ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

07 - 2025

448

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 3: NHÃN HIỆU; CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

07 - 2025

448

HÀ NỘI

MỤC LỤC

Trang

PHẦN I: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu 7

PHẦN II: Đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý 3852

PHẦN III: Sửa đổi đơn 3856

PHẦN IV: Thay đổi chủ đơn 3867

PHẦN V: Đính chính 3876

CONTENTS

PART I: Applications for Registration of Trademark 7

PART II: Applications for Registration of Geographical Indications 3852

PART III: Amendment of Applications 3856

PART IV: Change of Applicants 3867

PART V: Correction 3876

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Cụte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST60 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU VÀ CÁC NHÃN HIỆU ĐƯỢC BẢO HỘ TẠI VIỆT NAM THEO THOẢ ƯỚC MADRID

(111) Số giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (trường hợp được bảo hộ trên cơ sở Thoả ước Madrid thì là số đăng bạ quốc tế)
(116) Số đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(141) Ngày hết hạn hiệu lực
(151) Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hoặc ngày đăng bạ theo Thoả ước Madrid
(156) Ngày gia hạn đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid
(176) Thời hạn hiệu lực của đăng bạ quốc tế theo Thoả ước Madrid được gia hạn
(171) Thời hạn hiệu lực
(181) Ngày hết hạn hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu
(210) Số đơn
(220) Ngày nộp đơn
(230) Tên triển lãm, ngày và nơi triển lãm
(300) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
(441) Ngày công bố đơn
(450) Ngày công bố Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu/Số công báo
(510) Danh mục sản phẩm hoặc dịch vụ
(511) Phân loại quốc tế sản phẩm và dịch vụ
(531) Phân loại quốc tế các yếu tố hình của nhãn hiệu hàng hoá
(540) Mẫu nhãn hiệu
(551) Chỉ dẫn về hiệu lực của nhãn hiệu: nhãn hiệu tập thể
(591) Mầu sắc bảo hộ
(731) Tên, địa chỉ của người nộp đơn
(732) Tên, địa chỉ của chủ nhãn hiệu
(740) Tên, địa chỉ của người đại diện SHCN
(822) Nước xuất xứ, ngày nộp đơn, số đơn
(831) Ngày mở rộng lãnh thổ, nước được chỉ định mở rộng lãnh thổ theo Thoả ước Madrid

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU

(210) **4-2022-14095**

(540)



(220) 21/04/2022
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18; 24.15.2; 24.15.7
(591) Xanh da trời, xanh tía, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CẢM TIẾN (VN)
90 đường 30/4, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán sỉ lẻ: đèn và bộ đèn điện, máy móc, thiết bị điện, vật liệu thiết bị chiếu sáng, máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.

---

(210) **4-2022-20115**

(540)

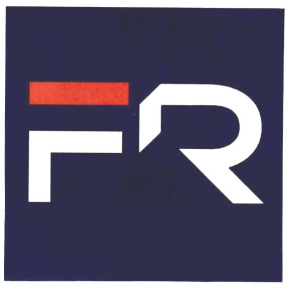

(220) 30/05/2022
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG KIM LONG (VN)
312/14 Trịnh Đình Trọng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; vật liệu bằng kim loại dùng cho đường sắt; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; ống dẫn và ống bằng kim loại; két sắt an toàn; quặng kim loại.

Nhóm 17: Cao su dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa pec-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm; gôm dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; mi-ca [bán thành phẩm và chưa xử lý]; vật liệu để bao gói, bịt kín, cách ly; ống mềm phi kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; Asphan; hắc ín; bitum; công trình, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được; đài kỷ niệm phi kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát công trình xây dựng; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa nhà cửa, công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cửa nhôm, cửa kính; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; dịch vụ nhuộm màu cửa kính bằng cách phu bề mặt; dịch vụ mạ kim loại; dịch vụ xử lý kim loại.

---

(210) **4-2022-21807**

(540)

KENFA

(220) 08/06/2022
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 21.1.17; 24.13.1; 24.17.5; 25.5.25; 26.4.9
(591) Xanh, vàng, đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KENFA (VN)
Số 1, ngõ 329 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa hạnh nhân; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa gạo; sản phẩm sữa; đồ uống chứa axit lactic.

Nhóm 30: Gạo; gia vị; đường; trà ướp lạnh, trà đã đông lạnh; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống trên cơ sở cacao.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây, nước quả ép; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước quả, nước giải khát từ trái cây; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), đồ uống đẳng trương cung cấp muối và khoáng cho cơ thể.

---

(210) **4-2022-29852**

(540)



(220) 26/07/2022
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.24; 8.7.5; 26.1.1
(591) Trắng, đen, hồng, đỏ, cam, nâu, xanh, vàng.
(731) 1. NGUYỄN CHÍ THANH (VN)
Xóm 7, xã Phú Phương, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
2. DƯƠNG MẠNH KIÊN (VN)
X3 - Hoắc Châu, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2022-29853**

(540)



(220) 26/07/2022
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, đen, hồng, đỏ, cam, nâu.
(731) 1. NGUYỄN CHÍ THANH (VN)
Xóm 7, xã Phú Phương, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
2. DƯƠNG MẠNH KIÊN (VN)
X3 - Hoắc Châu, xã Châu Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sản phẩm da heo chiên giòn.

Nhóm 30: Sản phẩm bánh tráng cuộn ăn liền các vị.

---

(210) **4-2022-53214**

(540)

ROSTEK

(220) 13/12/2022
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.7.6; 25.7.7; 26.4.3
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ TỰ ĐỘNG HÓA ROSTEK (VN)
Thôn Yên Phú, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 12: Phương tiện vận tải mặt đất vận chuyển hàng hóa; phương tiện tự vận hành để vận chuyển hàng hóa; xe tự dẫn đường tự động [không người lái].

---

(210) **4-2023-00519**

(540)

(220) 06/01/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.3
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHÂU Á LINH (VN)
Số 378, đường Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ổn áp; biến thế; bảng điện; ổ cắm; công tắc; at-to-mat; dây điện; cáp điện; chấn lưu điện.

Nhóm 11: Máy điều hòa không khí; tủ lạnh; máy sưởi; bình nước nóng dùng cho nhà tắm; đèn điện; máng đèn; bóng đèn.

Nhóm 35: Mua các loại: ổn áp, biến thế, thiết bị bảo vệ đồ điện, bảng điện, ổ cắm, công tắc, au-to-mat, dây điện, cáp điện, chấn lưu điện, đèn điện, máng điện, bóng đèn.

---

(210) **4-2023-00520**

(540)

BẢO NGÂN

(220) 06/01/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN BẢO NGÂN (VN)
Ấp 8, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Tổ yến (yến sào); tổ yến sơ chế (yến sào); tổ yến thô; tổ yến tinh chế; tổ yến rút lông nguyên tổ; hạt điều đã qua sơ chế và chế biến.

---

(210) **4-2023-02172**

(540)

ESCENTRIC SIGNATURE

(220) 30/01/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AN HẢI VN (VN)
Phòng 3.02, lầu 3, Satra Đồng Khởi Building, 58 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chế phẩm dưỡng da; chế phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chế phẩm dưỡng da, chế phẩm chăm sóc tóc, chất khử mùi dùng cho người; quảng cáo; xuất nhập khẩu hàng hóa; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2023-02176**

(540)



(220) 30/01/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 5.3.20; 5.7.21; 25.1.15
(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, trắng, vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH LƯU NIỆM TÂY NGUYÊN (VN)
Buôn Akô D'Hong, đường Trần Nhật Duật, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 33: Rượu vang.

---

(210) **4-2023-02186**

(540)

YOSHINO

(220) 30/01/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan
(740) Công ty TNHH T & T INVENMARK Sở hữu trí tuệ QUỐC TẾ (T&T INVENMARK) (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn liên quan đến cải tạo công trình xây dựng; dịch vụ tư vấn liên quan đến xây dựng và sửa chữa sân bay và các trang thiết bị của sân bay; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực xây dựng, sửa chữa, phục hồi, bảo trì và lắp đặt; dịch vụ tư vấn liên quan đến dự án sơn phủ; dịch vụ tư vấn liên quan đến xây dựng các tòa nhà; dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo trì, sửa chữa và cải tạo các tòa nhà và các kết cấu khác; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; gia cố công trình xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; dịch vụ trát và chống thấm tòa nhà; thi công trần nhà; lắp đặt trần nhà; sửa chữa trần nhà; xây dựng thương mại; xây dựng và phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ xây dựng và phá dỡ; xây dựng và bảo trì các tòa nhà; xây dựng nội thất tòa nhà; thi công sàn; xây tường; quản lý dự án xây dựng (giám sát xây dựng); xây dựng, sửa chữa và bảo trì các tòa nhà; dịch vụ tư vấn và cung cấp thông tin liên quan đen xây dựng; tư vấn liên quan đến dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa; tư vấn liên quan đến xây dựng tòa nhà và nhà ở dân cư; dịch vụ lắp đặt và bảo trì các tòa nhà hoặc liên quan đến xây dựng; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa hệ thống cách nhiệt; lắp đặt cách nhiệt tòa nhà; lắp đặt vách thạch cao; cách nhiệt tường trong và ngoài, trần và mái nhà; bảo trì và sửa chữa hệ thống tòa nhà; cung cấp thông tin liên quan đến việc xây dựng các tòa nhà, dịch vụ sửa chữa và lắp đặt; cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng; xây dựng khu dân cư; giám sát việc phá dỡ tòa nhà; giám sát việc tái xây dựng công trình; giám sát việc cải tạo công trình.

---

(210) **4-2023-04547**

(540)

BELLYGOM

(220) 17/02/2023
(441) 25/07/2025
(731) WOORI HOME SHOPPING CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa bằng kim loại quý; cái giữ chìa khóa (key holders) bằng kim loại quý; dây đeo chìa khoá như đồ trang sức (nữ trang); dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức); vòng có kẽ hở bằng kim loại quý cho chìa khóa; vòng đeo chìa khóa (key rings) bằng da; dây đeo chìa khóa giả da; cái giữ chìa khóa giả da; vòng chìa khóa có thể thu vào; dây đeo chìa khóa có thể thu vào; dây đeo chìa khóa bằng nhựa; cái giữ chìa khóa (key holder) bằng nhựa.

Nhóm 18: Cái giữ chìa khóa (key holders) bằng da (dạng túi hoặc ví có nhiều móc treo chìa khóa).

Nhóm 20: Giá treo chìa khóa bằng da.

Nhóm 21: Cốc; cốc dùng làm cốc uống nước.

Nhóm 28: Búp bê; búp bê cao su; gấu bông; búp bê có khớp cầu có thể xoay được; búp bê bằng kim loại; đồ chơi vận động về lĩnh vực cơ khí; búp bê để chơi; búp bê ma-nơ-canh; con rối; búp bê linh vật; búp bê biết nói; hình người nộm biết nói (ventriloquists' dummies); búp bê nhồi bông; gấu đồ chơi nhồi bông; búp bê hình người; búp bê kiểu phong cách châu âu; rối ngón tay; búp bê mềm; đồ chơi của búp bê; búp bê bằng vải dày và mềm (plush dolls).

Nhóm 38: Dịch vụ truyền dữ liệu điện tử qua mạng quốc gia và quốc tế; dịch vụ truyền thông tin qua mạng quốc gia và quốc tế; truyền dữ liệu kỹ thuật số; truyền dữ liệu, âm thanh, hình ảnh qua vệ tinh; truyền dữ liệu số; truyền hình ảnh kỹ thuật số điện tử; cung cấp quyền truy cập vào nội dung đa phương tiện trực tuyến; cung cấp truy cập Internet; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào các nền tảng trên internet liên quan đến thông tin di động; cung cấp quyền truy cập vào các trang web trên internet và điện thoại di động; dịch vụ nhắn tin nhanh cho dịch vụ thông tin mua sắm; truyền dữ liệu và thông tin qua máy tính và truyền thông điện tử; cung cấp quyền truy cập vào cổng Internet có các chương trình video theo yêu cầu; truyền, phát thông tin, dữ liệu qua mạng máy tính và mạng Internet; truyền dữ liệu và thông tin bằng máy tính; dịch vụ truyền hình internet; phát sóng các chương trình mua sắm qua điện thoại; dịch vụ truyền hình và phát thanh.

---

(210) **4-2023-08130**

(540)

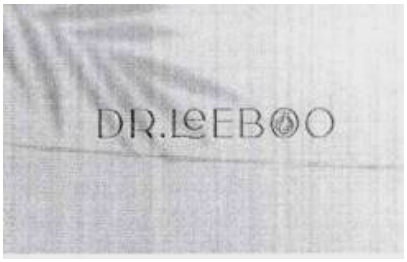

(220) 13/03/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.7; 5.3.13; 5.3.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LÊ GIA GROUP (VN)
182 tổ 4, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm.

Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô (dùng cho đồ uống).

Nhóm 35: Siêu thị mỹ phẩm, đồ uống, quần áo, giày dép, đồ trang sức như kim loại quý, kimcương, dược phẩm, mỹ phẩm.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống tại chỗ.

Nhóm 44: Bệnh viện, cơ sở spa; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2023-11346**

(540)

AT alpha

(220) 29/03/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm không chứa thuốc; nước xức tóc không chứa thuốc.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2023-13939**

(540)

PHALXILUX

(220) 12/04/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN PHALXILUX VIỆT NAM (VN)
Tổ 5, khu đập nước 1, phường Cẩm Thuỷ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2023-17483**

(540)

HYLO™

(220) 04/05/2023
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4

(591) Đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ TẬP ĐOÀN HYLO (VN)
Tầng 21, toà nhà 93-95 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức, điều hành và quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ;

dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo và quan hệ công chúng; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; trang trí bánh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2023-17721**

(641) 1586460

(300) LS/M/2020/00268 18/09/2020 LS

(540)

SYNTEX

(220) 05/05/2023
(441) 25/07/2025

(731) MICROSOFT CORPORATION (US)
One Microsoft Way, Redmond Washington 98052-6399, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm.

Nhóm 42: Phần mềm như một dịch vụ.

---

(210) **4-2023-20549**

(540)

SR GROUP

(220) 22/05/2023
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây sáng.

(731) CÔNG TY TNHH SR GROUP (VN)
Căn số B-00.01, tầng trệt, chung cư C1, số 62, đường Hoàng Thế Thiện, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng), bán lẻ phụ kiện trang trí tiệc, bán lẻ bong bóng, bán lẻ ống hút, bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh, bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận; hoạt động tư vấn quản lý trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý.

Nhóm 41: Hoạt động nhiếp ảnh: dịch vụ quay phim, chụp ảnh (trừ sản xuất phim); sản xuất chương trình truyền hình; hoạt động hậu kỳ; hoạt động sáng tác nghệ thuật và giải trí, tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; cho thuê thiết bị và đồ dùng để trang trí tiệc, chương trình, sự kiện.

Nhóm 42: Hoạt động thiết kế chuyên dụng: thiết kế đồ họa, thiết kế website, hoạt động thiết kế tạo mẫu, trang trí nhà cửa, trang trí tiệc; xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan.

---

(210) **4-2023-20656**

(540)

CHANGLI

(220) 22/05/2023
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ BÍCH (VN)
Lô V6A-13, khu nhà ở Văn Phú, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng dạy học bằng nhựa; bút; vở học sinh, giấy viết; keo dán dùng cho văn phòng hoặc gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sỹ; các sản phẩm hoạ cụ cho vẽ, bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ dùng bằng gỗ) [trừ đồ đạc].

---

(210) **4-2023-20657**

(540)

MORANDI

(220) 22/05/2023
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ BÍCH (VN)
Lô V6A-13, khu nhà ở Văn Phú, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng dạy học bằng nhựa; bút; vở học sinh, giấy viết; keo dán dùng cho văn phòng hoặc gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sỹ; các sản phẩm hoạ cụ cho vẽ, bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ dùng bằng gỗ) [trừ đồ đạc].

---

(210) **4-2023-20658**

(540)

MACARONS

(220) 22/05/2023
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ BÍCH (VN)
Lô V6A-13, khu nhà ở Văn Phú, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy, các tông; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; đồ dùng để hướng dẫn giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng dạy học bằng nhựa; bút; vở học sinh, giấy viết; keo dán dùng cho văn phòng hoặc gia đình; vật liệu dùng cho các nghệ sỹ; các sản phẩm hoạ cụ cho vẽ, bút lông; máy chữ và đồ dùng văn phòng (không kể đồ dùng bằng gỗ) [trừ đồ đạc].

---

(210) **4-2023-23556**

(540)

KIẾN TẠO CỘNG ĐỒNG VĂN MINH

(220) 06/06/2023
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MK (VN)
Số 37 đường Trần Phú, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 36: Tư vấn, môi giới bất động sản; hoạt động tư vấn quản lý bất động sản, lập dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng; dịch vụ môi giới và kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng, đường sắt, đường bộ, đường thủy, công trình khai khoáng, chế biến, chế tạo; dịch vụ phá dỡ, san lấp mặt bằng; lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; hoàn thiện công trình xây dựng.

---

(210) **4-2023-25610**

(540)

TVING

(220) 16/06/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) TVING CO., LTD. (KR)
15F, DMC DIGITALCUBE, 34, Sangamsan-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Đĩa cd; đĩa dvd; máy đọc đĩa dvd; thiết bị đầu cuối tiếp nhận dữ liệu truyền thông trực tiếp tới người dùng mà không cần thông qua nhà cung cấp dịch vụ; sách kỹ thuật số có thể tải về từ internet; bản ghi vi-đê-ô số có thể tải về; tập tin đa phương tiện có thể tải về; bản ghi chương trình ti vi và phim ảnh có thể tải về; tệp tin âm nhạc có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về; phiếu mua hàng có thể tải về; thiết bị truyền phát đa phương tiện số; phần mềm máy vi tính liên quan đến phát sóng vi-đê-ô số theo chuẩn truyền dẫn phát sóng vi-đê-ô (dvb); phim hoạt hình; biểu tượng cảm xúc có thể tải về dùng cho điện thoại di động; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình và phát tương thích trên tivi; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; phim điện ảnh, đã phơi sáng [phim chiếu bóng]; phần mềm máy vi tính dùng cho truyền dẫn, phát sóng âm thanh, hình ảnh và nội dung đa phương tiện; đĩa than để ghi và phát lại âm thanh; thiết bị tích hợp ghi, truyền, xử lý và tái tạo âm thanh, hình ảnh, hoặc dữ liệu (thiết bị nghe nhìn đa phương tiện); tai nghe; máy và thiết bị nghe nhìn dùng điện; thiết bị truyền hình.

---

(210) **4-2023-26438**

(540)

HK GLOBAL

(220) 22/06/2023
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.18; 26.5.1
(591) Cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRANG TRÍ TOÀN CẦU VIỆT NAM (VN)
Số 1338, đường Hùng Vương, Khu 8, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; giới thiệu trưng bày sản phẩm; marketing.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; dịch vụ quy hoạch đô thị.

---

(210) **4-2023-26580**

(540)



(220) 22/06/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.9; 3.13.10; 4.5.1; 4.5.4; 4.5.14; 4.5.21
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, trắng, hồng nhạt, hồng, hồng đậm, tím, xanh dương, đỏ.
(731) TREASURE STUDIO, INC. (US)
110 S. Fairfax, Suite 200, Los Angeles, California, 90036 United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm hoạt hình có thể tải xuống hoặc được ghi sẵn; phim được ghi sẵn; phim hoạt hình; đĩa DVD; đĩa CD; đĩa viđêô, băng viđêô; bản thu hình, bản thu âm, máy tính xách tay, thẻ nhớ, thiết bị thẻ nhớ, thiết bị bộ nhớ; phần mềm trò chơi, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; chương trình trò chơi điện tử, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; miếng đệm lót chuột máy vi tính; bao đựng máy tính xách tay; kính đeo mắt, kính râm, và bao cho chúng; kính bảo hộ dùng cho thể thao; bao cho máy ảnh; bao cho máy nghe nhạc cầm tay; bao cho nhật ký điện tử; xuất bản phẩm có thể tải xuống; tài liệu giáo dục có thể tải xuống; điện thoại di động; phần mềm ứng dụng dùng cho thiết bị di động, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; trình bảo vệ màn hình, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm bảo vệ màn hình dùng cho máy vi tính, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; sách nói; sách điện tử cho trẻ em; sách âm thanh cho trẻ em; chương trình trò chơi video tương tác, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; nhân vật búp bê và động vật tương tác ảo, cụ thể là các sản phẩm ảo có thể tải xuống với bản chất là chương trình máy vi tính bao gồm nhân vật búp bê và động vật tương tác ảo được sử dụng trong thế giới trực tuyến ảo; nam châm; thiết bị công nghệ có thể đeo, cụ thể là đồng hồ thông minh và tai nghe choàng đầu để chơi trò chơi.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi và đồ để chơi; thiết bị trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel (trừ đèn, nến, bánh kẹo); đồ chơi làm từ chất dẻo; đồ chơi hoạt động điện tử; đồ chơi hành động điện tử; đồ chơi bằng nhung; nhân vật đồ chơi; đồ treo cũi trẻ em [đồ chơi]; búp bê; xe cộ đồ chơi; đồ chơi có thể ngồi hoặc cưỡi lên; đồ chơi dạng khối; đồ chơi xếp hình; đồ chơi dụng cụ âm nhạc; đồ chơi cho mục đích giáo dục; đồ chơi dùng để chơi khi tắm; đồ chơi nhân vật tưởng tượng; trò chơi liên quan đến các nhân vật hư cấu; bộ đồ chơi; đồ để chơi để giáo dục; bài lá; quần áo cho nhân vật đồ chơi; quả bóng cho trò chơi; nhà chơi cho trẻ em; quả cầu tuyết; con rối; bóng bay; cái đu; trò chơi cờ bàn; trò chơi thẻ bài; găng tay chơi bóng chày; trò chơi thử kiến thức hoặc tài khéo léo; phao bơi và phao hỗ trợ bơi lội; đồ chơi lúc lắc cho trẻ em; cái đu cho trẻ em; thảm chơi hoạt động cho trẻ sơ sinh có chứa đồ chơi [đồ để chơi]; đồ chơi học tập điện tử; trò chơi kỹ năng phi điện tử cầm tay; mũ tiệc liên hoan bằng giấy; ghế ngồi đa hoạt động của trẻ em [đồ để chơi]; mặt nạ là đồ chơi.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giải trí dành cho trẻ em; cung cấp, sắp xếp và/hoặc tổ chức các trò chơi [giải trí]; giải trí tương tác trực tuyến; dịch vụ thư viện video; dịch vụ video giải trí; sản xuất và/hoặc cung cấp các

chương trình vô tuyến, phim, phim hoạt hình, video, các buổi biểu diễn trực tiếp, sự kiện kể chuyện; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; lên lịch các chương trình truyền hình (lên chương trình); cung cấp dịch vụ giải trí và giáo dục thông qua trang web có chứa các trò chơi giáo dục tương tác, phim hoạt hình giáo dục tương tác, video giáo dục tương tác và tài liệu giáo dục tương tác giúp thúc đẩy sự phát triển nhân cách ở trẻ em; cung cấp sách điện tử trực tuyến không tải xuống được giúp thúc đẩy sự phát triển nhân cách ở trẻ em; xuất bản ấn phẩm (trừ quảng cáo); phát hành xuất bản phẩm (trừ quảng cáo); xuất bản sách điện tử; dịch vụ xuất bản; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu].

---

(210) **4-2023-27141**

(540)



(220) 27/06/2023
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) 1. PHẠM ĐĂNG CAO (VN)
G21-21 The Manor 2, 91 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
2. ĐỖ THỊ YẾN (VN)
Số 10, ngách 30/32/3 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-27377**

(540)



(220) 28/06/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.14; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) SYT CONSULTANTS PTE LTD (SG)
8 Chang Charn Road, #02-15, Link (Thm) Building, Singapore (159637)
(740) Công ty TNHH thương mại dịch vụ tổng hợp Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SEVICES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình, giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc.

---

(210) **4-2023-27397**

(540)

BINBOCARE

(220) 28/06/2023
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN CAO CƯỜNG (VN)
71-73 Lý Chiêu Hoàng, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh hamburger; bánh sandwich; bánh mì kẹp thịt; bánh nhân thịt; món sushi của nhật bản; bánh pizza.

---

(210) **4-2023-27522**

(540)

CID LINES WHERE HEALTH BEGINS

(220) 29/06/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) ECOLAB USA INC. (US)
1 Ecolab Place, Saint Paul, Minnesota 55102, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý nước; hóa chất dùng trong nông nghiệp; chất tẩy rửa dùng trong sản xuất công nghiệp; hóa chất công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích khoa học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất để làm sạch nước; chế phẩm làm mềm nước.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy trắng; vật liệu mài mòn; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; chất tẩy nhờn, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm giặt khô; chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt; hồ bột để giặt là; dầu dùng cho mục đích làm sạch; vải đánh bóng/vải chà nhẵn; giấy nhám; dung dịch cọ rửa; xà phòng; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải; chế phẩm đánh bóng; khí (đóng trong bình áp suất) dùng để làm sạch và thổi bụi; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm để ngâm sạch quần áo trước khi giặt; tấm/miếng tẩm chất tẩy rửa dùng để giặt giũ; chế phẩm tẩy dầu mỡ dùng cho mục đích gia dụng; chất lỏng và bột mài mòn đa năng; chất mài mòn dạng bột nhão; vật liệu/chất mài mòn dạng dễ uốn; xà phòng công nghiệp không chứa thuốc; xà phòng chống đổ mồ hôi; xà phòng dạng cục; chất làm sạch ăn mòn/ăn da để làm sạch bề mặt; chất tăng cường chất tẩy rửa là chất tẩy rửa giặt giũ dùng cho mục đích gia dụng và công nghiệp; chế phẩm làm sạch dùng trong nông nghiệp và chăn nuôi; chế phẩm làm sạch ở dạng bọt; dung môi tẩy nhờn/tẩy dầu mỡ, không dùng trong quá trình sản xuất; hoá chất làm sạch ô tô; xà phòng rửa tay không chứa thuốc.

Nhóm 05: Chất khử trùng; phụ gia thức ăn chăn nuôi (dùng cho mục đích y tế hoặc thú y); chất sát trùng; chế phẩm thú y; chế phẩm làm sạch không khí; nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chất sát khuẩn; chế phẩm chống ký sinh trùng; chế phẩm vi khuẩn dùng cho mục đích y tế và thú y; bioxit; chế phẩm tắm cho gia súc [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng]; chế phẩm hoá học dùng để trị bệnh nấm mốc; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y; xà phòng khử trùng; chất sát trùng, diệt trùng; thuốc trừ sâu; thức ăn gia súc có chứa thuốc; xà phòng có chứa thuốc; hóa chất làm sạch khử trùng; chất tẩy rửa diệt khuẩn/sát trùng; chất diệt loài gây hại diệt khuẩn; chất tẩy rửa dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược phẩm, cụ thể là chế phẩm rửa vú diệt khuẩn cho gia súc, chế phẩm dược phẩm chữa trị/chăm sóc cho da, chế phẩm dược phẩm điều trị các rối loạn về da; chế phẩm rửa vú cho gia súc và chế phẩm tắm cho vú động vật để sử dụng trong ngành công nghiệp sữa (dùng cho mục đích y tế hoặc thú y); chế phẩm y tế, cụ thể là chất khử trùng dùng trong y tế, chế phẩm dạng xịt diệt khuẩn để

phòng bệnh; chế phẩm thú y, cụ thể là sản phẩm chống nhiễm trùng dùng cho mục đích thú y, chế phẩm dạng xịt để tránh nhiễm trùng, chế phẩm rửa vú cho gia súc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dung dịch để ngâm rửa dung trong thú y và chế phẩm dạng xịt thú y dùng cho khoa da liễu thú y, chế phẩm vi khuẩn dùng cho mục đích thú y, chế phẩm thú y dùng cho động vật để tránh nhiễm trùng khi khám lâm sàng; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm diệt động vật độc hại; chất diệt nấm; chế phẩm diệt cỏ dại.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn dùng cho quản lý dự án; phần mềm máy tính xuống được và ghi sẵn để kiểm tra, mô phỏng, đánh giá, giám sát, quản lý và tối ưu hóa việc làm sạch và vệ sinh các cơ sở chế biến thực phẩm và đồ uống; phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn cho phép người dùng nhận báo cáo, cảnh báo và thông báo liên quan đến quy trình nông nghiệp, làm vườn, công nghiệp và sản xuất và quy trình an toàn thực phẩm; phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn cho phép người dùng tiến hành, giám sát, quản lý, theo dõi và phân tích các hoạt động kinh doanh, cụ thể là phần mềm để theo dõi tài liệu; phần mềm máy tính tải xuống được và ghi sẵn cho phép người dùng tiến hành, giám sát, quản lý, theo dõi và phân tích các hoạt động kinh doanh, cụ thể là phần mềm để đánh giá rủi ro, phân tích kinh doanh và kiểm tra các hoạt động làm sạch, vệ sinh và khử trùng/tẩy uế.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh, kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn quản lý doanh nghiệp; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ xúc tiến/ quảng cáo giúp nâng cao nhận thức cộng đồng về các vấn đề vệ sinh, bao gồm vệ sinh tay và vệ sinh cá nhân; phân tích dữ liệu kinh doanh trong lĩnh vực làm sạch, khử trùng/tẩy uế và vệ sinh toàn diện; tư vấn kinh doanh về sử dụng hiệu quả vật liệu trong lĩnh vực làm sạch, cụ thể là tư vấn về việc sử dụng hiệu quả năng lượng, nước và các chế phẩm dùng để làm sạch và vệ sinh khi làm sạch cho người khác; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến và dịch vụ ca-ta-lô đặt hàng qua bưu điện đối với hóa chất xử lý nước, hóa chất dùng trong nông nghiệp, chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng, chất khử trùng/tẩy uế, phụ gia thức ăn chăn nuôi, chất sát trùng và chế phẩm thú y; dịch vụ kiểm toán.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giảng dạy; dịch vụ giáo dục; dịch vụ hướng dẫn; sắp xếp và tiến hành hội thảo; cung cấp các chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến hóa chất xử lý nước, hóa chất dùng trong nông nghiệp, chất tẩy rửa công nghiệp, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trắng, chất khử trùng/tẩy uế, phụ gia thức ăn chăn nuôi, chất sát trùng và chế phẩm thú y; cung cấp các chương trình giáo dục và đào tạo liên quan đến chất khử trùng/tẩy uế và hóa chất làm sạch, kiểm soát và phòng ngừa nhiễm trùng, an toàn sinh học, và các quy trình và thủ tục khử trùng/tẩy uế và làm sạch; dịch vụ đào tạo về hoạt động và thủ tục rửa bát đĩa hiệu quả; dịch vụ đào tạo về vệ sinh tay; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các lớp học, hội nghị, hội thảo, khóa học chứng nhận, hội thảo và đào tạo về an toàn thực phẩm, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường sống và an toàn của khách hàng cho ngành trồng trọt và phân phối tài liệu đào tạo liên quan; dịch vụ giáo dục, cụ thể là tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm sạch, khử trùng/tẩy uế, vệ sinh môi trường sống, vệ sinh cá nhân và kiểm soát lây nhiễm, lựa chọn và sử dụng đúng cách các sản phẩm, thiết bị và dịch vụ làm sạch; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực làm sạch, khử trùng/tẩy uế và làm vệ sinh toàn diện cho ngành chế biến thực phẩm, sản xuất chăn nuôi và làm vườn; dịch vụ giáo dục trong lĩnh vực làm sạch, khử trùng/tẩy uế, làm vệ sinh và loại bỏ loài gây hại toàn diện cho các ngành chế biến thực phẩm, sản xuất chăn nuôi và làm vườn.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm để quản lý dự án; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm để kiểm tra, mô phỏng, đánh giá, giám sát, quản lý và tối ưu hóa việc làm sạch và vệ sinh các cơ sở chế biến thực phẩm và đồ uống;

nghiên cứu hóa học; kiểm soát chất lượng; tư vấn công nghệ; dịch vụ kiểm toán chất lượng trong lĩnh vực làm sạch, khử trùng/tẩy uế và làm vệ sinh toàn diện cho các ngành chế biến thực phẩm, sản xuất chăn nuôi và làm vườn; tiến hành kiểm tra an toàn thực phẩm trong ngành chế biến thực phẩm; kiểm tra an toàn thực phẩm và tư vấn liên quan đến; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm cho phép người dùng nhận báo cáo, cảnh báo và thông báo liên quan đến quy trình nông nghiệp, làm vườn, công nghiệp và sản xuất cũng như quy trình an toàn thực phẩm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] có phần mềm cho phép người dùng tiến hành, giám sát, quản lý, theo dõi và phân tích các hoạt động kinh doanh, cụ thể là phần mềm để theo dõi tài liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ có phần mềm cho phép người dùng tiến hành, theo dõi, quản lý, theo dõi và phân tích các hoạt động kinh doanh, cụ thể là phần mềm để đánh giá rủi ro, phân tích kinh doanh và kiểm tra các hoạt động làm sạch, vệ sinh và khử trùng/tẩy uế.

---

(210) **4-2023-29865**

(540)

KICK

(220) 12/07/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) KICK STREAMING PTY LTD (AU)
2/287 Collins St, Melbourne, VIC 3000, Australia
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; thiết bị dập lửa; trò chơi có thể tải xuống (phần mềm); trò chơi điện tử tương tác (phần mềm); phần mềm máy tính, bao gồm phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm máy tính để chơi game; phần mềm cá cược; phần mềm trò chơi; phần mềm đánh bạc, bao gồm đánh bạc tương tác; phần mềm ứng dụng máy tính có tính năng trò chơi và đánh bạc; trò chơi sòng bạc tương tác được cung cấp thông qua máy vi tính hoặc nền tảng di động; các ứng dụng trò chơi có thể tải xuống; ứng dụng trò chơi điện tử tương tác; các ấn phẩm có thể tải xuống; thiết bị đầu cuối cá cược; cơ chế vận hành bằng tiền xu cho máy bán hàng tự động; đĩa cd, dvd, cd-rom.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục, thể thao; đồ trang trí cho cây thông noel; trò chơi và đồ chơi; thẻ chơi trò chơi dạng in; thẻ cào xổ số; vé xổ số may rủi; thẻ cào, thẻ game; thẻ cào để chơi trò chơi may rủi; trò chơi điện tử; trò chơi điện tử tương tác; thiết bị cho trò chơi được dùng để sử dụng với máy thu hình; thiết bị chơi trò chơi điện tử; máy đánh bạc dùng cho trò cờ bạc; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; trò chơi liên quan cờ bạc; máy có khe đút xu (máy đánh bạc); máy chơi game cụ thể là thiết bị nhận đặt cược.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; cung cấp dịch vụ đào tạo; dịch vụ giải trí; hoạt động văn hóa và thể thao; dịch vụ giải trí và cung cấp các phương tiện giải trí; tổ chức và trình diễn các sự kiện đánh bạc hoặc cờ bạc, trò chơi bài poke, cá cược, cá cược theo nhóm, cá cược nhóm

theo tỷ lệ cá nhân, chơi trò chơi và dịch vụ trò chơi may rủi; dịch vụ đánh bạc hoặc cờ bạc, cá cược, cá cược nhóm, cá cược nhóm theo tỷ lệ cá nhân, dịch vụ cá cược thuê và dịch vụ sòng bạc; dịch vụ trò chơi điện tử và/hoặc đánh bạc điện tử, trò chơi tương tác, dịch vụ giải trí tương tác và thi đấu tương tác; dịch vụ giáo dục, giảng dạy và đào tạo liên quan đến chơi game, cờ bạc, đánh bạc, bài poke, trò chơi bingo, cá cược, cá cược thuê; dịch vụ đánh bạc hoặc hoạt động giải trí được cung cấp trực tuyến qua internet, qua điện thoại, đài phát thanh hoặc qua mạng truyền thông di động; cung cấp dịch vụ cá cược, cờ bạc và đánh bạc thông qua các trang web vật lý và điện tử; cung cấp một trang web cho phép người dùng đặt cược, đánh bạc và chơi trò chơi, bao gồm cả bài poke và trò chơi bingo giữa nhiều người khác; tất cả các dịch vụ nói trên cũng được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, qua điện thoại hoặc internet; cung cấp thông tin trong lĩnh vực cá cược và đánh bạc thông qua trang web; dịch vụ sòng bài; cung cấp các tiện nghi sòng bạc; cho thuê trò chơi sòng bài; cho thuê trò chơi casino; cung cấp các cơ sở sòng bạc và trò chơi; cho thuê máy có khe đút xu [máy đánh bạc]; dịch vụ chơi game; dịch vụ máy chơi game giải trí; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực giải trí chơi game trên máy vi tính.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát chất lượng và chứng thực; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi video; lập trình phần mềm trò chơi máy tính; thiết kế trò chơi; thiết kế phần mềm trò chơi video; lập trình phần mềm trò chơi video; cho thuê phần mềm trò chơi máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn về phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; lập trình máy tính; lập trình phần mềm cá cược và phần mềm chơi game; tạo và duy trì trang web; lưu trữ trang web; dịch vụ máy tính liên quan đến cá cược và chơi game; cung cấp phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống.

---

(210) **4-2023-30236**

(220) 13/07/2023
(441) 25/07/2025

(540)

BIBIGO LIVE DELICIOUS

(731) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Bánh bao khoai tây; kimchi; lá và thân cải muối chua kiểu hàn quốc (gatkimchi); kimchi làm từ cây crepidiastrum sonchifolium (loài thực vật thuộc họ cúc); kimchi làm từ lá tía tô; kimchi nước được làm từ củ cải hàn quốc thái lát và cải thảo (kimchi nabak); kimchi được làm từ chonggak mu, một loại củ cải trắng nhỏ có thân lá dài (kimchi chonggak); dưa chuột hàn quốc thái lát được bảo quản trong nước tương hoặc tương đậu lên men (jangajji); kimchi củ cải (kkakdugi); rau củ muối chua; bắp cải muối chua; dưa chuột bao tử; kimchi được làm từ dưa chuột (oi-sobagi); trứng cút nấu chín và ngâm trong nước tương; thịt nấu chín và ngâm trong nước tương (món thịt tsukudani); mực, không còn sống; thực phẩm chế biến từ mực; mực khô xé sợi; cá cơm sấy khô; cá cơm, không còn sống; cá cơm phi lê; cá bò phi lê sấy khô; nước hầm xương bò (seolleongtang); món ăn kiểu hàn quốc có thành phần chủ yếu là rau củ, thịt lợn và đậu phụ lên men (kimchi jjigae); món ăn nấu chín có thành phần chủ yếu là đậu phụ và tương đậu lên men (doenjang-jjigae); món hầm xúc xích cay (budae jjigae); nước hầm thịt bò cay (yukgaejang); xúp cá chạch; xúp sườn non bò (galbi tang); gân bò; xúp đuôi bò; xúp thịt bò; xúp sườn heo giúp giải rượu; xúp gà nhân sâm kiểu hàn quốc (samgyetang); món ăn đông lạnh có thành phần chủ yếu là thịt gà và nhân sâm (samgyetang);

xúp xương heo (gamja tang); nước canh thịt; chế phẩm làm nước canh thịt; nước canh thịt cô đặc; nước luộc thịt; nước luộc thịt cô đặc; thịt bê kho; thịt bò kho; nước hầm xương bò; thịt bò hầm; thịt kho; món xúp; món xúp ăn liền hoặc nấu sẵn; thực phẩm trên cơ sở cá; cá phi lê; cá, không còn sống; cá thu, không còn sống; cá thu muối; cá minh thái alaska, không còn sống; cá thu đao, không còn sống; cá thu tây ban nha, không còn sống; cá bơn, không còn sống; cá hố, không còn sống; món chả làm từ sườn nướng; món ăn được chế biến từ cá hoặc thịt được đánh kem, và nấu chín (món quenelle); thịt bò nướng thái lát và tẩm gia vị (bulgogi); quả hạch đã qua chế biến; tảo tía đã qua chế biến; viên bao trên cơ sở khoai tây; nước thịt nấu đông; chiết xuất thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trứng; thịt lợn; đậu hũ; món chả làm từ đậu phụ; bơ; thịt xông khói; hỗn hợp trái cây và rau củ đã được bảo quản; hỗn hợp trái cây và rau củ đông lạnh; hỗn hợp trái cây và rau củ sấy khô; hỗn hợp trái cây và rau củ nấu chín; tảo tía được bảo quản; cá được bảo quản; đậu được bảo quản; xúc xích; chế phẩm để nấu xúp; thạch dùng cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; dầu có thể ăn được; chất béo có thể ăn được; dầu mè cho thực phẩm; dầu đậu nành cho thực phẩm; thịt; sườn bò nướng được tẩm ướp; món ăn nấu chín có thành phần chủ yếu là thịt bò xào và nước tương lên men (sogalbi); thịt cá; thịt gia cầm; thịt thú săn; sữa chua; sữa; đồ uống từ vi khuẩn sinh axit lactic, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đông; mứt nhão; động vật có vỏ cứng, không còn sống; quả hạch tẩm gia vị; hạt đậu đã qua chế biến; sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật; chế phẩm để nấu xúp rau; pho mát; mứt quả ướt; món chả làm từ đậu nành; món khoai được bao vụn bánh mì và chiên; cá tẩm bột rán; gà tẩm bột rán; dưa muối; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở tảo tía; thịt giăm bông; tảo tía miếng sấy khô (hoshi-nori); tảo tía tẩm gia vị (Jaban-gim); dầu cho thực phẩm; chả cá; đậu nấu với tương đậu nành (Kongjaban); thịt thành phẩm đã qua chế biến; rau củ thành phẩm đã qua chế biến; thực phẩm cô đặc trên cơ sở trái cây dùng để nấu nướng.

Nhóm 30: Bánh bao trên cơ sở bột mỳ; bánh nhồi thịt băm được hấp sẵn (niku-manjuh); bánh xếp kiểu trung quốc được hấp sẵn (xíu mại, đã nấu chín); bánh xếp kiểu hàn quốc (mandu); bánh bao đông lạnh; sủi cảo (jiaozi); bánh bao nhân tôm; bánh gối; bánh bao luộc (mul mandu); bánh bao chiên; bánh bao hấp kiểu trung quốc; bánh bao, không trên cơ sở khoai tây; bánh bao nhân cá; vỏ bánh bao; cháo; cháo làm từ bột hạt vừng; cháo đậu xanh; cháo đậu đỏ ngọt; cháo bí ngô ngọt; cháo gà; cháo tôm; cháo thịt bò nấm; cháo gạo có rau củ; cháo cá ngừ rau củ; cháo bào ngư (jeonbok juk); cháo hạt vừng; cháo đậu đỏ (patjuk); cháo bí ngô (hobak- juk); mì sợi; mì cắt kiểu hàn quốc (kalguksu); mì xào rau củ (japchae); mì cay (bibim guksu); đồ ăn được chế biến sẵn trên cơ sở mì sợi; thảo mộc đã qua chế biến [gia vị]; tương đậu nành; bột đậu được rắc gia vị; tương đậu đen lên men dùng làm sốt gia vị cho món mì (ja-jang); ngũ cốc lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột làm từ ngũ cốc; chế phẩm làm từ ngũ cốc; nước mật đường; bánh kẹo; cơm cuộn rong biển; bánh kếp làm từ kimchi; mật ong; nước mật đường; nước xốt hỗn hợp làm từ giấm, gia vị và dầu; bột nở; món cơm trộn với rau và thịt bò (bibimbap); bánh quy; kem trái cây [đá lạnh]; bánh mỳ; vụn bánh mì; bánh mì hấp; bột cọ sagu; bánh mì kẹp nhân; nước xốt cho món sa-lát; đường; muối nấu ăn; bánh kẹo ăn nhẹ; nem cuốn; đá lạnh có thể ăn được; giấm; nấm men; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; gạo; mì gạo; món ăn có thành phần chính là gạo được đông khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kem lạnh; đá lạnh ăn được, tự nhiên hoặc nhân tạo; cà phê nhân tạo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; sôcôla; cà phê; bánh ngọt; ca cao; bột sắn hột; mỳ Ý (pasta); bánh nướng; bánh bột nhào; men dùng cho bột nhào; bánh putđing; bánh pizza; hạt tiêu; bánh mỳ kẹp xúc xích; cơm được sấy khô; cơm chiên; tương ớt lên men dạng sệt (gochujang); tương đậu nành (doenjang) [gia vị]; bánh gạo; món ăn nấu chín bao gồm chủ yếu là bánh gạo chiên xào với tương ớt lên men (topokki); bột mì; xốt dùng làm gia vị; xốt cà ri [gia vị]; xốt [gia vị chấm]; gia vị; đồ gia vị; bột cà ri; mầm lúa mì làm thức ăn cho con người; gia vị hóa học.

Nhóm 35: Phổ biến tài liệu quảng cáo; quảng cáo; marketing; phân phát hàng mẫu; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; xúc tiến bán hàng hoá và dịch vụ thông qua tài trợ cho các sự kiện thể thao; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy vi tính; đại lý quảng cáo trong thế giới ảo trực tuyến (metaverse); dịch vụ tư vấn và thông tin kế toán; cửa hàng bán lẻ chất khử trùng; cửa hàng bán buôn thực phẩm chứa dược chất được sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; quản trị kinh doanh; quản lý thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ tuyển dụng nhân sự dưới hình thức thuê, tuyển dụng, sắp xếp, bố trí nhân sự và cung cấp mạng lưới kết nối việc làm; biên soạn và hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; đại lý xuất nhập khẩu; chức năng văn phòng; bán đấu giá; trả lời điện thoại cho các thuê bao không có sẵn; cho thuê máy bán hàng tự động; thu xếp việc đăng ký thuê bao cho gói phương tiện truyền thông; cửa hàng bán lẻ quả hạch đã chế biến; cửa hàng bán lẻ viên bao trên cơ sở khoai tây; cửa hàng bán lẻ ngũ cốc lát mỏng sấy khô; cửa hàng bán lẻ thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cửa hàng bán lẻ bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; cửa hàng bán lẻ thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; cửa hàng bán lẻ mì; cửa hàng bán lẻ đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì; cửa hàng bán lẻ cơm cuộn rong biển; cửa hàng bán lẻ kimchi; cửa hàng bán lẻ bánh kếp làm từ kimchi; cửa hàng bán lẻ đậu phụ; cửa hàng bán lẻ món chả làm từ đậu nành; cửa hàng bán lẻ mandu (bánh bao kiểu Hàn Quốc); cửa hàng bán lẻ bánh bao làm từ bột mỳ; cửa hàng bán lẻ bột nở; cửa hàng bán lẻ trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô hoặc nấu chín; cửa hàng bán lẻ đậu được bảo quản; cửa hàng bán lẻ bibimbap (món cơm trộn với rau và thịt bò); cửa hàng bán lẻ bột cọ sagu; cửa hàng bán lẻ bánh xăng đuých; cửa hàng bán lẻ nấm men; cửa hàng bán lẻ gạo; cửa hàng bán lẻ mì gạo; cửa hàng bán lẻ thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; cửa hàng bán lẻ món ăn đông khô có thành phần chính là gạo; cửa hàng bán lẻ mứt nhão; cửa hàng bán lẻ quả hạch tẩm gia vị; cửa hàng bán lẻ đậu hột chế biến sẵn; cửa hàng bán lẻ sản phẩm thay thế thịt trên cơ sở thực vật; cửa hàng bán lẻ chế phẩm để nấu xúp rau; cửa hàng bán lẻ mứt quả ướt; cửa hàng bán lẻ món chả làm từ đậu nành; cửa hàng bán lẻ bột sắn hột; cửa hàng bán lẻ mỳ Ý; cửa hàng bán lẻ men dùng cho bột nhào; cửa hàng bán lẻ cháo; cửa hàng bán lẻ bánh pizza; cửa hàng bán lẻ dưa muối; cửa hàng bán lẻ xúp; cửa hàng bán lẻ chế phẩm để nấu xúp; cửa hàng bán lẻ thạch cho thực phẩm; cửa hàng bán lẻ nước mật đường; cửa hàng bán lẻ bánh kẹo; cửa hàng bán lẻ mật ong và nước mật đường; cửa hàng bán lẻ bánh quy; cửa hàng bán lẻ kem trái cây (đá lạnh); cửa hàng bán lẻ bánh mì; cửa hàng bán lẻ ruột bánh mì; cửa hàng bán lẻ đường; cửa hàng bán lẻ nem cuốn; cửa hàng bán lẻ kem lạnh; cửa hàng bán lẻ sôcôla; cửa hàng bán lẻ bánh ngọt; cửa hàng bán lẻ món khoai được bọc bằng vụn bánh mì và rán; cửa hàng bán lẻ bánh patê; cửa hàng bán lẻ bột nhào; cửa hàng bán lẻ bánh putđing; cửa hàng bán lẻ thảo mộc đã chế biến [gia vị]; cửa hàng bán lẻ xốt đậu nành; cửa hàng bán lẻ xốt marinat; cửa hàng bán lẻ xốt cho món sa-lát; cửa hàng bán lẻ muối; cửa hàng bán lẻ giấm; cửa hàng bán lẻ hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; cửa hàng bán lẻ gia vị; cửa hàng bán lẻ xốt [gia vị]; cửa hàng bán lẻ đồ gia vị; cửa hàng bán lẻ hạt tiêu; cửa hàng bán lẻ đá lạnh có thể ăn được; cửa hàng bán lẻ đá lạnh; cửa hàng bán lẻ cà phê nhân tạo; cửa hàng bán lẻ trà; cửa hàng bán lẻ cà phê; cửa hàng bán lẻ ca cao; cửa hàng bán lẻ nước thịt nấu đông; cửa hàng bán lẻ chiết xuất của thịt; cửa hàng bán lẻ nước dùng cô đặc; cửa hàng bán lẻ nước luộc thịt cô đặc; cửa hàng bán lẻ trứng; cửa hàng bán lẻ thịt lợn; cửa hàng bán lẻ bơ; cửa hàng bán lẻ thịt lợn muối xông khói; cửa hàng bán lẻ nước dùng; cửa hàng bán lẻ chế phẩm để làm nước canh thịt; cửa hàng bán lẻ thịt bò nướng thái lát và tẩm sẵn gia vị (Bulgogi); cửa hàng bán lẻ nước luộc thịt; cửa hàng bán lẻ xúc xích; cửa hàng bán lẻ dầu và chất béo ăn được; cửa hàng bán lẻ dầu vừng dùng cho thực phẩm; cửa hàng bán lẻ dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; cửa hàng bán lẻ thịt; cửa hàng bán lẻ sữa chua; cửa hàng bán lẻ sữa; cửa hàng bán lẻ đồ uống chứa axit lactic; cửa hàng bán lẻ sản phẩm sữa; cửa hàng bán lẻ sữa đông; cửa hàng bán lẻ pho mát; cửa hàng bán lẻ thịt giăm bông; cửa hàng bán lẻ thịt, cá, gia cầm và thú săn; cửa hàng bán lẻ tảo tía đã

chế biến; cửa hàng bán lẻ tảo tía được bảo quản; cửa hàng bán lẻ cá được bảo quản; cửa hàng bán lẻ cá, không còn sống; cửa hàng bán lẻ thực phẩm trên cơ sở cá; cửa hàng bán lẻ cá phi lê; cửa hàng bán lẻ động vật có vỏ cứng, không còn sống; cửa hàng bán lẻ thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở tảo tía; cửa hàng bán lẻ dụng cụ nhà bếp; cửa hàng bán lẻ văn phòng phẩm; cửa hàng bán lẻ túi; cửa hàng bán lẻ túi cầm tay cho phụ nữ; cửa hàng bán lẻ đồ đi chân; cửa hàng bán lẻ trò chơi; cửa hàng bán lẻ dụng cụ thể dục thể thao; cửa hàng bán lẻ quần áo; cửa hàng bán lẻ đồ đội đầu; siêu thị chuyên về hóa chất sử dụng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, thức ăn, thực phẩm, trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín, cà phê, chè, ca cao, bột và chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bột nhào và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, nước sốt (gia vị), gia vị, đá lạnh (nước đông lạnh), sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp thô và chưa qua chế biến, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, thực vật và hoa tự nhiên, củ, cây giống, hạt giống cây trồng, động vật nuôi, thức ăn gia súc (các hàng hóa nêu trên ở trạng thái vật lý và ảo); quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua vận hành trung tâm mua sắm toàn diện; cửa hàng bán lẻ trực tuyến gạo đã được nấu chín ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến mì ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến kimchi ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến kim chi jjigae ảo [món ăn Hàn Quốc bao gồm chủ yếu là rau lên men, thịt lợn và đậu phụ]; cửa hàng bán lẻ trực tuyến súp đậu đỏ ngọt ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cháo bí đỏ ngọt ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cháo gà ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyếnmón ăn nấu chín bao gồm chủ yếu là bột đậu nành và đậu phụ ảo (Doenjang-jjigae); cửa hàng bán lẻ trực tuyến bánh bao kiểu Hàn Quốc ảo (mandu); cửa hàng bán lẻ trực tuyến cơm chiênxào ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cháo tôm ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cháo bò ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cháo rau củ ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến món ăn áp chảo ảo (Jeon);cửa hàng bán lẻ trực tuyến cháo bào ngư ảo (jeonbok juk); cửa hàng bán lẻ trực tuyến cơm ăn liền ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến xúp rau củ ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cháo đậu đỏ ảo(patjuk); cửa hàng bán lẻ trực tuyến món ăn kèm được chế biến chủ yếu từ thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau củ ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến xúp ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến chế phẩm để nấu xúp ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến xúp ăn liền ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến súp sườn non ảo (galbi tang); cửa hàng bán lẻ trực tuyến súp thịt ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến hỗn hợp cá hoặc thịt được đánh kem và nấu chín ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến xúp đuôi bò ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến gà kho ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến xúp canh đầu gối bò ảo (dokani tang); cửa hàng bán lẻ trực tuyến chả sườn nướng ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến xúc xích hầm cay ảo (budae jjigae); cửa hàng bán lẻ trực tuyến thịt bò nướng thái lát và tẩm sẵn gia vị ảo (Bulgogi); cửa hàng bán lẻ trực tuyến nước dùng bò ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về súp sundae ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến nước dùng thịt bò cay ảo (Yukgaejang); cửa hàng bán lẻ trực tuyến thịt, cá, gia cầm và thú săn ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cá được chế biến ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến rong nâu đã chế biến ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến táo tía được bảo quản ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến cá được bảo quản ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến bữa tối đóng gói sẵn bao gồm chủ yếu là cá ảo; cửa hàng bán lẻ trực tuyến thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở tảo tía ảo.

Nhóm 43: Căng tin; cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; quầy rượu; quán rượu phục vụ kèm đồ ăn nhẹ; phục vụ đồ ăn uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống chuyên đồ ăn nhanh; cung cấp thông tin về nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cung cấp trung tâm chăm sóc ban ngày cho người cao tuổi; trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê phòng họp.

(210) **4-2023-31534**

(540)

HUNG VUONG
CONSTRUCTION

(220) 20/07/2023
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH HÙNG VƯƠNG (VN)
Số 670-672 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; kim loại thường và hợp kim của chúng; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; cát, đá dùng trong xây dựng; ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng; các công trình, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được; đài kỷ niệm phi kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: vật liệu xây dựng bằng kim loại, kim loại thường và hợp kim của chúng, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, vật liệu xây dựng phi kim loại, cát, đá dùng trong xây dựng, ống cứng phi kim loại dùng cho xây dựng, các công trình, cấu kiện phi kim loại vận chuyển được, đài kỷ niệm phi kim loại; dịch vụ lập dự toán các công trình xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn, thiết kế, thẩm định các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát công trình xây dựng; dịch vụ thiết kế quy hoạch công nghiệp và dân dụng.

---

(210) **4-2023-31551**

(540)



(220) 20/07/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 19.3.5; 25.1.6; 25.7.25; 26.11.12
(591) Xanh da trời, xanh tím than, xanh nước biển, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chế phẩm giặt quần, áo; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2023-31552**

(540)



(220) 20/07/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 19.3.5; 25.1.6; 25.7.25; 26.11.12
(591) Hồng, xanh tím than, xanh nước biển, trắng, vàng, cam, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chế phẩm giặt quần, áo; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2023-31553**

(540)



(220) 20/07/2023
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 5.7.3; 11.3.2; 11.3.25; 19.3.5; 25.1.6; 25.7.25; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh tím than, xanh dương nhạt, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
Số 89 Dốc Mọc, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; tẩy vệ sinh nhà bếp; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước rửa chén; nước lau sàn; tẩy vệ sinh nhà tắm.

---

(210) **4-2023-31559**

(540)

ANUTE

(220) 20/07/2023
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LESTAR GROUP (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; sản phẩm dinh dưỡng y học.

---

(210) **4-2023-33370**

(540)

MIDAcap

(220) 31/07/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHUÔN CHÍNH XÁC MINH ĐẠT (VN)
Quốc lộ 1A, ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Nút bằng cao su.

Nhóm 20: Nút thùng, không bằng kim loại; nút chặn, không bằng kim loại; nút đậy lỗ, không bằng kim loại; nút bịt kín, không bằng kim loại; móc [chốt trụ], không bằng kim loại; chốt trụ [móc], không bằng kim loại; then, không bằng kim loại; chốt, không bằng kim loại; nắp chai không bằng kim loại; dụng cụ kẹp giữ nắp chai, không bằng kim loại; chốt chặn [nút], không bằng kim loại; chốt đóng vào tường, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2023-33385**

(540)

CHUỖI
CUMEO

(220) 31/07/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, trắng, đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH - SHOP CUMEO (VN)
Đường Điện Biên Phủ, khóm 5, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, mỹ phẩm, giày dép, ba lô, đồ dùng học tập, nông sản.

---

(210) **4-2023-35818**

(540)

MERCANTILE
Fine Drinks

(220) 14/08/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THE MERCHANTS (VN)
Số 8 Đặng Hữu Phổ, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán: đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn, nước ngọt, nước khoáng (nước giải khát), nước có ga, nước hoa quả, sản phẩm từ sữa, bánh kẹo, dụng cụ pha chế.

---

(210) **4-2023-36392**

(540)



(220) 16/08/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2; 19.1.12; 26.1.2
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MINH TÂM NHA TRANG (VN)
LK 24.53 đường số 2, gói 2 KĐT Mỹ Gia, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); nhang trầm hương; nụ trầm hương; trầm hương miếng; bột trầm hương.

Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; thực phẩm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Mua bán và xuất khẩu: yến sào (tổ chim yến), yến sào sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (như chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến), hương (nhang), nhang trầm hương, nụ trầm hương, trầm hương miếng, bột trầm hương.

---

(210) **4-2023-36898**

(540)

BT Net

(220) 18/08/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI VÀ BÁN LẺ BT (VN)
Tầng 9 tòa nhà Intracom, số 82 phố Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hoá cho người tiêu dùng, gồm có: Thực phẩm: gạo, bún, miến, mì, phở, cháo ăn liền, mì chính, hạt nêm, muối, nước mắm, tương ớt, tương cà, sa tế, dầu ăn, bánh kẹo, nước giải khát, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước tinh khiết, sữa tươi, sữa bột, sữa đặc, chè, cà phê, thuốc lá, thực phẩm đóng hộp, Hóa - mỹ phẩm: dầu gội, dầu xả, sữa tắm, xà bông, kem đánh răng, nước hoa, bột giặt, nước giặt, nước xả, nước tẩy bồn cầu, nước lau sàn, nước rửa chén, nước lau kính, nước rửa tay, viên tẩy bồn cầu, viên tẩy quần áo, lăn khử mùi, xịt đuổi côn trùng, Bông, vải, sợi: quần áo, giày dép, tất, tã, bỉm, tăm bông, khăn ướt, khăn mặt, bông tắm, khăn tắm giấy vệ sinh, khẩu trang, giấy ăn, Đồ gia dụng: nồi, chảo, máy xay, máy ép, máy sấy, nồi cơm điện, bóng đèn, bát, đũa, màng bọc thực phẩm, mút rửa chén, Văn phòng phẩm: giấy in, sách, vở, truyện, bút chì, bút bi, bút nước, thước kẻ, kéo, bút xóa, khay đựng tài liệu, kẹp ghim; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch

vụ; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2023-36992**

(540)



(220) 21/08/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.4.2; 26.11.3
(591) Xanh đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ÂNNEST (VN)
12/21/8 Đường TL27, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến sào; yến sào đã qua chưng cất; tổ yến sơ chế; tổ yến làm sạch; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không chứa cồn); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến sào không có đường (đồ uống); nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát).

---

(210) **4-2023-37001**

(540)



(220) 21/08/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.21; 5.7.23; 19.7.1; 26.11.8
(591) Tím, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN NGỌC ĐÔ (VN)
5/10/10E, đường 27, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu vang; rượu vang cao độ.

---

(210) **4-2023-37042**

(540)



(220) 21/08/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2
(591) Xanh da trời, nâu, trắng, đen, xám, đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÁP PHỤC CỔ THỔ (VN)
Lô 1, E3, ngõ 332, đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Trang phục; đồ đi chân; và đồ đội đầu bằng da dành cho người; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; quần áo bằng giấy; mũ bằng giấy được sử dụng như trang phục; trang phục dệt kim; quần áo.

Nhóm 35: Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng.

Nhóm 40: May quần áo; gia công da; thêu.

Nhóm 41: Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2023-38233**

(220) 25/08/2023
(441) 25/07/2025

(540)

JOYLOT

(731) LÊ HỒNG QUÂN (VN)
Tổ dân phố số 5, Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy ăn, bìa các tông; giấy bạc; giấy nến; các tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo, dùng để bọc và bao gói; túi rác bằng giấy hay chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ để đựng dùng cho mục đích gia dụng và nhà bếp; phích và bình cách nhiệt bằng chân không là đồ gia dụng; thùng đựng rác; khay để đồ ăn nhà bếp.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2023-39539**

(220) 05/09/2023
(441) 25/07/2025

(540)

SKYPARK DARA NHA TRANG

(731) BANYAN TREE HOLDINGS LIMITED (SG)
211 Upper Bukit Timah Road, Singapore 588182

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở (căn hộ); cho thuê và thuê căn hộ; thẩm định bất động sản; dịch vụ đầu tư liên quan đến cổ phiếu; dịch vụ môi giới bất động sản thương mại; cho thuê nhà ở dài hạn; cho thuê tòa nhà; cho thuê căn hộ, nhà ở, mặt bằng thương mại và văn phòng; cho thuê đất; cho thuê bất động sản thương mại; quản lý chung cư; quản lý tòa nhà; quản lý tài chính; quản lý bất động sản của tài sản thương mại; quản lý danh mục tài chính; quản lý danh mục đầu tư; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ mua lại bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn về bất động sản; đại lý mua bán bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến tài sản (bất động sản); dịch vụ bất động sản liên quan đến quyền sở hữu chung và mua bán; thu tiền thuê nhà; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; dịch vụ ủy thác đầu tư; tài chính phát triển tài sản; bảo hiểm liên quan đến tài sản; mua bán nhà ở thương mại; quản lý quyền sở hữu bất động sản; gây quỹ từ thiện; dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn và nghiên cứu liên quan đến tài chính và

đầu tư; cung cấp thông tin, cố vấn và tư vấn trong lĩnh vực thẩm định giá tài chính; tư vấn bất động sản.

Nhóm 37: Phát triển dự án bất động sản [dịch vụ xây dựng]; phát triển bất động sản [dịch vụ xây dựng]; xây dựng công trình; giám sát công trình xây dựng; dịch vụ quản lý xây dựng; lắp ghép [xây dựng]; lắp đặt [xây dựng]; bảo dưỡng và sửa chữa các tòa nhà; làm sạch tòa nhà [bề mặt bên ngoài]; làm sạch tòa nhà [bên trong], dịch vụ làm sạch [sàn toà nhà]; quản lý dự án xây dựng [giám sát thi công xây dựng]; quản lý dự án công trường xây dựng; dịch vụ tân trang [toà nhà]; dịch vụ cải tạo [toà nhà]; kỹ thuật xây dựng; dịch vụ tư vấn kỹ thuật xây dựng; dịch vụ chăm sóc [toà nhà]; xây dựng; dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng công trình theo yêu cầu; lắp dựng các cấu kiện và khối nhà tiền chế; lắp dựng giàn giáo xây dựng; lắp đặt hệ thống thiết bị đo đạc cho toà nhà; cải tạo và phục hồi các tòa nhà; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị xây dựng; làm sạch toà nhà khách sạn; dịch vụ dọn dẹp; cung cấp thiết bị và dịch vụ giặt là; cho thuê thiết bị giặt là; dịch vụ giặt là.

Nhóm 43: Cung cấp và cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời (thuê chung chia sẻ thời gian); thẩm định/đánh giá chỗ ở khách sạn; sắp xếp và cho thuê chỗ ở cho kỳ nghỉ mát; sắp xếp chỗ ở tạm thời; nhà trọ; cho thuê phòng; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng; khách sạn; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn khách sạn; dịch vụ đặt phòng khách sạn; nhà nghỉ; đặt phòng (chỗ ở tạm thời); cung cấp nơi thuận tiện cho các triển lãm, hội nghị và hộp họp; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ phòng chờ cung cấp đồ uống cốc-tai; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ tiệc ăn uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp tư vấn liên quan đến chỗ ở tạm thời; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

---

(210) **4-2023-39540**

(540)



(220) 05/09/2023
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.11.3
(591) Ghi, xanh, xanh lá cây.
(731) BANYAN TREE HOLDINGS LIMITED (SG)
211 Upper Bukit Timah Road, Singapore 588182
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở (căn hộ); cho thuê và thuê căn hộ; thẩm định bất động sản; dịch vụ đầu tư liên quan đến cổ phiếu; dịch vụ môi giới bất động sản thương mại; cho thuê nhà ở dài hạn; cho thuê tòa nhà; cho thuê căn hộ, nhà ở, mặt bằng thương mại và văn phòng; cho thuê đất; cho thuê bất động sản thương mại; quản lý chung cư; quản lý tòa nhà; quản lý tài chính; quản lý bất động sản của tài sản thương mại; quản lý danh mục tài chính; quản lý danh mục đầu tư; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ mua lại bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn về bất động sản; đại lý mua bán bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến tài sản (bất động sản); dịch vụ bất động sản liên quan đến quyền sở hữu chung và mua bán; thu tiền thuê nhà; dịch vụ quỹ đầu tư tài chính; dịch vụ ủy thác đầu tư; tài chính phát triển tài sản; bảo hiểm liên quan đến tài sản; mua bán nhà ở thương mại; quản lý quyền sở hữu bất động sản;

gây quỹ từ thiện; dịch vụ thông tin, cố vấn, tư vấn và nghiên cứu liên quan đến tài chính và đầu tư; cung cấp thông tin, cố vấn và tư vấn trong lĩnh vực thẩm định giá tài chính; tư vấn bất động sản.

Nhóm 37: Phát triển dự án bất động sản [dịch vụ xây dựng]; phát triển bất động sản [dịch vụ xây dựng]; xây dựng công trình; giám sát công trình xây dựng; dịch vụ quản lý xây dựng; lắp ghép [xây dựng]; lắp đặt [xây dựng]; bảo dưỡng và sửa chữa các tòa nhà; làm sạch tòa nhà [bề mặt bên ngoài]; làm sạch tòa nhà [bên trong], dịch vụ làm sạch [sàn toà nhà]; quản lý dự án xây dựng [giám sát thi công xây dựng]; quản lý dự án công trường xây dựng; dịch vụ tân trang [toà nhà]; dịch vụ cải tạo [toà nhà]; kỹ thuật xây dựng; dịch vụ tư vấn kỹ thuật xây dựng; dịch vụ chăm sóc [toà nhà]; xây dựng; dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; xây dựng công trình theo yêu cầu; lắp dựng các cấu kiện và khối nhà tiền chế; lắp dựng giàn giáo xây dựng; lắp đặt hệ thống thiết bị đo đạc cho toà nhà; cải tạo và phục hồi các tòa nhà; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị xây dựng; làm sạch toà nhà khách sạn; dịch vụ dọn dẹp; cung cấp thiết bị và dịch vụ giặt là; cho thuê thiết bị giặt là; dịch vị giặt là.

Nhóm 43: Cung cấp và cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗi ở tạm thời (thuê chung chia sẻ thời gian); thẩm định/đánh giá chỗ ở khách sạn; sắp xếp và cho thuê chỗ ở cho kỳ nghỉ mát; sắp xếp chỗ ở tạm thời; nhà trọ; cho thuê phòng; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng; khách sạn; dịch vụ khách sạn; cung cấp chỗ ở khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn khách sạn; dịch vụ đặt phòng khách sạn; nhà nghỉ; đặt phòng (chỗ ở tạm thời); cung cấp nơi thuận tiện cho các triển lãm, hội nghị và hộp họp; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ phòng chờ cung cấp đồ uống cốc-tai; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ tiệc ăn uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp tư vấn liên quan đến chỗ ở tạm thời; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên.

---

(210) **4-2023-39586**

(540)

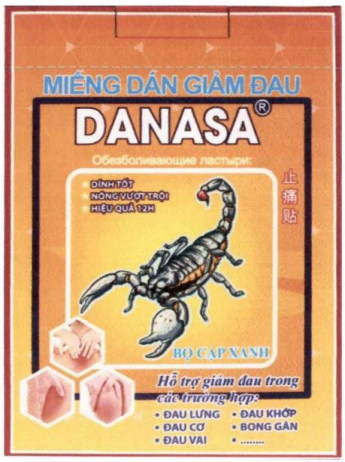

(220) 05/09/2023

(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.21; 3.9.16; 26.4.8; 26.4.9; 26.5.4

(591) Vàng, cam, đỏ, đen, trắng, xanh dương, xám, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH IGG VIỆT NAM (VN)
44/8 đường số 16, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Miếng dán hạ sốt, có chứa dược chất; miếng dán giảm đau; miếng dán thông xoang mũi; băng dính dùng cho y tế; cao dán; cao xoa bóp (tất cả dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-39587**

(540)

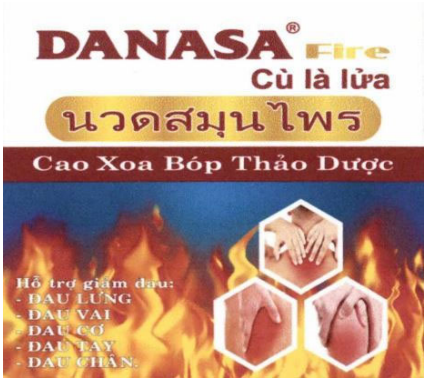

(220) 05/09/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 2.9.14; 2.9.15; 2.9.21; 25.3.3; 26.4.18; 26.5.4
(591) Trắng, đỏ, vàng, nâu, cam, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY TNHH IGG VIỆT NAM (VN)
44/8 đường số 16, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Miếng dán hạ sốt, có chứa dược chất; miếng dán giảm đau; miếng dán thông xoang mũi; băng dính dùng cho y tế; cao dán; cao xoa bóp (tất cả dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-39691**

(540)

(220) 06/09/2023
(441) 25/07/2025
(591) Vàng gold, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ASIA INNOVATION (VN)
Số 10 ngõ 511 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; đồng hồ thông minh.

Nhóm 18: Túi xách; ví; vali du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ đội đầu; khăn; tất.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; thiết bị để chơi trò chơi; đồ trang hoàng cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

---

(210) **4-2023-40942**

(540)

RAPIDFLEX

(220) 13/09/2023
(441) 25/07/2025
(731) WESTERN DIGITAL TECHNOLOGIES, INC. (US)
5601 Great Oaks Parkway, San Jose, California 95119, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi đa phương tiện; thiết bị ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; ổ đĩa dự phòng cho máy vi tính; máy chủ đám mây; máy chủ truyền thông thông tin [phần cứng máy vi tính]; bộ phận và thiết bị ngoại vi cho máy vi tính; bộ phận của máy vi

tính; máy chủ dữ liệu máy vi tính; ổ đĩa máy vi tính và bộ nhớmáy vi tính cho thiết bị lưu trữ được kết nối mạng để chia sẻ tệp tin và sao lưu vào đám mây; phần cứng và phần mềm máy vi tính để lưu trữ dữ liệu; phần cứng máy vi tính để tải lên, lưu trữ, phục hồi, tải về, truyền và chuyển phát nội dung kỹ thuật số; phần cứng máy vi tính để tải lên, lưu trữ, phục hồi, tải về, truyền và chuyển phát nội dung mạng; thiết bị lưu trữ phần cứng máy vi tính để lưu trữ và phục hồi dữ liệu; phần cứng máy vi tính; bộ nhớ máy vi tính; phần cứng mạng máy vi tính; máy chủ mạng máy vi tính; thiết bị lưu trữ mạng máy vi tính, cụ thể là lưu trữ và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ hoặc thông qua một mạng viễn thông; máy chủ máy vi tính; phần mềm máy vi tính để cho phép phục hồi dữ liệu; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu, cụ thể là ổ đĩa cứng, ổ đĩa kỹ thuật số, ổ cứng thể rắn, phương tiện truyền thông lưu trữ kỹ thuật số để trống, ổ cứng lai và thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; bộ nhớ điện tử; máy chủ tệp tin; bộ nhớ flash (bộ nhớ cực nhanh); ổ đĩa cứng; mạch tích hợp; hộp đựng ổ đĩa cứng trong; hộp đựng ổ cứng thể rắn trong; phần cứng máy chủ kết nối mạng; máy chủ mạng; thiết bị bộ nhớ bán dẫn; phần mềm để truy cập vi-đê-ô và dữ liệu được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ máy tính được phân phối; phần mềm để nén dữ liệu; phần mềm để phân tích và tối ưu hoá hệ thống máy tính; phần mềm để mã hoá dữ liệu; phần mềm tối đa hoá lưu trữ dữ liệu; phần mềm để vận hành và quản lý thiết bị lưu trữ dữ liệu; ổ cứng thể rắn.

Nhóm 37: Dịch vụ cài đặt phần cứng mạng máy tính; dịch vụ cài đặt phần cứng cho hệ thống máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; bảo trì/bảo dưỡng ổ đĩa cứng dữ liệu, ổ cứng thể rắn và thiết bị lưu trữ máy tính.

Nhóm 42: Điện toán đám mây; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế, phát triển, cập nhật ổ đĩa cứng dữ liệu, ổ cứng thể rắn và thiết bị lưu trữ máy tính; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ cơ sở dữ liệu, hình ảnh và các dữ liệu điện tử khác; tư vấn công nghệ thông tin; bảo trì/ bảo dưỡng phần sụn (chương trình cơ sở) và phần mềm; cung cấp thông tin về công nghệ và lập trình máy tính; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến phần cứng máy tính và phần mềm máy tính (không bao gồm các tư vấn liên quan đến lắp đặt, sửa chữa và bảo trì); cung cấp thông tin kỹ thuật trong lĩnh vực phần cứng máy tính, lưu trữ dữ liệu máy tính, lưu trữ thông tin, nối mạng máy tính và giao diện mạng, ổ đĩa, ổ đĩa máy tính, và bộ nhớ điện tử (không bao gồm các thông tin liên quan đến lắp đặt, sửa chữa và bảo trì); dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực lưu trữ dữ liệu, quản lý dữ liệu và sao lưu dữ liệu điện tử tại chỗ và trên đám mây; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là di chuyển trung tâm dữ liệu, máy chủ và các ứng dụng cơ sở dữ liệu [dịch vụ di chuyển dữ liệu]; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là quản trị kỹ thuật máy chủ cho người khác và xử lý sự cố mà bản chất là chẩn đoán các vấn đề của máy chủ; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố cho các vấn đề phần mềm máy tính; cập nhật phần sụn (chương trình cơ sở) và phần mềm.

(210) **4-2023-44123**

(540)

FOUR SEASONS

(220) 02/10/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) FOUR SEASONS HOTELS (NETHERLANDS) B.V. (NL)
Kingsfordweg 151, 1043 GR Amsterdam, the Netherlands
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hoá và dịch vụ cho người khác); quản lý kinh doanh cho người khác bao gồm đàm phán và ký kết các giao dịch thương mại, thu xếp các hợp đồng mua bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại về hàng hóa và dịch vụ, nhà cung ứng và doanh nghiệp; dịch vụ đặt hàng qua mail; dịch vụ quản lý khách sạn cho người khác; dịch vụ quản trị khách sạn; phân phát quảng cáo; quảng cáo trực tiếp qua mail; quản trị kinh doanh trung tâm thương mại; quảng cáo các căn hộ, chung cư, tài sản dưới hình thức chia quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng, tài sản sở hữu theo định kì, tài sản thương mại, trung tâm mua sắm và trung tâm mua sắm, và bất động sản các loại, và các cơ sở và tiện nghi liên quan đến chúng, bao gồm các dịch vụ được cung cấp trực tuyến, điện tử hoặc qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tiếp thị của trung tâm mua sắm bán lẻ; cung cấp dịch vụ quản lý cho chủ cửa hàng và/hoặc người điều hành trong trung tâm mua sắm; quản trị kinh doanh các trung tâm mua sắm và gian hàng mua sắm; tổ chức hội nghị và triển lãm cho mục đích kinh doanh và thương mại; các chương trình giải thưởng ưu đãi cho người dùng thẻ tín dụng; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ quảng cáo; quản lý kinh doanh khách sạn, spa, căn hộ dịch vụ, cửa hàng ăn uống, đồ uống, văn phòng, trung tâm thương mại, cửa hàng bách hóa, trung tâm mua sắm, cửa hàng bán buôn và bán lẻ; tư vấn quản lý kinh doanh, tư vấn quản lý khách sạn, tư vấn quản lý spa, tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến lĩnh vực ăn uống; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến chuyển nhượng; dịch vụ tập hợp nhiều loại hàng hóa lại với nhau, vì lợi ích của người khác, cho phép khách hàng xem và mua những hàng hóa đó một cách thuận tiện trong khách sạn, cửa hàng ăn uống, tháp văn phòng, trung tâm hội nghị, cửa hàng bách hóa hoặc cửa hàng bán buôn, từ một danh mục hàng hóa theo đơn đặt hàng qua thư hoặc bằng phương tiện viễn thông, hoặc từ một trang web mạng truyền thông toàn cầu về hàng hóa nói chung; biên soạn danh sách gửi thư; dịch vụ đặt hàng qua thư tín, điện thoại và các hình thức viễn thông khác; tư vấn kinh doanh; dịch vụ trưng bày hàng hóa; quan hệ truyền thông; dịch vụ tiếp thị và khuyến mại, phân tích và nghiên cứu thị trường; dịch vụ xuất nhập khẩu; mua sắm và mua hàng hóa thay mặt cho doanh nghiệp; trưng bày hàng hoá tại cửa sổ cửa hàng; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; chương trình khách hàng thân thiết, hội viên, khuyến khích khách hàng, trao giải cho khách hàng và đổi quà cho mục đích thương mại, hỗ trợ bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ bán lẻ, bao gồm cả dịch vụ bán lẻ trực tuyến và dịch vụ bán lẻ qua Internet hoặc qua điện thoại di động liên quan đến việc bán hóa chất, sơn, sơn phủ, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt và với các chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; dịch vụ bán lẻ, bao gồm cả dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán các chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, với các chế phẩm và chất dùng để dưỡng, chăm sóc và làm đẹp da, cơ thể, mặt, mắt, tóc, da đầu, răng và móng, xà phòng, chế phẩm làm sạch cá nhân, gel tắm, sữa tắm và chế phẩm tắm, chế phẩm khử mùi dùng cho cá nhân và chất chống mồ hôi; dịch vụ bán lẻ, bao gồm cả dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến bán mỹ phẩm, mỹ phẩm trang điểm, mỹ phẩm mắt, mỹ phẩm làm móng, mỹ phẩm môi, tẩy trang, khăn giấy thấm mỹ phẩm, dầu gội, dầu dưỡng tóc, chế phẩm dành cho tóc, kem dưỡng tóc, kem đánh răng, các chế phẩm làm rám nắng, các chế phẩm chống nắng, các chế phẩm cạo râu, các loại nước và dầu dưỡng sau và trước khi cạo râu, và các chế phẩm làm rụng lông; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán tinh dầu, dầu dùng cho mục đích vệ sinh, dầu thơm, túi thơm chứa hoa khô và thảo mộc, túi thơm cho ngăn kéo, nước hoa trong phòng, hương trầm để thắp, chiết xuất hương liệu, sơn, sơn mài, vecni, chất tạo màu, nhiên liệu, dầu, đèn thắp sáng, nến, bấc để thắp sáng, nến thơm, sáp tan chảy và sáp có mùi thơm, bóng đèn để thắp

sáng và bắc nến, bật lửa, chất dinh dưỡng, chất bổ sung sức khỏe, vitamin, chế phẩm y tế và dược phẩm; dịch vụ bán lẻ, bao gồm cả dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán đồ sắt, cúp, hàng kim loại, thiết bị gia đình và thiết bị gia dụng (bao gồm lò vi sóng, thảm sưởi bằng điện, máy nướng bánh mì, bếp điện, máy hút ẩm, máy sấy toàn than, máy sấy bát đĩa), dao kéo, dụng cụ cầm tay, dụng cụ cầm tay cho mục đích thẩm mỹ, thiết bị nghe nhìn, quang học, khoa học, do lường, báo hiệu, kiểm tra, thiết bị và dụng cụ hàng hải, khảo sát, an ninh, chữa cháy, cứu sinh, truyền hình, điện thoại, thông tin liên lạc, vô tuyến và điện ảnh, và các thiết bị và dụng cụ thu và giải mã truyền hình vệ tinh, quần áo bảo hộ, giày dép và mũ đội đầu bảo hộ, dụng cụ và thiết bị truyền thông, quang học và nhiếp ảnh; dịch vụ bán lẻ, bao gồm cả dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn, nội dung được in và có thể tải xuống được liên quan đến giải trí và giáo dục, đến bản ghi âm, bản ghi nghe nhìn, âm nhạc, phim, video, đoạn phim, clip âm nhạc, ảnh, tác phẩm nghệ thuật được cung cấp qua tải xuống, mạng viền thông, Internet và mạng toàn cầu, ảnh, tác phẩm nghệ thuật, token không thể thay thế và tài sản điện tử có giá, phần mềm, trò chơi, trò chơi điện tử, sách, tạp chí, ấn phẩm, tài liệu quảng cáo, tài liệu giải trí, tài liệu giáo dục, chương trình truyền hình và phát thanh, chương trình phát sóng và podcast; dịch vụ bán lẻ, bao gồm các dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán điện thoại và điện thoại di động, máy ảnh, máy nghe nhạc, các thiết bị và dụng cụ nghe nhìn, ghi âm, tải xuống và tái tạo, máy nghe nhạc mp3 và máy ghi âm, phần cứng, phần lõi và phần mềm máy tính, các trò chơi điện tử, thiết bị không cần tiền xu và thiết bị giải trí điện tử được điều chỉnh để sử dụng với máy thu truyền hình; dịch vụ bán lẻ, bao gồm cả dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán trò chơi máy tính và phần mềm trò chơi máy tính, trò chơi điện tử, thiết bị và dụng cụ giảng dạy và hướng dẫn, giá, giá đỡ và hộp đựng để lưu trữ, trưng bày và vận chuyển các bản ghi âm thanh và nghe nhìn, ấn phẩm không in, kính đeo mắt, kính râm, hộp đựng kính mắt, hộp đựng kính râm, thẻ nhận dạng điện tử, thẻ nhận dạng từ tính và quang học và thẻ thông minh, phim dương bản; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến mua bán thiết bị y tế, thiết bị sưởi ấm, thiết bị làm mát, chiếu sáng, thiết bị thông gió, thiết bị sấy khô, thiết bị nấu ăn, thiết bị vệ sinh, thiết bị cấp nước và các phương tiện, thiết bị cho xe cộ, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ bạc, đồ trang sức, đá quý, dụng cụ đo thời gian và đồng hồ, trang sức cho y phục, đồng hồ đeo tay, vòng chìa khóa, khuy măng sét, bật lửa làm bằng vật liệu quý, nhạc cụ và nhạc cụ điện tử; dịch vụ bán lẻ, bao gồm các dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán giấy và bìa cứng, ấn phẩm, vật liệu đóng sách, ảnh, văn phòng phẩm, dụng cụ viết, vẽ và đánh dấu cũng như hộp đựng chúng, các dụng cụ toán học và hình học và hộp đựng chúng, chất kết dính dùng cho văn phòng phẩm hoặc mục đích gia đình, tài liệu dành cho nghệ sĩ, bút lông, máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng, tài liệu giảng dạy và hướng dẫn; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đên việc bán vật liệu bao gói và đóng gói, vật liệu nhựa đề đóng gói, giấy và túi nhựa, khăn giấy, giây vệ sinh, bản in, áp phích, ảnh, thiệp, thiệp chúc mừng, thẻ quà tặng, lịch, nhật ký, chữ in, bản in đúc, xuất bản phẩm, sách, tờ rơi, sách hướng dẫn, tạp chí, ấn phẩm định kỳ, báo, bản tin, đề can và nhãn dán áp lực nhạy cảm; dịch vụ bán lẻ, bao gồm các dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán bìa sách, thẻ đánh dấu sách, dây thừng, các loại sợi và thiết bị cắm trại, quần áo, thắt lưng, vòng cổ và dây dắt cho động vật, roi da, roi ngựa và yên cương, ô, dù che nắng, gậy chống đi bộ, da động vật, da sống, hành lý, túi xách, túi mua sắm, rương, túi du lịch, túi xách tay, túi cầm tay cho phụ nữ, ví, chìa khóa điện tử và hộp đựng chìa khóa, đồ nội thất, đồ trang trí nội thất, gương, khung tranh và hộp đựng, để bảo quản hoặc vận chuyển, xương, sừng, xương cá voi và xà cừ chưa gia công hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, đá

vôi và hổ phách màu vàng, rèm che cửa và các vật dụng nhỏ bằng phần cứng phi kim loại (bao gồm bu lông, ốc vít, chốt, bánh xe nhỏ và vòng đai siết ống nước), hộp thư, mô hình nhân vật hoạt hình, thùng tái chế bằng bìa cứng, đồ trang trí bằng gồ và tượng bàng gỗ, sáp, thạch cao hoặc nhựa, móc treo quần áo, gối và đệm, chuồng và giường cho động vật, quạt gấp cầm tay và móc treo ví bằng móc phi kim loại và nệm, giường, khung lò xo, nệm lò xo và ga trải giường, đồ dùng cho giường, gối và thảm ngủ, cùng với các đồ dùng gia đình, nhà vệ sinh và nhà bếp cũng như các thiết bị uống, ăn uống và phục vụ ăn uống; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán hộp đựng mỹ phẩm, lược và bọt biển, bàn chải, bàn chải đánh răng, vật liệu làm bàn chải, đồ lau dọn, sợi thép rối, thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, đồ dùng nhà bếp, đồ thủy tinh, bộ đồ ăn, đồ sành sứ, bình uống nước, đồ sứ và đất nung, hộp đựng đồ trang điểm, đồ trang trí, mô hình và tượng nhỏ, hộp đựng tiền, hàng dệt, các sản phẩm thay thế cho hàng dệt, vải, các sản phẩm từ hàng dệt và mảnh vải, tấm phủ tường, hàng dệt và vải để trang trí và trang trí nội thất; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán khăn trải giường, khăn tắm, khăn trải bàn, khăn tắm bằng vải lanh, quần áo ngủ, khăn trải giường để trang trí, vỏ gối, khăn trải giường bằng vải lanh, màn chống muỗi, tấm phủ, khăn lau, tấm chắn cũi, vỏ nệm, tấm lót bàn để trang trí, đệm, vỏ đệm, vỏ gối có kiểu dáng trang trí, tấm phủ trải giường, chăn bông và với chăn lông vũ, chăn, vỏ nệm, tấm lót bàn, vỏ đệm cho túi ngủ và túi ngủ cho trẻ sơ sinh, túi ngủ bằng vải lanh, sản phẩm dệt gia dụng, vỏ chăn bằng vải sợi, váy ngủ, rèm tắm và vở bọc đồ nội thất; dịch vụ bán lẻ, bao gồm cả dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán rèm, rèm cửa và khung cửa; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán quần áo, giày dép, mũ, quần áo và đồ dệt may trang trí, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải, khuy, móc, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, kẹp thắt lưng, trái cây và hoa nhân tạo, khoá kéo, kẹp tóc, huy hiệu, nơ hoa hồng, miếng vá, miếng đính trang trí, khóa cài (phụ kiện trang phục), bốt và dây giày, mũ và băng đô, cùng với các trò chơi và đồ chơi, tấm trải sàn và tấm phủ tường trang trí; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến việc bán trò chơi máy tính và trò chơi máy tính cầm tay, trò chơi để chơi trên thiết bị liên lạc di động, các dụng cụ và thiết bị thể dục, thể hình và thể thao, đồ trang trí Giáng sinh, hộp đựng và vật chứa thiết bị thể thao, thể dục và thể hình, thực phẩm, thức ăn, nguyên liệu dùng để chế biến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ bán lẻ, bao gồm dịch vụ bán lẻ trực tuyến, liên quan đến bán đồ uống, bia, nước khoáng và nước có ga, đồ uống không cồn, nước tăng lực, nước trái cây và nước ép trái cây, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống và đồ uống có cồn, rượu vang, rượu hương và cocktail.

Nhóm 36: Phát hành phiếu quà tặng và thẻ quà tặng có thể đổi lấy hàng hóa và/hoặc dịch vụ.

Nhóm 43: Cung cấp cơ sở vật chất văn phòng cho triển lãm; dịch vụ câu lạc bộ riêng tư, bao gồm cung cấp các cơ sở vật chất văn phòng cho việc sử dụng bởi các thành viên và cư dân với bản chất là cho thuê phòng họp.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; cung cấp các tiện nghi cho phòng xông hơi và dịch vụ xông hơi; dịch vụ giảm béo và định hình vóc dáng; tư vấn và cố vấn sắc đẹp; dịch vụ trị liệu bằng phương pháp xoa bóp dầu thơm; dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà; dịch vụ chăm sóc tại nhà; cắm hoa; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng; mát xa; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

(210) **4-2023-44661**

(540)

CAVANALKA

(220) 05/10/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MỸ PHẨM NAFACO (VN)
72/1 quốc lộ 1A, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-45570**

(540)



(220) 10/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, da cam đậm, da cam nhạt, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU SÓC SƠN (VN)
Xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (chiết xuất từ hoa, lá cây trà hoa vàng); trà hoa vàng (cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà hoa vàng khô (không dùng cho mục đích y tế); trà hoa vàng tươi; trà hoa vàng dạng túi lọc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, đại lý xuất nhập khẩu các hàng hóa: thực phẩm chức năng (chiết xuất từ hoa, lá cây trà hoa vàng), trà hoa vàng (cho mục đích y tế), trà hoa vàng khô (không dùng cho mục đích y tế), trà hoa vàng tươi, trà hoa vàng dạng túi lọc.

---

(210) **4-2023-46869**

(540)



(220) 17/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.13.25
(591) Đen, xám.
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan.
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Lập kế hoạch quảng cáo; thiết kế thẻ giảm giá của công ty nhằm mục đích quảng bá sản phẩm hoặc giới thiệu dịch vụ; quảng cáo; sản xuất quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phối các sản phẩm khuyến mãi; dịch vụ quảng bá sản phẩm cho người khác; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo; xúc tiến việc bán hàng cho người khác; giới thiệu hàng hóa trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán

lẻ; sản xuất phim quảng cáo; tiếp thị qua mạng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để xúc tiến bán hàng; tối ưu hóa lưu lượng truy cập trang web; quảng cáo trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ; marketing mục tiêu; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; tìm kiếm bán hàng cho người khác; dịch vụ quảng cáo tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; quản lý tập tin trên máy vi tính; quản lý cơ sở dữ liệu máy vi tính; tìm kiếm dữ liệu trong tập tin máy tính cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính; cập nhật và lưu trữ thông tin trong sổ đăng ký; tư vấn quản lý doanh nghiệp và tổ chức; cố vấn bán hàng; nghiên cứu và phân tích marketing; đàm phán, ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; lập hồ sơ người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc tiếp thị; bán đấu giá; đấu giá mạng; dịch vụ banner quảng cáo trực tuyến; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sắp xếp và tiến hành các sự kiện thương mại; mua sắm trực tuyến cho người khác (cụ thể: mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; bán lẻ và bán buôn phần mềm máy vi tính; bán buôn và bán lẻ linh kiện máy vi tính; dịch vụ môi giới kinh doanh bán hàng hóa; kinh doanh hàng hóa đã qua sử dụng; cung cấp dịch vụ trung gian trao đổi hàng hóa thông qua internet; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; xuất bản tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2023-46874**

(540)



(220) 17/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.13.25
(591) Đen, xám.
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan.
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Lập kế hoạch quảng cáo; thiết kế thẻ giảm giá của công ty nhằm mục đích quảng bá sản phẩm hoặc giới thiệu dịch vụ; quảng cáo; sản xuất quảng cáo; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân phối các sản phẩm khuyến mãi; dịch vụ quảng bá sản phẩm cho người khác; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo; xúc tiến việc bán hàng cho người khác; giới thiệu hàng hóa trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; sản xuất phim quảng cáo; tiếp thị qua mạng; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để xúc tiến bán hàng; tối ưu hóa lưu lượng truy cập trang web; quảng cáo trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; xúc tiến hàng hóa và dịch vụ thông qua tài trợ; marketing mục tiêu; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; tìm kiếm bán hàng cho người khác; dịch vụ quảng cáo tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu máy vi tính; quản lý tập tin trên máy vi tính; quản lý cơ sở dữ liệu máy vi tính; tìm kiếm dữ liệu trong tập tin máy tính cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy vi tính; cập nhật và lưu trữ thông tin trong sổ đăng ký; tư vấn quản lý doanh nghiệp và tổ chức; cố vấn bán hàng; nghiên cứu và phân tích Marketing; đàm phán, ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; lập hồ sơ người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc tiếp thị; bán đấu giá;

đấu giá mạng; dịch vụ banner quảng cáo trực tuyến; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; sắp xếp và tiến hành các sự kiện thương mại; mua sắm trực tuyến cho người khác (cụ thể: mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; bán lẻ và bán buôn phần mềm máy vi tính; bán buôn và bán lẻ linh kiện máy vi tính; dịch vụ môi giới kinh doanh bán hàng hóa; kinh doanh hàng hóa đã qua sử dụng; cung cấp dịch vụ trung gian trao đổi hàng hóa thông qua Internet; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; xuất bản tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2023-46879**

(220) 17/10/2023
(441) 25/07/2025

(540)

AUDIOQUEST

(731) THE QUEST GROUP (US)
2621 White Road, Irvine, California 92614, United States

(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nghe nhìn, quang học, đo lường, báo hiệu, phát hiện, thử nghiệm, kiểm tra; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích lũy, điều chỉnh hoặc kiểm soát việc phân phối hoặc sử dụng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; bộ chia điện tử; ổ cắm điện; vỏ cho ổ cắm điện; tấm/bảng ổ cắm điện; thanh usb; dây cáp kết nối; bộ chuyển đổi điện; dây cáp phụ kiện video; đầu kết nối cho các thiết bị video và phương tiện truyền thông; cáp điện và dây điện; dây cáp từ hóa điện môi (DBS); bộ chuyển đổi kỹ thuật số sang analog; bộ chuyển đổi âm thanh kỹ thuật số; bộ điều hòa điện; bộ chuyển đổi nguồn điện; ổ cắm điện; dây cáp quang toslink; dây cáp kết nối analog; đầu đọc; dây cáp điện; cáp cho loa siêu trầm; bộ chuyển đổi [điện]; bộ chia [điện]; bộ kết nối [điện]; bộ lọc tiếng ồn (cho các sản phẩm thuộc nhóm này); bộ chuyển đổi HDMI; bộ chia cổng usb; chân đỡ thiết bị SorboGel; thiết bị rung giảm chấn điện; vỏ bọc đầu dây dẫn; bộ tiền khuếch đại; cáp tăng áp; bộ hệ thống từ hóa điện môi (DBS) bẫy tiếng ồn; thiết bị và dụng cụ bẫy tiếng ồn; thiết bị kê dây giảm độ nhiễu, giảm tần số vô tuyến; tai nghe nhét tai; tai nghe trùm qua đầu; tai nghe; tai nghe nhét trong; tai nghe kiểm âm nhét tai; tai nghe trong; thiết bị chống sét lan truyền; bộ kết nối cáp điện; dây cáp và sợi quang để truyền âm thanh và hình ảnh; dây cáp để truyền âm thanh và hình ảnh; dây cáp điện; dây cáp nối điện; dây điện và cáp điện; cáp âm thanh; cáp chuyển đổi cổng âm thanh; dây cáp điện để truyền âm thanh và hình ảnh; cáp điện, dây điện, dây dẫn và phụ kiện đấu nối của chúng; cáp kết nối điện; dây cáp điện tử; cáp giao diện đa phương tiện độ nét cao; bộ lọc và điều phối dòng điện usb v-bus; cáp Ethernet; linh kiện và phụ kiện âm thanh và video; cáp nguồn AC; ổ cắm dài AC; cáp kết nối và các bộ phận của chúng; thiết bị kết nối và đầu cuối loa; bản ghi âm; bản ghi âm thanh và video; thiết bị ghi và biên tập nội dung âm thanh, video; phích cắm kết nối; các thiết bị lọc nguồn AC cụ thể là các thiết bị tái tạo nguồn AC, điều chỉnh điện áp, lọc đường dây AC đến các thành phần âm thanh, kỹ thuật số và/hoặc video và/hoặc cách ly các thành phần âm thanh, kỹ thuật số và/hoặc video với nhau.

---

(210) **4-2023-47146**

(540)

BCA FOOD

(220) 18/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH BỒ CÔNG ANH VIỆT NAM (VN)
73C Lê Thị Siêng, ấp Tiền, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã chế biến từ thịt; thực phẩm đã chế biến từ cá; thực phẩm đã chế biến từ hải sản; rau đã được bảo quản và đóng hộp; trái cây đã được bảo quản và đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; nước cốt lẩu.

Nhóm 30: Gia vị; ngô (bắp), đậu xanh, đậu phộng (lạc), vừng (mè), là các sản phẩm đã qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: thực phẩm đã chế biến từ thịt, thực phẩm đã chế biến từ cá, thực phẩm đã chế biến từ hải sản, rau đã được bảo quản và đóng hộp, trái cây đã được bảo quản và đóng hộp, gia vị.

---

(210) **4-2023-47238**

(540)



(220) 18/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.2
(591) Vàng, đỏ, xanh dương, trắng, xanh lá cây, nâu, cam, đỏ đô
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ HẢI CHÂU (VN)
Số 20 ngách 622/12 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Gia vị như: muối, bột ngọt, bột canh, bột nêm, hạt tiêu, mì chính.

---

(210) **4-2023-48126**

(540)



(220) 24/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.11; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁCH LÝ ĐƯỜNG (VN)
380/37/33 Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: yến sào, tổ yến sơ chế, tổ yến sạch khô, tổ yến sạch tươi, tổ yến chưng, nước yến giải khát đóng chai.

---

(210) **4-2023-48135**
(300) 018866414 24/04/2023 EM
(540)

blockchain OS

(220) 24/10/2023
(441) 25/07/2025

(731) NEAR STIFTUNG (CH)
Chamerstrasse 12 C, CH-6300 Zug, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính tải xuống được cho phép tạo các ứng dụng phần mềm phi tập trung được triển khai sử dụng công nghệ chuỗi khối; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép tạo các ứng dụng phần mềm được triển khai sử dụng công nghệ chuỗi khối; phần mềm ứng dụng máy tính tải xuống được cho các nền tảng dựa trên chuỗi khối; ấn phẩm điện tử tải xuống được trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối; khóa mật mã tải xuống được để nhận và chi tiêu tiền mã hóa (tiền điện tử); phần mềm để tạo chuỗi khối; phần mềm với công nghệ chuỗi khối; phần mềm máy tính cho chuỗi khối, cho tiền mã hóa (tiền điện tử) và cho tài sản số.

Nhóm 35: Dịch vụ trung tâm khởi nghiệp, cụ thể là cung cấp tư vấn kinh doanh chuyên sâu trong lĩnh vực chiến lược tăng trưởng kinh doanh, quy trình đổi mới và tăng trưởng và quản lý nhân tài cho các công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính và dịch vụ tiền mã hóa (tiền điện tử), cụ thể là cung cấp tiền kỹ thuật số hoặc token kỹ thuật số để các thành viên cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; kinh doanh tiền, cụ thể là phát hành tiền kỹ thuật số hoặc token kỹ thuật số có giá trị (token) có chứa các giao thức mật mã, được sử dụng để xây dựng và vận hành các ứng dụng và chuỗi khối trên nền tảng máy tính phi tập trung và như một phương thức thanh toán cho các hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ tài chính cho các trung tâm khởi nghiệp, cụ thể là tạo điều kiện và thu xếp tài chính cho các công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; dịch vụ tài chính cho chuỗi khối, tiền mã hóa (tiền điện tử) và tài sản số; tiến hành các giao dịch tài chính thông qua chuỗi khối; dịch vụ tài chính; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 38: Cung cấp truy cập vào các nền tảng Internet; các dịch vụ viễn thông qua các nền tảng và cổng thông tin trên mạng Internet và các phương tiện khác.

Nhóm 41: Đào tạo, đào tạo nâng cao, cụ thể là thu xếp, tiến hành và tổ chức hội nghị chuyên đề, hội thảo, các diễn đàn, bài giảng và các hội thảo học thuật liên quan đến công nghệ chuỗi khối; đào tạo liên quan đến công nghệ chuỗi khối; cung cấp các ấn phẩm điện tử không tải xuống được trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối; dịch vụ xuất bản liên quan đến công nghệ chuỗi khối.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho phép tạo các ứng dụng phần mềm được triển khai sử dụng công nghệ chuỗi khối; thiết kế phần mềm máy tính cho ngành công nghiệp chuỗi khối, ngành công nghiệp tiền mã hóa (tiền điện tử) và ngành công nghiệp tài sản số; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) có nền tảng phần mềm máy tính phi tập trung, khả năng lưu trữ và các phép tính có thể mở rộng và khả năng sử dụng và vận hành các ứng dụng phần mềm phi tập trung; nền tảng như một dịch vụ (PaaS) với công nghệ chuỗi khối; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối, cụ thể là tạo các ứng dụng phần mềm; cung cấp nền tảng phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát triển, xây dựng và vận hành các ứng dụng phân tán.

(210) **4-2023-48556**

(540)



(220) 25/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ tươi, xanh da trời, đen, trắng.
(731) UNIVERSAL FOOD PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 60, Bangna-Trat 25 Alley, Bangna Nuea Sub-District, Bangna District, Bangkok Metropolis 10260, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây không phải là nước tăng lực dùng cho thể thao; nước dừa đóng hộp (đồ uống); nước uống; nước khoáng có ga; đồ uống không cồn; nước ép rau củ (đồ uống); nước dừa (đồ uống); đồ uống thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống thực vật giàu protein (không chứa cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-48557**

(540)



(220) 25/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ tươi, trắng
(731) UNIVERSAL FOOD PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 60, Bangna-Trat 25 Alley, Bangna Nuea Sub-District, Bangna District, Bangkok Metropolis 10260, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đóng hộp; xúp ngô ngọt; rau, củ, đóng hộp; quả hạch, đã chế biến [đóng hộp]; hạt đậu, đã chế biến [đóng hộp]; rau, củ đã được nấu chín; trái cây đã được bảo quản; rau, củ đã được bảo quản.

Nhóm 30: Cà phê đóng hộp; trà (chè) đóng hộp; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống trên cơ sở ca cao; xốt [gia vị]; ngũ cốc đóng hộp; ngô, đã chế biến [đóng hộp].

Nhóm 32: Nước uống; nước khoáng có ga; đồ uống không cồn; nước ép trái cây không phải là nước tăng lực dùng cho thể thao; nước ép rau củ (đồ uống); nước dừa (đồ uống); đồ uống thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống thực vật giàu protein (không chứa cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2023-49146**

(540)



(220) 30/10/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HẠ THIÊN (VN)
293/14/13 đường Ống Nước Thô, khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; kem đánh răng; xịt thơm cơ thể; kem nền; phấn mắt; má hồng: phấn má hồng, má hồng dạng sáp hoặc dạng bút/thỏi; mascara; kẻ mắt; phấn nén; phấn bột; dầu gội; sữa tắm; dầu xả; sữa dưỡng thể; kem dưỡng da; son môi; tinh chất serum (essence) tẩy tế bào chết; xịt thơm tóc; xịt thơm miệng; nước súc miệng; dầu dưỡng massage; kem dưỡng da tay; kẻ chân mày: bút kẻ chân mày, phấn kẻ chân mày; xịt khoáng; xịt khóa lớp trang điểm; nước hoa hồng; nước tẩy trang; kem che khuyết điểm; kem lót; mặt nạ: mặt nạ duowmgx da, mặt nạ đất sét; kem chống nắng; sữa chống nắng; sản phẩm làm trắng da; sản phẩm chống nhăn da; xà bông cục; xịt thơm phòng; khuếch tán hương, tinh dầu: tinh dầu nguyên chất, tinh dầu cắm que, tinh dầu xịt phòng.

Nhóm 04: Nến thơm.

---

(210) **4-2023-49325**

(540)

Vinacoden

(220) 31/10/2023
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ THỊ DIỆU HIỀN (VN)
297/28 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Mắm; nước mắm (sản phẩm được làm từ tôm và cá); tôm khô; cá khô; dầu ăn; sữa

Nhóm 30: Nước mắm (gia vị); gạo; bột làm bánh; ngũ cốc; bánh kẹo; cà phê

Nhóm 32: Nước ion kiềm [đồ uống]; nước ép hoa quả; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn

---

(210) **4-2023-49620**

(540)

CHIÊN ĐÀN HƯƠNG
SANDALWOOD SHANTI

(220) 01/11/2023
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2; 26.11.8

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) PHẠM THỊ DIỆU (VN)
93/42 Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; tinh dầu hồi; hương liệu (tinh dầu); trà để tắm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2023-50402**

(540)

S1
ĐỒNG HỒ KÍNH MÁT SỐ 1

(220) 06/11/2023
(441) 25/07/2025

(531) 15.7.11; 17.1.1; 17.1.7; 26.1.1

(731) VŨ VĂN TOÀN (VN)
Thôn Trung Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; kính râm.

Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng bạc; đồng hồ.

---

(210) **4-2023-50411**

(540)



(220) 06/11/2023
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, đỏ, vàng cam, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ MINH ĐỨC PHÁT (VN)
Tổ dân phố 3, Đạm Nội, phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng nhà ở các loại; xây dựng các công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng công trình công ích; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; dịch vụ giám sát xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trinh xây dựng; dịch vụ san lấp mặt bằng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

---

(210) **4-2023-50430**

(300) 97/923,404 05/05/2023 US

(540)



(220) 06/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3
(731) SUPER73, INC. (US)
16591 Noyes Ave., Irvine, California 92606, United States of America
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến và bán lẻ tại cửa hàng chuyên về xe cộ có động cơ, xe máy điện, xe đạp điện và các bộ phận và phụ tùng liên quan, quần áo và trang phục, thiết bị bảo hộ thể thao và các loại sản phẩm tiêu dùng dùng cho thể thao và giải trí, cụ thể là, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, mũ bảo hiểm, găng tay đi xe đạp, găng tay cho trang phục, găng tay lái xe, hộp đựng cách nhiệt cho lon nước giải khát để sử dụng trong gia đình, vỏ bọc cách nhiệt cho chai và lon, cốc, cốc vại, cốc để uống, túi, ba lô, túi thể thao, túi có dây đeo, túi xách hình trống, túi xách tay to bản (túi tote), túi xách to (carry all bags), túi đeo hông, túi và ví bằng da, túi đeo chéo (túi đưa thư), túi tập thể dục, đồng hồ đeo tay, móc chìa khóa, kính bảo hộ để dùng khi lái xe và đua xe địa hình, kính râm, kính bảo hộ dùng khi đi xe máy, mũ bảo hiểm khi đi xe, mũ bảo hiểm thể thao, ốp điện thoại di động.

---

(210) **4-2023-50779**

(540)



(220) 07/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DIỄM PHƯỢNG (VN)
Số 320 ấp 2, xã Thuận Hòa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); quả mãng cầu thái nhỏ, phơi khô hoặc sấy khô dùng để đun nước uống (được sử dụng như trà).

---

(210) **4-2023-51512**

(540)



(220) 10/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN T'OR GLOBAL (VN)
Xóm Trại Hiền, xã Hoàng Diệu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chất để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé; cao dán; vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2023-51582**

(540)



(220) 13/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, nâu, vàng nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ TRỒNG RỪNG HÔM NAY (VN)
Thôn Tê Rông, xã Văn Lem, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại sản phẩm trà; mua bán các loại sản phẩm từ thảo dược, cụ thể là: sâm dây, sâm Ngọc Linh, khổ qua rừng, cao atiso, nụ hoa tam thất, lạc tiên, đinh lăng; mua bán các loại sản phẩm từ thảo mộc, cụ thể là: trà hoa cúc, trà hoa lạc tiên.

---

(210) **4-2023-51668**

(540)



(220) 13/11/2023
(441) 25/07/2025
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TOÀN MỸ (VN)
Khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; dầu gội đầu; dung dịch rửa vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; bồn chứa nước bằng kim loại; ống bằng kim loại; cửa bằng kim loại; két sắt; vòi phun bằng kim loại; lưới dây kim loại; van ống dẫn nước bằng kim loại; thanh kim loại dùng để hàn; trục cửa cuốn bằng kim loại; trụ lan can bằng kim loại dùng cho cầu thang, ban công.

Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho cửa cuốn; máy tách nước; máy tiêu nước; thang máy; ống nồi hơi (bộ phận của máy); cáp điều khiển thang máy hoặc động cơ; đá mài (bộ phận của máy móc); máy xay sinh tố; máy vắt sữa; máy ép trái cây; máy xay thịt, dùng điện; máy xử lý

rác thải; máy giặt; máy phát điện; máy rửa chén bát; máy đánh trứng, dùng điện; máy vắt cam, dùng điện; máy làm giá đỗ; máy hút bụi.

Nhóm 08: Bàn là; máy cạo râu; kéo xén (tông dơ) để cắt tóc; dụng cụ cắt (dao, kéo); dụng cụ cắt rau củ (vận hành bằng tay).

Nhóm 09: Thiết bị điều khiển từ xa dùng cho cửa cuốn; tivi; hệ thống điện năng lượng mặt trời; pin năng lượng mặt trời; bộ chuyển đổi nguồn điện (inverter).

Nhóm 11: Bình nước nóng cho nhà tắm dùng năng lượng mặt trời; bình nước nóng dùng cho nhà tắm; chậu rửa bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định); bình lọc nước dùng trong gia đình và công nghiệp; tủ lạnh; máy điều hoà nhiệt độ; hệ thống và thiết bị vệ sinh; ống dẫn khói dùng cho nhà bếp; bếp nấu; lò vi sóng; lò nướng; lò sưởi; quạt điện; máy sấy tóc; bình thuỷ, dùng điện; ấm siêu tốc; cây nước uống nóng lạnh dùng điện; đèn sưởi nhà tắm; quạt sưởi điện; máy hút ẩm, tạo ẩm; thiết bị lọc không khí; thiết bị nấu nướng dùng điện; máy hút mùi; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; bể phốt bằng nhựa (thiết bị vệ sinh); chậu rửa mặt dùng trong nhà tắm (gắn cố định); bồn tắm; máy lọc nước; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí; máy sấy; máy làm sữa đậu nành chạy điện; máy làm sữa chua, caramen (chạy điện).

Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; ô tô chạy điện; phương tiện giao thông chạy điện (xe cộ chạy điện) và phụ tùng của chúng; phương tiện giao thông dùng pin (xe cộ dùng pin) và phụ tùng của chúng.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; bồn chứa nước bằng nhựa; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đệm; đồ đạc bằng kim loại.

Nhóm 21: Bộ nồi nấu không dùng điện; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bàn chải; lược; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ hoặc thuỷ tinh.

Nhóm 35: Thương mại (mua bán) điện tử, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm để giặt, khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm, dầu gội đầu, dung dịch rửa vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy, vật liệu xây dựng bằng kim loại, bồn chứa nước bằng kim loại, ống bằng kim loại, cửa bằng kim loại, két sắt, vòi phun bằng kim loại, lưới dây kim loại, van ống dẫn nước bằng kim loại, thanh kim loại dùng đề hàn, trục cứa cuốn bằng kim loại, trụ lan can bằng kim loại dùng cho câu thang, ban công, động cơ điện dùng cho cửa cuôn, máy tách nước, máy tiêu nước, thang máy, ống nồi hơi (bộ phận của máy), cáp điều khiển thang máy hoặc động cơ, đĩa mài, đá mài (bộ phận của máy móc), đá mài (dụng cụ cầm tay), máy xay sinh tố, máy vắt sữa, máy ép trái cây, máy xay thịt, máy xử lý rác thải, máy giặt, máy phát điện, máy rửa chén bát, máy đánh trứng, máy vắt cam, máy làm sữa đậu nành, máy làm giá đỗ, máy hút bụi, máy làm sữa chua, caramen (chạy điện), bàn là, máy cạo râu, tông dơ, dụng cụ cắt (dao, kéo), dụng cụ cắt rau củ, thiết bị điều khiển từ xa dùng cho cửa cuốn, tivi, hệ thống điện năng lượng mặt trời, pin năng lượng mặt trời, bộ chuyển đổi nguồn điện (inverter), bình nước nóng cho nhà tắm dùng năng lượng mặt trời, bình nước nóng dùng cho nhà tắm, chậu rửa bằng inox dùng trong nhà bếp (gắn cố định), bình lọc nước dùng trong gia đình và công nghiệp, tủ lạnh, máy điều hoà nhiệt độ, hệ thống và thiết bị vệ sinh, ống dẫn khói dùng cho nhà bếp, bếp nấu, lò vi sóng, lò nướng, lò

sưởi, quạt điện, máy sấy tóc, bình thuỷ, ấm siêu tốc, cây nước uống nóng lạnh dùng điện, đèn sưởi nhà tắm, quạt sưởi điện, máy hút ẩm, tạo ẩm, thiết bị lọc không khí, thiết bị nấu nướng dùng điện, máy hút mùi, hệ thống thiết bị làm sạch chất thải, bể phốt bằng nhựa (thiết bị vệ sinh), chậu rửa mặt dùng trong nhà tắm (gắn cố định), bồn tắm, máy lọc nước, thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí, máy sấy, xe đạp, xe máy, ô tô chạy điện, phương tiện giao thông chạy điện (xe cộ chạy điện) và phụ tùng của chúng, phương tiện giao thông dùng pin (xe cộ dùng pin) và phụ tùng của chúng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc dùng trong văn phòng, bồn chứa nước bằng nhựa, tác phẩm nghệ thuật làm băng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đệm, đồ đạc bằng kim loại, bộ nồi nấu không dùng điện, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, bàn chải, lược, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ hoặc thuỷ tinh, nồi cơm điện, nồi áp suất, nồi lẩu điện, nồi chiên không dầu, bếp ga, bếp từ, bếp nướng điện, máy bơm nước, tủ đông, máy sấy quần áo, ống inox công nghiệp, ống inox trang trí, thanh inox, thanh V inox, bồn chứa công nghiệp, dây đặc inox, cây đặc inox.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ bất động sản khu công nghiệp; cho thuê nhà xưởng; sàn giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản (nhà liền kề, biệt thự, căn hộ); cho thuê gian hàng trong trung tâm thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ sạc điện cho xe cộ chạy điện; làm sạch xe cộ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; cho thuê kho bãi; dịch vụ vận tải hàng hoá và hành khách; dịch vụ hậu cần vận tải

Nhóm 40: Cho thuê hệ thống điện năng lượng mặt trời; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng của người khác; xử lý rác thải (chuyển hoá); sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ giải trí; công viên vui chơi giải trí; tô chức và điều khiển hội thảo, hội nghị.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp khu nghỉ dưỡng sinh thái (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2023-51801**

(540)



CÁI GÙI

(220) 14/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 19.1.12
(591) Nâu, đỏ.
(731) TÔN THẤT TRƯỜNG (VN)
13/2 Tân Xuân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đặt chỗ du lịch; hướng dẫn du lịch; văn phòng du lịch; sắp xếp chuyến du lịch; đại lý hướng dẫn du lịch.

Nhóm 43: Khách sạn; nhà nghỉ; homestay; khu nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2023-51823**

(540)



(220) 14/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.11; 9.1.15; 21.3.16; 24.15.1; 24.15.7; 26.11.3; 26.11.13
(731) SCG CHEMICALS PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-district, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; áo thun pô lô; mũ tai bèo (mũ bucket).

Nhóm 35: Quảng cáo thông qua mạng internet; dịch vụ từ thiện có bản chất là tổ chức và thực hiện dự án phục vụ cộng đồng.

---

(210) **4-2023-51840**

(540)



(220) 14/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) HỨA ĐỨC LỘC (VN)
45A/16 Lò Siêu, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; giấy; bút; đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, trừ thiết bị giảng dạy; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng; vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ.

---

(210) **4-2023-52050**

(540)



(220) 15/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN Y TẾ DINH DƯỠNG HÀ NỘI (VN)
Đội 2, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2023-52303**

(540)

FAROS CON FILTRO

(220) 16/11/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2023-52326**

(540)

Hey Bunny

(220) 16/11/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAIR & BODY CARE (VN)
Nhà xưởng B5, KCN Tân Kim, khu phố Tân Phước, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩ để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm

---

(210) **4-2023-52336**

(540)



(220) 16/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1

(731) PHẠM AN THANH (VN)
239/87 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Buồng vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; chậu vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2023-52341**

(540)



(220) 16/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.25; 26.4.6; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá, xanh dương, trắng, đỏ, xám, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HỒ BƠI MỸ Á (VN)
Số 102 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Hồ bơi (bể bơi), (phi kim loại, có thể di chuyển được).

---

(210) **4-2023-52352**

(540)

IN2LOG
SUPPLY CHAIN INNOVATION

(220) 16/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 26.4.9
(591) Đỏ, đen.
(731) IN2LOG LIMITED (CN)
Suite D 6/F Ho Lee Commercial Building 38-44 D' Aguilar St Central, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận tải hàng hóa; dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa; đại lý giao nhận hàng hóa trong nước và quốc tế; hậu cần vận tải; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

---

(210) **4-2023-52376**

(540)

TRUNG TÂM LOGISTICS HẢI DƯƠNG

(220) 16/11/2023
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM LOGISTICS VIỆT NAM (VN)
Căn M-1124, tòa nhà trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê - Apec Hải Dương, đường Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ lưu kho; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách.

---

(210) **4-2023-52377**

(540)

TRUNG TÂM LOGISTICS HẢI DƯƠNG

(220) 16/11/2023
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM LOGISTICS VIỆT NAM (VN)
Căn M-1124, tòa nhà trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê - Apec Hải Dương, đường Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Đại lý làm thủ tục hải quan; môi giới hải quan; cho thuê nhà xưởng sản xuất; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; đầu tư bất động sản.

---

(210) **4-2023-52482**

(540)

12Bank

(220) 17/11/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ DP (VN)
Số 8, tổ 34, Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Môi giới tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ ngân hàng; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; thông tin tài chính.

---

(210) **4-2023-52547**

(540)

Doney

(220) 17/11/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, tím, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC HUY (VN)
278/1 đường Trần Thị Cờ, khu phố 3, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất để tẩy trắng và các chất khác dùng đề giặt; chất để tẩv rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc đánh răng.

---

(210) **4-2023-53313**

(540)

Tigon
Kết nối thiên nhiên

(220) 22/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh cổ vịt, vàng cam.
(731) ĐÀO KIÊN CƯỜNG (VN)
Thôn Xa Vệ, xã Hoằng Trung, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: dầu gội, dầu xả tóc, xà phòng, thuốc nhuộm tóc, nước xức tóc, keo xịt tóc.

---

(210) **4-2023-53356**

(540)

MILK ONE

(220) 22/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THIÊN VŨ (VN)
421 Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Hệ thống phân phối sữa (mua bán), cụ thể: mua bán sữa, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

---

(210) **4-2023-53373**

(540)



(220) 22/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VINAFOODS (VN)
Số 68 thôn Khuê Bích, xã Thượng Quận, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; trái cây sấy khô; rau đã sấy khô.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh gạo; mật mía; mật đường cho thực phẩm; mì ống; mì sợi; bún; miến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Mật hoa quả, không có cồn/nước quả cô đặc, không có cồn; nước ép trái cây; nước uống có ga; đồ uống không có cồn; bia không cồn.

---

(210) **4-2023-53402**

(540)

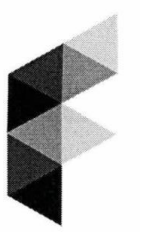

(220) 22/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.5; 26.3.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÍ VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN (VN)
945w6 Đoàn Văn Bơ, phường 10, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo, mua bán các nhạc cụ.

Nhóm 37: Sửa chữa nhạc cụ.

Nhóm 40: Sản xuất nhạc cụ.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; tổ chức sự kiện.

---

(210) **4-2023-53641**

(540)



(220) 23/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ đô, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO QUANG MINH (VN)
309/5G Phạm Thị Giây, Tam Đông 2, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; tổ chim ăn được (chi tiết: yến sào); thạch hoa quả; sữa yến mạch.

Nhóm 30: Mật ong; đường.

Nhóm 35: Bán buôn thực phẩm (chi tiết: bán buôn tổ yến, yến sào các loại; buôn bán sâm tươi và nấm khô Hàn Quốc); bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (chi tiết: bán lẻ các sản phẩm từ tổ yến).

Nhóm 40: Sản xuất (theo đơn đặt hàng) thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: sản xuất và chế biến các sản phẩm từ tổ yến).

Nhóm 44: Chăn nuôi khác (chi tiết: thực hiện chăn nuôi và khai thác chim yến).

---

(210) **4-2023-54392**

(540)

ANGOLD

(220) 27/11/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP LỘC TRỜI (VN)
Ấp Sơn Lập, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 05: Thuốc xua đuổi sâu bọ, côn trùng; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2023-54851**

(540)

TRANG BỊ TOÀN DIỆN

(220) 29/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 14.7.6; 26.4.18
(591) Xám đen, trắng, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THINKSAFE (VN)
606/38/24 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ (phòng chống tai nạn); giày dép bảo hộ (phòng chống tai nạn); mũ bảo hộ (phòng chống tai nạn); mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; găng tay bảo hộ (phòng chống tai nạn); mắt kính bảo hộ; đồ bảo vệ tai (đồ bảo hộ phòng chống tai nạn, không dùng cho mục đích y tế); dây an toàn (đồ bảo hộ phòng chống tai nạn).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: đồ bảo hộ lao động, đồ bảo hộ y tế, quần áo bảo hộ, giày dép bảo hộ, mũ bảo hộ, mặt nạ bảo hộ, găng tay bảo hộ, mắt kính bảo hộ, khẩu trang, đồ bảo vệ tai (đồ bảo hộ không dùng cho mục đích y tế), đồ bảo vệ tai, dây an toàn, trang thiết bị chống ồn, keo dán dùng trong công nghiệp, keo dán dùng trong gia dụng và văn phòng, băng keo, chất tẩy rửa công nghiệp, ủng bảo hộ, thiết bị, công cụ, dụng cụ để bảo dưỡng xe máy và ô tô các loại, công cụ lao động cầm tay, dụng cụ hỗ trợ lao động, máy khoan, phụ tùng và phụ kiện máy khoan, dụng cụ hàn tiện, chất kết dính, máy vặn ốc, tua vít, hóa chất phụ gia công nghiệp; giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2023-54909**

(540)

可复美
KEFUMEI

(220) 30/11/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)
Số 03 đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm; nước thơm; mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dán áp phích quảng cáo; quản lýthương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2023-54910**

(540)

VOSS

(220) 30/11/2023
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ ALI VIỆT NAM (VN)
Số 03 đường 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa tắm; sữa rửa mặt; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; dầu gội đầu; son môi; bút chì mỹ phẩm; nước hoa; phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; hộp đựng kính; giá đỡ kính; kính thể thao; máy tính xách tay.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp trang sức; đồ trang sức; đá quý; vòng đeo tay [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; đồ trang sức nhân tạo; dây chuyền [đồ trang sức]; đồng hồ.

Nhóm 16: Giấy; bút máy; văn phòng phẩm; kim bấm [văn phòng phẩm]; giấy lọc; giấy vệ sinh; mực; bản vẽ; ấn phẩm in.

Nhóm 18: Dây da thuộc; tay nắm ba toong; dây đai cho bộ yên cương; túi xách tay; túi du lịch; vật liệu giả da; vali du lịch; cán ô.

Nhóm 21: Lọ thuỷ tinh [đồ đựng]; chai lọ; bình hoa; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng]; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh; cốc; khăn lau kính đeo mắt.

Nhóm 24: Ga trải giường; chăn; vỏ gối; vỏ nệm; tấm thảm thêu treo tường, bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; tất; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt.

Nhóm 33: Rượu cốc-tai; rượu vang; rượu gin; rượu táo; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu rum; rượu mạnh [đồ uống]

Nhóm 39: Dịch vụ cứu hộ; vận tải; cho thuê xe cộ; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cung cấp nước bằng đường ống; dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2023-54979**

(540)



(220) 30/11/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Nâu.
(731) ĐẶNG THỊ HÀ (VN)
10 đường số 07 KP3A, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn về bản quyền tác giả; dịch vụ biện hộ pháp lý.

---

(210) **4-2023-57306**

(540)



(220) 12/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(591) Trắng, đỏ đậm.
(731) 1. HUỲNH KIM BẢO (VN)
98D Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
2. LY KIM ARON (SE)
Ekbacksvagen 28 Danderyd Stockholm, 18238 Sweden

(740) Công ty Luật TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 40: May quần áo; dịch vụ may đo.

---

(210) **4-2023-57608**

(540)



(220) 14/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY TNHH HDG CORPORATION (VN)
Số nhà 3, ngách 1, ngõ 2 đường Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện tử truyền dẫn âm thanh, hình ảnh (tai nghe không dây, loa, kính thực tế áo); linh kiện điện tử, cụ thể: pin, kẹp pin, dây cáp điện, tụ điện; đồ chơi công nghệ; camera; gậy dùng để chụp ảnh, quay video.

---

(210) **4-2023-57977**

(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025

(540)

Gauth

(731) GAUTHTECH PTE. LTD. (SG)
1 Raffles Quay, #26-10, South Tower, Singapore 048583

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng cho giáo dục, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm đào tạo, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm lớp học ảo, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm máy tính và di động, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm truyền thông dữ liệu, có thể tải xuống, để liên lạc với giáo viên dạy toán để nhận sự hỗ trợ về các bài tập toán; phần mềm đồ họa máy vi tính tải xuống được; phần mềm máy tính, có thể tải xuống, để nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là, để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, ảnh tĩnh và hình ảnh động và học máy; phần mềm thực tế mở rộng, có thể tải xuống, dùng cho thiết bị di động, để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; máy tính; thiết bị giảng dạy nghe nhìn, cụ thể là, máy vi tính sử dụng trong môi trường lớp học; thiết bị và dụng cụ giảng dạy và hướng dẫn được dùng để hỗ trợ giảng dạy trong lĩnh vực toán học và số học, cụ thể là, các khối thao tác được sử dụng để trực quan hóa các khái niệm toán học; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu, cụ thể là, băng video ghi sẵn, đĩa video kỹ thuật số được ghi sẵn, đĩa đa năng kỹ thuật số được ghi sẵn, bản ghi video và âm thanh tải xuống được, DVD ghi sẵn, và các đĩa kỹ thuật số độ phân giải cao được ghi sẵn video, bài thuyết trình, hình ảnh, tin nhắn, tài liệu, tài liệu âm thanh trong lĩnh vực toán học và số học; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm ứng dụng giáo dục, có thể tải xuống, để cung cấp các bài tập toán và khoa học; phần mềm máy tính và các ứng dụng phần mềm, có thể tải xuống, để chụp, bắt, tải lên, truyền, xử lý, và hiển thị hình ảnh, video, và dữ liệu; từ điển điện tử có thể tải xuống; tài liệu giảng dạy, có thể tải xuống, cụ thể là, ứng dụng của máy tính bảng dùng trong giáo dục dành cho trẻ em, có thể tải xuống; vỏ bọc cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; ốp lưng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; gậy tự chụp ảnh dùng làm phụ kiện của điện thoại thông minh; điện thoại di động; dây đeo điện thoại thông minh; máy tính bảng; pin điện; bộ sạc pin; bộ sạc USB, là bộ sạc pin; cáp USB; tai nghe nhét tai; tai nghe chụp đầu; tai nghe để sử dụng với máy tính, tai nghe cho điện thoại; loa âm thanh; màng bảo vệ thích hợp cho điện thoại thông minh, điện thoại di động, hoặc máy tính bảng; nam châm; báo động âm thanh cho bộ hẹn giờ; kính râm; hộp đựng kính đeo mắt; màn hình video; người máy dùng trong giảng dạy; người máy giám sát an ninh; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; camera.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy và giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học trong lĩnh vực toán học; dịch vụ giáo dục có bản chất là đào tạo, cụ thể là, cung cấp việc đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực toán học; dịch vụ giáo dục có sự hỗ trợ của máy tính, cụ thể là, cung cấp dịch vụ dạy kèm và giảng dạy trực tuyến trong các lĩnh vực toán học và khoa học; xuất bản sách giáo dục và tài liệu dạy học có bản chất là sách giáo khoa; cung cấp dịch vụ đào tạo, giảng

dạy và dạy kèm trong lĩnh vực toán học; cung cấp video hướng dẫn trực tuyến trong lĩnh vực toán học; sắp xếp và thực hiện các video hướng dẫn trong lĩnh vực toán học; cung cấp các buổi hướng dẫn trong lĩnh vực toán học; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ giảng dạy giáo dục, cụ thể là cung cấp hướng dẫn toán học; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, cung cấp các lớp học trong lĩnh vực toán; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực toán; dịch vụ dạy kèm giáo dục trong lĩnh vực toán; dịch vụ kiểm tra giáo dục; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về) trong lĩnh vực toán học và khoa học; cung cấp thông tin và phân tích trong lĩnh vực giáo dục và giải trí, cụ thể là cung cấp bản phân tích điểm kiểm tra giáo dục cho người khác; trình chiếu video trực tuyến, cụ thể là, cung cấp video dạy học trực tuyến, không tải xuống được, trong các lĩnh vực toán học và khoa học; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến và âm nhạc và video không tải xuống được, có bản chất là sách trong lĩnh vực toán học và khoa học; xuất bản đa phương tiện các ấn phẩm in, sách, tạp chí, tập san, báo, bản tin, hướng dẫn, bản đồ; xuất bản lịch, đồ họa, ảnh, video, âm nhạc và ấn phẩm điện tử; xuất bản điện tử các thông tin dưới dạng sách, tạp chí, tập san, báo, bản tin về nhiều chủ đề trực tuyến; xuất bản lịch sự kiện; cung cấp thông tin giải trí qua internet trực tuyến; tổ chức và trình diễn các buổi biểu diễn cho mục đích văn hóa; giải trí có bản chất là cuộc thi học thuật trong lĩnh vực toán học và khoa học; dịch vụ giải trí, cụ thể là, dịch vụ trò chơi trực tuyến có bản chất là giải đấu trò chơi trên máy tính; dịch vụ giải trí, cụ thể là, buổi hòa nhạc trực tiếp; dịch vụ giải trí, cụ thể là, tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa; tổ chức và tiến hành các hội nghị giáo dục trong lĩnh vực toán học; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa, giáo dục, hoặc giải trí; dịch vụ phòng thu; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, xây dựng chương trình giảng dạy cho giáo viên và nhà giáo dục; dịch vụ chụp ảnh, sản xuất phim và video; dịch vụ giảng dạy liên quan đến các kỹ thuật sư phạm được sử dụng trong việc giáo dục người khác; dịch vụ thư viện trực tuyến, cụ thể là, cung cấp dịch vụ thư viện điện tử về báo, tạp chí, ảnh, hình ảnh và video thông qua hệ thống mạng máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi học tập trên máy tính, không tải xuống được, cho mục đích giáo dục.

---

(210) **4-2023-57978**

(540)



(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) GAUTHTECH PTE. LTD. (SG)
1 Raffles Quay, #26-10, South Tower, Singapore 048583
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính dùng cho giáo dục, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm đào tạo, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm lớp học ảo, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm máy tính và di động, có thể tải xuống, để giúp học sinh giải toán và cung cấp bài tập toán trực tuyến; phần mềm truyền thông dữ liệu, có thể tải xuống, để liên lạc với giáo viên dạy toán để nhận sự hỗ trợ về các bài tập toán; phần mềm đồ họa máy vi tính tải xuống được; phần mềm máy tính, có thể tải xuống, để nâng cao khả năng nghe nhìn của các ứng dụng đa phương tiện, cụ thể là, để tích hợp văn bản, âm thanh, đồ họa, ảnh tĩnh và hình ảnh động và học máy; phần mềm thực tế mở rộng, có thể tải xuống, dùng cho thiết bị di động, để tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thế giới thực; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; máy tính; thiết bị giảng dạy nghe nhìn, cụ thể là, máy vi tính sử dụng

trong môi trường lớp học; thiết bị và dụng cụ giảng dạy và hướng dẫn được dùng để hỗ trợ giảng dạy trong lĩnh vực toán học và số học, cụ thể là, các khối thao tác được sử dụng để trực quan hóa các khái niệm toán học; các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu, cụ thể là, băng video ghi sẵn, đĩa video kỹ thuật số được ghi sẵn, đĩa đa năng kỹ thuật số được ghi sẵn, bản ghi video và âm thanh tải xuống được, DVD ghi sẵn, và các đĩa kỹ thuật số độ phân giải cao được ghi sẵn video, bài thuyết trình, hình ảnh, tin nhắn, tài liệu, tài liệu âm thanh trong lĩnh vực toán học và số học; máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính; phần mềm ứng dụng giáo dục, có thể tải xuống, để cung cấp các bài tập toán và khoa học; phần mềm máy tính và các ứng dụng phần mềm, có thể tải xuống, để chụp, bắt, tải lên, truyền, xử lý, và hiển thị hình ảnh, video, và dữ liệu; từ điển điện tử có thể tải xuống; tài liệu giảng dạy, có thể tải xuống, cụ thể là, ứng dụng của máy tính bảng dùng trong giáo dục dành cho trẻ em, có thể tải xuống; vỏ bọc cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; ốp lưng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; gậy tự chụp ảnh dùng làm phụ kiện của điện thoại thông minh; điện thoại di động; dây đeo điện thoại thông minh; máy tính bảng; pin điện; bộ sạc pin; bộ sạc USB, là bộ sạc pin; cáp USB; tai nghe nhét tai; tai nghe chụp đầu; tai nghe để sử dụng với máy tính, tai nghe cho điện thoại; loa âm thanh; màng bảo vệ thích hợp cho điện thoại thông minh, điện thoại di động, hoặc máy tính bảng; nam châm; báo động âm thanh cho bộ hẹn giờ; kính râm; hộp đựng kính đeo mắt; màn hình video; người máy dùng trong giảng dạy; người máy giám sát an ninh; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; camera.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy và giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học trong lĩnh vực toán học; dịch vụ giáo dục có bản chất là đào tạo, cụ thể là, cung cấp việc đào tạo chuyên sâu trong lĩnh vực toán học; dịch vụ giáo dục có sự hỗ trợ của máy tính, cụ thể là, cung cấp dịch vụ dạy kèm và giảng dạy trực tuyến trong các lĩnh vực toán học và khoa học; xuất bản sách giáo dục và tài liệu dạy học có bản chất là sách giáo khoa; cung cấp dịch vụ đào tạo, giảng dạy và dạy kèm trong lĩnh vực toán học; cung cấp video hướng dẫn trực tuyến trong lĩnh vực toán học; sắp xếp và thực hiện các video hướng dẫn trong lĩnh vực toán học; cung cấp các buổi hướng dẫn trong lĩnh vực toán học; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ giảng dạy giáo dục, cụ thể là cung cấp hướng dẫn toán học; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, cung cấp các lớp học trong lĩnh vực toán; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực toán; dịch vụ dạy kèm giáo dục trong lĩnh vực toán; dịch vụ kiểm tra giáo dục; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp podcast (tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về) trong lĩnh vực toán học và khoa học; cung cấp thông tin và phân tích trong lĩnh vực giáo dục và giải trí, cụ thể là cung cấp bản phân tích điểm kiểm tra giáo dục cho người khác; trình chiếu video trực tuyến, cụ thể là, cung cấp video dạy học trực tuyến, không tải xuống được, trong các lĩnh vực toán học và khoa học; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến và âm nhạc và video không tải xuống được, có bản chất là sách trong lĩnh vực toán học và khoa học; xuất bản đa phương tiện các ấn phẩm in, sách, tạp chí, tập san, báo, bản tin, hướng dẫn, bản đồ; xuất bản lịch, đồ họa, ảnh, video, âm nhạc và ấn phẩm điện tử; xuất bản điện tử các thông tin dưới dạng sách, tạp chí, tập san, báo, bản tin về nhiều chủ đề trực tuyến; xuất bản lịch sự kiện; cung cấp thông tin giải trí qua internet trực tuyến; tổ chức và trình diễn các buổi biểu diễn cho mục đích văn hóa; giải trí có bản chất là cuộc thi học thuật trong lĩnh vực toán học và khoa học; dịch vụ giải trí, cụ thể là, dịch vụ trò chơi trực tuyến có bản chất là giải đấu trò chơi trên máy tính; dịch vụ giải trí, cụ thể là, buổi hòa nhạc trực tiếp; dịch vụ giải trí, cụ thể là, tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa; tổ chức và tiến hành các hội nghị giáo dục trong lĩnh vực toán học; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa, giáo dục, hoặc giải trí; dịch vụ phòng thu; dịch vụ giáo dục, cụ thể là, xây dựng chương trình giảng dạy cho giáo viên và nhà giáo dục; dịch vụ chụp ảnh, sản xuất phim và video; dịch vụ giảng dạy liên quan đến các kỹ

thuật sư phạm được sử dụng trong việc giáo dục người khác; dịch vụ thư viện trực tuyến, cụ thể là, cung cấp dịch vụ thư viện điện tử về báo, tạp chí, ảnh, hình ảnh và video thông qua hệ thống mạng máy tính trực tuyến; dịch vụ giải trí, cụ thể là, cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi học tập trên máy tính, không tải xuống được, cho mục đích giáo dục.

---

(210) **4-2023-57983**

(540)



(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 15.7.1; 24.3.7; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP GIA HUY PHÁT (VN)
100 Cách Mạng Tháng Tám, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu tổ yến (tổ chim ăn được), yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến (chè yến, súp yến), nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2023-57986**

(540)



(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 17.5.1; 17.5.2
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU NHẤT LÂM (VN)
Số 376, phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé; quần tã dùng cho người không tự chủ được.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột.

Nhóm 30: Bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ép hoa quả; siro và các chế phẩm không có cồn khác làm đồ uống.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, chuỗi cửa hàng buôn bán, phân phối các sản phẩm: thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, sữa và các sản phẩm sữa, sữa bột, bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, kem (nước đông lạnh), đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ép hoa quả, siro và các chế phẩm không có cồn khác làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-57987**

(540)



(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU NHẤT LÂM (VN)
Số 376, phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé; quần tã dùng cho người không tự chủ được.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột.

Nhóm 30: Bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ép hoa quả; siro và các chế phẩm không có cồn khác làm đồ uống.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, chuỗi cửa hàng buôn bán, phân phối các sản phẩm: thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, sữa và các sản phẩm sữa, sữa bột, bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, kem (nước đông lạnh), đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ép hoa quả, siro và các chế phẩm không có cồn khác làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-57988**

(540)



(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU NHẤT LÂM (VN)
Số 376, phố Xã Đàn, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé; quần tã dùng cho người không tự chủ được.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa bột.

Nhóm 30: Bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ép hoa quả; siro và các chế phẩm không có cồn khác làm đồ uống.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, chuỗi cửa hàng buôn bán, phân phối các sản phẩm: thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé, quần tã trẻ em, tã lót trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, sữa và các sản phẩm sữa,

sữa bột, bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, kem (nước đông lạnh), đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ép hoa quả, siro và các chế phẩm không có cồn khác làm đồ uống.

---

(210) **4-2023-58003**

(300) 90907 26/10/2023 JM

(540)

TEREA BLACK SUNSHINE

(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025

(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, 2000 Neuchâtel, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Bình sinh hơi có dây nối cho thuốc lá điện tử và thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá, bao gồm xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); vật dụng cho người hút thuốc, bao gồm giấy cuốn và ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá và gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc; diêm; thuốc lá que, sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu điện tử thay thế cho thuốc lá điếu truyền thống; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin; bình sinh hơi dùng đường miệng cho người hút thuốc lá, cho các sản phẩm và các chất thay thế thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc lá điện tử; bộ phận và phần phụ của các sản phẩm nói trên nằm trong nhóm 34; thiết bị để dập tắt thuốc lá, xì gà cũng như thuốc lá điếu đã được làm nóng; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được.

---

(210) **4-2023-58005**

(540)

Caryn
Ngày&Đêm

(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, xanh da trời nhạt, xanh da trời đậm.

(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã dùng cho người không tự chủ được làm bằng giấy hoặc xenluloza; quần tã hoặc tã lót dùng cho người không tự chủ được bằng giấy hoặc xenluloza dạng quần; miếng đệm lót nước tiểu; miếng đệm lót dùng cho người không tự chủ được; miếng lót dùng cho người không tự chủ được; miếng lót dùng một lần cho quần tã dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót dùng một lần dùng cho người không tự chủ được; quần lót thấm hút được dùng cho người không tự chủ được; khăn giấy ướt được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm cho người lớn sau khi đi tiểu tiện hoặc đại tiện; khăn giấy ướt được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm để lau cơ thể người lớn; quần tã dùng cho người không tự chủ được để sử dụng trong bệnh viện; quần tã dùng cho người không tự chủ được bằng giấy hoặc xenluloza dùng trong bệnh viện; quần tã

hoặc tã lót dạng quần dùng cho người không tự chủ được bằng giấy hoặc xenluloza dùng trong bệnh viện; miếng đệm lót nước tiểu dùng trong bệnh viện; miếng đệm lót dùng cho người không tự chủ được dùng trong bệnh viện; miếng lót dùng cho người không tự chủ được dùng trong bệnh viện; khăn giấy ướt được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm cho người lớn sau khi đi tiểu tiện hoặc đại tiện dùng trong bệnh viện; khăn giấy ướt được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm để lau cơ thể người lớn dùng trong bệnh viện; dược phẩm và chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu để băng bó; vật liệu để trám/hàn răng, sáp nha khoa; chất khử trùng; chế phẩm diệt trừ sâu bọ gây hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; miếng đệm chăm sóc ngực; khăn giấy ướt được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; băng để băng bó; bông thấm hút; vải gạc để băng bó; giấy dầu dùng cho mục đích y tế; viên nhện dược phẩm; lactoza (đường từ sữa) dùng cho mục đích dược phẩm; sữa bột (cho trẻ sơ sinh); miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng để băng bó tai; tã lót/bỉm; quần tã trẻ em; quần tã hoặc tã lót bằng giấy hoặc xenluloza cho trẻ em, dùng một lần; quần tã hoặc tã lót bằng giấy hoặc xenluloza dạng quần cho trẻ em; băng vệ sinh; miếng lót của quần lót (vệ sinh); băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần đùi/quần soóc vệ sinh; tấm lót dùng một lần để thay tã/bỉm cho trẻ em; chế phẩm rửa âm đạo cho mục đích y tế; bông dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2023-58007**

(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025

(540)

Della Lana

(731) SHINSEGAE INTERNATIONAL INC. (KR)
449, Dosan-Daero, Gangnam-Gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; túi; da thuộc; dây da thuộc; nhãn mác bằng da; da cho dây cương; van bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc; túi nhỏ bằng da thuộc; túi đựng thức ăn treo ở cổ [túi thức ăn gia súc]; đai da cho giày trượt; phụ kiện cho vòng cổ của vật nuôi, cụ thể là: vòng cổ, dây buộc, dây dắt và dây cương; dây đai giữ trẻ; hành lý và vali [hành lý]; ô/dù; giả da; ví; gậy chống khi đi bộ; túi đựng hành lý xách tay khi bay; hộp đựng đồ trang điểm có thể mang đi được (rỗng).

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; áo khoác cho nam và nữ; váy; đồ đội đầu; quần áo làm từ lông thú; khăn choàng dùng làm trang phục; găng tay mùa đông; áo sơ mi; đồ mặc bên trong; bộ quần áo; áo len dài tay; khăn quàng cổ; đồ thể thao; đồ đi chân; bộ quần áo cho nam; áo khoác có mũ trùm đầu (anoraks); tất; trang phục; áo khoác làm từ lông dê cashmere.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ áo len dài tay, đồ đi chân, đồ thể thao, trang phục mặc bên ngoài, quần áo may sẵn, bộ quần áo cho nam, váy, áo sơ mi, đồ mặc bên trong, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, trang phục, găng tay mùa đông, đồng phục, áo khoác có mũ trùm đầu (anoraks), da, giả da, túi, hành lý và vali, ví, túi đựng hành lý xách tay khi bay, bao để móc chìa khóa bằng da, ô/dù; cửa hàng tiện lợi bán lẻ áo len dài tay, đồ đi chân, đồ thể thao, trang phục mặc bên ngoài, quần áo may sẵn, bộ quần áo cho nam, váy, áo sơ mi, đồ mặc bên

trong, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, trang phục, găng tay mùa đông, đồng phục, áo khoác có mũ trùm đầu (anoraks), da, giả da, túi, hành lý và vali, ví, túi đựng hành lý xách tay khi bay, bao để móc chìa khóa bằng da, ô/dù; dịch vụ bán lẻ áo len dài tay, đồ đi chân, đồ thể thao, trang phục mặc bên ngoài, quần áo may sẵn, bộ quần áo cho nam, váy, áo sơ mi, đồ mặc bên trong, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, trang phục, găng tay mùa đông, đồng phục, áo khoác có mũ trùm đầu (anoraks), da, giả da, túi, hành lý và vali, ví, túi đựng hành lý xách tay khi bay, bao để móc chìa khóa bằng da, ô/dù; xúc tiến sản phẩm và dịch vụ thông qua việc vận hành một bách hóa tổng hợp trực tuyến.

---

(210) **4-2023-58008**

(220) 15/12/2023

(441) 25/07/2025

(540)

ILAIL

(731) SHINSEGAE INTERNATIONAL INC. (KR)
449, Dosan-Daero, Gangnam-Gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; túi; da thuộc; dây da thuộc; nhãn mác bằng da; da cho dây cương; van bằng da thuộc; hộp bằng da thuộc; túi nhỏ bằng da thuộc; túi đựng thức ăn treo ở cổ [túi thức ăn gia súc]; đai da cho giày trượt; phụ kiện cho vòng cổ của vật nuôi, cụ thể là: vòng cổ, dây buộc, dây dắt và dây cương; dây đai giữ trẻ; hành lý và vali [hành lý]; ô/dù; giả da; ví; gậy chống khi đi bộ; túi đựng hành lý xách tay khi bay; hộp đựng đồ trang điểm có thể mang đi được (rỗng).

Nhóm 25: Áo khoác ngoài; quần áo may sẵn; áo khoác cho nam và nữ; váy; đồ đội đầu; quần áo làm từ lông thú; khăn choàng dùng làm trang phục; găng tay mùa đông; áo sơ mi; đồ mặc bên trong; bộ quần áo; áo len dài tay; khăn quàng cổ; đồ thể thao; đồ đi chân; bộ quần áo cho nam; áo khoác có mũ trùm đầu (anoraks); tất; trang phục; áo khoác làm từ lông dê cashmere.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ áo len dài tay, đồ đi chân, đồ thể thao, trang phục mặc bên ngoài, quần áo may sẵn, bộ quần áo cho nam, váy, áo sơ mi, đồ mặc bên trong, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, trang phục, găng tay mùa đông, đồng phục, áo khoác có mũ trùm đầu (anoraks), da, giả da, túi, hành lý và vali, ví, túi đựng hành lý xách tay khi bay, bao để móc chìa khóa bằng da, ô/dù; cửa hàng tiện lợi bán lẻ áo len dài tay, đồ đi chân, đồ thể thao, trang phục mặc bên ngoài, quần áo may sẵn, bộ quần áo cho nam, váy, áo sơ mi, đồ mặc bên trong, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, trang phục, găng tay mùa đông, đồng phục, áo khoác có mũ trùm đầu (anoraks), da, giả da, túi, hành lý và vali, ví, túi đựng hành lý xách tay khi bay, bao để móc chìa khóa bằng da, ô/dù; dịch vụ bán lẻ áo len dài tay, đồ đi chân, đồ thể thao, trang phục mặc bên ngoài, quần áo may sẵn, bộ quần áo cho nam, váy, áo sơ mi, đồ mặc bên trong, khăn quàng cổ, tất, đồ đội đầu, trang phục, găng tay mùa đông, đồng phục, áo khoác có

mũ trùm đầu (anoraks), da, giả da, túi, hành lý và vali, ví, túi đựng hành lý xách tay khi bay, bao để móc chìa khóa bằng da, ô/dù; xúc tiến sản phẩm và dịch vụ thông qua việc vận hành một bách hóa tổng hợp trực tuyến.

---

(210) **4-2023-58047**

(540)



(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đen, xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NHÂN LỰC VIET GROUP (VN)
Xóm 7, xã Nghĩa Thuận, thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Xuất khẩu lao động; môi giới lao động trong và ngoài nước.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; tư vấn giáo dục

---

(210) **4-2023-58054**

(540)



(220) 15/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.24; 3.7.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA HKT (VN)
Thôn Liễu Khê, xã Song Liễu, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 22: Bao bì đựng để vận chuyển và lưu giữ nguyên liệu dạng rời; vật liệu để đệm (lót) và nhồi, trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo; vật liệu sợi dệt dạng thô và vật liệu thay thế chúng.

---

(210) **4-2023-58526**

(540)



(220) 19/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.21; 26.3.23; 26.4.9; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xám, tím.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG AN NHIÊN (VN)
Số 31-33 phố Mã Mây, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý và bán quý.

Nhóm 32: Bia; nước uống có ga; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: mỹ phẩm, quần áo, quần áo may sẵn, đồng phục, quần áo ngủ, bộ quần áo, váy, khăn quàng cổ, ca vát, tất (vớ), thắt lưng (trang phục), đồ đội đầu, mũ (nón), giày dép, giày thể thao, nơ cài tóc, cặp tóc, dải băng để buộc tóc, đồ trang sức (bông tai, vòng cổ, vòng đeo tay, vòng đeo chân), đồng hồ, dây đeo đồng hồ bằng da, mắt kính, dây nịt, ví (bóp), ba lô, túi xách tay, túi cho thể thao, va li.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2023-58549**

(540)



(220) 19/12/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TƯỜNG MINH (VN)
255/84/14 số nhà 12 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn mài; sơn; sơn lót; lớp phủ cho gỗ [sơn]; chất cắn màu cho đồ gỗ (chất cố định màu cho gỗ).

---

(210) **4-2023-58669**

(540)

Map Diamond

(220) 20/12/2023
(441) 25/07/2025
(591) Đen.
(731) MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

(511) Nhóm 01: Hoá chất để cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng; phân hữu cơ (phân bón); chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng/thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc diệt cỏ/chất diệt cỏ dại/thuốc diệt cỏ dại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt ruồi; chất diệt loài gây hại/thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2023-58703**

(540)



(220) 20/12/2023
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG YODY (VN)
Đường An Định, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu, chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 02: Màu nhuộm; mực in; chất màu; mực in cho da thuộc; sơn; véc-ni.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng và chất tẩy rửa; kem đánh răng; nước hoa và hương liệu [tinh dầu].

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp [nguyên liệu thô]; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi.

Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; khăn vệ sinh [khăn lau khử trùng]; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm khử trùng.

Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; đồ ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng kim loại; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 07: Máy móc, cụ thể là máy nông nghiệp, máy cắt, máy khoan, thiết bị nâng, máy in, thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bộ dao kéo (dao, kéo, thìa và dĩa); vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dao cạo; dụng cụ mài sắc.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; ứng dụng phần mềm máy vi tính có thể tải về; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải về (phần mềm); vỏ bọc cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; bao đựng (ốp) cho điện thoại thông minh và diện thoại di động.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh; máy pha cà phê, dùng điện; bình pha cà phê, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; túi cao su/chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; số nhà phát quang.

Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe đẩy bằng tay; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; xe lăn dùng cho người tàn tật; bộ đồ để vá săm xe; phụ tùng cho xe cộ.

Nhóm 14: Kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; đồng hồ báo thức; huy hiệu bằng kim loại quý; hộp bằng kim loại quý.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ; que đánh nhịp của nhạc trưởng.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu để đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này.

Nhóm 18: Da và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách; ô và dù; gậy chống đi bộ; roi da, bộ yên cương và yên ngựa.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; Asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), gương, khung tranh; thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển; xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ sò/vỏ ốc; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; hổ phách vàng.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho mục đích gia dụng hoặc nhà bếp; dụng cụ nấu nướng (không dùng điện) và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược và bọt biển; bàn chải, không bao gồm bút lông; vật liệu dùng để làm bàn chải; đồ lau dọn.

Nhóm 22: Dây và dây thừng; lưới; lều (trại) và vải dầu/vải nhựa/vải bạt; mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp; buồm; bao bì đựng để vận chuyển và lưu giữ nguyên liệu dạng rời.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; vải lanh dùng trong nhà; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo; bộ đồ giường, cụ thể là: tấm phủ giường [khăn trải giường]/tấm trải phủ giường/chăn trần; tấm trướng treo tường làm bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; trang phục, cụ thể là: áo sơ mi, áo thun ngắn tay, áo vét, áo len dài tay, áo nỉ, áo gilê, quần short, quần dài, bộ áo liền quần bó sát, yếm tạp dề bằng vải, áo nịt len, áo len chui đầu, tất ngắn cổ; đồ đội đầu, cụ thể là: mũ, mũ lưỡi trai, mũ len tròn, tấm che nắng; giầy dùng ở bãi biển; thắt lưng [trang phục]; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; khăn rằn [khăn quàng cổ]; găng tay [trang phục]; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; giày dép.

Nhóm 26: Đăng ten, dải và đồ để thêu trang trí, ruy băng và nơ dùng để may vá; khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu; hoa nhân tạo; đồ trang trí cho tóc; tóc giả; viền dùng cho quần áo.

Nhóm 27: Thảm; thảm dày trải sàn; chiếu; tấm phủ sàn; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; giấy dán tường.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi và đồ để chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel, trừ vật chiếu sáng và bánh kẹo.

Nhóm 29: Thịt để tiêu thụ cho người (tươi, đã làm mát hoặc làm đông lạnh); thủy hải sản có thể ăn được còn tươi, được làm mát hoặc đã đông lạnh (không còn sống); chiết xuất của thịt; thạch cho thực phẩm; mứt ướt; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê đã chế biến và đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao đã chế biến và đồ uống trên cơ sở ca cao; đá lạnh.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý (rau, quả, hạt, hoa, cây); các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; cây và hoa khô, để trang trí; củ, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước có gaz; nước ép trái cây; chế phẩm dùng để chế biến đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; rượu mạnh và rượu mùi; rượu vang.

Nhóm 34: Thuốc lá và xì gà; diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc thuốc lá điếu; vật dụng cho người hút thuốc.

Nhóm 35: Quảng cáo và dịch vụ quảng cáo; đại lý quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo trả tiền theo số lần bấm chuột; chuẩn bị tài liệu quảng cáo cho người khác; phổ biến các thông báo quảng cáo.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; quản lý tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới chứng khoán.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ khai thác mỏ, khoan dầu và khí.

Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet để thông tin liên lạc; dịch vụ gửi tin nhắn SMS/dịch vụ gửi tin nhắn ứng dụng; truyền thông tin ứng dụng qua internet; dịch vụ tìm kiếm thông tin ứng dụng điện thoại thông minh cho phép truyền dữ liệu qua internet [dịch vụ truyền dữ liệu]; dịch vụ tìm kiếm ứng dụng điện thoại thông minh cho phép người dùng kết nối liên lạc với người khác qua mạng viễn thông; thông tin liên lạc qua mạng riêng ảo (VPN).

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; sắp xếp cho các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; dịch vụ đại lý du lịch; cho thuê tàu thuyền.

Nhóm 40: Xử lý thực phẩm; lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng [cho người khác]; nung đồ gốm; dịch vụ may đo; xử lý phim điện ảnh; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 41: Giới thiệu video ca nhạc qua thiết bị di động trên mạng trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không thể tải về) qua thiết bị di động; dịch vụ chế bản (tạo ra xuất bản phẩm) đa phương tiện các ấn phẩm, sách, tạp chí, chuyên san, báo, bản tin, bản hướng dẫn, bản đồ, đồ họa, ảnh chụp, video, âm nhạc và xuất bản phẩm điện tử (không dùng cho mục đích quảng cáo); xuất bản phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được) về thông tin trên nhiều chủ đề; cung cấp thông tin giải trí và vui chơi qua mạng internet trực tuyến; dịch vụ giải trí.

Nhóm 42: Cung cấp các ứng dụng phần mềm qua một trang web; dịch vụ máy chủ lưu trữ trang web trực tuyến cho người khác để chia sẻ nội dung trực tuyến; dịch vụ máy chủ lưu trữ nền tảng trên internet; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế; tư vấn dinh dưỡng; chải lông cho động vật.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; câu lạc bộ gặp gỡ; cho thuê tên miền internet.

---

(210) **4-2024-00674**

(540)

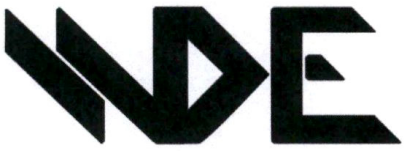

(220) 05/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23; 26.7.25; 26.11.9
(731) BEIJING WIDE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
(Yizhuang Group, High-End Industrial Zone Of Beijing Pilot Free Trade Zone) 101, Floor 1-5, Building 4, Zone 3, No.88, Jinghai Fifth Road, Beijing Economic and Technological Development Zone, Beijing, China
(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ăng ten; cáp truyền thông; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền thông mạng; rađiô.

Nhóm 38: Dịch vụ điện thoại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; gửi tin nhắn.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2024-00675**

(540)

Widecreate

(220) 05/01/2024
(441) 25/07/2025

(731) BEIJING WIDE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
(Yizhuang Group, High-end Industrial Zone of Beijing Pilot Free Trade Zone) 101, Floor 1-5, Building 4, Zone 3, No.88, Jinghai Fifth Road, Beijing Economic and Technological Development Zone, Beijing, China

(740) Công ty TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ăng ten; cáp truyền thông; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền thông mạng; rađiô.

Nhóm 38: Dịch vụ điện thoại; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; gửi tin nhắn.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2024-00741**

(540)

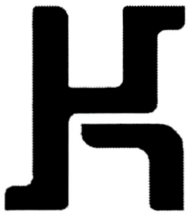

(220) 05/01/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.13.25

(731) GUANGDONG KINGWE FASTENER CO., LTD (CN)
03-04-01 of North Park, Xincheng Industrial Park, Xinxing County, Yunfu City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đai ốc bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; chốt cắm vào tường bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-01018**

(540)

Cathay Financial Holdings

(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025

(591) Đen, trắng.

(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (CN)
No. 296, Ren Ai Rd., Sec.4 Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; cung

cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến giảm lượng phát thải các-bon; giám sát hoạt động của hệ thống máy vi tính thông qua truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu cục bộ (off-site); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy vi tính thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy vi tính; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện sự cố; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật mạng internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc rò rỉ dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi lấy cắp danh tính qua mạng internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua mạng internet; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng viễn thông; khai thác tài sản mã hóa; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến phát thải ròng bằng không; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web trên máy vi tính chủ; cài đặt phần mềm máy vi tính; làm mưa nhân tạo; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hóa tư liệu [quét]; tư vấn công nghệ máy vi tính; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

---

(210) **4-2024-01023**

(540)



(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Đen, trắng.
(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (CN)
No. 296, Ren Ai Rd., Sec. 4 Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến giảm lượng phát thải các-bon; giám sát hoạt động của hệ thống máy vi tính thông qua truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu cục bộ (off-site); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy vi tính thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy vi tính; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện sự cố; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật mạng internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc rò rỉ dữ liệu; giám sát điện tử thông tin

nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi lấy cắp danh tính qua mạng internet; giám sát điện từ hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua mạng internet; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng viễn thông; khai thác tài sản mã hóa; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến phát thải ròng bằng không; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web trên máy vi tính chủ; cài đặt phần mềm máy vi tính; làm mưa nhân tạo; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hóa tư liệu [quét]; tư vấn công nghệ máy vi tính; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

---

(210) **4-2024-01028**

(540)



(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025

(591) Đen, trắng.

(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (CN)
No. 296, Ren Ai Rd., Sec. 4 Taipei, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến giảm lượng phát thải các-bon; giám sát hoạt động của hệ thống máy vi tính thông qua truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu cục bộ (off-site); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy vi tính thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy vi tính; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện sự cố; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật mạng internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc rò rỉ dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi lấy cắp danh tính qua mạng internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua mạng internet; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng viễn thông; khai thác tài sản mã hóa; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến phát thải ròng bằng không; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ

liệu; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web trên máy vi tính chủ; cài đặt phần mềm máy vi tính; làm mưa nhân tạo; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hóa tư liệu [quét]; tư vấn công nghệ máy vi tính; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

(210) **4-2024-01044**

(540)

國泰金控

(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Đen, trắng.
(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (CN)
No. 296, Ren Ai Rd., Sec. 4 Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến giảm lượng phát thải các-bon; giám sát hoạt động của hệ thống máy vi tính thông qua truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu cục bộ (off-site); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy vi tính thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy vi tính; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện sự cố; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật mạng internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc rò rỉ dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi lấy cắp danh tính qua mạng internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua mạng internet; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng viễn thông; khai thác tài sản mã hóa; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến phát thải ròng bằng không; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web trên máy vi tính chủ; cài đặt phần mềm máy vi tính; làm mưa nhân tạo; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hóa tư liệu [quét]; tư vấn công nghệ máy vi tính; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

(210) **4-2024-01063**

(540)

國泰集團

(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Đen, trắng.
(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (CN)
No. 296, Ren Ai Rd., Sec. 4 Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến giảm lượng phát thải các-bon; giám sát hoạt động của hệ thống máy vi tính thông qua truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu cục bộ (off-site); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy vi tính thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy vi tính; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện sự cố; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật mạng internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc rò rỉ dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi lấy cắp danh tính qua mạng internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua mạng internet; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng viễn thông; khai thác tài sản mã hóa; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến phát thải ròng bằng không; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web trên máy vi tính chủ; cài đặt phần mềm máy vi tính; làm mưa nhân tạo; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hóa tư liệu [quét]; tư vấn công nghệ máy vi tính; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

---

(210) **4-2024-01068**

(540)

Cathay Group

(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CATHAY FINANCIAL HOLDING CO., LTD. (CN)
No. 296, Ren Ai Rd., Sec. 4 Taipei, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Cho thuê máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp công cụ tìm kiếm trên mạng internet; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến giảm lượng phát thải các-bon; giám sát hoạt động của hệ thống máy vi tính thông qua truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu cục bộ (off-site); lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ và lập trình máy vi tính thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy vi tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy vi tính; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện sự cố; tạo lập và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn bảo mật mạng internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy vi tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc rò rỉ dữ liệu; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi lấy cắp danh tính qua mạng internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua mạng internet; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng viễn thông; khai thác tài sản mã hóa; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu [DC]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp thông tin, tham vấn và tư vấn về mặt khoa học kỹ thuật liên quan đến phát thải ròng bằng không; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin địa lý; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; thiết kế phần mềm máy vi tính; cập nhật phần mềm máy vi tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy vi tính; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy vi tính; phân tích hệ thống máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; thử nghiệm xe cộ (kiểm tra trên đường); sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web trên máy vi tính chủ; cài đặt phần mềm máy vi tính; làm mưa nhân tạo; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy vi tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy vi tính; tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; số hóa tư liệu [quét]; tư vấn công nghệ máy vi tính; nghiên cứu khoa học và công nghệ liên quan đến lập bản đồ sáng chế.

---

(210) **4-2024-01079**

(540)



(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.11; 26.11.9
(591) Xanh, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ GIA DỤNG VĨNH THÁI VIỆT NAM (VN)
Lô 18, 19 cụm A4, khu công nghiệp Đồng Xoài III, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bằng gỗ; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc để cắm trại; mành che cửa sổ bằng vải dệt dùng trong nhà; gương soi.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại; tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán hàng hoá như: đồ đạc bằng gỗ, đồ đạc bằng kim loại, đồ đạc để cắm trại, rèm cửa, gương soi, khung tranh, thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) và các bộ phận của chúng, giá bày báo chí, bộ đồ giường, đệm, giát giường, gối, bu lông, đinh vít, chốt, bánh xe cho đồ đạc, vòng đệm để giữ chặt ống, hộp thư, không bằng kim loại hoặc vật liệu xây, bộ

phân phối khăn lau, dụng cụ phân phối vé/phiếu xếp hàng, dụng cụ phân phối túi đựng chất thải của chó, dụng cụ phân phối giấy vệ sinh, đồ thủ công mỹ nghệ mây tre đan, đồ đan lát thủ công, mành che bằng vải dệt dùng trong nhà, đồ đựng thực phẩm [rổ, giỏ] làm bằng mây, tre, đan, đồ gỗ mỹ thuật, chổi đót (dùng để quét), chổi lông gia cầm, thùng đựng rác, sọt đựng đồ, đũa, tăm, bát, đĩa, bộ ấm chén, thùng đựng gạo, rổ, rá, giá để đồ, kệ để đồ, mật ong nguyên chất, mật ong nghệ, phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, trái cây đóng hộp, hạt đã chế biến, rau củ quả tươi, rau củ quả đã chế biến, chế phẩm ngũ cốc, gạo, gia vị, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã chế biến, thực phẩm chức năng, trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà (chè), cà phê, ca cao, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, nước ép trái cây, đồ uống có cồn và không có cồn, đồ uống có ga, quần áo thời trang, quần áo đồng phục, đồ đội đầu, đồ đi chân, va li du lịch, ba lô, túi xách, cặp học sinh.

---

(210) **4-2024-01091**

(540)



(220) 08/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2
(591) Trắng, xanh lam, đỏ cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DŨNG HÀ (VN)
Tổ 5, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

(511) Nhóm 02: Các loại sơn tường; sơn phủ; sơn lót.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại: ống kẽm.

Nhóm 11: Thiết bị dùng cho bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; phụ kiện gá lắp đường ống vệ sinh: vòi; van khóa; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh.

Nhóm 19: Ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; ống nhựa dẫn nước; cát mịn; xi măng; gạch; đá.

---

(210) **4-2024-01173**

(540)



(220) 09/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN)
Số 124 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn tường; chất pha loãng cho sơn; chế phẩm kết dính cho sơn; thuốc màu; véc ni; thuốc nhuộm.

Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox; ống dẫn nước bằng kim loại; van của ống dẫn nước bằng kim loại; vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; khuôn kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); bình nước nóng có dự trữ bằng điện

dùng trong nhà tắm; vòi hoa sen; chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh, không dùng để chứa nước), chậu rửa bát (chất liệu: inox, sứ, nhựa, ceramic, đá tự nhiên, đá nhân tạo)

Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; khung cửa, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa; phụ kiện gương phòng tắm; giá để gương; giá rửa mặt (đồ đạc); giá kệ phòng tắm; van ống dẫn nước bằng chất dẻo.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm: sơn tường, chất pha loãng cho sơn, chế phẩm kết dính cho sơn, thuốc màu, véc ni, thuốc nhuộm, bồn chứa nước bằng inox, ống dẫn nước bằng kim loại, van của ống dẫn nước bằng kim loại, vòng đệm của van ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, khuôn kim loại, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị đun nóng nước bằng năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng); bình nước nóng có dự trữ chạy bằng điện dùng trong nhà tắm, vòi hoa sen, chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh không dùng để chứa nước), chậu rửa bát (chất liệu: inox, sứ, nhựa, ceramic, đá tự nhiên, đá nhân tạo), ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng, van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo, ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại, khung cửa, không bằng kim loại, bồn chứa nước bằng nhựa, phụ kiện gương phòng tắm, giá để gương, giá rửa mặt (đồ đạc), giá kệ phòng tắm, van ống dẫn nước bằng chất dẻo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: sơn tường, chất pha loãng cho sơn, chế phẩm kết dính cho sơn, thuốc màu, véc ni, thuốc nhuộm, bồn chứa nước bằng inox, ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn chịu áp bằng kim loại, khuôn kim loại, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị đun nóng nước năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng), bình nước nóng có dự trữ chạy bằng điện dùng trong nhà tắm, vòi hoa sen, chậu rửa mặt (thiết bị vệ sinh không dùng để chứa nước), chậu rửa bát (chất liệu: inox, sứ, nhựa, ceramic, đá tự nhiên, đá nhân tạo), ống nhựa cứng chịu nhiệt và các phụ kiện của ống nhựa cứng như khớp nối, đầu nối ống bằng nhựa cứng, van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo, ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại, khung cửa, không bằng kim loại, bồn chứa nước bằng nhựa, phụ kiện gương phòng tắm, giá để gương, giá rửa mặt (đồ đạc), giá kệ phòng tắm, van ống dẫn nước bằng chất dẻo; xúc tiến thương mại; quản lý thương mại việc li - xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2024-01654**

(540)



(220) 11/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ SMIT (VN)
Tầng 4, nhà số 9, ngõ 75 đường Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn bảo mật internet; dịch vụ mã hóa dữ liệu.

---

(210) **4-2024-02334**

(540)



(220) 16/01/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(591) Xanh lá, đỏ, nắng, xanh dương, màu da.
(731) HỘ KINH DOANH TRÀ THÚY LÀNH (VN)
21 Nguyễn Tuân, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; trà hoa quả.

---

(210) **4-2024-02863**

(540)

AGI79

(220) 19/01/2024
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đen
(731) ĐỖ PHƯỚC AN (VN)
17/4 Võ Thị Liễu, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo, mì sợi và mì ống; đường, mật ong, nước mật đường; men, bột nở.

---

(210) **4-2024-03708**

(540)

Nhất Ngọc

(220) 24/01/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MIỀN TÂY (VN)
67 Lê Trung Nghĩa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán sữa bột, bánh, kẹo, mứt, si rô, bánh snack, nước giải khát có ga, các loại gia vị như: bột canh, bột nêm, mì ăn liền, các loại nông sản, lương thực, thực phẩm, thực phẩm công nghệ, thực phẩm ăn liền từ thủy hải sản; đại lý ký gửi hàng hóa: gạo.

---

(210) **4-2024-05727**

(540)

OUMILIAN

(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) JIANGSU FULIKA PLASTIC INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 29, Weishanhu Road, Xixiashu Town, Xinbei District, Changzhou City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Thùng lớn không bằng kim loại để đựng chất thải, trừ loại dùng cho y tế; hòm, không bằng kim loại; hộp bao bì bằng chất dẻo; hộp đựng bàng gồ hoặc chất dẻo; can đựng, không bằng kim loại; khay, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-05730**

(540)

wake-up
the coffee innovator
INNOVATIVE COFFEE

(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.7.1; 5.7.27
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê đã chế biến; thực phẩm dựa trên cơ sở cà phê; ca cao; chè (trà); thực phẩm dựa trên cơ sở chè (trà); ngũ cốc đã chế biến; thực phẩm dựa trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2024-05737**

(540)

NTB

(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, ghi, trắng.
(731) NGUYỄN TẤT BẰNG (VN)
Thôn Đông 2, xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện; pin; pin năng lượng mặt trời; thiết bị sạc cho ắc quy điện; tủ.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ xúc tiến thương mại, dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: bình ắc quy, ắc quy điện, pin, pin năng lượng mặt trời, thiết bị sạc cho ắc quy điện, tủ phân phối điện, phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện, động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước và phụ tùng, linh kiện của các phương tiện này, máy phát điện, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, thìa và dĩa, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dĩa, dao và thìa), thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, biến tần bộ điều khiển cho thiết bị năng lượng mặt trời, thiết bị chiếu sáng cho xe cộ, đèn năng lượng mặt trời, đèn chiếu sáng, bóng đèn, đèn điện, đèn pha, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], thiết bị khử mùi và làm sạch không khí, trò chơi, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2024-05739**

(540)



(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá, đen.
(731) NGUYỄN THÙY DUNG (VN)
Số 9 ngách 42 ngõ 83 đường Tân Triều, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa khác nhau, không kể vận chuyển, vì lợi ích của khách hàng để dễ xem và mua các hàng hóa này; dịch vụ quảng cáo, marketing, thúc đẩy bán hàng; bán hàng nói chung và bán hàng online; đồ ăn, nước uống; xuất nhập khẩu online.

---

(210) **4-2024-05764**

(540)

amazon

(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(591) Đen, trắng.
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm, trừ quần áo; chăn; tấm phủ giường; khăn trải giường bằng vải lanh; ga trải giường; tấm phủ đệm bao quanh giường để che khung giường và phần dưới giường; tấm trải phủ giường; chăn cỡ nhỏ [dùng khi du lịch, cắm trại, nghỉ ngơi]; chăn bông [bộ đồ giường]; tấm phủ giường dùng cho cũi trẻ em; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn vải lau bát đĩa; màn cửa; vỏ chăn lông vũ; chăn lông vũ; khăn mặt; vải lanh dùng trong nhà; vỏ đệm; vỏ gối; vỏ gối có họa tiết để trang trí; chăn mỏng; tấm lót rèm tắm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm tắm; túi ngủ; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải bàn bằng vải dệt; khăn bằng vải dệt; khăn lau mặt hoặc cơ thể bằng vải; vải; vải dùng cho ngành dệt; màn chống muỗi.

---

(210) **4-2024-05782**

(540)

AMAZON

(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Avenue North, Seattle, Washington 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm, trừ quần áo; chăn; khăn trải giường bằng vải lanh; ga trải giường; tấm phủ đệm bao quanh giường để che khung giường và phần dưới giường; tấm trải phủ giường; chăn cỡ nhỏ [dùng khi du lịch, cắm trại, nghỉ ngơi]; chăn bông [bộ đồ giường]; tấm phủ giường dùng cho cũi trẻ em; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; khăn vải lau bát đĩa; màn cửa; vỏ chăn lông vũ; chăn lông vũ; khăn mặt; vải lanh dùng trong nhà; vỏ đệm; vỏ gối; vỏ

gối có họa tiết để trang trí; chăn mỏng; tấm lót rèm tắm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm tắm; túi ngủ; khăn ăn bằng vải dệt; khăn trải bàn bằng vải dệt; khăn bằng vải dệt; khăn lau mặt hoặc cơ thể bằng vải; vải; vải dùng cho ngành dệt; màn chống muỗi.

---

(210) **4-2024-05790**

(540)

Esanon

(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
66 Yoroida 28 Imaichi-cho, Fukui-shi, Fukui-ken, Japan 918-8152
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; bảng và tấm bằng chất dẻo [vật liệu]; tấm laminate bằng chất dẻo; vật liệu bao gói [đệm lót] bằng chất dẻo; vật liệu bao gói [đệm lót] bằng chất dẻo có bọt khí; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm đệm giảm xóc bằng cao su; túi nhỏ bằng cao su để đóng gói; dây và dây buộc bằng cao su; vật liệu cách điện.

---

(210) **4-2024-05792**

(540)

A-sanon

(220) 07/02/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
66 Yoroida 28 Imaichi-cho, Fukui-shi, Fukui-ken, Japan 918-8152
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Chất dẻo bán thành phẩm; bảng và tấm bằng chất dẻo [vật liệu]; tấm laminate bằng chất dẻo; vật liệu bao gói [đệm lót] bằng chất dẻo; vật liệu bao gói [đệm lót] bằng chất dẻo có bọt khí; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; tấm đệm giảm xóc bằng cao su; túi nhỏ bằng cao su để đóng gói; dây và dây buộc bằng cao su; vật liệu cách điện.

---

(210) **4-2024-06194**

(540)

TACOTECH

(220) 20/02/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TACOTECH (VN)
Số nhà 101, ngách 63, ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sấy không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị làm sạch không khí; thiết bị thông gió.

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm phủ sàn; thảm dùng cho ô tô; lớp lót dưới thảm; vải sơn lát sàn nhà; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl.

---

(210) **4-2024-06675**

(540)

LEFNOLIK

(220) 23/02/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN CAO LỄ (VN)
6 11 Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo; matít; hoá chất tẩy rửa vệ sinh công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn chống rỉ.

Nhóm 04: Dầu mỡ công nghiệp.

Nhóm 07: Máy công nghiệp; máy nông nghiệp; phụ tùng máy công nghiệp, máy nông nghiệp; xi-lanh thủy lực [bộ phận của máy móc].

Nhóm 17: Gioăng phớt bằng cao su, nhựa tổng hợp, graphite.

Nhóm 30: Cà phê; trà; cacao; bánh ngọt; bánh mì; kẹo; mứt; socola; kem; pizza.

---

(210) **4-2024-07495**

(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ECOTREE

(220) 29/02/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ đậm, xanh lá mạ nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ECOTREE (VN)
Tầng 46, toà nhà Bitexco, số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ chứng thực, xác nhận sản phẩm đạt yêu cầu giảm phát thải khí nhà kính; dịch vụ chứng nhận dấu vết carbon, trồng rừng/tái tạo rừng; dịch vụ chứng nhận các hoạt động phát triển bền vững, đánh giá tác động môi trường, công bố về môi trường; dịch vụ truy xuất dữ liệu và xác thực thông tin liên quan đến khí nhà kính bao gồm cacbon dioxit (CO2), metan (CH4), dinitơ oxit (N2O), các hợp chất hydro florua cacbon (HFCs), các hợp chất perflorua cacbon (PFCs), và sunfua hexaflorit (SF6); dịch vụ truy xuất và xác thực sản phẩm từ các mã số vùng trồng được cấp bằng hệ thống/tiêu chuẩn OTAS.

---

(210) **4-2024-07938**

(540)

THỊ GALLERY

(220) 04/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 24.15.7; 26.4.3; 26.4.10
(731) HUỲNH NGUYỄN KIẾN THỨC (VN)
Số 409 Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ văn hóa nghệ thuật; tổ chức sự kiện văn hóa nghệ thuật; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2024-08516**

(540)

UNIVERSE SPACE MEDIA

(220) 06/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG UNIVERSE SPACE MEDIA (VN)
Số 5 đường 20, Nam Thông 3, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Trái cây (đã chế biến); rau củ quả (đã chế biến); thịt đã qua chế biến; thủy sản đã qua chế biến; sữa; sản phẩm từ sữa; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; mật ong; đồ gia vị; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; gạo; mì sợi; bánh kẹo; kem lạnh.

Nhóm 31: Rau tươi; trái cây tươi; ngũ cốc chưa chế biến; thức ăn cho động vật; hải sản tươi sống; thủy sản tươi sống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước uống có ga; bột làm nước giải khát; nước ép hoa quả (không chứa cồn); xi-rô để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trái cây (đã chế biến), rau củ quả (đã chế biến), thịt đã qua chế biến, thủy sản đã qua chế biến, sữa, sản phẩm từ sữa, dầu dùng cho thực phẩm, cà phê, trà (chè), cacao, mật ong, đồ gia vị, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, gạo, mì, mì sợi, mì ống, mì ăn liền, bánh kẹo, kem lạnh, rau tươi, trái cây tươi, ngũ cốc chưa chế biến, thức ăn gia súc, gia cầm, thức ăn cho động vật, hải sản tươi sống, thủy sản tươi sống, bia, đồ uống không cồn, nước uống có ga, bột làm nước giải khát, nước ép hoa quả (không chứa cồn), xi-rô để làm đồ uống; marketing; dịch vụ hỗ trợ trong quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2024-08549**

(540)

ASIF
QUỸ THIỆN NGUYỆN QUỐC TẾ CỦA NGƯỜI VIỆT

(220) 07/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.11; 5.11.17
(591) Xanh.
(731) ASIF AUSTRALIA LIMITED (AU)
6 Middlemiss Street, Lavender Bay NSW 2060, Australia

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; tổ chức thu gom tiền.

---

(210) **4-2024-08550**

(540)

ASIF AUSTRALASIA SOCIAL IMPACT FOUNDATION

(220) 07/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 5.11.11; 5.11.17
(591) Xanh.
(731) ASIF AUSTRALIA LIMITED (AU)
6 Middlemiss Street, Lavender Bay NSW 2060, Australia

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; tổ chức thu gom tiền.

---

(210) **4-2024-08551**

(540)

ASIF FOUNDATION

(220) 07/03/2024
(441) 25/07/2025
(731) ASIF AUSTRALIA LIMITED (AU)
6 Middlemiss Street, Lavender Bay NSW 2060, Australia

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; tổ chức thu gom tiền.

---

(210) **4-2024-08838**

(540)

Hongzhang Kitchen BBQ 伏房燒烤 串燒．炸物

(220) 08/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) STRUNG TOGETHER CO., LTD (TW)
13F., No. 239, Sec. 2, Taiwan Blvd., Minlong Vil. West Dist., Taichung City 403018, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2024-08882**

(540)

LXV Film

(220) 08/03/2024
(441) 25/07/2025
(731) LINTEC CORPORATION. (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001 JAPAN
(740) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng cho kính xây dựng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng cho cửa sổ tòa nhà, ô tô, phương tiện đường sắt, máy bay và tàu thủy; màng mỏng bằng chất dẻo để bảo vệ bề mặt hoặc trang trí cho tòa nhà, ô tô, phương tiện đường sắt, máy bay và tàu thủy; màng mỏng bằng chất dẻo dùng cho biển hiệu trong nhà và ngoài trời, bảng hiệu trang trí, máy bán hàng tự động; màng mỏng bằng chất dẻo tráng dính không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng cho trang trí, bảo vệ bề mặt hoặc hóa cứng tường, trần và sàn của các tòa nhà, cửa ra vào, thang máy và phòng tắm; màng dính dùng cho cửa sổ của tòa nhà, ô tô, phương tiện đường sắt, máy

bay và tàu thủy; màng dính để bảo vệ bề mặt hoặc trang trí các tòa nhà, ô tô, phương tiện đường sắt, máy bay và tàu thủy; màng dính dùng cho biển hiệu trong nhà và ngoài trời, biển hiệu trang trí, máy bán hàng tự động; màng mỏng bằng chất dẻo có phủ giấy lót phủ keo dính, trừ loại dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng trong nông nghiệp, không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo bán thành phẩm, không dùng để bao gói; tấm lót bằng chất dẻo tự dính dùng cho thủy tinh hoặc chất dẻo; tấm lót bằng chất dẻo; tấm chất dẻo nhiều lớp; tấm chất dẻo phủ keo; tấm chất dẻo bán thành phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đánh dấu; tấm chất dẻo dùng để đánh dấu.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng dạng màng mỏng bằng chất dẻo hoặc tấm chất dẻo.

---

(210) **4-2024-12075**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.11; 2.9.1; 3.7.16; 3.7.24; 5.9.24; 26.3.1

(591) Xanh lục, xanh dương, xanh lam, đỏ, vàng, trắng, cam, hồng.

(731) ĐỖ THANH BÌNH (VN)
Số 284 phố Khánh, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột canh (gia vị); xốt [gia vị]; tương; muối nấu ăn; giấm.

Nhóm 35: Mua bán gia vị, bột canh (gia vị), xốt [gia vị], tương ớt (gia vị), muối nấu ăn, giấm; đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2024-12086**

(540)

GRAND PRIX OF BINH DINH

(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH ĐỊNH F1 (VN)
Số 16 Nguyễn Huệ, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-12087**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 25.7.22; 26.4.4; 26.11.3
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH ĐỊNH F1 (VN)
Số 16 Nguyễn Huệ, phường Lê Lợi, thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, điện ảnh, báo hiệu, kiểm tra giám sát, cấp cứu và giảng dạy; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; bộ quần áo lặn; mặt nạ lặn; tai nghe dùng cho thợ lặn; kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội; găng tay dùng cho thợ lặn; thiết bị thở dùng để bơi.

Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm; ảnh chụp; văn phòng phẩm và đồ dùng căn phòng, trừ đồ đạc; tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo để bọc và bao gói.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chùi chân; vải sơn và các vật liệu trải sàn khác; giấy dán tường, không dệt.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2024-12088**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 18.3.2; 18.3.14; 18.3.25; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÌNH ĐỊNH F1 (VN)
Số 16 Nguyễn Huệ, phường Lê Lợi, thành Phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây Noel (trừ đèn, nến và bánh kẹo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp; dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-12108**

(540)

KNIIFAST

(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) APN BIOTECH PRIVATE LIMITED (IN)
Shanti Nagar, Gali No.1 OPP, Jagdambe Paper Mills, Begu Road, Sirsa, Sirsa, Haryana, India 125055

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2024-12109**

(540)

CRANIFLORA

(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) APN BIOTECH PR1VATE LIMITED (IN)
Shanti Nagar, Gali No.1 OPP, Jagdambe Paper Mills, Begu Road, Sirsa, Sirsa, Haryana, India 125055, India

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2024-12116**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.3.4; 26.4.3
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI HÙNG PHÁT (VN)
Số 1 thôn Khúc Thủy, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tầm Nhìn Mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điều khiển (thiết bị dùng để điều khiển hệ thống năng lượng tái tạo như hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời, động cơ gió, điện mặt trời), thiết bị điện dùng để kiểm tra, giám sát thu thập dữ liệu dùng trong lĩnh vực điện, năng lượng tái tạo như hệ thống nước nóng năng lượng mặt trời, động cơ gió, điện mặt trời.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị điện năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2024-12146**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 8.1.8; 11.3.3
(591) Trắng, xám, nâu, vàng nâu, cam.
(731) 1. HOÀNG ĐỨC DŨNG (VN)
TT3B.17 KĐT Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. VƯƠNG MẠNH TUẤN (VN)
TDP Hoàng 3, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nguyên hạt (đã chế biến); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh mì, bánh ngọt và bánh quy.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; tiệm bánh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-12157**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.1
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ MINH QUỐC (VN)
285B/10 An Phú Tây, ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Khung võng xếp bằng kim loại.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: khung võng xếp, cửa các loại.

---

(210) **4-2024-12182**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.5; 3.7.16
(591) Tím, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chế phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; hạt (để ăn) đã qua chế biến; yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè); ca cao; cà phê; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước tinh khiết (dùng để uống); nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); nước yến sào (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa); nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-12183**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.3; 2.5.30; 4.5.4
(591) Hồng, tím, vàng, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chế phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; hạt (để ăn) đã qua chế biến; yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè); ca cao; cà phê; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước tinh khiết (dùng để uống); nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); nước yến sào (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa); nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-12184**

(540)



(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.30; 2.5.2; 2.5.30
(591) Trắng, vàng, xanh, tím, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chế phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; hạt (để ăn) đã qua chế biến; yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè); ca cao; cà phê; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước tinh khiết (dùng để uống); nước khoáng (không dùng cho mục đích y tế); nước yến sào (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành (không phải là sản phẩm thay thế sữa); nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-12186**

(540)

HALUWI

(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18
(591) Trắng, xanh than, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH HALUWI VIỆT NAM (VN)
Tầng 10, toà nhà Halo Building, số 19 Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ viễn thông; điện thoại bàn; thiết bị chuyển mạch trong hệ thống mạng; thiết bị thu phát sóng wifi.

---

(210) **4-2024-12196**

(540)

FINDERS
Cafe

(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) PT SELALU BAHAGIA SEJAHTERA (ID)
Gedung Perkantoran Landmark Pluit Blok B No. 1, JI. Pluit Selatan Raya, Kel. Pluit, Kec.Penjaringan, Jakarta Utara, DKI Jakarta - 14450, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi đeo vai; ví tiền; ba lô; vali; túi mua hàng có thể tái sử dụng; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2024-12205**

(540)

FINDERS
Cafe

(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) PT SELALU BAHAGIA SEJAHTERA (ID)
Gedung Perkantoran Landmark Pluit Blok B No. 1, JI. Pluit Selatan Raya, Kel. Pluit, Kec.Penjaringan, Jakarta Utara, DKI Jakarta - 14450, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê được pha chế sẵn; cà phê; bột cà phê; hương liệu cà phê; cà phê thành phẩm; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2024-12206**

(540)

FINDERS
Cafe

(220) 26/03/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) PT SELALU BAHAGIA SEJAHTERA (ID)
Gedung Perkantoran Landmark Pluit Blok B No. 1, Jl. Pluit Selatan Raya, Kel. Pluit, Kec. Penjaringan, Jakarta Utara, DKI Jakarta - 14450, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng phục vụ cà phê; tiệm cà phê; dịch vụ quán cà phê; quầy phục vụ cà phê; tiệm cà phê và đồ uống; quầy phục vụ cà phê kèm đồ ăn nhẹ.

---

(210) **4-2024-12249**

(540)



(220) 27/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.13
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG ĐƯỜNG THÀNH (VN)
Tầng 9, tòa nhà DCCD, số 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 35: Tư vấn lập hồ sơ đấu thầu và mời thầu; đánh giá và thẩm tra hồ sơ dự thầu; lập dự toán xây dựng công trình.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư; lập dự án đầu tư xây dựng; tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng công trình xây dựng; lắp đặt công trình; sửa chữa công trình xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Thiết kế công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng; thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; thẩm tra dự toán công trình xây dựng; tư vấn và đánh giá tác động môi trường.

---

(210) **4-2024-12265**

(540)



(220) 27/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.23; 5.1.12; 5.1.16; 9.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THƯA (VN)
Tổ 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô; rau, củ và quả tươi; thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 35: Kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm nông sản.

---

(210) **4-2024-12293**

(540)



(220) 27/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.2; 26.15.15
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LÝ GIA ĐẠI VIỆT (VN)
Nhà số 6 - ngõ 2/1, Hoàng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị và dụng cụ khí nén.

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất.

Nhóm 17: Ống mềm dẫn khí, ống mềm dẫn nước, ống mềm dẫn hóa chất (pe).

---

(210) **4-2024-12348**

(540)



(220) 27/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng.
(731) LÊ DUY KHÁNH (VN)
Thôn Dũng Cảm, xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội; sữa tắm; sữa rửa mặt.

Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai; dụng cụ mát-xa cơ thể; thiết bị rung xoa bóp.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2024-12384**

(540)



(220) 27/03/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh ngọc bích, xanh than.
(731) VŨ DUY TIẾN (VN)
Số 50, số 261, tổ dân phố 18, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí; ống dẫn khói, ống khói; quạt gió của ống khói; quạt gió của máy hút khói; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy và thiết bị làm sạch khí; tháp lọc dùng để chưng cất; hệ thống và máy làm lạnh; quạt bộ phận của hệ thống điều hoà không khí; thiết bị và hệ thống thông gió điều hoà không khí; thiết bị cấp nhiệt cho nồi hơi đốt nóng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; van điều nhiệt bộ phận của hệ thống cấp nhiệt; van điều nhiệt bộ phận của hệ thống sưởi; buồng làm sạch hệ thống vệ sinh; thiết bị thông gió điều hoà không khí dùng cho xe cộ; thông gió điều hoà không khí dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2024-12394**

(300) 1247626 27/09/2023 NZ

(540)

LLAMA

(220) 27/03/2024
(441) 25/07/2025

(591) Đen, trắng.

(731) META PLATFORRNS, INC. (US)
1 Meta Way, Menlo Park, California, 94025 USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống cho thiết bị di động và máy vi tính, tất cả để tạo ra văn bản và lời nói nhân tạo giống con người; phần mềm máy tính có thế tải xuống để xử lý, tạo và hiểu được ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính có thể tải xuống cho phần mềm xử lý lời nói và ngôn ngữ trên cơ sở máy học; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng liên quan tới mô hình ngôn ngữ; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trí tuệ nhân tạo cho việc truy vấn hội thoại; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trí tuệ nhân tạo cho việc nhận biết và dịch ngôn ngữ hoặc lời nói; phần mềm có thể tải xuống để sử dụng trí tuệ nhân tạo cho việc xử lý, tạo và hiểu được ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để sử dụng liên quan tới việc tạo ra văn bản và lời nói nhân tạo giống con người; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để sử dụng liên quan tới việc xử lý, tạo và hiểu được ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để sử dụng liên quan tới phần mềm xử lý ngôn ngữ và lới nói trên cơ sở máy học; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để sử dụng liên quan tới mô hình ngôn ngữ; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để sử dụng trí tuệ nhân tạo để truy vấn hội thoại; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để sử dụng trí tuệ nhân tạo trong việc nhận biết và dịch ngôn ngữ hoặc lời nói; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được và dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) cung cấp phần mềm để sử dụng trí tuệ nhân tạo để xử lý, tạo và hiểu được ngôn ngữ tự nhiên thành các lệnh có thể thực thi trên máy.

---

(210) **4-2024-12736**

(540)

KIRA
キラ INTERNATIONAL

(220) 29/03/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.9

(591) Xanh lục, trắng.

(731) VŨ QUỲNH MAI (VN)
Nhà số 3, ngách 19/60 Mai Động, tổ 17, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Lược; bông phấn để trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm; chổi lông trang điểm; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng; bàn chải.

---

(210) **4-2024-15348**

(540)



(220) 11/04/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (VN)
Lô 02-9A khu công nghiệp quận Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Đấu giá bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ cung cấp (phân phối) điện năng.

Nhóm 40: Sản xuất điện; sản xuất năng lượng.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

Nhóm 44: Chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản.

---

(210) **4-2024-16194**

(540)



(220) 16/04/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.11.8
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673 Quốc Lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc thú y; chất khử trùng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc dùng cho ngành thủy hải sản.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp và máy công cụ; động cơ và đầu máy (trừ loại động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ (không thao tác thủ công); máy ấp trứng.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột và sản phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh; kẹo; kem ăn (kem lạnh); mật ong; nước mật đường;

men; bột nở; muối; tương hạt cải; dấm; nước xốt (gia vị); gia vị; kem lạnh; mạch nha làm thực phẩm cho con người.

Nhóm 31: Sản phẩm nông nghiệp: lúa mạch; ngô; thóc chưa xử lý; lúa mì; các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; gỗ cây chưa xử lý; động vật sống; rau và quả tươi; hạt giống để trồng; cây và hoa tươi; thức ăn cho động vật.

Nhóm 36: Bảo hiểm; tài chính; tiền tệ; bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2024-16633**

(540)

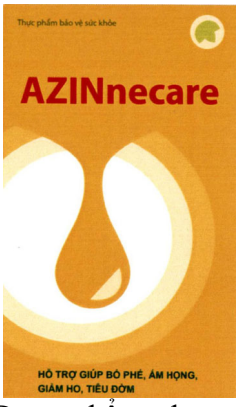

(220) 17/04/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, trắng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ HINEW (VN)
38/20 Nguyễn Giản Thanh, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-16891**
(300) 40202402152T 31/01/2024 SG
(540)

MARI

(220) 19/04/2024
(441) 25/07/2025
(731) SEAMONEY (PAYMENT) PRIVATE LIMITED (SG)
1 Fusionopolis Place, #17-10 Galaxis, Singapore 138522
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị đầu cuối điểm bán hàng điện tử (POS); máy chủ trực tuyến; phần mềm giao tiếp trên máy tính cho phép khách hàng truy cập thông tin tài khoản ngân hàng và thực hiện giao dịch kinh doanh ngân hàng; chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; thẻ thanh toán từ tính.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web; xử lý về mặt hành chính các yêu cầu bồi thường bảo hiểm; quảng bá dịch vụ bảo hiểm, thay mặt cho bên thứ ba.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; lập kế hoạch tài chính; đầu tư tài chính; quản lý tài sản tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ tài chính và cho vay; cho vay tài chính; bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; ngân hàng điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán; dịch vụ ví thanh toán điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ thông tin liên lạc internet; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền phát dữ liệu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ thông tin liên lạc giữa các ngân hàng dữ liệu.

Nhóm 42: Điện toán đám mây; tư vấn công nghệ máy tính; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để phân tích dữ liệu tài chính và tạo báo cáo; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet.

---

(210) **4-2024-17221**

(540)



(220) 23/04/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng cam, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, nâu sẫm.
(731) HỘ KINH DOANH CHULEE FARM (VN)
Thôn Tân Ngữ 2, xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Dầu lạc dùng cho thực phẩm; dầu vừng dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2024-19474**

(540)

CARWOW

(220) 07/05/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TIANGKANG VIỆT NAM (VN)
Thôn Phù Lập, xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; động cơ dẫn động cho xe đạp điện, xe máy điện; động cơ và đầu máy dùng cho xe đạp điện, xe máy điện; các bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho xe đạp điện, xe máy điện.

---

(210) **4-2024-19767**

(540)



DELPHI LAW FIRM

(220) 08/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DELPHI (VN)
Phòng 03, lầu 02, 490 Phạm Thái Bường, khu Mỹ Toàn 1, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ li - xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án;

dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li - xăng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.

---

(210) **4-2024-20352**

(540)



(220) 10/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) TRẦN THỊ TÚ (VN)
99/15B Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 35: Mua bán: các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng.

---

(210) **4-2024-21618**

(540)

LAHAVA
BEER

(220) 17/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.7.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TRUNG (VN)
01 Nguyễn Văn Linh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2024-22210**

(540)

DFRESH

(220) 21/05/2024
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM PHÚ TUÂN (VN)
Thôn Xuân Úc, xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Máy phun sương di động [thiết bị tạo ẩm]; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí; thiết bị chia tách bụi, cụ thể là thiết bị lọc bụi cho hệ thống lọc không khí.

---

(210) **4-2024-22235**

(540)



(220) 21/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, xanh nước biển, xám.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY AN (VN)
86 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2024-22586**

(540)



(220) 23/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.1.5; 5.1.6; 5.1.16; 26.1.2
(591) Vàng đất, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV YẾN SÀO ÁNH LINH (VN)
Số 295, ấp Bình Trung, xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: tổ yến thô, sản phẩm chế biến từ tổ yến.

Nhóm 40: Sản xuất, chế biến tổ yến thô; sản xuất, chế biến tổ yến thô thành các sản phẩm yến sào.

---

(210) **4-2024-22773**

(540)



(220) 23/05/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHƯƠNG FOOD (VN)
Tổ 4, thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo; mì sợi; mì ống; bột; chế phẩm ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo; sô cô la; kem [đá lạnh]; kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; đường; mật ong; nước mật đường; muối; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

---

(210) **4-2024-22907**

(540)

PlasmaHome

(220) 24/05/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PLASMA VIỆT NAM (VN)
Số 12BT7, khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm và thú săn; chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt; trứng; sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác; dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2024-22930**

(540)

Farm.med

(220) 24/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ DƯỢC PHẨM AGOTIS (VN)
Số 12/27 khu phố 6, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón hoá học; phân bón tổng hợp dùng cho mục đích nông nghiệp: phân bón sinh học.

Nhóm 05: Thuốc thú y; thuốc dùng cho nuôi trồng thủy sản; vắc xin dùng cho thú y; thuốc kích thích tăng trưởng dùng cho động vật; thuốc trừ sâu; thuốc trừ dịch cho thực vật.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi thủy sản; thức ăn chăn nuôi gia cầm; thức ăn chăn nuôi gia súc; phụ gia cho thức ăn thủy sản (không dùng cho ngành y).

Nhóm 35: Quảng cáo thương mại dịch vụ trong lĩnh vực phân bón các loại, thuốc thú y, thuốc dùng cho nuôi trồng thủy sản, vắc xin dùng cho thú y, thuốc kích thích tăng trưởng dùng cho động vật, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi và thức ăn cho gia súc, gia cầm, động vật thủy hải sản và chó, mèo.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật.

---

(210) **4-2024-22997**

(540)

CHARGING THE FUTURE
ISATA

(220) 24/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.4.18; 24.15.7; 24.15.11; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh dương, đen, xanh đen, trắng.
(731) ĐẶNG HỒNG QUỲNH (VN)
Ngõ 193/30/2/2/4c phố Cầu Cốc, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn; bồn tắm; phụ kiện nhà tắm [phụ kiện bồn tắm]; thiết bị làm nóng nước; vòi hoa sen; van khoá (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2024-23291**

(540)



(220) 27/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ DOUBLE K (VN)
33/1 đường số 1, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; mua bán, kinh doanh các sản phẩm chăm sóc sắc đẹp; cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm.

---

(210) **4-2024-23761**

(540)

Duke

(220) 29/05/2024
(441) 25/07/2025
(731) RAY TOBACCO INC. (SC)
Vistra Corporate Services Centre, Suite 23, 1st Floor, Eden Plaza, Eden Island, Mahe, Republic of Seychelles
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá điện tử; thuốc lá; bật lửa dùng cho người hút thuốc; thuốc lá có hương vị.

---

(210) **4-2024-23938**

(540)



(220) 29/05/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.11.8; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH RẠNG RỠ VIỆT NAM (VN)
Số nhà 30, ngách 36, ngõ 58 đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm hóa dược; trà thảo dược; dầu xoa bóp; chế phẩm dược để chăm sóc da; tá dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn sức khỏe; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; chăm sóc sức khỏe; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2024-25434**

(540)

QUATRAC

(220) 06/06/2024
(441) 25/07/2025

(731) APOLLO TYRES COOPERATIEF U.A (NL)
Ir. Schiffstraat 370, 7547 RD Enschede, Netherlands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe; lốp ô tô, lốp xe đạp, lốp xe tải và lốp xe dùng trong nông nghiệp; săm xe; phụ tùng của săm xe và lốp xe; vật liệu sửa chữa lốp xe và săm xe, cụ thể là miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe; tấm lót bảo vệ bên trong của lốp xe; tấm lót bảo vệ săm xe; gai lốp; vỏ bọc lốp xe; túi dụng cụ để sửa chữa xăm xe; vành bánh xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe.

---

(210) **4-2024-25435**

(540)

WINTRAC

(220) 06/06/2024
(441) 25/07/2025

(731) APOLLO TYRES COOPERATIEF U.A. (NL)
Ir. Schiffstraat 370, 7547 RD Enschede, Netherlands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe; lốp ô tô, lốp xe đạp, lốp xe tải và lốp xe dùng trong nông nghiệp; săm xe; phụ tùng của săm xe và lốp xe; vật liệu sửa chữa lốp xe và săm xe, cụ thể là miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe; tấm lót bảo vệ bên trong của lốp xe; tấm lót bảo vệ săm xe; gai lốp; vỏ bọc lốp xe; túi dụng cụ để sửa chữa xăm xe; vành bánh xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe.

---

(210) **4-2024-25436**

(540)

NORDTRAC

(220) 06/06/2024
(441) 25/07/2025

(731) APOLLO TYRES COOPERATIEF U.A. (NL)
Ir. Schiffstraat 370, 7547 RD Enschede, Netherlands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe; lốp ô tô, lốp xe đạp, lốp xe tải và lốp xe dùng trong nông nghiệp; săm xe; phụ tùng của săm xe và lốp xe; vật liệu sửa chữa lốp xe và săm xe, cụ thể là miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe; tấm lót bảo vệ bên trong của lốp xe; tấm lót bảo vệ săm xe; gai lốp; vỏ bọc lốp xe; túi dụng cụ để sửa chữa xăm xe; vành bánh xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe.

---

(210) **4-2024-25437**

(540)

VREDESTEIN ULTRAC

(220) 06/06/2024
(441) 25/07/2025

(731) APOLLO TYRES COOPERATIEF U.A. (NL)
Ir. Schiffstraat 370, 7547 RD Enschede, Netherlands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe; lốp ô tô, lốp xe đạp, lốp xe tải và lốp xe dùng trong nông nghiệp; săm xe; phụ tùng của săm xe và lốp xe; vật liệu sửa chữa lốp xe và săm xe, cụ thể là miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe; tấm lót bảo vệ bên trong của lốp xe; tấm lót bảo vệ săm xe; gai lốp; vỏ bọc lốp xe; túi dụng cụ để sửa chữa xăm xe; vành bánh xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe.

---

(210) **4-2024-26422**

(540)

VTC cloud

(220) 12/06/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.11; 26.1.5; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.22

(591) Xanh dương, cam.

(731) TỔNG CÔNG TY TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN - CÔNG TY TNHH 1TV (VN)
Số 67B phố Hàm Long, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ máy chủ trang web máy tính; cho thuê máy chủ đặt trang tin điện tử; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ nền tảng (paas); dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu (dc); môi trường lưu trữ ảo.

---

(210) **4-2024-26491**

(540)

CiTO

(220) 13/06/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CITO DESIGN (VN)
Tổ 5, khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 11: Đèn led; đèn tuýp; giá treo đèn; máng đèn; máy lọc nước cho bể cá, thuỷ sinh và phụ kiện của nó; thiết bị lọc vi sinh; thiết bị lọc đáy; thiết bị sưởi dành cho hồ cá và phụ kiện.

---

(210) **4-2024-27042**

(540)

Vuachest 800WG

(220) 17/06/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TAT HÀ NỘI (VN)
Số 344/192 Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ cỏ).

---

(210) **4-2024-27542**

(540)

INNOVATION HUB
THINK BIG START SMALL MOVE FAST

(220) 19/06/2024
(441) 25/07/2025

(531) 3.2.1; 13.1.6; 26.11.8

(591) Xanh lục, vàng, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐƯỜNG SÁCH CÀ PHÊ BUÔN MA THUỘT (VN)
Số 88 Điện Biên Phủ, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kết nối kinh doanh doanh nghiệp trực tuyến; hỗ trợ và tư vấn về định vị doanh nghiệp.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư công nghệ; cho thuê văn phòng; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ tài chính; đầu tư quỹ.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn giáo dục; giáo dục cộng đồng; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ câu lạc bộ giải trí.

---

(210) **4-2024-27660**

(540)

Perf@rm

(220) 19/06/2024
(441) 25/07/2025

(531) 24.17.17

(731) ADISSEO FRANCE S.A.S. (FR)
Antony Parc 2, 10 Place du Général de Gaulle, 92160 Antony, France

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sản xuất thức ăn chăn nuôi và sản xuất thuốc thú y; chế phẩm hóa học làm tinh sạch, xử lý và cải thiện chất lượng nước; hóa chất sử dụng trong nuôi trồng thủy sản; các chế phẩm và chất hóa học dùng trong xử lý nước để cải thiện chất lượng nước và giảm sự phát triển của vi rút và vi khuẩn trong nuôi trồng thủy sản và hệ thống nước.

Nhóm 05: Chất bổ sung thực phẩm và dược chất cho chế phẩm thú y, dùng cho mục đích thú y và chất bổ sung dinh dưỡng cho dinh dưỡng chăn nuôi, dùng cho mục đích thú y; phụ gia có chứa thuốc dùng cho thức ăn chăn nuôi; phụ gia cho thức ăn chăn nuôi, cho mục đích thú y; chất bổ sung cho thức ăn chăn nuôi; chế phẩm bổ sung (cho mục đích thú y) và chất bổ sung được sử dụng trong thức ăn chăn nuôi; phụ gia dinh dưỡng (cho mục đích thú y) và thực

phẩm bổ sung thức ăn chăn nuôi; chất tẩy uế; thuốc diệt vi rút và chất tẩy uế dùng cho nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2024-27671**

(540)



(220) 19/06/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) GLATS INC. (JP)
2-11-8, Nishi-Gotanda, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; chương trình máy tính và phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; máy điện tử, thiết bị điện tử, cụ thể là: thiết bị đọc sách điện tử, bảng tương tác điện tử, từ điển điện tử cầm tay, thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi, máy đọc để viết chính tả và các bộ phận của chúng; máy móc và thiết bị viễn thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giảng dạy ngôn ngữ; dịch vụ khóa học ngôn ngữ; dịch vụ giảng dạy ngôn ngữ trực tuyến.

Nhóm 42: Thiết kế, bảo trì, phát triển và cập nhật phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được; cung cấp các chương trình máy tính trên mạng dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-27738**

(540)



(220) 19/06/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) xanh dương, tím đậm, xanh lá, vàng đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN TÂY NGUYÊN (VN)
Lô CN01, cụm công nghiệp Cư Kuin, xã Dray Bhăng, huyện Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Chế phẩm phân bón lá trung - vi lượng; chế phẩm phân bón hữu cơ vi sinh dạng bột; chế phẩm phân bón hữu cơ vi sinh dạng nước; chế phẩm phân đạm sinh học; chế phẩm phân bón vô cơ.

---

(210) **4-2024-28041**

(540)



(220) 21/06/2024
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VĂN DŨNG (VN)
Thôn Phong Mỹ, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị và đồ dùng để chăm sóc trẻ sơ sinh.

Nhóm 30: Chè [trà]; bột ngũ cốc, bột từ các loại hạt; ngũ cốc dạng thanh.

Nhóm 31: Rau và quả tươi, thảo mộc tươi; cây và hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2024-28887**

(540)

SANKICOO'S

(220) 25/06/2024
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM ĐÌNH CÔNG (VN)
Thôn Thống Nhất, xã IaDin, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng.

Nhóm 05: Ống hít chứa các chế phẩm dược có tinh dầu bạc hà; ống hít chứa dầu khuynh diệp và tinh dầu bạc hà để loại bỏ các triệu chứng cảm lạnh.

Nhóm 10: Ống hít mũi (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); hộp đựng ống hít mũi; dây đeo ống hít mũi; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2024-29183**

(540)

BLÜKY

(220) 27/06/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.1.4
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT QUỐC BÌNH (VN)
Thôn 2, xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Ván nhựa pvc.

Nhóm 20: Giá bát đĩa nâng hạ; giá bát đĩa cố định; phụ kiện tủ bếp (giá dao thớt, giá đựng gia vị); giá xoong nồi; kệ tủ dụng cụ đồ khô; giá liên hoàn; kệ mâm xoay góc; tay nâng hạ cánh tủ bếp.

Nhóm 21: Thùng gạo; thùng rác; khay đựng thìa dĩa.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) ván nhựa pvc.

---

(210) **4-2024-29436**

(540)

WANERF®

(220) 28/06/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT-THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KHẢI ĐÔNG (VN)
402 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo cho các sản phẩm van dầu thủy lực; quản lý kinh doanh liên quan đến việc phân phối và bán các sản phẩm van dầu thủy lực; tư vấn chiến lược kinh doanh và phát triển thị trường cho sản phẩm van dầu thủy lực; bán buôn các sản phẩm van dầu thủy lực; bán lẻ các sản phẩm van dầu thủy lực trong các cửa hàng thiết bị công nghiệp; bán hàng qua mạng các sản phẩm van dầu thủy lực; tiếp thị sản phẩm van dầu thủy lực qua các kênh truyền thông và sự kiện; tổ chức triển lãm và trưng bày sản phẩm van dầu thủy lực cho mục đích kinh doanh hoặc quảng cáo; cung cấp các giải pháp và công cụ hỗ trợ quản lý bán hàng, quản lý khách hàng cho các doanh nghiệp kinh doanh van dầu thủy lực.

---

(210) **4-2024-29438**

(540)

GARWARE

(220) 28/06/2024
(441) 25/07/2025
(731) GARWARE HI-TECH FILMS LIMITED (IN)
Garware House, 50-A, Swami Nityanand Marg, Vile Parle (East) Mumbai-400057, India
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 17: Chất dẻo ở dạng đùn ép để sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; màng polyeste, không dùng để đóng gói và bao gói; màng polyeste để cản giữ bức xạ tia cực tím, không dùng để đóng gói và bao gói; màng polyeste có tính năng tiết kiệm năng lượng không dùng để đóng gói và bao gói; màng polyeste để sử dụng cho mục đích thương mại và công nghiệp, không dùng để đóng gói và bao gói.

---

(210) **4-2024-29742**

(540)

GY
COSMETIC VIETNAM

(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 10.5.15
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TM DV XUẤT NHẬP KHẨU NHƯ Ý (VN)
14A Dương Đình Hội, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-29743**

(540)

SANEI

(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) SANEI LTD. (JP)
12-29, Tamatsu 1 Chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-0023, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại hoặc công trình xây dựng bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); van góc bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); van bi bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); van điều khiển tự động bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); van bướm bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; vòng kẹp bằng kim loại (vòng đai để kết nối); đồ ngũ kim bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; ống thoát nước bằng kim loại; xiphông cho ống thoát nước (van), bằng kim loại; đường ống bằng kim loại; nút bịt bằng kim loại; ống nước bằng kim loại; nắp cống bằng kim loại dùng cho nhà bếp; bể chứa nước bằng kim loại cho mục đích gia dụng; nắp bằng kim loại; hộp phân phối khăn giấy, bằng kim loại.

Nhóm 11: Vòi nước máy; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; vòi cho đường ống dẫn; thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời; thiết bị để làm sạch nước; thiết bị làm sạch nước dùng trong công nghiệp; thiết bị làm sạch nước máy; vòng đệm của vòi nước; thiết bị lọc nước máy cho gia dụng; vòi hoa sen; đầu vòi hoa sen; bộ bệ xí vệ sinh có gắn vòi xịt nước để rửa; thiết bị tẩy uế cho nhà vệ sinh; chậu vệ sinh; vòi nóng lạnh cho ống nước; ống dẫn (bộ phận của hệ thống vệ sinh); bồn rửa; bồn rửa tay (bộ phận của hệ thống vệ sinh); hệ thống ống dẫn nước; bệ xí vệ sinh; phụ kiện bồn tắm; vòi nước máy (họng nước) ở đường phố.

Nhóm 21: Bàn chải cho đường ống (bàn chải vệ sinh); bô vệ sinh để trong phòng; vật dụng giữ giấy vệ sinh; vật dụng để xỏ giày ống; dụng cụ phân phối xà phòng (dạng chai); dụng cụ làm sạch và dụng cụ rửa (cho mục đích gia dụng, trừ dụng cụ làm sạch đường ống); dụng cụ vệ sinh và dụng cụ mỹ phẩm; giẻ lau cho cá nhân (giẻ để làm sạch); hộp đựng phấn phủ cho da mặt (rỗng); lược; hộp đựng lược; hộp đựng kem mỹ phẩm (rỗng); bọt biển vệ sinh; bàn chải vệ sinh; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân (có đồ bên trong); bình phun nước hoa (rỗng); hộp đựng phấn trang điểm (rỗng); giá và hộp giữ xà phòng; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân (có đồ bên trong); bàn chải móng tay, chân; nùi bông để thoa phấn; bàn chải đánh răng (không dùng điện); hộp đựng bàn chải đánh răng; chổi cạo râu; giá để chổi cạo râu; bàn chải tóc; chổi trang điểm môi; bàn chải lông mày; miệng vòi cho ống mềm tưới nước; bình tưới; giá phơi bàn chải đánh răng (giá đỡ bàn chải đánh răng); hộp đựng đồ phòng tắm (rỗng); sọt rác dùng cho nhà bếp; giá để miếng cọ rửa; vườn ươm trong nhà (vườn trồng cây) và chậu hoa để trồng cây thủy canh dùng trong gia đình; chậu hoa; giá đỡ chậu hoa; vườn ươm trong nhà (vườn trồng cây); giá phơi khô quần áo trong phòng tắm (giá phơi đồ quay được); vòng và thanh treo khăn tắm; giá để dầu gội đầu cho phòng tắm.

(210) **4-2024-29752**

(540)

AQUALINE

(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỒNG PHƯƠNG (VN)
Tổ dân phố Minh Lương, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược; thiết bị bể bơi (máy thổi khí bể bơi, máy tách nước bể bơi); máy làm sạch bể bơi.

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước dùng cho bể bơi; thiết bị làm sạch nước dùng cho bể bơi; thiết bị khử trùng bằng clo dùng cho bể bơi; máy lọc nước; đèn chiếu sáng dùng cho bể bơi; thiết bị bể bơi (máy cấp nhiệt bể bơi).

Nhóm 19: Bể bơi [kết cấu] không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm máy bơm, máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược, thiết bị bể bơi, máy làm sạch bể bơi, thiết bị lọc nước dùng cho bể bơi, thiết bị làm sạch nước dùng cho bể bơi, thiết bị khử trùng bằng clo dùng cho bể bơi, máy lọc nước, đèn chiếu sáng dùng cho bể bơi.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa thiết bị bể bơi, thiết bị xông hơi hoặc thiết bị tắm hơi; xây dựng bể bơi.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2024-29762**

(540)

LE GIA ENTERTAINMENT

(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.7; 26.5.1; 26.15.15

(591) Vàng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LÊ GIA ENTERTAINMENT (VN)
Số 8 Nguyễn Tấn Phúc, tổ 7, Tân An, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; trung tâm đào tạo các kỹ năng như: thuyết trình, MC, catwalk nhí; dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ quay phim; sản xuất kịch bản (không cho mục đích quảng cáo); sản xuất chương trình giải trí và chương trình tương tác để phân phối thông qua phương tiện âm thanh và hình ảnh và phương tiện điện tử.

(210) **4-2024-29835**

(540)

ROX iPark

(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 24.17.5; 25.1.25
(591) Đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ROX (VN)
Tầng 26 tòa nhà TNR, số 54A, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý doanh nghiệp; quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị; dịch vụ quản lý kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ thông tin thương mại về bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; phân tích thị trường bất động sản; bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (chi tiết bán buôn xăng, dầu, than đá, củi, than cốc, gỗ nhiên liệu), sắt, thép, bán buôn vật liệu xây dựng (xi măng, gạch, ngói, cát, đá, sỏi), kính xây dựng, sơn, vecni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; marketing bất động sản; tiếp thị bất động sản; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận, tổ chức giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ vận động hành lang thương mại.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; tư vấn đầu tư; đầu tư tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quản lý tài sản tài chính; định giá tài chính; phân tích và nghiên cứu tài chính; mua bán bất động sản; cho thuê căn hộ, văn phòng [bất động sản]; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; đánh giá bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; dịch vụ tư vấn nợ; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa công trình kỹ thuật dân dụng; cung cấp thông tin xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; hoạt động xây dựng chuyên dụng, xây dựng nhà ở, công trình cấp thoát nước, công trình kỹ thuật dân dụng và các công trình công ích khác; phá dỡ cho việc chuẩn bị mặt bằng; xây dựng nhà không để ở; xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình điện; xây dựng công trình cấp, thoát nước; xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; xây dựng công trình công nghiệp; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; sửa chữa, bảo trì nhà ở, căn hộ, văn phòng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; cho thuê thiết bị xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; thoát nước thải; khai thác nước.

Nhóm 39: Cung cấp nước; dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kho bãi phục vụ công nghiệp; vận chuyển hàng hóa trong nội bộ khu công nghiệp, từ khu công nghiệp đến các điểm giao nhận hàng hóa, các cơ sở gia công bên ngoài khu công nghiệp và ngược lại; dịch

vụ bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ kho hành lý; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; thu gom rác thải độc hại và không độc hại.

Nhóm 40: Xử lý ô nhiễm và quản lý chất thải [dịch vụ xử lý]; xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại và không độc hại; xử lý nước thải; xử lý nước; cho thuê máy phát điện.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ và nhà nghỉ]; cho thuê phòng họp; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cho thuê đồ đạc văn phòng; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-29859**

(540)



(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) PHẠM THẾ ĐIỀM (VN)
Tòa B2, chung cư Gemek Tower, khu đô thị 2 bên đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2024-29860**

(540)



(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Cam, cam nhạt, đỏ, trắng.
(731) PHẠM THẾ ĐIỀM (VN)
Tòa B2, chung cư Gemek Tower, khu đô thị 2 bên đường Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2024-29929**

(540)



(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) LẠI NGỌC THỤY (VN)
Số 36/179 tổ 42 khu phố 3, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2024-29946**

(540)

SMACODIVE

(220) 01/07/2024
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN CP-LINK ELECTRONIC CO., LTD (CN)
2nd /F, Bldg. 1, JiangHao Industrial Park, No. 430 Jihua Rd., Bantian, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; phương tiện giao thông đường bộ; phương tiện giao thông đường thuỷ; phương tiện tự động dưới nước để thăm dò đáy biển; thiết bị bay để chụp ảnh; phương tiện giao thông trên không.

---

(210) **4-2024-30047**

(540)



(220) 02/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1; 26.3.18; 26.4.11; 26.15.15

(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh than, xanh cô ban, vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG THÁI LAN (VN)
Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hoa quả sấy khô; mứt quả ướt; sữa chua và các sản phẩm sữa; rau củ và các sản phẩm chế biến từ rau củ; thịt; cá và gia cầm (không còn sống); sữa (đồ uống có sữa là chủ yếu).

Nhóm 30: Bánh ngọt và bánh kẹo; bánh mì; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; sô cô la; kẹo; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống có ga; nước ngọt; nước ép trái cây; nước lợi khuẩn (đồ uống); nước giải khát; nước hoa quả (đồ uống).

---

(210) **4-2024-30054**

(540)

STURRO

(220) 02/07/2024
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG MINH NGỌC (VN)
2 Nam Thông 3, KP6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng bằng da.

Nhóm 35: Mua bán: ba lô, túi xách, ví, bóp, thắt lưng bằng da, quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2024-30290**

(540)



(220) 03/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, xanh nước biển.
(731) FENIOUX LABORATORIES (FR)
9 Avenue Pierre De Coubertin 36000 Chateauroux, France
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm thú y; xà phòng diệt khuẩn; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng trong thú y; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo gia vị; bánh quy; bánh ngọt; bánh bít cốt; sô cô la.

Nhóm 32: Nước uống trái cây; nước uống hoa quả; chế phẩm pha chế đồ uống không cồn.

Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; xuất bản sách; tổ chức và tiến hành hội nghị, hội thảo.

---

(210) **4-2024-30322**

(540)



(220) 03/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25
(591) Đen, cam, xanh lá mạ, vàng, da (be), đỏ, trắng.
(731) LÊ TUẤN VŨ (VN)
Phòng 104 - Đ10 tập thể Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; áo váy.

---

(210) **4-2024-30658**

(540)



(220) 05/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.11; 26.2.7; 26.3.23
(731) NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)
Thôn Việt Long, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Còi; kính đeo mắt; la bàn chỉ hướng; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; thiết bị thở dùng để bơi lặn.

Nhóm 18: Gậy leo núi; ba lô; túi leo núi; ô che nắng; túi du lịch; vali.

Nhóm 20: Đồ đạc để cắm trại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế võng.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; cốc; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bình cách nhiệt; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

Nhóm 25: Quần áo (thời trang); quần áo mưa; thắt lưng (trang phục thời trang); đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); bao tay [trang phục].

Nhóm 28: Chân nhái để bơi; dụng cụ thể dục thể thao; trò chơi, đồ chơi; phao bơi; ván tập bơi; ván lướt sóng.

---

(210) **4-2024-31118**

(540)

KAIVUP

(220) 08/07/2024
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) Văn phòng Luật sư D và T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ; chất và chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2024-31126**

(540)



(220) 08/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.16; 5.5.19; 5.7.12; 26.1.1

(591) Trắng, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xây lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH ZACOR VIỆT NAM (VN)
Số 52 đường Phạm Thận Duật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Mặt trời mới (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà chanh; trà sữa (trà là chủ yếu); cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống sôcôla có sữa.

---

(210) **4-2024-31152**

(540)



(220) 08/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.3; 11.3.18; 26.1.1

(591) Da cam, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ UT FOOD (VN)
294 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-31199**

(540)



(220) 09/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.15.1; 2.9.14; 2.9.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP BẢO THẮNG (VN)
Số 8, ngách 17/470 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2024-31397**

(540)



(220) 09/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ, đen, xám, be.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN LONG THÀNH (VN)
Thôn Tân Trường, xã Nam Phúc Thăng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; giò; chả.

---

(210) **4-2024-31409**

(540)



(220) 09/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 17.2.2; 26.1.1; 26.13.25
(591) Đen, xám.
(731) GIANG NGỌC HOÀN (VN)
Số 11 ngõ 122 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước làm móng; móng giả; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nhũ dùng cho móng; chế phẩm để chăm sóc móng.

Nhóm 08: Bộ dụng cụ làm móng; kìm bấm, tỉa, cắt móng; dụng cụ giũa móng; dụng cụ giũa móng, dùng điện; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 11: Đèn sấy móng tay

Nhóm 14: Đá làm trang sức; đá gắn móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2024-31495**

(540)

SHERIDAN'S

(220) 10/07/2024
(441) 25/07/2025

(731) R & A BAILEY & CO UNLIMITED COMPANY (IE)
Nangor House, Western Estate, Nangor Road, Dublin 12, Republic of Ireland

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ZILHN (VIỆT NAM) (ZILHN)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mùi; tinh chất và chiết xuất cồn; chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-31498**

(540)

Quanterm Logistics

(220) 10/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 25.7.21; 26.1.1; 26.11.8

(591) Trắng, tím, đen.

(731) CÔNG TY TNHH QUANTERM LOGISTICS VIETNAM (VN)
Tòa nhà H2, 196 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển hàng hoá; hậu cần vận tải; dịch vụ lưu kho; đóng gói hàng hoá; mô giới vận chuyển hàng hoá; mô giới vận tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ giao hàng; dịch vụ thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; đại lý làm thủ tục hải quan để thông quan hàng hoá (dịch vụ vận tải).

---

(210) **4-2024-32161**

(540)

THỦY SẢN 365

(220) 12/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 3.9.1; 3.9.24

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ THỦY SẢN 365 (VN)
Số 32, ngõ 104, Nguyễn Khiêm Ích, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Men vi sinh.

Nhóm 05: Thuốc dùng cho thú y và động vật.

Nhóm 07: Máy cho cá ăn tự động; máy cho tôm ăn tự động; máy tạo oxy cho bể nuôi loài thủy sinh; máy sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh; máy bơm nước; máy thu hoạch tôm.

Nhóm 29: Thủy hải sản chế biến.

Nhóm 31: Con giống; thủy hải sản tươi sống; thức ăn cho thủy hải sản.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm nói trên: men vi sinh, thuốc dùng cho thú y và động vật, máy cho cá ăn tự động, máy cho tôm ăn tự động, máy tạo oxy cho bể nuôi loài thủy sinh, máy sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh, máy bơm nước, máy thu hoạch tôm, thủy hải sản chế biến, con giống, thủy hải sản tươi sống, thức ăn cho thủy hải sản.

---

(210) **4-2024-32555**

(540)



(220) 16/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(731) CÔNG TY TNHH KIM KHÍ VŨ GIA (VN)
Lô số 9, đường số 7, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ kiện xe ô tô, xe ô tô điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử phụ kiện xe ô tô, xe ô tô điện; dịch vụ quảng cáo, phân phối, tiếp thị, cửa hàng bán lẻ và trưng bày sản phẩm phụ kiện xe ô tô, xe ô tô điện.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác; gia công cơ khí;xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(210) **4-2024-32567**

(540)



(220) 16/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Xanh lá đậm, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UNIFIX (VN)
Số 4 đường 11A khu phố 7, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Tâm Luật & Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xây dựng; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 06: Bu lông nở bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; thanh ren bằng kim loại.

Nhóm 20: Tắc kê nhựa (vật liệu xây dựng không bằng kim loại).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm hóa chất xây dựng, hóa chất dùng trongcông nghiệp, bu lông nở, bu lông bằng kim loại, thanh ren bằng kim loại, tắc kê nhựa (vật liệu xây dựng khôngbằng kim loại), vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2024-32706**

(540)

DROSKCE

(220) 16/07/2024
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI YANDAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 3, No. 1558, Pingzhuang East Road, Lingang New Area, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng tóc dạng dầu; bộ mỹ phẩm bao gồm các sản phẩm: thuốc bôi lông mi mắt (mascara), son môi, bút chì kẻ mắt, chế phẩm trang điểm, chế phẩm nền cho da mặt và chế phẩm làm bóng môi; khăn giấy được tẩm sẵn chế phẩm tẩy trang; nước hoa; gel làm trắng răng; chế phẩm làm sạch răng không chứa dược chất; dải băng được phủ chế phẩm làm trắng răng; mặt nạ làm đẹp chăm sóc da mặt; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2024-32712**

(540)



(220) 16/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TI KI (VN)
52 Út Tịch, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ấn phẩm; bút viết; sách; vở (tập); lịch; bìa đỡ và kẹp tài liệu; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; thiết bị sao chép; tranh ảnh.

Nhóm 20: Rổ/giỏ/sọt (không bằng kim loại); hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; móc treo quần áo, không bằng kim loại; gương soi; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); thiết bị phân phối khăn lau tay, khôngbằng kim loại, gắn cố định.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; giẻ lau để làm sạch; dụng cụ dùng để vệ sinh; túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ phân phối xà phòng; thùng rác; đồ dùng cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống; vật dụng giữ giấy vệ sinh; thiết bị xay/nghiền cho nhà bếp, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; thiết bị và máy đánh bóng dùng cho mục đích gia dụng, không chạy điện; vật dụng giữ lạnh/ướp lạnh mang đi được, không dùng điện; tấm bọc thực phẩm bằng silicon có thể tái sử dụng; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa.

Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàngqua mạng internet, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); xuất nhập khẩu, phân phối, bánlẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm gồm sữa, sản phẩmsữa, trứng, bột ăn dặm, bột ngũ cốc, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp, đồ uống có cồn, đồ uốngkhông cồn, đồ uống có gas (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), nước tinh khiết (đồ uống), rượu, bia, thiếtbị, dụng cụ thể dục, thể thao, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy vi tính, thiết bị viễn thông, đồnghồ, kính mắt,

máy ảnh, vật liệu ảnh, thức ăn cho động vật cảnh, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả gia, dụng cụ y tế, mỹphẩm, vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện,ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), đồ nội thất, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi,chảo, dao, thớt, ly, tách, đĩa, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phònggiặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng),xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé, công cụ cắt [dụng cụ cầm tay], bộ đồ ăn[dao, dĩa và thìa], dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], dụng cụ đục lỗ[dụng cụ cầm tay], dụng cụ bào, ấn phẩm, bút viết, sách, vở (tập), lịch, bìa đỡ và kẹp tài liệu, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], thiết bị sao chép, tranh ảnh,rổ/giỏ/sọt (không bằng kim loại), hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo, móc treo quần áo, không bằng kim loại,gương soi, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), thiết bị phân phối khăn lau tay, không bằng kim loại, gắncố định, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, giẻ lau để làm sạch,dụng cụ dùng để vệ sinh, túi giữ lạnh thực phẩm hoặc đồ uống, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, thùng rác, đồ đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm và đồ uống, vật dụng giữ giấy vệ sinh, thiết bị xay/nghiền cho nhà bếp, không dùng điện, dụng cụ nhà bếp, thiết bị và máy đánh bóng dùng cho mục đích gia dụng, khôngchạy điện, vật dụng giữ lạnh/ướp lạnh mang đi được, không dùng điện, tấm bọc thực phẩm bang silicon cóthể tái sử dụng, bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa, khăn mặt bằng vải, khăn tắm [trừ quần áo], giẻ lau kính [khăn lau], khăn lau cốc [khăn bông], khăn ăn bằng vải dệt, khăn trải bàn, không làm bằng giấy; dịchvụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý nhân sự; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụhãng thông tin thương mại; thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; tổ chức triên lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; cung cấp hỗ trợ (kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 36: Đại lý và môi giới bảo hiểm; thông tin bào hiểm; đầu tư quỹ; quyên góp quĩ từ thiện; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cung cấp việc giảm giá tại những cơ sở tham gia thông qua việc sử dụng thẻ thành viên.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, thiết bị gia dụng; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; thông tin về sửa chữa; xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịchvụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ hãng tin tức; truyền thiếp chúc mừng trực tuyến;truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền hình; phát thanh; dịch vụ bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông].

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng khách; cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ du lịch; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; bao gói hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; biên tập băng hình; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện từ; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ giải trí, giáo dục; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách.

Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; tư vấn phần mềm và quản trị hệ thống máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu máy tính (dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính); cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tư vấn thiết kế trang web; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tạo lập và duy trì trang tin điện tử cho người khác; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử].

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống với chương trình khách hàng thân thiết cung cấp các lợi ích của nhà hàng để tặng thưởng cho các khách hàng thường xuyên; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quầy rượu (bar); dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2024-32787**

(540)

TATAMI スマートライフ

(220) 17/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TATAMI GROUP (VN)
Số 25 đường Trần Phú, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vật trang trí bàn ăn; khay dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2024-33207**

(540)

Nemonic: White Shadow

(220) 18/07/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)
Z06 đường số 13, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm (ứng dụng) cho thiết bị di động hoặc không dây.

---

(210) **4-2024-33213**

(540)

BOKA
No time for toxins

(220) 18/07/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC - MỸ PHẨM TTH (VN)
265/7 Nơ Trang Long, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng.

---

(210) **4-2024-33230**

(540)



(220) 18/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.7; 18.3.21
(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Ngõ 243/47/2, tổ 12, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví da; túi xách, túi hành lý bằng da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng da (trang phục).

---

(210) **4-2024-33235**

(540)



(220) 18/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.6
(591) Đen, xám, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC MIMYA (VN)
26/39 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế mô hình được mô phỏng bằng máy tính; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2024-33267**

(540)



(220) 18/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Nâu, xanh lá, trắng.
(731) NGUYỄN VÂN ANH (VN)
305 ngõ Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè đường; chè thập cẩm; bánh ngọt; trà sữa (trà là thành phần chủ yếu); chè hoa quả.

Nhóm 35: Bán lương thực, thực phẩm đã chế biến.

Nhóm 43: Quán chè; quán đồ uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-33609**

(540)

MUỐI CỎ
A product of The Nam Quoc Group

(220) 19/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM QUỐC GROUP (VN)
172 đường số 28, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Muối ăn các loại.

---

(210) **4-2024-33751**

(540)



(220) 22/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.17.25; 3.9.18; 26.1.1
(591) Xanh dương, nâu, trắng, trắng ngà
(731) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BẾN TRE (VN)
Số 280, đường 3 tháng 2, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 29: Nghêu nguyên con hấp chín đông lạnh; thịt nghêu hấp chín đông lạnh.

Nhóm 31: Nghêu tươi.

---

(210) **4-2024-33790**

(540)

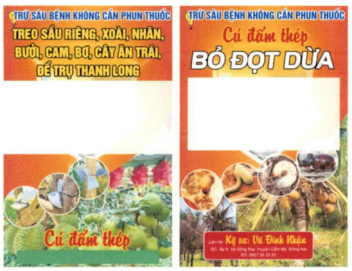

(220) 22/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.24; 5.9.24; 13.1.6; 26.1.6; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, bạc, vàng, đen, cam, xanh lá, nâu, đỏ, hồng.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2024-34229**

(540)



(220) 24/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) H WORLD HOLDINGS SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
11 Penang Lane, Ji Hotel Orchard Singapore 238485 Singapore
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ hãng quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh];

cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ khách sạn thông qua chương trình giải thưởng để khuyến khích khách hàng; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ khu nghỉ dưỡng thông qua chương trình giải thưởng để khuyến khích khách hàng; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ hàng không thông qua chương trình giải thưởng để khuyến khích khách hàng; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ cho thuê xe thông qua chương trình giải thưởng để khuyến khích khách hàng; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ chia sẻ bất động sản nghỉ dưỡng (time share) thông qua chương trình giải thưởng để khuyến khích khách hàng; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ du lịch thông qua chương trình giải thưởng để khuyến khích khách hàng; đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ kỳ nghỉ thông qua chương trình giải thưởng để khuyến khích khách hàng; đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua chương trình khách hàng thân thiết; đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc vận hành chương trình khách hàng thân thiết; đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm và dịch vụ của người khác thông qua việc giám sát chương trình khách hàng thân thiết; tiến hành chương trình khách hàng thân thiết để đẩy mạnh bán hàng; tiến hành chương trình tri ân khách hàng để đẩy mạnh kinh doanh; tiến hành chương trình liên kết khách hàng để đẩy mạnh kinh doanh; tiến hành chương trình ưu đãi khách hàng để đẩy mạnh kinh doanh; tiến hành chương trình khách hàng thân thiết cho mục đích quảng cáo; tiến hành chương trình tri ân khách hàng cho mục đích quảng cáo; tiến hành chương trình liên kết khách hàng cho mục đích quảng cáo; tiến hành chương trình ưu đãi khách hàng cho mục đích quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực khách sạn; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực du lịch; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực lập kế hoạch du lịch; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực du lịch; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực lập kế hoạch du lịch; quản trị kinh doanh du lịch; quản lý kinh doanh du lịch; dịch vụ quảng cáo thông qua mạng truyền thông điện tử; dịch vụ quảng cáo thông qua mạng truyền thông quang; đẩy mạnh kinh doanh hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng truyền thông điện tử; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng truyền thông điện tử; đẩy mạnh kinh doanh hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng truyền thông quang; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng truyền thông quang; cung cấp thông tin so sánh giá thuê ô tô; cung cấp thông tin so sánh giá vé máy bay; cung cấp thông tin so sánh giá vé tàu du lịch; cung cấp thông tin so sánh giá chỗ ở tạm thời; dịch vụ cửa hàng bán lẻ quà tặng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến quà tặng; cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán buôn thông qua hệ thống trực tuyến liên quan đến đồ dùng khách sạn, sản phẩm khách sạn; quản trị công việc kinh doanh chuyển giao quyền sử dụng và nhượng quyền thương mại; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; bản ghi thông báo [chức năng văn phòng]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; kiểm toán doanh nghiệp; tìm kiếm tài trợ; marketing mục tiêu; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ đăng ký quà tặng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp hỗ trợ trong lĩnh vực quản lý kinh doanh trong khuôn khổ hợp đồng nhượng quyền thương mại; quản lý kinh doanh căn hộ; quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại nhà hàng ăn uống; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhượng quyền thương mại có bản chất là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong quá trình thành lập và vận hành nhà hàng; dịch vụ chương trình khách hàng thân thiết, chương trình khuyến khích và chương trình thưởng; quản trị chương trình khách hàng thân thiết;

quảng cáo; quản lý quảng cáo; nền tảng quảng cáo trực tuyến thông qua truyền thông điện tử; sản xuất và chuẩn bị quảng cáo; quản lý kinh doanh bán lẻ; quản trị kinh doanh cửa hàng bán lẻ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời nhà trọ; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê ghế; cho thuê bàn; cho thuê khăn trải bàn; cho thuê đồ thủy tinh; dịch vụ khách sạn; cung cấp dịch vụ xếp hạng, đánh giá, đề xuất của người dùng trong lĩnh vực khách sạn thông qua một website; cung cấp dịch vụ xếp hạng, đánh giá, đề xuất của người dùng trong lĩnh vực khu nghỉ dưỡng thông qua một website; cung cấp dịch vụ xếp hạng, đánh giá, đề xuất của người dùng trong lĩnh vực căn hộ thông qua một website; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đánh giá thức ăn [cung cấp thông tin về thức ăn và đồ uống]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đầu bếp cá nhân; cung cấp chỗ ở tạm thời trong căn hộ dịch vụ; cung cấp chỗ ở tạm thời trong căn hộ nghỉ dưỡng; dịch vụ lưu trú nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng; cung cấp thông tin, bao gồm cả thông tin trực tuyến, về dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống và chỗ ở tạm thời; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn; cung cấp thông tin liên quan đến nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt và giữ chỗ trong nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; sắp xếp tổ chức nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ lễ tân cho chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; cung cấp thức ăn và đồ uống trong nhà hàng và quầy rượu; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống; phục vụ thức ăn và đồ uống.

---

(210) **4-2024-34289**

(540)



(220) 24/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.3.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ VIỆT ĐỨC (VN)
415, đại lộ Bình Dương, tổ 16, khu phố 1, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh; thiết bị an ninh; camera thông minh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (ai); thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; thiết bị bật đèn cầu thang; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; thiết bị thu nhiệt mặt trời; thiết bị và dụng cụ an toàn và an ninh.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh, xuất nhập khẩu, quảng cáo, tiếp thị: thiết bị âm thanh, an ninh, camera thông minh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (ai), thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện, thiết bị chiếu sáng, thiết bị bật đèn cầu thang, thiết bị và hệ thống điều hòa không khí, thiết bị thu nhiệt mặt trời, thiết bị và dụng cụ an toàn và an ninh.

---

(210) **4-2024-34348**

(540)

a.sense
BEAUTY & SPA

(220) 24/07/2024
(441) 25/07/2025
(591) Nâu nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ A.SENSE (VN)
Số 19-21 phố Yên Lãng, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SIPCO (SIPCO LAWYERS & IP AGENTS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực thẩm chức năng; đồ uống thải độc và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị mát xa; máy xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ trị liệu.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống từ nước quả ép, rau củ ép không có cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây, rau củ sấy khô.

Nhóm 35: Bán buôn bán lẻ: nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, đồ dùng khác cho gia đình, máy móc, thiết bị xông hơi, chăm sóc da mặt và các thiết bị làm đẹp khác, thực phẩm, đồ uống (không bao gồm dịch vụ nhà hàng), thực phẩm chức năng thuốc, dụng cụ y tế; dịch vụ bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (cụ thể là nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm làm đẹp, thiết bị vệ sinh, thiết bị điện (dây điện, ổ điện, cầu giao), thiết bị xông hơi, chăm sóc da mặt và các thiết bị làm đẹp khác, thực phẩm chức năng thuốc, thực phẩm, đồ uống (không bao gồm dịch vụ nhà hàng), dụng cụ y tế; dịch vụ tổ chức xúc tiến thương mại và giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các cuộc thi thể thao, sắc đẹp; dịch vụ hướng dẫn. giảng dạy yoga, thể hình; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (massage); dịch vụ tắm nắng; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phòng khám đa khoa và chuyên khoa, nha khoa; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2024-34558**

(540)

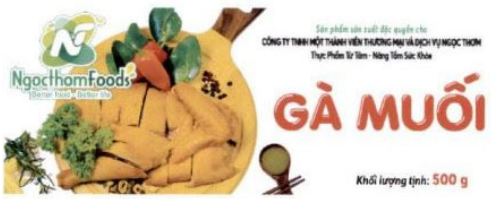

(220) 25/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 8.5.10; 8.7.5; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, vàng, nâu, trắng, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Gà ủ muối; gà muối; gà đã qua chế biến.

---

(210) **4-2024-34559**

(540)



(220) 25/07/2024

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 8.5.3; 8.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Màu đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, nâu đậm, nâu nhạt, trắng, hồng, trắng ngà.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến: tai heo muối.

---

(210) **4-2024-34560**

(540)

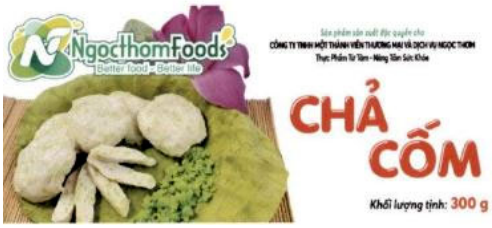

(220) 25/07/2024

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.5.19; 8.5.3; 8.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, trắng ngà, đỏ, nâu đậm, nâu nhạt, trắng, tím.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Chả cốm.

---

(210) **4-2024-34561**

(641) 4-2023-34561

(540)



(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; mọc viên.

(220) 25/07/2024

(441) 25/07/2025

(531) 5.11.5; 8.7.5; 8.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, trắng ngà, đỏ, nâu đậm, nâu nhạt, nâu vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

---

(210) **4-2024-34562**

(540)



(511) Nhóm 29: Chả.

(220) 25/07/2024

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 8.5.3; 8.7.5; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18

(591) Đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nõn chuối, cam, trắng ngà, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

---

(210) **4-2024-34563**

(540)



(220) 25/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 8.5.3; 8.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh !á cây nhạt, xanh nõn chuối, trắng ngà, đỏ, nâu đậm, nâu nhạt, trắng, hồng nhạt, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Giò tai.

---

(210) **4-2024-34565**

(540)



(220) 25/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.9.24; 8.5.4; 8.7.5; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu đậm, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Chân giò muối.

---

(210) **4-2024-34846**

(540)



(220) 26/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(731) DC COMICS (US)
4000 Warner Boulevard, Burbank, California 91522, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, cụ thể là son môi, chất làm bóng môi (son bóng), son dưỡng môi không chứa dược chất và phấn nén; thuốc bôi lông mi mắt (mascara); phấn mắt [mỹ phẩm]; bút chì kẻ lông mày; phấn hồng trang điểm; bút kẻ viền mắt; nước sơn bóng móng tay, móng chân; nước sơn móng tay, móng chân; phấn trang điểm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm [mỹ

phẩm] dùng cho mặt và cơ thể; bộ trang điểm bao gồm son môi, son bóng, phấn hồng trang điểm và phấn mắt; nhũ dùng cho móng; nhũ dùng cho cơ thể; bột ánh nhũ dùng cho mục đích mỹ phẩm; phấn bôi mặt [mỹ phẩm]; phấn nén cho mặt; kem bôi mặt [mỹ phẩm]; nước thơm dùng cho da và gel bôi da [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy tế bào chết da mặt; mặt nạ dưỡng da [cho mục đích làm đẹp]; kem làm sạch mặt; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; phấn bôi cơ thể [mỹ phẩm]; sữa tắm; chế phẩm dạng hạt dùng để tắm (không chứa thuốc); dầu dùng để tắm (không chứa thuốc), gel dùng để tắm (không chứa thuốc) và muối dùng để tắm không chứa thuốc; sữa tắm tạo bọt dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa thuốc); kem bôi tay [mỹ phẩm] và nước thơm dùng cho tay; kem bôi cơ thể [mỹ phẩm] và nước thơm dùng bôi cơ thể; chế phẩm chống nắng, cụ thể là kem bôi [mỹ phẩm] và nước thơm; nước thơm phơi nắng để làm rám nắng; nước thơm chống nắng; kem dùng sau khi tắm nắng; kem cạo râu và nước thơm dùng sau khi cạo râu, chế phẩm làm sạch da (không chứa thuốc) và chế phẩm để ngâm cơ thể không chứa thuốc; nước cân bằng da; chất khử mùi dùng cho cá nhân; chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); chất khử mùi dùng cho cơ thể; nước hoa cô-lô-nhơ; nước hoa; chế phẩm xịt mát cơ thể; chế phẩm xịt cơ thể có mùi thơm; kem bôi móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy nước sơn móng tay, móng chân; xà phòng, cụ thể là xà phòng tắm dạng lỏng, xà phòng tắm dạng gel và xà phòng dạng bánh (miếng); xà phòng tẩy rửa dạng lỏng và dạng bột; chất làm mềm vải giặt; xà phòng khử mùi, xà phòng dùng cho da; kem đánh răng, nước súc miệng (không chứa thuốc); dầu gội đầu; dầu xả tóc; gel tạo kiểu tóc; kem dưỡng tạo kiểu tóc; chế phẩm tẩy trắng dùng để giặt và các chất khác dùng để giặt, cụ thể là chất tẩy rửa để giặt, chất xả vải, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết cho quần áo, hồ bột để giặt là; nước hoa làm thơm phòng.

Nhóm 09: Phim điện ảnh có nội dung hài, kịch, phim hành động, phim phiêu lưu mạo hiểm và/hoặc hoạt hình, và phim điện ảnh phát sóng trên truyền hình có nội dung hài, kịch, phim hành động, phim phiêu lưu mạo hiểm và/hoặc hoạt hình; đĩa đa năng kỹ thuật số có nội dung âm nhạc, hài, kịch, phim hành động, phim phiêu lưu mạo hiểm và/hoặc hoạt hình; tai nghe âm thanh nổi; đĩa trò chơi máy tính trên bộ nhớ chỉ đọc CD ROM; miếng đệm lót chuột máy tính; kính râm và hộp cho kính râm; phần mềm có thể tải xuống để chơi các trò chơi máy tính trực tuyến; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính dùng cho điện thoại di động và điện thoại; chương trình trò chơi viđêô và trò chơi máy tính; trò chơi máy tính và trò chơi viđêô [phần mềm/chương trình] được thiết kế cho các nền tảng phần cứng, cụ thể là máy chơi trò chơi và máy tính cá nhân; đĩa trò chơi máy tính trên bộ nhớ chỉ đọc CD ROM và đĩa trò chơi máy tính đa năng kỹ thuật số và chương trình máy vi tính, cụ thể là phần mềm liên kết các phương tiện truyền thông nghe nhìn số hóa với mạng thông tin máy tính toàn cầu; nội dung phương tiện truyền thông nghe nhìn có thể tải xuống trong lĩnh vực giải trí có nội dung điện ảnh hoạt hình, loạt phim truyền hình, phim hài, và kịch; ấn phẩm có thể tải xuống có bản chất là sách về các nhân vật từ phim hoạt hình, phim hành động phiêu lưu mạo hiểm, phim hài và/hoặc kịch, truyện tranh, sách trẻ em; phụ kiện điện thoại di động, cụ thể là vỏ bọc (ốp) cho điện thoại di động và tấm che mặt điện thoại di động; bộ sạc pin điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống dành cho máy chơi trò chơi, cụ thể là máy có khe đút xu (máy đánh bạc) và thiết bị đầu cuối chơi trò chơi may rủi có viđêô; thẻ từ tính được mã hóa, cụ thể là thẻ rút tiền mặt; và nam châm trang trí.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; vòng đeo tay; trâm cài (ghim cài); dây chuyền; hạt nhỏ trang sức dùng đeo, đính trên vòng tay; khuy măng sét; hoa tai; ghim ve áo; vòng cổ (đồ trang sức); ghim cài làm trang sức; mặt dây chuyền; nhẫn; hộp đựng đồ trang sức; hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo chìa khóa (móc chìa khóa) làm bằng da; vòng đeo chìa khóa (móc chìa khóa) làm bằng da giả.

Nhóm 16: Ấn phẩm và sản phẩm bằng giấy, cụ thể là sách có các nhân vật từ phim hoạt hình, phim phiêu lưu hành động, phim hài và/hoặc kịch, truyện tranh, sách trẻ em, tạp chí có các nhân vật trong phim hoạt hình, phim phiêu lưu hành động, phim hài và/hoặc kịch, sách tô màu, sách hoạt động cho trẻ em; văn phòng phẩm, giấy viết, phong bì, sổ ghi chép, quyển nhật ký, thiệp mừng, thiệp giao dịch; bút, bút chì, hộp bút và hộp bút chì, tẩy, bút chì màu; áp phích; vật dụng đánh dấu trang sách, lịch, giấy gói quà; món quà bằng giấy cho buổi tiệc và đồ trang trí bữa tiệc bằng giấy, cụ thể là khăn ăn giấy, giấy mời; mẫu thiết kế trang phục dạng in.

Nhóm 18: Ba lô, túi đi biển, túi đựng sách, túi xách to (túi đi mua hàng), ví đựng tiền xu, túi đeo vai, túi mua hàng tái sử dụng; ô; ví đựng tiền; phụ kiện bằng da, cụ thể là ví đựng tiền, túi xách tay.

Nhóm 21: Đồ dùng (vật dụng) bằng thủy tinh, gốm và đất nung, cụ thể là ca (chén vại), bình (hũ đựng), bát, đĩa, tách (cốc) uống cà phê và cốc (tách, chén); đồ chứa đựng đồ uống bằng thủy tinh, cụ thể là bình (hũ đựng), ca (chén, vại) và cốc để uống; bộ đựng đường và sữa; chén (cốc) dành cho trẻ em; lọ đựng bánh quy; tượng nhỏ bằng gốm, thủy tinh và sứ; bình cà phê không dùng điện không bằng kim loại quý; hộp đựng bữa ăn trưa (hộp đựng thức ăn dùng buổi trưa); cặp lồng đựng đồ ăn trưa; giỏ đựng giấy bỏ đi; thùng đựng đá lạnh; xô (gầu, thùng) bằng chất dẻo; giá để đồ trong phòng tắm; khuôn bánh ngọt; dụng cụ nấu ăn, cụ thể là khay đựng bánh, đế xoay để làm bánh ngọt, bàn xẻng, lưỡi nạo và khay đựng bánh ngọt; bi đông; lót cốc bằng chất dẻo; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm và đồ uống; dụng cụ cắt bánh quy (khuôn cắt bánh quy); dụng cụ mở nút chai xoắn ruột gà; chai đựng nước rỗng; bình thon cổ; lọ đựng nước uống; găng tay làm vườn; găng tay gia dụng bằng cao su; và đồ dùng để ăn tối, cụ thể là đĩa giấy và cốc giấy; găng tay dùng khi nướng thịt; găng tay dùng cho lò nướng; tấm nhấc nồi (bao tay nhấc nồi).

Nhóm 24: Khăn tắm, cụ thể là khăn lau và vải lau khi tắm; đồ vải lanh dùng cho giường, cụ thể là chăn, ga trải giường, tấm trải phủ giường, áo gối (vỏ gối), chăn bông, vỏ chăn lông vũ, khăn phủ gối; rèm cửa; màn cửa [rèm]; vải bông; mền bông (chăn chần).

Nhóm 25: Quần áo cho đàn ông, phụ nữ và trẻ em, cụ thể là áo sơ mi, áo phông, áo nỉ, quần dài, quần soóc, áo ba lỗ, áo mưa, yếm dãi bằng vải cho trẻ em, váy, áo váy, dây đeo quần áo hay tất, áo len (thun, nỉ, bông) dài tay, áo khoác (áo vét), áo choàng, áo choàng đi mưa, cà vạt, áo choàng thụng, mũ, mũ lưỡi trai, găng tay (trang phục), thắt lưng (trang phục), khăn quàng cổ, quần áo ngủ, bộ đồ ngủ pijama, quần áo lót, bộ đồ lót, bít tất, giày ống cổ ngắn, quần áo bơi, trang phục hóa trang và trang phục mặc trong lễ halloween và mặt nạ được bán kèm theo trang phục (như một bộ).

Nhóm 28: Đồ chơi, bao gồm trò chơi và đồ để chơi, cụ thể là các mô hình nhân vật và phụ kiện đi kèm; bộ đồ chơi cho các mô hình nhân vật; đồ chơi bằng vải lông; bóng bay; đồ chơi trong bồn tắm; đồ chơi để cưỡi; thiết bị được bán thành bộ để chơi trò chơi thẻ bài; xe cộ đồ chơi; búp bê; thiết bị chơi trò chơi được bán thành bộ để chơi cờ; trò chơi xếp hình và trò chơi đố thao tác bằng tay; mặt nạ đồ chơi bằng giấy; ngân hàng đồ chơi; quả cầu tuyết đồ chơi; và đồ trang trí cây thông Noel (trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo).

Nhóm 29: Rau củ đã chế biến và sấy khô; trái cây đã chế biến và sấy khô, nho khô, sa-lát trái cây (trái cây trộn), nước quả nấu đông, mứt cam nhão; trái cây dầm đường; nước ép rau củ và trái cây dùng để nấu ăn; mứt ướt (mứt nhão), bơ hạt có sôcôla, bơ ca cao dùng cho thực phẩm và bơ lạc; trái cây và rau củ đóng hộp; dưa muối; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; trái cây và rau củ đông lạnh; khoai tây lát mỏng rán giòn; thịt đã chế biến và sấy khô; thịt; sữa; hải sản đã chế biến; hải sản đông lạnh; và bơ thực vật.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh quy giòn; kem lạnh; bánh kẹo có đường, cụ thể là kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn, cụ thể là nước ngọt, mật hoa quả (nước quả cô đặc); nước ép trái cây, đồ uống trái cây, nước ngọt có hương vị trái cây, đồ uống trái cây (punch) không cồn, nước khoáng (đồ uống), nước sô đa, nước uống và nước uống dùng cho thể thao; chế phẩm để làm nước có ga và nước ép trái cây; si rô cô đặc để pha sữa khuấy (sữa lắc); bia; nước khoáng xen xe có ga và hương trái cây.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi viđêô trực tuyến, cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến, cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi viđêô không thể tải xuống được; dịch vụ giải trí dưới dạng phim người đóng, phim hài, kịch, loạt phim truyền hình hoạt hình; sản xuất phim người đóng, phim hài, kịch, loạt phim truyền hình hoạt hình; phân phối và trình chiếu phim điện ảnh người đóng, phim hài, kịch và phim điện ảnh hoạt hình; sản xuất phim điện ảnh người đóng, phim hài, kịch và phim điện ảnh hoạt hình; cung cấp thông tin qua mạng máy tính toàn cầu điện tử dựa trên internet trong lĩnh vực giải trí liên quan cụ thể tới các trò chơi, âm nhạc, phim ảnh, và truyền hình; cung cấp các đoạn (clip) phim qua một trang web trong lĩnh vực giải trí liên quan cụ thể tới trò chơi, phim ảnh và truyền hình, cung cấp các ảnh chụp không thể tải xuống được trong lĩnh vực giải trí liên quan cụ thể tới trò chơi, phim ảnh và truyền hình và cung cấp các tài liệu đa phương tiện khác không thể tải xuống, cụ thể là các viđêô, truyện tranh trong lĩnh vực giải trí liên quan tới trò chơi, phim ảnh và truyền hình; cung cấp tin tức giải trí thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp dịch vụ giải trí dưới dạng phim người đóng, phim hài, kịch và các chương trình truyền hình hoạt hình và cung cấp thông tin giải trí về các loại phim này thông qua mạng thông tin liên lạc toàn cầu điện tử; sản xuất phim người đóng, phim hài, kịch và phim điện ảnh hoạt hình để phân phối qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp trò chơi máy tính có thể được truy cập thông qua mạng viễn thông; dịch vụ xuất bản điện tử, cụ thể là xuất bản trực tuyến các tác phẩm dạng văn bản và đồ họa của người khác chuyên về các bài viết, các truyện được tiểu thuyết hóa, kịch bản, truyện tranh, ảnh chụp và các tài liệu trực quan; cung cấp các ấn phẩm không thể tải xuống dưới dạng các sách có các nhân vật từ hoạt hình, phim phiêu lưu mạo hiểm, hài kịch và/hoặc kịch, truyện tranh, sách thiếu nhi, tất cả đều trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ công viên giải trí; cung cấp dịch vụ trò chơi cưỡi thú/đu quay trong công viên giải trí; cung cấp chương trình truyền hình và phim đã ghi hình trước không tải xuống được trong lĩnh vực giải trí dưới dạng phim người đóng, phim hài, kịch, phim điện ảnh hoạt hình, phim phiêu lưu mạo hiểm; thông tin giải trí và hoạt động tiêu khiển; dịch vụ câu lạc bộ người hâm mộ giải trí.

---

(210) **4-2024-34875**

(540) 

(220) 26/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.2.3; 26.11.3
(731) NGUYỄN PHẠM TÂN (VN)
36/3 An Điềm, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi bi-a và các bộ phận và phụ kiện của chúng, cụ thể là hộp đựng gậy bi-a, túi đựng gậy bi-a, phấn dùng trong môn bi-a, gậy bi-a, dụng cụ để chơi trò chơi bi-a, bàn bi-a, tam giác giữ bóng dùng trong môn bi-a; trò chơi bóng đá bằng bàn.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm môn bi-a bao gồm: bàn bi-a, gậy bi-a, đầu gậy bi-a, lơ bi-a, bao tay bi-a, vải dệt dành cho bàn bi-a, vải thêu dành cho bàn bi-a, cao su dành cho bàn bi-a, đá dành cho bàn bi-a, đèn trần câu lạc bộ bi-a, chuôi gậy bi-a, bọc cao su gậy bi-a.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí, câu lạc bộ bida.

---

(210) **4-2024-34946**

(540)



(220) 29/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 24.15.7; 26.1.1
(591) Xanh đen, vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH KIỀU NINH (VN)
QL14, thôn An Lợi Tây, xã Đại Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Thịt sấy khô: thịt bò, thịt heo; rau củ quả sấy khô; trái cây sấy khô; nông sản sấy khô: đậu, măng, lá tre [lá được sử dụng làm thực phẩm], lá chuối [lá được sử dụng làm thực phẩm].

Nhóm 30: Bánh tráng; nông sản sấy khô: ớt [gia vị], mè [dùng làm gia vị].

---

(210) **4-2024-34948**

(540)



(220) 29/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.11.12
(731) TECHNORAMA CO., LTD. (TW)
7F., NO. 95-5, Xinjia Rd., Fengshan Dist., Kaohsiung City 830558, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Lưỡi cạo để loại bỏ băng; thanh thay đổi góc đầu gậy (dụng cụ cầm tay); dao làm sạch mặt gậy và ghi điểm; dụng cụ tháo cán gậy đánh gôn (dụng cụ cầm tay); bộ nhận dạng trục cột sống của cán gậy đánh gôn (dụng cụ cầm tay); dụng cụ phân phối băng kẹp; dụng cụ tháo tay cầm (dụng cụ cầm tay); dụng cụ căn chỉnh tay cầm; bàn kẹp dùng bằng tay; dụng cụ căn chỉnh bộ lắp ráp đầu gậy; tất cả là dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2024-34975**

(540)



(220) 29/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.3.1; 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ DỆT DÂY ĐẠI MINH (VN)
8 Bình Phú, khu phố 2, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước cân bằng da dùng chọ mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; dầu gội đầu; dầu xả tóc; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trong lĩnh vực mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc cá nhân, cụ thể là chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, sản phẩm

chăm sóc da, mặt và cơ thể và sản phẩm làm đẹp; dịch vụ bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc cá nhân, cụ thể là chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, sản phẩm chăm sóc da, mặt và cơ thể và sản phẩm làm đẹp.

---

(210) **4-2024-35077**

(540)



(220) 29/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng hổ phách, nâu đồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HỒNG TIẾN (VN)
Số nhà 69, phố Khu Đông, đường Triệu Việt Vương, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 12: Yên xe máy; vỏ yên xe máy.

Nhóm 35: Mua bán yên xe máy; mua bán vỏ yên xe máy.

---

(210) **4-2024-35162**

(540)



(220) 29/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh than, vàng đồng.
(731) TRẦN VĂN HOÀNG (VN)
Thôn Lương Nỗ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo lót; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2024-35213**

(540)

HANON

(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt; máy mài; máy cưa; máy bắn vít; máy hút bụi; máy xay sinh tố (bằng điện); máy giặt; các linh kiện thay thế cho máy xay sinh tố (linh kiện thay thế chỉ thuộc này); lưỡi cưa (bộ phận của máy); lưỡi cắt (bộ phận của máy); mũi khoan (bộ phận của máy); máy giặt.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công cụ thể: kìm, kéo, tô vít, búa, đá mài.

Nhóm 09: Máy cân bằng lazen.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng (bàn chải điện).

---

(210) **4-2024-35214**

(540)

HANON

(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Các linh kiện thay thế cho máy giặt (linh kiện thay thế chỉ thuộc này).

Nhóm 09: Bộ sạc cho bàn chải đánh răng bằng điện.

Nhóm 11: Các sản phẩm lõi lọc nước; bình lọc nước; bếp từ; tủ lạnh; lò vi sóng; bình nóng lạnh; cây lọc nước; các linh kiện thay thế cho bếp từ, tủ lạnh, lò vi sóng (linh kiện thay thế chỉ thuộc này).

Nhóm 20: Bàn trà điện (không bao gồm ấm đun bằng điện).

---

(210) **4-2024-35240**

(540)

YAYOI KEN やよい軒

(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.4; 26.4.2; 26.4.9

(591) Đỏ, xanh lá cây, đen, trắng.

(731) PLENUS CO., LTD. (JP)
19-21, Kamimuta 1-chome, Hakata-ku, Fukuoka, 812-8580 Japan

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau củ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở từ thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; dầu và mỡ ăn được; sản phẩm sữa; thịt; trứng; cá, không còn sống; rau đông lạnh; trái cây đông lạnh; sản phẩm hải sản đã qua chế biến; sản phẩm thịt đã chế biến; rau và quả đã chế biến; salad rau củ; đậu đã chế biến; đậu phụ; đậu nành lên men (natto); trứng đã chế biến; súp; chế phẩm để nấu súp; mảnh rong biển laver khô để rắc lên cơm chan nước nóng (ochazuke nori); đậu, được bảo quản.

Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; bánh ngọt; kem lạnh; bánh mỳ; bánh xăng đuých; bánh mì kẹp thịt; pizza; bánh mì kẹp xúc xích; gia vị; hỗn hợp gia vị; đồ gia vị; cà phê chưa rang; ngũ cốc đã qua chế biến; mì sợi; bữa trưa đóng hộp gồm cơm là chủ yếu, có thêm thịt, cá hoặc rau; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; món cơm đã chuẩn bị sẵn; nước sốt mì ống; cơm; bột mì.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; chế phẩm làm đồ uống không có cồn; nước ngọt; nước ép hoa quả; nước ép rau [đồ uống]; nước uống dùng trong bữa ăn; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; nước sữa/đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tổ chức sự kiện, triển lãm, hội chợ và buổi biểu diễn nhằm mục đích thương mại, quảng bá và quảng cáo; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo; cung cấp không gian trên các trang web để quảng cáo hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; quản lý các chương trình khách hàng thân thiết; tư vấn tiếp thị kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng; dịch vụ phân tích và nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; bố trí/thay thế công việc/nghề nghiệp và nhân sự; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán hàng mang đi và giao hàng; thu thập, hệ thống hóa, tổng hợp, phân tích dữ liệu và thông tin kinh doanh được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 43: Chế biến thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê bàn, ghế, khăn trải bàn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2024-35424**

(540)



(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.8
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ EACH-TAI VIỆT NAM (VN)
Lô CN-04, cụm công nghiệp Nham Sơn - Yên Lư, xã Yên Lư, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; dây từ; cáp sợi quang; ổ cắm điện; cáp đồng trục.

---

(210) **4-2024-35480**

(540)



(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh lam, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH APOWER ELECTRONICS (VIETNAM) (VN)
Lô CN-10 (nhà xưởng CN-10-09), khu công nghiệp Vân Trung, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; bình pin; hộp ắc quy; hộp pin; ắc quy khởi động; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin ganvanic; thiết bị nạp ắc quy; bộ pin ganvanic; pin điện; ắc quy điện; thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; bộ cấp nguồn di động [pin sạc].

---

(210) **4-2024-35481**

(540)



(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.8; 26.3.4; 26.7.25
(591) Xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH APOWER ELECTRONICS (VIETNAM) (VN)
Lô CN-10 (nhà xưởng CN-10-09), khu công nghiệp Vân Trung, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; bình pin; hộp ắc quy; hộp pin; ắc quy khởi động; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin ganvanic; thiết bị nạp ắc quy; bộ pin ganvanic; pin điện; ắc quy điện; thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; bộ cấp nguồn di động [pin sạc].

---

(210) **4-2024-35483**

(540)



(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.8; 26.3.4; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH APOWER ELECTRONICS (VIETNAM) (VN)
Lô CN-10 (nhà xưởng CN-10-09), khu công nghiệp Vân Trung, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; bình pin; hộp ắc quy; hộp pin; ắc quy khởi động; thiết bị sạc cho ắc quy điện; pin ganvanic; thiết bị nạp ắc quy; bộ pin ganvanic; pin điện; ắc quy điện; thiết bị sạc cho thuốc lá điện tử; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin dùng cho thuốc lá điện tử; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; bộ cấp nguồn di động [pin sạc].

---

(210) **4-2024-35486**

(540)



(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.8
(591) Cam sáng, cam đậm, trắng, đỏ mận.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHONG GIA (VN)
Số 29 đường số 55, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2024-35487**

(540)



(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 5.13.4; 7.5.8; 25.1.25; 26.11.3
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN PHONG GIA (VN)
Số 29 đường số 55, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đại diện thực hiện các thủ tục pháp lý cho người khác; dịch vụ kiểm tra tuân thủ quy định pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2024-35488**

(540)



(220) 30/07/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 26.3.1; 26.5.1
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ PHONG GIA (VN)
Số 29 đường số 55, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2024-35522**

(540)

AMBER LIVER CARE GOLD

(220) 31/07/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2024-35778**

(540)



(220) 01/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT XÂY DỰNG HIAN GROUP (VN)
Số 04 đường số 02, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bàn, ghế, giường, tủ, kệ, tranh trang trí, gương, đèn, đồ decor, đồnội thất; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; cho thuê kệ, giá bán hàng.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; tư vấn xây dựng; dịch vụ nghề mộc.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; nghiên cứu công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2024-35782**

(540)



(220) 01/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.15
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) PHẠM LỄ HOÀN (VN)
Tổ 8, khu E, thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2024-35864**

(540)



(220) 01/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 13.1.10
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CITY GLORY (VN)
202 Hồ Nghinh, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn cho người khác; dịch vụ nhượng quyền thương mại khách sạn, cụ thể là cung cấp hỗ trợ việc điều hành kinh doanh trong việc thành lập và điều hành khách sạn; dịch vụ tư vấn, cố vấn kinh doanh liên quan đến quản lý khách sạn; dịch vụ tư vấn, cố vấn kinh doanh liên quan đến điều hành khách sạn; dịch vụ tư vấn, cố vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort); dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán rượu; quán ăn nhanh; dịch vụ khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng và đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2024-35930**

(540)



(220) 01/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 5.11.5; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đỏ, nâu đậm.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TỔNG HỢP BẮC TIẾN (VN)
Thôn Bắc Cổ Hiền, xã Hiền Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 29: Cà gai leo (sấy khô); cao cà gai leo (cao cô đặc dùng làm thực phẩm); dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu lạc dùng cho thực phẩm; vừng (sấy khô)(thực phẩm); hạt đậu sấy khô dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Ớt (gia vị); tinh bột nghệ dùng làm thực phẩm; tinh bột sắn dây dùng làm thực phẩm; trà thảo mộc; viên hoàn bột cà gai leo trộn mật ong dùng làm thực phẩm.

---

(210) **4-2024-36078**

(540)



(220) 02/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đen.
(731) LIU WEI (CN)
No 1203, Building 13, Chaobairenjia Community, Yan jiao Town, Langfang City, Hebei Province, China
(740) Công ty luật TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Mua bán: túi, túi xách của phụ nữ, ví cầm tay của phụ nữ.

---

(210) **4-2024-36097**

(540)



(220) 02/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THẾ CHIẾN (VN)
Số 1A, phố Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; yến sào (tổ yến) đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; súp yến sào; xúc xích, lạp xưởng; giò, chả (làm từ thịt).

---

(210) **4-2024-36246**

(540)



(220) 05/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương đậm, đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT CƠ KHÍ HÒA LONG (VN)
192 Nguyễn Văn Tuôi, khu phố 6, thị trấn Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Cấu kiện kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; hàng ngũ kim; các vật dụng nhỏ làm bằng sắt.

Nhóm 13: Súng cầm tay; đạn dược và đầu đạn; chất nổ; pháo hoa.

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gương soi; giá treo đồ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ trang trí nội ngoại thất, đồ dùng gia đình, giường, tủ, bàn, ghế, đèn, bộ đèn điện, vật liệu xây dựng, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn, đồ ngũ kim, sơn, kính, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, kim loại, quặng kim loại.

---

(210) **4-2024-36459**

(540)

Light Wing

(220) 05/08/2024
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU WANJIKAI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A0002, No. 390-426 Yide West Road, Yuexiu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2024-36543**

(540)

HANAUSA

(220) 06/08/2024
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THÔNG MINH HANAUSA (VN)
Số P1-28, đường B2, kdc Thiên Lộc, kv Thạnh Phú, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ [phân bón].

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2024-36762**

(540)

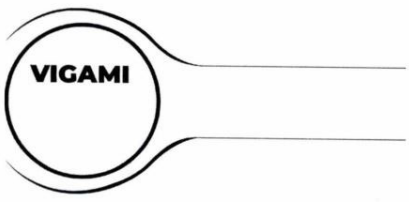

(220) 07/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 16.3.17; 26.1.1; 26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT GIA MINH (VN)
34 đường số 11, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng, phân bón; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học; chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2024-36795**

(540)



(220) 07/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH XƯỞNG THỊT HOÀNG GIA (VN)
Số 157 Nguyễn Lộ Trạch, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt muối; thịt đã được bảo quản; thịt đóng hộp; thịt giăm bông; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2024-37014**

(540)

HANON

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚC HƯNG (VN)
Ô 48+49 lô 6, khu đô thị Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; chất phụ gia hóa học dùng cho dầu; chất tẩy rửa dùng cho quá trình sản xuất; hóa chất xịt rửa bộ tản nhiệt; chế phẩm để làm trong sạch.

Nhóm 04: Dầu, mỡ công nghiệp; chất bôi trơn dùng cho máy móc; nến.

---

(210) **4-2024-37018**

(540)



(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9
(731) 1. ĐINH THỊ SAO (VN)
P324 tòa M1C KĐT Thanh Hà Cienco 5, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. ĐINH TIẾN HÙNG (VN)
Thôn Liễu, xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ dữ liệu; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; bao chuyên dụng cho điện thoại thông minh; màng bảo vệ chuyên dụng cho điện thoại thông minh; tai nghe; vỏ hộp loa; giá đỡ cho điện thoại di động; gậy hỗ trợ việc tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; thiết bị sạc pin.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; hộp để chia khăn giấy; bàn chải [bàn chải đánh răng, bàn chải gia đình (không kể bút lông)]; dụng cụ mỹ phẩm; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2024-37028**

(540)



(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.13; 26.1.1; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) ĐỖ THANH TÙNG (VN)
P8 F6 tổ 31 Tt TLTL Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ thời trang; phụ kiện thời trang, cụ thể là: găng tay (trang phục); giầy thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ đặt phòng khách sạn.

---

(210) **4-2024-37067**

(540)

Box Billiard

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ 3S QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 11, hẻm 24/3, ngõ 295 Bạch Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; áo váy; găng tay (trang phục); mũ, giày; găng tay hở ngón.

Nhóm 28: Vật đệm bàn bi-a; bóng bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; bàn bi-a.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp tiện nghi giải trí; giảng dạy, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp dịch vụ vui chơi trong nhà.

---

(210) **4-2024-37109**

(540)

teemoon

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Da cam, xanh dương.
(731) TRẦN XUÂN THÀNH (VN)
Ngõ 14 đội 1, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Con lăn mát xa mắt; lược dùng để mát - xa; thiết bị mát xa mặt; thiết bị mát xa cổ; con lăn mát xa mặt.

---

(210) **4-2024-37125**

(540)

HAMSOA

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025

(731) HAMSOA CO., LTD (KR)
Hamsoa building, 13-16, Dosan-daero 16-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên chiết xuất rau củ hỗn hợp; thực phẩm bổ sung sức khỏe có thành phần chính là hồng sâm; (tất cả không phải là thực phẩm chức năng); thạch hoa quả (dùng cho thực phẩm); sản phẩm hồng sâm đã được chế biến (dùng làm thực phẩm); thạch hồng sâm (dùng làm thực phẩm); xúp; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; đậu chế biến sẵn, cụ thể là thực phẩm (trừ đậu phụ và thực phẩm làm từ đậu phụ); sản phẩm sữa; sữa giàu protein; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống trên cơ sở sữa; trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; mứt nhão; mứt quả ướt; trái cây, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp.

---

(210) **4-2024-37180**

(540)

Factory Normal

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 10.1.20; 13.1.1; 25.1.5; 26.1.1

(731) JEONGYOON HA (KR)
102-1003, 19, Seomun-daero 627beon-gil, Nam-gu, Gwangju, Republic of Korea

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 04: Nến thơm (perfumed candles); nến hương liệu (nến tinh dầu) (aromatic candles); nến.

---

(210) **4-2024-37182**

(540)

TÂY THI

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) NGÔ VĂN HÒA (VN)
4A ngách 42/52/1X/Đình, TDP 4 phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ sản phẩm đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất trà thảo mộc theo đơn đặt hàng; dịch vụ sản xuất đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2024-37192**

(540)

AKANE

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025

(731) YIWU ACKILISS ELECTRIC CO., LTD. (CN)
Room 2407-1, Block A, Futian Ginza, No. 99, Financial 6 Street, Financial Business District, Futian Street, Yiwu City, Jinhua, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy băm thịt, dùng điện; dụng cụ đánh kem, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy ép trái cây, dùng điện, cho mục đích gia dụng; máy hút bụi chân không; máy đập, dùng điện; máy nhào trộn; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; máy là ép bằng hơi nước kiểu quay dùng cho vải, có thể mang đi được; máy xay cà phê, trừ loại vận hành thủ công; máy lau nhà bằng hơi nước; máy cắt bánh mỳ; máy chế biến thực phẩm, dùng điện; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống; máy nhào; máy nghiền dùng trong nhà bếp, dùng điện; máy giặt.

Nhóm 08: Bàn là quần áo; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kẹp uốn tóc; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dao dùng cho nhà bếp; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ gọt vỏ rau củ, vận hành bằng tay; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, dùng điện; bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ uốn lông mi; kéo; dụng cụ cắt lát trứng, không dùng điện.

Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; máy sấy tóc; thiết bị phun hơi nước làm phẳng vải; nồi chiên không dầu; thiết bị nướng; máy pha cà phê, dùng điện; chảo rán sâu lòng, dùng điện; bộ tản nhiệt, dùng điện; nồi nấu đa năng; bếp điện; máy nướng bánh mỳ; nồi nấu cơm bằng điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; quạt điện dùng cho cá nhân; máy ép bánh mỳ dạng dẹt (bánh tortilla), dùng điện; máy làm bánh sandwich, dùng điện; tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2024-37193**

(540)

Sansure

(220) 08/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) SANSURE BIOTECH INC. (CN)
No. 680, Lusong Road, Changsha High-tech Industrial Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Hợp chất dùng trong chẩn đoán y tế hoặc chẩn đoán hình ảnh y tế, được dùng qua đường uống hoặc tiêm; vắc xin; nước dược liệu để điều trị các bệnh do thiếu hụt năng lượng tế bào; nước dược liệu để điều trị dị ứng, ho, cảm lạnh, cúm, đau đầu, đau nhức; nước dược liệu để điều trị bệnh truyền nhiễm, bệnh ngoài da, và bệnh nội khoa; nước dược liệu để điều trị đau nhức, buồn nôn và co thắt cơ; dung dịch trên cơ sở nước dược liệu để điều trị nhiễm trùng da và bệnh ngoài da; nước dược liệu để điều trị rối loạn tiêu hóa; thuốc mỡ dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc đông y Trung Quốc có bản chất là chế phẩm chữa bệnh có nguồn

gốc tự nhiên; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; bộ kit chẩn đoán cho mục đích chẩn đoán y tế gồm thành phần là các chất thử dùng trong xét nghiệm bệnh, theo dõi sức khỏe cũng như y học dự phòng và chẩn đoán trong lĩnh vực phát hiện các bệnh về hệ miễn dịch và hô hấp, các bệnh liên quan, ung thư, bệnh truyền nhiễm, rối loạn viêm và rối loạn ung bướu; chất sinh hóa tinh khiết, cụ thể là protein gắn trên tấm/mảng, enzyme, và chất nhuộm huỳnh quang, được dùng làm chất thử phản ứng trong chẩn đoán y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích dược phẩm để điều trị rối loạn hệ thần kinh, hệ miễn dịch, hệ tim mạch, hệ trao đổi chất, hệ hô hấp, hệ cơ xương, hệ tiết niệu sinh dục, rối loạn viêm, da liễu, ung thư, huyết học, cấy ghép mô và cơ quan, nhãn khoa và rối loạn tiêu hóa; thuốc sinh hóa để điều trị rối loạn hệ thần kinh, hệ miễn dịch, hệ tim mạch, hệ trao đổi chất, hệ hô hấp, hệ cơ xương, hệ tiết niệu sinh dục, rối loạn viêm, da liễu, ung thư, huyết học, cấy ghép mô và cơ quan, nhãn khoa và rối loạn tiểu hóa; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; chất phản ứng hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất phản ứng dùng cho mục đích y tế; chất phản ứng y tế để xét nghiệm di truyền; thuốc thử chẩn đoán cho mục đích y tế; chế phẩm enzym cho mục đích y tế; thuốc thử đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích thú y; chế phẩm hóa học để chẩn đoán thai kỳ; chế phẩm để phát hiện khuynh hướng di truyền cho mục đích y tế; chất thử phản ứng để xét nghiệm miễn dịch dùng trong y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; bộ kit xét nghiệm nhận dạng di truyền có thành phần là chất thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để phát hiện đột biến gen prion cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị tia X dùng cho mục đích y tế; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị điều trị bằng tia X quang; thiết bị vật lý trị liệu; dụng cụ chỉnh hình; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm ADN và ARN dùng cho mục đích y tế; thiết bị xét nghiệm huyết học.

(210) **4-2024-37383**

(540)



(511) Nhóm 13: Pháo hoa; sản phẩm pháo hoa.

(220) 09/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.7; 7.3.1; 25.7.7; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.11; 26.4.2
(591) Đen, xanh lam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÓA CHẤT 21 (VN)
Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(210) **4-2024-37384**

(540)



(511) Nhóm 13: Pháo hoa; sản phẩm pháo hoa.

(220) 09/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.7; 7.3.1; 25.7.7; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.2
(591) Đen, xanh lam, xanh lam nhạt, đỏ, tím, hồng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÓA CHẤT 21 (VN)
Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

---

(210) **4-2024-37385**

(540)



(511) Nhóm 13: Pháo hoa; sản phẩm pháo hoa.

(220) 09/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.7; 7.3.1; 25.7.7; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.11; 26.4.2
(591) Đen, xanh lam, tím, xanh lơ, xanh lá cây, hồng, đỏ, vàng, cam đậm, cam, hắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÓA CHẤT 21 (VN)
Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

---

(210) **4-2024-37461**

(540)



(511) Nhóm 07: Đá mài, đá cắt, đĩa mài, đĩa cắt, tất cả là bộ phận của máy móc.

(220) 09/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 1.15.23; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ MÀI HẢI DƯƠNG (VN)
Số 296, đường Hoàng Ngân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

---

(210) **4-2024-37462**

(540)



(220) 09/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 1.15.23; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ MÀI HẢI DƯƠNG (VN)
Số 296, đường Hoàng Ngân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Đá mài, đá cắt, đĩa mài, đĩa cắt, tất cả là bộ phận của máy móc.

---

(210) **4-2024-37464**

(540)



(220) 09/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 1.15.23; 26.1.1; 26.3.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ MÀI HẢI DƯƠNG (VN)
Số 296, đường Hoàng Ngân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Đá mài, đá cắt, đĩa mài, đĩa cắt, tất cả là bộ phận của máy móc.

---

(210) **4-2024-37564**

(540)



(220) 12/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.3.1; 2.1.13; 2.1.15; 2.1.23; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.8
(591) Tím nhạt, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CP CUNG ỨNG THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ 158 (VN)
Số 35, ngõ 58 phố Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy hàn lazer; máy hàn bulong; máy hàn tig; máy cắt plasma.

---

(210) **4-2024-37821**

(540)

KNTV

(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ đô, xanh coban.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 38: Truyền hình.

---

(210) **4-2024-37877**

(540)

JUSG

(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JUSG INVEST (VN)
53 Trịnh Đình Thảo, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ tư vấn thuế; dịch vụ kế toán; dịch vụ hỗ trợ tuyển dụng và quản lý nhân sự.

Nhóm 45: Dịch vụ đăng ký thành lập doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đăng ký bảo hộ nhãn hiệu; dịch vụ đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp; soạn thảo tài liệu pháp lý doanh nghiệp.

---

(210) **4-2024-37882**

(540)

TDD
ENTERTAINMENT
Trust - Dedication - Development

(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG & SỰ KIỆN TOÀN ĐẠO DIỄN ENTERTAINMENT (VN)
Số 20 đường Trần Phú, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện vui chơi giải trí.

(210) **4-2024-37927**

(540)



(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, da cam, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu (mì là chủ yếu); bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; bánh cuốn (bánh ướt); bánh tráng; thực phẩm trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế; chao (gia vị); giấm (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; trà; bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2024-37928**

(540)

E'YEARN

(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU YIYANG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 203, Building C16, No. 213, Huangbian South Road, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; keo xịt tóc.

---

(210) **4-2024-37938**

(540)



(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh, đỏ, đen.
(731) COMPATHNION TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Unit 617, 6/F, 12W Science Park West Avenue, Hong Kong Science Park Phase III, Shatin, New Territories, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ[saas]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2024-37948**

(540)



(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(731) NGUYỄN KHÁNH LINH (VN)
Đội 11, thôn Lương Xá, xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ tang sức mỹ nghệ; nhẫn vàng tròn trơn; trang sức bằng vàng, bạc, đá quý; đồ trang sức phong thủy.

---

(210) **4-2024-37951**

(540)



(220) 13/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.13; 19.1.12; 26.11.8
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP HOÀNG LONG (VN)
B16, TT8, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Ô mai, ô mai hoa quả, ô mai các loại, hoa quả khô, mứt quả ướt.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ, bán buôn các sản phẩm sau: ô mai, ô mai hoa quả, ô mai các loại, hoa quả khô, mứt quả ướt.

---

(210) **4-2024-37993**

(540)

LULAFARM

(220) 14/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THƯ (VN)
Tổ dân phố số 5, Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệpbao gồm các loại ngũ cốc và hạt chưa chế biến; rau và quả tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh dịch vụ nông sản; quản lý giao dịch xuất, nhập khẩu nông sản; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2024-38028**

(540)

CUCKAA

(220) 14/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ cam.
(731) CÔNG TY TNHH CUCKAA (VN)
Thửa đất số 1368, tờ bản đồ số 192, khu Eco Xuân Lái Thiêu, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An,tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; keo dán gạch; keo chà ron (hỗn hợp xi măng, cát và chất phụ gia).

---

(210) **4-2024-38067**

(540)

MELROSE KOREA

(220) 14/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MELROSEKOREA VIET NAM (VN)
Số 211 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dầu thơm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; thuốc viên chống oxy hóa; chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem mỹ phẩm, dầu thơm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, thuốc viên chống oxy hóa, chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, thảo dược; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2024-38451**

(540)



(220) 15/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Trắng, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CP A&A WINDOW (VN)
Khu đô thị mới Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; thanh kim loại; thanh nhôm định hình; phụ kiện cửa bằng kim loại; tấm ốp nội - ngoại thất bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-38452**

(540)



(220) 15/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(591) Be, xanh xám, cam.
(731) PHẠM MINH CƯỜNG (VN)
Đội 2, thôn Nhuế, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo may sẵn; quần áo da; quần áo trẻ em.

---

(210) **4-2024-38453**

(540)



(220) 15/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Trắng, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CP A&A WINDOW (VN)
Khu đô thị mới Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; thanh kim loại; thanh nhôm định hình; phụ kiện cửa bằng kim loại; tấm ốp nội - ngoại thất bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-38499**

(540)



(220) 15/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) UNI-TECH OIL & CHEMICAL LIMITED (CN)
Unit 02, 14/F., South China Industrial Building, 1 Chun Pin Street, Kwai Chung, N.T., Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Dầu dùng để cắt kim loại; mỡ để bôi trơn cho chất dẻo; dầu tháo khuôn (dùng trong xây dựng); dầu và mỡ bôi trơn công nghiệp; dầu và mỡ bôi trơn cho đai truyền động; mỡ để bôi trơn; chất chống trơn trượt cho dây đai truyền động; chất bôi trơn công nghiệp; chất bôi trơn dạng xịt.

---

(210) **4-2024-38527**

(540)

ECOHOME®

(220) 15/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH MEGAHOME (VN)
23 đường số 2, khu phố 4, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Thùng rác; thau chậu; dụng cụ lau chùi bằng tay.

---

(210) **4-2024-38537**

(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN IES

(220) 16/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.5.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IES (VN)
Số 115 phố Trần Hòa, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Bảng viết; sách vở; đồ dùng học tập; thiết bị giáo dục (không kể máy móc); văn phòng phẩm; ấn phẩm.

Nhóm 35: Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, nghiên cứu thị trường, tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo, dịch vụ siêu thị các loại hàng hóa như: đồ chơi, bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ, đồ lưu niệm, đồ dùng học tập, thiết bị giáo dục, thiết bị trường học, thiết bị chăm sóc nuôi dưỡng (bát, đũa, thìa, cốc, khay đựng thức ăn, bình đựng nước, bình ủ ấm, chậu rửa, bô vệ sinh, xoong, nồi, bếp, xe đẩy, bàn chia thức ăn, tủ để xoong nồi, tủ để bát đĩa, tủ thuốc, nhiệt kế, cân), thiết bị phòng thể chất đa năng, nhà liên hoàn vận động.

---

(210) **4-2024-38572**

(540)

KÄRON
FOR A BETTER LIFE

(220) 16/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.5.7; 3.5.24; 25.7.4
(591) Cam, trắng.
(731) ĐINH BÁ TOẢN (VN)
Tdp Văn Trì 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống nhánh bằng kim loại; ống thoát nước bằng kim loại; ống nối bằng kim loại cho ống dẫn; ống máng bằng kim loại; ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống dẫn; ống dẫn chịu áp bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại.

Nhóm 07: Vòi xả nước [bộ phận của máy móc]; máy xay; máy phun sương (trừ loại dùng cho mục đích y tế và tạo ẩm không khí); bơm cao áp; máy giặt.

Nhóm 09: Hộp đấu nối điện; dây cáp điện; bộ ngắt mạch điện; bộ đóng mạch điện; cuộn dây điện; đầu nối cho dây điện; công tắc điện; bảng điều khiển (điện); vỏ bọc cho ổ cắm điện trên tường; đồng hồ đo mức nước.

Nhóm 11: Bồn tắm; thiết bị làm nóng nước tắm; đèn chiếu sáng; đèn trần; dụng cụ nấu nước dùng điện; thiết bị lọc nước; lò vi sóng; vòi nóng lạnh cho ống nước; điều hòa; quạt điện; thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), hệ thống ống dẫn nước, vòi phun nước, vòi dùng cho đường ống; vòi hoa sen; phụ kiện bồn tắm; bồn rửa; chậu vệ sinh.

Nhóm 17: Ống mềm không bằng kim loại; vòng đệm làm cho kín; đầu nối không bằng kim loại, dùng cho ống; gioăng cho ống dẫn; vòng chống rò rỉ nước.

Nhóm 19: Ống nhánh không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; nắp thoát nước, không bằng kim loại; ống máng, không bằng kim loại; ống chịu áp, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-38732**

(540)

PROTECT PAINT
Mang sắc màu thịnh vượng đến muôn nơi

(220) 16/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 24.15.7
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh ngọc, xanh lá, cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN & CHỐNG THẤM PROTEC (VN)
659 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn xi măng; sơn diệt khuẩn; sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2024-38882**

(540)

PGA

(220) 19/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) THE PROFESSIONAL GOLFERS' ASSOCIATION OF AMERICA (US)
100 Avenue of the Champions, Palm Beach Gardens, Florida 33418, U.S.A.
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ, dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ lưu niệm quà tặng, đồ trang sức, ô, hành lý, trang thiết bị thể thao, trang thiết bị chơi gôn, túi đựng gậy đánh gôn và dụng cụ đánh dấu vị trí bóng gôn, giày đánh gôn, găng tay đánh gôn, cờ lỗ gôn, túi bọc đầu gậy chơi gôn và gậy chơi gôn; quảng cáo; điều hành các sự kiện thương mại; quản lý kinh doanh; dịch vụ xuất nhập cảnh; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác.

---

(210) **4-2024-38930**

(540)

Bếpbio

(220) 19/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa, khử dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm để làm sạch bồn rửa, bàn bếp dạng xịt và dạng dung dịch; nước lau kính; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; nước lau sàn; nước rửa bát đĩa; chất làm sạch, làm thơm mát, làm bóng và khử mùi bát đĩa dùng cho máy rửa bát; chất súc rửa cho máy rửa bát; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm thơm mát không khí.

Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm làm sạch bề mặt, kháng khuẩn, nấm mốc [dùng cho mục đích y tế]; thuốc xua đuổi côn trùng bao gồm dạng lỏng bôi ngoài da và dạng xịt; thuốc xua đuổi côn trùng sâu bọ có mùi hương; thuốc xua đuổi côn trùng sâu bọ dạng lỏng; chế phẩm khử mùi không khí dạng xịt.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh siêu thị cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm làm sạch nhà cửa đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, chất tẩy rửa, nước giặt, nước lau sàn, nước tẩy nhà vệ sinh, xịt khử mùi, xịt thơm phòng, nước lau kính, thuốc xua đuổi côn trùng.

---

(210) **4-2024-38932**

(540)

Imbio

(220) 19/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa tắm cho mẹ và bé; dầu gội đầu cho mẹ và bé; dầu gội đầu và các chế phẩm chăm sóc tóc; xà phòng; sản phẩm chăm sóc da; kem đánh răng; phấn/bột cho da sau khi tắm rửa; nước thơm dưỡng thể; dung dịch vệ sinh cá nhân; dung dịch làm sạch bình sữa cho trẻ em bú và đầu vú cao su ở bình sữa cho trẻ em bú; nước giặt; nước làm mềm vải; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch đồ chơi trẻ em; chế phẩm làm thơm mát không khí.

Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm làm sạch bề mặt, kháng khuẩn, nấm mốc [dùng cho mục đích y tế]; chế phẩm khử mùi không khí dạng xịt.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị, cửa hàng thực phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt đông sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất làm mềm vải (dùng để giặt), mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, các sản phẩm dành cho mẹ và bé.

---

(210) **4-2024-38933**

(540)

Nhàbio

(220) 19/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Cam, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; bột giặt quần áo; nước giặt; nước giặt dành riêng cho đồ lót; nước nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa nhà vệ sinh; chế phẩm để làm sạch bồn rửa; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, cọ rửa, khử dầu mỡ và mài mòn; nước rửa bát đĩa; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh siêu thị cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ tươi, rau củ quả đã chế biến, trái cây tươi, trái cây đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, chế phẩm làm sạch nhà cửa đồ dùng, mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: nước giặt, nước rửa chén, nước lau sàn, chất tẩy rửa trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chất làm mềm vải (dùng để giặt), mỹ phẩm, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, kem đánh răng, nước rửa tay, dầu gội đầu, dầu gội chiết xuất từ thảo mộc, chế phẩm chăm sóc tóc chiết xuất từ thảo mộc, sữa tắm, sữa rửa mặt, nước rửa bát, xà phòng, các sản phẩm cho mẹ và bé.

---

(210) **4-2024-39047**

(540)

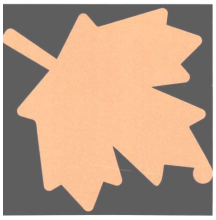

(220) 19/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH LA TIRE VIỆT NAM (VN)
167/4 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật: nhựa của cây lá phong; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; đường, nước mật đường từ thực vật.

Nhóm 32: Xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-39117**

(540)



(220) 20/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN DUY THÀNH (VN)
Số nhà 93 Cầu Giẽ, xã Đại Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Da và giả da; da động vật và da sống; túi hành lý và túi xách bao gồm: túi du lịch, túi xách, ví đựng danh thiếp, ví bỏ túi.

Nhóm 25: Đồ đi chân bao gồm: giầy cổ cao, giầy ống, giầy ống ngắn, giầy ống lửng, giầy, giầy thể thao, dây lưng, dép, giầy cổ thấp.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bách hóa bán lẻ, cửa hàng bách hóa bán lẻ trực tuyến bao gồm: túi hành lý, túi xách, ví đựng danh thiếp, ví bỏ túi, túi du lịch, cặp xách, giầy, dép.

---

(210) **4-2024-39370**

(540)



(220) 21/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 26.2.7; 26.11.7
(591) Đen, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ K&G VIỆT NAM (VN)
Tầng 11 khối A, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục); bít tất ngắn và bít tất dài; cà vạt; khăn quàng cổ; dép xăng đan; giày; dép lê; mũ; quần áo lót dùng cho đàn ông, phụ nữ và trẻ em; quần áo bơi dùng cho đàn ông, phụ nữ và trẻ em.

---

(210) **4-2024-39680**

(540)



(220) 22/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TẤN PHÁT VIỆT NAM (VN)
19 Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và trưng bày vé số.

Nhóm 41: Mua bán vé số; đại lý bán vé xổ số và vé số.

---

(210) **4-2024-39770**

(540)



(220) 22/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 26.4.3; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) HI-MORE ROBOT CO., LTD. (TW)
No. 1, Ln. 15, Neiding 20th St., Zhongli Dist., Taoyuan City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp; máy gia công nhựa; người máy phun sơn; máy phun nhựa; máy ép phun nhựa.

---

(210) **4-2024-39837**

(540)



(220) 23/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.18; 3.13.1; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, xanh lá cây, nâu, hồng da, xám, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THẾ HÒA (VN)
235 Núi Thành, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh, trà đã đông lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); trà thảo mộc.

---

(210) **4-2024-39850**

(540)



(220) 23/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.9; 26.11.7
(591) Trắng, đỏ.
(731) ĐỖ VĂN MẠNH (VN)
TDP Vĩnh Thịnh 3, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Máy sấy; máy sưởi; đèn led; đèn huỳnh quang; máy tạo độ ẩm không khí.

---

(210) **4-2024-40214**

(540)



(220) 26/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.20; 26.3.23; 26.11.9
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WIN WIN CORP (VN)
103 Hoàng Văn Thái, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tủ nhiều ngăn, bàn làm việc, đồ đạc (giường, tủ,bàn, ghế, giá, kệ), tủ đựng quần áo, tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo, gương soi, giá để bát đĩa, tấm

đệm để ngủ, mành che nắng cửa sổ bên trong nhà, tấm gỗ, tấm lát sàn, tấm ốp tường, gỗ bán thành phẩm, vật liệu xây dựng bằng gỗ; thương mại điện tử: tủ nhiều ngăn, bàn làm việc, đồ đạc (giường, tử,bàn, ghế, giá, kệ), tủ đựng quần áo, tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo, gương soi, giá để bát đĩa, tấm đệm để ngủ, mành che nắng cửa sổ bên trong nhà, tấm gỗ, tấm lát sàn, tấm ốp tường, gỗ bán thành phẩm, vật liệu xây dựng bằng gỗ; xuất nhập khẩu đồ gỗ, sản phẩm nội thất như: tủ nhiều ngăn, bàn làm việc, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), tủ đựng quần áo, tranh cổ động, bằng gỗ hoặc chất dẻo, gương soi, giá để bát đĩa, tấm đệm để ngủ, mành che nắng cửa sổ bên trong nhà, tấm gỗ, tấm lát sàn, tấm ốp tường, gỗ bán thành phẩm, vật liệu xây dựng bằng gỗ.

Nhóm 37: Thi công xây dựng; thi công nội thất, ngoại thất; sửa chữa và bảo dưỡng nội thất, ngoại thất; dịch vụ giám sát xây dựng công trình xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2024-40224**

(540)

REMOR

(220) 26/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, cam.
(731) VŨ ĐĂNG THIÊN (VN)
Thôn Hùng Lộc, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp đựng kính.

---

(210) **4-2024-40226**

(540)

The JOURNEY

(220) 26/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20
(731) HOÀNG KHÁNH HOA (VN)
24 ngõ 72 Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ họa; thiết kế bao bì; thiết kế các ấn phẩm; thiết kế tư liệu quảng cáo và tiếp thị; thiết kế sản phẩm.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức hôn lễ; dịch vụ tổ chức sự kiện sinh nhật; tổ chức sự kiện cho khách hàng như hôn lễ, tiệc liên hoan, tiệc sinh nhật (nghi lễ, không bao gồm việc cung cấp dịch vụ ăn uống); dịch vụ cho thuê áo cưới.

---

(210) **4-2024-40227**

(540)



(220) 26/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO BẢO NHI (VN)
Số 63, đường Bát Phúc, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; dép; giày

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm thời trang, quần áo, giày dép, túi xách, dây lưng, ví da, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2024-40302**

(540)



(220) 26/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.19; 5.5.20
(591) Vàng, đỏ, xanh lá.
(731) TRẦN NGỌC HIÊN (VN)
Thôn 1, xã Trà Nam, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-40358**

(540)



(220) 27/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ & SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐỒ GỖ NỘI THẤT YC (VN)
14A24 Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý; đồ trang sức bằng vàng; đồ trang sức bằng bạc; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; mua bán (kinh doanh), xuất nhập khau, phân phối các sản phẩm: nông và lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa), động vật sống, vật liệu và thiết bị lắp đặt dùng trong xây dựng, quặng kim loại, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim của kim loại thường, thép dạng thô hoặc bán thành phẩm, gang, dạng thô hoặc bán thành phẩm, sắt dạng thô hoặc bán thành phẩm, cấu kiện kim loại vận chuyển được, quần áo, giày dép, mũ nón, tất (vớ), thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ đạc dùng trong trường học, đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc dùng trong nhà bếp, đồ nội thất bằng gỗ, đồ

đạc dùng cho gia đình, đèn điện, bóng đèn, đồ điện gia dụng cụ thể là: đèn trang trí nội thất, đèn chùm, thiết bị khử mùi không khí, hệ thống điều hòa không khí, quạt gió [điều hòa không khí], thiết bị sấy khô, thiết bị lọc nước, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí], hầm rượu, dùng điện, thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh, dụng cụ nấu nướng dùng điện, máy phun tinh dầu, máy massage, máy sấy tóc, ti vi, quạt điện, tủ lạnh, máy giặt, điều hòa, thiết bị nấu nướng dùng điện.

Nhóm 38: Dịch vụ cổng thông tin; dịch vụ cổng thông tin điện tử; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng và cổng thông tin trên internet; dịch vụ cấp quyền truy cập vào cổng thông tin trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất gia công đồ nội thất theo đơn đặt hàng của người khác; may quần áo; xử lý lông thú; gia công cơ khí; đúc kim loại; xử lý kim loại; gia công kim loại quý.

---

(210) **4-2024-40377**

(540)



(220) 27/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VELOCITI GROUP (VN)
Số 14TM2-C2, 14M2-C3 SUNRISE G, KĐT The Manor Central Park, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử, cụ thể là mua bán trực tuyến thiết bị điện tử, thiết bi ngoại vi, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị đo đạc, thiết bị quang học, thiết bị nghe nhìn, dụng cụ bảo hộ lao động, thiết bị bảo hộ, hàng điện máy, thiết bị di động và các phụ kiện của chúng, thiết bị chiếu sáng, thiết bị vệ sinh, đồ dùng trong nhà tắm, dụng cụ âm nhạc, văn phòng phẩm, đồ dùng học tập, thiết bị giảng dạy, đồ trang trí nội thất (tranh, ảnh, hoa giả), đồ lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ nội thất dùng trong gia đình và văn phòng, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm, đồ uống, hàng nông sản, hàng lâm sản, dụng cụ nhà bếp, thiết bị nhà bếp, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm các loại (thảm trải sàn, thảm yoga), hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, ví, dụng cụ làm vườn, dụng cụ cầm tay, thiết bị cầm tay, sách báo, tạp chí, ấn phẩm, vật liệu xây dựng, thiết bị và dụng cụ y tế, xe cộ các loại, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, đồ gốm sứ thuỷ tinh, đồ điện gia dụng (nồi cơm điện, ấm điện, quạt điện, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, máy lọc nươc), máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp, thiết bị làm lạnh, thiết bị gia nhiệt, đồ dùng cho trẻ em/trẻ sơ sinh, két sắt an toàn, máy tính tiền, máy bán hàng tự động, dụng cụ trên bàn ăn (dao, thìa, dĩa, nĩa, đũa ăn), đồ kim hoàn, đá quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian; dịch vụ quảng cáo; đại lý quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán hàng; xúc tiến thương mại; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện (quán ăn, nhà hàng).

---

(210) **4-2024-40454**

(540)



(220) 27/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.3; 1.17.11; 5.7.3; 5.11.15; 5.13.4; 7.1.6; 7.1.12; 7.5.10; 24.5.7; 25.1.15; 25.7.25; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA QUỐC TẾ SÀI GÒN HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Quốc Oai, Km 18 đường Láng - Hòa Lạc, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia (bia hơi, bia tươi, bia đóng chai, bia đóng lon); đồ uống không có cồn; nước [đồ uống].

---

(210) **4-2024-40566**

(540)



(220) 27/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HESMAN VIỆT NAM (VN)
Số 76 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các sản phẩm phụ kiện điện thoại như: bao, ốp, kính cường lực, miếng dán bảo vệ, phụ kiện dây đeo, giá đỡ các sản phẩm điện tử, dây sạc, củ sạc, sạc không dây, sạc dự phòng, bút cảm ứng, bàn phím, chuột có dây, chuột không dây, cổng chuyển đổi, camera, thiết bị lưu trữ: usb, thẻ nhớ, ổ cứng, túi xách đựng máy tính xách tay, ba lô đựng máy tính xách tay, túi chống sốc cho máy tính xách tay, bàn di chuột.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ các sản phẩm phụ kiện điện thoại trên.

---

(210) **4-2024-40583**

(300) 80144064 02/08/2024 CN
80145487 02/08/2024 CN
80155728 02/08/2024 CN

(540)



(220) 27/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.5; 25.15.7; 26.3.23; 26.5.1; 26.15.15
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, xanh lam đậm.
(731) SHENZHEN DIDATRAVEL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Aokangde Group 1005-1, No.2010, Shennan East Road, Chengdong Community, Dongmen, Luohu District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm đặt chỗ cho dịch vụ du lịch; phần mềm cung cấp thông tin nơi lưu trú; phần mềm đặt chỗ lưu trú ở nước ngoài; phần mềm đặt phòng khách sạn; ứng dụng phần mềm có thể tải về cho điện thoại di động; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; phần mềm dùng cho hệ thống thông tin khách sạn, nhà khách và các loại hình lưu trú khác; nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động để đặt xe taxi; thiết bị đếm bước chân; cân; pháo hiệu laze để cứu hộ; điện thoại thông minh; thiết bị phát đa phương tiện loại cầm tay; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; ống nhòm; bộ quần áo lặn chuyên dụng; kính râm; bộ nguồn lưu và cấp điện loại cầm tay [pin có thể nạp lại].

Nhóm 39: Vận tải cho các chuyến tham quan; sắp xếp dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; đặt chỗ vận chuyển thông qua mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị bay không người lái để chụp ảnh; cho thuê thiết bị định vị toàn cầu (GPS) nhằm mục đích dẫn đường; cho thuê du thuyền và thuyền; vận chuyển bằng xe buýt; vận chuyển bằng đường hàng không; cung cấp dịch vụ đặt taxi qua ứng dụng di động; đặt chỗ thuê xe ô tô; cho thuê phương tiện di chuyển; cho thuê rương, hòm để vận chuyển hành lý; lưu kho hành lý; chuyển phát nhanh; đặt vé tàu; đặt vé máy bay; đại lý đặt tua du lịch; cung cấp thông tin về du lịch qua internet; lên kế hoạch lộ trình du lịch; dịch vụ du lịch bằng tàu thủy; hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp vận chuyển cho các tua du lịch; đặt vé du lịch; điều phối việc sắp xếp chuyến đi cho cá nhân và du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi bằng xe khách; sắp xếp chuyến đi chơi trên biển; giữ chỗ cho chuyến đi; tổ chức chuyến đi.

Nhóm 43: Dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; quán cà phê lưu động cung cấp đồ ăn uống; đặt trước chỗ ở tạm thời qua mạng internet; cung cấp thông tin về khách sạn thông qua một trang web; đặt phòng khách sạn cho người khác; đặt chỗ lưu trú tại khu cắm trại; đặt chỗ tại nhà hàng; đặt phòng khách sạn hoặc chỗ ở tạm thời thông qua đại lý du lịch; quán cà phê; đặt phòng khách sạn; khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô; sắp xếp bữa ăn tại khách sạn; đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; cung cấp lưu trú tại khách sạn kèm nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin về nhà hàng và đặt chỗ nhà hàng qua mạng internet; cho thuê nơi lưu trú tạm thời trong kỳ nghỉ; cho thuê phòng họp; trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; khách sạn cho thú cưng; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê bộ đồ ăn uống.

---

(210) **4-2024-40816**

(540)



(220) 28/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Nâu, trắng.
(731) ĐỖ TRUNG KIÊN (VN)
Tổ dân phố số 9, thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ tùng xe cộ; mô tơ dùng cho xe cộ (động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2024-40868**

(540)



(220) 28/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.9; 3.2.15; 3.2.24; 26.4.18
(731) IDESEI CO., LTD (JP)
6th Floor, Toubu Building, 28-9, 6th Street, Shingumae, Shibuya District, Tokyo, JAPAN
(740) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh bao có nhân (baozi); mì sợi; bột nhồi; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh nhà hàng cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp thông tin marketing qua các trang web.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ ăn uống ẩm thực Trung Quốc; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2024-40908**

(540)



(220) 29/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) NGUYỄN LÊ HOÀI MINH (VN)
Lô số 5, khu B3M14 - khu đô thị Thủy Tú, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã được chế biến bảo quản; thịt gia súc gia cầm đã được chế biến bảo quản; trứng gà.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; bò giống; lợn giống; gà giống; dê giống.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị mini kinh doanh (mua bán) nông sản, thực phẩm sạch như: rau củ quả, thịt lợn rừng, thịt bò, gạo, nước mắm; dịch vụ xuất nhập khẩu các thực phẩm sạch như: rau củ quả tươi và chế biến, thịt tươi và chế biến, thủy hải sản tươi và chế biến.

---

(210) **4-2024-40925**

(540)



(220) 29/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.12
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) HỘ KINH DOANH RONG NHO TRANG PHẠM (VN)
491A Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rong biển ăn được (đã qua chế biến); thức ăn nhẹ làm từ rong biển; sản phẩm rong biển đã chế biến; chất chiết xuất từ rong biển cho thực phẩm; rong nho tách nước đã qua chế biến.

---

(210) **4-2024-40940**

(540)



(220) 29/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh nước biển đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀN MỸ (VN)
Số 10, ngõ 26, phố Yên Lạc, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; phanh cho xe cộ; khung gầm cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; má phanh dùng cho xe ô tô.

---

(210) **4-2024-40956**

(540)



(220) 29/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.1.5; 5.1.16; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, xanh sẫm, xanh lá cây, xanh da trời, nâu sẫm, nâu nhạt.
(731) 1. HỘ KINH DOANH TIỆM LẨU BÒ ĐẶC SẮC (VN)
MM1 Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
2. PHẠM ANH TÚ (VN)
Thôn Tân Dân 1, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cửa hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống; khách sạn; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2024-40999**

(540)



(220) 29/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) XIAMEN XIAOMIYU CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Area A, Room 1901, No. 5 Jiayi Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tiếp thị; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự; kế toán; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2024-41178**

(540)



(220) 29/08/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HỒNG THĂNG (VN)
Số 9 BT10 KĐT Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Hổ phách [nước hoa]; hồ bột để làm bóng vải sau khi giặt là; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-41225**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.18; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng nhạt, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BTB INTERNATIONAL (VN)
164 Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2024-41274**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.9

(591) Ghi, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SX - XD ĐỈNH TÂM (VN)
Số 180 Nguyễn Văn Rốp, khu phố 6, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; nhôm sơn tĩnh điện; nhôm tấm; nhôm tổ ong; phụ kiện lắp đặt cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại, trừ khóa điện; bản lề bằng kim loại; ray trượt bằng kim loại; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu cửa nhôm, nhôm sơn tĩnh điện, nhôm tấm, nhôm tổ ong, phụ kiện lắp đặt cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại, trừ khóa điện, bản lề bằng kim loại, ray trượt bằng kim loại, bánh xe bằng kim loại, đồ nội thất

(gồm: bàn, ghế, tủ, giá, kệ, giường), gỗ công nghiệp, phụ kiện đồ nội thất không làm bằng kim loại, gồm giá đỡ gương, tấm bảo vệ đệm, giá đỡ kệ, phụ kiện đồ nội thất làm bằng kim loại, gồm giá đỡ gương, tấm bảo vệ đệm, giá đỡ kệ.

---

(210) **4-2024-41275**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 25.5.2; 26.4.7
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SX - XD ĐỈNH TÂM (VN)
Số 180 Nguyễn Văn Rốp, khu phố 6, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; nhôm sơn tĩnh điện; nhôm tấm; nhôm tổ ong; phụ kiện lắp đặt cửa bằng kim loại; tay năm cửa bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại, trừ khóa điện; bản lề bằng kim loại; ray trượt bằng kim loại; bánh xe bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu cửa nhôm, nhôm sơn tĩnh điện, nhôm tấm, nhôm tổ ong, phụ kiện lắp đặt cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, khóa cửa bằng kim loại, trừ khóa điện, bản lề bằng kim loại, ray trượt bằng kim loại, bánh xe bằng kim loại, đồ nội thất (gồm: bàn, ghế, tủ quần áo, tủ cánh kính, giá, kệ, giường), phụ kiện đồ nội thất không làm bằng kim loại, gồm giá đỡ gương, tấm bảo vệ đệm, giá đỡ kệ, phụ kiện đồ nội thất làm bằng kim loại, gồm giá đỡ gương, tấm bảo vệ đệm, giá đỡ kệ; mua bán quần áo thời trang, giày dép, mỹ phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2024-41372**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Trắng, xanh ngọc bích.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUÊ LÁI (VN)
L14-09 khu A KĐT mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng cho thuê xe, gọi xe; phần mềm ứng dụng cho phép liên hệ đặt xe, có thể tải về; phần mềm, ứng dụng di động liên quan đến cho thuê lái xe.

---

(210) **4-2024-41373**

(540)

CLUBLU

(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.13.25
(591) Trắng, đen, xanh dương.
(731) GUANGZHOU GEEP INNOVATIONS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 201, Buidling 7, No. 13, Shitan East Road, Tan Village, Shijing Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Máy in nhiệt dùng với máy tính; thẻ nhớ; máy ảnh; tai nghe; loa; bàn phím; chuột máy tính; sạc dự phòng; dây cáp dữ liệu; adapter (bộ chỉnh lưu xoay chiều dùng cho máy tính và điện thoại); bảng vẽ điện tử.

---

(210) **4-2024-41409**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.4.18
(591) Xanh lục, xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN ĐỨC HIỀN QUẢNG TRỊ (VN)
Km 7+900, tỉnh lộ 571, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 17: Nhựa mủ [cao su]; latec [cao su]; cao su lỏng; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2024-41456**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.4.7; 26.11.9
(731) SHENZHEN HUAHANG POWER SUPPLY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.1303, Unit 5, Building A, Yaju Garden, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2024-41457**

(540)

HHANG

(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN HUAHANG POWER SUPPLY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.1303, Unit 5, Building A, Yaju Garden, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2024-41468**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.10; 1.15.5; 3.7.3; 3.7.24; 9.7.19; 26.1.1

(591) Cam, đỏ, trắng, vàng, hồng, xanh, đen.

(731) LIN CAI YU (TW)
No. 6, Lane 93, Tu Cuong Street, Hamlet 11, Luu Tho Ward, West Area, Chiayi City, Taiwan

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-41476**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Tổ 13, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, quảng cáo: dược phẩm, thảo dược, mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2024-41482**

(540)



(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.4
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG CỤ ĐIỆN MÁY HTC (VN)
92 Chợ Lớn, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Khoá cửa bằng kim loại; bản lề cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy xịt rửa xe; máy hàn; máy nén khí; đầu phun xịt áp lực (đầu phun nén chất lỏng); máy phun xịt chất lỏng; máy cắt cỏ (máy móc); máy cưa xích (cưa cây); máy nổ; máy tời điện; máy phát điện; máy xay thịt (dùng điện); máy xay đậu (dùng điện); đầu nén khí; máy khoan cầm tay (máy móc, không vận hành thủ công); máy cắt cầm tay (máy móc, không vận hành thủ công); máy xiết bulon cầm tay (máy móc, không vận hành thủ công); máy hút bụi; máy đục bê tông; máy bơm nước; bộ phận và phụ tùng của các sản phẩm nói trên.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa/cao su; ống dây dẫn nước làm bằng nhựa cao su; dây phun áp lực cao bằng nhựa/cao su; ống mềm phi kim loại.

---

(210) **4-2024-41511**

(540)

POLYTRON

(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) PT HARTONO ISTANA TEKNOLOGI (ID)
JI. KHR Asnawi PO BOX 126, Desa Bakalankrapyak, Kecamatan Kaliwungu, Kabupaten Kudus, Jawa Tengah, Indonesia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền hình led; ti vi thông minh (Smart ti vi); thiết bị thu hình; máy chiếu thông minh; máy chiếu đa phương tiện; máy chiếu phim tại nhà; máy chiếu kỹ thuật số; máy chiếu màn hình tinh thể lỏng; màn hình [phần cứng máy vi tính]; màn hình tinh thể lỏng; hệ thống âm thanh nổi độ trung thực cao; hệ thống âm thanh hi-fi; loa thông minh; loa có thể đeo; micrô cho loa không dây; loa cầm tay; loa siêu trầm; loa dạng thanh; thiết bị âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; bộ trộn âm thanh; thiết bị nghe nhìn; loa âm thanh không dây.

---

(210) **4-2024-41556**

(540)

SALE TOP
ĐỘT PHÁ DOANH SỐ CÙNG ZALO

(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh dương, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XMANAGER VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; lập chương trình máy tính.

---

(210) **4-2024-41565**

(540)

TRANGBALI

(220) 30/08/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Đen, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AM GROUP VIỆT NAM (VN)
Thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Thời trang quần áo nam nữ; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn choàng; khẩu trang vải [trang phục]; cavat.

---

(210) **4-2024-41634**

(540)

테 라 솝
Therasorb

(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) WONBIOGEN CO., LTD. (KR)
56, 1gongdan-ro 5-gil, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 39372, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Gạc để băng bó; cao dán; băng phẫu thuật; băng dính dùng cho mục đích y tế; băng thun dùng cho mục đích y tế (băng dùng để băng bó); vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2024-41635**

(540)

렘 스 카
Remscar

(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) WONBIOGEN CO., LTD. (KR)
56, 1gongdan-ro 5-giI, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 39372, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Gạc để băng bó; cao dán; băng phẫu thuật; băng dính dùng cho mục đích y tế; băng thun dùng cho mục đích y tế (băng dùng để băng bó); vật liệu băng bó dùng cho mục đích y tế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2024-41673**

(540)



(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.15
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC KÊNH ĐÔNG (VN)
14-16 Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; nước có gas và các loại đồ uống không cồn; bia; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống.

Nhóm 36: Đầu tư về tài chính để xây dựng các công trình kỹ thuật trong lĩnh vực cấp thoát nước và xử lý nước; tư vấn đầu tư về mặt tài chính.

Nhóm 37: Xây dựng công trình thủy lợi, đường ống cấp thoát nước, trạm bơm; lắp đặt ống cấp thoát nước, ống bơm nước cho các công trình xây dựng; thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông; san lấp mặt bằng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng hoa, cỏ và cây cảnh.

Nhóm 45: Tư vấn về mặt pháp lý đầu tư.

---

(210) **4-2024-41675**

(540)



(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.11; 11.3.7; 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng, trắng, đỏ, đen, xanh lá.
(731) TRẦN THỊ XUÂN MAI (VN)
495/16 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ tiệm mì dinh dưỡng; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-41676**

(540)



(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) NGUYỄN THỊ DIỆU LINH (VN)
28, đường 205A, Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng gia dụng: thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao, đồng hồ, kính mắt, hàng lưu niệm, thiết bị nghe nhìn, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, hàng may mặc, giày dép, cặp, túi, ví, đồ da và giả da, dụng cụ y tế, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi), giường, tủ, bàn, ghế, đồ nội thất, đèn, đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, (rá, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, phụ kiện chăm sóc em bé, nước giặt, nước xả, nước rửa chén, sữa tắm, dầu gội, nước hoa.

---

(210) **4-2024-41691**

(540)



(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.14; 18.5.10
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH NETPOST VIỆT NAM (VN)
Số 79 ngõ 14 đường Vũ Hữu, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; cung cấp thông tin vân tải.

---

(210) **4-2024-41692**

(540)



(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN PHÁT NHANH NETPOST VIỆT NAM (VN)
Số 79 ngõ 14 đường Vũ Hữu, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ giao hàng; vận tải; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; cung cấp thông tin vận tải.

---

(210) **4-2024-41718**

(540)

THÁI MINH

(220) 04/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THÁI MINH (VN)
Số 3, ngõ 2 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Sâm ngâm đường để làm kẹo (không dùng cho mục đích y tế); sâm ngâm mật ong làm kẹo (dùng làm thực phẩm, không dùng cho mục đích y tế); kẹo có chứa chiết xuất sâm (dùng làm thực phẩm, không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-42201**

(540)



(220) 06/09/2024

(441) 25/07/2025

(531) 2.9.16; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11

(591) Cam, xanh, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SILICONE VIỆT NAM (VN)
11/73 Lê Thần Tông, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt); keo dính linh kiện điện tử; keo dính kim loại dùng trong công nghiệp; keo dính bao bì dùng trong công nghiệp; keo dính đa năng dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2024-42215**

(300) 306494301 08/03/2024 HK

(540)

qeelin

(220) 06/09/2024

(441) 25/07/2025

(731) QEELIN LIMITED (CN)
Flat/Rm 05-08, 11/F, Harcourt House, 39 Gloucester Road, Wanchai, Hong-Kong

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Hộp đựng có móc treo chuyên dụng để đựng đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; hộp trưng bày đồ trang sức; hộp trưng bày đồng hồ; hộp bằng kim loại quý; vỏ đồng hồ.

Nhóm 16: Vật liệu bao gói làm từ giấy, bìa cứng hoặc nhựa; nơ giấy (trừ loại làm phụ kiện nghề may hoặc để trang trí tóc); dải băng giấy, trừ loại làm phụ kiện nghề may hoặc để trang trí tóc; túi giấy, phong bì và đồ đựng dùng để bao gói (bằng giấy); túi (phong bì, bao nhỏ) bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; túi mua sắm bằng giấy hoặc chất dẻo; catalô; bìa (văn phòng phẩm); giấy gói (văn phòng phẩm); nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; vật liệu đóng gói (lót, nhồi) bằng giấy hoặc các tông.

---

(210) **4-2024-42273**

(540)



(220) 06/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 8.3.1; 24.15.21; 26.4.4; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng, vàng đồng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
17/5 Tân Thuận Tây, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa lên men (Kephir); đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đậu nành; sữa khuấy; sữa đặc; sữa được làm chua; sữa gạo; sữa bột; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; sản phẩm thay thế sữa; sữa lạc; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa lạc; đồ uống làm từ sữa có chứa ca cao (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa sô-cô-la (sữa là chủ yếu); đồ uống làm từ sữa có chứa trà (sữa là chủ yếu).

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa.

---

(210) **4-2024-42287**

(540)



(220) 06/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.13; 9.7.1; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH QUY ẨN ĐIỀN VIÊN (VN)
Số 520, tổ NDTQ số 16, ấp Phú Thuận, xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], phân phối các sản phẩm: mắm tép, dừa nước rim đường, mứt dừa, chuối xiêm giòn mẻ đường, chuối xiêm mộc sấy dẻo.

---

(210) **4-2024-42294**

(540)

CỔ NGHỆ VIỆT

(220) 06/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN TRUNG (VN)
125, đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ mỹ nghệ bằng gỗ.

Nhóm 31: Cây cảnh các loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ mỹ nghệ bằng gỗ, gốm, sứ hoặc đá, cây cảnh các loại.

Nhóm 41: Dịch vụ văn hóa, giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-42320**

(540)

NutriOxy

(220) 06/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK VITAHEALTH GROUP (VN)
71 Trần Văn Đang, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng bổ sung các chất tăng cường miễn dịch; thực phẩm chức năng bổ sung các chất hỗ trợ điều trị dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; nguyên liệu làm thuốc, cụ thể là dược liệu; tá dược dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-42323**

(540)

SAKO

(220) 06/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SX TM MINH QUÂN (VN)
Thửa đất số 64A, thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; ổ cắm điện; công tắc điện; tủ phân phối [điện]; dụng cụ đo điện; hộp cầu dao điện [điện].

---

(210) **4-2024-42446**

(540)



(220) 09/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN IMIGAO GLOBAL (VN)
Số 8 đường 14, Cư Xá Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế; chế phẩm khử trùng; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng y học.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu.

Nhóm 25: Quần; áo; váy; giày; dép; khăn quàng cổ; mũ đội đầu.

Nhóm 30: Trà; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, dầu gội đầu, sữa tắm, dược phẩm, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế, chế phẩm khử trùng, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng y học, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị vật lý trị liệu, quần, áo, váy, giày, dép, khăn quàng cổ, mũ đội đầu, trà, cà phê.

---

(210) **4-2024-42512**

(540)



(220) 09/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.2; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN HỒNG QUÂN (VN)
Khu phố Thành Công, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại di động, linh kiện và phụ kiện điện thoại, đồ điện tử, đồ điện gia dụng [tivi, tủ lạnh, máy giặt, máy vi tính, laptop, bếp từ hồng ngoại].

---

(210) **4-2024-42611**

(540)



(220) 09/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 5.7.3; 5.11.15; 19.3.1; 25.12.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng, đỏ cam, vàng, bạc.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia; cốc-tai trên cơ sở bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống có hương vị bia không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia không cồn; cốc-tai không cồn; bia nặng (ale); đồ uống trên cơ sở bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); đồ uống trên cơ sở bia nhẹ (lager); bia đen (stout); đồ uống trên cơ sở bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống trên cơ sở bia nâu (porter); đồ uống xenxe không cồn; nước khoáng xenxe; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước uống có khí cacbonic tạo bọt (sparkling water);

nước uống có khí cacbonic hòa tan; đồ uống có ga có hương vị; nước uống có hương vị; đồ uống mạch nha không cồn; chế phẩm trên cơ sở mạch nha dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trái cây không cồn; đồ uống trên cơ sở trái cây không cồn; đồ uống có hương vị trái cây không cồn; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-42612**

(540)



(220) 09/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 5.7.3; 5.11.15; 19.3.1; 25.12.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng, đỏ cam, vàng, bạc.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia; cốc-tai trên cơ sở bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống có hương vị bia không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia không cồn; cốc-tai không cồn; bia nặng (ale); đồ uống trên cơ sở bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); đồ uống trên cơ sở bia nhẹ (lager); bia đen (stout); đồ uống trên cơ sở bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống trên cơ sở bia nâu (porter); đồ uống xenxe không cồn; nước khoáng xenxe; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước uống có khí cacbonic tạo bọt (sparkling water); nước uống có khí cacbonic hòa tan; đồ uống có ga có hương vị; nước uống có hương vị; đồ uống mạch nha không cồn; chế phẩm trên cơ sở mạch nha dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trái cây không cồn; đồ uống trên cơ sở trái cây không cồn; đồ uống có hương vị trái cây không cồn; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-42614**

(540)



(220) 09/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 5.7.3; 5.11.15; 19.7.1; 26.1.6
(591) Vàng, đỏ cam, đỏ nâu, bạc, xanh dương, trắng.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia; cốc-tai trên cơ sở bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống có hương vị bia không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia không cồn; cốc-tai không cồn; bia nặng (ale); đồ uống trên cơ sở bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); đồ uống trên cơ sở bia nhẹ (lager); bia đen (stout); đồ uống trên cơ sở bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống trên cơ sở bia nâu (porter); đồ uống xenxe không cồn; nước khoáng xenxe; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước uống có khí cacbonic tạo bọt (sparkling water); nước uống có khí cacbonic hòa tan; đồ uống có ga có hương vị; nước uống có hương vị; đồ uống mạch nha không cồn; chế phẩm trên cơ sở mạch nha dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trái cây không cồn; đồ uống trên cơ sở trái cây không cồn; đồ uống có hương vị trái cây không cồn; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-42615**

(540)



(220) 09/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 5.7.3; 5.11.15; 19.7.1; 26.1.6
(591) Vàng, bạc, xanh dương, đỏ cam, trắng.
(731) HEINEKEN ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
459 Jalan Ahmad Ibrahim, Singapore 639934
(740) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia; cốc-tai trên cơ sở bia; bia mạch nha; bia không cồn; đồ uống có hương vị bia không cồn; cốc-tai trên cơ sở bia không cồn; cốc-tai không cồn; bia nặng (ale); đồ uống trên cơ sở bia nặng (ale); bia nhẹ (lager); đồ uống trên cơ sở bia nhẹ (lager); bia đen (stout); đồ uống trên cơ sở bia đen (stout); bia nâu (porter); đồ uống trên cơ sở bia nâu (porter); đồ uống xenxe không cồn; nước khoáng xenxe; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước uống có khí cacbonic tạo bọt (sparkling water); nước uống có khí cacbonic hòa tan; đồ uống có ga có hương vị; nước uống có hương vị; đồ uống mạch nha không cồn; chế phẩm trên cơ sở mạch nha dùng để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trái cây không cồn; đồ uống trên cơ sở trái cây không cồn; đồ uống có hương vị trái cây không cồn; xi rô và các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-42785**
(641) 4-2024-40999
(540)

XIAOYU

(220) 29/08/2024
(441) 25/07/2025
(731) XIAMEN XIAOMIYU CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Area A, Room 1901, No. 5 Jiayi Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2024-42868**

(540)

JMEDI 밀크씨슬킹

(220) 10/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) JMEDI CO., LTD. (KR)
1st Floor, 839 Nakdong-daero, Sasang-gu, Busan, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2024-42869**

(540)

JMEDI 조인트킹

(220) 10/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) JMEDI CO., LTD. (KR)
1st Floor, 839 Nakdong-daero, Sasang-gu, Busan, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2024-42944**

(540)

YOLAC

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20

(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG DANANG MILK (VN)
127 Cồn Dầu 16, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH dịch vụ Sở hữu trí tuệ BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2024-42948**

(540)

APT
PET SPUNBOND

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.7

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THÁI CHÂU (VN)
247 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải không dệt.

---

(210) **4-2024-43018**

(540)

抖音 DOUYIN

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) BEIJING ZITIAO NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
0207, 2/F, Building 4, Zijin Digital Park, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo động; màn hình video; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh; pin; thiết bị sạc pin; phương tiện/thiết bị ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự, chưa có dữ liệu; ốp lưng cho điện thoại di động; ốp lưng cho điện thoại thông minh; phần mềm thương mại điện tử máy tính cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; nam châm trang trí; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống được; phần mềm máy tính thương mại điện tử có thể tải xuống được cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; ứng dụng điện thoại thông minh có thể tải xuống được [phần mềm]; phần mềm máy tính thương mại điện tử cho phép người dùng tiến hành các giao dịch kinh doanh dạng điện tử thông qua một mạng máy tính toàn cầu; tai nghe nhét vào tai; tai nghe vòng qua đầu; tai nghe vòng qua đầu có gắn micrô; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; điện thoại di động; thiết bị và dụng cụ quang học; ốp bảo vệ cho điện thoại thông minh; vỏ bọc bảo vệ điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại di động; màng/phim bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; nam châm gắn tủ lạnh; gậy dùng để tự chụp ảnh sử dụng như phụ kiện của điện thoại thông minh; phần mềm cho thương mại thông qua mạng truyền thông toàn cầu; dây đeo dùng cho điện thoại thông minh; kính râm; cáp usb; bộ sạc usb; phần mềm ứng dụng.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý các hoạt động kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là, cung cấp dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cho phần mềm trò chơi máy tính, trò chơi, quần áo; cung cấp quảng cáo và dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tối ưu hóa công cụ tìm kiếm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phổ biến các thông báo quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng cáo thông qua tất cả các phương tiện truyền thông công cộng; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; dịch vụ hãng quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cung cấp tư vấn trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và marketing; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ cố vấn kinh doanh và thông tin kinh doanh; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo trên internet; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; chuẩn bị quảng cáo cho người khác; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; cung cấp chiến lược quảng cáo trực tuyến.

Nhóm 36: Môi giới về dịch vụ thanh toán qua di động và internet; dịch vụ thông tin tài chính và cố vấn tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ tín dụng tạm thời cho các nhà bán lẻ; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thẻ tín dụng và thẻ thanh toán và dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ cho vay ngang hàng; dịch vụ tài chính, cụ thể là, cho vay trực tuyến; dịch vụ thanh toán tự động; dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán được cung cấp qua các thiết bị và phương tiện viễn thông không dây; cung cấp nhiều tùy chọn thanh toán thông qua các thiết bị điện tử do khách hàng tự vận hành có sẵn trong các cửa hàng bán lẻ; dịch vụ thanh toán và tín dụng; xử lý thanh toán điện tử; xử lý các giao dịch thẻ tín dụng sử dụng để mua sắm trong cửa hàng (store card); quản lý tài chính các thanh toán hoàn trả cho người khác; dịch vụ gia hạn tín dụng bán lẻ; thực hiện thanh toán cho người khác qua mạng internet.

Nhóm 38: Dịch vụ gửi tin nhắn; dịch vụ chia sẻ ngang hàng, cụ thể là, truyền điện tử các tệp hình ảnh và video kỹ thuật số giữa các người dùng internet; dịch vụ truyền phát video; dịch vụ viễn thông liên quan tới thương mại; dịch vụ viễn thông, cụ thể là, truyền điện tử dữ liệu, hình ảnh, video và tin nhắn kỹ thuật số thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; thông tin liên lạc qua mạng riêng ảo [VPN]; dịch vụ tin nhắn ngắn [SMS]; cung cấp quyền truy cập vào một cổng chia sẻ video; cung cấp quyền truy cập cho người dùng vào công cụ tìm kiếm; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên

internet và các phương tiện điện tử khác; phân phối điện tử hình ảnh và ảnh qua mạng máy tính toàn cầu; truyền tin nhắn văn bản thông qua điện thoại di động và thiết bị di động; cung cấp quyền truy cập đến các nền tảng giao dịch điện tử (websites) cho thương mại điện tử; truyền dữ liệu qua các dịch vụ trực tuyến; dịch vụ truyền dữ liệu và dịch vụ viễn thông; truyền dữ liệu video; truyền điện tử các tập tin ảnh kỹ thuật số giữa các người dùng internet; truyền thông tin qua internet; truyền thông tin qua mạng truyền thông điện tử; truyền, phát và thu âm thanh, video, hình ảnh tĩnh và hình ảnh chuyển động, văn bản và dữ liệu.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển; dịch vụ giao hàng đặt qua mạng trực tuyến và mạng Internet; dịch vụ giao bưu kiện; bốc xếp và bốc dỡ hàng hoá; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường biển quốc tế; dịch vụ vận chuyển hàng hoá bằng đường hàng không; dịch vụ vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không quốc tế; dịch vụ cố vấn liên quan đến việc giao hàng; sắp xếp việc lưu trữ hàng hóa; sắp xếp việc vận chuyển hàng hóa bằng đường biển; giám sát và theo dõi việc vận chuyển gói hàng [thông tin vận tải]; vận chuyển hàng hóa; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; đóng gói hàng hóa quá cảnh; đóng gói và cất giữ hàng hóa và bưu kiện; đóng gói hàng hóa; vận tải hàng hóa; giao hàng hóa; vận chuyển hàng hóa bằng đường biển; giao hàng hoá bằng xe tải; chuyển phát nhanh hàng hóa; chuyển phát nhanh hàng hóa bằng xe tải; giao bưu kiện bằng chuyển phát nhanh; nhận và giao các bưu kiện và hàng hóa; cất giữ, bao gói và đóng gói hàng hóa; cất giữ, vận chuyển và giao hàng hóa; vận chuyển hàng hóa bằng tàu thuỷ; vận chuyển hàng hóa bằng tàu hỏa; vận chuyển và giao hàng; vận chuyển và lưu trữ hàng hóa.

Nhóm 41: Sắp xếp, tổ chức, điều hành, và thực hiện các sự kiện giải trí xã hội; dịch vụ đào tạo mô phỏng dựa trên máy tính trong lĩnh vực giao dịch chứng khoán; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản điện tử thông tin về một loạt các chủ đề trực tuyến; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; sản xuất các chương trình đa phương tiện; xuất bản đa phương tiện các ấn phẩm, sách, tạp chí, tạp chí chuyên ngành, báo, bản tin, hướng dẫn, bản đồ, đồ họa, ảnh chụp, video, âm nhạc và xuất bản phẩm điện tử; tổ chức và trình diễn các buổi biểu diễn, cuộc thi, trò chơi, buổi hòa nhạc và sự kiện giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; trình diễn các video âm nhạc thông qua thiết bị di động trực tuyến; sản xuất chương trình âm thanh; cung cấp thông tin giải trí và vui chơi; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ đào tạo; cung cấp chiến lược về nội dung do người dùng tạo trực tuyến; sản xuất video, trừ video quảng cáo; tiến hành hội nghị giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP); kiểm tra phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phân tích hệ thống máy tính; tạo lập các nền tảng Internet cho thương mại điện tử kết hợp với các nền tảng theo dõi toàn bộ quy trình đóng gói và sản phẩm đã được đóng gói; tư vấn liên quan đến việc tạo và thiết kế trang web cho thương mại điện tử; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển chương trình máy tính; phát triển và lưu trữ một máy chủ trên mạng máy tính toàn cầu nhằm mục đích tạo thuận lợi cho thương mại điện tử thông qua máy chủ đó; cung cấp một phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua Internet; lưu trữ một nền tảng tương tác để tải lên, đăng, trưng bày, hiên thị, gắn thẻ, chia sẻ và truyền tin nhắn, bình luận, nội dung đa phương tiện, ảnh, tranh, hình ảnh, văn bản, thông tin, và nội dung do người dùng tạo khác; lưu trữ nội dung kỹ thuật số trên Internet; lưu trữ các cơ sở web trực tuyến cho người khác để chia sẻ nội dung trực tuyến; cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan đến nghiên cứu và phát triển khoa học và công nghệ; cung cấp thông tin liên quan đến nghiên cứu công nghệ; cung cấp quyền sử dụng tạm thời trang web và phần mềm ứng dụng di động

không tải xuống được cho cộng đồng ảo, mạng xã hội, chia sẻ ảnh, chia sẻ phương tiện điện tử, nhắn tin và truyền phương tiện được mã hóa hoặc bảo mật theo cách khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ công cụ tìm kiếm; dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) cung cấp phần mềm cho ngân hàng, tài chính, cho vay và thanh toán.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến có thể truy cập bằng ứng dụng di động có thể tải xuống được; cung cấp thông tin dưới dạng cơ sở dữ liệu có thông tin trong các lĩnh vực mạng xã hội và giới thiệu xã hội; giới thiệu và kết nối xã hội dựa trên mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2024-43046**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà shan tuyết.

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3; 25.1.6; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng, nâu, nâu đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP NGAM LA (VN)
Thôn Ngam La, xã Ngam La, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

---

(210) **4-2024-43052**

(540)



(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến nguyên tổ.

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 7.3.2
(591) Vàng kim đậm, vàng kim nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO HẢI YẾN (VN)
Chư Bồ 1, xã Ia Kla, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KASS Việt Nam (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

---

(210) **4-2024-43092**

(540)

Reeni

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) CƠ SỞ VŨ THẢO (VN)
224/39/33 khu phố 6, đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp từ; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; lò nướng điện.

---

(210) **4-2024-43093**

(540)

YAKOON

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CƠ SỞ VŨ THẢO (VN)
224/39/33 khu phố 6, đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp từ; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; lò nướng điện.

---

(210) **4-2024-43094**

(540)

WINFLAME

(220) 11/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CƠ SỞ VŨ THẢO (VN)
224/39/33 khu phố 6, đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và sở hữu công nghiệp Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp từ; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; lò nướng điện.

---

(210) **4-2024-43131**

(300) 98468397 26/03/2024 US

(540)

SPRINT

(220) 12/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CHECKPOINT SYSTEMS, INC. (US)
101 Wolf Drive, Thorofare, NJ 08086 US

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ in ấn kỹ thuật số; in nhãn và thẻ tùy chỉnh cho người khác; cho thuê máy móc và thiết bị in ấn.

Nhóm 42: Dịch vụ mã hóa RFID; cho thuê máy móc và thiết bị mã hóa RFID.

---

(210) **4-2024-43170**

(540)

THIỀN DẪN TIỆM THỨC

(220) 12/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh bơ, xanh lá.

(731) ĐẶNG THỊ THÙY LINH (VN)
Số nhà 97 đường Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị chăm sóc sức khỏe và xoa bóp; quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức tập huấn về kỹ năng và kiến thức liên quan đến tâm lý trị liệu; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; hướng dẫn sado/hướng dẫn lễ dâng trà sado [hướng dẫn trà đạo]; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

Nhóm 44: Dịch vụ tâm lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; liệu pháp nghệ thuật; dịch vụ sức khỏe tâm thần; cung cấp cơ sở phục hồi chức năng vật lý; cung cấp cơ sở phục hồi sức khỏe.

---

(210) **4-2024-43283**

(540)

Julliën Day
COSMETICS & BEAUTY

(220) 13/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JULLIEN DAY (VN)
Số 72 đường Hai Bà Trưng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 09: Phần mềm (app).

Nhóm 10: Máy triệt lông [kỹ thuật số]; máy laser cho mục đích y tế; máy laser Co2; máy giảm béo; máy nâng cơ trẻ hóa xóa nhăn; máy hút mụn; máy xông mặt [hỗ trợ làm đẹp].

Nhóm 11: Tủ hấp khăn nóng; tủ sấy dụng cụ spa; tủ tiệt trùng dụng cụ spa; chậu ngâm chân điện; đèn LED.

Nhóm 20: Giường tiêm, phun xăm; giường gấp spa chân inox; giường gấp spa chân gỗ; ghế ngồi spa; kệ để đồ spa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, máy móc, thiết bị về spa; dịch vụ truyền thông; quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo spa.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ mới; cung cấp các giải pháp chuyển giao công nghệ; môi giới chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ, tất cả trong lĩnh vực spa; thiết kế phần mềm.

---

(210) **4-2024-43463**

(540)

BÁNH GAI CÔ CÚC

(220) 13/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐÀM THỊ KIM CÚC (VN)
Xóm 8, xã Nghĩa Thái, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh gai; bánh gấc.

---

(210) **4-2024-44018**

(540)



(220) 17/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.19; 25.7.3; 26.4.9
(591) Xanh đen, xanh biển, hồng, vàng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU SAO VIỆT (VN)
Cửa hàng số T.01 - EGV03A, khu nhà ở TMDV cao tầng Lê Phong Bình Dương, số 68 Đại Lộ Bình Dương, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm trong siêu thị, cửa hàng tiện ích bao gồm: lương thực, thực phẩm, gạo, đồ uống, trà, cà phê, rượu, bia, nước giải khát, các loại bánh kẹo, ngũ cốc, dầu thực vật, sữa, trứng, sô cô la, kem, đồ gia vị, thực phẩm đóng gói ăn liền, thuốc lá, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, dầu ăn các loại, thực phẩm đã qua chế biến, trái cây, rau củ, các loại hạt, thực phẩm đông lạnh, hải sản đã qua chế biến, hóa mỹ phẩm (kem đánh răng, nước súc miệng, dầu gội đầu, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, quần tã cho trẻ em và người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, dụng cụ vệ sinh.

---

(210) **4-2024-44210**

(540)



(220) 18/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.3.3; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đồng.

(731) HỘ KINH DOANH MARYMY (VN)
Số 47-47A Nguyễn Thông, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày; dép; mũ (nón).

---

(210) **4-2024-44392**

(540)



(220) 18/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.24; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh tím than, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH PHƯƠNG (VN)
Số 1149 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt sâu bọ gây hại, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-44393**

(540)



(220) 18/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH PHƯƠNG (VN)
Số 1149 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sáng chế và Nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt sâu bọ gây hại, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-44610**

(540)



(220) 19/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) SONG XIANGQIAN (CN)
3607-3611, BlockA, Gemdale Plaza, No.91, Jianguo Road, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2024-44611**

(540)

BODYGUARD

(220) 19/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) HUANG ZIYANG (CN)
No. 4 Pangzhuang Group, Chai Wei Village, Bali Town, Development Zone, Yangzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; giá để hành lý cho xe cộ; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; lốp cho bánh xe cộ; Viscose vá cho lốp phụ [phụ kiện lốp xe]; bộ đồ để vá săm xe; túi hành lý xe máy [phụ kiện xe máy, chuyên dụng]; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng.

---

(210) **4-2024-44612**

(540)

HORNET

(220) 19/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.11.8

(731) HUANG ZIYANG (CN)
No. 4 Pangzhuang Group, Chai Wei Village, Bali Town, Development Zone, Yangzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy cắt; máy nghiền; búa điện; khoan cầm tay chạy điện; kéo điện; kích đỡ [máy móc]; dụng cụ phun sơn bằng khí nén; súng khí nén để đẩy mát tít.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dao; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; cái kìm; dụng cụ đục lỗ [dụng cụ cầm tay]; dao rạch [dao trổ]; kéo.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ để cân; cân; thước [dụng cụ đo]; thước tỷ lệ [dụng cụ đo]; dụng cụ đo; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; dụng cụ trắc địa; ống thủy trắc địa [thiết bị khảo sát]; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị nạp ắc quy; ắc quy điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; pin quang điện; thiết bị sạc điện cầm tay; bao đựng điện thoại thông minh; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động.

Nhóm 11: Đèn; đèn pin dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân; bếp điện; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị làm sạch nước; tủ lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị dùng cho bồn tắm; chậu vệ sinh; thiết bị khử trùng; máy sấy tóc; máy rang cà phê; ấm đun nước, dùng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 12: Xe đạp điện; giá để hành lý cho xe cộ; đai an toàn cho ghế ngồi xe cộ; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; lốp cho bánh xe cộ; viscose vá cho lốp phụ; bộ đồ để vá săm xe; túi hành lý xe máy [phụ kiện xe máy, chuyên dụng]; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng.

---

(210) **4-2024-44619**

(540)



(220) 19/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.11.9
(591) Xanh đậm, xanh lá cây, xanh ngọc lục bảo, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LAB NATURE VIỆT NAM (VN)
Số 478 phố Tân Thanh 2, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; trà dược thảo.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2024-44626**

(540)



(220) 19/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh cổ vịt, da cam.
(731) TRƯƠNG THANH TÙNG (VN)
61/6 Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ chứa đựng bằng kim loại (để lưu kho, vận chuyển); tượng kim loại; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường; cấu kiện tay nắm tủ bằng kim loại.

Nhóm 41: Tổ chức khóa học đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo (workshop trải nghiệm); dịch vụ tổ chức trưng bày nghệ thuật; dịch vụ triển lãm nghệ thuật.

---

(210) **4-2024-44662**

(540)

BOCASURE

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM BỐ CHÍNH SAVITA VIỆT NAM (VN)
Số 32 ngách 111/44 tổ 13 Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào.

---

(210) **4-2024-44681**

(540)



(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.7; 3.5.20; 5.7.21; 5.7.23; 26.1.1
(591) Nâu, cam, xanh lá, trắng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH KAPI CAFE (VN)
Tầng 5, số 186 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ uống, rau, quả, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, thuốc lá, thuốc lào, chó mèo, động vật cảnh, thức ăn cho chó mèo và động vật cảnh, dầu tắm, sữa tắm, nước vệ sinh chó mèo và động vật cảnh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; dịch vụ thể thao điện tử; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ huấn luyện động vật.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; chăm sóc sức khỏe; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2024-44700**

(540)



(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.11; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Sản phẩm vệ sinh làm sạch, sản phẩm làm sạch tạo bọt, sản phẩm sáp tẩy trắng (tất cả là chế phẩm làm sạch); bột giặt; nước hoa; tinh dầu; sản phẩm vệ sinh xe: nước lau rửa kính xe, sáp và kem và dung dịch đánh bóng xe; sản phẩm tẩy rửa đa năng; sáp thơm dạng miếng/khối đun nóng chảy để tạo mùi.

Nhóm 04: Sáp thơm (để thắp sáng).

Nhóm 05: Chế phẩm để làm sạch không khí; chất làm thơm mát không khí phòng; chế phẩm để xịt thơm hoặc làm thơm không khí (chế phẩm khử mùi).

---

(210) **4-2024-44712**

(540)

PERAPHENE

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44713**

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(540)

PERAKYD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44714**

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(540)

PERAXY

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44715**

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(540)

PERASIL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44716**

(540)

PERANATE

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44717**

(540)

PERACATE

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44718**

(540)

PERASEPO

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44719**

(540)

PERATHER

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44720**

(540)

PERASOL

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN DẦU KHÍ VIỆT NAM (VN)
Số 34 Thân Văn Nhiếp, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt).

Nhóm 35: Mua bán sơn các loại; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2024-44735**

(540)

JAPAN QUALITY
TRUSTED FOR OVER 100 YEARS

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.11.7

(591) Đỏ, đen.

(731) PANASONIC HOLDINGS CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy trộn thực phẩm (dùng điện); máy cắt thực phẩm (dùng điện); máy băm thực phẩm (dùng điện); máy trộn cầm tay chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy xay cà phê chạy điện; máy ép chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy xay thịt chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy hút bụi chân không chạy điện; máy giặt chạy điện; máy giặt và sấy kết hợp.

Nhóm 08: Dao cạo chạy điện; dao bào dùng điện; kéo xén (tông đơ) cắt tóc, dùng điện; dụng cụ triệt lông dùng điện; lưỡi dao cạo; lưỡi dao cho dao bào dùng điện; lưỡi cắt cho kéo xén chạy điện; bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ uốn lông mi chạy điện; dụng cụ đánh bóng móng, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cắt tỉa tóc chạy điện; dụng cụ cắt tỉa lông mũi chạy điện; dụng cụ là tóc chạy điện để tạo kiểu tóc; dụng cụ là uốn tóc chạy điện; dụng cụ chạy điện để giũa và mài dùng cho chân; dụng cụ giũa và mài lớp bong tróc, dùng điện hoặc không dùng điện; bàn là quần áo; bàn ủi dùng điện.

Nhóm 09: Máy vi tính có thể mang theo; máy cân; thiết bị đếm bước chân; thiết bị và dụng cụ để đo; thiết bị và dụng cụ để kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; máy móc dùng trong nhiếp ảnh; camera; máy ảnh kỹ thuật số; thấu kính dùng cho camera; ăng ten; thiết bị và dụng cụ cảnh báo; hệ thống liên lạc nội bộ; chuông cửa dùng điện; còi; thiết bị báo cháy; hệ thống phát hiện lửa và cháy; chuông báo khẩn cấp; camera giám sát; thiết bị điều khiển từ xa; radio; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị chơi âm thanh; loa âm thanh; loa phóng thanh; âm li (bộ khuếch đại âm thanh); micrô; máy ghi âm kỹ thuật số; thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số; tai nghe choàng đầu; tai nghe; thiết bị stereo; bộ trộn âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh âm thanh; thiết bị video; máy thu hình; màn hình tinh thể lỏng; màn hình OLED (màn hình sử dụng công nghệ điốt phát quang hữu cơ); máy chiếu video; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; hệ thống rạp hát tại nhà, bao gồm thiết bị phát video kỹ thuật số, bộ khuếch đại âm thanh và loa âm thanh; ổ đĩa quang học; thiết bị đọc đĩa quang học; thiết bị ghi đĩa quang học; máy và thiết bị viễn thông; máy fax; điện thoại; điện thoại di động; điện thoại thông minh; ổ đĩa cứng; máy in đa chức năng, để sử dụng với máy tính; ắc quy và pin.

Nhóm 10: Thiết bị giám sát chất béo trong cơ thể; thiết bị giám sát áp lực máu; ghế mát xa; thiết bị xoa bóp; nhiệt kế cặp sốt; thiết bị trị liệu dùng điện tần số thấp; thiết bị trị liệu dùng điện tần số cao; ống hít dùng cho mục đích y tế (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít) [rỗng]; thiết bị làm sạch miệng (dụng cụ y tế); thiết bị xoa bóp dùng cho mặt; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ dùng điện; thiết bị xoa bóp da đầu; thiết bị điều trị thẩm mỹ dùng cho mặt sử dụng sóng siêu âm; thiết bị điều trị thẩm mỹ dùng cho mặt sử dụng công nghệ bức xạ ánh sáng; thiết bị điều trị thẩm mỹ dùng cho da sử dụng công nghệ bức xạ ánh sáng; thiết bị chạy điện dùng cho mặt sử dụng công nghệ IPL (ánh sáng có xung cường độ cao); thiết bị điều trị thẩm mỹ dùng cho mặt sử dụng hoạt động kích thích cơ điện; thiết bị điều trị thẩm mỹ dùng cho mặt sử dụng tần số vô tuyến; thiết bị điều trị thẩm mỹ dùng cho mặt dùng điện chuyển iôn; thiết bị điều trị thẩm mỹ dùng cho mặt bằng phương pháp làm sạch bằng iôn.

Nhóm 11: Lò vi sóng; nồi cơm điện; ấm đun nước, dùng điện; nồi nấu, dùng điện; nồi áp suất, dùng điện; lò nướng dùng điện; lò dùng để nấu nướng; lò nướng bánh bằng điện; máy pha cà phê, dùng điện; bếp nấu ăn chạy điện; thiết bị cảm ứng để nấu nướng; thiết bị nấu nướng dùng điện; tủ lạnh; thiết bị chạy điện để sấy khô bát đĩa dùng cho mục đích gia dụng; tấm đốt nóng dùng cho mục đích gia dụng; máy làm bánh mỳ tự động dùng cho gia đình; chảo rán sâu lòng, dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị làm bánh xăng đuých chạy điện; thiết bị ion hóa nước dùng cho mục đích gia dụng; máy sấy tóc dùng điện; thiết bị để lọc nước; thiết bị chạy điện để phun hơi nước cho mặt dùng cho mục đích gia dụng; vòi phun dùng cho bồn tắm; hộp lọc thay thế cho thiết bị lọc nước dùng cho mục đích gia dụng; thiết bị tạo nước ozon; máy sấy quần áo chạy điện; thảm sưởi bằng điện; thiết bị đốt nóng bức xạ chạy điện; thiết bị phun hơi nước làm phẳng quần áo; thiết bị khử trùng quần áo; hệ thống loại bỏ vết nhàu quần áo (không phải thiết bị là); quạt điện; thiết bị và dụng cụ thông gió; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; máy và thiết bị lọc không khí; bộ lọc cho thiết bị lọc không khí; chụp hút dùng trong nhà bếp; thiết bị sưởi ấm; thiết bị và hệ thống làm mát không khí; máy điều hòa không khí; bộ lọc không khí cho máy điều hòa không khí; hệ thống sưởi ấm bằng nước nóng; hệ thống và thiết bị sưởi dưới sàn nhà; thiết bị làm nóng nước chạy điện;

thiết bị sưởi dùng quạt; bơm nhiệt; thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời; máy sấy làm khô tay; thiết bị khử trùng không khí; cái chụp thông gió; thiết bị khử mùi không khí; đầu phun không khí cho thiết bị điều hòa không khí; thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; nồi hơi (không phải bộ phận của máy); nồi hơi dùng điện (không phải bộ phận của máy); thiết bị làm nóng nước dùng bơm nhiệt; vòi hoa sen; bộ bệ xí vệ sinh với vòi phun nước để rửa; hệ thống và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 21: Chổi điện, trừ các bộ phận của máy móc; thiết bị làm sạch răng chạy điện, cụ thể là máy xịt nước vệ sinh răng; bàn chải đánh răng dùng điện; đầu thay thế cho bàn chải đánh răng dùng điện; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; lược; lược chải tóc được làm nóng bằng điện; lược điện; bình xịt nước thơm mỹ phẩm; dụng cụ chạy điện làm sạch lỗ chân lông dùng cho mặt; đồ dùng tẩy trang dùng điện; chổi làm sạch mặt; đồ dùng mỹ phẩm để tẩy tế bào chết; bàn chải để tẩy tế bào chết; bàn chải chạy điện dùng cho cơ thể; chổi cạo râu; dụng cụ loại bỏ xơ vải dùng điện; giàn phơi quần áo vận hành bằng điện.

---

(210) **4-2024-44751**

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(540)

Mẹ Gấu Teddy

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44752**

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(540)

Bé vui học Tiếng Anh qua bài hát

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44753**

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(540)

Tiếng Anh cho mẹ dạy bé tại nhà

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44754**

(540)

Kích hoạt năng lực ngoại ngữ trẻ 0-6 tuổi

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44755**

(540)

5 phút mỗi ngày giúp con biết đọc

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44756**

(540)

Kích hoạt năng lực ghi nhớ chụp ảnh nhanh đỉnh cao

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44757**

(540)

Hatadu ươm mầm mơ ước
Phát triển tư duy vượt trội

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44758**

(540)

Bí mật giúp con phát triển
trí tuệ vượt trội 0-6 tuổi

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HATADU (VN)
Km 13, Quốc lộ 1A, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trường mẫu giáo; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; giáo dục thể chất.

---

(210) **4-2024-44775**

(540)

KADYSU

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN C.A.M GLOBAL (VN)
Xóm Đồng Vung, xã Hòa Bình, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng hỗ trợ bệnh viêm xoang; thực phẩm chức năng hỗ trợ bệnh đau dạ dày; thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe; thực phẩm chức năng tăng cường sức đề kháng.

---

(210) **4-2024-44893**

(540)

VIET NAM ORCHID SHOW

(220) 20/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOA LAN TODA (VN)
Số 7 đường 4A, khu dân cư Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Tổ chức sự kiện cho mục đích kinh doanh; tổ chức triển lãm thương mại; marketing; đại sứ thương hiệu;mua bán, đại lý: hoa tươi.

Nhóm 41: Tổ chức lễ hội; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa; tổ chức sự kiện cho mục đích văn hóa; tổ chức sự kiện cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2024-45211**

(540)

Softone

(220) 23/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH ĐỒNG NAI (VN)
Đường D4-1, khu công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch đồ gia dụng, bát đĩa dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt; chế phẩm làm sạch và các chế phẩm khác dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt dùng trong giặt là; chế phẩm làm sạch sàn, nhà bếp, làm sạch đa năng trong gia đình dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt; chế phẩm tẩy uế, cọ rửa, làm sạch nhà vệ sinh, làm sạch thiết bị vệ sinh dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt; chế phẩm làm sạch, vệ sinh, chăm sóc cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2024-45212**

(540)

Maxpure

(220) 23/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH ĐỒNG NAI (VN)
Đường D4-1, khu công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch đồ gia dụng, bát đĩa dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt; chế phẩm làm sạch và các chế phẩm khác dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt dùng trong giặt là; chế phẩm làm sạch sàn, nhà bếp, làm sạch đa năng trong gia đình dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt; chế phẩm tẩy uế, cọ rửa, làm sạch nhà vệ sinh, làm sạch thiết bị vệ sinh dạng viên, bột, lỏng, keo, xịt; chế phẩm làm sạch, vệ sinh, chăm sóc cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2024-45439**

(540)

Alohub

(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.6; 16.1.14; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7

(591) Xanh.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG PIPPO VIỆT NAM (VN)
Phòng 3A1, lô D14/D6 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; chương trình máy tính; điện thoại; tổng đài điện thoại.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền phát dữ liệu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông.

---

(210) **4-2024-45496**

(540)

ARABICA SIÊU ÂM

(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LONG PHAN (VN)
207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê Arabica sản xuất theo công nghệ sóng siêu âm; cà phê Arabica; cà phê hạt; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2024-45497**

(540)

ROBUSTA SIÊU ÂM

(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LONG PHAN (VN)
207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê Robusta sản xuất theo công nghệ sóng siêu âm; cà phê Robusta; cà phê hạt; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2024-45498**

(540)

CAFE SIÊU ÂM

(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LONG PHAN (VN)
207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê sản xuất theo công nghệ sóng siêu âm; cà phê hạt; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2024-45503**

(540)



(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 17.2.5; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN NGỌC TRAI (VN)
Ấp Mỹ Phú, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại; thuốc diệt chuột.

---

(210) **4-2024-45557**

(540)



(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.9.21; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7
(591) Đỏ, vàng, xanh lá, cam, đen, trắng.
(731) TRẦN QUỐC CƯỜNG (VN)
Xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mỳ cay hàn quốc; mỳ udon sara (món mỳ với nhiều loại đồ ăn kèm); mỳ champon (mỳ với hải sản và rau); mỳ udonn; chijimi (bánh kếp Hàn Quốc); harusame (mỳ làm từ tinh bột đậu).

Nhóm 43: Quán mỳ cay hàn quốc; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống di động.

---

(210) **4-2024-45563**

(540)



(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, trắng, xám
(731) LÊ VĂN NAM (VN)
Thôn Trung Đình, xã Quảng Định, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; túi xách; ví (bóp); ba lô; cặp da; vali [hành lý].

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất ngắn cổ; khăn choàng; mũ.

---

(210) **4-2024-45567**

(540)



(220) 24/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.6
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ TIP TO MÃ LAI (VN)
59/12 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y).

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học để phòng và trị bệnh cho cây trồng.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: phân bón, chế phẩm sinh học (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y), chế phẩm sinh học để phòng và trị bệnh cho cây trồng.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý môi trường.

---

(210) **4-2024-45636**

(540)



(220) 25/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.3; 26.15.15
(591) Xanh da trời, xanh than, trắng, vàng nhạt.
(731) VŨ HỮU DŨNG (VN)
Thôn Đông, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại; khóa tủ (ngoại trừ khóa điện) (tất cả bằng kim loại); phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, bao gồm: bản lề, chốt, tay nắm, thanh ray trượt, đồ ngũ kim (vật liệu nhỏ); phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm: phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa sổ không bằng kim loại, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào không bằng kim loại, khóa cửa, khóa tủ, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc, bao gồm: bản lề, chốt, tay nắm, thanh ray trượt, đồ ngũ kim (vật liệu nhỏ), phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, nẹp nhựa, keo hạt (keo dán công nghiệp).

---

(210) **4-2024-45729**

(540)



(220) 25/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TNFLY (VN)
150/16 Đặng Văn Ngữ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp (tất cả được dùng làm món ăn); thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến); mứt trái cây; rau quả sấy khô; hoa quả đã chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống (sản phẩm ăn uống được chế biến từ nguyên liệu yến sào, tổ chim yến); dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2024-45768**

(540)

DINGXI

(220) 25/09/2024
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU DINGXI TRADING CO., LTD. (CN)
AA3, 1F, Yifa Commercial Wholesale Plaza, No.118-122, 124-164, 166-182, Airport Rd., Baiyun, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Kìm mũi nhọn dùng để cắt biểu bì; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ chà bóng móng, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; dụng cụ giũa móng; kẹp móng.

Nhóm 21: Bàn chải móng tay, chân; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; bàn chải lông mày; chổi cạo râu; chổi lông trang điểm.

---

(210) **4-2024-45821**

(540)

REMED

(220) 25/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 16.1.5; 26.1.5; 26.3.1; 26.4.1; 26.4.4; 26.11.22

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH REMED (VN)
17 Nguyễn Thị Thập, khu đô thị mới Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế, mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh; giới thiệu và trưng bày sản phẩm; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử (website thương mại điện tử) cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; tư vấn về dược phẩm và dịch vụ dược sĩ pha chế thuốc theo đơn.

---

(210) **4-2024-45883**

(540)



(220) 26/09/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN NAM HÒA (VN)
Số 86/7/30 đường Đình Phong Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thang máng cáp bằng thép (dùng trong xây dựng).

Nhóm 09: Tủ điện, tủ điều khiển.

---

(210) **4-2024-45945**

(540)

Turky Valves

(220) 26/09/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VAN ĐẠI THÀNH (VN)
Số 20/16 đường Bình Thành, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): van công nghiệp, phụ tùng van công nghiệp.

---

(210) **4-2024-45951**

(540)



(220) 26/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 2.9.25; 5.3.20; 25.7.25; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đỏ, trắng, xanh, hồng, nâu, vàng.
(731) ĐỖ VĂN LỊCH (VN)
Tổ dân phố Vân Đông, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung, bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2024-46040**

(540)

MIIRACER

(220) 26/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.11.13; 26.13.25
(591) Đen, đỏ.
(731) SEO, CHEON SEOK (KR)
102-403, 10, Saimdang-ro 19-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi dùng cho thể thao; ví; ví đựng thẻ; ô.

---

(210) **4-2024-46041**

(540)

MIIRACER

(220) 26/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.11.13; 26.13.25
(591) Đen, đỏ.
(731) SEO, CHEON SEOK (KR)
102-403, 10, Saimdang-ro 19-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao (không bao gồm dụng cụ chơi gôn và dụng cụ leo núi); quả cầu lông; vợt cầu lông; vợt; thiết bị chơi cầu lông; bộ dụng cụ chơi cầu lông.

---

(210) **4-2024-46042**

(540)

MIIRACER

(220) 26/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.11.13; 26.13.25
(591) Đen, đỏ.
(731) SEO, CHEON SEOK (KR)
102-403, 10, Saimdang-ro 19-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến toàn diện; dịch vụ đại lý mua bán túi xách; dịch vụ đại lý mua bán ô; dịch vụ đại lý mua bán vợt cầu lông; dịch vụ đại lý mua bán quả cầu lông.

---

(210) **4-2024-46046**

(540)

IMPERIAL CAKERY

(220) 26/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) HARDWOOD PRIVATE LIMITED (SG)
80 Robinson Road #17-02, Singapore 068898
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô cô la hoặc trà; bánh quy; bánh mỳ cuộn; bánh mỳ; ruột bánh mỳ; bột nhào để làm bánh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột mỳ; gia vị; bánh kẹo/bánh kẹo đường; bánh quy giòn; bánh mỳ nướng hoặc rán; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy mặn; lát mỏng sấy khô (sản phẩm ngũ cốc); bánh pa tê/bánh nướng/bánh hấp; bánh quy pơti bơ; kẹo nougat; mantoza; mạch nha làm thực phẩm cho con người; bánh quy mạch nha; thực phẩm ăn nhanh dạng chiên phồng được làm từ ngũ cốc; bánh xốp; bánh xốp dạng que; kẹo ngọt; bánh quế; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2024-46157**

(540)



(220) 27/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11
(591) Trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NHÀ TRUNG (VN)
520/62/2C quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển.

Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng; asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại; đài kỷ niệm, phi kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; sơn nội, ngoại thất, trát vữa, lợp mái; dịch vụ khai thác mỏ, khoan dầu và khí.

---

(210) **4-2024-46159**

(540)

TRIỀU LÊ THÁI Y VIỆN

(220) 27/09/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỌ XUÂN ĐƯỜNG (VN)
Số nhà 99 phố Vồi, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ vệ sinh và chăm sóc sắc đẹp cho người: thẩm mỹ viện và vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2024-46173**

(540)



(220) 27/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.3.1; 26.4.1
(591) Xanh than, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SANCHINE (VIỆT NAM) (VN)
Lô E3-1, KCN Quế Võ (khu vực mở rộng), phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vạn chuyên được; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển; két sắt.

Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm phi kim loại.

---

(210) **4-2024-46175**

(540)



(220) 27/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 18.7.20; 24.17.23; 26.1.1; 26.4.6; 26.4.7
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE BANNED COFFEE (VN)
108-110-112 Bàu Cát, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; giáo dục thể chất; cung cấp tiện ích giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống;dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu câu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-46181**

(540)



(220) 27/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 14.1.13; 14.1.15
(591) Xanh ngọc, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LỮ HÀNH VIETNETTOUR (VN)
85 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung ứng và quản lý nguồn lao động; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá tua du lịch.

Nhóm 39: Vận tải hành khách đường bộ; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt; cho thuê xe có động cơ; đại lý du lịch; điều hành tua du lịch (chính); dịch vụ đặt chỗ và tổ chức tua du lịch.

---

(210) **4-2024-46191**

(540)



(220) 27/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TÂN THUẬN PHONG (VN)
518 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Lốp cho bánh xe; chân chống xe máy; phanh cho xe cộ; má phanh; đĩa phanh dùng cho xe cộ; xích xe máy; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; gương nhìn bên dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2024-46295**

(540)



(220) 27/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.7.17; 3.9.24; 5.3.13
(591) Xanh nước biển, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2024-46564**

(540)



(220) 30/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1
(591) Đen, trắng, da cam.
(731) SINDO P&G CO., LTD. (KR)
28 Namdongseo-ro 270beon-gil, Namdong-gu, Incheon 21631, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm tẩy tế bào chết; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng ẩm; kem dưỡng và gel (chế phẩm dạng gel); mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da và điều trị da; bọt làm sạch da; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-46658**

(220) 30/09/2024

(441) 25/07/2025

(540)

SOU.

(731) 1. CÔNG TY TNHH VIỆT TÂN KỲ (VN)
241 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
241 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu; bơ ca cao dùng cho thực phẩm; trái cây được bảo quản; sữa; mứt ướt; rau đã được bảo quản.

Nhóm 30: Hương liệu cho thực phẩm; ca cao; cà phê; sôcôla; bánh kẹo; kem lạnh; gia vị; đồ uống trên cơ sở sôcôla; sô-cô-la rượu mùi; ngũ cốc dạng thanh.

Nhóm 31: Ngũ cốc chưa chế biến; quả hạch, chưa chế biến; rau tươi; hạt ca cao thô; quả tươi; thảo mộc tươi.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 41: Tổ chức khóa đào tạo làm sô cô la; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin vê thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2024-46659**

(540)





(220) 30/09/2024
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.11.12; 26.13.25
(731) 1. CÔNG TY TNHH VIỆT TÂN KỲ (VN)
241 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN (VN)
241 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến làm thức ăn cho người, không phải là gia vị hoặc hương liệu; bơ ca cao dùng cho thực phẩm; trái cây được bảo quản; sữa; mứt ướt; rau đã được bảo quản.

Nhóm 30: Hương liệu cho thực phẩm; ca cao; cà phê; sôcôla; bánh kẹo; kem lạnh; gia vị; đồ uống trên cơ sở sôcôla; sô-cô-la rượu mùi; ngũ cốc dạng thanh.

Nhóm 31: Ngũ cốc chưa chế biến; quả hạch, chưa chế biến; rau tươi; hạt ca cao thô; quả tươi; thảo mộc tươi.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống được chưng cất.

Nhóm 41: Tổ chức khóa đào tạo làm sô cô la; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-47328**

(540)

TANACO

(220) 03/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TANACO VIỆT NAM (VN)
Nhà số 8, ngõ 46, đường Canh Nậu 2, thôn 2B, xã Lam Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; sữa nghệ (cho mục đích y tế); tảo xoắn [thực phẩm chức năng]; mầm đậu nành [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2024-47329**

(540)



(220) 03/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TANACO VIỆT NAM (VN)
Nhà số 8, ngõ 46, đường Canh Nậu 2, thôn 2B, xã Lam Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; sữa nghệ (cho mục đích y tế); tảo xoắn [thực phẩm chức năng]; mầm đậu nành [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2024-47330**

(540)



(220) 03/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.13; 5.7.23; 6.1.2
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP TỔNG HỢP GIÁO LIÊM (VN)
Thôn Đá Côi, xã Giáo Liêm, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Quả táo tươi.

---

(210) **4-2024-47341**

(540)



(220) 03/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(731) BÙI THỊ LỆ HOA (VN)
Tổ 4, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Phấn hoa dùng cho mục đích y tế; nhung nai dùng cho mục đích y tế; thảo dược; nhân sâm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà); đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà); đồ gỗ mỹ thuật; gương; khung tranh.

Nhóm 24: Vải thổ cẩm; vải sợi dệt; vải lanh; khăn lụa.

Nhóm 26: Hàng thêu thùa để trang trí; đồ trang trí mũ; đồ trang trí giày; đồ trang trí dùng cho tóc; dải viền để trang trí quần áo; ren trang trí.

Nhóm 29: Rau, quả (đã qua chế biến); dầu thực vật ăn được; mỡ có thể ăn được; hạt điều (đã qua chế biến); hạt mắc ca (đã qua chế biến); bò khô một nắng; nai khô một nắng; măng khô; chuối hạt (đã qua chế biến); nấm linh chi (dùng làm thực phẩm); mật nhân (dùng làm thực

phẩm); sâm dây (đã qua chế biến, dùng làm thực phẩm); khổ qua (mướp đắng) đã qua chế biến; đinh lăng (đã qua chế biến dùng làm thực phẩm); tam thất (đã qua chế biến dùng làm thực phẩm); sâm cau (đã qua chế biến dùng làm thực phẩm); ba kích (đã qua chế biến dùng làm thực phẩm); sâm đá (đã qua chế biến dùng làm thực phẩm); nấm lim xanh (đã qua chế biến); chanh dây (đã qua chế biến); phấn hoa đã qua chế biến dùng làm thực phẩm; nhung nai dùng làm thực phẩm.

Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa; hạt tiêu; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà (chè); ca cao; bột mì; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 31: Rau tươi; củ quả tươi; trái cây tươi; thảo mộc tươi; phấn hoa [vật liệu thô]; cây và hoa tươi.

Nhóm 32: Xi rô; đồ uống từ hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả.

Nhóm 33: Rượu cần; rượu ngâm các loại từ động vật, thực vật không dùng cho mục đích y tế; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; rượu cồn [đồ uống].

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu đồ thủ công mỹ nghệ mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà), đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đại lý vé máy bay; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng và lều di động.

---

(210) **4-2024-47342**

(540)

Gác Măng Rê

(220) 03/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) BÙI THỊ LỆ HOA (VN)
Tổ 4, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; nước hoa; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa; hạt tiêu; cà phê; trà (chè); ca cao; bột mì.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu đồ thủ công mỹ nghệ mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà), đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà).

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ đại lý vé máy bay; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng và lều di động.

---

(210) **4-2024-47355**

(540)



(220) 03/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 24.15.21; 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh biển, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VIRAL FAITH (VN)
Số 19-19/2A Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, kim hoàn làm từ kim loại quý và hợp kim của chúng; đồ trang sức, kim hoàn làm từ đá quý và bán quý; kim cương; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; phụ kiện làm đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán, bán lẻ các sản phẩm: đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, kim hoàn làm từ kim loại quý và hợp kim của chúng, kim hoàn làm từ đá quý và bán quý, kim cương, đá quý, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, phụ kiện làm đồ trang sức, trang sức thời trang; thương mại điện tử (website thương mại điện tử) các sản phẩm: đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, kim hoàn làm từ kim loại quý và hợp kim của chúng, kim hoàn làm từ đá quý và bán quý, kim cương, đá quý, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, phụ kiện làm đồ trang sức, trang sức thời trang; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định chất lượng vàng, bạc, trang sức, đồ kim hoàn, kim cương, đá quý và đá bán quý; thiết kế trang sức; tư vấn thiết kế trang sức; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2024-47361**

(540)

Meni

(220) 03/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU JIGUAN INTERNATIONAL HOLDING CO., LTD (CN)
Room 603, No. 397, Jianpeng Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; máy xay; máy xay sinh tố; máy trộn đa năng (dùng điện); máy ép trái cây (dùng điện); máy vắt cam (dùng điện); máy đánh trứng (dùng điện); máy giặt; máy rửa bát; máy hút bụi cầm tay; máy xử lý rác.

Nhóm 08: Dao nhà bếp; dĩa; muôi [dụng cụ cầm tay]; dao cạo; bàn là điện.

Nhóm 09: Ổ cắm điện nhiều ổ; ổ cắm đơn.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; lò vi sóng; cây nước nóng lạnh; quạt điện; máy kẹp bánh chạy điện; máy pha cà phê chạy điện; máy làm sữa chua chạy điện; máy làm sữa đậu nành chạy điện; máy sưởi; cây sấy quần áo; máy lọc không khí; máy hút mùi; bếp từ; điều hòa không khí; nồi

chiên không dầu; lò sưởi; đèn sưởi; máy làm kem; ấm siêu tốc; máy sấy tóc; cây lọc nước; lõi lọc nước; máy làm rau mầm.

Nhóm 21: Nồi (không dùng điện); thùng rác; khay nướng [dụng cụ nấu nướng]; bàn chải đánh răng điện; dụng cụ nướng (không dùng điện); máy xông tinh dầu.

Nhóm 22: Lều.

---

(210) **4-2024-47365**

(540)

Mejii

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Phòng 203, nhà B4, Làng Quốc Tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn nhà; nước tẩy bồn cầu; nước rửa chén bát; nước xả vải; nước giặt; nước rửa kính; nước rửa tay.

---

(210) **4-2024-47379**

(540)

GIOVANNI GOLF

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIOVANNI (VN)
Tầng 8, lô 3, 04-3A, KCN Hoàng Mai, số 435A Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi bằng da; ví da; túi thể thao; túi xách tay; ba lô; va li; cặp da; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; áo mưa; găng tay (trang phục); ca-vát; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; bít tất (vớ); quần áo lót; giày dép (đồ đi chân).

---

(210) **4-2024-47381**

(540)

Stugon

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TV.PHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Chí Thanh, khóm 2, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người.

---

(210) **4-2024-47382**

(540)

EIGHT-G

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH TMDV THE LIGHT (VN)
54 Trịnh Đình Thảo, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASOKA LAW & PARTNERS (ASOKA LAW & PARTNERS CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính; tròng kính; kính đeo mắt; mắt kính; thấu kính đeo mắt.

Nhóm 35: Mua bán các loại mắt kính, tròng kính, gọng kính và các phụ kiện đi kèm của kính.

---

(210) **4-2024-47387**

(540)

MAY-LIFE
Grow naturally, live natural

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1
(591) Nâu, xanh lá mạ đậm, xanh lá mạ nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MAY-LIFE (VN)
16/3 Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 31: Chanh tươi; gừng tươi; sả tươi; riềng tươi; dừa tươi; bưởi tươi; thanh long tươi; khoai lang tươi.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ: chanh tươi, gừng tươi, sả tươi, riềng tươi, dừa tươi, bưởi tươi, thanh long tươi, khoai lang tươi.

---

(210) **4-2024-47392**

(540)

279
INSU NEST

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 13.1.6; 25.1.6
(591) Vàng, vàng đồng, đỏ, nâu, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN THỰC PHẨM 279 (VN)
Đội 2, thôn Đại Lan, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Kim Mã (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua chế biến; tổ yến chưng; tổ yến chưng đường phèn; thực phẩm làm từ yến sào, cụ thể là chè yến.

---

(210) **4-2024-47403**

(641) 4-2023-13459

(540)

BOHEXIN

(220) 10/04/2023

(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC KHOA (VN)
Số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; dược phẩm.

---

(210) **4-2024-47413**

(540)



(220) 04/10/2024

(441) 25/07/2025

(531) 25.1.9

(591) Xanh dương, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu [dạng bánh kẹo]; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-47414**

(540)



(220) 04/10/2024

(441) 25/07/2025

(531) 4.5.12; 4.5.13; 9.7.1; 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ, xanh dương, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu [dạng bánh kẹo]; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-47415**

(540)



(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu [dạng bánh kẹo]; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-47416**

(540)



(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu [dạng bánh kẹo]; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-47417**

(540)

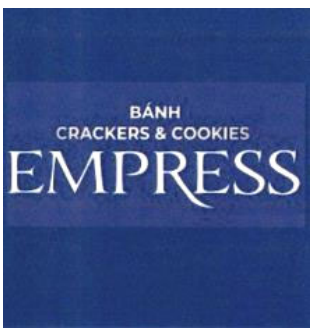

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng ngà, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu [dạng bánh kẹo]; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-47479**
(641) 4-2021-16961
(540)



(220) 29/04/2021
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.10; 26.2.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN MOONGROUP (VN)
Số 29 đường 4, KP3, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết lập bản vẽ xây dựng; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2024-47480**
(540)

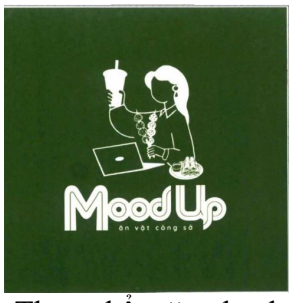

(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 8.7.5; 11.3.3; 16.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) BÙI MINH ĐỨC (VN)
Tổ 6 phố Tứ Liên, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH bản quyền Quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); bánh tráng trộn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn vặt; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-47537**
(540)



(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 6.1.2; 7.1.9; 7.1.11; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) TRẦN THỊ THU NGUYỆT (VN)
Thôn Ván Ri, xã Húc, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Măng khô.

Nhóm 31: Măng tươi.

---

(210) **4-2024-47619**

(540)



(220) 04/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 25.1.9; 26.1.1
(591) Vàng cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHỤ TÙNG XE HƯNG PHÁT (VN)
33/10 đường Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Linh kiện động cơ xe máy: đầu quy lát, nòng xi lanh, vách máy.

Nhóm 09: Cuộn phát nguồn (IC); thiết bị sạc điện; ắc quy điện.

Nhóm 12: Hộp số cho xe máy.

---

(210) **4-2024-47662**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.16; 5.7.20; 5.7.22; 5.7.23; 26.4.3
(591) Xanh lá, vàng cam.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XANH CÔNG NGHỆ CAO HỒNG NHUỆ (VN)
Số nhà 31, đường Hồng Nhuệ 1, thôn Hồng Nhuệ 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 31: Quả dưa lê vỏ trắng; quả dưa lê vỏ xanh; quả dưa lê Hàn Quốc (dưa lê sọc trắng vàng).

Nhóm 35: Kinh doanh dưa lê.

---

(210) **4-2024-47704**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy trang; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2024-47721**

(540)

THẠNH PHÁT

(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THẠNH PHÁT (VN)
Ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 40: Dịch vụ in.

---

(210) **4-2024-47723**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.7; 26.3.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THẠNH PHÁT (VN)
Ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 40: Dịch vụ in.

---

(210) **4-2024-47724**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THẠNH PHÁT (VN)
Ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính.

Nhóm 40: Dịch vụ in.

---

(210) **4-2024-47725**

(540)

THANH PHAT
REAL ESTATE

(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THẠNH PHÁT (VN)
Ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính.

Nhóm 40: Dịch vụ in.

---

(210) **4-2024-47727**

(540)

DUYTAN
INVEST

(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA DUY TÂN (VN)
298 Hồ Học Lãm, khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính.

Nhóm 40: Cho thuê máy móc, thiết bị ngành nhựa (sản xuất các sản phẩm nhựa gia dụng nhựa nội thất); cho thuê máy móc, thiết bị ngành cơ khí (sản xuất khuôn thiết bị tạo khuôn để sản xuất ra các sản phẩm nhựa gia dụng).

---

(210) **4-2024-47750**

(540)

HKTOUR
Trân Trọng Từng Khoảnh Khắc

(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.19; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.7
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LỮ HÀNH DU LỊCH HOÀNG KIÊN (VN)
125 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; đại lý bán vé máy bay.

---

(210) **4-2024-47755**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TNHH TỰ ĐỘNG HOÁ GIẢI TRÍ HẢI ĐĂNG (VN)
319 Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy xay sinh tố bằng điện; máy xay thịt dùng điện; máy hút bụi; máy rửa bát đĩa; máy nhào bột.

Nhóm 11: Bếp điện tử (bếp nấu ăn); quạt điện dân dụng; bình đun nước siêu tốc (dùng điện); đèn; vòi phun nước; lò nướng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng điện; tăm nước (thiết bị vệ sinh răng); bình để uống; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2024-47756**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.1.2; 26.11.8
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH TỰ ĐỘNG HOÁ GIẢI TRÍ HẢI ĐĂNG (VN)
319 Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy xay sinh tố bằng điện; máy xay thịt dùng điện; máy hút bụi; máy rửa bát đĩa; máy nhào bột.

Nhóm 11: Bếp điện tử (bếp nấu ăn); quạt điện dân dụng; bình đun nước siêu tốc (dùng điện); đèn; vòi phun nước; lò nướng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng điện; tăm nước (thiết bị vệ sinh răng); bình để uống; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2024-47772**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.7.7; 26.1.2; 26.1.5; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh dương
(731) HIỆP HỘI DU LỊCH TỈNH THANH HÓA (VN)
Số 101, Nguyễn Trãi, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ truyền thông tin qua mạng internet.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; tổ chức điều hành các chuyến du lịch; dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách; đại lý vé máy bay; dịch vụ vận tải.

---

(210) **4-2024-47775**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng
(731) NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)
Thôn 4, xã Cư Ni, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Thảo mộc dạng lá, hoa, vỏ cây, củ được phơi khô dùng để đốt hoặc xông hơi nhằm mục đích thanh lọc không khí (làm thơm không khí).

Nhóm 05: Thảo dược dùng để gội đầu, ngâm tắm, xông hơi (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2024-47800**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 16.1.5; 26.11.22
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ THÔNG MINH MỸ GIA (VN)
Lầu 4, 67 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị hút ẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; marketing.

---

(210) **4-2024-47809**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.11.8
(731) NGUYỄN PHƯỢNG VY (VN)
Ấp Giồng Lớn, xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng xe cộ.

Nhóm 37: Dịch vụ độ xe mô tô, xe máy (dịch vụ lắp đặt phụ kiện/đồ trang trí cho xe cộ theo yêu cầu); dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng xe có động cơ; dịch vụ làm sạch xe cộ; dịch vụ đánh bóng xe cộ; dịch vụ trang trí xe mô tô, xe máy.

---

(210) **4-2024-47856**

(540)



(220) 07/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.3; 7.1.12; 7.1.24
(591) Cam, vàng, nâu, kem, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MIỀN TÂY (VN)
Số 786 đường Ngô Quyền, khóm 1, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư, máy móc, thiết bị lắp đặt, phụ tùng trong xây dựng, hàng trang trí nội thật; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 37: Xây dựng; san lấp mặt bằng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt giàn giáo; sữa chữa cơ khí, sắt, thép, nhôm, inox.

Nhóm 40: Gia công cơ khí, sắt, thép, nhôm, inox; cán kim loại; dịch vụ mài; xử lý kim loại; cưa vật liệu.

Nhóm 42: Thiết kế các công trình dân dụng và công nghiệp; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoa chất; dịch vụ kiến trúc; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2024-47880**

(540)

Pink Pink Shop
Mua sắm thả ga, không lo về giá

(220) 08/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh dương, hồng.
(731) VÕ THỊ NGỌC NHUẦN (VN)
Tổ 18, ấp Long Khánh, xã Long Mỹ, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán hàng hóa qua mạng internet, mua bán các sản phẩm gồm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, các loại bánh kẹo, bánh mỳ, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dầu ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hạt (ngũ cốc); mua bán các loại đồ uống như nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, giày dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi niêu, xoong, chảo), bát đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (giường, tủ, bàn ăn), mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); trưng bày sản phẩm; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2024-48034**

(540)

snapbooth

(220) 08/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 16.3.1
(731) NGUYỄN TIẾN NAM (VN)
12 Nguyễn Thượng Hiền, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; biên tập ảnh bao gồm cả hiệu chỉnh ảnh (nhiếp ảnh); dịch vụ chụp ảnh chân dung; nhiếp ảnh kỹ thuật số; dịch vụ chụp ảnh kỹ thuật số [nhiếp ảnh].

---

(210) **4-2024-48132**

(540)

FiTRADE
VALUE DATA · SMART INVEST

(220) 08/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 25.7.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Cam, vàng, xanh lá cây, ghi xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THỜI BÁO CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VN)
Tầng 25, tháp B tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc tải về; bộ dữ liệu đã được ghi hoặc tải về; phần mềm máy tính dùng để quảng cáo các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến giao dịch chứng khoán; các chương trình máy tính tương tác đa phương tiện.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại và kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ quảng cáo; xuất bản tài liệu quảng cáo.

Nhóm 36: Nghiên cứu tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ tài chính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2024-48220**

(540)



(220) 09/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 6.3.3; 6.3.4; 18.3.2; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh nước biển, trắng, xanh lá.
(731) HỘI SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH TÔM NÕN HẬU LỘC (VN)
Thôn Thắng Phúc, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 29: Tôm nõn sấy khô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh) tôm nõn sấy khô.

---

(210) **4-2024-48509**

(540)



(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.18; 2.3.24; 8.7.5
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, đen, trắng, nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, cam, hồng đậm, hồng nhạt, xám. da người.
(731) LÊ THỊ ĐỨC NHÂN (VN)
Đường Lư Giang, thôn Phước Trung, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 29: Mực tẩm gia vị; mực khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2024-48528**
(641) 4-2019-52945
(540)

Orita

(220) 26/12/2019
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1
(591) Ghi, trắng.
(731) A.S. WATSON TM LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất dính để cố định lông mi giả; chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); hương liệu (tinh dầu); muối để tắm (không dùng cho mục đích y tế); mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; bộ mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả; mỹ phẩm; đầu bông tăm (dùng cho mục đích mỹ phẩm); bông gòn dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm (dùng cho mục đích mỹ phẩm); miếng lót bằng bông (dùng cho mục đích mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; hình trang trí bóc dính được dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất khử mùi (cho người); chất lỏng làm rụng lông; chế phẩm làm rụng lông; sáp triệt lông; nước thơm cô lô-nhơ; bột nhám, đồ trang điểm dành cho mắt; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; lông mi giả; móng (tay, chân) giả; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm dùng để nhuộm tóc; nước xức tóc; chế phẩm tạo sóng tóc; chất bổ cho tóc (không chứa thuốc); chất xử lý tóc bền nếp (cho mục đích mỹ phẩm); sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); son môi; nước thơm (dùng cho mục đích mỹ phẩm); đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; xạ hương (sản xuất nước hoa); chế phẩm để chăm sóc móng; nước sơn móng; vecni làm bóng móng; chất pha chế dầu thơm; nước hoa; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; đá bọt (dùng cho mục đích mỹ phẩm); nước pha hương thơm; dầu gội đầu (không chứa thuốc); chế phẩm cạo râu; kem làm trắng da; chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); miếng bông gạc dùng cho mục đích mỹ phẩm; bột tan (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy nước sơn móng; chế phẩm tắm toàn thân; chế phẩm tẩy tế bào chết cho cơ thể; sữa tắm cho cơ thể người; xà phòng cho cơ thể; chế phẩm làm sạch dùng cho cơ thể; khăn lau mặt được tẩm mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da trẻ em không chứa thuốc (mỹ phẩm); chế phẩm không chứa thuốc dùng để chăm sóc em bé [mỹ phẩm/chế phẩm vệ sinh]; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Tạp dề (trang phục); yếm dãi làm bằng vải; quần trẻ em; áo choàng mặc sau khi tắm; dép và dép đi trong nhà; mũ tắm; bộ quần áo và quần bơi; quần áo và giày dùng ở bãi biển; thắt lưng (trang phục); mũ nồi; yếm dãi không bằng giấy; quần áo lót phụ nữ (đồ vải); trang phục bằng vải lanh; dây đeo quần; yếm; áo nịt ngoài; mũ lưỡi trai; quần áo; áo nịt ngực (áo lót); bộ quần áo liền thân; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; đồ đi chân; dải buộc ghệt đi chân; nịt bít tất; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; găng tay (trang phục); mũ; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần ống bó; ca vát; áo khoác ngoài; quần dài; quần áo bằng giấy; áo len chui đầu; quần áo ngủ; quần áo may sẵn; khăn quàng cổ; khăn choàng; áo sơ mi; giày; áo choàng vai; áo may ô; váy; bít tất ngắn cổ; áo nịt len thể thao; giầy thể thao; tất cao cổ; dải đeo quần, tất; quần áo lót thấm mồ hôi; quần lót thấm mồ hôi; áo len dài tay; quần áo bơi; quần áo bó; quần áo mặc bên trong; quần ngắn của đàn ông; quần áo lót; áo gilê; áo chẽn không tay; yếm dãi của trẻ em (không bằng giấy); áo mưa; tấm che mắt khi ngủ.

Nhóm 26: Đồ trang trí cho tóc.

---

(210) **4-2024-48542**

(540)



(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 2.9.4; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng nâu, hồng, nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH KNB BIO (VN)
15 đường 48, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Bột hút ẩm; chất hút ẩm; chất chống ẩm; hạt hút ẩm; túi hút ẩm; gói hút ẩm.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; kem đánh răng; dung dịch xịt vệ sinh giày dép; dung dịch xịt tẩy rửa đa năng; nước súc miệng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Hạt khử mùi tủ lạnh; hạt khử mùi giày dép; hạt khử mùi dùng cho nhà bếp; hạt khử mùi dùng cho phòng ngủ; hạt khử mùi dùng cho văn phòng làm việc; thuốc diệt gián.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy; giấy; giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2024-48559**

(540)



(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.1; 6.1.2; 6.19.5; 26.1.2
(591) Đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BIA & NGK PHÚ THIỆN (VN)
Số nhà 289 đường Đinh Công Tráng, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước uống có ga.

---

(210) **4-2024-48568**

(540)

ISHOP

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ISHOP VIỆT NAM (VN)
Số 12A phố Cao Bá Quát, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; máy tính; tivi; loa; đài; đầu phát HD; đầu quay đĩa; đầu video; thiết bị thu và phát âm thanh; thiết bị ghi và phát hình ảnh.

Nhóm 11: Đồ gia dụng dùng điện, cụ thể là: nồi cơm điện; bếp gas; ấm siêu tốc; quạt điện; bộ nồi nấu ăn dùng điện; siêu đun nước dùng điện; ấm sắc thuốc dùng điện.

Nhóm 21: Đồ gia dụng không dùng điện, cụ thể là: bộ ly thủy tinh; bộ nồi nấu ăn không dùng điện; bộ bát ăn; chảo không dùng điện; phích đựng nước không dùng điện; bộ dụng cụ nấu nướng không dùng điện; chổi lau nhà.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, mua bán trên sàn thương mại điện tử các sản phẩm công nghệ, cụ thể là: điện thoại, máy tính, sản phẩm điện tử (tivi, loa, đài, đầu phát HD, đầu quay đĩa, đầu video, thiết bị thu và phát âm thanh, thiết bị ghi và phát hình ảnh), linh kiện đi kèm các sản phẩm nêu trên, đồ gia dụng, cụ thể là: nồi cơm điện, bếp gas, ấm siêu tốc, quạt điện, bộ nồi nấu ăn dùng điện, máy xay thực phẩm, máy ép hoa quả, siêu đun nước dùng điện, ấm sắc thuốc dùng điện, bộ ly thủy tinh, bộ nồi nấu ăn không dùng điện, bộ bát ăn, chảo không dùng điện, phích đựng nước không dùng điện, bộ dụng cụ nấu nướng không dùng điện, chổi lau nhà.

---

(210) **4-2024-48608**

(540)

MICHAELA

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) GUANG ZHOU GREENEW INTERNATIONAL TRADING CO.,LTD (CN)
Room 701, No. 5, Lingshan East Road, Tianhe District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần dài; váy; dép đi trong nhà; dép; quần đùi; giầy thể thao; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2024-48609**

(540)

MICHAELA

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) GUANG ZHOU GREENEW INTERNATIONAL TRADING CO.,LTD (CN)
Room 701, No. 5, Lingshan East Road, Tianhe District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi sách học sinh; ô; ba lô; ví đựng tiền; túi xách tay; vali [hành lý]; túi dết; bao để móc chìa khóa; túi cho thể thao; ví đựng thẻ tín dụng [ví].

---

(210) **4-2024-48638**

(540)

Mappac

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; phân hữu cơ (phân bón); chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt ruồi; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2024-48639**

(540)

Mappac

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Cam.
(731) MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; phân hữu cơ (phân bón); chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt ruồi; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2024-48640**

(540)

Mappac

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá.
(731) MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; phân hữu cơ (phân bón); chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt ruồi; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2024-48641**

(540)

Mappac

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ tía.
(731) MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; phân hữu cơ (phân bón); chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt ruồi; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2024-48642**

(540)

Mappac

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương.
(731) MAP PACIFIC PTE LTD (SG)
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)

(511) Nhóm 01: Hóa chất để cải tạo đất; phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; phân hữu cơ (phân bón); chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt ruồi; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2024-48668**

(540)

LULULEMON SMOOTHCOVER

(220) 10/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) LULULEMON ATHLETICA CANADA INC. (CA)
1818 Cornwall Avenue, Vancouver, BC V6J1C7, Canada
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải dệt dùng trong sản xuất hàng may mặc, túi xách, áo khoác, găng tay và trang phục; vải dệt dùng trong sản xuất quần áo; vải cotton; vải cashmere; vải pha cotton; vải len; vải spandex (vải thun co giãn), cotton và len dùng làm vải dệt trong sản xuất quần áo; vải và hàng dệt tự nhiên và tổng hợp, cụ thể là vải cotton, lụa, polyester và nylon; vải dệt sợi nhỏ thấm ẩm dùng trong sản xuất trang phục thể thao, cụ thể là áo, quần dài, quần đùi, áo khoác, túi xách, khăn tắm và đồng phục thể thao; vải dùng trong dệt may; vải dệt và vải không dệt; vải pha cotton và len; vải sợi tổng hợp; vải sợi hỗn hợp; vải thun cho trang phục; vải dệt kim; vải dệt lưới; vải cho giày dép; vải sợi tre; vải dệt chống thấm nước; vải làm từ vật liệu tổng hợp.

Nhóm 25: Vải được bán như một thành phần không thể thiếu của các sản phẩm quần áo thành phẩm, cụ thể, áo sơ mi, áo không tay/áo ba lỗ, áo phông ngắn tay, áo nỉ, áo len dài tay, áo khoác ngoài, áo choàng ngoài, áo gi-lê, đồ lót, tất ngắn cổ, áo lót, bộ quần áo tắm, quần dài, quần đùi, váy, quần ống bó, quần áo bó, mũ, găng tay, khăn quàng cổ, quần áo khiêu vũ, áo liền quần bó sát, áo pông-sô, và quần áo lót; áo phông ngắn tay; áo sơ mi; áo không tay/áo ba lỗ; áo làm trang phục; áo nỉ; áo len dài tay; áo mưa; áo khoác len dài tay; áo chui đầu; áo jersey (áo dạng chui đầu và thường bó sát) thể thao; áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo khoác đi mưa; áo khoác gió chống thấm (shell jackets); áo gi-lê; áo pông-sô; áo kimono; đồ lót; áo ba lỗ thể thao; váy mặc bên trong làm quần áo lót; quần đùi ống rộng; quần ngắn của đàn ông/quần lót; quần làm trang phục; quần lót bó sát dạng tam giác; quần lót bó sát dạng quần đùi; áo lót; bộ pijama; tất ngắn cổ; quần áo giữ nhiệt; chân váy; áo bó liền quần lót; áo liền quần bó sát (không bao gồm phần chân) của diễn viên xiếc, múa; áo liền quần bó sát (bao gồm phần chân) của diễn viên xiếc, múa; váy liền cho phụ nữ; quần dài; quần nỉ; quần đùi; quần dài có khóa; quần áo bó; quần ống bó; quần áo len làm trang phục, cụ thể, khăn/áo quấn vai, đồ khoác ngoài, áo sơ mi, áo len dài tay, váy liền, đồ giữ ấm cổ, mũ bịt tai, găng tay, găng tay hở ngón (găng tay có phần bao bốn ngón tay tách rời với ngón cái), và khăn quàng cổ; bộ quần áo chống thấm nước; đồng phục thể thao; quần áo khiêu vũ, cụ thể, áo lót, áo

khoác, quần dài, quần đùi, trang phục liền thân bó sát, bộ đồ liền quần, áo len dài tay, quần áo bó, áo liền quần bó sát, áo sơ mi, chân váy, đồ giữ ấm chân, áo không tay/áo ba lỗ; bộ quần áo tắm; quần áo choàng mặc đi biển; quần áo bơi; đồ bơi hai mảnh; khăn/áo quấn vai làm trang phục; đồ khoác ngoài làm trang phục; đồ giữ ấm cánh tay và cổ tay làm trang phục; đồ giữ ấm cổ [trang phục]; găng tay làm trang phục; mũ làm trang phục; găng tay hở ngón (găng tay có phần bao bốn ngón tay tách rời với ngón cái); thắt lưng làm trang phục; khăn rằn làm khăn quàng cổ; khăn quàng cổ; cổ tay áo làm trang phục; dép/xăng đan; giày; đế cho đồ đi chân; đồ đội đầu, cụ thể mũ có vành hẹp hoặc không vành; dải băng buộc đầu làm trang phục; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; lưỡi trai của mũ; mũ có tấm che nắng; mũ nồi; mũ trùm đầu làm trang phục; mũ che tai làm trang phục; tấm che làm đồ đội đầu dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2024-48690**

(220) 11/10/2024
(441) 25/07/2025

(540)

Nazagel

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; găng tay cho mục đích y tế; thắt lưng cho mục đích y tế; dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2024-48691**

(220) 11/10/2024
(441) 25/07/2025

(540)

Namarin

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; găng tay cho mục đích y tế; thắt lưng cho mục đích y tế; dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2024-48693**

(540)

4C

(220) 11/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH 4C (VN)
Đội 2, thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; găng tay cho mục đích y tế; thắt lưng cho mục đích y tế; dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; đồ uống được chưng cất; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2024-48694**

(540)

BONC

(220) 11/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH 4C (VN)
Đội 2, thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; găng tay cho mục đích y tế; thắt lưng cho mục đích y tế; dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; đồ uống được chưng cất; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2024-48982**

(540)



(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.11; 3.9.16; 26.1.1

(591) Xanh dương (đậm, nhạt), đỏ, đen, trắng, xám, cam (đậm, nhạt).

(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
Thôn Phú Vinh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-49012**

(540)

Rayxanhthai

(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2024-49013**

(540)

Melaxy

(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ ốc, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2024-49017**

(540)

MEGAHOME™

(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.18; 3.9.24; 10.3.7
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MEGAHOME (VN)
23 đường số 2, khu phố 4, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 20: Bàn ghế.

Nhóm 21: Đồ gia dụng như: cây lau nhà; thùng rác; chổi; cọ tolet.

---

(210) **4-2024-49033**

(540)



(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.3.2; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV MEKONG AGRI (VN)
28 L3 đường Phạm Văn Đồng, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc diệt cỏ dại, thuốc trừ bệnh cho cây, thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2024-49049**

(540)



(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC Y KHOA NHẬT BẢN (VIỆT NAM) (VN)
Khu đô thị thương mại và du lịch Văn Giang (Ecopark), xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế; dịch vụ thầy thuốc; dịch vụ nhãn khoa; dịch vụ tâm thần học; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trạm y tế; dịch vụ xét nghiệm phục vụ cho y tế; dịch vụ phụ khoa và sản khoa; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm; dịch vụ kiểm tra sức khỏe thai nhi; dịch vụ ngân hàng máu; chương trình quản lý trọng lượng cơ thể; dịch vụ nắn khớp xương; dịch vụ da liễu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn, hướng dẫn y tế; dịch vụ điều dưỡng và chăm sóc sức khỏe tại nhà; dịch vụ điều dưỡng; dịch vụ phục hồi sức khỏe; vật lý trị liệu; dịch vụ chuẩn đoán bằng hình ảnh và chuẩn đoán bằng siêu âm; dịch vụ y tế liên quan đến nhi khoa; điều trị y tế và phẫu thuật di động; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chuẩn đoán trước khi sinh; dịch vụ tiêm chủng; chăm sóc giảm đau.

---

(210) **4-2024-49067**

(540)



(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HT SCOOTER (VN)
7A/43/17 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ tân trang, sửa chữa xe máy.

---

(210) **4-2024-49068**

(540)



(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH HT SCOOTER (VN)
7A/43/17 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ tân trang, sửa chữa xe máy.

---

(210) **4-2024-49080**

(540)

TIGERLISTS

(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH BUSINESS INVESTMENT GROUP (VN)
Số 6, ngõ 325 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; đại lý cho quảng cáo doanh nghiệp trên internet; quảng cáo doanh nghiệp (hình thức quảng cáo bằng việc đưa logo và thông điệp của doanh nghiệp lên thông tin đại chúng); cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 42: Cung cấp trang web có chứa thông tin liên quan đến doanh nghiệp, phát triển kinh doanh, quảng cáo kinh doanh, nối mạng kinh doanh và tăng trưởng kinh doanh.

---

(210) **4-2024-49103**

(540)

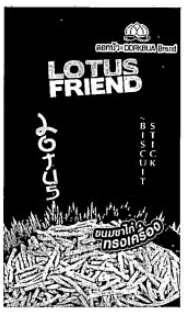

(220) 14/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 8.1.17; 8.1.25
(731) SRINANAPORN MARKETING PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No. 325/6-9 Lanluang Road, Mahanak Square, Dusit, Bangkok 10300, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ que; bánh mỳ; bánh bích quy; bánh quy giòn; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chủ yếu là ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chủ yếu là gạo; bánh xốp; bánh kẹo; bánh quy; bỏng ngô.

---

(210) **4-2024-49232**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI DRY FOODS (VN)
Số nhà 14, ngách 8/11/36/30 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt giăm bông; xúc xích; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt bao gồm: chả, giò, nem chua; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2024-49308**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.15; 6.1.2; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng bảo quản thực phẩm; túi bao bì nhựa.

Nhóm 17: Tấm lót, tấm phủ bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; vật liệu tổng hợp để ngăn cản bức xạ nhiệt; vật liệu tổng hợp để ngăn cản phát xạ nhiệt.

Nhóm 19: Màng chống thấm không bằng kim loại dùng trong xây dựng; vải địa kỹ thuật dùng trong xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; ván cốp pha không bằng kim loại để đổ bê tông; tấm ván nhựa; tấm lợp mái, không bằng kim loại; tấm lát, không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; rổ, giá, nồi, bát, đĩa; thớt để cắt dùng cho nhà bếp.

Nhóm 25: Giày thể thao; giày cao su; dép; giày.

Nhóm 27: Thảm chùi chân; tấm phủ sàn.

Nhóm 29: Thịt hộp; giăm bông; xúc xích; thịt muối; thịt xông khói; pa-tê; lạp xưởng; nem thịt; giò; rau quả nhồi thịt (thực phẩm chế biến được làm từ thịt và rau); xíu mại (thực phẩm chế biến được làm từ thịt); chạo tôm; chạo mực; thực phẩm chế biến được làm từ thịt; thực phẩm chế biến được làm từ cá, tôm, mực, nghêu, sò.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo; gạo; mì sợi và mì ống; bột sắn và bột cọ; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; đường; mật ong; nước mật đường;

men; bột nở; muối; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); dấm; nước xốt và các loại gia vị khác; kem (nước đông lạnh); chả giò ăn liền (thực phẩm chế biến làm từ tinh bột); nem cuốn (chả giò); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm chay, cụ thể là các loại chả chay làm từ tinh bột.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không cỏ cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2024-49349**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.8; 26.5.1
(591) Trắng, xanh lam, xanh ngọc, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỨC TRUNG TÍN (VN)
Lô 35 B2.12 khu dân cư Hòa Hiệp 4, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; miến dong; hạt nêm (gia vị); thực phẩm chay từ ngũ cốc; hem chay từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2024-49380**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21
(591) Xanh ngọc, xanh dương.
(731) 1. NGUYỄN ĐAN LÊ (VN)
P12 khu tập thể K4 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. CHU THỊ HỒNG HẠNH (VN)
Số 1 hẻm 89/38/35 Lạc Long quân, tổ 10, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức buổi gặp gỡ trực tiếp, gặp gỡ có chủ đề, triển lãm, hội nghị, lớp học chuyên đề hướng dẫn kỹ năng; dịch vụ giải trí; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ câu lạc bộ; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2024-49432**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) FULLWEI INDUSTRIAL CO., LTD (TW)
No. 335-3, Daxi Road, Pingtung City, Pingtung County 900, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Bộ điều khiển động cơ (bộ phận của máy móc); motor (động cơ) làm mát; bộ lọc khí thải ống xả; bộ phận ống xả - đoạn đầu; bộ phận ống xả - đoạn giữa; bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm thanh); bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ phận âm chính trái); đoạn ống xả cuối; ốp pô xe; ống khí động cơ.

Nhóm 09: Bộ sạc điện ở trạm đổi pin; bộ sạc điện; biến áp; bộ sạc xe điện; bộ chuyển đổi DC; bộ sạc nhanh; bộ điều khiển sạc.

Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng ô tô, xe máy cụ thể là: khung sàn và đầu xe, bệ tựa tay điều khiển ở giữa ghế sau, giá đặt ắc quy, bộ phận cách nhiệt ống dẫn xăng, thang đỡ module cảm ứng chống bó phanh, dầm thép chống va đập bên cửa, giá đỡ hệ thống điều khiển xe, khung xe, tay lái, động cơ cánh tay, vòng bi khung, chân chống nghiêng, chân chống đứng, khung sau, khung đèn sau, ống nước xe.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ lọc khí thải ống xả, bộ phận ống xả - đoạn đầu, bộ phận ống xả - đoạn giữa, bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm chính), bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm chính trái), đoạn ống xả cuối, ốp pô xe, ống khí động cơ, khung sàn và đầu xe, bệ tựa tay điều khiển ở giữa ghế sau, giá đặt ắc quy, bộ phận cách nhiệt ống dẫn xăng, thang đỡ module cảm ứng chống bó phanh, dầm thép chống va đập bên cửa, giá đỡ hệ thống điều khiển xe, khung xe, tay lái, động cơ cánh tay, vòng bi khung, chân chống nghiêng, chân chống đứng, khung sau, khung đèn sau, ống nước xe, bộ sạc điện ở trạm đổi pin, bộ sạc điện, biến áp, bộ sạc xe điện, bộ chuyển đổi DC, bộ sạc nhanh, motor (động cơ) làm mát, bộ điều khiển động cơ, bộ điều khiển sạc.

---

(210) **4-2024-49433**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh dương, trắng.
(731) FULLWEI INDUSTRIAL CO., LTD (TW)
No. 335-3, Daxi Road, Pingtung City, Pingtung County 900, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Bộ điều khiển động cơ (bộ phận của máy móc); motor (động cơ) làm mát; bộ lọc khí thải ống xả; bộ phận ống xả - đoạn đầu; bộ phận ống xả - đoạn giữa; bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm thanh); bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ phận âm chính trái); đoạn ống xả cuối; ốp pô xe; ống khí động cơ.

Nhóm 09: Bộ sạc điện ở trạm đổi pin; bộ sạc điện; biến áp; bộ sạc xe điện; bộ chuyển đổi DC; bộ sạc nhanh; bộ điều khiển sạc.

Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng ô tô, xe máy cụ thể là: khung sàn và đầu xe, bệ tựa tay điều khiển ở giữa ghế sau, giá đặt ắc quy, bộ phận cách nhiệt ống dẫn xăng, thang đỡ module cảm ứng chống bó phanh, dầm thép chống va đập bên cửa, giá đỡ hệ thống điều khiển xe, khung xe, tay lái, động cơ cánh tay, vòng bi khung, chân chống nghiêng, chân chống đứng, khung sau, khung đèn sau, ống nước xe.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ lọc khí thải ống xả, bộ phận ống xả - đoạn đầu, bộ phận ống xả - đoạn giữa, bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm chính), bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm chính trái), đoạn ống xả cuối, ốp pô xe, ống khí động cơ, khung sàn và đầu xe, bệ tựa tay điều khiển ở giữa ghế sau, giá đặt ắc quy, bộ phận cách nhiệt ống dẫn xăng, thang đỡ module cảm ứng chống bó phanh, dầm thép chống va đập bên cửa, giá đỡ hệ thống điều khiển xe, khung xe, tay lái, động cơ cánh tay, vòng bi khung, chân chống nghiêng, chân chống đứng, khung sau, khung đèn sau, ống nước xe, bộ sạc điện ở trạm đổi pin, bộ sạc điện, biến áp, bộ sạc xe điện, bộ chuyển đổi DC, bộ sạc nhanh, motor (động cơ) làm mát, bộ điều khiển động cơ, bộ điều khiển sạc.

---

(210) **4-2024-49434**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) FULLWEI INDUSTRIAL CO., LTD (TW)
No. 335-3, Daxi Road, Pingtung City, Pingtung County 900, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Bộ điều khiển động cơ (bộ phận của máy móc); motor (động cơ) làm mát; bộ lọc khí thải ống xả; bộ phận ống xả - đoạn đầu; bộ phận ống xả - đoạn giữa; bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm thanh); bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ phận âm chính trái); đoạn ống xả cuối; ốp pô xe; ống khí động cơ.

Nhóm 09: Bộ sạc điện ở trạm đổi pin; bộ sạc điện; biến áp; bộ sạc xe điện; bộ chuyển đổi DC; bộ sạc nhanh; bộ điều khiển sạc.

Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng ô tô, xe máy cụ thể là: khung sàn và đầu xe, bệ tựa tay điều khiển ở giữa ghế sau, giá đặt ắc quy, bộ phận cách nhiệt ống dẫn xăng, thang đỡ module cảm ứng chống bó phanh, dầm thép chống va đập bên cửa, giá đỡ hệ thống điều khiển xe, khung xe, tay lái, động cơ cánh tay, vòng bi khung, chân chống nghiêng, chân chống đứng, khung sau, khung đèn sau, ống nước xe.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ lọc khí thải ống xả, bộ phận ống xả - đoạn đầu, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bộ lọc khí thải ống xả, bộ phận ống xả - đoạn đầu, bộ phận ống xả - đoạn giữa, bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm chính), bộ phận ống xả - đoạn sau (bộ giảm âm chính trái), đoạn ống xả cuối, ốp pô xe, ống khí động cơ, khung sàn và đầu xe, bệ tựa tay điều khiển ở giữa ghế sau, giá đặt ắc quy, bộ phận cách nhiệt ống dẫn xăng, thang đỡ module cảm ứng chống bó phanh, dầm thép chống va đập bên cửa, giá đỡ hệ thống điều khiển xe, khung xe, tay lái, động cơ cánh tay,

vòng bi khung, chân chống nghiêng, chân chống đứng, khung sau, khung đèn sau, ống nước xe, bộ sạc điện ở trạm đổi pin, bộ sạc điện, biến áp, bộ sạc xe điện, bộ chuyển đổi DC, bộ sạc nhanh, motor (động cơ) làm mát, bộ điều khiển động cơ, bộ điều khiển sạc.

---

(210) **4-2024-49448**

(540)



(220) 15/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.3.1; 1.15.11; 3.7.7; 5.3.20; 5.5.16; 6.1.2; 7.1.5; 7.1.12; 7.5.2; 9.7.1
(591) Đen, trắng, xanh lá cây, nâu, vàng, xanh bạc hà, đỏ, hồng, vàng nhạt, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM NAM AN (VN)
Số 226A, đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không có cồn có hương vị trà (không được chế trên cơ sở trà); đồ uống không cồn có hương vị cà phê (không được chế trên cơ sở cà phê); đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống; đồ uống không cồn pha chế từ rau củ quả và hạt (không phải là sản phẩm thay thế sữa).

---

(210) **4-2024-49905**

(540)



(220) 17/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.7.1; 8.3.1; 24.7.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.10; 26.5.4
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh dương đậm, xanh nhạt, đỏ, vàng đồng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ALIFACO (VN)
Tầng 4, tháp AB Imperia Garden, 203 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2024-50017**

(540)



(220) 18/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.6
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT XANH ONBE CRAFT (VN)
Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 18: Túi xách; balô; ví; túi xách cỏ bàng; túi xách lục bình.

---

(210) **4-2024-50020**

(540)



(220) 18/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI TIÊN TIẾN (VN)
1D Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt, mứt quả (mứt ướt); trứng; sữa, và các sản phẩm làm từ sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 30: Cà phê; chè(trà); ca cao; đường; gạo; bột sắn; bột cọ; chất thay thế cà phê; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; bánh mì; bánh; kẹo; kem ăn (kem lạnh); mật ong; nước mật đường; men; bột nở; muối; tương hạt cải; dấm và nước xốt (gia vị); gia vị; kem lạnh.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống], nước ga và các loại đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2024-50026**

(540)

HAITRA

(220) 18/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HOMEFOOD (VN)
Số 26, phố Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); thảo mộc đã bảo quản; trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống được chế biến dựa trên cơ sở trà; trà túi lọc; trà hòa tan; trà ô long; mật ong; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống đóng chai; nước ngọt; bia; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) siêu thị, cửa hàng thực phẩm cụ thể là trà, thảo mộc đã qua chế biến, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, cà phê, ngũ cốc, mật ong, gia vị, gạo, bánh kẹo, rau củ tươi, trái cây tươi, nước ngọt, siro, nước trái cây, nước có ga, mứt, ô mai, sữa chua, kem, các chế phẩm làm sạch cơ thể, sữa tắm, dầu gội, các chế phẩm tẩy rửa, làm sạch nhà cửa, mĩ phẩm; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích bán lẻ); trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: trà, thảo mộc đã qua chế biến làm chất thay thế trà, sữa (không dùng cho mục đích y tế), sản phẩm từ sữa, rau củ quả, đã chế biến, trái cây, đã chế biến, trà, cà phê, ca cao, sô cô la, gạo, bánh kẹo, rau cỏ tươi, quả tươi, trái cây tươi, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, nước sinh tố, nước (đồ uống), nước khoáng (đồ uống), bia, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), đồ uống hoa quả có cồn; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo hàng hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống bán mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-50047**

(540)



(220) 18/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 25.1.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TH FOODS (VN)
Số 128B đường Trần Đại Nghĩa, khóm 4, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến trắng khô làm sạch; tổ yến huyết khô làm sạch; thực phẩm chế biến từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: yến sào, tổ yến trắng khô làm sạch, tổ yến huyết khô làm sạch, thực phẩm chế biến từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến).

---

(210) **4-2024-50054**

(540)



(220) 18/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.11.12
(591) Xanh ngọc.
(731) NGUYỄN HUY BÍNH (VN)
Tổ 11, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân và đồ đội đầu; khẩu trang (trang phục); khăn vải; yếm vải.

---

(210) **4-2024-50318**

(540)



(220) 21/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VITAC SOLUTIONS (VN)
Số nhà 31/7A Quốc lộ 13 cũ, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; phụ tùng ôtô; bọc vô lăng ô tô và các bộ phận phụ trợ của ô tô, xe máy như: lốp xe, cản trước, cản sau.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu và trưng bày giới thiệu sản phẩm, thương mại điện tử: phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô, gối tựa đầu tựa lưng cho ghế ngồi ô tô, ô tô, bộ phận xe ô tô, nắp thùng xe bán tải (bộ phận xe ô tô).

---

(210) **4-2024-50323**

(540)

GEIT
A MEMBER OF TRUNGNAM GROUP

(220) 21/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Xám than, xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM (VN)
7A/68 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng; bộ mạch điện tử; máy tính bảng; máy tính xách tay (laptop); điện thoại di động; vi mạch; cầu chì; cuộn cảm; bộ đóng mạch điện; bộ chuyển mạch điện; dây cáp điện; thiết bị chuyển mạch di động.

Nhóm 35: Mua bán: máy tính, dây cáp điện, thiết bị chuyển mạch di động, vi mạch, bộ ngắt mạch điện, cầu chì, cuộn cảm; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 37: Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn xây dựng; trang trí nội ngoại thất [tư vấn thi công].

Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ vận tải hành khách; cho thuê xe cộ; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ bốc dỡ hàng hóa.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; xử lý nước; tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng.

Nhóm 42: Thẩm tra dự án đầu tư; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; tư vấn kỹ thuật, đánh giá các công trình xây dựng; tư vấn về thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; thiết kế kiến trúc; thiết kế các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2024-50356**

(540)

SAO VIỆT

(220) 21/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH BÙI QUANG HẢI (VN)
C10-28 KĐT Geleximco Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Vật dụng để cạo lưỡi; dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị y tế.

---

(210) **4-2024-50410**

(220) 21/10/2024
(441) 25/07/2025

(540)

THRUSTMASTER

(731) GUILLEMOT CORPORATION (FR)
2 Rue Du Chene Heleuc, 56910 Carentoir, France

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; máy thu thanh và thu hình; túi và hộp đựng chuyên dụng cho các thiết bị ngoại vi máy tính; dây cáp điện; bàn phím máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính; thiết bị nhập dữ liệu cho máy tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị cung cấp năng lượng điện; bảng thông báo điện tử; thiết bị mô phỏng điện tử để đào tạo thể thao; thiết bị mô phỏng bay; tai nghe choàng đầu; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video; giao diện cho máy tính; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; micro; màn hình [phần cứng máy tính]; màn hình cho thiết bị trò chơi điện tử cầm tay; thiết bị mô phỏng, cụ thể là thiết bị mô phỏng trò chơi video; thiết bị mô phỏng lái xe hoặc điều khiển phương tiện; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; kính đeo mắt thông minh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị mô phỏng đào tạo thể thao; thiết bị giảng dạy thể thao điện tử; thiết bị giảng dạy lái xe hoặc điều khiển phương tiện; thiết bị mô phỏng đào tạo lái xe; tai nghe thực tế ảo.

Nhóm 28: Thiết bị giải trí và trò chơi, bao gồm cả bộ điều khiển cho chúng; thiết bị giải trí chuyên dụng để sử dụng với màn hình hoặc màn hình hiển thị bên ngoài; máy trò chơi giải trí; túi và hộp đựng chuyên dụng dành cho thiết bị trò chơi video; linh kiện và phụ kiện lắp đặt trên bộ điều khiển để chơi trò chơi video, tất cả đều được bán dưới dạng linh kiện tích hợp của bộ điều khiển để chơi trò chơi video hoặc được bán dưới dạng phụ kiện riêng lẻ cho bộ điều khiển để chơi trò chơi video, cụ thể là, các phím điều hướng cho bộ điều khiển để chơi trò chơi video, tay cầm cho bộ điều khiển để chơi trò chơi video, nút kích hoạt cho bộ điều khiển để chơi trò chơi video, cần điều khiển cho bộ điều khiển để chơi trò chơi video; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; bộ điều khiển để chơi trò chơi video; tay cầm chơi game để chơi trò chơi video; bộ điều khiển đồ chơi; đồ chơi học tập điện tử; bộ điều khiển trò chơi cho trò chơi máy tính, cụ thể là bộ điều khiển trò chơi để chơi trò chơi video; bộ điều khiển trò chơi có bản chất là bàn phím chuyên dùng cho trò chơi video; thiết bị trò chơi chuyên dùng với máy thu truyền hình; vô lăng trò chơi; thiết bị chơi game có bản chất là thiết bị ngoại vi của máy chơi trò chơi video; bảng điều khiển cầm tay dùng để chơi trò chơi video; thiết bị điều khiển từ xa tương tác cho các trò chơi video; cần điều khiển dùng cho trò chơi video; bộ điều khiển điện tử do người chơi điều khiển cho máy chơi trò chơi video; giá đỡ được thiết kế đặc biệt để giữ các thiết bị ngoại vi trò chơi video; kẹp chuyên dụng để cố định các thiết bị ngoại vi trò chơi video; đồ chơi được thiết kế cho mục đích giáo dục; thiết bị chơi trò chơi video.

(210) **4-2024-50453**

(540)



(220) 21/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xám, trắng, đỏ.
(731) CHÂU THỊ KHÁNH HOÀNG (VN)
Ấp Chánh Hội A, xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện ôtô là phụ tùng ôtô.

---

(210) **4-2024-50454**

(540)



(220) 21/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Xám đậm, xám xanh.
(731) CHÂU THỊ KHÁNH HOÀNG (VN)
Ấp Chánh Hội A, xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Phụ kiện ôtô là phụ tùng ôtô.

---

(210) **4-2024-50506**

(540)



(220) 22/10/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TƯ VẤN THIẾT KẾ IBSTAC (VN)
Số 6, ngách 7 ngõ 69A, tổ 80 phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: trang thiết bị nội ngoại thất, thiết bị hệ thống kỹ thuật cho các công trình xây dựng, vật liệu xây dựng, sắt, thép, gốm, sứ; đại lý mua bán ký gửi hàng hóa phục vụ ngành kiến trúc và xây dựng; quản lý dự án xây dựng; lập hồ sơ mời thầu và lập hồ sơ dự thầu các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Tư vấn lập dự án đầu tư.

Nhóm 37: Thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; tư vấn giám sát về mặt thi công để đảm bảo chất lượng của công trình xây dựng; giám sát thi công xây dựng công trình.

Nhóm 42: Thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế tổng mặt bằng và kiến trúc công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; thiết kế hạ tầng đô thị, các khu công nghiệp; thẩm tra, thẩm định thiết kế cho các dự án đầu tư xây dựng.

---

(210) **4-2024-50649**

(540)



(220) 22/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) TRẦN THỊ HOÀI (VN)
23 đường số 8, KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-50800**

(540)



(220) 23/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 8.1.19; 8.1.22; 18.3.2; 18.3.23; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Tím, vàng, nâu, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-50801**

(540)



(220) 23/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 25.7.7; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-50802**

(540)



(220) 23/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 2.9.1; 7.1.6; 8.1.10; 26.1.1
(591) Vàng, nâu, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-50803**

(540)



(220) 23/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18; 26.13.1
(591) Cam, vàng, nâu, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-50804**

(540)



(220) 23/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-50805**

(540)

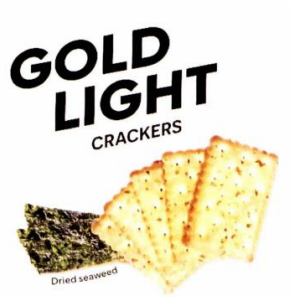

(220) 23/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.11; 8.7.25
(591) Xanh lá, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-50806**

(540)

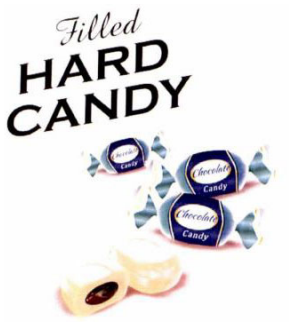

(220) 23/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.23; 8.1.24
(591) Đen, vàng, xanh dương, xanh lá, nâu, trắng ngà.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê, chè (trà), ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-51065**

(540)

WOOLMARK

(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) I.W.S. NOMINEE COMPANY LIMITED (GB)
New Wing, Somerset House, The Strand, London, WC2R 1LA, Great Britain
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ; sợi len; chỉ len; sợi len được chải kỹ; len đã xe thành sợi; len dùng để đan.

Nhóm 24: Vải sợi; vải dệt; vải; vải dệt len và vải dệt pha len, vải len và vải pha len; chăn len; chăn bông (chăn chần); tấm phủ giường; vỏ gối; túi ngủ; vải lót [vải]; vải dựng (vải lót); khăn tăm băng vải (khăn mặt bằng vải); rèm bằng sợi dệt; màn cửa (rèm cửa); vải dệt dán tường; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ đệm (vỏ nệm); khăn trải giường; tấm lót bàn ăn bằng vải; nỉ (dạ phớt); khăn tay bỏ túi bằng vải; nhãn mác bằng vải; vải lanh; chăn dùng cho thú cưng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm; lớp lót dưới thảm; thảm dầy trải sàn; chiếu (thảm); tấm phủ tường.

---

(210) **4-2024-51066**

(540)



(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.6; 26.11.12
(731) I.W.S. NOMINEE COMPANY LIMITED (GB)
New Wing, Somerset House, The Strand, London, WC2R 1LA, Great Britain
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 23: Sợi và chỉ; sợi len; chỉ len; sợi len được chải kỹ; len đã xe thành sợi; len dùng để đan.

Nhóm 24: Vải sợi; vải dệt; vải; vải dệt len và vải dệt pha len, vải len và vải pha len; chăn len; chăn bông (chăn chân); tâm phủ giường; vỏ gối; túi ngủ; vải lót [vải]; vải dựng (vải lót); khăn tăm bằng vải (khăn mặt bằng vải); rèm bằng sợi dệt; màn cửa (rèm cửa); vải dệt dán tường; tấm phủ đồ đạc bằng vải; vỏ đệm (vỏ nệm); khăn trải giường; tấm lót bàn ăn bằng vải; nỉ (dạ phớt); khăn tay bỏ túi bằng vải; nhãn mác bằng vải; vải lanh; chăn dùng cho thú cưng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; tấm thảm; lớp lót dưới thảm; thảm dầy trải sàn; chiếu (thảm); tấm phủ tường.

---

(210) **4-2024-51095**

(540)



(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN KIÊN TRUNG (VN)
107-K8 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trà (chè) và đồ uống chế biến từ trà (chè).

---

(210) **4-2024-51096**

(540)



(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.3; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) NGUYỄN KIÊN TRUNG (VN)
107-K8 Bách Khoa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trà (chè) và đồ uống chế biến từ trà (chè).

---

(210) **4-2024-51161**

(540)



(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.3; 26.1.2; 26.1.11; 26.4.1; 26.4.10; 26.11.8
(591) Đen, vàng, xanh dương.
(731) CATERPILLAR (QINGZHOU) LTD. (CN)
No. 12999 Nanhuan Road, Qingzhou City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy, cụ thể là máy xúc lật đào hỗn hợp, máy xúc, máy xúc trên mọi địa hình, máy xúc đào hỗn hợp, máy xúc bánh lốp, máy đào bánh xích, máy đào bánh lốp, máy xúc gầu thuận, máy nâng chuyển vật liệu, máy bốc vật liệu bánh xích, máy bốc vật liệu bánh lốp, máy kéo bánh xích, máy đặt đường ống, máy xúc bánh xích, máy ép chặt đất, máy ủi bánh lốp, máy san, máy kéo công nghiệp, máy cạp đất bánh lốp, máy lâm nghiệp, máy kéo cây đã bị đốn hạ bánh xích, máy kéo cây đã bị đốn hạ bánh lốp, máy đốn hạ cây bánh xích, máy đốn hạ cây bánh lốp, máy thu gom gỗ, máy thu hoạch bánh xích, máy xúc khớp nối, máy đầm đất kiểu rung, máy đầm đất, máy lu đường nhựa át-phan kiểu rung, máy lu khí nén, máy rải bê tông át-phan, máy rải bê tông át-phan bánh xích, máy chà láng nền, máy san nguội, máy san bằng đường, máy lát phẳng mặt đường, máy ổn định đất, máy xúc khai thác ngầm, và máy nâng chuyển rác thải và máy công cụ; động cơ và đầu máy (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận khớp nối và truyền động dùng cho máy móc (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ, không thao tác thủ công; máy dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, làm đường và sửa chữa đường, nén, san lát mặt đường, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp và các bộ phận, phụ tùng đi kèm với chúng; động cơ dùng trong công nghiệp, hàng hải và các ứng dụng khác và các bộ phận của chúng; động cơ dùng cho máy phát điện và bộ máy phát điện và các bộ phận của chúng; bộ lọc dùng cho máy, động cơ và đầu máy; máy phát điện và bộ máy phát điện dùng để cung cấp điện; động cơ, máy bơm, máy phát điện và bộ máy phát điện và các bộ phận của chúng dùng trong ngành công nghiệp dầu mỏ và khí đốt; bộ lọc dầu cho động cơ [bộ phận của động cơ]; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và đầu máy; bộ tản nhiệt làm mát cho động cơ ô tô; máy bơm nước tuần hoàn cho ô tô; bơm [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc đầu máy]; bộ lọc khí nạp [bộ phận của động cơ]; bộ phận lọc để làm sạch khí lạnh, dùng cho động cơ; vòi phun dùng cho động cơ; hộp chứa dùng cho máy lọc; bộ lọc khí xả cho động cơ ô tô.

Nhóm 12: Xe cộ; các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước; các phương tiện xe cộ dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, làm đường và sửa chữa đường, nén, san lát mặt đường, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp và lâm nghiệp; động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận truyền chuyển động dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận kết cấu, sửa chữa và thay thế cho các phương tiện nêu trên; ổ trục [bộ phận của xe cộ].

Nhóm 37: Bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa và lắp đặt các phương tiện, thiết bị và máy móc được dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, làm đường và sửa chữa đường, nén, san lát mặt đường, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp

và bộ điều khiển dùng cho các phương tiện, thiết bị, máy móc nói trên; bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa và lắp đặt các động cơ, thiết bị máy phát điện và bộ điều khiển dùng cho các phương tiện, thiết bị, máy móc nói trên; cho thuê các phương tiện, thiết bị và máy móc dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, san lát, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp; cho thuê thiết bị phát điện; tân trang động cơ, hộp số, bộ phận truyền động, máy phát điện, xe cộ mặt đất, máy dùng để ủi đất, xới đất, máy xử lý vật liệu, máy nông nghiệp, thiết bị xây dựng và san lát, máy móc dầu và khí, linh kiện điện tử của các loại trên và thiết bị điện tử tiêu dùng.

---

(210) **4-2024-51163**

(540)

SEM

(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CATERPILLAR (QINGZHOU) LTD. (CN)
No. 12999 Nanhuan Road, Qingzhou City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy, cụ thể là máy xúc lật đào hỗn hợp, máy xúc, máy xúc trên mọi địa hình, máy xúc đào hỗn hợp, máy xúc bánh lốp, máy đào bánh xích, máy đào bánh lốp, máy xúc gầu thuận, máy nâng chuyển vật liệu, máy bốc vật liệu bánh xích, máy bốc vật liệu bánh lốp, máy kéo bánh xích, máy đặt đường ống, máy xúc bánh xích, máy ép chặt đất, máy ủi bánh lốp, máy san, máy kéo công nghiệp, máy cạp đất bánh lốp, máy lâm nghiệp, máy kéo cây đã bị đốn hạ bánh xích, máy kéo cây đã bị đốn hạ bánh lốp, máy đốn hạ cây bánh xích, máy đốn hạ cây bánh lốp, máy thu gom gỗ, máy thu hoạch bánh xích, máy xúc khớp nối, máy đầm đất kiểu rung, máy đầm đất, máy lu đường nhựa át-phan kiểu rung, máy lu khí nén, máy rải bê tông át-phan, máy rải bê tông át-phan bánh xích, máy chà láng nền, máy san nguội, máy san bằng đường, máy lát phẳng mặt đường, máy ổn định đất, máy xúc khai thác ngầm, và máy nâng chuyển rác thải và máy công cụ; động cơ và đầu máy (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận khớp nối và truyền động dùng cho máy móc (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ, không thao tác thủ công; máy dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, làm đường và sửa chữa đường, nén, san lát mặt đường, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp và các bộ phận, phụ tùng đi kèm với chúng; động cơ dùng trong công nghiệp, hàng hải và các ứng dụng khác và các bộ phận của chúng; động cơ dùng cho máy phát điện và bộ máy phát điện và các bộ phận của chúng; bộ lọc dùng cho máy, động cơ và đầu máy; máy phát điện và bộ máy phát điện dùng để cung cấp điện; động cơ, máy bơm, máy phát điện và bộ máy phát điện và các bộ phận của chúng dùng trong ngành công nghiệp dầu mỏ và khí đốt; bộ lọc dầu cho động cơ [bộ phận của động cơ]; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh; bộ tản nhiệt [làm mát] cho động cơ và đầu máy; bộ tản nhiệt làm mát cho động cơ ô tô; máy bơm nước tuần hoàn cho ô tô; bơm [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc đầu máy]; bộ lọc khí nạp [bộ phận của động cơ]; bộ phận lọc để làm sạch khí lạnh, dùng cho động cơ; vòi phun dùng cho động cơ; hộp chứa dùng cho máy lọc; bộ lọc khí xả cho động cơ ô tô.

Nhóm 12: Xe cộ; các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước; các phương tiện xe cộ dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, làm đường và sửa chữa đường, nén, san lát mặt đường, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp và lâm nghiệp; động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ; bộ phận truyền chuyển động dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ; các bộ phận kết cấu, sửa chữa và thay thế cho các phương tiện nêu trên; ổ trục [bộ phận của xe cộ].

Nhóm 37: Bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa và lắp đặt các phương tiện, thiết bị và máy móc được dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, làm đường và sửa chữa đường, nén, san lát mặt đường, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp và bộ điều khiển dùng cho các phương tiện, thiết bị, máy móc nói trên; bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa và lắp đặt các động cơ, thiết bị máy phát điện và bộ điều khiển dùng cho các phương tiện, thiết bị, máy móc nói trên; cho thuê các phương tiện, thiết bị và máy móc dùng để ủi đất, xới đất, làm đất, xử lý vật liệu, phá hủy, xây dựng, khai thác, san lát, đặt đường ống, dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp; cho thuê thiết bị phát điện; tân trang động cơ, hộp số, bộ phận truyền động, máy phát điện, xe cộ mặt đất, máy dùng để ủi đất, xới đất, máy xử lý vật liệu, máy nông nghiệp, thiết bị xây dựng và san lát, máy móc dầu và khí, linh kiện điện tử của các loại trên và thiết bị điện tử tiêu dùng.

---

(210) **4-2024-51199**

(540)



(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.6; 5.3.13
(591) Xanh lá cây, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIZEE (VN)
772 Tây Lạc, ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, hải sản đã được đóng gói bảo quản; trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản.

Nhóm 30: Ngũ cốc đã qua chế biến; gạo; cà phê; gia vị; trà.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi; hải sản tươi sống; hạt ngũ cốc chưa chế biến.

---

(210) **4-2024-51208**

(540)



(220) 24/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 6.3.12; 7.3.1; 26.3.1; 26.3.14; 26.11.12
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RIVIUS (VN)
Lô BT6-7, khu đô thị Regal Victoria, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; vòi hoa sen; bồn rửa tay; bồn cầu; phụ kiện nhà tắm [phụ kiện bồn tắm]; vòi xịt vệ sinh.

Nhóm 18: Giỏ xách; cặp da; ba lô; túi xách; bóp (ví); vali.

Nhóm 20: Kệ treo tường; giá (kệ) treo đồ; gương; bàn; ghế; tủ.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng thủy tinh; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí bằng sứ; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ đệm; vỏ gối; khăn phủ gối; rèm vải.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); khăn choàng.

---

(210) **4-2024-51724**

(220) 28/10/2024
(441) 25/07/2025

(540)

MASTERCARD

(731) MASTERCARD INTERNATIONAL INCORPORATED (US)
2000 Purchase Street, Purchase, New York 10577, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, hàng hải, trắc địa (khảo sát), nhiếp ảnh, điện ảnh, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra (giám sát) và cứu hộ; thiết bị giảng dạy; thiết bị và dụng cụ để truyên dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển điện; thiết bị để ghi, truyền hoặc tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi; đĩa compăc; đĩa DVD; và các phương tiện ghi âm kỹ thuật số khác; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy đếm tiền; máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; phân mềm máy tính (có thể tải xuống được/phần mềm máy tính ghi sẵn); và chương trình máy tính (có thể tải xuống được/phần mềm máy tính ghi sẵn); chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần cứng máy tính và phần mềm máy tính (ghi sẵn và/hoặc có thể tải xuông được) dùng để hỗ trợ và quản lý việc thanh toán, hoạt động ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ thanh toán, máy rút tiền tự động (ATM), giá trị được tích trữ, chuyển quỹ điện tử, thanh toán điện tử, xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn, chi tiêu tiền mặt, xác minh giao dịch, theo dõi lộ trình, dịch vụ ủy quyền và thanh toán, phát hiện và kiểm soát gian lận, dịch vụ khôi phục thảm họa và mã hóa; thiết bị và dụng cụ điện và viễn thông, cụ thể là thiết bị để ghi, truyền và tái tạo dữ liệu bao gồm cả âm thanh và hình ảnh; máy tính tiền; thiết bị để theo dõi, quản lý và phân tích tài khoản tài chính qua mạng máy tính toàn cầu; phần cứng máy tính và phần mềm máy tính, cụ thể dùng để phát triển, duy trì và sử dụng mạng máy tính cục bộ và diện rộng; hệ thông đê đọc thẻ nhớ và hệ thong đọc dữ liệu trong bộ nhớ, cụ thể là bộ nhớ mạch tích hợp và bộ nhớ thẻ ngân hàng; ấn phẩm điện tư có thể tải xuống được; thiết bị in bao gồm thiết bị in dùng cho các hệ thống xử lý dữ liệu và các hệ thống giao dịch tài chính; bộ mã hóa và giải mã; bộ điều biến (modem); phần cứng máy tính và phần mềm máy tính dùng để hỗ trợ các giao dịch thanh toán bằng các phương tiện điện tử qua mạng không dây, mạng máy tính toàn cầu và/hoặc thiết bị viễn thông di động; phần cứng máy tính và phân mềm mã hoá, khóa mã hóa, chứng chỉ số, chữ ký số; phần mềm để lưu trữ và khôi phục dữ liệu bảo mật và truyền các thông tin bí mật của khách hàng được sử dụng bởi các cá nhân, tổ chức ngân hàng và tổ chức tài chính; phần mềm máy tính và phần cứng máy tính dùng để hô trợ việc nhận dạng và xác minh các thiết bị công nghệ kết nối không dây phạm vi tầm ngắn (NFC) và thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID); phần cứng máy tính và phần mềm máy tính bao gồm ví dữ liệu dạng số (ví điện tử) lưu trữ các thông tin tài khoản của khách hàng để truy cập thông tin về các phiếu thưởng, phiếu mua hàng (phiếu quà tặng), mã phiếu mua hàng và phiếu giảm giá tại các điểm bán lẻ và để tích điểm thưởng hoặc tiền thưởng cho khách hàng thân thiết mà có thể được ghi cho tài khoản của khách hàng; chương trình máy tính có thể tải xuống được và phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động và các thiết bị kỹ thuật số khác bao gồm ví dữ liệu dạng số (ví điện tử) cho phép người sử dụng truy cập các thông tin so sánh giá cả, xem xét sản phẩm, các đường dẫn kết nối tới các trang web bán lẻ của người khác, và các thông tin chiết khấu, giảm giá; ứng dụng phần mềm dùng với các thiết bị đầu cuối đế thanh toán từ xa với mục đích cho phép chủ thể bán hàng chấp nhận các giao

dịch thương mại di động từ xa, việc cung cấp từ xa các ủy nhiệm thư của khách hàng thân thiết, và việc mua lại từ xa các phiếu thưởng, phiếu giảm giá, phiếu chiết khấu, phiếu mua hàng và các phiếu giảm giá đặc biệt; ứng dụng phần mềm cho phép chủ thể bán hàng phân phát trực tiếp các phiếu thưởng, phiếu giảm giá, phiếu chiết khấu, phiếu mua hàng và các phiếu giảm giá đặc biệt đến các thiết bị viễn thông di động của khách hàng được cung cấp bởi thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID) từ xa hoặc thiết bị công nghệ kết nối không dây phạm vi tầm ngắn (NFC) từ xa; ứng dụng phần mềm cho phép chủ thể bán hàng sắp xếp, bố trí các áp phích quảng cáo điện tử tại các điểm bán lẻ và bán buôn trong siêu thị hoặc các cửa hàng bách hóa mà khách hàng có thể gõ hoặc ấn nút trên các thiết bị viễn thông di động của mình để truy cập các phiếu thưởng, phiếu giảm giá, phiếu chiết khấu, phiếu mua hàng và các phiếu giảm giá đặc biệt được phân phát qua thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID) từ xa hoặc thiết bị công nghệ kết nối không dây phạm vi tầm ngắn (NFC) từ xa; vi mạch tích hợp sử dụng trong điện thoại di động và trong thiết bị công nghệ kết nối không dây phạm vi tầm ngắn (NFC) và trong thiết bị nhận dạng tần số vô tuyến (RFID); thẻ mã hoá từ tính và thẻ có gắn vi mạch tích hợp (thẻ thông minh); thẻ mã hóa bảo mật; thẻ được mã hóa với các tính năng bảo mật để xác thực; thẻ được mã hóa với các tính năng bảo mật để nhận dạng; thẻ được gắn ảnh ba chiều (được mã hóa); thẻ tín dụng chi tiêu (thẻ của cửa hàng cấp cho một khách hàng để người này thanh toán bàng tài khoản của mình khi đi mua sắm), thẻ ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ chip (thẻ nhớ), thẻ lưu trữ giá trị (thẻ tích điểm), thẻ mang dữ liệu điện tử, thẻ thanh toán và thẻ trả tiền, tất cả các thẻ này đều được mã hoá; thẻ ngân hàng, cụ thể là thẻ ngân hàng được mã hóa từ tính và thẻ ngân hàng sử dụng bộ nhớ từ tính và bộ nhớ mạch tích hợp; thiết bị đọc thẻ thanh toán; thiết bị đọc thẻ được mã hoá từ tính; thiết bị đọc thẻ mang dữ liệu điện tử; bộ giải mã điện tử; phần cứng máy tính, thiết bị đầu cuối máy tính, phần mềm máy tính dùng trong các dịch vụ tài chính, ngành ngân hàng và ngành viễn thông; phần mềm máy tính được thiết kế để cho phép các thẻ thông minh tuông tác với các thiết bị đầu cuối và đầu đọc; con chip máy tính được gắn sẵn trong điện thoại và các thiết bị thông tin liên lạc khác; thiết bị viễn thông; thiết bị đầu cuối cho việc giao dịch tại điểm bán hàng và phần mềm máy tính dùng để truyền, hiển thị và lưu trữ thông tin giao dịch, thông tin nhận dạng và thông tin tài chính sử dụng trong các dịch vụ tài chính, ngành ngân hàng và ngành viễn thông; thiết bị nhận dạng tần số sóng vô tuyến (hệ thống nhận và phát tín hiệu); thiết bị thẩm định điện tử dùng để thẩm định tính xác thực cho thẻ tín dụng chi tiêu, thẻ ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; máy phát tiền mặt; thiết bị ngoại vi cho máy vi tính và thiết bị điện tử, cụ thể là máy tính, kim từ điển, sổ ghi chép điện tử, máy lập kế hoạch bỏ túi, điện thoại di động, máy thu phát cầm tay cho điện thoại di động, máy tính bảng, đầu đọc kỹ thuật số và máy hỗ trợ cá nhân kỹ thuật số (PDAs) và thiết bị báo động; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thiết bị dập lửa; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý và xác thực các giao dịch tiền mã hóa sử dụng công nghệ blockchain (chuỗi khối); phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và tiêu tiền mã hóa; phần mềm máy tính có thể tải xuống được sử dụng như ví tiền mã hóa; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để quản lý hàng tồn kho và chuỗi cung ứng dựa trên nền tảng blockchain (chuỗi khối); phần mềm máy tính có thể tải xuống được để truy cập, đọc và theo dõi thông tin trong lĩnh vực giao dịch tài chính trên nền tảng blockchain (chuỗi khối); bộ phận và phụ kiện cho tất cả các sản phẩm nêu trên.

Nhóm 16: Xuất bản phẩm dạng in, sách mỏng, sách quảng cáo, báo, nhật báo (báo hàng ngày) vàtạp chí, sổ tay hướng dẫn, ấn phẩm, tất cả liên quan đến lĩnh vực ngân hàng và tài chính;thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ (không mã hóa và không từ tính); giấy, bìa cứng và các sản phẩmlàm từ các vật liệu này, không bao gồm trong các nhóm khác; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; ảnh chụp; văn phòng phẩm; keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia

dụng; máy đánh chữ và đồ dùng văn phòng (trừ nội thất); đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị); vật liệu dẻo để đóng gói (không bao gồm trong các nhóm khác);chữ in; bản kẽm để in (bản in đúc).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; dịch vụ tư vấn kinh doanh; khảo sát kinh doanh (nghiên cứu về thương mại); hãng thông tin thương mại; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ so sánh giá cả; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tư vấn marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; theo dõi, phân tích, dự báo và báo cáo về hoạt động mua sắm của các chủ thẻ; xúc tiến việc bán các sản phẩm và dịch vụ của người khác bằng cách tặng thưởng và khuyến khích dành cho việc sử dụng thẻ tín dụng,thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; quản lý kinh doanh các chương trình khách hàng thân thiết và tặng thưởng; hỗ trợ việc điều hành thương mại, công nghiệp và kinh doanh; đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); dịch vụ cố vấn cho quản lý kinh doanh; nghiên cứu thị trường; thông tin thống kê (kinh doanh); chuẩn bị báo cáo kế toán; dịch vụ kế toán; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; xuất bản tài liệu quảng cáo; phát hành tờ rơi quảng cáo; dịch vụ bán lẻ được cung cấp thông qua các phương tiện viễn thông di động liên quan đến việc cung cấp thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ bán lẻ trực tuyến, qua mạng hoặc các phương tiện điện tử khác sử dụng thông tin được sốhóa điện tử kết nối với việc cung cấp thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; biên soạn các chỉ mục thông tin bằng công nghệ blockchain (chuỗi khối); quản lý cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo về các buổi hòa nhạc và các sự kiện văn hóa cho người khác; tổ chức hội chợ triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo cho việc vận chuyển, du lịch, khách sạn, cho thuê chỗ ở tạm thời, thực phẩm và các món ăn, thể thao, giải trí và cuộc tham quan; cung cấp thông tin liên quan đến việc mua sắm các sản phẩm và dịch vụ trựctuyến qua mạng internet và các mạng máy tính khác; quản lý hồ sơ tài chính; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 36: Bảo hiểm; dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; mua bán bất động sản; tư vấn tài chính; thông tin về tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ ngân hàng, dịch vụ thẻ tín dụng, dịch vụ thẻ ghi nợ, dịch vụ thẻ tín dụng chi tiêu (thẻ của cửa hàng cấp cho một khách hàng để người này thanh toán bằng tài khoản của mình khi đi mua sắm), dịch vụ thẻ trả trước được cung cấp dưới dạng thẻ với giá trị được tích trữ, tín dụng điện tử và giao dịch ghi nợ, dịch vụ thanh toán và xuất trình hóa đơn, dịch vụ chi tiêu tiền mặt, kiểm tra ngân phiếu (séc), trả tiền bằng séc, dịch vụ truy cập tài khoản tiền gửi và dịch vụ máy rút tiền tự động (ATM), dịch vụ ủy thác giao dịch và thanh toán, đối chiếu giao dịch, quản lý tiền mặt, thanh toán quỹ hợp nhất, xử lý tranh chấp hợp nhất, dịch vụ thông tin tài chính đối với ký thác dữ liệu và thông tin hồ sơ khách hàng, các dịch vụ chuyển đổi, cổng thanh toán, thanh toán/đối chiếu và chuyển quỹ liên quan trong lĩnh vực thẻ thanh toán, dịch vụ xử lý thanh toán điện tử; dịch vụ xác minh và thẩm tra giao dịch thanh toán; dịch vụ trao đổi giá trị, cụ thể là giao dịch tiền mặt điện tử bảo mật và chuyển tiền mặt điện tử qua mạng máy tính công cộng để hỗ trợ giao dịch thương mại điện tử; cung cấp thông tin tài chính, cụ thể là dữ liệu và báo cáo về thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ; dịch vụ chuyển quỹ bàng điện tử và trao đổi tiền tệ; dịch vụ định giá tài chính và quản lý rủi ro cho người khác trong lĩnh vực tín dụng tiêu dùng; phổ biến thông tin tài chính qua mạng máy tính toàn cầu; thông tin tài chính được cung cấp qua máy tính bằng mạng thông tin máy tính bảo mật, và dịch vụ tư vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên; cung cấp dịch vụ tài chính để hỗ trợ dịch vụ bán lẻ được cung cấp thông qua các phương tiện viễn thông di động, cụ thể là dịch vụ thanh toán qua các thiết

bị không dây; cung cấp dịch vụ tài chính để hỗ trợ dịch vụ bán lẻ được cung cấp trực tuyến, thông qua mạng điện tử; phân tích và tư vấn tài chính; dịch vụ ngân hàng; và dịch vụ tín dụng; dịch vụ truy cập tài khoản ngân hàng, thanh toán, tín dụng, ghi nợ, tín dụng chi tiêu, chi tiêu tiền mặt và tài khoản tiền gửi có giá trị được tích trữ; kiểm tra ngân phiếu (séc); xử lý giao dịch tài chính trực tuyến thông qua cả cơ sở dữ liệu máy tính hoặc viễn thông và tại điểm bán hàng; dịch vụ xử lý các giao dịch tài chính thực hiện bởi người sử dụng thẻ qua máy rút tiền tự động (ATM); cung cấp bản kê chi tiết tài khoản, tài khoản tiền gửi và bảng kê rút tiền cho người sử dụng thẻ qua máy rút tiền tự động (ATM); dịch vụ thanh toán tài chính và ủy thác tài chính liên quan đến việc xử lý các giao dịch thanh toán tài chính; dịch vụ bảo hiểm du lịch; phát hành và mua lại séc du lịch và phiếu mua hàng (voucher) của người du lịch; dịch vụ xác thực người trả tiền (kiểm tra và xác nhận người trả tiền) [dịch vụ ngân hàng]; thẩm định (kiểm tra) thông tin tài chính; duy trì hồ sơ tài chính (dịch vụ tài chính); dịch vụ thanh toán từ xa; dịch vụ ví điện tử tích lũy giá trị; dịch vụ thanh toán điện tử; và dịch vụ ủy thác giao dịch và thanh toán giao dịch; cung cấp các dịch vụ ghi nợ và tín dụng bằng thiết bị nhận dạng tần số sóng vô tuyến (thiết bị nhận và phát tín hiệu); cung cấp dịch vụ ghi nợ và tín dụng bằng các thiết bị thông tin liên lạc và thiết bị viễn thông; cung cấp các dịch vụ tài chính nhằm hỗ trợ cho các dịch vụ bán lẻ được cung cấp thông qua các thiết bị viễn thông di động, bao gồm các dịch vụ thanh toán bằng các thiết bị không dây; xử lý các giao dịch tín dụng và ghi nợ bằng điện thoại và liên kết viễn thông; cung cấp các dịch vụ tài chính nhằm hỗ trợ cho các dịch vụ bán lẻ được cung cấp trực tuyến, qua mạng hay các phương tiện điện tử khác sử dụng thông tin được số hoá điện tử; dịch vụ trao đổi giá trị, cụ thể là trao đổi giá trị được bảo mật, bao gồm tiền mặt điện tử, qua mạng máy tính có thể truy cập bằng thẻ thông minh; dịch vụ thanh toán hoá đơn được cung cấp qua trang web; dịch vụ ngân hàng điện tử được cung cấp qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ ngân hàng di động điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử liên quan đến xử lý và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn điện tử; dịch vụ ngân hàng hối đoái tài chính; dịch vụ chuyển tiền liên ngân hàng, cụ thể là chuyển tiền điện tử trực tiếp từ ngân hàng này sang ngân hàng khác và cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng qua điện thoại; ngân hàng điện tử; dịch vụ tài chính được cung cấp qua điện thoại và qua mạng máy tính toàn cầu hoặc mạng internet; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp việc thanh toán di động từ xa thông qua các chủ thể bán hàng tại các điểm bán lẻ, bán hàng trực tuyến và bán buôn; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp ví điện tử trên nền tảng đám mây mà lưu trữ các thông tin tài khoản khách hàng để truy cập các phiếu thưởng, phiếu mua hàng, mã phiếu mua hàng và phiếu giảm giá tại các nhà bán lẻ và để tích điểm thưởng khách hàng thân thiết hoặc tiền thưởng mà có thể ghi vào tài khoản của khách hàng qua hệ thống hoàn lại tiền; dịch vụ quản lý tài sản bất động sản; định giá bất động sản; quản lý đầu tư bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ bảo hiểm bất động sản; dịch vụ bảo hiểm cho chủ sở hữu tài sản; dịch vụ bảo hiểm liên quan tới tài sản; đầu tư tài chính bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; đánh giá (ước lượng) bất động sản; quản trị bất động sản; quản trị nghiệp vụ tài chính liên quan đến bất động sản; cung cấp các khoản vay bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến phát triển bất động sản; dịch vụ môi giới tài chính cho bất động sản; dịch vụ tài chính liên quan đến tài sản bất động sản và công trình; dịch vụ tài chính để mua bán bất động sản; thu xếp các hợp đồng cho vay được thế chấp bằng bất động sản [sắp xếp hợp đồng thuê và cho thuê bất động sản]; thu xếp sở hữu chung bất động sản (mua bán bất động sản); thu xếp cung cấp tài chính cho việc mua bất động sản; hỗ trợ việc mua và hỗ trợ lãi suất cho bất động sản; đầu tư vốn vào bất động sản; dịch vụ đầu tư tài sản thương mại; dịch vụ tài chính liên quan đến việc mua tài sản; dịch vụ tài chính liên quan đến việc bán tài sản; định giá tài chính của tài sản toàn quyền sở hữu; định giá tài chính của tài sản cho thuê theo hợp đồng; thu xếp cho thuê bất động sản; thu xếp hợp

đồng cho thuê bất động sản [sắp xếp hợp đồng thuê và cho thuê bất động sản]; cho thuê bất động sản; cho thuê tài sản bất động sản; cho thuê bất động sản toàn quyền sở hữu; dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến các giao dịch về tài sản thực tế; định giá tài sản; quản lý danh mục vốn đầu tư bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ tư vấn liên quan đến quyền sở hữu bất động sản; dịch vụ tư vấn liên quan đến định giá bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản doanh nghiệp; dịch vụ thông tin bằng máy tính liên quan đến bất động sản; dịch vụ tư vấn liên quan đến bất động sản; cung cấp thông tin liên quan đến tài sản bất động sản; cung cập thông tin liên quan đến thị trường tài sản; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến mua bán bất động sản; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến lựa chọn bất động sản; thế chấp tài chính và chứng khoán hóa tài sản; dịch vụ tư vấn liên quan đên các giải pháp thanh toán, ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; dịch vụ xử lý thanh toán tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa sử dụng công nghệ blockchain (chuỗi khối); cung cập thông tin tài chính trong lĩnh vực tiền mã hóa; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ viễn thông di động; dịch vụ viễn thông trên nền tảng internet; dịch vụ truyền dữ liệu; truyền dữ liệu điện tử qua mạng xử lý dữ liệu toàn câu truy cập từ xa, bao gồm cả internet; dịch vụ truyền, cung cấp hoặc hiên thị thông tin từ một ngân hàng dữ liệu được lưu trữ trên máy tính hoặc qua mạng internet trong lĩnh vực dịch vụ tài chính; truyền dữ liệu thông qua việc sử dụng ảnh điện tử được xử lý bởi kết nối điện thoại di động; dịch vụ thư điện tử, gửi và nhận tin nhắn; dịch vụ truyền hình, phát thanh và truyền hình internet; cung cấp quyền truy cập cho nhiều người sử dụng cùng lúc vào mạng lưới thông tin được vi tính hóa bảo mật để truyền và phổ biến hàng loạt các thông tin trong lĩnh vực dịch vụ tài chính; dịch vụ viễn thông bằng điện thoại được cung cấp qua thẻ điện thoại trả trước; cho thuê thời gian truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đèn các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 39: Bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu hoặc tài liệu dạng điện tử; vận tải; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển (sắp xếp các chuyến đi trên biển); cho thuê xe; cho thuê chỗ đậu xe; giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa (cất giữ hàng hoá); vận chuyển hàng hóa; đóng gói và bao gói hàng hóa; chuyển phát bưu kiện tận nơi (chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín); phân phối bưu kiện; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ chuyển nhà; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đại lý du lịch để đặt trước chỗ ở; dịch vụ chuyển phát thư tín du lịch; dịch vụ hướng dẫn du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi và vận chuyển; dịch vụ thông tin khách du lịch và các chuyến đi; dịch vụ văn phòng du lịch; tổ chức và quản lý các chuyến du lịch; cung cấp thông tin vận tải; đặt chỗ cho vận chuyển (đặt chỗ cho việc vận tải); dịch vụ đặt vé; cung cấp thông tin liên quan đến du lịch và vận chuyển; tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí và dịch vụ giáo dục, cụ thể là trình bày các hội nghị chuyên đề, bài giảng, hội thảo và thảo luận nhóm, và các buổi biểu diễn âm thanh và hình ảnh không tải xuống trong các lĩnh vực ngân hàng, tài chính, công nghệ, văn hóa, dự án từ thiện, phong cách sống, thể thao, âm nhạc, nghệ thuật và các dịch vụ cộng đồng; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp cho chủ sở hữu thẻ quyền truy cập vào các sự kiện thể thao và chỗ ngồi ưu tiên tại các sự kiện thể thao đó, quyền truy cập vào các khu vực tiếp đón tại các sự kiện thế thao, quyền truy cập vào điểm bán vé trực tuyến của các cuộc thi thể thao, và quyền truy cập vào các chương trình giảm giá tại các cuộc thi thể thao đó khi mua hàng hóa lưu niệm

(merchandise) và hàng hóa tại các quầy dịch vụ (điểm bán hàng); dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo, cụ thể là đào tạo kinh doanh trong lĩnh vực giám sát và quản lý rủi ro trong giao dịch tiền mã hóa, tiền điện tử và các tài sản kỹ thuật số khác, quản lý gian lận, xác minh danh tính và tuân thủ quy định, cũng như trong lĩnh vực ngân hàng và tài chính nói chung; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ, và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ phân tích và nghiên cứu công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu hoặc tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ tư vấn về phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ hỗ trợ và tư vấn cho việc quản lý hệ thống máy tính, cơ sở dữ liệu máy tính và ứng dụng máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng không tải xuống được để quản lý, định vị, kích hoạt và hủy bỏ sự xác thực và chứng thư số của các thiết bị công nghệ kết nối không dây phạm vi tầm ngắn (NFC); thiết kế, phát triển phần cứng máy tính cho các thiết bị kỹ thuật số di động; thiết kế, phát triển, bảo dưỡng và cập nhật phần mềm ứng dụng máy tính cho các thiết bị kỹ thuật số di động; thiết kế, phát triển, bảo dưỡng và cập nhật các chương trình máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính tải xuống được cho điện thoại di động và các thiết bị kỹ thuật số khác mà cho phép người dùng truy cập và xem phiếu thưởng, phiếu quà tặng (phiếu mua hàng), mã phiếu mua hàng (phiếu quà tặng), phiếu giảm giá, thông tin so sánh giá cả, các đánh giá sản phẩm, đường dẫn kết nối tới các trang web bán lẻ của người khác, và các thông tin chiết khấu, giảm giá; thiết kế, phát triển, bảo dưỡng và cập nhật các chương trình máy tính và phần mềm ứng dụng máy tính tải xuống được cho phép người dùng truy cập các chương trình khuyến mại và để nhận tiền thưởng mà có thể ghi vào tài khoản của khách hàng qua hệ thống hoàn lại tiền; cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) có bản chất là phần mềm để nhận, truyền và hiển thị phiếu thưởng, phiếu mua hàng (phiếu quà tặng), mã phiếu mua hàng (phiếu quà tặng), phiếu giảm giá đặc biệt, các đánh giá, thông tin sản phẩm, thông tin so sánh giá cả, đường dẫn kết nối tới các trang web, cũng như nhận và truyền các dữ liệu để mua bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) có bản chất là phần mềm để cung cấp thông tin cho người tiêu dùng liên quan tới các chương trình giảm giá, phiếu mua hàng (phiếu quà tặng), và phiêu giảm giá đặc biệt cho các sản phẩm dịch vụ của người khác; dịch vụ cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) có bản chất là phần mềm mạng xã hội; thiết kế đồ họa dùng để biên tập các trang web trên internet; cung cấp thông tin liên quan tới việc thiết kế và phát triển phần cứng hoặc phần mềm máy tính được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính toàn cầu hoặc mạng internet; tạo lập và duy trì trang web; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ của người khác (địa chỉ trang tin điện tử); tạo lập trang web; thiết kế, tạo lập và lưu trữ trang web bán hàng; thiết kế, tạo lập và lưu trữ trang web thanh toán hóa đơn; các dịch vụ liên quan tới máy tính và internet, cụ thể là cung cấp cơ sở dữ liệu điện tử trực tuyến qua mạng máy tính toàn cầu trong lĩnh vực xác thực và thẩm định danh tính; mã hóa và giải mã dữ liệu thông tin tài chính; dịch vụ xác thực chữ ký điện tử để xác thực cho người khác, cụ thể là mã hóa dữ liệu và bảo toàn dữ liệu; cung cấp cho người khác dữ liệu được mã hóa, ký số và xác thực để sử dụng trong việc cấp, xác thực chứng thư số trong lĩnh vực chứng thực văn bản; thẩm định, xác thực chứng thư số; cấp, phân phối và quản lý chứng thư số dùng cho việc xác thực danh tính người dùng trên các giao dịch điện tử và thương mại điện tử; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực lập trình máy tính, mạng máy tính tài chính, xử lý dữ liệu, thông tin liên lạc bảo mật, mã hóa và giải mã dữ liệu, và an ninh mạng nội bộ; phổ biến thông tin qua mạng máy tính toàn cầu trong các lĩnh vực phần mềm máy tính, phần cứng máy tính, mạng máy tính tài chính và mạng nội bộ; và xác minh dữ liệu, cụ thể là xác minh dữ liệu được lưu trữ trên hệ thống máy tính để phát hiện vi

phạm dữ liệu; dịch vụ lưu trữ và khôi phục dữ liệu (điện tử); dịch vụ lưu trữ dữ liệu và thông tin hồ sơ khách hàng (điện tử); dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cocktail; cung cấp dịch vụ đặt chỗ và đặt phòng trực tuyến cho khách sạn, cơ sở lưu trú tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời (giữ chỗ lưu trú tạm thời); dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ đặt chỗ ở khách sạn cho người khác; cung cấp dịch vụ quán ăn tự phục vụ, quán cocktail và quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan tới các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2024-51797**

(540)



(220) 28/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.11; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BÌNH ĐỊNH (VN)
17 Tăng Bạt Hổ, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 03: Tinh dầu bưởi.

Nhóm 29: Tép bưởi; mứt bưởi (mứt ướt).

Nhóm 30: Mứt bưởi (mứt khô dạng bánh kẹo).

Nhóm 32: Siro bưởi (dùng cho đồ uống).

---

(210) **4-2024-52053**

(540)

HÒA LOAN

(220) 29/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH HÒA PHÁT (VN)
Số 163, ấp Trường Thành B, xã Trường Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 02: Nước hàng (nước màu).

Nhóm 29: Xá bấu; xá bấu chua ngọt; xá bấu ngọt; quả chanh muối; quả hạnh muối; trứng vịt muối.

Nhóm 30: Muối ăn; dấm.

---

(210) **4-2024-52104**

(540)



(220) 29/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 7.1.11; 7.1.24; 26.4.7; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ NỘI THẤT HOÀNG NAM (VN)
Số 975 Phan Văn Trị, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng.

Nhóm 37: Xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; sơn nội thất và ngoại thất; sơn, vẽ hoặc sửa chữa biển hiệu.

---

(210) **4-2024-52130**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh lá cây nhạt, đậm.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP ADH VIỆT NAM (VN)
Số 292 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này; chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất; vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly; ống mềm phi kim loại; vòng bằng cao su; vật liệu cách âm; gioăng cao su cho bình, lọ; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo, vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; tấm đệm giảm xóc bằng cao su; vỏ bọc để cách âm; vật liệu trám khớp nối giãn nở, vật liệu đệm lót khớp nối giãn nở, vật liệu trám đầu nối giãn nở, vật liệu đệm lót đầu nối giãn nở; miếng đệm chống trượt bằng cao su.

---

(210) **4-2024-52138**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy chưa xử lý; hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-52139**

(540)

NANO HA

(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy chưa xử lý; hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-52140**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 25.1.6; 25.1.9; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.3; 26.11.3
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy chưa xử lý; hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-52141**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 25.1.6; 25.1.9; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.3; 26.11.3
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy chưa xử lý; hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-52142**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 26.4.3; 26.11.3
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy chưa xử lý; hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-52143**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 24.7.11; 25.1.6
(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy chưa xử lý; hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-52144**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy chưa xử lý; hóa chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-52189**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VŨ HẢI (VN)
Tổ 48, cụm 5, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 29: Thịt giả trên cơ sở thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; mứt quả ướt; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; kem [sản phẩm sữa].

Nhóm 30: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; kẹo; chất làm đặc dùng để nấu ăn; đá lạnh dùng cho đồ uống; xốt [gia vị]; bún, miến, mì sợi nhỏ; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2024-52205**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN SANZO VIỆT NAM (VN)
Căn hộ 7AA tầng 3 khối 2, chung cư Khang Gia, số 377 đường Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nhựa epoxy, dạng thô/chưa xử lý; chế phẩm chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; dung môi dùng cho sơn/sơn dầu/vecni.

Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn chống lửa; lớp phủ cho gỗ (sơn).

Nhóm 19: Bột trét tường; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp phủ mặt ngoài không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vữa dùng cho xây dựng; vữa; xi măng amiăng (vật liệu xây dựng hợp thành từ hỗn hợp amiăng, ximăng và nước).

---

(210) **4-2024-52230**

(540)

Anlamil

(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ CÔNG NGHỆ Y TẾ ANPHARCO (VN)
Thôn Đạo Khê, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật.

---

(210) **4-2024-52258**

(540)



(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 1.15.15; 2.3.1; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.8
(591) Nâu, be, be nhạt, đỏ, đen, trắng, xám.
(731) TRẦN THỊ HỒNG LOAN (VN)
42/4A Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2024-52285**

(540)

BuBteay

(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) ZHANGZHOU JIACHUANGYUAN FOOD CO., LTD. (CN)
No. 508, Sunshine, Fengming Village, Dongyuan Town, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Trà sữa (sữa là chủ yếu); chất béo từ dừa; thực phẩm ăn nhanh bao gồm chủ yếu là thịt; đồ ăn nhanh trên cơ sở trái cây và rau; đậu phụ.

---

(210) **4-2024-52286**

(540)

BuBteay

(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) ZHANGZHOU JIACHUANGYUAN FOOD CO., LTD. (CN)
No. 508, Sunshine, Fengming Village, Dongyuan Town, Longhai District, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ép mận; nước ép trái cây; nước nho ép chưa lên men; đồ uống từ cây họ đậu (không phải sản phẩm thay thế sữa); bia; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua.

---

(210) **4-2024-52340**

(540)

evaclaire

(220) 30/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) INSUN JUNG (KR)
(Daewoo Apartment)2-102, 1716 Yangjae-daero, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem nền trang điểm; chế phẩm chống nắng; hộp phấn bỏ túi chứa mỹ phẩm bên trong; chế phẩm làm sạch da, không chứa dược chất; kem dưỡng da, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; gel dưỡng tóc; son môi; chế phẩm chăm sóc da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu oải hương; bông cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; xà phòng cho mục đích mỹ phẩm; kem chống nắng.

---

(210) **4-2024-52397**

(540)

HTVINA

(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI KHANG LỘC VƯỢNG (VN)
Số 1051 đường Hùng Vương, phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm chế biến từ yến: tổ yến chưng, súp yến; yến sào (tổ chim yến); yến thô; yến đã qua chế biến.

Nhóm 32: Nước yến, nước giải khát làm từ tổ chim yến (đồ uống không có cồn).

Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm chế biến từ yến, tổ yến chưng, súp yến, yến sào (tổ chim yến), yến thô, yến đã qua chế biến, thực phẩm làm từ yến, nước yến, nước giải khát làm từ tổ chim yến (đồ uống không có cồn).

---

(210) **4-2024-52469**

(540)



(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25

(591) Đen, trắng, xám.

(731) SHENZHEN KESHI ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
3rd Floor, Building 9, Futing Industrial Zone, Fucheng Street, Longhua District, Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện; màn ảnh [nhiếp ảnh]; màn hình tia x dùng cho mục đích công nghiệp; màn hình video; tấm lưới để khắc trên bản kẽm; bảng mạch in.

---

(210) **4-2024-52474**

(540)

SEN389

(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH HỮU VIỄN (VN)
Thôn Chúc Đồng 2, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2024-52479**

(540)

THE GRAND
EXPO

(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025

(591) Đen, xanh lá, đỏ, vàng, xanh biển.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM (VN)
29 Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo, tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; dàn dựng buổi biểu diễn, sản xuất buổi biểu diễn; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa.

---

(210) **4-2024-52481**

(540)

anb livings
ALIGN • BESPOKE

(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH ANB LIVINGS (VN)
50/18 Nguyễn Đình Chiểu, phường 03, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công nội thất xây dựng; dịch vụ xây dựng; dịch vụ thi công, lắp đặt cụ thể là: thi công, lắp đặt công trình xây dựng, các tiện ích trong công trường xây dựng, lắp đặt đồ nội thất.

---

(210) **4-2024-52488**

(540)



(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.20; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng.
(731) TRẦN THỊ MY (VN)
Liên Gia 6, tổ dân phố số 9, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp (dùng cho thực phẩm); yến sào đã chế biến (dùng cho thực phẩm).

---

(210) **4-2024-52517**

(540)

ZEDA
AUTOMATIC

(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG MINH RUICHI (VIỆT NAM) (VN)
Số 110 Lý Anh Tông, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bóc tem nhãn.

---

(210) **4-2024-52526**

(540)

TENJIN

(220) 31/10/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FORSETI VIỆT NAM (VN)
Số 153 phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy nạo rau củ; máy tách hạt; máy giặt; máy phát điện; máy rửa bát đĩa.

Nhóm 08: Bàn là; kẹp uốn tóc; dao kéo; dụng cụ để tách, mở con sò, con hàu; thìa; dĩa ăn.

Nhóm 11: Máy lọc nước và các linh kiện của nó; tủ lạnh; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị làm nóng nước tắm; thiết bị hút ẩm; thiết bị nấu nướng.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm (không dùng điện); bộ nồi nấu không dùng điện; đỏ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp (không dùng điện); ấm đun nước, không dùng điện; nồi áp suất, không dùng điện; thiết bị nghiền cho nhà bếp, không dùng điện.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy lọc nước và hệ thống lọc nước.

---

(210) **4-2024-52535**

(641) 4-2022-37860

(540)



(220) 13/09/2022

(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12

(591) Cam, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TUỆ MINH (VN)
Số 10 đường Đại Lộ Thăng Long, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bình đựng nước nhựa; bình thủy tinh; bình giữ nhiệt (không dùng điện); đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2024-52576**

(540)

SOTHING

(220) 31/10/2024

(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BIGCASE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1/F behind the Building D, Chengshishanhai Yunhui, No. 1067, Xuegang Road, Xiangjiaotang Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc cho pin điện; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; loa thông minh; màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị nghe nhạc cầm tay; máy điều nhiệt.

---

(210) **4-2024-52652**

(540)



(220) 01/11/2024

(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NỘI THẤT THIÊN MINH (VN)
Số 51 Cổng Bàng, thôn Thọ Am, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế văn phòng; ghế công thái học; ghế chơi trò chơi.

---

(210) **4-2024-52683**

(540)



(220) 01/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ, đen, vàng, cam, tím.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SANNADLE (VN) (VN)
Biệt thự DP-33, Dragon Parc 1, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chả cá; chả bạch tuộc; chả tôm; chả ốc; chả thịt.

Nhóm 30: Bột gia vị; mì tươi.

---

(210) **4-2024-52684**

(540)



(220) 01/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SANNADLE (VN) (VN)
Biệt thự DP-33, Dragon Parc 1, đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Chả cá; chả bạch tuộc; chả tôm; chả ốc; chả thịt.

Nhóm 30: Mì tươi.

---

(210) **4-2024-52803**

(540)

ZMbeauty

(220) 01/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) VIBRANT BIOTECH INC. (US)
244 Madison Avenue Suite 1666, New York, United States Of America
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ uốn lông mi; nhíp; kéo; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; giũa [dụng cụ cầm tay]; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ duỗi tóc; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện.

---

(210) **4-2024-52804**

(540)

ZMbeauty

(220) 01/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) VIBRANT BIOTECH INC. (US)
244 Madison Avenue Suite 1666, New York, United States Of America

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Lược; dụng cụ trang điểm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; nùi bông để thoa phấn; bàn chải đánh răng; đồ dùng tẩy trang; bông phấn để trang điểm; chổi (cọ) trang điểm; cọ chải mi; thiết bị thẩm mỹ dùng cho mài da vi điểm.

---

(210) **4-2024-52821**

(540)

K a z u m a

(220) 01/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MOBELL (VN)
909/4 quốc lộ 1A, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp, xe đạp điện, xe đạp hỗ trợ chạy điện và có bàn đạp, tất cả các loại xe địa hình, xe máy điện, xe máy có bàn đạp, các thành phần và bộ phận cấu tạo các sản phẩm nói trên thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2024-52908**

(540)

Giákh

(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 20.5.15; 24.17.20

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁ KHO GROUP (VN)
Số 47/2/16C Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: điện thoại di động, máy tính bảng, máy vi tính, linh kiện điện tử, linh kiện và phụ kiện dùng cho điện thoại, máy tính bảng và máy vi tính, đồng hồ điện tử, thiết bị văn phòng, đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy hút bụi, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, tivi, loa, máy lạnh, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, quạt.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị điện, điện tử, viễn thông và thiết bị văn phòng; dịch vụ bảo hành đồ điện tử, điện gia dụng; dịch vụ lắp đặt các tiện ích trong công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2024-52909**

(540)

CareCenter.vn

(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỬA CHỮA CARE CENTER (VN)
64 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: điện thoại di động, máy tính bảng, máy vi tính, linh kiện điện tử, linh kiện và phụ kiện dùng cho điện thoại, máy tính bảng và máy vi tính, đồng hồ điện tử, thiết bị văn phòng, đồ điện gia dụng như: máy giặt, máy hút bụi, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, tivi, loa, máy lạnh, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, quạt.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị điện, điện tử, viễn thông và thiết bị văn phòng; dịch vụ bảo hành đồ điện tử, điện gia dụng; dịch vụ lắp đặt các tiện ích trong công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2024-52922**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.7.14; 8.1.16; 24.15.1; 24.15.7; 25.1.9; 25.7.25
(591) Trắng, vàng, da cam, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52923**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.7.22; 8.1.16; 18.1.21; 24.15.1; 24.15.7; 25.1.9; 25.7.25
(591) Trắng, đen, da cam, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52924**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.14; 8.1.16; 24.15.0; 24.15.1; 25.1.9; 25.7.25
(591) Trắng, đen, đỏ, vàng, hồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52925**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.8; 8.1.16; 24.15.1; 24.15.7; 25.1.9; 25.7.25
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52926**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 8.1.16; 19.7.26; 25.1.9; 25.7.8; 25.7.25; 26.7.25
(591) Trắng, đỏ, vàng, đen, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai

---

(210) **4-2024-52930**

(540)

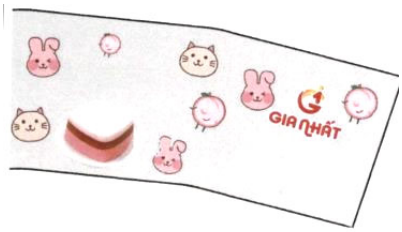

(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 18.1.16; 24.15.1; 24.15.7; 25.7.25
(591) Vàng nhạt, hồng, đỏ, trắng, đen, nâu, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52931**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.24; 3.9.24; 3.11.17; 4.5.2; 4.5.3; 8.1.16; 8.3.8; 24.15.1; 24.15.7; 25.7.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, nâu, hồng nhạt, xám, xanh, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52932**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.8; 8.1.16; 24.15.1; 24.15.7; 25.7.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, nâu, hồng nhạt, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52933**

(540)

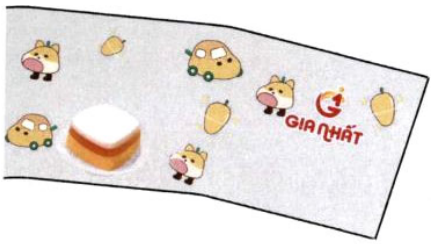

(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.7.8; 8.1.16; 8.1.25; 18.1.23; 24.15.7; 25.7.25
(591) Vàng, xám, nâu, xanh lá cây, trắng, da cam, đen, hồng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52934**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.14; 3.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.11; 8.1.16; 8.1.25; 24.15.7; 25.7.25
(591) Trắng, da cam, hồng, đỏ, vàng, nâu, hồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai.

---

(210) **4-2024-52935**

(540)



(220) 04/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.3.12; 26.1.1
(591) Vàng, đen, trắng, đỏ, tím, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIA NHẤT HB (VN)
Khu công nghiệp Bình Phú, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 29: Thạch phomai

---

(210) **4-2024-53419**

(540)

NEOIII

(220) 05/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEOM GROUP (VN)
114 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da mặt; kem chống nắng; chế phẩm tẩy trang; phấn trang điểm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm dùng cho mắt (mỹ phẩm); chế phẩm trang điểm dùng cho má (mỹ phẩm); son môi; chế phẩm mỹ phẩm đồ chăm sóc da; nước tẩy rửa dùng cho cọ trang điểm; miếng dán mụn (mỹ phẩm); bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; kem ủ tóc cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm xịt dưỡng tóc cho mục đích mỹ phẩm; tinh chất dưỡng tóc cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng tóc, không chứa thuốc; bông dùng để loại bỏ lớp trang điểm, dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang dạng gel.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để điều trị mụn dành cho da mặt, có chứa thuốc; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm vệ sinh thân thể, có chứa thuốc; kem đánh răng chứa thuốc; chế phẩm để chăm sóc da, có chứa thuốc.

---

(210) **4-2024-53451**

(540)



(220) 05/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16; 9.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, vàng.
(731) NGUYỄN MẠNH KHẢ (VN)
Thôn Cổ Chất, xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng thời trang; găng tay thời trang; bít tất.

---

(210) **4-2024-53594**

(540)



(220) 06/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 9.9.11; 26.3.23; 26.11.9
(591) Xanh dương đậm, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÀY Á CHÂU (VN)
451/29/8 Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày; dép; mũi giày dép; giày thể thao.

---

(210) **4-2024-53773**

(540)

YBIDO

(220) 06/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HT COMESTIC GROUP (VN)
Số nhà 07 đường Phú Quý, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2024-53858**

(540)

YaHo亚禾™

(220) 07/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số 63, ngõ 14 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất khử mùi cho vật nuôi; dầu gội cho vật nuôi trong nhà (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2024-53860**

(540)



(220) 07/11/2024
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xám
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2024-53861**

(540)



(220) 07/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2024-53878**

(540)

TRENDON88

(220) 07/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ OANH 2000 (VN)
Thôn Phú Hạng, xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2024-53887**

(540)



(220) 07/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, trắng, xanh lá cây, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH DKT PLUS VIỆT NAM (VN)
Đội 4, thôn Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; vận chuyển khách lữ hành; vận tải bằng tắc xi; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ lái xe.

---

(210) **4-2024-53940**

(540)

LADY TIME
女神時光

(220) 07/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) LI LAO BAN CO., LTD. (TW)
No. 377, See. 3, Yifeng Rd., Nantun Dist., Taichung City 408023, Taiwan

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men.

---

(210) **4-2024-53941**

(540)

LADY TIME
女神時光

(220) 07/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) LI LAO BAN CO., LTD. (TW)
No. 377, See. 3, Yifeng Rd., Nantun Dist., Taichung City 408023, Taiwan

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà túi lọc; chất thay thế cà phê; chất thay thế trà; kẹo.

---

(210) **4-2024-54109**

(540)



(220) 08/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-54110**

(540)



(220) 08/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-54111**

(540)



(220) 08/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng, trắng kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-54112**

(540)



(220) 08/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ (VN)
Số 25-27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; thạch rau câu (bánh kẹo); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; cà phê; chè (trà); ca cao và cà phê nhân tạo.

---

(210) **4-2024-54178**

(540)



(220) 08/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 2.5.22; 2.5.23
(591) Hồng, xanh dương, vàng, be, đen.
(731) TRẦN THỊ CHÂU (VN)
Xóm 6, xã Diễn Tháp, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán buôn bán lẻ các sản phẩm dành cho trẻ em, cụ thể là: quần áo, giầy dép, mũ nón, tất, găng tay, đồ lót, khẩu trang, bao tay trẻ em, yếm, túi, ba lô, đồ chơi, tã bỉm, giấy ướt, giấy khô, xe đẩy, kính mắt, mỹ phẩm, thực phẩm cho em bé, sữa và các sản phẩm từ sữa cho em bé, đồ ăn dặm cho em bé, chăn, gối, nệm, chiếu, màn, khăn, bàn chải đánh răng, chậu tắm, dầu gội đầu, sữa tắm, máy hút sữa, túi trữ sữa, bình sữa cho trẻ em bú, miếng gặm nướu cho trẻ em, bát, đĩa, thìa, khay đựng thức ăn, đồ dùng học tập, ghế ngồi ăn

cho trẻ em, ghế nằm chơi, ghế rung bập bênh cho trẻ em, thảm nằm chơi cho trẻ em, tấm lót dùng thay đồ cho trẻ em, giường cũi của trẻ em, nôi cho trẻ em, đệm cho cũi dùng cho trẻ em, xe cũi đẩy trẻ em, khung tập đi cho trẻ em, đồ chơi cho trẻ em, bệ xí vệ sinh cho trẻ em, dịu em bé, thiết bị hâm nóng bình sữa, thiết bị tiệt trùng sữa, thiết bị tiệt trùng nước; đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2024-54199**

(540)

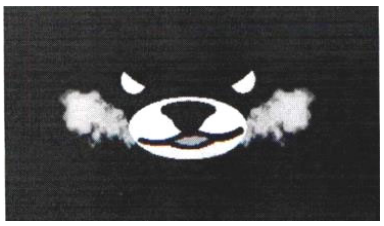

(220) 08/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) TOKIWASHOKAI CO., LTD. (JP)
33-5, Tachibana 2-chome, Sumida-ku, Tokyo 131-8526, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và các chế phẩm khác để diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho quần áo và hàng dệt, đồng thời có tác dụng làm mát quần áo và hàng dệt; chế phẩm trung hòa mùi dùng cho mục đích gia dụng; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt, đồng thời có tác dụng làm mát quần áo và hàng dệt; chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; chất khử mùi dùng cho gia đình; chế phẩm dạng xịt khử mùi quần áo; chất khử mùi cho vải; chất tẩy uế; chất sát khuẩn, không dùng cho mục đích nông nghiệp; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chất diệt khuẩn; chế phẩm khử trùng; menthol; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sát trùng; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật; băng dùng để băng bó; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2024-54609**

(540)

THẨM MỸ TUẤN ANH

(220) 12/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN TUẤN ANH (VN)
Phòng 302, tòa nhà E1, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đỉnh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TUỆ THÀNH (CÔNG TY LUẬT TNHH TUỆ THÀNH)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo lại nghề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ y tế tại bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chỉnh hình răng; vật lý trị liệu; dịch vụ viện điều dưỡng.

---

(210) **4-2024-54681**

(220) 12/11/2024
(441) 25/07/2025

(540)

DURALAST

(731) AUTOZONE PARTS, INC. (US)
123 South Front Street, Memphis, Tennessee 38103, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ điện, cụ thể là kìm/máy uốn cốt thép cầm tay chạy điện, và kìm tuốt dây điện.

Nhóm 09: Bộ biến tần; biến tần cho bộ nguồn; dụng cụ điện, cụ thể là dụng cụ/thiết bị kiểm tra mạch.

---

(210) **4-2024-54686**

(220) 12/11/2024
(441) 25/07/2025

(540)

LACTOMEDI

(731) ISAMOGU INC. (KR)
41, Eonju-ro 106-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Gel làm đẹp; kem và gel mỹ phẩm để chăm sóc da mặt, tay và toàn thân; chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân; chất tẩy rửa dạng bọt dùng cho cá nhân; khăn giấy được tẩm chất làm sạch da; miếng bông, khăn giấy hoặc khăn lau được tẩm chất làm sạch hoặc làm ẩm; chế phẩm xịt thơm cơ thể; chế phẩm xịt toàn thân có mùi thơm; nước hoa; kem dưỡng thể; phấn phủ toàn thân cho mục đích mỹ phẩm; bột giặt; mỹ phẩm và các sản phẩm chăm sóc cá nhân (chế phẩm, không cho mục đích y tế) chứa vi khuẩn axit lactic; mỹ phẩm; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; chế phẩm xịt khử mùi dùng cho phụ nữ [vệ sinh cá nhân không chứa thuốc]; viên đặt phụ khoa khử mùi không chứa thuốc [chất khử mùi dùng cho người dạng viên]; khăn ướt được làm ẩm trước để vệ sinh phụ nữ; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

Nhóm 05: Khăn giấy và khăn lau tẩm thuốc xức ngoài da và kem dược phẩm; chất bổ sung khoáng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm dược và dược chất sử dụng trong phụ khoa; chế phẩm ăn kiêng có chứa vitamin, khoáng chất, axit amin và các nguyên tố vi lượng; chế phẩm vitamin tổng hợp; thực phẩm bổ sung sức khỏe được làm chủ yếu từ vitamin [thực phẩm chức năng]; tác nhân khuếch tán thuốc ở dạng bột giúp kiểm soát việc giải phóng các hoạt chất cho dược phẩm; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; kem có chứa thuốc và thuốc xức ngoài da dùng cho cho toàn thân, da, mặt và tay; kem có chứa thuốc dùng để bảo vệ da; chế phẩm vi khuẩn axit lactic dùng để bôi lên bộ phận sinh dục và đồ lót; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm dưỡng ẩm âm đạo (cho mục đích y tế); băng vệ sinh phụ nữ; khăn lau khử khuẩn; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên chất xơ dùng cho ăn kiêng [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên vi khuẩn axit lactic [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên trái cây và rau củ [thực phẩm chức năng]; bột vi khuẩn axit lactic (dùng trong y tế); thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên ngũ cốc [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên rau củ [thực phẩm chức năng]; thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên peptide [thực phẩm chức năng]; chất bôi trơn âm đạo; viên đặt âm đạo để phòng ngừa và điều trị nhiễm trùng; chế phẩm dùng

cho âm đạo, cụ thể là thuốc chống nấm; chế phẩm dược phòng ngừa hội chứng buồng trứng đa nang, chu kỳ kinh nguyệt không đều, khô hạn và mệt mỏi; thực phẩm bổ sung sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung lợi khuẩn.

Nhóm 25: Đồ lót; đồ lót nữ; quần ngắn bó sát thân.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ liên quan đến mỹ phẩm, chất giặt tẩy, chất bổ sung vitamin và khoáng chất, chất bổ sung ăn kiêng, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vitamin tổng hợp, thiết bị và dụng cụ y tế không dùng cho mục đích nha khoa, bơm tiêm âm đạo, thiết bị mát-xa dùng cho cá nhân, thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu dựa trên vi khuẩn axit lactic, chất xơ, chế phẩm dược và chất bổ sung, thực phẩm đã chế biến, thực phẩm bổ sung sức khỏe, đồ lót.

---

(210) **4-2024-54690**

(540)

SNOWFLAKE

(220) 12/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH LÊ TUẤN NHÃ (VN)
25 đường B2 phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2024-54691**

(540)

F
FACO

(220) 12/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1

(731) NGUYỄN HOÀNG LÝ TỈNH (VN)
Ấp Thạnh Hưng, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2024-54693**

(540)

TẠP HÓA CÀ PHÊ.
SINCE 2020

(220) 12/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.4; 26.7.25
(591) Vàng nâu, trắng.

(731) 1. NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Thôn Sâm Linh Tây, xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
2. LÊ VĂN CAO (VN)
Tổ 17, Ấp Trầu, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2024-55001**

(540)

PROQASON

(220) 13/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUANG ANH (VN)
83A Hòa Hưng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2024-55009**

(540)

SunShine
CHOOSE FOR YOUR BEAUTY

(220) 13/11/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12

(591) Cam, xanh dương, đen, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH SUNSHINE BEAUTY (VN)
111/12/14D Quang Trung, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm/đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm làm sạch; mặt nạ làm đẹp; bông tẩm chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2024-55042**

(540)

TAS

(220) 14/11/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1

(591) Đen, xanh ngọc.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ THÁI ANH (VN)
P 601, tầng 6, Sky City Tower A, 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê chỗ ngồi làm việc (bất động sản); quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2024-55044**

(540)

GTL LOGISTICS SOLUTIONS
GIÁ TRỊ VƯƠN TỚI MỌI MIỀN

(220) 14/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.3
(591) Xanh lá, đỏ, ghi xám.
(731) CÔNG TY TNHH GTL LOGISTIC SOLUTION (VN)
Số 94 khu 6 thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; hậu cần vận tải (logistics); dịch vụ hậu cần (logistics) bao gồm lưu kho, vận chuyển và giao hàng hóa; tư vấn liên quan đến lưu kho và vận chuyển hàng hóa.

---

(210) **4-2024-55045**

(540)

Herbera

(220) 14/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.13.1; 3.13.24
(591) Xanh lá; trắng ngà.
(731) CÔNG TY TNHH HERBERA VIỆT NAM (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm, vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2024-55057**

(540)



(220) 14/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 5.11.5; 25.12.1; 26.1.2
(591) Vàng, cam, đen, trắng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH SÁI THỊ SINH (VN)
Thôn Pò Tấu, xã Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; nấm cục tươi; sợi nấm để nhân giống.

---

(210) **4-2024-55121**

(540)



(220) 14/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 9.1.10; 26.1.1
(591) Hồng, nâu, đen, tím, cam, trắng, da, xám đen.
(731) PAN, HONGYAN (CN)
No. 182, Sun Village, Nanhan Village Town, GuangpingCounty, Handan City, Hebei Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2024-55197**
(300) 98/812,483 21/10/2024 US
(540)

DOLA

(220) 14/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) NINGBO ZHIHUI NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
9-17, No.76 Zhenxing North Road, Yishi Village, Yishi Town, Ninghai County, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình hệ điều hành cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trong lĩnh vực học sâu để thu thập, phân tích, và tổng hợp dữ liệu cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm rô bốt trò chuyện (chatbot) dùng để mô phỏng đối thoại cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm điều hành máy tính cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống) cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng

nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; ứng dụng di động có thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu Lớn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm máy tính, ghi sẵn cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; loa; tai nghe; kính thông minh; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay thông minh; điện thoại thông minh; máy tính bảng; phần mềm; phần mềm máy tính; phần mềm giao tiếp; phần mềm tương tác; phần mềm viễn thông; phần mềm trí tuệ nhân tạo; ứng dụng phần mềm máy tính để sử dụng với trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính chatbot (chương trình và phần mềm có thể tương tác/trả lời tin nhắn và xử lý tình huống tự động) có thể tải xuống để mô phỏng các cuộc trò chuyện với trí tuệ nhân tạo; chương trình và phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu; các tác vụ tự động hoạt động trên môi trường internet (bot) ở dạng chương trình và phần mềm máy tính; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra giọng nói và văn bản nhân tạo như của con người; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói dựa trên học máy; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và tạo lập văn bản; chương trình máy tính có thể tải xuống và phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo và tạo lập hình ảnh từ văn bản; phần mềm có thể tải xuống về bản chất là ứng dụng di động để tạo và chỉnh sửa ảnh và để ghi âm và chỉnh sửa video sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm máy tính có thể tải xuống về bản chất là một mô hình trí tuệ nhân tạo để thực hiện các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) tạo văn bản và các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) xử lý ngôn ngữ tự nhiên và viết nội dung dựa trên một chủ đề, văn bản tóm tắt, tài liệu trả lời câu hỏi và mô phỏng các cuộc trò chuyện tự nhiên; phần mềm có thể tải xuống về bản chất là ứng dụng di động có thể tải xuống có tính năng của một mô hình trí tuệ nhân tạo để thực hiện các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) tạo văn bản và các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) xử lý ngôn ngữ tự nhiên và viết nội dung dựa trên một chủ đề, văn bản tóm tắt, tài liệu trả lời câu hỏi và mô phỏng các cuộc trò chuyện tự nhiên; ấn phẩm điện tử có thể tải xuống về bản chất là bài báo, bài viết nghiên cứu, báo cáo và bản tin trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính, và thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được dùng cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải

xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) chuyên về phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; cung cấp phần mềm chatbot (phần mềm có thể tương tác/trả lời tin nhắn và xử lý tình huống tự động bằng trí tuệ nhân tạo) trực tuyến không tải xuống được dùng cho trí tuệ nhân tạo và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu Lớn; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chuyên về phần mềm dùng cho trí tuệ nhân tạo (AI) và máy học, nhận diện giọng nói, nhận diện và xử lý hình ảnh, nhận diện và xử lý đồ họa, nhận diện và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và máy học trong lĩnh vực dữ liệu lớn; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chuyên về phần mềm tạo hình ảnh từ văn bản; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chuyên về phần mềm cung cấp có tính năng tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số; cung cấp trang web chuyên về phần mềm không thể tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo hình ảnh từ văn bản; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chuyên về phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo và một hệ thống học máy tính kết hợp dùng để phân tích thống kê chủ quan và phân tích dự đoán chủ quan; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được dùng để tạo ra lời nói và văn bản nhân tạo như của con người; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được dùng cho việc xử lý, tạo ra, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được dùng cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói dựa trên học máy; cung cấp phần mềm chatbot (phần mềm có thể tương tác/trả lời tin nhắn và xử lý tình huống tự động bằng trí tuệ nhân tạo) không tải xuống được trực tuyến nhằm mô phỏng các cuộc trò chuyện; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để tạo và tạo lập văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được để tạo và tạo lập hình ảnh từ văn bản; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được về bản chất là một mô hình trí tuệ nhân tạo để thực hiện các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) tạo văn bản và các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) xử lý ngôn ngữ tự nhiên và viết nội dung dựa trên một chủ đề, văn bản tóm tắt, tài liệu trả lời câu hỏi và mô phỏng cuộc trò chuyện tự nhiên; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng chuyên về phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để thực hiện các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) tạo văn bản và các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) xử lý ngôn ngữ tự nhiên và viết nội dung dựa trên một chủ đề, văn bản tóm tắt, tài liệu trả lời câu hỏi và mô phỏng cuộc trò chuyện tự nhiên; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) chuyên về phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để thực hiện các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) tạo văn bản và các tác vụ trí tuệ nhân tạo (AI) xử lý ngôn ngữ tự nhiên và viết nội dung dựa trên một chủ đề, văn bản tóm tắt, tài liệu trả lời câu hỏi và mô phỏng cuộc trò chuyện tự nhiên; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng chuyên phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API); nghiên cứu và phát triển khoa học; dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính, và thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; nghiên cứu, thiết kế và phát triển chương trình và phần mềm máy tính; cung cấp dịch vụ phát triển và dịch vụ kỹ thuật sản phẩm trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính, và thiết kế và phát

triển phần mềm máy tính; cung cấp dịch vụ tư vấn về thiết kế và phát triển công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính, và thiết kế và phát triển phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2024-55304**

(540)



(220) 15/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2024-55828**

(540)



(220) 19/11/2024
(441) 25/07/2025
(591) Cam.
(731) NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG GIANG (VN)
17/2 Ngô Gia Khảm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Mũ nón; quần áo; giày dép.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; sản xuất phim quảng cáo; marketing.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết kế bao bì; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2024-55870**

(540)



(220) 19/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN HỒNG SƠN (VN)
Thôn Tri Thiện 3, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bằng kim loại; khóa cài bằng kim loại thường (đồ ngũ kim); vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; đinh khuy bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

Nhóm 19: Ke cân bằng (dùng cho gạch ốp lát), không bằng kim loại; nêm (dùng cho gạch ốp lát), không bằng kim loại; ke góc (dùng cho gạch ốp lát), không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-55938**

(540)



(220) 19/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.3; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.9
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT (VN)
Quốc lộ 1A - thôn Bình Đẳng, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): xi măng.

---

(210) **4-2024-55939**

(540)

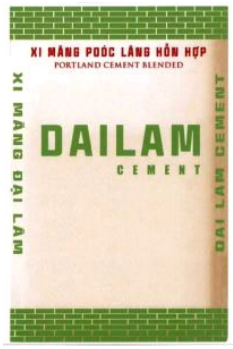

(220) 19/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.22; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, nâu, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI ĐẠI VIỆT (VN)
Quốc lộ 1A - thôn Bình Đẳng, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): xi măng.

---

(210) **4-2024-56167**

(540)



(220) 20/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.5.20; 24.13.1; 24.15.7
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) SỞ VĂN HOÁ THỂ THAO VÀ DU LỊCH, TỈNH KON TUM (VN)
Tòa nhà A, tầng 3, trung tâm hành chính tỉnh Kon Tum, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 39: Du lịch cộng đồng; du lịch sinh thái; du lịch văn hóa; dịch vụ lữ hành; dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú du lịch cụ thể là dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời tại biệt thự; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời tại căn hộ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời trên tàu thủy; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà ở cho khách du lịch (lưu trú tạm thời); dịch vụ cắm trại (lưu trú tạm thời).

---

(210) **4-2024-56230**

(540)



(220) 20/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.7.23; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, xanh lá, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NSQ COMMUNITY (VN)
Căn thương mại số 1.01 - tầng 1 - khu thương mại - dịch vụ thuộc khu II, cao ốc văn phòng - thương mại dịch vụ - căn hộ The Prince Residence, số 17 - 19 - 21 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải hành khách; vận chuyển hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; tổ chức sự kiện cho mục đích giải trí; giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chứccác hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ tổ hợp khách sạn khu nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu (bar); dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ tư vấn sức khỏe; phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; vật lý trị liệu;dịch vụ xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2024-56231**

(540)



(220) 20/11/2024
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DUNG SALA (VN)
377/1A Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng;thảo dược.

Nhóm 29: Thực phẩm khô đã qua chế biến, đóng gói được làm từ thịt, cá, thủy hải sản.

Nhóm 30: Thực phẩm khô đã qua chế biến, đóng gói như bánh kẹo, trà, cà phê, mì ăn liền, phở ăn liền.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước hoa, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, thực phẩm khô đã qua chế biến, đóng gói được làm từ thịt, cá, thủy hải sản, bánh kẹo, trà, cà phê, mì ăn liền, phở ăn liền; dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ, dịch vụ cửa hàng, siêu thị bán lẻ trực tuyến các hàng hóa: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, nước hoa, kem làm trắng da, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, thực phẩm khô đã qua chế biến, đóng gói được làm từ thịt, cá, thủy hải sản, bánh kẹo, trà, cà phê, mì ăn liền, phở ăn liền.

---

(210) **4-2024-56811**

(540)

MUNCHKIN

(220) 25/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) MUNCHKIN, INC. (US)
7835 Gloria Ave, Van Nuys, California, USA 91406

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; tấm lót dùng một lần dùng để thay quần tã cho trẻ em.

Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; miếng che núm vú khi cho con bú; núm vú giả cho trẻ em ngậm; núm vú giả cho trẻ em ăn; máy xoa bóp đặt trên giường.

Nhóm 18: Túi đựng tã kết hợp miếng lót để thay tã.

Nhóm 20: Đệm; đệm đỡ đầu dùng cho em bé; tấm lót dùng để thay đồ cho trẻ em có thể tái sử dụng.

Nhóm 21: Cốc; giá phơi bát đĩa; chậu tắm cho trẻ em, có thể mang đi được; bát to; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2024-56812**

(540)

VIETSTOCK

(220) 25/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.17.0; 25.5.5; 26.4.4

(731) INFORMA MARKETS MALAYSIA SDN BHD (MY)
Suite 5-01 Level 5, Sunway VISIO Tower, Lingkaran SV, 55100 Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; cung cấp thông tin liên quan đến giáo dục; sắp xếp và tiến hành các buổi triển lãm và diễn đàn cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; cung cấp tin tức (dịch vụ hãng tin tức); tổ chức các buổi lễ trao thưởng cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

---

(210) **4-2024-56813**

(220) 25/11/2024
(441) 25/07/2025

(540)

NOX-RUST

(731) DAUBERT CHEMICAL COMPANY, INC. (US)
4700 S. Central Ave., Chicago,Illinois 60638, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 02: Hợp chất chống gỉ; vật liệu phủ chống gỉ; dầu chống gỉ; chất chống ăn mòn; chế phẩm hóa học ức chế ăn mòn.

Nhóm 04: Chất bôi trơn, dầu bôi trơn, dầu và mỡ dùng cho mục đích công nghiệp; chất bôi trơn, dầu bôi trơn, dầu, sáp và mỡ có đặc tính chống ăn mòn.

---

(210) **4-2024-56854**

(220) 25/11/2024
(441) 25/07/2025

(540)

LIBRARY QUIET

(731) SHARP KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS SHARP CORPORATION (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí có chức năng tạo ẩm; thiết bị lọc không khí; máy và thiếtbị làm sạch không khí; thiết bị tạo ion hoá dùng để lọc không khí dùng cho xe ô tô; thiết bị tạo ion hoá dùng để lọc không khí; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; thiết bị khử mùi không khí; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt (bộ phận của hệ thống điều hoà không khí); quạt thông gió chạy điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị làm nóng không khí; máy sấy dùng không khí; thiết bị và hệ thống thông gió (điều hoà không khí); máy sấy tóc.

---

(210) **4-2024-56886**

(220) 25/11/2024
(441) 25/07/2025

(540)

Kölnlux

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLUX VIỆT NAM (VN)
Số 8 ngách 72/28 đường Dương Quảng Hàm, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh nhà tắm; phụ kiện bồn tắm; chậu vệ sinh; vòi hoa sen nhà tắm; bồn rửa nhà tắm; bệ xí vệ sinh.

---

(210) **4-2024-57144**

(540)

ChaiZen

(220) 26/11/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐT QUANG MINH HÀ NỘI (VN)
Số nhà 12, đường Nhà Thờ, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2024-57158**

(540)

PHI LONG
TYRES PLUS · CAR SERVICE AUTOMOBILE

(220) 26/11/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH PHI LONG AUTO (VN)
63/64E Nguyễn Biểu, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn và hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn và hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; bán buôn và bán lẻ lốp xe, săm xe, các bộ phận của ô tô, các dụng cụ và phụ tùng của ô tô.

---

(210) **4-2024-57224**

(540)

BEBEZOO

(220) 26/11/2024
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4; 26.4.1; 26.4.10

(591) Trắng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH BABYCARE VIỆT NAM (VN)
Số 46, phố Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai. thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Khăn ướt vệ sinh phụ nữ (có hỗ trợ điều trị); khăn vệ sinh cá nhân [khăn lau khử khuẩn]; khăn ướt vệ sinh cá nhân [khăn lau khử khuẩn].

---

(210) **4-2024-57293**

(540)



(220) 27/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 25.1.25
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DIỆP THẢO Y ĐƯỜNG (VN)
Số 1, ngõ 111 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; dung dịch cọ tẩy trang; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-57294**

(540)



(220) 27/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DIỆP THẢO Y ĐƯỜNG (VN)
Số 1, ngõ 111 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2024-57296**

(540)



(220) 27/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) LÊ MẠNH HÙNG (VN)
Thôn Đại Từ 1, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; bếp gas; bếp từ; máy hút mùi.

---

(210) **4-2024-57331**

(540)

Cosinus Slide

(220) 27/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) HENGELHOEF CONCRETE JOINTS NV (BE)
Hengelhoefstraat 158 Zone Bl, 3600 Genk, Belgium
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Kim loại thường và hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng di động bằng kim loại; vật liệu bằng kim loại dùng cho đường ray xe lửa; cáp và dây điện không dùng điện bằng kim loại thường; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; ống và ống dẫn bằng kim loại; mối nối giãn nở bằng kim loại dùng cho sàn và tường; mối nối giãn nở bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-57933**

(540)



(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SYCAMORE (VN)
Phòng 08-13, tầng 8, Becamex Tower, 230 đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hoá, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, toà nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các toà nhà mới xây dựng; phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-57936**
(300) 98849083 12/11/2024 US
(540)

MASTERCARD ONE CREDENTIAL

(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) MASTERCARD INTERNATIONAL INCORPORATED (US)
2000 Purchase Street, Purchase, New York 10577, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ xử lý giao dịch và thanh toán, dịch vụ xác minh thanh toán, dịch vụ ủy quyền thẻ thanh toán, dịch vụ thanh toán và quyết toán giữa các tổ chức tài chính, dịch vụ chuyển đổi cho thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng chi tiêu và thẻ trả trước được cung cấp thông qua thẻ với giá trị được tích trữ; dịch vụ tài chính, cụ thể là

dịch vụ ủy thác giao dịch và thanh toán thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng chi tiêu và thẻ trả trước; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng chi tiêu và thẻ trả trước; dịch vụ rút tiền mặt qua máy rút tiền tự động; dịch vụ ngân hàng được cung cấp thông qua máy rút tiền tự động (atm), cụ thể là dịch vụ xử lý giao dịch tài chính của chủ thẻ qua máy rút tiền tự động; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ xử lí thanh toán di động không tiếp xúc thông qua các chủ thể bán hàng tại các địa điểm bán lẻ trực tuyến và bán buôn; dịch vụ tư vấn liên quan đên giải pháp thanh toán, ngân hàng, thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và thẻ thanh toán; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nói trên.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để sử dụng trong các dịch vụ thanh toán cho phép người sử dụng truy cập nhiều nguồn vốn thông qua một tài khoản duy nhất; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được đề hỗ trợ và quản lý các khoản thanh toán điện tử; cung cấp phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) không tải xuống được để hỗ trợ và quản lý các khoản thanh toán điện tử; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng dưới dạng phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (API) để định tuyến các khoản thanh toán thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ cho mục đích ủy quyền và thanh toán; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) để xử lý thanh toán thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ.

---

(210) **4-2024-57939**

(540)



(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.17.5; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RIVIUS (VN)
Lô BT6-7, khu đô thị Regal Victoria, phường Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; vòi hoa sen; bồn rửa tay; bồn cầu; phụ kiện nhà tắm [phụ kiện bồn tắm]; vòi xịt vệ sinh.

Nhóm 18: Giỏ xách; cặp da; ba lô; túi xách; bóp (ví); vali.

Nhóm 20: Kệ treo tường; giá (kệ) treo đồ; gương; bàn; ghế; tủ.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng thủy tinh; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí bằng sứ; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ gốm để chứa đựng; đồ sứ để chứa đựng.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ đệm; vỏ gối; khăn phủ gối; rèm vải.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (trang phục); tất đi chân (vớ); mũ (nón); khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: giỏ xách, cặp da, ba lô, túi xách, bóp (ví), vali, chăn, ga trải giường,vỏ đệm, vỏ gối, khăn phủ gối, rèm vải, quần áo, giày dép, thắt lưng (trang phục), tất đi chân (vớ), mũ(nón), khăn choàng, bồn tắm, vòi hoa sen, bồn rửa tay, bồn cầu, phụ kiện nhà tắm, vòi xịt vệ sinh, kệ treo tường, giá (kệ) treo đồ, gương, bàn, ghế, tủ, đồ trang trí bằng thủy tinh, đồ trang trí bằng gốm, đồ trang trí băng sứ, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ gốm để chứa đựng, đồ sứ để chứa đựng; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh

doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giớithiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn nhanh (do nhà hàng tự thực hiện).

---

(210) **4-2024-57946**

(540)



(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.13; 5.7.23; 26.4.18
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ K.L.E.V.E (VN)
Lô A2, CN5, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹp thịt; sô cô la.

Nhóm 31: Hoa quả tươi; quả tươi; rau củ tươi.

Nhóm 32: Nước uống có ga; nước ép trái cây; nước ép rau quả; nước khoáng; nước sô-đa.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu và đại lý các loại trái cây tươi, nước ép trái cây tươi, trái cây sấy khô, rượu, bia; kinh doanh siêu thị cụ thể là: mua bán các loại trái cây tươi, nước ép trái cây tươi, trái cây sấy khô; mua bán đồ gia dụng, hàng điện tử, hàng điện máy cụ thể là: nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu điện, quạt điện, máy xay hoa quả, máy ép hoa quả, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, bình đun nước siêu tốc, cốc chén, máy sấy tóc, bàn là, máy khử độc thực phẩm, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, tủ làm đông, tủ làm mát thực phẩm, thiết bị phân phối nước nóng và lạnh, máy sấy quần áo, tivi và phụ kiện kèm theo, đầu đọc đĩa dvd và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, đài và phụ kiện kèm theo; mua bán văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục, đồ chơi, giấy vệ sinh; và dịch vụ xuất nhập khẩu các mặt hàng nêu trên.

---

(210) **4-2024-57947**

(540)



(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ K.L.E.V.E (VN)
Lô A2, CN5, cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹp thịt; sô cô la.

Nhóm 31: Hoa quả tươi; quả tươi; rau củ tươi.

Nhóm 32: Nước uống có ga; nước ép trái cây; nước ép rau quả; nước khoáng; nước sô-đa.

Nhóm 35: Mua, bán, xuất nhập khẩu và đại lý các loại trái cây tươi, nước ép trái cây tươi, trái cây sấy khô, rượu, bia; kinh doanh siêu thị cụ thể là: mua bán các loại trái cây tươi, nước ép trái cây tươi, trái cây sấy khô; mua bán đồ gia dụng, hàng điện tử, hàng điện máy cụ thể là: nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu điện, quạt điện, máy xay hoa quả, máy ép hoa quả, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, bình đun nước siêu tốc, cốc chén, máy sấy tóc, bàn là, máy khử độc thực phẩm, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, tủ làm đông, tủ làm mát thực phẩm, thiết bị phân phối nước nóng và lạnh, máy sấy quần áo, tivi và phụ kiện kèm theo, đầu đọc đĩa dvd và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, đài và phụ kiện kèm theo; mua bán văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục, đồ chơi, giấy vệ sinh; và dịch vụ xuất nhập khẩu các mặt hàng nêu trên.

---

(210) **4-2024-57949**

(540)



(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.5; 26.11.8
(591) Đen, xanh lục, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MOTORCYCLES TV (VN)
P9099, A200 Nguyễn Hiền, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; cốc lọc xăng (phụ tùng xe cộ).

---

(210) **4-2024-57963**

(540)

UWU

(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) 1. UWU GMBH (DE)
Schnellerstr. 60, 12439 Berlin, Germany
2. HONG HAI DO (DE)
Stallschreiberstr. 32, 10179 Berlin, Germany
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ấn phẩm; tờ rơi; áp phích quảng cáo; tranh ảnh; tạp chí [định kỳ]; giấy; khăn giấy; khăn lau bằng giấy; tập album; sách; truyện tranh; vật dụng đánh dấu trang sách; giấy gấp origami.

Nhóm 29: Sữa và sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa chua; bơ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở sữa.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kem trái cây [đá lạnh]; kẹo cao su; sô cô la; bỏng ngô; ngũ cốc dạng thanh; kem lạnh; trà; đồ uống trà có sữa; cà phê; ca cao; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia và bia không cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước sinh tố; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga.

Nhóm 41: Xuất bản, viết phóng sự và soạn thảo văn bản, không dành cho mục đích quảng cáo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; dịch vụ chỉnh sửa các ấn phẩm có hình ảnh, không với mục đích quảng cáo; dịch vụ sắp đặt không dùng cho mục đích quảng cáo; cung cấp truyện tranh trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản ấn phẩm, không cho mục đích quảng cáo; xuất bản đa phương tiện các xuất bản phẩm điện tử.

---

(210) **4-2024-57978**

(540)

ECO-HHB

(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.2; 26.11.12
(591) Nâu, vàng, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-HHB (VN)
490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến; hải sản đã qua chế biến; thịt tươi sống.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh kẹo; gạo.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; thảo mộc tươi; hải sản tươi sống.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; mật hoa quả, không có cồn; nước quả cô đặc, không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa.

---

(210) **4-2024-57980**

(540)

LIVIKAWA

(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LIÊN VINH (VN)
Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; xe ô tô; xe ô tô điện và phụ tùng của chúng thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày sản phẩm: xemáy, xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, xe ô tô, xe ô tô điện và phụ tùng của chúng.

Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất, gia công các sản phẩm theo đơn đặt hàng của người khác; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(210) **4-2024-57991**

(540)

倍净师
Tăng sạch

(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(731) GUANGDONG SHANMEI ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 903, No.201, Changping Zhenxing Third Street, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất làm sạch khí gas; chế phẩm để làm trong; chế phẩm để lọc; chất chống thấm nước; chất tẩy rửa công nghiệp; chế phẩm làm mềm nước.

---

(210) **4-2024-58029**

(540)

小冻DONG PET

(220) 29/11/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2024-58091**

(540)

DFIRE

(220) 02/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ VẬT LIỆU CHỐNG CHÁY DELTA (VN)
Lô CN2 KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; chế phẩm chịu lửa; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; keo dính dùng cho giấy dán tường; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn.

Nhóm 02: Sơn chống cháy.

---

(210) **4-2024-58220**

(540)



(220) 02/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.12; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN THỦY (VN)
136 gác 2, Quang Trung, phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm, cụ thể là: mực viết, giấy viết, giấy in, sổ, sách, bút viết; đồ dùng văn phòng (không bao gồm đồ gỗ).

Nhóm 17: Màng nhựa (không dùng để bao gói).

Nhóm 18: Cặp sách; túi đeo học sinh; túi xách tay; túi du lịch; túi đi mua sắm; vali; cặp da.

Nhóm 25: Áo mưa.

Nhóm 35: Mua bán: hàng tạp hóa, tạp phẩm, đồ gỗ, hàng giả da, bao bì, màng nhựa, quần áo mưa, cặp sách, túi đeo học sinh, túi, túi du lịch, túi đi mua sắm, vali, cặp da, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng, đồ nhựa gia dụng như xô chậu, chén đĩa, rô rá, giá kệ, giá treo quần áo; dịch vụ môi giới và xúc tiến thương mại.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản bao gồm: dịch vụ đại lý bất động sản, cho thuê bất động sản, môi giới bất động sản; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng.

---

(210) **4-2024-58330**

(540)



(220) 03/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 5.13.25; 19.7.1; 24.9.1; 24.15.21; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng đồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TIGON (VN)
Số 699 tổ 32, khóm Đông Thuận, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-58418**

(540)

loliem

(220) 03/12/2024
(441) 25/07/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH TEDY VIỆT NAM (VN)
Căn 19 Galaxy 1, số 69 Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2024-58915**

(540)

ANTONAN
your life your style

(220) 05/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 24.13.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANTONAN (VN)
Số 98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ vật trang trí [lưu động].

---

(210) **4-2024-58997**

(540)

... đồng hành cùng
nông dân Tây Bắc...

(220) 06/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.1.2; 26.1.1; 26.11.3; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, vàng, cam.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ LÀO CAI (VN)
Tổ 6, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Thóc chưa chế biến; rau củ quả tươi.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, làm vườn; dịch vụ phun thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2024-59266**

(540)



(220) 06/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.22; 5.7.23
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM (VN)
Phố Bình Minh, Thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Quả na dai (tươi).

---

(210) **4-2024-59381**

(540)



(220) 09/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH T7B (VN)
Số 18 TT16 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán bình giữ nhiệt, cốc giữ nhiệt, bếp từ, bếp hồng ngoại, bàn là; mua bán máy tính và thiết bị, linh kiện máy tính, thiết bị, linh kiện viễn thông, thiết bị, linh kiện điện thoại, thiết bị ngoại vi máy tính.

---

(210) **4-2024-59389**

(540)

Las Vita

(220) 09/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN BẢO HOÀNG CHÂU (VN)
Tầng 19 Saigon trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng thay thế bữa ăn ở dạng bột: cháo ngũ cốc dinh dưỡng, cháo yến dinh dưỡng (tất cả cho mục đích y tế); thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 29: Yến sào; yến sào chưng sẵn (tổ yến chưng sẵn); thực phẩm dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế, cụ thể là thực phẩm dinh dưỡng có chứa chiết xuất từ động vật, thực vật (rau, củ, quả, hạt) là chủ yếu [không phải là thực phẩm chức năng].

Nhóm 30: Ngũ cốc đã qua chế biến; cháo ăn liền; cháo ngũ cốc dinh dưỡng; bột ngũ cốc dinh dưỡng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; cháo yến.

---

(210) **4-2024-59503**

(540)



(220) 09/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HẢI SƠN TRANG (VN)
Số nhà 16, tổ 4, ngõ Độc Lập, đường Đê Xuân Quan, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lào; thuốc lá điện tử; xì gà; thuốc lá sợi; diêm

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2024-60108**

(540)

YUSU&PURE

(220) 12/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN YUSU BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A1202, Rongde Times Square, Huaqiao New Village Community, Henggang Street, Longgang District, Shenzhen City 518115, GuangDong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2024-60801**

(540)



(220) 17/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.2.7; 26.15.15
(591) Đỏ, đỏ đô.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ VẬT LIỆU CHỐNG CHÁY DELTA (VN)
Lô CN2 KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; chế phẩm chịu lửa; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; keo dính dùng cho giấy dán tường; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn.

Nhóm 02: Sơn chống cháy.

---

(210) **4-2024-60830**

(540)

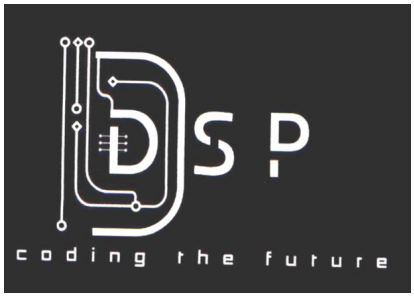

(220) 17/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH DOSOFTPRO (VN)
Tầng 3, tòa nhà The Vista, 628C đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm và phần cứng máy tính; chương trình máy tính; máy thu hình và thiết bị giải mã truyền hình cáp; phần mềm trò chơi để sử dụng cho máy vi tính và máy trò chơi video; mạng không dây và mạng truyền thông toàn cầu; các thiết bị ngoại vi máy tính.

---

(210) **4-2024-61103**

(540)

Orchard Mansion

(220) 17/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SYCAMORE (VN)
Phòng 08-13, tầng 8, Becamex Tower, 230 đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hóa, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, tòa nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các tòa nhà mới xây dựng; phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-61104**

(540)

Orchard Collection

(220) 17/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SYCAMORE (VN)
Phòng 08-13, tầng 8, Becamex Tower, 230 đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng, khu căn hộ, trung tâm thương mại trong khu đô thị, khách sạn; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất độngsản; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ đánh giá bất động sản; dịch vụ môigiới bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, nâng cấp, tân trang, bảo trì và sửa chữa bất động sản, bất động sản tư nhân, bất động sản công nghiệp và thương mại, văn phòng, trung tâm kinh doanh, cửa hàng bách hóa, trung tâm thương mại, trung tâm giải trí, bãi đỗ xe, trung tâm văn hóa, chỗ ở tạm thời, khách sạn, khách sạn có chỗ để ô tô, khu nghỉ mát, căn hộ cho thuê, toà nhà, nhà ở, nhà chung cư, căn hộ, phòng ở, nhà kho, nhà máy và các toà nhà mới xây dựng; phát triển bất động sản (dịch vụ xây dựng).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2024-61600**

(540)

RayoStop

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận l, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2024-61601**

(540)

PestNix

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP THAILAND (VN)
Số 85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận l, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2024-61603**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

SELFIT

(731) SELFIT CO., LTD. (KR)
19-38, Hanam-daero 502beon-gil, Seo-gu, Gwangju, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm vitamin; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-61604**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

(531) 26.2.3; 26.4.4

(731) ZHEJIANG QIANJIANG MOTORCYCLE CO., LTD. (CN)
Economic & Development Zone, Wenling, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe tay ga; xe đạp điện; gương chiếu hậu; yên xe máy; xe thùng; khung xe máy; tay lái xe máy; động cơ xe máy; bọc yên dùng cho xe máy.

---

(210) **4-2024-61605**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

(531) 26.3.2

(731) SHENZHEN LONA ABRASIVE MATERIAL CO., LTD (CN)
103, Hongyuan Science and TPK, No.28 Shijing Rd., Fucheng St., Longhua Dist., Shenzhen, Guangdong, CHINA 518000

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sáp đánh bóng; chế phẩm đánh bóng; vật liệu mài mòn; kem đánh bóng; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm làm sạch gia dụng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chất đánh bóng xe ô tô; bột đánh bóng.

---

(210) **4-2024-61606**

(540)

EFTAB

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (thuộc nhóm này); thực phẩm bổ sung ăn kiêng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng y học.

---

(210) **4-2024-61607**

(540)

糊裡精
Hu-Lie-Gin

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, đỏ.

(731) RUI FA ENTERPRISE CO (TW)
No. 45, Zili Rd., Daliao Dist., Kaohsiung City 831,Taiwan

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất kết dính để sửa chữa, vá lại đồ vật bị gẫy vỡ; chất dính dùng cho đồ đi chân; chất dính để dán áp phích quảng cáo; chế phẩm để sửa chữa lốp xe; chất dính trong suốt quang học; chất dính dùng cho da thuộc; chất dính để dán giấy bồi lên tường; chất dính dùng cho giấy dán tường, chất dính có tác dụng tức thời; chất kết dính.

---

(210) **4-2024-61608**

(540)

CREFENSIA

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) ELANCO TIERGESUNDHEIT AG (CH)
Mattenstrasse 24A, 4058 Basel, Switzerland

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y, cụ thể là: thuốc chủng phòng bệnh (vacxin), chế phẩm kháng sinh dạng uống và dạng tiêm để điều trị và kiểm soát các bệnh truyền nhiễm ở động vật và vật nuôi dùng làm thực phẩm, để tăng cường sinh sản cho vật nuôi; dược phẩm sinh học để phục hồi miễn dịch, và các thuốc khác để phòng ngừa và điều trị các bệnh do virus, bệnh truyền nhiễm và hội chứng chuyển hóa ở động vật; phụ gia cho thức ăn và nước uống cho động vật có chứa thuốc có bản chất là chất bổ sung thức ăn để tăng năng suất cho vật nuôi; chế phẩm thú y để kiểm soát và diệt sâu bọ gây hại, cụ thể là: thuốc diệt ký sinh trùng ngoại ký sinh, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; chế phẩm nội tiết tố (hormon) dùng cho thú y và chế phẩm nội tiết tố (hormon) có bản chất là mô cấy sinh học cho động vật, cụ thể là, progesterone, estrogen và testosterone; chế phẩm thú y dùng cho an toàn thực phẩm, chế biến thực phẩm động vật và hỗ trợ chế biến thực phẩm động vật, cụ thể là: thực khuẩn thể (bacteriophage), chất kháng khuẩn và thuốc chủng phòng bệnh (vacxin) để giảm mức độ mầm bệnh truyền qua thực phẩm có trong hoặc trên gia súc, gia cầm hoặc thịt; chế phẩm thú

y để kiểm soát các bệnh truyền nhiễm và ký sinh trùng ở cá, cụ thể là: thuốc chủng phòng bệnh (vacxin), thuốc diệt ký sinh trùng và thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2024-61609**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

ELANCO CREFENSIA

(731) ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, United States of America

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y, cụ thể là: thuốc chủng phòng bệnh (vacxin), chế phẩm kháng sinh dạng uống và dạng tiêm để điều trị và kiểm soát các bệnh truyền nhiễm ở động vật và vật nuôi dùng làm thực phẩm, để tăng cường sinh sản cho vật nuôi; dược phẩm sinh học để phục hồi miễn dịch, và các thuốc khác để phòng ngừa và điều trị các bệnh do virus, bệnh truyền nhiễm và hội chứng chuyển hóa ở động vật; phụ gia cho thức ăn và nước uống cho động vật có chứa thuốc có bản chất là chất bổ sung thức ăn để tăng năng suất cho vật nuôi; chế phẩm thú y để kiểm soát và diệt sâu bọ gây hại, cụ thể là: thuốc diệt ký sinh trùng ngoại ký sinh, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; chế phẩm nội tiết tố (hormon) dùng cho thú y và chế phẩm nội tiết tố (hormon) có bản chất là mô cấy sinh học cho động vật, cụ thể là, progesterone, estrogen và testosterone; chế phẩm thú y dùng cho an toàn thực phẩm, chế biến thực phẩm động vật và hỗ trợ chế biến thực phẩm động vật, cụ thể là: thực khuẩn thể (bacteriophage), chất kháng khuẩn và thuốc chủng phòng bệnh (vacxin) để giảm mức độ mầm bệnh truyền qua thực phẩm có trong hoặc trên gia súc, gia cầm hoặc thịt; chế phẩm thú y để kiểm soát các bệnh truyền nhiễm và ký sinh trùng ở cá, cụ thể là: thuốc chủng phòng bệnh (vacxin), thuốc diệt ký sinh trùng và thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2024-61610**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

GAMACHI CHICKEN

(731) TGY CORPORATION (KR)
203, Cheonggyesan-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 29: Gà đã chế biến; củ cải đã chế biến; rau và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín; gà sốt nước tương; củ cải muối chua; trứng; gà, không còn sống; gà sốt teriyaki (sốt kiểu Nhật); thịt lợn; thịt bò; gà rán với sốt ngọt và cay; sản phẩm thịt đã chế biến; gà viên chiên cốm; thịt gà viên; salad trộn gà.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về rau và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về rau và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà sốt nước tương; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà sốt nước tương; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà sốt teriyaki (sốt kiểu Nhật); dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà sốt teriyaki (sốt kiểu Nhật); dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà rán với sốt ngọt và cay; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà rán với sốt ngọt và cay; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về sản phẩm thịt đã chế biến; dịch

vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về sản phẩm thịt đã chế biến; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại nhà hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà; dịch vụ quầy đồ ăn nhẹ; dịch vụ cung cấp hộp cơm trưa theo hình thức nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống; chuẩn bị và cung cấp đồ ăn và thức uống để tiêu thụ tại chỗ và mang đi; nhà hàng ăn uống tự chọn; quầy salad; dịch vụ nhà hàng kết hợp cung cấp thức ăn, đồ uống tại nơi theo yêu cầu của khách hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn để mang đi; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống để mang đi; dịch vụ nhà hàng mang đi.

---

(210) **4-2024-61611**

(540)

가마치통닭

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.18; 26.4.3; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, đen, đỏ, cam, đỏ cam.
(731) TGY CORPORATION (KR)
203, Cheonggyesan-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 29: Gà đã chế biến; củ cải đã chế biến; rau và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín; gà sốt nước tương; củ cải muối chua; trứng; gà, không còn sống; gà sốt teriyaki (sốt kiểu Nhật); thịt lợn; thịt bò; gà rán với sốt ngọt và cay; sản phẩm thịt đã chế biến; gà viên chiên cốm; thịt gà viên; salad trộn gà.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về rau và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về rau và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà sốt nước tương; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà sốt nước tương; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà sốt teriyaki (sốt kiểu Nhật); dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà sốt teriyaki (sốt kiểu Nhật); dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về gà rán với sốt ngọt và cay; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về gà rán với sốt ngọt và cay; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về sản phẩm thịt đã chế biến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về sản phẩm thịt đã chế biến; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại nhà hàng; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống có giao hàng tận nhà; dịch vụ quầy đồ ăn nhẹ; dịch vụ cung cấp hộp cơm trưa theo hình thức nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống; chuẩn bị và cung cấp đồ ăn và thức uống để tiêu thụ tại chỗ và mang đi; nhà hàng ăn uống tự chọn; quầy salad; dịch vụ nhà hàng kết hợp cung cấp thức ăn, đồ uống tại nơi theo yêu cầu của

khách hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp đồ ăn để mang đi; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống để mang đi; dịch vụ nhà hàng mang đi.

---

(210) **4-2024-61612**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 25.1.6; 25.5.2; 26.4.18
(591) Vàng, cam, nâu đỏ, nâu đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen, trắng.
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
377 Nguyễn Công Phương, tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hóa chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hóa học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2024-61613**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, xám, xám nhạt, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÂM VĂN ÚT BÉ (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản khô; tôm khô; cá khô; thịt khô.

---

(210) **4-2024-61614**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 25.1.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, xanh dương, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÍCH LIÊN (VN)
Khóm Vĩnh Tiền, phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Mắm cá; mắm được làm từ thủy hải sản.

---

(210) **4-2024-61615**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.11; 2.3.15; 3.9.1; 5.3.20; 24.9.1; 24.13.1; 25.1.5; 25.1.9
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, xanh ngọc, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, vàng nhạt, đỏ, hồng, đen, xám, xám nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KIỀU TRANG (VN)
Số 25, Phạm Văn Đồng, khóm 1, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản khô; tôm khô; cá khô; thịt khô; mắm cá.

---

(210) **4-2024-61616**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 18.3.23; 21.3.16; 26.1.10; 26.3.1; 26.11.7
(591) Xanh lá cây, đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ KHÔ 1316 (VN)
Số 171, ấp Mỹ Thành, xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản khô; tôm khô; cá khô; thịt khô.

---

(210) **4-2024-61617**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 24.9.1; 26.11.12
(591) Nâu, vàng nâu, vàng nâu nhạt, vàng, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM TÂM ĐỨC TÍN (VN)
Thửa đất số 420, tờ bản đồ số 08, ấp Long An, xã Tân Long, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Khô bò; khô gà (bao gồm khô ăn liền); dưa muối chua (bao gồm dưa mắm, dưa cải, xá bấu); chao.

---

(210) **4-2024-61619**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.16; 3.9.24; 5.3.13; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, cam.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
Số 140, ấp Ca Lạc A, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Chả tép; tôm khô; cá bống cát khô.

---

(210) **4-2024-61620**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.5.1
(591) Đen, đen nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TUYẾT VŨ (VN)
Số 60, Hai Bà Trưng, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 14: Vàng.

---

(210) **4-2024-61621**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.13.4; 5.5.19; 5.5.23; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ đậm, đỏ, xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, hồng đậm, hồng, hồng nhạt, nâu, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH MẬT ONG HƯƠNG RỪNG (VN)
Thửa đất số 253, tờ bản đồ số 04, ấp Võ Thành Văn, xã An Thạnh Nam, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2024-61622**

(220) 19/12/2024

(441) 25/07/2025

(540)

MINH NGHĨA

(731) HỘ KINH DOANH MINH NGHĨA (VN)
Ấp Nguyễn Công Minh A, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh pía.

---

(210) **4-2024-61624**

(220) 19/12/2024

(441) 25/07/2025

(540)



(531) 1.3.1; 5.7.14; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TAM NGỌC (VN)
Số 1, tổ 1, ấp 1, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; lát trái cây sấy khô; trái cây sấy dẻo; hoa quả sấy dẻo; hạt đã chế biến.

---

(210) **4-2024-61625**

(220) 19/12/2024

(441) 25/07/2025

(540)



(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Vàng ánh kim, đen.

(731) PHẠM QUỐC TRUNG (VN)
1T, tổ 57, khu phố 7, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá bất động sản (định giá bất động sản); quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2024-61633**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 25.7.25; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, nâu, nâu đậm, vàng, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) 1. NGÔ THỊ NA (VN)
Tổ dân phố 3, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
2. NGÔ THỊ LY (VN)
Thôn 5, xã Đăk Tơ Lung, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Turn
3. BÙI THỊ MAI (VN)
Tổ dân phố 4, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-61634**

(540)

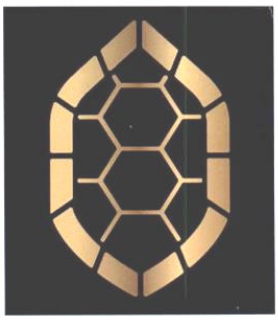

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.11; 3.11.24; 26.5.1; 26.5.4
(591) Đen, vàng, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÂN KOREA (VN)
Số nhà 11A, đường 800A, ngõ 9, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2024-61635**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 14.5.2; 26.1.4; 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ BA MINH (VN)
Số 18, thôn 7, xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2024-61636**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.7.5
(591) Trắng, đen, nâu, nâu nhạt, vàng, xanh lá cây, cam, đỏ, đỏ cam.
(731) LÊ THỊ KIM XUÂN (VN)
07/02 Lô C1 chung cư Imperia, phường An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2024-61638**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.16; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Cam, đỏ, trắng, vàng.
(731) MẠC THỊ MẬN (VN)
Tổ 7, khu 5, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Ruốc tôm thịt; chả nem; chả mực; mắm tép chưng thịt.

---

(210) **4-2024-61639**

(540)

BAMBOO CARGO

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Chuyên chở bằng xe tải; vận tải bằng đường sắt; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ lưu kho; vận chuyển thuốc lá; dịch vụ hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2024-61640**

(540)

Phuliti69

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG LỢI (VN)
Thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng thực vật (thuộc nhóm này); chế phẩm phân bón; phân lân; phân hữu cơ [phân bón]; thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; thuốc trừ rệp cây.

---

(210) **4-2024-61641**

(540)

DEEP700

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUANG LỢI (VN)
Thôn Tân Quảng, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng thực vật (thuộc nhóm này); chế phẩm phân bón; phân lân; phân hữu cơ [phân bón]; thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2024-61647**

(540)

FLUIDITY

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) FLUIDITY ENTERPRISES, INC. (US)
14 East Bay Street, Jacksonville, Florida 32202, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y; chân tay, mắt và răng giả; dụng cụ/vật dụng chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương; thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật; thiết bị xoa bóp; thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh; thiết bị, dụng cụ và vật dụng cho hoạt động tình dục.

---

(210) **4-2024-61648**

(540)

NGỌC THƠM

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM GIA LAI (VN)
52 Trần Phú, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, giới thiệu, đại lý xuất nhập khẩu, tổ chức triển lãm/hội chợ phục vụ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo các sản phẩm: gỗ, ván gỗ ép dùng trong công nghiệp, gỗ làm khuôn, ván gỗ dùng trong xây dựng, đồ gỗ nội thất, đồ gỗ gia dụng, vách ngăn, bếp gas, máy hút mùi, thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng, gỗ dán, gỗ lạng, ván ép, ván nhân tạo, bàn, ghế, giường, tủ, đồ gỗ mỹ thuật, tủ bếp, bàn ăn, ghế ăn, thiết bị chiếu sáng, thiết bị sưởi nóng, thiết bị sinh hơi nước, thiết bị làm lạnh, thiết bị sấy khô, thiết bị thông gió, thiết bị phân phối nước, thiết bị vệ sinh, giấy, giấy dán tường, các tông, ảnh chụp, tranh vẽ, văn phòng phẩm, da và giả da, da động vật, da sống, tấm phủ đồ đạc, đồ đạc bằng kim loại, đồ đạc để cắm trại, chăn, nệm, gối, đồ đạc nội thất, kính, gương, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, đồ lau dọn, thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, đồ thủy tinh, sành, sứ, dây, dây thừng, lưới, lều (trại), vải bạt, vải nhựa, vật liệu để

đệm (lót) và nhồi, rèm, mành, vật liệu sợi dệt dạng thô, sợi dùng để dệt, vải và hàng dệt, khăn trải giường bằng giấy, thảm, chiếu, nệm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, cửa, cửa sổ, phụ kiện cửa, khóa, kim loại thường và hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, ống dẫn và ống bằng kim loại, két sắt.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; bảo dưỡng đồ đạc; làm sạch bên trong tòa nhà; làm sạch bên ngoài tòa nhà; trang trí nội thất.

Nhóm 42: Kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội ngoại thất cho công trình xây dựng; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2024-61649**

(540)

LOTTERIA

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.3.23; 26.7.3
(591) Đỏ, vàng cam
(731) LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; khuy măng sét; ghim cài ca vát; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; ghim cài để trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây đeo chìa khóa; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức; hoa tai; hạt dùng làm đồ trang sức; kim đồng hồ; vòng chìa khóa tách ra được làm bằng kim loại quý; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; lò xo đồng hồ.

Nhóm 16: Giấy làm từ bột gỗ; bút lông để viết; giấy bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy dính [văn phòng phẩm]; giấy sáp; khăn giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; vải để đóng sách; ảnh chụp [được in]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vở viết hoặc vẽ; dụng cụ vẽ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; số in và chữ in [kiểu chữ]; thiết bị dán nhãn bằng tay; hình in bóc dán [đề can]; dao dọc giấy [dụng cụ mở bì thư]; bìa đỡ và kẹp tài liệu; yếm tạp dề, có tay, bằng giấy; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; tượng nhỏ bằng giấy bồi; khăn trải bàn ăn bằng giấy.

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; gương soi; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc bằng kim loại; sừng động vật; xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt, quả, trứng gia cầm; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; hổ phách vàng; vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; bảng hiển thị; nhãn mác bằng chất dẻo; gối; sọt [thùng]; đệm; giát giường; hộp thư, không bằng kim loại hoặc công trình xây; khung tranh ảnh; bộ phân phối khăn lau, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; rèm bằng tre; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; vòng tay nhận dạng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm; giá phơi bát đĩa; bồn hoa để cửa sổ; bể nuôi thủy sinh trong nhà; đồ dùng tẩy trang; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đồ bằng đất nung để chứa đựng; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; bình tưới; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; lợn đựng tiền tiết kiệm; máng ăn cho động vật; thiết bị sử dụng sóng siêu âm để xua đuổi loài gây hại.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; đồ đội đầu; yếm dãi không bằng giấy; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; lưỡi trai của mũ; khung mũ [cốt mũ]; áo ba lỗ thể thao; găng tay đi xe đạp; khăn gập cài túi áo ngực; đồ đi ở chân; túi bọc làm ấm chân [không dùng điện].

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; mũ tiệc liên hoan bằng giấy; pháo kim tuyến dùng cho buổi tiệc [vật dụng khác thường cho buổi tiệc]; dụng cụ câu cá; còi hiệu lệnh dùng trong săn bắn; bộ điều khiển đồ chơi; búp bê; thiết bị để làm ảo thuật; thiết bị tập thể dục; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; hoa giấy để ném trong lễ hội; đồ chơi; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; dụng cụ rèn luyện hình thể; vé xổ số in sẵn.

Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sữa; dầu dùng cho thực phẩm; côn trùng ăn được, không còn sống; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm sữa; trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; hạt tẩm ướp hương vị; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh nướng; bánh pizza; bánh quy; bánh kếp; bánh mỳ; bánh xăng đuých; cà phê; trà; ca cao; gạo; bột mì; mì sợi; bột để làm bánh ngọt; sô cô la phết bánh chứa hạt; kem lạnh; đường gluco cho mục đích nấu ăn; nước mật cho thực phẩm; mật ong; men làm bánh; bột nở; muối nấu ăn; gia vị; bỏng ngô; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước quả [đồ uống]; nước ngọt; nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu đắng; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo; rượu soju; đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất alcolic.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cho thuê máy bán hàng tự động; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; kế toán; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; lập bản khai thuế; sản

xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; hoạt động văn phòng; dịch vụ bán buôn cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt; dịch vụ bán lẻ cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt.

Nhóm 41: Giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; khảo thí giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; phiên dịch ngôn ngữ; xuất bản sách; dịch vụ phóng viên tin tức; nhiếp ảnh; đạo diễn các buổi biểu diễn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện cho thuê; cho thuê các thiết bị điện ảnh; cho thuê tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn bảo mật internet; tư vấn công nghệ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; thiết kế công nghiệp; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống trong khuôn khổ nhượng quyền thương mại; trang trí thực phẩm; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-61650**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.7.3
(591) Đỏ, vàng cam
(731) LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; khuy măng sét; ghim cài ca vát; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; ghim cài để trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây đeo chìa khóa; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức; hoa tai; hạt dùng làm đồ trang sức; kim đồng hồ; vòng chìa khóa tách ra được làm bằng kim loại quý; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; lò xo đồng hồ.

Nhóm 16: Giấy làm từ bột gỗ; bút lông để viết; giấy bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; văn phòng

phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy dính [văn phòng phẩm]; giấy sáp; khăn giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; vải để đóng sách; ảnh chụp [được in]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vở viết hoặc vẽ; dụng cụ vẽ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; số in và chữ in [kiểu chữ]; thiết bị dán nhãn bằng tay; hình in bóc dán [đề can]; dao dọc giấy [dụng cụ mở bì thư]; bìa đỡ và kẹp tài liệu; yếm tạp dề, có tay, bằng giấy; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; tượng nhỏ bằng giấy bồi; khăn trải bàn ăn bằng giấy.

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; gương soi; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc bằng kim loại; sừng động vật; xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt, quả, trứng gia cầm; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; hổ phách vàng; vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; bảng hiển thị; nhãn mác bằng chất dẻo; gối; sọt [thùng]; đệm; giát giường; hộp thư, không bằng kim loại hoặc công trình xây; khung tranh ảnh; bộ phân phối khăn lau, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; rèm bằng tre; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; vòng tay nhận dạng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm; giá phơi bát đĩa; bồn hoa để cửa sổ; bể nuôi thủy sinh trong nhà; đồ dùng tẩy trang; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đồ bằng đất nung để chứa đựng; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; bình tưới; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; lợn đựng tiền tiết kiệm; máng ăn cho động vật; thiết bị sử dụng sóng siêu âm để xua đuổi loài gây hại.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; đồ đội đầu; yếm dãi không bằng giấy; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; lưỡi trai của mũ; khung mũ [cốt mũ]; áo ba lỗ thể thao; găng tay đi xe đạp; khăn gập cài túi áo ngực; đồ đi ở chân; túi bọc làm ấm chân [không dùng điện].

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; mũ tiệc liên hoan bằng giấy; pháo kim tuyến dùng cho buổi tiệc [vật dụng khác thường cho buổi tiệc]; dụng cụ câu cá; còi hiệu lệnh dùng trong săn bắn; bộ điều khiển đồ chơi; búp bê; thiết bị để làm ảo thuật; thiết bị tập thể dục; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; hoa giấy để ném trong lễ hội; đồ chơi; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; dụng cụ rèn luyện hình thể; vé xổ số in sẵn.

Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sữa; dầu dùng cho thực phẩm; côn trùng ăn được, không còn sống; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm sữa; trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; hạt tẩm ướp hương vị; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh nướng; bánh pizza; bánh quy; bánh kếp; bánh mỳ; bánh xăng đuých; cà phê; trà; ca cao; gạo; bột mì; mì sợi; bột để làm bánh ngọt; sô cô la phết bánh chứa hạt; kem lạnh; đường gluco cho mục đích nấu ăn; nước mật cho thực phẩm; mật ong; men làm bánh; bột nở; muối nấu ăn; gia vị; bỏng ngô; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước quả [đồ uống]; nước ngọt; nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu đắng; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo; rượu soju; đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất alcolic.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cho thuê máy bán hàng tự động; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; kế toán; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; lập bản khai thuế; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; hoạt động văn phòng; dịch vụ bán buôn cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt; dịch vụ bán lẻ cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt.

Nhóm 41: Giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; khảo thí giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; phiên dịch ngôn ngữ; xuất bản sách; dịch vụ phóng viên tin tức; nhiếp ảnh; đạo diễn các buổi biểu diễn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện cho thuê; cho thuê các thiết bị điện ảnh; cho thuê tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn bảo mật internet; tư vấn công nghệ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; thiết kế công nghiệp; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống trong khuôn khổ nhượng quyền thương mại; trang trí thực phẩm; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2024-61651**

(540)

LOTTERIA

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Đỏ.
(731) LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; khuy măng sét; ghim cài ca vát; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; ghim cài để trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây đeo chìa khóa; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức; hoa tai; hạt dùng làm đồ trang sức; kim đồng hồ; vòng chìa khóa tách ra được làm bằng kim loại quý; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; lò xo đồng hồ.

Nhóm 16: Giấy làm từ bột gỗ; bút lông để viết; giấy bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy dính [văn phòng phẩm]; giấy sáp; khăn giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; vải để đóng sách; ảnh chụp [được in]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vở viết hoặc vẽ; dụng cụ vẽ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; số in và chữ in [kiểu chữ]; thiết bị dán nhãn bằng tay; hình in bóc dán [đề can]; dao dọc giấy [dụng cụ mở bì thư]; bìa đỡ và kẹp tài liệu; yếm tạp dề, có tay, bằng giấy; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; tượng nhỏ bằng giấy bồi; khăn trải bàn ăn bằng giấy.

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; gương soi; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc bằng kim loại; sừng động vật; xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt, quả, trứng gia cầm; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; hổ phách vàng; vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; bảng hiển thị; nhãn mác bằng chất dẻo; gối; sọt [thùng]; đệm; giát giường; hộp thư, không bằng kim loại hoặc công trình xây; khung tranh ảnh; bộ phân phối khăn lau, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; rèm bằng tre; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; vòng tay nhận dạng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm; giá phơi bát đĩa; bồn hoa để cửa sổ; bể nuôi thủy sinh trong nhà; đồ dùng tẩy trang; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đồ bằng đất nung để chứa đựng; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; bình tưới; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; lợn đựng tiền tiết kiệm; máng ăn cho động vật; thiết bị sử dụng sóng siêu âm để xua đuổi loài gây hại.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; đồ đội đầu; yếm dãi không bằng giấy; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; lưỡi trai của mũ; khung mũ [cốt mũ]; áo ba lỗ thể thao; găng tay đi xe đạp; khăn gập cài túi áo ngực; đồ đi ở chân; túi bọc làm ấm chân [không dùng điện].

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; mũ tiệc liên hoan bằng giấy; pháo kim tuyến dùng cho buổi tiệc [vật dụng khác thường cho buổi tiệc]; dụng cụ câu cá; còi hiệu lệnh dùng trong săn bắn; bộ điều khiển đồ chơi; búp bê; thiết bị để làm ảo thuật; thiết bị tập thể dục; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; hoa giấy để ném trong lễ hội; đồ chơi; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; dụng cụ rèn luyện hình thể; vé xổ số in sẵn.

Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sữa; dầu dùng cho thực phẩm; côn trùng ăn được, không còn sống; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm sữa; trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; hạt tẩm ướp hương vị; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh nướng; bánh pizza; bánh quy; bánh kếp; bánh mỳ; bánh xăng đuých; cà phê; trà; ca cao; gạo; bột mì; mì sợi; bột để làm bánh ngọt; sô cô la phết bánh chứa hạt; kem lạnh; đường gluco cho mục đích nấu ăn; nước mật cho thực phẩm; mật ong; men làm bánh; bột nở; muối nấu ăn; gia vị; bỏng ngô; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước quả [đồ uống]; nước ngọt; nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu đắng; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo; rượu soju; đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất alcolic.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cho thuê máy bán hàng tự động; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; kế toán; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; lập bản khai thuế; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; hoạt động văn phòng; dịch vụ bán buôn cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt; dịch vụ bán lẻ cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt.

Nhóm 41: Giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; khảo thí giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; phiên dịch ngôn ngữ; xuất bản sách; dịch vụ phóng viên tin tức; nhiếp ảnh; đạo diễn các buổi biểu diễn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ đặt chỗ cho buổi

biểu diễn; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện cho thuê; cho thuê các thiết bị điện ảnh; cho thuê tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn bảo mật internet; tư vấn công nghệ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; thiết kế công nghiệp; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống trong khuôn khổ nhượng quyền thương mại; trang trí thực phẩm; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-61652**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.7.3; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng, vàng cam
(731) LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-Shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; khuy măng sét; ghim cài ca vát; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; ghim cài để trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây đeo chìa khóa; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức; hoa tai; hạt dùng làm đồ trang sức; kim đồng hồ; vòng chìa khóa tách ra được làm bằng kim loại quý; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; lò xo đồng hồ.

Nhóm 16: Giấy làm từ bột gỗ; bút lông để viết; giấy bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy dính [văn phòng phẩm]; giấy sáp; khăn giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; vải để đóng sách; ảnh chụp [được in]; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; vở viết hoặc vẽ; dụng cụ vẽ; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; số in và chữ in [kiểu chữ]; thiết bị dán nhãn bằng tay; hình in bóc dán [đề can]; dao dọc giấy [dụng cụ mở bì thư]; bìa đỡ và kẹp tài liệu; yếm tạp dề, có tay, bằng giấy; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; tượng nhỏ bằng giấy bồi; khăn trải bàn ăn bằng giấy.

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng; gương soi; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc bằng kim loại; sừng động vật; xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm; vỏ cứng [mai] của động vật và của hạt, quả, trứng gia cầm; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; hổ phách vàng; vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; bảng hiển thị; nhãn mác bằng chất dẻo; gối; sọt [thùng]; đệm; giát giường; hộp thư, không bằng kim loại hoặc công trình xây; khung tranh

ảnh; bộ phân phối khăn lau, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; rèm bằng tre; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; vòng tay nhận dạng không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm; giá phơi bát đĩa; bồn hoa để cửa sổ; bể nuôi thủy sinh trong nhà; đồ dùng tẩy trang; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; đồ bằng đất nung để chứa đựng; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; bình tưới; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; lợn đựng tiền tiết kiệm; máng ăn cho động vật; thiết bị sử dụng sóng siêu âm để xua đuổi loài gây hại.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; đồ đội đầu; yếm dãi không bằng giấy; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; lưỡi trai của mũ; khung mũ [cốt mũ]; áo ba lỗ thể thao; găng tay đi xe đạp; khăn gập cài túi áo ngực; đồ đi ở chân; túi bọc làm ấm chân [không dùng điện].

Nhóm 28: Trò chơi; thiết bị trò chơi; mũ tiệc liên hoan bằng giấy; pháo kim tuyến dùng cho buổi tiệc [vật dụng khác thường cho buổi tiệc]; dụng cụ câu cá; còi hiệu lệnh dùng trong săn bắn; bộ điều khiển đồ chơi; búp bê; thiết bị để làm ảo thuật; thiết bị tập thể dục; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; hoa giấy để ném trong lễ hội; đồ chơi; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; dụng cụ rèn luyện hình thể; vé xổ số in sẵn.

Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; trứng; sữa; dầu dùng cho thực phẩm; côn trùng ăn được, không còn sống; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm sữa; trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến; trái cây đông lạnh; hạt tẩm ướp hương vị; nấm đã được bảo quản.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh nướng; bánh pizza; bánh quy; bánh kếp; bánh mỳ; bánh xăng đuých; cà phê; trà; ca cao; gạo; bột mì; mì sợi; bột để làm bánh ngọt; sô cô la phết bánh chứa hạt; kem lạnh; đường gluco cho mục đích nấu ăn; nước mật cho thực phẩm; mật ong; men làm bánh; bột nở; muối nấu ăn; gia vị; bỏng ngô; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; nước quả [đồ uống]; nước ngọt; nước ép trái cây; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu đắng; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo; rượu soju; đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất alcolic.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; phát triển các ý tưởng quảng cáo; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ tiếp thị qua điện thoại; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ nghiên cứu thị trường; hỗ trợ điều hành doanh

nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cho thuê máy bán hàng tự động; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; kế toán; kiểm toán tài chính; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; lập bản khai thuế; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; hoạt động văn phòng; dịch vụ bán buôn cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt; dịch vụ bán lẻ cho đồ kim hoàn, văn phòng phẩm, đồ đạc dùng trong văn phòng, dụng cụ nhà bếp, quần áo, bánh kẹo, nước ngọt.

Nhóm 41: Giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; khảo thí giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; phiên dịch ngôn ngữ; xuất bản sách; dịch vụ phóng viên tin tức; nhiếp ảnh; đạo diễn các buổi biểu diễn; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ huấn luyện động vật; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ đặt chỗ cho buổi biểu diễn; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện cho thuê; cho thuê các thiết bị điện ảnh; cho thuê tác phẩm nghệ thuật.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn bảo mật internet; tư vấn công nghệ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; thiết kế công nghiệp; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ máy chủ trang web máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống trong khuôn khổ nhượng quyền thương mại; trang trí thực phẩm; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-61653**

(540)

Pore Ceramide Bubble

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất

dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chì kẻ viền môi; nước thơm dưỡng thể; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; dầu dưỡng thể.

---

(210) **4-2024-61654**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

Tamo Robotics

(731) HANGZHOU EZVIZ NETWORK CO., LTD. (CN)
Room 301, Tower B, Building 2, No. 399 Danfeng Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích làm sạch; chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch thảm; chế phẩm tẩy vết bẩn; chế phẩm làm sạch đồ dùng bằng thủy tinh; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm cọ rửa; dung dịch cọ rửa.

Nhóm 07: Máy nhổ cỏ; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; chổi [bộ phận của máy]; bộ lọc là bộ phận của máy móc hoặc động cơ; máy quét có thể sạc lại; máy quét chạy điện không dây; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy vệ sinh hồ bơi; máy làm sạch cửa sổ dùng điện; trống tang [bộ phận của máy móc].

Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính cho điện thoại di động có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; dụng cụ hàng hải; màn hình video giám sát; rô bốt giám sát an ninh; thiết bị trắc viễn điều khiển từ xa; dây điện; cảm biến dùng cho máy móc, xe cộ và rô-bốt, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị điều khiển từ xa; pin/ắc quy điện.

Nhóm 21: Bàn chải quét bụi; bàn chải; bàn chải cọ rửa; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; miếng lau chùi; vải để làm sạch; giẻ lau để làm sạch; vải để lau sàn nhà; bông vụn dùng để làm sạch; vải lau bụi [giẻ lau].

---

(210) **4-2024-61656**

(540)

LONG TUONG FENGSHUI

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 1.15.24; 6.1.2; 24.17.21; 26.1.1
(731) NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)
Khối 12 phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay trầm hương; đồ trang sức làm từ trầm hương; chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện; tượng bán thân bằng kim loại quý; bùa hộ mệnh [đồ kim hoàn].

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: vật phẩm phong thủy, đồ xông tẩy uế, hương trầm dùng để thắp, hương thắp (nhang), hương liệu [tinh dầu], mỹ phẩm, xà phòng từ trầm hương, vòng đeo tay trầm hương, đồ trang sức làm từ trầm hương, chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện, tượng bán thân bằng kim loại quý, bùa hộ mệnh [đồ kim hoàn].

Nhóm 45: Dịch vụ lập số tử vi; dịch vụ tư vấn phong thủy; tư vấn chiêm tinh học; tư vấn tâm linh; dịch vụ bói bài.

---

(210) **4-2024-61657**

(540)

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.15.15
(731) BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
885 Fujin Road, Baoshan District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; lá và tấm kim loại; hợp kim thép; tấm thép; nhôm; ống thép; khuôn đúc bằng kim loại; phôi thép; tấm sắt tây; dải thép để làm đai; thỏi thép đúc [luyện kim]; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống dẫn bằng kim loại; vật liệu dùng cho đường sắt bằng kim loại; dây thép; sợi dây để hàn bằng kim loại; quặng sắt; thanh thép cán nóng; tấm tà vẹt; ván cọc bằng kim loại; thỏi kim loại thường; tấm thép đúc; hệ thống đường ống bằng kim loại; vỏ bọc bằng kim loại cho giếng dầu; công trình xây dựng bằng kim loại, có thể vận chuyển được; công trình xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; thanh ray bảo vệ bằng kim loại dùng cho đường sắt; thanh ray bằng kim loại; thép dạng cuộn; dây nhôm; lá tôn tráng thiếc để bao gói; kẹp dây cáp và ống dẫn bằng kim loại; vòng bằng kim loại; que hàn bằng kim loại; quặng kim loại.

---

(210) **4-2024-61658**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

宝钢 BAOSTEEL

(731) BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
885 Fujin Road, Baoshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; lá và tấm kim loại; hợp kim thép; tấm thép; nhôm; ống thép; khuôn đúc bằng kim loại; phôi thép; tấm sắt tây; dải thép để làm đai; thỏi thép đúc [luyện kim]; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống dẫn bằng kim loại; vật liệu dùng cho đường sắt bằng kim loại; dây thép; sợi dây để hàn bằng kim loại; quặng sắt; thanh thép cán nóng; tấm tà vẹt; ván cọc bằng kim loại; thỏi kim loại thường; tấm thép đúc; hệ thống đường ống bằng kim loại; vỏ bọc bằng kim loại cho giếng dầu; công trình xây dựng bằng kim loại, có thể vận chuyển được; công trình xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; thanh ray bảo vệ bằng kim loại dùng cho đường sắt; thanh ray bằng kim loại; thép dạng cuộn; dây nhôm; lá tôn tráng thiếc để bao gói; kẹp dây cáp và ống dẫn bằng kim loại; vòng bằng kim loại; que hàn bằng kim loại; quặng kim loại.

---

(210) **4-2024-61659**

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.15.15

宝 钢

(731) BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
885 Fujin Road, Baoshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; lá và tấm kim loại; hợp kim thép; tấm thép; nhôm; ống thép; khuôn đúc bằng kim loại; phôi thép; tấm sắt tây; dải thép để làm đai; thỏi thép đúc [luyện kim]; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống dẫn bằng kim loại; vật liệu dùng cho đường sắt bằng kim loại; dây thép; sợi dây để hàn bằng kim loại; quặng sắt; thanh thép cán nóng; tấm tà vẹt; ván cọc bằng kim loại; thỏi kim loại thường; tấm thép đúc; hệ thống đường ống bằng kim loại; vỏ bọc bằng kim loại cho giếng dầu; công trình xây dựng bằng kim loại, có thể vận chuyển được; công trình xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; thanh ray bảo vệ bằng kim loại dùng cho đường sắt; thanh ray bằng kim loại; thép dạng cuộn; dây nhôm; lá tôn tráng thiếc để bao gói; kẹp dây cáp và ống dẫn bằng kim loại; vòng bằng kim loại; que hàn bằng kim loại; quặng kim loại.

---

(210) **4-2024-61660**

(540)

BeCOREs

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
885 Fujin Road, Baoshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; lá và tấm kim loại; hợp kim thép; tấm thép; nhôm; ống thép; khuôn đúc bằng kim loại; phôi thép; tấm sắt tây; dải thép để làm đai; thỏi thép đúc [luyện kim]; vật liệu xây dựng bằng kim loại; thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; ống dẫn bằng kim loại; vật liệu dùng cho đường sắt bằng kim loại; dây thép; sợi dây để hàn bằng kim loại; quặng sắt; thanh thép cán nóng; tấm tà vẹt; ván cọc bằng kim loại; thỏi kim loại thường; tấm thép đúc; hệ thống đường ống bằng kim loại; vỏ bọc bằng kim loại cho giếng dầu; công trình xây dựng bằng kim loại, có thể vận chuyển được; công trình xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; thanh ray bảo vệ bằng kim loại dùng cho đường sắt; thanh ray bằng kim loại; thép dạng cuộn; dây nhôm; lá tôn tráng thiếc để bao gói; kẹp dây cáp và ống dẫn bằng kim loại; vòng bằng kim loại; que hàn bằng kim loại; quặng kim loại.

---

(210) **4-2024-61661**

(540)

SANFU

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 25.3.3; 26.1.1; 26.4.7

(731) FUJIAN SANFU APPAREL CO.,LTD (CN)
The 9th Floor In The West, Jinhuang Building, No.1 Sheng Fu Road Gulou District, Fuzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; ba lô; vali du lịch; túi dùng cho thể thao; ví đựng tiền; túi xách tay; túi mua sắm cầm tay, có thể tái sử dụng; ví đựng tiền; khối nén chuyên dùng cho hành lý; ô.

---

(210) **4-2024-61662**

(540)

SANFU三福

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 25.3.3; 26.1.1; 26.4.7; 26.11.8

(731) FUJIAN SANFU APPAREL CO.,LTD (CN)
The 9th Floor In The West, Jinhuang Building, No.1 Sheng Fu Road Gulou District, Fuzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; ba lô; vali du lịch; túi dùng cho thể thao; ví đựng tiền; túi xách tay; túi mua sắm cầm tay, có thể tái sử dụng; ví đựng tiền; khối nén chuyên dùng cho hành lý; ô.

Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo tắm; giày; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo lót; mũ; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2024-61663**

(540)

KING TAI FOOK

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 19.3.5
(731) KING TAI FOOK JEWELRY CO., LTD. (CN)
RM A and B, International Trade Business Building, Nanhu Road, Luohu District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc dát mỏng; hợp kim của kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang sức; ngọc lục bảo [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim cương.

Nhóm 35: Xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; trang trí quầy hàng; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp danh bạ thông tin doanh nghiệp trực tuyến trên internet.

---

(210) **4-2024-61664**

(540)

KING TAI FOOK

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) KING TAI FOOK JEWELRY CO., LTD. (CN)
RM A and B, International Trade Business Building, Nanhu Road, Luohu District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc dát mỏng; hợp kim của kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang sức; ngọc lục bảo [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; kim cương.

Nhóm 35: Xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; trang trí quầy hàng; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; marketing; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp danh bạ thông tin doanh nghiệp trực tuyến trên internet.

---

(210) **4-2024-61665**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.12; 7.1.24; 7.11.10; 26.1.1; 26.1.11; 26.11.7
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh lá mạ.
(731) PHAN NGỌC ĐÔ (VN)
Trung Đông, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lập quy hoạch đô thị.

---

(210) **4-2024-61666**

(540)

casanova

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI OUTING INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 107, 1st Floor, Building 4, No. 99 Huilong Road, Xujing Town, Qingpu District, Shanghai, China 200000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2024-61667**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.11.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI JIAYUN (VN)
Xóm Quyết Thắng, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc xoa bóp; dầu xoa bóp; chế phẩm dược; chế phẩm xoa bóp có nguồn gốc thảo dược dùng cho mục đích y tế; gel phụ khoa dùng trong mục đích y tế; dược phẩm.

---

(210) **4-2024-61668**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.11.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI JIAYUN (VN)
Xóm Quyết Thắng, xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị trị liệu bằng khí nóng; thiết bị mát xa; dụng cụ điều trị bằng nhiệt; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị trị liệu khử trùng bằng huyết tương nhiệt độ thấp phi nhiệt; dụng cụ điều trị vết thương bằng huyết tương nhiệt độ thấp phi nhiệt.

---

(210) **4-2024-61669**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.4; 26.11.9
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐẤT MIỀN TÂY (VN)
Số 39 đường Nguyễn An Ninh, khu vực VI, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2024-61670**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VŨ GIA PHÁT (VN)
Nhà số 12, lô BT5, khu nhà ở sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ghế ngồi ô tô dành cho trẻ em; xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Ghế ngồi cho trẻ em; ghế ngồi ăn dặm; xe cũi đẩy cho trẻ em; cũi trẻ em.

---

(210) **4-2024-61671**

(540)

CƠ SỞ SẢN XUẤT THỰC PHẨM SẠCH PHƯƠNG TRANG

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HÀ (VN)
Thôn Hoàng Trung, xã Hồng Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Giò lụa; giò bò.

Nhóm 30: Bánh chưng.

---

(210) **4-2024-61672**

(540)

ECOTHERMS
Ceramic Fiber

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.5.1; 26.11.8
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOTHERMS (VN)
Lô D9, đường số 2, KCN Hải Sơn, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-61673**

(540)

ECO ACOUSTIC
Ceiling Tiles

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.5.1; 26.11.8
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOTHERMS (VN)
Lô D9, đường số 2, KCN Hải Sơn, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-61674**

(540)

ECOTHERMS
GO FURTHER WITH ENERGY SAVINGS

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.5.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOTHERMS (VN)
Lô D9, đường số 2, KCN Hải Sơn, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-61675**

(540)

ECOTHERMS
PUF PIPE SUPPORT

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.5.1; 26.11.8
(591) Cam đậm, cam nhạt, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECOTHERMS (VN)
Lô D9, đường số 2, KCN Hải Sơn, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2024-61676**

(540)

TOPASIA

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 25.1.25; 25.7.25
(591) Vàng, trắng, đỏ, cam, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH YES PAINT VIỆT NAM (VN)
166 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2024-61677**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI 5M (VN)
166 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa đa năng (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và y tế); nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2024-61678**

(540)

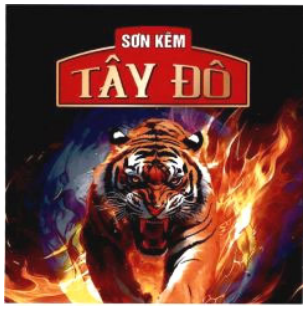

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.15.5; 3.1.4; 25.1.9
(591) Đỏ, vàng, vàng đồng, cam, đỏ cam, đen, trắng, xanh dương, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ CON CÁ HEO (VN)
73, đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2024-61679**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.9; 5.5.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, hồng, hồng nhạt, hồng cánh sen, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÁT HUY (VN)
Khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2024-61680**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 26.4.18
(591) Đỏ đô, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG HALOTIMES (VN)
Số 39 đường 37, khu phố 01, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm dạng in; tạp chí.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo ngoài trời; marketing; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 41: Xuất bản văn bản không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tạo ra tài liệu xuất bản điện tử; dịch vụ phóng viên tin tức; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa; tổ chức các cuộc thi và trao giải thưởng nhằm mục đích thể thao, văn hóa, giáo dục và giải trí; cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu về thưởng thức văn hóa và giải trí cho khách hàng.

---

(210) **4-2024-61681**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.22
(591) Vàng, cam, vàng cam, vàng da, nâu, đen, xanh lá cây, trắng, hồng.
(731) TRUNG TÂM DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP HUYỆN THẠNH HÓA (VN)
Khu phố 2, thị trấn Thạnh Hóa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An
(740) Chi Nhánh Công Ty cổ Phần Sở Hữu Công Nghiệp Investip (Tp. Hà Nội) (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; hoa tươi; cây giống; cây cảnh; hạt giống.

Nhóm 35: Mua bán: rau củ quả tươi, hoa tươi, cây giống, cây cảnh, hạt giống.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch sinh thái; dịch vụ du lịch cộng đồng.

---

(210) **4-2024-61684**

(540)

UNA

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN YAHON (VN)
Thôn Tây Lạc, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 16: Giấy ăn (khăn ăn bằng giấy); giấy vệ sinh; khăn giấy ướt.

Nhóm 24: Khăn ướt và khăn khô bằng vải các loại dùng để vệ sinh cá nhân, lau mặt, lau tay, lau miệng.

---

(210) **4-2024-61685**

(540)

EURFARM

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ NHẤT VINH FARM (VN)
Số 21/78 phố Hàm Nghi, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước ngọt; bia.

---

(210) **4-2024-61686**

(540)

LUNARAT

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MỸ PHẨM VẠN PHÚC (VN)
150A đường 47, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2024-61687**

(540)

VEXXA LIFESCIENCES

(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.1

(591) Trắng, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH VE PHARMA (VIỆT NAM) (VN)
Tầng 7, tòa nhà Centre Point, số 106 đường Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng); đồ uống y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đựng thuốc chuyên dụng; khẩu trang y tế; thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế sử dụng trong phòng thí nghiệm y tế; bao cao su; nhiệt kế cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm, cụ thể như sau: dược phẩm, chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người, dược mỹ phẩm cho mục đích trị liệu; dược phẩm dùng cho người, thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho con người (thực phẩm chức năng), đồ uống y tế, thuốc xoa bóp, nước rửa tay diệt khuẩn, bông gạc dùng cho

mục đích y tế, bông dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, đồ đựng thuốc chuyên dụng, mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế, khẩu trang y tế, thiết bị chẩn đoán dùng cho mục đích y tế sử dụng trong phòng thí nghiệm y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, bao cao su, nhiệt kế cho mục đích y tế, dụng cụ tránh thai đặt trong tử cung.

---

(210) **4-2024-61688**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ORGANIC BABY CARE (VN)
112/11 đường Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt lanh đã qua chế biến; dầu ăn; dầu olive; dầu cá hồi; dầu hạt lanh.

---

(210) **4-2024-61689**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ORGANIC BABY CARE (VN)
112/11 đường Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt lanh đã qua chế biến; dầu ăn; dầu olive; dầu cá hồi; dầu hạt lanh.

---

(210) **4-2024-61691**

(540)



(220) 19/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) PHÙNG KÍNH NAM (VN)
173/44/5/43, An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt điện cầm tay; quạt điện [dùng cho mục đích gia dụng]; thiết bị giữ ẩm; quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2024-61692**

(540)

White Aqua

(220) 20/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HƯỚNG DƯƠNG (VN)
58 đường số 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chống nắng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2024-61693**

(540)

BEKIDS

(220) 20/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) DƯƠNG NGỌC TRƯỜNG (VN)
Thôn Tân Sơn, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; kem dưỡng da [mỹ phẩm].

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung cho sức khỏe chủ yếu làm từ các vitamin (thực phẩm chức năng).

Nhóm 30: Cháo dinh dưỡng cho trẻ em; bánh kẹo; chế phẩm từ ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2024-61694**

(540)

VITADAILY

(220) 20/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MINH LỘC (VN)
Cụm công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống giàu taurine (đồ uống không có cồn); nước uống giàu vitamin (đồ uống không có cồn); nước uống tăng lực; đồ uống không có cồn bổ sung vitamin; đồ uống không cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2024-61696**

(540)

KIRARA CREAM

(220) 20/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENSEN GLOBAL (VN)
83 Võ Chí Công, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; chất tạo màu dùng cho sơn;

Nhóm 19: Bột bả tường.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh (mua bán): sơn, chất tạo màu dùng cho sơn; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh (mua bán) bột bả tường.

---

(210) **4-2024-61698**

(540)

GENSEN GLOBAL

(220) 20/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENSEN GLOBAL (VN)
83 Võ Chí Công, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 01: Dung dịch phun chống mốc, chống thấm (hóa chất).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh (mua bán) dung dịch chống mốc, chống thấm (hóa chất).

---

(210) **4-2024-61699**

(540)



(220) 20/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.3.23; 26.11.12
(591) Xanh navy (xanh đen), đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THÁI AN DƯƠNG (VN)
Số 23/1, đường Bắc Kạn, tổ 4, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Dầu ăn (dầu thực vật).

---

(210) **4-2024-62655**

(540)



(220) 25/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 25.3.3; 26.4.18
(591) Đen, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY TRANG (VN)
104/4K, khu phố 2, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 29: Nước cốt lẩu; nước cốt bún phở; hải sản đã qua chế biến; thịt đã qua chế biến; rau củ quả đãqua chế biến; kim chi.

Nhóm 30: Gia vị; nước sốt.

Nhóm 35: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh lĩnh vực dịch vụ ăn uống; mua bán: gia vị, nước sốt, nước cốt lẩu, mua bán hải sản đã qua chế biến, rau củ đã qua chế biến (kim chi), thịt đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện;quán ăn.

---

(210) **4-2024-62797**

(540)



(220) 26/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.15; 5.9.21
(591) Đỏ, xanh lá, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP SẠCH SƠN HÀ (VN)
Thôn Nước Tăm, xã Sơn Thượng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 30: Muối ớt xiêm.

---

(210) **4-2024-63192**

(540)



(220) 27/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.7.24
(591) Nâu, đỏ, đỏ đậm, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ 7C (VN)
Số 268, ấp An Phú A, xã An Thạnh Tây, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2024-63231**

(540)

NANO NEXT

(220) 27/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) TAKAGI CO., LTD. (JP)
413, Horikoshi, Kokuraminami-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8540, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Ống mềm tưới nước để làm vườn tại nhà; ống mềm, không bằng kim loại; ống mềm tưới nước làm bằng ống nhựa đục lỗ dùng cho mục đích nông nghiệp hoặc mục đích làm vườn; khớp nối cho ống (không bằng kim loại); phụ kiện ống mềm, không bằng kim loại; các sản phẩm nhựa bán thành phẩm.

Nhóm 20: Lõi quấn dùng cho ống mềm tưới nước làm vườn (không bằng kim loại, không vận hành cơ giới); lõi quấn, không bằng kim loại, không vận hành cơ giới, dùng cho ống mềm;

lõi quấn ống mềm làm vườn không bằng kim loại vận hành bằng tay; móc treo cuộn ống nước, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Vòi tưới nước làm vườn tại nhà; miệng vòi dùng cho ống mềm tưới nước; dụng cụ tưới nước làm vườn tại nhà; dụng cụ để tưới; đầu nối vòi nước, dùng cho ống mềm tưới nước làm vườn tại nhà; đầu nối giữa dùng cho ống mềm tưới nước làm vườn tại nhà.

---

(210) **4-2024-63232**

(540)

BOXY TWISTER

(220) 27/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) TAKAGI CO., LTD. (JP)
413, Horikoshi, Kokuraminami-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8540, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 17: Ống mềm tưới nước để làm vườn tại nhà; ống mềm, không bằng kim loại; ống mềm tưới nước làm bằng ống nhựa đục lỗ dùng cho mục đích nông nghiệp hoặc mục đích làm vườn; khớp nối cho ống (không bằng kim loại); phụ kiện ống mềm, không bằng kim loại; các sản phẩm nhựa bán thành phẩm.

Nhóm 20: Lõi quấn dùng cho ống mềm tưới nước làm vườn (không bằng kim loại, không vận hành cơ giới); lõi quấn, không bằng kim loại, không vận hành cơ giới, dùng cho ống mềm; lõi quấn ống mềm làm vườn không bằng kim loại vận hành bằng tay; móc treo cuộn ống nước, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Vòi tưới nước làm vườn tại nhà; miệng vòi dùng cho ống mềm tưới nước; dụng cụ tưới nước làm vườn tại nhà; dụng cụ để tưới; đầu nối vòi nước, dùng cho ống mềm tưới nước làm vườn tại nhà; đầu nối giữa dùng cho ống mềm tưới nước làm vườn tại nhà.

---

(210) **4-2024-63547**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 7.15.8; 14.7.6; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng, xám, cam, đen.

(731) HỘI LÀNG NGHỀ TIỆN THỦ CÔNG MỸ NGHỆ NHỊ KHÊ (VN)
Xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Chuỗi hạt bằng gỗ; vòng hạt bằng gỗ; đồ trang sức làm từ sừng.

Nhóm 20: Bộ đồ thờ bằng gỗ; mành rèm bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ (linh thú bằng gỗ); đồ gồ mỹ nghệ dùng để trang trí; sản phẩm thủ công mỹ nghệ làm bằng sừng dùng để trang trí.

Nhóm 21: Đồ gia dụng bằng gỗ: bát, đũa, ấm chén, thìa, dĩa; bình hoa bằng gỗ; lọ đựng tăm làm bằng gỗ; lược sừng; bộ ấm chén khay trà bằng gỗ.

Nhóm 34: Gạt tàn dùng cho người hút thuốc được làm bằng gỗ, sừng.

Nhóm 35: Quảng cáo, kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm tiện từ gỗ và sừng: chuỗi hạt bằng gỗ, vòng hạt bằng gỗ, đồ trang sức làm từ sừng, bộ đồ thờ bằng gỗ, mành rèm bằng gỗ, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ (linh thú bằng gỗ), đồ gỗ mỹ nghệ dùng để trang trí, sản phẩm thủ công mỹ nghệ làm bằng sừng dùng để trang trí, đồ gia dụng bằng gỗ (bát, đũa, ấm chén, thìa, dĩa...) bình hoa bằng gỗ, lọ đựng tăm làm bằng gỗ, lược sừng, bộ ấm chén khay trà bằng gỗ, gạt tàn dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2024-63600**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.15.0; 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG ĐÔ (VN)
Số 205, đường Lê Duẩn, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng trong công nghiệp; keo dán dùng trong công nghiệp; keo dán gạch (keo dán dùng trong công nghiệp).

Nhóm 19: Keo dán gạch dạng nước (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo dán gạch dạng bột (hỗn hợp xi măng và phụ gia); keo chít mạch (hỗn hợp xi măng, cát và phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp vữa xi măng và chất phụ gia); vật liệu chống thấm nước phi kim loại; bột chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2024-63601**

(540)

LABOVARDE

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) CONSCIOUSWEAR CO., LTD. (KR)
(Seongsu-dong 2-ga) 9F, Social Campus On, 8F, Ain Building, 286 Gwangnaru-ro, Seongdong-gu, Seoul 04796 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc; ví đựng danh thiếp; ví tiền bằng da; túi nhỏ bằng da; bao đựng thẻ tín dụng bằng da; túi bằng giả da; cặp bằng giả da; da giả; da polyurethane (da nhân tạo); nhãn mác bằng da.

---

(210) **4-2024-63602**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.7; 18.3.21
(591) Xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm, da cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI SẢN NGỌC QUỲNH (VN)
2/23 Lương Văn Can, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; thủy hải sản khô cá khô; mực khô.

---

(210) **4-2024-63603**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 19.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, hồng.
(731) HỢP TÁC XÃ NƯỚC MẮM CÁ CƠM NGUYÊN CHẤT HẢI ĐĂNG (VN)
Số 154A đường Phước Thắng, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm, nước chấm có nguồn gốc từ động vật.

---

(210) **4-2024-63604**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, da cam.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ LOAN (VN)
45/7 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt; chả lụa; mọc viên.

---

(210) **4-2024-63605**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.20
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÚC QUÂN MINH (VN)
79, đường Nơ Trang Long, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa lên men (kephir); sản phẩm sữa; sữa tươi; sữa đặc; sữa chua.

---

(210) **4-2024-63606**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.15; 9.5.3; 25.7.25; 26.4.3
(591) Da cam, nâu, ghi.
(731) TỔ HỢP TÁC ĐAN LEN HANDMADE LONG SƠN HỒNG PHƯƠNG (VN)
Tổ 8, thôn 1, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục dệt kim; quần áo có họa tiết thêu; quần áo đan; áo len; khăn len; mũ len.

---

(210) **4-2024-63607**

(540)

BVLARINE

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) EHJ IP LIMITED (NZ)
48 Crooks Road, East Tamaki, Auckland, 2013, New Zealand
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm và chất bổ sung sức khỏe dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng và chế phẩm ăn kiêng dùng để giảm cân; thực phẩm và chất bổ sung dinh dưỡng có tác dụng làm đẹp; dược phẩm và chất bôi tại chỗ dùng để điều trị hoặc giảm đau nhức và căng cơ; kem y tế dùng để chăm sóc da; kem thảo dược và chế phẩm thảo dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; kem dưỡng thuốc mỡ và dung dịch dùng trong y tế để bôi ngoài da.

---

(210) **4-2024-63608**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 2.1.12; 2.1.16; 3.9.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ÂU THÚY LOAN (VN)
2ô1/87, khu phố Phước Điền, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm có nguồn gốc từ động vật.

---

(210) **4-2024-63609**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.24; 3.9.1; 26.1.1
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, xanh rêu, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh ngọc.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP - DỊCH VỤ - NUÔI TRỒNG THỦY SẢN LEN (VN)
Tổ 34, ấp Gò Sầm, xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; thủy hải sản khô; cá khô; mực khô; tôm khô.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống; cá (còn sống); tôm (còn sống), mực (còn sống).

---

(210) **4-2024-63610**

(540)

Life Stow

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.11.3
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; tủ nhà bếp; khung tranh; tre, chưa xử lý hoặc bán thành phẩm; phiến sừng ở hàm cá voi, dạng thô hoặc bán thành phẩm; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2024-63611**

(540)

DineEasy

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.8
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ để uống rượu; bàn chải; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bùi nhùi thép để làm sạch; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng].

---

(210) **4-2024-63612**

(540)

MEALMATE

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 12.1.1; 12.1.17; 12.1.19; 13.1.11; 24.9.1
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ để uống rượu; bàn chải; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bùi nhùi thép để làm sạch; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng].

---

(210) **4-2024-63614**

(540)

KUKI

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ để uống rượu; bàn chải; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bùi nhùi thép để làm sạch; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng].

---

(210) **4-2024-63615**

(540)

Jones DR.

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 26.4.1
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2024-63616**

(540)

ROHRER

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 25.1.25; 25.7.25
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2024-63617**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.4.1; 26.4.18
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2024-63618**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2024-63619**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: đồ trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2024-63620**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2
(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ và công cụ điều khiển; mũ bảo hiểm gắn trong mũ bảo hộ; máy chiếu đa phương tiện dùng cho phòng hát gia đình; thấu kính cho việc chụp ảnh thiên văn; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; hộp bảo vệ cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2024-63621**

(540)

XTTX

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi ô tô; chổi cho máy hút bụi; máy hút bụi không dây; máy hút bụi dùng điện; máy giặt thảm dùng điện; máy hút bụi cầm tay.

---

(210) **4-2024-63622**

(540)

UNA

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Camera hành trình; tivi ô tô; thiết bị thu hình; màn hình video; phần cứng máy tính; màn hình máy tính.

---

(210) **4-2024-63623**

(540)

LaccoHug

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) HUANG CHENGFENG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Tủ nhiều ngăn; tủ trưng bày [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; tủ giày; tủ đầu giường; tủ treo chia ngăn.

---

(210) **4-2024-63624**

(540)

hiss

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH WUNDERLAB (VN)
747 Hoàng Sa, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm.

---

(210) **4-2024-63627**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) 88(THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
No.48, Sangkomsongkro No.8 Lane, Ladprao Sub-District, Ladprao District, Bangkok, Thailand 10230
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; nước xức tóc; huyết thanh để chăm sóc tóc; chế phẩm mỹ phẩm để dưỡng tóc.

---

(210) **4-2024-63628**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3
(731) JIANGXI QIKEFENG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building A, Shangzhai Resettlement Area, Changning Town, Xunwu County, Ganzhou City, CHINA, 342200
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; đồng hồ thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe choàng đầu; thiết bị sạc điện cầm tay; dây cáp điện.

---

(210) **4-2024-63629**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENGALHOME (VN)
LK160, No 06 khu Cống Đồng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hàng rào ngoài trời, lan can ngoài trời, giàn hoa pergola, tấm ốp, lam sóng ngoài trời, vỉ lát sàn ngoài trời, sàn gỗ ngoài trời, sàn bể bơi, các sản phẩm ngoại thất.

---

(210) **4-2024-63632**

(540)

Caramind

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRỊ LIỆU THIÊN NHIÊN (VN)
Số 36, ngõ 91 đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng; nước hoa; bộ mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm sau: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, xà phòng, nước hoa, bộ mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thuốc, dụng cụ y tế, thiết bị nha khoa, thiết bị chỉnh hình và thiết bị phục hồi chức năng, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu việc làm.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo]; sản xuất video chia sẻ kiến thức về làm đẹp, spa, kinh doanh trong lĩnh vực làm đẹp, spa (đăng tải lên các trang mạng xã hội (youtube, facebook, tiktok, instagram, spotiíy) (trừ phim quảng cáo).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nha khoa; dịch vụ trị liệu; vật lý trị liệu; xoa bóp (massage); dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2024-63633**

(540)

Moonie's Space
Bread & Coffee

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.21; 3.1.6; 3.1.24; 5.3.20; 8.1.1; 11.3.14; 26.11.3

(591) Trắng ngà, đen, vàng, nâu, xanh lá cây.

(731) HOÀNG THỊ THU HẰNG (VN)
Phòng 1078 chung cư An Bình, khu đô thị Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì đen; bánh gato (bánh kem); cà phê; trà; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà bánh; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thục hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2024-63634**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, xanh dương, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MAGIC WASH VIỆT NAM (VN)
Thôn Bằng Cục, xã Ngọc Châu, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Chế phẩm không chứa thuốc dùng để giặt và làm sạch sử dụng trong nhà và các không gian khác, bao gồm nước giặt, nước lau sàn, nước rửa chén, tẩy đa năng, tẩy lồng giặt.

---

(210) **4-2024-63635**

(540)

UNISPACE

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Phòng 305-C6 khu tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; phát triển các ý tưởng marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2024-63636**

(540)

UNISPACE

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Phòng 305-C6 khu tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2024-63637**

(540)

UNISPACE

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Phòng 305-C6 khu tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu, thiết kế và phát triển phần mềm cho các hệ thống truyền thông; nghiên cứu, thiết kế và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông.

---

(210) **4-2024-63638**

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

UNIHUB

(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Phòng 305-C6 khu tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Marketing; phát triển các ý tưởng marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2024-63639**

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

UNIHUB

(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Phòng 305-C6 khu tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2024-63640**

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

UNIHUB

(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Phòng 305-C6 khu tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu, thiết kế và phát triển phần mềm cho các hệ thống truyền thông; nghiên cứu, thiết kế và phát triển công nghệ thông tin và truyền thông.

---

(210) **4-2024-63641**

(540)

VAEX

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) VATM HOLDING LIMITED (CN)
Flat 1512, 15/F, Lucky Centre, No. 165-171 Wan Chai Road, Wan Chai, Hong Kong, China

(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; ủy thác tài sản [tài chính]; thanh toán bù trừ, tài chính; báo giá chứng khoán; dịch vụ cầm đồ; phân tích tài chính; quyên góp quỹ từ thiện; phát hành tiền mã hóa; quỹ tương hỗ; môi giới bất động sản; môi giới [tài chính, ngân hàng].

---

(210) **4-2024-63642**

(540)

KIKIWAN

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGƯ CƠ HÒA PHÁT (VN)
29 đường số 6, khu dân cư Thăng Long, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy gặt; máy cắt cỏ; bơm (bộ phận của máy và động cơ); máy bơm nước cho hệ thống tưới tiêu.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công) cụ thể là: bình xịt, phun thuốc trừ sâu (cầm tay); dụng cụ tỉa cây; dao ghép chồi; cuốc; liềm.

---

(210) **4-2024-63643**

(540)

KUMO

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGƯ CƠ HÒA PHÁT (VN)
29 đường số 6, khu dân cư Thăng Long, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy gặt; máy cắt cỏ; bơm (bộ phận của máy và động cơ); máy bơm nước cho hệ thống tưới tiêu.

Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thu công) cụ thể là: bình xịt, phun thuốc trừ sâu (cầm tay); dụng cụ tỉacây; dao ghép chồi; cuốc; liềm.

---

(210) **4-2024-63644**

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

YANMARHM

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGƯ CƠ HÒA PHÁT (VN)
29 đường số 6, khu dân cư Thăng Long, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công) cụ thể là: bình xịt, phun thuốc trừ sâu (cầm tay); dụng cụ tỉacây; dao ghép chồi; cuốc; liềm.

---

(210) **4-2024-63645**

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

HOYAZ

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGƯ CƠ HÒA PHÁT (VN)
29 đường số 6, khu dân cư Thăng Long, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ nông nghiệp (thao tác thủ công) cụ thể là: bình xịt, phun thuốc trừ sâu (cầm tay); dụng cụ tỉa cây; dao ghép chồi; cuốc; liềm.

---

(210) **4-2024-63646**

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(540)

FUROMI

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGƯ CƠ HÒA PHÁT (VN)
29 đường số 6, khu dân cư Thăng Long, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy gặt; máy cắt cỏ; bơm (bộ phận của máy và động cơ); máy bơm nước cho hệ thống tưới tiêu.

---

(210) **4-2024-63647**

(540)

laifen

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) DONGGUAN LAIFEN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 1, No.14, Ningjiang Road, Humen, Dongguan, Guangdong, 523905, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt diện; đèn; đèn chiếu sáng; đèn dùng cho xe cộ; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; đèn xoắn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; lò nướng bánh cho mục đích gia dụng; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị nướng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị và máy làm lạnh; tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sấy; bộ lọc không khí; máy sấy tóc; máy sấy tóc để sử dụng trong thẩm mỹ viện; máy sấy tóc cầm tay dùng điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; máy tạo khói; hệ thống sưởi ấm; thiết bị dùng cho bồn tắm; máy sấy tay bằng khí nóng, dùng điện; thiết bị tẩy uế; lò sưởi, dùng điện; túi làm mát cá nhân, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-63648**

(540)

DUREE

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.15.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KÉT SẮT SECURY (VN)
123 đường Sông Lu, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 06: Két sắt an toàn; tủ sắt an toàn.

---

(210) **4-2024-63651**

(540)

TELETIES

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) TELETIES, LLC (US)
145 Candice Drive Maitland, FL 32751 USA

(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 26: Băng đô cài tóc [băng/dây buộc tóc]; bím tóc [lọn tóc]; kim thêu; vòng hoa nhân tạo; các đồ trang trí dùng cho tóc; cúc [khuy].

---

(210) **4-2024-63652**

(540)

YOTAMI

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) YUHUANG WANG (CN)
Room 703, No. 73 Hetongli, Huli District, Xiamen City, Fujian Province China

(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 20: Tấm đệm để ngủ; gối tựa lưng; gối giữ cố định đầu dùng cho em bé; gối ôm; gối ngủ; đệm [nệm].

---

(210) **4-2024-63653**

(540)

NGUYỄN HOÀNG HƯNG

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LỐI VÀO MẪU SƠN XANH (VN)
Thôn Bó Pằm, xã Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2024-63654**

(540)

MauSonXanh

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LỐI VÀO MẪU SƠN XANH (VN)
Thôn Bó Pằm, xã Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website fanpage).

---

(210) **4-2024-63655**

(540)

Antistàtic Slipper

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VĂN PHÒNG BẮC HÀ (VN)
Lô 36, đường Lý Quốc Sư, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ (nón); miếng lót đệm giày; tất; thắt lưng trang phục.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: giày dép, quần áo, mũ (nón), miếng lót đệm giày tất, thắt lưng trang phục. (03 dịch vụ)

---

(210) **4-2024-63656**

(540)

FAMVITA Creative Life

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh dương đậm, nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM FAMVITA (VN)
Kiot 06, Nơ 20, khu đô thị Pháp Vân, đường Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch da; keo xịt tóc; lăn khử mùi hôi nách; chất khử mùi và chất chống đổ mồ hôi dùng cho cá nhân.

Nhóm 10: Cốc nguyệt san; trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2024-63659**

(540)

HETBEO

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG CÚC PHƯƠNG (VN)
128 (154H) phố Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2024-63663**

(540)

LỐI VÀO

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ VĂN NGHIỆP (VN)
Thôn Đông Thắng, xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quà tặng, hoa quả nhập khẩu, hoa cưới, lan hồ điệp, cây cảnh và các phụ tùng, dụng cụ đi kèm, chậu cây; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị bán hàng; cửa hàng đại lý các sản phẩm: quà tặng, hoa quả nhập khẩu, hoa cưới, lan hồ điệp, cây cảnh và các phụ tùng, dụng cụ đi kèm, chậu cây.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và dạy nghề trồng lan, cây cảnh và cắm hoa; dịch vụ tổ chức sự kiện chuyên đề về cách trình bày và trang trí hoa cho các bữa tiệc và các hoạt động vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2024-63666**

(540)

KK®
GOLDEN FOOD

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng nâu, nâu, đen.

(731) NGUYỄN XUÂN THÀNH (VN)
Số 32, đường Ao Sen, thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; kẹo; sôcôla; bánh kẹo; bánh kẹo trái cây.

---

(210) **4-2024-63667**

(540)

SUN MINOR®

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1

(731) NGUYỄN MAI THỤC TRINH (VN)
32.04, tháp V3, C/c lô V Sunrise City, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ dạy nghề thẩm mỹ, làm đẹp; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo).

---

(210) **4-2024-63668**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 26.1.1; 26.4.18; 26.5.1; 26.11.12
(591) Xanh ngọc lục bảo, cam.
(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Đội 10 Bạch Thạch, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Trầm hương; nhang; nụ trầm hương; bột trầm hương; tinh dầu trầm hương; nước hoa trầm hương.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: trầm hương, nhang, nụ trầm hương, bột trầm hương, tinh dầu trầm hương, nước hoa trầm hương.

---

(210) **4-2024-63669**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 4.5.1; 4.5.2; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Đội 10 Bạch Thạch, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; câu lạc bộ thiền; phòng tập thiền; dịch vụ huấn luyện thiền; tổ chức các lớp học thiền, yoga.

---

(210) **4-2024-63670**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ROSE AN THÁI BÌNH (VN)
TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa đa năng (dùng cho mục đích gia dụng).

---

(210) **4-2024-63672**

(540)

CEVIGINK EXTRA TK9000

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NK ĐỨC VIỆT (VN)
Thôn Mới, xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2024-63673**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(591) Xanh đậm.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP QUANG TRUNG (VN)
Xóm 5, thôn Yên Phú, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm không chứa thuốc dùng để giặt và làm sạch sử dụng trong nhà và các không gian khác, bao gồm: nước giặt, nước lau sàn, nước rửa chén, nước tẩy đa năng, nước tẩy lồng giặt.

---

(210) **4-2024-63674**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.23

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ CÂY ĂN TRÁI TRƯỜNG PHÁT (VN)
số 93, ấp Phú Thứ, xã Phú Hữu, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi (bưởi).

---

(210) **4-2024-63675**

(540)



(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.13.1

(591) Trắng, nâu nhạt, đỏ, hồng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây.

(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU ỔI RUBY NGỌC NGA (VN)
Số 444 ấp Võ Thành Văn, xã An Thạnh Nam, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Trà.

Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2024-63676**

(540)

LIQHUMUS

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT TRANH ĐỀ (VN)
Số 47 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2024-63677**

(540)

PERLHUMUS

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT TRANH ĐỀ (VN)
Số 47 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2024-63678**

(540)

ÁO DÀI ĐINH HƯƠNG

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) VŨ ĐỨC HỌC (VN)
Xóm 4, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Áo dài; quần áo may sẵn; váy; đồng phục; áo váy; quần áo ngủ.

---

(210) **4-2024-63679**

(540)

ÁO DÀI ĐINH HƯƠNG

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.13.25

(731) VŨ ĐỨC HỌC (VN)
Xóm 4, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Áo dài; quần áo may sẵn; váy; đồng phục; áo váy; quần áo ngủ.

---

(210) **4-2024-63680**

(540)

SNEAKY

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2024-63681**

(540)

EIGHT-G

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.4.7; 26.4.18
(591) Vàng cam, trắng.
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2024-63684**

(540)

DZ
Diagzone PRO

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) ĐẶNG VĂN THẮNG (VN)
Số 33, ngõ 4, thôn Pàn Pè, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; máy quét [thiết bị] dùng để chẩn đoán lỗi ô tô; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2024-63685**

(540)

X-DIAG

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) ĐẶNG VĂN THẮNG (VN)
Số 33, ngõ 4, thôn Pàn Pè, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 09: Thiết bị chẩn đoán, không cho mục đích y tế; bộ đọc mã vạch quang học; máy phân tích động cơ xe cộ bằng điện thoại; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương trình phần mềm máy tính, điện thoại di động có thể tải về; thiết bị kiểm định ô tô.

---

(210) **4-2024-63688**

(540)

INDOCHINA
VENTURES

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH HÀNH TRÌNH ĐÔNG DƯƠNG (VN)
40 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành trong và ngoài nước; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp vận chuyển cho các chuyến đi; giữ chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; môi giới vận chuyển hàng hóa; dịch vụ kho hành lý; đặt chỗ cho vận chuyển; vận chuyển đồ đạc; cho thuê xe cộ; đại lý bán vé (vé máy bay, vé tàu, vé xe ô tô); dịch vụ giao hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2024-63689**

(540)

The Concept.

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.7
(731) CHILL GLOBAL HOSPITALITY SDN. BHD. (MY)
62a, Jalan Spm 5, Taman Sri Putra Mas, 47000 Sg Buloh, Selangor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ sắp xếp bữa ăn trong khách sạn; dịch vụ đặt giữ chỗ khách sạn; dịch vụ cung cấp thông tin khách sạn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bar.

---

(210) **4-2024-63690**

(540)

Befe.

(220) 30/12/2024
(441) 25/07/2025
(731) SUZHOU PENGKE BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room B802-2, No. 388 Ruoshui Rd., Suzhou Industrial Park, Suzhou Area, Pilot Free Trade Zone, 210000 Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Lược; hộp đựng lược; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân [có sẵn đồ bên trong]; bông phấn để trang điểm; nùi bông để thoa phấn; bình xịt nước hoa; miếng bọt biển dùng để kỳ da; chổi dùng cho trang điểm; chổi để trang điểm mắt; dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng tẩy trang; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng.

---

(210) **4-2024-63693**
(300) 98/702,970 16/08/2024 US
(540)

YETI

(220) 31/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 20: Bộ phận của đồ nội thất, cụ thể là, giá để cốc cho ghế.

---

(210) **4-2024-63695**
(540)

OWO

(220) 31/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) XIAMEN MI AI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1501, No. 152, Longshan Road, Siming District, Xiamen City (361000), China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2024-63696**
(540)

OWO

(220) 31/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) XIAMEN MI AI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1501, No. 152, Longshan Road, Siming District, Xiamen City (361000), China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; thuốc viên làm thon người; gel kích thích tình dục; băng vệ sinh; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2024-63697**
(540)

KIM SEN SẺ

(220) 31/12/2024
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam đậm, trắng, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ CHẾ BIẾN BỘT NGŨ CỐC KIM SEN SẺ (MAI THỊ KIM) (VN)
Tổ 1, khối An Mỹ, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2024-63698**

(540)

Wondernutri

(220) 31/12/2024
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRULY HEALTH (VN)
Lô R2-OF-02A-02B-03, tầng L2, trung tâm thương mại Vincom Megamall Royal City, số 72A đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội,

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, sữa công thức dùng cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người, chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột, chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế, sữa, sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-00025**

(540)

BLAUE BLUME

(220) 02/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ĐỨC HUY (VN)
112 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-00150**

(540)

HELIPET

(220) 03/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUỘC SỐNG MẠNH KHỎE (VN)
Số M2 lô M, đường số 8, tổ 55B, KP4, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Bát đựng đồ ăn và đồ uống cho thú cưng; bình lọc nước tự động cho thú cưng; hộp đựng chất thải cho thú cưng; bể cá trong nhà; lồng cho thú cưng trong nhà; máy lọc nước (kiểu bình lọc) không cắm điện, không có động cơ; bát ăn tự động; nhà vệ sinh cho mèo.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; đồ nhai ăn được cho động vật; cát vệ sinh cho động vật; cát thơm dùng làm lót vệ sinh cho thú cưng; giấy nhám phủ cát (dùng làm lót vệ sinh).

(210) **4-2025-00151**

(540)

petree

(220) 03/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen, vàng cam.
(731) VŨ NGỌC ĐỘ (VN)
Thôn Dương Hồi, xã Yên Thắng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 21: Bát đựng đồ ăn và đồ uống cho thú cưng; bình lọc nước tự động cho thú cưng; hộp đựng chất thải cho thú cưng; bể cá trong nhà; lồng cho thú cưng trong nhà; máy lọc nước (kiểu bình lọc) không cắm điện, không có động cơ; bát ăn tự động; nhà vệ sinh cho mèo.

Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; đồ nhai ăn được cho động vật; cát vệ sinh cho động vật; cát thơm dùng làm lót vệ sinh cho thú cưng; giấy nhám phủ cát (dùng làm lót vệ sinh).

---

(210) **4-2025-00270**
(641) 4-2020-51483
(540)

Vạn hoa

(220) 08/12/2020
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.3.15
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TCT (VN)
Số 2 Chương Dương Độ, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ tiệc liên hoan sinh nhật; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán café.

---

(210) **4-2025-00310**

(540)

KAFANAM

(220) 03/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) 1. LƯU THỊ BẢO GIANG (VN)
Số 17 Lãng Yên, tổ 33 phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. TRẦN XUÂN DIỄM (VN)
Số 17 Lãng Yên, tổ 33 phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy nhà bếp dùng điện; máy bán hàng tự động.

Nhóm 16: Sách; lịch; catalô; khăn ăn bằng giấy; tranh ảnh; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Balo; túi xách tay; ô; vali; ví tiền; da giả.

Nhóm 21: Cốc; bát; thìa; đĩa; ống hút; chai lọ; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; cối xay cà phê thao tác bằng tay; đồ pha trà; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng; cà vạt.

Nhóm 29: Bơ; trái cây rác đường; trái cây đông lạnh; trái cây bảo quản trong cồn; trái cây, đóng hộp; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; kem trên cơ sở thực vật; rau củ quả đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; sôcôla; đồ uống trên cơ sở sôcôla; chất thay thế cà phê; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kem trái cây [đá lạnh].

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở mật ong không có cồn; chiết xuất của trái cây không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước quả ép; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; nước sinh tố.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu táo; rượu vỏ cam; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượi mạnh]; rượu mật ong; rượu bạc hà; rượu lê.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mặt nạ làm đẹp, chế phẩm làm sạch, chế phẩm để tẩy màu, mỹ phẩm, tinh dầu, chiết xuất của hoa (nước hoa), chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm khử mùi không khí, chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt, đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay, máy ép thực phẩm, chạy điện, máy nhà bếp dùng điện, máy bán hàng tự động, sách, lịch, catalô, khăn ăn bằng giấy, tranh ảnh, văn phòng phẩm, balo, túi xách tay, ô, vali, ví tiền, da giả, tượng bằng đá, bằng bê tông hoặc cẩm thạch, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ gỗ mỹ thuật, đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển], mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc], đồ vật trang trí [lưu động], gối, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, cốc, bát, thìa, đĩa, ống hút, chai lọ, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng sứ, bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn], cối xay cà phê thao tác bằng tay, đồ pha trà, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, chậu hoa, khăn lau đồ đạc, đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn quàng, cà vạt, bơ, bơ dừa, kem bơ, lát trái cây mỏng, chất béo từ dừa, sữa dừa, sữa dừa dùng cho mục đích nấu ăn, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, dầu dừa dùng cho thực phẩm, trái cây rắc đường, trái cây đông lạnh, trái cây bảo quản trong cồn, trái cây, đóng hộp, đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn, kem trên cơ sở thực vật, rau củ quả, đã chế biến, cà phê, trà (chè), đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, bánh quy, bánh mỳ, bánh sữa nhỏ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, sôcôla, đồ uống trên cơ sở sôcôla, chất thay thế cà phê, hạt cà phê chưa rang, hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt,

hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống, bánh kẹo, mật ong, bạc hà cho kẹo bánh, bánh su kem, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, kem trái cây [đá lạnh], đồ uống cho vật nuôi trong nhà, bã trái cây [bã ép quả], hoa khô dùng đồ trang trí, hạt giống để trồng, hoa tự nhiên, cây trồng, đồ uống trên cơ sở mật ong không có cồn, chiết xuất của trái cây không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước quả ép, nước chanh, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô, đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa, nước sinh tố, chiết xuất trái cây [có cồn], đồ uống có cồn chứa hoa quả, rượu táo, rượu vỏ cam, đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượu mạnh], rượu mật ong, rượu bạc hà, rượu lê, diêm, xì gà, bật lửa dùng cho người hút thuốc, hộp diêm.

Nhóm 40: Bảo quản thực phẩm và đồ uống; làm đông lạnh thực phẩm; nghiền, ép trái cây; dịch vụ tinh chế.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ đào tạo, hướng dẫn pha chế; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục và giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán rượu; cho thuê chỗ ở tạm thời; nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-00473**

(540)



(220) 06/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, nâu, cam.
(731) UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ (VN)
Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu và trưng bày sản phẩm: đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng gốm, sành, sứ, thủy tinh, tre, nứa, gỗ), sản phẩm thời trang (quần áo), đồ trang sức, chế phẩm làm từ ngũ cốc, rượu, rượu ngâm hoa quả, rượu thuốc, mật ong, trái cây (tươi), rau củ tươi, bánh, thịt, các sản phẩm chế biến từ thịt, lương thực, gia súc, gia cầm và thủy sản (còn sống), gia súc, gia cầm và thủy sản (không còn sống), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trứng, nấm tươi, nấm khô, sữa và các sản phẩm chế biến từ sữa, chè (trà); dịch vụ marketing (mua bán) sản phẩm: đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng gốm, sành, sứ, thủy tinh, tre, nứa, gỗ), sản phẩm thời trang (quần áo), đồ trang sức, chế phẩm làm từ ngũ cốc, rượu, rượu ngâm hoa quả, rượu thuốc, mật ong, trái cây (tươi), rau củ tươi, bánh, thịt, các sản phẩm chế biến từ thịt, lương thực, gia súc, gia cầm và thủy sản (còn sống), gia súc, gia cầm và thủy sản (không còn sống), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trứng, nấm tươi, nấm khô, sữa và các sản phẩm chế biến từ sữa, chè (trà).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí trong khu du lịch (biểu diễn văn nghệ, văn hóa truyền thống); thực hiện chuyến đi có hướng dẫn trải nghiệm nông nghiệp, nghề truyền thống.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú (nhà nghỉ du lịch; khách sạn nghỉ dưỡng; khách sạn bên đường; biệt thự du lịch); dịch vụ ăn uống (nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ/quán ăn).

---

(210) **4-2025-00474**

(540)



(220) 06/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 5.3.15; 7.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Cam, trắng, nâu, vàng, xanh, đen.
(731) UỶ BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY (VN)
Số 1, đường Phó Đức Chính, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-00687**

(540)



(220) 07/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.7.2; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THỌ PHÁT (VN)
78-80 Nguyễn Tri Phương, phường 07, quận 05, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Xíu mại (thực phẩm chế biến được làm từ tôm, thịt và rau củ); thịt viên; xúc xích; giò chả (thực phẩm được chế biến trên cơ sở thịt); thịt đã qua chế biến; thủy hải sản đã sơ chế và bảo quản; cá đã qua chế biến; gia cầm đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh bao; bánh giò; bánh mì; bánh ngọt; bánh nướng; bánh xếp (một loại bánh được luộc hoặc chiên giòn làm từ bột và có nhân thịt); nem cuốn (chả giò); bánh dim sum, cụ thể là bánh gồm thịt, hải sản, gia cầm hoặc rau được bọc trong lớp vỏ bột; bánh cuốn; bánh bao nhân thịt; bánh bao nhân hải sản; hoành thánh (là một loại bánh được làm bằng bột thường có nhân với nhiều loại thịt hoặc hải sản và rau); mì; cà phê; trà (chè); trà sữa (trà là chủ yếu); nước chấm (gia vị); sa tế (gia vị); xốt đậu nành (gia vị); dầu hào (gia vị); gia vị thập cẩm; nước tương; nước xốt cà chua nấm (xốt); xốt (gia vị); xốt may-on-ne; nước xốt thịt (gia vị).

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước uống; nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); bột giải khát hòa tan (chế phẩm để làm đồ uống).

Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại trong lĩnh vực thực phẩm và đồ uống; dịch vụ quản lý và tư vấn kinh doanh cho các cửa hàng nhượng quyền; dịch vụ quảng cáo; kinh doanh, bán buôn và bán lẻ các sản phẩm: thịt, đã được bảo quản, thủy sản, đã được bảo quản, sản phẩm thủy hải sản sơ chế, đông lạnh và đã qua chế biến, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau quả được bảo quản, phơi khô và nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, nước xốt hoa quả, trái cây được bảo quản, đồ ăn nhanh làm từ trái cây, mứt, thạch trái cây, hoa quả dạng lát mỏng, khoai tây rán, quả hạch đã chế biến, rau, quả, thịt, gia cầm, cá và sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc từ biển, tất cả các sản phẩm này dưới dạng chiết xuất, dạng xúp, dạng nấu đông, dạng bột nhão, dạng đồ hộp được làm từ đông lạnh hoặc khử nước

cũng như dưới dạng ròn tan, mứt, sữa, pho mát và các sản phẩm thực phẩm khác trên cơ sở của sữa, chất thay thế sữa, chế phẩm chứa protein cho thực phẩm, dầu và mỡ ăn, dầu thực vật dạng lỏng, dầu thực vật dạng rắn, hỗn hợp dầu ăn, hỗn hợp mỡ ăn, hỗn hợp dầu ăn và mỡ ăn, mỡ nhân tạo, các chất phết lên bánh dựa trên dầu ăn, dầu hạt bông và hỗn hợp dầu hạt bông, bánh bao, bánh bao làm từ bột mì, bánh mì, bánh nướng, bánh ngọt, bánh xếp, há cảo, sủi cảo, hoành thánh, bánh làm từ bột, bột để làm bánh, bột nhão, bột khoai tây, bột sắn, bột yến mạch, bột nở, men làm bánh, gạo, mì, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la hoặc trà, ngũ cốc và các sản phẩm ngũ cốc, cà phê, ca cao, chất thay thế và hỗn hợp các chất thay thế cà phê, kem, kem lạnh, các sản phẩm kem lạnh, bánh pizza, nước xốt và kem phết trên bánh pizza, thực phẩm đóng gói, đồ uống đóng chai, nước xốt dùng cho mỳ và cơm, dầu dấm trộn xà lách, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước ép trái cây, nước uống, đồ uống không cồn, nước uống có ga, nước ngọt, nước sô đa, xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống trên cơ sở gạo và đậu nành, không phải là sản phẩm thay tế sữa, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, tinh chất và chiết xuất từ hoa quả không có cồn để làm đồ uống, nước mắm, nước tương, xì dầu, nước tương cho người ăn chay, nước mắm cho người ăn chay, nước xốt cho người ăn hay, dầu hào, dầu ô liu, dầu gấc, dầu cải, dầu hạt nho, dầu đậu phộng, dầu mè, gói gia vị chấm hoàn chỉnh để nấu các món ăn, nước chấm, xốt chấm, gia vị chấm các món ăn hải sản đã qua chế biến, tương ớt, tương cà, sốt mayonnaise, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người, thiết bị dùng để nấu nướng, làm sạch, sấy khô, thông gió, cấp nước và mục đích vệ sinh, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, lược và bọt biển, bàn chải, vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, đồ thủy tinh, sành, sứ, bao bì đựng sản phẩm, bao bì để bao gói hàng hóa, bao bì/ hộp đựng đồ ăn, cốc giấy, ly giấy, ống hút.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; cửa hàng bán đồ ăn lưu động; quán cà phê; quán rượu.

---

(210) **4-2025-01300**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.7; 3.9.24; 4.5.15
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01301**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.7; 3.9.24; 4.5.15
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01302**

(540)

GAVI

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01303**

(540)

GAVI

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01304**

(540)

GAVI

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các

xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01305**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.8; 3.7.24
(591) Đen, trắng, xanh da trời, đỏ, vàng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01306**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.8; 3.7.24
(591) Đen, trắng, xanh da trời, đỏ, vàng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01307**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.8; 3.7.24
(591) Đen, trắng, xanh da trời, đỏ, vàng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản

văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01308**

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PINGPING

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01309**

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PINGPING

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiêu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01310**

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PINGPING

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải

trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01311**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.17; 3.11.24
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01312**

(540)

keli Plus

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TM DAV VIỆT NAM (VN)
328 Tân Kỳ Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; buồng tắm gương sen (có vách ngăn đóng kín); hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa tay.

---

(210) **4-2025-01313**

(540)

BEATZ CITY

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) PHẠM DUY LINH (VN)
793/23/32/8 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức lễ hội văn hóa (không nhằm mục đích thương mại); tổ chức các sự kiện (thể thao, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, giải trí); tổ chức các lễ hội âm nhạc trong nước và quốc tế; tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-01314**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xám, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) LI ZHENHUA (CN)
No.900, West Yan'an Road, Changning District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), bán buôn: giấy in chuyển nhiệt, máy in chuyển nhiệt, máy in dùng để in trực tiếp lên vải, máy in quảng cáo, máy cắt vải laser, máy cắt CNC, vải, vật liệu quảng cáo, mực in.

---

(210) **4-2025-01315**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.11.8
(591) Xám, vàng, xanh.
(731) LI ZHENHUA (CN)
No.900, West Yan'an Road, Changning District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), bán buôn: giấy in chuyển nhiệt, máy in chuyển nhiệt, máy in dùng để in trực tiếp lên vải, máy in quảng cáo, máy cắt vải laser, máy cắt CNC, vải, vật liệu quảng cáo, mực in.

---

(210) **4-2025-01316**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) VĂN QUỐC QUI (VN)
713/25/5/14 An Dương Vương, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; quần áo may sẵn; quần áo ngủ; áo choàng mặc sau khi tắm; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-01317**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.17; 3.11.24
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ

của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01318**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.17; 3.11.24
(591) Đen, trắng, ghi.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01319**

(540)

LEO

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01320**

(540)

LEO

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01321**

(540)

LEO

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01322**

(540)

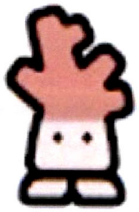

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.1; 4.5.15; 4.5.21; 5.1.5; 5.1.16

(591) Đen, hồng.

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01323**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.1; 4.5.15; 4.5.21; 5.1.5; 5.1.16

(591) Đen, hồng.

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01324**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.15; 4.5.21; 5.1.5; 5.1.16
(591) Đen, hồng.
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01325**

(540)

CORORO

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01326**

(540)

CORORO

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01327**

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CORORO

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01328**

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SANDER

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; hạt nhỏ trang sức dùng cho dây đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo/móc chìa khóa bằng vật liệu giả da; ví gấp đựng đồ trang sức; ghim cài ca vát; đồ trang sức; ghim cài để trang sức; đồng hồ bấm giờ; đồng hồ để bàn; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-01329**

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SANDER

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; thiết bị trò chơi; vợt bắt cá dùng cho người đi câu; bóng bay để trang trí buổi tiệc; búp bê; quần áo cho búp bê; mô hình thu nhỏ của máy bay; bộ đồ chơi mô hình nhân vật; đồ chơi giáo dục cho em bé; mặt nạ đồ chơi kiểu cách độc đáo; que đồ chơi phát sáng trong bóng tối; mặt nạ halloween; bóng để chơi.

---

(210) **4-2025-01330**

(540)

SANDER

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOTEL LOTTE CO., LTD. (KR)
30, Eulji-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Vận hành tháp quan sát và đài vọng cảnh trong công viên giải trí; cung cấp các tiện nghi tháp quan sát và đài vọng cảnh như điểm tham quan giải trí; lập kế hoạch các buổi biểu diễn giải trí; dịch vụ xử lý hình ảnh kỹ thuật số, cụ thể là sản xuất hình ảnh dải tương phản rộng (HDR); trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất phim hoạt hình; xuất bản văn bản, sách, tạp chí và các ấn phẩm khác, không bao gồm tài liệu quảng cáo; xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; vận hành bảo tàng; tổ chức giáo dục trẻ em thông qua các nghiên cứu thực tế cho mục đích giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục thông qua các trải nghiệm văn hóa; vận hành và cung cấp tiện nghi thể thao; vận hành và cung cấp tiện nghi giải trí; vận hành các dịch vụ công viên giải trí; nhiếp ảnh; sắp xếp và tổ chức các buổi tiệc [giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; vận hành khu công viên nuôi cá giải trí.

---

(210) **4-2025-01331**

(540)

LẨU BÒ NHÚNG GIẤM
HƯƠNG VỊ XƯA - NGỌC PHÁT

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18

(591) Vàng cát, đỏ, xanh cổ vịt, trắng.

(731) LÊ TRẦN ĐĂNG KHOA (VN)
46 Hùng Vương, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-01332**

(540)

M.I.A
spa - waxing

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ M.I.A GROUP (VN)
Số 15, đường số 2, KDC Metro, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 44: Chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-01333**

(540)

KILIX

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Lưỡi cắt nhôm, lưỡi phay nhôm, mũi khoan nhôm (bộ phận của máy).

---

(210) **4-2025-01335**

(540)

DUY DAT

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT SƠN DUY ĐẠT (VN)
Thôn 2, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn (không phải là sơn cách điện, cách nhiệt); sơn dầu dùng để sơn các loại đồ gỗ, đồ nội thất, kim loại (không phải là sơn cách điện, cách nhiệt); chất tạo màu.

---

(210) **4-2025-01336**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.4.7
(591) Hồng, vàng, trắng.
(731) PHẠM ANH QUÂN (VN)
Số 160 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Xôi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh kẹo; trà; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, rau củ quả, đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quảng cáo và xúc tiến thương mại; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-01338**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 24.17.24
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SAKAWIN VIỆT NAM (VN)
Số B34 đường Mộc Lan 6 khu Vinhome Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 20: Bàn; tủ; kệ; đồ đạc văn phòng; ghế văn phòng; ghế gấp gọn dùng trong cắm trại, du lịch.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bàn, tủ, kệ, đồ đạc văn phòng, ghế văn phòng, ghế gấp gọn dùng trong cắm trại và du lịch, bàn gấp gọn dùng trong cắm trại và du lịch.

---

(210) **4-2025-01339**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ COBI (VN)
Phòng 1602, tầng 16, tòa nhà Cobi Tower II, số 2-4 đường số 8, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Muôi (muỗng) múc; dụng cụ cho mục đích gia dụng; cốc để uống; bát [bát to]; đĩa ăn.

---

(210) **4-2025-01340**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Trắng, cam đất, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CAO SU INOUE VIỆT NAM (VN)
Thôn Phú Nhi, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Động cơ xe máy; lốp xe máy; lốp xe; lốp xe hai bánh; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; săm cho lốp xe máy.

---

(210) **4-2025-01341**

(540)

TANAMODIC

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM THÀNH NAM (VN)
3A Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01342**

(540)

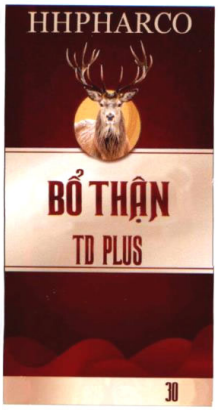

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.13.1; 3.4.7; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18

(591) Vàng nâu, vàng, nâu, đen, trắng, đỏ, đỏ đậm, vàng nâu nhạt.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TMDV&XNK HOÀNG HẢI PHÁT (VN)
Số nhà 17/20 ngách 33, ngõ Văn Chương 2, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01343**

(540)

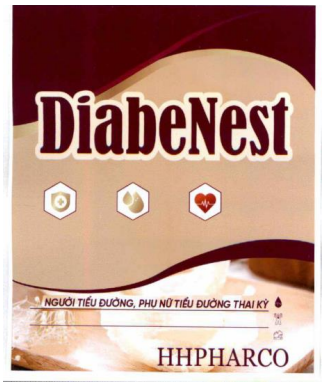

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 2.9.1; 24.1.1; 25.5.25; 26.5.3; 26.11.12

(591) Tím đậm, hồng đậm, vàng nâu, đỏ, trắng, vàng nhạt, nâu, trắng đục.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TMDV&XNK HOÀNG HẢI PHÁT (VN)
Số nhà 17/20 ngách 33, ngõ Văn Chương 2, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01344**

(540)

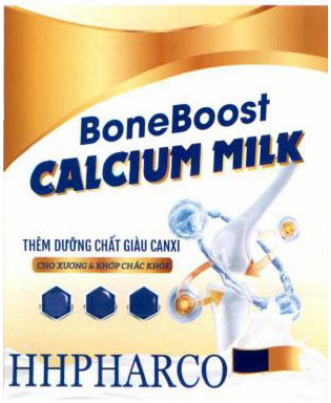

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.22; 8.3.1; 24.15.2; 24.15.11; 25.1.6; 25.5.25; 26.5.4
(591) Xanh dương, xanh nước biển, trắng xám, trắng, vàng, vàng nhạt, vàng sẫm, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TMDV&XNK HOÀNG HẢI PHÁT (VN)
Số nhà 17/20 ngách 33, ngõ Văn Chương 2, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01345**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 25.5.25; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, vàng, nhạt, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01346**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 25.5.5; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01347**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.9; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01348**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.1.1; 26.3.1
(591) Đen, trắng, vàng nhạt, vàng đậm, đỏ nâu.
(731) NGUYỄN THỊ DUYÊN (VN)
Khu 6, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; giày dép.

---

(210) **4-2025-01349**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MTV DONAMIC (VN)
Số LK M18, đường N1, KDC Bàu Xéo, tổ 4, khu phố 4, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-01400**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 4.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(731) WUJIANG CITY CLOUD & DRAGON MEDICAL DEVICE CO., LTD. (CN)
807 Ganquan West Road, Jiangling Street, Wujiang District, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Kim cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; kim châm cứu; vòng đeo tay dùng cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm.

---

(210) **4-2025-01401**

(540)

BIMUSA

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-01402**

(540)

Forever Bold

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-01403**

(540)

Eternal Red

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-01404**

(540)

Utopia

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-01405**

(540)

Monaco Legacy

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-01406**

(540)

RubyEtra

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt; giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-01407**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1; 5.7.3; 24.9.1
(591) Xanh đậm, vàng, nâu, trắng, hồng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt; giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-01408**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.5.20; 26.1.2
(591) Xanh đậm, vàng đậm, vàng nhạt, ghi xám, trắng, be.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt; giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-01409**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.9.15; 5.9.21; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, Tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Tương ớt; sa tế; hạt nêm (gia vị); nước xốt; gia vị; nước tương.

---

(210) **4-2025-01410**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.9.19; 11.3.7; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, đen, nâu, nâu nhạt, da cam, da cam đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, Tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Nước tương; hạt nêm (gia vị); nước xốt; gia vị; tương ớt; sa tế.

---

(210) **4-2025-01411**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.9.19; 8.7.5; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, đỏ đậm, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, da cam, tím, xám nhạt, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, nâu vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, Tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Nước tương; hạt nêm (gia vị); nước xốt; gia vị; tương ớt; sa tế.

---

(210) **4-2025-01412**

(641) 4-2019-43358

(540)



(220) 31/10/2019
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.7.1; 5.7.3; 25.7.25
(591) Xanh lục đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM (VN)
Số 01, Lương Đình Của, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 31: Hạt giống lúa; hạt giống ngô; hạt giống đậu tương; hạt giống lạc; củ khoai tây giống; cây giống.

---

(210) **4-2025-01413**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SI (VN)
Phòng số 1, Tầng 44, tòa nhà Bitexco, số 02 đường Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu lao động; dịch vụ tư vấn việc làm trong và ngoài nước; dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực trong và ngoài nước; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực kinh doanh thương mại và công nghiệp.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản; môi giới đầu tư; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ nộp hồ sơ cấp hộ chiếu và visa (cho mục đích du lịch); dịch vụ hỗ trợ chuẩn bị thị thực du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay; dịch vụ chuẩn bị thị thực và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

Nhóm 41: Tư vấn du học; tổ chức các buổi hội thảo về giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực du học; dịch vụ dịch thuật; đào tạo ngoại ngữ.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn về định cư nước ngoài [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ tư vấn di trú [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ an sinh xã hội; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ tư vấn hồ sơ, thủ tục cho người lao động và du học sinh về định cư và di dân; dịch vụ chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục xin visa định cư; dịch vụ hỗ trợ thủ tục xin visa định cư (dịch vụ pháp lý); dịch vụ chuẩn bị hồ sơ định cư (dịch vụ pháp lý); dịch vụ hỗ trợ chuẩn bị giấy thông hành cho người định cư.

---

(210) **4-2025-01414**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SI (VN)
Phòng số 1, Tầng 44, tòa nhà Bitexco, số 02 đường Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu lao động; dịch vụ tư vấn việc làm trong và ngoài nước; dịch vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực trong và ngoài nước; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực kinh doanh thương mại và công nghiệp.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản; môi giới đầu tư; cung cấp thông tin tài chính.

Nhóm 39: Dịch vụ nộp hồ sơ cấp hộ chiếu và visa (cho mục đích du lịch); dịch vụ hỗ trợ chuẩn bị thị thực du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay; dịch vụ chuẩn bị thị thực và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

Nhóm 41: Tư vấn du học; tổ chức các buổi hội thảo về giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực du học; dịch vụ dịch thuật; đào tạo ngoại ngữ.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn về định cư nước ngoài [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ tư vấn di trú [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ an sinh xã hội; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ tư vấn hồ sơ, thủ tục cho người lao động và du học sinh về định cư và di dân; dịch vụ chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục xin visa định cư; dịch vụ hỗ trợ thủ tục xin visa định cư (dịch vụ pháp lý); dịch vụ chuẩn bị hồ sơ định cư (dịch vụ pháp lý); dịch vụ hỗ trợ chuẩn bị giấy thông hành cho người định cư.

---

(210) **4-2025-01415**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.3.1
(731) TOWA CORPORATION (JP)
5, Kamitoba Kamichoshi-cho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất chất bán dẫn và các bộ phận và phụ kiện của chúng; khuôn dùng để sản xuất chất bán dẫn [bộ phận của máy]; máy hàn nhựa để sản xuất chất bán dẫn; máy cắt để sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất mạch tích hợp; máy sản xuất mạch điện tử; máy sản xuất bảng mạch; máy sản xuất bảng mạch in; máy sản xuất linh kiện điện tử; máy hàn nhựa cho mạch tích hợp; máy hàn nhựa cho mạch điện tử; máy hàn nhựa cho bảng mạch; máy hàn nhựa cho bảng mạch in; máy hàn nhựa cho các linh kiện điện tử; khuôn hàn nhựa cho mạch tích hợp [bộ phận của máy]; khuôn hàn nhựa cho mạch điện tử [bộ phận của máy]; khuôn hàn nhựa cho bảng mạch [bộ phận của máy]; khuôn hàn nhựa cho bảng mạch in [bộ phận của máy]; khuôn hàn nhựa cho linh kiện điện tử [bộ phận của máy]; máy cắt để sản xuất mạch tích hợp; máy cắt để sản xuất mạch điện tử; máy cắt để sản xuất bảng mạch; máy cắt để sản xuất bảng mạch in; máy cắt để sản xuất các linh kiện điện tử; máy và thiết bị gia công nhựa; khuôn để xử lý nhựa [bộ phận của máy]; khuôn để xử lý chất dẻo [bộ phận của máy]; máy gia công kim loại; khuôn và khuôn dập để tạo hình kim loại [bộ phận của máy]; dụng cụ cắt dùng cho máy móc [bộ phận của máy]; máy và thiết bị gia công gốm sứ; máy cắt gốm; máy và thiết bị gia công kính; máy để sản xuất sản xuất cao su; máy laze để gia công sản xuất chất bán dẫn; máy laze để gia công nhựa; máy laze để gia công sản xuất linh kiện điện tử; máy laze để gia công kim loại; máy laze để gia công gốm sứ; máy laze để gia công kính; máy laze để gia công cao su; máy khắc laze; máy khắc laze để sản xuất chất bán dẫn; máy hàn laze; máy cắt; máy cắt công nghiệp; lưỡi cắt cho máy cắt [bộ phận của máy]; lưỡi cắt cho máy sản xuất chất bán dẫn [bộ phận của máy]; lưỡi cắt cho máy sản xuất linh kiện điện tử [bộ phận của máy]; lưỡi cắt cho máy cắt gốm [bộ phận của máy]; máy sản xuất phụ tùng ô tô; máy và thiết bị sản xuất dược phẩm; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; công cụ cắt bằng xi măng cacbua dùng cho máy móc; khuôn dùng trong sản xuất cao su [bộ phận của máy]; thiết bị để điều chỉnh sự biến dạng của khung chất nền bán dẫn; máy cắt kim loại, dùng điện; máy cắt laze.

---

(210) **4-2025-01416**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.3.1
(731) TOWA CORPORATION (JP)
5, Kamitoba Kamichoshi-cho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Màng tách khuôn, không dùng để bao gói; nhựa bán thành phẩm; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho gương xe ô tô; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho cửa sổ ô tô; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho xe ô tô; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho xe đạp; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho kính cửa sổ; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho gương soi; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho đồ đạc; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho dụng cụ nấu nướng cho mục đích gia dụng; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho bồn rửa nhà bếp cho mục đích gia dụng; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho bồn rửa trong nhà tắm; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho bồn tắm; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho tường phòng tắm; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho khu vực rửa phòng tắm; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho chậu vệ sinh; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho két nước bồn cầu; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước chuyên dùng cho hàng hóa bằng da; màng nhựa bảo vệ có tính chống thấm nước; màng nhựa có tính chống thấm nước, không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; nhựa bán thành phẩm ở dạng tấm; chất dẻo bán thành phẩm; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; chất cách điện, cách nhiệt; tấm gia cố bằng chất dẻo dùng cho nhà kính bằng nhựa cho mục đích nông nghiệp; màng mỏng bằng chất dẻo dùng cho nhà kính cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-01417**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.3.1
(731) TOWA CORPORATION (JP)
5, Kamitoba Kamichoshi-cho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Xử lý men gốm; đúc/định hình sản phẩm nhựa; đúc/định hình nhựa tổng hợp; gia công chất dẻo; đổ khuôn bảo vệ cho chất bán dẫn; sản xuất và xử lý chất bán dẫn theo yêu cầu; dịch vụ lắp ráp và xử lý chính xác linh kiện điện tử theo yêu cầu; gia công kim loại; sản xuất và gia công thấu kính theo yêu cầu; sản xuất và gia công thấu kính quang học theo yêu cầu; gia công kính; dịch vụ lắp ráp, chế tạo và gia công thiết bị và dụng cụ y tế theo yêu cầu; dịch vụ phủ gốm; dịch vụ phủ cho máy sản xuất chất bán dẫn; dịch vụ phủ cho máy sản xuất linh kiện điện tử; dịch vụ phủ bề mặt nhựa; dịch vụ phủ cho máy móc và thiết bị gia công nhựa; dịch vụ phủ cho dụng cụ cắt dùng trong máy móc; dịch vụ phủ lên bề mặt kim loại; dịch vụ phủ cho máy gia công kim loại; dịch vụ phủ bề mặt gốm sứ; dịch vụ phủ cho máy móc và thiết bị gia công gốm sứ; dịch vụ phủ bề mặt kính; dịch vụ phủ cho máy móc và thiết bị gia công kính; sản xuất theo yêu cầu máy móc và dụng cụ có lớp phủ bảo vệ bề mặt; mạ khuôn; gia công theo yêu cầu khuôn tạo hình nhựa tổng hợp; xử lý khắc mạch tích hợp; đúc

miếng bán dẫn; sản xuất và gia công miếng bán dẫn theo yêu cầu; sản xuất linh kiện điện tử theo yêu cầu; sản xuất và gia công mắt kính theo yêu cầu; sản xuất và gia công ống kính lúp theo yêu cầu; dịch vụ phủ gốm cho mục đích chống mài mòn, chống nóng, chống ăn mòn và cách điện; dịch vụ phủ gốm cho mục đích chống thấm nước và chống bám bẩn; dịch vụ phủ gốm cho máy móc vận chuyển và máy và thiết bị xếp dỡ; dịch vụ phủ khuôn; phủ lớp chống mài mòn cho dụng cụ cắt của máy móc; phủ bề mặt thấu kính quang học; dịch vụ phủ cho các bộ phận của máy móc; phủ mắt kính; dịch vụ phủ lớp gia cường cho kính mắt; dịch vụ phủ, cụ thể là phủ lớp quang học, trong suốt, phản xạ năng lượng mặt trời và chống mài mòn trên nền kim loại, hữu cơ và khoáng sản; phủ chống bám bẩn cho máy phát điện và tấm pin mặt trời.

---

(210) **4-2025-01418**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng.
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE AMERSFOORT, The Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa không chứa sữa; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế sữa trên cơ sở hạt.

---

(210) **4-2025-01419**

(540)

DYDROBOON

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) MANKIND PHARMA LIMITED (IN)
208, Okhla Industrial Estate, Phase – Iii, New Delhi – 110 020, India
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01420**

(540)

BEI YI

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) BEIYI FOOD (SHANDONG) CO., LTD. (CN)
No.97 Yihe Road, Zhimadun Street, Yihe New District, Linyi City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Kem [sản phẩm sữa]; pho mát; kem trên cơ sở thực vật; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; phô mai trắng chứa nhiều kem.

Nhóm 30: Bột chiên giòn; chế phẩm ngũ cốc; bột để làm bánh ngọt; gia vị; đồ gia vị; bột cà ri [gia vị].

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; trang trí thực phẩm.

---

(210) **4-2025-01423**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Thôn Yên Mỹ, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, dịch vụ thương mại điện tử các sản phẩm: nẹp chỉ nhựa pvc dùng cho nội thất, keo dùng cho nội thất.

---

(210) **4-2025-01424**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUAN LIU (CN)
Room 2703, Building 7, Longxixincheng Waihai, Jianghai District, Jiangmen City, Guangdong Province, 529000, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; máy biến thế [điện]; phích cắm điện; tủ phân phối [điện]; ổ cắm điện; thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 11: Đèn; đèn lồng chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; đèn thợ mỏ; đèn đường; đèn pin đội đầu.

---

(210) **4-2025-01425**

(540)



(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) MARUKYU CO., LTD. (JP)
2-4-1, Akahori, Okegawa-Shi, Saitama-Ken, Japan
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; mồi nhử hấp dẫn cá; mồi nhử cá; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá; hộp đựng đồ câu cá; cần câu cá; hộp đựng cần câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; phao để câu; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; giá giữ cần câu cá [thiết kế chuyên dụng]; găng tay câu cá; túi đựng đồ câu cá.

---

(210) **4-2025-01426**

(540)

SLEEP THERAPY
艾 绿

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) STYLUTION INTERNATIONAL CORP. (TW)
No. 73, Wuquan Rd., Wugu Dist., New Taipei City 248, Taiwan
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); khung giường; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; giường; phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại; đệm; đệm lò xo; ghế trường kỷ; tủ đựng quần áo; gối.

---

(210) **4-2025-01427**

(540)

DARTMAX

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) MARUKYU CO., LTD. (JP)
2-4-1, Akahori, Okegawa-Shi, Saitama-Ken, Japan
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; mồi nhử hấp dẫn cá; mồi nhử cá; dụng cụ câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá; hộp đựng đồ câu cá; cần câu cá; hộp đựng cần câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; phao để câu; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; giá giữ cần câu cá [thiết kế chuyên dụng]; găng tay câu cá; túi đựng đồ câu cá.

---

(210) **4-2025-01428**

(540)

Hải Thiên

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) FOSHAN HAITIAN FLAVOURING & FOOD CO., LTD. (CN)
No. 16, Wen Sha Road, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn được; mỡ ăn được; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu hướng dương dùng cho thực phẩm; dầu từ cây cải dầu dùng cho thực phẩm; dầu ngô dùng cho thực phẩm; dầu ôliu dùng cho thực phẩm; rau củ, được bảo quản; đậu phụ lên men; dưa chua ướp gia vị; ớt được bảo quản; cà chua dạng sệt; món xúp nấu sẵn; củ cải sấy khô; xúp; món ăn tiện lợi được đông lạnh, được chế biến chủ yếu từ thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau củ; trái cây, được bảo quản; bơ vừng nhão (tahihi); bơ lạc; hải sản đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở cá; bữa tối đóng gói sẵn, được chế biến chủ yếu từ thịt; thịt; trứng đã qua chế biến; trứng; trứng ướp gia vị; thịt đóng hộp; rau củ đóng hộp; quả hạch đã qua chế biến; đậu phụ khô dạng que; sữa; bơ; nấm ăn được sấy khô; chiết xuất rong biển dùng cho thực phẩm; gelatin; hạt cau đã qua chế biến; vỏ xúc xích, tự nhiên hoặc nhân tạo; hạt đậu nành, được bảo quản, dùng cho thực phẩm; sữa đậu nành; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; món ăn được chế biến sẵn chủ yếu từ cá; hạt đậu nành, đã qua chế biến, dùng cho thực phẩm.

Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn cho động vật; đậu tươi; hạt [ngũ cốc]; hạt vừng ăn được, chưa qua chế biến; hạt lanh ăn được, chưa qua chế biến; động vật sống; rau củ tươi; trái cây tươi; hạt giống thực vật; mạch nha dùng trong sản xuất bia và chưng cất rượu; hạt cau tươi; cây; hoa tự nhiên; ổ cho động vật; đậu nành, chưa qua chế biến.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn làm từ nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; nước quả cô đặc, không có cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; nước ép rau củ [đồ uống]; nước ngọt; chế phẩm không cồn để pha chế đồ uống; bia; nước [đồ uống].

Nhóm 33: Rượu gạo; rượu gạo vàng; dịch chiết trái cây, có cồn; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa trái cây; rượu sakê; rượu; tinh chất rượu; rượu baijiu [đồ uống có cồn chưng cất của Trung Quốc]; rượu mạnh [đồ uống]; rượu nấu.

---

(210) **4-2025-01430**

(540)

CHUNG DŨNG PETROL

(220) 10/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh, trắng, xám, đen.
(731) NGUYỄN HOÀNG SANG (VN)
Ấp Hiếu Thạnh, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 04: Khí gas (nhiên liệu); khí hóa lỏng (nhiên liệu); dầu công nghiệp; dầu nhớt động cơ; dầu nhiên liệu.

Nhóm 06: Sản phẩm làm bằng kim loại: bình, bồn, thùng chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); bình, bồn, thùng chứa khí thiên nhiên hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-01435**

(540)

BIONANO

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

---

(210) **4-2025-01436**

(540)

AMIDA

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHỞI NGHIỆP QUỐC GIA (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

---

(210) **4-2025-01437**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.2; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, kem.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN PHÁT GROUP (VN)
Tầng 3, G4, tòa nhà Fivestar Garden, số 2 đường Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-01438**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÙNG HƯNG (VN)
Ki ốt 26 chợ trung tâm, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-01439**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 24.15.7; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.12
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) LÊ THỊ MỸ NGỌC (VN)
78/36/8 Khánh Hội, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-01440**

(540)

TT-II

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH SHOP TRUNG TÍN (VN)
KDC 4, ấp Đồng Xoài, xã Túc Trưng, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-01441**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MYLAN VIỆT NAM (VN)
Số 1, khu phố Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Lưới chống muỗi (không bằng kim loại).

Nhóm 24: Ga trải giường; vỏ gối; vỏ nệm; màn chống muỗi; chăn; màn.

Nhóm 27: Chiếu.

---

(210) **4-2025-01442**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.1.1; 25.5.25; 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, đen, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU PHẠM GIA HƯNG (VN)
Nhà 11A, ngách 7, ngõ 264, đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bọt vệ sinh vùng kín; xịt vệ sinh vùng kín; khăn vệ sinh [khăn lau khử trùng].

Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2025-01443**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT HÙNG (VN)
30 Ngô Gia Tự, phường Tân Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 19: Kính cường lực (dùng trong xây dựng); kính xây dựng; kính an toàn; kính cửa sổ cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-01444**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.17.0; 24.13.1
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN THÚ Y CITYPETS (VN)
Số 55 đường số 5, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho động vật; mua bán thuốc thú y; mua bán sản phẩm làm đẹp cho vật nuôi, cụ thể là: thuốc nhuộm lông, nước xịt lông, nước hoa cho vật nuôi, chế phẩm tô màu móng, dầu gội và sữa tắm cho vật nuôi cảnh; mua bán đồ chơi và các vật dụng dành cho vật nuôi, cụ thể là: kéo cắt móng cho vật nuôi, kéo cắt lông cho vật nuôi, tông đơ cắt lông cho vật nuôi, nệm, ổ cho vật nuôi, lồng và túi vận chuyển, sàn nhựa lót chuồng, bình sữa cho vật nuôi, chuông đeo cổ cho vật nuôi, dây dắt cho vật nuôi, vòng cổ cho vật nuôi, quần áo cho vật nuôi, dụng cụ dọn phân cho vật nuôi, cát vệ sinh cho vật nuôi, khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi, bát ăn cho vật nuôi, xương giả cho vật nuôi.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-01445**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.17.0; 24.13.1
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN THÚ Y CITYPETS (VN)
Số 55 đường số 5, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thức ăn cho động vật; mua bán thuốc thú y; mua bán sản phẩm làm đẹp cho vật nuôi, cụ thể là: thuốc nhuộm lông, nước xịt lông, nước hoa cho vật nuôi, chế phẩm tô màu móng, dầu gội và sữa tắm cho vật nuôi cảnh; mua bán đồ chơi và các vật dụng dành cho vật nuôi, cụ thể là: kéo cắt móng cho vật nuôi, kéo cắt lông cho vật nuôi, tông đơ cắt lông cho vật nuôi, nệm, ổ cho vật nuôi, lồng và túi vận chuyển, sàn nhựa lót chuồng, bình sữa cho vật nuôi, chuông đeo cổ cho vật nuôi, dây dắt cho vật nuôi, vòng cổ cho vật nuôi, quần áo cho vật nuôi, dụng cụ dọn phân cho vật nuôi, cát vệ sinh cho vật nuôi, khay đựng cát vệ sinh cho vật nuôi, bát ăn cho vật nuôi, xương giả cho vật nuôi.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-01446**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.6; 26.1.1; 26.2.7; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ.
(731) KIỀU THANH CHÍ (VN)
Thôn Phú An, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-01447**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.11.1; 3.11.7; 3.11.24; 5.3.13; 5.3.14; 7.3.11; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Tổ dân phố Sơn Hà, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch (không dùng trong mục đích y tế); dầu gội; tinh dầu; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-01448**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.11.9; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH ASAMA YUH JIUN INTERNATIONAL VIỆT NAM (VN)
Số 19 lô N, đường DT743, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; chắn xích; giỏ xe đạp; cổ trục xe; khung sườn xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán (đại lý ký gửi, phân phối), xuất nhập khẩu: xe đạp, xe đạp điện, phụ tùng; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; quảng cáo thương mại; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2025-01449**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.7; 24.15.21; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGIT VIỆT NAM (VN)
Tầng 19, Khu văn phòng, tòa nhà Indochina Park Tower, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ khuyến mại (cho người khác) [dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác)]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán hàng mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải (thư tín hoặc hàng hóa); dịch vụ hậu cần vận tải (logistic); dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ cho thuê xe; chuyển phát bưu kiện tận nơi [dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín]; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng [cho thuê kho chứa hàng].

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; bảo trì phần mềm máy tính [bảo dưỡng phần mềm máy tính]; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-01450**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.7.1; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH TABOO VIETNAM (VN)
800 Trường Sa, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-01451**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.13.25
(591) Xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁM ĐỊNH VÀ DỊCH VỤ HOA VIỆT (VN)
56 B Lê Tự Tài, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ ngành hóa; giám định chất lượng; kiểm định [đo lường]; kiểm tra chất lượng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm tra và phân tích hàng hóa xuất nhập khẩu nhằm mục đích kiểm dịch để thông quan.

---

(210) **4-2025-01452**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁM ĐỊNH VÀ DỊCH VỤ HOA VIỆT (VN)
56 B Lê Tự Tài, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ ngành hóa; giám định chất lượng; kiểm định [đo lường]; kiểm tra chất lượng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm tra và phân tích hàng hóa xuất nhập khẩu nhằm mục đích kiểm dịch để thông quan.

---

(210) **4-2025-01453**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.2
(591) Đen, be nhạt, cam đào, cam cháy, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁM ĐỊNH VÀ DỊCH VỤ HOA VIỆT (VN)
56 B Lê Tự Tài, phường 4, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ ngành hóa; giám định chất lượng; kiểm định [đo lường]; kiểm tra chất lượng; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; kiểm tra và phân tích hàng hóa xuất nhập khẩu nhằm mục đích kiểm dịch để thông quan.

---

(210) **4-2025-01454**

(540)

Lufentado

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01455**

(540)

Tadonil

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01456**

(540)

Tolfenking

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01457**

(540)

Tadozole

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01458**

(540)

Tado Vinpro

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01459**

(540)

Tadopro

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01460**

(540)

Bexela Tado

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01461**

(540)

Bezela

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01462**

(540)

Brass King

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01463**

(540)

Pyratado

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01464**

(540)

Tado-Power

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01465**

(540)

Tado Betatop

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01466**

(540)

Tado Bifentop

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01467**

(540)

Tado Indotop

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01468**

(540)

Tado Spidertop

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01469**

(540)

Tado Thiatop

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01470**

(540)

Imitado

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-01471**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, cam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THẾ GIỚI SỐ (VN)
128/38 đường Tân Hưng, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; khôi phục dữ liệu máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn bảo mật dữ liệu; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu.

---

(210) **4-2025-01472**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.18; 8.7.5; 11.3.7
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, vàng cam, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI HIỂN (VN)
302 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-01473**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THIẾT KẾ TRƯỜNG GIANG (VN)
Số 2, ngõ 56, phố Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại, cụ thể là: khung nhà bằng sắt và thép, khung xưởng bằng sắt và thép, sắt, thép, tấm lợp bằng kim loại.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế công trình sản xuất thép, các công trình công nghiệp và dân dụng; chuyển giao công nghệ sản xuất thép và vật liệu kim loại; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế các công trình sản xuất thép; dịch vụ nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho ngành thép.

---

(210) **4-2025-01474**

(540)

MEKODA

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐINH HỮU ĐIỂM (VN)
Số 120 thôn 1, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; nồi cơm điện; nồi nấu, dùng điện; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-01475**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18

(591) Tím, tím nhạt, vàng nghệ, vàng nghệ nhạt.

(731) NGUYỄN ĐỨC TÙNG (VN)
Số 3, B139, tổ 13, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: hoa tươi, rau củ quả tươi, trà, cà phê, hạt điều, macca, mứt, bánh kẹo, đồ uống không cồn, đồ uống lên men từ trái cây.

---

(210) **4-2025-01476**

(540)

TTR PUTTY

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & TƯ VẤN KIẾN TRÚC TÂN TRÍ (VN)
18 Hòa An 10, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Vít bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-01477**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.13; 5.7.23; 26.15.25

(591) Xanh dương, trắng, đen, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH 360GO (VN)
108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch sinh thái; đại lý du lịch; điều hành chuyến du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2025-01478**

(540)

EGL

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯ QUỲNH (VN)
Tòa nhà 3 Bees Tower, 281 Nguyễn Văn Trỗi, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy cưa; máy cắt cỏ; máy phun thuốc trừ sâu; máy phát điện; động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: máy cưa, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, máy phát điện, động cơ (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ).

---

(210) **4-2025-01479**

(540)

SATIA

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VÀ KHUÔN MẪU HUY VŨ (VN)
Chợ Bựu, thôn Hoài Thượng, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bình lọc nước uống; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; màng dùng cho thiết bị lọc nước; lõi lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý các sản phẩm: thiết bị lọc nước, bình lọc nước uống, thiết bị và máy móc để làm sạch nước, bộ lọc cho thiết bị lọc nước, màng dùng cho thiết bị lọc nước, lõi lọc nước, vỏ máy lọc nước.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, vệ sinh và sửa chữa thiết bị lọc nước, máy lọc nước, hệ thống nước tinh khiết, nước khoáng đóng chai và đóng bình.

---

(210) **4-2025-01480**

(540)

MẬT TÁO ĐỎ
AN LƯƠNG

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐINH THỊ LƯƠNG - VÔ TRANH (VN)
Thôn Đồng Mạ, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-01481**

(540)

dalop

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ tươi.
(731) CÔNG TY TNHH NHÂN HÒA (VN)
Thôn Song Khánh, xã Hoài Xuân, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Bánh tráng (bánh đa nem); cà phê; mì lát (sắm lát); bắp ngô (ngô) đã qua chế biến; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-01482**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MISUZU VIỆT NAM (VN)
Số 81 Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Bếp ga; nồi cơm điện; ấm siêu tốc dùng điện; ấm sắc thuốc dùng điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: loa, loa siêu trầm, bộ trộn âm thanh, âm ly, micro, tai nghe, thiết bị âm thanh, loa âm thanh, máy khoan, máy cắt, máy bơm, máy xay sinh tố (dùng điện), ti vi, nồi cơm điện, bếp từ, ấm siêu tốc (dùng điện), bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, lò vi sóng, nồi lẩu dùng điện, khay nướng, ấm sắc thuốc dùng điện, ấm đun nước không dùng điện, nồi kho cá, tủ sấy quần áo, máy sấy tóc, máy hút bụi, bếp điện từ, nồi áp suất (dùng điện), lò nướng (dùng điện), bếp ga, máy hút mùi, máy lọc nước, bóng đèn led, đèn trang trí, quạt điện, bộ xoong nồi nấu ăn không dùng điện, chảo không dùng điện.

---

(210) **4-2025-01483**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.3.2; 26.3.23
(591) Vàng, cam, đen.
(731) NGUYỄN THỊ KHƯƠNG (VN)
Thôn Ngọc Thạnh 1, xã Phước An, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Bột mì; tinh bột cho thực phẩm; bánh tráng.

---

(210) **4-2025-01484**

(540)

BELLVITA

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BELL HOME (VN)
V6B số 03, khu nhà ở Văn Phú, khu đô thị mới Văn Phú, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-01485**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.19; 5.3.20; 5.11.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KHÁNH HƯNG (VN)
B12/34 ấp 2, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 17: Màng nhựa in hoa; màng nhựa không in hoa; ống nhựa mềm.

Nhóm 25: Áo đi mưa có in hoa; áo đi mưa không in hoa; mũ (nón) tắm; tạp dề bằng nhựa; túi đựng áo vét tông bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-01486**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.19; 5.3.20; 5.11.1; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KHÁNH HƯNG (VN)
B12/34 ấp 2, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 17: Màng nhựa in hoa; màng nhựa không in hoa; ống nhựa mềm.

Nhóm 25: Áo đi mưa có in hoa; áo đi mưa không in hoa; mũ (nón) tắm; tạp dề bằng nhựa; túi đựng áo vét tông bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-01487**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng.
(731) VƯƠNG THÀNH NAM (VN)
Số 01/2 ngách 30/1 đường Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống trà và cà phê (trừ thìa); hộp đựng trà và cà phê; bộ pha trà và cà phê (không chạy bằng điện); nậm và bình đựng rượu và đựng nước; tượng người bằng gốm, sứ, thủy tinh.

---

(210) **4-2025-01488**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5
(591) Nâu đậm, cam, vàng.
(731) VƯƠNG THÀNH NAM (VN)
Số 01/2 ngách 30/1 đường Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống trà và cà phê (trừ thìa); hộp đựng trà và cà phê; bộ pha trà và cà phê (không chạy bằng điện); nậm và bình đựng rượu và đựng nước; tượng người bằng gốm, sứ, thủy tinh.

---

(210) **4-2025-01489**

(540)

HÀ THU

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THU ANH (VN)
Căn hộ B1208 tòa B, chung cư Việt Đức Complex, ngõ 164, đường khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-01490**

(540)

SOLAX

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SOLAX POWER NETWORK TECHNOLOGY (ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)
No. 278, Shizhu Road, Chengnan Street, Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, đã ghi sẵn; ứng dụng phần mềm có thể tải về dùng cho điện thoại di động; chương trình máy tính, có thể tải về; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền dữ liệu điện tử; mô đem; thiết bị kết nối với usb (bộ điều hợp mạng không dây); trung tâm điều khiển nhà tự động; bộ ngắt mạch điện; thiết bị điều khiển điện để quản lý năng lượng; thiết bị điều khiển từ xa; tủ phân phối (điện); rơ le điện; cầu dao điện; bảng điều khiển (điện); bộ biến tần quang điện; bộ đổi điện; thiết bị quang điện và hệ thống lắp đặt để tạo ra điện mặt trời; pin quang điện; pin (ắc quy) điện; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị đo điện.

---

(210) **4-2025-01491**

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SOLAX

(731) SOLAX POWER NETWORK TECHNOLOGY (ZHEJIANG) CO., LTD. (CN)
No. 278, Shizhu Road, Chengnan Street, Tonglu County, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; thiết kế phần mềm máy tính; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các bon diôxit; tư vấn liên quan đến lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử; thiết kế hệ thống quang điện mặt trời; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; lưu trữ nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-01492**

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OriginClean

(731) MIDEA GROUP CO., LTD. (CN)
B26-28F, Midea Headquarter Building, No.6 Midea Avenue, Beijiao, Shunde, Foshan, Guangdong, P. R. China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy giặt áp lực cao; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; thiết bị xử lý chất thải; máy và thiết bị để làm sạch dùng điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy (thiết bị) phun nước thải; máy tẩy nhờn; thiết bị cọ rửa; kệ đặt (giá đỡ) máy rửa bát đĩa (là bộ phận của máy rửa bát đĩa); van điều chỉnh áp suất (bộ phận của máy móc); máy bơm; máy giặt (xưởng giặt); máy vắt khô kiểu quay (không sấy).

---

(210) **4-2025-01494**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11; 26.2.3; 26.3.23; 26.5.1; 26.5.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CP XÂY DỰNG LAVACONS (VN)
255 Hoàng Diệu, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; cung cấp thông tin xây dựng; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-01495**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23
(591) Tím, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ECOTRADEXIM (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ năng lượng: pin điện, pin lithium, pin sạc dự phòng; hộp pin; thiết bị sạc pin; hệ thống pin sạc và các thiết bị lưu trữ năng lượng; hệ thống sạc năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Quảng cáo; bán lẻ và phân phối pin sạc, thiết bị sạc di động và phụ kiện di động; cung cấp giải pháp năng lượng khẩn cấp cho thiết bị điện tử.

Nhóm 37: Dịch vụ sạc pin tại nơi công cộng, bao gồm thiết lập, vận hành và bảo trì hệ thống sạc pin; dịch vụ cho thuê bộ sạc pin: bao gồm các trạm đổi pin, sạc pin xe điện; cung cấp điện tạm thời cho các sự kiện.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu, tư vấn công nghệ: tư vấn thiết kế và triển khai hệ thống lưu trữ năng lượng tái tạo, bao gồm hệ thống sạc năng lượng mặt trời và lưu trữ pin thân thiện với môi trường; dịch vụ thiết kế hệ thống pin năng lượng mặt trời di động.

---

(210) **4-2025-01496**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23
(591) Tím, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ECOTRADEXIM (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ năng lượng: pin điện, pin lithium, pin sạc dự phòng; hộp pin; thiết bị sạc pin; hệ thống pin sạc và các thiết bị lưu trữ năng lượng; hệ thống sạc năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Quảng cáo; bán lẻ và phân phối pin sạc, thiết bị sạc di động và phụ kiện di động; cung cấp giải pháp năng lượng khẩn cấp cho thiết bị điện tử.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu, tư vấn công nghệ: tư vấn thiết kế và triển khai hệ thống lưu trữ năng lượng tái tạo, bao gồm hệ thống sạc năng lượng mặt trời và lưu trữ pin thân thiện với môi trường; dịch vụ thiết kế hệ thống pin năng lượng mặt trời di động.

---

(210) **4-2025-01497**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23
(591) Tím, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ECOTRADEXIM (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị lưu trữ nặng lượng: pin điện, pin lithium, pin sạc dự phòng; hộp pin; thiết bị sạc pin; hệ thống pin sạc và các thiết bị lưu trữ năng lượng; hệ thống sạc năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Quảng cáo; bán lẻ và phân phối pin sạc, thiết bị sạc di động và phụ kiện di động; cung cấp giải pháp năng lượng khẩn cấp cho thiết bị điện tử.

Nhóm 37: Dịch vụ sạc pin tại nơi công cộng, bao gồm thiết lập, vận hành và bảo trì hệ thống sạc pin; dịch vụ cho thuê bộ sạc pin: bao gồm các trạm đổi pin, sạc pin xe điện; cung cấp điện tạm thời cho các sự kiện.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu, tư vấn công nghệ: tư vấn thiết kế và triển khai hệ thống lưu trữ năng lượng tái tạo, bao gồm hệ thống sạc năng lượng mặt trời và lưu trữ pin thân thiện với môi trường; dịch vụ thiết kế hệ thống pin năng lượng mặt trời di động.

---

(210) **4-2025-01498**

(540)



(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xám đen, xám trắng, trắng, xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, hồng.
(731) NGUYỄN TẤT THÀNH (VN)
Khu dân cư Miễu Sơn, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng (nước dưỡng hoa).

---

(210) **4-2025-01499**

(540)

THISTHAT
BAKERY CAFE

(220) 13/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MADE BY FREAK (VN)
Số 8 đường Đặng Hữu Phổ, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh ngọt; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ cửa hàng bánh kẹo (do nhà hàng phục vụ); dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-02127**

(641) 4-2021-05649

(540)

NATURETEX

(220) 17/02/2021
(441) 25/07/2025

(731) COSMOSTAR SINGAPORE PRIVATE LIMITED (SG)
12 Marina View, #11-01, Asia Square Tower 2, Singapore 018961

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 24: Vải dệt và sản phẩm thay thế vải dệt, vật liệu dệt; vải sử dụng trong ngành dệt; vật liệu dệt tổng hợp; vật liệu dệt trên cơ sở sinh học và tự nhiên; vải nhiều lớp; sản phẩm thay thế vải; vải lót [khăn]; vải lót [vải vóc]; vải dệt và vải không dệt; vải; vải dệt và vải chống thấm nước; vải dệt và vải chống thấm nước thoáng khí; vải sợi hóa học; vải gia cố [vải dệt]; vật liệu chất dẻo [thay thế cho vải]; vải dệt làm từ vật liệu tổng hợp; vải dệt làm từ vật thải được cải tạo hoặc tái chế.

---

(210) **4-2025-02140**

(641) 4-2021-05869

(540)

HIKFIRE

(220) 19/02/2021
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU HIKFIRE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 311, Building B, Unit 2, No. 399 Danfeng Road, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cứu hỏa; bơm chữa cháy; ống vòi chữa cháy; màn che bằng amiăng cho lính cứu hỏa; bộ đồ chịu lửa; mặt nạ phòng độc để lọc không khí; kính bảo hộ; mũ bảo hiểm; dụng cụ cứu hộ; thiết bị báo cháy; thiết bị báo động; xe chữa cháy; tàu thuyền cửa hỏa; vòi cứu hỏa; chăn dập lửa; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa; gậy dập lửa; nhiệt kế bức xạ; thiết bị chỉ báo nhiệt độ; vòi nước chữa cháy.

Nhóm 11: Hệ thống lọc khí; bật lửa.

---

(210) **4-2025-02156**

(641) 4-2022-33948

(540)

RETIN 169

(220) 18/08/2022

(441) 25/07/2025

(731) JOHNSON & JOHNSON PTE. LTD. (SG)
2 Science Park Drive, #07-13, Ascent, Singapore Science Park 1, Singapore 118222

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Huyết thanh không chứa thuốc dùng để chăm sóc da; chế phẩm dưỡng da dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02165**

(540)



(220) 16/01/2025

(441) 25/07/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xám, trắng, nâu.

(731) CỬA HÀNG ĐỨC HƯNG (VN)
Số 24/01 Trần Hưng Đạo, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hạt cà phê rang; ca cao; trà.

---

(210) **4-2025-02250**

(540)



(220) 17/01/2025

(441) 25/07/2025

(531) 1.15.1; 5.1.5; 5.1.16; 25.5.25; 26.1.1; 26.2.7

(591) Trắng, nâu đậm, nâu nhạt, đỏ, xanh nước biển, xanh lá cây, vàng, hồng, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ, ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN BẤT ĐỘNG SẢN (VN)
14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới, tư vấn bất động sản.

---

(210) **4-2025-02251**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 17.2.2; 26.4.18
(591) Đỏ thẫm, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM SOONLABE HÀN QUỐC (VN)
Tổ 1, khu phố 3, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-02252**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ WEGO (VN)
Tầng 15, tòa nhà Ladeco, 266 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Du lịch; cho thuê xe; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2025-02253**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HANA HP GROUP (VN)
Tầng 5 tòa tháp Ngôi Sao Star Tower, đường Dương Đình Nghệ, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, xà phòng, nước hoa, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho ngành y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong ngành y, sữa bột cho em bé; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-02255**

(540)

LAVIUS
SKIN CARE FOR DAY & NIGHT

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU BRAND LINK (VN)
Số 44-TTB, khu nhà ở 319 Bồ Đề, tổ 10, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem mỹ phẩm, dầu thơm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, thuốc viên chống oxy hóa, chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, thảo dược; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-02256**

(540)

Dr. lonnie
DERMA COSMETICS

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 24.13.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU BRAND LINK (VN)
Số 44-TTB, khu nhà ở 319 Bồ Đề, tổ 10, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem mỹ phẩm, dầu thơm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, thuốc viên chống oxy hóa, chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, thảo dược; quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-02257**

(540)

LAZINI

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU SENINI (VN)
Số 284/41/2 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; xịt dưỡng [mỹ phẩm]; tinh dầu; sữa tắm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02258**

(540)

WELLCARE GOLD

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG KHÁNH HÒA NUTRICARE (VN)
Hẻm 14, thôn Liên Thành, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm từ sữa (sữa là chủ yếu); sữa bột; sữa đặc; sữa nước; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2025-02259**

(540)

ADCOTE

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ARKEMA FRANCE (FR)
420 rue d'Estienne d'Orves, 92700 Colombes, FRANCE

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo cán màng (keo laminate); keo lót/keo dán lót; keo lót đùn; keo dán nhiệt; lớp phủ nhiệt cho bao bì mềm; keo dán ghép và cán màng dùng cho giấy, màng và nhũ; keo dán nhạy áp suất.

---

(210) **4-2025-02260**

(540)

VILLAVIE

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.11

(591) Xanh lá cây, đen.

(731) MAI CHIẾM HUỲNH (VN)
72/9 LKhu 16-18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-02262**

(540)

PENTO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(591) xanh dương, đen, trắng.

(731) TRẦN THỊ MINH ANH (VN)
326 ô 1, khu 2, thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn tắm; vòi hoa sen; bồn rửa; bồn nước [thiết bị vệ sinh]; máy nước nóng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-02263**

(540)

Tona

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước hoa; dầu gội đầu; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo; bột giặt quần áo; nước lau sàn nhà.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên mạng internet) các sản phẩm mỹ phẩm, kem dưỡng da, nước hoa, dầu gội đầu, nước rửa chén (bát), nước giặt quần áo, bột giặt quần áo, nước lau sàn nhà; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-02265**

(540)

Roxy

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI VIỆT HƯƠNG (VN)
111 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước hoa; dầu gội đầu; nước rửa chén (bát); nước giặt quần áo; bột giặt quần áo; nước lau sàn nhà.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán trên mạng internet) các sản phẩm mỹ phẩm, kem dưỡng da, nước hoa, dầu gội đầu, nước rửa chén (bát), nước giặt quần áo, bột giặt quần áo, nước lau sàn nhà; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-02266**

(540)

LUXSPA*

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.17.3

(731) THE LUX COLLECTIVE LTD (MU)
Pierre Simonet Street, Floréal, Mauritius

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp (mỹ phẩm).

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-02267**

(540)

HKUMI

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.11.9
(731) SHUNQIN ZHUANG (CN)
Room 101, No. 32, Malian Shangdi Village, Nanxing Town, Leizhou City, Guangdong Province, China, 524200
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; thiết bị sạc điện cầm tay; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt thông minh; nhẫn thông minh; tai nghe thực tế ảo.

---

(210) **4-2025-02268**

(540)

N-c Narcissus

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.2; 5.5.22; 15.7.1; 24.3.1
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây, xanh dương, nâu, đen.
(731) EDO SURYO TEDJO (ID)
Kertajaya Indah Timur 8/41, Blok O-319, Rt/Rw 001/005, Kelurahan Gebang Putih, Kecamatan Sukolilo, Kota Surabaya, Provinsi Jawa Timur, Indonesia
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Ruốc thịt [chà bông thịt]; ruốc cá [chà bông cá]; gà, không còn sống; thịt xông khói; thạch để chế biến thực phẩm (không phải bánh kẹo); nước dùng từ thịt bò; cừu, không còn sống; nước dùng từ xương bò; xúp nấm; xúp [canh]; cốt nước dùng từ thịt bò; cốt nước dùng cô đặc; nước dùng chế biến từ rau củ; xúp chế biến sẵn; cốt nước dùng từ thịt bò cô đặc; cốt nước dùng từ thịt cô đặc; nước ép rau củ cô đặc dùng để nấu ăn; đậu phụ; đậu phụ pudding (tào phớ); khoai tây lát; khoai tây chiên (dạng lát mỏng); viên khoai tây; măng, đã chế biến; thịt để nhồi xúc xích; xúc xích; trứng để ăn (không phải để ấp, đã được thụ tinh); gelatin (chất làm đặc và tạo gel) dùng để nấu ăn; hẹ tây chế biến sẵn (dùng làm rau, không phải gia vị); tỏi ngâm chua; thịt hộp; cá hộp; trái cây đóng hộp; trái cây ngâm chua; trái cây sấy khô; xúp cô đặc; thịt lợn đóng hộp; thịt bò; bơ (để ăn); thịt thái lát; thịt đóng gói; thịt sấy (phơi) khô; thịt bò muối; gia cầm (không còn sống); nước ép từ rau củ để nấu ăn; rau củ được sấy khô và nghiền nhỏ thành bột để tiêu dùng, không phải bột làm bánh; nước ép trái cây cô đặc dùng để nấu ăn; chất chiết từ rong biển ăn được; nước ép cà chua dùng để nấu ăn; thịt gia cầm đã sơ chế; cá ngâm giấm muối; cá trích (không còn sống); cá trích ngâm giấm muối; cá ướp muối; cá cơm (không còn sống); philê cá cơm (cá cơm lát mỏng); hải sản đóng hộp; cá xông khói; ngô đông lạnh nhanh (ngô ngọt); ngô ngọt nguyên hạt đã chế biến; nấm hương sấy khô; nấm sò (nấm bào ngư) sấy khô; nấm sấy khô; nấm ngâm giấm muối; đậu hà lan, đã chế biến; đậu lăng sấy (phơi) khô; lạc [đậu phộng] đã chế biến; đậu gà dạng nhão; đậu dạng nhão; đậu tẩm gia vị; đậu ngâm giấm muối; pho mát; khoai tây chiên kiểu Pháp; khoai tây nghiền; khoai tây lát mỏng chiên giòn ít chất béo; rau củ lát mỏng chiên giòn; trái cây lát mỏng chiên giòn; nho khô; bột kem sữa; mỡ ăn và dầu ăn; món ăn nhanh chế biến từ trái cây; trái cây được bảo quản; bơ thực vật; thịt bò hầm; thịt bò khô; cá khô; cá đông lạnh; thịt gà

khô; gà om (kho); gà đông lạnh nhanh; dầu nấu ăn; dầu ngô (dùng cho thực phẩm); dầu vừng (dùng cho thực phẩm); măng khô; măng đông lạnh; măng chua ngâm muối; sa-lát cải bắp; trái cây đã chế biến bày sẵn trên đĩa; dầu dừa ăn được; bột cốt dừa; cá đóng lọ; rau củ ngâm; rau củ khô; rau củ đã chế biến; rau củ đóng hộp; mứt ướt; chất phết làm từ quả hạch; mứt quả ướt; mứt việt quất ướt; chất phết từ trái cây (thực phẩm); xúp ăn liền; xúp chế biến sẵn; sữa; sản phẩm sữa; thịt xay; patê thịt đã nấu sẵn; mắm tôm (không phải xốt chấm hay gia vị).

Nhóm 30: Giấm; ngũ cốc dạng lát; nước tương; bánh phồng tôm; bánh ngọt; hạt tiêu; mì sợi; đồ uống cà phê có thêm sữa; đồ uống cà phê; sốt BBQ; nước xốt; nước xốt chế biến sẵn; xốt mì ống; tương đậu [gia vị]; chế phẩm từ thực vật dùng thay thế cà phê; tỏi chế biến sẵn dùng làm gia vị; mì ống; bột gạo (dạng sợi); bánh quy; bột tỏi; bột ớt; bột ca cao; bột yến mạch; đồ gia vị làm tăng hương vị món ăn; gia vị nêm nếm; nước xốt thịt; sô-cô-la; tinh chất giấm; giấm bia; giấm pha hương vị; kem lạnh; gia vị thực phẩm (trừ hương liệu ether và tinh dầu); kiều mạch chế biến sẵn; muối; đường; đường bột; mật đường dùng cho thực phẩm; siro vàng [sản phẩm thay thế mật ong]; siro tinh bột ăn được; ngô chế biến sẵn; kẹo; cà phê; bánh phở chiên (dạng sợi); mật ong; đồ ăn nhanh được chế biến trên cơ sở gạo; bột yến mạch đã chế biến; đồ ăn nhanh từ ngô; đồ ăn nhanh từ ngũ cốc; mì nui; xốt may-on-ne; đồ uống ca cao; đồ uống được chế biến trên cơ sở cà phê; đồ uống từ trà; đồ uống từ trà (trà từ hoa); đồ uống từ trà có pha thêm sữa; bún [miến, mì sợi nhỏ]; mù tạt; bột mù tạt; đồ gia vị thực phẩm tăng hương vị cho món ăn, trừ tinh dầu; bánh Pudding; men vi sinh (cho mục đích nấu ăn); gia vị; bánh mì; bột sắn; tương ớt; tương cà; tương ớt sambal (gia vị); nước mắm (gia vị); xốt cà ri; nước xốt cô đặc (gia vị).

---

(210) **4-2025-02269**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ELECMAXX (VN)
Số 15, ngõ 402/42/22 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy dùng cho nhà bếp, dùng diện; hộp tay quay dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; máy chế biến thức ăn dùng điện.

Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm chạy điện; thiết bị hút ẩm; đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị và máy làm đá lạnh.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ vật chuyển động [vật trang trí]; hộp bao bì bằng chất dẻo.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; chuồng nuôi động vật trong nhà [vườn nuôi thú]; đồ lau dọn dùng cho gia đình; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-02270**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.11.9
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHƯƠNG NAM (VN)
Khu biệt thự Hùng Vương, đường Hùng Vương, ấp Tây, xã Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 19: Xi măng; bê tông; thạch cao [vật liệu xây dựng].

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: xi măng.

---

(210) **4-2025-02272**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2
(591) Nâu, vàng, cam.
(731) NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
Phú Lộc Tây 1, thị trấn Diên Khánh, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; phụ kiện bồn tắm; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh; buồng vệ sinh; vòi hoa sen; thiết bị lọc nước; vòi phun nước; thiết bị nấu bếp; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; vòi nóng lạnh cho ống nước; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; chậu rửa gắn cố định; bồn tiểu gắn cố định; bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-02273**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.2
(731) HOÀNG MẠNH TIẾN (VN)
Số nhà 166, thôn Đạm Thủy, phường Thủy An, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 25: Áo khoác ngoài; trang phục dệt kim; áo sơ mi; váy; giày; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-02274**

(540)

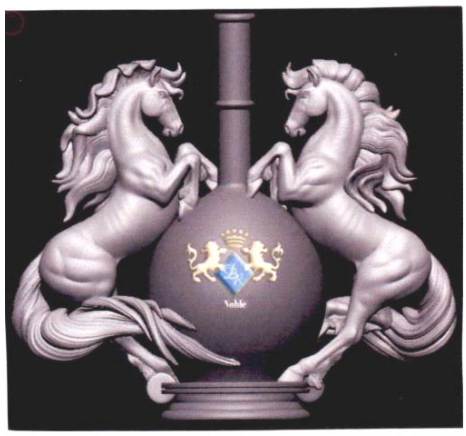

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 3.3.1; 19.7.16; 24.9.1; 26.4.3
(591) Đen, xám, vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẦM RƯỢU ÂU MỸ (VN)
Số 6 đường Hồ Tùng Mậu, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: rượu, nước hoa, nước mắm.

---

(210) **4-2025-02275**

(540)

李氏

lishi

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) LI XIHUA (CN)
Room 104, Unit 6, No.8 Jingwei Wudao Street, Daoli District, Harbin, Heilongjiang, China
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; dưa chuột bao tử; rau củ được muối (dưa muối); củ cải sấy khô; trứng; bắp cải đã được ướp cay; rau cải xanh thái sợi đã được chế biến.

Nhóm 30: Bánh trung thu; bột nhão; sủi cảo (jiaozi); bánh bao có nhân (baozi); bánh bao hấp; bánh bao nhân đậu; bánh trôi nước; bánh trôi tàu [bánh trôi nước]; hoành thánh; bánh ú (làm từ gạo, có hình chóp); cơm Bát Bảo (cơm được nấu từ gạo với tám nhân cho thêm); bánh gạo; gia vị thập cẩm.

---

(210) **4-2025-02276**

(540)

DOHAGARDEN
Villa • Hotel • Restaurant

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.6; 5.1.12; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 25.1.6; 26.11.3
(591) Vàng ánh kim, nâu vàng, cam nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOHA GARDEN (VN)
172 Trần Phú, phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm thịt và các sản phẩm từ thịt đã qua chế biến, rau củ quả đã qua chế biến, trái cây đã qua chế biến, thủy hải sản đã qua chế biến, đồ gia vị, kem lạnh, bánh kẹo, mứt (dạng bánh kẹo), đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả không có cồn, đồ uống từ nước ép rau củ không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước sinh tố [đồ uống], nước uống đóng chai [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; giữ chỗ lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort); nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-02277**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU ANNA NGUYỄN (VN)
26/2 Nguyễn Thị Căn, kp.6, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 19: Đá; đá mỹ nghệ; bia mộ bằng đá; tượng bằng đá; tác phẩm nghệ thuật từ đá hoặc từ xi măng (bê tông) hoặc từ đá hoa cẩm thạch; bia mộ khắc không bằng kim loại.

Nhóm 39: Dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); vận tải đường biển; vận tải đường bộ; vận tải bằng đường hàng không; dịch vụ giao hàng; môi giới vận tải.

---

(210) **4-2025-02278**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 9.7.19; 25.1.25; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, xanh ngọc.
(731) HỢP TÁC XÃ HÀ PHONG DASA (VN)
Tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Thịt lợn khô một nắng.

---

(210) **4-2025-02279**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC SUYỀN (VN)
Thôn An Vinh, xã Sông Phan, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2025-02280**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) TỔ HỘI NGHỀ NGHIỆP TRỒNG RAU AN TOÀN (VN)
Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Rau củ, quả tươi.

---

(210) **4-2025-02281**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.5; 26.1.1
(591) Nâu, xanh lá, trắng, xám.
(731) TỔ HỘI NGHỀ NGHIỆP TRỒNG NẤM BÀO NGƯ XÁM (VN)
Thôn 4, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Nấm tươi.

---

(210) **4-2025-02282**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.22; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ PRO ASIA (VN)
Số 6, thôn Lã Côi, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; bộ trộn âm thanh; tai nghe; loa; micro; thiết bị và máy âm thanh.

---

(210) **4-2025-02283**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.25; 2.7.15; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây, xanh lá mạ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BIG TIGER THAILAND (VN)
363 Phạm Ngũ Lão, Châu Giang, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo, hồ, chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất gắn/chất kết dính để sửa chữa/vá lại đồ vật bị vỡ/gãy; keo dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-02284**

(540)

BOKCO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) FARMER'S GRAIN CORPORATION (KR)
313ho, 83, Samwon-ro, Deogyang-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ đắp mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dưỡng thể; nước hoa dùng cho mục đích cá nhân; mỹ phẩm; dầu gội đầu và dầu xả dưỡng tóc; mỹ phẩm dùng để chăm sóc tóc và da đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ mặt nạ đắp mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ nước thơm dưỡng thể; dịch vụ bán lẻ nước hoa dùng cho mục đích cá nhân; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ dầu gội đầu và dầu xả tóc; dịch vụ bán lẻ mỹ phẩm dùng để chăm sóc tóc và da đầu.

---

(210) **4-2025-02285**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.24; 3.2.1; 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NHÂN ĐĂK LĂK (VN)
Số 170 Hùng Vương, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân (chưa rang hoặc đã rang); ca cao; đồ uống chủ yếu từ cà phê; đồ uống chủ yếu từ ca cao; mật ong.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) và xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, cà phê nhân (chưa rang hoặc đã rang), ca cao, đồ uống chủ yếu từ cà phê, đồ uống chủ yếu từ ca cao, mật ong.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do quán cà phê phục vụ.

---

(210) **4-2025-02286**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6; 6.1.2

(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind. Zone, Economic and Technological Dvpt. Dist., Pingxiang, Jiangxi, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh dựa trên hạt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh quy gạo giòn; bánh gạo giòn; bánh quy giòn; ngũ cốc đã qua chế biến làm thực phẩm cho người; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngô.

---

(210) **4-2025-02287**

(220) 17/01/2025

(441) 25/07/2025

(540)

ROHTO MELANO CC

(731) ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsumi-1-chome, Ikuno-ku, Osaka 544-8666, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng tắm toàn thân; sữa tắm toàn thân (mỹ phẩm); sữa tắm dạng gel (mỹ phẩm); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; chất khử mùi dùng cho người; chế phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu (không chứa thuốc); dầu dùng để tắm gội; dầu xả tóc; kem dưỡng tóc (mỹ phẩm); chế phẩm cạo râu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; sữa rửa mặt (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm (không chứa thuốc); gel dưỡng trắng da (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; dung dịch dưỡng trắng da (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng trắng da (mỹ phẩm); huyết thanh làm đẹp (cho mục đích mỹ phẩm); mỹ phẩm ngăn ngừa mụn, không chứa thuốc; tinh chất tẩy vết bẩn (chế phẩm tẩy vết bẩn); chế phẩm chống nắng; sữa làm trắng da (mỹ phẩm); mỹ phẩm tẩy vết bẩn; kem dưỡng da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-02288**

(220) 17/01/2025

(300) 2024-126927 26/11/2024 JP

(441) 25/07/2025

(540)

CleanArc

(731) TMEIC CORPORATION (JP)
3-1-1 Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; bộ biến đổi điện quay; bộ điều chỉnh pha (điện); bộ chỉnh lưu dòng điện; máy biến thế điện; bộ điều chỉnh điện áp (thiết bị điều chỉnh điện); thiết bị điều chỉnh điện.

Nhóm 11: Lò sưởi dùng điện; lò sưởi công nghiệp.

---

(210) **4-2025-02291**

(540)

Cloris

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) WANG, JINGWEI (CN)
No. 53, Jinxin Lane, Linying County, Luohe City, Henan, China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh snack (bim bim); bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-02292**

(540)

Paisen

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) WANG, JINGWEI (CN)
No.53, Jinxin Lane, Linying County, Luohe City, Henan, China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh snack (bim bim); thực phẩm ăn nhanh làm từ gạo.

---

(210) **4-2025-02293**

(540)

Protos
HƯỚNG TỚI SỰ BỀN VỮNG

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 20.1.5; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.
(731) CAO DƯƠNG BÁCH (VN)
Số 21 Paris 20, khu đô thị Vinhomes, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa; sơn chống gỉ; sơn dẫn điện.

---

(210) **4-2025-02294**

(540)

KOSUDO
Sơn khoáng đất sét

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU QUANG (VN)
Tổ dân phố Thanh Bình, phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02295**

(540)

AUREMIS

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ LỊCH (VN)
Phòng 2103, tòa A2 chung cư Sky Central, số 176 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: nước hoa, nước thơm, son, phấn, kem làm trắng da, dầu gội đầu, dầu xả, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, mặt nạ làm đẹp, đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-02296**

(540)

KANOS

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VŨ ANH KIỆT (VN)
Tổ dân phố 12, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; váy.

---

(210) **4-2025-02297**

(540)

KATAMI

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH CÔNG THẮNG (VN)
Thôn An Ấp, xã An Ấp, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-02298**

(540)

Gumate

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1

(731) HỢP TÁC XÃ AN SINH (VN)
Thôn Ba Xã, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; các loại bánh, kẹo làm từ trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trà (chè), các loại đồ uống từ trà, các loại bánh kẹo làm từ trà.

---

(210) **4-2025-02299**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.22; 26.1.1
(591) Xanh lá, đỏ, cam, vàng, trắng, đen.
(731) ĐOÀN THỊ THANH HẢI (VN)
Thôn Bảo Lộc 2, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi.

---

(210) **4-2025-02300**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20
(591) Cam, xanh lá cây, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
No 04, LK 142, khu đất dịch vụ cây Quýt, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch; dịch vụ làm visa du lịch.

---

(210) **4-2025-02301**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÌN (VN)
Khu Đồng Tiến, xã Phú Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác; quần dài; giày dép; váy; mũ.

---

(210) **4-2025-02302**

(540)

teeprint

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH PT GROW (VN)
488/30 Phạm Văn Chiêu, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-02303**

(540)

PTNH

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN DUY QUANG (VN)
76/2 đường 19, khu phố 4, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 03: Nhang trầm; trầm hương.

Nhóm 14: Đồ trang sức phong thủy; vòng tay phong thuỷ.

Nhóm 20: Tượng phật bằng gỗ; tượng phật bằng thạch cao.

---

(210) **4-2025-02304**

(540)

Bamba

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, đen.

(731) NGUYỄN HỮU QUỐC (VN)
474/11 Nguyễn Tri Phương, phường 09, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ).

Nhóm 36: Bất động sản.

---

(210) **4-2025-02305**

(540)

Bamba

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, đen.

(731) NGUYỄN HỮU QUỐC (VN)
474/11 Nguyễn Tri Phương, phường 09, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 29: Thịt.

Nhóm 30: Kẹo; cà phê.

---

(210) **4-2025-02306**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.3.15; 13.1.6; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, nâu, vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH MỘC TÂM ĐƯỜNG (VN)
Số 11, khu BT Hà Nội, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ xoa bóp, bấm huyệt; gội đầu dưỡng sinh.

---

(210) **4-2025-02308**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC - MỸ PHẨM ĐẮK TÍN (VN)
Số 67, thôn Đức Lễ A, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh dùng trong y tế.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, cà phê, chè (trà), ca cao.

---

(210) **4-2025-02309**

(540)

LOWJEY

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) HỘ KINH DOANH LÊ ĐỨC DUY (VN)
Tầng 3, số nhà 19, đường Đức Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Vợt muỗi dùng điện; đèn bắt muỗi; máy bắt muỗi; bàn chải đánh răng, dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng].

---

(210) **4-2025-02310**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) LƯU VĂN CƯỜNG (VN)
14 ngõ 268 Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-02312**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2
(731) HỘ KINH DOANH KII (VN)
Xóm 22, xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế mỹ phẩm dưỡng da dạng serum; chế phẩm mỹ phẩm dạng kem.

---

(210) **4-2025-02313**

(540)

VIEWTALE

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) DAEHANMINGUK HANGTONG GUKJE CO., LTD. (KR)
504 225, Sinnae-ro, Jungnang-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); dầu gội; dầu xả; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; sữa tắm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-02314**

(540)

BOCCINI

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) DAEHANMINGUK HANGTONG GUKJE CO., LTD. (KR)
504 225, Sinnae-ro, Jungnang-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); dầu gội; dầu xả; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; sữa tắm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-02315**

(540)

XD299

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh.
(731) KIM VĂN HIỂN (VN)
Thôn 10, xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất gồm tủ, giường, giá, kệ, bàn, ghế.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu, vật tư xây dựng, đồ nội thất.

Nhóm 37: Thi công xây dựng; thi công trang trí nội thất; thi công nội thất, ngoại thất; lắp đặt nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất; thiết kế ngoại thất.

---

(210) **4-2025-02316**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG HESTIA VIỆT NAM (VN)
156, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, khăn choàng; xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm trái cây sấy, dừa, bánh kẹo, cà phê, trà.

---

(210) **4-2025-02317**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Vàng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG HESTIA VIỆT NAM (VN)
156, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Pademark (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn choàng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo thời trang, giày dép, đồ đi chân, đô đội đầu, khăn choàng; xuất nhập khẩu các sản phẩm gồm trái cây sấy, dừa, bánh kẹo, cà phê, trà.

---

(210) **4-2025-02318**

(540)

THIÊN NAM TIẾN

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THIÊN NAM TIẾN (VN)
Số 340 Vũ Khâm Lân, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Pademark (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-02319**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng điện thoại di động; phần mềm máy tính, ghi sẵn; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống qua internet và các thiết bị không dây; bản ghi âm âm nhạc có thể tải xuống; tệp phim có thể tải xuống từ internet; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh và tranh có thể tải về từ internet; bộ chuyển đổi điện thoại truyền giọng nói trên giao thức ip (Voice over internet protocol (VOIP) phone adapter); phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng như ví điện tử; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; phần mềm máy tính có thể tải xuống để xử lý các giao dịch tiền điện tử; phần mềm trò chuyện (chatbot) trên máy tính có thể tải xuống để mô phỏng các cuộc trò chuyện; chương trình máy tính và phần mềm máy học (machine learning-based software) có thể tải xuống được để xử lý giọng nói và ngôn ngữ; phần mềm ghi sẵn và có thể tải về được dùng cho trí tuệ nhân tạo, học máy, học chuyên sâu, sản xuất ngôn ngữ tự nhiên, học thống kê, học có giám sát, học không giám sát, khai thác dữ liệu, phân tích dự đoán, trí tuệ kinh doanh và thị giác máy tính; phần mềm hỗ trợ thu thập dữ liệu, phân tích và đưa ra quyết định, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm, ghi sẵn và có thể tải về dùng cho điện toán chung, mô hình hóa, thử nghiệm, học chuyên sâu, điện toán hiệu suất cao, điện toán phân tán, ảo hóa và học máy, xử lý tập dữ liệu, phân tích dữ liệu, phân tích nội dung hình ảnh, phân tích thông tin, chuyển đổi dữ liệu, nhập hoặc xuất dữ liệu, truyền thông tin, nhận dạng giọng nói, hiển thị đồ họa và thử nghiệm; phần mềm máy tính có thể tải xuống và ghi sẵn, dùng cho các tác nhân ảo kỹ thuật số, các tác nhân thông minh, hệ thống dự đoán, tự động hóa quy trình nhận thức, ứng dụng điện toán trực quan, ảo hóa kiến thức, rô bốt, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, thuật toán học sâu và di truyền, học tăng cường, thuật ngữ ngữ nghĩa, nhận dạng mẫu, kỹ thuật mô hình hóa kiến thức, nâng cao nhận thức liên quan đến kinh nghiệm và năng suất, tăng tốc quy trình, tự động hóa và tự chủ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; phần mềm cho thực tế ảo và thực tế tăng cường để điều hướng môi trường, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2025-02321**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 38: Hãng báo chí, cụ thể là truyền tải tin tức đến các tổ chức đưa tin; dịch vụ hãng tin tức; hãng thông tấn; truyền hình cáp; phát sóng chương trình truyền hình; dịch vụ cho thuê truyền hình cáp; dịch vụ truyền hình; dịch vụ truyền thanh; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; dịch vụ truyền dẫn viễn thông mạng giá trị gia tăng; dịch vụ phát thanh; dịch vụ giao tiếp qua radio; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên

lạc điện tử khác]; dịch vụ tin nhắn thoại qua điện thoại; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp kết nối điện tử viễn thông; cung cấp diễn đàn trực tuyến cho người dùng để chia sẻ và truyền tải thông tin và phương tiện điện tử liên quan đến các vấn đề môi trường; liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; truyền thư điện tử; cho thuê hộp thư điện tử; cung cấp bảng tin điện tử để truyền tải thông điệp giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; dịch vụ bằng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; truyền tin nhắn và hình ảnh bằng máy tính; các dịch vụ trực tuyến, cụ thể là gửi tin nhắn; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cung cấp phòng chat trực tuyến và bảng tin điện tử để truyền tải thông điệp giữa những người dùng trong lĩnh vực quan tâm chung; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ truy cập viễn thông; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng điện báo; truyền điện báo; dịch vụ điện báo; thông tin liên lạc qua mạng cáp quang; dịch vụ điện báo, cụ thể là dịch vụ truy cập viễn thông; dịch vụ hội nghị truyền hình; truyền dữ liệu điện tử định vị vị trí địa lý từ thiết bị di động; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; truyền thông tin bằng mạng lưới truyền thông điện tử; cho thuê thiết bị viễn thông; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; truyền thiếp chúc mừng trực tuyến; truyền tập tin số; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp thông tin phát sóng truyền hình qua trang web; dịch vụ phát thanh trên Internet; truyền video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-02323**

(540)

Vyin

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp quyền sử dụng tạm thời các công cụ phát triển phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; phát triển và sáng tạo các chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; tư vấn an ninh mạng máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; xây dựng và bảo trì các trang web cho bên thứ ba; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ sao lưu dữ liệu ổ cứng máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; thiết kế và phát triển phần mềm điều hành để truy cập và sử dụng mạng điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo chỉ mục thông tin, trang web và các tài nguyên khác có sẵn trên mạng máy tính; giám sát điện tử thông tin nhận dạng cá nhân để phát hiện hành vi trộm danh tính qua internet; giám sát điện tử hoạt động thẻ tín dụng để phát hiện gian lận qua internet; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tùy chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho hàng hóa ảo; nghiên cứu và phát triển phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; cung cấp thông tin công nghệ trong lĩnh vực thời trang, sản phẩm công nghệ đeo được; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; kiểm soát chất lượng cho người khác; cung cấp mạng lưới

thông tin máy tính toàn cầu cho nhiều loại thông tin bằng nhiều ngôn ngữ; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến, không thể tải xuống để nhận dạng giọng nói, dịch thuật và phiên âm bằng nhiều ngôn ngữ; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhận dạng giọng nói; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để nhận dạng giọng nói thông minh thành văn bản; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để sản xuất nhân tạo giọng nói và văn bản của con người; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phần mềm xử lý ngôn ngữ và giọng nói dựa trên máy học (machine-learning); cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không thể tải xuống để mô phỏng các cuộc trò chuyện; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo văn bản; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cho thuê rô-bốt hình người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; cung cấp nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo; số hóa ảnh (quét); cung cấp dịch vụ phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-02324**

(540)

Vyin

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) GAMANIA DIGITAL ENTERTAINMENT CO., LTD. (TW)
No. 111, Ruihu St., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Lập số tử vi; tư vấn hướng dẫn hôn nhân; câu lạc bộ gặp gỡ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội; bảo vệ an ninh cho các cơ sở thông qua hệ thống giám sát từ xa; dịch vụ bảo vệ an ninh để bảo vệ tài sản và con người; dịch vụ giám sát bằng thiết bị bay không người lái; điều tra về người được nghi là mất tích; định vị và theo dõi tài sản và người mất tích; định vị và theo dõi người mất tích; hỗ trợ lâm linh; tư vấn tâm linh; dịch vụ quản gia; mua sắm cá nhân cho người khác; cung cấp dịch vụ chăm sóc cá nhân tại nhà không liên quan đến y tế để hỗ trợ các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của trẻ em, người khuyết tật, người già; quản lý quyền tác giả; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng phần mềm máy tính; dịch vụ pháp lý liên quan đến xuất bản phần mềm; cung cấp thông tin thời trang; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; dịch vụ tạo kiểu cho tủ quần áo cá nhân; viết thư cá nhân.

---

(210) **4-2025-02325**

(540)

EQURHSA

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.11; 26.11.2
(731) GUANGZHOU MEIWUZHIJING BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 302, Xindu Building (Mansion) No.29, Airport East Road Baiyun, Guangzhou China 510080
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem bôi chân không chứa thuốc; nước hoa; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn nén [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-02326**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.5; 26.2.1; 26.2.3; 26.2.7; 26.7.25
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) TRẦN NGỌC DANH (VN)
8 Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tụ phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi;dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-02327**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 9.7.19
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VẠN SANH (VN)
616 quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật; mỡ ăn; các loại hạt có dầu đã qua sơ chế.

Nhóm 35: Mua bán: dầu thực vật, mỡ ăn, các loại hạt có dầu; xuất nhập khẩu: dầu thực vật, mỡ ăn, các loại hạt có dầu.

---

(210) **4-2025-02328**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ KIM THÁI (VN)
Lô số LK11-27, khu tái định cư Mỹ Gia, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; bình nước nóng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-02329**

(540)

GADUMA

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.21
(731) PHẠM THỊ GIANG (VN)
Tổ 6, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-02331**

(540)

TCMD200
TRENDY CONSTRUCTION MATERIALS

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.12; 7.1.24
(591) Vàng, nâu cam.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG THỜI THƯỢNG (VN)
17 Bờ Đầm 9, thôn Quá Giáng 2, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy tạo bọt siêu mịn cho bê tông nhẹ.

---

(210) **4-2025-02332**

(540)

shernbao

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm móng cho động vật.

Nhóm 11: Thiết bị sấy khô, làm khô.

Nhóm 20: Đồ nội thất và đồ đạc.

---

(210) **4-2025-02333**

(540)

TM
WORLD CLASS

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm móng cho động vật.

---

(210) **4-2025-02334**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2025-02335**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đen, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH ENOUG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 16, ngách 322/158, đường Mỹ Đình, tổ 12 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay]; dụng cụ làm móng cho động vật.

Nhóm 11: Thiết bị sấy khô, làm khô.

---

(210) **4-2025-02336**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HUỲNH GIA LÂM (VN)
730/129/13 Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng; đồ trang sức bằng bạc; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; kim cương; đá quý.

---

(210) **4-2025-02337**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 25.12.1; 26.4.3
(591) Trắng, vàng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM TÀI (VN)
Khu phố Tân Phong, thị trấn Tân Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán: vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức.

Nhóm 40: Gia công, chế tác sản phẩm: vàng, bạc, đá quý, đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-02338**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.12.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh da trời, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - XÂY DỰNG DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU SƠN ĐÔNG DƯƠNG (VN)
679/8 đường Tân Sơn, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 02: Sơn đá (một dạng sơn nước khi sơn lên tường có màu như đá tự nhiên).

---

(210) **4-2025-02339**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.20; 26.1.4; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHẤN VIỆT (VN)
602/104/18 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 09: Cáp quang; phụ kiện cáp quang.

---

(210) **4-2025-02340**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.20; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CHẤN VIỆT (VN)
602/104/18 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật tư máy móc, thiết bị điện tử, viễn thông như: cáp quang, phụ kiện, máy hàn cáp quang, máy đỏ quang, ắc quy, camera quan sát.

---

(210) **4-2025-02341**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.2
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) TRẦN NGỌC MAI (VN)
Khu Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Đào tạo giáo dục mầm non; trường nội trú; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tuyển sinh học viên; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-02342**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, xám.
(731) NGUYỄN VĂN TÍN (VN)
136 đường 10, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho động cơ ô tô, xe máy; dầu mỡ bôi trơn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-02343**

(540)

LUÔN VUI TƯƠI

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THẾ HIỂN (VN)
3/41A Nam Thới, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; giày dép; khăn đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, váy, mũ, giày dép, khăn đội đầu, thắt lưng (trang phục).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cà phê lưu động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-02344**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.7.3; 11.3.3; 15.7.1; 25.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng, cam, trắng, xanh, nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI DƯƠNG (VN)
Lô 08, TT1, khu đô thị thành phố Giao Lưu, số 234 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-02345**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.3.4
(591) Trắng, cam, xanh dương.
(731) TRẦN VĂN DŨNG (VN)
171/4/6 tổ 83 Kp 6 phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Hợp chất lửa; chế phẩm chịu lửa.

Nhóm 09: Thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; quần áo bảo hộ phòng bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị dập lửa; thiết bị báo cháy; gây dập lửa; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; vòi chữa cháy; xe chữa cháy; bơm chữa cháy; thiết bị liên lạc; đèn báo hiệu; còi báo động; thiết bị truyền phát âm thanh; chăn dập lửa; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo các sản phẩm: quạt hút khói, thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, quần áo báo hộ phòng chống tai nạn, phòng bức xạ và phòng chống cháy, quần áo bảo hộ bằng amiang để chống lửa, thiết bị dập lửa, thiết bị báo cháy, gây dập lửa, thiết bị và dụng cụ cứu hộ, vòi chữa cháy, xe chữa cháy, bơm chữa cháy, thiết bị liên lạc, đèn báo hiệu, còi báo động, thiết bị truyền phát âm thanh, chăn dập lửa, giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa, hệ thống phun nước dùng cho cứu hoả.

---

(210) **4-2025-02346**

(540)

MEOW FAIR

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐOÀN THÁI DƯƠNG (VN)
Số 2, liền kề 1, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ bi-a [giải trí]; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; hướng dẫn chơi bi-a [dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy]; tổ chức các giải đấu bi-a [giải trí].

---

(210) **4-2025-02347**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MEOWTOPIA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ MEOWTOPIA (VN)
Căn A23, A24, A25 khu A trung tâm thương mại TSQ, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ bi-a [giải trí]; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; hướng dẫn chơi bi-a [dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy]; tổ chức các giải đấu bi-a [giải trí].

---

(210) **4-2025-02349**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TURBOX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TEKO VIỆT NAM (VN)
Nhà 21 ngách 183/22 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị hút mùi nhà bếp.

---

(210) **4-2025-02350**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ADORE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ ADORE (VN)
Số 57, ngõ 38/58, tổ 37, cụm 5, đường Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; bao, túi, bị, xắc; ô; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục); tất dài; tất cao cổ.

---

(210) **4-2025-02351**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xanh da trời, vàng, đỏ.
(731) HÀ THÀNH MINH (VN)
17/100 Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 20: Tượng nhỏ bằng nhựa cây; tác phẩm điêu khắc bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-02352**

(540)

MLUPGOAL

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-02354**

(540)

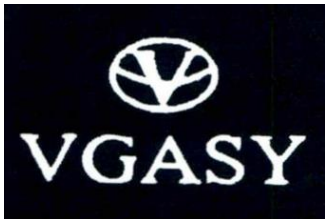

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) PHẠM VĂN NHÌ (VN)
Thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ.

---

(210) **4-2025-02355**

(540)

Greenview

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lục, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG ALENA (VN)
2G Nguyễn Thành Ý, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Hệ sinh thái ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ phân tích hình ảnh, cụ thể là các phần mềm máy tính (có thể tải về được) với chức năng cung cấp các giải pháp giám sát thông minh, phân tích hành vi khách hàng, nhận diện khuôn mặt, nhận dạng tài liệu với mục đích tạo ra một môi trường sống an toàn, tiện nghi cho mọi người.

---

(210) **4-2025-02356**

(540)

IMperfect

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) BEIJING SEPTEMBER MEDIA TECHNOLOGY CO. LTD. (CN)
1106, 10F, Bldg 3, No.16 S. 3rd Ring W. Rd., Fengtai Dist, Beijing, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; phấn trang điểm; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-02358**

(540)

LUOFU

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.11.9; 26.15.15

(731) CHEN ERYUE (CN)
No. 124, Lane 5, Xincuowei, Renhe Village, Shiyan District, Jieyang City 522000, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; phần phía trên của giày dép; dép đi trong nhà; đồ đi chân; miếng lót bên trong giày; dép; giầy thể thao; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-02359**

(540)

VOLTO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.3; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG DỊCH VỤ CÁT TƯỜNG (VN)
Số 610 Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; gạch; gạch vuông lát nền, không bằng kim loại dùng cho xây dựng; tấm ốp tường, không bằng kim loại; sàn lát, không bằng kim loại; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-02360**

(540)

清 湯 掛 念
CHING TANG KUA NIEN

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) MOONMOONFOOD TIAN XINGJIAN CO., LTD. (TW)
1F., No. 146, Leye St., Da'an Dist., Taipei City 106, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-02361**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ZESPRI RUBYRED

(731) ZESPRI GROUP LIMITED (NZ)
400 Maunganui Road, Mount Maunganui South, 3116, New Zealand

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm in về nông nghiệp và nghề làm vườn, bao gồm sách và tạp chí; tài liệu quảng cáo in sẵn, bao gồm tờ rơi, sổ tay và sách mỏng (tờ gấp) để quảng cáo chứa nội dung và cung cấp thông tin về các sản phẩm nông nghiệp và nghề làm vườn; vật liệu đóng gói được làm từ giấy hoặc bìa cứng, cụ thể là nhãn mác, túi, tấm, khay đựng và hộp đựng; thùng và màn hình quảng cáo bằng bìa cứng; sách và cuốn sách nhỏ; văn phòng phẩm, cụ thể là giấy, phong bì, tập giấy viết, phiếu/thẻ; bút và bút chì; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy in sẵn, cụ thể là sách hướng dẫn, biểu đồ/đồ thị, sổ tay hướng dẫn; xuất bản phẩm in sẵn, bao gồm sách, tạp chí, bản tin, báo; giấy dính; khăn giấy; cái tẩy.

Nhóm 31: Sản phẩm nông nghiệp và nghề làm vườn, cụ thể là cây trồng, cây giống và vật liệu thực vật, cụ thể là hạt giống nông nghiệp cho quả kiwi; vật liệu nhân giống cây trồng, cụ thể là mô nuôi cấy, cành ghép và hạt giống; trái cây tươi; quả kiwi tươi; quả kiwi tươi cỡ nhỏ; phấn hoa kiwi và phấn hoa kiwi cỡ nhỏ là nguyên liệu thô để sử dụng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-02362**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NOLA

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ D.N.V HẢI ÂU (VN)
378A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ ở tạm thời; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời (giữ chỗ lưu trú tạm thời); cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-02363**

(540)

INTELDERM+

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ATHENA (VN)
98 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02364**

(540)

TAPHAR

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ATHENA (VN)
98 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; bảng trang điểm; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02365**

(540)

DELTA® DELTA® Sport

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.15.7; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỤNG CỤ THỂ THAO DELTA (VN)
Thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-02366**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 3.7.25; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xám, đỏ, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC THÚ Y Á CHÂU (VN)
130, QL1A, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-02367**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.23; 5.9.3; 26.1.1; 26.1.6; 26.5.1
(591) Xanh lá, xanh lá nhạt, tím, hồng, cam, trắng, vàng nâu, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC (VN)
1017 Hồng Bàng, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-02368**

(540)

Layee

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HONGMING ZHU (CN)
No. 21, Community 5, Tongcheao Village, Falun Town, Zizhong County, Sichuan Province, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mĩ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc; kem đánh răng; bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-02369**

(540)

CARZOO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.18
(731) GUANGZHOU GONGGONG TRADING CO., LTD (CN)
Room 432, 4th Floor, No. 11, 13, Gaotian Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy rửa cho ô tô; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; sáp đánh bóng; chế phẩm đánh bóng; kem đánh bóng.

---

(210) **4-2025-02370**

(540)

Lesen

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 26.11.12
(731) ZHEJIANG LESEN ELECTRICAL MACHINERY CO., LTD (CN)
No.21 Wengao Village, Wenling Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy hàn điện; máy phát điện; tua bin gió; máy khí nén; thiết bị rửa.

---

(210) **4-2025-02372**

(540)

FAVORBEAUTY

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) RENMEI LI (CN)
Room 2404, Building 11, Rongqiaocheng, No. 1, Xihuan Road, Yinxi, Fuqing, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước hoa; nước sơn móng.

---

(210) **4-2025-02373**

(540)

X – ARES PRO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ BÌNH MINH (VN)
035 đường Hoàng Trường Minh, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi, các sản phẩm về thể thao: vợt Pickleball, bóng Pickleball.

---

(210) **4-2025-02374**

(540)

mùa lá bay
SẢN PHẨM TỪ THIÊN NHIÊN

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, nâu đen.
(731) NGUYỄN GIA ĐOÀN (VN)
Phòng 2613 chung cư HPC Landmark 105 KĐT Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu không chứa thuốc; xà phòng; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; nước hoa; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dầu gội đầu có chứa thuốc; dung dịch vệ sinh cá nhân có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-02375**

(540)

INBUS

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) MIN LI (CN)
Room 1203, No. 5 Junlong Second Street, Liwan District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510000 China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; cán của dụng cụ cầm tay; cái kẹp.

---

(210) **4-2025-02376**

(540)

Flowtec

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHENGJIA E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Warehouse Area D, 1st Floor, Zhengjia Yantian Port Logistics Park, Yantian Comprehensive Bonded Zone, No. 15 Mingzhu Road, Donghai Community, Yantian Street, Yantian District, Shenzhen, China 518083

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; máy cắt; máy khoan cầm tay dùng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

---

(210) **4-2025-02377**

(540)

Flowwave

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHENGJIA E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Warehouse Area D, 1st Floor, Zhengjia Yantian Port Logistics Park, Yantian Comprehensive Bonded Zone, No. 15 Mingzhu Road, Donghai Community, Yantian Street, Yantian District, Shenzhen, China 518083

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; máy tạo tuyết; đèn điện, dùng cho cây Noel; máy tạo khói; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2025-02378**

(540)

Flowona

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHENGJIA E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Warehouse Area D, 1st Floor, Zhengjia Yantian Port Logistics Park, Yantian Comprehensive Bonded Zone, No. 15 Mingzhu Road, Donghai Community, Yantian Street, Yantian District, Shenzhen, China 518083

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp; vòi; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; chậu vệ sinh; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị dùng cho bồn tắm.

---

(210) **4-2025-02379**

(540)

Socool fan

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN LUANSHENG ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3/F, BLDG 1, HaiTianLanYu Technology Park, No. 5, Industry 2nd RD, Shilongshequ, Baoan DIST, Shenzhen, CHINA 518000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị giữ ẩm; thiết bị làm lạnh không khí; đèn.

---

(210) **4-2025-02381**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1

(591) Xanh lá cây, xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SKY GROUP (VN)
Số 265, đường Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm cho em bé; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02382**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(731) ĐOÀN HỮU VIỆT (VN)
Xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho tóc; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02383**

(540)

MONSHEL

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) LOTTE WELLFOOD CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; sôcôla; bánh quy; bánh mỳ; bánh sữa nhỏ nhân kem; sản phẩm sô cô la, cụ thể là đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh kẹo; bánh nướng nhân kem; bánh trứng; bánh ngọt sô cô la.

---

(210) **4-2025-02384**

(540)

MONSHELL

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) LOTTE WELLFOOD CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; sôcôla; bánh quy; bánh mỳ; bánh sữa nhỏ nhân kem; sản phẩm sô cô la, cụ thể là đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh kẹo; bánh nướng nhân kem; bánh trứng; bánh ngọt sô cô la.

---

(210) **4-2025-02385**

(540)

QIANNAIMEI

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG MAKO (VN)
Xóm 4, thôn Đông Lao, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-02386**

(540)

DARENTANG

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG MAKO (VN)
Xóm 4, thôn Đông Lao, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-02387**

(540)

Ajion

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Tím, trắng.

(731) TRẦN THỊ MINH THÙY (VN)
Số 5 Nguyễn Công Hoan, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống khai vị, không có cồn; nước uống đóng chai; nước ngọt; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-02388**

(540)

TKGROUP

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.3.2; 26.3.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh, xanh tím, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAKAO GROUP (VN)
Phố Cao Sơn, khu đô thị Minh Phương, phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch men ốp tường; gạch lát nền; hỗn hợp xi măng; ngói, không bằng kim loại; vữa liên kết để sử dụng trong xây dựng; đá balat nung già.

---

(210) **4-2025-02390**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21, tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Chuỗi hạt để lần khi cầu nguyện; tượng bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang trí làm bằng kim loại quý.

Nhóm 20: Quan tài; áo quan; phụ kiện lắp ráp quan tài, không bằng kim loại; đồ gá lắp áo quan, không bằng kim loại; bình đựng tro hoả táng; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; đồ trang trí bằng gốm; đồ trang trí làm bằng đất nung; đồ trang trí làm bằng thủy tinh; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh.

---

(210) **4-2025-02391**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN AN LẠC (VN)
Tầng 21, tháp A, tòa nhà HUD TOWER, số 37 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

---

(210) **4-2025-02392**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.1.18
(731) ELITE BEAUTY (ASIA) PTE. LTD. (SG)
531a Upper Cross Street #04-95 Singapore 051531
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-02393**

(540)

SHOULDCAT

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) LIU ZHI (CN)
No. 52, Group 8, Liantang Village, Yingguang Township, Xinshao County, Hunan Province, China 422900
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp học sinh; vali [hành lý]; túi dết; túi dùng cho thể thao; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-02394**

(540)

LANPrefumes

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÊ ANH TIỆP (VN)
Số 41, ngõ 53, phố Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chất khử mùi cho người và động vật; chế phẩm làm thơm phòng.

---

(210) **4-2025-02399**

(540)

XMEN

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MARICO SOUTH EAST ASIA (VN)
Số 3, đường số 5, khu công nghiệp Sóng Thần 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Gel dùng cho tóc; kem dùng cho tóc; sáp dùng cho tóc; đất sét dùng cho tóc [mỹ phẩm]; keo xịt tóc; kem bọt dùng cho tóc; dầu dùng cho tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất khử mùi [mỹ phẩm]; lăn khử mùi; xịt khử mùi; sữa rửa mặt; sữa rửa mặt dạng bọt; sữa rửa mặt tẩy da chết; nước hoa; vải không dệt được tẩm chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; vải không dệt được tẩm ướp chế phẩm khử mùi dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn lau bằng vải không dệt đã được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: gel dùng cho tóc, kem dùng cho tóc, sáp dùng cho tóc, đất sét dùng cho tóc [mỹ phẩm], keo xịt tóc, kem bọt dùng cho tóc, dầu dùng cho tóc, dầu gội đầu,

dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chất khử mùi [mỹ phẩm], lăn khử mùi, xịt khử mùi, sữa rửa mặt, sữa rửa mặt dạng bọt, sữa rửa mặt tẩy da chết, nước hoa, vải không dệt được tẩm chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm, vải không dệt được tẩm ướp chế phẩm khử mùi dùng cho mục đích mỹ phẩm, khăn lau bằng vải không dệt đã được tẩm, thấm ướt nước thơm mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-02400**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CUB

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hoá; lưu kho; sắp xếp chuyến du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi; lưu trữ vật lý dữ liệu hoặc tài liệu ở dạng điện tử; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động.

---

(210) **4-2025-02401**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CUB

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Marketing; marketing qua điện thoại; cung cấp giá hàng hóa cho mục đích thương mại; phân tích về marketing; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn thương mại cho việc chuyển đổi số; sắp xếp và tổ chức sự kiện thương mại; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; so sánh phân tích giá sản phẩm; so sánh giá cả.

---

(210) **4-2025-02402**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CUB

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; tổ chức và tiến hành hội thảo [đào tạo, huấn luyện]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; giáo dục đào tạo; giải trí; tổ chức hoạt động văn hoá.

(210) **4-2025-02403**

(540)

CUB

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Gửi tin nhắn; thông tin liên lạc bằng điện báo; thông tin liên lạc bằng điện thoại; dịch vụ hãng tin tức; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; định vị địa lý [dịch vụ viễn thông]; cấp quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu cho người dùng; truyền dữ liệu liên tục theo thời gian thực.

---

(210) **4-2025-02404**

(540)

CUB

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 45: Cho thuê két an toàn.

---

(210) **4-2025-02405**

(540)

CUB

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Bảo trì phần mềm máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; cài đặt phần mềm máy vi tính; sao chép chương trình máy vi tính; thiết kế trang web; cung cấp không gian lưu trữ và chạy trang web trên máy tính chủ; tạo lập hoặc duy trì trang web cho người khác; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính thông qua truy cập từ xa; điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo kiểu dáng [thiết kế kiểu dáng công nghiệp]; thiết kế bao bì; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; lập trình máy vi tính; nghiên cứu phần mềm máy vi tính; nghiên cứu và phát triển công nghệ; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; kiểm tra chất lượng.

---

(210) **4-2025-02406**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CUB

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng, có thể tải về, dùng cho điện thoại di động; thiết bị xử lý giao dịch cho thẻ tín dụng; thiết bị đầu cuối cho thẻ tín dụng; thẻ tín dụng [thẻ mạch tích hợp]; thẻ ghi nợ [thẻ mạch tích hợp]; thẻ rút tiền mặt [thẻ mạch tích hợp]; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ mạch tích hợp, không chứa dữ liệu [thẻ thông minh chưa lập trình]; thẻ mạch tích hợp được mã hóa [thẻ thông minh]; thẻ trả trước tích hợp chip vi mạch; thẻ trả trước được gắn dải từ; thẻ được gắn dải từ; ví điện tử, có thể tải về; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính, được ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-02407**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CUB

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản].

---

(210) **4-2025-02408**

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CUBHCMC

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản].

---

(210) **4-2025-02409**

(540)

CUBHCMC

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng, có thể tải về, dùng cho điện thoại di động; thiết bị xử lý giao dịch cho thẻ tín dụng; thiết bị đầu cuối cho thẻ tín dụng; thẻ tín dụng [thẻ mạch tích hợp]; thẻ ghi nợ [thẻ mạch tích hợp]; thẻ rút tiền mặt [thẻ mạch tích hợp]; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ mạch tích hợp, không chứa dữ liệu [thẻ thông minh chưa lập trình]; thẻ mạch tích hợp được mã hóa [thẻ thông minh]; thẻ trả trước tích hợp chip vi mạch; thẻ trả trước được gắn dải từ; thẻ được gắn dải từ; ví điện tử, có thể tải về; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính, được ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-02410**

(540)

CUBHCMC

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 45: Cho thuê két an toàn.

---

(210) **4-2025-02411**

(540)

CUBHCMC

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Bảo trì phần mềm máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; cài đặt phần mềm máy vi tính; sao chép chương trình máy vi tính; thiết kế trang web; cung cấp không gian lưu trữ và chạy trang web trên máy tính chủ; tạo lập hoặc duy trì trang web cho người khác; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính thông qua truy cập từ xa; điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo kiểu dáng [thiết kế kiểu dáng công nghiệp]; thiết kế bao bì; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; lập trình máy vi tính; nghiên cứu phần mềm máy vi tính; nghiên cứu và phát triển công nghệ; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; kiểm tra chất lượng.

---

(210) **4-2025-02412**

(540)

CUBHCMC

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hoá; lưu kho; sắp xếp chuyến du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi; lưu trữ vật lý dữ liệu hoặc tài liệu ở dạng điện tử; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động.

---

(210) **4-2025-02413**

(540)

CUBHCMC

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Marketing; marketing qua điện thoại; cung cấp giá hàng hóa cho mục đích thương mại; phân tích về marketing; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn thương mại cho việc chuyển đổi số; sắp xếp và tổ chức sự kiện thương mại; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; so sánh phân tích giá sản phẩm; so sánh giá cả.

---

(210) **4-2025-02414**

(540)

CUBHCMC

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Gửi tin nhắn; thông tin liên lạc bằng điện báo; thông tin liên lạc bằng điện thoại; dịch vụ hãng tin tức; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; định vị địa lý [dịch vụ viễn thông]; cấp quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu cho người dùng; truyền dữ liệu liên tục theo thời gian thực.

---

(210) **4-2025-02415**

(540)

CUBHCMC

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; tổ chức và tiến hành hội thảo [đào tạo, huấn luyện]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; giáo dục đào tạo; giải trí; tổ chức hoạt động văn hoá.

---

(210) **4-2025-02416**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản].

---

(210) **4-2025-02417**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 45: Cho thuê két an toàn.

---

(210) **4-2025-02418**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; tổ chức và tiến hành hội thảo [đào tạo, huấn luyện]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; giáo dục đào tạo; giải trí; tổ chức hoạt động văn hoá.

---

(210) **4-2025-02419**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Marketing; marketing qua điện thoại; cung cấp giá hàng hóa cho mục đích thương mại; phân tích về marketing; nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tư vấn thương mại cho việc chuyển đổi số; sắp xếp và tổ chức sự kiện thương mại; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; so sánh phân tích giá sản phẩm; so sánh giá cả.

---

(210) **4-2025-02420**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng, có thể tải về, dùng cho điện thoại di động; thiết bị xử lý giao dịch cho thẻ tín dụng; thiết bị đầu cuối cho thẻ tín dụng; thẻ tín dụng [thẻ mạch tích hợp]; thẻ ghi nợ [thẻ mạch tích hợp]; thẻ rút tiền mặt [thẻ mạch tích hợp]; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ mạch tích hợp, không chứa dữ liệu [thẻ thông minh chưa lập trình]; thẻ mạch tích hợp được mã hóa [thẻ thông minh]; thẻ trả trước tích hợp chip vi mạch; thẻ trả trước được gắn dải từ; thẻ được gắn dải từ; ví điện tử, có thể tải về; chương trình máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính, có thể tải về; phần mềm máy vi tính, được ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-02421**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói hàng hoá; lưu kho; sắp xếp chuyến du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi; lưu trữ vật lý dữ liệu hoặc tài liệu ở dạng điện tử; bổ sung tiền mặt cho máy rút tiền tự động.

---

(210) **4-2025-02422**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Gửi tin nhắn; thông tin liên lạc bằng điện báo; thông tin liên lạc bằng điện thoại; dịch vụ hãng tin tức; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cung cấp diễn đàn trực tuyến; định vị địa lý [dịch vụ viễn thông]; cấp quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu cho người dùng; truyền dữ liệu liên tục theo thời gian thực.

---

(210) **4-2025-02423**

(540)

CUBHCM

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Bảo trì phần mềm máy vi tính; cho thuê phần mềm máy vi tính; thiết kế hệ thống máy vi tính; cài đặt phần mềm máy vi tính; sao chép chương trình máy vi tính; thiết kế trang web; cung cấp không gian lưu trữ và chạy trang web trên máy tính chủ; tạo lập hoặc duy trì trang web cho người khác; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính thông qua truy cập từ xa; điện toán đám mây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tạo kiểu dáng [thiết kế kiểu dáng công nghiệp]; thiết kế bao bì; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; lập trình máy vi tính; nghiên cứu phần mềm máy vi tính; nghiên cứu và phát triển công nghệ; nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; kiểm tra chất lượng.

---

(210) **4-2025-02424**

(540)

Wefotan

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM IPP (VN)
Tầng 1 số 4, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-02425**

(540)

bestsen

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN MẠNH SANG (VN)
Căn hộ số E3.8.5, tầng 8, tòa E3 (khối nhà CT2), chung cư The Emerald, TDP số 7-Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn dùng cho chó; thức ăn dùng cho mèo; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-02426**

(540)

ManLab

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Tổ dân phố 7 Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng; sữa bột dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thuốc dùng cho người; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-02427**

(540)

木兰诗

Mulan Poetry

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHEJIANG KEMO NETWORK TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Room 203, 2nd Floor, Hengding Mansion, No. 597 Bin'an Road, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang 310051, P.R. China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa rửa mặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ sứ để chứa đựng; bàn chải đánh răng; lược; dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng tẩy trang; bình cách điện; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua

và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ kế toán; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

---

(210) **4-2025-02428**

(540)

SEEK INK

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.11.8; 26.15.15
(731) JIANGXI XINGTAI TECHNOLOGY Inc. (CN)
30 Jiqing Road, Jizhou District, Ji'an City, Jiangxi Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Then chốt cửa bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện; biển báo giao thông bằng kim loại, không phản quang và không vận hành cơ giới; bảng hiệu bằng kim loại; nhãn mác bằng kim loại; biển hiệu bằng kim loại.

Nhóm 09: Nhãn điện tử cho hàng hoá; khóa sinh trắc học; ký hiệu số; điện thoại thông minh; thiết bị đọc sách điện tử; màn hình video.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quí; huy chương; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; đồng hồ chạy điện; bộ máy đồng hồ.

Nhóm 16: Nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; tranh ảnh; tấm lót bàn viết; kẹp dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; giấy can.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-02429**

(540)

fancy qite

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN LINGDONG ZHIQU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
A1706, Building 1, Huiyu Mingdu Garden (Phase II), No. 12 Dezheng Road, Shiyan Street, Shenzhen City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; đồ trang điểm; móng giả; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-02430**

(540)

VTK RUBBER
CAO SU VTK

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng, trắng, đỏ, xanh lá, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU VTK (VN)
390/31 Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; vòng đệm bằng cao su, silicon; gioăng (ron) bằng cao su, silicon.

---

(210) **4-2025-02431**

(540)

Bún thang

Bà Nhung Hạ Hồi

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHỞ, BÚN THANG "NHUNG" (VN)
Số 11 xóm Hạ Hồi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-02432**

(540)

B̄ K T

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU LIUQUAN BRAND MANAGEMENT SERVICE CO., LTD. (CN)
Room 601, No.399, South Third Road, Yuncheng, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm không khí; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 25: Quần áo; khăn quàng cổ dạng ống; khăn quàng cổ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; đồ đi ở chân; trang phục dệt kim.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; hỗ trợ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền.

---

(210) **4-2025-02433**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU T&T MEDICAL (VN)
Số 43, ngõ 1, đường Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc nhỏ mắt; nước rửa mắt chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-02434**

(540)

Qunature

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) JINHUA LINGKU OUTDOOR PRODUCTS CO., LTD (CN)
1F, Block C, No. 93 Qiushi Road, Beiyuan Street, Yiwu, Jinhua, China (Zhejiang) Pilot Free Trade Zone
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao, kéo, thìa và dĩa; vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay; dao cạo.

Nhóm 18: Dây bện bằng da; túi du lịch; ba lô; ô; gậy leo núi; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong buổi cắm trại; hộp bao bì bằng chất dẻo; thang bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo; tre, chưa xử lý hoặc bán thành phẩm; biển số xe, không bằng kim loại; tấm trải để ngủ.

Nhóm 22: Dây thừng; lều; lưới; cái võng; lều tròn di động của người Mông Cổ; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; vải lanh dùng trong nhà; túi ngủ; tấm phủ rộng cho đồ nội thất; rèm cửa ra vào; biểu ngữ bằng vải hoặc chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay trượt tuyết; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-02435**

(540)

KOKO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Cốc giấy; dụng cụ nhà bếp để lót hoặc nhấc nồi; hộp thiếc để bảo quản thực phẩm; hộp đựng bữa ăn trưa, rỗng; ca; hộp đựng đũa; lọ đựng bánh quy; bình đựng nước uống dùng cho người đi du lịch; cốc để uống; hộp để bảo quản thực phẩm dùng trong tủ lạnh; bình cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; cốc cách nhiệt; dụng cụ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; phích giữ nhiệt; dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất).

---

(210) **4-2025-02436**

(540)

KOKO by Cathay United Bank

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.18

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Thiết kế hoạt hình sử dụng máy vi tính; thiết kế hình thức và diện mạo sản phẩm; thiết kế bao bì; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-02437**

(540)

KOKO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.18

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; truyền tải viễn thông của mạng giá trị gia tăng; nhắn tin qua thiết bị vô tuyến; kết nối viễn thông trên internet; kết nối viễn thông của mạng thông tin máy tính toàn cầu; truyền thông tin trực tuyến; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; truyền thư điện tử; cho thuê hòm thư điện tử; cung cấp truyền dẫn thông tin trên bảng thông báo điện tử; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; kết nối đường dây viễn thông; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; kết nối chuyển hướng viễn thông; truyền dẫn thông tin cho phòng nói chuyện trên internet; cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu;

cấp quyền truy cập dữ liệu mạng trực tuyến; truyền phát dữ liệu liên tục theo thời gian thực; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền tải tài liệu qua thiết bị fax; truyền dẫn viễn thông; cung cấp thông tin viễn thông; truyền tải thiệp chúc mừng trực tuyến; truyền tập tin số.

---

(210) **4-2025-02438**

(540)

KOKO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; truyền tải viễn thông của mạng giá trị gia tăng; nhắn tin qua thiết bị vô tuyến; kết nối viễn thông trên internet; kết nối viễn thông của mạng thông tin máy tính toàn cầu; truyền thông tin trực tuyến; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; truyền thư điện tử; cho thuê hòm thư điện tử; cung cấp truyền dẫn thông tin trên bảng thông báo điện tử; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; kết nối đường dây viễn thông; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; kết nối chuyển hướng viễn thông; truyền dẫn thông tin cho phòng nói chuyện trên internet; cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cấp quyền truy cập dữ liệu mạng trực tuyến; truyền phát dữ liệu liên tục theo thời gian thực; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền tải tài liệu qua thiết bị fax; truyền dẫn viễn thông; cung cấp thông tin viễn thông; truyền tải thiệp chúc mừng trực tuyến; truyền tập tin số.

---

(210) **4-2025-02439**

(540)

KOKO by Cathay United Bank

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.18

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; truyền tải viễn thông của mạng giá trị gia tăng; nhắn tin qua thiết bị vô tuyến; kết nối viễn thông trên internet; kết nối viễn thông của mạng thông tin máy tính toàn cầu; truyền thông tin trực tuyến; thông tin liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy vi tính; truyền thư điện tử; cho thuê hòm thư điện tử; cung cấp truyền dẫn thông tin trên bảng thông báo điện tử; bảng thông báo điện tử [dịch vụ viễn thông]; kết nối đường dây viễn thông; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; kết nối chuyển hướng viễn thông; truyền dẫn thông tin cho phòng nói chuyện trên internet; cung cấp kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu;

cấp quyền truy cập dữ liệu mạng trực tuyến; truyền phát dữ liệu liên tục theo thời gian thực; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; truyền tải tài liệu qua thiết bị fax; truyền dẫn viễn thông; cung cấp thông tin viễn thông; truyền tải thiệp chúc mừng trực tuyến; truyền tập tin số.

---

(210) **4-2025-02440**

(540)

KOKO

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Thiết kế hoạt hình sử dụng máy vi tính; thiết kế hình thức và diện mạo sản phẩm; thiết kế bao bì; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-02441**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.18

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Cốc giấy; dụng cụ nhà bếp để lót hoặc nhấc nồi; hộp thiếc để bảo quản thực phẩm; hộp đựng bữa ăn trưa, rỗng; ca; hộp đựng đũa; lọ đựng bánh quy; bình đựng nước uống dùng cho người đi du lịch; cốc để uống; hộp để bảo quản thực phẩm dùng trong tủ lạnh; bình cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; cốc cách nhiệt; dụng cụ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; phích giữ nhiệt; dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất).

---

(210) **4-2025-02442**

(540)

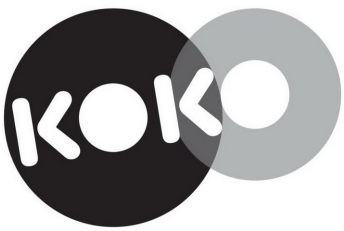

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.18

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Thiết kế hoạt hình sử dụng máy vi tính; thiết kế hình thức và diện mạo sản phẩm; thiết kế bao bì; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-02443**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.1.18
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Cốc giấy; dụng cụ nhà bếp để lót hoặc nhấc nồi; hộp thiếc để bảo quản thực phẩm; hộp đựng bữa ăn trưa, rỗng; ca; hộp đựng đũa; lọ đựng bánh quy; bình đựng nước uống dùng cho người đi du lịch; cốc để uống; hộp để bảo quản thực phẩm dùng trong tủ lạnh; bình cách nhiệt; túi đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; cốc cách nhiệt; dụng cụ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; phích giữ nhiệt; dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất).

---

(210) **4-2025-02444**

(540)

FGG

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN YIZHITA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1901, Qianhai HOP Int'l, No. 19 Xinghua 1st Rd (Extension), Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe; tai nghe choàng đầu tích hợp micrô.

---

(210) **4-2025-02445**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) SHENZHEN YIZHITA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1901, Qianhai HOP Int'l, No. 19 Xinghua 1st Rd (Extension), Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe; tai nghe choàng đầu tích hợp micrô.

---

(210) **4-2025-02446**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.8; 1.15.23; 15.1.13; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.3
(731) SANY GROUP CO., LTD. (CN)
Third Floor, SANY Administrative Center, SANY Industrial Park, Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng; rơ-moóc [xe cộ]; xe trộn bê tông; xe tải tích hợp cần cẩu; xe ba gác có thân xe lật được; xe cộ cho việc đi lại trên bộ, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; tra dầu mỡ cho xe cộ; sửa chữa xe hỏng; chống gỉ cho xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ; chống gỉ.

---

(210) **4-2025-02447**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lam, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH HƯNG (VN)
Số 22 Lý Tự Trọng, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-02448**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.5.1; 26.5.18
(731) SHENZHEN YIZHITA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1901, Qianhai HOP Int'l, No. 19 Xinghua 1st Rd (Extension), Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe; tai nghe choàng đầu tích hợp micrô.

---

(210) **4-2025-02449**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2; 26.1.4
(731) HONGKONG SMILEY HOLDINGS LIMITED (CN)
Room S239, 2/F, The Capital, 61-65 Chatham Road South, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; mũ dùng khi chơi bóng chày; giày.

---

(210) **4-2025-02450**

(540)

orthone

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU OO MEDICAL SCIENTIFIC LIMITED (CN)
Room 316, Building G2, South China Advanced Materials Innovation Park, No.31, Kefeng Road, Guangzhou Development District, 510670 Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 10: Vật dụng bảo vệ răng cho mục đích nha khoa; thiết bị chỉnh nha; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ hỗ trợ chỉnh hình dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-02451**

(540)

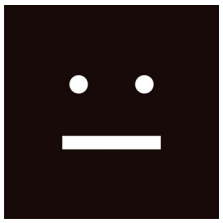

(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.4; 26.4.2; 26.7.5
(731) HONGKONG SMILEY HOLDINGS LIMITED (CN)
Room S239, 2/F, The Capital, 61-65 Chatham Road South, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; mũ dùng khi chơi bóng chày; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-02452**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.11.9
(731) SHENZHEN VMAX NEW ENERGY (GROUP) CO., LTD (CN)
5F, Fengyun Building, #Rd Hi-Tech Industry Park North, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; bộ chỉnh lưu dòng điện; bộ đảo điện; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; máy biến thế [điện]; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; máy biến áp tăng áp; bộ nắn điện; thiết bị điều chỉnh điện; bộ đổi điện.

---

(210) **4-2025-02453**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 24.17.20
(731) SHENZHEN VMAX NEW ENERGY (GROUP) CO., LTD (CN)
5F, Fengyun Building, #Rd Hi-Tech Industry Park North, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; bộ chỉnh lưu dòng điện; bộ đảo điện; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; máy biến thế [điện]; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; máy biến áp tăng áp; bộ nắn điện; thiết bị điều chỉnh điện; bộ đổi điện.

---

(210) **4-2025-02454**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 24.17.20; 26.3.1; 26.11.9
(731) SHENZHEN VMAX NEW ENERGY (GROUP) CO., LTD (CN)
5F, Fengyun Building, #Rd Hi-Tech Industry Park North, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; bộ chỉnh lưu dòng điện; bộ đảo điện; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; máy biến thế [điện]; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; máy biến áp tăng áp; bộ nắn điện; thiết bị điều chỉnh điện; bộ đổi điện.

---

(210) **4-2025-02455**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1
(731) SHENZHEN KELIXUN ELECTRONICS CO., LTD (CN)
No 401, No. 142-5 Junxin Road., Niu hu Community, Guanlan Street., Longhua District., Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình viđêô; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; pin điện (ắc quy điện); màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị nạp ắc quy; dây cáp điện; tai nghe; thiết bị sạc điện cầm tay; điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-02456**
(300) 40-2024-0186208 11/10/2024 KR
(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) LG ENERGY SOLUTION, LTD. (KR)
Tower 1, 108, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin/ắc quy; bộ ắc quy; ắc quy cho xe điện; ắc quy điện; thiết bị đo điện năng tiêu thụ; thiết bị kiểm soát việc cung cấp năng lượng điện; thiết bị điều khiển điện để quản lý năng lượng điện; thiết bị điều khiển điện để quản lý năng lượng; thiết bị nạp ắc quy; bộ điều khiển sạc điện cho xe điện; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động dùng để đặt lịch thay ắc quy; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động dùng để chẩn đoán tình trạng ắc quy; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại thông minh; phần mềm ứng dụng máy tính dùng cho dịch vụ thay pin của xe hai bánh; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động.

Nhóm 35: Marketing ắc quy xe ô tô; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ắc quy; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ắc quy cho xe điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thiết bị nạp ắc quy; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ắc quy cho ô tô; dịch vụ cửa hàng bán lẻ pin khô và ắc quy khô; dịch vụ cửa hàng bán lẻ bộ ắc quy; dịch vụ cửa hàng bán lẻ năng lượng điện thông qua trạm sạc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ ắc quy điện; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thiết bị nạp ắc quy cho xe có động cơ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thiết bị lưu trữ năng lượng chứa ắc quy.

Nhóm 37: Dịch vụ sạc pin và ắc quy; cho thuê thiết bị nạp ắc quy di động cho ô tô điện; dịch vụ nạp ắc quy cho xe có động cơ; sạc ắc quy ô tô; dịch vụ thay thế ắc quy ô tô; dịch vụ thay thế bộ ắc quy cho ô tô; dịch vụ thay thế ắc quy điện cho ô tô; đặt chỗ thay thế ắc quy cho xe điện; dịch vụ sạc xe điện; sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc ô tô điện; dịch vụ lắp đặt, bảo trì, sửa chữa sạc và trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện.

Nhóm 39: Dự trữ năng lượng; phân phối năng lượng; cung cấp năng lượng.

Nhóm 40: Xử lý ắc quy; xử lý pin và ắc quy điện; sản xuất ắc quy cho xe cộ theo yêu cầu; sản xuất linh kiện cấu thành ắc quy theo yêu cầu; sản xuất ắc quy theo yêu cầu; xử lý các linh kiện kim loại của ô tô; tái chế ắc quy điện; tái chế ắc quy ô tô đã qua sử dụng; tái chế [tái chế chất thải]; tái chế thông qua việc thu gom ắc quy đã qua sử dụng; cho thuê ắc quy lithium; cho thuê ắc quy; cho thuê bộ ắc quy; cho thuê ắc quy cho xe ô tô; cho thuê ắc quy cho xe cộ; cho thuê ắc quy cho xe hai bánh; cho thuê ắc quy cho xe điện.

Nhóm 42: Dịch vụ chẩn đoán việc quản lý năng lượng; nghiên cứu trong lĩnh vực năng lượng; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng; bảo trì phần mềm máy tính dùng để quản lý ắc quy; cung cấp nền tảng như là dịch vụ (paas) về hoán đổi ắc quy; phát triển phần mềm máy tính vận hành trạm hoán đổi ắc quy; bảo trì và sửa chữa phần mềm máy tính dùng để chẩn đoán tình trạng sạc ắc quy; phát triển phần mềm máy tính để chẩn đoán tình trạng sạc ắc quy cho ô tô điện; dịch vụ giám sát từ xa và cung cấp kết quả mức sạc pin xe điện; giám sát tình trạng sạc ắc quy; giám sát tình trạng sạc ắc quy cho ô tô điện; giám sát tình trạng sạc ắc quy thông qua vận hành trạm hoán đổi ắc quy.

---

(210) **4-2025-02458**

(540)



(220) 17/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.9; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)
360 đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; trình bày các tác phẩm nghệ thuật thị giác hay nghệ thuật trực quan cho công chúng nhằm mục đích văn hóa, giáo dục; giảng dạy; nhiếp ảnh.

Nhóm 42: Thiết kế bao bì; thiết kế nghệ thuật đồ họa; thiết kế trang phục; thiết kế nội thất; nghiên cứu khoa học; xác nhận giá trị tác phẩm nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-02459**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) ĐOÀN THỊ NAM PHƯƠNG (VN)
Số 154A đường Quách Đình Bảo, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tạp chí định kỳ; sách; ấn phẩm; sổ tay hướng dẫn.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo; đào tạo thực hành; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; ghi băng video; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-02460**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.8; 2.9.10; 24.15.7; 26.1.1; 26.3.1
(731) NGUYỄN THỊ THU HẰNG (VN)
Số 3, ngõ 337/123 đường Định Công, tổ 23 Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ nẹp định hình dùng cho mục đích y tế; răng giả; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị gây mê; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 21: Máy tăm nước chạy bằng điện; máy tăm nước chạy bằng pin; bàn chải đánh răng chạy điện; bàn chải đánh răng không chạy điện; chỉ nha khoa.

Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo, marketing, xuất nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ nẹp định hình dùng cho mục đích y tế, răng giả, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị gây mê, thiết bị và dụng cụ nha khoa, máy tăm nước chạy bằng điện, máy tăm nước chạy bằng pin, bàn chải đánh răng chạy điện, bàn chải đánh răng không chạy điện, chỉ nha khoa.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo lại nghề; hướng dẫn nghề nghiệp; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; xoa bóp; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-02461**

(540)

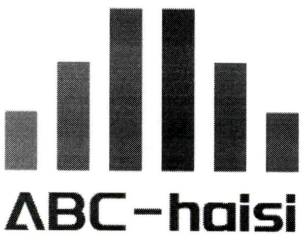

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 20.5.7; 25.7.3; 26.3.1; 26.4.9; 26.11.7
(731) GUANGZHOU TONGJIA INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room A268, 3rd Floor, No. 9, Kemulang South Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; màn hình video; thiết bị sạc điện thoại di động; dây điện; thiết bị sạc điện cầm tay; tai nghe.

---

(210) **4-2025-02462**

(540)

lovinworld

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONGKONG HAIJI INFORMATION TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Room 1702, 17/F, Hong Kong Trade Centre, Nos. 161-167 Des Voeux Road Central, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 31: Cỏ bạc hà mèo; hạt [ngũ cốc]; động vật trong vườn thú; thức ăn cho vật nuôi; đồ ăn vặt cho vật nuôi; cát thơm [cát lót chuồng] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-02463**

(540)

XUÂN TÂM

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ.

(731) TRẦN THỊ THU TRANG (VN)
Khóm 5, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-02464**

(540)

PHỞ BÒ HAOXIIN

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.4.1; 3.4.2; 11.3.7; 26.1.1

(591) Đen, trắng, vàng.

(731) HUỲNH VĂN HỒNG NGỌC (VN)
190/27 Thanh Yên, xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 43: Quán phở; quán lẩu.

---

(210) **4-2025-02465**

(540)

BỒ ĐỀ

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - THỰC PHẨM CHAY VĨNH SINH (VN)
Số 73 Đông Thạnh 8, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2025-02466**

(540)

VĨNH SINH MB

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - THỰC PHẨM CHAY VĨNH SINH (VN)
Số 73 Đông Thạnh 8, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dầu ăn; dầu ăn thực vật.

---

(210) **4-2025-02467**

(540)

HUAMO 华膜

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI HUAMO INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No.315-1, Honghui Road, Zhujing Town, Jinshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm sạch nước; bộ lọc nước uống; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; màng mỏng cho bộ thẩm thấu ngược; bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước; bộ thẩm thấu ngược.

---

(210) **4-2025-02468**

(540)

EVERCOLOR

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG HUALIJIE ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building 2, No. 21 Changsha Road, Dalong Street, Panyu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chất bán dẫn; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; mạch tích hợp; đi-ốt phát quang [LED]; cảm biến áp điện; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp.

---

(210) **4-2025-02469**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh da trời, trắng, da pha hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ TÍN ĐẠT (VN)
Số 30 ngách 332/7 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt (Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc da [mỹ phẩm]; sản phẩm làm đẹp [mỹ phẩm]; sản phẩm dưỡng thể [mỹ phẩm].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da [mỹ phẩm], sản phẩm làm đẹp [mỹ phẩm], sản phẩm dưỡng thể [mỹ phẩm].

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc da, làm đẹp.

---

(210) **4-2025-02470**

(540)

sewe

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ cam, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM GLIFEFOOD (VN)
Số 13 LK21 khu đô thị mới Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; tảo khô dùng làm thức ăn cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm, tảo khô dùng làm thức ăn cho người, tảo các loại.

---

(210) **4-2025-02471**

(540)

JESSI

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MDGROUP (VN)
105/16 đường Nguyễn Thị Tú, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa.

Nhóm 35: Mua, bán: sữa và các sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2025-02472**

(540)

Opo

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.6
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THỰC PHẨM OPO NUTRITION (VN)
L40-35 đường số 30, KDC Ngân Thuận, KV5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm từ sữa.

Nhóm 35: Mua, bán: sữa và các sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2025-02473**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DỤNG CỤ THỂ THAO GOLD FIT (VN)
Số 176/434/21, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 28: Máy tập trong phòng tập thể dục (máy tập dạng xe đạp, máy chạy bộ bằng điện); máy tập thể dục cho ngực nở; dụng cụ tập thể dục, cụ thể là: máy tập thể dục kiểu ngồi chèo thuyền; máy tập thể dục nhịp điệu; máy tập thể dục vận động toàn thân kiểu đứng.

---

(210) **4-2025-02474**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.24; 1.15.15; 26.2.3; 26.13.1
(591) Trắng, nâu.
(731) NGUYỄN TRUNG NAM (VN)
Thôn 1, xã Lam Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; các dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng phá dỡ nhà cửa, đường xá, cầu cống.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-02475**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 26.2.3; 26.13.1
(591) Trắng, nâu.
(731) NGUYỄN TRUNG NAM (VN)
Thôn 1, xã Lam Sơn, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Cửa gỗ chống cháy.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất dùng trong gia đình; đồ nội thất dùng trong văn phòng; đồ nội thất bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-02476**

(540)

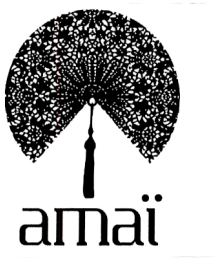

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.7; 25.1.25; 25.7.25; 26.2.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMAI SAIGON (VN)
Số 83 Xuân Thủy, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Sản phẩm thủ công mỹ nghệ (không dùng trong xây dựng) làm từ thủy tinh,sành, gốm, sứ, đất nung hoặc thuỷ tinh; sản phẩm bằng chất liệu gốm, sứ; bộ bát đĩa, ấm chén làm bằng chất liệu thủy tinh, sành, gốm, sứ; đồ gốm, sứ gia dụng; tác phẩm nghệ thuật, đồ trang trí bằng gốm sứ, đất nung hoặc thủy tinh.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm về văn hóa và nghệ thuật truyền thống cụ thể là nghệ thuật gốm sứ; phòng trưng bày nghệ thuật gốm sứ; xuất bản sách, tạp chí bao gồm cả xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được về gốm sứ và nghệ thuật gốm sứ; dàn dựng và sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình về gốm sứ và nghệ thuật gốm sứ;đào tạo nghề gốm sứ bao gồm sản xuất và vẽ tranh trang trí trên sản phẩm gốm sứ; dịch vụ câu lạc bộ làng nghề gốm sứ.

Nhóm 43: Làng nghề gốm sứ cụ thể là lập những khu riêng kết hợp vừa sản xuất vừa có nhà nghỉ cho phép khách vào thăm quan và nghỉ lại tại các khu này (dịch vụ cung cấp chỗ ăn, ở tạm thời); dịch vụ homestay tại làng nghề gốm sứ (dịch vụ cho phép khách du lịch nghỉ lại tại các gia đình sản xuất gốm sứ và cùng tham gia vào hoạt động sản xuất các sản phẩm gốm sứ); nhà nghỉ du lịch văn hóa; dịch vụ cắm trại tại làng nghề gốm sứ; cho thuê lều trại; cho thuê nhà di động.

---

(210) **4-2025-02477**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.6; 25.7.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMAI SAIGON (VN)
Số 83 Xuân Thủy, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Sản phẩm thủ công mỹ nghệ (không dùng trong xây dựng) làm từ thủy tinh, sành, gốm, sứ, đất nung hoặc thuỷ tinh; sản phẩm bằng chất liệu gốm, sứ; bộ bát đĩa, ấm chén làm bằng chất liệu thủy tinh, sành, gốm, sứ; đồ gốm, sứ gia dụng; tác phẩm nghệ thuật, đồ trang trí bằng gốm sứ, đất nung hoặc thủy tinh.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm về văn hóa và nghệ thuật truyền thống cụ thể là nghệ thuật gốm sứ; phòng trưng bày nghệ thuật gốm sứ; xuất bản sách, tạp chí bao gồm cả xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được về gốm sứ và nghệ thuật gốm sứ; dàn dựng và sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình về gốm sứ và nghệ thuật gốm sứ;đào tạo nghề gốm sứ bao gồm sản xuất và vẽ tranh trang trí trên sản phẩm gốm sứ; dịch vụ câu lạc bộ làng nghề gốm sứ.

Nhóm 43: Làng nghề gốm sứ cụ thể là lập những khu riêng kết hợp vừa sản xuất vừa cónhà nghỉ cho phép khách vào thăm quan và nghỉ lại tại các khu này (dịch vụ cung cấp chỗ ăn, ở tạm thời); dịch vụ homestay tại làng nghề gốm sứ (dịch vụ cho phép khách du lịch nghỉ lại tại các gia đình sản xuất gốm sứ và cùng tham gia vào hoạt động sản xuất các sản phẩm gốm sứ); nhà nghỉ du lịch văn hóa; dịch vụ cắm trại tại làng nghề gốm sứ; cho thuê lều trại; cho thuê nhà di động.

---

(210) **4-2025-02478**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 4.5.21; 24.1.1; 26.1.1
(591) Vàng, vàng đồng, xám, xám trắng, xám xanh, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH DỊCH VỤ TRÒ CHƠI TRÍ TUỆ ABC POKER (VN)
Tầng 1 Trung tâm thương mại Terra Royal, số 280 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thể thao điện tử; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-02479**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 3.7.17; 24.9.1
(591) Xanh, trắng.
(731) CAO VĂN CƯỜNG (VN)
Thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-02480**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 3.7.7; 3.7.24; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN DIỆN (VN)
Tiểu khu bệnh viện, thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-02481**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 21.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, hồng đậm, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH THỂ THAO PHAN QUÂN (VN)
711 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vợt cầu lông, quần áo, giày, vớ (tất), nón (mũ), dây căng vợt cầu lông, dây quấn cán vợt cầu lông.

Nhóm 41: Dịch vụ cho thuê sân chơi thể thao; dịch vụ dạy chơi cầu lông.

---

(210) **4-2025-02482**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu vàng, đen.
(731) NGUYỄN HÙNG (VN)
435 Quốc lộ 13, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; mỹ phẩm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: dầu gội đầu, dầu xả tóc, mỹ phẩm, nước xức tóc, thuốc nhuộm tóc.

Nhóm 41: Đào tạo nghề làm tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-02483**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) MAI THỊ CHUNG HUYỀN (VN)
Xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); trứng; sữa; rau củ quả đã qua chế biến; hạt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-02484**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.3
(591) Trắng, xanh dương, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC HẢI PHÒNG (VN)
Số 54 Đinh Tiên Hoàng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ cấp nước.

---

(210) **4-2025-02485**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, nâu, xanh nước biển đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASIA GATEWAY CAPITAL (VN)
88-90 Lương Định Của, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý kinh doanh cho khách sạn.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; đầu tư quỹ; nghiên cứu tài chính.

---

(210) **4-2025-02486**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.11.2; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) HOÀNG ANH DŨNG (VN)
Chung cư Picity High Park, Thạnh Xuân 13, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chế phẩm dính dùng ghép cây; chế phẩm dính dùng để băng nẹp cây; chất dùng để trám khoang rỗng trên cây (lâm nghiệp); sáp dùng để ghép cây; phân bón.

---

(210) **4-2025-02488**

(540)

Gapoz

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Thôn Nhiễm Dương, xã Nghĩa Đạo, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào và phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; bộ khóa cửa (ngoại trừ khóa điện); bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: nhôm, thanh nhôm định hình, cửa cuốn, cửa ra vào bằng kim loại và phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, cửa gỗ và phụ kiện lắp ráp cửa gỗ, cửa nhựa và phụ kiện lắp ráp cửa nhựa, ổ khoá, bộ khóa cửa (trừ khóa điện), tay nắm cửa, chốt cửa, bản lề, thanh trượt cửa, khóa từ, khóa vân tay, khóa sổ, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, kính xây dựng, tấm nhôm ốp trần, tấm nhôm ốp tường, thép, ống thép, tấm thạch cao, dụng cụ thao tác bằng tay như: kìm, búa, cưa, tuốc nơ vít, dao, kéo, dây điện, ổ cắm điện, át to mát điện, đèn điện, đèn trang trí, đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-02489**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 2.1.8; 2.1.22; 2.3.8; 2.3.16; 2.3.22; 5.3.13; 5.3.15; 25.12.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ WIN WIN (VN)
Số 30 Thành Bắc, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Bột thảo mộc (ngâm chân); kem xoa bóp (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Cao dán giải cơ.

---

(210) **4-2025-02490**

(540)

Xêkô mask

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ HÂN (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang vải [trang phục].

---

(210) **4-2025-02491**

(540)

Truda

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN XUÂN NAM (VN)
Số 26 ngõ 1 đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02492**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.7; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CHÈ ÂU LẠC (VN)
91 Nguyễn Văn Đậu, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống bao gồm: trà sữa, chè (chè sầu, chè khúc bạch, chè thốt nốt, chè tàu hũ, chè sữa chua nếp mít caramen, chè thạch colagen).

---

(210) **4-2025-02493**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh than, tím than, tím hồng, đỏ, cam, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ELICA (VN)
Xóm Bầu, thôn 4, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thuốc dùng cho người, dược phẩm dùng cho người, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02494**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.1; 2.5.6; 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(591) Xanh nước biển, đen, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ELICA (VN)
Xóm Bầu, thôn 4, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 35: Mua bán: chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm cho trẻ em, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-02495**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.17.20; 26.4.18; 26.11.8
(591) Cam, đỏ.
(731) PHẠM VĂN LONG (VN)
Ấp Tích Khánh, xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 20: Nôi cho trẻ em; nệm; gối; hổ phách vàng; đá bọt tạo sản phẩm trang trí; đồ đạc bằng kim loại; thùng (sọt); quầy hàng.

---

(210) **4-2025-02496**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, vàng đậm, vàng.
(731) TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN (VN)
103H, chung cư Parkland, 628A Song Hành Xa Lộ Hà Nội, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-02497**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.12; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, đen, nâu, be.
(731) TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN (VN)
103H, chung cư Parkland, 628A Song Hành Xa Lộ Hà Nội, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-02498**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.2
(591) Nâu, trắng.
(731) TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN (VN)
103H, chung cư Parkland, 628A Song Hành Xa Lộ Hà Nội, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê và đồ uống trên cơ sở cà phê; chất chiết xuất từ cà phê.

---

(210) **4-2025-02499**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.18; 2.1.24; 5.1.16; 6.1.2; 6.19.5
(591) Trắng, đen, vàng đồng, ghi xám đậm, ghi xám nhạt.
(731) TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN (VN)
103H, chung cư Parkland, 628A Song Hành Xa Lộ Hà Nội, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-02651**

(540)

CARKU

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.11.12
(731) SHENZHEN CARKU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 103, Block A, Qixing Creative Factory, Gaofeng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; trạm (thiết bị) sạc di động cấp điện; tấm pin năng lượng mặt trời; ắc quy xe ô tô; bộ kích điện khởi động động cơ; ắc quy cho hệ thống tắt-mở động cơ tự động; bộ nguồn di động (Pin có thể sạc lại); bộ kích điện khởi động xe; ắc quy điện; ắc quy có thể nạp lại; ắc quy điện cho xe cộ; pin mặt trời; mô-đun pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; bình ắc quy; hộp ắc quy; bộ đảo điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc không dây; thiết bị sạc cho ắc quy điện; bộ sạc pin ô tô; thiết bị sạc pin điện thoại di động để sử dụng trong xe; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; tấm ngăn trong bình điện; mạch tích hợp; dụng cụ biến cảm; chất bán dẫn; thiết bị bán dẫn điện tử; thiết bị báo động.

Nhóm 12: Bơm hơi dùng cho lốp ô tô; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; phương tiện giao thông trên bộ; bơm xe đạp; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; lốp xe (cho xe cộ); săm cho lốp xe; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; xe đạp; xe đẩy trẻ em; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-02652**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.7.1; 24.7.23; 25.1.6; 25.7.4
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) SHENZHEN DIANJIA TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 402, Building 7, No. 1, Sanjiao Mountain, Tongsheng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; trạm (thiết bị) sạc di động cấp điện; tấm pin năng lượng mặt trời; ắc quy xe ô tô; bộ kích điện khởi động động cơ; ắc quy cho hệ thống tắt-mở động cơ tự động; bộ nguồn di động (Pin có thể sạc lại); bộ kích điện khởi động xe; ắc quy điện; ắc quy có thể nạp lại; ắc quy điện cho xe cộ; pin mặt trời; mô-đun pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; bình ắc quy; hộp ắc quy; bộ đảo điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc không dây; thiết bị sạc cho ắc quy điện; bộ sạc pin ô tô; thiết bị sạc pin điện thoại di động để sử dụng trong xe; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; tấm ngăn trong bình điện; mạch tích hợp; dụng cụ biến cảm; chất bán dẫn; thiết bị bán dẫn điện tử; thiết bị báo động.

Nhóm 12: Bơm hơi dùng cho lốp ô tô; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; phương tiện giao thông trên bộ; bơm xe đạp; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; lốp xe (cho xe cộ); săm cho lốp xe; xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; xe đạp; xe đẩy trẻ em; chuông chống trộm dùng cho xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-02653**

(540)

FLASH-X

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ICL SPECIALTY PRODUCTS INC. (US)
622 Emerson Road, Suite 500, St. Louis, Missouri 63141, Usa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia chống gỉ hóa học dùng trong sản xuất sơn và lớp phủ bảo vệ; chế phẩm hóa học dùng làm chất ức chế ăn mòn dùng trong gia công cơ khí và gia công kim loại nói chung; hóa chất, cụ thể là chất phụ gia chống gỉ.

Nhóm 02: Chất chống gỉ có bản chất là lớp phủ; lớp phủ chống gỉ dạng sơn dùng cho mục đích đa dụng; chất ức chế ăn mòn có bản chất là lớp phủ cho gia công kim loại đen và kim loại màu.

---

(210) **4-2025-02654**

(540)

XTAIN

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ICL SPECIALTY PRODUCTS INC. (US)
622 Emerson Road, Suite 500, St. Louis, Missouri 63141, Usa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Chất màu dùng trong sản xuất sơn.

---

(210) **4-2025-02655**

(540)

HALOX

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ICL SPECIALTY PRODUCTS INC. (US)
622 Emerson Road, Suite 500, St. Louis, Missouri 63141, Usa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa học dùng làm chất ức chế ăn mòn dùng trong gia công cơ khí và gia công kim loại nói chung; hóa chất, cụ thể là chất phụ gia chống gỉ; chất phụ gia kim loại hóa học thụ động hóa để xử lý kim loại dễ ăn mòn; hóa chất, cụ thể là chất phụ gia chống vết bẩn tanin dùng trên gỗ và vật liệu gỗ tổng hợp.

Nhóm 02: Chất ức chế ăn mòn tổng hợp có bản chất là lớp phủ cho kim loại đen và kim loại màu; chất màu không chì.

---

(210) **4-2025-02656**

(540)

HALOX Z-PLEX

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ICL SPECIALTY PRODUCTS INC. (US)
622 Emerson Road, Suite 500, St. Louis, Missouri 63141, Usa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất phụ gia kim loại hóa học thụ động hóa để xử lý kim loại dễ ăn mòn.

Nhóm 02: Chất ức chế ăn mòn tổng hợp có bản chất là lớp phủ cho kim loại đen và kim loại màu.

---

(210) **4-2025-02657**

(540)

VINPALACE
CONVENTIONS & THEATRES

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.9; 26.15.15
(591) Vàng đồng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINPEARL (VN)
Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 16: Sách và tập tài liệu giới thiệu dịch vụ; ấn phẩm; áp phích và tờ rơi quảng cáo; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quảng cáo; quan hệ công chúng; tổ chức hội trợ và triển lãm thương mại cho mục đích bán hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ truyền thống cho khách du lịch; mua bán nông sản, thực phẩm tươi sống và chế biến, bia, rượu, thuốc lá điếu sản xuất trong nước, vật tư ngành in, bao bì đóng gói thực phẩm.

Nhóm 36: Môi giới kinh doanh; ký gửi các đồ vật quí giá.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; tổ chức du lịch theo nhóm; tổ chức du lịch kết hợp thăm quan trung tâm thương mại, khu ẩm thực và khu vui chơi giải trí; vận chuyển hành khách đi du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ karaoke; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; tổ chức ca múa nhạc; tổ chức sự kiện văn hóa và giải trí; tổ chức chương trình biểu diễn thời trang và ca múa nhạc (cho mục đích giải trí); dịch vụ trình chiếu phim điện ảnh và phim video; dịch vụ nhà hát và nhà biểu diễn; câu lạc bộ giải trí bao gồm trung tâm trò chơi điện tử, sòng bạc (casino); cho thuê phòng hòa nhạc và nhà hát, trường quay, phòng chiếu phim.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bar (dịch vụ quầy rượu); dịch vụ quán cà phê; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-02658**

(540)

WASAKI-KMP

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) MAI KIM LIÊN (VN)
Tổ 5, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm thủy lực; ruột bơm thủy lực; máy đào đất; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; màng chắn của máy bơm

---

(210) **4-2025-02659**

(540)

EMPIRE

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE GLOBAL (VN)
10/8C đường Xuân Thới 2, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị làm nóng nước; thiết bị lọc không khí; thiết bị lọc nước; thiết bị vệ sinh; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-02660**

(540)

EMPIRE

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE GLOBAL (VN)
10/8C đường Xuân Thới 2, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phụ tùng xe đạp; xe máy; phụ tùng của xe máy; ô tô; phụ tùng ô tô

---

(210) **4-2025-02661**

(540)

EMPIRE

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE GLOBAL (VN)
10/8C đường Xuân Thới 2, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tấm pin quang điện; tủ điện phân phối [điện]; thiết bị và dụng cụ quang điện được sử dụng để tạo ra điện mặt trời

---

(210) **4-2025-02662**

(540)

EMPIRE

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE GLOBAL (VN)
10/8C đường Xuân Thới 2, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị thẩm mỹ (làm đẹp) (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị y tế dùng cho thẩm mỹ viện; thiết bị điều trị thẩm mỹ da sử dụng sóng siêu âm (không dùng cho mục đích y tế); dụng cụ làm đẹp cầm tay: máy massage rửa mặt; máy hút chì da

---

(210) **4-2025-02663**

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

EMPIRE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE GLOBAL (VN)
10/8C đường Xuân Thới 2, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu và mua bán các sản phẩm: đồ điện gia dụng (thiết bị làm lạnh không khí, thiết bị làm nóng nước, thiết bị lọc không khí, thiết bị lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, máy xay sinh tố, máy ép, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, bếp điện, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi, quạt điện, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút ẩm, tủ bảo quản thực phẩm, ấm đun nước siêu tốc, ấm sắc thuốc, tủ bếp, bàn là, bếp từ, bếp ga, nồi lẩu điện, máy hút mùi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy tạo ẩm, nồi áp suất, nồi hầm, máy phát điện), đồ dùng nhà bếp (nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, chén, dĩa, rá, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ nấu nướng dùng điện và không dùng điện, xe đạp, xe máy, máy tập thể dục, máy chạy bộ, xe đạp thể dục, máy mát-xa toàn thân, thiết bị tập thể dục thể thao, ghế tập đa năng, máy tập thể dục đa năng, thiết bị vệ sinh, thiết bị chiếu sáng, thiết bị thẩm mỹ (làm đẹp) (không dùng cho mục đích y tế), thiết bị xoa bóp thẩm mỹ, thiết bị y tế dùng cho thẩm mỹ viện, thiết bị điều trị thẩm mỹ da sử dụng sóng siêu âm (không dùng cho mục đích y tế), dụng cụ làm đẹp cầm tay (máy massage rửa mặt, máy hút chì da), tấm quang điện, tủ điện phân phối [điện], thiết bị và dụng cụ quang điện được sử dụng để tạo ra điện mặt trời, xe đạp, phụ tùng xe đạp, xe máy, phụ tùng của xe máy, ô tô, phụ tùng ô tô; dịch vụ quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-02664**

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

EMPIRE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EMPIRE GLOBAL (VN)
10/8C đường Xuân Thới 2, ấp Xuân Thới Đông 1, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ năng lượng; dịch vụ khảo sát [kỹ thuật]; dịch vụ tư vấn công nghệ năng lượng; dịch vụ kiểm định và hiệu chuẩn [đo lường]; dịch vụ kiểm tra chất lượng (thử nghiệm các loại máy, thiết bị, vật tư, các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động) kiểm tra chất lượng

---

(210) **4-2025-02665**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.1; 18.5.3; 18.5.10; 25.12.1; 26.1.1; 26.3.4
(591) Xám
(731) BOTEN TESTING EQUIPMENT (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
108 Matang Road, Kunshan Development Zone, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị đo lường cho động cơ đốt trong; thiết bị sắc ký dùng trong phòng thí nghiệm; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị tia X dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-02666**

(540)

HUBIS LAB
HUMAN BIO SCIENCE LAB

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, đỏ và trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BNC (VN)
Số 17 ngõ 108/58 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Buôn bán mỹ phẩm cụ thể là các sản phẩm chăm sóc da; quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-02668**

(540)

Altest

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ
(731) BOTEN TESTING EQUIPMENT (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
108 Matang Road, Kunshan Development Zone, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị đo lường cho động cơ đốt trong; thiết bị sắc ký dùng trong phòng thí nghiệm; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị tia X dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-02669**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.1.1
(591) Đỏ và xám
(731) BOTEN TESTING EQUIPMENT (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
108 Matang Road, Kunshan Development Zone, Suzhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ để cân; thiết bị đo lường cho động cơ đốt trong; thiết bị sắc ký dùng trong phòng thí nghiệm; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị tia X dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-02671**
(300) 98659638 22/07/2024 US
(540)

ALL WEATHER/FLEX-TO-FIT/
FIERCE GRIP

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHURTAPE TECHNOLOGIES, LLC (US)
1712 Eighth Street Drive, SE, Hickory, North Carolina 28602, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Băng dính dùng cho mục đích gia dụng, cụ thể là băng dính nhạy áp dùng cho mục đích chống chịu thời tiết và sửa chữa.

Nhóm 17: Băng dính dùng cho mục đích công nghiệp và thương mại, cụ thể là băng dính nhạy áp dùng cho mục đích chống chịu thời tiết và sửa chữa.

---

(210) **4-2025-02672**
(300) 98659645 22/07/2024 US
(540)

FLEX-TO-FIT TECHNOLOGY

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHURTAPE TECHNOLOGIES, LLC (US)
1712 Eighth Street Drive, SE, Hickory, North Carolina 28602, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 16: Băng dính dùng cho mục đích gia dụng, cụ thể là băng dính nhạy áp dùng cho mục đích chống chịu thời tiết và sửa chữa.

Nhóm 17: Băng dính dùng cho mục đích công nghiệp và thương mại, cụ thể là băng dính nhạy áp dùng cho mục đích chống chịu thời tiết và sửa chữa.

---

(210) **4-2025-02673**

(540)

ShinClo
ストレッチ

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.4.6; 26.11.3
(731) BRIDGESTONE SPORTS CO., LTD. (JP)
1-1, Kyobashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8340, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo thun/áo polo mặc chơi gôn; áo khoác ngoài mặc chơi gôn; áo len mặc chơi gôn; áo nỉ mặc chơi gôn; quần mặc chơi gôn; váy mặc chơi gôn.

---

(210) **4-2025-02674**

(540)

ProAntro

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) GOLDEN BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)
10F, No. 9, Ln. 3, Sec. 1, Zhong-Zheng E. Rd., Tamsui Dist, New Taipei City 25147, Taiwan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung dinh dưỡng; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu dùng cho mục đích dược phẩm [trừ loại dùng trong sản xuất]; dược phẩm; chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-02675**

(540)

bye
od-td

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu

dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng cho giặt là; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; sữa chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

---

(210) **4-2025-02677**

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

丰火FENGHUO

(731) ZHENG SHIBO (CN)
Jiansaozhai Group, Baoyang Village, Xiaoweizhai Office, Duyun City, Guizhou Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bugi đốt nóng cho động cơ diesel; bộ chế hòa khí; bộ tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ điện và động cơ; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; cuộn dây đánh lửa cho động cơ ô tô; bugi đánh lửa cho động cơ ô tô.

---

(210) **4-2025-02678**

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

STAR GALLOP

(731) ZHENG SHIBO (CN)
Jiansaozhai Group, Baoyang Village, Xiaoweizhai Office, Duyun City, Guizhou Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bugi đốt nóng cho động cơ diesel; bộ chế hòa khí; bộ tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ điện và động cơ; bugi đánh lửa cho động cơ đốt trong; cuộn dây đánh lửa cho động cơ ô tô; bugi đánh lửa cho động cơ ô tô.

Nhóm 09: Thẻ nhớ; ổ đĩa flash USB; camera hành trình; thiết bị định vị dùng cho xe ô tô; thiết bị định vị GPS; ắc quy.

Nhóm 11: Đèn led; đèn xe máy; đèn cho xe cộ; đèn halogen; đèn pha dùng cho ô tô; thiết bị và dụng cụ chiếu sáng.

Nhóm 12: Phụ kiện ô tô; khung để chở hành lý gắn trên nóc xe ô tô; má phanh dùng cho xe ô tô; cần gạt nước kính chắn gió xe cộ; còi cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-02679**

(540)

MIRAI HOLDINGS

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAI HOLDINGS VIỆT NAM (VN)
Số nhà 07, đường E PARK BLVD, khu SUNRISE G, khu đô thị The Manor Central Park, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; kho bãi; cho thuê xe cộ; dịch vụ cho thuê chỗ để xe; vận chuyển hành khách; dịch vụ kho hành lý.

---

(210) **4-2025-02680**

(540)

IZIon24 Ứng Dụng Bảo Hiểm Của Người Việt

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN IDEAL LIFE (VN)
Tầng 6, Cao ốc văn phòng Phượng Long 2, số 16 Nguyễn Trường Tộ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Tư vấn bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm trực tuyến; dịch vụ đại lý bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-02681**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.5.1; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KASAVINA (VN)
43A đường TTH 13, phường Tân Thời Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dính giày (keo dán dùng trong công nghiệp); keo dán công nghiệp; keo dán sắt (dùng cho mục đích công nghiệp); keo dán sứ (dùng cho mục đích công nghiệp).

---

(210) **4-2025-02682**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ đô, đỏ, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI LEE'INVEST (VN)
Số 842 (tầng trệt) đường Nguyễn Văn Linh, khu phố Happy Valley (lô R18) - Phú Mỹ Hưng, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: bàn ghế sofa; bàn để uống trà.

Nhóm 21: Đồ gốm dùng cho gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng; đồ gốm để chứa đựng; bộ đồ uống trà; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); trà tảo bẹ; trà thảo mộc; chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-02683**

(540)

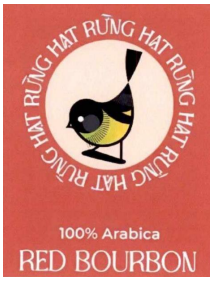

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đen, xanh lá nhạt, vàng, da, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-02684**

(540)

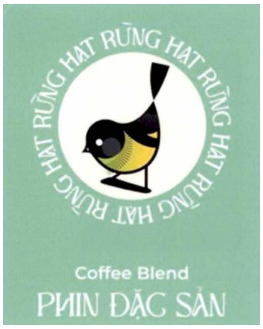

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh lá nhạt, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-02685**

(540)



(511) Nhóm 30: Cà phê

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24
(591) Đen, vàng, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-02686**

(540)

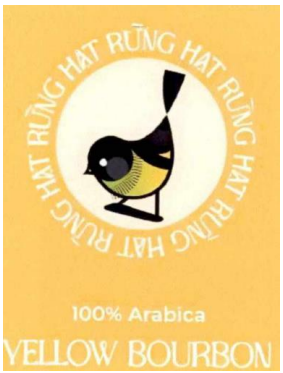

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Vàng cam, da, đen, xanh nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-02687**

(540)

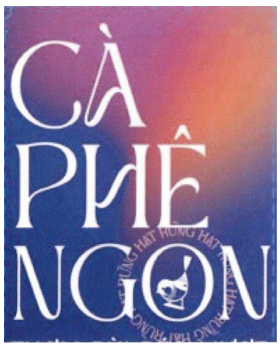

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 25.5.25; 26.4.18; 26.13.1
(591) Trắng, tím, tím nhạt, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-02688**

(540)

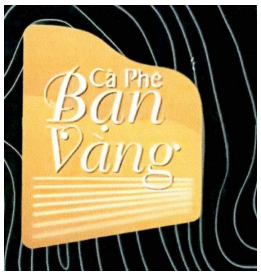

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.8; 25.7.20; 26.4.6; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Trắng, vàng, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-02689**

(540)

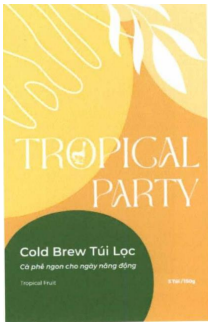

(511) Nhóm 30: Cà phê.

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 5.3.20; 25.5.25; 26.1.6
(591) Vàng cam, cam, da, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-02690**

(540)



(511) Nhóm 30: Cà phê.

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HẠT RỪNG (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

---

(210) **4-2025-02691**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI MỘC LAN (VN)
Tổ 15 đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố Tân Ngọc, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Chế phẩm không chứa thuốc dùng để giặt và làm sạch sử dụng trong nhà và các không gian khác, bao gồm nước giặt, nước lau sàn, nước rửa chén, tẩy đa năng, tẩy lồng giặt.

---

(210) **4-2025-02692**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 24.11.15; 25.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, vàng đậm, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN DỊCH VỤ ĐÀO TẠO AUM VIỆT NAM (VN)
Số 26, ngách 12, ngõ 470 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về chăm sóc sức khỏe; dịch vụ đào tạo spa; dịch vụ đào tạo về chăm sóc sắc đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-02693**

(540)

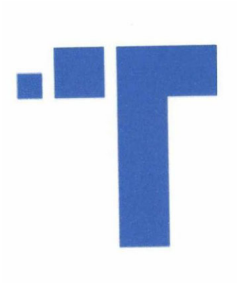

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) EASTERN ASIA TECHNOLOGY (HK) LIMITED (CN)
Unit 906, 9/F, Nanyang Plaza, 57 Hung To Road, Kwun Tong, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; loa phóng thanh; hộp đựng thiết bị âm thanh; tai nghe; tai nghe không dây; loa siêu trầm.

---

(210) **4-2025-02694**

(300) 98/702938 16/08/2024 US

(540)

YETI

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 25: Áo ba lỗ (áo tank top); áo ngắn lửng đến eo; áo nỉ; áo nỉ có mũ trùm đầu; áo len; áo chẽn không tay (áo gi lê); áo thun polo; quần soóc; quần dài; quần bo gấu; áo gió; áo khoác chống gió; áo khoác [trang phục]; áo khoác phao; áo sơ mi dài tay; áo len chui đầu dài tay; áo nịt len [trang phục]; áo nịt len thể thao; áo bóng đá; đồ lót giữ nhiệt; tất giữ nhiệt; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-02695**

(300) 98/702991 16/08/2024 US

(540)

YETI

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA

(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 21: Máy nghiền không dùng điện dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-02696**

(540)

BOX

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) BẠCH QUANG THẮNG (VN)
Cụm 6, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát dùng cho mèo; giấy phủ cát dùng cho lồng chim; ổ cho động vật; rơm trải ổ; giấy phủ cát/giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-02697**

(540)



(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.1.1

(591) Cam, vàng, đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THỂ THAO VÀ THƯƠNG MẠI 3F (VN)
Số 45 ngõ 33 Tân ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; trại huấn luyện thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức thi đấu thể thao điện tử; dịch vụ thể thao điện tử; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2025-02698**

(540)

ELESTAR
···for perfect life

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 25.3.3; 26.4.9

(591) Xanh dương, trắng.

(731) PHÚC THỊ QUỲNH ANH (VN)
Xóm Ngọc Chùa, xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm [bộ phận của máy, đầu máy hoặc động cơ]; máy bơm chân không.

---

(210) **4-2025-02699**

(540)

SOFFIONE

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) BEDROCK TECHNOLOGIES LLC (TW)
12F, No.224, Yuanhua Road, Zhongli District, Taoyuan City, 320675, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; phân ủ; phân chuồng; phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-02700**

(540)

POMODORO

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) BEDROCK TECHNOLOGIES LLC (TW)
12F, No.224, Yuanhua Road, Zhongli District, Taoyuan City, 320675, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; phân ủ; phân chuồng; phân bón; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-02701**

(641) 4-2022-54961

(540)

KAKUDAI

(220) 23/12/2022
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SENA VIỆT NAM (VN)
Số 34 Bích Câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; bộ phận của máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bơm ly tâm; bơm chân không [máy móc].

---

(210) **4-2025-02702**

(540)

Sellōra

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(591) Hồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TAM PHƯỚC (VN)
Số 33 Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02703**

(540)

89 JEWEL

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT APTECH (VN)
Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-02704**

(540)

YU 89

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT APTECH (VN)
Thôn Thụy Trang, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-02705**

(540)

Natural Happy Kiss

(220) 20/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Nâu, xanh đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: các sản phẩm tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-02707**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 26.1.6; 26.13.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THUỐC THÚ Y VÀ CHẾ PHẨM SINH HỌC VEMEDIM (VN)
Khu công nghiệp Sông Hậu, giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt (chi tiết chuyên dùng cho gia súc, gia cầm, thú cưng chó và mèo).

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật (chi tiết chăm sóc sức khỏe toàn diện cho thú cưng có bao gồm dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà grooming và spa).

---

(210) **4-2025-02708**

(540)

LÌ XÌ MAY MẮN
THẦN TÀI GÕ CỬA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ HÙNG (VN)
P 1007 - CT3, Đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật Thăng Long (LUAT THANG LONG COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; nước xức tóc không chứa thuốc; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang kháng khuẩn, lọc bụi (khẩu trang y tế); mặt nạ vệ sinh dùng cho mục đích y tế; bao cao su.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; kem lạnh; đường; mật ong; gia vị.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống); đồ uống hoa quả; xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nước xức tóc không chứa thuốc, nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ

sức khỏe, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, chế phẩm vệ sinh, thiết bị và dụng cụ y tế, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang kháng khuẩn, lọc bụi (khẩu trang y tế), mặt nạ vệ sinh dùng cho mục đích y tế, vật liệu để khâu vết thương; bao cao su, cà phê, chè, ca cao, mì sợi và mì ống, bột sắn, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo, sô cô la, kem, đường, mật ong, muối, gia vị, dấm, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-02711**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.2; 5.5.19; 5.5.22; 5.7.3; 5.11.15; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TỔNG HỢP CBD GREEN GLOBAL (VN)
Căn số 0.8 tầng trệt, khu E, chung cư Tam Phú, đường Cây Keo, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Lúa mạch lên men [bia]; bia; bia mạch nha.

---

(210) **4-2025-02714**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.11.1; 25.1.9; 26.1.1; 26.4.10; 26.7.5
(591) Xanh lá, nâu, trắng.
(731) BÙI THỊ THÚY (VN)
Thôn Chân Chim, xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH VIỆT PHONG)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; chiết xuất của hoa (nước hoa); nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu sử dụng cho liệu pháp mùi hương.

---

(210) **4-2025-02715**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 24.15.1; 26.4.9
(591) Xanh dương đậm, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH TÙNG ANH LOGISTICS (VN)
Số 2A đường Đức Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; bao gói hàng hóa; hậu cần vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; dịch vụ kho bãi.

---

(210) **4-2025-02716**

(540)

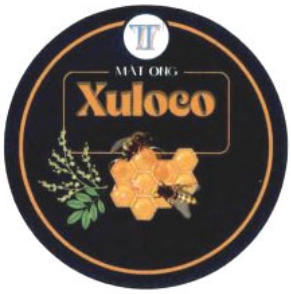

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.5; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.11; 26.7.5
(591) Vàng, cam, đen, trắng, xanh dương, xanh lá, xanh lá non.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG THANH THÚY (VN)
Số 3145, ấp Bình Hòa, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-02717**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đen, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORT (VN)
61/12 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-02718**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORT (VN)
61/12 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-02719**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORT (VN)
61/12 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao.

---

(210) **4-2025-02720**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.2.7; 26.3.23; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORT (VN)
61/12 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-02721**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, hồng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH 412 BEAUTY (VN)
Lầu 8, số 171, đường Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; sữa tắm; dầu gội; sữa rửa mặt; kem chống nắng; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; dung dịch vệ sinh phụ nữ; nước hoa; tinh dầu; bột giặt, nước xả vải; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất); chất làm sạch (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất); chất làm bông (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất); nước lau sàn; nước rửa chén.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, kem dưỡng da, sữa tắm, dầu gội, sữa rửa mặt, kem chống nắng, dầu xả tóc, thuốc nhuộm tóc, dung dịch vệ sinh phụ nữ, nước hoa, tinh dầu, bột giặt, nước xả vải, chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất), chất làm sạch (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất), chất làm bông (không dùng cho mục đích y tế và hoạt động sản xuất), nước lau sàn, nước rửa chén, thuốc, chế phẩm vệ sinh (dùng cho mục đích y tế), thuốc, thực phẩm chức năng

---

(210) **4-2025-02722**

(540)

Roxie

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN HUY (VN)
Thôn Tướng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo lót nam, nữ; quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-02723**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.22
(591) Vàng đậm, xanh nhạt, xanh lá.
(731) CHI HỘI NÔNG DÂN NGHỀ NGHIỆP TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY SẦU RIÊNG (VN)
Thôn Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: quả sầu riêng tươi.

---

(210) **4-2025-02724**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ THỊ THI (VN)
Thôn Đá Mài 2, xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Tổ yến (yến sào); yến tinh chế.

---

(210) **4-2025-02725**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 11.1.6; 26.1.1; 26.1.8
(591) Vàng, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH TRÁNG GIA BẢO (VN)
Thôn 1, xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Kẹo đậu phộng.

---

(210) **4-2025-02726**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.9.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.2.7; 26.11.12
(731) TRƯƠNG TUẤN NGỌC (VN)
Căn hộ số 1013 chung cư 30T1 KĐT Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; nhiếp ảnh; dịch thuật; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

---

(210) **4-2025-02727**

(540)

SWEEC

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯƠNG TUẤN NGỌC (VN)
Căn hộ số 1013 chung cư 30T1 KĐT Nam Trung Yên, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; nhiếp ảnh; dịch thuật; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về].

---

(210) **4-2025-02728**

(540)

MAY THÀNH VIỆT
Gửi trọn niềm tin

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23
(591) Trắng, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY THÀNH VIỆT (VN)
Số 64, ngõ 205 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi vải; túi xách tay; ví đựng đồ trang điểm; ví đựng tiền; túi du lịch; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần áo thời trang nam (nữ); đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; váy.

---

(210) **4-2025-02729**

(540)

KIHI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.7
(591) Cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIHI (VN)
Lô DM5-14c khu Tiểu thủ Công Nghiệp Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng: chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến (dùng làm thức ăn); hạt, đã chế biến (dùng làm thức ăn); sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, sô-cô-la, trà: bột ngũ cốc; các chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thiết bị y tế, sữa, thực phẩm làm từ ngũ cốc, đồ uống không cồn, đồ chơi trẻ em, thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao, quần áo, giầy dép, sách.

---

(210) **4-2025-02730**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.7.1; 5.7.22; 6.1.2; 7.1.6
(591) Nâu đỏ, vàng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GFR VIỆT NAM (VN)
Số 11, ngõ 42, đường Ngô Trọng Kim, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-02731**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.17; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn: đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-02732**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.17; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đíchy tế; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn: đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-02733**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.17; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đíchy tế; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn: đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-02734**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.17; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH TRIBECO BÌNH DƯƠNG (VN)
Số 8 đường số 11, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn: đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-02735**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH MTV TM-DV VÂN ANH (VN)
13-42 đường Lena, KDC River Park, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing mục tiêu.

---

(210) **4-2025-02736**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 24.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) ĐỖ DUY HOÀN (VN)
Đội 7, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối; đệm; nệm; rèm cửa sổ trong nhà.

Nhóm 24: Ga trải giường; drap giường; chăn; vỏ đệm; vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-02737**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng
(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Tầng 5, tòa B - FaFim Việt Nam, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; vali; ví đựng tiền; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-02738**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa trước khi vận chuyển; cố định hàng hóa trước khi vận chuyển; đóng gói hàng hóa theo kiện; đóng gói hàng hóa; bao gói hàng hóa; đóng bọc sản phẩm; bọc quà; đóng chai; sắp xếp chuyến đi chơi; sắp xếp chuyến đi du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi; sắp xếp cuộc đi chơi trên biển; sắp xếp chuyến đi tham quan; đại lý hỗ trợ thủ tục nhập cảnh và xuất cảnh cho mục đích du lịch và vận chuyển; đại lý bán vé hành khách trong lĩnh vực vận chuyển nội địa và quốc tế; đại lý đặt vé hành khách trong lĩnh vực vận chuyển nội địa và quốc tế; đặt chỗ phương tiện vận chuyển; đặt chỗ cho việc vận chuyển; cung cấp thông tin du lịch; hướng dẫn du lịch; hướng dẫn du lịch leo núi; đặt giữ chỗ cho chuyến đi; lưu trữ ở dạng vật lý các phương tiện lưu trữ dữ liệu và tài liệu dạng điện tử.

(210) **4-2025-02739**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bảng tương tác điện tử; bảng thông báo điện tử; màn hình tinh thể lỏng; máy chủ; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị lưu trữ chỉ cho phép đọc dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu sử dụng cổng USB; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị lưu trữ truy cập ngẫu nhiên; đĩa mềm ghi sẵn chương trình máy vi tính; công cụ giám sát [chương trình máy vi tính]; ứng dụng điện thoại di động; ứng dụng điện thoại thông minh; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; thiết bị lưu trữ bộ nhớ nhanh (bộ nhớ flash); thẻ từ được mã hóa; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị đọc mã vạch; máy chủ mạng; thẻ mạch tích hợp để kết nối mạng; chip tính toán chỉ số dấu phẩy động; thiết bị lưu trữ hình ảnh; bảng mạch đồ họa (thẻ đồ họa); bảng mạch mở rộng; đĩa quang; thiết bị đọc thẻ; phim mã vạch; thiết bị quét mã vạch; thiết bị đầu vào cảm ứng chạm cho máy vi tính; thiết bị quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; trình tạo mật khẩu [phần mềm máy vi tính]; sách điện tử, có thể tải về; thiết bị trợ giúp cá nhân số (PDA); hệ thống tích hợp dữ liệu điện tử; túi chuyên dụng để đựng máy tính xách tay; thiết bị xử lý giao dịch thẻ tín dụng; thiết bị đọc vân tay; miếng đệm lót chuột máy vi tính; nhạc, có thể tải về từ mạng internet; phim, có thể tải về từ mạng internet; sách, có thể tải về từ mạng internet; tranh ảnh, có thể tải về từ mạng internet; sổ tay hướng dẫn điện tử, có thể tải về; thiết bị bộ nhớ flash, có thể mang đi được; nhãn điện tử cho hàng hóa; túi chuyên dụng để đựng máy tính bảng; thiết bị đầu cuối thanh toán cho thẻ ghi nợ [POS]; máy rút tiền tự động [ATM]; thiết bị nhận, thu thập, và lưu trữ hình ảnh; thiết bị phát đa phương tiện, loại cầm tay; pin điện dùng cho điện thoại di động; bộ nguồn lưu và cấp điện, có thể mang đi được; phim truyền hình, ghi sẵn; thiết bị ghi hình ảnh; thiết bị nhắc cuộc gọi đến; điện thoại sử dụng công nghệ thực hiện và nhận cuộc gọi qua mạng internet (VoIP); thiết bị điện tử kết nối internet để truy cập, gửi và nhận dữ liệu; dây treo trang trí cho điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại di động; bộ xử lý tín hiệu liên lạc vệ tinh; hệ thống tường lửa bảo mật mạng; máy vi tính trạm; thiết bị điều khiển máy vi tính; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ tín dụng [thẻ thông minh]; thẻ điện thoại, được mã hóa; thẻ ghi nợ, được mã hóa; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhận dạng máy vi tính; thẻ trả trước gắn chíp; thẻ trả trước gắn dải từ; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; thẻ gắn dải từ; vòng đeo tay nhận dạng, được mã hóa từ tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; nam châm trang trí.

---

(210) **4-2025-02740**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê két sắt; cung cấp thông tin liên quan đến thời trang thông qua tư vấn phối đồ thời trang, tạo phong cách riêng biệt, và cập nhật các xu hướng mới nhất, nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-02741**

(540)

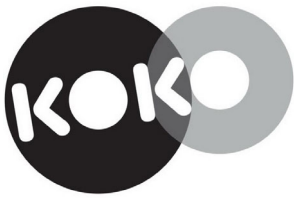

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Lập kế hoạch quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên tài liệu quảng cáo; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên báo; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên tạp chí; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên internet; phác thảo cách trình bày biển hiệu quảng cáo; dịch vụ maket nghệ thuật cho quảng cáo; phác thảo cách thể hiện và trình bày logo để tạo ra nhận diện thương hiệu cho người khác; phác thảo cách thể hiện và trình bày hệ thống nhận diện doanh nghiệp để tạo ra nhận diện thương hiệu và tăng hiệu quả tiếp thị và truyền thông cho người khác; phác thảo cách trình bày thẻ giảm giá của doanh nghiệp nhằm mục đích xúc tiến bán sản phẩm hoặc dịch vụ; quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trên truyền hình; bố trí, sắp đặt biển hiệu quảng cáo nhằm ục đích nhận diện thương hiệu, marketing, và xúc tiến bán hàng; hãng quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; phổ biến thông báo quảng cáo; phân phát hàng khuyến mãi; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; xúc tiến thương mại cho người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bố trí, sắp đặt trưng bày cửa hàng nhằm mục đích quảng cáo và xúc tiến bán hàng; đại lý xuất nhập khẩu; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin thương mại qua trang web; cung cấp thông tin thương mại; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý dữ liệu máy vi tính; tư vấn sáp nhập và mua lại cho mục đích kinh doanh; môi giới kinh doanh; nghiên cứu marketing; tư vấn marketing; đại lý thông tin thương mại; khảo sát thương mại; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; quản lý quá trình đặt hàng; bán đấu giá; bán đấu giá qua mạng; cho thuê tường để quảng cáo; quảng cáo bằng biểu ngữ trực tuyến; tổ chức hội chợ thương mại cho doanh nghiệp; chuẩn bị hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; trung tâm mua sắm liên quan đến bảng tương tác điện tử, bảng thông báo điện tử, màn hình tinh thể lỏng, máy chủ, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị lưu trữ chỉ cho phép đọc dữ liệu, thiết bị lưu trữ dữ liệu sử dụng cổng USB, bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], thiết bị lưu trữ truy cập ngẫu nhiên, đĩa mềm ghi sẵn chương trình máy vi tính, công cụ giám sát [chương trình máy vi tính], ứng dụng điện thoại di động, ứng dụng điện thoại thông minh, phần mềm máy vi tính, ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về, thiết bị lưu trữ bộ nhớ nhanh (bộ nhớ flash), thẻ từ được mã hóa, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về, thiết bị đọc mã vạch, máy chủ mạng, thẻ mạch tích hợp để kết nối mạng, chip tính toán chỉ số dấu phẩy động, thiết bị lưu trữ hình ảnh, bảng mạch đồ họa, bảng mạch mở rộng, đĩa quang, thiết bị đọc thẻ, phim mã vạch, thiết bị quét mã vạch, thiết bị đầu vào cảm ứng chạm cho máy vi tính, thiết bị quét [thiết bị xử lý dữ liệu], trình tạo mật khẩu [phần mềm máy vi tính], sách điện tử, có thể tải về, thiết bị trợ giúp cá nhân số (PDA), hệ thống tích hợp dữ liệu điện tử, túi chuyên dụng để đựng máy tính xách tay, thiết bị xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thiết bị đọc vân tay, miếng đệm

lót chuột máy vi tính, nhạc, có thể tải về từ mạng internet, phim, có thể tải về từ mạng internet, sách, có thể tải về từ mạng internet, tranh ảnh, có thể tải về từ mạng internet, sổ tay hướng dẫn điện tử, có thể tải về, thiết bị bộ nhớ flash, có thể mang đi được, nhãn điện tử cho hàng hóa, túi chuyên dụng để đựng máy tính bảng, thiết bị đầu cuối thanh toán cho thẻ ghi nợ [POS], máy rút tiền tự động [ATM], thiết bị nhận, thu thập, và lưu trữ hình ảnh, thiết bị phát đa phương tiện, loại cầm tay, pin điện dùng cho điện thoại di động, bộ nguồn lưu trữ và cấp điện, có thể mang đi được, phim truyền hình, ghi sẵn, thiết bị ghi hình ảnh, thiết bị nhắc cuộc gọi đến, điện thoại sử dụng công nghệ thực hiện và nhận cuộc gọi qua mạng internet (VoIP), thiết bị điện tử kết nối internet để truy cập, gửi và nhận dữ liệu, dây treo trang trí cho điện thoại di động, vỏ bọc cho điện thoại di động,bộ xử lý tín hiệu liên lạc vệ tinh, hệ thống tường lửa bảo mật mạng, máy vi tính trạm, thiết bị điều khiển máy vi tính, thẻ nhận dạng từ tính, thẻ tín dụng [thẻ thông minh], thẻ điện thoại, được mã hóa, thẻ ghi nợ, được mã hóa, thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh], thẻ nhận dạng máy vi tính, thẻ trả trước gắn chíp, thẻ trả trước gắn dải từ, thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp], thẻ gắn dải từ, vòng đeo tay nhận dạng, được mã hóa từ tính, chìa khóa dạng thẻ được mã hóa, nam châm trang trí, khăn giấy, giấy dính [văn phòng phẩm], thẻ, phong bì [văn phòng phẩm], giấy viết thư, danh thiếp, thiếp chúc mừng, thiếp mời, hóa đơn [ấn phẩm], séc thanh toán [ấn phẩm], giấy yêu cầu triệu tập của tòa án [ấn phẩm], báo cáo [ấn phẩm], phiếu đổi quà tặng [ấn phẩm], vé, catalô, giấy bản thảo, giấy ghi chú, giấy ghi chú, có thể dính được, giấy in thuế, tài liệu hỗ trợ [ấn phẩm], tờ quảng cáo, tờ rơi quảng cáo, thẻ ghi thông tin bằng giấy, thẻ cho khách hàng đặc biệt [in sẵn], thẻ thành viên [in sẵn], thiếp mời sinh nhật, ấn phẩm, phong bao lì xì, sổ tay hướng dẫn, sổ lưu danh thiếp, sổ tay, sách hướng dẫn [ấn phẩm], sổ kỷ yếu, ấn phẩm quảng cáo có hình minh họa, sổ nhật ký công việc [ấn phẩm], sách hướng dẫn sử dụng [ấn phẩm], sách hướng dẫn vận hành [ấn phẩm], ấn phẩm giới thiệu thông tin, lịch, lịch tháng, niên giám, áp phích quảng cáo, biểu đồ in từ máy vi tính [ấn phẩm], tranh ảnh, túi đựng bằng giấy, hộp giấy, hộp giấy hình trụ, túi đựng bằng nhựa, vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách, bìa bọc hồ sơ [văn phòng phẩm], bìa bọc tài liệu [văn phòng phẩm], bìa bọc tài liệu có vòng kẹp, kẹp văn phòng, dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy điện, bút bi, bút, biểu ngữ trang trí bằng giấy, vật trang trí dạng bóng bằng giấy, cờ bằng giấy, cờ hiệu bằng giấy, biểu tượng bằng giấy, đồ trang trí bằng giấy, cụ thể là hình trang trí bằng giấy cho thực phẩm, ruy băng trang trí bằng giấy cho bữa tiệc và lễ hội, giấy dính nhãn [văn phòng phẩm], nhãn mác bằng giấy, nhãn mác treo bằng giấy, nhãn mác có thể dính được bằng giấy hoặc bìa cứng, biển quảng cáo bằng giấy, biển hiệu bằng giấy, áp phích bằng bìa cứng, biển quảng cáo bằng bìa cứng, ba lô, vali du lịch, túi mua hàng, có thể tái sử dụng, túi lưới dùng để mua hàng, bao để móc chìa khóa, túi đựng mỹ phẩm, rổng, túi xách tay, túi có bánh xe để đi mua hàng, túi dùng cho thể thao, túi dùng ở bãi biển, ví đựng danh thiếp, ví đựng thẻ tín dụng, ví đựng hộ chiếu, ba lô du lịch loại lớn, bộ đồ du lịch [đồ da], túi bằng da dùng để đóng gói, túi dết, ô, vỏ bọc ô, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, gối, gối dài, gối ôm, đệm, quạt cầm tay cho cá nhân, không dùng điện, gương soi, vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại, dây đeo chìa khóa không bằng kim loại [vòng treo chìa khóa tách ra được], thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa và không từ tính, đồ vật bơm hơi dạng bóng dùng cho quảng cáo, đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo, cán cờ cầm tay không bằng kim loại, cốc giấy, dụng cụ nhà bếp để lót hoặc nhấc nồi, hộp thiếc để bảo quản thực phẩm, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, hộp đựng đũa, lọ đựng bánh qui, bình đựng nước uống dùng cho người đi du lịch, cốc để uống, hộp để bảo quản thực phẩm dùng trong tủ lạnh, bình cách nhiệt, túi đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, cốc cách nhiệt, dụng cụ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, phích giữ nhiệt, dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất); đặt mua hàng qua bưu điện [quản lý hành chính]; mua sắm trực tuyến; cung cấp thông tin sản phẩm và tư vấn mua sắm cho người tiêu dùng.

(210) **4-2025-02742**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính do ngân hàng cung cấp; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quý giá; ký gửi đồ vật quý giá; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ có giá trị lưu giữ; đổi tiền; tổ chức quyên góp tiền; đại lý thu hồi nợ; thanh toán qua bên thứ ba; thu hồi tiền; cung cấp dịch vụ thanh toán; bảo lãnh tài chính; bảo đảm tài chính; chuyển tiền điện tử; bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ công ty chứng khoán; dịch vụ sàn giao dịch chứng khoán; dịch vụ quỹ đầu tư chứng khoán; tài chính chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quỹ tương hỗ; kinh doanh bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; gây quỹ từ thiện; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; phân tích tài chính; định giá tài chính; phân tích thông tin tài chính; tư vấn tài chính chuyên sâu; tư vấn quản lý tài chính; định giá tài chính cho tài sản; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; đánh giá đầu tư tài chính; phân tích đầu tư tài chính; đánh giá đầu tư vốn; phân tích đầu tư vốn; tư vấn tài chính trước khi thực hiện đầu tư; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cho thuê máy rút tiền tự động

---

(210) **4-2025-02743**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ; gối; gối dài; gối ôm; đệm; quạt cầm tay cho cá nhân, không dùng điện; gương soi; vòng đeo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; dây đeo chìa khóa không bằng kim loại [vòng đeo chìa khóa tách ra được]; thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa và không từ tính; đồ vật bơm hơi dạng bóng dùng cho quảng cáo; đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo; cán cờ cầm tay, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-02744**

(540)

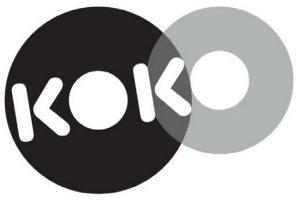

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Biên tập sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ, trừ nội dung quảng cáo; xuất bản sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; tìm kiếm sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ có bản chất là dịch vụ thư viện nhằm giúp người dùng tìm kiếm, truy cập và sử dụng nội dung phù hợp một cách hiệu quả và tiện lợi; dịch vụ đăng ký có bản chất là cung cấp định kỳ sách, tạp chí và ấn phẩm điện tử, cho phép người dùng truy cập và đọc trực tuyến; dịch thuật sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; xuất bản trực tuyến sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ điện tử, không tải xuống được; xuất bản văn bản, trừ nội dung quảng cáo; xuất bản trực tuyến sách và ấn phẩm định kỳ điện tử; chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; trình duyệt trực tuyến có bản chất là cung cấp xuất bản phẩm điện tử trên các giao diện trực tuyến, trực quan, giúp người dùng truy cập và xem nhưng không tải xuống được; trình duyệt trực tuyến có bản chất là cung cấp trực tuyến hình ảnh điện tử, không tải xuống được; soạn thảo văn bản, trừ tài liệu quảng cáo; dịch vụ đăng ký có bản chất là cung cấp sách và tạp chí định kỳ điện tử, cho phép người dùng truy cập và xem trực truyến; cung cấp dịch vụ đánh giá nhạc trực tuyến có bản chất là cung cấp đánh giá của người dùng cho nhạc trực tuyến nhằm mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến qua mạng máy tính; cung cấp nội dung trực tuyến, không tải xuống được, có thể truy cập được thông qua mạng máy tính toàn cầu và internet; phát hành phim; phát hành đĩa nhạc; sản xuất phim, video và đĩa nhạc, không dùng cho mục đích quảng cáo; cho thuê thiết bị phát video và âm thanh.

---

(210) **4-2025-02745**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; thẻ; phong bì [văn phòng phẩm]; giấy viết thư; danh thiếp; thiếp chúc mừng; thiếp mời; hóa đơn [ấn phẩm]; séc thanh toán [ấn phẩm]; giấy yêu cầu triệu tập của tòa án [ấn phẩm]; báo cáo [ấn phẩm]; phiếu quà tặng [ấn phẩm]; vé; catalô; giấy bản thảo; giấy ghi chú; giấy ghi chú, có thể dính được; giấy in thuế; tài liệu hỗ trợ [ấn phẩm]; tờ quảng cáo; tờ rơi quảng cáo; thẻ ghi thông tin bằng giấy; thẻ cho khách hàng đặc biệt [in sẵn]; thẻ thành viên [in sẵn]; thiếp mời sinh nhật; ấn phẩm; phong bao lì xì; sổ tay hướng dẫn; sổ lưu danh thiếp; sổ tay; sách hướng dẫn [ấn phẩm]; sách kỷ yếu; ấn phẩm quảng cáo có hình minh họa; sổ nhật ký công việc [ấn phẩm]; sách hướng dẫn sử dụng [ấn phẩm]; sách hướng dẫn vận hành [ấn phẩm]; ấn phẩm giới thiệu thông tin; lịch; lịch tháng; niên giám; áp phích quảng cáo; biểu đồ in từ máy vi tính [ấn phẩm]; tranh ảnh; túi đựng bằng giấy; hộp giấy; hộp giấy hình trụ; túi đựng bằng nhựa; vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách; bìa bọc hồ sơ [văn phòng phẩm]; bìa bọc tài liệu [văn phòng phẩm]; bìa bọc tài liệu có vòng kẹp [văn phòng phẩm]; kẹp văn phòng; dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy điện; bút bi; bút; biểu ngữ trang trí bằng giấy; vật trang trí dạng bóng bằng giấy; cờ bằng giấy; cờ hiệu bằng giấy; biểu tượng bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy, cụ thể là hình trang trí bằng giấy cho thực phẩm, ruy băng trang trí bằng giấy cho bữa tiệc và lễ hội; giấy dính nhãn [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy; nhãn mác treo bằng giấy; nhãn mác có thể dính được bằng giấy hoặc bìa cứng; biển quảng cáo bằng giấy; biển hiệu bằng giấy; áp phích bằng bìa cứng; biển quảng cáo bằng bìa cứng.

---

(210) **4-2025-02746**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Ba lô; vali du lịch; túi mua hàng, có thể tái sử dụng; túi lưới dùng để mua hàng; bao để móc chìa khóa; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách tay; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng; ví đựng hộ chiếu; ba lô du lịch loại lớn; bộ đồ du lịch [đồ da]; túi bằng da dùng để đóng gói; túi dết; ô; vỏ bọc ô.

---

(210) **4-2025-02747**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Lập kế hoạch quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên tài liệu quảng cáo; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên báo; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên tạp chí; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên internet; phác thảo cách trình bày biển hiệu quảng cáo; dịch vụ maket nghệ thuật cho quảng cáo; phác thảo cách thể hiện và trình bày logo để tạo ra nhận diện thương hiệu cho người khác; phác thảo cách thể hiện và trình bày hệ thống nhận diện doanh nghiệp để tạo ra nhận diện thương hiệu và tăng hiệu quả tiếp thị và truyền thông cho người khác; phác thảo cách trình bày thẻ giảm giá của doanh nghiệp nhằm mục đích xúc tiến bán sản phẩm hoặc dịch vụ; quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trên truyền hình; bố trí, sắp đặt biển hiệu quảng cáo nhằm mục đích nhận diện thương hiệu, marketing, và xúc tiến bán hàng; hãng quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; phổ biến thông báo quảng cáo; phân phát hàng khuyến mãi; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; xúc tiến thương mại cho người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bố trí, sắp đặt trưng bày cửa hàng nhằm mục đích quảng cáo và xúc tiến bán hàng; đại lý xuất nhập khẩu; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin thương mại qua trang web; cung cấp thông tin thương mại; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý dữ liệu máy vi tính; tư vấn sáp nhập và mua lại cho mục đích kinh doanh; môi giới kinh doanh; nghiên cứu marketing; tư vấn marketing; đại lý thông tin thương mại; khảo sát thương mại; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; quản lý quá trình đặt hàng; bán đấu giá; bán đấu giá qua mạng; cho thuê tường để quảng cáo; quảng cáo bằng biểu ngữ trực tuyến; tổ chức hội chợ thương mại cho doanh nghiệp; chuẩn bị hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; trung tâm mua sắm liên quan đến bảng tương tác điện tử, bảng thông báo điện tử, màn hình tinh thể lỏng, máy chủ, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị lưu trữ chỉ cho phép đọc dữ liệu, thiết bị lưu

trữ dữ liệu sử dụng cổng USB, bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], thiết bị lưu trữ truy cập ngẫu nhiên, đĩa mềm ghi sẵn chương trình máy vi tính, công cụ giám sát [chương trình máy vi tính], ứng dụng điện thoại di động, ứng dụng điện thoại thông minh, phần mềm máy vi tính, ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về, thiết bị lưu trữ bộ nhớ nhanh (bộ nhớ flash), thẻ từ được mã hóa, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về, thiết bị đọc mã vạch, máy chủ mạng, thẻ mạch tích hợp để kết nối mạng, chip tính toán chỉ số dấu phẩy động, thiết bị lưu trữ hình ảnh, bảng mạch đồ họa, bảng mạch mở rộng, đĩa quang, thiết bị đọc thẻ, phim mã vạch, thiết bị quét mã vạch, thiết bị đầu vào cảm ứng chạm cho máy vi tính, thiết bị quét [thiết bị xử lý dữ liệu], trình tạo mật khẩu [phần mềm máy vi tính], sách điện tử, có thể tải về, thiết bị trợ giúp cá nhân số (PDA), hệ thống tích hợp dữ liệu điện tử, túi chuyên dụng để đựng máy tính xách tay, thiết bị xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thiết bị đọc vân tay, miếng đệm lót chuột máy vi tính, nhạc, có thể tải về từ mạng internet, phim, có thể tải về từ mạng internet, sách, có thẻ tải về từ mạng internet, tranh ảnh, có thể tải về từ mạng internet, sổ tay hướng dẫn điện tử, có thể tải về, thiết bị bộ nhớ flash, có thể mang đi được, nhãn điện tử cho hàng hóa, túi chuyên dụng để đựng máy tính bảng, thiết bị đầu cuối thanh toán cho thẻ ghi nợ [POS], máy rút tiền tự động [ATM], thiết bị nhận, thu thập, và lưu trữ hình ảnh, thiết bị phát đa phương tiện, loại cầm tay, pin điện dùng cho điện thoại di động, bộ nguồn lưu trữ và cấp điện, có thể mang đi được, phim truyền hình, ghi sẵn, thiết bị ghi hình ảnh, thiết bị nhắc cuộc gọi đến, điện thoại sử dụng công nghệ thực hiện và nhận cuộc gọi qua mạng internet (VoIP), thiết bị điện tử kết nối internet để truy cập, gửi và nhận dữ liệu, dây treo trang trí cho điện thoại di động, vỏ bọc cho điện thoại di động,bộ xử lý tín hiệu liên lạc vệ tinh, hệ thống tường lửa bảo mật mạng, máy vi tính trạm, thiết bị điều khiển máy vi tính, thẻ nhận dạng từ tính, thẻ tín dụng [thẻ thông minh], thẻ điện thoại, được mã hóa, thẻ ghi nợ, được mã hóa, thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh], thẻ nhận dạng máy vi tính, thẻ trả trước gắn chíp, thẻ trả trước gắn dải từ, thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp], thẻ gắn dải từ, vòng đeo tay nhận dạng, được mã hóa từ tính, chìa khóa dạng thẻ được mã hóa, nam châm trang trí, khăn giấy, giấy dính [văn phòng phẩm], thẻ, phong bì [văn phòng phẩm], giấy viết thư, danh thiếp, thiếp chúc mừng, thiếp mời, hóa đơn [ấn phẩm], séc thanh toán [ấn phẩm], giấy yêu cầu triệu tập của tòa án [ấn phẩm], báo cáo [ấn phẩm], phiếu đổi quà tặng [ấn phẩm], vé, catalô, giấy bản thảo, giấy ghi chú, giấy ghi chú, có thể dính được, giấy in thuế, tài liệu hỗ trợ [ấn phẩm], tờ quảng cáo, tờ rơi quảng cáo, thẻ ghi thông tin bằng giấy, thẻ cho khách hàng đặc biệt [in sẵn], thẻ thành viên [in sẵn], thiếp mời sinh nhật, ấn phẩm, phong bao lì xì, sổ tay hướng dẫn, sổ lưu danh thiếp, sổ tay, sách hướng dẫn [ấn phẩm], sổ kỷ yếu, ấn phẩm quảng cáo có hình minh họa, sổ nhật ký công việc [ấn phẩm], sách hướng dẫn sử dụng [ấn phẩm], sách hướng dẫn vận hành [ấn phẩm], ấn phẩm giới thiệu thông tin, lịch, lịch tháng, niên giám, áp phích quảng cáo, biểu đồ in từ máy vi tính [ấn phẩm], tranh ảnh, túi đựng bằng giấy, hộp giấy, hộp giấy hình trụ, túi đựng bằng nhựa, vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách, bìa bọc hồ sơ [văn phòng phẩm], bìa bọc tài liệu [văn phòng phẩm], bìa bọc tài liệu có vòng kẹp, kẹp văn phòng, dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy điện, bút bi, bút, biểu ngữ trang trí bằng giấy, vật trang trí dạng bóng bằng giấy, cờ bằng giấy, cờ hiệu bằng giấy, biểu tượng bằng giấy, đồ trang trí bằng giấy, cụ thể là hình trang trí bằng giấy cho thực phẩm, ruy băng trang trí bằng giấy cho bữa tiệc và lễ hội, giấy dính nhãn [văn phòng phẩm], nhãn mác bằng giấy, nhãn mác treo bằng giấy, nhãn mác có thể dính được bằng giấy hoặc bìa cứng, biển quảng cáo bằng giấy, biển hiệu bằng giấy, áp phích bằng bìa cứng, biển quảng cáo bằng bìa cứng, ba lô, vali du lịch, túi mua hàng, có thể tái sử dụng, túi lưới dùng để mua hàng, bao để móc chìa khóa, túi đựng mỹ phẩm, rổng, túi xách tay, túi có bánh xe để đi mua hàng, túi dùng cho thể thao, túi dùng ở bãi biển, ví đựng danh thiếp, ví đựng thẻ tín dụng, ví đựng hộ chiếu, ba lô du lịch loại lớn, bộ đồ du lịch [đồ da], túi bằng da dùng để đóng gói, túi dết, ô, vỏ bọc ô, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, gối, gối dài, gối ôm, đệm, quạt cầm tay cho cá nhân, không dùng điện, gương soi, vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại, dây đeo chìa khóa không bằng kim loại [vòng treo chìa khóa tách ra được], thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa và

không từ tính, đồ vật bơm hơi dạng bóng dùng cho quảng cáo, đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo, cán cờ cầm tay không bằng kim loại, cốc giấy, dụng cụ nhà bếp để lót hoặc nhấc nồi, hộp thiếc để bảo quản thực phẩm, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, hộp đựng đũa, lọ đựng bánh qui, bình đựng nước uống dùng cho người đi du lịch, cốc để uống, hộp để bảo quản thực phẩm dùng trong tủ lạnh, bình cách nhiệt, túi đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, cốc cách nhiệt, dụng cụ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, phích giữ nhiệt, dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất); đặt mua hàng qua bưu điện [quản lý hành chính]; mua sắm trực tuyến; cung cấp thông tin sản phẩm và tư vấn mua sắm cho người tiêu dùng.

---

(210) **4-2025-02748**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính do ngân hàng cung cấp; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quý giá; ký gửi đồ vật quý giá; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ có giá trị lưu giữ; đổi tiền; tổ chức quyên góp tiền; đại lý thu hồi nợ; thanh toán qua bên thứ ba; thu hồi tiền; cung cấp dịch vụ thanh toán; bảo lãnh tài chính; bảo đảm tài chính; chuyển tiền điện tử; bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ công ty chứng khoán; dịch vụ sàn giao dịch chứng khoán; dịch vụ quỹ đầu tư chứng khoán; tài chính chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quỹ tương hỗ; kinh doanh bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; gây quỹ từ thiện; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; phân tích tài chính; định giá tài chính; phân tích thông tin tài chính; tư vấn tài chính chuyên sâu; tư vấn quản lý tài chính; định giá tài chính cho tài sản; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; đánh giá đầu tư tài chính; phân tích đầu tư tài chính; đánh giá đầu tư vốn; phân tích đầu tư vốn; tư vấn tài chính trước khi thực hiện đầu tư; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cho thuê máy rút tiền tự động.

---

(210) **4-2025-02749**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bảng tương tác điện tử; bảng thông báo điện tử; màn hình tinh thể lỏng; máy chủ; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị lưu trữ chỉ cho phép đọc dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu sử dụng cổng USB; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị lưu trữ truy cập ngẫu nhiên; đĩa mềm ghi sẵn chương trình máy vi tính; công cụ giám sát [chương trình máy vi tính]; ứng dụng điện thoại di động; ứng dụng điện thoại thông minh; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; thiết bị lưu trữ bộ nhớ nhanh (bộ nhớ flash); thẻ từ được mã hóa; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị đọc mã vạch; máy chủ mạng; thẻ mạch tích hợp để kết nối mạng; chip tính toán chỉ số dấu phẩy động; thiết bị lưu trữ hình ảnh; bảng mạch đồ

họa (thẻ đồ họa); bảng mạch mở rộng; đĩa quang; thiết bị đọc thẻ; phim mã vạch; thiết bị quét mã vạch; thiết bị đầu vào cảm ứng chạm cho máy vi tính; thiết bị quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; trình tạo mật khẩu [phần mềm máy vi tính]; sách điện tử, có thể tải về; thiết bị trợ giúp cá nhân số (PDA); hệ thống tích hợp dữ liệu điện tử; túi chuyên dụng để đựng máy tính xách tay; thiết bị xử lý giao dịch thẻ tín dụng; thiết bị đọc vân tay; miếng đệm lót chuột máy vi tính; nhạc, có thể tải về từ mạng internet; phim, có thể tải về từ mạng internet; sách, có thể tải về từ mạng internet; tranh ảnh, có thể tải về từ mạng internet; sổ tay hướng dẫn điện tử, có thể tải về; thiết bị bộ nhớ flash, có thể mang đi được; nhãn điện tử cho hàng hóa; túi chuyên dụng để đựng máy tính bảng; thiết bị đầu cuối thanh toán cho thẻ ghi nợ [POS]; máy rút tiền tự động [ATM]; thiết bị nhận, thu thập, và lưu trữ hình ảnh; thiết bị phát đa phương tiện, loại cầm tay; pin điện dùng cho điện thoại di động; bộ nguồn lưu và cấp điện, có thể mang đi được; phim truyền hình, ghi sẵn; thiết bị ghi hình ảnh; thiết bị nhắc cuộc gọi đến; điện thoại sử dụng công nghệ thực hiện và nhận cuộc gọi qua mạng internet (VoIP); thiết bị điện tử kết nối internet để truy cập, gửi và nhận dữ liệu; dây treo trang trí cho điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại di động; bộ xử lý tín hiệu liên lạc vệ tinh; hệ thống tường lửa bảo mật mạng; máy vi tính trạm; thiết bị điều khiển máy vi tính; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ tín dụng [thẻ thông minh]; thẻ điện thoại, được mã hóa; thẻ ghi nợ, được mã hóa; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhận dạng máy vi tính; thẻ trả trước gắn chíp; thẻ trả trước gắn dải từ; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; thẻ gắn dải từ; vòng đeo tay nhận dạng, được mã hóa từ tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; nam châm trang trí.

---

(210) **4-2025-02750**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Ba lô; vali du lịch; túi mua hàng, có thể tái sử dụng; túi lưới dùng để mua hàng; bao để móc chìa khóa; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách tay; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng; ví đựng hộ chiếu; ba lô du lịch loại lớn; bộ đồ du lịch [đồ da]; túi bằng da dùng để đóng gói; túi dết; ô; vỏ bọc ô.

---

(210) **4-2025-02751**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; thẻ; phong bì [văn phòng phẩm]; giấy viết thư; danh thiếp; thiếp chúc mừng; thiếp mời; hóa đơn [ấn phẩm]; séc thanh toán [ấn phẩm]; giấy yêu cầu triệu tập của tòa án [ấn phẩm]; báo cáo [ấn phẩm]; phiếu quà tặng [ấn phẩm]; vé; catalô; giấy bản thảo; giấy ghi chú; giấy ghi chú, có thể dính được; giấy in thuế;

tài liệu hỗ trợ [ấn phẩm]; tờ quảng cáo; tờ rơi quảng cáo; thẻ ghi thông tin bằng giấy; thẻ cho khách hàng đặc biệt [in sẵn]; thẻ thành viên [in sẵn]; thiếp mời sinh nhật; ấn phẩm; phong bao lì xì; sổ tay hướng dẫn; sổ lưu danh thiếp; sổ tay; sách hướng dẫn [ấn phẩm]; sách kỷ yếu; ấn phẩm quảng cáo có hình minh họa; sổ nhật ký công việc [ấn phẩm]; sách hướng dẫn sử dụng [ấn phẩm]; sách hướng dẫn vận hành [ấn phẩm]; ấn phẩm giới thiệu thông tin; lịch; lịch tháng; niên giám; áp phích quảng cáo; biểu đồ in từ máy vi tính [ấn phẩm]; tranh ảnh; túi đựng bằng giấy; hộp giấy; hộp giấy hình trụ; túi đựng bằng nhựa; vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách; bìa bọc hồ sơ [văn phòng phẩm]; bìa bọc tài liệu [văn phòng phẩm]; bìa bọc tài liệu có vòng kẹp [văn phòng phẩm]; kẹp văn phòng; dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy điện; bút bi; bút; biểu ngữ trang trí bằng giấy; vật trang trí dạng bóng bằng giấy; cờ bằng giấy; cờ hiệu bằng giấy; biểu tượng bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy, cụ thể là hình trang trí bằng giấy cho thực phẩm, ruy băng trang trí bằng giấy cho bữa tiệc và lễ hội; giấy dính nhãn [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy; nhãn mác treo bằng giấy; nhãn mác có thể dính được bằng giấy hoặc bìa cứng; biển quảng cáo bằng giấy; biển hiệu bằng giấy; áp phích bằng bìa cứng; biển quảng cáo bằng bìa cứng.

---

(210) **4-2025-02752**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ; gối; gối dài; gối ôm; đệm; quạt cầm tay cho cá nhân, không dùng điện; gương soi; vòng đeo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; dây đeo chìa khóa không bằng kim loại [vòng đeo chìa khóa tách ra được]; thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa và không từ tính; đồ vật bơm hơi dạng bóng dùng cho quảng cáo; đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo; cán cờ cầm tay, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-02753**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Biên tập sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ, trừ nội dung quảng cáo; xuất bản sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; tìm kiếm sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ có bản chất là dịch vụ thư viện nhằm giúp người dùng tìm kiếm, truy cập và sử dụng nội dung phù hợp một cách hiệu quả và tiện lợi; dịch vụ đăng ký có bản chất là cung cấp định kỳ sách, tạp chí và ấn phẩm điện tử, cho phép người dùng truy cập và đọc trực tuyến; dịch thuật sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; xuất bản trực tuyến sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ điện tử, không tải xuống được; xuất bản văn bản, trừ nội dung quảng cáo; xuất bản trực tuyến sách và ấn phẩm định kỳ điện tử; chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; trình duyệt trực tuyến có bản chất là cung

cấp xuất bản phẩm điện tử trên các giao diện trực tuyến, trực quan, giúp người dùng truy cập và xem nhưng không tải xuống được; trình duyệt trực tuyến có bản chất là cung cấp trực tuyến hình ảnh điện tử, không tải xuống được; soạn thảo văn bản, trừ tài liệu quảng cáo; dịch vụ đăng ký có bản chất là cung cấp sách và tạp chính định kỳ điện tử, cho phép người dùng truy cập và xem trực truyến; cung cấp dịch vụ đánh giá nhạc trực tuyến có bản chất là cung cấp đánh giá của người dùng cho nhạc trực tuyến nhằm mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến qua mạng máy tính; cung cấp nội dung trực tuyến, không tải xuống được, có thể truy cập được thông qua mạng máy tính toàn cầu và internet; phát hành phim; phát hành đĩa nhạc; sản xuất phim, video và đĩa nhạc, không dùng cho mục đích quảng cáo; cho thuê thiết bị phát video và âm thanh.

---

(210) **4-2025-02754**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa trước khi vận chuyển; cố định hàng hóa trước khi vận chuyển; đóng gói hàng hóa theo kiện; đóng gói hàng hóa; bao gói hàng hóa; đóng bọc sản phẩm; bọc quà; đóng chai; sắp xếp chuyến đi chơi; sắp xếp chuyến đi du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi; sắp xếp cuộc đi chơi trên biển; sắp xếp chuyến đi tham quan; đại lý hỗ trợ thủ tục nhập cảnh và xuất cảnh cho mục đích du lịch và vận chuyển; đại lý bán vé hành khách trong lĩnh vực vận chuyển nội địa và quốc tế; đại lý đặt vé hành khách trong lĩnh vực vận chuyển nội địa và quốc tế; đặt chỗ phương tiện vận chuyển; đặt chỗ cho việc vận chuyển; cung cấp thông tin du lịch; hướng dẫn du lịch; hướng dẫn du lịch leo núi; đặt giữ chỗ cho chuyến đi; lưu trữ ở dạng vật lý các phương tiện lưu trữ dữ liệu và tài liệu dạng điện tử.

---

(210) **4-2025-02755**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê két sắt; cung cấp thông tin liên quan đến thời trang thông qua tư vấn phối đồ thời trang, tạo phong cách riêng biệt, và cập nhật các xu hướng mới nhất, nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-02756**

(540)

KOKO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa trước khi vận chuyển; cố định hàng hóa trước khi vận chuyển; đóng gói hàng hóa theo kiện; đóng gói hàng hóa; bao gói hàng hóa; đóng bọc sản phẩm; bọc quà; đóng chai; sắp xếp chuyến đi chơi; sắp xếp chuyến đi du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi du lịch; đặt chỗ cho chuyến đi; sắp xếp cuộc đi chơi trên biển; sắp xếp chuyến đi tham quan; đại lý hỗ trợ thủ tục nhập cảnh và xuất cảnh cho mục đích du lịch và vận chuyển; đại lý bán vé hành khách trong lĩnh vực vận chuyển nội địa và quốc tế; đại lý đặt vé hành khách trong lĩnh vực vận chuyển nội địa và quốc tế; đặt chỗ phương tiện vận chuyển; đặt chỗ cho việc vận chuyển; cung cấp thông tin du lịch; hướng dẫn du lịch; hướng dẫn du lịch leo núi; đặt giữ chỗ cho chuyến đi; lưu trữ ở dạng vật lý các phương tiện lưu trữ dữ liệu và tài liệu dạng điện tử.

---

(210) **4-2025-02757**

(540)

KOKO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ; gối; gối dài; gối ôm; đệm; quạt cầm tay cho cá nhân, không dùng điện; gương soi; vòng đeo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; dây đeo chìa khóa không bằng kim loại [vòng đeo chìa khóa tách ra được]; thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa và không từ tính; đồ vật bơm hơi dạng bóng dùng cho quảng cáo; đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo; cán cờ cầm tay, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-02758**

(540)

KOKO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Biên tập sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ, trừ nội dung quảng cáo; xuất bản sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; tìm kiếm sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ có bản chất là dịch vụ thư viện nhằm giúp người dùng tìm kiếm, truy cập và sử dụng nội dung phù hợp một cách hiệu quả và tiện lợi; dịch vụ đăng ký có bản chất là cung cấp định kỳ sách, tạp chí và ấn phẩm điện tử, cho phép người dùng truy cập và đọc trực tuyến; dịch thuật sách, tạp chí và ấn

phẩm định kỳ; xuất bản trực tuyến sách, tạp chí và ấn phẩm định kỳ điện tử, không tải xuống được; xuất bản văn bản, trừ nội dung quảng cáo; xuất bản trực tuyến sách và ấn phẩm định kỳ điện tử; chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; trình duyệt trực tuyến có bản chất là cung cấp xuất bản phẩm điện tử trên các giao diện trực tuyến, trực quan, giúp người dùng truy cập và xem nhưng không tải xuống được; trình duyệt trực tuyến có bản chất là cung cấp trực tuyến hình ảnh điện tử, không tải xuống được; soạn thảo văn bản, trừ tài liệu quảng cáo; dịch vụ đăng ký có bản chất là cung cấp sách và tạp chính định kỳ điện tử, cho phép người dùng truy cập và xem trực truyến; cung cấp dịch vụ đánh giá nhạc trực tuyến có bản chất là cung cấp đánh giá của người dùng cho nhạc trực tuyến nhằm mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến qua mạng máy tính; cung cấp nội dung trực tuyến, không tải xuống được, có thể truy cập được thông qua mạng máy tính toàn cầu và internet; phát hành phim; phát hành đĩa nhạc; sản xuất phim, video và đĩa nhạc, không dùng cho mục đích quảng cáo; cho thuê thiết bị phát video và âm thanh.

---

(210) **4-2025-02759**

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KOKO

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy dính [văn phòng phẩm]; thẻ; phong bì [văn phòng phẩm]; giấy viết thư; danh thiếp; thiếp chúc mừng; thiếp mời; hóa đơn [ấn phẩm]; séc thanh toán [ấn phẩm]; giấy yêu cầu triệu tập của tòa án [ấn phẩm]; báo cáo [ấn phẩm]; phiếu đổi quà tặng [ấn phẩm]; vé; catalô; giấy bản thảo; giấy ghi chú; giấy ghi chú, có thể dính được; giấy in thuế; tài liệu hỗ trợ [ấn phẩm]; tờ quảng cáo; tờ rơi quảng cáo; thẻ ghi thông tin bằng giấy; thẻ cho khách hàng đặc biệt [in sẵn]; thẻ thành viên [in sẵn]; thiếp mời sinh nhật; ấn phẩm; phong bao lì xì; sổ tay hướng dẫn; sổ lưu danh thiếp; sổ tay; sách hướng dẫn [ấn phẩm]; sổ kỷ yếu; ấn phẩm quảng cáo có hình minh họa; sổ nhật ký công việc [ấn phẩm]; sách hướng dẫn sử dụng [ấn phẩm]; sách hướng dẫn vận hành [ấn phẩm]; ấn phẩm giới thiệu thông tin; lịch; lịch tháng; niên giám; áp phích quảng cáo; biểu đồ in từ máy vi tính [ấn phẩm]; tranh ảnh; túi đựng bằng giấy; hộp giấy; hộp giấy hình trụ; túi đựng bằng nhựa; vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách; bìa bọc hồ sơ [văn phòng phẩm]; bìa bọc tài liệu [văn phòng phẩm]; bìa bọc tài liệu có vòng kẹp; kẹp văn phòng; dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy điện; bút bi; bút; biểu ngữ trang trí bằng giấy; vật trang trí dạng bóng bằng giấy; cờ bằng giấy; cờ hiệu bằng giấy; biểu tượng bằng giấy; đồ trang trí bằng giấy, cụ thể là hình trang trí bằng giấy cho thực phẩm, ruy băng trang trí bằng giấy cho bữa tiệc và lễ hội; giấy dính nhãn [văn phòng phẩm]; nhãn mác bằng giấy; nhãn mác treo bằng giấy; nhãn mác có thể dính được bằng giấy hoặc bìa cứng; biển quảng cáo bằng giấy; biển hiệu bằng giấy; áp phích bằng bìa cứng; biển quảng cáo bằng bìa cứng.

---

(210) **4-2025-02760**

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KOKO

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Lập kế hoạch quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên tài liệu quảng cáo; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên báo; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên tạp chí; phác thảo cách trình bày quảng cáo trên internet; phác thảo cách trình bày biển hiệu quảng cáo; dịch vụ maket nghệ thuật cho quảng cáo; phác thảo cách thể hiện và trình bày logo để tạo ra nhận diện thương hiệu cho người khác; phác thảo cách thể hiện và trình bày hệ thống nhận diện doanh nghiệp để tạo ra nhận diện thương hiệu và tăng hiệu quả tiếp thị và truyền thông cho người khác; phác thảo cách trình bày thẻ giảm giá của doanh nghiệp nhằm mục đích xúc tiến bán sản phẩm hoặc dịch vụ; quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo trên truyền hình; bố trí, sắp đặt biển hiệu quảng cáo nhằm mục đích nhận diện thương hiệu, marketing, và xúc tiến bán hàng; hãng quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; phổ biến thông báo quảng cáo; phân phát hàng khuyến mãi; xúc tiến bán hàng cho người khác; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; xúc tiến thương mại cho người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bố trí, sắp đặt trưng bày cửa hàng nhằm mục đích quảng cáo và xúc tiến bán hàng; đại lý xuất nhập khẩu; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp thông tin thương mại qua trang web; cung cấp thông tin thương mại; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý dữ liệu máy vi tính; tư vấn sáp nhập và mua lại cho mục đích kinh doanh; môi giới kinh doanh; nghiên cứu marketing; tư vấn marketing; đại lý thông tin thương mại; khảo sát thương mại; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; quản lý quá trình đặt hàng; bán đấu giá; bán đấu giá qua mạng; cho thuê tường để quảng cáo; quảng cáo bằng biểu ngữ trực tuyến; tổ chức hội chợ thương mại cho doanh nghiệp; chuẩn bị hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; trung tâm mua sắm liên quan đến bảng tương tác điện tử, bảng thông báo điện tử, màn hình tinh thể lỏng, máy chủ, thiết bị lưu trữ dữ liệu, thiết bị lưu trữ chỉ cho phép đọc dữ liệu, thiết bị lưu trữ dữ liệu sử dụng cổng USB, bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], thiết bị lưu trữ truy cập ngẫu nhiên, đĩa mềm ghi sẵn chương trình máy vi tính, công cụ giám sát [chương trình máy vi tính], ứng dụng điện thoại di động, ứng dụng điện thoại thông minh, phần mềm máy vi tính, ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về, thiết bị lưu trữ bộ nhớ nhanh (bộ nhớ flash), thẻ từ được mã hóa, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về, thiết bị đọc mã vạch, máy chủ mạng, thẻ mạch tích hợp để kết nối mạng, chip tính toán chỉ số dấu phẩy động, thiết bị lưu trữ hình ảnh, bảng mạch đồ họa, bảng mạch mở rộng, đĩa quang, thiết bị đọc thẻ, phim mã vạch, thiết bị quét mã vạch, thiết bị đầu vào cảm ứng chạm cho máy vi tính, thiết bị quét [thiết bị xử lý dữ liệu], trình tạo mật khẩu [phần mềm máy vi tính], sách điện tử, có thể tải về, thiết bị trợ giúp cá nhân số (PDA), hệ thống tích hợp dữ liệu điện tử, túi chuyên dụng để

đựng máy tính xách tay, thiết bị xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thiết bị đọc vân tay, miếng đệm lót chuột máy vi tính, nhạc, có thể tải về từ mạng internet, phim, có thể tải về từ mạng internet, sách, có thẻ tải về từ mạng internet, tranh ảnh, có thể tải về từ mạng internet, sổ tay hướng dẫn điện tử, có thể tải về, thiết bị bộ nhớ flash, có thể mang đi được, nhãn điện tử cho hàng hoá, túi chuyên dụng để đựng máy tính bảng, thiết bị đầu cuối thanh toán cho thẻ ghi nợ [POS], máy rút tiền tự động [ATM], thiết bị nhận, thu thập, và lưu trữ hình ảnh, thiết bị phát đa phương tiện, loại cầm tay, pin điện dùng cho điện thoại di động, bộ nguồn lưu trữ và cấp điện, có thể mang đi được, phim truyền hình, ghi sẵn, thiết bị ghi hình ảnh, thiết bị nhắc cuộc gọi đến, điện thoại sử dụng công nghệ thực hiện và nhận cuộc gọi qua mạng internet (VoIP), thiết bị điện tử kết nối internet để truy cập, gửi và nhận dữ liệu, dây treo trang trí cho điện thoại di động, vỏ bọc cho điện thoại di động,bộ xử lý tín hiệu liên lạc vệ tinh, hệ thống tường lửa bảo mật mạng, máy vi tính trạm, thiết bị điều khiển máy vi tính, thẻ nhận dạng từ tính, thẻ tín dụng [thẻ thông minh], thẻ điện thoại, được mã hóa, thẻ ghi nợ, được mã hóa, thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh], thẻ nhận dạng máy vi tính, thẻ trả trước gắn chíp, thẻ trả trước gắn dải từ, thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp], thẻ gắn dải từ, vòng đeo tay nhận dạng, được mã hóa từ tính, chìa khóa dạng thẻ được mã hóa, nam châm trang trí, khăn giấy, giấy dính [văn phòng phẩm], thẻ, phong bì [văn phòng phẩm], giấy viết thư, danh thiếp, thiếp chúc mừng, thiếp mời, hóa đơn [ấn phẩm], séc thanh toán [ấn phẩm], giấy yêu cầu triệu tập của tòa án [ấn phẩm], báo cáo [ấn phẩm], phiếu đổi quà tặng [ấn phẩm], vé, catalô, giấy bản thảo, giấy ghi chú, giấy ghi chú, có thể dính được, giấy in thuế, tài liệu hỗ trợ [ấn phẩm], tờ quảng cáo, tờ rơi quảng cáo, thẻ ghi thông tin bằng giấy, thẻ cho khách hàng đặc biệt [in sẵn], thẻ thành viên [in sẵn], thiếp mời sinh nhật, ấn phẩm, phong bao lì xì, sổ tay hướng dẫn, sổ lưu danh thiếp, sổ tay, sách hướng dẫn [ấn phẩm], sổ kỷ yếu, ấn phẩm quảng cáo có hình minh họa, sổ nhật ký công việc [ấn phẩm], sách hướng dẫn sử dụng [ấn phẩm], sách hướng dẫn vận hành [ấn phẩm], ấn phẩm giới thiệu thông tin, lịch, lịch tháng, niên giám, áp phích quảng cáo, biểu đồ in từ máy vi tính [ấn phẩm], tranh ảnh, túi đựng bằng giấy, hộp giấy, hộp giấy hình trụ, túi đựng bằng nhựa, vỏ bọc bảo vệ dùng cho sách, bìa bọc hồ sơ [văn phòng phẩm], bìa bọc tài liệu [văn phòng phẩm], bìa bọc tài liệu có vòng kẹp, kẹp văn phòng, dụng cụ đóng dấu thẻ tín dụng, không chạy điện, bút bi, bút, biểu ngữ trang trí bằng giấy, vật trang trí dạng bóng bằng giấy, cờ bằng giấy, cờ hiệu bằng giấy, biểu tượng bằng giấy, đồ trang trí bằng giấy, cụ thể là hình trang trí bằng giấy cho thực phẩm, ruy băng trang trí bằng giấy cho bữa tiệc và lễ hội, giấy dính nhãn [văn phòng phẩm], nhãn mác bằng giấy, nhãn mác treo bằng giấy, nhãn mác có thể dính được bằng giấy hoặc bìa cứng, biển quảng cáo bằng giấy, biển hiệu bằng giấy, áp phích bằng bìa cứng, biển quảng cáo bằng bìa cứng, ba lô, vali du lịch, túi mua hàng, có thể tái sử dụng, túi lưới dùng để mua hàng, bao để móc chìa khóa, túi đựng mỹ phẩm, rỗng, túi xách tay, túi có bánh xe để đi mua hàng, túi dùng cho thể thao, túi dùng ở bãi biển, ví đựng danh thiếp, ví đựng thẻ tín dụng, ví đựng hộ chiếu, ba lô du lịch loại lớn, bộ đồ du lịch [đồ da], túi bằng da dùng để đóng gói, túi dết, ô, vỏ bọc ô, tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, gối, gối dài, gối ôm, đệm, quạt cầm tay cho cá nhân, không dùng điện, gương soi, vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại, dây đeo chìa khóa không bằng kim loại [vòng treo chìa khóa tách ra được], thẻ khóa bằng nhựa, không mã hóa và không từ tính, đồ vật bơm hơi dạng bóng dùng cho quảng cáo, đồ vật bơm hơi dùng cho quảng cáo, cán cờ cầm tay không bằng kim loại, cốc giấy, dụng cụ nhà bếp để lót hoặc nhấc nồi, hộp thiếc để bảo quản thực phẩm, hộp đựng bữa ăn trưa, ca, hộp đựng đũa, lọ đựng bánh

qui, bình đựng nước uống dùng cho người đi du lịch, cốc để uống, hộp để bảo quản thực phẩm dùng trong tủ lạnh, bình cách nhiệt, túi đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, cốc cách nhiệt, dụng cụ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống, phích giữ nhiệt, dụng cụ đựng tiền tiết kiệm (lợn đất); đặt mua hàng qua bưu điện [quản lý hành chính]; mua sắm trực tuyến; cung cấp thông tin sản phẩm và tư vấn mua sắm cho người tiêu dùng.

---

(210) **4-2025-02761**

(540)

KOKO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê két sắt; cung cấp thông tin liên quan đến thời trang thông qua tư vấn phối đồ thời trang, tạo phong cách riêng biệt, và cập nhật các xu hướng mới nhất, nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-02762**

(540)

KOKO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bảng tương tác điện tử; bảng thông báo điện tử; màn hình tinh thể lỏng; máy chủ; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị lưu trữ chỉ cho phép đọc dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu sử dụng cổng USB; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị lưu trữ truy cập ngẫu nhiên; đĩa mềm ghi sẵn chương trình máy vi tính; công cụ giám sát [chương trình máy vi tính]; ứng dụng điện thoại di động; ứng dụng điện thoại thông minh; phần mềm máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; thiết bị lưu trữ bộ nhớ nhanh (bộ nhớ flash); thẻ từ được mã hóa; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải về; thiết bị đọc mã vạch; máy chủ mạng; thẻ mạch tích hợp để kết nối mạng; chip tính toán chỉ số dấu phẩy động; thiết bị lưu trữ hình ảnh; bảng mạch đồ họa (thẻ đồ họa); bảng mạch mở rộng; đĩa quang; thiết bị đọc thẻ; phim mã vạch; thiết bị quét mã vạch; thiết bị đầu vào cảm ứng chạm cho máy vi tính; thiết bị quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; trình tạo mật khẩu [phần mềm máy vi tính]; sách điện tử, có thể tải về; thiết bị trợ giúp cá nhân số (PDA); hệ thống tích hợp dữ liệu điện tử; túi chuyên dụng để đựng máy tính xách tay; thiết bị xử lý giao dịch thẻ tín dụng; thiết bị đọc vân tay; miếng đệm lót chuột máy vi tính; nhạc, có thể tải về từ mạng internet; phim, có thể tải về từ mạng internet; sách, có thể tải về từ mạng internet; tranh ảnh, có thể tải về từ mạng internet; sổ tay hướng dẫn điện tử, có thể tải về; thiết bị bộ nhớ flash, có thể mang đi được; nhãn điện tử cho hàng hóa; túi chuyên dụng để đựng máy tính bảng; thiết bị đầu cuối thanh toán cho thẻ ghi nợ [POS]; máy rút tiền tự động [ATM]; thiết bị nhận, thu thập, và lưu trữ hình ảnh; thiết bị phát đa phương tiện, loại cầm tay; pin điện dùng cho điện thoại di động; bộ nguồn lưu và cấp điện, có thể mang đi được; phim truyền hình, ghi sẵn; thiết bị ghi hình ảnh; thiết bị nhắc cuộc gọi đến; điện thoại

sử dụng công nghệ thực hiện và nhận cuộc gọi qua mạng internet (VoIP); thiết bị điện tử kết nối internet để truy cập, gửi và nhận dữ liệu; dây treo trang trí cho điện thoại di động; vỏ bọc cho điện thoại di động; bộ xử lý tín hiệu liên lạc vệ tinh; hệ thống tường lửa bảo mật mạng; máy vi tính trạm; thiết bị điều khiển máy vi tính; thẻ nhận dạng từ tính; thẻ tín dụng [thẻ thông minh]; thẻ điện thoại, được mã hóa; thẻ ghi nợ, được mã hóa; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhận dạng máy vi tính; thẻ trả trước gắn chíp; thẻ trả trước gắn dải từ; thẻ thông minh [thẻ mạch tích hợp]; thẻ gắn dải từ; vòng đeo tay nhận dạng, được mã hóa từ tính; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; nam châm trang trí.

---

(210) **4-2025-02763**

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KOKO

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính do ngân hàng cung cấp; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quý giá; ký gửi đồ vật quý giá; phát hành thẻ tín dụng; phát hành thẻ có giá trị lưu giữ; đổi tiền; tổ chức quyên góp tiền; đại lý thu hồi nợ; thanh toán qua bên thứ ba; thu hồi tiền; cung cấp dịch vụ thanh toán; bảo lãnh tài chính; bảo đảm tài chính; chuyển tiền điện tử; bảo hiểm; môi giới bảo hiểm; đại lý bảo hiểm; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ công ty chứng khoán; dịch vụ sàn giao dịch chứng khoán; dịch vụ quỹ đầu tư chứng khoán; tài chính chứng khoán; tư vấn đầu tư chứng khoán; quỹ tương hỗ; kinh doanh bán bất động sản; cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; gây quỹ từ thiện; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; phân tích tài chính; định giá tài chính; phân tích thông tin tài chính; tư vấn tài chính chuyên sâu; tư vấn quản lý tài chính; định giá tài chính cho tài sản; tư vấn tài chính; quản lý tài chính; đánh giá đầu tư tài chính; phân tích đầu tư tài chính; đánh giá đầu tư vốn; phân tích đầu tư vốn; tư vấn tài chính trước khi thực hiện đầu tư; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cho thuê máy rút tiền tự động.

---

(210) **4-2025-02764**

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KOKO

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Ba lô; vali du lịch; túi mua hàng, có thể tái sử dụng; túi lưới dùng để mua hàng; bao để móc chìa khóa; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách tay; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi dùng cho thể thao; túi dùng ở bãi biển; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng; ví đựng hộ chiếu; ba lô du lịch loại lớn; bộ đồ du lịch [đồ da]; túi bằng da dùng để đóng gói; túi dết; ô; vỏ bọc ô.

---

(210) **4-2025-02765**

(540)

NOTLAND

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUJIAN FANGGUANG INVESTMENT DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room 07, 8th Floor, Building A1, Cangshan Wanda Plaza, No. 272, Pushang Avenue, Jinshan Street, Cangshan District, Fuzhou City, Fujian Province, China 350000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02766**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5

(591) Đỏ, trắng.

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02767**

(540)

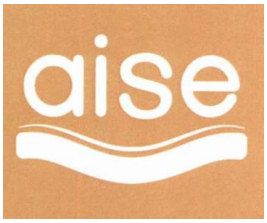

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18; 26.11.12

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối; nệm; đệm; mành che nắng cửa sổ bên trong nhà [đồ nội thất].

Nhóm 24: Vỏ nệm; vỏ đệm; vỏ gói; ga trải giường; chăn; vỏ chăn; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa ra vào.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), chăn, ga, gối, nệm, đệm, mành rèm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ: đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), chăn, ga, gối, nệm, đệm, mành rèm; kinh doanh thương mại điện tử (mua bán trên internet): đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), chăn, ga, gối, nệm, đệm, mành rèm.

---

(210) **4-2025-02768**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

Nhóm 28: Xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; xe đạp đặt cố định để luyện tập; máy để tập luyện thể dục; dụng cụ tập thể hình; máy tập chạy bộ; thiết bị tập thể dục; quả tạ tay.

---

(210) **4-2025-02769**

(540)

MATSUTOMO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02770**

(540)

KOSEI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02771**

(540)

NEKO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp: thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02772**

(540)

MUSA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02773**

(540)

KUNA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02774**

(540)

TAKUMI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02775**

(540)

NAKAMURA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát xa; máy mát xa.

---

(210) **4-2025-02776**

(540)

ASTADALIN

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02777**

(540)

ASTAEVALON

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02778**

(540)

ASTAVELID

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp I, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02779**

(540)

ASTAHERA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02780**

(540)

ASTAMUMVIT

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa. tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02781**

(540)

ASTAPREGNA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02782**

(540)

ASTAMOMMA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02784**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18; 26.13.25

(591) Xanh đậm, trắng.

(731) PHẠM ĐAN VY (VN)
342/1B Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; lắc chân [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; hoa tai.

---

(210) **4-2025-02785**

(540)

BaseByAT

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỒ NGỌC ANH (VN)
Khối Yên Vinh, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn choàng.

---

(210) **4-2025-02786**

(540)

STENLOCK

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CNTKOREA CO., LTD (KR)
28, Gahyeon-ro, Tongjin-eup, Gimpo-si, Gyeonggi-do, 10038, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho thực phẩm; đồ chứa đựng thực phẩm được đóng kín bằng kim loại; đồ chứa đựng thực phẩm được đóng kín bằng chất dẻo; chai lọ đựng nước; cốc vại; nồi và chảo di động dùng cho cắm trại; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; hộp dựng bữa ăn trưa; cốc; bộ đồ ăn [đĩa]; bộ hộp đựng thực phẩm xếp lồng vào nhau.

---

(210) **4-2025-02787**

(540)

Sewar سوار

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) AMAL MAHMOUD & RAED KHALIL CO. (JO)
Abed AI Mahdi AI Shamayleh Street - North Marka - Amman - Jordan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm tẩy trắng [dùng để giặt]; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch đường nước thải; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; dầu gội đầu; xà phòng; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

---

(210) **4-2025-02788**

(540)

VINASU

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HÒA BÌNH (VN)
Tổ 23, khu 5, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 01: Keo ốp lát gạch.

---

(210) **4-2025-02790**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 4.3.3
(591) Xanh lá đậm, vàng, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH C-DRAGON (VN)
Lầu 17-11, tòa nhà Vincom Đồng Khởi, số 72 đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh, tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn quản lý nhân sự; marketing; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; tuyển dụng nhân sự, tuyển dụng lao động.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; tư vấn du học; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ dịch thuật; dịch vụ đào tạo trực tuyến; dịch vụ tổ chức khóa học hè; dịch vụ tổ chức các cuộc thi (giáo dục).

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; đặt chỗ khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ cá nhân và xã hội được cung cấp bởi người khác để phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu của cá nhân; thực hiện các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.

---

(210) **4-2025-02791**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 4.3.3; 26.1.2
(591) Vàng đồng, đen, đỏ, trắng.
(731) LÂM VĨ TUYỀN (VN)
43 Võ Trứ, phường 9, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ đựng dùng một lần bằng nhựa và giấy; cốc, bát, đĩa, hộp đựng thức ăn dùng một lần bằng nhựa và giấy; bao bì bằng nhựa và giấy; ống hút để uống.

Nhóm 40: Dịch vụ in.

---

(210) **4-2025-02792**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.20; 26.1.1
(591) Đen, xanh lá, đỏ, vàng, trắng.
(731) CƠ SỞ TRÀ, HOTEL HỒNG THÁI (VN)
584 Trần Phú, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; hương liệu cho đồ uống; đồ gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

---

(210) **4-2025-02793**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.2.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CƠ SỞ TRÀ, HOTEL HỒNG THÁI (VN)
584 Trần Phú, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; hương liệu cho đồ uống; đồ gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

---

(210) **4-2025-02794**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.19; 5.5.20; 6.1.2
(591) Xanh than, đỏ, trắng.
(731) ĐỖ THỊ HƯƠNG (VN)
B1208 C/c CitiHome, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường mẫu giáo [trường mầm non]; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-02797**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NINGBO RUNYES MEDICAL INSTRUMENT CO., LTD. (CN)
NO. 456, Tonghui Road, Jiangbei Investment & Pioneering Park C, Ningbo, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; hệ thống máy và thiết bị phát tia X, cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02798**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.7.17; 26.13.1
(731) NINGBO RUNYES MEDICAL INSTRUMENT CO., LTD. (CN)
NO. 456, Tonghui Road, Jiangbei Investment & Pioneering Park C, Ningbo, China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; hệ thống máy và thiết bị phát tia X, cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02799**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV KIÊN MINH (VN)
Thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thịt đã qua chế biến; xúc xích; sữa; các sản phẩm sữa; nước mắm.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; gia vị; tương ớt (gia vị).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước (đồ uống); nước ngọt; nước uống có ga; bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-02800**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV KIÊN MINH (VN)
Thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví tiền; túi du lịch; túi xách tay; vali.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; giày dép; tất đi chân; đồ đi ở chân (trang phục); mũ; đồ đội đầu (trang phục).

---

(210) **4-2025-02801**

(540)

MenOnTheGo

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 25.3.3
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KREATE MORE (VN)
Tổ 46, thôn Sơn Lập, xã Sơn Bình, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tạo nếp tóc; chế phẩm cạo râu; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da và vệ sinh cá nhân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các hàng hóa bao gồm: mỹ phẩm, chế phẩm tạo nếp tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, chế phẩm uốn tóc, sáp thơm bôi tóc (mỹ phẩm), chế phẩm cạo râu, xà phòng khử mùi, dầu gội đầu, dầu xả tóc, nước hoa, chế phẩm chăm sóc móng, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, xà phòng cạo râu, kem làm trắng da, nước xức tóc, sáp dùng cho râu, chế phẩm để tẩy keo xịt tóc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chất khử mùi dùng cho người, keo xịt tóc, dâu gội khô, chế phẩm chống nắng, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, nước thơm và dầu thơm dùng sau cạo râu, nước thơm rửa mặt và giữ ẩm trước khi cạo râu, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da và vệ sinh cá nhân, mỹ phẩm dưỡng ẩm cho tóc, chế phẩm bảo vệ tóc (không chứa dược chất), dao cạo râu, lưỡi dao cạo râu, kéo xén (tông đơ) để cạo râu, kéo, nhíp, hộp dao cạo, lược, bọt biển dùng để tắm, giá để bọt biển, chổi lông trang điểm.

---

(210) **4-2025-02802**

(540)

GUTAL
BIOLOGICAL DRINKING WATER

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.10
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GUTAL (VN)
190B Lê Thị Hoa, khu phố 5, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-02803**

(540)

NGOC TRAI CON DAO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NGỌC TRAI CÔN ĐẢO (VN)
Đường đi Bến Đầm, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 14: Ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu); nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu), nữ trang được làm bằng ngọc trai, vàng, bạc, đá quý (đồ trang sức).

---

(210) **4-2025-02804**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 7.1.24; 7.3.11; 11.3.7
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH DỊCH VỤ TRƯỜNG THÀNH (VN)
Số 238, cụm 2, xa Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: rau củ quả tươi, trái cây tươi, rau củ qủa đã qua chế biến hoặc đóng hộp, trái cây đã qua chế biến hoặc đóng hộp, thịt và các sản phẩm từ thịt đã qua chế biến hoặc đóng hộp, thủy hải sản đã qua chế biến hoặc đóng hộp.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán ăn uống; dịch vụ; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-02805**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.5
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FUNGI FOREST (VN)
105A Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: thực phẩm (thịt, thủy hải san, rau, củ, quả, thịt đóng hộp, thủy hải sản đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, sữa bơ, đồ uống, rượu, kem, gạo, mì, miến, bún, giò thủ công đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bột ngũ cốc, trứng, đường, muối ăn, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, hạt ngũ cốc, nấm tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-02806**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.8; 26.4.9
(731) LÊ MINH YẾN (VN)
169 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [nhà nghỉ, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-02808**

(540)

Vervante

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU LINGFENG INTERNATIONAL HOLDINGS CO., LTD (CN)
Room 507, Building A, No. 28, Wanggang Road, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 14: Dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ; vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; hoa tai; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa (vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang sức cho thú cưng; đồ trang sức; ghim cài ca vát.

---

(210) **4-2025-02809**

(540)

YG®

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM ĐÔNG PHONG (VN)
Lô A, đường 1B, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Mô tơ điện (dùng cho cửa cuốn điện).

---

(210) **4-2025-02810**

(540)

MOSeL

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Đỏ, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM ĐÔNG PHONG (VN)
Lô A, đường 1B, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Mô tơ điện (dùng cho cửa cuốn điện).

---

(210) **4-2025-02811**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM ĐÔNG PHONG (VN)
Lô A, đường 1B, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 07: Mô tơ điện (dùng cho cửa cuốn điện).

---

(210) **4-2025-02812**

(540)

Nue

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TÂM VIỆT FOODS (VN)
50 Cù Lao, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống trên cơ sở sữa với trứng và/hoặc kem sữa, không chứa cồn; lát trái cây sấy khô; trái cây lát mỏng.

---

(210) **4-2025-02813**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 24.9.1
(731) VŨ THỊ ÁNH VÂN (VN)
Tổ 4, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu nhờn; dầu để bôi trơn; dầu nhớt.

---

(210) **4-2025-02814**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, trắng.
(731) HỒ DIỆU THÚY (VN)
Khu phố 2, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-02815**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) HỒ DIỆU THÚY (VN)
Khu phố 2, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-02816**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH GOLDEN FLOWER (VN)
120-122 đường số 2, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-02817**

(540)

EIMI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG HƯNG (VN)
Tổ dân phố 2, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm (mỹ phẩm); bông tẩy trang dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; quần lót bằng giấy dùng một lần (dùng cho mục đích vệ sinh).

Nhóm 24: Khăn tắm dùng một lần bằng vải cotton; khăn tắm bằng vải; khăn lau mặt dùng một lần bằng vải cotton; khăn lau mặt bằng vải.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, bán trên internet và trên các gian hàng thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, bông tẩy trang dùng cho mục đích mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, quần lót bằng giấy dùng một lần, khăn tắm dùng một lần bằng vải cotton, khăn tắm bằng vải, khăn lau mặt dùng một lần bằng vải cotton, khăn lau mặt bằng vải.

---

(210) **4-2025-02818**

(540)

ĐỒNG TIẾN®
BÁNH MÌ VIỆT NAM

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG TIẾN (VN)
75-77-79 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh mặn; bánh bông lan; bánh kem; bánh hạnh nhân.

---

(210) **4-2025-02819**

(540)

ĐỒNG TIẾN®
BÁNH KEM_CAKE

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG TIẾN (VN)
75-77-79 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh mặn; bánh bông lan; bánh kem; bánh hạnh nhân.

---

(210) **4-2025-02820**

(540)

AXCL

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 26.1.4; 26.4.2; 26.4.18
(731) AXCL GULF FZC (AE)
Hamriyah Free Zone, Sharjah, UAE
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; dầu công nghiệp; chất bôi trơn; hợp chất hấp thụ bụi; nhiên liệu thắp sáng; nhiên liệu động cơ; sáp để thắp sáng; nến; bấc nến.

---

(210) **4-2025-02821**

(540)

Ava®
LABORATORIUM

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH ANVIMED VIỆT NAM (VN)
Số nhà 10 ngách 29/6 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-02822**

(540)

MIZU

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN HADINA (VN)
Số 7C, ngõ 220, phố Bắc Cầu, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chất tẩy rửa nhà vệ sinh; chất tấy rửa quần áo; chế phẩm tạo mùi thơm; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-02823**

(540)

mc
Mẹ Con Bánh Đúc

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HẰNG DU MỤC (VN)
Ấp Tấn Công, xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Rau quả sấy khô; nhân sâm khô, hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền); trái cây sấy khô; thịt bò khô (khô bò); thủy hải sản khô; thủy hải hải sản đã qua sơ chế; thực phẩm đóng gói sẵn (xúc xích, lạp xưởng); sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quầy phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ chuỗi cửa hàng phục vụ ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; quán ăn vặt.

---

(210) **4-2025-02824**

(540)

Miếng
MomMa

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23

(591) Xanh lá cây đậm, xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HẰNG DU MỤC (VN)
Ấp Tấn Công, xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Rau quả sấy khô; nhân sâm khô, hạt sấy khô (thực phẩm ăn liền); trái cây sấy khô; thịt bò khô (khô bò); thủy hải sản khô; thủy hải hải sản đã qua sơ chế; thực phẩm đóng gói sẵn (xúc xích, lạp xưởng); sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-02825**

(540)

Itoman

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DIGIPHAR (VN)
Số 205, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; sữa dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa bột.

---

(210) **4-2025-02826**

(540)

Asuki

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Be, xanh dương, đỏ.
(731) PHẠM THỊ MINH THƯ (VN)
Tổ 19 thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; dụng cụ nấu nướng dùng diện; tủ lạnh; bếp điện; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng].

---

(210) **4-2025-02827**

(540)

TUTAS FOODS

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.7; 25.7.25
(591) Trắng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ SEN VÀNG (VN)
2/23/10 đường số 13, khu phố 4, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến đóng gói; hải sản đã qua chế biến đóng gói; thủy sản đông lạnh; trái cây đông lạnh; trứng gia cầm; dầu ăn; nước mắm.

---

(210) **4-2025-02829**

(540)

VICTORY PHARMA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.4; 3.9.24; 26.2.7; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VICTORY (VN)
47 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-02831**

(540)

ĐA KHOA NGHỆ TĨNH

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 19.13.22; 24.13.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lam, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ ĐA KHOA NGHỆ TĨNH (VN)
Số nhà 26, đường Xuân Diệu, vùng Lò Rèn, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-02832**

(540)

EURO HOLDINGS
NHÀ TƯ VẤN & PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EURO HOLDINGS (VN)
Khu văn phòng 16, tầng 04, tòa nhà Stellar Garden, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trung tâm thể dục thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-02833**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.3; 26.7.5; 26.7.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OMNISYSTEM VN (VN)
Lô A2-CN5, cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Công tơ điện; ổ cắm điện; thiết bị truyền nhận dữ liệu; thiết bị thu thập dữ liệu và truyền dẫn; thiết bị để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-02834**

(540)

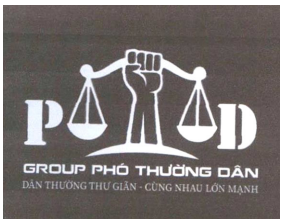

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 17.2.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN MINH CÔNG (VN)
Thôn 6, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; chủ trì nội dùng cho các phòng trò chuyện trên internet; theo dõi và quản lý nội dùng cho các phòng trò chuyện trên internet; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội; quản lý quyền tác giả; viết thư cá nhân.

---

(210) **4-2025-02835**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 25.7.8; 26.3.2; 26.3.5; 26.4.3; 26.4.4; 26.7.25
(731) GUANGZHOU YATSEN GLOBAL CO., LTD. (CN)
(Location Room 1002-1015), Block B, Zhongda Science and Technology Park, No. 135 Xingang West Road, Haizhu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu thơm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm cho động vật.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu mỹ phẩm; thử nghiệm lâm sàng; thử nghiệm mỹ phẩm; thiết kế bao bì; dịch vụ lập quy hoạch và thiết kế cửa hàng bán lẻ; thiết kế trang sức; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế đồ họa; dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm.

---

(210) **4-2025-02836**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.2
(731) GUANGZHOU YATSEN GLOBAL CO., LTD. (CN)
(Location Room 1002-1015), Block B, Zhongda Science and Technology Park, No. 135 Xingang West Road, Haizhu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm thơm không khí; tinh dầu thơm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm cho động vật.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu mỹ phẩm; thử nghiệm lâm sàng; thử nghiệm mỹ phẩm; thiết kế bao bì; dịch vụ lập quy hoạch và thiết kế cửa hàng bán lẻ; thiết kế trang sức; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ thiết kế đồ họa; dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm.

---

(210) **4-2025-02837**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.13.25
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ HÀO TRÌNH (VN)
61/2, Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-02838**

(540)

Linh An

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI GIA KHÁNH (VN)
Tổ 72, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón; thắt lưng (trang phục); ca vát; tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: giày dép, quần áo, cặp xách, va li, ví (bóp), ba lô, túi đeo, túi xách, mũ (nón), vớ, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-02839**

(540)

AI-CONN

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.13.1; 4.5.4; 4.5.21; 26.4.18

(591) Đen, tím đậm, tím nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SGLOBAL GROUP (VN)
Tầng 4, tòa nhà UDIC Riverside 1, số 122 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm ứng dụng di động; ứng dụng di động có thể tải xuống; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI).

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; giảng dạy; giáo dục về trí tuệ nhân tạo (AI).

---

(210) **4-2025-02840**

(540)

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 26.1.2; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.7

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ VẬT LIỆU HẢI MINH (VN)
Số 64 liền kề 5, khu đô thị Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Màng nhôm bọc thực phẩm.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; khay bằng giấy hoặc nhựa hoặc nhôm; cốc bằng giấy hoặc nhựa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, dụng cụ cho mục đích gia dụng, cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, màng nhôm bọc thực phẩm.

---

(210) **4-2025-02841**

(540)

SURKER

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

---

(210) **4-2025-02842**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.2; 2.1.8; 2.1.16; 23.1.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-02843**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

---

(210) **4-2025-02844**

(540)

KSB

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

---

(210) **4-2025-02845**

(540)

KASIBAO

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

---

(210) **4-2025-02846**

(540)

AIFASI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

---

(210) **4-2025-02847**

(540)

MR.HJP

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao; kéo; tông đơ cắt tóc [dùng điện và dùng pin]; máy kẹp tóc chạy bằng điện; máy uốn tóc bằng điện [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-02848**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.2; 2.1.8; 2.1.16; 23.1.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 08: Công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dao; kéo; tông dơ cắt tóc [dùng điện và dùng pin]; máy kẹp tóc chạy bằng điện; máy uốn tóc bằng điện [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng; thiết bị sinh hơi nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-02849**

(540)

FROCHY

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-02850**

(540)

BUCANEER

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu; keo xịt tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm.

Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-02851**

(540)

TỊNH HẢI
Good solution good food

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.9.1; 25.1.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 26 đường số 3, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; rau, củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; trà; cà phê; bánh kẹo.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sàn phẩm; phân tích giá thành; nghiên cứu về thương mại.

---

(210) **4-2025-02852**

(540)

VCA
Viet Culinary Art School
Trường Nghệ Thuật Ẩm Thực Việt

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 9.7.19; 26.11.8

(591) Vàng, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 26 đường số 3, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo giáo dục; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp tư vấn đào tạo hoặc giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-02853**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.22; 9.7.19; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 26 đường số 3, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo giáo dục; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp tư vấn đào tạo hoặc giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-02854**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19
(591) Vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 26 đường số 3, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo giáo dục; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp tư vấn đào tạo hoặc giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-02855**

(540)

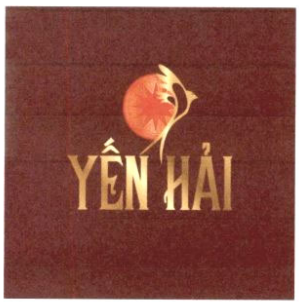

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 3.7.10; 3.7.16; 22.1.1; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng đồng, đỏ, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 26 đường số 3, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến đã qua chế biến; tổ yến đã sơ chế; các sản phẩm từ tổ yến.

---

(210) **4-2025-02856**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 3.7.10; 3.7.16; 22.1.1; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 26 đường số 3, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến đã qua chế biến; tổ yến đã sơ chế; các sản phẩm từ tổ yến.

---

(210) **4-2025-02857**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHỆ THUẬT ẨM THỰC VIỆT (VN)
Số 26 đường số 3, KDC Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; rau, củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; trà; cà phê; bánh kẹo.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; phân tích giá thành; nghiên cứu về thương mại.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-02858**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.7.1
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM TƯƠI 24H (VN)
472/2 đường Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Pate; dầu ăn; xúc xích; chả; thịt đã sơ chế và chế biến; rau quả đã qua sơ chế.

Nhóm 30: Sa tế (gia vị); nước sốt (gia vị); nước tương; nước chấm (làm từ gia vị); hạt nêm; mì khô.

---

(210) **4-2025-02859**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) VALENCIA NATHANIA (ID)
Green Garden Blok B 1 No.27, RT.008/RW.003, Kel. Kedoya Utara, Kec. Kebon Jeruk, Indonesia
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; mặt nạ dưỡng da cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc sắc đẹp [mỹ phẩm]; huyết thanh làm đẹp; chế phẩm dùng cho da mặt [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-02860**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) VALENCIA NATHANIA (ID)
Green Garden Blok B 1 No.27, RT.008/RW.003, Kel. Kedoya Utara, Kec. Kebon Jeruk, Indonesia
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên các trang web trên internet; marketing; dịch vụ bán lẻ và bán buôn: sản phẩm mỹ phẩm để tắm, chất khử mùi, chất chống đổ mồ hôi, sản phẩm chăm sóc da, mắt và móng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến: mỹ phẩm và các sản phẩm làm đẹp; cung cấp thông tin người tiêu dùng liên quan đến hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-02861**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) THE WAPSIE GROUP, LLC (US)
99 lake forest dr. St.louis, United States
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; đồ đi ở chân; mũ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-02862**

(540)

妖制
YAOZHI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN DAIYAN TRADING CO., LTD (CN)
Room 401, Building B, Baochengtai Industrial Park, No. 8 Caiyun Road, Jixiang Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China, 518116

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ hãng thông tin thương mại; giới thiệu sản phẩm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-02863**

(540)

妖制
YAOZHI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN DAIYAN TRADING CO., LTD (CN)
Room 401, Building B, Baochengtai Industrial Park, No. 8 Caiyun Road, Jixiang Community, Longcheng Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China, 518116

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm tẩy trang; tinh dầu; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-02864**

(540)

LC FOOD

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.4.4

(591) Cam, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LC FOOD (VN)
738/35 Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-02865**

(540)

LUKBEAN

(220) 31/10/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XUẤT NHẬP KHẨU HẠT VUI (VN)
Thôn 3, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt điều đã qua chế biến; hạt macca đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; hạt cà phê chưa rang.

---

(210) **4-2025-02866**

(540)

HẠT VUI

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.7.1; 25.12.1; 26.4.2; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XUẤT NHẬP KHẨU HẠT VUI (VN)
Thôn 3, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; hạt điều đã qua chế biến; hạt macca đã qua chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; ca cao; hạt cà phê chưa rang.

Nhóm 31: Quả cà phê chưa chế biến; hạt ca cao thô.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, ca cao, các loại hạt đã qua chế biến.

Nhóm 40: Dịch vụ rang xay cà phê.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy nghề; dịch vụ giáo dục.

Nhóm 43: Quán cà phê; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-02867**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, xám, kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP TRÀNG TIỀN (VN)
Thôn Đại Lan, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem hộp; kem ly; kem que; kem ốc quế; kem túi.

---

(210) **4-2025-02870**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.4; 26.13.25
(731) RAVE TECH PTE LTD (SG)
81 Aljunied Road, #03-01, Singapore 389823
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động, có thể tải xuống được; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) có thể tải xuống; phần mềm quản lý hàng tồn kho, có thể tải xuống được; chương trình phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng cho các ứng dụng và tích hợp cơ sở dữ liệu, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để sử dụng trong tự động hóa và quản lý quy trình kinh doanh, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính dùng để thu thập, truyền, lưu trữ và lập chỉ mục các dữ liệu và tài liệu, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để quản lý dự án, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để mã hóa, có thể tải xuống được; phần mềm ứng dụng cho điện toán đám mây, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để truy cập các thư mục thông tin có thể được tải xuống từ mạng máy tính toàn cầu, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để sử dụng trong việc cung cấp nhiều quyền truy cập của người dùng vào mạng thông tin máy tính toàn cầu, có thể tải xuống được; phần mềm máy tính về thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu, có thể tải xuống được; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ truyền thông số liệu; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy chủ đám mây; phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống; phần mềm chatbot máy tính có thể tải xuống để mô phỏng các cuộc hội thoại.

---

(210) **4-2025-02872**

(540)

Catural

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MRKIM VIETNAM (VN)
24 đường số 5, khu phố 12, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-02873**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.1
(591) Xanh dương, xanh đen, xanh tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XIN NENG (VN)
Nhà xưởng P1.2-X2-Module 3, lô E-11, E-12, đường N4, khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; lốp đặc dùng cho bánh xe nâng; lốp cho bánh xe cộ; gai chống trượt cho lốp xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; lốp xe bơm hơi.

---

(210) **4-2025-02874**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.1
(591) Xanh dương, xanh đen, xanh tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XIN NENG (VN)
Nhà xưởng P1.2-X2-Module 3, lô E-11, E-12, đường N4, khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; lốp đặc dùng cho bánh xe nâng; lốp cho bánh xe cộ; gai chống trượt cho lốp xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; lốp xe bơm hơi.

---

(210) **4-2025-02875**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.15; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XIN NENG (VN)
Nhà xưởng P1.2-X2-Module 3, lô E-11, E-12, đường N4, khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; lốp đặc dùng cho bánh xe nâng; lốp cho bánh xe cộ; gai chống trượt cho lốp xe; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; lốp xe bơm hơi.

---

(210) **4-2025-02876**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, đỏ cam, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH OANH OANH B-O-U-T-I-Q-U-E (VN)
35, đường Nguyễn Tri Phương, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; phụ kiện thời trang; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-02877**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KIM SA GROUP (VN)
Số 29 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02879**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 26.11.7
(731) WU DONG (CN)
No. 5, Group 51, Jindong Village, Erjia Town, Tongzhou District, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối; tấm đệm để ngủ.

Nhóm 24: Ga trải giường; tấm phủ giường; chăn; vỏ đệm; vải bọc [bọc đệm]: rèm cửa ra vào.

---

(210) **4-2025-02880**

(540)

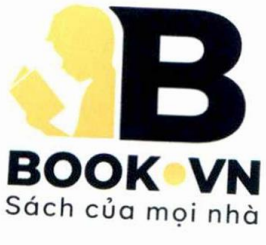

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.16; 2.5.2; 20.7.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOOK.VN (VN)
Số nhà 54 Sunrise B, khu đô thị The Manor đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Sách; báo chí; tạp chí [định kỳ]; văn phòng phẩm; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: sách, báo chí, tạp chí [định kỳ], văn phòng phẩm, xuất bản phẩm dạng in, ấn phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ thư viện cho thuê; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được có nội dung giải trí liên quan đến sách.

---

(210) **4-2025-02881**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.16; 2.5.2; 20.7.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BOOK.VN (VN)
Số nhà 54 Sunrise B, khu đô thị The Manor đường Nguyễn Xiển, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Sách; báo chí; tạp chí [định kỳ]; văn phòng phẩm; xuất bản phẩm dạng in; ấn phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: sách, báo chí, tạp chí [định kỳ], văn phòng phẩm, xuất bản phẩm dạng in, ấn phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ thư viện cho thuê; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được có nội dung giải trí liên quan đến sách.

---

(210) **4-2025-02882**

(540)

AKHASA

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN LÂN (VN)
Thôn Vĩnh Phú, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-02883**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.15.21; 25.3.3; 26.15.15

(591) Tím, tím nhạt, trắng, đen.

(731) LÊ HỮU HOÀNG (VN)
Thôn Ia Klai, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Sáp để làm rụng lông; mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm làm rụng lông; chế phẩm trang điểm; vật liệu mài mòn.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; que trộn mỹ phẩm; bát silicon; que silicon dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-02884**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1

(591) Xám, đen, nâu nhạt, nâu.

(731) NGUYỄN XUÂN THAO (VN)
Tổ dân phố Đồng Lý, thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ salon tóc.

---

(210) **4-2025-02885**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 26.1.6; 26.15.1
(731) LOU KENG SHEN (TW)
8F., No. 34, Sec. 2, Ren'ai Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City 100019, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; bán đồ ăn di động (dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện) bằng xe đẩy; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi.

---

(210) **4-2025-02886**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(731) VICTORY 2020, LLC (US)
4715 S Alameda St, Los Angeles, CA 90058-2014, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là: quần dài, quần jean, quần dài làm từ vải denim [quần bò], quần soóc, áo sơ mi, áo thun, áo khoác, áo nỉ; mũ.

---

(210) **4-2025-02887**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IME (VN)
Số 38, đường 60, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, nước xức tóc, tẩy tế bào chết, kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-02888**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BUỔI SÁNG XANH (VN)
24/10 đường 19, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp và khoa học.

---

(210) **4-2025-02889**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 24.9.1; 26.4.18
(591) Be, nâu, vàng đồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng.
(731) DƯƠNG QUANG THANH (VN)
101/38/9, ấp 4, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Khô gà; khô heo; chà bông heo; chà bông gà; thực phẩm chế biến từ thịt; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; thạch rau câu; sữa chua; hạt đã qua chế biến; món ăn chế biến sẵn trên cơ sở thịt; món ăn chế biến sẵn trên cơ sở thủy hải sản; món ăn chế biến sẵn trên cơ sở rau củ quả.

Nhóm 30: Cơm cháy chà bông; bánh pizza đông lạnh; bánh kẹo; cà phê; bánh flan; đường; bột hỗn hợp; hương liệu cà phê.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: khô gà, khô heo, chà bông heo, chà bông gà, thực phẩm chế biến từ thịt, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, thạch rau câu, sữa chua, hạt đã qua chế biến, cơm cháy chà bông, bánh pizza đông lạnh, bánh kẹo, cà phê, bánh flan, đường, món ăn chế biến sẵn trên cơ sở thịt, món ăn chế biến sẵn trên cơ sở thủy hải sản, món ăn chế biến sẵn trên cơ sở rau củ quả, bột hỗn hợp, hương liệu cà phê.

---

(210) **4-2025-02891**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 13.1.6
(591) Cam, nâu, trắng.
(731) LÊ VĂN PHÚC (VN)
Xóm 21, xã Giao An, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng dân dụng; đèn chiếu sáng công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: đèn điện, đèn led, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn chiếu sáng công nghiệp, đồ điện dân dụng như: thiết bị đóng cắt mạch điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, dây cáp điện, dây điện, thiết bị điện dân dụng như: nồi cơm điện, quạt điện, lò vi sóng, bếp điện, ấm đun nước (dùng điện), bình nước nóng (dùng điện).

---

(210) **4-2025-02892**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 14.5.2
(731) NGUYỄN HẢI TÙNG (VN)
Số 58, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh kẹp; bánh mỳ; bánh nướng; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-02893**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21; 11.3.3; 24.15.7; 25.1.6; 25.1.9
(591) Trắng, vàng kim, vàng kim đậm, nâu đỏ.
(731) HUỲNH XUÂN KHẢI (VN)
Tổ 11, khóm 2, phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-02894**

(540)

DONPAVERIN

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐỒNG NAI (VN)
221B quốc lộ 15, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02895**

(540)

ASEDES

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02896**

(540)

ASETONIL

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02897**

(540)

ASETONINE

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02898**

(540)

ASESLEEP

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02899**

(540)

TIKANU

(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH QUÂN (VN)
592/22 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-02955**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.14; 5.5.21; 8.1.25; 26.1.1

(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ BÁNH TẺ MINH CÔI (VN)
Xã Minh Côi, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ.

---

(210) **4-2025-02956**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.11; 6.19.9; 7.1.5; 26.4.6

(591) Nâu, nâu nhạt, nâu đất đậm, nâu xám, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng be, vàng đất, hồng.

(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ÂU CƠ (VN)
Xã Hiền Lương, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Bánh sắn nhân thịt; bánh sắn nhân đỗ.

---

(210) **4-2025-02957**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.9; 5.3.20; 5.7.3; 6.19.9; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh da trời, vàng, trắng.

(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XÃ HÙNG VIỆT (VN)
Xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Mì gạo.

---

(210) **4-2025-02958**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.10; 5.3.20; 5.7.3; 6.19.9; 26.1.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XÃ HÙNG VIỆT (VN)
Xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Mì gạo.

---

(210) **4-2025-02959**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.11; 7.1.5; 8.1.25; 26.1.1
(591) Nâu, xanh lá cây đậm, xanh cốm, vàng be, hồng, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ÂU CƠ (VN)
Xã Hiền Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Bánh sắn nhân thịt; bánh sắn nhân đỗ.

---

(210) **4-2025-02960**

(540)



(220) 21/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.6; 5.3.20; 5.7.3; 6.1.2; 8.1.25; 26.1.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ BÁNH TẺ MINH CÔI (VN)
Xã Minh Côi, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Bánh tẻ.

---

(210) **4-2025-03098**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.15; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH HUI DING (VN)
Số 2 đường số 1, khu dân cư Đại Phúc, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 30: Kẹo; bánh; đường; mật ong; gia vị; trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2025-03100**

(540)

STOP & GO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FAST RIDE (VN)
Số 47/1/1, đường 2, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 12: Bộ dụng cụ vá lốp xe; bơm hơi [phụ kiện xe cộ]; bơm dùng cho lốp xe; miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm chất để sửa chữa săm xe, keo vá lốp xe, keo vá vỏ xe, săm cho lốp xe bơm hơi, bộ dụng cụ vá lốp xe, bơm hơi [phụ kiện xe cộ], bơm dùng cho lốp xe, miếng vá bằng cao su dính để vá săm xe, dầu nhờn, dầu nhớt,dầu và mỡ công nghiệp, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

---

(210) **4-2025-03102**

(540)

GoldYo

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRICARE (VN)
Số 5, ngõ 9/76 phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ em gồm sữa bột, bột dinh dưỡng, cháo dinh dưỡng; sữa bột dùng để bổ sung dinh dưỡng dành cho người có bệnh lý.

Nhóm 29: Thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ động vật (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung có chứa chiết xuất từ thực vật (rau, củ, quả, hạt) (không dùng cho mục đích y tế); sữa và sản phẩm sữa; sữa bột nguyên chất; đồ uống có sữa là chủ yếu; váng sữa.

---

(210) **4-2025-03103**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.27; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.3; 11.3.7; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Cam, trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN MINH TUYÊN (VN)
A4-16, đường 1B, KDC Nam Long, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-03105**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3
(731) QINGDAO LONGZHIGE CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Floor 2, Building 1, No. 166 Heilongjiang South Road, Shibei District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; trang trí thực phẩm; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-03106**

(540)

SOLARAY

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NUTRAMARKS, INC. (US)
550 West 2nd Street, Ogden, Utah 84404, USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thảo mộc, vitamin, hỗn hợp vitamin/hỗn hợp thảo mộc, phấn hoa (dùng cho mục đích dược phẩm), pectin (dùng cho mục đích dược phẩm), cám, pepsin, bột rau củ (dùng cho mục đích y tế), tảo bẹ và lactoza dùng cho ăn kiêng dưới dạng viên nang và dạng bột (dùng cho mục đích y tế); viên nang gelatin (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-03107**

(540)

AlphabetPharma
Hệ Thống Nhà Thuốc Trực Tuyến

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ALPHABET (VN)
164 đường số 4, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và mục đích y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitaminvà khoáng chất, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, xà bông, sữa và gel rửa mặt, sữa vàgel tắm, kem chống nắng, dầu xoa bóp cho trẻ em, dầu gội đầu, nước hoa, mỹ phẩm, chất khử mùi dùngcho người, chế phẩm đánh răng, bàn chải đánh răng, gel và nước xịt dùng cho tóc, son môi và son bóng,nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm và chế phẩm tẩy trang.

---

(210) **4-2025-03108**

(540)

SORENTO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) GAO MEILING (CN)
Room 301,No.32, Xingfu Road, Huicheng, Xinhui District, Jiangmen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối; đệm; gương soi; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; ghế trường kỷ.

---

(210) **4-2025-03109**

(540)

ZOLAV

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) GAO MEILING (CN)
Room 301, No.32, Xingfu Road, Huicheng, Xinhui District, Jiangmen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; máy pha cà phê, dùng điện; quạt gió [điều hòa không khí]; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị tẩy uế; buồng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-03110**

(540)

MANIKI

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) GAO MEILING (CN)
Room 301,No.32, Xingfu Road, Huicheng, Xinhui District, Jiangmen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; mũ bảo hiểm; kính râm; pin điện; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-03111**

(540)

Gooomi

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHUZHOU YIHANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
(Cluster registration)Shop 12-13-14, B1, Chuangye Plaza, No.24 District, Mount Taishan Road Street, Tianyuan District, Zhuzhou City, Hunan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Tủ đựng quần áo; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hóa; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-03112**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, nâu.

(731) LÊ THỊ CHÂU (VN)
Khu phố 8, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép trái cây; máy xay thực phẩm chạy điện; máy rửa bát; máy hút bụi; máy giặt.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc văn phòng; giá để đồ đạc; đệm; đồ đạc bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ xay cho mục đích gia dụng, vận hành bằng tay; nồi nấu, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-03113**

(540)

SUVICA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ NGỌC SƠN (VN)
30 Lý Thường Kiệt, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-03114**

(540)

ANDALI

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh dương, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DALI'S (VN)
Số 237, đường số 11, KDC Diệu Hiền, KV2, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ tiền tệ; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-03115**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.13; 2.1.23; 9.7.1

(591) Vàng, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH HERMIT ASIA (VN)
Số 40 Mê Linh, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm (mắm tôm, mắm tép, mắm ruốc); nước chấm có nguồn gốc từ động vật (cá, tôm, tép); chất chiết xuất ra từ thịt, cá, tôm, tép.

---

(210) **4-2025-03116**

(540)

CARSEN
ĐẲNG CẤP THẢM XE - ĐẲNG CẤP XẾ SANG

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ NGỌC AN (VN)
Số 02 TT04 đường Foresa 3, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 27: Thảm ô tô; thảm dùng cho ô tô; thảm sàn dùng cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thảm ô tô, thảm dùng cho ô tô, thảm sàn dùng cho xe cộ, thảm dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-03117**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.11.8; 26.13.25
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI XUẤT KHẨU ĐẠI HƯNG THỊNH - PHÙ SA MEKONG (VN)
Thửa đất số 37 và thửa đất số 402, tờ bản đồ số 10, ấp Mỹ Nhơn, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-03118**

(540)

OLALA45
TRẠM TÁI TẠO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lục, trắng.
(731) NGUYỄN DUY KHÁNH (VN)
Khối phố Mỹ Tây, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; xoa bóp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ trang điểm.

---

(210) **4-2025-03119**

(540)

SAMYANG ANIPHARM

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.4.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SAMYANG ANIPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 4-5 số 116 đường khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng cho thú cưng dùng cho mục đích y tế; thuốc thú y; tã cho thú cưng; chế phẩm thú y.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật, vật nuôi trong nhà; thức ăn dạng khô cho vật nuôi trong nhà; thức ăn dạng ướt cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-03120**

(540)

M3 GROUP
CHẠM TAY BAY MỠ

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 2.9.21; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh.
(731) HUỲNH TIẾN MẪN (VN)
Khu 1, phường Trung Giáp, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-03121**

(540)

Nhạc Nhà Chuột
Music In Life

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.7; 3.5.24; 3.5.25
(731) NGUYỄN VĂN THỊNH (VN)
Thôn Cập Thượng, xã Tiền Tiến, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ phát hành video trên mạng internet qua các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet).

---

(210) **4-2025-03122**

(540)

HYPER STEM

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.13.1; 26.15.15
(591) Cam, tím, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CHIPSTACK (VN)
Tầng 8, tòa nhà Bạch Đằng Complex, 50 Bạch Đằng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Bảng mạch điện tử; phần mềm giáo dục; phần mềm máy vi tính dùng cho giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-03123**

(540)

bluekite
FLY UP HIGH · FLOW WITH DELIGHT

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ CÁNH DIỀU XANH (VN)
Phòng 2.41 - 2.42 toà nhà The Prince Residence, số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-03124**

(540)

B&K GENERATION
Harmony Of Nature

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ CÁNH DIỀU XANH (VN)
Phòng 2.41 - 2.42 tòa nhà The Prince Residence, số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-03125**

(540)

Tân Hưng Long Group

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN HƯNG LONG (VN)
Khu 9, xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ giáo dục, đào tạo; tổ chức các cuộc thi giáo dục và giải trí.

---

(210) **4-2025-03126**

(540)

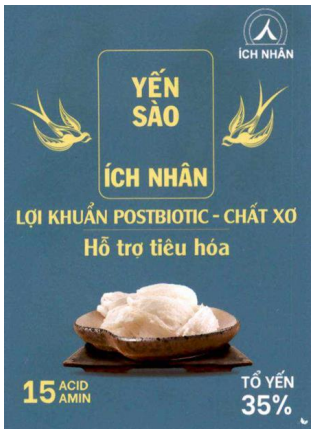

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh lơ, đen, nâu, trắng đục.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - Lô B, ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03127**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.5.1; 1.15.23; 24.15.2; 26.1.1; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH SINGWORLD (VN)
Lô O3, đường số 10, cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn amiăng; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn chịu lửa; sơn lót.

---

(210) **4-2025-03128**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.1.5; 25.7.7; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Cam, vàng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH SINGWORLD (VN)
Lô 03, đường số 10, cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn amiăng; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn chịu lửa; sơn lót.

---

(210) **4-2025-03129**

(540)

CATIMA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG ĐÌNH TÙNG (VN)
Thôn Tân Mỹ, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; mũ.

---

(210) **4-2025-03130**

(540)

BENKA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG ĐÌNH TÙNG (VN)
Thôn Tân Mỹ, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; mũ.

---

(210) **4-2025-03131**

(540)

NHÂN HOÀ Y ĐẠO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.5; 25.1.9; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) ĐẶNG HỮU PHÚC (VN)
Nhà B7, chung cư Richland southem, số 9A ngõ 181 Xuân Thủy, phường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm, giấy, sách vở, tạp chí, báo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần văn phòng phẩm, giấy, sách vở, tạp chí, báo.

---

(210) **4-2025-03132**

(540)

ULIGOTA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) OU XINHUI (CN)
Room 309, No. 19, Liancun, Tiaofeng Town, Leizhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; nước rửa bát; mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem đánh răng; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-03133**

(540)

Hoa Sen

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây, nâu đen.
(731) NGUYỄN THỊ XINH (VN)
Kv 12, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa; mứt mật ong trộn vừng; sáp ong ăn được; tổ ong ăn được; keo ong.

---

(210) **4-2025-03134**

(540)

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.1.2
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN LE TRAVEL (VN)
Số 12 hẻm 75/85/27 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ làm visa, hộ chiếu (cho mục đích du lịch); dịch vụ du lịch; tổ chức các tuyến du lịch tham quan thắng cảnh; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đại lý du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay, vé tàu hỏa, vé tàu thủy, vé ô tô; đặt chỗ và giữ chỗ cho vận chuyển cho các chuyến đi du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; môi giới vận tải; hậu cần vận tải; dịch vụ tư vấn liên quan đến vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-03135**

(540)

EOST

ENERGY OPERATIONAL SUPPORT TECHNOLOGY

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.5.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EOST (VN)
No04 - LK06. khu đất dịch vụ LK16, LK17, LK18a, LK18b, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; công cụ giám sát [chương trình máy tính].

Nhóm 42: Phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-03136**

(540)

Bling Diamond

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 17.2.17
(591) Xanh than, trắng, vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG VÀ ĐÁ QUÝ CÁT MINH (VN)
126/20 Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; vàng trang sức, mỹ nghệ; đá quý; kim cương; kim loại quý.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối vàng trang sức, mỹ nghệ, kim cương, kim loại quý, đá quý; xuất khẩu,nhập khẩu kim loại quý, đá quý.

Nhóm 40: Sản xuất, gia công, chế tác vàng trang sức, mỹ nghệ, đá quý, kim cương, đồ trang sức cho người khác.

---

(210) **4-2025-03137**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.22; 4.2.20; 4.5.1; 4.5.21
(731) CÔNG TY TNHH TATU GROUP (VN)
17 đường số 1, khu dân cư Nam Hùng Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; sữa tắm trắng; mặt nạ làm đẹp; hương, nhang; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ nội thất bằng gỗ dùng trong việc thờ cúng như bài vị, bàn thờ, tủ thờ; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; khung tranh ảnh.

Nhóm 21: Bình, hũ; đồ gốm để chứa đựng; đồ sứ để chứa đựng; chai lọ; đồ trang trí bằng sứ; dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm: kem mỹ phẩm bôi da, nước hoa, son môi, phấn trang điểm, sữa tắm trắng, mặt nạ làm đẹp, hương, nhang, đồ gỗ mỹ thuật, đồ nội thất bằng gỗ dùng trong việc thờ cúng như bài vị, bàn thờ, tủ thờ, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, khung tranh ảnh, bình, hũ, đồ gốm để chứa đựng, đồ sứ để chứa đựng, chai lọ, đồ trang trí bằng sứ, dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [thao diễn].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trị liệu bằng massage xoa bóp; dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2025-03138**

(540)

ESMT

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ELITE SEMICONDUCTOR MICROELECTRONICS TECHNOLOGY INC. (TW)
No. 23, Industry E. Rd. IV, Hsinchu Science Park, Hsinchu 300, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 09: Chip (vi mạch); chất bán dẫn; mạch tích hợp; bảng mạch; thẻ giao diện; bảng mạch in; chương trình máy tính và phần mềm máy tính; bộ nhớ flash; bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên; thiết bị điều khiển động cơ; dụng cụ cảm biến.

Nhóm 42: Thiết kế mạch tích hợp; thiết kế vi mạch bán dẫn; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới cho người khác; thiết kế chương trình máy tính; cung cấp dịch vụ nghiên cứu và phát triển; soạn thảo tài liệu kỹ thuật; tư vấn công nghệ bán dẫn; tư vấn công nghệ mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-03139**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ÁI LỢI SỸ (VN)
343 Lê Phụng Hiểu, phường Vệ An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Vali; vali du lịch; phụ kiện vali như: tay nắm vali, bộ chia ngăn vali, thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-03140**

(540)

kidsneed

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐÀO TUẤN ANH (VN)
Khu đô thị Park City, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; bỉm cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; đồ ăn dặm cho bé.

Nhóm 10: Bơm dùng để hút sữa mẹ; bình hút sữa mẹ.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm; vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm, nhựa nhân tạo, bán thành phẩm, gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm, amiăng, mi-ca dạng thô hoặc bán thành phẩm, vật liệu bao gói [đệm lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo, ống mềm, không bằng kim loại, tã lót trẻ em, bỉm cho trẻ em, thực phẩm cho em bé, đồ ăn dặm cho bé, bơm dùng để hút sữa mẹ, bình hút sữa mẹ; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-03141**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV XUẤT NHẬP KHẨU MQ (VN)
Tầng 2, số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 32: Nước cốt từ quả nhàu (đồ uống).

---

(210) **4-2025-03142**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.2.7; 26.15.1
(591) Trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN SƠN TÙNG 94 (VN)
Số 2, ngách 5/12, ngõ 5, TDP Ngọa Long 2, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-03144**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 10.3.4; 26.1.1; 26.1.4; 26.2.7
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGÔ HẢI PHONG (VN)
200 Chùa Quỳnh, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; gel kích thích tình dục; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; thuốc hỗ trợ sinh lý nam và nữ (dùng trong mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-03145**

(540)

ApexTrail

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1
(731) SHENZHEN ZHILIAN SHENGYA ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
5th floor, Building B, Huawan Industrial Park, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt 3D; tai nghe choàng đầu; nhẫn thông minh; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động.

---

(210) **4-2025-03146**

(540)

FrstBaby

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU QIANQING BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 501, Yida Building, 62 Qifu Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-03147**

(540)

MÙA DALAT WELLNESS HOTEL

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 6.1.2; 26.11.12

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT CHÚT ĐÀ LẠT (VN)
Số 2, Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; quảng bá du lịch.

Nhóm 39: Điều hành chuyến du lịch quốc tế, nội địa; tổ chức tua du lịch, hướng dẫn tham quan du lịch; vận chuyển khách du lịch bằng ô tô theo hợp đồng; đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn và nhà nghỉ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-03148**

(540)

Kovina
Sơn cho mọi nhà

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, đỏ, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TH (VN)
V6-A07, lô đất TMDV 01, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn chịu lửa; sơn lót; sơn phủ; sơn chống cháy.

---

(210) **4-2025-03149**

(540)

VEXERE

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VEXERE (VN)
8C Chử Đồng Tử, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; chương trình máy tính, tải xuống được.

Nhóm 35: Mua bán: máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm, thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; quảng cáo; cho thuê máy và thiết bị văn phòng, cụ thể: cho thuê máy vi tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; dịch vụ hãng quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; sắp xếpcác dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến; đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp thông tin vận tải; vận chuyển hành khách; vận tải hàng không; vận tải hàng hoá [bằng đường thuỷ]; vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng ô tô; vận tải đường sông; vận chuyển bằng phà; môi giới vận tải; môi giới vận chuyển hàng hoá; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; cho thuê xe cộ; đóng gói hàng hoá.

Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; tư vấn công nghệ máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ đặt chỗ trước tại khách sạn; dịch vụ đặt chỗ lưu trú dài hạn và ngắn hạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn qua internet; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời cho khách du lịch; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-03150**

(540)

Linbert

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN LIÊNG (VN)
Số 4 Trần Doãn Khanh, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cacao; cà phê; đồ uống làm từ cà phê.

---

(210) **4-2025-03151**

(540)

Libeert

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN LIÊNG (VN)
Số 4 Trần Doãn Khanh, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cacao; cà phê; đồ uống làm từ cà phê.

---

(210) **4-2025-03152**

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

アイボン
EYEBON

(731) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka JAPAN

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Bông thấm hút; dược phẩm trị mụn; miếng dán mụn dùng cho mục đích y tế; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm dược dạng dính để làm nóng; cao dán; chất dính dùng cho răng; chế phẩm để chữa trị sự mỏi và sưng viêm của cơ bắp; miếng dán nhiệt kích hoạt để giảm bớt đau, sốt, cứng cơ và căng cơ; chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm kháng sinh cho cổ họng; thuốc kháng sinh cho cổ họng; chất khử mùi có hương thơm, không dùng cho người hoặc động vật; băng dùng để băng bó; vòng tay dùng cho mục đích y tế; miếng đệm chăm sóc ngực; chế phẩm khử mùi hơi thở dùng cho mục đích y tế dưới dạng viên, con nhộng hoặc dạng xịt; chế phẩm làm mát hơi thở dùng cho mục đích y tế; thuốc dạng con nhộng; dược phẩm dạng con nhộng; kẹo cao su dùng cho mục đích y tế; sáp nha khoa; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; quần đóng tã; tã lót; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất và thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong thú y; chất khử trùng dùng cho cổ họng; chất tẩy uế; tã lót dùng một lần cho bệnh nhân không kiềm chế được; băng dùng để băng bó cho tai; cồn ngọt để làm giảm viêm họng; viên nhộng rỗng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng ngoài da để làm giảm nhiệt và giảm đau cho cơ thể người; thuốc nhỏ mắt; băng mắt dùng cho mục đích y tế; nước rửa mắt chứa thuốc; thực phẩm cho em bé; chất thơm dùng cho mục đích y tế; chất diệt nấm; vải gạc để băng bó; tấm hoặc miếng dộm gcl dùng de thấm và tỏa nhiệt cho mục đích y tế; tấm hoặc miếng đệm gel làm mát dùng cho mục đích y tế; miếng đệm nóng để giảm đau, sốt, cứng cơ và căng cơ; miếng dán nóng để giảm dau, sốt, cứng cơ và căng cơ; chất diệt cỏ; miệng đệm dùng cho người bệnh không kiềm chế được; thuốc diệt côn trùng và bọ; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thuốc xoa bóp; băng để băng bó dạng lỏng; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; vật liệu để băng bó; kẹo có chứa thuốc; chế phẩm làm sạch có chứa thuốc; bánh kẹo có chứa thuốc; chế phẩm nha khoa có chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc răng miệng có chứa thuốc; chế phẩm xịt miệng có chứa thuốc; chế phẩm chứa thuốc làm thơm mát miệng; thuốc xịt cổ họng; băng vệ sinh kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; bạc hà dùng cho mục đích dược phẩm; giấy chống nhậy cắn, chống mọt cắn; chế phẩm làm thơm mát miệng [hơi thở] dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xịt miệng dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; giấy dầu dùng cho mục đích y tế; chế phẩm giảm đau; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; chế phẩm dược phẩm dùng ngoài da để giảm ngứa; chế phẩm dược phẩm để chăm sóc da; sản phẩm dược phẩm để điều trị đau cơ; chế phẩm dược phẩm, y tế và thú y; miếng dán dùng để làm ấm các bộ phận của cơ thể dùng cho mục đích y tế; miếng dán, vật liệu để băng bỏ; thuốc dấp chữa đau dầu; thuốc đắp giảm sốt và giảm đau người; thuốc đắp; chất diệt động vật có hại; giây thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; thuốc chữa bệnh đỏ mồ hôi chân; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi; quần lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích

y tế; thuốc chữa bệnh đau họng; chế phẩm diệt khuẩn, không dùng cho mục đích giặt giũ và công nghiệp; trà dùng cho mục đích y tế; xi rô trị ho; chất để làm thuốc ở dạng viên nhệt có thể ăn được, có chứa dược phẩm dạng bột; chế phẩm khử mùi nhà vệ sinh; giây bọc mỏng dùng để bọc thuốc theo liều; nước dưỡng, kem, thuốc mỡ, gel và sữa dưỡng bôi ngoài dùng để làm dịu cơn đau đầu; sản phẩm dược phẩm. bông thấm hút; dược phẩm trị mụn; miếng dán mụn dùng cho mục đích y tế; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm dược dạng dính để làm nóng; cao dán; chất dính dùng cho răng; chế phẩm để chữa trị sự mỏi và sưng viêm của cơ bắp; miếng dán nhiệt kích hoạt để giảm bớt đau, sốt, cứng cơ và căng cơ; chế phẩm khử mùi không khí; chế phẩm kháng sinh cho cổ họng; thuốc kháng sinh cho cổ họng; chất khử mùi có hương thơm, không dùng cho người hoặc động vật; băng dùng để băng bó; vòng tay dùng cho mục đích y tế; miếng dệm chăm sóc ngực; chế phẩm khử mùi hơi thở dùng cho mục đích y tế dưới dạng viên, con nhộng hoặc dạng xịt; chế phẩm làm mát hơi thở dùng cho mục đích y tế; thuốc dạng con nhộng; dược phẩm dạng con nhộng; kẹo cao su dùng cho mục đích y tế; sáp nha khoa; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; quân dóng tã; tã lót; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; chất bổ sung ăn kiêng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất và thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng được làm phù hợp cho việc sử dụng trong thú y; chất khử trùng dùng cho cô họng; chất tây uê; tã lót dùng một lân cho bệnh nhân không kiêm chê được; băng dùng để băng bó cho tai; cồn ngọt để làm giảm viêm họng; viên nhộng rỗng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dùng ngoài da để làm giảm nhiệt và giảm đau cho cơ thể người; thuốc nhỏ mắt; băng mắt dùng cho mục đích y tế; nước rửa mắt chứa thuốc; thực phẩm cho em bé; chất thơm dùng cho mục đích y tế; chất diệt nấm; vải gạc để băng bó; tấm hoặc miếng đệm gel dùng để thấm và tỏa nhiệt cho mục đích y tế; tấm hoặc miếng đệm gel làm mát dùng cho mục đích y tế; miếng đệm nóng để giảm đau, sốt, cứng cơ và căng cơ; miếng dán nóng để giảm dau, sốt, cứng cơ và căng cơ; chất diệt cỏ; miếng đệm dùng cho người bệnh không kiềm chế được; thuốc diệt côn trùng và bọ; sữa bột cho trẻ sơ sinh; thuốc xoa bóp; băng để băng bó dạng lỏng; viên thuốc ngậm dùng cho mục đích dược phẩm; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; vật liệu để băng bó; kẹo có chứa thuốc; chế phẩm làm sạch có chứa thuốc; bánh kẹo có chứa thuốc; chế phẩm nha khoa có chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc răng miệng có chứa thuốc; chế phẩm xịt miệng có chứa thuốc; chế phẩm chứa thuốc làm thơm mát miệng; thuốc xịt cổ họng; băng vệ sinh kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; bạc hà dùng cho mục đích dược phẩm; giấy chống nhậy cắn, chống mọt cắn; chế phẩm làm thơm mát miệng [hơi thở] dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xịt miệng dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; giấy dầu dùng cho mục đích y tế; chế phẩm giảm dau; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; chế phẩm dược phẩm dùng ngoài da để giảm ngứa; chế phẩm dược phẩm để chăm sóc da; sản phẩm dược phẩm để điều trị đau cơ; chế phẩm dược phẩm, y tế và thú y; miếng dán dùng để làm ấm các bộ phận của cơ thể dùng cho mục đích y tế; miếng dán, vật liệu để băng bó; thuốc đắp chữa đau dầu; thuốc đắp giảm sốt và giảm đau người; thuốc đắp; chất diệt động vật có hại; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi chân; thuốc chữa bệnh đổ mồ hôi; quần lót vệ sinh; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thuốc chữa bệnh đau họng; chế phẩm diệt khuẩn, không dùng cho mục đích giặt giũ và công nghiệp; trà dùng cho mục đích y tế; xi rô trị ho; chất để làm thuốc ở dạng viên nhệt có thể ăn được, có chứa dược phẩm dạng bột; chế phẩm khử mùi nhà vệ sinh; giấy bọc mỏng dùng để bọc thuốc theo liều; nước dưỡng, kem, thuốc mỡ, gel và sữa dưỡng bôi ngoài dùng để làm dịu cơn đau đầu; sản phẩm dược phẩm.

(210) **4-2025-03153**
(641) 4-2016-18504
(540)



(220) 21/06/2016
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.6
(591) Đen, xanh.
(731) PURE GYM LIMITED (GB)
Town Centre House, Merrion Centre, Leeds LS2 8LY, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi xách tay; ví tiền; ba lô; ví bỏ túi; túi du lịch; túi đựng đồ giặt và quần áo đi đường; túi thể thao; túi xách thể thao; túi đựng xếp quần áo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Đồ, dụng cụ, máy móc và thiết bị thể thao, tập thể dục, tập thể hình; máy móc và thiết bị cho việc tập thể dục; các phụ tùng và phụ kiện cho tất cả các loại hàng hóa nêu trên.

Nhóm 41: Trung tâm vui chơi giải trí, câu lạc bộ rèn luyện sức khỏe, trung tâm thể hình và dịch vụ phòng tập; cung cấp dịch vụ huấn luyện và đào tạo liên quan đến việc sử dụng phòng tập, tập tạ, thể hình, aerobic, tập thể dục, vật lý trị liệu phục hồi chức năng, chế độ ăn kiêng, dinh dưỡng, sức khỏe và làm đẹp; dịch vụ hướng dẫn liên quan đến tập thể dục, tập tạ, thể hình, aerobic, đạp xe trong nhà; tập thể dục, vật lý trị liệu phục hồi chức năng, các dịch vụ huấn luyện viên riêng cho cá nhân; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-03154**
(540)

AI4Edu

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục], học viện [giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề, tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội, sắp xếp và tiến hành đại hội; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề, sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn], sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội nghị, sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội, sắp xếp và tiến hành đại hội; khóa đào tạo từ xa; thông tin giáo dục; khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học, tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; sắp xếp và tiến hành hội thảo, tổ chức và điều hành hội thảo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo], tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2025-03155**

(540)

THOMW
SAIGON

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.7.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NƯỚC HOA QUANG ĐỨC (VN)
35 đường số 8, khu phố 14, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; kem (mỹ phẩm) bôi da; kem tắm trắng da; sữa rửa mặt; nước hoa; kem (mỹ phẩm) ngừa nám-mụn.

---

(210) **4-2025-03156**

(540)

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 19.7.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NƯỚC HOA QUANG ĐỨC (VN)
35 đường số 8, khu phố 14, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) dưỡng da; kem (mỹ phẩm) bôi da; kem tắm trắng da; sữa rửa mặt; nước hoa; kem (mỹ phẩm) ngừa nám-mụn.

---

(210) **4-2025-03157**

(540)

CÔNG SANH

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN KIỆT NGHĨA (VN)
89/20 Phùng Hưng, phường 13, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Trứng gia cầm.

Nhóm 30: Bánh bông lan; bánh bông lan trứng muối; bánh trứng.

Nhóm 31: Con giống; gia cầm giống; trứng gà để ấp, đã được thụ tinh.

Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi gia cầm.

---

(210) **4-2025-03158**

(540)

Takasi

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư sở VHTT, đường Liên Phường, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng chocây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-03159**

(540)

GRAPHIC KEY

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 26.1.1
(591) Xanh da trời, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MT DECOR & DESIGN (VN)
15/2 Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm đào tạo thiết kế đồ họa; đào tạo ngành vẽ mỹ thuật; đào tạo thiết kế nội ngoại thất, kiến trúc.

---

(210) **4-2025-03160**

(540)

Me in Pearl
Ngọc quý từ sữa mẹ, tinh hoa tinh mẫu tử

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.7.9; 19.7.1; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MIRA TN GROUP (VN)
145 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-03161**

(540)

Mela Q

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) DONG KOOK PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
7, Teheran-ro 108-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chống lão hóa; kem dưỡng ẩm, nước thơm dưỡng ẩm và gel dưỡng ẩm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và mỹ phẩm chăm sóc sắc đẹp; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm dưỡng ẩm cho da; tinh dầu; kem chống nếp nhăn; kem làm trắng da; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-03162**

(540)

TRODELVY

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.6

(591) Xanh lá cây, ghi.

(731) IMMUNOMEDICS, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City CA 94404, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm để điều trị các rối loạn ung thư.

---

(210) **4-2025-03163**

(540)

face wash bear

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG AIMEI BEAR BEAUTY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1711, Room 1712, Room 1713, No. 8, Pazhou Avenue East, Haizhu District, Guangzhou (office only), China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; sữa rửa mặt; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; tư vấn quản lý kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ y học thay thế; dịch vụ phòng tắm kiểu thổ nhĩ kỳ.

---

(210) **4-2025-03164**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 4.5.12; 4.5.13
(731) GUANGDONG AIMEI BEAR BEAUTY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1711, Room 1712, Room 1713, No. 8, Pazhou Avenue East, Haizhu District, Guangzhou (office only), China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; sữa rửa mặt; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ thuê ngoài [hô trợ kinh doanh]; tư vấn quản lý kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ y học thay thế; dịch vụ phòng tắm kiểu thổ nhĩ kỳ.

---

(210) **4-2025-03165**

(540)

洗脸熊

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 4.5.12; 4.5.13
(731) GUANGDONG AIMEI BEAR BEAUTY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1711, Room 1712, Room 1713, No. 8, Pazhou Avenue East, Haizhu District, Guangzhou (office only), China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp; sữa rửa mặt; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 35: Dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; tư vấn quản lý kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trang điểm; dịch vụ y học thay thế; dịch vụ phòng tắm kiểu thổ nhĩ kỳ.

---

(210) **4-2025-03166**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT FANCY FOODS (VN)
Số 1 Ngự Bình, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; sôcôla bọc hạt (sôcôla là thành phần chủ yếu); sôcôla vị sữa chua; bánh; kẹo; mứt kẹo.

---

(210) **4-2025-03167**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT FANCY FOODS (VN)
Số 1 Ngự Bình, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; sôcôla bọc hạt (sôcôla là thành phần chủ yếu); sôcôla vị sữa chua; bánh;kẹo; mứt kẹo.

---

(210) **4-2025-03169**

(540)

Yochta

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HONGMING ZHU (CN)
No. 21, Community 5, Tongcheao Village, Falun Town, Zizhong County, Sichuan Province, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; chất bổ sung ăn kiêng; miếng thấm hút vệ sinh dùng khi có kinh nguyệt; quần tã trẻ em; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng và ăn kiêng; băng vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; chế phẩm vitamin; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-03170**

(540)

EleBal

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) QINGHAI LANHU SHANCHENG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 9, Guinan Road, Zone C, Entrepreneurship Park, Economic Development Zone, Xining City, Qinghai Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; muối dùng cho gia súc; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật.

---

(210) **4-2025-03171**

(540)

ANDAMINE

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1

(731) AIMIX GROUP CO., LTD (CN)
No 806 Room, 8th Floor, A Building Of No.99 Daxue South Road, Erqi District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sàng than xỉ; máy gia công quặng; máy khai thác mỏ; máy móc phục vụ quá trình thăm dò và khai thác địa chất; máy rửa quặng; máy nghiền công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03172**

(540)

MACROAD

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.11.10; 26.3.23

(731) AIMIX GROUP CO., LTD (CN)
No 806 Room, 8th Floor, A Building Of No.99 Daxue South Road, Erqi District, Zhengzhou City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Xe lăn đường; máy sản xuất bitum; máy rải bitum; máy rải nhựa đường; máy trộn nhựa đường; thiết bị kích nâng đường ray xe lửa.

---

(210) **4-2025-03173**

(540)

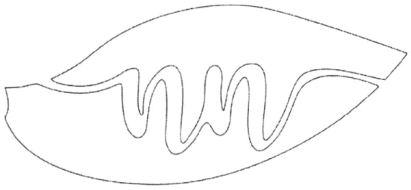

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA KHOA NHƯ NGỌC (VN)
Số 21A Trần Quang Diệu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Vật dụng để cạo lưỡi; bàn chải để làm sạch các khoang, ổ trong cơ thể.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật dụng để cạo lưỡi, bàn chải để làm sạch các khoang, ổ trong cơ thế, bàn chải đánh răng, bàn chải.

---

(210) **4-2025-03175**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.7
(731) TAIZHOU NAVIGATOR INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Floor 4-1, Building 4, No. 580, Xinwen Road, Xinqiao Town, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; đầu máy xe lửa; xe đạp; xe máy; xe đạp điện; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng.

---

(210) **4-2025-03176**

(540)

ZEVO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) TAIZHOU NAVIGATOR INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Floor 4-1, Building 4, No. 580, Xinwen Road, Xinqiao Town, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; đầu máy xe lửa; xe đạp; xe máy; xe đạp điện; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng.

---

(210) **4-2025-03177**

(540)

XEW

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NATURE WAREHOUSE LIMITED (NZ)
11 Vestey Dr. Mt.Wellington, Auckland, New Zealand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; dầu gan cá thu; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất và vitamin; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-03178**

(540)

Kendal

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23
(731) GUANGDONG LIWANG NEW ENERGY CO., LTD. (CN)
No. 10, Liantang Jiao Second Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin khô; pin ganvanic; pin điện; thiết bị sạc điện thoại di động; dây điện; dây từ.

---

(210) **4-2025-03179**

(540)

PANDORA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.17.8
(731) TAIZHOU CITY CHUNFENG MACHINERY CO., LTD. (CN)
No.88 Binfeng Road, Sanjia Street, Taizhou Bay New District, Taizhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị tưới phân bón; vòi phun nước; dụng cụ tưới dạng giọt [phụ kiện trang bị để tưới]; hệ thống tưới nước tự động; hệ thống trồng thủy canh; máy tưới nước dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-03180**

(540)

#aZTK

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.25
(731) AXIS ONE CO., LTD (JP)
5th Floor, Fukuda Building West 2-11-3 Akasaka, Minato-ku, Tokyo, Japan, 107-0052
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 21: Bình thót cổ bằng thuỷ tinh [đồ chứa đựng]; đồ sứ để chứa đựng; đồ thủ công mỹ nghệ làm từ pha lê; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-03181**

(540)

AUTOMIXER

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.21
(731) AIMIX GROUP CO., LTD (CN)
No 806 Room, 8th Floor, A Building Of No.99 Daxue South Road, Erqi District, Zhengzhou City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nhào; máy trộn bê tông; máy sản xuất bitum; máy làm đường đi; máy bốc xếp; máy nghiền công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03182**

(540)

宗师傅
Master Zong

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) WORLD DAQUAN ECOLOGICAL DRINKING WATER (SHENZHEN) CO., LTD (CN)
D1701, Oriental Xintiandi Plaza, No. 1003, Shennan Avenue, Gangxia Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; nước sô đa; đồ uống không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-03184**

(540)

kinbata

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) KOMORI BRAND STRATEGY DEVELOPMENT PLAN CO., LTD (CN)
Floor 1-2, No.7, Lane 1088, Mingcheng Road, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải; đũa; lược; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; đồ gốm cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-03185**

(540)

AOPUD

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN OPDEN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
4th Floor, Building D, Zhongliantongtai, Liang'antian, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; ốp lưng cho điện thoại thông minh; tai nghe; cáp truyền dữ liệu; bộ sạc pin; pin có thể sạc được.

---

(210) **4-2025-03186**

(540)

Nicedays

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANG, GUOJUN (CN)
4-2, Building 11, Benli Country City, Baotong 1st Road, Huixing Street, Yubei District, Chongqing City 401120, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Xe cũi đẩy cho trẻ em; đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); nệm; mành che trong nhà có dát những thanh gỗ mỏng; mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ nội thất]; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-03187**

(540)

Entop

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.3; 26.11.12

(731) HANGZHOU ENTOP HOUSEWARE CO., LTD (CN)
3505 Radisson Fortune Center, Xiaoshan Hangzhou Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gỗ dán; tấm ván sàn gỗ; tấm gỗ lát; kính xây dựng; gỗ xẻ; ván sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-03189**

(540)

HAKA LUXURY

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT HAKA (VN)
Số 71 ngõ 97 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 24: Rèm cầu vồng.

---

(210) **4-2025-03190**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.10; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Xanh lá, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ODAY VIỆT NAM (VN)
Số nhà 19 ngách 34 ngõ 250 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Chổi; hót rác; bàn chải; giẻ lau/cây lau; dụng cụ dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc.

---

(210) **4-2025-03191**

(540)

VIARELINE

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HONGKONG VIARELINE COSMETICS CO., LIMITED (CN)
Shop 185g/F, Hang Wai Ind.Centre, No.6 Kin Tai St.,Tuen, Mun, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-03192**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind. Zone, Economic and Technological Dvpt. Dist., Pingxiang, Jiangxi, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh dựa trên hạt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; chế phẩm ngũ cốc; bánh phồng tôm; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-03193**

(540)

麻爪爪
MAJOJO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(731) CHONGQING MAZHUAZHUA CATERING MANAGEMENT CO., LTD (CN)
8th Floor, No.27 of Area 4 of the Sunny Block, No. 35 Jinghe Road, University Town, Huxi Street, High-tech Zone, Chongqing, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chân gà dùng làm thực phẩm cho con người; thịt đã nấu sẵn; gà, không còn sống; hải sản, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; trứng; thực phẩm trên cơ sở cá; rau củ quả, đã chế biến; xúp đã được nấu sẵn; thịt, đóng hộp.

Nhóm 30: Dầu ớt dùng làm gia vị; gia vị cho thực phẩm; đồ gia vị; bột nhồi; bún ăn liền (chứa bột dậu); mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; đồ uống trên cơ sở trà; kem lạnh; cơm ăn liền.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý kinh doanh cho khách sạn.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng thức ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ lưu trú khách sạn; quầy nước trái cây; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-03194**

(540)

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) GUANGZHOU FIEDLE LEATHER CO., LTD. (CN)
No.11 Longgang Road, Nanling Longgui Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi xách tay; ví tiền; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-03195**

(540)

AceKid
Plus Optigrow

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) HEI LONG JIANG FEIHE DAIRY CO., LTD. (CN)
Qingxiang Street, Kedong Town, Kedong County, Qiqihaer, Heilongjiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất cho người; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa dê; sữa dê dạng bột; pho mát; kem [sản phẩm sữa]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; sữa chua; món trái cây nấu làm từ quả mọng; sữa; các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-03196**

(540)

AceKid
Care Activegro

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) HEI LONG JIANG FEIHE DAIRY CO., LTD. (CN)
Qingxiang Street, Kedong Town, Kedong County, Qiqihaer, Heilongjiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất cho người; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa dê; sữa dê dạng bột; pho mát; kem [sản phẩm sữa]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; sữa chua; món trái cây nấu làm từ quả mọng; sữa; các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-03197**

(540)

AceKid
Pro Geniusgrow

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) HEI LONG JIANG FEIHE DAIRY CO., LTD. (CN)
Qingxiang Street, Kedong Town, Kedong County, Qiqihaer, Heilongjiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất cho người; sữa công thức dạng lỏng cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa dê; sữa dê dạng bột; pho mát; kem [sản phẩm sữa]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; sữa chua; món trái cây nấu làm từ quả mọng; sữa; các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-03198**

(540)

MORE THAN JUST A JOURNEY
PNP
TRAVEL VIETNAM

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH PNP VIỆT (VN)
Số nhà 45B Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-03199**

(540)

iloliyas

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây.
(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-03200**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứu kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-03201**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứu kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-03202**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 11.3.14; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ NĂM SAO (VN)
Số 35, ngõ 93, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); chất thay thế trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-03203**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 6.1.2; 26.4.18; 26.11.8; 26.11.12
(591) Màu xanh lá cây đậm, màu xanh lá cây nhạt, màu vàng, màu đen, màu ghi, màu trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ĐÁ TỰ NHIÊN QUANG DUYÊN (VN)
Khu 16, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Bia mộ bằng đá; tấm bia mộ, không bằng kim loại; mộ chí bằng đá; mộ chí, không bằng kim loại; biển tưởng niệm, không bằng kim loại; đài tưởng niệm không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03205**

(540)

AMAROX

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03206**

(540)

CAMBER LABORATORIES

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03207**

(540)

DASAMI LAB

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03208**

(540)

HETERO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03209**

(540)

HETERO Biopharma

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03210**

(540)

HETERO LABS

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03211**

(540)

SEVEN PHARMA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03212**

(540)

ACTEVEN

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03213**

(540)

BEBRIVA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03214**

(540)

LEVANEL

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03215**

(540)

WALSOR-A

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03216**

(540)

VORICA

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03217**

(540)

HETERO

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18

(591) Đỏ.

(731) HETERO LABS LIMITED (IN)
7-2-A2, Hetero Corporate, Industrial Estate, Sanath Nagar, Hyderabad, TG 500018, India

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPATH (IPATH CONSULT CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-03218**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.2; 24.15.1; 24.15.11; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) ĐOÀN VĂN THẮNG (VN)
Thôn Nhân Giả, xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mành che ngoài cửa bằng kim loại, bức mành bằng kim loại, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho cửa sổ, khung kim loại cho xây dựng, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, thanh kim loại được đánh bóng và được chuốt, mành kiểu con lăn bằng thép, mành che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc], tấm rèm bằng hạt cườm để trang trí, rèm bằng tre, vật dụng giữ rèm, không bằng vật liệu dệt, trục lăn cho rèm, thanh ray cho rèm, rèm che bên ngoài cửa bằng vật liệu dệt, đai dùng cho rèm, rèm cửa ra vào, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, rèm mắt cáo [bằng vải], rèm cửa dạng lưới, rèm tắm bằng vải hoặc nhựa, dải giữ rèm làm bằng vật liệu dệt, rèm chịu lửa bằng amiăng, mành che bên ngoài cửa, không bằng kim loại hoặc vật liệu dệt, thiết bị kéo rèm cửa bằng điện; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-03219**

(540)

BEANSTAR

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SUZHOU BEANSTAR CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Unit 301, Building 6, Dushu Lake Digital Economic Industrial Park, No. 89 Jixian Street, Suzhou Industrial Park, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-03220**

(540)

BEANSTAR

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SUZHOU BEANSTAR CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Unit 301, Building 6, Dushu Lake Digital Economic Industrial Park, No. 89 Jixian Street, Suzhou Industrial Park, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-03222**

(540)

KH Construction

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 26.11.7
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) KH FEELUX CO., LTD. (KR)
235-48, Gwangjeok-ro, Gwangjeok-myeon, Yangju-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; lát đường; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng dưới nước.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; nghiên cứu địa chất; nghiên cứu về cơ khí.

---

(210) **4-2025-03223**

(540)

UNIMAX

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.17; 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ BẾP CÔNG NGHIỆP TOÀN CẦU (VN)
Số 229 phố Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; tủ đông; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh.

---

(210) **4-2025-03224**

(540)

TÂM ĐẠT

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) ĐỖ THỊ BẮC (VN)
Tổ dân phố Đông Cả, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; túi đựng bằng chất dẻo hoặc bằng giấy; dây chun dùng cho văn phòng; màng bọc thực phẩm; màng nhôm giấy bạc bọc thực phẩm

---

(210) **4-2025-03225**

(540)

TÂM ĐẠT

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) ĐỖ THỊ BẮC (VN)
Tổ dân phố Đông Cả, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; chai lọ; cốc [đồ đựng]; đĩa; ống hút dùng để uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp

---

(210) **4-2025-03226**

(540)

ESSEME

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) AEON KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS AEON CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8515, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo kiểu phương Tây; áo khoác; áo len; áo sơ mi; quần áo để mặc vào ban đêm; quần áo lót; bộ quần áo tắm; mũ lưỡi trai; mũ nón; đồ đội đầu; lưỡi trai để đội; mũ tắm; quần áo kiểu Nhật Bản; tạp dề (trang phục); cái bảo vệ cổ áo (trang phục); bít tất ngắn cổ/tất ngắn cổ; trang phục dệt kim; ghệt; khăn quàng; khăn quàng lông; khăn choàng; khăn quàng vai; tất tabi (một loại tất truyền thống của Nhật Bản); vỏ bọc cho tất tabi; găng tay (trang phục); yếm cho trẻ sơ sinh không phải bằng giấy; cà vạt; khăn quàng cổ hình tam giác hoặc hình vuông; khăn rằn; cái sưởi/ủ mắt cá chân (trang phục); khăn choàng cổ (có thể che được cả mũi và miệng) (trang phục); cái bịt tai (trang phục); mũ trùm đầu; mũ cói; mũ ban đêm; mũ có vành; nịt bít tất; dây nịt để kéo giữ tất ngắn cổ; dây đeo quần; dây đai (để mặc); dây lưng (trang phục); giày; đồ đi chân; nẹp bằng sắt cho giày cao cổ/giày ống; guốc bằng gỗ; dép; dép đi trong nhà; trang phục hóa trang; trang phục thể thao (trừ găng tay dùng trong môn golf); giày cao cổ/giày ống; giày cao cổ/giày ống dùng trong thể thao; quần dài; quần đùi..)

---

(210) **4-2025-03227**

(540)

Galaxy Space

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe thực tế tăng cường; tai nghe thực tế ảo; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (LED); thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) trống; thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu trống; bộ định tuyến mạng; khóa cửa kỹ thuật số; bảng hiển thị tín hiệu kỹ thuật số; chất bán dẫn; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay; máy chiếu video; thiết bị thu nhận và giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); đồng hồ thông minh; ổ cứng thể rắn (ổ

SSD); điện thoại thông minh; vỏ bọc bảo vệ cho điện thoại thông minh; loa âm thanh; linh kiện điện tử âm thanh, cụ thể là, hệ thống âm thanh vòm; máy tính có thể đeo có bản chất là đồng hồ thông minh và kính đeo mắt thông minh; tai nghe nhét trong tai; cảm biến điện; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; ắc quy/pin điện có thể sạc lại; camera; máy vi tính; màn hình máy tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; máy tính bảng; ti vi; tai nghe; máy tính xách tay; điện thoại di động; bút điện tử cho thiết bị hiển thị.

---

(210) **4-2025-03228**

(540)

STUND

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; bình bằng đất nung; bình bằng đá; chảo rán, không dùng điện; chảo nướng [dùng cho lò nướng]; nồi nấu, không dùng điện; chảo bằng đất nung chịu nhiệt; cốc vại; đồ chứa đựng thực phẩm.

---

(210) **4-2025-03229**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.2.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT KẾT NỐI VIỆT GIA LAI (VN)
18A Wừu, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất (tủ, bàn, ghế); đồ gỗ thủ công mỹ nghệ (đồ lưu niệm, đồ trang trí); bảng số nhà bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-03230**

(540)

KETOVIE

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) AJINOMOTO CAMBROOKE, INC. (US)
4 Copeland Drive, Ayer, Massachusetts, 01432 USA

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất bổ sung cho thực phẩm thích hợp cho mục đích y tế để quản lý chế độ ăn kiêng của người bệnh động kinh kháng thuốc và các tình trạng bệnh lý khác.

---

(210) **4-2025-03231**

(540)

CAMBROOKE

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) AJINOMOTO CAMBROOKE, INC. (US)
4 Copeland Drive, Ayer, Massachusetts, 01432 USA

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03232**

(540)



(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Hồng, trắng, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu hoa hồng; xạ hương; Viên giặt xả (viên giặt); quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu

---

(210) **4-2025-03233**

(540)

Vinamilk
EST 1976
ADM

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); sữa đậu nành; sữa chua; sữa đặc; pho mai.

---

(210) **4-2025-03234**

(540)

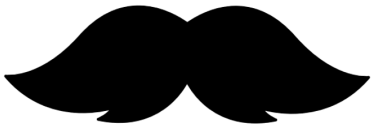

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.12
(731) YEYECHA (SHANGHAI) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
9th Floor, No. 583 Lingling Road, Xuhui District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa khuấy; sữa; đồ uống chứa axit lactic; trái cây, được hầm nhừ.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có bổ sung sữa; cà phê; kem lạnh; chế phẩm giúp ổn định kem đã đánh dậy bọt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến thương mại cho người khác; bán lẻ liên quan đến sản phẩm bánh; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; cho thuê phòng họp; quán cà phê; nhà nghỉ cho người hưu trí; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi.

---

(210) **4-2025-03235**

(540)

BAJIE

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ECOVACS HOME SERVICE ROBOTICS CO., LTD. (CN)
No. 518 Songwei Road, Wusongjiang Industrial Park, Guoxiang Street, Wuzhong District, Suzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý tín hiệu giọng nói số; bộ xử lý tín hiệu số; rô-bốt trình diện từ xa; phần mềm nhận diện cử chỉ; phần mềm chương trình máy tính (chatbox) để mô phỏng hội thoại; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị liên lạc; bộ xử lý âm thanh số; thiết bị truyền phát âm thanh; rô bốt hình dáng người có chức năng giao tiếp và học tập để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt hình dáng người có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; màn hình video; rô bốt hình dáng người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; rô bốt hình dáng người tích hợp trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ con người trong các công việc và nhiệm vụ gia đình; rô bốt gia dụng có chức năng giao tiếp và học hỏi để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt gia dụng có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình.

---

(210) **4-2025-03236**

(540)

yeyecha

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) YEYECHA (SHANGHAI) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
9th Floor, No. 583 Lingling Road, Xuhui District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa khuấy; sữa; đồ uống chứa axit lactic; trái cây, được hầm nhừ.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở trà, có bổ sung sữa; cà phê; kem lạnh; chế phẩm giúp ổn định kem đã đánh dậy bọt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến thương mại cho người khác; bán lẻ liên quan đến sản phẩm bánh; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin kinh doanh qua một trang web.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; cho thuê phòng họp; quán cà phê; nhà nghỉ cho người hưu trí; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi.

---

(210) **4-2025-03237**

(540)

C&S
CleanicSofte

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.1.6; 26.4.4

(731) C&S PAPER CO., LTD. (CN)
No. 1 Longcheng Road, Dongsheng Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch da cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa dược chất; khăn lau cho trẻ em được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch; chế phẩm tắm dạng gel, không dùng cho mục đích y tế; xà phòng rửa tay, không chứa dược chất; chất giặt tẩy; chế phẩm làm sạch; khăn lau được tẩm sẵn chất tẩy rửa dùng cho mục đích làm sạch; khăn mềm được thấm ướt sẵn chế phẩm làm sạch; tinh dầu; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; mỹ phẩm; nước hoa; bông được tẩm sẵn chế phẩm tẩy trang; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da dạng lỏng; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho mục đích vệ sinh cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; miếng đệm lót vệ sinh; băng vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh dùng cho người không tự chủ được; quần tã dùng cho người không tự chủ được; khăn lau được tẩm sẵn chế phẩm khử trùng; khăn lau được tẩm sẵn chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh y tế; khăn mềm được tẩm dung dịch kháng khuẩn; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú.

Nhóm 16: Giấy làm từ bột gỗ; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn bằng giấy; giấy vệ sinh; giấy lau để làm sạch; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; giấy lót bọc bệ ngồi của bồn cầu; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; khăn lau bếp bằng giấy; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho mục đích gia đình; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 24: Vải nguyên liệu; vải không dệt; khăn tắm bằng vải; vải lanh gia dụng; vải miếng dùng để tẩy trang; khăn mặt bằng vải; khăn tắm, trừ quần áo; khăn trải giường bằng vải lanh.

---

(210) **4-2025-03238**

(540)

VIEHA
COMPANY

(220) 22/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH VIEHA (VN)
Đường Hùng Vương, khu phố 13, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-03240**

(540)

iCboDy
CHI TIẾT HỆ CHI TIẾT

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Vàng, trắng, xanh.
(731) LÊ THỊ NHƯ KHA (VN)
Phường 8, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, huấn luyện trực tiếp/trực tuyến.

---

(210) **4-2025-03241**

(540)

CARIENT

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.18
(591) Vàng, cam, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ONEMAX VIỆT NAM (VN)
Số 1A, ngõ 4, Đình Quán, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ báo thức; hộp đựng đồ trang sức; nhẫn [đồ kim hoàn].

Nhóm 18: Ví tiền; túi xách; balo; vali; ví nhỏ cầm tay; túi mua sắm bằng vải.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; mũ [trang phục].

---

(210) **4-2025-03242**

(540)

PHROZEN

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC KIÊN (VN)
Thôn Bồ Yên, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 07: Máy in 3d; bút in 3d; máy in phun công nghiệp; máy in; máy in quay; máy in bằng bản in đúc.

---

(210) **4-2025-03243**

(540)

Markforged

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC KIÊN (VN)
Thôn Bồ Yên, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 07: Máy in 3D; bút in 3D; máy in phun công nghiệp; máy in; máy in quay; máy in bằng bản in đúc.

---

(210) **4-2025-03244**

(540)

CREAFORM

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC KIÊN (VN)
Thôn Bồ Yên, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Máy quét 3D; kính mắt 3D; máy đo độ cao; dụng cụ đo; thiết bị đo, bằng điện; thiết bị đo chính xác.

---

(210) **4-2025-03245**

(540)

3C PHARMA

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 16.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM 3C (VN)
Số 144, đường Ngô Quyền, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-03246**

(540)

Kidong

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LICOG (VN)
Tầng 5 tòa nhà 25T1-N05, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; vitamin dạng kẹo dẻo; kẹo tăng cường canxi cho mục đích y tế; kẹo tăng cường canxi dùng trong y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; men sữa cho mục đích nấu ăn.

Nhóm 30: Kẹo dẻo; kẹo dẻo xốp; kẹo dẻo mềm; kẹo hồng sâm; kẹo viên ngậm để làm mát hơi thở; kẹo thạch trái cây.

---

(210) **4-2025-03247**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25; 5.9.1
(591) Trắng, hồng, đỏ, đỏ thẫm, đen, xám ghi, hồng nhạt, xanh lá cay, xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH LICOG (VN)
Tầng 5 tòa nhà 25T1-N05, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Vitamin dạng kẹo dẻo; kẹo tăng cường canxi cho mục đích y tế; kẹo tăng cường canxi dùng trong y tế.

Nhóm 30: Kẹo dẻo; kẹo dẻo xốp; kẹo dẻo mềm; kẹo hồng sâm; kẹo viên ngậm để làm mát hơi thở; kẹo thạch trái cây.

---

(210) **4-2025-03248**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24; 3.1.25
(591) Trắng, vàng da cam, nâu, đen, đỏ, xanh nước biển, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH LICOG (VN)
Tầng 5 tòa nhà 25T1-N05, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Vitamin dạng kẹo dẻo; kẹo tăng cường canxi cho mục đích y tế; kẹo tăng cường canxi dùng.

Nhóm 30: Kẹo dẻo; kẹo dẻo xốp; kẹo dẻo mềm; kẹo hồng sâm; kẹo viên ngậm để làm mát hơi thở; kẹo thạch trái cây.

---

(210) **4-2025-03249**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

iGarden

(731) FAIRLAND HOLDINGS CO., LTD (CN)
Room 301-308, Building 2, No. 4 Hongming Road, Huangpu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 07: Máy vệ sinh hồ bơi; máy cắt cỏ [máy móc]; máy bơm nước; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược; động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; robot cắt cỏ [máy móc]; robot công nghiệp; robot vệ sinh hệ thống đường ống.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính; pin mặt trời; biển tần quang điện; bộ chuyển đổi tần số; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học bảng mạch điện tử; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; bộ điều khiển thực tế ảo; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); giao diện cho máy tính; chíp sinh học; cảm biến sinh học.

Nhóm 11: Máy bơm nhiệt; thiết bị hút ẩm; thiết bị khử trùng bằng clo muối dùng cho bể bơi; bể cát (thiết bị lọc hồ bơi).

Nhóm 12: Rô bốt tự lái dùng để giao hàng; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay robot (flying robot); thiết bị bay để quay phim; máy bay trực thăng mini điều khiển từ xa có gắn camera; máy bay không người lái; phương tiện được điều khiển từ xa để thăm dò dưới nước.

---

(210) **4-2025-03250**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

iSpace

(731) FAIRLAND HOLDINGS CO., LTD (CN)
Room 301-308, Building 2, No. 4 Hongming Road, Huangpu District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 07: Máy vệ sinh hồ bơi; máy cắt cỏ [máy móc]; máy bơm nước; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược; động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; robot cắt cỏ [máy móc]; robot công nghiệp; robot vệ sinh hệ thống đường ống.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính; pin mặt trời; biến tần quan điện; bộ chuyển đổi tần số; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học bảng mạch điện tử; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cún khoa học; bộ điều khiển thực tế ảo; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; phần mềm trí tuệ nhân tạo (ai); giao diện [cho máy tính]; chip sinh học; cảm biến sinh học.

Nhóm 11: Máy bơm nhiệt; thiết bị hút ẩm; thiết bị khử trùng bằng clo muối dùng cho bể bơi; bể cát (thiết bị lọc hồ bơi).

Nhóm 12: Rô bôt tự lái dùng để giao hàng; thiết bị bay không người lái dùng để giao hàng; máy bay dân dụng không người lái; thiết bị bay robot (flying robot); thiết bị bay để quay phim; máy bay trực thăng mini điều khiển từ xa có gắn camera; máy bay không người lái; phương tiện được điều khiển từ xa để thăm dò dưới nước.

---

(210) **4-2025-03251**

(540)

MOTIF

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MOTIF VIETNAM (VN)
Số 46 ngách 202/8 Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; phục chế đồ đạc; sơn nội thất và ngoại thất; lắp đặt các tiện ích trong các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-03252**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 24.17.18; 25.5.25; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐỨC PHÚC (VN)
Số 324, đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng; giới thiệu dược phẩm; giới thiệu thực phẩm chức năng; trưng bày dược phẩm; trưng bày thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm; dịch vụ đỡ đẻ.

---

(210) **4-2025-03253**

(540)

ĐỨC PHÚC
BỆNH VIỆN HỖ TRỢ SINH SẢN VÀ NAM HỌC

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 24.17.18; 25.5.25; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐỨC PHÚC (VN)
Số 324, đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm; mua bán thực phẩm chức năng; giới thiệu dược phẩm; giới thiệu thực phẩm chức năng; trưng bày dược phẩm; trưng bày thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ thụ tinh nhân tạo; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thụ tinh trong ống nghiệm; dịch vụ đỡ đẻ.

---

(210) **4-2025-03254**

(540)

FLAMEFIGHTER

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5
(731) WENZHOU JINOU FIRE FIGHTING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
3rd floor, Building 3, No. 588,1 2th Road, Binhai Park, Wenzhou Economic and Technological Development Zone, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo áp suất; thiết bị dập lửa; thiết bị báo cháy; mũ bảo hiểm; chăn dập lửa; bộ lọc dùng cho mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03255**

(540)

Bit.tet'
Bền bỉ theo thời gian

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.19; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6
(731) NGUYỄN VĂN ĐÔNG (VN)
Số nhà 155 thôn Giẽ Hạ, xã Phú Yên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày; dép.

---

(210) **4-2025-03259**

(540)

HEROLYTE

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-03262**

(540)

LIPOFEVIT

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-03263**

(540)

SPEAKBOX

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21
(591) Đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN GIA NGUYÊN (VN)
Số 05 Phước Lý 2, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; loa siêu trầm; loa cầm tay; micro cho loa không dây.

---

(210) **4-2025-03264**

(540)

Baudoor
Engineered for you

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.8; 26.4.9
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAUDOOR VIỆT NAM (VN)
NO08 - LK10, khu LK16, LK17, LK18a, LK18b, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm; vật dụng chặn cửa bằng kim loại; khung kim

loại cho xây dựng; chốt bằng kim loại, móc [chốt trụ] bằng kim loại, chốt trụ [móc] bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03265**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DV SỐNG CHÁNH NIỆM (VN)
Số 207, đường B4, KDC Hưng Phú 1, KV8, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn cách sống khỏe thuận tự nhiên.

---

(210) **4-2025-03266**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÚC TIẾN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM (VN)
Thôn Vực, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu gạo.

---

(210) **4-2025-03267**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÚC TIẾN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM (VN)
Thôn Vực, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu gạo.

---

(210) **4-2025-03269**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 17.2.17; 26.4.18
(591) Xanh dương, tím, hồng, xám, đen.
(731) TRẦN QUỐC THÁI (VN)
Khu phố 7, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ kim hoàn); đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền; nhẫn.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, dịch vụ hỗ trợ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại: trang sức, vàng, bạc, đá quý, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đồng hồ, nhẫn, dây chuyền (đồ kim hoàn).

---

(210) **4-2025-03270**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.17; 4.5.2; 4.5.3; 12.1.9; 12.1.10
(591) Xám, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI PHAN ĐẠI PHÁT (VN)
Số 233-235, đường Liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa toàn thân dùng điện; gối mát-xa dùng điện; máy mát-xa chân chạy điện; máy mát-xa vai chạy điện; máy mát-xa (massage); máy mát-xa giảm béo.

---

(210) **4-2025-03271**

(540)

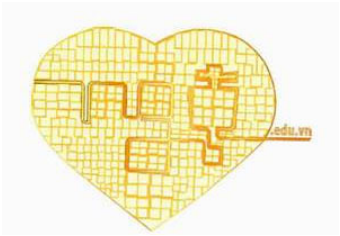

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 20.5.7; 25.7.3
(591) Vàng, vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NGỘ (VN)
1222 Trường Sa, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán); vòng đeo tay, sổ ghi chú, quần áo, văn phòng phẩm, quà lưu niệm, quà tặng.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2025-03272**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh da trời, xanh lam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM VFG (VN)
Tầng 2, tòa nhà Detech, số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Màng dính bằng chất dẻo dùng trong sản xuất công nghiệp; màng tách khuôn bằng chất dẻo có độ bám dính thấp dùng để bổ sung kết cấu cho các vật liệu khác; màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối]; phim/màng mỏng bằng chất dẻo dùng để cách điện, cách nhiệt; màn/phim dẻo dùng cho kính nhằm mục đích an toàn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: màng pvb để gia công kính, phim dán pvb, các loại phim/màng mỏng bằng chất dẻo dùng để cách điện/cách nhiệt/cách ly, màng tách khuôn băng chất dẻo có độ bám dính thấp dùng để bổ sung kết cấu cho các vật liệu khác, màn/phim dùng cho cửa sổ nhằm bảo vệ chống tia cực tím (tia uv), nhằm giảm nhiệt độ, nhằm giảm ánh sáng nhìn thây, nhằm mục đích an toàn và nhằm bảo vệ, màn/phim dẻo dùng cho cửa, cửa kính tòa nhà, lan can, nhằm mục đích an toàn và bảo vệ.

---

(210) **4-2025-03273**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ TRÚC MAI (VN)
187 Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng gạo; bánh tráng; bánh đa; bánh tráng trộn (làm từ bột gạo và các gia vị); bánh tráng các loại.

Nhóm 35: Mua bán: bánh tráng gạo, bánh tráng, bánh đa, bánh tráng trộn (làm từ bột gạo và các gia vị), bánh tráng các loại.

---

(210) **4-2025-03274**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10
(591) Trắng, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA AN PHƯỚC (VN)
23 đường Trà Quý Bình, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; phòng khám nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc và điều trị răng miệng.

---

(210) **4-2025-03275**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.18; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.10
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ NAM SƯƠNG (VN)
Số 17-19, đường Phạm Văn Ký, khóm 4, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 18: Ví cầm tay; túi xách; balo; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-03276**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.27; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ 8RO (VN)
Quốc lộ 14, thôn 02, xã Quảng Tín, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; đồ uống ca cao có sữa; bánh quy dừa; bánh Macaron dừa; cà phê; đồ uống cà phê có sữa; bánh kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán phân phối: máy xay cà phê, máy pha cà phê, dụng cụ pha chế cà phê.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại.

---

(210) **4-2025-03277**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, xanh lá, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT - THƯƠNG NHẤT VỊ TÂM AN (VN)
Số 68, Mai Thị Lựu, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lăk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến đóng gói; thịt đã qua chế biến đóng gói; hải sản đã qua chế biến đóng gói; hạt đã qua chế biến đóng gói; sữa làm từ hạt; trái cây đông lạnh; trứng gia cầm; dầu ăn; nước mắm.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ngũ cốc; bánh kẹo; mật ong; gạo; bánh làm từ bột gạo; thực phẩm ăn nhanh làm từ bột; mì ăn liền; bún làm từ bột gạo; gia vị; đường ăn.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ rau củ quả và nước ép hoa quả (không cồn); nước uống tinh khiết; đồ uống có gas; nước uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-03278**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY CP SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI NHẤT VỊ TÂM AN (VN)
Số 68, Mai Thị Lựu, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến đóng gói; thịt đã qua chế biến đóng gói; hải sản đã qua chế biến đóng gói; trái cây đông lạnh; trứng gia cầm; dầu ăn; nước mắm.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); gia vị; đường ăn.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ rau củ quả và nước ép hoa quả (không cồn); nước uống tinh khiết; đồ uống có gas; nước uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-03279**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN NGỌC THAO (VN)
148/15 Vũ Tùng, phường 02, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm bôi trơn cho bao cao su; gel bôi trơn (chất bôi trơn cho bộ phận sinh dục); dung dịch vệ sinh (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-03280**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH ETERNAL DERMOCOSMETICS (VN)
137A/6 Âu Dương Lân, phường 2, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-03281**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.13.1; 25.1.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.3
(591) Xám, xanh lá cây, cam và trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TUẤN CƯỜNG CNH (VN)
Số 130/21 đường 11, khu phố 9, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Nấm tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm: nấm tươi.

---

(210) **4-2025-03282**

(540)

Z:SEA

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7
(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-03283**

(540)

YOUFE

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-03284**

(540)

RED EARTH

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-03285**

(540)

bxp

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 26.1.6

(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-03286**

(540)

ISKINYO

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7

(731) HOÀNG CHUNG HỌC (VN)
Thôn Phú Cường, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm chăm sóc thân thể [không chứa thuốc].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tư, phân phối các hàng hóa: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm chăm sóc tóc, dầu gội dầu, chế phẩm chăm sóc thân the [không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-03287**

(540)

PHONG KIEN
NHÀ GỖ CỔ TRUYỀN

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CP GIA BÙI GROUP (VN)
Nhà số 10, ngách 17, ngõ 201 đường Cầu Giấy, tổ 26, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Lăng mộ bằng đá, tượng bằng đá; đá xây dựng.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, giường, tủ); đồ gỗ trang trí nghệ thuật.

Nhóm 37: Giám sát điều hành công việc xây dựng công trình; quản lý thi công tu bổ di tích; thi công tu bổ di tích; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa nhà gỗ.

Nhóm 42: Thiết kế tu bổ di tích; lập quy hoạch di tích; lập dự án tu bổ di tích; tư vấn thiết kế công trình xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-03289**

(540)

E-fune

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VÀ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIỆT NHẬT (VN)
Số nhà 15, ngách C2, ngõ 82 đường Quang Tiến, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc dùng trong văn phòng; hàng trang trí nôi thất băng gỗ; đồ thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ; đồ gỗ mỹ nghệ.

---

(210) **4-2025-03290**

(540)

MDBIKE

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.3.3; 26.3.4; 26.4.18
(591) Cam, xanh lam, xám đậm, xám nhạt, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MDB VIỆT NAM (VN)
Thôn Nhạn Tháp, xã Mễ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông đường bộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe máy; xe tay ga; xe đạp điện; xe điện một bánh tự cân bằng.

---

(210) **4-2025-03291**

(540)

OSAH DRYPAK

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(731) WELLGREEN OUTDOOR CO.LTD. (CN)
No.9 Mid Road, Tieling Ind. Zone-1, Minhou County, Fuzhou City, Fujian Province, People's Republic of China (Postal Code 350101)
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe máy; giá để hành lý cho xe cộ; túi treo dùng cho xe máy; xe ô tô; xe đạp; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp; túi treo dùng cho xe đạp; giỏ xe đạp; túi dành riêng cho ghế đẩy trẻ em.

Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bao/túi/bị/xắc; túi dùng cho thể thao; túi cho người cắm trại; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc; ô; gậy leo núi; tấm choàng cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy.

---

(210) **4-2025-03292**

(540)

ALL FOR PLAY

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.3.5
(731) ALPHA GROUP CO., LTD. (CN)
Alpha Animation Industrial Area, Jinhong Road East & Fengxiang Road North, Chenghai District, Shantou, Guangdong, P.R.China
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi bằng nhung; mô hình đồ chơi; đồ chơi xếp chồng; nhân vật đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; đồ chơi, cụ thể là bộ đồ chơi mô hình nhân vật, búp bê sứ, búp bê vải, con rối cầm tay, mô hình nhân vật đồ chơi và các phụ kiện của chúng; đồ chơi nhồi bông; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-03295**

(540)

TRAE

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.8; 26.4.1; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đen, trắng, đỏ cam.
(731) SPRING TECHNOLOGY SERVICES LTD. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm điện thoại di động, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống để thu thập, phân tích và quản lý dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; phần mềm máy tính có thể tải xuống để sử dụng trong phát triển và mã hóa phần mềm, tạo mã, dịch và tóm tắt, tìm kiếm thư viện mã trực tuyến và gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống có bản chất là phần mở rộng và bổ trợ phần mềm để tạo mã và phát triển phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là trợ lý mã hóa cung cấp cho người dùng khả năng tìm kiếm và trả lời các câu hỏi về thư viện mã của bên thứ ba, mã nguồn mở và cơ sở mã của riêng người dùng để tạo mã mới, xem xét và so sánh mã hiện có, gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; phần mềm máy tính có thể tải xuống, cụ thể là các công cụ phát triển phần mềm để sử dụng trong phát triển phần mềm cộng tác.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; lập trình máy tính; viết mã máy tính; dịch vụ lập trình máy tính để xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm để sử dụng trong phát triển và mã hóa phần mềm, tạo mã, dịch và tóm tắt mã, tìm kiếm thư viện mã trực tuyến và gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là trợ lý mã hóa cho phép người dùng tìm kiếm và trả lời các câu hỏi về thư viện mã của bên thứ ba, mã nguồn mở và cơ sở mã của riêng người dùng để tạo mã mới, xem xét và so sánh mã hiện có, gỡ lỗi và cải thiện mã phần mềm; cung cấp phần mềm máy tính không tải xuống được, cụ thể là các công cụ phát triển phần mềm để sử dụng trong phát triển phần mềm cộng tác.

---

(210) **4-2025-03296**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.4.7; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN LÂM THỎA (VN)
Số 86 đường Nguyễn Trường Tộ, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà cho mục đích hỗ trợ chữa bệnh và giảm cân; rượu thuốc; cao động vật (thực phẩm chức năng); nhung hươu (thực phẩm chức năng); nhung nai (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; trái cây đã chế biến; thịt các loại; thuỷ hải sản đã chế biến; giò chả làm từ thịt; hạt, đã chế biến.

Nhóm 30: Bột sắn dây; bột ngũ cốc; tương (nước chấm); mật ong; bánh kẹo; trà sữa (trà là chủ yếu).

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ quả tươi; động vật còn sống; thuỷ hải sản sống; cây giống; con giống; hạt chưa xử lý.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước giải khát; bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn trừ bia; rượu trái cây.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, nước giặt, tinh dầu (mỹ phẩm), nước rửa chén, chế phẩm tẩy rửa nhà vệ sinh, chất tẩy rửa cho mục đích gia dụng, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, trà cho mục đích hỗ trợ chữa bệnh và giảm cân, thuốc đông y, thuốc nam, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, thịt các loại, thuỷ hải sản đã chế biến, giò chả làm từ thịt, hạt (đã chế biến), thịt hươu, nhung hươu, sản phẩm chế biến từ thịt hươu, xương hươu, nhung hươu, thịt nai, sản phẩm chế biến từ thịt nai, nhung nai, xương nai, thịt ngựa, sản phẩm chế biến từ thịt ngựa, xương ngựa, cao ngựa, cao động vật (thực phẩm chức năng), hà thủ ô sống và đã chế biến, hạt sen tươi sống và đã chế biến, các sản phẩm được chế biến từ hạt sen, củ sen, lá sen, cây sen, bột sắn dây, bột ngũ cốc, tương (nước chấm), gia vị, mật ong, bánh kẹo, trà sữa, thực phẩm chay, hạt dinh dưỡng, nấm, mộc nhĩ, trà, cà phê, gạo, sữa, đường, thực phẩm ăn nhanh làm trên cơ sở hạt thực vật và ngũ cốc, thạch rau câu, thạch (dạng bánh kẹo), yến sào, sâm tươi và sâm đã chế biến, trái cây tươi, rau củ quả tươi, động vật còn sống, thuỷ hải sản sống, cây giống, con giống, hạt chưa xử lý, nước tinh khiết, nước khoáng, đồ uống không cồn, nước giải khát, bia, nước trái cây, rượu, rượu ngâm với quả hoặc thuốc, đồ uống có cồn trừ bia, máy giặt, máy xay cà phê chạy điện, máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp chạy điện, máy rửa bát, máy nhào bột, camera an ninh giám sát, ti-vi, máy tính, máy vi tính, thiết bị âm thanh, thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-03297**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.3.23; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI VNTA (VN)
Phòng 201, tầng 2, tòa nhà Saigon Paragon, số 3 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối (mua bán) cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống có hương vị cà phê.

---

(210) **4-2025-03298**

(540)

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN LÂM THỎA (VN)
Số 86 đường Nguyễn Trường Tộ, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; chất tẩy rửa (trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước giặt; tinh dầu (mỹ phẩm).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; trà cho mục đích hỗ trợ chữa bệnh và giảm cân; rượu thuốc; cao động vật (thực phẩm chức năng); nhung hươu (thực phẩm chức năng); nhung nai (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; trái cây đã chế biến; thịt các loại; thuỷ hải sản đã chế biến; giò chả làm từ thịt; hạt, đã chế biến.

Nhóm 30: Bột sắn dây; bột ngũ cốc; tương (nước chấm); mật ong; bánh kẹo; trà sữa (trà là chủ yếu).

Nhóm 31: Trái cây tươi, rau củ quả tươi; động vật còn sống; thuỷ hải sản sống; cây giống; con giống; hạt chưa xử lý.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước giải khát; bia.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn trừ bia; rượu trái cây.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, nước giặt, tinh dầu (mỹ phẩm), nước rửa chén, chế phẩm tẩy rửa nhà vệ sinh, chất tẩy rửa cho mục đích gia dụng, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, trà cho mục đích hỗ trợ chữa bệnh và giảm cân, thuốc đông y, thuốc nam, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, thịt các loại, thuỷ hải sản đã chế biến, giò chả làm từ thịt, hạt (đã chế biến), thịt hươu, nhung hươu, sản phẩm chế biến từ thịt hươu, xương hươu, nhung hươu, thịt nai, sản phẩm chế biến từ thịt nai, nhung nai, xương nai, thịt ngựa, sản phẩm chế biến từ thịt ngựa, xương ngựa, cao ngựa, cao động vật (thực phẩm chức năng), hà thủ ô sống và đã chế biến, hạt sen tươi sống và đã chế biến, các sản phẩm được chế biến từ hạt sen, củ sen, lá sen, cây sen, bột sắn dây, bột ngũ cốc, tương (nước chấm), gia vị, mật ong, bánh kẹo, trà sữa, thực phẩm chay, hạt dinh dưỡng, nấm, mộc nhĩ, trà, cà phê, gạo, sữa, đường, thực phẩm ăn nhanh làm trên cơ sở hạt thực vật và ngũ cốc, thạch rau câu, thạch (dạng bánh kẹo), yến sào, sâm tươi và sâm đã chế biến, trái cây tươi, rau củ quả tươi, động vật còn sống, thuỷ hải sản sống, cây giống, con giống, hạt chưa xử lý, nước tinh khiết, nước khoáng, đồ uống không cồn, nước giải khát, bia, nước trái cây, rượu, rượu ngâm với quả hoặc thuốc, đồ uống có cồn trừ bia, máy giặt, máy xay cà phê chạy điện, máy xay/máy nghiền dùng trong nhà bếp chạy điện, máy rửa bát, máy nhào bột, camera an ninh giám sát, ti-vi, máy tính, máy vi tính, thiết bị âm thanh, thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hảng thực hiện; dịch vụ quán cà phê giải khát; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-03501**

(540)

DOZIYU

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.5
(731) GUANGZHOU DONGZHIYU ANIMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
E25, Xingli Animation Industrial Park, Panyu, Guangzhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; đồ chơi; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video; thẻ tiền hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-03502**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LeemoooT

(731) QUANZHOU LIMO TEA CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 2, Xinglin Jiye Logistics Base, No. 86, Damei Road, Cannei Town, Anxi County, Quanzhou City, Fujian Province, China, 362000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà đã đông lạnh; đồ uống trà có sữa; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-03503**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KONIKONI

(731) EMILY COSMETICS (HANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 2217, Building 8, European and American Financial City, Cangqian Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho động vật; tinh dầu; dầu gội đầu: kem mỹ phẩm; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-03504**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

oceansky

(731) GUANGZHOU DONGZHIYU ANIMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
E25, Xingli Animation Industrial Park, Panyu, Guangzhou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; đồ chơi bằng nhung; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn.

---

(210) **4-2025-03505**

(540)

Tondi

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN TONGDI PINPAI GUANLI CO.,LTD. (CN)
901 Room 901, Building 5, Jincheng Industrial Park Tongsheng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China, 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; hương thơm để thắp; nước hoa.

---

(210) **4-2025-03506**

(641) 1621536

(300) 90817205 08/07/2021 US

(540)

EVERHOME

(220) 27/07/2021
(441) 25/07/2025

(731) BEYOND, INC. (US)
799 Coliseum Way, Midvale, UT 84047 USA

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 27: Thảm nhà tắm; thảm chùi chân sau khi tắm.

---

(210) **4-2025-03509**

(641) 4-2023-02457

(540)

UMIHA GROUP

(220) 01/02/2023
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UIMHA GROUP (VN)
BT A01-78 An Vượng Villa, KĐT mới Dương Nội, đường Tố Hữu, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; xà phòng; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-03510**

(540)

Warp Knights

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU FLOW ENTERTAINMENT NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm. 601, 6/F. Huachuang Building, No. 511 Jianye Rd., Binjiang Dist., Hangzhou, Zhejiang, CHINA 310000

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; micrô; tai nghe; vành loa cho máy tăng âm; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; phân tích hệ thống máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử.

---

(210) **4-2025-03511**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

zhixian

(731) QING DAO DI TENG JIE MAO CO., LTD. (CN)
2nd Workshop, No. 2, East Section, Dianqian Village Industrial Zone, Fengtai Street, Pingdu City, Qingdao City, Shandong Province, CHINA 266700

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; móng giả; chất dính để cố định lông mi giả; mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-03512**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KAE

(731) SHENZHEN KAIER INDUSTRIAL GROUP CO., LTD. (CN)
6th Floor, Building 1, Block B, Xusheng Xifa, Longteng Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen City, CHINA 518100

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; máy thu thanh và thu hình; micrô; tai nghe; bộ khuếch đại âm thanh; bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-03513**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Daiichi Life

(731) DAI-ICHI SEIMEI HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (DAI-ICHI LIFE HOLDINGS, INC.) (JP)
13-1, Yurakucho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ sức khỏe tâm thần; dịch vụ y tế từ xa; tư vấn tâm lý lâm sàng; cung cấp dịch vụ y tế từ xa thông qua việc truy cập 24/7 tới bác sĩ đa khoa trực tuyến; tư vấn dinh dưỡng; hướng dẫn về chế độ ăn uống và dinh dưỡng; tư vấn y tế; kiểm tra sức khỏe trực tuyến; dịch vụ thiền định để điều trị chăm sóc tâm lý; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm cắt tóc; cung cấp thông tin y tế; dịch vụ khám sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng.

---

(210) **4-2025-03514**

(540)

Hoàng Phát Gas

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN GAS CÀ MAU (VN)
Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

---

(210) **4-2025-03515**

(540)

TUẤN PHÁT GAS

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hoà, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) khí thiên nhiên nén (CNG) khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ

tùng gas; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

---

(210) **4-2025-03518**

(540)

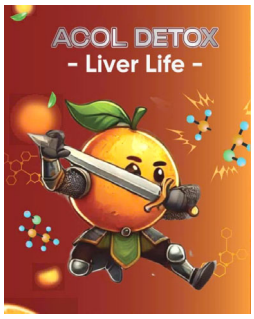

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.15.3; 4.5.1; 5.7.11; 23.1.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, cam đậm, cam nhạt, trắng, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh da trời, xám đậm, xám nhạt, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFE TECH GROUP (VN)
Số 10/22, ngõ 230 Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-03519**

(540)

VIGORO

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)
2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Cọc cắm ở trong vườn bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03520**

(540)

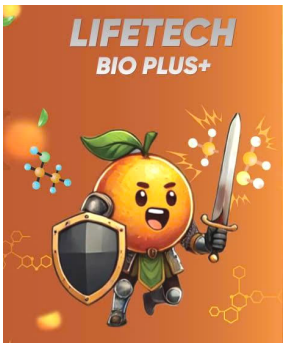

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.15.3; 2.3.11; 4.5.1; 5.7.11; 24.17.5
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, cam đậm, cam nhạt, trắng, xám đậm, xám nhạt, nâu nhạt, nâu đậm, đen, xanh da trời, xanh lá cây, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIFE TECH GROUP (VN)
Số 10/22, ngõ 230 Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-03521**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.1; 26.3.11; 26.3.12; 26.7.25
(591) Đỏ.
(731) LIANG JINRONG (CN)
No. 19, Lane 2, Xingtan Xingnan New Village, Xingtan Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị vận hành thang máy chở khách; thiết bị nâng; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; động cơ cho cửa cuốn; thang máy cơ khí và thủy lực.

---

(210) **4-2025-03522**

(540)



(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.7.25; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) LIANG JINRONG (CN)
No. 19, Lane 2, Xingtan Xingnan New Village, Xingtan Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị vận hành thang máy chở khách; thiết bị nâng; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; động cơ cho cửa cuốn; thang máy cơ khí và thủy lực.

---

(210) **4-2025-03523**

(540)

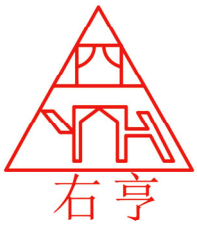

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.3.1; 26.3.11; 26.3.12; 26.7.25
(591) Đỏ.
(731) LIANG JINRONG (CN)
No. 19, Lane 2, Xingtan Xingnan New Village, Xingtan Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị vận hành thang máy chở khách; thiết bị nâng; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng thủy lực; thiết bị đóng cửa ra vào, dùng điện; động cơ cho cửa cuốn; thang máy cơ khí và thủy lực.

---

(210) **4-2025-03529**

(220) 23/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

美尔固
MEIERGU

(731) ZHENG XIAOWEI (CN)
No. 27, Hudu Village, Meilin Town, Puning City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; chìa khóa bằng kim loại; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03530**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.4

(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ T.P.G (VN)
561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ARTSTUFF (VN)
94 đường 5A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khoá [vòng móc chìa khoá kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức].

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sổ tay hướng dẫn; cuốn sách nhỏ; văn phòng phẩm; hình in bóc dán [đề can].

Nhóm 20: Tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ gỗ mỹ thuật; cúp tượng kỷ niệm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo.

Nhóm 28: Nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; gấu bông.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: vòng đeo chìa khoá (vòng móc chìa khoá kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức), ấn phẩm, xuất bản phẩm dạng in, sổ tay hướng dẫn, cuốn sách nhỏ, văn phòng phẩm, hình in bóc dán (đề can), tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, đồ gồ mỹ thuật, cúp tượng kỷ niệm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, bộ mô hình thu nhỏ (đồ chơi), đồ chơi, khối lắp ghép (đồ chơi), gấu bông.

---

(210) **4-2025-03531**

(540)

SOMEKCO Your satisfaction is our top priority

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP NAM MEKONG - BẾN TRE (VN)
Thửa đất số 103, tờ bản đồ số 22, ấp 2, xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 29: Sản phẩm từ dừa sau chế biến bao gồm: cơm dừa sấy khô; cám dừa sấy khô; nước dừa dùng trong nấu ăn; dầu dừa; sữa dừa (làm bằng nước cốt cô đặc dùng làm thực phẩm); thạch dừa.

Nhóm 31: Trái dừa tươi; trái dừa khô; sọ dừa; cùi dừa khô; trái cây tươi; rau củ tươi.

Nhóm 32: Nước dừa tươi (đồ uống không cồn); nước dừa đóng lon (đồ uống không cồn); đồ uống trên cơ sở nước dừa; nước ép trái cây (không chứa cồn); nước hoa quả (không chứa cồn).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: trái dừa, nước dừa tươi (đồ uống không cồn), nước dừa đóng lon (đồ uống không cồn), đồ uống trên cơ sở nước dừa, sữa dừa, dừa sấy khô, dầu dừa dùng cho thực phẩm, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, chất béo từ dừa, mứt dừa, kẹo dừa, sọ dừa, quả dừa, cùi dừa khô, nước ép trái cây (không chứa cồn), nước hoa quả (không chứa cồn), rau củ quả tươi và đã qua chế biến bảo quản, sấy khô như: sắn (khoai mì), ngô, khoai lang, khoai tây, gừng, tiêu, điều, ớt, chuối, mít, xoài, thủy hải sản tươi và đã qua chế biến, bảo quản như: tôm, cua, ghẹ, cá, mực, hàu, nghêu, sò, ốc, rong biển.

---

(210) **4-2025-03532**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.4; 2.1.22; 15.5.25; 16.1.5; 16.1.6; 16.1.12; 20.5.13; 20.5.16; 24.5.7; 25.7.25
(591) Da người, đỏ, vàng, xanh ngọc, đen, nâu, xám, xanh dương, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE (VN)
Số 01 phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2025-03533**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 15.7.2; 24.9.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XUẤT - NHẬP KHẨU TRÁI CÂY CHÁNH THU (VN)
Thửa đất số 722, tờ bản đồ số 76, thôn Nam Kỳ, xã Ea D-Rơng, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; vỏ trái cây; trái cây lát mỏng; lát trái cây sây khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây cắt sẵn.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ]; rau tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; thảo mộc tươi.

Nhóm 35: Mua bán và xuất khẩu: trái cây đông lạnh, vỏ trái cây, trái cây lát mỏng, lát trái cây sấy khô, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây cắt sẵn, trái cây có múi, tươi, trái cây tươi [đặt trong giỏ], rau tươi, quả tươi, hạt [ngũ cốc], thảo mộc tươi.

---

(210) **4-2025-03535**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.23; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AGRI SUNG (VN)
Toà nhà VNO, 462, Phan Xích Long, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CÔNG NGHỆ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; rau đông khô; mứt quả ướt; trái cây được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; hạt, đã chế biến; chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng; chất cô đặc từ trái cây dùng đế nấu nướng; trái cây xay nhuyễn; trái cây nghiền thành bột.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ép rau [đồ uống]; nước quả cô đặc, không có cồn; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-03537**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.1; 25.7.7; 26.4.4; 26.4.10; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH QSPOPT (VN)
LK 129 Tuấn Dung, thôn 9, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao như: vợt, cầu, đai lưng dùng trong thể thao (dụng cụ thể thao); bó gối dùng để bảo vệ đầu gối trong thể thao (dụng cụ thể thao); băng quấn cán dùng trong thể thao (dụng cụ thể thao); cước đan vợt dùng trong thể thao (dụng cụ thể thao).

---

(210) **4-2025-03538**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OVA EDUCATION (VN)
Số 36 đường Lưu Hữu Phước, phường Long Tâm, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục và đào tạo; tư vấn du học; chương trình đào tạo liên kết nhà trường và doanh nghiệp; chương trình đào tạo liên thông đại học; chương trình đào tạo liên kết nước ngoài; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục và tư vấn đào tạo về giải pháp chuyển giao công nghệ).

---

(210) **4-2025-03539**

(540)

TUẤN THẦY THUỐC

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ MINH TUẤN (VN)
31 ngõ 81 phố Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-03540**

(540)

HOẠT HỌA MI

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ MINH HOẠT (VN)
Thôn Đồng Chùa, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thức ăn cho động vật, thức ăn cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho chim.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-03541**

(540)

NHAT KHOA

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 9.5.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN NHẤT KHOA (VN)
541/1C Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; nón; áo khoác; áo váy; giày.

Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: quần áo, trang phục, nón, áo khoác, áo váy, giày; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-03542**

(540)

GreenLife
Brings life green

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ và trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENLIFE CHÂU Á (VN)
Số 18, ngõ 232 đường Ngọc Trì, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm than củi hoạt tính, cacbon/than hoạt tính, sáp dùng ghép cây, đất mùn, phân hữu cơ [phân bón], bột giấy, than viên (chất đốt, nhiên liệu), than viên làm từ gỗ, than cám [nhiên liệu], than củi [nhiên liệu], đóm giấy để châm lửa, đóm gỗ để châm lửa, ván lát sàn gỗ, ván gỗ, tấm ván sàn gỗ, tấm gỗ lát sàn, ván gỗ ép dùng cho xây dựng, gỗ dán.

(210) **4-2025-03543**

(540)

VIVIAN

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, nâu vàng nhạt.
(731) NGUYỄN CHÍ BẢO (VN)
132 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Váy cưới; áo cưới; trang phục hôn lễ; trang phục dạ hội; đầm thời trang.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm váy cưới, áo cưới, trang phục hôn lễ, trang phục dạ hội, đầm thời trang.

Nhóm 41: Dịch vụ ảnh viện (studio); dịch vụ chụp ảnh cưới; dịch vụ quay phim.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế quần áo thời trang, trang phục áo cưới, váy cưới, váy dạ hội và đầm thời trang; tạo mốt thời trang.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm cô dâu; dịch vụ làm tóc.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê áo cưới; dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ cưới); trang trí tiệc cưới, đám tiệc, sinh nhật và liên hoan (dịch vụ nghi lễ).

---

(210) **4-2025-03544**

(540)

HAAN HAVAFEN

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÀ AN (VN)
Số 2 ngách 415, ngõ 192 phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); nước súc miệng (dùng cho mục đích y tế), dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng (dùng cho mục đích y tế); nước tắm thảo dược cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-03545**

(540)

HAAN XYLO-FRAN

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÀ AN (VN)
Số 2 ngách 415, ngõ 192 phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); nước súc miệng (dùng cho mục đích y tế), dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng (dùng cho mục đích y tế); nước tắm thảo dược cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-03546**

(540)

HAAN DESLOHIS

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÀ AN (VN)
Số 2 ngách 415, ngõ 192 phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); nước súc miệng (dùng cho mục đích y tế), dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng (dùng cho mục đích y tế); nước tắm thảo dược cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-03547**

(540)

HAAN AMBROXOL

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HÀ AN (VN)
Số 2 ngách 415, ngõ 192 phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); nước súc miệng (dùng cho mục đích y tế), dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng (dùng cho mục đích y tế); nước tắm thảo dược cho trẻ em (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-03548**

(540)

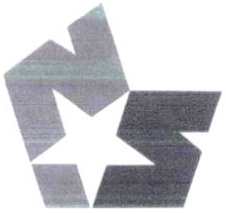

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.23; 26.5.1; 26.13.25

(731) CÔNG TY TNHH CHẤT LƯỢNG TOÀN CẦU SUPERIOR (VN)
Lô III - 5 và lô III - 6, đường NB11, khu công nghiệp Mỹ Xuân B1 - Tiến Hùng, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví; vali; ba-lô; ví da (bóp da); quai đeo bằng da.

Nhóm 25: Giày; dép; quần áo may sẵn; đồng phục; áo mưa; mũ nón.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm.

---

(210) **4-2025-03549**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.24
(591) Tím, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HURRY FOODS (VN)
12 đường số 16, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ đầubếp cá nhân; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; trang trí thực phẩm.

---

(210) **4-2025-03550**

(641) 4-2023-21664

(540)



(220) 26/05/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lục đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO JAPHACO (VN)
Số 82, hẻm 358/55/20, phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối dược phẩm, thực phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, hóa mỹ phẩm, thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-03551**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THẮNG ANH (VN)
88 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-03552**

(540)

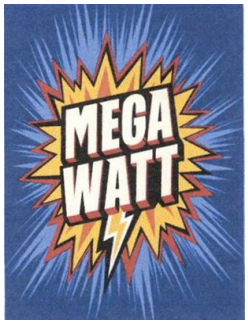

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.3; 25.12.1
(591) Xanh navy, xanh da trời, đen, vàng, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THẮNG ANH (VN)
88 An Dương Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước tăng lực.

---

(210) **4-2025-03553**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SKZ VIỆT NAM (VN)
Số 28, đường Tân Thới Nhất 1B, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; bát [bát to]; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; cốc để uống; hộp đựng bữa ăn trưa; đồ đựng dùng một lần bằng lá nhôm cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-03554**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.18; 26.4.3; 26.4.10; 26.11.7
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN QUANG NHẬT (VN)
TDP Nghĩa Lộc, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/vệ sinh thân thể.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám y tế; tư vấn về dược phẩm và dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-03555**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 17.2.2; 26.5.1
(591) Cam đậm, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU XE ĐIỆN VIỆT NHẬT (VN)
Số 110 TDP phố Săn, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe tay ga; xe ô tô; xe ô tô con; xe máy; xe đạp.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua-bán): xe đạp điện, xe tay ga, xe ô tô, xe ô tô con, xe máy, xe đạp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-03556**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.4.18; 26.15.15
(591) Cam đậm, xanh cô ban, bạc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU XE ĐIỆN VIỆT NHẬT (VN)
Số 110 TDP phố Săn, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe tay ga; xe ô tô; xe ô tô con; xe máy; xe đạp.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua-bán): xe đạp điện, xe tay ga, xe ô tô, xe ô tô con, xe máy, xe đạp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-03557**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21; 24.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI PHÚC (VN)
Số 262 Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2025-03558**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.15; 5.7.3; 8.1.23; 8.3.1; 8.3.25; 24.7.23; 26.1.1; 26.4.10; 26.5.4; 26.11.8
(591) Vàng nhạt, nâu, trắng kem, vàng cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CORE BUILDING (VN)
Thôn Dậu 2, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho bé.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-03559**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.23; 3.1.24; 24.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; nước uống có hương vị hoa quả; nước uống tinh khiết; nước ngọt; xi-rô và các chế phẩm khác dùng làm đồ uống; nước tăng lực [không cồn, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-03561**

(540)

peak feeling

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐỖ DUY DƯƠNG (VN)
Thôn 10, xã Xuân Du, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước rửa chén; chế phẩm cọ rửa sàn nhà; chế phẩm làm mềm vải (dùng để giặt); chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy trắng (giặt giũ).

---

(210) **4-2025-03562**

(540)

ORANI

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1
(591) Kem, cam.
(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
32 Tây Sơn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột ngũ cốc; bột ngũ cốc dinh dưỡng không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03563**

(540)

SƠNBANG

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN BĂNG (VN)
Số 376 quốc lộ 1A, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: tấm lợp lấy sáng PC (polycarbonate) dùng cho xây dựng công nghiệp và dân dụng, tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng, tôn nhựa lấy sáng polycarbonate, tấm lợp trong suốt không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03564**

(540)

Vật liệu Xanh
Kiến tạo tương lai xanh

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN BĂNG (VN)
Số 376 quốc lộ 1A, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: tấm lợp lấy sáng PC (polycarbonate) dùng cho xây dựng công nghiệp và dân dụng, tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng, tôn nhựa lấy sáng polycarbonate, tấm lợp trong suốt không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03565**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH LỮ HÀNH QUỐC TẾ HAHA TRAVEL (VN)
Số 120/4 Nguyễn Kim, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ làm visa, hộ chiếu; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (cho mục đích giải trí và giáo dục) và điều khiển hội nghị; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-03566**

(540)

MALAKA

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI HƯNG THỊNH (VN)
Đường Nguyễn Tất Thành, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu lợp mái nhà không bằng kim loại; xi măng; ngói lợp granite men; ván gỗ dùng cho xây dựng; gạch ốp lát; gạch xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: tấm nhựa polycacbonat bán thành phẩm, chất dẻo tổng hợp bán thành phẩm, nhựa nhân tạo dạng hạt được sử dụng trong sản xuất bán thành phẩm, vật liệu lợp mái nhà không bằng kim loại, xi măng, ngói lợp granite men, ván gỗ dùng cho xây dựng, gạch ốp lát, gạch xây dựng.

---

(210) **4-2025-03567**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, nâu, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU VÀ THỰC PHẨM LẠC HÙNG KAIZEN (VN)
Số 915, ấp An Định Giồng, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước khoáng (đồ uống), nước uống đóng chai, nước uống ion kiềm, kẹo (thực phẩm có chứa dược phẩm), thực phẩm chức năng, viên

ngậm có chứa dược liệu, trà sữa (bổ dưỡng, hỗ trợ làm đẹp, trị nám, trị tàn nhang), tuýt nước uống (chứa vị chanh, cam, bạc hà, xả), trà (đồ uống), trà chứa dược liệu (dưỡng khí, bổ huyết, làm đẹp), rượu đông trùng hạ thảo, sản phẩm đông trùng hạ thảo, nước uống đóng chai có bổ sung chất tăng lực và chất dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-03568**

(540)

ARYNA

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN BÌNH (VN)
Thôn 4, xã Bình Giang, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh, khăn vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2025-03569**

(540)

Tình Anh

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM TUẤN ANH (VN)
Khu phố 2, phường 07, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-03570**

(540)

Tình Em

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM TUẤN ANH (VN)
Khu phố 2, phường 07, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-03571**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.11.12
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ 7S (VN)
105 Huỳnh Văn Bánh, phường 17, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm nail; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-03573**

(540)

Estelle

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN MAI PHƯƠNG (VN)
1/1E ấp Tiền Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi chân; mũ; khăn quàng cổ; đồ đội đầu; áo váy.

---

(210) **4-2025-03574**

(540)

CGIDERM

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ HUỆ (VN)
Tổ 5 cụm 1 phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-03576**

(540)

MYNOSSA
STEAKHOUSE

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THÁI DƯƠNG (VN)
117 ấp Tiên Đông Thượng, thị trấn Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-03577**

(540)

HIFINITY

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KITO VIỆT NAM (VN)
No7d- LK05 khu đất dịch vụ Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; nhôm thanh định hình; cấu kiện cửa nhôm; vách nhôm mặt dựng; nhôm công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03578**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 20.5.16; 25.5.25; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.5.1; 26.11.3; 26.15.15
(591) Đen, xanh xám, xanh đen, bạc, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03579**

(540)

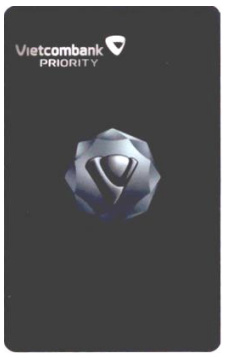

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 20.5.16; 25.7.25; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Đen, xanh xám, xanh đen, bạc, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh

ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03580**

(540)

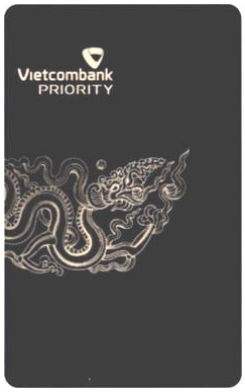

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Đen, vàng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03581**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.5; 7.1.12; 7.5.10; 10.3.11; 11.3.3; 11.3.7; 18.1.5; 19.3.4; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lưcmg tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03582**

(540)

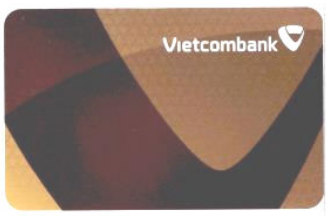

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 25.7.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.15.15
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, vàng đồng, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh

ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03583**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 25.7.5; 26.3.1; 26.3.4; 26.3.5; 26.15.15
(591) Đen, xám đậm, xám nhạt, vàng nhạt, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03584**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 20.5.16; 24.15.21; 25.7.7; 25.12.1; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Xanh cổ vịt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, đen.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03585**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 25.7.22; 26.3.1; 26.3.5; 26.11.12; 26.15.15
(591) Bạc, xanh dương nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, xanh tím than.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và

bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03586**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 25.7.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.15.15
(591) Trắng, xám, xanh lá cây đậm, xám, xanh cổ vịt nhạt, xanh cổ vịt đậm, xanh than.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03587**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 24.15.1; 24.15.13; 25.7.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03588**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 25.7.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.15.15
(591) Tím, xanh tím than, xanh dương nhạt, đen, bạc, xanh lá mạ đậm.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và

bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03589**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 25.7.3; 25.12.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Trắng, bạc, xám đậm, xanh cổ vịt đậm, xanh cổ đen.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03590**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 25.7.3; 25.12.1; 26.2.7; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Trắng, bạc, xám, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh cổ vịt, vàng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03591**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.5; 7.1.12; 7.5.10; 10.3.11; 11.3.3; 11.3.7; 18.1.5; 19.3.4; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và

bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03592**

(540)

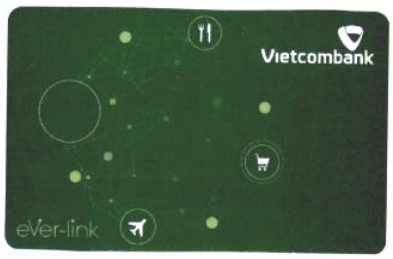

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 11.1.5; 17.2.2; 18.1.19; 18.5.1; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, xanh cốm, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03593**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.13.1; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03594**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Xanh tím than, xanh dương, xanh dương đậm, trắng, ghi, đen.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh

ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03595**

(540)



(220) 24/01/2025

(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 20.5.16; 26.1.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15

(591) Đen, xám, trắng.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03596**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 20.5.16; 26.1.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, xám, trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thâu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03597**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 20.5.16; 26.1.5; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Xanh dương nhạt, xanh than nhạt, xanh than đậm, xám & trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiêu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh

ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03598**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Xanh dương nhạt, xanh than nhạt, xanh than đậm, xám & trắng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03599**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.13.1; 26.15.15
(591) Vàng đất, vàng nhạt, trắng, đen.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03600**

(540)

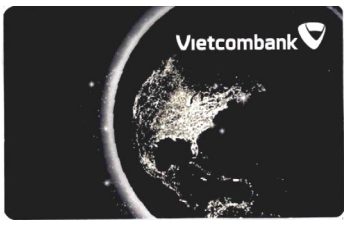

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 20.5.16; 26.3.1; 26.3.5; 26.15.15
(591) Đen, trắng, bạc, xanh lá nhạt.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài khoản và tiết kiệm; dịch vụ tài khoản tiền gửi thanh toán; tài khoản tiền gửi có kỳ hạn; tài khoản chứng chỉ tiền gửi; kỳ phiếu, trái phiếu; tài khoản tiết kiệm; tài khoản chuyên dùng; dịch vụ quản lý vốn; quản lý vốn tập trung; đầu tư tự động; kinh doanh ngoại tệ; đại lý phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư; sản phẩm liên kết giữa dịch vụ ngân hàng và bảo hiểm; đầu tư kinh doanh vốn; mua bán trái phiếu và các giấy tờ có giá; cho vay; bảo lãnh ngân hàng; bảo lãnh vay vốn; bảo lãnh thanh toán; thanh toán chuyển tiền trong nước và

nước ngoài; quản lý chi tiêu; trả lương tự động; thanh toán billing; thanh toán xuất nhập khẩu; trả lương theo bảng; chiết khấu, tái chiết khấu, cầm cố giấy tờ có giá, dịch vụ nhờ thu chứng từ; tín dụng, cho vay thế chấp, cầm cố, cho vay theo hạn mức tín dụng dự phòng, cho vay dự án, cho vay theo hạn mức thấu chi, cho vay tiêu dùng, cho vay mua nhà, mua ô tô, cho vay hộ kinh doanh, cho vay trả góp; dịch vụ thẻ ngân hàng: phát hành, thanh toán, bảo trợ phát hành và thanh toán thẻ tín dụng quốc tế và thẻ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế và thẻ ghi nợ nội địa; thanh toán qua internet, điện thoại và các kênh giao dịch điện tử khác; dịch vụ ngân hàng điện tử; dịch vụ ngân hàng qua internet/điện thoại, dịch vụ thanh toán hóa đơn trên các phương tiện điện tử; dịch vụ chứng khoán qua mạng; tư vấn tài chính ngân hàng; dịch vụ phân tích tài chính, đánh giá tài chính; thông tin về tài chính, quản lý tài chính, tư vấn đầu tư tài chính; tư vấn đầu tư bất động sản, quản lý tài sản.

---

(210) **4-2025-03601**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, Xã Long Phước, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: sách, nội thất phòng thờ như: bàn thờ, tủ thờ, các vật phẩm phòng thờ, vật phẩm phong thủy, đồ trong nhà như: giường, tủ, bàn ghế, giá (kệ).

Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2025-03602**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.15
(591) Vàng cam, xám xanh.
(731) ĐẶNG THỊ HỒNG (VN)
Thôn Sơn Hô, xã Văn Đức, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; son môi; dầu gội; xà phòng.

Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: mỹ phẩm, nước hoa, mặt nạ làm đẹp, son môi, dầu gội, xà phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; đào tạo lại nghề; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo].

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; tư vấn công nghệ; nghiên cứu mỹ phẩm; nghiên cứu hóa học; nghiên cứu y học; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; vật lý trị liệu; dịch vụ phòng khám; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-03603**

(540)

NAM KHÁNH

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHÙNG CÔNG TÚ (VN)
Số 4CT6 A3 Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: điện thoại di động; tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động; máy tính bảng; máy tính; loa; đồng hồ.

---

(210) **4-2025-03604**

(540)

LIMING AI

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2025-03605**

(540)

CAMEOMEO

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐỖ THỊ KIM YẾN (VN)
Căn TT02-08, KĐT HD Mon, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; chương trình máy tính, tải xuống được.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 36: Đầu tư quỹ; đầu tư vốn; môi giới kinh doanh; cố vấn tài chính; tư vấn tài chính; môi giới bất động sản.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; giải trí trên truyền hình; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ nha khoa; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-03607**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FACETEM

(731) CG BIO CO., LTD. (KR)
3F, 211 Itaewon-ro, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thuốc trị liệu; tác nhân dẫn truyền thuốc tạo điệu kiện cho việc dẫn truyền chế phẩm dược; chất độn da có thể tiêm; chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; bơm tiêm đã được nạp sẵn dược phẩm dùng cho mục đích y tế; thuốc có thể cấy vào cơ thể; chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc; dung dịch thuốc; gel sử dụng cho bệnh ngoài da; kem sử dụng cho bệnh ngoài da; chế phẩm có chứa thuốc dùng cho điều trị phục hồi da; chế phẩm da liễu; bơm tiêm đã được nạp sẵn dược phẩm có độc tố botulinum dùng trong y tế là thành phần chính; mô để cây ghép có chứa mô sống băng dán cho vết thương ở da; tấm bông tẩm chế phẩm thuốc; băng dán y tế dùng trong phẫu thuật; chế phẩm thú y.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị y tế dùng để tiêm chất làm đầy; mô để cấy ghép làm từ vật liệu nhân tạo; mô cấy làm từ vật liệu nhân tạo dùng trong phẫu thuật; mô cấy nhân tạo để tái tạo da; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật; thiết bị y tế chăm sóc da bằng tia laze; thiết bị trị liệu băng điện từ tần số cao; thiết bị và dụng cụ y tế để cải thiện làn da bằng đèn led; thiết bị y tế sử dụng tia laze để cải thiện da; dụng cụ phẫu thuật y tế dùng trong phẫu thuật chỉnh hình da; thiết bị y tế chăm sóc da; thiết bị chăm sóc da tần số cao dùng cho mục đích y tế; thiết bị mát-xa; thiết bị chiếu tia laze để điều trị phục hồi da; kim tiêm dưới da dùng một lần sử dụng cho y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiệt bị và dụng cụ y tế dùng cho phẫu thuật tạo hình; silicone [vật liệu] dùng cho cây ghép thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-03608**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KLASSONE

(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Ngõ 1, thôn Quyết Tiến, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa kim loại; cửa kim loại bọc thép; cửa xếp bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại, cửa quay bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa gỗ; cửa, không bằng kim loại; cửa nhựa.

---

(210) **4-2025-03609**

(540)

Song Liên®

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21
(591) Đen, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH SONG LIÊN (VN)
2941/32/1 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 29: Mứt gừng; thịt bò khô (khô bò)

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: Mứt gừng, thịt bò khô (khô bò).

---

(210) **4-2025-03610**

(540)

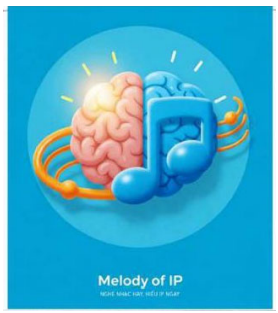

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.15.23; 2.9.25; 24.17.12; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, cam, hồng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) NGUYỄN HỒNG HIẾU (VN)
212B/C13 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ truyền thông quảng cáo trực tuyến (online); marketing.

Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi (giải trí, giáo dục); cung cấp thông tin trên trang web bao gồm tin tức thời sự, tin tức giải trí, tin tức pháp luật, tin tức sự kiện hàng ngày; tạo blog (xuất bản trực tuyến truyện, sách, tạp chí định kỳ hay nhật ký cá nhân); dịch vụ phổ biến và tuyên truyền kiến thức pháp luật.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp; tư vấn về sở hữu trí tuệ; nghiên cứu pháp luật; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến

---

(210) **4-2025-03611**

(540)

Apidog

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) APIDOG, INC. (US)
651 N Broad St, Suite 201, 19709 Middletown, Delaware, United States
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; lập trình máy vi tính; kiểm tra phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp thông tin

về công nghệ máy tính và lập trình thông qua trang web; điện toán đám mây; thiết kế hệ thống máy tính.

---

(210) **4-2025-03612**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây thẫm, trắng.
(731) PHƯƠNG HỮU SẢN (VN)
Số 29 ngõ 71, phố Đỗ Quang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc tiêu u; thảo dược.

---

(210) **4-2025-03613**

(540)

NORWEX

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) NONVEX HOLDING AS (NO)
Brennhøgda 7, 2080, Eidsvoll, Norway
(740) Công ty Luật TNHH phạm và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy rửa; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy dầu mỡ; chế phẩm mài mòn; xà phòng; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm khử mùi; chế phẩm chống đổ mồ hôi; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc; chế phẩm làm rám nắng; chế phẩm gia cố cứng móng; chế phẩm củng cố và tăng cường móng; mỹ phẩm; bộ đồ mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm, vệ sinh; chế phẩm làm sạch dùng cho cá nhân; nước súc miệng không chứa thuốc; kem đánh răng; chế phẩm tẩy rửa cho mục đích gia đình; chất tẩy rửa bát đĩa; chất tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chất giặt tẩy; chế phẩm loại bỏ cặn dùng cho gia đình; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm loại bỏ vôi; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm làm khử can-xi dùng để làm sạch các sản phẩm gia dụng; chế phẩm tẩy dầu mỡ dùng cho mục đích gia dụng; chất thông cống; chế phẩm làm thơm mát bầu không khí; đá bọt dụng cho cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất tẩy uế; chất kháng khuẩn; khăn lau khử trùng; vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho da có đặc tính kháng khuẩn và kháng vi sinh vật; chất khử mùi có mùi thơm dùng trong gia đình; chất khử mùi dùng trong gia đình; thuốc trừ sâu tự nhiên; chế phẩm chứa thuốc dùng để chăm sóc da, da đầu và cơ thể; chế phẩm chứa thuốc dùng để chăm sóc và làm đẹp tóc; xà phòng diệt khuẩn.

Nhóm 18: Túi du lịch; túi xách; túi xách tay; ba lô, túi tote (một loại túi lớn có dây xách song song nhau nối từ hai bên thành túi); ví tiền; ba lô kéo dây, cụ thể là túi có dải rút để cột miệng túi sử dụng như bao lô; túi lưới dùng để đi mua hàng; túi đeo sau lưng; túi đeo cổ tay; ví đựng tiền xu.

Nhóm 21: Dụng cụ dùng cho gia đình; đồ chứa dùng cho gia đình; dụng cụ dùng cho bếp núc; đồ chứa dùng cho bếp núc; thớt dùng để thái; ống hút; lược; bọt biển; bàn chải; vật dụng làm sạch; bùi nhùi thép; khăn lau dùng cho gia đình; vải dùng để đánh bóng; cây lau; phụ kiện cho cây lau; chai xịt, rỗng; quả bóng sấy đặt trong máy sấy quần áo cùng với quần áo để hỗ trợ quá trình sấy khô; dụng cụ khuếch tán dầu thơm trừ loại khuếch tán bằng thanh sậy, không chạy điện; dụng cụ gạt chất lỏng dùng trong gia đình; cái đỡ dạng ống cách nhiệt sử dụng trong gia đình; bàn chải đánh răng; bộ dụng cụ làm sạch dùng trong gia đình; thùng rác.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt; khăn lau bát đĩa; khăn mặt; tấm phủ giường và bàn; vỏ gối, đệm và chăn lông vịt; miếng vải dùng để tẩy trang; vải dùng làm sạch; găng tay tắm và tắm vòi sen; khăn trải bằng bằng vải; bộ đồ giường bằng vải.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; cung cấp đặt hàng trực tuyến các sản phẩm làm sạch, dụng cụ gia đình, thùng chứa và sản phẩm lưu trữ, và các sản phẩm chăm sóc cá nhân; dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán các sản phẩm làm sạch, sản phẩm gia dụng và sản phẩm chăm sóc cá nhân; dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán các chế phẩm tẩy trắng và các chất khác để giặt, chế phẩm làm sạch, đánh bóng, mài mòn và tẩy dầu mỡ, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, và kem đánh răng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến việc bán các sản phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt nấm, chất diệt cỏ; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán thiết bị làm mềm nước, thiết bị làm mềm nước sử dụng trong máy rửa bát và máy giặt, bộ lọc không khí sử dụng trong gia đình, bộ lọc nước và bộ khuếch tán chất làm thơm; dịch vụ bán lẻ liên quan tới bán biểu ngữ bằng giấy, túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo dùng cho gia đình, ấn phẩm, ảnh chụp, văn phòng phẩm, chất dính dùng cho văn phòng hoặc gia đình, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, và vật liệu bằng chất dẻo dùng để bao gói; dịch vụ bán lẻ liên quan tới bán túi, bao bố, ô, lọng và gậy chống đi bộ; dịch vụ bán lẻ liên quan bán đồ nội thất, gương, khung tranh, đồ nội thất sân vườn, gối và đệm, bóng bằng cao su hoặc len để làm khô, bóng bằng cao su và len để làm khô, và biểu ngữ bằng chất dẻo hoặc nhựa vinyl; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc nhà bếp, lược và bọt biển, bàn chải, vật dụng làm sạch, bùi nhùi thép, đồ dùng làm bằng gốm, thủy tinh, sứ hoặc đô đất nung, và bàn chải đánh răng; dịch vụ bán lẻ liên quan tới bán mái che, vải dâu, màn trướng, võng, túi và bao bố dùng để bao gói, cất giữ và vận chuyển, dây phơi quần áo, dây phơi đồ giặt, túi đựng đồ giặt, túi vải dùng để cất giữ thực phẩm, và túi bảo vệ bằng vải; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán vải và hàng dệt, tấm phủ giường và bàn, thảm du lịch, vải dùng để làm vật dụng quần áo, bộ đồ giường, và vỏ gối, đệm và chăn; dịch vụ bán lẻ liên quan đến bán thảm, thảm trải sàn, chiếu và thảm lót, vật liệu phủ sàn, đồ treo tường và giấy dán tường; tư vấn liên quan tới thành lập và điều hành doanh nghiệp bán hàng trực tiếp độc lập; dịch vụ thông tin kinh doanh có tính chất là cung cấp thông tin về cơ hội kinh doanh liên quan đến doanh nghiệp bán hàng trực tiếp độc lập; dịch vụ quảng cáo để nhằm nâng cao nhận thức của công chúng về vấn đề môi trường; dịch vụ từ thiện có tính chất như tổ chức và thực hiện các dự án dịch vụ cộng đồng; cung cấp thông tin liên quan tới kỹ thuật bán hàng và chuẩn bị tài liệu quảng cáo và maketing cho đại diện bán hàng độc lập

trong lĩnh vực sản phẩm làm sạch, sản phẩm dùng cho gia đình và sản phẩm cho cá nhân qua trang web.

---

(210) **4-2025-03614**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) MA PAK LEUNG COMPANY, LIMITED (CN)
306 Queen's Road Central, Hong Kong
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu dùng để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt sâu bọ; thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ; rượu/cồn dùng cho mục đích y tế; rượu/cồn dùng để bôi ngoài/bôi tại chỗ; trà thảo dược có nguồn gốc từ Trung Quốc dùng cho mục đích y tế; thảo mộc có nguồn gốc từ Trung Quốc dạng viên nang; thuốc thảo mộc có nguồn gốc từ Trung Quốc; chiết xuất thảo mộc có nguồn gốc từ Trung Quốc dưới dạng viên nang, viên nén, tinh chất lỏng và chất bột; đồ uống y tế và thuốc bổ thảo mộc có nguồn gốc từ trung quốc; chế phẩm y tế thảo mộc có nguồn gốc Trung Quốc; thuốc, viên thuốc, viên nén và viên nang thảo mộc có nguồn gốc từ Trung Quốc; chế phẩm y tế có nguồn gốc từ trung quốc có chứa nhân sâm hoặc chiết xuất nhân sâm; dầu, thuốc mỡ và dầu thơm có nguồn gốc từ trung quốc; dược phẩm cổ truyền có nguồn gốc từ Trung Quốc; thuốc tiêu chảy; thuốc hỗ trợ tiêu hóa; thực phẩm chức năng, trà và thuốc chữa bệnh từ thảo mộc; vitamin tổng hợp; thực phẩm bổ sung từ thảo mộc tự nhiên; dược phẩm không kê đơn; tác nhân dược phẩm tác động đến quá trình chuyển hóa; chế phẩm dược dùng để chăm sóc da; kẹo có chứa thuốc; thuốc viên từ nhân sâm bột; thuốc; chiết xuất từ dược phẩm có nguồn gốc từ Trung Quốc; chiết xuất nhân sâm cho mục đích y tế; nhân sâm (cho mục đích y tế); chế phẩm chăm sóc sức khỏe sử dụng trong và cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng y tế; bột nhân sâm y tế; thảo dược y tế; dầu và thuốc mỡ y tế; rượu y tế; kẹo thuốc có chứa menthol, mật ong, hương chanh và hương quả mọng; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm giảm đau; thuốc viên cho mục đích y tế hoặc dược phẩm; chế phẩm điều trị cảm lạnh, ho và các bệnh lý phế quản và phổi khác.

Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm và thú săn không còn sống; chiết xuất của thịt; trái cây và rau củ được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; thạch, mứt nhão, mứt quả ướt; trứng; sữa và các sản phẩm sữa; dâu và chất béo ăn được; dầu cá; thạch trái cây; gelatin; xúp; chế phẩm xúp từ rau củ; tổ chim ăn được; vỏ trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Cà phê, trà, ca cao và cà phê nhân tạo; gạo; bột sắn hột và bột cọ sagu; bột và các chế phẩm từ ngũ cốc; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; đường, mật ong, nước mật đường; nấm men, bột nở; muối; mù tạt; giấm, xốt (gia vị); gia vị; kem hương liệu cho thực phẩm, không phải tinh dầu; gừng [gia vị]; kẹo gôm (không chứa thuốc); trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; bạc hà dùng cho kẹo bánh; sữa ong chúa; gia vị; đường; kẹo (không chứa thuốc); bánh kẹo không chứa thuốc; kẹo ngậm trị đau họng; viên ngậm hình thoi (kẹo); chất làm ngọt tự nhiên.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ tư vấn quảng cáo liên quan đến bán lẻ; quảng cáo liên quan đến sản phẩm dược phẩm hoặc y tế; quảng cáo trên đài phát thanh, truyền hình và mạng internet; nghiên cứu thị trường; quan hệ công chúng; dịch vụ khuyến mại; cho thuê vật liệu quảng cáo; phân phối vật liệu quảng cáo; phân tích thông tin thương mại; sắp xếp và tổ chức triển lãm cho mục đích kinh doanh; sắp xếp và tổ chức hội chợ, triển lãm và buổi trưng bày thương mại cho mục đích thương mại và quảng cáo; sắp xếp các buổi giới thiệu kinh doanh liên quan đên việc mua bán sản phẩm; dịch vụ hỗ trợ văn phòng là dịch vụ quản lý văn phòng; hỗ trợ kinh doanh; dịch vụ hành chính liên quan đên xuất nhập khẩu; biên soạn danh sách gửi thư; quản lý dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý quan hệ khách hàng; giới thiệu hàng hóa và dịch vụ cho mục đích quảng cáo và khuyến mãi; dịch vụ tiếp thị trực tiếp; quảng cáo qua thư trực tiếp; phổ biến ấn phẩm quảng cáo và khuyến mãi; phổ biến tài liệu quảng cáo; phân phối quảng cáo; phân phối hàng hóa cho mục đích quảng cáo; phân phát hàng mẫu; phân phối thuốc sử dụng cho người; dịch vụ phân phối liên quan đến sản phẩm dinh dưỡng và chăm sóc cá nhân; phân phối, bán buôn và bán lẻ mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, chế phẩm giảm cân, chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược y tế, rượu y tế, thực phẩm dinh dưỡng, sừng hươu, chiết xuất sừng hươu, nhân sâm, động vật sống, trái cây tươi, thịt, gia cầm, trái cây và rau củ đã được nấu chín, trứng, sữa và các sản phẩm từ sữa, trà, bánh kẹo, nước khoáng, đồ uống không chứa cồn, rượu vang và rượu mạnh; dịch vụ bán lẻ cửa hàng thuốc và mỹ phẩm; bán lẻ thực phẩm và đồ uống; bán lẻ, bán buôn và xúc tiến bán hàng liên quan đến các chất dinh dưỡng, thực phẩm và đồ uống phù hợp cho mục đích y tế, dược phẩm, dược phẩm thảo mộc, dược phẩm thảo mộc có nguồn gốc từ Trung Quốc, chế phẩm dinh dưỡng cho mục đích y tế, đồ uống y tế, thực phẩm dinh dưỡng và chất bổ sung dinh dưỡng, dầu có chứa thuốc, và các chất và chế phẩm dược và thú y; phân tích bán hàng và khuyến mãi; quản lý bán hàng; dịch vụ bán lẻ và bán buôn tại siêu thị và/hoặc cửa hàng tiện lợi; dịch vụ tìm kiếm tài trợ; dịch vụ kinh doanh hỗ trợ việc giới thiệu sản phẩm mới trên thị trường; dịch vụ ra mắt sản phẩm; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc quản lý các doanh nghiệp liên quan đến phát triển và sử dụng dược phẩm và sản phẩm y tế.

---

(210) **4-2025-03615**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.13; 3.4.2; 25.1.6
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CHOBANI, LLC (US)
669 County Rd 25, New Berlin, NY 13411, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Đồ uống làm từ sữa chua, sữa chua là chủ yếu; sữa chua dạng kem custard; món tráng miệng được làm từ sữa chua, ngoại trừ kem lạnh, sữa dạng kem đá và sữa chua đông lạnh; sữa chua có hương vị; sản phẩm thực phẩm trên cơ sở sữa chua; sữa chua có hương vị trái cây; sữa chua ít béo; sữa chua truyền thống; sữa chua làm từ đậu nành; sữa chua; đồ uống trên cơ sở sữa chua; thức uống làm từ sữa chua, sữa chua là chủ yếu; món tráng miệng có chứa sữa chua, ngoại trừ kem lạnh, sữa dạng kem đá và sữa chua đông lạnh; nước uống làm từ sữa chua, sữa chua là chủ yếu; sữa chua có chứa trái cây đã được nghiền; sản phẩm kem, bản chất là sản phẩm sữa; kem (sản phẩm sữa); pho mát dạng kem; lớp phủ cho món tráng miệng làm từ kem; món tráng miệng làm từ kem, ngoại trừ kem lạnh, sữa dạng kem đá và sữa chua đông lạnh; kem với trái cây (sản phẩm sữa); kem giả, cụ thể là kem trên cơ sở thực vật; kem giả đã được đánh dậy bọt, cụ thể là kem trên cơ sở thực vật đã được đánh dậy bọt;

kem sữa; kem bản chất là chế phẩm gôm trái cây với kem; kem làm từ đậu nành; kem đã được đánh dậy bọt; nước chấm trên cơ sở sữa; chế phẩm được làm từ sữa chua, sữa chua là chủ yếu; chế phẩm kem chứa sữa và trái cây; kem (sản phẩm sữa) dùng làm thực phẩm; đồ uống có chứa thành phần chính là sữa; đồ uống có sữa là chủ yếu; đồ uống được làm từ sữa; đồ uống có hương vị sô-cô-la và có sữa là chủ yếu; đồ uống có hương vị có chứa hỗn hợp trái cây nhuyễn và có sữa là chủ yếu; đồ uống được làm hoàn toàn hoặc có thành phần chính từ sữa; đồ uống làm từ sữa có hương vị, sữa là chủ yếu; đồ uống có hương vị làm từ sữa.

---

(210) **4-2025-03616**

(300) 98/669,281 26/07/2024 US

(540)

BEST DIAMOND PLASTICS

(220) 24/01/2025

(441) 25/07/2025

(531) 17.2.2; 26.2.7

(731) BEST DIAMOND PLASTICS, LLC (US)
1401 E 98th Street, Chicago, Illinois 60628, United States

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất theo yêu cầu ống hút, vật dụng dùng để uống, và dao kéo bằng chất dẻo; và sản xuất theo yêu cầu ống hút, vật dụng dùng để uống, và dao kéo phân hủy sinh học.

---

(210) **4-2025-03617**

(300) 98/669,276 26/07/2024 US

(540)

BEST DIAMOND PLASTICS

(220) 24/01/2025

(441) 25/07/2025

(731) BEST DIAMOND PLASTICS, LLC (US)
1401 E 98th Street, Chicago, Illinois 60628, United States

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ sản xuất theo yêu cầu ống hút, vật dụng dùng để uống, và dao kéo bằng chất dẻo; và sản xuất theo yêu cầu ống hút, vật dụng dùng để uống, và dao kéo phân hủy sinh học.

---

(210) **4-2025-03618**

(540)



(220) 24/01/2025

(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) LƯU TẤN QUỐC (VN)
Số 83 đường 702 Hồng Bàng, phường 1, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-03619**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18; 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ NEXTGEN (VN)
Đường Lê Đức Anh, phường Thủy Vân, quận Thuận Hóa, thành phố Huế
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử: chương trình máy tính, phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế chương trình máy tính, phần mềm máy tính; dịch vụ cho thuê chương trình máy tính, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-03621**

(540)

焼肉きんぐ
YAKINIKU KING

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) THE MONOGATARI CORPORATION (JP)
5-7-11 Nishi-Iwata, Toyohashi-shi, Aichi 440-0831 JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống (yakiniku).

---

(210) **4-2025-03622**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.13.1
(731) THE MONOGATARI CORPORATION (JP)
5-7-11 Nishi-Iwata, Toyohashi-shi, Aichi 440-0831 JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống (yakiniku).

---

(210) **4-2025-03623**

(540)

YAKINIKU KING

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) THE MONOGATARI CORPORATION (JP)
5-7-11 Nishi-Iwata, Toyohashi-shi, Aichi 440-0831 JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống (yakiniku).

---

(210) **4-2025-03624**

(540)



(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
1103 Budapest, Gyomroi út 19-21., Hungary
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

---

(210) **4-2025-03625**

(540)

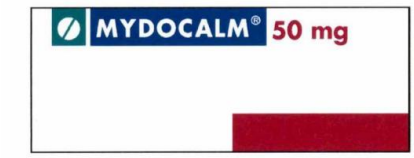

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.13.21; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây, hồng.
(731) RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
1103 Budapest, Gyomroi út 19-21., Hungary
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

---

(210) **4-2025-03626**

(540)

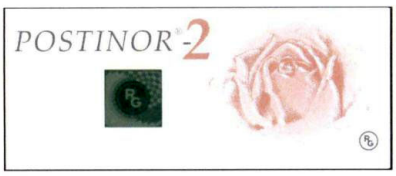

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.1; 5.5.21; 25.7.7; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, hồng cam.
(731) RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
1103 Budapest, Gyomroi út 19-21., Hungary
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

---

(210) **4-2025-03627**

(540)

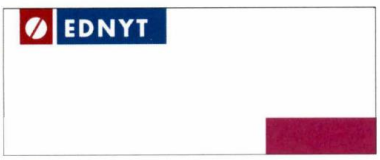

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.13.21; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, hồng.
(731) RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
1103 Budapest, Gyomroi út 19-21., Hungary
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

---

(210) **4-2025-03628**

(540)

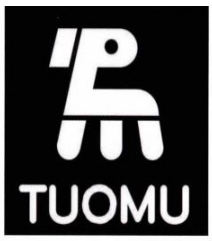

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.24; 4.5.15; 26.4.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NOVO EVOLUS SOFTWARE (VN)
Cityland Garden Hills, villa số 7, đường số 8, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ghép mô hình; đồ chơi giáo dục; đồ chơi trí tuệ; khối lắp ghép; đồ chơi xếp hình; đồ chơi mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ chơi lắp ghép mô hình, đồ chơi giáo dục, đồ chơi trí tuệ, khối lắp ghép, đồ chơi xếp hình, đồ chơi mô hình nhân vật; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-03629**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DAISY INTERNATIONAL (VN)
Thôn Tu Poh, xã Đạ Chais, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-03630**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.3
(591) Trắng, đỏ, xanh ngọc, vàng. tím.
(731) CÔNG TY TNHH DAISY INTERNATIONAL (VN)
Thôn Tu Poh, xã Đạ Chais, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn đầu tư; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; sắp xếp các chuyến du lịch; đại lý du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-03631**

(540)

PENGUIN PROPERTIES
BEAUTIFUL WORLD

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.8; 3.7.24; 9.7.1
(591) Trắng, đen, xanh ngọc, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DAISY INTERNATIONAL (VN)
Thôn Tu Poh, xã Đạ Chais, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2025-03632**

(540)

TH MEDICAL

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng, vàng nhạt, vàng đồng, xanh lá cây đậm, tím, xanh lam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, Huyện Nghĩa Đàn, Tỉnh Nghệ An
(740) Công ty luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; hương liệu (tinh dầu); kem đánh răng; nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm để trang điểm; chế phẩm tẩy rửa, vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc răng miệng, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; dược phẩm; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ làm đẹp và thẩm mỹ; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ tiêm chủng.

---

(210) **4-2025-03633**

(540)

ReFa CP2000

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) MTG CO., LTD. (JP)
2-32 Honjin-tori, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi 4530041, Japan
(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng dạng thạch; thực phẩm chức năng bổ sung collagen, trừ sản phẩm trên cơ sở trà; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho người.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống không cồn chứa collagen (không dùng cho mục đích y tế); các chế phẩm không cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-03634**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)
D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Dông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tâm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-03636**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 2.3.7; 2.3.16; 5.5.20; 24.9.1
(591) Trắng, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ (VN)
Số 53/1B đường số 20, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 41: Các dịch vụ về tổ chức cuộc thi hoa hậu, thi sắc đẹp; tổ chức hoạt động thể thao văn hóa.

---

(210) **4-2025-03637**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.1.5; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ pha cam, vàng, tím xanh dương nhạt, xanh lá cây, xanh nõn chuối, vàng pha cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁNH NGỌC 26 SƠN LA (VN)
Tiểu khu 3/2, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn phù, véc ni, chất pha loãng cho sơn, chất tạo màu (tất cả các chất phụ gia cho thuốc màu, véc ni, sơn), chế phẩm sơn lót.

Nhóm 37: Xây dựng, dịch vụ chống ẩm, trống thấm trong xây dựng, sơn nội thất và ngoại thất, dịch vụ xây lát, tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2025-03638**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc, xanh ngọc đậm, xanh nõn chuối, xanh da trời, cam, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÂY GIỐNG PHÚC AN (VN)
Số 51 khóm Phú Hòa, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 31: Cây trồng; cây nhỏ làm giống; giống cây trồng; hạt giống cây trồng; hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2025-03639**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(731) KUANTECH (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
4th F, Zhongpengcheng Bldg., 4th Industrial Park, Heshuikou Community, Gongming St, Guangming New Zone, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây điện; bộ nối [điện]; bộ chỉnh lưu dòng điện; dụng cụ biến cảm; máy biến thế [điện].

---

(210) **4-2025-03640**

(540)

OOAVIV

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG MINGSHU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
416 Room, Building 3, Jingzhou Ruize Business Center, 89 Jingzhou North Road, Xihu District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; mặt nạ hô hấp dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; găng tay cho mục đích y tế; quần áo có tác dụng ép chặt, nén chặt.

Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; trang phục dệt kim; mũ; quần áo; áo sơ mi; khăn trùm đầu.

---

(210) **4-2025-03641**

(540)

AILANG

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.6.6; 24.1.1

(731) LIU WEIDONG (CN)
Group 6, Committee 1, Culture Street, Nong'an Town, Nong'an County, Jilin Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ HAVIP (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; đồng hồ chạy điện; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-03642**

(540)

femsic

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18

(731) HỘ KINH DOANH FEMSIC.STU (VN)
9/6/2 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-03644**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) VÒNG CHỦ HÙNG (VN)
20/15 đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ; hệ thống chiếu sáng cho phương tiện hàng không.

---

(210) **4-2025-03645**

(540)

Mynarol

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)
288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường Hòa An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng)

---

(210) **4-2025-03646**

(540)

Exomol

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY Y CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)
288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường Hòa An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-03647**

(540)

Exrinol

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)
288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường Hòa An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-03655**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.8; 2.1.16; 21.3.7
(591) Đen, trắng, vàng đồng.
(731) TRẦN VIẾT ĐỊNH (VN)
Xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 32: Bia; nước (đồ uống); nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Rượu; rượu vôtca; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-03656**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI KAI VIỆT NAM (VN)
NQ10-06, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa nhôm; cửa chống cháy bằng kim loại; vách ngăn chống cháy bằng kim loại; vách nhôm dùng trong xây dựng.

Nhóm 19: Cửa kính; vách kính mặt dựng; kính xây dựng; kính chống cháy (kính chịu lửa); vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 37: Dịch vụ thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-03657**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.20; 2.1.22
(591) Đen, trắng, vàng đồng, nâu đen.
(731) TRẦN VIẾT ĐỊNH (VN)
Xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 32: Bia; nước (đồ uống); nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Rượu; rượu vôtca; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-03658**

(540)

LUCIAPHAM

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM PHƯƠNG LINH (VN)
Số 9 ngách 39 ngõ 95 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán các sản phẩm: tác phẩm thiết kế đồ họa, bản sao tác phẩm thiết kế đồ họa.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến thiết kế đồ họa.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ họa: thiết kế đồ họa mỹ thuật: dịch vụ thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế đồ họa máy tính; dịch vụ thiết kế đồ họa minh họa: thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-03659**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) PHẠM PHƯƠNG LINH (VN)
Số 9 ngách 39 ngõ 95 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua, bán các sản phẩm: tác phẩm thiết kế đồ họa, bản sao tác phẩm thiết kế đồ họa.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo liên quan đến thiết kế đồ họa.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế đồ họa; thiết kế đồ họa mỹ thuật; dịch vụ thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế đồ họa máy tính; dịch vụ thiết kế đồ họa minh họa; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-03661**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.3; 11.3.7; 19.9.3
(591) Cam, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CERAMIC4YOU (VN)
số 1B, đường số 30, khu phố 2, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng: bình, bát, cốc, ấm trà; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm; đồ gốm để chứa đựng; tượng bằng gốm.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-03664**

(540)

SFM

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SMATEC (VN)
TT17 - B24, khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); bộ vi xử lý; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị báo cháy; thiết bị báo động; thiết bị dập lửa.

Nhóm 35: Biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tệp tin máy tính; mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu và trưng bày các sản phẩm phần mềm máy tính (ghi sẵn), phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về, phần cứng máy tính, máy vi tính, nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về, hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp, thiết bị điện động cho điều khiển từ xa các tín hiệu, bộ vi xử lý, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị báo động, thiết bị báo cháy, chuông báo cháy, thiết bị dập lửa, quần áo bảo hộ phòng chống cháy, ăng ten, bộ ghép nối âm thanh, thiết bị giám sát trẻ nhỏ, chuông báo tín hiệu, thiết bị chuyển mạch di động (điện), tủ phân phối (điện), hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động, xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, thiết bị truyền phát âm thanh, thiết bị và máy âm thanh, thiết bị truyền phát (viễn thông), thiết bị lưu trữ dữ liệu.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; truyền phát dữ liệu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ cung cấp phòng nói chuyện trên internet.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy; điện toán đám mây; phân tích hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-03666**

(540)

BUÉNOS
KITCHEN | WARDROBE

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) MODULAR SCALE SDN. BHD. (MY)
1-07-02, Block I, Setia Walk, Persiaran Wawasan, Pusat Bandar Puchong, 47100 Puchong, Selangor, Malaysia

(740) CÔNG TY TNHH TRÀ VÀ CỘNG SỰ (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 37: Dịch vụ nghề mộc [sửa chữa đồ gỗ]; phục chế đồ đạc; xây dựng; lắp đặt thiết bị nhà bếp; sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ nghề mộc.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-03667**

(540)

ENAIDE

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
P3407-CT4C-khu nhà ở Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; khẩu trang [trang phục]; găng tay [trang phục]; áo khoác ngoài [trang phục]; khăn che mặt [trang phục]; mũ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo [trang phục], khẩu trang [trang phục], găng tay [trang phục], áo khoác ngoài [trang phục], khăn che mặt [trang phục], mũ.

---

(210) **4-2025-03668**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương, hồng nhạt, hồng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỶ NGUYÊN LÊ (VN)
80 Hà Đặc, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; vali; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong].

Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy đầm công sở; quần áo trẻ em; cà vạt [trang phục]; giày thời trang; mũ thời trang.

Nhóm 26: Phụ kiện ngành may mặc như: huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; cúc áo; dây viền [đồ ren tua kim tuyến]; khuy móc cho thân áo váy; dải ren, đăng ten để viền; đồ để thêu trang trí.

---

(210) **4-2025-03669**

(540)

HERIA

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.4.3; 26.4.7
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH HẢI (VN)
Khu dân cư Trại Giao, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho giấy dán tường.

Nhóm 11: Chậu vệ sinh; bồn tắm; bệ xí vệ sinh; buồng làm sạch [hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 19: Gạch; đá để xây dựng; ngói không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03670**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.7; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng, da cam, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GROUP HƯNG PHÁT (VN)
Số 05, đường Trần Toại, khu 4, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn lót; sơn cho đồ gốm; sơn phủ; sơn chống gỉ.

---

(210) **4-2025-03671**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh tím than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH HẢI (VN)
Khu dân cư Trại Giao, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho giấy dán tường.

Nhóm 19: Gạch; đá để xây dựng; ngói, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-03672**

(540)

KHANG KÝ

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐỖ THÀNH TRUNG (VN)
259 Tô Hiệu, tổ 1, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-03673**

(540)

ĐỒNG PHÊ

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐỖ THÀNH TRUNG (VN)
259 Tô Hiệu, tổ 1, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-03674**

(540)

ERAPORE

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) C&C LTD (KR)
610, 660, Olympic-ro, Gangdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-03675**

(540)

LÊ VÂN

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG NGỌC CHÚC (VN)
504/51/35 Kinh Dương Vương, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi mặt; kem rửa mặt; nước hoa, kem trắng da toàn thân; sữa tắm trắng da; nước (mỹ phẩm) tẩy trang.

---

(210) **4-2025-03676**

(540)

Cuchinilk Cow

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(591) Xanh navy, trắng.

(731) LÊ HỒNG CHINH (VN)
Số nhà 59, tổ 9, thôn Xuân Long, xã Thuỷ Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; sữa tươi; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2025-03677**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(591) Xanh navy, trắng.
(731) LÊ HỒNG CHINH (VN)
Số nhà 59, tổ 9, thôn Xuân Long, xã Thuỷ Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; sữa tươi; đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu).

---

(210) **4-2025-03678**

(540)

SKIN CONDUCTOR

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm và sản phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc) để làm sạch, tẩy sạch, giữ ẩm, chăm sóc, điều trị và làm đẹp cho da, da đầu và tóc; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang; khăn lau được tẩm chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm nhuộm tóc; chế phẩm chống nắng; xà phòng không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc cơ thể không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; kem dưỡng ẩm.

---

(210) **4-2025-03679**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 25.1.5; 25.7.7; 26.1.1
(731) REAL CHIMICA S.R.L. (IT)
Via Monte Santo, 37, 20831 Seregno MB, Italy
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn; chất làm mềm vải dùng để giặt; sáp để giặt là; soda giặt, để làm sạch; sáp đánh bóng; nước men (nước hồ) dùng trong giặt giũ; chế phẩm đánh bóng sàn; xà phòng marseille.

Nhóm 05: Chất khử trùng dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-03680**

(540)

PRYSM IO

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) RHYZ, INC. (US)
75 West Center Street, Provo, Utah 84601, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 10: Thiết bị theo dõi sức khỏe sử dụng để đo, giám sát và truyền dữ liệu sinh trắc học; thiết bị giám sát đeo được sử dụng để đo, giám sát và truyền dữ liệu sinh trắc học; thiết bị giám sát sử dụng để đo số điểm chat carotene trên da người và thiết bị giám sát đeo được sử dụng để đo số điểm chất carotene trên da người.

---

(210) **4-2025-03681**

(540)

GODA

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.10; 26.5.1

(731) LI, YUNPENG (CN)
Group 5, Tao Mingli Village, Meiling County, Xuchang City, Henan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện; xe đạp ba bánh chạy điện; xe bốn bánh chạy điện; xe ôtô; xe đạp; lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện; xe vận chuyển pin [xe cộ]; xe ba bánh có động cơ.

---

(210) **4-2025-03682**

(540)

Lazyberry

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) GOOD PEOPLE CO., LTD. (KR)
9F, 41, Mapo-daero 4da-gil, Mapo-gu, Seoul 04177, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; quần áo bơi; quần áo trẻ em; đồ lót nữ; đồ lót nam; quần áo lót; yếm; đồ lót; đồ ngủ; quần ngắn bó sát thân (dùng cho nữ); khăn quàng cổ [trang phục]; ca vát; găng tay mùa đông; tất ngắn cổ; tất cao cổ; mũ; khẩu trang mùa đông [trang phục]; dây đeo quần; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-03683**

(540)

Galaxy XR

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe thực tế tăng cường; tai nghe thực tế ảo; màn hình hiển thị đi-ốt phát quang (LED); thiết bị lưu trữ dữ liệu (USB) trống; thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu trống; bộ định tuyến mạng; khóa cửa kỹ thuật số; bảng hiển thị tín hiệu kỹ thuật số; chất bán dẫn; thiết bị sạc pin cho điện thoại di động, máy tính bảng và máy tính xách tay; máy chiếu video; thiết bị thu nhận và giải mã tín hiệu truyền hình (set-top-box); đồng hồ thông minh; ổ cứng thể rắn (ổ SSD); điện thoại thông minh; vỏ bọc bảo vệ cho điện thoại thông minh; loa âm thanh; linh kiện điện tử âm thanh, cụ thể là, hệ thống âm thanh vòm; máy tính có thể đeo có bản chất là đồng hồ thông minh và kính đeo mắt thông minh; tai nghe nhét trong tai; cảm biến điện; thiết bị theo dõi hoạt động có thể đeo được; ắc quy/pin điện có thể sạc lại; camera; máy vi tính; màn hình máy tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, có thể tải xuống; máy tính bảng; ti vi; tai nghe; máy tính xách tay; điện thoại di động; bút điện tử cho thiết bị hiển thị.

---

(210) **4-2025-03684**

(540)

消臭元
SHOSHU GEN

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) KOBAYASHI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
4-10, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; đồ lót; quần ngắn bó sát thân (dùng cho nữ); quần soóc; quần lót nam (quần brief); tất ngắn cổ; quần áo.

---

(210) **4-2025-03685**

(540)

Amove

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) GOOD PEOPLE CO., LTD. (KR)
9F, 41, Mapo-daero 4da-gil, Mapo-gu, Seoul 04177, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; quần áo bơi; quần áo trẻ em; đồ lót nữ; đồ lót nam; quần áo lót; yếm; đồ lót; đồ ngủ; quần ngắn bó sát thân (dùng cho nữ); khăn quàng cổ [trang phục]; ca vát; găng tay mùa đông; tất ngắn cổ; tất cao cổ; mũ; khẩu trang mùa đông [trang phục]; dây đeo quần; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-03686**

(540)



(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14; 26.3.2
(591) Đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ NĂM SAO VIỆT (VN)
Số 123, ngõ 85 đường Tân Xuân, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 40: Mạ kim loại; xử lý kim loại; gia công kim loại theo đơn đặt hàng; tráng mạ thiếc; dịch vụ tẩy gỉ, hàn.

---

(210) **4-2025-03687**

(540)

CROSH

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) BAYMAX BIOLOGICAL SCIENCE AND TECHNOLOGY LTD. (CN)
Room 2701, Room 2702, Room 2703, No. 180 Jiangnan Avenue Middle, Haizhu District, Guangzhou 510000, China
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; hương liệu [tinh dầu]; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-03688**

(540)

ADYSS

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN HAOHUALIANHE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 701, Building 04, No. A3, Fourth Industrial Zone, Hewan Community, Matian Street, Guangming District, Shenzhen, Guangdong, China 518000
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; đèn báo hiệu; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; đèn dạng vòng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị chống rung dùng cho điện thoại thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; giá ba chân dùng cho máy ảnh; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; thiết bị chống rung dùng cho máy ảnh kỹ thuật số; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; giá đỡ quay theo chuyển động dùng cho máy

ảnh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; lăng kính chụp cận cảnh; thấu kính dùng để tự chụp ảnh; kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; thiết bị truyền phát âm thanh; micrô cho loa không dây; tai nghe choàng đầu; thiết bị điều khiển từ xa; các ứng dụng di động có thể tải xuống; gương (quang học, dùng để tự chụp ảnh); thiết bị điều khiển quạt từ xa; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu.

---

(210) **4-2025-03689**

(540)

ADYSS

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN HAOHUALIANHE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 701, Building 04, No. A3, Fourth Industrial Zone, Hewan Community, Matian Street, Guangming District, Shenzhen, Guangdong, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị giữ ẩm; đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang [LED]; đèn pin dùng điện; đèn để sàn; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng USB.

---

(210) **4-2025-03690**

(540)

BLACK PEARLS

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp; vật liệu trên cơ sở muội than sử dụng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03691**

(540)

CAB-O-SIL

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Silica dioxide dạng khói được sử dụng như làm tác nhân chống vón cục hoặc chảy tự do.

---

(210) **4-2025-03692**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ELFTEX

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03693**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MOGUL

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03694**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MONARCH

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03695**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PLASBLAK

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Chất cô đặc dạng hạt của muội than trong chất dẻo sử dụng như các hóa chất và cũng để mang lại khả năng khả năng chống lại sự thoái hóa do thời tiết.

---

(210) **4-2025-03696**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

REGAL

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03697**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VULCAN

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03698**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CABELEC

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hợp chất muội than phân tán trong polymer dùng trong công nghiệp; hợp chất nhựa hoặc hỗn hợp nước cái dùng trong công nghiệp; chất cô đặc dạng hạt của chất dẻo dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03699**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

STERLING

(731) CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Boston, Massachusetts, 02210, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Muội than dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-03725**

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TERREPOWER

(731) BBB INDUSTRIES, LLC (US)
29627 Renaissance Blvd., Daphne, Alabama, United States 36526

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Phụ tùng của xe ô tô, xe địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe điện và xe tải, cụ thể là động cơ khởi động; máy phát điện xoay chiều và bộ phận kèm theo của máy phát điện xoay chiều; bộ phận của động cơ, cụ thể là mô-đun phun nhiên liệu điện tử; thiết bị lắp ráp cánh quạt hút khí và xả khí để sử dụng trong động cơ đốt trong; động cơ cần gạt nước ở kính chắn gió của phương tiện giao thông đường bộ; động cơ nâng cửa sổ; hệ thống tăng áp; bộ tăng áp cho máy móc; thiết bị quay, cụ thể là bơm cấp nước lò hơi, máy nén ly tâm, máy nén khí gas, máy nén khí, máy nén khí hướng trục, máy nén vít, hộp số, động cơ điện, máy phát điện xoay chiều, động cơ công nghiệp, động cơ pittông, động cơ hàng không và động cơ được phát triển từ động cơ hàng không, bộ trao đổi nhiệt là bộ phận của máy móc, tất cả các sản phẩm nêu trên đều không sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; bơm thủy lực loại được tái chế, sửa chữa, tái sản xuất và thay thế, động cơ thủy lực, xi lanh thủy lực, van thủy lực, van trợ lực và van điều chỉnh lưu lượng; bộ phận thay thế và linh kiện của máy thủy lực, cụ thể là bơm, động cơ, van, xi lanh, vòi, phụ kiện, bể chứa, bộ truyền động, hộp số, hộp phân phối năng lượng và xích truyền động; bộ nguồn phụ để cung cấp điện năng; máy bơm tuần hoàn; bộ phận của máy nén khí, cụ thể là xi lanh, van và bộ kẹp khí; bơm khí nén; đầu xi lanh cho động cơ; xi lanh dùng cho máy móc; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; động cơ một chiều; động cơ điện cho máy móc; bơm điện; xi lanh động cơ dùng cho xe cộ; bơm nhiên liệu cho động cơ; bơm nhiên liệu cho động cơ của phương tiện giao thông đường bộ; động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm cho động cơ làm mát; van điều nhiệt dùng cho máy móc; van cho máy bơm; bơm nước dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; xi lanh thủy lực, xi lanh khí và bộ tích năng thủy lực; máy bơm chất lỏng công nghiệp, cụ thể là máy bơm ly tâm, bơm hút, bơm quay và bơm dịch chuyển dương; hệ thống bơm chất lỏng công nghiệp bao gồm máy bơm, động cơ điện cho máy móc, khớp nối cho máy móc, van là bộ phận của bơm quay, ống kim loại, thiết bị đo và bộ điều khiển điện tử cho hệ thống đó; động cơ đốt trong không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị nén, cụ thể là: máy nén khí tự nhiên và máy nén khí quá trình, máy nén ly tâm và các bộ phận thay thế kèm theo; động cơ khoan, máy bơm động cơ và bộ phận kèm theo của động cơ; động cơ khí, động cơ xăng, động cơ dầu, động cơ hơi nước và bộ phận kèm theo của các động cơ trên; van bơm thủy lực; máy nén điều hòa không khí và làm lạnh được tái sản xuất; bộ phận thay thế cho máy nén điều hòa không khí và làm lạnh; bộ phận của máy nén điều hòa không khí; bộ lọc không khí dùng cho mục đích cơ khí; bộ lọc dầu; đáy thùng dầu; nắp và phích cắm thùng dầu; bộ phận của động cơ phương tiện giao thông; bộ căng trục cân bằng; van tái tuần hoàn khí thải cho ô tô; van điều chỉnh áp suất nhiên liệu cho ô tô; cảm biến dùng cho xe ô tô, cụ thể là cảm biến tái tuần hoàn khí thải và cảm biến tái tuần hoàn khí thải là cảm biến điện tử được bán kèm như một bộ phận kèm theo của hệ thống xả; van kiểm tra máy bơm khí; bộ căng dây đai thủy lực là các xi lanh thủy lực dùng để tạo lực căng cho dây đai động cơ; bộ căng dây đai trục cam; ròng rọc dây đai truyền động trục cam; dây xích truyền động trục cam; bộ căng dây xích truyền động trục cam; bộ xích truyền động trục cam bao gồm dây xích truyền động trục cam, thanh dẫn hướng dây đai trục cam, bánh răng điều khiển thời gian và bánh răng xích, bộ giảm chấn truyền động trục cam, bộ căng dây xích truyền động trục cam, gioăng và đệm của truyền động trục cam; bộ dây đai truyền động trục cam bao gồm dây đai truyền động trục cam, bộ căng dây đai thủy lực, ròng rọc trục cam, bộ

căng dây đai trục cam và máy bơm nước; bánh răng trục khuỷu xích truyên động trục cam; bánh răng trục cam xích truyền động; dây đai trục cam; bộ căng xích trục cam; ròng rọc trục khuỷu; thanh dẫn hướng xích truyền động trục cạm; bộ tăng áp động cơ ô tô và các bộ phận kèm theo, cụ thể là cửa xả thải bộ tăng áp; bộ điều chỉnh áp suất bộ tăng áp; cuộn điện từ bộ tăng áp; bộ thẻ của bộ tăng áp và bộ vỏ hộp chứa cánh quạt bộ tăng áp; bộ lọc không khí cho động cơ ô tô và cabin và bộ lọc dầu và nhiên liệu; máy bơm nhiên liệu dùng điện và máy bơm nhiên liệu cơ học dùng cho ô tô; ray nhiên liệu cho động cơ để cung cấp nhiên liệu cho bộ phun xăng xe ô tô; bộ phận của động cơ đốt trong phương tiện giao thông đường bộ, cụ thể là nắp và bộ phận phân phối đánh lửa cho ô tô; bộ lọc hạt bụi cho động cơ diesel; các bộ phận kiểm soát khí thải cho phương tiện giao thông, cụ thể là bộ phun chất lỏng và bộ điều khiển liều lượng cho việc vận chuyển chất lỏng, tất cả các bộ phận nêu trên là bộ phận của động cơ, động cơ máy móc và máy móc; các bộ phận của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí (hvac) cho xe tải và phương tiện giao thông đường bộ hạng nặng, cụ thể là máy nén khí; thiết bị điều khiển phun nhiên liệu diesel dùng điện, bao gồm máy bơm phun nhiên liệu, van điều khiển thời gian phun nhiên liệu diesel, bộ giữ vòi phun nhiên liệu, bộ điều khiển điện tử phun nhiên liệu, bộ điều khiển điện tử điều chỉnh vòi phun nhiên liệu, vòi phun nhiên liệu, cảm biến giới hạn áp suất, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc dâu, máy bơm cung cấp nhiên liệu, cảm biến áp suất, hệ thống đường ray chung, bộ phun nhiên liệu, van điều khiển máy bơm, tất cả các sản phẩm nêu trên không sử dụng trong ngành công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, năng lượng điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 09: Ắc quy dùng cho mô đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; thiết bị sạc pin dùng cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc ắc quy cho xe cộ chạy điện; pin dùng cho mô đun điện mặt trời và quang điện không bao gôm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; thiết bị sạc dùng để sạc lại pin điện cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin lưu trữ điện cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin nhiên liệu dùng cho mô- đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; bộ đảo điện được sử dụng với mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin lithium dùng cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gôm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân, cụ thể là pin lithium phốt phát, pin lithium săt phôt phát và pin ion lithium; pin quang điện dùng cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; mô-đun quang điện mặt trời dùng để sản xuất điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin có thể sạc lại được dùng cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; ắc quy điện mặt trời không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin mặt trời không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; thiết bị dạng tấm pin mặt trời để tạo ra năng lượng điện bằng pin mặt trời cho phương tiện giao thông trên bộ và các bộ phận đi kèm, hệ thống điều khiển điện cho động cơđể điều khiển quản lý năng lượng cho xe cộ chạy điện, pin sưởi ấm cho xe cộ chạy điện, pin nhiên liệu cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc pin năng lượng mặt trời dùng cho xe cộ chạy điện; pin năng lượng mặt trời có thể sạc lại được dùng cho xe cộ chạy điện; phụ tùng ô tô, xe chạy mọi địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe hạng nặng, xe địa hình, xe điện và xe tải, cụ thể là cảm biến điện đê xác định lưu lượng khí nạp, bộ điều chỉnh đánh lửa điện tử của xe cộ bao gồm một bộ điều khiển điện tử theo dõi hiệu suất của động cơ và cung cấp giá trị cảm biến được tính toán lại cho bộ điều khiển động cơđể tăng hiệu suất của động cơ; cuộn dây nam châm điện cho động cơ khởi động; thiết bị quay, cụ thể là máy biến áp, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; hệ thống kiểm soát khí hậu bao gồm máy điều nhiệt kỹ thuật số, thiết bị kiểm soát điều hòa không khí, thiết bị sưởi ấm, thiết bị thông gió và thiết bị sấy khô; bộ điều khiển dùng cho hệ thống hỗ trợ người lái tiên

tiến, cụ thể là bộ điều khiển động cơđiện tử cho xe cộ; bộ điều khiển động cơđiện tử cho xe, cụ thế là, mô- đun chống bó cứng phanh, mô-đun điều khiển thân xe, bộ điều khiển điện tử, mô-đun kiểm soát hành trình, mô-đun điều khiển kim phun diesel, mô-đun kiểm soát khí hậu điện tử, mô-đun điều khiển động cơ, bộ đánh lửa điện tử, chip nhớ chỉ đọc lập trình được, bộ điều khiển túi khí, mô-đun điều khiển rơle, mô-đun điều khiển hành trình và mô-đun hiển thị nhiên liệu; bộ điều khiển điện tử cho hệ thống hỗ trợ lái xe tiên tiến để điều chỉnh động cơ; bộ điều khiển điện tử cho hệ thống hỗ trợ người lái tiên tiến được cấu hình để điều chỉnh tín hiệu van tiết lưu đến mô-đun điều khiển động cơ đê điêu chỉnh tốc độ; mô-đun điện tử điều khiển thân xe cho xe cộ; cảm biến điện dung và mô-đun điều khiển thân xe để theo dõi và điều khiển cửa sổ chỉnh điện, gương chỉnh điện, điều hòa không khí, hệ thống sưởi, hệ thống chống trộm, khóa trung tâm và điều khiển mui xe, cốp xe và mái xe; hệ thống kết nối không dây cho các thiết bị điện tử và phương tiện trên bộ bao gồm bộ vi xử lý, bộ thu tín hiệu điện tử, chìa khóa điều khiển từ xa có bộ đáp ứng tín hiệu điện tử, bộ điều khiển [PEPS] mở cửa thụ động/khởi động thụ động, cảm biến điện dung và mô-đun điều khiển thân xe để theo dõi và điều khiển cửa sổ chỉnh điện, gương chỉnh điện, điều hòa không khí, sưởi ấm, hệ thống chống trộm, khóa trung tâm và điều khiển mui xe, cốp xe và mái xe; dây điện và dây cáp; cảm biến đo khối lượng lưu lượng không khí để đo lưu lượng không khí; bộ phận động cơ xe cộ, cụ thể là cảm biến quản lý động cơ, cảm biến hệ thống chống bó cứng phanh, cảm biến mài mòn phanh, cảm biến tốc độ xe, cảm biến trục khuỷu và cảm biến trục cam; thiết bị điện tử để điều chỉnh tốc độ nhanh, cụ thê là mô-đun kiểm soát hành trình cho xe cơ giới; mô-đun điều khiển pin điện tử bao gồm bộ điều khiển điện tử cho pin của xe cộ chạy điện; hệ thống điều khiển điện tử bao gồm bộ điều khiển điện tử cho ắc quy điện của xe cộ; thiết bị điều khiển điện tử cho xe cộ; mô-đun điều khiển nhiên liệu cụ thể là bộ điều khiển tỷ lệ nhiên liệu khí cho động cơđốt trong; thiết bị điều khiển điện tử, cụ thể là điều khiển đèn báo rẽ, điều khiển đèn nháy khẩn cấp, mô-đun đèn chiếu sáng khi vào xe, mô-đun điều khiển chuyên động bốn bánh, điều khiển hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí [HVAC], điều khiển hạn chế thụ động và mô-đun điều khiển liên quan đến động cơ và công tắc cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ chuyển đổi năng lượng và bộ biến tần cho phương tiện giao thông trên bộ; cảm biên chống va chạm cho xe cộ, tất cả đều không bao gồm loại sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 11: Bộ phận của máy điều hòa không khí, cụ thể là vỏ máy nén, van, pít-tông và trục khuỷu;phụ tùng hậu mãi của ô tô, cụ thể là đèn; phụ tùng hậu mãi của ô tô là các bộ phận kết cấu của ô tô,bộ phận phụ trợ và các bộ phận lắp ráp liên quan, cụ thể là cụm đèn pha, cụm đèn hậu, cụm đèn đỗxe và cụm đèn tín hiệucho xe cộ; đèn phanh có bản chất là đèn phanh cho xe cộ, đèn báo hiệu bênhông có bản chất là đèn báo hiệu bên hông cho xe cộ; hệ thống chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang[LED]cho ô tô; đèn pha bằng đi-ốt phát quang [LED] cho ô tô; đèn nội thất bằng đi-ốt phát quang[LED] cho xe ô tô; đèn phòng bằng đi-ốt phát quang [LED]; đèn hộc để găng tay bằng đi-ốt phátquang [LED] cho xe ô tô; đèn khoang hành lý bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn biển sốbằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn sương mù bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô;đèn chạy ban ngày bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn định vị bằng đi-ốt phát quang[LED] cho xe ô tô; đèn sương mù phía sau bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; hệ thống chiếusáng bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; hệ thống chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang [LED]cho đèn xe ô tô; đèn hậu kết hợp bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô;đèn báo rẽbằng đi-ốt phátquang [LED] cho xe ô tô; đèn viền nội thất bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn đánh dấubên hông bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn báo phanh trung tâm caobằng đi-ốt phátquang [LED] cho xe ô tô; nến bằng đi-ốt phát quang; nến điện; đèn pin bằng đi-ốt phát quang; đèn;đèn chiếu sáng cảnh quan bằng đi-ốt phát quang [LED]; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED]; đèn chomáy móc bằng đi-ốt phát quang [LED]; dải đèn bằng đi-ốt phát quang

[LED] dùng để trang trí; hệthống chiếu sáng đi-ốt phát quang [LED] cho biển quảng cáo; phụ tùng chiếu sáng; thiết bị chiếusáng bằng đi-ốt phát quang [LED]; vật tự phát sáng bằng huỳnh quang; đèn mood đi ốt phát quang[LED]; thiết bị đèn nhấp nháy dùng để tạo hiệu ứng ánh sáng; đèn dưới nước dạng đi-ốt phát quang[LED]; thiết bị chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang [LED] dùng cho ô tô; máy điều hòa không khí choô tô; thiết bị sưởi dùng cho xe ô tô; hệ thống thông gió có bản chất là hệ thống và thiết bị điều hòakhông khí cho ô tô; bộ tích nhiệt cho xe ô tô; mô-đun làm mát cho máy điều hòa không khí cho xe ôtô; cụ thể là thiết bị làm mát không khí, dụng cụ làm mát không khí là bộ phận của hệ thống điềuhòa không khí của xe ô tô; hệ thống sưởi và làm mát cho xe ô tô; thiết bị sưởi ấm cho xe cộ; máyđiều hòa không khí cho xe cộ; thiết bị và dụng cụ điều hòa không khí, làm mát không khí và thônggió; thiết bị sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí, cụ thể là hệ thống kiểm soát khí hậu trên xecộ; hệ thống sưởi ấm bao gồm các ống, đường ống và ống phân phối để lưu thông nước ấm hoặcnước có nhiệt độ cao; thiết bị và hệ thống làm mát là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí vàlàm mát của xe cộ; thiết bị và máy làm mát là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí và làm máttrên xe cộ; thiết bị làm mát, cụ thể là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí và làm mát trên xecộ; thiết bị làm lạnh không gian dùng điện; máy sưởi dùng điện cho xe cộ; thiết bị sưởi ấm dùngđiện cho xe cộ; bơm nhiệt; máy điều nhiệt, tất cả đều không bao gồm loại sử dụng trong công nghệhạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 12: Ô tô, xe địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe điện và phụ tùng xe tải, cụ thể là bơm trợ lực lái, bánh răng lái và xi lanh chính ly hợp, kẹp phanh, trục truyền động cv, cần gạt nước kính chắn gió, thanh răng lái và bánh răng; hệ thống phanh cho xe cộ và các bộ phận kèm theo có bản chất là hệ thống phanh khí nén chịu tải nặng và các bộ phận của hệ thống phanh khí nén và các phụ kiện kèm theo, cụ thể là buồng phanh tang trống khí nén và các bộ phận của hệ thống phanh tang trống khí nén, cụ thể là buồng phanh tang trống khí nén, kẹp buồng phanh tang trống khí nén, thanh đẩy cho buồng phanh tang trống khí nén, bu lông giá đỡ cho buồng phanh tang trống khí nén, đai ốc hãm và đai ốc lục giác cho buồng phanh tang trống khí nén, cụm bu lông chữ T cho buồng phanh tang trống khí nén, chốt chống bụi cho buồng phanh tang trống khí nén, tấm áp suất cho buồng phanh tang trống khí nén và màng ngăn buồng phanh tang trống khí nén, buồng phanh đĩa khí nén và các bộ phận của hệ thống phanh đĩa khí nén, cụ thể là buồng phanh đĩa khí nén, bộ chuyển đổi cổng của buồng phanh đĩa khí nén, kẹp cho hệ thống phanh đĩa khí nén, bộ phận quay cho hệ thống phanh đĩa khí nén và má phanh của hệ thống phanh đĩa khí nén chịu tải nặng và trung bình, cóc tăng phanh, các bộ phận của hệ thống phanh khí nén, cụ thể là bộ điều chỉnh d-2 của hệ thống phanh khí nén, van đẩy kéo hệ thống phanh khí nén, van kiểm tra hệ thống phanh khí nén, van xả nhanh của hệ thống phanh khí nén, van truyền động của hệ thống phanh khí nén, van rơle của hệ thống phanh khí nén, van điều khiển thắng của hệ thống phanh khí nén, van kiểm soát khi dừng đồ của hệ thống phanh khí nén, van đạp chân của hệ thống phanh khí nén, van an toàn của hệ thống phanh khí nén,van điều khiển độ cao của hệ thống phanh khí nén, van xả đẩy kéo của hệ thống phanh khí nén, van điện từ của hệ thống phanh khí nén, van điều khiển của hệ thống phanh khí nén, van phụ điều khiển của hệ thống phanh khí nén, công tắc áp suất thấp của hệ thống phanh khí nén, công tắc bảo vệ rơ moóc của hệ thống phanh khí nén, ống dẫn buồng phanh của hệ thống phanh khí nén, ống dẫn khí dạng cuộn của hệ thống phanh khí nén, khớp nối cầm tay của hệ thống phanh khí nén, lò xo khí nén của hệ thống phanh khí nén, máy sấy khí nén của hệ thống phanh khí nén và bộ bay hơi cồn của hệ thống phanh khí nén, trục bánh xe của phanh khí nén và các bộ phận đi kèm; hộp số tự động cho phương tiện giao thông trên bộ; cần sang số cho xe ô tô; bộ phận của ô tô cụ thể là phớt truyền động; bộ phận kết cấu của ô tô, cụ thể là bình chứa nhiên liệu và bộ phận đi kèm; bộ phận kết cấu ô tô, cụthể là bình chứa tự hàn kín để chứa nhiên liệu, chứa chất làm mát, chứa dầu và/hoặc chứa nước; guốc phanh cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ điều khiển

truyền động kết hợp và cơ cấu chuyển số cho hộp số tự động là phụ tùng thay thế của xe cơ giới; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, không phải là bộ phận của động cơ và đầu máy; tay nắm cần sang số cho xecộ; bộ truyền động, bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động của xe cộ bao gồm khớp ly hợp, hộp số, trục truyền động và bộ vi sai; phụ tùng hậu mãi dùng cho ô tô, cụ thể làcác phụ kiện kim loại, nhựa và cao su để sử dụng trong cơ cấu treo; hệ thống phanh cho xe cộ và bộ phận đi kèm; cảm biến cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là cảm biến mô-men xoắn trợ lực lái bàng điện, là một bộ phận của hệ thống trợ lực lái; hộp số, phanh, cơ cấu truyền động và cần sang số cho phương tiện giao thông trên bộ; ống dẫn dầu; ống trợ lực lái, bộ phận của xe cộ; ròng rọc dây đai cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ trao đổi nhiệt dành cho phương tiện giao thông trên bộ; dây đai truyền động và bộ điều khiển cho xe cộ; bộ phận của xe cộ, cụ thê là trục dân động tích hợp, tất cả đều không bao gồm loại sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối trong lĩnh vực xe ô tô, xe địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe điện và phụ tùng xe tải; sửa chữa và ngừng hoạt động máy biến áp có bản chất là việc tháo dỡ và xử lý máy biến áp; dịch vụ mua sắm cho người khác, cụ thể là mua sắm hộp số, máy phát điện, động cơ điện, nồi hơi đóng gói, máy nén khí, bộ trao đổi nhiệt, máy biến áp và máy nén khí; dịch vụ phânphối các thiết bị tân trang cụ thể là hộp số, bộ máy phát điện động cơ diesel và khí, máy phát điện xoay chiều, động cơ điện, nồi hơi đóng gói, máy nén khí gas, bộ trao đổi nhiệt, máy biến áp và máy nén khí; dịch vụ bán buôn trực tuyến các sản phẩm sử dụng năng lượng chất lỏng; dịch vụ phân phôi các sản phẩm sử dụng năng lượng chất lỏng; dịch vụ phân phối bán buôn trong lĩnh vực hệ thống chẩn đoán hình ảnh y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị phẫu thuật,thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư; dịch vụ phân phối bán buôn thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị phẫu thuật, thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư; dịch vụ bán buôn và bán lẻ trực tuyến chuyên về thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị phẫu thuật, thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư, tất cả đều không bao gồm loại được sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân,điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt và bảo trì hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong việc sản xuất điện hạt nhân; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực sửa chữa và lắp đặt pin và bộ sạc cho xe cộ chạy điện; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực lắp đặt, bảo dưỡng và triển khai pin cho xe cộ chạyđiện; lắp đặt và bảo trì thiết bị và hệ thống cung câp điện cho xe cộ chạy điện và phần cứng máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố có tính chất là sửa chữa thiết bị và hệ thống cung cấp điện cho xe cộ chạy điện và sửa chữa phần cứng máy tính cho xe cộ chạy điện; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ chạy điện; sạc pin và ắc quy cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gôm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; dịch vụ thay thế pin cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị và máy móc cung cấp điện cho xe cộ chạy điện; bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị và hệ thống phát điện mặt trời và quang điện, lắp đặt hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc và thiết bị cơ khí cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; bảo trì và sửa chữa hệ thống năng lượng mặt trời sử dụng hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt hệ thống tấm pin năng lượng mặt trời dân dụng không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt hệ thống tấm pin năng lượng mặt trời không dùng cho mục đích dân dụng,không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt và bảo trì các hệ thống quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt pin và mô-đun quang điện

không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống lưu trữ và bộ tiện ích quang điện quy mô lớn không bao gôm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lăp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống quang điện thương mại và công nghiệp không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống quang điện dân dụng không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy móc công nghiệp, thiết bị quay và chuyển động qua lại; bảo trì, sửa chữa, thay thế và cải tạo các linh kiện, bộ phận hoặc hệ thống trong thiết bị quay, bao gồm máy bơm, máy phát điện, máy nén, hộp số, động cơ điện, động cơ công nghiệp, động cơ pittông, động cơ hàng không/dẫn xuất hàng không, máy nén; bảo trì, sửa chữa, thay thế và cải tạo các loại tấm trượt cơ điện, tấm trượt thủy lực, tấm trượt phụ trợ tua bin khí, máy tạo hơi nước thu hồi nhiệt, nồi hơi động cơ hơi nước để phát điện, máy phát điện, máy biến áp, bộ điều khiển thủy lực cho máy móc, bộ biến mô thủy lực, bộ nguồn thủy lực, bơm thủy lực, bơm ly tâm, bánh răng và bảng điều khiển điện; lắp đặt hệ thống điều khiển cho thiết bị quay; tư vấn trong lĩnh vực sửa chữa và bảo trì thiết bị quay truyền động cơ học, bao gồm các hệ thống phụ trợ đối với chức năng của thiết bị đó, phục hồi lại, sửa chữa và chế tạo lại bơm thủy lực, động cơ thủy lực, xi lanh thủy lực, van thủy lực, van séc vô và van điều chỉnh lưu lượng; sửa chữa và bảo trì các bộ phận thay thế và linh kiện cho máy thủy lực; dịch vụ sửa chữa thiết bị và vật tư hình ảnh y tế; bảo trì và sửa chữa thiết bị chẩn đoán y tế; sửa chữa, bảo trì, tân trang và lắp đặt thiết bị y tế và chăm sóc sức khỏe, cụ thể là thiết bị phẫu thuật, thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư, tất cả đều không bao gồm loại được sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 40: Hệ thống điều khiển cho thiết bị quay; sản xuất dung dịch vệ sinh tua bin khí theo yêu cầu; sản xuất hệ thống phụ trợ cho thiết bị công nghiệp theo yêu cầu; sản xuất các bộ phận cho thiết bị quay và thiết bị công nghiệp theo yêu cầu; sản xuất theo yêu cầu các loại tấm trượt cơ điện, tấm trượt thủy lực, tấm trượt phụ trợ tua bin khí, máy biến áp, bộ điều khiển thủy lực cho máy móc, bộ biến mô thủy lực, bộ nguồn thủy lực, bơm thủy lực, bơm ly tâm, bánh răng và bảng điều khiển điện;dịch vụ cửa hàng máy, cụ thể là gia công các bộ phận cho người khác trong lĩnh vực bơm thủy lực,động cơ thủy lực, xi lanh thủy lực, van thủy lực, van séc vô và van điều chỉnh lưu lượng; sản xuất xilanh thủy lực theo yêu cầu và thông tin kỹ thuật của người khác; dịch vụ sản xuất cho người kháctrong lĩnh vực xi lanh thủy lực, tất cả các sản phẩm nêu trên không sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, năng lượng điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

---

(210) **4-2025-03726**

(540)

TERREPOWER

(220) 24/01/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.2
(731) BBB INDUSTRIES, LLC (US)
29627 Renaissance Blvd., Daphne, Alabama, United States 36526
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Phụ tùng của xe ô tô, xe địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe điện và xe tải, cụ thể là động cơ khởi động; máy phát điện xoay chiều và bộ phận kèm theo của máy phát điện xoay chiều; bộ phận của động cơ, cụ thể là mô-đun phun nhiên liệu điện tử; thiết bị lắp ráp cánh quạt hút khí và xả khí để sử dụng trong động cơ đốt trong; động cơ cần gạt nước ở kính chắn gió của phương tiện giao thông đường bộ; động cơ nâng cửa sổ; hệ thống tăng áp; bộ tăng áp cho máy móc; thiết bị quay, cụ thể là bơm cấp nước lò hơi, máy nén ly tâm, máy nén khí gas, máy nén khí, máy nén khí hướng trục, máy nén vít, hộp số, động cơ điện, máy

phát điện xoay chiều, động cơ công nghiệp, động cơ pittông, động cơ hàng không và động cơ được phát triển từ động cơ hàng không, bộ trao đổi nhiệt là bộ phận của máy móc, tất cả các sản phẩm nêu trên đều không sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ; bơm thủy lực loại được tái chế, sửa chữa, tái sản xuất và thay thế, động cơ thủy lực, xi lanh thủy lực, van thủy lực, van trợ lực và van điều chỉnh lưu lượng; bộ phận thay thế và linh kiện của máy thủy lực, cụ thể là bơm, động cơ, van, xi lanh, vòi, phụ kiện, bể chứa, bộ truyền động, hộp số, hộp phân phối năng lượng và xích truyền động; bộ nguồn phụ để cung cấp điện năng; máy bơm tuần hoàn; bộ phận của máy nén khí, cụ thể là xi lanh, van và bộ kẹp khí; bơm khí nén; đầu xi lanh cho động cơ; xi lanh dùng cho máy móc; xi lanh dùng cho động cơ điện và động cơ; động cơ một chiều; động cơ điện cho máy móc; bơm điện; xi lanh động cơ dùng cho xe cộ; bơm nhiên liệu cho động cơ; bơm nhiên liệu cho động cơ của phương tiện giao thông đường bộ; động cơ không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm cho động cơ làm mát; van điều nhiệt dùng cho máy móc; van cho máy bơm; bơm nước dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; xi lanh thủy lực, xi lanh khí và bộ tích năng thủy lực; máy bơm chất lỏng công nghiệp, cụ thể là máy bơm ly tâm, bơm hút, bơm quay và bơm dịch chuyển dương; hệ thống bơm chất lỏng công nghiệp bao gồm máy bơm, động cơ điện cho máy móc, khớp nối cho máy móc, van là bộ phận của bơm quay, ống kim loại, thiết bị đo và bộ điều khiển điện tử cho hệ thống đó; động cơ đốt trong không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; thiết bị nén, cụ thể là: máy nén khí tự nhiên và máy nén khí quá trình, máy nén ly tâm và các bộ phận thay thế kèm theo; động cơ khoan, máy bơm động cơ và bộ phận kèm theo của động cơ; động cơ khí, động cơ xăng, động cơ dầu, động cơ hơi nước và bộ phận kèm theo của các động cơ trên; van bơm thủy lực; máy nén điều hòa không khí và làm lạnh được tái sản xuất; bộ phận thay thế cho máy nén điều hòa không khí và làm lạnh; bộ phận của máy nén điều hòa không khí; bộ lọc không khí dùng cho mục đích cơ khí; bộ lọc dầu; đáy thùng dầu; nắp và phích cắm thùng dầu; bộ phận của động cơ phương tiện giao thông; bộ căng trục cân bằng; van tái tuần hoàn khí thải cho ô tô; van điều chỉnh áp suất nhiên liệu cho ô tô; cảm biến dùng cho xe ô tô, cụ thể là cảm biến tái tuần hoàn khí thải và cảm biến tái tuần hoàn khí thải là cảm biến điện tử được bán kèm như một bộ phận kèm theo của hệ thống xả; van kiểm tra máy bơm khí; bộ căng dây đai thủy lực là các xi lanh thủy lực dùng để tạo lực căng cho dây đai động cơ; bộ căng dây đai trục cam; ròng rọc dây đai truyền động trục cam; dây xích truyền động trục cam; bộ căng dây xích truyền động trục cam; bộ xích truyền động trục cam bao gồm dây xích truyền động trục cam, thanh dẫn hướng dây đai trục cam, bánh răng điều khiển thời gian và bánh răng xích, bộ giảm chấn truyền động trục cam, bộ căng dây xích truyền động trục cam, gioăng và đệm của truyền động trục cam; bộ dây đai truyền động trục cam bao gồm dây đai truyền động trục cam, bộ căng dây đai thủy lực, ròng rọc trục cam, bộ căng dây đai trục cam và máy bơm nước; bánh răng trục khuỷu xích truyên động trục cam; bánh răng trục cam xích truyền động; dây đai trục cam; bộ căng xích trục cam; ròng rọc trục khuỷu; thanh dẫn hướng xích truyền động trục cam; bộ tăng áp động cơ ô tô và các bộ phận kèm theo, cụ thể là cửa xả thải bộ tăng áp; bộ điều chỉnh áp suất bộ tăng áp; cuộn điện từ bộ tăng áp; bộ thẻ của bộ tăng áp và bộ vỏ hộp chứa cánh quạt bộ tăng áp; bộ lọc không khí cho động cơ ô tô và cabin và bộ lọc dầu và nhiên liệu; máy bơm nhiên liệu dùng điện và máy bơm nhiên liệu cơ học dùng cho ô tô; ray nhiên liệu cho động cơ để cung cấp nhiên liệu cho bộ phun xăng xe ô tô; bộ phận của động cơ đốt trong phương tiện giao thông đường bộ, cụ thể là nắp và bộ phận phân phối đánh lửa cho ô tô; bộ lọc hạt bụi cho động cơ diesel; các bộ phận kiểm soát khí thải cho phương tiện giao thông, cụ thể là bộ phun chất lỏng và bộ điều khiển liều lượng cho việc vận chuyển chất lỏng, tất cả các bộ phận nêu trên là bộ phận của động cơ, động cơ máy móc và máy móc; các bộ phận của hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí (hvac) cho xe tải và phương tiện giao thông đường bộ hạng nặng, cụ thể là máy nén khí; thiết bị điều khiển phun nhiên liệu diesel dùng điện, bao gồm máy bơm phun nhiên liệu, van điều khiển thời gian phun nhiên liệu diesel, bộ giữ vòi phun nhiên liệu, bộ điều khiển điện tử phun nhiên liệu, bộ điều khiển điện tử điều chỉnh vòi phun nhiên liệu, vòi

phun nhiên liệu, cảm biến giới hạn áp suất, bộ lọc nhiên liệu, bộ lọc dâu, máy bơm cung cấp nhiên liệu, cảm biến áp suất, hệ thống đường ray chung, bộ phun nhiên liệu, van điều khiển máy bơm, tất cả các sản phẩm nêu trên không sử dụng trong ngành công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, năng lượng điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 09: Ắc quy dùng cho mô đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; thiết bị sạc pin dùng cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc ắc quy cho xe cộ chạy điện; pin dùng cho mô đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; thiết bị sạc dùng để sạc lại pin điện cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin lưu trữ điện cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin nhiên liệu dùng cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; bộ đảo điện được sử dụng với mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin lithium dùng cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gôm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân, cụ thể là pin lithium phốt phát, pin lithium sắt phôt phát và pin ion lithium; pin quang điện dùng cho mô-đun điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; mô-đun quang điện mặt trời dùng để sản xuất điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin có thể sạc lại được dùng cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; ắc quy điện mặt trời không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; pin mặt trời không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện không bao gồm loại sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; thiết bị dạng tấm pin mặt trời để tạo ra năng lượng điện bằng pin mặt trời cho phương tiện giao thông trên bộ và các bộ phận đi kèm, hệ thống điều khiển điện cho động cơ để điều khiển quản lý năng lượng cho xe cộ chạy điện, pin sưởi ấm cho xe cộ chạy điện, pin nhiên liệu cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc pin năng lượng mặt trời dùng cho xe cộ chạy điện; pin năng lượng mặt trời có thể sạc lại được dùng cho xe cộ chạy điện; phụ tùng ô tô, xe chạy mọi địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe hạng nặng, xe địa hình, xe điện và xe tải, cụ thể là cảm biến điện đê xác định lưu lượng khí nạp, bộ điều chỉnh đánh lửa điện tử của xe cộ bao gồm một bộ điều khiển điện tử theo dõi hiệu suất của động cơ và cung cấp giá trị cảm biến được tính toán lại cho bộ điều khiển động cơđể tăng hiệu suất của động cơ; cuộn dây nam châm điện cho động cơ khởi động; thiết bị quay, cụ thể là máy biến áp, không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; hệ thống kiểm soát khí hậu bao gồm máy điều nhiệt kỹ thuật số, thiết bị kiểm soát điều hòa không khí, thiết bị sưởi ấm, thiết bị thông gió và thiết bị sấy khô; bộ điều khiển dùng cho hệ thống hỗ trợ người lái tiên tiến, cụ thể là bộ điều khiển động cơ điện tử cho xe cộ; bộ điều khiển động cơ điện tử cho xe, cụ thế là, mô-đun chống bó cứng phanh, mô-đun điều khiển thân xe, bộ điều khiển điện tử, mô-đun kiểm soát hành trình, mô-đun điều khiển kim phun diesel, mô-đun kiểm soát khí hậu điện tử, mô-đun điều khiển động cơ, bộ đánh lửa điện tử, chip nhớ chỉ đọc lập trình được, bộ điều khiển túi khí, mô-đun điều khiển rơle, mô-đun điều khiển hành trình và mô-đun hiển thị nhiên liệu; bộ điều khiển điện tử cho hệ thống hỗ trợ lái xe tiên tiến để điều chỉnh động cơ; bộ điều khiển điện tử cho hệ thống hỗ trợ người lái tiên tiến được cấu hình để điều chỉnh tín hiệu van tiết lưu đến mô-đun điều khiển động cơ đê điêu chỉnh tốc độ; mô-đun điện tử điều khiển thân xe cho xe cộ; cảm biến điện dung và mô-đun điều khiển thân xe để theo dõi và điều khiển cửa sổ chỉnh điện, gương chỉnh điện, điều hòa không khí, hệ thống sưởi, hệ thống chống trộm, khóa trung tâm và điều khiển mui xe, cốp xe và mái xe; hệ thống kết nối không dây cho các thiết bị điện tử và phương tiện trên bộ bao gồm bộ vi xử lý, bộ thu tín hiệu điện tử, chìa khóa điều khiển từ xa có bộ đáp ứng tín hiệu điện tử, bộ điều khiển [PEPS] mở cửa thụ động/khởi động thụ động, cảm biến điện dung và mô-đun điều khiển thân xe để theo dõi và điều khiển cửa sổ chỉnh điện, gương chỉnh điện, điều hòa không khí, sưởi ấm, hệ thống chống trộm, khóa trung tâm và điều khiển mui xe, cốp xe và mái xe; dây điện và dây cáp;

cảm biến đo khối lượng lưu lượng không khí để đo lưu lượng không khí; bộ phận động cơ xe cộ, cụ thể là cảm biến quản lý động cơ, cảm biến hệ thống chống bó cứng phanh, cảm biến mài mòn phanh, cảm biến tốc độ xe, cảm biến trục khuỷu và cảm biến trục cam; thiết bị điện tử để điều chỉnh tốc độ nhanh, cụ thê là mô-đun kiểm soát hành trình cho xe cơ giới; mô-đun điều khiển pin điện tử bao gồm bộ điều khiển điện tử cho pin của xe cộ chạy điện; hệ thống điều khiển điện tử bao gồm bộ điều khiển điện tử cho ắc quy điện của xe cộ; thiết bị điều khiển điện tử cho xe cộ; mô-đun điều khiển nhiên liệu cụ thể là bộ điều khiển tỷ lệ nhiên liệu khí cho động cơ đốt trong; thiết bị điều khiển điện tử, cụ thể là điều khiển đèn báo rẽ, điều khiển đèn nháy khẩn cấp, mô-đun đèn chiếu sáng khi vào xe, mô-đun điều khiển chuyển động bốn bánh, điều khiển hệ thống sưởi, thông gió và điều hòa không khí [HVAC], điều khiển hạn chế thụ động và mô-đun điều khiển liên quan đến động cơ và công tắc cho phương tiện giao thông trên bộ; bộ chuyển đổi năng lượng và bộ biến tần cho phương tiện giao thông trên bộ; cảm biên chống va chạm cho xe cộ, tất cả đều không bao gồm loại sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 11: Bộ phận của máy điều hòa không khí, cụ thể là vỏ máy nén, van, pít-tông và trục khuỷu; phụ tùng hậu mãi của ô tô, cụ thể là đèn; phụ tùng hậu mãi của ô tô là các bộ phận kết cấu của ô tô, bộ phận phụ trợ và các bộ phận lắp ráp liên quan, cụ thể là cụm đèn pha, cụm đèn hậu, cụm đèn đỗ xe và cụm đèn tín hiệucho xe cộ; đèn phanh có bản chất là đèn phanh cho xe cộ, đèn báo hiệu bên hông có bản chất là đèn báo hiệu bên hông cho xe cộ; hệ thống chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang [LED]cho ô tô; đèn pha bằng đi-ốt phát quang [LED] cho ô tô; đèn nội thất bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn phòng bằng đi-ốt phát quang [LED]; đèn hộc để găng tay bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn khoang hành lý bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn biển số bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn sương mù bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn chạy ban ngày bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn định vị bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn sương mù phía sau bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; hệ thống chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; hệ thống chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang [LED] cho đèn xe ô tô; đèn hậu kết hợp bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn báo rẽ bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn viền nội thất bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn đánh dấu bên hông bằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; đèn báo phanh trung tâm caobằng đi-ốt phát quang [LED] cho xe ô tô; nến bằng đi-ốt phát quang; nến điện; đèn pin bằng đi-ốt phát quang; đèn; đèn chiếu sáng cảnh quan bằng đi-ốt phát quang [LED]; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED]; đèn cho máy móc bằng đi-ốt phát quang [LED]; dải đèn bằng đi-ốt phát quang [LED] dùng để trang trí; hệ thống chiếu sáng đi-ốt phát quang [LED] cho biển quảng cáo; phụ tùng chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang [LED]; vật tự phát sáng bằng huỳnh quang; đèn mood đi ốt phát quang [LED]; thiết bị đèn nhấp nháy dùng để tạo hiệu ứng ánh sáng; đèn dưới nước dạng đi-ốt phát quang [LED]; thiết bị chiếu sáng bằng đi-ốt phát quang [LED] dùng cho ô tô; máy điều hòa không khí cho ô tô; thiết bị sưởi dùng cho xe ô tô; hệ thống thông gió có bản chất là hệ thống và thiết bị điều hòa không khí cho ô tô; bộ tích nhiệt cho xe ô tô; mô-đun làm mát cho máy điều hòa không khí cho xe ô tô; cụ thể là thiết bị làm mát không khí, dụng cụ làm mát không khí là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí của xe ô tô; hệ thống sưởi và làm mát cho xe ô tô; thiết bị sưởi ấm cho xe cộ; máy điều hòa không khí cho xe cộ; thiết bị và dụng cụ điều hòa không khí, làm mát không khí và thông gió; thiết bị sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí, cụ thể là hệ thống kiểm soát khí hậu trên xe cộ; hệ thống sưởi ấm bao gồm các ống, đường ống và ống phân phối để lưu thông nước ấm hoặc nước có nhiệt độ cao; thiết bị và hệ thống làm mát là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí và làm mát của xe cộ; thiết bị và máy làm mát là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí và làm mát trên xe cộ; thiết bị làm mát, cụ thể là bộ phận của hệ thống điều hòa không khí và làm mát trên xe cộ; thiết bị làm lạnh không gian dùng điện; máy

sưởi dùng điện cho xe cộ; thiết bị sưởi ấm dùng điện cho xe cộ; bơm nhiệt; máy điều nhiệt, tất cả đều không bao gồm loại sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 12: Ô tô, xe địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe điện và phụ tùng xe tải, cụ thể là bơm trợ lực lái, bánh răng lái và xi lanh chính ly hợp, kẹp phanh, trục truyền động cv, cần gạt nước kính chắn gió, thanh răng lái và bánh răng; hệ thống phanh cho xe cộ và các bộ phận kèm theo có bản chất là hệ thống phanh khí nén chịu tải nặng và các bộ phận của hệ thống phanh khí nén và các phụ kiện kèm theo, cụ thể là buồng phanh tang trống khí nén và các bộ phận của hệ thống phanh tang trống khí nén, cụ thể là buồng phanh tang trống khí nén, kẹp buồng phanh tang trống khí nén, thanh đẩy cho buồng phanh tang trống khí nén, bu lông giá đỡ cho buồng phanh tang trống khí nén, đai ốc hãm và đai ốc lục giác cho buồng phanh tang trống khí nén, cụm bu lông chữ T cho buồng phanh tang trống khí nén, chốt chống bụi cho buồng phanh tang trống khí nén, tấm áp suất cho buồng phanh tang trống khí nén và màng ngăn buồng phanh tang trống khí nén, buồng phanh đĩa khí nén và các bộ phận của hệ thống phanh đĩa khí nén, cụ thể là buồng phanh đĩa khí nén, bộ chuyển đổi cổng của buồng phanh đĩa khí nén, kẹp cho hệ thống phanh đĩa khí nén, bộ phận quay cho hệ thống phanh đĩa khí nén và má phanh của hệ thống phanhđĩa khí nén chịu tải nặng và trung bình, cóc tăng phanh, các bộ phận của hệ thống phanh khí nén, cụ thể là bộ điều chỉnh d-2 của hệ thống phanh khí nén, van đẩy kéo hệ thống phanh khí nén, van kiểm tra hệ thống phanh khí nén, van xả nhanh của hệ thống phanh khí nén, van truyền động của hệ thống phanh khí nén, van rơle của hệ thống phanh khí nén, van điều khiển thắng của hệ thống phanh khí nén, van kiểm soát khi dừng đồ của hệ thống phanh khí nén, van đạp chân của hệ thống phanh khí nén, van an toàn của hệ thống phanh khí nén, van điều khiển độ cao của hệ thống phanh khí nén, van xả đẩy kéo của hệ thống phanh khí nén, van điện từ của hệ thống phanh khí nén, van điều khiển của hệ thống phanh khí nén, van phụ điều khiển của hệ thống phanh khí nén, công tắc áp suất thấp của hệ thống phanh khí nén, công tắc bảo vệ rơ moóc của hệ thống phanh khí nén, ống dẫn buồng phanh của hệ thống phanh khí nén, ống dẫn khí dạng cuộn của hệ thống phanh khí nén, khớp nối cầm tay của hệ thống phanh khí nén, lò xo khí nén của hệ thống phanh khí nén, máy sấy khí nén của hệ thống phanh khí nén và bộ bay hơi cồn của hệ thống phanh khí nén, trục bánh xe của phanh khí nén và các bộ phậnđi kèm; hộp số tự động cho phương tiện giao thông trên bộ; cần sang số cho xe ô tô; bộ phận của ô tô cụ thể là phớt truyền động; bộ phận kết cấu của ô tô, cụ thể là bình chứa nhiên liệu và bộ phận đi kèm; bộ phận kết cấu ô tô, cụ thể là bình chứa tự hàn kín để chứa nhiên liệu, chứa chất làm mát, chứa dầu và/hoặc chứa nước; guốc phanh cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ điều khiển truyền động kết hợp và cơ cấu chuyển số cho hộp số tự động là phụ tùng thay thế của xe cơ giới; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, không phải là bộ phận của động cơ và đầu máy; tay nắm cần sang số cho xe cộ; bộ truyền động, bộ phận của phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu truyền động của xe cộ bao gồm khớp ly hợp, hộp số, trục truyền động và bộ vi sai; phụ tùng hậu mãi dùng cho ô tô, cụ thể là các phụ kiện kim loại, nhựa và cao su để sử dụng trong cơ cấu treo; hệ thống phanh cho xe cộ và bộ phận đi kèm; cảm biến cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là cảm biến mô-men xoắn trợ lực lái bàng điện, là một bộ phận của hệ thống trợ lực lái; hộp số, phanh, cơ cấu truyền động và cần sang số cho phương tiện giao thông trên bộ; ống dẫn dầu; ống trợ lực lái, bộ phận của xe cộ; ròng rọc dây đai cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ trao đổi nhiệt dành cho phương tiện giao thông trên bộ; dây đai truyền động và bộ điều khiển cho xe cộ; bộ phận của xe cộ, cụ thê là trục dân động tích hợp, tất cả đều không bao gồm loại sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 35: Dịch vụ phân phối trong lĩnh vực xe ô tô, xe địa hình, xe tốc độ cao, xe thương mại, xe điện và phụ tùng xe tải; sửa chữa và ngừng hoạt động máy biến áp có bản chất là việc

tháo dỡ và xử lý máy biến áp; dịch vụ mua sắm cho người khác, cụ thể là mua sắm hộp số, máy phát điện, động cơđiện, nồi hơi đóng gói, máy nén khí, bộ trao đổi nhiệt, máy biến áp và máy nén khí; dịch vụ phân phối các thiết bị tân trang cụ thể là hộp số, bộ máy phát điện động cơ diesel và khí, máy phát điện xoay chiều, động cơ điện, nồi hơi đóng gói, máy nén khí gas, bộ trao đổi nhiệt, máy biến áp và máy nén khí; dịch vụ bán buôn trực tuyến các sản phẩm sử dụng năng lượng chất lỏng; dịch vụ phân phôi các sản phẩm sử dụng năng lượng chất lỏng; dịch vụ phân phối bán buôn trong lĩnh vực hệ thống chẩn đoán hình ảnh y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị phẫu thuật, thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư; dịch vụ phân phối bán buôn thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị phẫu thuật, thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư; dịch vụ bán buôn và bán lẻ trực tuyến chuyên về thiết bị y tế, cụ thể là thiết bị phẫu thuật, thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư, tất cả đều không bao gồm loại được sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 37: Xây dựng, lắp đặt và bảo trì hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong việc sản xuất điện hạt nhân; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực sửa chữa và lắp đặt pin và bộ sạc cho xe cộ chạy điện; dịch vụ tư vấn cho người khác trong lĩnh vực lắp đặt, bảo dưỡng và triển khai pin cho xe cộ chạy điện; lắp đặt và bảo trì thiết bị và hệ thống cung câp điện cho xe cộ chạy điện và phần cứng máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là xử lý sự cố có tính chất là sửa chữa thiết bị và hệ thống cung cấp điện cho xe cộ chạy điện và sửa chữa phần cứng máy tính cho xe cộ chạy điện; bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ chạy điện; sạc pin và ắc quy cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gôm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; dịch vụ thay thế pin cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị và máy móc cung cấp điện cho xe cộ chạy điện; bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị và hệ thống phát điện mặt trời và quang điện, lắp đặt hệ thống điện mặt trời và quang điệnkhông bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc và thiết bị cơ khí cho hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; bảo trì và sửa chữa hệ thống năng lượng mặt trời sử dụng hệ thống điện mặt trời và quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt hệ thống tấm pin năng lượng mặt trời dân dụng không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt hệ thống tấm pin năng lượng mặt trời không dùng cho mục đích dân dụng, không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt và bảo trì các hệ thống quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt pin và mô-đun quang điện không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống lưu trữ và bộ tiện ích quang điện quy mô lớn không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lăp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống quang điện thương mại và công nghiệp không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì, sửa chữa và bảo dưỡng các hệ thống quang điện dân dụng không bao gồm loại được sử dụng trong sản xuất điện hạt nhân; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy móc công nghiệp, thiết bị quay và chuyển động qua lại; bảo trì, sửa chữa, thay thế và cải tạo các linh kiện, bộ phận hoặc hệ thống trong thiết bị quay, bao gồm máy bơm, máy phát điện, máy nén, hộp số, động cơ điện, động cơ công nghiệp, động cơ pittông, động cơ hàng không/dẫn xuất hàng không, máy nén; bảo trì, sửa chữa, thay thế và cải tạo các loại tấm trượt cơ điện, tấm trượt thủy lực, tấm trượt phụ trợ tua bin khí, máy tạo hơi nước thu hồi nhiệt, nồi hơi động cơ hơi nước để phát điện, máy phát điện, máy biến áp, bộ điều khiển thủy lực cho máy móc, bộ biến mô thủy lực, bộ nguồn thủy lực, bơm thủy lực, bơm ly tâm, bánh răng và bảng điều khiển điện; lắp đặt hệ thống điều khiển cho thiết bị quay; tư vấn trong lĩnh vực sửa chữa và bảo trì thiết bị quay truyền động cơ học, bao gồm các hệ thống phụ trợ đối với chức năng của thiết bị đó, phục hồi lại, sửa chữa và chế tạo lại bơm

thủy lực, động cơ thủy lực, xi lanh thủy lực, van thủy lực, van séc vô và van điều chỉnh lưu lượng; sửa chữa và bảo trì các bộ phận thay thế và linh kiện cho máy thủy lực; dịch vụ sửa chữa thiết bị và vật tư hình ảnh y tế; bảo trì và sửa chữa thiết bị chẩn đoán y tế; sửa chữa, bảo trì, tân trang và lắp đặt thiết bị y tế và chăm sóc sức khỏe, cụ thể là thiết bị phẫu thuật, thiết bị hình ảnh và thiết bị chẩn đoán ung thư, tất cả đều không bao gồm loại được sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

Nhóm 40: Hệ thống điều khiển cho thiết bị quay; sản xuất dung dịch vệ sinh tua bin khí theo yêu cầu; sản xuất hệ thống phụ trợ cho thiết bị công nghiệp theo yêu cầu; sản xuất các bộ phận cho thiết bị quay và thiết bị công nghiệp theo yêu cầu; sản xuất theo yêu cầu các loại tấm trượt cơ điện, tấm trượt thủy lực, tấm trượt phụ trợ tua bin khí, máy biến áp, bộ điều khiển thủy lực cho máy móc, bộ biến mô thủy lực, bộ nguồn thủy lực, bơm thủy lực, bơm ly tâm, bánh răng và bảng điều khiển điện; dịch vụ cửa hàng máy, cụ thể là gia công các bộ phận cho người khác trong lĩnh vực bơm thủy lực, động cơ thủy lực, xi lanh thủy lực, van thủy lực, van séc vô và van điều chỉnhlưu lượng; sản xuất xi lanh thủy lực theo yêu cầu và thông tin kỹ thuật của người khác; dịch vụ sản xuất cho người khác trong lĩnh vực xi lanh thủy lực, tất cả các sản phẩm nêu trên không sử dụng trong công nghệ hạt nhân, năng lượng hạt nhân, năng lượng điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng nhiệt tích hợp.

---

(210) **4-2025-03877**

(540)



(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(731) AEON KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS AEON CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8515, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa; nước hoa tự nhiên được điều chế từ rau củ; nước hoa tự nhiên được điều chế từ động vật; nước hoa tổng hợp; nước hoa phối trộn; hương liệu cho thực phẩm được điều chế từ tinh dầu; hương thơm để thắp; mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; lông mi giả; chất dính dùng để cố định tóc giả; chất dính để cố định lông mi giả; hồ bột để giặt là; gelatin rong biển sử dụng cho giặt ủi [funori]; kem đánh răng; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy dầu mỡ cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; benzin (ét-xăng) loại bỏ vết bẩn; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng dùng để giặt; chế phẩm đánh bóng; giấy nhám [giấy ráp]; vải nhám (vải ráp); cát mài mòn; đá bọt nhân tạo; giấy đánh bóng; kem đánh giày; xi đen đánh giày [xi đánh giày]; chế phẩm tẩy sơn, thuốc màu, thuốc vẽ.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và các chế phẩm khác để diệt sâu bọ gây hại, diệt nấm, diệt cỏ; vải gạc để băng bó; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng để băng vết thương ở tai; băng vệ sinh dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt (tampon); miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng lỏng dùng để băng bó; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; quần tã dùng cho người không tự chủ được; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; latoza [đường sữa] cho mục đích y tế; giấy bắt ruồi; giấy chống nhậy cắn, chống mọt cắn; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; găng bảo vệ ngón tay cho mục đích y tế; túi đá chườm dạng gối cho mục đích y tế; băng tam giác [băng hỗ trợ cho việc băng bó]; băng hỗ trợ cho việc băng bó; ống nhỏ giọt (ống pipet) dùng cho mục đích y tế; túi đá chườm dùng cho y tế.

Nhóm 21: Thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, không dùng cho xây dựng; nồi nấu và chảo rán [không dùng điện]; bình đựng cà phê, không dùng điện; ấm gang kiểu Nhật Bản, không dùng điện [tetsubin]; ấm đun nước, không dùng điện; bát đĩa, không bằng kim loại quý; xô đựng đá lạnh; dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ lọc dạng lưới dùng để nấu ăn; lọ đựng hạt tiêu, lọ đựng đường và lọ rắc muối, không bằng kim loại quý; cốc đựng trứng để ăn, không bằng kim loại quý; vật dụng giữ khăn ăn và vòng giữ khăn ăn, không bằng kim loại quý; bộ đồ uống rượu [khay để phục vụ], không bằng kim loại quý; hộp đựng tăm, không bằng kim loại quý; rây lọc; bình lắc; muỗng xúc cơm kiểu Nhật Bản [shamoji]; cối xay cà phê và cối xay hạt tiêu thao tác bằng tay; phễu để rót dùng khi nấu ăn; surikogi [chày gỗ dùng khi nấu ăn]; suribachi [cối gốm dùng cho gia đình]; khay hoặc giá để ăn cá nhân theo phong cách Nhật Bản [zen]; dụng cụ mở nút chai; dụng cụ bào (thực phẩm) dùng khi nấu ăn; thìa xúc bánh kem mứt; tấm lót nồi chảo; đũa; hộp đựng đũa; cái muôi và que múc dùng cho nhà bếp; cái sàng và cái rây nấu ăn; thớt dùng cho nhà bếp; trục cán bột cho mục đích nấu ăn; vỉ nướng để nấu ăn; tăm xỉa răng; dụng cụ ép chanh; khuôn bánh quế, không dùng điện; dụng cụ làm sạch và dụng cụ cọ rửa; cái xiên để nướng; thùng lạnh mang đi được [không dùng điện]; thùng đựng gạo cho nhà bếp; lọ bảo quản cho thực phẩm bằng thủy tinh; bình đựng nước uống cho người đi du lịch; bình giữ nhiệt [bình cách nhiệt]; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm, trừ "bàn chải đánh răng, dùng điện"; bàn chải đánh răng, dùng điện; chỉ nha khoa [chỉ tơ nha khoa]; bàn chải bồn tắm; bàn chải bằng kim loại; bàn chải quần áo; bàn chải đánh giày; bót để đi giày; miếng vải nhỏ để đánh bóng giày; bọt biển và miếng vải để đánh bóng giày; cốt giày [dụng cụ nong giày]; tấm ván để là/ bàn để là; bình xịt nước của thợ may; tấm ván để là kiểu Nhật Bản [bàn kotedai để là]; bảng hera-dai [bảng để đánh dấu vải của thợ may]; máng ăn cho thú cưng; bàn chải cho thú cưng; lồng chim; bể tắm cho chim; chậu hoa; bình tưới nước; sàng than xỉ cho mục đích gia dụng; thùng đựng than; hộp phân phối khăn giấy, bằng kim loại; vật dụng để xỏ giày ống; dụng cụ chia xà phòng; bô vệ sinh để trong phòng; vật dụng để giữ giấy vệ sinh; lợn đựng tiền tiết kiệm [không bằng kim loại]; bẫy chuột; vỉ đập ruồi; que khuấy yukakibo [dụng cụ khuấy nước nóng trong bồn tắm dùng cho bồn tắm kiểu Nhật]; thùng dùng trong phòng tắm; biển hiệu đứng thẳng bằng kính hoặc gốm; lư đốt xông nước hoa; bộ dụng cụ nấu ăn có thể mang đi được để sử dụng ngoài trời.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn đồ ăn và đồ uống; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thịt; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn hải sản; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn trái cây và rau củ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn bánh kẹo, bánh mỳ và bánh sữa nhỏ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn gạo và ngũ cốc; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn sữa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn trà, cà phê và ca cao; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thực phẩm đã chế biến; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm sạch và dụng cụ cọ rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, thú y và vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn ấn phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn giấy và văn phòng phẩm.

(210) **4-2025-03879**

(540)

くらしWelcia

(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.4.18
(731) AEON KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS AEON CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8515, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa; nước hoa tự nhiên được điều chế từ rau củ; nước hoa tự nhiên được điều chế từ động vật; nước hoa tổng hợp; nước hoa phối trộn; hương liệu cho thực phẩm được điều chế từ tinh dầu; hương thơm để thắp; mỹ phẩm; móng (tay; chân) giả; lông mi giả; chất dính dùng để cố định tóc giả; chất dính để cố định lông mi giả; hồ bột để giặt là; gelatin rong biển sử dụng cho giặt ủi [funori]; kem đánh răng; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy dầu mỡ cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; benzin (ét-xăng) loại bỏ vết bẩn; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng dùng để giặt; chế phẩm đánh bóng; giấy nhám [giấy ráp]; vải nhám (vải ráp); cát mài mòn; đá bọt nhân tạo; giấy đánh bóng; kem đánh giày; xi đen đánh giày [xi đánh giày]; chế phẩm tẩy sơn, thuốc màu, thuốc vẽ.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và các chế phẩm khác để diệt sâu bọ gây hại, diệt nấm, diệt cỏ; vải gạc để băng bó; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng để băng vết thương ở tai; băng vệ sinh dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt (tampon); miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng lỏng dùng để băng bó; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; quần tã dùng cho người không tự chủ được; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; latoza [đường sữa] cho mục đích y tế; giấy bắt ruồi; giấy chống nhậy cắn, chống mọt cắn; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; găng bảo vệ ngón tay cho mục đích y tế; túi đá chườm dạng gối cho mục đích y tế; băng tam giác [băng hỗ trợ cho việc băng bó]; băng hỗ trợ cho việc băng bó; ống nhỏ giọt (ống pipet) dùng cho mục đích y tế; túi đá chườm dùng cho y tế.

Nhóm 21: Thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, không dùng cho xây dựng; nồi nấu và chảo rán [không dùng điện]; bình đựng cà phê, không dùng điện; ấm gang kiểu Nhật Bản, không dùng điện [tetsubin]; ấm đun nước, không dùng điện; bát đĩa, không bằng kim loại quý; xô đựng đá lạnh; dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ lọc dạng lưới dùng để nấu ăn; lọ đựng hạt tiêu, lọ đựng đường và lọ rắc muối, không bằng kim loại quý; cốc đựng trứng để ăn, không bằng kim loại quý; vật dụng giữ khăn ăn và vòng giữ khăn ăn, không bằng kim loại quý; bộ đồ uống rượu [khay để phục vụ], không bằng kim loại quý; hộp đựng tăm, không bằng kim loại quý; rây lọc; bình lắc; muỗng xúc cơm kiểu Nhật Bản [shamoji]; cối xay cà phê và cối xay hạt tiêu thao tác bằng tay; phễu để rót dùng khi nấu ăn; surikogi [chày gỗ dùng khi nấu ăn]; suribachi [cối gốm dùng cho gia đình]; khay hoặc giá để ăn cá nhân theo phong cách Nhật Bản [zen]; dụng cụ mở nút chai; dụng cụ bào (thực phẩm) dùng khi nấu ăn; thìa xúc bánh kem mứt; tấm lót nồi chảo; đũa; hộp đựng đũa; cái muôi và que múc dùng cho nhà bếp; cái sàng và cái rây nấu ăn; thớt dùng cho nhà bếp; trục cán bột cho mục đích nấu ăn; vỉ nướng để nấu ăn; tăm xỉa răng; dụng cụ ép chanh; khuôn bánh quế, không dùng điện; dụng cụ làm sạch và dụng cụ cọ rửa; cái xiên để nướng; thùng lạnh mang đi được [không dùng điện]; thùng đựng gạo cho nhà bếp; lọ bảo quản cho thực

phẩm bằng thủy tinh; bình đựng nước uống cho người đi du lịch; bình giữ nhiệt [bình cách nhiệt]; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm, trừ bàn chải đánh răng, dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; chỉ nha khoa [chỉ tơ nha khoa]; bàn chải bồn tắm; bàn chải bằng kim loại; bàn chải quần áo; bàn chải đánh giày; bót để đi giày; miếng vải nhỏ để đánh bóng giày; bọt biển và miếng vải để đánh bóng giày; cốt giày [dụng cụ nong giày]; tấm ván để là/bàn để là; bình xịt nước của thợ may; tấm ván để là kiểu Nhật Bản [bàn kotedai để là]; bảng hera-dai [bảng để đánh dấu vải của thợ may]; máng ăn cho thú cưng; bàn chải cho thú cưng; lồng chim; bể tắm cho chim; chậu hoa; bình tưới nước; sàng than xỉ cho mục đích gia dụng; thùng đựng than; hộp phân phối khăn giấy, bằng kim loại; vật dụng để xỏ giày ống; dụng cụ chia xà phòng; bô vệ sinh để trong phòng; vật dụng để giữ giấy vệ sinh; lợn đựng tiền tiết kiệm [không bằng kim loại]; bẫy chuột; vỉ đập ruồi; que khuấy yukakibo [dụng cụ khuấy nước nóng trong bồn tắm dùng cho bồn tắm kiểu Nhật]; thùng dùng trong phòng tắm; biển hiệu đứng thẳng bằng kính hoặc gốm; lư đốt xông nước hoa; bộ dụng cụ nấu ăn có thể mang đi được để sử dụng ngoài trời.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn đồ ăn và đồ uống; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thịt; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn hải sản; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn trái cây và rau củ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn bánh kẹo, bánh mỳ và bánh sữa nhỏ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn gạo và ngũ cốc; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn sữa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn trà, cà phê và ca cao; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thực phẩm đã chế biến; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm sạch và dụng cụ cọ rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, thú y và vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn ấn phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn giấy và văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-03882**

(540)

からだ Welcia

(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.4.18
(731) AEON KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS AEON CO., LTD.) (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8515, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng và chất tẩy rửa; nước hoa tự nhiên được điều chế từ rau củ; nước hoa tự nhiên được điều chế từ động vật; nước hoa tổng hợp; nước hoa phối trộn; hương liệu cho thực phẩm được điều chế từ tinh dầu; hương thơm để thắp; mỹ phẩm; móng (tay; chân) giả; lông mi giả; chất dính dùng để cố định tóc giả; chất dính để cố định lông mi giả; hồ bột để giặt là; gelatin rong biển sử dụng cho giặt ủi [funori]; kem đánh răng; chế phẩm chống tĩnh điện dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy dầu mỡ cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; benzin (ét-xăng) loại bỏ vết bẩn; chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy trắng dùng để giặt; chế phẩm đánh bóng; giấy nhám [giấy ráp]; vải nhám (vải ráp); cát mài mòn; đá bọt nhân tạo; giấy đánh bóng; kem đánh giày; xi đen đánh giày [xi đánh giày]; chế phẩm tẩy sơn, thuốc màu, thuốc vẽ.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và các chế phẩm khác để diệt sâu bọ gây hại, diệt nấm, diệt cỏ; vải gạc để băng bó; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng để băng vết thương ở tai; băng vệ sinh dùng khi có kinh nguyệt; nút gạc dùng khi có kinh nguyệt (tampon); miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng

dùng để băng bó; băng lỏng dùng để băng bó; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; quần tã dùng cho người không tự chủ được; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; latoza [đường sữa] cho mục đích y tế; giấy bắt ruồi; giấy chống nhậy cắn, chống mọt cắn; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; găng bảo vệ ngón tay cho mục đích y tế; túi đá chườm dạng gối cho mục đích y tế; băng tam giác [băng hỗ trợ cho việc băng bó]; băng hỗ trợ cho việc băng bó; ống nhỏ giọt (ống pipet) dùng cho mục đích y tế; túi đá chườm dùng cho y tế.

Nhóm 21: Thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm, không dùng cho xây dựng; nồi nấu và chảo rán [không dùng điện]; bình đựng cà phê, không dùng điện; ấm gang kiểu Nhật Bản, không dùng điện [tetsubin]; ấm đun nước, không dùng điện; bát đĩa, không bằng kim loại quý; xô đựng đá lạnh; dụng cụ đánh kem, không sử dụng điện cho mục đích gia dụng; dụng cụ lọc dạng lưới dùng để nấu ăn; lọ đựng hạt tiêu, lọ đựng đường và lọ rắc muối, không bằng kim loại quý; cốc đựng trứng để ăn, không bằng kim loại quý; vật dụng giữ khăn ăn và vòng giữ khăn ăn, không bằng kim loại quý; bộ đồ uống rượu [khay để phục vụ], không bằng kim loại quý; hộp đựng tăm, không bằng kim loại quý; rây lọc; bình lắc; muỗng xúc cơm kiểu Nhật Bản [shamoji]; cối xay cà phê và cối xay hạt tiêu thao tác bằng tay; phễu để rót dùng khi nấu ăn; surikogi [chày gỗ dùng khi nấu ăn]; suribachi [cối gốm dùng cho gia đình]; khay hoặc giá để ăn cá nhân theo phong cách Nhật Bản [zen]; dụng cụ mở nút chai; dụng cụ bào (thực phẩm) dùng khi nấu ăn; thìa xúc bánh kem mứt; tấm lót nồi chảo; đũa; hộp đựng đũa; cái muôi và que múc dùng cho nhà bếp; cái sàng và cái rây nấu ăn; thớt dùng cho nhà bếp; trục cán bột cho mục đích nấu ăn; vỉ nướng để nấu ăn; tăm xỉa răng; dụng cụ ép chanh; khuôn bánh quế, không dùng điện; dụng cụ làm sạch và dụng cụ cọ rửa; cái xiên để nướng; thùng lạnh mang đi được [không dùng điện]; thùng đựng gạo cho nhà bếp; lọ bảo quản cho thực phẩm bằng thủy tinh; bình đựng nước uống cho người đi du lịch; bình giữ nhiệt [bình cách nhiệt]; găng tay dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ mỹ phẩm, trừ bàn chải đánh răng, dùng điện; bàn chải đánh răng, dùng điện; chỉ nha khoa [chỉ tơ nha khoa]; bàn chải bồn tắm; bàn chải bằng kim loại; bàn chải quần áo; bàn chải đánh giày; bót để đi giày; miếng vải nhỏ để đánh bóng giày; bọt biển và miếng vải để đánh bóng giày; cốt giày [dụng cụ nong giày]; tấm ván để là/ bàn để là; bình xịt nước của thợ may; tấm ván để là kiểu Nhật Bản [bàn kotedai để là]; bảng hera-dai [bảng để đánh dấu vải của thợ may]; máng ăn cho thú cưng; bàn chải cho thú cưng; lồng chim; bể tắm cho chim; chậu hoa; bình tưới nước; sàng than xỉ cho mục đích gia dụng; thùng đựng than; hộp phân phối khăn giấy, bằng kim loại; vật dụng để xỏ giày ống; dụng cụ chia xà phòng; bô vệ sinh để trong phòng; vật dụng để giữ giấy vệ sinh; lợn đựng tiền tiết kiệm [không bằng kim loại]; bẫy chuột; vỉ đập ruồi; que khuấy yukakibo [dụng cụ khuấy nước nóng trong bồn tắm dùng cho bồn tắm kiểu Nhật]; thùng dùng trong phòng tắm; biển hiệu đứng thẳng bằng kính hoặc gốm; lư đốt xông nước hoa; bộ dụng cụ nấu ăn có thể mang đi được để sử dụng ngoài trời.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn đồ ăn và đồ uống; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thịt; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn hải sản; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn trái cây và rau củ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn bánh kẹo, bánh mỳ và bánh sữa nhỏ; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn gạo và ngũ cốc; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn sữa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn trà, cà phê và ca cao; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thực phẩm đã chế biến; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn thiết bị nhà bếp, dụng cụ làm sạch và dụng cụ cọ rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, thú y và vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn ấn phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn giấy và văn phòng phẩm.

(210) **4-2025-03900**

(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TCL SOLAR

(731) TCL TECHNOLOGY GROUP CORPORATION (CN)
TCL Technology Building, 17 Huifeng 3rd Road, Zhongkai High Technology Development District, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại di động; chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền thông dữ liệu điện tử; trung tâm điều khiển nhà thông minh; bộ ngắt mạch điện; thiết bị điều khiển điện để quản lý năng lượng; tủ phân phối [điện]; rơle điện; cầu dao điện; bảng điều khiển [điện]; bộ đảo điện; biến tần quang điện; bộ chỉnh lưu dòng điện; thiết bị và hệ thống quang điện dùng để tạo ra điện mặt trời; pin quang điện; ắc quy điện; trụ sạc cho ô tô điện; thiết bị nạp ắc quy; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin điện; cực góp điện; máy biến thế [điện]; bảng điều khiển phân phối [điện]; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; mạch tích hợp; chất bán dẫn; thiết bị đo, bằng điện.

Nhóm 19: Vật liệu lợp mái, không bằng kim loại, tích hợp với pin quang điện; phiến đá xám lợp mái; khung đỡ, không bằng kim loại, dùng cho tấm pin mặt trời; sườn nhà không bằng kim loại cho công trình xây dựng; mái che tường không bằng kim loại cho công trình xây dựng; kính xây dựng.

Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; cho vay [tài chính]; đầu tư vốn; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; định giá các tác phẩm nghệ thuật; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản liên quan đến việc mua, bán và cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ môi giới hải quan về tài chính; dịch vụ bảo lãnh tài chính; quyên góp quĩ từ thiện; ủy thác quản lý tài chính; cho vay theo bảo lãnh.

Nhóm 37: Cho thuê máy làm sạch; xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì các hệ thống và máy móc sản xuất mạch tích hợp; xây dựng nhà máy điện gió; sửa chữa và bảo dưỡng nhà máy điện gió; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị điều khiển và phân phối điện; cài đặt, sửa chữa và bảo trì máy tính và thiết bị ngoại vi máy tính; lắp đặt và bảo trì hệ thống thiết bị quang điện; lắp đặt máy phát điện; tư vấn xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ sạc xe điện; cho thuê bộ sạc pin.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cung cấp công cụ tìm kiếm trên Internet; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; thiết kế phần mềm máy tính; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu

điện tử; thiết kế hệ thống quang điện mặt trời; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; lưu trữ nền tảng phần mềm để cộng tác làm việc dựa trên thực tế ảo; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ đăng nhập một lần cho các ứng dụng phần mềm trực tuyến; bảo trì phần mềm máy tính; phát triển nền tảng máy vi tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến phát thải ròng bằng không; kiểm toán năng lượng; thiết kế kỹ thuật và quy hoạch các nhà máy điện; dịch vụ thiết lập bản vẽ kỹ thuật; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng tái tạo.

---

(210) **4-2025-03901**

(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MHD

(731) EHJ IP LIMITED (NZ)
48 Crooks Road, East Tamaki, Auckland, 2013, New Zealand

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; hải sản không còn sống; thú săn không còn sống; chiết xuất của thịt; thịt sấy khô; thịt bò khô; thực phẩm trên cơ sở cá; hải sản đã chế biến; trái cây và rau được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu chín; chiết xuất của trái cây cho mục đích nấu ăn; chiết xuất rau cho mục đích nấu ăn; mứt trái cây xay nhuyễn dùng cho mục đích nấu ăn; mứt rau xay nhuyễn dùng cho mục đích nấu ăn; thực phẩm ăn nhanh dạng thanh trên cơ sở trái cây; thạch cho thực phẩm (trừ bánh kẹo), mứt nhão, mứt quả ướt; trứng; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; sữa và sản phẩm sữa; sữa bột [không dành cho trẻ sơ sinh]; dầu và mỡ có thể ăn được; thực phẩm đạm thực vật có kết cấu được định dạng sẵn dùng làm chất thay thế thịt; nước sữa đã đông; đạm sữa làm thức ăn cho người (sản phẩm sữa); sản phẩm sữa không chứa lactoza; sản phẩm dinh dưỡng trên cơ sở sữa dùng trong thể thao (không cồn); đồ uống trên cơ sở sữa, sữa là chủ yếu; món ăn chính đã chế biến chủ yếu bao gồm hải sản; món khai vị đã chế biến chủ yếu bao gồm hải sản; món ăn tối đóng gói sẵn chủ yếu bao gồm hải sản; hải sản đông lạnh; sản phẩm hải sản đóng hộp; sản phẩm hải sản đóng chai; sản phẩm hải sản hun khói; sản phẩm hải sản sấy khô.

---

(210) **4-2025-03902**

(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

QIAN SHEN GROUP

(531) 25.7.6; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.6

(731) HUILAN XU (CN)
Room 502, Building 24, Tianjingju, Jinfeng Garden, No. 5, Jinfeng Road, Nancheng District, Dongguan City, Guangdong Province, 523000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; phần phía trên của giày dép; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-03903**

(540)



(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.6; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.6
(731) HUILAN XU (CN)
Room 502, Building 24, Tianjingju, Jinfeng Garden, No. 5, Jinfeng Road, Nancheng District, Dongguan City, Guangdong Province, 523000, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; phần phía trên của giày dép; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-03904**

(540)



(220) 03/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.6; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.6
(731) HUILAN XU (CN)
Room 502, Building 24, Tianjingju, Jinfeng Garden, No. 5, Jinfeng Road, Nancheng District, Dongguan City, Guangdong Province, 523000, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; nẹp kim loại dùng cho đồ đi chân; phần phía trên của giày dép; đế cho đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-03905**

(540)

NOVAFEX

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PENTA LABS AUSTRALIA PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-03906**

(540)

VALACIN

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PENTA LABS AUSTRALIA PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-03907**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.21; 26.1.2; 26.1.10
(591) Đỏ, trắng, xanh.
(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nuôi trồng thuỷ sản.

Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm và các chế phẩm dược.

Nhóm 10: Thiết bị y tế, vật dụng y tế dùng trong bệnh viện và các vật dụng y tế sử dụng một lần dùng trong bệnh viện, cụ thể bao gồm: kim cho mục đích y tế, kim khâu vết thương, ống thông đường tiểu, băng chỉnh hình dùng cho các khớp xương, thanh nẹp [phẫu thuật], thiết bị chỉnh hình, ống thông cho mục đích y tế, găng tay cho mục đích y tế, thắt lưng cho mục đích y tế, đai lưng chỉnh hình, gạc dùng trong phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, băng đầu gối, dùng trong chỉnh hình, thủy tinh thể [nội nhãn cầu giả] cho phẫu thuật cấy ghép.

---

(210) **4-2025-03909**

(540)

GELCOAT

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PIAS CORP. (JP)
No. 19-3, Toyosaki 3-chome, Kita-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; xà phòng; nước hoa.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và dược chất dùng cho người.

---

(210) **4-2025-03910**

(540)

TADOTHON PRO

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hoà, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-03911**

(540)

AZOGOLD

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hoà, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-03912**

(540)

COTADO PLUS+

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hoà, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-03913**

(540)

TADOMITE

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hoà, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-03914**

(540)

FLUTHIA TADO

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TÂY ĐÔ LONG AN (VN)
Lô B212, đường số 5, khu công nghiệp Thái Hoà, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt nấm mốc; thuốc trừ dịch cho thực vật; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng.

---

(210) **4-2025-03915**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) ĐÀO ĐỨC DŨNG (VN)
Nhà vườn A13, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập gym; dịch vụ phòng tập yoga; dịch vụ phòng tập thể thao thể hình fitness; dịch vụ phòng tập pilates; dịch vụ bể bơi; dịch vụ câu lạc bộ thể thao.

---

(210) **4-2025-03916**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.12; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, nâu, đen, vàng, xanh lá cây.
(731) S & B FOODS INC. (JP)
18-6, Nihonbashi Kabuto-cho, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Mù tạt xanh (wasabi) dạng sệt; mù tạt xanh đã được chế biến; bột cải ngựa dạng sệt.

---

(210) **4-2025-03917**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.1
(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh bạc hà, đỏ.
(731) IVAN CHIN (SG)
60 Dalvey Road, Singapore 259510
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; đồ uống y tế; đồ uống tăng lực (có chứa thuốc); sữa ong chúa dùng cho mục đích y tế; kẹo cho mục đích y tế; trà thảo dược; đồ uống bổ sung dinh dưỡng (có chứa thuốc); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; chất thay thế trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt và bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; mật ong; nước mật đường; nấm men; bột nở; muối nấu ăn; mù tạc; giấm; xốt [gia vị]; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống có hương vị thảo mộc; đồ uống thảo mộc (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không có cồn; đồ uống không có cồn chứa chiết xuất từ trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước chanh có chứa thảo mộc và chế phẩm để làm nước chanh thảo mộc.

---

(210) **4-2025-03918**

(540)

SENSA COOLS

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) IVAN CHIN (SG)
60 Dalvey Road, Singapore 259510

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; đồ uống y tế; đồ uống tăng lực (có chứa thuốc); sữa ong chúa dùng cho mục đích y tế; kẹo cho mục đích y tế; trà thảo dược; đồ uống bổ sung dinh dưỡng (có chứa thuốc); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà; chất thay thế trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; ca cao; đường; gạo; bột sắn hột; bột cọ sagu; cà phê nhân tạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt và bánh kẹo; đá lạnh có thể ăn được; mật ong; nước mật đường; nấm men; bột nở; muối nấu ăn; mù tạc; giấm; xốt [gia vị]; gia vị.

Nhóm 32: Đồ uống có hương vị thảo mộc; đồ uống thảo mộc (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không có cồn; đồ uống không có cồn chứa chiết xuất từ trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước chanh có chứa thảo mộc và chế phẩm để làm nước chanh thảo mộc.

---

(210) **4-2025-03919**

(540)

Xanh4Biz

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DI CHUYỂN XANH VÀ THÔNG MINH GSM (VN)
Tòa văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng; phần mềm điện thoại di động cho phép đặt giao hàng; ứng dụng phần mềm cho phép đặt đồ ăn; phần mềm cho phép liên hệ đặt xe công nghệ; phần mềm máy vi tính và phần mềm ứng dụng di động để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe taxi và theo hợp đồng; dịch vụ vận tải hành khách bằng ô tô, mô tô, xe máy; cho thuê xe cộ, cụ thể là xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; dịch vụ kho hàng hóa; lưu giữ hàng hóa; giao nhận, vận chuyển hàng hóa, tài liệu; thu phát các chứng từ vận tải; dịch vụ cung cấp thông tin vận tải.

---

(210) **4-2025-03920**

(540)

Tài xế Xanh 2.0

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DI CHUYỂN XANH VÀ THÔNG MINH GSM (VN)
Tòa văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng; phần mềm điện thoại di động cho phép đặt giao hàng; ứng dụng phần mềm cho phép đặt đồ ăn; phần mềm cho phép liên hệ đặt xe công nghệ; phần mềm máy vi tính và phần mềm ứng dụng di động để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải hành khách theo tuyến cố định bằng xe taxi và theo hợp đồng; dịch vụ vận tải hành khách bằng ô tô, mô tô, xe máy; cho thuê xe cộ, cụ thể là xe ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; dịch vụ kho hàng hóa; lưu giữ hàng hóa; giao nhận, vận chuyển hàng hóa, tài liệu; thu phát các chứng từ vận tải; dịch vụ cung cấp thông tin vận tải.

---

(210) **4-2025-03921**

(540)

coolmate

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
Số nhà 12A, ngách 3/8, tổ 5 Quang Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối các sản phẩm: túi bằng da, ví da, túi du lịch, ba lô, va li, ô.

---

(210) **4-2025-03922**

(540)

coolmate

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
Số nhà 12A, ngách 3/8, tổ 5 Quang Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi bằng da; ví da; túi du lịch; ba lô; va li; ô.

---

(210) **4-2025-03923**

(540)

Naturalize

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) NLIZE CO., LTD. (KR)
601, 413, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng; chế phẩm làm trong sạch không khí; dược phẩm.

Nhóm 29: Thạch ăn được dùng cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; chất bổ sung sức khỏe có thành phần chính là rong biển (không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung sức khỏe có thành phần chính là động vật có vỏ đã sấy khô (không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung sức khỏe có thành phần chính là quả táo đỏ (không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); chất bổ sung sức khỏe có thành phần chính là hạt kỷ tử đã chế biến (không phải là thực phẩm chức năng và không dùng cho mục đích y tế); rau đã chế biến.

Nhóm 35: Kinh doanh bán lẻ thực phẩm chức năng bảo vệ sức khỏe dùng làm chất bổ sung ăn kiêng; kinh doanh bán lẻ chất bổ sung dinh dưỡng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính và mạng truyền thông; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-03924**

(300) 98/686,589 07/08/2024 US

(540)

SOMOS

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.9
(731) TAYLOR-LISTUG, INC. (US)
1980 Gillespie Way, El Cajon, California, 92020, USA
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc, cụ thể là đàn ghi ta.

---

(210) **4-2025-03925**

(540)

mushroomforest
RESTAURANT

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LÊ NGỌC OANH (VN)
169 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa

(511) Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích ẩm thực; dịch vụ văn hóa, giáo dục, giải trí liên quan đến nghề nấm và thực phẩm làm từ nấm; dịch vụ thăm quan trải nghiệm tại trại nấm (giải trí).

Nhóm 44: Ươm tạo giống nấm; nuôi trồng nấm; dịch vụ trồng cây; dịch vụ làm vườn; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-03926**

(540)

FIZINI DESIGN

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG PHI (VN)
Số nhà 16 ngõ 9 ngách 30 tổ 85, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; thi công xây dựng; thi công nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-03927**

(540)

FIZINI CASA

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG PHI (VN)
Số nhà 16 ngõ 9 ngách 30 tổ 85, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi sen; bồn tắm; bệ xí; chậu sứ (thiết bị vệ sinh, sử dụng trong nhà vệ sinh); bồn mát xa (sử dụng trong nhà vệ sinh).

---

(210) **4-2025-03928**

(540)

FIZINI HOME

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG PHI (VN)
Số nhà 16 ngõ 9 ngách 30 tổ 85, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; dầu hoa hồng; tinh chất bạc hà (tinh dầu); chế phẩm xông hơi (nước hoa); chiết xuất của hoa (nước hoa); nước hoa.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; nến dùng cho cây thông noel; nến làm đèn ngủ; dây nến; bấc nến.

Nhóm 21: Đĩa; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thủy tinh; bát đĩa bằng sành.

Nhóm 24: Vải; chăn; vỏ gối; ga trải giường; tấm phủ rộng cho đồ nội thất; tấm phủ đồ đạc bằng vải.

---

(210) **4-2025-03929**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.7
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH BOHO DECOR (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ đựng đồ đạc; tủ sách; tủ treo tường; kệ đựng đồ đạc; kệ bếp; kệ treo tường; kệ sách; kệ ti vi; bộ ghế salon; ghế bành.

---

(210) **4-2025-03930**

(540)

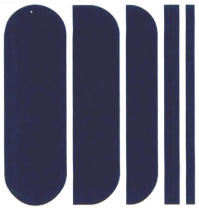

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25; 26.11.7
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH BOHO DECOR (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ đựng đồ đạc; tủ sách; tủ treo tường; kệ đựng đồ đạc; kệ bếp; kệ treo tường; kệ sách; kệ ti vi; bộ ghế salon; ghế bành.

---

(210) **4-2025-03931**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.7
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BOHO DECOR (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ đựng đồ đạc; tủ sách; tủ treo tường; kệ đựng đồ đạc; kệ bếp; kệ treo tường; kệ sách; kệ ti vi; bộ ghế salon; ghế bành.

---

(210) **4-2025-03932**

(540)

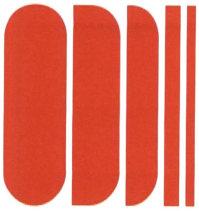

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25; 26.11.7
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BOHO DECOR (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ đựng đồ đạc; tủ sách; tủ treo tường; kệ đựng đồ đạc; kệ bếp; kệ treo tường; kệ sách; kệ ti vi; bộ ghế salon; ghế bành.

---

(210) **4-2025-03933**

(540)

Jungle BOX

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá, đen.

(731) HOÀNG SONG TÙNG (VN)
86/24 Phạm Nhữ Tăng, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-03936**

(540)

NUPARIN

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED. (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad - 380 054, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược, y tế và thú y.

---

(210) **4-2025-03937**

(540)

KETOTROY

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED. (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad - 380 054, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược, y tế và thú y.

---

(210) **4-2025-03938**

(540)

XYKAA

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED. (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad - 380 054, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược, y tế và thú y.

---

(210) **4-2025-03939**

(540)

TROYMET

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED. (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad - 380 054, Gujarat, India

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược, y tế và thú y.

---

(210) **4-2025-03940**

(540)

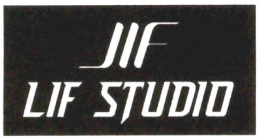

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) NGUYỄN CÔNG PHÁT (VN)
37-39 Quảng Hiền, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo phông ngắn tay; áo khoác [trang phục]; giày; dép; tất thấm mồ hôi.

---

(210) **4-2025-03941**

(540)

Karnabal

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
Số 688/67 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-03942**

(540)

JIME

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MAI THẢO (VN)
Tổ dân phố Gô, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; nước rửa chén; nước giặt; nước xả vải; nước rửa tay; chất tẩy rửa nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-03943**

(540)

Me Shiny

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MAI THẢO (VN)
Tổ dân phố Gô, thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước lau sàn; nước rửa chén; nước giặt; nước xả vải; nước rửa tay; chất tẩy rửa nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-03944**

(540)

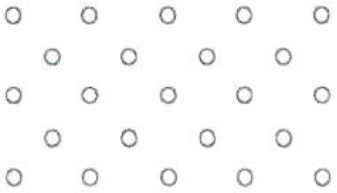

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.7.6; 25.7.7; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.6

(731) BOGG BAG, INC. (US)
80 Seaview Drive, Secaucus, New Jersey 07094, USA

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Túi, cụ thể là túi xách đa năng, túi tote (túi lớn có dây xách song song ở hai bên); hành lý, vali, ví và ba lô.

---

(210) **4-2025-03945**

(540)

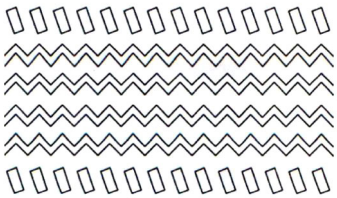

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.7.25; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.13

(731) BOGG BAG, INC. (US)
80 Seaview Drive, Secaucus, New Jersey 07094, USA

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 18: Túi, cụ thể là túi xách đa năng, túi tote (túi lớn có dây xách song song ở hai bên); hành lý, vali, ví và ba lô.

---

(210) **4-2025-03946**

(540)

ANTA
Applied Neuro Training Academy

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.9.23; 2.9.25

(591) Xanh, cam, trắng.

(731) VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
495/12/4 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Học viện; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân (huấn luyện thể dục thể hình); huấn luyện (đào tạo); giáo dục thể chất; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ trị liệu; chăm sóc giảm đau; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-03947**

(540)

STONE + LAIN

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.1
(731) XILUAN CAI (CN)
No.17, North Erheng, Qianxiang New Road, Lianyun Village, Fengxin Street, Xiangqiao District, Chaozhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03948**

(540)

SÄNGER

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) PEIQIANG CAI (CN)
No. 10, Gaoxin South 4th Road, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03949**

(540)

Pure
LIVING
INTERIOR DESIGN

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) RUIZHI CAI (CN)
No. 17 North Erheng, Qianxiang New Rd., Lianyun Vil., Fengxin St., Xiangqiao Dist., Chaozhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03950**

(540)

MORITZ
&
MORITZ
estd. 2017

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) MINGTONG CAI (CN)
No.3, Houjiuheng Lane, Tianzhong Village, Fengxin Street, Xiangqiao District, Chaozhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03951**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN XINFENGZE NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
27L02, Block A, Building 1, Anhongji Tianyao Plaza, Daling Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03952**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.3.23

(731) LIYUN CAI (CN)
No.3, Houjiuheng Lane, Tianzhong Village, Fengxin Street, Xiangqiao District, Chaozhou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03953**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.4.4

(731) FENGSHENG QIU (CN)
Room 402, Building 6, Jingshan Residential Area, Xirong Road, Chunrong Neighborhood Committee, Chengxi Street, Xiangqiao District, Chaozhou, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03954**

(540)

FAMIWARE

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8
(731) YUYING SHE (CN)
No. 10 Gaoxin South 4th Road, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03955**

(540)

AmorArc

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 7.3.11; 26.11.8
(731) XUANJUN CAI (CN)
No. 11, Qiannan Yiheng, Yangshan Village School, Linxi Town, Xiangqiao District, Chaozhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bát [bát to]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đĩa; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đĩa ăn; khay nướng [dụng cụ nấu nướng].

---

(210) **4-2025-03956**

(540)

EverTree

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.12; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN (VN)
78-80 Đồng Đen, tổ 64, khu phố 4, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; cá còn sống; động vật sống; hoa tươi tự nhiên.

---

(210) **4-2025-03957**

(540)

Băng Ngược Chiều Gió

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOÀNG BÍCH VIỆT (VN)
Xóm 4, thôn Dưỡng Phú, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trình diễn các chương trình tạp kỹ.

---

(210) **4-2025-03958**

(540)

Yang Sun

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ YANG SUN (VN)
Số nhà 27 đường An Bình, tổ dân phố An Bình, phường Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 10: Dụng cụ hút mũi dùng cho trẻ em; máy hút mũi dãi; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-03959**

(540)

HÀ ANH FITNESS

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀO THỊ TUYẾT (VN)
Thôn Văn Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể dục, thể hình (dịch vụ phòng tập gym và fitness); dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (câu lạc bộ thể hình gym và fitness); huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2025-03960**

(540)

NhaMo

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu, xanh lá cây nhạt.
(731) ĐẶNG DUY ĐẠT (VN)
Thôn 3, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả tóc; keo xịt tóc; mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 30: Bột đậu; bột đậu xanh; bột đậu đỏ; bột ngũ cốc; bột mì.

---

(210) **4-2025-03961**

(540)

Bát Bửu

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.2.7
(591) Trắng, vàng đồng, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH BÁT BỬU VEGETARIAN (VN)
Tòa nhà 44 đường Cao Thắng, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-03962**

(540)

ARTRESTAN

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC LS (VN)
Km 22, quốc lộ 5, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03963**

(540)

TAMONID

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC LS (VN)
Km 22, quốc lộ 5, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03964**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 15.1.19; 18.1.8; 18.1.23

(591) Đen, trắng, xanh dương đậm, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỘI CHỢ VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI Á CHÂU (VN)
Tòa nhà Hồng Thúy, số 88, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm để quảng cáo sản phẩm.

---

(210) **4-2025-03965**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.19; 18.1.8; 18.1.23
(591) Da cam, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỘI CHỢ VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI Á CHÂU (VN)
Tòa nhà Hồng Thúy, số 88, phố Phạm Ngọc Thạch, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm để quảng cáo sản phẩm.

---

(210) **4-2025-03966**

(540)

I3SSA

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-03967**

(540)

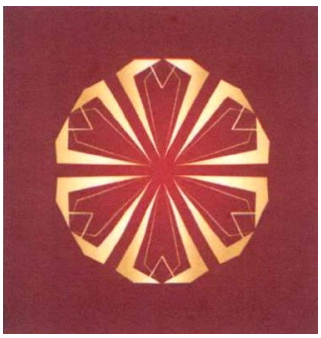

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 17.2.2; 25.7.25; 26.5.4
(591) Vàng, vàng đồng, đỏ tươi, đỏ đô.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KINH DOANH VÀNG KIM HẠNH (VN)
1276 Kha Vạn Cân, khu phố 2, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: vàng bạc, trang sức, đá quý.

---

(210) **4-2025-03969**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13; 3.4.24
(591) Đỏ cam, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH HIẾU (VN)
373/10, Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện thoại; pin điện; sạc điện thoại; ốp lưng điện thoại; sạc dự phòng; miếng dán màn hình kính cường lực; tai nghe điện thoại.

---

(210) **4-2025-03970**

(540)

IKT

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI VIẾT HÙNG (VN)
Xóm Địch Giáo Đông, xã Giao Tân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sáp vuốt tóc; màu nhuộm tóc; sữa tắm; dầu gội; dầu xả.

---

(210) **4-2025-03971**

(540)

MKR

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI VIẾT HÙNG (VN)
Xóm Địch Giáo Đông, xã Giao Tân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gôm xịt tóc; màu nhuộm tóc; sữa tắm; dầu gội; dầu xả.

---

(210) **4-2025-03972**

(540)

BUCCANEER

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI VIẾT HÙNG (VN)
Xóm Địch Giáo Đông, xã Giao Tân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Gôm xịt tóc; sáp vuốt tóc; hấp ủ tóc; màu nhuộm tóc; oxy trợ nhuộm (mỹ phẩm); dầu gội tóc; dầu xả tóc; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-03973**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.15; 5.3.20; 11.3.3; 26.4.2
(591) Xanh lục, xanh lá cây, vàng nhạt, đỏ, trắng, nâu, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; chất thay thế trà.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-03974**

(540)

PNPTRAVEL

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Đỏ cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH PNP VIỆT (VN)
Số nhà 45B Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-03975**

(540)

Zemspro

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) FOSHAN HONGDAOSHE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 114, Building 1, Fengtong Garden, No. 2 Boguan Road, Country Garden Community, Beijiao Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bộ lọc cho điều hòa không khí; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; thiết bị làm lạnh không chí; tủ lạnh thông minh; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-03976**

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Loulou Lollipop

(731) LOLLI 37 DESIGNS INC. (CA)
4311 Viking Way Suite 130 Richmond Bc V6v 2k9 Canada

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dĩa ăn; thìa; dao; dao kéo.

Nhóm 10: Kẹp dùng cho núm vú giả; miếng vải của núm vú giả gắn liền với núm vú giả cho trẻ em; núm vú giả cho em bé ngậm; vòng kích thích việc mọc răng; vòng kích thích việc mọc răng tích hợp xúc xắc gặm nướu cho trẻ em; vật dụng cho trẻ em bú, cụ thể là bình sữa cho trẻ em bú.

Nhóm 21: Bộ đồ ăn tối (đĩa ăn, cốc, và bát); đĩa ăn đựng đồ ăn nhẹ; thìa phục vụ đồ ăn dùng cho trẻ mới biết đi; dĩa phục vụ đồ ăn dùng cho trẻ em mới biết đi; cốc dùng cho trẻ em; đũa.

Nhóm 24: Ga trải giường; ga trải cũi trẻ em; chăn chần, cụ thể là chăn chần được làm bằng vải muxơlin; chăn quấn em bé; chăn dùng cho trẻ sơ sinh; túi ngủ dùng cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 25: Quần áo dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; yếm dãi cho trẻ em không bằng giấy; áo ngủ; quần ngủ; quần áo ngủ; bộ đồ liền thân cho em bé.

Nhóm 35: Tổ chức hội chợ thương mại; marketing; dịch vụ bán lẻ, bao gồm tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa để khách hàng dễ xem và mua các hàng hóa này thông qua các cửa hàng bán lẻ, chuyên về yếm dãi cho trẻ em, chăn dùng cho trẻ sơ sinh, núm vú giả cho em bé ngậm và kẹp dùng cho núm vú giả, đồ chơi bằng silicon, dao kéo, quần áo dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; dịch vụ bán buôn, bao gồm tập hợp và trưng bày các loại hàng hóa để khách hàng dễ xem và mua các hàng hóa này thông qua các cửa hàng bán buôn, chuyên về yếm dãi cho trẻ em, chăn dùng cho trẻ sơ sinh, núm vú giả cho em bé ngậm và kẹp dùng cho núm vú giả, đồ chơi bằng silicon, dao kéo, quần áo dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; dịch vụ giới thiệu sản phẩm qua danh mục đặt hàng qua thư, cho việc tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau, không kể vận chuyển, vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hóa này trực tuyến và tại nơi bán; dịch vụ giới thiệu sản phẩm qua phương tiện điện tử như trang web hoặc chương trình mua sắm trực tuyến, cho việc tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau, không kể vận chuyển, vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hóa này trực tuyến và tại nơi bán.

---

(210) **4-2025-03977**

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Jen Jen

(731) KA HUNG FOODS (HONG KONG) COMPANY LIMITED (CN)
37/F, Montery Plaza, 15 Chong Yip Street, Kwun Tong, KL, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai nưa (konjac); thịt vịt; viên thịt; thịt gà; trái cây phơi khô; nước quả nấu đông.

Nhóm 30: Bánh gạo; bánh kẹo; bánh ngọt; sôcôla; trà; bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-03978**

(540)

HERO

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PT SUMATRA TOBACCO TRADING COMPANY (ID)
Jalan Pattimura No. 3, Pematang Siantar, Sumatera Utara, Indonesia

(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03980**

(540)

Fanzic

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) FANZIC CO., LTD. (KR)
382-7, 3.1 Manse-ro, Jangan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy thổi; máy thổi khí hướng trục; máy thổi khí xoay; máy thổi ly tâm; máy thổi để sử dụng với các hệ thống chuyền tải; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến máy thổi, máy thổi khí hướng trục, máy thổi khí xoay, máy thổi ly tâm, máy thổi để sử dụng với các hệ thống chuyền tải, máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; dịch vụ bán buôn liên quan đến máy thổi, máy thổi khí hướng trục, máy thổi khí xoay, máy thổi ly tâm, máy thổi để sử dụng với các hệ thống chuyền tải, máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu liên quan đến máy thổi, máy thổi khí hướng trục, máy thổi khí xoay, máy thổi ly tâm, máy thổi để sử dụng với các hệ thống chuyền tải, máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí, máy hút dùng cho mục đích công nghiệp; quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các danh mục đặt hàng qua thư.

---

(210) **4-2025-03981**

(540)



(220) 04/02/2025

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) FANZIC CO., LTD. (KR)
382-7, 3.1 Manse-ro, Jangan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; quạt gió của máy hút khói; quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; quạt hướng trục cho điều hòa không khí; quạt thông gió tuabin [thiết bị thông gió]; quạt hút gió [thông gió hoặc điều hòa không khí]; quạt thông gió; cánh quạt không khí để thông gió; quạt điện; thiết bị và hệ thống điều hòa không khí.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ liên quan đến quạt gió [điều hòa không khí], quạt gió của máy hút khói, quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí], quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí], quạt hướng trục cho điều hòa không khí, quạt thông gió tuabin [thiết bị thông gió], quạt hút gió [thông gió hoặc điều hòa không khí], quạt thông gió, cánh quạt không khí để thông gió, quạt điện, thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; dịch vụ bán buôn liên quan đến quạt gió [điều hòa không khí], quạt gió của máy hút khói, quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí], quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí], quạt hướng trục cho điều hòa không khí, quạt thông gió tuabin [thiết bị thông gió], quạt hút gió [thông gió hoặc điều hòa không khí], quạt thông gió, cánh quạt không khí để thông gió, quạt điện, thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu liên quan đến quạt gió [điều hòa không khí], quạt gió của máy hút khói, quạt [bộ phận của hệ thống điều hòa không khí], quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí], quạt hướng trục cho điều hòa không khí, quạt thông gió tuabin [thiết bị thông gió], quạt hút gió [thông gió hoặc điều hòa không khí], quạt thông gió, cánh quạt không khí để thông gió, quạt điện, thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các danh mục đặt hàng qua thư.

(210) **4-2025-03983**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đen, trắng, xám.
(731) PRIFE INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
Block A GR-S, Menara Uncang Emas, 85, Jalan Loke Yew, Cheras 55200 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quản lý thương vụ; dịch vụ quảng cáo và marketing; dịch vụ quảng cáo để thúc đẩy tiêu dùng hàng hóa; dịch vụ quảng cáo liên quan đến bán hàng hóa; quảng cáo qua internet; dịch vụ quảng cáo, marketing và khuyến mại; dịch vụ quản trị kinh doanh cho quá trình bán hàng được thực hiện trên internet; dịch vụ hỗ trợ, quản lý và quản trị kinh doanh; quản lý kinh doanh và tiếp thị thương hiệu cho các doanh nghiệp và cá nhân; tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến các vấn đề chiến lược, tiếp thị, sản xuất, nhân sự và bán lẻ; quản lý kinh doanh cửa hàng bán buôn và bán lẻ; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về thiết bị y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dược phẩm, thuốc thú y và chế phẩm vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ dụng cụ y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc dịch vụ bán buôn máy móc và thiết bị điện; dịch vụ bán lẻ liên quan đến dụng cụ y tế. (không có dịch vụ nào trong số các dịch vụ trên đây liên quan đến hoặc gắn với lĩnh vực nha khoa hoặc chỉnh nha).

---

(210) **4-2025-03984**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PRIFE INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
Block A GR-S, Menara Uncang Emas, 85, Jalan Loke Yew, Cheras 55200 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị dùng để tái tạo tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; thiết bị xử lý mỡ tích tụ dưới da; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm; thiết bị xoa bóp; đệm sưởi nóng, dùng điện, cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, dùng cho mục đích y tế; máy rung dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị siêu âm trị liệu; thiết bị dùng cho vật lí trị liệu; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị kích thích thần kinh điện tử cho mục đích y tế; thiết bị dùng để kích thích thần kinh; thiết bị kích thích dây thần kinh bằng điện xuyên qua da; dụng cụ kích thích dây thần kinh bằng điện xuyên qua da; thiết bị kích thích cơ điện tử cho mục đích y tế. (không có sản phẩm nào trong số các sản phẩm trên đây liên quan đến hoặc gắn với lĩnh vực nha khoa hoặc chỉnh nha).

---

(210) **4-2025-03985**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.3; 26.11.12; 26.13.1; 26.13.25
(731) PRIFE INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
Block A GR-S, Menara Uncang Emas, 85, Jalan Loke Yew, Cheras 55200 Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị dùng để tái tạo tế bào gốc dùng cho mục đích y tế; thiết bị xử lý mỡ tích tụ dưới da; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng sóng siêu âm; thiết bị xoa bóp; đệm sưởi nóng, dùng điện, cho mục đích y tế; đệm sưởi ấm, vận hành bằng điện, dùng cho mục đích y tế; máy rung dùng khí nóng cho mục đích y tế; thiết bị siêu âm trị liệu; thiết bị dùng cho vật lí trị liệu; dụng cụ châm cứu dùng điện; thiết bị kích thích thần kinh điện tử cho mục đích y tế; thiết bị dùng để kích thích thần kinh; thiết bị kích thích dây thần kinh bằng điện xuyên qua da; dụng cụ kích thích dây thần kinh bằng điện xuyên qua da; thiết bị kích thích cơ điện tử cho mục đích y tế. (không có sản phẩm nào trong số các sản phẩm trên đây liên quan đến hoặc gắn với lĩnh vực nha khoa hoặc chỉnh nha).

---

(210) **4-2025-03986**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.3.4; 25.1.6; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh nước biển, trắng.
(731) PT SUMBER ALFARIA TRIJAYA TBK (ID)
Alfa Tower Building, Jl. Jalur Sutera Barat, Kav. 9, Alam Sutera, Panunggangan Timur, Pinang, Tangerang, Banten, Indonesia 15143
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; ứng dụng phần mềm cho điện thoại thông minh tải xuống được; ứng dụng phần mềm cho máy tính bảng tải xuống được; phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-03987**

(540)



(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN AN PHÚ (VN)
Số 20, ngõ 349/37/16 phố Minh Khai, Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; men làm bánh; bột nở; bột; bột mì; bột năng; bột ngô; bột chiên; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-03988**

(540)

CHANTÉ ALEXANDRINE

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa [nước hoa]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu hoa hồng; xạ hương [nước hoa]; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2025-03989**

(540)

CHANTÉ DÉLICATE

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Viên giặt xả (viên giặt); quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03990**

(540)

CHANTÉ ALEXANDRINE

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Viên giặt xả (viên giặt); quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03991**

(540)

CHANTÉ OHARA

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Viên giặt xả (viên giặt); quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-03992**

(540)

CHANTÉ OHARA

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa [nước hoa]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu hoa hồng; xạ hương [nước hoa]; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2025-03993**

(540)

CHANTÉ DÉLICATE

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa [nước hoa]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu hoa hồng; xạ hương [nước hoa]; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2025-03994**

(540)

NEWGEN

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) COACH IP HOLDINGS LLC (US)
10 Hudson Yards New York, NEW YORK 10001 USA

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; cặp da; cặp đựng giấy tờ tài liệu; túi cầm tay cho phụ nữ; túi đeo vai cho học sinh; túi tote; túi xách hình trống; bao để móc chìa khóa; ví nhỏ cầm tay của nam giới; ví đựng xu; ví đựng thẻ tín dụng; ví tiền; cặp đựng tài liệu; túi đựng mỹ phẩm rỗng; túi đựng đồ trang điểm và vệ sinh cá nhân rỗng; thẻ nhận diện cho hành lý (thẻ hành lý); túi hành lý; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi đeo vai; ba lô; túi đeo chéo; vali du lịch.

Nhóm 25: Quần áo mặc ngoài; áo choàng ngoài; áo khoác chống gió; Quần áo; cụ thể là, áo khoác, áo khoác blazer, áo sơ mi, áo, áo cánh, quần soóc, quần dài, váy, quần áo ngủ, bộ đồ lót nữ, quần áo bó, bít tất, trang phục dệt kim, quần áo lót và áo váy; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng cho quần áo; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục] và phụ kiện giày, cụ thể là, bọc trang trí cho giày.

---

(210) **4-2025-03995**

(540)

SEASONGARD

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAVIES PAINTS PHILIPPINES INC. (PH)
1415 A. Sandoval Ave. cor. Mercedes Ave., Barangay San Miguel, Pasig City, Metro Manila, Philippines

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-03996**

(540)

DAVIES
KLIMASHIELD

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAVIES PAINTS PHILIPPINES INC. (PH)
1415 A. Sandoval Ave. cor. Mercedes Ave., Barangay San Miguel, Pasig City, Metro Manila, Philippines

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-03997**

(540)

CLIMASHIELD

(511) Nhóm 02: Sơn.

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAVIES PAINTS PHILIPPINES INC. (PH)
1415 A. Sandoval Ave. cor. Mercedes Ave., Barangay San Miguel, Pasig City, Metro Manila, Philippines

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

---

(210) **4-2025-03998**

(540)

SEASONSHIELD

(511) Nhóm 02: Sơn.

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAVIES PAINTS PHILIPPINES INC. (PH)
1415 A. Sandoval Ave. cor. Mercedes Ave., Barangay San Miguel, Pasig City, Metro Manila, Philippines

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

---

(210) **4-2025-03999**

(540)

CELLUMARU

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm tẩy tế bào chết; mỹ phẩm chức năng là chế phẩm chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; dầu cho em bé (mỹ phẩm); huyết thanh dưỡng da không dùng thuốc; mỹ phẩm trang điểm; dầu gội; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước dưỡng da; kem dưỡng da; chế phẩm làm sạch da; xà phòng dùng cho cá nhân; nước thơm để xức sau khi tắm; nước hoa; mặt nạ dạng gói dùng cho mục đích thẩm mỹ; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; bông và que bông dùng cho mục đích thẩm mỹ; mỹ phẩm.

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YOON, JUN HO (KR)
305-1806, 152, Chungmin-ro, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

---

(210) **4-2025-04000**

(540)

subsole

(220) 04/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) EXPORTADORA SUBSOLE S.A. (CL)
Avenida Luis Pasteur 5.661, comuna de Vitacura, Santiago Chile
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Quả tươi.

---

(210) **4-2025-04001**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, đỏ, đen, nâu, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH PHƯỚC HẢI BẠC LIÊU (VN)
Số 28, ấp Tân Tạo, thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 33: Đồ uống pha chế trên cơ sở rượu mạnh/rượu cồn; rượu; đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-04002**

(540)

MYCEF

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04003**

(540)

OMNIFLOX

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04004**

(540)

PENZOLE

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04005**

(540)

PYOMSEC

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04006**

(540)

KIKOF

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04007**

(540)

CINAREX

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04008**

(540)

DOXAT

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04009**

(540)

LIVON

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04010**

(540)

COBATIN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04011**

(540)

CIFOTIN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04012**

(540)

RICLAPEN

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04013**

(540)

RIGOCEF

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04014**

(540)

LOMETAC

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04015**

(540)

PENTOZIL

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04016**

(540)

MIGAZINE

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04017**

(540)

CIPOLON

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04018**

(540)

RIGOFIN

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04019**

(540)

LABODEX

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04020**

(540)

MONOCAN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04021**

(540)

RIGOTAX

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04022**

(540)

LEXEFIN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04023**

(540)

PENMOXY

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04024**

(540)

ULTICEF

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04025**

(540)

KETOTIL

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04026**

(540)

NAFURIL

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04027**

(540)

KELDACIN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04028**

(540)

LENZOTIC

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04029**

(540)

TELOFEX

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04030**

(540)

MOPREL

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04031**

(540)

ENLOPIN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04032**

(540)

TREXON

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04033**

(540)

EVACEF

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04034**

(540)

NURATEC

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04035**

(540)

LEVOLON

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04036**

(540)

TEXOFEN

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04037**

(540)

MESPAR

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04038**

(540)

CIFATEX

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04039**

(540)

EVANTAX

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

---

(210) **4-2025-04040**

(540)

FLUCOMIXE

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04041**

(540)

CEFRADOX

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04042**

(540)

Apbev®
NATURALLY REFRESHING

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI AP BEVERAGE (VN)
141D Phan Đăng Lưu, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước khoáng đóng chai; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống có ga; đồ uống tăng lực.

Nhóm 35: Quảng cáo, tiếp thị, mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ uống và thực phẩm.

Nhóm 40: Bảo quản thực phẩm, đồ uống.

---

(210) **4-2025-04043**

(540)

RIFUROX

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04044**

(540)

DUCLACIN

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04045**

(540)

DUOBACT

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04046**

(540)

ZOLIVAL

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04047**

(540)

TERNOVIT

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04048**

(540)

APTACEF

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04049**

(540)

MECROZIL

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOVEDALE CORPORATION PTE. LTD. (SG)
80 Robinson Road, # 15-02, Singapore 068898

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-04050**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24

(591) Trắng, đen, da, vàng, nâu đậm, nâu nhạt, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng 1 lần; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bình tập ăn cho trẻ em; núm vú giả; thiết bị đo nhiệt độ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hút sữa mẹ.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-04051**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.1.14; 3.1.24
(591) Trắng, đen, da, nâu đậm, nâu nhạt, cam, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng 1 lần; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bình tập ăn cho trẻ em; núm vú giả; thiết bị đo nhiệt độ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hút sữa mẹ.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-04052**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.7.8; 3.7.24
(591) Trắng, đen, da, xanh da trời, xanh đậm, cam cà rốt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng 1 lần; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bình tập ăn cho trẻ em; núm vú giả; thiết bị đo nhiệt độ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hút sữa mẹ.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-04053**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.1.6; 3.1.24
(591) Trắng, đen, xám, da, xanh nhạt, xanh đậm, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng 1 lần; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bình tập ăn cho trẻ em; núm vú giả; thiết bị đo nhiệt độ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hút sữa mẹ.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-04054**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.4.11; 3.4.24
(591) Trắng, đen, xám, da, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng 1 lần; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bình tập ăn cho trẻ em; núm vú giả; thiết bị đo nhiệt độ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hút sữa mẹ.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-04055**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 3.1.14; 3.1.15
(591) Trắng, đen, xám, da, hồng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANGEL VIỆT NAM (VN)
Lô A.I-6, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Chế phẩm giặt xả; nước rửa bình sữa, núm vú; mỹ phẩm dùng để tắm; kem đánh răng; dầu gội đầu; xà phòng.

Nhóm 05: Tã giấy; tã dán; tã quần; miếng lót vệ sinh dùng cho em bé sử dụng 1 lần; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân không dùng cho trang điểm; băng vệ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bình tập ăn cho trẻ em; núm vú giả; thiết bị đo nhiệt độ dùng cho mục đích y tế; dụng cụ hút sữa mẹ.

Nhóm 16: Khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn ăn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-04056**

(540)

LÊ MINH TUẤN

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ MINH TUẤN (VN)
31, ngõ 81 phố Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); dịch vụ về giáo dục.

---

(210) **4-2025-04057**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.10; 26.11.12
(591) Tím đậm, vàng.
(731) CHỬ MINH TOÀN (VN)
432 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 10: Răng làm bằng sứ các loại; răng giả; hàm răng giả; thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ chỉnh răng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ khám và chữa bệnh răng hàm mặt; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-04058**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.1; 26.15.15
(591) Hồng, xám, xanh nhạt, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ DUNG (VN)
Xóm 3 thôn Khúc Giản, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn nhà; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-04059**

(540)

AIRCALL

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh, cam.
(731) TRẦN VĂN THÀNH (VN)
Thôn Nam Hưng, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Chuông điện; chuông cửa điện; máy phát [viễn thông]; máy phát tín hiệu điện tử; máy đo tần số.

---

(210) **4-2025-04060**

(540)

LEETEK

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN HỮU VỊ (VN)
Số 19 dãy 1 ngõ 6 Bế Văn Đàn, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chuông điện; chuông cửa điện; máy phát [viễn thông]; máy phát tín hiệu điện tử; máy đo tần số.

---

(210) **4-2025-04061**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) NGUYỄN HỮU VỊ (VN)
Số 19 dãy 1 ngõ 6 Bế Văn Đàn, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chuông điện; chuông cửa điện; máy phát [viễn thông]; máy phát tín hiệu điện tử; máy đo tần số.

---

(210) **4-2025-04062**

(540)

GOGOKTV

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI THẾ DUYỆT (VN)
Thôn Hương Triện, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Máy đọc đĩa CD/DVD; màn hình hiển thị (điện tử) dùng cho đầu karaoke; bộ đầu máy hát karaoke vi tính; đầu đĩa hình kỹ thuật số; màn hình video (dùng cho đầu karaoke).

---

(210) **4-2025-04063**

(540)

GOGOAUDIO

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI THẾ DUYỆT (VN)
Thôn Hương Triện, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Micro; vang số (bộ trộn âm thanh); nguồn điện (bộ nguồn điện); loa; loa siêu trầm; cục (bộ) đẩy công suất âm thanh.

---

(210) **4-2025-04064**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.8; 2.1.23; 26.1.1; 26.13.1

(731) ĐẶNG QUỐC TOÀN (VN)
267 thôn Đằng Thành, xã Mương Mán, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn tập yoga; huấn luyện yoga; giáo dục và đào tạo về yoga.

---

(210) **4-2025-04065**

(300) 40-2024-0208024 13/11/2024 KR

(540)

Dynamic QNED Color

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Ti vi; màn hiển thị cho máy thu hình, cụ thể là tấm/bảng hiển thị phẳng cho máy thu hình và tấm/bảng hiển thị LED cho máy thu hình; phần mềm ứng dụng máy tính ghi sẵn cho ti vi, cụ thể là phần mềm ứng dụng để thiết lập và hiệu chỉnh ti vi; phần mềm ứng dụng máy tính cho ti vi, cụ thể là phần mềm để sử dụng trong lĩnh vực hiệu chỉnh màu sắc, lấy chuẩn/phân loại màu, định tỷ lệ màu và cân bằng màu.

---

(210) **4-2025-04066**

(540)

ASIMO

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm hệ điều hành máy tính không tải xuống được sử dụng cho xe cộ; cung cấp phần mềm không tải xuống được để quản lý dữ liệu xe cộ, điều hướng, cập nhật phần mềm và chẩn đoán hệ thống; cung cấp phần mềm không tải xuống được để triển khai các ứng dụng và bổ sung chức năng mới cho xe cộ; cung cấp phần mềm không tải xuống được để hỗ trợ trí thông minh của xe cộ và các công nghệ lái xe kết nối và tự động; nền tảng như là dịch vụ (PAAS) chứa các nền tảng phần mềm hệ điều hành máy tính để sử dụng cho xe cộ; phần mềm như là dịch vụ (SAAS) chứa các phần mềm hệ điều hành máy tính để sử dụng cho xe cộ; dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng; dịch vụ phân tích công nghiệp, nghiên cứu công nghiệp và thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính, tất cả đều thuộc nhóm 42.

---

(210) **4-2025-04067**

(540)

ZUMRAD

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PFIZER INC. (US)
66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm và chất ăn kiêng phù hợp cho việc sử dụng trong y tể hoặc thú y, thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật; cao dán, vật liệu dùng để băng bó; vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa; chất tẩy uế; chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm, chất diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-04068**

(540)

JAWLINE

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) THÂN VĂN ĐỨC (VN)
43 ngách 19 ngõ 89 Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel (trừ đèn, nến, bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-04069**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 26.4.4; 26.4.5
(731) THÂN VĂN ĐỨC (VN)
43 ngách 19 ngõ 89 Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel (trừ đèn, nến, bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-04070**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 26.4.4; 26.4.5
(731) THÂN VĂN ĐỨC (VN)
43 ngách 19 ngõ 89 Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao; đồ trang hoàng cây noel (trừ đèn, nến, bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-04071**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.9.1; 19.9.3; 26.4.1; 26.4.4
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TOPS (VN)
Tầng 1, số 170 đường Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dược phẩm, chế phẩm y tế và chế phẩm dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-04073**

(540)

DATPKT

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THÙY CHINH (VN)
Thôn Ngọc Lâm, xã Tân Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; ca vát.

---

(210) **4-2025-04074**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.7
(591) Cam, đỏ.
(731) PHẠM VĂN LONG (VN)
Ấp Tích Khánh, xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 02: Sơn; phẩm màu; màu nhuộm; nhựa tự nhiên [dạng thô]; bột dồng dùng để sơn, vẽ; bột để mạ bạc.

Nhóm 09: Cân; thiết bị liên lạc; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; pin mặt trời; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị lái tự động, dùng cho xe cộ.

Nhóm 12: Hệ thống và thiết bị vận chuyển bằng cáp; nhà xe lưu động; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; du thuyền; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; thiết bị bay để chụp ảnh.

Nhóm 13: Sản phẩm pháo hoa; súng thể thao; lọ phun xịt cá nhân dùng để tự vệ; đạn chì để đi săn; chổi lau nòng súng; bộ phận giảm thanh dùng cho súng.

Nhóm 15: Trống [nhạc cụ]; đàn ghi ta; cồng chiêng; đàn Piano; nhạc cụ điện tử tổng hợp; nhạc cụ dây.

Nhóm 17: Cao su tổng hợp; vật liệu cách điện cho dây cáp; sợi chất dẻo dùng để in 3D; vật liệu bao gói [nệm, lót, nhồi] bằng cao su hoặc chất dẻo; ống phun nước bằng vải bạt; nắp van bằng cao su.

Nhóm 19: Nhà tiền chế [bộ lắp ghép] không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại, tích hợp với pin quang điện; ống dẫn, không bằng kim loại, cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hòa không khí; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; đá nhân tạo.

---

(210) **4-2025-04075**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.1; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.16; 7.1.11; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BIA GÙI (VN)
2 Trần Nhân Tông, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-04076**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.7; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU KHÔ BONG BÓNG CÁ NGÂY THU (VN)
Số 563 tổ 18, ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu gạo; mua bán xuất nhập khẩu thủy hải sản như: mực, bông bống cá ba sa.

---

(210) **4-2025-04077**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, cam, đỏ, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SD (VN)
Khu phố 3, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi bằng gỗ; đồ chơi; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-04078**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.6; 24.15.7; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM NK VIỆT NAM (VN)
448/65/2A Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tỏi được bảo quản; tỏi đã chế biến; tỏi đen được lên men tự nhiên.

---

(210) **4-2025-04079**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.6; 24.15.7; 26.1.2; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM NK VIỆT NAM (VN)
448/65/2A Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tỏi được bảo quản; tỏi đã chế biến; tỏi đen được lên men tự nhiên.

---

(210) **4-2025-04080**

(540)

FASTCO

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN KHẮC KHANG (VN)
104/13 Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hành khách; cho thuê xe; dịch vụ giao đồ ăn; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2025-04081**

(540)

SBC MEDISPA

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JAPAN MEDICAL&BEAUTY CO., LTD. (JP)
12th Floor, Island Tower, 5-1, Nishi-Shinjuku 6-Chome, Shinjuku District, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-04082**

(540)

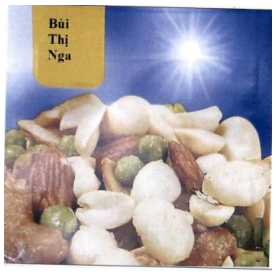

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 1.15.9; 5.7.1; 5.7.6; 25.7.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đen trắng, vàng, nâu, xanh nước biển, xanh da trời.

(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ NGA (VN)
Xóm Đồng Thịnh, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-04083**

(540)

NAM ANH
FURNITURE SYSTEM

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM ANH FURNITURE SYSTEM (VN)
Thôn Tuấn Dị, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ gỗ văn phòng; đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; khung tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-04084**

(540)

COIVICATS

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-04085**

(540)

MINGUINOVA

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ QUÂN ĐOÀN MUA SẮM (VN)
Số 7A, khu dân cư Đồi Yên Ngựa, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa (không dùng trong hoạt động sản xuất và y tế); nước rửa chén.

---

(210) **4-2025-04086**

(540)

TNN
FASHION STORE

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8; 26.11.11

(591) Đen, da.

(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-04087**

(540)

Gonow Coffee

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH HLC BEAUTY (VN)
Phố Hồng Thái mới, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê.

---

(210) **4-2025-04089**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 3.7.17; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNVIET (VN)
Số 236, đường Nguyễn Văn Năng, tổ dân phố số 22, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân; dép; giày; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, thắt lưng [trang phục], đồ đi ở chân, túi xách tay, phần phía trên của giày dép, đồ đội đầu, giày, giày thể thao, dép.

---

(210) **4-2025-04090**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 5.3.20; 5.13.4; 23.5.5
(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-04091**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đen, trắng, cam, xanh lá cây, tím, nâu, vàng.
(731) NGUYỄN VĂN VIỆT (VN)
Thôn Xuân Hòa 1, xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình; dịch vụ xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-04092**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.9.1; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG HOÀNG GIA ANH (VN)
F8/22B Hương lộ 80, ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 06: Tấm ốp bằng kim loại; kim loại thường và quặng; hợp kim của chúng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được.

Nhóm 19: Tấm ốp phi kim; vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-04093**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.2.7
(591) Xanh lá, đen.
(731) LÊ THỊ VIỆT TRINH (VN)
Ấp Suối Mây, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã qua chế biến; trái cây đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-04094**

(540)

Lâm Thảo

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TỐNG THƯƠNG THẢO (VN)
34 Lê Minh Xuân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; son môi.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, son môi, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng, cặp tóc, dải buộc tóc, dây cột tóc, kẹp tóc, bườm tóc, dây chuyền, nhẫn, bông tai; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-04095**

(540)

Lâm Thao

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỔNG THƯƠNG THẢO (VN)
34 Lê Minh Xuân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; son môi.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, son môi, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng, cặp tóc, dải buộc tóc, dây cột tóc, kẹp tóc, bườm tóc, dây chuyền, nhẫn, bông tai; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-04096**

(540)

Glorie Việt Nam

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH GLORIE BEAUTY (VN)
19 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; sữa tắm; son môi.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, son môi, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chất bổ sung ăn kiêng và chất bổ sung dinh dưỡng, cặp tóc, dải buộc tóc, dây cột tóc, kẹp tóc, bườm tóc, dây chuyền, nhẫn, bông tai; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-04097**

(540)

waveup
trippin' on skies sippin' waterfalls

(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) BÙI VĂN BẮC (VN)
Ấp 3, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-04098**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Tím, xanh, trắng.
(731) LÊ THỊ THÙY DUYÊN (VN)
18, khu N5, khu nhà ở Xuân Đỉnh, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ của chuyên gia tâm lý; tư vấn tâm lý và lối sống; dịch vụ chăm sóc tâm lý; dịch vụ đánh giá và kiểm tra tâm lý; huấn luyện tâm lý, tư vấn và trị liệu; tư vấn liên quan đến tâm lý tích hợp.

---

(210) **4-2025-04099**

(540)



(220) 05/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương nhạt, xanh lá cây đậm, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ICARE VIỆT NAM (VN)
366/5C Chu Văn An, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; kem trị mụn (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-04171**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM MIKA (VN)
Ki ốt 577, Chợ Ba Hàng, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-04172**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 9.1.1; 9.1.6; 25.5.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, cam, tím, hồng, xanh dương, nâu, ghi, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SAO PHƯƠNG BẮC 3D (VN)
122/29 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-04174**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) DAHAMGECHACHACHA (KR)
60-106, 70, Hannam-ro, Daedeok-gu, Daejeon, 34430, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đường; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; chất thay thế trà; chất thay thế đường dùng cho mục đích nấu ăn.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-04175**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) PLCOSMETIC CO., LTD. (KR)
72B-15L, 46, Namdongdong-ro 197beon-gil, Namdong-gu, Incheon, 21644, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-04176**

(540)

NEUL20S

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CANGKU GLOBAL CO., LTD. (KR)
201, Seoul forest M tower, 31, Ttukseom-ro 1-gil, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-04177**

(540)

Fruitskin

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LAB543 (KR)
1402, 10, Seongsuil-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-04178**

(540)

MALCOM

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PSCOSMETIC CO., LTD. (KR)
313, 53, Digital-ro 31-gil, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng; kem làm trắng da.

Nhóm 05: Nước rửa tay diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-04179**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18

(731) MOFF CO., LTD (KR)
115, Daecheong-ro, Samseong-myeon, Eumseong-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm trên cơ sở yến mạch; bánh quế; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-04181**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH PT AGRI (VN)
Tầng 6, tòa nhà Plaschem Tower, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); lá trà đã qua sơ chế (sấy khô hoặc phơi khô); hồi (gia vị); bột hồi (gia vị); bột quế (gia vị); quế (gia vị).

---

(210) **4-2025-04182**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.9; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.11
(591) Vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt, đỏ.
(731) PHẠM PHÚ CƯỜNG (VN)
Thôn 7, xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua chế biến; hạt điều rang muối; nhân hạt điều (đã chế biến); nhân hạt điều sơ chế; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-04185**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN NTEA THÁI NGUYÊN (VN)
Xóm Văn Hữu, xã Hoá Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
2. NGUYỄN KIM TUẤN (VN)
TDP 21 phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê, trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà, cà phê; các loại bánh, kẹo làm từ trà, cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, trà (chè), các loại đồ uống từ trà, cà phê, các loại bánh kẹo làm từ trà, cà phê.

---

(210) **4-2025-04187**

(540)

Caravanes Blue

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU HỮU NGHỊ (VN)
Km 313 + 200 Quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tâu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04188**

(540)

Rey's smoke

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT (VN)
Số 60, ngách 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04192**

(540)

JCKOO

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI TRỌNG THỊNH (VN)
Xóm Ngã Ba, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; tinh dầu dưỡng tóc; chế phẩm dưỡng tóc khô.

---

(210) **4-2025-04193**

(540)

SENANA

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI TRỌNG THỊNH (VN)
Xóm Ngã Ba, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; sữa rửa mặt; tẩy da chết; mặt nạ chăm sóc da; serum (huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm); sữa tắm; kem tẩy lông; nước xịt khoáng; nước hoa hồng; kem dưỡng da; kem chống nắng; nước tẩy trang; nước giặt quần áo.

---

(210) **4-2025-04194**

(540)

Lencolor

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI TRỌNG THỊNH (VN)
Xóm Ngã Ba, xã Xuất Hóa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; chế phẩm chăm sóc tóc; sáp tạo kiểu tóc; gôm xịt tóc; tẩy tế bào chết; sữa tắm; sữa rửa mặt; mặt nạ chăm sóc da; dầu gội khô; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-04195**

(540)

SOLZINKO

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG GIA (VN)
A23, Nơ 9, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04196**

(540)

ROGYLLAF

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LA FON VIỆT NAM (VN)
Số 21A, lô 1, khu đô thị Đền Lừ 1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04197**

(540)

SAMUXO

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04201**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(731) NGUYỄN TRÀ MY (VN)
15A ngõ 164, Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ đào tạo tiếng Anh; trung tâm đào tạo tiếng Anh; khảo thí giáo dục; phiên dịch ngôn ngữ.

---

(210) **4-2025-04202**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.1; 21.3.5; 24.15.7; 26.4.9; 26.15.1
(591) Trắng; đen; xanh cốm.
(731) 1. HOÀNG TRỌNG HẢI (VN)
1701 C/c Cantavil H.C, 600A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
2. ĐÀM DUY LONG (VN)
70 Nguyễn Sinh Cung, phường Vĩ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 28: Thiết bị thể thao; dụng cụ thể thao.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ thể thao.

---

(210) **4-2025-04203**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUYÊN THẢO (VN)
Lô 46 Nơ 19 MB2125 đường Nguyễn Thị Anh, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà (chè) các loại (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, trà (chè) các loại.

---

(210) **4-2025-04204**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.9; 2.7.10; 5.3.20; 5.11.1; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU YAMAMOTO - HUỲNH (VN)
39B Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng trên cơ sở tảo xoắn Spirulina; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Bột tảo xoắn (thực phẩm); chiết xuất từ tảo cho thực phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo, marketing, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, cụ thể các sản phẩm gồm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng từ tảo các loại.

---

(210) **4-2025-04205**

(540)

MAANPLUS
COFFEE & TEA

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ TRANG (VN)
177/3P ấp 23, Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-04206**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đen.
(731) COPENHAGEN OFFSHORE PARTNERS A/S (DK)
Amerika Plads 29 2100 København Ø, Denmark
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành việc kinh doanh, vận hành nhà máy và công trình điện; quản lý kinh doanh nhà máy và công trình điện; quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng nhà máy và công trình điện; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 37: Xây dựng nhà máy, công trình điện, hệ thống truyền tải điện, hệ thống lưu trữ điện năng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc ngành điện, hệ thống truyền tải điện, hệ thống lưu trữ điện năng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-04207**

(540)

The IMPERIAL Hotel
VUNG TAU BEACH

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 5.13.1; 25.1.25; 26.11.7
(591) Vàng, cam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LẠC VIỆT (VN)
Số 159-163 Thuỳ Vân, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ cho thuê nhà ở; dịch vụ cho thuê biệt thự; dịch vụ cho thuê căn hộ; dịch vụ cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-04209**

(540)

DELTA MEDICAL

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.3.4; 26.3.10
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ T&C (VN)
Số 6A ngõ 49 Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; hoá chất dùng trong y tế; thuốc thành phẩm dùng trong y tế; chế phẩm y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ chẩn đoán hình ảnh (dùng cho mục đích y tế); thiết bị và dụng cụ nha khoa; dụng cụ chỉnh hình; dụng cụ và vật liệu khâu vết thương; dụng cụ xét nghiệm dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu hóa chất (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp), thuốc thành phẩmdùng trong y tế, sinh phẩm y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ chẩn đoán hình ảnh, thiết bị và dụng cụ nha khoa, dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ và vật liệu khâu vết thương.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị y tế.

Nhóm 44: Cho thuê máy móc, thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-04210**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04211**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1; 3.3.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04212**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1; 3.3.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, kem sữa, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04213**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1; 3.3.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, kem sữa, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04214**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.24
(591) Đỏ, trắng, kem sữa, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04215**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1; 3.3.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, kem sữa, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04216**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1; 3.3.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, kem sữa, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04217**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04218**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.3.1; 3.3.24; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, kem sữa, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAP HI (VN)
Nhà 6B - tầng 6 (sàn văn phòng), toà nhà hỗn hợp Sông Đà, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04219**

(540)

cFeon

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ELITE SEMICONDUCTOR MICROELECTRONICS TECHNOLOGY INC. (TW)
No. 23, Industry E. Rd. IV, Hsinchu Science Park, Hsinchu 300, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chip [mạch tích hợp]; chất bán dẫn; mạch tích hợp; mạch in; bảng mạch in; bộ nhớ chớp (flash memory).

Nhóm 42: Thiết kế mạch tích hợp; thiết kế chip bán dẫn; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; lập trình máy tính; dịch vụ nghiên cứu và phát triển liên quan đến phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, chip [mạch tích hợp], chất bán dẫn, mạch tích hợp và bộ nhớ chớp (flash memory); soạn thảo tài liệu kỹ thuật; dịch vụ tư vấn công nghệ bán dẫn; dịch vụ tư vấn công nghệ mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-04221**

(540)

VCTI
越中贸促联盟
Vietnam China Trade & Investment Consortium

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.3
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI PHÚ SINH (VN)
Liền kề 08-C10 khu đô thị Mỹ Đình 1, đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch thuật; tổ chức và điều khiển đại hội; khoá đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-04222**

(540)

VCTI
越中贸促联盟
Vietnam China Trade & Investment Consortium

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.3; 26.3.4
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG MẠI PHÚ SINH (VN)
Liền kề 08-C10 khu đô thị Mỹ Đình 1, đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-04223**

(540)

KLEVERBOT

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ TƯ VẤN DOANH NGHIỆP INNOCOM (VN)
118 Vân Đồn, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; tư vấn phần mềm máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-04224**

(540)

Trailio

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình để uống; vật dụng giữ đồ chứa đựng đồ uống mang đi được; ấm không dùng điện; cốc vại; ống hút dùng để uống; đồ chứa đựng thực phẩm; đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; chai đựng nước, rỗng; bình cách nhiệt; đồ chứa đựng đồ uống mang đi được.

---

(210) **4-2025-04225**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.25
(591) Đen, đỏ nâu, xanh lá cây, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG THẢO (VN)
2/31/178 Nguyễn Văn Linh, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; hoạt động tư vấn pháp luật và đại diện pháp luật cho khách hàng.

---

(210) **4-2025-04226**

(540)

Kid Always

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) REVODRO TECH AG (CH)
Stockerstrasse 43, Zurich, 8002, Switzerland
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chế phẩm probiotic (lợi khuẩn) dùng cho y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất tẩy uế; vật liệu băng bó dùng trong phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-04228**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt và trắng.
(731) NATIONAL AQUACULTURE GROUP CLOSED JOIN STOCK COMPANY (SA)
Mohammed Al Azdi Street, Al Murjan District, Building No. 3851, Postal Code 23715, Jeddah, Kingdom of Saudi Arabia
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; trái cây đã được bảo quản; trái cây đã được sấy khô; trái cây đã được nấu chín; rau đã được bảo quản; rau đã được sấy khô; rau đã được nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; trái cây ép dạng sệt; trứng; sữa; sản phẩm sữa; dầu có thể ăn được dùng cho thực phẩm; chất béo ăn được.

---

(210) **4-2025-04231**

(540)

mineaderm
pure effective sustainable

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.11.8
(731) NGUYỄN VIỆT ANH (VN)
Phòng A4002 chung cư Thăng Long Number 1, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; chế phẩm tẩy trang; kem đánh răng; vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng; bông tẩm chế phẩm tẩy trang

---

(210) **4-2025-04232**

(540)

LIVE TOYFUL

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TOYS "R" US (ASIA) LIMITED (CN)
8th Floor, Lifung Tower, 888 Cheung Sha Wan Road, Lai Chi Kok, KLN, Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; búp bê; mô hình đồ chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; trò chơi thẻ bài; bóng cho trò chơi; bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng; thiết bị trò chơi; trò chơi cờ Dame.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ điều hành kinh doanh; nghiên cứu marketing; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; xúc tiến thương mại cho người khác; nghiên cứu tiếp thị; đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh; lập kế hoạch quảng cáo.

---

(210) **4-2025-04233**

(540)

mille

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) MILLE (THAILAND) CO., LTD. (TH)
133 Sinobrit Tower, 2nd Fl. Vibhavadi Rangsit Rd., Samsennai, Phayathai, Bangkok 10400, Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Phấn nén trang điểm; phấn trang điểm dạng bột; kem nền trang điểm giúp che khuyết điểm và hiệu chỉnh tông da (kem CC); kem lót trang điểm; chế phẩm nền trang điểm giúp che phủ, che khuyết điểm, dưỡng ẩm, và bảo vệ da (kem BB); chế phẩm nền để trang điểm; bút chì kẻ lông mày; bút chì kẻ lông mày dáng mảnh; chế phẩm kẻ viền mắt; chế phẩm kẻ mi mắt dạng bút (bút mát-ca-ra); phấn trang điểm cho mắt; chế phẩm bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); son môi dạng lỏng; son môi; phấn má hồng; son môi dạng gel giúp lâu trôi và tạo hiệu ứng màu tự nhiên (son tint); chế phẩm làm sạch da mặt dạng bọt, không chứa dược chất; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da mặt, không chứa dược chất; chế phẩm chống nắng; nước hoa; chế phẩm gội đầu; chế phẩm chăm

sóc tóc, không chứa dược chất; tinh chất chăm sóc tóc, không chứa dược chất; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm xịt làm sạch da tay, không chứa dược chất; chế phẩm gel làm sạch da tay dạng gel, không chứa dược chất; khăn giấy được tẩm sẵn chế phẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-04234**

(540)

Umimile

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN WUMI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 512, Zhenqian Building, Yousong Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm nóng nước; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị dùng cho bồn tắm; nồi nấu đa năng; hệ thống và máy làm lạnh; thiết bị khử trùng.

---

(210) **4-2025-04235**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.13; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh ngọc, trắng, đen, da người, vàng, xanh dương, xanh da trời, xanh tím than, ghi, hồng.

(731) PAINT TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
10 Bodojin-ro 73beon-gil, Seo-gu, Incheon, 22844, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Làm mới lại và phục chế công trình xây dựng; dịch vụ làm kín công trình; dịch vụ cách âm tòa nhà; xây dựng mặt tiền tòa nhà; xây dựng mái nhà tòa nhà; xây dựng chống trượt cho sàn tòa nhà; xây dựng lớp bảo vệ chống rò rỉ; xây dựng lớp phủ chống thấm nước; sơn nội thất và ngoại thất; xây dựng mái nhà chống thấm nước.

---

(210) **4-2025-04236**

(540)

Multi-Hi Hybrid

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BELLWETHER ELECTRONIC CORP. (TW)
9F.-1, No. 1071, Zhongzheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City 33045, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; thiết bị đầu cuối [điện]; bộ nối [điện]; bộ kết nối sợi quang; thiết bị đầu cuối tiếp xúc cho đầu nối điện; đầu nối dây [điện].

---

(210) **4-2025-04238**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.13; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh ngọc, trắng, đen, da người, vàng, xanh dương, xanh da trời, xanh tím than, ghi, hồng.
(731) PAINT TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
10 Bodojin-ro 73beon-gil, Seo-gu, Incheon, 22844, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về lớp phủ [sơn]; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về lớp phủ [sơn]; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về chế phẩm chống thấm nước tạo màng mỏng dạng lỏng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về chế phẩm chống thấm nước tạo màng mỏng dạng lỏng; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về sơn chống thấm nước; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về sơn chống thấm nước; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về chất chống thấm nước; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về chất chống thấm nước; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về chất chống ẩm; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về chất chống ẩm.

---

(210) **4-2025-04239**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.13; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh ngọc, trắng, đen, da người, vàng, xanh dương, xanh da trời, xanh tím than, ghi, hồng.
(731) PAINT TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
10 Bodojin-ro 73beon-gil, Seo-gu, Incheon, 22844, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn dùng trong kiến trúc; sơn chống hóa chất; sơn chịu nhiệt; sơn chịu lửa; sơn chống trượt; sơn chống thấm nước; sơn chống bụi; sơn chống gỉ; lớp phủ dùng cho tấm lợp bằng vải nỉ [sơn]; sơn nhựa tổng hợp.

---

(210) **4-2025-04240**

(540)



(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, da cam
(731) AGROSUPER S.A. (CL)
Camino La Estrella N°401, Of. 56, Sector Punta de Cortés, Rancagua, Chile
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; rau và quả được bảo quản, đông lạnh, phơi khô và nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; mứt quả ướt; trứng; sữa; pho mát; bơ; sữa chua và các sản phẩm từ sữa khác; dầu và mỡ dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-04241**

(540)

PlasAr

(220) 06/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)
44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học; hóa chất bảo quản thực phẩm.

Nhóm 05: Khí dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04245**

(540)

Chuby goo

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN PHÁT (VN)
Km2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm cho trẻ em và cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-04246**

(540)

Chuby gold

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TÂN PHÁT (VN)
Km2+500, đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm cho trẻ em và cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-04247**

(540)

VOT
VALUE OF TRUST

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VOT (VN)
Thôn Liên Sơn, xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng làm từ dược liệu; cây dược liệu đã sơ chế dùng cho mục đích y tế; các sản phẩm thảo dược dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

Nhóm 29: Măng sấy khô (thực phẩm); nấm sấy khô (thực phẩm); quả chà là sấy khô; quế khô.

Nhóm 30: Trà (đồ uống); trà thảo mộc; hoa hồi (gia vị); hạt hồi (gia vị); hạt dổi khô (gia vị); hạt mắc khén khô (gia vị).

Nhóm 31: Măng tươi; nấm tươi; thảo mộc tươi; vỏ quế tươi; hạt dổi tươi; cây dược liệu tươi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm trà thảo dược, trà dược liệu, đồ uống trên cơ sở trà, cây dược liệu, cây dùng làm thuốc (dược phẩm), thực phẩm chức năng, sản phẩm dược liệu, sản phẩm thảo dược; xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm trà thảo dược, trà dược liệu, đồ uống trên cơ sở trà, cây dược liệu, cây dùng làm thuốc (dược phẩm), thực phẩm chức năng, sản phẩm dược liệu, sản phẩm thảo dược (dược phẩm).

---

(210) **4-2025-04248**

(540)

LE PHUONG
BEAUTY

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH LÊ PHƯỢNG BEAUTY (VN)
Số 82 đường Nguyễn Khuyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-04249**

(540)

CƠM NIÊU
CKU LINH

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.18; 26.1.1; 26.11.12
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC TÂN KHANH (VN)
16 Trần Cao Vân, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; nhà hàng cơm niêu; quán ăn uống; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-04250**

(540)

Ngô Đình

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.11.8
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NGÔ ĐÌNH (VN)
551 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-04251**

(540)

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MATSUOKA JC HOLDINGS (VN)
Lô 04-10A Cụm tiểu thủ công nghiệp Hai Bà Trưng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-04252**

(540)

NAS
NHẬT BẢN AUTOMOBILE SERVICE

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Tím, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MATSUOKA JC HOLDINGS (VN)
Lô 04-10A Cụm tiểu thủ công nghiệp Hai Bà Trưng, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Lắp đặt bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; cân chỉnh lốp xe; dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2025-04253**

(540)

Quỳnh Châu

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Trắng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ NGA (VN)
TĐ 401, TBĐ số 37, ấp Vườn Ươm, xã Tân Định, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-04254**

(540)

SAKAKI NANO

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SAKAKI VIỆT NAM (VN)
Số 26 đường Quyết Thắng, tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2025-04255**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.18
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số 110B Mỹ Phú, phường Tân Hội, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; ca cao; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-04256**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.7.3; 26.1.1
(591) Nâu đậm, nâu, trắng.
(731) PHẠM LAN PHƯƠNG (VN)
14 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; áo choàng phụ nữ; váy; khăn quàng cổ; quần áo lót.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo; thiết kế trang phục; thiết kế nguyên mẫu.

---

(210) **4-2025-04257**

(540)

Shincare

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAI TIẾN TẦN (VN)
Khu 8, xã Đan Phượng, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 37: Cung cấp dịch vụ lắp đặt thiết bị điện tử; cung cấp dịch vụ sửa chữa thiết bị điện tử; cung cấp dịch vụ bảo dưỡng thiết bị điện tử; cung cấp dịch vụ bảo trì thiết bị điện tử.

---

(210) **4-2025-04258**

(540)

Long Tiên Tửu

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAI TIẾN TẦN (VN)
Khu 8, xã Đan Phượng, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; rượu men lá; rượu vang; rượu mạnh (đồ uống); đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-04259**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, trắng, nâu.
(731) ĐÀO CÔNG MINH VŨ (VN)
Thôn Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang vải [trang phục].

---

(210) **4-2025-04260**

(540)

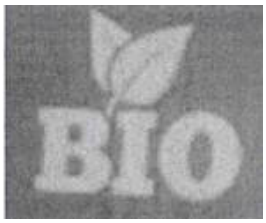

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(731) ĐÀO CÔNG MINH VŨ (VN)
Thôn Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang vải [trang phục].

---

(210) **4-2025-04261**

(540)

An Thịnh

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀO CÔNG MINH VŨ (VN)
Thôn Song Quỳnh, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 25: Khẩu trang vải [trang phục].

---

(210) **4-2025-04262**

(540)

TruLumens

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) EPSON SINGAPORE PTE LTD. (SG)
438B Alexandra Road, #04-01/04, Block B, Alexandra Technopark, Singapore 119968

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và xúc tiến bán hàng; dịch vụ tư vấn, cố vấn, và hỗ trợ quảng cáo, tiếp thị và xúc tiến bán hàng; sắp xếp và điều hành các sự kiện xúc tiến bán hàng; sắp xếp và điều hành các sự kiện xúc tiến bán hàng và tiếp thị; triển khai các chiến dịch xúc tiến bán hàng; phổ biến các tài liệu quảng cáo và xúc tiến bán hàng; các hoạt động tiếp thị và xúc tiến bán hàng liên quan đến quản trị kinh doanh và quản lý kinh doanh; tổ chức các chương trình khách hàng thân thiết cho mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội chợ và buổi trình diễn cho mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng và quảng cáo; xúc tiến việc bán hàng thời trang thông qua các bài báo quảng cáo trên tạp chí; dịch vụ tiếp thị quảng bá sử dụng phương tiện nghe nhìn; dịch vụ xúc tiến đẩy mạnh bán hàng; tài trợ quảng bá của các tổ chức thúc đẩy quản lý và bảo tồn môi trường; cung cấp các chương trình khách hàng thân thiết nhằm mục đích xúc tiến bán hàng; dịch vụ quảng bá và đẩy mạnh bán hàng; phổ biên tài liệu quảng cáo trực tuyến; tiến hành triển lãm thương mại ảo trực tuyến; phổ biến quảng cáo qua các mạng truyền thông trực tuyến; quảng cáo trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị trực tuyến; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo trực tuyến trên mạng truyền thông máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về thiết bị nghe nhìn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về phần cứng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về phần mềm máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về ấn phẩm; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý thương hiệu; quảng cáo qua thư; phân phát hàng mẫu; tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, ngoại trừ việc vận chuyển chúng, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó; nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị; trang trí cửa kính trưng bày hàng; thu thập, hệ thống hóa, biên soạn và phân tích dữ liệu kinh doanh, số liệu thống kê, thông tin và chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh đối với hoạt động tiếp thị và ra mắt sản phẩm mới; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn máy móc và thiết bị điện, cụ thể là máy in ảnh, máy in khô rộng, máy in vải và mực in; định vị thương hiệu; dịch vụ định vị thương hiệu; dịch vụ chiến lược thương hiệu; dịch vụ kiểm tra thương hiệu; quản lý kinh doanh và tiếp thị thương hiệu cho các doanh nghiệp và cá nhân.

---

(210) **4-2025-04263**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 25.7.22; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh nước biển.
(731) ĐỖ NGUYÊN ÁI (VN)
129/41 Huỳnh Thiện Lộc, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-04264**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.24; 26.11.12
(591) Xanh lá cây (đậm, nhạt), cam, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOME COOKING GROUP (VN)
Số 43, liền kề 34, khu ĐTM Vân Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy cấp khí tươi hồi nhiệt; hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí, máy và thiết bị làm sạch khí.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ máy cấp khí tươi hồi nhiệt, hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí, máy và thiết bị làm sạch không khí, máy và thiết bị làm sạch khí.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy cấp khí tươi hồi nhiệt, hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí, máy và thiết bị làm sạch không khí, máy và thiết bị làm sạch khí.

---

(210) **4-2025-04265**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN MINH ĐAN (VN)
26 đường số 8, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-04266**

(540)

F1988

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ROUTINE VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà IMC, 62 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; túi.

Nhóm 25: Tất dài; tất ngắn cổ; quần áo; mũ.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-04267**

(540)

Tôm Giống Trúng Mùa

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lá cây, cam đậm, cam nhạt, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỦY SẢN BÌNH MINH MIỀN TRUNG (VN)
Thôn Hòa Thạnh, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 31: Động vật giáp xác (sống); tôm nước ngọt (sống); vật nuôi gây giống, vật nuôi để cung cấp giống.

---

(210) **4-2025-04268**

(540)

DABM
BINH MINH

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.3
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THỦY SẢN BÌNH MINH MIỀN TRUNG (VN)
Thôn Hòa Thạnh, xã An Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 31: Tảo, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; động vật giáp xác (sống); thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật; tôm nước ngọt (sống); vật nuôi gây giống; vật nuôi để cung cấp giống.

---

(210) **4-2025-04269**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 5.3.13; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh lá cây đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH BINH MINH CAPITAL (VN)
C4-92, đường 21, KDC 586, khu vực Thạnh Thới, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thủy sản (không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y).

Nhóm 30: Cà phê; gạo.

Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi thủy sản (tôm, cá); thức ăn cho động vật; động vật giáp xác (sống); tảo, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; vật nuôi gây giống, vật nuôi để cung cấp giống; cây giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống.

---

(210) **4-2025-04270**

(540)

ĐỨC LONG VIỆT

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN MINH GIỎI (VN)
197 Nguyễn Thái Bình, phường 04, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-04271**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương.
(731) O-WELL CORPORATION (JP)
5-13-9 Mitejima, Nishiyodogawa-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ: sơn, keo và chất dính dùng cho mục đích công nghiệp, máy và thiết bị sơn, đèn điện và thiết bị chiếu sáng khác, chế phẩm tẩy sơn, tẩy thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, chế phẩm đánh bóng, giấy nhám (giấy ráp), máy và thiết bị điều khiển hoặc phân phối điện, máy và dụng cụ đo hoặc kiểm tra, máy và thiết bị viễn thông, máy điện tử cùng các bộ phận của chúng, và bộ lọc để thu gom sơn trong không khí.

---

(210) **4-2025-04272**

(540)

varioPRINT

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Vật tư tiêu hao dùng cho máy in điện tử và máy in kỹ thuật số cụ thể là: mực dạng bột dùng cho máy in và máy sao chụp, mực in và mực dùng cho máy in, dùng cho máy in nén và máy sao chụp.

Nhóm 09: Máy in kỹ thuật số (dùng với máy tính) cùng các bộ phận và linh kiện cụ thể là: bảng mạch in kỹ thuật số, khay tiếp giấy dùng điện (bộ phận của máy in kỹ thuật số dùng với máy tính) và thiết bị điều khiển điện tử.

---

(210) **4-2025-04273**

(540)

JAWSIZE

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.13.1; 1.13.15; 26.4.4

(731) NGUYỄN NGỌC LUÂN (VN)
Xã Yên Lộc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; dụng cụ tập thể dục; dụng cụ tập luyện thể thao; thiết bị tập luyện thể thao; dụng cụ rèn luyện hình thể; bóng tập cơ hàm.

---

(210) **4-2025-04274**

(540)

VRG AUSTRALIA

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.17.25; 3.5.15

(591) Xanh lá, đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH VRG AUSTRALIA (VN)
50A Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-04275**

(540)

MAN XANH

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát; nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây); bia.

---

(210) **4-2025-04276**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng, hồng, xanh dương, vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH PHÁT TÀI (VN)
7A/14/1 ấp 7, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) trầm; nhang thơm.

---

(210) **4-2025-04277**

(540)

BUNCHAR

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI VIẾT HÙNG (VN)
Xóm Địch Giáo Đông, xã Giao Tân, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Gôm xịt tóc; sáp vuốt tóc; màu nhuộm tóc; dầu gội tóc; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm.

Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: mỹ phẩm, gôm xịt tóc, sáp vuốt tóc, hấp ủ tóc, màu nhuộm tóc, oxy trợ nhuộm (mỹ phẩm), dầu gội tóc, dầu xả tóc, tinh dầu dưỡng tóc, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-04278**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, da cam.
(731) LÊ ĐÌNH TÚ (VN)
Thôn Đại Đồng, xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Ti vi; màn hình led; thiết bị âm thanh; thiết bị truyền dẫn hình ảnh và âm thanh.

---

(210) **4-2025-04279**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ hồng.
(731) ZHANG YONGYANG (CN)
A1904, RongJiangHuaTing, Hepo Town, Jieyang City, Guangdong Provience, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; tai nghe; máy ảnh; pin; mắt kính; sạc điện thoại; phụ kiện máy tính (ổ cứng).

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; dịch vụ thương mại điện tử (như quảng bá trực tuyến và bán lẻ): thiết bị điện tử (tai nghe, loa, đồng hồ thông minh, máy tính bảng), thiết bị chụp ảnh (như máy ảnh, camera), thiết bị viễn thông (như điện thoại di động, bộ định tuyến), pin và thiết bị sạc, pin sạc dự phòng, dây sạc, đồng hồ thông minh, tai nghe thông minh, tai nghe bluetooth, bộ sạc thông minh, củ sạc, máy sấy tóc, kính thông minh, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính.

---

(210) **4-2025-04280**

(540)

YANGO IGNIC

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHANG YONGYANG (CN)
A1904, RongJiangHuaTing, Hepo Town, Jieyang City, Guangdong Provience, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; tai nghe; máy ảnh; pin; mắt kính; sạc điện thoại; phụ kiện máy tính (ổ cứng).

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; dịch vụ thương mại điện tử (như quảng bá trực tuyến và bán lẻ): thiết bị điện tử (tai nghe, loa, đồng hồ thông minh, máy tính bảng), thiết bị chụp ảnh (như máy ảnh, camera), thiết bị viễn thông (như điện thoại di động, bộ định tuyến), pin và thiết bị sạc, pin sạc dự phòng, dây sạc, đồng hồ thông minh, tai nghe thông minh, tai nghe bluetooth, bộ sạc thông minh, củ sạc, máy sấy tóc, kính thông minh, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính.

---

(210) **4-2025-04281**

(540)

AMSYS

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OMNISYSTEM VN (VN)
Lô A2-CN5, Cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Công tơ điện; cầu dao điện; phích cắm điện; ổ cắm điện; dụng cụ đo điện.

---

(210) **4-2025-04282**

(540)

CHOUDY

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Đỏ nâu, vàng nhạt.
(731) PHẠM THANH TUẤN (VN)
Ấp Tân Thịnh, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; ví.

Nhóm 24: Chăn; ga.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-04283**

(540)

ONEONE

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ TUỆ MINH (VN)
Số 01/04/30 đường Ngô Quyền, tổ 12, khóm 5, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; dung dịch tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh bóng, cọ rửa và mài mòn; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; nước hoa; tinh dầu; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); thuốc nhuộm tóc.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bọt biển cho mục đích gia dụng.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không có cồn; nước uống có ga;tinh chất không cồn và chiết xuất hoa quả để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-04284**

(540)

MỘC VIỆT

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ TUỆ MINH (VN)
Số 01/04/30 đường Ngô Quyền, tổ 12, khóm 5, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược.

---

(210) **4-2025-04285**

(540)

alojoshop

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALOJO VIỆT NAM (VN)
232/14 đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố 5, tổ 74, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Két sắt (két an toàn); vật liệu xây dựng bằng kim.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn); máy tính; máy in (dùng cho máy tính); máy quét mã vạch; máy kiểm kho; máy soi tiền.

Nhóm 35: Mua bán phần mềm máy tính (đã ghi sẵn), máy tính, máy in, máy quét mã vạch, máy kiểm kho, máy soi tiền, két sắt (két an toàn), trung tâm thương mại, cụ thể là mua bán các loại trái cây tươi, nước ép trái cây tươi, trái cây sấy khô, sữa và các sản phẩm sữa, rượu, bia, nước giải khát, thực phẩm tươi sống và chế biến, quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu điện, quạt điện, máy xay hoa quả, máy ép hoa quả, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, bình đun nước siêu tốc, cốc chén, máy sấy tóc, bàn là, máy khử độc thực phẩm, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, tủ làm đông, tủ làm mát thực phẩm, lò vi sóng, thiết bị phân phối nước nóng và lạnh, máy sấy quần áo, tivi và phụ kiện của tivi, bộ điều biến (modem), phần mềm máy tính (ghi sẵn), chuông cửa dùng điện, thiết bị kiểm soát và điều khiển thang máy, thiết bị cảnh báo an ninh, thiết bị cảm biến dùng để phát hiện người, thiết bị giám sát trung tâm (dùng cho mục đích an ninh và báo cháy), thiết bị giám sát từ xa, thiết bị kiểm soát vào ra bằng thẻ, thiết bị báo động, thiết bị điều khiển từ xa, camera giám sát, thiết bị báo cháy tự động, thiết bị cảm biến khói (dùng cho mục đích báo cháy), thiết bị cảm biến nhiệt độ (dùng cho mục đích báo cháy), thiết bị phát thông báo khẩn cấp, thiết bị điều khiển kiểm soát năng lượng, thiết bị điều khiển định giờ để tưới cây tự động, thiết bị điện tử dùng để điều

khiển bể bơi, thiết bị giám sát và chăm sóc sức khỏe bằng điện, thiết bị cảm biến để kiểm tra thành phần nước tiểu, thiết bị đo huyết áp, thiết bị đo thân nhiệt, ghế mát-xa, công tắc điện tự động, thiết bị bật tắt đèn tự động, ổ cắm điện tử; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ ngân hàng; tư vấn tài chính; môi giới kinh doanh.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-04286**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.2
(591) Xanh lá cây, vàng đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÁT VÂN (VN)
1908 Võ Văn Kiệt, KDC Nam Hùng Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê nhà ở; cho thuê cửa hàng; đầu tư vốn (tài chính); mua bán nhà ở; môi giới bất động sản; tư vấn đầu tư tài chính.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành; cho thuê kho bãi (chứa hàng hoá); vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Nhà nghỉ; khách sạn; nhà hàng ăn uống; khu nghỉ dưỡng (resort); khu du lịch sinh thái nhằm mục đích nghỉ dưỡng.

Nhóm 45: Tư vấn pháp lý về nhà đất.

---

(210) **4-2025-04287**

(540)



(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.3
(591) Vàng, xanh dương & đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC SAOLA (VN)
128 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tổ chức và điều hành các sự kiện, hội nghị, cuộc thi trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; khóa đào tạo từ xa; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-04288**

(540)

STD REPHOS

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỸ ÚC (VN)
783/40 Cách Mạng Tháng Tám, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe.

---

(210) **4-2025-04289**

(540)

MTNEW

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ORIMAX (VN)
Căn TT03B-11, dự án Hoàng Thành Villas, KĐT mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04290**

(540)

ZOPISLEEP

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04291**

(540)

ASEZOPI

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04292**

(540)

IBANSIS

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04293**

(540)

ASEIBAN

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04294**

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

STONEXAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04295**

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BRAINEXTOL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04296**

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SUMOKIDS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04297**

(540)

RHEMATON

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04298**

(540)

ANCHAU
PHARMA., JSC

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Đỏ, xanh lơ, xanh lơ nhạt, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN CHÂU (VN)
Số nhà 87, TT12 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04299**

(540)

ANCHAU
PHARMA., JSC

(220) 07/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Đỏ, xanh lơ, xanh lơ nhạt, trắng, ghi

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN CHÂU (VN)
Số nhà 87, TT12 khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chông loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào

(chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-04425**

(540)

EVEREST MEDICINES

(220) 16/06/2020
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2
(731) EVERNOV MEDICINES LIMITED (CN)
66th Floor, Tower 1, Plaza 66 West Nanjing 1266 200040 Shanghai China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Hoạt chất hóa học sử dụng trong sản xuất thuốc chống ung thư; chất phụ gia hóa học sử dụng trong sản xuất thuốc; chế phẩm hóa học dùng trong sản xuất thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm, cụ thể là chế phẩm dược cho ung thư/huyết học, miễn dịch học, tim mạch, thận, bệnh truyền nhiễm, chăm sóc cấp tính, nội khoa, hệ thần kinh trung ương, nhãn khoa, hô hấp, chuyển hóa, da liễu, tiêu hóa hoặc sức khỏe phụ nữ; thuốc dược phẩm, cụ thể là chế phẩm dược cho ung thư/huyết học, miễn dịch học, tim mạch, thận, bệnh truyền nhiễm, chăm sóc cấp tính, nội khoa, hệ thần kinh trung ương, nhãn khoa, hô hấp, chuyển hóa, da liễu, tiêu hóa hoặc sức khỏe phụ nữ; chế phẩm dược cho chăm sóc sức khỏe, cụ thể là cho ung thư/huyết học, miễn dịch học, tim mạch, thận, bệnh truyền nhiễm, chăm sóc cấp tính, nội khoa, hệ thần kinh trung ương, nhãn khoa, hô hấp, chuyển hóa, da liễu, tiêu hóa hoặc sức khỏe phụ nữ; chế phẩm y tế và chế phẩm dược dùng để uống, tiêm tĩnh mạch, bôi ngoài da, tiêm ngoài đường tiêu hóa, đặt trực tràng hoặc ngậm dưới lưỡi dùng cho người trong các lĩnh vực ung thư/huyết học, miễn dịch học, tim mạch, thận, bệnh truyền nhiễm, chăm sóc cấp tính, nội khoa, hệ thần kinh trung ương, nhãn khoa, hô hấp, chuyển hóa, da liễu, tiêu hóa hoặc sức khỏe phụ nữ.

Nhóm 42: Nghiên cứu dược phẩm; nghiên cứu và phát triển dược phẩm; phát triển thuốc, cụ thể là dịch vụ phát triển dược phẩm; dịch vụ phát triển thuốc; dịch vụ phát triển dược phẩm; nghiên cứu và phát triển vắc-xin và thuốc.

---

(210) **4-2025-04476**

(540)

Telkomsel

(220) 10/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) PT TELEKOMUNIKASI SELULAR (ID)
Gedung Telkom Landmark Tower, Menara 1, Lantai 1 - 23, JL. Jend. Gatot Subroto Kav. 52, Mampang Prapatan, Jakarta Selatan, DKI Jakarta, Indonesia
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính; mô đem; máy thu thanh và thu hình; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị bộ nhớ máy vi tính.

Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền dữ liệu, giọng nói, đồ họa trong phạm vi khoảng cách xa bằng đường truyền cáp, điện báo và vệ tinh; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 38: Nền tảng phần mềm máy tính; mô đem; máy thu thanh và thu hình; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị bộ nhớ máy vi tính.

---

(210) **4-2025-04478**

(540)



(220) 10/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá, xanh dương, hồng, xanh đậm, vàng, đỏ.
(731) PHẠM HÙNG CƯỜNG (VN)
Tổ dân phố Trung Chính, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, thành phố Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ, trưng bày trong các cửa hàng, mua bán quảng cáo giới thiệu các sản phẩm sau: đồ chơi trẻ em, đồ gia dụng, mỹ phẩm, sách vở, đồ dùng học sinh, điện tử.

---

(210) **4-2025-04500**

(540)



(220) 10/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Be, nâu, đỏ, trắng.
(731) EN DINING BAR HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
160 Robinson Road, #22-04 Singapore Business Federation Center, Singapore 068914
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 43: Tư vấn liên quan đến công thức nấu ăn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống kết hợp với quán rượu và quán cà phê (nhà hàng bistro); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng; dịch vụ câu lạc bộ cho việc cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ tư vấn liên quan đến cung cấp thức ăn; dịch vụ tư vấn liên quan đến chuẩn bị thức ăn; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến cung cấp thức ăn và đồ uống; dịch vụ ăn uống cung cấp tại nơi theo yêu cầu của khách hàng theo hợp đồng; dịch vụ nấu ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nấu thức ăn; chuẩn bị thức ăn; chuẩn bị thức ăn và đồ uống; chuẩn bị thức ăn mang đi và thức ăn nhanh; cung cấp đồ ăn và đồ uống thực hiện bởi nhà hàng; cung cấp thông tin liên quan đến nhà

hàng; cung cấp thông tin liên quan đến việc chuẩn bị thức ăn và đồ uống; dịch vụ đặt và giữ chỗ trong nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống cung cấp thức ăn nhanh; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ cung cấp thức ăn mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi; dịch vụ bồi bàn (phục vụ thức ăn, đồ uống trong nhà hàng ăn uống); dịch vụ quầy rượu vang; dịch vụ câu lạc bộ rượu vang [cung cấp đồ uống].

---

(210) **4-2025-04501**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1; 5.9.3; 11.3.7; 26.1.1
(591) Đen, trắng, hồng nhạt, hồng, xanh lá cây, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Số 28a ngõ 68, đường Kim Hoàng, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán chè (chè ăn); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-04502**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 17.2.2; 26.1.2; 26.1.18
(591) Tím, đỏ, đỏ tươi, xanh nước biển, đen.
(731) ĐOÀN MINH PHƯỚC (VN)
325/5 Bùi Minh Trực, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi chống toé nước; thiết bị tắm; vòi phun tia nước để trang trí; chậu rửa (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-04503**

(540)

BOOMBO power

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KIM BẢO (VN)
Ấp 3A, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-04506**

(540)

maytext®
FABRICS FOR EVERY SPACE

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUÁN THÀNH (VN)
Ấp 3, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 22: Vải dầu/vải nhựa/vải bạt; mái che bằng vải dệt; lưới; vải bạt làm cánh buồm; rèm che bên ngoài bằng vật liệu nhiệt; mái che bằng vật liệu tổng hợp.

Nhóm 24: Vải; vải dùng để bọc đồ đạc; vải sợi dệt (vật liệu dệt); vải bằng sợi thủy tinh dùng trong ngành dệt; rèm dạng lưới; rèm cửa ra vào.

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; thảm chống trượt; tấm phủ sàn bằng nhựa vinyl; tấm phủ tường bằng vải dệt; thảm sàn chống cháy; thảm dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2025-04507**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, xanh.
(731) TRẦN THÁI HÂN (VN)
80/4H Bà Triệu, khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-04508**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh dương, xanh lam, vàng.
(731) TRẦN THÁI HÂN (VN)
80/4H Bà Triệu, khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc;nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

---

(210) **4-2025-04520**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH SO ĐẬM (VN)
Số 11 ngách 91 Linh Quang, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán nước; quán cà phê giải khát.

---

(210) **4-2025-04521**

(540)

XCLUB

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ ÁNH HOA (VN)
Tầng 5, tòa B - FaFim Việt Nam, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giầy thể thao; giầy tập thể dục; quần ngắn thể thao nữ; áo ba lỗ thể thao; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số.

Nhóm 28: Dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập thể dục; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm sau: quần áo thể dục, giầy thể thao, giầy tập thể dục, quần ngắn thể thao nữ, áo ba lỗ thể thao, quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số, dụng cụ tập thể hình, máy để tập luyện thể dục, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục thể hình; huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ].

---

(210) **4-2025-04522**

(540)

XSPORT

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ ÁNH HOA (VN)
Tầng 5, tòa B - FaFim Việt Nam, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giầy thể thao; giầy tập thể dục; quần ngắn thể thao nữ; áo ba lỗ thể thao; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số.

Nhóm 28: Dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập thể dục; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm sau: quần áo thể dục, giầy thể thao, giầy tập thể dục, quần ngắn thể thao nữ, áo ba lỗ thể thao, quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số, dụng cụ tập thể hình, máy để tập luyện thể dục, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; điều hành các lớp thể dục thể hình; huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ].

---

(210) **4-2025-04523**

(540)

HEATMASTER

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Tầng 5, tòa B - FaFim, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; vali; ví đựng tiền; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đi ở chân; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-04524**

(540)

UVMASTER

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Tầng 5, tòa B - FaFim, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; vali; ví đựng tiền; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đi ở chân; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-04527**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23

(731) TRẦN THỊ MỸ LINH (VN)
43/3C Tiền Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chăn; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-04528**

(540)

HALATISO

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
94 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-04529**

(540)

FIDION

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee, 51373 Leverkusen, Germany

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, dùng cho nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chất bảo quản hạt giống; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; gien của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; phân bón.

---

(210) **4-2025-04530**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.22; 5.3.20; 5.13.4; 5.13.25; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Vàng, đen, nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TĐH VIỆT NAM (VN)
Điểm công nghiệp số 1, khu kết cấu thép Bình Phú, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước xả vải; chế phẩm gia dụng làm sạch quần áo; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); sữa rửa mặt.

Nhóm 20: Đồ nội thất: giường, tủ, bàn, ghế, giá sách bằng gỗ, kệ để đồ bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-04531**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.1.1; 3.1.22; 5.3.20; 5.13.4; 5.13.25; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TĐH VIỆT NAM (VN)
Điểm công nghiệp số 1, khu kết cấu thép Bình Phú, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh: loa, ampy, micrô, cục đẩy, trầm.

Nhóm 12: Xe máy; xe đạp điện; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe đạp điện.

Nhóm 40: Lắp ráp xe máy và xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-04532**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 11.1.6; 25.12.1; 26.1.1
(591) Cam, vàng, nâu.
(731) PHẠM THANH HÒA (VN)
T1, 23.11 c/c Vista Verde, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động: dịch vụ phục vụ đồ uống do nhà hàng thực hiện (trừ kinh doanh quán rượu, quán giải khát có khiêu vũ).

---

(210) **4-2025-04533**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.3.2; 26.1.1
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN QUỐC LUẬT (VN)
85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-04534**

(540)

BEN & TOO

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ VĂN ĐẠI (VN)
95/5 đường số 18D, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán quần, áo.

---

(210) **4-2025-04535**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.3.6; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN THẾ NAM (VN)
Thôn Tân Độ, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; mũ nón thể thao; đồ đi chân thể thao; đồ đội đầu thể thao.

---

(210) **4-2025-04536**

(540)

ECOSILK

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-04537**

(540)

VNAIRLINES

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-04538**

(540)

Hera

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MEGABATH VIỆT NAM (VN)
Số 3, nhà 13 phố Cát Linh, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Sen vòi; bồn cầu; bồn tắm; chậu rửa bằng inốc dùng cho nhà bếp; bếp từ; máy hút mùi.

---

(210) **4-2025-04539**

(540)

VIGOO
AN TOÀN LÀ SỨ MỆNH

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MYOKO VIỆT NAM (VN)
Số 277 đường Trần Phú, khu phố Thọ Môn, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Xe điện; phụ tùng xe điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe điện và phụ tùng xe điện.

---

(210) **4-2025-04540**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.3.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGHĨA PHÁT (VN)
Số 44 đường Trần Nguyên Hãn, khu phố Thắng Lợi 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ mua bán các thiết bị tổ chức sự kiện, cụ thể là: thiết bị âm thanh, thiết bị ánh sáng, nhà bạt, lều bánh ú, lều chóp, dù che sự kiện, bàn ghế sự kiện, sân khấu sự kiện, cổng chào sự kiện.

Nhóm 41: Dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; cho thuê các thiết bị điện ảnh; cho thuê đồ trang trí sân khấu; cho thuê thiết bị ghi âm thanh.

---

(210) **4-2025-04541**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.7.1; 15.7.1; 15.7.7; 18.3.21
(731) FOSHAN NANHAI ABUNDANT TRADE CO., LTD. (CN)
RM804, F8, Bld. 15th, No. 8 Xingfu Road, Jinhe Community, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE (BUD & PRAIRIE LLC.)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; lốp cho bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; thuyền.

---

(210) **4-2025-04543**

(540)

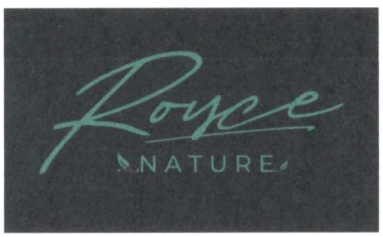

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Đen, xanh.
(731) ĐỖ TRỌNG TẤN (VN)
200/21A/37/17 xóm Chiếu, phường 15, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-04544**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 2.1.22; 2.1.30; 11.3.7; 25.1.5; 25.1.9
(591) Đỏ sẫm, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MÃ ĐẠI GIA VIỆT NAM (VN)
1061-1063-1065 Trần Hưng Đạo, phường 5, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán lẩu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện

---

(210) **4-2025-04545**

(540)

CLBUC

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No.3, Chung Hua Road, Hukou, Hsinchu, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe mô tô; xe máy; xe máy điện; xe chạy trên cát; ô tô; động cơ mô tô.

---

(210) **4-2025-04546**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Da cam.
(731) ĐOÀN HỮU VIỆT (VN)
Xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho tóc; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-04547**

(540)

TDMUC

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No.3, Chung Hua Road, Hukou, Hsinchu, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe mô tô; xe máy; xe máy điện; xe chạy trên cát; ô tô; động cơ mô tô.

---

(210) **4-2025-04548**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI GOLYTEC AUTOMATION CO., LTD. (CN)
Room 1, Building 8, No.333 Wanfang Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bao gói; máy đóng bao; stato [bộ phận của máy]; động cơ dẫn động trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; người máy công nghiệp; máy công cụ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; bàn cho máy móc; máy phát điện xoay chiều; băng tải vận hành bằng khí nén; thang máy, không dùng để kéo người trượt tuyết [máy móc]; thiết bị nâng; băng tải [máy móc]; cần trục; sàn nâng di động; máy in; băng tải dùng để vận chuyển gỗ; máy phát điện; thiết bị truyền động tuyến tính bằng khí nén hoặc thủy lực, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ tuyến tính; máy chuyển động tuyến tính để di chuyển đồ vật; bộ dẫn động cho động cơ, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện cho máy móc; động cơ séc-vô, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ nam châm vĩnh cửu, không dùng cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-04549**

(540)

ROCKLAND

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) WAYNE WANG (US)
221 N Orange Ave, City of Industry, CA 91744, U.S.A

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vali; túi; ba lô; túi mua sắm (túi tote); túi đựng mỹ phẩm, rỗng.

---

(210) **4-2025-04550**

(540)

MMBUC

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No.3, Chung Hua Road, Hukou, Hsinchu, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe mô tô; xe máy; xe máy điện; xe chạy trên cát; ô tô; động cơ mô tô.

---

(210) **4-2025-04551**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, xanh dương.

(731) MINOR HOTELS EUROPE & AMERICAS, S.A. (ES)
Santa Engracia, 120 - Sexta Planta, 28003 Madrid, Spain

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng; chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt phòng khách sạn và đặt chỗ ở tạm thời; cho thuê và đặt phòng khách sạn và nhà nghỉ; dịch vụ đại lý đặt phòng khách sạn; dịch vụ lưu trú tại khách sạn, nhà nghỉ và khu du lịch; cho thuê sở vật chất cho các cuộc họp, hội nghị tham vấn, triển lãm, trưng bày, hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề và hội thảo đào tạo; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống để ăn ngay [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy bar và dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-04552**

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NUSCENT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HOÀNG NGUYÊN TÂM (VN)
113 đường C18, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), hương liệu tinh dầu, nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm), dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế [thực phẩm chức năng], thảo dược, dầu thơm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, dụng cụ y tế, thiết bị y tế, dụng cụ hỗ trợ y tế cho cơ thể, dụng cụ trang điểm (gương trang điểm, lược chải tóc, bông phấn, sơn móng tay, nước tẩy sơn móng tay), đồ vệ sinh cá nhân (bàn chải đánh răng, máy rửa mặt, bông tăm, dao cạo), xà phòng và chất tẩy rửa.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; thẩm mỹ viện; tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn sử dụng mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-04553**

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

3DCHOCO

(731) ĐÀO VIẾT THÀNH (VN)
A1-25.15, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Sô cô la; ca cao; kem lạnh; bánh kẹo; cà phê; chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 35: Marketing; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; sản xuất các chương trình mua sắm từ xa; quản lý các hoạt động kinh doanh; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để thúc đẩy bán hàng; mua bán: sô cô la, ca cao, kem lạnh, bánh kẹo, cà phê, chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Trang trí thực phẩm; tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ cửa hàng bánh ngọt và sô cô la (phục vụ tại chỗ hoặc mang đi); dịch vụ quán kem lạnh (quán ăn uống); dịch vụ quán cà phê (phục vụ tại chỗ hoặc mang đi).

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; quản trị pháp lý việc li-xăng; quản lý quyền tác giả; li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý].

---

(210) **4-2025-04554**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.15; 8.7.5; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá, xanh lá đậm, xanh dương, đen, tím, vàng, vàng nâu nhạt, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BÁNH XÈO BÀ DƯỠNG (VN)
K280/23 Hoàng Diệu, phường Bình Hiên, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Bánh xèo.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm bánh xèo.

Nhóm 43: Quán bánh xèo (quán ăn uống); quán phở (quán ăn uống); quán bún bò (quán ăn uống); quán cơm (quán ăn uống); nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-04555**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20; 5.3.13; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ADO (VN)
Số 45 ngõ 28 Nguyễn Khả Trạc, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, kem làm trắng da.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà.

---

(210) **4-2025-04556**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.5.3; 18.2.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Số 8 đường Tứ Hiệp, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nem chua; giò lụa; giò bò; giò xào; chả mỡ; chả bò.

Nhóm 30: Bánh nhân thịt; bánh chưng; bánh giò.

---

(210) **4-2025-04557**

(540)

HECINET

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ADO (VN)
Số 45 ngõ 28 Nguyễn Khả Trạc, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; marketing; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; phát triển các ý tưởng marketing.

---

(210) **4-2025-04558**

(540)

EEMDA

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VÀ MÁY BIẾN THẾ ĐÔNG ANH (VN)
Số A1, ngõ 61 đường Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Thang máng bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc; khóa tay bằng kim loại, trừ khóa điện.

Nhóm 07: Máy móc nông nghiệp; máy dùng trong nông nghiệp; thanh truyền cho máy móc động cơ điện và động cơ; máy dập khuôn; máy nghiền.

Nhóm 09: Tủ bảng điện; dây cáp điện; máy biến áp; tủ sạc ắc quy; trạm kios hợp bộ điện áp, bộ lưu điện.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; thiết bị điều hòa không khí; máy đun nước tắm; máy sấy quần áo; đèn điện.

---

(210) **4-2025-04559**

(540)

DR.SEN
Bác sĩ làn da

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng.
(731) ĐỖ THỊ PHƯỢNG (VN)
Ấp 3, phường Tiến Hưng, thành phố ĐồngXoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-04560**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGÔ PHAN TẤN VŨ (VN)
Thôn Sư Lỗ, xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-04561**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.17; 5.7.23
(591) Ghi đậm, vàng, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ GIANG (VN)
9B, ngách 78, ngõ 169, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; mỹ phẩm; nước giặt.

Nhóm 04: Nến thơm.

Nhóm 29: Hoa quả sấy dẻo; hoa quả đã chế biến.

Nhóm 31: Hoa quả tươi.

Nhóm 32: Nước hoa quả ép.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: xà phòng, mỹ phẩm, nước giặt, nến thơm, hoa quả sấy dẻo, hoa quả đã chế biến, hoa quả tươi, nước hoa quả ép.

---

(210) **4-2025-04562**

(540)

霍尼康帝
HONNEY CONTI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) 1885 (SHANGHAI) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 211, 2nd Floor, Building 4, No. 3333 Huancheng West Road, Nanqiao Town, Fengxian District, Shanghai China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu vôtca; rượu vang; rượu cốc-tai; rượu rum; rượu uýt ki; rượu brandi (rượu mạnh).

---

(210) **4-2025-04565**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 4.3.3; 25.1.5; 25.1.9
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU VẠN LỢI DRAGON (VN)
418/35 Hồng Bàng, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Đồ dùng nhà bếp (không dùng điện): nồi, niêu, xoong, chảo, khay nướng, kẹp càng cua (dụng cụ gắp thức ăn).

---

(210) **4-2025-04566**

(540)

MT carton

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU HỢP THÀNH PHÁT (VN)
225/1 Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cưa xích; máy cắt cỏ; máy xăng; máy phun thuốc; phụ tùng các loại máy nông ngư cơ.

---

(210) **4-2025-04567**

(540)

MT Rocket

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU HỢP THÀNH PHÁT (VN)
225/1 Tam Bình, khu phố 2, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cưa xích; máy cắt cỏ; máy xăng; máy phun thuốc; phụ tùng các loại máy nông ngư cơ.

---

(210) **4-2025-04568**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.16; 5.5.20; 5.7.3; 5.7.21; 6.1.2; 6.7.25; 6.19.16
(591) Xanh lá cây, xanh lá chuối, xanh ngọc, vàng, cam, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP MƯỜNG BÚ (VN)
Tiểu khu II, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; quả táo tươi.

---

(210) **4-2025-04569**

(540)

TKY GO

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯU GIA BẢO (VN)
379/18A Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phụ tùngxe đạp; xe đạp điện; phụ tùngxe đạp điện.

---

(210) **4-2025-04570**

(540)

KCP GO

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯU GIA BẢO (VN)
379/18A Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phụ tùng xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-04571**

(540)

KAMIKI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
43/1G Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng].

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; nước hoa quả.

---

(210) **4-2025-04572**

(540)

Ngọc Muna

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
43/1G Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Trang sức; đá quý.

---

(210) **4-2025-04573**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.1.5; 5.1.12
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH THE PALM SG (VN)
989/1/11B TL43, khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balô; túi xách; cặp; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-04574**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH THE PALM SG (VN)
989/1/11B TL43, khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Balô; túi xách; cặp; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-04576**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24; 24.15.21; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DOMIN VIỆT NAM (VN)
Số 5A ngõ 46 đường Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thể thao; váy; áo sơ mi.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo (trang phục), đồ đi chân, đồ đội đầu, quần áo thể thao, váy, áo sơ mi, phụ kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-04577**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.19; 3.7.24; 24.15.1; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DOMIN VIỆT NAM (VN)
Số 5A ngõ 46 đường Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thể thao; váy; áo sơ mi.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo (trang phục), đồ đi chân, đồ đội đầu, quần áo thể thao, váy, áo sơ mi, phụ kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-04578**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.23
(731) TRẦN THỊ HIỀN (VN)
Thôn Khả Lý Thượng, xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; giày.

---

(210) **4-2025-04579**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 24.1.1; 24.9.1; 26.3.4; 26.4.18
(731) LÊ VĂN BẮC (VN)
Thôn 2, xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; áo chống nắng; áo phông; đồng phục; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-04580**

(540)

Smelaa

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ SOLIFE (VN)
Số 18 LK 37, khu đô thị Vân Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; nội tiết tố dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04581**

(540)

Fapopro

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ SOLIFE (VN)
Số 18 LK 37, khu đô thị Vân Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; nội tiết tố dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04582**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15

(731) KHƯƠNG VIẾT PHONG (VN)
Thôn Đông Phong, xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-04583**

(540)

TADASUA

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DP TÂM ĐAN (VN)
45M Ông Ích Khiêm, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); đồ uống y tế; sữa công thức; sữa cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-04584**

(540)

TADAVINA

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DP TÂM ĐAN (VN)
45M Ông Ích Khiêm, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); đồ uống y tế; sữa công thức; sữa cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-04586**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.3; 26.1.1

(591) Vàng, nâu, xanh lá, xanh lá đậm, đen, trắng, vàng cam.

(731) CÔNG TY TNHH AN DUY KHANG (VN)
Số 134 Hai Bà Trưng, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 21: Ống hút dùng để uống; ống hút gạo.

---

(210) **4-2025-04588**

(540)

POPAN

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯƠNG VIỆT ANH (VN)
Tổ 17, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu mạnh [đồ uống]; rượu gạo; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2025-04589**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 11.3.3; 26.1.1
(591) Xanh than, xam, nâu cam, vàng, vàng nhạt, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN ĐIỆP (VN)
Chúc Đồng 2, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-04591**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.7.1; 5.7.27; 9.7.25; 16.3.3
(591) Nâu đen, đen, nâu, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CAFE IIN (VN)
18 đường N6, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; bánh kẹo; mật ong.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán: trà, cà phê, ca cao, mật ong, nước uống đóng chai, nước giải khát, nước uống có ga, đồ uống trên cơ sở gạo; dịch vụ cố vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh tạm thời.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-04592**

(540)

CAFÉ IIN®
DẤN CHẤT THÀNH CÔNG

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.7.1; 5.7.27
(591) Đen, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CAFE IIN (VN)
18 đường N6, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; bánh kẹo; mật ong.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán: trà, cà phê, ca cao, mật ong, nước uống đóng chai, nước giải khát, nước uống có ga, đồ uống trên cơ sở gạo; dịch vụ cố vấn kinh doanh; quản lý kinh doanh tạm thời.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-04593**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH HV NET (VN)
255 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm đẹp (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh chăm sóc cá nhân (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-04594**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU NITA (VN)
Số 51 Nguyễn Trường Tộ, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng, mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-04595**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ đô, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DAICHI VIỆT NAM (VN)
Số nhà 9, ngõ 444, phố Thụy khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe máy điện và phụ tùng của chúng.

Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện và phụ tùng của chúng, bình ắc quy, ắc quy điện cho xe cộ, hộp ắc quy, pin đánh lửa, thiết bị sạc cho ắc quy điện, thiết bị sạc pin, pin điện, đồ trang sức, phụ kiện thời trang, quần áo, giày dép, vớ, khẩu trang, mắt kính, balô túi xách, dây nịt, phụ kiện thể thao, mũ bảo hiểm, túi giấy, thùng carton, bút viết, văn phòng phẩm, thực phẩm (tươi sống và đã chế biến); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-04596**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.11.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ THANH THỦY (VN)
Số 1/293 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ốc; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-04598**

(540)

TAM AN
NATURAL OIL

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DẦU TÂM AN (VN)
64 đường 28, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 05: Dầu y tế; menthol; dầu khuynh diệp dùng cho mục đích dược phẩm; dầu thơm dùng cho mục đích y tế; dầu xoa bóp; dầu long não dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04600**

(540)

MEDOCALYX

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KIM SA GROUP (VN)
Số 29 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-04601**

(540)

TMGFIT

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH THẮNG (VN)
16C đường Thành, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; két sắt an toàn; then ổ khóa; khóa tay bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy khoan; máy mài; máy cưa; máy hàn điện; dụng cụ cầm tay không vận hành thủ công (dùng pin, điện); máy bơm hơi; máy rửa xe.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; búa [dụng cụ cầm tay]; kìm; kéo; cưa [dụng cụ cầm tay]; dao [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 35: Mua bán, giới thiệu, trưng bày các sản phẩm cụ thể là: chìa khóa bằng kim loại, khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện, két sắt an toàn, then ổ khóa, khóa tay, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công, máy khoan, máy mài, máy cưa, máy hàn điện, máy cắt, dụng cụ cầm tay không vận hành thủ công (dùng pin, điện), máy bơm hơi, máy rửa xe, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, búa [dụng cụ cầm tay], kìm, kéo, cưa [dụng cụ cầm tay], dao [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-04608**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15
(591) Vàng cam, vàng đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ quảng cáo; cho thuê vật liệu quảng cáo và tiếp thị; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; tổ chức hội chợ và triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; phân phát hàng mẫu cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản, cụ thể là cho thuê, môi giới, cho thuê lại và quản lý bất động sản thương mại, văn phòng và không gian văn phòng; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; mua, bán bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng bến cảng, bến tàu; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; tư vấn xây dựng (tư vấn quản lý dự án xây dựng).

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ trình chiếu phim; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cho thuê các tiện ích sân vận động; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; sắp xếp, tổ chức và điều hành các sự kiện giải trí xã hội.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ lập quy hoạch đô thị; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hóa chất.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-04609**

(540)

THILOGI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (THACO) (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng xe buýt; cho thuê tàu thuyền; chuyên chở bằng xe tải; cứu hộ tàu thủy; dịch vụ khuân vác; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ đóng gói hàng hóa cho mục đích vận chuyển; môi giới hàng hải; dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hóa; dịch vụ lưu kho; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê kho chứa hàng; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê tủ ướp lạnh; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê xe cộ; vận tải hàng hóa; vận tải bằng tàu thuyền; vận chuyển hành khách; lai dắt tàu thuyền; chuyên chở hàng hóa; vận chuyển hàng hóa; vận tải đường biển; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; môi giới vận chuyển hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; hậu cần vận tải, cụ thể là lập kế hoạch và sắp xếp các chuyến hàng cho người sử dụng dịch vụ vận tải; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; định vị và theo dõi hàng hóa cho mục đích vận chuyển.

---

(210) **4-2025-04610**

(540)

ZERO SUGAR

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; đồ uống được chưng cất, rượu cồn [đồ uống]; rượu soju; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu mạnh [đồ uống].

---

(210) **4-2025-04611**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm, vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; đồ uống được chưng cất, rượu cồn [đồ uống]; rượu soju; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu mạnh [đồ uống].

---

(210) **4-2025-04612**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; rượu soju; rượu cồn [đồ uống]; rượu gạo; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu mạnh [đồ uống].

---

(210) **4-2025-04613**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; đồ uống được chưng cất; rượu cồn [đồ uống]; rượu soju; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu mạnh [đồ uống].

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-04615**

(540)

SOULMATE SOJU

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu cồn [đồ uống]; rượu soju; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống].

---

(210) **4-2025-04616**

(540)

PANAX IN SON LA
THÀNH LONG

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 5.11.2; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(591) Đen, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN AN BÌNH (VN)
Phòng 203, tòa nhà Giảng Võ Lake View, D10 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Rượu khai vị; đồ uống được chưng cất; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu mạnh [đồ uống].

---

(210) **4-2025-04618**

(540)

KIMNGOCPENS

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.1.3; 20.7.1
(731) CÔNG TY TNHH KIMNGOCPENS (VN)
Thôn Đại Nội, Xã Bình Định, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 16: Bút máy; mực viết; bút chì; giấy; sách; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán: bút máy, thước kẻ, tẩy, mực, lọ mực, giấy, sách, văn phòng phẩm, đồ dùng học tập.

---

(210) **4-2025-04619**

(540)

ANBALIV

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM BẢO AN (VN)
TT5-1A-17 khu đô thị Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-04621**

(540)

I3asudin

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-04622**

(540)

IVIONITER

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại

---

(210) **4-2025-04623**

(540)

VICTORIA

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-04624**

(540)

Mar A Sunset

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Phòng 1111, tòa nhà 17T10, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ cao cấp; dịch vụ quản lý, vận hành và cho thuê bất động sản nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2025-04625**

(540)

Mar A Sunset

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Phòng 1111, tòa nhà 17T10, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ tổ chức trải nghiệm văn hóa, nghệ thuật nhằm mục đích giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-04626**

(540)

Mar A Sunset

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Phòng 1111, tòa nhà 17T10, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ lưu trú tạm thời cho khách (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04627**

(540)

Mar A Sunset Residences

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Phòng 1111, tòa nhà 17T10, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê căn hộ cao cấp; dịch vụ quản lý, vận hành và cho thuê bất động sản nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2025-04628**

(540)

Mar A Sunset Residences

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Phòng 1111, tòa nhà 17T10, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ tổ chức trải nghiệm văn hóa, nghệ thuật nhằm mục đích giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-04629**

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Mar A Sunset Residence

(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Phòng 1111, tòa nhà 17T10, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp chỗ lưu trú tạm thời cho khách (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04630**

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) BAOZHIDING TECHNOLOGY (BEIJING) CO., LTD. (CN)
Rm.A-7794, Bldg. 3, No. 20, Yong'an Rd., Shilong Economic Development Zone, Mentougou Dist., Beijing, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; bình đựng thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu, không phải bằng kim loại quý; hộp đựng thuốc lá điếu; chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; thuốc lá vụn; cỏ để hút; thuốc lá; thuốc lá điếu.

---

(210) **4-2025-04631**

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 1.15.23; 1.15.24; 5.11.2; 26.1.1; 26.5.1

(591) Đỏ đậm, đỏ tươi, vàng đồng, xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TMDV XUẤT NHẬP KHẨU AN THỊNH PHÁT (VN)
Khu đấu giá đất để xây dựng nhà ở, tổ 6, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe được chế biến từ sâm; thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe được chế biến từ đông trùng hạ thảo; thực phẩm chức năng từ thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men.

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe được chế biến từ sâm, thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe được chế biến từ đông trùng hạ thảo, thực phẩm chức năng từ thảo dược, thực phẩm chức năng, chế phẩm vitamin, chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men.

---

(210) **4-2025-04632**

(540)

NATTOINFO

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM INFO VIỆT NAM (VN)
Số 31, ngõ 81 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok. website, fanpage); dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-04633**

(540)

ORGANICS HappyBABY

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.5.6; 4.5.1; 5.7.12; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, da cam, đỏ, vàng, trắng.

(731) NURTURE, LLC (US)
40 Fulton Street, New York 10038, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; thức ăn cho em bé.

Nhóm 29: Trái cây nghiền nhuyễn; rau củ nghiền nhuyễn; hỗn hợp rau củ và trái cây nghiền nhuyễn; món ăn cho trẻ mới biết đi, cụ thể là món khai vị được đóng gói sẵn bao gồm chủ yếu là trái cây nghiền nhuyễn, tất cả đều được làm từ toàn bộ hoặc một phần đáng kể các thành phần nguyên liệu hữu cơ; món ăn cho trẻ mới biết đi, cụ thể là món khai vị được đóng gói sẵn bao gồm chủ yếu là rau củ, gạo, mì ống, thịt hoặc ngũ cốc, tất cả đều được làm từ toàn bộ hoặc một phần đáng kể các thành phần nguyên liệu hữu cơ; đồ ăn nhẹ hữu cơ trên cơ sở trái cây; đồ ăn nhẹ hữu cơ trên cơ sở sữa chua và có chứa trái cây; món ăn đã được chế biến sẵn trên cơ sở rau củ cho trẻ mới biết đi.

Nhóm 30: Đồ ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; đồ ăn nhẹ trên cơ sở nhiều loại hạt ngũ cốc; thanh đồ ăn nhẹ trên cơ sở trái cây và rau củ; bánh quy; bánh quy giòn.

---

(210) **4-2025-04634**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.7.3; 5.7.23; 26.1.1
(591) Đen, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN VŨ KHOA (VN)
4006 HH3B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04635**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.1.2
(591) Đỏ, đỏ đậm, đen, trắng, xám, xám đậm, xanh xám.
(731) LÊ THỊ NĂM (VN)
Tổ 10, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; linh kiện đồng hồ; phụ kiện đồng hồ; đồng hồ treo tường; đồng hồ đeo tay; đồng hồ kích thước lớn.

---

(210) **4-2025-04636**

(540)

Adycemuc

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 (VN)
299/22 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-04637**

(540)

Adycetin

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 (VN)
299/22 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-04638**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.7
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LED ENGLISH HOUSE (VN)
Unit 14, tầng 9, Golden King 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-04639**

(540)

CANHA VUI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; mỹ phẩm; kem chống nắng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất làm mềm vải dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-04640**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.3
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-04641**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng; sữa rửa mặt; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-04642**

(540)

Multipharma

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.17; 3.11.24; 24.13.1
(591) Trắng, xanh ngọc, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MULTI PHARMA (VN)
Số 15 ngõ 16 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-04643**

(540)

MỊ ƠI
Meal & Drink

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 11.1.4; 11.3.2; 26.1.1
(731) LÊ QUANG HÃNH (VN)
2502CT2 The pride Kđt An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ thông tin du lịch; dịch vụ đặt vé máy bay; dịch vụ lữ hành.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04645**

(540)

Mindful
Pilates VN

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MINDFUL PILATES VN (VN)
Số 11A đường V3, khu dân cư và công viên Phước Thiện (khu C), số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập pilates.

---

(210) **4-2025-04646**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.15; 26.11.12
(591) Cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SPA LAVELLA (VN)
Số 476, đường Mạc Đĩnh Chi, khu 7, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-04647**

(540)

MỘC LỰU

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH DIỆU HIỀN (VN)
Ấp Bào Bèo, xã Hiệp Mỹ Tây, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-04648**

(540)

ROTINE

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HUY KHANG (VN)
Nhà liền kề A2, PANDORA, số 53, phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lào; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04649**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.1.25; 26.4.18
(591) Be, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MYTHFARM VIỆT NAM (VN)
Tổ 7 Đa Thọ, xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà bông; dầu dưỡng da; dầu xoa bóp thư giãn (không dùng cho mục đích y tế); nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; son; hương liệu (tinh dầu); nhang nụ; muối ngâm tắm (không dùng cho mục đích y tế); dung dịch rửa tay, vệ sinh phụ nữ (không dùng cho mục đích y tế); dầu tắm gội toàn thân.

Nhóm 29: Dầu thực vật; dầu hạt trà; dầu hạt cafe; bơ thực vật; bơ hạt xoài; trái cây sấy.

Nhóm 30: Trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); muối thảo mộc (dùng chế biến thức ăn); bột; các chế phẩm làm từ ngũ cốc; cacao; sô cô la.

---

(210) **4-2025-04650**

(540)

SAKURADAPHA®

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI PHÁT (VN)
548 Trần Hưng Đạo, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sáp đánh bóng kim loại.

---

(210) **4-2025-04651**

(540)

San Marino
KING SIZE

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.22; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6; 26.4.2; 26.4.18
(731) UNICONCEPT TRADING FZ-LLC (AE)
T1 10Floor, Office 3G, RAKEZ Amenity Centre, Al Hamra Industrial Free Zone, Ras Al Khaimah, UAE
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá sợi; thuốc lá điện tử; đầu lọc thuốc lá; xì gà; tẩu hút thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04652**

(540)

Felecia
House of healthcare products

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, xanh, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH FELECIA (VN)
Số 53, ngõ 98 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-04653**

(540)

UNIVERSAL OVERALL

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) LIFU JAPAN CO., LTD. (JP)
1-21-11, 2 F, sendagaya, shibuya district, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-04654**

(540)

TANTOMI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHALINE LIU (DE)
Volmerswerther Str. 107 Neuss 41468, Germany
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví bỏ túi; túi xách tay; vali hành lý; cặp học sinh; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-04655**

(540)

PUUGUU 普谷

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YE JIANRONG (CN)
No. 12, Nansheng 3rd Group, Yuanxian Village, Heshi Town, Taixing City, Taizhou City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu soju; rượu uýt ki; rượu mạnh [đồ uống]; rượu vang; rượu gạo; rượu rum.

---

(210) **4-2025-04656**

(540)

UNIVERSAL OVERALL

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) LIFU JAPAN CO., LTD. (JP)
1-21-11, 2 F, sendagaya, shibuya district, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; ví đựng tiền; bộ đồ du lịch [đồ da]; bao để móc chìa khóa; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-04657**

(540)

Hoa Tây Tử

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG YIGE ENTERPRISE MANAGEMENT GROUP CO., LTD (CN)
Unit 8, 6/F, Building 5, 2 Kejiyuan Road, Baiyang Sub-district, Hangzhou, Economic & Technological Development Area, Jianggan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; mặt nạ mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm chống nắng; chế phẩm tẩy trang; nước hoa.

---

(210) **4-2025-04658**

(540)

MGP
MAOGEPING
毛戈平美妆

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAO GEPING COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 1001, Wanyin Building, Shangcheng District, Hangzhou City, 310000 Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; son môi; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem dùng cho mặt [mỹ phẩm]; phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày; phấn má [phấn hồng]; phấn mắt; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; nước hoa; sáp tan chảy [chế phẩm tạo mùi thơm]; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; bình để uống; dụng cụ mỹ phẩm; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; bông phấn để trang điểm; bàn chải lông mày; đồ dùng tẩy trang; cọ đánh phấn mắt; cọ chải lông mi; cọ dùng trang điểm cho má.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ nghiên cứu marketing trong lĩnh vực mỹ phẩm, nước hoa và các sản phẩm làm đẹp; cung cấp thông tin thương mại; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; đào tạo thực hành [thao diễn]; dạy kỹ năng làm đẹp; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi các trường về làm đẹp; cho mượn sách và các xuất bản phẩm khác; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ người mẫu cho các nghệ sĩ; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ ghi âm thanh và video.

---

(210) **4-2025-04659**

(540)

oralhoe

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANTOU OLAHAO BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 809, Block1, Chingyao Center, No.57 Huashan Rd, Longhu Dist. Shantou, Guangdong China 515000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh răng; chế phẩm làm sạch răng giả; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-04660**

(540)

BIFILAC

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TABLETS (INDIA) LIMITED (IN)
Jhaver Centre, R.A Building, IV Floor, Old No.19, New No.72, Marshalls Road, Egmore, Chennai, Tamil Nadu, India 600 008

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; gạo; mì ống và mì sợi; bột sắn hột và bột cọ sagu; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh) và các loại đá lạnh khác ăn được; đường; mật ong; nước mật đường; men; bột nở; muối; gia vị; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); dấm; nước xốt và các loại gia vị khác; kem (nước đông lạnh).

---

(210) **4-2025-04661**

(540)

SUMMIT GEAR

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.3.11; 26.3.4; 26.15.15

(731) 1. POWER STATE ENTERPRISES CO., LTD. (CN)
No. 12, Yudong 7th Road, Dongcheng Town, Yangdong District, Yangjiang City, Guangdong Province, 529931, People's Republic of China
2. SUMMIT ENTERPRISE CO. LIMITED (CN)
Yudong 7th Rd E & Yongxing 9th Rd N, Dongcheng Town, Yangdong District, Yangjiang, Guangdong, 529931, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dao; dao nhíp; lưỡi cắt (dụng cụ cầm tay); dụng cụ mở đồ hộp, không dùng điện; kéo; dao rựa; dao găm; dụng cụ bằng sắt để quét sơn lót, quét lớp lót (dụng cụ cầm tay); công cụ để mài lưỡi cắt; dao rạch (dao trổ); dao dùng để đi săn; dụng cụ để tách, mở con sò, con hàu; rìu; cưa (dụng cụ cần tay); cái kẹp; bàn xẻng (dụng cụ cầm tay); công cụ cắt (dụng cụ cầm tay); dao xén, xén gọt; dao nạo (dụng cụ cầm tay); dao băm thịt; dụng cụ cắt hộp; bộ đồ ăn (dao, nĩa và thìa); dụng cụ mài dao bằng thép; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay thao tác thủ công); bộ dụng cụ làm móng; dao đa năng; dao bóc vỏ.

Nhóm 21: Dụng cụ mở nút chai, dùng điện hoặc không dùng điện; cối xay hạt tiêu, vận hành bằng tay; thiết bị xay dùng cho nhà bếp, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; hộp đựng bữa ăn, trưa; dụng cụ nhà bếp; giá đỡ dao trên bàn ăn; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-04662**

(641) 4-2022-07096

(540)

ENOLUBE

(220) 04/03/2022
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 1.15.15

(591) Vàng, đỏ.

(731) ENOLUBE LUBRICANTS & GREASE TRADING L.L.C (AE)
Churchill Executive Tower - Al A 'Amal st. - Business Bay, Dubai, u.a.e. - P.o. Box 92396

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; sáp công nghiệp; dầu nhờn; nhiên liệu; nhiên liệu cháy sáng.

---

(210) **4-2025-04663**

(540)

BEFORE ALL

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, LẮP RÁP TUẤN NGHĨA (VN)
CN3, khu công nghiệp Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe máy; xe cộ chạy bằng điện; săm lốp xe đạp, xe máy; xích xe đạp, xe máy.

---

(210) **4-2025-04664**

(540)

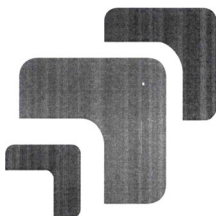

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, LẮP RÁP TUẤN NGHĨA (VN)
CN3, khu công nghiệp Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng bằng kim loại (cụ thể là tấm hợp kim nhôm nhựa hỗn hợp); mua bán nhựa, mica; mua bán thiết bị điện, điện tử (cụ thể là dây điện, ổ cắm, đèn điện, điện thoại, tivi, đầu đọc kỹ thuật số, thiết bị ghi âm, thiết bị ghi hình, thiết bị âm thanh); mua bán máy may công nghiệp (cụ thể là máy nén khí, máy khoan, máy bào, máy bơm); mua bán: các loại tủ bạt, chăn, thảm, chiếu, mành; mua bán: các loại gỗ, sản phẩm từ gỗ như giường, tủ, bàn, ghế và kệ; mua bán: ô tô, xe cơ giới và phụ tùng ô tô, xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-04665**

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

COPEN UNITED

(731) COPEN UNITED LIMITED (CN)
Unit 1-3, 9/F, International Enterprise Centre II, No. 73 Chai Wan Kok Street, Tsuen Wan, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; vật liệu dệt; vải dệt sử dụng cho sản xuất quần áo, hàng may mặc, vải lanh, ga trải giường, vỏ gối, áo khoác, găng tay và trang phục; vải lót [vải]; vật liệu dệt sử dụng cho sản xuất lớp lót cho quần áo, mũ và giày dép; vải lót; nhãn mác bằng vải; vải dính có thể dán bằng nhiệt; khăn tay dệt; vải co giãn.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; lớp lót [bộ phận của quần áo]; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; túi của quần áo; cạp quần.

---

(210) **4-2025-04666**

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 26.1.2; 26.11.3; 26.15.15

(591) Xanh, trắng.

(731) COPEN UNITED LIMITED (CN)
Unit 1-3, 9/F, International Enterprise Centre II, No. 73 Chai Wan Kok Street, Tsuen Wan, New Territories, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; vật liệu dệt; vải dệt sử dụng cho sản xuất quần áo, hàng may mặc, vải lanh, ga trải giường, vỏ gối, áo khoác, găng tay và trang phục; vải lót [vải]; vật liệu dệt sử dụng cho sản xuất lớp lót cho quần áo, mũ và giày dép; vải lót; nhãn mác bằng vải; vải dính có thể dán bằng nhiệt; khăn tay dệt; vải co giãn.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; lớp lót [bộ phận của quần áo]; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; túi của quần áo; cạp quần.

---

(210) **4-2025-04667**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY LẮP ĐIỆN CƯỜNG THỊNH (VN)
Số 14, ngõ 250 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng; máy nghiền dùng trong công nghiệp [máy móc]; máy gia công kim loại; máy tán đinh; máy mài; máy hàn điện.

---

(210) **4-2025-04668**

(540)

DEMIN

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY LẮP ĐIỆN CƯỜNG THỊNH (VN)
Số 14, ngõ 250 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực in ăn được; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực chứa mực in ăn được, dùng cho máy in.

Nhóm 07: Băng tải [máy móc]; máy in để in trên tấm kim loại; máy in; máy in phun công nghiệp; thiết bị phun mực cho máy in; máy dán nhãn; máy dập nổi; máy dán tem; máy khắc trổ; máy khắc laze mang đi được.

Nhóm 09: Hộp mực dành cho máy in; mạch in; bảng mạch in; hộp mực, không có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được; máy in dùng với máy tính.

---

(210) **4-2025-04669**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 9.7.1
(591) Xanh lá cây, vàng, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỦY VÂN TRÀ VINH (VN)
Số 19A, Nguyễn Đáng, khóm 8, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Phân phối, mua bán nông sản.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-04671**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.13.21; 24.15.7; 25.3.3
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VIVA CARE (VN)
P7-03.OT06, tòa Park 7 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-04672**

(540)

OGOWINNER

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HU BIN (CN)
No. 12-1 Taoxi Road, Xi'an Village, Zhiying Town, Yongkang City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 28: Thiết bị tập luyện thể hình; xe đạp đặt cố định để tập luyện thể dục; găng tay đấm bốc; máy để tập luyện thể dục; dây chun kéo tập ngực [dụng cụ thể dục]; bu-mê-răng.

---

(210) **4-2025-04673**

(540)

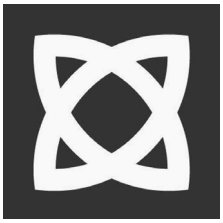

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) ABILITY ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
18 F., No. 200, Sec. 3, Zhonghuan Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242030, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thấu kính quang học; máy ảnh kỹ thuật số [chụp ảnh]; máy quay video kỹ thuật số; camera hành trình; công cụ giám sát [phần cứng] cho mục đích an toàn hoặc chống trộm; thiết bị ghi hình ảnh; khung ảnh kỹ thuật số; máy ảnh chụp lấy liền; camera ghi lại chuyển động; thiết bị ghi video kỹ thuật số để giám sát an ninh; máy quay video.

Nhóm 37: Sửa chữa thiết bị chụp ảnh; sửa chữa máy ảnh; sửa chữa máy ghi hình.

---

(210) **4-2025-04674**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, nâu.
(731) MINOR HOTELS EUROPE & AMERICAS, S.A. (ES)
Santa Engracia, 120 - Sexta Planta, 28003 Madrid, Spain
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng; chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt phòng khách sạn và đặt chỗ ở tạm thời; cho thuê và đặt phòng khách sạn và nhà nghỉ; dịch vụ đại lý đặt phòng khách sạn; dịch vụ lưu trú tại khách sạn, nhà nghỉ và khu du lịch; cho thuê sở vật chất cho các cuộc họp, hội nghị tham vấn, triển lãm, trưng bày, hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề và hội thảo đào tạo; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống để ăn ngay [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy bar và dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-04675**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, tím.
(731) MINOR HOTELS EUROPE & AMERICAS, S.A. (ES)
Santa Engracia, 120 - Sexta Planta, 28003 Madrid, Spain
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng; chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt phòng khách sạn và đặt chỗ ở tạm thời; cho thuê và đặt phòng khách sạn và nhà nghỉ; dịch vụ đại lý đặt phòng khách sạn; dịch vụ lưu trú tại khách sạn, nhà nghỉ và khu du lịch; cho thuê sở vật chất cho các cuộc họp, hội nghị tham vấn, triển lãm, trưng bày, hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề và hội thảo đào tạo; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống để ăn ngay [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy bar và dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-04676**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) MINOR HOTELS EUROPE & AMERICAS, S.A. (ES)
Santa Engracia, 120 - Sexta Planta, 28003 Madrid, Spain
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn liên quan đến hoạt động nhượng quyền thương mại, cụ thể là xúc tiến kinh doanh, tư vấn tổ chức, quản lý và hỗ trợ liên quan đến việc hỗ trợ trong hoạt động và/hoặc quản lý các cơ sở và doanh nghiệp khách sạn; quản lý khách sạn; quảng cáo, bao gồm quảng cáo liên quan đến khách sạn; dịch vụ thư ký do khách sạn cung cấp; quản lý kinh

doanh khách sạn; quản lý khách sạn cho người khác; dịch vụ tư vấn liên quan đến việc quản trị và điều hành khách sạn; cung cấp thẻ khách hàng thân thiết trong lĩnh vực khách sạn nhằm mục đích quảng cáo và khuyến mãi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng; chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt phòng khách sạn và đặt chỗ ở tạm thời; cho thuê và đặt phòng khách sạn và nhà nghỉ; dịch vụ đại lý đặt phòng khách sạn; dịch vụ lưu trú tại khách sạn, nhà nghỉ và khu du lịch; cho thuê sở vật chất cho các cuộc họp, hội nghị tham vấn, triển lãm, trưng bày, hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề và hội thảo đào tạo; dịch vụ chuẩn bị thức ăn và đồ uống để ăn ngay [dịch vụ nhà hàng ăn uống]; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quầy bar và dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-04677**

(540)



(511) Nhóm 30: Trà (chè).

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.19; 5.3.20; 5.5.20; 26.1.1
(731) PHẠM THỊ HẰNG (VN)
Số 69 ngõ 189 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

---

(210) **4-2025-04678**

(540)

TOPchiz

(511) Nhóm 29: Phô mai; chế phẩm phô mai.

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) PT MULIA BOGA RAYA TBK (ID)
Kawasan Bekasi International Industrial Estate Lippo Cikarang, Jl. Inti Raya II Blok C.7 No. 5A Desa/Kelurahan Cibatu, Kec. Cikarang Selatan, Kab. Bekasi Provinsi Jawa Barat 17532 Indonesia
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

---

(210) **4-2025-04679**

(540)

YINCOREE

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) J AND J TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm 185 G/F, Hang Wai Ind. Centre, No.6 Kin Tai St., Tuen Mun, Nt Hong Kong
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; vỏ hộp loa; đồng hồ thông minh; màng chắn [âm thanh]; kính đeo mắt thông minh; nhẫn thông minh.

---

(210) **4-2025-04680**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 3.7.17; 24.17.20; 25.1.6; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRẠM SẠC TOÀN CẦU V-GREEN (VN)
Tòa Văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 09: Trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin; pin điện; pin mặt trời; pin nước; phần mềm để theo dõi và điều khiển việc nạp điện cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ máy móc và thiết bị của trạm sạc xe và phụ tùng của chúng; dịch vụ bán buôn và bán lẻ pin điện; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp tư vấn kinh doanh trong việc thiết lập và vận hành trạm nạp điện cho xe điện.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư liên quan đến nhượng quyền thương mại trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện.

Nhóm 37: Sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc xe điện; dịch vụ trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; đặt chỗ trạm sạc cho xe điện; cho thuê bộ sạc pin có thể mang đi cho xe cộ chạy điện; lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; làm sạch xe cộ; sửa chữa và bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 39: Vận tải; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ giao hàng; hoạt động cứu hộ [vận tải]; phân phối năng lượng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; sản xuất năng lượng xanh tái tạo; sản xuất điện năng từ nước, gió, năng lượng mặt trời và các nguồn năng lượng tái tạo khác; tư vấn trong lĩnh vực sản xuất năng lượng; cho thuê máy phát điện; cho thuê pin (cho thuê nguồn điện).

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và hướng dẫn liên quan đến vận hành và quản lý trạm sạc điện cho xe cộ chạy điện, bao gồm hệ thống năng lượng mặt trời và hệ thống năng lượng lưu trữ (BESS) để cấp điện cho trạm sạc.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ và kỹ thuật liên quan đến trạm sạc điện cho xe cộ chạy điện; dịch vụ thông tin công nghệ và kỹ thuật liên quan đến trạm sạc điện cho xe cộ chạy điện; dịch vụ tư vấn kỹ thuật và thông tin kỹ thuật liên quan đến vận hành và quản lý trạm sạc điện cho xe cộ chạy điện, bao gồm hệ thống năng lượng mặt trời và hệ thống năng lượng lưu trữ (BESS) để cấp điện cho trạm sạc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống [do nhà hàng thực hiện] tại các trạm sạc điện cho xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-04681**

(540)

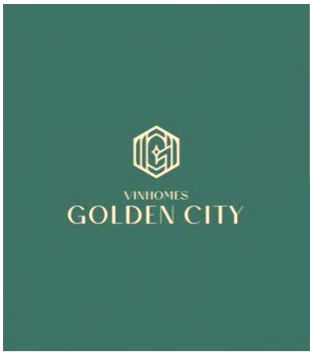

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.11.7
(591) Vàng đồng, xanh lá cây đậm.
(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; dịch vụ tư vấn, đại lý, đánh giá, môi giới, tham vấn và đầu tư bất động sản thương mại và bất động sản để ở; dịch vụ quản lý đầu tư và vốn đầu tư cho bất động sản thương mại và bất động sản để ở.

Nhóm 37: Dịch vụ quản lý/giám sát việc xây dựng các bất động sản thương mại và bất động sản để ở; tân trang, xây mới, nâng cấp bất động sản để làm tăng giá trị của bất động sản; lắp đặt các thiết bị cho tòa nhà văn phòng và căn hộ.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí và công viên theo chủ đề trong và ngoài tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ câu lạc bộ thể dục thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04682**

(540)



LOTUS LANI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(591) Cam, đen, trắng
(731) TRẦN THỊ MAI LIÊN (VN)
Thôn Phương Hải, xã Hải Bình, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm].

---

(210) **4-2025-04683**

(540)

Moni X

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VŨ XUÂN TIỆP (VN)
Thôn Vĩnh Thượng, xã Cao Sơn Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bất động sản; giao dịch tài chính tiền điện tử; gọi vốn từ cộng đồng.

---

(210) **4-2025-04684**

(540)

DVH
ELEVATOR

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY ĐẠI VĨNH HƯNG (VN)
Số 40 Nguyễn Văn Đừng, phường 06, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: thiết bị vận hành thang máy, máy nâng [thang máy], đai máy nâng, đai của thang máy, thang máy.

---

(210) **4-2025-04685**

(540)

Moni X

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VŨ XUÂN TIỆP (VN)
Thôn Vĩnh Thượng, xã Cao Sơn Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ nền tảng [PaaS]; blockchain như một dịch vụ [BaaS].

---

(210) **4-2025-04686**

(540)

DVH
ELEVATOR

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY ĐẠI VĨNH HƯNG (VN)
Số 40 Nguyễn Văn Đừng, phường 06, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thiết bị nâng hạ.

---

(210) **4-2025-04687**

(540)

NHÂN THUẬN PHÁT

"UY TÍN TẠO NIỀM TIN"

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHÂN THUẬN PHÁT GIA LAI (VN)
40B Hùng Vương, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-04688**

(540)

Idiff

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HMK CORPORATION CO., LTD. (KR)
Rb102, Jojeongdaero150, Hanamsi, Gyeonggido, Republic Of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; thấu kính quang học; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; hộp đựng kính áp tròng; kính mắt; kính râm; kính quang học; kính mắt 3D; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-04689**

(540)

LANI

UU TÚ - GIÀU CÓ - HẠNH PHÚC

LOTUS LANI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24

(591) Cam, đen, trắng

(731) TRẦN THỊ MAI LIÊN (VN)
Thôn Phương Hải, xã Hải Bình, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-04690**

(540)

QUALITYGIALAI

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.3.4; 26.3.23; 26.7.25; 26.13.25

(591) Xanh dương, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CHẤT LƯỢNG GIA LAI (VN)
368 Trường Chinh, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng, cụ thể: dịch vụ về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

---

(210) **4-2025-04691**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.20; 5.7.3; 19.7.1
(731) HỘ KINH DOANH MINH THIỆN (VN)
Tổ 15, đường 955A, khóm Vĩnh Xuyên, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đường thốt nốt; nước hàng (nước màu) từ đường thốt nốt [gia vị]; mật thốt nốt.

---

(210) **4-2025-04692**

(540)



(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (VN)
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh; tư vấn quản trị doanh nghiệp; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin về đầu tư.

Nhóm 36: Tư vấn đầu tư về tài chính; dịch vụ đánh giá tài sản bao gồm cả định giá tài sản sở hữu trí tuệ.

Nhóm 41: Dịch thuật (biên dịch).

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ pháp lý, cụ thể là dịch vụ tư vấn và đại diện về bản quyền tác giả và dịch vụ tư vấn và đại diện về sở hữu công nghiệp, dịch vụ giám sát thực thi quyền sở hữu trí tuệ, dịch vụ tư vấn phát triển tài sản trí tuệ; dịch vụ tranh tụng.

---

(210) **4-2025-04693**

(540)

GOGO TALES

(220) 11/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU OCINEID COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 1403, No. 238 Guangyun Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể và mục đích trang điểm; son môi; mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

---

(210) **4-2025-04694**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 1.7.6
(731) TRẦN LÊ NGUYÊN HÀ (VN)
Khu phố 6, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hàng hóa: văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng.

---

(210) **4-2025-04695**

(540)

NHÀ NHÂN FOOD

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ ĐỨC NHÂN (VN)
A2.30.10 chung cư Goldview, 346 bến Vân Đồn, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; kem chống nắng; dầu gội đầu; chế phẩm khử mùi hôi nách.

Nhóm 29: Tổ yến thô; tổ yến sơ chế; yến chưng; yến sào đã qua chế biến, đóng hộp; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm trên cơ sở thịt.

Nhóm 32: Nước yến; nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-04696**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh than, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI S.HOME SOLUTION (VN)
Số 14, ngõ 120 phố Định Công, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bếp ga, bếp từ, bếp hồng ngoại, bếp điện, lò vi sóng, nồi chiên không dầu, nồi cơm điện, lò nướng dùng điện, dụng cụ nấu nướng không dùng điện (nồi, xoong, chảo, ấm đun), dụng cụ nhà bếp (dao, muỗng, nĩa, thìa, bát, đĩa, đũa, giá kệ và đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp), thiết bị sấy khô, thiết bị sấy khô trong phòng vệ sinh, vòi hoa sen, vòi nước, bồn tắm, bồn cầu, bồn tiểu, thiết bị tắm hơi, bồn rửa tay, gạch ốp lát (dùng trong xây dựng), đá ốp lát (dùng trong xây dựng), nhựa giả gỗ (dùng trong xây dựng), tủ lạnh, tivi, máy vi tính, giường, tủ, bàn, ghế, đèn điện.

---

(210) **4-2025-04697**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04698**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04699**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04700**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; Sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04701**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04702**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, Tp Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; Sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04703**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04704**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM DINH DƯỠNG VI TA (VN)
37/36 Hồ Văn Long, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa bột và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-04705**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.1.14; 26.3.4
(591) Đen, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TOP SPORT (VN)
32 Phan Văn Hớn, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thể dục; quần áo cho người đi xe đạp; quần áo may sẵn; giầy tập thể dục; giày.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, quần áo thể thao, giày, phụ kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-04707**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 3.17.0; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NA NA PET CARE & NUTRITION (VN)
Thôn Bãi Sậy 3, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật.

---

(210) **4-2025-04708**

(540)

TTPg

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ PHÚC DUY KHANG (VN)
297 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; camera quan sát; thiết bị báo động, báo trộm; đầu ghi hình camera; tủ điều khiển nhà thông minh.

Nhóm 11: Đèn năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng đèn led, đèn đường.

---

(210) **4-2025-04709**

(540)

LIFSTUDIO

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯƠNG KIM HOÀNG UYÊN (VN)
Tổ dân phố số 5, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-04710**

(540)

MACHOGA

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DUPHARMAX (VN)
Số 33, đường 3.5, KĐT Gamuda, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn: nước giải khát, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

---

(210) **4-2025-04711**

(540)

VDLTRAVEL

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1
(591) Trắng, cam nâu, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY TNHH VŨ DU LỊCH TRAVEL (VN)
1264/57/13A Lê Đức Thọ, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý vé du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe du lịch; dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú homestay; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-04712**

(540)

GLORYO

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)
Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-04713**

(540)

ASPRECORT

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04714**

(540)

37国际
THREE SEVEN INTERNATIONAL

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.4.18; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ 3 7 (VN)
Lô P5, đường số 14B, khu công nghiệp Việt Hương, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Mực in; sơn; véc ni; mực cho da thuộc; chất nhuộm màu cho giày; chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2025-04717**

(540)

1BRAND
A Member of YeaH1 Group

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7

(591) Tím đậm, tím nhạt, đỏ hồng.

(731) CÔNG TY TNHH 1BRANDLINK (VN)
140 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Marketing; marketing thông qua người có ảnh hưởng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quảng cáo qua thư đặt hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; đạo diễn các buổi biểu diễn.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-04718**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Chín Muồi

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; bìa cứng; giấy bao gói; ảnh chụp [được in]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiên bản đồ hoạ; bưu thiếp; ấn phẩm; tờ quảng cáo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; lịch; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; tờ rơi; biểu ngữ bằng giấy; dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tìm kiếm tài trợ; sản xuất phim quảng cáo; marketing; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; lên lịch các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên Internet.

---

(210) **4-2025-04719**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Gai Con

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; bìa cứng; giấy bao gói; ảnh chụp [được in]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiên bản đồ hoạ; bưu thiếp; ấn phẩm; tờ quảng cáo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; lịch; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; tờ rơi; biểu ngữ bằng giấy; dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tìm kiếm tài trợ; sản xuất phim quảng cáo; marketing; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảngcáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; lên lịch các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-04720**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Show It All

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; bìa cứng; giấy bao gói; ảnh chụp [được in]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiên bản đồ hoạ; bưu thiếp; ấn phẩm; tờ quảng cáo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; lịch; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; tờ rơi; biểu ngữ bằng giấy; dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cho thuê thời gian quảng cáo trên các

phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tìm kiếm tài trợ; sản xuất phim quảng cáo; marketing; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; lên lịch các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-04721**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Gia đình Haha

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; bìa cứng; giấy bao gói; ảnh chụp [được in]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiên bản đồ hoạ; bưu thiếp; ấn phẩm; tờ quảng cáo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; lịch; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; tờ rơi; biểu ngữ bằng giấy; dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tìm kiếm tài trợ; sản xuất phim quảng cáo; marketing; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thươnghiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; marketing

thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; lên lịch các chươngtrình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-04722**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Gió Em

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; bìa cứng; giấy bao gói; ảnh chụp [được in]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiên bản đồ hoạ; bưu thiếp; ấn phẩm; tờ quảng cáo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; lịch; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; tờ rơi; biểu ngữ bằng giấy; dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tìm kiếm tài trợ; sản xuất phim quảng cáo; marketing; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thươnghiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh

hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; lên lịch các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-04723**

(540)

DZÔ

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DZÔ (VN)
Tổ 12, ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước giặt; nước xả vải; nước lau kính; chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-04724**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.5.22; 18.5.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh da trời, xanh nước biển, vàng, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ LAN ANH (VN)
181 Nguyễn Thượng Mẫn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; đồ chơi vận động; đồ chơi phát triển tư duy cho trẻ em.

Nhóm 41: Giáo dục mầm non; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục, văn hóa; xuất bản sách; cho thuê thiết bị giáo dục.

---

(210) **4-2025-04725**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.11.8
(591) Vàng, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT PHƯƠNG ĐÔNG (VIỆT NAM) (VN)
Lô G11, khu công nghiệp Quế Võ mở rộng, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy hàn; máy gắp sản phẩm; máy gia nhiệt; máy cấp liệu; máy láp ráp; đồ gắp (máy móc, không phải dụng cụ cầm tay).

Nhóm 09: Thiết bị mô đun điện tử (dùng cho ngành công nghiệp điện tử viễn thông); thiết bị đo lường và kiểm tra sản phẩm; linh kiện điện tử.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị điện tử; cung cấp thông tin liên quan tới bảo trì và sửa chữa máy và thiết bị cho nhà máy tự động hóa; sửa chữa máy điều khiển và phân phối điện.

---

(210) **4-2025-04726**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) 1. LƯU ĐÌNH HƯNG (VN)
Số 1 ngõ 3, đường Cầu Đơ 3, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. TRƯƠNG THỊ MỸ HẠNH (VN)
25/4/1 đường Mạc Đĩnh Chi, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; dịch vụ giáo dục đào tạo từ xa; trung tâm dạy học.

---

(210) **4-2025-04727**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh dương nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN THU HÀ (VN)
Số 64 phố Đào Duy Từ, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn (cửa hàng ăn uống); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ bán đồ ăn mua mang về [do nhà hàng thực hiện].

---

(210) **4-2025-04728**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 15.7.1
(591) Cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN UBEN VIỆT NAM (VN)
Thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước dùng điện; nồi nấu, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; nồi nấu đa năng chạy điện; thiết bị nướng; nồi chiên không dầu.

Nhóm 21: Nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; ấm đun nước, không dùng điện; bình đựng đồ uống, không dùng điện; đồ gốm dùng cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; dụng cụ dùng trong nhà bếp; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm: nồi nấu dùng điện và không dùng điện, nồi nấu đa năng chạy điện, thiết bị nướng, nồi chiên không dầu, ấm đun nước dùng điện và không dùng điện, bình đựng đồ uống dùng điện và không dùng điện, đồ gốm dùng cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng sứ, dụng cụ dùng trong nhà bếp, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-04729**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 25.3.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN UBEN VIỆT NAM (VN)
Thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước dùng điện; nồi nấu, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện; nồi nấu đa năng chạy điện; thiết bị nướng; nồi chiên không dầu.

Nhóm 21: Nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; ấm đun nước, không dùng điện; bình đựng đồ uống, không dùng điện; đồ gốm dùng cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; dụng cụ dùng trong nhà bếp; đồ chứa dựng dùng trong nhà bếp.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm: nồi nấu dùng điện và không dùng diện, nồi nấu đa năng chạy điện, thiết bị nướng, nồi chiên không dầu, ấm đun nước dùng điện và không dùng điện, bình đựng đồ uống dùng điện và không dùng điện, đồ gốm dùng cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng sứ, dụng cụ dùng trong nhà bếp, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-04730**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.15; 1.15.11; 25.12.1; 26.3.3; 26.4.4; 26.4.11; 26.4.18; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh đen, vàng đậm, vàng nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SINH HỌC ÁNH DƯƠNG (VN)
Đường 925, ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2025-04731**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 26.4.18
(591) Cam, trắng, xanh đen.
(731) ĐOÀN TRỌNG HƯNG (VN)
TDP Hồng Nam, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; rượu ngô; rượu hoa quả; rượu vang; rượu men lá.

---

(210) **4-2025-04733**

(540)

VTN

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TUẤN VŨ (VN)
Ô 15 D - TT5 TN Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (trang phục).

---

(210) **4-2025-04734**

(540)

MedAssis

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 25.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA MEDASSIS (VN)
Số 4, ngách 2, ngõ Thái Thịnh 1, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trong lĩnh vực y tế; marketing trong lĩnh vực y tế; dịch vụ tư vấn quản lý bệnh viện (tư vấn quản lý kinh doanh); dịch vụ tuyển dụng nhân sự; dịch vụ hành chính cho việc giới thiệu y tế; dịch vụ cửa hàng bán lẻ dược phẩm; dịch vụ cửa hàng bán buôn dược phẩm; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo nghề liên quan đến lĩnh vực tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tổ chức sự kiện về tư vấn chăm sóc sức khỏe nhằm mục đích giáo dục.

Nhóm 42: Tư vấn và thiết kế phòng khám y tế; thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất phòng khám y tế; tư vấn kiến trúc phòng khám; thiết lập bản vẽ xây dựng phòng khám.

Nhóm 44: Phòng khám đa khoa; bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cung cấp thông tin về y tế; tư vấn sức khoẻ; dịch vụ xét nghiệm y tế; dịch vụ phòng khám chữa bệnh.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể: tư vấn pháp luật về các dịch vụ và sản phẩm y tế.

---

(210) **4-2025-04735**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; kho quẹt (chế biến từ hỗn hợp tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; dưa muối; củ cải được ngâm chua; dưa chuột được ngâm chua; lá vừng tẩm gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tảo tía; tảo tía đã được chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt chế biến sẵn; thịt bò nướng đã cắt miếng và tẩm ướp gia vị (món bulgogi); thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm chế biến từ thịt; thạch cho thực phẩm; đậu phụ; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín; dầu có thể ăn được; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu ăn; nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu súp, phở được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); chế phẩm để nấu súp, canh và nấu nước cốt hầm; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau; rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến; sữa; sản phẩm sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa đậu nành; sữa ngũ cốc; sữa trên cơ sở các loại hạt; sữa gạo (thay thế sữa); sữa lúa mì; sữa yến mạch; sữa dừa; sữa hạnh nhân; sữa socola; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu (mì là chủ yếu); mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo, bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; chả giò (nem cuốn); hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-04737**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, nâu, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TIẾP VẬN TOÀN CẦU (VN)
S26-28 Đường số 1, KDC Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công te nơ) dùng để cất giữ hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa.

---

(210) **4-2025-04739**

(540)

HALOSI

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thôn Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng.

Nhóm 36: Đầu tư bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-04740**

(540)

DROVI

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐOÀN VĂN SÁM (VN)
Tổ 01, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn; ghế [ngồi]; giường; tủ trưng bày [đồ đạc]; đệm.

---

(210) **4-2025-04742**

(540)

H&B Coffee

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Nâu, cam.
(731) CÔNG TY TNHH H&B SOLUTIONS (VN)
Số 23, đường số 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; ca cao.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; mua bán cà phê.

---

(210) **4-2025-04743**

(540)

VELAR

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-04744**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 18.1.9; 18.1.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WASH 24H (VN)
Tòa nhà Five Star, 28 Bis Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô, phụ tùng xe ô tô, vật dụng trang trí trên xe ôtô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; dịch vụ rửa xe; dịch vụ sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-04745**

(540)

wash 24h

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WASH 24H (VN)
Tòa nhà Five Star, 28 Bis Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô, phụ tùng xe ô tô, vật dụng trang trí trên xe ôtô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; dịch vụ rửa xe; dịch vụ sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-04746**

(540)

JETX

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WASH 24H (VN)
Tòa nhà Five Star, 28 Bis Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe ô tô, phụ tùng xe ô tô, vật dụng trang trí trên xe ôtô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; dịch vụ rửa xe; dịch vụ sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-04747**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.17; 5.5.20; 5.5.22; 8.1.18
(731) HỘ KINH DOANH YUKI (VN)
Số 376, đường Trần Phú, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-04749**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.4; 25.1.25; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIGFA - TDG (VN)
Tổ 92 khu Đồn Điền, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà trọ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04750**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xám, cam, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN TẤN VŨ (VN)
77/7 đường Thuận Giao 32, khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; quán phục vụ đồ ăn nhanh; quán trà.

---

(210) **4-2025-04751**

(540)

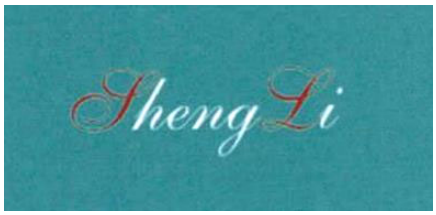

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BÁCH THẮNG (VN)
Tổ 6 Nghĩa Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-04752**

(540)

K'llix®

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1; 26.13.25
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT CHẤT TẨY RỬA HƯNG THỊNH (VN)
Thôn Thuận Chánh An, xã Hải Hưng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xịt kính; dầu gội; chế phẩm tẩy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-04754**

(540)

TDColor

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Vàng, xanh dương.
(731) VŨ TRỌNG DANH (VN)
Ấp Trung Hải, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn mài; sơn chống gỉ; sơn lót; sơn dẫn điện.

---

(210) **4-2025-04755**

(540)



(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.5; 2.5.22; 6.19.9; 9.7.1; 26.1.1
(591) Xanh, cam, nâu, hồng, đen, trắng.
(731) HUỲNH THỊ NGỌC THẢO (VN)
156/6A Lê Thị Lơ, ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau, củ đóng hộp; rau, củ đã nấu chín; rau, củ đã sấy khô; rau, củ đã được bảo quản; rau, củquả, đã chế biến.

Nhóm 31: Rau tươi; củ tươi; quả tươi.

---

(210) **4-2025-04756**

(540)

GOUTSTAT

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04757**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KIDNEBI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM A (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-04758**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SOLPAMOL

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04759**

(220) 12/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SOLTENOX

(731) CÔNG TY TNHH SOLPHARMA (VN)
Số nhà 618 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04927**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh dương, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU HALIN VIỆT NAM (VN)
Khu 1, xã Xuân Lộc, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): nước giặt xả, nước rửa bát, nước rửa chén, nước lau sàn, nước tẩy bồn cầu, chai xịt tẩy đa năng, dầu gội đầu, sữa tắm, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu xả, viên giặt xả, viên thả bồn cầu, viên treo bồn cầu, nước lau kính.

---

(210) **4-2025-04950**

(540)

HYDROTEAR

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04951**

(540)

MOISTUREX

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM (VN)
Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-04952**

(540)

YUEJIN
CURIOSITIES

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Phước Lộc, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ tầm nhìn mới (FRESHVIEW CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chức năng, đồ mỹ nghệ (đồ đạc trang trí trong nhà).

---

(210) **4-2025-04953**

(540)

DEKTON®
PROFESSIONAL POWER TOOL SOLUTIONS

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) NGUYỄN THỊ THU HẰNG (VN)
Tổ dân phố 3, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; kéo cắt; dao cắt; dao phay; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 20: Kệ inox [đồ đạc]; bàn inox; ghế inox; giá bằng inox (đồ đạc); kệ dao thớt inox [đồ đạc].

Nhóm 21: Bát; đũa; dĩa; khay đựng cho mục đích gia dụng; đồ chứa dựng giữ nhiệt cho thực phẩm; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-04954**

(540)

GluePer

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Xanh lá cây, trắng, nâu, nâu đậm, đen.
(731) TỐNG XUÂN TRƯỜNG (VN)
Thôn Hoàn Dương, xã Mộc Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

Nhóm 02: Sơn nước.

---

(210) **4-2025-04955**

(540)

TREEMOSO

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HERA VIỆT NAM (VN)
Số 8A/218 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (đồ uống); nước giải khát trái cây; đồ uống không có cồn; bia.

---

(210) **4-2025-04956**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.3.2; 18.3.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2; 26.4.2; 26.7.5

(591) Xanh lá, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH PHƯƠNG BẮC (VN)
2.5-2.6-2.7-2.8 Phan Xích Long, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Giám định tổn thất bảo hiểm.

Nhóm 42: Giám định hàng hóa; giám định phương tiện vận tải, giám định thương mại, giám định tổn thất.

---

(210) **4-2025-04957**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.5.2; 26.1.4; 26.4.2; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH PHƯƠNG BẮC (VN)
2.5-2.6-2.7-2.8 Phan Xích Long, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Giám định hàng hóa; giám định phương tiện vận tải, giám định thương mại, giám định tổn thất.

---

(210) **4-2025-04958**

(540)

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH PHƯƠNG BẮC

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH PHƯƠNG BẮC (VN)
2.5-2.6-2.7-2.8 Phan Xích Long, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Giám định tổn thất bảo hiểm.

Nhóm 42: Giám định hàng hóa; giám định phương tiện vận tải, giám định thương mại, giám định tổn thất.

---

(210) **4-2025-04959**

(540)

NORI

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦM GIÁM ĐỊNH PHƯƠNG BẮC (VN)
2.5-2.6-2.7-2.8 Phan Xích Long, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Giám định hàng hóa; giám định phương tiện vận tải, giám định thương mại, giám định tổn thất.

---

(210) **4-2025-04960**

(540)

MAISON NHÃ
BOUTIQUE RESIDENCE

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10
(591) Đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TOÀN TIẾN (VN)
Nhà số 6 ngõ 444, phố Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú khách sạn, dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-04961**

(540)

LEMAN®
Additives - Adhesives - Products for Construction

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG BA ĐÌNH (VN)
6/12 Út Tịch, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Bột trét tường; keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và phụ gia); chất chống thấm gốc xi măng dùng cho xây dựng; vữa trộn sẵn.

---

(210) **4-2025-04962**

(540)

EON
EON INDUSTRY VIET NAM CO.,LTD

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EON INDUSTRY VIỆT NAM (VN)
Lô A.4, khu công nghiệp Gilimex, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, thành phố Huế

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, người lái xe mô tô; mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao.

---

(210) **4-2025-04963**

(540)

MC Feed

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI MOSCOW VIỆT NAM (VN)
Lô F3, F4, KCN Dầu Giây, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; thức ăn cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; chế phẩm để vỗ béo vật nuôi; thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm; thức ăn cho gia súc, thức ăn cho động vật, thức ăn vỗ béo cho động vật, chế phẩm để vỗ béo vật nuôi, thức ăn cho thú cưng, thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-04964**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.5.2; 2.5.8; 24.17.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.3.1
(591) Vàng, xanh dương nhạt, xanh dương dậm, da cam, xanh lá cây, nâu, tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-04965**

(540)

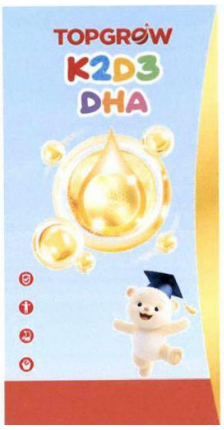

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 3.1.14; 9.7.22; 26.1.6; 26.15.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng nhạt, vàng đậm, đỏ, da cam, xanh lá cây, tím đậm, tím nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-04966**

(540)

MEKU MEKU

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MOHAMMED DANISH HANIF KAPADIA (IN)
Dudhwala Complex, D Wing, 15th Floor, 1501 02, Mumbai Central, Next To Sahil Hotel, Maharashtra 400008, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ngọt; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-04967**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.15.15

(731) ĐỖ THỊ LIÊN (VN)
Thôn 7, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; váy; áo khoác ngoài; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-04968**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1; 26.1.2

(591) Vàng.

(731) CÔNG TY TNHH NATURAL ESSENCE GROUP (VN)
M118 phân khu The Center, tổ 10, KP6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; các loại hạt đã qua chế biến; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-04969**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10

(591) Xanh, đen, trắng.

(731) LÊ VIẾT KỲ (VN)
Tổ 26, KP Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu dưỡng tóc; mặt nạ se khít lỗ chân lông dùng làm mỹ phẩm; kem dưỡng tóc; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-04970**

(540)

MINH HƯƠNG

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ THÚY (VN)
Thôn Đỗ Trung, xã Cao An, huyện cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh mua bán, nhập khẩu: nước ngậm sâu răng, nước ngậm hỗ trợ chữa sâu răng, nước súc miệng, nước xịt mũi, dung dịch vệ sinh phụ nữ, cao nước xoa bóp, thuốc bột ngâm chân, xịt giải cảm.

---

(210) **4-2025-04971**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(591) Vàng, nâu đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PTS (VN)
LS-11B KĐT FLC Garden City, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn bao sái (khăn giấy ướt tẩm tinh dầu quế).

---

(210) **4-2025-04972**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.3.1

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) SHENZHEN CHUERA ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
F7, building A, Nanbiantou Tech Park, No.l, Datianyang Tianyang 2nd road, Songgang Town, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gặt hái; máy đập; thiết bị hàn, dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; rô-bốt công nghiệp; dụng cụ [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-04973**

(540)

Takuetsu Pharma

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TAKUETSU PHARMA (VN)
23B Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-04974**

(540)

TUỆ TÂM LAW FIRM
BẢO VỆ QUYỀN LỢI, DẪN LỐI THÀNH CÔNG

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam đỏ, vàng, xanh đậm, be.
(731) TRẦN THỊ TRANG (VN)
Tổ 12, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật.

---

(210) **4-2025-04975**

(540)

S&F BEARINGS

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) C&U COMPANY LIMITED (CN)
No. 515, Binhai No. 5 Street, Economic & Technology Development Zone, Wenzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Ổ bi [bộ phận của máy móc]; giá đỡ ổ trục cho máy móc; vòng bi cho ổ trục; khớp nối [bộ phận của máy móc]; bạc đạn đĩa; đai dính cho ròng rọc.

---

(210) **4-2025-04976**

(540)

OULAIJIA

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(731) GUANGZHOU KALANSHI COSMETICS CO., LTD (CN)
Room 2208A, No.2 Longxi East Road, Liwan District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm; son bóng; mặt nạ làm đẹp; son môi; hương thơm để thắp.

---

(210) **4-2025-04977**

(540)

CIGA design

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN CIGA DESIGN CO., LTD. (CN)
4301, Block A, Tanglangcheng Plaza (West Dist.), Taoyuan St., Nanshan Dist., Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ bỏ túi; đồng hồ đeo tay; bộ phận chuyển động của đồng hồ; trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; đồ trang sức; bộ phận cấu thành của đồng hồ và đồng hồ đeo tay cụ thể là kim đồng hồ, mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ], vỏ đồng hồ.

---

(210) **4-2025-04978**

(540)

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT HÀ (VN)
Số 62 đường Tản Viên, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính râm; kính chống lóa mắt.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; vali; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng tiền; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 24: Rèm cửa ra vào; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; ga trải giường; vỏ đệm; khăn trải bàn [không bằng giấy]; vải bọc đồ nội thất.

Nhóm 25: Đồ đi chân; giày; giày da; dép; đồ đội đầu; quần áo.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm, xuất nhập khẩu và mua bán các sản phẩm, cụ thể là: kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính râm, kính chống lóa mắt, ba lô, túi xách tay, vali, cặp đựng giấy tờ và tài liệu, ví đựng tiền, bao để móc chìa khóa, rèm cửa ra vào, rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo, ga trải giường, vỏ đệm, khăn trải bàn [không bằng giấy], vải bọc đồ nội thất, đồ đi chân, giày, giày da, dép, đồ đội đầu, quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công giày dép; gia công quần áo; may quần áo; gia công mũ nón; dịch vụ gia công túi xách.

---

(210) **4-2025-04979**

(540)

GS 广速 GUANGSU

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) GUANGDONG GUANGSU INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 502, Building 2, No.31 Wangniudun North Ring Road, Wangniudun Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công da thuộc; máy hoàn thiện da; máy cắt; máy đóng giày; máy may viền; máy khâu.

---

(210) **4-2025-04980**

(540)

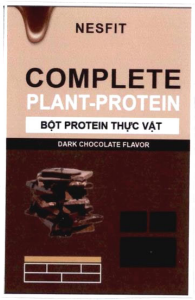

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.19; 8.1.20; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG NUTAFOOD (VN)
Số 42, đường số 1, ấp Bình Đức, xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm bổ sung protein cho con người; chất bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-04982**

(540)

TPJI

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ TPJI (VN)
Thửa đất số 4144, tờ bản đồ số PTC2, ấp Bãi Bùn, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; máy tạo hình kim loại; máy cắt [máy móc].

Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng; đồ trang sức bằng bạc; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; kim cương; đá quý.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: đồ trang sức (bằng vàng,bạc, đá quý), đồ kim hoàn, đá quý, kim cương, vàng bạc, nữ trang, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồng hồ, hoa tai, máy công cụ, máy tạo hình kim loại, máy cắt [máy móc].

Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ; định giá đồ trang sức quý.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: vàng bạc, đồ trang sức, đá quý, kim loại quý.

Nhóm 42: Thiết kế đồ trang sức bằng vàng bạc, đá quý, kim loại quý.

---

(210) **4-2025-04983**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.16; 3.7.3; 3.7.24; 26.4.7; 26.4.18
(591) Hồng, trắng, vàng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM TIẾN QUYẾT (VN)
Số 327 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-04984**

(540)

Color Petal

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI FENSUOYE INDUSTRIAL CO., LTD (CN)
Building 14, No. 41 Jinlang Road, Langxia Town, Jinshan District, Shanghai (Langxia Economic Community) 201516, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa quần áo; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; lông mi giả; kem mỹ phẩm; nước hoa; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-04985**

(540)

MANPLUS

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI TUẤN HUY (VN)
562 đường Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang quần áo nam; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; cavat; khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-04986**

(540)

MEXC

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(731) GUARDIANTM LIMITED (UK)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Giao dịch tài chính đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví ảo; dịch vụ chuyển khoản điện tử đối với tiền ảo; dịch vụ thanh toán ví kỹ thuật số; phát hành thẻ ghi nợ; quản lý tài sản tài chính; dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho nhà phát hành chứng khoán đầu tư; môi giới chứng khoán; dịch vụ xác minh thanh toán dựa trên chuỗi khối (blockchain); dịch vụ trao đổi tiền mã hóa sử dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain); dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tài chính, cụ thể là, cung cấp dịch vụ chuyển tiền điện tử tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-04987**

(540)

BOSKO

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04988**

(540)

ARIES.RED

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04989**

(540)

ARIES.BLACK

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04990**

(540)

DNB

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04991**

(540)

DNJ

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04992**

(540)

WELSOM

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04993**

(540)

ORLYN.S PULA

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-04994**

(540)

MOMIGO

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HEBELA (VN)
Tầng 12A, toà Center Building, dự án Hapulico Complex, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm mua bán hàng; phần mềm quản lý sản xuất; phần mềm quan hệ khách hảng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm cho mẹ và bé cụ thể là: mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em, quần áo cho mẹ và bé, tã lót trẻ sơ sinh [quần áo], bỉm, khăn giấy, đồ chơi, sữa, sữa bột, xe đẩy trẻ em, địu em bé, ghê tắm dùng cho em bé, nôi cho trẻ em, cũi trẻ em, bình sữa cho trẻ em bú, máy hút sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền.

---

(210) **4-2025-04995**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.4; 1.1.10; 1.1.15; 26.11.12

(591) Cam đậm, cam, xám xanh đậm nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI PLASTIC & HARDWARE (VN)
52/3 đường 4, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Khóa cài bằng kim loại thường (đồ ngũ kim); thanh trượt bằng kim loại; tay nắm bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-04996**

(540)

NAM PHUONG TRA



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3; 11.3.4
(591) Đen, nâu, xanh lá.
(731) NGUYỄN HOÀNG SƠN (VN)
Xóm Đình 6, xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Chè (trà), trà xanh ướp hương, trà xanh.

---

(210) **4-2025-04997**

(540)

STARKEY

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) STARKEY LABORATORIES, INC. (US)
6700 Washington Avenue South, Eden Prairie, Minnesota, 55344, United States
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy trợ thính.

---

(210) **4-2025-04998**

(540)

NUEAR

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) STARKEY LABORATORIES, INC. (US)
6700 Washington Avenue South, Eden Prairie, Minnesota, 55344, United States
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy trợ thính.

---

(210) **4-2025-04999**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.2
(591) Xanh lam, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV HOÀNG GIANG (VN)
Nhà số 8, hẻm 145/26/42, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu dưỡng tóc (không chứa thuốc); dầu xả tóc; xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, dầu gội đầu dưỡng tóc (không chứa thuốc), dầu xả tóc, xà phòng, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05000**

(540)

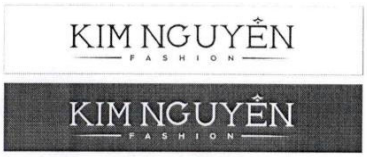

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(731) BÀNH KIM NGUYÊN (VN)
Khóm Châu Quới 1, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo may sẵn, giày dép, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05001**

(540)

Luckie Dumplings

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI SHIHAO FOOD CO., LTD. (CN)
Room 304, Zone K, 3/F, Building 1, No. 5655, Waiqingsong Road. Qingpu District, Shanghai, China
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-05002**

(540)

Luckie Dumplings

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI SHIHAO FOOD CO., LTD. (CN)
Room 309, Zone K, 3/F, Building 1, No. 5655, Waiqingsong Road, Qingpu District, Shanghai, China
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 35: Quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản lý kinh doanh của khách sạn; dịch vụ đánh giá kinh doanh; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đánh máy chữ; xử lý văn bản; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; quảng cáo; quảng cáo trên phương tiện truyền thông; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

---

(210) **4-2025-05003**

(540)

Luckie Dumplings

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI SHIHAO FOOD CO., LTD. (CN)
Room 309, Zone K, 3/F, Building 1, No. 5655, Waiqingsong Road, Qingpu District, Shanghai, China

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc, bánh nhân thịt, bánh patê nướng, chế phẩm ngũ cốc, mỳ Ý (pasta), mì sợi, bột mì, sủi cảo (jiaozi), bánh bao có nhân (baozi), mì hoành thánh.

---

(210) **4-2025-05005**

(540)

HAPOS
VINA

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7

(591) Trắng, xanh lá, đỏ, xám.

(731) VŨ VIỆT ANH (VN)
Thôn 4, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại; quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; mua bán các sản phẩm: nồi cơm điện, nồi nấu đa năng, nồi hấp thức ăn chạy điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], chảo rán [dùng điện], cốc [đồ đựng], bình đựng đồ uống dùng điện, dụng cụ nhà bếp, cốc vại, dụng cụ nấu nướng dùng điện, bấp nấu ăn, bếp điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, thiết bị và máy làm đá lạnh, thiết bị nướng, lò nướng, máy pha cà phê, tủ lạnh, thiết bị khử mùi, ám đun nước, quạt điện dùng cho cá nhân, máy giặt, thiết bị sấy khô đồ giặt là, máy rửa bát đĩa, máy sấy bát đĩa.

---

(210) **4-2025-05007**

(540)

PRO FIGHTERVIET

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23

(731) LONG KHANG NINH (VN)
Trại Hồng Nam, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán trang thiết bị phục vụ thể dục thể thao, võ thuật.

---

(210) **4-2025-05008**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.2
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU BULL BIKE (VN)
Thôn Tứ Kỳ, xã Lương Điền, huyện Vĩnh Phúc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp dành cho trẻ em; xe đạp dành cho người lớn; xe đạp ba bánh; xe đạp trợ lực điện; phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-05009**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứu kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-05010**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứu kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-05011**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Nâu, trắng, vàng, vàng đồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cà phê; cacao; thực phẩm trên cơ sở ca cao; chè (trà); thực phẩm dựa trên cơ sở chè (trà); ngũ cốc đã chế biến; thực phẩm dựa trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng có mục đích y tế); nước giải khát (có hương vị cà phê, trà, trái cây, thảo mộc); nước sô đa (đồ uống); nước ép trái cây (đồ uống).

---

(210) **4-2025-05012**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINACAFÉ BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê bột; cà phê hòa tan; cà phê rang xay; cà phê đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở cà phê; cacao; thực phẩm trên cơ sở ca cao; chè (trà); thực phẩm dựa trên cơ sở chè (trà); ngũ cốc đã chế biến; thực phẩm dựa trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng có mục đích y tế); nước giải khát (có hương vị cà phê, trà, trái cây, thảo mộc); nước sô đa (đồ uống); nước ép trái cây (đồ uống).

---

(210) **4-2025-05013**

(540)

BERCETAM

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 Khu Công Nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, Xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-05014**

(540)

BRANITAM

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-05015**

(540)

HEPIZAM

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-05016**

(540)

NOURA
LIGHT OF YOUR LIFE

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.4; 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ CHĂM SÓC SẮC ĐẸP NOURA GROUP (VN)
Số 128 Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05017**

(540)

BRAPITAL

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 Khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-05018**

(540)

CAESARS REWARDS

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CAESARS LICENSE COMPANY, LLC (US)
One Caesars Palace Drive, Las Vegas, Nevada, 89109 USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản trị kinh doanh và quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm và dịch vụ trên các phương tiện truyền thông, nhằm mục đích bán lẻ; quản lý chương trình giải thưởng ưu đãi nhằm giúp người tham gia chương trình được hưởng giảm giá và phần thưởng miễn phí đối với sản phẩm và dịch vụ thông qua chương trình thành viên; tổ chức các chương trình ưu đãi thành viên nhằm mục đích thương mại; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ xúc tiến cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ hỗ trợ kinh doanh trong việc thay đổi địa điểm kinh doanh; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và trung tâm mua sắm liên quan đến việc bán các sản phẩm chăm sóc sức khoẻ, làm đẹp, spa, đồ vệ sinh cá nhân, mỹ phẩm, hộp đựng chìa khoá, ví, giá đỡ, dây chuyền, dây đeo khoá và vòng đeo chìa khoá, bảng hiển thị, sản phẩm quang học, sản phẩm chơi trò chơi và giải trí, thiết bị điện và điện tử gia dụng (cụ thể là bàn chải đánh răng, máy và thiết bị cạo râu, các thiết bị chăm sóc cơ thể, đồng hồ báo thức, đồng hồ, máy thu thanh/ra-đi-ô, máy quay video, máy ghi hình, trò chơi cầm tay, trò chơi video và thiết bị thể thao với linh kiện điện hoặc điện tử), đồ trang trí, đồ sứ và thuỷ tinh, tượng mô hình, gạt tàn thuốc lá, huy hiệu, khuy áo và bản vá, tiền xu và tem, nam châm và hộp tiền, đồ trang sức, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, văn phòng phẩm, ấn phẩm, sản phẩm nghệ thuật và nhiếp ảnh, ví nam và nữ bằng da, cặp và thắt lưng, túi xách, túi đựng hành lí, sản phẩm du lịch, vật dụng gia đình, đèn chiếu sáng trong nhà, gương và hoa giả, đồ nội thất, đồ chứa và đồ dùng gia đình, vải lanh gia dụng, sản phẩm dệt may, sản phẩm may vá, quần áo, giày dép, mũ nón, trò chơi, quần áo thể thao, túi thể thao, thiết bị và dụng cụ thể thao, thiết bị và vật dụng chơi gôn, thực phẩm, đồ uống, vật chứa thực phẩm và đồ uống, sản phẩm thuốc lá; vận hành và quản lý các trung tâm mua sắm và các điểm bán lẻ; dịch vụ khách hàng thân thiết và dịch vụ câu lạc bộ khách hàng, cho mục đích thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ sòng bạc có chương trình giảm giá và dịch vụ miễn phí cho khách hàng thường xuyên thông qua việc sử dụng thẻ nhận dạng; dịch vụ giải trí; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ đánh bạc; dịch vụ tổ chức đánh bạc; cung cấp các tiện nghi đánh bạc; đánh bạc qua tương tác; dịch vụ giải trí trên truyền hình; tổ chức và cung cấp các trò chơi và các cuộc thi đấu

nhằm mục đích giải trí; quản lý sòng bạc; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm (dịch vụ giải trí); dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí sân khấu có âm nhạc, bài hát, điệu nhảy, đọc thơ hoặc đóng kịch (cabarets); các dịch vụ sân khấu và giải trí bao gồm âm nhạc, khiêu vũ, hài kịch, kịch và ảo thuật; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; dịch vụ câu lạc bộ thể thao và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ bãi biển và hồ bơi; cung cấp các tiện nghi thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ công viên theo chủ đề; dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; trung tâm giải trí; cung cấp các tiện nghi cho các hoạt động giải trí; dịch vụ câu lạc bộ đồng quê (dịch vụ giải trí); sắp xếp và tổ chức các sự kiện điền kinh, các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện thể thao; tổ chức và cung cấp thông tin liên quan đến các hoạt động thể thao và các giải thi đấu; cung cấp tiện nghi sử dụng cho chơi gôn, giảng dạy chơi gôn và tổ chức các giải đấu gôn; sản xuất các chương trình phát thanh; sản xuất video, phim (trừ phim quảng cáo); tổ chức các cuộc đua ngựa; quản lý các tiện nghi thể thao và các sự kiện thể thao; cung cấp tiện nghi cho hoạt động thể dục và giáo dục thể chất, cụ thể là cung cấp các tiện nghi thể thao và tiện nghi sân vận động; sản xuất các cuộc biểu diễn; dịch vụ đại lý vé sân khấu; tổ chức các cuộc họp và hội nghị; dịch vụ giáo dục; cung cấp hướng dẫn và đào tạo trong các lĩnh vực đánh bạc, thể thao và giải trí; đào tạo quản lý khách sạn; sản xuất các chương trình truyền hình; cung cấp các xuất bản phẩm trực tuyến không tải xuống được; xuất bản sách điện tử và tạp chí trực tuyến; dịch vụ cung cấp thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô, và dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort); cung cấp chỗ ở tạm thời; căn hộ cao cấp được cho thuê làm chỗ ở tạm thời; căn hộ dịch vụ được cho thuê làm chỗ ở tạm thời; nhà trọ, nhà khách; nhà ở cho kỳ nghỉ, ký túc xá và nhà ở cho khách du lịch, dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); viện dưỡng lão; dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách có ôtô và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ đặt chỗ để thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ nhà trọ, nhà khách, nhà ở cho kỳ nghỉ, ký túc xá và nhà ở cho khách du lịch; đặt chỗ trước cho căn hộ cao cấp và căn hộ dịch vụ; văn phòng lưu trú về chỗ ở tạm thời; dịch vụ câu lạc bộ đồng quê (cung cấp chỗ ở, đồ ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện); cung cấp các tiện nghi và tiện ích cụ thể là đồ ăn và thức uống cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sự kiện đặc biệt (lễ cưới, các lễ kỷ niệm) và bữa tiệc lớn; cung cấp các tiện nghi và tiện ích cụ thể là đồ ăn và thức uống cho các buổi triển lãm; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phục vụ cốc-tai (quán bar); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ phòng ăn tạm thời, bản chất là cho thuê tạm thời phòng ăn và cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng tự phục vụ; quán cà phê; nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh; nhà hàng cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện (bữa tiệc lớn); căng-tin tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ theo ngày; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê phòng họp; cung cấp các tiện nghi cho hoạt động cắm trại và cho thuê nhà di động; dịch vụ khách sạn có chương trình giảm giá và dịch vụ miễn phí cho khách hàng thường xuyên thông qua việc sử dụng thẻ nhận dạng.

---

(210) **4-2025-05019**

(540)

LG Home Theater Soundbar

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LG CORP. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Korea

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Loa âm thanh; loa; micrô cho loa; loa trong nhà và loa ngoài trời, không dây; tai nghe; loa dạng thanh; sản phẩm điện tử tiêu dùng, cụ thể là bộ khuếch đại âm thanh, loa âm thanh không dây, máy thu thanh, cáp và bộ nối cho loa và âm thanh điện, bộ giải mã âm thanh, bộ giải mã video, loa, thiết bị chuyển đổi điện, bộ chuyển đổi điện, và bộ đảo điện;

máy thu thanh và thu hình; máy thu hình; hệ thống rạp hát tại nhà, bao gồm bộ khuếch đại âm thanh, loa âm thanh.

(210) **4-2025-05020**

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Level up

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)
Z06 Đường số 13, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ví điện tử tải xuống được; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; bộ xử lý đồ họa [GPU].

Nhóm 35: Cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị được cung cấp bởi phương tiện truyền thông xã hội; cung cấp thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến thương mại điện tử; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; phân tích và báo cáo thống kê.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán thương mại điện tử; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ thanh toán điện tử bao gồm việc xử lý điện tử và truyền dữ liệu thanh toán hóa đơn theo sau; dịch vụ thanh toán và tín dụng.

Nhóm 38: Cung cấp các phương tiện trực tuyến để tương tác thời gian thực với những người dùng máy tính khác; cung cấp dịch vụ viễn thông cho các nền tảng thương mại điện tử trên internet và các phương tiện điện tử khác; cung cấp quyền truy cập vào các nền tảng thương mại điện tử trên internet; cung cấp quyền truy cập vào cổng thương mại điện tử [cổng thông tin] trên các mạng máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp các trò chơi không thể tải xuống trên internet; dịch vụ chơi game; dịch vụ trò chơi được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; dịch vụ giải trí tương tác.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi điện tử; cho thuê cơ sở lưu trữ đám mây phi tập trung cho các trung tâm dữ liệu dạng container của người khác; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; cho thuê không gian lưu trữ điện tử [không gian web] trên internet; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; dịch vụ giám sát điện tử là dịch vụ bảo mật công nghệ thông tin có bản chất bảo vệ và phục hồi dữ liệu máy tính; dịch vụ máy tính, cụ thể là, cung cấp máy chủ ảo có dung lượng khả biến cho người khác; lưu trữ đám mây cơ sở dữ liệu điện tử và môi trường điện toán ảo; bảo trì phần mềm sử dụng trong lĩnh vực thương mại điện tử; tư vấn liên quan đến việc tạo và thiết kế các trang web cho thương mại điện tử; phần mềm thương mại điện tử cho phép người dùng thực hiện các giao dịch kinh doanh điện tử thông qua mạng máy tính toàn cầu.

(210) **4-2025-05021**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.3.2; 26.4.3
(591) Nâu xám và đỏ
(731) CÔNG TY TNHH SÀN GẠCH (VN)
Số 439, đại lộ Bình Dương, khu phố Thạnh Bình, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán vật liệu xây dựng; mua bán thiết bị vệ sinh; mua bán gạch ốp lát.

---

(210) **4-2025-05022**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng
(731) BOGOSHINYAK CO., LTD (KR)
#B1204 TeraTower, 167, Songpa-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung khoáng chất; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; thực phẩm dinh dưỡng y học; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; sản phẩm dinh dưỡng y học; chế phẩm vitamin; chế phẩm vitamin hỗn hợp; kẹo dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chiết xuất của trái cây không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống không cồn; chế phẩm dùng để làm đồ uống (không cồn); đồ uống thể thao giàu protein; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở rau củ; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-05023**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) BOGOSHINYAK CO., LTD (KR)
#B1204 TeraTower, 167, Songpa-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung khoáng chất; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; thực phẩm dinh dưỡng y học; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; sản phẩm dinh dưỡng y học; chế phẩm vitamin; chế phẩm vitamin hỗn hợp; kẹo dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chiết xuất của trái cây không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống không cồn; chế phẩm dùng để làm đồ uống (không cồn); đồ uống thể thao giàu protein; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở rau củ; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-05024**

(540)

NGỌC NHƯ Ý

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Ấp Bãi Giếng, xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp.

---

(210) **4-2025-05025**

(540)

soLokid

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, đỏ

(731) NGUYỄN ĐÌNH HIỆP (VN)
Số nhà 69/12, đường Nguyễn Viết Xuân, thôn 1, xã Đam Bri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ, nhập khẩu để kinh doanh các loại sản phẩm: ghế ngồi cho trẻ em, xe ô tô dành cho trẻ em [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-05026**

(540)



(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.3; 11.1.6; 26.4.2; 26.4.18
(591) Màu đỏ, màu vàng, màu trắng

(731) MẠC THỊ KIM ÁNH (VN)
D14/21 ấp 4, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán phở.

---

(210) **4-2025-05027**

(540)

蓝思科技
Lan Si Ke Ji

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LENS TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Liuyang Biological Medicine Industrial Park, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; xử lý kim loại; gia công gốm sứ; sản xuất năng lượng; gia công nhựa; cải tạo bề mặt thủy tinh theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-05028**

(540)

HÙNG PHƯƠNG
JEWELRY

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 17.2.2; 26.5.1

(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đậm, vàng nhạt

(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG (VN)
Tổ 1, khu 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc vàng dát mỏng; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh các loại sản phẩm: vàng thô hoặc vàng dát mỏng; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; Vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-05029**

(540)

FANTASY YOUTH

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHAOYANG TANG (CN)
Room 303, No.2 Tianhe West Street, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; chế phẩm gội đầu; chế phẩm xả dưỡng tóc; tinh dầu; chế phẩm tắm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05030**

(540)

VEKOO

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YADEA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Dongsheng Road, Dacheng Industrial Zone, Anzhen Town, Xishan District, Wuxi City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; xe tay ga điện; xe điện ba bánh; xe đạp điện; xe đạp; xe lăn chạy điện dùng cho người tàn tật; lốp cho bánh xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-05031**

(540)

X-SKY

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YADEA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Dongsheng Road, Dacheng Industrial Zone, Anzhen Town, Xishan District, Wuxi City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông chạy điện; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; xe tay ga điện; xe điện ba bánh; xe đạp điện; xe đạp; xe lăn chạy điện dùng cho người tàn tật; lốp cho bánh xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-05032**

(540)

Brad.J

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ECOVACS HOME SERVICE ROBOTICS CO., LTD. (CN)
No. 518 Songwei Road, Wusongjiang Industrial Park, Guoxiang Street, Wuzhong District, Suzhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị xử lý tín hiệu giọng nói số; bộ xử lý tín hiệu số; rô-bốt trình diện từ xa; phần mềm nhận diện cử chỉ; phần mềm chương trình máy tính để mô phỏng hội thoại (chatbot); thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị liên lạc; bộ xử lý âm thanh số; thiết bị truyền phát âm thanh; rô bốt hình dáng người có chức năng giao tiếp và học tập để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt hình dáng người tích hợp trí tuệ nhân tạo dùng trong nghiên cứu khoa học; màn hình video; rô bốt hình dáng người có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình; rô bốt hình dáng người tích hợp trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ con người trong các công việc và nhiệm vụ gia đình; rô bốt gia dụng có chức năng giao tiếp và học hỏi để hỗ trợ và giải trí cho con người; rô bốt gia dụng có thể lập trình bởi người dùng, chưa được cấu hình.

---

(210) **4-2025-05033**

(540)

CHOROK CHORONG

(220) 13/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) FROMVEAGN CO., LTD. (KR)
M-1525, 249, Sunhwagung-ro, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mụcđích trang điểm); chế phẩm làm sạch; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-05034**

(540)

TERRANOVA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thôn Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thuốc đông y.

---

(210) **4-2025-05035**

(540)

DARROW

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thôn Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-05036**

(540)

Cà phê vợt
ANH ĐANH

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.11; 11.3.14
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) PHÓ VẠN NGUYÊN (VN)
106 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê (cà phê hạt, cà phê bột, cà phê rang xay).

---

(210) **4-2025-05037**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 6.1.2; 26.11.12
(731) SHENZHEN MINJUN ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2F 1st bldg, Libang Tech Park, 3rd Xitian Ind Zone, Gongming St, Guangming Dist, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Đèn, đèn dùng cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], đèn pin đội đầu, đèn pin dùng điện.

---

(210) **4-2025-05038**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HEBEI DEMU PET FOOD CO., LTD (CN)
Block F, Pet Industry Park. Jiasong Town, Nanhe District, Xingtai City, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho gia súc; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật; ổ cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-05039**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HEBEI DEMU PET FOOD CO., LTD (CN)
Block F, Pet Industry Park, Jiasong Town. Nanhe District, Xingtai City, Hebei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn cho gia súc; sản phẩm phụ của quá trình xử lý ngũ cốc, cho tiêu dùng động vật; ồ cho đọng vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-05040**

(540)

NEESH

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JETHARAM NEMARAM GEHLOT (IN)
101, Shree Whide Heights Apartment, Saraswati Nagar, Hirawadi Road, Panchavati, Nashik, Pin Code - 42203. State - Maharashtra, Country - India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm nhuộm tóc; chất mài mòn và đánh bóng; huyết thanh dương tóc; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể; mỹ phẩm dùng cho tóc.

---

(210) **4-2025-05041**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.21; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.8

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Vải tẩm chất tẩy rửa để lau chùi; tinh dầu ete; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; sáp tan chảy [chế phẩm tạo hương thơm]; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

Nhóm 07: Máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy giặt kết hợp chức năng sây khô; máy giặt [xưởng giặt]; máy vắt cho đồ giặt.

Nhóm 09: Miếng đệm lót chuột máy vi tính; máy ghi thời gian [thiết bị ghi thời gian]; cân dùng trong phòng tăm; người máy giám sát an ninh; kính đeo mắt; thiết bị sạc điện cầm tay.

Nhóm 21: Vạc để nấu; cối xay cà phê thao tác bằng tay; lư đốt xông nước hoa, dùng diện và không dùng điện; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải đánh răng dùng điện; cây lau nhà.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu gối dụng cụ thể thao]; thiết bị trò chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; mô hình đồ chơi; xe đạp cố định để tập luyện thể dục; quả tạ tay.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho chim; thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-05042**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Vải tẩm chất tẩy rửa để lau chùi; tinh dầu ete; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; sáp tan chảy [chế phẩm tạo hương thơm]; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

Nhóm 07: Máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy giặt [xưởng giặt]; máy vắt cho đồ giặt.

Nhóm 09: Miếng đệm lót chuột máy vi tính; máy ghi thời gian [thiết bị ghi thời gian]; cân dùng trong phòng tắm; người máy giám sát an ninh; kính đeo mắt; thiết bị sạc điện cầm tay.

Nhóm 21: Vạc để nấu; cối xay cà phê thao tác bằng tay; lư đốt xông nước hoa, dùng diện và không dùng điện: thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải đánh răng dùng điện; cây lau nhà.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; thiết bị trò chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn: mô hình đồ chơi; xe đạp cố định để tập luyện thể dục; quả tạ tay.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho chim; thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-05043**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Vải tẩm chất tẩy rửa để lau chùi; tinh dầu ete; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí; sáp tan chảy [chế phẩm tạo hương thơm]; xà phòng vệ sinh dạng bánh.

Nhóm 07: Máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy giặt [xưởng giặt]; máy vắt cho đồ giặt.

Nhóm 21: Vạc để nấu; cối xay cà phê thao tác bằng tay; lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện: thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; bàn chải đánh răng dùng điện; cây lau nhà.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; thiết bị trò chơi; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; mô hình đồ chơi; xe đạp cố định để tập luyện thể dục; quả tạ tay.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho chim: thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-05044**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-05045**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0; 26.1.1
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; tinh dầu; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-05046**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Nhà cây cho mèo; giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; tầng ong nhân tạo dùng cho tổ ong; cũi chó.

---

(210) **4-2025-05047**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 3.2.24; 4.5.15
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Nhà cây cho mèo; giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; tầng ong nhân tạo dùng cho tổ ong; cũi chó.

---

(210) **4-2025-05048**

(540)

PaPaPet

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Nhà cây cho mèo; giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; tầng ong nhân tạo dùng cho tổ ong; cũi chó.

---

(210) **4-2025-05049**

(540)

Haneypet

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Nhà cây cho mèo; giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; tầng ong nhân tạo dùng cho tổ ong; cũi chó.

---

(210) **4-2025-05050**

(540)

CUTEHOME

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Nhà cây cho mèo; giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; tầng ong nhân tạo dùng cho tổ ong; cũi chó.

---

(210) **4-2025-05051**

(540)

HoneyHome

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Nhà cây cho mèo; giường cho vật nuôi trong nhà; hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; tầng ong nhân tạo dùng cho tổ ong; cũi chó.

---

(210) **4-2025-05052**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.12; 5.9.24; 9.7.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
Lô T2-1.2, đường D1, khu công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp chưa qua chế biến cụ thể như: rau củ quả tươi chưa chế biến; hoa tươi; ngũ cốc chưa chế biến; trái cây tươi; nấm tươi chưa chế biến; cây gia vị tươi chưa chế biến.

Nhóm 35: Mua bán; phân phối; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử; cửa hàng bán lẻ các sản phẩm nông nghiệp chưa qua chế biến cụ thể như: rau củ quả tươi chưa chế biến, hoa tươi, ngũ cốc chưa chế biến, trái cây tươi, nấm tươi chưa chế biến, cây gia vị tươi chưa chế biến.

---

(210) **4-2025-05053**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.4.3; 26.11.3; 26.11.9
(591) Trắng, đen.
(731) SỲ MỘNG THU (VN)
8.12 Lô A2, chung cư Ehome 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải; vải lanh; vải tơ nhân tạo; vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn; vải tuyn; vải len.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu vải, vải lanh, vải tơ nhân tạo, vải lụa dùng cho mẫu in hoa văn, vải tuyn, vải len.

---

(210) **4-2025-05054**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯƠNG NAM NGUYÊN (VN)
Số 29B đường Bắc Hồng 2, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05055**

(540)

薩摩牛
4%の奇跡

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) KAMICHIKU HOLDINGS CO., LTD. (JP)
4389, Taniyamachuo. Kagoshima City, 891-0141, Japan

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK (CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thịt ướp muối; thịt đông khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-05056**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.1; 3.4.4; 3.4.24

(731) KAMICHIKU HOLDINGS CO., LTD. (JP)
4389, Taniyamachuo. Kagoshima City, 891-0141, Japan

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK (CÔNG TY LUẬT TNHH FAMIK)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; thịt ướp muối; thịt đông khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-05058**

(540)

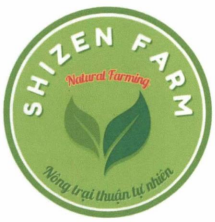

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, xanh lá cây, xanh lục, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TAMAGO (VN)
Số nhà 3, hẻm 23, ngách 62, ngõ 29, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trứng; thịt; cá, gia cầm, không còn sống; rau, quả (đã chế biến).

---

(210) **4-2025-05059**

(540)

BER-CHIN BUGGY

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BERLIN CHLBĐ VIỆT NAM (VN)
Số 641, đường Nguyễn Huệ, khóm Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-05060**

(540)

BER-CHIN ISERAN

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BERLIN CHLBĐ VIỆT NAM (VN)
Số 641, đường Nguyễn Huệ, khóm Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-05061**

(540)

BER-CHIN SKILLER

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BERLIN CHLBĐ VIỆT NAM (VN)
Số 641, đường Nguyễn Huệ, khóm Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-05062**

(540)

BER-CHIN KICKER

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BERLIN CHLBĐ VIỆT NAM (VN)
Số 641, đường Nguyễn Huệ, khóm Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-05063**

(540)

BER-CHIN VOSO

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BERLIN CHLBĐ VIỆT NAM (VN)
Số 641, đường Nguyễn Huệ, khóm Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng;

---

(210) **4-2025-05064**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.2.7; 26.4.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, vàng, trắng, xanh dương, cam.
(731) LÊ VĂN TOẠI (VN)
Thôn Thị Thôn, xã Chi Lăng, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Loa; củ loa; bộ khuếch đại âm thanh (amplifier); máy phát nhạc; microphone; thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số DSP.

---

(210) **4-2025-05065**

(540)

DRING GOLD

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG NGỌC TUÂN (VN)
P816-CT4A-X2 Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); tổ yến; tổ yến tinh chế; các món ăn từ tổ yến (yến hấp đường phèn, yến sào); tảo hồng chiết xuất từ yến.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn làm từ tổ yến sào; nước giải khát làm từ tổ yến sào ăn được.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến), tổ yến, tổ yến tinh chế, các món ăn từ tổ yến (yến hấp đường phèn, yến sào), tảo hồng chiết xuất từ yến, đồ uống không cồn làm từ tổ yến sào, nước giải khát làm từ tổ yến sào ăn được.

---

(210) **4-2025-05066**

(540)

DRING NEST

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG NGỌC TUÂN (VN)
P816-CT4A-X2 Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); tổ yến; tổ yến tinh chế; các món ăn từ tổ yến (yến hấp đường phèn, yến sào); tảo hồng chiết xuất từ yến.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn làm từ tổ yến sào; nước giải khát làm từ tổ yến sào ăn được.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm sau: tố yến chưng sẵn (đã qua chế biến), tố yến, tổ yến tinh chế, các món ăn từ tồ yến (yến hấp đường phèn, yến sào), tào hồng chiết xuất từ yến, đồ uống không cồn làm từ to yến sào, nước giải khát làm từ tổ yến sào ăn được.

---

(210) **4-2025-05067**

(540)

MESO

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ THU HÀ (VN)
11 ngách 164/117 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví tiền; túi sách học sinh; túi thể thao; vali.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; khăn quàng cổ [trang phục]; giày; váy.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: ba lô, túi xách tay, ví tiền, túi sách học sinh, túi thể thao, vali, quần áo, mũ, dép, khăn quàng cổ, giày, váy.

---

(210) **4-2025-05068**

(540)

SMEE
SALE & MARKETING

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.9.1; 26.1.6
(591) Đen, xanh ngọc, xám, tím, hồng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG SMEE (VN)
Số 14 đường Đào Sư Tích 1, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; makerting.

---

(210) **4-2025-05070**

(540)

HUIGE

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NỘI THẤT Ô TÔ QUANG MINH (VN)
Số nhà 12, ngõ 44 Tư Đình, tổ 5, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; chế phẩm để giặt (nước giặt, nước xả vải).

---

(210) **4-2025-05071**

(540)

Jomashop

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JOMASHOP, INC (US)
140 58th St, STE 6N Building A, Brooklyn, New York, USA, 11220
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính mát; đồng hồ thông minh; kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính; kính mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; đô trang sức; dây đeo đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; bộ máy đồng hồ.

Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vải da; cặp da; ví đựng tiền; túi xách; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; đồ lót; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua và bán các sản phẩm bao gồm: đồng hồ các loại, đồng hồ đeo tay, đồng hồ thông minh, đồ trang sức, đồ kim hoàn, kính râm, các sản phẩm là đồ da bao gồm áo da, cặp da, ví da, ví, túi sách bằng da, vali, túi xách, túi du lịch, quần áo, khăn quàng cổ, thắt lưng.

---

(210) **4-2025-05073**

(540)

SMOM

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAL (VN)
Tầng 2, số 28 Đường Trần Hữu Dực, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả.

---

(210) **4-2025-05074**

(540)

HAIAN
LIGHT&DECOR

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 18.3.2; 18.3.23; 26.11.12
(591) Xanh tím than, vàng đậm
(731) PHAN THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Thôn Nguyệt Giam, xã Minh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn chùm treo; bóng đèn chiếu sáng; cây đèn; chao đèn; đèn lồng chiếu sáng.

Nhóm 21: Tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; bình hoa.

---

(210) **4-2025-05075**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Vàng, xám tro và xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HỒNG PHƯỚC (VN)
281/27/15 Lê Văn Sỹ, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05076**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng sẫm, đen, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN KIM LONG (VN)
Số 3 ngách 114/62 đường Tân Phong, phường Thụy phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05077**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 22.3.5
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN BELL (VN)
Số 109 Hàng Bạc, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn cho đồ gốm; sơn phủ; sơn lót; sơn mài.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-05078**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.24; 8.5.1; 8.7.5; 11.3.18
(591) Vàng, xanh lá, đỏ, trắng, nâu.
(731) TRẦN THỊ THANH TÂM (VN)
Xóm 1 An Hòa, xã Nhơn Khánh, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-05079**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI (VN)
Số nhà 109, ngõ 562 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy khoan; máy mài; máy cắt.

Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng; sưởi nóng; sinh hơi nước; nấu nướng; làm lạnh; sấy khô; thông gió; máy phun sương tạo độ ẩm; máy làm sữa chua.

Nhóm 21: Đồ dùng trong nhà vệ sinh, bao gồm; lô giấy (vật dụng giữ giấy vệ sinh), vòng và thanh treo cho khăn tắm. giá để xà phòng, kệ để cốc.

---

(210) **4-2025-05080**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.4; 11.3.7; 13.3.3; 26.1.2; 26.1.12; 26.3.4; 26.4.9
(591) Đen, trắng, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĂN UỐNG HOA ĐỎ (VN)
233 Nguyễn Văn Thoại, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; bánh mì; mì ống; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà.

Nhóm 35: Mua bán bánh pizza, bánh mì, mì ống, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, bia, rượu.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-05081**

(540)

SINDORA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI NGỌC HÀ (VN)
Số 44 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vũ Gia và Cộng sự
(VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; giường ngủ; ghế dài; bàn; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê tự phục vụ; cung cấp tiện nghi cho các cuộc hội nghị và hội thao (trừ thiết bị âm thanh và hình ảnh).; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort); dịch vụ nhà nghỉ (resort); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; quán rượu; quán ăn nhanh; dịch vụ khách sạn, khách sạn nghỉ đường và đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-05083**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.3.23; 26.11.7
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, cam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TJJ VIỆT NAM (VN)
Số 164 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 35: dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu; xuất khẩu: thực phẩm đã chế biến và đóng gói; xuất khẩu đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); xuất khẩu: đồ điện gia dụng; dịch vụ về giới thiệu hàng hóa; dịch vụ tiếp thị hàng hóa để bán hàng; môi giới hàng hóa; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng).

Nhóm 36: dịch vụ kê khai thủ tục hải quan; đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ tư vấn kê khai thủ tục hải quan; dịch vụ môi giới hải quan.

Nhóm 39: dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải hàng hóa đa phương thức; dịch vụ giao hàng; dịch vụ lưu kho; cất giữ hàng hóa; dịch vụ xếp dỡ hàng hóa.

Nhóm 42: dịch vụ lập trình máy vi tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn về phần mềm máy tính và hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; hoạt động công nghệ thông tin.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cửa hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05084**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.3.15
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CAO THỊ NGỌC (VN)
Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-05085**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.11.12
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CAO THỊ NGỌC (VN)
Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-05086**

(540)

Kakao T

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-Dong)242, Cheomdan-Ro, Jeju-Si, Jeju-Do, Republic Of Korea
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo trên ứng dụng di động; cho thuê không gian quảng cáo trực tuyến (online); dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ chiến lược thương hiệu; khảo sát thị trường; dịch vụ nghiên cứu marketing; quản lý và biên soạn cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý đơn hàng điện tử; sắp xếp đăng ký các gói thông tin thương mại; sắp xếp đăng ký các gói thông tin doanh nghiệp; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến toàn diện.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đại lý đặt chỗ tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ thông tin nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp dịch vụ thông tin lưu trú du lịch và dịch vụ đại lý đặt phòng lưu trú du lịch cho khách du lịch; cung cấp chỗ ở tạm thời tại các khách sạn, nhà nghỉ và nhà trọ dịch vụ đặt phòng nghỉ (căn hộ nghỉ dưỡng tự phục vụ); dịch vụ đặt phòng khách sạn được cung cấp qua internet cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ khách sạn thú cưng; cho thuê phòng tổ chức sự kiện, hội nghị hội thảo, triển lãm, hội nghị chuyên đề, cuộc họp.

---

(210) **4-2025-05087**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.11; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương đậm.
(731) KAKAO CORP. (KR)
(Yeongpyeong-Dong)242, Cheomdan-Ro, Jeju-Si, Jeju-Do, Republic Of Korea
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo trên ứng dụng di động; cho thuê không gian quảng cáo trực tuyến (online); dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ chiến lược thương hiệu; khảo sát thị trường; dịch vụ nghiên cứu marketing; quản lý và biên soạn cơ sở dữ liệu máy tính; xử lý đơn hàng điện tử; sắp xếp đăng ký các gói thông tin thương mại; sắp xếp đăng ký các gói thông tin doanh nghiệp; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến toàn diện.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đại lý đặt chỗ tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ thông tin nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp dịch vụ thông tin lưu trú du lịch và dịch vụ đại lý đặt phòng lưu trú du lịch cho khách du lịch; cung cấp chỗ ở tạm thời tại các khách sạn, nhà nghỉ và nhà trọ; dịch vụ đặt phòng nghỉ (căn hộ nghỉ đường tự phục vụ); dịch vụ đặt phòng khách sạn được cung cấp qua internet; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ khách sạn thú cưng; cho thuê phòng tổ chức sự kiện, hội nghị hội thảo, triển lãm, hội nghị chuyên đề, cuộc họp.

---

(210) **4-2025-05088**

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

WALMART MARKETPLAC

(731) WALMART APOLLO, LLC (US)
702 Southwest 8th Street, Bentonville, Arkansas 72716, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Tìm kiếm nguồn cung ứng của bên thứ ba để đưa vào làm người bán trên nền tảng sàn giao dịch bán lẻ thương mại điện tử; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng, cụ thể là cho thuê máy sao chụp, dịch vụ sao chụp, xử lý văn bản, dịch vụ thư ký, tốc ký, ghi chép và đánh máy; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ đăng ký quà tặng trực tuyến; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; đại lý xuất- nhập khẩu; quan hệ công chúng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo qua thư; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân tích giá thành; nghiên cứu thị trường và khảo sát thị trường; phân phát hàng mẫu, giới thiệu sản phẩm; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng; thông tin về thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động, dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ siêu thị, bán lẻ và bán buôn, của hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến hóa chất dùng cho công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các loại nhựa nhân tạo chưa xử lý, chất dẻo chưa xử lý, hợp chất dập lửa và chống lửa, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn, chất để thuộc da sống và da động vật, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão khác để bịt kín, phân ủ, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, hóa chất để bảo quản thực phẩm, sơn, vecni, sơn mài, chất chống gỉ và chất bảo quản gỗ, thuốc nhuộm màu, chất nhuộm màu, chất cắn màu, mực dùng để in, đánh dấu và chạm khắc, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột dùng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm dùng để tẩy mắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước xức tóc, dầu và mỡ công nghiệp, sáp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu (kể cả nhiên liệu dùng cho động cơ) và vật liệu cháy sáng, nến, bấc dùng để thắp sáng, dược phẩm, chế phẩm y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bỏ, vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, kim loại thường và hợp kim của chúng, quặng, vật liệu bằng kim loại dùng trong xây dựng và dùng cho các tòa nhà, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, vật liệu bằng kim loại dùng cho đường sắt, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, hàng ngũ kim, đồ chứa đụng bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, két an toàn, ống dẫn và ống bằng kim. loại, sản phẩm bằng kim loại thường, máy và máy công cụ,

dụng cụ vận hành bằng điện, động cơ và đầu máy (trừ loại dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ), các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ), nông cụ (không thao tác thủ công), máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, thìa và dĩa, vũ khí đeo cạnh sườn (trừ súng), dao cạo, thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện, thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, các phương tiện đã được ghi trước và có thể tải xuống được, phần mềm máy vi tính, phương tiện để lưu trữ và ghi kỹ thuật số hoặc tương tự còn trống, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, đĩa compact, dvd, các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu, máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, bộ quần áo lặn, mặt nạ dùng cho thợ lặn, nút bịt lỗ tai dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi dưới nước, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay giả, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị trợ giúp và trị liệu cho người ốm yếu và người tàn tật, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và cho mục đích vệ sinh, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, súng, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, kim loại quý và các hợp kim của chúng và các hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc bọc bằng kim loại này, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, que để đánh nhịp của nhạc trưởng, giấy và bìa cứng và hàng hóa làm bằng các vật liệu này, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (ngoại trừ đồ đạc), keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho các nghệ sĩ, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, tấm, màng và túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, chữ in, bản in đúc, máy chữ, cao su, gutta-percha, gôm, amiang, mi-ca chưa xử lý và bán thành phẩm và các vật liệu thay thế cho các loại vật liệu này và các sản phẩm làm từ các vật liệu này, chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói, bịt kín, cách ly, ống mềm, ống và ống dẫn phi kim loại, da và giả da, sản phẩm bằng các vật liệu kể trên, da động vật, da sống, — rương, hòm, va li, túi hành lý và túi xách, ô và dù, gậy chống, roi da, yên cương và bộ yên cương, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng và dùng cho các tòa nhà, ống cứng không bằng kim loại dùng cho xây dựng, asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum, các công trình, cấu kiện không bằng kim loại vận chuyển được, đài kỷ niệm phi kim loại, đồ đạc, gương, khung ảnh, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ hoặc vận chuyển, xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, vỏ itq ốc, mai, đá bọt, hổ phách vàng, sản phẩm bằng gỗ, li-e, lau, sậy, cói, liễu, sừng, xương, ngà voi, phiến sừng ở hàm cá voi, vẩy, vỏ sò, vỏ ốc, mai, hổ phách, xà cừ, đá bọt và vật liệu thay thế của các vật liệu này, hoặc làm bằng chất dẻo, dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dao, dĩa và thìa), lược và bọt biển, bàn chải (không kể bút lông), vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, sợi thép rối, thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng), đồ thuỷ tinh, sành, sứ, dây và dây thừng, lưới, lều (trại) và vải bạt, vải nhựa (vải dầu), mái che bằng chất liệu dệt hoặc vật liệu tổng hợp, buồm, bao đựng và túi để vận chuyển và lưu trữ vật liệu dạng rời, vật liệu để đệm lót, đệm và nhồi (trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo), vật liệu sợi dệt dạng thô và các vật liệu thay thế, các loại sợi và chỉ dùng để dệt, vải, hàng dệt và vật liệu thay thế vải và hàng dệt và các sản phẩm làm từ vải và hàng dệt, khăn phủ giường, khăn trải bàn, vải lanh dùng trong gia dụng, rèm bằng vải hoặc chất dẻo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten, dải viền và đồ thêu, và ruy băng và nơ, dải dùng để

may vá, khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, đồ trang trí tóc, tóc giả, thảm, thảm trải sàn, chiếu và thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường, tấm treo tường (trừ loại làm bằng hàng dệt), trò chơi, đồ chơi và trò để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ trang hoàng cây noel, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau và trái cây được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và chất béo dùng cho thực phẩm, cà phê, chè, ca cao và cà phê nhân tạo, gạo, mì ống và mì sợi, bột sắn hột và bột cọ sagu, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sôcôla, kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được, đường, mật ong, mật đường, men, bột nở, muối, mù tạc, gia vị, gia vị cay, thảo mộc đã được bảo quản, dấm, nước xốt và các gia vị khác, kem (nước đông lạnh), sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau tươi và trái cây tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống con và hạt để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước uống có ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống, đồ uống có cồn (trừ bia), các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá, thuốc lá điếu và xì gà, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau vĩ lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hóa đó trong siêu thị, hiệu thuốc bán lẻ, cửa hàng bán lẻ hoặc cửa hàng bách hóa, theo ca-ta-lô bằng cách đặt hàng qua thư hoặc các phương tiện viễn thông, hoặc từ trang web về hàng hóa trên mạng liên lạc toàn cầu và mạng internet.

---

(210) **4-2025-05090**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.11; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, vàng nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐẠI NAM (VN)
Số 19, khu X3 tái định cư, thôn Phú Đô, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà, cà phê các loại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà, dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05091**

(540)

DR. CHOICE

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ PET'S CHOICES (VN)
Lô CN-03, Cụm Công nghiệp Dông Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Sữa tắm dành cho vật nuôi; dầu gội dành cho vật nuôi; nước hoa cho vật nuôi; chất khử mùi cho vật nuôi.

Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; sữa tắm diệt côn trùng ký sinh dùng cho động vật; dầu gội diệt côn trùng ký sinh dùng trong thú y; chất sát trùng, diệt trùng cho vật nuôi.

Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ chăm sóc vật nuôi; trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-05092**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.1.5; 5.1.16; 26.11.12
(731) VECTURA FERTIN PHARMA SWITZERLAND S.A. (CH)
Avenue de Rhodanie 50, 1007 Lausanne, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm, dược thực phẩm, vitamin và chất bổ sung ăn kiêng; dược phẩm dạng hít để điều trị nhiều loại bệnh và tình trạng khác nhau; dược phẩm điều trị nhiều loại bệnh và tình trạng khác nhau ở dạng nhai, dạng gôm, dạng viên ngậm và dạng túi bột; kẹo cao su nicotin; cannabinoid có chứa thuốc; dược phẩm có cannabinoid là thành phần hoạt tính; dược phẩm chỉ bán theo đơn có cannabinoid là thành phần hoạt tính; dược phẩm dạng hít có cannabinoid là thành phần hoạt tính; dược phẩm chỉ bán theo đơn dạng hít có cannabinoid là thành phần hoạt tính; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thảo dược để hút dùng cho mục đích y tế; tetrahydrocannabidinol [thc] dùng cho y tế; thuốc hút không chứa chất thuốc lá dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị y tế dùng để hít các loại thuốc điều trị và dược phẩm dạng sol khí hoặc dạng hít; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); ống hít bột khô (dpi); máy khí dung; ống hít định liều điều áp (pmdi); ống hít y tế (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít) có cannabinoid; ống hít y tế chỉ bán theo đơn (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít) có cannabinoid.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm tạo gaz cho đồ uống và bột tạo gaz cho đồ uống; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn có cannabidiol (cbd); đồ uống giàu protein dùng trong thể thao; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua (nước whey); xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 34: Bình sinh hơi có dây nối cho thuốc lá điện tử và thiết bị hút thuốc điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu điện tử thay thế cho thuốc lá điếu truyền thống; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng các sản phẩm thay thế thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) để hít; thiết bị sinh hơi dùng đường miệng cho các sản phẩm thay thế thuốc lá; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) được tỏa ra từ chất chiết xuất thực vật; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) được tỏa ra từ chiết xuất thực vật; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) được tỏa ra từ chất chiết xuất từ thảo mộc; vật dụng cho người hút thuốc cho thuốc lá điện tử; thiết bị để dập tắt sản phẩm thay thế thuốc lá que đã được làm nóng; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nói trên thuộc này; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); que thay thế thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; que chứa chất chiết xuất từ thảo mộc cho mục đích để bị làm nóng; que chứa chất chiết xuất từ thực vật cho mục đích để bị làm nóng; chất chiết xuất từ thực vật để hút; chất chiết xuất từ thảo mộc để hút.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu y học; dịch vụ nghiên cứu khoa học; dịch vụ phát triển dược phẩm; lập công thức, nghiên cứu và phát triển trị liệu dạng hít; lập công thức, nghiên cứu và

phát triển các dược phẩm và các sản phẩm tốt cho sức khỏe dùng qua đường miệng và trong miệng; lập công thức, nghiên cứu và phát triển các dược phẩm có cannabinoid là thành phần hoạt tính; lập công thức, nghiên cứu và phát triển đồ uống và chất bổ sung ăn kiêng có cannabinoid là thành phần hoạt tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế trong lĩnh vực dược phẩm và trị liệu dạng hít và trong lĩnh vực dùng qua đường miệng của dược phẩm; dịch vụ y tế trong lĩnh vực dược phẩm chứa cannabinoid là thành phần hoạt tính.

---

(210) **4-2025-05093**

(540)

VERDEYA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.1.5; 5.1.16; 26.11.12
(731) VECTURA FERTIN PHARMA SWITZERLAND S.A. (CH)
Avenue de Rhodanie 50, 1007 Lausanne, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm, dược thực phẩm, vitamin và chất bổ sung ăn kiêng; dược phẩm dạng hít để điều trị nhiều loại bệnh và tình trạng khác nhau; dược phẩm điều trị nhiều loại bệnh và tình trạng khác nhau ở dạng nhai, dạng gôm, dạng viên ngậm và dạng túi bột; kẹo cao su nicotin; cannabinoid có chứa thuốc; dược phẩm có cannabinoid là thành phàn hoạt tính; dược phẩm chỉ bán theo đơn có cannabinoid là thành phần hoạt tính; dược phẩm dạng hít có cannabinoid là thành phần hoạt tính; dược phẩm chỉ bán theo đơn dạng hít có cannabinoid là thành phần hoạt tính; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thảo dược để hút dùng cho mục đích y tế; tetrahydrocannabidinol [thc] dùng cho y tế; thuốc hút không chứa chất thuốc lá dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; thiết bị y tế dùng để hít các loại thuốc điều trị và dược phẩm dạng sol khí hoặc dạng hít; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); ống hít bột khô (dpi); máy khí dung; ống hít định liều điều áp (pmdi); ống hít y tế (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít) có cannabinoid; ống hít y tế chỉ bán theo đơn (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít) có cannabinoid.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; chế phẩm tạo gaz cho đồ uống và bột tạo gaz cho đồ uống; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn có cannabidiol (cbd); đồ uống giàu protein dùng trong thể thao; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua (nước whey); xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 34: Bình sinh hơi có dây nối cho thuốc lá điện tử và thiết bị hút thuốc điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu điện tử thay thế cho thuốc lá điếu truyền thống; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng các sản phẩm thay thế thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) để hít; thiết bị sinh hơi dùng đường miệng cho các sản phẩm thay thế thuốc lá; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) được tỏa ra từ chất chiết xuất thực vật; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) được tỏa ra từ chiết xuất thực vật; thiết bị điện tử để hít xon khí (aerosol) được tỏa ra từ chất chiết xuất từ thảo mộc; vật dụng cho người hút thuốc cho thuốc lá điện tử; thiết bị để dập tắt sản phẩm thay thế thuốc lá que đã được làm nóng; hộp đựng thuốc lá điện tử có thể sạc được; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nói trên thuộc này; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); que thay thế thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; que chứa chất chiết xuất từ thảo mộc cho mục

đích để bị làm nóng; que chứa chất chiết xuất từ thực vật cho mục đích để bị làm nóng; chất chiết xuất từ thực vật để hút; chất chiết xuất từ thảo mộc để hút.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu y học; dịch vụ nghiên cứu khoa học; dịch vụ phát triển dược phẩm; lập công thức, nghiên cứu và phát triển trị liệu dạng hít; lập công thức, nghiên cứu và phát triển các dược phẩm và các sản phẩm tốt cho sức khỏe dùng qua đường miệng và trong miệng; lập công thức, nghiên cứu và phát triển các dược phẩm có cannabinoid là thành phần hoạt tính; lập công thức, nghiên cứu và phát triển đồ uống và chất bổ sung ăn kiêng có cannabinoid là thành phần hoạt tính.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ y tế trong lĩnh vực dược phẩm và trị liệu dạng hít và trong lĩnh vực dùng qua đường miệng của dược phẩm; dịch vụ y tế trong lĩnh vực dược phẩm chứa cannabinoid là thành phần hoạt tính.

---

(210) **4-2025-05094**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, đen.
(731) LÂM ĐẮC HUY (VN)
Số 146/5/17, Trưng Nữ Vương, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-05095**

(540)

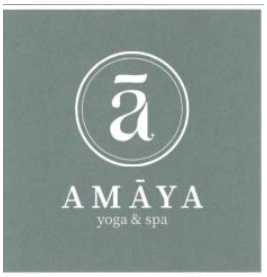

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) ĐOÀN THỊ MINH THU (VN)
11 ngách 358/25 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn tập yoga; huấn luyện yoga; dịch vụ phòng tập yoga.

Nhóm 44: Dịch vụ spa (chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp); dịch vụ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-05096**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 7.1.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ LAN ANH (VN)
P19 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông quatrang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ đặt thức ăn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-05097**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 11.3.23; 25.7.6; 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10; 26.7.25
(591) Xanh dương, trắng.
(731) LÊ QUANG VINH (VN)
2465 Phạm Thế Hiển, phường 07, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; nước giặt; nước xả; dung dịch xịt thơm vải.

Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần mềm ứng dụng di động.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu quảng cáo: nước hoa, nước giặt, nước xả, dungdịch xịt thơm vải, phần mềm máy vi tính, phần mềm ứng dụng di động.

Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; bảo dưỡng và sửa chữa giày; bảo dưỡng, làm sạch và sửachữa da lông thú; là hơi quần áo; giặt khô; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch].

---

(210) **4-2025-05098**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 4.5.1; 4.5.2; 5.1.5; 5.1.16; 24.7.1; 26.1.1; 26.1.2; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05099**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh da trời, đỏ, cam, vàng, tím nhạt, xanh lục, ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05100**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.2; 26.3.23; 26.7.25
(591) Xanh dương, xanh da trời, đen, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05101**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 15.9.2; 26.4.9
(591) Vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05102**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.14; 13.1.6; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh lục, xanh rêu, vàng cam, xanh lam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05103**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1; 18.5.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05104**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.5.1; 17.5.17; 18.1.9; 18.1.23
(591) Xanh lục, xanh nõn chuối, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05105**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.13.1; 5.13.25; 25.1.9
(731) LÃ VĂN CHIẾN (VN)
Tổ 2, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu hấp tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn sóng tóc; hydro peroxit dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm, mỹ phẩm để tắm, gel (gốc dầu mỡ) dùng cho mục đích mỹ phẩm, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-05106**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.15.15
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG C'CHIC (VN)
80 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05107**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng nhạt, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV BEAM (VN)
2190/2B đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, chè (trà), ca cao, đồ uống trên cơ sở cà phê, ca cao, trà.

---

(210) **4-2025-05108**

(540)

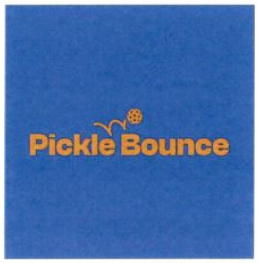

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.1; 26.4.1; 26.4.18; 26.11.13
(591) Xanh dương, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV BEAM (VN)
2190/2B đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 41: Các câu lạc bộ và phòng tập thể dục, thể thao: yoga, pilates, thể dục thẩm mỹ, thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-05109**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.19; 25.5.25; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV BEAM (VN)
2190/2B đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-05111**

(540)

WATER EXPO
The International Exhibition on Water Treatment Technology

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN VÀ HỘI CHỢ TOÀN CẦU (VN)
Tầng 2, A24/D7 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-05112**

(540)

OMNERV

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KINH (VN)
Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-05114**

(540)

KIM MÔN
JEWELRY

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.4.3; 26.5.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀNG BẠC KIM MÔN (VN)
Số 89 đường Quang Trung, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, vàng, bạc.

Nhóm 35: Mua bán: đồ trang sức, vàng, bạc.

Nhóm 40: Gia công, chê tác và xử lý vàng.

---

(210) **4-2025-05115**

(540)

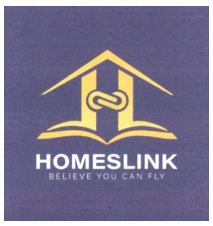

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 7.1.11; 7.1.24; 14.1.13; 20.7.1; 24.15.1; 26.11.12
(591) Vàng, tím.
(731) NGUYỄN THỊ THU HIỀN (VN)
129/97 phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trung tâm tiếng Anh, trung tâm tư vấn du học, gia sư, tin học.

---

(210) **4-2025-05116**

(540)

Banayensao

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRƯƠNG THỊ KIM LIÊN (VN)
Tổ 45, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, tổ yến thô.

---

(210) **4-2025-05117**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.9; 3.13.10; 3.13.24
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC QUỐC TẾ NGUYỄN SIÊU (VN)
Biệt thự AB4 lô B8, dự án 5, 2ha Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CONG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; vở; nhãn vở; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; bưu thiếp; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; ấn phẩm.

Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; ba lô; túi xách tay; ví; vali du lịch; ô; túi sách học viên; cặp học viên.

Nhóm 21: Cốc; bình; lọ hoa; đĩa trang trí bằng gốm sứ.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của học sinh; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 39: Dịch vụ đưa đón học sinh; cho thuê phương tiện vận chuyển; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giảng dạy; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; xuất bản sách; khảo thí giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn cho học sinh; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-05118**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.9; 3.13.10; 3.13.24
(591) Đỏ, xanh, trắng, hồng, ghi xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC QUỐC TẾ NGUYỄN SIÊU (VN)
Biệt thự AB4 lô B8, dự án 5, 2 ha Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; vở; nhãn vở; catalog; phong bì [văn phòng phẩm]; bưu thiếp; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; ấn phẩm.

Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; ba lô; túi xách tay; ví; vali du lịch; ô; túi sách học viên; cặp học viên.

Nhóm 21: Cốc; bình; lọ hoa; đĩa trang trí bằng gốm sứ.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của học sinh; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 39: Dịch vụ đưa đón học sinh; cho thuê phương tiện vận chuyển; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giảng dạy; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; xuất bản sách; khảo thí giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn cho học sinh; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; dịch vụ ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-05119**

(540)

HAPMAM

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỊNH TÂM ĐƯỜNG (VN)
Lô B1-R2-01B2, toà R2 Rayl City, số 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung cho trẻ em; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa công thức trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng để kiểm soát trọng lượng cơ thể.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; men sữa cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2025-05120**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) LẠI VĂN SONG (VN)
Thôn Phú Mỹ, xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Rau tươi, rau củ tươi; thảo mộc tươi, qua tươi, hoa có thể ăn được, tươi.

---

(210) **4-2025-05121**

(641) 4-2019-46837

(540)

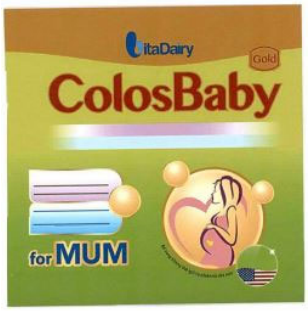

(220) 20/11/2019
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 2.3.28; 2.9.1; 20.7.1; 24.7.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.9; 26.4.18; 26.15.15

(591) Vàng, xanh nước biển, xanh da trời, xanh nõn chuối, đỏ cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh sữa; kẹo sữa; ngũ cốc (đã chế biến); chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu; quảng cáo; tiếp thị sản phẩm: bánh kẹo, bánh sữa, kẹo sữa,ngũ cốc (đã chế biến), chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-05122**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SQL E&C (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản: môi giới bất động sản: quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý các tòa nhà cho thuê.

Nhóm 37: Rải nhựa đường; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ làm kín công trình; xây dựng (nhà ở, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, cầu đường; tư vấn xây dựng; dịch vụ chống ẩm (xây dựng); phá dỡ công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt cáp; lắp đặt, bao dưỡng và sửa chữa máy móc; sơn nội thất và ngoại thất; lát mặt đường; trát vừa; trát thạch cao; lắp đặt đường ống; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt giàn giáo; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

Nhóm 40: Xử lý môi trường bao gồm: xử lý rác thải, xử lý nước thải, tiêu hủy rác thải, tái chế rác thải.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng (cho các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng và hạ tầng đô thị); dịch vụ kiến trúc (bao gồm việc thiết kế bản vẽ kiến trúc cho các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng); thiết kế trang trí nội, ngoại thất; thiết kế công nghiệp (bao gồm việc thiết kế hệ thống cơ điện trong các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng); dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-05123**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(731) ĐỖ THU PHƯƠNG (VN)
Tổ 5, khu 2, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; đá bán quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-05125**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH GRUMPS & CO (VN)
1270B Trường Sa, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (hàng hóa).

---

(210) **4-2025-05126**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.13.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ENTALPIA EUROPE VIETNAM (VN)
Số 1487 đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy hút chân không; máy thu hồi chất làm lạnh; máy bơm nước thải (của hệ thống điều hòa không khí).

Nhóm 08: Dụng cụ cắt ống đa năng; dụng cụ uốn ống; dụng cụ loe ống; cờ lê kiểu bánh cóc (tất cả đều là dụng cụ cầm tay).

Nhóm 09: Cân môi chất lạnh; đồng hồ đo áp suất môi chất lạnh.

Nhóm 11: Dây dẫn cao su để nạp môi chất lạnh (dây dẫn gas).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy hút chân không; máy thu hồi chất làm lạnh; máy bơm nước thải (của hệ thống điều hòa không khí); đèn hàn; dây dẫn cao su để nạp môi chất lạnh (dây dẫn gas); cân môi chất lạnh; đồng hồ đo áp suất môi chất lạnh; dụng cụ cắt ống đa năng; dụng cụ uốn ống; dụng cụ loe ống; cờ lê kiểu bánh cóc; các bộ phận và phụ tùng thay thế của chúng.

---

(210) **4-2025-05127**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GLORY PHARMA (VN)
Số 229/3/24B Lê Quang Định, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy hút chân không; máy thu hồi chất làm lạnh; máy bơm nước thải (của hệ thống điều hòa không khí); đèn hàn; dây dẫn cao su để nạp môi chất

lạnh (dây dẫn gas); cân môi chất lạnh; đồng hồ đo áp suất môi chất lạnh; dụng cụ cắt ống đa năng; dụng cụ uốn ống; dụng cụ loe ống; cờ lê kiểu bánh cóc; các bộ phận và phụ tùng thay thế của chúng.

---

(210) **4-2025-05128**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.13.21; 25.3.3
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PHÂN PHỐI THUỐC NHANH (VN)
Số 56 đường Song Hành Khu Đô Thị Lake View, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD], có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống; phần mềm để quản lý sức khỏe; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho mục đích y tế; phần mềm bán hàng [phần mềm máy tính].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: phần mềm máy tính ghi sẵn, phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về, phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD] có thể tải xuống, phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống, phần mềm để quản lý sức khỏe, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị và dụng cụ y tế, dược phẩm, mỹ phẩm; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ khuyến mại (cho người khác); cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp hỗ trợ, tư vấn trong quá trình thành lập và hoạt động, quản lý,vận hành các cơ sở nhượng quyền theo các mô hình kinh doanh nhượng quyền thương mại đã thiết lập sẵn.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-05129**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 19.13.21; 25.3.3; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ PHÂN PHỐI THUỐC NHANH (VN)
Số 56 đường Song Hành Khu Đô Thị Lake View, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD],có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống;

phần mềm đểquản lý sức khỏe; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho mục đích y tế; phần mềm bán hàng [phần mềm máy tính].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: phần mềm máy tính ghi sẵn, phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về, phần mềm như một thiết bị y tế [SaMD] có thể tải xuống, phần mềm ứng dụng cho điện thoại thông minh, có thể tải xuống, phần mềm để quản lý sức khỏe, phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho mục đích y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị và dụng cụ y tế, dược phẩm, mỹ phẩm; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ khuyến mại (cho người khác); cung cấp dịch vụ đặt hàng trực tuyến chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là cung cấp hỗ trợ, tư vấn trong quá trình thành lập và hoạt động, quản lý, vận hành các cơ sở nhượng quyền theo các mô hình kinh doanh nhượng quyền thương mại đã thiết lập sẵn.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-05130**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota-cho, Toyota- shi,Aichi-ken, Japan
(740) Công ty TNHH một thành viên sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm làm sạch và xử lý dạng lỏng cho động cơ đốt trong và ô tô; chất lỏng cho hệ thống tản nhiệt, cùng chế phẩm làm sạch và xử lý cho hệ thống tản nhiệt; chất lỏng dẫn hướng động lực, cùng chế phẩm làm sạch và xử lý trợ lực tay lái; chất lỏng truyền động, cùng chế phẩm làm sạch và xử lý bộ truyền động; dầu phanh; chế phẩm làm sạch và xử lý hộp tay quay động cơ; chất phụ gia (hóa chất) cho nhiên liệu động cơ; chất phụ gia hóa học cho dầu bôi trơn và mỡ (hóa chất công nghiệp); chất lỏng phụ gia (hóa chất) cho động cơ; chất chống đông; chất làm mát động cơ; dầu truyền động.

Nhóm 02: Chế phẩm làm sạch và xử lý dạng lỏng cho động cơ đốt trong và ô tô; chất lỏng cho hệ thống tản nhiệt, cùng chế phẩm làm sạch và xử lý cho hệ thống tản nhiệt; chất lỏng dẫn hướng động lực, cùng chế phẩm làm sạch và xử lý trợ lực tay lái; chất lỏng truyền động, cùng chế phẩm làm sạch và xử lý bộ truyền động; dầu phanh; chế phẩm làm sạch và xử lý hộp tay quay động cơ; chất phụ gia (hóa chất) cho nhiên liệu động cơ; chất phụ gia hóa học cho dầu bôi trơn và mỡ (hóa chất công nghiệp); chất lỏng phụ gia (hóa chất) cho động cơ; chất chống đông; chất làm mát động cơ; dầu truyền động.

Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc nội thất và bề mặt cho phương tiện giao thông trên bộ, cụ thể là: chế phẩm đánh bóng, chế phẩm để giặt, sáp, dung dịch dưỡng (đánh bóng), chế phẩm làm sạch, chất xịt làm bóng, chế phẩm tẩy sơn, tay thuốc màu, tẩy thuốc vẽ, và chế phẩm bóc sơn, chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại, và chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình

sản xuất; chế phẩm làm sạch, đánh bóng, tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại, và cọ rửa cho xe ô tô; chế phẩm mài mòn (không dùng trong nha khoa) dùng cho xe ô tô; dung dịch rửa xe ô tô; xà phòng rửa xe ô tô; chất tẩy rửa cho xe ô tô, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; sáp phục chế và/ hoặc làm mới lớp sơn cho xe ô tô; chế phẩm phủ đánh bóng cho xe ô tô để chống nước, và ẩm, ngăn gỉ sắt, gỉ kim loại, ngăn ngừa tĩnh điện, bảo vệ bề mặt và sửa chữa lớp phủ; chế phẩm tẩy dầu mờ cho xe ô tô, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm dạng xịt để phủ kính và thân của ô tô để giảm tĩnh điện, giảm ma sát và sức cản không khí.

Nhóm 04: Chất bôi trơn, mờ, tác nhân bôi trơn, dầu để bôi trơn, mỡ để bôi trơn, dầu hộp số sàn; dầu hộp số tay dạng lỏng, dầu hộp số sàn tổng hợp cho xe ô tô; chất phụ gia, không phải hóa chất, dùng cho nhiên liệu, dầu nhờn và mờ của xe ô tô; dầu cho xe ô tô; dầu động cơ cho xe ô tô; dầu giảm xóc cho xe ô tô; dầu giảm rung cho xe ô tô; dầu truyền động cho xe ô tô.

---

(210) **4-2025-05131**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 15.7.1; 19.7.1; 19.8.1; 19.8.5
(591) Trắng, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MÊ BEER (VN)
116 Tiểu La, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước [đồ uống].

---

(210) **4-2025-05132**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.5.25; 11.3.18; 13.3.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÝ TỬU QUÁN (VN)
199/17 Lê Quang Sung, phường 06, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán ăn uống; quán thịt nướng; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-05133**

(540)

HATHACO HN

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HATHACO VINA (VN)
Xóm Thuần Pháp, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ sản phẩm: bia.

---

(210) **4-2025-05134**

(540)

HATHACO SG

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HATHACO VINA (VN)
Xóm Thuần Pháp, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ sản phẩm: bia.

---

(210) **4-2025-05135**

(540)

BIA HƠI 183

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.11.15; 24.9.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HATHACO VINA (VN)
Xóm Thuần Pháp, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ sản phẩm: bia.

---

(210) **4-2025-05136**

(540)

HUỲNH LONG
SỬA TẬN TÂM - ĐI AN TÂM

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.7.6; 15.7.1; 18.1.8; 18.1.23; 24.17.24
(591) Đen, vàng, xanh.
(731) ĐẶNG HUỲNH LONG (VN)
277/32 Bến Vân Đồn, phường 2, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa xe cộ.

---

(210) **4-2025-05138**

(540)

LiziCare
CHUYÊN GIA TƯ VẤN - CHĂM SÓC MẸ & BÉ

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1
(591) Đen, cam, xanh lá, xanh dương nhạt.
(731) PHẠM PHƯƠNG LINH (VN)
Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe mẹ và bé; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-05139**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.13.1
(731) NGUYỄN THU ÁNH (VN)
70B tổ 32, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-05140**

(540)

Chả Cuốn CHÍNH DỤ

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG XUÂN DỤ (VN)
Quầy số 144, 145 hàng ăn Chợ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bún chả cuốn.

---

(210) **4-2025-05141**

(540)

Sundew

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN METRO SÀI GÒN (VN)
35/21 đường TL30, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành Phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(210) **4-2025-05142**

(540)

HaiLei

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN HAILEI NEW ENERGY CO., LTD. (CN)
101, Building A, No. 7 Xiusheng 1st Road, Xiuxin Community, Kengzi Street, Pingshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; pin sạc lại được; bộ nắn điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; tệp tin hình ảnh có thể tải về được.

---

(210) **4-2025-05143**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP OVAL VIỆT NAM (VN)
Số 12 -A16 khu đô thị Geleximco - đại lộ Thăng Long, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng]; hóa chất dùng trong công nghiệp; keo dán gỗ; keo dán kính; keo dán kim loại; keo silicon.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: chế phẩm hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp [trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng, hóa chất dùng trong công nghiệp, keo dán gỗ, keo dán kính, keo dán kim loại, keo silicon.

---

(210) **4-2025-05144**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.5.2
(591) Trắng, xanh than.
(731) LÊ THỊ NHƯ TRANG (VN)
104 Nc1, TT Nhân Chính (cp 84), phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Bột bả; bột trét; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; xi măng; keo dán gạch (dạng vữa); chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2025-05145**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU SƠN (VN)
Xóm Nội, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần trẻ em (đồ lót); bộ quần áo tắm; quần áo tắm, quần áo bơi, quần bơi, quấn áo lót phụ nữ (đồ vải); quần ống túm (trang phục); quần áo, trang phục; quần áo thể dụng; quần áo giả da; áo choàng ngoài; áo khoác trùm đầu; cổ tay áo; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; quần

áo có họa tiết thêu; áo khoác ngoài có nhiều túi dùng cho người câu cá; áo khoác choàng (trang phục); áo va rơi (trang phục), áo vét (quần áo); áo vét (trang phục); váy chui đầu; áo ngoài mặc chui đầu, áo len chui đầu, áo len dài tay; quần áo đan; quần ống bó (đồ giữ ấm chân); quần ống bó (quần dài); áo khoác ngoài; quần yếm (trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc); bộ quần áo liền thân (trang phục mặc ngoài chống bụi khi làm việc); quần dài; áo choàng phụ nữ; váy lót dài; áo sơ mi ngắn tay; áo váy choàng không tay; váy; váy trong (quần áo lót); áo may ô/ áo lót thể thao; áo khoác ngoài (trang phục); bộ quần áo; quần áo mặc bên trong; áo thun ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo dệt kim ngắn tay; quần dài; quần áo lót; đồng phục; áo gilê; áo lót; áo chẽn không tay.

---

(210) **4-2025-05147**

(540)

KHOIMINH

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.5.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU KHỞI MINH (VN)
27 Lê Sát, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Cái chụp thông gió; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị làm lạnh không khí; bộ lọc cho điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống lọc khí, thiết bị lọc không khí; thiết bị thổi khí nóng; nắp bộ tản nhiệt, nắp lò sưởi; quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị sưởi ấm; thiết bị đốt nóng gian nhiệt, hệ thống sưởi ấm; thiết bị sưởi ấm [bằng nước], hệ thống sưởi ấm [bằng nước], thiết bị sưởi ấm bằng nước nóng, hệ thống sưởi ấm bằng nước nóng; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh nước, hệ thống làm lạnh nước, hệ thống thiết bị làm lạnh nước; hệ thống và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; hệ thống và thiết bị sưởi dưới sàn nhà.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2025-05148**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.18; 3.4.24; 3.4.25; 26.1.1
(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind. Zone, Economic and Technological Dvpt. Dist., Pingxiang, Jiangxi, China
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng về lựa chọn sản phẩm và mặt hàng cần mua; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-05149**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.5.19; 3.5.25; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.14; 11.1.5; 26.1.2
(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Mcd. And Food Ind. Zone, Economic and Technological Dvpt. Dist., Pingxiang, Jiangxi, China
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; cung cấp thông tin và tư vấn cho người tiêu dùng về lựa chọn sản phẩm và mặt hàng cần mua; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-05150**

(540)

GYNOSTONE

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ Thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05151**

(540)

DIEVISAN

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05152**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng, tím, ghi, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05153**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.3; 24.15.11; 24.15.21
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05154**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.2; 26.11.8
(591) Vàng cam, trắng, ghi, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05155**

(540)

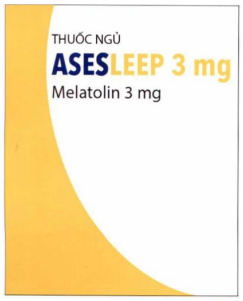

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05156**

(540)

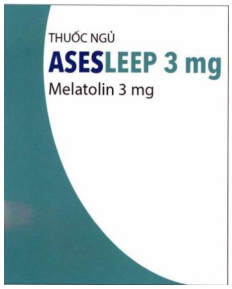

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lơ, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05157**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.4.2
(591) Trắng, đỏ, đen, vàng da, xanh dương, xanh tím, xanh tím nhạt, hồng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-05158**

(540)

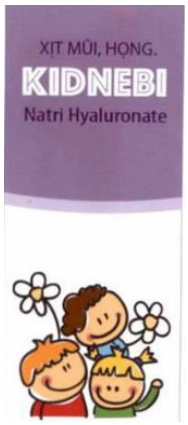

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Tím, tím nhạt, trắng, vàng, vàng cam, đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, vàng da, đen, hồng, ghi, tím sẫm, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-05159**

(540)

AOSEN

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HERA VIỆT NAM (VN)
Số 8A/218 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; bộ lọc nước uống; bình lọc nước uống; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-05160**

(540)

GiveNow

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.13; 15.1.13; 21.1.17
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIVENOW (VN)
Tầng 3, tháp T2 Times Tower, số 35 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm máy tính đã ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05161**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.9
(591) Tím.
(731) HỘ KINH DOANH GREEN. VN (VN)
LK6B-23 khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm cho mẹ và bé cụ thể: quần áo cho mẹ và bé, đồ chơi cho bé, móc phơi quần áo, máy hút sữa, máy hút mũi, nôi cho bé, nhiệt kế cho bé, gối bà bầu, gối trẻ em, nệm, ghế tắm cho bé.

---

(210) **4-2025-05162**

(540)

VSICO – TRẠM LOGISTICS

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG HẢI VSICO (VN)
Số 9, ngõ 84, phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng đường không vận tải trên không vận tải hàng không; dịch vụ lai kéo xe hỏng; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; vận chuyển bằng xe buýt; cho thuê tàu thuyền; chuyên chở bằng xe tải; cứu hộ tàu thuỷ; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; vận tải bằng đường sắt; chuyển phát bưu kiện tận nơi dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; dịch vụ khuân vác dịch vụ bốc dỡ; đóng gói hàng hóa; môi giới hàng hải; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển sắp xếp các chuyến đi trên biển; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa cất giữ hàng hóa; cung cấp nước; phân phối điện; vận hành các cửa kênh; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ lưu kho dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng cho thuê kho chứa hàng; vận chuyển bằng phà; vận tải đường sông; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; thuê tàu chờ hàng thuê phương tiện vận tải; cho thuê chỗ để xe; cho thuê bãi đỗ xe; dịch vụ cho thuê tủ ướp lạnh cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê xe cộ; cho thuê toa chờ khách chạy trên đường ray; cho thuê toa chờ hàng chạy trên đường ray; vận chuyển đồ đạc; vận tải; vận tải bằng tàu thuyền; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ hoa tiêu dịch vụ dẫn lái; lai dắt tàu thuyền; vận tải đường biển; môi giới vận tải; dịch vụ lái xe; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa; cung cấp thông tin vận tải; bao gói hàng hóa; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao báo chí; dịch vụ giao hàng qua bưu điện; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ kho hành lý.

---

(210) **4-2025-05163**

(540)

PESS IU

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnhcho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-05164**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) Bui Thuan Dinh (GB)
Round Close, Pigeon House Lane, Freeland, Witney, England. OX29 8AG
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng trong mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; dược phẩm; chế phẩm dược.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 42: Dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; dịch vụ phòng thí nghiệm cho sản xuất sinhhọc; thử nghiệm lâm sàng; xét nghiệm quan hệ huyết thống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; phòng khám sức khỏe; bệnh viện.

---

(210) **4-2025-05165**

(540)

Halan

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH KHỞI (VN)
Khu 6, Chu Châu, xã Minh Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Máy uốn tóc mini cầm tay; dụng cụ kẹp uốn tóc dùng điện; dụng cụ duỗi tóc dùng điện; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; kẹp ép thẳng tóc; kẹp uốn tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; quạt nhỏ cầm tay (chạy điện, chạy pin); quạt điện dùng cho cá nhân; bếp điện; thiết bị sấy khô; quạt sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-05166**

(540)

KENKO AOJIRU

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ LOAN (VN)
P 305 tập thể nhà hát Tuồng, tổ 16, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Bột rau củ (rau củ chế biến thành dạng bột để làm thực phẩm); bột rau củ sấy lạnh; bột rau củ dạng viên; thạch rau củ; sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

---

(210) **4-2025-05167**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.1; 24.9.1
(731) NGUYỄN HỮU MẠNH (VN)
Thôn Tân Lập, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-05168**

(540)

VitaShine

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THẨM MỸ MỸ LAN (VN)
Số 355 khu Đồng Bùi, khu 6, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm xịt làm thơm mát hơi thở; mỹ phẩm; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-05169**

(540)

NVR

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU YUCCHUANG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Rm. 3F-18, 3/F-01, Northeast Podium, No. 111 Changdi St., Luju Rd., Liwan Dist., Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-05170**

(540)

NVR

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU YUECHUANG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Rm. 3F-18, 3/F-01, Northeast Podium, No. 111 Changdi St., Luju Rd., Liwan Dist., Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ ép tuýp dùng cho mục đích gia dụng; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bàn chải.

---

(210) **4-2025-05171**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TIÊN TIẾN QUỐC TẾ VỀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ỨNG DỤNG (VN)
Phòng 507, nhà E3, đại học quốc gia Hà Nội, số 144 Xuân Thuỷ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-05172**

(540)

WALMART MARKETPLACE MANAGEMENT (VIETNAM) COMPANY LIMITED

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) WALMART APOLLO, LLC (US)
702 Southwest 8th Street, Bentonville, Arkansas 72716, USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Tìm kiếm nguồn cung ứng của bên thứ ba để đưa vào làm người bán trên nền tảng sàn giao dịch bán lẻ thương mại điện tử; quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng, cụ thể là cho thuê máy sao chụp, dịch vụ sao chụp, xử lý văn bản, dịch vụ thư ký, tốc ký, ghi chép và đánh máy; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ đăng ký quà tặng trực tuyến; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác; đại lý xuất- nhập khẩu; quan hệ công chúng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; quảng cáo qua thư; phổ biến các thông báo quảng cáo; phân tích giá thành; nghiên cứu thị trường và khảo sát thị trường; phân phát hàng mẫu, giới thiệu sản phẩm; nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng; thông tin về thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ tái lập kinh doanh; dịch vụ kế toán; cho thuê máy bán hàng tự động, dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ siêu thị, bán lẻ và bán buôn, cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến hóa chất dùng cho công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, cũng như nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các loại nhựa nhân tạo chưa xử lý, chất dẻo chưa xử lý, hợp chất dập lửa và chống lửa, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn, chất để thuộc da sống và da động vật, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão khác để bịt kín, phân ủ, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, hóa chất để bảo quản thực phẩm, sơn, vecni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, thuốc nhuộm màu, chất nhuộm màu, chất cắn màu, mực dùng để in, đánh dấu và chạm khắc, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột dùng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm dùng để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước xức tóc, dầu và mỡ công nghiệp, sáp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu (kể cả nhiên liệu dùng cho động cơ) và vật liệu cháy sáng, nến, bấc dùng để

thắp sáng, dược phẩm, chế phẩm y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, kim loại thường và hợp kim của chúng, quặng, vật liệu bằng kim loại dùng trong xây dựng và dùng cho các tòa nhà, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, vật liệu bằng kim loại dùng cho đường sắt, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, hàng ngũ kim, đồ chứa đựng bằng kim loại dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, két an toàn, ống dẫn và ống bằng kim loại, sản phẩm bằng kim loại thường, máy và máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, động cơ và đầu máy (trừ loại dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ), các bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ), nông cụ (không thao tác thủ công), máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, thìa và dĩa, vũ khí đeo cạnh sườn (trừ súng), dao cạo, thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, kiểm soát, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện, thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, các phương tiện đã được ghi trước và có thể tải xuống được, phần mềm máy vi tính, phương tiện để lưu trữ và ghi kỹ thuật số hoặc tương tự còn trống, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, đĩa compact, dvd, các cơ cấu được vận hành bằng đồng xu, máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu, máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, bộ quần áo lặn, mặt nạ dùng cho thợ lặn, nút bịt lỗ tai dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi dưới nước, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay giả, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị trợ giúp và trị liệu cho người ốm yếu và người tàn tật, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và cho mục đích vệ sinh, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, súng, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, kim loại quý và các hợp kim của chúng và các hàng hóa làm từ kim loại quý hoặc bọc bằng kim loại này, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, que để đánh nhịp của nhạc trưởng, giấy và bìa cứng và hàng hóa làm bằng các vật liệu này, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng (ngoại trừ đồ đạc), keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho các nghệ sĩ, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, tấm, màng và túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, chữ in, bản in đúc, máy chữ, cao su, gutta-percha, gôm, amiang, mi-ca chưa xử lý và bán thành phẩm và các vật liệu thay thế cho các loại vật liệu này và các sản phẩm làm từ các vật liệu này, chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép dùng trong sản xuất, vật liệu để bao gói, bịt kín, cách ly, ống mềm, ống và ống dẫn phi kim loại, da và giả da, sản phẩm bằng các vật liệu kể trên, da động vật, da sống, rương, hòm, va li, túi hành lý và túi xách, ô và dù, gậy chống, roi da, yên cương và bộ yên cương, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng và dùng cho các tòa nhà, ống cứng không bằng kim loại dùng cho xây dựng, asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum, các công trình, cấu kiện không bằng kim loại vận chuyển được, đài kỷ niệm phi kim loại, Đồ đạc, gương, khung ảnh, đồ chứa đựng không bằng kim loại để lưu trữ hoặc vận chuyển, xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, vỏ ốc, mai, đá bọt, hổ phách vàng, sản phẩm bằng gỗ, li-e, lau, sậy, cói, liễu, sừng, xương, ngà voi, phiến sừng ở hàm cá voi, vẩy, vỏ sò, vỏ ốc, mai, hổ phách, xà cừ, đá bọt và vật liệu thay thế của các vật liệu này, hoặc làm bằng chất dẻo, dụng cụ và đồ

chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dao, dĩa và thìa), lược và bọt biển, bàn chải (không kể bút lông), vật liệu dùng làm bàn chải, đồ lau dọn, sợi thép rối, thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm (kính dùng trong xây đựng), đồ thuỷ tinh, sành, sứ, dây và dây thừng, lưới, lều (trại) và vải bạt, vải nhựa (vải dầu), mái che bằng chất liệu dệt hoặc vật liệu tổng hợp, buồm, bao đựng và túi để vận chuyển và lưu trữ vật liệu dạng rời, vật liệu để đệm lót, đệm và nhồi (trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo), vật liệu sợi dệt dạng thô và các vật liệu thay thế, các loại sợi và chỉ dùng để dệt, vải, hàng dệt và vật liệu thay thế vải và hàng dệt và các sản phẩm làm từ vải và hàng dệt, khăn phủ giường, khăn trải bàn, vải lanh dùng trong gia dụng, rèm bằng vải hoặc chất dẻo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten, dải viền và đồ thêu, và ruy băng và nơ, dải dùng để may vá, khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, đồ trang trí tóc, tóc giả, thảm, thảm trải sàn, chiếu và thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường, tấm treo tường (trừ loại làm bằng hàng dệt), trò chơi, đồ chơi và trò để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục và thể thao, đồ trang hoàng cây noel, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau và trái cây được bảo quản, đông lạnh, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm làm từ sữa, dầu và chất béo dùng cho thực phẩm, cà phê, chè, ca cao và cà phê nhân tạo, gạo, mì ống và mì sợi, bột sắn hột và bột cọ sagu, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sôcôla, kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được, đường, mật ong, mật đường, men, bột nở, muối, mù tạc, gia vị, gia vị cay, thảo mộc đã được bảo quản, dấm, nước xốt và các gia vị khác, kem (nước đông lạnh), sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau tươi và trái cây tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống con và hạt để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước uống có ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống, đồ uống có cồn (trừ bia), các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá, thuốc lá điếu và xì gà, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm; tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau vì lợi ích của khách hàng để họ dễ xem và mua các hàng hóa đó trong siêu thị, hiệu thuốc bán lẻ, cửa hàng bán lẻ hoặc cửa hàng bách hóa, theo ca-ta-lô bằng cách đặt hàng qua thư hoặc các phương tiện viễn thông, hoặc từ trang web về hàng hóa trên mạng liên lạc toàn cầu và mạng internet.

---

(210) **4-2025-05173**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.13; 5.7.3; 6.19.9

(591) Nâu, da cam, xanh lá mạ, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.

(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT (VN)
Thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 30: Gạo (tất cả từ giống BC15, TBR225, JO2).

---

(210) **4-2025-05174**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.7.3; 6.19.9; 7.1.5; 26.1.1
(591) Da cam, nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP HƯƠNG NGẢI (VN)
Thôn 4, Xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán gạo.

---

(210) **4-2025-05175**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.1.6; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU (VN)
18 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Sắt lá, các loại bao bì bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán sắt lá, nhôm lá, các loại vật tư, hóa chất sử dụng công nghệ in trên sắt lá; mua bán các loại máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế dùng trong lĩnh vực in, tráng vecni trên sắt lá.

Nhóm 36: Cho thuê nhà xưởng để sản xuất (không lưu trữ hàng hóa).

Nhóm 39: Cho thuê kho tàng, sân bãi (để chứa hàng hóa).

Nhóm 40: In, tráng vecni trên sắt lá; gia công các loại bao bì bằng kim loại (theo đơn đặt hàng của người khác).

---

(210) **4-2025-05176**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) NGUYỄN VŨ PHƯƠNG KHANH (VN)
269 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc, dịch vụ làm tóc, gội đầu, làm móng, dịch vụ nối mi, uốn mi.

---

(210) **4-2025-05178**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 3.7.24
(591) Đỏ, cam.
(731) LÝ HỒNG (VN)
Ấp Đay Sô, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến), yến sào tinh chế, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, yến chưng đường phèn.

---

(210) **4-2025-05180**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 3.9.24; 11.3.7; 26.4.3
(591) Hồng nhạt, cam, xanh lá, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH CANH CUA CÔ DẦN (VN)
179B Ngô Thị Thu Minh, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì sợi nhỏ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo.

Nhóm 32: Đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước uống dùng trong bữa ăn; nước ép rau; nước quả.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-05181**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.7.5
(591) Xanh cổm, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XANH GREENMORE VIỆT NAM (VN)
Số 10, ngách 164, ngõ 192, phố Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh.

---

(210) **4-2025-05182**

(540)

HUMA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Be đậm, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TM & XNK XE ĐẠP XANH (VN)
Số 7 hẻm 53/49 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy.

Nhóm 21: Khăn lau đồ đạc; khăn lau chùi bằng vải.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và mua bán các sản phẩm: xe đạp thể thao, phụ tùng xe đạp, phụ kiện xe đạp, đồ chơi xe đạp, khăn giấy, khăn lau đồ đạc, khăn lau chùi bằng vải, khăn vải.

---

(210) **4-2025-05183**

(540)

DATT

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH DATT (VN)
34 Đặng Thị Nhu, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1 thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày dép; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-05184**

(540)

GUANG KING

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TÂN MINH DŨNG (VN)
Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới Nl, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy cơ khí; máy nông nghiệp; máy xay xát lúa gạo; máy xây dựng; động cơ chạy bằng xăng dầu.

---

(210) **4-2025-05185**

(540)

YANWOO

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TÂN MINH DŨNG (VN)
Tầng 12, tòa nhà Diamond Flower, số 48 đường Lê Văn Lương, khu đô thị mới N1, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy cơ khí; máy nông nghiệp; máy xay xát lúa gạo; máy xây dựng; động cơ chạy bằng xăng dầu.

---

(210) **4-2025-05186**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 3.7.10; 3.7.16; 7.1.11; 7.1.24

(591) Đỏ, xanh dương, vàng.

(731) HỘ KINH DOANH YẾN NHÀ THIÊN PHÚ (VN)
Số 96 Lý Thường Kiệt, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào (tổ chim yến); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào.

Nhóm 35: Mua bán và xuất khẩu: yến sào đã qua sơ chế, yến sào (tổ chim yến), yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào.

---

(210) **4-2025-05187**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 14.1.2; 26.11.12; 26.11.13

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KOSEI QUỐC TẾ (VN)
Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Các sản phẩm mỹ phẩm và chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là: kem nền, kem che khuyết điểm, thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra), phấn mắt, bút kẻ mắt và kẻ mày, son môi, chì kẻ môi, son dưỡng không chứa thuốc, phấn phủ cho da mặt, phấn tạo khối, phấn má hồng, kem dưỡng ẩm da mặt không chứa thuốc, nước tẩy trang; phấn phủ cho cơ thể không chứa thuốc; xà phòng chăm sóc da; gel tắm không chứa thuốc; dầu tắm không chứa thuốc; muối tắm không chứa thuốc; hạt tắm và chế phẩm để tắm sủi bọt không chứa thuốc; các chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là: nước thơm, kem mỹ phẩm,

chất tẩy rửa, chế phẩm tẩy tế bào chết cho cơ thể và da mặt, mặt nạ và nước cân bằng da; các chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc và tạo kiểu tóc không chứa thuốc, cụ thể là: dầu gội không chứa thuốc, dầu xả, keo xịt tóc, gel để định hình tóc, dầu dưỡng tóc, thuốc nhuộm và thuốc tạo màu tóc; chất khử mùi dùng cho cá nhân; chế phẩm làm rám nắng; dầu và sữa dưỡng chống nắng; chế phẩm cạo râu; kem đánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc; nước hoa; nước hoa có nồng độ nhẹ (eau de toilette); tinh dầu sử dụng cá nhân; tinh dầu nước hoa; chế phẩm chăm sóc móng; nước sơn móng; đá bọt; tăm bông và bông gòn không dùng trong mục đích y tế, tất cả dùng cho cơ thể; miếng bọt biển dược tẩm chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước thơm sử dụng trong phòng; nhang thơm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm] và hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm] đựng trong túi nhỏ; khăn giấy phủ phấn dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy dược tẩm nước thơm mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; bộ quà tặng bao gồm các sản phẩm chăm sóc da và tóc không chứa thuốc.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; nến thơm dạng bộ quà tặng.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ sản phẩm làm đẹp và chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, đồ vệ sinh cá nhân, sản phẩm chăm sóc tóc và nước hoa; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến các sản phẩm làm đẹp và chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, đồ vệ sinh cá nhân, sản phẩm chăm sóc tóc và nước hoa; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực sản phẩm làm đẹp và chăm sóc cá nhân, mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc da, đồ vệ sinh cá nhân, sản phẩm chăm sóc tóc và nước hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho con người hoặc động vật; vật lý trị liệu; dịch vụ xoa bóp; thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe, cụ thể là dịch vụ chăm sóc cơ thể bằng mỹ phẩm; dịch vụ tắm nắng; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ tiệm làm tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và vệ sinh cho mặt và cơ thể (tại nhà hoặc tại trung tâm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp); dịch vụ làm đẹp bằng các liệu pháp làm đẹp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ cắt và sơn sửa móng; dịch vụ tư vấn liên quan đến chế độ dinh dưỡng và chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-05188**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 6.1.1; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh dương, xám, be.
(731) LÊ THỊ THẮNG (VN)
Khu phố 1, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trị liệu; liệu pháp giác hơi.

---

(210) **4-2025-05189**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 24.17.11; 24.17.12
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH M-ENGLISH (VN)
Số 25 Bàu Cát 2, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ
(CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Giáo dục mầm non; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; tư vấn du học; tư vấn giáo dục; dạy kỹ năng sống; dạy ngoại ngữ; tổ chức các cuộc thi mang tính giáo dục, giải trí; dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-05190**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.21; 3.7.24; 24.1.1; 26.1.6; 26.4.4
(591) Xám, đen, trắng.
(731) ĐÀO THỊ BÍCH NGUYỆT (VN)
STH47A.09 khu đô thị Lê Hồng Phong 2, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ
(CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (yến chưng cất, súp yến).

Nhóm 35: Kinh doanh hệ thống bán sỉ và lẻ các sản phẩm: yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (yến chưng cất, súp yến); thương mại điện tử, cụ thể là kinh doanh trực tuyến các sản phẩm yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào chế biến, thực phẩm làm từ yến sào (yến chưng cất, súp yến).

---

(210) **4-2025-05191**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Màu vàng đất, có nhũ vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ SỨC KHỎE (VN)
220/40 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-05192**

(540)

MICRO-TER

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ TRUNG KIÊN (VN)
52/63 Nguyễn Hữu Cầu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn bê tông; sơn chống thấm; sơn đá; sơn kim loại; sơn lót; sơn chống nứt bê tông.

Nhóm 35: Mua bán các loại sơn: sơn bê tông, sơn chống thấm, sơn đá, sơn kim loại, sơn lót, sơn chống nứt bê tông.

---

(210) **4-2025-05193**

(540)

Tatisshop

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24; 26.1.1

(591) Vàng, nâu vàng, trắng.

(731) NGUYỄN HUỲNH PHỤNG (VN)
Tổ 3, thôn 2, xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-05194**

(540)

LS. Anh Kiệt

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 14.7.1

(591) Trắng, xanh đậm, vàng.

(731) NGUYỄN ANH KIỆT (VN)
Tổ 4, thôn Liêm Hòa, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; trợ lý pháp lý; bào chữa cho cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp; an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình.

---

(210) **4-2025-05195**

(540)

Espermax

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐOÀN XUÂN KIÊN (VN)
Khu 1, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05196**

(540)

Evafertil

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐOÀN XUÂN KIÊN (VN)
Khu 1, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05197**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DONGGUAN HANHUA CLOTHING ACCESSORIES CO., LTD (CN)
Room 901, Building 2, No. 16, Chigang Fuma 1st Road, Humen Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 26: Dây buộc giầy; ruy băng dùng cho nghề may; rải ruy băng đàn hồi; dải viền để trang trí quần áo; cúc; khóa kéo.

---

(210) **4-2025-05198**

(540)

HERBMODA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CUSTOM CELEBRITY BEAUTY UK LIMITED (GB)
Unit 1804 South Bank Tower, 55 Upper Ground, London, England

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-05199**

(540)

HERBMODA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CUSTOM CELEBRITY BEAUTY UK LIMITED (GB)
Unit 1804 South Bank Tower, 55 Upper Ground, London, England

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; marketing; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.

---

(210) **4-2025-05200**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, cam, vàng cam, vàng, cam đậm, đỏ cam, nâu đậm, xám nhạt, xám, xám đậm.
(731) LÊ DUY TƯỞNG (VN)
Thôn 2 Thịnh Trị, xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Bột gỗ thơm; hương, nhang; miếng xông thơm bằng gỗ; bột xông thơm bằng gỗ; hương trầm dùng để cúng tế; trầm hương.

Nhóm 06: Tác phẩm nghệ thuật bằng đồng: tượng bằng đồng, tranh đồng, lư đồng, đỉnh đồng, chân nến, hạc đồng.

Nhóm 14: Đá phong thủy; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý hoặc đá phong thủy; vật phẩm phong thủy bằng kim loại quý; vật phẩm phong thủy bằng đá quý.

Nhóm 20: Tượng bằng gỗ; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ; tượng bán thân bằng gỗ; tượng nhỏ bằng gỗ; bàn thờ bằng gỗ.

Nhóm 21: Đồ gốm sứ mỹ nghệ; đồ thờ cúng bằng gốm (bát hương, lộc bình, đỉnh gốm, chóe gốm, khay chén gốm, đĩa hoa quả gốm).

---

(210) **4-2025-05201**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh ngọc, xanh lá cây, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV BELI HOME (VN)
Số 17/22 Đông Hưng Thuận 10 B, khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Sữa hạt; yến sào.

Nhóm 30: Cà phê; trà; bột sắn dây; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-05202**

(540)

umizoku

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHISHI JINMI ENVIRONMENTAL PROTECTION SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
4th Floor, No. 21-24, Zone c, Zhengda Plaza, No. 189, Longhu Road, Hubin Street, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Quần vệ sinh cho người không tự chủ được; quần mặc cho kỳ kinh nguyệt; băng vệ sinh; miếng đệm lót vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bỉm em bé; tã lót cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-05203**

(540)

HEY

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.3.13; 24.9.1
(591) Xanh lá cây, xanh mạ.
(731) VŨ VĂN TRỌNG (VN)
TDP Đồng Nhân, Thị trấn Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Trà; trà ôlong; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-05204**

(540)

MAIVY
PEARLS

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) MAI THỊ THẢO LY (VN)
160 khu 2 ấp Chợ, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu); đồ trang sức, nữ trang làm bằng ngọc trai.

Nhóm 35: Mua bán đồ trang sức, đồ kim hoàn, ngọc trai (đồ trang sức, đồ châu báu), đồ trang sức, nữ trang làm bằng ngọc trai, đá quý.

---

(210) **4-2025-05205**

(540)

MH Stories

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, nâu, đen, xám, trắng ngà.
(731) NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH (VN)
17 T6 chung cư 207 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok); làm videos (không phải video quảng cáo); dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp tiện nghi giải trí.

---

(210) **4-2025-05206**

(540)

SHAMAN TEA
VIET NAM

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 9.7.1; 26.1.1
(591) Trắng, nâu nhạt, đỏ.
(731) HUỲNH ĐỖ KIỀU TRÂM (VN)
870/53 Lạc Long Quân, phường 08, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-05208**

(540)

Kiểm Thảo Dược
SAPHIA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.20; 9.7.1; 26.4.3
(591) Trắng, xanh đen đậm, xanh đen nhạt, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIỀM SAPHIA (VN)
HS02-25, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sáng chế và nhãn hiệu Việt Nam (VIETNAM PATENT AND TRADEMARK COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; tinh dầu; chế phẩm tẩy rửa và tẩy trắng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bổ sung với mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thảo dược; sữa (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Nước uống; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước khoáng; xi rô và các chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, tinh dầu, chế phẩm tẩy rửa và tẩy trắng, dược phẩm, thực phẩm bổ sung với mục đích y tế, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thảo dược, sữa (dùng cho mục đích y tế), chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, nước uống, nước uống có ga, đồ uống không cồn, nước khoáng, xi rô và các chế phẩm không cồn để làm đồ uống; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-05209**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.24; 2.9.22; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SKYETH GROUP (VN)
Số 281 Trương Văn Bang, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu trữ hàng hóa; du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng phục vụ ăn uống; quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, dịch vụ chăm sóc sức khỏe; cơ sở điều trị, điều dưỡng phục hồi chức năng bằng phương pháp xoa bóp, day ấn hơi thuốc y học cổ truyền; dịch vụ y học cổ truyền không dùng thuốc.

---

(210) **4-2025-05210**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lục, trắng.
(731) PHẠM THỊ HÀ (VN)
Thôn Phú Hương, xã Đại Quang, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội khô; hương liệu [tinh dầu]; nước hoa; chế phẩm làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-05211**

(540)

LAYER QUEEN

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MEBIFOOD (VN)
965/36/14 Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trứng.

---

(210) **4-2025-05212**

(540)

KING EGG

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MEBIFOOD (VN)
965/36/14 Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trứng.

---

(210) **4-2025-05213**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.5.1
(591) Đen, trắng, xám đậm, xám nhạt, đỏ,vàng đậm, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN (VN)
Số nhà 73, phố 6, ấp 2, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; chất bôi trơn; dầu nhờn; nhiên liệu động cơ; dầu động cơ; dầu nhớt

---

(210) **4-2025-05214**

(540)

Only Victory

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỸ PHẨM HOA VIỆT (VN)
Số 33, đường Ngô Thời Sĩ, tổ 12, khóm Tân Phú, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; sữa tắm; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05215**

(540)

Fari Highlands

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỐNG THỊ DIỆU (VN)
Khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05216**

(540)

Faris Coffee

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỐNG THỊ DIỆU (VN)
Khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05217**

(540)

Silex

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỐNG THỊ DIỆU (VN)
Khóm Mỹ Quới, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán ăn; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05218**

(540)

VUONG FARM
PROUDLY MADE IN VIETNAM

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 26.1.1

(591) Xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SW VIỆT NAM (VN)
185 Võ Văn Tần, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất; thực phẩm bổ sung dành cho chế độ ăn kiêng; thực phẩm bổ sung chất xơ; thực phẩm chức năng từ thảo dược; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung vitamin và khoáng chất, thực phẩm bổ sung dành cho chế độ ăn kiêng, thực phẩm bổ sung chất xơ, thực phẩm chức năng từ thảo dược, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05219**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng đồng, đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT NAM GẠCH MEN - THẠCH ANH (VN)
Tại thửa đất số 867, 868, 920 tờ bản đồ số 14, khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch lát nền và gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-05221**

(540)

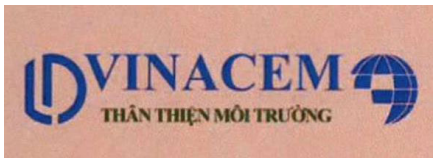

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.5.15; 25.7.3; 26.1.1; 26.4.9
(591) Xanh lá, xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH LD XI MĂNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 39, ngõ 2, TDP An Lập, Phường Liên Bảo, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-05222**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.1.1
(591) Xanh lá, xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH LD XI MĂNG VIỆT NAM (VN)
Số nhà 39, ngõ 2, TDP An Lập, Phường Liên Bảo, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 19: Xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-05223**

(540)

MODAVA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH BÙI KHẮC THÀNH (VN)
Xóm 1, Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-05224**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT PHÁP GROUP (VN)
Số 89 ngách 8/11/36 đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; son môi.

---

(210) **4-2025-05225**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 25.12.1
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG - ĐÀ LẠT (VN)
Lô A1, khu trung tâm thương mại quốc tế, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà hàng ăn uống dịch vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05226**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.7; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, cam.
(731) LÊ HẢI LONG (VN)
108 đường số 2 cư xá Đô Thành, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán bún bò; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-05227**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ THUÝ NGA 85 (VN)
02 Nại Hiên Đông, 17 (thửa đất 15, tờ bản đồ B6), phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 12: Phụ kiện ô tô; mâm xe (vành xe); tấm che nắng cho ô tô; bạt phủ ô tô [đã tạo hình]; gương nhìn bên dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-05228**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.14
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh (bỉm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt; giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-05229**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt; giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy; tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh (bỉm).

---

(210) **4-2025-05230**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Trắng, vàng, hồng, hồng đậm, đỏ đô, đỏ, da cam.
(731) ĐẶNG LÊ MINH TRÍ (VN)
A72-TT19 khu đô thị Văn Quán -Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-05231**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, ghi.
(731) NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)
Xóm 5, thôn 10, xã Tân Lâm, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Khay hộp gỗ; đồ gia dụng bằng gỗ: thớt, đũa, đĩa, khay đựng.

---

(210) **4-2025-05232**

(540)

AUDIBEL

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) STARKEY LABORATORIES, INC. (US)
6700 Washington Avenue South, Eden Prairie, Minnesota, 55344, United States
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 10: Máy trợ thính.

---

(210) **4-2025-05233**

(540)

MARS
Gold

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-05234**
(641) 4-2022-04486
(540)



(220) 14/02/2022
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 25.7.7
(591) Xám, trắng.
(731) TRAVEiOKA TECHNOLOGY PTE. LTD. (SG)
77 Robinson Road, #09-00, Robinson 77, Singapore 068896
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)
(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng trực tuyến; dịch vụ đặt trước bữa ăn.

---

(210) **4-2025-05235**
(300) 98/749,118 13/09/2024 US
(540)

YETI

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YETI COOLERS, LLC (US)
7601 Southwest Parkway, Austin, Texas 78735, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(511) Nhóm 12: Giá để thùng giữ lạnh dùng cho xe để di chuyển khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV); giá treo/giá đỡ chuyên dùng cho xe để di chuyển khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV) để giữ thùng giữ lạnh di động, thùng đựng đá, và hộp đựng và lưu trữ hàng hóa; phụ kiện cho xe để di chuyển khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV), cụ thể là giá để thùng giữ di động gắn trên móc kéo; phụ kiện cho xe để di chuyên khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV), cụ thể là giá để hộp đựng và lưu trữ hàng hóa găn trên móc kéo; phụ kiện cho xe để di chuyển khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV), cụ thể là phụ kiện gá lắp được thiết kế đặc biệt để gắn thùng giữ lạnh di động, thùng đựng đá, và hộp đựng và lưu trữ hàng hóa vào xe để di chuyển khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV); giá treo có bản chất là giá treo bằng kim loại để sử dụng như ghế ngồi chuyên dùng cho xe để di chuyển khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV); phụ kiện cho xe để di chuyển khi chơi gôn, xe địa hình (ATV), và xe địa hình đa năng (UTV), cụ thể là ghế ngồi gắn trên móc kéo.

---

(210) **4-2025-05236**
(540)

SpeedTally

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NƯỚC MỸ VIỆT NAM (VN)
114 Tầng 1 sau, đường Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 09: Cơ cấu cho thiết bị đếm; thiết bị tự động đếm; máy đếm; phần mềm máy tính, ghi sẵn (phần mềm đếm tôm, cua); nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Cập nhật phần mềm; dịch vụ cài đặt phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-05237**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DSL - PRO (VN)
542 đường Trần Văn Giàu, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; loa.

---

(210) **4-2025-05238**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.11; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ DU LỊCH ĐẤT XANH (VN)
Số 156-158 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; đại lý bán vé máy bay; vận tải hàng hóa bằng đường bộ và vận tải hành khách; dịch vụ giao nhận hàng hóa.

---

(210) **4-2025-05239**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.3; 24.9.1
(591) Trắng, đen, xanh đen.
(731) NGUYỄN TÔN NỮ VÂN THẢO (VN)
126/5 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại: xúc tiến thương mại; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tổ chức sự kiện (tổ chức giới thiệu mục đích thương mại, quảng cáo).

---

(210) **4-2025-05240**

(540)

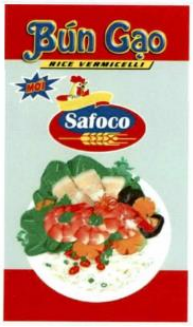

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 5.7.3; 8.7.5; 25.1.6; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh ngọc nhạt, hồng, cam, trắng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO (VN)
Số 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Bún gạo.

---

(210) **4-2025-05242**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 18.5.1; 18.5.3; 26.13.25
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN GIÁO DỤC & ĐỊNH CƯ HT ĐẠI DƯƠNG (VN)
Tầng 1, tòa nhà Gold Star 12, số 284/41/2 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(210) **4-2025-05243**

(540)

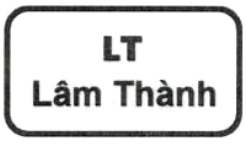

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CHÂU TRIẾT DÂN (VN)
62 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi cờ giải trí; bộ thẻ dùng cho trò chơi; bộ xếp hình (trò chơi); quả cầu đá; vợt cầu lông (đồ chơi).

---

(210) **4-2025-05245**

(540)

Emerä

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THỜI TRANG EMERA (VN)
98/62/18 ĐT 8-1, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-05246**

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BEANHEART

(731) SUZHOU BEANSTAR CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Unit 301, Building 6, Dushu Lake Digital Economic Industrial Park, No. 89 Jixian Street, Suzhou Industrial Park, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; bột nhồi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-05247**

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BEANHEART

(731) SUZHOU BEANSTAR CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Unit 301, Building 6, Dushu Lake Digital Economic Industrial Park, No. 89 Jixian Street, Suzhou Industrial Park, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-05248**

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

pega VISION 晶碩

(731) PEGAVISION CORPORATION (TW)
2F.-1, No. 5, Xingye St., Shanding Vil., Guishan Dist., Taoyuan City 33341, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; các bộ phận của kính đeo mắt, cụ thể là gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; túi đựng kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; khay hộp đựng kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-05249**

(540)

BEANHEART

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUZHOU BEANSTAR CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Unit 301, Building 6, Dushu Lake Digital Economic Industrial Park, No. 89 Jixian Street, Suzhou Industrial Park, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán cà phê; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-05251**

(540)

ALUBRA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) INTERNATIONAL N&H USA, INC. (US)
200 Powder Mill Road, Building 353, Wilmington, Delaware 19803, USA

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất, cụ thể, sodium stearyl fumarate, để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; tá dược sử dụng trong sản xuất chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-05252**

(540)

Fazzio

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe scu-tơ; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe máy ba bánh; xe scu-tơ ba bánh; xe máy ba bánh có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; gương chiếu hậu dùng cho xe máy; cần phanh dùng cho xe máy; vỏ tay lái dùng cho xe máy; tấm chắn gió dùng cho xe máy; tấm chắn chân dùng cho xe máy; vỏ che phía trước xe dùng cho xe máy; chắn bùn dùng cho xe máy; càng trước dùng cho xe máy; phanh dùng cho xe máy; lốp dùng cho xe máy; bánh xe dùng cho xe máy; vỏ che phía bên dùng cho xe máy; giá để chân dùng cho xe máy; bình chứa nhiên liệu dùng cho xe máy; ghế ngồi dùng cho xe máy; thanh nối khung xe dùng cho xe máy; vỏ che phía sau dùng cho xe máy; giảm xóc treo dùng cho xe máy; giảm xóc dùng cho xe máy; vỏ che xích dùng cho xe máy; hộp đựng hành lý dùng cho xe máy; bộ giảm chấn dùng cho xe máy.

---

(210) **4-2025-05253**

(540)

灯花
TOKA

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) GOOD NOODLE INNOVATION INC. (JP)
Kobayashi Building 2F, 4-7 Yotsuya, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan 160-0004

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống chủ yếu là mì ramen, mì udon và mì soba (dịch vụ nhà hàng ăn uống); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống cho khách hàng (dịch vụ nhà hàng ăn uống); dịch vụ nhà hàng mì ramen.

---

(210) **4-2025-05254**

(540)

Thiện Tâm

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HAPPY STAR GLOBAL (VN)
Số nhà 25, ngõ 159 La Dương, tổ dân phố Kiên Quyết, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-05255**

(540)

LENSVM

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LENS TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
Liuyang Biological Medicine Industrial Park, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Kính chắn gió cho xe cộ; gương chiếu hậu; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ; cửa kính cho xe cộ; màn cửa che nắng chuyên dùng cho xe ô tô; gương cầu lồi giúp quan sát điểm mù chuyên dùng cho ô tô.

---

(210) **4-2025-05256**

(540)

LIYOND

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10

(731) YUEQING LIYOND ELECTRIC CO., LTD. (CN)
Room 1801, Buildings 2, 3 and 4, Headquarters Economic Park, No.6688 Xuyang Road, Chengdong Street, Yueqing City 325600, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; bộ ngắt mạch điện; tủ phân phối [điện]; cột thu lôi; ổ cắm điện; cầu chì.

---

(210) **4-2025-05257**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ VIVIAN (VN)
Số 188 đường Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang sức; thiết lập bản vẽ chế tác mẫu trang sức; tư vấn liên quan đến thiết kế trang sức; nghiên cứu trong lĩnh vực kim hoàn và chế tác trang sức; đánh giá chất lượng trang sức; thiết kế đồ họa nghệ thuật liên quan đến trang sức.

---

(210) **4-2025-05258**

(540)

ALBUNIMAX

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05259**

(540)

EPA - FUNDS

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG VIỆT (VN)
Số 3, ngách 53/20, đường Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm vật tư nông nghiệp (phân bón các loại, thuốc thú y, giống cây trồng); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại.

Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; xây dựng quỹ từ thiện; quản lý quỹ từ thiện; phát hành phiếu mua hàng, phiếu giảm giá trả trước; phát hành phiếu quà tặng.

---

(210) **4-2025-05261**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Màu xanh dương đậm, màu xanh dương nhạt, màu trắng.
(731) TRIỆU TỐNG MINH (VN)
Khu dân cư Tân Lập, phường Hùng Vương, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ.

---

(210) **4-2025-05262**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.11
(591) Đỏ, da cam, nâu, trắng.
(731) SAMYANG ROUNDSQUARE INC. (KR)
104, Opaesan-ro 3-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 28: Búp bê; đồ chơi cao su; mô hình đồ chơi; đồ chơi giáo dục; nhân vật đồ chơi; trò chơi và đồ chơi; mũ bằng giấy dùng cho các bữa tiệc; găng tay chơi gôn; đồ chơi cho thú cưng; đồ trang trí cây thông Noel, trừ các vật dụng chiếu sáng và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-05263**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.11
(591) Đỏ, da cam, nâu, trắng.
(731) SAMYANG ROUNDSQUARE INC. (KR)
104, Opaesan-ro 3-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng phẩm dùng trong văn phòng; đồ dùng học tập [văn phòng phẩm]; bảng hiệu/áp phích bằng bìa cứng; bao đựng hộ chiếu; hộp giấy; túi mua sắm bằng giấy; lịch; ảnh in; sách dán hình; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng phẩm hoặc gia dụng; giấy cuộn nhà bếp [giấy]; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đóng gói thực phẩm; túi rác bằng chất dẻo dùng trong gia đình; miếng lót dùng một lần bằng giấy hoặc xenlulo để huấn luyện thói quen đi vệ sinh cho thú cưng.

(210) **4-2025-05264**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.11
(591) Đỏ, da cam, nâu, trắng.
(731) SAMYANG ROUNDSQUARE INC. (KR)
104, Opaesan-ro 3-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; đồng phục; găng tay mùa đông; khăn quàng cổ; tất; khẩu trang mùa đông (trang phục); găng tay cho trang phục có công nghệ cảm ứng cho các sản phẩm điện tử; áo mưa; thắt lưng vải [trang phục].

---

(210) **4-2025-05265**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.1
(591) Đỏ, da cam, nâu, trắng.
(731) SAMYANG ROUNDSQUARE INC. (KR)
104, Opaesan-ro 3-gil, Seongbuk-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng cho môi trường ảo có thể tải xuống được; phần mềm máy tính để cung cấp nội dung kỹ thuật số trong môi trường ảo; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống được; bản ghi video kỹ thuật số có thể tải xuống được; biểu tượng cảm xúc dùng cho điện thoại di động có thể tải xuống được; phiếu giảm giá có thể tải xuống được; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống được; máy ghi hình cá nhân (PVR); kính 3D; máy quay video kỹ thuật số; kính thực tế ảo; tai nghe cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-05266**

(540)



(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể;

sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

---

(210) **4-2025-05267**

(540)

MODELSCOPE

(220) 14/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải, chạy điện; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và máy móc nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; máy thu nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ quang học trừ kính và thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu chạy điện; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi kỹ thuật số; phương tiện lưu trữ dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được; chương trình máy tính tương tác đa phương tiện; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính để sử dụng trong viễn thông; chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính tải xuống được, được cung cấp trên internet; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực tế; phần mềm máy tính cho giải trí tương tác, cho phép người dùng tuỳ chỉnh trải nghiệm xem, nghe, và chơi bằng cách lựa chọn và sắp xếp màn hình và hiệu suất của các yếu tố âm thanh, video và nghe nhìn; phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được cho

phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm điện toán đám mây, tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được qua internet [phần mềm]; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng máy vi tính cho việc truyền phát tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; chương trình trò chơi điện tử tải xuống được; tập tin hình ảnh, ảnh động, phim và nhạc, tải xuống được; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn, chứa nội dung và chương trình giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, có thể tải xuống từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, có bản chất là tạp chí, bài báo, tập sách nhỏ (quảng cáo), tờ rơi, bảng dữ liệu, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng Internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, quản lý kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và tài chính; phần mềm máy tính, chất bán dẫn; mạch tích hợp bán dẫn; chip nhớ bán dẫn; bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn; mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn; chip xử lý bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; bộ vi điều khiển; thiết bị vi điều khiển; bộ vi điều khiển công suất thấp; vi mạch; con chip máy tính; bộ xử lý trung tâm (cpu); risc-v vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm; vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (isa); thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [pda]; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc (trong mạng máy tính); máy chủ; phần cứng mạng máy tính viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay và máy vi tính; phần cứng máy vi tính; phần sụn thiết bị đầu cuối máy vi tính; đĩa compắc; thiết bị viễn thông; tấm lót chuột máy tính; thiết bị cầm tay điện thoại di động; bộ phận linh kiện và phụ kiện của điện thoại di động; hệ thống báo động, trừ loại cho xe cộ; máy quay an ninh; bộ phát thanh và truyền hình di động; thiết bị truyền hình; máy ảnh; máy quay hình; tai nghe; tai nghe trong; loa; thiết bị định vị toàn cầu (gps); phần mềm và chương trình máy tính, điện tử và trò chơi video (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box); thiết bị điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; Thiết bị dập lửa; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu bằng kim loại (phản quang); thẻ tín dụng ngân hàng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ điện thoại, thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; máy rút tiền tự động [atm], máy phát tiền; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; phần mềm máy tính dùng để tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo và học máy (machine learning) liên quan đến nhận dạng và xử lý văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm, biểu cảm khuôn mặt, dữ liệu y tế; chương trình máy tính ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận dạng giọng nói và khuôn mặt; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); tất cả bao gồm trong nhóm này.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến khoa học; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến công nghệ; dịch vụ khoa học và thiết kế liên quan đến khoa học; phân tích công nghiệp; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa công nghệ cho phép người dùng chia sẻ thông tin và ý kiến (đóng góp); phát triển và thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển và nghiên cứu liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, bộ vi điều khiển, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, vi mạch, con chíp máy tính, bộ xử lý trung tâm (cpu), risc-v vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm, vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (isa); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cụ thể là lưu trữ trên máy chủ ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ cổng thông tin web, cụ thể là lưu trữ trên máy chủ một cổng thông tin trang web trên internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác có chương trình phim, bản xem trước, đoạn phim giới thiệu, tin tức thể thao, hòa nhạc, người nổi tiếng và giải trí cùng các thông tin liên quan khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) cho việc cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác giữa nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính về lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm, được cung cấp cho những người sử dụng mạng Internet thông qua đường dây nóng hỗ trợ; dịch vụ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ công nghệ thông tin (it) (tư vấn kỹ thuật và thiết kế phần cứng, phần mềm và thiết bị đầu cuối máy vi tính); dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; lập trình, cài đặt, sửa chửa và bảo trì phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ mạng lưới máy tính cho việc trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; điện toán đám mây; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính không tải xuống được cho việc truyền tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển công cụ tìm kiếm; thiết kế mã máy tính; phát triển mã máy tính; mã hoá tin nhắn; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu vật lý sang định dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá, cụ thể là, thử nghiệm và đánh giá chất lượng vật liệu,

dịch vụ đưa vào sử dụng (thử nghiệm và kiểm tra), đánh giá chất lượng sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm, thử nghiệm an toàn sản phẩm, thử nghiệm môi trường cho sản phẩm, thử nghiệm công nghiệp cho sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm trong phòng thí nghiệm, kiểm tra chương trình máy tính, kiểm tra máy tính, kiểm tra cài đặt máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của chương trình máy tính); dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của hệ thống máy tính); dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ công nghệ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh trực tuyến; dịch vụ bảo mật máy tính liên quan đến cung cấp kiểm soát truy cập tới máy tính, mạng lưới và cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo mật dữ liệu (tường lửa) liên quan đến truyền dữ liệu và giao dịch qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật máy tính; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực bảo mật máy tính liên quan đến việc bảo mật thông tin liên lạc mạng máy tính bằng mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ bảo mật mạng truyền thông vi tính; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng truyền thông vi tính và an ninh máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ tư vấn trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng truyền thông vi tính và bảo mật máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ xác thực cho mục đích bảo mật máy tính; dịch vụ xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về lập trình và công nghệ máy tính thông qua trang web; dịch vụ bản đồ; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ mã hoá dữ liệu có bản chất là lập trình ngôn ngữ máy tính; thiết kế phần mềm; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; trí tuệ nhân tạo như một dịch vụ (aiaas) đặc trưng bởi phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng khuôn mặt và giọng nói, sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu, học máy (machine learning); nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực giám sát chức năng công nghệ của rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực tuỳ chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (ai); dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (asp) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu

(deep learning); cung cấp quyền sử dụng tạm trời phần mềm máy tính tính trực tuyến, không tải xuống được, để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; tất cả thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-05270**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, đen, trắng.
(731) LÊ THU HIỀN (VN)
163/28/5 Thống Nhất, phường 11, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SAIGONMIND (CÔNG TY LUẬT TNHH SAIDONMIND)

(511) Nhóm 24: Chăn; vỏ nệm; áo gối; ga trải giường.

---

(210) **4-2025-05271**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.3.13; 26.3.23; 26.5.1
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Y DƯỢC PHƯƠNG NAM (VN)
Số nhà 161 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 09: Mắt kính, gọng kính, kính thuốc, tròng kính, hộp kính mắt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3d, hộp đựng kính đeo mắt, khăn lau kính đeo mắt, nước lau kính đeo mắt.

Nhóm 44: Phòng khám mắt; dịch vụ chữa các bệnh về mắt; đo thị lực cho mắt.

---

(210) **4-2025-05272**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lục, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SHELL LAIQI VIỆT NAM (VN)
Tầng 10, tòa Intracom 2, số 33 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị khử trùng nước, thiết bị ion hóa dùng để xử lý nước.

---

(210) **4-2025-05273**

(540)

Vista

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 24.17.3
(731) ELITE INTERNATIONAL EDUCATION SERVICES CO., LTD. (TW)
7F., No. 45, Sec. 1, Hankou St., Zhongzheng Dist., Taipei City 100, Taiwan
(740) Công ty TNHH Dịch thuật sáng chế PROINVEN (PROINVEN CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh của khách sạn; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; marketing; bán bất động sản; marketing bất động sản; bán đấu giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-05274**

(540)

LUROS

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Xanh than, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LUROS (VN)
(Tờ bản đồ số 25, thửa đất số 759) tổ 13, KP 4C, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt, áo choàng phụ nữ, váy, quần áo da, quần áo lót.

---

(210) **4-2025-05275**

(540)

GS THAI

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 14.7.6; 15.7.1
(591) Xanh da trời, trắng, đen, vàng.
(731) ĐOÀN VĂN MINH (VN)
Thôn Bảo Lộc 2, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): xe máy, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe mô tô, dầu nhớt, lốp xe máy.

---

(210) **4-2025-05276**

(540)

DR THÙY DUNG

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHU THỊ THÙY DUNG (VN)
Thôn 2 Giang Cao, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng; thảo dược.

Nhóm 10: Trang thiết bị; dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm chức năng, dược phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-05277**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.15.23; 26.11.12
(591) Vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ KLC GROUP (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa (massage) toàn thân dùng điện; gối mát-xa (massage) dùng điện; máy mát-xa (massage) chân chạy điện; máy mát-xa (massage) vai chạy điện; máy mát-xa (massage); máy mát-xa (massage) giảm béo.

Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: ghế mát-xa (massage) toàn thân dùng điện, gối mát-xa (massage) dùng điện, máy mát-xa (massage), đai mát-xa (massage), thiết bị xoa bóp (massage), máy chạy bộ, xe đạp thể thao, máy chạy bộ điện.

---

(210) **4-2025-05278**

(540)

MACCA

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINASTAR (VN)
Lô E, cụm công nghiệp Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng: gồm gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp.

---

(210) **4-2025-05279**

(540)

SALINA

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINASTAR (VN)
Lô E, cụm công nghiệp Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm: gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp.

---

(210) **4-2025-05280**

(540)

GINSU

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VINASTAR (VN)
Lô E, cụm công nghiệp Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm: gạch men ốp tường, gạch men lát nền, ngói lợp.

---

(210) **4-2025-05281**

(540)

HENSI

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẢO HƯNG (VN)
450/16/45 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn nước.

---

(210) **4-2025-05282**

(540)

LUẬT SƯ TỔNG HỢP
BÁCH KHOA TỔNG HỢP VỀ LUẬT

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 23.1.1; 24.1.1
(591) Nâu, vàng, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) 1. LÊ ĐÌNH LÝ (VN)
Chung cư Sky9, đường số 1 - liên phường, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
2. THÁI THỊ BÍCH TUYỀN (VN)
Tổ dân phố 07, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-05288**

(540)

Mikawa

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MẠNH ĐẠT GLOBAL (VN)
Số 60/3 đường Tân Phước Khánh 43, khu phố Bình Hòa 1, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, marketing, thúc đẩy hàng hóa, thương mại điện tử và trưng bày giới thiệu sản phẩm: tã lót dùng cho em bé.

---

(210) **4-2025-05289**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.3; 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lam đậm.
(731) SUN YEH ELECTRICAL IND. CO,, LTD. (TW)
N0.68, Lane 854, Sec.l, Shatian Rd,, Dadu dist., Taichung City 43244, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị truyền động điện; thiết bị truyền động van điều khiển điện; thiết bị truyền động van điện; động cơ điện cho van; thiết bị truyền động điện được sử dụng trong bộ điều tiết để thông gió.

---

(210) **4-2025-05290**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.3; 24.15.7; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lam đậm.
(731) SUN YEH ELECTRICAL IND. CO., LTD. (TW)
N0.68, lane 854, sec.1, Shatian Rd., Dadu Dist., Taichung City 43244, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị truyền động điện; thiết bị truyền động van điều khiển điện; thiết bị truyền động van điện; động cơ điện cho van; thiết bị truyền động điện được sử dụng trong bộ điều tiết để thông gió.

---

(210) **4-2025-05291**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.17; 26.1.1; 26.13.25; 26.15.3
(591) Đỏ.
(731) SUN YEH ELECTRICAL IND. CO., LTD. (TW)
N0.68, Lane 854, Sec.1, Shatian Rd., Dadu Dist., Taichung City 43244, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị truyền động điện; thiết bị truyền động van điều khiển điện; thiết bị truyền động van điện; động cơ điện cho van; thiết bị truyền động điện được sử dụng trong bộ điều tiết để thông gió.

---

(210) **4-2025-05292**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 26.1.2
(591) Xám, vàng nâu, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA THẨM MỸ NGỌC TRINH - SMILE (VN)
Số 8 Nguyễn Sơn, phường Phú Thị Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chuyên nha khoa: khám và chữa bệnh răng, lợi, chỉnh hình răng, niềng răng.

---

(210) **4-2025-05293**

(540)

NATUH
Niềm vui hội tụ
Bình an lan tỏa

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN HỒ THU (VN)
Số 12 Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa; lữ hành quốc tế; dịch vụ khu du lịch sinh thái (dịch vụ du lịch); vận tải hành khách (bao gồm cả khách du lịch) bằng các phương tiện đường bộ, đường thủy và cáp treo; cho thuê xe cộ; dịch vụ du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà và ngoài trời; dịch vụ vui chơi giải trí trong khu nghỉ dưỡng, khu du lịch sinh thái và làng du lịch; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; câu lạc bộ sức khỏe; phòng tập thể dục.

---

(210) **4-2025-05294**

(540)

HYVE

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HYVE SECURITY LLC (US)
29026 Silver Creek Rd., Agoura Hills, California 91301, United States of America
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Hộp lưu trữ, có thể mang đi được và chủ yếu không làm bằng kim loại, dùng để khóa và lưu trữ các gói hàng/bưu kiện, hàng hóa được giao và đồ dùng cá nhân; tủ có khóa, có thể mang đi được; tất cả những sản phẩm này có thể được giao tiếp với và điều khiển bằng thiết bị điện tử.

---

(210) **4-2025-05295**
(300) 98/833,026 01/11/2024 US
(540)

BIOSELECT

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) UNICITY PROPERTIES, INC. (US)
1712 South East Bay Blvd., Suite 101, Provo, Utah 84606, United States
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-05296**
(540)

PASSION

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ THƯƠNG (VN)
Khu đất dịch vụ Đồng Giường, thôn Độc Lập, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Áo choàng bảo hộ; bộ áo liền {trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc}, quần yếm {trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc}; quần áo lót phụ nữ (đồ vải); quần áo lót, đồ lót; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm, áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; áo len dài tay, áo len chui đầu, áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi ngắn tay; quần áo, trang phục; bộ quần áo; quần trẻ em (đồ lót); quần ống túm (trang phục); quần dài; áo khoác ngoài; quần áo đan; áo gilê, áo lót, áo chẽn không tay; áo choàng ngoài; quần ống bó (đồ giữ ấm chân); váy; cổ tay áo; áo choàng phụ nữ; áo khoác trùm đầu; đồng phục; áo khoác ngoài (trang phục); quần bơi; bộ quần áo tắm, quần áo tắm, quần áo bơi; váy lót dài; váy trong (quần áo lót); quần áo mặc bên trong; quần áo thể dục; quần áo giả da; áo thun ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo dệt kim ngắn tay; áo khoác ngoài có nhiều túi dùng cho người câu cá; quần ống bó (quần dài); váy sợi chui đầu; áo váy choàng không tay; quần áo có họa tiết thêu; đồ đội đầu; khăn trùm đầu; khăn che mặt (trang phục) không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; khẩu trang (trang phục) không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; găng tay lái xe.

---

(210) **4-2025-05297**
(540)

CXL

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SEJUNG SHIPPING CO., LTD (KR)
9F., 16, Sejong-daero 18-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ toàn cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; dịch vụ hậu cần bao gồm lưu trữ, vận chuyển và giao hàng hóa; dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và hậu cần ngược bao gồm lưu trữ, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng đường hàng không, đường sắt, tàu thủy hoặc xe tải; dịch vụ lưu trữ sản phẩm nông nghiệp; dịch vụ đóng gói và cất giữ hàng hóa; dịch vụ vận chuyển lạnh hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa nông nghiệp; dịch vụ vận chuyển phức hợp quốc tế; thu thập, vận chuyển và giao hàng hóa, đồ dùng cá nhân và hành lý bằng đường bộ, đường sắt, đường biên và đường hàng không; tư vấn kỹ thuật liên quan đến hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-05298**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SEJUNG

(731) SEJUNG SHIPPING CO., LTD (KR)
9f., 16, Sejong-daero 18-gil, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ toàn cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; dịch vụ hậu cần bao gồm lưu trữ, vận chuyển và giao hàng hóa; dịch vụ hậu cần chuỗi cung ứng và hậu cần ngược bao gồm lưu trữ, vận chuyển và giao hàng cho người khác bằng đường hàng không, đường sắt, tàu thủy hoặc xe tải; dịch vụ lưu trữ sản phẩm nông nghiệp; dịch vụ đóng gói và cất giữ hàng hóa; dịch vụ vận chuyển lạnh hàng hóa; dịch vụ vận chuyển hàng hóa nông nghiệp; dịch vụ vận chuyển phức hợp quốc tế; thu thập, vận chuyển và giao hàng hóa, đồ dùng cá nhân và hành lý bằng đường bộ, đường sắt, đường biên và đường hàng không; tư vấn kỹ thuật liên quan đến hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-05299**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ROSOHA

(531) 26.1.1

(591) Ghi xám, xanh lá cây.

(731) ĐINH VIỆT HÙNG (VN)
Nhà số 5, ngõ 545 Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư; giá vẽ của hoạ sỹ; vật liệu vẽ; dụng cụ vẽ; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; văn phòng phẩm.

Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng; đồ bằng đất nung để chứa đựng; bát đĩa bằng sành; chậu hoa; bình hoa; lọ cắm hoa; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ nề; tư vấn xây dựng; dịch vụ nghề mộc.

Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo).

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế bao bì; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế nội thất; dịch vụ thiết kế logo.

---

(210) **4-2025-05400**

(540)

DentalNavi

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(731) BEIJING YAKEBOT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
302, 3/F, Building 28, No. 18, Kechuang 13th Street, Beijing Economic Technological Development Area, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy đếm; đèn báo hiệu; điện thoại thông minh; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được dùng cho điện thoại di động; thiết bị và dụng cụ để cân; máy đục lỗ thẻ cho văn phòng; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; chương trình máy tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05401**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.3.23; 26.11.8
(731) GUANGZHOU JIANLEMEI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 412, Building A, Jiafeng Building, No. 68, Helong 2nd Road, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Hổ phách [nước hoa]; nước thơm cô-lô-nhơ; nước thơm; nước hoa; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở.

---

(210) **4-2025-05404**

(540)

MITSUKYO

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT THỊNH VƯỢNG (VN)
Số nhà 20, ngõ 19, phố Đỗ Lý Khiêm, tổ 6, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Thang máy.

---

(210) **4-2025-05405**

(540)

TÚC ANH
THỰC PHẨM CHAY

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21
(731) HỘ KINH DOANH TRẠI NẤM SẠCH TÚC ANH FARM (VN)
79F khu phố Thạnh Lộc, phường An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ).

Nhóm 30: Thực phẩm chay có nguồn gốc từ bột và ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-05406**

(540)

GREEN WEST

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 2.9.14; 2.9.15; 18.3.2; 18.5.1
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU MIỀN TÂY XANH (VN)
Số 12, đường số 1, KDC Hồng Loan 5C, khu vực 4, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật liệu xây dựng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, các mặt hàng nông sản như: rau củ quả tươi, rau củ quả đã sơ chế, rau củ quả đã chế biến, rau củ quả sấy khô, thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã sơ chế, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản đã chế biến, gạo, trà, cà phê, ca cao.

---

(210) **4-2025-05407**

(540)

GOLDTOL
金田工具

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.13.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOPCO VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cắt dùng trong máy móc gồm: lưỡi cắt hợp kim, dao phay, mũi phay hợp kim, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gỗ, dao phay kim loại, dao cắt gọt.

---

(210) **4-2025-05408**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOPCO VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cắt dùng trong máy móc gồm: lưỡi cắt hợp kim, dao phay, mũi phay hợp kim, lưỡi cắt kim loại, lưỡi cắt gỗ, dao phay kim loại, dao cắt gọt.

---

(210) **4-2025-05409**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOPCO VIỆT NAM (VN)
Số 1 ngõ 31 phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-05410**

(540)

PROCTALOG

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM HADOPHAR (VN)
Số 32 đường Quan Thôn, tổ 18, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-05411**

(540)

BÀ CẢ

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TINH HOA MSC (VN)
Số 8 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mắm ruốc; nước mắm; thực phẩm làm từ cá; thịt đông lạnh; rau, quả đã qua chế biến.

Nhóm 30: Hạt tiêu (gia vị); tiêu ngào đường; muối tiêu.

---

(210) **4-2025-05412**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 15.7.1; 24.17.20; 25.1.6; 26.1.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TINH HOA MSC (VN)
Số 8 Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối và xuất nhập khẩu các sản phẩm: rau sấy khô, củ sấy khô, quả sấy khô, trái cây được sơ chế và bảo quản, trái cây đóng hộp, mứt hoa quả [mứt quả ướt], kẹo, bánh quy, bánh gạo, bánh các loại làm từ bột gạo, bánh snack có vị rong biển, ngũ cốc và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, rong biển sấy khô, xôi đã qua chế biến, nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước uống tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, đồ uống có cồn (trừ bia), rượu các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-05413**

(540)

By Your Side

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Chuo-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken 432-8611 Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Động cơ gắn ngoài của tàu thuyền.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe máy; và các bộ phận và phụ tùng của chúng.

---

(210) **4-2025-05415**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) TRANG TUYẾT THẢO (VN)
Số 55, khóm 2, phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; mua bán trực tuyến, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm sau: mỹ phẩm, sữa rửa mặt, tinh dầu, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, sữa tắm, thực phẩm chức năng, dược

phẩm, thuốc, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc, thảo dược, collagen dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, găng tay cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc y tế.

---

(210) **4-2025-05416**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng nhạt.
(731) VŨ THANH HÀ (VN)
Số 31 Hàng Bún, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh bao; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh kếp (bánh crepe); bánh quy; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-05417**

(540)

HUIZE 慧择

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PONI INSURTECH PTE. LTD. (SG)
9 Battery Road #20-01 MYP Centre Singapore 049910
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; quản lý tài chính; tư vấn bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng [paas]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-05418**

(540)

达尔文 DARWIN

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PONI INSURTECH PTE. LTD. (SG)
9 Battery Road #20-01 MYP Centre Singapore 049910
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Môi giới bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; quản lý tài chính; tư vấn bảo hiểm; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng [paas]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-05419**

(540)

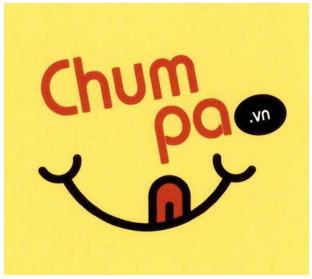

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ THANH THƯ (VN)
Tổ 7, phường Lakring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Đồ ăn vặt (thực phẩm qua chế biến), cụ thể là: khô gà, khô bò, khô mực xé, thực phẩm đã qua chế biến trên cơ sở thịt, thực phẩm đã qua chế biến trên cơ sở hải sản, hoa quả sấy khô.

---

(210) **4-2025-05420**

(540)

LEGACY EMPIRE MAKER

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TẤT KIỂM (VN)
126 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 16: Sách.

Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng cáo; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ in ấn sách vở.

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-05421**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16
(731) QINGDAO CAMRY STATIONERY CO., LTD (CN)
No. 233 Hangzhou Road, Jiaozhou, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kéo cắt; kéo cắt cây; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; lưỡi dao cạo; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; dao rạch [dao trổ].

---

(210) **4-2025-05422**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

COOLDEER

(731) AGOG ANGEL LTD (GB)
Suite 8895 61 Bridge Street, Kington, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc (bột ngũ cốc để làm bánh); bánh mỳ; kẹo; kẹo cao su không chứa thuốc; gia vị; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà.

---

(210) **4-2025-05423**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DULOVE

(731) AGOG ANGEL LTD (GB)
Suite 8895 61 Bridge Street, Kington, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (đồ trang điểm); đồ trang điểm được bán theo bộ bao gồm chủ yếu là phấn nền, mascara, má hồng, son bóng và son môi [không bao gồm cọ và bọt biển] (chế phẩm trang điểm); chất tẩy rửa gia dụng (chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng); chế phẩm tẩy trắng để giặt; kem đánh răng; chế phẩm dạng xịt làm chất khử mùi và hương thơm dùng cho người; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-05424**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GAOVER

(731) AGOG ANGEL LTD (GB)
Suite 8895 61 Bridge Street, Kington, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (đồ trang điểm); đồ trang điểm được bán theo bộ bao gồm chủ yếu là phấn nền, mascara, má hồng, son bóng và son môi [không bao gồm cọ và bọt biển] (chế phẩm trang điểm); chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm giặt là; kem đánh răng; chất chống mồ hôi và khử mùi dùng cho cá nhân (chất khử mùi dùng cho người).

---

(210) **4-2025-05425**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GoldYoo

(731) AGOG ANGEL LTD (GB)
Suite 8895 61 Bridge Street, Kington, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung protein cho người; chế phẩm y tế dùng cho mục đích thú y; dược phẩm; dầu gan cá thu; tã lót trẻ em làm bằng giấy (tã lót trẻ em).

---

(210) **4-2025-05426**

(540)

HORDEER

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) AGOG ANGEL LTD (GB)
Suite 8895 61 Bridge Street, Kington, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (đồ trang điểm); đồ trang điểm được bán theo bộ bao gồm chủ yếu là phấn nền, mascara, má hồng, son bóng và son môi [không bao gồm cọ và bọt biển] (chế phẩm trang điểm); chất tẩy rửa dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm giặt là; kem đánh răng; chất chống mồ hôi và khử mùi dùng cho cá nhân (chất khử mùi dùng cho người).

---

(210) **4-2025-05428**

(540)

SGION

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) AGOG ANGEL LTD (GB)
Suite 8895 61 Bridge Street, Kington, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; áo ngực thể thao; váy [trang phục công sở]; đầm dạ hội.

---

(210) **4-2025-05429**

(540)

HOMEDEE

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) AGOG ANGEL LTD (GB)
Suite 8895 61 Bridge Street, Kington, United Kingdom

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc bằng gỗ; giá treo quần áo [đồ đạc]; cửa chắn an toàn bằng kim loại cho em bé, trẻ em và vật nuôi [đồ đạc]; bộ phận đồ đạc [đồ đạc]; gương soi [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-05431**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.8
(591) Đen, vàng đồng.
(731) NGUYỄN TRỌNG TRUNG (VN)
Tổ 1, khu 5A, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-05432**

(540)

VUA ĐẶC HIỆU

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-05433**

(540)

RICONS

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây.

---

(210) **4-2025-05434**

(540)

AMORBLACK

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NAM NGHI (VN)
322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-05435**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.1; 2.3.11; 8.7.5; 26.1.1
(591) Trắng, xám, xám đậm, đen, hồng, hồng nhạt, đỏ, vàng, vàng đậm, nâu, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH HẢO HẢO (VN)
Ấp 1, xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; bánh nướng; bánh ngọt; bánh quy; bột mì.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh kẹo, bánh mỳ, bánh nướng, bánh ngọt, bánh quy, bột mì.

---

(210) **4-2025-05436**

(540)

FYPENCY

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I - PHARBACO (VN)
160 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05437**

(540)

YẾN SÀO SƠN PHƯỢNG

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.4.18
(591) Vàng kim, vàng nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO HIỆP TIẾN DX (VN)
Số 79, ấp Chợ, xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Nghiên cứu và Đầu tư S&D (S&D INVEST CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2025-05440**

(540)

DEFIN

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ NHẤT VINH FARM (VN)
Số 21/78 phố Hàm Nghi, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước ngọt; si rô giải khát.

---

(210) **4-2025-05441**

(540)

XI MĂNG
ĐỊNH SƠN

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHƠN HỘI - QUY NHƠN (VN)
Lô B6.09, KCN Nhơn Hội - khu A, KKT Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-05442**

(540)

XI MĂNG
AN SƠN

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHƠN HỘI - QUY NHƠN (VN)
Lô B6.09, KCN Nhơn Hội - khu A, KKT Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-05443**

(540)

OMACA

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LƯƠNG TRƯỜNG VŨ (VN)
11/2 Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hạt đã qua sơ chế và chế biến như hạt mắc ca, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt óc chó, hạt dẻ, hạt dẻ cười, hạt chia.

---

(210) **4-2025-05444**

(540)

AROMACO

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LƯƠNG TRƯỜNG VŨ (VN)
11/2 Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, chè, ca cao, đậu nành, bắp, gạo, chất thay thế cà phê, ngũ cốc và sản phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-05445**

(540)

ARONUCO

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LƯƠNG TRƯỜNG VŨ (VN)
11/2 Lữ Gia, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cà phê, chè, ca cao, đậu nành, bắp, gạo, chất thay thế cà phê, ngũ cốc và sản phẩm làm từ ngũ cốc, hạt đã qua sơ chế và chế biến như hạt mắc ca, hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt óc chó, hạt dẻ, hạt dẻ cười, hạt chia.

---

(210) **4-2025-05446**

(540)

Reddysma

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-05448**

(540)

CROWROCK

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHAN THỊ MỸ DUYÊN (VN)
Số 532/21/45 khu y tế kỹ thuật cao, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy cắt; máy hàn; máy rửa xe; máy đục; máy cưa.

---

(210) **4-2025-05449**

(540)

ĐỨC PHÁT GAS

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 2.9.14; 2.9.15; 26.2.7
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-05450**

(540)

KM AUTOPARTS

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ, ghi.
(731) ĐỖ VĂN NGUYỆN (VN)
Xóm K20, thôn An Lạc, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Nhông xích xe máy; má phanh xe máy; dây phanh xe máy; ty giảm xóc cho xe máy; linh kiện và phụ tùng xe máy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nhông xích xe máy, má phanh xe máy, dây phanh xe máy, ty giảm xóc cho xe máy, săm lốp cho xe máy, cao su để chân dùng cho xe máy, bộ chế hòa khí dùng cho xe máy, vòng bi, còi xe máy, dây công tơ mét (dây đồng hồ xe máy), bộ chế hòa khí, ắc quy, cuộn đánh lửa, mobin đèn, IC, sạc ổn áp, mô tơ đề (củ đề), còi xe máy, cần số, cần khởi động, cần thắng, dây ga xe máy; mua bán xe máy, linh kiện và phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-05451**

(540)

careless about hair

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng, vàng.
(731) TRƯƠNG BẢO NGỌC (VN)
2/14-16 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu dưỡng tóc; kem dưỡng tóc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05452**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21
(591) Trắng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHYSIO SPORT VIỆT NAM (VN)
129 Quốc Hương, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-05453**

(540)

IHERB

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) IHERB, LLC (US)
17400 Laguna Canyon Rd., Suite 400, Irvine, CA 92618 USA
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến cung cấp chất bổ sung dinh dưỡng, cụ thể là vitamin, khoáng chất, thảo mộc, thực phẩm hữu cơ, axit béo thiết yếu, axit amin, sản phẩm điều trị chứa vi lượng đồng căn, sản phẩm điều trị bằng liệu pháp hương thơm, thực phẩm bổ sung cho thể thao và vận động viên, dầu cá, dầu từ thực vật, enzyme, chất tạo ngọt, chất chống oxy hóa, sản phẩm chăm sóc cá nhân, cụ thể là kem dưỡng thể, dầu dưỡng thể, nước hoa hồng, mặt nạ dưỡng da mặt, nước thơm dưỡng da tay và toàn thân, chế phẩm tắm rửa dùng cho tay và toàn thân, son dưỡng môi, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem chống nắng, kem cạo râu, kem dưỡng da, dầu tắm, muối tắm, xà phòng tắm, xà phòng rửa tay, xà phòng dạng thanh, sản phẩm trang điểm mắt, son môi, tẩy trang, mascara, sơn móng tay, chế phẩm khử mùi, chế phẩm khử trùng tay và chế phẩm nhuộm tóc, các sản phẩm sử dụng trong gia đình, cụ thể là, chất tẩy rửa đa năng, chất tẩy rửa kính, chế phẩm làm mát không khí, chất tẩy rửa thảm,xà phòng, chất tẩy rửa chén bát, chất tẩy rửa quần áo, đồ dùng nhà bếp, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho người tập thể hình và chơi thể thao, sản phẩm chăm sóc trẻ em và em bé, cụ thể là đồ chơi, tã, khăn lau không thuốc, kem chống hăm tã không chứa thuốc, vitamin tổng hợp, siro ho, thuốc nhỏ tai, băng gạc, kem đánh răng, dầu gội, sữa tắm, xà phòng, sữa tắm tạo bọt, thức ăn trẻ em, bánh quy, nước trái cây chứa trái cây và bột hương vị để thêm vào sữa, các thiết bị liên quan đến sức khoẻ và thể dục, cụ thể là bàn chải đánh răng, dụng cụ cạo lưỡi và sản phẩm hương liệu, bộ dụng cụ thử độ pH, thử thai, nhóm máu, xét nghiệm máu người, hộp đựng thuốc, máy pha đồ uống, máy lọc không khí, bình đựng nước, nến, thực phẩm và các sản phẩm tạp phẩm, cụ thể là ca cao, trà, cà phê, bột mì, thanh dinh dưỡng, sữa, hạt, gia vị, muối, chất tạo ngọt, trái cây, mật ong, sô cô la, dầu ăn, gạo, mì, bánh quy, bánh quy giòn, kẹo, bơ đậu phộng, hỗn hợp làm bánh kếp và bánh quế, hỗn hợp làm bánh mì và hỗn hợp làm bánh quy, sản phẩm cho chăm sóc thú cưng, cụ thể là dầu gội, dầu xả, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin tổng hợp, khoáng chất, thức ăn cho mèo, thức ăn cho chó, và thuốc trị bọ chét và thuốc xua đuổi ve.

(210) **4-2025-05454**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TECH VISION (VN)
44A Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; nguồn máy vi tính; vỏ (thùng) máy vi tính; bo mạch chủ máy vi tính; bộ nhớ máy vi tính; bàn phím máy vi tính; con chuột máy vi tính; tai nghe máy vi tính; card đồ họa (thiết bị ngoại vi máy vi tính).

---

(210) **4-2025-05455**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.3; 5.9.12; 5.11.5; 25.7.3; 26.4.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẾP HOA SEN NHƯ KHUÊ (VN)
Xưởng 4.01 NXCT, lô L2, đường Long Hậu-Hiệp Phước, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm chay.

---

(210) **4-2025-05456**

(540)

THẠCH THỦY BÌNH

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRỌNG MẠNH (VN)
Thôn Cả, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình trang trí; bình gốm trang trí; lộc bình bằng gốm; bình gốm phong thủy; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thuỷ tinh.

---

(210) **4-2025-05457**

(540)

BÚT VĂN XƯƠNG

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRỌNG MẠNH (VN)
Thôn Cả, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Bình trang trí; bình gốm trang trí; lộc bình bằng gốm; bình gốm phong thủy; tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung hoặc thuỷ tinh.

---

(210) **4-2025-05460**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.13.25
(731) ELEGANCEFOCUS CO., LIMITED (CN)
Room 06 13a/F South Tower World Finance Centre Harbour City 17 Canton Rd Tst Kl, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-05461**

(540)

hugbuddy

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI BAOBAOBUDI CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
5th Floor, Building 11, No. 6055, Jinhai Road, Fengxian District, Shanghai, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; trò chơi thẻ sưu tập; đồ chơi bằng vải lông kèm tấm choàng.

---

(210) **4-2025-05462**

(540)

FINOVI

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAO GENG (CN)
Lanjia Group, Lanjia Village, Tangwan Town, Hongjiang City, Hunan Province, China, 41000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị mài da vi điểm cho mục đích y tế hoặc trị liệu; băng bằng thạch cao cho mục đích chỉnh hình; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xét nghiệm ADN và ARN dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05463**

(540)

CODOS

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VBA197 (VN)
Số nhà 137, phố Vác, xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ duỗi tóc; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; máy cạo râu.

---

(210) **4-2025-05464**

(540)

dr.debin

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU SASA COSMETICS MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
1st and 4th floors, Plant A3, No. 21, Fucong Road, High-tech Industrial Park, Conghua Economic Development Zone, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; dầu xả tóc; chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-05466**

(540)

COMPACT GUARD

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAIO PAPER CORPORATION (JP)
2-60, Mishima-Kamiya-cho, Shikokuchuo-shi Ehime-ken 799-0402 Japan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; bioxit; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; giấy thấm dầu dùng cho mục đích y tế; tác nhân khuếch tán thuốc dạng tấm ăn được để bọc dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; bao con nhộng rỗng dùng cho dược phẩm; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng tai; băng dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng lỏng dùng để băng bó; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; miếng đệm lót dùng cho người không tự chủ được; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; miếng lót của quần lót dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ sơ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần đóng bỉm.

---

(210) **4-2025-05468**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PINFENON

(731) SCARECROW INC. (JP)
11-8, Shinsencho, Shibuya-ku, Tokyo 150-0045 JAPAN

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc dùng cho người; thuốc cho mục đích thú y; nước thơm dùng cho mục đích thú y; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; giấy thấm dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; tác nhân khuếch tán thuốc ở dạng tấm ăn được để bọc dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; bao con nhộng dùng trong y tế; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng bó cho tai; đai cho băng vệ sinh [khăn lau]; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; bông gạc dùng cho mục đích y tế; quần tã dùng cho người không tự chủ được; vỏ bọc tã lót; tã lót trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; chất phụ gia bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn gia súc (trừ các loại thuộc về thuốc).

---

(210) **4-2025-05469**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Tricho

(731) SCARECROW INC. (JP)
11-8, Shinsencho, Shibuya-ku, Tokyo 150-0045 JAPAN

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc dùng cho người; thuốc cho mục đích thú y; nước thơm dùng cho mục đích thú y; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; giấy thấm dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; tác nhân khuếch tán thuốc ở dạng tấm ăn được để bọc dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; bao con nhộng dùng trong y tế; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng bó cho tai; đai cho băng vệ sinh [khăn lau]; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; bông gạc dùng cho mục đích y tế; quần tã dùng cho người không tự chủ được; vỏ bọc tã lót; tã lót trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; chất phụ gia bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn gia súc (trừ các loại thuộc về thuốc).

---

(210) **4-2025-05470**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LPSDr

(731) SCARECROW INC. (JP)
11-8, Shinsencho, Shibuya-ku, Tokyo 150-0045 JAPAN

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc dùng cho người; thuốc cho mục đích thú y; nước thơm dùng cho mục đích thú y; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; giấy thấm dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; tác nhân khuếch tán thuốc ở dạng tấm ăn được để bọc dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; bao con nhộng dùng trong y tế; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng bó cho tai; đai cho băng vệ sinh [khăn lau]; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; bông gạc dùng cho mục đích y tế; quần tã dùng cho người không tự chủ được; vỏ bọc tã lót; tã lót trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; chất phụ gia bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn gia súc (trừ các loại thuộc về thuốc).

---

(210) **4-2025-05471**

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SCARECROW

(731) SCARECROW INC. (JP)
11-8, Shinsencho, Shibuya-ku, Tokyo 150-0045 JAPAN

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thuốc dùng cho người; thuốc cho mục đích thú y; nước thơm dùng cho mục đích thú y; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế; giấy thấm dầu dùng cho mục đích y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; tác nhân khuếch tán thuốc ở dạng tấm ăn được để bọc dược phẩm dạng bột; vải gạc để băng bó; bao con nhộng dùng trong y tế; miếng che mắt bị thương dùng cho mục đích y tế; băng dùng để băng bó cho tai; đai cho băng vệ sinh [khăn lau]; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; bông thấm hút; cao dán; băng dùng để băng bó; băng dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; bông gạc dùng cho mục đích y tế; quần tã dùng cho người không tự chủ được; vỏ bọc tã lót; tã lót trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; chất phụ gia bổ sung dinh dưỡng cho thức ăn gia súc (trừ các loại thuộc về thuốc).

---

(210) **4-2025-05472**

(540)

HerbalWellness by Pharmacity

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá đậm, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARMACITY (VN)
248A Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng keo cá nhân để băng vết thương; bông gạc dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-05475**

(540)

LUNATIGER SPA & MASSAGE

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHILI TIGER (KR)
71, Dangsan-ro 41-gil, Dalseo-gu, Daegu, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; tinh dầu; chế phẩm gội đầu; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cơ sở chăm sóc sức khỏe, giúp cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần (spa chăm sóc sức khỏe); cắt sửa móng tay; xăm hình; nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-05476**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 26.1.2; 26.11.7
(731) 1. DA SILVA MENDES, JOSE MANUEL (PT)
Rua de Sao Sebastiao, 102 - Rendufe 4720-123 Amares, Portugal
2. GOMES MARTINS DA SILVA, JORGE (ES)
Avda. Benidorm, 13-17, Local 7G Edificio San Juan, 03550 Alicante, SPAIN

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Phụ kiện thể thao để chơi bóng đá, cụ thể là găng tay bắt bóng chuyên dụng cho môn bóng đá, bóng để đá, vật dụng bảo vệ đầu gối dùng cho môn bóng đá.

---

(210) **4-2025-05477**

(540)

loshall

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHITONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 301, Building 1, No.34, Xinhe Road, Shangmugu Community, Pinghu St., Longgang Dist., Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt thông minh; thiết bị sạc cho điện thoại thông minh; thiết bị điện tử tích hợp hệ thống định vị toàn cầu (GPS) hoặc mạng thiết bị di động giúp xác định vị trí đồ vật bị thất lạc; pin có thể sạc lại; tai nghe không dây; loa không dây.

---

(210) **4-2025-05478**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Vàng, nâu, xanh dương, trắng.
(731) PT GRAHA BUMI HIJAU (ID)
Jl. Teuku Umar Raya Km. 43-44, Kabupaten Bekasi, Indonesia

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy ướt, khăn lau ướt và khăn giấy, tất cả được ngâm, tẩm, thấm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tạo hương thơm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tẩy rửa; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh y tế dùng cho cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm; băng vệ sinh phụ nữ; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm nước thơm dược phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm chứa thuốc; khăn lau diệt khuẩn; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm diệt vi khuẩn; khăn lau sát trùng; khăn lau khử trùng; khăn lau được ngâm, tẩm, thấm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 16: Sản phẩm giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy ăn; giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; giấy lụa dùng để bao gói; khăn giấy mỏng; khăn mỏng bằng giấy để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; bộ khăn trải bàn ăn và khăn ăn bằng giấy; tấm lót bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng trong nhà bếp; khăn giấy mỏng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-05479**

(540)

Tessa

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PT GRAHA BUMI HIJAU (ID)
Jl. Teuku Umar Raya Km. 43-44, Kabupaten Bekasi, Indonesia
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy ướt, khăn lau ướt và khăn giấy, tất cả được ngâm, tẩm, thấm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tạo hương thơm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tẩy rửa; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh y tế dùng cho cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm; băng vệ sinh phụ nữ; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm nước thơm dược phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm chứa thuốc; khăn lau diệt khuẩn; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm diệt vi khuẩn; khăn lau sát trùng; khăn lau khử trùng; khăn lau được ngâm, tẩm, thấm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 16: Sản phẩm giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy ăn; giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; giấy lụa dùng để bao gói; khăn giấy mỏng; khăn mỏng bằng giấy để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; bộ khăn trải bàn ăn và khăn ăn bằng giấy; tấm lót bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng trong nhà bếp; khăn giấy mỏng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-05480**

(540)

Tessa

(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PT GRAHA BUMI HIJAU (ID)
Jl. Teuku Umar Raya Km. 43-44, Kabupaten Bekasi, Indonesia
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy ướt, khăn lau ướt và khăn giấy, tất cả được ngâm, tẩm, thấm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tạo hương thơm; khăn giấy được

ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tẩy rửa; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh y tế dùng cho cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm; băng vệ sinh phụ nữ; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm nước thơm dược phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm chứa thuốc; khăn lau diệt khuẩn; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm diệt vi khuẩn; khăn lau sát trùng; khăn lau khử trùng; khăn lau được ngâm, tẩm, thấm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 16: Sản phẩm giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy ăn; giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; giấy lụa dùng để bao gói; khăn giấy mỏng; khăn mỏng bằng giấy để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; bộ khăn trải bàn ăn và khăn ăn bằng giấy; tấm lót bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng trong nhà bếp; khăn giấy mỏng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-05481**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PT GRAHA BUMI HIJAU (ID)
Jl. Teuku Umar Raya Km. 43-44, Kabupaten Bekasi, Indonesia
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy ướt, khăn lau ướt và khăn giấy, tất cả được ngâm, tẩm, thấm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tạo hương thơm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tẩy rửa; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh y tế dùng cho cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm; băng vệ sinh phụ nữ; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm nước thơm dược phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm chứa thuốc; khăn lau diệt khuẩn; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm diệt vi khuẩn; khăn lau sát trùng; khăn lau khử trùng; khăn lau được ngâm, tẩm, thấm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 16: Sản phẩm giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy ăn; giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; giấy lụa dùng để bao gói; khăn giấy mỏng; khăn mỏng bằng giấy để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; bộ khăn trải bàn ăn và khăn ăn bằng giấy; tấm lót bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng trong nhà bếp; khăn giấy mỏng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-05482**

(540)



(220) 17/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) PT GRAHA BUMI HIJAU (ID)
Jl. Teuku Umar Raya Km. 43-44, Kabupaten Bekasi, Indonesia
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Khăn giấy ướt, khăn lau ướt và khăn giấy, tất cả được ngâm, tẩm, thấm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tạo hương thơm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm tẩy rửa; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm làm sạch; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc dùng cho cá nhân.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh y tế dùng cho cá nhân, trừ loại dùng cho trang điểm; băng vệ sinh phụ nữ; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm nước thơm dược phẩm; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm chứa thuốc; khăn lau diệt khuẩn; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm chế phẩm diệt vi khuẩn; khăn lau sát trùng; khăn lau khử trùng; khăn lau được ngâm, tẩm, thấm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 16: Sản phẩm giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy ăn; giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; giấy lụa dùng để bao gói; khăn giấy mỏng; khăn mỏng bằng giấy để tẩy trang; giấy vệ sinh; khăn lau bằng giấy; khăn trải bàn bằng giấy; bộ khăn trải bàn ăn và khăn ăn bằng giấy; tấm lót bàn bằng giấy; khăn lau bằng giấy dùng trong nhà bếp; khăn giấy mỏng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-05484**

(540)

IKI VILLAGE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AN KHẢI HƯNG (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ sàn giao dịch bất động sản.

---

(210) **4-2025-05485**

(540)

Benhouse®

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, cam, đen.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỒNG (VN)
Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 11: Nồi cơm điện; bếp điện; bình đun siêu tốc bằng điện; lò vi sóng; quạt điện; máy hút mùi dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-05486**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.17; 6.1.2; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.2; 26.1.5
(591) Vàng đồng, đỏ đậm, đỏ tươi, xanh lá cây, xanh lam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯỢNG GROUP (VN)
21/20A Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia.

Nhóm 33: Rượu.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ bia, rượu.

Nhóm 43: Nhà hàng cung cấp dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-05487**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA & NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN CỬU LONG (VN)
Số 108/4/1, đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở bia.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bia, đồ uống trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-05488**

(540)

Mr.Cap

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DONY VIỆT NAM (VN)
Số C2/1F Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05489**

(540)

TALGWU

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DONY VIỆT NAM (VN)
Số C2/1F Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05490**

(540)

madden

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) HỘ KINH DOANH DUY LONG (VN)
44 đường số 6, KDC Cityland Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-05491**

(540)

PHOENIX BATTERY
NIKKO

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV PHOENIX BATTERY (VN)
74/6 tổ 22, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy điện cho xe cộ; pin dùng cho xe ô tô; pin sạc lại được.

Nhóm 35: Mua bán: pin, ắc quy điện cho xe cộ, pin dùng cho xe ô tô, pin sạc lại được.

---

(210) **4-2025-05493**

(540)

Dekan

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TMDV ANH PHÁT (VN)
Số nhà 15, đường 03, thôn Thanh Xuân, xã Hoằng Hải, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau kính; nước giặt xả; nước lau sàn; nước tẩy bồn cầu.

---

(210) **4-2025-05494**

(540)

Sun Green
Smartphone Battery

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.3; 5.3.13; 5.3.14; 15.9.2
(591) Vàng, xanh, đen, xám, xám nhạt.
(731) LÊ QUANG HẢI (VN)
Thôn 1 Ngô Khê, xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện thoại; bộ sạc cho điện thoai; tai nghe; phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-05497**

(540)

启明塑业

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.18; 3.4.24; 3.4.25
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHẢI THẦN VIỆT NAM (VN)
Thôn Già Khê, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 22: Bao bì dệt bằng nhựa (bao tải dứa).

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-05498**

(540)

MALT

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.18; 3.4.24; 3.4.25; 21.3.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHẢI THẦN VIỆT NAM (VN)
Thôn Già Khê, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 22: Bao bì dệt bằng nhựa (bao tải dứa).

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-05499**

(540)

SAMPEL

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đồng, xám, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ LAN SANG (VN)
3A ngõ Yên Ninh, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bột hương, bột nhang (bột dùng làm hương, nhang hoặc đốt trực tiếp); hương (nhang cây); hương (nhang nụ); bột trầm hương, bột chiên đàn hương [hương, nhang].

Nhóm 04: Nến.

---

(210) **4-2025-05500**

(540)

Milkytools

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TOẢN (VN)
Bản Đao, xã Xuân Hòa, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; máy khoan; máy đục.

---

(210) **4-2025-05501**

(540)

LAB héritage
Conserver la beauté

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.1; 7.1.24; 26.3.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ LAB HÉRITAGE (VN)
4A1 cư xá Phan Đăng Lưu, đường Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ hoạt động bảo tàng.

---

(210) **4-2025-05502**

(540)

MỘC NHẤT

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN BÙI ĐỨC (VN)
Số 65, đường Nguyễn Đình Chiểu, tổ 07, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho người già (thực phẩm chức năng); sữa dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05503**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.3.1; 5.3.20; 5.13.4; 24.1.1
(591) Xanh dương, trắng bạc, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN QUỐC KỲ (VN)
3337 đường Hùng Vương, ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sỹ.

---

(210) **4-2025-05504**

(540)

DORIS NEST

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05505**

(540)

ZINZIN KIDS

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05506**

(540)

GINEST GOLD

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05507**

(540)

THƯỢNG THỌ
YẾN BẢO NGỌC

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05508**

(540)

KYDO NEST

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05509**

(540)

YẾN PHÚ QUÝ KHÁNH HOÀ

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05510**

(540)

V.T.V NEST

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05511**

(540)

AC NEST

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05512**

(540)

HH NEST

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05513**

(540)

KATASHI NEST

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05514**

(540)

GOLD NEST A+

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05515**

(540)

MOZU NEST

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05516**

(540)

DRS.NEST COLOS 24H

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GMP FOOD (VN)
Thôn Đồng Quan, xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Nước yến [đồ uống không cồn]; nước giải khát từ yến; nước giải khát từ ngũ cốc; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-05518**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 2.9.14; 2.9.15; 15.9.18; 26.1.1; 26.3.5; 26.4.7
(591) Xanh đen, xanh dương, trắng, vàng, xám.
(731) NGUYỄN THỊ TÚ (VN)
708/46/4 Kp2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tại từ xa; giảng dạy; khảo thí giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục].

---

(210) **4-2025-05519**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số nhà 123, ngõ 14, đường Cầu Đất, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Khóa thông minh.

---

(210) **4-2025-05520**

(540)

SKINBLING

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ MINH HÒA (VN)
Thôn Đông Lai, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-05521**

(540)

ZENEA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Thôn Đạc Tài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-05523**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Nâu đậm.
(731) TẬP ĐOÀN BRG - CÔNG TY CP (VN)
Số 198 phố Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ điều hành kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh cho khách sạn; tư vấn tổ chức kinh doanh; trưng bày các loại hàng hóa khác nhau để khách hàng xem và mua thông qua các cửa hàng bán lẻ, bán buôn hàng hóa, qua máy bán hàng tự động, ca-ta-lô đặt hàng qua thư hoặc bằng các phương tiện truyền thông điện tử; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; định giá tài chính; dịch vụ ngân hàng.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển đồ đạc; dịch vụ đóng gói hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; cho thuê thiết bị trò chơi; cho thuê sân bãi thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ đặt chỗ khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; kiến trúc cảnh quan.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ trông nhà; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ trợ giúp khách hàng; câu lạc bộ gặp gỡ; cho thuê két sắt.

---

(210) **4-2025-05525**

(540)

VẠN XUÂN TÂN ƯỚC
QUỐC THỰC TRỜI NAM

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH GIÒ CHẢ VẠN XUÂN TÂN ƯỚC (VN)
Thôn Tri Lễ, xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Giò; chả; nem chua; mọc thịt; dăm bông; chân giò hun khói; xúc xích.

Nhóm 30: Bánh chưng; bánh dầy.

---

(210) **4-2025-05527**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ TOÀN THÀNH PHÁT (VN)
919/34 Hương lộ Hai, KP8, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Tụ điện.

---

(210) **4-2025-05528**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.6; 25.3.3; 26.2.7; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh ngọc, trắng, vàng bơ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TRÀ HÙNG PHÁT (VN)
Tổ 4, ấp 8, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh kẹp; bánh bọc nhân; bánh cuộn nhồi nhân.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cửa hàng cung cấp đồ ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống mang về (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng phục vụ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn đã chế biến sẵn (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-05529**

(540)

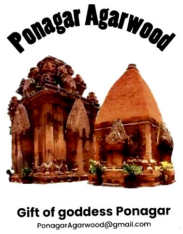

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.5; 7.1.6
(591) Trắng, đen, vàng, nâu, xanh lá.
(731) HUỲNH TẤN YÊN TRIỀU (VN)
Tổ 18 Vĩnh Hội, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Mua bán trầm hương.

---

(210) **4-2025-05530**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Cam, trắng, đen, xám.
(731) TRẦN THỊ THANH TÚ (VN)
Thôn An Hòa, xã Nhơn Khánh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-05531**

(540)

Intarhanr

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN PHONG (VN)
Phố mới Nguyễn Thái Học, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Bóng đèn điện.

---

(210) **4-2025-05532**

(540)

NHA KHOA DR.NGA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU NGA (VN)
Thôn Hòa Bình, xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-05533**

(540)

Zenlight

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.6; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ZENLIGHT GROUP (VN)
Tầng 10, tòa nhà Sông Đà 9, số 2 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý; dịch vụ nghiên cứu marketing; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-05534**

(540)

ecodraft
AIR CONDITIONING MATTRESS

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh, đen, trắng, nâu.
(731) TẠ THỊ PHƯỢNG (VN)
Số nhà 14/S9 KĐT Hà Tiên, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 27: Chiếu điều hòa, thảm, tấm phủ sàn; vải sơn, giấy dán tường, không dệt.

---

(210) **4-2025-05535**

(540)

KARSLAIN

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) 1. ĐỖ CÔNG HÙNG (VN)
Thôn 5, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
Thôn 5, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: quần áo thời trang, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-05536**

(300) 98708695 20/08/2024 US

(540)

Hydrafacial Elite

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HYDRAFACIAL LLC (US)
2165 E. Spring Street, Long Beach, California 90806, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ dùng trong quy trình tái tạo bề mặt da và nuôi dưỡng da; thiết bị để thực hiện quy trình mài da vi điểm và mài da bằng chất lỏng.

---

(210) **4-2025-05537**

(540)

PHÚC MẮM
MẮM TÉP CHƯNG THỊT

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.9.16; 3.9.24

(591) Nâu, vàng cam.

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG DUY PHÚC (VN)
Thửa đất số 271, tờ bản đồ số 5, TDP Tam Tầng, phường Quang Châu, TX. Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 29: Mắm tép chưng thịt.

---

(210) **4-2025-05538**

(540)

REEF TIGER

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.5.3; 26.5.4

(731) RONGXIN XIANG (CN)
No. 27, Caichang South Road, Daxue Town, Wencheng County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim đồng hồ; đồng hồ đeo tay; bộ máy đồng hồ; dây xích đồng hồ; đồng hồ chạy điện; bộ phận chuyển động của đồng hồ.

---

(210) **4-2025-05539**

(540)

DALWA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU JIEJING NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 3124, 3rd Floor, No. 11 and 13, Gaotian Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính râm; dây xích của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-05540**

(540)

BBH

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) LĂNG VĂN HÙNG (VN)
54 Nguyễn Thị Minh Khai, khu Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); giày dép.

---

(210) **4-2025-05541**

(540)

genki farm

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.12; 20.5.7; 25.7.3; 25.7.25; 26.4.1; 26.4.9

(591) Nâu đất, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KHÔI NGUYÊN (VN)
414-416 đường Tân Phú, khu Nam Thông 3-S14, KP6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt gia cầm; trứng.

Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; nấm cục và nấm tươi.

---

(210) **4-2025-05542**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Nâu đất, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KHÔI NGUYÊN (VN)
414-416 đường Tân Phú, khu Nam Thông 3-S14, KP6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-05544**

(540)

PEICHI

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN YOUMEI YIPIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A708, Huibaojiang Building, No.398 Minzhi Avenue, Minzhi Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 12: Tấm phủ cho bánh lái xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; cái tựa đầu cho ghế ngồi xe cộ; tấm phủ cho ghế ngồi xe cộ; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; cần gạt nước đèn pha xe ô tô.

Nhóm 18: Túi thể thao (dùng khi chơi thể thao); túi xách tay; bao để móc chìa khóa; ví tiền; ba lô; túi mua hàng có thể tái sử dụng.

---

(210) **4-2025-05545**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 24.15.3; 24.15.13; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh đậm, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN HẢO (VN)
Ấp Thanh Minh, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Cá khô; mực sấy khô; tôm phơi khô; thực phẩm trên cơ sở cá; cá đã chế biến; mực đã chế biến.

---

(210) **4-2025-05546**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) NGUYỄN HOÀNG VINH (VN)
65 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Da heo chiên tỏi ớt; hạt đã chế biến; trái cây sấy; lát trái cây sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt tẩm ướp hương vị.

---

(210) **4-2025-05547**

(540)

Elistar

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH HUY HOÀNG (VN)
446/30 khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo; chân váy; đầm; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-05548**

(540)

PICK A CHEW

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) GREEN TITAN BIOMED CORPORATION LTD. (TW)
3 F., No. 192, Zhonggong 2nd Rd., Fuzhong Vil., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng cho người và động vật; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng cho con người; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng bao gồm vitamin.

---

(210) **4-2025-05549**

(540)

FizzLife

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.15.15
(731) GREEN TITAN BIOMED CORPORATION LTD. (TW)
3 F., No. 192, Zhonggong 2nd Rd., Fuzhong Vil., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng cho người và động vật; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng cho con người; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng bao gồm vitamin.

---

(210) **4-2025-05550**

(540)

FLEX DRINK

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) GREEN TITAN BIOMED CORPORATION LTD. (TW)
3 F., No. 192, Zhonggong 2nd Rd., Fuzhong Vil., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng cho người và động vật; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng cho con người; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng bao gồm vitamin.

---

(210) **4-2025-05551**

(540)

PeakWell

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14

(731) GREEN TITAN BIOMED CORPORATION LTD. (TW)
3 F., No. 192, Zhonggong 2nd Rd., Fuzhong Vil., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng cho người và động vật; chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng cho con người; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng bao gồm vitamin.

---

(210) **4-2025-05553**

(540)

LÊ GIA ĐỔNG THỊ

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, nâu.

(731) ĐỖNG THỊ VÂN ANH (VN)
CT1 Ngô Thị Nhậm, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; xoa bóp; vật lý trị liệu; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-05555**

(540)

NM
Nhà Mặn Food

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.

(731) VÕ ĐÌNH DUY (VN)
Tổ 1 Vĩnh Điềm, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; động vật thân mềm, không còn sống; thịt sấy khô nhiệt độ thấp, thịt đông khô nhanh, thịt đông khô.

---

(210) **4-2025-05556**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.3.1; 26.3.5
(591) Trắng, cam.
(731) LÊ THỊ HÀ (VN)
Số 15, ngõ 282, đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt điều hòa; quạt phun sương; quạt tháp; quạt sưởi.

---

(210) **4-2025-05559**

(540)

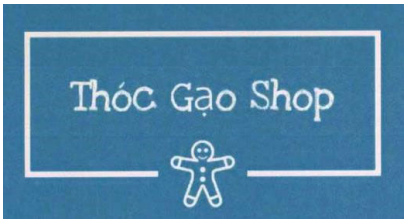

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.23; 2.5.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN XUÂN BÌNH (VN)
Thôn Cao Hạ, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm gồm: đồ nội thất dùng cho em bé (bao gồm: tủ, giường, bàn, ghế, drap trải giường, gối, nôi, cũi, nệm, gối cao su chống ngạt khí cho trẻ, gối cho bà bầu), đồ dùng cho mục đích chăm sóc sức khỏe, vệ sinh cho em bé và bà mẹ sau sinh (bao gồm: tã, băng vệ sinh, dầu gội, sữa tắm, bột giặt, miếng lót thấm sữa cho người mẹ, miếng lót ngực hứng sữa bằng chất dẻo, nắp bảo vệ đầu ngực), đồ dùng cho em bé và bà mẹ sau sinh (bao gồm: máy hút sữa, máy tiệt trùng bình sữa hơi nước, túi đựng sữa, máy hâm thức ăn, máy báo khóc, tai nghe cho phụ nữ mang thai, bình sữa, dụng cụ điều chỉnh đầu ngực cho bà mẹ, đai tập đi, xe đẩy, xe tập đi cho trẻ, thiết bị và máy tập thể dục), các thiết bị để chiếu sáng và sưởi ấm, đồ dùng nhà bếp (bao gồm: nồi, chảo, dao, chén đĩa, muỗng), sữa, thực phẩm ăn dặm, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ, đồ chơi và các phụ kiện thời trang (nhẫn, vòng, lắc), quần áo, các loại mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05560**

(540)

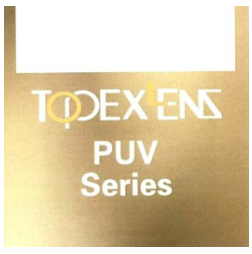

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CHEMILENS (VN)
25, 27 và 29 Tống Văn Trân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tròng kính.

---

(210) **4-2025-05561**

(540)

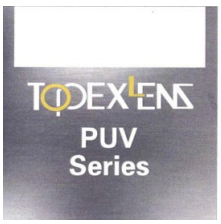

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CHEMILENS (VN)
25, 27 và 29 Tống Văn Trân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tròng kính.

---

(210) **4-2025-05563**

(540)

NINH DO

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐỖ THỊ THÙY NINH (VN)
Số 62, phố Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; váy; thắt lưng [trang phục]; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-05564**

(540)

cafelano

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Đen, nâu, trắng.
(731) LÊ TẤN TỊNH (VN)
KP Ngô Quyền, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 11: Thiết bị điện dùng để pha cà phê; máy rang cà phê; bình pha cà phê, dùng điện; máy pha cà phê hơi (espresso), dùng điện; viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện; thiết bị pha cà phê dùng điện có bộ lọc.

Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; cà phê hạt; cà phê bột; ca cao; trà.

---

(210) **4-2025-05565**

(540)

MINISO

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-05566**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(731) NGÔ VĂN HOÀNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-05567**

(540)

VISA CITY

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) RAVI KALIANDASANI PRITAMDAS (VN)
Tầng 8, Licogi 13 Tower, số 164 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận chuyển hồ sơ pháp lý.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; soạn thảo văn bản pháp lý.

---

(210) **4-2025-05568**

(540)

US WIN WIN
CHẤT LƯỢNG LÀ SỨC MẠNH

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.1; 26.11.12

(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU US WIN WIN (VN)
8/20 khu phố Nhơn Phú, Quốc lộ 1, phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống sốc điện cách ly; thiết bị giảm thiểu tia hồ quang; tụ điện; công tắc điện; ampe kế; cầu chì điện.

---

(210) **4-2025-05569**

(540)

KHÁNH QUÂN
- Chất lượng tạo nên thương hiệu -

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV KHÁNH QUÂN (VN)
Số 2, ngõ 75, đường Trần Bình Trọng, khối Đại Nghĩa, phường Đông Vĩnh, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê bột; cà phê xay; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, hạt cà phê chưa rang, hạt cà phê rang, cà phê bột, cà phê xay, cà phê bột, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 41: Đào tạo pha chế cà phê; đào tạo chế biến cà phê; đào tạo pha chế đồ uống; đào tạo thực hành; đào tạo lại nghề.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-05570**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.2.1; 5.3.20; 24.1.1
(591) Vàng, trắng, xanh dương, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ TKD VIỆT NAM (VN)
Số 9 ngách 332/11 đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ/dịch vụ bảo vệ.

---

(210) **4-2025-05571**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI AG VIỆT NAM (VN)
Số 46/165 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; phụ kiện cửa nhôm (bằng kim loại); tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; cửa cuốn bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại (trừ khóa điện).

---

(210) **4-2025-05574**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.3; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) LẠI VĂN TUẤN (VN)
Xóm 16, xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Máy tính bảng; máy tính xách tay; điện thoại di động; điện thoại thông minh; tai nghe; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-05575**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1
(591) Đỏ, đen.
(731) MAI NGỌC CƯỜNG (VN)
413/56/19/43/3A Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hương, nhang.

---

(210) **4-2025-05576**

(540)

SAKY

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY HIẾU HÙNG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy rút.

---

(210) **4-2025-05577**

(540)

Heven Detox

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM LOREX (VN)
Lô 13 DV16 khu dịch vụ Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thảo dược.

---

(210) **4-2025-05578**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.3; 24.15.21; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.6; 26.15.15
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI GIỚI BẢO HIỂM HƯNG NGHIỆP (VN)
Phòng U1A, tầng 3, tòa nhà Broadway A, 100 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ môi giới, cụ thể là: môi giới bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-05579**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH (VN)
488 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-05580**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 24.1.1
(591) Xám, đen, cam, nâu cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VĨ HỒ (VN)
11/5 đường 359, khu phố 22, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức cuộc thi thể thao; tổ chức các giải thi đấu thể thao; đào tạo và huấn luyện thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-05581**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 24.1.1
(591) Xám, đen, cam, nâu cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VĨ HỒ (VN)
11/5 đường 359, khu phố 2, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức cuộc thi thể thao; tổ chức các giải thi đấu thể thao; đào tạo và huấn luyện thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-05582**

(540)

Haatopia

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Phát hành phim; chiếu phim; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc, thời trang, văn hóa thể thao.

---

(210) **4-2025-05583**

(540)

LAGOM

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.5
(591) Ghi xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Phát hành phim; chiếu phim; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc, thời trang, văn hóa thể thao.

---

(210) **4-2025-05584**

(540)

LAURUS

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.4.1; 26.4.9
(591) Ghi xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Phát hành phim; chiếu phim; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc, thời trang, văn hóa thể thao.

---

(210) **4-2025-05585**

(540)

Cine de Kids

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Phát hành phim; chiếu phim; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc, thời trang, văn hóa thể thao.

---

(210) **4-2025-05586**

(540)

CineMunch EATERY

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-05587**

(540)

Boulevard
Lounge

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.11.13
(591) Ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-05588**

(540)

Cine de Play

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; dịch vụ khu vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ khu vui chơi cho trẻ em, thanh thiếu niên và người lớn.

---

(210) **4-2025-05589**

(540)

Typocine

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Ghi xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHIM THIÊN NGÂN (VN)
Số 3/9 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 41: Phát hành phim; chiếu phim; tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc, thời trang, văn hóa thể thao.

---

(210) **4-2025-05592**

(300) 98/719877 27/08/2024 US

(540)

PLAY BY LITTLE SLEEPIES

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LITTLE SLEEPIES, LLC (US)
959 Seward Street, 2nd Floor, Los Angeles, California 90038, USA
(740) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(511) Nhóm 25: Quần soóc; áo sơ mi; áo phông ngắn tay; đồ đội đầu; dải băng buộc đầu (trang phục); mũ len trùm đầu; áo khoác (trang phục); bộ áo liền quần cho trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; bộ quần áo liền thân; bộ quần áo liền thân cho em bé; quần áo cho trẻ sơ sinh; áo choàng ngoài; quần dài có yếm; quần dài; quần ống bó; quần chạy bộ; áo nỉ có mũ (áo hoodie); áo len dài tay; áo nỉ; bộ quần áo cộc liền mảnh; áo (trang phục); quần nỉ bo gấu; áo váy; váy; váy xòe kết hợp từ nhiều lớp vải (váy tutu); bít tất.

---

(210) **4-2025-05594**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.2.7; 26.4.4
(591) Xanh đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI MH (VN)
Căn GP1-12A11, khu đô thị Lạng Sơn Greenpark, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Quả bóng pickerball (dùng để chơi thể thao).

---

(210) **4-2025-05595**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀNG AN (VN)
Tổ 30, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-05596**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 5.5.20; 5.5.21; 25.3.3; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁNH LINH HƯNG YÊN (VN)
Số 79 đường Đinh Điền, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; kiềng bếp; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi cơm điện; bình đun nước nóng dùng điện.

---

(210) **4-2025-05597**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.3.1; 26.3.4; 26.3.10
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI KIỀU LINH (VN)
Số 9 Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ tiệm bánh; tiệm bánh mì; tiệm bánh ngọt; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05598**

(540)

QINGDAO.FITTINGS

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện ống dẫn bằng kim loại; ống thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn.

---

(210) **4-2025-05599**

(540)

SHANDONG.FITTINGS

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện ống dẫn bằng kim loại; ống thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn.

---

(210) **4-2025-05600**

(540)

YOUFA.PIPE.ỐNG THÉP

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện ống dẫn bằng kim loại; ống thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn.

---

(210) **4-2025-05601**

(540)

sprinkier.PROTECTOR.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05602**

(540)

sprinkier.RAPIDROP.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05603**

(540)

sprinkier.KING.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05604**

(540)

sprinkier.MINTAI.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05605**

(540)

sprinkier.VIKING.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05606**

(540)

sprinkier.TYCO.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05607**

(540)

sprinkier.XINZHU.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05608**

(540)

sprinkier.C A.FIRE.đầu phun

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05609**

(540)

SANIJIANG.FIRE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05610**

(540)

CHANGDER.FIRE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05611**

(540)

PARANGON.FIRE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05612**

(540)

YUNYANG.FIRE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; chuông, đèn, nút ấn báo cháy [bộ tổ hợp báo cháy]; máy báo động bằng âm thanh; vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; hệ thống phun nước chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05613**

(540)

VÉDA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.7
(591) Hồng, trắng.
(731) HOÀNG THỊ HẠNH (VN)
Tháp A HG Plaza KĐT mới Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; nước hoa.

---

(210) **4-2025-05615**

(540)

Xuân Anh Farm

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Trắng, xanh mạ, vàng đồng.
(731) NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Số 33, ấp An Ninh, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô; dừa sấy khô; nho khô; rau đã sấy khô; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; gừng bọc đường; khoai tây lát rán giòn ít béo, lát khoai tây chiên ít béo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý mua bán các loại hàng hóa sau: lát trái cây sấy khô, dừa sấy khô, nho khô, rau đã sấy khô, hoa có thể ăn được, đã sấy khô, gừng bọc đường, khoai tây lát rán giòn ít béo, lát khoai tây chiên ít béo; dịch vụ kinh doanh mua bán, đại lý mua bán hàng hóa: gạo.

---

(210) **4-2025-05616**

(540)

BẢO PHÁT GAS

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh mực, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-05617**

(540)

Khánh An
ĐẦM BẦU XINH

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 2.3.28; 2.9.1; 26.1.1
(591) Trắng, hồng nhạt, hồng đậm, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
Thôn Nội, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đầm bầu (váy bầu); quần áo bầu; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05618**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.14; 1.15.21; 1.15.24; 3.9.4; 6.3.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, xanh nước biển nhạt, đỏ, tím, trắng, xám nhạt, ghi.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05620**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.15; 2.1.1; 2.9.23; 5.5.19; 5.5.20; 24.13.1
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, trắng, xanh lơ, xanh dương, xanh da trời nhạt, xanh lơ nhạt, xanh lá cây nhạt, vàng cam, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05621**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.9.3; 5.9.6; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, da cam, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, tím nhạt, trắng, ghi, da cam nhạt, vàng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05622**

(540)

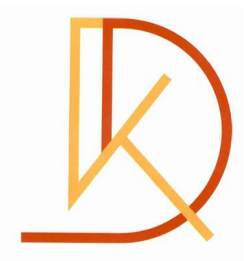

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.3.23
(591) Cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIỀU ĐỖ (VN)
Phòng 10.5 - 10.6 tầng 10 tòa Sao Mai Building, 19 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; hoạt động trang trí nội, ngoại thất; hoạt động lắp đặt hệ thống điện và hệ thống xây dựng khác.

---

(210) **4-2025-05623**

(540)

SUAHY

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH THÁI XUÂN HINH 2003 (VN)
199 Đỗ Bí, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05625**

(540)

Sanex

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAPPLUS (VN)
Tầng 4 tòa nhà Lotus Building, số 2 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; sen vòi; vòi rửa lavabo; chậu rửa gắn cố định; bệ xí vệ sinh; bồn cầu thông minh; vòi rửa; chậu bếp (gắn cố định); phụ kiện bồn tắm.

Nhóm 20: Tủ lavabo [đồ đạc].

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: hệ thống và thiết bị vệ sinh, sen vòi, vòi rửa lavabo, chậu rửa gắn cố định, bệ xí vệ sinh, bồn cầu thông minh, vòi rửa, chậu bếp (gắn cố định), phụ kiện bồn tắm, tủ lavabo [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-05627**

(540)

LUXORA
PERFUME

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đen, vàng.

(731) HOÀNG VIỆT HÙNG (VN)
Trần Phú, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; sữa tắm; dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05628**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TÂM ĐỨC (VN)
73 Phan Văn Khỏe, phường 02, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi.

---

(210) **4-2025-05629**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Đen, hồng, xanh dương, vàng đất.
(731) CÔNG TY TNHH VĂN HÓA PALETTE (VN)
Số 8 phố Nhà Chung, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Tập album; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; sổ tay.

Nhóm 40: Dịch vụ in ảnh chụp.

Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; phóng viên ảnh; dịch vụ quay video; dịch vụ trường quay; dịch vụ phòng thu âm.

---

(210) **4-2025-05630**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.1; 5.11.5; 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẾP HOA SEN NHƯ KHUÊ (VN)
Xưởng 4.01 NXCT, lô L2, đường Long Hậu-Hiệp Phước, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán thực phẩm chay.

---

(210) **4-2025-05631**

(540)

555 STATE EXPRESS MASTERY

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CTBAT INTERNATIONAL CO. LIMITED (CN)
29th Floor, Oxford House, Taikoo Place, 979 King's Road, Island East, Hong Kong

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho thuốc lá điếu dành cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho xì gà dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; các thiết bị điện tử và bộ phận của chúng dùng để đốt nóng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-05632**

(540)

INVENTIO

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BROTHER INDUSTRIES, LTD. (JP)
15-1 Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, 467-8561, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khâu; máy thêu; máy in; máy in dùng trong ngành dệt; máy cắt điện tử dùng để cắt các tấm vải, tấm giấy, tấm nhựa, tấm kim loại và tấm cao su; máy và thiết bị dệt vải; máy là ép dùng cho ngành vải và dệt vải; các bộ phận và phụ tùng của các sản phẩm kể trên; kim cho máy khâu.

---

(210) **4-2025-05633**

(540)

MORDDA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHUNKAI ZHANG (CN)
No. 50, Shangchen, Huaxikou Village, Baishuiyang Town, Linhai City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn, tẩy vecni; móng giả; chế phẩm để chăm sóc móng; mỹ phẩm; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân.

---

(210) **4-2025-05634**

(540)

DR.HARRY

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUJI (GUANGDONG) INVESTMENT CO., LTD. (CN)
Room 2030, 2nd Floor, Room 101, No. 2-4, No. 1601 Guangzhou Avenue South, Haizhu District, Guangzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; sữa rửa mặt; chế phẩm tạo hương thơm cho không khí; tinh dầu; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm sản xuất theo sáng chế Trung Quốc; vật liệu băng bó dùng trong y tế; chế phẩm dược phẩm dùng cho thú y.

Nhóm 30: Trà; mật ong; ngũ cốc đã qua chế biến; đồ ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; cà phê; bánh bột nhào.

---

(210) **4-2025-05635**

(540)

TOPHANEDA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18

(731) ZHANG ZHENLIANG (CN)
No. 16, Diao Tang Village, Li Tang Town, Bin Yang District, Guangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; mĩ phẩm; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-05636**

(540)

BYLAND

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHEN GUOZHENG (CN)
No. 58 New store, Wuxing Village, Zhongyu Township, Pujiang County, Zhejiang Province, 322200 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; chốt cửa bằng kim loại; khóa móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; chìa khóa bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; bản lề bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-05637**

(540)

Fit Care

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) QUANZHOU TIANJIAO LADY & BABY'S HYGIENE SUPPLY CO., LTD. (CN)
(Next To Wanhong Highway) Shuangyang Overseas Chinese Economic-Develop Area Luojiang, Quanzhou, Fujian, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; quần tã trẻ em; tã lót dùng cho người lớn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú.

---

(210) **4-2025-05638**

(540)

Aiwees

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU BAQIANLILU INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 102, Building 1, No. 40, Xiayuangang East Street, Yuangang Village, Tianhe District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; ghế trường kỷ (sofa); giường; gối tựa; gối; cũi trẻ em.

---

(210) **4-2025-05639**

(540)

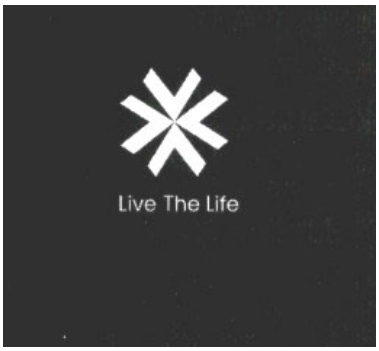

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.3; 24.15.11; 24.15.21

(731) LÊ THỊ THẢO LY (VN)
Số 83/4 Bàu Lách, ấp 4, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao.

---

(210) **4-2025-05640**

(540)

Lumix

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI HUY HOÀNG GROUP (VN)
43 Lý Phục Man, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích trang điểm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch vệ sinh (có chứa thuốc); chế phẩm dược với mục đích chăm sóc da; thực phẩm chức năng để hỗ trợ làm đẹp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất phập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, dung dịch vệ sinh (không chứa thuốc), sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích trang điểm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, dung dịch vệ sinh (có chứa thuốc), chế phẩm dược với mục đích chăm sóc da, thực phẩm chức năng để hỗ trợ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-05641**

(540)

CC1
TẬN TÂM VÌ GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.12; 7.1.24; 24.15.7; 24.15.21; 26.11.3; 26.11.7; 26.15.15

(591) Xanh lá, đỏ, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP (VN)
111 A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong xây dựng; polyme tổng hợp dùng trong công nghiệp; các loại nhựa nhân tạo dạng thô; chất dẻo dạng thô.

Nhóm 02: Sơn; véc ni; chế phẩm chống ăn mòn; chất chống gỉ.

Nhóm 04: Năng lượng điện; nhiên liệu động cơ; nhiên liệu sinh học; than dạng nhiên liệu; nhiên liệu được làm từ khoáng chất; chất đốt (nhiên liệu).

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; cấu kiện bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại; vật liệu làm cốt thép cho bê tông; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 09: Phần mềm máy tính; mũ bảo hộ lao động; kính bảo hộ lao động; quần áo bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn); dây điện; dây cáp đồng trục; tấm pin năng lượng mặt trời.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng điện; đèn trang trí; thiết bị và hệ thống thống gió (điều hòa không khí); bồn rửa mặt; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); vòi nước (thiết bị vệ sinh); vòi tắm hoa sen; bồn tắm.

Nhóm 17: Vật liệu cách nhiệt và cách điện; vật liệu cách âm; ống nhựa dẻo (PVC, UPVC); nhựa mủ (cao su).

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại: ximăng, gạch bê tông, cát tự nhiên, đá tự nhiên dùng trong xây dựng, gỗ xây dựng, bột trét tường; ván lót sàn.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 27: Thảm; giấy dán tường; tấm trải sàn PVC làm từ vải sơn lát sàn nhà hoặc vải ximili; thảm cỏ nhân tạo; tấm phủ sàn.

Nhóm 30: Gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; trà (chè); cà phê; bột ngũ cốc; bánh kẹo.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại và bán hàng; mua bán phân phối vật liệu xây dựng (vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện xây dựng bằng kim loại, công trình xây dựng bằng kim loại, vật liệu làm cốt thép cho bê tông, kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm, vật liệu xây dựng phi kim loại (thạch cao, xi măng, gạch bê tông, cát tự nhiên, đá tự nhiên dùng trong xây dựng, ngói, gỗ xây dựng, vật liệu bằng nhựa đường dùng cho xây dựng hoặc công trình, bột trét tường, ván lót sàn)); đấu giá bất động sản; tiếp thị bất động sản; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; lập dự án đầu tư; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản; đầutư vốn để xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và khu dân cư; tài chính ngân hàng; dịch vụ môi giới bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng lắp đặt hệ thống các công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng cầu đường; xây dựng lắp đặt hệ thống điện; thi công công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp; tư vấn và hoàn thiện các công trình xây dựng; thi công xây dựng các công trình điện, đường dây, trạm biến áp điện; chuẩn bị mặt bằng xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; dịch vụ du lịch; dịch vụ đóng gói bao bì (đóng kiện, bao gói hàng hóa trước khi gửi đi); dịch vụ cho thuê kho bãi.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng; dịch vụ mài; cán kim loại; đúc kim loại; xử lý kim loại;xử lý chất dẻo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; đào tạo nghề; dịch vụ khu vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện thể thao; dịch vụ tổ chức các sự kiện văn hóa.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế xây dựng; dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc.
Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý nhà đất cụ thể là: dịch vụ pháp lý về hồ sơ nhà đất, hồ sơ mua bán nhà, hồ sơ chuyển nhượng đất; dịch vụ an ninh, bảo vệ.

---

(210) **4-2025-05643**

(540)

deage

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LEGART FORSCHUNGSATELIER GMBH (DE)
Angererstr. 6 83064 Raubling, Germany

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05644**

(540)

Zealmore.

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) EASYCARE INTELLIGENCE TECH. INC. (CN)
No. 198, Dexiang Road, Pingsha Town, Jinwan District, Zhuhai City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả tóc; tinh chất dưỡng tóc; thuốc nhuộm tóc; bộ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05645**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.4; 26.4.11; 26.4.18

(731) NOTAPE INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Rm 1103 88 Gloucester Rd Wan Chai, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 26: Viền dùng cho quần áo; vật trang trí dùng cho quần áo; khóa móc cho giày; cúc; khóa kéo; khóa kéo dùng cho túi.

---

(210) **4-2025-05646**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 24.1.1; 26.1.2
(591) Xanh dương, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT AN TOÀN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY SAFICO (VN)
577 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS (CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu: thiết bị bảo hộ, thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy [tư vấn giám sát xây dựng/lắp đặt hệ thống]; tư vấn xây dựng; dịch vụ bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy tự động.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; đào tạo thực hành [thao diễn]; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

Nhóm 42: Kiểm định [đo lường]; tư vấn kiến trúc; tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; dịch vụ nghiên cứu, phát triển hệ thống phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-05647**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 7.11.10; 18.1.8; 18.1.23; 26.4.4
(591) Xanh dương, cam, xám nhạt, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ THUẬT THƯƠNG MẠI VIỆT NGUYỄN (VN)
Tổ dân phố Phượng Bãi, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 20: Thùng cắm trại trên xe ô tô, không bằng kim loại (không phải loại chuyên dụng cho xe ô tô).

---

(210) **4-2025-05648**

(540)

ECO WELD CABLE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN KI YUSUWELD (VN)
Số 84 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây dẫn điện; dây dẫn điện dùng cho máy hàn.

---

(210) **4-2025-05649**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng, đỏ.
(731) HOÀNG TRỌNG TƯỞNG (VN)
166H/1 Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; tư vấn bất động sản; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn về bảo hiểm; bảo lãnh phát hành bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-05650**

(540)

Mùi hương nâng tầm cá tính

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; băng vệ sinh dạng quần lót; miếng lót của quần lót dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh dạng miếng; băng vệ sinh dạng quần ngắn; băng vệ sinh dạng miếng bằng chất liệu mềm dày; băng thấm hút dùng trong kỳ kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; quần lót vệ sinh phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; dây quấn cố định cho băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-05651**

(540)

Optieco

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy; pin điện.

---

(210) **4-2025-05652**

(540)

ONTRACK

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21
(591) Cam, đen.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỨC (VN)
CC 200 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; túi sách học sinh; balo; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; vali.

---

(210) **4-2025-05653**

(540)

AUW

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM ICOLOR VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Dốc Sặt, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-05657**

(540)

donghangnhanh

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 18.5.1; 18.5.3; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÓNG HÀNG NHANH (VN)
Số 71 ngõ 487 Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chương trình máy tính tải xuống được; bảng mạch in; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 39: Vận tải hàng không; đóng gói hàng hóa; dịch vụ giao hàng; dịch vụ lưu kho; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hóa và thư tín; cho thuê máy bay, thiết bị bay.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ; tư vấn thiết kế trang web; nghiên cứu khoa học; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ nền tảng; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05660**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC BUÔN MA THUỘT (VN)
Số 298 Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 09: Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống được trong lĩnh vực giáo dục; phần mềm máy tính trong lĩnh vực giáo dục; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy, bao gồm bản ghi âm thanh, bản ghi hình ảnh và bản ghi âm thanh/hình ảnh trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 16: Sách; xuất bản phẩm dạng in trong lĩnh vực giáo dục; lịch; sổ tay; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05661**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 19.9.7
(591) Xanh lá, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV V-MART (VN)
351/56 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc (đã chế biến); bột hạt sen; bột đậu xanh; bột đậu đỏ; bột mè đen [gia vị]; bột đậu nành; bột đậu đen; bột đậu trắng; tinh bột nghệ (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bột, các loại bột làm từ ngũ cốc, bột hạt sen, bột đậu xanh, bột đậu đỏ, bột mè đen, bột đậu nành, bột đậu đen, bột đậu trắng, tinh bột nghệ; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trên internet nhằm mục đích bán hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; dịch vụ cung cấp thị trường trực tuyến về hàng hóa và dịch vụ cho người mua và người bán bằng cách giới thiệu sản phẩm trên trang web cho mục đích kinh doanh.

---

(210) **4-2025-05662**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) GIANG HỮU TÀI (VN)
39 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; kiểm toán doanh nghiệp; lập bảng khai thuế; kiểm toán tài chính.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; tư vấn pháp lý liên quan đến lập bản đồ sáng chế; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ kiểm tra tuân thủ pháp luật; dịch vụ công chứng.

---

(210) **4-2025-05667**

(540)

RUEM

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHIN JEONGSEOK (KR)
205-1402, Hoban Summit complex 2, 21, Yongseong-ro, Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội; kem dưỡng da; nước hoa.

Nhóm 08: Bàn là; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dụng cụ uốn lông mi; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; đèn (lamp); nồi cơm điện; chảo điện; quạt điện; máy và thiết bị làm sạch không khí.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: mỹ phẩm, xà phòng không chứa thuốc, sữa tắm, dầu gội, kem dưỡng da, nước hoa, tinh dầu, nước xức tóc không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, bàn là, kẹp uốn tóc, kéo xén (tông đơ) để cạo râu, dụng cụ uốn lông mi, dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện, dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế, máy sấy tóc, đèn (lamp), thiết bị điện gia dụng: bếp từ, ấm siêu tốc (chạy điện), nồi cơm điện, bình thủy điện, chảo điện, nồi nấu lẩu suki đa chức năng, dùng điện, lò hâm thức ăn chạy điện, thiết bị phân phối nước nóng và nước lạnh, quạt điện, máy pha cà phê dùng điện, thiết bị và trang bị chiếu sáng, quạt gió [điều hòa không khí], vòi phun nước, thiết bị sưởi bỏ túi, máy và thiết bị làm sạch không khí.

---

(210) **4-2025-05668**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17
(731) HUIZHOU FORYOU MEDICAL DEVICES CO., LTD (CN)
North Shangxia Rd. Dongjiang Hi-tech Industry Park, 516005, Huizhou, PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Vật liệu băng bó dùng trong y tế; băng dính dùng cho mục đích y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; collagen dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược điều trị vết thương; chất dính y tế cho các vết thương kín; bỉm cho người không kiểm soát được; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; vật liệu băng bó để băng vết thương; miếng vải có thể phân hủy để cầm máu vết thương nhỏ.

---

(210) **4-2025-05669**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24
(731) HANGZHOU MAXLION FORKLIFT IMP & EXP CO., LTD. (CN)
Room119, Building 7, Chuangzhi Green Valley Development Center, No.788 Hongpu Road, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe nâng hàng.

---

(210) **4-2025-05670**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 24.9.1
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-05671**

(540)

JERMEL®

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) NGUYỄN CẢNH TIẾN (VN)
Số nhà 13, đường Đội Cung, khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; công tắc điện; bộ nối điện; bộ đóng mạch điện; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-05672**

(540)

VANCHI
idea for bathroom

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN CẢNH TIẾN (VN)
Số nhà 13, đường Đội Cung, khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bồn rửa tay (bộ phận của hệ thống vệ sinh); bệ xí vệ sinh; bồn tiểu; vòi phun nước; ống dẫn nước cho hệ thống thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-05673**

(540)

MEZEEN

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Trắng, da cam.
(731) NGUYỄN CẢNH TIẾN (VN)
Số nhà 13, đường Đội Cung, khối 3, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; công tắc điện; bộ nối điện; bộ đóng mạch điện; cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-05677**

(540)

New Zealand Natural
PREMIUM ICE CREAM

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN BẠCH DƯƠNG (VN)
188 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; kem trái cây [nước đá]; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que.

---

(210) **4-2025-05678**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 25.12.1; 26.1.1
(591) Cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEBI FARM (VN)
Thôn Hiệp Hòa, xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 01: Phân ủ; phân chuồng; phân bón.

Nhóm 29: Trứng.

Nhóm 31: Động vật sống.

---

(210) **4-2025-05679**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 3.1.14; 3.1.24
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) LÊ HỒNG NHUNG (VN)
Tổ 6, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chiết xuất thảo mộc, trừ tinh dầu, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Chiết xuất từ trái cây không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống không cồn; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-05680**

(540)

Good me

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU (VN)
Tổ 4, thôn 1B, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2025-05681**

(540)

URBAN HERO®

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT GIA ANH (VN)
Thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: kính mắt, mắt kính, gọng kính, trang thiết bị ngành kính mắt: (máy đo mắt, máy chấm tâm mắt, máy mài mắt kính, máy khoan, máy xẻ, hộp đựng kính).

---

(210) **4-2025-05682**

(540)

HSME
Cùng nhau tạo lập

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, vàng cam, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN MIỀN NAM (VN)
48/2A đường số 22, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; hệ thống điều hòa không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị khử trùng không khí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sấy khô.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị báo động hỏa hoạn; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh.

---

(210) **4-2025-05683**

(540)

HSME
Cùng nhau tạo lập

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng, vàng cam, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN MIỀN NAM (VN)
48/2A đường số 22, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tụ điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; pin mặt trời; ắc quy điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

---

(210) **4-2025-05684**

(540)

PIONEER®
Bring the best quality and good price to Customer

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XE NÂNG HÒA PHÁT (VN)
25 đường số 152A Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Pin lithium-Ion.

Nhóm 35: Mua bán pin Lithium-Ion.

Nhóm 37: Lắp đặt pin lithium-Ion.

Nhóm 40: Gia công, lắp ráp pin lithium-ion.

---

(210) **4-2025-05685**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17; 26.3.4; 26.3.6
(591) Xanh lá cây, nâu, cam, vàng nhạt.
(731) DƯƠNG THỊ LOAN (VN)
Thôn Tân Hòa, xã Tân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giáo dục mầm non; dạy ngoại ngữ; tư vấn về giáo dục và đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-05686**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17; 26.3.4; 26.3.6
(591) Xanh lá cây, nâu, cam, vàng nhạt.
(731) DƯƠNG THỊ LOAN (VN)
Thôn Tân Hòa, xã Tân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giáo dục mầm non; dạy ngoại ngữ; tư vấn về giáo dục và đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-05687**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.7.16
(591) Đỏ, nâu, đen.
(731) SHENZHEN XIN WANFU JEWELRY CULTURE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 4018, Youyi Ju Lighting City, Intersection of Bagua Road and Nigang Road, Shanglin Community, Yuanling Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong Province, 518029, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đá quý; đồ trang sức; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồ trang sức; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-05688**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23
(591) Xanh dương, cam, cam đậm.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05689**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, cam.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05690**

(540)

YS Chúng tôi hiểu Châu Á

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05691**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, cam.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05692**

(540)

YSsaving

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05693**

(540)

YSVN
Cùng tạo lập Thịnh Vượng

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương, cam.

(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05694**

(540)

YSVN
Chúng tôi hiểu Châu Á

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương, cam.

(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05695**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, cam.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05696**

(540)

YSVN We Create Fortune

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05697**

(540)

YS We Create Fortune

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05698**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, cam.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05699**

(540)

YSVN Chúng tôi hiểu Châu Á

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05700**

(540)

YS We Know Asia

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05701**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.3.5
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng, đỏ, cam, xanh dương, tím, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ÚC CHÂU (VN)
74/18 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng, cụ thể là thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm làm mờ sẹo, vết thâm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, mặt nạ làm đẹp, dược phẩm, thực phẩm chức năng bao gồm thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thảo dược, dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-05702**

(540)

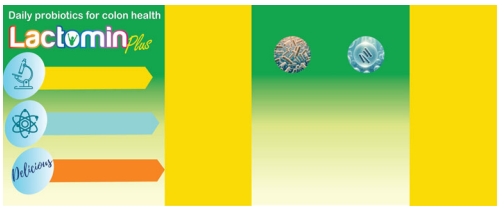

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 2.9.25; 26.1.6; 26.13.1
(591) Vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, trắng, đỏ, cam, xanh dương, xanh da trời, tím, hồng, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ÚC CHÂU (VN)
74/18 Trương Quốc Dung, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng, cụ thể là thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm mỹ phẩm làm mờ sẹo, vết thâm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm làm cho người thon thả, mặt nạ làm đẹp, dược phẩm, thực phẩm chức năng bao gồm thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thảo dược, dụng cụ phun xịt dùng cho mục đích y tế, thiết bị xoa bóp, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-05703**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, cam.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05704**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIẾT KIẾN TẠO (VN)
157 Trần Nhân Tôn, phường 02, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; bàn cờ; bộ chơi cờ; khối lắp ghép; trò chơi cờ bàn.

Nhóm 35: Mua bán: bàn cờ, bộ chơi cờ, khối lắp ghép, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, đồ chơi, sách, báo chí, tạp chí, văn phòng phẩm; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 37: Tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 38: Cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế đồ họa máy tính cho trình chiếu hiệu ứng ánh sáng video.

---

(210) **4-2025-05705**

(540)

YSVN
We Create Fortune

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, cam.
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05706**

(540)

YSwealth

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05707**

(540)

YSVN We Know Asia

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05708**

(540)

YS Cùng tạo lập Thịnh Vượng

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05709**

(540)

YSWealth

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.1; 24.15.7

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-05710**

(540)

YSVN Cùng tạo lập Thịnh Vượng

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YUANTA SECURITIES CO., LTD. (TW)
12F No. 77, Sec. 2, Nanjing E. Rd., Zhongshan District, Taipei City 104089, Taiwan

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Cho vay [tài chính]; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; dịch vụ bảng thị giá giao dịch chứng khoán.

---

(210) **4-2025-05711**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 8.7.5; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng đồng, đỏ, da cam, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, xanh lá cây
(731) CƠ SỞ MẮM CÁ LƯỠI TRÂU HAI LẬP (VN)
Ấp Xẻo Kè A, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 29: Mắm cá; thực phẩm chế biến trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-05712**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.1.1; 6.1.2; 6.19.16; 19.1.1; 19.1.5; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DARLAC (VN)
75/63/1 Nguyễn Lương Bằng, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Tổ yến tự nhiên (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào tinh chế; yến sào đã chế biến.

Nhóm 33: Rượu tổ yến (không dùng cho mục đích y tế); rượu nhung hươu tổ yến (không dùng cho mục đích y tế); rượu tổ yến vẩy vàng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: tổ yến tự nhiên (tổ chim ăn được), yến sào tinh chế, yến sào đã chế biến, rượu tổ yến (không dùng cho mục đích y tế), rượu nhung hươu tổ yến (không dùng cho mục đích y tế), rượu tổ yến vẩy vàng (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-05713**

(540)

FEHEA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LU, WEI (CN)
No. 95, Group 1, Liusheng, Maliu Town, Kaizhou District, Chongqing City, 404000, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Quần áo cho người đi xe đạp; giày dép; mũ nón; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; tất dệt kim; tất cả các sản phẩm trên không phải là sản phẩm trong các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-05714**

(540)

TIKI CAT

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) WHITEBRIDGE PET BRANDS, LLC (US)
11330 Olive Blvd. Ste. 300 St. Louis MO 63141, USA

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ ăn vặt cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-05715**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, xanh tím than, đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH TỔ CHỨC SỰ KIỆN QUẢNG CÁO VÀ THƯƠNG MẠI HẢI VÂN (VN)
05-07 Hoàng Hoa Thám, phường Phú Nhuận, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; hội chợ triển lãm cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-05716**

(540)

Bailhao

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.11.7

(731) NGUYỄN QUANG ĐẠO (VN)
Số 10 đường Hoàng Tam Kỳ, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-05718**

(540)

HUIGE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHANG, MING (CN)
Room 1001, No.1 Lvgang 4th Street, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China (Airport Huadu)

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa rửa mặt; sữa tắm; chế phẩm để giặt; mỹ phẩm; chế phẩm uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; nước hoa; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-05719**

(540)

Bailhao

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.7
(731) NGUYỄN QUANG ĐẠO (VN)
Số 10 đường Hoàng Tam Kỳ, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm để nấu cháo; cháo dinh dưỡng; muối nấu ăn; nước sốt; mì sợi; bột.

---

(210) **4-2025-05720**

(540)

Forbes Kids

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.5.1; 2.5.2; 16.3.13
(591) Cam, đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THÁI HƯNG (VN)
Số 6 ngách 4 ngõ 260 Tân Mai, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: kính mát, gọng kính, mắt kính, hộp đựng kính, khăn lau kính, nước rửa kính.

---

(210) **4-2025-05721**

(540)

y soin à l'état pur®

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Cam, đen.
(731) NEW TRADE CENTER, Société à responsabilité limitée (FR)
31 rue du général de Gaulle, 90850 Essert, France
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bông dùng trong mỹ phẩm; bông tẩy trang; tăm bông dùng trong mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh; bông dùng cho y tế; bông thấm hút; bông vô trùng; tăm bông dùng cho y tế.

Nhóm 10: Máy xông hơi dùng trong y tế, máy xông hơi điện dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-05722**

(540)

Thần Đồng Đất Việt

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRADING TAK (VN)
Số A2, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; thông tin giáo dục; khảo thí giáo dục; dịch vụ giải trí; thông tin giải trí; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-05723**

(540)

ABEZIVA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BHARAT SERUMS AND VACCINES LTD. (IN)
3rd Floor, Liberty Towers, Plot No. k-10, Behind Reliable Plaza, Kalwa Industrial estate, Airoli, Navi Mumbai 400708, India

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm thuốc và dược chất, chế phẩm và dược chất Ayurveda; thực phẩm và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc điều trị; dược thực phẩm hỗ trợ dinh dưỡng để sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-05724**

(540)

LE SOIN À L'ÉTAT PUR

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NEW TRADE CENTER, SOCIÉTÉ À RESPONSABILITÉ LIMITÉE (FR)
31 rue du général de Gaulle, 90850 Essert, France

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bông dùng trong mỹ phẩm; bông tẩy trang; tăm bông dùng trong mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh; bông dùng cho y tế; bông thấm hút; bông vô trùng; tăm bông dùng cho y tế.

Nhóm 10: Máy xông hơi dùng trong y tế, máy xông hơi điện dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-05725**

(540)

alltimate.

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.4.4; 26.4.18
(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt.

---

(210) **4-2025-05727**

(540)

NOVA® energy

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5
(591) Cam, xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - KỸ THUẬT HẢI ANH (VN)
Số nhà 39, ngõ 184 phố Hoa Bằng, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Sạc ắc quy cho xe cộ; dịch vụ sạc xe điện; cho thuê bộ sạc pin; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới.

Nhóm 39: Phân phối năng lượng; phân phối điện; dịch vụ vận tải bằng xe điện; cho thuê ô tô điện.

---

(210) **4-2025-05728**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá cây.
(731) TRƯƠNG THỊ NHƯ LAN (VN)
Số 304 nhà A6, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm vitamin; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; bữa ăn thay thế dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; trà thảo dược; chất xơ dùng cho ăn kiêng; men dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung omega-3.

---

(210) **4-2025-05730**

(540)

LAMBRO

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, 6900 Lugano, Switzerland
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện cho việc đi lại trên mặt đất; xe đạp ba bánh; xe buýt nhỏ; xe hẩy chân [phương tiện vận tải]; xe máy; xe cơ giới hai bánh; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe cơ giới chạy bằng điện; động cơ xe lửa di động; xe đạp; túi chuyên dụng cho xe đạp; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp; lốp xe đạp; xe tải nhỏ; xe điện một bánh; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; yên xe máy; động cơ điện cho xe hai bánh; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray và phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; đồ đi ở chân; mũ; phụ kiện của trang phục, cụ thể là cổ áo [quần áo], dây đeo quần, miếng lót bên trong giày.

---

(210) **4-2025-05731**

(540)

XELAM

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, 6900 Lugano, Switzerland
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện cho việc đi lại trên mặt đất; xe đạp ba bánh; xe buýt nhỏ; xe hẩy chân [phương tiện vận tải]; xe máy; xe cơ giới hai bánh; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe cơ giới chạy bằng điện; động cơ xe lửa di động; xe đạp; túi chuyên dụng cho xe đạp; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp; lốp xe đạp; xe tải nhỏ; xe điện một bánh; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; yên xe máy; động cơ điện cho xe hai bánh; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray và phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; đồ đi ở chân; mũ; phụ kiện của trang phục, cụ thể là cổ áo [quần áo], dây đeo quần, miếng lót bên trong giày.

---

(210) **4-2025-05732**

(540)

Lamscooter

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) INNOCENTI S.A. (CH)
Vicolo Nassetta 2, 6900 Lugano, Switzerland

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Phương tiện cho việc đi lại trên mặt đất; xe đạp ba bánh; xe buýt nhỏ; xe hẩy chân [phương tiện vận tải]; xe máy; xe cơ giới hai bánh; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe cơ giới chạy bằng điện; động cơ xe lửa di động; xe đạp; túi chuyên dụng cho xe đạp; túi chuyên dụng đeo sau yên xe đạp; lốp xe đạp; xe tải nhỏ; xe điện một bánh; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; yên xe máy; động cơ điện cho xe hai bánh; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray và phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; đồ đi ở chân; mũ; phụ kiện của trang phục, cụ thể là cổ áo [quần áo], dây đeo quần, miếng lót bên trong giày.

---

(210) **4-2025-05733**

(540)

TELEHOUSE

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) KDDI KABUSHIKI KAISHA (A/T/A KDDI CORPORATION) (JP)
3-2 Nishi-Shinjuku 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt cáp; dịch vụ thợ điện; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị viễn thông.

Nhóm 38: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; cho thuê thiết bị gửi tin nhắn; cho thuê modem; cho thuê thiết bị viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 39: Chuyên chở bằng xe tải; dịch vụ bốc dỡ; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ lưu kho; vận tải; chuyên chở hàng hoá; dịch vụ chuyển nhà; môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; môi giới vận tải; cung cấp thông tin vận tải; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử; hậu cần vận tải.

Nhóm 42: Cho thuê máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ lưu trữ trên

máy chủ; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; cho thuê trung tâm lưu trữ dữ liệu.

---

(210) **4-2025-05734**

(540)



(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) MEGA COSMETIC (THAILAND) CO., LTD. (TH)
51/4 Moo.6, Bang Muang Subdistrict, Bang Yai District, Nonthaburi 11140 Thailand
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; phấn trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm dạng lỏng dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; tinh chất dạng lỏng để chăm sóc da mặt cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05735**

(540)

TOPGIA

(220) 18/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU FANI (VN)
Số nhà 93, đường 16, thôn Đông, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; nước cất; hoá chất công nghiệp; muối iốt; hoá chất để làm sạch nước; hoá chất bảo quản thực phẩm.

Nhóm 02: Sơn; mực in; nhựa tự nhiên [dạng thô]; vôi quét tường; chế phẩm bảo vệ kim loại; phẩm màu cho thực phẩm.

Nhóm 04: Chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ; nến thơm; nhiên liệu; xăng dầu; dầu dùng cho sơn; dầu động cơ.

Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; đồng thau; thiếc; két sắt đựng tiền an toàn; hợp kim để hàn; công trình xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; máy khoan; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; hệ thống rửa xe cộ; máy bán hàng tự động.

Nhóm 11: Máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị điều hòa không khí; phụ kiện bồn tắm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 12: Xe ô tô, xe máy, xe máy điện và phụ tùng của chúng.

Nhóm 13: Pháo hoa; pháo bông; chất nổ; bột thuốc nổ; pháo hiệu cứu hộ, dạng chất nổ hoặc pháo hoa; lọ phun xịt cho cá nhân dùng để tự vệ.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; huy chương; hộp đựng đồ trang sức; kim cương; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

Nhóm 15: Nhạc cụ; dụng cụ âm nhạc; đàn oóc-gan; đàn piano; bộ phận tạo âm nền cho nhạc cụ; nhạc cụ điện tử tổng hợp.

Nhóm 17: Cao su lỏng; cao su tổng hợp; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; vật liệu cao su để đắp lốp xe; giấy cách điện, cách nhiệt; găng tay cách điện, cách nhiệt.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; đá nhân tạo; gỗ xây dựng; ván sàn gỗ; gỗ bán thành phẩm; xi-măng.

Nhóm 20: Đồ đạc văn phòng; đồ đạc trường học; đồ gỗ mỹ thuật; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào, không bằng kim loại; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm.

Nhóm 22: Lều trại; bông thô; lưới; túi đựng thư từ; thang dây; vải bạt.

Nhóm 23: Sợi và chỉ bằng bông; sợi và chỉ thêu; sợi len; sợi cao su dùng cho ngành dệt; chỉ bằng kim loại để thêu thùa; tơ tằm đã xe.

Nhóm 24: Chăn; vải; rèm cửa ra vào; vỏ đệm; khăn lau mặt bằng vải; tấm trải phủ giường.

Nhóm 26: Đồ để thêu trang trí; tóc giả; dụng cụ xâu kim; bộ đồ may vá; khóa kéo; vòng hoa giả.

Nhóm 27: Thảm ô tô; tấm thảm; giấy dán tường; chiếu; thảm dầy trải sàn; giấy dán tường bằng vải.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; lưỡi câu; gậy đánh gôn; thiết bị tập thể dục; bài lá; gậy đánh gôn.

Nhóm 29: Thịt; xúc xích; sữa; trái cây, đã chế biến; bơ; pho mát.

Nhóm 30: Cà phê; gạo; bánh kẹo; gia vị; trà (chè búp); chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 31: Hạt [ngũ cốc]; quả tươi; thức ăn gia súc; rau cỏ tươi; gia cầm sống; cá còn sống.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; chiết xuất của trái cây không có cồn; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà; hộp diêm; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; hộp xì gà; thuốc lá điện tử.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tuyển dụng lao động; tổ chức hội chợ thương mại; tư vấn quản lý nhân sự; kế toán.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thẻ tài chính thông minh; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ xử lý các giao dịch tài chính, cụ thể là: thanh khoản và điều chỉnh các giao dịch tài chính qua mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ thanh toán hóa đơn; tư vấn về bảo hiểm.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; dịch vụ giặt là; khai thác mỏ.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông cụ thể là dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng điện thoại; dịch vụ truyền tin và hình ảnh có hỗ trợ của máy tính; cho thuê thiết bị viễn thông; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; cho thuê xe; vận chuyển hành khách; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch.

Nhóm 40: Xử lý nước; tái chế [tái chế chất thải]; dịch vụ in; xử lý kim loại; xử lý vải; sản xuất năng lượng.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; giải trí trên truyền hình; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ đại lý bán vé giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục].

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn lắp và cài đặt phần mềm; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê phòng họp; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình; vật lý trị liệu; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; câu lạc bộ gặp gỡ; điều tra thông tin cá nhân; cho thuê tên miền internet; li-xăng phần mềm máy tính [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ hãng thám tử.

---

(210) **4-2025-05736**

(540)



ELM BEAUTY BAR

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 25.1.25; 26.13.25
(731) HOÀNG THỊ THU TRANG (VN)
Số 3.11 chung cư PH tòa M3.3, đường Hoàng Quốc Việt, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK
(CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ nha khoa; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-05737**

(540)

VietBio Science

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ BIOVAGEN VIỆT NAM (VN)
Lô đất số 01, CN8 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05738**

(540)

SMOKIN'PAN
Món ngon trên chảo nóng

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 11.3.7; 11.3.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH SMOKIN'PAN - MÓN NGON TRÊN CHẢO NÓNG (VN)
B2-R3-22 tầng B2 TTTM Royalcity 72 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-05740**

(540)

Cuopru

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN KANGCHENG INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Room 206, Building B,ICC Industrial City, Hourui Community, Hangcheng Street, Baoan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 21: Đồ gốm cho mục đích gia dụng; bình cách nhiệt; ấm trà; hộp đựng trà; ống hút dùng để uống; bộ đồ uống trà [đồ ăn].

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; yến mạch cán mỏng; mật ong; kẹo.

---

(210) **4-2025-05741**

(540)

WAKU WAKU

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHÂU TRIẾT DÂN (VN)
62 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; cờ bằng giấy; dụng cụ học sinh; khăn bỏ túi bằng giấy; khăn ướt bỏ túi bằng giấy; túi đựng bằng giấy.

---

(210) **4-2025-05742**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.4; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DEKKO (VN)
Lô 2-4-5 KCN Nam Thăng Long, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống nước bằng kim loại; van bằng kim loại [không phải là bộ phận của máy]; vật liệu gia cường bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu gia lực bằng kim loại cho ống dẫn; ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống.

Nhóm 17: Ống mềm, không bằng kim loại; khớp nối ống, không bằng kim loại; mối nối ống, không bằng kim loại; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng.

Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại; ống dẫn chịu áp, không bằng kim loại; đường ống áp lực, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-05744**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 21.1.17; 25.5.25; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HÀ LỘC PHÁT (VN)
Khối 6, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy sản; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn.

---

(210) **4-2025-05745**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.20
(591) Vàng, vàng đồng, nâu.
(731) VÕ VĂN PHÁP (VN)
Ấp Trung Hưng, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-05746**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 7.1.24; 26.11.12
(591) Đỏ, đen.
(731) NGÔ VIẾT TIẾN (VN)
Tổ 3, thôn Tam Tân, xã Tân Tiến, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm được chế biến từ thịt, cá, hải sản, rau củ quả.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; cà phê; mật ong; gia vị; mì sợi.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: cơm, gạo, thịt, cá, trứng, sữa, nước mắm, bột nở, dấm, si rô, chế phẩm ngũ cốc, hạt điều, sô cô la, kem, mì ăn liền, nước giải khát, bia, rượu.

---

(210) **4-2025-05747**

(540)

NHẬT TƯỜNG

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM THỊ CHUNG (VN)
Số 05, đường 679 Bình Thượng 1, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán điện thoại, linh kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-05748**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.3; 26.11.8
(591) Đen, trắng, cam
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG Á CHÂU (VN)
294B, khu phố 6 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng, thức ăn cho chó.

---

(210) **4-2025-05749**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM CƯỜNG NHÂN (VN)
Số D20/26, đường D1, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi mặt; kem rửa mặt; nước hoa, kem trắng da toàn thân; sữa tắm trắng da; nước (mỹ phẩm) tẩy trang.

---

(210) **4-2025-05750**

(540)

NGỌC DUY

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) HỒ NGỌC DUY (VN)
10-12 Ngô Gia Khảm, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước làm chiết suất từ cá; thực phẩm chế biến sẵn làm từ thịt; thực phẩm chế biến sẵn làm từ thủy hải sản; thủy hải sản không còn sống; thịt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gia vị các loại; nước xốt (gia vị); nước xốt cho món trộn; nước xốt cho món nướng; nước xốt cho món kho.

---

(210) **4-2025-05751**

(540)

TÁM

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) HỒ NGỌC DUY (VN)
10-12 Ngô Gia Khảm, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bar.

---

(210) **4-2025-05752**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.9; 5.5.16; 25.1.25; 26.4.18
(591) Vàng, hồng, trắng, xanh lá cây.
(731) ĐINH THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)
Tổ 6, ấp Hồi Thạnh, xã Xuân Hiệp, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang cây); hương thắp (nhang khoanh); hương thắp (nhang nụ).

---

(210) **4-2025-05753**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.3; 26.3.4
(591) Màu đỏ, màu xanh dương, màu trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU SIÊU PHONG (VN)
415 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán máy bơm nước, bình tích áp, máy thổi khí, máy khuấy chìm, máy cắt thực phẩm, phụ kiện của máy cắt.

---

(210) **4-2025-05754**

(540)

Heshi

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HELISA (VN)
Số 53 ngõ 151 B Thái Hà, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem làm trắng da; dầu gội; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, kem làm trắng da, dầu gội, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước hoa.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà.

---

(210) **4-2025-05759**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.3; 4.3.3; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LINH TRANG (VN)
Số 190 phố Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lái xe; dịch vụ vận chuyển hành khách bằng xe tắc xi.

---

(210) **4-2025-05760**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU EUS VIỆT NAM (VN)
Số 6 ngách 27, ngõ 100 phố Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, dịch vụ xuất nhập khẩu, mua bán hàng hóa qua mạng internet, kinh doanh các sản phẩm: hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện thiết bị vệ sinh, thiết bị tạo xoáy nước (bồn sục), thiết bị tạo bọt siêu nhỏ dùng cho bồn tắm, thiết bị để tắm mát xa bằng nước, thiết bị thể thao, dụng cụ thể thao, phụ kiện thể thao, ba lô thể thao, túi đeo thể thao, đồ chơi, đồ dùng dành cho mẹ và bé (xe đẩy, xe nôi, kệ nhựa, bỉm, máy hút sữa, tủ nhựa, địu, chăn gối), thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, dụng cụ bảo vệ cơ thể dùng trong thể thao, túi ngủ, lều (trại), gậy leo núi, đệm dùng đi picnic, giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại, dụng cụ đa năng, dây thừng, la bàn, ghế dù, trang phục sưởi ấm bằng điện, súng thể thao.

---

(210) **4-2025-05761**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(591) Vàng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU EUS VIỆT NAM (VN)
Số 6 ngách 27, ngõ 100 phố Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, dịch vụ xuất nhập khẩu, mua bán hàng hóa qua mạng internet, kinh doanh các sản phẩm: đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài, dàn âm thanh nghe nhạc, tai nghe), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, điều hòa, quạt, máy hút mùi, máy hút âm, máy xay sinh tố, máy xay thịt, bình đun nước, quạt lọc không khí, quạt không cánh làm mát và sưởi ấm, quạt điều hòa không cánh, máy hút chân không thực phẩm, bình điện phân phun sương diệt khuẩn, rô bốt hút bụi, quạt hút thông khói, lò nướng, lò vi sóng, máy bán hàng tự động, rô bốt công nghiệp), đồ bếp gia đình (như bếp từ, bếp ga, bếp hồng ngoại, nồi, niêu, xoong, chảo, bát, đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, thiết bị làm sữa chua, máy làm bánh mỳ, máy pha cà phê, máy làm kem, thiết bị và máy làm đá), thiết bị chiếu sáng (như đèn, đèn led), hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện thiết bị vệ sinh, bồn ngâm chân dùng điện, thiết bị tạo xoáy nước (bồn sục), thiết bị tạo bọt siêu nhỏ dùng cho bồn tắm, thiết bị để tắm mát xa bằng nước, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, thiết bị thể thao, dụng cụ thể thao,

phụ kiện thể thao, ba lô thể thao, túi đeo thể thao, giày thể thao, quần áo thể thao, đồ chơi, thảm dùng cho tập luyện cá nhân, đồ dùng dành cho mẹ và bé (xe đẩy, xe nôi, kệ nhựa, nước giặt, bỉm, máy hút sữa, tù nhựa, địu, chăn gối), thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân, dụng cụ bảo vệ cơ thể dùng trong thể thao, túi ngủ, lều (trại), gậy leo núi, đệm dùng đi picnic, giỏ đồ dùng khi đi dã ngoại, cọc móc buộc lêu bằng kim loại, cọc móc buộc lều không bằng kim loại, dụng cụ đa năng, dây thừng, đèn pin, la bàn, ghế dù, dụng cụ nướng thực phẩm, vỉ nướng, bếp nướng, vỉ nướng ngoài trời, quần áo thời trang, mũ nón thời trang, găng tay (trang phục), tất (vớ), trang phục sưởi ấm bằng điện, mũ bảo hiểm, súng thể thao, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm chức năng, nước lau sàn, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi; quảng cáo và xúc tiến thương mại.

---

(210) **4-2025-05762**

(540)

manxury

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Đen, cam, trắng.
(731) NGUYỄN TRẦN THẾ (VN)
Căn hộ 1116 - Hh02e tổ dân phố số 9, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác; đồ lót; giày dép; váy; mũ.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; tư vấn trong lĩnh vực bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-05763**

(540)

EIGHT DRAGONS COFFEE

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.7.1; 5.7.27; 26.4.10
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT GNB (VN)
Tầng 6 tòa nhà MD Complex, số 68 Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-05764**

(540)

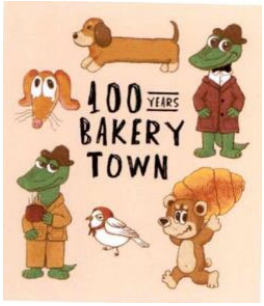

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.7; 3.1.8; 3.7.21; 3.11.9; 3.11.25; 8.1.8
(591) Xanh lá cây, cam, nâu đậm, nâu nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & DỊCH VỤ NANA (VN)
55B ngõ 210A Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh kẹo; bánh mì.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-05769**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NHIÊN LIỆU KHÁNH AN (VN)
Số 39, ngõ 354/99 Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Xăng; dầu; dầu diezel; ga; khí đốt; ethanol.

Nhóm 06: Sản phẩm làm bằng kim loại: bình, bồn, thùng chứa chất lỏng.

Nhóm 35: Mua bán: xăng, dầu, dầu diezel, ga, khí đốt, ethanol.

Nhóm 39: Chiết nạp: ga, xăng dầu, khí hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-05770**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 8.7.4; 13.3.7; 19.7.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) VŨ NAM PHƯƠNG (VN)
C13/30 Tôn Đản, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-05771**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-05772**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-05773**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO (VN)
Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-05774**

(540)

Multikid

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-05775**

(540)

Inosima

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05776**

(540)

Vitadaxyl

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội dầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05777**

(540)

Novarixen

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội dầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05778**

(540)

Lexame

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội dầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05779**

(540)

Benesyl

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERIVER VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 2 phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội dầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05780**

(540)

MẪU VĂN BẢN

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.3.2; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, xám đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH THIÊN MÃ (VN)
Tầng 6, lô B14/D21 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; phân phát hàng mẫu; xử lý văn bản; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; dịch vụ tổng đài điện thoại.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-05781**

(540)

Pet'Lab
Strong Pets, Strong Bonds

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.7
(591) Nâu, be, xám, cam, đen, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH PET'LAB VIỆT NAM (VN)
Số 104 phố Đông Các (tầng 2), phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xịt khử mùi cho vật nuôi; sữa tắm cho vật nuôi (chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc); nước hoa cho vật nuôi; xà phòng cho thú nuôi; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm cho thú nuôi.

Nhóm 05: Các sản phẩm được dùng trong thú y; chế phẩm sinh học dùng trong thú y; chế phẩm vệ sinh chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà; thuốc thú y; thực phẩm bổ sung cho vật nuôi (dùng cho mục đích thú y); thức ăn gia súc có chứa thuốc.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; bột dinh dưỡng cho động vật; men cho thức ăn động vật; hạt cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2025-05782**

(540)

H2 FOOD
ĂN SẠCH - SỐNG XANH

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.5; 26.4.7
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) VŨ NAM HÙNG (VN)
P502 V1 HomeCity Trung Kính, đường Trung Kính, tổ 45, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): nước dùng (dạng nước, dạng cô đặc), nước dùng để nấu lẩu dạng cô đặc, rau, củ, quả đóng gói (dùng để nấu lẩu), nước hầm rau củ dạng cô đặc, chế phẩm để nấu lẩu, nước quả chua dùng cho mục đích nấu ăn, chất cô đặc từ rau dùng để nấu nướng, chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng, chất chiết ra từ thịt, chất chiết ra từ thủy sản, gia vị thực phẩm, gia vị nấu lẩu, nước soup dùng để nấu lẩu, thực phẩm chay, đồ ăn chay đóng gói sẵn, rau củ quả đã được bảo quản và chế biến, thực phẩm chay được làm từ rau củ quả, thực phẩm chay được làm từ bột mỳ và bột ngũ cốc, cốt lẩu cấp đông, thực phẩm chay cấp đông.

---

(210) **4-2025-05783**

(540)

SPACE

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIA PHÁT (VN)
Số 20/165 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ốp lưng điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu ốp lưng điện thoại

---

(210) **4-2025-05784**

(540)

SINGO
NÂNG TẦM THƯƠNG HIỆU

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SINGO (VN)
125/48/13 Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-05785**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, ghi, cam.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ NGA 1990 (VN)
Số nhà 29, ngõ 18, thôn 3, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-05786**

(540)

HEYY KIDS

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH BÙI THỊ NGA 1990 (VN)
Số nhà 29, ngõ 18, thôn 3, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-05787**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.17.24; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ GENERLAB (VN)
Số 4, đường N4, KDC Mega Khang Điền, phường Phú Hữu, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động để phối hợp, sắp xếp các dịch vụ vận tải, cụ thể là, phần mềm lên lịch trình và gửi đi tự động các phương tiện đi lại (xe cộ) có động cơ; phần mềm ứng dụng di động để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải; phần mềm ứng dụng di động để dẫn đường/định hướng; phần mềm ứng dụng di động dùng bởi tổng đài điều khiển xe cộ có động cơ và hành khách và các hành khách tiềm năng để dùng chung xe (cùng đi).

Nhóm 35: Dịch vụ thẻ tích điểm (tích lũy điểm thưởng cho khách hàng); hỗ trợ khách hàng qua mạng internet; quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ mua bán hàng hoá qua website thương mại điện tử, theo đơn đặt hàng qua bưu điện, qua mạng internet, qua điện thoại.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử; dịch vụ ví điện tử.

Nhóm 38: Gửi tin nhắn; truyền thư điện tử; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ cung cấp cho thuê phương tiện vận tải thông qua một ứng dụng di động; dịch vụ giữ chỗ và đặt chỗ cho các chuyến đi bằng phương tiện điện tử trực tuyến; vận chuyển hành khách; cung cấp thông tin về các dịch vụ vận chuyển và đặt chỗ cho các dịch vụ vận chuyển và sắp xếp chuyến du lịch thông qua một trang web; vận chuyển hành khách; cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; cho thuê xe cộ; môi giới vận tải; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ giao đồ ăn.

---

(210) **4-2025-05788**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh lam, trắng.
(731) PHẠM THỊ MẾN (VN)
Khu phố 1/5 thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; giảng dạy ngoại ngữ; trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-05789**

(540)

TRỊNH HIỆP PHÁT ΛΛΛ

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) HUỲNH THỊ THÚY KIỀU (VN)
160/10E đường Huỳnh Minh Mương, ấp 4C, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương, nhang; trầm hương [hương, nhang]; hương thơm để thắp; hương trầm dùng để cúng tế.

Nhóm 04: Nến; dây nến; dây tẩm sáp mồi lửa trong nến; cây nến con; nến thơm; dầu để thắp sáng.

---

(210) **4-2025-05790**

(540)

AMIBOND

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh lá cây, cam, trắng
(731) CÔNG TY TNHH AMIBOND (VN)
Lô H8-H9 đường N3, khu công nghiệp Nam Thuận, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-05791**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 19.13.21; 25.7.7
(591) Tím, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MEDILABO VIỆT NAM (VN)
87A Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm cho trẻ em; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da.

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thuốc dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05792**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1
(591) Nâu, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐT SX VÀ TM DV TRUNG HIẾU (VN)
Thôn Văn Hội, xã Đại Thắng, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Giường; bàn; ghế [ngồi]; đồ đạc dùng trong trường học; bàn văn phòng; ghế văn phòng.

---

(210) **4-2025-05793**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH EVANUS (VN)
103 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đăk Lăk

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-05794**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINGIN (VN)
Số nhà 135 đường Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); thảo mộc đã bảo quản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-05795**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.4; 5.1.1; 5.1.8; 6.19.9; 6.19.16; 26.1.2; 26.11.3
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng, cam.
(731) HÀ THÀNH VINH (VN)
Tổ 38, khu phố 5, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Gà nướng; lẩu gà.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp sản phẩm gà nướng và lẩu gà do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-05796**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.11.1
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, cam, đen.
(731) NGUYỄN TRỌNG HIỀN (VN)
Khu phố Văn Quan, phường Trí Quả, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05797**

(540)

CTR

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) JINGYIN ZHANG (CN)
No. 5 Longhui Road, Longsheng Auto Parts Industrial Park, Longsheng Town, Kaiping City, Jiangmen City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Pít-tông cho động cơ; động cơ cho xe cộ chạy trên đệm khí; ly hợp quạt gió dùng cho động cơ ô tô; khớp nối vạn năng [khớp nối các đăng]; lò xo giảm xóc cho máy móc; bơm thủy lực.

---

(210) **4-2025-05798**

(540)

MERRY & BRIGHT

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Chăn phủ mỏng; chăn dùng cho thú cưng nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-05799**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) ELEVENTY WORLD S.R.L. (IT)
Corso Venezia, 5 20121 Milano Italia

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước thơm cô-lô-nhơ; hộp son môi; dầu xả tóc; hương, nhang; sáp, xi dùng cho thợ giày; sáp để làm rụng lông; sáp dùng cho râu, ria; sáp giặt; sáp dùng cho thợ may; sáp đánh giày; lông mi giả; phấn trang điểm; mỹ phẩm; mỹ phẩm cho động vật; kem mỹ phẩm; kem đánh giày; kem dùng cho đồ da thuộc; kem làm trắng da; chế phẩm đánh răng; chất khử mùi cho vật nuôi; keo xịt tóc; sữa hạnh nhân dùng cho mỹ phẩm; gỗ thơm; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước xức tóc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm bóng môi; xi đánh giày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); mặt nạ làm đẹp; bút chì kẻ lông mày; bút chì mỹ phẩm; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; chế phẩm làm rám nắng (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm làm rụng lông; nước hoa; chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt khô; chế phẩm trang điểm; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm cạo râu; túi nhỏ làm thơm đồ vải (quần áo, đồ trải giường, khăn bàn); chế phẩm tẩy trang; dầu thơm; chế phẩm làm thơm không khí; son môi; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; giấy tẩm chế phẩm tẩy trắng; xà phòng cạo râu; xà phòng; dầu gội đầu; dầu gội khô; nước sơn móng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; bột tan dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; kem bôi tay; tinh dầu bổ sung dùng cho thiết bị khuếch tán tinh dầu trong phòng dùng điện; tinh dầu bổ sung dùng cho thiết bị khuếch tán tinh dầu trong phòng không dùng điện; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; bấc nến; bấc đèn.

Nhóm 09: Hộp đựng kính áp tròng; bao kính đeo mắt; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; kính râm; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính đeo mắt thông minh; kính đeo mắt; kính mắt 3d; đồng hồ thông minh; dụng cụ bảo vệ răng miệng khi chơi thể thao; mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao; điện thoại thông minh; kẹp mũi dùng cho người bơi lội; máy tính bảng; miếng đệm lót chuột máy vi tính; điện thoại không dây; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; quần áo chống đạn; ống nhòm; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; nam châm trang trí; giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; dây xích của kính đeo mắt; thấu kính quang học; mắt kính; nam châm; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; tai nghe.

Nhóm 18: Yên cương; bao để móc chìa khóa; gậy chống khi đi bộ; cán ô; ví đựng đồ trang điểm (chưa có đồ bên trong); túi dùng ở bãi biển; túi dùng cho thể thao; túi có bánh xe để đi mua hàng; ví tiền; túi xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; da giả; tay nắm ba toong; tay cầm của ô; tay nắm của vali; dây đeo để giữ trẻ em; địu em bé; ô che nắng; ô; ví đựng danh thiếp; ví đựng thẻ tín dụng (ví); ví đựng tiền; túi dết; túi du lịch; hộp bằng da thuộc hoặc giả da;

vali; vali nhỏ; cặp da; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; ba lô; da thuộc; túi đeo ở hông; ví; ví cầm tay nhỏ; túi; da và giả da; túi cầm tay (túi xách tay).

Nhóm 24: Khăn trải giường (bằng vải); khăn mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; khăn tắm (trừ quần áo); khăn lanh dùng trong nhà; vải lanh trải giường; khăn trải bàn, không làm bằng giấy; vải thêu kim tuyến; chăn dùng cho thú cưng nuôi trong gia đình; vải bông thô; lụa kếp; tơ lụa đamát; nhãn mác bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; vỏ gối; vỏ đệm; vỏ của gối tựa lưng; khăn phủ gối; ga trải giường; chăn in bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; miếng vải dùng để tẩy trang; miếng lót cốc bằng vải; vải dệt; vật liệu dệt; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; vải vóc; khăn ăn bằng vải dệt; tấm phủ giường; vải nhung; chăn; drap phủ giường; thảm bàn ren, không làm bằng giấy; khăn tắm đi biển (bằng vải); tấm trải dùng cho dã ngoại; chăn du lịch (chăn cuộn); chăn vải bông; vải dệt cho gối tựa; chăn lụa; chăn len.

Nhóm 25: Quần áo giả da; quần áo da; quần áo thể dục; áo váy; bộ quần áo (trang phục); áo váy choàng không tay; áo choàng mặc sau khi tắm; thiết bị chống trơn trượt của đồ đi chân (bộ phận của đồ đi chân); quần áo (trang phục); mũ nồi; đồ lót; giầy cao su; mũ chỏm; đồ đi chân (trang phục); giày cao cổ dùng cho thể thao; tất dài (trang phục); áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo lót phụ nữ (đồ vải); áo may ô thể thao; mũ; mũ chỏm cao; mũ giấy (trang phục); áo choàng ngoài; mũ trùm đầu (trang phục); khung mũ (cốt mũ); áo choàng lễ; thắt lưng (trang phục); cổ áo có thể tháo rời; áo nịt ngoài; mũ đội đầu dùng cho trang phục; áo nịt ngực; bộ quần áo tắm; quần áo dùng ở bãi biển; ca vát; cà vát lớn buộc dưới cằm; mũ tắm; mũ trùm đầu khi tắm; quần lót chẽn gối của phụ nữ (trang phục); khăn quàng cổ; váy; áo choàng bảo hộ; găng tay hở ngón; găng tay trượt tuyết; diềm bao quanh mũi cho đồ đi chân; quần áo may sẵn; quần ống bó (quần dài); chế phục; trang phục dệt kim; áo nịt len thể thao; áo len chui đầu; bao tay (trang phục); tấm che mắt khi ngủ; quần đùi ống rộng; quàn đùi; dép đi trong nhà; áo pacca; áo choàng bằng lông; bộ pijama; áo pông-sô; dây nịt để kéo giữ tất ngắn cổ; dây nịt để kéo giữ tất chân ngắn cổ; yếm; dép; dép tắm; giầy (trang phục); dép lê dùng khi tắm; giầy đá bóng; giày thể thao (trang phục); áo bành tô; áo lót phụ nữ; để cho đồ đi chân; áo thun ngắn tay; áo dài của luật sư, thẩm phán; đồng phục; tấm che nắng làm đồ đội đầu; lưỡi trai của mũ; nơ cổ (trang phục); dép xỏ ngón (giày dép); áo bludông; quần soóc dài ngang; áo thun polo; giày dép bằng vải để cói đan; nơ (trang phục); trang phục đeo cổ; mũ che tai (trang phục); khăn quàng cổ dạng ống; xà cạp quấn bắp chân (trang phục); băng đô che tai (trang phục); nơ khăn cổ (trang phục); áo khoác làm từ vải denim (trang phục); áo va-rơi làm từ vải denim (trang phục); quần áo làm từ vải denim (trang phục); áo khoác lông cừu; áo ghi lê tràn bông; áo nỉ; áo khoác (trang phục); quần dài; áo cổ lọ; áo len cao cô; quần tất (hàng dệt kim); khăn vuông quấn đầu hoặc cổ (trang phục); khăn gập cài túi áo ngực; khăn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn, bán lẻ và bán buôn, bán lẻ trực tuyến chuyên về: mỹ phẩm, nến, kính mắt, kính râm, đồ trang sức và phụ kiện của chúng, đồ da (da thuộc), túi, ví, hành lý (vali), ô, vải, vải dệt và vải dùng trong gia dụng, vải lanh dùng trong gia dụng, quần áo, đồ đội đầu và đồ đi chân (trang phục); trang trí quầy hàng; phân phát hàng mẫu; quảng cáo qua thư; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; marketing; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; quảng cáo; tuyển dụng lao động; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

Nhóm 43: Nhà hàng phục vụ ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ phòng cốc tai; cung cấp cơ sở vật chất cho hội nghị.

(210) **4-2025-05800**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HAKA AGROCHEM (VN)
28L3 đường Phạm Văn Đồng, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón lá.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-05801**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6
(591) Tím, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG Á CHÂU (VN)
294B, khu phố 6 Mã Lò, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; thức ăn cho chó.

---

(210) **4-2025-05802**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 13.1.1; 26.4.3
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHÁT TRIỂN TRUYỀN THÔNG AN HOÀ (VN)
Số 653, tổ 17, ngõ 7, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm làm trắng da; chế khử mùi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm); nước hoa; mặt nạ làm đẹp; dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc.

Nhóm 05: Nội tiết tố dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm bổ sung sức khoẻ [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học, nhiếp ảnh, cũng như trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô, hợp phần chữa cháy và phòng cháy, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn

kim loại, chất để thuộc da sống và da động vật, chất dính dùng trong công nghiệp, mát tít và các loại bột nhão bít kín khác, phân ủ, phân chuồng, phân bón, chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp và khoa học, sơn, véc-ni, sơn mài, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, nhựa tự nhiên dạng thô, kim loại dạng lá và dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, dầu và mỡ công nghiệp, sáp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, các chế phẩm dược, y tế và thú y, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, nội tiết tố dùng cho mục đích y tế, băng vệ sinh, thực phẩm chức năng, thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng, sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt cỏ, kim loại thường và quặng, hợp kim của chúng, vật liệu xây dựng bằng kim loại, cấu kiện bằng kim loại vận chuyển được, cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện, hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt, đồ chứa đựng bằng kim loại để lưu giữ hoặc vận chuyển, két sắt, máy, máy công cụ, dụng cụ vận hành bằng điện, động cơ và đầu máy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, các bộ phận ghép nối và truyền động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, máy ấp trứng, máy bán hàng tự động, công cụ và dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, dao, kéo, thìa và dĩa, vũ khí đeo cạnh sườn, trừ súng cầm tay, dao cạo, thiết bị và dụng cụ khoa học, nghiên cứu, hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, điện ảnh, nghe nhìn, quang học, cân, đo, báo hiệu, dò tìm, kiểm tra, giám sát, cấp cứu và giảng dạy, thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện, thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu, cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu, máy tính tiền, máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính, bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi, thiết bị dập lửa, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y, chân, tay, mắt và răng giả, dụng cụ chỉnh hình, vật liệu khâu vết thương, thiết bị trợ giúp và trị liệu dùng cho người tàn tật, thiết bị xoa bóp, thiết bị, dụng cụ và vật dụng để chăm sóc trẻ sơ sinh, thiết bị, dụng cụ và vật dụng kích thích hoạt động tình dục, thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh, xe cộ, phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, súng cầm tay, đạn dược và đầu đạn, chất nổ, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giá để bản nhạc và giá giữ nhạc cụ, que để đánh nhịp của nhạc trưởng, giấy, bìa cứng, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc, keo dán dùng cho văn phòng hoặc dùng cho mục đích gia dụng, vật liệu dùng để vẽ và vật liệu dùng cho nghệ sĩ, bút lông, đồ dùng để hướng dẫn và giảng dạy, tấm, màng mỏng, túi bằng chất dẻo dùng để bọc và bao gói, chữ in, bản in đúc (clisê), cao su, nhựa pec-ca, gôm, amiang, mi-ca bán thành phẩm và chưa xử lý và các vật liệu thay thế cho những vật liệu này, chất dẻo và nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất, vật liệu để bao gói, bịt kín và cách ly, ống mềm phi kim loại, da và giả da, da động vật và da sống, túi hành lý và túi xách, ô và dù, gậy chống đi bộ, roi ngựa và yên cương, vòng cổ, dây buộc và trang phục cho động vật, vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng, ống cứng, phi kim loại, dùng cho xây dựng, asphan, hắc ín, nhựa đường và bitum, công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại, đài kỷ niệm,

phi kim loại, đồ đạc, gương, khung tranh, thùng chứa, không bằng kim loại, dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển, xương, sừng, phiến sừng ở hàm cá voi hoặc xà cừ dạng thô hoặc bán thành phẩm, vỏ sò, vỏ ốc, đá bọt, hổ phách vàng, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa, lược và bọt biển, bàn chải, không kể bút lông, vật liệu dùng để làm bàn chải, đồ lau dọn, thuỷ tinh thô hoặc bán thành phẩm, trừ kính xây dựng, đồ thuỷ tinh, sành, sứ và đất nung, dây và dây thừng, lưới, lều (trại) và vải dầu/vải nhựa/vải bạt, mái che bằng chất liệu dệt hoặc tổng hợp, buồm, bao bì dùng để vận chuyển và lưu giữ nguyên liệu dạng rời, vật liệu để đệm (lót) và nhồi, trừ giấy, bìa cứng, cao su hoặc chất dẻo, vật liệu sợi dệt dạng thô và vật liệu thay thế chúng, các loại sợi dùng để dệt, vải và hàng dệt, vải lanh dùng trong nhà, rèm che bằng vải dệt hoặc băng chất dẻo, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten, dải và đồ để thêu trang trí, ruy băng và nơ dùng để may vá, khuy, ghim móc và khuyết, kẹp và kim khâu, hoa nhân tạo, đồ trang trí cho tóc, tóc giả, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục thể thao, đồ trang hoàng cây noel, thịt, cá, gia cầm và thú săn, chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, cà phê, chè, ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì sợi và mì ống, bột sắn và bột cọ, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, men, bột nơ, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt và các loại gia vị khác, kem (nước đông lạnh), các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý, rau, củ và quả tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây con và hạt giống để trồng, động vật sống, thức ăn và đồ uống cho động vật, mạch nha, bia, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn, đồ uống có cồn, trừ bia, các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống, thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá, thuốc lá điếu và xì gà, thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc, vật dụng cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-05803**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

YunBaby

(731) YUNBABY INDUSTRIAL (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
10th Floor, Building C, Pengyi Industrial Park, First Industrial Zone, Baihua Community, Guangming Street, Guangming Sub-district, Guangming New District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa tắm; chế phẩm tẩy trang; mỹ phẩm; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; bọt tắm dùng cho bồn tắm và vòi hoa sen; chế phẩm dùng để rửa rau củ quả; kem dưỡng thể; chế phẩm để giặt; bọt tắm; phấn rôm trẻ em, cho mục đích vệ sinh thân thể; dầu gội đầu; chế phẩm làm lạnh dạng xịt dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05804**

(540)

YunBaby

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YUNBABY INDUSTRIAL (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
10th Floor, Building C, Pengyi Industrial Park, First Industrial Zone, Baihua Community, Guangming Street, Guangming Sub-district, Guangming New District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; khăn lau khử trùng; miệng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú.

---

(210) **4-2025-05805**

(540)

Sky airline

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯƠNG ĐỨC VIỆT (VN)
Xóm 3, thôn Phú Thịnh, xã Phú Cường, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; nước xả; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa nhà vệ sinh.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn giấy ướt; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-05806**

(540)

Q & A
GARMENT BASIC

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.9

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH GARMENT BASIC Q&A (VN)
551/266/3 đường Lê Văn Khương, khu phố 7, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05807**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 15.7.2; 18.1.21; 26.1.1
(591) Xám, đen, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VIỆT HÙNG (VN)
Số nhà 795 phố Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Lốp xe máy; săm xe máy; săm xe đạp; lốp xe đạp; lốp ô tô.

Nhóm 35: Mua bán: lốp xe máy, săm xe máy, săm xe đạp, lốp xe đạp, lốp ô tô.

---

(210) **4-2025-05808**
(300) 00004131920 02/12/2024 GB
(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(731) RENHE (GROUP) DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 158 Yaodu South Avenue, Zhangshu City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư v tế; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ liên quan đến dụng cụ v tế.

---

(210) **4-2025-05809**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.5.1; 26.5.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH - MEYLAND (VN)
Số 124 đường Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; rải, phủ cát; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích văn hóa, giáo dục; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ mát; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời bao gồm biệt thự và bungalow (nhà boongalo - nhà nghỉ một tầng), khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khu nghỉ dưỡng cho khách du lịch, cụ thể là qua các hãng du lịch hoặc môi giới du lịch.

---

(210) **4-2025-05810**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1
(591) Xanh, vàng, trắng, tím, đỏ.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-05811**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.5.1; 26.11.7; 26.15.15
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-05812**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 25.7.4; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xám, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây.
(731) TRẦN ĐÌNH BIÊN (VN)
Thôn An Thành, xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05813**

(540)

LEAD EN ACADEMY

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, tím, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN LÊ THẢO NGUYÊN (VN)
B305 chung cư Himlam Riverside, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-05814**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.9.18; 8.7.5; 26.13.1
(591) Đen, trắng, xám, vàng đồng, vàng, nâu, cam, xanh lá cây, xanh dương, đỏ.
(731) NGUYỄN ĐỨC KHẢI (VN)
Số 457-459, đường Hoàng Hoa Thám, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Rong biển dùng làm thực phẩm (đã qua chế biến); chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển ăn liền (đã qua chế biến); rong biển, đã sấy khô; rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-05815**

(540)

KACHIMIL

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTRIBEST (VN)
Số 15 CTT7 khu đô thị Kiến Hưng Luxury, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-05816**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.24; 26.4.6; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá.
(731) NOKCHAWON CO., LTD. (KR)
(Bangbae-dong), 84, Seocho-daero4-gil, Seocho-gu, Seoul, Korea
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà xanh có thành phần gạo lức; trà xanh tinh khiết kiểu hàn quốc; trà xanh dạng bột; trà ngũ cốc hỗn hợp; trà lá Tungkulle Hàn Quốc; trà hồng sâm; trà hồng sâm táo tàu; trà gừng hồng sâm; trà dinh dưỡng (trà mate); trà râu ngô; trà làm từ trái ngũ vị tử; trà hỗn hợp làm từ các loại hạt hạnh nhân, quả óc chó, đỗ đen, hạt thông, hạt bo bo; trà sâm Hàn Quốc; trà mật ong có chiết xuất từ trái mộc qua; trà mật ong có chiết xuất từ trái ngũ vị tử; trà táo tàu mật ong; trà gừng mật ong; tất cả các sản phẩm nói trên có trà là thành phần chủ yếu và không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05817**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.4.1; 3.4.13; 3.4.24; 7.15.22
(591) Xanh dương, vàng, xanh đen.
(731) NGUYỄN NHẬT BẮC (VN)
Bản Na Cày, xã Tiền Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Da bò chiên giòn.

---

(210) **4-2025-05818**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6
(591) Cam, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY HELIOLIFT (VN)
Số 19, ngõ 332/11B, đường Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc]; thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-05821**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 18.3.23; 24.9.1; 26.3.2; 26.4.3; 26.11.8
(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-05823**

(540)

Mypace

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MYS.P (VN)
Số 1, đường Huỳnh Thúc Kháng, khu đô thị phía Nam, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách; ví tiền.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-05824**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.5.16; 5.5.20; 7.1.11; 7.1.24
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VUA NHÀ GỖ (VN)
Xóm 6, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ thi công nhà cửa.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc nhà; dịch vụ thiết kế nội thất; dịch vụ thiết kế ngoại thất.

---

(210) **4-2025-05825**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 2.9.14
(591) Cam, nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ SỨC KHOẺ TRÁI TIM VÀNG (VN)
198 đường Bưởi, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-05826**

(540)

HADA CYCLE

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ sẫm, trắng.
(731) PHAN HẢI ĐĂNG (VN)
Ấp 4, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm xe đạp, linh kiện phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-05829**

(540)

NANOTAXAN

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU MINH XUÂN (VN)
Ấp Trường Thọ, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng.

Nhóm 05: Dầu xoa bóp dùng cho mục đích y tế; cao xoa bóp dùng cho mục đích y tế; dầu gió dùng cho mục đích y tế; dầu thảo dược dùng ngoài da cho mục đích y tế; cao dán dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05830**

(540)

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-05831**

(540)

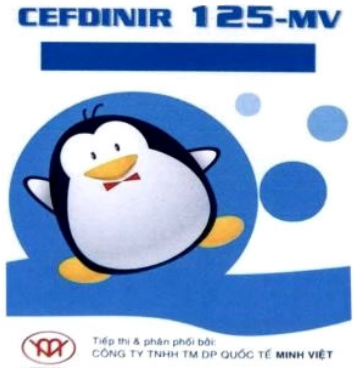

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.8; 25.7.7; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xám nhạt, đen, xanh, đỏ, vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05832**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xám nhạt, xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05833**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xám nhạt, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05834**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 25.5.25; 25.7.7; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xám nhạt, xanh đen, xanh, đỏ, vàng, cam
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05835**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.5
(591) Trắng, đen, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05836**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.2; 26.4.18
(591) Xám, xanh, xanh đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05837**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 25.5.2; 25.7.22; 26.4.18; 26.11.8; 26.11.12
(591) Xám nhạt, xanh đậm, xanh, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ MINH VIỆT (VN)
412/2 Nhật Tảo, phường 06, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-05839**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3
(731) VALICHAIN COMPANY LIMITED (TH)
32/13-15, Unit 48, 1st Floor, Sukhumvit Road 21 (Asok), Khlong Toei Nuea Sub-district, Vadhana District, Bangkok 10110 Thailand
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

Nhóm 09: Kính mắt.

Nhóm 14: Vòng cổ [đồ kim hoàn]; vòng đeo cổ chân; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây chuyền [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; vòng trang sức đeo ở cánh tay, cổ chân; hoa tai.

Nhóm 18: Bao/túi/bị/xắc.

Nhóm 25: Áo sơ mi; quần dài; váy; mũ; áo váy; bộ quần áo bơi.

---

(210) **4-2025-05840**

(540)

Minister

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-05841**

(540)

New Minister

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-05842**

(540)

TRAN GIA DISTRIBUTION

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI TRẦN GIA (VN)
Số 149 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; kinh doanh cửa hàng bán buôn, cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm; hoạt động văn phòng; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-05843**

(540)

COFFEE SUBINHYEN

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.27; 11.3.3; 11.3.4; 26.3.1
(591) Đen, trắng, đỏ, tím.

(731) NGÔ QUANG HƯƠNG (VN)
G43 khu dân cư Tân Phong, phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-05844**

(540)

VIETNAM POST LOGISTICS
LOCAL TRUST, GLOBAL SOLUTIONS

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY LOGISTICS - TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM (VN)
Số 05 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ xuất nhập khẩu, mua bán hàng hóa bao gồm: nhựa, hạt nhựa nguyên sinh, chất dẻo dạng nguyên sinh, cao su, giày dép, phụ liệu may mặc (như: chỉ, vải, cúc, bông, khóa kéo, móc áo), phân bón, thuốc trừ sâu, hóa chất, xi măng, sơn, véc ni, gạch, ngói, đá, cát, sỏi, thiết bị vệ sinh, đồ ngù kim bằng kim loại (được chế tạo từ đồng - sắt - nhôm - inox - titan), tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, nông sản (bao gồm: gạo, cám gạo, thóc, ngô, đậu nành), thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản, động vật sống, thuỷ hải sản tươi sống, thực phẩm từ thịt (bao gồm: thịt gia súc, thịt gia cầm dã qua sơ chế và chế biến, thịt thủy hải sản đã qua sơ chế và chế biến), rau củ quả tươi, thực phẩm khô (bao gồm: cà phê, chè, đường, sữa, bánh, mứt, kẹo, ngũ cốc, bột và tinh bột hoặc các sản phẩm chế biến từ bột và tinh bột), đồ uống chứa cồn và đồ uống không chứa cồn, đồ uống có ga và các loại đồ uống không có ga, nước uống đóng chai, thuốc lá, thuốc lào, thiết bị và linh kiện điện tử (bao gồm: van và ống điện tử, thiết bị bán dẫn, mạch tích hợp và mạch vi xử lý, mạch in, băng, đĩa, điện thoại, máy tính, máy fax, máy photocopy, máy in, máy quay phim và máy ảnh), thiết bị mạng và viễn thông (bao gồm: bộ định tuyến, thiết bị mạng chuyên tiếp gói dữ liệu giữa các mạng máy tính, bộ chuyển mạch, tivi, radio, thiết bị vô tuyến, đầu dĩa cd, dvd), máy móc và phụ tùng máy móc (bao gồm: máy phát diện, máy biến đổi tĩnh điện), thiết bị điện và vật liệu điện (bao gồm: dây cáp diện, tấm pin năng lượng mặt trời, bộ biến tần, tụ điện tổng trạm biến áp, tiếp địa trạm biến áp, tiếp địa tủ công), giấy các loại (bao gồm: giấy kraft, giấy sóng gia keo, giấy medium), kim loại và quặng kim loại (bao gồm: đồng, chì, nhôm, kẽm, sắt, thép, quặng kim loại màu khác), phế liệu, phế thải kim loại và phi kim loại, ô tô và xe có động cơ, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ cua ô tô và xe có động cơ.

Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn khai báo thủ tục hải quan: dịch vụ đại lý làm thủ tục hải quan: dịch vụ làm thủ tục hải quan (thông quan) cho hàng hóa và thư tín.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải bằng đường không: vận tải bằng đường sắt; vận chuyển bằng đường bộ: dịch vụ kho bãi; dịch vụ bưu chính chuyên phát; dịch vụ hải quan (thông quan hàng hóa, cụ thể: đưa hàng hóa, phương tiện vận tài đến địa điểm được quy định để kiểm tra và thực hiện bốc dỡ hàng hóa).

---

(210) **4-2025-05845**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

JODA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NATURE BNG (VN)
Thửa đất số 31.1, thôn Lập Thành, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai,thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 20: Gối nằm; gối cao su non; nệm; đệm; đệm lò xo; giường.

---

(210) **4-2025-05846**

(540)

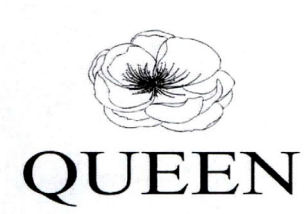

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐÔNG DƯỢC PHÚC MINH (VN)
Khu 5, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; dung dịch vệ sinh (không dùng trong y tế).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05847**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.11.8
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN ĐÔNG DƯỢC PHÚC MINH (VN)
Khu 5, phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; dung dịch vệ sinh (không dùng trong y tế).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-05849**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng.
(731) NGUYỄN THÀNH CHUNG (VN)
Xóm Nam Thái, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2025-05850**

(540)

HOTO

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI HOTO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 45, No. 50 Moganshan Rd, Putuo District, Shanghai, China 200060
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy khoan cam tay chạy điện; dụng cụ làm sạch vận hành bằng điện; máy hút bụi chân không cầm tay; máy xay chạy điện; máy bơm; chìa vặn vít, chạy điện.

---

(210) **4-2025-05851**

(540)

HOTO

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI HOTO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 45, No. 50 Moganshan Rd, Putuo District, Shanghai, China 200060

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Búa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan dùng cho khoan cầm tay; tua vít [dụng cụ cầm tay]; kìm nhỏ đầu nhọn; kéo.

---

(210) **4-2025-05852**

(540)

Supamax

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4

(731) KA HUNG PROTECTIVE GEAR LIMITED (CN)
37/F, Montery Plaza, 15 Chong Yip Street, Kwun Tong, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vali; ô; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; mũ; giày; bít tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-05853**

(540)

ELASHEAL

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM KIM SA GROUP (VN)
Số 29 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Kem rạn da (kem xoa chống vết rạn cho da phụ nữ mang thai (không dùng cho mục đích y tế); kem chống rạn da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-05854**

(540)

ILUMETRI

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED (IN)
Sun House, 201 B/1, Western Express Highway, Goregaon (E), Mumbai 400063, India

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để điều trị và phòng ngừa các bệnh và rối loạn tự miễn, các bệnh và rối loạn liên quan đến hệ miễn dịch, các rối loạn viêm do miễn dịch gây ra; chế phẩm dược dùng để điều trị ung thư; chế phẩm dược dùng để điều trị và phòng ngừa các bệnh viêm; chế phẩm dược dùng trong lĩnh vực da liễu; chế phẩm dược dùng để điều trị các bệnh và rối loạn ngoài da; chế phẩm dược dùng để điều trị bệnh vẩy nến; chế phẩm dược dùng cho các bệnh và rối loạn liên quan đến tiêu hóa; chế phẩm dược dùng để điều trị viêm khớp vẩy nến; chế phẩm dược dùng để điều trị bệnh viêm cột sống dính khớp.

---

(210) **4-2025-05855**

(540)

ILUMYA

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUN PHARMACEUTICAL INDUSTRIES LIMITED (IN)
Sun House, 201 B/1, Western Express Highway, Goregaon (E), Mumbai 400063, India

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để điều trị và phòng ngừa các bệnh và rối loạn tự miễn, các bệnh và rối loạn liên quan đến hệ miễn dịch, các rối loạn viêm do miễn dịch gây ra; chế phẩm dược dùng để điều trị ung thư; chế phẩm dược dùng để điều trị và phòng ngừa các bệnh viêm; chế phẩm dược dùng trong lĩnh vực da liễu; chế phẩm dược dùng để điều trị các bệnh và rối loạn ngoài da; chế phẩm dược dùng để điều trị bệnh vẩy nến; chế phẩm dược dùng cho các bệnh và rối loạn liên quan đến tiêu hóa; chế phẩm dược dùng để điều trị viêm khớp vẩy nến; chế phẩm dược dùng để điều trị bệnh viêm cột sống dính khớp.

---

(210) **4-2025-05856**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng ánh kim.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ USA CHEMICAL (VN)
Phòng 5.09, tòa nhà Moritz, số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; chất khử trùng; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại.

Nhóm 35: Mua bán: vật tư, hóa chất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư bảo vệ thực vật, vật tư khử trùng.

---

(210) **4-2025-05857**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) EZ-AI CORP. (TW)
1f, No 19, Aly. 5, Ln. 130, Sec. 3, Nangang Rd., Nangang Dist, Taipei City 1 1554, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-05858**

(540)

TOKYOSPORT

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) KOZO OCHIAI (JP)
1-2-7 Nishimachi, Nichinan, Miyazaki 887-0002, JAPAN
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giầy thể thao; giầy tập thể dục; quần ngắn thể thao nữ; áo ba lổ thể thao; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số.

Nhóm 28: Dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; thiết bị tập thể dục; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao]; miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm sau: quần áo thể thao, giầy thể thao, giầy tập thể dục, quần ngắn thể thao nữ, áo ba lỗ thể thao, quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số, dụng cụ tập thể hình, máy để tập luyện thể dục, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao], đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; điều hành các lớp thể dục thể hình; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ phòng tập gym.

---

(210) **4-2025-05859**

(540)

Dr.NguyenAnhTuan

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC SỨC KHỎE NAM NGÂN (VN)
Số 23, ngõ 89 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; marketing; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-05860**

(540)

SHIELDAY

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH (VN)
Số 4A Lò Lu, phường Trường Thạnh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05861**

(540)

Vua Cốm

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỐM VIỆT (VN)
Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yên, yên chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ

uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khô qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-05862**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KING CỐM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỐM VIỆT (VN)
Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yên, yên chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khô qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-05863**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Miss Cốm

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CỐM VIỆT (VN)
Lô 38-2, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm,

yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yên, yên chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khô qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-05864**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SUMHOP

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-05865**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LANDAU

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-05866**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NHOMAI

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-05867**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SOISAN

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT THÔN TRANG (VN)
236/17/6 Thái Phiên, phường 8, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-05868**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PAVONE

(531) 9.3.1; 9.3.10

(731) NGUYỄN TIẾN SƠN (VN)
7/324/10 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví tiền; ví bỏ túi; túi đeo chéo thời trang; túi du lịch; vali.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục dệt kim; áo dài (trang phục); quần áo lót; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-05869**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PARTNER PET

(731) HANGZHOU PARTNER PET CO., LTD. (CN)
Room 127, 335-350, Building 3, No. 1, Kejiyuan Road, Baiyang Street, Qiantang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; men cho thức ăn động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; bột cá làm thức ăn động vật; rơm [thức ăn cho súc vật].

---

(210) **4-2025-05870**

(540)

SUNKTA

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUANAN YI (CN)
Public collective household in Luopu Street, No. 20-2, Ruyi Center, Luoxi New City, Panyu District, Guangzhou, China 510000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồng hồ thông minh; tai nghe; loa thông minh; kính đeo mắt thông minh; nhẫn thông minh; máy chiếu video.

---

(210) **4-2025-05871**

(540)

SUNKTA

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUANAN YI (CN)
Public collective household in Luopu Street, No. 20-2, Ruyi Center, Luoxi New City, Panyu District, Guangzhou, China 510000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; đồng hồ báo thức; đồng hồ; đồng hồ tích hợp chức năng chỉ thời gian ở nhiều địa điểm; đồ trang sức cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-05872**

(540)

PROLEAD
DERMA & AESTHETIC

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.13.1; 24.15.7; 26.4.9; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PROLEAD (VN)
Số 10 hẻm 117/69/10 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, máy mỹ phẩm công nghệ cao; đại lý độc quyền trong việc mua bán, quảng cáo sản phẩm mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-05873**

(540)

HABRIX

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.12

(731) TRỊNH HIỆP HƯNG (VN)
204/14 Cao Xuân Dục, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày đá bóng; dép; giày thể thao; miếng đệm lót bên trong giày; tất.

---

(210) **4-2025-05874**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.7
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HPTEK GLOBAL (VN)
Thôn 5, xã Như Khê, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đa phương thức nội địa (bộ, biển, sắt).

---

(210) **4-2025-05875**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.2; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HIỆP LỰC PHÁT TRIỂN VIỆT (VN)
283 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thống Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 04: Chất đốt, nhiên liệu; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu hỏa, dầu lửa; chất bôi trơn, dầu bôi trơn.

Nhóm 35: Quảng cáo; đánh giá kinh doanh; dịch vụ kế toán; dự báo kinh tế; dịch vụ giới thiệu việc làm, dịch vụ tuyển dụng lao động; marketing mục tiêu.

Nhóm 37: Xây dựng; bảo dưỡng xe cộ; khai thác mỏ; sơn nội thất và ngoại thất; khoan giếng; giặt.

---

(210) **4-2025-05876**

(540)

Bontress Pro

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS LIMITED
(IN)
B/2, Mahalaxmi Chambers, 22 Bhulabhai Desai Road, Mumbai - 400026, India
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm không chứa dược tính, bao gồm các sản phẩm chăm sóc tóc như dầu gội, dầu gội dành cho da đầu, serum dưỡng da đầu, dầu xả.

---

(210) **4-2025-05877**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 4.3.3; 4.3.19
(591) Đen, trắng, xanh lá, hồng, vàng, xanh dương, cam.
(731) VŨ NGỌC HÙNG (VN)
Số 30, ngõ 249, đường Chiến Thắng, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ phòng gym; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ giảng dạy và hướng dẫn tập gym; dịch vụ huấn luyện thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-05878**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 26.2.7; 26.7.5; 26.7.25
(591) Vàng đậm, vàng, vàng nhạt, nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) HỘ KINH DOANH CÔ GIÁO NIÊN (VN)
Ấp Long Thái, xã Long Khánh B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-05879**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ nhạt, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ TRỌ THÁI DỦ (VN)
Số 475AT, đường Lâm Thành Mậu, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Men rượu.

---

(210) **4-2025-05880**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DV ĐÔNG ĐÔNG (VN)
Hương lộ 11, khu phố Tân Xuân, thị Trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh; dịch vụ nhiếp ảnh.

Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức hôn lễ; dịch vụ cho thuê quần áo.

---

(210) **4-2025-05881**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 24.9.1; 25.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG SƠN L.A (VN)
Số 262, quốc lộ 62, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào tinh chế; yến sào sơ chế; tổ yến thô; yến sào đóng hộp

---

(210) **4-2025-05882**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1
(731) APCOS NATURALS PRIVATE LIMITED (ID)
Plot No. 202, Industrial Focal Point, Phase - IX, Mohali, Punjab 160062, India
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; chế phẩm trang điểm; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; tinh dầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; chất pha chế dầu thơm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; phấn trang điểm; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm bóng môi; chế phẩm chống nắng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-05883**

(540)

balabala

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) ZHEJIANG SEMIR GARMENT CO., LTD. (CN)
No. 98 Nanhui Road, Louqiao Industrial Park, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Da giả; cặp học sinh; vali [hành lý]; túi; dây bện bằng da; ví đựng tiền; ô; gậy chống khi đi bộ; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo tắm; áo mưa; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng.

---

(210) **4-2025-05884**

(540)

BODYARMOR SUPERBLEND

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BA SPORTS NUTRITION, LLC (US)
17-20 Whitestone Expressway, Suite 401, Whitestone, New York 11357, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột có chứa vitamin, khoáng chất và bổ sung năng lượng cho cơ thể; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột có chứa protein; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp đồ uống trên cơ sở protein có hàm lượng dinh dưỡng cao; hỗn hợp đồ uống chứa chất bổ sung ăn kiêng có hương vị trái cây dạng bột; chất bổ sung protein.

Nhóm 32: Đồ uống giải khát không cồn; đồ uống để phục hồi cho cơ thể có hương vị trái cây; đồ uống để hỗ trợ hiệu suất thể chất và tinh thần có hương vị trái cây; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể; đồ uống tăng lực; đồ uống tăng lực bổ sung chất điện giải; đồ uống tăng lực bổ sung vitamin; nước uống có hương vị; đồ uống có hương vị; đồ uống giải khát không cồn có hương vị; bột để làm đồ uống tăng lực và đồ uống có hương vị trái cây; bột để làm đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (tất cả sản phẩm trong nhóm này đều không chứa cồn và không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-05885**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) M&G CHENGUANG HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
No. 3488-4 Jinqian Road, Qingcun Town, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn led [thiết bị chiếu sáng]; máy chiếu sáng; quạt điện có thể mang đi được dùng cho cá nhân; quạt điện dùng cho cá nhân; chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; thiết bị sưởi bỏ túi; thiết bị giữ ấm, dùng điện; tấm sưởi [đệm], chạy điện, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 14: Đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; ghim trang trí [đồ trang sức]; hoa tai; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; món đồ trang trí nhỏ (đồ trang sức); vòng tay (đồ trang sức, một loại đồ trang sức kết hợp giữa nhẫn và vòng tay thông qua một sợi xích mảnh); dụng cụ đo thời gian; đồng hồ chạy điện; đồng hồ báo thức; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 25: Quần áo; dép đi trong nhà; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; mũ trùm đầu khi tắm; quần lót.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi vòng; khối lắp ghép [đồ chơi]; búp bê; đồ chơi bằng nhung; xe cộ đồ chơi; đồ chơi thông minh; nhạc cụ đồ chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi; trò chơi ghép hình; bộ cờ vua; trò chơi cờ bàn; trò chơi trên bàn; bài lá; quả bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-05886**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) M&G CHENGUANG HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
No. 3488-4 Jinqian Road, Qingcun Town, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; cặp học sinh; ví nhỏ [túi xách]; vali [hành lý]; bộ chia ngăn cho hành lý; gậy chống khi đi bộ; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 21: Cốc; bình để uống; ống hút dùng để uống; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải; lược; dụng cụ mỹ phẩm; bình cách nhiệt; ly cà phê; ly giữ nhiệt; cái ca; lư hương; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng.

Nhóm 26: Dải băng để buộc tóc; cặp tóc; dây buộc tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; ghim an toàn (trừ đồ kim hoàn, đồ trang sức); ruy băng dùng cho tóc; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa.

(210) **4-2025-05887**

(540)

pearller
one more better

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ cam, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HT CORP (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị ghi âm thanh.

---

(210) **4-2025-05888**

(540)

SINTG

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) SCHEEBERGER INDUSTRIETECHNIK GMBH (DE)
67 Stern Street, Dusseldorf, Germany
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện dùng để chuyển mạch; mạch tích hợp điện tử; cuộn kháng điện; bộ biến tần; hộp phân phối (điện); bộ phân phối (điện).

---

(210) **4-2025-05889**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.3; 26.13.1
(731) PHAN TRẦN CAO NGUYÊN (VN)
91 Nguyễn Thị Minh Khai, phường B'lao, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; cà vạt; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-05890**

(540)

Lúa Vàng Bội Thu

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)
Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu chạy điện (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-05891**

(540)

Aquasaka

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÂM VIẾT VIỆT (VN)
Xã Đồng Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Bình phun thuốc trừ sâu chạy điện (dụng cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-05892**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.1.5; 24.15.7; 24.15.21; 26.13.1
(591) Da cam, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ERAGON VIỆT NAM (VN)
Số 3, xóm 4, khu Hòa Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-05893**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.1.5; 26.3.1; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển đậm, tím, xanh da trời, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ERAGON VIỆT NAM (VN)
Số 3, xóm 4, khu Hòa Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-05894**

(540)

SANTOS PAINT

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.25; 26.1.1; 26.15.15
(591) Trắng, xanh, xanh lả cây, xanh ngọc, tím đậm, tím nhạt, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ERAGON VIỆT NAM (VN)
Số 3, xóm 4, khu Hòa Đình, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-05895**

(540)

ACHUNG

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.2; 11.1.4; 11.1.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, da cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THÀNH TRUNG (VN)
Cạnh số 79 đường Quang Trung, khu vực 10, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-05896**

(540)

QUANG LONG

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.1; 6.1.2; 6.19.9; 6.19.13; 25.1.9
(591) Đen, nâu cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ẨM THỰC VIETDREAM (VN)
Tầng 14, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-05897**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

M&G LIFE

(731) M&G CHENGGUANG HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
No. 3488-4 Jinqian Road, Qingcun Town, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; vòng cổ [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; ghim trang trí [đồ trang sức]; hoa tai; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; món đồ trang trí nhỏ (đồ trang sức); vòng tay (đồ trang sức, một loại đồ trang sức kết hợp giữa nhẫn và vòng tay thông qua một sợi xích mảnh); dụng cụ đo thời gian; đồng hồ chạy điện; đồng hồ báo thức; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 21: Cốc; bình để uống; ống hút dùng để uống; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải; lược; dụng cụ mỹ phẩm; bình cách nhiệt; ly cà phê; ly giữ nhiệt; cái ca; lư hương; khay đựng [đồ vật nhỏ] cho mục đích gia dụng.

Nhóm 25: Quần áo; dép đi trong nhà; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; mũ trùm đầu khi tắm; quần lót.

Nhóm 26: Dải băng để buộc tóc; cặp tóc; dây buộc tóc; đồ trang trí dùng cho tóc; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí [khuy áo]; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng; ghim an toàn (trừ đồ trang sức, đồ trang sức); ruy băng dùng cho tóc; chi tiết trang trí, trừ loại dùng làm đồ trang sức, vòng hay dây đeo chìa khóa.

(210) **4-2025-05898**

(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

M&G LIFE

(731) M&G CHENGUANG HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
No. 3488-4 Jinqian Road, Qingcun Town, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn led [thiết bị chiếu sáng]; máy chiếu sáng; quạt điện có thể mang đi được dùng cho cá nhân; quạt điện dùng cho cá nhân; chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; thiết bị sưởi bỏ túi; thiết bị giữ ấm, dùng điện; tấm sưởi [đệm], chạy điện, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 18: Túi; ba lô; cặp học sinh; ví nhỏ [túi xách]; vali [hành lý]; bộ chia ngăn cho hành lý; gậy chống khi đi bộ; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi vòng; khối lắp ghép [đồ chơi]; búp bê; đồ chơi bằng nhung; xe cộ đồ chơi; đồ chơi thông minh; nhạc cụ đồ chơi; polyme silicon để nặn đồ chơi; trò chơi ghép hình; bộ cờ vua; trò chơi cờ bàn; trò chơi trên bàn; bài lá; quả bóng cho trò chơi.

(210) **4-2025-05899**

(540)



(220) 19/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1
(591) Da cam, ghi sáng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-06003**

(540)

NAM HOA SEN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN DOÃN THIỆU (VN)
113 Thống Nhất, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, máy lọc nước,máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, bể phốt thông minh Steptic (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-06004**

(540)

HOASENASIA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN DOÃN THIỆU (VN)
113 Thống Nhất, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, máy lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, bể phốt thông minh Steptic (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-06005**

(540)

HOA SEN ASIA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN DOÃN THIỆU (VN)
113 Thống Nhất, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, máy lọc nước, máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, bể phốt thông minh Steptic (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-06006**

(540)

HOA SEN AQUA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN DOÃN THIỆU (VN)
113 Thống Nhất, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa, máy lọc nước,máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, bể phốt thông minh Steptic (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-06007**

(540)

HOASENAQUA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN DOÃN THIỆU (VN)
113 Thống Nhất, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bảng nhựa, máy lọc nước,máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa, thiết bị vệ sinh, sen vòi, bồn cầu, bể phốt thông minh Steptic (thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-06008**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.15; 4.5.21; 26.3.1; 26.3.7; 26.11.8
(591) Vàng, trắng, nâu vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠM ĐI (VN)
29F Nguyễn Thị Tần, phường Rạch Ông, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06009**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC VOCOCO PHARMA (VN)
L1-5 đường số 2, khu dân cư 6B Kiên Cường, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: tã cho trẻ nhỏ và người lớn, bình sữa, máy hút sữa, thực phẩm bổ sung dành cho bé và mẹ, đồ chơi, quần áo.

---

(210) **4-2025-06010**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN CHẬU CẢNH (VN)
Số nhà 168, đường Sông Thao, tổ dân phố 3, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn tường.

---

(210) **4-2025-06012**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(591) Đỏ cam, xanh dương, xanh lam, hồng, cam, tím, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ ICONISTA (VN)
686/5C hẻm 469, đường Vườn Lài, khu phố 2, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang web; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế quần áo; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-06014**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 6.19.5; 7.3.1; 7.5.10; 26.1.2; 26.4.18; 26.5.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HK HOÀNG GIA NHẬT BẢN (VN)
Số 26, đường Quyết Thắng, tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-06016**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 1.15.24; 26.1.1; 26.1.6
(591) Cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TÂY TIẾN (VN)
Số 81 phố Phan Kế Bính, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06017**

(540)

USHR

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HANGZHOU ULIKE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 306, 3/F, Bldg 4, 735 Jianghong Rd, Changhe Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông dùng diện và không dùng điện; thiết bị triệt lông bằng ánh sáng xung cường độ cao (ipl); tông dơ cắt tóc, dùng diện; dụng cụ bộn tóc/tết tóc, chạy điện; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay, chân; dụng cụ duỗi tóc, dùng điện; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ cầm tay đổ uốn tóc; kéo xén (tông dơ) để cạo râu; dụng cụ uốn lông mi; kẹp uốn tóc.

---

(210) **4-2025-06018**

(540)

KLOSOME

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) EHLBIO CO., LTD. (KR)
B-401-3, 411, 412, 507, 40, Imi-ro, Uiwang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng sử dụng trong gia đình; các chế phẩm mỹ phẩm tẩy tế bào chết; chế phẩm mát xa không chứa thuốc; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân và sắc đẹp; dầu gội đầu; serum làm đẹp (mỹ phẩm); sữa dưỡng da mặt; kem và nước thơm mỹ phẩm chăm sóc da mặt và toàn thân; kem lót trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; kem dưỡng da tay; dầu xả tóc; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; bút chì mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc môi; nước cân bằng da cho mục đích mỹ phẩm; phấn trang điểm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06019**

(540)

CAPUBEN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3
(731) KAKAMAI (QUANZHOU) NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 908, Office Building, No. 601 Changxing Road, Jinjiang City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày cao cổ; dép đi trong nhà; dép; giày; gót giầy; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-06020**

(540)

Labehe

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM THỊ THU HÀ (VN)
562 đường Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu là tinh dầu dùng cho đồ ăn hoặc đồ uống; nước hoa [dạng mỹ phẩm]; nước giặt; sữa tắm; kem đánh răng.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; trà dùng cho mục đích y tế (hỗ trợ giảm cân); chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 30: Trà (chè); cafe; đồ uống trên cơ sở trà; đồ gia vị; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-06021**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 25.7.21; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng, đỏ, xám, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH SƠN VÀ CHỐNG THẤM HK VIỆT NAM (VN)
1358/28/23 đường Quang Trung, khu phố 10, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-06022**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINOM (VN)
32/24/10 Mai Anh Đào, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; màng mỏng xenluloza tái sinh, không dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-06023**

(540)

FINOM
AgriCare

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINOM (VN)
32/24/10 Mai Anh Đào, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 01: Phân bón thủy canh; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; phân bón.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: thuốc bảo vệ thực vật, màng film nhà kính, móc nhựa treo cây, kẹp chùm trái cà chua, kẹp tròn giữ thân, dây treo cây, vật tư hệ thống tưới tự động bao gồm dây tưới nhỏ giọt, dây LDPE, dây PE, lọc đĩa, lọc tách cát, lọc đôi, bộ châm phân tự động, van xả khí, van xả áp, van điện từ, van điều áp, đồng hồ đo áp, phụ kiện nhỏ giọt đi kèm (co, chữ tê, nối ống, khởi thủy, van khởi thủy), các loại béc tưới, đầu bù áp, que cắm nhỏ giọt, đầu chia 2, đầu chia 4, hạt giống để trồng cây, cây giống, các vật tư thủy canh bao gồm: ống trồng cây thủy canh, nối ống thủy canh, co đỡ ống thủy canh, nắp đậy ống thủy canh, máng thu nước về, máng ươm cây, khớp nối máng ươm, nắp đậy máng ươm, mút xốp ươm cây, bộ châm phân thủy canh chuyên dụng, phân bón thủy canh, các loại giá thể, chất nền dùng để trồng cây, phân bón, khúc xạ kế, đèn led nông nghiệp, bút đo PH/nhiệt độ, bút đo EC/TDS/nhiệt độ, nhà kính bằng kim loại, Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp; màng mỏng xenluloza tái sinh, không dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-06024**

(540)

FINOM
FarmTek

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINOM (VN)
32/24/10 Mai Anh Đào, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 37: Thi công lắp đặt nhà màng, nhà kính, nhà lưới; lắp đặt và sửa chữa thiết bị tưới.

---

(210) **4-2025-06025**

(540)

FINOM
Phụng Sự Nhà Nông Việt

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINOM (VN)
32/24/10 Mai Anh Đào, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: thuốc bảo vệ thực vật,màng film nhà kính, móc nhựa treo cây, kẹp chùm trái cà chua, kẹp tròn giữ thân, dây treo cây, vật tư hệ thống tưới tự động bao gồm dây tưới nhỏ giọt, dây LDPE, dây PE, lọc đĩa, lọc tách cát, lọc đôi, bộ châm phân tự động, van xả khí, van xả áp, van điện từ, van điều áp, đồng hồ đo áp, phụ kiện nhỏ giọt đi kèm (co, chữ tê, nối ống, khởi thủy, van khởi thủy), các loại béc tưới, đầu bù áp, que cắm nhỏ giọt, đầu chia 2, đầu chia 4, hạt giống để trồng cây, cây giống, các vật tư thủy canh bao gồm: ống trồng cây thủy canh, nối ống thủy canh, co đỡ ống thủy canh, nắp đậy ống thủy canh, máng thu nước về, máng ươm cây, khớp nối máng ươm, nắp đậy máng ươm, mút xốp ươm cây, bộ châm phân thủy canh chuyên dụng, phân bón thủy canh, các loại giá thể, chất nền dùng để trồng cây, phân bón, khúc xạ kế, đèn led nông nghiệp, bút đo PH/nhiệt độ, bút đo EC/TDS/nhiệt độ, nhà kính bằng kim loại, Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; tấm lót bằng chất déo dùng cho mục đích nông nghiệp; màng mỏng xenluloza tái sinh, không dùng để bao gói.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt nhà màng, nhà kính, nhà lưới; lắp đặt và sửa chữa thiết bị tưới.

---

(210) **4-2025-06026**

(540)

NỐI TỪ

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-06027**

(540)

MAGICIAN TAROT

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-06028**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.4.3; 26.15.15
(591) Vàng, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG TRÚC MY (VN)
Số 324/24, đường Lê Hồng Phong, tổ 3, khu phố 4, phường Phú Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; hoạt động trang trí nội, ngoại thất; hoạt động lắp đặt hệ thống điện và hệ thống xây dựng khác.

---

(210) **4-2025-06031**

(540)

SOKAN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SOKAN NEW MATERIALS (VIỆT NAM) (VN)
Lô CN-10, khu CN Hòa Phú, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-06032**

(540)

TERY

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG ĐỨC HOÀN (VN)
Thôn Công Luận 2, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất pha loãng sơn; sơn lót.

---

(210) **4-2025-06033**

(540)

CICALINIC

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) DERMABIOTECH CO., LTD. (KR)
Rm.1501, (Sangdaewon-dong, Halla SigmaVally), 545, Dunchon-daero, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-06034**

(540)

Gabörse

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH CÔNG NGHỆ ALENSE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 276, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại, không dùng điện và phụ kiện của chúng, khóa tủ bằng kim loại, không dùng điện; khóa bằng kim loại cho xe cộ; khóa móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; khóa lò xo.

---

(210) **4-2025-06035**

(540)

Gabörse

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH CÔNG NGHỆ ALENSE VIỆT NAM (VN)
Số nhà 276, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Khóa điện tử; khóa từ (dùng điện); chuông cửa có màn hình; máy chấm công; bộ đọc mã vạch; bộ đọc thẻ từ.

---

(210) **4-2025-06036**

(540)

Century TUNA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.2.1; 24.1.1

(591) Đỏ, đen, cam, cam nhạt, vàng.

(731) CENTENNIAL GLOBAL CORPORATION (IO)
P.O. Box 957, Offshore Incorporation Center, Roadtown, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 29: Cá đóng hộp.

---

(210) **4-2025-06037**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) MAI THANH KIỆT (VN)
17B3/3A, khu vực 5, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, thuốc thú y, thuốc thủy sản,vật tư nông nghiệp, gạo, hạt giống.

---

(210) **4-2025-06038**

(540)

G&G
DooNoor
Contact Lens

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-06039**

(540)

Bellie Jewelry

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN KHÁNH HUYỀN (VN)
Đội 7, thôn Thượng Phúc, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; bộ phụ kiện làm đồ trang sức; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; đồ trang sức cho thú cưng; khuy măng sét.

---

(210) **4-2025-06040**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIN SƠN SPORT (VN)
Số nhà 56, xóm đông, thôn Phượng Mỹ, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi du lịch; cặp da và giả da; vali; ba lô.

Nhóm 28: Các loại bóng để chơi, cụ thể là: bóng chuyền; bóng rổ; bóng đá; bóng ném; bóng bầu dục; bao và túi đựng bóng (đồ chuyên dụng đi kèm với bóng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và đại lý dụng cụ và thiết bị luyện tập thể dục, thể thao, bóng để chơi, cụ thể là: bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bóng ném, bóng đá mỹ, bóng bầu dục, bóng nước, bóng mền, các loại bóng khác để chơi hoặc cho thể thao; mua bán bao và túi đựng bóng, vật liệu xây dựng, đồ nội thất dùng cho gia đình, trường học, đồ chơi, thiết bị và dụng cụ thể thao, máy móc và thiết bị dùng trong xây dựng; mua bán các loại trái cây tươi, nước ép trái cây tươi, trái cây sấy khô, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, rượu, bia, nước giải khát, các sản phẩm thực phẩm, quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách; mua bán đồ gia dụng, hàng điện tử, hàng điện máy cụ thể là: nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu điện, quạt điện, máy xay hoa quả, máy ép hoa quả, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, bình đun nước siêu tốc, cốc chén, máy sấy tóc, bàn là, máy khử độc thực phẩm, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, tủ làm đông, tủ làm mát thực phẩm, lò vi sóng, thiết bị phân phối nước nóng và lạnh, máy sấy quần áo, tivi và phụ kiện kèm theo, đầu đọc đĩa dvd và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, đài và phụ kiện kèm theo; mua bán mỹ phẩm, nước hoa, bột giặt, chất tẩy rửa, vệ sinh, văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục, đồ chơi, đồ uống, giấy vệ sinh, hàng may mặc.

---

(210) **4-2025-06041**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.5; 26.5.4; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO BÁCH HIỀN (VN)
Thôn Lê Dương, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 28: Các loại bóng để chơi, cụ thể là: bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá, bóng ném, bóng bầu dục, bao và túi để bóng (đồ chuyên dụng đi kèm với bóng).

---

(210) **4-2025-06042**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18; 17.2.2; 24.9.1; 24.15.7
(591) Vàng ánh kim.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG (VN)
192 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-06043**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV HẠNH MINH (VN)
118/63 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý bao gồm: dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tư vấn và tranh tụng pháp lý. (nghiệp vụ luật sư).

---

(210) **4-2025-06044**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH LIFEUP HOLDINGS (VN)
209 Huỳnh Văn Bánh, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khoá đào tạo từ xa; giáo dục thể chất; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn]; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; tổ chức và điều khiển hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội thảo; giáo dục trong trường nội trú; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; sắp xếp và tiến hành hội thảo [tập huấn]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; giáo dục tôn giáo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; đào tạo lại nghề; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; hướng dẫn võ aikido; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí dược cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; hướng dẫn võ judo; dịch vụ đánh giá thể chất cho mục đích đào tạo; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; giáo dục âm nhạc.

---

(210) **4-2025-06045**

(540)

ATON

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRADECORPORATIONINTERNATIONAL, S.A. UNIPERSONAL (ES)
Parque Empresarial Cristalia – Edificio ONIC 5, 6ª plta. Vía de los Poblados, 3, Madrid, Spain
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón hữu cơ dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; chất điều hòa đất; tá dược để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất làm thấm ướt để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất kích thích sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06046**

(540)

HUMISTAR

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRADECORPORATIONINTERNATIONAL, S.A. UNIPERSONAL (ES)
Parque Empresarial Cristalia – Edificio ONIC 5, 6ª plta. Vía de los Poblados, 3, Madrid, Spain

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón hữu cơ dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; chất điều hòa đất; tá dược để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất làm thấm ướt để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất kích thích sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06047**

(540)

BORAMIN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRADECORPORATIONINTERNATIONAL, S.A. UNIPERSONAL (ES)
Parque Empresarial Cristalia – Edificio ONIC 5, 6ª plta. Vía de los Poblados, 3, Madrid, Spain

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón hữu cơ dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; chất điều hòa đất; tá dược để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất làm thấm ướt để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất kích thích sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06048**

(540)

RUTER

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRADECORPORATIONINTERNATIONAL, S.A. UNIPERSONAL (ES)
Parque Empresarial Cristalia – Edificio ONIC 5, 6ª plta. Vía de los Poblados, 3, Madrid, Spain

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và

lâm nghiệp; phân bón hữu cơ dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; chất điều hòa đất; tá dược để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất làm thấm ướt để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất kích thích sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06049**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TRADEBOR

(731) TRADECORPORATIONINTERNATIONAL, S.A. UNIPERSONAL (ES)
Parque Empresarial Cristalia – Edificio ONIC 5, 6ª plta. Vía de los Poblados, 3, Madrid, Spain

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; phân bón hữu cơ dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; chất điều hòa đất; tá dược để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất làm thấm ướt để sử dụng với hóa chất nông nghiệp; chất kích thích sinh học dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06050**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Smart-MAGNUM

(731) JAPAN PILE CORPORATION (JP)
36-2 Nihonbashi Hakozakicho Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Khoáng sản phi kim loại cho xây dựng hoặc ngành công nghiệp xây dựng; xi măng và các sản phẩm xi măng, không làm bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng và cung cấp thông tin về xây dựng; tư vấn xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị xây dựng; cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; khảo sát [kỹ thuật]; khảo sát địa chất hoặc nghiên cứu địa chất; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm cả các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; thiết kế kỹ thuật; thiết kế và tạo lập hoặc bảo trì chương trình máy tính; nghiên cứu xây dựng công trình hoặc quy hoạch thành phố; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về ngăn ngừa ô nhiễm; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về kỹ thuật dân dụng; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ.

---

(210) **4-2025-06051**

(540)

MAGNUM-BASIC

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JAPAN PILE CORPORATION (JP)
36-2 Nihonbashi Hakozakicho Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Khoáng sản phi kim loại cho xây dựng hoặc ngành công nghiệp xây dựng; xi măng và các sản phẩm xi măng, không làm bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng và cung cấp thông tin về xây dựng; tư vấn xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị xây dựng; cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; khảo sát [kỹ thuật]; khảo sát địa chất hoặc nghiên cứu địa chất; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm cả các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; thiết kế kỹ thuật; thiết kế và tạo lập hoặc bảo trì chương trình máy tính; nghiên cứu xây dựng công trình hoặc quy hoạch thành phố; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về ngăn ngừa ô nhiễm; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về kỹ thuật dân dụng; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ.

---

(210) **4-2025-06052**

(540)

Hyper-MEGA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JAPAN PILE CORPORATION (JP)
36-2 Nihonbashi Hakozakicho Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 19: Khoáng sản phi kim loại cho xây dựng hoặc ngành công nghiệp xây dựng; xi măng và các sản phẩm xi măng, không làm bằng kim loại.

Nhóm 37: Xây dựng và cung cấp thông tin về xây dựng; tư vấn xây dựng; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị xây dựng; cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; khảo sát [kỹ thuật]; khảo sát địa chất hoặc nghiên cứu địa chất; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm cả các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó; thiết kế kỹ thuật; thiết kế và tạo lập hoặc bảo trì chương trình máy tính; nghiên cứu xây dựng công trình hoặc quy hoạch thành phố; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về ngăn ngừa ô nhiễm; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về kỹ thuật dân dụng; dịch vụ thử nghiệm hoặc nghiên cứu về máy móc, thiết bị và dụng cụ.

---

(210) **4-2025-06053**

(540)

LUCE

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TENUTE DI CASTELGIOCONDO E DI LUCE DELLA VITE SOCIETA' AGRICOLA S.R.L. (IT)
Montalcino (SI), Località Castelgiocondo zip code 53024-Italy

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; rượu vang sủi; rượu mạnh [đồ uống].

---

(210) **4-2025-06056**

(540)

TILL-EXTRA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAM (VN)
22 đường số 5, cư xá Nam Long, khu phố 2, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-06058**

(540)

ANDOREX

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-06059**

(540)

ANDOREX

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ [thực phẩm chức năng] thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-06060**

(540)

CHÂU SƠN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG NGỌC SƠN (VN)
Thôn Xuân La, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhà thuốc, cụ thể là mua bán (kinh doanh): thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng, chế phẩm dược, chế phẩm vệ sinh cá nhân dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ nhà thuốc (chủ yếu là kê đơn thuốc); tư vấn sức khỏe; dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-06061**

(540)

Honeycomb & Kitchenware

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Xám, xám nhạt, xám đậm, trắng, đen.

(731) TRẦN ANH TÚ (VN)
Ấp Thanh Thọ, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh; thùng đựng gạo bằng kim loại; giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại; tấm nhôm tổ ong; nhôm định hình; phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 08: Kéo; dao kéo; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa].

Nhóm 11: Nồi nấu, dùng điện; bếp nấu ăn; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp điện.

Nhóm 20: Giá để bát đĩa [đồ đạc]; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ đựng quần áo; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Thùng gạo; xoong (không dùng điện); nồi (không dùng điện); nồi nấu, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-06063**

(540)

meide

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.15.1

(591) Xanh nước biển, be xám, da cam, trắng

(731) NGUYỄN VĂN QUYNH (VN)
Thôn Đại Trạch, xã Đình tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-06065**

(540)

VUA KHÁNG KHUẨN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-06066**

(540)

VUA GIẶT XẢ

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xá vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rữa.

---

(210) **4-2025-06067**

(540)

VUA LAU SÀN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xà vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-06068**

(540)

unilas.vn

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

Nhóm 05: Xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chất sát khuẩn; chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm khử mùi không khí.

---

(210) **4-2025-06069**

(540)

DR.KHUẨN+++

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.6
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; chất khử mùi dừng cho quần áo và hàng dệt; chất sát khuẩn; chế phẩm làm trong sạch không khí; chế phẩm khử mùi không khí.

---

(210) **4-2025-06070**

(540)

VUA TẨY RỬA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-06071**

(540)

Rung Bien plc.

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN RỪNG BIỂN (VN)
18 đường số 3, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng (điều hành một công ty thương mại).

---

(210) **4-2025-06072**

(540)

invivo SOLUTIONS

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN RỪNG BIỂN (VN)
18 đường số 3, phường Tân Kiểng, quận 7, Tp Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm tẩy nhờn/tẩy dầu mỡ dùng trong quá trình sản xuất; chế phẩm sinh học dùng trong công nghiệp khoa học; chế phẩm làm sạch /tinh chế /lọc.

Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng trong y tế và thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; chủng vi sinh nuôi cây dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chất dinh dưỡng cho vi sinh vật.

---

(210) **4-2025-06073**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) NGUYỄN ĐÌNH MỸ (VN)
Số 6, ngách 37, ngõ 65 phố Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất dài; đồ lót; tất ngắn cổ; găng tay; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-06074**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN ĐÌNH MỸ (VN)
Số 6, ngách 37, ngõ 65 phố Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất dài; đồ lót; tất ngắn cổ; găng tay; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-06076**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh sẫm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FALCON COATINGS VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngõ 67, đường Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Chất kết dính cho bê tông; chất bảo vệ bê tông, trừ sơn và dầu; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất gắn kết/chất kết dính có dầu (ma tít/nhựa gắn); silicon; hợp chất dập lửa; chế phẩm chịu lửa.

Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột trét tường; vữa dùng cho xây dựng; keo dán gạch; gỗ và ván ép; bột bả tường (ma tít).

---

(210) **4-2025-06077**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FALCON COATINGS VIỆT NAM (VN)
Số 30, ngõ 67, đường Tô Ngọc Vân, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; công tắc điện; chuông cửa điện; phích cắm điện; ổ cắm điện; cầu dao điện.

Nhóm 11: Bếp điện; bếp từ; máy hút mùi; lò vi sóng; lò nướng; bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; buồng tắm đứng có vòi sen; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh; bình nước nóng cho nhà tắm; máy rửa bát, vòi rửa; chậu rửa, thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

Nhóm 35: Mua bán: dày cáp điện, công tắc điện, chuông cửa điện, phích cắm điện, ổ cắm điện, cầu dao điện, bếp điện, bếp từ, máy hút mùi, lò vi sóng, lò nướng, bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, buồng tắm đứng có vòi sen, vòi hoa sen, bệ xí vệ sinh, bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh], thiết bị sấy kho tay dùng trong phòng vệ sinh, bình nước nóng cho nhà tắm, máy rửa bát, vòi rửa, chậu rửa, thiết bị và máy móc để làm sạch nước.

---

(210) **4-2025-06078**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CP A&A WINDOW (VN)
Khu đô thị mới Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Trần nhôm - lam chắn nắng; trần nhà bằng kim loại; tấm ốp nội - ngoại thất bằng kim loại; thanh kim loại; thanh nhôm định hình bằng kim loại; cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06079**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ.
(731) DƯƠNG HỒNG PHONG (VN)
Khu 6, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 11: Đèn pin dùng điện.

Nhóm 21: Vợt muỗi.

---

(210) **4-2025-06080**

(540)

TIYOO
HEALTH FOOD

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HUANG, TONG (CN)
No. 196, West Section, Shangnie Road, Shiqiaopu Town, Dazhu County, Sichuan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Ngũ cốc yến mạch trái cây sấy khô (ngũ cốc yến mạch là thành phần chính; gia vị (nước sốt bơ tỏi, nước sốt trộn mì); bánh snack ngũ cốc nguyên cám; mì ăn liền kiều mạch nguyên cám; mì lạnh làm từ cây konjac (khoai nưa).

---

(210) **4-2025-06081**

(540)

Soái Ca

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.5.1; 2.5.2
(591) Trắng, xám, đỏ, vàng, nâu, be.
(731) TRẦN VŨ HOÀNG (VN)
78 ngách 96 ngõ Tự Do, phố Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06082**

(540)

PICKLEFLEX

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06083**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KỲ DIỆP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06084**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FASTMOVE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06085**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LineaBon Probiotic

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN MINH (VN)
Căn 70. LouisXII - LK 46, khu đô thị mới Hoàng Văn Thụ, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06086**

(540)

BETABMIN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06087**

(540)

MISA ASP
NỀN TẢNG KẾ TOÁN DỊCH VỤ

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1

(591) Xanh lá cây, ghi, trắng, xanh đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn); chương trình máy vi tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được). quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2025-06088**

(540)

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.3.2; 26.3.23

(591) Trắng đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG MAPE (VN)
Số 17, ngõ 169, thôn 6, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2025-06089**

(540)

FUZO

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1
(591) Trắng, đỏ, đen
(731) PT. DUA KELINCI (ID)
Jl. Raya Pati – Kudus Km 6.3 Pati, Jawa Tengah, 59163, Indonesia.
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Quả hạch, đã chế biến; đậu phộng được bọc; quả hạch được bọc; quả hạch rang hoặc chưa rang; đậu phộng và quả hạch đã chế biến; đậu phộng và quả hạch đã xử lý.

---

(210) **4-2025-06090**

(540)

TATO TATO

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1
(591) Trắng, đỏ, đen
(731) PT. DUA KELINCI (ID)
Jl. Raya Pati – Kudus Km 6.3 Pati, Jawa Tengah, 59163, Indonesia.
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Khoanh khoai tây rán giòn; lát khoai tây tẩm bột rán; thực phẩm trên cơ sở rau; khoai tây rán giòn; chất chiết ra từ thịt.

---

(210) **4-2025-06091**

(540)

BÁNH CANH O CHOA

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 11.1.6; 11.3.7; 24.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng
(731) HỒ THỊ OANH (VN)
Xóm 8, xã Quỳnh Minh, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ kinh doanh quán ăn, nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-06093**

(540)

MAMA HY

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Hạt mùa vụ (các loại hạt đã qua chế biến); thịt khô tẩm ướp mùa vụ; trái cây sấy khô mùa vụ; hạt sấy khô; hạt đóng gói; thạch (thạch hoa quả); ô mai; nho khô; trái cây sấy đóng gói; snack (thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, trái cây, sữa, phomat); snack rau, củ, quả; thực phẩm dinh dưỡng làm từ hoa quả (không phải cho mục đích y tế); rong biển chế biến ăn liền.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngũ cốc; bánh bích quy (biscuit); bánh gạo; bánh mochi; bánh socola pie; bánh bông lan; bánh trứng; bánh xốp; bánh quế; kẹo chocolate; chocolate; kẹo cứng; kẹo cao su; kẹo mềm; thạch (dạng kẹo bánh); snack (bim bim, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc); (bánh) snack khoai tây; (bánh) snack rong biển; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không phải cho mục đích y tế); bánh kẹo bổ sung dinh dưỡng (không phải cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06094**

(540)

ARTCILUX

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHENSHENCHUAN INTELLIGENT CO., LTD (CN)
1001, Building A, Xiangnian Plaza, No. 4060 Qiaoxiang Road, Gaofa Community, Shahe Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Chất bán dẫn; bộ điều chỉnh ánh sáng đèn điện; cầu dao điện; ray điện để gá lắp đèn đánh dấu; màn hình led; bộ nắn điện.

---

(210) **4-2025-06095**

(540)

ARTCILUX

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHENSHENCHUAN INTELLIGENT CO., LTD (CN)
1001, Building A, Xiangnian Plaza, No. 4060 Qiaoxiang Road, Gaofa Community, Shahe Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn đi ốt phát quang [led]; thiết bị đèn chiếu điểm; đèn để sàn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-06096**

(540)

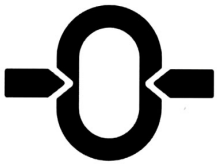

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.2; 26.1.2
(731) OMOWAY PTE. LIMITED (SG)
8 Eu Tong Sen Street #22-85 The Central Singapore, Singapore
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại di động; pin điện; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; mũ bảo hiểm; tai nghe; đồng hồ thông minh.

Nhóm 12: Xe máy; xe tay ga; xe đạp điện; xe cộ chạy điện; xe scooter tự cân bằng; phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

Nhóm 25: Quần áo; áo sơ mi ngắn tay; áo sơ mi; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; găng tay đi xe đạp.

---

(210) **4-2025-06097**

(540)

M Stand

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống làm từ cà phê; hạt cà phê xay; hạt cà phê rang; trà; đồ uống làm từ trà; kẹo; sôcôla; bánh kẹo; nước mật đường; bánh ngọt; bánh xăng đuých; bánh quy; bánh bột nhào; bánh mì; pizza; mì ý; bỏng ngô; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-06098**

(540)

M Stand

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước tăng lực; nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; bia; chế phẩm để pha đồ uống không cồn; nước sô-đa; nước [đồ uống]; cocktail, không cồn; trà sữa (không làm từ sữa).

---

(210) **4-2025-06099**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

M Stand

(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng liên quan đến thực phẩm hoặc đồ uống; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li- xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-06100**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

M Stand

(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; phòng trà; quán rượu; quán kem; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; quán trà; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06101**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

M Stand

(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống làm từ cà phê; hạt cà phê xay; hạt cà phê rang; trà; đồ uống làm từ trà; kẹo; sôcôla; bánh kẹo; nước mật đường; bánh ngọt; bánh xăng đuých; bánh quy; bánh bột nhào; bánh mì; pizza; mì ý; bỏng ngô; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-06102**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



M Stand

(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước tăng lực; nước ngọt; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; bia; chế phẩm để pha đồ uống không cồn; nước sô-đa; nước [đồ uống]; cocktail, không cồn (đồ uống); trà sữa (không làm từ sữa).

---

(210) **4-2025-06103**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



M Stand

(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin sản phẩm tiêu dùng liên quan đến thực phẩm hoặc đồ uống; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

---

(210) **4-2025-06104**

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



M Stand

(731) M STAND PTE. LTD. (SG)
10 Anson Road, #12-14 International Plaza, Singapore (079903)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; phòng trà; quán rượu; quán kem; dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động; quán trà; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06105**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.1.4; 4.1.5
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) GUANGZHOU HUACHUANG IMPORT AND EXPORT CO., LTD (CN)
X1301-B195, 106 Fengze East Road, Nansha District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Đồ ăn nhanh làm từ khoai nưa (konjac); thức ăn nhanh làm từ cá; thủy sản đóng hộp; thạch (thực phẩm); váng đậu; đồ ăn nhanh làm từ trái cây và rau; rau đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-06106**

(540)

Sooluckye

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAO ZEHAO (CN)
No. 6, Wei Second Road, West Industrial Zone, Rongyu Village, Xinpu Town, Cixi City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy làm đá lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; máy làm kem lạnh; máy pha cà phê, dùng điện; thiết bị làm kem và làm đá, chạy điện.

---

(210) **4-2025-06107**

(540)

Covaiy

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAO ZEHAO (CN)
No. 6, Wei Second Road, West Industrial Zone, Rongyu Village, Xinpu Town, Cixi City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy để làm sạch nước; thiết bị và máy làm đá lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; máy làm kem lạnh; máy pha cà phê, dùng điện; thiết bị làm kem và làm đá, chạy điện.

---

(210) **4-2025-06108**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1; 26.15.15
(731) KANDO GROUP LIMITED (CN)
18/F 128 WELLINGTON STREET CENTRAL HK
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đầu đạn dùng cho súng ngắn [đồ chơi]; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi; khối ghép hình [đồ chơi]; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn; súng ngắn đồ chơi; đồ chơi khác thường dùng để chơi trò đánh lừa; giường cho búp bê; nhà của búp bê; đồ chơi xây dựng; cờ đôminô; con rối; búp bê; phòng cho búp bê; con quay [đồ chơi]; súng ngắn đồ chơi bắn hơi; bộ điều khiển đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-06109**

(540)

T&T SPA
CHĂM SÓC SỨC KHỎE TỪ GỐC

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.2; 26.2.7; 26.3.23; 26.4.7
(591) Vàng.
(731) TRẦN THỊ TOÀN (VN)
Số nhà 26, tổ 15, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ chữa bệnh bằng nước khoáng nóng.

---

(210) **4-2025-06111**

(540)

BIBC

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU BIBO (VN)
Đội 4 thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET)

(511) Nhóm 28: Bóng nhựa cho trẻ em chơi; bóng nhựa cho trò chơi; đồ chơi mô hình bằng nhựa; đồ chơi lắp ghép bằng nhựa; đồ chơi bằng nhựa.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ các sản phẩm đồ chơi: đồ chơi trẻ em, đồ chơi mô hình bằng nhựa, đồ chơi lắp ghép bằng nhựa, đồ chơi bằng nhựa; mua bán xe đạp trẻ em; mua bán xe đẩy trẻ em.

---

(210) **4-2025-06112**

(540)

Diploma

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7; 26.5.1; 26.5.18
(591) Vàng, trắng, đỏ.
(731) NEW ZEALAND MILK BRANDS LIMITED (NZ)
109 Fanshawe Street, Auckland 1010, New Zealand
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm bơ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; bột trên cơ sở sữa dùng cho đồ uống; sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa giàu protein; kem (sản phẩm sữa); bột kem [sản phẩm sữa]; bơ; dầu ăn; mỡ có thể ăn được; pho mát; nước sữa (chất lỏng còn lại sau khi sữa chua đã đông); sữa chua; các sản phẩm tráng miệng trong này (sản phẩm bơ sữa là thành phần chính).

---

(210) **4-2025-06114**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI XUÂN HÒA (VN)
Thôn Khê Ngoại 3, xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất, bàn; ghế; giường; tủ.

---

(210) **4-2025-06115**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2
(591) Đen, cam.
(731) THÂN THỊ HUỆ (VN)
Căn 345. L1, khu đô thị Louis City, đường Tân Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; xoa bóp; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-06116**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ
(731) TP4 INTERNATIONAL CO., LTD. (TH)
5/21, Muban Suan Mahachai, Mu 9, Khok Kham Subdistrict, Mueang Samut Sakhon District, Samut Sakhon Province 74000, Thailand
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; dầu toàn thân (mỹ phẩm); sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); xà phòng; sản phẩm chăm sóc da mặt và toàn thân (mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp bằng bột thảo mộc.

Nhóm 05: Dầu thơm thảo dược; dầu xoa bóp; muối để hít ngửi (dùng cho mục đích y tế); gạc thảo dược; trà nhuận tràng; viên con nhộng thảo dược.

---

(210) **4-2025-06117**

(540)

ViestHome

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ANJI AGRICULTURAL AND COMMERCIAL ENTERPRISE MANAGEMENT CONSULTING PARTNERSHIP (LIMITED PARTNERSHIP) (CN)
Room 520, 5th Floor, Building 1, No. 489, Wenyun Road, Dipu Street, Anji County, Huzhou City, Zhejiang Province, 313000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Tấm phủ sàn; thảm; thảm dầy trải sàn; thảm chống trượt; giấy dán tường bằng vải; thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; chiếu tatami.

---

(210) **4-2025-06118**

(540)

COOLSKII

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ANJI AGRICULTURAL AND COMMERCIAL ENTERPRISE MANAGEMENT CONSULTING PARTNERSHIP (LIMITED PARTNERSHIP) (CN)
Room 520, 5th Floor, Building 1, No. 489, Wenyun Road, Dipu Street, Anji County, Huzhou City, Zhejiang Province, 313000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Tấm phủ sàn; thảm; thảm dầy trải sàn; thảm chống trượt; giấy dán tường bằng vải; thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; chiếu tatami.

---

(210) **4-2025-06119**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) ANJI AGRICULTURAL AND COMMERCIAL ENTERPRISE MANAGEMENT CONSULTING PARTNERSHIP (LIMITED PARTNERSHIP) (CN)
Room 520, 5th Floor, Building 1, No. 489, Wenyun Road, Dipu Street, Anji County, Huzhou City, Zhejiang Province, 313000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 27: Tấm phủ sàn; thảm; thảm dầy trải sàn; thảm chống trượt; giấy dán tường bằng vải; thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; chiếu tatami.

---

(210) **4-2025-06121**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.6; 5.1.12; 6.3.2; 26.2.7
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH SUNSEA HOUSE – ĐÁ ĐĨA PHÚ YÊN (VN)
Thôn Phú Hạnh, xã An Ninh Đông, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cho thuê lều trại; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-06122**

(540)

STAROZON

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN QISHENGYI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Shenzhen Qishengyi Technology Co., Ltd Room 1802, Jingdi Building, No. 3, Fuhua 3rd Road, Futian District, Shenzhen City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn huỳnh quang; màn ảnh [nhiếp ảnh]; màn hình vidêô; khung ảnh kỹ thuật số; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động

---

(210) **4-2025-06125**

(540)

DOSU

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HÒA (VN)
Thôn Hạ Thái, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy rửa xe; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; thiết bị phun xịt rửa cho xe cộ; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-06128**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.3.10; 2.3.16; 9.1.10
(731) ĐẶNG THỊ LUYẾN (VN)
146, tổ 16, ấp 2, xã Long Thới, huyện nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ (nón); tất (vớ); giày; dép.

---

(210) **4-2025-06129**

(540)

VILDABOS

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06130**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 8.1.25; 8.7.25; 11.3.7; 11.3.18; 26.1.1; 26.11.12
(591) Vàng, vàng đậm, vàng đồng, đỏ, trắng, trắng ngà, da cam, da cam nhạt, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bột; bột mì; bột bánh xèo; bột chiên giòn; bột cà-ri [gia vị]; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-06131**

(540)



(220) 20/02/2025

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 8.7.5; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.1

(591) Da cam, da cam nhạt, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ, vàng, vàng đồng, vàng đậm, nâu, trắng, trắng ngà.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bột; bột mì; bột bánh xèo; bột chiên giòn; bột cà-ri [gia vị]; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-06132**

(540)



(220) 20/02/2025

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 8.5.10; 8.7.5; 11.3.7; 25.5.25; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, trắng ngà, xanh lá cây, xanh dương đậm, da cam, da cam nhạt, da cam đậm, vàng, vàng đồng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bột; bột mì; bột bánh xèo; bột chiên giòn; bột cà-ri [gia vị]; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-06133**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 5.3.13; 5.3.14; 8.7.5; 11.3.18; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, trắng, trắng ngà, vàng, vàng đồng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, da cam, da cam đậm, da cam nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bột; bột mì; bột bánh xèo; bột chiên giòn; bột cà-ri [gia vị]; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng.

---

(210) **4-2025-06134**

(540)

BY-O-DENT

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.4
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO BSB (VN)
669D Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; silica (silic đioxit); nano silica (hóa chất); chế phẩm làm mềm nước; hóa chất làm lỏng tinh bột [chất làm mất kết dính]; tác nhân làm trong bia.

---

(210) **4-2025-06136**

(540)

OCEA JIGGER

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHIMANO INC. (JP)
3-77 Oimatsu-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá, bao gồm cả ống cuộn dây câu dùng để câu cá, cần câu cá, đế gắn ống cuộn dây câu dùng để câu cá, dây câu cá, bộ phận dẫn hướng cho dây câu (để sử dụng trên cần câu cá), lưỡi câu cá, mồi nhử (nhân tạo) để câu và bắt cá, mồi câu nhân tạo, giỏ câu (thiết bị câu cá), phao để câu cá, vật nặng buộc ở dây câu/lưới để giữ nó chìm dưới nước (chì lưới), vợt hứng cá dùng cho người đi câu, túi đựng đồ câu cá, găng tay dùng để câu cá; hộp đựng cần câu cá, đồ chứa đồ câu cá và vật bảo vệ hông được thiết kế đặc biệt dùng khi câu cá.

---

(210) **4-2025-06137**

(540)

OCEA CONQUEST

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHIMANO INC. (JP)
3-77 Oimatsu-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Đồ câu cá, bao gồm cả ống cuộn dây câu dùng để câu cá, cần câu cá, đế gắn ống cuộn dây câu dùng để câu cá, dây câu cá, bộ phận dẫn hướng cho dây câu (để sử dụng trên cần câu cá), lưỡi câu cá, mồi nhử (nhân tạo) để câu và bắt cá, mồi câu nhân tạo, giỏ câu (thiết bị câu cá), phao để câu cá, vật nặng buộc ở dây câu/lưới để giữ nó chìm dưới nước (chì lưới), vợt hứng cá dùng cho người đi câu, túi đựng đồ câu cá, găng tay dùng để câu cá; hộp đựng cần câu cá, đồ chứa đồ câu cá và vật bảo vệ hông được thiết kế đặc biệt dùng khi câu cá.

---

(210) **4-2025-06142**

(540)

CONSTANT

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG CONSTANT ENGINE MADING CO., LTD. (CN)
Intersection of Yueying Road and Mashan Road, Paojiang Industrial Zone, Shaoxing, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy gặt hái; máy phun sương [máy móc dùng trong công nghiệp]; động cơ vận hành bằng gaz, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện một chiều; máy phát điện.

---

(210) **4-2025-06143**

(540)

DUTCH LADY
Cao Khỏe

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.11; 26.4.6; 26.4.18

(591) Xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt, trắng.

(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE AMERSFOORT, The Netherlands

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-06144**

(540)

FOOTWEARXPRESS

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PT MAP AKTIF ADIPERKASA TBK (ID)
Sahid Sudirman Center 26th Floor, Jl. Jend. Sudirman Kav. 86, Jakarta Pusat 10220, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ đồ đi chân; dịch vụ bán buôn đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ trực tuyến đối với đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ túi xách và phụ kiện; dịch vụ bán lẻ trực tuyến túi xách và phụ kiện.

---

(210) **4-2025-06145**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 1.13.10; 15.7.1; 18.5.1; 24.17.20; 26.1.6; 26.5.1

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME (VN)
Thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp vận chuyển cho các chuyến du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

---

(210) **4-2025-06146**

(540)



(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.13.10; 15.7.1; 24.9.1; 24.17.20; 26.1.6; 26.5.1; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME (VN)
Thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); quản lý quá trình đặt hàng; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-06147**

(540)

TICTAC POOL

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 15.7.1; 24.17.20; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME (VN)
Thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 19: Bể bơi kết cấu không bằng kim loại; cầu nhảy ở bể bơi không bằng kim loại.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; dụng cụ thể thao; bể bơi (đồ chơi); phao bơm hơi dùng cho bể bơi; đồ chơi có thể bơm phồng cho bể bơi.

---

(210) **4-2025-06148**

(540)

TICTAC COIN

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 15.7.1; 24.17.18; 24.17.20; 26.1.6; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TICTAC TIME (VN)
Thôn Cao Đình, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 36: Giao dịch tài chính điện tử; giao dịch tài chính tiền mã hóa.

Nhóm 42: Đào tài sản mã hóa; đào tiền điện tử.

---

(210) **4-2025-06149**

(540)

Xanh Yêu Thương
Gội đầu thảo dược 100% từ thiên nhiên

(220) 20/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.21
(591) Xanh, nâu, trắng.
(731) NGÔ THỊ THỂ (VN)
Xóm 3, thôn Lương Châu, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối dầu gội thảo dược.

---

(210) **4-2025-06150**

(540)

ật sách
Tình yêu & Sách

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 7.3.2; 20.7.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ƯƠM MẦM TRI THỨC - KẾT NỐI YÊU THƯƠNG (VN)
285/31 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gối; hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; hộp đựng dụng cụ, không bằng kim loại, rỗng; giá sách của thư viện; thùng, không bằng kim loại; gối hơi, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06152**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.7; 26.11.9
(591) Xanh lá, xanh dương, đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ - THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG - KỸ THUẬT HẢI ÂU (VN)
55/6/1A Thạnh Lộc 50, khu phố 2, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất: giường; tủ; bàn; ghế; giá; kệ.

Nhóm 37: Thi công nội thất; tư vấn xây dựng; xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát việc xây dựng công trình; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; thi công phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất, ngoại thất;thiết kế xây dựng; thiết kế các bản vẽ xây dựng.

---

(210) **4-2025-06153**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.2; 3.4.13; 24.9.1
(591) Trắng, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH UNIQUE&NICHE GROUP (VN)
1212/8 Trường Sa, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đồ uống trên cơ sở sữa là chủ yếu; chế phẩm thực phẩm trên cơ sở sữa; sữa tươi; sữa chua; váng sữa.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; mua bán: sữa tươi.

---

(210) **4-2025-06154**

(540)

Helitidine

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-06155**

(540)

Pactalios

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-06156**

(540)

Helidoxel

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-06157**

(540)

LIFE-FLO

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thôn Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thuốc đông y.

---

(210) **4-2025-06158**

(540)

TONY
HOTEL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 3.7.17; 26.4.18

(591) Đen, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TONY LUXURY (VN)
Số 127 Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà trọ; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-06159**

(540)

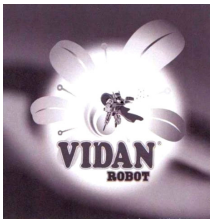

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 4.5.14; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.15.15
(591) Ghi xám, trắng, xám trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VICO (VN)
Số 94, đường 208, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; xả vải; tẩy bồn cầu; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-06160**

(540)

VƯƠNG THÔNG LÃO NHÀ QUÊ

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRỌNG HÙNG (VN)
Nhà số 6, tập thể giáo viên trường THPT Yên Hòa, tổ 29, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06161**

(540)

BÌNH TÂM LÃO NHÀ QUÊ

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRỌNG HÙNG (VN)
Nhà số 6, tập thể giáo viên trường THPT Yên Hòa, tổ 29, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06162**

(540)

BAO TỬ LÃO NHÀ QUÊ

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRỌNG HÙNG (VN)
Nhà số 6, tập thể giáo viên trường THPT Yên Hòa, tổ 29, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06163**

(540)

HOÀNG PHẾ

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG HÙNG (VN)
Nhà số 6, tập thể giáo viên trường THPT Yên Hòa, tổ 29, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông y; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06164**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.3.1
(591) Đen, trắng, đỏ, đỏ cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHƯ Ý (VN)
Xóm Đình, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 01: Keo silicon; keo dùng trong công nghiệp; keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Dầu bóng; sơn nước; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-06165**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 24.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-06168**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.20; 26.1.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUCOSUN (VN)
Số G6 khu nhà ở thấp tầng, Dự án Pandora, số 53 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn trang điểm; son môi; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem làm trắng da.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược liệu; chế phẩm dược; dược phẩm; thảo dược; chiết xuất từ thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc da và tóc; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ tư vấn chế độ ăn kiêng và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-06169**

(540)

PEACOCK

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(210) **4-2025-06170**

(540)

CORGEUT

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(210) **4-2025-06171**

(540)

NIVADA

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
Thôn Quảng Minh, xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; vỏ đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; hộp đựng đồng hồ.

---

(210) **4-2025-06172**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH KIM LÂM (VN)
Lô A2.CN7 - Cụm công nghiệp tập trung vừa và nhỏ Từ Liêm, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; nước lau sàn; nước giặt; nước xả; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt khô; miếng chống loang màu trong khi giặt; nước tẩy quần áo; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); dung dịch cọ rửa; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chế phẩm cạo râu; xà phòng cạo râu; nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); lăn xịt khử mùi; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để tắm (không dùng cho mục đích y tế); gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem đánh răng (không chứa thuốc); kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu (không chứa thuốc); dầu xả tóc (không chứa thuốc); mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước rửa tay (không chứa thuốc); sữa dưỡng da (không chứa thuốc); chế phẩm chống nắng; son môi; chất làm bóng môi.

Nhóm 04: Nến thơm.

Nhóm 05: Dầu gội đầu (có chứa thuốc).

Nhóm 35: Quảng cáo, marketing; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-06173**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 11.3.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ ẨM THỰC PHÁT TÀI (VN)
34 - 36 Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-06174**

(540)

YOMOM

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá
(731) BÙI TẤN QUỲNH (VN)
46 đường số 1, khu phố 2, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-06176**

(540)

VOUDIOTY

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH VELA FOODS (VN)
Lô CN05, KCN Đồng Văn I mở rộng, phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06178**

(540)

ÁO DÀI HIẾU KHANH

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Tím hồng, tím, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TRÌNH (VN)
Xóm 14, xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-06181**

(540)

HOA VĂN ĐÔNG PHƯƠNG HỒNG
東方紅華文培訓中心

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.1.3; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Vàng, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) SẦM PHÚI QUÂY (VN)
164/7 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo; dịch vụ dịch thuật; xuất bản sách; dịch vụ thư viện (cho thuê, mượn sách).

---

(210) **4-2025-06182**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 2.3.4; 2.3.16; 2.3.22; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1
(591) Trắng, cam đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LEGEND LACASTA (VN)
Nhà số 289, Block 29, H-TT5, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: quà tặng cho hội nghị, quà tặng khuyến mại, quà tặng doanh nghiệp, quà tặng sự kiện, quà tặng lưu niệm, văn phòng phẩm, đồ lưu niệm thêu bằng tay, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ), đồ trang sức, đồ gia dụng, đồ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-06183**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Nâu nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ NGỌC THỌ (VN)
Số 686 đường Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh]; máy tính xách tay; máy tính bảng; chip [mạch tích hợp]; bàn phím máy tính; thiết bị âm thanh.

Nhóm 40: In ấn.

---

(210) **4-2025-06184**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.3; 26.11.8
(591) Xanh dương (đậm, nhạt), xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ TÂN KIỆT NĂNG (VN)
Tầng 2 số nhà B-TT4-6 Himlam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Pin dùng cho thuốc lá điện tử; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; pin mặt trời; pin quang điện; pin điện; pin điện, cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-06185**

(540)

Yi Closet
Bản nét hồn nhiên, tặng kèm trang phục

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.3.13
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH YI CLOSET (VN)
29 Nguyễn Duy Hiệu, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-06186**

(540)

DẦU THỰC VẬT CAO CẤP
PHI ƯNG
100% TỪ THIÊN NHIÊN

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 5.7.21; 5.7.23
(591) Vàng (đậm, nhạt), xanh lá cây (đậm, nhạt), trắng, đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NSN TRADING (VN)
403 đường Minh Phụng, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Mỡ lợn; chất béo dùng để sản xuất mỡ ăn; chất béo ăn được; dầu cải dùng cho thực phẩm; dầu dùng cho thực phẩm; dầu hạt cọ cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-06188**

(540)

THE STORY

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ, đỏ nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUẢNG CÁO BIGCAMP (VN)
116 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông nhằm mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-06189**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 26.3.4; 26.4.3; 26.4.9
(591) Kem, đỏ, đỏ nhạt, cam.
(731) TRẦN XUÂN TIẾN (VN)
403/52/36/10 KP8, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm tiện lợi, cụ thể là thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; bánh kẹo; mì gói; cháo gói; nước xốt.

---

(210) **4-2025-06190**

(540)

Andocol

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-06191**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 25.5.1; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN HÌNH SỐ VỆ TINH VIỆT NAM (VN)
Tầng 15 tháp A tòa nhà Handi Resco, 521 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất bảo quản để sử dụng trong ngành công nghiệp dược; giấy thử hóa học; bột dùng cho mục đích công nghiệp; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; axit vô cơ; giấy nhạy sáng; thuốc tráng phim ảnh; chất dẻo dạng thô; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; đất trồng trọt; hóa chất để sản xuất sơn; phân trộn; tế bào gốc, trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hóa chất để sản xuất chất tạo màu, chất nhuộm; vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chiết xuất từ động vật dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 02: Sơn; phẩm màu cho thực phẩm; nhựa tự nhiên [dạng thô]; mực in; dầu dùng để bảo quản gỗ; kim loại dạng bột để sử dụng trong hội họa, trang trí, nghề in và nghệ thuật; chế phẩm chống gỉ; nhựa thông [dung môi cho sơn]; chất nhuộm màu ở dạng bút đánh dấu để phục chế đồ đạc.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm trang điểm; chế phẩm đánh bóng; sáp đánh bóng; mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; chế phẩm đánh răng; giấy nhám mịn; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 04: Nến; sáp công nghiệp; nhiên liệu khoáng; mỡ công nghiệp; nhiên liệu thắp sáng; dầu để bôi trơn; xăng dầu; dầu công nghiệp; năng lượng điện.

Nhóm 05: Cao dán; vật liệu băng bó dùng trong y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho nha khoa; thuốc dùng cho người; thuốc dành cho thú y; đồ uống y tế; chất khử mùi dùng cho quần áo và hàng dệt; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 06: Két sắt đựng tiền an toàn; đinh bằng kim loại; dây kim loại thường; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại.

Nhóm 07: Động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy công cụ; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; bộ truyền động cho máy móc; máy bán hàng tự động.

Nhóm 08: Búa đập đá; dĩa ăn; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; bộ dụng cụ để chăm sóc bàn chân; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dao cắt, xén gọt.

Nhóm 09: Thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; máy quay phim; vật ghi âm thanh; mũ bảo hiểm; mặt nạ hô hấp, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị dùng để biên tập lại phim đã quay; bộ quần áo lặn; máy ảnh [chụp ảnh]; phim dương bản [nhiếp ảnh]; thiết bị chiếu phim dương bản; máy quay đĩa; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị làm sạch đĩa ghi âm thanh; dải băng ghi âm thanh; radio; máy thu thanh và thu hình; thiết bị liên lạc; kính đeo mắt; mắt kính; micro; gọng kính đeo mắt; thiết bị chiếu hình; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị thu hình; máy tính tiền; thiết bị ghi hình; đĩa compắc [nghe-nhìn]; đĩa compắc [bộ nhớ chỉ đọc]; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; vật mang dữ liệu quang học; đĩa quang; máy tính xách tay; hộp đựng băng trò chơi video; màn hình video; điện thoại hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; tai nghe; chip dna; đầu đĩa dvd; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; điện thoại thông minh; kính mắt 3d; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; đồng hồ thông minh; thiết bị dập lửa; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; pháo hiệu cứu hộ, không thuộc dạng chất nổ hoặc pháo hoa; máy chiếu video; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; loa có thể đeo; micrô cho loa không dây; tai nghe choàng đầu; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 10: Dụng cụ chỉnh hình; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; vật liệu dùng để khâu vết thương; thiết bị và dụng cụ thú y; buồng cách ly y tế.

Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị sấy khô.

Nhóm 12: Cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông trên không; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; phương tiện giao thông đường thủy; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; phương tiện giao thông đường bộ tự lái.

Nhóm 13: Chất nổ; dây dẫn cháy dùng cho chất nổ; chất nổ, tín hiệu báo sương mù.

Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đồng hồ đeo tay; đá quý; đồ trang sức bằng đá quý nhân tạo; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức gắn trên mũ; đồ trang sức gắn trên giày; đồ trang sức tráng men.

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; nhạc cụ điện tử; hộp nhạc; giá để bản nhạc; nhạc cụ điện tử tổng hợp; giá giữ nhạc cụ.

Nhóm 16: Báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; sách; ảnh chụp [được in]; ấn phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; truyện tranh; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 17: Vật liệu cách âm; cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; vật liệu để cách ly; sơn để cách ly; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; băng keo.

Nhóm 18: Da thuộc; ví tiền; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi xách tay; vali; thẻ hành lý.

Nhóm 19: Đất sét làm đồ gốm; vật liệu lát bằng nhựa đường; nhà gỗ tạm; gỗ bán thành phẩm; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ đạc bằng kim loại; gương soi; hộp thư, không bằng kim loại hoặc công trình xây; biển hiệu bằng gỗ hoặc chất dẻo; tủ đựng quần áo; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi.

Nhóm 21: Đồ trang trí bằng sứ; thủy tinh tráng men, không dùng trong xây dựng; bàn chải đánh răng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

Nhóm 22: Vải bạt; buồm; lông động vật; dải băng, dây đai để buộc hoặc quấn, không bằng kim loại; sợi dây không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói; lều dùng để cắm trại.

Nhóm 23: Sợi và chỉ thêu; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi chỉ thủy tinh dùng cho ngành dệt; sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; kim tuyến để thêu thùa.

Nhóm 24: Khăn trải bàn [không bằng giấy]; ga trải giường; khăn tay bỏ túi bằng vải; tấm thảm thêu treo tường, bằng vải; chăn; tấm trải dùng cho dã ngoại.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; đồ lót; trang phục; áo váy; đồng phục; đồ đội đầu.
Nhóm 26: Kim khâu; đăng ten, ren làm viền; đồ để thêu trang trí; tóc giả; hoa giả; bộ đồ may vá.

Nhóm 27: Thảm cỏ nhân tạo; giấy dán tường; tấm thảm; tấm phủ sàn bằng vải sơn; tấm phủ tường bằng vải dệt.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; đồ câu cá; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; thiết bị tập thể dục; phao bơi.

Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; thịt; sản phẩm sữa; thực phẩm trên cơ sở cá; mứt quả ướt; hạt tẩm ướp hương vị; xúc xích; rau củ quả, đã chế biến; thịt giả trên cơ sở thực vật.

Nhóm 30: Gia vị; cà phê; trà; bánh kẹo; mật ong; gạo.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; thức ăn cho động vật; gỗ thô; hoa khô dùng để trang trí; cây trồng; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

Nhóm 32: Bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; chế phẩm để làm nước uống có ga; nước uống có ga; nước ngọt; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 34: Thuốc lá; tẩu thuốc lá; xì gà; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; shisha.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; bán đấu giá; tư vấn tổ chức kinh doanh; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; quảng cáo trên truyền hình; cung cấp thông tin thương mại; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ đặt mua báo cho người khác; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ bảo lãnh tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; đầu tư quỹ; môi giới kinh doanh.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; sửa chữa quần áo; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng xe cộ; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn xây dựng.

Nhóm 38: Phát thanh; truyền hình; truyền hình cáp; thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; thông tin liên lạc bằng mạng cáp quang; cho thuê modem; cho thuê thiết bị viễn thông; truyền qua vệ tinh; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp

quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; phát sóng truyền thanh, truyền hình không dây; truyền phát dữ liệu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ truyền tải podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo.

Nhóm 39: Cung cấp nước; phân phối điện; cho thuê kho chứa hàng; cho thuê chỗ để xe; vận tải; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển hành khách; bao gói hàng hóa; phân phối năng lượng.

Nhóm 40: Xử lý phim điện ảnh; may quần áo; xử lý kim loại; xử lý vải; sản xuất năng lượng; dịch vụ in.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cho thuê các thiết bị điện ảnh; dịch vụ hoạt náo viên; dịch vụ trường quay; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cho thuê đồ trang trí sân khấu biểu diễn; cung cấp tiện ích giải trí; giải trí qua đài phát thanh; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; cho thuê hình ảnh động; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; xuất bản sách; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn các chương trình tạp kỹ; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cho thuê đồ trang trí sân khấu; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; khảo thí giáo dục; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ giới thiệu phim; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ phòng thu âm; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cho thuê máy ghi băng video; cho thuê băng video; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; dịch vụ lồng tiếng; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cho thuê thiết bị âm thanh; cho thuê thiết bị ánh sáng dùng cho trường quay hoặc nhà hát; cho thuê máy quay hình; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo; biên tập băng hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử; dịch vụ ghi phụ đề cho phim, sách; dịch vụ karaoke; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; phóng viên ảnh; dịch thuật; ghi băng video; chụp ảnh dưới dạng vi phim; dịch vụ đại lý bán vé [giải trí]; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; viết kịch; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát hành phim; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; dịch vụ kỹ thuật viên ánh sáng cho các sự kiện; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; đạo diễn các buổi biểu diễn; dịch vụ thể thao điện tử; dịch vụ thư viện đa phương tiện; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cho thuê đạo cụ làm phim; lên lịch các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; đào tài sản mã hóa; tư vấn trí tuệ nhân tạo; khai quật khảo cổ học; môi trường lưu trữ ảo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; dịch vụ bệnh học pháp y.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quầy rượu; cho thuê nhà di động; trang trí thực phẩm; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; trợ giúp về thú y; cho thuê các thiết bị vệ sinh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ tiệm cắt tóc.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ cho cá nhân; câu lạc bộ gặp gỡ; cho thuê quần áo; lập số tử vi; cứu hỏa; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; dịch vụ nhận nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-06192**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN UBEN VIỆT NAM (VN)
Thôn Hoa Thám, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy xay thịt, dùng điện (dùng trong nhà bếp); máy xay sinh tố; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy ép thực phẩm, chạy điện.

Nhóm 11: Ấm đun nước dùng điện; nồi nấu, dùng điện; nồi áp suất, dùng điện; nồi lẩu, dùng điện; nồi nấu đa năng chạy điện; nồi chiên không dầu; quạt điện dùng cho cá nhân; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; bếp điện; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị lọc không khí; máy lọc nước; thiết bị sấy khô; thiết bị hút ẩm; máy sấy tóc.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ dùng trong nhà bếp; đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp; chảo rán, không dùng điện.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm: máy xay thịt dùng trong nhà bếp, máy xay sinh tố, máy xay cà phê, máy ép, máy nghiền chạy điện dùng cho nhà bếp, máy ép dùng cho mục đích công nghiệp, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy ép thực phẩm chạy điện, nồi nấu dùng điện và không dùng điện, nồi nấu đa năng chạy điện, nồi áp suất, nồi lẩu, nồi chiên không dầu, quạt điện, lò nướng, lò vi sóng, chảo rán dùng điện và không dùng điện, ấm đun nước dùng điện, bình đựng đồ uống dùng điện và không dùng điện, quạt điện, bếp nấu ăn, bếp điện, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị lọc không khí, máy lọc nước, thiết bị sấy khô, thiết bị hút ẩm, máy pha cà phê, máy sấy tóc, đồ gốm dùng cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng sứ, dụng cụ dùng trong nhà bếp, đồ chứa đựng dùng trong nhà bếp.

---

(210) **4-2025-06193**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.6

(591) Đen, trắng, xanh lá, xanh lá cây đậm, xanh nõn chuối.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BAMBOOTENT (VN)
Số 68 ngõ 105 đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng (tư vấn, thiết kế); lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng (lối đi, tường, mái che, lều bạt); dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-06194**

(540)

Hongcha

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt - Phường Đáp Cầu - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06195**

(540)

Hồng Trà

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt - Phường Đáp Cầu - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06196**

(540)

Rubios

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt - Phường Đáp Cầu - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06197**

(540)

Rover

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt - Phường Đáp Cầu - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06198**

(540)

Forte

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt - Phường Đáp Cầu - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06199**

(540)

Era

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SONOS, INC. (US)
301 Coromar Dr. Goleta, California, 93117 U.S.A

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Loa; loa âm thanh; loa không dây dùng trong nhà và ngoài trời; máy tăng âm; loa âm lượng trung bình; loa âm trầm; loa siêu trầm; loa âm thanh vòm; loa thanh; thiết bị khuếch đại âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa tweeter (loa âm tần cao); máy nghe nhạc; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị và dụng cụ ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị điều khiển mạng; thiết bị và dụng cụ điện và điện tử dùng trong công nghệ âm thanh và nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ liên lạc; thiết bị và dụng cụ liên lạc không

dây; hệ thống phương tiện truyền thông kỹ thuật số không dây bao gồm phần cứng nghe nhìn, phần cứng mạng không dây và phần cứng và phần mềm điều khiển nghe nhìn để truyền, phân phối, nhận, tái tạo, xử lý và phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số; phần cứng hệ thống phương tiện truyền thông kỹ thuật số và các bộ phận của chúng, cụ thể là phần cứng nghe nhìn, phần cứng mạng không dây và phần cứng và phần mềm điều khiển nghe nhìn để truyền, phân phối, nhận, tái tạo, xử lý và phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số; thiết bị điều khiển và thiết bị lặp mạng truyền thông kỹ thuật số và các bộ phận của chúng; phần cứng máy tính; phần cứng và phần mềm máy tính dùng để kết nối và vận hành hệ thống phương tiện truyền thông kỹ thuật số không dây, các bộ phận, thiết bị âm thanh và mạng truyền thông kỹ thuật số; phần cứng và phần mềm máy tính để truyền, phân phối, nhận, tái tạo, xử lý và phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số, dữ liệu, nhạc và tệp âm thanh; thiết bị không dây để truyền, phân phối, nhận, tái tạo, xử lý và phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số, dữ liệu, nhạc và tệp âm thanh; phần cứng và phần mềm máy tính để tổ chức, thao tác, truyền phát, và xem lại phương tiện truyền thông kỹ thuật số, dữ liệu, nhạc và tệp âm thanh; thiết bị không dây để tổ chức, thao tác, truyền và xem lại phương tiện truyền thông kỹ thuật số, dữ liệu, nhạc và tệp âm thanh; hệ thống phân phối phương tiện truyền thông kỹ thuật số bao gồm phần cứng nghe nhìn, phần cứng mạng không dây và phần cứng và phần mềm điều khiển nghe nhìn để truyền phát, phân phối, nhận, tái tạo, xử lý và phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số; hệ thống phương tiện kỹ thuật số bao gồm phần cứng nghe nhìn, phần cứng mạng không dây, micrô và phần cứng và phần mềm điều khiển nghe nhìn để truyền phát, phân phối, nhận, tái tạo, xử lý và phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số; trung tâm phương tiện truyền thông kỹ thuật số; thiết bị thu phương tiện truyền thông kỹ thuật số; hệ thống rạp chiếu phim tại nhà; hệ thống rạp hát tại nhà; hệ thống rạp hát tại nhà bao gồm phần cứng nghe nhìn, phần cứng mạng không dây và phần cứng và phần mềm điều khiển nghe nhìn để truyền phát, phân phối, nhận, tái tạo, xử lý và phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số; hệ thống âm thanh vòm; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho mục đích cá nhân, dân dụng hoặc thương mại; phần cứng và phần mềm máy tính cho phép người dùng internet phát triển danh sách phát riêng tạo nguồn cấp dữ liệu âm thanh được cá nhân hóa, chỉ định nội dung âm thanh yêu thích, đưa ra đề xuất, và chia sẻ nội dung âm thanh; phần cứng và phần mềm máy tính cho phép người dùng internet tìm kiếm nội dung và dữ liệu âm thanh trên nhiều nền tảng; phần cứng và phần mềm máy tính để tạo và chia sẻ danh sách phát và danh sách bài hát; phần cứng và phần mềm máy tính để đánh giá và đề xuất bài hát, album, nghệ sĩ, danh sách phát và danh sách bài hát; phần cứng và phần mềm máy tính để theo dõi và chia sẻ bài hát, album và nghệ sĩ yêu thích; phần cứng và phần mềm máy tính để tìm kiếm cơ sở dữ liệu có tệp âm thanh và đa phương tiện; thiết bị phát trực tuyến âm thanh kỹ thuật số; micro; micrô cho loa; loa kích hoạt bằng giọng nói, điều khiển bằng giọng nói, và kích hoạt bằng cảm ứng; phần mềm nhận diện giọng nói và ra lệnh bằng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; ứng dụng phần mềm hỗ trợ giọng nói; phần mềm thông tin liên lạc không dây để truyền giọng nói, âm thanh và dữ liệu; phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, âm thanh, và nội dung đa phương tiện, dịch vụ âm nhạc và đa phương tiện, và thư viện nhạc; phần mềm máy tính để kết nối, vận hành, tích hợp, kiểm soát, và quản lý các thiết bị điện tử tiêu dùng được kết nối mạng, loa, phương tiện truyền thông kỹ thuật số, và hệ thống âm thanh và các bộ phận của chúng; phần sụn máy tính; máy thu âm thanh và máy thu âm thanh-hình ảnh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị âm thanh; phần mềm trợ lý cá nhân thông minh (ipa); phần mềm máy tính để phát trực tuyến, phát sóng, và truyền phát nhạc, podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về], và chương trình radio; cáp ethemet; cáp dữ liệu; dây điện; cáp nguồn/điện; cáp kết nối; cáp và bộ nối các thiết bị/bộ phận âm thanh; thiết bị điều khiển từ xa; pin/ắc quy và thiết bị nạp/sạc pin/ắc quy; giá đỡ và giá treo cho thiết bị âm thanh, loa âm thanh, máy tăng âm, loa trầm, loa thanh và thiết bị phát trực tuyến âm thanh kỹ thuật số; thiết bị phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật

số; hộp/vỏ dùng cho loa âm thanh; hộp đựng, khung giữ, hộp bảo vệ và giá giữ cho thiết bị âm thanh, loa âm thanh, máy tăng âm, loa trầm, loa thanh, thiết bị phát trực tuyến âm thanh kỹ thuật số, thiết bị phát trực tuyến phương tiện truyền thông kỹ thuật số; giá giữ, giá treo và giá đỡ để sử dụng với thiết bị và dụng cụ âm thanh và nghe nhìn.

---

(210) **4-2025-06200**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.18; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đỏ, xanh lá, vàng, trắng.
(731) LƯƠNG NGỌC ANH (VN)
Thôn Đài Thị, xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 30: Gia vị, nước xốt và các gia vị khác.

---

(210) **4-2025-06201**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.15.23
(591) Tím, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CHUYỂN ĐỔI DOANH NGHIỆP SO9 (VN)
Số 8 ngõ 21 đường Hoàng Ngọc Phách, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ứng dụng quản lý các nền tảng mạng xã hội; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo, phần mềm tạo nội dung đa phương tiện và đăng nội dung tương tự lên các mạng xã hội được chỉ định; phần mềm máy tính.

Nhóm 38: Truyền tin nhắn, dữ liệu và nội dung qua mạng máy tính; truyền tải video.

Nhóm 42: Dịch vụ máy tính, cụ thể là thiết kế, lập trình, lưu trữ và bảo trì trang thông tin điện tử tương tác sử dụng công nghệ cho phép người dùng hợp nhất và quản lý mạng xã hội, tài khoản và kết nối với các giao diện lập trình ứng dụng hiện tại và trong tương lai.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-06202**

(540)

SUSHI BOSS

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC THÀNH (VN)
01-S16 tòa S402 Vinhomes Smart City Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng sushi; dịch vụ nhà hàng nhật bản; dịch vụ phục vụ thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06204**

(540)

banyangroup

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) BANYAN TREE HOLDINGS LIMITED (SG)
211 Upper Bukit Timah Road, Singapore 588182

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sắc đẹp; tư vấn và hướng dẫn làm đẹp; chăm sóc y tế, vệ sinh và sắc đẹp; dịch vụ điều trị bệnh và chăm sóc sức khỏe bằng hương liệu; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ điều trị các khiếm khuyết trên da và cơ thể cho mục đích làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tiệm làm đẹp da và chăm sóc da; dịch vụ tiệm làm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ tư vấn liên quan đến làm đẹp diện mạo cá nhân (tóc, sắc đẹp, mỹ phẩm); chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe (dịch vụ chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và sắc đẹp); dịch vụ chăm sóc cá nhân (điều dưỡng y tế, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và sắc đẹp); cung cấp thông tin, bao gồm cả thông tin trực tuyến, về chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ spa y tế; cung cấp tiện nghi tắm hơi; cung cấp tiện nghi tắm nắng; dịch vụ trang điểm bằng mỹ phẩm; dịch vụ chăm sóc móng tay; dịch vụ chăm sóc móng; dịch vụ y tế sử dụng các liệu pháp hỗ trợ và thay thế; dịch vụ chăm sóc da; tư vấn liên quan đến chăm sóc da; dịch vụ mát-xa; dịch vụ điều trị làm thon người cho mục đích y tế; dịch vụ điều trị làm thon người cho mục đích thẩm mỹ; dịch vụ trị liệu; dịch vụ phân tích y tế liên quan đến điều trị bệnh và chăm sóc sức khỏe cho người; tư vấn dược sĩ (chăm sóc sức khỏe); dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi và nhà nghỉ dưỡng bệnh; tư vấn chăm sóc sức khỏe theo phương pháp y học cổ truyền ấn độ (ayurveda); dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-06208**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 15.7.1
(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)
Số 557 đường 21/4, phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Giống cây trồng; sản phẩm trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-06209**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 15.7.1
(591) Màu đỏ, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC DONA TECHNO (VN)
Số 11, đường Lê Hồng Phong, khu phố Cẩm Tân, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cho cây trồng; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt nấm bệnh; thuốc trừ sâu.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc diệt nấm bệnh, thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-06210**

(540)

Utagri

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 5.5.20; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH UTAGRI (VN)
122-124 đường B2, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Nhật ký điện tử; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; thiết bị điện báo truyền ảnh; thiết bị và dụng cụ vật lý; thiết bị điều khiển từ xa; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các thiết bị và phần mềm ứng dụng quản lý trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-06211**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.21
(591) Xanh lam, xanh lá cây, trắng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN THẢO (VN)
61-63 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung lợi khuẩn dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung khoáng chất và hoạt chất sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm bổ trợ dinh dưỡng giúp nâng cao sức khỏe, phòng ngừa và điều trị bệnh, chủ yếu trên cơ sở lợi khuẩn; chất bổ sung dinh dưỡng có chiết xuất lợi khuẩn.

---

(210) **4-2025-06212**

(540)

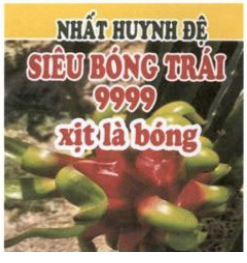

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21
(591) Xanh lá, đỏ, vàng, trắng.
(731) ĐOÀN PHƯƠNG NGA (VN)
477/13A Mã Lò, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; chế phẩm làm bóng trái cây (hóa chất nông nghiệp); chế phẩm làm phát triển trái cây (hóa chất nông nghiệp); chế phẩm làm phát triển rễ cây (hóa chất nông nghiệp); chế phẩm làm phát triển cành cây (hóa chất nông nghiệp).

---

(210) **4-2025-06213**

(540)

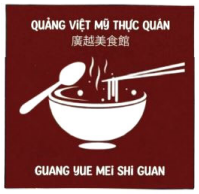

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.4.18
(591) Màu đỏ, trắng.
(731) HUỲNH HÁN QUANG (VN)
50/13A Trần Quý, phường 6, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); tạo hình trang trí trên thực phẩm; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-06214**

(540)

Red Celcius

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ THỊ HOÀNG MỸ (VN)
65/2A ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá

---

(210) **4-2025-06215**

(540)

Simpang Luwe

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ THỊ HOÀNG MỸ (VN)
65/2A ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06216**

(540)

Red moonlight

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ THỊ HOÀNG MỸ (VN)
65/2A ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá

---

(210) **4-2025-06217**

(540)

V8 Velapan

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ THỊ HOÀNG MỸ (VN)
65/2A ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06218**

(540)

Red Summer Classic

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ THỊ HOÀNG MỸ (VN)
65/2A ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-06219**

(540)

Pro-Grade

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU UNI-HOSEN ELECTROMECHANICAL TOOLS CO.,LTD. (CN)
8 Shengdi Road, Yuhang Town, 311121 Hangzhou Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; cái kìm càng cua; dụng cụ tán đinh [công cụ cầm tay]; kéo.

---

(210) **4-2025-06220**

(540)

Allied

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU UNI-HOSEN ELECTROMECHANICAL TOOLS CO.,LTD. (CN)
8 Shengdi Road, Yuhang Town, 311121 Hangzhou Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; cái kìm càng cua; dụng cụ tán đinh [công cụ cầm tay]; kéo.

---

(210) **4-2025-06221**

(540)

NHẤT VƯỢNG CAN

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG THỊ HUYỀN (VN)
Xóm Thành Sơn, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán thuốc trị xương khớp, thực phẩm chức năng hỗ trợ- điều trị bệnh xương khớp.

---

(210) **4-2025-06222**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 8.1.25; 26.1.1; 26.15.3; 26.15.15
(591) Nâu, vàng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NOM NOM DESSERT (VN)
Số 2 đường 102 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; kem lạnh; bánh kếp; bánh mỳ; bánh putding; bánh tạc; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sô cô la; bánh trứng; đồ uống trên cơ sở trà; bánh su kem; bánh sừng bò; bánh ngọt sô cô la; bánh kem cháy; bánh sữa; bánh quy có nhân.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-06223**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.25; 26.4.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam, cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH GIFTZONE (VN)
601/49/27 đường Thống Nhất, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; quảng cáo ngoài trời, đại lý quảng cáo.

---

(210) **4-2025-06224**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.7.3; 3.7.24
(591) Đỏ, vàng, trắng, nâu.
(731) TRẦN THÁI DƯƠNG (VN)
71 đường số 13A, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; gia cầm, không còn sống; thịt đã được bảo quản; thịt lợn; hải sản, đã chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

(210) **4-2025-06225**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.15.15
(591) Tím, vàng cam, trắng.
(731) PHẠM THÚY LAN (VN)
Xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Khoai tây, khoai lang đã chế biến.

---

(210) **4-2025-06226**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6
(591) Đen, xanh.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-06227**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6
(591) Đen, vàng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-06228**

(540)

Luxura Paint

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
Tổ 3, khu 7B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột bả tường.

---

(210) **4-2025-06229**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(591) Xanh lá cây, nâu.
(731) ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

Nhóm 24: Khăn vải.

---

(210) **4-2025-06230**

(540)

Vasco

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀO THỊ LAN ANH (VN)
Số 5/108 Trần Phú, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Bột bả tường.

---

(210) **4-2025-06231**

(540)

Daddy Baby Story

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TƯỜNG GIA (VN)
N3-1, khu đô thị Sống Hoàng, ngõ 13 Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã bỉm.

---

(210) **4-2025-06232**

(540)

BOXFUN

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU MAIHE CULTURAL CREATIVE CO., LTD. (CN)
Rooms 101, 102, 201, 202, 301, 302, Building 7, No. 68, 6th Street, Baiyang Street, Qiantang District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Hoa tai; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; đồng hồ báo thức; dây đeo của đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-06234**

(540)

NEUROTECH MEDICAL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NEUROTECH VIỆT NAM (VN)
D5A-11 Lô D5, khu đấu giá 18.6 ha, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế, phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-06235**

(540)

Neurotech Medical

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.3.23
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NEUROTECH VIỆT NAM (VN)
D5A-11 Lô D5, khu đấu giá 18.6 ha, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế, phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-06236**

(540)

gleeglee

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) WONDER HOPE LIMITED (CN)
Unit A7, 12/F Astoria Bldg 34 Ashley Rd Tsim Sha Tsui Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; rau, đã được bảo quản; trứng; hạt được tẩm ướp hương vị.

---

(210) **4-2025-06237**

(540)

gleeglee

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) WONDER HOPE LIMITED (CN)
Unit A7, 12/F Astoria Bldg 34 Ashley Rd Tsim Sha Tsui Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bột nhồi (bột nhão); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì sợi; gia vị.

---

(210) **4-2025-06238**

(540)

oyland

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) WONDER HOPE LIMITED (CN)
Unit A7, 12/F Astoria Bldg 34 Ashley Rd Tsim Sha Tsui Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; rau, đã được bảo quản; trứng; hạt được tẩm ướp hương vị.

---

(210) **4-2025-06239**

(540)

oyland

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) WONDER IIOPE LIMITED (HK)
Unit A7, 12/F Astoria Bldg 34 Ashley Rd Tsim Sha Tsui Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bột nhồi (bột nhão); thực phẩm ăn nhanh trôn cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì sợi; gia vị.

---

(210) **4-2025-06240**

(540)

ANH THO
LEATHER

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
(591) Cam, trắng.
(731) NINH NGỌC HÀ (VN)
29A1 Suối Lội, ấp Bàu Sim, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví tiền; cặp da; ba lô; vali; túi xách tay; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục].

---

(210) **4-2025-06241**

(540)

VIVA

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 9.1.10; 26.11.12; 26.15.15
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT-THƯƠNG MẠI GIẤY HOA ĐĂNG (VN)
130/8 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, giấy in.

---

(210) **4-2025-06242**

(540)

HEUNGMEN

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH VƯỜN THẢO MỘC ORGANIC (VN)
305/13/24 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dành cho nam giới

---

(210) **4-2025-06243**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, vàng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÔNG PHƯƠNG MOTO (VN)
Số 57 Phạm Ngọc Thạch, phường 06, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ trạm dừng chân cho phương tiện giao thông và hành khách (bãi đỗ xe).

---

(210) **4-2025-06244**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3
(591) Vàng, cam, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THÀNH PHÚC (VN)
89/15 đường Làng Tăng Phú, tổ 10, khu phố 4, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe đạp, phụ tùng xe đạp điện, pin, bình ắc quy, dầu nhớt.

---

(210) **4-2025-06245**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10
(591) Trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ THUẬN DƯƠNG (VN)
5/7 khu phố Bình Đức 2, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ y tế từ xa; giám sát từ xa giữ liệu y tế để chuẩn đoán và điều trị y tế; chăm sóc sức khỏe; y tế bệnh viện.

---

(210) **4-2025-06246**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ cam, vàng.
(731) TRẦN DUY ĐẠT (VN)
Số 809 Nguyễn Lương Bằng, tổ Đầu Sơn 1, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Đèn; máy chiếu sáng; máy tạo khói; đèn điện, dùng cho cây noel; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội.

---

(210) **4-2025-06247**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.3; 15.9.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Tím, xanh dương.
(731) NGUYỄN HOÀNG HUY (VN)
E745a, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; loa; tai nghe; thiết bị sạc pin; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; giá đỡ dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-06248**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh đậm, đỏ đậm, đỏ nhạt, trắng.
(731) ĐÀO MẠNH TÀI (VN)
Căn hộ 1428, Hh03a, TDP số 5, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Đai thảo dược (đầu, cổ, lưng, bụng, chân, tay, gối thảo dược); đai thảo dược dùng điện (đầu, cổ, lưng, bụng, chân, tay, gối thảo dược); đai thảo dược dùng điện kết hợp massage (đầu, cổ, lưng, bụng, chân, tay, gối thảo dược); đai từ tính thảo dược tự nóng; bồn ngâm chân, dùng cho mục đích tế; miếng dán thảo dược, dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06249**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGÔ XUÂN VINH (VN)
Thôn Bo, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; dụng cụ rèn luyện hình thể; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; dây chun kéo tập ngực [dụng cụ thể dục]; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-06250**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.8
(591) Cam, đen, trắng.
(731) NGÔ XUÂN VINH (VN)
Thôn Bo, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; dụng cụ rèn luyện hình thể; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; dây chun kéo tập ngực [dụng cụ thể dục]; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-06251**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NGÔ XUÂN VINH (VN)
Thôn Bo, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; chổi lông trang điểm; bàn chải lông mày; bút vẽ lông mày (cọ trang điểm); bông phấn trang điểm; hộp đựng đồ trang điểm.

---

(210) **4-2025-06252**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN Á (VN)
Lô 2, CN8, Cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Tu bô; máy đề; máy phát; lọc các loại; phụ tùng của động cơ (hơi); con lăn; bánh sao chủ động; xích dùng cho máy đào gạt đất và máy ủi đất (tất cả các sản phẩm này linh kiện của máy xúc đất, máy ủi đất).

---

(210) **4-2025-06253**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN Á (VN)
Lô 2, CN8, Cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Tu bô; máy đề; máy phát; lọc các loại; phụ tùng của động cơ (hơi); con lăn; bánh sao chủ động; xích dùng cho máy đào gạt đất và máy ủi đất (tất cả các sản phẩm này linh kiện của máy xúc đất, máy ủi đất.

---

(210) **4-2025-06254**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, cam.
(731) VIỆN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO MỞ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP (VN)
Nhà A6 - Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, số 666 đường 3-2, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; dịch vụ giáo dục đào tạo từ xa; trung tâm dạy học; trường dạy học.

---

(210) **4-2025-06255**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM PINK WORLD (VN)
Số 105, đường Lê Hồng Phong, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dành cho nam giới.

---

(210) **4-2025-06256**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.7.6; 17.5.9; 26.1.1
(591) Xanh dương, đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FIRST LIFT (VN)
Số 41 đường D15A, khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thù Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2025-06257**

(540)

WATASHI

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ VĂN HỌC (VN)
Ấp Bắc 1, Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy nước nóng năng lượng mặt trời, bóng đèn điện, bóng đèn, vòi hoa sen, bồn rửa, bồn cầu.

---

(210) **4-2025-06258**

(540)

YOTOMA

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ VĂN HỌC (VN)
Ấp Bắc 1, Hòa Long, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy nước nóng năng lượng mặt trời, bóng đèn điện, bóng đèn, vòi hoa sen, bồn rửa, bồn cầu.

---

(210) **4-2025-06259**

(540)

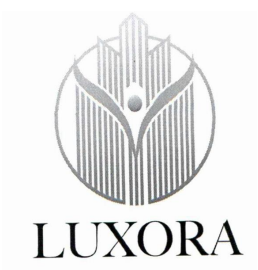

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 7.1.12; 7.1.24; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEW GOLDSUN (VN)
Số 62D ngõ 77, đường Xuân La, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; hoàn thiện nội thất, ngoại thất công trình xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-06260**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

一鍋三享
FUJAHOJA

(731) FUJIA SHENZHOU (SHENZHEN) TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 201, Bldg A, No.l Qianwan 1st Rd, Qianhai Shengang Cooperation Area, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống trong nhà hàng; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-06261**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PREMEDROL

(731) NGUYỄN NGỌC TƯỜNG (VN)
Số 1 Thành Công, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; dược phẩm; thuốc chủng phòng bệnh; thuốc giảm đau; thuốc kháng sinh; chất chống viêm.

---

(210) **4-2025-06262**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM PHƯỚC KHANG (VN)
56/17 đường Thạnh Lộc 16, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; dịch vụ y học thay thế; châm cứu; liệu pháp giác hơi; chữa bệnh bằng phương pháp nắn khớp xương; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-06263**

(540)

LUX S35

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VIỆT AN NÔNG (VN)
377/88 đường Cách Mạng Tháng 8, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 11: Máy tưới nước dùng cho mục đích nông nghiệp; hệ thống tưới nước tự động; hệ thống ống dẫn nước; hệ thống cung cấp nước.

---

(210) **4-2025-06264**

(540)

selsun blue

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NON (VN)
Thôn Đại Phú, xã Châu Sơn, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 05: Dầu gội đầu, xà phòng, sữa dưỡng da và chế phẩm đánh răng có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-06265**

(540)

TRẦN KHÁNH TƯ

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN VĂN TƯ (VN)
Lô 35 Lk 8-9 KĐT Mỹ Gia, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giáo dục; khóa đào tạo từ xa; sắp xếp và tiến hành hội thảo [đào tạo]; học viện [giáo dục].

---

(210) **4-2025-06266**

(540)

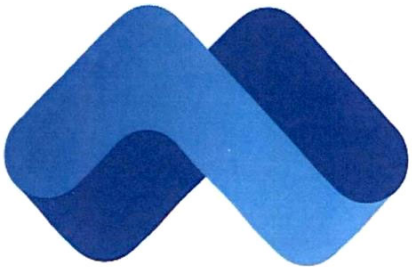

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.7; 26.15.15
(591) Xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AIVA GROUP (VN)
Tầng 05 tòa nhà Golden Field, số 24 đường Nguyễn Cơ Thạch, khu đô thị mới Mỹ Đình I, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; khóa đào tạo từ xa; đào tạo về công nghệ thông tin và truyền thông; tổ chức hội thảo về công nghệ thông tin, truyền thông; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; viết mã máy tính; xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; dịch vụ công nghệ thông tin liên quan đến máy vi tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; môi giới chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-06267**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.4
(591) Đen, trắng, vàng, cam, xanh nước biển nhạt, xanh nước biển đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AIVA GROUP (VN)
Tầng 05 tòa nhà Golden Field, số 24 đường Nguyễn Cơ Thạch, khu đô thị mới Mỹ Đình I, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống được]; nền tảng phần mềm máy tính (đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về); phần mềm trí tuệ nhân tạo tạo sinh (gen ai); xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi thông minh; trò chơi; thiết bị trò chơi; trò chơi giáo dục; rô bốt mô hình (đồ chơi).

Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn quản lý kinh doanh; marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ buôn bán thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính ghi sẵn, phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về, chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống được], nền tảng phần mềm máy tính (đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về), phần mềm trí tuệ nhân tạo (ai), máy tính xách tay, thiết bị đọc sách điện tử, điện thoại thông minh, thiết bị giám sát trẻ nhỏ, thiết bị video giám sát trẻ nhỏ, máy tính bảng, điện thoại di động, máy vi tính, phần cứng máy tính, robot công nghiệp, đồ chơi, đồ chơi thông minh, trò chơi, thiết bị trò chơi, trò chơi giáo dục, rô bốt mô hình (đồ chơi); mua bán quà tặng và đồ lưu niệm, ấn phẩm, sách, lịch, sổ tay, văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Giáo dục; khóa đào tạo từ xa; đào tạo về công nghệ thông tin và truyền thông; tổ chức hội thảo về công nghệ thông tin, truyền thông; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; viết mã máy tính; xuất bản phần mềm; lập trình máy vi tính; dịch vụ công nghệ thông tin liên quan đến máy vi tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; môi giới chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-06268**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.13.1; 19.13.25; 20.1.3; 26.1.1; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-06269**

(540)

NOBLADE

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-06272**

(540)

REVOLUX

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH LUXLIGHT VIENAM (VN)
Shophouse TMDV-0-04, Tòa nhà ST MORITZ, số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống chiếu sáng; đèn điện; đèn năng lượng mặt trời; đèn led; đèn chiếu sáng; bóng đèn điện.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm thiết bị và hệ thống chiêu sáng, đèn điện, đèn năng lượng mặt trời, đèn led, đèn chiếu sáng, bóng đèn điện.

---

(210) **4-2025-06273**

(540)

CRYSTAL OIL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Màu đỏ, xanh dương, xanh da trời.
(731) NGUYỄN PHAN MỘNG ÁNH (VN)
18 Trần Văn Kiểu, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; chất bôi trơn; dầu nhiên liệu; nhiên liệu dùng cho động cơ; dầu để bôi trơn; dầu nhớt.

Nhóm 35: Mua bán dầu nhờn, chất bôi trơn, dầu nhiên liệu, nhiên liệu dùng cho động cơ, dầu để bôi trơn, dầu nhớt.

---

(210) **4-2025-06274**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Màu xanh lá nhạt, trăng, đỏ, vàng, cam.
(731) LÊ THƯỢNG THÀNH ĐẠT (VN)
29/12 đường 46, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nấm đông trùng hạ thảo đã qua sơ chế (không dùng cho mục đích y tế); đông trùng hạ thảo sấy khô (không dùng cho mục đích y tế); yến sào đông trùng hạ thảo; tổ yến (tổ chim ăn được); hoa quả sấy khô; trái cây sấy khô.

Nhóm 30: Trà đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế); trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 31: Nấm đông trùng hạ thảo tươi.

---

(210) **4-2025-06275**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.17; 26.1.1
(591) Vàng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH GSS TEXTILES AND SOURCING (VN)
83 đường A4, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Phụ liệu may mặc như: cúc, khuy, dải viền trang trí cho quần áo, ruy băng (đồ may vá), nơ (đồ may vá), khóa kéo.

Nhóm 40: Dịch vụ may quần áo; gia công hàng may mặc; dịch vụ may mặc.

---

(210) **4-2025-06276**

(540)

CIULALASH

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CIULA (VN)
Số 108 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả.

Nhóm 26: Tóc giả.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: lông mi giả, tóc giả, nhíp, nhíp kẹp mi, chế phẩm dưỡng mi, chế phẩm dưỡng tóc, chổi chải mi.

---

(210) **4-2025-06277**

(540)

鲨鱼漆
Shark Paint

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.9.2; 3.9.24; 26.1.1; 26.11.3
(731) FUJIAN HAIYAO LVLAN NEW MATERIAL CO., LTD (CN)
No. 21, Jinxia Road, Wenpu Industrial Park, Jiaomei Town, Taiwan Investment Zone, Zhangzhou, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; lớp phủ [sơn]; sơn lót; chế phẩm chống mờ xỉn kim loại; chế phẩm bảo vệ kim loại.

---

(210) **4-2025-06278**

(540)

钢牙妹
Gangyamei

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.1.4; 4.1.5
(591) Đỏ, nâu, vàng, vàng nhạt, hồng, hồng đậm, nâu đậm, xám, trắng.
(731) LIU QIAN (CN)
No. 22, the second villager group, Luhuajiang Village, Bijiashan Township, Heshan District, Yiyang City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt đông khô nhanh; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản; thịt; thịt lợn ướp.

---

(210) **4-2025-06279**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.7; 3.11.24
(731) SHENZHEN XINZEYU AUDIO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
2nd Floor, Building A3, Tianyou Maker Industrial Park, No. 2 Lixin Road, Qiaotou Community, Fuyong Street, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ thùng loa; loa; vành loa cho máy tăng âm; màng chắn [âm thanh]; thiết bị truyền phát âm thanh; micrô cho loa không dây.

---

(210) **4-2025-06280**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN SHUIBEI YIPIN GOLD CO., LTD (CN)
1301A, Building A, Shuibei Jewelry Headquarters Building, No. 3008 Buxin Road, Dushu Community, Dongxiao Street, Luohu District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Hợp kim của kim loại quí; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hộp đựng đồ trang sức; đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-06281**

(540)

Free Lord

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VĂN NGOAN (VN)
Tổ 11, ấp 7 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải về được.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ phát hành phim hoạt hình; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được;

cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ sáng tác nhạc; dịch vụ viết bản phối khí âm nhạc.

---

(210) **4-2025-06282**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LẠP XƯỞNG TÁM VUI (VN)
Ấp 11, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-06283**

(540)

MONICASCHOOL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN NGỌC MAI (VN)
223 Rạp Hát, khu phố Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, dạy nghề, trung tâm ngoại ngữ, dịch thuật.

---

(210) **4-2025-06284**

(540)

MONICA

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN NGỌC MAI (VN)
223 Rạp Hát, khu phố Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, dạy nghề, trung tâm ngoại ngữ, dịch thuật.

---

(210) **4-2025-06285**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 18.1.5; 18.1.23; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-06286**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 15.7.2
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-06287**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-06288**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-06289**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; phụ tùng xe đạp; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-06291**

(540)

SATACO

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT SÁNG TẠO (VN)
Số nhà 477, ngõ 192, phố Lê Trọng Tấn, tổ 3, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế kiến trúc, thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-06292**

(540)

HANGIL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI THH (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe ô tô; phụ tùng của chúng cụ thể là: săm cho lốp xe bơm hơi; lốp bánh xe; cơ cấu truyền động cho xe cộ mặt đất; khung gầm cho xe cộ.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu ô tô, xe máy, phụ tùng của ô tô, xe máy; quảng cáo ô tô, xe máy, phụ tùng của ô tô, xe máy; giới thiệu sản phẩm; mua bán phụ tùng của ô tô, xe máy cụ thể là: săm, lốp, thân, vỏ, ắc qui, các thiết bị điện, các bộ chuyển động, phanh, các bộ phận của máy.

---

(210) **4-2025-06300**

(540)

Bếp Nàng Khói

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 26.1.1; 26.4.18; 26.13.1
(591) Nâu, trắng.
(731) TRẦN VŨ HOÀNG (VN)
78 ngách 96 ngõ Tự Do, phố Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm từ thịt; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; các sản phẩm hải sản đã chế biến; hạt, đã chế biến; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-06301**

(540)

TOBALAC

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐẠI NAM (VN)
Số 270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06302**

(540)

DILACTOBI

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐẠI NAM (VN)
Số 270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06303**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18

(591) Màu xanh dương đậm, xanh nước biển, xanh da trời, trắng.

(731) VÕ HUÂN (VN)
9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn thần số học (quan hệ tín ngưỡng thần thánh và thần bí giữa các số và sự kiện); dịch vụ bói toán.

---

(210) **4-2025-06304**

(540)

X-SKIN
Beauty & Spa

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN MỘNG THANH TRÚC (VN)
419/4D Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa tắm, nước hoa, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm uống cho mục đích làm đẹp; dịch vụ tư vấn nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành tiệm spa).

---

(210) **4-2025-06305**

(540)

X-SKIN
Beauty & Spa

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN MỘNG THANH TRÚC (VN)
419/4D Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (dịch vụ spa); dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm móng (nail).

---

(210) **4-2025-06306**

(540)

TONGJING

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.7.21; 26.3.1

(591) Đỏ, xanh dương, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ TÂN HƯNG 1 (VN)
298/2; 300; 302 Minh Phụng, phường 2, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 20: Van nhựa (không phải bộ phận của máy).

---

(210) **4-2025-06307**

(540)

威仕沃数控
WEISHIWO-CNC

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.12

(591) Vàng, cam, đỏ xanh biển, xanh lá cây, xanh cổ vịt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-06308**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TRIOTASE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐẠI NAM (VN)
Số 270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06309**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PANTEON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC ĐẠI NAM (VN)
Số 270A Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06310**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.1; 8.7.3; 11.3.7; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ cam, đỏ, trắng đục, trắng, đen, nâu, vàng sẫm.

(731) NGUYỄN TRƯỜNG HUY (VN)
Số nhà 44, phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bánh canh; quán bún; quán phở.

---

(210) **4-2025-06311**

(540)

florian

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU MINH XUÂN (VN)
Ấp Trường Thọ, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco - Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem chống nắng.

---

(210) **4-2025-06312**

(540)

HURGEKID

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06313**

(540)

RESIMUM

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06314**

(540)

PUSNAZIN

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06315**

(540)

PANSINES

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06316**

(540)

NALUMEX

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06317**

(540)

FUEDAN

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06318**

(540)

HANIROS

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06319**

(540)

HEZICAT

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06320**

(540)

LECAVIZ

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06321**

(540)

KIMAROL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06322**

(540)

ViPha

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIPHA SOLAR (VN)
Cụm công nghiệp làng nghề Minh Phương, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa bao gồm: thiết bị năng lượng mặt trời, pin năng lượng mặt trời, thiết bị sạc pin năng lượng mặt trời, tấm thu năng lượng mặt trời dùng để sản xuất năng lượng điện, bộ chuyển đổi năng lượng mặt trời thành năng lượng điện, ắc quy, tủ điện, dây điện, công tắc điện.

---

(210) **4-2025-06323**

(540)

LaTu

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIPHA SOLAR (VN)
Cụm công nghiệp làng nghề Minh Phương, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa bao gồm: điện thoại, điện thoại di động, máy tính bảng, máy tính để bàn, máy tính xách tay, thiết bị viễn thông, linh kiện và phụ kiện của điện thoại, linh kiện và phụ kiện của điện thoại di động, linh kiện và phụ kiện của máy tính bảng, linh kiện và phụ kiện của máy tính để bàn, linh kiện và phụ kiện của máy tính xách tay.

---

(210) **4-2025-06324**

(540)

VINCO TRANSPORT

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4

(591) Trắng, xanh lá, đen.

(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VINCO (VN)
76/1/7A Dương Cát Lợi, khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hóa.

---

(210) **4-2025-06325**

(540)

TANICO

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 6.1.2; 26.3.2

(591) Trắng, xám, xanh dương.

(731) PHẠM THANH TUẤN (VN)
409/108/32/20A Huỳnh Thị Hai, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-06327**

(540)

THIEN TAM
DENTAL CLINIC

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.10

(591) Cam, đỏ, xanh.

(731) HUỲNH NGỌC THIỆN (VN)
Khu phố 3, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa.

---

(210) **4-2025-06328**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh, vàng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH BÙI XUÂN CHIẾN (VN)
Thôn 4, xã Gia Lâm, huyện Nho quan, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm cháy; cơm cháy chà bông (sản phẩm trên cơ sở cơm cháy là chính); cơm cháy các loại (sản phẩm trên cơ sở cơm cháy là chính); bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-06329**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 16.1.1
(591) Nâu, kem, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BIBI SMILE (VN)
130/44/1 Phú Định, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; bánh putđing; bánh flan; cơm rang; bánh kem panna cotta; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-06330**

(540)

BADBISS

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HUỲNH THANH THƠ (VN)
160/11D Huỳnh Minh Mương, ấp 4C, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-06331**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(731) TẠ NGỌC QUỲNH GIAO (VN)
Ấp B1, xã Thạnh Thắng, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện của trang phục].

---

(210) **4-2025-06332**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 6.1.2; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng đồng, trắng, xám.
(731) HUỲNH NGỌC THIỆN (VN)
Khu phố 3, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Răng giả; hàm răng giả.

---

(210) **4-2025-06333**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.4.18
(591) Trắng, hồng, xanh than.
(731) NGUYỄN MINH HẰNG (VN)
11 phố Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-06334**

(540)

Enhaler

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HONG KONG ZUNGE INTERNATIONAL TRADING CO., LIMITED (CN)
Shop 185 G/F, Hang Wai Ind. Centre, n0.6 Kin Tai St., Tuen Mun, N.T., Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Ống hít dùng cho người bị hen suyễn; bộ phận và linh kiện dùng cho ống hít; ống hít mũi (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít).

---

(210) **4-2025-06335**

(540)

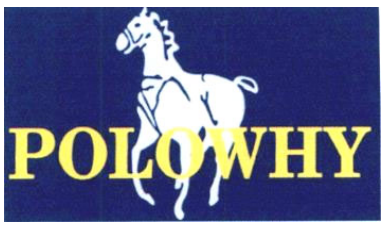

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1
(591) Xám, xanh, vàng.
(731) ĐÀO THỊ BÍCH NGỌC (VN)
Kp Ruộng Lớn, phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-06336**

(540)

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.11
(591) Trắng, xanh, đen.
(731) HONG KONG ZUNGE INTERNATIONAL TRADING CO., LIMITED (CN)
Shop 185 G/F, Hang Wai Ind. Centre, n0.6 Kin Tai St., Tuen Mun, N.T., Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Ống hít dùng cho người bị hen suyễn; bộ phận và linh kiện dùng cho ống hít; ống hít mũi (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít).

---

(210) **4-2025-06337**

(540)

TRE PLUS

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13
(591) Xanh lá, vàng nâu, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI YUEHONG (VN)
Điểm Công nghiệp Đồi Tám, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường không bằng kim loại; tấm ốp tường bằng nhựa; tấm ốp tường bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-06339**

(540)

TÂY VƯƠNG

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, cam.
(731) ĐỖ CÔNG ĐỨC (VN)
Xóm 5, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm nêm.

---

(210) **4-2025-06340**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 24.15.7; 26.3.1
(591) Vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI IKAO (VN)
Số 1 đường Cảnh Sát, thôn Miếu Thờ, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-06341**

(540)

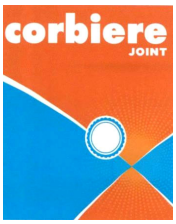

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 15.7.1; 25.5.25; 25.7.7; 25.12.1; 26.1.1; 26.7.25
(591) Trắng, vàng, xanh dương, cam.
(731) OPELLA HEALTHCARE GROUP SAS (FR)
157 avenue Charles de Gaulle, 92200 NEUILLY SUR SEINE, France
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm; chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung sức khỏe; chất bổ sung thực phẩm và lợi khuẩn dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; vitamin; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung khoáng chất và hoạt chất sinh học.

---

(210) **4-2025-06342**

(540)

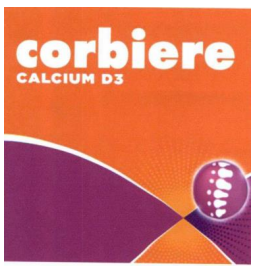

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.22; 25.5.25; 25.7.7; 25.12.1; 26.1.1; 26.7.25
(591) Trắng, vàng, tím, cam.
(731) OPELLA HEALTHCARE GROUP SAS (FR)
157 avenue Charles de Gaulle, 92200 NEUILLY SUR SEINE, France
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm; chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung sức khỏe; chất bổ sung thực phẩm và lợi khuẩn dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; vitamin; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung khoáng chất và hoạt chất sinh học.

(210) **4-2025-06343**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.22; 25.7.7; 25.12.1; 26.1.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xám.
(731) Opella Healthcare Group SAS (FR)
157 avenue Charles de Gaulle, 92200 NEUILLY SUR SEINE, France
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm; chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung sức khỏe; chất bổ sung thực phẩm và lợi khuẩn dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; vitamin; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung khoáng chất và hoạt chất sinh học.

---

(210) **4-2025-06344**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1; 26.3.5
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ THI CÔNG VISION DECOR (VN)
137 Lê Quang Định, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Thi công nội thất văn phòng, nhà ở, căn hộ và showroom; sửa chữa cải tạo mặt bằng bao gồm hệ thống điện, mạng máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc; thiết kế nội ngoại thất; thiết kế hệ thống điện, mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-06345**

(540)

play
intimate lube

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH AUTHENTIC VIỆT NAM (VN)
Số 1 lô 28 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược cho mục đích hỗ trợ tình dục; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân (gel bôi trơn); chất bôi trơn tăng khoái cảm cho âm đạo, dương vật và hậu môn; kem bôi tăng khoái cảm; gel kích thích tình dục.

---

(210) **4-2025-06346**

(540)

play
Pleasure Gel

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH AUTHENTIC VIỆT NAM (VN)
Số 1 lô 28 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược cho mục đích hỗ trợ tình dục; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân (gel bôi trơn); chất bôi trơn tăng khoái cảm cho âm đạo, dương vật và hậu môn; kem bôi tăng khoái cảm; gel kích thích tình dục.

---

(210) **4-2025-06347**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SƠN LONG VIỆT NAM (VN)
Xóm Ngang, thôn 1, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Phụ kiện lắp đặt cửa bằng kim loại; thanh trượt bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; chân tăng chỉnh bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06348**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SƠN LONG VIỆT NAM (VN)
Xóm Ngang, thôn 1, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Phụ tùng máy nông nghiệp; trục cho máy; rô bốt công nghiệp; hộp giảm tốc [tất cả dùng cho máy móc, máy móc thiết bị công nghiệp]; bàn xoay (bàn có gắn máy móc, và có mặt xoay qua xoay lại, là máy móc làm việc); bộ điều chỉnh [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-06349**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SƠN LONG VIỆT NAM (VN)
Xóm Ngang, thôn 1, xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: phụ tùng máy nông nghiệp, trục cho máy, rô bốt công nghiệp, hộp giảm tốc [tất cả dùng cho máy móc, máy móc thiết bị công nghiệp],

bàn xoay (bàn có gắn máy móc, và có mặt xoay qua xoay lại, là máy móc làm việc), bộ điều chỉnh [bộ phận của máy], dây cáp điện, đầu nối cho dây điện, thiết bị điều chỉnh điện, linh kiện điện tử.

---

(210) **4-2025-06350**

(540)

KINGKONG

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ HUY HẢI (VN)
Thôn Trung Dương, xã Kiêu Kỵ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-06351**

(540)

SEAL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIG 22 (VN)
Số 6, khu BT4-3, khu nhà ở Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước giải khát (đồ uống không cồn); đồ uống tăng lực; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-06352**

(540)

SPACEX

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN TRỌNG (VN)
76/17/6 Phan Tây Hồ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Balo; túi xách; ví da; cặp da; túi du lịch; dây đeo ví.

---

(210) **4-2025-06353**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 25.5.5; 26.1.1
(591) Be, cam, xám, xám nhạt, nâu, đen.
(731) TRƯƠNG BÁ TUẤN (VN)
29/9 tổ 9A, Tân Hiệp, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Giá nâng hạ tủ bếp bằng kim loại; thùng đựng gạo bằng kim loại; phụ kiện tủ bếp bằng kim loại.

Nhóm 20: Thớt kê [dạng bàn]; giá để bát đĩa [đồ đạc]; tay nâng hạ cánh tủ [bộ phận của tủ]; giá [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Xoong (không dùng điện); nồi (không dùng điện); thùng đựng gạo; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-06354**

(540)

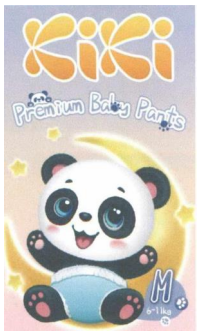

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.7.6; 1.15.15; 3.1.14; 3.1.15; 3.1.24; 3.6.3
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng cam, trắng, đen, hồng, hồng nhạt, xanh dương, xanh da trời, xanh tím, xanh tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TMQ ASIAN (VN)
Đội 3, thôn Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; bỉm trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; tã giấy các loại.

---

(210) **4-2025-06355**

(540)

MISSXIDI

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen nhạt, hồng, trắng.
(731) BÙI THỊ THANH THƯ (VN)
Thôn Mễ Hạ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-06356**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.3; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đen nhạt, cam, trắng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN SÁNG (VN)
Thôn Chi Lăng, xã Quang Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện của loa; loa; micro; tai nghe; bộ chỉnh âm thanh; bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-06357**

(540)

MANME
PERFUME

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN ĐÌNH VŨ (VN)
SN 166, đường ĐH-HH28, thôn Sơn Trang, xã Hoằng Yến, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa; nước thơm dùng trong gia đình; tinh dầu dùng trong gia đình; hương liệu (tinh dầu) dùng trong gia đình; hương liệu (tinh dầu).

---

(210) **4-2025-06358**

(540)

Bloome'a

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH MỸ PHẨM PHẠM ĐẮC NHẬT LÂM (VN)
Số 21, lô 7 khu đô thị Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; sữa tắm; dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06359**

(540)

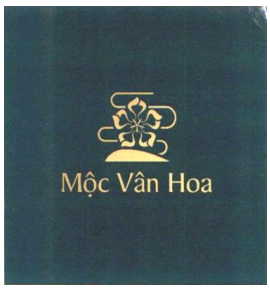

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nâu, nâu, vàng.
(731) HUỲNH LINH (VN)
Thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trôn cơ sở gạo; bánh kẹo.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-06361**

(540)

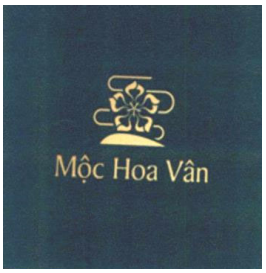

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nâu, nâu, vàng.
(731) HUỲNH LINH (VN)
Thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc: thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh kẹo.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời: dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-06362**

(540)

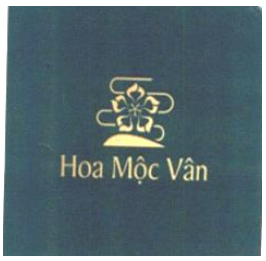

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, vàng nâu, nâu, vàng.
(731) HUỲNH LINH (VN)
Thôn Xuân Sen, xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; thịt, cá đã được bảo quản; sữa; mứt ướt; kem bơ.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch lữ hành quốc tế; dịch vụ du lịch lữ hành nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-06363**

(540)

MEKONG DELTA
PARADISE

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.7; 26.11.8
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MEKONG DELTA PARADISE (VN)
Tổ 3, ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng làm đồ uống.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), các chế phẩm có cồn dùng làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-06364**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.1
(731) ZHANG, PENG (CN)
Gujing Village, Huangpu Town, Qianshan County, Anqing City, Anhui Province, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; khẩu trang [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và quảng cáo các sản phẩm sau: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, khẩu trang [trang phục], thắt lưng [trang phục]; dịch vụ mua bán trên sàn thương mại điện tử cho các sản phẩm sau: quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu, khẩu trang [trang phục], thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-06365**

(540)

Roual PLUS
HAIRCARE

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 26.2.7; 26.11.9
(591) Hồng.
(731) ĐOÀN HỮU VIỆT (VN)
Xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm cho tóc; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm để tẩy keo xịt tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06366**

(540)

ZOGAMI

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẮT VIỆT TIẾN (VN)
11/26 tổ 53 ngõ Lương Sử C, phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-06367**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.13.15; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5

(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, đỏ, trắng, vàng, tím.

(731) HIỆP HỘI RAU QUẢ VIỆT NAM (VN)
121 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hoa có thể ăn được, đã sấy khô.

Nhóm 31: Rau tươi; củ tươi; quả tươi; trái cây tươi [ở dạng giỏ]; hoa tự nhiên; trái cây có múi, tươi.

---

(210) **4-2025-06368**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.9; 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG NA AN (VN)
Tầng 2, số 92 phố Hạ Yên Quyết, tổ 17, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm có nguồn gốc từ động vật; thủy hải sản đã chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; thủy hải sản khô.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu và mua bán các sản phẩm, cụ thể là: nước mắm, nước chấm có nguồn gốc từ động vật, thủy hải sản đã chế biến, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, thủy hải sản khô.

---

(210) **4-2025-06369**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ DINH DƯỠNG NA AN (VN)
Tầng 2, số 92 phố Hạ Yên Quyết, tổ 17, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm có nguồn gốc từ động vật; thủy hải sản đã chế biến; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản; thủy hải sản khô.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu và mua bán các sản phẩm, cụ thể là: nước mắm, nước chấm có nguồn gốc từ động vật, thủy sản đã chế biến, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, thủy hải sản khô.

---

(210) **4-2025-06370**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIDU (VN)
119B đường Đông Minh, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước sữa gạo lứt; nước dừa tự nhiên có cùi dừa (dùng cho mục đích nấu ăn); sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; trái cây bảo quản; sữa đậu nành.

Nhóm 32: Nước uống có gaz; nước ép hoa quả không có cồn; đồ uống không có cồn; bia; nước dừa và các sản phẩm làm từ nước dừa dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-06371**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) BÙI ĐỨC ANH (VN)
P3-A21 tập thể Yên Lãng, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy sưởi; đèn sưởi; đèn chiếu sáng; đèn điện; quạt thông gió; máy điều hòa nhiệt độ.

---

(210) **4-2025-06372**

(540)

TRAM NGUYEN English

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANH NGỮ TRỰC TUYẾN TALKIN ENGLISH (VN)
Số 22 ngõ 232 Nguyễn Lân, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách, tài liệu in sẵn dùng trong giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm, đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng anh; tổ chức các cuộc thi tiếng anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06373**

(540)

TRAM NGUYEN KIDDY

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.3.1
(591) Xanh dương, xanh lá, vàng, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANH NGỮ TRỰC TUYẾN TALKIN ENGLISH (VN)
Số 22 ngõ 232 Nguyễn Lân, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách, tài liệu in sẵn dùng trong giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm, đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng Internet.

---

(210) **4-2025-06374**

(540)

POMORO

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN HUY NGUYÊN (VN)
Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; van của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; bộ ống hút của bình sữa cho trẻ em; vòng kích thích mọc răng cho trẻ em; máy hút sữa.

---

(210) **4-2025-06375**

(540)

ANACO

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HUY NGUYÊN (VN)
Thôn Trường Xuân, Xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, Hà Nội, Việt Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ; thắt lưng (trang phục); găng tay (trang phục).

---

(210) **4-2025-06376**

(540)

KOMAX

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YONGKANG ZHENMEI HOME FURNISHINGS CO., LTD (CN)
No. 09, South Side, 4th Floor, Second Factory Building, No. 888 Jindu Road, Yongkang Economic Development Zone, Jinhua City, Zhejiang Province, China, 321300

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy xén cỏ; máy cắt lông động vật; máy cưa; máy nhào; búa điện; máy cắt; cưa xích; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy gia công đá; chìa vặn vít, chạy điện; súng phun keo dính, dùng điện; máy cào tuyết; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy xay; khoan cầm tay chạy điện.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay]; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; cưa [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; cái kìm càng cua; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; rìu; súng bắn keo, không dùng điện; dao rạch [dao trổ]; kéo; kéo cắt cây; dao đa năng; vũ khí đeo bên người, không phải súng; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; búa thoát hiểm.

---

(210) **4-2025-06377**

(540)

uvolt

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHICHUANGHUI TECHNOLOGY CO. LTD (CN)
202, 2nd Floor, 253 Pingxin North Road Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen 518000 SHENZHEN China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin cho điện thoại di động; cáp dữ liệu; giá đỡ điện thoại di động; điện thoại; tai nghe không dây để sử dụng với điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-06378**

(540)

AIRPLUS

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) NINGBOAQUART NVIRONMENTAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
1st & 2nd Floor, Building F0003, No. 189 Songpu 2nd Road, Binhai Economic Development Zone, Cixi City, Ningbo, Zhejiang Province, China, 315300
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; máy và thiết bị làm sạch không khí; máy sấy bát đĩa; thiết bị sấy khô tay dùng trong phòng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-06379**

(540)

LHHW

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) NINGBOLEHUO OUTDOOR PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.343, Chaoyang Road, Rongjiang Village, Jiangshan Town, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc trộn; bình cách điện; bình để uống; thùng đựng đá lạnh; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bình rót.

---

(210) **4-2025-06380**

(540)

XÔI LÁ

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 9.7.1; 25.1.9
(591) Nâu, trắng.
(731) PHẠM TUẤN DŨNG (VN)
161D Chương Dương, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2025-06381**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.5.15; 25.7.7
(731) EUROPEAN REFRESHMENTS UNLIMITED COMPANY (IE)
Southgate, Dublin Road, Drogheda, County Meath, A92 YK7W, Ireland
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga (đồ uống) và đồ uống không cồn khác; đồ uống trái cây (không cồn) và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-06382**

(540)

ColdFusion

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Thôn Trường Xuân, xã Xuân Hương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị sưởi ấm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; máy sấy tóc; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-06383**

(540)

SPARKLING

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị sưởi ấm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ; máy sấy tóc; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-06384**

(540)

CREATING

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG HUY (VN)
Thôn Trường Xuân, xã Xuân Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; ca vát.

---

(210) **4-2025-06385**

(540)

BOSS
BỀN VỮNG THEO THỜI GIAN

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) HOÀNG VĨNH HÙNG (VN)
Thôn Phú An, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy hút bụi; máy giặt; máy xay; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy chế biến thức ăn dùng điện.

Nhóm 11: Bếp điện; máy hút mùi; bếp hồng ngoại; lò nướng; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; chậu vòi rửa bát; máy sấy bát.

Nhóm 21: Xoong, nồi, chảo, tất cả đều không dùng điện.

---

(210) **4-2025-06386**

(540)

ICP Sofa

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI ICP VIỆT NAM (VN)
Số nhà 10 ngách 22/178, khu tập thể 15/2, thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, kệ); đồ nội thất.

---

(210) **4-2025-06387**

(540)

VTi
VÍT CAO CẤP

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN NHƯ PHI (VN)
Thôn An Trụ, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 06: Các loại ốc vít bằng kim loại như: vít thạch cao, vít tôn.

---

(210) **4-2025-06388**

(540)

MOTOINFINITY

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.13; 24.17.8; 26.3.23
(731) MOTOMOTION CHINA CORPORATION (CN)
61# xinggang road, Changzhou, P.R China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Giường; giát giường; ghế dài; ghế trường kỷ cỡ nhỏ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn để xoa bóp; đệm; ghế đi văng.

---

(210) **4-2025-06389**

(540)

BERRYTI

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính thời trang; kính áp tròng (lens cận thị); kính râm đeo mắt; kính râm loại áp tròng; gọng kính cho kính đeo mắt; hộp đựng kính mắt.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mắt kính thời trang, kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt.

---

(210) **4-2025-06390**

(540)

KOLI

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) KS TECH CO., LTD. (KR)
36, Wolchon-ro, Mohyeon-eup, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 17034, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm chống thấm dạng màng ứng dụng chất lỏng, trừ sơn; chế phẩm hóa học dùng để chống thấm nước cho gỗ; chế phẩm chống thấm nước cho vữa sử dụng bông (trừ sơn và dầu); chất chống bám nước, trừ sơn; hợp phần hóa học dùng để chống thấm; chất chống ẩm, trừ sơn; chất chống bám nước cho gạch, trừ sơn; chế phẩm chống thấm nước cho xi măng (trừ sơn); chế phẩm chống thấm nước cho bề mặt bê tông (trừ dầu và sơn).

(210) **4-2025-06391**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 15.9.11; 25.5.25; 26.4.1; 26.4.11
(591) Xanh lá cây, cam, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG DU LỊCH & KHÁM PHÁ VIỆT NAM (VN)
482/15 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh nghệ thuật; ảnh viện (studio); quay phim.

---

(210) **4-2025-06392**

(540)

SUNAWAY

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) QIN LAN (CN)
No. 140 Zhushan, Chuanshan Town, Liujiang District, Guang Xi Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 08: Dao cạo râu; cán dao cạo râu; lưỡi dao cạo râu.

---

(210) **4-2025-06393**

(540)

SUNAWAY

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) QIN LAN (CN)
No. 140 Zhushan, Chuanshan Town, Liujiang District, Guang Xi Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; sữa làm sạch cho mục đích vệ sinh; chất làm mềm vải; xà phòng dạng lỏng để giặt.

---

(210) **4-2025-06394**

(540)

Asaka

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(731) NGUYỄN THÀNH SANG (VN)
53/9 Bửu Đình, phường 5, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy ướt; khăn giấy ướt em bé và khăn giấy ướt người lớn; khăn giấy; giấy ăn; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-06395**

(540)

MATRIX

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MATRIX BOXING (VN)
135 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; phòng tập boxing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; dịch vụboxing; dịch vụ dạy boxing.

---

(210) **4-2025-06396**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 21.3.23; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MATRIX BOXING (VN)
135 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; phòng tập boxing; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; dịch vụboxing; dịch vụ dạy boxing.

---

(210) **4-2025-06397**

(540)

ROMEO

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG (VN)
343/51 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính mắt thời trang; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, hộp đựngmắt kính.

---

(210) **4-2025-06398**

(540)

MILU

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG (VN)
343/51 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính mắt thời trang; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, hộp đựng mắt kính.

---

(210) **4-2025-06399**

(540)

Irori

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG (VN)
343/51 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính mắt thời trang; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, hộp đựngmắt kính.

---

(210) **4-2025-06400**

(540)

BELAS
BEAUTY CLINIC

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 25.5.5; 26.4.4

(591) Xanh ngọc, xanh dương đậm, xám.

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SẮC VIỆT (VN)
55B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; phòng khám chuyên khoa da liễu.

---

(210) **4-2025-06401**

(540)

Dr.gon

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng.

---

(210) **4-2025-06402**

(540)

CO-2.4D

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừđộng vật có hại; thuốc trừ côn trùng.

---

(210) **4-2025-06403**

(540)

Dragonfly

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừđộng vật có hại; thuốc trừ côn trùng.

---

(210) **4-2025-06404**

(540)

PHÁP SƯ CÂY TRỒNG

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 739, ấp Tân Tỉnh B, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng chocây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng.

---

(210) **4-2025-06405**

(540)

PHÂN BÓN HÓA SINH CỬU LONG

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.17.25; 5.1.16; 5.3.15; 26.1.1

(591) Đỏ, trắng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 739, ấp Tân Tỉnh B, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; thuốc trừ côn trùng.

---

(210) **4-2025-06406**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 25.3.3
(591) Vàng, cam, xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM HARVEST (VN)
Thôn 4, Xã Ia Hrung, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; rau, củ đã chế biến; các loại hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; ngũ cốc đã chế biến.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi - rô và các chế phẩm khác dùng để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 40: Dịch vụ chế biến và bảo quản nông sản; dịch vụ gia công nông sản; dịch vụ chưng cất.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06407**

(540)

VNEDUONLINE

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ HỒNG QUANG (VN)
C29, Biệt thự Phố Hiến, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; giáo dục; đào tạo; dạy nghề.

---

(210) **4-2025-06408**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Vàng, xanh lá cây đậm.
(731) NGÔ VĂN HẢI (VN)
Thôn 8, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 01: Keo dán kính; keo dán roăng mặt máy; keo dán kim loại; keo dán gạch; keo dán gỗ; keo dán công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06410**

(540)

DOONOON

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH AT PHARMA VIỆT NAM (VN)
309/3 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-06411**

(540)

Keeneo

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11
(731) CÔNG TY TNHH KEENEO VIỆT NAM (VN)
Tầng 72, Vincom Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Xử lý dữ liệu; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tệp tin máy tính.

---

(210) **4-2025-06412**

(540)

Keeneo

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11
(731) CÔNG TY TNHH KEENEO VIỆT NAM (VN)
Tầng 72, Vincom Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế phần mềm máy tính; xử lý dữ liệu máy tính; cho thuê máy tính; lập trình máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ bảo vệ máy tính không bị nhiễm vi rút; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tư vấn thiết kế trang web; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn công nghệ máy tính; phát triển nền tảng máy vi

tính; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-06413**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh snack (thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc); bánh gạo; bánh ngọt; bánh mặn;bánh xốp; bánh ngô.

---

(210) **4-2025-06414**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LIUFANG ZHOU (CN)
No.325, Donger New Village, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; mồi câu cá được xử lý đông khô; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn gia súc; mồi sống để câu cá; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-06415**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) FANGJUN CHEN (CN)
No. 55 Zhichang Road, Machetou village, Jiangnan street, Yongkang City, 321300 Zhejiang Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 07: Máy gia công gỗ; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy cắt; khoan cầm tay chạy điện; máy gia công đá; máy hàn điện.

---

(210) **4-2025-06416**

(540)

Haloel

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI ĐÀO XUÂN (VN)
Số 376 Phan Đăng Lưu, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tivi, tủ lạnh, máy giặt.

---

(210) **4-2025-06417**

(540)

DAVIES
ELASTOSHIELD

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAVIES PAINTS PHILIPPINES INC. (PH)
1415 A. Sandoval Ave. cor. Mercedes Ave., Barangay San Miguel, Pasig City, Metro Manila, Philippines

(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-06418**

(540)

SMARTCORE

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHAW INDUSTRIES GROUP, INC. (US)
616 Walnut Avenue, DALTON, Georgia 30721, United States of America

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Ván sàn bằng vinyl; ván sàn gỗ cứng; tấm sàn không bằng kim loại; ván sàn gỗ cứng kỹ thuật; lớp lót sàn (lớp lót đặt giữa sàn thô và lớp sàn hoàn thiện); ván sàn laminate; ván (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-06419**

(540)

StyleWell.

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)
2455 Paces Ferry Road, Atlanta, Georgia 30339, USA

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Đệm; đồ nội thất trong phòng ngủ; đồ đạc phòng khách; đồ đạc cho phòng ăn; gối; ghế đôn; ghế lắc thư giãn, bao gồm ghế đơn lắc thư giãn và ghế sofa lắc thư giãn; ghế tựa ngả, bao gồm ghế đơn tựa ngả và ghế sofa tựa ngả; tấm lót nệm.

Nhóm 24: Chăn bông [bộ đồ giường]; chăn lông vũ; khăn mặt bằng vải; khăn tay, không bằng giấy; khăn, không bằng giấy; khăn lau; tấm phủ giường; màn cửa; rèm cửa trong nhà; rèm cửa ngoài trời; rèm cửa nhà tắm; vỏ nệm có bản chất là tấm bảo vệ nệm; vỏ gối có bản chất là tấm bảo vệ gối; khăn trải giường bằng lanh; vải lanh nhà tắm, cụ thể là: khăn tắm; vỏ bọc nắp đậy bệ xí, khăn lau; chăn; chăn mỏng, nhẹ, dùng để đắp nhanh hoặc trang trí; chăn chần; vỏ gối; tấm trải giường [vải]; vải lanh nhà bếp, cụ thể là khăn ăn bằng vải dệt, tấm lót đĩa bằng vải, khăn vải dệt để lau khô bát đĩa, khăn trải bàn bằng vải dệt, dải khăn trang trí trên bàn ăn bằng vải dệt; đồ treo tường làm bằng vải.

Nhóm 27: Thảm trải sàn phòng khách; thảm nhà tắm; thảm chùi chân ở cửa.

---

(210) **4-2025-06420**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) DAIWA HOUSE INDUSTRY CO., LTD. (JP)
3-5, Umeda 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8241 JAPAN
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Chấp nhận tiền gửi (bao gồm phát hành trái phiếu thay thế) và chấp nhận tiền gửi có kỳ hạn; dịch vụ cho vay (tài chính) và chiết khấu hóa đơn; thanh toán nội hối; bảo lãnh thanh toán và chấp nhận hối phiếu; dịch vụ cho vay chứng khoán; mua và chuyển giao trái quyền tiền tệ (quyền đòi nợ); giữ an toàn vật có giá trị bao gồm chứng khoán và kim loại quý [dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ đồ vật quí giá]; dịch vụ đổi tiền; uỷ thác quản lý tài chính đối với hợp đồng tương lai tài chính; uỷ thác quản lý tài chính đối với tiền, chứng khoán, trái quyền tiền tệ (quyền đòi nợ), tài sản cá nhân, đất đai, quyền đối với tài sản gắn liền với đất, quyền đối với bề mặt hoặc cho thuê trên đất; đại lý đăng ký mua trái phiếu (dịch vụ tài chính); giao dịch ngoại hối; dịch vụ liên quan đến thư tín dụng; môi giới mua hàng bằng trả góp hoặc tín dụng; cung cấp thông tin liên quan đến tài chính cho các khoản vay mua nhà; đại lý thu tiền thuê nhà, tiền gas hoặc tiền điện; ủy thác thu tiền hàng hóa; môi giới bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ thẩm định bảo hiểm nhân thọ; đại lý bảo hiểm phi nhân thọ; điều chỉnh mức bồi thường đối với bảo hiểm phi nhân thọ; dịch vụ thẩm định bảo hiểm phi nhân thọ; tính tỷ lệ phí bảo hiểm; quản lý tòa nhà (dịch vụ bất động sản); dịch vụ đại lý cho thuê hoặc thuê tòa nhà; cho thuê hoặc thuê tòa nhà; mua và bán tòa nhà; dịch vụ đại lý mua và bán tòa nhà; định giá bất động sản; cung cấp thông tin về tòa nhà hoặc đất đai (dịch vụ bất động sản); quản lý đất đai; dịch vụ đại lý thuê và cho thuê đất đai; cho thuê đất đai; mua và bán đất đai; dịch vụ đại lý bất động sản cho việc mua hoặc bán đất; đánh giá tài chính đối với tín dụng doanh nghiệp; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn lập kế hoạch thuế (dịch vụ tài chính); cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ nộp thuế (dịch vụ tài chính).

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; vận hành và bảo trì các tiện ích trong tòa nhà; sửa chữa hoặc bảo dưỡng thiết bị báo cháy; sửa chữa hoặc bảo dưỡng điều hòa không khí; sửa chữa hoặc bảo dưỡng đầu đốt; sửa chữa hoặc bảo dưỡng nồi hơi; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy bơm; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị làm lạnh; sửa chữa hoặc bảo trì

động cơ điện; sửa chữa hoặc bảo trì máy móc và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy phát điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy và thiết bị đo lường.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng tàu biển; vận tải hàng không; đóng gói hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ lưu kho hàng hóa; bảo quản tạm thời đồ dùng cá nhân; lưu trữ tạm thời hàng hóa chuyển phát; cung cấp khí gas [phân phối]; cung cấp điện; cung cấp khí nước [phân phối]; cung cấp nhiệt [phân phối]; cho thuê kho bãi; cung cấp chỗ đậu xe; cung cấp tiện nghi neo đậu tàu; dịch vụ cảng hàng không; vận hành bãi đỗ xe; cho thuê máy móc và thiết bị xếp dỡ hàng; cho thuê xe ô tô; cho thuê hệ thống đỗ xe cơ khí.

Nhóm 42: Cung cấp thông tin khí tượng; thiết kế kiến trúc; khảo sát (kỹ thuật); khảo sát hoặc nghiên cứu địa chất; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ [bao gồm các bộ phận của chúng] hoặc hệ thống được tạo bởi các máy, thiết bị và dụng cụ đó; thiết kế phần mềm máy vi tính, lập trình máy vi tính hoặc bảo trì phần mềm máy vi tính; nghiên cứu xây dựng công trình hoặc quy hoạch thành phố; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về phòng ngừa ô nhiễm; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về điện; thử nghiệm hoặc nghiên cứu về kỹ thuật dân dụng; cho thuê máy tính; cung cấp chương trình máy tính trên mạng dữ liệu,

---

(210) **4-2025-06421**

(540)

COOL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHIMANO INC. (JP)
3-77 Oimatsu-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8577, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Bình bằng thủy tinh để bảo quản thực phẩm; bình bẹt đựng đồ uống; bình cách nhiệt; hộp giữ lạnh mang đi được, không dùng điện; hộp ướp lạnh thực phẩm và đồ uống mang đi được, không dùng điện; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; vật dụng làm lạnh mang đi được, không dùng điện; vật dụng làm lạnh đồ uống mang đi được, không dùng điện; thùng ướp lạnh mang đi được dùng cho thực phẩm và đồ uống, không dùng điện; đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng cách nhiệt dùng cho thực phẩm; đồ chứa đựng cách nhiệt; hộp giữ lạnh dùng để câu cá mang đi được, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-06422**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1; 26.3.7

(731) JNTL CONSUMER HEALTH I (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Gubelstrasse 34, 6300 Zug, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm), cụ thể là dầu gội đầu, dầu xả, gel chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc tóc dạng bọt, chế phẩm chăm sóc tóc dạng xịt, nước thơm, serum, chế phẩm tạo kiểu và làm bóng tóc, chế phẩm làm mềm tóc, chế phẩm nuôi dưỡng tóc, dầu dùng cho tóc, chế phẩm làm thẳng tóc và chế phẩm để điều trị phục hồi tóc không chứa thuốc; chế phẩm xử lý chăm sóc tóc không chứa thuốc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm và chế phẩm giữ ẩm dùng cho da (mỹ phẩm); chế

phẩm làm sạch da; chế phẩm làm sạch cơ thể (mỹ phẩm); dầu dùng cho cơ thể (mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch cơ thể (không chứa thuốc) và xà phòng dùng cho cơ thể.

---

(210) **4-2025-06423**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.7
(591) Vàng, đen
(731) JNTL CONSUMER HEALTH I (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Gubelstrasse 34, 6300 Zug, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm), cụ thể là dầu gội đầu, dầu xả, gel chăm sóc tóc, chế phẩm chăm sóc tóc dạng bọt, chế phẩm chăm sóc tóc dạng xịt, nước thơm, serum, chế phẩm tạo kiểu và làm bóng tóc, chế phẩm làm mềm tóc, chế phẩm nuôi dưỡng tóc, dầu dùng cho tóc, chế phẩm làm thẳng tóc và chế phẩm để điều trị phục hồi tóc không chứa thuốc; chế phẩm xử lý chăm sóc tóc không chứa thuốc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm và chế phẩm giữ ẩm dùng cho da (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch da, chế phẩm làm sạch cơ thể (mỹ phẩm), dầu dùng cho cơ thể (mỹ phẩm), chế phẩm để làm sạch cơ thể (không chứa thuốc) và xà phòng dùng cho cơ thể.

---

(210) **4-2025-06424**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh da trời, vàng nhạt, vàng đậm, hồng, xanh lá cây nhạt, tím.
(731) ACACIA EDUCATION CO., LTD. (TH)
4/2 Soi Prasatsuk, Yen Akart Road, Chong Nonsi, Yannawa, Bangkok 10120, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường mẫu giáo; dịch vụ giảng dạy trên lớp học; cùng cấp dịch vụ tư vấn liên quan đến giảng dạy và hướng dẫn; cung cấp các thông tin về giáo dục; dịch vụ giảng dạy về ngôn ngữ; dịch vụ trường dạy về ngôn ngữ.

---

(210) **4-2025-06425**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.4
(731) PRIME ASIA LEATHER CORPORATION (VG)
Trident Chambers, P.O. Box 146, Road Town, Tortola, British Virgin Island
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Da thuộc bằng muối crome; da động vật; da thuộc (da dê, cừu, sơn dương) không dùng cho mục đích làm sạch; da bò mộc; da bò; da bóng.

---

(210) **4-2025-06426**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HAIR SALON 3AM

(731) BEIJING 3AM MANAGEMENT CONSULTING CO., LTD (CN)
Room 2202, Floor 22, Building 2, No. 1, Ronghua South Road, Beijing Economic Technological Development Zone, Beijing (Yizhuang Group, High-end Industrial Area, Beijing Pilot Free Trade Zone), China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ làm tóc; dịch vụ sơn móng nghệ thuật cho móng tay, chân.

---

(210) **4-2025-06427**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

suldangfree

(731) OURPICK CO., LTD. (KR)
M-dong 3102ho, 32 Songdogwahak-ro, Yeonsu-gu, Incheon, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm làm trong sạch không khí; dược phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh bán lẻ thực phẩm chức năng cho sức khỏe là chất bổ sung ăn kiêng; kinh doanh bán lẻ chất bổ sung dinh dưỡng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng máy tính và truyền thông; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-06428**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LOVE MAXX

(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước khoáng [đồ uống]; chiết xuất từ trái cây không có cồn; nước ngọt; lúa mạch lên men [bia].

---

(210) **4-2025-06429**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; giấy; giấy viết; bút (đồ dùng văn phòng); tệp xếp giấy tờ, tài liệu [đồ dùng văn phòng]; dụng cụ cắt giấy [đồ dùng văn phòng].

---

(210) **4-2025-06430**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 30: Bánh bột nhào; mì sợi; cà phê; gia vị; cơm ăn liền; đồ ăn nhanh được chế trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-06431**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 29: Thịt; trứng nghiền thành bột; sữa; hạt ngào đường; thịt đóng hộp; trái cây đóng hộp; đậu hũ.

---

(210) **4-2025-06432**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang vệ sinh; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện, trừ máy xông hơi mặt; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp rung; súng xoa bóp chạy điện; găng tay dùng để xoa bóp.

---

(210) **4-2025-06433**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; xà phòng tắm dạng bánh; chế phẩm giặt là; dầu gội đầu (không chứa thuốc); bút chì (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-06434**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 31: Rau củ tươi; gừng tươi; tỏi tươi; trái cây tươi; quả bí tươi; khoai tây tươi.

---

(210) **4-2025-06435**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây, có cồn; rượu soju; rượu gạo; rượu mạnh [đồ uống]; rượu cốc-tai; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-06436**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất dệt kim; quần áo lót; quần áo khoác ngoài; tất cả đều là sản phẩm không được xếp vào các nhóm khác.

---

(210) **4-2025-06437**

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi (không thuộc các nhóm khác); trò chơi thẻ bài; thiết bị trò chơi; dụng cụ rèn luyện thể hình; quả tạ tay; trò chơi trên bàn (table-top games).

---

(210) **4-2025-06438**

(540)

LOVE MAXX

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN LOVE MAXX IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
No. 106, Headquarters Building, No. 6 Pingtou North Road, Liuyang Economic and Technological Development Zone, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 21: Vạc để nấu; bát (bát to); chậu (đồ đựng); thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; khung căng quần áo; giá phơi đồ quay được.

---

(210) **4-2025-06439**

(540)

WHILE ON EARTH

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) WHILE ON EARTH INC. (US)
320 Stone Ridge Drive, East Greenwich, Rhode Island 02818, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi thể thao đa năng; túi xách đa năng.

Nhóm 25: Trang phục mặc dưới; áo ngực; găng tay [trang phục]; mũ; áo khoác [trang phục]; quần dài; áo sơ mi; giày; quần đùi; quần áo bó; trang phục mặc trên.

---

(210) **4-2025-06440**

(540)

RỒNG VÀNG BẢO LONG

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DOANH NGHIỆP BÁNH ĐẬU XANH BẢO LONG (VN)
Số 9 ngõ 2 Bình Minh 2, khu 15, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh đậu xanh.

Nhóm 35: Mua bán bánh đậu xanh; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-06441**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUN-FRIEND FOODS CORP. (TW)
1F. No. 238, Yangguang St., Neihu Dist., Taipei City 114067, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 33: Rượu cốc-tai; rượu vang; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang.

---

(210) **4-2025-06442**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) QIJIN (SHENZHEN) E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
502-A16, Bldg. 2, Econ. Dev. Industrial Zone, No. 40, Chuyun Rd., Wenjing Comm, Buji St., Longgang Dist., Shenzhen, China, 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; mỹ phẩm; quả bóng giặt có chứa chất giặt tẩy; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân.

---

(210) **4-2025-06443**

(540)



(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23

(591) Xanh dương, đỏ, trắng

(731) LÊ TRẠC MẠNH (VN)
Thôn Khang Thịnh, xã Xuân Thịnh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; loa thông minh; loa cầm tay; micrô; âm li; đầu máy karaoke (ka-ra-ô-kê).

---

(210) **4-2025-06444**

(540)

iTrust

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN FINICARE CO., LTD. CN)
201, No. 50, the 3rd Industrial Park Houting Community, Shajing Street Bao'an District, Shenzhen, China, 518104

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị đo áp lực máu trong động mạch; đường kế; máy đo nhịp tim; máy đo mạch; nhiệt kế cho mục đích y tế; dụng cụ đo huyết áp.

---

(210) **4-2025-06445**

(540)

ESMDER

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) WENLING TENGCHENG MACHINERY CO., LTD (CN)
(within the Zhejiang Work Quantity Cutting Tool Trading Center) Qianyangxia Village, Wenqiao Town, Wenling City, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Đầu cacbua xi măng là bộ phận được gắn vào máy công cụ, giúp tăng độ bền và khả năng chịu mài mòn; máy gia công kim loại; mũi khoan [bộ phận của máy]; dao phay là bộ phận của máy; máy công cụ; bơm [bộ phận của máy móc; động cơ hoặc mô tơ].

---

(210) **4-2025-06446**

(540)

AMOR
WHITE

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, Xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

---

(210) **4-2025-06447**

(540)

AMOR
BLACK

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, Xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

---

(210) **4-2025-06449**

(540)

Rovas

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ THẢO (VN)
Thôn Nông Sơn 1, xã Điện Phước, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa mặt; bồn cầu (thiết bị vệ sinh); vòi nước (thiết bị sinh); vòi tắm hoa sen; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-06450**

(540)

NAPOLON
SANITARY WARE

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN UY LÂN (VN)
26 lô K khu dân cư Bình Tiên, phường 4, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh, thiết bị điện, hàng điện gia dụng, hàng gốm sứ.

---

(210) **4-2025-06451**

(540)

EURONAL

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CƠ SỞ VŨ THẢO (VN)
224/39/33 khu phố 6, đường số 8, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp từ; bếp điện; nồi cơm điện; lò vi sóng; lò nướng.

---

(210) **4-2025-06452**

(540)

THÀNH PHÁT
GAS

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 18.2.1; 26.4.4
(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN GAS CÀ MAU (VN)
Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí thiên nhiên hỏa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

---

(210) **4-2025-06453**

(540)

HÙNG PHÁT GAS

(220) 21/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 15.7.1; 21.3.21; 24.15.7; 25.5.5; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh ngọc, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: khí thiên nhiên hỏa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa dựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; marketing.

---

(210) **4-2025-06454**

(540)

Contenue

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốcxua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-06455**

(540)

Curtis

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-06456**

(540)

IC-Borcadis

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-06457**

(540)

IC-Bortival

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BMC VIỆT NAM (VN)
Lô MB1-2, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-06458**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.3.1; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY MẶC XUẤT KHẨU SƠN HÀ (VN)
Số 79, Nguyễn Văn A, KP 2, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 23: Các loại sợi và chỉ dùng trong ngành dệt.

Nhóm 25: Quần áo may công nghiệp; quần áo thêu công nghiệp; quần áo dệt, đan len.

Nhóm 35: Mua bán các loại quần áo, giầy dép, sản phẩm thủy tinh pha lê, gốm, sứ.

---

(210) **4-2025-06459**

(540)

iDream

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BÁCH VIỆT (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; chảo chống dính, không dùng điện; nồi inox, không dùng điện; bộ bát đĩa; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-06460**

(540)

Tuấn Lốp

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CAO THANH TUẤN (VN)
Tổ 16 phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: xăm lốp cho xe cộ, lốp ô tô, ắc quy, lazang ô tô, phụ tùng xe các loại.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; dịch vụ thay lốp xe; dịch vụ sửa chữa lốp xe; đắp lại lốp xe.

---

(210) **4-2025-06461**

(540)

POLDIOS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06462**

(540)

POLDAPAG

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06463**

(540)

DESMOXAN

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06464**

(540)

FERICOSE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06465**

(540)

POLMELAT

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06466**

(540)

POLMELOX

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06467**

(540)

POLNOCTIS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06468**

(540)

POLEMPAG

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06469**

(540)

POLINAG

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI POLVITA (VN)
Lô B7&B8, ngách 1, ngõ 187 đường Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06470**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ CDT HOMES (VN)
Thửa 469, lô LK23 khu nhà ở Him Lam - Hùng Vương, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; marketing mục tiêu; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; đầu tư vốn; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-06471**

(540)

PINEDO

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM GIA VIỆT (VN)
340/14 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06472**

(540)

APLUS ARCHITECTS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG A CỘNG (VN)
84D Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1,thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kếcông nghiệp.

---

(210) **4-2025-06473**

(540)

MHC®
Build Quality - Build Trust

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.5.1; 26.5.2; 26.5.9; 26.7.25
(591) Cam, xanh lá cây, đỏ, xanh lam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HƯNG M&C (VN)
Lầu 7, tòa nhà Waseco, số 10 Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 06: Cột bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng thép; vật liệu xây dựng chịu lửa bằng kim loại; nhà tiền chế (có sẵn để lắp ghép) bằng kim loại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng và sữa chữa kho chứa hàng; xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; dịch vụ xây lát; lát đường; lát mặt đường; lắp đặt các tiện ích trong công trình xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; lắp ráp nhà tiền chế; sơn nội thất và ngoại thất; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết lập bản vẽ công nghiệp; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; thử nghiệm vật liệu.

---

(210) **4-2025-06474**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 3.9.24; 16.3.13; 24.9.1; 24.11.7
(591) Đen, đỏ, trắng, nâu, vàng đồng, vàng nhủ đồng, cam đậm, cam nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Ấp 14, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 30: Muối gia vị; muối cua (thành phần chính là muối); nước chấm hải sản (gia vị); nước chấm thịt nướng (gia vị); nước chấm rau (gia vị); hạt nêm (gia vị).

---

(210) **4-2025-06475**

(540)

HƯƠNG BẢO CHÂU

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG (VN)
Ấp 14, xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 29: Chà bông chế biến từ thịt; chà bông chế biến từ hải sản; thịt đã qua chế biến; hải sản đã qua chế biến; rau củ quả đã chế biến; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Muối gia vị; muối cua (thành phần chính là muối); nước chấm hải sản (gia vị); nước chấm thịt nướng (gia vị); nước chấm rau (gia vị); hạt nêm (gia vị).

---

(210) **4-2025-06476**

(540)

AdamandHome

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 7.3.11; 26.11.3
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, đỏ, đen.
(731) TRẦN THỊ KIM THỐNG (VN)
Đội 1, khu phố Luật Lễ, thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 41: Phòng tập thể dục thể hình (gym); dịch vụ dạy tập gym.

---

(210) **4-2025-06477**

(540)

FIPAL
QUALITY PACKAGING SOLUTIONS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, nâu nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG HOAN (VN)
CH06 N10 TTQĐ HVCTQS phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; dây chuyền lọc nước RO; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nước sạch; máy làm đá viên; máy sản xuất đá ống; thiết bị máy làm đá.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị và máy làm đá lạnh.

Nhóm 36: Dịch vụ mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng dân dụng công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước đô thị; san lấp mặt bằng; lắp đặt trang thiết bị và trang trí nội - ngoại thất; dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng công trình; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa các thiết bị: thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị và máy làm đá lạnh; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; sửa chữa xe hỏng.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước; gia công kim loại.

---

(210) **4-2025-06478**

(540)

XINFARVIA

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TÂN MỸ (VN)
Số 77 Lê Văn Hưu, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh định hình.

---

(210) **4-2025-06479**

(540)

AP55

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TÂN MỸ (VN)
Số 77 Lê Văn Hưu, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh định hình.

---

(210) **4-2025-06480**

(540)

SINFAR

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TÂN MỸ (VN)
Số 77 Lê Văn Hưu, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Nhôm thanh định hình.

---

(210) **4-2025-06481**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam nhạt, xanh lá, đỏ, xanh dương, vàng, hồng, tím, cam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ UNICO (VN)
Thửa đất số 30, tờ bản đồ số 243, khu đô thị công nghệ FPT Đà Nẵng, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 16: Sách.

Nhóm 28: Đồ chơi giáo dục; đồ chơi trẻ em; đồ chơi khoa học; khối ghép hình (đồ chơi); khối lắp ghép (đồ chơi).

---

(210) **4-2025-06482**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Đen, trắng, xanh lục, vàng.
(731) LÊ THỊ HÀ (VN)
Thôn Thanh Giã 2, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 04: Sáp ong; sáp ong dùng trong sản xuất mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thảo dược; sữa ong chúa dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; keo ong dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; thuốc mỡ trên cơ sở mật ong dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Mật ong; sữa ong chúa; keo ong; mứt mật ong trộn vừng; tầng ong ăn được; sáp ong ăn được.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

Nhóm 35: Mua bán: sáp ong, sáp ong dùng trong sản xuất mỹ phẩm, thảo dược, sữa ong chúa dùng cho mục đích dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa, keo ong dùng cho

mục đích dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong, thuốc mỡ trên cơ sở mật ong dùng cho mục đích y tế, mật ong, sữa ong chúa, keo ong, mứt mật ong trộn vừng, tầng ong ăn được, sáp ong ăn được, đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-06483**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 7.3.11
(591) Đỏ.
(731) PHAN VĂN THƯỜNG (VN)
Thôn An Lão, xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; cho thuê không gian quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc và phim được ghi trước và tải xuống được; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo.

---

(210) **4-2025-06484**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.3; 2.5.30; 26.1.1
(591) Hồng (đậm, nhạt), đỏ (đậm, nhạt), nâu (đậm, nhạt), trắng, xanh lam.
(731) NGUYỄN THÁI HỒNG YẾN (VN)
149/68 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng muối ớt; bánh tráng; bánh đa; bánh tráng trộn (làm từ bột gạo và các gia vị); bánh tráng các loại.

---

(210) **4-2025-06485**

(540)

SAOMAI

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN LẠNH SAO MAI (VN)
Thửa đất số 495, tờ bản đồ số: 62, dự án Golden Hills City (Giai đoạn 1), khu A, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí.

Nhóm 35: Mua bán: ống kim loại dùng cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-06486**

(540)

RUNDA

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HUA RUN VIỆT NAM (VN)
508/8 tổ 5, khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06487**

(540)

HUARUN

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HUA RUN VIỆT NAM (VN)
508/8 tổ 5, khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06488**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.15.15
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN X20 (VN)
35 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-06489**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN X20 (VN)
35 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-06490**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.3; 5.1.5; 5.3.20; 10.3.13; 26.4.18
(591) Nâu, đen, xanh lá cây, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AGRI SEP (VN)
Số 02 Yết Kiêu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học (không dùng trong y tế và thú y); sản phẩm hóa học dùng trong nông nghiệp.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học (dùng trong y tế); chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 08: Công cụ dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp, làm vườn (vận hành bằng tay).

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo dịch vụ thông qua các cửa hàng bán lẻ; bán buôn hàng hóa, qua các trang web hoặc các kênh thương mại điện tử

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06491**

(540)

Web Nhà Quê

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH AGRI SEP (VN)
Số 02 Yết Kiêu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học (không dùng trong y tế và thú y); sản phẩm hóa học dùng trong nông nghiệp.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học (dùng trong y tế); chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 08: Công cụ dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp, làm vườn (vận hành bằng tay).

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo dịch vụ thông qua các cửa hàng bán lẻ; bán buôn hàng hóa, qua các trang web hoặc các kênh thương mại điện tử.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06492**

(540)

Shop Nhà Quê

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH AGRI SEP (VN)
Số 02 Yết Kiêu, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm sinh học (không dùng trong y tế và thú y); sản phẩm hóa học dùng trong nông nghiệp.

Nhóm 05: Chế phẩm sinh học (dùng trong y tế); chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 08: Công cụ dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; dụng cụ nông nghiệp, làm vườn (vận hành bằng tay).

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo dịch vụ thông qua các cửa hàng bán lẻ; bán buôn hàng hóa, qua các trang web hoặc các kênh thương mại điện tử.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-06493**

(540)

getX

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23
(591) Trắng, xanh dương, vàng cam, xám đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC THIÊN HÀ XANH (VN)
Tầng 9, tòa nhà Zoliac, số 1, ngõ 19 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; khóa đào tạo từ xa; thông tin giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; tư vấn đào tạo hoặc giáo dục.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; số hóa tư liệu; dịch vụ nghiên cứu và triển khai; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-06494**

(540)

ATE
AUTINH ENGLISH

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.13; 26.1.2; 26.3.1; 26.3.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HẢI QUỲNH (VN)
48A, KP1 Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-06495**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.11.8; 4.3.3; 6.1.2; 26.3.4
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG LONG THÀNH (VN)
Thôn Hồng Sơn, xã Thanh Sơn, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 19: Xi măng; thạch cao [vật liệu xây dựng]; bột trét tường; bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng: xi măng, thạch cao [vật liệu xây dựng], bột trét tường, bê tông, cấu kiện xây dựng bằng bê tông.

---

(210) **4-2025-06496**

(540)

EHPi

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TIÊU CHUẨN SINH HỌC VĨNH THỊNH (VN)
Lô 23, đường Tân Tạo, khu công nghiệp Tân Tạo mở rộng, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học dùng cho việc xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, xử lý môi trường nước (chế phẩm dạng bột, hạt, đậm đặc dạng hạt, lỏng, lỏng đậm đặc).

Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản (tôm, cá); giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-06497**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 4.3.3; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, trắng, nâu, đen.
(731) HUỲNH CHÍ CƯỜNG (VN)
Tổ 1, thôn Thắng Lợi, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Mua bán: quả thanh long tươi.

---

(210) **4-2025-06498**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.15.15; 4.3.3; 25.7.25; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, đen, nâu.
(731) HUỲNH CHÍ CƯỜNG (VN)
Tổ 1, thôn Thắng Lợi, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 35: Mua bán: quả thanh long tươi.

---

(210) **4-2025-06499**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh da trời, xanh đậm, vàng.
(731) NGUYỄN ANH KIỆT (VN)
Tổ 4, thôn Liêm Hòa, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Tổ yến (thô); tổ yến chế biến các loại.

---

(210) **4-2025-06501**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 2.5.18; 26.1.1
(591) Đỏ, nâu vàng, hồng, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BÚN CÁ NẾP (VN)
Số 58, đường Trương Định, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-06502**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM SẠCH HÒA HẢO (VN)
Số 168, tỉnh lộ 954 thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay từ đậu nành, đạm lúa mì, bột bắp, bột sắn, bột tảo biển, cụ thể là: chả viên tiêu; chả cá chay; chả quế; đùi gà xả chay; sườn non chay; thịt có tiêu chay; xúc xích thịt chay; giò thủ chay; khô chay.

Nhóm 30: Bún; mì.

---

(210) **4-2025-06503**

(540)

ORVE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) SHENZHEN MEETIME TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO.,LTD. (CN)
A725, Building 2, Time Valley, 7th Industrial Zone, Heshuikou Community, Matian Street, Guangming District, Shenzhen, China, 518106
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng cổ [đồ kim hoàn]; đồng hồ đeo tay; hoa tai; nhẫn [đồ kim hoàn]; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; đồ trang sức.

Nhóm 18: Túi; túi dết; túi xách tay; vali có bánh xe; ví đựng tiền; túi dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-06505**
(641) 4-2019-27990
(540)

AULAC INDUSTRIES

(220) 26/07/2019
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 15.9.18
(591) Xanh nước biển, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP ÂU LẠC (VN)
B26-BT4, phố Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; máy đóng bao; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2025-06506**

(540)

phiêu TRAVEL

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG HOÀNG ANH GROUP (VN)
Số 298 đường Lý Thường Kiệt, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 39: Du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ lái xe; giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê xe; vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-06507**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 6.1.2; 6.3.14; 25.1.5; 25.1.9
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH CỘNG ĐỒNG HOÀNG ANH GROUP (VN)
Số 298 đường Lý Thường Kiệt, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 39: Du lịch; hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ lái xe; giữ chỗ cho các chuyến đi; đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê xe; vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-06508**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.18; 9.7.19; 26.1.1
(591) Đen, trắng, hồng, đỏ, xanh lá cây, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (VN)
12/14/18 đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến, cụ thể là: khô thịt heo; thịt heo xông khói; thịt bò xông khói; thịt heo muối; thịt ướp gia vị được quay hoặc nướng.

---

(210) **4-2025-06509**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH MỘC DƯỢC AN (VN)
Số 115 phố Bế Văn Đàn, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06510**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ NỘI THẤT THỊNH VƯỢNG (VN)
Xóm 11 thôn Hậu Ái, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; ván lát sàn gỗ; tấm ván sàn gỗ; tấm gỗ lát sàn.

---

(210) **4-2025-06511**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.3; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ NỘI THẤT THỊNH VƯỢNG (VN)
Xóm 11 thôn Hậu Ái, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; ván lát sàn gỗ; tấm ván sàn gỗ; tấm gỗ lát sàn.

---

(210) **4-2025-06512**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3
(731) NGUYỄN THỊ NGUYÊN (VN)
Căn hộ 2410, tòa S106, khu đô thị Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: máy cắt, máy hàn, máy nén khí, máy phun xịt, ống dây chịu áp lực cao, dây máy đầm rung bê tông, dây xoắn, máy đầm, máy bơm, máy khoan, máy mài, máy bào, máy cưa gỗ, máy thổi, thước đo, dây đo, thước dây, thước mét, thiết bị rửa xe cộ, dụng cụ vặn ốc, vít, cờ lê, mỏ lết.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê, nước giải khát; dịch vụ quán lẩu; dịch vụ quán nướng.

---

(210) **4-2025-06513**

(540)

MANCHAO

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DONGGUAN MANCHAO CULTURAL CREATIVITY CO., LTD (CN)
Room 1401, Building 3, No. 163, Shipai Section, Dongyuan Avenue, Shipai Town, Dongguan City, Guangdong Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; quần áo cho búp bê.

---

(210) **4-2025-06514**

(540)

Panarolex

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁNH LINH HƯNG YÊN (VN)
Số 79 đường Đinh Điền, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; kiềng bếp; dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi cơm điện; bình đun nước nóng dùng điện.

---

(210) **4-2025-06515**

(540)

GENNY GIFT

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 9.1.10

(591) Hồng, trắng, da cam.

(731) ĐỖ XUÂN TRƯỜNG (VN)
Số 5 ngõ 4, xóm Sông Vần, thôn Cao Mật Hạ, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: son, nước hoa, nến thơm, ví da, dây lưng, hạt ngũ cốc dinh dưỡng, gấu bông, hoa sáp.

---

(210) **4-2025-06519**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh da trời, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HÀ TĨNH (VN)
Số 01, đường Nguyễn Hoành Từ, khối 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt các công trình cấp nước; khoan giếng; khai thác nước sạch.

Nhóm 39: Cung cấp nước sạch; quản lý hệ thống đường ống cấp nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước sạch.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế lắp đặt hệ thống đường ống cung cấp nước.

---

(210) **4-2025-06520**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh da trời, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CP CẤP NƯỚC HÀ TĨNH (VN)
Số 01, đường Nguyễn Hoành Từ, khối 3, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt các công trình cấp nước; khoan giếng; khai thác nước sạch.

Nhóm 39: Cung cấp nước sạch; quản lý hệ thống đường ống cấp nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước sạch.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế lắp đặt hệ thống đường ống cung cấp nước.

---

(210) **4-2025-06521**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI QUỐC TẾ AGIC (VN)
Lô F3, F4, KCN Dầu Giây, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thức ăn cho gia súc, thức ăn cho động vật, thức ăn vỗ béo cho động vật, chế phẩm để vỗ béo vật nuôi, thức ăn cho thú cưng, thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-06522**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MỘC THAO AN HƯƠNG (VN)
Số 17, ấp Hòa Ninh, xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-06523**

(540)

AGRISUN

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH MINH ĐỨC (VN)
28 Nguyễn Kim Công, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; quạt làm mát không khí; sen vòi tắm nóng lạnh; bộ lọc xử lý nước sinh hoạt và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06524**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 24.15.21; 26.4.3; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ FPHOUSE (VN)
17C An Phú Đông 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm, ứng dụng có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2025-06525**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đồng, xanh lá, xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯƠNG HÀ NGUYÊN (VN)
Số 93/98/6 Nguyễn Thái Bình, tổ 3, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; nước rửa tay; nước lau kính; nước rửa chén; nước tẩy bồn cầu; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; kem dưỡng da; kem đánh răng; nước súc miệng; nước hoa; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-06526**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THANH VÂN (VN)
Thôn 2, xã Trùng Khánh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức, đồ kim hoàn, đá quý và bán quý; đồng hồ và dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-06528**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾP VẬN HÒA PHÁT (VN)
Tòa EVD số 431 Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải đa phương thức nội địa (đường bộ, đường biển, đường sắt).

---

(210) **4-2025-06529**

(540)

KIM PHƯỚC TRUNG

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TIỆM VÀNG KIM PHƯỚC TRUNG (VN) (VN)
Số 36/2, ấp An Phú, xã An Quy, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý: vàng, bạc; đồ trang sức; đá quý; kim cương; dây chuyền (đồ trang sức, đồ kim hoàn).

---

(210) **4-2025-06530**

(540)

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CHU VĂN HIỆP (VN)
Thôn Phú Nông, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất để cải tạo đất; phân đạm; chế phẩm phân bón; chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; hóa chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân lân [phân bón]; supe phốt phát [phân bón]; hóa chất sử dụng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón làm từ bột cá; phân hữu cơ [phân bón]; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; phân bón.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt ốc sên; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ dệp cây; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-06531**

(540)

CHUNG TAY XÂY DỰNG , VỮNG BỨC THÀNH CÔNG

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1
(591) Xanh nước biển, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ ĐÔ 1 (VN)
Số 186 phố Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý tòa nhà (quản lý bất động sản); kinh doanh bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý quỹ đầu tư; sàn giao dịch bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng công trình công nghiệp; xây dựng các công trình giao thông; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt hệ thống điện; dịch vụ lắp đặt hệ thống cấp thoát nước.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng điện, năng lượng mặt trời, năng lượng thủy điện, năng lượng gió.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội ngoại thất; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; khảo sát, đo đạc đất đai; dịch vụ lập quy hoạch đô thị.

---

(210) **4-2025-06532**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.7; 3.1.16; 3.1.24; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương.
(731) DƯƠNG ANH THƯ (VN)
Ấp Kinh B, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế cho thú cưng; spa làm đẹp thú cưng; dịch vụ chăm sóc thú cưng; dịch vụ phối giống cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-06533**

(540)

SH.WON

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2
(591) Đen,trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LINH DUYÊN (VN)
Tổ 28, ấp Hòa Long I, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-06534**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.13.1
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) LÊ NGUYỄN HÙNG LONG (VN)
31 Sư Vạn Hạnh, phường 02, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ trong võ thuật, bao cát dùng để tập luyện, đích đá, đích đấm, trụ đấm, trụ đấm boxing, găng tay đấm bốc, gậy phản xạ, dây kháng lực, đồ bảo vệ tay, bao đấm bốc, găng đấm bốc, găng đá, đồ bảo vệ cơ thể, đồ bảo vệ bụng, đồ bảo vệ cẳng tay, đồ bảo vệ bàn chân, đồ bảo vệ ống quyển, thiết bị đệm an toàn cho võ thuật, võ phục, đồ lưu niệm, cụ thể là: huy hiệu, cúp, cờ, huy chương, huân chương lưu niệm, thắt lưng vô địch.

---

(210) **4-2025-06535**

(540)

Elanor

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI EGAO VIỆT NAM (VN)
Số 19 Bà Triệu, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông tẩy trang.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ sản phẩm: mỹ phẩm, bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-06536**

(540)

ROBOT COLOR

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KTM (VN)
Số 48 Nguyễn Doãn Dịch, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất pha loãng sơn; sơn lót.

---

(210) **4-2025-06537**

(540)

HALIS
WELLNESS RETREATS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HALIS (VN)
Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: thiết bị cấp nước dùng cho mục đích vệ sinh, máy lọc không khí, chế phẩm vitamin [thực phẩm chức năng], thảo dược, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, chất bổ sung dinh dưỡng, nước khoáng [đồ uống], đồ uống không cồn.

(210) **4-2025-06539**

(540)

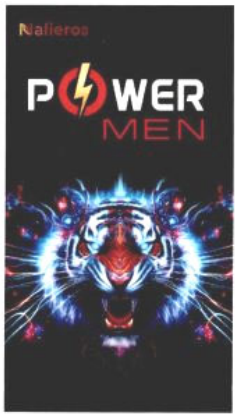

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 3.1.4; 3.1.16; 5.3.13; 26.1.1
(591) Đen, vàng, cam, đỏ, trắng, tím, hồng, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YẾN NA (VN)
411 Man Thiện, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 05: Dung dịch bôi ngoài cho bộ phận sinh dục (giúp tăng cường chức năng sinh lý).

---

(210) **4-2025-06542**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) DƯƠNG VĂN LONG (VN)
Thôn Ngói, xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 26: Kẹp tóc; tóc giả; bộ tóc giả; đồ trang trí dùng cho tóc; miếng dán nhiệt để trang trí đồ vải [phụ kiện may mặc]; chỏm tóc giả.

---

(210) **4-2025-06543**

(540)

Amida

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC BÌNH (VN)
514/13 Lê Đức Thọ, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ chà gót chân; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; máy uốn tóc mini cầm tay; dụng cụ kẹp uốn tóc dùng điện; dụng cụ duỗi tóc dùng điện; kẹp uốn tóc.

---

(210) **4-2025-06544**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24; 5.3.13; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.4.4
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HẰNG DU MỤC (VN)
Ấp Tấn Công, xã Tân Bằng, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; bột giặt; nước giặt; nước tẩy rửa bồn cầu; nước tẩy rửa nhà bếp; nước lau nhà; nước rửa trái cây.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán các sản phẩm: nước rửa chén, bột giặt, nước giặt, nước tẩy rửa bồn cầu, nước tẩy rửa nhà bếp, nước lau nhà, nước rửa trái cây.

---

(210) **4-2025-06545**

(540)

AQUA KNG

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP KNG VIỆT NAM (VN)
Tòa nhà KNG, Khu D, khu đô thị Sinh Thái Sông Hồng Nam Đầm Vạc, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; bếp từ; hệ thống và thiết bị vệ sinh; đèn led.

---

(210) **4-2025-06546**

(540)

MISUSTAR

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)
Đội 3, xã Đại Áng, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; nồi cơm điện; quạt điện; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-06547**

(540)

Solaray

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.11.8
(591) Đỏ cam, vàng, xanh lá, xanh biển, đen, trắng.
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thôn Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-06548**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.5.1; 1.5.25; 1.13.1; 1.15.9; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh lá cây, xanh biển, đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thôn Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-06549**

(540)

MORATA

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI NAM NGỌC PHÁT (VN)
Khu đất dịch vụ, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; amly; bộ khuếch đại âm thanh; đầu đọc đĩa kỹ thuật số; micro; bộ trộn âm thanh.

Nhóm 11: Quạt điện; dụng cụ nấu nướng bằng điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; đèn led; bệ xí vệ sinh; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-06550**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGHIÊM THỊ THUÝ (VN)
Xóm Án, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; dầu gội đầu; bộ mỹ phẩm; kem dưỡng thể trắng da; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06551**

(540)

GOLDSTAR

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TẠ QUANG TUẤN (VN)
Thôn Mai Hiên, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị làm sạch nước; bình lọc nước uống.

---

(210) **4-2025-06552**

(540)

FUNISHI

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VIẾT HIẾU (VN)
Thôn Đồng Châu, xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 11: Bếp nấu ăn; bếp nấu; bếp ga; bếp từ.

---

(210) **4-2025-06553**

(540)

VT HOUSE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MA KHẮC VIÊN (VN)
Thôn Khang Thượng, xã Bình Yên, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2025-06554**

(540)

TITAN

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN A.I TRUCKS (VN)
Số 6/56M tổ 14, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 12: Xe moóc [xe cộ]; rơ moóc [xe cộ]; toa moóc [xe cộ]; xe kéo; máy kéo; sơ mi rơ moóc.

---

(210) **4-2025-06555**

(540)

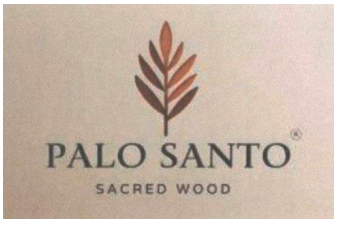

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20
(591) Đen, nâu, cam đất, nude.
(731) BÙI THANH THUÝ (VN)
Số 12 ngõ 275 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Hương (nhang thơm); trầm hương (để thắp); hương thơm để thắp; gỗ thơm; tinh dầu trầm hương.

---

(210) **4-2025-06556**

(540)

Tuyết Tâm Shop 111

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHÂU THỊ TUYẾT TÂM (VN)
Thôn R'Lơm, xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu gió, dầu gió làm từ thảo dược, dầu trị viêm xoang, dầu dùng cho viêm mũi, dầu gió từ thảo dược, dầu nóng xoa bóp, dầu mát-xa, túi lọc thảo dược để pha nước ấm ngâm tay chân.

---

(210) **4-2025-06557**

(540)

The Fullton

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN LIGHTHOUSE 1 (VN)
Căn TĐ 6-02, khu đô thị Đại An, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh cho các dự án xây dựng.

Nhóm 36: Đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng, căn hộ, phòng ở, điền sản, ki ốt; môi giới bất động sản; kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ liên quan tới xây dựng công trình và các dịch vụ bổ trợ cho dịch vụ xây dựng, bao gồm: dịch vụ xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị, công trình cấp thoát nước, công trình ngầm, các công trình văn hóa; dịch vụ sửa chữa, chống thấm các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, khu đô thị, công trình cấp thoát nước, công trình ngầm, các công trình văn hóa; trang trí nội ngoại thất; san lấp mặt bằng; giám sát thi công các công trình xây dựng; cho thuê máy chuyên dụng ngành xây dựng; dịch vụ lắp đặt thiết bị cho các công trình xây dựng; xây dựng công trình vĩnh cửu; dịch vụ sửa chữa công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06558**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.3; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25

(591) Tím than, đỏ, xanh lá, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BB GROUP (VN)
A203 tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn, quản lý kinh doanh của khách sạn; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-06559**

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DELIGHT PARK

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BB GROUP (VN)
A203 tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn, quản lý kinh doanh của khách sạn; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; tổ chức hội chợ thương mại.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-06560**

(540)

VĨ TUYẾT

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ XUÂN VINH (VN)
Tổ 34 phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Mắm các loại: mắm nêm, mắm cá, mắm tôm chua, nước mắm, mắm dưa; thực phẩm chế biến từ thủy sản.

---

(210) **4-2025-06562**

(540)

PEROTAC

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP TRUNG KIÊN (VN)
Số 566 Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

---

(210) **4-2025-06563**

(540)

BIORGANIC

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá mạ, xanh, xanh đậm, trắng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TRƯNG (VN)
Tổ 15, khu phố 3, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Bất động sản.

---

(210) **4-2025-06564**

(540)

Sapilac

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Trắng, vàng gold.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAPILAC (VN)
Tầng 3, số nhà 11-15, ngách 61/4, ngõ 61 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): sữa công thức cho trẻ sơ sinh, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, thực phẩm cho em bé, sữa bột [cho tre nhũ nhi], sữa bột [cho trẻ

sơ sinh]; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-06565**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN LÊ VĂN HOÀI (VN)
Khu phố 3, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thuốc dùng cho người.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống hít (dụng cụ làm bốc hơi thuốc vào một bình xịt nhỏ để hít); thiết bị dùng để hít cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06566**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.4
(591) Đỏ, xanh.
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống thép; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện ống dẫn bằng kim loại; ống thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn.

---

(210) **4-2025-06567**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(591) Đỏ, xanh.
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống thép; vật liệu xây dựng bằng kim loại; phụ kiện ống dẫn bằng kim loại; ống thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn.

---

(210) **4-2025-06568**

(540)

máy bơm chữa cháy.PENTAX

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bơm chữa cháy; thiết bị dập lửa; vòi chữa cháy.

---

(210) **4-2025-06569**

(540)

ống thép.CHÍNH ĐẠI.PIPE STEEL

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống thép; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06570**

(540)

ống thép.SAO VIỆT.PIPE STEEL

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống thép; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06571**

(540)

ống thép.VIỆT ĐỨC.PIPE STELL

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ống thép; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06572**

(540)

ốnggió.VUTDUC.hút khói

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy; thiết bị dập lửa; hệ thống phun nước chữa cháy; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-06573**

(540)

quạt công nghiệp.PHƯƠNG LINH FAN

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06574**

(540)

quạt công nghiệp.TOCOFAN

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Quạt công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06575**

(540)

Sanitoilet .SFA.hệ thống bơm

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-06576**

(540)

VỮA CHỐNG CHÁY .VITSIL

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy; thiết bị dập lửa; hệ thống phun nước chữa cháy; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-06577**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.5
(591) Vàng cát, be.
(731) CÔNG TY TNHH LÝ NGÂN THANH (VN)
Số 07, ngõ 52, đường Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh mỳ; bánh tạc; bánh mì không có men; bánh sừng bò.

---

(210) **4-2025-06578**

(540)

VinArt

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHAN NGỌC VINH (VN)
Tổ 27, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 42: Thiết kế thời trang; thiết kế đồ họa; thiết kế nội thất; thiết kế tạo mẫu.

---

(210) **4-2025-06579**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.21; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh da trời, xám, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SONG LAN (VN)
7 đường B2, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; bộ phân phối băng dính (đồ dùng văn phòng).

---

(210) **4-2025-06580**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG HỘI AN (VN)
Số nhà SH1.2. khu đô thị Casamia, thôn Võng Nhi, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); trang trí thực phẩm, tạo hình trang trí trên thực phẩm; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; dịch vụ phòng hút shisha; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-06581**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG HỘI AN (VN)
Số nhà SH1.2. khu đô thị Casamia, thôn Võng Nhi, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); trang trí thực phẩm, tạo hình trang trí trên thực phẩm; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; dịch vụ phòng hút shisha; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-06583**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.7; 5.3.13; 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG HỘI AN (VN)
Số nhà SH1.2. khu đô thị Casamia, thôn Võng Nhi, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); trang trí thực phẩm, tạo hình trang trí trên thực phẩm; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, đồ thủy tinh; dịch vụ phòng hút shisha; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-06584**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 9.7.19; 11.1.21; 25.1.6; 25.7.22; 26.1.1
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ DIỆU LINH (VN)
Thôn Đồng Lần, xã Cường Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; bánh pizza; bánh pa-tê/bánh nướng/bánh hấp; bánh mì kẹp nhân/bánh xăng-đuých.

---

(210) **4-2025-06585**

(540)

MINH QUÝ

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VINH CÔNG (VN)
Tổ dân phố số 4, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ kho hàng hóa; vận chuyển hành khách; vận chuyển đồ đạc; dịch vụ lưu kho; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2025-06586**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.1; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, đen, vàng kim, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN VINH CÔNG (VN)
Tổ dân phố số 4, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khung kim loại cho xây dựng; vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; tấm lát sàn bằng kim loại; sàn bằng kim loại; vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại.

Nhóm 19: Ngói, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm gỗ lát sàn; cửa, không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06587**

(540)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG THƯƠNG QUỐC TẾ
International College of Industry & Commerce

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.13.1; 4.5.2; 4.5.3; 15.7.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Trắng, đỏ, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG THƯƠNG QUỐC TẾ (VN)
Ô số A72 khu đấu giá QSDĐ 3ha đường Yên Lộc, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-06588**

(540)

Vương Tràm Hương

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH (VN)
Số 167 đường Hà Huy Tập, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06589**

(540)

MOONLIGHT

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THANH HƯƠNG (VN)
Số nhà 50, phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bột ngũ cốc; cà phê; chè (trà).

---

(210) **4-2025-06590**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC QUÝ HERBCARE (VN)
53 đường 671, khu phố 6, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06591**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẢO DƯỢC QUÝ HERBCARE (VN)
53 đường 671, khu phố 6, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-06592**

(540)

Sartosi

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ KIM THẮNG (VN)
Chung cư Imperial Sky Garden, số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo; xử lý vải; may quần áo; thêu thùa.

---

(210) **4-2025-06593**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13
(731) CÔNG TY TNHH HOA LAN TODA (VN)
Số 7 đường 4A, khu dân cư Trung Sơn, ấp 4B, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm bảo quản hoa; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

Nhóm 03: Chế phẩm làm bóng lá cây.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chế phẩm bảo quản hoa, chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y, chế phẩm làm bóng lá cây, chất nhuộm màu, hoa tươi, hoa khô dùng để trang trí, cây trồng, hạt giống cây trồng, trái cây tươi, các loại lá tươi để trang trí.

---

(210) **4-2025-06594**

(540)

Nemydexan Forte

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SUN PHA (VN)
DL03-23, khu đô thị Gamuda, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06595**

(540)

Nemydexan Ultra

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SUN PHA (VN)
DL03-23, khu đô thị Gamuda, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06596**

(540)

MISA®
TIN CẬY - TIỆN ÍCH - TẬN TÌNH

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.11.8; 26.11.12

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (đã ghi sẵn); chương trình máy vi tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2025-06597**

(540)

MAYDING

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YI LIN (CN)
No.l, Wenzai 13 Lane, Tuolian St, Jinping Dist, Shantou City, Guangdong Province China 515000

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; lông mi giả; móng (tay, chân) giả; chất làm bóng môi; son môi; phấn trang điểm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm để chăm sóc móng; nhũ dùng cho móng; nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

(210) **4-2025-06598**

(540)

YINSUE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YI LIN (CN)
No.l, Wenzai 13 Lane, Tuolian St, Jinping Dist, Shantou City, Guangdong Province China 515000

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; lông mi giả; móng (tay, chân) giả; chất làm bóng môi; son môi; phấn trang điểm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm để chăm sóc móng; nhũ dùng cho móng; nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2025-06599**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.5; 2.3.8; 2.3.16

(731) NGUYỄN TUẤN HIỆU (VN)
Tổ 8 phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); nước rửa tay; các chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc và điều trị da (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06600**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.3.2; 7.3.11

(591) Đen, đỏ.

(731) MAI THỊ THU HẰNG (VN)
Số 51/37A đường số 22, khu phố 1, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Thiết bị chơi thể thao, cụ thể là: vợt cầu lông, dây quấn cán vợt cầu lông; thiết bị chơi pickleball, cụ thể là vợt; vợt tennis; quả banh bóng đá; túi chuyên dụng để đựng các dụng cụ thể thao.

---

(210) **4-2025-06601**

(540)

ZENYA

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN DUY TRUNG (VN)
CHD2407 tòa nhà D, chung cư 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Trang sức bằng: vàng, bạc, đá quý.

---

(210) **4-2025-06602**

(540)

VBest

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.12; 26.1.18; 26.4.4

(591) Đen, vàng, vàng đậm, trắng, xám.

(731) KHẢ TIẾN ĐẠT (VN)
69A1, Nguyễn Trãi, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-06603**

(540)

LIFE CARE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) PHAN THỊ CHIÊM (VN)
CH1904, CT1, BV103-HV Quân Y, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Máy massage mini cầm tay (dùng điện); máy chườm nóng và rung; thiết bị rung xoa bóp.

---

(210) **4-2025-06604**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 4.3.3; 4.3.19
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÁ THỂ NHÀ HÀNG PHƯƠNG VY (VN)
9A Ngô Quang Huy, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06605**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.
(731) NGUYỄN QUANG NGHĨA (VN)
110/13/04 TL 02, ấp Xóm Đồng, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Miếng đệm lót chuột máy vi tính; miếng đệm lót bàn phím; kê tay bàn phím máy tính (phụ kiện máy tính); phụ kiện máy tính.

Nhóm 18: Túi xách tay; balo.

---

(210) **4-2025-06606**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đen, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THINKING SCHOOL VIỆT NAM (VN)
127G, đường Lê Văn Duyệt, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tư vấn giáo dục đào tạo.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; cho thuê không gian lưu trữ trên máy tính chủ [địa chỉ trang tin điện tử]; cung cấp thông tin về công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-06607**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1
(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ CHẾ TẠO GANG THÉP THÁI NGUYÊN (VN)
Xóm Hạ Vụ, xã Vạn Phái, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; ắc quy điện dùng cho xe cộ; thiết bị sạc ắc quy cho xe cộ; hộp pin; pin điện; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo.

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; xích chống trượt cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; xe máy; động cơ xe máy.

---

(210) **4-2025-06608**

(540)

ZSKE MOVE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CANGZHOU NEW SAILING IMPORT AND EXPORT SERVICE CO., LTD. (CN)
Room 511, Building 8, Yihe Plaza, Jiefang West Road, Yunhe District, Cangzhou City, Hebei, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; vali có bánh xe; vali du lịch; túi dết; túi.

---

(210) **4-2025-06610**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.15.23; 5.3.13; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá, xanh dương, hồng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU ÁNH SÁNG XANH (VN)
Thôn Vân Trì, xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống sốc điện cách ly; thiết bị giảm thiểu tia hồ quang; tụ điện; công tắc điện; ampe kế; cầu chì điện.

---

(210) **4-2025-06611**

(540)

1LAANH

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP VÀ DƯỢC PHẨM VIỆT NAM (VN)
Số 60 phố Yên Bái 1, phường phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06612**

(540)

LAVUE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CALEN (VN)
619 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 09: Kính chống lóa mắt; kính mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-06613**

(540)

BILDYOS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss, Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất.

---

(210) **4-2025-06614**

(540)

CRESDENFY

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss, Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất.

---

(210) **4-2025-06615**

(540)

BILPREVDA

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss, Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất.

---

(210) **4-2025-06616**

(540)

HYNFRAX

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss, Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất.

---

(210) **4-2025-06617**

(540)

POHERDY

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss, Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất.

---

(210) **4-2025-06618**

(540)

TUZEMTY

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) N.V. ORGANON (NL)
Kloosterstraat 6 NL-5349 AB Oss, Netherlands

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất.

---

(210) **4-2025-06619**

(540)

THE WE STORY

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) SHENZHEN ZUOYOU FURNITURE CO., LTD. (CN)
Floor 1 to 3, Building 3, No. 10 Pingji Road, Nanwan Street Office, Longgang District, Shenzhen 518112, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Ghế dài; tủ sách; ghế bành; ghế trường kỷ; bàn trang điểm; ghế đẩu; bàn trà; ghế bập bênh; gối; tủ nhiều ngăn; bàn làm việc; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); kệ trưng bày; giá [đồ đạc]; ghế [ngồi]; đệm; giường; giát giường; gương soi; ghế công thái học dùng để xoa bóp khi ngồi.

---

(210) **4-2025-06621**

(540)

HEALEDBROWS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2
(591) Hồng (đậm, nhạt), trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TÂM BEAUTY ACADEMY (VN)
18/32, KP 5, phường Hố Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo phun xăm thẩm mỹ; học viện dạy nghề làm đẹp; học viện dạy nghề thẩm mỹ; học viện dạy nghề phun xăm trên chân mày, môi, mí mắt; học viện dạy nghề phun xăm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phun xăm; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-06622**

(540)

Avatar Bonsai

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG ĐÌNH VINH (VN)
Phố Trung Hòa, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; tượng bằng đá, bằng bê tông hoặc cẩm thạch; khung đỡ để trồng cây tạo bóng mát (kết cấu) phi kim loại; bể thủy sinh (công trình xây); khuôn đúc, không bằng kim loại; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại.

Nhóm 21: Tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; đồ bằng đất nung để chứa đựng; chậu hoa; giá đỡ cho cây và hoa (để bày biện, sắp xếp); bình tưới; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn).

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; sản xuất phim quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu: tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, tượng bằng đá, bằng bê tông hoặc cẩm thạch, khung đỡ để trồng cây tạo bóng mát (kết cấu) phi kim loại, bể thủy sinh (công trình xây), khuôn đúc, không bằng kim loại, công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại, tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh, đồ bằng đất nung để chứa đựng, chậu hoa, giá đỡ cho cây và hoa (để bày biện, sắp xếp), bình tưới, bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn).

---

(210) **4-2025-06623**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 4.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LONG2K (VN)
Số 1 đường số 1B, khu dân cư Novaland Golf Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; marketing.

---

(210) **4-2025-06624**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh bạc hà.
(731) HỘ KINH DOANH ACB VIỆT NHẬT (VN)
Số 21, ngõ 60, thôn Hạ, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; gọng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-06625**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Trắng, xanh bạc hà, xanh dương đậm, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH ACB VIỆT NHẬT (VN)
Số 21, ngõ 60, thôn Hạ, xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa kính; nước rửa kính mắt; nước rửa tròng kính.

---

(210) **4-2025-06626**

(540)

ALLO FU

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JIETAO LAI (CN)
No. 8, Third Lane, Gaomei Xizhai Road, Liangying Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-06627**

(540)

Carimon Klesin

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JIETAO LAI (CN)
No. 8, Third Lane, Gaomei Xizhai Road, Liangying Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; giày; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-06628**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.3.7; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.1

(731) SUDONG SMART TIGHTENING TECHNOLOGY (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
Room 1601, Building 1, No. 5 Keji Second Road, Songshan Lake Park, Dongguan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; chìa vặn vít, chạy điện; dao điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy nén khí; mỏ hàn vận hành bằng gaz; dụng cụ [bộ phận của máy]; máy phát điện xoay chiều; chổi than của máy phát điện; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz.

---

(210) **4-2025-06629**

(540)

Clavax

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) ENPING OLSK ELECTRONIC CO., LTD. (CN)
Second Floor, Front Block, Hongda Industrial Park, Enping, Jiangmen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; micro; vỏ hộp loa; micro cho loa không dây; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; bộ khuếch đại âm thanh.

---

(210) **4-2025-06630**

(540)

OCBS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 59 phố Quang Trung, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính ngân hàng; dịch vụ kinh doanh chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ bảo hiểm; nghiên cứu tài chính.

---

(210) **4-2025-06631**

(540)

Rạng Đông HT Long An

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA RẠNG ĐÔNG HT LONG AN (VN)
Thửa đất số 202, tờ bản đồ số 18, ấp Thanh Phong, xã Bình Lãng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 19: Tấm ốp tường, không bằng kim loại; tấm lát mỏng, không bằng kim loại; lớp che ngoài, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; tấm lợp mái, không bằng kim loại; tấm vách bằng vinyl; lớp lót, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-06632**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.11.10
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH SỮA HẠT TAMCUAME (VN)
Số 122, đường số 8, KDC Đồng Tâm, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán sữa hạt (quán ăn uống); dịch vụ quán cà phê (quán sữa hạt); dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-06633**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.10
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH SỮA HẠT TAMCUAME (VN)
Số 122, đường số 8, KDC Đồng Tâm, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán sữa hạt (quán ăn uống); dịch vụ quán cà phê (quán sữa hạt); dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-06634**

(540)

HONORCY

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CAO ĐẠT HONOR (VN)
108, đường Trần Hoàng Na (KDC Hồng Loan), phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn nước, thiết bị vệ sinh (bồn cầu, lavabo, sen vòi, chậu rửa).

---

(210) **4-2025-06635**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.4; 3.9.24; 26.1.1
(591) Đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH XE ĐẠP NƯỚC T&B (VN)
Số N3-10 đường 16 tháng 4, phường Mỹ Hải, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL)

(511) Nhóm 12: Phương tiện giao thông dưới nước; xe đạp đi trên nước và phụ tùng của xe đạp đi trên nước; thuyền; ván trượt gắn động cơ.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ cho thuê xe đạp dưới nước; đại lý vé máy bay và tàu hỏa.

---

(210) **4-2025-06636**

(540)

TAENS

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9; 26.11.8
(731) ANYANG GUTELONG TECHNOLOGY INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 1-1, northwest corner of the intersection of West Outer Ring Road and Huanghe Road, Zhanglong Township, Neihuang County, Anyang City, Henan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Ổ trục cho bánh xe cộ; nắp chụp moay-ơ; đai cho ổ trục bánh xe; xe máy; vành của xe cộ; ổ trục [bộ phận của xe cộ].

---

(210) **4-2025-06637**

(540)

VARAKARA

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) AINAN (GUANGZHOU) INTERNATIONAL TRADE CO., LTD (CN)
603B, No. 96, Qifu Road, Baiyun District, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; phấn trang điểm má; bút chì kẻ lông mày; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-06638**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO LÁ XANH (VN)
Số 168, đường Mạc Thanh Đạm, khu phố Long Lâm, thị trấn Long Điền, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Buôn bán và xuất nhập khẩu: gạo, hạt lúa mỳ, ngũ cốc, bột mỳ.

---

(210) **4-2025-06639**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 3.7.17; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, vàng đậm, da cam, trắng, vàng nhạt, xám.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG DOANH NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC (VN)
12 Trương Minh Giảng, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức bình chọn và trao giải thưởng cho các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh (mục đích thương mại và quảng cáo); tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo thương hiệu của các doanh nghiệp; cung cấp thông tin thương mại.

---

(210) **4-2025-06640**

(540)



SHIWEI

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2
(731) HỘ KINH DOANH ĐINH THỊ HUYỀN (VN)
Số nhà 16, ngõ 37, đường Cầu Noi, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Băng quấn cổ tay (trang phục); băng quấn cổ chân (trang phục).

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ khuỷu tay (dụng cụ thể thao); vật dụng bảo vệ đầu gối (dụng cụ thể thao); vật dụng bảo vệ khuỷu chân (dụng cụ thể thao).

---

(210) **4-2025-06641**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24; 26.2.7
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VCCORP (VN)
Số 01, phố Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; tìm kiếm tài trợ; tổ chức và tiến hành các chương trình tình nguyện và dự án dịch vụ cộng đồng (không phải là dịch vụ quyên góp tiền/gây quỹ).

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện văn hóa, thể thao, giải trí; tổ chức lễ trao giải thưởng cho cá nhân trong lĩnh vực văn hóa thể thao giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-06642**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.25; 21.1.1; 25.1.9; 25.1.25
(731) BÙI QUỐC VIỆT (VN)
Xóm 2 Thượng Hoà, xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2025-06643**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh da trời.
(731) HOÀNG LÊ VY (VN)
2A L2 Phan Phú Tiên, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đá quý; đồng hồ; đồ trang sức cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-06644**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 25.7.22; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ cam, da cam, xanh dương, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH QUANG INDUSTRY (VN)
Đường Đào Thị Phấn, tổ 9, ấp Phú Mỹ 1, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Dây đai bằng thép dùng để buộc hoặc đóng gói hàng hóa; vòng bít/đệm vít bằng kim loại để nối dây đai; khóa dây đai bằng kim loại; bọ sắt đóng đai (khóa dây đai bằng kim loại).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: dây đai bằng thép dùng để buộc hoặc đóng gói hàng hóa, vòng bít/đệm vít bằng kim loại để nối dây đai, khóa dây đai bằng kim loại, bọ sắt đóng đai (khóa dây đai bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-06645**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH FAMLAB (VN)
Số 156, Quốc lộ 63, xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước giặt; nước xả vải; nước tẩy rửa đa năng (dùng cho mục đích gia dụng).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc, nước giặt, nước xả vải, nước tẩy rửa đa năng (dùng cho mục đích gia dụng).

---

(210) **4-2025-06646**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) DƯƠNG HỒNG PHONG (VN)
Khu 6, xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát; máy bơm nước; máy ép hoa quả; máy xay thịt, dùng điện; máy hút bụi.

Nhóm 09: Dây điện; công tắc; ổ cắm; dây cáp điện; cân điện tử; máy đo khoảng cách; cầu dao điện; aptomat; tủ điện; chuông cửa điện; ống luồn dây điện; hộp nối điện; hộp điện nhựa âm tường.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; quạt điện; nồi cơm điện; bếp điện; máy hút mùi; đèn pin dùng điện.

Nhóm 21: Vợt muỗi.

---

(210) **4-2025-06647**

(540)

Ốc Hút
BÀ HẠNH
Điện Phương

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh lá cây đậm, đỏ.
(731) TRẦN VĂN HỘP (VN)
Tổ 2, phường Hòa Hài, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ốc.

---

(210) **4-2025-06648**

(540)

Vantamin

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DR.MAYA (VN)
CTT4-02 khu đô thị mới Kiến Hưng, đường Phúc La, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-06649**

(540)

Vantamil

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DR.MAYA (VN)
CTT4-02 khu đô thị mới Kiến Hưng, đường Phúc La, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-06650**

(540)

BOSSCO

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ VĂN CƯỜNG (VN)
16/11D, ấp 20, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh (vòi hoa sen, bồn rửa mặt, chậu vệ sinh, bệ xí vệ sinh, buồng vệ sinh, bồn tắm), thiết bị chiếu sáng, thiết bị thông gió.

---

(210) **4-2025-06651**

(540)

DISCOVERY EXPEDITION

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DISCOVERY COMMUNICATIONS, LLC (US)
230 Park Avenue South, New York, NY 10003, United States of America

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo thun ngắn tay; quần áo ngủ; mũ; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; dải băng buộc đầu [trang phục]; tấm che nắng [đồ đội đầu]; đồ mặc ngoài, cụ thể là: áo choàng ngoài, áo khoác, găng tay [trang phục]; găng tay giữ ấm (trang phục); khăn quàng cổ; áo pông-sô; trang phục trượt tuyết; trang phục năng động, cụ thể là: bộ đồ nỉ, áo nỉ, quần bo gấu, bộ đồ chạy bộ; áo mưa; quần áo lót; quần áo thể thao, cụ thể là: áo nịt len, quần soóc, bộ quần áo bó sát người; áo sơ mi; váy; áo len dài tay; áo ba lỗ; quần dài; áo cánh; áo váy; áo gi lê; quần áo ngủ; áo choàng mặc sau khi tắm; đồ lót; đồ bơi, cụ thể là: bộ quần áo bơi, quần bơi; quần áo mặc đi biển, cụ thể là: áo choàng đi biển; ca vát; khăn rằn [khăn quàng cổ]; bít tất ngắn cổ; giày cao cổ; giày; trang phục dệt kim; thắt lưng [trang phục]; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi.

---

(210) **4-2025-06652**

(540)

AN LẠC

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỒ LÊ QUÝ (VN)
Nhà 8 ngõ 116, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm sữa; thịt; xúc xích; nước mắm; rau củ quả chế biến; hạt đã chế biến; mứt hoa quả.

Nhóm 30: Bánh kẹo; kem lạnh; đường; nước sốt; gia vị; tương (xì dầu); gạo; thực phẩm ăn nhanh từ ngũ cốc; trà.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: sản phẩm sữa, thịt, xúc xích, nước mắm, rau củ quả chế biến, hạt đã chế biến, mứt hoa quả, bánh kẹo, kem lạnh, đường, nước sốt, gia vị, tương (xì dầu), gạo, thực phẩm ăn nhanh từ ngũ cốc, trà, rượu, đồ uống có cồn (trừ bia), tương (xì dầu);

---

(210) **4-2025-06653**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.2
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) HOÀNG VĂN VŨ (VN)
Xóm Tăng Bát Hổ, thôn Lương Hội, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-06655**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Nâu cà phê, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN VĂN HUẤN (VN)
Xóm Bế Dầm, xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Rượu gạo.

---

(210) **4-2025-06656**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ CHÈ CHẤT LƯỢNG CAO (VN)
Khu 3, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

---

(210) **4-2025-06657**

(540)

Minimalist

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; hộp đựng dụng cụ viết [bộ dụng cụ]; vật liệu dùng để viết; dụng cụ học sinh; sổ tay.

---

(210) **4-2025-06658**

(540)

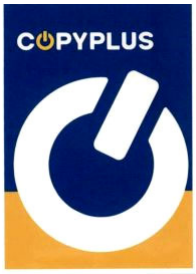

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 25.5.2; 26.1.1; 26.4.10
(591) Trắng, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; giấy.

---

(210) **4-2025-06659**

(540)

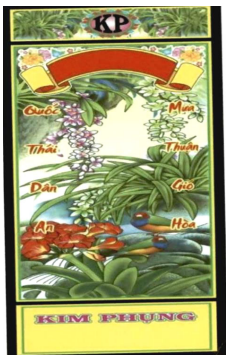

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.7; 5.13.25; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, vàng, đỏ, tím, hồng, xám, cam, trắng, đen.
(731) DƯƠNG VĂN KIỆT (VN)
54/4, ấp Quí Hòa, xã Hòa Lợi, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Nhang thơm (hương).

---

(210) **4-2025-06660**
(641) 1575023

(300) 90053947 15/07/2020 US
90053954 15/07/2020 US
90053964 15/07/2020 US

(540)

THE BIG GRRRLS

(220) 11/01/2021
(441) 25/07/2025

(731) LIZZO LLC (US)
235 Park Ave S, Fl 9, New York NY 10003, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chuỗi các bản ghi âm nhạc; chuỗi các bản ghi video âm nhạc; bản ghi âm nhạc có thể tải xuống được; bản ghi video âm nhạc có nội dung về âm nhạc và giải trí; bản ghi âm thanh và hình ảnh có nội dung về âm nhạc và giải trí; bản ghi âm thanh và hình ảnh có nội dung về âm nhạc và giải trí có thể tải xuống được. (US, 15/07/2020, 90053964)

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: áo phông, áo sơ mi, áo khoác, áo nịt len, mũ len, mũ bóng chày, đồ đội đầu, quần đùi, áo ba lỗ, áo nỉ, áo sơ mi dài tay, áo nỉ có mũ, áo sơ mi có mũ, khăn rằn, cổ tay áo [trang phục], dải băng buộc đầu, giày và quần áo ngủ. (US, 15/07/2020, 90053954)

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí dưới hình thức các buổi biểu diễn âm thanh hình ảnh trực tiếp của một nghệ sĩ âm nhạc; dịch vụ giải trí dưới hình thức các buổi biểu diễn hình ảnh và âm thanh trực tiếp của một nghệ sĩ âm nhạc; dịch vụ giải trí được cung cấp bởi nghệ sĩ âm nhạc, cụ thể là sản xuất các bản ghi âm nhạc; dịch vụ giải trí, cụ thể là, sự xuất hiện cá nhân của nghệ sĩ âm nhạc; cung cấp thông tin về buổi biểu diễn, bản ghi, sự xuất hiện, tin tức, và các thông tin khác về một nghệ sĩ âm nhạc thông qua trang web trên mạng máy vi tính toàn cầu. (US, 15/07/2020, 90053947)

---

(210) **4-2025-06661**
(641) 1575110

(300) 90054052 15/07/2020 US
90054069 15/07/2020 US
90054084 15/07/2020 US

(540)

BIG GRRRL TWERK OUT

(220) 12/01/2021
(441) 25/07/2025

(731) LIZZO LLC (US)
235 Park Ave S, Fl 9, New York NY 10003, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chuỗi các bản ghi âm nhạc; chuỗi các bản ghi video âm nhạc; bản ghi âm nhạc có thể tải xuống được; bản ghi video âm nhạc có nội dung về âm nhạc và giải trí; bản ghi âm thanh và hình ảnh có nội dung về âm nhạc và giải trí; bản ghi âm thanh và hình ảnh có nội dung về âm nhạc và giải trí có thể tải xuống được. (US, 15/07/2020, 90054052)

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: áo phông, áo sơ mi, áo khoác, áo nịt len, mũ len, mũ bóng chày, đồ đội đầu, quần đùi, áo ba lỗ, áo nỉ, áo sơ mi dài tay, áo nỉ có mũ, áo sơ mi có mũ, khăn rằn, cổ tay áo [trang phục], dải băng buộc đầu, giày và quần áo ngủ. (US, 15/07/2020, 90054069)

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí dưới hình thức các buổi biểu diễn âm thanh hình ảnh trực tiếp của một nghệ sĩ âm nhạc; dịch vụ giải trí dưới hình thức các buổi biểu diễn hình ảnh và âm thanh trực tiếp của một nghệ sĩ âm nhạc; dịch vụ giải trí được cung cấp bởi nghệ sĩ âm nhạc, cụ thể là sản xuất các bản ghi âm nhạc; dịch vụ giải trí, cụ thể là, sự xuất hiện cá nhân của nghệ sĩ âm nhạc; cung cấp thông tin về buổi biểu diễn, bản ghi, sự xuất hiện, tin tức, và các thông tin khác về một nghệ sĩ âm nhạc thông qua trang web trên mạng máy vi tính toàn cầu. (US, 15/07/2020, 90054084)

---

(210) **4-2025-06662**

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KAVU

(731) KAVU INC. (US)
1515 NW 51st St, Seattle WA 98107, United States of America

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là: áo sơ mi, áo phông, quần dài và mũ.

---

(210) **4-2025-06663**

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

URBAN BUSTERS

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng; thực phẩm chức năng có lợi cho sức khỏe dùng cho bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; đồ uống kiêng từ keo ong; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng từ bột keo ong; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin tổng hợp; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người chủ yếu trên cơ sở keo ong; chất bổ sung ăn kiêng chứa khoáng chất; thực phẩm cho em bé; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; đồ uống y tế; chất bổ sung dinh dưỡng từ khoáng chất; sản phẩm thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng phù hợp cho mục đích y tế; thuốc hồi sức; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi gia dụng, không dùng cho người hoặc động vật; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột để pha.

---

(210) **4-2025-06664**

(540)

Vinacontrol CE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 17.3.2
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL (VN)
Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; giám sát công trình xây dựng; xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; khóa đào tạo từ xa.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định (hàng hóa, phương tiện vận tải, môi trường); dịch vụ kiểm định chất lượng (công trình xây dựng, thiết bị đo, máy thiết bị công nghiệp); dịch vụ phân tích và thử nghiệm mẫu; tư vấn áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế; chứng nhận hợp chuẩn hợp quy; kiểm toán năng lượng.

---

(210) **4-2025-06665**

(540)

Thuỷ ốc

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.7; 24.9.1; 25.1.6
(591) Đỏ, trắng, đỏ nâu, tím.
(731) PHẠM THỊ THANH THỦY (VN)
Số 1/293 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ốc; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-06666**

(540)

NHÀ THUỐC THANH CHÂU
THANH CHAU PHARMACY

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) VŨ TRỌNG DU (VN)
Tổ dân phố Thống Nhất, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, mỹ phẩm, thiết bị y tế, khẩu trang, thảo dược, kem đánh răng chứa thuốc, sữa bột cho trẻ em; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-06667**

(540)

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, cam, cam nhạt, xanh dương.
(731) NGUYỄN QUANG THẢO (VN)
Thôn Thổ Trung, xã Tế Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; mô hình đồ chơi; đồ chơi lắp ráp mô hình; khối ghép hình [đồ chơi]; đồ chơi thông minh; trò chơi.

---

(210) **4-2025-06668**

(540)

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.2; 6.1.2; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh xám, vàng, nâu, trắng ngà, cam.
(731) TRẦN VĂN THỌ (VN)
Thôn An Phong, phường Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-06669**

(540)

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) RUTHEX GMBH (DE)
Schlehdornstraße 6, 26215 Wiefelstede, Germany
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Dây bằng kim loại để buộc; bu lông bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; vòng đệm bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy in 3D; bút in 3D; động cơ, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ổ trục [bộ phận của máy móc]; lò xo [bộ phận của máy]; đai truyền cho máy móc; máy gia công kim loại; máy cắt; máy nghiền; máy phay; máy in; máy xay.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt gờ phục vụ cho việc in 3D (dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công)

Nhóm 11: Súng khò nhiệt; thiết bị thổi khí nóng.

Nhóm 17: Sợi chất dẻo dùng để in 3D

Nhóm 40: Hàn; dịch vụ hàn; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác; dịch vụ in.

---

(210) **4-2025-06670**

(540)



(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đen, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) BNW INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Rm 03, 24/F, Ho King Comm Ctr, 2-16 Fayuen St, Mong Kok Hongkong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Pin cho áo điều hòa.

Nhóm 11: Quạt cho áo điều hòa (thiết bị làm mát).

---

(210) **4-2025-06671**

(540)

ZOGAMI

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI VĂN CHIẾN (VN)
Tổ 27, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồng hồ, kính mắt, gọng kính, mắt kính, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính và phụ kiện đi kèm theo mắt kính; nhập khẩu gọng kính, mắt kính, kính đeo mắt, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính và phụ kiện đi kèm theo mắt kính; xuất khẩu gọng kính, mắt kính, kính đeo mắt, kính thời trang, kính lão, kính cận, hộp đựng kính, và phụ kiện đi kèm theo mắt kính; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm (các loại mắt kính, đồng hồ); dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-06672**

(540)

EDFRIDE

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LEI TAO (CN)
Room 1202, Unit 1, Bldg. 7, Qingyun erqu, No.1 Xianqian St., Choucheng St., Yiwu, Jinhua City, CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả.

---

(210) **4-2025-06674**

(540)

RICE HOLDER

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHENGDU NEWSUN CROP SCIENCE CO., LTD. (CN)
No. 35 Gongye Five Road, Heshan Town, Pujiang, Chengdu, Sichuan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm bảo quản hoa; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm cải tạo đất; chất cải tạo đất; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học, không dùng trong y tế hoặc thú y; chất kính thích sinh học là chế phẩm dinh dưỡng cho thực vật.

---

(210) **4-2025-06675**

(540)

NARPREMIUM

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NAR COATING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 628, Jinqiao West Road, Tongzhou Economic Development Zone, Nantong City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để cán giấy, không dùng để bao gói; màng chống lóa dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu]; màng polyme dùng trong sản xuất mạch điện tử, không dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; băng dính, trừ loại dùng cho văn phòng phẩm và không dùng cho mục đích y tế hoặc gia dụng; màng nhuộm màu bằng chất dẻo dùng cho cửa kính xe cộ.

---

(210) **4-2025-06676**

(540)

QNITY

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 CENTRE ROAD, WILMINGTON, DE 19805 USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Chất kết dính bức xạ điện từ và truyền nhiệt sử dụng trong các thiết bị điện tử; gói LED làm từ silicon hoặc vật liệu hữu cơ được sử dụng làm chất bao quang học và thấu kính cho các thiết bị LED có độ sáng cao (hb led); các gói bộ phận phản quang bán dẫn quang học làm từ silicon hoặc vật liệu hữu cơ được sử dụng làm chất bao quang học và thấu kính cho các thiết bị LED có độ sáng cao (hb led); vật liệu cán mỏng phủ đồng được sử dụng trong sản xuất các ứng dụng bảng mạch in; thiết bị phân tích hóa học để kiểm soát thành phần của dung dịch mạ kim loại; pin và mô-đun quang điện; mô-đun quang điện mặt trời; thiết bị điện trở chạy bằng điện, thiết bị điện dung, tụ điện, bảng mạch; bộ phận truyền ánh sáng của một bảng mạch tích hợp hoặc bảng mạch in; mạch tích hợp, mạch in; thiết bị bán dẫn; đi-ốt; miếng bán dẫn (wafer); điện trở chạy bằng điện; tụ điện (thiết bị điện dung); đèn quang điện; vật liệu compozit dẻo được mạ và được cán mỏng để sử dụng cho mạch in; mạch điện tử

khác và máy và thiết bị điện tử được ứng dụng điện tử khác; thiết bị dẫn sóng, mạ quang học, màng quang học, thấu kính quang học, lưới quang học, các kết cấu truyền ánh sáng khác, dây dẫn và dây cáp điện, máy và thiết bị quang học, máy và thiết bị thông tin liên lạc điện tử, máy, thiết bị điện tử và bộ phận của chúng; giá đỡ và phần cứng gắn kết bằng nhựa nhiệt dẻo để gắn ăng-ten vào xe cộ; vật liệu tấm đàn hồi bề mặt có hoa văn và hạt đàn hồi thô ngăn chặn sự phản xạ và truyền dẫn của bức xạ điện từ; máy biến thế; thiết bị cảm biến; vật liệu và thiết bị từ tính; bảng mạch với mạch tích hợp; thiết bị điều chỉnh điện; cầu dao điện; đầu nối điện; vật liệu điện trở; thiết bị chống nhiễu sóng vô tuyến (thiết bị điện tử); bảng điều khiển (điện); bộ lọc làm bằng gốm; bộ lọc chống nhiễu sóng vô tuyến; đầu nối và đầu cực điện tử; bảng hiển thị điện tử được lắp ráp một phần và lắp ráp hoàn chỉnh; màn hình cảm ứng máy tính; màn hình hiển thị điện tử; màn hình LCD; kính quang học; thiết bị làm mát và sưởi ấm sử dụng hiệu ứng Peltier; bộ phận điều khiển chính vận hành bằng điện, hệ thống phanh, hệ thống chống va đập và phần mềm liên quan để sử dụng trong công nghiệp xử lý vật liệu; hệ thống chống va đập cho thiết bị điện tử và xe cộ; phần cứng máy tính, cụ thể là, mô-đun không dây, thiết bị thu và phát không dây; mô đun ramp (đa điểm khuếch đại phạm vi truyền tín hiệu), cụ thể là, thiết bị thu để truyền thông tin liên lạc và dữ liệu không dây; ăng-ten; bộ sạc điện cho các thiết bị điện tử di động; các bộ phận của pin, cụ thể là, đầu nối, đầu cực, dây dẫn, nắp thông hơi, kẹp đầu nối, hộp pin và các bộ phận của giá đỡ cho pin có thể mở rộng được; bộ chia và bộ ghép nối cho hệ thống ăng-ten; thiết bị theo dõi tài sản điện và điện tử máy tính, cụ thể là, thiết bị theo dõi vị trí; hệ thống điều khiển vô tuyến từ xa để điều khiển máy móc, thiết bị và xe cộ bao gồm thiết bị điều khiển từ xa, phần mềm xử lý tín hiệu và dữ liệu kỹ thuật số; hệ thống vi-đê-ô gồm có máy quay vi-đê-ô, màn hình, thiết bị ghi và thiết bị truyền dẫn vi-đê-ô; hệ thống thông tin liên lạc ngầm, cụ thể, bao gồm máy quay vi-đê-ô, màn hình, thiết bị ghi và thiết bị truyền dẫn vi-đê-ô; thiết bị chuyển đổi năng lượng nhiệt thành năng lượng điện, cụ thể là thiết bị chuyển đổi nhiệt điện; thiết bị lắp ráp nhiệt điện, cụ thể là, thiết bị chuyển đổi năng lượng điện để làm mát, sưởi ấm hoặc ổn định nhiệt độ cho các thiết bị điện tử hoặc vỏ bọc của các thiết bị điện tử; mô-đun nhiệt điện, cụ thể là, các thiết bị làm từ vật liệu bán dẫn để chuyển đổi năng lượng điện để làm mát, sưởi ấm hoặc ổn định nhiệt độ cho các thiết bị điện tử; thiết bị trao đổi nhiệt không phải là bộ phận của máy móc, cụ thể là thiết bị trao đổi nhiệt để tuần hoàn khép kín từ chất lỏng sang không khí; tiếp điểm điện cho các thiết bị điện tử, cụ thể là, tiếp điểm làm từ ferit, bộ lọc nguồn làm từ ferit, bộ lọc tín hiệu làm từ ferit, bộ triệt nhiễu làm từ ferit; hạ chip làm từ ferit; hệ thống báo động và các bộ phận và phụ kiện của hệ thống báo động; mạch linh hoạt; thiết bị dẫn nhiệt dùng để làm mát các thiết bị điện tử; các thiết bị truyền và giảm tín hiệu cho các thiết bị có dây và không dây; bộ tản nhiệt dùng cho thiết bị và dụng cụ điện và điện tử; khóa vận hành bằng điện và điện từ (được bán như một sản phẩm hoàn chỉnh), và thiết bị quang học để quan sát qua cánh cửa đóng; khóa điện và điện tử; hệ thống kiểm soát truy cập/ra vào bằng điện và điện tử; chìa khóa điện tử và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị báo động đột nhập (ngoại trừ thiết bị cảnh báo chống trộm cho xe cộ) và các bộ phận và phụ kiện của chúng nhưng không bao gồm phích cắm điện, ổ cắm điện, đầu nối, các cổng đầu vào hoặc hộp ống dẫn, hoặc bất kỳ sản phẩm nào có mô tả tương tự như bất kỳ sản phẩm nào trong các sản phẩm bị loại trừ nêu trên; lá chắn bảng mạch in, chủ yếu làm từ kim loại; thiết bị truyền thông mạng; ăng-ten; máy thu thanh; thiết bị liên lạc nội bộ; thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị định vị vệ tinh; thiết bị hệ thống định vị toàn cầu (gps); thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; chấm lượng tử; vật liệu bán dẫn tinh thể dùng trong màn hình điện tử; giao diện màn hình hiển thị điện tử; bảng hiển thị plasma (thiết bị điện tử), bảng màn hình tinh thể lỏng điện tử (lcd), màn hình hiển thị tinh thể lỏng điện tử (lcd); đi-ôt phát quang hữu cơ (oleds); vật liệu laminate dẫn nhiệt để sử dụng trong các thiết bị điện tử công suất; miếng đệm và chất dính tiêu thụ bức xạ điện tử và truyền nhiệt dùng trong các thiết bị điện tử; miếng đệm truyền nhiệt dùng trong các thiết bị điện tử.

(210) **4-2025-06678**

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

QNITY

(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, De 19805 Usa

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; bùn hóa chất dùng để đánh bóng chất bán dẫn và chất nền điện tử; nguyên liệu thô hóa học dùng để lắng đọng màng mỏng trên các miếng bán dẫn (wafer) trong sản xuất chất bán dẫn; hóa chất công nghiệp và khoa học, cụ thể là tinh thể lỏng để sử dụng trong sản xuất thiết bị và dụng cụ hiển thị tinh thể lỏng (LCD); vật liệu composit dùng cho sản xuất gốm kỹ thuật; chất phủ dùng cho kiểm soát sự cố tĩnh điện; chế phẩm mạ điện; hóa chất xử lý bề mặt để sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; hóa chất dùng để lắng đọng vật liệu kim loại và điện môi để sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; hóa chất tạo ảnh để sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; chất hiện hình dùng cho sản xuất chất bán dẫn; dung dịch tẩy (stripper) dùng cho sản xuất chất bán dẫn; hóa chất dùng để mạ kim loại; keo dán và chất kết dính công nghiệp (không dùng cho mục đích văn phòng phẩm hoặc gia dụng); keo tản nhiệt; nhựa nhân tạo chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-06679**

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

QNITY

(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, De 19805 Usa

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 17: Tấm polyimide dát mỏng; miếng đệm chắn nhiễu điện từ; vật liệu composite mềm dùng trong sản xuất; băng acrylic acetate; băng nano; vật liệu chắn giao diện nhiệt và điện từ dùng cho máy móc/thiết bị viễn thông và điện tử; chất dẻo dẫn nhiệt; màng mềm; nhựa đàn hồi nhiệt dẻo; băng dẫn nhiệt để chắn bức xạ điện từ trong sản phẩm điện tử; tấm hấp thụ sóng điện từ; băng dẫn điện để chắn bức xạ điện từ trong các sản phẩm và thiết bị điện tử; vật liệu cách điện, chất điện môi và lớp phủ bảo vệ giữa các lớp dùng trong mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn; miếng đệm chắn nhiễu điện từ; băng dính (không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2025-06680**

(220) 24/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) VƯƠNG CẨM NGHI (VN)
Số nhà 49/40/22 đường Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng; ấn phẩm; bút lông; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-06682**

(540)

Akira

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, chăn, ga, gối, đệm, chăn điện, đệm điện, khăn tắm, võng, giường gấp, màn chụp, màn tuyn.

---

(210) **4-2025-06683**

(540)

OLYMPIA

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, mũ nón, chăn, ga, gối, đệm, khăn tắm, võng, giường gấp, màn chụp, khăn, chăn điện, đệm điện, divan giường, nội thất giường tủ, dây lưng, ví da.

---

(210) **4-2025-06684**

(540)

SicaMall TC

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DƯƠNG DUY TOÀN (VN)
Ấp Hòa Linh, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 25: Quần áo; váy; đầm; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-06685**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.19; 3.7.24
(591) Trắng, nâu.
(731) TẠ VŨ TƯỜNG (VN)
Số 38 ngõ 113 Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-06686**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.7; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH LÊ NGỌC HOÀI THANH (VN)
154/7 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đầm; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-06687**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1; 3.5.20
(591) Cam, đen, hồng, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN ÁNH (VN)
Tổ dân phố Tân Tiến, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tủ đựng; tủ nhiều ngăn; bàn làm việc; giá sách [đồ đạc]; tủ sách.

---

(210) **4-2025-06688**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.27; 24.17.12; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TNT DRINK (VN)
51-53 Trương Văn Bang, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê.

---

(210) **4-2025-06689**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) JIANGSU VBOSI SPORTS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 6, Fumin Road, Xiaoji Town, Jiangdu District, Yangzhou City China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ tập luyện thể hình; đai tập dán bụng dùng điện, để kích thích cơ; vật dụng đánh dấu hình nón dùng cho thể thao; bóng cho trò chơi; lưới cho thể thao; vợt; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; máy để tập thể dục; khố đeo của vận động viên [phụ kiện thể thao]; vật dụng bảo vệ ống chân [đồ dùng thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [đồ dùng thể

thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [đồ dùng thể thao]; đai lưng dùng cho môn cử tạ [đồ dùng thể thao]; găng tay dùng cho trò chơi; áo trọng lượng cho mục đích huấn luyện thể chất; áo phao; dụng cụ bảo vệ vùng kín dùng trong thể thao; miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao; bộ đồ liền thân kích thích cơ bằng điện dùng cho thể thao; đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao].

---

(210) **4-2025-06690**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 27: Thảm; chiếu; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm chống trượt; chiếu tatami.

---

(210) **4-2025-06691**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.6; 3.7.24; 26.11.12
(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 27: Thảm; chiếu; giấy dán tường; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm chống trượt; chiếu tatami.

---

(210) **4-2025-06692**

(540)

CANA ARARO COFFEE

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA & NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN CỬU LONG (VN)
Số 108/4/1 đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-06693**

(540)



M Capital

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.8; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ M CAPITAL (VN)
1269/9A Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; đầu tư bất động sản; tư vấn đầu tư; dịch vụ đại lý thu hộ tiền thuê, phí quản lý liên quan đến tài sản.

---

(210) **4-2025-06694**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.1.5; 26.1.18; 26.3.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC CHU ÂN (VN)
401 lô A, Đặng Thái Thân, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phụ tùng xe gắn máy, cụ thể là: đồng hồ công tơ mét, dây dùng cho đồng hồ công tơ mét.

Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy, cụ thể là: dây phanh, dây ga, cụm gác chân, bộ bi nồi, ống chỉ, cụm xích.

---

(210) **4-2025-06695**

(540)



Modern Design

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.8; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ M CAPITAL (VN)
1269/9A Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc.

---

(210) **4-2025-06698**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.1.2; 14.1.3
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TƯỜNG VÂN (VN)
356A/14 Quốc lộ 1, ấp 1, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ ASIA PACIFIC (ASIPAC CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; ống bằng vật liệu dệt; khớp nối ống không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống cứng phi kim loại; ống xối không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: ống mềm để tưới nước; ống vòi tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; ống bằng vật liệu dệt; khớp nối ống không bằng kim loại; ống nước bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; ống thoát nước bằng kim loại; đường ống bằng kim loại; ống dẫn bằng kim loại cho hệ thống thông gió và điều hòa không khí; van bằng chất dẻo dùng cho ống dẫn nước; vòng đệm, không bằng kim loại, dùng để giữ chặt ống; vòi phun cho ống mềm tưới nước; dụng cụ để tưới cây; ống cứng phi kim loại; ống xối không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; van ống dẫn nước, không bằng kim loại hoặc chất dẻo; ống cứng, không bằng kim loại cho xây dựng; ống thoát nước, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06699**

(540)

EDO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ THẾ HIẾN (VN)
Thôn Bái Ân 1, xã Định Thành, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-06700**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU HOÀN THIỆN TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Số 68 đường Đại Lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron; keo chít mạch; keo miết mạch; keo dán công nghiệp; keo dán gỗ (keo dán công nghiệp); keo dán công nghiệp dùng cho nội thất.

Nhóm 19: Keo dán gạch, đá (hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia); vữa xây dựng; vữa chát chống thấm (vật liệu không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-06701**

(540)

Hygiana

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.1.6; 26.1.18
(731) LÊ THỊ XẠ (VN)
Khu 3, Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Nước xả vải; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt khô; xà phòng làm sáng bóng vải, sợi, hàng dệt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-06702**

(540)

TIẾNG TRUNG LÀ NIỀM VUI
中文是乐趣
CHUYÊN DẠY TIẾNG TRUNG - TIẾNG ĐÀI

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) LƯƠNG THỊ PHƯƠNG (VN)
Khối 10, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; tổ chức các cuộc thi; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-06703**

(540)

VŨ HOÀI NAM

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ HOÀI NAM (VN)
Nhà OCT1, KĐT mới Cổ Nhuế - Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng; chế phẩm dược.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh: dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm dược.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện, dịch vụ đào tạo về kinh doanh dược phẩm.

Nhóm 44: Cửa hàng dược phẩm (tư vấn thuốc); dịch vụ chăm sóc y tế từ xa; tư vấn y tế và dược phẩm; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-06705**

(540)

NGỌC ANH

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN SPA VIỆT NAM (VN)
31/1 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; thẩm mỹ viện; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-06706**

(540)

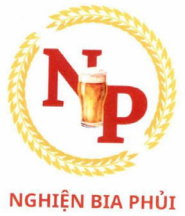

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 5.13.1; 11.3.3
(591) Vàng, cam, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VIỆT DŨNG (VN)
Ngách 141 tổ 10B, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán bia.

---

(210) **4-2025-06707**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 2.9.18
(591) Đen, da.
(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; váy.

---

(210) **4-2025-06708**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 24.1.1; 26.11.3
(591) Xám, xanh, đỏ.
(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; váy.

---

(210) **4-2025-06709**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 24.1.1; 26.3.23; 26.4.3; 26.11.3
(591) Đỏ đô, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP NGĂN CHÁY VFS (VN)
Đội 8, thôn Nội, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; hợp chất chữa cháy; dung dịch chữa cháy.

Nhóm 09: Ống vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; thiết bị và dụng cụ cứu hộ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, vật liệu chống cháy khác; bán buôn thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy.

Nhóm 37: Bảo dưỡng và sửa chữa phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy; thi công công trình phòng cháy chửa cháy; lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, chống sét, báo cháy, chống trộm; lắp đặt hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy tự động; dịch vụ bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 40: Gia công, sản xuất các sản phẩm phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế phòng cháy chữa cháy; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê thiết bị chữa cháy.

---

(210) **4-2025-06710**

(540)

NA RIO AUDIO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MA VĂN NGA (VN)
Thôn 6 Thống Nhất, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh.

---

(210) **4-2025-06711**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.9.1; 8.7.5; 11.1.5; 26.1.1; 26.1.4

(591) Đen, xanh, vàng, trắng.

(731) ĐÀO DUY THẠNH (VN)
Thôn Thăng Lập, xã Ea Kuăng, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu (quầy bar); dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-06712**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng, đỏ.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; hóa chất dùng trong lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; nhựa nhân tạo, dạng thô (chưa xử lý); chất dẻo dạng thô; chế phẩm hóa học để bảo quản thực phẩm.

Nhóm 02: Sơn (trừ sơn cách điện, cách nhiệt); chế phẩm chống ăn mòn; chất bảo quản gỗ; chất nhuộm; chất cắn màu (trừ chất cắn màu dùng cho kim loại); nhựa tự nhiên [dạng thô].

Nhóm 03: Chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; chất bôi trơn; xăng; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; cao dán; vật liệu băng bó (dùng trong y tế); chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật.

Nhóm 06: Kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cáp và dây kim loại thường không dùng để dẫn điện; đồ ngũ kim bằng kim loại; két sắt an toàn.

Nhóm 07: Máy công cụ; động cơ (trừ loại động cơ dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); bộ phận ghép nối và truyền động (không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ); dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy bán hàng tự động; máy và thiết bị để làm sạch (dùng điện).

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; công cụ cầm tay, loại vận hành thao tác thủ công; dao cắt (không dùng để phẫu thuật); dao kéo; thìa (bộ đồ ăn); dĩa.

Nhóm 09: Thiết bị đếm tự động; thiết bị kiểm tra, dùng điện; thiết bị kiểm soát; thiết bị giảng dạy; thiết bị truyền phát (viễn thông); thiết bị ngoại vi của máy vi tính.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nâng cho người tàn tật; thiết bị và dụng cụ thú y; thiết bị và dụng cụ chỉnh hình; vật liệu để khâu vết thương.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị và hệ thống thông gió (điều hòa không khí).

Nhóm 12: Phương tiện giao thông trên bộ, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; thanh truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ, khác với bộ phận của động cơ ô tô và đầu máy; cơ cấu ghép nối cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 13: Chất nổ; pháo hoa; dây dẫn cháy dùng cho chất nổ; chất nổ, tín hiệu báo sương mù.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; dụng cụ đo thời gian (đồng hồ); khuy măng sét; cái ghim (đồ trang sức, đồ kim hoàn).

Nhóm 15: Dụng cụ âm nhạc; đàn piano và phụ tùng của chúng; nhạc cụ; hộp nhạc; nhạc cụ điện tử.

Nhóm 16: Giấy hoặc các tông; vật liệu đóng sách; vật liệu bằng chất dẻo để bao gói (không thuộc các nhóm khác); ấn phẩm; tạp chí [định kỳ]; văn phòng phẩm.

Nhóm 17: Cao su, thô hoặc bán thành phẩm; nhựa tổng hợp [bán thành phẩm]; gôm dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; ống mềm không bằng kim loại; vật liệu cách ly.

Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; các sản phẩm bằng da hoặc giả da như cặp để tài liệu, túi xách, vali, ví, hòm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; cấu kiện xây dựng không bằng kim loại vận chuyển được; gỗ bán thành phẩm; thủy tinh xây dựng; hộp thư (công trình xây).

Nhóm 20: Đồ đạc trong nhà; đồ đạc trong nhà bằng kim loại; gương soi; khung ảnh; hộp thư, không làm bằng kim loại hoặc công trình xây.

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; thủy tinh thô hoặc bán thành phẩm (trừ kính dùng trong xây dựng).

Nhóm 22: Dây không bằng kim loại để đeo (giữ) đồ đạc; dây, không bằng kim loại để buộc hoặc đóng gói; vải bạt; vật liệu đóng gói (dùng để nhồi độn, đệm lót) không bằng cao su hoặc chất dẻo, giấy hoặc các tông; lều (mang đi được); sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Sợi dùng để dệt; chỉ [đồ may vá]; sợi và chỉ đàn hồi dùng trong ngành dệt; chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt.

Nhóm 24: Khăn trải bàn [không bằng giấy]; chăn; lụa [vải]; tấm phủ giường [khăn trải giường]; thảm trang trí treo tường bằng vải; túi ngủ dùng cho cắm trại.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; cà vạt.

Nhóm 26: Đăng ten, ren làm viền; đồ để thêu trang trí; cúc [quần áo]; kim khâu; hoa giả; khóa kéo.

Nhóm 27: Tấm thảm; chiếu; giấy dán tường; vải sơn lát sàn nhà.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị và dụng cụ thể thao; đồ trang trí cho cây Noel [trừ đồ chiếu sáng và bánh kẹo]; đồ câu cá.

Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc động vật như thịt, cá (không còn sống), gia cầm (không còn sống) và thú săn (không còn sống); rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; sữa và các sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật đã chế biến như cà phê, trà (chè), ca cao; bánh kẹo, kem lạnh.

Nhóm 31: Ngũ cốc dạng nguyên liệu; hạt giống; rau và quả tươi; cây và hoa tự nhiên.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước ép hoa quả; nước (đồ uống); xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; vật dụng cho người hút thuốc cụ thể là: gạt tàn, bật lửa, tẩu hút thuốc lá.

Nhóm 35: Quản lý giao dịch kinh doanh; hoạt động văn phòng, cụ thể là cho thuê máy và thiết bị văn phòng; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm hóa chất, nhựa, chất dẻo và các sản phẩm làm từ nhựa và chất dẻo (cụ thể là giường, ghế, thùng, sọt, thang, bàn, bảng, giá sách, giá nhiều ngăn để chai lọ, hộp, khung ảnh, giỏ đựng, cán chổi, tượng bán thân, đồ nhựa mỹ thuật, tủ đựng, tủ đựng thuốc, kẹp, thẻ nhựa, giá đỡ, chuông gió (trang trí), nắp đậy dùng cho đồ chứa đựng, mắc áo, cái treo áo, móc mắc áo, mành nhựa, quầy hàng, cái nôi, cũi, manơcanh cho thợ may, ống hút để uống, khung thêu, tấm bình phong (tấm che) [dùng trong nhà], chậu hoa, máng đựng thực ăn cho vật nuôi, nhựa acrylic [bán thành phẩm], băng dính, màng, phim chống loá mắt dùng cho cửa sổ, tấm chắn nổi chống ô nhiễm, nhựa nhân tạo [bán thành phẩm], amiant, tấm vải amiant, tấm phủ amiant, hàng dệt amiant, tấm phớt amiant, sợi amiant, bảng amiant, bao gói amiant, giấy amiant, tấm rèm bảo hiểm bằng amiant, tấm phủ amiant, đá phiến amiant, đế amiant, bao, túi nhỏ, nhựa balata, gioăng bằng cao su dùng để nới các nắp bình, vỏ bọc để cách âm, tấm chắn nơi chống ô nhiễm, vật liệu để ngăn cản sự bức xạ nhiệt trong nồi hơi, vật liệu bán thành phẩm dùng cho lót phanh, đệm bằng cao su để chống va đập, chất bọc cho cáp để cách điện, ống dẫn bằng vải bạt, dây dùng cho tụ điện, sợi cacbon trừ loại dùng trong ngành dệt, vật liệu để bít, axetat xeluloz bán thành phẩm, xeluloz tái sinh khác với loại dùng cho bao bì, nắp van bằng cao su, vải amiant, ống dẫn khí nén, không bằng kim loại, ống nối dùng cho bộ tản nhiệt xe cộ, dây bằng cao su, len bông dùng để bao gói [bít trét], rèm an toàn bằng amiăng, miếng đệm (gioăng) xi lanh, chất điện môi [cách điện], vòng đệm cho kín, cao su cứng ebonit, khuôn bằng cao su cứng ebonit, chỉ đàn hồi, sợi chỉ đàn hồi không dùng trong ngành dệt, chất bọc cách điện dùng cho ống dẫn điện, chất gắn mối nối dãn nở, vải làm bằng sợi thuỷ tinh để cách nhiệt điện, vải cách điện, phớt đệm [lót] amiant, phớt cách điện, sợi lưu hoá, vải bằng sợi thuỷ tinh để ngăn cách điện, sợi thuỷ tinh để ngăn cách (điện, nhiệt), sợi thuỷ tinh để cách điện, sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt, vải bằng sợi thuỷ tinh để cách điện, sợi thuỷ tinh để cách điện, màng bằng chất dẻo [dính và có thể co dãn] dùng cho khay chuyển hàng, ống vòi rồng chữa cháy, ống dẫn khí nén không bằng kim loại, lá kim loại bọc cách điện, gioăng, miếng đệm, len (tơ) thuỷ tinh để ngăn cách điện, găng ngăn cách điện, cánh kiến, gôm lắc, gutapeca, nhựa két, vật liệu để ngăn cản sự phát xạ nhiệt, vật liệu để giữ nhiệt, ống (vòi) cứu hoả, ống (vòi) tưới nước, ống bằng vật liệu vải dệt, hợp chất chống ẩm trong các toà nhà, phớt dùng để cách điện và nhiệt, găng cách điện và nhiệt, dầu ngăn cách điện, sơn ngăn cách điện, giấy cách điện, chất cách

điện, băng cách điện, vani cách điện, lá kim loại cách điện, chất cách điện, nhiệt, chất cách điện dùng cho ống dẫn điện, bọc (ống) không bằng kim loại, gioăng bằng cao su dùng cho lọ và bình, bao khớp nối, cái làm kín và co giãn khớp nối, đầu nối không bằng kim loại dùng cho ống, mủ cao su, hợp chất hóa học để bịt lỗ rò rỉ, vật liệu bán thành phẩm dùng cho guốc phanh, guốc (lớp lót) khớp ly hợp, cao su lỏng, nhựa gắn, mát tít, mica thô hoặc bán thành phẩm, bìa amiăng, len khoáng cách âm, nhiệt, điện, hợp chất ngăn cách chống lại độ ẩm trong các tòa nhà, khuôn (bằng ebonit), đầu nối (ống), vật liệu không dẫn nhiệt, dầu ngăn cách điện và nhiệt, bao bì amiăng, vật liệu đóng gói hàng [vật nhồi, đệm] bằng cao su hoặc bằng chất dẻo, vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo, sơn ngăn cách nhiệt và điện, giấy amian, giấy cách nhiệt và điện, miếng đệm dùng cho ống dẫn, ống bao nối (măng sông) ống dẫn (không bằng kim loại), miếng đệm (gioăng) dùng cho ống dẫn, đoạn nối ống (không bằng kim loại), vật liệu gia cố (không bằng kim loại dùng cho ống dẫn), vữa cách nhiệt và điện, màng mỏng bằng chất dẻo (ngoài loại dùng để bao gói), lớp lót nhựa dùng cho nông nghiệp, chất dẻo bán thành phẩm, chất để ngăn ngừa sự bức xạ nhiệt, chất ngăn cách nhiệt, điện và âm dùng cho đường sắt, vật liệu chịu nhiệt, vật liệu gia cố (không bằng kim loại dùng cho ống dẫn), nhựa nhân tạo [sản phẩm bán tinh chế], vòng bằng cao su, vòng để bịt kín, vòng để bịt kín nước, vật liệu cao su dùng để đắp lại lốp xe, cao su (thô hoặc bán thành phẩm), ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy, cao su hòa tan, nút bằng cao su, cao su tổng hợp, rèm bảo hiểm bằng amian, mát tít dùng cho mối nối, xi để gắn, tấm dạ amiăng, tấm cellulo tái sinh, không dùng để bao gói hàng, tấm đệm giảm xóc bằng cao su, xỉ len [chất cách], đá đen amiăng, sợi dây để hàn bằng chất dẻo, đế giày amiăng, vật liệu cách âm, nút chai bằng cao su, cái chặn bằng cao su, vật liệu nhồi bằng cao su hoặc chất dẻo, nhựa tổng hợp [sản phẩm bán gia công], băng cách điện, dây bằng chất dẻo dùng để hàn, sợi bằng cao su, không dùng trong ngành dệt, dầu cách điện dùng cho máy biến thế, ống có thể uốn được, vật liệu cao su để đắp lại lốp hơi, van bằng cao su hoặc sợi lưu hoá, véc ni cách nhiệt và điện, ống nối dùng cho bộ tản nhiệt của xe cộ, tấm viscô (ngoài loại dùng để bao gói), cao su cứng [ebonit], khuôn bằng cao su (ebonit), sợi đã lưu hoá, vòng đệm bằng cao su hoặc băng sợi lưu hoá, ống để tưới, bao bì không thấm nước, vòng làm kín nước, dải đệm kín (tránh mưa nắng), hợp chất để bịt kín khe (tránh mưa nắng), đồ trang trí bằng chất dẻo dùng cho thực phẩm), phân bón, hợp chất chữa cháy, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, chế phẩm để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da, chất dính dùng trong công nghiệp, thuốc màu, sơn, vecni, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, thuốc nhuộm, thuốc cắn màu, chất để tẩy trắng và các chất dùng để giặt, chất dùng để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, thuốc đánh răng, dầu và mỡ công nghiệp, chất bôi trơn, chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, dược phẩm, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật, cao dán, vật liệu dùng để băng bó, vật liệu để hàn răng và sáp nha khoa, chất tẩy uế, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ, hàng hóa cơ khí (cụ thể là máy nén khí, máy bơm, máy nông cụ, máy gia công cơ khí), kim loại và các hàng hóa từ kim loại (cụ thể là như cột để dán quảng cáo bằng kim loại, ống kim loại dùng cho thông gió và điều hoà không khí, hợp kim của những kim loại thường, nhôm, lá nhôm, dây nhôm, tấm neo, mỏ neo, coóc nhe kim loại, chuồng cho động vật bằng kim loại, bẫy thú vật hung dữ, kim loại chống ma sát, cái đe, áo giáp, vỏ bọc sắt, chuồng chim bằng kim loại [kết cấu], biển hiệu bằng kim loại cho xe cộ, viên bi bằng thép, dây thép gai, đai thùng bằng kim loại, thùng bằng kim loại, hàng rào bảo hiểm dùng cho đường sá bằng kim loại (rào chắn đường), chắn song cho đường sắt, then cửa bằng kim loại, tay cầm của roi bằng kim loại, bể tắm cho chim [kết cấu kim loại], mốc hiệu bằng kim loại không chiếu sáng, đe hai mỏ, bánh xe nhỏ ở chân giường bằng kim loại, bộ đồ đạc của giường ngủ bằng kim loại, chuông, chuông dùng cho súc vật, bộ căng đai truyền bằng kim loại, đai bằng kim loại để vận chuyển hàng hoá nặng, bàn ê tô bằng kim loại, trang bị đậu xe đạp trong bãi bằng kim loại, bộ siết dây cáp bằng kim loại, dây buộc bằng kim loại

dùng trong nông nghiệp, dây kim loại, thùng chứa bằng kim loại, bể tắm cho chim [kết cấu bằng kim loại], thép cán thô [luyện kim], thang cơ động bằng kim loại để hành khách lên tàu, tấm đúc (panô) bằng kim loại dùng cho xây dựng, chốt, then cài cửa, then ổ khoá, bu lông bằng kim loại, nắp chai bằng kim loại, chai [bình chứa kim loại] dùng cho khí nén hoặc không khí lỏng, cái chốt hộp bằng kim loại, hộp bằng kim loại thường, hộp két đựng tiền an toàn, vòng xuyến để nhận dạng bằng kim loại dùng cho các bệnh viện, dây treo dùng để chuyển vật nặng bằng kim loại, ke bằng kim loại dùng trong xây dựng, đinh nhọn đầu, ống nhánh bằng kim loại, đồng thau thô hoặc bán thành phẩm, hợp kim để hàn, que kim loại dùng để hàn vảy, đồng thanh, tấm đồng thanh dùng cho bia mộ (mộ chí), đồ nghệ thuật bằng đồng thanh [tác phẩm nghệ thuật], cán chổi bằng kim loại, khuyên bằng kim loại thường, ván bằng kim loại dùng cho xây dựng, khung nhà bằng kim loại, đồ trang trí bằng anfen (hợp kim nickel - bạc) dùng cho toà nhà hoặc cho đồ đạc trong nhà, tấm panen xây dựng bằng kim loại, cốt kim loại dùng cho xây dựng (cốt thép), đồ bằng sắt dùng trong xây dựng, công trình bằng kim loại, công trình có thể chuyên chở được bằng kim loại, nút thùng bằng kim loại, phao cứu đắm bằng kim loại (dùng trong hàng hải), tượng bán thân bằng kim loại thường, cái lều nhỏ bằng kim loại, đầu nối cáp bằng kim loại (không có điện), kẹp nối cáp hoặc ống [bằng kim loại], cáp kim loại không có điện, miếng bọc miệng chai bằng kim loại, cửa sổ hai cánh bằng kim loại, tráp tiền bằng kim loại, ván khuôn kim loại dùng cho giếng dầu mỏ, tấm kê thùng phuy bằng kim loại, gang thô hoặc bán thành phẩm, gang để luyện thép, bánh xe nhỏ của đồ mộc [không bằng kim loại], xích dùng cho gia súc, trần (nhà) bằng kim loại, gang thô hoặc bán thành phẩm, gang để luyện thép, bánh xe nhỏ của đồ mộc [không bằng kim loại], trần (nhà) bằng kim loại, ống dẫn kim loại dùng cho sưởi nóng trung tâm, xích bằng kim loại, hòm bằng kim loại, két bằng kim loại, chuồng gà, khuôn nguội [nghề đúc], chụp ống khói bằng kim loại, mũ ống khói bằng kim loại, đường ống của ống khói bằng kim loại, lò sưởi bằng kim loại, fero crom [hợp kim sắt-crom], quặng crom, crom, lớp phủ băng kim loại dùng trong xây dựng và nhà ở, kẹp để nối cáp hoặc ống bằng kim loại, cái nắp bằng kim loại dùng cho bình chứa, mắc áo, bằng kim loại, coban thô [kim loại], quan tài [bằng kim loại], vòng nối bằng kim loại cho đường ống, cột niêm yết bằng kim loại, kim loại thường, thô hoặc bán thành phẩm, bình đựng bằng kim loại dùng cho gaz nén hoặc không khí lỏng, bình đựng bằng kim loại dùng cho nhiên liệu lỏng, bình đựng bằng kim loại dùng để chứa axit, công te nơ bằng kim loại [kho, vận chuyển], đồng, dây đồng không bọc, mái đua (gờ) bằng kim loại, chốt then, vật nối bằng kim loại dùng cho xích, móc sắt bằng kim loại, má kẹp bằng kim loại, thanh kẹp (móc sắt) bằng kim loại, hàng rào chắn đường bằng kim loại, cầu nhảy ở bể bơi bằng kim loại, bến nổi bằng kim loại để buộc (neo) tàu thuyền, xích cho chó, chuông cửa ra vào [không dùng điện], then chốt cửa, khung cửa bằng kim loại, lò xo đóng cửa [không dùng điện], bộ đồ cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, búa (vòng sắt) gõ cửa, thiết bị không dùng điện để mở cửa, tấm cửa bằng kim loại, tấm gạt bùn ở cửa ra vào, cá chắn cửa bằng kim loại, cửa bằng kim loại, ống nước bằng kim loại, nắp van (van) ống nước bằng kim loại, tấm lát đường bùn lầy bằng kim loại, ống dẫn bằng kim loại dùng cho trung tâm sưởi nóng, ống dẫn bằng kim loại của trang bị thông gió và điều hoà không khí, khuỷ ống bằng kim loại, hàng rào mồ mả bằng kim loại, vòng treo đèn trần, vòng đai bằng kim loại dùng cho nối ống, hàng rào bằng kim loại, khấu bịt đầu gậy bằng sắt, khấu bịt bằng sắt dùng cho tay cầm [cán], đầu bịt gậy chống bằng kim loại, tượng nhỏ bằng kim loại thường, mạt sắt, thanh nối ray, bộ đồ bằng sắt dùng cho giường [trang trí], khung cột sắt dùng trong xây dựng, bộ đồ bằng kim loại dùng cho quan tài [trang trí], cột khung dùng cho ống dẫn khí nén bằng kim loại, bộ đồ bằng kim loại dùng cho đồ gỗ [trang trí], bộ đồ bằng kim loại dùng cho cửa sổ [trang trí], vòng kẹp bằng kim loại [cổ dề], máng xối bằng kim loại cho xây dựng, container nổi bằng kim loại, bến nổi để buộc tàu thuyền bằng kim loại, tấm lát sàn bằng kim loại, sàn bằng kim loại, lá kim loại dùng để bao gói và đóng gói, khuôn để đúc bằng kim loại, khung kim loại dùng cho xây dựng, màn chắn lửa của lò, bánh xe nhỏ cho đồ đạc bằng kim loại, đồ trang trí bằng kim loại cho đồ đạc trong nhà, cái chặn cửa bằng kim loại, cổng bằng kim loại,

đồng bạch (hợp kim may so), xà rầm bằng kim loại, vẩy hàn vàng, lưới bằng kim loại, tấm bia mộ bằng kim loại, bia mộ bằng kim loại, ống nối để bơm mỡ, khung nhà kính bằng kim loại, nhà kính bằng kim loại có thể chuyên trở được, vòng tay nhận dạng bằng kim loại dùng cho bệnh viện, ray áp bằng kim loại, ống xối bằng kim loại, máng nước mưa bằng kim loại (dưới mái nhà), hafini, khoá (xích) tay, chuôi cầm tay, khay chuyển hàng bằng kim loại, đồ ngũ kim bằng kim loại, dây treo bằng kim loại để chuyển hàng nặng, bản lề bằng kim loại, móc dùng cho ngói đá đen [đồ ngũ kim bằng kim loại], cái móc [đồ ngũ kim bằng kim loại], móc bằng kim loại dùng cho giá xoay mắc quần áo, dải sắt để làm đai, dải thép để làm đai, vòng đai bằng kim loại dùng cho thùng tròn, phễu bằng kim loại [không cơ khí], đinh để đóng móng sắt cho ngựa, khuôn để làm cục nước đá bằng kim loại, móc sắt để trèo núi đá, vòng tay nhận dạng bằng kim loại, tấm nhận dạng đồng nhất bằng kim loại, indium (hoá), thỏi kim loại thường, cái căng dải băng sắt [má kẹp căng], hợp kim sắt-crôm, moliden sắt, quặng sắt, fero silic, thép làm tôn, lá sắt, sắt thô hoặc bán thành phẩm, dây sắt, đồ sắt dùng cho cửa, cửa sổ, mành mành bằng kim loại, rầm (nhà) bằng kim loại, đầu nối bằng kim loại dùng cho ống, chìa khoá, vòng đeo chìa khoá bằng kim loại thường, cán dao bằng kim loại, nút bấm tay nắm bằng kim loại, vòng sắt dùng cho cửa, thang bằng kim loại, chốt cửa bằng kim loại, then cửa, lati, mè bằng kim loại, lưới mắt cáo bằng kim loại, dấu niêm chì, chì thô hoặc bán thành phẩm, hộp thư bằng kim loại, chữ cái và chữ số [bằng kim loại thường], limonite [khoáng], đinh, niken, hợp kim bạc-niken, niobi (hoá), ống nối để tra mỡ, tấm ghi danh bạ bằng kim loại, chữ và chữ số bằng kim loại thường, trừ chữ in, đai ốc bằng kim loại, quặng kim loại, bức mành cửa bằng kim loại, thùng để đóng hàng bằng kim loại, bao bì bằng sắt tây, khoá móc, buồng nhỏ bằng kim loại dùng để phun sơn, hàng rào cọc bằng kim loại, khay chuyển hàng hoá bằng kim loại, khay chất hàng bằng kim loại, khay vận chuyển hàng bằng kim loại, tấm đúc dùng cho xây dựng bằng kim loại, vách ngăn bằng kim loại, phiến lát bằng kim loại, cái chốt bằng kim loại, ống dẫn chịu áp [bằng kim loại], ván cừ bằng kim loại, cột trụ bằng kim loại dùng cho xây dựng, đinh chốt, cái chốt, chốt dùng cho bánh xe, ghim [đồ ngũ kim], ống bao nối (măng sông) ống dẫn, bằng kim loại, ống dẫn dầu bằng kim loại, vòng nối bằng kim loại dùng cho đường ống, ống dẫn bằng kim loại, ống dẫn bằng kim loại, dùng cho trung tâm sưởi ấm, vật liệu cốt dùng cho ống dẫn [bằng kim loại], ống (vật liệu kim loại gia cường), hệ thống ống bằng kim loại, bản ghi danh bạ bằng kim loại, nền đúc sẵn bằng kim loại, nút đậy lỗ bằng kim loại, chốt bằng kim loại, ghi đường sắt, sào bằng kim loại, bể bơi [cấu trúc bằng kim loại], cổng vòm lợp kính bằng kim loại [xây dựng], cột bằng kim loại dùng cho đường dây điện, móc treo nồi, hộp dùng để bảo quản bằng kim loại, cột chống bằng kim loại, ròng rọc bằng kim loại [ngoài loại dùng cho máy], kim loại tự cháy, tà vẹt đường sắt bằng kim loại, thanh ray bằng kim loại, vật liệu dùng cho đường sắt bằng kim loại, guồng bằng kim loại, vật liệu cốt khung bằng kim loại dùng cho xây dựng, vật liệu cốt bằng kim loại dùng cho bê tông, vật liệu cốt bằng kim loại dùng cho đai truyền máy, vật liệu cốt bằng kim loại dùng cho ống dẫn, vòng bằng kim loại thường dùng cho chìa khoá, vòng bằng kim loại, đinh tán bằng kim loại, que kim loại dùng để hàn vảy hoặc hàn, mành mành bằng thép, tấm lợp mái bằng kim loại, rãnh máng dùng cho mái nhà bằng kim loại, vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, vòng đầu dây cáp bằng kim loại, dây bằng kim loại, con lăn của cửa bằng kim loại, két an toàn, hộp đựng tiền an toàn, xích an toàn bằng kim loại, chốt khung kính trượt bằng kim loại dùng cho cửa sổ, con lăn cửa sổ khung kính trượt, giàn giáo bằng kim loại, tấm chắn lò, bu lông có vòng, đinh vít bằng kim loại, cái hớt cỏ bằng kim loại, miếng bịt nút bằng kim loại, miếng bọc niệng chai bằng kim loại, dấu chì bảo đảm, dây bằng kim loại để buộc các bó lượm, lá và tấm bằng kim loại, miếng chêm, miếng chèn, cửa chớp bằng kim loại, bảng báo hiệu không phát quang và không cơ giới bằng kim loại, biển hiệu bằng kim loại, Silic sắt, ngưỡng cửa bằng kim loại, hầm ủ tươi bằng kim loại, hợp kim thiếc mạ bạc, hợp kim để hàn bạc, sân trượt băng nhân tạo bằng kim loại, ống bọc ngoài [đồ ngũ kim bằng kim loại], dây móc bằng kim loại để vận chuyển hàng nặng, hợp kim để hàn vàng, sợi dây để hàn bằng kim loại, khoá tự động, lò xo [đồ ngũ kim], đinh thúc ngựa, bậc cầu thang bằng kim

loại, cầu thang bằng sắt, giá bằng kim loại dùng cho thùng phuy, tường bằng kim loại thường, tường nhỏ bằng kim loại thường, hợp kim thép, toà nhà bằng thép, cột bằng thép, ống thép, tôn lá thép, đai thép, thép, thô hoặc bán gia công, dây thép, bậc lên xuống bằng kim loại, vòng hãm bằng kim loại, cái chặn bằng kim loại, bản lề sắt, đai bằng kim loại để vận chuyển hàng nặng, ống vặn căng bằng kim loại [cái kẹp căng], cái căng đai bằng kim loại, rầm cầu thang bằng kim loại [bộ phận của cầu thang], đai sắt, bể bơi [kết cấu bằng kim loại], thanh ghi đường sắt, đinh đầu bẹt, bể chứa bằng kim loại, tantali [kim loại], vòi của thùng lớn [bằng kim loại], cột điện báo bằng kim loại, buồng điện thoại bằng kim loại, cáp của cáp treo bằng kim loại, má kẹp căng, cọc lều bằng kim loại, vòng sắt đầu dây cáp, dây bằng kim loại để buộc, tấm để neo, lớp ô vuông lát sàn bằng kim loại, ngói bằng kim loại, tấm vuông bằng kim loại dùng cho xây dựng, thiếc, hộp sắt tây dùng cho đồ hộp, giấy thiếc, sắt tây, titan (hoá), hợp kim sắt titan, đồng thau, đài kỷ niệm mộ chí bằng kim loại, đài tưởng niệm mộ chí bằng đồng, đài tưởng niệm mộ chí bằng kim loại, mộ bằng kim loại, tấm mộ chí bằng kim loại, tấm bia mộ chí bằng kim loại, hộp dụng cụ bằng kim loại [không có đồ đạc], tủ dụng cụ bằng kim loại [không có đồ đạc], chuôi cán dụng cụ cầm tay bằng kim loại, thiết bị phân phối khăn lau tay bằng kim loại, bẫy dùng cho thú vật hung dữ, cái che cây bằng kim loại, máng vữa của thợ nề bằng kim loại, tấm lót thành giếng bằng kim loại, ống bằng kim loại, vonfram, hợp kim sắt vonfram, cửa quay, không tự động, bàn quay [đường sắt], van bằng kim loại, vanadium (hoá), chong chóng bằng kim loại (khí tượng hoặc đo chiều gió], lớp áo [lớp phủ] tường bằng kim loại [xây dựng], chốt đóng vào tường bằng kim loại, vòng đệm bằng kim loại, van ống dẫn nước bằng kim loại, ống dẫn nước bằng kim loại, chong chóng gió bằng kim loại, thanh kim loại dùng để hàn, cái kẹp bánh xe [vỏ bọc], hợp kim giả bạc, khoá dây đồng hồ bằng kim loại, then của khung cánh cửa sổ, then móc cửa sổ bằng kim loại, khung cửa sổ bằng kim loại, chặn cửa bằng kim loại, cửa sổ (bộ đồ bằng kim loại dùng cho cửa sổ), cửa sổ bằng kim loại, lưới thép (vải kim loại), dây ăngten, lưới thép mịn, dây kim loại thường, dây bằng hợp kim kim loại thường [trừ dây có thể chảy được], dây cáp, ống vặn căng dây kim loại [mỏ kẹp căng], đồ nghệ thuật bằng kim loại thường, lá kim loại dùng để đóng kiện hoặc bao gói hàng, băng bằng kim loại để buộc bó, kẽm, ziriconi, dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay], rìu (dụng cụ), dụng cụ nghề nông (cầm tay), bàn ren hình khuyên, gươm đao giáo mác (đeo), máy phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], cái khoan [dụng cụ cầm tay], dùi, cái rìu, thanh để cắt, lưỡi lê, kéo xén (tông đơ) để xén râu, ống thổi lò (cầm tay)), các loại khuôn mẫu, vật liệu xây dựng, máy (cụ thể là camera giám sát mặt khuôn, hệ thống phun bi, hệ thống phun cát, máy cắt mút xốp, máy cắt sắt, máy chấn gấp thủy lực, máy chấn thủy lực, máy cưa cần, máy doa, máy ép bùn, máy ép gạch, máy ép phế liệu, máy ép than quả bàng, máy gia công bằng tia lửa điện, máy giặt công nghiệp, máy hút ẩm công nghiệp, máy hút chỉ, máy khò, máy khuấy trộn công nghiệp, máy là công nghiệp, máy là tôn, máy mạ, máy mài gạch, máy mài vô tâm, máy nén khí các loại, máy nghiền bi, máy ổn nhiệt khuôn, máy pha màu sơn, máy quấn dây đồng, máy quấn màng Pallet, máy ren ống, máy rửa chi tiết kim loại, máy rút màng co, máy sàng lọc, máy sàng rung, máy sấy công nghiệp, máy sấy khí nén, máy tạo ozone công nghiệp, máy thổi khí, máy thổi lá, máy thổi nhiệt, máy trộn hóa chất, máy vắt khô, máy vát mép, máy xung lỗ, máy xung tia lửa điện, máy đánh bóng mặt bên chậu rửa, máy đánh bóng sản phẩm, máy đánh bóng đáy chậu rửa, máy đánh tơi cát, máy đồng hóa, máy đột dập, máy đúc công nghiệp, máy đục lỗ, thiết bị trao đổi nhiệt, máy gia công, khuôn mẫu các loại, máy bào kim loại, máy búa, máy cán, máy cắt bằng tia nước, máy cắt gas tự động, máy cắt góc, máy cắt góc thủy lực, máy cắt hơi, máy cắt kính, máy cắt laser, máy cắt Plasma, máy cắt thủy lực, máy cắt tôn công nghiệp, máy cắt uốn sắt thép liên hợp, máy cắt đột liên hợp, máy chuốt thủy lực, máy cưa, máy cưa bàn, máy cưa dầm, máy cưa vòng, máy cuốn tròn thép, máy cuốn tròn tôn, máy cuốn tròn vật liệu, máy dập cơ, máy dập thủy lực, máy dập đinh, máy ép thủy lực, máy gấp mí tôn, máy gia công bánh răng, máy gia công cửa, máy gia công kính, máy gia công thanh cái, máy gia công trang sức, máy khoan bàn, máy khoan cần, máy khoan ngang, máy khoan từ, máy khoan đứng, máy làm phẳng, máy làm sạch

nữ trang, máy lốc tôn, máy mài bàn, máy mài trục khuỷu, máy phay giường, máy phay gỗ, máy phay lăn răng, máy phay trục khuỷu, máy phay vạn năng, máy rửa khuôn công nghiệp, máy taro (máy khoan tạo ren), máy tiện bàn, máy tiện cao tốc, máy tiện ngang, máy tiện thủy lực, máy tiện tự động, máy tiện vạn năng, máy tiếp phôi, máy trung tâm gia công, máy uốn mica, máy uốn ống cuốn xoắn, máy uốn ống góc nhỏ, máy uốn ống hai đầu, máy uốn ống thường, máy uốn sắt thép, máy uốn tôn, máy viền chỉ, máy điêu khắc, phụ kiện máy cắt, bể hàn, bộ hàn, cắt gió đá, máy hàn bấm, máy hàn cán cột, máy hàn công nghiệp, máy hàn dầm, máy hàn hồ quang, máy hàn lăn, máy hàn laser, máy hàn ma sát, máy hàn ống, máy hàn que, máy hàn rùa tự động, máy hàn siêu âm, máy hàn xung nhiệt, máy hàn điểm, máy phát hàn, máy trộn bê tông, máy ép giấy, cầu trục, cẩu tháp, thang máy chở hàng, máy che biến nông sản, máy xây dựng) và máy công cụ, động cơ và đầu máy, công cụ và dụng cụ cầm tay, thiết bị và dụng cụ điện (cụ thể là bóng đèn điện, dây điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, câu dao điện, tủ điện, ống luồn điện, đầu nối ống điện, khớp nối ống điện, hộp chia điện, hộp nối dây điện, cút điện, nắp đậy hộp chia điện, kẹp đỡ ống điện, bảng điện, rơ le điện, câu chì, áp-to-mát, chấn lưu điện, thiết bị chống sét, thiết bị tiết kiệm điện, dụng cụ đo điện), thiết bị và dụng cụ điện tử: (cụ thể là tivi, phụ kiện tivi, cát-xét và phụ kiện kèm theo, dàn âm thanh và phụ kiện kèm theo, đầu kỹ thuật số, đầu đọc đĩa và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, âm-ly, mi-cờ-rô, ổn áp, máy thu âm, tai nghe nhạc), thiết bị và dụng cụ điện lạnh (cụ thể là bình nóng lạnh, tủ lạnh, bình nước nóng năng lượng mặt trời, điều hòa không khí, máy giặt, máy sấy quần áo, hút ẩm, tủ bảo quản, tủ mát), thiết bị và dụng cụ điện gia dụng (cụ thể là ấm đun siêu tốc, ấm sắc thuốc, bàn là, bếp từ, bếp ga, bình thủy điện, cây nước nóng lạnh, bộ nồi, đèn sạc, lò vi sóng, lò nướng, lẩu điện, máy nướng bánh xăng-đuých, máy xay sinh tố, máy ép hoa quả, máy pha cà phê, máy xay đa năng, máy xay cháo, máy khử độc, máy hút mùi,^ máy hút bụi, máy sấy bát, máy sấy tóc, máy lọc nước tinh khiết, máy rửa bát, máy lọc không khí, máy xay đậu nành, máy sưởi dầu, máy tạo ẩm, nồi cơm, nồi áp suất, nồi hầm, quạt, máy phát điện, bát, đĩa, dao, thìa, dĩa, đũa, nồi, chảo, cốc, chén), thiết bị chiếu sáng, thiết bị và dụng cụ ghi truyền và tái tạo âm thanh, hình ảnh, thiết bị và dụng cụ truyền thông, thiết bị sưởi nóng, thiết bị nấu nướng, thiết bị sinh hơi nước, thiết bị làm lạnh, thiết bị sấy khô, thiết bị thông gió, thiết bị cấp nước, thiết bị phân phối nước, thiết bị thoát nước, thiết bị vệ sinh, van, vòi nước, thiết bị dùng cho dập lửa, thiết bị, phụ tùng và dụng cụ khoa học (cụ thể là thiết bị sắc ký cho phòng thí nghiệm sử dụng, thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế, thiết bị tia X không dùng cho mục đích y tế, màng chắn dùng cho các thiết bị khoa học, thiết bị chưng cất cho mục đích khoa học, máy dò cho mục đích khoa học, vệ tinh nhân tạo dùng cho mục đích khoa học, máy ghi dao động điện, máy ly tâm dùng trong phòng thí nghiệm, kính hiển vi, lồng ấp để cấy vi khuẩn), thiết bị, phụ tùng và dụng cụ hàng hải, trắc địa, nhiếp ảnh, quang học, cân, đo, báo hiệu, kiểm tra, cấp cứu, giảng dạy, vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi, máy bán hàng tự động, và các cơ cấu dùng cho các thiết bị làm việc khi bỏ vào đó xu hay thẻ, máy tính tiền, thiết bị tự động hóa (cụ thể là cảm biến, bộ điều khiển, bộ xử lý, vi mạch tích hợp), máy vi tính và các thiết bị ngoại vi dùng cho máy vi tính, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa, thú y, xe cộ, các phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước, vũ khí cháy nổ, kim loại quý, đồ trang sức, đồ kim hoàn, đồng hồ, dụng cụ âm nhạc, giấy và hàng hóa làm từ giấy (cụ thể là thiệp, tranh giấy, đèn ngủ, con giáp, hộp đựng giấy, đĩa giấy, bát, lọ, bình, thùng đựng rác, sổ, cặp giấy, túi, bao bì bằng giấy, giấy viết, giấy in, giấy bao gói, giấy quảng cáo, giấy diêm và bìa, giấy dán tường, giấy ráp, giấy vệ sinh, khăn lau, giấy trải bàn, băng giấy vệ sinh phụ nữ), các tông, văn phòng phẩm, cao su và các hàng hóa làm từ cao su (cụ thể là vòng băng cao su, vòng để bịt kín nước, ống bọc ngoài bằng cao su để bảo vệ bộ phận của máy, nút bằng cao su, tấm đệm giảm xóc bằng cao su, nút chai bằng cao su, cái chặn bằng cao su, van bằng cao su hoặc sợi lưu hóa, khuôn bằng cao su), amiăng, mi ca, hàng hóa cách nhiệt, cách điện (cụ thể là vải cách điện, phớt dùng để cách điện và nhiệt, găng cách điện và nhiệt, dầu ngăn cách điện, sơn ngăn cách điện, giấy cách điện, chất cách điện, băng cách điện, vải cách điện, lá kim loại cách điện, chất cách

nhiệt, chất cách điện dùng cho ống dẫn điện), da, giả da và các sản phẩm làm từ da, giả da cụ thể là ví, ví cầm tay của phụ nữ, ví đựng thẻ tín dụng, ví đựng danh thiếp, ví đựng chìa khóa, ví đựng giấy tờ, cặp giấy (để đựng hồ sơ, giấy tờ), túi, túi xách tay, túi xách đi chợ của phụ nữ, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, thắt lưng, dây đeo vai, dây đai, đai (nẹp), hộp, da động vật, da sống, va li và túi du lịch), đồ đạc như bàn, ghế, giường, tủ, giá kệ, gương, khung ảnh, dụng cụ và máy, thiết bị dùng cho gia đình hoặc bếp núc (cụ thể là bếp điện hoặc các thiết bị chạy bằng than đá hoặc khí đốt, tủ đông, máy trộn, máy chế biến thực phẩm, máy nướng bánh mì, ấm đun nước, đồ dùng nhà bếp đơn giản như dao kéo, chậu và khăn lau chén, quạt, quạt sưởi, máy điều chỉnh độ ẩm, máy lạnh, máy hút bụi, máy đánh bóng sàn, đèn điện, đèn bàn, máy sấy tóc, máy cạo râu, kẹp định hình tóc bằng nhiệt, lò sưởi, máy may, máy khoan cầm tay, cân, nhiệt kế kỹ thuật số, máy quay phim, máy ảnh, máy hủy giấy tờ, điện thoại, máy in nhỏ, máy fax), dụng cụ vệ sinh, đồ thủy tinh và đồ sành, sứ, dây thừng, buồm, vật liệu để nhồi, đệm (lót), sợi dùng để dệt, vật liệu sợi dệt dạng thô, vải và hàng dệt (cụ thể là bít tất, khăn mặt, khăn quàng, mũ, vải dệt), quần áo, đồ đội đầu, đồ đi chân, vật dụng để may quần áo, sản phẩm dùng để bọc, phủ nền nhà hoặc tường nhằm bày biện, trang trí như thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn và các vật liệu trải sàn khác, trò chơi, đồ chơi, lương thực, thực phẩm và đồ uống, thiết bị và máy dùng trong xây dựng, viễn thông, thiết bị và dụng cụ thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; dịch vụ tài chính, tín dụng; dịch vụ bất động sản; kinh doanh bảo hiểm; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán; dịch vụ hùn vốn; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng vay vốn của các tổ chức tín dụng khác và thanh toán quốc tế; chiết khấu các thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá hùn vốn và liên doanh theo pháp luật; kinh doanh ngoại tệ; dịch vụ ủy thác (tiền tệ, bất động sản); dịch vụ tài chính và tiền tệ; dịch vụ cho vay.

Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa (máy móc, thiết bị, động cơ, phương tiện giao thông, các công trình xây dựng, thiết bị điện); lắp đặt (máy móc, thiết bị, động cơ, phương tiện giao thông, các công trình xây dựng, thiết bị điện); bảo dưỡng (máy móc, thiết bị, động cơ, phương tiện giao thông, các công trình xây dựng, thiết bị điện); cho thuê thiết bị xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình xây dựng.

Nhóm 38: Dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ phát thanh; dịch vụ điện thoại; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ truyền tệp tin số; dịch vụ gửi tin nhắn (gửi điện tín).

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; đại lý bán vé máy bay; dịch vụ cho thuê xe cộ; dịch vụ du lịch; dịch vụ bãi đỗ xe.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu cụ thể là xử lý vải, xử lý giấy, xử lý kim loại; dịch vụ in ấn; sản xuất năng lượng; làm sạch không khí.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; xuất bản sách; công viên vui chơi, giải trí.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế (kiến trúc, xây dựng); tư vấn kỹ thuật lắp ráp và tư vấn thiết kế các công trình điện, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, bưu chính viễn thông; thiết kế quy hoạch các khu dân cư, khu công cộng, các công trình hạ tầng kỹ thuật, các công trình giao thông; thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; quán cà phê tự phục vụ; quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ thú y; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nhà dưỡng bệnh.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ cho cá nhân; dịch vụ tư vấn về an ninh; dịch vụ bảo vệ người và tài sản; hãng thám tử, dịch vụ điều tra, tìm kiếm người mất tích; dịch vụ cho thuê quần áo; dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-06713**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.3
(591) Vàng.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính, cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính), cung cấp các dịch vụ, công cụ thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản, quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán, tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(210) **4-2025-06714**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, be.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (VN)
Số 18 Lê Văn Lương, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo ngoài trời; quảng cáo bằng truyền hình; dịch vụ phân phát mẫu vật với mục đích quảng cáo hoặc đẩy mạnh việc bán hàng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 36: Hoạt động ngân hàng; phân tích, tư vấn, đánh giá tài chính, cung cấp thông tin tài chính, tín dụng; cung cấp các dịch vụ thanh toán (tài chính), cung cấp các dịch vụ, công cụ

thanh toán (tài chính); hoạt động ngoại hối; đầu tư vốn; thu hồi nợ; mua bán bất động sản, quản lý tài sản bất động sản; quản lý tài chính; kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ gửi két an toàn; thuê mua tài chính; tư vấn đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán, lưu ký chứng khoán; bảo lãnh phát hành chứng khoán, tự doanh chứng khoán; dịch vụ ủy thác, cụ thể là ủy thác quản lý tài chính và ủy thác tài sản (tài chính); quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

---

(210) **4-2025-06715**

(540)

Lucky

Residence Suite's

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHÉN VÀNG (VN)
206, đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản, cho thuê căn hộ.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú, khách sạn, căn hộ dịch vụ.

---

(210) **4-2025-06716**

(540)

NWEEGO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee, 51373 Leverkusen, Germany
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, dùng cho nghề làm vườn và lâm nghiệp, trừ chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; chất bảo quản hạt giống; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; gien của hạt giống dùng cho sản xuất nông nghiệp; phân bón.

---

(210) **4-2025-06717**

(540)

OLAPLEX HAIR PERFECTOR

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) OLAPLEX, INC. (US)
1187 Coast Village Road #1-520, Santa Barbara, California 93108, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-06719**

(540)

PureYolk

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.13.1
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN HẠNH LINH (VN)
356/56 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trứng.

---

(210) **4-2025-06720**

(540)

NHA KHOA
NHÂN ĐỨC

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 17.2.2; 24.9.1
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MTV NHA KHOA NHÂN ĐỨC LT (VN)
454 Lê Duẩn, khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, bao gồm khám, tư vấn, điều trị răng miệng, chỉnh nha, cấy ghép Implant, tẩy trắng răng, bọc răng sứ, trám răng, điều trị tủy, nha khoa thẩm mỹ, chăm sóc sức khỏe răng miệng, chẩn đoán hình ảnh nha khoa.

---

(210) **4-2025-06721**

(540)

Memories photo

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.3.1
(591) Trắng, hồng.
(731) NGUYỄN TUẤN VINH (VN)
Tổ 15, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Nhiếp ảnh; dịch vụ chụp ảnh nghệ thuật; dịch vụ cho thuê máy ảnh; cho thuê máy quay phim; cung cấp phòng tự chụp ảnh (studio); booth chụp ảnh selfie tự vận hành.

---

(210) **4-2025-06722**

(540)

SOMETAS

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THANG MÁY GETIS VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, tòa nhà Vimeco, lô E9, đường Phạm Hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Thang máy.

---

(210) **4-2025-06723**

(540)

TRANG KIM FOOD

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐOÀN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
B1908-HH2B-KĐTM Dương Nội, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho người ăng kiêng [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-06724**

(540)

VAROMI

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NGÂN THUẬN PHÁT (VN)
Lộ 328, ấp Thạnh Sơn 2A, xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; gạch ốp lát.

---

(210) **4-2025-06725**

(540)

THUẬN PHÁT

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NGÂN THUẬN PHÁT (VN)
Lộ 328, ấp Thạnh Sơn 2A, xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; sắt; thép; tôn.

---

(210) **4-2025-06726**

(540)

NGÔ LỰC

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ QUANG LỰC (VN)
Xóm 5, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-06727**

(540)

NGUYỆT ANH PHẠM

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ NGUYỆT ANH (VN)
Thôn Đoài, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-06728**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.17

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) NGUYỄN THỊ GIANG (VN)
9B, ngách 78, ngõ 169, đường Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh; mứt (dạng bánh kẹo); kẹo; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-06729**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng, đen.

(731) VÕ THỊ NGỌC NHI (VN)
A 134, khu phố 2, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại: quần áo, quần bra, váy bra, váy tập yoga, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, mũ, giày, bít tất ngắn cổ, quần áo đồng phục, thảm tập yoga, bóng tập yoga, gạch dùng để tập yoga, dây tập yoga, vật khối dùng để tập yoga, bình nước thể thao.

---

(210) **4-2025-06730**

(540)

CHIDEP

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ HƯỜNG (VN)
Thôn Tư Lương, xã Tân An, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm tăng cường sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-06731**

(540)

RHINO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7

(591) Đen, đỏ.

(731) HENDY (ID)
Taman Ratu Blok BB-III/6 RT. 003 RW. 011, Kel. Kedoya Utara, Kec. Kebon Jeruk, Kota Administrasi Jakarta Barat, DKI Jakarta, Indonesia

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng; động cơ và máy thủy lực; xe lu đường; xe ủi đất; máy đào xúc; máy tạo rung dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06732**

(540)

LoveBed

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh.

(731) LÊ VĂN DŨNG (VN)
521/91/96 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-06733**

(540)

KHE SANH
EST 2025
COFFEE

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 6.19.5; 11.3.3; 11.3.4; 26.1.1

(591) Nâu, vàng, trắng, be, xám.

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NGUYÊN ĐẠT (VN)
543/6 Hà Huy Giáp, khu phố 3A, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-06736**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.4; 2.5.1; 2.5.2; 26.7.5
(591) Vàng, đen, trắng, hồng.
(731) LÊ THƯ HOÀNG (VN)
156 đường 21/4, KP Cẩm Tân, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-06737**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SAIGON LIMO (VN)
Số 645 Lý Thường Kiệt, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe; cho thuê xe chở khách; cho thuê xe cộ; vận chuyển hành khách; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-06738**

(540)

Tian Ye Yi Hao

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ XUÂN (VN)
Thôn Bắc Lạng, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-06739**

(540)

NOVAFARM

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SX TM XNK NOVAFARM (VN)
925/36/17 đường Hà Huy Giáp, khu phố 25, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; hóa chất để cải tạo đất; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sự sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-06740**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(591) Xanh dương, vàng.
(731) LÊ ĐĂNG VIẾT (VN)
Thôn 9, xã Easar, huyện Eakar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, trang phục, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-06741**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.1; 26.4.10
(731) NGUYỄN NGỌC HẢI (VN)
Số 6 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; tư vấn hoạt động kinh doanh; tư vấn marketing doanh nghiệp; quản lý nhân sự.

---

(210) **4-2025-06742**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng.
(731) LÊ NGUYỄN ÁI HUYỀN (VN)
Số 4 đường số 7, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến thô; yến sào đã qua sơ chế; yến sào chưng hủ; yến sào tinh chế.

---

(210) **4-2025-06743**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.21; 6.1.2; 6.19.9; 7.1.11; 26.1.2
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) TỪ CÔNG THỨC (VN)
38/5 đường Thành Lộc 57, khu phố 2, phường Thành Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hạt cà phê rang.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-06744**

(540)

lepetit.

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LEPETIT (VN)
Số 3 ngõ 475/57 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dùng cho mặt cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch mặt; chế phẩm tẩy tế bào chết cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm và gel dùng sau khi cạo râu; dung dịch vệ sinh cho nam không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm; phân phối (mua bán) mỹ phẩm; xuất khẩu mỹ phẩm; mua bán dược phẩm; phân phối (mua bán) dược phẩm; xuất khẩu dược phẩm.

---

(210) **4-2025-06745**

(540)

WONDERNUTRI
SỮA CHUẨN TRAO TAY, GIÁ TỐT MỖI NGÀY

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRULY HEALTH (VN)
Lô R2-OF-02A-02B-03, tầng L2, Trung tâm thương mại Vincom Megamall Royal City, số 72A đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng, sữa công thức dùng cho mục đích y tế, thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người, chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột, chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế, sữa, sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-06746**

(540)

NONGFARM

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ NHẬT QUYÊN (VN)
B9.01, block B, 5B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động cửa hàng, nhà hàng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng cung cấp đồ

ăn mang đi và giao đồ ăn; mua bán, thương mại điện tử: thực phẩm chay làm từ bột mỳ và ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, nước xốt, gia vị, rau muối lên men (kim chi), thực phẩm đã qua chế biến từ thịt cá và thịt gia cầm, thực phẩm đã qua chế biến từ thuỷ hải sản, thuỷ hải sản tươi sống, nước uống có gaz, nước ngọt, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả, thực phẩm chế biến từ rau củ quả.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán bar; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-06747**

(540)

AVENIR

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI HƯNG THỊNH (VN)
Đường Nguyễn Tất Thành, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu lợp mái nhà không bằng kim loại; xi măng; ngói lợp granite men; ván gỗ dùng cho xây dựng; gạch ốp lát; gạch xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, dịch vụ quảng cáo, dịch vụ xuất nhập khẩu: tấm nhựa polycacbonat bán thành phẩm, chất dẻo tổng hợp bán thành phẩm, nhựa nhân tạo dạng hạt được sử dụng trong sản xuất bán thành phẩm, vật liệu lợp mái nhà không bằng kim loại, xi măng, ngói lợp granite men, ván gỗ dùng cho xây dựng, gạch ốp lát, gạch xây dựng.

---

(210) **4-2025-06748**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ YẾN HOÀNG GIA (VN)
23/12 Tân Thới Nhất 18, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến (yến sào) chế biến; tổ yến sơ chế (yến sào); tổ yến thô; tổ yến tinh chế; yến rút lông nguyên tổ.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến sào không đường (đồ uống).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) bán buôn, bán lẻ: tổ yến (yến sào) chế biến, tổ yến sơ chế (yến sào), tổ yến thô, tổ yến tinh chế, yến rút lông nguyên tổ, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến sào có đường (đồ uống), nước yến sào không đường (đồ uống).

---

(210) **4-2025-06749**

(540)

Matrix

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LƯƠNG TUẤN VĨNH (VN)
Thôn Dẫn Tự, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 08: Bàn là hơi nước; máy uốn tóc mini cầm tay; dụng cụ kẹp uốn tóc dùng điện; dụng cụ duỗi tóc dùng điện; kẹp ép thẳng tóc; kẹp uốn tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; quạt nhỏ cầm tay (chạy điện, chạy pin); quạt điện dùng cho cá nhân; bếp điện; thiết bị sấy khô; quạt sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-06750**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.13.7; 3.13.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, cam, vàng, đỏ, xanh lá, nâu, đen, trắng.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-06751**

(540)

TÂN KIẾN AN
Kiến tạo cuộc sống - An tâm tin dùng

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10
(591) Vàng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG - KIẾN TRÚC TÂN KIẾN AN (VN)
Góc Hùng Vương - An Dương Vương, khu phố Liên Trì 2, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 37: Xây dựng công trình; giám sát xây dựng công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết kế bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-06752**

(540)

salom

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20
(731) PHẠM THỊ THẢO (VN)
Châu Thuận Tây, xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 42: Thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-06753**

(540)

TranhVip

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NINH TRẦN (VN)
53/9 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán tranh các loại, khung tranh, lịch các loại, decal trang trí.

---

(210) **4-2025-06754**

(540)

NGỌC CHI

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 25.1.5; 25.1.9; 26.4.3; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI ÁO DÀI HUY HOÀNG (VN)
309/6 Nguyễn Văn Trỗi, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo.

---

(210) **4-2025-06755**

(540)

leo gone
Change the world

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.11.12
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-06756**

(540)

Sulwhacell

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-06757**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) BÙI HOÀNG VŨ (VN)
Thôn Phú Thịnh, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); trang phục.

---

(210) **4-2025-06758**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.15
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ROTOACCESS VN (VN)
Số 141 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 12: Lốp xe; lốp xe nâng; bánh xe; bánh xe nâng; bánh xe PU.

Nhóm 35: Mua bán: lốp xe, lốp xe nâng, bánh xe, bánh xe nâng, bánh xe PU.

---

(210) **4-2025-06759**

(540)

POUNDCAT

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) REDIO CO., LTD. (KR)
410 4F, 165, Munhwahoegwan-gil, Dalseo-gu, Daegu-si 42699, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; bao đựng điện thoại thông minh; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; tập tin đa phương tiện có thể tải xuống; phần mềm chơi game thực tế ảo có thể tải xuống và ghi sẵn; bao đựng tai nghe không dây.

Nhóm 25: Quần áo; áo phông ngắn tay; áo choàng; quần dài; mũ; bít tất ngắn cổ; khăn choàng [trang phục]; găng tay [trang phục]; giày.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; búp bê; nhân vật đồ chơi; trò chơi.

---

(210) **4-2025-06760**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.4.4
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK TẬP ĐOÀN VUBA GROUP (VN)
Thôn Hợp Thành, thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 03: Nước hoa; son; xịt nách; sữa tắm; sữa rửa mặt không chứa thuốc; dầu gội không chứa thuốc; dung dịch vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dầu gội có chứa thuốc; sữa rửa mặt có chứa thuốc; kem làm trắng có chứa thuốc; dung dịch vệ sinh có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-06761**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 25.1.25; 25.7.25; 26.4.3; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH KALISTA SAIGON (VN)
Lô C2A, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Nước chống mốc (dùng cho xưởng bồi); nước làm mềm da; nước hấp và giữ màu cho da thuộc; nước xử lý bề mặt; nước chống thấm được sử dụng trong ngành da giày và da thuộc (tất cả các sản phẩm nêu trên là hóa chất).

Nhóm 02: Lớp phủ [sơn]; màu nhuộm; mực cho ngành thuộc da; chất màu; màu nước sử dụng trong nghệ thuật; màu nhuộm được sử dụng trong xử lý da thuộc.

Nhóm 35: Mua bán: nước chống mốc, nước chống mốc (dùng cho xưởng bồi), nước làm mềm da, nước hấp và giữ màu cho da thuộc, nước xử lý bề mặt, nước chống thấm được sử dụng trong ngành da giày và da thuộc (tất cả các sản phẩm nêu trên là hóa chất).

---

(210) **4-2025-06762**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.25; 15.9.18
(731) NGUYỄN THỊ NAM PHƯƠNG (VN)
Hồ thôn, Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Máy tính; phụ kiện máy tính; thiết bị kiểm tra, giám sát (trừ loại dùng cho mục đích y tế); thiết bị giám sát an ninh.

---

(210) **4-2025-06763**

(540)

Alvaro Malaga

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TUẤN SƠN 91 (VN)
Số 6, ngõ 34, đường La Tinh 2, xóm 3, thôn La Tinh, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; đàn piano; đàn ghi ta.

---

(210) **4-2025-06764**

(540)

KALISTA
SAIGON

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.11.9

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KALISTA SAIGON (VN)
Lô C2A, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 01: Nước chống mốc (dùng cho xưởng bồi); nước làm mềm da; nước hấp và giữ màu cho da thuộc; nước xử lý bề mặt; nước chống thấm được sử dụng trong ngành da giày và da thuộc (tất cả các sản phẩm nêu trên là hóa chất).

Nhóm 35: Mua bán: nước chống mốc, nước chống mốc (dùng cho xưởng bồi), nước làm mềm da, nước hấp và giữ màu cho da thuộc, nước xử lý bề mặt, nước chống thấm được sử dụng trong ngành da giày và da thuộc (tất cả các sản phẩm nêu trên là hóa chất).

---

(210) **4-2025-06765**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.6; 5.3.20; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.18

(591) Kem, xám.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TUẤN SƠN 91 (VN)
Số 6, ngõ 34, đường La Tinh 2, xóm 3, thôn La Tinh, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; đàn piano; đàn ghi ta.

---

(210) **4-2025-06766**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.6; 5.5.20; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, vàng, bạc.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TUẤN SƠN 91 (VN)
Số 6, ngõ 34, đường La Tinh 2, xóm 3, thôn La Tinh, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ; đàn piano; đàn ghi ta.

---

(210) **4-2025-06767**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, xám.
(731) NGUYỄN CÔNG HOAN (VN)
CH06 N10 TTQĐ HVCTQS, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy chiết rót: máy chiết rót bình, máy chiết rót bình 5 gallon, máy chiết rót chai; máy thổi chai: máy thổi chai pet, máy thổi chai bán tự động; máy thổi bình: máy thổi bình pet, máy thổi bình bán tự động; máy đóng gói; máy đóng thùng carton; máy nén lạnh; bình áp lực; bình nén khí lạnh; tháp giải nhiệt; bộ lọc khí (là bộ phận của máy nén lạnh).

Nhóm 11: Máy lọc nước; dây chuyền lọc nước RO; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nước sạch; máy làm đá viên; máy sản xuất đá ống; thiết bị máy làm đá; máy sấy.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy chiết rót: máy chiết rót bình, máy chiết rót bình 5 gallon, máy chiết rót chai, máy thổi chai: máy thổi chai pet, máy thổi chai bán tự động, máy thổi bình: máy thổi bình pet, máy thổi bình bán tự động, máy đóng gói, máy đóng thùng carton, máy nén lạnh, bình áp lực, bình nén khí lạnh, tháp giải nhiệt, bộ lọc khí (là bộ phận của máy nén lạnh), máy lọc nước, dây chuyền lọc nước RO, thiết bị lọc nước, thiết bị làm nước sạch, máy làm đá viên, máy sản xuất đá ống, thiết bị máy làm đá, máy sấy.

---

(210) **4-2025-06768**

(540)

Roxiaur

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (cho mục đích sức khỏe); chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06769**

(540)

Giptaur

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (cho mục đích sức khỏe); chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06770**

(540)

Kytaur

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (cho mục đích sức khỏe); chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06771**

(540)

Aurlido

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (cho mục đích sức khỏe); chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06772**

(540)

Auromupi

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (cho mục đích sức khỏe); chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06773**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) Hồng, xanh lá, xanh dương, vàng, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU VINH PHÁT (VN)
Số 72 ngõ 318 đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tăm bông dùng cho mục đích y tế; bông gạc dùng cho mục đích y tế; khăn vệ sinh; quần lót vệ sinh; miếng đệm chăm sóc ngực; miếng đệm lót vệ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; nước rửa tay diệt khuẩn; sữa bột dành cho trẻ em; sản phẩm dinh dưỡng dành cho trẻ em; thực phẩm cho bé; dầu gội có chứa thuốc; sữa tắm có chứa thuốc; tinh dầu cho mẹ và bé dùng cho mục đích y tế; dung dịch nước muối rửa mũi dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; núm vú giả dùng cho trẻ em ngậm; đai nịt bụng; máy hút sữa bằng điện; bơm dùng để hút sữa mẹ; van của bình sữa cho trẻ em bú; dụng cụ hút mũi; máy rửa mũi.

---

(210) **4-2025-06774**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Vàng, xám, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TẠ MINH QUANG (VN)
15 đường 3C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; kem dưỡng da tay và móng tay; sữa tắm; nước hoa; mặt nạ; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-06775**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.15.15
(591) Đen, tím, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HELI CARE (VN)
126 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ y tế; dịch vụ quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ tổ chức triển lãm nhằm mục đích thương mại hay quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-06776**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 3.13.4; 3.13.24; 15.9.10
(591) Đen, vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TRẦN LÊ (VN)
19/20 Hồ Văn Huê, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ bán buôn và bán lẻ: xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, các thành phần của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện, bộ phận cấu tạo của xe cộ mặt đất, xe máy, xe máy điện, xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-06777**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.4.2; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh mực, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH TOYO AMERICA (VN)
20 đường 41, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Dầu chống rỉ [sơn]; chế phẩm chống rỉ; chế phẩm chống ăn mòn; chế phẩm bảo vệ kim loại; sơn phủ chống rỉ; chế phẩm bảo quản gỗ.

Nhóm 03: Chế phẩm để tẩy rửa (trừ loại dùng trong sản xuất và y tế); chế phẩm đánh bóng; chế phẩm tẩy dầu mỡ.

Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp; chất bôi trơn đa mục đích.

---

(210) **4-2025-06780**

(540)

Hinar

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.7; 26.11.12
(731) HONGTAO (SHENZHEN) SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
601, 5-1 Gongye 2nd Road, Dawangshan Community, Shajing Street, Bao'an District, Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe để liên lạc từ xa; dây điện; thiết bị sạc điện thoại di động; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô; loa cầm tay; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-06781**

(540)

Biraso

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) FOSHAN XICHENG COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 2508, Block A, Yuneng Digital Plaza, No. 46 Lishui Avenue South, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm để giặt; tinh dầu; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-06782**

(540)

Zzegoma

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) FOSHAN XICHENG COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 2508, Block A, Yuneng Digital Plaza, No. 46 Lishui Avenue South, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm để giặt; tinh dầu; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-06783**

(540)

MIRAFUL

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MEIJI HOLDINGS CO., LTD. (JP)
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê (rang, dạng bột, dạng hạt, hoặc trong đồ uống); đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao (rang, dạng bột, dạng hạt, hoặc trong đồ uống); bột ca cao nguyên chất; đồ uống trên cơ sở ca cao; hỗn hợp bột để pha chế đồ uống trên cơ sở ca cao; sôcôla; đồ uống trên cơ sở sôcôla; hỗn hợp bột để pha chế đồ uống trên cơ sở sô cô la; đá lạnh có thể ăn được; bánh kẹo; bánh nướng; bánh mì và bánh sữa nhỏ; hỗn hợp để làm kem lạnh; hỗn hợp để làm kem trái cây [đá lạnh]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ ăn nhẹ dạng thanh trên cơ sở granola; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-06784**

(540)

NHÀ ĐẤT VĂN MINH

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VĂN MINH (VN)
Thửa 26 lô 3C - KĐTM ngã 5 sân bay Cát Bi, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên internet; nghiên cứu thị trường kinh doanh; bán đấu giá; cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử (website, ứng dụng thương mại điện tử) cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng (cửa hàng tư vấn cho người tiêu dùng) trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ so sánh giá cả; website quảng cáo thông tin nhà đất.

Nhóm 36: Mạng kết nối về mua bán, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(210) **4-2025-06785**

(540)

nhadatvanminh.com.vn

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VĂN MINH (VN)
Thửa 26 lô 3C - KĐTM ngã 5 sân bay Cát Bi, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo trực tuyến trên internet; nghiên cứu thị trường kinh doanh; bán đấu giá; cung cấp sàn giao dịch thương mại điện tử (website, ứng dụng thương mại điện tử) cho người

mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng (cửa hàng tư vấn cho người tiêu dùng) trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ so sánh giá cả; website quảng cáo thông tin nhà đất.

Nhóm 36: Mạng kết nối về mua bán, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(210) **4-2025-06786**

(540)

KTV MINH QUANG

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN TIẾN ĐẠO (VN)
148 đường số 44, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tivi; loa; củ loa; micro; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-06787**

(540)

SUNHOUSE MATTRESS

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN TUÂN (VN)
Thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; bàn; ghế; giường; tủ.

---

(210) **4-2025-06788**

(540)

ĐÔNG Á GOLD

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN QUANG ĐẠO (VN)
Số 2B, tổ 14C, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-06789**

(540)

ĐÔNG Á Smart

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN QUANG ĐẠO (VN)
Số 2B, tổ 14C, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-06790**

(540)

ĐÔNG Á ECO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN QUANG ĐẠO (VN)
Số 2B, tổ 14C, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-06791**

(540)

ĐÔNG Á Plus

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN QUANG ĐẠO (VN)
Số 2B, tổ 14C, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-06792**

(540)

n.n.c
NHÀ NHÀ CHỌN

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11; 26.4.4
(591) Xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ NHÀ CHỌN (VN)
Số 16 TT30 khu ĐTM Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán các đồ dùng phòng tắm, dụng cụ chăm sóc nhà cửa, đồ dùng chăm sóc cá nhân, đồ dùng chăm sóc mẹ và bé như: khăn tắm, khăn mặt, áo choàng tắm, khăn lau, bông tắm, mũ tắm, găng tay tắm, lược gội đầu, kệ để đồ nhà tắm, giấy vệ sinh, khăn giấy, giấy ướt, bông tẩy trang, thảm chùi chân, thảm trải sàn, khăn trải bàn, chăn ga gối nệm, kem đánh răng, bàn chải đánh răng, các loại dép đi trong nhà, dép tắm.

---

(210) **4-2025-06793**

(540)

GỤI QUÁN

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINCI GROUP (VN)
Lô TT5C-29, ngõ 35, đường Phúc Lợi, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán nướng (dịch vụ ăn uống do nhà hàng hàng phục vụ); dịch vụ quán cafe phê; dịch vụ quán bar; dịch lưu trú; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-06794**

(540)

HÀN NGUYÊN

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỶ CÓNG PHỀNH (VN)
Thôn 6, xã Đắk Ru, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ gia dụng bao gồm các sản phẩm nồi, chảo, xoong, thau, đĩa, ly, chén, dao, bếp điện từ, nồi cơm điện, bình nấu nước siêu tốc, cây lau nhà bằng điện, máy hút bụi.

---

(210) **4-2025-06795**

(540)

aurora castle

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HUYỀN MI (VN)
Số 121 phố Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-06796**

(540)

qPDCA
Smart Management

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.13.1; 26.1.2; 26.1.4

(591) Xanh lá cây, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH IMARU (VN)
Số nhà 38A Quốc lộ 3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn mô hình kinh doanh; tư vấn lập chiến lược kế hoạch kinh doanh; nghiên cứu thị trường; tư vấn xây dựng hệ thống kế toán kiểm soát nội bộ.

---

(210) **4-2025-06797**

(540)

HUBBTRONIX

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18

(591) Vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HUBBTRONIX VIỆT NAM (VN)
Số 07, đường Tô Vĩnh Diện, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện thoại di động và máy vi tính; thiết bị âm thanh; điện thoại; phụ kiện điện thoại; đồng hồ thông minh; pin.

---

(210) **4-2025-06798**

(540)

Dekisa

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM DAVIPHARM (VN)
Số nhà 25 ngõ 25, thôn Nội Am, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06800**

(540)

BVLASER

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1
(591) Ghi, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ THẨM MỸ CT MED (VN)
Số 300 Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị điều trị thẩm mỹ, cụ thể là: máy chiếu tia laze dùng để triệt lông, máy chiếu tia laze dùng để điều trị các vấn đề về da, máy chiếu tia laze trị sẹo, máy laser xóa xăm, máy laser giảm béo.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị điều trị thẩm mỹ, cụ thể là: máy chiếu tia laze dùng để triệt lông, máy chiếu tia laze dùng để điều trị các vấn đề về da, máy chiếu tia laze trị sẹo, máy laser xóa xăm, máy laser giảm béo.

---

(210) **4-2025-06801**

(540)

止痒王



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.4; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, vàng, vàng nâu, vàng nâu đậm, đen, nâu, xanh da trời, xanh ngọc, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ OSO (VN)
Số 15 đường San Hô 24, khu đô thị sinh thái Dream City, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thuốc mỡ trị mẩn ngứa; kem chống ngứa [thuốc chống ngứa]; thuốc mỡ chống ngứa [thuốc chống ngứa]; gel, kem và dung dịch sử dụng trong da liễu; kem bôi da có chứa thuốc; thuốc mỡ để điều trị bệnh ngoài da.

---

(210) **4-2025-06802**

(540)

ERIN SURE GOLD

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, vàng kim, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ OSO (VN)
Số 15 đường San Hô 24, khu đô thị sinh thái Dream City, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 29: Sữa giàu protein; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa đặc; sữa bột.

---

(210) **4-2025-06803**

(540)

Neutidi
PROFESSIONAL COSMETICS

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.9; 26.13.1
(591) Đen, trắng, đỏ, đỏ sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM HẰNG NGA (VN)
Số 45, ngách 34/156 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-06804**

(540)

Võ Hiệp Truyền Kỳ

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ 3C (VN)
TT3-6 khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên máy tính, có thể tải xuống được; phần mềm chơi trò chơi điện tử trên thiết bị di động, có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi trên mạng internet; phần mềm trò chơi không kết nối mạng internet; phần mềm hỗ trợ chơi điện tử, có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2025-06805**

(540)

Võ Hiệp Truyền Kỳ

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ 3C (VN)
TT3-6 khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi trực tuyến; cung cấp dịch vụ giải trí trong nhà; thông tin giải trí; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

---

(210) **4-2025-06806**

(540)

GTC

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI GTC VIỆT NAM (VN)
Số 8a/218 phố Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; bộ lọc nước uống; bình lọc nước uống; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-06807**

(540)

GTC Water

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI GTC VIỆT NAM (VN)
Số 8a/218 phố Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước khoáng (đồ uống); nước giải khát trái cây; đồ uống không có cồn; bia.

---

(210) **4-2025-06809**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.10; 14.3.7

(591) Xanh dương, hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA NHÂN TÂM (VN)
803-805-807-809 đường 3/2, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất trám răng; chất hàn, gắn răng; sáp làm khuôn dùng cho nha sĩ; vật liệu để in dấu răng.

Nhóm 10: Răng giả; răng sứ cao cấp; răng sứ thẩm mỹ; răng sứ kim loại; thiết bị khoan răng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) răng giả, răng sứ cao cấp, răng sứ thẩm mỹ, răng sứ kim loại, thiết bị nha khoa, vật liệu nha khoa.

Nhóm 41: Tổ chức hội thảo; tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo về nha khoa; dịch vụ huấn luyện, đào tạo nhân sự quản lý, vận hành hoạt động kinh doanh dịch vụ nha khoa.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực khai thác dữ liệu; nghiên cứu y học; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; dịch vụ nghiên cứu nha khoa; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu trong lĩnh vực phục hình răng (nha khoa); dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; phòng khám nha khoa; dịch vụ tư vấn nha khoa; khám và chữa chuyên khoa răng hàm mặt; trồng răng giả; xét nghiệm y khoa.

---

(210) **4-2025-06810**

(540)

VIVA XANH

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH HỮU VIỄN (VN)
Thôn Chúc Đồng 2, xã Thụy Hương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; nước giặt; nước lau sàn; nước rửa chén; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; trái cây đóng hộp; hạt, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; nấm đông trùng hạ thảo đã qua bảo quản hoặc sấy khô (dùng làm thực phẩm).

---

(210) **4-2025-06813**

(540)

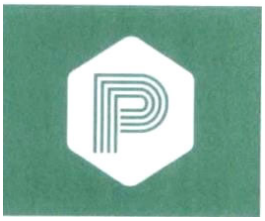

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.10; 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PVC HÀ NỘI (VN)
Thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Khóa cửa kim loại (không dùng điện); chốt cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; ke góc bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-06814**

(540)

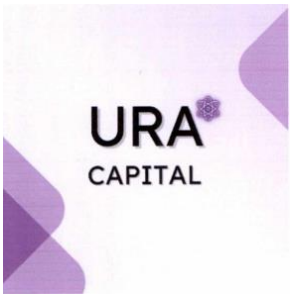

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.6; 26.3.3; 26.3.4
(591) Tím, tím nhạt, tím đậm, đen, xám, trắng.
(731) ĐỖ HẢI TÔN (VN)
Khu Đoài Ngoài, xã Phú Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; dịch vụ bảng giá thị trường chứng khoán; tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2025-06815**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.3; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CÔNG NGHỆ CHÍ MINH (VN)
Số 50A lô 5, khu đô thị Đền Lừ 2, đường Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thiết bị rửa; máy hút bụi chân không; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; thiết bị giặt bằng sóng siêu âm, mang đi được; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện.

Nhóm 08: Dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay].

Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị khử trùng; nồi áp suất, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; tủ lạnh.

---

(210) **4-2025-06816**

(540)

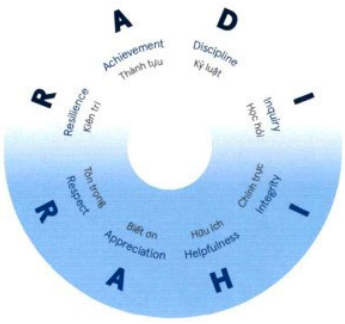

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.18; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng, đen.
(731) TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NAM ÚC (VN)
300 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục.

---

(210) **4-2025-06817**

(540)

FOLLMELLA

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06818**

(540)

AORCHSIA

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06819**

(540)

IMMTNEN

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06820**

(540)

MOTIMOION

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06821**

(540)

SEASEALYOUL

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06822**

(540)

CTUIOSSE

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06823**

(540)

UMMIAIOUS

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06824**

(540)

ASHISTARRY

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06825**

(540)

SULLIVAN

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06826**

(540)

BAMNOUK

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06827**

(540)

VESSIDINA

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06828**

(540)

WAILYNAS

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06829**

(540)

ZOSQILLA

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06830**

(540)

HETRALOY

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06831**

(540)

UITTLRY

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06832**

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OPALLOLA

(731) XIE JINHUA (CN)
Room 101-501, Building 7.7 Chuangye Road, Guangfo Industrial Park, Tangtang Town, Fogang County, Qingyuan, Guangdong, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem bôi mặt; phấn mắt; chế phẩm uốn tóc; son môi; nước thơm làm sạch da; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; thuốc nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-06833**

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

N WARM

(731) NITORI HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-2-39 Shinkotoni 7-jo, Kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 12: Vỏ bọc ghế cho xe đẩy trẻ em; tấm trải ghế cho xe đẩy trẻ em; phụ kiện của xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Đệm [đồ đạc]; gối; gối ôm (gối dạng dài để ôm khi ngủ); nệm; zabuton [đệm trải sàn kiểu nhật]; giường cho thú cưng (làm từ vật liệu mềm); đệm/nệm cho ghế.

Nhóm 24: Tấm phủ dùng cho đệm; vỏ gối; ga trải giường; vỏ chăn trần cho nệm Futon; tấm phủ cho ghế sofa (ghế trường kỷ); tấm phủ bằng vải cho ghế Zaisu [ghế ngồi sàn kiểu Nhật]; vỏ gối ôm; vỏ bọc bồn vệ sinh bằng vải; chăn làm bằng vải bông; chăn bông Futon; chăn Futon mỏng tiếp xúc với da; khăn lau làm bằng vải; tấm phủ cho chăn Futon; tấm phủ cho gối; tấm phủ cho nệm; tấm phủ cho giường; chăn; vỏ bọc cho Futon; vỏ bọc cho ghế có thể tháo rời; chăn để đắp đùi; lớp ngoài chăn Futon [chăn Futon chưa nhồi bông].

Nhóm 25: Quần áo; váy liền mặc ở nhà; bộ pijama; khăn choàng; tất; đồ đi chân [không phải loại chuyên dùng cho thể thao].

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; thảm; thảm sàn; chiếu tatami.

Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông.

---

(210) **4-2025-06834**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.11.8
(591) Vàng, trắng.
(731) NITORI HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-2-39 Shinkotoni 7-jo, Kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 12: Vỏ bọc ghế cho xe đẩy trẻ em; tấm trải ghế cho xe đẩy trẻ em; phụ kiện của xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Đệm [đồ đạc]; gối; gối ôm (gối dạng dài để ôm khi ngủ); nệm; zabuton [đệm trải sàn kiểu nhật]; giường cho thú cưng (làm từ vật liệu mềm); đệm/nệm cho ghế.

Nhóm 24: Tấm phủ dùng cho đệm; vỏ gối; ga trải giường; vỏ chăn trần cho nệm Futon; tấm phủ cho ghế sofa (ghế trường kỷ); tấm phủ bằng vải cho ghế Zaisu [ghế ngồi sàn kiểu Nhật]; vỏ gối ôm; vỏ bọc bồn vệ sinh bằng vải; chăn làm bằng vải bông; chăn bông Futon; chăn Futon mỏng tiếp xúc với da; khăn lau làm bằng vải; tấm phủ cho chăn Futon; tấm phủ cho gối; tấm phủ cho nệm; tấm phủ cho giường; chăn; vỏ bọc cho Futon; vỏ bọc cho ghế có thể tháo rời; chăn để đắp đùi; lớp ngoài chăn Futon [chăn Futon chưa nhồi bông].

Nhóm 25: Quần áo; váy liền mặc ở nhà; bộ pijama; khăn choàng; tất; đồ đi chân [không phải loại chuyên dùng cho thể thao].

Nhóm 27: Tấm phủ sàn; thảm; thảm sàn; chiếu tatami.

Nhóm 28: Đồ chơi nhồi bông.

---

(210) **4-2025-06836**

(540)

SayMi

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN CANTIANSHU INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
F28, West Tower, Twin Towers of Star River World, No. 8, Yaxing Road, Longgang Dist., Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ốp dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; thiết bị sạc điện thoại di động; tâm bảo vệ màn hình điện thoại di động; dây điện; chương trình máy tính, tải xuống được.

---

(210) **4-2025-06837**

(540)

Minjukim

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN TUSHENG BRAND MANAGEMENT CONSULTING CO., LTD. (CN)
Room 401, Building 29, Cultural New Village, No. 73, Guangzu North Road, Kengzi Community, Kengzi Street, Pingshan District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây xích của kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính; kính áp tròng; kính râm.

---

(210) **4-2025-06838**

(540)

MIKICHOO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN TUSHENG BRAND MANAGEMENT CONSULTING CO., LTD. (CN)
Room 401, Building 29, Cultural New Village, No. 73, Guangzu North Road, Kengzi Community, Kengzi Street, Pingshan District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Dây xích của kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính; kính áp tròng; kính râm.

---

(210) **4-2025-06839**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.24; 18.3.2; 18.3.23

(731) SHANDONG TANGUO INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 708, 7th Floor, Kaige Cultural City, intersection of Hongda Road and Shuangling Road, Lanshan Street, Lanshan District, Linyi City, Shandong Province, 276000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 22: Dây thừng; mái che bằng vật liệu tổng hợp; lều; vải làm vách ngăn thông gió; vải bạt; lưới.

---

(210) **4-2025-06840**

(540)

DeRunLai

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(731) FOSHAN DERUNLAI LIGHTING CO., LTD. (CN)
No. 4, second row, Qiaojin East Road, Liansha Shadunhu Villagers Group, Danzao Town, Nanhai District, Foshan City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đèn báo hiệu; biển báo hiệu, phản quang; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; thiết bị đèn tín hiệu giao thông [thiết bị báo hiệu]; pháo hiệu laze để cứu hộ.

---

(210) **4-2025-06841**

(540)

捞王 WANT HOTPOT
锅 | 物 | 料 | 理

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LAOWANG HOLDING LIMITED (KY)
71 Floor Street, PO Box 500, GeorgeTown, Grand Cayman KY1-1006, CAYMAN ISLANDS
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán bar; dịch vụ phòng trà; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-06842**

(540)

Miss Gooey

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.4.18
(731) GUANGZHOU BIRENTING COSMETICS CO., LTD. (CN)
Rm 601, Bldg F, No. 33, Third Road, Wanggang Industrial Zone, Baiyun Dist, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; mỹ phẩm làm từ đồ gia vị; chế phẩm tẩy nước sơn móng; nước sơn móng; mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả.

---

(210) **4-2025-06843**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.4.18
(731) GUANGZHOU BIRENTING COSMETICS CO., LTD. (CN)
Rm 601, Bldg F, No. 33, Third Road, Wanggang Industrial Zone, Baiyun Dist, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ giũa móng; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; cặp nhíp biểu bì; dụng cụ bấm móng.

---

(210) **4-2025-06844**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 26.4.18
(731) GUANGZHOU BIRENTING COSMETICS CO., LTD. (CN)
Rm 601, Bldg F, No. 33, Third Road, Wanggang Industrial Zone, Baiyun Dist, Guangzhou, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn sấy móng tay; đèn; đèn khử trùng để làm sạch không khí; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị làm sạch nước; thiết bị tẩy uế.

---

(210) **4-2025-06845**

(540)

Valichain

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) VALICHAIN COMPANY LIMITED (TH)
32/13-15, Unit 48, 1st Floor, Sukhumvit Road 21 (Asok), Khlong Toei Nuea Sub-district, Vadhana District, Bangkok 10110 Thailand
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa.

Nhóm 09: Kính mắt.

Nhóm 14: Vòng cổ [đồ kim hoàn]; vòng đeo cổ chân; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; dây chuyền [đồ kim hoàn]; nhẫn [đô kim hoàn]; vòng trang sức đeo ở cánh tay, cổ chân; hoa tai.

Nhóm 18: Bao/túi/bị/xắc.

Nhóm 25: Áo sơ mi; quần dài; váy; mũ; áo váy; bộ quần áo bơi.

---

(210) **4-2025-06846**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.1.4; 4.3.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI KHAI NGUYÊN (VN)
Số 1/52 ngõ 44 phố Thúy Lĩnh, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh), hệ thống ống dẫn nước, vòi phun nước, vòi nóng lạnh dùng cho đường ống; vòi hoa sen; phụ kiện bồn tắm; bồn rửa; chậu vệ sinh.

---

(210) **4-2025-06848**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 26.1.6
(731) HOÀNG THÁI PHONG (VN)
6/10F Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Máy trợ thính (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-06849**

(540)

PAWEE

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XUẤT NHẬP KHẨU KHÁNH HOÀNG (VN)
134/28 Đào Duy Anh, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Cát vệ sinh cho mèo; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-06850**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH HAPPY L&B VIỆT NAM (VN)
Lô A17, ngõ 20 phố Huy Du, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Sản phẩm hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là thiết bị massage: như giường massage, thảm massage, đai massage; máy xung điện (dùng trong y tế).

---

(210) **4-2025-06851**

(540)

HEALSPER
[힐스퍼]

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HAPPY L&B VIỆT NAM (VN)
Lô A17, ngõ 20 phố Huy Du, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Sản phẩm hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, cụ thể là thiết bị massage: như giường massage, thảm massage, đai massage; máy xung điện (dùng trong y tế).

---

(210) **4-2025-06852**

(540)

SUDIC

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTK VINA (VN)
Số nhà 34, ngách 4, ngõ 2, đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh]: mặt nạ, mỹ phẩm, dầu gội, dầu xả, tinh dầu, gel vuốt tóc, mi, phụ kiện tóc, kích mí, máy là, máy sấy, máy dập tóc, kẹp mi, bông phấn, phụ kiện làm đẹp, máy uốn tóc cầm tay, máy là tóc cầm tay, máy rửa mặt, máy massage, máy xông hơi, bông tẩy trang, phấn mắt, má, bông tắm, gen nịt bụng, lược, bàn chải điện, xịt tóc, sáp vuốt tóc, nước tạo kiểu tóc, bộ cọ, son, keo gắn mi, miếng dán ngực, bọt rửa mặt, máy rửa mặt, lược, dao cạo mày, túi đựng mỹ phẩm, bộ chiết mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06853**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh vàng, xanh lá cây nhạt, xanh da trời đậm, xanh da trời nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN PHÚC KHANG (VN)
140/1 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng; ống cứng, phi kim loại dùng cho xây dựng; công trình xây dựng vận chuyển được, phi kim loại.

---

(210) **4-2025-06856**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 15.9.11; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lục, da cam.
(731) TRẦN MINH TRANG (VN)
P412 ĐN C1 CC 35 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; gạo; bột nghệ; bột sắn.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán (nhà hàng) ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú; dịch vụ nhà hàng ảo; dịch vụ trông trẻ; cho thuê đồ đạc văn phòng.

---

(210) **4-2025-06857**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.23
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRỊNH MINH KHÁNH (VN)
Khu phố 1, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); cà vạt; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-06858**

(540)

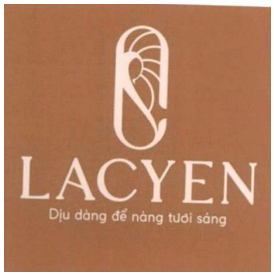

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 25.3.3; 26.4.18
(591) Nâu, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ THU HIỀN (VN)
Phố Phúc Nam, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ (dịch vụ spa), dịch vụ chăm sóc sức khỏe (dịch vụ spa, dịch vụ làm đẹp).

---

(210) **4-2025-06859**

(540)

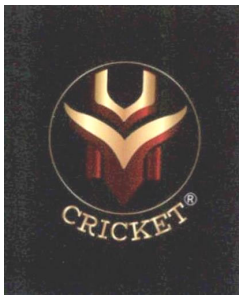

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.6; 3.7.17; 5.3.15; 9.3.1; 18.2.1; 26.1.1; 26.13.25; 26.15.3; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, đỏ đậm, vàng đồng.
(731) VŨ VĂN ÁNH (VN)
Thôn Bình Tiên, xã Công Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-06860**

(540)

DIMEA

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-06861**

(540)

POLYTRIN

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-06862**

(540)

BI58

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-06863**

(540)

SỮA KHÔ VẰN

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-06864**

(540)

HEXA NHAT

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-06865**

(540)

BOSTER

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THẾ HÙNG (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-06866**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
NQ21-48, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside 2, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-06867**

(540)

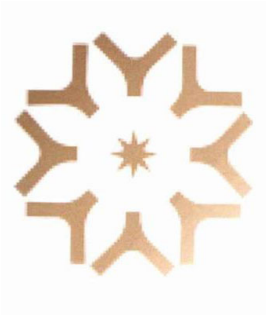

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.17
(591) Nâu vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại.

---

(210) **4-2025-06868**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.17
(591) Nâu vàng, trắng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIK GROUP VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê căn hộ và nhà ở; cho thuê phòng trung tâm thương mại.

---

(210) **4-2025-06870**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 3.1.14; 3.1.15; 20.1.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, đỏ nhạt, cam, vàng đậm, vàng nhạt, tím đậm, tím nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BÚT CẦU (VN)
41/24 đường Bình Tây, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Vở học sinh; sổ tay; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; bìa cứng; văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng].

---

(210) **4-2025-06871**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 18.1.21; 20.1.3; 26.1.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, đỏ nhạt, cam, vàng đậm, vàng nhạt, tím đậm, tím nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BÚT CẦU (VN)
41/24 đường Bình Tây, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 16: Vở học sinh; sổ tay; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; bìa cứng; văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng].

---

(210) **4-2025-06873**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ, tím than.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THUỶ SẢN BIO BEN (VN)
Số nhà C42, đường số 4, Khu dân cư văn hoá Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-06874**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỦY SẢN NGUYỄN NGHIÊM (VN)
Số 16, phố Chương Dương, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nước mắm; cá nhuyễn dạng sệt; cá được bảo quản; xúc xích, lạp xưởng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các loại nước mắm, mắm tôm, nước chấm, gia vị; dịch vụ mua bán các loại thủy hải sản, ngao, sò, ốc, hến, tôm, cua, cá (đã chế biến và còn sống); dịch vụ mua bán các loại thịt lợn, thịt bò, xúc xích, lạp xưởng; dịch vụ mua bán các loại rau củ quả tươi hoặc đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-06875**

(540)

VIZO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUANG HỌC VIỆT NAM
(Viet Nam Optical Technology Company Limited) (Vn)
Số 63, phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Mắt kính (hoặc còn gọi là thấu kính đeo mắt); kính mắt (hoặc còn gọi là kính đeo mắt); kính râm; kính thuốc; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt loại kẹp mũi; kính đeo mắt không gọng.

Nhóm 35: Buôn bán kính mắt, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kính mắt; buôn bán máy móc, trang thiết bị ngành y tế; đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa, như gọng kính, mắt kính bao gồm kính thuốc, kính áp tròng, kính râm và thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính và các loại phụ kiện cho các sản phẩm trên; quảng cáo để bán hàng; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-06876**

(540)

LIOR

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUANG HỌC VIỆT NAM
(VIET NAM OPTICAL TECHNOLOGY COMPANY LIMITED) (VN)
Số 63, phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Mắt kính (hoặc còn gọi là thấu kính đeo mắt); kính mắt (hoặc còn gọi là kính đeo mắt); kính râm; kính thuốc; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt loại kẹp mũi; kính đeo mắt không gọng.

Nhóm 35: Buôn bán kính mắt, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kính mắt; buôn bán máy móc, trang thiết bị ngành y tế; đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa, như gọng kính, mắt kính bao gồm kính thuốc, kính áp tròng, kính râm và thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính và các loại phụ kiện cho các sản phẩm trên; quảng cáo để bán hàng; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-06877**

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ORYN

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUANG HỌC VIỆT NAM
(Viet Nam Optical Technology Company Limited) (Vn)
Số 63, phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Mắt kính (hoặc còn gọi là thấu kính đeo mắt); kính mắt (hoặc còn gọi là kính đeo mắt); kính râm; kính thuốc; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt loại kẹp mũi; kính đeo mắt không gọng.

Nhóm 35: Buôn bán kính mắt, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kính mắt; buôn bán máy móc, trang thiết bị ngành y tế; đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa, như gọng kính, mắt kính bao gồm kính thuốc, kính áp tròng, kính râm và thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính và các loại phụ kiện cho các sản phẩm trên; quảng cáo để bán hàng; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-06878**

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VORA

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUANG HỌC VIỆT NAM
(Viet Nam Optical Technology Company Limited) (Vn)
Số 63, phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Mắt kính (hoặc còn gọi là thấu kính đeo mắt); kính mắt (hoặc còn gọi là kính đeo mắt); kính râm; kính thuốc; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt loại kẹp mũi; kính đeo mắt không gọng.

Nhóm 35: Buôn bán kính mắt, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kính mắt; buôn bán máy móc, trang thiết bị ngành y tế; đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa, như gọng kính, mắt kính bao gồm kính thuốc, kính áp tròng, kính râm và thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính và các loại phụ kiện cho các sản phẩm trên; quảng cáo để bán hàng; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-06879**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ QUANG HỌC VIỆT NAM
(Viet Nam Optical Technology Company Limited) (Vn)
Số 63, phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(511) Nhóm 09: Mắt kính (hoặc còn gọi là thấu kính đeo mắt); kính mắt (hoặc còn gọi là kính đeo mắt); kính râm; kính thuốc; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt loại kẹp mũi; kính đeo mắt không gọng.

Nhóm 35: Buôn bán kính mắt, trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kính mắt; buôn bán máy móc, trang thiết bị ngành y tế; đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa, như gọng kính, mắt kính bao gồm kính thuốc, kính áp tròng, kính râm và thời trang, hộp đựng kính, khăn lau kính và các loại phụ kiện cho các sản phẩm trên; quảng cáo để bán hàng; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-06880**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 18.2.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) SBS HOLDINGS, INC. (JP)
17-1 Nishi-Shinjuku 8-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-6125, Japan
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá thương mại; phân tích quản lý kinh doanh hay tư vấn kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh; nghiên cứu hoặc phân tích thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ giới thiệu việc làm; tiến hành bán đấu giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ sao chụp tài liệu; dịch vụ thực hiện các chức năng văn phòng, cụ thể là sắp xếp hồ sơ, đặc biệt là các tài liệu hoặc băng từ; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp hỗ trợ kinh doanh cho người khác trong việc vận hành thiết bị xử lý dữ liệu cụ thể là máy tính, máy chữ, máy telex và các loại máy văn phòng tương tự khác; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách tại các tòa nhà [chức năng văn phòng]; cho thuê tài liệu quảng cáo và tiếp thị; cho thuê máy chữ và máy sao chụp; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; cho thuê máy bán hàng tự động.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lái xe; vận tải bằng tàu thủy; dịch vụ vận chuyển hàng hoá bằng đường hàng không; dịch vụ đóng gói; môi giới vận chuyển hàng hoá; bốc xếp và bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ chuyển nhà; môi giới cho thuê, bán, mua hoặc cho thuê tàu thủy trọn gói theo chuyến; dịch vụ kho bãi; bảo quản tạm thời đồ dùng cá nhân; lưu trữ tạm thời hàng hóa chuyển phát; cho thuê kho bãi; dịch vụ nhà để xe (garage); điều hành bãi đỗ xe; cho thuê máy và thiết bị xếp dỡ hàng; cho thuê xe ô tô; cho thuê xe đạp; cho thuê hệ thống đỗ xe cơ học; cho thuê máy và thiết bị đóng gói hoặc bao gói; thu gom rác thải và chất thải.

---

(210) **4-2025-06881**

(540)

SBSGL

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 18.2.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) SBS HOLDINGS, INC. (JP)
17-1 Nishi-Shinjuku 8-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-6125, Japan
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá thương mại; phân tích quản lý kinh doanh hay tư vấn kinh doanh; dịch vụ quản lý kinh doanh; nghiên cứu hoặc phân tích thị trường; cung cấp thông tin liên quan đến bán hàng thương mại; dịch vụ giới thiệu việc làm; tiến hành bán đấu giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ sao chụp tài liệu; dịch vụ thực hiện các chức năng văn phòng, cụ thể là sắp xếp hồ sơ, đặc biệt là các tài liệu hoặc băng từ; tổng hợp thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cung cấp hỗ trợ kinh doanh cho người khác trong việc vận hành thiết bị xử lý dữ liệu cụ thể là máy tính, máy chữ, máy telex và các loại máy văn phòng tương tự khác; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách tại các tòa nhà [chức năng văn phòng]; cho thuê tài liệu quảng cáo và tiếp thị; cho thuê máy chữ và máy sao chụp; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin việc làm; cho thuê máy bán hàng tự động.

Nhóm 39: Vận tải bằng đường sắt; vận tải bằng ô tô; dịch vụ lái xe; vận tải bằng tàu thủy; dịch vụ vận chuyển hàng hoá bằng đường hàng không; dịch vụ đóng gói; môi giới vận chuyển hàng hoá; bốc xếp và bốc dỡ hàng hóa; dịch vụ chuyển nhà; môi giới cho thuê, bán, mua hoặc cho thuê tàu thủy trọn gói theo chuyến; dịch vụ kho bãi; bảo quản tạm thời đồ dùng cá nhân; lưu trữ tạm thời hàng hóa chuyển phát; cho thuê kho bãi; dịch vụ nhà để xe (garage); điều hành bãi đỗ xe; cho thuê máy và thiết bị xếp dỡ hàng; cho thuê xe ô tô; cho thuê xe đạp; cho thuê hệ thống đỗ xe cơ học; cho thuê máy và thiết bị đóng gói hoặc bao gói; thu gom rác thải và chất thải.

---

(210) **4-2025-06882**

(540)

acepowerpro

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CWELDING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 303, Building 24, No. 1300 Jungong Road, Yangpu District, Shanghai, 20000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Chìa vặn vít, chạy điện; búa điện; máy cắt; máy cưa; khoan cầm tay chạy điện; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện].

---

(210) **4-2025-06883**

(540)

DOHX都熙

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN DUXI JEWELRY CO., LTD. (CN)
Room 2604, Jinzhan Jewelry Plaza, No. 20, Shuibei 1st Road, Cuijin Community, Cuizhu Street, Luohu District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo tay [đồ trang sức]; trâm cài [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; đồ trang sức; mặt dây chuyền [đồ trang sức]; ngọc trai [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai; hộp đựng đồ trang sức; móc gài dùng cho đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-06884**

(540)

hoalaco
Arts & crafts store

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 26.11.8
(731) VŨ THỊ HIỀN (VN)
50 Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tranh ảnh, sổ tay, giỏ xách, hộp đựng đồ, đồ lưu niệm, khăn quàng, quần áo, tất tay, tất chân, rèm cửa.

---

(210) **4-2025-06886**

(540)

PINK SALT

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ELAPHE (VN)
GD3-1 GD3-2 cụm khu công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Các chế phẩm dược, y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế, nha khoa và thú y.

---

(210) **4-2025-06887**

(540)



(220) 25/02/2025

(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21

(591) Đen, trắng, xám nhạt, xám đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ dại, chất diệt động vật có hại, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân bón; chế phẩm phân bón.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt côn trùng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa đậu nành; thực phẩm ăn nhanh làm từ hoa quả; rau (đã chín/sấy khô).

Nhóm 30: Bánh; kẹo; chế phẩm của ngũ cốc; chè (trà); cà phê; đồ gia vị (thực phẩm).

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; gia cầm để chăn nuôi (còn sống); cây con (cây giống); hạt giống; hoa quả tươi; mạch nha dùng trong chưng cất rượu bia.

Nhóm 32: Nước ép trái cây (đồ uống); nước ép rau quả (đồ uống không dùng trong y tế); nước uống đóng chai (đồ uống); nước ngọt có ga (đồ uống); nước ngọt không ga (đồ uống); bia.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, công nghệ môi trường và công nghệ cao trong nông nghiệp; nghiên cứu và thiết kế máy móc, thiết bị ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp; dịch vụ khoa học và công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ; dịch vụ tư vấn về chuyển giao công nghệ năng lượng tái tạo, công nghệ môi trường và công nghệ cao trong nông nghiệp; thẩm định dự án đầu tư; dịch vụ nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; tư vấn về môi trường; tư vấn công nghệ.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp; cung cấp thông tin và cung cấp dịch vụ tư vấn và cố vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, nghề làm vườn, lâm nghiệp, nghề trồng rừng, nghề trồng rau, trồng cây ăn quả, gieo hạt, trồng và bảo vệ hạt giống; dịch vụ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

(210) **4-2025-06889**

(540)

Language Link ACADEMIC

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06890**

(540)

UNICUS VIRTUS Est. 1975

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 5.3.20; 7.1.24; 7.5.10; 9.7.22; 20.7.1; 24.1.1; 25.1.6
(591) Xanh lá cây, xanh lam đậm, nâu nhạt.
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06891**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06892**

(540)

Schools
Elite

SchoolsElite

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.22
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06893**

(540)

Strategic Partnership of Language Link

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.2
(591) Đỏ, vàng, cam, xanh da trời, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, xanh lá mạ.
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06894**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.3; 5.13.4; 25.1.6
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, vàng đậm, vàng nhạt, nâu.
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06895**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06896**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 5.13.4; 25.1.6
(731) PRAESIDIUM LIMITED (CN)
Room 1005A, 10/F., Harbour Crystal Center, 100 Granville Road, TST East, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bản ghi âm thanh-hình ảnh, đĩa DVD và đĩa com pắc đã ghi sẵn; sách tương tác được ghi trên môi trường máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được.

Nhóm 16: Sách; tài liệu in sẵn dùng để giáo dục, giảng dạy; ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy).

Nhóm 41: Đào tạo, giảng dạy tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; cung cấp dịch vụ giáo dục giảng dạy, kỳ thi trực tuyến qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-06899**

(540)

EULITTER

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BẠCH QUANG THẮNG (VN)
Cụm 6, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát dùng cho mèo; giấy phủ cát/giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-06900**

(540)

ANHAPHAT
Porcelain - Ceramic Tiles

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AN HÀ PHÁT (VN)
Số 8, đường 57A, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 19: Gạch; thạch cao [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; đá để xây dựng; xi măng; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại

Nhóm 35: Mua bán: sơn, véc ni, vôi quét tường, cửa xếp bằng kim loại, sắt, thép, vật liệu xây dựng bằng kim loại, tấm panen xây dựng bằng kim loại, công trình xây dựng bằng kim loại, trần nhà bằng kim loại, khung cửa bằng kim loại, ống mềm, không bằng kim loại, lá kim loại cách điện cách nhiệt, vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo, cửa xếp không bằng kim loại, ống nhánh không bằng kim loại, gạch, kính xây dựng, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, tấm panen xây dựng không bằng kim loại, giấy xây dựng, đá để xây dựng, gỗ xây dựng, ống dẫn không bằng kim loại cho hệ thống thông gió và hệ thống điều hoà không khí, ván sàn gỗ, vách ngăn không bằng kim loại, ống cứng không bằng kim loại cho xây dựng, tác phẩm nghệ thuật bằng đá hoặc bê tông hoặc cẩm thạch, bóng đèn, đèn, bộ phận đốt dùng cho đèn, chao đèn, đèn lồng chiếu sáng, hệ thống và thiết bị chiếu sáng, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống điều hoà không khí, phụ kiện bồn tắm, thiết bị dùng cho bồn tắm, bồn tắm, vòi cho ống và đường ống dẫn, hệ thống và thiết bị nấu nướng, hệ thống và thiết bị làm lạnh, hệ thống và thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bồn rửa, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí], hệ thống ống dẫn nước, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), cáp chống sét, dây dẫn điện, cáp âm thanh, cáp dẫn điện, bảng điều khiển [điện], bộ đổi điện, dây đồng được cách điện, tủ phân phối [điện], ống dẫn [điện], phích cắm điện, ổ cắm điện, cáp điện.

---

(210) **4-2025-06901**

(540)

YooFinds

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(731) BEIJING YOLO TODAY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
112106, Unit 1, 18th Floor, Building 3, Courtyard 1, Futong East Street, Chaoyang District, Beijing, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; lập trình máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; tư vấn thiết kế trang web; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-06902**

(540)

BOBO

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH KẸO DẺO BOBO (VN)
Số 10 đường Lương Định Của, khu phố 11, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh (snack) trên cơ sở trái cây.

---

(210) **4-2025-06903**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.3; 25.7.17; 26.4.4
(591) Đỏ, vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng,
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Á GOLDEN SQUARE (VN)
Số 75 Nguyễn Thái Học, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-06904**

(540)

SDL ATLAS

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SDL ATLAS, L.L.C. (US)
3934 Airway Drive, Rock Hill, South Carolina 29732, United States of America
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy kiểm tra/thử nghiệm vải dệt trong phòng thí nghiệm dùng cho việc kiểm tra/thử nghiệm vải dệt.

---

(210) **4-2025-06905**

(540)

AQUA C.
花漾皙

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LIN, CHIEN-YU (TW)
No. 6, Ln. 174, Cide Rd., Dali Dist., Taichung City 412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dùng cho da cho mục đích mỹ phẩm; gel dùng cho mặt và cơ thể [mỹ phẩm]; chế phẩm dưỡng thể dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm dưỡng ẩm dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da mặt, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tắm dạng gel dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2025-06906**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.2; 2.1.12; 5.3.20; 18.3.21
(731) FEDERAL OATS MILLS SDN. BERHAD (MY)
PMT 1227, Lorong PSPN 2, Penang Science Park North, 14100 Simpang Ampat, Penang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Sữa yến mạch; đồ uống từ hỗn hợp ngũ cốc có hương vị trên cơ sở yến mạch, cụ thể là sữa uống liền được chế biến từ hỗn hợp ngũ cốc có hương vị trên cơ sở yến mạch, được sử dụng như thực phẩm thay thế sữa; sữa chua trên cơ sở chất thay thế sữa có chứa yến mạch; thực phẩm được chế biến từ quả hạch và trái cây hỗn hợp, có bổ sung yến mạch và ngũ cốc tổng hợp, quả hạch và trái cây là thành phần chủ yếu; quả hạch đã qua chế biến; hỗn hợp thực phẩm ăn nhẹ có thành phần chủ yếu gồm trái cây đã qua chế biến, quả hạch đã qua chế biến hoặc nho khô.

---

(210) **4-2025-06907**

(540)

CROSSWIND

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 24.1.1; 26.11.3
(731) SHANDONG LINGLONG TYRE CO., LTD. (CN)
No. 777 Jinlong Road, Zhaoyuan City, Shandong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Lốp cho bánh của phương tiện giao thông; lốp xe; lớp bố dùng cho lốp xe bơm hơi; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ; mặt gai của lốp dùng để đắp lại lốp xe; lốp cho máy bay; ta lông lốp cho xe cộ; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp xe ô tô; lốp xe bơm hơi.

---

(210) **4-2025-06908**

(540)



(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 4.3.3; 4.3.7; 4.3.9
(731) BEIJING FEITELAN DECORATION DESIGN CO., LTD. (CN)
No. 55-220778, Xingye Road, Donggao Village, Donggaocun Town, Pinggu District, Beijing, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 25: Trang phục; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; trang phục chống nước; áo mưa; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 29: Thịt; cá, không còn sống; thịt đóng hộp; món ăn đông lạnh bao gồm chủ yếu là thịt, cá, thịt gia cầm hoặc rau; thức ăn nhanh trên cơ sở thịt; sản phẩm sữa

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sô cô la; trà; mì ăn liền.

Nhóm 31: Cây trồng; hạt [ngũ cốc]; động vật sống; trái cây tươi; rau củ tươi; hạt giống cây trồng.

Nhóm 32: Bia; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; đồ uống không chứa cồn; nước ngọt.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; đồ uống được chưng cất; rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ trung gian thương mại; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng cho người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-06909**

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Upsimples

(731) SHENZHEN YIHONG HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
Room 203, Building C, Dunfa Industrial Park, Hangcheng Avenue, Guxing Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Khung tranh; giá sách; tủ sách; các bộ kệ dân dụng và các bộ phận cấu thành của chúng, cụ thể là kệ và giá đỡ được bán theo bộ; tủ nhiều ngăn; nội thất ngoài trời; giá treo áo; nội thất phòng ngủ; đồ đạc có thể bơm phồng; đường gờ nổi của khung tranh ảnh; giá đỡ khung tranh ảnh; neo buộc phi kim loại [để cố định tranh ảnh vào tường]; móc treo tranh phi kim loại; nội thất văn phòng; kệ lưu trữ; gương [đồ đạc]; giá trưng bày; nôi cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-06910**

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

EnjoyBasics

(731) SHENZHEN YIHONG HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
Room 203, Building C, Dunfa Industrial Park, Hangcheng Avenue, Guxing Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 20: Thanh treo rèm; nội thất phòng ngủ; thanh ray cho rèm; gương soi; giá đỡ khung tranh ảnh; nội thất văn phòng; nội thất; giá [đồ đạc]; mắc áo; giá để đồ đạc; ghế; giá treo đồ; tủ đựng quần áo; ghế để chân; giá sách [đồ đạc]; tủ sách; tủ giày; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; giát giường; khung tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-06911**

(540)

Vtopmart

(220) 25/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YIHONG HOLDING GROUP CO., LTD. (CN)
Room 203, Building C, Dunfa Industrial Park, Hangcheng Avenue, Guxing Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 21: Bình đựng thức ăn cho thú cưng; bộ nồi nấu ăn không dùng điện; bộ bát đĩa; hũ bánh thưởng cho thú cưng; bình hoa, bát, đĩa, bình, chậu điêu khắc gốm sứ; bình để uống; giá để giấy vệ sinh; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; hộp đựng bàn chải đánh răng; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; khung căng quần áo; giá đựng gia vị; chai rỗng; hộp bằng thủy tinh; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bình rót; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; chai đựng nước thể thao rỗng; bình cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-06912**

(540)

NGOC HUYEN STORE

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGOC HUYEN STORE (VN)
77 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quàn áo may sẵn; bộ quần áo; váy;quần áo; yếm; áo khoác.

---

(210) **4-2025-06913**

(540)

VNKCA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Nâu, xanh lá, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH VINA KORCA (VN)
113B đường Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phụ gia xi măng và bê tông (phụ gia hóa học).

Nhóm 04: Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật, dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

Nhóm 19: Phụ gia xi măng và bê tông (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-06914**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương sáng, xám trung tính.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI PTIE (VN)
28 đường A, khu ADC, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phụ gia xi măng và bê tông (phụ gia hóa học).

Nhóm 19: Phụ gia xi măng và bê tông (vật liệu xây dựng).

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm tra và phân tích kỹ thuật, dịch vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỳ thuật và công nghệ.

---

(210) **4-2025-06915**

(540)

PHỤC
NHÃN QUANG

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH BIOPHARMA (VN)
Tầng 3 số 32 ngõ 19 phố Phạm Hàm, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc nhỏ mắt; viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm; thuốc viên trống oxy hóa, nước rửa mắt chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-06917**

(540)

BIOPHARMA
PHỤC NHÃN QUANG

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH BIOPHARMA (VN)
Tầng 3 số 32 ngõ 19 phố Phạm Hàm, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc nhỏ mắt, viên thuốc con nhộng dùng cho dược phẩm; thuốc viên chống oxi hóa; nước rửa mắt chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-06918**

(540)

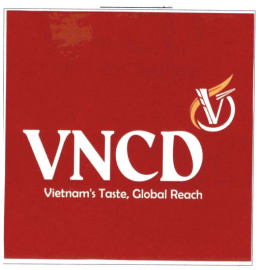

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Trắng, vàng và đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PHÁT TRIỂN ẨM THỰC VIỆT NAM (VN)
175B Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán bar; dịch vụ quán cafe; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-06919**

(540)

VNCD

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN PHÁT TRIỂN ẨM THỰC VIỆT NAM (VN)
175B Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán bar; dịch vụ quán cafe; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-06920**

(540)

DAQA
DUY ANH PHÁT

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.3.2
(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển đậm.
(731) TRẦN DUY QUANG (VN)
567/21 đường Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đẩy bằng tay; bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ]; xe đẩy dùng khi mua hàng; xe đẩy hàng có lồng chắn; xe đẩy tay.

---

(210) **4-2025-06922**

(540)

Tran hai hair

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN HẢI (VN)
Thôn Kim Môn, xã Chư A Thai, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; tạo mẫu tóc; tạo kiểu tóc; chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-06923**

(540)

jtp FASHION DENIM NEW

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 25.7.20; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN QUÝ ANH (VN)
72/25/20 đường số 16, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; vớ (tất).

---

(210) **4-2025-06924**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1
(591) Trắng, đen, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & CÔNG NGHỆ PHÁT THÀNH CÔNG (VN)
40/46 cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống thiết bị vệ sinh; bồn tắm; bồn rửa; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; sen vòi; vòi nước; đầu vòi nước; van nước; đèn trang trí nội thất các loại; đèn chiếu sáng; đèn ốp tường.

---

(210) **4-2025-06925**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ BÉ TÁM (VN)
Ấp 14, xã Tân Hào, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm và chất dùng để giặt, chế phẩm dùng để xả vải, chế phẩm dùng để rửa bát đĩa, chế phẩm dùng để lau sàn nhà.

---

(210) **4-2025-06926**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.2.7; 26.11.12
(591) Trắng, đen, xám.
(731) ÂU TRẦN DIỄM TRINH (VN)
218 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ nón; giày dép; tất (vớ); thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-06927**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM THẮNG ĐẠI PHÁT (VN)
24/9/2/5 đường Bến Lội, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, chế phẩm và chất dùng để giặt, chế phẩm dùng để xả vải, chế phẩm dùng để rửa bát đĩa, chế phẩm dùng để lau sàn nhà.

---

(210) **4-2025-06933**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.11; 26.4.18
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH GỖ ĐÔNG Á PHÚ THỌ (VN)
Khu 3, xã Ấm Hạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng (không bằng kim loại); gỗ ván ép công nghiệp; ván ép dùng trong xây dựng; gạch; sỏi; xi măng.

---

(210) **4-2025-06934**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, da cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MẠNH RVG (VN)
Ngõ Hóc, xóm Chùa, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-06935**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH KIỀU ĐĂNG (VN)
Khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồi đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-06936**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KIỀU ĐĂNG (VN)
Khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồi đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-06937**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 26.3.1
(731) LÊ QUỐC CƯỜNG (VN)
Xóm 1, thôn 5, xã Nghị Đức, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; trang trí thực phẩm, tạo hình trang trí trên thực phẩm.

---

(210) **4-2025-06938**

(540)

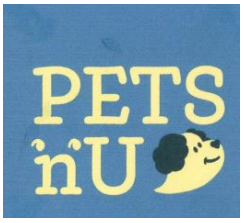

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Màu xanh đen, màu vàng và màu xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NUMICRO (VN)
58/35/80 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch kinh doanh, hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-06939**

(540)

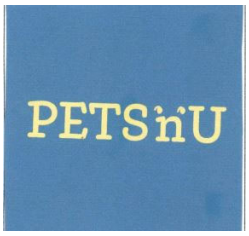

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NUMICRO (VN)
58/35/80 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch kinh doanh, hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-06940**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Vàng, xanh dương
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NUMICRO (VN)
58/35/80 Âu Cơ, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý kinh doanh, quản lý giao dịch kinh doanh, hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-06941**

(540)

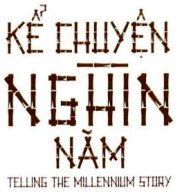

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu đất, nâu đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 4LL IN (VN)
125 đường số 1, cư xá Đô Thành, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thăm dò dư luận; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác].

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; trình diên các buổi biểu diễn trực tiếp; đạo diễn các buổi biểu diễn.

---

(210) **4-2025-06942**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.13.25
(731) NGUYỄN VIẾT NĂM (VN)
Phước Lộc 3, Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay; áo dệt kim ngắn tay.

---

(210) **4-2025-06943**

(540)

DAT LEGAL

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH DAT PARTNERS (VN)
Tầng 19 (lầu 18) tòa nhà Indochina Park Tower, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Làm video (không phải video quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giáo dục.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý, cụ thể là tư vấn pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ đại diện pháp lý bảo vệ quyền lợi ích của các cá nhân, tổ chức trước các cơ quan hành chính, tòa án và trọng tài; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; các dịch vụ pháp lý khác theo quy định của pháp luật thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-06945**

(540)

DAISY

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ST QUỐC TẾ (VN)
KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni.

---

(210) **4-2025-06946**

(540)

Meduverse

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH FPT IS (VN)
Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và Cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; chương trình máy tính, phần mềm học có thể tải xuống được; phần mềm giáo dục tương tác có thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-06947**

(540)

Meduverse

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH FPT IS (VN)
Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và Cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ thư viện trò chơi; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-06948**

(540)

Meduverse

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH FPT IS (VN)
Số 10 phố Phạm Văn Bạch, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và Cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; phát triển nền tảng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-06949**

(540)

HEO QUAY BÙI HỮU NGHĨA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM PHÁT THÀNH (VN)
524 Phan Văn Trị và số 157-159 Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng, lạp vịt, heo quay, thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-06950**

(540)

LẠP VỊT PHÁT THÀNH

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM PHÁT THÀNH (VN)
524 Phan Văn Trị và số 157-159 Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng, lạp vịt, thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-06951**

(540)

LẠP VỊ PHÁT THÀNH

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM PHÁT THÀNH (VN)
524 Phan Văn Trị và số 157-159 Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng, lạp vịt, thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-06952**

(540)

HEO QUAY - VỊT QUAY
BÙI HỮU NGHĨA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM PHÁT THÀNH (VN)
524 Phan Văn Trị và số 157-159 Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng, lạp vịt, vịt quay, heo quay, thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-06953**

(540)

VỊT QUAY BÙI HỮU NGHĨA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM PHÁT THÀNH (VN)
524 Phan Văn Trị và số 157-159 Bùi Hữu Nghĩa, phường 7, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt vịt quay, thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-06954**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 4.3.3; 7.11.1; 25.1.9; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KR GLOBAL (VN)
Tầng 37 Tòa nhà Vinpearl Riverfront Condotel Đà Nẵng, số 341 Trần Hưng Đạo, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06955**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 5.3.13; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.6; 26.13.1
(591) Tím, trắng, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK E&B VIỆT NAM (VN)
Số nhà 21 ngách 31/46 phố Văn Hội, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; băng vệ sinh; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-06956**

(540)

NeoQ

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LX HAUSYS, LTD. (KR)
98, Huam-ro, Jung-gil, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 19: Đá hoa cẩm thạch [vật liệu xây dựng]; đá nhân tạo; đá hoa cẩm thạch nhân tạo; đá xây dựng; đá hoa cẩm thạch đã được xử lý.

---

(210) **4-2025-06957**

(540)

NeoQ

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LX HAUSYS, LTD. (KR)
98, Huam-ro, Jung-gil, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 20: Mặt bàn ăn; bộ phận đồ nội thất, cụ thể là bề mặt bàn/bề mặt bàn bếp gồm các tấm đúc bằng nhôm trihydrat chứa polymethyl methacrylat để sử dụng trong các ứng dụng bề mặt theo chiều ngang và chiều dọc.

---

(210) **4-2025-06958**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.9.1; 9.9.3
(731) BBC INTERNATIONAL LLC (US)
1515 North Federal Highway, Suite 206, Boca Raton FL 33432 (US)
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 18: Bao, túi, bị, xắc.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo, trang phục; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-06959**

(540)

HOTSSMAN

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THANH CẦN (VN)
454/11 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 08: Sủi cán dài (vật dụng để cạo bỏ lớp sơn cũ); bàn chải thép; bay thợ hồ; súng bắn keo silicon.

---

(210) **4-2025-06960**

(540)

AOKIA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VIETHAS (VN)
116/18 Thiên Phước, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy đọc mã vạch; máy in hóa đơn thanh toán (đi kèm với máy tính tiền hoặc máy vi tính); máy in mã vạch; phần mềm quản lý hỗ trợ doanh nghiệp).

---

(210) **4-2025-06961**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GAIN VIỆT NAM (VN)
Số 7 ngõ 1 phố Nhơn Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-06962**

(540)

THE BÁNH

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.16; 26.1.6; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đỏ nâu, trắng hồng nhạt.
(731) ĐINH NGÂN THỦY HÀ (VN)
Shophouse L0004, Dockland Sài Gòn, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì, bánh ngọt, bánh kẹo, bánh kem, bánh nướng.

Nhóm 43: Cửa hàng cafe, cửa hàng bánh.

---

(210) **4-2025-06963**

(540)

INKOLOR
ẤM ÁP NGÔI NHÀ VIỆT

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, vàng cam, vàng, đỏ, tím, xanh pastel, trắng.
(731) ĐOÀN VĂN HÒA (VN)
Xóm 2, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chịu lửa; sơn chống gỉ, sơn diệt khuẩn, sơn lót, sơn phủ.

Nhóm 19: Bột bả tường; thạch cao [vật liệu xây dựng]; vách ngăn, không bằng kim loại; xi măng chịu nhiệt; vữa amiăng.

---

(210) **4-2025-06964**

(540)

HÙNG GIA PHÁT

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Vàng, xanh da trời, xanh than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY HÙNG GIA PHÁT (VN)
296 đường Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị phòng cháy, chữa cháy: vòi chữa cháy, bơm chữa cháy, thiết bị dập lửa, thiết bị báo cháy, chuông báo cháy, gậy dập lửa, chăn dập lửa, bình chữa cháy; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; mặt nạ phòng độc dùng để lọc không khí, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị phòng cháy chữa cháy; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; dịch vụ xây, lát; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-06965**

(540)

BAOBEY'S

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.7; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN THỊ KIM CƯƠNG (VN)
Ấp Hòa Tần, xã Ngọc Tố, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo: quần áo denim (vải jean), áo thun, áo phông ngắn tay, áo khoác [trang phục], áo choàng phụ nữ, váy, quần áo da, quần áo lót; vải: vải jean, vải kaki, vải bông, vải lót, vải lanh, vải tơ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-06966**

(540)

MAAFUSHI SUSHI

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.13; 8.5.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Vàng, vàng nhạt, cam, nâu, đỏ, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MONADO (VN)
18 đường số 7, khu Z756, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán cơm cuốn kiểu nhật bản (sushi) theo đơn đặt hàng qua điện thoại và internet; nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành nhà hàng, quán ăn uống và quầy ăn nhanh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn đặt hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-06967**

(540)

5 Fifty Five Coffee

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.1.9; 26.1.6; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.10
(731) WHITE LUBAN TRADING EST (OM)
AL Rubat Street, Oman oil gas station, Salalah, phườngo. Box 89, Postal Code 211, Salalah Governorate, Sultanate of Oman
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-06969**

(540)

OBLVLO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2
(731) RONGXIN XIANG (CN)
No. 27, Caichang South Road, Daxue Town, Wencheng County, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; bao kính đeo mắt; kính chống lóa mắt; kính râm.

---

(210) **4-2025-06970**

(540)

UDOS

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) YUNDUOJI (SHANGHAI) BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 418-A, B, C, D, E, F, G, H, K, N, Z. Building 1, 1000 Zhenchen Road, Baoshan District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn lau bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; giấy lau để làm sạch; giấy làm từ bột gỗ.

---

(210) **4-2025-06971**

(540)

VCC®
HAPPY COOPERATION

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VCC (VN)
Số nhà 12 đường 2.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV V-IP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn lót cho khung gầm xe cộ; chế phẩm chống ăn mòn.

Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch bề mặt dùng cho mục đích gia dụng; dung dịch cọ rửa; chất đánh bóng bề mặt kim loại.

---

(210) **4-2025-06972**

(540)

JAPSEAL

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VCC (VN)
Số nhà 12 đường 2.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV V-IP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn lót cho khung gầm xe cộ; chế phẩm chống ăn mòn.

---

(210) **4-2025-06973**

(540)

Xuyên không

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VCC (VN)
Số nhà 12 đường 2.5 khu đô thị Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV V-IP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi chân.

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu: quần áo, phụ kiện may mặc, đồ đội đầu, đồ đi chân, túi xách.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo quần áo; dịch vụ gia công quần áo; giày dép; túi xách thời trang.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế thời trang; thiết kế quần áo thời trang; thiết kế giày, dép thời trang; thiết kế túi xách thời trang.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-06974**

(540)

VNFYJ

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LI CHENGWEN (CN)
No. 26, Tangdun, Luxing Village, Chuanbu Town, Luoding City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua

một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-06975**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng ánh kim, nâu đen, be, trắng
(731) LÊ THỊ HÀ (VN)
Tổ 38, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-06976**

(540)

AmaKing

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.9; 7.1.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE (VN)
Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc đông y; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-06977**

(540)

ETRUSCA
DENTAL CLINIC

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10
(591) Đen, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA E TRU S CA (VN)
8/21B Chánh Hưng, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-06978**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN BEL GROUP (VN)
Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ; khăn choàng; áo choàng mặt sau khi tắm; dép tắm; bộ quần áo tắm; quần bơi; găng tay [trang phục]; mũ; khăn trùm đầu; khăn quấn cổ; quần áo ngủ; bít tất ngắn cổ và tất ngắn cổ; tất dài và tất cao cổ; bộ quần áo.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; đánh giá kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; nghiên cứu thị trường; phân tích giá cả thị trường; tư vấn quản lý nhân sự: thăm dò dư luận; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; tư vấn tài chính; quản lý các căn hộ cho thuê; đầu tư vốn; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-06979**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN BEL GROUP (VN)
Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ; khăn choàng; áo choàng mặt sau khi tắm; dép tắm; bộ quần áo tắm; quần bơi; găng tay [trang phục]; mũ; khăn trùm đầu; khăn quấn cổ; quần áo ngủ; bít tất ngắn cổ và tất ngắn cổ; tất dài và tất cao cổ; bộ quần áo.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; đánh giá kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; nghiên cứu thị trường; phân tích giá cả thị trường; tư vấn quản lý nhân sự: thăm dò dư luận; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; tư vấn tài chính; quản lý các căn hộ cho thuê; đầu tư vốn; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-06980**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 26.4.6; 26.4.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN BEL GROUP (VN)
Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ; khăn choàng; áo choàng mặt sau khi tắm; dép tắm; bộ quần áo tắm; quần bơi; găng tay [trang phục]; mũ; khăn trùm đầu; khăn quấn cổ; quần áo ngủ; bít tất ngắn cổ và tất ngắn cổ; tất dài và tất cao cổ; bộ quần áo.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; đánh giá kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; nghiên cứu thị trường; phân tích giá cả thị trường; tư vấn quản lý nhân sự: thăm dò dư luận; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; tư vấn tài chính; quản lý các căn hộ cho thuê; đầu tư vốn; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi;dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-06981**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 26.4.6; 26.4.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN BEL GROUP (VN)
Tầng 37 tòa nhà Opal Tower, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Khăn quàng cổ; khăn choàng; áo choàng mặt sau khi tắm; dép tắm; bộ quần áo tắm; quần bơi; găng tay [trang phục]; mũ; khăn trùm đầu; khăn quấn cổ; quần áo ngủ; bít tất ngắn cổ và tất ngắn cổ; tất dài và tất cao cổ; bộ quần áo.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; đánh giá kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; nghiên cứu thị trường; phân tích giá cả thị trường; tư vấn quản lý nhân sự: thăm dò dư luận; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; tư vấn tài chính; quản lý các căn hộ cho thuê; đầu tư vốn; quản lý bất động sản; mua bán bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 41: Thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ vũ trường; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-06982**

(540)

Face
TISSUE

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MẶT TRỜI LỬA (VN)
Số 44, đường B, trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm khăn giấy được tẩm và thấm ướt nướcthơm, mỹ phẩm, tã lót (bỉm) trẻ em, quần tã (bỉm) trẻ em, tã bỉm cho người lớn, băng vệ sinh, thực phẩm cho em bé, giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy, khăn lau mặt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn ướt bằng vải.

---

(210) **4-2025-06983**

(540)

MOON PRINCE

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TỪ NGỌC PHƯƠNG (VN)
Tổ 17, ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đại lý bán vé; vận chuyển khách lữ hành; vận tải bằng tàu thuyền;dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

---

(210) **4-2025-06984**

(540)

K2 Beauty

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17
(731) NGUYỄN THỊ KIM THU (VN)
449/40/60H ấp 45, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-06985**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.16; 5.3.20; 5.13.25; 24.9.1; 25.1.6; 26.1.2; 26.1.4; 26.5.1; 26.7.25
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) DƯƠNG VĂN LỊCH (VN)
Thôn Xuân Bồ, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Hương; trầm hương.

---

(210) **4-2025-06986**

(540)

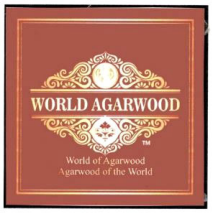

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 5.1.5; 5.1.16; 25.1.25; 26.4.1
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) DƯƠNG VĂN LỊCH (VN)
Thôn Xuân Bồ, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Hương; trầm hương.

---

(210) **4-2025-06987**

(540)

EMICO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) EAYUAN METAL INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
16F-8, No. 386, Shizheng Rd., Xitun Dist., Taichung City 407667, Taiwan
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); cửa sập ống tiêu nước (van), bằng kim loại; đường ống bằng kim loại; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; khuỷu ống bằng kim loại cho ống dẫn; ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống.

---

(210) **4-2025-06988**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANKO VIỆT NAM (VN)
Km5, quốc lộ 1A, phường Tân Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh kẹo trái cây; bánh ngọt; sôcôla; thạch trái cây [bánh kẹo]; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-06989**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 15.5.0; 25.7.25
(591) Đen, vàng, đỏ, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP TRUNG ĐÔNG (VN)
Số 12, ngõ 2, phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm hạt nhựa (nguyên liệu nhựa chưa gia công, chế biến); dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm từ dầu mỏ: dầu động cơ, dầu để bôi trơn, nhựa đường, hắc ín; dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp: hạt chưa sơ chế, chế biến (hạt điều, hạt dẻ, hạnh nhân), hạt đã qua sơ chế, chế biến (hạt điều, hạt dẻ, hạnh nhân) và saffron (nhụy hoa nghệ tây dùng làm gia vị hoặc nước uống).

---

(210) **4-2025-06990**

(540)

TIẾN SĨ

PHƯƠNG THẢO

DƯỢC

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC HỢP SƠN (VN)
Thôn Hợp Sơn, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng; sản xuất các chương trình mua sắm từ xa; tổ chức hội chợ triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để thúc đẩy bán hàng.

Nhóm 38: Livestream: phát sóng trực tiếp qua internet; cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; truyền video theo yêu câu; dịch vụ viễn thông: cung cấp dịch vụ internet, đại lý cung cấp dịch vụ viễn thông; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 41: Cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua qua internet và phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ tổ chức các sự kiện (nghệ thật, giải trí); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội.

---

(210) **4-2025-06991**

(540)

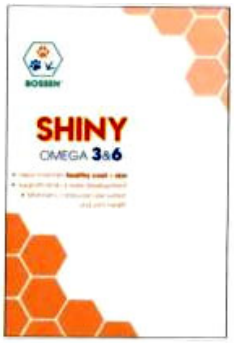

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.3; 3.13.5; 25.7.5; 26.5.1; 26.5.4
(591) Xanh lá đậm, xanh dương, cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHĂM SÓC THÚ CƯNG BOSSEN (VN)
322A đường 30/4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 31: Thức ăn và đồ uống cho động vật, (chi tiết chuyên dùng cho động vật thủy sản, gia súc, gia cầm, thủ cưng chó và mèo).

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý, tổ chức & quản trị kinh doanh

---

(210) **4-2025-06992**

(540)

TUMBLZ

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám đậm, trắng.
(731) KOREAMEDICOS CO., LTD (KR)
A-1409, 99, Sagimakgol-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13201, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; bông phấn để trang điểm; bọt biển để trang điểm; bọt xốp để trang điểm; bông mút để trang điểm; chổi lông trang điểm; cọ chải lông mi.

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-06993**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 2.5.24; 4.1.2
(591) Trắng, vàng, xanh dương, nâu.
(731) CENTENNIAL GLOBAL CORPORATION (GB)
P.O. Box 957, Offshore Incorporation Center, Roadtown, Tortola, British Virgin Islands
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; kem đánh dậy bọt; bột sữa thực vật; kem với pho mát; kem lỏng với pho mát; mút ướt; bơ; pho mát; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ tráng miệng trên cơ sở sữa; sữa chua; sữa đậu nành (sản phẩm thay thế sữa); chế phẩm

trên cơ sở đậu nành; chế phẩm protein làm thực phẩm cho người, cụ thể là chế phẩm protein có nguồn gốc từ thực vật làm thực phẩm cho con người [không dùng cho mục đích y tế]; bơ lạc; xúp; xúp cô đặc.

---

(210) **4-2025-06994**

(540) Teawanna

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.5; 26.1.6; 26.11.3
(731) NGUYỄN LÊ ANH TUẤN (VN)
240 Tôn Đản, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà, cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán ăn, quán cà phê, quán nước.

---

(210) **4-2025-06995**

(540) VIETFUTURES

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.16; 26.1.1
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng
(731) NGUYỄN THỊ TỐ UYÊN (VN)
Tổ 14, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 35: Môi giới mua bán hàng hóa.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cố vấn tài chính.

---

(210) **4-2025-06996**

(540) MT

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀU RANG MUỐI NHÂN TRÍ (VN)
Số 198, ấp 1, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Hạt điều rang muối.

---

(210) **4-2025-06997**

(540) SẮC ĐẸP BÌNH ĐẲNG
BEAUTY OF EQUALITY

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24
(731) CÔNG TY TNHH LÂM THANH THẢO ENTERTAINMENT (VN)
29B Lương Văn Can, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2025-06998**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 26.11.12
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH LÂM THANH THẢO ENTERTAINMENT (VN)
29B Lương Văn Can, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2025-06999**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO GOOD NEST (VN)
72 TCH 16, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp; yến sào tinh chế; yến sào thô; yến sào chưng hũ.

---

(210) **4-2025-07000**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16
(591) Trắng, đen, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH VIỆT Á (VN)
36/8 Chử Đồng Tử, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính, tròng kính, gọng kính, hộp đựng kính.

---

(210) **4-2025-07001**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐA NGÀNH MINH TIẾN (VN)
Số nhà 93, tổ dân phố 12 Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Tấm lợp composite, tấm lợp nhựa (nhựa pc) cho mái và vách trong xây dựng; tấm vật liệu nhiều lớp (không bằng kim loại), tấm vách ngăn (không bằng kim loại): máng hắng nước mưa (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-07002**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK SAO MAI (VN)
Số 3 ngách 24/5 ngõ 24, Lũng Kênh, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; xẻng [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; cuốc [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Máy tưới nước dùng cho mục đích nông nghiệp; hệ thống cung cấp nước; hệ thống tưới nước tự động; thiết bị phân phối nước; thiết bị phun nước.

Nhóm 21: Bình tưới nước; bình tưới; dụng cụ để tưới cây; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-07003**

(540)

RAWTYPE

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ TRỌNG TẤN ĐẠT (VN)
125 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần, áo, giày, dép, mũ (nón) (trang phục thuộc nhóm này).

---

(210) **4-2025-07004**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.11.7
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VIETBUILD DESIGN (VN)
Số 81, đường Trần Tấn Quốc, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh ĐồngTháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế kết cấu công trình xây dựng; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-07005**

(540)

GLAMX

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1
(591) Tím, trắng, hồng.
(731) PHẠM DOÃN CÔNG (VN)
Xóm 7 - thôn Thái Bạt 2, xã Tòng Bạt, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Kẹp là thẳng tóc; kẹp uốn tóc; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện]; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; máy duỗi tóc; dụng cụ bện tóc/tết tóc, chạy điện.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp dầu cho tóc dùng điện; máy kích nhiệt cho tóc; máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng kỹ thuật số); máy hấp tóc; máy sấy tóc kết hợp lược tạo kiểu, dùng điện.

Nhóm 21: Lược; lược dùng điện; lược thưa để chải tóc; lược đánh rối tóc; hộp đựng lược; lược dùng điện để làm thẳng tóc.

---

(210) **4-2025-07006**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 6.1.2; 7.1.5; 26.11.12
(591) Xanh, trắng, hồng, vàng, nâu đỏ,
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP AN PHÚ (VN)
Xã An Phú, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt sen khô.

Nhóm 30: Trà tâm sen; trà lá sen; trà ướp sen.

Nhóm 31: Hạt sen tươi; hoa sen.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: hạt sen khô, trà tâm sen, trà lá sen, trà ướp sen, hạt sen tươi, hoa sen.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch; đặt chỗ cho cácchuyến đi; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2025-07007**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 8.1.17; 8.1.25; 8.7.25; 26.4.1
(591) Xanh, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP XÃ KIM AN (VN)
Thôn Ngọc Liên, xã Kim An, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Lá dong tươi.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo lá dong.

---

(210) **4-2025-07008**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.1.2; 26.11.25
(591) Xanh, trắng.
(731) HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ DỆT XÃ PHÙNG XÁ (VN)
Xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; túi bằng vải dệt để bao gói.

Nhóm 23: Sợi và chỉ đàn hồi dùng cho ngành dệt; sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt; chỉ và sợichun dùng trong ngành dệt; sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm; tơ tằm đã xe.

Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; khăn mặt bằng vải; vải sợi dệt; vật liệu dệt; vải tơ tằm;khăn tắm bằng vải.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày và giới thiệu: sợi dệt dạng thô, túi bằng vải dệt để bao gói, sợi và chỉ đàn hồi dùng cho ngành dệt, sợi và chỉ co giãn dùng trong ngành dệt, chỉ và sợi chun dùng trong ngành dệt, sợi tơ tằm và chỉ tơ tằm, tơ tằm đã xe, vải sử dụng trong ngành dệt, khăn mặt bằng vải, vải sợi dệt, vật liệu dệt, vải tơ tằm, khăn tắm bằng vải.

---

(210) **4-2025-07009**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VINH NGUYỄN (VN)
355/4E Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính tiền; máy đọc mã vạch; máy in hóa đơn thanh toán (đi kèm với máy tính tiền hoặc máy vi tính); máy in mã vạch; máy tính cảm ứng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): máy tính tiền; máy đọc mã vạch; máy in hóa đơn thanh toán (đi kèm với máy tính tiên hoặc máy vi tính); máy in mã vạch; máy tính cảm ứng.

---

(210) **4-2025-07010**

(540)

APPLODPRO
ĐẠO ĐỨC KINH DOANH - LÀ NỀN TẢNG THÀNH CÔNG

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1; 18.5.3
(591) Cam, xanh dương, xanh than, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH APPLOD PRO VIỆT NAM (VN)
Số 4 ngách 103/20 đường Lý Sơn, phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo silicon; chất keo dính dùng trong công nghiệp; silicone; chất dẻo silicon.

---

(210) **4-2025-07011**

(540)

TORSHARE 拓享
CÔNG TY TNHH TORSHARE VIỆT NAM

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TORSHARE VIỆT NAM (VN)
Lô L5.5B, L5.6A khu công nghiệp Đồ Sơn, phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn điện; đèn led; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn lồng.

---

(210) **4-2025-07012**

(540)

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA CHẤT LƯỢNG CAO SHM
SHM
SHM HIGH QUALITY POLYCLINIC

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
Thôn Xuân Tảo, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-07013**

(540)

B'BEST

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) MAI KIỀU HƯƠNG (VN)
B15-Tdp 4, TTCA cơ sở II, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách và danh mục (catalogue) giới thiệu sản phẩm; ấn phẩm in [cho mục đích quảng cáo] sử dụng cho siêu thị, đại siêu thị; áp phích và tờ rơi quảng cáo, khuyến mại cho siêu thị, đại siêu thị.

Nhóm 35: Mua bán hàng hóa, sản phẩm tiêu dùng, cụ thể là: các sản phẩm chăm sóc sức khỏe cho bé: bỉm, sữa, giấy ướt, bình tập uống, dụng cụ ăn, các đồ chăm sóc cơ thể, phụ kiện vệ sinh cho bé, đồ chơi; các sản phẩm thực phẩm: bánh kẹo, đồ ăn, đồ uống, thực phẩm khô, thực phẩm đóng hộp, thực phẩm ăn liền, gia vị; các sản phẩm chăm sóc sức khỏe người lớn: thực phẩm chức năng, sản phẩm chăm sóc răng miệng, chăm sóc da, chăm sóc tóc, vệ sinh cá nhân, thời trang, phụ kiện thời trang cho người lớn và trẻ em; hàng gia dụng: đồ dùng nhà bếp, đồ dùng nhà tắm, hóa chất tẩy rửa, vệ sinh nhà bếp vệ sinh nhà tắm, diệt côn trùng; mua bán đồ lưu niệm.

---

(210) **4-2025-07015**

(540)

GUME

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAM NGUYỄN COSMETICS (VN)
49/6A đường TA35, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07016**

(540)

OLIVA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAM NGUYỄN COSMETICS (VN)
49/6A đường TA35, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07017**

(540)

PONTECH

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.11.1; 26.1.1
(591) Xanh ngọc, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PONTECH (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; xây dựng; xây dựng dưới nước; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng đê chắn sóng; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt giàn giáo; dịch vụ xây, lát; xây dựng các quầy, sạp hàng trong hội chợ; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường]; lắp ráp nhà tiền chế

Nhóm 40: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; trắc địa địa chất; khảo sát địa chất; thiết kế nội thất; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; điều tra địa kỹ thuật; khoan thăm dò địa chất

---

(210) **4-2025-07018**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07019**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.5
(591) Xanh lá cây, xanh dương, cam, xanh da trời, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07020**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07021**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07022**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07023**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 19.13.1; 19.13.25; 26.5.1; 26.15.3
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07024**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 2.9.4; 15.9.18; 20.1.3; 24.13.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07025**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07026**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07027**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07028**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07029**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07030**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07031**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07032**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07033**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07034**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07035**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07036**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07037**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07038**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 6.1.2; 6.6.1; 17.2.2
(591) Nâu đỏ, vàng, vàng ánh kim, vàng đồng, xanh đen, đen, xám, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7 tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay; túi giấy; phong bì; bưu thiếp; ấn phẩm; hộp giấy; thùng giấy; ấn phẩm quảng cáo; hộp bao gói bằng giấy; túi bằng giấy dùng để bao gói; ấn phẩm, sách, tạp chí, xuất bản phẩm dạng in, catalô, tờ rơi, danh thiếp, và cuốn sách nhỏ; lịch; thiếp chúc mừng; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; bản tin; biểu thời gian in sẵn; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị máy móc), dạng in; áp phích quảng cáo; biển quảng cáo (tranh cổ động, áp phích) bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay hướng dẫn

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; xuất bản tài liệu quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo ngoài trời; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu hàng hóa, cụ thể là: đồ điện tử thông minh như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị giám sát, các thiết bị điện tử thông minh dùng trong gia dụng như chìa khóa, thẻ từ thông minh, thiết bị giám sát; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 41: Dàn dựng các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí qua truyền hình/đài phát thanh; trình diễn sân khấu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; trình diễn các chương trình tạp kỹ; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

(210) **4-2025-07039**

(540)

VẠN AN VIÊN

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VẠN AN VIÊN (VN)
Tòa nhà Vietoffice, 14 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cho vay (tiền mặt và thẻ tín dụng); dịch vụ cho vay cá nhân và công ty nhỏ; các khoản vay vi mô; dịch vụ tiền gửi ngân hàng; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2025-07040**

(540)

XE TIỀN

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xám, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TM VẠN AN VIÊN (VN)
Tòa nhà VietOffice, 14 Trương Quyền, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ cho vay (tiền mặt và thẻ tín dụng); dịch vụ cho vay cá nhân và công ty nhỏ; các khoản vay vi mô; dịch vụ tiền gửi ngân hàng; dịch vụ thanh toán tài chính; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2025-07041**

(540)

SOMÉLA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) VÕ LÂM NGỌC YẾN (VN)
Khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); trang phục.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-07042**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.18
(731) SMART & LIVING GMBH (DE)
Hardstrasse 89, 90766 Fuerth, Germany
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07043**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.18
(731) SMART & LIVING GMBH (DE)
Hardstrasse 89, 90766 Fuerth, Germany
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07044**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07045**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07046**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07047**

(540)

BỆNH VIỆN MẮT
SÀI GÒN MINH HẢI

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07048**

(540)

BỆNH VIỆN MẮT
SÀI GÒN CẦN THƠ

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07049**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07050**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07051**

(540)

BỆNH VIỆN MẮT
SÀI GÒN HÀ NAM

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07052**

(540)

BỆNH VIỆN MẮT
SÀI GÒN NAM ĐỊNH

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07053**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07054**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07055**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

---

(210) **4-2025-07056**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 24.13.1; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ MẮT SÀI GÒN (VN)
473 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, trang thiết bị và dụng cụ y tế, nguyên vật liệu phục vụ ngành y, hóa chất, mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh, dịch vụ tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; phẫu thuật tạo hình; chăm sóc sức khỏe; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ chăm sóc điều dưỡng tại nhà; dịch vụ ngân hàng mô người; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị được cung cấp bởi các phòng thí nghiệm y tế/phòng xét nghiệm y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; sàng lọc y tế; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi/người dưỡng bệnh; dịch vụ y tế từ xa; liệu pháp vật lý.

(210) **4-2025-07057**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.3; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬP KHẨU THIẾT BỊ ÂM THANH ANH QUÂN (VN)
Số 67-72-73 đường Nguyễn Tất Thành, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Bộ trộn âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; loa; vỏ hộp loa; cáp âm thanh; micrô.

Nhóm 35: Quảng cáo; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ so sánh giá cả; marketing; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: thiết bị hoặc dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu, bộ trộn âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, loa; vỏ hộp loa, cáp âm thanh, micrô, tai nghe, máy nghe nhạc cá nhân, pin, pin mặt trời, bình ắc quy, ắc quy điện, thiết bị sạc cho ắc quy điện, đồng hồ thông minh, thiết bị đeo để theo dõi các hoạt động, các bộ phận tạo hiệu ứng điện và điện tử dùng cho dụng cụ âm nhạc, máy báo động bằng âm thanh, thiết bị báo động bằng âm thanh, thiết bị âm thanh báo động, thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy, thiết bị sạc cho ắc quy điện, vật ghi âm thanh, máy quay đĩa, thiết bị làm sạch đĩa ghi âm thanh, radio, máy thu thanh và thu hình, loa phóng thanh, thiết bị truyền phát âm thanh, thiết bị ghi âm thanh, thiết bị tái tạo âm thanh, kim dùng cho máy quay đĩa, bộ điều chỉnh tốc độ của máy quay đĩa, thiết bị để thay kim máy quay đĩa, đồ đi chân, đồ đội đầu, quần áo thời trang, đồ lưu niệm, đồ chơi, dụng cụ thể thao, mỹ phẩm, dược phẩm, trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-07058**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá, đỏ, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN CHAY SALA (VN)
71C Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-07059**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.4.2; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, đen, hồng, hồng đậm, tím, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07060**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.4.2; 26.11.3; 26.11.9
(591) Trắng, đen, hồng, hồng đậm, tím, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07062**

(540)

EWATER®

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ JWS INTERNATIONAL (VN)
Tổ 2, KP Long Đức 2, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 32: Nước uống; nước uống đóng chai, đóng bình; nước khoáng (để uống); nước uống có ga; đồ uống cóga không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; quảng cáo bằng đài phát thanh.

---

(210) **4-2025-07063**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh ngọc, tím, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MEGA VIỆT (VN)
53/24 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; mũ; quần áo; đồ lót nam; đồ lót nữ.

---

(210) **4-2025-07064**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BEFORE & AFTER LAB CORP. (KR)
Han Nam-Dong-267-11, 9-10, Dokseodang-ro 20-gil, Yongsan-gu, Seoul, 04420, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước thơm (lotions) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07065**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, đen, đỏ, cam, vàng, xanh lá, xanh dương, tím, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀO THỊ TÌNH - CỬA HÀNG CHIM CẢNH SAO VIỆT (VN)
Số nhà 284, tổ 12, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim cảnh; chức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ thức ăn cho chim cảnh, thức ăn chăn nuôi.

---

(210) **4-2025-07066**

(540)

DFYNE

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(731) HANGZHOU YUJIE TRADING CO., LTD (CN)
Room 405, Building 6, No. 68 Dinglan Road, Shangcheng District, Hangzhou City Zhejiang Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; đồ đi ở chân; áo sơ mi; quần dài; đồ lót.

---

(210) **4-2025-07067**

(540)

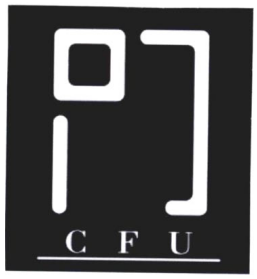

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) HEFEI GANKU INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 505, 7#5 Floor, Cross-border E-commerce Supervision Area, No. 667 Yulei Road, Shushan Economic Development Zone, Shushan District, Hefei City, Anhui Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; son môi; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-07068**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(731) HEFEI GANKU INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 505, 7#5 Floor, Cross-border E-commerce Supervision Area, No. 667 Yulei Road, Shushan Economic Development Zone, Shushan District, Hefei City, Anhui Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo; mũ; khăn quàng cổ; áo mưa; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-07069**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, ghi đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PTS (VN)
LS-11B KĐT FLC Garden City, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-07070**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh, đen, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PTS (VN)
LS-11B KĐT FLC Garden City, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-07071**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.3; 25.3.1
(591) Đỏ, vàng, xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT HIẾU NGUYỄN (VN)
405 tổ 13 đường Suối Nghệ - Láng Lớn, thôn Suối Nghệ, xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-07072**

(540)

Kasading

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) WUHAN BLACK EIGHT APE BALL ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 2606, Building A, Nanguo Tanhualin Fanyue Center, No. 202 Tanhualin Road, Wuchang District, Wuhan City, Hubei Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; bóng cho trò chơi; gậy chơi bi-a; bàn bi-a; thiết bị chơi bi-a; máy để tập luyện thể dục.

---

(210) **4-2025-07073**

(540)

6sIOT

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 15.9.11; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 6SGROUP (VN)
86 đường số 9, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bóng đèn, bóng đèn thông minh, thiết bị báo động, chuông báo hiệu, công tắc điện, thiết bị đo, bằng điện, dụng cụ đo, thiết bị điều khiển từ xa, thiết bị chỉ báo nhiệt độ, thiết bị truyền phát [viễn thông], thiết bị báo hiệu chống trộm, chuông cửa điện, bộ phát hiện khói, ổ cắm điện, thiết bị đầu cuối [điện], hộp chia dây [điện], bộ định tuyến mạng máy tính, mô đem, thiết bị ghi hình.

---

(210) **4-2025-07074**

(540)

Goodbio

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, thuốc trừ động vật có hại, chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-07075**

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Unigreen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng chocây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-07076**

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Goodfamer

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng chocây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-07077**

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NUTRI ONE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SKYLIFE GROUP (VN)
Lô C04, đường số 1, CCN Đức Thuận, khu công nghiệp Đức Hòa 3, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-07078**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.10; 2.3.16; 24.9.1
(591) Đỏ đậm, vàng nhạt.
(731) LÊ THỊ DIỄM TRANG (VN)
236/12/5 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa;phòng khám nha khoa; phòng khám da liễu.

---

(210) **4-2025-07079**

(540)

DVMENT

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ DUY KHÁNH (VN)
Thôn Dũng Cảm, xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm khử mùi dạng xịt dùng cho người.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07081**

(540)

FEIDA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) WENZHOU FEIDA PEN INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No.26 Tianzhusan Rd,Mid Zone,Eco.&Tech.Development District,Wenzhou,Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Bút [đồ dùng văn phòng]; ấn phẩm; dụng cụ viết; sổ tay; vật liệu dùng để viết; văn phòng phẩm; mực; kẹp cho văn phòng; con dấu [đóng dấu]; băng xóa [đồ dùng văn phòng].

---

(210) **4-2025-07082**

(540)

TASUAPLUS

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ IPC (VN)
Số 9, ngách 173/175 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc HÀ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2025-07083**

(540)

truemax

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIG NUTRI (VN)
Số 6A phố Tô Hiến Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2025-07084**

(540)

MINALO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIG NUTRI (VN)
Số 6A phố Tô Hiến Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2025-07085**

(540)

SELENA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIG NUTRI (VN)
Số 6A phố Tô Hiến Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2025-07086**

(540)

LUDO'S

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIG NUTRI (VN)
Số 6A phố Tô Hiến Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa; sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2025-07087**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng, vàng kem.
(731) HEINEKEN (CAMBODIA) CO., LTD. (CD)
Phoum Robos Angkagne, Sangkat Prek Eng, Khan Chbar Ampov, Phnom Penh, Cambodia
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07088**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, vàng kem, da cam.
(731) HEINEKEN (CAMBODIA) CO., LTD. (CD)
Phoum Robos Angkagne, Sangkat Prek Eng, Khan Chbar Ampov, Phnom Penh, Cambodia
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07089**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Cam, vàng nâu.
(731) H WORLD HOLDINGS SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
11 Penang Lane, Ji Hotel Orchard Singapore, Singapore 238485
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ hãng quảng cáo; hỗ trợ quản lý kính doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại/ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; tư vấn quản lý nhân sự; đẩy mạnh việc bán dịch vụ khách sạn thông qua chương trình thưởng ưu đãi dành cho khách hàng; đẩy mạnh việc bản dịch vụ nghỉ đường thông qua chương trình thưởng ưu đãi dành cho khách hàng; đẩy mạnh việc bán dịch vụ hàng không thông qua chương trình thưởng ưu đãi dành cho khách hàng; đẩy mạnh việc bán dịch vụ cho thuê xe thông qua chương trình thưởng ưu đãi dành cho khách hàng; đẩy mạnh việc bán dịch vụ chia sẻ thời gian thông qua chương trình thưởng ưu đãi dành cho khách hàng; đẩy mạnh việc bán dịch vụ du lịch thông qua chương trình thưởng ưu đãi dành cho khách hàng; đẩy mạnh việc bán dịch vụ kỳ nghỉ thông qua chương trình thường ưu đãi dành cho khách hàng; đẩy mạnh việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua chương trình khách hàng thân thiết với thương hiệu; đẩy mạnh việc bán hàng háo và dịch vụ của người khác thông qua việc thực hiện chương trình khách hàng thần thiết với thương hiệu; đẩy mạnh việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua việc giám sát chương trình khách hàng thân thiết với thương hiệu; thực hiện chương trình khách hàng thân thiết với thương hiệu để xúc tiến bán hàng thương mại; thực hiện chương trình tặng thưởng cho khách hàng nhằm xúc tiến thương mại; thực hiện chương trình quan hệ khách hàng để xúc tiến thương mại; thực hiện chương trình khuyến khích khách hàng để xúc tiến thương mại; thực hiện chương trình khách hàng thân thiết với thương hiệu nhằm mục đích quảng cáo; thực hiện chương trình tặng thưởng cho khách hàng nhằm mục đích quảng cáo; thực hiện chương trình quan hệ khách hàng nhằm mục đích quảng cáo; thực hiện chương trình khuyến khích khách hàng nhằm mục

đích quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong linh vực khách sạn; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong linh vục du lịch; dịch vụ tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực lập kế hoạch đu lịch; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vục đu lịch; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực lập kế hoạch du lịch; cung cấp hỗ trợ vận hành kinh doanh cho doanh nghiệp liên quan đến du lịch; dịch vụ quảng cáo qua mạng truyền thông điện tử; dịch vụ quảng cáo qua mạng truyền thông quang học; đẩy mạnh việc bản hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng truyền thông điện tử; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác thong qua mạng truyền thông điện tử; đẩy mạnh việc bán hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng truyền thông quang học; tiếp thị hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua mạng truyền thông quang học; dịch vụ cửa hàng bản lẻ quà tặng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến quà tặng; quản lý kinh doanh về li-xăng và nhượng quyền thương mại; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức nâng văn phòng]; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; bản ghi thông báo [chức năng văn phòng]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ tìm kiểm nguồn tài trợ; sắp xếp sự kiện thương mại; điều hành sự kiện thương mại; dịch vụ đăng ký quà tặng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục. đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn, sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ so sánh giá cả; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp hỗ trợ trong lĩnh vực quản lý kính doanh trong khuôn khổ hợp đồng nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ vẫn phòng cơ sở lưu trú tạm thời cho khách sạn; dịch vụ văn phòng cơ sở lưu trú tạm thời cho nhà trọ; cho thuê chồ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; cho thuê phòng họp; dịch, vụ nhà nghỉ du. lịch; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch, vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đầu bếp cá nhân; cung cấp nơi lưu trú tạm thời trong căn, hộ dịch vụ; cung cấp nơi lưu trú tạm thời trong căn hộ nghỉ dưỡng; dịch, vụ lưu trủ nghi dưỡng; dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng; cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống và nơi ở ưu trú tạm thời; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn; cung cấp thông tin liên quan đến nhà hàng; dịch vụ đặt chỗ nhà hàng.

---

(210) **4-2025-07090**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 2.9.1; 3.1.14; 3.1.15
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, trắng, đen, xám.
(731) LƯƠNG THỊ HÒA (VN)
Khối phố 7A, xã Điện Nam Đông, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đá quý; đồng hồ; đồ trang sức cho thú cưng.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và mua bán các sản phẩm: đồ kim hoàn, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đá quý, đồng hồ, đồ trang sức cho thú cưng, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ mua bán trực tuyến trên sàn thương mại điện tử các đối với các sản phẩm: đồ kim hoàn, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đá quý, đồng hồ, đồ trang sức cho thú cưng, quần áo thời trang, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07091**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.3.5
(731) NGUYỄN ĐÌNH MINH KHOA (VN)
139/2 đường số 28, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; cà phê hạt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-07092**

(540)

MINNI MOMO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Chcc 3007A. Hh02, Ecolakeview 32 Đại Từ, phường Đại Kim, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; khăn choàng; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: quần áo, mũ, dép, giày, khăn choàng, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-07094**

(540)

MONCCO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.11.9
(591) Đỏ, nâu đen, trắng, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẮC QUY HOA PHƯỢNG (VN)
Thôn Trang Quan (Tại nhà ông Nguyễn Sỹ Tuyên), xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; ắc quy điện; ắc quy cho thắp sáng; ắc quy điện cho xe cộ; ắc quy điện cao thế.

---

(210) **4-2025-07095**

(540)

MANACO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, nâu đen, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẮC QUY HOA PHƯỢNG (VN)
Thôn Trang Quan (Tại nhà ông Nguyễn Sỹ Tuyên), xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; ắc quy điện; ắc quy cho thắp sáng; ắc quy điện cho xe cộ; ắc quy điện cao thế.

---

(210) **4-2025-07096**

(540)

MONOCA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, nâu đen, trắng, xám đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẮC QUY HOA PHƯỢNG (VN)
Thôn Trang Quan (Tại nhà ông Nguyễn Sỹ Tuyên), xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; hộp ắc quy; ắc quy điện; ắc quy cho thắp sáng; ắc quy điện cho xe cộ; ắc quy điện cao thế.

---

(210) **4-2025-07097**

(540)

Gauloise

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) S.A. BRASSERIE DU BOCQ (BE)
Rue de la Brasserie 4, B-5530 PURNODE-YVOIR Belgium.
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07098**

(540)

Corsendonk

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) S.A. BRASSERIE DU BOCQ (BE)
Rue de la Brasserie 4, B-5530 PURNODE-YVOIR Belgium.
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07099**

(540)

Tête de Mort

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) S.A. BRASSERIE DU BOCQ (BE)
Rue de la Brassierie 4, B- 5530 PURNODE-YVOIR Belgium.

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07100**

(540)

Blanche de Namur

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) S.A. BRASSERIE DU BOCQ (BE)
Rue de la Brassierie 4, B- 5530 PURNODE-YVOIR Belgium.

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07102**

(540)

THE SKIN SCHOOL

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 24.13.1; 26.1.1

(731) HÀ ANH DŨNG (VN)
Số nhà 16, ngõ 161C Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Tinh chất ủ mụn (mỹ phẩm); kem ủ mụn (mỹ phẩm); kem trị mụn (mỹ phẩm); mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-07103**

(540)

Sơn Hải Thiên Hương Trà
Celestial Scent

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
Km 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-07104**

(540)

Thiên Hương
Tianxiang
Celestial Scent
天香

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
Km 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-07106**

(540)

BY-O-DENT

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 10.3.4; 21.3.21; 26.1.1

(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NANO BSB
(VN)
669D Đỗ Xuân Hợp, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; silica (silic đioxit); nano silica (hóa chất); chế phẩm làm mềm nước; hoá chất làm lỏng tinh bột [chất làm mất kết dính]; tác nhân làm trong bia.

---

(210) **4-2025-07107**

(540)

KURO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7

(731) PHẠM TUẤN HUY (VN)
Xóm Tân 1, xã Khánh Lợi, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm uốn tóc; keo xịt tóc.

---

(210) **4-2025-07108**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU P&B CARE (VN)
BT13-21 khu đô thị Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07109**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU P&B CARE (VN)
BT13-21 khu đô thị Phú Lương, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07110**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.11.9; 26.13.25
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CREATE CAPITAL VIỆT NAM (VN)
BT3.1 khu chức năng đô thị Tây Mỗ, 272 Hữu Hưng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Năng lượng điện.

Nhóm 09: Pin quang điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; bình ắc quy; ắc quy điện; ắc quy điện dùng cho xe cộ; pin điện, ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-07111**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TAN WEI HONG @KITARIA CHEN WEI HONG (MI)
B-21-3, The Park Sky Residences Bukit Jalil, Persiaran Jalil Kuala Lumpur, Kuala Lumpur 57000 Malaysia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc xua đuổi côn trùng; chất khử trùng; thuốc diệt cỏ; chất diệt nấm dùng cho trang trại và nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-07112**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.1
(591) Đen, cam.
(731) ANHUI SHENGJI BRAND PLANNING OPERATION CONSULTING CO., LTD (CN)
Room 1211, Block A, Greenland Yinghai International Building, 760 Maanshan South Road, Baohe District, Hefei City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mãi cho người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quầy phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ giữ chỗ lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-07113**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HUNAN SIMIAN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
No. 2502, Building D-4, Jinfengyuan, No. 106 Xujiazhou Road, Yuelu Street, Yuelu District, Changsha, Hunan, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm làm rụng lông; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước hoa.

(210) **4-2025-07114**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN SIMIAN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
No. 2502, Building D-4, Jinfengyuan, No. 106 Xujiazhou Road, Yuelu Street, Yuelu District, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế; chế phẩm dược để chăm sóc da; chất bổ sung dinh dưỡng; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc trừ sâu; chế phẩm vitamin; thuốc đắp; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thuốc viên giảm cân; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-07115**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN SIMIAN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
No. 2502, Building D-4, Jinfengyuan, No. 106 Xujiazhou Road, Yuelu Street, Yuelu District, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; tất đi chân; giày thể thao; áo mưa; khăn quàng cổ; tấm che nắng làm đồ đội đầu; bộ quần áo tắm; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; dép; váy liền quần.

---

(210) **4-2025-07116**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN SIMIAN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
No. 2502, Building D-4, Jinfengyuan, No. 106 Xujiazhou Road, Yuelu Street, Yuelu District, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm làm rụng lông; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; nước hoa.

---

(210) **4-2025-07117**

(540)

Vikufey

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN SIMIAN CROSS BORDER E-COMMERCE CO., LTD (CN)
No. 2502, Building D-4, Jinfengyuan, No. 106 Xujiazhou Road, Yuelu Street, Yuelu District, Changsha, Hunan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Áo choàng mặc sau khi tắm; tất đi chân; giày thể thao; áo mưa; khăn quàng cổ; tấm che nắng làm đồ đội đầu; bộ quần áo tắm; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; dép; váy liền quần.

---

(210) **4-2025-07118**

(540)

Babychan

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 4.5.2; 4.5.3

(731) ZHOUSHAN CHAN CULTURE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1402, 14th Floor, No. 10, West Section of Xingzhou Avenue, Yancang Street, Dinghai District, Zhoushan City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng dán bổ sung vitamin; thực phẩm bổ sung ăn kiêng cho người; các chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; kẹo chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-07119**

(540)

Babychan

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 4.5.2; 4.5.3

(731) ZHOUSHAN CHAN CULTURE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1402, 14th Floor, No. 10, West Section of Xingzhou Avenue, Yancang Street, Dinghai District, Zhoushan City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh làm từ rau; thực phẩm ăn nhanh làm từ trái cây; các sản phẩm sữa; sữa chua; dầu cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhanh làm từ thịt.

---

(210) **4-2025-07120**

(540)

Babychan

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 4.5.2; 4.5.3
(731) ZHOUSHAN CHAN CULTURE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1402, 14th Floor, No. 10, West Section of Xingzhou Avenue, Yancang Street, Dinghai District, Zhoushan City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Món ăn đông khô với thành phần chính là gạo; thực phẩm ăn nhanh làm từ ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; cơm ăn liền; mì; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-07121**

(540)

Babychan

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 4.5.2; 4.5.3
(731) ZHOUSHAN CHAN CULTURE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1402, 14th Floor, No. 10, West Section of Xingzhou Avenue, Yancang Street, Dinghai District, Zhoushan City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin kinh doanh qua trang web; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing.

---

(210) **4-2025-07122**

(540)

mm suger baby

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SENZHIWU CRAFTS CO., LTD (CN)
No. 9 Xiayang Road, Zhongshan Industrial Park, Huangzhai Town, Pujiang County, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê đồ chơi; khối ghép hình [đồ chơi]; đồ chơi bằng nhung; phương tiện đồ chơi; trò chơi ghép hình.

---

(210) **4-2025-07123**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 26.4.6; 26.5.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI THH (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích y tế, thảo dược.

---

(210) **4-2025-07124**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 26.4.6; 26.5.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI THH (VN)
Số 838 đường Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; sữa rửa mặt; mặt nạ đắp mặt; dầu gội đầu; dầu xả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: mỹ phẩm, son môi, sữa rửa mặt, sửa tắm, mặt nạ đắp mặt, dầu gội đầu, dầu xả.

---

(210) **4-2025-07125**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.4.1; 26.4.4; 26.11.12
(591) Vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ĐẠI TÂN TIẾN (VN)
276/44 Tân Hòa Đông, khu phố 12, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, xuất nhập khẩu và mua bán các sản phẩm, cụ thể là: dược phẩm, thực phim chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng [thực phẩm chức năng], chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, chế phẩm da liễu.

---

(210) **4-2025-07126**

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HYPER ITEACHER
ORGANIC SOIL

(731) CÔNG TY TNHH TM&DV XNK ANH KIỀU (VN)
10E đường số 8, KP4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chất kích thích sinh trưởng cây trồng; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-07127**

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TIẾN PHÁT

(731) NGUYỄN THANH SANG (VN)
32A đường 31, khu phố 5, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc.

Nhóm 25: Khẩu trang vải.

---

(210) **4-2025-07128**

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TẤN PHÁT

(731) NGUYỄN THANH SANG (VN)
32A đường 31, khu phố 5, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế; thiết bị và dụng cụ y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế; khẩu trang y tế có thể tái sử dụng làm từ gạc.

Nhóm 25: Khẩu trang vải.

---

(210) **4-2025-07129**

(641) 4-2019-38555

(540)



(220) 02/10/2019
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12

(591) Đỏ, đen, xám, trắng, đồng.

(731) LÊ PHONG VŨ (VN)
Đường Nguyễn Chí Thanh, KV Thới Bình, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt), tất (vớ).

---

(210) **4-2025-07130**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh dương, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH KHAI SÁNG VIỆT (VN)
Số C6 khu dân cư số 2, KP 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo (dịch vụ về giáo dục); giảng dạy ngoại ngữ; giảng dạy tin học; dịch vụ dịch thuật; tổ chức triển lãm văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức hội thảo về đào tạo.

---

(210) **4-2025-07131**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.7; 26.15.15

(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, đen.

(731) DAEDONG KOREA GINSENG CO., LTD (KR)
586 Gunbuk-ro, Gunbuk-myeon, Geumsan-gun, Chungcheongnam-do 32718 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược thực phẩm dùng như chất bổ sung ăn kiêng; dược thực phẩm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung thực phẩm ăn kiêng; chế phẩm thảo dược Hàn quốc chứa hồng sâm; nhân sâm dùng làm thuốc; chiết xuất hồng sâm cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-07132**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.7; 26.15.15
(591) Trắng, đỏ, đỏ đậm, đen.
(731) DAEDONG KOREA GINSENG CO., LTD (KR)
586 Gunbuk-ro, Gunbuk-myeon, Geumsan-gun, Chungcheongnam-do 32718 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm hồng sâm đã chế biến (dùng làm thực phẩm và không dùng cho mục đích y tế); sản phẩm thực phẩm chế biến từ nhân sâm; nhân sâm đã chế biến để sử dụng như một loại rau; bột hồng sâm (dùng làm thực phẩm và không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm trên cơ sở thực vật; rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-07134**

(540)

CQTOYS

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN LOOYI CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 505, Software Industry Base 1, No. 81, No. 83, No. 85, Gaoxin South Ten Road, Binhai Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; nhân vật đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; mô hình đồ chơi; đồ chơi nhồi bông.

---

(210) **4-2025-07135**

(540)

LILISHA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI BAOBAOBUDI CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
5th Floor, Building 11, No. 6055, Jinhai Road, Fengxian District, Shanghai, 201400, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; trò chơi thẻ sưu tập; đồ chơi bằng vải lông kèm tấm choàng.

---

(210) **4-2025-07136**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) SHENZHEN LOOYI CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 505, Software Industry Base 1, No. 81, No. 83, No. 85, Gaoxin South Ten Road, Binhai Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen, 518000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; nhân vật đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; mô hình đồ chơi; đồ chơi nhồi bông.

---

(210) **4-2025-07137**

(540)

KEYROLIST PRO

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT SAM (VN)
Lô B226A, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-07138**

(540)

HÃY ĐỢI ĐẤY

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH AGRITECH SÀI GÒN (VN)
Lô B121B đường B KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-07139**

(540)

KEYROLIST

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT SAM (VN)
Lô B226A, đường số 7, KCN Thái Hòa, ấp Tân Hòa, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; thuốc đuổi sâu bọ.

---

(210) **4-2025-07140**

(540)

Tihusu
醍醐素

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HAINAN YANWEE INVESTMENT CO., LTD. (CN)
No. A315 Room 306, Third Floor Huaneng Building, No.36 Datong Road, Longhua District, Haikou, Hainan, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ngọt; đồ uống trên cơ sở thực vật; nước khoáng xenxe.

---

(210) **4-2025-07141**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.11; 2.3.9; 22.1.15

(731) TRẦN TRỌNG GIÁP (VN)
Thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi xách tay; túi du lịch; vali; ba lô; ví tiền.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); khăn choàng; mũ; giày; dép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý, trưng bày, giới thiệu, quảng cáo: túi, túi xách tay, túi du lịch, vali, ba lô, ví tiền, quần áo, thắt lưng (trang phục), khăn choàng, mũ, giày, dép.

---

(210) **4-2025-07142**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9; 26.11.9
(591) Xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ MAC (VN)
Số 2, dãy A1, tập thể Khảo Sát, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Điện thoại; máy tính xách tay; máy vi tính; thiết bị mạng viễn thông; phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Mua bán, dịch vụ thương mại điện tử, siêu thị điện tử kinh doanh các sản phẩm: thiết bị văn phòng (máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi như máy in, photocopy, két sắt, vật tư ngành in), thiết bị, dụng cụ điện (máy biến thế, mô tơ điện, ổn áp, máy phát điện, vật lưu dẫn, bóng đèn, công tắc, cầu chì, aptomat), điện thoại, linh kiện điện thoại, chất bán dẫn, linh kiện điện tử, thiết bị điều khiển điện tử, thiết bị phát sóng, bảng thông tin điện tử, hệ thống điện tử tự động hóa, trang thiết bị, máy móc, vật tư ngành điện tử, viễn thông, tin học, điều khiển và tự động hóa; quảng cáo điện tử; tiếp thị điện tử; quảng bá điện tử.

Nhóm 37: Lắp đặt ăng ten truyền hình, cáp và mạng thông tin, hệ thống mạng điện thoại trong nhà; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trong nhà; lắp đặt và bảo trì hệ thống mạng máy tính nội bộ (LAN), mạng diện rộng (WAN), hội thoại qua internet (VoIP).

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cài đặt, bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế website; tư vấn các giải pháp về tin học; tư vấn về hệ thống mạng máy tính nội bộ (LAN), mạng diện rộng (WAN), hội thoại qua internet (VoIP) [tư vấn kỹ thuật].

---

(210) **4-2025-07143**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 24.15.7; 26.13.1
(591) Hồng, cam, be đậm.
(731) TRƯƠNG THỊ NGỌC LAN (VN)
Thôn Liên Hợp, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-07144**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SH GROUP VIỆT NAM (VN)
Thôn Triệu Xuyên 1, xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy chế biến gỗ (máy xẻ gỗ, máy ép gỗ, máy ghép gỗ, máy khoan, máy cắt sắt, máy đục, máy mài, máy bào, máy cưa), phụ kiện của các dụng cụ nêu trên bao gồm: mũi khoan, lưỡi cưa, lưỡi bào, lưỡi cắt, đĩa mài bằng đá nhám, chổi than, đầu kẹp mũi khoan, dụng cụ mở đầu khoan, dây curoa, lưỡi cưa đĩa, lưỡi cắt gỗ, giữa xích máy cưa, đá cắt, đá mài, đĩa nhám, giấy nhám, mũi vít, mũi đục, đầu kết nối, lưỡi bào, dao bào, mũi khoét gỗ, lưỡi cưa lọng, lưỡi cưa thẳng (lưỡi cưa gỗ); tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-07145**

(540)

TAIXIN
Investment Consulting Service

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Tím, xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ THÁI TÂN (VN)
Tầng 4 số 16 đường Huyền Quang, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp luật; tư vấn sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật về đầu tư.

---

(210) **4-2025-07147**

(540)

SHE Eureka

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) WANG, CHUNXING (CN)
Room 3A12, 4th Floor, Aobang Landmark Plaza, No. 18, Daling North Street, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm rụng lông; xà phòng vệ sinh dạng bánh; kem dưỡng trắng da.

---

(210) **4-2025-07148**

(540)

Kiwi
English Center

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 20.7.1
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHAI SÁNG VIỆT (VN)
Số C6 khu dân cư số 2, KP 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo (dịch vụ về giáo dục); giảng dạy ngoại ngữ; giảng dạy tin học; dịch vụ dịch thuật; tổ chức triển lãm văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức hội thảo về đào tạo.

---

(210) **4-2025-07149**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng, xám, cam, xanh dương, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VIỆT AN VIAN TRAVEL
(VN)
145B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch sinh thái; dịch vụ vận tải; đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàuthuyền, vé xe; môi giới vận tải.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; cung cấp thông tin về giải trí; sản xuất phim ảnh và chương trình truyền hình; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-07150**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 3.9.24; 11.3.3; 26.1.1
(591) Vàng, kem, nâu, đen, trắng.
(731) NGUYỄN TRỌNG NGHĨA (VN)
12A, tổ 34, khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07151**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Tím, xanh đậm.
(731) PHẠM MINH ĐỨC (VN)
Toà CT6 khu ĐTM Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; dịch vụ cổng thanh toán điện tử kết nối với các kênh thanh toán như ngân hàng, giúp khách hàng thanh toán hàng hóa, dịch vụ ngay trên website khi mua hàng, giao dịch; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo; cung cấp diễn đàn trực tuyến; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính, điện tử và trực tuyến; dịch vụ viễn thông.

---

(210) **4-2025-07152**

(540)

flexiN

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Tím, xanh đậm.
(731) PHẠM MINH ĐỨC (VN)
Toà CT6 khu ĐTM Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy vi tính; phần cứng máy tính; ứng dụng cho thiết bị di động; nền tảng máy tính; tập tin dữ liệu tải xuống được; thiết bị dụng cụ viễn thông liên lạc.

Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ giới thiệu việc làm; cung cấp thông tin việc làm; soạn thảo sơ yếu lý lịch cho người khác; dịch vụ sắp xếp lịch hẹn [chức năng văn phòng]; mua bán phần mềm máy vi tính, phần cứng máy tính, ứng dụng cho thiết bị di động, nền tảng máy tính, tập tin dữ liệu tải xuống được, thiết bị dụng cụ viễn thông liên lạc, thiết bị dụng cụ truyền thông, máy tính, thiết bị ngoại vi.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế phần cứng máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phát triển nền tảng máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ công nghệ thông tin; xuất bản phần mềm; lập trình máy tính.

---

(210) **4-2025-07153**

(540)

HONGHAILOU

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GIANG SƠN RIVESIDE (VN)
Số 109 đường Nguyễn Văn Cừ, khu 2, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SOL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà.

---

(210) **4-2025-07154**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.4
(591) Vàng be, nâu, cam.
(731) NGUYỄN VIỆT KHƯƠNG (VN)
Số 11A ngách 276/4 Nghi Tàm, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SAO THIÊN BÌNH (CÔNG TY LUẬT TNHH SAO THIÊN BÌNH)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bánh đa nem làm từ gạo; món ăn đông khô với thành phần chính là gạo.

---

(210) **4-2025-07156**

(540)

MATSUWA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN QUỐC CƯỜNG (VN)
Số 173, đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 07: Bugi đốt nóng cho động cơ diesel; bugi khởi động cho động cơ diesel; bugi đánh lửa động cơ đốt trong.

Nhóm 11: Đèn pha dùng cho ô tô; đèn pha xe ô tô; đèn cho ô tô; đèn ô tô (chiếu sáng); thiết bị lọc dầu.

Nhóm 12: Cần gạt nước đèn pha xe ô tô; thanh gạt nước đèn pha xe ô tô; còi cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-07158**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.2; 26.4.18

(591) Nâu, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) LƯƠNG ĐÌNH DUY (VN)
13/25 Trần Kế Xương, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; quán ăn uống; nhà hàng ăn uống; cửa hàng ăn uống; quán giải khát.

---

(210) **4-2025-07159**

(540)

MyNotes

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 20.1.3; 20.7.1; 26.11.8

(591) Xanh lam đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MYNOTES VIỆT NAM (VN)
Số nhà 49, ngõ 79 phố Thái Thịnh, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Vở; sổ ghi chép; nhãn dán (tem dán) bằng giấy hoặc bìa cứng; bìa bọc tài liệu bằng giấy; bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng.

---

(210) **4-2025-07160**

(540)

TERRENE

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MPD Holdings, Inc. (US)
16200 Commerce Way, Cerritos, CA 90703 USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; túi giả da; hộp giả da; da giả được bán dạng khổ lớn; cặp giả da; túi xách tay làm bằng vật liệu giả da.

---

(210) **4-2025-07161**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) GUANGDONG JIAHAO FOODSTUFF LIMITED (CN)
No. 86, Shagang West Road, Gangkou Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; nước luộc thịt cô đặc; nước ép chanh cho mục đích nấu ăn; chất cô đặc từ trái cây dùng để nấu nướng; dưa muối; bữa ăn đông lạnh bao gồm chủ yếu là thịt và rau; rau củ quả, đã chế biến; chiết xuất từ xúp; xúp thịt; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 32: Nước cam ép; nước táo ép; nước ép trái cây; đồ uống việt quất, không có cồn; nước ép ổi; nước chanh; nước ép rau (đồ uống); nước ép việt quất; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống từ trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-07162**

(540)

NXTVISION

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TCT MOBILE EUROPE SAS (FR)
Immeuble Le Capitole, Parc des Fontaines, 55, Avenue Des Champs Pierreux, 92000 Nanterre, France
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; điện thoại di động; máy tính bảng; màn hình videô; máy chiếu video; thiết bị điều khiển từ xa; màn hình hiển thị; thiết bị truyền phát âm thanh; chương trình trò chơi video có thể tải xuống; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; giá đỡ chuyên dụng cho màn hình máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy chiếu phim dương bản; khung ảnh kỹ thuật số; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy thu thanh và thu hình; loa; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; ký hiệu số; chip [mạch tích hợp]; chương trình máy tính để tô màu và vẽ chuyên về hoạt động học tập thể hiện sự sáng tạo cho trẻ em; chương trình máy tính có thể tải xuống sử dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu; chương trình máy tính có thể tải xuống sử dụng công nghệ máy học cho mô hình dữ liệu.

---

(210) **4-2025-07163**

(540)

YARMA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MPD HOLDINGS, INC. (US)
16200 Commerce Way, Cerritos, CA 90703 USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Miếng lót bên trong giày; đế giày; phần phía trên của đồ đi chân; miếng lót bên trong đồ đi chân; đồ đi ở chân; quần áo (trang phục) làm từ vật liệu thân thiện với môi trường.

---

(210) **4-2025-07164**

(540)

LUCIDA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MPD HOLDINGS, INC. (US)
16200 Commerce Way, Cerritos, CA 90703 USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; túi giả da; hộp giả da; da giả được bán dạng khổ lớn; cặp giả da; túi xách tay làm bằng vật liệu giả da.

---

(210) **4-2025-07165**

(540)

NATUURA

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) MPD HOLDINGS, INC. (US)
16200 Commerce Way, Cerritos, CA 90703 USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Vật liệu giả da; túi giả da; hộp giả da; da giả được bán dạng khổ lớn; cặp giả da; túi xách tay làm bằng vật liệu giả da.

---

(210) **4-2025-07166**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.5

(591) Trắng, đỏ, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐĂNG ANH (VN)
48 Louis III, khu đô thị Louis city, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát.

Nhóm 35: Mua bán gạch ốp lát.

---

(210) **4-2025-07167**

(540)

EDFRIDE

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) LEI TAO (CN)
Room 1202, Unit 1, Bldg. 7, Qingyun erqu, No.1 Xianqian St., Choucheng St., Yiwu, Jinhua City, CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Đồ uống y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thuốc viên làm thon người; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men; miếng dán bổ sung vitamin.

---

(210) **4-2025-07168**

(540)

Hunter Boost

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy tính bảng; phần cứng máy tính; đồng hồ thông minh (thiết bị xử lý dữ liệu); chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống được]; bộ tăng tốc xử lý đồ họa; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính] dùng để xử lý thông tin, dữ liệu, âm thanh hoặc hình ảnh; phần mềm máy tính để xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản; chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video; máy tính cá nhân tích hợp thiết bị truyền hình tất cả trong một; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; cân có tính năng đo lượng mỡ cơ thể, dùng cho mục đích gia dụng; điện thoại thông minh; bộ tăng cường hình ảnh (bộ khuếch đại hình ảnh); ống kính máy ảnh cho điện thoại thông minh; cáp USB; bộ chip đồ họa có độ phân giải cao; chip đa xử lý; thiết bị cảm biến; màn hình cảm ứng; thiết bị điều khiển từ xa; khóa cửa kỹ thuật số; pin điện.

---

(210) **4-2025-07169**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0
(591) Đen, trắng, cam.

(731) NATURE'S CARE MANUFACTURE PTY LIMITED (AU)
5 Minna Close, Belrose, NSW 2085, Australia

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vitamin cho động vật; vitamin cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; chất bổ sung theo khẩu phần cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng protein cho động vật; chất phụ gia dinh dưỡng cho thực phẩm dùng cho động vật cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07170**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.1.16; 3.1.24; 3.17.0
(591) Đen, trắng, cam.
(731) NATURE'S CARE MANUFACTURE PTY LIMITED (AU)
5 Minna Close, Belrose, NSW 2085, Australia
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vitamin cho động vật; vitamin cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung dinh dưỡng cho động vật; chất bổ sung theo khẩu phần cho vật nuôi trong nhà; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng protein cho động vật; chất phụ gia dinh dưỡng cho thực phẩm dùng cho động vật cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07171**

(540)



(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ẢNH MINH QUANG (VN)
Số 1, phố Vọng Đức, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy ảnh, máy quay phim, phụ kiện máy ảnh, vật tư ngành ảnh, túi máy ảnh, túi đựng chân máy ảnh, ống kính máy ảnh, lăng kính chụp cận cảnh, thiết bị in phơi, giá hong khô [nhiếp ảnh], thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt], cửa trập [nhiếp ảnh], thiết bị định tâm cho chụp ảnh, màn ảnh [nhiếp ảnh], giá phơi ráo dùng cho nhiếp ảnh, ống cuộn [nhiếp ảnh], kính lọc dùng trong nhiếp ảnh, thiết bị sấy cho ảnh in ảnh, thiết bị làm láng bóng các bản in ảnh, pin dùng cho máy ảnh, thiết bị đo tốc độ [nhiếp ảnh], giá đỡ cho thiết bị nhiếp ảnh, bộ ngắm nhiếp ảnh, màng chắn [nhiếp ảnh], giá ba chân dùng cho máy ảnh, bộ lọc tia cực tím cho nhiếp ảnh, đèn chớp [nhiếp ảnh], khung ảnh kỹ thuật số, nắp che ống kính máy ảnh, gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay], camera ảnh nhiệt, thiết bị chống rung dùng cho máy ảnh kỹ thuật số, giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động, pin, sạc dùng cho máy ảnh, dụng cụ tản sáng dùng trong nhiếp ảnh, micrô, USB, tủ chống ẩm dùng cho máy ảnh, màn hình điều khiển hiển thị dùng cho máy ảnh.

---

(210) **4-2025-07174**

(641) 4-2022-16012

(540)



(220) 05/05/2022
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.9; 1.5.1; 2.5.2; 2.5.27; 3.7.17

(591) Xanh biển, hồng cam, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VCN (VN)
Toà nhà VCN TOWER, số 02 đường Tố Hữu, khu đô thị VCN, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm dùng cho giảng dạy; sách giáo trình giảng dạy.

Nhóm 18: Cặp xách đồng phục cho học sinh; túi xách đồng phục cho học sinh.

Nhóm 25: Quần áo đồng phục học sinh; mũ nón đồng phục cho học sinh; giày dép đồng phục cho học sinh.

Nhóm 28: Đồ chơi giáo dục mầm non; đồ thể thao giáo dục thể chất cho học sinh.

---

(210) **4-2025-07175**

(540)

Napoli Fresh

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) KALLAROO PTE. LTD. (SG)
120 Lower Delta Road, #15-10 Cendex Centre, Singapore 169208

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; đầu ngậm điếu thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); bình sinh hơi cho người hút thuốc; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-07176**

(540)

FaceSecret

(220) 26/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YANG TING (CN)
Room 501, No. 80 Lejia Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China 510440

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; miếng dán nhấn mí mắt.

---

(210) **4-2025-07178**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13
(731) NGUYỄN PHƯƠNG CẨM TÚ (VN)
Tổ 1, ấp Bàu Tre 1, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 09: Mắt kính; kính đeo mắt; hộp đựng kính áp tròng; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; thấu kính quang học.

---

(210) **4-2025-07179**

(540)

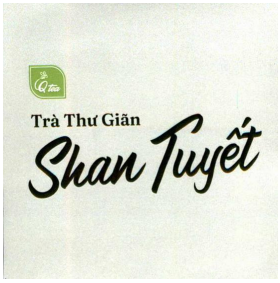

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 26.4.4
(591) Trắng, xanh rêu, xanh lá cây, xanh bạc hà.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH QFARM (VN)
Tổ 3, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán trà; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-07180**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.1
(591) Trắng, xanh nước biển, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH MTV BỤT HOUSE (VN)
Số 30 Võ Trường Toản, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-07182**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) DƯƠNG THỊ TUYẾT MINH (VN)
Căn hộ B17.12, CC Hoàng Anh Thanh Bình, đường D4, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07183**

(540)

BATSTONE

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 24.13.1; 26.4.2; 26.4.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ BAT VIỆT NAM (VN)
Sàn văn phòng tầng 2 tòa HH02 - Eco Lakeview, số 32 Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại: đá tự nhiên.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại ngành đá như: khuyến mại, trưng bày, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm và hội chợ, triển lãm thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ khai thác mỏ; dịch vụ khai thác khoáng sản.

---

(210) **4-2025-07186**

(540)

BaobaoKidz

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, nâu, nâu nhạt, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG LÊ HOÀNG (VN)
Số 20 NV5 khu đô thị Tổng cục 5, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần; áo; váy; mũ; tất (đồ thời trang trẻ em).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: áo, váy, túi, mũ, tất (đồ thời trang trẻ em).

---

(210) **4-2025-07187**

(540)

TANGWANG CHICKEN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) KO, YOUNG HO (KR)
1300 Yangjae-daero, Gangdong-gu, Seoul Republic Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự chọn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-07188**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) KKSOFT PLATFORM ONLINE SERVICES L.L.C (AE)
26th floor, The Baygate tower, Business bay, Dubai, UAE
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình trò chơi máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2025-07189**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.9; 26.5.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, xanh lục, trắng.
(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Sô 318 đường Lê Duẩn, tổ 4 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-07190**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 17.2.2; 25.7.25; 25.12.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TÍN CAPITAL (VN)
Số 39 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh, hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp, hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu thị trường; khảo sát kinh doanh, nghiên cứu về thương mại, khảo sát kinh doanh thương mại; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-07191**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.1.12; 25.7.4; 26.1.1; 26.11.9
(591) Xanh lá, trắng.
(731) TRẦN THỊ HIỀN MINH (VN)
22/54 đường số 21, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; mứt nhão, mứt ướt; kem [sản phẩm sữa]; mứt gừng; thịt giăm bông, đùi lợn muối; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; thịt lợn muối xông khói; pa-tê gan; xúc xích, lạp xưởng; thịt muối, thịt ướp muối; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; mứt quả ướt; hạt ngào đường; hạt tẩm ướp hương vị; thịt sấy khô nhiệt độ thấp, thịt đông khô nhanh, thịt đông khô; thịt nướng xiên que (satay); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Bánh bít cốt; bánh quy; bánh quy mạch nha; bánh ngọt; bánh kẹo, bánh kẹo đường; gia vị; bánh ngọt nhỏ; bánh patê, bánh nướng, bánh hấp; bánh nhân thịt, bánh xèo; gia vị thập cẩm; xốt củ quả [gia vị];tương ớt [gia vị]; nem cuốn, nem cuộn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

Nhóm 41: Xuất bản sách; nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-07192**

(540)

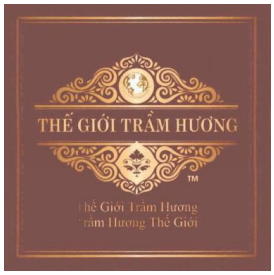

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) DƯƠNG VĂN LỊCH (VN)
Thôn Xuân Bồ, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Hương thơm để thắp; trầm hương.

---

(210) **4-2025-07193**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 18.5.6; 21.1.16
(591) Trắng, đỏ, xanh, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH THU TRANG MMB (VN)
Số nhà 02, đường 422, thôn Lũng Kênh, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần trẻ em; bộ đồ cho trẻ sơ sinh; váy; yếm dãi không bằng giấy.

---

(210) **4-2025-07194**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.10; 3.13.24; 11.3.14
(591) Đen, da, xanh lá, xám, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LỘC TRƯỜNG NHIÊN (VN)
Tổ 2, thôn Phát Chi, xã Trạm Hành, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

---

(210) **4-2025-07195**

(540)

GLASSLOCKMART

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM QUỲNH VÂN (VN)
P8, tầng 2, số 20B Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi.

Nhóm 11: Máy lọc không khí; máy lọc nước; máy hút ẩm; máy tạo ẩm; máy sấy tóc.

Nhóm 21: Chổi lau nhà.

Nhóm 29: Hạt kỷ tử đóng gói (không dùng cho mục đích y tế); táo đỏ (đã được bảo quản); nấm linh chi đã qua phơi hoặc sấy dùng cho thực phẩm; nấm đã qua sơ, chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-07196**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.2
(591) Trắng, xanh lá, vàng, nâu, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM MINH THẢO (VN)
Số 19/385 phố Bắc Cầu, phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối, xuất nhập khẩu: các sản phẩm lương thực thực phẩm, các sản phẩm phụ phẩm làm từ gạo, nông sản, gạo, gạo tẻ, gạo nếp, mì sợi, bún, ngô cám.

---

(210) **4-2025-07197**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.2
(591) Trắng, xanh lá, vàng, nâu, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM MINH THẢO (VN)
Số 19/385 phố Bắc Cầu, phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối, xuất nhập khẩu: các sản phẩm lương thực thực phẩm, các sản phẩm phụ phẩm làm từ gạo, nông sản, gạo, gạo tẻ, gạo nếp, mì sợi, bún, ngô cám.

---

(210) **4-2025-07198**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 26.1.2; 26.1.18; 26.3.2
(591) Trắng, xanh lá, vàng, nâu, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM MINH THẢO (VN)
Số 19/385 phố Bắc Cầu, phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), phân phối, xuất nhập khẩu: các sản phẩm lương thực thực phẩm, các sản phẩm phụ phẩm làm từ gạo, nông sản, gạo, gạo tẻ, gạo nếp, mì sợi, bún, ngô cám.

---

(210) **4-2025-07199**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 4.5.15
(591) Trắng, hồng.
(731) HUANG, XIN HUA (CN)
Room 301, Unit 1, Building 2, Xichun Garden, Xichun Road, Yuhu District, Xiangtan City, Hunan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp da; vải da.

Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2025-07200**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 4.5.1
(591) Đỏ, nâu, trắng, hồng, xanh, da.
(731) HUANG, XIN HUA (CN)
Room 301, Unit 1, Building 2, Xichun Garden, Xichun Road, Yuhu District, Xiangtan City, Hunan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Cặp da; vải da.

Nhóm 25: Quần áo.

Nhóm 28: Đồ chơi.

---

(210) **4-2025-07201**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.9
(731) CÔNG TY TNHH YUSUNG GALBI (VN)
101 đường Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-07202**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 2.9.8; 11.1.6
(731) TRẦN YẾN NGỌC (VN)
43 đường DC11, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hạt macca ăn liền; hạt điều đóng hộp ăn liền; xoài sấy đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh; kẹo; ngũ cốc, đã chế biến; gia vị.

---

(210) **4-2025-07203**

(540)

ThirtyOne May

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13
(731) CÔNG TY TNHH ANN UNIT (VN)
122 đường DC09, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07204**

(540)

LATE TIME

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHIWEI WU (CN)
No. 6, Juntinghou, Nansheng Village, Fengping Township, Songyang County, Lishui, Zhejiang, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Dép đi trong nhà; giày cao su; dép; giày; quần áo; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-07205**

(540)

Chedoir

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHIWEI WU (CN)
No. 6, Juntinghou, Nansheng Village, Fengping Township, Songyang County, Lishui, Zhejiang, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Dép đi trong nhà; giầy cao su; dép; giày; quần áo; áo khoác ngoài.

---

(210) **4-2025-07206**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH THỜI TRANG HIQAKI (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-07207**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THỊ HUYÊN (VN)
Xã Đông Cứu, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; bộ quần áo; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-07208**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TMDV HOÀNG MINH (VN)
229/91 đường liên khu (4-5), phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-07210**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Nâu, tím, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH H2O ASIA WATER TECHNOLOGIES (VN)
Tổ 5, ấp Tân Hội, xã Phước Hội, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; bình lọc nước uống; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước.

---

(210) **4-2025-07211**

(540)

ANH DƯƠNG

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(731) BÙI THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Thôn Hồi Phú, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07212**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BLUE OCEAN (VN)
Lầu 3, tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; giáo dục; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ vui chơi giải trí.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-07213**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.4
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt,vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BLUE OCEAN (VN)
Lầu 3, tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; giáo dục; dịch vụ tư vấn giáo dục; dịch vụ vui chơi giải trí.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; dịch vụ công nghệ thông tin.

(210) **4-2025-07214**

(540)

HELIOPLEX360

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) KENVUE INC. (US)
1 Kenvue Way, Summit, New Jersey 07901, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-07215**

(540)

KING'S UNIVERSITY VIETNAM

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); giảng dạy; dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hoá, giải trí.

---

(210) **4-2025-07216**

(540)

KUV | KING'S UNIVERSITY VIETNAM

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); giảng dạy; dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hoá, giải trí.

---

(210) **4-2025-07217**

(540)

KUV | KING'S UNIVERSITY VIETNAM

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC EQUEST (VN)
Lầu 3 tòa nhà Quỳnh Lan, 60 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục); giảng dạy; dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục; tổ chức các cuộc thi thể thao, văn hoá, giải trí.

---

(210) **4-2025-07218**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MAROU
FAISEURS DE CHOCOLAT

(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn); đồ uống trái cây; nước ép cam.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn có hương vị sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch chokhách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớphọc, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-07219**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1
(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làmbánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yếnmạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn); đồ uống trái cây; nước ép cam.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn có hương vị sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch chokhách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớphọc, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-07220**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1
(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Đồ uống có cồn có hương vị sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch cho khách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-07221**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1
(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn); đồ uống trái cây; nước ép cam.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn có hương vị sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch cho khách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-07222**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.5
(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn); đồ uống trái cây; nước ép cam.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn có hương vị sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch cho khách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-07223**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Nâu, vàng kim.
(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn); đồ uống trái cây; nước ép cam.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn có hương vị sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch cho khách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-07224**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MAROU

(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn); đồ uống trái cây; nước ép cam.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn có hương vị sôcôla.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch cho khách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

(210) **4-2025-07225**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PROVISIONS
MAROU

(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07226**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ACADÉMIE
MAROU

(531) 26.11.8

(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung

thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.
Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch cho khách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 41: Sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực làm bánh; sắp xếp và tổ chức các lớp học, hội thảo và đào tạo trong lĩnh vực chế biến sôcôla và cacao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07227**

(540)

MAROU
SUSTAINABILITY

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.2; 24.15.11; 26.5.1
(731) MAROU INTERNATIONAL HOLDING LIMITED (CN)
Unit B, 17/F., United Centre, 95 Queensway, Admiralty, Hong Kong, China

(511) Nhóm 18: Túi; túi mua sắm bằng vải bố (canvas); ô.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Sôcôla; cacao; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh quy; ngũ cốc dạng thanh; bột nhào để làm bánh ngọt; bánh tạc; chất phết lên bánh trên cơ sở sôcôla; bánh trung thu; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; kem lạnh; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; dịch vụ cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến: túi, túi vải để mua sắm, ô, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, sữa lạc (đồ uống không chứa cồn), sữa hạnh nhân (sản phẩm thay thế sữa), sữa hạt điều (sản phẩm thay thế sữa), chất phết lên thức ăn trên cơ sở thực vật, sôcôla, ca cao, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh quy, ngũ cốc dạng thanh, bột nhào để làm bánh ngọt, bánh tạc, chất phết trên cơ sở sôcôla dùng cho bánh mỳ, bánh trung thu, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], kem lạnh, bánh ngọt, bánh mỳ, đồ uống từ nước ép trái cây (không chứa cồn), đồ uống trái cây, nước ép cam, đồ uống có cồn có hương vị sôcôla; quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý và kinh doanh.

Nhóm 39: Sắp xếp và đặt chỗ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt trước vé và chuyến du lịch; tổ chức chuyến du lịch cho khách hàng để thăm nông trại cacao và nhà máy.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07228**

(540)

POLYTETSU

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NITTETSU MINING CO., LTD (JP)
Yusen Building, 3-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8377, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để xử lý nước; hóa chất để xử lý chất thải; hóa chất làm sạch nước; chất làm đông (dùng trong công nghiệp) và chất keo tụ; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất để lọc (chế phẩm hóa học).

---

(210) **4-2025-07229**

(540)

DASH-ACE

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NITTETSU MINING CO., LTD (JP)
Yusen Building, 3-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8377, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng để xử lý nước; hóa chất để xử lý chất thải; hóa chất làm sạch nước; chất làm đông (dùng trong công nghiệp) và chất keo tụ; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất để lọc (chế phẩm hóa học).

---

(210) **4-2025-07230**

(540)

AMANA
Healthcare Center

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.16

(591) Nâu, trắng.

(731) HOÀNG THỊ MAI (VN)
Tổ dân phố Tiên Nông, phường Đại Bản, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ spa; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07231**

(540)

YASEPRO

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU & THƯƠNG MẠI MITSUKI (VN)
Số 21, ngõ 559 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa không dùng trong hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt, tẩy rửa; chế phẩm đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh dùng để làm sạch và trang điểm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc; nước xức cơ thể có chứa thuốc; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07232**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 7.1.24; 26.3.23; 26.4.7
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NAKA JP (VN)
M01 - L05 và M01 - L06, KĐT Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý các tòa nhà cho thuê.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; sửa chữa và bảo dưỡng công trình xây dựng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-07233**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, tím, xanh, vàng.
(731) TRẦN THỊ HỒNG LOAN (VN)
Khu phố 6, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin xổ số; tổ chức xổ số; điều hành hoạt động xổ số; đại lý xổ số; dịch vụ quay xổ số; dịch vụ xổ số kiến thiết.

---

(210) **4-2025-07234**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.9; 2.3.16
(731) HỘ KINH DOANH ÁO DÀI KIỀU CHI (VN)
Tổ 8, ấp Thanh Thọ 3, xã Phú Lâm, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán: quần áo, áo dài và phụ kiện áo dài, vải áo dài, vải để may quần áo.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo áo dài; dịch vụ may đo quần áo; dịch vụ may đo trang phục; dịch vụ sửaquần áo cho vừa số đo; dịch vụ gia công trang phục.

---

(210) **4-2025-07235**

(540)

MÂNG CAFE

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TMDV MAIAN GROUP (VN)
142 Yersin, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07236**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1
(591) Vàng, xanh đậm, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NGHIÊN CỨU Y HỌC HOÀNG SƠN (VN)
Thôn Phạm Kham, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07237**

(540)


AZA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24
(731) NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT (VN)
114 D1, chung cư Tam Phú, KP 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; quán trà trái cây; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07239**

(540)

CHASEN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHEN, ZHIHONG (CN)
No. 399, Beichen Village, Tanfang Town, Qingzhou City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-07240**

(540)

Sukhacapital
Khởi nguồn hạnh phúc

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1; 26.1.6
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) PHAN QUỐC CƯỜNG (VN)
273K Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07241**

(540)

AMAGAIN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LMS GIẢM BÉO CHUẨN Y KHOA (VN)
Số nhà 566 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07242**

(540)

gam
HEALTHY NUTRITION

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) CÔNG TY TNHH BT PHARMA (VN)
Số 14, ngõ 108, phố Ngọc Hà, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Hạt dinh dưỡng, đã chế biến; bột rau củ quả; bột rau hỗn hợp; bột chuối nghệ gừng; bột rau detox; bữa ăn dinh dưỡng lành mạnh (dạng bột chủ yếu làm từ các thành phần: đạm thực vật từ đậu hà lan, bột sữa, chất xơ hòa tan, tinh bột, bột rau củ quả, các vitamin, khoáng chất), tất cả sản phẩm không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: hạt dinh dưỡng, đã chế biến, bột rau củ quả, bột rau hỗn hợp, bột chuối nghệ gừng, bột rau detox, bữa ăn dinh dưỡng lành mạnh (dạng bột

chủ yếu làm từ các thành phần: đạm thực vật từ đậu hà lan, bột sữa, chất xơ hòa tan, tinh bột, bột rau củ quả, các vitamin, khoáng chất), tất cả sản phẩm không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07243**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, xanh, da cam, tím, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁCH HOÁ SƠN (VN)
Số nhà 253, đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; bột bả; bột trét tường.

---

(210) **4-2025-07244**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10
(591) Be, xanh da trời, đỏ, xanh lá cây, vàn.
(731) ĐỖ THỊ THANH HÀ (VN)
CH1210 Nhà B2 CT2, Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; đồ đi chân; đồ đội đầu; quần áo thiết kế.

---

(210) **4-2025-07245**

(540)

AGA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) DƯƠNG MẠNH DŨNG (VN)
Căn 214 toà V3 tổ dân phố 2 khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu và mỡ công nghiệp.

Nhóm 07: Vòng bi và phụ tùng đi kèm của vòng bi, gối đỡ, đai ốc, ổ bi (tất cả đều là bộ phận của máy móc); máy công cụ và các bộ phận của máy công cụ.

---

(210) **4-2025-07246**

(540)

BTJ

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) DƯƠNG MẠNH DŨNG (VN)
Căn 214 toà V3 tổ dân phố 2 khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu và mỡ công nghiệp.

Nhóm 07: Vòng bi và phụ tùng đi kèm của vòng bi, gối đỡ, đai ốc, ổ bi (tất cả đều là bộ phận của máy móc); máy công cụ và các bộ phận của máy công cụ.

---

(210) **4-2025-07247**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.9.19; 5.11.10
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT HILA FOODS (VN)
63 Ca Văn Thỉnh, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Đậu phụ (tàu hũ); váng đậu; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm; sữa đậu nành.

Nhóm 30: Bột đậu nành.

---

(210) **4-2025-07248**

(540)

LINDA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM HUY (VN)
939/1M đường Kha Vạn Cân, khu phố 03, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa (không dùng trong mục đích y tế, không dùng trong quá trình sản xuất, không dùng trong công nghiệp); nước giặt; nước rửa chén bát; nước lau sàn; nước bọt lau kính, lau xe; nước tẩy nhà bếp và nhà vệ sinh.

---

(210) **4-2025-07250**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 5.3.13; 5.5.20
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, cam, hồng, trắng.
(731) PHẠM MINH HƯNG (VN)
75 Nguyễn Đình Chiểu, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; chế phẩm tẩy trang; kem mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; dầu gió; cao dán.

---

(210) **4-2025-07251**

(540)

NỤ ƯỚC NGUYỆN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)
Tổ 6, ấp Hồi Thạnh, xã Xuân Hiệp, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 03: Hương thắp (nhang cây); hương thắp (nhang khoanh); hương thắp (nhang nụ).

---

(210) **4-2025-07252**

(540)

HITOMI

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH-TM-DV MỸ PHẨM SONG NHI (VN)
A1/11A, tổ 9, ấp 1, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); sữa tắm trắng da (mỹ phẩm);sữa rửa mặt; mặt nạ dưỡng da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-07253**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.25; 5.3.15; 6.1.2; 7.5.8; 24.7.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) HỘI ĐÔNG Y TỈNH HÀ GIANG (VN)
Số nhà 340, tổ 10, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; thảo dược.

---

(210) **4-2025-07254**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 6.1.2
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN CHÈ XUẤT KHẨU THƯỢNG SƠN (VN)
Thôn Bó Đướt, xã Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-07255**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 5.3.13; 5.3.14; 24.17.5; 24.17.25; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRỊNH THỊ LIÊN (VN)
Thôn Vực, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, được bảo quản; sữa; rong biển laver, được bảo quản; hạt, đã chế biến; trái cây được bảo quản.

Nhóm 32: Bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống không có cồn; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), đồ uống không có cồn: đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, bia không cồn, đồ uống làm từ dấm trái cây không có cồn, đồ uống trên cơ sở mật ong không có cồn, đồ uống hỗn hợp không có cồn, đồ uống có cồn, trừ bia, thực phẩm có nguồn gốc động vật (đã được chế biến hoặc bảo quản): thịt, cá [được bảo quản], sữa, trứng, thực phẩm trên cơ sở cá, động vật giáp xác [không còn sống], thực phẩm có nguồn gốc thực vật (đã được chế biến hoặc bảo quản): rau đã được bảo quận, củ [đóng hộp], trái cây được bảo quản, rong biển laver [được bảo quản], hạt [đã chế biến], dầu thực vật dùng cho thực phẩm, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-07256**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(731) CAI XIAO QIANG (CN)
No 16, Fengxi district, Lingfeng Village, Lingxiu Town, Shishi City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị sưởi ấm, hệ thống sưởi ấm, thiết bị làm lạnh không khí thiết bị làm lạnh đồ uống, thiết bị làm lạnh, dùng điện, hệ thống và thiết bị làm lạnh, thiết bị và máy làm lạnh, thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh, tủ lạnh, thiết bị và máy làm mát, thiết bị sấy khô, thiết bị sấy không khí, hệ thống và thiết bị sấy, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí], thiết bị và hệ thống điều hòa không khí, bộ tích hơi nước, nồi hơi, không là bộ phận máy móc, lò đốt [thiết bị sưởi ấm, thiết bị đốt nóng].

---

(210) **4-2025-07257**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.2
(731) HỘ KINH DOANH SHEN KIM (VN)
221A, đường 3 tháng 2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm; dịch vụ thu mua hàng hóa trong lĩnh vực mỹ phẩm cho người khác; dịch vụ trung gian thương mại trong lĩnh vực mỹ phẩm; dịch vụ quảng cáo trong lĩnh vực mỹ phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-07258**

(540)

ARTISTRY EVER PERFECT

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ALTICOR INC (US)
7575 Fulton Street East Ada, Michigan 49355-0001 USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là: kem (mỹ phẩm), nước thơm, gel (dùng cho mục đích mỹ phẩm), huyết thanh (dùng cho mục đích mỹ phẩm), nước cân bằng da (dùng cho mục đích mỹ phẩm), chế phẩm làm sạch (cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc) và chế phẩm tẩy da chết (cho mục đích mỹ phẩm và không dùng cho mục đích y tế); mặt nạ dưỡng da mặt (mặt nạ làm đẹp).

---

(210) **4-2025-07259**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 15.7.2; 26.2.3; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP WEISHENG VIỆT NAM (VN)
Lô VI.7, đường D1b, khu công nghiệp Cầu Nghìn, thị trấn An Bài, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 07: Máy khoan chạy điện; kéo điện; máy cắt biên dạng bằng điện; dụng cụ mài mòn bằng điện, cụ thể là, máy đánh bóng góc; máy gia công gỗ, cụ thể là, máy cưa gỗ tròn bằng điện, máy bào gỗ; lưỡi cưa dao động [bộ phận của máy], bao gồm, lưỡi cưa dao động hình bán nguyệt bằng kim loại kép, lưỡi cưa dao động hình bán nguyệt bằng thép cacbon cao, lưỡi cưa dao động hình bán nguyệt bằng carbua; lưỡi cưa tiêu chuẩn lưỡng kim [bộ phận của máy]; lưỡi cưa tiêu chuẩn thép cacbon cao [bộ phận của máy]; lưỡi cạo [bộ phận của máy]; lưỡi cưa dao động carbua [bộ phận của máy]; lưỡi cưa dao động phủ kim cương [bộ phận của máy]; tấm chà nhám hình tam giác dành cho máy chà nhám cầm tay; lưỡi cưa dao động hình

tam giác [bộ phận của máy]; lưỡi cưa lọng [bộ phận của máy], cụ thể là, lưỡi cưa lọng thép cacbon, lưỡi cưa lọng kim loại kép, lưỡi cưa lọng hạt carbua, lưỡi cưa lọng TCT; lưỡi cưa chuyển động qua lại [bộ phận của máy], cụ thể là, lưỡi cưa chuyển động qua lại bằng thép carbon, lưỡi cưa chuyển động qua lại bằng kim loại, lưỡi cưa chuyển động qua lại TCT, lưỡi cưa chuyển động qua lại bằng hạt carbua; lưỡi cưa lỗ [bộ phận của máy], cụ thể là, lưỡi cưa lỗ kim cương, lưỡi cưa lỗ thép cacbon, lưỡi cưa lỗ lưỡng kim, lưỡi cưa lỗ nhiều lưỡi, lưỡi cưa lỗ TCT, lưỡi cưa lỗ hạt carbua, lưỡi cưa lỗ kim cương hàn.

---

(210) **4-2025-07260**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 2.1.13; 3.11.9; 5.1.7; 5.1.12; 6.1.2; 14.9.5; 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT RƯỢU NAM BỘ (VN)
1906 quốc lộ 91, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu vang; rượu rum; rượu uýt ky.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, quảng cáo: rượu, rượu vang, rượu rum, rượu uýt ky.

---

(210) **4-2025-07261**

(540)

Toumores

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh rêu, trắng.
(731) TRẦN THANH MY (VN)
Tổ 14, khu 12, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; sữa tắm; dưỡng tóc; xịt tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-07262**

(540)

BÁT TIÊN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DELTA (VN)
84 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; mỳ; miến; bún; phở; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-07263**

(540)

SONG KÊ

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DELTA (VN)
84 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; mỳ; miến; bún; phở; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-07264**

(540)

BÒ NGỒI

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DELTA (VN)
84 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; mỳ; miến; bún; phở; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-07265**

(540)

Thịnh An Phát

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23

(591) Xanh lá cây, xanh rêu.

(731) HỘ KINH DOANH QUỐC ÁNH NGUYỆT (VN)
SN 072 Quang Minh, tổ 17, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; gia vị; bột gia vị; bún; miến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-07266**

(540)

La Rucure.

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.5.7; 24.17.5; 24.17.8

(591) Be, đen.

(731) CÔNG TY TNHH QIANGSHENG (VN)
Số nhà 8, ngõ 203, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; sữa rửa mặt; tinh chất dưỡng da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem nền trang điểm.

---

(210) **4-2025-07267**

(540)

la rucoure
PROFESSIONAL SKINCARE

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QIANGSHENG (VN)
Số nhà 8, ngõ 203, đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; sữa rửa mặt; tinh chất dưỡng da; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem nền trang điểm.

---

(210) **4-2025-07268**

(540)

永盛辉
yosehue

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xám.
(731) HONGKONG YONGSHENGHUI INDUSTRY LIMITED (CN)
Flat/Rm A 15/F Goldfield Industrial Building 144-150 Tai Lin Pai Road Kwai Chung Nt Hong Kong
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Lớp phủ [sơn]; thuốc màu nhôm; bột nhão bạc; lớp phủ cho gỗ [sơn]; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn cho đồ gốm.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn điều hành kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 40: Dịch vụ khử độc vật liệu nguy hiểm; dịch vụ lưu hoá [xử lý vật liệu]; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; tuyển chọn rác và vật liệu tái chế [chuyển hóa]; tái chế [tái chế chất thải].

Nhóm 42: Phân tích hóa học; nghiên cứu hóa học; thử nghiệm vật liệu; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế công nghiệp; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

---

(210) **4-2025-07269**

(540)

HÀ DƯƠNG YẾN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.11.13; 26.1.2
(591) Xanh rêu đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ CỘI VIỆT (VN)
Tầng 1 số 2B phố Phù Đổng Thiên Vương, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào (tổ chim yến); yến sào tinh chế; yến sào chế biến; tổ yến thô; yến rút lông nguyên tổ.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến sào không đường (đồ uống).

---

(210) **4-2025-07270**

(540)

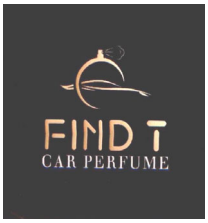

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23; 19.7.1
(591) Đỏ đen, vàng đồng, trắng.
(731) PHẠM MINH TUẤN (VN)
Ấp Bình An, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-07271**

(540)

OLWEN SKY

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỒ NGỌC TÚ (VN)
585/21/4 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước rửa chén; nước lau sàn; nước tẩy trắng (quần áo); nước lau kính.

---

(210) **4-2025-07272**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.4; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh than, tím.
(731) PHẠM VĂN HOẠT (VN)
Mã Đình, thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin (dùng cho xe máy điện, ô tô điện, xe đạp điện); thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc cho trạm nạp điện cho xe điện.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán sạc pin.

---

(210) **4-2025-07273**

(540)

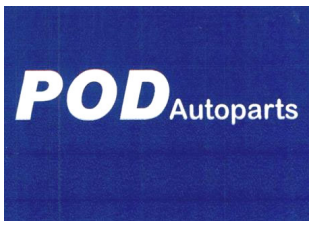

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI POD (VN)
Số 30B ngõ 01 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô.

---

(210) **4-2025-07274**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN HỮU TÂN (VN)
107 đường 3 Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; khăn choàng; giày; dép; váy; đồng phục; ba lô.

Nhóm 35: Quảng cáo, marketing, mua bán, phân phối, thương mại điện tử: quần áo, mũ, khăn choàng, giày, váy, đồng phục, ba lô, giày dép.

---

(210) **4-2025-07275**

(540)

TLX

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TÂM LUXURY (VN)
714-716 Trần Hưng Đạo, phường 02, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức: đồ kim hoàn; đá quí; kim cương; vàng miếng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: kim cương, đá quí, đồ trang sức, đồ kim hoàn.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: kim cương, vàng, đá quí.

---

(210) **4-2025-07276**

(540)

THE LP WORLD

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM VÀ ĐẦU TƯ TV (VN)
72 Bình Giã, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; đồ uống y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo.

Nhóm 42: Nghiên cứu sinh học; thử nghiệm lâm sàng; nghiên cứu khoa học.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; tư vấn sức khỏe; chăm sóc y tế; Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07277**

(540)

HALONG®

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỐM CAO CẤP HẠ LONG (VN)
Tầng 4, toà nhà Newkeys, 270 quốc lộ 9, khu phố 4, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 19: Gạch; thạch cao [vật liệu xây dựng]; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: gạch, thạch cao [vật liệu xây dựng], vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-07278**

(540)

ĐỖ GIA
PLASTIC

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.11.12
(591) Vàng, xanh dương, đỏ, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỖ GIA (VN)
Lô 21, đường N1, cụm công nghiệp An Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; kệ; vách ngăn đứng [đồ nội thất].

Nhóm 21: Rổ dùng cho mục đích gia dụng; chậu [đồ chứa đựng]; dụng cụ hốt rác; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-07279**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) PHẠM DUY ANH (VN)
36B tổ 49 cụm 5, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thảo dược, thực phẩm chức năng, thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; đào tạo thực hành; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); đào tạo lại nghề.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-07280**

(540)

EDU GROW
INTERACTIVE EDUCATIONAL TECHNOLOGY

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.7; 26.1.1; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh coban, cam đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC EDU GROW (VN)
Tầng 8, số 201 đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được; phần mềm máy tính; các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

---

(210) **4-2025-07281**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIBERICO (VN)
Tổ 13, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu hỗn hợp; đồ uống được chưng cất; chiết xuất trái cây [có cồn].

---

(210) **4-2025-07282**

(540)

AME'LLE VIE

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIBERICO (VN)
Tổ 13, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước hoa; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-07283**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.4
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) TRẦN NGỌC TƯỜNG VI (VN)
203 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, dược liệu, thuốc đông y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-07284**

(540)

CAFÉ DIHEAL

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH VINA AR (VN)
59 đường 71, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Hạt cà phê rang; cà phê; ca cao; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07285**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 22.1.1; 25.7.25
(591) Vàng, vàng nhạt, trắng, xanh lá cây, đỏ, đỏ đậm.
(731) 1. NGUYỄN THỊ KHÁNH (VN)
33/7 Trần Bình Trọng, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
2. LẠI MINH DUY (VN)
74 cư xá Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh làm từ gạo; bánh làm từ nếp; bánh làm từ bột mì; bánh làm từ bột nếp; bánh làm từ bột gạo; bánh làm từ các loại đậu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh kẹo, bánh làm từ gạo, bánh làm từ nếp, bánh làm từ bột mì, bánh làm từ bột nếp, bánh làm từ bột gạo, bánh làm từ các loại đậu.

Nhóm 41: Tổ chức các lễ hội văn hóa; tổ chức các sự kiện văn hóa; tổ chức các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hoá; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2025-07286**

(540)

Exceval

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh tím than đậm.
(731) KURARAY CO., LTD. (JP)
1621, Sakazu, Kurashiki City, Okayama Prefecture, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Nhựa nhân tạo và nhựa tổng hợp chưa xử lý/dạng thô; nhựa polyvinyl alcohol chưa xử lý/dạng thô; chất dẻo chưa xử lý/dạng thô; chất dính dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia hóa chất.

---

(210) **4-2025-07287**

(540)

Sợi Thanh Xuân

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lam ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GCOM (VN)
Số 2/15 ngõ 380 đường Ngọc Thuỵ, phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; sản phẩm chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; mỹ phẩm dành cho tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đông y; dịch vụ y tế; dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-07288**

(540)

Hải Oanh
Nấu ăn ngon

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH DỊCH VỤ NẤU ĂN HẢI OANH (VN)
338 ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê thiết bị nấu ăn; trang trí thực phẩm; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-07289**

(540)

HIRIS

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ THỊ THÙY DƯƠNG (VN)
90/2E Hòa Bình, phường 05, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ và tạo hình; dịch vụ phòng khám da liễu.

---

(210) **4-2025-07290**

(540)

BeeUty

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NGHỆ TINH HOA (VN)
65 đường số 2, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; nước hoa; son môi; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu.

Nhóm 04: Sáp ong; sáp ong dùng trong sản xuất mỹ phẩm; sáp để thắp sáng; nến; nến thơm; nến làm từ đậu nành.

---

(210) **4-2025-07291**

(540)

CiNAN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đen, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CHÍ NHÂN (VN)
102/51/15 Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện công nghiệp và điện dân dụng.

---

(210) **4-2025-07292**

(540)

HEROPOP

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-07293**

(540)

LIPOFIZY

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DAHAGO (VN)
Số nhà 19, tổ dân phố Phú Hà, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược ngành dược; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-07296**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.21; 25.7.7; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.1

(591) Xanh dương đậm, xanh dương, hồng tím, tím, tím nhạt, đỏ, vàng, vàng nhạt, cam, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ THUÝ AN (VN)
B3/6A ấp 2, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; mô hình đồ chơi; rô-bốt đồ chơi; đồ chơi thông minh.

---

(210) **4-2025-07297**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Cam, cam đậm, cam nhạt, đen.

(731) MAI VĂN THẾ (VN)
Xóm 4, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: máy khoan, máy mài, bulong, máy nén khí, máy bơm, máy rửa xe, máy cắt sắt, máy đục, máy cắt nhôm, máy hàn, máy cắt bê tông, máy uốn sắt, máy cưa, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

---

(210) **4-2025-07298**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.5; 2.3.16; 2.9.21

(731) NGUYỄN VĂN HƯNG (VN)
Thôn Đồng Khang, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo tắm; quần bơi; quần áo lót; quần áo dùng ở bãi biển; quần áo bơi.

---

(210) **4-2025-07299**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.4
(731) HỘ KINH DOANH TNEYES (VN)
48B đường số 16, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; mắt kính; gọng kính; kính râm; hộp đựng mắt kính; bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-07300**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xám, đen, da cam.
(731) TRẦN KHẮC NGÂN (VN)
Tổ 15, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 21: Các loại đồ gia dụng không dùng điện, cụ thể là: chảo rán, xoong, nồi hấp không dùng điện, nồi nấu không dùng điện, bát.

---

(210) **4-2025-07301**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.7; 26.15.3
(591) Trắng, xanh da trời, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG VDT (VN)
Số 1, ngách 55, ngõ 192, đường Tựu Liệt, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Tấm màng nhựa, dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-07302**

(540)

ANKALUX
Phượng Hoàng Tái Sinh

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.19; 3.7.24; 24.15.7
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THANH GIANG (VN)
15A ngõ 505 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại: kính mắt thời trang, ba lô, túi xách tay, ví tiền, cặp da, va-li, quần áo, giày, dép, mũ, váy.

---

(210) **4-2025-07303**

(540)

Safety
AVANVIET

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.3; 26.3.2; 26.3.5; 26.4.4
(591) Trắng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU AN VIỆT (VN)
Phòng 168 tầng 3, tòa nhà MHDI, số 86 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ; ủng bảo hộ; mặt nạ phòng độc; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mũ bảo hộ lao động; đồng phục bảo hộ (dùng cho mục đích phòng chống tai nạn); phao cứu hộ; thang thoát hiểm; thiết bị an toàn giao thông; dụng cụ bịt tai chống ồn; khẩu trang bảo hộ (không dùng trong y tế); kính bảo hộ; thiết bị bảo hộ an toàn và chống rơi ngã cho cá nhân không dùng cho thể thao; biển cảnh báo giao thông.

Nhóm 22: Thang dây.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồng phục bảo hộ (không dùng cho mục đích phòng chống tai nạn).

---

(210) **4-2025-07304**

(540)

DAVSERA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.13.1
(591) Đen, đen xám, xám, trắng xám.
(731) 1. ĐỖ DUY THỊNH (VN)
597 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG (VN)
Tổ 36, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; vàng; bạc; đá quý.

Nhóm 18: Ví; túi xách; balo.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đồ trang sức, vàng, bạc, đá quý, ví, túi xách, balo, thắt lưng (trang phục), quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07305**

(540)

TRUNG TÂM BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG
DT EduVision
TẦM NHÌN ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.2.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.22
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh đậm, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC DT GROUP (VN)
Số 91 Trung Kính, tổ 1, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; huấn luyện (đào tạo); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2025-07306**

(540)

L'Herstoré Eva

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ELEVATE WOMEN'S (VN)
09 Nguyễn Cảnh Dị, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn thẩm mỹ; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07307**

(540)

VOCO
PERFUME

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.7.1
(591) Vàng, nâu.
(731) NGÔ QUỐC HÙNG (VN)
Tổ dân phố 4, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; sữa tắm; dầu gội dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07308**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.25
(591) Xanh dương, hồng đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 5BIB (VN)
Tầng 9, tòa nhà Hồ Gươm Plaza (tòa văn phòng), số 102 phố Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo liên quan đến sự kiện và hoạt động thể thao thông qua các phương tiện điện tử, internet, trang web, truyền hình; dịch vụ trung gian thương mại dùng cho mục đích bán lẻ, bán buôn giữa các cá nhân với nhau, giữa các nhà đại lý với cá nhân; bán đấu giá; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện thể thao, giải đấu thể thao và hoạt động thể thao; cung cấp thông tin về các sự kiện thể thao, giải đấu thể thao, hoạt động thể thao thông qua một trang web; dịch vụ giải trí liên quan đến các hoạt động thể thao qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được liên quan đến lĩnh vực thể thao; sản xuất các video về các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-07309**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 24.15.7; 26.11.7
(731) NINGBO SPEAKFRIENDS ELECTRONIC CO., LTD (CN)
Room 503, Xue Shi Road #270. Shou nan street, Yinzhou District, Ningbo, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ khuếch đại âm thanh; loa; máy thu thanh và thu hình; cáp đồng trục; loa siêu trầm; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-07310**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.10; 26.11.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TH HỒNG QUÂN (VN)
Trung tâm giáo dục thể thao học đường thành phố Thanh Hóa, MBQH số 1409, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giảng dạy; đào tạo tiếng Trung; đào tạo tiếng Hoa; trung tâm ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-07311**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(731) HUNAN SHUANGJIAO FOOD CO., LTD (CN)
No.29 Ziming Road, Daming Industry Zone, Shaping Street, Kaifu District, Changsha City, Hunan Province, P.R.China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kiều mạch, đã chế biến; gluten ăn được làm thực phẩm; thanh ngũ cốc giàu protein; kẹo; bánh qui.

---

(210) **4-2025-07312**

(540)

GUIXING

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN HẠNH (VN)
Thôn Vinh Đức, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: máy nổ, phụ tùng ô tô, hộp số máy kéo cầm tay, máy kéo cầm tay, hộp số ô tô, săm lốp xe tải, săm lốp ô tô, săm lốp xe máy, săm lốp công nghiệp, săm lốp xe nâng.

---

(210) **4-2025-07313**

(540)

mellow

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG (VN)
343/51 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính mắt thời trang; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, hộp đựng mắt kính.

---

(210) **4-2025-07314**

(540)

mellow cheetah

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG (VN)
343/51 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính mắt thời trang; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, hộp đựng mắt kính.

Nhóm 25: Quần áo; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ; nơ cổ; giày dép.

---

(210) **4-2025-07315**

(540)

FANG CHAO NIU
芳潮牛

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.4.3; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.8
(591) Vàng nhạt, xanh lá, vàng đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠI HỒNG ĐĂNG (VN)
873A Trần Hưng Đạo, phường 01, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán lẩu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07316**

(540)

LABEMAX
PLATINUM PAINT

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.1.1; 24.15.7; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh dương, cam.
(731) NGUYỄN TIẾN THIÊN (VN)
Ấp Kim Ngưu, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn amiăng; sơn diệt khuẩn; chất pha loãng sơn; chất làm đặc sơn.

---

(210) **4-2025-07317**

(540)

FELICFOS

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07318**

(540)

RUTAFOS

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07319**

(540)

TAVIGAST

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07320**

(540)

GOLDPHARMINZ

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM VIỆT (VN)
Số nhà 11, ngõ 8, tổ 36, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07321**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ đậm, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THANH AN (VN)
P809 tầng 8, tòa nhà Plaschem, số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ sơ sinh; bột ngũ cốc ăn kiêng uống liền dùng trong y tế; bột ngũ cốc dinh dưỡng uống liền dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-07322**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ECOBBEE

(731) LÊ THỊ KHÁNH (VN)
Phố Đạo Sơn, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07323**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CAROLIGHT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN HÒA (VN)
228 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07325**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Bee night
Coffee & music

(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.11.12

(731) NGUYỄN THÀNH LONG (VN)
Số 7, ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất video giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức sự kiện liên quan đến giải trí, văn hóa; dịch vụ trình diễn sân khấu; dịch vụ sản xuất âm nhạc; dịch vụ đào tạo.

---

(210) **4-2025-07327**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ TIP TO MÃ LAI (VN)
59/12 Đinh Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm ngăn ngừa nấm và trứng tuyến trùng trong cây trồng.

---

(210) **4-2025-07328**

(540)

LÂMVERA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SEN VÀNG (VN)
Căn A6 đường M, khu dân cư Simcity, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07329**

(540)

ACNECEUTICALS

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SEN VÀNG (VN)
Căn A6 đường M, khu dân cư Simcity, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07330**

(540)

THIÊN MÔN THỦY MẪU

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOPHAR VIỆT NAM (VN)
133/38/21 Trần Thị Trọng, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kẹo (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-07331**

(540)

THUẦN MẪU

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VICOPHAR VIỆT NAM (VN)
133/38/21 Trần Thị Trọng, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07332**

(540)

DALAHA
DALHA.VN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỒ HỮU LỘC (VN)
19B An Dương Vương, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Gia vị; gia vị tẩm ướp; đồ gia vị chấm; gia vị hoàn chỉnh.

Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; tôm [còn sống]; cá [còn sống].

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; đồ uống làm từ nước ép trái cây (không có cồn); nước ép trái cây; bia; nước uống có ga; đồ uống tăng lực.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống; cửa hàng bán đồ ăn nhanh; dịch vụ ăn uống tại chỗ hoặc mang đi (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-07333**

(540)

CHÚ BỤNG BỰ

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐỒNG THANH TUẤN (VN)
343/9 Blaosire Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước trái cây lên men; chiết xuất từ trái cây (không có cồn); nước ép trái cây; nước ép từ rau củ (đồ uống); bia trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07334**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) ZANDO CO., LTD. (KH)
#113C, 2nd Floor, The Point Community Mall, Mao Tse Tung Blvd., Sangkat Toul Svay Prey I, Khan Beoung Keng Kang, 120106, Phnom Penh, Cambodia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; áo khoác blazer; áo cánh; áo khoác bomber; áo ngực; áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; quần túi hộp; áo ngắn lửng đến eo; áo váy; mũ; áo hoodie; áo vét [trang phục công sở]; quần jeans; quần jogger, quần thể thao bo gấu; áo liền quần [trang phục]; áo len; áo dệt kim; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; áo sơ mi rộng khoác ngoài; áo thun polo; khăn quàng cổ; áo sơ mi; giày; quần soóc; váy; áo hai dây; quần bo gấu; áo len dài tay; áo nỉ; quần bơi; áo ba lỗ; quần dài; áo thun ngắn tay; đồ lót; áo gió.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ và dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho túi, thắt lưng [trang phục], áo khoác blazer, áo cánh, áo khoác bomber, áo ngực, áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan], quần túi hộp, áo ngắn lửng đến eo, áo váy, kính, mũ, áo hoodie, áo vét [trang phục công sở], quần jeans, quần jogger, quần thể thao bo gấu, áo liền quần [trang phục], áo len, áo dệt kim, quần ống bó [đồ giữ ấm chân], áo sơ mi rộng khoác ngoài, áo thun polo, khăn quàng cổ, áo sơ mi, giày, quần soóc, váy, áo hai dây, quần bo gấu, áo len dài tay, áo nỉ, quần bơi, áo ba lỗ, quần dài, áo thun ngắn tay, đồ lót, áo gió.

---

(210) **4-2025-07335**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) PT OFERO TECHNOLOGY INDONESIA (ID)
Gold Cost Office. Liberty Tower Lantai 25/Kode Unit OTB 25 WF, Jalan Pantai Indah Utara 1, Desa/Kelurahan Kamal Muara, Kec. Penjaringan, Kota Adm. Jakarta Utara, Provinsi DKI Jakarta, Indonesia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; vành loa cho máy tăng âm; quần áo bảo vệ người đi xe máy khỏi tai nạn; mũ bảo hiểm; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo động; khóa điện; còi; ắc quy điện cho xe cộ; bình ắc quy; thiết bị sạc pin; pin ganvanic; bộ pin ganvanic; ắc quy điện; tấm pin năng lượng mặt trời; hộp ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay.

---

(210) **4-2025-07336**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) PT OFERO TECHNOLOGY INDONESIA (ID)
Gold Cost Office. Liberty Tower Lantai 25/Kode Unit OTB 25 WF, Jalan Pantai Indah Utara 1, Desa/Kelurahan Kamal Muara, Kec. Penjaringan, Kota Adm. Jakarta Utara, Provinsi DKI Jakarta, Indonesia
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe tay ga; chân chống xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; gương chiếu hậu; khung xe máy; yên xe máy; tay lái xe máy; động cơ cho xe đạp; xe điện một bánh tự cân bằng; khung xe đạp; ván trượt gắn động cơ; xe scooter điện (dùng cho người di chuyển chậm); xe cộ điều khiển từ xa, không phải đồ chơi; lốp xe bơm hơi; phương tiện giao thông chạy điện.

---

(210) **4-2025-07337**

(540)

CECEBEAR

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HANGZHOU CECEBEAR LIFE SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1219, 12th Floor, No. 6, Yinhu Innovation Center, No. 9 Fuxian Road, Yinhu Street, Fuyang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất diệt ký sinh trùng; thuốc khử độc; chế phẩm khử mùi không khí; dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị giữ ẩm; thiết bị lọc khí gaz; máy và thiết bị làm sạch không khí; thiết bị khử mùi không khí; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-07338**

(540)

ComeMon

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) KS CREATION INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Flat/Rm 12, 35/F Cable Tv Tower, 9 Hoi Shing Road, Tsuen Wan, Nt, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Bảng tương tác điện tử; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị thu hình; bảng hiển thị đi-ốt phát quang [led]; công cụ giám sát [chương trình máy tính].

---

(210) **4-2025-07339**

(641) 1656660

(540)

iTag

(220) 11/03/2022
(441) 25/07/2025

(731) POSITION IMAGING, INC (US)
155 Fleet St. Portsmouth NH 03801, United States of America

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Thẻ hành lý.

---

(210) **4-2025-07340**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.10; 5.3.14; 7.15.8; 26.3.1; 26.3.22

(591) Xanh lá cây đậm, đỏ, vàng, nâu đậm, nâu nhạt.

(731) CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM (VN)
Số 2 Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Viên nén gỗ.

Nhóm 19: Vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng: ván gỗ dán, ván lạng (gỗ dán), ván gỗ nhân tạo (ván dăm, ván sợi, ván ghép thanh), gỗ tròn, gỗ xẻ.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất, đồ gỗ ngoại thất.

---

(210) **4-2025-07341**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.10; 5.3.14; 7.15.8; 26.3.1; 26.3.22

(731) CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM (VN)
Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

(511) Nhóm 04: Viên nén gỗ.

Nhóm 19: Vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng: ván gỗ dán, ván lạng (gỗ dán), ván gỗ nhân tạo (ván dăm, ván sợi, ván ghép thanh), gỗ tròn, gỗ xẻ.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất, đồ gỗ ngoại thất.

---

(210) **4-2025-07342**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 1.1.10; 5.3.14; 7.15.8; 26.3.1; 26.3.22

(731) CỤC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM (VN)
Số 2 Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Viên nén gỗ.

Nhóm 19: Vật liệu không bằng kim loại dùng trong xây dựng: ván gỗ dán, ván lạng (gỗ dán), ván gỗ nhân tạo (ván dăm, ván sợi, ván ghép thanh), gỗ tròn, gỗ xẻ.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất, đồ gỗ ngoại thất.

---

(210) **4-2025-07343**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HERMECO

(731) CÔNG TY TNHH SƠN HERMECO (VN)
Y01, L15 An Phú Shop Villa, khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn phủ; sơn lót; nhũ dùng cho sơn; sơn chống gỉ; sơn chịu lửa.

Nhóm 19: Bột bả trét tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch; vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-07344**

(540)

IMRITA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) SHENZHEN IMRITA TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
A301.B301.A401.B401.A501, Building B4, Yingzhan Technology Park, No. 8, Tongfuyu Road, Longtian Community, Longtian Street, Pingshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị ion hóa dùng để xử lý không khí hoặc nước; máy và thiết bị làm sạch không khí; vòi; thiết bị khử trùng; thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị sưởi ấm bằng nước nóng.

---

(210) **4-2025-07345**

(540)

honeycare

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ TRANG LINH (VN)
Số 56, ngõ 514 đường Thụy khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn, đồ uống cho vật nuôi, động vật sống; cát thơm dùng cho vật nuôi lót ổ; cát vệ sinh cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-07346**

(540)

Promise

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) LÊ THỊ TRANG LINH (VN)
Số 56, ngõ 514 đường Thụy khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn, đồ uống cho vật nuôi, động vật sống; cát thơm dùng cho vật nuôi lót ổ; cát vệ sinh cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-07347**

(540)

AMBROSIA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PREMIER FOODS GROUP LIMITED (GB)
Premier House, Centrium Business Park, Griffiths Way, St. Albans, Hertfordshire, AL1 2RE, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Bánh trứng; bánh trứng giả [sản phẩm thay thế bánh trứng]; món tráng miệng đã chế biến [bánh kẹo]; bánh pudding gạo; bột sắn hột; kem lạnh; mỳ ống; cháo; cháo ăn liền; bột hòn để làm bánh pudding.

---

(210) **4-2025-07348**

(540)

TOZZANVI

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ASTRAZENECA AB (SE)
SE-151 85 Södertälje, Sweden

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và dược chất dùng để điều trị các bệnh và rối loạn về đường hô hấp.

---

(210) **4-2025-07349**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.13; 5.7.23; 26.11.8

(731) LI HSING SHOES CO., LTD (TW)
No. 226, Yen Ho St., Yongkang Dist., Tainan City 710, Taiwan (r. o. c.) (tw)

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 25: Dép lê dùng khi tắm; đồ đi ở chân; gót giầy; dép; dép đi trong nhà; giầy thể thao.

---

(210) **4-2025-07350**

(540)

SUNLIFT

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BONA HP (VN)
Số nhà 51B, khu tập thể Licola, đường Ngọc Hồi, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thang cuốn; thiết bị vận hành thang máy chở khách; băng tải; đai truyền cho máy móc; thiết bị nâng.

---

(210) **4-2025-07351**

(540)

HOLO TRAVEL

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOLO TRAVEL (VN)
36-38 Nguyễn Phúc Nguyên, phường Hương Long, quận Phú Xuân, thành phố Huế

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao.

Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; huấn luyện (đào tạo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-07353**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CM24
FOR COOLMEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MBB RETAIL (VN)
Tầng 46, tòa thập tài chính Bitexco, số 02 Hải Triều, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, sữa rửa mặt, dầu gội, sữa tắm, xịt khoáng, chế phẩm vệ sinh, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, chất khử mùi dùng cho người, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07354**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

الفجر

Al-Fajr

(731) MALAYSIA DAIRY INDUSTRIES PTE. LTD. (SG)
2, Davidson Road, Singapore 369941

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá (không còn sống); gia cầm (không còn sống); thú săn (không còn sống); chiết xuất của thịt; rau đã được bảo quản; trái cây được bảo quản; rau đã sấy khô; trái cây đã sấy khô; rau đã được nấu chín; thạch trái cây; mứt ướt; mứt quả ướt; kem (sản phẩm sữa); trứng; sản phẩm sữa; sữa; sữa ướp hương vị; đồ uống làm từ sữa là chủ yếu; sữa bột; sữa bay hơi; sữa đặc; sữa chua làm từ sữa bay hơi; dầu có thể ăn được; mỡ có thể ăn được.

---

(210) **4-2025-07355**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Da cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠT PHÚ VINH VĨNH PHÚC (VN)
Ngõ 19, đường Nguyễn Văn Ninh, tổ 3, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07358**

(540)

NUĐC Hà Nội

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU BIA NGK HÀ NỘI (VN)
Số 217 phố Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-07359**

(540)

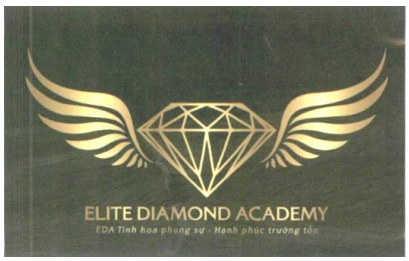

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 17.2.2
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC TINH HOA KIM CƯƠNG (VN)
Số 40B ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, ấn phẩm khác.

Nhóm 41: Xuất bản sách và ấn phẩm khác.

---

(210) **4-2025-07360**

(540)

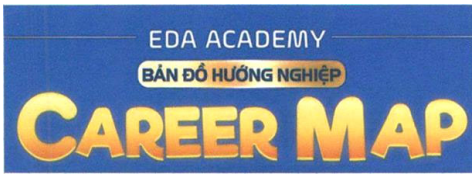

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.4.18
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC TINH HOA KIM CƯƠNG (VN)
Số 40B ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán sách, ấn phẩm khác.

Nhóm 41: Xuất bản sách và ấn phẩm khác.

---

(210) **4-2025-07362**

(540)

MODERN MAN

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.9.3
(731) KIỀU HOÀNG ANH (VN)
Thôn Ngọ, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; cà vạt; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-07363**

(540)

Lokalala .com
NHÀ SÁCH CÚ MÈO

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.5; 3.7.24; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh da trời, đỏ, vàng, tím, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ SÁCH CÚ MÈO (VN)
115 Nguyễn Du, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 16: Sách; giấy; vở viết hoặc vẽ; tranh ảnh; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-07364**

(540)

BAYBAY TRAVEL
Bay là Sướng !!! Sướng là Bay !!!

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 18.5.1; 18.5.7
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh than, vàng đất, vàng cháy, nâu gạch, cam đất, hồng đậm, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH BAYBAY TRAVEL (VN)
Tầng trệt căn số 102 thuộc Nhà chung cư CT1 Phước Long, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-07365**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH LINK SPORT VIỆT NAM (VN)
Số 24 TT4A, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối: đồ thể thao: quả cầu lông, vợt cầu lông, vợt pickleball, phụ kiện dùng để bó gối, bó khuỷu tay, bó khuỷu chân, quấn cán vợt, tất, cước cầu lông và các phụ kiện hỗ trợ tập luyện thể dục thể thao, thời trang và phụ kiện: vali, cặp, túi, ví, hàng da, hàng giả da, vải, hàng may sẵn, giày dép, mỹ phẩm và chăm sóc cá nhân: nước hoa, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ gia dụng và nội thất: đồ điện gia dụng, đèn, bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế, đồ dùng nội thất, đồ dùng cho gia đình, sách, văn phòng phẩm và ấn phẩm: sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, thiết bị và linh kiện công nghệ: thiết bị, linh kiện điện tử, linh kiện viễn thông, máy móc và thiết bị kỹ thuật: máy móc, thiết bị, phụ tùng dùng trong nông nghiệp và các loại máy móc hỗ trợ hoạt động sản xuất, y tế và sức khỏe: dụng cụ y tế, thực phẩm và đồ uống: thực phẩm, đồ uống, sản phẩm nông nghiệp và nguyên liệu thô: nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa), động vật sống (trừ các loại nhà nước cấm), hàng thủ công và trang trí: hàng gốm sứ, thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07368**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ZEIT MEDIA (VN)
Số 2/200/15/63 phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quảng cáo; sản xuất video và phim quảng cáo (TVC quảng cáo).

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục; tổ chức sự kiện thể thao.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế logo; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế bao bì; thiết kế nội thất; thiết kế sân khấu biểu diễn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán rượu; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống mang về.

---

(210) **4-2025-07370**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.20; 25.7.25; 26.15.11
(591) Xanh lá cây, đỏ, xám, cam, vàng, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07372**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.22; 26.15.11
(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07373**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.7.20; 25.1.6; 25.5.25; 26.5.11
(591) Xanh lá cây, trắng, cam, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07374**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.14; 25.7.17; 26.1.1; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07375**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 5.3.13; 5.7.1; 5.11.17; 25.1.6; 25.5.25; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, trắng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07376**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.7.12; 5.7.22; 25.1.6; 25.5.25; 26.13.1
(591) Tím, xanh lá cây, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07377**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.7.21; 25.5.25; 26.13.1
(591) Xanh nước biển, trắng, đỏ, xanh lá cây, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07378**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.7.22; 25.1.6; 25.5.25; 26.15.11
(591) Xanh lá cây, xanh lá chuối, trắng, đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TÂN TIẾN PHÁT (VN)
Đội 7B, xóm Me Táo, xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước giải khát tăng lực [đồ uống, không dùng cho mục đích y tế].

---

(210) **4-2025-07379**

(540)

HUTA
SAFETY

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.5
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Thôn Đại Lương, xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; kính bảo hộ dùng cho thể thao; áo bảo hộ phản quang.

---

(210) **4-2025-07380**

(540)

KIM BÍCH PHƯƠNG

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KIM BÍCH PHƯƠNG (VN) (VN)
Số 57/2, khu phố 2, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý: vàng, bạc; đồ trang sức; đá quý; kim cương; dây chuyền (đồ trang sức, đồ kim hoàn).

---

(210) **4-2025-07381**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8

(731) B2K PET PRODUCTS PTE. LTD. (SG)
15 Yishun Industrial Street 1, #05-25, Win 5, Singapore (768091)

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 16: Giấy để thu gom và xử lý nước tiểu, phân và chất thải của chó và các động vật khác; giấy lau để làm sạch.

Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật.

---

(210) **4-2025-07382**

(540)

孔凤春
KOPHENIX

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU KOPHENIX COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 302, Building 1, 2F and 3F, Building 2, No. 13 West Beifang Standard Factory, No. 8 Baiyang Street, Qiantang New District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; xà phòng.

---

(210) **4-2025-07383**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

APOHEALTHCARE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng keo cá nhân để băng vết thương; bông gạc dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-07384**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

APOMED

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng keo cá nhân để băng vết thương; bông gạc dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-07385**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng
(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa dùng cho mục đích gia dụng; máy xay/trộn hoa quả chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy vắt khô kiểu quay dùng cho mục đích gia dụng [không gia nhiệt]; cái đánh kem, chạy điện, dùng cho mục đích gia dụng; máy nghiền chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy nhào trộn chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy nghiền, chạy điện, dùng cho mục đích gia dụng; máy ép trái cây chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy làm sữa bột.

Nhóm 08: Dao ăn, dĩa và thìa cho em bé; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ cắt thực phẩm vận hành bằng tay; dĩa ăn; thìa; cái muôi [dụng cụ cầm tay]; bàn xẻng [dụng cụ cầm tay]; dao đầu bếp; dụng cụ gọt vỏ khoai tây không dùng điện; kéo cắt gia dụng.

Nhóm 11: Bình cà phê không dây chạy điện; bình cà phê cảm ứng; thiết bị hâm nóng bình sữa chạy điện; máy pha cà phê chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; bình pha sữa bột chạy điện; lò vi sóng dùng cho mục đích gia dụng; lò nướng điện; thiết bị tiệt trùng bình sữa trẻ em chạy điện (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị tiệt trùng bình sữa trẻ em không chạy điện (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị làm ấm khăn ướt trẻ em chạy điện.

Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; vật dụng hâm nóng bình sữa, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; nồi nấu không dùng điện; chảo bằng đất nung chịu nhiệt; cốc vại; cốc; ống hút dùng để uống; đồ chứa đựng thực phẩm; chai nước, rỗng.

---

(210) **4-2025-07386**

(540)

APOPHARMA

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng keo cá nhân để băng vết thương; bông gạc dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm

hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-07387**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

APOLLOHEALTHCARE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng keo cá nhân để băng vết thương; bông gạc dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-07388**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

THE ADVANCE

(531) 1.15.5; 1.15.11; 24.15.7

(591) Xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN THẨM MỸ NGỌC DUNG (VN)
33C - 33D - 33E Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Răng giả; bộ răng giả; các chi tiết cho răng giả như: đinh ghim cho răng giả, kẹp cho răng giả, chốt cho răng giả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: răng giả, bộ răng giả, vật liệu làm răng giả.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công răng giả.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe và chăm sóc nha khoa.

---

(210) **4-2025-07389**

(540)

WAKE-UP 247

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát; nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây), không có cồn; bia.

---

(210) **4-2025-07392**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.4; 4.5.21; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, đen, xanh dương.

(731) CHEN CHUNKUI (CN)
No.44 Shaling, Minsha Village, Hunan Town, Changle City, Fujian Province, CHINA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt đã chế biến; thịt lợn; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-07393**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7

(731) ĐỖ ANH HUY (VN)
39/239 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị và máy âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; bộ trộn âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; micro.

---

(210) **4-2025-07394**

(540)



(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.21; 26.5.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QNB (VN)
Văn phòng 02, tầng 10, tòa nhà Pearl Plaza, số 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ sơ sinh; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa; pho mát; bơ; sữa chua và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07395**

(540)

Petlife

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(731) UNI-PRESIDENT ENTERPRISES CORP. (TW)
No.301, Zhongzheng Rd., Yongkang Dist., Tainan City 71001, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi; rau thủy canh (rau tươi được trồng trên nước); động vật sống; thủy hải sản tươi sống; thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho gia cầm; thức ăn cho gia súc; thức ăn cho cá; thức ăn cho tôm; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho rùa; hoa tự nhiên; hoa tươi; cây; cây lúa; cây trồng và hoa tự nhiên; cây được trồng trong chậu; thức ăn công thức cho chăn nuôi; thức ăn bổ sung cho động vật; cây hoa bia; cây trồng lấy đường; mạch nha dùng cho ngành bia và rượu; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt giống để trồng; củ hành, tỏi; sọ dừa.

---

(210) **4-2025-07396**

(540)

Hunter Cub

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe đạp ba bánh; xe ba bánh; xe đạp; bộ phận và phụ kiện của các sản phẩm nói trên.

---

(210) **4-2025-07397**

(540)

Dr. Quota

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN YIYI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 606, No. 3, Bantian New Street, Bantian Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; móng giả.

---

(210) **4-2025-07398**

(540)

BEKA TRAVEL
BRING YOU REAL LOCAL EXPERIENCES

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.6
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH BEKA (VN)
168 đường 1/4, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển khách lữ hành; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-07399**

(540)

Lunexa

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe scooter tự cân bằng; lốp xe bơm hơi; xe đẩy trẻ em; xe cộ chạy điện; thiết bị châm thuốc trên xe ô tô.

---

(210) **4-2025-07400**

(540)

CALIONE
LUBRICANTS

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN ĐẠI PHÁT OIL (VN)
31 đường số 8, khu phố 16, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu công nghiệp; dầu mỡ để bôi trơn; dầu động cơ; dầu ô tô; dầu xe máy.

---

(210) **4-2025-07401**

(540)

JAZME

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.4.1
(731) XIAOYUE WANG (CN)
Donggang Tun, Lanhe Village, Waibao Town, Hulan District, Harbin City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn treo; đèn gắn trên trần nhà; đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2025-07402**

(540)

ecocen

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.22; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CP VẬT LIỆU XÂY DỰNG HỒNG LĨNH (VN)
Tổ dân phố 4, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; xi măng; xi măng amiăng (vật liệu xây dựng hợp thành từ hỗn hợp amiăng, ximăng và nước); bê tông.

---

(210) **4-2025-07403**

(540)

MA.U.U
마유유

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LIU HSIN KUO (KR)
102-602, 57, 24-Gil, Seochojungang-Ro, Seocho-Gu, Seoul, Republic Of Korea
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt giăm bông; chế phẩm để nấu xúp rau; thực phẩm trên cơ sở cá; kim chi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng mỳ udon và soba; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-07404**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MANURIKI

(731) MANZHEN INDUSTRIAL (GUANGZHOU) CO., LTD (CN)
Room 703, No. 399 Yun Cheng Nan San Lu, Bai Yun District, Guangzhou City, Guang Dong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm gội đầu; chế phẩm chăm sóc da tay, không chứa dược chất; dầu dưỡng dạng ủ để chăm sóc tóc, không chứa dược chất; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-07405**

(220) 27/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LINXYS

(531) 24.15.7; 26.3.23

(731) LIUZHOU WULING NEW ENERGY AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
No. 2 Zhuche Road, Yufeng District, Liuzhou City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe tải; xe buýt chạy bằng động cơ; xe chở hành lý hoặc người; khung gầm ô tô; ô tô chạy bằng động cơ; xe ô tô; xe cộ được trang bị hệ thống làm lạnh; khung gầm xe cộ.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác; quản lí thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; đại lý xuất nhập khẩu; marketing; tư vấn quản lí nhân sự; xử lý về mặt hành chính cho đơn đặt hàng; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; tìm kiếm tài trợ.

Nhóm 37: Cung cấp thông tin liên quan đến sửa chữa; phục hồi động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; phục hồi máy móc bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn; khử nhiễu cho thiết bị điện; sửa chữa và bảo dưỡng xe cộ có động cơ; tra dầu mỡ cho xe cộ; rửa xe cộ; đánh bóng xe cộ; xử lý chống gỉ cho xe cộ; trạm dịch vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; bảo dưỡng xe cộ; làm sạch xe cộ; sửa chữa xe cộ hỏng hóc; sạc pin cho xe cộ; sạc pin cho xe cộ chạy điện; chống gỉ; đắp lại lốp xe; lưu hóa lốp xe [sửa chữa]; cân chỉnh lốp xe; sửa chữa lốp cao su; sửa chữa đường dây điện.

---

(210) **4-2025-07406**

(540)

HOH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIAMEN MI AI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1501, No. 152, Longshan Road, Siming District, Xiamen City (361000), China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; mũ bảo hiểm; đồng hồ thông minh; máy in dùng với máy tính; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; kính đeo mắt thông minh.

---

(210) **4-2025-07407**

(540)

VME

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIAMEN MI AI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1501, No. 152, Longshan Road, Siming District, Xiamen City (361000), China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK (CÔNG TY LUẬT TNHH NEXLINK)

(511) Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân; băng vệ sinh; thuốc nhỏ mắt; đường phèn tinh thể dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật.

---

(210) **4-2025-07408**

(540)

NÔNG DÂN 2K7
Nd2k7

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.15.23; 5.3.4; 5.3.13; 5.3.15

(731) ĐẶNG ĐOÀN PHONG (VN)
118 Khúc Thừa Dụ, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-07409**

(540)

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1
(591) Đỏ.

(731) PHẠM THỊ BẮC (VN)
102/4 Âu Dương Lân, phường 03, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; mua bán hàng hóa, cụ thể là: hàng điện tử, điện lạnh, điện gia dụng, máy tính và thiết bị máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi, máy in, máy photocopy, máy lọc nước và thiết bị, thiết bị nhà thông minh, thiết bị hệ thống an ninh và giám sát, thiết bị hệ thống điện thông minh, thiết bị viễn thông, máy móc và phụ tùng máy móc nông nghiệp, dầu và mỡ công nghiệp, nhiên liệu, điện thoại và phụ kiện điện thoại, xe ô tô, xe máy, xe đạp, bàn, ghế, giường, tủ, kệ, ván gỗ, vật liệu xây dựng bằng kim loại và phi kim loại, võng, chăn, ga, gối, nệm, rèm các loại, vải các loại, quần, áo, giày, dép, mũ (nón), túi xách, ba lô, ví cầm tay, vali, mắt kính, đồng hồ các loại, đồ trang sức, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồ bảo hộ lao động, thực phẩm và sản phẩm từ nông nghiệp: thủy sản tươi, thủy sản qua chế biến, thịt, gia cầm, rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, rau củ quả tươi, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, cà phê, chè, ca cao, đường, gạo, bột sắn, bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh, kẹo, kem ăn, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, nước tương, nước mắm, dấm và nước xốt (gia vị), gia vị (dùng cho nấu ăn), đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, đồ uống có gas, đồ uống từ rau củ quả, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động vật, phân bón, hóa chất dùng trong nông nghiệp và công nghiệp, dụng cụ làm vườn, thuốc bảo vệ thực vật, dụng cụ và thiết bị y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, dụng cụ tập thể thao, đồ chơi trẻ em, dược liệu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và hóa mỹ phẩm, đồ lưu niệm, văn phòng phẩm, bao bì, thiết bị dạy học, đồ gốm sứ, đồ dùng nhà bếp, thiết bị nhà vệ sinh, thiết bị nhà tắm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức hội nghị, hội thảo; tổ chức diễn đàn về kinh doanh (gặp mặt trực tiếp).

---

(210) **4-2025-07410**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NUKA FARM (VN)
351/3 An Dương Vương, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể như sau: thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh hại cây trồng; thuốc diệt động vật có hại; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ nấm hại cây trồng; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-07411**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PGCO (VN)
Số 146, ngõ 189, đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa gia dụng.

---

(210) **4-2025-07412**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM REIKA VIỆT NAM (VN)
Số 16B ngõ 208 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; xà phòng.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 11: Quạt hơi nước; quạt điều hòa.

---

(210) **4-2025-07414**

(540)

WULOP

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐOÀN THỊ HẢI YẾN (VN)
Tổ 8, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; huấn luyện [đào tạo]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 44: Dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ xăm hình; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-07415**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ YẾN VIỆT NAM (VN)
Số 2/123 đường Phan Đăng Lưu, phường Đô Vinh, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp (dùng làm món ăn); tổ yến đã chế biến; yến nguyên liệu (đã qua sơ chế); tổ yến thô; tổ yến tinh chế.

Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm yến sào; giới thiệu sản phẩm yến sào; mua bán sản phẩm yến sào; mua bán tổ yến đã chế biến; xuất nhập khẩu sản phẩm yến sào.

---

(210) **4-2025-07416**

(540)

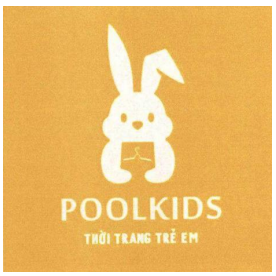

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1; 11.7.3
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THƯƠNG (VN)
Số 13, đường Ngọc Thụy, tổ 13, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến các sản phẩm: quần áo, hàng may mặc, giày dép và các sản phẩm dệt may.

---

(210) **4-2025-07418**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NEW HAMA (VN)
SI.09 chung cư Q7 Saigon Reverside Complex, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07420**

(540)

A CHÍ QUÁN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ CÔNG TUẤN ANH (VN)
Khu Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-07421**

(540)

LAS

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHÙNG HUY TÂM (VN)
Thôn Quyết Tiến, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn nhà; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-07422**

(540)

BÚN CÁ CAY
CẬU ĐOÀN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ THỊ LIÊN (VN)
Thôn Nam Tử, xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07423**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 24.15.21; 26.3.4; 26.15.15

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP POSHACO (VN)
Thôn Tử Cầu, xã Nguyễn Văn Linh, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 06: Vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; tôn lạnh; tôn mạ màu; tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại, tôn lạnh, tôn mạ màu, tôn mạ kẽm dạng cuộn và dạng tấm, gỗ xây dựng.

---

(210) **4-2025-07424**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, vàng, nâu, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG TOÀN CẦU UNINUTRI MILK (VN)
Đội 1, thôn Cao Xá 1, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-07425**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG TOÀN CẦU UNINUTRI MILK (VN)
Đội 1, thôn Cao Xá 1, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ (thuốc, dược phẩm); chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-07426**

(540)

PHÚC LINH BẢO ĐỈNH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Ấp Phước Hòa, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Trưng bày; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; marketing; xuất nhập khẩu; mua bán sản phẩm sau: sách, sim điện thoại, nội thất phòng thờ, cụ thể là: bàn thờ, tủ thờ, các vật phẩm phòng thờ, vật phẩm phong thủy, đồ trong nhà, cụ thể là: giường, tủ, bàn ghế, giá (kệ).

Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo; giáo dục tôn giáo; xuất bản sách.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy; tư vấn tâm linh.

---

(210) **4-2025-07427**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Tím, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINY (VN)
Tầng 3 Căn TT5-1B-25, khu đô thị mới Đại Kim, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, môi giới: ô tô, xe máy, xe có động cơ khác, máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm máy tính, thiết bị viễn thông, thiết bị công nghệ thông tin liên lạc; dịch vụ đại lý đấu giá; quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ; dịch vụ hoạt động tín dụng khác (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội); hoạt động của các đại lý và môi giới (trung gian bảo hiểm) bảo hiểm trong việc bản thương lượng hoặc tư vấn về chính sách bảo hiểm; kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Nhóm 39: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; cho thuê xe có động cơ.

Nhóm 42: Lập trình và phát triển phần mềm máy tính; lập trình máy vi tính, cụ thể: viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính, cụ thể: khắc phục các sự cố máy tính và cài đặt phần mềm máy tính; cổng thông tin, cụ thể: thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (trừ hoạt động báo chí).

---

(210) **4-2025-07428**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.21; 9.3.14; 26.13.1
(591) Xanh lá cây.
(731) PHAN THÙY TRANG (VN)
Số 21 phố Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; kẹp cài cà vạt; ghim cài để trang sức; đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đá quý.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; ca vát; khăn choàng; váy; giày.

Nhóm 26: Khuy bấm cho quần áo; đồ trang trí mũ; phụ kiện nghề may [vật dụng của thợ may], trừ chỉ; nơ để may vá; vật trang trí dùng cho quần áo; lông vũ [phụ kiện quần áo].

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ các mặt hàng sau: đồng hồ, kẹp cài ca vát, ghim cài để trang sức, đồ trang sức, bộ phụ kiện để làm đồ trang sức, đá quý, giới thiệu sản phẩm, quần áo, mũ, ca vát, khăn choàng, váy, giày, khuy bấm cho quần áo, đồ trang trí mũ, phụ kiện nghề may, nơ để may vá, vật trang trí dùng cho quần áo, lông vũ [phụ kiện quần áo]; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-07429**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV CHIẾN GROUP (VN)
Số 102 đường 10, Cityland Park Hills, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07430**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30
(591) Nâu, đen, vàng phấn hồng, hồng nhạt, đỏ, trắng, xanh nước biển, xanh nước biển nhạt.
(731) ĐỖ HẢI ĐẠT (VN)
Số nhà 11B2, tổ 38, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá; thực phẩm trên cơ sở rau củ đã chế biến; hạt đã chế biến làm thức ăn cho người không phải là gia vị hoặc gia vị hoặc hương liệu; sữa; thạch [thực phẩm].

Nhóm 30: Thực phẩm làm từ gạo, ngũ cốc; bánh; kẹo; kem lạnh; thạch hoa quả [bánh kẹo].

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga (đồ uống); đồ uống hoa quả (không chứa cồn) và nước ép hoa quả; xi-rô dùng cho đồ uống (không cồn).

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các thực phẩm: thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, thực phẩm trên cơ sở rau củ đã chế biến, hạt đã chế biến làm thức ăn cho người không phải là gia vị hoặc hương liệu, sữa, đồ uống trên cơ sở sữa, thực phẩm làm từ gạo, ngũ cốc, bánh, kẹo, kem, thạch hoa quả, đồ uống không có cồn, nước khoáng và nước ga, đồ uống hoa quả (không chứa cồn) và nước ép hoa quả, xi-rô và chế phẩm khác để làm đồ uống không chứa cồn; quảng cáo.

Nhóm 40: Chế biến lương thực, thực phẩm, đồ uống; bảo quản thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-07431**

(540)

ZINDES

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỆT HÙNG (VN)
Số 310 Nguyễn Huy Tưởng, tổ 19, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Chậu rửa bát (cố định); đồ lắp ráp cho hệ thống ống nước trong nhà tắm, cụ thể là: vòi, hệ thống ống nước trong nhà tắm, vòi hoa sen và van điều chỉnh mực nước; hệ thống thiết bị vệ sinh; bếp từ; máy hút mùi; máy lọc nước; nồi cơm điện; ấm siêu tốc.

---

(210) **4-2025-07432**

(540)

Tân Dương

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT NƯỚC CHẤM TÂN DƯƠNG (VN)
Tổ 14, phố Đoàn Kết, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 30: Dấm; nước hàng (gia vị); tương đậu nành (gia vị).

---

(210) **4-2025-07433**

(540)

Jlax

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KSODA VIỆT NAM (VN)
Khu làng nghề thôn Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-07434**

(540)

비만아
Bimana
EXTRA CARE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.11.12
(591) Cam đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ BABY AND MOM GLOBAL (VN)
17/11/49 Nguyễn Công Trứ, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 05: Bỉm; bỉm trẻ em; quần tã (bỉm) trẻ em.

Nhóm 35: Nhập khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: bỉm, bỉm trẻ em, quần tã (bỉm) trẻ em.

---

(210) **4-2025-07435**

(540)

BÌNH MINH ASIA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH THIÊN THANH (VN)
Số 92, đường Trần Hưng Đạo, khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Luật AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng kim loại; bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-07438**

(540)

PTA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 1.15.23; 20.5.7; 26.11.22
(591) Xanh tím than, xanh dương nhạt, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ Y TẾ PTA (VN)
Số 3 Tú Mỡ, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07439**

(540)

AOLOUBOEL

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) XIE JINHUA (CN)
Room 401, Unit C, Building 11, No. 16 Fenglin Road, QingXiu District, Nanning City, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KCF (CÔNG TY LUẬT TNHH KCF)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm (không chứa thuốc); chế phẩm làm đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm chăm sóc tóc (không chứa thuốc); nước hoa; tinh dầu (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-07440**

(540)

THE GATEWAY CITY
Mở lối tương lai

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MADOKA (VN)
14 Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh, thương mại; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-07441**

(540)

DIAMERIC

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM VĂN THANH (VN)
Căn C TT12-03, Dự án đầu tư xây dựng khu C, khu đô thị mới Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-07443**

(540)

AMM GROW PLUS+

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-07444**

(540)

COLOSFRANCE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa non; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa công thức trẻ em; chất bổ sung thực phẩm từ sữa non.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

Nhóm 32: Nước giải khát; nước khoáng đóng chai; nước hoa quả; nước tăng lực; đồ uống không cồn; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-07445**

(540)

HỆ THỐNG
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ ICO

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.6
(591) Đỏ, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CP QUỐC TẾ ICO (VN)
Lô 29+30, đường Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 41: Đào tạo ngoại ngữ; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); khóa đào tạo từ xa; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-07446**

(540)

AMILAI

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1
(591) Màu trắng, màu xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ THUYẾT (VN)
Khu Đào Xá, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ trang sức, vòng đeo tay, đồng hồ đeo tay, nhẫn, vòng cổ [đồ kim hoàn], mặt dây chuyền [đồ kim hoàn], vải, vải thô để làm thảm hoặc để thêu, vải dùng để làm đồ đi chân, vải dệt kim, đồ đi ở chân, quần áo, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07447**

(540)

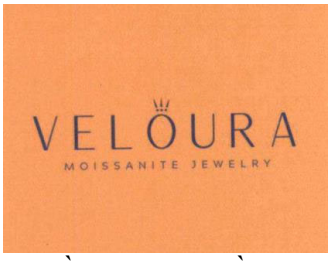

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Cam, đen.
(731) NGUYỄN THỊ THU HẰNG (VN)
Thôn Ngọ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; kim cương; đá quý; nhẫn [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-07448**

(540)

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI QUANG MINH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ SÀI GÒN (VN)
36 Lưu Văn Lang, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán trong trung tâm thương mại, dịch vụ siêu thị bán lẻ các sản phẩm: sợi và chỉ để khâu, sợi và chỉ đã xe, sợi và chỉ tơ nhân tạo, sợi và chỉ cotton, sợi và chỉ len, sợi và chỉ thêu, vải, vải sợi dệt, vật liệu dệt, chất liệu dệt, vải không dệt, vải dùng để làm đồ đi chân, phụ kiện nghề may (vật dụng của thợ may, trừ chỉ), khóa cài (phụ kiện của trang phục), vật trang trí dùng cho quần áo, kim cho thợ đóng giày, khóa cài giày, đồ trang trí giày, vải da, da động vật, bộ da lông thú, da thuộc, vật liệu giả da, da thuần chay.

---

(210) **4-2025-07449**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.1
(591) Hồng, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI MẠNG LƯỚI UNG THƯ VÚ VIỆT NAM (VN)
122/11 đường Phổ Quang, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Sách; ấn phẩm.

Nhóm 26: Tóc giả.

Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; gọi vốn từ cộng đồng.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe; khám sức khỏe; dịch vụ làm tóc; dịch vụ cấy tóc.

---

(210) **4-2025-07450**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 14.7.20
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI MẠNG LƯỚI UNG THƯ VÚ VIỆT NAM (VN)
122/11 đường Phổ Quang, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 26: Tóc giả.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ cấy tóc.

---

(210) **4-2025-07451**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 14.7.20
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI MẠNG LƯỚI UNG THƯ VÚ VIỆT NAM (VN)
122/11 đường Phổ Quang, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; gọi vốn từ cộng đồng.

---

(210) **4-2025-07452**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 2.3.8; 2.3.16
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DOANH NGHIỆP XÃ HỘI MẠNG LƯỚI UNG THƯ VÚ VIỆT NAM (VN)
122/11 đường Phổ Quang, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức các cuộc thi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe].

---

(210) **4-2025-07453**

(540)

25 studio

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.2.1; 26.2.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH 25 STUDIO (VN)
269/2 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ quan hệ công chúng; tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại.

Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh; xuất bản sách và tài liệu; dịch vụ đạo diễn và sản xuất phim; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục, văn hóa, giải trí; dịch vụ viết kịch bản, sáng tác ca khúc.

---

(210) **4-2025-07454**

(540)

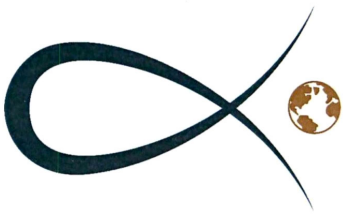

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 3.9.24; 24.17.5
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ LHD (VN)
60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; môi giới bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung.

---

(210) **4-2025-07456**

(540)

M&D®

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) LI WEIGUO (CN)
No. 122, Jia Yi Zhen Huan Hamlet, Ping Jiang District, Hunan Province, China
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 29: Hoa quả sấy khô; sữa và các sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; rong biển (tảo biển) đã qua chế biến, có thể ăn được; đồ ăn nhẹ làm từ rong biển (tảo biển).

Nhóm 30: Bánh; kẹo; cà phê; bánh snack (bim bim); mì ăn liền; bánh ruốc trứng.

Nhóm 35: Mua bán: hoa quả sấy khô, sữa và các sản phẩm từ sữa, hạt đã chế biến, rong biển (tảo biển) đã qua chế biến, có thể ăn được, đồ ăn nhẹ làm từ rong biển (tảo biển), bánh, kẹo, chế phẩm ngũ cốc, cà phê, bánh snack (bim bim), mì ăn liền.

---

(210) **4-2025-07457**

(540)

FUSA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.2; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN JUPITER VIỆT NAM (VN)
Số 35 ngách 58/36 - Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn công nghiệp.

Nhóm 19: Bột bả ma-tít.

---

(210) **4-2025-07458**

(540)

TRUNG TÂM MẮT QUỐC TẾ
PHƯƠNG ĐÔNG

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 2.9.4; 24.13.1; 24.17.5; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM MẮT QUỐC TẾ PHƯƠNG ĐÔNG (VN)
71-73 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-07459**

(540)

VITHADAN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07460**

(540)

Excel BASA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07461**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AMIGOL-LUX

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07462**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Anly Gold

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07463**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Metrimex

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07464**

(540)

SOSIM

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07465**

(540)

TICTAK

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07466**

(540)

Kaxio 45SC

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07467**

(540)

Viloran 85wg

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07468**

(540)

Vithafen 200sc

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07469**

(540)

Ka-up 200SL

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07470**

(540)

The Joyful Nest

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23
(591) Kem, cam.

(731) PROWARE HOLDING PTE. LTD., (SG)
80 Raffles Place, #54-01 UOB Plaza, Singapore (048624)

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo sơ sinh; quần áo trẻ em; quần áo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

---

(210) **4-2025-07471**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23
(731) PROWARE HOLDING PTE. LTD., (SG)
80 Raffles Place, #54-01 UOB Plaza, Singapore (048624)
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo sơ sinh; quần áo trẻ em; quần áo.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện đa khoa; dịch vụ y tế; dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

---

(210) **4-2025-07472**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRẦN THẾ (VN)
Tổ dân phố Lương Yến, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống lưu động được thực hiện bởi nhà hàng; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán bar.

---

(210) **4-2025-07474**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7
(591) Đen, xanh lục, xanh dương, xanh lá, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIZO (VN)
134 Nguyễn Phi Khanh, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo bán hàng online; đào tạo bán hàng thương mại điện tử; đào tạo bán hàng; dịch vụ đào tạo marketing.

---

(210) **4-2025-07475**

(540)

Vilufen 21OD

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG GROUP (VN)
Lô MM5 - đường số 5 - khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt côn trùng, thuốc diệt động vật có hại, thuốc diệt nấm bệnh, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cây trồng.

---

(210) **4-2025-07476**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Tím đậm, tím nhạt, trắng, xám đậm.
(731) 1. LÊ VĂN TUẤN ANH (VN)
16A1, tổ 6 phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN HỒNG VÂN (VN)
Tiểu khu 6, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 16: Sách.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; xuất bản sách và tài liệu, trừ các tài liệu quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2025-07477**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 5.7.13; 5.7.23; 26.15.15
(591) Cam, vàng, xanh lá, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAOZONE GROUP (VN)
155 quốc lộ 1A, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Hương liệu [tinh dầu]; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm trị liệu dùng để tắm; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; dược thảo; trà thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh cá nhân, dụng cụ chăm sóc sức khỏe, thực phẩm chức năng, trà thảo dược, dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-07478**

(540)

VITEX

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI VINH PHÁT ĐẠT (VN)
78 Dương Tử Giang, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải các loại, cụ thể là: vải bông, vải lanh, vải len, vải dệt kim, vải sợi dệt, vải không dệt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: vải sử dụng trong ngành dệt, vải dệt kim, vải tơ nhân tạo, vải sợi dệt, sợi bông, sợi tơ tái sản xuất dùng trong ngành dệt, sợi đã xe, quần áo.

---

(210) **4-2025-07479**

(540)

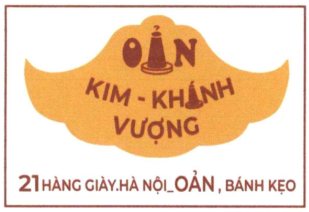

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.25; 17.2.25; 25.1.9; 26.1.2; 26.15.3
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) HOÀNG SHIANG LONG (VN)
21 Hàng Giầy, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh oản thờ cúng; bánh kẹo; bánh ngọt; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-07480**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.15.15
(591) Cam, vàng, hồng, tím, xanh lam, đen, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT QUÊ LÚA (VN)
Thôn Nhuận Trạch, xã Cẩm Xá, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07482**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.2; 6.1.2; 6.19.11; 6.19.16; 6.19.17; 7.1.11; 7.1.13; 18.1.15; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, xanh lam, xanh lá mạ, đỏ, trắng, đen, vàng, nâu, ghi nhạt, xám.
(731) CÔNG TY CP GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU (VN)
Số 912 đường Thảo Nguyên, phường Thảo Nguyên, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa chua; sữa bò được cô đặc dưới dạng thanh, dạng bánh.

---

(210) **4-2025-07483**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.2; 6.1.2; 6.19.11; 6.19.16; 6.19.17; 7.1.11; 7.1.13; 18.1.15; 26.1.1
(591) Xanh da trời, xanh lá cây, xanh lam, xanh lá mạ, đỏ, trắng, đen, vàng, nâu, ghi nhạt, xám.
(731) CÔNG TY CP GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU (VN)
Số 912 đường Thảo Nguyên, phường Thảo Nguyên, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa chua; sữa bò được cô đặc dưới dạng thanh, dạng bánh.

---

(210) **4-2025-07484**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) TEDDY HARTONO TANUWIDJAJA (ID)
Puri Marina B.3.E No. 16, RT. 009 / RW. 011, Kelurahan Ancol, Kecamatan Pademangan, Jakarta Utara, 14430, Indonesia
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 04: Dầu hộp số; dầu bôi trơn tổng hợp; dầu bôi trơn và dầu mỡ và dầu động cơ; dầu động cơ ô tô; dầu cho ô tô; dầu giảm xóc.

---

(210) **4-2025-07485**

(540)

Xin Chào!
CHÚC BẠN MỘT NGÀY TỐT LÀNH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ THỊ NGỌC THANH (VN)
292/14A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; nước dùng cô đặc; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê; món ăn làm từ bột lúa mì; gia vị thập cẩm; đồ uống trên cơ sở trà; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quảng cáo; hoạt động văn phòng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07487**

(540)

Nerissa
happy life

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.15; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh da trời, trắng.
(731) HỒ THỊ TÂM NGÂN (VN)
Ấp 3, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; xà phòng giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-07488**

(540)

ARCANA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ PHONG VÂN (VN)
105/9 đường TL37, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị dùng để xử lý âm thanh, loa (thiết bị âm thanh), thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (LCD), màn hình đi-ốt phát quang (LED), màn hình ti-vi, mua bán thiết bị chiếu sáng, đèn điện, đèn LED, đèn pha; mua bán phụ kiện điện thoại: miếng dán màn hình, ốp lưng, sạc dự phòng, cục sạc điện thoại, cáp điện thoại, gậy selfie, giá đỡ, các sản phẩm đồ điện gia dụng, cụ thể là: máy giặt, máy hút bụi, máy xay sinh tố, máy rửa bát đĩa, máy thu hình, đầu đĩa, điện thoại, máy vi tính, tủ lạnh, máy điều hòa nhiệt độ, lò vi sóng, lò nướng, bếp từ, thiết bị làm nước nóng lạnh, nồi cơm điện, bếp điện, quạt điện, máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-07489**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 18.5.7; 24.15.21; 26.1.2
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VINDE (VN)
426 Đồng Văn Cống, KP2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-07490**

(540)

ASTAROCA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô Dl, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07491**

(540)

ASTADIAMIC

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô Dl, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07492**

(540)

DIAPROVAN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô Dl, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07493**

(540)

VALR5

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô Dl, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07494**

(540)

MICARDIAZID

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô Dl, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07495**

(540)

ASTACORTYL

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô Dl, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07496**

(540)

ASTAAXMUC

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô Dl, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07497**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 25.3.3; 26.13.1
(591) Đen, trắng, cam.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-07498**

(540)

Phở bát đá Đại Việt

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ CÔNG HUYÊN (VN)
P1608 HH4C Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Phở.

Nhóm 43: Tiệm phở; quán phở; nhà hàng phở.

---

(210) **4-2025-07499**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI & XUẤT NHẬP KHẨU ANH DUY (VN)
Ấp Phú Bình, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-07500**

(540)

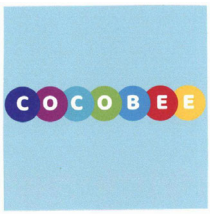

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Tím, hồng, xanh lam nhạt, xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng, xanh da trời nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Thôn Phú ốc, xã Thái Hưng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 20: Cũi trẻ em; nôi cho trẻ em; xe cũi đẩy cho trẻ em; ghế cao cho trẻ em; khung tập đi cho trẻ em; đệm cho cũi đẩy của trẻ em.

---

(210) **4-2025-07501**

(540)

MONTIEN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-07502**

(540)

CABANA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-07503**

(540)

GUNSTON

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-07504**

(540)

HALF AND HALF

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-07505**

(540)

TASTEK

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-07506**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-07507**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-07508**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-07509**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-07510**

(540)



(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-07512**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YẾN THIÊN NHIÊN KHÁNH HÒA (VN)
564/36/7 Phạm Văn Chiêu, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp; yến sào tinh chế; yến sào thô; yến sào chưng hũ.

---

(210) **4-2025-07513**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.7.25
(591) Xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VƯỜN HOA CẨM CÙ PHÚC (VN)
Thôn Bình Lợi, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Hoa tươi.

---

(210) **4-2025-07514**

(540)

FIL

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI CHÂU ĐẢO (VN)
237B Lê Đại Hành, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo; đào tạo kỹ năng mềm; đào tạo kỹ năng sống.

---

(210) **4-2025-07515**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.15.15; 3.13.4; 3.13.24; 26.11.3
(591) Vàng cam, nâu, trắng.
(731) TRẦN THỊ HOÀI THU (VN)
KP Nam Trung, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-07516**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LÒ GẠCH CŨ FARMSTAY 2 (VN)
Thôn Thành Triều, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa nhà vệ sinh; thuốc đánh răng; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-07517**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(591) Xám, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ M2 GLOBAL (VN)
Số 123 phố 66 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-07518**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KHỎE PHARMA (VN)
240/37E Nguyễn Văn Luông, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán sỉ (bán buôn) và bán lẻ: thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng và nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, tăm bông và tăm bông dùng cho mục đích y tế, áo mưa, túi vải may sẵn, nước uống đóng chai và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống có gaz, khăn giấy ướt, khăn giấy, giấy vệ sinh, thiết bị và dụng cụ y tế, khẩu trang y tế, bao cao su, nhiệt kế dùng cho mục đích y tế, chế phẩm đánh răng, bàn chải đánh răng, chỉ nha khoa, dầu gội đầu và dầu xả tóc, xà phòng, sữa và gel rửa mặt, sữa và gel tắm, chế phẩm chống nắng, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu xoa bóp cho trẻ em, nước hoa, mỹ phẩm, chất khử mùi dùng cho người, gel và nước xịt

dùng cho tóc, son môi và son bóng, nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.
Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ hiệu thuốc (tư vấn sử dụng thuốc); dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07519**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI VIỄN DƯƠNG (VN)
Xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Giày dép; phụ kiện giày dép.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu, đại lý, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: giày dép, phụ kiện giày dép (như dây giày, đế lót giày, gót giày, móc giày, khóa móc cho giày, lỗ xỏ dây giày, khóa cai giày), các loại hóa chất gồm: titanium dioxide, cacbon trắng (silic kết tua), oxit kèm, chất chông mài mòn, chất chông oxy hoá, cyclohexanone (chất dung môi), hạt màu, bột màu sử dụng cho công nghiệp nhựa và nhuộm, dầu và mỡ công nghiệp, chất chống dính khuôn, chất tách khuôn, chất chông dính, keo kết dính cho mục đích công nghiệp, văn phòng và gia dụng, keo dán kính, chất cao su, cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm, túi xách, cặp, ba lô, ví.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; thiết kế tạo mẫu.

---

(210) **4-2025-07520**

(540)

VIỄN DƯƠNG

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI VIỄN DƯƠNG (VN)
Xóm Nhì, xã Trung Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Giày dép; phụ kiện giày dép.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu, đại lý, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: giày dép, phụ kiện giày dép (như dây giày, đế lót giày, gót giày, móc giày, khóa móc cho giày, lồ xỏ dây giày, khóa cai giày), các loại hóa chất gồm: titanium dioxide, cacbon trắng (silic kết tủa), oxit kèm, chất chông mài mòn, chất chống oxy hoá, cyclohexanone (chất dung môi), hạt màu, bột màu sử dụng cho công nghiệp nhựa và nhuộm, dầu và mỡ công nghiệp, chất chống dính khuôn, chất tách khuôn, chất chông dính, keo kết dính cho mục đích công nghiệp, văn phòng và gia dụng, keo dán kính, chất cao su, cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm, túi xách, cặp, ba lô, ví.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; thiết kế tạo mẫu.

---

(210) **4-2025-07521**

(540)

KOTA Japan

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GREENMAX (VN)
Số 93, ngõ 354, đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; máy cày [máy móc], máy xới [máy móc]; máy cắt [máy móc]; máy phun bụi [máy móc]; máy nghiền mịn [máy móc]; thiết bị phun mù [máy móc]; máy phun mù; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; búa điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; súng phun son; khoan cầm tay chạy điện; máy bơm; máy hút không khí; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; thiết bị hàn dùng điện.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt ống [công cụ cầm tay]; kéo cắt cây, kéo tỉa cành; bình xịt thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công], dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay]; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; búa thoát hiểm.

Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; dụng cụ đo điện; thiết bị nạp ắc quy, thiết bị sạc pin; pin điện, ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-07522**

(540)

HIMA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GREENMAX (VN)
Số 93, ngõ 354, đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; máy cày [máy móc], máy xới [máy móc]; máy cắt [máy móc]; máy phun bụi [máy móc]; máy nghiền mịn [máy móc]; thiết bị phun mù [máy móc]; máy phun mù; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; búa điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; súng phun son; khoan cầm tay chạy điện; máy bơm; máy hút không khí; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; thiết bị hàn dùng điện.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt ống [công cụ cầm tay]; kéo cắt cây, kéo tia cành; bình xịt thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay], bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công], dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay vận hành bằng tay]; dụng cụ nông nghiệp, thao tác thủ công; búa thoát hiểm.

Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ, ắc quy điện cho xe cộ; bình ắc quy; thiết bị sạc cho ắc quy điện; dụng cụ đo điện; thiết bị nạp ắc quy, thiết bị sạc pin; pin điện, ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-07523**

(540)

PHGAH-JEANS

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NK THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Nhà ông Nguyễn Đức Nam, đường ngang 19/5, tổ 7, khu 3A, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-07526**

(540)

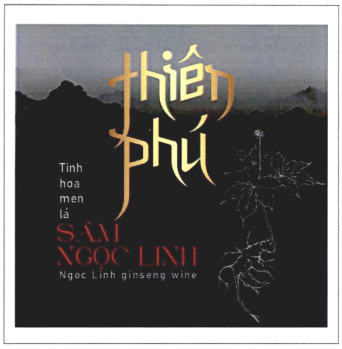

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.2; 6.1.2
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU THIÊN PHÚ (VN)
Ngõ 238 đường Trần Quang Khải, khối Trần Quang Khải 2, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-07527**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.18; 5.11.2; 5.11.5; 6.1.2
(591) Trắng, đen, vàng nhạt, đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU THIÊN PHÚ (VN)
Ngõ 238 đường Trần Quang Khải, khối Trần Quang Khải 2, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-07528**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.6
(591) Vàng đồng, trắng, tím, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EVO-HEALTH & WELLNESS INTERNATIONAL (VN)
Số 45, ngõ 85, phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho người.

---

(210) **4-2025-07529**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1; 11.1.5; 11.3.7; 26.1.1
(591) Nâu, vàng, đỏ, trắng.
(731) PHẠM VĂN QUYẾT (VN)
193A đường Hoàng Hoa Thám, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ căng tin.

---

(210) **4-2025-07530**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) DEPARTURE INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 33, Fuxing N. Rd., Songshan Dist., Taipei City 105, Taiwan, R.o.c
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Ví bỏ túi; ví tiền; ba lô; hòm bằng da thuộc hoặc giả da; vali; vali du lịch; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; vali xách tay; túi mua hàng; túi lưới dùng để đi mua sắm; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali [hành lý]; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi du lịch; dây đeo vai bằng da thuộc; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi cho thể thao; tay cầm của vali; bộ đồ du lịch [đồ da].

---

(210) **4-2025-07531**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) DEPARTURE INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
No. 33, Fuxing N. Rd., Songshan Dist., Taipei City 105, Taiwan, R.o.c
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 18: Ví bỏ túi; ví tiền; ba lô; hòm bằng da thuộc hoặc giả da; vali; vali du lịch; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; vali xách tay; túi mua hàng; túi lưới dùng để đi mua sắm; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali [hành lý]; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; túi du lịch; dây đeo vai bằng da thuộc; túi có bánh xe để đi mua hàng; túi cho thể thao; tay cầm của vali; bộ đồ du lịch [đồ da].

---

(210) **4-2025-07532**

(540)

AglyMax

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) NICHIMO BIOTICS KABUSHIKI KA1SHA (ALSO TRADING AS NICHIMO BIOTICS CO., LTD.) (JP)
1-6-15 Hamamatsucho, Minato-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chứa đậu nành được hấp, lên men bằng nấm mốc koji, thủy phân, phơi khô và làm thành bột; mỹ phẩm chứa đậu nành được hấp, lên men bằng nấm mốc koji, thủy phân, phơi khô và biên thành dạng lỏng; mỹ phẩm, ngoại trừ các loại mỹ phẩm nói trên; xà phòng; chất tẩy rửa; chế phẩm đánh răng.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung ăn kiêng cho động vật; dược phẩm (ngoại trừ các hóa chất nông nghiệp); thực phẩm ăn kiêng dùng như bữa ăn thay thế cho mục đích y tế hoặc thú y; chất dinh dưỡng phù hợp cho mục đích y tế hoặc thú y; đồ uống ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng, cụ thể là thực phẩm chế biến sẵn được làm từ đậu nành được hấp, lên men bằng nấm mốc koji, thủy phân, phơi khô và nghiền bột, và được nén thành viên; chất bổ sung ăn kiêng, cụ thể là thực phẩm chế biến sẵn được làm từ đậu nành được hấp, lên men bằng nấm mốc koji, thủy phân, phơi khô và nghiền bột, và được đóng thành viên nang; chất bổ sung ăn kiêng, cụ thể là thực phẩm chế biến sẵn được làm từ đậu nành được hấp, lên men bằng nấm mốc koji, thủy phân, phơi khô và nghiền bột, và được làm thành dạng hạt; chất bổ sung ăn kiêng, cụ thể là thực phẩm chế biến sẵn được làm từ đậu nành được hấp, lên men bằng nấm mốc koji, thủy phân, phơi khô và nghiền bột, và được làm thành dạng lỏng.

Nhóm 30: Gạo; mỳ ống; mỳ sợi; bánh kẹo (ngoại trừ các loại có thành phần chính là thịt, cá, hoa quả, rau củ, đậu hoặc hạt); sôcôla; đồ uống trên cơ sở sôcôla; ca cao; chất thay thế ca cao; bột mì; sản phẩm ngũ cốc đã chế biến được làm chủ yếu từ bột ăn được được làm từ đậu nành được hấp, lên men bằng nấm mốc koji, thủy phân, phơi khô và nghiền thành bột; sản phẩm ngũ cốc đã chế biến, ngoại trừ các sản phẩm ngũ cốc đã được chế biến nói trên.

Nhóm 32: Bia; nước ngọt; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống tăng lực; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

---

(210) **4-2025-07533**

(540)

Vietheart

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, đỏ.
(731) TẠ THANH THÚY (VN)
3 ngách 91 ngõ Trại Cá Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; thiết bị máy lọc nước; lõi lọc nước; thiết bị xử lý nước; máy lọc nước điện giải ion kiềm; vật liệu lọc nước.

Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước giải khát; nước tinh khiết đóng chai.

---

(210) **4-2025-07534**

(540)

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; váy.

---

(210) **4-2025-07535**

(540)

UCALL

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP ETRON (VN)
Số nhà 66 hẻm 89/36/2 phố Phan Kế Bính, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm tổng đài ảo có thể tải về; phần mềm gọi điện thoại tự động, có thể tải về; phần mềm máy tính, có thể tải về trong lĩnh vực quản lý kinh doanh (chat page, telesale, CRM); phần mềm máy tính dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (CRM); phần mềm máy tính dược hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo để tìm kiếm khách hàng tiềm năng cho người dùng.

Nhóm 38: Dịch vụ tổng đài ảo (dịch vụ điện thoại); dịch vụ viễn thông thông qua mạng lưới internet; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy tính; cung cấp các diễn đàn dựa trên thực tế ảo trực tuyến để cộng tác trong công việc; dịch vụ tổng đài nhánh riêng (pbx); dịch vụ tìm đường dây (phân phối các cuộc gọi từ một số điện thoại đến nhóm nhiều đường dây điện thoại).

Nhóm 42: Thiết kế và cung cấp phần mềm máy tính dược hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo để gọi điện và trả lời tin nhắn tự động; dịch vụ cung cấp phần mềm tổng đài ảo để gọi điện tự động, trả lời tin nhắn tự động được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo để tìm kiếm khách hàng tiềm năng cho người dùng; dịch vụ cung cấp phần mềm (SaaS) tích hợp dùng để phân tích kinh doanh, kinh doanh thông minh, quản lý quan hệ khách hàng, gọi điện tự động để quảng cáo tới khách hàng, tương tác với khách hàng; dịch vụ dựa trên nền tảng (PaaS) bao gồm nền tảng phần mềm máy tính để truy xuất, theo dõi, phân tích, thử nghiệm, do lường và quản lý dữ liệu khách hàng.

---

(210) **4-2025-07536**

(540)

AiRGB

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) NGUYỄN TIẾN HUY (VN)
T3-B25.06, KNỞ CTKH TMDV, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống được cho môi trường ảo; công cụ giám sát [chương trình máy tính].

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ đánh giá kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; kiểm tra tâm lý cho việc tuyển chọn nhân sự; biên tập số liệu thống kê.

Nhóm 41: Xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ soạn thảo văn bản; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

Nhóm 42: Phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; lưu trữ nội dung giáo dục đa phương tiện.

---

(210) **4-2025-07537**

(540)

JL AUDIO

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) GARMIN INTERNATIONAL, INC. (US)
1200 E. 151st Street, Olathe, Kansas 66062 USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ phận và phụ kiện âm thanh và âm thanh nổi dùng trong phương tiện giao thông và phương tiện vận tải hàng hải và dùng trong các tòa nhà dân cư và thương mại, cụ thể là, loa, hệ thống loa, thùng loa, bộ xử lý tín hiệu kỹ thuật số, bộ xử lý tín hiệu cho loa, thiết bị cân bằng tín hiệu âm thanh và phân tần âm thanh, bộ thu âm thanh, bộ bắt sóng âm thanh, bộ tiền khuếch đại tín hiệu âm thanh, bộ khuếch đại tín hiệu âm thanh, thiết bị cân chỉnh âm thanh, dây điện, dây cáp điện, bộ chia tín hiệu cho thiết bị điện tử, bộ nối điện, dây cáp kết nối điện, thiết bị dây điện có bản chất là kẹp tiếp địa, khối phân phối dòng điện, thiết bị dây điện có bản chất là thiết bị đầu cuối dạng vòng, cầu chì, đầu nối điện tử cho tín hiệu âm thanh và hình ảnh, đầu cực pin/ắc quy; phần mềm tải xuống được để điều khiển hoạt động của thiết bị âm thanh nổi và thiết bị âm thanh.

Nhóm 25: Áo phông; mũ lưỡi trai đội đầu; đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-07538**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.6; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7; 26.13.25
(731) GARMIN INTERNATIONAL, INC. (US)
1200 E. 151st Street, Olathe, Kansas 66062 USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ phận và phụ kiện âm thanh và âm thanh nổi dùng trong phương tiện giao thông và phương tiện vận tải hàng hải và dùng trong các tòa nhà dân cư và thương mại, cụ thể là, loa, hệ thống loa, thùng loa, bộ xử lý tín hiệu kỹ thuật số, bộ xử lý tín hiệu cho loa, thiết bị cân bằng tín hiệu âm thanh và phân tần âm thanh, bộ thu âm thanh, bộ bắt sóng âm thanh, bộ tiền khuếch đại tín hiệu âm thanh, bộ khuếch đại tín hiệu âm thanh, thiết bị cân chỉnh âm thanh, dây điện, dây cáp điện, bộ chia tín hiệu cho thiết bị điện tử, bộ nối điện, dây cáp kết nối điện, thiết bị dây điện có bản chất là kẹp tiếp địa, khối phân phối dòng điện, thiết bị dây điện có bản chất là thiết bị đầu cuối dạng vòng, cầu chì, đầu nối điện tử cho tín hiệu âm thanh và hình ảnh, đầu cực pin/ắc quy; phần mềm tải xuống được để điều khiển hoạt động của thiết bị âm thanh nổi và thiết bị âm thanh.

Nhóm 25: Áo phông; mũ lưỡi trai đội đầu; đồ đi ở chân; quần áo; đồ đội đầu; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-07539**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH IC FOOD SONLA (VN)
Bản Suối Lìn, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng phục vụ món ăn và đồ uống hàn quốc; dịch vụ nhà hàng cơm cuộn rong biển hàn quốc (món kimbap); dịch vụ nhà hàng bánh gạo hàn quốc (món tokbokki).

---

(210) **4-2025-07540**

(540)

make
p:rem

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH 2 THÀNH VIÊN HERA (VN)
Số 2 ngõ 3 đường Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dung dịch cọ rửa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

---

(210) **4-2025-07541**

(540)

HỘI MINH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN MINH (VN)
116 Mai Thị Lựu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dầu xoa bóp; rượu ngâm xoa bóp; dung dịch xoa bóp dùng cho mục đích y tế; dung dịch xoa bóp bong gân, tan máu bầm dùng cho mục đích y tế; thuốc bóc phong thấp.

---

(210) **4-2025-07542**

(540)

ECO AUIO

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN NGỌC TÚ (VN)
194/10 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu đọc đĩa; máy tăng âm (ampli); đầu máy hát karaoke; bộ trộn âm (mixer).

---

(210) **4-2025-07543**

(540)

GENTO
PREMIUM LEATHER

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 26.4.1; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.8

(731) BÙI TRỌNG TÀI (VN)
Thôn Cam Đông, xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần; áo; thắt lưng [trang phục]; mũ nón.

---

(210) **4-2025-07544**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.3
(731) PHAN VĂN NHÂN (VN)
Thôn 1 Thanh Tân, xã Thanh Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; đầm; giày (dép); mũ (nón); thắt lưng (dùng trong trang phục); khăn choàng.

---

(210) **4-2025-07545**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VIẾT NGUYÊN (VN)
Thôn Lâm Môn, xã Tam Vinh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); nệm; gối; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải].

Nhóm 24: Ga trải giường; chăn; vỏ nệm; rèm cửa; vải dệt kim; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-07546**

(540)

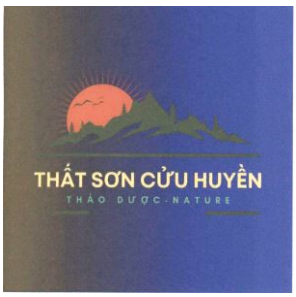

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2
(591) Đen, xanh dương đậm, xanh than, vàng, cam xanh lục, xanh ngọc.
(731) HỘ KINH DOANH PHÙNG NGỌC TRÂM (VN)
Số 122, ấp Bùng Binh 2, xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 05: Nước ngậm điều trị đau răng dùng cho mục đích y tế; dầu trị viêm xoang; cao xoa bóp; dầu xoa bóp.

---

(210) **4-2025-07547**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.1.6
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG AN PHÚC (VN)
Số 1241/64/6, đường Nguyễn Ái Quốc, KP 6, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07548**

(540)

SUE STORE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH SUE STORE (VN)
Số 88, đường Thiên Hộ Dương, phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Mua bán: điện thoại di động, phụ kiện điện thoại, linh kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-07550**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.7.3; 3.7.24; 5.1.16; 5.11.2; 8.1.6
(591) Xanh lá non,nâu đất.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN NA UY (VN)
Lô A2, khu công nghiệp Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-07551**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, đỏ, xanh lá cây, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG AN PHÚC (VN)
Số 1241/64/6, đường Nguyễn Ái Quốc, KP 6, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống, quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07553**

(540)

DARIO

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BA KỲ (VN)
Thôn Bùi Xá, xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Gạch xây dựng (không bằng kim loại); gạch lát (không bằng kim loại); gạch men (không bằng kim loại); gạch lát sàn (không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-07554**

(540)

LUMAX

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-07555**

(540)

ZEVIA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rữa.

---

(210) **4-2025-07556**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.14; 26.4.2; 26.4.18

(591) Vàng, da cam đậm, da cam nhạt, hồng, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DSC VIỆT NAM (VN)
Khu Phương Vỹ, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; bỉm (tã) trẻ em.

---

(210) **4-2025-07557**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.15

(591) Đỏ, vàng, cam, nâu, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECO GIÓNG (VN)
170 Lê Hồng Phong, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 21: Lọc cà phê, không dùng điện; cối xay cà phê thao tác bằng tay; bình pha cà phê không dùng điện; bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; cốc bằng giấy hoặc bằng nhựa; cốc để uống.

Nhóm 28: Gấu bông; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em); đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; cà phê chưa rang; kem lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; bia; bia gừng; đồ uống cacbonat có hương vị gừng & nước sô đa có hương vị gừng; cốc-tai trên cơ sở bia; nước ép trái cây và nước quả ép; đồ uống trên cơ sở' đậu nành, không phải chất thay thế sữa.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; đồ uống được chưng cất; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn được pha trộn săn, không trên cơ sở bia; rượu cốc-tai và rượu hỗn hợp; rượu khai vị.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07558**

(540)

KHAI LỘ

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XA LỘ 4 (VN)
Lô 1B, khu Công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kem lạnh; sô-cô-la rượu mùi.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả không cồn; nước ép hoa quả không cồn; nước uống có ga; bia; bia gừng; đồ uống cacbonat có hương vị gừng & nước sô đa có hương vị gừng; cốc-tai trên cơ sở bia; nước ép trái cây và nước quả ép.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu gạo; rượu mùi; đồ uống được chưng cất; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sỡ bia; rượu cốc-tai và rượu hỗn hợp; rượu khai vị.

---

(210) **4-2025-07559**

(540)

BÁCH CHIẾN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XA LỘ 4 (VN)
Lô 1B, khu công nghiệp Hapro, xã Lệ Chi, huyện Gia Lâm,thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Bộ đồ uống rượu [khay để phục vụ]; bộ đồ để uống rượu; muôi múc để phục vụ rượu; dụng cụ rót rượu.

Nhóm 28: Gấu bông; gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em); đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kem lạnh; sô-cô-la rượu mùi.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; đồ uống hoa quả không cồn; nước ép hoa quả không cồn; nước uống có ga; bia; bia gừng; đồ uống cacbonat có hương vị gừng và nước sô đa có hương vị gừng; cốc-tai trên cơ sở bia; nước ép trái cây và nước quả ép.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; rượu gạo; rượu rum; rượu vang; rượu gin; rượu mùi; rượu sakê; rượu mạnh [đồ uống]; rượu branch (rượu mạnh); đồ uống được chưng cất; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu cốc-tai và rượu hỗn hợp; rượu khai vị.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07560**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 26.3.23
(591) Vàng, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TÂN Á (VN)
Lô 2, CN8, Cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Bộ lọc của máy đề và máy phát; cánh quạt (máy công trình); phụ tùng máy xúc; phụ tùng máy ủi; phụ tùng máy nâng chuyển; phụ tùng máy san gạt.

Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng máy xúc, bộ lọc máy, cánh quạt (máy công trình), cút nước, ống dâu, phụ tùng máy ủi, phụ tùng máy nâng chuyển, phụ tùng máy san gạt.

---

(210) **4-2025-07561**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 7.15.5
(591) Vàng, nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANHDỊCH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI ABA FAMILY (VN)
Bản Sông Móoc A, xã Đồng Văn, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ du lịch sinh thái; dịch vụ đặt chỗ du lịch; đại lý hướng dẫn du lịch; cho thuê chỗ để xe; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2025-07562**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.1; 25.5.25; 25.7.22; 25.7.25; 26.1.1
(591) Hồng, trắng, vàng, đỏ, xanh dương, hồng nhạt, đỏ đô.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI ABA FAMILY (VN)
Bản Sông Móoc A, Xã Đồng Văn, Huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 03: Nước hoa hồng dưỡng da [mỹ phẩm]; dầu hoa hồng; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-07563**

(540)

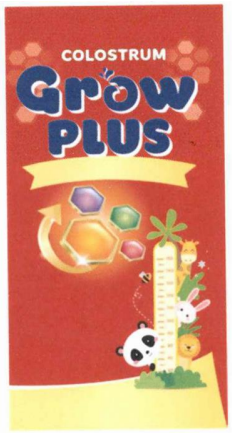

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.1.1; 3.1.7; 3.1.15; 3.2.9; 3.5.1; 24.15.1; 25.1.6; 25.7.5
(591) Đỏ, xanh nước biển, vàng, vàng kim, cam, xanh lá cây, trắng, hồng, đen, tím nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SỮA NUTRIBIZ (VN)
Lô số 23-1 và 23-5, đường số 6, KCN Quốc Tế Protrade, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-07565**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, đen.
(731) NGUYỄN THỊ THU HÀ (VN)
138 Lê Sao, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất (vớ); thắt lưng [trang phục]; khăn choàng cổ.

---

(210) **4-2025-07567**

(540)

SOYOU STUDIO

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen.
(731) BÙI LINH TRANG (VN)
15 dãy C Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm; bộ mỹ phẩm; son môi; phấn trang điểm; mặt nạ chăm sóc da.

Nhóm 21: Dụng cụ và phụ kiện trang điểm như: mút tán mỹ phẩm, bông phấn trang điểm, khay trộnnền (dụng cụ trang điểm), chổi (cọ) trang điểm dùng cho lông mày, bàn chải lông mày, dụng cụ chảilông mi.

Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ trang điểm cô dâu; dịch vụ làm tóc; dịch vụ làm tóc cô dâu; dịchvụ tư vấn trong lĩnh vực trang điểm.

---

(210) **4-2025-07568**

(540)

Mitsu

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CƠ KHÍ ỔN ÁP BIẾN THẾ PHƯỚC NGỌC (VN)
số 15 đường 165, ấp 5, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy ổn áp; máy biến thế [điện]; máy biến áp [điện]; tủ phân phối [điện]; cảm biến áp điện;bình ắc quy.

---

(210) **4-2025-07569**

(540)

FIX.FIT

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIE HUIFANG (CN)
Room 3003, Building 5, Xiangshu Garden, No. 99, Lishui Avenue South, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-07570**

(540)

Clvmu Kiai

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHI JINGGUI (CN)
No. 47, Xinqiao Village, Dongqiao Town, Minqing County, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; hộp trưng bày đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-07571**

(540)

Road Smart

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.5; 26.2.7; 26.11.12; 26.13.1; 26.15.15

(731) ROADSMART CO., LTD (CN)
502, Building 13A, Taihua Wutong Industrial Park, Sanwei Community, Hangcheng Street, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang [led]; đèn chiếu rọi; đèn; bộ thu nhiệt mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng]; đèn đường; ống đèn huỳnh quang; đèn thợ mỏ; đèn an toàn cho thợ mỏ; ống phát quang để chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-07572**

(540)

ENERGY
艾 诺 琪

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 1.15.24; 5.5.12; 5.5.19; 26.1.1

(731) QINGXIAN XINGYUAN BRUSH FACTORY (GENERAL PARTNERSHIP) (CN)
Dongyaozhuang Village, Machang Town, Qing County, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; nùi bông để thoa phấn; chổi cạo râu; cọ môi (dụng cụ mỹ phẩm); dụng cụ mỹ phẩm; bông phấn để trang điểm.

---

(210) **4-2025-07573**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

初颜
CHUYAN

(731) QINGXIAN XINGYUAN BRUSH FACTORY (GENERAL PARTNERSHIP) (CN)
Dongyaozhuang Village, Machang Town, Qing County, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; nùi bông để thoa phấn; chổi cạo râu; cọ môi (dụng cụ mỹ phẩm); dụng cụ mỹ phẩm; bông phấn để trang điểm.

---

(210) **4-2025-07574**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Zorlux

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-07575**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Zorvex

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thế dục; đồ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-07576**

(540)

Lumara

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-07577**

(540)

Lumixa

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-07578**

(540)

Lumora

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; trò chơi.

(210) **4-2025-07580**

(540)

Florara

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin mặt trời; đồng hồ thông minh; thiết bị sạc pin; máy vi tính; vòng cổ điện tử để huấn luyện động vật; ốp dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-07581**

(540)

Florix

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-07582**

(540)

Florux

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-07583**

(540)

Florax

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen 518000, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị leo dây [thiết bị leo núi]; dụng cụ tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; đồ câu cá; trò chơi.

---

(210) **4-2025-07584**

(540)

BAOZHISU 寶之素

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.1; 26.11.13; 26.15.15

(731) ZHONGSHAN LVSONG FOODSTUFF CO., LTD. (CN)
6 Liansheng Rd, Tanbei Village, Xiaolan Town, Zhongshan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; trái cây đóng hộp; sản phẩm sữa; đồ uống chứa axit lactic; sữa dừa; thạch cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; kẹo; cơm ăn liền; cháo; sản phẩm ngũ cốc đã chế biến; đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-07586**

(540)

ATACHOI
Đồ chơi gỗ trí tuệ

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 25.3.3; 26.13.1
(591) Vàng nâu, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ATACHOI - ĐỒ CHƠI GỖ TRÍ TUỆ (VN)
H01-L15 An Phú Shop Villa, khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2025-07588**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 4.5.21; 26.4.6
(591) Trắng, đỏ, vàng kem.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WARNINGZONE (VN)
Khu cửa hàng thương mại, tòa nhà mPlaza, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-07589**

(540)

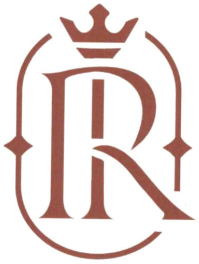

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH HOÀNG HUY (VN)
Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; môi giới hợp đồng hàng hóa (không bao gồm môi giới tài chính, bảo hiểm, chứng khoán, bất động sản); cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới kinh doanh.

---

(210) **4-2025-07590**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH HOÀNG HUY (VN)
Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đấu giá bất động sản; dịch vụ quảng cáo bất động sản; môi giới hợp đồng hàng hóa (không bao gồm môi giới tài chính, bảo hiểm, chứng khoán, bất động sản); cung cấp thông tin vê giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới kinh doanh.

---

(210) **4-2025-07591**

(540)

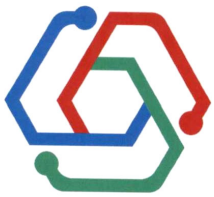

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 15.9.18; 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh lam, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MALMO VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 116, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: tay nắm tủ, quả nắm, tay gạt có nắp che, tay nắm gạt có nắp che, tay gạt cửa trên nắp chụp tay nắm, chìa chính của bộ tay nắm tròn, tay nắm gạt có nắp chụp, bộ tay nắm gạt có nắp che, tay nắm kèo, tay nắm cửa, nắp che ruột khóa tròn, tay nắm gạt để dài, tay gạt xả nước, bộ khóa tay nắm gạt, bộ tay nắm tròn bên cửa, bản lề cửa, bánh lăn cửa kính, chân để điều chỉnh, thanh nối chân đế, kẹp đỡ, bàn lề tủ, ốc liên kết, kẹp đỡ, kẹp đỡ nối trên, kẹp đỡ liên kết, chốt nối, vít liên kế, kẹp kính, ruộtt khóa, lõi chìa, khóa trung tâm, két sắt, khóa mỏ quạ, khóa cam, khóa đẩy, khóa vuông, chìa cái, hệ chìa chủ cho hệ khóa diy, khóa điện tử, khóa nam châm, đầu đọc vân tay sinh trắc học, camera, khóa nam châm điện, khóa chốt điện, công tắc thoát hiểm, cổng thông minh không dây, bộ khuếch đại âm thanh, hệ thống âm thanh, tivi, đầu đĩa, loa, máy tăng âm, máy vi tính, bộ trộn bồn tắm, bồn rửa, bồn rửa treo tường, phụ kiện cấp nước sen tay, bộ cở bản cho bồn tắm nóng lạnh, vòi nóng lạnh, giá đỡ dùng cho sen tay, tay sen, vòi xịt vệ sinh, chậu sứ, bộ xả nhấn, thanh treo khăn, giá giữ cuộn giây vệ sinh, ron nẹp cửa kính, ron cửa kính, đèn báo tủ khóa, sen đầu, bồn rửa, két nước âm, bẫy nước, thanh trượt dùng cho sen tạy, vòi bồn rửa, bộ trộn hai đường nựớc, vòi trộn bồn rửa, vòi lạnh, vòi xả bồn tắm, bồn cầu, bồn tiểu nam, nút nhan xả bồn tiểu nam, bình chiết xà phòng cảm biến, bộ tiếp nước, dây sen, thoát sàn, van chặn, khớp nối gọn, bộ xả cho bồn, tay liên kết vòi sen, giá đỡ vòi sen, móc treo, vòng treo khăn, giá để khăn, kệ kính, giá đỡ bàn chài vệ sinh, đĩa đựng xà phòng, khay giữ ly, bộ vít lắp đặt cho nhà vệ sinh, nút nhấn xả bồn cầu, ly đựng dụng cụ, bệ và nắp bồn cầu, gương, máy sấy tay, van chặn đường nước, vòi nước đặt bàn, vòi nước gắn tường, chân đỡ vách ngăn toilet, bếp điện, bếp từ, bếp ga, lò nướng, lò vi sóng, bộ kít thông gió, khay giữ ấm, tủ lanh, tủ rượu, máy hút mùi, máy rửa chén, máy giặt, máy sấy, ấm đun nước, máy xay, máy cán và cắt mì, máy ép, máy trộn, máy vắt cam, máy pha cà phê, nồi chiên không dầu, máy đánh trứng, bộ lọc cho máy lọc không khí, máy nướng bánh mì, que nhồi bột, máy làm sữa hạt, phớt đánh trứng, máy ép chậm, dụng cụ lăn bột, máy thái và máy bào, máy hụt bụi, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy sấy quần áo, máy xay sinh tố, máy vắt cam, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, máy sấy đĩa dùng điện, giá để đồ, giá giày, giá treo quần áo, đỡ cho thanh ray của tủ, thanh treo quần áo, khay lưới cho tủ, rổ cho tủ, tấm lót chống trượt, gương, kẹp giữa thanh ray treo quần áo, khay chia cho rổ kéo, rổ kéo, giá treo cà vạt, thắt lựng, khay đựng trang sức, đỡ cho thanh ray tủ, tay nâng móc áo, phụ kiện nghiêng cho tủ giày, kẹp đỡ cuối cho thanh treo quần áo, tủ góc, tủ treo, tủ dưới, tủ cao, giỏ dây, giỏ góc, tủ bếp dưới, giá đỡ đĩa kéo ra, giỏ đựng gia vị, tủ bếp đứng kéo, tay nâng tủ treo tường, giỏ lưới, giỏ bát đĩa cố định, giỏ kéo dây, rổ dụng cụ vệ sinh, giỏ đặt góc, bộ rổ kéo dụng cụ vệ sinh, thanh cân bằng trước với tủ bếp, bộ kệ để thức ăn, tủ để thức ăn, thanh để dành cho rổ kéo, trục quay cho tủ góc, phụ kiện mở rộng mặt bàn, phụ kiện treo tủ bắt vít, đế gắn tường, tấm thoát nước, giá thoát nước, khung gắn tường, kệ để dao, kệ treo cuộn giấy, kệ treo cuộn nylon và màng nhôm, tấm chống bắn, giá đỡ máy tính bảng, kệ treo đồ làm bếp, kẹ dựng gia vị, kệ treo nắp đậy, bàn là điện, nồi áp suất, bộ nồi niêu

xoong chảo dùng cho nha bếp, chảo để rán (không sử dụng điện), đồ chứa dùng trong gia đình hoặc nhà bếp (không làm bằng kim loại quý), bình thủy (phích), nồi áp suất, bát (chén), chậu, kệ để dao, kệ treo cuộn giấy, trục quay cho tủ góc, phụ kiện mở rộng mặt bàn, phụ kiện treo tủ bắt vít, đế gắn tường, tấm thoát nước, giá thoát nước, khung găn tường, kệ treo cuộn nylon và màng nhôm, tấm chống bắn, giá đỡ máy tính bảng, kệ treo đồ làm bếp, kệ dựng gia vị, kệ treo nắp đậy, cửa trượt xoay, bánh xe trượt, giảm chấn, thanh cố định bánh xe trượt, khung gắn sàn, tay nắm gia cố cho ray trượt, tắc kê dán keo, băng keo, keo dán, đèn led, đèn chiếu, đèn lắp nối, mô đun đèn, dây dẫn, máng cáp, công tắc cảm biến, biến điện.

---

(210) **4-2025-07592**

(540)

ĐIỆN MÁY 365

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.5.1; 26.7.25
(591) Trắng, xanh lam, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MALMO VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 116, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: tay nắm tủ, quả nắm, tay gạt có nắp che, tay nắm gạt có nắp che, tay gạt cửa trên nắp chụp tay nắm, chìa chính của bộ tay nắm tròn, tay nắm gạt có nắp chụp, bộ tay nắm gạt có nắp che, tay nắm kéo, tay nắm cửa, nắp che ruột khóa tròn, tay nắm gạt để dài, tay gạt xả nước, bộ khóa tay nắm gạt, bộ tay nắm tròn 2 bên cửa, bản lề cửa, bánh lăn cửa kính, chân để điều chỉnh, thanh nối chân đế, kẹp đỡ, bản lề tủ, ốc liên kết, kẹp đỡ, kẹp đỡ nối trên, kẹp đỡ liên kết, chốt nối, vít liên kết, kẹp kính, ruột khóa, lõi chìa, khóa trung tâm, két sắt, khóa mỏ quạ, khóa cam, khóa đẩy, khóa vuông, chìa cái, hệ chìa chủ cho hệ khóa diy, khóa điện tử, khóa nam châm, đầu đọc vân tay sinh trắc học, camera, khóa nam châm điện, khóa chốt điện, công tắc thoát hiểm, cổng thông minh không dây, bộ khuếch đại âm thanh, hệ thống âm thanh, tivi, đầu đĩa, loa, máy tăng âm, máy vi tính, bộ trộn bồn tắm, bồn rửa, bồn rửa treo tường, phụ kiện cấp nước sen tay, bộ cơ bản cho bồn tắm nóng lạnh, vòi nóng lạnh, giá đỡ dùng cho sen tay, tay sen, vòi xịt vệ sinh, chậu sứ, bộ xả nhấn, thanh treo khăn, giá giữ cuộn giấy vệ sinh, ron nẹp cửa kính, ron cửa kính, đèn báo tủ khóa, sen đầu, bồn rửa, két nước âm, bẫy nước, thanh trượt dùng cho sen tay, vòi bồn rửa, bộ trộn hai đường nước, vòi trộn bồn rửa, vòi lạnh, vòi xả bồn tắm, bồn cầu, bồn tiểu nam, nút nhấn xả bồn tiểu nam, bình chiết xà phòng cảm biến, bộ tiếp nước, dây sen, thoát sàn, van chặn, khớp nối gọn, bộ xả cho bồn, tay liên kết vòi sen, gờ đỡ vòi sen, móc treo, vòng treo khăn, giá để khăn, kệ kính, giá đỡ bàn chải vệ sinh, đĩa đựng xà phòng, khay giữ ly, bộ vít lắp đặt cho nhà vệ sinh, nút nhấn xả bồn cầu, ly đựng dụng cụ, bệ và nắp bồn cầu, gương, máy sấy tay, van chặn đường nước, vòi nước đặt bàn, vòi nước gắn tường, chân đỡ vách ngăn toilet, bếp điện, bếp từ, bếp ga, lò nướng, lò vi sóng, bộ kit thông gió, khay giữ ẩm, tủ lạnh, tủ rượu, máy hút mùi, máy rửa chén, máy giặt, máy sấy, ấm đun nước, máy xay, máy cán và cắt mì, máy ép, máy trộn, máy vắt cam, máy pha cà phê, nồi chiên không dầu, máy đánh trứng, bộ lọc cho máy lọc không khí, máy nướng bánh mì, que nhồi bột, máy làm sữa hạt, phới đánh trứng, máy ép chậm, dụng cụ lăn bột, máy thái và máy bào, máy hút bụi, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy sấy quần áo, máy xay sinh tố, máy vắt cam, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, máy sấy đĩa dùng điện, giá để đồ, giá giày, giá treo quần áo, đỡ cho thanh ray của tủ, thanh treo quần áo, khay lưới cho tủ, rổ cho tủ, tấm lót chống trượt, gương, kẹp giữa thanh ray treo quần áo, khay chia cho rổ kéo, rổ kéo, giá treo cà vạt, thắt lưng, khay đựng trang sức, đỡ cho thanh ray tủ, tay nâng móc áo, phụ kiện nghiêng cho tủ giày, kẹp đỡ cuối cho thanh treo quần áo, tủ góc, tủ treo, tủ dưới, tủ cao, giỏ dây, giỏ góc, tủ bếp dưới, giá đỡ đĩa kéo ra, giỏ đựng gia vị, tủ bếp

đứng kéo, tay nâng tủ treo tường, giỏ lưới, giỏ bát đĩa cố định, giỏ kéo dây, rổ dụng cụ vệ sinh, khay đặt góc, bộ rổ kéo dụng cụ vệ sinh, thanh cân bằng trước với tủ bếp, bộ kệ để thức ăn, tủ để thức ăn, thanh để dành cho rổ kéo, trục quay cho tủ góc, phụ kiện mở rộng mặt bàn, phụ kiện treo tủ bắt vít, để gắn tường, tấm thoát nước, giá thoát nước, khung gắn tường, kệ để dao, kệ treo cuộn giấy, kệ treo cuộn nylon và màng nhôm, tấm chống bắn, giá đỡ máy tính bảng, kệ treo đồ làm bếp, kệ dựng gia vị, kệ treo nắp đậy, bàn là điện, nồi áp suất, bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp, chảo để rán [không sử dụng điện], đồ chứa dùng trong gia đình hoặc nhà bếp [không làm bằng kim loại quý], bình thủy [phích], nồi áp suất, bát [chén], chậu, kệ để dao, kệ treo cuộn giấy, trục quay cho tủ góc, phụ kiện mở rộng mặt bàn, phụ kiện treo tủ bắt vít, để gắn tường, tấm thoát nước, giá thoát nước, khung gắn tường, kệ treo cuộn nylon và màng nhôm, tấm chống bắn, giá đỡ máy tính bảng, kệ treo đồ làm bếp, kệ dựng gia vị, kệ treo nắp đậy, cửa trượt xoay, bánh xe trượt, giảm chấn, thanh cố định bánh xe trượt, khung gắn sàn, tay nắm gia cố cho ray trượt, tắc kê dán keo, băng keo, keo dán, đèn led, đèn chiếu, đèn lắp nối, mô đun đèn, dây dẫn, máng cáp, công tắc cảm biến, biến điện.

---

(210) **4-2025-07593**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17; 24.15.21; 26.5.1; 26.5.3
(591) Xanh lam, đỏ, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MALMO VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngõ 116, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: tay nắm tủ, quả nắm, tay gạt có nắp che, tay nắm gạt có nắp che, tay gạt cửa trên nắp chụp tay nắm, chìa chính của bộ tay nắm tròn, tay nắm gạt có nắp chụp, bộ tay nắm gạt có nắp che, tay nắm kéo, tay nắm cửa, nắp che ruột khóa tròn, tay nắm gạt đế dài, tay gạt xả nước, bộ khóa tay nắm gạt, bộ tay nắm tròn 2 bên cửa, bản lề cửa, bánh lăn cửa kính, chân để điều chỉnh, thanh nối chân đế, kẹp đỡ, bản lề tủ, ốc liên kết, kẹp đỡ, kẹp đỡ nối trên, kẹp đỡ liên kết, chốt nối, vít liên kết, kẹp kính, ruột khóa, lõi chìa, khóa trung tâm, két sắt, khóa mỏ quạ, khóa cam, khóa đẩy, khóa vuông, chìa cái, hệ chìa chủ cho hệ khóa diy, khóa điện tử, khóa nam châm, đầu đọc vân tay sinh trắc học, camera, khóa nam châm điện, khóa chốt điện, công tắc thoát hiểm, cổng thông minh không dây, bộ khuếch đại âm thanh, hệ thống âm thanh, tivi, đầu đĩa, loa, máy tăng âm, máy vi tính, bộ trộn bồn tắm, bồn rửa, bồn rửa treo tường, phụ kiện cấp nước sen tay, bộ cơ bản cho bồn tắm nóng lạnh, vòi nóng lạnh, giá đỡ dùng cho sen tay, tay sen, vòi xịt vệ sinh, chậu sứ, bộ xả nhấn, thanh treo khăn, giá giữ cuộn giấy vệ sinh, ron nẹp cửa kính, ron cửa kính, đèn báo tủ khóa, sen đầu, bồn rửa, két nước âm, bẫy nước, thanh trượt dùng cho sen tay, vòi bồn rửa, bộ trộn hai đường nước, vòi trộn bồn rửa, vòi lạnh, vòi xả bồn tắm, bồn cầu, bồn tiểu nam, nút nhấn xả bồn tiểu nam, bình chiết xà phòng cảm biến, bộ tiếp nước, dây sen, thoát sàn, van chặn, khớp nối gọn, bộ xả cho bồn, tay liên kết vòi sen, gờ đỡ vòi sen, móc treo, vòng treo khăn, giá để khăn, kệ kính, giá đỡ bàn chải vệ sinh, đĩa đựng xà phòng, khay giữ ly, bộ vít lắp đặt cho nhà vệ sinh, nút nhấn xả bồn cầu, ly đựng dụng cụ, bệ và nắp bồn cầu, gương, máy sấy tay, van chặn đường nước, vòi nước đặt bàn, vòi nước gắn tường, chân đỡ vách ngăn toilet, bếp điện, bếp từ, bếp ga, lò nướng, lò vi sóng, bộ kit thông gió, khay giữ ẩm, tủ lạnh, tủ rượu, máy hút mùi, máy rửa chén, máy giặt, máy sấy, ấm đun nước, máy xay, máy cán và cắt mì, máy ép, máy trộn, máy

vắt cam, máy pha cà phê, nồi chiên không dầu, máy đánh trứng, bộ lọc cho máy lọc không khí, máy nướng bánh mì, que nhồi bột, máy làm sữa hạt, phới đánh trứng, máy ép chậm, dụng cụ lăn bột, máy thái và máy bào, máy hút bụi, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, máy sấy quần áo, máy xay sinh tố, máy vắt cam, máy ép trái cây, máy xay thịt bằng điện, máy sấy đĩa dùng điện, giá để đồ, giá giày, giá treo quần áo, đỡ cho thanh ray của tủ, thanh treo quần áo, khay lưới cho tủ, rổ cho tủ, tấm lót chống trượt, gương, kẹp giữa thanh ray treo quần áo, khay chia cho rổ kéo, rổ kéo, giá treo cà vạt, thắt lưng, khay đựng trang sức, đỡ cho thanh ray tủ, tay nâng móc áo, phụ kiện nghiêng cho tủ giày, kẹp đỡ cuối cho thanh treo quần áo, tủ góc, tủ treo, tủ dưới, tủ cao, giỏ dây, giỏ góc, tủ bếp dưới, giá đỡ đĩa kéo ra, giỏ đựng gia vị, tủ bếp đứng kéo, tay nâng tủ treo tường, giỏ lưới, giỏ bát đĩa cố định, giỏ kéo dây, rổ dụng cụ vệ sinh, khay đặt góc, bộ rổ kéo dụng cụ vệ sinh, thanh cân bằng trước với tủ bếp, bộ kệ để thức ăn, tủ để thức ăn, thanh để dành cho rổ kéo, trục quay cho tủ góc, phụ kiện mở rộng mặt bàn, phụ kiện treo tủ bắt vít, để gắn tường, tấm thoát nước, giá thoát nước, khung gắn tường, kệ để dao, kệ treo cuộn giấy, kệ treo cuộn nylon và màng nhôm, tấm chống bắn, giá đỡ máy tính bảng, kệ treo đồ làm bếp, kệ dựng gia vị, kệ treo nắp đậy, bàn là điện, nồi áp suất, bộ nồi niêu xoong chảo dùng cho nhà bếp, chảo để rán [không sử dụng điện], đồ chứa dùng trong gia đình hoặc nhà bếp [không làm bằng kim loại quý], bình thủy [phích], nồi áp suất, bát [chén], chậu, kệ để dao, kệ treo cuộn giấy, trục quay cho tủ góc, phụ kiện mở rộng mặt bàn, phụ kiện treo tủ bắt vít, để gắn tường, tấm thoát nước, giá thoát nước, khung gắn tường, kệ treo cuộn nylon và màng nhôm, tấm chống bắn, giá đỡ máy tính bảng, kệ treo đồ làm bếp, kệ dựng gia vị, kệ treo nắp đậy, cửa trượt xoay, bánh xe trượt, giảm chấn, thanh cố định bánh xe trượt, khung gắn sàn, tay nắm gia cố cho ray trượt, tắc kê dán keo, băng keo, keo dán, đèn led, đèn chiếu, đèn lắp nối, mô đun đèn, dây dẫn, máng cáp, công tắc cảm biến, biến điện.

---

(210) **4-2025-07594**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Ghi, hồng, đen.
(731) BÙI THỊ MAY (VN)
Xã Hồng Tiến, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 24: Chăn; chăn chần; ga trải giường; drap giường; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-07595**

(540)

RUMORINE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07596**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PEPRODOL

(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07597**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DEMATEDOL

(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07598**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

POTIODIDE

(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07599**

(540)

SOLUDINE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07600**

(540)

LEXOTINE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07601**

(540)

OLAMITINE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07602**

(540)

MYCIDONE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHIL-INTERNATIONAL CO., LTD. (KR)
629-4, Yeoksam-Dong, Kangnam-Ku, Seoul, Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07603**

(540)

MISA®
TIN CẬY - TIỆN ÍCH - TẬN TÌNH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy tính điện tử, thiết bị ngoại vi máy tính, phần mềm máy tính; dịch vụ xúc tiến thương mại và thương mại điện tử; dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-07604**

(540)

MISA®
TIN CẬY - TIỆN ÍCH - TẬN TÌNH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và bảo trì máy tính điện tử và thiết bị công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-07605**

(540)

MISA®
TIN CẬY - TIỆN ÍCH - TẬN TÌNH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISA (VN)
Tầng 9, tòa nhà TECHNOSOFT, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ cho thuê máy tính; dịch vụ cho thuê máy chủ đặt trang thông tin điện tử; thiết kế phần mềm máy tính; lập chương trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang wed; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ xử lý dữ liệu điện tử (dịch vụ kỹ thuật công nghệ thông tin); dịch vụ khôi phục dữ liệu điện tử; dịch vụ lập trình máy tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ tư vấn nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-07606**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP VIỆT NHẬT (VN)
Số nhà 55 Nguyễn Lương Bằng, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuật, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo lái xe.

---

(210) **4-2025-07608**

(540)

HOA HỒNG

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen.
(731) CÔNG TY CP QUỐC TẾ TẬP ĐOÀN AN PHÁT (VN)
Số 104 Trần Nhân Tông, khu phố 2, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước băng nhựa, máy lọc nước,máy nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời, bồn tự hoại bằng nhựa, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-07609**

(540)

BIA LẠC VIỆT

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07610**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Vàng, đen, trắng, xanh lá cây.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07611**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.1.9; 25.1.15
(591) Vàng, nâu, đỏ, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-07612**

(540)

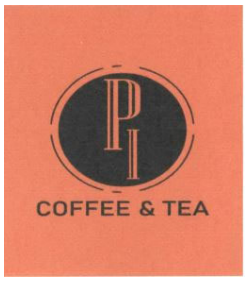

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Cam, đen.
(731) NGUYỄN NGỌC PHÚC (VN)
B04-08 block B Sunrise Riverside, Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấpthực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-07617**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9
(591) Hồng, trắng.
(731) METAINNOTECH.INC (KR)
Room 85311, 85313, 85317 Sungkyunkwan University Industry-Academic Cooperation Center, 2066 Seobu-ro, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi Province, South Korea
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Cung cấp cơ sở dữ liệu tương tác trực tuyến; dịch vụ trang web trực tuyến bao gồm thông tin đời sống kinh tế, văn hóa xã hội, pháp luật, thể thao, giải trí.

---

(210) **4-2025-07618**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH DRAGON GROUP HL VIỆT NAM (VN)
Lô 14, C25 khu đô thị An Huy, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa đa năng (dùng cho mục đích gia dụng).

---

(210) **4-2025-07619**

(540)

YAGANG

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LI, RENSU (CN)
Room 3001, No. I2 Huxiu Street, Nansha District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Dầu xả; tinh dầu thơm; mỹ phẩm; thuốc nhuộm tóc; mặt nạ ủ tóc; kem dưỡng ẩm tóc.

---

(210) **4-2025-07620**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THẾ GIÁP (VN)
KP Trung Thịnh, phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 12: Xe đạp; bộ phận kết cấu xe đạp; động cơ cho xe đạp; phụ tùng, phụ kiện xe đạp.

---

(210) **4-2025-07621**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC NÂNG CAO T-LINK (VN)
Biệt thự 1, lô số 3, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); đồ dùng cho trường học (văn phòng phẩm); sách giáo trình giảng dạy; bút viết; vở viết hoặc vẽ; văn phòng phẩm.

Nhóm 18: Túi xách tay; cặp sách và túi sách cho học sinh; cặp đựng giấy tờ tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo đồng phục học sinh; quần áo thể dục; khăn quàng cổ; mũ nón đồng phục cho học sinh; giày dép đồng phục cho học sinh.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường đào tạo; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tổ chức các cuộc thi mang tính giáo dục, giải trí; cung cấp dịch vụ vui choi giải trí trong nhà; xuất bản sách.

---

(210) **4-2025-07622**

(540)

AnOne

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN TÍN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 41, ngách 106, ngõ 43 phố Trung Kính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. ZHU, ANPING (CN)
Group 6, Datang village, Huanghua town, Pengze district, Jiujiang city, Jiangxi province.

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; củ sạc; sạc dự phòng; đồng hồ thông minh; tai nghe; sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-07623**

(540)

BLOCK100

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Tầng 5, Toà B - FaFim Việt Nam, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mặt nạ chống bụi kết hợp lọc không khí; kính chống lóa; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; tấm che mặt bảo vệ cho người lao động.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế; mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế.

Nhóm 25: Quần áo; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; khăn trùm đâu; khăn trùm che mặt; tấm che mắt khi ngủ; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, marketing các sản phẩm: mặt nạ chống bụi kết hợp lọc không khí, kính chống lóa, kính bảo hộ dùng cho thể thao, mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế, tấm che mặt bảo vệ cho người lao động, khẩu trang y tế, mặt nạ sử dụng cho nhân viên y tế, quần áo, khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh, khăn trùm đâu, khăn trùm che mặt, tâm che măt khi ngủ, đô đi ở chân.

---

(210) **4-2025-07624**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

COOLMASTER

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Tầng 5, toà B - FaFim Việt Nam, 19 Nguyễn Trãi,phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; vali; ví đựng tiền; ô che nắng.

Nhóm 25: Quần áo; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đi ở chân; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-07625**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SUNMASTER

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Tầng 5, Toà B - FaFim Việt Nam, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; vali; ví đựng tiền; ô che nắng

Nhóm 25: Quần áo; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đi ở chân; giày; dép; mũ.

---

(210) **4-2025-07626**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FORMATHOME

(731) VŨ ÁNH HỒNG (VN)
Tầng 5, Toà B - FaFim Việt Nam, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; sữa làm sạch; tinh dầu; nước hoa; mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; son môi; phân trang điểm; nước sơn móng; chế phẩm tẩy nước sơn móng; kem đánh răng; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trọng hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để giặt; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 04: Nến; nến làm đèn ngủ; nến thơm; dầu dùng để làm ẩm.

Nhóm 08: Kéo; dao; dĩa ăn; dụng cụ cắt nhỏ rau củ quả, vận hành băng tay; thìa; cái muôi [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; máy sấy tóc; đèn.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; vali; ví đựng tiền; ô.

Nhóm 20: Giường; tủ; bàn; ghế [ngồi]; giá [đồ đạc]; gương soi; khung ảnh; gối; đệm.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; đũa; cốc; dụng cụ làm nóng cốc nến, dùng điện và không dùng điện; đĩa; bát [bát to]; lọ cắm hoa; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng; lư đốt xông nước hoa, dùng điện và không dùng điện.

Nhóm 24: Ga trải giường; khăn trải bàn [không bằng giấy]; vỏ gối; rèm băng sợi dệt hoặc băng chất dẻo; chăn; màn chống muỗi.

Nhóm 25: Đồ lót; quần áo; mũ; dép; giày; đồ đi ở chân.

Nhóm 28: Đồ chơi; gấu bông; đồ chơi nhồi bông.

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; trang trí các quây kính cửa hàng; trưng bày sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing.

---

(210) **4-2025-07628**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MeituYunxiu

(731) MEITU (CHINA) LIMITED (CN)
Unit 8106B, 81/F, International Commerce Centre, 1 Austin Road West, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm có thể tải xuống cho điện thoại thông minh. ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về. tệp tin hình ảnh có thể tải về được; chương trình máy tính có thể tải về để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video. ứng dụng phần mềm máy tính để tạo và chỉnh sửa nhạc và âm thanh; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản.

---

(210) **4-2025-07629**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MeituYunxiu

(731) MEITU (CHINA) LIMITED (CN)
Unit 8106B, 8I/F, International Commerce Centre, 1 Austin Road West, Kowloon, Hong Kong, China

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 41: Biên tập ảnh; nhiếp ảnh; chụp ảnh chân dung; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; sản xuất video, không dùng cho mục đích quảng cáo; biên tập video.

---

(210) **4-2025-07630**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KumooAI

(731) STARII TECH PTY LTD (AU)
Suite 901, 77 Pacific Highway, North Sydney, Nsw 2060, Australia

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đồ họa có thể tải về cho điện thoại di động; chương trình máy tính có thể tải về để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video; úng dựng phần mềm máy tính để tạo và chỉnh sửa nhạc và âm thanh; phần mềm xử lý hình ảnh, đồ họa và văn bản.

---

(210) **4-2025-07631**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KumooAI

(731) STARII TECH PTY LTD (AU)
Suite 901, 77 Pacific Highway, North Sydney, Nsw 2060, Australia

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 41: Biên tập ảnh; nhiếp ảnh; chụp ảnh chân dung; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-07632**

(540)

THOLW

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) YIFAN BIOTECHNOLOGY (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
T2-12/F, Vanke Uni-Center, 12/F, No. 25, Lane 2229, Songze Avenue, Xujing Town, Qingpu District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất diệt khuẩn; bioxit; chất diệt loài gây hại; thuốc diệt cỏ; chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đến cây nho; chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-07633**

(540)

GOWWIM

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU SEVICH BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 725, 7th Floor, Jiahe Hui, No. 18, Huaying Road, Wanggang Village, Jiahe Street, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; thuốc nhuộm tóc; mỹ phẩm; keo xịt tóc; chế phẩm dưỡng tóc dạng nước [tonic]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước hoa; bút chì kẻ lông mày; phấn trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm dùng cho lông mày.

---

(210) **4-2025-07635**

(540)

Cpcent

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU LANGCHENG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 706, 7F, Building 1, Gaolang Innovation Center, No. 410 Sansheng Street, Shangcheng District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sản phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); dầu gội đầu; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; huyết thanh cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem; sữa rửa mặt; son môi; chế phẩm chống nắng; kem chăm sóc da đầu không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-07636**

(540)

SUMAGROW

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Thôn Ngọc Đà, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-07637**

(540)

Cuốn Ngon

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.3.4
(731) NGUYỄN THỊ THANH HUỆ (VN)
Số nhà 16, ngách 107/6 đường Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; trang trí thực phẩm.

---

(210) **4-2025-07640**

(540)

SENTO Coatings

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN SENTO (VN)
Thửa đất số 928, tờ bản đồ số 35, khu phố Bình Chánh, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 02: Sơn.

Nhóm 35: Mua bán : sơn.

---

(210) **4-2025-07641**

(540)

PERFECT

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.4; 26.4.2
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT DỤNG GIA ĐÌNH MINH TRÍ (VN)
174 Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Nước xịt phòng; nước lau kính; sữa tắm; nước lau sàn; nước rửa chén bát; nước giặt.

---

(210) **4-2025-07642**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU KAVR (VN)
30/9C đường số 19, khu phố 9, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, nước hoa, nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist), nước thơm làm ẩm da, xịt khử mùi, tinh dầu, sữa tắm, dầu gội, nến thơm, nến làm đèn ngủ, nến cốc (để thắp sáng), nến sáp chứa tinh dầu thơm để thắp sáng.

---

(210) **4-2025-07643**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ HUY CƯỜNG (VN)
số 184/38/17/18 Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 12: Vòng bi, bộ phận của xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vòng bi, bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2025-07644**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.1; 26.4.18

(591) Xanh lá, trắng.

(731) LÊ NGỌC HƯNG (VN)
26/19 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; bình nước nóng năng lượng mặt trời(thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-07645**

(540)

Nomite

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư Sở VHTT, đường Liên Phường, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-07646**

(540)

Nơi ta thuộc về khi đã là yêu
Liễu ơ
là yêu
Boutique

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 5.3.20; 26.1.1

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, đỏ, kem.

(731) HUỲNH BĂNG THANH (VN)
15B4 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ salon làm đẹp.

---

(210) **4-2025-07647**

(540)

YẾN SÀO HỒ EA KAO
DRANH
BIRD NEST
CHẤT LƯỢNG LÀ UY TÍN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.24; 26.1.1; 26.1.18

(591) Vàng đồng, trắng, xanh lá.

(731) PHẠM HÒA ANH (VN)
89 Hai Bà Trưng, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến thô; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến hũ chưng sẵn.

---

(210) **4-2025-07648**

(540)

ĐẠI LÂM
– GINSENG –

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh dương, xanh lơ, cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH ĐẠI LÂM GINSENG (VN)
31A trục lộ 1, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 01: Phân bón sinh học, chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp.

Nhóm 05: Nhân sâm dùng mục đích y tế; sâm ngọc linh (dùng làm thực phẩm chức năng); dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 31: Nhân sâm tươi; cây giống.

Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, bán lẻ các sản phẩm: nhân sâm, dùng cho mục đích ytế trà thảo dược, thực phẩm chức năng cho sức khỏe có thành phần chủ yếu là nhân sâm dùng cho muc đích y tế, nhân sâm đã được bảo quản, yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp, yến sào chế biến, chiết suất nhân sâm[dùng cho đồ uống], bột nhân sâm [dùng cho đồ uống, nhân sâm sấy khô dùng làm thực phẩm, nhân sâmtươi, trà, đồ uống chiết xuất từ nhân sâm, củ sâm cau đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế), củsâm cau tươi (không dùng cho y tế), đinh lăng khô, cao đinh lăng, đinh lăng đã qua chế biến, na rừng, lêrừng, rượu ngâm lá dâm dương hoắc.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp: kỹ thuật trồng trọt..

---

(210) **4-2025-07651**

(540)

TGPM®
TheGioiPhanMem.com.vn

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG REPU VIỆT NAM (VN)
Số 29, ngách 28/49 Điện Biên Phủ, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác; lập trình máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-07652**

(540)

BOREINE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHEJIANG MUSHANG IND & TRD CO., LTD. (CN)
No. 8 Huanhu Road, Dongcheng Street, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, 321201, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; nồi nấu, không dùng điện; chảo rán, không dùng điện; nồi áp suất, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-07653**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNNYDAY LD (VN)
D01-11 block A, tầng 01, cao ốc Dream Home Palace, 1436 Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng nhằm bổ sung cho đồ ăn thông thường hoặc để có lợi cho sức khỏe; đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 35: Tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành và quản lý kinh doanh; quảng cáo; tưvấn điều hành và quản lý kinh doanh; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền.

Nhóm 41: Dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ câu lac bộ sức khoẻ.

Nhóm 44: Tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-07654**

(540)

OptiNight

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; Thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-07655**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 4.5.15
(731) FUZHOU TASITING CATERING MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 2301, 23rd Floor, Building 2, Huajian Building, No. 12, 16, and 18 Keji East Road, Fuzhou High Tech Zone, 350108 Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); bánh mì kẹp (rou jia mo); bánh kẹp pho mát [bánh xăng-đuých]; bánh mì kẹp thịt; bánh pizza.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; tiệm bánh pizza.

---

(210) **4-2025-07656**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.9.16; 5.3.20; 5.7.3; 8.7.3; 11.1.4; 11.3.7; 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh dương nhạt, đỏ, vàng, trắng, xanhdương đậm, xanh lá, cam, cam đậm, tím nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; mì trộn; mì trộn ăn liền.

---

(210) **4-2025-07657**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.5.20; 8.7.25; 26.1.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh lá đậm, xanh lá, xanh lá nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TGS (VN)
Số 166 Nguyễn Văn Linh, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Đậu hũ miếng; đậu hũ non; sữa đậu; đậu dầm; tàu phớ (tàu hũ); đậu hũ basa.

---

(210) **4-2025-07658**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) DƯƠNG QUỐC THỊNH (VN)
Số 108A, khu vực Phú Quới, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Chả lụa; thịt nguội.

Nhóm 35: Mua bán: chả lụa, thịt nguội.

---

(210) **4-2025-07659**

(540)

HOLLISTER

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree, 6850 Mendrisio, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm dùng sau khi cạo râu; chế phẩm cạo râu; dầu tắm; chế phẩm xịt thơm toàn thân; sữa tắm; dầu xả tóc; gel tắm; chế phẩm chăm sóc tóc; sơn móng; dầu gội đầu; xà phòng sử dụng cho cá nhân; sữa dưỡng chống nắng; son dưỡng môi; son bóng; chế phẩm dạng xịt cơ thể làm chất khử mùi và hương thơm cá nhân; chất khử mùi chăm sóc toàn thân; chất khử mùi dùng cho cá nhân; chất khử mùi cá nhân; chất chống đổ mồ hôi; kem làm đẹp; kem làm đẹp dùng để chăm sóc toàn thân; nước thơm làm đẹp; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân và sắc đẹp; nước hoa cô-lô-nhơ; hương thơm dùng cho cá nhân; nước hoa; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-07661**

(540)

LIÊN HẢI FAMILY

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.13; 6.1.2; 7.1.11; 7.1.24

(591) Trắng, đỏ, nâu.

(731) TRẦN THỊ HƯƠNG HẢI (VN)
105 kênh 19/5, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: trái táo đỏ đã qua chế biến, trái cây đóng hộp và đóng gói, trái cây đã qua chế biến, rau củ quả đã chế biến, trái cây được bảo quản, trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-07662**

(540)

ANGELICA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) DƯƠNG PHỤNG LINH (VN)
439/27/8 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Đèn đốt nóng (đèn sưởi); đèn điện; đèn led; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-07663**

(540)

HỒNG THẮNG XƯƠNG

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ HỒNG XƯƠNG (VN)
Xóm 3, thôn Tân Trung, xã Tân Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; nước xốt (gia vị); nước xốt dùng để nấu mì cay (gia vị); gia vị.

---

(210) **4-2025-07664**

(540)

KANSAN TIKA

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ THƯƠNG MẠI KHẢI HOÀN (VN)
Số 46-48 Hùng Vương, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; khung xương trần nhà bằng kim loại, dùng cho xây dựng; thanh định hình bằng kim loại dùng cho xây dựng; cửa cuốn bằng kim loại; cửa kéo bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-07665**

(540)

KANSAN GOLD

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ THƯƠNG MẠI KHẢI HOÀN (VN)
Số 46-48 Hùng Vương, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng; khung xương trần nhà bằng kim loại, dùng cho xây dựng; thanh định hình bằng kim loại dùng cho xây dựng; cửa cuốn bằng kim loại; cửa kéo bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-07666**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16
(591) Trắng, đỏ, hồng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CON TÔM (VN)
Số 131, ấp Ông Quyền, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Riêu tôm đông lạnh (tôm bóc vỏ xay nhuyễn); tôm chua dầm (mắm tôm chua); tôm khô; tôm đông lạnh.

Nhóm 30: Bánh phồng tôm.

---

(210) **4-2025-07667**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.5; 26.4.18; 26.15.1
(591) Vàng ngọc trai, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THỤY Ý QUYÊN (VN)
Số 2A đường 1C, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý, ngọc trai.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, phân phối các hàng hóa: đồ trang sức bằng vàng, bạc, đá quý, ngọc trai.

---

(210) **4-2025-07668**

(540)

DKE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) DKE HOLDING COMPANY LIMITED (CN)
Room 130 Building 2, No. 16 Fuxing Avenue, Xitang Town, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, P.R.China, Postal code 314102
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình hiển thị; màn hình giấy điện tử; màn huỳnh quang; màn hình hiển thị cảm ứng điện tử; màn hình LED; bảng hiển thị điện phát quang; thiết bị đọc sách kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-07669**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.2
(731) SAMSUNG C&T CORPORATION (KR)
26, Sangil-ro 6-gil Gangdong-gu Seoul 05288, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm liên quan đến công nghệ 3D; nghiên cứu trong lĩnh vực phần mềm máy tính 3D; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực dự đoán và quản lý tối ưu năng lượng tòa nhà; tư vấn chuyên môn liên quan đến hiệu suất năng lượng của các tòa nhà; nghiên cứu phần mềm máy tính cho giải pháp quản lý tòa nhà, sử dụng cơ sở dữ liệu; cho thuê người máy

dùng trong phòng thí nghiệm cho nghiên cứu và phân tích trong phòng thí nghiệm; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính trong lĩnh vực học máy (machine learning)/học sâu (deep learning)/ mạng nơron sâu (deep neural network); thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho vũ trụ ảo (metaverse); dịch vụ máy tính cho việc phân tích dữ liệu cho quản lý tòa nhà; cung cấp dịch vụ PaaS (nền tảng như một dịch vụ); nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; phát triển/cài đặt/bảo trì/quản lý phần mềm và phần cứng máy tính cho việc truy cập từ xa.

---

(210) **4-2025-07670**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.2
(731) SAMSUNG C&T CORPORATION (KR)
26, Sangil-ro 6-gil Gangdong-gu Seoul 05288, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính cung cấp nội dung số trong môi trường ảo; phần mềm vận hành nội dung cho môi trường ảo; phần mềm để kiểm soát hệ thống môi trường, truy cập và an ninh của tòa nhà; phần mềm máy tính cho hệ thống quản lý tích hợp tòa nhà; phương tiện điện tử chứa phần mềm máy tính để quản lý tích hợp tòa nhà; bảng hiệu kỹ thuật số; bảng hiển thị biển hiệu kỹ thuật số; phần mềm máy tính để tạo bản sao kỹ thuật số (digital twin); phần mềm máy tính cho hệ thống tự động hóa tòa nhà; thiết bị mạng lưới để quản lý tòa nhà; phần mềm máy tính cho các giải pháp quản lý tòa nhà; phương tiện điện tử chứa phần mềm máy tính cho hệ thống tự động hóa tòa nhà; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính cho hệ thống quản lý tòa nhà thông minh; phần mềm máy tính có tính năng trả lời tự động (chatbot) cho hệ thống quản lý tòa nhà thông minh; phương tiện điện tử chứa phần mềm máy tính cho hệ thống quản lý tòa nhà thông minh; máy chủ biên cho máy vi tính; máy chủ đám mây; phần mềm viễn thông.

---

(210) **4-2025-07671**

(540)

FASTDIGEST

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) UAB "THERMO FISHER SCIENTIFIC BALTICS" (LT)
V. Graiciuno g. 8 LT-02241 Vilnius, Lithuania
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất hóa học, cụ thể là enzym dùng trong phòng thí nghiệm, không cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng trong phòng thí nghiệm, không cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-07672**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.3.23
(731) APRIL INTERNATIONAL ENTERPRISE PTE. LTD. (SG)
80 Raffles Place #50-01 UOB Plaza 1, Singapore 048624
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và văn phòng phẩm; giấy in, giấy dùng để viết và vẽ, giấy đánh máy, giấy in màu xanh, giấy bìa màu trắng, giấy để làm bưu thiếp, khăn giấy, giấy mỏng dùng để sao chép, giấy dùng để gửi fax, giấy viết thư, tập giấy viết, giấy có thể tháo rời [giấy đóng trong vở theo cách có thể tháo từng tờ ra], sổ ghi chép, sổ phác thảo, phong bì, sổ kế toán, giấy có dòng kẻ, sổ tay, giấy nhớ (giấy ghi chú), giấy và vật liệu bằng giấy để đóng gói và bao gói; giấy lụa.

---

(210) **4-2025-07673**

(540)

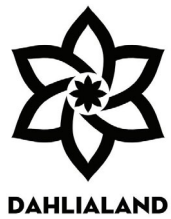

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN DAHLIALAND SÀI GÒN (VN)
145 Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; tổ chức các chuyến du lịch; đặt chỗ các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các tiện nghi giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí hoặc giáo dục; cung cấp dịch vụ karaoke; dịch vụ vũ trường; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ hộp đêm; câu lạc bộ thể thao; phòng tập thể dục.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; sắp xếp lưu trú khách sạn; dịch vụ đặt chỗ khách sạn thông qua internet; dịch vụ tư vấn liên quan đến tiện nghi khách sạn; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn; cung cấp thông tin khách sạn thông qua một trang web; dịch vụ khách sạn cho các khách hàng ưu tiên.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, làm đẹp và thư giãn; dịch vụ làm đẹp và làm sạch cơ thể.

---

(210) **4-2025-07674**

(540)

TISSUEONE

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(731) APRIL INTERNATIONAL ENTERPRISE PTE. LTD. (SG)
80 Raffles Place #50-01 UOB Plaza 1, Singapore 048624
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy, bìa cứng và văn phòng phẩm; giấy in, giấy dùng để viết và vẽ, giấy đánh máy, giấy in màu xanh, giấy bìa màu trắng, giấy để làm bưu thiếp, khăn giấy, giấy mỏng dùng để sao chép, giấy dùng để gửi fax, giấy viết thư, tập giấy viết, giấy có thể tháo rời [giấy đóng trong vở theo cách có thể tháo từng tờ ra], sổ ghi chép, sổ phác thảo, phong bì, sổ kế toán, giấy có dòng kẻ, sổ tay, giấy nhớ (giấy ghi chú), giấy và vật liệu bằng giấy để đóng gói và bao gói; giấy lụa.

---

(210) **4-2025-07675**

(540)

Wuzervon

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) QINGDAO WUZHI INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.438 Xiaoxinhe Road, Huangdao District, Qingdao City, Shandong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; vỏ hộp loa; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; bảng mạch in; ứng dụng di động có thể tải xuống; bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-07676**

(540)

LÀNH
WORKSHOP

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV VÀ SỰ KIỆN LÀNH (VN)
42 đường số 7, KDC Cityland Center Hills, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức workshop, hội thảo, sự kiện hướng dẫn làm đồ thủ công; tổ chức workshop, hội thảo, sự kiệncho cá nhân, doanh nghiệp; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chứctriển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-07677**

(540)

ÁNH LINH

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.3.23
(591) Xanh dương, xanh da trời, đen, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH THỦY HẢI SẢN ÁNH LINH (VN)
Tổ dân phố Song Yên, thị trấn Thiên cầm, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã chế biến; thuỷ hải sản đông lạnh; thuỷ hải sản đóng hộp; thực phẩm chế biến từ thủy hải sản.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thủy hải sản tươi, thuỷ hải sản đã chế biến, thuỷ hải sản đông lạnh,thuỷ hải sản đóng hộp, thực phẩm chế biến từ thuỷ hải sản.

---

(210) **4-2025-07679**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.5; 7.3.11; 26.1.1
(591) Xanh da trời, tím nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN TIẾN NAM (VN)
Thôn Nam Tiến, xã Kỳ Bắc, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Nấm tươi: nấm bào ngư tươi; nấm rơm tươi; nấm sò tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nấm, nấm tươi, nấm bào ngư tươi, nấm bào ngư đã được bảo quản, nấm bào ngư đã được chế biến.

---

(210) **4-2025-07680**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.7.3; 15.7.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương, xanh da trời, vàng.
(731) TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ CÂY TRỒNG VẬT NUÔI (VN)
Thôn Đông Văn, xã Kỳ Tân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến nông nghiệp; dịch vụ nghiên cứu khoa học về kỹ thuật trồng trọt; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến lâm nghiệp, và thủy hải sản; dịch vụ kiểm tra chất lượng, cụ thể là kiểm tra (kiểm nghiệm) lỗi kỹ thuật của máy móc và thiết bị nông nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp nhằm mục đích khuyến nông.

---

(210) **4-2025-07681**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, xanh da trời, vàng, xám
(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT RƯỢU LỆ TƠ (VN)
Thôn Phúc Độ, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu trắng; rượu trái cây

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: rượu, rượu trắng, rượu trái cây

---

(210) **4-2025-07682**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.4; 1.1.10; 2.5.6; 2.5.23
(591) Hồng, hồng đậm, xanh da trời nhạt, đen, vàng, trắng
(731) HỘ KINH DOANH MẸ HIỀN STORE (VN)
Số 24, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; quần áo trẻ em body sơ sinh (áo liền quần cho trẻ em sơ sinh); váy trẻ em; yếm dãi không bằng giấy; đồ đội đầu; tất (đồ đi ở chân).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm cho mẹ và bé, cụ thể là: mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em. quần áo cho mẹ và bé, tã lót trẻ sơ sinh [quần áo], bỉm, khăn giấy, đồ chơi, sữa, sữa bột, xe đẩy trẻ em, dịu em bé, ghế tắm dành cho em bé, nôi cho trẻ em, cũi trẻ em, bình sữa cho trẻ em bú, máy hút sữa. thực phẩm chức năng, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-07683**

(540)

KANIO

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG PHÚ TIẾN (VN)
Số 14, đường Lê Duẩn, Phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 07: Máy rửa chén; máy rửa bát đĩa; máy giặt; robot hút bụi tự động; máy xén cỏ; máy hút bụi chân không.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; vòi rửa mặt (thiết bị vệ sinh)

---

(210) **4-2025-07684**

(540)

BERTWIN

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG PHÚ TIẾN (VN)
Số 14, đường Lê Duẩn, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 07: Máy rửa chén; máy rửa bát đĩa; máy giặt; robot hút bụi tự động; máy xén cỏ; máy hút bụi chân không.

Nhóm 11: Bếp nấu ăn; bếp từ; bếp điện.

---

(210) **4-2025-07685**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 9.7.22; 18.5.1; 20.7.1
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ EURO (VN)
Số 32, đường Lê Duẩn, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 06: Các sản phẩm bằng kim loại dùng trong xây dựng, bao gồm: cửa cuốn bằng kim loại; cửa xếp bằng kim loại; thanh kèo bằng thép siêu nhẹ; tấm vách bằng kim loại; tấm lợp bằng kim loại; thanh kim loại định hình.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo và mua bán: cửa làm bằng kim loại, cửa cuốn và phụ kiện cửa cuốn bằng kim loại, cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại, cửa sổ và phụ kiện cửa sổ bằng kim loại, cửa xếp và phụ kiện cửa xếp bằng kim loại cổng và phụ kiện cổng bàng kim loại, thanh kim loại định hình, tấm vách bằng kim loại, tâm lợp băng kim loại, ke góc bằng kim loại, con lăn bằng kim loại của cửa trượt, khóa kim loại, thiết bị đóng cửa không dùng điện bằng kim loại, thiết bị mở cửa không dùng điện băng kim loại, các loại kèo thép, keo dán gạch, keo trét mạch.

---

(210) **4-2025-07686**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9; 26.4.10; 26.7.5; 26.7.25; 26.11.12
(591) Vàng, vàng đất, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP KIM VĨNH (VN)
Tổ dân phố Thượng Gia, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp tường; gạch lát nền; gạch trang trí.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: chậu tủ lavabo, bồn cầu (thiết bị vệ sinh), chậu rửa inox (thiết bị vệ sinh), phụ kiện inox phòng tắm, thiết bị cấp nước nóng lạnh, vòi sen phòng tăm nóng lạnh, gương soi phòng tắm, gach lát nền, gạch ốp tường, gạch trang trí.

---

(210) **4-2025-07687**

(540)

Zivlux

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe scooter tự cân bằng; lốp xe bơm hơi; xe đẩy trẻ em; xe cộ chạy điện; thiết bị châm thuốc trên xe ô tô

---

(210) **4-2025-07688**

(540)

WINPLACE
The Best Place to Succeed

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.4.18
(591) Đen, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ WINPLACE (VN)
Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, phường Đakao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê văn phòng làm không gian làm việc; cho thuê bất động sản; kinh doanh bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-07689**

(540)

Zynara

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; móng giả

---

(210) **4-2025-07690**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Zynlux

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; móng giả.

---

(210) **4-2025-07691**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Velvix

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; đồng hồ chạy điện; vòng cổ [đồ trang sức]; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]

---

(210) **4-2025-07692**

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dr.Nimbus

(731) SHENZHEN YIYI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 606, No. 3, Bantian New Street, Bantian Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; móng giả

---

(210) **4-2025-07693**

(540)

Zivara

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn; Vỉ nướng ngoài trời (Barbecues); Máy rang cà phê; Vòi hoa sen; Thiết bị làm lạnh không khí; Thiết bị sưởi ấm

---

(210) **4-2025-07694**

(540)

Zivora

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; Xe scooter tự cân bằng; Lốp xe bơm hơi; Xe đẩy trẻ em; Xe cộ chạy điện; Thiết bị châm thuốc trên xe ô tô.

---

(210) **4-2025-07695**

(540)

Velnex

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; dồng hồ chạy điện; vòng cổ [đồ trang sức]; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]

---

(210) **4-2025-07696**

(540)

Vinara

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; móng giả

---

(210) **4-2025-07697**

(540)

Lunora

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe scooter tự cân bằng; lốp xe bơm hơi; xe đẩy trẻ em; xe cộ chạy điện; thiết bị châm thuốc trên xe ô tô.

---

(210) **4-2025-07698**

(540)

Veluxe

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; đồng hồ chạy điện; vòng cổ [đồ trang sức]; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]

---

(210) **4-2025-07699**

(540)

NEUMI

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ELEBAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
308A, Building A, Shenzhen Zhihui Innovation Center, Hangcheng Industrial Zone, Taoyuan Community, Xixiang Street, Shenzhen, Guangdong, China, 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu video; máy tính xách tay; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; máy thu thanh và thu hình; loa.

---

(210) **4-2025-07700**

(540)

Velixa

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BEST E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 606, Block A, Building 13, Xinyi Yulong Haoyuan, No. 6 Baili Road, Dafapu Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; đồng hồ chạy điện; vòng cổ [đồ trang sức]; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-07701**

(540)

ARTOX 2%

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NUTRIPHAR VIỆT NAM (VN)
Số 16, ngõ 73, xóm Hoa Xá, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất làm đầy cho da có thể tiêm được; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa mô sống; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa vật liệu sinh học; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa vật liệu tự nhiên; chất làm đầy dùng cho mục đích nha khoa; vật liệu sinh học dùng để làm đầy mô da.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị dùng để tiêm chất làm đầy da dùng trong da liễu; thiết bị dùng để tiêm chất làm đầy da dùng trong y tế; mô cấy dùng để tái tạo da (chứa vật liệu nhân tạo) dùng trong phẫu thuật; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa vật liệu nhân tạo.

---

(210) **4-2025-07702**

(540)

i KANOO

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) JIANGXI TAIDE INTELLIGENCE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2 Xiamen Road, Yuanshangang Industrial Park, Dongxiang District Economic Development Zone, Fuzhou City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa thông minh; máy nghe nhạc cầm tay; micrô; tai nghe nhét trong; cáp dữ liệu; bộ nắn điện.

Nhóm 35: Quảng cáo bằng cách truyền tải thông tin quảng cáo trực tuyến cho bên thứ ba thông qua mạng lưới truyền thông điện tử; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing.

---

(210) **4-2025-07703**

(540)

JESITROX 2%

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NUTRIPHAR VIỆT NAM (VN)
Số 16, ngõ 73, xóm Hoa Xá, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất làm đầy cho da có thể tiêm được; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa mô sống; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa vật liệu sinh học; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa vật liệu tự nhiên; chất làm đầy dùng cho mục đích nha khoa; vật liệu sinh học dùng để làm đầy mô da.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị dùng để tiêm chất làm đầy da dùng trong da liễu; thiết bị dùng để tiêm chất làm đầy da dùng trong y tế; mô cấy dùng để tái tạo da (chứa vật liệu nhân tạo) dùng trong phẫu thuật; chất làm đầy khoảng trống trong xương chứa vật liệu nhân tạo.

---

(210) **4-2025-07704**

(540)

KOYNI

(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIAMEN C&D PAPER & PULP GROUP CO., LTD. (CN)
Floor 24 C&D International Building No.1699 Huandao East Road, Siming District, Xiamen city, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Quần tã dùng cho người không tự chủ được; miếng thấm hút dùng một lần, để lót lồng của vật nuôi trong nhà; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tã lót dùng cho vật nuôi trong nhà; miếng đệm lót vệ sinh; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-07705**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.20; 3.9.24
(731) ZHEJIANG LAMKING BIO-TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
No. 2, Yanhu Road, Shangxi Town, Yiwu, Jinhua, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm tắm cho chó [thuốc diệt sâu bọ, côn trùng]; hộp thuốc cấp cứu [có chứa thuốc bên trong]; chất diệt loài gây hại; chất dính bắt ruồi; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-07706**

(540)



(220) 28/02/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 24.17.20
(731) VŨ VĂN CƯƠNG (VN)
Thôn Hà Xuân, xã Thuần Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa]; dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay vận hành bằng tay);dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay]; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ cong.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thương mại điện tử, quảng cáo, xuất nhập khẩu, marketing và thúc đẩy bán hàng : dao, kéo, bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa], dụng cụ làm vườn (công cụ cầm tay vận hành bằng tay), dụng cụ bằng sắt để cắt, xén, đẽo, gọt [công cụ cầm tay], dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-07707**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.20; 14.5.2; 26.1.2
(731) CHU THỊ HUYỀN TRÂM (VN)
142E/19 Cô Giang, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem tắm; sữa tắm; kem body; hóa mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-07708**

(540)

ÍPSASA®

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHU THỊ HUYỀN TRÂM (VN)
142E/19 Cô Giang, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem tắm; sữa tắm; kem body; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07709**

(540)

BellyBloom

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-07710**

(540)

Maca Revive

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-07711**

(540)

Omega 3 in 1

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07712**

(540)

HABBY

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-07713**

(540)

HOẠT KHỚP EXTRA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07714**

(540)

Calcium MAXD3

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07715**

(540)

Nhiệt Thành

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-07716**

(540)

Nanocurcumin YHDT

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07717**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) NGUYỄN TUẤN HIỆP (VN)
P 534 B2.1 Hh02b, khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-07718**

(540)

SHEVA
NATURAL PRODUCTS

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Trắng, xanh lá cây đậm.
(731) NGUYỄN HUY THUẬN (VN)
161/69, HT 17, khu phố 32, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07719**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, cam, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH HKD LEE N COFFEE (VN)
Số 5660/58 đường DA1-1, khu phố 3, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07720**

(540)

XBONE

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM BỐ CHÍNH SAVITA (VN)
Số 32 ngách 111/44 tổ 13 Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-07721**

(540)

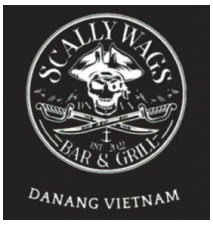

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.23; 9.7.17; 23.1.1; 25.1.25; 26.1.1
(731) NGUYỄN LÂM TỬ KHẢI (VN)
95 Ngô Quyền, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán đồ uống.

---

(210) **4-2025-07722**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 15.7.7; 18.3.21; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH GỐM SỨ PHÚC LỘC VIÊN MINH (VN)
Số nhà 186, thôn 1, làng Cổ Bát Tràng, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Đồ gốm để chứa đựng; đồ gốm cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-07723**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.19; 18.1.23; 26.1.1; 26.1.4
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN GOLD STAR (VN)
262/25H đường Lê Thị Hà, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc.

---

(210) **4-2025-07724**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 7.1.24; 7.3.11; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VẬT LIỆU XÂY DỰNG TÂN LỘC PHÁT (VN)
1652/22/5 quốc lộ 1A, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-07725**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 6.1.2; 25.5.2; 26.1.1; 26.4.18
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN THÀNH (VN)
Thôn Cố Thổ, xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình

(511) Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận tải; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hoá; cho thuê xe; vận tải bằng tắc xi.

---

(210) **4-2025-07726**

(540)

FLUXO

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH A&N PHẠM GIA (VN)
Số 7, ngõ 151/69 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LAWPRO (CÔNG TY TNHH LUẬT LAWPRO)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; bộ quần áo; quần áo may sẵn; váy.

---

(210) **4-2025-07730**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.4.18

(591) Nâu, đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO VNY (VN)
Đội 4, thôn Đại Độ, xã Võng La, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào thiên nhiên; yến sào đã qua chế biến; yến sào thô; thực phẩm làm từ yến sào; yến sào đóng hộp (dùng làm, thực phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu, đại lý: mỹ phẩm có chứa yến sào, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng đều có chứa thành phần yến sào, yến sào thiên nhiên, yến sào đã qua chế biến, yến sào thô, thực phẩm ăn nhanh có chứa thành phần yến sào như cháo yến, chè yến, sữa chua yến, bánh kẹo có thành phần yến, chim yến, thức ăn cho chim yến, nước yến, nước giải khát có chứa thành phần yến (không chứa cồn), rượu yến.

Nhóm 40: Gia công, làm sạch và bảo quản tổ yến.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi và dẫn dụ chim yến, khai thác yến sào.

---

(210) **4-2025-07731**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 21.3.13; 26.7.25

(591) Trắng, xanh lá nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH VINFINITY FITNESS STUDIO (VN)
64B3 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2025-07732**

(540)

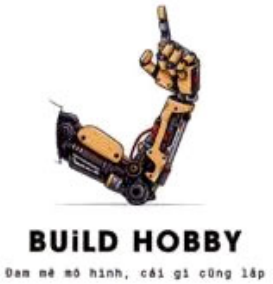

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 4.5.4
(591) Vàng, đen, đỏ, xám, bạc.
(731) CÔNG TY TNHH NOVO EVOLUS SOFTWARE (VN)
Cityland Garden Hills, Villa số 7, đường số 8, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi lắp ghép mô hình; đồ chơi giáo dục; đồ chơi trí tuệ; khối lắp ghép; đồ chơi xếp hình; đồ chơi mô hình nhân vật.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: đồ chơi lắp ghép mô hình, đồ chơi giáo dục, đồ chơi trí tuệ, khối lắp ghép, đồ chơi xếp hình, đồ chơi mô hình nhân vật; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-07733**

(540)

God bless U

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ CHĂM LT (VN)
Thôn Ngọc Cục, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-07734**

(540)

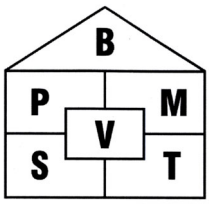

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.9; 26.4.18
(731) NGUYỄN ĐÌNH LUYÊN (VN)
CH 903 tòa nhà HHTM 108 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo doanh nghiệp; đào tạo kinh doanh; đào tạo quản trị; đào tạo nhượng quyền; đào tạo thương hiệu; đào tạo tư vấn doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-07736**

(540)

BELLYGOM

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) WOORI HOME SHOPPING CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Xà phòng dùng cho cá nhân; bọt làm sạch da; chế phẩm để giặt; khăn giấy được tẩm, thấm ướt dung dịch làm sạch; tinh dầu; dầu mỹ phẩm cho biểu bì; mỹ phẩm; kem đánh răng; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-07737**

(540)

BELLYGOM

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) WOORI HOME SHOPPING CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; nước ngọt; nước tăng cường vitamin [đồ uống]; nước [đồ uống]; nước uống không có cồn; đồ uống thể thao không có cồn.

---

(210) **4-2025-07738**

(540)

안다르

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 24.15.21; 26.13.25
(731) Andar co., ltd. (kr)
9, 11, 12F, 42, Olympic-ro 35da-gil, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo [trang phục]; quần ống bó [quần dài]; quần ống bó [đồ giữ ấm chân]; áo khoác ngoài; quần áo lót; thắt lưng đựng tiền [trang phục]; đồ đội đầu; khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; quần [trang phục]; áo sơ mi; tất dài; bít tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; áo bành tô; áo choàng thể thao; bộ quần áo mưa; thắt lưng [trang phục]; giày chơi gôn; trang phục chơi gôn; đồ đi ở chân; quần dài thể thao; áo sơ mi thể thao; áo ngực thể thao.

---

(210) **4-2025-07740**

(540)

CHÈ NGON - ĂN VẶT 4 MÙA
Cô Xoan
0972121328

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh, nâu.
(731) BÙI THỊ THÙY TRANG (VN)
26A Hàng Đường, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ cà phê giải khát.

---

(210) **4-2025-07741**

(540)

TRANG PHARMA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ THỊ TRANG (VN)
76 đường số 8, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc, dược phẩm, chế phẩm dược phẩm dành cho người.

---

(210) **4-2025-07742**

(540)

Staywell

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LOEWY BRAND (VN)
Số nhà 310/40 đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-07743**

(540)

THIEN HUNG THINH FOODS

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 7.1.11; 7.1.24; 25.12.1; 26.4.18

(591) Xanh lam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MTV THỰC PHẨM THIÊN HƯNG THỊNH (VN)
A726B, tổ 17A, KP1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; động vật giáp xác, không còn sống; cá, được bảo quản; thịt; gia cầm, không còn sống; trứng.

Nhóm 30: Gia vị; tinh bột cho thực phẩm; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; đồ uống trên cơ sở trà; bột sắn; mì sợi; bánh bao làm từ bột mỳ.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; quả tươi; nấm tươi; rau tươi; cá còn sống; động vật giáp xác [sống]; con sò [sống].

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-07744**

(540)

THIEN HUNG THINH FOODS

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 7.1.11; 7.1.24; 25.12.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THỰC PHẨM THIÊN HƯNG THỊNH (VN)
A726B, tổ 17A, KP1, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Gạo; bún; miến; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ xuất nhập khẩu, bán lẻ, bán buôn thực phẩm: gạo, tinh bột cho thực phẩm, thủy hải sản tươi sống, thủy hải sản đã qua chế biến, thịt, rau củ quả tươi sống, rau củ quả đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-07745**

(540)

La Fiancée de Hoian

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRỊNH DIỄM QUỲNH (VN)
Số 27 Tiểu La, phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 25: Quần, áo may mặc sẵn.

Nhóm 26: Đồ dùng để thêu, ren, đăng ten.

Nhóm 35: Mua bán: đồ thêu, ren, đăng ten, giày dép các loại, túi xách, đồ trang sức các loại.

---

(210) **4-2025-07746**

(540)

GASTECH
GAS TECHNIQUE & MACHINERY CO.,LTD

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.4.3; 26.4.11; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ NGHỆ GAS VÀ MÁY CÔNG NGHIỆP (VN)
310 Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn đựng khí hóa lỏng bằng kim loại; bình hóa hơi cho khí lỏng bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: khí, ga, bình ga, thiết bị chuyên ngành ga hóa lỏng, bồn ga, hệ thống nạp chiết ga, thiết bị ngành cơ khí công nghiệp.

Nhóm 37: Lắp đặt thiết bị ngành ga; lắp đặt thiết bị ngành khí công nghiệp; lắp đặt thiết bị hóa hơi cho khí hóa lỏng; lắp đặt bộ trao đổi nhiệt bằng cánh gió; bảo trì thiết bị ngành ga;

bảo trì thiết bị ngành khí công nghiệp; bảo trì thiết bị hóa hơi cho khí lỏng; bảo trì bộ trao đổi nhiệt bằng cánh gió.

---

(210) **4-2025-07747**

(540)

GASTECH ENGINEERING Co.,Ltd

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.4.3; 26.4.11; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ NGHỆ GAS VÀ MÁY CÔNG NGHIỆP (VN)
310 Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bồn đựng khí hóa lỏng bằng kim loại; bình hóa hơi cho khí lỏng bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: khí, ga, bình ga, thiết bị chuyên ngành ga hóa lỏng, bồn ga, hệ thống nạp chiết ga, thiết bị ngành cơ khí công nghiệp.

Nhóm 37: Lắp đặt thiết bị ngành ga; lắp đặt thiết bị ngành khí công nghiệp; lắp đặt thiết bị hóa hơi cho khí hóa lỏng; lắp đặt bộ trao đổi nhiệt bằng cánh gió; bảo trì thiết bị ngành ga; bảo trì thiết bị ngành khí công nghiệp; bảo trì thiết bị hóa hơi cho khí lỏng; bảo trì bộ trao đổi nhiệt bằng cánh gió.

---

(210) **4-2025-07748**

(540)

VELLUX

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ TRUNG ĐỨC (VN)
Số 28/792 Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thang máy.

---

(210) **4-2025-07749**

(540)

HTMEDIA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.11; 26.7.25; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ TRUNG ĐỨC (VN)
Số 28/792 Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ công chúng (PR).

---

(210) **4-2025-07750**

(540)

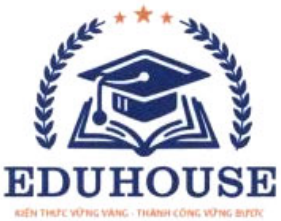

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 9.7.22; 20.7.1
(591) Xanh, xám, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ TRUNG ĐỨC (VN)
Số 28/792 Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-07752**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 2.1.1; 2.1.11; 13.3.7
(731) NGUYỄN MẠNH TÚ (VN)
Khu phố 1, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 29: Nem lụi; nem chua; nem thịt; giò; chả; xúc xích.

Nhóm 35: Mua bán: nem lụi, nem chua, nem thịt, giò, chả, xúc xích.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07753**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.16; 8.1.18; 13.1.1; 25.1.25; 25.7.25
(591) Xanh, đỏ, vàng, nâu, đen, trắng.
(731) VŨ ĐỨC QUÂN (VN)
Số 14 Chùa Dận, phường Đỉnh Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; trà; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: bánh, kẹo, trà, cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-07754**

(540)

NANA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NANA (VN)
159-161 đường số 10, khu khố 13, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; túi xách tay; ví đựng tiền; ba lô; ô; vali.

---

(210) **4-2025-07755**

(540)

SongAnh's Bakery
Bánh mì tươi ngon

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2
(591) Xám, cam, trắng, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH SONGANH'S BAKERY (VN)
Căn hộ 47B (tầng trệt) chung cư CT4, VCN Phước Hải, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh kẹo; bánh mỳ; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: bánh ngọt, bánh kẹo, bánh mỳ, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-07756**

(540)

GONLE
VẬN CHUYỂN GỌN LẸ

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GẠO VIỆT NAM (VN)
166 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-07757**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH BAO BÌ DUY KHANG (VN)
Ấp Rừng Sến, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng nhựa (để bao gói); miếng giấy hoặc chất dẻo không chế độ ẩm để gói thực phẩm; màng mỏng, dính, bằng chất dẻo có thể kéo dãn dùng cho các khay hàng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói (vật liệu bằng chất dẻo để bao gói không được xếp ở các nhóm khác).

---

(210) **4-2025-07758**

(540)

Kenusa

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23 đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-07759**

(540)

Momenko

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23 đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-07760**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xám, xanh ngọc.
(731) TRƯƠNG NGỌC HUY (VN)
23/20/7 đường 27, KP9, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; sữa tắm; dầu gội; dung dịch vệ sinh (làm sạch, không chứa thuốc).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp); chế phẩm đặc trị mụn; chế phẩm đặc trị nám; chế phẩm đặc trị tàn nhang; chế phẩm đặc trị sẹo rỗ; chế phẩm đặc trị dùng cho dưỡng da [tất cả dùng trong mục đích y tế].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện: thiết bị làm mờ vết sẹo; thiết bị làm se khít lỗ chân lông; thiết bị tái tạo làn da.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp), chế phẩm đặc trị mụn, chế phẩm đặc trị tàn nhang, chế phẩm đặc trị sẹo rỗ, chế phẩm đặc trị dùng cho dưỡng da (dùng trong y tế), sản phẩm dưỡng da (mỹ phẩm), mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, bộ mỹ phẩm trang điểm, bộ mỹ phẩm dưỡng da, xịt khoáng (mỹ phẩm), thiết bị thẩm mỹ (thiết bị ánh sáng dùng để điều trị da và dưỡng da, thiết bị giảm mỡ cơ thể, thiết bị phân tích da), nước hoa, son môi, sữa tắm, dầu gội, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện: thiết bị làm mờ vết sẹo, thiết bị làm se khít lỗ chân lông, thiết bị tái tạo làn da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ phòng khám; dịch vụ chăm sóc da; thẩm mỹ viện; dịch vụ làm móng; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-07761**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh ngọc.
(731) TRƯƠNG NGỌC HUY (VN)
23/20/7 đường 27, KP9, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; sữa tắm; dầu gội; dung dịch vệ sinh (làm sạch, không chứa thuốc).

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp); chế phẩm đặc trị mụn; chế phẩm đặc trị nám; chế phẩm đặc trị tàn nhang; chế phẩm đặc trị sẹo rỗ; chế phẩm đặc trị dùng cho dưỡng da [tất cả dùng trong mục đích y tế].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện: thiết bị làm mờ vết sẹo; thiết bị làm se khít lỗ chân lông; thiết bị tái tạo làn da.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp), chế phẩm đặc trị mụn, chế phẩm đặc trị tàn nhang, chế phẩm đặc trị sẹo rỗ, chế phẩm đặc trị dùng cho dưỡng da (dùng trong y tế), sản phẩm dưỡng da (mỹ phẩm), mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, bộ mỹ phẩm trang điểm, bộ mỹ phẩm dưỡng da, xịt khoáng (mỹ phẩm), thiết bị thẩm mỹ (thiết bị ánh sáng dùng để điều trị da và dưỡng da, thiết bị giảm mỡ cơ thể, thiết bị phân tích da), nước hoa, son môi, sữa tắm, dầu gội, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện: thiết bị làm mờ vết sẹo, thiết bị làm se khít lỗ chân lông, thiết bị tái tạo làn da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ phòng khám; dịch vụ chăm sóc da; thẩm mỹ viện; dịch vụ làm móng; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-07762**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xám, xanh ngọc.
(731) TRƯƠNG NGỌC HUY (VN)
23/20/7 đường 27, KP9, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện: thiết bị làm mờ vết sẹo; thiết bị làm se khít lỗ chân lông; thiết bị tái tạo làn da.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối (không bao gồm vận chuyển), thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: thực phẩm chức năng (dùng cho làm đẹp), chế phẩm đặc trị mụn, chế phẩm đặc trị tàn nhang, chế phẩm đặc trị sẹo rỗ, chế phẩm đặc trị dùng cho dưỡng da (dùng trong y tế), sản phẩm dưỡng da (mỹ phẩm), mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, bộ mỹ phẩm trang điểm, bộ mỹ phẩm dưỡng da, xịt khoáng (mỹ phẩm), thiết bị thẩm mỹ (thiết bị ánh sáng dùng để điều trị da và dưỡng da, thiết bị giảm mỡ cơ thể, thiết bị phân tích da), nước hoa, son môi, sữa tắm, dầu gội, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ làm đẹp dùng trong thẩm mỹ viện: thiết bị làm mờ vết sẹo, thiết bị làm se khít lỗ chân lông, thiết bị tái tạo làn da.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ phòng khám; dịch vụ chăm sóc da; thâm mỹ viện; dịch vụ làm móng; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-07763**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 5.3.20; 5.11.5
(591) Xanh ngọc đậm, vàng.
(731) HÀ VĨ LUÂN (VN)
214/61/2 đường Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán:thực phẩm trên cơ sở là nấm, nấm đã qua chế biến, nấm đông cô, chân nấm, nấm lộc nhung, nấm mèo, nấm tuyết, nấm hương, la hán quả, táo đỏ, nấm mèo trắng, nấm đóng hộp, nấm ăn được sấy khô, nấm tươi, nấm đã được bảo quản, thực phẩm chay từ rau, củ, quả đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-07764**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 6.7.4; 7.1.24; 7.3.11
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) TRẦN NGỌC VÕ ANH KIỆT (VN)
Xuân Đông, phường Trường Xuân, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-07765**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH KỲ NAM HƯƠNG (VN)
Xóm 2, xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Vòng gỗ trầm hương; nhẫn bằng gỗ trầm hương; đồ trang sức làm từ trầm hương.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật dùng làm đồ trang trí, trưng bày, vật phẩm phong thủy (chất liệu từ cây dó bầu và cây gỗ lũa).

Nhóm 30: Trà trầm hương (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 31: Cây giống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vòng gỗ trầm hương, nhẫn bằng gỗ trầm hương, đồ trang sức làm từ trầm hương, đồ gỗ mỹ thuật dùng làm đồ trang trí, trưng bày, vật phẩm phong thủy (chất liệu từ cây dó bầu và cây gỗ lũa), trà trầm hương (không dùng cho mục đích y tế), cây giống.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ vườn bách thú; hoạt động bảo tàng; dịch vụ vườn bách thảo.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp; dịch vụ chuyển giao kỹ thuật, công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; cung cấp thông tin nông nghiệp liên quan đến hoạt động nông nghiệp; dịch vụ làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ mát xa.

---

(210) **4-2025-07767**

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PANAHA

(731) CHU VĂN ĐIỆN (VN)
Khối Tân Phúc, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa; vòi hoa sen; bình nóng lạnh chạy điện; bình năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Gương nhà tắm; gương trang trí; gương soi.

---

(210) **4-2025-07768**

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TERYKO

(731) CHU VĂN ĐIỆN (VN)
Khối Tân Phúc, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa; vòi hoa sen; bình nóng lạnh chạy điện; bình năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Gương nhà tắm; gương trang trí; gương soi.

---

(210) **4-2025-07769**

(540)

Mothaïba

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH JS TREE (VN)
Số 63 phố Mã Mây, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-07770**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MTV RAU CỦ QUẢ ĐÔNG LẠNH MEKONG (VN)
Số 241, tổ 15, ấp Bình Phú, xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-07773**

(540)

egene

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG FREEDOM (VN)
Số 4, ngõ 364, ngách 94, hẻm 6 đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, trao đổi, kinh doanh (mua bán) sách và văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản, phát hành sách và các ấn phẩm cho mục đích giáo dục, giải trí, văn hóa.

---

(210) **4-2025-07774**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG GÓI XANH PACKUNI (VN)
Số 59B Lý Thường Kiệt, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 16: Màng nhựa dùng để bọc thực phẩm và bảo quản thực phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; bao bì nhựa (vật liệu bằng chất dẻo để bao gói); túi nhựa sinh học tự hủy (dùng để bao gói).

Nhóm 17: Màng nhựa không dùng để bao gói; màng co, màng chít dùng trong công nghiệp (không dùng để bao gói); băng dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; đồ nhựa gia dụng và dụng cụ chứa đựng bằng nhựa, bao gồm: thùng rác, rá nhựa, rổ nhựa, hộp nhựa đựng thực phẩm, lồng bàn.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: màng bọc thực phẩm, túi bằng chất dẻo để bọc gói, túi bằng nhựa để bọc gói, túi bằng nhựa tự hủy dùng để bọc gói, bao bì nhựa, băng dính dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, băng dính dùng trong công nghiệp, màng nhựa dẻo không dùng để bọc gói, các loại găng tay (như: găng tay y tế, găng tay cao su để cách ly, cách nhiệt, cách điện, găng tay cao su gia dụng, găng tay cao su dùng trong nhà bếp, để đánh bóng, chải lông, rửa xe).

---

(210) **4-2025-07775**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 8.7.5; 25.1.6
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) ĐẶNG THỊ THẮM (VN)
KP 4B, Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán: thức ăn đã qua chế biến, gà nướng, cơm lam, bánh bao, thức ăn đóng gói.

---

(210) **4-2025-07776**

(540)

TH LAI

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGÔ THỊ HƯƠNG (VN)
Thôn Văn Cú, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 11: Bếp gas; bếp điện; thiết bị lọc nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2025-07777**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.23; 2.1.30
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ PHÂN PHỐI VŨ GIA (VN)
Số 44, ngõ 42 Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da; sữa rửa mặt; lăn nách; mỹ phẩm; nước hoa; gel làm trắng răng.

---

(210) **4-2025-07778**

(540)

lovezone

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Hồng.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG VĂN TÂM (VN)
Nam Lễ, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-07779**

(540)

VARA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.10; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh, xám.
(731) TRỊNH ANH ĐỨC (VN)
23 Điện Biên Phủ, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Túi xách; vali [hành lý]; ví tiền; ba lô.

---

(210) **4-2025-07780**

(540)

KING AGARWOOD
World of Agarwood
Agarwood of the World

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.4.1
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) DƯƠNG VĂN LỊCH (VN)
Thôn Xuân Bồ, xã Xuân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 03: Hương; trầm hương.

---

(210) **4-2025-07781**

(540)

goodboss

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.22
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GUQ (VN)
Tầng 6, Victory Tower, số 12 đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tuyển dụng nhân sự; nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin việc làm; dịch vụ giới thiệu việc làm; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý tư liệu bằng máy vi tính.

---

(210) **4-2025-07782**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.7; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh lam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Nguyễn Văn Quỳ khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-07783**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.7; 26.1.18; 26.4.10; 26.7.25
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh lam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN (VN)
Nguyễn Văn Quỳ khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng; mua bán: vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm; mua bán: con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản; mua bán thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu, cây giống, con giống; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-07784**

(540)

SEAKIN

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHANG LINH GROUP (VN)
Số 10 lô 2C đường Trung Yên 6, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07785**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, đỏ, vàng, trắng, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ CÔNG NGHỆ THỦ ĐÔ (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07786**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.12

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, đỏ, vàng, trắng, ghi, vàng nâu, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07787**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, đỏ, vàng, trắng, ghi, xanh lơ nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07788**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, đỏ, vàng, trắng, ghi, xanh lơ nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07789**

(540)

RALOVISTA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07791**

(540)

FIRAGON

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ PRO ASIA (VN)
Số 6, thôn Lã Côi, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất phim, video (trừ phim, video quảng cáo); cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí thông qua việc đăng tải trên các trang mạng xã hội (bao gồm nhưng không giới hạn trong facebook, zalo, youtube, twitter, instagram, tiktok); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-07792**

(540)

Floja Plus

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.3.15
(591) Hồng đậm, hồng nhạt.
(731) ITALFARMACO SPA (IT)
Viale Fulvio Testi, 330, 20126 Milan, Italy
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và chế phẩm ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng bao gồm chủ yếu là hoa bia và melatonin, canxi và vitamin D để đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của phụ nữ mãn kinh và giúp tiếp cận tình trạng thiếu hụt một cách toàn diện trong giai đoạn này.

---

(210) **4-2025-07793**

(540)

Sotarwelod
WELDING TORCH

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 24.9.1; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) VŨ THỊ BÍCH HẠNH (VN)
Thôn Tương Chúc, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ kiện hàn, cắt: bép hàn Mig, bép cắt Plasma, súng hàn Tig, súng hàn Mig, dây cắt Plasma.

---

(210) **4-2025-07795**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8; 26.15.15
(591) Vàng, cam, đỏ, tím, đen, trắng.
(731) ĐỖ TRUNG KIÊN (VN)
Thôn Yên Vân, xã Chiêu Yên, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo tập gym.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-07796**

(540)

Reyoheal Skin

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SANTAFA (VN)
Lô 22 DV6 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-07797**

(540)

SHIVANCO

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ 7S (VN)
105 Huỳnh Văn Bánh, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07798**

(540)

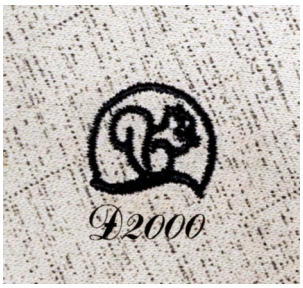

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.3; 9.1.22; 26.1.1
(591) Đen, xám, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM MAY MẶC THÀNH ĐẠT (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07800**

(540)

ONEMYWIN
THỜI TRANG
NAM

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ LAN NGÀ (VN)
Số nhà 07, ngõ 5, xóm Đình, thôn Nghĩa Lập, xã Châu Can, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; đồ đi chân; quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồ lót.

---

(210) **4-2025-07803**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(731) NHÂN THỊ LAN (VN)
P1-902A tòa nhà The Prince Residence, số 17-19-21 Nguyễn Văn trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-07804**

(540)

PLASTIK

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI AN KHANG (VN)
115/13, khu phố 35, Tân Thới Nhất 1, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi xách tay; vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Thắt lưng (trang phục); mũ lưỡi trai; quần áo; dép; áo sơ mi; giày; váy; giày thể thao

---

(210) **4-2025-07805**

(540)

MAYBELLINE

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) L'OREAL (FR)
14 rue Royale, 75008 PARIS - France
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-07806**

(540)

VYPE VAPE

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB)
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất/buồng chứa dung dịch cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng thuốc lá; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng chất thay thế thuốc lá; chất thay thế thuốc lá với mục đích để hít; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; bao thuốc lá điếu; túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho muc đích y tế).

---

(210) **4-2025-07807**

(540)

VUSE VAPE

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB)
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN
(BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất/buồng chứa dung dịch cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng thuốc lá; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng chất thay thế thuốc lá; chất thay thế thuốc lá với mục đích để hít; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc

lá; hộp đựng thuốc lá điếu; bao thuốc lá điếu; túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-07808**

(540)

PINK SUNSHINE

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)
One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy và các chất phụ gia dùng trong giặt là; xà phòng; các chế phẩm dạng lỏng và các chất để loại bỏ vết bẩn, các chế phẩm giặt là hoặc chất lỏng giặt là dùng để khử mùi và làm quần áo và vải vóc có mùi sạch sẽ, xà phòng làm trắng/sáng dùng trong giặt là, nước thơm, chất làm mềm vải dùng trong giặt là; các tác nhân (chế phẩm) làm sáng màu dùng cho mục đích giặt là gia dụng, chế phẩm làm mềm vải (xả vải) cho mục đích gia dụng; các chế phẩm tẩy trắng dùng trong giặt là; nước men (nước hồ) dùng trong giặt là và các chế phẩm giặt là.

---

(210) **4-2025-07810**

(540)

BALLENA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.5.20

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TRÍ ĐỨC (VN)
Khu phố Đức Hiệp, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; đồ đi ở chân; giày; giày thể thao; mũ.

Nhóm 26: Đăng ten và đồ thêu; ruy băng và dải [đồ may vá]; khuy; khuy bấm; khuy móc; kim khâu và kim băng.

---

(210) **4-2025-07812**

(540)

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23

(591) Xanh lam, trắng.

(731) PHAN SỸ HÙNG (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: quần áo, giày dép, mũ (trang phục), thắt lưng, túi xách, ví, kính mắt, khăn quàng.

---

(210) **4-2025-07813**

(540)

SAUKING

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XNK VIỆT NAM TIẾN (VN)
173/15/27 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-07814**

(540)

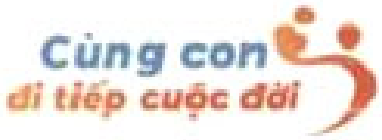

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.13.1
(591) Xanh dương, đỏ, cam.
(731) BÁO THANH NIÊN (VN)
268-270 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện, cụ thể là: tổ chức các sự kiện thể thao, tổ chức hội thảo, tổ chức hội nghị, tổ chức tọa đàm.

---

(210) **4-2025-07815**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.9; 26.5.4
(591) Xanh dương, đỏ, xanh lá, vàng, trắng, tím.
(731) BÁO THANH NIÊN (VN)
268-270 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện, cụ thể là: tổ chức các sự kiện thể thao, tổ chức hội thảo, tổ chức hội nghị, tổ chức tọa đàm.

---

(210) **4-2025-07816**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 24.15.1
(591) Đen, trắng, cam.
(731) NGUYỄN HUỲNH ĐỨC (VN)
Ấp Phú Hưng, xã Phú Vang, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 16: Hình in bóc dán [đề can]; văn phòng phẩm; giấy; tem niêm phong; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

---

(210) **4-2025-07818**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.2; 26.1.5
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SUNRISE BEAUTY (VN)
Tổ dân phố số 6, phường Tân Tựu, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 30: Trà; trà túi lọc; trà cà gia leo; trà gạo lứt; trà lá nam; trà đinh lăng tam thất.

---

(210) **4-2025-07820**

(540)

O-Liona

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ NGỌC SƠN (VN)
30 Lý Thường Kiệt, Lam Sơn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-07821**

(540)

HAOHONG

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) ZHAOQING HAOHONG NEW MATERIAL CO., LTD. (CN)
No.28 Yingbin Rd, Dawang High-tech Industrial Zone, Zhaoqing City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; gelatin dùng trong công nghiệp; gôm [chất dính] dùng cho mục đích công nghiệp; Silicon.

---

(210) **4-2025-07828**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 3.15.0; 4.3.3; 24.1.1; 24.17.20; 25.5.25; 26.1.1; 26.5.4
(591) Vàng, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, tím, da cam, đen, nâu, xanh lá cây.
(731) LÊ PHƯỚC VĨNH (VN)
Khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-07829**

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OPTANMIL

(731) LÊ PHƯỚC VĨNH (VN)
Khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-07831**

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích vệ sinh thân thể không chứa thuốc; mỹ phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-07832**

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VITATREE

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; thực phẩm ăn kiêng, cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07833**

(540)

THERABREATH

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT
(VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh dùng vệ sinh thân thể không chứa thuốc; nước súc miệng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-07834**

(540)

POLIDENT

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; thực phẩm ăn kiêng, cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07835**

(540)

H&S

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; kinh doanh cửa hàng bán buôn, cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ trực tuyến mỹ phẩm; hoạt động văn phòng; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-07837**

(540)

PASTA DEL CAPITANO

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng không chưa thuốc; nước hoa; chế phẩm vệ sinh dùng để vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-07838**

(540)

summer's eve

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích vệ sinh thân thể không chứa thuốc; mỹ phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-07840**

(540)

MANCO

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG VĨNH HÙNG (VN)
Thôn Phú An, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 06: Hợp kim thép; khoá lò xo; vật liệu xây dựng bằng kim loại; cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, không dùng điện; ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc]; đồ ngũ kim làm bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy hút bụi; máy giặt; máy xay; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy chế biến thức ăn dùng điện.

Nhóm 11: Bếp điện; máy hút mùi; bếp hồng ngoại; lò nướng; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; chậu vòi rửa bát; máy sấy bát; thiết bị vệ sinh; sen vòi [thiết bị vệ sinh]; bồn tắm sục [bồn chứa]; bồn tắm.

Nhóm 20: Phụ kiện lắp ráp của đồ đạc, không bằng kim loại; kệ inox trong tủ bếp; giá treo tủ; giá bát bằng kim loại [đồ đạc]; giá đựng xoong nồi bằng kim loại [đồ đạc]; giá đựng dao bằng kim loại [đồ đạc]; giá đựng gia vị bằng kim loại [đồ đạc].

Nhóm 21: Xoong, nồi, chảo.

---

(210) **4-2025-07841**

(540)

KAB

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) TRẦN KHÁNH BÌNH (VN)
334 Nguyễn Công Bằng, KP 4, phường 2, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 28: Vợt cầu lông; vợt tennis; vợt pickleball; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt; quả cầu lông; quả bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-07842**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.7; 3.1.8; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HG VINA (VN)
66 đường Xuân Thới 3, ấp 11, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-07843**

(540)

BABY CARA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CHÂN TÂM (VN)
U1A Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07844**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG ANH PHÚ (VN)
Số 43, ngõ 140, đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH (CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ MARCH)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước giặt; dung dịch cọ rửa; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước rửa bát.

---

(210) **4-2025-07845**

(540)

DASASEA
Đặc sản quê nhà - Lan tỏa muôn nơi

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 18.3.23; 25.1.25; 25.7.5; 25.12.1
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) NGÔ NGUYỄN LỆ UYÊN (VN)
Thôn Võ Tánh 1, xã Vĩnh Lương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Các món ăn được chế biến bao gồm chủ yếu là thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; mực sấy khô; chả mực; xoài sấy khô; tổ chim ăn được.

---

(210) **4-2025-07846**

(540)

Hikobaby

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24
(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU THOẠI (VN)
Thôn Đông Lộc, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; tã lót trẻ em; thực phẩm cho em bé; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 10: Máy hút mũi dãi; băng hỗ trợ cho việc băng bó; thiết bị và dụng cụ y tế; núm vú giả cho em bé ngậm; bình sữa cho trẻ em bú; dụng cụ lấy ráy tai.

---

(210) **4-2025-07848**

(540)

LILY
PRESCHOOL

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.2; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Cam, xanh xám.
(731) HUỲNH THỊ DIỆU LÝ (VN)
90 Đường Biên Cương, khu phố 2, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2025-07849**

(540)

MARINA

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(210) **4-2025-07851**

(540)

AMAVAC

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÚ Y AMAVAC (VN)
Đường 206, phố mới, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y.

---

(210) **4-2025-07852**

(540)

瑞迅电梯
RXOLIFT

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.11.9
(731) RUIXUN ELEVATOR (GUANGDONG) CO., LTD. (CN)
No. 51, 2F, Jingyi Building, Guanghai East Road, Xinxu, Dasha Town, Sihui City, Guangdong Province, 526200, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng; thiết bị vận hành thang máy chở khách; thang cuốn; thang máy chở khách; thiết bị chuyển vận dùng cho việc chất và bốc dỡ hàng hóa; thang máy [máy móc].

---

(210) **4-2025-07853**

(540)

IRONCUBE

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(731) NINGBO IRONCUBE WORKS INTERNATIONAL TRADE CO., LTD. (CN)
Room 805, No. 666 Tiantong South Road, Shounan Street, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang, 315100, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Cái kìm; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; dụng cụ có lưỡi sắc [công cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; chìa vặn vít, không dùng điện; dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; kìm siết hai chiều [dụng cụ cầm tay]; bộ đồ ăn [dao, dĩa và thìa].

---

(210) **4-2025-07854**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 26.1.1
(591) Xanh lá, đen, vàng, xanh cô ban, màu da, nâu.
(731) PHẠM ĐỨC THẮNG (VN)
TDP số 2 phố Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến); dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-07856**

(540)

TITAN ENERGIZ

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) VŨ HOÀNG (VN)
Tổ 13, Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 10: Vòng tay năng lượng hỗ trợ sức khỏe; vòng cổ năng lượng hỗ trợ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07857**

(540)

omaxx

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.4.18
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) VŨ TUẤN MỸ (VN)
36 Nguyễn Hữu Huân, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy rửa bát đĩa, máy giặt [xưởng giặt], máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy xay, máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy hút bụi, thiết bị lọc không khí, máy sấy tóc, thiết bị điều hòa không khí, dụng cụ nấu nướng dùng điện, thiết bị lọc nước, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, bộ lọc nước uống, nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng, tủ lạnh, ấm đun nước, dùng điện, quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], máy làm bánh mỳ, máy nướng bánh mỳ, nồi nấu đa năng, bếp điện, nồi chiên không dầu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-07858**

(540)

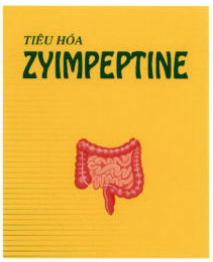

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.25; 26.11.8
(591) Vàng, xanh lá cây, đỏ, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA (VN)
541/17 đường Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng sử dụng cho mục đích y tế; men vi sinh (thực phẩm chức năng); men tiêu hóa (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-07859**

(540)

aeontek

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) AEON MOTOR CO., LTD. (TW)
No.41, Nan Jou, Nanjou Tsuen, Shanshang Dist., Tainan City, Taiwan 743
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Trục của xe cộ; đai cho ổ trục bánh xe; đĩa phanh dùng cho xe cộ; nắp đậy bình chứa nhiên liệu của xe cộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; giá để hành lý cho xe cộ; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe tay ga; chân chống xe máy; yên xe máy; xích xe máy; khung xe máy; tay lái xe máy; động cơ xe máy; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; gương chiếu hậu; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; bọc yên dùng cho xe máy; lò xo giảm xóc cho xe cộ; kẹp dùng để căng nan hoa cho bánh xe; giảm xóc treo cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-07860**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7; 26.13.25
(731) AEON MOTOR CO., LTD. (TW)
No.41, Nan Jou, Nanjou Tsuen, Shanshang Dist., Tainan City, Taiwan 743
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Trục của xe cộ; đai cho ổ trục bánh xe; đĩa phanh dùng cho xe cộ; nắp đậy bình chứa nhiên liệu của xe cộ; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; hộp số cho phương tiện giao thông trên bộ; khớp truyền động bánh răng cho phương tiện giao thông trên bộ; giá để hành lý cho xe cộ; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe tay ga; chân chống xe máy; yên xe máy; xích

xe máy; khung xe máy; tay lái xe máy; động cơ xe máy; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; gương chiếu hậu; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; bọc yên dùng cho xe máy; lò xo giảm xóc cho xe cộ; kẹp dùng để căng nan hoa cho bánh xe; giảm xóc treo cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-07861**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 15.9.18; 26.3.23; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GREEN FUTURE (VN)
Tòa văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thẻ mang dữ liệu có từ tính; ví điện tử tải xuống được; khóa sinh trắc học; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính.

Nhóm 35: Mua bán xe ô tô; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); dịch vụ mua sắm cho người khác (dịch vụ mua hàng hóa, dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tiếp thị hàng hóa thông qua phiếu quà tặng, thông qua séc quà tặng, thông qua séc có giá trị thanh toán, thông qua tem và phiếu giảm giá; bố trí phân phối các phiếu quà tặng, séc quà tặng, séc có giá trị thanh toán, tem và phiếu giảm giá thông qua điện thoại di động, thông qua thiết bị liên lạc di động khác và thông qua mạng máy tính (để quảng cáo hoặc xúc tiến việc mua bán hàng hóa).

Nhóm 36: Phát hành phiếu quà tặng vật lý, phiếu quà tặng điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động và qua internet; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tích điểm (tích lũy điểm thưởng cho khách hàng) [dịch vụ phát hành thẻ tích điểm]; môi giới bảo hiểm; cho vay (tài chính); định giá tài chính; dịch vụ tài chính; thuê mua tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; ước lượng giá sửa chữa [đánh giá tài chính]; cho vay theo bảo lãnh (cho vay có thế chấp); đầu tư quỹ; gọi vốn từ cộng đồng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; môi giới kinh doanh; dịch vụ nhà môi giới ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô; làm sạch xe ô tô; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; cho thuê bộ sạc pin; điều chỉnh thân vỏ xe ô tô.

Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng tận nơi; đóng gói hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê chỗ để xe; vận chuyển hành khách; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê xe ô tô đua.

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm tra xe mới và xe cũ trước khi bán; thiết kế phần mềm và hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì website cho người khác; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ bản đồ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

---

(210) **4-2025-07862**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 15.9.18; 26.3.23; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GREEN FUTURE (VN)
Tòa văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Thẻ mang dữ liệu có từ tính; ví điện tử tải xuống được; khóa sinh trắc học; phần mềm máy tính để thực hiện các dịch vụ thanh toán điện tử; phần mềm máy vi tính để sử dụng trên các thiết bị điện tử số hóa di động cầm tay và thiết bị điện tử tiêu dùng khác; ứng dụng phần mềm máy vi tính cho thiết bị di động; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; phần mềm thương mại điện tử dùng cho máy vi tính cho người dùng thực hiện các giao dịch thương mại điện tử thông qua mạng máy tính.

Nhóm 35: Mua bán xe ô tô; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đặt hàng trực tuyến; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); dịch vụ đẩy mạnh bán hàng (cho người khác); dịch vụ mua sắm cho người khác (dịch vụ mua hàng hóa, dịch vụ cho người khác); cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tiếp thị hàng hóa thông qua phiếu quà tặng, thông qua séc quà tặng, thông qua séc có giá trị thanh toán, thông qua tem và phiếu giảm giá; bố trí phân phối các phiếu quà tặng, séc quà tặng, séc có giá trị thanh

toán, tem và phiếu giảm giá thông qua điện thoại di động, thông qua thiết bị liên lạc di động khác và thông qua mạng máy tính (để quảng cáo hoặc xúc tiến việc mua bán hàng hóa).
Nhóm 36: Phát hành phiếu quà tặng vật lý, phiếu quà tặng điện tử (dịch vụ tài chính); dịch vụ thanh toán qua điện thoại di động và qua internet; dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ thẻ thanh toán; dịch vụ thẻ ghi nợ; dịch vụ thẻ tích điểm (tích lũy điểm thưởng cho khách hàng) [dịch vụ phát hành thẻ tích điểm]; môi giới bảo hiểm; cho vay (tài chính); định giá tài chính; dịch vụ tài chính; thuê mua tài chính; phân tích tài chính; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; ước lượng giá sửa chữa [đánh giá tài chính]; cho vay theo bảo lãnh (cho vay có thế chấp); đầu tư quỹ; gọi vốn từ cộng đồng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; môi giới kinh doanh; dịch vụ nhà môi giới ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe ô tô; làm sạch xe ô tô; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; cho thuê bộ sạc pin; điều chỉnh thân vỏ xe ô tô.

Nhóm 39: Cho thuê xe; vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng tận nơi; đóng gói hàng hóa; môi giới vận tải; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê chỗ để xe; vận chuyển hành khách; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê xe ô tô đua.

Nhóm 42: Dịch vụ kiểm tra xe mới và xe cũ trước khi bán; thiết kế phần mềm và hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì website cho người khác; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ mã hóa dữ liệu; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ bản đồ; dịch vụ nền tảng [PaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các token không thể thay thế [NFTs].

---

(210) **4-2025-07863**

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SérélysSPM

(731) S.A.M. AXEEN PHARMA (MC)
Immeuble Le Triton 5 rue du Gabian Bloc B, 2ème Etage 98000 Monaco Monaco

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm bổ sung cho con người dưới dạng viên nén và viên nang (thực phẩm chức năng); sản phẩm dược phẩm dùng cho người dưới dạng viên nén và viên nang; chiết xuất phấn hoa và chiết xuất từ thực vật được bán dưới dạng thành phần của thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng) và chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-07864**

(540)

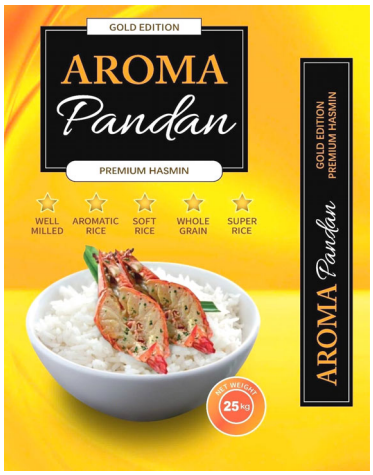

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 8.7.5; 11.3.7; 26.4.9; 26.4.18
(591) Cam đậm, cam nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng, đỏ, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám.
(731) CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC NGÔI SAO VIETNAM (VN)
Số nhà 37, đường 12A, khu dân cư Lakeview City, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gạo (gạo hương lá dứa).

---

(210) **4-2025-07865**

(540)

yami

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(731) WANG QING (CN)
No. 45, Xiacun Village South, Shapu Town, Fuqing City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); dầu gội đầu; nước rửa bát; dầu gội khô; dầu xả tóc.

Nhóm 05: Tã lót cho trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 16: Khăn giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; khăn ăn bằng giấy; keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; khăn giấy ướt.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ, thương mại điện tử, xuất khẩu, nhập khẩu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ các sản phẩm: chế phẩm để giặt, sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dầu gội đầu, nước rửa bát, dầu gội khô, dầu xả tóc, tã lót cho trẻ em, tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em, quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em, quần tã dùng cho người không tự chủ được, băng vệ sinh, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm, khăn giấy, khăn lau bằng giấy, khăn giấy dùng để tẩy trang, khăn ăn bằng giấy, keo dán cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng, khăn giấy ướt.

(210) **4-2025-07866**

(540)

Kseven7

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(210) **4-2025-07867**

(540)

SkyFox

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) JACK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.1008, East Donghai Avenue, Sanjia, Jiaojiang District, Taizhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy may; máy dùng cho công nghiệp dệt; máy khâu; máy cắt vải; bàn đỡ là bộ phận của máy may công nghiệp; máy viền.

---

(210) **4-2025-07868**

(540)

JETAAHome

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUJIAN JITAI PLASTIC CO., LTD. (CN)
Jiedai Village, Huangtang Town, Huian County, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP
(ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 19: Gỗ xẻ xây dựng; đá phiến; thạch cao [vật liệu xây dựng]; xi măng; cọc xi măng; gạch lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vật liệu chịu lửa, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vật liệu liên kết để sửa đường đi; ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống cứng, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; ván ốp chân tường không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; công trình xây dựng, không bằng kim loại; kính xây dựng; vật liệu phủ dùng cho xây dựng; tác nhân liên kết để sản xuất đá; tượng bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch; biển tưởng niệm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-07869**

(540)

荔銀
LIYIN

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) GUANGZHOU LIYIN BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Self written 101, First Floor, No. 9 and 11, Qianjian Tongjin, Donghua East Road, Yuexiu District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chế phẩm ngũ cốc; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; mì sợi; trà; cơm ăn liền; thực phẩm dạng giấy ăn được trên cơ sở gạo; bánh bao có nhân; sủi cảo; bữa trưa đóng gói sẵn, được chế biến chủ yếu từ gạo, và có bổ sung thịt, cá hoặc rau củ.

Nhóm 43: Quán cà phê; quán ăn tự phục vụ; căng tin; nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống nhẹ; quầy rượu; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; phòng trà; trang trí thực phẩm.

---

(210) **4-2025-07870**

(540)

Kepapro

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH PROFARM VIỆT NAM (VN)
Số 22, ngõ 53, tổ 19, phố Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm vật tư nông nghiệp (phân bón các loại, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, giống cây trồng); mua bán nông sản; mua bán máy móc nông nghiệp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại.

---

(210) **4-2025-07871**

(540)



(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.7.27; 25.7.17; 26.11.9
(591) Đen, trắng, vàng, nâu đồng, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát; nước tăng lực (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây), không có cồn; bia.

---

(210) **4-2025-07872**

(540)

ABRAHD

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ MÀI HẢI DƯƠNG (VN)
Số 296 đường Hoàng Ngân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 07: Đá cắt; đá cắt (bộ phận của máy móc); mâm cưa (bộ phận của máy móc); máy cắt; đĩa nỉ đánh bong (bộ phận của máy chạy bằng điện); đĩa cắt.

---

(210) **4-2025-07873**

(540)

Kepa

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PROFARM VIỆT NAM (VN)
Số 22, ngõ 53, tổ 19, phố Vũ Xuân Thiều, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và phân phối các sản phẩm vật tư nông nghiệp (phân bón các loại, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, giống cây trồng); mua bán nông sản; mua bán máy móc nông nghiệp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ khuyến mại.

---

(210) **4-2025-07874**

(540)

VINSC

(220) 03/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7 đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm (ghi sẵn hoặc có thể tải về) để lập kế hoạch, tích hợp và tối ưu hóa các ứng dụng thành phố thông minh; cổng mạng lưới internet vạn vật; phần mềm trí tuệ nhân tạo để lập kế hoạch, tích hợp và tối ưu hóa các ứng dụng thành phố thông minh; phần mềm ứng dụng (ghi sẵn hoặc có thể tải về); hệ thống camera giám sát thông minh; thiết bị giám sát môi trường, mức tiêu thụ năng lượng và giao thông trong thành phố thông minh.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; kinh doanh (mua bán) các sản phẩm gồm: phần mềm (ghi sẵn hoặc có thể tải về) để lập kế hoạch, tích hợp và tối ưu hóa các ứng dụng thành phố thông minh, cổng mạng lưới internet vạn vật, phần mềm trí tuệ nhân tạo để lập kế hoạch, tích hợp và tối ưu hóa các ứng dụng thành phố thông minh, phần mềm ứng dụng (ghi sẵn hoặc có thể tải về), hệ thống camera giám sát thông minh, thiết bị giám sát môi trường, mức tiêu thụ năng lượng và giao thông trong thành phố thông minh; dịch vụ quảng cáo.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển phần mềm, phần mềm ứng dụng, và phần mềm trí tuệ nhân tạo sử dụng trong lĩnh vực đô thị thông minh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS); dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến việc áp dụng các ứng dụng thành phố thông minh; dịch vụ nghiên cứu các vấn đề công nghệ liên quan đến hệ thống quản lý hạ tầng đô thị và thành phố thông minh; phân tích dữ liệu lớn trong quản lý đô thị (phân tích kỹ thuật).

---

(210) **4-2025-07875**

(540)

The Diary

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TẠ THỊ PHƯƠNG OANH (VN)
Số nhà 59, tổ 13, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ làm móng; dịch vụ nối mi; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe cho người.

---

(210) **4-2025-07876**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU H68 VIỆT NAM (VN)
Số 26 đường Quán Toan 2, tổ dân phố 6, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Nước mắm; cá, đóng hộp; thịt, đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh đa ăn liền; phở; bún; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; tương ớt [gia vị]; xì dầu.

Nhóm 35: Mua bán: nước mắm, cá (đóng hộp), thịt (đóng hộp), bánh đa ăn liền, phở, bún, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, tương ớt [gia vị], xì dầu.

---

(210) **4-2025-07877**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.7.3; 26.1.1
(591) Trắng, cam, da cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CP VIVA LA VITA (VN)
2C Đặng Tiến Đông, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh pizza; bánh mì kẹp nhân; món ăn làm từ bột lúa mì; xốt [gia vị]; bánh nướng; mì ống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu câu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-07879**

(540)

Ombee

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI HOLA KIDS (VN)
Số 16 ngõ 61 Khương Trung, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy hút mũi dãi; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả của bình bú sữa cho trẻ em; núm vú giả cho em bé ngậm; bình sữa cho trẻ em bú; van của bình sữa cho trẻ em bú; bình trữ sữa mẹ; túi trữ sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-07882**

(540)

BEP QUEN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ THỊ HIỀN (VN)
Số 46 ngõ 451 Hoàng Tăng Bí, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê, quán bia, dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-07883**

(540)

SWEET LIFE

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07884**

(540)

SEVENLEAF

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07885**

(540)

LUXORA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07886**

(540)

SEVENCERA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu Sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07887**

(540)

VITARIA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07888**

(540)

MOCERA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07889**

(540)

BUITOTO

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07890**

(540)

NOVITA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07891**

(540)

SABABA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu sô-cô-la, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-07892**

(540)

PICOLA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ HỒNG PHÁT (VN)
Số nhà 26, đường 30 tháng 6, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-07893**

(540)

HA$U HOME
thành công trong hạnh phúc!

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 24.17.18
(591) Vàng đất, xanh than, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG (VN)
Tổ 4, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tư vấn và môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-07894**

(540)

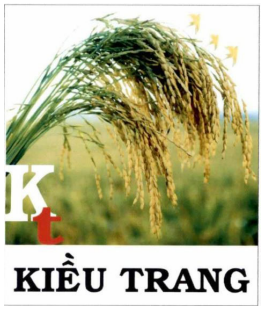

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.4.2
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG ĐẠT KIỀU TRANG (VN)
135A đường Huỳnh Văn Nghệ, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Nui (mì ống); bún khô; mì sợi; phở khô, gia vị; bánh tráng.

---

(210) **4-2025-07895**

(540)

Mclaro originaL

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 24.15.3; 24.15.21; 25.7.25
(731) NGUYỄN THỊ VY (VN)
Tổ 1, thôn Giáng Đông, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; các phụ tùng, phụ kiện của đồng hồ như kim đồng hồ; bộ máy đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; hộp đồng hồ.

---

(210) **4-2025-07896**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN THỊ VY (VN)
Tổ 1, thôn Giáng Đông, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; các phụ tùng, phụ kiện của đồng hồ như kim đồng hồ; bộ máy đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; hộp đồng hồ.

---

(210) **4-2025-07897**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, cam đỏ, đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT THIÊN (VN)
132/6 đường Thạnh Lộc 29, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 30: Trà (chè), cà phê.

---

(210) **4-2025-07898**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, cam đỏ, đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT THIÊN (VN)
132/6 đường Thạnh Lộc 29, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư công nghệ IPS (Công ty CPTV&ĐT công nghệ IPS)

(511) Nhóm 30: Trà (chè), cà phê.

---

(210) **4-2025-07900**

(540)

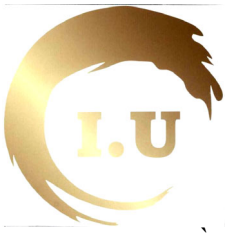

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH I.U PERFUME (VN)
313 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu: nước hoa.

Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2025-07901**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HUANG, CHENGCHENG (CN)
Room 2504, Building 13, Lincoln Park, Development Zone, Nantong City, Jiangsu Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 28: Quả bóng đá; quả bóng rổ; quả bóng chuyền; quả bóng Pickball; quả cầu lông; quả bóng tennis.

---

(210) **4-2025-07902**

(540)

香灸

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TALAI VIỆT NAM (VN)
Số 380 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nhang hương liệu dùng cho liệu pháp chữa bệnh; nhang ngải cứu dùng cho liệu pháp chữa bệnh; dầu thuốc (dược phẩm); sản phẩm y học cổ truyền Trung Quốc cụ thể là: thuốc đông y, thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2025-07903**

(540)

HƯƠNG CỨU

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TALAI VIỆT NAM (VN)
Số 380 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nhang hương liệu dùng cho liệu pháp chữa bệnh; nhang ngải cứu dùng cho liệu pháp chữa bệnh; dầu thuốc (dược phẩm); sản phẩm y học cổ truyền Trung Quốc cụ thể là: thuốc đông y, thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2025-07904**

(540)

Fragrant moxibustion

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TALAI VIỆT NAM (VN)
Số 380 Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Nhang hương liệu dùng cho liệu pháp chữa bệnh; nhang ngải cứu dùng cho liệu pháp chữa bệnh; dầu thuốc (dược phẩm); sản phẩm y học cổ truyền Trung Quốc cụ thể là: thuốc đông y, thuốc y học cổ truyền.

---

(210) **4-2025-07905**

(540)

DOKMA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY DOKMA (VN)
Số 5 phố Lãng Yên, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; nước giặt; nước xả vải; viên giặt quần áo; xà phòng; chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Bỉm (quần tã); quần tã trẻ em (tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em); quần tã dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót vệ sinh; tăm bông dùng cho y tế; miếng lót thấm sữa dùng cho người đang cho con bú; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho trẻ em ăn; bơm dùng để hút sữa mẹ; núm vú giả cho em bé ngậm.

Nhóm 12: Xe đạp cho trẻ em; xe đẩy trẻ em; xe nôi trẻ em (sơ sinh); xe tập đi trẻ em; xe ăn bột trẻ em; xe chòi chân cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy; giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy rút; khăn giấy ướt dùng cho em bé.

Nhóm 20: Tủ quần áo bằng gỗ; tủ quần áo bằng nhựa; ghế tắm dùng cho em bé; ghế ăn dặm.

Nhóm 21: Bình đựng nước để uống; bình cách nhiệt; cốc tập hút; bàn chải đánh răng cho trẻ em; móc quần áo; giỏ nhựa; chậu tắm; chậu rửa mặt.

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; đồ chơi giáo dục; đồ chơi thông minh; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bông tẩy trang, nước giặt, nước xả vải, viên giặt quần áo, xà phòng, chế phẩm làm sạch, bỉm (quần tã), quần tã trẻ em (tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em), quần tã dùng cho người không tự chủ được, miếng đệm lót vệ sinh, tăm bông dùng cho y tế, miếng lót thấm sữa dùng cho người đang cho con bú, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, bình

sữa cho trẻ em bú, núm vú giả của bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả cho trẻ em ăn, bơm dùng để hút sữa mẹ, núm vú giả cho em bé ngậm, dụng cụ ăn dặm (bát, đĩa, thìa, đũa), xe đạp cho trẻ em, xe đẩy trẻ em, xe nôi trẻ em (sơ sinh), xe tập đi trẻ em, xe ăn bột trẻ em, xe chòi chân cho trẻ em, khăn giấy, giấy ăn, giấy vệ sinh, giấy rút, giấy ướt dùng cho trẻ em, tủ quần áo bằng gỗ, tủ quần áo bằng nhựa, ghế tắm dùng cho em bé, ghế ăn dặm, bình đựng nước để uống, bình cách nhiệt, cốc tập hút, bàn chải đánh răng cho trẻ em, móc quần áo, giỏ nhựa, chậu tắm, chậu rửa mặt, đồ chơi, trò chơi, đồ chơi giáo dục, đồ chơi thông minh, đồ chơi nhồi bông, mô hình đồ chơi.

---

(210) **4-2025-07906**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Đen, xám, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DIAMOND BROTHERS (VN)
14 đường số 11, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 14: Kim cương; vàng thô hoặc vàng dát mỏng; bạc thô hoặc dát mỏng; đồ trang sức; đá quý; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: kim cương, vàng thô hoặc vàng dát mỏng, bạc thô hoặc dát mỏng, đồ trang sức, đá quý, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-07907**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương đậm.
(731) NGUYỄN ĐỨC ĐẠT (VN)
Nhà số 25, Nguyệt Quế 12, Vinhomes Riverside The Harmony, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện: phích cắm điện, ổ cắm điện, công tác, dây nguồn, cầu chì, cầu dao điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; đèn led (thiết bị chiếu sáng); đèn trang trí; đèn huỳnh quang; đèn gắn trên trần nhà; đèn chùm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bóng đèn, đèn led (thiết bị chiếu sáng), đèn trang trí, đèn huỳnh quang, đèn gắn trên trần nhà, đèn chùm.

---

(210) **4-2025-07908**

(540)

PHÁP LÝ VIỆT
Công Lý - Tận Tâm - Chuyên Nghiệp

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 1.5.1; 7.1.24; 7.5.8; 7.5.10; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRẦN QUỐC QUANG (VN)
18 Vườn Lài (nối dài), phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ trọng tài phân xử; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý; soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-07909**

(540)

APESTOMEN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SGPOMADES TRADING PTE. LTD. (SG)
503 Hougang Avenue 8, #03-738, Singapore 530503, Singapore
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Sáp tạo kiểu tóc, mỹ phẩm, chế phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, dầu xả tóc, chế phẩm dưỡng tóc dạng nước [tonic], gôm xịt tóc.

---

(210) **4-2025-07910**

(540)

BAICAV

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM WATIPHA (VN)
Số 17 đường 33A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm để vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-07911**

(540)

BAIGENTLE

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM WATIPHA (VN)
Số 17 đường 33A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm để vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-07912**

(540)

BAICAGEL

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM WATIPHA (VN)
Số 17 đường 33A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; gel (từ dầu mỏ) dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm để vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-07913**

(540)

KT-SE
E.Co.Sal

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Cam, đen, trắng.
(731) HOÀNG THỊ LIỄU (VN)
Xóm Tướng Quân, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm thú y; thuốc dành cho thú y; dược phẩm dành cho thú y.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán buôn và bán lẻ: thức ăn cho động vật, thuốc thú y, quần áo, phụ kiện, đồ chơi và các sản phẩm chăm sóc động vật.

---

(210) **4-2025-07914**

(540)

BHD

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17; 25.5.5; 26.1.1
(591) Trắng, đen, vàng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BÀNH GIA (VN)
26F2 khu dân cư Vĩnh Phú 2, khu phố Gia Hội, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Giấy nhám (giấy ráp): vải nhám; giấy đánh bóng; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; vải đánh bóng, vải chà nhẵn.

---

(210) **4-2025-07917**

(540)

Mom choice

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ALADDIN VINA (VN)
Lô 01 – TT2, khu đô thị Thành phố Giao lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm cho em bé, chất bổ sung dinh dưỡng, bánh ăn dặm cho trẻ em (thực phẩm cho em bé), núm vú giả cho em bé, đồ gặm nướu cho em bé, quần áo trẻ em, nhộng chũn, nước ép trái cây, nước trái cây [đồ uống], rong biển ăn được, đã chế biến, sữa chua sấy, phô mát.

---

(210) **4-2025-07918**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 2.9.1
(591) Hồng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ LINH (VN)
Thôn 9, xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-07919**

(540)

OMATIN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC THIỆN (VN)
Xóm Vũ, xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; bếp nấu; thiết bị nướng; ấm đun nước, dùng điện; thiết bị nhà bếp bao gồm: chậu rửa bát bằng inox, chậu rửa nhà bếp.

---

(210) **4-2025-07920**

(540)

LAYE

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) NGUYỄN THỊ ĐOAN TRANG (VN)
Số nhà 154, đường Nguyễn Văn Linh, khu 3, xã Trưng Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; khăn quàng cổ; váy; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt.

---

(210) **4-2025-07921**

(540)

T'MORIES
BAKERY

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 8.1.16; 26.4.2
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ T'MORIES (VN)
Lô số 43 - TT4, khu đô thị Thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1, qận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; bánh kẹo; trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa (trà sữa); đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu và trưng bày: bánh ngọt, bánh mỳ, bánh kẹo, trà (chè), cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trà có sữa (trà sữa), đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-07922**

(540)

Setakmi

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRE XANH VIỆT NAM (VN)
Lô C1, đường Minh Không, phố Đông Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-07923**

(540)

Buza
Hương thơm bay xa

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.6; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-07924**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5; 25.3.1
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-07925**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.24; 7.3.11
(591) Đỏ, trắng, xanh lam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-07926**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.12; 26.3.2; 26.5.1
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN HỮU MỸ (VN)
số 17, đường 419, Bình Xá, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường tủ, giá, kệ); ghế sofa; bàn làm việc; bàn trang điểm; đồ mỹ thuật.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: đồ đạc (bàn, ghế, giường tủ, giá, kệ), ghế sofa, bàn làm việc, bàn trang điểm.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt nội thất; dịch vụ trang trí nội thất và lắp đặt hoàn thiện văn phòng, bảo dưỡng, sửa chữa đồ đạc nội thất; dịch vụ lắp ráp liên quan đến nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội ngoại thất; tư vấn thiết kế nội ngoại thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập bản vẽ nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-07927**

(540)

MỸ ANH

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN HỮU MỸ (VN)
Số 17, đường 419, Bình Xá, xã Quang Trung, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (bàn, ghế, giường tủ, giá, kệ); ghế sofa; bàn làm việc; bàn trang điểm; đồ mỹ thuật.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: đồ đạc (bàn, ghế, giường tủ, giá, kệ), ghế sofa, bàn làm việc, bàn trang điểm.

Nhóm 37: Thi công lắp đặt nội thất; dịch vụ trang trí nội thất và lắp đặt hoàn thiện văn phòng; bảo dưỡng, sửa chữa đồ đạc nội thất; dịch vụ lắp ráp liên quan đến nội thất.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội ngoại thất; tư vấn thiết kế nội ngoại thất; tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập bản vẽ nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-07928**

(540)

Gold Drop

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH GOLD DROP VIỆT NAM (VN)
Số 80 phố Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; sáp thơm; chất tẩy rửa đa năng; lọ thả bồn cầu; nước tẩy bồn cầu.

Nhóm 04: Nến thơm.

Nhóm 05: Tinh chất hàu; tinh chất cá hồi; nano canxi; tất cả dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Miến ăn liền; cháo ăn liền; súp ăn liền.

Nhóm 31: Rong biển, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật.

Nhóm 44: Dịch vụ viện dưỡng lão.

(210) **4-2025-07929**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 9.7.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRADING PERFECT PARTNER (VN)
197/42/52/3 đường TL 15, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh tráng; bánh tráng trộn; món ăn từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); bánh làm từ hạt; bánh gạo.

Nhóm 32: Nước trái cây (đồ uống); nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-07930**

(540)

ĐOÀN GIA YẾN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO ĐOÀN GIA YẾN (VN)
Số R4-42(84) đường số 2, Hưng Gia 5, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp (dùng làm món ăn); yến sào đóng hộp (dùng làm món ăn).

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; ca cao; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-07931**

(540)

JANEST

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO ĐOÀN GIA YẾN (VN)
Số R4-42(84) đường số 2, Hưng Gia 5, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp (dùng làm món ăn); yến sào đóng hộp (dùng làm món ăn).

Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; ca cao; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-07932**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO ĐOÀN GIA YẾN (VN)
Số R4-42(84) đường số 2, Hưng Gia 5, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; cà phê; ca cao; thực phẩm dinh dưỡng trên cơ sở ngũ cốc có bổ sung yến sào hoặc chiết xuất từ yến sào; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao.

Nhóm 32: Nước khoáng (đồ uống); nước uống có ga; nước yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); xi rô dùng cho đồ uống; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-07933**

(540)

CHÍN MUỒI

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV CHÍN MUỒI (VN)
99/6 đường Trần Quốc Toản, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 24: Vải; vải jean; vải denim.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; trang phục bằng vải denim.

---

(210) **4-2025-07934**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xám, xanh than, trắng, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT SUNOCO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 27, đường Bình Yên, thôn Quảng Yên, xã Yên Sơn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị phiên dịch tự động.

---

(210) **4-2025-07935**

(540)

BRAVUS

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NC (VN)
Số 333, đường Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); tay nắm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; hít cửa bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 09: Khóa cửa điện tử; khóa cửa bằng vân tay; khóa từ [dùng điện]; khóa điện tử thông minh; phần mềm điều khiển khóa điện tử; thiết bị nhận diện khuôn mặt.

---

(210) **4-2025-07936**

(540)

SUYU

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xám, đen.

(731) ZHUO, FENQI (CN)
Room 2801, No. 16, Rongbao 2nd Street, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Váy; áo sơ mi; quần dài; áo váy; quần áo đan.

---

(210) **4-2025-07938**

(540)

TC VINA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24
(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH CÔNG VINA (VN)
154 đường 16, khu nhà ở Đông Nam, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước uống trái cây đóng chai/lon; nước giải khát (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-07939**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.1.12; 2.9.14; 2.9.15; 25.3.3; 26.4.2
(591) Đen, trắng xám, vàng, đỏ, xanh dương, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TM PHONG PHƯƠNG (VN)
Số 22, ngách 28/28 Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Găng tay bảo hộ bằng cao su non phòng chống thương tổn; găng tay bảo hộ bằng cao su non phòng chống tai nạn; găng tay chống cháy; găng tay dùng một lần để sử dụng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 35: Mua bán: găng tay bảo hộ, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, găng tay gia dụng dùng cho mục đích làm sạch, găng tay làm vườn, găng tay lau bụi, găng tay dùng trong gia đình, găng tay cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07940**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.1.12; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.18; 26.4.2
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, xanh dương, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TM PHONG PHƯƠNG (VN)
Số 22, ngách 28/28 Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Găng tay bảo hộ bằng cao su non phòng chống thương tổn; găng tay bảo hộ bằng cao su non phòng chống tai nạn; găng tay chống cháy; găng tay dùng một lần để sử dụng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 35: Mua bán: găng tay bảo hộ, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, găng tay gia dụng dùng cho mục đích làm sạch, găng tay làm vườn, găng tay lau bụi, găng tay dùng trong gia đình, găng tay cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07941**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 25.3.3; 26.4.2
(731) CÔNG TY TNHH TM PHONG PHƯƠNG (VN)
Số 22, ngách 28/28 Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Găng tay bảo hộ bằng cao su non phòng chống thương tổn; găng tay bảo hộ bằng cao su non phòng chống tai nạn; găng tay chống cháy; găng tay dùng một lần để sử dụng trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 35: Mua bán: găng tay bảo hộ, găng tay dùng cho mục đích gia dụng, găng tay gia dụng dùng cho mục đích làm sạch, găng tay làm vườn, găng tay lau bụi, găng tay dùng trong gia đình, găng tay cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-07942**

(540)

DAKA DONPER

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DAKA VIỆT NAM (VN)
Lô 01, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; bếp điện; quạt điện dành cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-07943**

(540)

DONPER

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DAKA VIỆT NAM (VN)
Lô 01, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy làm kem lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh; bếp điện; quạt điện dành cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-07944**

(540)

DAKA LUXURY

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DAKA VIỆT NAM (VN)
Lô 01, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Bàn bằng kim loại; ghế bằng kim loại; đệm; ghế trường kỷ; xe đẩy tay (đồ đạc); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-07945**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 26.4.6; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) TRỊNH QUANG ĐIỆP (VN)
Thôn Dộc, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-07946**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 26.4.6; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) TRỊNH QUANG ĐIỆP (VN)
Thôn Dộc, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-07947**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, nâu.
(731) TRỊNH QUANG ĐIỆP (VN)
Thôn Dộc, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-07948**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 11.3.3; 11.3.6
(591) Đỏ, trắng, nâu.
(731) TRỊNH QUANG ĐIỆP (VN)
Thôn Dộc, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-07949**

(540)

CHEMISPHERE

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MERCK KGAA (DE)
Frankfurter Str. 250, 64293 Darmstadt, Germany

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải xuống được để xác minh tính xác thực của sản phẩm.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ để xác minh tính xác thực của sản phẩm.

---

(210) **4-2025-07950**

(540)



·RIGGS·

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.1; 3.1.22; 3.3.1; 24.1.1; 24.9.1

(731) CONFETTI FZC (AE)
P.O. Box 38770, Rak Free Trade Zone, Ras Al Khaimah, United Arab Emirates

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất chống đổ mồ hôi (chế phẩm vệ sinh thân thể); gel tắm; nước thơm cô-lô-nhơ; nước hoa eau de perfume; nước hoa eau de toilette.

---

(210) **4-2025-07951**

(540)

Holitstic

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ HẢI PHÁT (VN)
Số 2B Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-07952**

(540)

MARLE

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LÊ HẢI PHÁT (VN)
Số 2B Nguyễn Sỹ Sách, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-07953**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO GOOD NEST (VN)
72 TCH 16, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp; yến sào tinh chế; yến sào thô; yến sào chưng hũ.

---

(210) **4-2025-07954**

(540)

SUNFLU

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT NHẬT AN KHANG (VN)
102/87/3 Lê Văn Thọ, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Các loại van công nghiệp (bộ phận của máy móc): van bi, van cầu, van bướm, van cổng, van một chiều, van lọc y.

---

(210) **4-2025-07955**

(540)

SUNFLU

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.1
(591) Xanh đen, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG BIỂN VÀNG (VN)
152/27A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07956**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.12; 5.7.22; 26.1.1; 26.1.11; 26.3.4
(591) Xanh lá, tím, trắng, xanh cốm.
(731) TỔ HỘI NGHỀ NGHIỆP TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY CHANH HOA TÍM (VN)
Thôn Tân Nghĩa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: quả chanh tươi.

---

(210) **4-2025-07957**

(540)

ZW.BaoLuo

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU OUFAN COSMETICS CO., LTD. (CN)
No. 9, Qixingju Road, Nanling, Baiyun District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước xức tóc.

---

(210) **4-2025-07958**

(540)

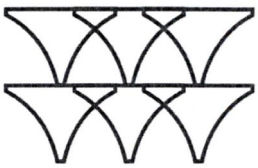

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.7.5; 26.3.4; 26.3.5; 26.3.6; 26.15.15

(731) GENXIAN, SHEN (CN)
Rm 901, Unit 1, Bldg. 17, Feixia Harbor, Jiazhi St., Jiaojiang Dist., Taizhou City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; bao kính đeo mắt; kính râm; dây xích của kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-07959**

(540)

YISSCO

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANG SHENG NAN (CN)
No. 2204, Unit 1, Building 24, Hejing Tianhui Plaza, No. 28 Pingle Avenue, Liangqing District, Nanning City, Guangxi Zhuang Autonomous Region China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa lắc; kem [sản phẩm sữa]; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Bánh sữa; bánh kẹp pho mát [bánh xăng-đuých]; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà; nước ép rau [đồ uống]; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước chanh; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quản lý kinh doanh cho khách sạn; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-07960**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG (VN)
Số 84, tổ 2 Thanh Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; ca vát.

---

(210) **4-2025-07961**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN PHI KHANH (VN)
S2.03 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây đeo đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; bộ phận chuyển động của đồng hồ.

---

(210) **4-2025-07962**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) NGUYỄN PHI KHANH (VN)
S2.03 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; dây đeo đồng hồ; hộp trưng bày đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay; bộ phận chuyển động của đồng hồ.

---

(210) **4-2025-07963**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.3; 5.3.13; 5.3.14; 24.1.1
(731) ALL CITY ENTERTAINMENT LLC (US)
365 bay 8th Street suite 1b, Brooklyn 11228, New York, United States
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ phòng chờ cocktail; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-07964**

(540)

Amsardil

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07965**

(540)

Bidisardil

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-07966**

(540)

THANH NIỆU KHANG

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH DƯỢC PHẨM HẬU GIANG PHARMA (VN)
Nhà số 1, ngách 1/124 Yên Lộ, tổ 13, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh cho người; thực phẩm chức năng; bông khử trùng; thuốc viên ngăn sự thèm ăn; băng dùng để băng bó.

---

(210) **4-2025-07967**

(540)

TNTFA
FASHION

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ.

(731) TRẦN HỌC TUÂN (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-07968**

(540)

TACMED

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đen, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEDIHOME (VN)
Tầng 7, số 11-13-15 Trần Xuân Soạn, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng.

Nhóm 10: Máy ghi điện tim; thiết bị thử máu; thiết bị và dụng cụ y tế; hộp đựng thích hợp cho dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; máy đo mạch; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế; máy đo nhịp tim; thiết bị giám sát nhịp tim; máy đo cholesterol; thiết bị đo cholesterol; thiết bị giám sát bệnh tiểu đường.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế; khám sức khỏe.

---

(210) **4-2025-07969**

(540)

BOLD CARE

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ IPC (VN)
Số 9, ngách 173/175 phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa công thức (dùng cho trẻ sơ sinh); sữa cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm cho em bé; thực phẩm ăn dặm cho em bé.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa cho trẻ em (không dùng cho trẻ sơ sinh); sản phẩm sữa cho người lớn; sữa giàu protein (không dùng cho trẻ sơ sinh).

---

(210) **4-2025-07972**

(540)

PLF
BUSINESS CONSULTING

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH PLF (VN)
Lầu 16, số 81-83-83B-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ thư ký; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; tìm kiếm đối tác kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty.

---

(210) **4-2025-07973**

(540)

PHON-TECH
Guaranty Of Quality

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.1.2; 26.1.10
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHON TECH (VN)
12M Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy đóng bao; máy đóng gói hàng; máy bao gói; băng tải.

Nhóm 09: Máy cân; cân.

---

(210) **4-2025-07974**

(540)

Labevi

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ANH KHÔI (VN)
Số 4, ngõ Y, phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-07975**

(540)

NHẤT VINH
FOUNDED 1995

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT VINH (VN)
Số 94 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị điện tử cho máy in và máy vi tính; máy in dùng với máy tính; máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; linh kiện máy in.

---

(210) **4-2025-07976**

(540)

PHON-CARE
Service Solutions

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHON TECH (VN)
12M Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; máy đóng bao; máy đóng gói hàng; máy bao gói; băng tải [máy móc].

Nhóm 09: Máy cân; cân.

---

(210) **4-2025-07977**

(540)

RENOVA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07978**

(540)

FUCOIREN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07979**

(540)

NUTRINUTS

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07980**

(540)

KINDEVO

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07981**

(540)

VITANUTS

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07982**

(540)

RENPLUS

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07983**

(540)

RENZEN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN ĐÌNH HẢI (VN)
Số nhà 111 tổ 11, ấp Cọ Dầu, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07984**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) LÊ THỊ HƯƠNG (VN)
Số nhà 39 Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07985**

(540)

GREENLAC

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ THỊ HƯƠNG (VN)
Số nhà 39 Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07986**

(540)

LACCAR
COLOSTRUM

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.6; 26.4.18
(731) LÊ THỊ HƯƠNG (VN)
Số nhà 39 Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07987**

(540)

GREENGOLD

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ THỊ HƯƠNG (VN)
Số nhà 39 Kỳ Thủy, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-07988**

(540)

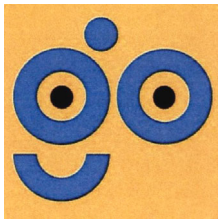

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.1; 26.4.10
(591) Xanh lam, cam, đen.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG GIANG (VN)
Số 193 phố Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ siêu thị các loại hàng hóa như: hàng lương thực, thực phẩm (đường, sữa, gia vị, dầu ăn các loại, thực phẩm đông lạnh như (thịt, cá), các loại nông sản (gạo, đỗ)), hóa mỹ phẩm (kèm đánh răng, nước súc miệng, nước tẩy rửa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), đồ gia dụng (chén, ly, bát, đồ gốm, sứ, cốc thủy tinh, bình, khay).

---

(210) **4-2025-07989**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18
(591) Xanh lam, cam, đen.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG GIANG (VN)
Số 193 phố Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ siêu thị các loại hàng hóa như: hàng lương thực, thực phẩm (đường, sữa, gia vị, dầu ăn các loại, thực phẩm đông lạnh như (thịt, cá), các loại nông sản (gạo, đỗ)), hóa mỹ phẩm (kèm đánh răng, nước súc miệng, nước tẩy rựa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), đồ gia dụng (chén, ly, bát, đồ gốm, sứ, cốc thủy tinh, bình, khay).

---

(210) **4-2025-07990**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18
(591) Xanh lam, cam, đen.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG GIANG (VN)
Số 193 phố Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ siêu thị các loại hàng hóa như: hàng lương thực, thực phẩm (đường, sữa, gia vị, dầu ăn các loại, thực phẩm đông lạnh như (thịt, cá), các loại nông sản (gạo, đỗ)), hóa mỹ phẩm (kèm đánh răng, nước súc miệng, nước tẩy rựa, chế phẩm khử mùi, chất tẩy rửa, xà phòng, dầu gội, sữa tắm), đồ gia dụng (chén, ly, bát, đồ gốm, sứ, cốc thủy tinh, bình, khay).

---

(210) **4-2025-07991**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAY MẶC NGỌC THANH (VN)
21B Nguyễn Thị Huỳnh, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-07992**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 5.1.7; 5.1.12; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá, cam, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN QUYẾT (VN)
Khối 3, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; trái cây được bảo quản; rau củ quả, đã chế biến; thạch dừa; rau câu dừa.

Nhóm 30: Kem lạnh; kem dừa [kem lạnh]; kem trái cây [đá lạnh]; kem que; kem tươi (kem lạnh).

---

(210) **4-2025-07993**

(540)

MAKI

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MAKI (VN)
1235/20 Hoàng Sa, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 21: Cốc đựng nước; bình giữ nhiệt (không dùng điện); ly giữ nhiệt; cốc giữ nhiệt.

---

(210) **4-2025-07994**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 2.5.1; 2.5.22; 2.5.23; 26.1.2
(591) Xanh dương, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DAH - 30 (VN)
Số 134, tổ 4, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; nước giặt; tinh dầu; kem đánh răng.

Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; chai sữa cho trẻ em bú; núm vú giả cho em bé ngậm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): hóa mỹ phẩm, nước giặt, tinh dầu, kem đánh răng, bình sữa cho trẻ em bú, chai sữa cho trẻ em bú, núm vú giả cho em bé ngậm, khăn tắm [trừ quần áo], tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, quần áo trẻ em, bộ đồ cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-07995**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.2.7
(731) NGUYỄN THỊ KIỀU OANH (VN)
Đọ Xá, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; quán trà; quán đồ uống giải khát.

---

(210) **4-2025-07996**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Xanh non, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH ECO CHARM VIỆT NAM (VN)
23 Quang Thành 2, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; hương liệu [tinh dầu]; tinh dầu hồi; tinh chất bạc hà [tinh dầu]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm.

---

(210) **4-2025-07997**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11; 6.1.2
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DH999 (VN)
Lô 38 khu B đường Phạm Văn Đồng, Vệt khai thác quỹ đất cầu sông Hàn ra biển, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Bia; hèm bia; bia không cồn; bia gừng; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-07998**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11; 6.1.2
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DH999 (VN)
Lô 38 khu B đường Phạm Văn Đồng, Vệt khai thác quỹ đất cầu sông Hàn ra biển, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Bia; hèm bia; bia không cồn; bia gừng; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-07999**

(540)

MINH AN GOLDEN
Tròn chữ tín - vẹn niềm tin

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.18; 26.2.7; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lục.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH AN GOLDEN (VN)
23 Quang Thành 2, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 24: Tấm phủ giường; chăn; vỏ nệm; mền bông; rèm cửa ra vào; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-08000**

(540)

BÉ NGOAN
KINDERGARTEN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.16; 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh đậm, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC BÉ NGOAN (VN)
45/D07 ấp An Bình, xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông từ lớp 1 đến hết lớp 12; đào tạo nghề nghiệp, dạy nghề; đào tạo đại học và sau đại học; dạy kèm; giáo dục văn hóa nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-08001**

(540)

Tiên Phong Đoàn Kết
GIBA
Trách Nhiệm

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 6.1.2; 14.1.13; 15.7.7; 18.3.21; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, cam, xanh da trời, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc đậm, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) HOÀNG VĂN VIỆT
(VN)
10 Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư tài chính; đầu tư quỹ; quản lý vốn; tư vấn liên quan đến hoạt động đầu tư; môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; đào tạo về kinh doanh và đầu tư.

---

(210) **4-2025-08002**

(540)

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 6.1.2; 14.1.13; 15.7.7; 18.3.21; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, cam, xanh da trời, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh ngọc đậm, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) HOÀNG VĂN VIỆT (VN)
10 Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (cho mục đích thương mại); dịch vụ trung gian thương mại, kết nối kinh doanh và cung cấp các cơ hội kinh doanh (là việc kết nối giữa tổ chức cá nhân này với tổ chức cá nhân khác để trao đổi mua bán hàng hóa và dịch vụ); tổ chức triển lãm với mục đích thương mại; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-08003**

(540)

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, vàng kem, trắng, đỏ.
(731) PHAN QUANG CƯỜNG (VN)
38 T4 C/C 158BIS Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Đại sứ thương hiệu; tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại; nhượng quyền thương mại cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động nhà hàng, quán ăn; tư vấn quản lý doanh nghiệp cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động nhà hàng, quán ăn; dịch vụ tư vấn kinh doanh phát triển thương hiệu.

---

(210) **4-2025-08004**

(540)

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12; 26.11.13; 26.15.15
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI SẮC ĐẸP (VN)
42E Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm da liễu; các chế phẩm chăm sóc da dùng cho mục đích y tế; chất làm đầy da mặt dạng tiêm; chế phẩm phân giải mỡ (sử dụng cho mục đích y tế); chất kích thích collagen dùng cho mục đích y tế; dược phẩm ở dạng tiêm để làm mờ nếp nhăn và làm trẻ hóa, săn chắc vùng da được tiêm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ bằng phương pháp tiêm làm đầy để điều trị; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; tư vấn các liệu pháp làm đẹp cho cơ thể (tư vấn sắc đẹp); tư vấn phương pháp làm đẹp da mặt.

---

(210) **4-2025-08005**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 3.6.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Kem, trắng, đen, hồng, tím, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ, xanh dương nhạt.
(731) PHAN MINH TRÍ (VN)
Thôn Thống Nhất, xã Hải Ba, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Cát thơm lót ổ cho vật nuôi trong nhà; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn và đồ uống cho động vật; thức ăn cho chó mèo; bánh cho chó mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-08006**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 25.7.25; 26.1.6
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN VY LUYỆN (VN)
27 Trương Quang Giao, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-08007**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 9.1.10; 17.2.2; 24.9.1; 26.15.1
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN HÌNH SGY (VN)
304 Nguyễn Văn Lượng, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi biểu diễn sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi người đẹp; tổ chức các cuộc thi hoa hậu và hoa khôi.

---

(210) **4-2025-08008**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.15.23; 24.1.1; 26.3.1; 26.3.5; 26.3.6; 26.5.1
(591) Trắng, xanh lam, xanh nước biển, vàng, đen.
(731) HIỆP HỘI AN NINH MẠNG QUỐC GIA (VN)
38 Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; dịch vụ giám sát an ninh điện tử, bản chất là giám sát hệ thống máy tính cho mục đích bảo mật dữ liệu; dịch vụ giám sát điện tử để phân tích mối đe dọa bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu.

---

(210) **4-2025-08009**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.1.1; 26.1.1
(591) Nâu đậm, cam, đen, be, hồng, trắng, xanh lam, đỏ, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THU THẢO (VN)
103 B2b Tt Trại Găng, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08010**

(540)

TOPAPRO

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LIÊN KẾT VIỆT NAM (VN)
Lô C16/D21 khu đô thị mới Cầu Giấy, phố Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08011**

(540)

Thanh Kỳ

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN Y DƯỢC QUỐC TẾ (VN)
Số 9 lô A, tổ 100 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu các loại như: vodka, whisky, brandy; rượu gạo; rượu vang; rượu hoa quả.

---

(210) **4-2025-08012**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.11; 5.5.19; 5.5.20; 6.1.2; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đen, xám nhạt, xám đậm, trắng, xám, ghi.

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để sử dụng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung khoáng chất dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08013**

(540)

Eugica
Fort

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để sử dụng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung khoáng chất dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08014**

(540)

AOUB

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN MAOGU ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
301, Factory No. 49, Xinhe Rd, Shangmugu Community, Pinghu St, Longgang District, Shenzhen China 518000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bút stylus (bút cảm ứng dùng cho màn hình cảm ứng của các thiết bị điện tử); bàn phím máy vi tính; giá đỡ cho máy tính bảng; ốp dùng cho máy tính bảng; bàn phím điện thoại; ốp dùng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-08015**

(540)

Hybrar

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh tím than đậm.

(731) KURARAY CO., LTD. (JP)
1621, Sakazu, Kurashiki City, Okayama Prefecture, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Chất đàn hồi nhiệt dẻo chưa xử lý/dạng thô; nhựa nhân tạo và nhựa tổng hợp chưa xử lý/dạng thô; hóa chất dùng trong công nghiệp; phụ gia hóa chất; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc tổng hợp; cao su bán thành phẩm; chất đàn hồi bán thành phẩm dùng trong sản xuất; nhựa polyme đàn hồi bán thành phẩm dùng trong sản xuất; nhựa nhân tạo và nhựa tổng hợp bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-08016**

(540)

Laurier

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, xanh lam, xanh ngọc (xanh nhạt).

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; miếng lót vệ sinh; quần lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; quần lót dùng khi có kinh nguyệt; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; băng vệ sinh dùng cho người không tự chủ được; quần lót dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót vệ sinh.

---

(210) **4-2025-08020**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Cam, vàng, đỏ.
(731) LÊ THỊ KIỀU DUYÊN (VN)
21/4 Phan Đăng Lưu, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Khô mực sấy.

Nhóm 30: Gia vị: muối tiêu, tiêu xay, ớt khô xay, nước màu, sốt gia vị, nước mắm, si rô cà phê.

---

(210) **4-2025-08021**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 18.3.21; 18.3.23; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh nước biển, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MANUMO (VN)
Căn 8.20 tòa nhà Golden King, 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Cá đã lạng xương; thăn cá đã bỏ xương; phi-lê cá; cá [không còn sống]; động vật có vỏ cứng, không còn sống; tôm, không còn sống; động vật thân mềm, không còn sống.

Nhóm 31: Trái cây có múi, tươi; quả chanh tươi; rau tươi; quả tươi; cá còn sống; tôm nước ngọt [sống].

---

(210) **4-2025-08022**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 26.1.2
(591) Xanh dương, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THU THÚY (VN)
198 thôn Phù Đổng 2, xã Phù Đổng, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-08023**

(540)



(220) 04/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 3.1.6; 3.1.24; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÒA PHÚC (VN)
337/29D Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08024**

(540)



(220) 04/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 24.15.2; 24.15.7; 24.15.21; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ SUN WOOD (VN)
Cụm công nghiệp Gia Lộc 1, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bằng nhựa: vòi nước; vòi hoa sen; chậu tắm; bồn tắm; chậu rửa.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vật liệu xây dựng bằng nhựa; cửa nhựa; tấm phủ bằng nhựa (vật liệu xây dựng); tấm lót bằng nhựa (vật liệu xây dựng).

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng nhựa: bàn; ghế; giường; tủ; kệ; vách ngăn.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; thi công các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội ngoại thất; tư vấn thiết kế nội thất, ngoại thất.

(210) **4-2025-08025**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.16; 9.7.25; 21.3.11; 26.1.1
(591) Vàng, cam.
(731) 1. COSNKO LAB CO., LTD (KR)
3016, 3rd floor, 50 Soyanggogae-gil, Chuncheon-si, Gangwon-do (Yoseo-dong), Korea
2. CHO AN NA (VN)
Số 11 đường Nguyễn Duy Hiệu, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08026**

(540)

Pertika Store VN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN KIỆM (VN)
Đội 6 thôn Áng Thượng, xã Lê Thanh, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-08027**

(540)

ZVEZDA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM THỊ THỦY (VN)
69B Lộc Vương, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn năng lượng; ấm siêu tốc; quạt điện; máy sưởi; máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-08028**

(540)

PHƯƠNG NGỌC

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ PHƯƠNG NGỌC (VN)
19.04, tháp M2, KDC Bắc Rạch Bà Bướm, phường Phú Nhuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; trung tâm giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2025-08029**

(540)

NA LINGT

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ THỊ HƯƠNG (VN)
Văn Phong, phường Đồng Thái, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp từ; máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-08030**

(540)

GOWAY

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN THƯƠNG (VN)
Thôn Thái Bình, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): phụ tùng xe ô tô, phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-08031**

(540)

MYRO

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIAMEN DONGLI JIANCHI HEALTH TECH CO LTD. (CN)
Room 202, No. 32 Bannan Road, Haicang District, Xiamen City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Mũi tên cho môn bắn cung; cây thông nô-en nhân tao (giả); đồ chơi bằng gỗ; găng tay cầm gậy bóng chày; dụng cụ xếp ky (trong môn bowling); máy tập thể dục; thiết bị tập thể dục; bể bơi phao (đồ chơi); thẻ trò chơi; miếng đệm bảo vệ dùng trong thể thao.

---

(210) **4-2025-08032**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.20; 26.4.1; 26.4.4
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VIỄN THÔNG ĐỒNG THÁP (VN)
Số 175-177-179 đường Trương Hán Siêu, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 38: Cho thuê hạ tầng viễn thông; cho thuê thiết bị viễn thông.

---

(210) **4-2025-08033**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.2; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ GEC (VN)
Số 10A Đại Yên, tổ 42, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Kết cấu bằng kim loại dùng cho xây dựng (khung bằng kim loại dùng cho xây dựng).

---

(210) **4-2025-08037**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.1; 3.11.24
(591) Đen, tím, hồng tím, be, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TFF (VN)
Số 31A Nguyễn Quốc Trị, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước tăng lực; nước giải khát (đồ uống không chứa cồn).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng), đồ uống không có cồn, nước tăng lực, nước giải khát.

---

(210) **4-2025-08038**

(540)

MOMVITA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DR.MAYA (VN)
CTT4-02 khu đô thị mới Kiến Hưng, đường Phúc La, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 10: Máy dùng để hút sữa mẹ; bơm dùng để hút sữa mẹ.

Nhóm 11: Ấm siêu tốc; máy hâm nóng sữa; máy tiệt trùng và sấy khô bình sữa (chạy điện).

Nhóm 29: Sữa hạt; kem đánh dậy bọt; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa và các sản phẩm sữa; pho mai; bơ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bát, đũa, dĩa, thìa, khay đựng đồ ăn cho em bé ăn dặm, khăn giấy khô, khăn giấy ướt, khăn lau bằng vải.

---

(210) **4-2025-08039**

(540)

JOYFEEL
JOY

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.5.3; 3.5.24

(591) Da cam, ghi đậm.

(731) ZHANG XISHUANG (VN)
Số 55 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, đại lý ký gửi các sản phẩm: khung nhôm kính, cửa nhôm kính, vách nhôm kính, khung cửa bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, nhôm thanh định hình, cửa không bằng kim loại, kính xây dựng.

---

(210) **4-2025-08040**

(540)

Bếp Làng

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.11; 7.1.11; 7.1.24; 7.5.10; 11.1.6; 26.1.1

(731) KHUẤT VĂN THẮNG (VN)
Xóm Đình, thôn Mông Phụ, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh], quảng cáo các mặt hàng thực phẩm tươi sống; bán các mặt hàng thực phẩm sạch đã qua chế biến; bán buôn, bán lẻ các loại đồ uống sạch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; cửa hàng ăn nhanh; cửa hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-08041**

(540)

NITAL
POLY BELT

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ M&K (VN)
Số 56 Bàu Cát 5, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Dây đai máy dệt kim (bộ phận của máy dệt kim).

---

(210) **4-2025-08042**

(540)

Red Alert
Hot Sauce

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ANITA CHITU MBUNWE (VN)
95d Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Sốt ớt cay (gia vị); tương ớt (gia vị).

---

(210) **4-2025-08043**

(540)

OKINAIWA

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH YAMAGUCHI GROUP (VN)
Lô OBT1, ô số 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Bao cao su; đồ chơi tình dục; máy rung tình dục; vòng rung tình dục; dụng cụ mát-xa cá nhân có chức năng rung dùng để hỗ trợ tình dục.

---

(210) **4-2025-08044**

(540)

SMARTLIFT

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7
(591) Đen, ghi xám, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THANG MÁY SMARTLIFT (VN)
Số nhà 439 đường Âu Cơ, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, sữa chữa và bảo trì thang máy.

---

(210) **4-2025-08045**

(540)

HACACO

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á GROUP (VN)
Số 53 Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn An Lão, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang quần áo; khẩu trang vải [trang phục]; áo chống nắng; đồ đội đầu, đồ đi ở chân; đồ lót nam nữ.

Nhóm 29: Gia cầm đã qua chế biến có thể sử dụng ngay như: chân gà, đùi gà, cánh gà, chân vịt, cánh vịt, đùi vịt; hoa quả sấy; ô mai; thịt động vật đã qua chế biến và có thể sử dụng ngay như: thịt bò khô, lợn gác bếp, thịt lợn cháy tỏi, thịt lợn đã qua sơ chế; trứng gà; trứng vịt; sụn gà.

---

(210) **4-2025-08046**

(540)

Vixto

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ STELLA VIỆT NAM (VN)
Nhà ông Vũ Quang Ngự, thôn Bắc Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính râm; hộp kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-08047**

(540)

NATURAL VITALITY

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh biển, trắng.

(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-08048**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh biển đậm, xanh biển nhạt, trắng, đen.
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-08049**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 25.12.1
(591) Vàng cam, đen, trắng.
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-08050**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Tím, trắng.
(731) PHÍ ĐÌNH LIỆU (VN)
Thiên Lộc, xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh (đồ uống y tế).

---

(210) **4-2025-08051**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 8.3.1; 25.12.1; 26.1.1
(591) Trắng. cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT BONITA NATURE (VN)
Lô CN10 cụm công nghiệp vừa và nhỏ Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-08052**

(540)

MIRAKIZ

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT BONITA NATURE (VN)
Lô CN10 cụm công nghiệp vừa và nhỏ Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-08054**

(540)

BESE Food
NẤU TỪ TÂM SẠCH TỪ CHẤT

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) PHẠM THỊ THÙY (VN)
P2408 VP2 Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến gồm: thịt dê hun khói, thịt dê ủ muối, thịt trâu sấy, thịt bò sấy, thịt ghẹ chưng mắm ruốc, tôm sấy.

Nhóm 35: Bán hàng trực tuyến, bán hàng trực tiếp, quảng cáo, đại lý ký gửi các sản phẩm: thực phẩm đã qua chế biến gồm thịt dê hun khói, thịt dê ủ muối, thịt trâu sấy, thịt bò sấy, thịt ghẹ chưng mắm ruốc, tôm sấy.

---

(210) **4-2025-08055**

(540)

金厨娘
Golden chef

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) YUANWEI HU (CN)
No.132, Wuai Village, Lingxi Town, Cangnan County, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; cá [không còn sống]; thịt, đóng hộp; trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản; trứng; đồ uống được làm từ sữa có chứa hương vị trà, sữa là chủ yếu; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; thực phẩm được làm từ đậu phụ.

Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); kẹo; mật ong; bánh quy; sủi cảo; chế phẩm ngũ cốc; mì.

Nhóm 32: Bia; chiết xuất từ trái cây không có cồn; nước chanh; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị cà phê.

Nhóm 35: Quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; quán trà; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-08056**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.19.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Cam, xanh lá cây, trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TRƯỜNG HOA (VN)
Thôn Giã Bàng, huyện Yên Lạc, xã Tề Lỗ, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel (không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); máy phát điện; máy cày xới phục vụ nông nghiệp và công nghiệp; phụ tùng công, nông nghiệp các loại

---

(210) **4-2025-08058**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HƯƠU SAO VIỆT (VN)
Số 36 đường số 5, khu dân cư Tấn Trường, quận 7, phường Phú Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nhung hươu; nhung nai; sừng hươu; cao sừng hươu (dùng làm thực phẩm thông thường).

---

(210) **4-2025-08059**

(540)

JE T'AIME

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT KHÁNH XUÂN (VN)
Xóm Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống]; rượu tiêu vị [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống được chưng cất; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-08060**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT KHÁNH XUÂN (VN)
Xóm Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà (chè); gạo; mật ong; thảo mộc đã bảo quản (gia vị).

---

(210) **4-2025-08061**

(540)

Crosh

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BAYMAX BIOLOGICAL SCIENCE AND TECHNOLOGY LTD. (CN)
Room 2701, Room 2702, Room 2703, No. 180 Jiangnan Avenue Middle, Haizhu District, Guangzhou 510000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Cao dán; chế phẩm hóa dược; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; chất tẩy uế; nước rửa tay diệt khuẩn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-08062**

(540)

MITELID

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-08063**

(540)

ZOTELVIN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-08064**

(540)

Maeum Care+

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(731) NGUYỄN HOÀNG NAM (VN)
Thôn Hoàng Long, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-08065**

(540)

KABAUNG

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-08068**

(540)

·慢溫·
MEN WEN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.1.12; 26.1.2; 26.1.18
(731) MENWEN JEWELRY CO., LTD. (TW)
No. 87, Anping Rd., Tianfei Vil., Anping Dist., Tainan City 708012, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; hợp kim của kim loại quý; dây chuyền [đồ kim hoàn]; đồ kim hoàn; vòng đeo tay [đồ kim hoàn]; đá quý.

---

(210) **4-2025-08069**

(540)

ARC

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, Quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-08070**

(540)

RAMFAIRY

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUO DONG (CN)
Room 501, Unit 1, Building 9, Qinghe Community, Qinghe Street, Changqing District, Jinan City, Shandong Province

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm dùng cho lông mày; bút chì kẻ lông mày; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm bóng môi; miếng dán nhấn mi mắt; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08071**

(540)

MYSUN

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SX TM MINH QUÂN (VN)
Thửa đất số 64A, thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mặt hạt công tắc; át tô mát; dây điện; ổ cắm điện; tủ bảng điện; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-08072**

(540)

SENSCENT

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PT. BINA KARYA PRIMA (ID)
Jl. Raya Bekasi KM. 27 (Jl. Raya Pejuang), RT 005 RW 003, Kel. Pejuang, Kec. Medan Satria, Bekasi 17132, Jawa Barat, Indonesia

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; nước hoa có nồng độ tinh dầu cao; chất pha chế dầu thơm; nước thơm cô-lô-nhơ; nước hoa có nồng độ tinh dầu thấp; chất thơm; chế phẩm hương thơm; chất thơm dùng cho cá nhân; xà phòng; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm cho mặt và cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08073**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.2
(731) JILIN TOBACCO INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 795, Tianchi Road, Yanji City, Jilin, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; thuốc lá được cắt nhỏ; đầu ngậm điếu thuốc lá điếu; diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-08074**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.2
(731) JILIN TOBACCO INDUSTRY CO., LTD. (CN)
No. 795, Tianchi Road, Yanji City, Jilin, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; thuốc lá được cắt nhỏ; đầu ngậm điếu thuốc lá điếu; diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-08075**

(540)

TEATALK

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PT. BINA KARYA PRIMA (ID)
Jl. Raya Bekasi KM. 27 (Jl. Raya Pejuang), RT 005 RW 003, Kel. Pejuang, Kec. Medan Satria, Bekasi 17132, Jawa Barat, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; nước hoa có nồng độ tinh dầu cao; chất pha chế dầu thơm; nước thơm cô-lô-nhơ; nước hoa có nồng độ tinh dầu thấp; chất thơm; chế phẩm hương thơm; chất thơm dùng cho cá nhân; xà phòng; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm cho mặt và cơ thể; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08076**

(540)

D'Andrea & Partners

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BRIGHT MIND VENTURES LIMITED (WS)
Vistra Corporate Services Centre, Ground Floor NPF Building, Beach Road, Apia, Samoa

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Quần dài; bộ áo liền quần (quần yếm); váy; áo sơ mi; giày dép; cà vạt; mũ nón; tất cả sản phẩm trên đều là sản phẩm trong nhóm 25.

---

(210) **4-2025-08077**

(540)

D'Andrea & Partners

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 24.17.8; 26.11.9

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) BRIGHT MIND VENTURES LIMITED (WS)
Vistra Corporate Services Centre, Ground Floor NPF Building, Beach Road, Apia, Samoa

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Quần dài; bộ áo liền quần (quần yếm); váy; áo sơ mi; giày dép; cà vạt; mũ nón; tất cả sản phẩm trên đều là sản phẩm trong nhóm 25.

---

(210) **4-2025-08078**

(540)

파마식스

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1

(591) Xanh navy, trắng.

(731) FPARMA6 CO., LTD. (KR)
Room 217, Daejeon University Industry-Academic Cooperation Center, 62, Daehak-ro, Dong-gu, Daejeon 34520 Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 02: Chất nhuộm; chất nhuộm màu; màu keo; chất cố định màu; mực in nhiệt; chất màu dạ quang.

---

(210) **4-2025-08079**

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VEBUSOL

VBS

(731) FPARMA6 CO., LTD. (KR)
Room 217, Daejeon University Industry-Academic Cooperation Center, 62, Daehak-ro, Dong-gu, Daejeon 34520 Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 02: Chất nhuộm; chất nhuộm màu; màu keo; chất cố định màu; mực in nhiệt; chất màu dạ quang.

---

(210) **4-2025-08080**

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KOI QD

(731) AIMEIXIN DATA TECHNOLOGY (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 80101, Building A5, No.1 Qinghui Middle Road and No.1 Chuangzhi Third Street, Nansha District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; ống bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; hợp kim thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện.

---

(210) **4-2025-08081**

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KOI QD

(731) AIMEIXIN DATA TECHNOLOGY (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 80101, Building A5, No.1 Qinghui Middle Road and No.1 Chuangzhi Third Street, Nansha District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-08082**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.4.18
(591) Màu vàng nhũ, màu trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CÁT TƯỜNG NHƯ Ý (VN)
Đường Võ Văn Kiệt, thôn 7, xã Long Giang, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã chế biến và sấy khô; hạt điều rang muối.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) và xuất nhập khẩu sản phẩm: hạt điều đã chế biến và sấy khô, hạt điều rang muối.

---

(210) **4-2025-08083**

(540)

CHILL Master

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) MIDEA GROUP CO., LTD. (CN)
B26-28F, Midea Headquarter Building, No.6 Midea Avenue, Beijiao, Shunde, Foshan, Guangdong, P. R. China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; tủ lạnh; máy ướp lạnh (máy làm kem lạnh); hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; thiết bị và máy làm đá lạnh; ngăn làm lạnh (khoang làm lạnh); tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị phân phối nước.

---

(210) **4-2025-08084**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế dạng bột, dạng nước, dạng thanh; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa tươi; sữa chua.

---

(210) **4-2025-08085**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế dạng bột, dạng nước, dạng thanh; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa tươi; sữa chua.

---

(210) **4-2025-08086**

(540)



(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 25.12.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế dạng bột, dạng nước, dạng thanh; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa đặc; sữa tươi; sữa chua.

---

(210) **4-2025-08087**

(540)

INSTANT POT

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) IB APPLIANCES US HOLDINGS, LLC (US)
8725 W. Higgins Rd Suite 725 Chicago IL 60631 United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy tạo bọt sữa bằng điện; máy trộn, dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; máy trộn.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nường; nồi chiên không dầu; lò nướng bánh bằng điện; lò nướng, không dùng trong phòng thí nghiệm; dụng cụ nấu chân không, dùng điện; nồi cơm điện; máy pha cà phê, điện; thiết bị nướng/vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng/nồi áp suất, dùng điện; nồi nấu chậm bằng điện; nồi nấu điện đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; máy trộn thức ăn bằng điện; nồi nấu, điện; lồng ấp đựng than để làm ấm;

dụng cụ nấu nướng, chạy điện; thiết bị và máy lọc không khí.
Nhóm 21: Dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ làm bánh; tấm bọc thực phẩm bằng silicon có thể tái sử dụng; nắp bình; nồi nấu không dùng điện; chảo nấu, không dùng điện; bình pha cà phê, không dùng điện; găng tay dùng cho lò nướng/găng tay dùng trong nhà bếp/găng tay dùng khi nướng thịt; giỏ hấp; giá ba chân [đồ dùng trên bàn].

---

(210) **4-2025-08088**

(540)

M6

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BAYERISCHE MOTOREN WERKE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Petuelring 130, 80809 München, Germany

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 12: Xe cộ; xe máy; xe đạp; phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phụ tùng và bộ phận cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-08089**

(540)

NANWEI

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XU MENG (CN)
No. 40-204 Taibailou Middle Road, Shizhong District Jining, Shandong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Kéo điện; búa điện; cờ lê vận hành bằng điện; cưa xích, dùng điện; máy mài góc vận hành bằng điện.

---

(210) **4-2025-08090**

(540)

Gladdon

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU HEDA LEATHER ARTICLES CO., LTD. (CN)
1st to 4th floors, Building B, No. 7, Union Road, Shiling Town, Huadu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; ba lô; túi cầm tay; va li [hành lý]; túi xách.

---

(210) **4-2025-08091**

(540)

Insta360

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ARASHI VISION INC. (CN)
Room 1101, 1102, 1103, 11th Floor, Building 2, Jinlitong Financial Center, 1100 Xingye Road, Haiwang Community, Xin'an Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị ghi hình số được kết nối với máy vi tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một wbsite hoặc đến máy tính khác (webcam); pin điện; thiết bị chống rung cho điện thoại thông minh; điện thoại để thực hiện cuộc gọi nhóm trong phòng họp hoặc hội nghị từ xa; kính đeo mắt; thiết bị tương tác thực tế ảo loại choàng đầu; camera giúp ghi hình toàn cảnh (camera 360 độ); thấu kính quang học; thiết bị điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-08092**

(540)

LN Koree

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18

(731) VŨ THỊ NHUNG (VN)
265 Hồng Lạc, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải may; khăn trải bàn; vải may rèm cửa; vỏ bọc gối; vỏ bọc nệm; chăn.

---

(210) **4-2025-08096**

(540)

Achini *Homestay* ®

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ACHINI (VN)
Số 20, ngõ 119, thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Khách sạn; nhà nghỉ; nhà nghỉ bình dân; khu nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống; quán ăn.

---

(210) **4-2025-08097**

(540)

ACOUSTIC TECHNOLOGY

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7

(591) Trắng, đen, đỏ.

(731) TRẦN VĂN HIỀN (VN)
77/5 Thiên Phước, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy hát karaoke; máy tăng âm; bộ trộn âm; ống nói.

---

(210) **4-2025-08098**

(540)

STAR LIGHT
Premium

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH BIA & NƯỚC GIẢI KHÁT KENVIET (VN)
Nhà ông Nguyễn Văn Hùng, thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-08100**

(540)

Joiesodam
official

(220) 04/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC KHOA 1999 (VN)
A13-LK6, KGT Mỗ Lao, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; quần áo, đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; Quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-08101**

(540)

TUYEN
ALICE

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH TUYỀN SHOP (VN)
294/33 đường số 8, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Váy; quần áo; áo khoác ngoài; giày; dép; áo thun tay ngắn.

---

(210) **4-2025-08102**

(540)

ROADMAN

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 23.1.25; 26.1.2; 26.1.4; 26.13.0
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN MẠC THỊ (VN)
Số 15 - BT3, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô, phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-08103**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
Số nhà 12A, ngách 3/8, tổ 5 Quang Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Cho thuê xe; cho thuê bãi đỗ xe; vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ cứu hộ; dịch vụ lái xe.

---

(210) **4-2025-08104**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
Số nhà 12A, ngách 3/8, tổ 5 Quang Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối các sản phẩm: xe cộ mặt đất, xe ô tô; xe máy, xe điện, xe đạp điện, xe đạp.

---

(210) **4-2025-08105**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
Số nhà 12A, ngách 3/8, tổ 5 Quang Lãm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe cộ mặt đất; xe ô tô; xe máy; xe điện; xe đạp điện; xe đạp.

---

(210) **4-2025-08106**

(540)

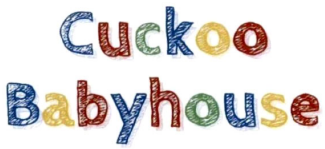

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh nước biển, đỏ, xanh lá, vàng, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN (VN)
218 (P312-314) Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; đồ trang hoàng cây Noel; thiết bị trò chơi và giải trí, bao gồm thiết bị điều khiển của chúng; đồ chơi để phục vụ trò đùa vui và cho bữa tiệc; dụng cụ dùng để đi săn và câu cá; dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị dùng trong thể thao và các trò chơi khác nhau.

Nhóm 31: Các sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý; các loại ngũ cốc và hạt dạng thô và chưa xử lý; rau, củ và quả tươi, thảo mộc

tươi; cây và hoa tự nhiên; củ, cây con và hạt giống để trồng; động vật sống; thức ăn và đồ uống cho động vật; mạch nha; phế thải thực vật; tảo chưa xử lý; trứng đã được thụ tinh dùng để ấp; nấm cục tươi và nấm tươi; ổ cho động vật.

---

(210) **4-2025-08107**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 24.17.5; 24.17.8; 26.3.2
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN (VN)
218 (P312-314) Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-08108**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.1
(591) Xám, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT AKA (VN)
Khu TMDV Hồ Bán Nguyệt, lô CR03, 111 Tôn Dật Tiên, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Ghế dài [đồ đạc]; bàn làm việc; tủ nhiều ngăn; ghế [ngồi]; ghế bành; bàn; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; giường; ghế trường kỳ; bàn trang điểm; gương soi; khung ảnh; tủ bếp [đồ đạc]; tủ đựng quần áo.

Nhóm 37: Xây dựng.

---

(210) **4-2025-08109**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.17.0; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.10; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương, đỏ, vàng ánh kim, trắng, xanh lá, xanh nõn chuối, đen, kem, hồng, hồng nhạt, tím nhạt, cam nâu nhạt và xanh lam.
(731) CONG TY TNHH NHƯ NHƯ VẠN PHÁT (VN)
Thửa đất số 482, tờ bản đồ số 8, khu phố 3, phường 7, thành phố Ben Tre, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai, đóng bình; nước ép trái cây không cồn [đồ uống]; nước điện giải bù nước (nước ion kiềm) để giải khát (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08110**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1; 26.1.9; 26.5.1
(591) Nâu vàng nhạt, trắng.
(731) HUỲNH XUÂN ĐẠT (VN)
205/72 Phó Cơ Điều, phường 06, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm đồ phong thủy và đồ thờ cúng: tượng phật thờ cúng, lư đồng thờ cúng, đèn thờ bằng đồng, vật phẩm phong thủy được làm bằng gỗ, đá, kim loại, sành, gôm và sứ, vòng tay phong thủy được làm bằng đá, tủ thờ bằng gỗ và kính, ly bằng gốm, sứ và đá, chén bằng gốm, sứ và đá, đĩa bằng gốm, sứ và đá, bình bằng gố, sứ và đá, dầu lửa thắp đèn thờ, tro nếp thờ cúng, cát thờ cúng, đèn hào quang bằng điện, tranh thờ bằng gỗ và đồng, chuông thờ bằng đồng.

---

(210) **4-2025-08111**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.26; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, đen và xám.
(731) CÔNG TY TNHH TINH CÔNG CHIẾU MINH VIỆT NAM (VN)
Số 28 đường 13A, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện (đèn led hoặc đèn compact); đèn sợi đốt;đèn chiếu sáng; đèn trang trí.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, bóng đèn điện (đèn led hoặc đèn compact), đèn sợi đốt, đèn chiếu sáng, đèn trang trí, thiết bị và phụ kiện ngành điện (dây cáp điện, biến áp điện lực, tủ điện, ổn áp, công tắc, ổ cắm, cầu dao điện, ống dẫn điện).

---

(210) **4-2025-08112**

(540)

MOI MOI

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN MINH TUẤN (VN)
67/1A TA 04, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm l0uật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khàn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-08113**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GLOSIA

(731) LÊ THANH THỦY TIÊN (VN)
46/13 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảomộc, sữa tắm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-08114**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SKINPOP

(731) LÊ THANH THỦY TIÊN (VN)
46/13 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-08115**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PHÚ LAI

(731) NGUYỄN THỊ THU HÀ (VN)
1025/47G Cách Mạng Tháng 8, phường 07, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 20: Bàn; ghế; tủ; đồ đạc, gương và khung tranh.

Nhóm 30: Bún ăn liền; phở tươi ăn liền; hủ tiếu ăn liền; bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 35: Marketing, quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại; nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống, quán ăn uống và quầy ăn nhanh; mua bán và trưng bày sản phẩm bàn, ghế, tủ, đồ đạc, gương và khung tranh, nước dùng (nước lẩu), xúp (canh), thực phẩm trên cơ sở thịt, bún ăn liền, phở tươi ăn liền, hủ tiếu ăn liền, bột gạo dùng cho mục đích nấu nướng, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán phở bò (quán ăn uống).

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-08117**

(540)

Drynogel

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SINMED VIỆT NAM (VN)
Số 2 Trần Nhân Tôn, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm cho trẻ em.

Nhóm 05: Thảo dược; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-08119**

(540)

Calin
yaya

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH THÚY PHƯỢNG CALIN (VN)
269/8 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; váy; quần áo may sẵn; bộ quần áo; phụ kiện thời trang.

---

(210) **4-2025-08120**

(540)

Gara MT

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.17; 17.2.2; 26.5.1; 26.5.2; 26.11.8

(731) NGUYỄN MẠNH TIẾN (VN)
39/23/3 đường 10, KP3, Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái; dàn dựng video.

---

(210) **4-2025-08121**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh tím than, vàng, đỏ cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ KIM NGUYÊN BẢO (VN)
Số 5, tổ 24, ngách 64, ngõ 255 đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tuyển dụng nhân sự và sắp xếp việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ môi giới việc làm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; tư vấn du học; dịch vụ dịch thuật; dịch vụ tổ chức hội thảo nhằm mục đích giáo dục, văn hóa; dịch vụ vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-08122**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH IT VECTOR 3 VIETNAM (VN)
11 Nguyễn Cao Luyện, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sô cô la; kẹo; kem lạnh; kem que; kem tráng miệng [bánh kẹo].

---

(210) **4-2025-08123**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH IT VECTOR 3 VIETNAM (VN)
11 Nguyễn Cao Luyện, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; sô cô la; kẹo; kem lạnh; kem que; kem tráng miệng [bánh kẹo].

---

(210) **4-2025-08124**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 25.5.25; 26.5.1; 26.13.0
(591) Vàng, cam, nâu, trắng, đen.
(731) HỨA QUỐC ĐẢNG (VN)
Thôn Áp, xã Tân Quang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 30: Mật ong.

---

(210) **4-2025-08125**

(540)

NHV

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NAM HÀ VIỆT (VN)
Số 59 Đường số 10, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-08126**

(540)

CARCOOL

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.3.1; 26.4.7; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN VIỆT NHẬT (VN)
Thôn Chim, xã Minh Hòa, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô; phụ tùng xe máy; phụ kiện xe máy.

Nhóm 16: Giấy đề can (decal); giấy in nhiệt; giấy đổi màu; bao bì từ giấy và bìa; hình in bóc dán.

---

(210) **4-2025-08127**

(540)

CUST BILLIARDS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 26.4.4
(591) Xanh tím, trắng.
(731) CHU HỒNG PHƯỢNG (VN)
Xóm 8, xã Khánh Hồng, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi bida (bida).

---

(210) **4-2025-08128**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.6.3; 18.5.10; 21.3.1; 24.17.12
(591) Đen, vàng, cam, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC KHANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-08129**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.6.3; 21.1.16; 24.17.12
(591) Đen, vàng, cam, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC KHANG (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-08130**

(540)

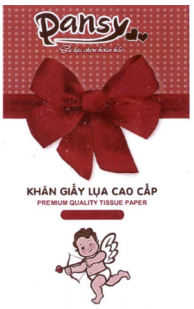

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 4.1.2; 9.1.10; 25.7.7; 26.4.18
(591) Nâu đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VIỆT PHÁP (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-08131**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.5.1
(591) Đen, vàng, cam.
(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
Thôn Nhiễm Dương, xã Nghĩa Đạo, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào và phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; bộ khóa cửa (ngoại trừ khoá điện); bản lề bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm: nhôm, thanh nhôm định hình, cửa cuốn, cửa ra vào bằng kim loại và phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, cửa gỗ và phụ kiện lắp ráp cửa gỗ, cửa nhựa và phụ kiện lắp ráp cửa nhựa, ổ khoá, bộ khoá cửa (trừ khoá điện),tay nắm cửa, chốt cửa, bản lề, thanh trượt cửa, khoá từ, khoá vân tay, khoá số, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, kính xây dựng, tấm nhôm ốp trần, tấm nhôm ốp tường, thép, ống thép, tấm thạch cao, dụng cụ thao tác bằng tay như: kìm, búa, cưa, tuốc nơ vít, dao, kéo, dây điện, ổ cắm điện, át to mát điện, đèn điện, đèn trang trí, đèn năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-08132**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng nhạt, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CP TẦM NHÌN QUỐC TẾ ALADDIN (VN)
Số 16, ngách 145/49, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08133**

(540)

ByAAN

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH BYAAN STUDIO (VN)
Số 72A ngõ 64 Nguyễn Lương Bằng, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; mũ (đội đầu); khăn quàng cổ; váy; dép; giày cổ thấp.

---

(210) **4-2025-08134**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.9
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ WIINTEK (VN)
Số 183C Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-08135**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ WIINTEK (VN)
Số 183C Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-08136**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIO GLOBAL HOLDINGS (VN)
Số 183C Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y.

Nhóm 05: Chất dinh dưỡng cho vi sinh vật.

---

(210) **4-2025-08137**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIO GLOBAL HOLDINGS (VN)
Số 183C Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y.

Nhóm 05: Chất dinh dưỡng cho vi sinh vật.

---

(210) **4-2025-08138**

(540)

IPPOCAM

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LEVIS VIỆT NAM (VN)
Lô CN 2, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Camera giám sát; thiết bị ghi hình số được kết nối với máy tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một website hoặc đến máy tính khác (webcam); camera giám sát sử dụng công nghệ mạng để truyền dữ liệu; camera số; thiết bị giám sát điện tử; camera hành trình.

Nhóm 35: Mua bán: camera giám sát,thiết bị ghi hình số được kết nối với máy tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một website hoặc đến máy tính khác (webcam); camera giám sát sử dụng công nghệ mạng để truyền dữ liệu; camera số; thiết bị giám sát điện tử; camera hành trình, camera giấu kín.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt camera giám sát.

---

(210) **4-2025-08139**

(540)

KAYNITEC

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LEVIS VIỆT NAM (VN)
Lô CN 2, cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Camera giám sát; thiết bị ghi hình số được kết nối với máy tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một website hoặc đến máy tính khác (webcam); camera giám sát sử dụng công nghệ mạng để truyền dữ liệu; camera số; thiết bị giám sát điện tử; camera hành trình.

Nhóm 35: Mua bán: camera giám sát, thiết bị ghi hình số được kết nối với máy tính để truyền trực tiếp hình ảnh ghi được lên một website hoặc đến máy tính khác (webcam); camera giám sát sử dụng công nghệ mạng để truyền dữ liệu; camera số; thiết bị giám sát điện tử; camera hành trình, camera giấu kín.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt camera giám sát.

---

(210) **4-2025-08140**

(540)

MỘC CÁT
Cosmetic

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Tím.
(731) HỘ KINH DOANH COFFEE THIÊN ĐƯỜNG TÍM (VN)
Thôn Păng Tiêng, xã Lát, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-08141**

(540)

TRA DANG
COSMETIC

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TPCOS (VN)
Tầng lửng, block B2 Topaz City, số 39 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước hoa; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-08142**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Tân Binh Toàn Năng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích quảng cáo; bìa cứng; giấy bao gói; ảnh chụp [được in]; tượng nhỏ bằng giấy bồi; phiên bản đồ hoạ; bưu thiếp; ấn phẩm; tờ quảng cáo; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; lịch; tranh cổ động bằng giấy hoặc bìa cứng; áp phích bằng giấy hoặc bìa cứng; biển hiệu bằng giấy hoặc bìa cứng; thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; tờ rơi; biểu ngữ bằng giấy; dây đeo thẻ tự cuộn dùng cho bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; thẻ tên [đồ dùng văn phòng].

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tìm kiếm tài trợ; sản xuất phim quảng cáo; marketing; cho thuê bảng thông báo [bảng quáng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ trực tuyến cho quần áo ảo có thể tải xuống; dịch vụ quan hệ truyền thông; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán các tệp hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trường quay; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; giải trí trên truyền hình; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được; lên lịch các chương trình phát thanh và truyền hình.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên Internet.

(210) **4-2025-08143**

(540)

Maticontroller

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHUNENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
405-1, Honglang North, Zhongli Venture Community, No. 49, Dabao Road, Xin'an Street, Baoan District, Shenzhen, China, 518100

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi rô-bốt; đồ chơi rô-bốt thông minh; mô hình đồ chơi; đồ chơi thông minh; rô-bốt đồ chơi; mô hình rô-bốt [đồ chơi]; đồ chơi điều khiển từ xa; tay cầm điều khiển từ xa [đồ chơi, trò chơi]; bộ điều khiển từ xa [đồ chơi, trò chơi]; bộ điều khiển trò chơi; bộ điều khiển đồ chơi; mô hình bộ điều khiển [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-08144**

(540)

Panxer

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHUNENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
405-1, Honglang North, Zhongli Venture Community, No. 49, Dabao Road, Xin'an Street, Baoan District, Shenzhen, China, 518100

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi rô-bốt; đồ chơi rô-bốt thông minh; mô hình đồ chơi; xe cộ đồ chơi; ô tô đồ chơi; đồ chơi thông minh; rô-bốt đồ chơi; mô hình rô-bốt [đồ chơi]; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; ô tô đồ chơi điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-08145**

(540)

Eilik

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHUNENG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
405-1, Honglang North, Zhongli Venture Community, No. 49, Dabao Road, Xin'an Street, Baoan District, Shenzhen, China, 518100

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS (CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi rô-bốt thông minh; mô hình đồ chơi; đồ chơi thông minh; rô-bốt đồ chơi; mô hình rô-bốt [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-08146**

(540)

MILLI

SPECIAL EVERY MILLIMETER

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG KHÁNH LINH (VN)
Thôn Phú Đa, xã Hồng Khê, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 04: Nến; nhiên liệu thắp sáng; bấc nến; nến làm đèn ngủ; nến thơm; sáp để thắp sáng.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; tìm kiếm đối tác kinh doanh; khảo sát kinh doanh cho người khác; dịch vụ tổng đài điện thoại.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ hoa nghệ thuật; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế nội thất; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

---

(210) **4-2025-08147**

(540)

TIÊN PHONG VỀ CHẤT LƯỢNG VÀ DỊCH VỤ
NHÀ HÀNG
THÀNH LONG

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.4.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG THÀNH LONG (VN)
Xóm 3, xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Pa-tê gan dê; giò chả dê; xúc xích dê.

Nhóm 30: Cơm cháy chứa pa-tê dê (cơm cháy là thành phần chính); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh làm bằng gạo; thực phẩm nhanh làm từ gạo.

---

(210) **4-2025-08148**

(540)

Golden

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 22.3.1; 22.3.5; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM CHUÔNG VÀNG (VN)
VP02, tầng 10 khu văn phòng 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước tương; nước mắm chay; chao; tương; nấm đã qua chế biến; nấm sấy khô; bột nấm; trái cây đã chế biến; rau củ đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bột ngọt (gia vị); giấm; đường; đậu hạt; trà; cà phê; nước xốt (gia vị); nước chấm dạng xốt (gia vị); bánh kẹo; sữa đặc; bột ngũ cốc; gạo; hạt cà ri; bột nghệ; bột tiêu; đồ gia vị; xì dầu; tương ớt; tương cà; tương đen; bột chiên giòn; tinh bột mì; bột gạo; tinh bột gạo; tinh bột nếp; tinh bột sắn; tinh bột khoai tây; bột bánh bao; bột bánh quẩy; bột bánh tiêu; bột bánh

giò; bột bánh cuốn; bột bánh bèo; bột bánh xèo; bột bánh khọt; bún khô; phở khô; bột canh; muối tiêu; muối ớt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán nước mắm, nước tương, nước mắm chay, chao, tương, nấm đã qua chế biến, nấm đã được bảo quản, nấm sấy khô, nấm đông lạnh, bột nấm, trái cây đã chế biến, rau củ đã qua chế biến, bột ngọt (gia vị), giấm, đường, đậu hạt, trà, cà phê, nước xốt (gia vị), nước chấm dạng xốt (gia vi), bánh keo, sữa đặc, bột ngũ cốc, gạo, hạt cà ri, bột nghệ, bột tiêu, đồ gia vị, xì dầu, tương ớt, tương cà; tương đen; bột chiên giòn; tinh bột mì; bột gạo; tinh bột gạo; tinh bột nếp; tinh bột sắn, tinh bột khoai tây, bột bánh bao, bột bánh quẩy, bột bánh tiêu, bột bánh giò, bột bánh cuốn, bột bánh bèo, bột bánh xèo, bột bánh khọt, bún khô, phở khô, bột canh, muối tiêu, muối ớt, trái cây tươi, nấm tươi; quảng cáo; giới thiêu sản phẩm để bán; xuất nhập khẩu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-08149**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Xanh dương đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UPMAX (VN)
Số 121/31 đường Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng công trình; thi công, lắp đặt, sửa chữa nhà cửa và bất động sản.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế công trình kiến trúc; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế nội - ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2025-08150**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH LINH DUYÊN (VN)
Tổ 28, ấp Hòa Long 1, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-08151**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.18
(591) Hồng, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH IPG NUTRITION (VN)
Tầng 4, tòa nhà HUD3 Tower, số 121-123 đường Tô Hiệu, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 29: Sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sữa bột.

---

(210) **4-2025-08152**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.21; 5.5.1; 5.5.20; 9.3.14; 26.1.6
(591) Trắng, hồng, cam, xanh rêu, xanh da trời, be, xám.
(731) PELICAN SOAP CO., LTD. (JP)
3-10-7 Nishishinbashi, Minato-ku, Tokyo, 105-0003, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Xà phòng không chứa thuốc; xà phòng cạo râu; xà phòng bánh; xà phòng chống đổ mồ hôi; xà phòng chống đổ mồ hôi chân; xà phòng khử mùi; xà phòng tắm dạng lỏng, dạng rắn hoặc dạng gel; xà phòng mỹ phẩm; xà phòng rửa mặt; xà phòng rửa tay; xà phòng thơm; xà phòng tắm; chế phẩm tẩy da chết, không chứa thuốc, dùng cho mặt và cơ thể; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ làm đẹp da mặt; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh thể tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu tắm, không dùng cho mục đích y tế; muối tắm, không dùng cho mục đích y tế; sữa tắm dùng cho mục đích thẩm mỹ; kem, nước thơm và gel dưỡng ẩm; nước thơm dưỡng da mặt và cơ thể dùng cho mục đích thẩm mỹ; dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu gội cho động vật [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; xà phòng giặt; xà phòng bánh dùng để mát-xa.

---

(210) **4-2025-08153**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18; 25.7.3; 26.4.9
(591) Đen, trắng, xanh cốm, xanh lá cây, rêu.
(731) CÔNG TY TNHH DATA PROTECTIEY (VN)
Tầng 1, tòa nhà HSC BUILDING, số 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn bảo mật dữ liệu; tư vấn bảo mật máy tính và internet; phân tích mối đe dọa bảo mật máy tính để bảo vệ dữ liệu; thiết kế và phát triển hệ thống bảo mật dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo vệ máy tính khỏi vi-rút; giám sát máy tính để phát hiện truy cập trái phép và vi phạm dữ liệu.

---

(210) **4-2025-08154**

(300) 2481639 11/09/2024 AU

(540)

KWM CIRCLE

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) KWM BRANDS PTE LTD (SG)
1 Raffles Place, #04-63 One Raffles Place, Singapore 048616, SINGAPORE
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn và cố vấn pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ quản trị pháp lý; dịch vụ đăng ký pháp lý; dịch vụ hỗ trợ pháp lý; dịch vụ kiểm toán pháp lý; dịch vụ quản lý rủi ro pháp lý; dịch vụ tuân thủ pháp luật; dịch vụ quản lý tranh chấp pháp lý; dịch vụ hòa giải, trọng tài và giải quyết tranh chấp; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hỗ trợ tranh tụng; dịch vụ rà soát tài liệu (dịch vụ pháp lý); dịch vụ rà soát và quản lý tài liệu (dịch vụ pháp lý); dịch vụ quản lý thông tin, tài liệu, và dữ liệu pháp lý; dịch vụ thông tin pháp lý; cung cấp thông tin pháp lý từ cơ sở dữ liệu tương tác trực tuyến; dịch vụ luật sư và đại diện về sáng chế và nhãn hiệu; dịch vụ quản lý danh mục sở hữu trí tuệ; dịch vụ quản lý dự án pháp lý; cung cấp thông tin, bao gồm trực tuyến, về pháp luật và thực hiện pháp luật; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-08155**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, xanh đọt chuối, xanh lơ.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁNH HÒA ORGANIC (VN)
45 Phú Đức, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn).

---

(210) **4-2025-08156**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.13; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN PHƯỚC CẦU (VN)
Ấp Long Hiệp, xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 28: Găng tay tập gym; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; băng đầu gối; băng đai trợ lực bảo vệ cổ tay khi nâng tạ, đu xà; dụng cụ thể thao; dụng cụ thể hình.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối, quảng cáo các sản phẩm: găng tay tập gym; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; băng đầu gối; băng đai trợ lực bảo vệ cổ tay khi nâng tạ, đu xà; dụng cụ thể thao; dụng cụ thể hình.

---

(210) **4-2025-08158**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4
(591) Nâu, đen, be nhạt.
(731) PHẠM THỊ THU HƯỜNG (VN)
Thôn An Trụ, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chất dính để cố định lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); mỹ phẩm.

Nhóm 26: Tóc giả; bộ tóc giả; tóc người; vật dụng uốn tóc, dùng điện và không dùng điện, trừ loại là dụng cụ cầm tay; đồ trang trí dùng cho tóc; kẹp tóc.

---

(210) **4-2025-08160**

(540)

CCOT TAM

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÀNH OAI DŨNG (VN)
256/47 Hàn Hải Nguyên, phường 9, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dây chuyền [đồ kim hoàn], hoa tai, vòng đeo tay [đồ trang sức], ghim cài, trâm cài [đồ trang sức], quần áo, mũ, kẹp tóc, cặp tóc, băng đô cài tóc, dây cột tóc, đồ trang trí dùng cho tóc, trâm cài tóc, nơ cài tóc, tóc giả, hộp đựng đồ khâu vá, ren trang trí, mũ trùm đầu khi nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-08161**

(540)

VIETMAX

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) NGUYỄN ĐỨC HOÀN (VN)
Thôn 9, xã Long Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa bát; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-08162**

(540)

BLUE JAY
PMS SYSTEMS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.21; 3.7.24; 26.11.8

(591) Trắng, xanh than, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BLUE JAY POS VIỆT NAM (VN)
Tầng 3, số 20-22 đường Lê Quang Hòa, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm quản lý khách sạn; dịch vụ thiết kế, phát triển, cài đặt và bảo trì phần mềm quản lý khách sạn; dịch vụ tư vấn phần mềm trong lĩnh vực quản lý khách sạn; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm quản lý khách sạn.

---

(210) **4-2025-08165**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.7.7; 3.7.24; 19.9.3
(591) Nâu, vàng.
(731) LÊ NHẬT QUANG (VN)
Park River 254 Ecopark, xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 21: Ấm trà; bộ đồ uống trà; đồ gốm để chứa đựng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra- cotta) hoặc thủy tinh; đồ pha trà; bộ lọc trà.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh hàng nội thất và trang trí nội thất phòng trà (bao gồm: bàn, ghế, bộ đồ uống trà, bàn vách ngăn, đèn trang trí, bình phong, miếng lót, đá phong thủy, màn treo các loại, bảng đồng, bảng nhựa, tủ, kệ trang trí, chậu, bình hoa trang trí, đồng hồ, thảm trang trí, tranh các loại, tượng các loại).

---

(210) **4-2025-08166**

(540)

KINGKONG

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH GIA PHÁT (VN)
Số 20/165 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cáp sạc điện thoại; củ sạc điện thoại; pin sạc điện thoại; tai nghe; bàn phím máy tính; chuột máy tính; pin năng lượng mặt trời; camera; camera năng lượng mặt trời.

Nhóm 11: Quạt điện; quạt năng lượng mặt trời; đèn năng lượng mặt trời.

Nhóm 21: Vợt bắt muỗi chạy bằng điện; đèn bắt muỗi bằng ánh sáng điện tử.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: cáp sạc điện thoại, củ sạc điện thoại, pin sạc điện thoại, tai nghe, bàn phím máy tính, chuột máy tính, pin năng lượng mặt trời, camera, camera năng lượng mặt trời, quạt điện, quạt năng lượng mặt trời, đèn năng lượng mặt trời, vợt bắt muỗi chạy bằng điện, đèn bắt muỗi bằng ánh sáng điện tử.

---

(210) **4-2025-08167**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.5; 19.3.25; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá, trắng, xám, cam, nâu.
(731) NGUYỄN HOÀNG LÂM (VN)
249/19, Lê Hồng Phong, khu phố 8, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08168**

(540)

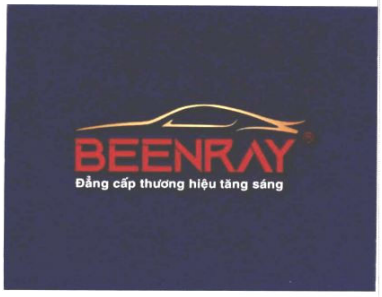

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Xám, vàng, cam, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN BÌNH (VN)
138 Lê Đại Hành, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô; linh kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-08169**

(540)

iPLUS
爱家节能门窗

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VĨNH ĐỨC HƯNG (VN)
Số 2, tổ 17 Ngõ 2, khu ga, đường Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa lật bằng kim loại; cửa sổ nâng hạ bằng kim loại; cửa chớp bằng kim loại; cửa quay bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại

Nhóm 19: Cửa gập, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa chớp, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-08170**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.1; 26.11.9
(731) VŨ MINH SƠN (VN)
Xóm Hát, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo lót; quần áo có họa tiết thêu; quần áo mặc bên trong; quần áo da.

---

(210) **4-2025-08171**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 24.1.1; 24.9.1; 26.15.15
(591) Xanh navy, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VĨNH ĐỨC HƯNG (VN)
Số 2, tổ 17 Ngõ 2, khu ga, đường Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa lật bằng kim loại; cửa sổ nâng hạ bằng kim loại; cửa chóp bằng kim loại; cửa quay bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa gập, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại; cửa sổ, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; cửa chớp, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-08172**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VĨNH ĐỨC HƯNG (VN)
Số 2, tổ 17 ngõ 2, khu ga, đường Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Keo; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn màu xám đồng; sơn phủ; sơn chịu lửa; sơn lót; sơn chống gỉ.

Nhóm 19: Gạch chịu lửa; gạch; gạch (vật liệu chịu lửa); gạch vuông lát nền (không bằng kim loại dùng trong xây dựng); xi măng amiăng; xi măng; xi măng chịu nhiệt; xi măng magiê.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-08173**

(540)

MYKYTO®
SƠN ĐẸP NHÀ SANG

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.19; 5.5.22; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-08174**

(540)

NANO4.0®
SƠN BỀN - NHÀ ĐẸP

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 24.1.1; 24.15.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-08175**

(540)

CRYSTAL

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN SKE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 3, Antuoshan High-tech Industrial Park, Shaer Community, Shajing Street, Baoan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China 518000
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thiết bị làm nóng thuốc lá để hít; diêm; bình chứa gaz dùng cho bật lửa dùng cho người hút thuốc; đầu lọc của điếu thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử sử dụng thay thế cho thuốc lá truyền thống; bình sinh hơi cho người hút thuốc; chất thay thế lá thuốc lá không dùng cho mục đích y tế; dung dịch nicotine lỏng sử dụng trong thuốc lá điện tử; thiết bị hóa hơi ngậm trong miệng dùng một lần dùng cho mục đích hút thuốc được nạp đầy glycerin thực vật; hộp được nạp đầy glycerin thực vật dùng cho thuốc lá điện tử; đầu ngậm của thuốc lá điện tử; hộp đựng cho thuốc lá điện tử; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; thiết bị hóa hơi ngậm trong miệng dùng cho mục đích hút thuốc được nạp đầy glycerin thực vật; thuốc lá không khói; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-08176**

(540)

Gavit
THE BEST FOR LIFE

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, đen.
(731) PHAN BÁ ĐOÀN (VN)
Thôn 2, xã Đức Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; ổ cắm điện; công tắc điện; phích cắm điện; cầu chì; máy biến áp (điện).

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị chiếu sáng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; thiết bị lọc không khí; đèn năng lượng mặt trời; máy nước nóng năng lượng mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm, đốt nóng).

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu nướng không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-08177**

(540)

Reeta

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(731) HOÀNG NGỌC HÙNG (VN)
55/13 khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; tất vớ; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục).

---

(210) **4-2025-08178**

(540)

PTAN FOOD
PATE
PATE TRUYỀN THỐNG

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 13.1.6; 13.1.10; 19.3.1; 25.1.6; 25.1.9; 26.5.1
(591) Cam, nâu nhạt, nâu đậm, vàng, xanh dương, xanh da trời, đỏ, bạc, nâu đất, trắng.
(731) TRỊNH THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Thuận Thành 2, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Pa-tê; pa-tê gan; thịt giăm bông; thịt, đóng hộp; thịt đã chế biến; thịt được bảo quản.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bán bánh mì; dịch vụ ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồuống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08180**

(540)

ISODOOR

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 26.4.2; 26.4.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GREENPAN (VN)
Lô 25-27, đường Trung Tâm, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cửa chống cháy bằng kim loại; cửa cuốn chống cháy bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa cách nhiệt PU dùng trong kho lạnh, kho mát, phòng sạch và kho chứa hàng; cửa chống cháy không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08181**

(540)

INTIVE

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.20; 25.1.25; 26.3.1; 26.3.5
(591) Vàng, xanh, trắng.
(731) TRẦN THỊ PHƯƠNG DUNG (VN)
Số 210 ngõ 29 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da mặt.

---

(210) **4-2025-08182**

(540)

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.5.20
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CP HÓA DƯỢC LILIUM (VN)
cầu Mái, xã Mỹ Lộc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược, y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe trong y tế; thuốc dành cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08183**

(540)

LILIUM

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.5.20
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC LILIUM (VN)
Cầu Mái, xã Mỹ Lộc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm; các chế phẩm dược, y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe trong y tế; thuốc dành cho người.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm trang điểm, thực phẩm chức năng, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08184**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, bạc trắng.
(731) HUỲNH NGỌC CHÂU (VN)
Ấp Tân Điền, xã Tân hải, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 25: Quần áo trẻ em; váy; đầm; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-08185**

(540)

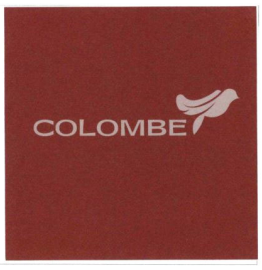

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám trắng, đỏ đất.
(731) LƯU VĂN CƯỜNG (VN)
14 ngõ 268 Lê Trọng Tấn, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đầm; thắt lưng [trang phục]; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-08186**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Nâu, trắng vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN ARYAK (VN)
số 34, đường N1 Senturia Vườn Lài, khu phố 4, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-08187**

(540)

KIRA
EAU DE PARFUM

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN ARYAK (VN)
Số 34, Đường N1 Senturia Vườn Lài, khu phố 4, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-08188**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.11; 8.7.5; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, hồng, hồng nhạt, hồng đậm, cam nhạt, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, nâu, nâu.nhạt, xám, xám nhạt, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BÀ 9 - BÁNH HỎI PHẦN NEM NƯỚNG NEM NƯỚNG (VN)
số 26, đường Phạm Thị Uẩn, khu dân cư phường 3, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước.

---

(210) **4-2025-08189**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.11; 8.7.5; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, hồng, hồng nhạt, hồng đậm, cam nhạt, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, nâu, nâunhạt, xám, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH BÀ 9 - BÁNH HỎI PHẦN NEM NƯỚNG (VN)
Số 26, đường Phạm Thị Uẩn, khu dân cư phường 3, phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: nem nướng, nem thịt, nem chua, chả nướng, thịt nướng xiên que (satay), bánh hỏi.

---

(210) **4-2025-08191**

(540)

INOVA

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MINH HẢI (VN)
Khu dân cư Trại Giao, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho giấy dán tường.

Nhóm 11: Chậu vệ sinh, bồn tắm, buồng làm sạch [hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 19: Gạch; đá để xây dựng; ngói, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08192**

(540)

MINZHOU

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 17.2.2; 24.15.7; 24.15.21; 25.7.3
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MICHA (VN)
Thôn Đông Xá (Nhà bà Vũ Thị Thuỷ), xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thuỵ, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08193**

(540)

HOBITOCA

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HOÀ BÌNH (VN)
Tổ 23, khu 5, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch; chất dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 19: Gạch; đá để xây dựng; ngói, không bằng kim loại;xi măng.

---

(210) **4-2025-08194**

(540)

Maris-Stella

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN NGỌC MAI (VN)
223 rạp hát, khu phố Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, dạy nghề, trung tâm ngoại ngữ, dịch thuật.

---

(210) **4-2025-08195**

(540)

Marisstella

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN NGỌC MAI (VN)
223 rạp hát, khu phố Thị Chung, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo, dạy nghề, trung tâm ngoại ngữ, dịch thuật.

---

(210) **4-2025-08197**

(540)

MEYEQ++

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 26.1.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH - MEYLAND (VN)
Số 124 đường Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; rải, phủ cát; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích văn hóa, giáo dục; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ mát; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời bao gồm biệt thự và bungalow (nhà boongalo - nhà nghỉ một tầng), khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khu nghỉ dưỡng cho khách du lịch, cụ thể là qua các hãng du lịch hoặc môi giới du lịch.

---

(210) **4-2025-08198**

(540)

MEYEQ+

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 26.1.11
(731) CÔNG TY CP BĐS TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH - MEYLAND (VN)
Số 124 đường Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; rải, phủ cát; tư vấn xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; tổ chức sự kiện, triển lãm cho mục đích văn hóa, giáo dục; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, khu nghỉ mát; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời bao gồm biệt thự và bungalow (nhà boongalo - nhà nghỉ một tầng), khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ đặt chỗ khách sạn, khu nghỉ dưỡng cho khách du lịch, cụ thể là qua các hãng du lịch hoặc môi giới du lịch.

---

(210) **4-2025-08199**

(540)

JIWON
가전제품

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, vàng, đen, cam.
(731) TRẦN ĐẠI NGHĨA (VN)
Thôn Nga Phú 2, xã Hoằng Xuân, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; dụng cụ vận hành bằng điện; nông cụ, trừ loại dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; các loại dao (trừ dao điện); kéo; thìa và dĩa; dao cạo.

Nhóm 09: Dụng cụ điện như: dây điện, phích cắm điện, ổ cắm điện, công tắc, cầu dao điện, chấn lưu điện, aptomat.

Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống để chiếu sáng, sưởi nóng, làm mát, sinh hơi nước, nấu nướng, sấy khô, thông gió, cấp nước và dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; thiết bị nhà bếp loại nhỏ vận hành bằng tay dùng để băm, thái, xay, ép hoặc nghiền; giá (đế, khay) để đĩa và để bình.

Nhóm 35: Mua bán máy làm sữa hạt đa năng, bếp lẩu điện, bếp nướng điện, nồi áp suất dùng điện, nồi áp suất không dùng điện, máy hút mùi nhà bếp, bếp ga, máy xay sinh tố.

---

(210) **4-2025-08200**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.15; 26.5.1
(731) JIANGSU SHANGQI GROUP CO.,LTD. (CN)
No.5 Xinzhou Road, Jingjiang City, Jiangsu Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy phát điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy nhào; máy khoan; máy làm đường đi; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; cần trục; động cơ và máy thuỷ lực.

Nhóm 12: Xe ô tô; xe cộ chạy điện; đầu máy xe lửa; toa moóc [xe cộ]; Xe đẩy bằng tay; xe ba gác có thân xe lật được; Xe nâng hàng; Xe đạp điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe đạp ba bánh.

---

(210) **4-2025-08201**

(540)

BEERBRO

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU FANGE GARMENT CO., LTD. (CN)
(Office Only) Rooms 202 and 203, Building 4, No. 37 Haokezhou East Street, Xinye Road, Haizhu District, Guangzhou City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

---

(210) **4-2025-08202**

(540)

Saucher

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, xanh lá.
(731) PHẠM HỒ HẢI MINH (VN)
P209-D3, tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm sạch; sữa làm sạch (sữa tắm); nước giặt.

---

(210) **4-2025-08203**

(540)

Sublab

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, xanh lá.
(731) PHẠM HỒ HẢI MINH (VN)
P209-D3, tập thể Trung Tự, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chất tẩy rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm làm sạch; sữa làm sạch (sữa tắm); nước giặt.

---

(210) **4-2025-08204**

(540)

COVERAL KLORS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) YANG, ZHENXIN (CN)
No. 7, Lane 4, East Block 3, Junpu Village East Road, Xichang Town, Jiedong District, Jieyang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi nhỏ kiểu nam (bóp); ví; túi xách nữ; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-08205**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.15; 26.11.7; 26.11.12
(731) HỒ MẠNH QUANG (VN)
Khu 6, xã Vô Tranh, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày dép thể thao; mũ; tất.

---

(210) **4-2025-08206**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 20.5.25; 24.17.5; 24.17.8
(731) ĐỒNG XUÂN THÁI (VN)
Khu dân cư Ngọc Trì, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy đa năng; giấy vệ sinh, khăn ăn bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy dùng để tẩy trang; giấy thấm.

---

(210) **4-2025-08207**

(540)

CHƯƠNG MINH

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM MINH CHƯƠNG (VN)
Tổ 9, ấp 9 xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; sản xuất nhạc; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sáng tác ca khúc.

---

(210) **4-2025-08208**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.5.16; 5.5.21; 26.11.12
(591) Đen, hồng, vàng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH ĐÀ LẠT BAN MAI (VN)
105 Lý Thường Kiệt, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-08209**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.3.23; 26.5.1; 26.13.25
(731) ĐẶNG CÔNG THÀNH (VN)
1/15/400 Miếu Hai Xã, phường Dư Hành Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ví đựng tiền.

Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-08210**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.4.18
(591) Đen, cam.
(731) NGUYỄN THỊ YẾN NHI (VN)
L7 -2 Trần Quang Khải, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): thắt lưng [trang phục], giày dép, túi xách tay, ví đựng tiền, balo, dây đeo đồng hồ.

---

(210) **4-2025-08211**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3
(731) ĐỖ THÀNH ĐẠO (VN)
Xóm 7, xã Xuân Thượng, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng [trang phục]; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-08212**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) DƯƠNG DUY HOAN (VN)
Thôn Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy chơi bi-a; bàn bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bóng bi-a; gậy chơi bi-a; bàn bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-08213**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24
(731) DƯƠNG DUY HOAN (VN)
Thôn Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy chơi bi-a; bàn bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bóng bi-a; gậy chơi bi-a, bàn bi-a, miếng bịt đầu gậy chơi bi-a, vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a

---

(210) **4-2025-08214**

(540)

LASA

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRUSTWISE GLOBAL LOGISTICS PTE. LTD (SG)
77A Redhillroad, #10-16 Redhill rise, Singapore (151077)
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-08215**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) ĐẶNG THỊ NỤ (VN)
Tòa S303 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần trẻ em (đồ lót); bộ quần áo tắm, quần áo tắm, quần áo bơi; quần bơi; quần áo lót phụ nữ (đồ vải); quần ống túm (trang phục); quần áo, trang phục; quần áo thể dục; quần áo giả da; áo choàng ngoài; áo khoác trùm đầu; cổ tay áo; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm, áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; quần áo có họa tiết thêu; áo khoác ngoài có nhiều túi dùng cho người câu cá; áo khoác choàng (trang phục), áo va rơi (trang phục); áo vét (quần áo), áo vét (trang phục); váy chui đầu; áo ngoài mặc chui đầu, áo len chui đầu, áo len dài tay; quần áo đan; quần ống bó (đồ giữ ấm chân); quần ống bó (quần dài); áo khoác ngoài quần yếm {trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc}, bộ áo liền quần {trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc}; quần dài; áo choàng phụ nữ; váy lót dài; áo sơ mi ngắn tay; áo váy choàng không tay; váy; váy trong (quần áo lót); áo may ô/ áo lót thể thao; áo khoác ngoài (trang phục); bộ quần áo; quần áo mặc bên trong; áo thun ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo dệt kim ngắn tay; quần dài: quần áo lót; đồng phục; áo gilê, áo lót, áo chẽn không tay.

---

(210) **4-2025-08217**

(540)

Hokyto

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) LÊ VĂN NGHĨA (VN)
Số 35 Ngách 85, Ngõ Trung Tả, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Pin; pin điện; pin quang điện; pin sạc; pin năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-08218**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.23; 2.5.30; 4.5.2; 4.5.4; 4.5.5; 24.15.7
(591) Vàng, vàng cam, trắng, đỏ, đen, xanh đen, xanh xám.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM ASTRA ENGLISH (VN)
Số 05 Hoàng Việt, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo; giáo dục; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-08219**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.23; 2.5.30; 4.5.2; 4.5.4; 4.5.5; 24.15.7
(591) Vàng, vàng cam, trắng, đỏ, đen, xanh đen, xanh xám.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM ASTRA ENGLISH (VN)
Số 05 Hoàng Việt, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo; giáo dục; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-08221**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh thẫm ngọc bích, màu xanh lục ánh kim chuyển sắc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Nước luộc thịt; nước dùng; nước canh thịt; thịt; cá [không còn sống]; sản phẩm sữa; gia cầm, không còn sống; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; bánh ngọt; bột mì; bánh nhân thịt; bún; miến; mì sợi nhỏ; mì sợi; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; bánh bao có nhân; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; nước ngọt.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; cho thuê vật liệu quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; dịch vụ trình chiếu phim; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cho thuê các tiện ích của sân vận động; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu câu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-08222**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh lục ánh kim chuyển sắc, trắng, màu chuyển xanh cổ vịt đậm sang đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Nước luộc thịt; nước dùng; nước canh thịt; thịt; cá [không còn sống]; sản phẩm sữa; gia cầm, không còn sống; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; bánh ngọt; bột mì; bánh nhân thịt; bún; miến; mì sợi nhỏ; mì sợi; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; bánh bao có nhân; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; nước ngọt.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; cho thuê vật liệu quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán lẻ liên quan đên các sản phẩm bánh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cịch vụ trình chiếu phim; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cho thuê các tiện ích của sân vận động; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu câu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

(210) **4-2025-08223**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.21; 18.3.23; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Nước luộc thịt; nước dùng; nước canh thịt; thịt; cá [không còn sống]; sản phẩm sữa; gia cầm, không còn sống; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; bánh ngọt; bột mì; bánh nhân thịt; bún; miến; mì sợi nhỏ; mì sợi; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; bánh bao có nhân; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; nước ngọt.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; cho thuê vật liệu quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08224**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.21; 18.3.23; 26.4.9
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Nước luộc thịt; nước dùng; nước canh thịt; thịt; cá [không còn sống]; sản phẩm sữa; gia cầm, không còn sống; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; bánh ngọt; bột mì; bánh nhân thịt; bún; miến; mì sợi nhỏ; mì sợi; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; bánh bao có nhân; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; nước ngọt.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; cho thuê vật liệu quảng cáo; quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê bảng thông báo [bảng quảng cáo]; quảng cáo ngoài trời; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ bán lẻ liên quan đến các sản phẩm bánh; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết.

Nhóm 43: ịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu câu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08225**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.21; 18.3.23; 26.4.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG HẢI (VN)
Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 29: Nước luộc thịt; nước dùng; nước canh thịt; thịt; cá [không còn sống]; sản phẩm sữa; gia cầm, không còn sống; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; bánh ngọt; bột mì; bánh nhân thịt; bún; miến; mì sợi nhỏ; mì sợi; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; bánh bao có nhân; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; nước [đồ uống]; nước ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu câu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08226**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.11.7; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) HÀ SỸ THIỆN (VN)
Thôn Đồng Nanh, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo khoác; đồ lót; giày dép; váy; mũ.

---

(210) **4-2025-08227**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 24.1.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1
(591) Xanh đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM ASTRA ENGLISH (VN)
Số 05 Hoàng Việt, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ đào tạo; giáo dục; giảng dạy.

---

(210) **4-2025-08228**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.3; 26.3.23; 26.4.9
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN MINH HÙNG (VN)
Áp Bình Quới, xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: Ổ cắm điện công nghiệp, hộp nguồn chống nước, tủ điện thi công, ổ cắm tiếp địa, phích cắm điện, thiết bị cầm tay.

---

(210) **4-2025-08229**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) TRƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH (VN)
Thôn Trúc Lâm, xã Gio Quang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; giày dép; mũ; thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, quần áo lót, giày dép, mũ, thắt lưng (dây nịt) [trang phục], găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-08230**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, xám nhãn.
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM BBT VIỆT NAM (VN)
Thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm thơm; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa; chế phẩm đánh bóng sàn.

---

(210) **4-2025-08231**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.6; 7.5.2; 24.9.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA MỸ PHẨM BBT VIỆT NAM (VN)
Thôn Thắng Lợi, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm làm thơm; chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa; chế phẩm đánh bóng sàn.

---

(210) **4-2025-08232**

(540)

DUNGMORI

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DŨNG MORI (VN)
Nhà liền kề số 3, khu VNT TOWER 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: văn phòng phẩm, giáo trình, sách, báo tạp chí, dụng cụ học tập.

Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ tư vấn du học; đào tạo ngôn ngữ; phiên dịch ngôn ngữ; cho thuê sách; tổ chức các cuộc thi giáo dục.

---

(210) **4-2025-08233**

(540)

MAENLA

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO TIẾNG ANH MAENLA (VN)
Số nhà 51 ngõ 88 đường Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; trung tâm tiếng anh; gia sư tiếng anh; trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-08234**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, đỏ, hồng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO TIẾNG ANH MAENLA (VN)
Số nhà 51 ngõ 88 đường Đại Tự, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; trung tâm tiếng anh; gia sư tiếng anh; trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-08235**

(540)

NAM HÀ TOUR

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
No 04, LK 142, khu đất dịch vụ cây Quýt, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; đại lý du lịch; điều hành tour du lịch; tổ chức tour du lịch; dịch vụ làm visa.

---

(210) **4-2025-08236**

(540)

welltex

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu.
(731) NGUYỄN THU HIỀN (VN)
Căn 12A07 Chung cư CT1-CT2, phường Yên Hoà, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 24: Vải; khăn vải; chăn; tấm phủ giường; túi ngủ; vỏ gối.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; yếm; tã lót [quần áo]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-08237**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HARMONY VIỆT NAM (VN)
Khu 900, thôn Đồng Vàng, xã Phú Mãn, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chế phẩm để giặt.

Nhóm 09: Pin điện, cho xe cộ; bình ắc quy.

Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-08238**

(540)

DARI

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.11.10; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINA HOÀNG AN (VN)
Số 1 ngách 64/84 Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe cộ (phương tiện giao thông đường bộ); xe đạp; xe máy; phụ tùng phương tiện giao thông (phụ tùng xe cộ).

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ (mua bán), xuất nhập khẩu, đại lý phân phối các sản phẩm: xe cộ (phương tiện giao thông đường bộ), xe đạp, xe máy, phụ tùng phương tiện giao thông (phụ tùng xe cộ).

---

(210) **4-2025-08239**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 8.1.10; 8.3.12
(591) Vàng, vàng nhạt, vàng cam, đỏ, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM GẤU SOME FOOD VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Võ Cường, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh trung thu; bánh quy; bánh làm từ bột mì; bánh làm từ các loại đậu.

---

(210) **4-2025-08240**

(540)

YYCam Pro

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU FANGGUI INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1801-1807, No. 362, Hanxi East Avenue, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng cho điện thoại di động, tải xuống được; Bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; Tệp tin hình ảnh có thể tải về được;Chương trình máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; bộ xử lý trung tâm để xử lý thông tin, dữ liệu, âm thanh và hình ảnh; Xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; tệp tin âm nhạc có thể tải về được.

---

(210) **4-2025-08241**

(540)

YYCam Pro

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU FANGGUI INFORMATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1801-1807, No. 362, Hanxi East Avenue, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Tư vấn trí tuệ nhân tạo; lưu trữ dữ liệu điện tử; điện toán đám mây; dịch vụ nền tảng [PaaS]; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di

động; thiết kế và phát triển phần mềm trò chơi máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; dịch vụ tư vấn liên quan đến công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-08242**

(540)

KIM MỘC THẢO

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHAN KIM YẾN (VN)
Tổ 4, khu phố 3, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm các loại; dầu gội; sữa tắm; chất tẩy rửa; nước rửa tay; các chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc và điều tri da.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; kem lăn massage [dùng để xoa bóp; nhằm mục đích y tế]; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; trà thảo dược; tinh dầu (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08244**

(540)

Nikipro

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 24.15.3; 24.15.13

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP NTK TOÀN CẦU (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy cắt sắt; máy uốn sắt; máy đầm dùi; dây đầm dùi [bộ phận của máy móc]; máy bơm nước; máy xoa nền; máy cắt bê tông; lưỡi cắt bê tông [bộ phận của máy móc]; máy đầm thước; máy lu; máy thổi bụi; tời nâng hạ; máy nén khí; máy đầm cóc; khung cẩu xoay.

Nhóm 12: Xe nâng tay; xe nâng điện.

---

(210) **4-2025-08245**

(540)

SÂM TỔ

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 6.1.2; 7.1.5; 7.5.10; 24.9.1; 25.1.9

(591) Vàng nhạt, vàng, nâu, trắng, xanh lá cây đậm, xanh rêu.

(731) CÔNG TY TNHH SÂM TỔ NÚI DÀNH (VN)
Thôn Đông Khoát, xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ và bán buôn các sản phẩm: nhân sâm tươi, nhân sâm hoặc rễ đã chế biến, thái lát (dùng làm thực phẩm, bánh kẹo), dịch chiết xuất từ nhân sâm đã chế biến (dùng

làm thực phẩm), nhân sâm tẩm mật ong đã chế biến (làm thực phẩm, bánh kẹo), trà nhân sâm, kẹo nhân sâm, nhân sâm khô tẩm mật ong (dùng làm bánh kẹo), nước uống nhân sâm, dịch chiết xuất từ nhân sâm đỏ (dùng làm đồ uống); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tiếp thị; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 40: Chế biến nhân sâm.

---

(210) **4-2025-08246**

(540)

PHÚ THỊNH HƯNG
LIGHTING & HOME

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, đỏ.
(731) DƯƠNG VĂN SỸ (VN)
Thôn Ninh Thôn, xã Cẩm Ninh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn trang trí; đèn led (thiết bị chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-08247**

(540)

VÔ CỰC FOOD
ĐẶC SẢN VÙNG BIỂN THÁI BÌNH

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.23; 3.9.1; 3.9.21; 3.9.24; 26.1.1
(591) Đỏ, cam, xanh lá cây, xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC HIẾU (VN)
Thôn Quang Lang Đông, xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Cá khô; thủy hải sản sơ chế và bảo quản; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản sấy khô.

---

(210) **4-2025-08248**

(540)

SAKBYKAS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ; khăn choàng; giày; dép; váy; đồng phục; ba lô.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; mua bán; phân phối; thương mại điện tử: quần áo, mũ, khăn choàng, giày, váy, đồng phục, ba lô, giày dép.

---

(210) **4-2025-08249**

(540)

THEKAS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; tập học sinh; đồ dùng văn phòng; sách các loại; văn hóa phẩm; xuất bản phẩm dạng in.

Nhóm 35: Kinh doanh phát hành sách, báo, tạp chí, xuất nhập khẩu sách, văn hóa phẩm; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm; mua bán giấy, mực in; kinh doanh dụng cụ văn phòng, dụng cụ trường học; quảng cáo.

Nhóm 41: Xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử, tạo tài liệu xuất bản điện tử; tổ chức và điều khiển hội thảo, sắp xếp và tiến hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục văn hóa.

---

(210) **4-2025-08250**

(540)

KMCS Haiphong

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.7.1
(591) Đen, trắng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY TNHH KM CARGO SERVICES HẢI PHÒNG (VN)
Lô đất KB2.3 và KB3.3, khu công nghiệp MP Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; dịch vụ vệ sinh nhà cửa và các công trình khác; dịch vụ vệ sinh và sửa chữa container.

Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi; dịch vụ cho thuê kho bãi; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ hỗ trợ vận tải.

---

(210) **4-2025-08254**

(540)

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(731) COLUMBIA SPORTSWEAR COMPANY (US)
14375 N.W. Science Park Drive, Portland, Oregon 97229, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là áo khoác, lớp lót áo khoác (bộ phận may sẵn của áo khoác), áo khoác ngắn có mũ, không thấm nước (áo pacca), áo choàng lông vũ, áo khoác lông vũ, áo khoác đi mưa, áo gió, áo gi lê, bộ quần áo mưa, quần yếm trượt tuyết, bộ đồ trượt tuyết, ghệt, khăn quàng cổ, quần dài, quần lửng, quần ống bó, quần soóc, áo sơ mi, áo sơ mi dài tay, áo sơ mi ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo ba lỗ, áo váy (váy đầm), váy liền quần, váy, áo len chui đầu lông cừu, áo khoác lông cừu. quần áo ngủ, áo nỉ, quần bo gấu, áo nỉ có mũ, áo len dài tay, đô lót giữ nhiệt, đồ lót, áo khoác ngoài có nhiều túi dùng cho người đi câu cá; đồ đội đầu, cụ thể là mũ, mũ lưỡi trai, mũ len trùm đầu, tấm che nắng; găng tay, găng tay hở ngón, bít tất ngắn cổ; đồ đi ở chân, cụ thể là giày chạy đường mòn (giày địa hình), giày ống chạy đường mòn (giày ống địa hình), giày đi bộ đường dài, giày ống đi bộ đường dài, giày lội nước, giày thuyền, guốc, dép xỏ ngón, dép, giày đế mềm (giày sneakers), giày chống trượt tuyết, dép đi trong nhà.

---

(210) **4-2025-08255**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

METALOSATE STIMPLUS

(731) ALBION LABORATORIES, INC. (US)
67 South Main Street, Suite 200, Layton, Utah 84041, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Thức ăn cho cây trồng; chất điều hòa sự sinh trưởng của cây trồng; khoáng chất chelate hữu cơ, cụ thể là chế phẩm phân bón khoáng chất để ngăn ngừa hoặc khắc phục tình trạng thiếu hụt chất dinh dưỡng cho cây trồng; thức ăn cho cây trồng giúp tăng cường hấp thụ khoáng chất ở mô của cây trồng; thức ăn cho cây trồng có chứa hợp phần khoáng chất chelate dùng cho đất trồng nhằm hỗ trợ quá trình hạt nảy mầm và cây trồng sinh trưởng; dinh dưỡng cho cây trồng, cụ thể là thức ăn cho cây trồng, phân bón và/hoặc chế phẩm dinh dưỡng cho cây trồng để ngăn ngừa hoặc khắc phục tình trạng thiếu hụt chất dinh dưỡng có thể hạn chế sự phát triển và sản lượng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-08256**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

makanai

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IP NGỌC ANH (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng, tinh chất (serum), mặt nạ, nước hoa hồng, sữa dưỡng ẩm, kem chống nắng, kem dưỡng mắt; son môi, son dưỡng, phấn mắt, kem nền, mascara, phấn má hồng, chì kẻ mày, sơn móng tay, phấn phủ; nước tẩy trang, dầu tẩy trang, khăn ướt tẩy trang; thuốc nhuộm tóc, sáp vuốt tóc, keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-08257**

(540)

SHIRO

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IP NGỌC ANH (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng, tinh chất (serum), mặt nạ, nước hoa hồng, sữa dưỡng ẩm, kem chống nắng, kem dưỡng mắt; son môi, son dưỡng, phấn mắt, kem nền, mascara, phấn má hồng, chì kẻ mày, sơn móng tay, phấn phủ; nước tẩy trang, dầu tẩy trang, khăn ướt tẩy trang; thuốc nhuộm tóc, sáp vuốt tóc, keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-08258**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LEE JUNGSIM (KR)
Apartment 703, Building 309, 70 Gyoha-ro, Paju City, Gyeonggi Province, Republic of Korea (Sannae Village Complex 3, Mokdong District)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ trị liệu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-08259**

(540)

PetitNutri

Gold

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-08260**

(540)

Royal Kid
Gold

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca ca.

---

(210) **4-2025-08261**

(540)

NHÃ AN
HEALING

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 11.3.7
(731) ĐẶNG THỊ BÍCH TRÀ (VN)
Số 444 Lộ 22 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (Spa).

---

(210) **4-2025-08262**

(540)

Heali Jucie
Nước ép tốt cho sức khỏe

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 25.1.15
(591) Trắng, xanh lá cây, cam, vàng, vàng cam.
(731) TRIỆU VẠN NGUYÊN (VN)
71/64 đường số 15, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; trái cây được bảo quản.

---

(210) **4-2025-08263**

(540)

Ócoro

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC T.D.C VIỆT NAM (VN)
Số 19 Lô 1-07, Đường D4S, KDC Oasis City, khu phố 4, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng bổ sung dùng cho mục đích y tế; đồ uống dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08264**

(540)

NANOCUMIN

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LỘC TRƯỜNG PHÁT (VN)
Văn phòng số 22, tầng 6, khối tháp A, tòa nhà Millennium Masteri, số 132, bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08265**

(540)

Helminot

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM (VN)
Số 59 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08266**

(540)

Wormicid

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VACOPHARM (VN)
Số 59 Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08267**

(540)

PreVensA Gut-Yield

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.17.5; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, vàng, xám, đen.
(731) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Körverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-08268**

(540)

PreVensA Gut-Early

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.17.5; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, vàng, xám, đen.
(731) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Köverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, The Netherlands
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng trong nuôi trồng thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-08269**

(540)

BRC

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BẾN THÀNH
(VN)
Lô B 3-1 khu CN Tây Bắc Củ Chi, đường Giáp Hải (D3), xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Dây curoa, băng tải bằng cao su (dùng cho máy móc).

Nhóm 17: Cao su kỹ thuật; cao su thô hoặc bán thành phẩm; cao su tổng hợp; cao su lỏng; cao su hoà tan.

---

(210) **4-2025-08270**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.4.4
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MSC VIỆT NAM (VN)
Số 136 Bạch Mại, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; camera quan sát; thiết bị điều khiển cho nhà thông minh (smart home); điện thoại; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-08271**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu đất, kem.
(731) NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Ấp 4 cã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-08272**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 26.1.4; 26.4.1; 26.4.4; 26.11.12
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN VĂN THỊNH PHÁT (VN)
Số 53, đường Thành Thái, phường Long Hoa, thị trấn Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng di động để phối hợp, sắp xếp các dịch vụ vận tải, cụ thể là, phầnmềm lên lịch trình và gửi đi tự động các phương tiện đi lại (xe cộ) có động cơ; phần mềm ứng dụng di động để nhận, sắp xếp và giữ chỗ dịch vụ vận tải; phần mềm ứng dụng di động để dẫnđường/định hướng; phần mềm ứng dụng di dộng dùng bởi tổng đài điều khiển xe cộ có động cơ vàhành khách và các hành khách tiềm năng để dùng chung xe (cùng đi).

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ cung cấp cho thuê phương tiện vận tải thông qua một ứng dụngdi động; dịch vụ giữ chỗ và đặt chỗ cho các chuyến đi bằng phương tiện điện tử trực tuyến; nhận và giao bưu kiện, hàng hóa và cung cấp vận tải và thông tin du lịch qua thiết bị và dụng cụ viễn thông di động.

---

(210) **4-2025-08273**

(540)

CADIVI

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TẬP ĐOÀN AN PHÁT (VN)
Số 104 Trần Nhân Tông, khu phố 2, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bồn chứa nước bằng inox, bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-08274**

(540)

NỆM TIỀN PHONG

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN TUÂN (VN)
Thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nệm, gối, chăn, khăn trải giường, ga (drap), vỏ gối, vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-08275**

(540)

NỆM CỬU LONG

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN TUÂN (VN)
Thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: nệm, gối, chăn, khăn trải giường, ga (drap), vỏ gối, vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-08276**

(540)

COSY

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM VĂN KHUYẾN (VN)
253 Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-08277**

(540)

COSYHOME

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM VĂN KHUYẾN (VN)
253 Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-08278**

(540)

HÀN VIỆT Á

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM VĂN KHUYẾN (VN)
253 Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-08279**

(540)

TIMAN

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM VĂN KHUYẾN (VN)
253 Nguyễn Thị Đặng, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-08280**

(540)

TESMEA®
VILAS - ISO 17025

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ thử nghiệm vật liệu, thử nghiệm vật liệu; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; nghiên cứu về cơ khí; nghiên cứu khoa học; kiểm định [đo lường]; kiểm soát chất lượng, kiểm tra chất lượng; khảo sát [kỹ thuật]; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; soạn thảo tài liệu kỹ thuật; tư vấn công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực hàn.

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TOMECO (VN)
Số 53 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-08281**

(540)

TESMEA®

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; dịch vụ thử nghiệm vật liệu, thử nghiệm vật liệu; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu..., thiết bị điện, hoá chất....; nghiên cứu về cơ khí; nghiên cứu khoa học; kiểm định [đo lường]; kiểm soát chất lượng, kiểm tra chất lượng; khảo sát [kỹ thuật]; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; soạn thảo tài liệu kỹ thuật; tư vấn công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực hàn.

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TOMECO (VN)
Số 53 Đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-08282**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.6; 26.4.18
(591) Xanh lam đậm, xanh lam tím, đỏ, trắng, vàng.
(731) PT WINGS SURYA (ID)
JL. KALISOSOK KIDUL NO. 02, Kel. Krembangan Selatan, Kec. Krembangan, Kota Surabaya, Prov. Jawa Timur, Indonesia
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị cho thực phẩm; xốt [gia vị]; gia vị; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; mì sợi; bột mì.

---

(210) **4-2025-08283**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng, đen, vàng.
(731) PT WINGS SURYA (ID)
JL. KALISOSOK KIDUL NO. 02, Kel. Krembangan Selatan, Kec. Krembangan, Kota Surabaya, Prov. Jawa Timur, Indonesia
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất giặt tẩy; chế phẩm để giặt; nước rửa bát; xà phòng; chế phẩm làm sạch đa dụng; chế phẩm làm sạch sàn nhà; chế phẩm tẩy trắng.

---

(210) **4-2025-08284**

(540)

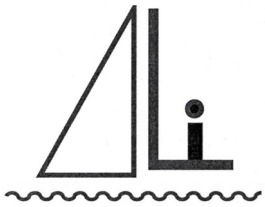

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.13
(731) PHAN ĐÌNH MINH (VN)
P2307 nhà 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; Kem que; Bánh quế.

---

(210) **4-2025-08285**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.13
(591) Xanh, đỏ, đen, trắng.
(731) PHAN ĐÌNH MINH (VN)
P2307 nhà 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem que; bánh quế.

---

(210) **4-2025-08287**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.15.5; 3.7.17; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP PHÚ MỸ HƯNG (VN)
Số 207A Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn NYVN (NYVN CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-08292**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN LONG THUẬN (VN)
ấp Mỹ Thạnh, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu hoa bưởi; serum xịt kích thích mọc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội; kem trị nám; sápthơm; nhang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: serum xịt kích thích mọc tóc [mỹ phẩm], tinh dầu hoa bưởi, tinh dầu, dầu gội. kem dưỡng da, son dưỡng môi, mỹ phẩm, kem trị nám, kem nhuộm đen tóc, nước rừa chén, nước rửa tay, sáp thơm, nhang, chế phẩm dược để kích thích mọc tóc, kẹo giảm cân [dùng cho mục đích y tế], chế phẩm đặc trị nám, trà ngậm chắc răng [dùng cho mục đích y tê], trà giảm cân [thực phẩm chức năng], dược phẩm, yến sào, tổ yến thô, mứt bưởi, bột bưởi, bột chùm ngây, hạt đã chế biến, trà hoa bưởi, cà phê, bánh kẹo, nước ép bưởi, chiết xuất của trái cây không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, tinh dầu không có cồn dùng để sản xuất đồ uống, nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-08293**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.1; 17.2.2; 26.1.9; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TỐ LOAN (VN)
đường Trương Văn Điệp, khu phố 1, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc vàng dát mỏng; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; đá quý; hợp kim củakim loại quí; dây bạc [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán vàng thô hoặc vàng dát mỏng, sợi dây bàng vàng [đồ trang sức], đá quý, hợp kim của kim loại quí, dây bạc [đồ trang sức], bạc thô hoặc dát mỏng.

---

(210) **4-2025-08294**

(540)

CÔ HAI THOA
THẢO DƯỢC THIÊN NHIÊN - CÔNG THỨC CỔ XƯA

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.1.2; 26.1.4; 26.3.23
(731) HỘ KINH DOANH THOA NGUYỄN (VN)
Tổ 13, ấp 4, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả tóc; xịt dưỡng tóc.

Nhóm 05: Dầu gội chứa thuốc.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu dầu gội, dầu xả tóc, xịt dưỡng tóc, dầu gội chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-08295**

(540)

AIZOMR

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23; 26.5.1; 26.5.10
(731) VƯƠNG LỆ DUNG (VN)
277 Phạm Văn Chí, phường 03, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; trang phục; giày; dép.

---

(210) **4-2025-08296**

(540)

TRÀ ĐÉ
Tiệm trà giải khát

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, đen, trắng, vàng, nâu.
(731) VÕ MINH PHÚC (VN)
521/67 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: trà sữa, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà, đồ uống trên cơ sở trà; nhượng quyền thương mại, cụ thể làhỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành quán trà sữa, quán ăn uống và quầy ăn nhanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-08297**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.19; 18.1.23; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh ngọc, cam, vàng nhạt, vàng đậm, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỆP HƯNG (VN)
37 Triệu Quang Phục, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; phụ kiện xe đạp; xe đẩy trẻ em; ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ].

---

(210) **4-2025-08298**

(540)

Cotiva-Sinngensta

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chất nền dùng đểtrông trọt ngoài đất, thuốc kích thích sinh trưởng dùng cho cây trồng, chất ức chế sinh trưởng cây trồng, thuốc bảovệ thực vật như thuốc trừ sâu, thuốc diệt nấm và vi khuẩn, chất diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng,chế phẩm để diệt ấu trùng, thuốc thuỷ sản, thuốc trừ cỏ.

---

(210) **4-2025-08299**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.18; 11.3.3
(591) Đỏ, đen.
(731) VÕ MINH PHÚC (VN)
521/67 Cách Mạng Tháng Tám, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: trà sữa, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà, đồ uống trên cơ

sở trà; nhượng quyền thương mại, cụ thể làhỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành quán trà sữa, quán ăn uống và quầy ăn nhanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-08300**

(641) 1578241

(300) 90179278 14/09/2020 US

(540)

ESSENTIALS FEAR OF GOD

(220) 11/12/2020
(441) 25/07/2025

(731) FEAR OF GOD, LLC (US)
558 S. Alameda St., Los Angeles, Caliiornia 90013, United States of America

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi thể thao đa năng; túi xách đa năng; vali xách tay đa năng; túi dùng đựng đồ thể thao đa năng; ba lô; túi dùng ở bãi biển; ví (bóp) đựng tiền; cặp (túi) đựng sách; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví đựng danh thiếp; túi đựng đồ xách tay; ví cầm tay; ví đựng tiền xu; túi đựng mỹ phẩm hoặc đồ vệ sinh cá nhân, rỗng; bao/ví đựng thẻ tín dụng và hộp đựng thẻ tín dụng; túi đựng tã; túi xách hình trống (túi duffel); túi đựng quần áo dùng để đi du lịch; túi đựng đồ tập thể dục/thể hình; túi xách tay; bao để móc chìa khóa; túi đựng hành lý; thẻ hành lý; túi đeo chéo; hộp đựng danh thiếp; túi đựng đồ dùng để đi du lịch ngắn ngày; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho vật nuôi trong nhà; ví tiền; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi đeo vai; túi thể thao; vali; túi xách có hai dây quai song song (túi tote); túi du lịch; túi đựng đồ du lịch, rỗng; ô; ví đựng đồ trang điểm, rỗng; ví bỏ túi; túi xách có hai dây quai song song (túi tote) dùng để đựng chai rượu. (US, 14.09.2020, 90179278)

---

(210) **4-2025-08301**

(540)

ZUZO

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.2; 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) PHẠM VĂN ĐỨC (VN)
Khu 4, phường Phong Hải, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 21: Bàn chải; đồ lau dọn; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; chổi để làm sạch các bình chứa và thựng chứa.

---

(210) **4-2025-08302**

(540)

KNITWEAR

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7

(591) Xanh dương, trắng.

(731) BÙI TRÀ MY (VN)
Xóm Tiến Bộ, thôn Cấn Thượng, xã Cấn Hữu, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-08303**

(540)

HOKU

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 25.5.25; 25.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) TRẦN VĂN HÙNG (VN)
Thôn Đông Lĩnh, xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 11: Thiết bị sấy; thiết bị sưởi ấm; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-08304**

(540)

HOKU

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 25.5.25; 25.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) TRẦN VĂN HÙNG (VN)
Thôn Đông Lĩnh, xã Khánh Vĩnh Yên, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 07: Hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; hệ thống khử bụi cho mục đích làm sạch; máy giặt [xưởng giặt]; máy nông nghiệp; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 09: Cuộn dây điện; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị đo; thiết bị và máy âm thanh; ổ cắm điện; phích cắm điện.

Nhóm 21: Bàn chải; đồ lau dọn; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung.

---

(210) **4-2025-08306**

(540)

The Pity Of Love
维怡美

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.1.2; 26.1.4
(731) GAO, DEAI (CN)
No. 420, Xiaojinkou Section, Huizhou Avenue, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu sử dụng cho cá nhân; tinh dầu giúp giảm căng thẳng (không dùng cho mục đích y tế); gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế; hương liệu [tinh dầu]; gel lô hội dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; dầu chăm sóc da toàn thân; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; tinh dầu; chế phẩm dùng để xông hơi [dầu thơm].

---

(210) **4-2025-08307**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3
(591) Đen, đỏ.
(731) QUANZHOU MINWEI IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD. (CN)
Room 1901-1903, 19th Floor, Office Building, No. 4, Anping Road, Luojiang District, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; vợt hứng cá dùng cho người đi câu; lưỡi câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá.

---

(210) **4-2025-08308**

(540)

Dikiki

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ANDES GROUP HOLDINGS LIMITED (CN)
Rm 803, 8/F K Wah Ctr 191 Java Rd North Point, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch; amoniac [chất kiềm dễ bay hơi] [chất tẩy rửa]; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; mỹ phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-08309**

(540)

Lereach

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN LEXIANGCHENGGONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 426, 4th Floor, East Building 4, SEG Technology Park, Huaqiang North Street, Futian District, Shenzhen, China 518000
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điên thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay.

---

(210) **4-2025-08310**

(540)

TRIONIX

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN GENESIS PIONEER INTERNET BUSINESS CO., LTD. (CN)
Room 601, Building 9, Jinfanghua E-commerce Industrial Park, No. 2 Xinhe Street, Maantang Community, Bantian Road, Longgang District, Shenzhen, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe choàng đầu; vỏ hộp loa; giá đỡ chuyên dùng cho điên thoại thông minh và điện thoại di động; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bàn phím máy vi tính; thiết bị sạc điện cầm tay; máy dò tìm kim loại dùng cho mục đích công nghiệp hoặc quân sự.

---

(210) **4-2025-08311**

(540)

UroLu

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18

(731) QUANZHOU ANT ZHILIAN E-COMMERCE CO., LTD (CN)
Room 212, Building 2, No. 188 Beiqing East Road, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; chế phẩm để giặt; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước rửa bát; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; kem đánh răng; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; dầu gội đầu; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

Nhóm 05: Chất tẩy uế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; thuốc khử độc; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; chất sát trùng; thuốc độc vi khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; chất diệt khuẩn; chất tẩy uế cho hoá chất vệ sinh; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-08312**

(540)

DREAMOTIV

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI EUCHIPS INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Floor 2, Building 10, No. 1258, Xinzhu Road, Minhang District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn hồ quang; điện cực than dùng cho đèn hồ quang; đèn chiếu rọi; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; ống phóng điện dùng để chiếu sáng; chụp phản quang của đèn; đèn dùng cho xe cộ; đèn điện; đèn pha để rọi sáng.

---

(210) **4-2025-08313**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(731) SHANGHAI EUCHIPS INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Floor 2, Building 10, No. 1258, Xinzhu Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Mạch tích hợp; bộ điều chỉnh [biến đổi] ánh sáng, dùng điện; chất bán dẫn; cảm biến áp điện; cực góp điện; bộ chỉnh lưu dòng điện.

---

(210) **4-2025-08314**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9
(731) SHANGHAI EUCHIPS INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Floor 2, Building 10, No. 1258, Xinzhu Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn; chụp phản quang cùa đèn; đèn hồ quang; điện cực than dùng cho đèn hồ quang; đèn chiếu rọi; đèn ô tô [chiếu sáng]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn pha để rọi sáng; ống phóng điện dùng để thắp sáng; đèn điện.

---

(210) **4-2025-08316**

(540)

ARTBLOOD

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TĂNG DUY PHƯƠNG (VN)
Khu phố 3, phường 1, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc thay thế máu cho mục đích y tế hoặc thú y; máu cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học để xét nghiệm máu cho mục đích y tế; dung môi máu, cho mục đích y tế; chế phẩm dược phẩm sử dụng trong huyết học; huyết tương.

---

(210) **4-2025-08318**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.2
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XNK LUXIO (VN)
Số 572 Nguyễn Chí Thanh, khu phố 3, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất kiềm dễ bay hơi [amoniac] [chất tẩy rửa]; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi.

---

(210) **4-2025-08319**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN ĐINH HIẾU (VN)
73 Hàng Điếu, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Áo phông ngắn tay; áo dệt kim ngắn tay; áo khoác ngoài; quần áo; trang phục; mũ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-08321**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 3.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.9; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, vàng, xanh dương, hồng, da cam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NEWWAY (VN)
Số 288B đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Mực in; mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in đã có mực dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dạng bột dùng cho máy in và máy sao chụp; mực dùng cho bản in khắc; mực in dạng nhão (mực in).

---

(210) **4-2025-08323**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.11; 26.4.9; 26.13.25
(591) Vàng, xanh lá cây nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PEJA VIỆT NAM (VN)
Phòng 12A.02, lầu 12A, tòa nhà Worc@Q2, số 21 Võ Trường Toản, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ máy móc nông nghiệp, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp, động cơ và đầu máy dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2025-08324**

(540)

MAMI MART

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SUPER MING TRADING CO., LIMITED (CN)
Room 201, 2nd Floor, Hanqing Building, No. 12 Datang Road, Yuanzhou District, Yichun City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ thực phẩm ăn nhanh, cụ thể thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ thực phẩm ăn nhanh, cụ thể thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến, cụ thể thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-08325**

(540)

TODD SNYDER

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TODD SNYDER, INC. (US)
400 East Court Avenue, Des Moines, Iowa 50309, United States of America
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 18: Túi tote; cặp; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; vali hành lý; ba lô đeo lưng; túi sách; túi tập thể dục; túi đeo chéo; túi đeo hông; túi đeo thắt lưng; túi đeo chéo trước ngực; túi du lịch; ba lô; túi đeo chéo (dạng túi đưa thư); ví; túi thể thao; túi trng vải thô; ô.

Nhóm 25: Quần áo, cụ thể là, bộ quần áo, quần jean, áo len dài tay, quần áo đan, áo giữ nhiệt, áo (trang phục), quần (trang phục), áo phông dài tay, áo ba lỗ, áo sơ mi, áo nỉ, áo nỉ lông cừu, áo len cardigan; áo polo, cà vạt, áo sơ mi nam, áo phông, quần đùi, quần đùi thể thao, quần dài, quần nỉ, áo sơ mi lông cừu, trang phục mặc ở nhà, quần thể thao, quần để chạy bộ, đồ lót, quần đùi boxer, đồ bơi, quần áo bơi, tất, thắt lưng (trang phục); đồ mặc ngoài, cụ thể là, áo choàng ngoài, áo khoác thể thao, áo khoác ngoài, khăn quàng cổ, găng tay (trang phục); đồ đội đầu, cụ thể là, mũ, mũ len, mũ lưỡi trai; đồ đi chân, cụ thể là, giày, giày tây, bốt, dép, giày dép bằng vải đế cói đan, dép đi trong nhà, giày thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực quần áo, quần áo nam, phụ kiện quần áo, nước hoa, sản phẩm chăm sóc cá nhân, túi, đồ đi chân, đồ đội đầu, đồ trang sức, đồng hồ, kính râm, kính mắt.

---

(210) **4-2025-08326**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 5.3.13; 5.5.16; 5.5.21
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LV BEAUTY ACADEMY (VN)
565/54 Nguyễn Trãi, phường 07, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; phòng khám y học cổ truyền; trung tâm tư vấn và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-08327**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.3.2
(591) Vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NIGHT WONDER (VN)
Căn HT11 - Hoàng Thành Pearl, số 55 Nguyễn Văn Giáp, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo kiểu trả tiền cho mỗi lần nhấp chuột.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ phát hành phim; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-08328**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GÃ ĂN MÀY GIÀU CÓ

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (VN)
Tầng 25, tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; giấy viết; vật liệu để đóng sách; ấn phẩm; văn phòng phẩm; ảnh chụp (đã in), vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 18: Ba lô; cặp da; túi xách tay; ví; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; giày dép; khăn đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ maketing; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng (cửa hàng tư vấn cho người tiêu dùng); hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử).

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện đào tạo; xuất bản sách; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ quay phim; dịch vụ tổ chức sự kiện (giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao, văn hóa); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; ticktok).

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-08329**

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CALORA

(731) ĐẶNG THỊ HỒNG TRÂM (VN)
Thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); dược thảo; thực phẩm tăng cường sức khỏe.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện viên thể dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ [huấn luyện thể hình và sức khoẻ]; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; cung cấp video trực tuyến, không tải về.

---

(210) **4-2025-08330**

(540)

LAMOSE

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÝ MINH GIANG (VN)
Ấp Thiên Tuế, xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Cá khô; mực khô; tôm khô; thịt và hải sản chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cá khô, cá muối, cá [không còn sống], cá đóng hộp, cá được bảo quản, mắm cá, tôm khô, tôm không còn sống, mực khô, thịt khô, thực phẩm làm từ tôm, cá, mực.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý vé du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe du lịch; dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

---

(210) **4-2025-08331**

(540)

Phương Anh

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LƯƠNG VĂN THOẠI (VN)
Thôn Lam Sơn, xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; váy; đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo đồng phục.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, quần áo trẻ em, váy, đồ đội đầu, đồ đi chân, quần áo đồng phục, quần áo thời trang; mua bán vải, phụ liệu ngành may mặc.

Nhóm 42: Thiết kế may mặc; thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-08332**

(540)

BoBoHi

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LƯƠNG VĂN THOẠI (VN)
Thôn Lam Sơn, xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; váy; đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo đồng phục.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, quần áo trẻ em, váy, đồ đội đầu, đồ đi chân, quần áo đồng phục, quần áo thời trang; mua bán vải, phụ liệu ngành may mặc.

Nhóm 42: Thiết kế may mặc; thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-08333**

(540)

GT.time

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LƯƠNG VĂN THOẠI (VN)
Thôn Lam Sơn, xã Thiện Phiến, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; váy; đồ đội đầu; đồ đi chân; quần áo đồng phục.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, quần áo trẻ em, váy, đồ đội đầu, đồ đi chân, quần áo đồng phục, quần áo thời trang; mua bán vải, phụ liệu ngành may mặc.

Nhóm 42: Thiết kế may mặc; thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-08334**

(540)

VIỆT ANH

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS VIỆT ANH (VN)
Số nhà 76, ngõ Tô Hoàng, đường Bạch Mai, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo bất động sản; phân tích thị trường bất động sản; marketing bất động sản; đấu giá bất động sản; tiếp thị bất động sản.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08335**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.2.7; 26.11.8

(591) Xanh lam đậm, xanh nước biển nhạt, xanh lá cây, trắng.

(731) BRIGHT HORIZON INVESTMENT CO., LTD. (WS)
Level 2, Lotemau Centre Building, Vaea Street, Apia, Samoa

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy đo đường huyết; đường kế; máy đo mạch; máy đo nồng độ oxy trong máu; nhiệt kế cho mục đích y tế; nhiệt kế đo trán; nhiệt kế đo tai; nhiệt kế đo trực tràng; máy đo nhịp tim; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; thiết bị giám sát nhịp tim.

---

(210) **4-2025-08336**

(540)

EmLyfe

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BRIGHT HORIZON INVESTMENT CO., LTD. (WS)
Level 2, Lotemau Centre Building, Vaea Street, Apia, Samoa

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy đo đường huyết; đường kế; máy đo mạch; máy đo nồng độ oxy trong máu; nhiệt kế cho mục đích y tế; nhiệt kế đo trán; nhiệt kế đo tai; nhiệt kế đo trực tràng; máy đo nhịp tim; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; thiết bị giám sát nhịp tim.

---

(210) **4-2025-08337**

(540)

CAXITO

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG KIM BA (VN)
26/800A Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng chứa thành phần chính là canxi; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột dùng để pha đồ uống.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sữa bột dùng cho mục đích thực phẩm; sữa bột dùng cho mục đích dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-08338**

(540)

SAMHOUSEVN

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAI THỊ KIM HOA (VN)
KP Cửu Lợi Bắc, phường Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, mũ (nón), dây nịt (thắt lưng), tất (vớ), đồ lót (quần áo lót), bình sữa cho em bé, chai sữa cho em bé, núm vú giả của bình sữa cho em bé, bơm dùng để hút sữa mẹ, đồ chơi trẻ em bằng gỗ, đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em), gấu bông (đồ chơi trẻ em), xe trượt scooter đồ chơi (đồ chơi trẻ em), đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em), đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em), mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, mì, gạo, cháo dinh dưỡng dùng cho trẻ, sữa, sản phẩm sữa, chế phẩm để nấu xúp, chế phẩm để nấu canh, chế phẩm để nấu cháo, chiết xuất của thịt, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho em bé, bột ăn dặm cho em bé, bánh ăn dặm cho trẻ em, tã lót trẻ em, miếng lót hút sữa.

---

(210) **4-2025-08339**

(540)

ĐAN ANH CLINIC

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAI THỊ PHƯƠNG (VN)
4/1A đường số 21, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

Nhóm 44: Phòng khám sản phụ khoa; dịch vụ hộ lý; dịch vụ chăm sóc sau sinh; dịch vụ khám chữa bệnh; dịch vụ tư vấn và chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-08340**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XI MĂNG TÂY NGUYÊN (VN)
373 Phạm Văn Đồng, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-08341**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI XI MĂNG TÂY NGUYÊN (VN)
373 Phạm Văn Đồng, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-08342**

(540)

HUYỀN TRANG Fit

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, nâu, da cam.
(731) PHẠM THỊ HUYỀN TRANG (VN)
P224-HH4C, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế.

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-08343**

(540)

IKLEEN

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 25.7.20
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ CENTURION (VN)
Tầng 3, tòa N04B-T1, khu đô thị Ngoại Giao Đoàn, phố Minh Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; dịch vụ giặt đồ vải; làm sạch quần áo; dịch vụ giặt khô; dịch vụ giặt là quần áo; dịch vụ làm sạch đồ da.

---

(210) **4-2025-08345**

(540)

SANKY

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NEWLAND VIỆT NAM (VN)
Số 454 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp gas; nồi cơm điện; máy điều hòa không khí; tủ lạnh; quạt điện; ấm điện.

---

(210) **4-2025-08346**

(540)

TOPCOOK

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NEWLAND VIỆT NAM (VN)
Số 454 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp gas; nồi cơm điện; máy điều hòa không khí; tủ lạnh; quạt điện; ấm điện.

---

(210) **4-2025-08347**

(540)

NAPOLEON

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NEWLAND VIỆT NAM (VN)
Số 454 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Bếp gas; nồi cơm điện; máy điều hòa không khí; tủ lạnh; quạt điện; ấm điện.

---

(210) **4-2025-08348**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 2.3.16
(731) C. HEDENKAMP GMBH + CO. KG (DE)
Schierbusch 1, 33161 Hövelhof, Germany
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế dùng cho mục đích điều chế thuốc cho con người; thực phẩm ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng dùng để chăm sóc sức khỏe trên cơ sở vitamin, khoáng chất, nguyên tố vi lượng, protein, chất béo, axit béo và carbohydrat, riêng lẻ hoặc được kết hợp cùng nhau; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người; axit amin dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung khoáng chất; chế phẩm để điều trị bệnh trứng cá; chế phẩm để tắm có chứa thuốc; chế phẩm để thử thai tại nhà; chế phẩm để dự đoán rụng trứng, dùng trong phương pháp nghiên cứu trong ống nghiệm, sử dụng tại nhà; chế phẩm xịt mũi có chứa thuốc; kẹo có chứa thuốc; viên ngậm dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm; chất làm ngọt nhân tạo thích hợp cho người mắc bệnh tiểu đường; đường từ sữa (dùng cho mục đích dược phẩm); nhựa gôm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa mũi; gel dùng để điều trị cơ và khớp; viên ngậm có chứa thuốc; chế phẩm dược để kích thích mọc tóc; chế phẩm để chăm sóc móng dùng cho mục đích y tế; gel và thuốc mỡ dùng cho y tế; chế phẩm để điều trị cảm lạnh; thanh bổ sung dinh dưỡng thay thế cho bữa ăn để tăng cường năng lượng; trà thảo dược.

---

(210) **4-2025-08349**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.23; 2.3.28
(731) NGUYỄN HỮU ĐỨC (VN)
Phòng 3001, Park 9, khu đô thị time city, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng bánh; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước súc miệng, không dùng cho

mục đích y tế; kem đánh răng; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem làm trắng da; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

Nhóm 18: Ví đựng tiền; túi xách tay; túi xách thời trang; ba lô; túi du lịch; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; bộ quần áo; giày; đồ đội đầu.

Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; thảo mộc đã bảo quản (gia vị); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-08350**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.5.1
(591) Màu da cam, màu trắng, màu đen.
(731) WEN LIDAN (CN)
Room 902, Unit 2, Building 2, No. 5, Lanni Street, Hekou Yao Autonomous County, Honghe Hani and Yi Autonomous Prefecture, Yunnan Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe điện một bánh tự cân bằng; xe scooter tự cân bằng; xe buýt chạy điện; xe đạp điện; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-08351**

(540)

Ths Ngọc Huyền
Dinh Dưỡng

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ VÀ THƯƠNG MẠI MINH NGỌC (VN)
Số 1 ngõ 45 Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-08352**

(540)

Neurovia

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH Y TẾ PROSANTÉ VIỆT NAM (VN)
Số nhà 10, ngách 62/5, tổ dân phố 2, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm vitamin; chất tăng cường tiêu hoá dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-08353**

(540)

Bác sĩ Hà Thảo

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ VÀ THƯƠNG MẠI MINH NGỌC (VN)
Số 1 ngõ 45 Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-08354**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.7.5; 26.1.1

(591) đỏ, cam nhạt, cam đậm, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, đen

(731) ĐỖ THỊ THOA (VN)
Tổ 32, khu 2, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Chả mực; hải sản đã qua chế biến; chả cá; phi-lê cá; cá, không còn sống; tôm, không còn sống.

---

(210) **4-2025-08355**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1

(591) Xanh lá, vàng đậm, đỏ, trắng.

(731) TRẦN HỮU NGHĨA (VN)
Ấp Phú Bình, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: sầu riêng.

---

(210) **4-2025-08356**

(540)

CYREL

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cân chỉnh và giá đỡ dùng trong in ấn để sử dụng trong định vị và cân chỉnh chính xác các tấm in polyme nhạy sáng, được thiết kế phù hợp với trục máy in, tấm in, máy in, thiết bị phơi sáng (cho mục đích in ấn), tấm in bao gồm nắp đậy máy in (cho mục đích in ấn), thiết bị sấy và thiết bị xử lý cho tấm in polyme nhạy sáng.

Nhóm 09: Thiết bị phơi sáng (để chụp ảnh), nắp che ống kính máy ảnh (để chụp ảnh), máy phơi sáng kỹ thuật số để phơi sáng tấm in polyme nhạy sáng; phim polyme nhạy sáng đã phơi sáng, máy in kết nối với máy vi tính, và phần mềm máy tính ghi sẵn được sử dụng để phân tích bản in.

---

(210) **4-2025-08357**

(540)

BÁCH HÓA TIẾT KIỆM
Nhanh Rẻ & Tiện Lợi

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 19.1.12; 26.4.7; 26.4.18

(591) Trắng, cam đậm, cam nhạt

(731) NGUYỄN VĂN CẦN (VN)
Thôn Mỹ Khánh, xã Phú Diên, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Thương mại điện tử (hỗ trợ khách hàng qua mạng internet, quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng qua mạng internet, quản lý quá trình đặt hàng, quảng cáo qua phương tiện truyền thông và internet); bán buôn và bán lẻ, phân phối và bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet các sản phẩm gồm: mì ăn liền, phở ăn liền, hủ tiếu ăn liền, bánh đa ăn liền, miến ăn liền, gia vị, xốt gia vị, nước tương, nước mắm, tương ớt, tương cà, dầu hào, hạt nêm, chao (sản phẩm làm từ đậu hũ lên men), thịt và các sản phẩm từ thịt, đồ hộp (thịt, cá, trái cây, rau củ đóng hộp), trái cây, rau, củ, quả, cà phê bột, cà phê hòa tan, đồ uống có cồn, đồ uống không có cồn, nước uống có ga, nước khoáng, nước uống đóng chai, nước tăng lực, ngũ cốc và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc], bánh các loại làm từ bột gạo, gạo, thực phẩm chế biến trên cơ sở gạo, bánh snack có vị rong biển, rong biển (gia vị), rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến, rong biển sấy khô, rong biển đã sấy khô, được tẩm gia vị, rong biển ăn được (đã qua chế biến), thực phẩm ăn nhanh làm từ rong biển, sữa, trứng, sản phẩm từ sữa và trứng, bột ăn dặm, thực phẩm chức năng, vitamin tổng hợp (trừ dược phẩm), rượu vang, thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ), sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, trò chơi, đồ chơi, dụng cụ y tế, đồng hồ, kính mắt, máy ảnh, vật liệu ảnh, quần áo, giày dép, vớ, nón, bao tay, hàng lưu niệm, đồ điện tử văn phòng và gia đình (máy vi tính, máy tính xách tay, loa, máy in, máy photocopy, máy chiếu, máy sưởi, điều hòa nhiệt độ), đồ điện gia dụng (máy xay sinh tố, máy ép, máy xay thịt, máy pha cà phê, nồi cơm điện, ấm đun nước, bếp, lò vi sóng, lò nướng, ti vi, tủ lạnh, máy hút bụi, máy lạnh, quạt điện), giường, tủ, bàn ghế, đồ nội thất dùng trong nhà, đèn, dụng cụ và đồ dùng nhà bếp

(nồi, chảo, dao, thớt, ly, tách, chén, dĩa, rá, đũa, muỗng, rổ, thau, chậu), dụng cụ làm vườn, đồ dùng nhà tắm và phòng giặt (khăn, bộ chia xà phòng, kệ đựng mỹ phẩm, kệ nhựa, kệ gỗ, bàn chải, móc treo khăn, bộ đựng bàn chải và kem đánh răng), đèn, bộ đèn điện, xe nôi, xe đẩy, ghế ăn trẻ em, bình sữa, đồ chơi em bé.

---

(210) **4-2025-08358**

(540)

FILL SO GOOD

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 19.7.1
(591) Trắng, xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUSCO (VN)
Số 54, ngõ 61, phố Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

---

(210) **4-2025-08359**

(540)

LENSDIAGNOSIS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BONRAYBIO CO., LTD. (TW)
4F., No.118, Gongye 9th Rd., Dali Dist., Taichung City 41280, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán có thai; thuốc thử dùng trong xét nghiệm viêm gan; thuốc thử hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học; thuốc thử xét nghiệm chẩn đoán cho mục đích y tế; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Ống thông đường tiểu dùng trong y tế và phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế để theo dõi oxy, phân tích khí và các dấu hiệu sinh tồn; thiết bị và dụng cụ y tế, cụ thể là thiết bị siêu âm, máy quét và kim dẫn hướng, và các bộ phận và phụ kiện của chúng; dụng cụ y tế để đo, hiển thị huyết áp và dung tích phổi; thiết bị chẩn đoán y tế để kiểm tra lượng đường trong máu, tế bào ung thư và DNA; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để chẩn đoán, cụ thể là thiết bị xét nghiệm chẩn đoán y tế trong lĩnh vực ung thư hoặc các xét nghiệm chẩn đoán dựa trên mô khác, xét nghiệm tế bào và xét nghiệm dựa trên tế bào; thiết bị phân tích máu.

---

(210) **4-2025-08360**

(540)

PRAN

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.25; 25.1.9
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) AKC (PVT.) LTD. (BD)
PRAN-RFL Center, 105, Middle Badda Dhaka-1212, Bangladesh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt nhão; sữa chua và sản phẩm sữa khác; thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, trái cây và rau củ; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; dầu và mỡ dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Mỳ Ý (pasta) và mì sợi; bánh mỳ, bột nhão và bánh kẹo; Sôcôla; nấm men, xốt [gia vị], và đồ gia vị khác.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống từ trái cây không có cồn và nước ép trái cây; xi rô và các chế phẩm không cồn khác để làm đồ uống; nước ngọt; đồ uống tăng lực, tinh dầu không có cồn và chiết xuất từ trái cây không cồn dùng để sản xuất đồ uống.

---

(210) **4-2025-08361**

(540)

PREDATOR HELIOS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ACER INCORPORATED (TW)
7F.-5, No.369, Fuxing N. Rd., Songshan Dist., Taipei City 10541, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy tính; máy tính xách tay; máy tính để bàn; máy tính bảng; bàn phím máy tính; chuột máy tính; màn hình [phần cứng máy tính]; máy chiếu kính ảnh; pin sạc dự phòng; thiết bị dạng USB dùng để kết nối với thiết bị ngoại vi; thiết bị lưu trữ dữ liệu USB; túi chuyên đựng máy tính; bàn di chuột máy tính.

---

(210) **4-2025-08362**

(540)

HELIOS

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ACER INCORPORATED (TW)
7F.-5, No.369, Fuxing N. Rd., Songshan Dist., Taipei City 10541, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần cứng máy tính; máy tính xách tay; máy tính để bàn; máy tính bảng; bàn phím máy tính; chuột máy tính; màn hình [phần cứng máy tính]; máy chiếu kính ảnh; pin sạc dự phòng; thiết bị dạng USB dùng để kết nối với thiết bị ngoại vi; thiết bị lưu trữ dữ liệu USB; túi chuyên đựng máy tính; bàn di chuột máy tính.

---

(210) **4-2025-08363**

(540)

AIMA

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Hồng

(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai Economic Development Zone, Tianjin, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện cho xe cộ; pin điện cho xe cộ; pin ganvanic; pin điện; thiết bị sạc pin; ắc quy ganvanic; mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; áo bảo hộ phản quang; kính râm; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; chương trình phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi, có thể tải xuống, cho điện thoại thông minh; bình ắc quy; bộ pin phụ; mũ bảo hiểm, giúp giảm nguy cơ chấn thương vùng đầu; kính bảo hộ.

Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; xe tải tự hành để vận chuyển vật liệu; yên xe đạp; xe scutơ điện một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện hai bánh, tự cân bằng; xe đạp một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện, tự cân bằng; xe scutơ, tự cân bằng; bộ ghế nệm cho xe cộ; xe scutơ di chuyển bằng cách đẩy chân [xe cộ]; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gập được; xe scutơ đẩy chân được hỗ trợ di chuyển bằng động cơ điện [xe cộ]; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; đai an toàn cho trẻ em dùng trong xe cộ; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ ô chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dụng cho xe cộ; giá để hành lý gắn trên nóc xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe ô tô lai chạy bằng động cơ đốt trong và động cơ điện, có thể sạc được; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; xe ô tô điện sử dụng pin nhiên liệu; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; giá để hành lý cho xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi đựng, treo ở dưới yên xe hoặc bánh sau thích hợp cho xe đạp; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho ô tô; động cơ cho xe máy; nắp đậy cho động cơ xe cộ (nắp ca-pô); động cơ cho ô tô; chốt của nắp ca-pô cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông đường bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tay nắm của tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc yên xe đạp; tay nắm của tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc ghế chuyên dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quảng bá sản phẩm dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin marketing; xúc tiến thương mại cho người khác.

---

(210) **4-2025-08364**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng
(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai Economic Development Zone, Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện cho xe cộ; pin điện cho xe cộ; pin ganvanic; pin điện; thiết bị sạc pin; ắc quy ganvanic; mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho người đi xe máy; mũ bảo hiểm cho người đi xe đạp; áo bảo hộ phản quang; kính râm; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; chương trình phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải xuống; phần mềm trò chơi, có thể tải xuống, cho điện thoại thông minh; bình ắc quy; bộ pin phụ; mũ bảo hiểm, giúp giảm nguy cơ chấn thương vùng đầu; kính bảo hộ.

Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; xe tải tự hành để vận chuyển vật liệu; yên xe đạp; xe scutơ điện một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện hai bánh, tự cân bằng; xe đạp một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện, tự cân bằng; xe scutơ, tự cân bằng; bộ ghế nệm cho xe cộ; xe scutơ di chuyển bằng cách đẩy chân [xe cộ]; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gập được; xe scutơ đẩy chân được hỗ trợ di chuyển bằng động cơ điện [xe cộ]; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; đai an toàn cho trẻ em dùng trong xe cộ; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ ô chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dụng cho xe cộ; giá để hành lý gắn trên nóc xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe ô tô lai chạy bằng động cơ đốt trong và động cơ điện, có thể sạc được; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; xe ô tô điện sử dụng pin nhiên liệu; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; giá để hành lý cho xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi đựng, treo ở dưới yên xe hoặc bánh sau thích hợp cho xe đạp; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ dẫn động cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho ô tô; động cơ cho xe máy; nắp đậy cho động cơ xe cộ (nắp ca-pô); động cơ cho ô tô; chốt của nắp ca-pô cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông đường bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tay nắm của tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc yên xe đạp; tay nắm của tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc ghế chuyên dùng cho xe cộ.

Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; quảng bá sản phẩm dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing hàng hóa và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin marketing; xúc tiến thương mại cho người khác.

---

(210) **4-2025-08365**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng
(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai Economic Development Zone, Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; xe tải tự hành để vận chuyển vật liệu; yên xe đạp; xe scutơ điện một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện hai bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện, tự cân bằng; vỏ bọc ghế chuyên dùng cho xe cộ; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gập được; xe scutơ đẩy chân được hỗ trợ di chuyển bằng động cơ điện [xe cộ]; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; đai an toàn cho trẻ em dùng trong xe cộ; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ ô chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dụng cho xe cộ; giá để hành lý gắn trên nóc xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; giá để hành lý cho xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi đựng, treo ở dưới yên xe hoặc bánh sau thích hợp cho xe đạp; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; nắp đậy cho động cơ xe cộ (nắp ca-pô); chốt của nắp ca-pô cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tay nắm của tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc cho yên xe đạp; tay nắm của tay cầm cho xe đạp; bộ ghế nệm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-08366**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.1; 2.5.2; 2.5.4; 2.5.18; 26.13.1
(731) YANG JIAQIN (CN)
No. 75 Risheng Street, Nanzhao Town, Weishan Yi Hui Autonomous County, Dali Bai Autonomous Prefecture, Yunnan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Căng tin; nhà hàng ăn uống; quầy rượu; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán cà phê; phòng trà; cung cấp tiện nghi cho nơi cắm trại; nhà nghỉ cho người hưu trí; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-08367**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Hồng, đen, trắng
(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai Economic Development Zone, Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; xe tải tự hành để vận chuyển vật liệu; yên xe đạp; xe scutơ điện một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện

hai bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện, tự cân bằng; vỏ bọc ghế chuyên dùng cho xe cộ; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gập được; xe scutơ đẩy chân được hỗ trợ di chuyển bằng động cơ điện [xe cộ]; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; đai an toàn cho trẻ em dùng trong xe cộ; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ ô chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dụng cho xe cộ; giá để hành lý gắn trên nóc xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; giá để hành lý cho xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi đựng, treo ở dưới yên xe hoặc bánh sau thích hợp cho xe đạp; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; nắp đậy cho động cơ xe cộ (nắp ca-pô); chốt của nắp ca-pô cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tay nắm của tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc cho yên xe đạp; tay nắm của tay cầm cho xe đạp; bộ ghế nệm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-08368**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Hồng, đen và trắng
(731) AIMA TECHNOLOGY GROUP CO., LTD (CN)
No.5 Aima Road, South Zone of Jinghai Economic Development Zone, Tianjin, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe máy; ô tô; xe đạp; xe đạp điện; xe ba bánh chạy điện; lốp cho bánh xe cộ; thiết bị chống trộm cho xe cộ; còi cho xe cộ; khung xe đạp; xe máy điện; xe tải tự hành để vận chuyển vật liệu; yên xe đạp; xe scutơ điện một bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện hai bánh, tự cân bằng; xe scutơ điện, tự cân bằng; vỏ bọc ghế chuyên dùng cho xe cộ; bơm chuyên dùng cho lốp xe đạp; khung cho xe cộ hai bánh có động cơ; thân xe cộ; xe đạp điện có thể gập được; xe scutơ đẩy chân được hỗ trợ di chuyển bằng động cơ điện [xe cộ]; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe cộ; đai an toàn cho trẻ em dùng trong xe cộ; xe máy có bàn đạp và động cơ xăng; giỏ chuyên dùng cho xe đạp; giá giữ cốc để uống chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ ô chuyên dụng cho xe ô tô; vật dụng giữ cốc chuyên dụng cho xe cộ; giá để hành lý gắn trên nóc xe cộ; cơ cấu chống trượt cho lốp xe cộ; kính chắn gió cho xe cộ; xe ô tô điện; xe tay ga chạy điện dành cho người khuyết tật; gương chiếu hậu cho xe cộ; tấm nệm giúp nâng cao vị trí ngồi cho trẻ em trên xe cộ; xích chống trượt cho xe cộ; xích chống trượt cho lốp xe cộ; vật dụng để tựa lưng dùng trong xe cộ; giá để hành lý cho xe máy; lồng nhốt vật nuôi thích hợp cho xe đạp; túi đựng, treo ở dưới yên xe hoặc bánh sau thích hợp cho xe đạp; mô tơ cho phương tiện giao thông trên bộ; nắp đậy cho động cơ xe cộ (nắp ca-pô); chốt của nắp ca-pô cho xe cộ; khớp ly hợp cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; vỏ bọc cho bánh lái xe cộ; tay nắm của tay cầm cho xe máy; tay cầm cho xe máy; vỏ bọc yên xe máy; tay cầm cho xe đạp; vỏ bọc cho yên xe đạp; tay nắm của tay cầm cho xe đạp; bộ ghế nệm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-08369**

(540)

narwow

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) YUNJING INTELLIGENCE INNOVATION (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Room A2901, Yunzhongcheng, Building 1, Vanke Yuncheng VI, Dashi 2nd Road, Xili Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi chân không; máy hút bụi chân không cầm tay; túi chuyên dụng cho máy hút bụi chân không; chổi chuyên dụng cho máy hút bụi chân không; máy quét sàn dùng điện; máy chà sạch sàn dùng điện.

---

(210) **4-2025-08373**

(540)

MAGICZONE

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 17.5.19

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY AQUA VIỆT NAM (VN)
Số 8, Đường 17A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; tủ đông; tủ mát; thùng làm mát, dùng điện; thiết bị làm mát.

Nhóm 35: Mua bán và phân phối thiết bị điện tử gia dụng (tủ lạnh); quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-08377**

(540)



(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.1; 3.1.24

(591) Vàng, đen, cam, đỏ, tím.

(731) KYUSHOKU-KIKAKUTAI CO.LTD. (JP)
501-12 Maedacho, Totsuka-ku yokohama-shi kanagawa, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, không bao gồm thiết bị làm nóng nước bằng gas dùng trong gia đình, bếp nấu không dùng điện dùng cho mục đích gia dụng, bồn rửa nhà bếp tích hợp bàn bày đồ nhà bếp dùng cho mục đích gia dụng và bồn rửa nhà bếp dùng cho mục đích gia dụng; chai đóng gói công nghiệp bằng chất dẻo; dụng cụ làm sạch và dụng cụ giặt rửa; đồ chứa đựng để bao gói công nghiệp bằng thủy tinh, không bao gồm nút, nắp và vỏ đậy bằng thủy tinh.

---

(210) **4-2025-08378**

(540)

OKENKI

(220) 05/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HO JOONG (VN)
B9-01, chung cư Mỹ Phúc, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; thảo dược; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; tảo tía, được bảo quản; rong biển laver, được bảo quản; chế phẩm để nấu xúp rau; quả hạch đã chế biến; chế phẩm để nấu xúp; lát trái cây sấy khô; đậu phụ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Rong biển [gia vị]; gia vị; bánh quy; kẹo; chế phẩm ngũ cốc; trà; nước mật đường; bột yến mạch; kombucha [trà nấm thủy sinh].

Nhóm 32: Nước ép rau [đồ uống]; xi rô dùng cho nước chanh; nước ép cà chua [đồ uống]; đồ uống không có cồn; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; đồ uống lô hội không chứa cồn; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-08379**

(540)

JERSEY ★FESTIVAL

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU CÁ VOI XANH (VN)
764 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Mũ; quần áo may sẵn; dép; giày; bộ quần áo; đồng phục.

---

(210) **4-2025-08380**

(540)

CiiCO

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHÍNH HOA (VN)
Số 125, đường Quán Trữ, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; hệ thống và thiết bị vệ sinh; quạt thông gió; bếp điện; đèn sưởi dùng điện; nồi cơm điện.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-08381**

(540)

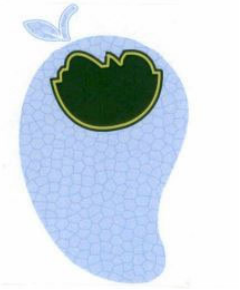

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.14; 26.13.25
(591) Xanh dương nhạt, xanh lá đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUNG HIỆP LỢI (VN)
40 đường Trần Ngọc Diện, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) phân bón.

---

(210) **4-2025-08382**

(540)

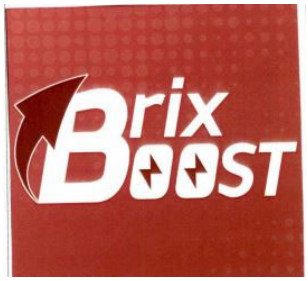

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.15.1; 25.7.7
(591) Đỏ nhạt, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRUNG HIỆP LỢI (VN)
40 đường Trần Ngọc Diện, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) phân bón.

---

(210) **4-2025-08385**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG HẢI TRẦN (VN)
245 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08386**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.11; 11.3.3; 26.2.7; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN PHƯƠNG LIÊN (VN)
Số 24, ngõ 95, phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm để chăm sóc móng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; chế phẩm tẩy lớp làm bóng móng tay, móng chân.

Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-08387**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.7.21; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh, trắng.
(731) HOÀNG VĂN HẢI (VN)
Xóm Trường An, xã Thịnh Trường, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08388**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 8.1.1; 25.12.1
(591) Cam, trắng, nâu đen.
(731) HỘ KINH DOANH BÁNH MÌ VIỆT HƯƠNG HOA (VN)
53 Võ Thành Long, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cửa hàng bánh mì (cung cấp bánh mì do cửa hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-08389**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ PHƯƠNG THÀNH ĐẠT (VN)
3H khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Yến sào (đã sơ chế, làm sạch và sấy khô); tổ yến thô; tổ yến chưng đóng hũ.

---

(210) **4-2025-08390**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.9
(731) BÙI QUỐC KHÁNH (VN)
Thôn Eawi, xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08391**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6; 26.3.1; 26.3.7; 26.11.8
(591) Xanh dương đen, xanh dương.
(731) HUỲNH TRỌNG NGHĨA (VN)
Số nhà 252/AP, ấp An Phú, xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Đại lý thông tin thương mại; quảng cáo; dịch vụ tư vấn hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ tuyển dụng nhân sự; tư vấn quản lý doanh nghiệp; tư vấn nhân sự.

---

(210) **4-2025-08392**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Cam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TNB (VN)
165 Liên Phường, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; dịch vụ rửa xe; dịch vụ lắp đặt phụ tùng, phụ kiện cho xe có động cơ; dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2025-08393**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, nâu đất, xanh lá cây, xanh nõn chuối, vàng.
(731) PHẠM THANH LÊ (VN)
Ngõ xóm 3, thôn Đại Lai 2, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa non không dùng cho mục đích y tế; sản phẩm thay thế sữa; sữa giàu protein.

---

(210) **4-2025-08394**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 26.5.1; 26.5.18
(591) Trắng, nâu đất, xanh lá cây, xanh nõn chuối, vàng.
(731) PHẠM THANH LÊ (VN)
Ngõ xóm 3, thôn Đại Lai 2, xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa non không dùng cho mục đích y tế; sản phẩm thay thế sữa; sữa giàu protein.

---

(210) **4-2025-08395**

(540)

NUTREVA

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN CHÍNH (VN)
Nhị Châu, xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột.

---

(210) **4-2025-08396**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, nâu, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM ORGANICA (VN)
Tầng 1, 108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; than bùn (phân bón); chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-08397**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 25.7.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM ORGANICA (VN)
Tầng 1, 108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; than bùn (phân bón); chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-08398**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LGF (VN)
A1, đường 8B, khu xưởng Kizuma, lô K, KCN Tân Kim, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Heo quay, thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-08399**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN VĂN CHÍN (VN)
Số 414, ấp Long Hòa, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 19: Gạch ngói.

---

(210) **4-2025-08400**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10
(591) Xanh lá cây, da cam, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH NHA KHOA ANH THƠ (VN)
256 đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 44: Phòng khám răng; bệnh viện; dịch vụ y tế; chăm sóc sức khỏe cho răng.

---

(210) **4-2025-08401**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH DỤNG CỤ LÀM NAILS LONG XUYÊN (VN)
19A đường Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, ký gửi các sản phẩm: kìm (kềm) cắt da và móng tay, giũa móng các loại, kéo cắt tóc các loại, nhíp nhổ lông mày, dụng cụ làm móng tay giả, dụng cụ làm đẹp, mỹ phẩm, thuốcnhuộm tóc, lược chải tóc.

---

(210) **4-2025-08402**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2; 18.3.2; 18.3.23; 25.7.22; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh.
(731) CAO HỒNG HÂN (VN)
Số 99-101 đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-08403**

(540)

NHẬT QUANG

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI THANH TUẤN (VN)
109B Lê Lợi, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán kính mắt, đồng hồ.

---

(210) **4-2025-08404**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH TIỆM VÀNG KIM HOÀNG HOÀNG YẾN HÙNG THỊNH (VN)
Tầng trệt, số 29A1 Hồ Tùng Mậu, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua, bán vàng trang sức mỹ nghệ, đá quý, đá bán quý, đồ trang sức bằng kim loại đá quý khác.

Nhóm 40: Gia công vàng trang sức mỹ nghệ.

---

(210) **4-2025-08405**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỨC THẠNH (VN)
Tổ 2, ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại nông sản đã qua chế biến như: mắm ruốc, cá trích kho, hạt tiêu, muối tiêu, tiêu ngào.

---

(210) **4-2025-08406**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.21; 11.1.5; 15.7.7; 18.3.21; 26.1.1
(591) Xanh dương, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 9999 (VN)
24-30-32 Lê Lợi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đóng hộp; thủy, hải sản đã được chế biến và đông lạnh; thực phẩm các loại có nguồn gốc thuỷ, hải sản đã được chế biến để tiêu dùng hoặc bảo quản.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các mặt hàng như: thủy hải sản đóng hộp (tôm, cua, cá), thịt đóng hộp, thịt, cá, tôm tươi, mực tươi, thực phẩm đã chế biến, nước giải khát không chứa cồn, rượu, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước giải khát có ga, nước ép hoa quả, nước tăng lực, yến sào đã qua sơ chế; dịch vụ tổ chức hội chợ, triển lãm nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thông tin liên quan đến thức ăn, đồ uống, nhà hàng, quán bar, khu ẩm thực siêu thị, nhà cung thức ăn và đồ uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08407**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN XUÂN TĨNH (VN)
Thôn Xuân Lai, xã An Ấp, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa; xà phòng; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị bay hơi; máy tạo khói; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang; hệ thống và thiết bị sấy khô; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị và máy làm lạnh.

---

(210) **4-2025-08408**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LÊ QUÝ PHƯƠNG (VN)
21/13 Lê Trực, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08409**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ THỜI ĐẠI TOÀN CẦU (VN)
105 Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; xuất bản tài liệu quảng cáo, sản xuất phim quảng cáo; cập nhật và duy trì thông tin trong các bản đăng ký; dịch vụ bán lẻ dành cho tác phẩm nghệ thuật được cung cấp bởi các phòng trưng bày nghệ thuật, marketing trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cho thuê các thiết bị điện ảnh; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; cho thuê đạo cụ làm phim.

---

(210) **4-2025-08410**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.5.1; 26.5.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐỒ UỐNG VIETBLEND (VN)
Số 10/1, ngõ 55 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy đun nước nóng bằng điện; dụng cụ nấu nướng, chạy điện; máy pha cà phê, máy nén cà phê, máy làm kem, thiết bị và máy làm đá.

---

(210) **4-2025-08411**

(540)

BIGATI

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)
D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-08412**

(540)

PM Healthy
ĂN LÀNH, SỐNG XANH

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, xanh cốm, trắng, cam.
(731) LÊ VĂN ĐỨC (VN)
Tổ 6, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): bột dinh dưỡng (dùng trong mục tiêu y tế), bột dinh dưỡng thực phẩm chức năng, chế phẩm bột ngũ cốc (gồm bột dinh dưỡng, bột ngũ cốc, bột ăn dặm, bột dạng thanh, cháo dinh dưỡng), thực phẩm chức năng, chế phẩm bột ngũ cốc, thực phẩm chế biến sẵn trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở bột ngũ cốc, bột ngũ cốc dùng cho mục tiêu y tế, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, chất bổ sung ăn kiêng, tảo các loại, chất chiết xuất từ tảo cho thực phẩm, tảo chế độ dùng cho người hoặc động vật (không dùng cho mục tiêu y tế), tảo tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm, đồ uống không chứa cồn chiết xuất từ tảo, tảo tươi nguyên chất dùng làm thực phẩm, hạt (ngũ cốc), hạt khô, các loại hạt dinh dưỡng, hoa quả sấy khô, trái cây được bảo quản, mì organic, bún/miến/mì sợi làm từ nguyên liệu hữu cơ.

---

(210) **4-2025-08413**

(540)

LUXCITY

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM MINH SƠN (VN)
18A, lô 3, Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cho thuê lều trại; dịch vụ trông trẻ ban ngày.

---

(210) **4-2025-08414**

(540)

Grin

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GRIN HOLDINGS LIMITED (NZ)
19B Triton Drive, Rosedale, Auckland, New Zealand

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch răng miệng; chế phẩm vệ sinh răng miệng không chứa thuốc để làm sạch, cụ thể là kem đánh răng, gel đánh răng, bột và viên đánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đeo ngón tay; máy tăm nước; cây tăm và que tăm chỉ nha khoa; dụng cụ làm sạch lưỡi; giá để, vỏ đựng và hộp chứa bàn chải đánh răng và tăm.

---

(210) **4-2025-08419**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 20.1.3; 20.7.1; 23.1.1; 24.9.1; 25.1.25; 25.5.25

(591) Xanh dương đậm, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC CHERUBIM (VN)
5/109/8N Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách; ấn phẩm giáo dục.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo ngoại ngữ; trung tâm dạy tiếng Anh; dịch vụ về giáo dục giảng dạy tiếng Anh; dịch vụ đào tạo ngoại ngữ trực tuyến; tư vấn giáo dục; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-08420**

(540)

HERITAGE D'ROYAL

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO CHÂU ÂU (VN)
Số 126, tổ 11B, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-08421**

(540)

HERITAGE D'YOUTH

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO CHÂU ÂU (VN)
Số 126, tổ 11B, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-08422**

(540)

HERSTARS

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO CHÂU ÂU (VN)
Số 126, tổ 11B, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-08423**

(540)

HERITAGE D'SERENA

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO CHÂU ÂU (VN)
Số 126, tổ 11B, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-08424**

(540)

HERITAGE D'PURE

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI SAO CHÂU ÂU (VN)
Số 126, tổ 11B, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; sữa tắm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-08425**

(540)

The Lumia

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SÀI GÒN - ĐÀ NẴNG (VN)
61A Nguyễn Văn Cừ, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; mua bán bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08426**

(540)

HYG

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HƯNG YÊN (VN)
Số 210, đường Nguyễn Văn Linh, xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; mua bán bất động sản; đại lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08427**

(540)

HUYỆT ĐẠO TỔNG GIA
Đánh thức khả năng tự chữa lành của cơ thể

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.13.1; 26.1.1
(591) Nâu, trắng, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚ LONG GROUP (VN)
225B Dương Thị Mười, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; vật lý trị liệu; liệu pháp vật lý; dịch vụ trị liệu; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-08429**

(540)

GPE
AIR CONDITIONER

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.4.18
(591) Xám, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐIỆN LẠNH GIA PHÁT (VN)
Số 91/3 ấp 4 đường Xuân Thới Thượng 27, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; sửa chữa đường dây điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn.

---

(210) **4-2025-08430**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 7.1.11; 7.1.24
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THIẾT KẾ XÂY DỰNG THT (VN)
B1/27FC quốc lộ 50, ấp 2A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh:sửa chữa đường dây điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn.

---

(210) **4-2025-08431**

(540)

A.TO.NI.C

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT DO HA L E D U S A (VN)
Số 256/99 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Đại lý thông tin thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quản lý quá trình đặt hàng; xử lý về mặt hành chính của các đơn hàng.

---

(210) **4-2025-08432**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.0; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TITI LIGHT (VN)
111/4/34 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén (bát), nước lau sàn, nước xả vải, xịt thơm quần áo, nước giặt và bột giặt các loại.

---

(210) **4-2025-08433**

(540)

HD - BOND

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN THÀNH (VN)
Phòng 301-H3, khu tập thể quân đội Bắc Nghĩa Tân, ngõ 120 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dính dùng trong xây dựng và công nghiệp; keo silicon (hóa chất dùng để làm chất kết dính và trám phủ vết nứt); keo dính linh kiện điện tử; keo dính kim loại dùng trong công nghiệp; keo dính bao bì dùng trong công nghiệp; keo dính đa năng dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08434**

(540)

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, xanh.
(731) ĐỖ THỊ HẢI UYÊN (VN)
61 Nguyễn Văn Kỉnh, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp, sáp; chất bôi trơn; chất để thấm hút, làm ướt và làm dính bụi; nhiên liệu và vật liệu cháy sáng; nến và bấc dùng để thắp sáng.

Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô, xe gắn máy; phụ tùng xe nông nghiệp; phụ tùng xe cơ giới và phương tiện giao thông trên bộ; xe cộ; xe đạp.

---

(210) **4-2025-08435**

(540)

VIETNAM SCOOTER SOCIETY

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUỲNH ĐỖ HOÀNG QUÂN (VN)
Ấp Tân Hợp, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Decal dán xe.

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; dây thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt); khẩu trang (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: decal dán xe, da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kể thời trang; tạo mốt thời trang.

---

(210) **4-2025-08436**

(540)

XOÀI CÁT CAO SẢN
THANH SƠN

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CƠ SỞ NGUYỄN THANH SƠN (VN)
184/80 ấp Phú Bình, xã Vĩnh Bình, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 31: Cây giống hoa cảnh.

Nhóm 35: Mua bán cây giống hoa cảnh, trái cây các loại.

---

(210) **4-2025-08437**

(540)

IVANI

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHÂU THANH TÂM (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), chốt cửa bằng kim loại, bản lề hộp bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08438**

(540)

HONGFA

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHÂU THANH TÂM (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), chốt cửa bằng kim loại, bản lề hộp bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08439**

(540)

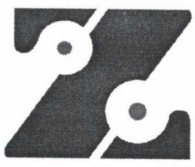

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.4; 26.7.5; 26.7.25
(731) CHÂU THANH TÂM (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); chốt cửa bằng kim loại; bản lề hộp bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08440**

(540)

VICKI

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHÂU THANH TÂM (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), chốt cửa bằng kim loại, bản lề hộp bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08441**

(540)

Anvimask

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9
(591) Xanh ngọc, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẠI KIẾN VĂN (VN)
948/19 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 25: Quần áo, khẩu trang (trang phục), khẩu trang vải (trang phục), vớ (tất).

---

(210) **4-2025-08442**

(540)

TỔ HỢP TÁC DỆT THỔ CẨM
TA

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.5; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.2.23; 26.11.12
(591) Hồng đậm, xanh dương, trắng.
(731) TỔ HỢP TÁC DỆT THỔ CẨM XÃ THANH AN (VN)
Tổ 4 ấp Bù Dinh, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 24: Vải dệt thổ cẩm

---

(210) **4-2025-08443**

(540)

TASAMI

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NPP TOÀN PHÁT (VN)
Thửa đất số 891, tổ 2, thôn An Hiệp, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn cầu, chậu rửa mặt (lavabo), chậu rửa gắn cố định, vòi hoa sen.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-08444**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HUỲNH GIA PHÁT GLOBAL (VN)
Số 9 Hoàng Việt, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe gắn máy; linh kiện, phụ tùng xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-08445**

(540)

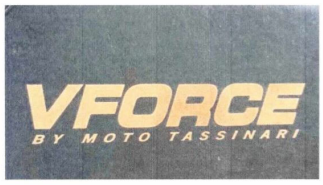

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.4.18
(591) Xám, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HUỲNH GIA PHÁT GLOBAL (VN)
Số 9 Hoàng Việt, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe gắn máy; linh kiện, phụ tùng xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-08446**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM & XNK ANH HÀO KIỆT (VN)
17 đường số 2, khu dân cư Bình Đăng, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe gắn máy; linh kiện, phụ tùng xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-08448**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.4.3
(731) TRƯƠNG THỊ LIN DA (VN)
CH620, CT4A, X2, Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Royal (ROYAL LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08449**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.11.9
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GIGA GIFT (VN)
Số 2 đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh thực phẩm, bánh kẹo, hoa tươi, đồ lưu niệm; dịch vụ quà tặng (mua bán quà tặng).

---

(210) **4-2025-08452**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.7
(591) Vàng, trắng, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, tòa nhà Sông Đà 9, số 2 đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu dự án kỹ thuật, chuyển giao công nghệ; dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-08453**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh đậm, xanh nhạt.
(731) HOÀNG THỊ TRANG (VN)
Thôn Hoàng Trì 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng; mắt kính; kính đeo mắt không gọng; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-08454**

(540)

TRÙNG THẢO VINA LI'O

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LƯU VĂN HÒA (VN)
Khu đô thị mới Bách Việt Lake Garden, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-08455**

(540)

BIGONE

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(731) LÊ QUỐC VƯƠNG (VN)
Đội 4, thôn Hưng Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy cắt cầm tay (động cơ dùng điện); máy hút bụi chân không; máy nén khí; máy bơm; máy rửa xe; máy hàn.

Nhóm 09: Máy thủy bình laser; máy trắc địa; máy đo khoảng cách laser.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy thủy bình laser, máy trắc địa, máy đo khoảng cách laser, máy khoan, máy mài, máy cưa, máy cắt cầm tay, máy hút bụi chân không, máy nén khí, máy bơm, máy rửa xe, máy hàn.

---

(210) **4-2025-08456**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 25.7.25; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(591) Đen, xanh, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, vàng, da cam, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARMA.PHY (VN)
Lô TT4B-06 Khu đô thị Văn Quán, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; tinh dầu dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08457**

(540)

Naturalize

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, trắng.
(731) NLIZE CO., LTD (KR)
601, 413, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Sữa ong chúa là thực phẩm cho con người, không dùng cho mục đích y tế; sữa ong chúa; kẹo thạch trái cây; keo ong; bánh kẹo; đồ ăn nhẹ dạng thanh có thành phần chính là hạt ngũ cốc hỗn hợp.

---

(210) **4-2025-08459**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 5.1.5; 5.1.12; 5.7.21; 9.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá, đen, trắng, cam, kem, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN FAMILY SHOPPING (VN)
634 Bis Phạm Văn Chí, phường 08, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; nước trái cây [đồ uống]; nước dừa đóng lon/đóng hộp (đồ uống không chứa cồn); nước dừa tươi (đồ uống).

---

(210) **4-2025-08462**

(540)

ONMEN

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỒ QUANG DŨNG (VN)
Khu phố Đường Hòn, thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo nam; quần áo; váy; mũ; giày.

---

(210) **4-2025-08463**

(540)

Scrapbooking
workshop

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.22
(591) Hồng, tím, xanh lá cây, xanh da trời, vàng (gam màu pastel).
(731) TRƯƠNG HỒNG THỊNH (VN)
441 Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Păk, tỉnh Đăk Lăk

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; tập album ảnh thủ công; sổ lưu bút (Scrapbooks); dụng cụ dùng để đóng gáy sách và giữ trang giấy như móc cài, khoen; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-08464**

(540)

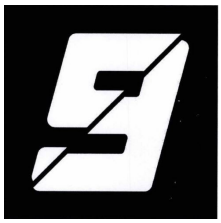

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.3; 26.4.4; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH 9FSTUDIO (VN)
193 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ phòng thu âm; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; dịch vụ chỉnh sửa video cho các sự kiện; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 42: Thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế đồ họa máy tính cho trình chiếu hiệu ứng ánh sáng video; dịch vụ thiết kế hình ảnh trên máy tính; dịch vụ thiết kế logo; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08465**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(591) Đen, vàng, hồng, xanh đậm, xanh nhạt.
(731) BAN QUẢN LÝ DI TÍCH CÔN SƠN-KIẾP BẠC (VN)
Phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh đậu; bánh khảo; kẹo lạc; bánh gai; bánh gấc; mật ong.

---

(210) **4-2025-08466**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUẬN PHÁT MHK (VN)
Số 39 Tân Mỹ ngõ 16 đường Đỗ Xuân Hợp, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị chiếu sáng, dây điện, dây cáp điện, chụp cách điện, đầu nối cho dây điện, ống nối điện, bộ nối điện, công tơ điện, dao cách ly, giá treo máy biến áp, tụ điện, hộp phân phối điện, hộp điện kế, ống nhựa xoắn, dây chì trung thế, khóa néo (kẹp căng dây), sứ cách điện, dây đai, khóa đai, thiết bị chống sét, thiết bị cảm biến, bulon các loại, londen vuông, ổ cắm điện, đà cột điện, xà cột điện, thanh chống dùng trong ngành điện, máy biến áp, tháp trụ các loại (dùng trong ngành điện), thanh chống (dùng trong ngành điện), ống nối bọc cách điện, kẹp các loại dùng trong ngành điện, ốc xiết cáp, hệ thống tiếp địa (nối đất) dùng trong ngành điện.

---

(210) **4-2025-08467**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.13.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) YANG, CIZHONG (CN)
Room 2213, Building 2, Shimao Tiancheng, Pingxiang City, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm đẹp không chứa thuốc; mỹ phẩm (không dùng cho động vật); kem chống nắng (mỹ phẩm); mỹ phẩm dưỡng tóc (mỹ phẩm); dầu gội đầu không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-08468**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.13.1
(591) Đen, xanh đậm, xanh nhạt, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH KIMONO PAINT VIỆT NAM (VN)
Khu đô thị Việt Mỹ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn nước; sơn chống gỉ; sơn chống thấm; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-08469**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ PHỤ TÙNG NÔNG NGHIỆP TRẦN MINH (VN)
756 quốc lộ 13, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhập khẩu và mua bán: máy nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-08470**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.5.1; 26.5.2; 26.5.18; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ PHỤ TÙNG NÔNG NGHIỆP TRẦN MINH (VN)
756 quốc lộ 13, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhập khẩu và mua bán: máy nông nghiệp, phụ tùng máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-08471**

(540)

VBOSS

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN ĐĂNG TIẾN (VN)
Khu phố Khả Lễ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 20: Ghế ngồi; bàn; đệm [nệm]; giường [giường ngủ].

---

(210) **4-2025-08472**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 5.3.20; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, đen nhạt.
(731) PHẠM THỊ HUYỀN (VN)
Thôn Vị Thủy, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột sắn; bột nghệ; trà; mật ong; tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-08473**

(540)

Dermastige

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH MASTIGE (VN)
Lầu 3, 555 đường 3/2, quận 10, phường 08, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh thân thể; mỹ phẩm cho trẻ em; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; trung gian thương mại; trưng bày, giới thiệu sản phẩm và thúc đẩy bán hàng nhằm mục đích bán lẻ, bán buôn: mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm vệ sinh thân thể, mỹ phẩm cho trẻ em, khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; dịch vụ quảng cáo qua thư đặt hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính (thương mại điện tử); quản lý tổ chức và quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2025-08475**

(540)

airlino

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) POLA CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (JP)
1234 Aino, Fukuroi-Shi, Shizuoka-Ken, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 01: Hóa chất sử dụng trong công nghiệp để sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân cụ thể là mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và tóc; chế phẩm hóa học sử dụng trong quá trình sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân cụ thể là mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và tóc; thành phần hóa học hoạt tính sử dụng trong quá trình sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân cụ thể là mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và tóc; hóa chất sử dụng trong công nghiệp, khoa học [trừ loại dùng cho mục đích y tế hoặc thú y] và sử dụng trong nhiếp ảnh, hóa chất sử dụng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng), làm vườn (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng) và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chất phụ gia hóa học để sử dụng trong sản xuất các sản phẩm chăm sóc cá nhân cụ thể là mỹ phẩm, sản phẩm chăm sóc da và tóc.

Nhóm 03: Mỹ phẩm; các chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xà phòng; chế phẩm làm sạch mặt; nước thơm để xức sau khi tắm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng ẩm cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; huyết thanh làm đẹp; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-08476**

(540)

kingwires

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) KINGWIRE INTERNATIONAL CO., LIMITED (HK)
Workshop A29 24/F, Regent's Park Prince Industrial Bldg, No. 706 Prince Edward Rd East, Kowloon, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cáp sợi quang; sợi để nhận dạng dùng cho dây điện; dây điện thoại; vỏ bọc ngoài nhận dạng cho dây điện; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; cáp dữ liệu.

---

(210) **4-2025-08477**

(540)

MORNING AM

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐỖ THỊ THANH NHÀN (VN)
Thôn An Hiệp, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bột nguyên liệu trà sữa; nước mật đường.

---

(210) **4-2025-08478**

(540)

DMG
CLEANERS

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Xám, đen, trắng

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH ĐỒNG NAI (VN)
Đường D4-1, khu công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Thủy tinh lỏng; chất silicat (silicate); hóa chất cho sản xuất gốm sứ, gạch men; hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; nước giặt; viên giặt; nước xả vải; nước rửa bình; nước rửa bát/chén; viên rửa bát; bột rửa bát; gel rửa bát; muối rửa bát; nước làm bóng; viên làm sạch máy rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; nước lau sàn; nước cọ bồn cầu; viên treo bồn cầu; viên thả bồn cầu; viên cọ bồn cầu; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trắng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; gỗ thành phẩm; gạch; kính xây dựng; tấm lợp mái không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán/xuất nhập khẩu: xút, sôđa, hóa chất phục vụ ngành gốm sứ, hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, chế phẩm làm sạch, chế phẩm để giặt, nước giặt, viên giặt, nước xả vải, nước rửa bình, nước rửa bát/chén, viên rửa bát, bột rửa bát, gel rửa bát, muối rửa bát, nước làm bóng, viên làm sạch máy rửa bát, chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát, nước lau sàn, nước cọ bồn cầu, viên treo bồn cầu, viên thả bồn cầu, viên cọ bồn cầu, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dung dịch cọ rửa, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm tẩy trắng, chất khử mùi có hương thơm dùng cho nhà vệ sinh, chất tẩy uế, chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08479**

(540)

DMG INDUSTRY

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH ĐỒNG NAI (VN)
Đường D4-1, khu công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Thủy tinh lỏng; chất silicat (silicate); hóa chất cho sản xuất gốm sứ, gạch men; hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; nước giặt; viên giặt; nước xả vải; nước rửa bình; nước rửa bát/chén; viên rửa bát; bột rửa bát; gel rửa bát; muối rửa bát; nước làm bóng; viên làm sạch máy rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; nước lau sàn; nước cọ bồn cầu; viên treo bồn cầu; viên thả bồn cầu; viên cọ bồn cầu; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trắng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; gỗ thành phẩm; gạch; kính xây dựng; tấm lợp mái không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán/xuất nhập khẩu: xút, sôđa, hóa chất phục vụ ngành gốm sứ, hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, chế phẩm làm sạch, chế phẩm để giặt, nước giặt, viên giặt, nước xả vải, nước rửa bình, nước rửa bát/chén, viên rửa bát, bột rửa bát, gel rửa bát, muối rửa bát, nước làm bóng, viên làm sạch máy rửa bát, chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát, nước lau sàn, nước cọ bồn cầu, viên treo bồn cầu, viên thả bồn cầu, viên cọ bồn cầu, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dung dịch cọ rửa, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm tẩy trắng,

chất khử mùi có hương thơm dùng cho nhà vệ sinh, chất tẩy uế, chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08480**

(540)

Flora-Focus

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BIOGROWING CO., LTD. (CN)
No.10666 Songze Avenue, Qingpu District, Shanghai, P.R. China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; kẹo có chứa thuốc; thực phẩm cho em bé; băng vệ sinh; dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08481**

(540)

DMG CLEANERS

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.7

(591) Xanh dương, trắng

(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH ĐỒNG NAI (VN)
Đường D4-1, khu công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Thủy tinh lỏng; chất silicat (silicate); hóa chất cho sản xuất gốm sứ, gạch men; hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; nước giặt; viên giặt; nước xả vải; nước rửa bình; nước rửa bát/chén; viên rửa bát; bột rửa bát; gel rửa bát; muối rửa bát; nước làm bóng; viên làm sạch máy rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; nước lau sàn; nước cọ bồn cầu; viên treo bồn cầu; viên thả bồn cầu; viên cọ bồn cầu; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trắng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; gỗ thành phẩm; gạch; kính xây dựng; tấm lợp mái không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán/xuất nhập khẩu: xút, sôđa, hóa chất phục vụ ngành gốm sứ, hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, chế phẩm làm sạch, chế phẩm để giặt, nước giặt, viên giặt, nước xả vải, nước rửa bình, nước rửa bát/chén, viên rửa bát, bột rửa bát, gel rửa bát, muối rửa bát, nước làm bóng, viên làm sạch máy rửa bát, chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát, nước lau sàn, nước cọ bồn cầu, viên treo bồn cầu, viên thả bồn cầu, viên cọ bồn cầu, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho

mục đích y tế, dung dịch cọ rửa, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm tẩy trắng, chất khử mùi có hương thơm dùng cho nhà vệ sinh, chất tẩy uế, chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08482**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Xanh dương, xám, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ĐỨC MINH ĐỒNG NAI (VN)
Đường D4-1, khu công nghiệp Long Đức, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Thủy tinh lỏng; chất silicat (silicate); hóa chất cho sản xuất gốm sứ, gạch men; hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa.

Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; nước giặt; viên giặt; nước xả vải; nước rửa bình; nước rửa bát/chén; viên rửa bát; bột rửa bát; gel rửa bát; muối rửa bát; nước làm bóng; viên làm sạch máy rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; nước lau sàn; nước cọ bồn cầu; viên treo bồn cầu; viên thả bồn cầu; viên cọ bồn cầu; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm tẩy trắng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; xi măng; gỗ thành phẩm; gạch; kính xây dựng; tấm lợp mái không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán/xuất nhập khẩu: xút, sôđa, hóa chất phục vụ ngành gốm sứ, hóa chất cho ngành sản xuất chất tẩy rửa, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, chế phẩm làm sạch, chế phẩm để giặt, nước giặt, viên giặt, nước xả vải, nước rửa bình, nước rửa bát/chén, viên rửa bát, bột rửa bát, gel rửa bát, muối rửa bát, nước làm bóng, viên làm sạch máy rửa bát, Chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát, nước lau sàn, Nước cọ bồn cầu, viên treo bồn cầu, viên thả bồn cầu, viên cọ bồn cầu, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, dung dịch cọ rửa, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh chăm sóc cá nhân không chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm tẩy trắng, chất khử mùi có hương thơm dùng cho nhà vệ sinh, chất tẩy uế, chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08483**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TH TRUE LEATHER (VN)
Phòng 5.09, lầu 5, tòa nhà ST Moritz, số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: Phụ tùng ô tô, vỏ bọc vô lăng, camera hành trình, nước hoa.

---

(210) **4-2025-08484**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(731) CÔNG TY K.LONG - (TNHH) (VN)
Lô C, khu công nghiệp Tiên Sơn, phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy viết; sổ; vở viết dùng cho học sinh, sinh viên.

---

(210) **4-2025-08485**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH XNK KHÁNH VIỆT (VN)
47 Phạm Thị Tánh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm là từ yến sào (như chè yến, súp yến, cháo yến, yaourt yến, canh yến).

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn); Nước giải khát từ tổ yến (đồ uống không cồn); đồ uống không cồn có bổ sung chiết suất từ đông trùng hạ thảo; đồ uống không cồn có bổ sung chiết suất từ nhân sâm; nước uống có ga; nước khoáng (đồ uống).

---

(210) **4-2025-08488**

(540)

LÒI KY

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯU HOÀNG MINH (VN)
500M Hòa Hảo, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08489**

(540)

BETHAMIX

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08490**

(540)

MEVISCON

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08491**

(540)

OZYNTRA

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để sử dụng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung khoáng chất dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08492**

(540)

TRUMPGOAL

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG DƯỢC VIỆT THÀNH (VN)
Số 22, BT3 khu đô thị mới Pháp Vân - Tứ Hiệp, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-08493**

(540)

SEE THE WORLD % THROUGH COFFEE

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.25

(731) ARABICA INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Room G, 14/F, Shield Industrial Centre, 84-92 Chai Wan Kok St, Tsuen Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn trà, cà phê và ca cao; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn vải dệt và bộ đồ giường; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn quần áo; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ đi chân; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn túi và túi nhỏ; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ dùng cá nhân; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn bánh kẹo, bánh mì và bánh bao; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thực phẩm đã chế biến; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ nội thất; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn máy móc và thiết bị điện; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn máy pha cà phê dùng điện cho mục đích gia dụng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn máy pha cà phê dùng điện cho mục đích công nghiệp; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn máy rang cà phê; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dụng cụ cầm tay có lưỡi cắt hoặc có đầu nhọn, dụng cụ cầm tay, đồ ngũ kim; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thiết bị nhà bếp, đồ dùng làm sạch và dụng cụ rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dược phẩm, thuốc thú y và chế phẩm vệ sinh và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm, đồ vệ sinh cá nhân, kem đánh răng, xà phòng và chất tẩy rửa; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn ấn phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn giấy và văn phòng phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ chơi, búp bê, máy và thiết bị trò chơi; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồng hồ, đồng hồ đeo tay và kính mắt [kính đeo mắt và kính bảo hộ].

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; cho thuê thiết bị nấu ăn cho mục đích gia dụng; cho thuê thiết bị nấu ăn cho mục đích công nghiệp; cho thuê lò nấu ăn không dùng điện; cho thuê bát đĩa; cho thuê bàn bếp; cho thuê chậu rửa nhà bếp; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê rèm cửa; cho thuê đồ đạc; cho thuê đồ trang trí treo tường; cho thuê tấm phủ sàn.

---

(210) **4-2025-08494**

(540)

waka waka

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) SHANGHAI SHENWEI PLASTIC PRODUCTS CO., LTD (CN)
1580 Hengnan Road Pujiang Industrial Park, Minhang Dist. Shanghai, CHINA
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm; bình cách điện; chén; bình; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-08495**

(540)

ortuseight

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) PT. VITA NOVA ATLETIK (ID)
Kawasan Pusat Niaga Terpadu, Jln Raya Daan Mogot KM 19,6 Blok FF 8 R,S,T Kel. Poris Jaya, Kec Batuceper, Tangerang, Banten 15122, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Dép; bít tất ngắn cổ; trang phục thể thao; giày thể thao; giày; áo nịt len thể thao.

Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; găng tay dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao]; quả bóng để chơi bóng đá trong nhà; quả bóng đá; vật dụng bảo vệ cánh tay (dụng cụ thể thao); khiên tập đánh dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ cổ chân dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ chân dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ đầu gối dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ cánh tay dùng trong thể thao; vật dụng bảo vệ khuỷu tay dùng trong thể thao; găng tay chơi bóng bầu dục Mỹ; găng tay bóng ném; găng tay cho thủ môn bóng đá; quả bóng chuyền.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến giày, dép, bít tất ngắn cổ, trang phục thể thao, giày thể thao, áo nịt len thể thao, bóng cho trò chơi, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], găng tay dùng trong thể thao, vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao], quả bóng để chơi bóng đá trong nhà, quả bóng đá; dịch vụ bán lẻ và bán buôn giày, dép, bít tất ngắn cổ, trang phục thể thao, giày thể thao, áo nịt len thể thao, bóng cho trò chơi, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], găng tay dùng trong thể thao, vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao], quả bóng để chơi bóng đá trong nhà, quả bóng đá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua internet và mạng truyền thông; dịch vụ tiếp thị và quảng bá trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-08496**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) PT. VITA NOVA ATLETIK (ID)
Kawasan Pusat Niaga Terpadu, Jln Raya Daan Mogot KM 19,6 Blok FF 8 R,S,T Kel. Poris Jaya, Kec Batuceper, Tangerang, Banten 15122, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến giày, dép, bít tất ngắn cổ, trang phục thể thao, giày thể thao, áo nịt len thể thao, bóng cho trò chơi, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], găng tay dùng trong thể thao, vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao], quả bóng để chơi bóng đá trong nhà, quả bóng đá; dịch vụ bán lẻ và bán buôn giày, dép, bít tất ngắn cổ, trang phục thể thao, giày thể thao, áo nịt len thể thao, bóng cho trò chơi, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], găng tay dùng trong thể thao, vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao], quả bóng để chơi bóng đá trong nhà, quả bóng đá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua internet và mạng truyền thông; dịch vụ tiếp thị và quảng bá trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-08497**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) PT. VITA NOVA ATLETIK (ID)
Kawasan Pusat Niaga Terpadu, Jln Raya Daan Mogot KM 19,6 Blok FF 8 R,S,T Kel. Poris Jaya, Kec Batuceper, Tangerang, Banten 15122, Indonesia
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trực tuyến liên quan đến giày, dép, bít tất ngắn cổ, trang phục thể thao, giày thể thao, áo nịt len thể thao, bóng cho trò chơi, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], găng tay dùng trong thể thao, vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao], quả bóng để chơi bóng đá trong nhà, quả bóng đá; dịch vụ bán lẻ và bán buôn giày, dép, bít tất ngắn cổ, trang phục thể thao, giày thể thao, áo nịt len thể thao, bóng cho trò chơi, vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], găng tay dùng trong thể thao, vật dụng bảo vệ ống chân [dụng cụ thể thao], quả bóng để chơi bóng đá trong nhà, quả bóng đá; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua internet và mạng truyền thông; dịch vụ tiếp thị và quảng bá trực tuyến; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-08498**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 24.15.21
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂM SÓC SỨC KHỎE 5T (VN)
Tầng 3, trung tâm thương mại Mê Linh Plaza Hà Đông, số 1 đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế, dụng cụ và vật phẩm phục vụ y khoa: gối chỉnh hình dùng trong y tế; ghế điều chỉnh tư thế hỗ trợ điều trị; thiết bị hỗ trợ cột sống và phục hồi chức năng; gối và ghế nắn chỉnh cột sống tự thân.

---

(210) **4-2025-08499**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DOLPAN KING STONE (VN)
41 đường Song Hành, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2025-08500**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.22; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu đậm
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN REALTY HOLDINGS (VN)
37 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng nhà ở; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng kho chứa hàng.

---

(210) **4-2025-08501**

(540)

RORZE

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) RORZE CO., LTD. (JP)
1588-2 Michinoue, Kannabe-cho, Fukuyama-shi, Hiroshima, 720-2104, Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy móc và dụng cụ đo hoặc thử nghiệm cùng các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị thử nghiệm để thử nghiệm chất nền bán dẫn và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị kiểm tra tạp chất và các bộ phận và phụ kiện của chúng; máy quang phổ phát xạ plasma kết hợp cảm ứng và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị bổ sung dung dịch hiệu chuẩn khối phổ và các bộ phận và phụ kiện của chúng; thiết bị và dụng cụ dùng trong phòng thí nghiệm và các bộ phận và phụ kiện của chúng.

---

(210) **4-2025-08502**

(540)

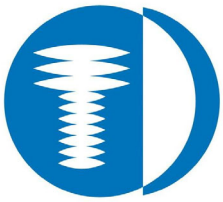

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.6; 26.1.7; 26.2.7
(591) Trắng và xanh dương.
(731) TOPCON TECHNOHOUSE CORPORATION (JP)
75-1, Hasunuma-Cho, Itabashi-Ku, Tokyo, 174-8580, Japan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị chụp ảnh; máy móc và thiết bị quang học; máy và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; máy đo cường độ ánh sáng; máy đo độ sáng; máy đo sắc độ.

Nhóm 37: Sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị chụp ảnh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị quang học; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị điều khiển và phân phối điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ đo và kiểm tra.

---

(210) **4-2025-08503**

(540)

TechnoOptis

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen và xanh dương
(731) TOPCON TECHNOHOUSE CORPORATION (JP)
75-1, Hasunuma-Cho, Itabashi-Ku, Tokyo, 174-8580, Japan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị chụp ảnh; máy móc và thiết bị quang học; máy và thiết bị đo lường hoặc kiểm tra; máy và thiết bị phân phối hoặc điều khiển điện; xuất bản phẩm điện tử,

có thể tải xuống; máy đo cường độ ánh sáng; máy đo độ sáng; máy đo sắc độ.
Nhóm 37: Sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị chụp ảnh; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị quang học; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và thiết bị điều khiển và phân phối điện; sửa chữa hoặc bảo dưỡng máy móc và dụng cụ đo và kiểm tra.

---

(210) **4-2025-08504**
(300) UK00004169389 05/03/2025 GB
(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.11.9
(591) Trắng, xám.
(731) NICOVENTURES HOLDINGS LIMITED (GB)
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dành cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; giấy cuốn thuốc lá; ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; ống chứa hợp chất/buồng chứa dung dịch cho thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng thuốc lá; dụng cụ và bộ phận của thiết bị làm nóng chất thay thế thuốc lá; chất thay thế thuốc lá với mục đích để hít; thuốc lá điếu chứa chất thay thế thuốc lá; hộp đựng thuốc lá điếu; bao thuốc lá điếu; túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08505**
(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xám, đen.
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá dạng thô; hoặc thuốc lá đã qua chế biến; thuốc lá tự cuốn; thuốc lá tẩu; các sản phẩm thuốc lá; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); túi chứa nicotin dùng để ngậm không chứa thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); thuốc lá bột để hít có chứa thuốc lá; thuốc lá để ngậm có chứa thuốc lá; thuốc lá bột để hít không chứa thuốc lá; thuốc lá để ngậm không chứa thuốc lá; xì gà; xì gà nhỏ hở hai đầu; bật lửa dùng cho người hút thuốc; diêm; các vật dụng dùng cho người hút thuốc; thiết bị bỏ túi dùng để cuốn thuốc lá; thiết bị cầm tay dùng để tra thuốc lá vào ống thuốc lá cuốn sẵn từ giấy; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng cho thuốc lá điện tử; các sản phẩm thuốc lá được dùng bằng cách đốt nóng.

---

(210) **4-2025-08506**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.3; 26.4.7; 26.11.9
(591) Hồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO VÀ GIẢI TRÍ TRENDS SPORT (VN)
Số 524 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhập khẩu, xuất khẩu, bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm cụ thể là: quần áo thể thao, đồ đội đầu dùng trong thể thao, đồ đi chân dùng trong thể thao, dụng cụ thể thao, thiết bị tập thể dục, vật dụng bảo vệ khuỷu tay, đầu gối và ống chân (dụng cụ thể thao), vợt cho môn thể thao pickleball, bóng cho môn thể thao pickleball, khung lưới cho môn thể thao pickleball, thiết bị tập thể dục bổ trợ cho môn thể thao pickleball.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ để luyện tập thể chất; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ phòng tập thể thao; dịch vụ huấn luyện thể thao; cho thuê thiết bị thể thao (trừ xe cộ); cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2025-08507**

(540)

ROAD TO EMPRESS

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PROXIMA BETA PTE. LIMITED (SG)
10 Anson Road #21-07 International Plaza, 079903 Singapore
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi video; phần mềm trò chơi máy tính để sử dụng trên điện thoại di động; phần mềm trò chơi điện tử cho điện thoại di động; chương trình trò chơi và phần mềm sử dụng cho các loại trò chơi điện tử; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống được thông qua mạng máy tính toàn cầu và thiết bị không dây; chương trình trò chơi máy tính được tải xuống qua internet [phần mềm]; chương trình trò chơi điện tử có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, tải xuống được; phần mềm phát triển ứng dụng, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm tải xuống được]; hộp đựng băng trò chơi video; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; ấn phẩm điện tử bao gồm cả các ấn phẩm được bán và phân phối trực tuyến; ấn phẩm điện tử được ghi trên phương tiện máy tính; tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế [NFT]; tệp tin âm thanh có thể tải xuống được; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống được xác thực bằng mã thông báo không thể thay thế [NFT]; tệp tin hình ảnh có thể tải xuống được; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bàn phím máy vi tính; đĩa quang; chuột [thiết bị ngoại vi của máy tính]; miếng đệm lót chuột máy tính; giá đỡ cổ tay khi sử dụng máy vi tính; máy tính xách tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; máy tính bảng; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; thiết bị viễn thông di động; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; cần điều khiển để sử dụng với máy tính, không dùng cho các trò chơi video; thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; thiết bị lưu trữ dữ liệu; điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện

thoại thông minh; dây treo trang trí điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; giá đỡ dạng vòng cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; tấm lót bảng điều khiển chuyên dùng để giữ điện thoại thông minh và điện thoại di động; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; tai nghe thực tế ảo; bộ điều khiển thực tế ảo; màn hiển thị video có thể đeo; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện; pin điện; thiết bị sạc pin; nam châm trang trí; phim hoạt hình; phim điện ảnh, đã phơi sáng; bộ rảnh tay cho điện thoại; tai nghe choàng đầu; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video; máy ảnh [chụp ảnh]; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị và phần mềm để chỉnh sửa và nâng cao chất lượng video; thiết bị và dụng cụ ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; thiết bị sử dụng trong xuất bản điện tử; thiết bị sử dụng trong xuất bản trên máy tính; chương trình máy tính để sử dụng trong xuất bản trên máy tính; tai nghe; miếng đệm tai cho tai nghe; hộp điều khiển dùng cho tai nghe; vỏ bọc tai nghe; tai nghe cá nhân để sử dụng với hệ thống truyền âm thanh; thiết bị và dụng cụ quang học; thấu kính quang học; kính áp tròng; kính lúp [quang học]; kính bảo hộ; hộp đựng bảo vệ cho điện thoại di động; hộp đựng bảo vệ cho thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân; hộp đựng bảo vệ cho máy tính bảng; hộp đựng bảo vệ cho máy nghe nhạc mp3; hộp đựng kính áp tròng; kính đeo mắt thông minh; kính thể thao; kính mắt 3d; kính mắt thiết kế chuyên dụng để bảo vệ mắt; kính bảo hộ dùng chơi thể thao; kính phân cực; kính râm cho thú cưng; kính bảo vệ; gậy tự chụp ảnh [phụ kiện điện thoại thông minh]; hộp đựng kính; hộp đựng kính (thiết kế chuyên dụng); dây đeo giữ kính mắt và kính râm; dây đeo giữ kính; khung gọng kính; bao đựng điện thoại thông minh kết hợp bàn phím; bao (túi) đặc biệt cho thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh; bộ hiệu ứng điện và điện tử cho dụng cụ âm nhạc; mạch điều khiển điện tử cho các nhạc cụ điện tử; thiết bị xử lý tín hiệu điện tử dùng cho nhạc cụ; phần mềm đa phương tiện tương tác để chơi game; phần mềm giải trí tương tác có thể tải về để chơi game trên máy tính.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp trò chơi không thể tải xuống trên Internet; cung cấp giải trí trực tuyến dưới hình thức trò chơi truyền hình; dịch vụ chơi game; dịch vụ xuất bản; xuất bản điện tử; xuất bản đa phương tiện các tạp chí, tập san và báo; xuất bản ấn phẩm in, trừ ấn phẩm quảng cáo; dịch vụ xuất bản video, âm thanh và giải trí đa phương tiện kỹ thuật số; xuất bản điện tử các thông tin về nhiều chủ đề khác nhau, bao gồm trực tuyến và qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; xuất bản sách, tạp chí, niên giám và tập san; xuất bản các văn bản thuộc lĩnh vực đào tạo, khoa học, pháp luật và xã hội; cho thuê ấn phẩm in; tổ chức các cuộc thi trò chơi điện tử; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ thể thao điện tử; tổ chức các cuộc thi thể thao điện tử; trò chơi thoát hiểm [giải trí]; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; dịch vụ cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu]; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; sắp xếp và tiến hành đại hội; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ hoạt náo viên; giải trí trên truyền hình; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; sản xuất chương trình truyền hình; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp dịch vụ giải trí trực tuyến có tính chất là các giải thi đấu trò chơi; dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ giải trí video không thể tải xuống; dịch vụ giải trí tương tác; dịch vụ giải trí được cung cấp trong môi trường ảo; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; cung cấp thông tin, bao gồm cả trực tuyến, về các hoạt động giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao, và văn hóa; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến trò chơi; cung cấp tin tức nhằm mục đích giải trí; cung cấp thông tin trực tuyến liên quan

đến trò chơi máy tính và cải tiến trên máy tính cho trò chơi; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; cung cấp tiện ích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ tư vấn liên quan đến xuất bản.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; dịch vụ kỹ thuật trong việc tải về các trò chơi video; cung cấp trang web chuyên về các dịch vụ dựa trên nền tảng web để quản lý trực tuyến phần mềm trò chơi máy tính cá nhân; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; bảo trì phần mềm máy tính; bảo trì trang web; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ nghiên cứu máy tính; dịch vụ nghiên cứu và phát triển phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ máy chủ trang web máy tính [trang web]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trên nền web; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm ứng dụng trên nền web; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ nền tảng; dịch vụ phần mềm [SaaS] chuyên về phần mềm ghi lại thời gian trong trò chơi máy tính và trò chơi video, phần mềm hiển thị dữ liệu và điểm số trong trò chơi, phần mềm ghi cảnh trò chơi máy tính và trò chơi video, phần mềm chụp ảnh màn hình trò chơi máy tính và trò chơi video, và phần mềm nâng cấp trò chơi máy tính và trò chơi video; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; tư vấn bảo mật công nghệ thông tin; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; dịch vụ chống virút cho máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; tư vấn thiết kế trang web; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ nhà cung cấp; dịch vụ thuê ngoài trong lĩnh vực công nghệ thông tin; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế công nghiệp; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế trò chơi; dịch vụ lưu trữ tương tác cho phép người dùng xuất bản và chia sẻ trực tuyến các nội dung và hình ảnh của riêng họ; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm giải trí tương tác không thể tải xuống; cho thuê phần mềm trò chơi; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng [ASP]; phát triển các phần mềm ứng dụng giải pháp máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm trong lĩnh vực ứng dụng di động; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ tư vấn liên quan đến các ứng dụng phục vụ lập quy hoạch.

---

(210) **4-2025-08508**

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dutapa

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ TRANG TRÍ NỘI THẤT DUY NGUYỄN (VN)
115A1/BT tổ 5, khu vực Bình Phó B, phường Long Tuyền, quận Bình Thuỷ, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 02: Sơn; chất pha loãng sơn; sơn phủ; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-08509**

(540)

REMOTIMPLANT

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-08510**

(540)

REMOTIMPLANT

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-08511**

(540)

OKIBEER

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ADC (VN)
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống); nước ga; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xirô; các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-08512**

(540)

YUGEN

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG GEN GROUP (VN)
Nhà 28, hẻm 264/47/6 tổ 13 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi cho người leo núi; túi cho thể thao; túi đeo; túi xách tay; ví đựng tiền; túi mua hàng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); ca vát; tất.

Nhóm 26: Ghim cài [phụ kiện của trang phục]; cúc; khuy móc cho thân áo váy; kẹp dùng cho dây đeo quần; khóa trượt (khóa kéo); khuy bấm; vật trang trí dùng cho quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo (thời trang); thiết kế công nghiệp (thời trang); tư vấn thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu; thiết kế trang phục.

---

(210) **4-2025-08513**

(540)

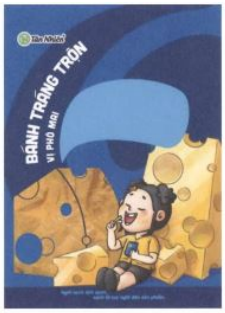

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.3; 2.5.8; 8.3.12; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.13.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương trung bình, xanh dương nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, đen, trắng, hồng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN NHIÊN (VN)
Số 6, hẻm 34, đường Nguyễn Lương Bằng, ấp Trường Phú, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền; phở ăn liền; mì ăn liền.

---

(210) **4-2025-08514**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.5; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, đen, trắng, đỏ, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN NHIÊN (VN)
Số 6, hẻm 34, đường Nguyễn Lương Bằng, ấp Trường Phú, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền; phở ăn liền; mì ăn liền.

---

(210) **4-2025-08515**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 19.7.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Trắng, đen, cam, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN NHIÊN (VN)
Số 6, hẻm 34, đường Nguyễn Lương Bằng, ấp Trường Phú, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối ớt; muối tôm; sốt chấm; đồ gia vị; xốt [gia vị]; tương.

---

(210) **4-2025-08516**

(540)

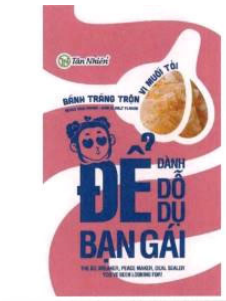

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.1; 2.5.3; 2.9.1; 4.5.21; 8.1.25; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, đen, trắng, hồng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TÂN NHIÊN (VN)
Số 6, hẻm 34, đường Nguyễn Lương Bằng, ấp Trường Phú, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; bún ăn liền; hủ tiếu ăn liền; phở ăn liền; mì ăn liền.

---

(210) **4-2025-08517**

(540)

MO_ODBOX

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ LÊ HIỀN (VN)
Thôn 3, xã Hòa Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quà tặng, hộp quà, hoa, văn phòng phẩm, thiệp chúc mừng, quà lưu niệm.

---

(210) **4-2025-08518**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh rêu đậm, vàng, nâu, đen.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM NGỌC LAN (VN)
Số 24, ấp 2, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Mắm các loại: mắm ruốc, mắm tôm, mắm tép, mắm nêm, mắm cá, nước mắm.

---

(210) **4-2025-08519**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, trắng.
(731) LÊ THỊ THANH THÙY (VN)
112 Hùng Vương, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức cụ thể là khuyên tai, vòng cổ, nhẫn; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 25: Quần áo, giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt); tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng].

---

(210) **4-2025-08520**

(540)

VITOR ROCH

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.13.25
(731) GUANGDONG HUAYANG INTERNATIONAL AUDIO CO., LTD (CN)
Room 501, Building 22, Haichuang Dazu Robot Intelligent Manufacturing Center, Beirong, Shunde, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ hộp loa; loa; micrô; vành loa cho máy tăng âm; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2025-08521**

(540)

SPORTSANGEL

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHANGSHA SUQI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1401-13, Lelin Junyu Building, 49 Yinshuang Road, Yinpenling Sub-district, Yuelu District, Changsha City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; áo nịt ngực [áo lót]; áo ba lỗ thể thao; quần ống bó [quần dài]; áo nịt ngoài.

---

(210) **4-2025-08522**

(540)

YOGATRUTH

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHANGSHA SUQI E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room 1401-13, Lelin Junyu Building, 49 Yinshuang Road, Yinpenling Sub-district, Yuelu District, Changsha City, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; áo nịt ngực [áo lót]; áo ba lỗ thể thao; quần ống bó [quần dài]; áo nịt ngoài.

---

(210) **4-2025-08523**

(540)

Xuân An Xuanpoint

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GU MING (CN)
No. 9, Shiyantangtou Avenue, Baoan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ và thiết bị y tế; dụng cụ và thiết bị phẫu thuật; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phóng điện trị liệu; thiết bị điều trị thẩm mĩ khuôn mặt dùng sóng siêu âm.

---

(210) **4-2025-08524**

(540)

拾翠坊
● SHI CUI FANG ●

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.4.2; 26.4.18

(731) SICHUAN SHICUI FOOD CO., LTD (CN)
8th Team, Jishui Village, Nanhua Town, Zhongjiang County, Deyang City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Đồ gia vị; xốt [gia vị]; gia vị để nêm vào món ăn; nước sốt thịt; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị].

---

(210) **4-2025-08525**

(540)

kakashow

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SONG CHAOXING (CN)
Room 402, Unit 1, Building 1, No. 298 Beilun Avenue, Dongxing Town, Dongxing City, Guangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm cho động vật; nước thơm.

---

(210) **4-2025-08526**

(540)

WPF

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU JINSUGE CULTURAL COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
2404, No. 180, Wanbo 2nd Road, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Giáo dục thể chất; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức và điều khiển đại hội; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; nhiếp ảnh; cung cấp tiện nghi thể thao.

---

(210) **4-2025-08527**

(540)

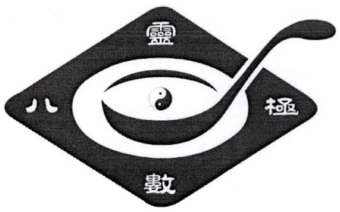

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.2; 24.17.15; 24.17.21; 26.4.3; 26.4.10
(731) SHEN GUOLIANG (CN)
No. 7, Qianwei, Xinying Village, Taiping Town, Zhao'an County, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ đào tạo trực tuyến; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2025-08528**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1; 26.13.25
(731) SHEN GUOLIANG (CN)
No. 7, Qianwei, Xinying Village, Taiping Town, Zhao'an County, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; đào tạo thực hành [thao diễn]; dịch vụ chuyển giao bí quyết [dịch vụ đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; dịch vụ đào tạo trực tuyến; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2025-08529**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh đậm, vàng, trắng.
(731) THÁI NHẬT HUY (VN)
5B Ký Con, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ tư vấn liên quan đến giáo dục; giảng dạy khóa học; dịch vụ đào tạo, giảng dạy ngoại ngữ; trung tâm đào tạo, giáo dục.

---

(210) **4-2025-08530**

(540)

TÙNG BEO

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TAA VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 22, tờ bản đồ số 19, thôn Mễ Sơn 1, xã Tân Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Bột gạo lứt; bánh gạo; trà gạo; cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-08531**

(540)

DUNGCHOU
BE LUXURIOUS & ELEGANT

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỤY NGỌC DUNG (VN)
19 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-08532**

(540)

NQH

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỒ GIA PHÁT (VN)
19A Linh Đông, khu phố 12, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; máng đèn; đèn chiếu sáng và trang trí.

Nhóm 35: Mua bán đèn, bộ đèn điện, máng đèn, máy móc, thiết bị, phụ tùng, linh kiện ngành điện tử, viễn thông, bộ lắp ráp đèn điện, vật liệu ngành xây dựng, thiết bị lắp đặt dùng trong xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vécni, tấm trần, thạch cao, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, máy dùng trong ngành xây dựng, máy phát điện, động cơ điện, dây điện, thiết bị dùng trong mạch điện, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng, thiết bị phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-08533**

(540)

Famtac

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-08534**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ M&K (VN)
Số 56 Bàu Cát 5, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn (nhớt).

---

(210) **4-2025-08535**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN MINH AN GROUP (VN)
254 Lê Văn Thịnh, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 36: Mua bán, cho thuê, môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-08537**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.21; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒNG THÚY (VN)
Lô Thanh Thanh, tổ 16, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ vận tải bằng tắc xi; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ lái xe; dịch vụ vận tải bằng ô tô; dịch vụ giao hàng.

---

(210) **4-2025-08538**

(540)

Nanjeiman Men

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TẠ TƯƠNG NAM (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-08540**

(641) 4-2023-10651

(540)



(220) 24/03/2023
(441) 25/07/2025

(531) 25.1.25; 26.4.3; 26.4.9; 26.11.8

(731) ĐỖ THU HÀ (VN)
97 đường Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; khách sạn.

---

(210) **4-2025-08542**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 16.3.3; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.4

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng.

(731) ĐOÀN ĐỨC ANH (VN)
Tổ dân phố Đông, phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ chụp ảnh thẻ, chụp ảnh cá nhân; dịch vụ nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-08543**

(540)

Aurora Magic

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9

(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AURORA PURE (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hoá mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, hoá mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh cá nhân có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-08544**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.11.12
(591) Xám, trắng.
(731) TÔ THỊ MỸ CHÂU (VN)
449C Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày thể thao; mũ (nón) thể thao.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: quần áo thể thao, giày thể thao, mũ.

---

(210) **4-2025-08545**

(540)

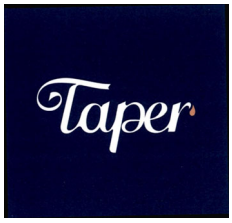

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.18
(591) Cam, trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Tổ 23, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08546**

(540)

COTOSUN

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SX TM MINH QUÂN (VN)
Thửa đất số 64A, thôn Vân Tra, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mặt hạt công tắc; át tô mát; dây điện; ổ cắm điện; tủ bảng điện; thiết bị sạc pin.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt điện; quạt trần; quạt đèn trang trí; bếp điện; bếp ga.

---

(210) **4-2025-08547**

(540)

OPTIMINIUM

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NUTRIBEST (VN)
Số 15 CTT7 khu đô thị Kiến Hưng Luxury, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-08549**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, trắng, xám đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO WONDER LEAF (VN)
43R/11 Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phim điện ảnh, phim video, phim hoạt hình.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất phim hoạt hình, phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc; dịch vụ ghi phụ đề cho phim; dịch vụ thực hiện kỹ xảo điện ảnh trên phim; phát hành và phân phối phim hoạt hình, phim điện ảnh, phim video, video âm nhạc, chương trình truyền hình và chương trình giải trí; dịch vụ giới thiệu phim; sản xuất game trò chơi giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ thiết kế đồ họa bao gồm 2D, 3D; dịch vụ thiết kế truyện tranh; dịch vụ thiết kế nhân vật hoạt hình truyện tranh; dịch vụ thiết kế nhân vật phim hoạt hình.

Nhóm 45: Dịch vụ mua bán bản quyền phim điện ảnh, phim video, phim hoạt hình và chương trình truyền hình; dịch vụ mua bán bản quyền nhân vật truyện tranh; dịch vụ mua bán bản quyền nhân vật phim hoạt hình; dịch vụ mua bán bản quyền nhân vật trò chơi.

---

(210) **4-2025-08550**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY TNHH SÁNG TẠO WONDER LEAF (VN)
43R/11 Hồ Văn Huê, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPRET)

(511) Nhóm 35: Mua bán: phim điện ảnh, phim video, phim hoạt hình.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất phim hoạt hình, phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc; dịch vụ ghi phụ đề cho phim; dịch vụ thực hiện kỹ xảo điện ảnh trên phim; phát hành và phân phối phim hoạt hình, phim điện ảnh, phim video, video âm nhạc, chương trình truyền hình và chương trình giải trí; dịch vụ giới thiệu phim; sản xuất game trò chơi giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video; dịch vụ thiết kế đồ họa bao gồm 2D, 3D; dịch vụ thiết kế truyện tranh; dịch vụ thiết kế nhân vật hoạt hình truyện tranh; dịch vụ thiết kế nhân vật phim hoạt hình.

Nhóm 45: Dịch vụ mua bán bản quyền phim điện ảnh, phim video, phim hoạt hình và chương trình truyền hình; dịch vụ mua bán bản quyền nhân vật truyện tranh; dịch vụ mua bán bản quyền nhân vật phim hoạt hình; dịch vụ mua bán bản quyền nhân vật trò chơi.

---

(210) **4-2025-08552**

(540)

GU TE LI
固特利

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.3; 26.3.23; 26.13.25
(731) MA CHANGYU (CN)
Room 502, Building 39, No. 5 Xinming 2nd Road, Chancheng District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ mài [dụng cụ cầm tay]; đá mài; dụng cụ mài dao bằng thép; dụng cụ khắc, chạm trổ [dụng cụ cầm tay]; dao phay [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ mài lưỡi cắt; dụng cụ bào bằng sắt; bánh mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-08553**

(540)

LENSHOOKE

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BONRAYBIO CO., LTD. (TW)
4F., No.118, Gongye 9th Rd., Dali Dist., Taichung City 41280, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hóa học dùng để chẩn đoán có thai; thuốc thử dùng trong xét nghiệm viêm gan; thuốc thử hoá học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chất đánh dấu sinh học để chẩn đoán dùng cho mục đích y học; thuốc thử xét nghiệm chẩn đoán cho mục đích y tế; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 10: Ống thông đường tiểu dùng trong y tế và phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế để theo dõi oxy, phân tích khí và các dấu hiệu sinh tồn; thiết bị và dụng cụ y tế, cụ thể là thiết bị siêu âm, máy quét và kim dẫn hướng, và các bộ phận và phụ kiện của chúng; dụng cụ y tế để

đo, hiển thị huyết áp và dung tích phổi; thiết bị chẩn đoán y tế để kiểm tra lượng đường trong máu, tế bào ung thư và DNA; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để chẩn đoán, cụ thể là thiết bị xét nghiệm chẩn đoán y tế trong lĩnh vực ung thư hoặc các xét nghiệm chẩn đoán dựa trên mô khác, xét nghiệm tế bào và xét nghiệm dựa trên tế bào; thiết bị phân tích máu.

---

(210) **4-2025-08554**

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

bonraybio

(731) BONRAYBIO CO., LTD. (TW)
4F., No.118, Gongye 9th Rd., Dali Dist., Taichung City 41280, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Ống thông đường tiểu dùng trong y tế và phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ y tế để theo dõi oxy, phân tích khí và các dấu hiệu sinh tồn; thiết bị và dụng cụ y tế, cụ thể là thiết bị siêu âm, máy quét và kim dẫn hướng, và các bộ phận và phụ kiện của chúng; dụng cụ y tế để đo, hiển thị huyết áp và dung tích phổi; thiết bị chẩn đoán y tế để kiểm tra lượng đường trong máu, tế bào ung thư và DNA; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để chẩn đoán, cụ thể là thiết bị xét nghiệm chẩn đoán y tế trong lĩnh vực ung thư hoặc các xét nghiệm chẩn đoán dựa trên mô khác, xét nghiệm tế bào và xét nghiệm dựa trên tế bào; thiết bị phân tích máu.

---

(210) **4-2025-08555**

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

森隆 SENLONG

(531) 1.15.23; 6.1.2; 26.1.1

(731) SENLONG BIO-TECH CO., LTD. (CN)
No. 320, Group 2, Caoping Village, Siyan Town, Lushan County, Ya'an City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; vật liệu băng bó dùng trong y tế.

Nhóm 30: Bánh kẹo đường; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; kem lạnh; gia vị.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước ép rau [đồ uống]; nước ngọt; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ép trái cây.

Nhóm 40: Xay bột; chế biến lá trà; chế biến dược liệu; chế biến nhiên liệu; xử lý và chế biến các chất thử hóa học.

---

(210) **4-2025-08556**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.1.17; 24.13.1; 26.4.9
(591) Xanh dương, cam, đỏ, xanh lá, xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền.

---

(210) **4-2025-08557**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TÂN ÂN (VN)
27A đường Hương Lộ 22, ấp 3, xã Tân Ân, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào như yến chưng đường phèn, súp yến.

---

(210) **4-2025-08558**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.3.4; 26.11.3
(591) Xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINCORP AGRISCIENCE VIỆT NAM (VN)
Số 127 Ấp Phụng Thạnh, xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hoá chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ dại, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng).

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu; thuốc diệt trừ nấm bệnh; thuốc diệt trừ cỏ dại; thuốc diệt ốc bươu vàng.

---

(210) **4-2025-08559**

(540)

NACYMEC

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NANJING AGROCHEMICAL CO., LTD (CN)
11 - Zitanyaju,126 Mengdu Street, Nanjing, JiangSu Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt động vật có hại; thuốc phòng chống mối mọt nông lâm nghiệp; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc phòng trừ bệnh cho cây trồng; thuốc dẫn dụ côn trùng.

---

(210) **4-2025-08560**

(540)

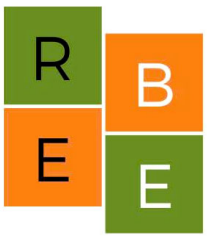

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.7.3; 26.4.1; 26.4.9; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, da cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÍN TRỰC (VN)
Lô C4, C5 khu công nghiệp Đình Trám, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản; định giá tài chính; đầu tư vốn.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; hậu cần vận tải; cung cấp thông tin vận tải; vận hành các cửa kênh.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08561**

(540)

BRIMVALY

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-08562**

(540)

VARPELGO

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp

---

(210) **4-2025-08563**

(540)

System Ever

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) YOUNGLIMWON SOFTLAB CO., LTD. (KR)
23F/A Woolim Blue 9 Business Center, 583 Yangcheon-ro, Gangseo-gu, Seoul 07547, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính cho hệ thống lập kế hoạch nguồn lực doanh nghiệp; phần mềm quản lý quy trình làm việc của doanh nghiệp; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; phần mềm ứng dụng điện thoại thông minh cho hệ thống lập kế hoạch nguồn lực doanh nghiệp; phần mềm máy tính phát triển nền tảng ứng dụng doanh nghiệp; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm quản lý quy trình làm việc của doanh nghiệp cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính để phân tích thông tin quản lý; phần mềm máy tính để quản lý doanh nghiệp; phần mềm máy tính dùng để phát triển, thực hiện và chạy các chức năng trên thiết bị di động; phần mềm máy tính để quản lý lịch trình trên thiết bị di động; phần mềm máy tính dùng để truyền và nhận dữ liệu qua mạng máy tính và mạng truyền thông toàn cầu; phần mềm máy tính cho kế toán doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-08565**

(540)

open english

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.3.2; 26.4.4

(591) Đen, xanh da trời.

(731) OPEN EDUCATION LLC (US)
2222 Ponce de Leon Blvd., Suite 300, Coral Gables, FLORIDA 33134, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Tạo, thiết kế, cập nhật, bảo trì phần mềm và lưu trữ các dữ liệu liên quan đến trang web trên máy chủ và dịch vụ công nghệ liên quan.

---

(210) **4-2025-08566**

(540)

MAI HOA TIÊU

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT KHÁNH XUÂN (VN)
Xóm Vông Vàng 2, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị]; gia vị thập cẩm; hạt đã xử lý dùng làm gia vị.

Nhóm 33: Rượu; rượu nấu ăn; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống]; rượu tiêu vị [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống được chưng cất.

---

(210) **4-2025-08567**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.17; 26.1.1; 26.15.1

(591) Đen, trắng, xanh dương, vàng tươi, vàng đồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG TOÀN CẦU (VN)
Số 125 Hà Kế Tấn, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức đào tạo cho học sinh trong trại hè; tổ chức hoạt động trải nghiệm có đào tạo cho học sinh và phụ huynh; đào tạo; khóa đào tạo từ xa; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-08568**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.10; 3.7.16

(731) DƯƠNG THỊ MỸ DIỆU (VN)
5/32A Nguyễn Khắc Viện, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào chế biến; Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào thô; yến sào chưng hũ.

---

(210) **4-2025-08569**

(540)

VITABOX

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG VIỆT HÙNG (VN)
Số 228/22 đường Lê Lợi, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; Chế phẩm vệ sinh thân thể; Nước hoa; Tinh dầu; Chế phẩm trang điểm; Mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-08570**

(540)

VITABOX

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG VIỆT HÙNG (VN)
Số 228/22 đường Lê Lợi, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm trang điểm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chè (trà) thảo mộc, trà, đồ uống trên cơ sở trà, trà ướp lạnh, trà thảo mộc, chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-08571**

(540)

CERABIG

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀO VĂN LONG (VN)
Thôn Hợp Châu, xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Các sản phẩm thiết bị vệ sinh, thuộc nhóm này, cụ thể là: bệ xí xổm, bệ xí bệt, chậu rửa (thiết bị vệ sinh), tiểu treo (tiểu nam), bồn tắm, chân chậu.

---

(210) **4-2025-08572**

(540)

M!STΞRD

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.9; 26.11.8

(731) DONGGUAN ZHONGZHENG OPTOELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 1102, Building 7, No. 95, Jiaoping Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China, 523000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; điện thoại thông minh; máy nghe nhạc cầm tay; màn hình điện tử hiển thị chữ số; dây điện; pinganvanic.

---

(210) **4-2025-08573**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.2; 26.11.12
(731) DONGGUAN ZHONGZHENG OPTOELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 1102, Building 7, No. 95, Jiaoping Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China, 523000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; điện thoại thông minh; máy nghe nhạc cầm tay; màn hình điện tử hiển thị chữ số; dây điện; pin ganvanic.

---

(210) **4-2025-08574**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16
(731) DƯƠNG THỊ MỸ DIỆU (VN)
5/32A Nguyễn Khắc Viện, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: Yến sào chế biến, yến sào (tổ chim ăn được), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, yến sào thô, yến sào chưng hũ, bột ngũ cốc yến, cà phê yến, cháo yến, nước yến giải khát đóng chai (đồ uống không cồn), trà sữa yến, yến ăn liền.

---

(210) **4-2025-08575**

(540)

CERAVINA

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐÀO VĂN LONG (VN)
Thôn Hợp Châu, xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Các sản phẩm thiết bị vệ sinh, thuộc nhóm này, cụ thể là: bệ xí xổm, bệ xí bệt, chậu rửa (thiết bị vệ sinh), tiểu treo (tiểu nam), bồn tắm, chân chậu.

---

(210) **4-2025-08576**

(540)



(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.4.9; 26.7.25
(731) DONGGUAN ZHONGZHENG OPTOELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 1102, Building 7, No. 95, Jiaoping Road, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China, 523000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; điện thoại thông minh; máy nghe nhạc cầm tay; màn hình điện tử hiển thị chữ số; dây điện; pin ganvanic.

---

(210) **4-2025-08577**

(540)

VITABOX

(220) 06/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG VIỆT HÙNG (VN)
Số 228/22 đường Lê Lợi, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà) thảo mộc; trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; trà thảo mộc; chất thay thế trà

---

(210) **4-2025-08578**

(540)

MB MASTER BOND

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MB VIETNAM COSMETICS (VN)
Thửa đất số 882, tờ bản đồ số 27, đường NJ12, tổ 15A, khu phố 3B, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chống nắng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08579**

(540)

CITYFLOWER

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HƯƠNG LIỆU THỰC PHẨM & CÔNG NGHIỆP ĐỈNH HƯƠNG (VN)
224 Dương Tử Giang (lầu 1), phường 4, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Alpha (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; phụ gia thơm và chất thơm (tinh dầu thơm).

Nhóm 30: Hương liệu cho thực phẩm; hương liệu vani dùng cho nấu nướng; hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu; hương liệu, trừ tinh dầu, cho đồ uống; hương liệu cà phê; hương liệu, trừ tinh dầu, cho bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-08582**

(540)

LILCRITTERS

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ BÁCH LỘC PHÁT (VN)
16A Lê Hoàn, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm cho em bé; thực phẩm bổ sung [thực phẩm chức năng]; thực phẩm ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-08583**

(540)

agroneXus

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đen, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AGRO NEXUS CAPITAL (VN)
Tầng 9, số 9-11 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến về kỳ nghỉ; dịch vụ quảng bá, tiếp thị hàng hóa và dịch vụ thông qua mạng truyền thông điện tử.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn bất động sản; đánh giá bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin xây dựng.

---

(210) **4-2025-08584**

(540)

MOLLA TEA

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ XUÂN QUẢNG (VN)
Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-08585**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DIÊU BÔNG

(731) VŨ XUÂN QUẢNG (VN)
Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; hạt cà phê.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau đây: đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, hương liệu cà phê, cà phê, hạt cà phê chưa rang, chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê, rễ rau diếp xoăn (chất thay thế cà phê), trà, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, chất thay thế cà phê, trà ướp lạnh, hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà), trà tảo bẹ, viên nén cà phê, đồ uống trà có sữa, chất thay thế trà, trà thảo mộc, kombucha (trà nấm thủy sinh), hạt cà phê rang.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thực phẩm lưu động quán trà sữa (uống tại cửa hàng); dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-08586**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SHALA

(731) VŨ XUÂN QUẢNG (VN)
Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-08587**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CloudsVille

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TÂN THỊNH VƯỢNG (VN)
Tầng 4, tòa nhà Bảo Anh, số 85 Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm sau đây: xà phòng hạnh nhân, xà phòng, xà phòng làm sáng bông vải, sợi, hàng dệt, xà phòng cạo râu, chế phẩm để giặt, chế phẩm vệ sinh thân thể, xà phòng để làm sạch mồ hôi chân, xà phòng khử mùi, safrôn (dùng làm dầu thơm, xà phòng), xà phòng vệ sinh dạng bánh, xà phòng chống đổ mồ hôi, xà phòng diệt khuẩn, nước rửa tay diệt khuẩn, xà phòng chứa thuốc, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng (bất động sản); cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2025-08588**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.3; 26.13.1
(591) Đỏ cam, xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV THUỐC THÚ Y & CHẾ PHẨM SINH HỌC VEMEDIM (VN)
Khu công nghiệp Sông Hậu, giai đoạn 1, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc, nước hoa, tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng vàcác chất khác dùng để giặt, (chi tiết chuyên dùng cho gia súc, gia cầm, thú cưng chó và mèo).

Nhóm 05: Thuốc thú y và chế phẩm sinh học dùng trong thú y thủy sản.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý, tổ chức & quản trị kinh doanh.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật, (chi tiết chăm sóc sức khỏe toàn diệncho thú cưng có bao gồm dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà grooming & spa).

---

(210) **4-2025-08589**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) VÕ VĂN BÌNH (VN)
Tổ 15, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Đồ uống làm từ cà phê, ca cao, sô - cô - la hoặc trà.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi -rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-08590**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.3.15; 24.17.3
(591) Đỏ, vàng, xám, cam, xanh dương, xanh lá cây, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN HÂN (VN)
Tổ 8, khu phố Lam Sơn, phường Phước Hòa, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu, thuốc dẫn dụ và trừ ong ruồi đục quả đực và cái.

Nhóm 35: Mua bán thuốc bảo vệ thực vật như: mua bán thuốc trừ sâu, mua bán thuốc dẫn dụ và diệt trừ ong ruồi đục quả đực và cái.

---

(210) **4-2025-08591**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.7.5; 26.1.18; 26.4.9
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ (sàn giao dịch thương mại điện tử); dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán qua các đơn vị trung gian thanh toán.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử; dịch vụ truyền dẫn dữ liệu thương mại điện tử qua mạng; dịch vụ cung cấp quyền truy nhập cơ sở dữ liệu.

Nhóm 42: Xây dựng và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cho thương mại điện tử; sản xuất phần mềm tin học được thực hiện bởi chuyên gia phần mềm tin học theo yêu cầu cụ thể của khách hàng; tư vấn kỹ thuật phần mềm tin học; thiết kế phần mềm tin học; cung cấp giải pháp kỹ thuật phần cứng và phần mềm.

---

(210) **4-2025-08592**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.8; 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng, tím, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ (sàn giao dịch thương mại điện tử); dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán qua các đơn vị trung gian thanh toán.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử; dịch vụ truyền dẫn dữ liệu thương mại điện tử qua mạng; dịch vụ cung cấp quyền truy nhập cơ sở dữ liệu.

Nhóm 42: Xây dựng và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cho thương mại điện tử; sản xuất phần mềm tin học được thực hiện bởi chuyên gia phần mềm tin học theo yêu cầu cụ thể của khách hàng; tư vấn kỹ thuật phần mềm tin học; thiết kế phần mềm tin học; cung cấp giải pháp kỹ thuật phần cứng và phần mềm.

---

(210) **4-2025-08594**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, xanh lá, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AN KHANG PHARMA (VN)
128 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ quản lý chương trình khách hàng thân thiết; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ (sàn giao dịch thương mại điện tử); dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán và giao dịch tài chính; dịch vụ thanh toán qua các đơn vị trung gian thanh toán.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng; dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử; dịch vụ truyền dẫn dữ liệu thương mại điện tử qua mạng; dịch vụ cung cấp quyền truy nhập cơ sở dữ liệu.

Nhóm 42: Xây dựng và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cho thương mại điện tử; sản xuất phần mềm tin học được thực hiện bởi chuyên gia phần mềm tin học theo yêu cầu cụ thể của khách hàng; tư vấn kỹ thuật phần mềm tin học; thiết kế phần mềm tin học; cung cấp giải pháp kỹ thuật phần cứng và phần mềm.

---

(210) **4-2025-08595**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM DỤNG CỤ TỔNG HỢP (VN)
287 đường Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Gạch, xi măng, gỗ xây dựng, tấm xi măng, đá hoa cương.

---

(210) **4-2025-08596**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 26.4.1; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GENMA (VN)
Tầng 2, số 14, ngõ 25, đường Đoàn Kết, tổ dân phố Rạng Đông, phường Biên Giang, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất cửa nhôm, nhựa; máy hàn; máy phay; máy cắt; máy bấm góc cửa nhôm.

---

(210) **4-2025-08597**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.20; 20.7.1; 24.15.7
(591) Nâu, xanh lá.
(731) 1. NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
Căn hộ 1807, tòa nhà T3, chung cư Thăng Long Victory, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG (VN)
Căn hộ 12B06 tòa A chung cư Sông Nhuệ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN THU HƯƠNG (VN)
Số 24 Ngõ 342/41 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
4. NGUYỄN THỊ NGỌC MAI (VN)
Toà HH2, KĐT 2BĐ Lê Trọng Tấn, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành, quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn quản lý doanh nghiệp.

Nhóm 41: Đào tạo.

---

(210) **4-2025-08598**

(540)

EliteTrans
Your Elite LSP

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh da trời đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH THUẬT ELITETRANS QUỐC TẾ (VN)
Số 16 ngách 28/5 phố Dương Khuê, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dịch thuật và phiên dịch ngôn ngữ; biên dịch và phiên dịch ngôn ngữ.

---

(210) **4-2025-08599**

(540)

MAXERS

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHÂU THANH TÂM (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), chốt cửa bằng kim loại, bản lề hộp bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08600**

(540)

ONIKA

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHÂU THANH TÂM (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện); chốt cửa bằng kim loại; bản lề hộp bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08601**

(540)

CHEMICAL

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT TRƯỜNG PHÁT (VN)
Tổ 4, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất tạo xốp cách nhiệt (hóa chất dùng trong công nghiệp); phụ gia hóa học dùng cho sơn (hóa chất); hóa chất để phủ bề mặt và kết dính đồ vật; chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08602**

(540)

KALIMOUSINE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.11.10; 26.3.1
(591) Cam, đen, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH AN (VN)
Số nhà 19, ngõ 38, Đinh Tiên Hoàng, phố 3, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận tải; cho thuê xe; dịch vụ giao hàng; hậu cần vận tải; môi giới vận tải.

---

(210) **4-2025-08603**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.21; 9.7.1; 19.7.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ PHẨM SÀI GÒN (VN)
930 Nguyễn Thị Định, khu công nghiệp Cát Lái (cụm II), phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc, chất khử mùi dùng cho người; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; thông tin về thương mại; dịch vụ trung gian thương mại.

---

(210) **4-2025-08604**

(540)

CRAFTSMAN

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, 2000 Neuchâtel, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá; xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc

lá (không dùng cho mục đích y tế); thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá, gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-08605**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.16; 5.5.22; 25.1.6
(591) Đỏ cam, nâu vàng nhạt.
(731) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, 2000 Neuchâtel, Switzerland
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá, thô hoặc đã được chế biến; các sản phẩm thuốc lá; xì gà, thuốc lá điếu, điếu xì gà nhỏ hở hai đầu, thuốc lá để tự cuốn thuốc lá điếu, thuốc lá hút tẩu, thuốc lá để nhai, thuốc lá bột để hít, thuốc lá trộn (thuốc lá kretek); thuốc lá dạng bột ẩm; chất thay thế thuốc lá (không dùng cho mục đích y tế); thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá cho mục đích để bị làm nóng; thiết bị điện tử và các bộ phận của các thiết bị đó cho mục đích làm nóng thuốc lá điếu hoặc thuốc lá để tỏa ra xon khí (aerosol) có chứa chất nicotin để hít; các dung dịch nicotin lỏng sử dụng cho thuốc lá điện tử; vật dụng cho người hút thuốc, giấy cuốn thuốc lá, ống thuốc lá, đầu lọc thuốc lá, hộp thiếc đựng thuốc lá, hộp đựng thuốc lá, gạt tàn cho người hút thuốc, tẩu, các vật dụng bỏ túi để cuốn thuốc lá, bật lửa cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-08607**

(540)

Doscor

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG HIỆP BÀNG (VN)
Lô 11B, đường số 7, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong ngành công nghiệp dệt nhuộm.

---

(210) **4-2025-08608**

(540)

Doscor NF free

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG HIỆP BÀNG (VN)
Lô 11B, đường số 7, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong ngành công nghiệp dệt nhuộm.

---

(210) **4-2025-08609**

(540)

GenPrime

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GOOD SYSTEM AIR-CONDITIONING & ENGINEERING LIMITED (CN)
Unit 2305, Apec Plaza, 49 Hoi Yuen Road, Kwun Tong, Hong Kong

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ nhà nghỉ dưỡng bệnh; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khoẻ; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-08610**

(540)

UNID

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THÀNH ĐỨC (VN)
Thôn Bình An Nội, xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-08611**

(540)

XI MĂNG
METRO
BUILDING THE FUTURE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24

(591) Đỏ, trắng, xanh dương.

(731) MA XUÂN TOÀN (VN)
Khóm Thới Hòa, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-08612**

(540)

HKP

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.9.3; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh dương, xanh dương đen.

(731) MAI VĂN HẢI (VN)
57/7F Hồ Bá Phấn, phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: ly nhựa, cốc nhựa, khay nhựa, màng nhựa, thùng carton; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-08613**

(540)

KIM'S BEAUTY ART

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH KIM'S BEAUTY ART (VN)
Lầu 4, số 26 Cao Thắng, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; dịch vụ spa; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da mặt.

---

(210) **4-2025-08614**

(540)

Kim's Healing Spa

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH KIM'S BEAUTY ART (VN)
Lầu 4, số 26 Cao Thắng, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ cắt tóc; dịch vụ spa; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da mặt.

---

(210) **4-2025-08615**

(540)

NGOẠI NGỮ CHERRY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.22

(591) Xanh, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ GIÁO DỤC YOLO (VN)
Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 5, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-08616**

(540)

HPJ
Diamond Jewelry

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 17.2.2; 26.5.1

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VÀNG VÀ ĐÁ QUÝ HỒNG PHÁT (VN)
103 Ngô Gia Tự, phường Tân Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; kim cương; đá quý; ngọc trai.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: đồ trang sức, đồ kim hoàn, kim cương, đá quý, ngọc trai.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý và tráng phủ kim loại; dịch vụ xi mạ kim loại quý; gia công đồ trang sức; đánh bóng đồ trang sức; phân kim vàng bạc.

Nhóm 42: Thiết kế đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-08617**

(540)

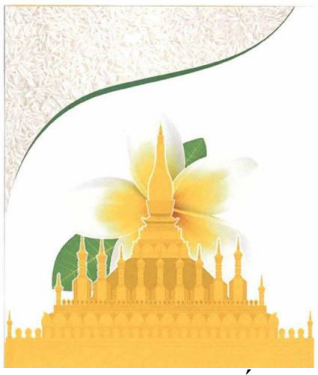

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 5.7.1; 7.1.1; 7.1.3; 7.1.4; 7.1.6; 25.5.25
(591) Xanh lá, vàng, vàng đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GẠO NGON NHẤT (VN)
11/22 đường 10, khu phố 3, phường Bình Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán gạo; xuất nhập khẩu gạo.

---

(210) **4-2025-08618**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 3.7.24; 25.3.3; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CƠ KHÍ THIÊN THÀNH PHÁT (VN)
Số 20, tổ 19, đường Bình Chuẩn 62, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Giày; dép; đồ đi chân; quần áo; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-08619**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG HUY (VN)
Số 1209, Hoàng Lê Kha, ấp Xóm Mới I, xã Trí Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng các loại; bánh tráng dẻo; bánh tráng gừng; bột và chế phẩm làm từ bột; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-08620**

(540)

GUSAN

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.21; 26.5.2; 26.11.9
(731) NGUYỄN THÀNH QUANG (VN)
Số 20 ngõ 638 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Đồ da và giả da; túi xách; ví da; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; balô các loại.

---

(210) **4-2025-08621**

(540)

LONG VƯƠNG

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ BIOZEM (VN)
Số nhà 26, ngõ 156 phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Nước mắm; mắm cá; mắm nêm; mắm tôm; mắm ruốc; nước chấm (cốt từ nước mắm).

---

(210) **4-2025-08622**

(540)

Mây Bedding

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(731) TÔN NỮ PHƯƠNG THẢO (VN)
47 Nguyễn Tất Thành, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên - Huế

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga.

---

(210) **4-2025-08623**

(540)

HAI CU LAO
ECOSYSTEM

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 6.19.9; 25.7.25
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH HAI CÙ LAO (VN)
Số 213, đường Trần Thị Lầu, tổ 7, ấp Tân Phát, xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 29: Nhãn sấy khô; nhãn đóng hộp; trái cây đông lạnh; trái cây đóng hộp; rau củ quả đã chế biến;trái cây đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ thông tin thương mại trực tuyến cho khách hàng; dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: nhãn sấy khô, nhãn đóng hộp, trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, văn phòng phẩm, kem lạnh, kem trái cây, trái cây tươi, rau củ tươi, quả nhãn tươi, siro và các chế phẩm không có cồn khác để làm đồ uống, đồ uống không có cồn, nước ép hoa quả, nước sinh tố, nước uống có ga.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-08624**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá, xanh đậm, trắng.
(731) NGỤY THANH AN (VN)
Tổ 5, khu phố 5, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, hương liệu [tinh dầu], nước hoa, dầu gội đầu, dược phẩm, dược thảo, thực phẩm chức năng, thảo dược, dầu thơm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, dụng cụ y tế, thiết bị y tế, dụng cụ hỗ trợ y tế chocơ thể người, thuốc uống (dược phẩm).

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-08625**

(540)

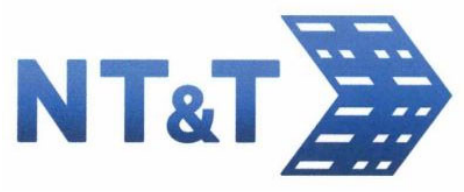

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 25.7.3; 26.4.9; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NỀN TẢNG TRUYỀN THÔNG VÀ THÔNG TIN (VN)
Lầu 15 cao ốc Phượng Long 2, số 16 Nguyễn Trường Tộ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phần mềm quản lý bán hàng, phần mềm máy tính ghi sẵn, phần mềm ứng dụng máy vi tính, chương trình máy vi tính, chương trình điều hành máy vi tính ghi sẵn, chương trình máy tính đa phương tiện tương tác, máy tính, thiết bị viễn thông (bộ thiết bị truyền phát hoặc bộ máy phát), thiết bị ngoại vi của máy vi tính, camera giám sát.

Nhóm 37: Lắp đặt, sửa chữa và bảo trì phần cứng máy tính; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì phần cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì camera giám sát; lắp đặt, sửa chữa và bảo trì thiết bị viễn thông (bộ thiết bị truyền phát hoặc bộ máy phát).

---

(210) **4-2025-08626**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3
(731) NGUYỄN QUANG VINH (VN)
80/147A, Hoàng Hoa Thám, phường 07, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu thơm; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công quần áo thời trang; gia công may mặc như: giày dép, mũ (nón), túi xách, ba lô, ví (bóp).

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang; tư vấn thiết kế thời trang; tạo mốt thời trang.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-08629**

(540)

DulyLearn

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI NGUYÊN BẢO DUYÊN (VN)
10/5k đường Tân Hiệp 17, ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-08630**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15
(731) BÙI NGUYÊN BẢO DUYÊN (VN)
10/5k đường Tân Hiệp 17, ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-08631**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRƯƠNG THIÊN LONG (VN)
67/44 Đào Sư Tích, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán [kinh doanh]: tivi, máy giặt, máy lạnh, tủ lạnh, đầu đĩa, âm li, loa, micro, máy thu thanh và thu hình, giao diện âm thanh, thiết bị làm sạch đĩa hát, thiết bị làm sạch đĩa ghi âm, màng chắn [âm thanh], đĩa quang, đĩa từ, đồ điện gia dụng: (máy nước nóng tắm, bình nóng lạnh, nồi cơm điện, lò vi sóng, quạt, máy sinh tố).

---

(210) **4-2025-08632**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)
D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-08633**

(540)

e·pop

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ NAM VIỆT (VN)
Số nhà 28, đường Nguyễn Văn Linh, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 12: Xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản lý giao dịch kinh doanh, thương mại hoặc quảng cáo; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-08634**

(540)

TÔ BA CÔ

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HÀ PHÁT (VN)
Số 159, đường Tân Thành, thôn 6, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-08635**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.4; 1.1.10; 1.5.1; 1.17.25; 7.1.6; 26.1.1
(591) Đen, vàng, xám.
(731) NGUYỄN VĂN ANH (VN)
Thôn Phù Yên, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc, thiết bị và dụng cụ y tế, băng vệ sinh, dụng cụ sản khoa, khẩu trang y tế, máy đo huyết áp, mỹ phẩm, sữa tắm, chế phẩm đánh răng không chứa thuốc, tinh dầu, chế phẩm làm sạch, nước hoa, hóa phẩm (nước giặt, dầu gội, dầu xả, nước rửa bát, nước rửa tay, nước lau sàn, chất tẩy rửa), quần áo, giầy dép, vali, túi xách, ví, cà vạt, mũ nón, phụ kiện thời trang, kính mắt, đồng hồ, đồ trang sức, chăn ga gối đệm, rèm cửa, thảm yoga, phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước

khoáng, nước lọc, nước ép trái cây), bánh kẹo, bỉm, sữa, cà phê, chè, ca cao, đường, bột ngũ cốc, trái cây, rau củ quả tươi, thịt, cá, thủy hải sản, gia cầm (còn sống và không còn sống), thực phẩm đã chế biến, thực phẩm tươi sống, gia vị, vật liệu xây dựng (kim loại và phi kim loại), đồ nội thất bằng gỗ (bàn, ghế, tủ, giường, ghế sofa), bóng đèn, thiết bị điều hòa không khí, hệ thống và thiết bị vệ sinh, phụ kiện bồn tắm, tủ lạnh, tivi, điện thoại, máy tính, máy tính xách tay, máy lọc nước, máy sấy tóc, đồ gia dụng (nồi, xoong, chảo, bát, đĩa, dao, thìa, đũa), bếp điện, bếp từ, bếp ga, nồi chiên không dầu; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-08636**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 15.7.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC VIỆT MỸ INTERNATIONAL (VN)
Thôn Tử Cầu, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa tắm cho thú cưng; xịt thơm miệng cho thú cưng; nước hoa cho thú cưng; xịt khử mùi cho thú cưng; chế phẩm làm sạch cho thú cưng; mỹ phẩm dùng cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-08638**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Đỏ, vàng.
(731) LÊ VĂN NGUYÊN (VN)
AK2-003.10 chung cư Akari city, 77 Võ Văn Kiệt, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08639**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, vàng.
(731) LABORATORIO ELEA PHOENIX S.A. (AR)
Av. Del Libertador 6550, 3° Floor, Capital Federal, Argentina
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc; sản phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-08640**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển, xanh da trời nhạt.
(731) LABORATORIO ELEA PHOENIX S.A. (AR)
Av. Del Libertador 6550, 3° Floor, Capital Federal, Argentina
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc; sản phẩm dược dùng cho người.

---

(210) **4-2025-08641**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) NGÔ THỊ THU HỒNG (VN)
Số 212, đường 3.1 Gamuda Gardens, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; đồ uống bổ sung collagen dùng cho mục đích ăn kiêng và làm đẹp.

Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; cá (không còn sống); gia cầm, không còn sống; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; gạo; mì sợi; mì ống; bột sắn; bột cọ sagu; bột để làm bánh ngọt; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh; kem trái cây (đá lạnh); đường; mật ong; nước mật đường.

Nhóm 31: Rau tươi; quả tươi; thảo mộc tươi; hạt (ngũ cốc); hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; hoa tự nhiên.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; nước sô đa; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-08642**

(540)

Pika

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC TIẾN BỘ (VN)
Số 114A ngõ 114 phố Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; người máy dùng trong giảng dạy.

---

(210) **4-2025-08643**

(540)

the Laundry Spot
fast & fresh

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 9.7.25; 13.3.23

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) BÙI HOÀNG LONG (VN)
Số 28 tổ 21, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ giặt là; dịch vụ giặt sấy quần áo; dịch vụ làm sạch quần áo; dịch vụ hấp tẩy (làm sạch quần áo); dịch vụ giặt thảm; giặt khô.

---

(210) **4-2025-08644**

(540)

ATH SPORT

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 25.7.22; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đen, vàng, xám

(731) HỘ KINH DOANH HÀ THẾ ANH (VN)
Khu 11, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ THÀNH VÀ CỘNG SỰ (THANH & PARTNER)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người đi xe đạp, xe máy; tấm che/lưỡi trai cho mũ bảo hiểm; mũ bảo vệ đầu khi chơi thể thao; dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-08646**

(540)

TRÀ JORI

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN SAO MAI (VN)
Lô N-18 khu công nghiệp Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-08647**

(540)

ĐAKA

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN SAO MAI (VN)
Lô N-18 khu công nghiệp Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn và các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-08648**

(540)

SoChum

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN SAO MAI (VN)
Lô N-18 khu công nghiệp Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn và các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-08649**

(540)

SAO MAI Agro

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 3.7.12; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, xanh lá non.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN SAO MAI (VN)
Lô N-18 khu công nghiệp Sao Mai, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Trái cây lát mỏng, lát trái cây mỏng, lát trái cây sấy khô; trái cây, đã chế biến; trái cây ép dạng sệt; nấm đã được bảo quản, nấm khô; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước ép trái cây, nước quả ép; xi rô dùng cho đồ uống; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, đồ uống từ nước quả ép không có cồn, đồ uống ép từ quả không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-08650**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.10; 12.3.2
(591) Xanh ngọc, xanh lá cây, đỏ, hồng, nâu, ghi xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THẢO MỘC XANH (VN)
Số 567 Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm rửa chén; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; sữa tắm gội; chất khử mùi cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-08651**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.30; 2.5.30; 2.7.10; 9.3.1; 13.3.23
(591) Xanh ngọc, xanh lá cây, đỏ, hồng, nâu, ghi xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THẢO MỘC XANH (VN)
Số 567 Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước rửa tay (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm rửa chén; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; sữa tắm gội; chất khử mùi cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-08652**

(540)

Oggas Grow

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HNA GLOBAL (VN)
Số 4, ngách 106/1 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh gạo; bánh quy.

---

(210) **4-2025-08653**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, đỏ, xanh dương nhạt, xanh dương dậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HNA GLOBAL (VN)
Số 4, ngách 106/1 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh gạo; bánh quy.

---

(210) **4-2025-08654**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Xanh lục lam, xanh dương.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2025-08655**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Xanh lục lam, xanh dương, trắng.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2025-08656**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Xanh lục lam, xanh dương.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2025-08657**

(540)

PHÒNG KHÁM
Giải Pháp Mang Thai Tự Nhiên

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Xanh lục lam, xanh dương.
(731) PHẠM THÀNH SƠN (VN)
Tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2025-08658**

(540)

黑妹
HEiMEI

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) KANGBOSHI DAILY CHEMICAL GROUP CO., LTD. (CN)
Room 1509, No. 660-1 Huangpu Avenue Middle, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; kem đánh răng.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; thiết bị sử dụng nước để làm sạch răng và lợi; bàn chải đánh răng, dùng điện; chỉ nha khoa; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng].

---

(210) **4-2025-08659**

(540)

RESURE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1
(731) HANGZHOU RUIXUE INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1801-12, Building 2, Zhejiang Private Enterprise Development Building, No. 3 Fuye Lane, Ningwei Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy đóng gói hàng; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy in rập typo; máy hút bụi chân không; máy lọc; bơm chân không [máy móc].

---

(210) **4-2025-08660**

(540)

CK&WQ

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LILING HANYE E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Building 25, Type A Villa, Century Garden, Lailongmen Street, Liling City, Zhuzhou City, Hunan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi dùng cho thể thao; ví đựng tiền; túi xách tay; cặp học sinh; túi.

Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; giày cao cổ; thắt lưng [trang phục]; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2025-08661**

(540)

Conilv Kaien

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHITANG CHEN (CN)
No. 96, Xiayang, Suling Village, Chishui Town, Dehua County, Fujian Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; trang phục dệt kim; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-08662**

(540)

VẠN GIA BẢO KHỐ
SINCE 2022

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.4.3; 26.4.9

(591) Đen, trắng, bạc.

(731) LÊ NGUYỄN DUY KHÁNH (VN)
Ấp khu 2, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-08663**

(540)

VOI VÀNG
CÔNG NGHỆ PHÁP

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.2.1; 25.5.2; 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh lá, trắng, đen, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CELL FEED VN (VN)
Thôn Tạ Trung, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật; thức ăn cho gia súc.

---

(210) **4-2025-08664**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.7; 3.4.18; 3.7.3; 3.7.6; 26.5.4
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CELL FEED VN (VN)
Thôn Tạ Trung, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật; thức ăn cho gia súc.

---

(210) **4-2025-08665**
(641) 4-2022-40652
(540)

HOA MAI

(220) 29/09/2022
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM BÔNG MAI (VN)
Số 421 Hùng Vương, thị trấn D'Ran, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm chay (làm từ đậu nành).

Nhóm 30: Nước chấm chiết xuất từ đậu nành (gia vị).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công (theo đặt hàng) các sản phẩm nước chấm (gia vị).

---

(210) **4-2025-08666**

(540)

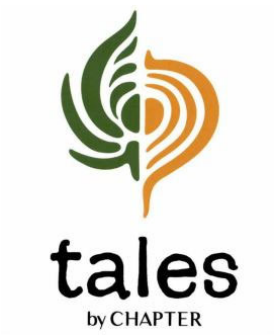

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.5.20; 5.5.21; 25.5.1
(591) Xanh lá cây, da cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALES BY CHAPTER (VN)
Số 10 đường Nguyễn Thành Ý, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-08667**

(540)

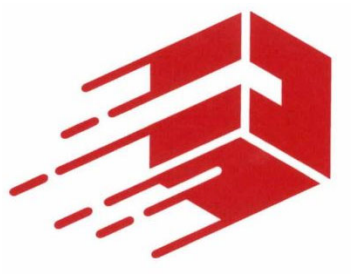

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BẾN THÀNH LIVE (VN)
Số nhà 26 đường 1B khu dân cư Hạnh Phúc, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho hàng hóa; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-08668**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, cam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI MOONFEED VIỆT NAM (VN)
Số 04, đường 9A, tổ 7, khu phố 6, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: thức ăn cho gia súc, thức ăn cho động vật, thức ăn vỗ béo cho động vật, chế phẩm để vỗ béo vật nuôi, thức ăn cho thú cưng, thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-08669**

(540)

RHYDER

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUANG ANH (VN)
20 Phạm Ngũ Lão, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; bản nhạc bướm điện tử, có thể tải về được; đĩa ghi âm thanh; vật ghi âm thanh.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồ trang sức; dây chuyền [đồ trang sức]; hộp trưng bày đồ trang sức; ghim cài [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức].

Nhóm 41: Sản xuất nhạc; dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ đào tạo nghệ sĩ.

---

(210) **4-2025-08670**

(540)

RHYDER

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUANG ANH (VN)
20 Phạm Ngũ Lão, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; ba lô; túi xách tay; vali; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày; khăn choàng; mũ; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-08671**

(540)

RHYDER

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUANG ANH (VN)
20 Phạm Ngũ Lão, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nhạc kỹ thuật số tải xuống được; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ quan hệ truyền thông.

---

(210) **4-2025-08678**

(540)

NHỰA MINH ĐẠT

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHUÔN CHÍNH XÁC MINH ĐẠT (VN)
Quốc lộ 1A, ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khuôn mẫu (bằng kim loại).

Nhóm 20: Đồ nội thất gồm: ghế; bàn; tủ; kệ; két nhựa; rổ (không bằng kim loại); giỏ (không bằng kim loại); sọt (không bằng kim loại); móc áo, không bằng kim loại; tấm nâng hàng không bằng kim loại (pallet).

Nhóm 21: Sản phẩm nhựa gia dụng gồm: rổ, giỏ dùng cho gia đình, xô, thùng, chai lọ, lọ đựng gia vị; đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, thìa, dĩa; khay dùng cho mục đích gia đình; tách; chén; cốc; ca; bình (hũ); gầu; chậu giặt; chậu tắm; cái kẹp phơi quần áo; bình cắm hoa; chậu hoa; thùng rác; dụng cụ hốt rác; chổi; bàn chải; lồng bàn; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-08679**

(540)

MINH ĐẠT PLASTICS

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHUÔN CHÍNH XÁC MINH ĐẠT (VN)
Quốc lộ 1A, ấp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Khuôn mẫu (bằng kim loại).

Nhóm 20: Đồ nội thất gồm: ghế; bàn; tủ; kệ; két nhựa; rổ (không bằng kim loại); giỏ (không bằng kim loại); sọt (không bằng kim loại); móc áo, không bằng kim loại; tấm nâng hàng không bằng kim loại (pallet).

Nhóm 21: Sản phẩm nhựa gia dụng gồm: rổ, giỏ dùng cho gia đình, xô, thùng, chai lọ, lọ đựng gia vị; đồ chứa đựng cách nhiệt, giữ nhiệt dùng cho đồ uống; đồ chứa đựng dùng cho gia đình và nhà bếp; bộ đồ ăn ngoại trừ dao, thìa, dĩa; khay dùng cho mục đích gia đình; tách; chén; cốc; ca; bình (hũ); gầu; chậu giặt; chậu tắm; cái kẹp phơi quần áo; bình cắm hoa; chậu hoa; thùng rác; dụng cụ hốt rác; chổi; bàn chải; lồng bàn; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-08680**

(540)

MGK Mekong Rice

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KẾT NỐI DOANH NGHIỆP SINGAPORE - VIETNAM (VN)
Số 136 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; chế phẩm ngũ cốc; bún.

---

(210) **4-2025-08681**

(540)

TRÀ XẠ ĐEN QND

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN XUÂN QUANG (VN)
Thôn Phương Nha, xã Hồng Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-08682**

(540)

matabo

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BOSCOM VIỆT NAM (VN)
Tổ 10, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xịt rửa xe; máy hàn điện; bơm cao áp.

Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện; cầu dao điện; cầu dao tự động (Aptomat) chống giật.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; bồn rửa.

---

(210) **4-2025-08683**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 2.9.1; 3.7.7; 3.7.24; 4.5.2; 4.5.3; 25.1.5; 26.1.1
(591) Tím, đỏ, xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt.
(731) LÊ NGỌC HIỆP (VN)
99 Nguyễn Thị Trọn, ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục, đào tạo huấn luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-08684**

(540)

GLX

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng [mỹ phẩm]; tinh chất (serum); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng; sữa dưỡng ẩm; kem chống nắng; kem dưỡng mắt [mỹ phẩm]; son môi; son dưỡng; phấn mắt; kem nền; chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara); phấn má hồng; chì kẻ mày; sơn móng tay; phấn phủ; nước tẩy trang; dầu tẩy trang; khăn ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang; thuốc nhuộm tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm; bột giặt.

---

(210) **4-2025-08685**

(540)

GLX GALAXY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng [mỹ phẩm]; tinh chất (serum); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng; sữa dưỡng ẩm; kem chống nắng; kem dưỡng mắt [mỹ phẩm]; son môi; son dưỡng; phấn mắt; kem nền; chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara); phấn má hồng; chì kẻ mày; sơn móng tay; phấn phủ; nước tẩy trang; dầu tẩy trang; khăn ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang; thuốc nhuộm tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm; bột giặt.

---

(210) **4-2025-08686**

(540)

Umilux

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng [mỹ phẩm]; tinh chất (serum); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng; sữa dưỡng ẩm; kem chống nắng; kem dưỡng mắt [mỹ phẩm]; son môi; son dưỡng; phấn mắt; kem nền; chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara); phấn má hồng; chì kẻ mày; sơn móng tay; phấn phủ; nước tẩy trang; dầu tẩy trang; khăn ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang; thuốc nhuộm tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm; bột giặt.

---

(210) **4-2025-08687**

(540)

Umylux

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng [mỹ phẩm]; tinh chất (serum); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng; sữa dưỡng ẩm; kem chống nắng; kem dưỡng mắt [mỹ phẩm]; son môi; son dưỡng; phấn mắt; kem nền; chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara); phấn má hồng; chì kẻ mày; sơn móng tay; phấn phủ; nước tẩy trang; dầu tẩy trang; khăn ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang; thuốc nhuộm tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm; bột giặt.

---

(210) **4-2025-08688**

(540)

Yumylux

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng [mỹ phẩm]; tinh chất (serum); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng; sữa dưỡng ẩm; kem chống nắng; kem dưỡng mắt [mỹ phẩm]; son môi; son dưỡng; phấn mắt; kem nền; chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara); phấn má hồng; chì kẻ mày; sơn móng tay; phấn phủ; nước tẩy trang; dầu tẩy trang; khăn ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang; thuốc nhuộm tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm; bột giặt.

---

(210) **4-2025-08689**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1; 19.11.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng [mỹ phẩm]; tinh chất (serum); mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa hồng; sữa dưỡng ẩm; kem chống nắng; kem dưỡng mắt [mỹ phẩm]; son môi; son dưỡng; phấn mắt; kem nền; chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara); phấn má hồng; chì kẻ mày; sơn móng tay; phấn phủ; nước tẩy trang; dầu tẩy trang; khăn ướt được tẩm chế phẩm tẩy trang; thuốc nhuộm tóc; sáp vuốt tóc; keo xịt tóc; nước hoa; sữa rửa mặt; sữa tắm; bột giặt.

---

(210) **4-2025-08690**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.5; 26.5.1; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy điện; ô tô điện; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; lốp cho bánh xe của phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-08691**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.25
(591) Tím, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ WECOMMIT VIỆT NAM (VN)
Tầng 06, tòa nhà Việt Á - số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và giáo dục.

---

(210) **4-2025-08692**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.4.18
(591) Trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ WECOMMIT VIỆT NAM (VN)
Tầng 06, tòa nhà Việt Á - số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và giáo dục.

---

(210) **4-2025-08694**

(540)

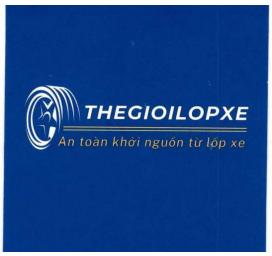

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.21; 26.11.8
(591) Trắng, xanh, vàng.
(731) HOÀNG VĂN ĐÔNG (VN)
389/5/6 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Lốp xe ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa, thay thế lốp xe.

---

(210) **4-2025-08695**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.7.27; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đen, trắng, màu be, nâu, xám.
(731) TỐNG QUỐC ANH (VN)
Căn hộ A.08.01, chung cư Oriental Plaza, 685 Âu Cơ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-08696**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - XUẤT NHẬP KHẨU TÂN THỜI ĐẠI (VN)
654/1C Phạm Văn Chí, phường 08, quận 06, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ba lô; cặp.

---

(210) **4-2025-08697**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 25.7.20; 26.1.1
(591) Màu be trắng, vàng đậm.
(731) NGUYỄN THỤY BẢO YẾN (VN)
Picity High Park (tháp C3.1, tầng 10, mã căn 04), 9A Thạnh Xuân 13, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong; nhụy hoa nghệ tây (thực phẩm dùng như gia vị để ăn hoặc pha nước uống).

---

(210) **4-2025-08698**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 25.1.25; 25.7.20; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.9
(591) Màu be trắng, vàng đậm.
(731) NGUYỄN THỤY BẢO YẾN (VN)
Picity High Park (tháp C3.1, tầng 10, mã căn 04), 9A Thạnh Xuân 13, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mật ong; nhụy hoa nghệ tây (thực phẩm dùng như gia vị để ăn hoặc pha nước uống).

---

(210) **4-2025-08699**

(540)

SÀNH TỬU

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT RƯỢU LÂM DUYÊN (VN)
Số nhà 1, ngách 5, ngõ 325, đường Trần Phú, tiểu khu 9, thị trấn Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống hoa quả có cồn.

---

(210) **4-2025-08700**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) NGUYỄN KHẮC CÔNG (VN)
Thôn Thái Hòa, xã Hợp Đồng, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); bộ lọc âm thanh.

---

(210) **4-2025-08701**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.1.1; 2.1.11; 25.12.1; 26.1.1
(591) Trắng, đen, ghi, cam, vàng cam, hồng nhạt, nâu rêu.
(731) PHẠM ANH TUẤN (VN)
741 Trần Thái Tông, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-08702**

(540)

Kemite®

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG MỚI KEMITE VIỆT NAM (VN)
Khu phố Mao Dộc, phường Phượng Mao, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; thiết bị điều hòa không khí; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; quạt điện.

---

(210) **4-2025-08703**

(540)

LỘC AN

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM TRƯỜNG HẢI (VN)
Số nhà 228, Block 23, ô H-TT3, khu nhà ở Hi Brand, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Dầu ăn.

---

(210) **4-2025-08704**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Vàng đồng, trắng, đỏ đô.
(731) PHẠM THỊ NGỌC (VN)
Tổ 1 khu 9A phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán bánh cuốn chả mực; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08706**

(540)

PROCELL

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN HUỆ (VN)
16A ngách 342/31 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-08707**

(540)

STUNT

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ LUYẾN (VN)
Thôn 4, xã Phúc Hòa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa.

---

(210) **4-2025-08709**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.7.21; 26.1.1
(591) Trắng, nâu, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN ANH SHOP (VN)
Số 88 khu tập thể Thuỷ Sản, khu đô thị mới Cầu Bươu, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-08711**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.3.3; 26.1.1
(731) LIANG, ZHIPING (CN)
Room 1704, Block 29, Qinglan Garden, Phoenix Bay, Ronggui National Park, Outer Ring Road, Shunde District, Foshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy công cụ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị sấy khô; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ bằng đất nung để chứa đựng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bếp điện, chụp hút khói dành cho nhà bếp, thiết bị nấu bếp [lò], bếp nấu ăn, bếp nấu, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ cho mục đích gia dụng, khay dùng cho mục đích gia dụng, thiết bị và máy đánh bóng dùng cho mục đích gia dụng, không chạy điện, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, đồ gốm dùng cho mục đích gia dụng; quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-08712**

(540)

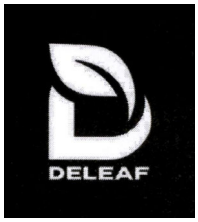

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(731) HỘ KINH DOANH DELEAF KAFÉ (VN)
32 Nguyễn Trãi, KP5, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08713**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.21; 26.1.1
(731) ĐỖ THÀNH CÔNG (VN)
Số 122 An Đà Nội, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; kính thuốc.

---

(210) **4-2025-08714**

(540)

PREMIFOOD

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ ANH TUẤN (VN)
Số 77 Bùi Ngọc Dương, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-08716**

(540)

Liberal Writing

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THUỲ ANH (VN)
Tập thể Đại học Hà Nội, tổ dân phố 19, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội nghị; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-08717**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25

(591) Xanh lá cây đậm, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TATU GROUP (VN)
17 đường số 1, khu dân cư Nam Hùng Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem mỹ phẩm; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; sữa tắm trắng; mặt nạ làm đẹp; hương, nhang; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ nội thất bằng gỗ dùng trong việc thờ cúng như bài vị, bàn thờ, tủ thờ; tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; khung tranh ảnh.

Nhóm 21: Bình, hũ; đồ gốm để chứa đựng; đồ sứ để chứa đựng; chai lọ; đồ trang trí bằng sứ; dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm: kem mỹ phẩm bôi da, nước hoa, son môi, phấn trang điểm, sữa tắm trắng, mặt nạ làm đẹp, hương, nhang, đồ gỗ mỹ thuật, đồ nội thất bằng gỗ dùng trong việc thờ cúng như bài vị, bàn thờ, tủ thờ, tượng bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, khung tranh ảnh, bình, hũ, đồ gốm để chứa đựng, đồ sứ để chứa đựng, chai lọ, đồ trang trí bằng sứ, dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo chăm sóc sắc đẹp cho người; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo thực hành [thao diễn].

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người; dịch vụ trị liệu bằng massage xoa bóp; dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2025-08718**

(540)

NAM THIỆN TUỆ

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN DÂN (VN)
Số 224/27/80/13 đường Vườn Lài, khu phố 2, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; đào tạo thực hành; trại tập luyện thể thao; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-08719**

(540)

NAM HUỲNH ĐẠO

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ANH TUẤN (VN)
Số 180 đường Đại Lộ 2, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Hướng dẫn võ thuật; huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; đào tạo thực hành; trại tập luyện thể thao; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-08720**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.1.9; 25.1.25

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI Á ĐÔNG VIDOTOUR (VN)
145 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch sinh thái; dịch vụ vận tải; đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàu thuyền, vé xe; môi giới vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-08721**

(540)

FUJIKA
One Sweet Dream

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh đậm, đen, trắng.
(731) LẠI DUY KHẢI (VN)
Ấp Phương Mai, xã Phú Lâm, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); ghế trường kỷ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối.

Nhóm 24: Ga trải giường; chăn; vỏ nệm; rèm cửa; vải dệt kim; vỏ gối.

---

(210) **4-2025-08722**

(540)

LONG THÀNH GOLD

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH GỐI NỆM LONG THÀNH (VN)
A12/314 đường Ba Thước, ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); nệm; gối; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải].

---

(210) **4-2025-08723**

(540)

ROMEO
eyewear

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-08724**

(540)

ZOGAMI
eyewear

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-08725**

(540)

BAOGELI

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ĐỨC LONG (VN)
Số nhà 161 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-08726**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 7.1.6; 11.3.14; 25.1.9
(591) Nâu, vàng nâu, vàng, đen, hồng tím, xanh lá, xanh dương, da cam, đỏ, nhũ vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRẦM CHĂM (VN)
17 Nguyễn Thới Bưng, khu VCN Phước Hải, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Gỗ thơm, nước thơm, tinh dầu trầm, hương (nhang), trầm hương; bột trầm hương; tinh dầu.

Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu mạnh [đồ uống]; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu mùi.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm tinh dầu trầm, hương (nhang), trầm hương, bột trầm hương, tinh dầu trầm hương, nước uống, nước uống có ga, đồ uống không cồn, nước cất tinh dầu trầm hương.

---

(210) **4-2025-08727**

(540)

Kim Loan

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng, hồng thẫm.
(731) HỘ KINH DOANH KIM LOAN (VN)
Thôn Phú Thuận, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 29: Sữa chua; sữa lên men; sản phẩm sữa; sữa đông; sữa gạo; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-08729**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4
(591) Xanh ngọc, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIDSCOM (VN)
Làn 2 đường Lạc Long Quân, khu Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa tay; nước rửa chén.

Nhóm 25: Quần áo may sẵn; yếm dãi không bằng giấy; mũ; tất; giầy; dép.

---

(210) **4-2025-08730**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(731) NGUYỄN THỊ THUỲ (VN)
Xóm Gò Ong, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Ghế mát-xa; thiết bị rung xoa bóp; ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa; máy xoa bóp đặt trên giường; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp.

Nhóm 20: Ghế ngồi; bàn; đệm [nệm]; giường [giường ngủ].

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: ghế mát-xa, thiết bị rung xoa bóp, ghế mát-xa tích hợp thiết bị mát-xa, ghế ngồi, ghế trường kỷ, ghế trường kỷ cỡ nhỏ, bàn để xoa bóp, đệm (nệm), gối, ga trải gường, vỏ đệm (vỏ nệm), vỏ gối, tấm phủ giường, chăn, vỏ nệm, rèm cửa ra vào; quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-08734**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.5; 26.11.9
(731) BRITISH AMERICAN TOBACCO (BRANDS) LIMITED (GB)
Globe House, 4 Temple Place, London WC2R 2PG, United Kingdom
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm dùng để ức chế, giảm thiểu, loại bỏ việc hút thuốc và ham muốn hút thuốc; chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị việc lạm dụng và nghiện các chất cồn và chất gây nghiện; chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị nghiện nicotine; chế phẩm dược phẩm sử dụng cho liệu pháp thay thế nicotine; chế phẩm dược phẩm dạng viên nén, viên ngậm để ức chế, giảm thiểu, loại bỏ việc hút thuốc và ham muốn hút thuốc; chất ăn kiêng

thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, cụ thể là hỗn hợp đồ uống bổ sung ăn kiêng cho sức khỏe và sự khỏe mạnh chung, chất bổ sung dinh dưỡng dưới dạng bột protein, chế phẩm vitamin và protein dưới dạng sữa lắc thay thế bữa ăn, thanh thực phẩm bổ sung dinh dưỡng thay thế bữa ăn để tăng cường năng lượng, vitamin và khoáng chất, tất cả đều chứa nguồn nicotine; chế phẩm và chất có chứa thuốc dùng để ức chế, giảm thiểu, loại bỏ việc hút thuốc và ham muốn hút thuốc; miếng dán dùng cho mục đích y tế, cụ thể là miếng dán nicotine để trợ giúp việc cai hút thuốc; kẹo cao su dùng để ức chế, giảm thiểu, loại bỏ việc hút thuốc và ham muốn hút thuốc; chế phẩm xịt miệng có chứa nicotine dùng cho mục đích y tế; thuốc lá bột rời và đóng gói sẵn (thuốc lá để ngậm) dùng cho mục đích y tế; kẹo cao su dùng cho mục đích y tế; kẹo cao su có chứa nicotine nén trực tiếp có chứa thuốc; túi nhỏ, kẹo cao su, viên ngậm, viên nén và miếng dán chứa nicotine dùng để hỗ trợ việc ngừng hút thuốc (được bán như một bộ); thuốc lá giả được dùng để hỗ trợ việc ngừng hút thuốc; thuốc hút không chứa chất thuốc lá dùng để ngừng hút thuốc; bộ dụng cụ xét nghiệm chẩn đoán y tế bao gồm thuốc thử và xét nghiệm để điều trị nghiện nicotine và ngừng hút thuốc.

---

(210) **4-2025-08735**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYÊN BÁN BUÔN BATOS (VN)
B11 lô 11, đường Trần Nguyên Đán, khu đô thị Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Bấm kim (đồ dùng văn phòng phẩm); bấm lỗ (đồ dùng văn phòng phẩm); bảng viết (văn phòng phẩm); băng keo; bảng tên; băng xóa (xóa kéo, xóa giấy); bút xóa; tẩy (gôm - văn phòng phẩm); bìa kẹp hồ sơ; mực dùng cho các loại bút viết; bút viết có sẵn mực; bút chì; bút bi; bút chì màu; bút dạ quang; bút lông; bút máy; bút sáp; bút viết trên phim máy chiếu; gọt (chuốt) bút chì; compa; dao rọc giấy (đồ dùng văn phòng); đế cắm bút; đinh ghim (văn phòng phẩm); dụng cụ gỡ ghim (đồ dùng văn phòng); đồ lau bảng (đồ dùng văn phòng); giá vẽ; giấy dùng trong văn phòng và học tập; giấy vẽ; giấy ghi chữ; keo (hồ) dính dùng trong văn phòng; hộp bút; dụng cụ cắt rọc giấy (đồ dùng văn phòng); kẹp giấy; khay đựng văn phòng phẩm; khay pha màu; kim bấm; màu vẽ; ruột bút chì; ruy băng mực; nhãn dán dùng cho văn phòng phẩm và học tập; phấn; ruột bút viết; sáp nặn [văn phòng phẩm]; sổ tay; tập (vở) học sinh; thước (dùng trong văn phòng, học tập, vẽ); dụng cụ đóng gáy sổ sách [dùng cho mục đích văn phòng phẩm]; máy hủy tài liệu [sử dụng cho văn phòng].

---

(210) **4-2025-08736**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Accessen

(731) SHANGHAI ACCESSEN CO., LTD. (CN)
No.1458, Xiechun Road, Jiading District, Shanghai, 201804 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị làm lạnh không khí; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị cấp nhiệt cho nồi hơi đốt nóng; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; thiết bị thổi khí nóng; bơm nhiệt; hệ thống sưởi ấm; hệ thống và thiết bị sưởi dưới sàn nhà; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-08737**

(540)

TOPFOR

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DENG CHAO (CN)
No. 9, Unit 1, Building 25, No. 101, Tongbai North Road, Zhongyuan District, Zhengzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; đồ lót; quần áo bó; áo nịt ngực [áo lót]; áo chẽn không tay; quần lót; yếm; quần áo định hình [quần áo mặc bên trong, quần áo lót]; quần áo lót định hình mặc bên trong; quần ngắn bó sát thân (dùng cho nữ); quần lót ngắn bó sát; dây áo ngực; áo ngực dạng dính; miếng dán ngực [đồ lót].

---

(210) **4-2025-08738**

(540)

F.O CAPITAL
ĐỒNG HÀNH TÀI CHÍNH, HỖ TRỢ TẬN TÂM

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.1; 3.1.16; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẦU TƯ F.O CAPITAL (VN)
Số nhà 52 đường Thân Nhân Trung, TDP Hùng Lãm 3, phường Hồng Thái, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ cầm đồ.

---

(210) **4-2025-08740**

(540)

DIỆU LIÊN

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHAY TÂM BỒ ĐỀ (VN)
150/3A Trần Bá Giao, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay chế biến từ thực vật.

Nhóm 35: Cửa hàng mua bán thực phẩm chay; kinh doanh [mua bán] thực phẩm chay.

---

(210) **4-2025-08743**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23
(591) Xanh dương, xám nhạt, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEPAY (VN)
Tầng 16, tòa nhà Misa, 188 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần cứng máy tính; máy chủ trí tuệ nhân tạo; máy vi tính.

Nhóm 36: Nghiên cứu tài chính; cho vay [tài chính]; phân tích tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; thông tin về tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-08744**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XNK VIỄN DƯƠNG (VN)
24 đường 48, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu gạo.

---

(210) **4-2025-08745**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.8; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEPAY (VN)
Tầng 16, tòa nhà Misa, 188 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần cứng máy tính; máy chủ trí tuệ nhân tạo; máy vi tính.

Nhóm 36: Nghiên cứu tài chính; cho vay [tài chính]; phân tích tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; thông tin về tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-08746**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.8; 26.2.7; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh dương, xanh ngọc, trắng, đen, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DEPAY (VN)
Tầng 16, tòa nhà Misa, 188 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần cứng máy tính; máy chủ trí tuệ nhân tạo; máy vi tính.

Nhóm 36: Nghiên cứu tài chính; cho vay [tài chính]; phân tích tài chính; quản lý tài chính; tư vấn tài chính; thông tin về tài chính.

Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-08747**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CHEN WENYAN (CN)
No. 35, Tongjiaqiao Village, Houxiang, Danbei Town, Danyang City, Jiangsu Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-08748**

(540)

EZAK

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1
(591) Trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CHEN WENYAN (CN)
No. 35, Tongjiaqiao Village, Houxiang, Danbei Town, Danyang City, Jiangsu Province, P.R. China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim bằng kim loại.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công.

---

(210) **4-2025-08749**

(540)

HOME XANH

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) PHẠM VĂN MẠNH (VN)
TDP Thị Độc, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-08750**

(540)

Voi Xanh

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24
(591) Xanh lá cây, xám nhạt, trắng.
(731) NHỮ ĐỨC CẢNH (VN)
P11101 Ruby CT1, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-08751**

(540)

VOI XANH

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) NHỮ ĐỨC CẢNH (VN)
P11101 Ruby CT1, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; mỹ phẩm cho trẻ em; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-08752**

(540)

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 4.3.3; 5.7.3; 26.11.3
(591) Trắng, vàng đồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NÔNG THỦY SẢN CÔNG NGHỆ SINH HỌC MISUN (VN)
585/56 Nguyễn Đình Chiểu, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; cháo bột gạo; miến gạo; gạo nếp; gạo được bổ sung vitamin [gạo giàu dinh dưỡng].

---

(210) **4-2025-08753**

(540)

CÔNG TY TNHH TM SX NÔNG THỦY SẢN
CÔNG NGHỆ SINH HỌC MISUN

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, vàng đồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NÔNG THỦY SẢN CÔNG NGHỆ SINH HỌC MISUN (VN)
585/56 Nguyễn Đình Chiểu, phường 02, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân lân [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-08754**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1
(591) Trắng, đen, nâu đen, trắng hồng, bạc, xanh lam, xanh lá cây, nâu, vàng.
(731) DƯƠNG BẢO NHI (VN)
35/7 - 35/9 đường Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo.

Nhóm 45: Lập số từ vi; tư vấn tâm linh; dịch vụ bói bài; tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; tư vấn phong thủy.

---

(210) **4-2025-08755**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21; 25.5.25; 25.7.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen, trắng, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08756**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 25.7.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh ngọc, đen, trắng, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08757**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 25.7.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, đen, trắng, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08758**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21; 25.5.25; 25.7.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đen, trắng, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08759**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.5.25; 25.7.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, đen, trắng, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08760**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21; 25.5.25; 25.7.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh lơ, đen, trắng, đỏ, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY (VN)
Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08761**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 1.1.10; 1.15.11; 2.5.6; 9.7.25
(591) Trắng, hồng, vàng, xanh da trời, màu da, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH UCANRELY (VN)
Tầng 2, số nhà 194, đường Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; sữa bột cho trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; quần tã bơi tái sử dụng được dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-08762**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN HUỲNH VŨ (VN)
62/9 đường TL.29, tổ 10, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: đèn điện, đèn năng lượng mặt trời, tấm pin năng lượng mặt trời, các phụ kiện thiết bị điện năng lượng mặt trời, đèn đường, đèn cầm tay, đèn UFO, đèn led, đèn trang trí, đèn led quảng cáo, thiết bị điện nhà thông minh.

---

(210) **4-2025-08763**

(540)

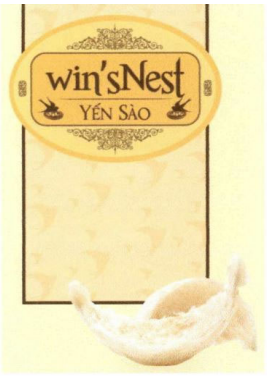

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.20; 25.1.9; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.2; 26.1.10
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN WINCOFOOD (VN)
82 đường số 13, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; yến sào (tổ chim ăn được); tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); các loại hạt đã qua chế biến; rau củ quả đã được chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; mật ong; cacao; trà; cà phê; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước yến (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); đồ uống thảo mộc (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); đồ uống được chế biến từ đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa sâm (đồ uống không cồn không dùng cho mục đích y tế); xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-08764**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DPHS MinPa

(731) NGUYỄN VĂN HUẤN (VN)
27/7A Nam Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồng phục; hàng may mặc [trang phục]; giày dép.

---

(210) **4-2025-08765**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CHẤTFOD

(731) CÔNG TY TNHH IGG VIỆT NAM (VN)
44/8 đường số 16, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: trái cây (đã chế biến), rau củ quả (đã chế biến), thịt đã qua chế biến, thủy sản đã qua chế biến, sữa, sản phẩm từ sữa, dầu dùng cho thực phẩm, cà phê, trà (chè), cacao, mật ong, đồ gia vị, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, gạo, mì, mì sợi, mì ống, mì ăn liền, bánh kẹo, kem lạnh, rau tươi, trái cây tươi, ngũ cốc chưa chế biến, thức ăn gia súc, gia cầm, thức ăn cho động vật, hải sản tươi sống, thủy sản tươi sống, bia, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, nước uống có ga, bột làm nước giải khát, nước ép hoa quả (không chứa cồn), xi-rô để làm đồ uống, các loại thực phẩm ăn liền (hủ tiếu ăn liền, phở ăn liền, cá ngừ hộp, thịt hộp, gà chiên, xúc xích, cháo dinh dưỡng, canh và súp), thực phẩm đông lạnh (gà xiên que, gà nugget, da gà, lươn, tôm chiên, bạch tuộc muối), nguyên liệu nấu ăn (nước cốt lẩu, nước lẩu, viên thả lẩu); marketing; dịch vụ hỗ trợ trong quản lý kinh doanh nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quầy thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp suất ăn công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08766**

(540)

CÀ LĂM

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH IGG VIỆT NAM (VN)
44/8 đường số 16, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quầy thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp suất ăn công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08767**

(540)

ANH-KAA

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH IGG VIỆT NAM (VN)
44/8 đường số 16, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quầy thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp suất ăn công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08768**

(540)

KAA-LONG

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH IGG VIỆT NAM (VN)
44/8 đường số 16, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quầy thức ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp suất ăn công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08769**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ECOXE

(731) CÔNG TY TNHH XNK VÀ TM DỊCH VỤ TÂM ĐỨC (VN)
Nhà số 6, ngõ 219, xóm 1, thôn Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đạp, xe máy, xe ô tô, phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện, phụ tùng xe cộ, phụ kiện, phụ tùng xe ô tô, xe gắn máy và xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-08770**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 6.1.2; 7.1.24; 26.1.1

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SX-TM-XNK YẾN SÀO WIN NEST ALPHA (VN)
348B Trần Hưng Đạo, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm (làm từ yến sào); nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-08771**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Doctor WNA

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SX-TM-XNK YẾN SÀO WIN NEST ALPHA (VN)
348B Trần Hưng Đạo, phường Cheo Reo, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm (làm từ yến sào); nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-08772**

(220) 07/03/2025

(441) 25/07/2025

(540)

Glückdoor

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRƯỜNG THỊNH (VN)
36 đường Xuân Thới Sơn 15, ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 19: Cửa gỗ nhựa; cửa gỗ nhựa có dán phủ; cửa gỗ nhựa chống cháy; cửa gỗ nhựa có thêm lớp dán phủ bề mặt.

---

(210) **4-2025-08773**

(220) 07/03/2025

(441) 25/07/2025

(540)

TÂN HUÊ VIÊN®
新華園悅享

(531) 25.7.21; 26.1.2; 26.11.8; 26.11.12; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BÁNH PÍA LẠP XƯỞNG TÂN HUÊ VIÊN (VN)
Số 153 quốc lộ 1A, ấp Phụng Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt khô.

Nhóm 30: Bánh pía; bánh kẹo; cà phê; sôcôla; bánh in; kẹo bơ sữa; kẹo đậu phộng; kẹo mè; kẹo sữa hạnh nhân; kẹo sữa đậu phộng; kẹo sữa sầu riêng; kẹo gạo lức; kẹo gạo lức đậu phộng; bánh long châu (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường, bơ, dầu, mè trắng); bánh bà xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, trứng vịt, dầu thực vật); bánh ông xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, thịt heo, mỡ heo, xá bấu, mứt bí, hành phi, tỏi, trứng vịt, dầu thực vật); mè láo (một loại bánh ngọt); bánh hạnh nhân; bánh vòng mè sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn); bánh vòng dừa sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn).

---

(210) **4-2025-08774**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.21; 26.1.2; 26.11.8; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BÁNH PÍA LẠP XƯỞNG TÂN HUÊ VIÊN (VN)
Số 153 quốc lộ 1A, ấp Phụng Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt khô.

Nhóm 30: Bánh pía; bánh kẹo; cà phê; sôcôla; bánh in; kẹo bơ sữa; kẹo đậu phộng; kẹo mè; kẹo sữa hạnh nhân; kẹo sữa đậu phộng; kẹo sữa sầu riêng; kẹo gạo lức; kẹo gạo lức đậu phộng; bánh long châu (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường, bơ, dầu, mè trắng); bánh bà xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, trứng vịt, dầu thực vật); bánh ông xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, thịt heo, mỡ heo, xá bấu, mứt bí, hành phi, tỏi, trứng vịt, dầu thực vật); mè láo (một loại bánh ngọt); bánh hạnh nhân; bánh vòng mè sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn); bánh vòng dừa sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn).

---

(210) **4-2025-08775**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.21; 26.1.2; 26.11.8; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BÁNH PÍA LẠP XƯỞNG TÂN HUÊ VIÊN (VN)
Số 153 quốc lộ 1A, ấp Phụng Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt khô.

Nhóm 30: Bánh pía; bánh kẹo; cà phê; sôcôla; bánh in; kẹo bơ sữa; kẹo đậu phộng; kẹo mè; kẹo sữa hạnh nhân; kẹo sữa đậu phộng; kẹo sữa sầu riêng; kẹo gạo lức; kẹo gạo lức đậu phộng; bánh long châu (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường, bơ, dầu, mè trắng); bánh bà xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, trứng vịt, dầu thực vật); bánh ông xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, thịt heo, mỡ heo, xá bấu, mứt bí, hành phi, tỏi, trứng vịt, dầu thực vật); mè láo (một loại bánh ngọt); bánh hạnh nhân; bánh vòng mè sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn); bánh vòng dừa sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn).

---

(210) **4-2025-08776**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.21; 26.1.2; 26.11.8; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM BÁNH PÍA LẠP XƯỞNG TÂN HUÊ VIÊN (VN)
Số 153 quốc lộ 1A, ấp Phụng Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; thịt khô.

Nhóm 30: Bánh pía; bánh kẹo; cà phê; sôcôla; bánh in; kẹo bơ sữa; kẹo đậu phộng; kẹo mè; kẹo sữa hạnh nhân; kẹo sữa đậu phộng; kẹo sữa sầu riêng; kẹo gạo lức; kẹo gạo lức đậu phộng; bánh long châu (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường, bơ, dầu, mè trắng); bánh bà xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, trứng vịt, dầu thực vật); bánh ông xã (bánh làm từ đậu xanh, bột mỳ, đường cát trắng, bơ động vật, thịt heo, mỡ heo, xá bấu, mứt bí, hành phi, tỏi, trứng vịt, dầu thực vật); mè láo (một loại bánh ngọt); bánh hạnh nhân; bánh vòng mè sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn); bánh vòng dừa sầu riêng (bánh dạng hình vòng tròn).

---

(210) **4-2025-08777**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, cam, trắng.
(731) HỒ DIỆP ANH KHOA (VN)
4/7 Nguyễn Cảnh Dị, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 20: Bàn; ghế; giường; tủ.

Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng; mua bán hàng trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-08778**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỐNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE (VN)
Khu công nghiệp Bình Xuyên, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Giới thiệu, trưng bày sản phẩm; trang trí quầy hàng; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; đánh giá, định giá bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; thu tiền thuê nhà, bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt thiết bị nhà bếp; phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt đường ống; dịch vụ xây, lát; cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi].

---

(210) **4-2025-08781**

(540)

SETOVINA

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN MINH TUYỀN (VN)
Số 163 khối Liên Thắng, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt công nghiệp; quạt trần; quạt điều hòa; quạt làm mát bằng hơi nước.

---

(210) **4-2025-08782**

(540)

BỔ KHỚP HOÀN
THẢO MỘC GIA TRUYỀN

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) HOÀNG THỊ HUYỀN (VN)
Xóm Thành Sơn, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-08783**

(540)

BỔ KHỚP HOÀN
LQN

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.

(731) HOÀNG THỊ HUYỀN (VN)
Xóm Thành Sơn, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-08784**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 25.7.5
(591) Vàng, xanh dương, xanh lá, đen.
(731) NGUYỄN THẾ TÀI (VN)
Thôn Hoài Thượng, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy khoan; máy mài; máy rửa xe; dụng cụ thao tác bằng tay (dùng điện hoặc dùng pin).

Nhóm 09: Máy cân bằng, cân chỉnh tia laze.

---

(210) **4-2025-08785**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.3; 26.4.18
(591) Đỏ, be, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
Ấp 7, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-08786**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) HOÀNG DUY HƯNG (VN)
Thôn Pré, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Hủ tiếu khô; phở khô; tương ớt; chao (gia vị); giấm; các loại gia vị.

---

(210) **4-2025-08789**

(540)

TRƯỜNG PHÁT

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PHÁT (VN)
Số 10, ngõ 12 phố Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Robot công nghiệp; bộ ngưng tụ khí.

Nhóm 09: Thang máng cáp điện; ống gió tự động chặn lửa chống cháy (thiết bị dập lửa); hệ thống tăng áp hút khói toà nhà [hệ thống phòng cháy chữa cháy]; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; thiết bị dập lửa.

Nhóm 11: Thiết bị khử mùi không khí; cửa gió, ống gió [bộ phận của thiết bị/hệ thống điều hòa không khí]; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị lọc nước; quạt gió [điều hòa không khí].

Nhóm 19: Cửa chống cháy không bằng kim loại; cửa gỗ; cửa gỗ công nghiệp; cửa cuốn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08790**

(540)

KALYN
ROYAL

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.12; 26.11.18
(591) Vàng.
(731) TRẦN VĂN LINH (VN)
Thôn Tà Lú 1, xã Phước Đại, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; chậu rửa bát bằng sứ hay kim loại gắn cố định (thiết bị vệ sinh); bếp điện; vòi.

---

(210) **4-2025-08791**

(540)

PHỞ ĐẠT
Hương Vị Bắc
Phong Cách Sài Thành

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.5.20; 11.1.6; 11.3.7; 26.11.12
(591) Vàng, nâu.
(731) DƯƠNG VĂN ĐẠT (VN)
Thôn Đức Cung, xã Cao Minh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục

vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-08792**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 25.5.25; 26.1.2
(731) CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU GREEN LIFE (VN)
Anh Minh Tower 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-08793**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, vàng.
(731) NHÀ PHÂN PHỐI DẦU NHỚT PHỤ TÙNG PHÚC LONG (VN)
Số B1 hẻm 19, đường Lê Hồng Phong, khu vực 2, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu nhờn bôi trơn động cơ và bôi trơn công nghiệp; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dầu nhớt, dầu nhờn bôi trơn động cơ và bôi trơn công nghiệp, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08794**

(540)

FRESH FOAM

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NEW BALANCE ATHLETICS, INC. (US)
100 Guest Street, Boston, MA 02135 USA
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân thể thao; giày thể thao; giày.

---

(210) **4-2025-08795**

(540)

FUELCELL

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NEW BALANCE ATHLETICS, INC. (US)
100 Guest Street, Boston, MA 02135 USA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân thể thao; giày thể thao; giày.

---

(210) **4-2025-08796**

(540)

Katashi
Bí đầu chất lượng

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) NGUYỄN VĂN QUYỀN (VN)
Thôn Tình Lam, xã Hưng Đạo, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; thìa; dụng cụ cắt; cái muôi [dung cụ cầm tay]; kẹp.

Nhóm 21: Đũa; chén; đĩa; bát; cốc; bộ bát đĩa.

---

(210) **4-2025-08797**

(540)

BNIKEY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.4.2; 26.4.11; 26.4.18

(731) NGUYỄN BÁ NHÂN (VN)
Thôn Hưng Thịnh, xã Hoàng Nam, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quàn áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-08798**

(540)

MNEMONIC

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.8

(731) SHENZHEN LONGSYS ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Floor 20, 22, 23, B Tower, Horoy Qianhai Finance Centre Phase II, No.5059, Tinghai Avenue, Qianhai, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Bộ nhớ máy vi tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ổ cứng ssd; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; chương trình máy tính là phần mềm có thể tải xuống; thẻ nhớ; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; mô-đun mở rộng bộ nhớ; chip [mạch tích hợp]; chất bán dẫn.

---

(210) **4-2025-08799**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.4.18; 26.13.1
(591) Xanh nhạt, xanh đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FINEST FUTURE VIỆT NAM (VN)
Tòa nhà The Sarus, số 67 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Sách; sách giáo khoa/giáo trình; báo chí; đồ dùng giảng dạy (trừ thiết bị giảng dạy); ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; tài liệu in sẵn dùng cho giảng dạy; văn phòng phẩm; vật liệu dùng để viết; dụng cụ viết; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm].

Nhóm 41: Tư vấn du học và dạy ngoại ngữ, dịch vụ hỗ trợ giáo dục; giảng dạy; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển các hội thảo [đào tạo]; xuất bản tài liệu giáo dục trực tuyến (không tải xuống được); cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến (không tải xuống được); dịch vụ thư viện cho thuê tài liệu giáo dục; tổ chức các cuộc thi [giáo dục]; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp.

---

(210) **4-2025-08800**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ KIM NGÂN (VN)
Số 09, ngõ 134, đường Đinh Tiên Hoàng, phố Kim Đa, phường Ninh Khánh, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; bánh mỳ kẹp xúc xích; mì sợi; bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn; cửa hàng bán bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-08802**

(540)

HENKAKU

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NHÔM KHÁNH AN (VN)
Số 26/2 Hữu Nghị, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; phụ kiện cửa nhôm (bằng kim loại); cửa cuốn (bằng kim loại); phụ kiện cửa cuốn (bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-08803**

(540)

HIZASHI

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHÔM KHÁNH AN (VN)
Số 26/2 Hữu Nghị, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn THB (THB CONSULTING CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; vật liệu gia cố bằng kim loại dùng cho xây dựng; phụ kiện cửa nhôm (bằng kim loại); cửa cuốn (bằng kim loại); phụ kiện cửa cuốn (bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-08804**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.3; 13.1.6; 26.1.5; 26.1.6

(591) Đỏ, cam, trắng.

(731) PHẠM VĂN CHINH (VN)
Xóm 1, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Đèn điện; đèn led; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng dân dụng; đèn chiếu sáng công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thuong mại điện tử, phân phối các hàng hóa: đèn điện, đèn led, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn chiếu sáng công nghiệp, đồ điện dân dụng như: thiết bị đóng cát mạch điện, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, dây cáp điện, dây điện, thiết bị điện dân dụng như: nồi cơm điện, quạt điện, lò vi sóng, bếp điện, ấm đun nước (dùng điện), bình nước nóng (dùng điện).

---

(210) **4-2025-08805**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh nước biển, vàng.

(731) ĐỖ THANH LONG (VN)
Thôn 3, xã Tiên Lãnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thiết bị vệ sinh và các phụ kiện liên quan đến thiết bị vệ sinh, cụ thể bao gồm: vòi hoa sen, bồn rửa bát, chậu vệ sinh, bệ xí nhà vệ sinh, thiết bị xông hơi, gương soi, thiết bị để làm sạch nước uống, bình đun nước nóng, mực in, sơn, véc ni, thuốc màu, chất chống rỉ và chất bảo quản gỗ, bột trét tường.

---

(210) **4-2025-08807**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 25.12.1
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc; chất thay thế trà.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-08808**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.11.9
(731) NGUYỄN NGỌC SƠN (VN)
60/2H Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-08809**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.22; 20.1.3
(591) Màu đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ GIÁO DỤC CCI (VN)
Số 6, lô A2, đường 22/12, khu nhà ở TM Phú Hồng Lộc, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-08810**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 4.3.3; 26.4.1
(591) Xanh đen, kem.
(731) HỘ KINH DOANH GỖ THÀNH VINH (VN)
Ngõ 6 đường Cửu Việt, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ nghệ, cụ thể là: bàn, ghế, giường, tủ, khung tranh ảnh, tượng bằng gỗ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ cụ thể là: bàn, ghế, giường, tủ, khung tranh, tượng, khung giường.

---

(210) **4-2025-08811**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 25.3.3; 26.3.23; 26.4.18; 26.11.22
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) VŨ ĐỨC TOÀN (VN)
91 Nguyễn Hữu Thấu, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; bộ khuếch đại âm thanh; thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: loa, thiết bị và máy âm thanh, thiết bị truyền phát âm thanh, bộ khuếch đại âm thanh, thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh].

---

(210) **4-2025-08812**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.11
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ARCHIVINA (VN)
Tầng 10, tòa nhà ADI, khu tiểu thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị,bến cảng, bến tàu, đê chắn sóng, công trình dưới nước); tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng;phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08813**

(540)

Archivina®
Sáng tạo giá trị bền vững

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.11
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ARCHIVINA (VN)
Tầng 10, tòa nhà ADI, khu tiểu thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, bến cảng, bến tàu, đê chắn sóng, công trình dưới nước); tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08814**

(540)

Archivina®
CREATE SUSTAINABLE VALUE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.10; 26.4.11
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ARCHIVINA (VN)
Tầng 10, tòa nhà ADI, khu tiểu thủ công nghiệp làng nghề Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; dịch vụ sàn bất động sản; cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, bến cảng, bến tàu, đê chắn sóng, công trình dưới nước); tư vấn xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất; thiết kế công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08815**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LINH CHUNG (VN)
Ấp 1B, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn; nước rửa chén; nước tẩy toilet; nước tẩy trắng quần áo.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: nước giặt, nước xả vải, nước lau sàn, nước rửa chén, nước tẩy toilet, nước tẩy trắng quần áo.

---

(210) **4-2025-08820**

(540)

VẠN XUÂN ĐƯỜNG

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN (VN)
231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm, trang thiết bị y tế; mua bán dược liệu; mua bán thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); mua bán hóa mỹ phẩm; mua bán trà.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện, nhà thuốc (tư vấn và kê đơn thuốc), phòng khám; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc y tế.

---

(210) **4-2025-08821**

(540)

MaxBond®

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MAXBOND (VN)
Số 124 đường số 6, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải không dệt; vải dệt kim.

Nhóm 27: Thảm ô tô; thảm trải sàn; thảm chống trượt; thảm chống cháy.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vải không dệt, vải dệt kim, thảm trải sàn, thảm ô tô, thảm chống cháy.

---

(210) **4-2025-08822**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.25; 24.9.1; 25.7.3; 26.4.9; 26.7.25
(591) Vàng đồng.
(731) ĐOÀN VĂN THẮNG (VN)
Thôn Nhân Giả, xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước ngọt; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống tăng lực.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây; đồ uống hoa quả có cồn; rượu vang; rượu cồn [đồ uống].

---

(210) **4-2025-08825**

(540)

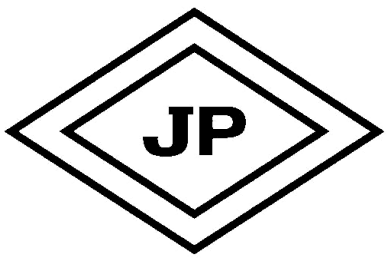

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) JIENG BEEING ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
No. 56, Huangong Rd., 10th Neighborhood, Wangxing Vil., Yongkang Dist., Tainan City 71041, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Đinh vít bằng kim loại; bu lông bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy dán tem; máy dập khuôn; máy gia công kim loại; máy ta rô; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công.

---

(210) **4-2025-08826**
(300) 019132449 17/01/2025 EM
(540)

deepseek

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU DEEPSEEK ARTIFICIAL INTELLIGENCE CO., LTD. (CN)
Room 1201, Building Xi1, Galaxy International Building, No. 169 North Huancheng Road, Gongshu Dist, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phương tiện lưu trữ điện tử; tệp tin video có thể tải xuống; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; giao diện [cho máy tính]; vật mang dữ liệu từ tính; thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; USB; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; máy vi tính có thể đeo; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; rô-bốt hiện diện từ xa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; người máy có khả năng lập trình theo Ý người dùng, không được định cấu hình; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm máy tính để cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; bút điện tử; máy chủ internet; phần mềm máy tính có thể tải về để thu thập, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học máy; phần mềm máy tính để cung cấp dữ liệu thời gian thực trong môi trường trò chơi ảo; chương trình máy tính dùng để tìm kiếm từ xa nội dung của máy tính và mạng máy tính; thiết bị ghi thời gian; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; cân điện tử kỹ thuật số cầm tay; thiết bị định vị toàn cầu; điện thoại thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị mạng truyền thông; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; máy học; robot hình người có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; bộ nguồn cấp điện di động [pin có thể sạc lại được].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ hãng thông tin thương mại; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh về chuyển đổi số; cung cấp thông tin về kinh doanh thương mại và thông tin thương mại thông qua mạng máy tính toàn cầu; biên soạn, cung cấp thông tin thống kê và giá cả thương mại và kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh, cũng thông qua internet, mạng cáp hoặc các hình thức truyền dữ liệu khác; cung cấp danh bạ thông tin thương mại trực tuyến trên internet; phân tích dữ liệu và số liệu thống kê nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ môi giới

kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 42: Kiểm định [đo lường]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; điện toán lượng tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển cơ sở dữ liệu; cho thuê phần mềm máy tính để quản lý tài chính; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; lưu trữ thông tin và dữ liệu điện tử tạm thời; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không thể tải xuống; lưu trữ điện tử hình ảnh kỹ thuật số; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán lượng tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu thông tin điện tử; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực khai thác dữ liệu.

---

(210) **4-2025-08827**

(300) 019132504 17/01/2025 EM

(540)



(220) 07/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 3.9.3; 3.9.4; 3.9.24

(731) HANGZHOU DEEPSEEK ARTIFICIAL INTELLIGENCE CO., LTD. (CN)
Room 1201, Building Xi1, Galaxy International Building, No. 169 North Huancheng Road, Gongshu Dist, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phương tiện lưu trữ điện tử; tệp tin video có thể tải xuống; bút cảm ứng cho màn hình cảm ứng; thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; giao diện [cho máy tính]; vật mang dữ liệu từ tính; thiết bị dịch thuật điện tử bỏ túi; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; USB; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần cứng máy tính; kính đeo mắt thông minh; đồng hồ thông minh; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; máy vi tính có thể đeo; biểu tượng cảm xúc có thể tải xuống dùng cho điện thoại di động; rô-bốt hiện diện từ xa; ví điện tử tải xuống được; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; người máy có khả năng lập trình theo ý người dùng, không được định cấu hình; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm máy tính để cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; bút điện tử; máy chủ internet; phần mềm máy tính có thể tải về để thu thập, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong

lĩnh vực học máy; phần mềm máy tính để cung cấp dữ liệu thời gian thực trong môi trường trò chơi ảo; chương trình máy tính dùng để tìm kiếm từ xa nội dung của máy tính và mạng máy tính; thiết bị ghi thời gian; thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; cân điện tử kỹ thuật số cầm tay; thiết bị định vị toàn cầu; điện thoại thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị mạng truyền thông; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; máy học; robot hình người có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; bộ nguồn cấp điện di động [pin có thể sạc lại được].

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ hãng thông tin thương mại; phân tích giá cả thị trường; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dự báo kinh tế; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thứ hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh về chuyển đổi số; cung cấp thông tin về kinh doanh thương mại và thông tin thương mại thông qua mạng máy tính toàn cầu; biên soạn, cung cấp thông tin thống kê và giá cả thương mại và kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh, cũng thông qua internet, mạng cáp hoặc các hình thức truyền dữ liệu khác; cung cấp danh bạ thông tin thương mại trực tuyến trên internet; phân tích dữ liệu và số liệu thống kê nghiên cứu thị trường; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; kiểm toán doanh nghiệp; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 42: Kiểm định [đo lường]; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; nghiên cứu trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; dịch vụ nền tảng [PaaS]; phát triển nền tảng máy vi tính; điện toán lượng tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ phát triển cơ sở dữ liệu; cho thuê phần mềm máy tính để quản lý tài chính; dịch vụ mã hóa và giải mã dữ liệu; cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; lưu trữ thông tin và dữ liệu điện tử tạm thời; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm đăng nhập một lần trực tuyến không thể tải xuống; lưu trữ điện tử hình ảnh kỹ thuật số; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán lượng tử; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; chuyển đổi dữ liệu thông tin điện tử; nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực khai thác dữ liệu.

(210) **4-2025-08828**

(300) 2024-97201 09/09/2024 JP

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.9.24; 25.7.25

(591) Đỏ, vàng đồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, da cam, trắng, nâu.

(731) MARUBENI EGG CO., LTD. (JP)
Sakura Muromachi Bldg. 5f, 4-5-1, Nihombashi Muromachi, Chuo-ku, Tokyo, 103-0022 Japan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân ủ; phân bón.

---

(210) **4-2025-08829**

(540)

ARCTECH

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12

(731) ARCTECH SOLAR HOLDING CO., LTD. (CN)
NO.190, Huayang Road, Lujia Town Kunshan City, Jiangsu 215331, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cột chống bằng kim loại; tấm lợp bằng kim loại, kết hợp với pin quang điện; khung đỡ bằng kim loại dùng cho tấm pin mặt trời; lá và tấm kim loại; kim loại thường dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại thường; cột bằng kim loại; cọc bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 09: Cảm biến theo dõi năng lượng mặt trời tự động; thiết bị cảm biến đo lường; hệ thống tự động hóa cho nhà máy điện; thiết bị và hệ thống quang điện dùng để tạo ra điện mặt trời; pin mặt trời; thiết bị quang điện để sản xuất điện; mô-đun quang điện; thiết bị cảm biến điện tử để đo bức xạ mặt trời; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; pin điện.

---

(210) **4-2025-08830**

(540)

UniShine
ALWAYS BRIGHTER

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 1.3.17; 6.1.2; 25.5.25; 26.3.1

(591) Màu xanh da trời, màu vàng và màu trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC TOÀN CẦU UNISHINE (VN)
VK02A-12 khu Hoàng Thành Villas, khu đô thị Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ giáo dục; dịch vụ gia sư; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống; đào tạo nghề; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-08831**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(591) Đen đậm, đen nhạt, trắng.
(731) GUANGZHOU GANLIN IMPORT AND EXPORT TRADING CO., LTD (CN)
Room 2321, No. 4 Haixiu Street, Nansha Street, Nansha District, Guangzhu Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; đồ trang sức; hộp trưng bày đồng hồ; bộ phận chuyển động của đồng hồ; vỏ đồng hồ (bộ phận của đồng hồ); đồ trang sức chạm khắc ngọc bích.

---

(210) **4-2025-08835**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.19
(591) Hồng tím, trắng, đen.
(731) LÒ THỊ KHIÊM (VN)
Xóm 03, xã Thọ Nghiệp, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất ngắn cổ; khăn choàng; mũ.

---

(210) **4-2025-08836**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, hồng cam, cam, vàng cam, đỏ tím.
(731) CÔNG TY TNHH XÃ HỘI QUỸ BẮC CẦU (VN)
Phòng 302, tầng 3, số 119 -121 phố Đại Từ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-08837**

(540)

onestop
Nhanh chóng và tiện lợi

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SANGROUP (VN)
Số 18, dãy 16B6 Làng Việt Kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Phần mềm quét mã vạch, mã QR, hình ảnh mã hóa nhằm tra cứu thông tin hàng hóa trên thiết bị xử lý dữ liệu (ghi sẵn hoặc có thể tải về); máy quét (thiết bị xử lý dữ liệu); bộ đọc (thiết bị xử lý dữ liệu); phần mềm máy tính cho phép và xử lý việc thanh toán điện tử và chuyển giao các khoản thanh toán tới và từ người khác (ghi sẵn hoặc có thể tải về).

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh các cửa hàng bách hoá, cửa hàng tiện ích và các đại lý bán lẻ; dịch vụ bán lẻ thực phẩm và đồ uống, sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp, sản phẩm để sơ cứu và sản phẩm y tế, sản phẩm làm sạch dùng trong gia đình, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là, cung cấp sự hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và điều hành các cửa hàng tiện ích bán lẻ.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; nhà hàng cung cấp đồ ăn nhanh; cung cấp/phục vụ thực phẩm và đồ uống mang đi do hàng quán thực hiện.

---

(210) **4-2025-08838**

(540)

ACNE STUDIOS

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ACNE STUDIOS AB (SE)
Box 24266, 104 51 Stockholm, Sweden
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; gọng kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; bao kính râm; bao điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay.

Nhóm 18: Túi, cụ thể là túi tote, túi xách tay; túi thể thao; vali; ba lô; vali hành lý; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; bao đựng tài liệu bằng da; ví đựng tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; bao đựng chìa khóa làm bằng da.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến và dịch vụ bán buôn quần áo, giày, đồ đội đầu, phụ kiện quần áo, túi, túi xách tay, cặp đựng giấy tờ, hành lý, kẹp tài liệu

(đồ dùng văn phòng), ví, túi cầm tay cho phụ nữ, bao đựng chìa khóa làm bằng da, bao điện thoại di động, kính râm, gọng kính đeo mắt, sách, đồ đạc, nước hoa, mỹ phẩm, đồng hồ đeo tay và đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-08839**

(540)

TUMORE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng thực phẩm; nồi nấu không dùng điện; cốc vại; cốc; chai đựng nước, rỗng; bát; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đũa; chảo rán, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-08841**

(540)

HANKOOK
charge in motion

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.11.3; 26.13.25

(591) Đen, cam, xám.

(731) HANKOOK & COMPANY CO., LTD. (KR)
286, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin/ắc quy cho xe cộ; pin/ắc quy cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc pin/ắc quy cho xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-08842**

(540)

ADAPTIS

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NTT DATA JAPAN CORPORATION (JP)
3-3, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy móc và thiết bị viễn thông; phương tiện ghi cụ thể là đĩa từ tính, băng từ tính, thẻ mạch tích hợp được lưu trữ với các chương trình máy tính có thể tải xuống thông qua mạng truyền thông; phương tiện ghi kỹ thuật số được lưu trữ với các chương trình máy tính; vật mang dữ liệu quang học; vật mang dữ liệu từ tính; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; phương tiện ghi kỹ thuật số; phần mềm máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính [phần mềm có thể tải xuống]; chương trình máy tính ghi sẵn; máy vi tính; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; phương tiện ghi trống (chưa có dữ liệu); bản ghi âm nhạc có thể tải xuống; tệp tin âm nhạc có thể tải xuống; tệp tin video có thể tải xuống; tệp tin hình ảnh

có thể tải xuống; đĩa video đã ghi và băng video ghi sẵn; ấn phẩm điện tử, có thể tải xuống; phương tiện ghi kỹ thuật số đã được ghi sẵn với thông tin dạng văn bản và hình ảnh của báo, tạp chí, sách, bản đồ và ảnh chụp; tệp tin văn bản và hình ảnh có thể tải về của báo, tạp chí, sách, bản đồ và ảnh chụp; thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS]; thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng; thiết bị xử lý thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; bộ chia mạng, thiết bị chuyển mạch và bộ định tuyến máy tính; phần cứng mạng máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý giao dịch tiền điện tử bằng công nghệ blockchain.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo trên các trang web và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ phân tích quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh; dịch vụ cung cấp thông tin kinh doanh; dịch vụ cung cấp thông tin nghiên cứu thị trường về khách hàng; quản lý kinh doanh cho người khác về thông tin khách hàng thông qua việc sử dụng máy tính; dịch vụ nghiên cứu thị trường, phân tích thị trường và tư vấn liên quan đến các dịch vụ này; cung cấp thông tin về doanh số thương mại; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực kinh tế; cung cấp thông tin kinh doanh về xu hướng của từng ngành công nghiệp; cung cấp thông tin thống kê kinh doanh; cung cấp thông tin thống kê nghiên cứu thị trường; lập báo cáo tài chính và cung cấp thông tin về việc chuẩn bị, kiểm toán hoặc xác nhận báo cáo tài chính; lưu trữ tài liệu hoặc băng từ (chức năng văn phòng) và cung cấp thông tin kinh doanh liên quan; chức năng văn phòng; cung cấp thông tin kinh doanh liên quan đến các chức năng văn phòng; hệ thống hóa và biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính và cung cấp thông tin kinh doanh liên quan; cung cấp thông tin tuyển dụng; quản lý kinh doanh; dịch vụ quản trị kinh doanh; quản lý cơ sở dữ liệu; cho thuê máy tính tiền; cho thuê thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS] và cung cấp thông tin liên quan; cho thuê máy tính tiền được trang bị thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS]; tư vấn kế toán; dịch vụ lập hóa đơn kinh doanh; xử lý đơn đặt hàng điện tử; cung cấp thông tin và dịch vụ tư vấn liên quan đến thương mại điện tử; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng; quản lý văn phòng bằng máy tính; quản trị, lập hóa đơn và đối chiếu tài khoản thay mặt người khác; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho chuyển đổi số.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng tiết kiệm và dịch vụ ngân hàng liên quan đến việc chấp nhận các khoản thanh toán trả góp định kỳ theo kỳ hạn cố định và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; cho vay (tài chính) và chiết khấu hóa đơn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; thanh toán nợ giao dịch hối đoái nội địa và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ bảo lãnh và chấp nhận hối phiếu và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; cho vay chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; mua lại và chuyển nhượng các yêu cầu về tiền tệ và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ cho thuê két an toàn để giữ các tài sản có giá trị bao gồm chứng khoán và kim loại quý, và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; dịch vụ đổi tiền và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; ủy thác quản lý tài chính đối với các hợp đồng tài chính tương lai và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; ủy thác quản lý tài chính đối với tiền, chứng khoán, yêu cầu về tiền tệ, tài sản cá nhân, đất đai, quyền đối với tài sản cố định trên đất đai, quyền bề mặt hoặc hợp đồng thuê đất, và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; môi giới trái phiếu và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; giao dịch ngoại hối và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; phát hành thư tín dụng và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; môi giới mua tín dụng và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ chuyển tiền điện tử và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; xử lý thanh toán qua internet, điện thoại di động hoặc các phương tiện

truyền thông khác và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; cung cấp thông tin liên quan đến chi tiết giao dịch thẻ tín dụng hoặc tiền điện tử; cung cấp thông tin tài chính; đại lý thu hộ tiền điện hoặc tiền gas và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; đại lý thu hộ tiền thanh toán liên quan đến việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; thu hộ thanh toán hàng hóa ký gửi và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; giao dịch chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; giao dịch quyền chọn chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến đến dịch vụ này; giao dịch hợp đồng tương lai chứng khoán tại thị trường nước ngoài và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; đại lý hoặc môi giới giao dịch chứng khoán, hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán, quyền chọn chứng khoán và hợp đồng tương lai chứng khoán thị trường nước ngoài, và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; đại lý môi giới cho các đại lý ủy thác với giao dịch hưởng hoa hồng trên thị trường chứng khoán trong nước, hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và quyền chọn chứng khoán, và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; đại lý môi giới cho các đại lý ủy thác với giao dịch hưởng hoa hồng tại thị trường chứng khoán nước ngoài và hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán, và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; đại lý môi giới hợp đồng kỳ hạn chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn tương lai chỉ số chứng khoán, hợp đồng kỳ hạn quyền chọn chứng khoán, giao dịch giao ngay và giao dịch kỳ hạn tương lai chỉ số chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; môi giới thanh lý chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; bảo lãnh phát hành chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; chào bán chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ môi giới liên quan đến việc đăng ký hoặc chào bán chứng khoán và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; cung cấp thông tin thị trường chứng khoán; cung cấp thông tin liên quan đến đầu tư vốn; cung cấp thông tin về tư vấn tài chính liên quan đến lập kế hoạch thuế; quản lý tòa nhà và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; đại lý hoặc môi giới cho thuê dài hạn hoặc cho thuê ngắn hạn tòa nhà và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; cho thuê dài hạn hoặc cho thuê ngắn hạn tòa nhà và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; mua bán tòa nhà và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ môi giới bất động sản liên quan đến việc mua bán tòa nhà và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; định giá bất động sản và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ quản lý bất động sản liên quan đến đất đai và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; đại lý hoặc môi giới cho thuê dài hạn hoặc cho thuê ngắn hạn đất, và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ này; cho thuê đất và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; mua bán đất đai và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ môi giới bất động sản liên quan đến việc mua bán đất đai và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; cung cấp thông tin về tòa nhà hoặc đất đai (hoạt động bất động sản); đánh giá tài chính tín dụng của công ty; cung cấp thông tin tài chính của công ty qua Internet, điện thoại di động hoặc các phương tiện truyền thông khác; cho thuê thiết bị đầu cuối thẻ tín dụng và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; cho thuê thiết bị thanh toán điện tử và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ thẻ tín dụng, tiền mặt và thẻ ghi nợ; dịch vụ xử lý giao dịch thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ và séc điện tử; dịch vụ xử lý thanh toán bằng phiếu giảm giá khách hàng thân thiết; xử lý giao dịch thanh toán; xác thực và ủy quyền thẻ tín dụng; dịch vụ xác minh thanh toán; cho thuê thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS] và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; chuyển tiền điện tử được thực hiện thông qua công nghệ blockchain.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến viễn thông; truyền dữ liệu và cung cấp thông tin liên quan; truyền tải tin nhắn và hình ảnh có sự hỗ trợ của máy tính; dịch vụ

phát sóng và cung cấp thông tin liên quan; cho thuê thiết bị viễn thông, bao gồm điện thoại và máy fax, và cung cấp thông tin liên quan; dịch vụ truyền phát dữ liệu; cung cấp quyền truy cập Internet và các mạng truyền thông khác; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ liên lạc qua thiết bị đầu cuối máy tính và các thiết bị, máy móc truyền thông khác, và cung cấp thông tin liên quan; cung cấp truyền tải điện tử dữ liệu giao dịch thẻ tín dụng và dữ liệu thanh toán điện tử qua mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị viễn thông và thiết bị cho phép kết nối mạng; cung cấp quyền truy cập vào mạng blockchain; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng blockchain; dịch vụ định tuyến và kết nối viễn thông.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy tính, hoặc bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính, tạo lập hoặc bảo trì hệ thống máy tính; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế hệ thống máy tính, tạo lập hoặc bảo trì hệ thống máy tính; tạo lập hoặc duy trì trang chủ cho người khác trên internet; dịch vụ tư vấn công nghệ liên quan đến bảo mật trên mạng truyền thông qua internet, điện thoại di động hoặc các phương tiện truyền thông khác; cung cấp xác thực thông tin nhận dạng cá nhân; kiểm tra, xác minh và xác thực việc giả mạo nội dung thông tin điện tử; cung cấp dịch vụ xác thực người dùng trực tuyến; cung cấp dịch vụ xác thực và xác minh danh tính và/hoặc dữ liệu cá nhân của người dùng mạng truyền thông; cung cấp công cụ tìm kiếm qua internet, điện thoại di động hoặc các phương tiện truyền thông khác; chuyển đổi dữ liệu âm thanh, hình ảnh và thông tin văn bản điện tử thành tín hiệu âm thanh, hình ảnh và văn bản bằng máy tính; chuyển đổi dữ liệu sang cơ sở dữ liệu máy tính; chuyển đổi hình ảnh từ dạng vật lý sang dạng điện tử; thiết kế, phát triển, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính để xử lý dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính từ xa; cài đặt, nâng cấp, bảo trì và cấu hình chương trình máy tính; cài đặt, nâng cấp, bảo trì và cấu hình chương trình máy tính liên quan đến bộ xử lý trung tâm, mạch điện tử, đĩa từ, băng từ lưu trữ chương trình máy tính và các thiết bị ngoại vi khác; dịch vụ kiểm tra/xác minh sự kết nối giữa các máy tính; dịch vụ kiểm tra hoạt động của chương trình máy tính; tư vấn phần mềm máy tính liên quan đến bảo trì và cài đặt chương trình máy tính cho các thiết bị sử dụng chương trình máy tính hoặc các thiết bị được sử dụng bởi hệ thống máy tính; cho thuê máy tính và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ cho thuê máy tính; cung cấp các chương trình máy tính trên mạng dữ liệu và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống dùng cho các dịch vụ xử lý giao dịch thanh toán, dịch vụ xác minh thanh toán, xác minh thẻ tín dụng, dịch vụ thanh toán thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, séc điện tử và thanh toán điện tử; cho thuê máy chủ đặt web và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; cho thuê không gian bộ nhớ máy chủ cho mạng truyền thông, và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; soạn thảo tài liệu kỹ thuật cho người khác, cụ thể là, soạn thảo hướng dẫn sử dụng chuyên dụng cho máy tính, chương trình máy tính và phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ liên quan đến máy tính, ô tô và máy móc công nghiệp; kiểm soát chất lượng; thiết kế máy móc, thiết bị, dụng cụ (bao gồm các bộ phận của chúng) hoặc hệ thống bao gồm các máy móc, thiết bị và dụng cụ đó, và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; dịch vụ thiết kế và cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ này; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin (IT); tư vấn công nghệ thông tin (IT) trong lĩnh vực kiến trúc trung tâm dữ liệu, giải pháp điện toán đám mây công cộng và điện toán đám mây dùng riêng, cũng như đánh giá và triển khai công nghệ và dịch vụ Internet; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); nền tảng như là dịch vụ (PaaS); cung cấp cơ sở hạ tầng máy tính như một dịch vụ (IaaS); cung cấp hệ

thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; lưu trữ dữ liệu điện tử; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực máy tính thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin; giám sát từ xa hoạt động của các thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng và các thiết bị và dụng cụ thanh toán điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; tư vấn bảo mật internet; dịch vụ mã hóa dữ liệu; blockchain như một dịch vụ [BaaS]; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; lập trình máy tính cho các hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-08843**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CAMANEB

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG CẦN THƠ (VN)
51 Trương Văn Diễn, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-08844**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FY.FUYAO

(531) 26.3.23; 26.13.25

(731) ZHEJIANG FUYAO TEXTILE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
4F, Building 3, 1566 Liuqing Road, Houzhai Industrial Zone, Houzhai Street, Yiwu City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo bó; áo nịt ngực [áo lót]; áo ba lỗ thể thao; áo nịt len thể thao; giày.

---

(210) **4-2025-08845**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MEE

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08846**

(540)



(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 24.1.1
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI QUANG TRUNG HƯNG YÊN (VN)
Thôn Vinh Quang, thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; bản lề hộp bằng kim loại; khóa chốt hộp bằng kim loại; chốt hộp bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08847**

(540)

ERAZER

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) CHINA THINKPLUS ERAZER TECHNOLOGY GROUP CO., LIMITED (CN)
Unit 1406a 14/F The Belgian Bank Bldg Nos 721-725 Nathan Rd Hong Kong China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; máy tỉa lông mũi dùng điện; bàn là quần áo; dụng cụ tẩy lông dùng điện dành cho cá nhân; bộ dụng cụ làm móng; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện].

---

(210) **4-2025-08848**

(540)

MEESTUDY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08849**

(540)

MEESTUDY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ hội thảo từ xa; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-08850**

(540)

MEE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-08851**

(540)

MEESTUDY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-08852**

(540)

HUANELL

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN HUANAIR TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 501, Building 3, No. 1, West District, Shangxue Technology City, Xinxue Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình điện thoại thông minh; màn hình máy tính; màn hình điện thoại di động; thiết bị sạc điện thoại di động; pin điện; pin lithium ion.

---

(210) **4-2025-08853**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MEE

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch thuật; xuất bản sách; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ soạn thảo văn bản.

---

(210) **4-2025-08854**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MEESTUDY

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

---

(210) **4-2025-08855**

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MEE

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ hội thảo từ xa; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

---

(210) **4-2025-08856**

(540)

MEESTUDY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-08857**

(540)

鑫瑞德
XINRUIDE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) XU CHANG XIRUIDE CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Fine Chemical industry Park, Zhangpan Town, Jian an District, Xuchang City, Henan Province, China 461000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất làm mềm da thuộc; dầu để làm mềm da thuộc; hoá chất chống thấm nước cho da thuộc; hoá chất làm mới da thuộc; dầu dùng để sơ chế da thuộc trong quá trình sản xuất; chế phẩm làm mềm da thuộc.

---

(210) **4-2025-08858**

(540)

MEESTUDY

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch thuật; xuất bản sách; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ soạn thảo văn bản.

---

(210) **4-2025-08859**

(540)

MEE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; ấn phẩm; vật liệu đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

---

(210) **4-2025-08860**

(540)

MEE

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MATHPRESSO VIỆT NAM (VN)
Tầng 2A, toà nhà CONINCO TOWER, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-08861**

(540)

URICK

(220) 07/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUANG, SUYUAN (CN)
No. 78, Baiyang Street,Qiaotou Town, Yongjia County, Zhejiang Province 325100 CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; quần áo; giày; găng tay đi xe đạp; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-08862**

(540)

GENA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI PHÚ TÀI (VN)
Số 19, đường 2.2, khu đô thị Gamuda Garden, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các hàng hóa: điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, thiết bị điện tử như máy tính bảng (tablet), chuột, bàn phím, màn hình, webcam, giá đỡ, cáp, sạc, camera, thiết bị phát sóng wifi, bộ phát wifi di động, bộ kích sóng wifi, tai nghe, loa, thẻ nhớ, USB, ổ cứng, bộ vi xử lý (CPU), ram, bo mạch chủ (main), nguồn, tản nhiệt, cạc đồ họa (VGA), vỏ máy tính (case), máy vi tính, thiết bị văn phòng, đồng hồ thông minh, vỏ bảo vệ cho điện thoại, túi và cặp đựng máy tính xách tay, đồ gia dụng như tivi, tủ lạnh, đèn điện, nồi, chảo, lò vi sóng, máy rửa bát, máy ép, máy xay sinh tố, máy làm sữa hạt, ấm siêu tốc, bếp điện, robot hút bụi, máy hút bụi, quạt, máy lọc không khí, máy sấy tóc, máy cạo râu, máy massage, cân sức khỏe, bàn chải điện, tông đơ cắt tóc, máy cạo râu, máy chiếu, bàn ủi.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điện thoại di động; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điện tử.

---

(210) **4-2025-08863**

(540)

GENA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI PHÚ TÀI (VN)
Số 19, đường 2.2, khu đô thị Gamuda Garden, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán các hàng hóa: điện thoại, linh kiện điện thoại, phụ kiện điện thoại, thiết bị điện tử như máy tính bảng (tablet), chuột, bàn phím, màn hình, webcam, giá đỡ, cáp, sạc, camera, thiết bị phát sóng wifi, bộ phát wifi di động, bộ kích sóng wifi, tai nghe, loa, thẻ nhớ, USB, ổ cứng, bộ vi xử lý (CPU), ram, bo mạch chủ (main), nguồn, tản nhiệt, cạc đồ họa (VGA), vỏ máy tính (case), máy vi tính, thiết bị văn phòng, đồng hồ thông minh, vỏ bảo vệ cho điện thoại, túi và cặp đựng máy tính xách tay, đồ gia dụng như tivi, tủ lạnh, đèn điện, nồi, chảo, lò vi sóng, máy rửa bát, máy ép, máy xay sinh tố, máy làm sữa hạt, ấm siêu tốc, bếp điện, robot hút bụi, máy hút bụi, quạt, máy lọc không khí, máy sấy tóc, máy cạo râu, máy massage, cân sức khỏe, bàn chải điện, tông đơ cắt tóc, máy cạo râu, máy chiếu, bàn ủi.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điện thoại di động; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị điện tử.

---

(210) **4-2025-08864**

(540)

BESTEN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7; 26.15.15
(591) Nâu, trắng.
(731) LÊ HỒNG ANH (VN)
Xóm 7, xã Liên Phương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng công trình dân dụng; thi công xây dựng công trình công nghiệp; giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; thi công trang trí nội thất và ngoại thất; tư vấn trang trí nội thất [tư vấn thi công].

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế kiến trúc và nội thất; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-08865**

(540)

GDC-HV

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GDC VIỆT NAM (VN)
CX4, cụm công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; lò xo giảm xóc cho xe cộ; giảm xóc cho ô tô; vành bánh xe cộ; guốc hãm cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-08866**

(540)

DR.A_Mi skin

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH LÊ MAI 1991 (VN)
Thôn Nguyên Thắng, xã Thiệu Nguyên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt.

---

(210) **4-2025-08867**

(540)

BFAcademy

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.15.15; 5.5.20; 9.7.22
(591) Xanh navy, cam đất.
(731) CÔNG TY TNHH BFACADEMY (VN)
Tầng 12, tòa nhà Licogi 13, số 164 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục.

---

(210) **4-2025-08868**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 26.11.8
(591) Đen, đỏ, ghi, trắng, ghi sẫm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐT TM DV CỬU LONG (VN)
40/1 Giồng Dứa, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LÊ GIA VIỆT
(Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2025-08869**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.21; 5.7.22; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, xanh nhạt, nâu, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH AVOCADO FARM (VN)
Đường Xóm Mới, thôn Quảng Lợi, xã Quảng Lập, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây đông lạnh; trái cây dầm đường (trái cây rắc đường); trái cây trộn (salad trái cây); trái cây lát mỏng (lát trái cây mỏng, lát trái cây sấy khô); trái cây đã chế biến.

Nhóm 31: Quả tươi.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch, hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ bãi đỗ xe; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-08870**

(540)

Tran Duy

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRẦN DUY (VN)
50 Cầu Xéo, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hệ thống âm thanh-ánh sáng điện, hệ thống điện tử, hệ thống camera quan sát, hệ thống chống đột nhập, hệ thống chống sét, hệ thống phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-08871**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 9.7.19; 11.3.18; 26.1.1
(591) Trắng, đen, nâu, đỏ, xám, xanh rêu.
(731) ĐÀO XUÂN ƯỚC (VN)
Thôn Tân Hợp, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08872**

(540)

KALBIORID

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC (VN)
367 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08873**

(540)

KALFALORID

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC (VN)
367 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08874**

(540)

KALIFAR

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC (VN)
367 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08875**

(540)

KALFARID

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC (VN)
367 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08876**

(540)

KALIFARID

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC (VN)
367 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-08877**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3
(731) LÊ TUẤN ANH (VN)
Xóm 3, xã Minh Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: dụng cụ, máy và thiết bị sử dụng cho ngành sửa chữa ô tô, xe máy bao gồm: máy nén khí, máy vặn ốc vít chạy bằng hơi, máy ra vào lốp, máy vặn ốc vít chạy bằng điện, kích thủy lực, máy nâng hạ, máy cẩu, máy rửa xe, máy hút bụi, máy đo các chỉ số xe cộ.

---

(210) **4-2025-08878**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng, be.
(731) NGUYỄN LINH VÂN (VN)
Số 8 ngõ Hàng Đậu, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-08879**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN KHANG (VN)
18/42/9/2A đường số 53, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy vệ sinh (giấy lụa cuộn); khăn ăn bằng giấy, khăn lau bằng giấy; khăn giấy tiện lợi; khăn giấy bỏ túi.

Nhóm 24: Khăn vải khô đa năng; khăn vải ướt đa năng; khăn vải không dệt.

---

(210) **4-2025-08880**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.11.12
(591) Vàng, nâu sẫm.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN KHANG (VN)
18/42/9/2A đường số 53, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bột ngũ cốc; bánh kẹo, gạo.

Nhóm 32: Bia; nước uống có gaz (đồ uống); đồ uống không cồn; nước ngọt (đồ uống); nước khoáng (đồ uống); đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2025-08881**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.11.12
(591) Xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG SAO VIỆT XANH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; tấm trải để ngủ; đồ đạc.

Nhóm 24: Vỏ gối; ga trải giường; chăn; vải; túi ngủ; khăn tắm.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; tấm phủ sàn; lớp lót dưới thảm; thảm chùi chân ở cửa; thảm nhà tắm.

---

(210) **4-2025-08882**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2; 7.3.11; 26.4.4; 26.4.9; 26.11.12
(591) Xanh lam, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG SAO VIỆT XANH (VN)
Đội 6, thôn Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đệm; gối; tấm trải để ngủ; đồ đạc.

Nhóm 24: Vỏ gối; ga trải giường; chăn; vải; túi ngủ; khăn tắm.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; tấm phủ sàn; lớp lót dưới thảm; thảm chùi chân ở cửa; thảm nhà tắm.

---

(210) **4-2025-08883**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 1.15.9; 24.15.7
(591) Vàng nhạt, vàng cam, trắng, nâu đậm.
(731) PHẠM NGỌC ANH (VN)
Tập thể Công ty Thiết Bị Thương Mại, tổ 85, cụm 10, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn led; đèn điện; đèn sợi đốt; đèn năng lượng mặt trời; thiết bị chiếu sáng sáng sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị và hệ thống chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-08888**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 4.5.2; 4.5.3; 18.2.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SỮA VÀ DINH DƯỠNG QUỐC TẾ NATRUMAX (VN)
Số nhà 102 phố Trương Mỹ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (dạng sữa) dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặt biệt (dạng sữa), dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng (dạng

sữa), dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dinh dưỡng (từ sữa), dùng cho mục đích y tế; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm dinh dưỡng thay thế cho sữa mẹ, dùng cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ.

---

(210) **4-2025-08889**

(540)

NEWPACT

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 20.7.2; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NEWPACT (VN)
Số nhà 12, ngõ 541 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán kinh doanh, cung cấp trang thiết bị bảo hộ lao động (phòng chống tai nạn).

Nhóm 41: Đào tạo, huấn luyện an toàn lao động; đào tạo huấn luyện kỹ năng lao động.

---

(210) **4-2025-08890**

(540)

TONA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.5.20; 5.5.21; 24.13.1
(591) Xanh ngọc, đen.
(731) BÙI VĂN HÒA (VN)
Số 379 Ngô Gia Tự Lực Hành, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 10: Vật tư y tế; dụng cụ y tế; thiết bị y tế; răng giả; răng làm bằng sứ các loại; hàm răng giả.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, bông dùng cho mục đích y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, vật tư y tế, dụng cụ y tế, thiết bị y tế, răng giả, răng làm bằng sứ các loại, hàm răng giả.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, máy móc y tế trong ngành nha khoa.

Nhóm 41: Đào tạo, hướng dẫn trong lĩnh vực nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ thẩm mỹ viện; tư vấn sử dụng thuốc.

---

(210) **4-2025-08891**

(540)

GUSA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14
(731) TRẦN THỊ HỒNG (VN)
Số 85/23C đường 30, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán vải, quần áo thời trang, phụ kiện thời trang, giày dép, mũ nón.

Nhóm 40: May đo quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-08892**

(540)

THẬN NGUYÊN ĐAN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN ĐỨC LINH (VN)
P1105- Ct14A2 KĐT NTL, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-08893**

(540)

Enmath

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THANH CHƯƠNG (VN)
Số 22 khu tập thể Giám định máy nông nghiệp, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; trường mẫu giáo; khảo thí giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; trại huấn luyện giáo dục kết hợp thể thao.

---

(210) **4-2025-08894**

(540)

Vicente

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH BILL SHOP 188 (VN)
Thôn 3 Phú Đa, xã Công Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-08895**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Đen, trắng, vàng cam.
(731) NGUYỄN PHONG (VN)
Thôn Hà Lòng 2, xã K' Dang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): màn hình lcd, màn hình oled, linh kiện, phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-08896**

(540)

SPIRAX SARCO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SPIRAX-SARCO LIMITED (GB)
Charlton House, 15 Cirencester Road, Cheltenham, Gloucestershire, GL53 8ER, United Kingdom
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 37: Xây dựng, sửa chữa, lắp đặt, chuẩn bị chế độ vận hành và bảo trì các hệ thống kỹ thuật, hệ thống kiểm soát và điều chỉnh lưu chất hoặc hơi nước, hệ thống năng lượng nhiệt, hệ thống sưởi ấm và hệ thống nhiệt điện; dịch vụ tư vấn kỹ thuật và cố vấn kỹ thuật liên quan đến xây dựng, sửa chữa, lắp đặt, chuẩn bị chế độ vận hành và bảo trì tùy chỉnh các hệ thống kỹ thuật, hệ thống kiểm soát và điều chỉnh lưu chất hoặc hơi nước, hệ thống năng lượng nhiệt, hệ thống sưởi ấm và hệ thống nhiệt điện; dịch vụ tu sửa tân trang van; dịch vụ hoán cải nồi hơi đốt nhiên liệu thành nồi hơi điện; tư vấn, cung cấp thông tin và cố vấn kỹ thuật liên quan đến việc sửa chữa, lắp đặt, và bảo trì các hệ thống công nghệ lưu chất, hệ thống nạp, hệ thống bơm và hệ thống kiểm soát và điều chỉnh dòng chảy chất lỏng; dịch vụ thông tin và cố vấn liên quan đến tất cả các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-08897**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) NGUYỄN HỮU THẬP (VN)
LK27-12, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống, giải khát.

---

(210) **4-2025-08898**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGUYỄN HỮU THẬP (VN)
LK27-12, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng ăn uống, giải khát.

---

(210) **4-2025-08899**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.9.3; 26.1.1
(591) Vàng đất, xám, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HẢI YẾN (VN)
Đội 7, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

---

(210) **4-2025-08900**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 2.5.23; 2.9.1
(591) Xanh, đỏ, hồng, trắng.
(731) ĐẶNG CAO CƯỜNG (VN)
Căn 1901 T18, Timescity, tổ 20, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ghế bảo hiểm cho trẻ em trong xe cộ; ghế ngồi trong xe ô tô cho trẻ sơ sinh; xe đẩy kết hợp nôi cho trẻ nhỏ; xe đẩy trẻ em; cái bọc chân giữ ấm chuyên dùng cho xe đẩy trẻ em; túi chuyên dụng cho xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Ghế cao cho trẻ em; giường nhỏ cho trẻ em; tấm lót để ngủ cho trẻ sơ sinh; đệm ngủ cho trẻ em; nôi xách tay (nôi cho trẻ nhỏ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: ghế bảo hiểm cho trẻ em trong xe cộ, ghế ngồi trong xe ô tô cho trẻ sơ sinh, xe đẩy kết hợp nôi cho trẻ nhỏ, xe đẩy trẻ em, cái bọc chân giữ ấm chuyên dùng cho xe đẩy trẻ em, túi chuyên dụng cho xe đẩy trẻ em, ghế cao cho trẻ em, giường nhỏ cho trẻ em, tấm lót để ngủ cho trẻ sơ sinh, đệm ngủ cho trẻ em, nôi xách tay (nôi cho trẻ nhỏ).

---

(210) **4-2025-08901**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.11.12
(591) Xám, đỏ, trắng.
(731) ĐẶNG CAO CƯỜNG (VN)
Căn 1901 T18, Timescity, tổ 20, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ghế bảo hiểm cho trẻ em trong xe cộ; ghế ngồi trong xe ô tô cho trẻ sơ sinh; xe đẩy kết hợp nôi cho trẻ nhỏ; xe đẩy trẻ em; cái bọc chân giữ ấm chuyên dùng cho xe đẩy trẻ em; túi chuyên dụng cho xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Ghế cao cho trẻ em; giường nhỏ cho trẻ em; tấm lót để ngủ cho trẻ sơ sinh; đệm ngủ cho trẻ em; nôi xách tay (nôi cho trẻ nhỏ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: ghế bảo hiểm cho trẻ em trong xe cộ, ghế ngồi trong xe ô tô cho trẻ sơ sinh, xe đẩy kết hợp nôi cho trẻ nhỏ, xe đẩy trẻ em, cái bọc chân giữ ấm chuyên dùng cho xe đẩy trẻ em, túi chuyên dụng cho xe đẩy trẻ em, ghế cao cho trẻ em, giường nhỏ cho trẻ em, tấm lót để ngủ cho trẻ sơ sinh, đệm ngủ cho trẻ em, nôi xách tay (nôi cho trẻ nhỏ).

---

(210) **4-2025-08902**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.4.3
(591) Vàng, xanh thẫm, trắng.
(731) ĐẶNG CAO CƯỜNG (VN)
Căn 1901 T18, Timescity, tổ 20, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Ghế bảo hiểm cho trẻ em trong xe cộ; ghế ngồi trong xe ô tô cho trẻ sơ sinh; xe đẩy kết hợp nôi cho trẻ nhỏ; xe đẩy trẻ em; cái bọc chân giữ ấm chuyên dùng cho xe đẩy trẻ em; túi chuyên dụng cho xe đẩy trẻ em.

Nhóm 20: Ghế cao cho trẻ em; giường nhỏ cho trẻ em; tấm lót để ngủ cho trẻ sơ sinh; đệm ngủ cho trẻ em; nôi xách tay (nôi cho trẻ nhỏ).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: ghế bảo hiểm cho trẻ em trong xe cộ, ghế ngồi trong xe ô tô cho trẻ sơ sinh, xe đẩy kết hợp nôi cho trẻ nhỏ, xe đẩy trẻ em, cái bọc chân giữ ấm chuyên dùng cho xe đẩy trẻ em, túi chuyên dụng cho xe đẩy trẻ em, ghế cao cho trẻ em, giường nhỏ cho trẻ em, tấm lót để ngủ cho trẻ sơ sinh, đệm ngủ cho trẻ em, nôi xách tay (nôi cho trẻ nhỏ).

---

(210) **4-2025-08903**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 9.7.1
(731) CÔNG TY TNHH ÁO MI (VN)
78 Trần Quốc Tảng, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, bán buôn, bán lẻ: lông mi giả, tóc giả, len, vải, sợi chỉ khâu.

---

(210) **4-2025-08904**

(540)

PHAHOKO
Chuẩn mực ❀ Đẳng cấp

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH PHAHOKO (VN)
LK5-09 khu biệt thự xanh, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; bán buôn và bán lẻ đồ dùng nhà hàng, khách sạn như: vật tư tiền sảnh (xe đẩy hành lý, thùng rác, biển chỉ dẫn, máy đánh giày), vật tư buồng phòng (xe dọn buồng, tủ lạnh, két sắt, minibar), vật tư buffe (nồi, bát, đĩa, xoong, chảo, dao, thìa, nĩa), vật tư nhà hàng (bàn ghế, xe dọn đồ ăn, xe chở đồ ăn).

---

(210) **4-2025-08905**

(540)

BEiXiA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHONG, LONGWEI (CN)
Room 2402, Building 17, AVIC Yunfu, No. 1, Shuinan Road, Zhanggong District, Ganzhou City, Jiangxi Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 21: Bình thót cổ bằng thủy tinh [đồ chứa đựng]; đồ gốm cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng sứ; đồ sứ để chứa đựng; đồ gốm để chứa đựng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra - cotta).

Nhóm 26: Hoa nhân tạo; trái cây nhân tạo; tràng hoa nhân tạo; cây nhân tạo, trừ cây noel; tràng hoa nhân tạo dùng cho giáng sinh; cây bonsai nhân tạo [cây cảnh nhân tạo].

---

(210) **4-2025-08906**

(540)

DEVEREUX GOLF

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ NGỌC TÚ (VN)
Thôn Đỗ Thượng, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-08907**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9; 26.13.25
(731) VŨ NGỌC TÚ (VN)
Thôn Đỗ Thượng, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; dầu gội; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-08908**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.19; 25.1.9; 25.5.2; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh rêu đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN WIDELY (VN)
Số 14, tổ 12, khu 5, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Tinh dầu (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Tinh dầu (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08909**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.19; 25.1.9; 25.5.2; 25.7.25; 26.1.1
(591) Xanh rêu đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN WIDELY (VN)
Số 14, tổ 12, khu 5, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Tinh dầu (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 05: Tinh dầu (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08910**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) NGUYỄN LÊ BẢO NGỌC (VN)
74/1 Tôn Đức Thắng, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 20: Tre, chưa xử lý hoặc bán thành phẩm; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; mành tre.

Nhóm 31: Cây giống.

---

(210) **4-2025-08912**

(540)

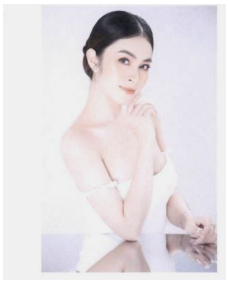

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.5
(591) Xám tím, đen, xám, kem, trắng, hồng cam.
(731) TẠ MINH TÂN (VN)
Ấp Giải Phóng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-08913**

(540)

KIỀU TIÊN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.13.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) TẠ MINH TÂN (VN)
Ấp Giải Phóng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-08914**

(540)

ẨM THỰC
Cường Phát
0906 663 666

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, đen, xám.
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN ĂN GIA ĐÌNH CƯỜNG PHÁT (VN)
86/2 Vĩnh Phú 42, khu phố Hòa Long, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống của nhà hàng.

---

(210) **4-2025-08915**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24
(591) Đỏ nâu, vàng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN YẾN XUÂN (VN)
365 An Dương Vương, phường 03, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); yến sào; yến sào sơ chế; yến sào tinh chế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo: thực phẩm chức năng dùng để uống chế biến từ yến, tổ yến là chất bổ sung cho sức khỏe, yến sào, tổ yến trắng khô làm sạch, tổ yến huyết khô làm sạch, tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến), tổ yến (chưa qua chế biến), nước yến, nước giải khát từ yến, yến sào, yến sào sơ chế, yến sào tinh chế.

---

(210) **4-2025-08916**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 5.3.13; 5.3.14
(591) Nâu đen.
(731) HỒ THỊ THÙY VÂN (VN)
33/10 Tân Thành, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện (đào tạo); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức những khóa học dài hạn hay cấp tốc về spa, làm đẹp; tổ chức các chương trình hội nghị, hội thảo về làm đẹp; đào tạo và dạy nghề (chăm sóc sắc đẹp, chăm sóc sức khỏe, massage xoa bóp).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ gội đầu; dịch vụ spa chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; xoa bóp (massage).

---

(210) **4-2025-08917**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.5.1
(591) Đỏ, xanh dương, trắng, vàng, cam, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH VLXD - TTNT KIM PHƯƠNG (VN)
157 quốc lộ 1K, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy nước nóng năng lượng mặt trời, đèn điện, bồn tắm có thể di chuyển được, vòi nước, vòi hoa sen, chậu rửa (lavabo), bệ xí nhà vệ sinh, chậu vệ sinh, gỗ lát sàn,

gạch, gạch lát tráng men, cát, đá để xây dựng, xi măng, ống dẫn nước không bằng kim loại (ống cứng).

---

(210) **4-2025-08918**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.18
(591) Trắng, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH TAHOUSE (VN)
Số 11A đường O, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Thi công xây dựng công trình.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất, ngoại thất công trình.

---

(210) **4-2025-08919**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THE EIGHT ENTERTAIMENT (VN)
Tầng 4 số nhà 191D đường Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-08920**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, xám, đỏ, cam, nâu, trắng, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯỢC LIỆU NÚI (VN)
Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 30: Trà táo mèo (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08921**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.20; 15.7.1; 24.3.7
(591) Vàng, cam, xanh lá, xanh non, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DƯA LƯỚI TÂN NÔNG (VN)
Ấp 1, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Quả dưa lưới tươi.

---

(210) **4-2025-08922**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO THANH THÚY (VN)
Số 282, tổ 6, ấp K Liêu, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2025-08923**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOÀNG THỊ THANH BÌNH (VN)
TND Pàn Chầu, thị trấn Yến Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; băng vệ sinh dạng quần; tã (bỉm) trẻ em; tã (bỉm) dùng cho người lớn tiểu không tự chủ.

Nhóm 24: Khăn bằng vải; khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-08924**

(540)

HMPROCKET

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-08925**

(540)

OREGAN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-08926**

(540)

REGO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-08927**

(540)

ROCKET

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, máy phun thuốc trừ sâu, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy phun thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-08928**

(540)

SHTIN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
15.08 lô M3 chung cư 01 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, máy nổ, máy phát điện, máy phun thuốc, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ, phụ tùng của máy nổ, phụ tùng của máy phát điện, phụ tùng của máy phun thuốc.

---

(210) **4-2025-08929**

(540)

SHINBAURA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
Khu phố Long Đức 3, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: động cơ xăng, máy phun xịt thuốc trừ sâu, phụ tùng của động cơ xăng, phụ tùng máy phun xịt thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-08930**

(540)

DJS TOOLS

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.1.5; 26.5.1
(591) Xanh lá cây, đen.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CÔNG NGHIỆP VÂN TẬP (VN)
Phòng 302 tầng 3 tòa nhà làm việc, số 22 Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dụng cụ cầm tay (không vận hành thủ công), dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, mũi dao và phụ kiện của mũi dao cắt gọt dùng trong công nghiệp, thước đo, máy móc công nghiệp và phụ kiện máy móc công nghiệp.

---

(210) **4-2025-08931**

(540)

DOVAMIN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 5.5.20; 5.7.3; 26.1.1
(591) Vàng gold, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM PHỐ DI SẢN (VN)
số 28 đường Phố Cổ, tổ 4; thị trấn Đồng Văn, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 30: Bột kiều mạch; bột lúa mạch; chế phẩm ngũ cốc; bột yến mạch; cháo yến mạch lứt; mầm lúa mì làm thức ăn cho người.

---

(210) **4-2025-08932**

(300) 98/793,899 10/10/2024 US

(540)

Gold Label

(220) 10/03/2025

(441) 25/07/2025

(731) TAYLOR-LISTUG, INC. (US)
1980 Gillespie Way, El Cajon, California, 92020, USA

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ dây, cụ thể là đàn ghi ta.

---

(210) **4-2025-08933**

(540)



(220) 10/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 2.1.2; 2.1.20; 2.1.22; 26.1.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG (VN)
Số 16 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không chứa cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm: bia, đồ uống không chứa cồn.

---

(210) **4-2025-08934**

(540)



(220) 10/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương 3D, đen.

(731) CÔNG TY TNHH HDG CORPORATION (VN)
Số nhà 3, ngách 1, ngõ 2 đường Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi hình; đồng hồ thông minh; thiết bị định vị; thiết bị và dụng cụ dùng để điều khiển và giám sát máy bay; chuông cửa thông minh; bộ kính thực tế ảo.

---

(210) **4-2025-08935**

(540)

BAMBOO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13; 26.1.1; 26.1.4
(591) Be, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TTMC BAMBOO (VN)
Số 8 đường Đức Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Tất làm từ tre (đồ đi chân).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): tất làm từ tre (đồ đi chân).

---

(210) **4-2025-08936**

(540)

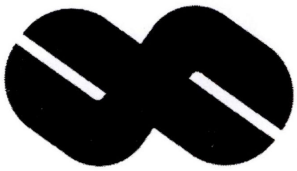

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.4; 26.11.9
(731) HỘ KINH DOANH HELO (VN)
07 Cách Mạng Tháng 8, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp khóa học yoga.

---

(210) **4-2025-08937**

(540)

NARUS NANO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINAGROUP VIỆT NAM (VN)
Thôn Đại Lộ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất pha loãng sơn; sơn lót.

Nhóm 19: Bột bả tường.

---

(210) **4-2025-08938**

(540)

Arttep
Artistic Texture Paint

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.4.1; 26.4.18
(591) Hồng, cam, xanh dương, xanh lá, trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DELTA VIỆT NAM (VN)
Lô CN2-KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-08939**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Bình chữa cháy; thiết bị dập lửa; hệ thống phun nước chữa cháy; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-08940**

(540)

HEIBEIMINHAI.PIPE FITTING

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện ống dẫn bằng kim loại; ống thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08941**

(540)

CANGZHOUHY.PIPE.FITTING

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN ĐIỆU (VN)
Thôn An Trai, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Phụ kiện ống dẫn bằng kim loại; ống thép; đầu nối bằng kim loại cho ống dẫn; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-08942**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.6; 26.4.18
(591) Đen, xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YS CABLE ENERGY TECHNOLOGY (VN)
Tổ dân phố Nếnh, phường Nếnh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện; dây điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; công tắc điện; hộp cầu dao điện [điện].

---

(210) **4-2025-08943**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.9; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM TOÀN CẦU (VN)
Nhà NV 1-13 khu đô thị Dream Town, đường 70, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Tranh treo tường; tranh dán tường; tranh ảnh trang trí; tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-08944**

(540)

PHUC LAM
THE BEST SHOES

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN HUY HIỆP (VN)
Khu 1, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-08945**

(540)

RED HOT FIRE PHOENIX

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Tương ớt.

---

(210) **4-2025-08946**

(540)

FIRE PHOENIX

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GOLDEN GATE (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Tương ớt.

---

(210) **4-2025-08947**

(540)

TUẤN RƯƠI

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC TUẤN (VN)
Thôn Văn Sự, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chả rươi; rươi kho; nem rươi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-08951**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá cây.

(731) LƯƠNG TUẤN HẢI (VN)
Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08952**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá cây.

(731) LƯƠNG TUẤN HẢI (VN)
Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08953**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá cây.

(731) LƯƠNG TUẤN HẢI (VN)
Thôn Đìa, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH SOLIS (SOLIS LAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08960**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MINH TRIẾT (VN)
Tổ 2, thôn Tây Yên, xã Tam Đàn, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn).

---

(210) **4-2025-08961**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3
(591) Vàng, xanh đen.
(731) NGUYỄN TRUNG KIÊN (VN)
TDP Làng Bầu, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; rượu ngô; rượu hoa quả; rượu vang; rượu men lá.

---

(210) **4-2025-08962**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.4.18
(591) Xanh đậm, vàng.
(731) ĐỖ THỊ HẰNG (VN)
37/6 đường 26/3 phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; nhẫn [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; lắc chân [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; hoa tai.

---

(210) **4-2025-08963**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ.
(731) MA THỊ NGUYỆT (VN)
Khu 5, xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Dịch vụ phòng tập thể dục thẩm mỹ (gym, yoga, pilates); dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe (tất cả các dịch vụ này chỉ liên quan đến dịch vụ thể dục thể thao, không liên quan đến lĩnh vực giải trí).

---

(210) **4-2025-08964**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, trắng.
(731) HÀ MỸ LỆ (VN)
217/22/1A khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ bán đồ uống do quán tự thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08965**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 25.1.9
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT THỰC PHẨM MINH ĐỨC (VN)
Đội 9, thôn Kim Xà, xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống hoa quả; nước ép hoa quả; xi-rô để làm đồ uống (không cồn); chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-08966**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.5.3; 2.9.8; 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.2.7
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT THỰC PHẨM MINH ĐỨC (VN)
Đội 9, thôn Kim Xà, xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Sữa hạt dạng bột (không dùng cho mục đích y tế); sữa hạt; rau củ quả sấy thăng hoa.

Nhóm 30: Bánh dinh dưỡng; hạt ngũ cốc đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-08967**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 21.3.1; 25.7.25; 26.1.1; 26.4.10
(591) Xanh than, xanh dương, xanh dương nhạt, hồng, tím nhạt, tím, đen, trắng.
(731) ĐINH THỊ MỸ HOA (VN)
Tổ 18, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Vợt cầu lông; quả cầu lông; túi đựng vợt cầu lông; túi đựng vợt bóng bàn; dây căng vợt.

---

(210) **4-2025-08970**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRẦN THỊ QUỲNH UYÊN (VN)
195/48 Nguyễn Trường Tộ, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; chế phẩm sinh học dùng cho thức ăn thủy sản.

Nhóm 31: Tôm giống; thức ăn cho thủy sản; phụ gia cho thức ăn thủy sản (không dùng cho ngành y); men vi sinh dùng cho thức ăn nuôi trồng thủy sản (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, quảng cáo và xuất nhập khẩu: chế phẩm thú y, thủy sản, thuốc thú y.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

Nhóm 44: Dịch vụ nuôi trồng thủy hải sản.

---

(210) **4-2025-08971**

(540)

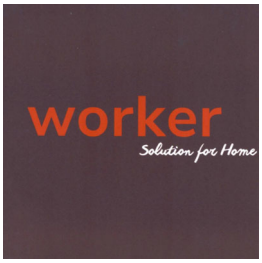

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH WORKER VIỆT NAM (VN)
Số 25, phường Phan Công Tích, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Khung cửa kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa bằng kim loại; cửa chớp kim loại; tấm chắn, vách ngăn bằng kim loại; hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng kim loại.

Nhóm 24: Rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm cửa dạng lưới; rèm tổ ong; màn chống muỗi.

---

(210) **4-2025-08972**

(540)

HACHIKO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN PHỒN VINH (VN)
32 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; lốp xe đạp; động cơ cho xe đạp; phụ tùng xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-08973**

(540)

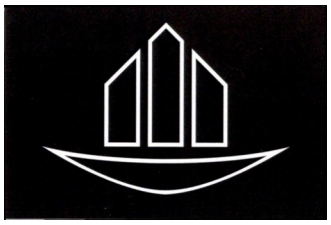

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 18.3.23; 26.4.4; 26.4.9

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ANH QUÂN (VN)
Nhà ông Lê Anh Quân, khu phố Vĩnh Long 1, thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn; bia; nước ngọt; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-08974**

(540)

COLORONE

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.7.17; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh dương, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ ĐẦU TƯ HD QUỐC TẾ (VN)
Thôn Đồng Dầu, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo dùng trong công nghiệp; glucoza dùng trong công nghiệp; gluten [keo, hồ dán, chất dính] không dùng trong văn phòng và gia đình; keo dán gạch.

---

(210) **4-2025-08975**

(540)

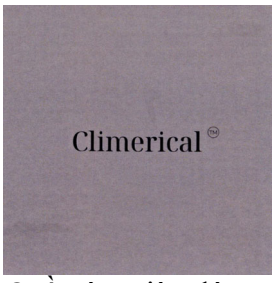

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám, đen.
(731) TRẦN ĐĂNG CƯỜNG (VN)
Số nhà 63, đường Tiền Lệ, xã Tiền Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-08976**

(540)

V.DUOLIYA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-08977**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 25.1.6; 25.7.22; 26.4.18
(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
46 Hoa Mai, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phòng cốc-tai (cocktail lounge); dịch vụ quầy rượu; quán cà phê; dịch vụ quán bar; dịch vụ phòng trà.

---

(210) **4-2025-08978**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; mỹ phẩm; kem chống nắng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất làm mềm vải dùng để giặt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, dược mỹ phẩm, chất tẩy rửa không dùng cho hoạt động sản xuất và không dùng cho mục đích y tế, dầu gội đầu, dầu xả tóc, kem chống nắng, sữa dưỡng thể, sữa rửa mặt, muối tẩy tế bào chết, mặt nạ dưỡng da, bình xịt khoáng dưỡng ẩm cho da, dầu

dưỡng tóc, tinh dầu xông hơi, các loại tinh dầu làm đẹp, dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, văn phòng phẩm, quần áo, đồ chơi trẻ em, hàng may mặc thời trang, giày dép, vali, cặp xách, túi xách, ví, balo, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, thực phẩm khô đã qua chế biến, đóng gói được làm từ thịt, cá, thủy hải sản, rau củ quả đã qua chế biến, đồ uống không cồn, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-08979**

(540)

METAMAX
PLATINUM PAINT

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.2; 26.4.3
(591) Trắng, xanh dương, tím, cam, vàng cam.
(731) ĐOÀN VIẾT CƯỜNG (VN)
P303 A1, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn amiăng; sơn diệt khuẩn; chất pha loãng sơn; chất làm đặc sơn.

---

(210) **4-2025-08980**

(540)

TRƯỜNG PHONG

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KIM LONG (VN)
Số 2A, ngõ 10, phố Huy Du, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-08981**

(540)

Linh Nam Sâm

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Bột sâm; viên cao sâm nguyên chất; sâm nước (dịch chiết sâm); sâm củ khô; sâm củ tươi ngâm trong rượu (tất cả các sản phẩm chế biến từ sâm dùng trong y tế và bổ dưỡng).

---

(210) **4-2025-08982**

(540)

Linh Nam Sâm

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống giải khát có chứa chất chiết xuất từ sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-08983**

(540)

Linh Nam Tửu

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Rượu thuốc; rượu ngâm hỗ trợ sức khỏe (tất cả đều dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08984**

(540)

Linh Nam Tửu

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; đồ uống có cồn (trừ bia); đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa (không dùng cho mục đích y tế); rượu mật ong.

---

(210) **4-2025-08985**

(540)

Linh Nam Trà

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Trà dưỡng sinh dùng cho mục đích y tế; trà thanh nhiệt dùng cho mục đích y tế; trà thảo được dùng cho mục đích y tế, ăn kiêng hoặc giảm cân.

---

(210) **4-2025-08986**

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Linh Nam Trà

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DELAP (VN)
Biệt thự số L09, lô đất L11, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà hương hoa quả; trà hòa tan; hỗn hợp đồ uống trên cơ sở trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-08987**

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LINO AXYTIN 200WP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN NÔNG VIỆT NAM (VN)
Lô số E2, đường số 5, khu công nghiệp Hồng Đạt - Đức Hòa 3, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-08988**

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LINO GIALETON 200WP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN NÔNG VIỆT NAM (VN)
Lô số E2, đường số 5, khu công nghiệp Hồng Đạt - Đức Hòa 3, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-08989**

(540)

LINO ACERIN 60ME

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN NÔNG VIỆT NAM (VN)
Lô số E2, đường số 5, khu công nghiệp Hồng Đạt - Đức Hòa 3, xã Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bệnh; thuốc trừ bệnh cây trồng; thuốc trừ cỏ; thuốc diệt chuột; thuốc trừ bệnh trên cây lúa; thuốc trừ muỗi.

---

(210) **4-2025-08990**

(540)

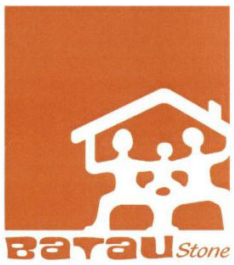

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.7.12; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 7.1.11; 7.1.24; 26.4.1

(591) Trắng, vàng cam.

(731) HỘ KINH DOANH HOA SƠN (VN)
Thửa đất số 337, tờ bản đồ số 11 tổ 4 thôn Hòa Khê, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Đá để ốp, lát (dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-08991**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.11.9

(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ GIAO THÔNG CỬU LONG (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy sản xuất nhũ tương nhựa đường; máy sản xuất nhựa đường polime; máy rải cát; máy trộn bê tông.

Nhóm 11: Lò hơi; lò sấy; lò dầu tải nhiệt; thiết bị gia nhiệt; bộ trao đổi nhiệt; thiết bị áp lực.

---

(210) **4-2025-08992**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.4.11

(591) Trắng, hồng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGÔ GIA (VN)
9/12 Sông Hậu, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-08995**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.4.18
(591) Đỏ, cam, hồng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH ẨM THỰC A TÂN QUÁN (VN)
722 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-08997**

(540)

Kangaroomummy

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TIAN WEI (CN)
716-1, No. 189 Jindian Road, Jinxi Town, Kunshan City, Suzhou, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bút chì lông mày; mát ca ra; mỹ phẩm cho lông mày; sữa rửa mặt.

---

(210) **4-2025-08998**

(540)

时时美
SHISHIMEI

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(731) HE WUHUA (CN)
No. 9, Lane 2, Hongqiao Zhengzuo, Silian Village, Longwei Town, Blue City, Jiedong District, Jieyang City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy; vật liệu để đóng sách; áp phích quảng cáo; giấy than; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-08999**

(540)

蜜雪冰城
Mi Xue Bing Cheng

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAO ZEHAO (CN)
No. 6, Wei Second Road, West Industrial Zone, Rongyu Village, Xinpu Town, Cixi City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy móc để làm sạch nước; thiết bị và máy làm đá lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; máy làm kem lạnh; máy pha cà phê, dùng điện; thiết bị làm kem và làm đá lạnh, chạy điện.

---

(210) **4-2025-09000**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.13.1; 26.13.25
(731) HESHAN MINGHE SHOE MATERIAL CO., LTD (CN)
(No.168)Yinglang Industrial Zone, Shaping, Heshan City, 529700 China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Giày; giầy thể thao; đế cho đồ đi chân; quần áo; mũ; thắt lưng cho quần áo [trang phục].

---

(210) **4-2025-09001**

(540)

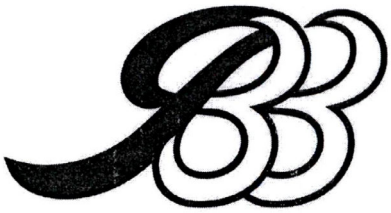

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.11.12
(731) KIDSWELL CO., LTD. (KR)
6th floor, 456 Achasan-ro, Gwangjin-gu, Seoul 05047, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mỳ; bánh nướng xốp (ăn với bơ khi uống trà); bánh mađơlen; bánh bông lan xốp mềm (castella); bánh mì Đan Mạch; bánh mì cuộn.

---

(210) **4-2025-09002**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) UNIS FLASH MEMORY TECHNOLOGY (CHENGDU) CO., LTD. (CN)
No. 2110, 21st Floor, Unit 1, Building 1, No. 505, West Section of Fucheng Avenue, High Tech. District, Chengdu City, Sichuan Province, China
(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị bộ nhớ máy vi tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; phương tiện lưu trữ điện tử; vật mang dữ liệu từ tính; thiết bị để xử lý dữ liệu; đĩa từ; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chip [mạch tích hợp]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu].

---

(210) **4-2025-09004**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 18.3.2; 26.11.8
(591) Nâu, trắng.
(731) VŨ KHƯƠNG DUY (VN)
Số 3A10 TT ĐHNN, tổ 3, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IP NGỌC ANH (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09005**

(540)

Yumelux

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IP NGỌC ANH (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sáp dưỡng môi; son môi; mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; nước sơn móng; nước hoa; kem tẩy lông; thuốc nhuộm tóc; thuốc uốn tóc; cọ trang điểm; nhũ làm móng; kem chống nhăn cho da; kem nâng tông màu da; kem trị mụn; phấn rôm; phấn mắt; keo xịt tóc; tinh dầu an thần, tinh dầu thơm; sữa rửa mặt; xà phòng; kem cạo râu; dầu xả; dầu gội đầu; muối tắm; dung dịch vệ sinh cá nhân; dầu gội khô; kem xả tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-09006**

(540)

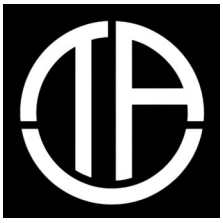

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.11.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TƯỜNG CHÍ LÂM (VN)
31 ngõ 1395, đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IP NGỌC ANH (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh, xuất nhập khẩu: bàn phím laptop, pin laptop, sạc laptop.

---

(210) **4-2025-09007**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ECHOGREEN (VN)
Thửa số 10, tờ bản đồ số 8, tổ 6 thôn Ngọc Bích, xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi lưới.

Nhóm 35: Mua bán: túi xách, túi lưới.

---

(210) **4-2025-09008**

(540)

GIÁO SƯ HÙNG
BỆNH GÌ CŨNG KHỎI

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-09009**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) MERGEFIELD NHPubADate12
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh nước biển, cam.
(731) 1. CÔNG TY TNHH GREENFAMI VIỆT NAM (VN)
D19/19E, ấp 4, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
2. HỘ KINH DOANH GREENFAMI VN (VN)
D19/19E, ấp 31, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; nước mật đường; trà thảo mộc không cho mục đích y tế.

(210) **4-2025-09010**

(540)

VELIA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ DETECH (VN)
Tòa nhà Detech, số 8, đường Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy; xe máy điện; xe cộ chạy bằng điện; và các phụ tùng của chúng thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-09011**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, xanh đen, đen.
(731) LÊ ĐỨC TRỌNG (VN)
Khu Hòa Đồng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè).

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09012**

(540)

TIKITAG™

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.5.2; 26.1.1; 26.1.5
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM TÌM KIẾM VIỆC LÀM TIKIJOB (VN)
Phòng 201, tòa nhà 57, 57 Lê Thị Hồng Gấm, phường Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; tư vấn thiết kế trang web; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính, cho thuê phần mềm máy tính; số hoá tư liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] (khắc phục sự cố phần mềm); dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng; thiết kế danh thiếp; viết mã máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-09013**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRẦN VĂN LONG (VN)
501 Phạm Văn Chiêu, phường 13, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Má phanh cho xe cộ; phụ tùng xe máy; phụ tùng và phụ kiện cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-09014**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(591) Tím, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt; giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-09015**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.6
(591) Xanh dương, xanh ngọc, xanh lá cây, cam, hồng. tím. trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC QUỐC TẾ TRẺ SÁNG TẠO (VN)
29/30/10 Hoàng Quốc Việt, phường Phú Thuận, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ trường mầm non; dịch vụ giảng dạy.

---

(210) **4-2025-09016**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu đậm, nâu, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VŨ THUẬN PHÁT (VN)
Thôn Mỹ Đức, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Lư đồng xông trầm hương.

Nhóm 14: Vòng tay trầm hương; trang sức bằng trầm hương dùng để đeo.

---

(210) **4-2025-09017**

(540)

CurmaNiso

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) SƠN THỊ ĐA NI (VN)
Áp Nguyệt Lãng B, xã Bình Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); tinh bột nghệ (dùng cho mục đích mỹ phẩm); mỹ phẩm.

Nhóm 05: Tinh bột nghệ (dùng cho mục đích y tế); bột nghệ dùng làm thuốc; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (viên nghệ mật ong).

Nhóm 30: Gia vị; viên nghệ mật ong đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 31: Cây nghệ giống; củ nghệ tươi.

---

(210) **4-2025-09018**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.8; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI CLC VIỆT NAM (VN)
LK15-22, khu tái định cư Ngô Thì Nhậm, phường Hà cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông; đá để xây dựng; công trình xây dựng, không bằng kim loại; cọc xi măng.

---

(210) **4-2025-09019**

(540)

U-Taste

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YOUTA INNOVATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 528, Building 1, Shentebian Science and Technology Park Jishengchang Industrial Zone, Qiling North Road, Luogang Community, Buji Street, Longgang District, Shenzhen 518100, CHINA

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nướng bánh [không phải đồ chơi]; dụng cụ nấu nướng [không phải đồ chơi]; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ cho mục đích gia dụng; ống đựng dụng cụ nhà bếp; dụng cụ dành cho tiệc nướng, cụ thể là: dĩa phục vụ đồ ăn, kẹp gắp thịt nướng, xẻng lật thịt nướng.

---

(210) **4-2025-09020**

(540)

东鹏
DONGPENG

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HAINAN DONGPENG BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room F288, 18F, Xingcheng Building, No. 51-1, Haixiu Middle Road, Datong Street, Longhua District, Haikou, Hainan, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quả hạch đã chế biến; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; hạt cau đã qua chế biến; thịt; mỡ có thể ăn được.

---

(210) **4-2025-09021**

(540)

gaialia

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh ngọc, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM GAIACOS (VN)
Số nhà 29, ngõ 445 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; gel bôi da (mỹ phẩm); kem bôi da (mỹ phẩm); tinh dầu mát xa (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-09022**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM GAIACOS (VN)
Số nhà 29, ngõ 445 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; gel bôi da (mỹ phẩm); kem bôi da (mỹ phẩm); tinh dầu mát xa (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-09023**

(540)

AIKAISAL

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ ĐÌNH TÚ (VN)
P209 V1 Kđt Đặng Xá, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ôtô; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-09024**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2
(591) Nâu, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG THỊ MẬN (VN)
Thôn Sơn Nam, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; rượu ngô; rượu hoa quả; rượu vang; rượu men lá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: rượu, rượu gạo, rượu ngô, rượu hoa quả, rượu vang, rượu men lá.

---

(210) **4-2025-09025**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 25.1.15
(591) Xanh dương, xám nhạt, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG THỊ MẬN (VN)
Thôn Sơn Nam, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; rượu ngô; rượu hoa quả; rượu vang, rượu men lá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: rượu, rượu gạo, rượu ngô, rượu hoa quả, rượu vang, rượu men lá.

---

(210) **4-2025-09026**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
Thôn Thiện Nộ, xã cẩm Quan, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 20: Tủ bếp [đồ đạc]; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, bàn); tủ gắn bồn rửa (đồ đạc).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tủ bếp [đồ đạc], đồ đạc dùng trong văn phòng, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, bàn), tủ gắn bồn rửa (đồ đạc).

---

(210) **4-2025-09027**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.12; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh da trời, xanh da trời nhạt.
(731) FUTURE READY ACADEMY PTE. LTD. (SG)
1 Fusionopolis Way, #03-06 Connexis, Singapore 138632
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; học viện [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy cung cấp bởi học viện; dịch vụ giáo dục nâng cao; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; dịch vụ giáo dục và đào tạo nghề; dịch vụ giáo dục liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ đào tạo về công nghệ; đào tạo người lớn; đào tạo nâng cao; sắp xếp và tiến hành các khóa đào tạo; sắp xếp và tiến hành các hội thảo đào tạo; dịch vụ đào tạo về thương mại; đào tạo dựa trên máy tính; dịch vụ đào tạo dựa trên máy tính; dịch vụ đào tạo giáo dục tin học; đào tạo về máy tính; dịch vụ đào tạo mô phỏng dựa trên máy tính; dịch vụ đào tạo mô phỏng dựa trên máy tính trong lĩnh vực công nghệ y tế; đào tạo trên máy vi tính; thực hiện các khóa học hướng dẫn, giáo dục và đào tạo cho thanh thiếu niên và người lớn; thực hiện các khóa đào tạo trong lĩnh vực công nghệ và đổi mới; tiến hành hội thảo tập huấn; dịch vụ đào tạo về sản xuất; cung cấp các khóa đào tạo liên quan đến máy tính; cung cấp các khóa đào tạo; cung cấp đào tạo kỹ năng nghề; cung cấp đào tạo trực tuyến; cung cấp dịch vụ đào tạo; cung cấp các chương trình đào tạo; cung cấp đào tạo thông qua một mạng máy tính toàn cầu; đào tạo kỹ thuật; dịch vụ huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực phát triển phần mềm máy tính; đào tạo lại nghề; đào tạo kỹ năng nghề; dịch vụ đào tạo nghề.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực quyền tác giả (dịch vụ pháp lý); dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực nhãn hiệu (dịch vụ pháp lý); dịch vụ li-xăng các mô hình mẫu nhượng quyền [dịch vụ pháp lý].

---

(210) **4-2025-09028**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng nhạt, hồng nhạt, nâu, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH THỊNH PHÁT (VN)
SN, tổ 7, ấp Phú Lợi, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm kích thích tạo trầm nguyên sinh.

Nhóm 03: Nhang trầm hương; nụ trầm hương; trầm hương miếng; bột trầm hương; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm trầm hương.

Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào chế biến.

Nhóm 30: Mật ong.

Nhóm 31: Rễ sâm ngọc linh tươi.

Nhóm 33: Rượu trầm hương.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: trầm hương, bột trầm hương, nụ trầm hương, trầm hương miếng, nhang trầm hương, tinh dầu trầm hương, bột gỗ trầm hương dùng để chiết suất tinh dầu, bột gồ trầm hương có tác dụng làm thơm, huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm, nước thơm trầm hương, chế phẩm kích thích tạo trầm nguyên sinh, yến sào (tổ chim yến), yến sào chế biến, mật ong, rễ sâm ngọc linh tươi, rượu trầm hương.

---

(210) **4-2025-09029**

(540)

FREECOMIE

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC AN LẠC (VN)
Số 17b, hẻm 52/11/61 phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2025-09030**

(540)

ANLASTEEL

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG DƯỢC AN LẠC (VN)
Số 17b, hẻm 52/11/61 phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vĩnh Đạt (LACOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ dại; thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc diệt trừ nấm; thuốc diệt động vật có hại.

---

(210) **4-2025-09031**

(540)

VŨ PHONG
Hãy bắt đầu ngay hôm nay

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18
(591) Đỏ, đen.
(731) LÊ ĐỨC ANH VŨ (VN)
Thôn Ngòi Khang, xã Bảo Ái, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục và thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: dụng cụ và phụ kiện thể dục, thể thao cho tập luyện cá nhân, tập luyện tại nhà, máy tập, thiết bị tập cho phòng tập thể hình, yoga, câu lạc bộ tập luyện, thiết bị thể dục, thể thao ngoài trời.

---

(210) **4-2025-09032**

(540)

VIETCHAMP

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23
(591) Cam, đen.
(731) LÊ ĐỨC ANH VŨ (VN)
Thôn Ngòi Khang, xã Bảo Ái, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục và thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm sau: dụng cụ và phụ kiện thể dục, thể thao cho tập luyện cá nhân, tập luyện tại nhà, máy tập, thiết bị tập cho phòng tập thể hình, yoga, câu lạc bộ tập luyện, thiết bị thể dục, thể thao ngoài trời.

---

(210) **4-2025-09033**

(540)

LAIPIN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YUPAI DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
15G, Building 105, Building 104 and 105, Taoyuan Village, No.33 Longzhu Avenue, Taoyuan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; dây cáp truyền dẫn dữ liệu (bằng kim loại); ốp điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình điện thoại di động; loa có thể đeo; tai nghe nhét trong tai; đồng hồ thông minh; phích cắm điện, ổ cắm điện và công tắc điện khác [vật nối điện]; bộ nắn điện; pin mặt trời; bộ chuyển đổi nguồn xách tay (ắc qui nạp lại được).

---

(210) **4-2025-09034**

(540)

YUPAI

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YUPAI DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
15G, Building 105, Building 104 and 105, Taoyuan Village, No.33 Longzhu Avenue, Taoyuan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; dây cáp truyền dẫn dữ liệu (bằng kim loại); ốp điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình điện thoại di động; loa có thể đeo; tai nghe nhét trong tai; đồng hồ thông minh; phích cắm điện, ổ cắm điện và công tắc điện khác [vật nối điện]; bộ nắn điện; pin mặt trời; bộ chuyển đổi nguồn xách tay (ắc qui nạp lại được).

---

(210) **4-2025-09035**

(540)

DEPIN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1

(731) SHENZHEN YUPAI DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
15G, Building 105, Building 104 and 105, Taoyuan Village, No.33 Longzhu Avenue, Taoyuan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; thiết bị sạc pin; dây cáp truyền dẫn dữ liệu (bằng kim loại); ốp điện thoại di động; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho màn hình điện thoại di động; loa có thể đeo; tai

nghe nhét trong tai; đồng hồ thông minh; phích cắm điện, ổ cắm điện và công tắc điện khác [vật nối điện]; bộ nắn điện; pin mặt trời; bộ chuyển đổi nguồn xách tay (ắc qui nạp lại được).

---

(210) **4-2025-09036**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.12; 26.7.5; 26.7.25
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH LEONYX (VN)
Lô A135, MBQH 425, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-09037**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Da cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NEXAVERSE (VN)
59-61 đường số 32, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính thực tế ảo; máy tính xách tay; phần mềm mô phỏng có thể tải xuống và ghi sẵn để sử dụng trong các thiết bị thực tế ảo; thiết bị cảm biến điện tử; phần mềm trò chơi điện tử; phần mềm thực tế ảo có thể tải xuống và ghi sẵn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo bằng môi trường ảo (metaverse); dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp môi trường ảo mà người dùng có thể tương tác cho mục đích giải trí, thư giãn; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp môi trường trực tuyến có tính năng phát trực tuyến nội dung giải trí và phát trực tiếp các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí có bản chất là tổ chức, sắp xếp các buổi biểu diễn ảo và sự kiện giải trí xã hội; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến.

---

(210) **4-2025-09039**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13; 26.1.1; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) PHẠM VĂN LONG (VN)
Trần Hưng Đạo, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu và mỡ công nghiệp dùng để bôi trơn; chất bôi trơn; nhiên liệu dùng cho động cơ.

---

(210) **4-2025-09040**

(540)

PHÒNG KHÁM
BÁC SĨ GIA ĐÌNH CẦN THƠ

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 7.1.11; 7.1.24; 19.13.22
(591) Xanh lá mạ, xanh lá, trắng.
(731) TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ CẦN THƠ (VN)
Số 400 Nguyễn Văn Cừ nối dài, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám và chữa bệnh; phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ tư vấn và trợ giúp y tế; dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-09041**

(540)

Posie™

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.4
(591) Hồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU JOLIE FRUIT (VN)
212 đường số 48, phường 03, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: trái cây và rau củ quả, đồ hộp, hàng thực phẩm khô, hàng thực phẩm chế biến, hàng thủy hải sản, thực phẩm tươi sống.

---

(210) **4-2025-09042**

(540)

TNV

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) PHẠM MINH CÔNG (VN)
Thôn Quãng Đạt, xã Đạo Nghĩa, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; máy câu cá; dây câu cá; mồi giả câu cá; dụng cụ câu cá; phụ kiện câu cá.

---

(210) **4-2025-09043**

(540)

UMBO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.8; 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN WEGO VIỆT NAM (VN)
Số 385 đường Tiên Dung, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại (gạch, xi măng, keo ốp lát).

---

(210) **4-2025-09044**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 14.7.6; 15.7.1
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THU LY (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO
(CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO)

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại; giá kê hàng bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 12: Xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, nhập khẩu: thang bằng kim loại, xe đạp, giá kê hàng bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-09045**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.15.15; 18.5.10; 24.15.21; 26.1.1; 26.15.15
(591) Vàng, cam, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THU LY (VN)
Thôn Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO
(CÔNG TY LUẬT TNHH INTECO)

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại; giá kê hàng bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 12: Xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, nhập khẩu: thang bằng kim loại, xe đạp, giá kê hàng bằng kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-09046**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 24.17.17; 26.1.1
(591) Xanh nước biển đậm.
(731) HANJIN KAL CORP. (KR)
117, Seosomun-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh
(PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa; bốc xếp hàng hóa trên tàu; dịch vụ cho thuê tàu; vận chuyển tàu chở khách; vận chuyển đường biển; dịch vụ sân bay; cho thuê máy bay; vận chuyển bằng đường hàng không; vận chuyển bằng trực thăng; vận chuyển bằng đường sắt; đặt chỗ thuê xe hơi; vận chuyển bằng xe buýt; cho thuê xe buýt chở khách; vận chuyển bằng ô tô; vận chuyển khách du lịch; vận chuyển đồ vật có giá trị; hậu cần vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải; đặt chỗ dịch vụ vận chuyển; môi giới vận chuyển; dịch vụ bốc dỡ; lưu trữ hành lý; dịch vụ hướng dẫn viên du lịch; sắp xếp các tour du lịch tham quan; đặt chỗ cho du lịch; cung cấp thông tin du lịch; dịch vụ vận chuyển, lưu trữ và đóng gói hàng hóa; cho thuê chỗ đậu xe; môi giới vận chuyển hàng hóa; dịch vụ lưu kho; sắp xếp vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không; vận chuyển phức hợp quốc tế; vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy; cho thuê xe cộ và thiết bị di chuyển bằng đường hàng không; dịch vụ đưa đón hành khách tại sân bay giữa các bãi đậu xe của sân bay và sân bay; cung cấp thông tin giao thông; dịch vụ hậu cần bao gồm lưu trữ, vận chuyển và giao hàng hóa; dịch vụ lập kế hoạch chuyến bay; dịch vụ liên quan đến du lịch bao gồm trong nhóm này; dịch vụ hướng dẫn du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp thông tin vận chuyển; dịch vụ thuê máy bay; bãi đậu xe; dịch vụ hàng không và vận chuyển; dịch vụ làm thủ tục lên máy bay; dịch vụ vận chuyển hàng hóa hàng không; dịch vụ bán vé máy bay; cung cấp thông tin liên quan đến vận tải hàng không; vận tải bằng đường hàng không, xà lan, thuyền, ô tô, phà, tàu hàng, đường sắt, xe tải và tàu thủy; cung cấp dịch vụ lưu trữ kho cho hàng hóa bằng tàu thủy, xe cơ giới, đường sắt và máy bay; dịch vụ lưu trữ kho bãi và bãi chứa container; đóng gói hàng hóa để vận chuyển; đóng thùng hàng hóa; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng bằng xe kéo; dịch vụ vận chuyển bằng xe tải chuyên chở đồ đạc; dịch vụ cho thuê xe; cho thuê không gian kho bãi, lưu trữ kho bãi, lưu trữ bãi chứa container; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị bằng đường hàng không, tàu thủy, đường sắt và xe tải; giao hàng bưu kiện bằng đường hàng không, tàu thủy, đường sắt và xe tải; dỡ hàng; môi giới vận chuyển bằng tàu biển.

---

(210) **4-2025-09047**

(540)

HANJIN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh nước biển đậm.

(731) HANJIN KAL CORP. (KR)
117, Seosomun-ro, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa; bốc xếp hàng hóa trên tàu; dịch vụ cho thuê tàu; vận chuyển tàu chở khách; vận chuyển đường biển; dịch vụ sân bay; cho thuê máy bay; vận chuyển bằng đường hàng không; vận chuyển bằng trực thăng; vận chuyển bằng đường sắt; đặt chỗ thuê xe hơi; vận chuyển bằng xe buýt; cho thuê xe buýt chở khách; vận chuyển bằng ô tô; vận chuyển khách du lịch; vận chuyển đồ vật có giá trị; hậu cần vận tải; vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải; đặt chỗ dịch vụ vận chuyển; môi giới vận chuyển; dịch vụ bốc dỡ; lưu trữ hành lý; dịch vụ hướng dẫn viên du lịch; sắp xếp các tour du lịch tham quan; đặt chỗ cho du lịch; cung cấp thông tin du lịch; dịch vụ vận chuyển, lưu trữ và đóng gói hàng hóa; cho thuê chỗ đậu xe; môi giới vận chuyển hàng hóa; dịch vụ lưu kho; sắp xếp vận chuyển hàng hóa bằng đường hàng không; vận chuyển phức hợp quốc tế; vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy; cho thuê xe cộ và thiết bị di chuyển bằng đường hàng không; dịch vụ đưa đón hành khách tại sân bay giữa các bãi đậu xe của sân bay và sân bay; cung cấp thông tin giao thông; dịch vụ hậu cần bao gồm lưu trữ, vận chuyển và giao hàng hóa; dịch vụ lập kế hoạch chuyến bay; dịch vụ liên quan đến du lịch bao gồm trong nhóm này; dịch vụ hướng dẫn du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp thông tin vận chuyển; dịch vụ thuê máy bay; bãi đậu xe; dịch vụ hàng không và vận chuyển; dịch vụ làm thủ tục lên máy bay; dịch vụ vận chuyển hàng hóa hàng

không; dịch vụ bán vé máy bay; cung cấp thông tin liên quan đến vận tải hàng không; vận tải bằng đường hàng không, xà lan, thuyền, ô tô, phà, tàu hàng, đường sắt, xe tải và tàu thủy; cung cấp dịch vụ lưu trữ kho cho hàng hóa bằng tàu thủy, xe cơ giới, đường sắt và máy bay; dịch vụ lưu trữ kho bãi và bãi chứa container; đóng gói hàng hóa để vận chuyển; đóng thùng hàng hóa; dịch vụ môi giới vận tải; dịch vụ vận chuyển hàng bằng xe kéo; dịch vụ vận chuyển bằng xe tải chuyên chở đồ đạc; dịch vụ cho thuê xe; cho thuê không gian kho bãi, lưu trữ kho bãi, lưu trữ bãi chứa container; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị bằng đường hàng không, tàu thủy, đường sắt và xe tải; giao hàng bưu kiện bằng đường hàng không, tàu thủy, đường sắt và xe tải; dỡ hàng; môi giới vận chuyển bằng tàu biển.

---

(210) **4-2025-09048**

(540)

giovanni

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.11.8
(731) GIOVANNI COSMETICS, INC. (US)
2064 E. University Drive, RANCHO DOMINGUEZ, CA 90220, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu gội đầu khô; dầu xả tóc; nước xức tóc; keo xịt tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm uốn tóc; chế phẩm tạo kiểu cho tóc và chăm sóc tóc; xà phòng không chứa thuốc; mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể, chế phẩm trang điểm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); kem mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước thơm cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm cạo râu; xà phòng cạo râu; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chế phẩm tẩy tế bào chết cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc mặt không chứa thuốc, cụ thể là, xịt khoáng dùng cho mặt và huyết thanh (serum) dùng cho mặt; xịt khoáng không chứa thuốc dùng cho mặt; huyết thanh (serum) không chứa thuốc dùng cho mặt; xà phòng cho vật nuôi; chế phẩm khử mùi cơ thể dùng cho vật nuôi; chế phẩm khử mùi thú cưng; chế phẩm chải lông không chứa thuốc dùng cho vật nuôi, cụ thể là, dầu gội đầu, chế phẩm dưỡng ẩm dùng da và lông; chế phẩm chải lông không chứa thuốc dùng cho vật nuôi, cụ thể là dầu gội đầu 2 trong 1 và dầu xả làm mềm lông dùng cho vật nuôi; nước hoa dạng lỏng; chế phẩm gỡ rối lông cho vật nuôi; chế phẩm chải lông không chứa thuốc dùng cho vật nuôi, cụ thể, dầu xả dùng cho vật lông vật nuôi không cần xả lại; chế phẩm chải lông và chăm sóc lông chó không chứa thuốc, cụ thể là, chế phẩm gỡ rối lông và dầu xả dùng cho lông vật nuôi không cần xả lại; chế phẩm chải lông không chứa thuốc, không dùng trong thu ý, có bản chất như gội đầu và dầu xả dùng cho vật nuôi; chế phẩm loại bỏ mùi hôi cho thú cưng; khăn lau tẩm chế phẩm làm sạch dùng cho vật nuôi.

Nhóm 21: Lược; bàn chải tóc; dụng cụ gãi/mát-xa da đầu; bàn chải dùng cho da đầu.

Nhóm 24: Khăn xếp quấn đầu để lau khô tóc; vỏ gối.

Nhóm 26: Dây buộc tóc vải co giãn; dây buộc tóc.

Nhóm 35: Dịch vụ nhập khẩu, xuất khẩu, bán buôn liên quan tới các sản phẩm làm đẹp, vệ sinh và chăm sóc dùng cho người và vật nuôi, dầu gội đầu và sản phẩm chăm sóc tóc, lông

dùng cho người và vật nuôi và mỹ phẩm dùng cho người và vật nuôi; dịch vụ bán lẻ, cụ thể là tập hợp và trưng bầy các loại hàng hóa khác nhau liên quan đến các sản phẩm làm đẹp, vệ sinh và chăm sóc dùng cho người người và vật nuôi, dầu gội đầu và sản phẩm chăm sóc tóc, lông dùng cho người và vật nuôi và mỹ phẩm dùng cho người và vật nuôi, vì lợi ích của khách hàng để họ dễ dàng so sánh và mua các hàng hóa này; các dịch vụ nói trên cũng được cung cấp qua các kênh trực tuyến và cửa hàng trực tuyến.

---

(210) **4-2025-09049**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHẢI NAM (VN)
48 đường số 5, khu City Land Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa gạo.

Nhóm 30: Cơm ăn liền; mì sợi; phở ăn liền; bún; các loại bánh làm từ gạo; bánh phồng (làm từ gạo).

Nhóm 35: Mua bán sữa gạo, cơm ăn liền, mì sợi, phở ăn liền, bún, các loại bánh làm từ gạo, bánh phồng (làm từ gạo); quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-09050**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHẢI NAM (VN)
48 đường số 5, khu City Land Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa gạo.

Nhóm 30: Cơm ăn liền; mì sợi; phở ăn liền; bún; các loại bánh làm từ gạo; bánh phồng (làm từ gạo).

Nhóm 35: Mua bán sữa gạo, cơm ăn liền, mì sợi, phở ăn liền, bún, các loại bánh làm từ gạo, bánh phồng (làm từ gạo); quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-09051**

(540)

LUÁ NỔI
FLOATING RICE

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHẢI NAM (VN)
48 đường số 5, khu City Land Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa gạo.

Nhóm 30: Cơm ăn liền; mì sợi; phở ăn liền; bún; các loại bánh làm từ gạo; bánh phồng (làm từ gạo).

Nhóm 35: Mua bán sữa gạo, cơm ăn liền, mì sợi, phở ăn liền, bún, các loại bánh làm từ gạo, bánh phồng (làm từ gạo); quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-09052**

(540)

LUA NOI
FLOATING RICE

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHẢI NAM (VN)
48 đường số 5, khu City Land Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa gạo.

Nhóm 30: Cơm ăn liền; mì sợi; phở ăn liền; bún; các loại bánh làm từ gạo; bánh phồng (làm từ gạo).

Nhóm 35: Mua bán sữa gạo, cơm ăn liền, mì sợi, phở ăn liền, bún, các loại bánh làm từ gạo, bánh phồng (làm từ gạo); quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày, giới thiệu sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-09053**

(540)

Acnotrane

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I VIỆT NAM (VN)
Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-09054**

(540)

Milronex

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I VIỆT NAM (VN)
Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-09055**

(540)

Milrinox

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I VIỆT NAM (VN)
Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-09056**

(540)

TRƯỜNG THỌ

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH AN PHÚ (VN)
Đường Phan Chu Trinh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-09057**

(540)

KIM TÀI

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH AN PHÚ (VN)
Đường Phan Chu Trinh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-09058**

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HOÀNG KIM

(731) CÔNG TY TNHH AN PHÚ (VN)
Đường Phan Chu Trinh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn về bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-09059**

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VINENERGO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VINENERGO (VN)
Tòa Văn phòng Symphony, đường Chu Huy Mân, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; năng lượng điện mặt trời; năng lượng điện; năng lượng điện gió; năng lượng điện từ các nguồn năng lượng tái tạo.

Nhóm 09: Phần mềm (ghi sẵn hoặc có thể tải về) để quản lý năng lượng; phần mềm ứng dụng (ghi sẵn hoặc có thể tải về) để quản lý và tối ưu hóa năng lượng xanh; hệ thống giám sát, đo lường và điều khiển năng lượng; bộ cảm biến đo năng lượng; pin năng lượng mặt trời; bộ pin có thể tái tạo để cung cấp năng lượng dự phòng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: nhiên liệu, năng lượng điện mặt trời, năng lượng điện, năng lượng điện gió, năng lượng điện từ các nguồn năng lượng tái tạo, phần mềm (ghi sẵn hoặc có thể tải về) để quản lý năng lượng, phần mềm ứng dụng (ghi sẵn hoặc có thể tải về) để quản lý và tối ưu hóa năng lượng xanh, hệ thống giám sát, đo lường và điều khiển năng lượng, bộ cảm biến đo năng lượng, pin năng lượng mặt trời, bộ pin có thể tái tạo để cung cấp năng lượng dự phòng.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng; sản xuất năng lượng xanh tái tạo; cho thuê hệ thống phát điện, linh kiện và thiết bị lắp ráp hệ thống pin năng lượng mặt trời; chuyển đổi năng lượng từ nguồn tái tạo.

Nhóm 42: Nghiên cứu và phát triển phần mềm để quản lý và tối ưu hóa năng lượng; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; thiết kế hệ thống điện, hệ thống năng lượng xanh, hệ thống năng lượng tái tạo và hệ thống điện mặt trời mái nhà; tư vấn công nghệ năng lượng xanh; kiểm toán năng lượng.

---

(210) **4-2025-09060**

(540)

树夏 SHU SHIA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) QING LI (CN)
No. 10, 5th Floor, Unit 2, Building 7, No. 218 Huanhua South Road, Qingyang District, Chengdu, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 43: Quầy bán nước trái cây; dịch vụ phòng trà; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng hoặc các cơ sở tương tự thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy ăn nhẹ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi.

---

(210) **4-2025-09061**

(540)

DR.DEEP

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MINERALHOUSE CO., LTD. (KR)
No. 328~332, 30 Changeop-ro 40beon-gil, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước thơm mỹ phẩm; mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem đánh răng; xà phòng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-09062**

(540)

CANA
KITCHEN & BATH | EXPORT QUALITY

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.3.1; 26.3.2; 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CA NA (VN)
Số 37 đường số 413, ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại.

Nhóm 19: Gỗ thành phẩm; gỗ dán; lớp gỗ dán bề mặt; gỗ bán thành phẩm.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

---

(210) **4-2025-09063**

(540)

HYUNDAI SUNGWOO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HYUNDAI SUNGWOO SOLITE CO., LTD. (KR)
609, Bongeunsa-Ro, Gangnam-Gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy (pin) cho xe cộ; ắc quy (pin) lưu trữ; ắc quy (pin) điện; pin mặt trời.

---

(210) **4-2025-09064**

(540)

Hyal Flex

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SHINPOONG DAEWOO (VN)
Số 13, đường 9A, KCN Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh) [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; dung dịch giúp sát trùng và làm lành vết thương; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09067**

(540)



(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12

(591) Đen, trắng, da cam.

(731) CHEN XIAOKUN (CN)
No. 62 Dongbin South District, Cujin Village, Shijing Town, Nan'an City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Găng tay nhiệt dùng cho thiết bị màn hình cảm ứng; quần áo; giày; dép; tất; mũ (nón).

---

(210) **4-2025-09068**

(540)

NETORAM GGO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ XANH BẮC GIANG (VN)
Phòng 601, tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-09069**

(540)

F LURIO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ XANH BẮC GIANG (VN)
Phòng 601, tòa nhà đa năng Việt Thắng, đường Hoàng Văn Thụ, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-09070**

(540)

HUỲNH LONG

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.3.3; 4.3.19; 26.1.1; 26.11.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT BAO BÌ HUỲNH LONG (VN)
D19/1B, tổ 6, ấp 4A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bao bì không thấm nước; bao bì amiăng; bao bì dùng để đóng gói bằng cao su.

---

(210) **4-2025-09071**

(540)

LYS LEO

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH LÊ NGỌC TOẢN (VN)
569 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-09072**

(540)

SAN HA DA

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
Số 40 Hàng Ngang, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đệm; tấm đệm để ngủ; đệm dùng đi picnic, cắm trại; đệm cho cũi đẩy của trẻ em.

---

(210) **4-2025-09073**

(540)

FortisVN

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.13; 26.11.12; 26.13.1

(591) Đỏ, đen.

(731) NGUYỄN HỮU SANG (VN)
Xóm 5, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất vớ; quần lót; phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

---

(210) **4-2025-09074**

(540)

Atlantic STARS

(220) 10/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10

(731) AI STARS PTE. LTD. (SG)
346C King George's Avenue, King George's Building, Singapore (208577)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Cặp học sinh; ba lô; túi du lịch; vali du lịch; túi dết; túi xách tay; ô; gậy leo núi.

Nhóm 25: Giày; giày thể thao; xăng đan; giày cao cổ; giày bóng đá; quần áo; quần dài; áo khoác ngoài; quần áo đan; trang phục cho phần trên cơ thể; quần áo ngủ; áo choàng mặc sau khi tắm; quần dài cho trẻ em; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo bơi; mũ làm đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; trang phục nâng đỡ phần dưới cơ thể; quần đùi; quần áo lót.

Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ cho người khác; quảng cáo trên truyền hình; trang trí quầy hàng; trưng bày hàng hóa trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy vi tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; đại lý xuất nhập khẩu; quản lý kinh doanh cho người hoạt động trong lĩnh vực thể thao; tìm kiếm tài trợ.

---

(210) **4-2025-09076**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; gia vị; cà phê; bánh ngọt; socola.

Nhóm 32: Bia; nước giải khát; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-09077**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU (VN)
Số 15 phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bánh; kẹo; gia vị; cà phê; bánh ngọt; socola.

Nhóm 32: Bia; nước giải khát; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-09078**

(540)

WORKZA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM QUANG VŨ (VN)
Thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; tuyển dụng nhân sự; tư vấn quản lý nhân sự; tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển hội thảo.

---

(210) **4-2025-09079**

(540)

BAOYU®

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG NGÀNH MAY - SMART (VN)
517 đường Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy may công nghiệp, máy kiểm vải, máy xả vải, máy cuộn vải, máy hấp xử lý vải, máy luồn dây, máy cắt viền.

---

(210) **4-2025-09082**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 8.1.24; 8.7.5
(591) Đen, xanh, hồng, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM ĐÀ LẠT TỰ NHIÊN (VN)
Thôn Phú Trung, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy (sấy dẻo).

---

(210) **4-2025-09083**

(540)

EMBEMALL

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH EMBEMALL (VN)
83 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm cho mẹ và bé cụ thể là: mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em, quần áo cho mẹ và bé, tã lót trẻ sơ sinh [quần áo], bỉm, khăn giấy, đồ chơi, sữa, sữa bột, xe đẩy trẻ em, địu em bé, ghế tắm dùng cho em bé, nôi cho trẻ em, cũi trẻ em, bình sữa cho trẻ em bú, máy hút sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho em bé, gối bà bầu, gối cho bé, nệm.

---

(210) **4-2025-09084**

(540)

DJDG

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.23; 26.4.2
(591) Vàng, da cam, hồng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG YMZ (VN)
161D/7, đường Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; đèn điện; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn đường; đèn dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-09085**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG YMZ (VN)
161D/7, đường Lạc Long Quân, phườnng 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Vật dụng cất giữ quần áo [tủ đựng quần áo]; đồ bọc quần áo [để cất giữ, lưu kho]; tủ đựng quần áo; khay chia ngăn kéo; thùng, không bằng kim loại; ngăn đựng của đồ đạc.

---

(210) **4-2025-09086**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh, đen, vảng đậm.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÃNG YMZ (VN)
161D/7, Đuròng Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Tấm phủ [rộng] cho đồ nội thất; vỏ đệm; ga trải giường; vỏ gối; chăn; diềm dùng cho giường.

---

(210) **4-2025-09087**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 18.1.5; 18.1.23; 26.1.1; 26.1.6
(591) Đen, da cam.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG YMZ (VN)
161D/7, đường Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; giàn phơi đồ giặt; giá phơi đồ quay được; dụng cụ căng áo quần để giữ dáng; cái kẹp phơi quần áo; vật dụng ép phẳng và giữ nếp cho quần.

---

(210) **4-2025-09088**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.1; 26.4.11; 26.4.18
(731) TRỊNH XUÂN CHINH (VN)
Thôn Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn; ghế [ngồi]; giường; tủ trưng bày [đồ đạc]; bàn thờ (để thờ cúng).

---

(210) **4-2025-09089**

(540)

LUXWELL

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.17.5
(591) Đen, vàng đậm.
(731) TRỊNH XUÂN CHINH (VN)
Thôn Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn; ghế [ngồi]; giường; tủ trưng bày [đồ đạc]; bàn thờ (để thờ cúng).

---

(210) **4-2025-09091**

(540)

DiCi

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.4.4
(591) Trắng, cam, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DICI VIỆT NAM (VN)
Lô A-TT5-4, khu nhà ở Him Lam Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp.

---

(210) **4-2025-09092**

(540)

aieswei

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH VŨ XUÂN HIỂN (VN)
Nhà ông Vũ Đức Huynh, thôn Tống Văn, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; bình giữ nhiệt, không dùng điện; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay.

---

(210) **4-2025-09093**

(540)

Love Rebirth

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOVE JOURNEY (VN)
Số 6 Thi Sách, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; son môi.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; xoa bóp.

---

(210) **4-2025-09095**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 18.5.10; 26.1.2; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI PHÁT VIỆT (VN)
Số 441 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hang thực hiện.

---

(210) **4-2025-09096**

(540)

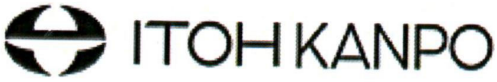

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 18.5.10; 26.1.2; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI PHÁT VIỆT (VN)
Số 441 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược, thú y; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng dùng trong ngành y, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09097**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.3; 26.3.4
(591) Đen, xanh dương, trắng, đỏ, xanh ghi.
(731) LÊ NGỌC TRIỀU (VN)
Thôn Trung Thượng, xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LÊ GIA VIỆT
(Công ty Luật TNHH Lê Gia Việt)

(511) Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu điezel; dầu gazoin; dầu xăng; dầu công nghiệp; dầu nhờn; dầu mazut.

Nhóm 09: Bình ắc quy; ác quy điện dùng cho xe cộ; thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; ắc quy cho thắp sáng;thiết bị nặp ắc quy.

Nhóm 12: Nhông xe máy; phụ tùng xe cộ; bánh xe cộ; gương, nhìn bên dùng cho xe cộ; má phanh, cho xe cộ; vòng bi, bộ phận của xe cộ.

---

(210) **4-2025-09098**

(540)

COMGA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEWGROUP (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sàn; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân bón hữu cơ.

---

(210) **4-2025-09099**

(540)

GADOTA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEWGROUP (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(210) **4-2025-09104**

(540)

MPPAINT

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MP PAINT VIỆT NAM (VN)
Phân khu Thời Đại 8-18, khu đô thị Vinhomes Ocean Park 3, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ.

---

(210) **4-2025-09105**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ NỮ (VN)
Số nhà 23, ngõ 384 đường Hoàng Văn Thụ, tổ 15, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; váy; mũ.

---

(210) **4-2025-09106**

(540)

IPAINT

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.3; 24.15.21
(731) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN)
124 Tôn Đức Thắng, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN VÀ HÓA CHẤT TÂN Á ĐẠI THÀNH (VN)
Khu công nghiệp Thanh Liêm, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; chất keo dính dùng trong công nghiệp; silicone.

Nhóm 02: Sơn tường; chất pha loãng cho sơn; chế phẩm kết dính cho sơn; véc ni; bột bả.

Nhóm 19: Bột bả; xi măng; vật liệu xây dựng.

Nhóm 35: Hoạt động quảng cáo; hoạt động giới thiệu sản phẩm; trưng bày hàng hoá; hỗ trợ thương mại.

---

(210) **4-2025-09107**

(540)

HEO QUAY THÀNH PHÁT

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LGF (VN)
A1, đường 8B, khu xưởng Kizuna, lô K, KCN Tân Kim, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Heo quay, thịt đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-09108**
(641) 4-2020-40784
(540)

T.C.N
Natural Q Plus+

(220) 05/10/2020
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25; 25.7.25
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU THANH CÁT NHƯ (VN)
105/56A Hoàng Bật Đạt, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-09109**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.7; 26.11.3
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP LỌC NƯỚC AZURA WATER (VN)
375 Trường Sơn, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 11: Máy nước lọc nước ro; bộ lọc nước uống; bình lọc nước uống; thiết bị ion hóa dùng để xử lý nước.

---

(210) **4-2025-09110**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.15.15
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DƯƠNG NGỌC ANH (VN)
1A2/172 tổ 2, đường DA8, khu phố Hòa Lân 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Thịt bò miếng sấy khô (khô bò); thịt gà sấy khô (khô gà); thịt lợn sấy khô (khô lợn); mực sấy khô (khô mực); nho khô; quả chà là đã qua chế biến.

Nhóm 30: Hạt ngũ cốc đã qua chế biến; hạt macca đã qua chế biến; hạt hạnh nhân đã qua chế biến; hạt óc chó đã qua chế biến; hạt chia đã qua chế biến; yến mạch đã chế biến; cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2025-09111**

(540)

NHẤT DÊ

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐINH TUẤN HIỆP (VN)
Số 5 ngách 218/215 phố Chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê; cho thuê phòng họp; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-09112**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.9.1; 5.5.19; 5.5.22; 10.3.7; 14.7.1; 21.1.25; 25.1.6; 25.3.3; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, xanh nước biển, nâu, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MIDO VIỆT NAM (VN)
C1.1 tầng 2, Tháp C, Tòa nhà Golden Palace, đường Mễ trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09113**

(540)

T2H

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ TÀI (VN)
222 Hiệp Bình, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-09114**

(540)

T2H WHITE

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ TÀI (VN)
222 Hiệp Bình, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-09119**

(540)

IMPRINT
3D IN LIFE

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17
(591) Xanh dương, xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH IMPRINT 3D IN LIFE (VN)
Số 188 đường Phan Anh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-09120**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17
(591) Đỏ, xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH IMPRINT 3D IN LIFE (VN)
Số 188 đường Phan Anh, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-09121**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.15.5; 26.4.3; 26.4.10
(591) Xanh mực, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09122**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 26.4.3
(591) Trắng, xanh mực, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09123**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09124**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DUY PHÁT (VN)
494A, ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim

loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09125**

(540)

TÂM TỊNH

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH LƯ TÂM NHƯ (VN)
Số 43 Dương Văn Hảo, khóm Sơn Đông, thị trấn nhà Bàng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Bột ngọt (mì chính).

---

(210) **4-2025-09126**

(540)

TDG
THÀNHĐỒNG
GROUP

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH ĐỒNG GROUP (VN)
66, Nguyễn Đệ, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 37: Làm sạch bên trong tòa nhà; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; xây dựng; dịch vụ chống ẩm [xây dựng]; làm sạch bề mặt bên ngoài tòa nhà; dịch vụ dọn phòng [dịch vụ làm sạch].

---

(210) **4-2025-09127**

(540)

FUDA
Tinh Hoa Đất Việt - Quà Tặng Sức Khỏe

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỄN THÔNG PHƯƠNG DUNG (VN)
40/14 Tân Thành, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-09129**

(540)

KEN

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN PHẠM TÂN (VN)
36/3 An Điềm, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải dệt dành cho bàn bi-a.

Nhóm 28: Trò chơi bi-a và các bộ phận và phụ kiện của chúng, cụ thể là hộp đựng gậy bi-a; túi đựng gậy bi-a; phấn dùng trong môn bi-a; gậy bi-a; giá để gậy bi-a; dụng cụ để chơi trò chơi bi-a; bàn bi-a; tam giác giữ bóng dùng trong môn bi-a; trò chơi bóng đá bằng bàn.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm bộ môn bi-a bao gồm: vải dệt dành cho bàn bi-a, gậy bi-a, bao tay bi-a, vải thêu dành cho bàn bi-a, đá dành cho bàn bi-a, bàn bi-a, đầu gậy bi-a, lơ bi-a.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí, câu lạc bộ bi-a.

---

(210) **4-2025-09130**

(540)

TIMECOOK
SMART CHOICES

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.18; 26.2.7; 26.11.8; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ BEST SOLUTIONS (VN)
Số nhà 5A, ngách 68/59, ngõ 68 Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ điện gia dụng (máy giặt, máy sấy khô quần áo, bàn ủi, lò, lò nướng, lò viba, bếp điện, máy rửa chén bát, tủ lạnh, tủ đông, máy trộn, máy pha cà phê, máy chế biến thực phẩm, máy xay sinh tố, ấm đun nước, quạt, quạt sởi, máy điều hoà không khí, máy lạnh, máy hút bụi, máy đánh bóng sàn, đèn điện, đèn bàn, máy sấy tóc, máy cạo râu, kẹp định hình tóc bằng nhiệt, lò sưởi, bàn ủi), đồ gia dụng (kéo, dao, thớt, rổ rá, thau rổ, bồn rửa chén, vòi nước, nồi, xoong, chảo, bếp gas, bếp từ, lò nướng, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, khay hấp thức ăn, nồi đất, máy xay sinh tố, máy đánh trứng, ấm đun siêu tốc, máy ép hoa quả, hộp inox, hộp nhựa, bát chén, tô, đĩa, chai lọ, túi bảo quản thức ăn, thau rổ các loại, giá để chén đĩa, bao tay, hộp đựng gia vị, giấy ăn, giấy bạc, màng bọc thực phẩm).

---

(210) **4-2025-09131**

(540)

SINDY

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 2.9.1
(591) Trắng, đỏ, xanh lá.
(731) TRẦN XUÂN VỸ (VN)
Tổ dân phố 1, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; hạt cà phê rang.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09132**

(540)

WALPRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.3; 24.15.7; 26.11.9
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG (VN)
P802-Ct4c - Khu nhà ở Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Tấm lát sàn bằng kim loại; nắp cống bằng kim loại; tấm panen xây dựng bằng kim loại; máng thoát nước bằng kim loại; ống máng bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 11: Vòi hoa sen; vòi; chậu rửa mặt (gắn cố định); bồn cầu; chậu rửa bát (gắn cổ định).

---

(210) **4-2025-09133**

(540)

NGUYỄN CÔNG HOAN
-SCHOOL-

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24
(591) Vàng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG VIỆT HÀN (VN)
Nhà BT5, khu đô thị mới cầu Bươu, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học.

---

(210) **4-2025-09134**

(540)

Knussi

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN MINH TỰU (VN)
Khu dân cư 22, thôn Thạch Thang, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-09135**

(540)

XEN WOOD

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP GỖ VIỆT NAM (VN)
Số 600 đường An Dương Vương, phường Quảng Phú, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Ván gỗ thành phẩm (vật liệu xây dựng phi kim loại); ván gỗ; ván gỗ dùng cho xây dựng; ván gỗ ép dùng cho xây dựng; ván lát sàn gỗ; ván gỗ plywood kiến trúc.

---

(210) **4-2025-09136**

(540)

GARAGE QUÊ HƯƠNG
0937 352 222

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.1.2; 26.1.18

(591) Vàng đồng.

(731) PHẠM CÔNG TÁM (VN)
A11-7.14 Chung cư Ehome3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: các loại phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 37: Sữa chữa xe ô tô.

Nhóm 39: Dịch vụ kéo xe ô tô hỏng.

---

(210) **4-2025-09137**

(540)

SAO VIỆT AUTO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 24.17.20; 26.1.2

(591) Đỏ, vàng.

(731) PHẠM CÔNG TÁM (VN)
A 11-7.14 Chung cư Ehome3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Sữa chữa xe ô tô.

---

(210) **4-2025-09138**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 13.1.6; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ẨM THỰC THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Tầng 21 tòa nhà MD Complex, số 68 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09141**

(540)

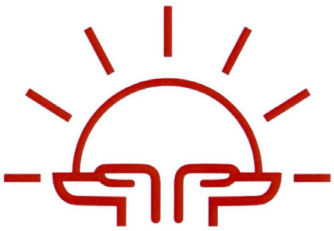

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM BÌNH MINH (VN)
Số 19/10/4 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 1, phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến, rong biển [gia vị], các sản phẩm từ rong biển, tép biển sấy giòn, cá cơm sấy giòn, dầu đậu nành, dầu ô lưu, dầu hạt lanh, nước tương.

---

(210) **4-2025-09142**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1; 18.5.3; 26.4.3
(591) Đen, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐI LÀ NHỚ TRAVEL (VN)
Xóm Trại, thôn Vĩnh Phệ, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; sắp xếp các dịch vụ vận tải hành khách cho người khác thông qua ứng dụng trực tuyến.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sơ lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ đặt chỗ nghỉ tạm thời cho khách du lịch; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09143**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.16; 26.1.1
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, trắng.
(731) ĐINH THỊ LOAN (VN)
71 Trương Mỹ, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh ngọt; bánh kem; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; chuỗi nhà hàng, quán cà phê theo mô hình nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-09144**

(540)

GUCASA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh đen.
(731) THÂN HOÀI NAM (VN)
1.08 chung cư 21-41 Tản Đà, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví tiền, túi xách, cặp bằng da thuộc hoặc giả da.

Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục], giày, quần áo, mũ.

---

(210) **4-2025-09146**

(540)

H
H'JYN

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng nâu nhạt, vàng nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH HJYN (VN)
94/1 TX13, khu phố 6, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ nón thời trang; giày dép thời trang; phụ kiện thời trang (thắt lưng, cà vạt).

---

(210) **4-2025-09148**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng, cam nhạt, cam đậm.
(731) NGUYỄN QUỐC BẢO (VN)
205/59B ấp 5, xã Đông Thạnh 4-2, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn cho cá.

---

(210) **4-2025-09151**

(540)

UPSTYLE

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.3
(591) Đen, xanh gradient.
(731) HOÀNG MINH TUẤN (VN)
80/1A Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Bình nước thể thao, dụng cụ chứa đựng nước: bình nước thể thao; bình đựng nước giữ nhiệt [không dùng điện]; bình lắc pha sữa [không dùng điện]; cốc uống nước thể thao; chai đựng nước có nắp.

---

(210) **4-2025-09154**

(540)

GANESHAID

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN GANESHAID (VN)
Tầng 1, Toà nhà 143 Đốc Ngữ, Quận Ba Đình, Phường Liễu Giai, Hà Nội

(511) Nhóm 41: Đào tạo nhân lực y tế; tổ chức và điều khiển hội thảo.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần mềm máy tính, ứng dụng di động; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số.

---

(210) **4-2025-09157**

(540)

KENTO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THUẬN TUẤN (VN)
23 đường 4, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2025-09158**

(540)

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 26.4.3; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THUẬN TUẤN (VN)
23 đường 4, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo.

---

(210) **4-2025-09159**

(540)

NOVAKEN

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT HƯNG YÊN – HÀ NỘI (VN)
Khu Công nghiệp Phố Nối A, thôn Yên Phú, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; hèm bia; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-09160**

(540)

HC CONSTRUCTION
HƯNG THỊNH CƯỜNG PHÁT

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.9; 26.11.12

(731) TRẦN VĂN CƯỜNG (VN)
Thôn Tiêu Hạ Nam, xã Tiêu Động, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán vật liệu xây dựng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, máy móc thiết bị xây dựng, sơn nội ngoại thất, giường tủ, bàn ghế; quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; sơn nội thất và ngoại thất; cho thuê thiết bị xây dựng.

---

(210) **4-2025-09161**

(540)

Just Milk

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.11.9

(591) Cam, xanh dương.

(731) TRẦN VĂN THỤ (VN)
Thôn Phú Văn, xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; tã lót cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-09162**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) YESGOLF CO., LTD. (KR)
(Dangjeong-dong, SK Ventium) #101-505, 166, Gosan-ro, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Găng tay đánh gôn; túi đựng vật dụng đánh gôn, có hoặc không có bánh xe; bóng cho trò chơi; gậy đánh gôn; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ [phụ kiện chơi gôn].

---

(210) **4-2025-09163**

(540)

MooGy

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VITADAIRY VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng trong ngành y dành cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; thực phẩm dành cho trẻ em; đồ uống dùng trong ngành y (thực phẩm chức năng) dành cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); sữa chua.

---

(210) **4-2025-09164**

(540)

MITSUKAISHO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng.

---

(210) **4-2025-09165**

(540)

CALI

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng.

---

(210) **4-2025-09166**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Thang bằng kim loại; đồ ngũ kim bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy bơm khí nén; cưa xích; thiết bị nâng; máy phát điện; máy cắt cỏ; máy phun xịt nước; máy nổ; máy khoan; máy mài; máy cắt gạch; máy bào; máy băm cây; máy tạo rãnh; máy phát điện dầu; máy xịt rửa động cơ; bơm chìm; motor điện [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; máy thu hoạch bắp; bơm đa năng; bơm hỏa tiễn; máy tạo rãnh; máy sạc cỏ; máy tời điện; băng tải; vít tải; palang; cần trục; cầu trục; máy ủi; máy xúc; máy đầm; máy nghiền; máy sàng; máy rửa cát đá; máy trộn; máy bơm bê tông; máy hàn; cưa dĩa [máy móc]; máy cắt thép; máy nắn thẳng cốt thép; máy uốn cong cốt thép; máy đóng cọc; máy ép cọc; máy khoan cọc nhồi; máy cắm bấc thấm; máy đào kênh mương; máy rãi bê tông nhựa; máy phay mặt đường nhựa.

Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 09: Dụng cụ đo; dụng cụ đo bằng thủy tinh; thiết bị đo; thiết bị đo bằng điện; thiết bị kiểm tra/giám sát; thiết bị điều khiển từ xa; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; tấm pin mặt trời; ắc quy chì.

Nhóm 11: Quạt làm mát; máy và thiết bị làm sạch không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; máy điều hòa không khí cho xe cộ; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị khử mùi không khí; hệ thống lọc khí; thiết bị lọc không khí; nồi chiên không dầu; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và máy làm lạnh; thiết bị điều hòa không khí; hệ thống điều hòa không khí; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; lò vi sóng dùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; tủ lạnh; tủ lạnh, thiết bị làm mát và tủ đông dùng cho mục đích lưu trữ y tế.

Nhóm 12: Xe đạp điện; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

(210) **4-2025-09167**

(540)

HASOLA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

---

(210) **4-2025-09168**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.5.2; 15.7.1; 26.4.18
(591) Đỏ, xám bạc.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

---

(210) **4-2025-09169**

(540)

PONA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

---

(210) **4-2025-09170**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24; 26.4.2
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09171**

(540)

SHINDAIWA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09172**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09173**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09174**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09175**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09176**

(540)

CMI

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09177**

(540)

AK-9999

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09178**

(540)

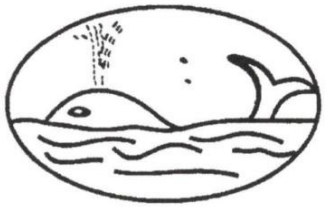

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.4; 26.1.2
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09180**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09181**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, xanh.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Bình xịt thuốc trừ sâu đeo lưng; dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09182**

(540)

YAMAYITO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09183**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.1.2; 14.1.7; 26.4.18
(591) Trắng, cam, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận

của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09184**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 4.5.15; 26.1.6; 26.13.25
(591) Đen, xanh dương, trắng, đỏ, vàng cam, xanh dương đậm, xanh da trời.
(731) TRẦN MINH TUẤN (VN)
67/1A TA 04, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-09185**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 4.5.15; 26.1.6; 26.13.25
(591) Đen, đỏ, trắng, cam, vàng cam, hồng, hồng nhạt, xanh dương.
(731) TRẦN MINH TUẤN (VN)
67/1A TA 04, khu phố 1, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, thấu kính đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, nữ trang), đồng hồ, mắt kính.

---

(210) **4-2025-09187**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Trắng, tím, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN APG (VN)
Tầng 5 tòa nhà Grand Building, 32 Hòa Mã, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị phân phối năng lượng điện, năng lượng tái tạo; thiết bị chuyển hóa năng lượng tái tạo (thiết bị nhằm chuyển hóa từ năng lượng thiên nhiên thành năng lượng điện).

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức hội chợ triển lãm nhằm mục đích thương mại, quan hệ công chúng và thăm dò dư luận; mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm nông nghiệp của ngành trồng trọt và chăn nuôi.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ bất động sản; đầu tư vốn; quyên góp quỹ từ thiện.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng lắp đặt hệ thống khu công nghiệp và dân dụng; xây dựng khu hạ tầng các khu công nghiệp; giám sát xây dựng các công trình; lắp đặt và sửa chữa hệ thống điện.

Nhóm 41: Khu du lịch sinh thái và làng du lịch (mục đích vui chơi giải trí); dịch vụ khu vui chơi.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp: trồng trọt và chăn nuôi; dịch vụ nuôi trồng thủy hải sản; dịch vụ làm vườn và chăm sóc cảnh quan.

---

(210) **4-2025-09188**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09189**

(540)

fd FUDA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO HÙNG (VN)
1686 Võ Văn Kiệt, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay thao tác thủ công; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; kích nâng, thao tác thủ công; dụng cụ khoan; tua vít, không dùng điện; mũi khoét lỗ [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; mỏ lết; cái kìm; kẹp [dùng cho thợ mộc hoặc thợ đóng thùng]; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt cây; kéo tỉa cành.

Nhóm 17: Dây hơi làm bằng nhựa mềm, cao su; ống vòi tưới nước làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; ống dẫn hơi làm bằng cao su, làm bằng nhựa mềm; lớp lót bằng chất dẻo dùng cho mục đích nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-09191**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25
(591) Vàng nhạt, cam, hồng, đen, trắng, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JUNO MILK VIỆT NAM (VN)
Số 56 Tự Đông, phường cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, Hải Dương

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa tươi; sữa bột; sữa chua; váng sữa.

---

(210) **4-2025-09192**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đỏ, nâu, đen, trắng, xanh dương nhạt, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JUNO MILK VIỆT NAM (VN)
Số 56 Tự Đông, phường cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 29: Sữa và các sản phẩm sữa; sữa tươi; sữa bột; sữa chua; váng sữa.

---

(210) **4-2025-09193**

(540)

TORVI

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI THỊ NA (VN)
Tổ 01, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn; ghế [ngồi]; giường; tủ trưng bày [đồ đạc]; đệm.

---

(210) **4-2025-09194**

(540)

CYAN

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH BHT (VN)
Số nhà 8, ngõ 130, đường Văn Minh, thôn Dền, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép.

---

(210) **4-2025-09196**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 14.7.6
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HÀ VĨNH PHÁT (VN)
Số 173 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: xe gắn máy, xe ô tô các loại, thiết bị, phụ tùng xe máy, xe ô tô các loại (bao gồm xe động cơ xăng và động cơ điện).

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng, bảo trì, lắp đặt, thay thế, sữa chữa: phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô các loại.

---

(210) **4-2025-09197**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 3.9.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG PHƯƠNG (VN)
Lô số 3, KCN Điện Nam Điện Ngọc, phường Điện Nam Bắc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Hải sản đã qua chế biến: tôm, cá, cua, bạch tuộc; trái cây đông lạnh; rau củ đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh nướng dạng viên tròn được làm từ hỗn hợp bột nhào với những miếng hải sản nhỏ (tôm, cá, cua, bạch tuộc).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: hải sản, hải sản khô và hải sản đông lạnh (như: tôm, cá, cua, bạch tuộc), trái cây

đông lạnh, rau củ đã chế biến, bánh nướng dạng viên tròn được làm từ hỗn hợp bột nhào với những miếng hải sản nhỏ (tôm, cá, cua, bạch tuộc).

---

(210) **4-2025-09198**

(540)

HÙNG THỊNH

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HÙNG THỊNH (VN)
Số 53 tổ 34, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Tụ điện; thiết bị đóng cắt điện; bộ điều khiển chuyển mạch điện; bộ phân tích hệ số công suất điện; dây cáp điện; hộp đấu nối điện.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ: tụ điện, thiết bị đóng cắt điện, bộ điều khiển chuyển mạch điện, bộ phân tích hệ số công suất điện, dây cáp điện, hộp đấu nối điện, tủ điện, thiết bị điện dùng để chuyển mạch điện, dây dẫn điện, máy biến áp, dụng cụ đo điện, trạm điện.

---

(210) **4-2025-09199**

(540)

AUTO BOSS

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ MAI HƯƠNG (VN)
Thôn 8, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Dịch vụ truyền thông quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông và các ứng dụng như youtube cho mục đích thương mại; cung cấp thông tin, tư vấn cho khách hàng trong việc lựa chọn sản phẩm phù hợp thông qua các kênh truyền thông và ứng dụng như youtube; marketing; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo kỹ năng kinh doanh.

---

(210) **4-2025-09200**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI PHÚC MINH (VN)
Thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ giáo dục về giảng dạy; đào tạo thực hành; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà ở dưỡng lão; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ tạm thời.

---

(210) **4-2025-09201**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh lá, xanh biển, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI PHÚC MINH (VN)
Thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; dịch vụ giáo dục về giảng dạy; đào tạo thực hành; tổ chức các cuộc thi (giáo dục và giải trí).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà ở dưỡng lão; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ tạm thời.

---

(210) **4-2025-09203**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) Vàng, xanh ngọc.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO TUẤN KHANH (VN)
Lô 44 ô 6, MBQHPL khu dân cư Đất Lành, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến đã qua chế biến; yến sào tinh chế; yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

---

(210) **4-2025-09204**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, đen, đỏ.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16, đườngPhan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-09205**

(540)

Viralpaint®
Sơn là thích

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh, vàng, đen.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-09206**

(540)

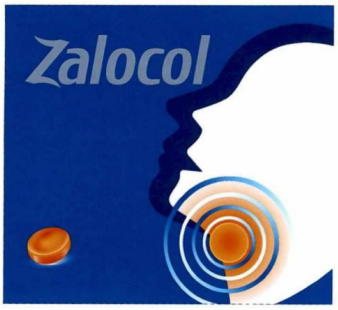

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 19.13.21; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18
(591) Trắng, xám bạc, xanh dương, xanh dương đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TINH HOA THIÊN NHIÊN (VN)
77 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; kẹo chứa thuốc; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09207**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ VIỆT (VN)
860/60D Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

---

(210) **4-2025-09208**

(540)

GAIAFARM

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ VIỆT (VN)
860/60D Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà.

---

(210) **4-2025-09209**

(540)

SELLION

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAI VĂN DUẨN (VN)
P12a18 - Ct6a - tổ hợp chung cư cao cấp và thương mại Bemes, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; tinh dầu; sáp thơm dùng để làm thơm phòng; nước hoa.

---

(210) **4-2025-09210**

(540)

Trung Tuấn

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRÀ TRUNG TUẤN (VN)
Số 35, khu dân cư Tràng An, đường số 8, khóm 1, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà thảo mộc; cà phê.

---

(210) **4-2025-09211**

(540)

PRONRF2 2.0

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ TƯ VẤN NHẬT ANH (VN)
Số 1 ngách 185/9 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09212**

(540)

Diamond Sea
HOTEL
★ ★ ★ ★

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.3.23; 26.5.1

(591) Xanh dương, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BIỂN KIM CƯƠNG (VN)
232 đường Võ Nguyên Giáp, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09213**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Gavilax

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09214**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Gavizin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MERACINE (VN)
Lô A3/D21 khu đô thị cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09215**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ZALEM

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NAM BẮC (VN)
860/80A Xô Viêt Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-09216**

(540)

CHIREN

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NAM BẮC (VN)
860/80A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-09217**

(540)

MASAKUS

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NAM BẮC (VN)
860/80A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-09218**

(540)

KINUBA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NAM BẮC (VN)
860/80A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-09219**

(540)

BODY GLOW

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, đỏ.

(731) ĐOÀN QUANG THẬP (VN)
Tổ dân phố số 6, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-09220**

(540)

DHFOR

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TẤN DŨNG (VN)
Thôn Giáp Ba, xã Bạch Hạ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; giày; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-09222**

(540)

DELTA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỤNG CỤ THỂ THAO DELTA (VN)
Thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giầy dép.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao, cụ thể là: quả bóng hơi để chơi, lưới cho thể thao.

Nhóm 35: Mua bán: quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao, cụ thể là: quả bóng hơi để chơi, lưới cho thể thao.

---

(210) **4-2025-09223**

(540)

BIOSINE 30WP

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKIM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-09224**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OXAMICHELL 350OD

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKIM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-09225**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PROGRAM 400EC

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKIM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-09226**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PROMAN 200SC

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH HUYKIM HÀN QUỐC (VN)
Số 167 Đồng Văn Cống, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-09227**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MITSAN

(731) MINGSHANG TECHNOLOGY CO. LTD (CN)
No. 569, Sanhe Section, Yeting Avenue, Huiyang Economic Development Zone, Huizhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; rô-bốt hiện diện từ xa; thiết bị ghi hình; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; màn hình [phần cứng máy vi tính]; người máy giám sát an ninh; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp.

Nhóm 12: Xe nâng hàng; xe buýt; ô tô chở khách du lịch; xe tải; xe goòng hầm mỏ; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện; xe tải chở hành lý hoặc người [xe cộ]; xe trộn bê tông; nhà xe lưu động; gương nhìn bên dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-09228**

(540)

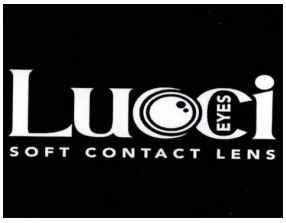

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH MOOLLY (VN)
94/22 Bùi Quang Là, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt, kính áp tròng.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu sản phẩm kính áp tròng (lens cận thị), kính râm đeo mắt, kính râm loại áp tròng, gọng kính cho kính đeo mắt, hộp đựng kính mắt, mắt kính.

---

(210) **4-2025-09229**

(540)

D-Henry

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GLOBAL NUTRITION (VN)
Tầng 2, tòa nhà Becamex Tower, 230 đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; ca cao; bánh; kẹo.

---

(210) **4-2025-09230**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH - CƠM CHÁY HƯNG THỊNH (VN)
76 Trừ Văn Thố, khu phố Phú Cường, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phuróc
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến cụ thể: mít sấy, chuối sấy, nho khô, khoai lang sấy, xoài sấy dẻo.

Nhóm 30: Cơm cháy (cơm cháy được chế biến và đóng gói sẵn); cơm cháy chà bông.

---

(210) **4-2025-09231**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CHEN JINGBIN (CN)
No.4, Lane 1, Zhuqiao Village, Jinxiang Town, Lufeng City, Guangdong Province, 516500 PR, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Phấn bột dùng cho cơ thể, có chứa thuốc; miếng dán giảm đau dùng trong y tế; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng cho người; thức ăn cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung thực phẩm từ khoáng chất cho động vật.

---

(210) **4-2025-09232**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH AKJ INTERNATIONAL (VN)
Tầng 1, tòa nhà thương mại và căn hộ cho thuê lô CR5 - 1a, 107 Tôn Dật Tiên, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ hướng dẫn nghề nghiệp.

---

(210) **4-2025-09233**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.
(731) TRẦN THẾ DŨNG (VN)
Khu 2 phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-09234**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 25.1.25
(591) Đỏ nâu, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU, DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MINH ANH (VN)
Thôn 1, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sâm đã được bảo quản (không dùng cho mục đích y tế); sâm đã được chế biến (không dùng cho mục đích y tế); rễ sâm đã được bảo quản (không dùng cho mục đích y tế); sâm sấy khô (không dùng cho mục đích y tế); sâm đông lạnh (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm liên quan tới sâm, cụ thể là thực phẩm chức năng từ sâm, rượu sâm (rượu thuốc), cao sâm (dùng cho mục đích y tế), trà sâm (không dùng cho mục đích y tế), kẹo sâm (không dùng cho mục đích y tế), củ sâm tươi, cây sâm giống, cây sâm tươi, đồ uống trên cơ sở sâm, nước ép sâm (đồ uống), nước sâm (không dùng cho mục đích y tế), sâm đã được bảo quản (không dùng cho mục đích y tế), sâm đã được chế biến (không dùng cho mục đích y tế), rễ sâm đã được bảo quản (không dùng cho mục đích y tế), sâm sấy khô (không dùng cho mục đích y tế), sâm đông lạnh (không dùng cho mục đích y tế), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da chiết xuất từ củ sâm.

---

(210) **4-2025-09235**

(540)

Daiwa House

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DAIWA HOUSE INDUSTRY CO., LTD. (JP)
3-5, Umeda 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8241 JAPAN
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Quản lý tòa nhà (quản lý bất động sản); đại lý hoặc đại lý môi giới cho thuê tòa nhà; cho thuê tòa nhà; mua và bán tòa nhà; đại lý hoặc đại lý môi giới mua bán tòa nhà; định giá tòa nhà hoặc đất đai; quản lý đất đai; đại lý hoặc đại lý môi giới cho thuê đất đai; cho thuê

đất đai; mua và bán đất đai; đại lý hoặc đại lý môi giới mua và bán đất đai; cung cấp thông tin liên quan đến tòa nhà và đất đai [dịch vụ bất động sản].

Nhóm 42: Bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn về thiết kế, phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; lập trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; nghiên cứu hoặc khảo sát địa chất; trắc địa; thử nghiệm, điều tra hoặc nghiên cứu về nông nghiệp, công nghiệp chăn nuôi và nghề cá; cho thuê máy tính; cho thuê vật liệu để vẽ; dịch vụ thử nghiệm và nghiên cứu trong lĩnh vực kỹ thuật dân dụng.

---

(210) **4-2025-09236**

(540)

HARDEX®

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CƠ KHÍ TOÀN GIA (VN)
Số 94, đường ĐX95, khu 6, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 06: Két sắt an toàn; tủ sắt an toàn.

---

(210) **4-2025-09237**

(540)

Vital Feed
Excellent Nutrition

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH JAMES HOLDING (VN)
Tầng 8, 123 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; thức ăn thủy sản; thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn gia súc, thức ăn gia cầm, thức ăn thủy sản, thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-09238**

(540)

JAMES FEED

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH JAMES HOLDING (VN)
Tầng 8, 123 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; thức ăn thủy sản; thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn gia súc, thức ăn gia cầm, thức ăn thủy sản, thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-09239**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH JAMES HOLDING (VN)
Tầng 8, 123 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn gia súc; thức ăn gia cầm; thức ăn thủy sản; thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Mua bán thức ăn gia súc, thức ăn gia cầm, thức ăn thủy sản, thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-09240**

(540)

Mushi wrap

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và chế phẩm diệt côn trùng; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ; bioxit; thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bệnh; thuốc xua đuổi côn trùng; chế phẩm diệt mối; chế phẩm diệt ấu trùng.

---

(210) **4-2025-09241**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(731) SHENZHEN YUNZHICAI OPTOELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 506, No. 2, Lane 6, Changsheng Road, Changzhen Community, Yutang Sub-district, Guangming District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội; đèn đường;thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED]; máy chiếu sáng; đèn.

---

(210) **4-2025-09242**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAMEN CHANGSU INDUSTRIAỉ CO., LTD. (CN)
No. 268 Wengjiao Road, Haicang District, Xiamen 361000 Fujian China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói thực phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói; cuộn màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói thực phẩm; cuộn màng mỏng bằng chất dẻo dùng đế bao gói thiết bị điện tử; cuộn màng mỏng bằng chất dẻo dùng đểđóng gói dược phẩm; cuộn màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-09243**

(540)

华臻栈
Vazenjan

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG QIQIAN FOOD CO., LTD (CN)
No. 4, Xinwen 1st Street, Daojiao Town, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh bột nhào; bánh kếp; bánh ngọt; bánh tạc; bánh quy; bánh ngọt Đan Mạch.

---

(210) **4-2025-09244**

(540)

千宝宝
con tằm

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.5.2; 2.5.6; 2.5.23; 26.1.1

(731) YIWU XUANYUAN PACKAGING MATERIALS FACTORY (CN)
First Floor, No. 23 Xiyuan 1st Street, Xialuozhai, Futian Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Canxi clorua; chất khử khí [hoạt chất hoá học]; chế phẩm làm sạch gas; cacbon hoạt tính; chế phẩm hoá học để chống nấm mindiu (nấm mốc); chất chống đóng cặn.

---

(210) **4-2025-09245**

(540)

BOTER

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TANWEIFANG (CN)
Tish Yuan home No. 33, a village three teams, gold one village, Jinli town, Gaoyao city, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Bản lề bằng kim loại; phu kiên gá lắp bằng kim lọai cho xây dựng; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; xích bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện.

---

(210) **4-2025-09246**

(540)

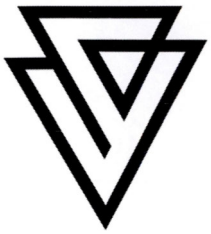

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.3.5
(731) JIANGSU VANTEK POWER MACHINERY CO., LTD (CN)
Block A, Building 6, No. 59 Meilan East Road, Hailing District, Taizhou City, Jiangsu, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bugi đốt nóng cho động cơ diesel; máy phát điện; magnêtô đánh lửa; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện khẩn cấp; quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2025-09247**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 20.1.5
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VIỄN ĐÔNG (VN)
Số 16A, ngõ 228 đường Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn mài; ma tít [nhựa tự nhiên]; chế phẩm kết dính cho sơn.

---

(210) **4-2025-09248**

(540)

KIDDI

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh ngọc, vàng, cam, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) OPELLA HEALTHCARE SWITZERLAND AG (CH)
Suurstoffi 2, 6343 Rotkreuz, Switzerland
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm chứa vitamin, khoáng chất riêng hoặc kết hợp với chiết xuất thực vật, axit béo, axit amin và vi khuẩn có lợi cho đường ruột (probiotics).

---

(210) **4-2025-09249**

(540)

CHARMELLA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SUMMERLAND VARIETIES CORP. (CA)
105 - 13677 Rosedale Avcnue, Summerland, BC Canada VOH 125
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 31: Cherry tươi.

---

(210) **4-2025-09250**

(540)

Menglisha

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) QILIN TAO (CN)
No. 186-2, Xitao Natural Village, Xiaolian Village, Jingkou Township, Nanchang County, Nanchang City, Jiangxi Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền; vali xách tay; ba lô; cặp học sinh; vali [hành lý]; túi xách tay.

---

(210) **4-2025-09252**

(540)

SÀI GÒN DU KÍ

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ siêu tập.

---

(210) **4-2025-09254**

(540)

Lenfruit

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUZHOU LENFRUIT INTELLIGENT TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.188 Miaohong Road, Guli Town, Changshu, Suzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Bàn phím máy vi tính; hộp đựng băng trò chơi điện tử; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; biển báo hiệu, phản quang; đèn chớp [tín hiệu phát sáng]; tai nghe; tai nghe choàng đầu dùng để chơi trò chơi video.

Nhóm 11: Đèn an toàn cho thợ mỏ; đèn led; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; máy pha cà phê, dùng điện; máy nướng bánh mỳ; nồi nấu đa năng.

---

(210) **4-2025-09255**

(540)

LUMINEX

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI QUỐC VƯỢNG (VN)
Thôn Lữ Đô, Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; chất kết dính cho sơn; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-09256**

(540)

MAKALUS

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI MAKAL VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 5, đường Ngô Gia Tự, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gạch ốp lát.

Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng; hỗ trợ quản lý kinh doanh; xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li - xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; cửa hàng giới thiệu sản phẩm gạch ốp lát.

---

(210) **4-2025-09257**

(540)

百药郎 BAIYAOLANG

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHENG MINGFA (CN)
No.83, Shicheng Road, Xi Mei Qi Feng, Nan 'an City, Fujian Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm dùng cho người; thuốc mỡ dược phẩm; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; bioxit; bông dùng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09258**

(540)

TISIRA

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(731) HONGKONG SONGRAIN INDUSTRIAL CO., LIMITED (CN)
Room A516, 5/F, Efficiency House, No. 35 Tai Yau Street, San Po Kong, Kowloon, HONGKONG, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; thấu kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-09259**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.3.4
(591) Xanh dương đậm, cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CHONG CHÓNG (VN)
782 Hưng Phú, phường 10, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh ngọt; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09260**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.13; 2.1.16; 5.1.12; 5.1.16
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HUỲNH NHẬT MINH (VN)
14 Cửa Đại, phường Cửa Đại, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Đường; mật (dạng như nước đường cô đặc); dấm; nước tương (xì dầu); bánh ngọt; mứt (bánh kẹo); kem lạnh.

Nhóm 32: Nước đóng chai; nước đóng lon (dạng nước có vị ngọt như nước hoa quả); nước siro (tắc, chanh), nước giải khát; nước trái cây lên men, không có cồn dùng làm đồ uống.

Nhóm 33: Rượu; rượu trắng.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán chè; dịch vụ quán kem; dịch vụ cung cấp thức ăn. đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09261**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 11.1.5; 26.1.1
(591) Xám, xanh lá cây, vàng cam.
(731) ĐINH THỊ MINH NGUYỆT (VN)
Khu phố 9, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; rau củ quả đã chế biến; thịt đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán tại cửa hàng và trên sàn thương mại điện tử cho các sản phẩm sau: hạt đã qua chế biến, rau củ quả đã chế biến, thịt đã chế biến, bánh kẹo, bánh được làm từ hạt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc đã chế biến.

---

(210) **4-2025-09262**

(540)

Jim&Lily

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHONGSHAN XINGFU TRADING CO., LTD (CN)
No. 2, 3rd Floor, No. 82, Yumin Avenue, Yumin Community, Xiaolan Town, Zhongshan City, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Máy trợ thính; dụng cụ lấy ráy tai; bơm dùng để hút sữa mẹ; thiết bị nha khoa, dùng điện; máy hút mũi dãi; núm vú giả cho trẻ em ăn.

---

(210) **4-2025-09263**

(540)

CelicMatt

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KORINA VIỆT NAM (VN)
Số 11 lô 10 Mặt Bằng, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; nệm.

Nhóm 24: Chăn; ga.

---

(210) **4-2025-09264**

(540)

VERSO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SELEGO AB (SE)
Box 7009, 103 86 Stockholm, Sweden

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Dầu dưỡng da mặt; sữa rửa mặt; kem dưỡng da mặt cho mục đích mỹ phẩm; serum dưỡng da mặt cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ cho da mặt, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm dưỡng thể cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng thể; sữa tắm; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-09265**

(540)

Taiwan

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.5.7; 26.3.1; 26.3.2

(731) MINISTRY OF ECONOMIC AFFAIRS, R.O.C. (TW)
No.15, Fuzhou St., Zhongzheng Dist., Taipei City 100210, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Chuẩn bị và tổ chức hội chợ, triển lãm và trưng bày vì mục đích thương mại cho các doanh nghiệp công nghiệp và thương mại; chuẩn bị và tổ chức triển lãm sản phẩm cho các doanh nghiệp công nghiệp và thương mại [cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo]; cung cấp dịch vụ tư vấn và cố vấn trong việc thực hiện các hội chợ, triển lãm và trưng bày thương mại cho các doanh nghiệp công nghiệp và thương mại [cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo]; hỗ trợ các ngành công nghiệp và thương mại trong việc quảng bá sản phẩm hàng hóa và tư vấn tiếp thị; dịch vụ nghiên cứu và tư vấn liên quan đến việc quảng bá, vận hành và bán hàng ở thị trường trong và ngoài nước của hàng hóa và dịch vụ được sản xuất tại đài loan, cụ thể là tư vấn nghiên cứu thị trường; dịch vụ tư vấn quảng cáo và marketing; quan hệ công chúng; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; lập kế hoạch và phác thảo quảng cáo, cụ thể là phác thảo tài liệu quảng cáo cho người khác; chuẩn bị và thực hiện các kế hoạch và ý tưởng truyền thông và quảng cáo; sản xuất quảng cáo, cụ thể là sản xuất tài liệu quảng cáo; quảng cáo công nghiệp và thương mại thông qua báo chí; phổ biến các tài liệu quảng cáo; cho thuê máy và thiết bị văn phòng; đại lý của công ty trong và ngoài nước để cung cấp báo giá cho các sản phẩm khác nhau, cụ thể là, báo giá hàng hóa hoặc dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng; tiến hành nghiên cứu thị trường; quảng bá hàng hóa và dịch vụ được người khác sản xuất hoặc cung cấp tại đài loan, bằng cách phổ biến các thông báo quảng cáo, sắp xếp và tiến hành triển lãm các hàng hóa và dịch vụ đó, phân phát áo phông, túi mua sắm và quà tặng quảng cáo khác.

---

(210) **4-2025-09266**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.21; 5.13.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh lá cây đậm, nâu vàng.
(731) NGUYỄN THỊ THU TRANG (VN)
140 F Phan Văn Trị, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-09267**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN VŨ (VN)
Thôn Hồng Sơn, xã Lãng Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Áo mưa; quần áo chống thấm nước; ủng đi mưa; găng tay (trang phục); tất (vớ); giày.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: áo mưa, quần áo chống thấm nước, ủng đi mưa, găng tay (trang phục), tất (vớ), giày.

---

(210) **4-2025-09268**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 4.5.2; 4.5.3; 13.1.6; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆC (VN)
Số 44 ấp Long Hưng 2, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; giới thiệu hoặc tổ chức các khóa thực tập thực tế tại doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-09269**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Trắng, xanh đen.
(731) FONGDIK CULTURE DEVELOPMENT CO., LIMITED (CN)
Unit 1406A, 14/F, The Belgian Bank Building, Nos. 721-725 Nathan Road, Kowloon, Hong Kong
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; quần áo cho búp bê; búp bê; đồ chơi thông minh; đồ chơi bằng nhung; đồ chơi nhỏ gọn cầm trên tay để thư giãn.

---

(210) **4-2025-09270**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CN KT VIỆT NHẬT (VN)
194 Nguyễn Văn Đậu, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ: trứng gia cầm.

---

(210) **4-2025-09273**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, Lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; áp phích quảng cáo; sổ tay; catalô; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy; văn phòng phẩm; vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc các tông; thẻ tên (đồ dùng văn phòng); sách hướng dẫn.

Nhóm 21: Bát; đĩa; đũa; thìa phục vụ đồ ăn; dĩa phục vụ đồ ăn; cốc (ly); chai lọ; bình để uống; bình cách điện; lọ đựng gia vị; đồ trang trí bằng sứ; tăm; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); khay dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; hộp đựng tăm.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; tạp dề (trang phục); cà vạt (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục); bao tay (trang phục); tất (trang phục); áo mưa.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy nấu ăn (đào tạo nghề); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo); tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; lập kế hoạch tổ chức tiệc [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-09274**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.7.17; 25.7.25
(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, Lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; áp phích quảng cáo; sổ tay; catalô; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy; văn phòng phẩm; vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc các tông; thẻ tên (đồ dùng văn phòng); sách hướng dẫn.

Nhóm 21: Bát; đĩa; đũa; thìa phục vụ đồ ăn; dĩa phục vụ đồ ăn; cốc (ly); chai lọ; bình để uống; bình cách điện; lọ đựng gia vị; đồ trang trí bằng sứ; tăm; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); khay dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; hộp đựng tăm.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; tạp dề (trang phục); cà vạt (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục); bao tay (trang phục); tất (trang phục); áo mưa.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy nấu ăn (đào tạo nghề); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo); tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; lập kế hoạch tổ chức tiệc [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-09275**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, Lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-09276**

(540)

Spa-bonara

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu (mì là chủ yếu); bánh phở; bún gạo; nước tương; xốt gia vị; gia vị; bột gia vị; thực phẩm trên cơ sở mì.

---

(210) **4-2025-09277**

(540)

Spa-spicy

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu (mì là chủ yếu); bánh phở; bún gạo; nước tương; xốt gia vị; gia vị; bột gia vị; thực phẩm trên cơ sở mì.

---

(210) **4-2025-09278**

(540)

MEAT SNACK
PONNIE

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 11.1.11; 26.1.1; 26.5.1; 26.7.25

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, Lô 6, khu Công Nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Rong biển (gia vị); xốt các loại (gia vị); bánh tráng (bánh đa nem); gia vị; hỗn hợp các loại gia vị ăn liền; chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-09279**

(540)

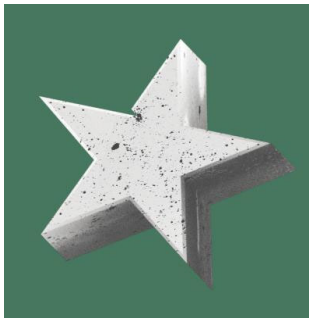

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, trắng, xám, đen

(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, Lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 21: Bát; đĩa; đũa; thìa phục vụ đồ ăn; dĩa phục vụ đồ ăn; cốc (ly); chai lọ; bình để uống; bình cách điện; lọ đựng gia vị; đồ trang trí bằng sứ; tăm; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); khay dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; hộp đựng tăm.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; tạp dề (trang phục); cà vạt (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục); bao tay (trang phục); tất (trang phục); áo mưa.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy nấu ăn (đào tạo nghề); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh (đào tạo); tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; lập kế hoạch tổ chức tiệc [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-09280**

(540)

Ta tự do trong thế giới của ta

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH 1986 VIỆT NAM (VN)
Số 18, Lô D, khu đô thị Nghĩa Đô Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; áp phích quảng cáo; sổ tay; catalô; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy; văn phòng phẩm; vật liệu đóng gói bằng giấy hoặc các tông; thẻ tên (đồ dùng văn phòng); sách hướng dẫn.

Nhóm 21: Bát; đĩa; đũa; thìa phục vụ đồ ăn; dĩa phục vụ đồ ăn; cốc (ly); chai lọ; bình để uống; bình cách điện; lọ đựng gia vị; đồ trang trí bằng sứ; tăm; nồi nấu không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); khay dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn không dùng điện; hộp đựng tăm.

Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; tạp dề (trang phục); cà vạt (trang phục); khăn quàng cổ (trang phục); bao tay (trang phục); tất (trang phục); áo mưa.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; tổ chức hội chợ thương mại; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đăng ký quà tặng; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 41: Dịch vụ dạy nấu ăn (đào tạo nghề); hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ chuyển giao bí quyết (dịch vụ đào tạo); chuyển giao kiến thức và bí quyết

kinh doanh (đào tạo); tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; lập kế hoạch tổ chức tiệc [giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; quầy rượu; cho thuê thiết bị nấu ăn.

---

(210) **4-2025-09281**

(540)

PHAM PHU

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ ANH BA PHẢI (VN)
108 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo, muối, gia vị, nước sốt gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: bánh, kẹo, muối, gia vị, nước sốt gia vị.

---

(210) **4-2025-09282**

(540)

ANH BA PHẢI

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ ANH BA PHẢI (VN)
108 Nguyễn Đình Chiểu, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Bánh, kẹo, muối, gia vị, nước sốt gia vị.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lí giao dịch kinh doanh, quản lí kinh doanh, hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-09283**

(540)

HAMAX

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.19; 26.3.1; 26.3.23
(591) Cam, vàng, đen, trắng.
(731) VÕ QUỲNH ANH (VN)
68/24 Nguyễn Tư Giản, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị âm thanh như: micro; bộ phối và tăng âm; loa; tai nghe; bộ chỉnh âm thanh.

---

(210) **4-2025-09284**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MIROI BOTACERA

(731) VALTE (SUZHOU) BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 199 Dongxin Road, Xujiang Industrial Park, Xukou Town, Wuzhong District, Suzhou City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-09285**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

YIOMIO

(531) 1.1.2; 1.1.8; 26.3.23

(731) SHENZHEN XINTAOTAO TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
B502, Xinqiao Haoyuan, Yangzi 2nd Road, Xinqiao Community, Xinqiao Street, Bao'an District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Máy tạo độ ẩm dùng trong gia đình; máy hút ẩm; quạt cầm tay chạy điện; thiết bị sưởi ấm; thiết bị sấy khô; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-09286**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GDEW

(731) JIANGSU MENGDA COMMODITY CO., LTD. (CN)
Zhonghua Road, Houcheng, Jingang Town, Zhangjiagang City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-09287**

(540)

miroi

ミロイ

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.11.3
(731) VALTE (SUZHOU) BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 199 Dongxin Road, Xujiang Industrial Park, Xukou Town, Wuzhong District, Suzhou City, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-09288**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP PHÚC LINH (VN)
2/49 ấp 35, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; lưỡi trai dùng cho mũ bảo hiểm; tấm che mặt dùng cho mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-09289**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh lá, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP PHÚC LINH (VN)
2/49 ấp 35, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-09290**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG TRUNG NGUYÊN (VN)
TDP Đình Chợ, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân hữu cơ sinh học; phân hữu cơ vi sinh; chế phẩm vi sinh khử mùi [không dùng cho ngành y và thú y]; chế phẩm vi sinh xử lý nước; chế phẩm vi sinh ủ phân hữu cơ; chế phẩm vi sinh cải tạo đất; chế phẩm vi sinh cho chăn nuôi [không dùng cho ngành y và thú y]; chế phẩm vi sinh cho trồng trọt.

Nhóm 07: Máy ủ phân hữu cơ siêu tốc; dây chuyền phân loại rác thải sinh hoạt [máy móc]; dây chuyền sản xuất phân hữu cơ [máy móc]; dây chuyền tái chế nhựa [máy móc]; dây chuyền nhiệt phân dầu fo [máy móc]; máy nghiền rác.

Nhóm 11: Lò đốt rác thải sinh hoạt và công nghiệp; lò đốt rác thải nguy hại.

Nhóm 39: Dịch vụ thu gom rác thải và chất thải; dịch vụ vận chuyển rác thải.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý rác thải (chuyển hóa), nước thải; dịch vụ xử lý môi trường.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn môi trường; tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; tư vấn lập kế hoạch bảo vệ môi trường, kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường, xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường.

---

(210) **4-2025-09291**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

大宝
橙诺
DAYAO

(731) DAYAO JIABIN BEVERAGE CO., LTD. (CN)
Room 208, No. 41, Xiangyang Street, High-Tech Industrial Park, Dawukou District, Shizuishan City, Ningxia Hui Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn có ga hương cô la; đồ uống trên cơ sở thực vật không cồn; nước ngọt có ga; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước uống có ga; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-09292**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

大宝
荔想
DAYAO

(731) DAYAO JIABIN BEVERAGE CO., LTD. (CN)
Room 208, No. 41, Xiangyang Street, High-Tech Industrial Park, Dawukou District, Shizuishan City, Ningxia Hui Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống có ga hương cô la; đồ uống trên cơ sở thực vật không cồn; nước ngọt có ga; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước uống có ga; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-09293**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

大宝嘉宾
DAYAO

(731) DAYAO JIABIN BEVERAGE CO., LTD. (CN)
Room 208, No. 41, Xiangyang Street, High-Tech Industrial Park, Dawukou District, Shizuishan City, Ningxia Hui Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn có ga hương cô la; đồ uống trên cơ sở thực vật không cồn; nước ngọt có ga; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước uống có ga; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-09294**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

大宝荔爱
DAYAO

(731) DAYAO JIABIN BEVERAGE CO., LTD. (CN)
Room 208, No. 41, Xiangyang Street, High-Tech Industrial Park, Dawukou District, Shizuishan City, Ningxia Hui Autonomous Region, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn có ga hương cô la; đồ uống trên cơ sở thực vật không cồn; nước ngọt có ga; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước uống có ga; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-09295**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

XINHC

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18

(731) HENAN HONGCHANG ELECTRONIC CO.,LTD. (CN)
North Side Of East Third Slip, Weiwu Road, Changge City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và máy làm đá lạnh; thiết bị làm lạnh chất lỏng; thiết bị hút ẩm; phụ kiện, được định hình, dùng cho lò đốt; bệ xí vệ sinh; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-09296**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.7.18; 9.7.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, tím, xanh lá cây, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI GREEN JOURNEY (VN)
10B đường số 2, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Chuối sấy khô; chuối sấy dẻo; chuối đã chế biến.

Nhóm 30: Kem chuối; mật chuối; bánh kẹo làm từ chuối; thạch từ chuối dạng bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-09297**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.6
(731) BIOCARO PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
No.1302 No.7 of Dongqing Street, High-tech Development Area, Zhengzhou, Henan, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; dầu gan cá tuyết; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung anginat dùng cho ăn kiêng; kẹo có chứa thuốc; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chất bổ sung ăn kiêng từ dầu hạt lanh.

---

(210) **4-2025-09298**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16
(731) DƯƠNG THỊ MỸ DIỆU (VN)
5/32A Nguyễn Khắc Viện, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09299**
(641) 4-2022-05148
(540)

FRANOMA

(220) 18/02/2022
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH FRANOMA (VN)
224 Nguyễn Văn Đậu, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Chậu cây.

---

(210) **4-2025-09300**

(540)

Samsung Health

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.8; 2.3.16; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, xanh ngọc lam, xanh xa trời, đen, trắng.
(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng tải xuống được để đặt các mục tiêu hoặc sử dụng các mục tiêu do ứng dụng đề xuất để cải thiện kết quả, đếm số bước chân, theo dõi hoạt động có tính đến các buổi tập thể thao, giám sát ăn kiêng về lượng calo và dinh dưỡng hấp thụ, theo dõi cân nặng, giám sát giấc ngủ, đánh giá xếp hạng số lượng bước chân trong các nhóm khác nhau của người dùng như nhóm độ tuổi hoặc bạn bè, tham gia các thử thách đi bộ toàn cầu để nâng cao tình trạng sức khỏe, tạo các thử thách về số bước chân, đo nhịp tim thông qua máy tính đeo được, giám sát lượng nước tiêu thụ, giám sát đường huyết, đo độ bão hòa oxy trong máu bằng phương pháp đo oxy theo nhịp mạch qua các máy tính đeo được, giám sát và đo độ căng thẳng; phần mềm máy tính ghi sẵn để đặt các mục tiêu hoặc sử dụng các mục tiêu do ứng dụng đề xuất để cải thiện kết quả, đếm số bước chân, theo dõi hoạt động có tính đến các buổi tập thể thao, giám sát ăn kiêng về lượng calo và dinh dưỡng hấp thụ, theo dõi cân nặng, giám sát giấc ngủ, đánh giá xếp hạng số lượng bước chân trong các nhóm khác nhau của người dùng như nhóm độ tuổi hoặc bạn bè, tham gia các thử thách đi bộ toàn cầu để nâng cao tình trạng sức khỏe, tạo các thử thách về số bước chân, đo nhịp tim thông qua máy tính đeo được, giám sát lượng nước tiêu thụ, giám sát đường huyết, đo độ bão hòa oxy trong máu bằng phương pháp đo oxy theo nhịp mạch qua các máy tính đeo được, và giám sát và đo độ căng thẳng; ứng dụng phần mềm máy tính tải xuống được để đo, chia sẻ và lưu trữ thông tin, mục tiêu và các hoạt động về thể chất và sức khỏe; ứng dụng phần mềm máy tính ghi sẵn để đo, chia sẻ và lưu trữ thông tin, mục tiêu và các hoạt động về thể chất và sức khỏe; phần mềm ứng dụng tải xuống được để sử dụng liên quan đến giải pháp quản lý sức khỏe; phần mềm ứng dụng ghi sẵn để sử dụng liên quan đến giải pháp quản lý sức khỏe; phần mềm ứng dụng tải xuống được để người dùng theo dõi chu kỳ kinh nguyệt của mình, nhận dự đoán về thời điểm dễ thụ thai và các kỳ kinh nguyệt tiếp theo; phần mềm ứng dụng ghi sẵn để người dùng theo dõi chu kỳ kinh nguyệt của mình, nhận dự đoán về thời điểm dễ thụ thai và các kỳ kinh nguyệt tiếp theo; phần mềm ứng dụng tải xuống được để người dùng tải xuống và lưu trữ các hồ sơ y tế của mình; phần mềm ứng dụng ghi sẵn để người dùng tải xuống và lưu trữ các hồ sơ y tế của mình; phần mềm ứng dụng tải xuống được để người dùng quản lý danh sách

thuốc của mình và theo dõi chế độ dùng thuốc của mình bằng cách nhận lời nhắc và ghi lại lượng thuốc đã dùng; phần mềm ứng dụng ghi sẵn để người dùng quản lý danh sách thuốc của mình và theo dõi chế độ dùng thuốc của mình bằng cách nhận lời nhắc và ghi lại lượng thuốc đã dùng; phần mềm ứng dụng tải xuống được để giám sát xem người dùng thiết bị di động có đang tiêu thụ lượng rau và trái cây được khuyến nghị hằng ngày một cách phù hợp hay không, và nhận hướng dẫn về việc tiêu thụ rau và trái cây có lợi cho chức năng chống oxy hóa; phần mềm ứng dụng ghi sẵn để giám sát xem người dùng thiết bị di động có đang tiêu thụ lượng rau và trái cây được khuyến nghị hằng ngày một cách phù hợp hay không, và nhận hướng dẫn về việc tiêu thụ rau và trái cây có lợi cho chức năng chống oxy hóa; điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; nhẫn thông minh; máy tính bảng; máy vi tính; tai nghe nhét tai; máy tính có thể đeo được có bản chất là vòng tay thông minh, vòng đeo cổ thông minh và vòng đeo cổ tay thông minh.

Nhóm 42: Phần mềm như một dịch vụ (saas) chuyên về phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng liên quan đến giải pháp quản lý sức khỏe; nền tảng như một dịch vụ (paas) chuyên về nền tảng phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng liên quan đến giải pháp quản lý sức khỏe; cung cấp trực tuyến ứng dụng phần mềm máy tính không tải xuống được để đo, chia sẻ và lưu trữ thông tin, mục tiêu và các hoạt động về thể chất và sức khỏe; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng chuyên về phần mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để đo, chia sẻ và lưu trữ thông tin, mục tiêu và các hoạt động về thể chất và sức khỏe.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; cung cấp dịch vụ hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, đánh giá và tư vấn thể chất cho các cá nhân để giúp họ thực hiện những thay đổi về sức khỏe, thể trạng, dinh dưỡng trong cuộc sống hằng ngày của mình nhằm cải thiện sức khỏe.

---

(210) **4-2025-09302**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

THISATEL

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu Công Nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-09303**

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

QASoundX®
High Performance Systems

(531) 24.15.7; 26.11.9; 26.11.12

(591) Trắng, đen, xám, xanh nước biển.

(731) HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ QUANG ANH (VN)
525/9/55 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Hàng điện tử như đầu máy kỹ thuật số; máy tăng âm (amply); loa; ống nói (micrô); màn hình cảm ứng; máy tính bảng.

---

(210) **4-2025-09304**

(540)



THÀNH CÔNG PETRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 4.5.2; 4.5.3; 26.5.1; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lam đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09305**

(540)



PHÚ QUÝ PETRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09306**

(540)

AN KHANG PETRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09307**

(540)

THỊNH VƯỢNG PETRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.12
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS HẬU GIANG (VN)
Số 164, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09308**

(540)

CÁT TƯỜNG PETRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.5; 19.1.1; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GAS CÀ MAU (VN)
Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09309**

(540)

ĐẠI CÁT PETRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.1.1
(591) Xanh lục đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GAS CÀ MAU (VN)
Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09310**

(540)

ĐẠI LỢI PETRO

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GAS CÀ MAU (VN)
Ấp 6, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-09311**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 6.1.2; 8.1.6; 8.5.25; 8.7.11; 11.3.11; 26.5.1; 26.5.18
(591) Hồng nhạt, đỏ, đỏ nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, vàng đồng, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, nâu, nâu đậm, nâu nhạt, xám nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mặn; bánh nướng; bánh kẹo; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-09312**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.2; 5.5.19; 8.1.6; 8.7.1; 11.3.7; 11.3.11; 26.5.1; 26.5.18
(591) Hồng nhạt, hồng đậm, xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, đỏ đậm, nâu đậm, nâu nhạt, vàng, vàng đậm, vàng đồng, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mặn; bánh nướng; bánh kẹo; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-09313**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 6.1.2; 8.1.6; 8.3.12; 8.7.11; 11.3.11; 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc nhạt, xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, vàng, vàng đậm, vàng đồng, nâu, nâu nhạt, xám nhạt, da cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KIDO (VN)
Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)
(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mặn; bánh nướng; bánh kẹo; bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-09314**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11; 24.15.7
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NEXZEN AESTHETIC & HEALTH (VN)
Số 37/1/11 đường số 44, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-09315**

(540)

LIVABOS

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-09316**

(540)

DAPATON

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-09317**

(540)

BORINOL

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-09318**

(540)

GINCAPHOR

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA (VN)
541/17 đường Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dung dịch truyền dùng trong y tế; dược liệu; thuốc bổ.

---

(210) **4-2025-09319**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.21; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.23
(591) Nâu, nâu nhạt, nâu đậm, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, be, hồng, hồng đậm, trắng, xám nhạt, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PANACEA VIỆT NAM (VN)
Số 5 G1B, ngõ 10, đường Nguyên Hồng, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; bỉm; tã lót trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa bột; sữa giàu protein; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Bột; bột lúa mạch; bột yến mạch; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm trên cơ sở yến mạch.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: sữa công thức dùng cho mục đích y tế, sữa bột cho trẻ em, bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa, bỉm, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em, bỉm cho người lớn, quần tã dùng cho người không tự chủ được, quần lót thấm hút được dùng cho người không tự chủ được, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sữa bột, sữa giàu protein, sữa cho người lớn, sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, sữa yến mạch, sữa chua, váng sữa (smetana), hạt đã chế biến, chế phẩm để nấu cháo, bột, bột lúa mạch, bột yến mạch, bột đậu, bột ngô, bột đậu nành, bột ngũ cốc, bột sắn, bột khoai tây, bột gừng, bột quả hạch, bột mì, bột chiên giòn, tinh bột cho thực phẩm, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm trên cơ sở yến mạch, dầu dùng cho thực phẩm, tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu, hương liệu thực phẩm, trừ tinh dầu, gia vị, bột nêm, bột làm từ rau củ quả (dùng làm thực phẩm), xốt củ quả [gia vị], thảo mộc đã bảo quản [gia vị]; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-09320**

(540)

HydroRayX

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) RAYOUNG CHEMTECH INC. (TW)
11F., No. 28, Ln. 241, Sec. 1, Wenhua 2nd Rd., Linkou Dist., New Taipei City 244, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ [sơn]; sơn chống gỉ; sơn phủ chống thấm nước; sơn phủ chống gỉ.

---

(210) **4-2025-09321**

(540)

三井健康

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 18.2.1

(731) HKKANGHONG PHARMACEUTICAL GROUP LIMITED (CN)
Factory D 8/F Tai Ping Industrial Centre Block 1 57 Ting Kok Road Tai Po NT Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm cho động vật; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 05: Nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc độc; thuốc dùng cho người; thực phẩm cho em bé; thuốc dùng cho mục đích thú y; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; bán buôn chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-09322**

(540)

Duravance

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) RAYOUNG CHEMTECH INC. (TW)
11F., No. 28, Ln. 241, Sec. 1, Wenhua 2nd Rd., Linkou Dist., New Taipei City 244, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất tạo màng chống bám bẩn; hóa chất chịu ma sát, ngăn ngừa trơn trợt; hóa chất chống thấm cho mục đích công nghiệp; hóa chất chống oxi hóa, ức chế ăn mòn và chống cáu cặn.

---

(210) **4-2025-09323**

(540)

三井薬品

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 18.2.1
(731) HKKANGHONG PHARMACEUTICAL GROUP LIMITED (CN)
Factory D 8/F Tai Ping Industrial Centre Block 1 57 Ting Kok Road Tai Po NT Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm cho động vật; mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

Nhóm 05: Nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm; thuốc độc; thuốc dùng cho người; thực phẩm cho em bé; thuốc dùng cho mục đích thú y; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; bán buôn chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-09324**

(540)

HyperDurays

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) RAYOUNG CHEMTECH INC. (TW)
11F., No. 28, Ln. 241, Sec. 1, Wenhua 2nd Rd., Linkou Dist., New Taipei City 244, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ [sơn]; sơn chống gỉ; sơn phủ chống thấm nước; sơn phủ chống gỉ.

---

(210) **4-2025-09325**

(540)

T-RayX

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) RAYOUNG CHEMTECH INC. (TW)
11F., No. 28, Ln. 241, Sec. 1, Wenhua 2nd Rd., Linkou Dist., New Taipei City 244, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; hóa chất tạo màng chống bám bẩn; hóa chất chịu ma sát, ngăn ngừa trơn trợt; hóa chất chống thấm cho mục đích công nghiệp; hóa chất chống oxi hóa, ức chế ăn mòn và chống cáu cặn.

---

(210) **4-2025-09326**

(540)

PERINBOS

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-09327**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.5.3

(731) FRAGRANCE WORLD TRADING L.L.C. (AE)
P. O. Box 6629, Dubai, UAE

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm thơm phòng; trầm hương [hương, nhang]; chế phẩm làm thơm không khí; hổ phách [nước hoa]; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất khử mùi cho vật nuôi; nước thơm cô-lô-nhơ; tinh dầu thông tùng; tinh dầu thanh yên (họ chanh); tinh dầu chanh; tinh dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); tinh chất bạc hà [tinh dầu]; bạc hà để sản xuất nước hoa; xạ hương [nước hoa]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu thơm; nước thơm; gỗ thơm; chế phẩm xông hương dùng cho gia đình hoặc cá nhân [nước hoa]; ionon [nước hoa]; túi nhỏ làm thơm đồ vải.

---

(210) **4-2025-09328**

(540)



(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 25.1.6; 25.1.9; 26.4.6; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, xanh đậm, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

---

(210) **4-2025-09329**

(540)

MAISON
DES PARFUMS

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(731) FRAGRANCE WORLD TRADING L.L.C. (AE)
P. O. Box 6629, Dubai, UAE
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm thơm phòng; trầm hương [hương, nhang]; chế phẩm làm thơm không khí; hổ phách [nước hoa]; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất khử mùi cho vật nuôi; nước thơm cô-lô-nhơ; tinh dầu thông tùng; tinh dầu thanh yên (họ chanh); tinh dầu chanh; tinh dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); tinh chất bạc hà [tinh dầu]; bạc hà để sản xuất nước hoa; xạ hương [nước hoa]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu thơm; nước thơm; gỗ thơm; chế phẩm xông hương dùng cho gia đình hoặc cá nhân [nước hoa]; ionon [nước hoa]; túi nhỏ làm thơm đồ vải.

---

(210) **4-2025-09330**

(540)

FRENCH
AVENUE

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8
(731) FRENCH AVENUE GENERAL TRADING LLC (AE)
P. O. Box 6629, Dubai, UAE
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước hoa, tinh dầu; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm thơm phòng; trầm hương [hương, nhang]; chế phẩm làm thơm không khí; hổ phách [nước hoa]; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm tẩy trắng [làm phai màu] dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất khử mùi cho vật nuôi; nước thơm cô-lô-nhơ; tinh dầu thông tùng; tinh dầu thanh yên (họ chanh); tinh dầu chanh; tinh dầu ete; chiết xuất của hoa (nước hoa); tinh chất bạc hà [tinh dầu]; bạc hà để sản xuất nước hoa; xạ hương [nước hoa]; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu thơm; nước thơm; gỗ thơm; chế phẩm xông hương dùng cho gia đình hoặc cá nhân [nước hoa]; ionon [nước hoa]; túi nhỏ làm thơm đồ vải.

---

(210) **4-2025-09331**

(540)

brembo

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) BREMBO N.V. (IT)
Via Stezzano 87 I-24126 Bergamo (IT) - Italy
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; áo khoác [trang phục]; áo sơ mi/áo thun ngắn tay; quần dài; áo polo (áo thun có cổ); áo nỉ; bộ áo liền quần.

---

(210) **4-2025-09333**

(540)

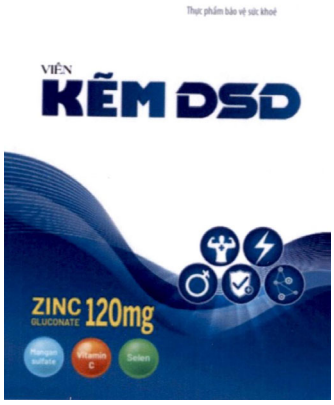

(220) 11/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 1.15.5; 4.5.2; 4.5.3; 24.1.1; 25.5.25; 25.7.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng, xám, vàng, đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG QUEEN DIAMOND DIOPHACO (VN)
Km18 Đại lộ Thăng Long - khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-09334**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3
(591) Xanh, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DAKCA (VN)
Số 33 đường N7, khu dân cư Phú Hoà 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-09335**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.3.2
(591) Vàng, xanh, đen.
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
Tổ 13, Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình; dịch vụ hẹn hò, dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ tang lễ; dịch vụ trông giữ trẻ tại nhà.

---

(210) **4-2025-09336**

(540)

PENCO

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ XUÂN THÀNH (VN)
Thôn Phương Cù, xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Tấm nhựa dùng trong sản xuất tủ quần áo, tủ bếp, giường, tủ kệ.

---

(210) **4-2025-09337**

(540)

ECO+

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) NGÔ XUÂN THÀNH (VN)
Thôn Phương Cù, xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Tấm nhựa dùng trong sản xuất tủ quần áo, tủ bếp, giường, tủ kệ.

---

(210) **4-2025-09338**

(540)

EB-PETG

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ XUÂN THÀNH (VN)
Thôn Phương Cù, xã Thắng Lợi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Tấm nhựa dùng trong sản xuất tủ quần áo, tủ bếp, giường, tủ kệ.

---

(210) **4-2025-09339**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.5.25; 26.1.1; 26.2.7
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) HỘ KINH DOANH ĐỆ NHỊ COFFEE (VN)
Kiốt số 6, 31/2 khu phố Bình Quới A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước sinh tố; nước ngọt; nước ép trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-09340**

(540)

Fomex MH

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VPP MINH HIỀN (VN)
Số nhà 10C, ngõ 101 phố Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy và văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-09341**

(540)

Summit
MH

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VPP MINH HIỀN (VN)
Số nhà 10C, ngõ 101 phố Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy và văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-09342**

(540)

COFFEE

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.11.12; 26.13.25
(591) Nâu vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI BẢO NGUYÊN (VN)
21/14/1 đường số 35, tổ 45, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09345**

(540)

ファミリーサクラ
FAMILY SAKURA CO., LTD.

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, cam, xanh dương, hồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH FAMILY SAKURA (VN)
Tầng 3, ô T3.1, 48 Huỳnh Mẫn Đạt, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; dầu tẩy trang; sữa tắm; sữa dưỡng da; nước hoa hồng; sữa rửa mặt.

Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-09346**

(540)

Kataishi
All Machine You Need

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN MÁY ĐỨC LONG (VN)
Số nhà 112, đường Đinh Bộ Lĩnh, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 07: Các loại máy nông nghiệp: máy cắt cỏ; máy cày; máy xới đất; máy bơm; máy thổi lá; máy xịt thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-09347**

(540)

ZENITH

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC QUỐC TẾ ZENITH (VN)
Số 18A, ngõ 178, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; dịch vụ tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-09348**

(540)

VIETNAM
IYENGAR YOGA ASSOCIATION
HIỆP HỘI IYENGAR YOGA VIỆT NAM

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.3.8; 2.3.23; 7.1.19; 7.1.20; 7.1.24; 7.3.11; 25.1.6
(591) Xanh lá cây, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HIỆP HỘI IYENGAR YOGA VIỆT NAM (VN)
222/9B2 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AN (CÔNG TY LUẬT TNHH AN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ phân phối bán hàng dụng cụ để tập yoga, quần áo, thiết bị thể thao; bán buôn và bán lẻ quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, trang phục thể thao, giày thể thao, hàng dệt kim, quần áo lót, cà vạt, thắt lưng (y phục), tất ngắn, tất dài, găng tay, áo lót phụ nữ, dụng cụ để tập yoga; giới thiệu sản phẩm trên phương tiện truyền thông nhằm mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn tập yoga; huấn luyện (đào tạo); dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-09349**

(540)

P.E.A

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH SHOP PEA PICKLE BALL (VN)
Số 12 thôn Đỗ Xá, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-09350**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng, đỏ, da cam, vàng, xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INFOR VIỆT NAM (VN)
Nhà số 3, ngách 105/16, phố Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn xây dựng; sơn chống bẩn; sơn lót; sơn diệt khuẩn; chế phẩm kết dính dùng cho sơn; sơn chịu lửa (không bao gồm sơn cách điện, sơn cách nhiệt).

Nhóm 17: Sơn cách điện, cách nhiệt; vật liệu không dẫn điện; vật liệu giữ nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; nhựa tổng hợp (dạng bán thành phẩm); nhựa nhân tạo (dạng bán thành phẩm).

Nhóm 19: Bột bả xây dựng.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2025-09351**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 14.3.7
(591) Xanh tím than, đỏ, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU XUÂN PHÁT (VN)
Số 69 xóm Chùa, ngõ 12 Đặng Thai Mai, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Ốc vít bằng kim loại; chốt bằng kim loại; bu lông bằng kim loại; đầu nối cáp bằng kim loại, không dẫn điện; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; đinh tán bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-09353**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.21
(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TASECO (VN)
Tầng 1, tòa nhà N02-T1, khu Đoàn Ngoại Giao, đường Xuân Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ hỗ trợ thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; khảo sát, đo đạc đất đai; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế bao bì; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-09354**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.21
(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TASECO (VN)
Tầng 1, tòa nhà N02-T1, khu Đoàn Ngoại Giao, đường Xuân Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ hỗ trợ thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; khảo sát, đo đạc đất đai; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế bao bì; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-09355**

(540)

TASECOLAND

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.21
(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TASECO (VN)
Tầng 1, tòa nhà N02-T1, khu Đoàn Ngoại Giao, đường Xuân Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ hỗ trợ thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; khảo sát, đo đạc đất đai; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế bao bì; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-09356**

(540)

ICON 4

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4 (VN)
Số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; dịch vụ hỗ trợ thương mại; tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng.

Nhóm 42: Thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; khảo sát, đo đạc đất đai; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế bao bì; tư vấn công nghệ.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ căng tin; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-09357**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương.
(731) VŨ VĂN THI (VN)
Số 61A Lê Văn Duyệt, phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chất bảo quản da [đánh bóng]; chất bảo quản cho da [đánh bóng].

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm da giầy, nguyên phụ liệu, hoá chất ngành da giầy; dịch vụ tổ chức triển lãm các sản phẩm ngành da giầy.

Nhóm 36: Cho thuê văn phòng; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-09358**

(540)

VROCKO

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TƯỞNG VĂN CHUẨN (VN)
Thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện từ; thiết bị nấu nướng dùng điện; bếp nấu ăn; lò nướng; lò vi sóng.

---

(210) **4-2025-09359**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.20
(591) Đỏ, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN TƯ VẤN DỊCH VỤ SEN VIỆT (VN)
Số 25, đường số 15, khu đô thị TT Hành Chính Tỉnh, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán; lập báo cáo kế toán; dịch vụ làm sổ sách kế toán; lập báo cáo thống kê kế toán.

---

(210) **4-2025-09360**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Xanh lá, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT NGỌC HẠNH (VN)
541/7 Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; gối hơi (không dùng cho mục đích y tế); đệm (nệm).

Nhóm 24: Chăn (mền); chăn bông; vỏ gối; vỏ đệm; tấm trải phủ giường; màn (mùng) chống muỗi.

---

(210) **4-2025-09361**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT NGỌC HẠNH (VN)
541/7 Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; gối hơi (không dùng cho mục đích y tế); đệm (nệm).

Nhóm 24: Chăn (mền); chăn bông; vỏ gối; vỏ đệm; tấm trải phủ giường; màn (mùng) chống muỗi.

---

(210) **4-2025-09362**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT NGỌC HẠNH (VN)
541/7 Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; gối hơi (không dùng cho mục đích y tế); đệm (nệm).

---

(210) **4-2025-09363**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 9.7.1; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH TAI THONG (VN)
L18-11-13 tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến; thịt đã chế biến; thủy hải sản đã chế biến; gia cầm đã chế biến; hạt (ăn được) đã chế biến; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh trung thu; bánh quy; bánh trứng; bánh ngọt; kẹo.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: rau củ quả đã chế biến, thịt đã chế biến, thủy hải sản đã chế biến, gia cầm đã chế biến, hạt (ăn được) đã chế biến, trái cây đã chế biến, bánh kẹo, bánh trung thu, bánh quy, bánh trứng, bánh ngọt, kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09364**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.4.3
(591) Vàng đồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MAGICAL DECOR QUALITYREACH (VN)
17 Bàu Năng 8, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thiết kế nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-09365**

(540)

SINDORA

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI NGỌC HÀ (VN)
Số 44 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Vũ Gia và Cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè [trà]; cacao; gạo; bột sắn; sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; kem lạnh; mật ong; mỳ sợi; bánh pizza.

Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí (bao gồm bể bơi, vui chơi trên cạn và dưới nước); sân golf (dịch vụ vui chơi giải trí); dịch vụ giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; thẩm mỹ viện; nhà nghỉ điều dưỡng sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ nhuộm tóc.

---

(210) **4-2025-09366**

(540)

ZARY

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG NGỌC ANH (VN)
122/11/6 Thoại Ngọc Hầu, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo dài của phụ nữ mặc trong những dịp đặc biệt; quần áo may sẵn; váy; quần áo da; quần áo lót.

---

(210) **4-2025-09367**

(540)

Goodnite

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 2.9.4

(731) SNOW TRUCK LIMITED (VG)
Craigmuir Chambers, Road Town, Tortola, VG 1110, British Virgin Islands

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa cô-lô-nhơ (cologne); nước hoa eau de toilette; chất thơm; hương thơm để thắp; tinh dầu; chất khử mùi cơ thể; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; xà phòng; dầu gội đầu; gel tắm; sữa tắm; sữa dưỡng thể; xịt thơm toàn thân; kem đánh răng; dầu tắm (mỹ phẩm); nước thơm để tắm; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm kem chống nắng; kem, nước thơm và phấn (mỹ phẩm) để chăm sóc da mặt và cơ thể; mặt nạ làm đẹp; sản phẩm làm đẹp cho tóc, cụ thể là: bột phủ tóc, dầu tạo nếp tóc, dầu tạo kiểu tóc, serum tạo kiểu tóc, chế phẩm làm sạch tóc, chế phẩm mỹ phẩm duỗi thẳng tóc, gel hỗ trợ tạo kiểu tóc, keo bọt hỗ trợ tạo kiểu tóc.

Nhóm 04: Nến; nến thơm; nến thơm dùng cho việc trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; bộ nến thơm dùng làm quà tặng.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung cho thực phẩm; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng cho người; vitamin; chất khử mùi gia dụng.

Nhóm 09: Tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin âm nhạc có thể tải về được; tệp tin video có thể tải xuống; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; tai nghe choàng đầu; tai nghe; bao đựng điện thoại di động và máy tính bảng; phụ kiện cho điện thoại di động và máy tính bảng.

Nhóm 16: Ấn phẩm; xuất bản phẩm dạng in; tạp chí [định kỳ]; sách; cuốn sách nhỏ; catalô; áp phích quảng cáo; văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc; giấy dính [văn phòng phẩm]; ảnh chụp [được in]; tranh ảnh; bưu thiếp; bản in đồ họa; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung.

Nhóm 18: Da và giả da; túi hành lý và túi xách; ví; ví tiền (ví tiền xu); ví đựng thẻ; cặp đựng giấy tờ, tài liệu bằng da hoặc giả da; bao đựng chìa khóa bằng da hoặc giả da; túi, ba lô, túi xách tay, túi du lịch; ví đựng đồ trang điểm (không có đồ bên trong); bộ đồ du lịch [đồ da]; hộp bằng da thuộc; thẻ hành lý; ô/dù; ô che nắng; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc.

Nhóm 20: Đồ đạc; giường, đệm/nệm, gối và đệm lót; đồ dùng cho giường [trừ đồ vải]; phụ kiện lắp ráp giường, không bằng kim loại; bàn làm việc; ghế; ghế bành; ghế dài [đồ đạc]; tủ.

Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược và bọt biển; bàn chải, trừ chổi quét sơn/bút lông để vẽ; chổi cọ mỹ phẩm; thiết bị tạo hương thơm không khí, cụ thể là: dụng cụ khuếch tán dùng điện để tạo hương thơm cho không khí, lư đốt tinh dầu thơm; túi đựng dụng cụ mỹ phẩm (có đồ bên trong); dụng cụ giữ khăn tắm; chai đồ uống; đồ dùng uống nước bằng thủy tinh; miếng bọt biển cho cơ thể; chai phân phối sữa tắm (chai rỗng); tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; khăn bông [lau mặt, lau người]; chăn mỏng; chăn trẻ em; chăn cho thú cưng; tấm trải dùng cho dã ngoại; chăn; chăn bông; bộ khăn phủ giường; rèm cửa sổ bằng vải; rèm tắm bằng nhựa hoặc vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo thun ngắn tay; áo váy; áo nỉ có mũ trùm đầu; bít tất ngắn cổ; quần áo ngủ; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; ca vát; bộ quần áo tắm; dải băng buộc đầu [trang phục].

Nhóm 27: Tấm thảm; thảm dầy trải sàn; thảm chùi chân; thảm trải bãi biển; giấy dán tường.

Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi; bài lá; trò chơi cờ bàn; bức tượng đồ chơi; bức tượng đồ chơi hành động; thiết bị chơi trò chơi video; bộ điều khiển cho máy chơi trò chơi; máy trò chơi video sử dụng đồng xu; dụng cụ thể dục thể thao.

Nhóm 30: Cà phê, trà (chè), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng; bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh, kem trái cây [đá lạnh] và các loại đá lạnh khác ăn được; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước uống có ga; đồ uống hoa quả và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống; rượu vang.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ xúc tiến kinh doanh; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; marketing; dịch vụ bán lẻ trực tuyến nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, nến, chất bổ sung ăn kiêng, vitamin, tệp tin hình ảnh, âm nhạc và video có thể tải về được, phần mềm trò chơi máy tính, tai nghe và tai nghe choàng đầu, phụ kiện cho điện thoại di động và máy tính bảng, ấn phẩm, văn phòng phẩm, áp phích quảng cáo, giấy dính, bản in đồ hoạ, ảnh chụp, bức tranh vẽ, đồ da thuộc và giả da, túi, đồ đạc, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, khăn lau, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, tấm thảm, chiếu, trò chơi, đồ chơi, cà phê, trà/chè, các loại bánh mì, đồ uống không cồn và đồ uống có cồn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh thân thể, nến, chất bổ sung ăn kiêng, vitamin, tệp tin hình ảnh, âm nhạc và video có thể tải về được, phần mềm trò chơi máy tính, tai nghe và tai nghe choàng đầu, phụ kiện cho điện thoại di động và máy tính bảng, ấn phẩm, văn phòng phẩm, áp phích quảng cáo, giấy dính, bản in đồ hoạ, ảnh chụp, bức tranh vẽ, đồ da thuộc và giả da, túi, đồ đạc, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, khăn lau, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, tấm thảm, chiếu, trò chơi, đồ chơi, cà phê, trà/chè, các loại bánh mì, đồ uống không cồn và đồ uống có cồn; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán tập tin hình ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống được, xác thực bằng token không thể thay thế (NFTs); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán sản phẩm ảo (tệp tin đa phương tiện), là đồ sưu tầm kỹ thuật số, mã thông báo kỹ thuật số và tệp tin kỹ thuật số xác thực bằng token không thể thay thế (NFTs).

Nhóm 41: Giải trí; tổ chức và tiến hành các hoạt động văn hóa và giải trí; dịch vụ hộp đêm; sản xuất nhạc; biểu diễn các buổi hòa nhạc; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; sản xuất các chương trình giải trí có sự tham gia của ca sĩ và vũ công; dịch vụ sản xuất video âm nhạc; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống.

---

(210) **4-2025-09368**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TRUE LUMENS

(531) 1.3.1; 25.12.1

(731) EPSON SINGAPORE PTE LTD. (SG)
438B Alexandra Road, #04-01/04, Block B, Alexandra Technopark, Singapore 119968

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và xúc tiến bán hàng; dịch vụ tư vấn, cố vấn, và hỗ trợ quảng cáo, tiếp thị và xúc tiến bán hàng; sắp xếp và điều hành các sự kiện xúc tiến bán hàng; sắp xếp và điều hành các sự kiện xúc tiến bán hàng và tiếp thị; triển khai các chiến dịch xúc tiến bán hàng; phổ biến các tài liệu quảng cáo và xúc tiến bán hàng; các hoạt động tiếp thị và xúc tiến bán hàng liên quan đến quản trị kinh doanh và quản lý kinh doanh; tổ chức các chương trình khách hàng thân thiết cho mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng hoặc quảng cáo; tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội trợ và buổi trình diễn cho mục đích thương mại, xúc tiến bán hàng và quảng cáo; xúc tiến việc bán hàng thời trang thông qua các bài báo quảng cáo trên tạp chí; dịch vụ tiếp thị quảng bá sử dụng phương tiện nghe nhìn; dịch vụ xúc tiến đẩy mạnh bán hàng; tài trợ quảng bá của các tổ chức thúc đẩy quản lý và bảo tồn môi trường; cung cấp các chương trình khách hàng thân thiết nhằm mục đích xúc tiến bán hàng; dịch vụ quảng bá và đẩy mạnh bán hàng; phổ biến tài liệu quảng cáo trực tuyến; tiến hành triển lãm thương mại ảo trực tuyến; phổ biến quảng cáo qua các mạng truyền thông trực tuyến; quảng cáo trực tuyến; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị trực tuyến; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo trực tuyến trên mạng truyền thông máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến

chuyên về thiết bị nghe nhìn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về phần cứng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về phần mềm máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về ấn phẩm; biên soạn thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ quản lý thương hiệu; quảng cáo qua thư; phân phát hàng mẫu; tập hợp, vì lợi ích của người khác, nhiều loại hàng hóa, ngoại trừ việc vận chuyển chúng, cho phép khách hàng thuận tiện xem và mua những hàng hóa đó; nghiên cứu thị trường; dịch vụ tiếp thị; trang trí cửa kính trưng bày hàng; thu thập, hệ thống hóa, biên soạn và phân tích dữ liệu kinh doanh, số liệu thống kê, thông tin và chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tư vấn và quản lý kinh doanh đối với hoạt động tiếp thị và ra mắt sản phẩm mới; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn máy móc và thiết bị điện, cụ thể là máy in ảnh, máy in khổ rộng, máy in vải và mực in; định vị thương hiệu; dịch vụ định vị thương hiệu; dịch vụ chiến lược thương hiệu; dịch vụ kiểm tra thương hiệu; quản lý kinh doanh và tiếp thị thương hiệu cho các doanh nghiệp và cá nhân.

---

(210) **4-2025-09369**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.1; 21.3.5; 26.1.1; 26.4.3; 26.4.7
(591) Xanh lục pha vàng, xanh cổ vịt, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THẾ CƯỜNG (VN)
Số nhà 27, ngõ Lệnh Cư, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thị trường trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa; mua, bán kinh doanh qua mạng internet các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, đồ đi chân, trang thiết bị và dụng cụ luyện tập thể dục thể thao như lưới cho thể thao, vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông hoặc pickleball), vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao], đệm lót để bảo vệ [bộ phận của trang phục đặc biệt cho các môn thể thao], bóng pickleball, vợt tennis, vợt cầu lông, gậy đánh gôn, thiết bị luyện tập thể dục kết hợp cả chân tay, máy luyện tập thể dục kết hợp cả chân tay, dụng cụ rèn luyện thể hình, thiết bị luyện tập thể hình, các loại bóng để chơi, túi, dây lưng, ví, ba lô, bao và túi đựng bóng, vật dụng nút lỗ tai cho người bơi và thợ lặn, mặt nạ của thợ lặn, áo phao cứu sinh, phao cứu sinh, thảm dày trải sàn để tập yoga, thảm yoga, thảm thể thao, thảm tập thể dục, thảm dùng ở phòng tập thể dục, tấm phủ sàn ở phòng tập thể dục.

---

(210) **4-2025-09370**

(540)

KAGI

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAGI (VN)
Lô E2, cụm công nghiệp đa nghề Đình Bảng, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy đa năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: khăn giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn giấy đa năng.

---

(210) **4-2025-09371**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAGI (VN)
Lô E2, cụm công nghiệp đa nghề Đình Bảng, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy đa năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: khăn giấy, khăn ăn bằng giấy, khăn lau bằng giấy, khăn giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn giấy đa năng.

---

(210) **4-2025-09373**

(540)

Quả Cầu Lửa

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân vô cơ [phân bón]; chế phẩm điều hòa sinh trưởng của cây trồng.

---

(210) **4-2025-09374**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.1.1; 5.1.16
(591) Vàng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BÁCH DƯƠNG (VN)
Thôn Văn Giáp, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu nhờn; mỡ để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-09375**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.7.3
(591) Xanh dương, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN HỮU NGHIÊM (VN)
P303 b3b Nam Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo may sẵn; áo sơ mi; váy; áo thun ngắn tay, áo phông ngắn tay, áo dệt kim ngắn tay; quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-09376**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09377**

(540)

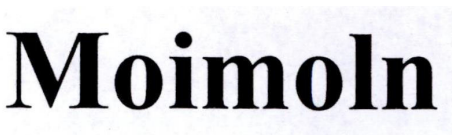

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09378**

(540)

Lativ

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH giải pháp doanh nghiệp Hà Luật (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09379**

(540)

iwishkids

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09380**

(540)

Jellybaby

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09381**

(540)

Moodytiger

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09382**

(540)

MIMI PEACE

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09383**

(540)

MQD

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH giải pháp doanh nghiệp Hà Luật (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09384**

(540)

Senshukai

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH giải pháp doanh nghiệp Hà Luật (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09385**

(540)

NAOS

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-09388**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.9; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIẤY KHẢI HOÀN (VN)
105/27/3 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy viết; giấy sao chụp [văn phòng phẩm]; vở viết hoặc vẽ; bìa cứng; phong bì [văn phòng phẩm]; vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: giấy viết, giấy sao chụp [văn phòng phẩm], giấy cho thiết bị ghi, tập giấy viết [văn phòng phẩm], vở viết hoặc vẽ, bìa cứng, phong bì [văn phòng phẩm], vật liệu đóng gói [lót, nhồi] bằng giấy hoặc các tông, bìa [văn phòng phẩm], giấy làm từ bột gỗ.

---

(210) **4-2025-09389**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CHINA DUTY FREE GROUP CO., LTD. (CN)
Block A, Zhengdong International Building, No. A2, Dongzhimenwai Xiaojie, Dongcheng District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trong web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hoá thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ sản phẩm, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống; dịch vụ bán lẻ sản phẩm miễn thuế, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống.

---

(210) **4-2025-09390**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CHINA DUTY FREE GROUP CO., LTD. (CN)
Block A, Zhengdong International Building, No. A2, Dongzhimenwai Xiaojie, Dongcheng District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trong web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hoá thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ sản phẩm, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống; dịch vụ bán lẻ sản phẩm miễn thuế, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống.

---

(210) **4-2025-09391**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHINA DUTY FREE GROUP CO., LTD. (CN)
Block A, Zhengdong International Building, No. A2, Dongzhimenwai Xiaojie, Dongcheng District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trong web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hoá thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ sản phẩm, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống; dịch vụ bán lẻ sản phẩm miễn thuế, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống.

---

(210) **4-2025-09392**

(540)

DUTY ZERO by cdf

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7
(591) Đen, đen nhạt, xám nhạt, trắng.
(731) CHINA DUTY FREE GROUP CO., LTD. (CN)
Block A, Zhengdong International Building, No. A2, Dongzhimenwai Xiaojie, Dongcheng District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trong web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hoá thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ sản phẩm, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống; dịch vụ bán lẻ sản phẩm miễn thuế, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống.

---

(210) **4-2025-09393**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7
(731) CHINA DUTY FREE GROUP CO., LTD. (CN)
Block A, Zhengdong International Building, No. A2, Dongzhimenwai Xiaojie, Dongcheng District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trong web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hoá thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ sản phẩm, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống; dịch vụ bán lẻ sản phẩm miễn thuế, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống.

---

(210) **4-2025-09394**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(731) CHINA DUTY FREE GROUP CO., LTD. (CN)
Block A, Zhengdong International Building, No. A2, Dongzhimenwai Xiaojie, Dongcheng District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trong web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; quảng bá hàng hoá thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ bán lẻ sản phẩm, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thực phẩm bổ sung, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống; dịch vụ bán lẻ sản phẩm miễn thuế, cụ thể quần áo, rượu, thực phẩm, bánh, kẹo, đồ chơi, mỹ phẩm, thuốc, vali (hành lý), túi xách và đồ uống.

---

(210) **4-2025-09396**

(540)

Hyticans

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I VIỆT NAM (VN)
Phòng 1216, toà nhà CT 4C - X2, Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-09397**

(540)

MoFast

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH GROUP ĐẠI VIỆT PHÁP – VIỆT Ý (VN)
Số D10-17, đường số 1, khu dân cư Hoàng Quân, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-09398**

(540)

VIETVALUE

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH VIETVALUE (VN)
Tầng 1, số 37, phố Xuân Quỳnh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ quy định.

---

(210) **4-2025-09399**

(540)

Hanalady

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀO HUY VINH (VN)
Số 25 đường Y Sơn 1, tổ 9, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; miếng đệm lót vệ sinh (băng vệ sinh); băng vệ sinh dạng quần dùng cho phụ nữ; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-09400**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.20; 7.3.11; 9.7.1; 10.3.7; 11.1.6; 26.3.4; 26.11.12

(591) Vàng cam, nâu đậm.

(731) PHAN THỊ DIỆU HẰNG (VN)
03 Lý Chiêu Hoàng, khu phố 3, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-09402**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRƯỜNG NHÂN PHARMA (VN)
Số 489 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09403**

(540)

PIMUP

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.13.25
(731) PHẠM THỊ BÍCH PHƯƠNG (VN)
P402 nhà 2D phố Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-09405**

(540)

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.7.25
(591) Màu đen
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON SPORTS CLUB (VN)
514B Huỳnh Tấn Phát, quận 7, phường Bình Thuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày tập thể dục; bộ đồng phục võ thuật đấu vật; áo thun tay ngắn; quần đùi ống rộng; mũ.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; băng đa năng quấn tay [dụng cụ bảo vệ khi tập thể thao]; găng tay đấm bốc; túi để tập đấm; thiết bị tập thể dục.

Nhóm 41: Trại tập luyện thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; dịch vụ huấn luyện cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình].

---

(210) **4-2025-09406**

(540)

UNICAMLINK

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC UNIFUTURE LINK (VN)
Số 20, lô M1, KĐT Yên Hoà, tổ 26, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ dạy dỗ, dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ phiên dịch viên; sắp xếp và tiến hành hội thảo (đào tạo).

---

(210) **4-2025-09408**

(540)

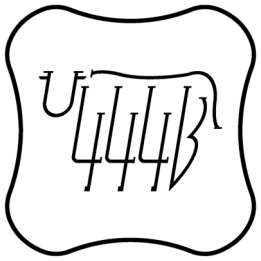

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.1; 3.4.24; 26.4.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEMOLEAD VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, 108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09409**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.1; 3.4.24; 26.4.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEMOLEAD VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, 108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09410**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.15
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU A&T (VN)
128 đường số 6, khu phố 4, phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, ba lô, túi xách.

---

(210) **4-2025-09412**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 20.7.1
(591) Xanh, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC HƯƠNG SEN VIỆT (VN)
Số 51 đường Quang Trung, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, giảng dạy.

---

(210) **4-2025-09413**

(540)

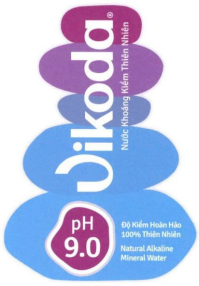

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.1; 25.7.6; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, xanh nhạt, xám, tím đậm, tím xanh, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG KHÁNH HÒA (VN)
Thôn Cây Sung, xã Diên Tân, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia, nước khoáng và các loại đồ uống không có cồn, nước soda, nước yến, nước tăng lực.

---

(210) **4-2025-09414**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.15; 5.5.19; 11.3.4; 26.4.7
(591) Tím, xanh lá cây, xanh rêu nhạt, đỏ, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÌNH PHONG (VN)
Số 15, ngõ 194, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); chè ướp hoa sen; chè ướp hoa nhài; cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2025-09415**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.9; 2.3.18; 5.5.16; 5.5.21; 11.3.3; 26.1.1
(591) Trắng, nâu cà phê.
(731) NGUYỄN KIM HOÀNG (VN)
2/4 Yên Đỗ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-09416**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 18.1.21; 24.15.21; 26.4.9; 26.4.18
(591) Vàng, đen, đỏ.
(731) NGUYỄN ĐỨC PHÚ (VN)
Thôn Thái Bình, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Yên xe máy; túi treo dùng cho xe máy.

Nhóm 25: Áo len dài tay, áo len chui đầu, áo ngoài mặc chui đầu; áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần áo, trang phục; mũ; áo khoác [trang phục]; áo vét [trang phục].

---

(210) **4-2025-09417**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.3; 25.12.1; 26.1.1
(591) Nâu đồng, xanh, trắng, xám, đen.
(731) NGUYỄN ĐỨC PHÚ (VN)
Thôn Thái Bình, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Thép dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim thép; dây nhôm; hợp kim sắt silic; hợp kim của kim loại thường.

Nhóm 09: Máy biến thế [điện]; máy biến áp [điện]; dây dẫn điện.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; cung cấp thông tin liên quan đến việc sửa chữa.

Nhóm 40: Xử lý kim loại; tôi kim loại.

---

(210) **4-2025-09418**

(540)

XENO

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN DIỆU LINH (VN)
Thôn Trung Hưng, xã Mai Chung, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm mềm vải.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, chế phẩm vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, chế phẩm để giặt, chế phẩm làm mềm vải (dùng để giặt); dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing mục tiêu.

---

(210) **4-2025-09419**

(540)

AGH FASHION

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG ANH QUÝ (VN)
BT. 08.03 khu Vỹ Yến Riverside, khu nhà ở Hồ Miễu, Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; ba lô; cặp da; túi du lịch; vali; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục.

---

(210) **4-2025-09420**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Đen, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH HAPPYZEN (VN)
Tổ 1, ấp Nhân Tâm, xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 12: Ô tô, phụ tùng ô tô thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán: ô tô, phụ tùng ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa ô tô, bảo trì, bảo dưỡng ô tô.

---

(210) **4-2025-09421**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HAPPYZEN (VN)
Tổ 1, ấp Nhân Tâm, xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính cho chuỗi khối (blockchain); phần mềm có thể tải xuống dựa trên công nghệ blockchain; phần mềm máy tính; chương trình máy tính; phần mềm máy tính dưới dạng ứng dụng cho thiết bị di động và máy vi tính.

Nhóm 16: Sách, báo, tranh, ảnh, ấn phẩm.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-09422**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HAPPYZEN (VN)
Tổ 1, ấp Nhân Tâm, xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ phần mềm trí tuệ nhân tạo thông qua một trang web; đặt máy chủ cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo [dịch vụ máy chủ trang web máy tính]; dịch vụ tư vấn giải pháp hệ thống phần mềm máy tính cho dịch vụ trí tuệ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-09423**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 3.7.10; 3.7.20; 3.7.21; 8.7.11; 26.1.1
(591) Xanh đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV THIÊN VÂN (VN)
185 A Lê Cao Lãng, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp; yến sào tinh chế; yến sào thô; yến sào chưng hũ.

---

(210) **4-2025-09424**

(540)

KLITE
Brighten Your Brand

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.11.3; 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) TRƯƠNG QUANG TUẤN (VN)
Thôn Tân Tiến, xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện: bộ nguồn, dây điện, công tắc điện, cầu dao điện.

Nhóm 11: Đèn led; bóng đèn; đèn chiếu sáng dân dụng và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-09425**

(540)

NHA KHOA
ACE SMILE

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 2.9.10
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA ACE SMILE (VN)
BT8-50 khu đô thị Văn Quán, đường Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-09426**

(540)

Bénie

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15; 9.1.5
(591) Kem, xanh xám.
(731) PHAN ÁNH HUYỀN (VN)
44 Bế Văn Đàn, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; quần áo may sẵn; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-09428**

(540)

TEBIOS

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09429**

(540)

SABUMAX

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09430**

(540)

PREFFECT

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09431**

(540)

SIMEGIT

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09432**

(540)

GAREXTON

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09433**

(540)

URSOGIT

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09434**

(540)

PIRABRAL

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09435**

(540)

PERTRANS

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09436**

(540)

GIREXTON

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09437**

(540)

OBSTOCIN

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09438**

(540)

CIBIOS

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09477**

(540)

MR LÚA
Niềm tin cho người tiêu dùng

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.3
(591) Xanh lục, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VĨNH PHÁT (VN)
Số 596F, khu phố 2, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hoá chất dùng cho nghề làm vườn, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-09489**

(540)

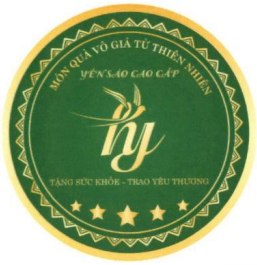

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.10; 3.7.16; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO HẢI YẾN (VN)
Số 296 Nguyễn Cửu Vân, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào như yến chưng đường phèn, súp yến.

---

(210) **4-2025-09490**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.16; 8.1.18; 25.3.3; 26.1.2
(591) Hồng, hồng đậm, trắng, xanh dương, nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KEM HIỂN VINH (VN)
91 khu phố 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem hộp; kem ly; kem que; kem ốc quế; kem túi.

---

(210) **4-2025-09492**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 6.1.2; 25.1.6; 25.1.9; 26.1.1
(591) Vàng, vàng nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY PHÚ TRƯỜNG QUỐC TẾ (VN)
237/98/78 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; yến chưng đường phèn; yến chưng nước cốt hạt sen; thạch rau câu có thành phần yến sào.

Nhóm 30: Cháo gói ăn liền có thành phần yến sào.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không có cồn); nước yến (đồ uống không có cồn).

---

(210) **4-2025-09493**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.8
(591) Cam, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ NAM ANH (VN)
Số 8-8A đường Lê Lăng, phường Phú Thọ Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-09500**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 9.7.19; 11.3.3; 24.13.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đỏ đậm, trắng.
(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Số 15c Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-09501**

(540)

Alponest

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU GLOBAL NUTRITION (VN)
Tầng 2, tòa nhà Becamex Tower, 230 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 32: Nước yến (không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát chứa yến sào; nước uống có ga; nước ép rau quả dùng để uống (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống không chứa cồn; nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-09502**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.7.22; 26.1.1; 26.11.3
(591) Đỏ, đen.
(731) ĐẶNG QUANG ĐỨC (VN)
Tổ 4, khu 2, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhập khẩu, xuất khẩu, bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm cụ thể là: chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng trong thể thao, thức uống dinh dưỡng trong thể thao (dùng cho mục đích y tế), đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thế thao giàu protein, thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vitamin.

Nhóm 44: Dịch vụ xoa bóp (massage); dịch vụ vật lý trị liệu (nhằm giúp giãn cơ); hỗ trợ điều trị các vấn đề cơ, xương, khớp; dịch vụ phục hồi chức năng; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trợ giúp y tế.

---

(210) **4-2025-09503**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TGREEN (VN)
Thôn Mỗ Xá, xã Hòa Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn lót; sơn lót kháng khuẩn; sơn nội thất; sơn ngoại thất; sơn chống thấm; sơn diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-09504**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.1.4; 26.4.7
(591) Tím, đỏ tươi, đen, ghi, trắng.
(731) LƯU THỊ LOAN (VN)
Căn hộ, tòa Ct6b, Bemes, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp; bếp điện; dụng cụ nấu ăn bằng điện.

---

(210) **4-2025-09506**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.3.11; 11.3.4
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN VIẾT DUY (VN)
CCCT Nam Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, phân phối, xuất nhập khẩu, kinh doanh (mua bán) chè (trà) tươi, chè khô, trà túi lọc, đồ uống trên cơ sở trà, trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-09507**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.12; 5.1.16; 5.7.21; 11.3.6
(591) Xanh lá, vàng nhạt, cam đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN THỰC PHẨM NAM MEKONG (VN)
C10, tầng 3, tòa nhà Homyland Riverside, số 14 đường số 1 THM, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Sọ dừa; quả dừa; cùi dừa khô; trái cây tươi (đặt trong giỏ), trái cây tươi (ở dạng giỏ).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm từ dừa gồm: cơm dừa nạo sấy, dầu dừa nguyên chất, dầu dừa tinh khiết, dầu dừa tinh luyện, dầu dừa thô, bột sữa dừa, nước cốt dừa (sữa dừa), nước dừa dùng để uống (nước uống không chứa cồn).

---

(210) **4-2025-09508**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.4
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI DTT (VN)
19L đường số 3, KDC Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp.

Nhóm 11: Thiết bị làm mát không khí; quạt điện; thiết bị lọc không khí; hệ thống thiết bị nấu nướng; bếp nấu ăn; ấm đun nước dùng điện.

---

(210) **4-2025-09509**

(540)

BÀNG BANG

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ THANH GIANG (VN)
Tổ 2, khu 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến; chất phết lên bánh, trên cơ sở hạt; kem [sản phẩm sữa]; kem trên cơ sở thực vật.

Nhóm 30: Hạt đã xử lý dùng làm gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; kem (nước đông lạnh); kem lạnh; kem, kem trái cây và các loại đá lạnh khác ăn được.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-09510**

(540)

SUDOKUN

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG THỊ HOÀI THƯƠNG (VN)
Thôn Dộc Vầu, xã Vân Sơn, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm đông khô nhanh phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-09511**

(540)

MUHUA

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIU KANG (CN)
No.152, Daban Village, Xiangshuitan Township, Poyang County, Shangrao City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe nhét tai; điện thoại di động; thiết bị sạc pin điện; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; máy tính bảng; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác.

---

(210) **4-2025-09512**

(540)

MED ONE

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GETZ PHARMA (PRIVATE) LIMITED (PK)
29-30, Sector 27, Korangi Industrial Area, Karachi, Pakistan

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; tổ chức và điều khiển đại hội; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; sắp xếp và tiến hành hội thảo; sắp xếp và tiến hành hội nghị chuyên đề; giáo dục trong trường nội trú; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; giáo dục tôn giáo; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; sắp xếp và tổ chức các diễn đàn giáo dục gặp mặt trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-09513**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Kitbeez

(731) GUANGDONG TEAMTOP HARVEST TECH CO., LTD (CN)
A401, Building 1, No. 3 Tianhui Road, Gaotang New District, Software Park, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong Province, China, 510000

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy in không dây sử dụng với máy tính xách tay và thiết bị di động, có thể mang đi được; máy ảnh [chụp ảnh]; kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; giá ba chân dùng cho máy ảnh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; đèn dạng vòng để tự chụp ảnh dùng cho điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-09514**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

长白山
Changbaishan
Changbai Mountain
Trường Bạch Sơn

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-09515**

(540)

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI
NAM HẢI

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.11.7
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NAM HẢI (VN)
Số 160, ngõ 20 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ; bán buôn và bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; bán buôn và bán lẻ thực phẩm; mua bán yến sào, đông trùng hạ thảo.

---

(210) **4-2025-09516**

(540)

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI
NAM HẢI

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI NAM HẢI (VN)
Số 160, ngõ 20 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Xây dựng nhà ở; xây dựng công trình đường sắt; xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình cấp, thoát nước; dịch vụ khai thác mỏ và xây dựng; xây dựng công trình công ích khác.

---

(210) **4-2025-09517**

(540)

BACLIOME

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM CHÁNH ĐỨC (VN)
41 Lê Trung Nghĩa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-09518**

(540)

Mimmilk

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DANNY VIỆT NAM (VN)
126 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa đậu nành; phô-mai; váng sữa; sữa làm từ các loại hạt.

Nhóm 35: Mua bán sữa, sữa chua, sữa đậu nành, phô-mai, váng sữa, sữa làm từ các loại hạt; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-09520**

(540)

imoo

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.3

(591) Xám nhạt.

(731) IMOO INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)
9 Raffles Place, #26-01, Republic Plaza, Singapore 048619

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 16: Bút (văn phòng phẩm); bút chì màu; thước vẽ; cái tẩy; giấy; ấn phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-09521**

(540)

Witsbb

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 2.9.8

(731) AUSTRALIAN ORGANIC HEALTH OF FOREST PARK PTY LTD. (AU)
15 Burke Rd Malvern East Vic 3145, Australia

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm Vitamin; chất ăn kiêng dùng cho ngành y; thực phẩm cho trẻ nhỏ; chất bổ sung dinh dưỡng; kẹo có chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 29: Kem (sản phẩm sữa); sữa bột; trái cây ép dạng bột; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; tổ chim ăn được; quả hạch, đã chế biến.

Nhóm 30: Mật ong; mì sợi; mì ống; kẹo; bánh put đing (pudding); chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở gạo, không phải chất thay thế sữa; nước ép rau (đồ uống); xi rô dùng cho đồ uống; nước ép hoa quả; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-09522**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.6; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH ZENX (VN)
Số 2 Trương Quốc Dung, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cập nhật tư liệu quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; marketing; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; blockchain như một dịch vụ; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế (NFTs).

---

(210) **4-2025-09523**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.6; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH ZENX (VN)
Số 2 Trương Quốc Dung, phường 8, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cập nhật tư liệu quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; marketing; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị chuyên đề; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

Nhóm 42: Tư vấn công nghệ; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; blockchain như một dịch vụ; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế (NFTs).

---

(210) **4-2025-09524**

(540)

ZUOAN

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỒ NGUYÊN TÂM (VN)
22/4 khu phố 4, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót.

Nhóm 35: Quảng cáo, marketing, nghiên cứu kinh doanh, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, dịch vụ trung gian thương mại, dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là: quần áo, lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo], bộ quần áo, quần áo may sẵn, quần áo lót phụ nữ [đồ vải], quần áo lót.

---

(210) **4-2025-09525**

(540)

BENSE

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.

(731) HỒ NGUYÊN TÂM (VN)
22/4 khu phố 4, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt; chất hoá học làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ]; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; chế phẩm để giặt khô.

Nhóm 25: Quần áo; lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo]; bộ quần áo; quần áo may sẵn; quần áo lót phụ nữ [đồ vải]; quần áo lót.

Nhóm 35: Quảng cáo, marketing, nghiên cứu kinh doanh, dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, dịch vụ trung gian thương mại, dịch vụ thương mại điện tử, cụ thể là: quần áo, lớp lót may sẵn [bộ phận của quần áo], bộ quần áo, quần áo may sẵn, quần áo lót phụ nữ [đồ vải], quần áo lót, chế phẩm để ngâm giặt, chế phẩm làm sạch, chế phẩm để giặt, chất hóa học làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ], chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt], chế phẩm để giặt khô.

---

(210) **4-2025-09526**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.18; 8.5.3; 10.3.10; 10.3.16; 18.5.10; 19.1.3; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, đen, trắng, đỏ, da cam, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 29: Xúc xích; thịt viên; thịt xốt; chả; giò thủ; nem; thịt sấy; thịt chiên; thịt khô; cá khô; cá sấy; cá chiên; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; phá lấu; ruốc (từ thịt).

---

(210) **4-2025-09527**

(540)

HEO CAO BỒI Snack dinh dưỡng RƯƠNG KHO BÁU

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 29: Xúc xích; thịt viên; thịt xốt; chả; giò thủ; nem; thịt sấy; thịt chiên; thịt khô; cá khô; cá sấy; cá chiên; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; phá lấu; ruốc (từ thịt).

---

(210) **4-2025-09528**

(540)

HEO CAO BỒI Snack dinh dưỡng CỜ TRÍ TUỆ

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 29: Xúc xích; thịt viên; thịt xốt; chả; giò thủ; nem; thịt sấy; thịt chiên; thịt khô; cá khô; cá sấy; cá chiên; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; phá lấu; ruốc (từ thịt).

---

(210) **4-2025-09529**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.4.18; 5.7.5; 8.3.8; 8.3.12; 25.7.25; 25.12.1
(591) Da cam, vàng, xanh dương, đen, nâu, đỏ, hồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

Nhóm 29: Xúc xích; thịt viên; thịt xốt; chả; giò thủ; nem; thịt sấy; thịt chiên; thịt khô; cá khô; cá sấy; cá chiên; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; phá lấu; ruốc (từ thịt).

---

(210) **4-2025-09530**

(540)

CHIC.PEAK

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAMEN BINGLIYAN COSMETICS CO., LTD. (CN)
Area A, Room 2503, No. 2, Lianqian West Road, Siming District, Xiamen, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; son môi; chế phẩm trang điểm; chất làm bóng môi (son bóng).

---

(210) **4-2025-09531**

(540)

YOYY

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) WON JONG MAN (KR)
105-601, 69, Seobinggo-ro, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do tiệm bánh thực hiện; quán kem; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi các nhà hàng nhượng quyền thương mại; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09532**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC NỘI THẤT THĂNG LONG (VN)
Số 19, ngõ 454 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất; đồ mỹ nghệ mây tre đan; đồ mỹ nghệ sơn mài; bàn ghế mây tre đan; đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà); đồ gỗ mỹ thuật dùng để trang trí trong nhà.

---

(210) **4-2025-09533**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỦ KHANG (VN)
23 lô V, đường số 1, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo thiết bị đo áp suất; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng) các thiết bị đo áp suất; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ thiết bị đo áp suất; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: thiết bị đo áp suất, áp kế, dụng cụ đo, thiết bị đo lường và cảm biến nhiệt độ, áp suất, lưu lượng, van công nghiệp các loại.

---

(210) **4-2025-09534**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.1.2; 17.5.1; 17.5.17
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỦ KHANG (VN)
23 lô V, đường số 1, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo thiết bị đo áp suất; dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử (cho mục đích bán hàng) các thiết bị đo áp suất; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ thiết bị đo áp suất; dịch vụ kinh doanh bán buôn và bán lẻ hàng hóa bao gồm các hàng hóa: thiết bị đo áp suất, áp kế, dụng cụ đo, thiết bị đo lường và cảm biến nhiệt độ, áp suất, lưu lượng, van công nghiệp các loại.

---

(210) **4-2025-09535**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.11.8; 26.15.15
(731) SUZHOU GREENTECH CO., LTD. (CN)
No. 5 Youyi Road, Huangjing Town Industrial Park, Taicang City, SuZhou City, Jiangsu Province, China, 215428
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Da động vật; vật liệu giả da; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; vật trang trí bằng da thuộc dùng cho đồ đạc trong nhà; túi xách tay; dây đai bằng da thuộc.

---

(210) **4-2025-09536**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.3.1
(731) ZHEJIANG MUMAMA TOYS CO., LTD. (CN)
No. 188-22, Hexin Road, Bailongshan Street, Yunhe County, Lishui City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; khối lắp ghép [đồ chơi]; trò chơi cờ bàn; xe cộ đồ chơi; trò chơi ghép hình; bộ cờ vua.

---

(210) **4-2025-09537**

(540)

Intíma

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) RB & MANON BUSINESS LIMITED (CN)
Unit 2001, 20/F Greenfield Tower Concordia Plaza No.1 Science Museum RD KL, HKSAR, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch thân thể cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; xà phòng vệ sinh; chế phẩm làm sạch da, không chứa dược chất; xà phòng khử mùi; xà phòng; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu xoa bóp dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn mềm được tẩm sẵn chế phẩm thơm dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm; kem xoa bóp dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng ẩm dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dưỡng da toàn thân dạng lỏng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09538**

(540)

Owlprince

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU YOUXIANG CULTURAL SUPPLIES CO.,LTD. (CN)
607, 6th Floor, Fudu Building, No. 11-13, Jiejin Middle Road, Shiqiao Street, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị đun nóng nước; máy sấy tóc; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; túi cao su hoặc chai [đóng kín] chứa nước nóng để chườm; bộ dây đèn nhỏ dùng để trang trí trong lễ hội.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồng hồ báo thức; hợp kim của kim loại quí; huy hiệu bằng kim loại quý; hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 20: Bảng hiển thị; đồ đạc dùng trong văn phòng; quạt dùng cho cá nhân, không dùng điện; gối; tủ đựng cho đồ chơi; giá sách [đồ đạc].

---

(210) **4-2025-09539**

(540)

RIFTBOUND: LEAGUE OF LEGENDS

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) RIOT GAMES, INC. (US)
12333 West Olympic Boulevard, Los Angeles, California 90064, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 16: Thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; vỏ bọc cho thẻ sưu tập, trừ loại dùng cho trò chơi; và áp phích quảng cáo.

Nhóm 25: Áo khoác [trang phục]; áo ngắn tay; quần đùi; váy; bít tất ngắn cổ; quần nỉ; áo nỉ; áo nỉ có mũ; áo len dài tay; quần áo thoải mái mặc ở nhà; đồ đội đầu, cụ thể là, mũ, mũ lưỡi trai, mũ len, tấm che nắng.

Nhóm 28: Bài lá; trò chơi bài lá; bài lá có thiết kế nhằm quảng cáo sản phẩm; bao đựng bài lá; phụ kiện cho bài lá, cụ thể là, vỏ bọc bảo vệ cho bài lá, bìa bọc thẻ sưu tầm cho bài lá, hộp đựng bài lá, thảm trải bàn để chơi bài lá và đồng xu để chơi bài lá; đồ chơi nhân vật giả tưởng; đồ chơi nhồi bông; mô hình nhân vật đồ chơi sưu tầm.

Nhóm 41: Cung cấp thông tin giải trí không tải xuống được; cung cấp thông tin trực tuyến không tải xuống được về trò chơi thẻ bài; cung cấp các đoạn phim video ngắn và nội dung kỹ thuật số đa phương tiện khác không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-09540**

(540)

SO ĐẬM

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỦY TIÊN (VN)
16 phố Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau; rau củ quả đã chế biến; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-09541**

(540)

ROLAND

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
69-71-73-75 Đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy hàn sợi quang; mỏ hàn, dùng điện; điện cực dùng cho máy hàn; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt; máy hàn laser.

---

(210) **4-2025-09542**

(540)

mesone

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-09543**

(540)

Prozathon

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-09544**

(540)

propenos

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-09545**

(540)

drangongold

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-09546**

(540)

fexonin

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-09547**

(540)

dimorthos

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-09548**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.7.2; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ FIVE6 (VN)
Số 8, đường số 4, khu dân cư Kim Sơn, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; trình diễn sân khấu; sản xuất chương trình biểu diễn; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí.

---

(210) **4-2025-09549**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.2.3
(591) Trắng, đen, xám, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH 2K HAPOT PAINT VIỆT NAM (VN)
68 đường Lê Ngô Cát, khu phố 5, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Dầu bóng phủ xe ô tô, xe máy; chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng).

---

(210) **4-2025-09550**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH 2K HAPOT PAINT VIỆT NAM (VN)
68 đường Lê Ngô Cát, khu phố 5, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Dầu bóng phủ xe ô tô, xe máy; chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng).

---

(210) **4-2025-09551**

(540)

CASER

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-09552**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DQ AGRI (VN)
Lầu 5, tòa nhà Pax Sky, số 34A Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu, trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại và quảng cáo; mua bán (xuất nhập khẩu): gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo, các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, rong biển sấy khô, các loại hạt sấy khô (hạt lạc, hạt điều, hạt óc chó, hạt hướng dương, hạt bí, hạt dưa), nước (đồ uống), đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, nước uống đóng chai, nước ép trái cây, nước uống tăng lực, rượu, bia, nước ngọt, gia vị, sốt lẩu thái (gia vị), tương đen, tương cà, nước mắm, dầu ăn, muối ăn, tương ớt, nước tương, mì tôm, kem lạnh, cháo ăn liền, thịt, thịt đã được bảo quản, thịt đóng hộp, xúc xích, nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm, mỡ lợn, trà, ca cao, cà phê, hạt cà phê rang, cà phê nhân tạo, đồ uống trên cơ sở cà phê, hủ tiếu, gia vị, mì sợi, bún, miến, nui, thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), yến sào, yến sào đã qua sơ chế đóng hộp (dùng làm món ăn), tổ yến đã chế biến, thực phẩm bổ sung sức khỏe chủ yếu trên cơ sở nhân sâm tự nhiên [không dùng cho mục đích y tế], nhân sâm đã chế biến, sản phẩm thực phẩm đã chế biến từ nhân sâm; tổ chức hội chợ cho mục đích thương mại và quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-09553**

(540)

TLE-Prasome

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ THÀNH LÊ (VN)
15 ngách 28/90 phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-09554**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.11.8
(731) HANGZHOU EED TRANSMISSION EQUIPMENT CO. LTD (CN)
1st and 2nd Floor, No. 528, Gongyu Village, Xinwan Street, Qiantang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Cơ cấu ghép nối [máy móc]; trục truyền động, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ròng rọc; bộ truyền động, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ biến đổi mô men không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bánh răng truyền động, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bộ bánh răng giảm tốc, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; ổ trục cho trục truyền động; đai truyền cho máy móc.

---

(210) **4-2025-09555**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.3.1; 26.4.12; 26.7.25
(591) Nâu, vàng.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN (VN)
A10/19 ấp 1, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); tổ yến sấy khô đóng hộp; yến sào chế biến; yến chưng; súp yến.

---

(210) **4-2025-09556**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.6; 25.1.6; 26.3.2; 26.4.7; 26.11.12
(591) Vàng kim.
(731) CÔNG TY TNHH SX & TM THÉP TÂY NAM (VN)
CCN Thiên Lộc Thành, ấp 4, xã Long Sơn, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Tôn; thép cuộn; sắt; vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-09557**

(540)

MENGZINI

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GAO, HAIFEI (CN)
New South Gate, Shiqiao Village, Tangkeng Town, Fengshun County, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-09558**

(540)

WOOLRICH

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ da lông thú; túi xách tay; túi; vali [hành lý]; vali; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-09559**

(540)

Realife

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN HUIYUAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1418-01, 14th Floor, Building 1, Innovation and Entrepreneurship Center, No. 31 Dongfeng Road, Heping Street, Xiangtan Economic Development Zone, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Xe cũi đẩy cho trẻ em; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế dài; trường kỷ; ghế đẩu; đệm cho cũi đẩy của trẻ em; ghế tắm dùng cho em bé.

---

(210) **4-2025-09560**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nến xoa bóp cho mục đích làm đẹp; nước hoa; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh thân thể; hương thơm để thắp; xà phòng.

Nhóm 09: Loa; nhẫn thông minh; nam châm; thiết bị lưu trữ dữ liệu; tai nghe; kính đeo mắt; thiết bị đo kích thước ngón tay; máy ghi hình; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; dụng cụ đo; đồng hồ thông minh; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị và dụng cụ quang học; máy ảnh [chụp ảnh]; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; máy vi tính; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 18: Da giả; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ da lông thú; túi xách tay; túi; vali [hành lý]; vali; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-09561**

(540)

KALA YANG

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHEJIANG KALA YANG GROUP CO., LTD (CN)
26 SangZi South Road, ZhouWangMiao Town, HaiNing City, Jiaxing City, Zhejiang Province, China, 314408
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; túi xách tay; ví tiền; túi; ba lô; cặp học sinh.

---

(210) **4-2025-09562**

(540)

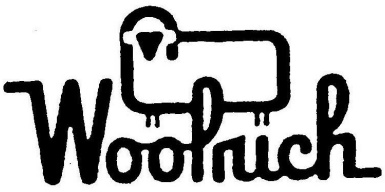

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24
(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ da lông thú; túi xách tay; túi; vali [hành lý]; vali; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-09563**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11
(591) Đỏ, đen, trắng, hồng.
(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ da lông thú; túi xách tay; túi; vali [hành lý]; vali; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-09564**

(540)

Blueberry Energy

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BLUEBERRY ENERGY GMBH (DE)
Amalienstraße 71 80799 München, Germany
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ lập kế hoạch, cụ thể là: lập kế hoạch kinh doanh và vận hành chuyên nghiệp, phát triển, quản lý và thực hiện các dự án, hệ thống trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, đặc biệt là trong lĩnh vực quang điện, cho chính doanh nghiệp hoặc cho bên khác, cũng như quản lý hoạt động vận hành của các dự án và hệ thống đó; dịch vụ tư vấn liên quan đến sản xuất năng lượng tái tạo (tư vấn quản lý kinh doanh); nghiên cứu dự án kinh doanh cho doanh nghiệp (nghiên cứu kinh doanh); nghiên cứu dự án cho doanh nghiệp (nghiên cứu kinh doanh); chuẩn bị các nghiên cứu dự án liên quan đến các vấn đề kinh doanh (nghiên cứu kinh doanh).

Nhóm 37: Lắp đặt và bảo dưỡng các hệ thống quang điện; lắp đặt pin quang điện và mô-đun quang điện; lắp đặt tua-bin gió; lắp đặt và bảo dưỡng tua-bin gió; bảo trì, sửa chữa và tân trang các thiết bị, hệ thống quang điện và tua-bin gió.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng.

---

(210) **4-2025-09565**

(540)

QUA CUBIC

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GRAND FAN GROUP PTE. LTD. (SG)
238A Thomson Road #25-07 Novena Square Singapore

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; kem đánh răng; nước xức tóc; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; dầu gội đầu; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; dầu xả tóc; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm đánh bóng; xi đánh giày; dầu ete; gỗ thơm; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; chất làm rụng lông.

---

(210) **4-2025-09566**

(540)

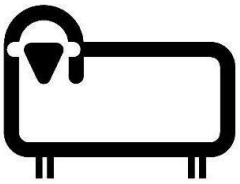

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24

(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ da lông thú; túi xách tay; túi; vali [hành lý]; vali; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; dây đeo vai [dây đai] bằng da thuộc; ô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bao để móc chìa khóa.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; bít tất ngắn cổ; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-09567**

(540)

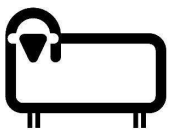

WOOLRICH

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11; 3.4.24

(731) SAINT ANGELO GARMENT CORP. (US)
136-56 39th Ave 302A, Flushing, NY 11354, United States

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nến xoa bóp cho mục đích làm đẹp; nước hoa; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm tẩy trang; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm vệ sinh thân thể; hương thơm để thắp; xà phòng.

Nhóm 09: Loa; nhẫn thông minh; nam châm; thiết bị lưu trữ dữ liệu; tai nghe; kính đeo mắt; thiết bị đo kích thước ngón tay; máy ghi hình; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; dụng cụ đo; đồng hồ thông minh; quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; thiết bị và dụng cụ quang học; máy ảnh [chụp ảnh]; vỏ bọc dùng cho máy tính bảng; máy vi tính; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs].

Nhóm 34: Thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; thuốc lá điện tử; thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá; hộp thuốc lá điếu; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; diêm; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-09568**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KALA • Y

(731) ZHEJIANG KALA YANG GROUP CO., LTD (CN)
26 SangZi South Road, ZhouWangMiao Town, HaiNing City, Jiaxing City, Zhejiang Province, China, 314408

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; túi xách tay; ví tiền; túi; ba lô; cặp học sinh.

---

(210) **4-2025-09569**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AMTIVO

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư Sở VHTT, đường Liên Phường, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-09570**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

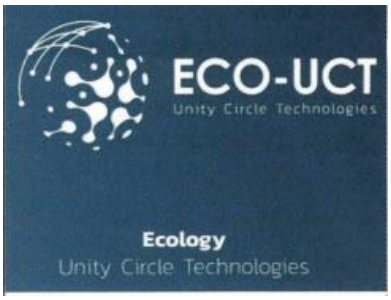

(531) 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.1

(591) Trắng, xanh cổ vịt.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-HHB (VN)
490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; đại lý thông tin thương mại; xuất nhập khẩu; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người bán và người mua hàng hóa và dịch vụ); marketing.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-09571**

(540)

Peace city cigar

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN MINH MỸ (VN)
Số 02/242 Trần Nguyên Hãn, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; điếu cigar.

---

(210) **4-2025-09572**

(540)

KIM NGÂN

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ KIM LOAN (VN)
Xã Diên Toàn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương); nụ trầm hương (dùng để thắp); nụ dược liệu (nhang thắp không dùng trong y tế); bột dùng để xông/đốt tạo mùi thơm; tinh dầu; nhang cuốn tàn.

---

(210) **4-2025-09573**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.4; 3.1.6; 3.1.25; 26.1.4

(591) Cam, đen, trắng, xanh dương, vàng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; hộp bút.

---

(210) **4-2025-09574**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.1.8; 3.1.24; 3.1.25
(591) Đen, trắng, xanh dương, vàng, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; hộp bút.

---

(210) **4-2025-09575**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 3.1.25; 5.7.13; 5.7.23; 11.3.3
(591) Đen, trắng, xanh dương, nâu nhạt, nâu, hồng, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; hộp bút.

---

(210) **4-2025-09576**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.9; 3.5.24; 3.5.25; 20.7.1
(591) Cam, hồng, đỏ, tím, tím đậm, trắng, đen, xanh lá cây, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; hộp bút.

---

(210) **4-2025-09577**

(220) 12/03/2025

(441) 25/07/2025

(540)



(531) 24.1.1; 26.1.1; 26.4.4; 26.7.5

(591) Hồng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH D-PLAY (VN)
20 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính (ghi sẵn); phần mềm máy vi tính (ghi sẵn); phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải xuống được; thiết bị xử lý dữ liệu; máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; mua bán lương thực, thực phẩm, đồ uống, tranh ảnh, đồ lưu niệm, quần áo, giày dép, thiết bị và dụng cụ thể dục thể thao, đồ da và giả da; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp thông tin trong lĩnh vực viễn thông; dịch vụ kết nối truyền thông sử dụng internet.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp tiện ích giải trí; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ thể thao ngoài trời; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; cho thuê thiết bị trò chơi; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức sự kiện giải trí cosplay; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; sản xuất chương trình biểu diễn; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ trình chiếu phim.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế website; lập trình máy tính.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quán bar; cho thuê phòng thay đồ di động; cung cấp chỗ ở tạm thời; cung cấp địa điểm để tổ chức các sự kiện, triển lãm, hội thảo, hội nghị.

(210) **4-2025-09579**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.3; 2.5.8; 2.5.30
(591) Be, đen, xanh lá cây, hồng, cam, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09580**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.30; 2.5.2; 2.5.8; 2.5.30
(591) Be, đen, trắng, nâu, xanh ngọc, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09581**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.2; 3.4.24; 21.3.1
(591) Đen, trắng, hồng, tím, nâu, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09582**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.7; 2.3.30
(591) Be, nâu đậm, đen, trắng, hồng, tím đậm, tím nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09583**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.10; 2.1.30; 19.11.9
(591) Be, đen, xanh rêu, xám, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09584**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.30
(591) Đen, đỏ, trắng, be, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09585**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.12; 3.11.24; 4.5.14; 24.9.1
(591) Đen, đỏ, nâu, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09586**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.1.4; 4.5.15
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng, xám, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA QUỐC TẾ LOF (VN)
Lô C-13A-CN, đường N16, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em bằng gỗ; đồ chơi xếp hình (đồ chơi trẻ em); gấu bông (đồ chơi trẻ em); xe ba bánh cho trẻ em (đồ chơi trẻ em); đồ chơi sáng tạo (đồ chơi trẻ em); đồ chơi học liệu (đồ chơi trẻ em).

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là thành phần chủ yếu; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bơ; pho mát; sữa chua; sữa khuấy; xúc xích.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; kem lạnh; sô cô la; đồ uống trên cơ sở sô cô la; đồ uống sô cô la có sữa; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kẹo mềm; bánh quy.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-09587**

(540)



(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 5.1.12; 5.1.16; 5.7.3; 5.11.15; 6.1.2; 6.3.4; 25.1.6; 25.1.15; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỨC HẢO PHÚ QUỐC (VN)
Số 73 đường Lý Thường Kiệt, khu phố 5, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-09588**

(540)

BACCHUS

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI TIẾN THÀNH (VN)
Khu Đám 3, xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; brandy [rượu mạnh brandi]; rum [rượu rum]; vodka [rượu vôtca]; whisky [rượu uýt ki]; wine [rượu vang].

---

(210) **4-2025-09589**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AMRUT

(731) BÙI TIẾN THÀNH (VN)
Khu Đám 3, xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; brandy [rượu mạnh brandi]; rum [rượu rum]; vodka [rượu vôtca]; whisky [rượu uýt ki]; wine [rượu vang].

---

(210) **4-2025-09590**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

INDRI

(731) BÙI TIẾN THÀNH (VN)
Khu Đám 3, xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; brandy [rượu mạnh brandi]; rum [rượu rum]; vodka [rượu vôtca]; whisky [rượu uýt ki]; wine [rượu vang].

---

(210) **4-2025-09591**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

RAMPUR

(731) HÀ THỊ HOÀN (VN)
Khu Đám 3, xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; brandy [rượu mạnh brandi]; rum [rượu rum]; vodka [rượu vôtca]; whisky [rượu uýt ki]; wine [rượu vang].

---

(210) **4-2025-09592**

(220) 12/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PAUL JOHN

(731) HÀ THỊ HOÀN (VN)
Khu Đám 3, xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn [trừ bia]; brandy [rượu mạnh brandi]; rum [rượu rum]; vodka [rượu vôtca]; whisky [rượu uýt ki]; wine [rượu vang].

---

(210) **4-2025-09593**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.1.6; 26.11.3; 26.13.25
(591) Đỏ, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TÌNH (VN)
Số nhà 221, đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 06: Cửa bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa ra vào, không bằng kim loại, được bọc; tấm cửa, không bằng kim loại; cửa quay, không bằng kim loại; cửa sổ có cánh, không bằng kim loại; cửa xếp, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-09594**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(591) Trắng, cam.
(731) NGUYỄN THANH DIỆP SƯƠNG (VN)
49/29E Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh,
thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-09595**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1
(591) Trắng, nâu.
(731) TRƯƠNG THỊ KIM NGÂN (VN)
48 khu phố 2 đường Trần Văn Giàu, thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; mặt nạ dưỡng da; dầu gội đầu; kem xả tóc; kem ủ dưỡng tóc.

---

(210) **4-2025-09596**

(540)

Nihao

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHAN THỊ THANH HẰNG (VN)
1050/02 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà như là trà sữa; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; hạt trân châu được làm từ bột sắn; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-09597**

(540)

U.T.CARE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20
(591) Trắng, xanh, đỏ.
(731) PHẠM THỊ THU THỦY (VN)
A3/59, tổ 3, ấp 1, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-09598**

(540)

Hye Kyo

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện, chăn điện, tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 20: Gối, đệm; giường, tủ, giá, kệ [đồ đạc].

Nhóm 24: Chăn, ga, màn.

---

(210) **4-2025-09599**

(540)

KYUNG DONG

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh da trời, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện, chăn điện, tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-09600**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện, chăn điện, tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-09603**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09604**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09605**

(540)

Khao lao

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09606**

(540)

Beakdu

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09607**

(540)

KORAÏ
THE OCEAN BEER

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.20; 5.11.1; 26.1.2; 26.4.18

(591) Trắng, xanh ngọc bích đậm.

(731) CÔNG TY TNHH KORAI BEER (VN)
Số 4/3 đường 26, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 32: Bia và bia không cồn.

Nhóm 35: Mua bán bia, bia không cồn.

---

(210) **4-2025-09608**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.4.3; 26.11.7; 26.13.1; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH NEMOS VIỆT NAM (VN)
Số 29 lô 1 dãy B, khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; tư vấn chăm sóc sắp đẹp.

---

(210) **4-2025-09609**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 6.1.2; 6.19.5; 24.7.1; 25.7.21; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, xám.
(731) LÊ KHẮC CHIÊU (VN)
Số 32D3, tổ 10 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch, vận chuyển khách lữ hành, hướng dẫn khách du lịch.

---

(210) **4-2025-09610**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1; 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VDV GROUP (VN)
Số 64-MARKET STR-SUNRISE G-KĐT The Manor Central Park, đường vành đai 3, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; trung tâm ngoại ngữ; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-09611**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.7; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GPS THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
Thôn Cổ Điển A, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Móc bằng kim loại để treo đồ; móc treo quần áo bằng kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc.

Nhóm 21: Giàn phơi quần áo (giàn phơi thông minh); giàn phơi đồ giặt; kẹp phơi quần áo; giá phơi đồ quay được; khung căng quần áo; vật dụng treo và giữ thẳng cho quần.

---

(210) **4-2025-09612**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP DEWOO (VN)
Lô 7, đường số 8, KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 17: Nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất.

---

(210) **4-2025-09614**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.11; 26.3.1; 26.4.4; 26.7.25
(591) Cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP DEWOO (VN)
Lô 7, đường số 8, KCN Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 17: Nhựa ở dạng đùn ép, sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm panel composite (phi kim loại, dùng trong xây dựng).

---

(210) **4-2025-09615**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Đen, tím, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ - PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09616**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ - PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09617**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Đen, tím, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ - PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-09619**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Đen, tím, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ - PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục thể chất; huấn luyện viên thể dục; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-09622**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ - PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09625**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Đen, tím, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ - PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ công viên vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà.

---

(210) **4-2025-09626**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.1.12; 26.1.1
(591) Đen, tím, xanh dương, xanh lá cây, vàng, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ - PHÁT HÀNH PHIM - RẠP CHIẾU PHIM NGÔI SAO (VN)
135 Hai Bà Trưng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09627**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TẠ VĂN TUYÊN (VN)
Thôn Tử Dương, xã Lý Thường Kiệt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Pin áo điều hòa.

Nhóm 11: Tủ sấy; bếp từ; quạt điện; thiết bị sưởi ấm, chạy điện; quạt làm mát không khí.

---

(210) **4-2025-09628**

(540)

SEESUNI

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ DTD HOLDING (VN)
Số 60 ngõ 850 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu hấp tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-09629**

(540)

LIFE SUN

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOÀNG CÔNG PHƯỢNG (VN)
Cả Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn chịu lửa.

---

(210) **4-2025-09630**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.9.1; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lam, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ HẢI VÂN (VN)
Số 24+26+28 Lê Lai, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán hải sản: tôm, cua, cá, mực, ốc.

Nhóm 43: Nhà hàng hải sản (nhà hàng ăn uống).

---

(210) **4-2025-09631**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.2.1; 26.2.3; 26.7.1; 26.11.7
(591) Đỏ đất, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI AN GIA FOOD (VN)
Nhà số 9, xóm Phúc Sung, thôn Bãi, xã Cao Viên, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 29: Mứt ô mai; mứt hoa quả; hoa quả sấy khô; hoa quả sấy dẻo.

---

(210) **4-2025-09632**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HAHUCO VIỆT NAM (VN)
Lô 45 khu đấu giá A1, A2, A3, tổ 5, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Máy biến áp đổi nguồn.

Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán sản phẩm sau: máy biến áp đổi nguồn.

---

(210) **4-2025-09633**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 24.1.1
(591) Đen, xanh dương, xám đậm, ghi, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHƯ Ý (VN)
Xóm Đình, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 01: Keo silicon; keo dùng trong công nghiệp; keo dán dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Dầu bóng; sơn nước; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-09635**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09636**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, tím, hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09637**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Trắng, đen, hồng đậm, tím.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09638**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, đen, tím, hồng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09639**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09640**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09641**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09642**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09643**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô, đèn pha xe ô tô; đèn xe máy; đèn pha xe cộ; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn cho ô tô, đèn ô tô (chiếu sáng).

---

(210) **4-2025-09644**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM THANH TÂM (VN)
Số 45, phố Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 30: Bánh quy, bánh mỳ, bánh ngọt, bánh mỳ kẹp nhân, bánh quế và bánh pít - sa (bánh pizza).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu và đại lý ký gửi các sản phẩm: mỹ phẩm, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm trang điểm, kem làm trắng da, kem mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, nước hoa, đồ trang điểm (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dược phẩm, thuốc bổ (dược phẩm), thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng), thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm chức năng để hỗ trợ làm đẹp, bánh quy, bánh mỳ, bánh ngọt, bánh mỳ kẹp nhân, bánh quế và bánh pít - sa (bánh pizza).

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ bệnh viện; phẫu thuật tạo hình; điều trị y tế bằng cách sử dụng tế bào nuôi cấy; dịch vụ trị liệu; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-09645**

(540)

HIỆU HAI QUẢ NÚI EST. 2005
NHANG LỘC THÀNH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHANG LỘC THÀNH (VN)
Số 42A, đường 147, ấp 7, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Nhang (thờ cúng).

---

(210) **4-2025-09646**

(540)

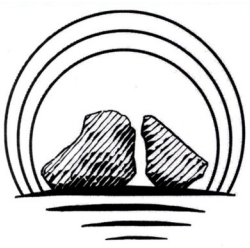

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHANG LỘC THÀNH (VN)
Số 42A, đường 147, ấp 7, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 03: Nhang (thờ cúng).

---

(210) **4-2025-09647**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 24.9.1; 26.3.23
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRANLINH FLAVORS & FRAGRANCES (VN)
90C đường số 8, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; hương liệu cho bánh ngọt [tinh dầu]; hương liệu dùng cho đồ uống [tinh dầu]; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu]; tinh dầu; xà phòng; nước rửa bát; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm để giặt.

Nhóm 30: Hương liệu cà phê; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; hương liệu cho thực phẩm; hương liệu (trừ tinh dầu, cho thực phẩm); hương liệu thực phẩm (trừ tinh dầu).

---

(210) **4-2025-09648**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 15.7.1; 15.7.15
(591) Đỏ, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ LẠC PHÁT (VN)
209/87 Bến Vân Đồn, phường 2, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; khí đốt; khí dầu mỏ; khí gas hoá rắn [nhiên liệu]; hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí tự nhiên; khí hóa lỏng (gas).

Nhóm 35: Mua bán: nhiên liệu, khí đốt, khí dầu mỏ, khí gas hóa rắn [nhiên liệu], hỗn hợp nhiên liệu khí hóa, khí tự nhiên, khí hóa lỏng (gas).

---

(210) **4-2025-09650**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.11.8
(591) Đỏ, đỏ cam, đen xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHUYỂN PHÁT NHANH QUỐC TẾ HYE (VIỆT NAM) (VN)
Biệt thự số D02-L38, khu A, khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; vận chuyển hàng hoá; môi giới vận chuyển; đóng gói hàng hoá.

---

(210) **4-2025-09651**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.25; 5.5.20; 26.1.1
(591) Tím, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DUSAN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 58, ngõ 226/29 đường 422B, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thực phẩm cho động vật; thức ăn cho động vật nuôi trong nhà; thịt đóng hộp đã qua chế biến cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-09652**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI LÝ THUẾ H.A.T (VN)
31 Tô Vĩnh Diện, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản trị liên quan đến các giao dịch kinh doanh và hồ sơ tài chính, cụ thể là: sổ sách kế toán, lập báo cáo thống kê tài khoản, kiểm toán doanh nghiệp và tài chính, đánh giá kinh doanh, dịch vụ lập bản khai thuế và khai thuế.

---

(210) **4-2025-09653**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI LÝ THUẾ H.A.T (VN)
31 Tô Vĩnh Diện, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quản trị liên quan đến các giao dịch kinh doanh và hồ sơ tài chính, cụ thể là: sổ sách kế toán, lập báo cáo thống kê tài khoản, kiểm toán doanh nghiệp và tài chính, đánh giá kinh doanh, dịch vụ lập bản khai thuế và khai thuế.

---

(210) **4-2025-09654**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23; 26.15.15
(591) Trắng, đen, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN PHÚC ENERGY (VN)
55/38 đường 15, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ điện.

---

(210) **4-2025-09655**

(540)

TINU

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) VŨ THỊ NHUNG (VN)
07 đường TMT16, khu phố 20, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm sau: máy rửa tay tạo bọt tự động (thiết bị vệ sinh), tủ lạnh, máy sấy tóc, bếp điện, máy lọc nước cho mục đích gia dụng, máy pha cà phê, dùng điện, quạt gió (điều hòa không khí), đèn, hệ thống và thiết bị nấu nướng, dụng cụ nấu nướng dùng điện, thiết bị sấy, thiết bị điều hòa không khí, thiết bị lọc không khí, thiết bị làm lạnh không khí, thiết bị giữ ẩm, thiết bị sưởi ấm, hệ thống và thiết bị vệ sinh, hộp đựng xà phòng tạo bọt tự động, hộp đựng khăn giấy, vòng và thanh treo khăn tắm, vật dụng giữ giấy vệ sinh, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, rổ dùng cho mục đích gia dụng, dụng cụ nấu ăn, không dùng điện, dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-09656**

(540)

CTX
INTERNATIONAL
Logistics & Freight forwarding

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ QUỐC TẾ CTX (VN)
Số 2, ngõ 1 Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ đóng gói hàng hóa; dịch vụ kho bãi hàng hóa; dịch vụ lưu giữ hàng hoá; dịch vụ giao hàng; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ hậu cần vận tải; dịch vụ cho thuê phương tiện vận chuyển; dịch vụ môi giới vận tải.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nghiệp vụ vận tải hàng hóa.

---

(210) **4-2025-09657**

(540)

SWEET SIP
Tea Style For Healthy Life

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 25.1.25; 26.4.18; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ.
(731) NGUYỄN HOÀNG HẠNH VY (VN)
403/7/13 Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09658**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.2; 2.5.27; 2.5.30; 3.7.17; 5.7.3; 20.7.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV CÚC QUỲNH (VN)
511 Bến Phú Lâm, phường 09, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-09659**

(540)

Kensuko

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM NGỌC LINH (VN)
Số nhà 78, ngõ 76, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy xay sinh tố; máy ép hoa quả chạy điện sử dụng trong gia đình; máy đánh trứng; máy phát điện.

Nhóm 09: Đầu đĩa; loa; âm ly; tivi.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; lò vi sóng; vỉ nướng bánh dùng điện; máy sấy tóc; máy điều hòa nhiệt độ; tủ lạnh; thiết bị lọc nước; bộ thu năng lượng mặt trời (sưởi ấm/đốt nóng).

---

(210) **4-2025-09660**

(540)

Kirk Westaway

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) KIRK WESTAWAY (SG)
72 Dakota crescent, Water bank #03-07, 399942, Singapore
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 35: Tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực nhà hàng ăn uống.

Nhóm 43: Dịch vụ tư vấn về nhà hàng ăn uống trong lĩnh vực cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09661**

(540)

KINGAIR

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI AIJUN INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
Room J769, Building 6, No. 3333 Xiangjiang Road, Jiading District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm chân không [máy móc]; máy khí nén; máy thổi dùng để nén, hút và vận chuyển khí; bơm [bộ phận của máy móc, máy hoặc động cơ]; bơm khí nén; máy nén [máy móc].

---

(210) **4-2025-09662**

(540)

F G J

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUJIAN FUNAN BEARING CO., LTD. (CN)
Minxiao Industrial Park, No. 354, Shizhong, Liantang Village, Ximei, Nan'an City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Ổ bi tự bôi trơn; giá đỡ ổ trục cho máy móc; ổ trục cho trục truyền động; vòng bi cho ổ trục; bạc đạn chèn ổ trục cho máy móc; ổ bi [bộ phận của máy móc].

---

(210) **4-2025-09665**

(540)

nhà làm

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.3.11; 24.15.11; 24.15.21; 26.13.25

(591) Nâu, hồng.

(731) NGUYỄN KỲ DUYÊN (VN)
Số 24 Nguyễn Đổng Chi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nôi

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mỳ; bánh nướng; bánh su kem; bánh quy; bánh pudding.

---

(210) **4-2025-09666**

(540)

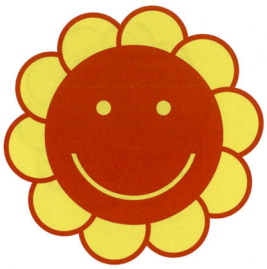

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, da cam, trắng.
(731) TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÒA NHẬP HOA HƯỚNG DƯƠNG (VN)
Số 01 Thân Nhân Tín, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; giáo dục dành cho trẻ tự kỉ, trẻ chậm phát triển; dịch vụ giảng dạy dành cho trẻ tự kỉ, trẻ chậm phát triển; dịch vụ giáo dục dành cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục dành cho trẻ tự kỉ, trẻ chậm phát triển; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục dành cho trẻ tự kỉ, trẻ chậm phát triển.

---

(210) **4-2025-09667**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 9.7.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MALAPANDA (VN)
764 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi và mì ống; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; miến; bún; phở.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ phục vụ đồ uống;dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-09668**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.15; 9.7.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng cam, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MALAPANDA (VN)
764 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Mì sợi và mì ống; đồ ăn đã được chế biến trên cơ sở mì sợi; miến; bún; phở.

---

(210) **4-2025-09669**

(540)

TAXNET TECHNOLOGY

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.3.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ INNOVIA (VN)
Phòng 203, tầng 2 số 21-23 Nguyễn Công Hoan, quận Ba Đình, phường Ngọc Khánh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 42: Cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-09670**

(540)

NEAULAB

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BLOOMEDGE PTE. LTD. (SG)
101 Thomson Road #28-03a United Square, Singapore
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; mũ; mũ che tai [trang phục]; xà-rông; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước (rash guards); khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-09671**

(540)

slicoan

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) QINGDAO SANYI PLASTIC MACHINERY CO., LTD (CN)
North Side of the Min'an Road, Industrial Park in Jiaoxi Town, Jiaozhou District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xử lý chất dẻo; máy ép đùn chất dẻo; máy cắt hạt chất dẻo; máy ép phun chất dẻo; máy đột lỗ điện tử dùng cho chất dẻo [xử lý bề mặt in chất dẻo]; khuôn để gia công chất dẻo (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-09672**

(540)

paralicon

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) QINGDAO SANYI PLASTIC MACHINERY CO., LTD (CN)
North Side of the Min'an Road, Industrial Park in Jiaoxi Town, Jiaozhou District, Qingdao City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xử lý chất dẻo; máy ép đùn chất dẻo; máy cắt hạt chất dẻo; máy ép phun chất dẻo; máy đột lỗ điện tử dùng cho chất dẻo [xử lý bề mặt in chất dẻo]; khuôn để gia công chất dẻo (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-09673**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

sliconiparal

(731) QINGDAO SANYI PLASTIC MACHINERY CO., LTD (CN)
North Side of the Min'an Road, Industrial Park in Jiaoxi Town, Jiaozhou District, Qingdao City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xử lý chất dẻo; máy ép đùn chất dẻo; máy cắt hạt chất dẻo; máy ép phun chất dẻo; máy đột lỗ điện tử dùng cho chất dẻo [xử lý bề mặt in chất dẻo]; khuôn để gia công chất dẻo (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-09674**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

coniparal

(731) QINGDAO SANYI PLASTIC MACHINERY CO., LTD (CN)
North Side of the Min'an Road, Industrial Park in Jiaoxi Town, Jiaozhou District, Qingdao City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xử lý chất dẻo; máy ép đùn chất dẻo; máy cắt hạt chất dẻo; máy ép phun chất dẻo; máy đột lỗ điện tử dùng cho chất dẻo [xử lý bề mặt in chất dẻo]; khuôn để gia công chất dẻo (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-09675**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

sliparalcone

(731) QINGDAO SANYI PLASTIC MACHINERY CO., LTD (CN)
North Side of the Min'an Road, Industrial Park in Jiaoxi Town, Jiaozhou District, Qingdao City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xử lý chất dẻo; máy ép đùn chất dẻo; máy cắt hạt chất dẻo; máy ép phun chất dẻo; máy đột lỗ điện tử dùng cho chất dẻo [xử lý bề mặt in chất dẻo]; khuôn để gia công chất dẻo (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-09676**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN REALTY HOLDINGS (VN)
37 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN NEXRISE (NEXRISE CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ quản lý kinh doanh tòa nhà văn phòng và khu căn hộ; dịch vụ quản lý kinh doanh khách sạn; dịch vụ quản lý kinh doanh câu lạc bộ.

Nhóm 36: Mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng nhà ở; tư vấn xây dựng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; xây dựng kho chứa hàng.

---

(210) **4-2025-09677**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.5.20; 25.1.9
(591) Xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH BIỆT THỰ DU LỊCH F LO RA (PHAN ANH TUẤN) (VN)
Tổ 13, thôn Đồng Nà, xã Cẩm Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa, trà là chủ yếu; trà túi lọc.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) đồ thời trang như: quần áo, giày dép, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), vải; mua bán thực phẩm như: đồ uống có ga, đồ uống không cồn, nước khoáng; mua bán (kinh doanh) thực phẩm như: thực phẩm đã chế biến và được bảo quản (để có thể ăn ngay) từ thịt, cá.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ sắp xếp các chuyến du lịch; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (cho mục đích nghệ thuật, văn hóa, giải trí và giáo dục).

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ lưu trú tạm thời; cho thuê phòng nghỉ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-09679**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.6
(591) Xanh, trắng, hồng, đen, cam, vàng.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT GẤU BÔNG NHƯ HẠNH (VN)
Thửa đất số 151, tờ bản đồ số 7, ấp Giồng Ngang, xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 28: Đồ chơi trẻ em (sản phẩm đồ chơi từ vải, bông).

---

(210) **4-2025-09680**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.3; 2.5.6; 4.5.2; 4.5.21; 9.1.10; 26.1.4
(591) Hồng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NIMO VIỆT NAM (VN)
358 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Kẹp cài caravat; dây bằng đồ kim loại quý [đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồng hồ đeo tay; ghim cài để trang sức; hoa tai.

Nhóm 18: Túi xách tay; ví tiền; ô; ba lô; thẻ hành lý.

Nhóm 25: Đồ đi ở chân; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; mũ.

Nhóm 26: Kẹp tóc; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; vật trang trí dùng cho quần áo; huy hiệu kiểu cách độc đáo để trang trí; tóc giả; móc cài cho túi; ruy băng dùng cho tóc; nơ để may vá; miếng đính trang trí [đồ may vá].

---

(210) **4-2025-09682**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.16; 5.7.19; 5.7.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh olive, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NIMO VIỆT NAM (VN)
358 đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Tủ nhiều ngăn; ghế ngồi; đồ gỗ mỹ thuật; đồ vật trang trí [lưu động]; gối; thanh treo tranh ảnh [khung]; khung treo hàng; bàn; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; đồ gỗ mỹ thuật; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá.

Nhóm 21: Quả cầu thủy tinh dùng để trang trí; đồ trang trí bằng sứ; phalê [đồ chứa đựng bằng thủy tinh].

Nhóm 24: Khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; ga trải giường; rèm cửa ra vào.

Nhóm 26: Hàng thêu thùa để trang trí, trang hoàng.

Nhóm 27: Tấm thảm; giấy dán tường; thảm chùi chân ở cửa.

---

(210) **4-2025-09683**

(540)

RENOMAX
T - ONE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN THỊ THU (VN)
Thôn An Hạ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 09: Vỏ ốp bảo vệ điện thoại di động, điện thoại di động, thiết bị sạc điện thoại di động, kính cường lực điện thoại, dây cáp sạc điện thoại, bộ tai nghe dùng cho điện thoại.

---

(210) **4-2025-09685**

(540)

chinlike
SAIGON

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CHINLIKE (VN)
103/19 đường số 2, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-09686**

(540)

RELLET

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANDONG FREDA BIOTECH CO., LTD. (CN)
No. 888 Xinluo Street, High-Tech Zone, Jinan Shandong, 250101 CHINA
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dưới dạng sol khí để chăm sóc da; serum dưỡng da không chứa thuốc; mặt nạ làm đẹp; kem bôi mặt; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; nước thơm dưỡng thể và da mặt; chế phẩm chống nắng; tinh dầu; chế phẩm làm sạch da.

---

(210) **4-2025-09687**

(540)



UMBALA

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) NGUYỄN XUÂN THÀNH (VN)
Thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; hoa, lá được sử dụng làm chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-09688**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.1.5; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Hồng, xanh lục, trắng.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ (VN)
Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 35: Dịch vụ Giới thiệu và trưng bày sản phẩm: đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng gốm, sành, sứ, thủy tỉnh, tre, nứa, gỗ), sản phẩm thời trang (quần áo), đồ trang sức, chế phẩm làm từ ngũ cốc, rượu, rượu ngâm hoa quả, rượu thuốc, mật ong, trái cây (tươi), rau củ tươi, bánh, thịt, các sản phẩm chế biến từ thịt, lương thực, gia cầm (còn sống), gia cầm (không còn sống), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trứng, nấm tươi, nấm khô; dịch vụ marketing (mua – bán sản phẩm): đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng gồm, sành, sứ, thủy tinh, tre, nứa, gỗ), sản phẩm thời trang (quần áo), đồ trang sức, chế phẩm làm từ ngũ cốc, rượu, rượu ngâm hoa quả, rượu thuốc, mật ong, trái cây (tươi), rau củ tươi, bánh, thịt, các sản phẩm chế biến từ thịt, lương thực, gia cầm (còn sống),gia cầm (không còn sống), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trứng, nấm tươi, nấm khô.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển khách du lịch; dịch vụ cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí (trải nghiệm các trò chơi dân gian, trải nghiệm lễ hội); dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, văn hóa truyền thống; dịch vụ thực hiện chuyến đi có hướng dẫn trải nghiệm nông nghiệp, nghề truyền thống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghi du lịch; dịch vụ khách sạn bên đường; dịch vụ nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán rượu nhỏ.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê quần áo.

---

(210) **4-2025-09689**

(540)

INFEDEVEN

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09690**

(540)

GIBILEX

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09691**

(540)

LIBIOS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09692**

(540)

ERTABIOS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09693**

(540)

PERSONA

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09694**

(540)

VADIOS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09695**

(540)

COBUX

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09696**

(540)

QUILOX

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09697**

(540)

ALFOBRAL

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09698**

(540)

REBAGIT

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09699**

(540)

SOMABRAL

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09700**

(540)

LANHSEO

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09701**

(540)

VABIOS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUNDIAL PHARMA (VN)
109 đường D1, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09702**

(540)

KiotThanh

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI THỊ HẠNH (VN)
Tổ dân phố 10, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý spa; phần mềm quản lý thẩm mỹ viện; phần mềm quản lý nha khoa; phần mềm quản lý khách hàng; phần mềm quản lý bán hàng; phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-09703**

(540)

Hạnh Nấm

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI THỊ HẠNH (VN)
Tổ dân phố 10, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; quán đồ ăn vặt; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09704**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.10

(591) Vàng, trắng, xanh, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH KIM CƯƠNG DENTALLAB. (VN)
37 đường số 6, KDC Tiến Thắng, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-09705**

(540)

SAKADG
KHÓA CỦA NGƯỜI VIỆT

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ BNT (VN)
Nhà bà Nguyễn Thị Dương, đường 35m, xóm 2, Kim Mỹ, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 06: Khóa cửa (trừ khóa điện), chốt cửa, bản lề, tay nắm cửa, ổ khóa (tất cả đều bằng kim loại).

Nhóm 09: Khóa điện tử; khóa từ thông minh; khóa vân tay (khóa điện); khóa chống trộm thông minh; khóa nhận điện khuôn mặt; khóa sử dụng mật khẩu.

---

(210) **4-2025-09706**

(540)

Goldwin®
Paint new one

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh,đỏ, vàng, đen.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-09707**

(540)

INART
HOÀN HẢO ĐẾN TỪNG CHI TIẾT

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 26.11.9
(591) Xanh, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI INARI (VN)
Lô 6 khu công nghiệp Cái Lân, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn bóng; sơn chống thấm; sơn nước; sơn công nghiệp.

---

(210) **4-2025-09709**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.23
(591) Vàng ánh kim, đỏ, xanh dương, đen, trắng.
(731) TRẦN QUỐC ĐẠT (VN)
Số 16 đường Lý Tự Trọng, khu phố 1, phường 1, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến ăn được).

---

(210) **4-2025-09710**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 25.7.25
(591) Xanh lá, cam, đỏ.
(731) KHUẤT THỊ MAI HƯƠNG (VN)
Thôn 1, xã Tích Giang, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp quỹ.

---

(210) **4-2025-09711**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.10; 26.4.18
(591) Tím, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ NHẬP KHẨU NAILA VIỆT NAM (VN)
Thôn 7 xóm Sỏi, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước lau sàn nhà; nước rửa chén; nước xịt kính.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy ướt; khăn giấy khô; giấy thấm; giấy lau.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước giặt, nước xả vải, nước lau sàn nhà, nước rửa chén, nước xịt kính, giấy vệ sinh, khăn giấy ướt, khăn giấy khô, giấy thấm, giấy lau.

---

(210) **4-2025-09713**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG ENCO (VN)
70 đường số 7 Cityland Center Hills, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS (CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 11: Hệ thống làm sạch nước; thiết bị khử trùng nước; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; hệ thống xử lý nhiên liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải; thiết bị phản ứng sinh học để sử dụng trong xử lý chất thải.

Nhóm 40: Dịch vụ làm sạch không khí; xử lý nước; tái chế rác và phế thải; dịch vụ khử mùi không khí; tiêu hủy rác và chất thải; tái chế [tái chế chất thải].

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; dịch vụ đánh giá trong lĩnh vực khoa học và công nghệ về môi trường; dịch vụ báo cáo trong lĩnh vực khoa học và công nghệ về môi trường; tư vấn môi trường.

---

(210) **4-2025-09714**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.12
(591) Hồng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG TỔ CHỨC SỰ KIỆN BINGBING (VN)
824/28Q Sư Vạn Hạnh nối dài, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; đạo diễn phim, trừ phim quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-09715**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.3.23; 26.13.1
(591) Đen, xanh.
(731) NGUYỄN THỊ NGA (VN)
Xóm 6, xã Đồng Hướng, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-09716**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, đỏ.
(731) LÊ VĂN KIÊN (VN)
26, đường 29 KP3, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Loa; đầu máy hát karaoke; đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; bộ khuếch đại âm thanh; bộ trộn âm thanh; ống nói.

---

(210) **4-2025-09717**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 7.1.24; 7.3.11; 25.1.9
(591) Nâu, vàng đồng.
(731) PHẠM VĂN THÀNH (VN)
Thôn Đoan Vỹ 1, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-09718**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.3.1; 5.3.13; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu.
(731) HỘ KINH DOANH AN HỒNG XUÂN (VN)
Số 12 phố Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ massage; gội đầu dưỡng sinh; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-09719**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.5.2; 9.5.12; 26.3.1; 26.3.2
(591) Xanh, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH XƯỞNG MAY MẶC TRÍ TUỆ (VN)
Thôn Táo 3, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-09720**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, đen.
(731) BÙI THẾ THƯ (VN)
Tổ dân phố 2, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Vali; ba lô; ví tiền; túi xách tay.

---

(210) **4-2025-09721**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.1; 19.1.12; 25.1.9
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CỒ MẠNH GIANG (VN)
Số 85 phố Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán ăn.

---

(210) **4-2025-09722**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VẬT LIỆU SÀN CORIDI VIỆT NAM (VN)
Tầng 1 tòa nhà Tuta Center, số 3 đường Hùng Vương 1, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống gỉ; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất pha loãng sơn; sơn lót.

---

(210) **4-2025-09723**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.2
(591) Xanh ngọc đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐẠI LÂM GINSENG (VN)
31A Trục lộ 1, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu ngâm sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống được chưng cất từ sâm (có cồn); rượu ngâm (đồ uống có cồn).

---

(210) **4-2025-09724**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THIÊN ĐƯỜNG GIÁC SƠN (VN)
Tổ 4, phường Chi Lăng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Tinh dầu (cho mục đích mỹ phẩm); nước hoa.

Nhóm 04: Nến.

Nhóm 05: Tinh dầu (cho mục đích y tế).

Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-09726**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.8; 2.3.16
(591) Trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH GƯƠNG KÍNH TÂN AN VINH (VN)
14/6 Đỗ Thừa Luông, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gương soi.

---

(210) **4-2025-09727**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.4; 26.4.9; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HOÀNG GIA HUY (VN)
73 đường Bàu Cát 3, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-09729**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 24.15.2; 24.15.13; 26.1.1; 26.4.6; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng, nâu, xanh lá cây, vàng nâu, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - Lô B, Ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09730**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.15.9; 2.5.2; 2.9.1; 3.7.10; 5.7.8; 26.1.4; 26.4.18
(591) Tím, tím nhạt, xanh tím, đỏ, xanh lá cây, da cam, vàng, hồng, xanh dương đậm, xám, vàng da, nâu, đen, xanh nước biển, trắng đục, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - Lô B, ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09731**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 2.5.2; 2.9.1; 5.7.11; 5.7.22; 5.11.1; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.6; 26.5.1
(591) Da cam, vàng, đỏ, xanh lá cây, hồng, trắng, xanh nước biển, vàng da, nâu, đỏ đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lơ, trắng đục, đen, nâu, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - Lô B, Ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09732**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 2.5.3; 2.9.1; 5.7.8; 25.3.3; 26.1.6; 26.5.1; 26.15.1
(591) Hồng, hồng nhạt, đỏ, trắng, vàng, xanh lá cây, xanh da trời, vàng da, nâu, vàng cam, đỏ đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - lô B, ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09733**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 2.5.2; 2.9.1; 5.7.14; 5.11.1; 25.3.3; 26.1.6; 26.5.1; 26.15.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, hồng, xanh da trời, vàng da, xanh lá cây sẫm, đen, vàng cam, đỏ cam, trắng, nâu, da cam, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - lô B, ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09734**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 2.5.2; 2.9.1; 3.7.10; 3.7.20; 26.15.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, hồng, xanh da trời, trắng, nâu, da cam sẫm, vàng cam, trắng đục, xanh lá cây, vàng da, vàng nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - Lô B, ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09735**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.21; 2.5.2; 2.5.8; 2.9.1; 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 26.15.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, hồng, xanh da trời, trắng, vàng da, nâu, trắng đục, vàng nhạt, đỏ đậm, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM ÍCH NHÂN (VN)
B22 + B24 - Lô B, Ô đất D18, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09736**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.9
(591) Vàng, xanh lá cây, vàng sẫm, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA NÔNG NPC (VN)
Lô I3, I4, I5, I7 và lô I9 khu công nghiệp Bình Minh, ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, chất diệt ký sinh trùng.

---

(210) **4-2025-09737**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.9
(591) Vàng, xanh lá cây, vàng sẫm, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA NÔNG NPC (VN)
Lô I3, I4, I5, I7 và lô I9 khu công nghiệp Bình Minh, Ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ các sản phẩm: phân bón và hóa chất phục vụ sản xuất nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp, các chất kích thích tăng trưởng cho cây trồng, vật tư nguyên liệu phục vụ nông nghiệp bao gồm cả hệ thống nhà kính và hệ thống tưới, máy và thiết bị sản xuất phân bón, máy nông nghiệp, dụng cụ phục vụ nông nghiệp như cày, cuốc, xẻng, liềm, con giống như con giống tôm, cá, gà, lợn, hạt giống cây trồng như giống lúa, giống khoai, giống sắn, giống cây ăn quả, giống rau, các loại thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt trừ rầy nâu, thuốc diệt nấm mốc, thuốc trừ dịch cho thực vật, thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng, bình phun thuốc trừ sâu, hàng nông lâm sản, lương thực, thực phẩm, thủy sản và các chế phẩm từ thủy sản, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, cây hoa cảnh, cây lâu năm, dược liệu và hạt giống dược liệu; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-09738**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, xám.
(731) HOÀNG LONG (VN)
85/76/19 đường số 9, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang nam nữ: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-09740**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 15.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY PHƯƠNG NAM (VN)
14/13 đường số 9, khu phố 3, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Dịch vụ thử nghiệm vật liệu; kiểm định [đo lường]; kiểm tra chất lượng; khảo sát [kỹ thuật]; tư vấn kiến trúc; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-09741**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 26.13.1
(591) Hồng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI TRÍ VÀ TRUYỀN THÔNG ARTEMIS (VN)
Số 121 phố Vọng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 38: Phát chương trình truyền thanh; dịch vụ truyền thanh; phát thanh; phát chương trình truyền hình; dịch vụ truyền hình; truyền hình.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn; dàn dựng chương trình biểu diễn; dàn dựng buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-09744**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO CAM RANH KHÁNH HÒA (VN)
Tổ dân phố Nghĩa Quý, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Chất ổn định (giữ ổn định, không bị nhão, vữa khi thực phẩm ở các điều kiện khác nhau như: nhiệt độ); chất bảo quản thực phẩm (chống vi khuẩn xâm nhập, phân hủy); chất nhũ hoá nhân tạo dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất làm giòn dai dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất làm dày dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất tạo gel dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm).

Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã sơ chế; yến sào đã chế biến; thực phẩm chế biến từ yến sào (yến chưng đường phèn, súp yến); tổ yến sấy khô.

Nhóm 30: Cháo có chứa yến (cháo yến).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất ổn định (giữ ổn định, không bị nhão, vữa khi thực phẩm ở các điều kiện khác nhau như: nhiệt độ), chất bảo quản thực phẩm (chống vi khuẩn xâm nhập, phân hủy), chất nhũ hoá nhân tạo dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất làm giòn dai dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất làm dày dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất tạo gel dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), yến sào (tổ yến), yến sào đã sơ chế, yến sào đã chế biến, thực phẩm chế biến từ yến sào (yến chưng đường phèn, súp yến), tổ yến sấy khô, cháo có chứa yến.

---

(210) **4-2025-09745**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.7.10; 3.7.16
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO CAM RANH KHÁNH HÒA (VN)
Tổ dân phố Nghĩa Quý, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Chất ổn định (giữ ổn định, không bị nhão, vữa khi thực phẩm ở các điều kiện khác nhau như: nhiệt độ); chất bảo quản thực phẩm (chống vi khuẩn xâm nhập, phân hủy); chất nhũ hóa nhân tạo dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất làm giòn dai dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất làm dày dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất tạo gel dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm).

Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã sơ chế; yến sào đã chế biến; thực phẩm chế biến từ yến sào (yến chưng đường phèn, súp yến); tổ yến sấy khô.

Nhóm 30: Cháo có chứa yến (cháo yến).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chất ổn định (giữ ổn định, không bị nhão, vữa khi thực phẩm ở các điều kiện khác nhau như: nhiệt độ), chất bảo quản thực phẩm (chống vi khuẩn xâm nhập, phân hủy), chất nhũ hoá nhân tạo dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất làm giòn dai dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất làm dày dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất tạo gel dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), yến sào (tổ yến), yến sào đã sơ chế, yến sào đã chế biến, thực phẩm chế biến từ yến sào (yến chung đường phèn, súp yến), tổ yến sấy khô, cháo có chứa yến.

---

(210) **4-2025-09746**

(540)

autobo+

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(731) NGUYỄN THỊ THANH MAI (VN)
Xóm 15, thôn Tiên Mai, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phụ kiện ô tô.

---

(210) **4-2025-09747**

(540)

elyclic

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Hồng, xanh dương, trắng.
(731) NGÔ XUÂN TỚI (VN)
P.2930, CT10a, KĐT Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; đồ lót; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-09749**

(540)

L-GLUTAFAS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09750**

(540)

ANGPROSTATE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DƯỢC PHẨM SUM (VN)
Tầng 11 tháp Tây, tòa nhà Hancorp, 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn Hoàng Minh (HOANG MINH LAW CONSULT.CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; trà thảo dược; dược thảo; chế phẩm dược để chăm sóc da; tinh bột đê ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09751**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.3.1
(591) Đỏ, xanh lục, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HẢI LÂM (VN)
Thôn Huỳnh Cung, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm; dịch vụ mua bán thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, cụ thể là: camera giám sát; thiết bị an ninh, thiết bị báo động, máy tính và linh kiện máy tính, phần mềm máy tính có thể tải về, phần mềm máy tính được ghi sẵn, phần cứng máy tính, chương trình máy vi tính được ghi sẵn, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị kiểm tra và giám sát (không cho mục đích y tế), thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử, thiết bị truyền phát viễn thông.

---

(210) **4-2025-09752**

(540)

V-coool

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚ PHÁT HƯNG YÊN (VN)
Số 193 Bạch Đằng, phường Minh Khai, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Gạc rơ lưỡi dùng cho mục đích y tế; miếng lót thấm sữa; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; tăm bông dùng cho y tế; bột ăn dặm.

Nhóm 07: Máy xay; máy vắt sữa; máy sinh tố [máy xay]; máy ép hoa quả.

Nhóm 11: Máy hâm sữa; máy tiệt trùng bình sữa chạy bằng điện; máy hâm nóng thức ăn chạy bằng điện; máy đun nước pha sữa chạy bằng điện; đèn ngủ dành cho trẻ em; máy hâm nóng khăn ướt cho em bé chạy bằng điện.

Nhóm 21: Tăm bông ngoáy tai [vật dụng/dụng cụ vệ sinh tai]; bát ăn dặm; chảo chiên không dùng điện; cốc tập uống; bình tập uống; khay đựng thức ăn dặm cho bé.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại các sản phẩm cho trẻ em: đá khô CO2, đá gel túi, đá gel hộp nhựa, gạc rơ lưỡi dùng cho mục đích y tế, miếng lót thấm sữa, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, tăm bông dùng cho y tế, bột ăn dặm, máy xay, máy vắt sữa, máy sinh tố [máy xay], máy ép hoa quả, máy hâm sữa, máy tiệt trùng bình sữa chạy bằng điện, máy hâm nóng thức ăn chạy bằng điện, máy đun nước pha sữa chạy bằng điện, đèn ngủ dành cho trẻ em, máy hâm nóng khăn ướt cho em bé chạy bằng điện, tăm bông ngoáy tai, bát ăn dặm, chảo chiên không dùng điện, cốc tập uống, bình tập uống, khay đựng thức ăn dặm cho bé, nồi quánh bột, túi ủ bình sữa, túi trữ sữa, máy lắc sữa, chén, bát, thìa, dĩa, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-09753**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.3.23; 26.11.9; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI HÙ KIỆT (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 8, xã Lương Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 25: Giày thể thao; giày cao su; dép; giày; quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-09755**

(540)

GAOY

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHANG, BIN (CN)
No.20, Youche Bang, Jinzhang Village, Xinfeng Town, Nanhu District, Jiaxing city, Zhejiang, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; kìm nhỏ đầu nhọn; dụng cụ giũa móng; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; khoan cầm tay, vận hành bằng tay.

Nhóm 11: Đèn sấy móng tay; đèn khử trùng để làm sạch không khí; đèn; dụng cụ nấu nướng dùng điện; tủ lạnh; thiết bị giữ ẩm.

Nhóm 14: Đồ trang sức; hộp đựng đồ trang sức; ví gấp đựng đồ trang sức; dây bạc [đồ trang sức]; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức].

Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; bàn chải móng tay, chân; dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay; dụng cụ mỹ phẩm; tấm xốp để tách các ngón chân dùng trong chữa trị hoặc chăm sóc bàn chân; xô.

---

(210) **4-2025-09756**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SX VÀ TM XNK CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ HOA VIỆT (VN)
Thôn Đỗ Hạ, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy điện; phụ tùng của xe máy điện (trừ đèn xe); ô tô điện; phụ tùng của ô tô điện (trừ đèn xe); xe máy; phụ tùng của xe máy (trừ đèn xe); ô tô; phụ tùng của ô tô (trừ đèn xe).

---

(210) **4-2025-09757**

(540)

HAIROLOGY 丝域养发

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(731) ZHUHAI HAIROLOGY CHAIN ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 901-9003-01, Hengqin International Business Center, No. 3 000 Huandao East Road, Hengqin, Zhuhai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước thơm dưỡng tóc; dầu xả tóc; nước xức tóc; dầu gội đầu; sữa rửa mặt; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; tinh dầu ete; nước hoa; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu; mỹ phẩm từ đồ gia vị; nguyên liệu thô của gia vị từ hoa dùng để làm mỹ phẩm; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu thơm; dầu dưỡng tóc; chất dính dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỡ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí; dầu gội khô.

---

(210) **4-2025-09758**

(540)

HAIROLOGY 丝域养发

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(731) ZHUHAI HAIROLOGY CHAIN ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 901-9003-01, Hengqin International Business Center, No. 3000 Huandao East Road, Hengqin, Zhuhai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; sổ tay hướng dẫn; thẻ; ấn phẩm; tờ rơi; thiết bị văn phòng ngoại trừ đồ nội thất; văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng]; lịch; túi giấy.

---

(210) **4-2025-09759**

(540)

HAIROLOGY 丝域养发

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(731) ZHUHAI HAIROLOGY CHAIN ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 901-9003-01, Hengqin International Business Center, No. 3000 Huandao East Road, Hengqin, Zhuhai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mãi cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; trang trí quầy hàng; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-09760**

(540)

HAIROLOGY 丝域养发

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(731) ZHUHAI HAIROLOGY CHAIN ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 901-9003-01, Hengqin International Business Center, No. 3000 Huandao East Road, Hengqin, Zhuhai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; cung cấp thông tin về y tế; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ trị liệu; dịch vụ cấy tóc; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ chăm sóc làm đẹp cơ thể; dịch vụ tư vấn chăm sóc tóc; dịch vụ chăm sóc sức khỏe;dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-09761**

(540)

GLOSS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HONG ZHIDUAN (CN)
No. 39, Shiting East District, Yushan Village, Jinjing Town, Jinjiang City, Fujian Province, CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo khoác chống nước; quần áo bơi.

---

(210) **4-2025-09762**

(540)

ALBEAUT

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHE HAIPENG (CN)
No. 032, Chedagou Village, Guangwu Town, Xingyang City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; lược; chổi lông trang điểm; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; bàn chải móng tay, chân; bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-09763**

(540)

HM FLOORS
Inspired by nature

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.25

(731) SHANDONG LONGTENG WOOD CO., LTD (CN)
Tanyi Industrial Park, Fei County, Linyi City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; sàn, không bằng kim loại; cổng, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm lát mỏng, không bằng kim loại; sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-09764**

(540)

Kanis

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 2.9.14; 3.1.8

(731) YIJIA YE (CN)
No. 6, Lane 22, Xishan East Road, Jingshan Street, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; thiết bị sấy tóc; đèn trần; vòi; bồn rửa; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2025-09765**

(540)

Kanis

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 2.9.14; 3.1.8

(731) YIJIA YE (CN)
No. 6, Lane 22, Xishan East Road, Jingshan Street, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Giường cho vật nuôi trong nhà; cũi cho vật nuôi trong nhà; cũi cho chó; bàn; bàn bằng kim loại; nhà cây cho mèo.

---

(210) **4-2025-09766**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

EMOOJOO

(731) YING LIDA (CN)
No. 185, Waiying Village, Jinping Street, Fenghua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; cốc [đồ đựng]; đồ gốm cho mục đích gia dụng; bình để uống; xô vắt nước cây lau sàn; dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-09767**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

RIXIT

(731) YING LIDA (CN)
No. 185, Waiying Village, Jinping Street, Fenghua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; cốc [đồ đựng]; đồ gốm cho mục đích gia dụng; bình để uống; xô vắt nước cây lau sàn; dụng cụ mỹ phẩm.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý nhân sự; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-09768**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NATTIGUARD

(731) EASYCARE INTELLIGENCE TECH. INC. (CN)
No.198 Dexiang Road, Pingsha Town, Jinwan District, Zhuhai, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sữa tắm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-09769**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

STOMTRACK

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ, thuốc diệt và ngăn chặn tảo, thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-09770**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CARLITVA

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ, thuốc diệt và ngăn chặn tảo, thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-09771**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DEEPSEA

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ, thuốc diệt và ngăn chặn tảo, thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-09772**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SILENTSEA

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ, thuốc diệt và ngăn chặn tảo, thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-09773**

(540)

CLAMSEA

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ, thuốc diệt và ngăn chặn tảo, thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-09774**

(540)

AscoForte

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH GIA HÂN THỊNH (VN)
Số 54 đường Nam Hồ, phường 11, thành phố Đà lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

---

(210) **4-2025-09775**

(540)

DynaVita

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DYNAGRO VIỆT NAM (VN)
Số 58, đường 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

---

(210) **4-2025-09776**

(540)

DynaActiv

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DYNAGRO VIỆT NAM (VN)
Số 58, đường 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

---

(210) **4-2025-09777**

(540)

Aminorganic

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DYNAGRO VIỆT NAM (VN)
Số 58, đường 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; chất để cải tạo đất.

---

(210) **4-2025-09778**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 12.1.3; 26.1.1
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, xanh da trời, xanh dương, trắng, trắng đục.
(731) ĐỖ DUY HÙNG (VN)
Đội 8, làng Trát Cầu, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Gối ôm; gối dài; gối hơi (không dùng cho mục đích y tế); đệm; màn chống nóng dùng trong nhà; đệm nước.

Nhóm 24: Chăn; đồ bằng vải dùng cho giường; vỏ đệm; khăn phủ gối; chăn du lịch; mền đắp bằng vải.

---

(210) **4-2025-09779**

(540)

THIÊN BÌNH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIBRA VIỆT NAM (VN)
Lô CN4, khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Cao su tổng hợp dạng nguyên sinh.

Nhóm 20: Đồ nội thất bằng gỗ như: giường, tủ, bàn, ghế.

Nhóm 30: Bánh kẹo; đường; mỳ ống; mỳ sợi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: máy tính, thiết bị ngoại vi cho máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông, xe ô tô và xe có động cơ khác, sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện, các sản phẩm từ nhựa (plastics); dịch vụ mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng cho máy nông nghiệp.

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ cho thuê máy móc.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải người và hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe có động cơ; dịch vụ đóng gói hàng.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-09780**

(540)

GEE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOOD IS THY MEDICINE (VN)
223 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

Nhóm 29: Bơ; bơ lạc; bơ hạnh nhân; hạnh nhân xay; kem bơ; đồ uống trên cơ sở sữa lạc.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh kẹo; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; nước sốt đậu phộng (gia vị); xi rô cây phong dùng cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-09782**

(540)

DCH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, đỏ tươi, trắng.
(731) VŨ ĐÌNH TÚ (VN)
P209 V1 Kđt Đặng Xá, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng ôtô; phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-09783**

(540)

XCARE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHUNG GROUP (VN)
Đội 5, thôn Đoài, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 17: Màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; màng cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-09784**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ ROSE PHARMACY (VN)
Lô số 23 dịch vụ 2, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-09785**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.11; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANTERNATION (VN)
83 Bác Ái, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh biểu diễn; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển các chương trình biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ giải trí; thông tin về giải trí; biểu diễn [trình diễn] trực tiếp; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2025-09786**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.13.8; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.25
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI COCO FOOD (VN)
Tầng 15, tòa tháp ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu, trưng bày sản phẩm, quảng cáo, đại lý ký gửi hàng hóa các sản phẩm cụ thể là trà, đồ uống trên cơ sở trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở ca cao, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh kẹo, bánh kẹo trái cây, mứt trái

cây (mứt khô, dạng kẹo bánh), mứt mật ong trộn vừng, thạch trái cây [dạng kẹo bánh], cà phê, ca cao, sôcôla.

---

(210) **4-2025-09787**

(540)

RAVOLUTION ASIA
THE EVOLUTION OF RAVE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.11; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANTERNATION (VN)
83 Bác Ái, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh biểu diễn; quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sỹ; quan hệ công chúng; tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ quảng cáo.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển các chương trình biểu diễn nghệ thuật; dịch vụ giải trí; thông tin về giải trí; biểu diễn [trình diễn] trực tiếp; dịch vụ sáng tác nhạc; sản xuất chương trình biểu diễn.

---

(210) **4-2025-09788**

(540)

3CE MISTY LIP BARE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) L'OREAL (FR)
14 rue Royale, 75008 PARIS - France
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 03: Son môi; chất làm bóng môi (son bóng); son dưỡng môi; son nước.

---

(210) **4-2025-09789**

(540)

METABEN

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư Sở VHTT, đường Liên Phường, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-09790**

(540)

METAMITE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT THIÊN BÌNH (VN)
E22, đường D2, khu dân cư Sở VHTT, đường Liên Phường, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt cỏ, thuốc diệt trừ sâu bọ, thuốc diệt nấm khuẩn, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-09791**

(540)

GRAND BEACH HOTEL
LIVE GRAND WITH SPACIOUS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.24; 7.3.1; 7.3.2; 26.4.4

(731) NGUYỄN VĂN KIÊN (VN)
7/15 ngách 121/57 Kim Ngưu, tổ 13E, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu (bar); đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-09793**

(540)

LongAn
GlobalChem
Smart Gel Fertilizer

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.11.3; 26.11.9

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL CHEM (VN)
Lô B2, đường số 5, cụm công nghiệp Đức Thuận, ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-09794**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.8
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL CHEM (VN)
Lô B2, đường số 5, cụm công nghiệp Đức Thuận, ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm vi lượng dùng cho cây trồng; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-09795**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, cam, tím, xanh lục, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN GILDDEN (VN)
151 Lương Nhữ Hộc, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn mài.

---

(210) **4-2025-09796**

(540)

BÁNH PÍA SÓC TRĂNG

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH PÍA-LẠP XƯỞNG HẢI SƠN (VN)
Số 59 ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh trung thu; bánh pía; bánh ngọt; kẹo đậu phộng; kẹo bơ sữa; kẹo mè.

---

(210) **4-2025-09797**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YẾN AN (VN)
525/9/29 đường Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp.

---

(210) **4-2025-09798**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI YẾN AN (VN)
525/9/29 đường Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Tổ yến; yến sào chế biến; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp; yến sào đã chưng cất đóng hộp.

---

(210) **4-2025-09799**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.6; 3.7.16; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH DỆT MAY TRƯỜNG THẮNG (VN)
Số 244 đường Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-09800**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP ÁNH SÁNG (VN)
5/7 đường 20, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-09801**

(540)

YOICEE

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ YOICO (VN)
Số 10, đường 14, khu nhà vườn Cồn Khương, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; nước hoa; tinh dầu; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm đánh bóng; vật liệu mài mòn.

---

(210) **4-2025-09803**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.5.19; 5.5.22; 5.13.9; 5.13.25; 25.1.5; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH – THÚY NGA (VN)
Số 367-369, đường Nguyễn Huệ, khóm 5, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); tổ yến thô; yến sào đã qua sơ chế; yến sào chế biến; yến chưng; yến sào tinh chế.

---

(210) **4-2025-09804**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ACOMAX (VN)
Số 17 đường 40, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất phụ gia hóa học cho thuốc trừ sâu; hóa chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại.

Nhóm 31: Hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học; hạt [hạt giống]; cây trồng; cây giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử cho các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bọ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, chế phẩm diệt trừ động vật gây hại, hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý, mầm hạt giống cho lĩnh vực thực vật học, hạt [hạt giống], cây trồng, cây giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống, cây.

---

(210) **4-2025-09806**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV VIỆT DƯƠNG HƯNG (VN)
148 Lê Lợi, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (siêu thị) bao gồm: lương thực, thực phẩm, sữa (bia, rượu, nước giải khát), thuốc lá, gia vị, các loại bánh kẹo, quần áo, giày dép, mỹ phẩm, nước hoa, sữa tắm, kem đánh răng, bột giặt, chế phẩm vệ sinh, đồ điện gia dụng (quạt điện, ấm đun nước siêu tốc, nồi cơm điện, máy xay sinh tố), đồ nội thất, đồ chơi trẻ em, sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường, thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao.

Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê xe; kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ đào tạo, giảng dạy tiếng Trung và tiếng Việt; dịch vụ đào tạo hướng dẫn viên du lịch; dịch vụ nhiếp ảnh; quay phim.

---

(210) **4-2025-09807**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24
(591) Đỏ, xanh.
(731) HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH VÀ QUẢN TRỊ CÔNG (VIỆT NAM) (VN)
Số 77 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục đào tạo; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ chứng nhận giáo dục, cụ thể là cung cấp đào tạo và khảo thí giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-09808**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN QUANG NGỌC (VN)
Phố Bến Tân Đệ, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 19: Đất sét làm đồ gốm; gạch gốm ốp lát.

Nhóm 35: Mua bán sản phẩm: vật liệu và thiết bị ngành gốm bao gồm đất sét làm đồ gốm, gạch gốm ốp lát.

---

(210) **4-2025-09809**

(540)

ebk.do

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) NGUYỄN HỒNG NHUNG (VN)
Thôn Bộ La, xã Vũ Vinh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-09810**

(540)

記得食
KEE TAC SIK

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Nâu, vàng, vàng nâu.
(731) HÀ VỊ CANG (VN)
329 Tân Phước, phường 06, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-09812**

(540)

viettel
Traffic

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.3.1
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; hệ thống giám sát kết hợp xử lý vi phạm giao thông; hệ thống tự động phát hiện ra các hành vi vi phạm của phương tiện tham gia giao thông qua hình ảnh từ các camera, máy bắn tốc độ bằng công nghệ phân tích hình ảnh để xác định các hành vi vi phạm, đồng thời gửi hình ảnh lỗi vi phạm và phiếu phạt đến lực lượng chức năng và chủ của phương tiện vi phạm; hệ thống giám sát vi phạm giao thông ứng dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu từ hệ thống camera, tự động nhận dạng loại và các đặc điểm của phương tiện, phát hiện các vi phạm giao thông và truy vết phương tiện phục vụ công tác điều tra của các cơ quan chức năng; thiết bị đầu cuối cung cấp thông tin (để tìm kiếm, ghi lại, chuyển phát thông tin); phần mềm máy tính để nhận dạng tự động giọng nói, đặc điểm khuôn mặt hoặc cơ thể hoặc các đặc điểm sinh trắc học khác; hệ thống xác thực và định danh người dùng đa yếu tố, có sử dụng yếu tố sinh trắc học; thiết bị dùng để ghi, tuyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh,

hình ảnh hoặc dữ liệu (thiết bị đơn nhất); thiết bị viễn thông; thiết bị điện tử có khả năng truy cập internet và gửi, nhận và lưu trữ dữ liệu số.

Nhóm 35: Hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); dịch vụ dữ liệu người dùng cho mục đích giám sát và xử lý vi phạm giao thông; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm: chương trình máy tính, phần mềm, phần mềm ứng dụng (có thể tải về) dùng cho máy tính, điện thoại thông minh và thiết bị di động, phần mềm dùng để trao đổi dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng máy tính, mạng di động và viễn thông từ xa, phần mềm máy tính để nhận dạng tự động giọng nói, đặc điểm khuôn mặt hoặc cơ thể hoặc các đặc điểm sinh trắc học khác, hệ thống xác thực và định danh người dùng đa yếu tố, có sử dụng yếu tố sinh trắc học, phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây, phần mềm trợ lý ảo, tệp tin dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, phim, chương trình truyền hình, trò chơi (game), xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống dược, bộ công cụ phát triển phần mềm có thể tải xuống (sdk), hệ thống giám sát kết hợp xử lý vi phạm giao thông, hệ thống tự động phát hiện ra các hành vi vi phạm của phương tiện tham gia giao thông qua hình ảnh từ các camera, máy bắn tốc độ bằng công nghệ phân tích hình ảnh để xác định các hành vi vi phạm, đồng thời gửi hình ảnh lỗi vi phạm và phiếu phạt đến lực lượng chức năng và chủ của phương tiện vi phạm, hệ thống giám sát vi phạm giao thông ứng dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích dữ liệu từ hệ thống camera, tự động nhận dạng loại và các đặc điểm của phương tiện, phát hiện các vi phạm giao thông và truy vết phương tiện phục vụ công tác điều tra của các cơ quan chức năng, thiết bị đầu cuối cung cấp thông tin (để tìm kiếm, ghi lại, chuyển phát thông tin), thiết bị điện tử dùng để ghi/ truyền/ nhận/sao/lưu/hiện hình và lưu tin/gửi thư/thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất), máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, điện thoại thông minh, thiết bị ngoại vi của điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị ngoại vi của máy tính bảng, thiết bị truyền thông, thiết bị và dụng cụ viễn thông, liên lạc, thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử, thẻ được mã hóa để sử dụng liên quan đến chuyển khoản điện tử của giao dịch tài chính, thiết bị xử lý thanh toán điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông, truyền hình và internet; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cho thuê đường truyền viễn thông; dịch vụ truyền dữ liệu; dịch vụ thông tin liên lạc bằng điện thoại hoặc mạng internet.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; phát triển phần cứng, phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu phát triển công nghệ thông tin, viễn thông áp dụng trong lĩnh vực giao thông; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); cung cấp giải pháp công nghệ; cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không tải xuống được để chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, các ứng dụng đã phương tiện khác thông qua mạng internet hoặc mang truyền thông khác; cung cấp công cụ

tìm kiếm trên internet; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; cho thuê thời gian truy cập đến dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-09813**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.13.1
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi sẵn hoặc có thể tải về (platform); nền tảng chia sẻ và tích hợp dữ liệu; phần mềm máy tính đa chức năng dùng để thu thập, biên tập, sắp xếp, chỉnh sửa, đánh dấu, truyền phát, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu và thông tin; thiết bị đầu cuối tương tác; phần cứng máy vi tính; thiết bị xử lý dữ liệu; tệp tin điện tử có thể tải xuống được; thiết bị viễn thông; thiết bị điện tử dùng để ghi/truyền/ nhận/sao/lưu/hiện hình và lưu tin/ gửi thư và thông tin dữ liệu (thiết bị đơn nhất).

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê không gian quảng cáo; mua bán các sản phẩm: chương trình máy tính, phần mềm, nền tảng phần mềm máy vi tính [đã được ghi hoặc có thể tải về], phần mềm hệ thống dùng để theo dõi, báo cáo, kết luận (phần mềm đơn nhất), phần mềm xử lý dữ liệu, phần mềm dùng cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo, phần mềm hỗ trợ quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây, phần mềm dùng để trao đổi dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng máy tính, mạng di động và viễn thông, phần mềm trợ lý ảo, bộ công cụ phát triển phần mềm có thể tải xuống (sdk), tệp tin dữ liệu có thể tải xuống được, tệp tin dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, phim, chương trình truyền hình, trò chơi (game), xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được, thiết bị điện tử dùng để ghi/truyền/nhận/sao/lưu/hiện hình và lưu tin/gửi thư/ thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất), máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, điện thoại thông minh, thiết bị ngoại vi của điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị ngoại vi của máy tính bảng, thiết bị truyền thông, thiết bị và dụng cụ viễn thông, liên lạc, thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử, thẻ được mã hóa để sử dụng liên quan đến chuyển khoản điện tử của giao dịch tài chính, thiết bị xử lý thanh toán điện tử.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên internet; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; truyền phát dữ liệu; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; phát triển phần cứng, phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng, phần mềm máy tính; cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); dịch vụ cho thuê máy chủ và không gian lưu trữ trên máy chủ; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); cung cấp giải pháp công nghệ

chia sẻ và tích hợp dữ liệu; cho thuê phần mềm máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm].

---

(210) **4-2025-09814**

(540)

SOOLANTRA

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TPVN (VN)
299/17B Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm (thuốc cho người).

---

(210) **4-2025-09815**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1

(591) Xanh đen, nâu vàng.

(731) KIMBERLY-CLARK WORLDWIDE, INC. (US)
Neenah, Wisconsin 54956, USA

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em và quần tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-09816**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1

(591) Xanh lam, đỏ.

(731) KIMBERLY-CLARK WORLDWIDE, INC. (US)
Neenah, Wisconsin 54956, USA

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em và quần tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-09817**

(540)

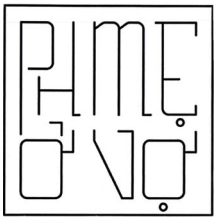

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4

(731) NGUYỄN DUY HÙNG (VN)
79 ngõ 1 Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Quán phở; dịch vụ cung cấp đồ ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09818**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) SARACH MARKETING COMPANY LIMITED (TH)
No.113 Mu 11, Lom Kao Sub-District, Lom Kao District, Phetchabun Province 67120 Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-09819**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.23
(591) Xám.
(731) SARACH MARKETING COMPANY LIMITED (TH)
No.113 Mu 11, Lom Kao Sub-District, Lom Kao District, Phetchabun Province 67120 Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; lát trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-09820**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.23
(591) Xám.
(731) SARACH MARKETING COMPANY LIMITED (TH)
No.113 Mu 11, Lom Kao Sub-District, Lom Kao District, Phetchabun Province 67120 Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; lát trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-09821**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.14; 5.7.23
(591) Xám, trắng.
(731) SARACH MARKETING COMPANY LIMITED (TH)
No.113 Mu 11, Lom Kao Sub-District, Lom Kao District, Phetchabun Province 67120 Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Lát trái cây sấy khô.

---

(210) **4-2025-09822**

(540)

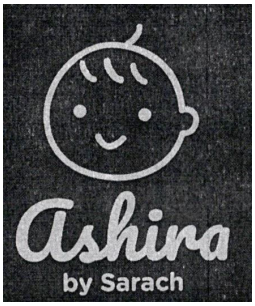

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.2; 2.5.6
(591) Xám, đen.
(731) SARACH MARKETING COMPANY LIMITED (TH)
No.113 Mu 11, Lom Kao Sub-District, Lom Kao District, Phetchabun Province 67120 Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-09823**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 25.1.6
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) NGUYỄN THẾ HIỆP (VN)
105 A4 tổ 7, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và huấn luyện võ thuật; tổ chức các cuộc thi võ thuật; tổ chức các sự kiện về võ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn võ thuật; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến võ thuật.

---

(210) **4-2025-09824**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 25.1.6
(591) Đỏ đô, trắng.
(731) NGUYỄN THẾ HIỆP (VN)
105 A4 tổ 7, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và huấn luyện võ thuật; tổ chức các cuộc thi võ thuật; tổ chức các sự kiện về võ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn võ thuật; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến võ thuật.

---

(210) **4-2025-09825**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16
(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THẾ HIỆP (VN)
105 A4 tổ 7, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Đồng phục võ thuật; bộ đồ dành cho môn võ taekwondo; quần áo thể thao; giày thể thao; tất thể thao; mũ thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và huấn luyện võ thuật; tổ chức các cuộc thi võ thuật; tổ chức các sự kiện về võ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các chương trình biểu diễn võ thuật; cung cấp thông tin giáo dục liên quan đến võ thuật.

---

(210) **4-2025-09826**

(540)

AKTIV

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOOD IS THY MEDICINE (VN)
223 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

Nhóm 29: Bơ; bơ lạc; bơ hạnh nhân; hạnh nhân xay; kem bơ; đồ uống trên cơ sở sữa lạc.

---

(210) **4-2025-09827**

(540)

EAZZYMEAL

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOOD IS THY MEDICINE (VN)
223 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ uống bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); chế phẩm vitamin.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước khoáng [đồ uống]; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

---

(210) **4-2025-09828**

(540)

SOVA
LIGHT

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SƠN LAM (VN)
Thôn Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng; đèn chiếu sáng; đèn led; đèn trang trí.

---

(210) **4-2025-09829**

(540)

GÃ ĂN MÀY

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH GIA PHẠM (VN)
Tầng 25, tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; giấy viết; vật liệu để đóng sách; ấn phẩm; văn phòng phẩm; ảnh chụp (đã in); vật liệu bằng chất dẻo để bao gói.

Nhóm 18: Ba lô; cặp da; túi xách tay; ví; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; vật liệu giả da.

Nhóm 25: Quần áo; váy; mũ; giày dép; khăn đội đầu; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ trong lĩnh vực kinh doanh; dịch vụ maketing; tư vấn tổ chức kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng (cửa hàng tư vấn cho người tiêu dùng); hoạt động thương mại điện tử (gồm website thương mại điện tử và sàn giao dịch thương mại điện tử).

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện đào tạo; xuất bản sách; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; dịch vụ quay phim; dịch vụ tổ chức sự kiện (giáo dục, đào tạo, giải trí, thể thao, văn hóa); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; ticktok).

Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý]; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-09830**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FUJIWAGA

(731) CHU QUANG HUY (VN)
Xóm Gò Ong, xã Phú Sơn, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

Nhóm 11: Đèn điện; nồi nấu dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu dùng điện; ấm điện; thiết bị điện chiếu sáng; máy điều hòa không khí; quạt điều hòa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi dùng cho gia đình, máy ép/máy nghiền chạy điện dùng cho mục đích gia đình, đèn bàn, đèn chiếu sáng dùng điện, thiết bị chiếu sáng, nồi nấu dùng điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng, bếp nấu dùng điện, ấm điện, máy lọc không khí, thiết bị khuếch tán tinh dầu dùng điện, xong nồi không dùng điện, đồ đựng đồ uống giữ nhiệt và thực phẩm, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ dùng cho mục đích gia dụng, bình dựng nước giữ nhiệt, ấm trà, trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-09831**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TƯỜNG VI

(731) ĐẶNG VĂN KHÁNH (VN)
Số nhà 134 tổ 4 ấp Vĩnh Lợi 1, xã Phong Châu, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; bánh tráng rế.

---

(210) **4-2025-09832**

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CÔ HẰNG

(731) ĐÀO THỊ HẰNG (VN)
Thôn Phú Xuân, xã Đắk Nia, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; trung tâm ngoại ngữ; đào tạo kinh doanh.

---

(210) **4-2025-09833**

(540)

APTAEDU

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ VĂN ĐĨNH (VN)
Chánh Trạch 3, xã Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-09834**

(540)

NOTRIFA

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3; 26.1.1; 26.3.1

(591) Xánh lá cây, đỏ, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SINH HỌC DASMURAI (VN)
Lô S3 tại tầng 2, tòa nhà Sme Hoàng Gia, đường Tô Hiệu, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; chất khử trùng; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại.

Nhóm 07: Máy móc công nghiệp; máy nông nghiệp; máy móc thiết bị xây dựng; máy cắt laze.

---

(210) **4-2025-09835**

(540)

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.13.9; 3.13.10; 25.1.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, trắng, cam.

(731) HỢP TÁC XÃ CỘNG ĐỒNG LẠ PÍ (VN)
Thôn Nậm Cang 1, xã Liên Minh, thị xã Sapa, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm: nước tắm dao đỏ; nước ngâm chân dao đỏ; lá xông tắm dao đỏ; chế phẩm để nghiền nhỏ, tán nhỏ; bột ngâm chân thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán nông sản tươi; mua bán nông sản đã qua chế biến và bảo quản.

---

(210) **4-2025-09837**

(540)

BonsoBrew

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BONSEN ELECTRONICS LIMITED (CN)
No.11, Lun Pin Chong Industrial Zone Road, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong, 523993, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nhà bếp dùng điện; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao thác bằng tay; máy nghiền dùng trong nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 11: Máy pha cà phê, dùng điện; bình cà phê, dùng điện; máy pha cà phê kết hợp máy lọc nước; viên nén cà phê, rỗng, dùng cho máy pha cà phê dùng điện; máy rang cà phê.

---

(210) **4-2025-09838**

(540)

Dazi

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.4

(591) Xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DAICHI VIỆT NAM (VN)
Số 9, ngõ 444, phố Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; dịch vụ rửa xe; đánh bóng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng.

Nhóm 39: Cho thuê xe; dịch vụ lái xe; dịch vụ giao hàng; dịch vụ bãi đỗ xe; vận tải; dịch vụ cứu hộ.

---

(210) **4-2025-09840**

(540)

GiniMilk

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DANNY VIỆT NAM (VN)
126 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa đậu nành; phô-mai; váng sữa; sữa làm từ các loại hạt.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép hoa quả; đồ uống sinh tố; nước uống đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán sữa, sữa chua, sữa đậu nành, phô-mai, váng sữa, sữa làm từ các loại hạt, đồ uống không cồn, nước uống có ga, đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua, nước ép hoa quả, đồ uống sinh tố, nước uống đóng chai; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-09841**

(540)

MimMilk

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DANNY VIỆT NAM (VN)
126 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; sữa đậu nành; phô-mai; váng sữa; sữa làm từ các loại hạt.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua; nước ép hoa quả; đồ uống sinh tố; nước uống đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán sữa, sữa chua, sữa đậu nành, phô-mai, váng sữa, sữa làm từ các loại hạt, đồ uống không cồn, nước uống có ga, đồ uống là chất lỏng giống nước còn lại sau khi làm đông sữa chua, nước ép hoa quả, đồ uống sinh tố, nước uống đóng chai; quảng cáo, tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích bán hàng.

---

(210) **4-2025-09842**

(540)

LIFEPHARMA

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.9; 26.11.9

(731) ITALFARMACO SPA (IT)
Viale Fulvio Testi 330, 20126 Milan, Italy

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng cho con người.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-09844**

(540)

HIMASE
ELITE UNIVERSITY

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 26.1.6; 26.3.4

(591) Xanh dương, trắng, vàng.

(731) NGUYỄN ĐÌNH HÙNG (VN)
Thôn 4, xã Lại Yên, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; dịch vụ giáo dục đào tạo từ xa; trung tâm dạy trường học; trung tâm đào tạo dạy nghề.

---

(210) **4-2025-09845**

(540)

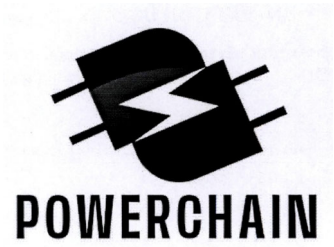

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 15.9.10
(731) CÔNG TY TNHH POWER CHAIN (VN)
Số 3, ngõ 94/10 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; tai nghe; sạc điện thoại; pin điện thoại; ốp điện thoại (phụ kiện chuyên dụng cho điện thoại).

Nhóm 12: Phụ kiện ôtô (thuộc nhóm này); kẹp điện thoại chuyên dụng sử dụng gắn kèm sẵn cho ôtô; kẹp điện thoại kèm sẵn sạc pin điện thoại chuyên dụng sử dụng gắn kèm sẵn cho ô tô; tẩu sạc chuyên dụng dùng cho ôtô (tẩu sạc dùng cho xe cộ).

---

(210) **4-2025-09846**

(540)

Matcha Hitotsu

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRÀ NAGOCHA (VN)
Số 38 Quảng An, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ pha trà như: ấm trà, hộp đựng chè, bát pha trà, đồ pha trà, tách (chén), bộ lọc trà.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; kem lạnh; bánh ngọt; kẹo.

Nhóm 35: Bán lẻ liên quan đến bột trà xanh, trà lá, đồ uống trà xanh, trà lá; đại lý xuất khẩu, nhập khẩu trà xanh, trà lá; phân phối (mua bán) dụng cụ trà: ấm trà, hộp trà, bát pha trà, ly tách trà, bàn trà, bộ lọc trà, đĩa trà, khay trà, quả cầu lọc để pha trà, vỏ bọc giữ ấm và/hoặc trang trí cho bình trà; sàn giao dịch trực tuyến (muc bán trực tuyến, trên internet) cho người mua và người bán trà xanh, trà lá.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng mỳ Udon và Soba; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống nhật bản; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-09847**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.5; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.11; 25.5.25; 25.7.25
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, nâu, đỏ, vàng nhạt, vàng, xanh nước biển, trắng, bạc.
(731) CÔNG TY TNHH MTV TECHBIPHARMA (VN)
Trung tâm Ươm tạo và Đào tạo Công nghệ cao - khu CNC Hòa Lạc, Km29 Đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Viên giảm béo; thuốc giảm cân; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh thương mại: viên giảm béo, thuốc giảm cân, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-09848**

(540)

顺丰同城

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 24.17.20; 26.5.1
(731) SF (IP) LIMITED (CN)
12/F, San Toi Building, 137-139 Connaught Road, Central, HONG KONG
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng di động tải xuống được; thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 16: Giấy (văn phòng phẩm); giấy (để in); hộp bao gói bằng bìa cứng; xuất bản phẩm dạng in; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi bằng chất dẻo có bong bóng khí, dùng để bọc hoặc bao gói; băng dính cho mục đích văn phòng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; quần dài; quần áo; ca vát; áo mưa; giày.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 39: Vận chuyển đồ vật có giá trị; dịch vụ lưu kho; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; thu gom các hàng hóa có thể tái chế [vận tải]; vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; gói quà; chuyển phát hoa; chuyển phát nhanh thư.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phát triển phần mềm cho việc vận hành mạng bảo mật; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas].

---

(210) **4-2025-09849**

(540)

SoFast
順 豐 同 城

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 24.17.20; 26.5.1
(731) SF (IP) LIMITED (CN)
12/F, San Toi Building, 137-139 Connaught Road, Central, HONG KONG
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng di động tải xuống được; thiết bị để xử lý dữ liệu; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn.

Nhóm 16: Giấy (văn phòng phẩm); giấy (để in); hộp bao gói bằng bìa cứng; xuất bản phẩm dạng in; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; túi bằng chất dẻo có bong bóng khí, dùng để bọc hoặc bao gói; băng dính cho mục đích văn phòng; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; quần dài; quần áo; ca vát; áo mưa; giày.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 39: Vận chuyển đồ vật có giá trị; dịch vụ lưu kho; vận tải hàng hóa [bằng đường thủy]; thu gom các hàng hóa có thể tái chế [vận tải]; vận tải; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; gói quà; chuyển phát hoa; chuyển phát nhanh thư.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; phát triển phần mềm cho việc vận hành mạng bảo mật; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-09850**

(540)

A&B ECO GREEN

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 24.17.24; 26.1.2
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN A&B ECO GREEN (VN)
76A Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; phương tiện giao thông chạy điện/xe cộ chạy điện.

Nhóm 36: Môi giới tín chỉ các-bon; gọi vốn từ cộng đồng; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê nông trại; cho thuê văn phòng; quyên góp quỹ từ thiện; đầu tư quỹ; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Cho thuê xe; dịch vụ chia sẻ xe hơi; dịch vụ đi chung xe; đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê trang phục lặn; chuyên chở bằng xe tải; vận tải bằng xe điện; cho thuê xe cộ; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; môi giới vận chuyển hàng hóa; vận tải bằng ô tô; chuyển phát hoa; hướng dẫn khách du lịch, cho thuê chỗ để xe, dịch vụ giao hàng; định vị và theo dõi người và hàng hóa cho mục đích vận chuyển; vận tải bàng du thuyền; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; vận chuyển khách lữ hành.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ nhà trọ; cho thuê nhà di động; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại: dịch vụ vung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời; cho thuê chỗ ở tạm thời cho kỳ nghỉ; cho thuê phòng họp, cho thuê lều trại; cho thuê nhà di động; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; chỗ ở tạm thời được cung cấp bởi nhà nghỉ trung chuyển trước khi tái hòa nhập cộng đồng; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-09851**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(591) Đỏ, đen, vàng, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SHADOW SMART HOME (VN)
Số 4 ngõ 14 phố Nhật Tảo, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; bóng bi-a; bàn bi-a; cơ bi-a.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; mua bán các sản phẩm: vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a, gậy chơi bi-a, miếng bịt đầu gậy chơi bi-a, bóng bi-a, bàn bi-a, cơ bi-a.

---

(210) **4-2025-09853**

(540)

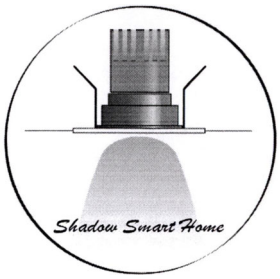

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.3; 26.15.5
(731) CÔNG TY TNHH SHADOW SMART HOME (VN)
Số 4 ngõ 14 phố Nhật Tảo, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn thông minh; hệ thống và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị lọc nước.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: ổ cắm điện, loa thông minh, phích cắm điện, bộ chỉnh lưu dòng điện, linh kiện bán dẫn [điện tử], hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-09854**

(540)

AOTAI

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LI DENGQIANG (CN)
No. 67, Li Hanjia Village, Mizhen Town, Ling County, Shandong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hàn điện; máy hàn sợi quang; mỏ hàn, dùng điện; điện cực dùng cho máy hàn; máy cắt; máy gia công kim loại.

---

(210) **4-2025-09857**

(540)

RUOLIAN SHANPIN

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.16; 5.5.21; 25.1.9; 26.13.1

(591) Xanh, vàng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH ALASKAN (VN)
Tầng 1 và tầng 2, số 77 Tôn Đức Thắng, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã chế biến hoặc sấy khô; nông sản đã chế biến hoặc sấy khô.

---

(210) **4-2025-09859**

(540)

KBS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.5.18

(731) SHENZHEN KELIXUN ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
No. 401, No. 142-5 Jun Xin Road, Niu Hu Community, Guanlan Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; pin điện; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; thiết bị sạc pin; dây cáp điện; tai nghe; thiết bị sạc điện cầm tay; điện thoại thông minh.

---

(210) **4-2025-09860**

(540)

TH PETRO GAS

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15
(591) Hồng tím, trắng.
(731) NGUYỄN CAO THẮNG (VN)
29 Tăng Bạt Hổ, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán gas, khí gas, xăng dầu, nhiên liệu.

---

(210) **4-2025-09861**

(540)

depound

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DP COMPANY CO., LTD. (KR)
810, 811, 812ho, 8F, 168 Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea 08507
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo mưa; mũ; khăn choàng [trang phục]; áo sơ mi; đồ lót; quần dài dành cho phụ nữ; áo nỉ; khăn quàng cổ; váy; giày; áo bành tô (trừ trang phục dành riêng cho thể thao và trang phục truyền thống Hàn Quốc); bộ đồ liền mảnh; quần áo [trang phục]; áo khoác [trang phục]; áo ngoài mặc chui đầu; áo choàng ngoài; bộ đồ hai mảnh; áo thun ngắn tay; quần áo ngủ; quần dài; bít tất ngắn cổ; quần áo đan; quần dài làm từ vải denim [quần bò].

---

(210) **4-2025-09862**

(540)

depound

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DP COMPANY CO., LTD. (KR)
810, 811, 812ho, 8F, 168 Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Republic of Korea 08507
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; đồ trang trí bằng da thuộc cho túi; túi da/giả da; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; ví cầm tay nhỏ; túi dùng cho mua sắm; túi đeo vai; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi cho trẻ em; túi sinh thái [túi làm từ vật liệu có thể tái sử dụng]; ví tiền; ví đựng thẻ; túi xách thường ngày; túi tote; vali [hành lý]; túi nhỏ; cặp học sinh; túi xách tay; ví đựng điện thoại di động (túi rỗng); ô che nắng; ô [dù].

---

(210) **4-2025-09864**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.16; 25.5.25; 26.1.2; 26.3.1
(591) Xanh lá, xanh cô ban, xanh dương, trắng, ghi xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG KDT GROUP (VN)
Số 212/2, Phú Ngãi, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: dầu, nhớt.

---

(210) **4-2025-09865**

(540)

LITHIUMVALLEY

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) DONGGUAN LITHIUM VALLEY ENERGY CO., LTD. (CN)
Room 101, No. 4, Zhangyang Fuzhu Fourth Street, Zhangmutou Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện; pin điện, cho xe cộ; bộ đảo điện; hộp ắc quy; mạch tích hợp; thiết bị sạc pin.

---

(210) **4-2025-09868**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, xanh dương, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Lẩu ăn liền trên cơ sở thịt hoặc thủy sản đã chế biến và rau củ; nước mắm; kho quẹt (chế biến từ tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); dầu ăn; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu

(mì là chủ yếu); bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; xốt chao (gia vị); giấm (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); bánh chả giò rế lưới; hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu Hàn Quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-09872**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, trắng, vàng, đỏ, xanh dương, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Lẩu ăn liền trên cơ sở thịt hoặc thủy sản đã chế biến và rau củ; nước mắm; kho quẹt (chế biến từ tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); dầu ăn; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu (mì là chủ yếu); bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; xốt chao (gia vị); giấm (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); bánh chả giò rế lưới; hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu Hàn Quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-09877**

(540)

야미파워
Yummy Power

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LOTTE WELLFOOD CO., LTD. (KR)
10, Yangpyeong-ro 21-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; pho mát; kem [sản phẩm sữa]; sữa đậu nành; sữa tiệt trùng; bơ; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-09879**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây.
(731) DANONGWON CO., LTD. (KR)
47, Yuchon-ro 232beon-gil, Geumwang-eup, Eumseong-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; kombucha [trà nấm thủy sinh]; trà ướp lạnh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn.

---

(210) **4-2025-09880**

(540)

LUPIZIN

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-09883**

(540)



THE HERITAGE
TÂY NINH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 26.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ AHA VIỆT NAM (VN)
Số 130 Hoàng Như Tiếp, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, kính xây dựng, sơn, vécni, vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; dịch vụ thu tiền thuê nhà, bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê.

Nhóm 37: Xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

Nhóm 44: Dịch vụ làm vườn hoa cây cảnh; tỉa cây; cho thuê dụng cụ làm vườn; chăm sóc bãi cỏ; dịch vụ làm vườn.

---

(210) **4-2025-09884**

(540)

PHÚC GIA MINH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚC GIA MINH (VN)
Lô 20, đường Thủ Dầu Một, khu công nghiệp Bắc Duyên Hải, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Gừng, tươi; quả ớt tươi; củ hành; củ tỏi; rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-09885**

(540)

Medicleen

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Hồng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÂN LONG (VN)
26/31/6 đường Số 7, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Xà phòng diệt khuẩn; nước rửa tay diệt khuẩn; chất diệt khuẩn; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; bông gạc dùng cho mục đích y tế; cồn dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09886**

(540)

LOUIE JUELEN

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU JUELUN TRADING CO., LTD. (CN)
406, Taotaole E-commerce Building, 64 Yunshan Avenue, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ bỏ túi; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; hộp trưng bày đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-09887**

(540)

PHÚC GIA MINH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚC GIA MINH (VN)
Lô 20, đường Thủ Dầu Một, khu công nghiệp Bắc Duyên Hải, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; miến dong.

---

(210) **4-2025-09888**

(540)

PHÚC GIA MINH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚC GIA MINH (VN)
Lô 20, đường Thủ Dầu Một, khu công nghiệp Bắc Duyên Hải, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nấm hương khô; mộc nhĩ khô; nấm đã sơ chế và bảo quản; hoa quả sấy khô; hạt, đã chế biến; rong biển đã qua chế biến; măng khô; váng đậu (tàu hũ ky) khô.

---

(210) **4-2025-09889**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.21; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÂN LONG (VN)
26/31/6 đường số 7, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; son môi; nước xức tóc; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; xà phòng.

Nhóm 20: Tủ đựng; tủ dài (đồ đạc); tủ nhiều ngăn; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 29: Bơ dừa; mứt nhão; dừa sấy khô; dầu dừa dùng cho thực phẩm; chất béo từ dừa; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

Nhóm 32: Chiết xuất của trái cây không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước [đồ uống]; nước hoa quả ướp lạnh [đồ uống]; đồ uống khai vị, không có cồn.

---

(210) **4-2025-09890**

(540)

toktokcarebycarpa

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CARPA VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, tòa nhà Peakview Tower, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; máy lọc không khí; nắp bồn cầu điện tử.

---

(210) **4-2025-09892**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Hồng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÂN LONG (VN)
26/31/6 đường số 7, phường 3, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống tiêm; gạc dùng trong phẫu thuật; kim cho mục đích y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế; bao cao su.

---

(210) **4-2025-09893**

(540)

PHÚC GIA MINH

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚC GIA MINH (VN)
Lô 20, đường Thủ Dầu Một, khu công nghiệp Bắc Duyên Hải, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ngọt; nước giải khát không có cồn.

---

(210) **4-2025-09894**

(540)

二启机械
ERQI MACHINERY

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) SHENZHEN ERQI TRADING CO., LTD. (CN)
817T2, Haiyuan Guoji Financial Center No. 8 Fu'an Avenue, Longgang Dist. Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Cơ cấu tiếp giấy [máy in]; máy gia công giấy; máy in; máy in rập typo; máy sàng.

---

(210) **4-2025-09895**

(540)

HUICHANG

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) FU, JUANJUAN (CN)
No. 27, Jiangpan Group, Shuangjiang Village, Litian Town, Yongxin County, Ji'an City, Jiangxi Province 343000 China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; tai nghe; micrô cho loa không dây; rađiô; micrô; loa thông minh.

---

(210) **4-2025-09896**

(540)

TAPHARMA

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TAPHARMA (VN)
28 Đỗ Xuân Hợp, KDC Đất Phương Nam, tổ 3, khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu xả tóc; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-09897**

(540)

toktokbycarpa

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI CARPA VIỆT NAM (VN)
Tầng 9, tòa nhà Peakview Tower, 36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; máy lọc không khí; nắp bồn cầu điện tử.

---

(210) **4-2025-09898**

(540)

ZR-PRO

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG MAIGAO CHAIN CO., LTD. (CN)
Wenxi Street, New Area, Jinpan Development Zone, Jinhua City, Zhejiang, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xích xe máy; ổ trục cho bánh xe cộ; lốp cho bánh xe cộ; cơ cấu giảm tốc cho xe cộ mặt đất; xe ô tô.

---

(210) **4-2025-09901**

(540)

国泰世华

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp chuyến du lịch; đặt vé trước cho việc di chuyển cho người khác thông qua các công ty lữ hành trong nước và quốc tế; giao thực phẩm; đặt chỗ trước cho việc vận chuyển bằng xe cộ; cho thuê phương tiện giao thông trên bộ; cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2025-09902**

(540)

Cathay United

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16

(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp chuyến du lịch; đặt vé trước cho việc di chuyển cho người khác thông qua các công ty lữ hành trong nước và quốc tế; giao thực phẩm; đặt chỗ trước cho việc vận chuyển bằng xe cộ; cho thuê phương tiện giao thông trên bộ; cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2025-09903**

(540)

國泰世華

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(731) CATHAY UNITED BANK CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City 110412, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Sắp xếp chuyến du lịch; đặt vé trước cho việc di chuyển cho người khác thông qua các công ty lữ hành trong nước và quốc tế; giao thực phẩm; đặt chỗ trước cho việc vận chuyển bằng xe cộ; cho thuê phương tiện giao thông trên bộ; cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2025-09905**

(540)

BEWEL

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NBD HEALTHCARE CO., LTD. (TH)
898 Soi Nuanchan 56, Nuanchan, Buengkum, Bangkok 10230, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống ăn kiêng cho mục đích y tế; chất bổ sung thực phẩm cho mục đích y tế; chất bổ sung thực phẩm có chứa thuốc có nguồn gốc từ collagen; collagen cho mục đích y tế; collagen có thể ăn được dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng từ dầu cá; dầu cá cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng chứa chất chống oxy hóa; chất bổ sung dinh dưỡng từ chất chống oxy hoá; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ hạt lanh; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ mầm lúa mì; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men; chất bổ sung dinh dưỡng từ protein váng sữa; chất bổ sung ăn kiêng từ protein váng sữa; thực phẩm bổ sung protein từ thực vật dạng bột [thực phẩm chức năng]; thực phẩm thay thế bữa ăn được điều chỉnh cho mục đích y tế; thực phẩm thay thế bữa ăn dinh dưỡng; đồ ăn nhẹ thay thế bữa ăn cho mục đích y tế; đồ uống thay thế bữa ăn cho mục đích y tế; thanh thay thế bữa ăn cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-09906**

(540)



(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHẬT QUANG MINH (VN)
Khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 09: Dây điện; đầu nối cho dây điện; ổ cắm điện; phích cắm điện; công tắc điện; atomat.

Nhóm 11: Bồn tắm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị dẫn nước; bồn rửa; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-09907**

(540)

Cà Phê Cà Pháo

(220) 13/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HUỲNH MINH HƯNG (VN)
AA14 Thất Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, bánh ngọt; nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại trong việc thành lập và vận hành quán cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ chuỗi cửa hàng thức ăn và đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi).

---

(210) **4-2025-09909**

(540)

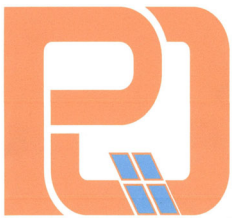

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng nâu, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP KIẾN TRÚC PQWIN (VN)
C41 khu tái định cư Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung kim loại cho xây dựng; vách ngăn bằng kim loại; cửa gấp bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại có khả năng cách âm.

Nhóm 19: Kính xây dựng; cửa, không bằng kim loại; vách ngăn không bằng kim loại.

Nhóm 35: Kinh doanh mua bán sản phẩm: cửa nhôm, khung kim loại cho xây dựng, vách ngăn bằng kim loại, kính xây dựng, cửa, không bằng kim loại, vách ngăn không bằng kim loại.

Nhóm 37: Lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; làm kín công trình; lắp đặt tiện ích trong công trường xây dựng.

Nhóm 40: Gia công vật liệu, cụ thể là: khung nhôm, kính xây dựng, cửa xây dựng, tấm mica, inox.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập bản vẽ xây dựng; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-09910**

(540)

BOONGMIN

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ LB GLOBAL (VN)
Số 23 ngõ 66/18/24 Dịch Vọng Hậu, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH KINH BẮC VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-09911**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.11; 26.1.1; 26.1.11; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN HÀ (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế đồ họa nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-09912**

(540)

Efparos

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-09913**

(540)

Hprazan

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-09914**

(540)

Helizumab

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-09915**

(540)

Helirec

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-09916**

(540)

Helisolin

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HELIOS (VN)
Văn phòng B.6.02, tòa tháp B, tầng 6, tòa nhà Millennium, số 132 Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-09917**

(540)

SILITE

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) FUJIAN SILITE MOTOR VEHICLE PARTS CO., LTD (CN)
Jinxing Area, Jinfeng Economic Development Zone, Zhangzhou, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe ô tô; xe tay ga; đầu máy xe lửa; xe đạp; ghế treo trên dây cáp lên xuống để chở người.

---

(210) **4-2025-09918**

(540)

MAROS
SƠN ĐẸP NHÀ SANG

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.7
(591) Xanh đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI WAYOFLIFE VIỆT NAM (VN)
Thôn Mai Trang, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; bột đồng dùng để sơn, vẽ; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn phủ; lớp phủ [sơn]; sơn lót; sơn; sơn mài; sơn chống gỉ; nhũ dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-09919**

(540)

CALYRA
TÔ ĐIỂM KHÔNG GIAN, KHƠI NGUỒN CẢM HỨNG

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI WAYOFLIFE VIỆT NAM (VN)
Thôn Mai Trang, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; bột đồng dùng để sơn, vẽ; chất phủ dùng cho tấm lợp mái nhà [sơn]; sơn phủ; lớp phủ [sơn]; sơn lót; sơn; sơn mài; sơn chống gỉ; nhũ dùng cho sơn.

---

(210) **4-2025-09920**

(540)

BB JEANS
by JustBasic

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.22; 25.1.9; 26.4.6
(591) Xanh lam, trắng.
(731) TRƯƠNG VĂN HUY (VN)
895/2 Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-09921**

(540)

Cafe Cafe

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.2.7; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh dương.
(731) VŨ XUÂN QUẢNG (VN)
Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: cà phê, hạt cà phê rang, hạt cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cà phê, trà (chè), cacao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, sữa, chế phẩm sữa, đồ uống trên cơ sở sữa có hương vị trái cây, đồ uống chứa sữa và nước trái cây; dịch vụ nhượng quyền thương hiệu, cụ thể là: cung cấp sự hỗ trợ kĩ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; quán đồ ăn vặt; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09922**

(540)

Mollzy

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ XUÂN QUẢNG (VN)
Thôn Cổ Trai, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); cacao; trà sữa (đồ uống trên cơ sở trà); đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: cà phê, hạt cà phê rang, hạt cà phê chưa rang, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, hương liệu cà phê, trà (chè), cacao, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà, sữa, chế phẩm sữa, đồ uống trên cơ sở sữa có hương vị trái cây, đồ uống chứa sữa và nước trái cây; dịch vụ nhượng quyền thương hiệu, cụ thể là: cung cấp sự hỗ trợ kĩ thuật trong việc thành lập và/hoặc điều hành hoạt động của cơ sở kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà sữa; quán cà phê; quán đồ ăn vặt; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-09923**

(540)

MIRA

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DOANH NGHIỆP MIRA (VN)
154 Phạm Văn Chiêu, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-09924**

(540)

HB BUILDING

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DOANH NGHIỆP MIRA (VN)
154 Phạm Văn Chiêu, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản].

---

(210) **4-2025-09927**

(540)

TESORI D'ORIENTE
— HOTEL —

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VINH TOÁN (VN)
Số 4 Hàng Bút, phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bar; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-09928**

(540)

TRÀ THU PHONG

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12; 26.11.22
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGHIÊM THỊ LỆ DUNG (VN)
Số 90B, ngõ 72, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hạt rang; cà phê bột.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ hướng dẫn nghệ thuật trà đạo; đào tạo kỹ năng mềm; đào tạo nghề du lịch và khách sạn; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-09929**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Be, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT NƯỚC GIẶT HOA VŨ (VN)
Thôn Thái Sơn, xã Tân Phúc, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-09930**

(540)

UQS

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Số 57 ngõ 678 đường La Thành, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; mũ nón (đồ đội đầu); găng tay (trang phục); giày dép; bít tất (đồ đi chân).

---

(210) **4-2025-09931**

(540)

Yakn

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) ĐOÀN THỊ NGỌC HIẾU (VN)
63/35 đường 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); mũ; váy; bộ pijama; đồng phục (trang phục); giày.

---

(210) **4-2025-09932**

(540)

PN STEEL
KHUNG THÉP NHẸ G550

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG PHÚ NGUYỄN (VN)
Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Khung kim loại dùng cho xây dựng; rầm kim loại dùng trong xây dựng; cầu thang gác bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; công trình xây dựng bằng thép.

---

(210) **4-2025-09933**

(540)

PHU NGUYEN STEEL
KHUNG THÉP NHẸ G550

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh đậm, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG PHÚ NGUYỄN (VN)
Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Khung kim loại dùng cho xây dựng; rầm kim loại dùng trong xây dựng; cầu thang gác bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại; công trình xây dựng bằng thép.

---

(210) **4-2025-09934**

(540)

SOLASTA
—RESTAURANT&BAR—

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VINH TOÁN (VN)
Số 4 Hàng Bút, phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán bar; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; khu nghỉ dưỡng.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-09935**

(540)

IMU Furniture

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐỖ THỊ NGA (VN)
Thôn 2, xã Vân Phúc, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc để cắm trại; đồ ngũ kim nhỏ phi kim loại, cụ thể là: bu lông, đinh vít, chốt, bánh xe cho đồ đạc, vòng đệm để giữ chặt ống; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

---

(210) **4-2025-09936**

(540)

TUDOXINH
CLOTHING

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM THỊ NGỌC (VN)
13 Tân Lập, xã Ea Knuếc, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo (thời trang); bao tay [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; đồ đội đầu (thời trang); đồ đi chân (thời trang); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-09937**

(540)



(220) 14/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh dương, xanh da trời, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NHÂN TRẺ BẮC KẠN (VN)
Số 52 Trần Hưng Đạo, tổ 10B, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

(740) Văn phòng Luật sư Bạch Minh (VPLS BACH MINH)

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng làm từ dược liệu; cây dược liệu đã sơ chế dùng cho mục đích y tế; các sản phẩm thảo dược dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

Nhóm 29: Nấm sấy khô (thực phẩm); măng sấy khô; trái cây, đã chế biến; quế khô; lá quế khô; rau đã sấy khô.

Nhóm 30: Cà phê; trà (đồ uống); đồ uống trên cơ sở trà; miến; gạo.

Nhóm 31: Măng tươi; nấm tươi; thảo mộc tươi; cây dược liệu tươi.

Nhóm 32: Nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô; đồ uống làm từ dấm trái cây không có cồn.

Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); rượu men lá (đồ uống có cồn); rượu chuối (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: trà thảo dược, trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế, thực phẩm chức năng làm từ dược liệu, cây dược liệu đã sơ chế dùng cho mục đích y tế, các sản phẩm thảo dược dùng cho mục đích y tế, thảo dược, nấm sấy khô (thực phẩm), măng sấy khô, trái cây, đã chế biến, quế khô, lá quế khô, rau đã sấy khô, cà phê, trà (đồ uống), đồ uống trên cơ sở trà, miến, gạo, măng tươi, nấm tươi, thảo mộc tươi, cây dược liệu tươi, nước trái cây cô đặc không có cồn, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống không chứa cồn làm từ trái cây sấy khô, đồ uống làm từ dấm trái cây không có cồn, rượu (đồ uống có cồn), rượu men lá (đồ uống có cồn), rượu chuối (đồ uống có cồn), đồ uống có cồn, trừ bia.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; cho thuê xe cộ; dịch vụ đại lý vé máy bay; dịch vụ vận tải.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

(210) **4-2025-09938**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.2.1; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Xanh lam, xanh lá cây, vàng, vàng đồng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ V GROUP QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 76, Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-09939**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.17
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WW VIỆT NAM (VN)
Số 12 ngõ 102 phố Ngũ Nhạc, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả; nước rửa bát; nước lau sàn; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-09940**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH LEVE (VN)
L17-11, tầng 17, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; nước hoa; sữa tắm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm dùng cho việc điều trị các nếp nhăn vùng trán, nếp nhăn trên mặt, tình trạng không cân đối, các khuyết điểm và các bệnh lý của da người; mô cấy ghép da sinh học, cụ thể là dung dịch bổ sung chất nhờn để làm đầy nếp nhăn; thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y); chế phẩm vitamin; viên nén hoặc bột.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-09941**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3
(591) Đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SỐ VI TÍNH AN PHÁT (VN)
36/44/11 Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ nghiên cứu và cung cấp các giải pháp công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn các giải pháp công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-09942**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.1; 2.5.23; 2.5.24
(591) Xanh, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ANH (VN)
Số 1 đường A8 (khu nhà ở thấp tầng Thủ Thiêm), khu phố Phước Lai, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo, giày dép, mũ nón, vớ (tất), khăn trùm đầu (tất cả dùng cho trẻ em).

---

(210) **4-2025-09943**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN MINH TÂN (VN)
Ấp Long Thạnh, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 07: Động cơ diesel (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); động cơ xăng (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); hộp số thủy; bộ giảm tốc độ của máy và động cơ; máy cắt cỏ; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-09944**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh dương đậm.
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀU RANG MUỐI THẾ HÙNG (VN)
Số 16, ấp 8, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 29: Hạt điều rang muối.

---

(210) **4-2025-09945**

(540)

BẢ TRỪ KIẾN TẬN TỔ
BTK

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI RVAC (VN)
Số 100, tỉnh lộ 865, khu phố 3, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế: chế phẩm diệt trừ kiến.

---

(210) **4-2025-09946**

(540)

BLUBEC®
Chất lượng tạo sự khác biệt

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Tím, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APS PAINT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 6, TT15, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; vecni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-09947**

(540)

BIOFIPRONIL

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIOSHATO (VN)
29/13M đường liên xã thị trấn - Thới Tam Thôn, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt kiến; chất diệt gián; thuốc diệt ve, bọ chét; chất diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-09948**

(540)

친구 CHIN-GU

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam nhạt, cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DCC COOK (VN)
113/17 đường số 6, khu phố Long Bửu, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì gói.

---

(210) **4-2025-09949**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 8.7.3; 11.1.6; 26.1.5; 26.1.6
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DCC COOK (VN)
113/17 đường số 6, khu phố Long Bửu, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; mì gói.

---

(210) **4-2025-09950**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.9
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI SẮC ĐẸP (VN)
42E Võ Thị Sáu, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ tư vấn làm đẹp.

---

(210) **4-2025-09951**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.6; 26.4.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh dương đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SWISS VITA (VN)
68 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa công thức trẻ em; sữa công thức [thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử: thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị xoa bóp, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế, thiết bị chăm sóc sức khỏe, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thựcphẩm bảo vệ sức khỏe, sữa công thức dùng cho mục đích y tế, sữa công thức trẻ em, sữa công thức [thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh], sữa và các sản phẩm từ sữa, đồ uống từ sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, sữa bột dùng cho mục đích thực phẩm.

---

(210) **4-2025-09952**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.6; 26.4.3
(591) Xanh dương, xanh lá cây, xanh dương đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SWISS VITA (VN)
68 Hiền Vương, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa công thức trẻ em; sữa công thức [thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh].

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xoa bóp; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế; thiết bị chăm sóc sức khỏe.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử: thiết bị vật lý trị liệu, thiết bị xoa bóp, thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế, đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế, thiết bị chăm sóc sức khỏe, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thựcphẩm bảo vệ sức khỏe, sữa công thức dùng cho mục đích y tế, sữa công thức trẻ em, sữa công thức [thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh], sữa và các sản phẩm từ sữa, đồ uống từ sữa (sữa là chủ yếu), sữa chua, sữa bột dùng cho mục đích thực phẩm.

---

(210) **4-2025-09953**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.4
(591) Xanh dương.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN (VN)
Số 8 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm giáo dục; tài liệu giáo trình giảng dạy; sách dạy ngoại ngữ.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức hội nghị và hội thảo (không vì mục đích thương mại); dịch vụ biểu diễn nghệ thuật và tổ chức các cuộc thi [cho mục đích giáo dục và giải trí]; sản xuất phim và chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-09954**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.4; 26.4.7
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN (VN)
Số 8 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm giáo dục; tài liệu giáo trình giảng dạy; sách dạy ngoại ngữ.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức hội nghị và hội thảo (không vì mục đích thương mại); dịch vụ biểu diễn nghệ thuật và tổ chức các cuộc thi [cho mục đích giáo dục và giải trí]; sản xuất phim và chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-09955**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.4
(591) Xanh dương.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN (VN)
Số 8 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm giáo dục; tài liệu giáo trình giảng dạy; sách dạy ngoại ngữ.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức hội nghị và hội thảo (không vì mục đích thương mại); dịch vụ biểu diễn nghệ thuật và tổ chức các cuộc thi [cho mục đích giáo dục và giải trí]; sản xuất phim và chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-09956**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.7
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN (VN)
Số 8 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm giáo dục, tài liệu giáo trình giảng dạy, sách dạy ngoại ngữ.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức hội nghị và hội thảo (không vì mục đích thương mại); dịch vụ biểu diễn nghệ thuật và tổ chức các cuộc thi [cho mục đích giáo dục và giải trí]; sản xuất phim và chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-09957**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.4
(591) Xanh dương.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA SEN (VN)
Số 8 Nguyễn Văn Tráng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm giáo dục; tài liệu giáo trình giảng dạy; sách dạy ngoại ngữ.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ hoạt động văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giáo dục và đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức hội nghị và hội thảo (không vì mục đích thương mại); dịch vụ biểu diễn nghệ thuật và tổ chức các cuộc thi [cho mục đích giáo dục và giải trí]; sản xuất phim và chương trình truyền hình (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-09958**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỒ THANH VIỆT (VN)
Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách và sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống lưu động được thực hiện bởi nhà hàng; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán bar.

---

(210) **4-2025-09959**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.1.2; 17.5.17; 26.4.2
(591) Xanh dương, trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MQ MIỀN NAM (VN)
Căn 14.11, tòa nhà Golden King, 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Nước làm mát dùng cho động cơ ô tô và xe máy; nước làm mát dùng trong công nghiệp; nước làm mát dùng để giảm nhiệt độ nóng cho động cơ ô tô và xe máy; nước làm mát dùng để giảm nhiệt độ nóng dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-09960**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Vàng, xanh dương.
(731) PHAN QUẢNG SÁCH (VN)
70 kp Tây B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; túi mua hàng; túi du lịch; vali.

Nhóm 25: Quần áo; mũ (nón); giày dép; thắt lưng (trang phục); ca vát.

---

(210) **4-2025-09961**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THANH CẦN (VN)
454/11 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 08: Lưỡi cắt; đá cắt; mũi khoan; mũi bắn vít; kìm [dụng cụ cầm tay]; cờ lê lục giác, vận hành thủ công.

Nhóm 16: Chổi quét sơn; cọ lăn sơn.

---

(210) **4-2025-09964**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.3; 5.5.20; 5.5.21
(731) PHẠM THỊ NGUYỆT HÀ (VN)
Thôn Đồng Vàng, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Khung tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-09965**

(540)

Viefarm

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)
Số 89B, đường Hồ Đền Lừ, tổ 36, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước giặt; chất tẩy rửa đa năng; chất tẩy rửa vệ sinh bếp.

---

(210) **4-2025-09966**

(540)

MIPRO

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOÀNG TIẾN ĐẠT (VN)
Thôn Tiên Hội, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy rửa bát đĩa; robot hút bụi; máy là; máy xay sinh tố; máy cắt rau củ dùng điện cho mục đích gia dụng.

Nhóm 09: Tivi; điện thoại; máy tính; màn hình máy tính; máy chiếu; màn hình tivi.

Nhóm 10: Ghế massage; máy massage mặt; máy massage cổ; máy xông mặt; máy rửa mặt; máy chăm sóc da.

Nhóm 11: Quạt điện dân dụng; máy hút ẩm; máy sấy quần áo; tủ lạnh; tủ cấp đông; tủ sấy quần áo; máy lọc không khí; máy lạnh di động; máy điều hòa không khí; máy điều hòa nhiệt độ; bếp ga; máy hút mùi; cây nước nóng lạnh; thiết bị lọc nước; bếp từ; nồi cơm điện; máy tạo nước ion kiềm; màng lọc không khí.

Nhóm 28: Máy tập thể dục, cụ thể: máy chạy bộ, máy chạy bộ trên thảm, ghế tập bụng; đồ chơi; quả tạ tay; thiết bị phục hồi cơ thể.

(210) **4-2025-09967**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 15.1.13
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN UDATA (VN)
Tầng 9, tòa tháp Thiên Niên Kỷ, số 4 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-09969**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh, vàng, xám, đen.
(731) CÔNG TY CP SUNERGY VIỆT NAM (VN)
Số 24-H2 khu đô thị Yên Hoà, ngõ 6 phố Trần Kim Xuyến, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; hệ thống điện năng lượng mặt trời; phụ kiện hệ thống điện năng.

---

(210) **4-2025-09970**

(540)

KANASHC

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LÝ THÀNH (VN)
Số 9C ngách 219/18 đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Đĩa xích (nhông) dùng trong máy móc công nghiệp; xích dùng trong máy móc công nghiệp.

---

(210) **4-2025-09971**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ KIM DUNG 1995 (VN)
Tổ 9, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sơn phủ móng tay.

---

(210) **4-2025-09972**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) HỘ KINH DOANH HANNA NAIL-MI (VN)
Số 3A, đường Hùng Nguyên, phố Vồi, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Gel để sơn móng; gel làm bóng móng; sơn nền móng tay; móng tay giả.

---

(210) **4-2025-09974**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.18
(591) Đen, trắng, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GĂNG TAY SRI TRANG VIỆT NAM (VN)
46 Cao Bá Nhạ, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Găng tay bảo hộ bằng amiăng để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tia x dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 10: Găng tay cho mục đích y tế; găng tay dùng để xoa bóp.

Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay làm vườn.

---

(210) **4-2025-09975**

(540)

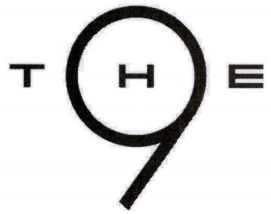

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) TRẦN THANH HIỆP (VN)
F2/064 Lê Lợi 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-09976**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1
(731) ĐỖ THANH VĂN (VN)
Xã Vinh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-09977**

(540)

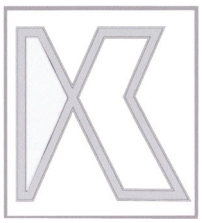

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.18; 26.5.1
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI LINH NHẬT (VN)
Số 69, phố Bạch Mai, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và máy âm thanh.

---

(210) **4-2025-09978**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU TÂN VIỆT ANH (VN)
2384/50/8 đường Song Hành, tổ 34, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-09979**

(540)

Esca

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MOMENTIVE PERFORMANCE MATERIALS INC. (US)
2750 Balltown Road, Niskayuna, NY 12309, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất chống tạo bọt được dùng làm chất hỗ trợ xử lý trong chế biến và/hoặc sản xuất thực phẩm và đồ uống; chất chống tạo bọt.

---

(210) **4-2025-09980**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.3; 4.5.15; 24.9.1

(591) Vàng (đậm, nhạt), cam (đậm, nhạt), nâu (đậm, nhạt), đỏ, xám, hồng, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH KINGS CHICKEN (VN)
Số 50 phố Tràng Thi, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-09981**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng (đậm, nhạt), trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HẠNH NGHI (VN)
Số nhà 44 - 46 đường Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy phun xăm thẩm mỹ, nghề làm đẹp; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử] nghề thẩm mỹ, nghề phun xăm trên chân mày, môi, mí mắt; dịch vụ vẽ mặt.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phun xăm.

---

(210) **4-2025-09983**

(540)

CAVIPLUS

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU Q7 (VN)
Lô D3-2 Cụm công nghiệp Tân Triều, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu, sữa tắm, nước giặt, nước xả vải, xà phòng, chế phẩm làm sạch dùng trong gia đình.

---

(210) **4-2025-09984**

(540)

GAINREEL

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH giải pháp doanh nghiệp Hà Luật (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồ lót; quần lót [trang phục].

---

(210) **4-2025-09985**

(540)

MANIFORM

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồ lót; quần lót [trang phục].

---

(210) **4-2025-09986**

(540)

SecreWorld

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NAM (VN)
Thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; đồ lót; quần lót [trang phục].

---

(210) **4-2025-09987**

(540)

Aphin Nhất Lâm

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH A PHIN NHẤT LÂM (VN)
Căn số 3 hẻm 316 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Hương liệu cà phê; hạt cà phê chưa rang; cà phê; ca cao; đồ uống cà phê có sữa; chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê.

Nhóm 35: Phân phối, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hương liệu cà phê, hạt cà phê chưa rang, cà phê, ca cao, đồ uống cà phê có sữa, chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê.

---

(210) **4-2025-09988**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.13.8; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh rêu, vàng.
(731) NGUYỄN MINH LUÂN (VN)
652/60 ấp Phú Thạnh, xã Phú Mỹ, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 07: Máy rót tự động.

Nhóm 33: Rượu, đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-09989**

(540)

Berini

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BERINI B.V. (NL)
Charloisse Lagedijk 862, 3084LJ Rotterdam, Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cụ thể là phương tiện giao thông chạy điện; xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe đạp và xe đạp điện; xe trượt [xe cộ]; giỏ xe đạp; giá để hàng cho xe đạp; kính chắn gió cho xe cộ; xe scutơ bốn bánh; xe scutơ điện; xe máy.

---

(210) **4-2025-09990**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 25.1.6; 25.3.1
(591) Đỏ, trắng, xanh lá đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN XUẤT NHẬP KHẨU THÀNH PHÁT (VN)
56/8 Tân Thới Nhất 08, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-09992**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, xanh đen.
(731) HỘ KINH DOANH LEE THẢO (VN)
Số nhà 23 ngách 38, ngõ 342 đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy xay ly tâm; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm.

---

(210) **4-2025-10000**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 7.1.24; 24.15.3; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.8; 26.4.9
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh

---

(210) **4-2025-10001**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 7.1.24; 24.15.3; 24.15.21; 26.4.2; 26.4.8; 26.4.9
(591) Trắng, vàng đồng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quỹ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ (lưu trú tạm thời); quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh

---

(210) **4-2025-10002**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 3.9.16; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, nâu, xanh cô ban, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THUỶ SẢN TAM ANH (VN)
Thôn Khánh Nhơn 1, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: tôm giống, tôm tươi.

---

(210) **4-2025-10008**

(540)

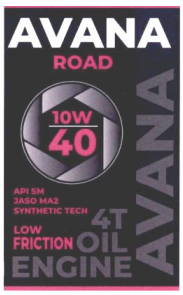

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 16.3.3; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, xám, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GLOBAL LUBRICANTS (VN)
9/17 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; dầu để bôi trơn; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; chất bôi trơn, dầu nhớt; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10009**

(540)

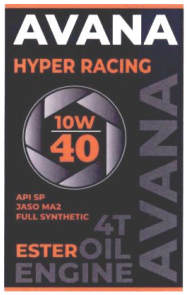

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 16.3.3; 26.1.1; 26.3.3; 26.4.18
(591) Đen, xám, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GLOBAL LUBRICANTS (VN)
9/17 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; dầu để bôi trơn; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; chất bôi trơn, dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10010**

(540)

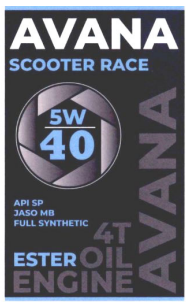

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, xám, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GLOBAL LUBRICANTS (VN)
9/17 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; dầu để bôi trơn; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; chất bôi trơn, dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10011**

(540)

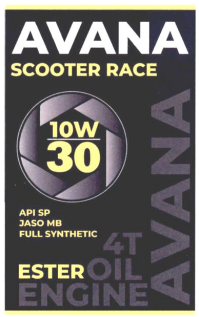

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.3.3; 26.4.18
(591) Đen, xám, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GLOBAL LUBRICANTS (VN)
9/17 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; dầu để bôi trơn; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; chất bôi trơn, dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10012**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH OQR (VN)
Số 101-103 đường Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sủi bọt bồn tắm dạng viên; sữa tắm [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm tẩy trang; chế phẩm tẩy da chết (cho mục đích mỹ phẩm và không dùng cho mục đích y tế); kem tẩy da chết dùng cho cơ thể [mỹ phẩm]; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; nước hoa vùng kín (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thanh sậy mỏng để khuếch tán chất làm thơm không khí; chế phẩm làm thơm không khí; hỗn hợp thơm làm từ cánh hoa khô và hương liệu [chất thơm]; xà phòng khử mùi; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; son môi; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm chống nắng; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; kem làm trắng da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; thuốc dùng cho người; dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-10013**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 18.1.21; 24.9.2
(591) Xám, vàng, đỏ, đen.
(731) ĐẶNG KIỀU TRINH (VN)
88/21 Bà Huyện Thanh Quan, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10017**

(540)

Intellibrake

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONGKONG SUN RISE TRADING LIMITED (CN)
Room 805, Wai Wah Commercial Centre, No.6 Wilmer Street, Sheung Wan, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Cưa xích, bao gồm cả cưa xích điện.

---

(210) **4-2025-10024**

(540)

EDUKEY
Kiến tạo tương lai

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(731) NGUYỄN ANH CHƯƠNG (VN)
Khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 41: Hoạt động giáo dục; hoạt động đào tạo; hoạt động đào tạo ngoại ngữ; hoạt động dạy thêm.

---

(210) **4-2025-10025**

(540)

CỬU LONG

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN LỰC (VN)
15/6F ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-10026**

(540)

MEKONG

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN LỰC (VN)
15/6F ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-10027**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN A2VINAFOOD (VN)
125A Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước điện giải bù nước [nước ion kiềm] để giải khát (không dùng cho mục đích y tế); nước tinh khiết; nước khoáng [đồ uống]; nước giải khát.

---

(210) **4-2025-10028**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN A2VINAFOOD (VN)
125A Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

Nhóm 30: Gạo; nước tương.

---

(210) **4-2025-10033**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.4
(591) Xanh nước biển, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGUYỄN MINH TÂM (VN)
410/8, KP 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-10034**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.9.3; 3.9.24; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NGUYỄN MINH TÂM (VN)
410/8, KP 5B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-10035**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) ĐỖ THỊ THÙY LINH (VN)
91/15 Hà Giang, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: đồ trang sức, vòng cổ, vòng đeo tay, đồng hồ, nhẫn, hoa tai, hộp đựng đồ trang sức, móc khóa, dây cột tóc, băng đô cài tóc, kẹp tóc, đồ trang sức dùng cho tóc, gấu bông, thú nhồi bông, quà lưu niệm.

---

(210) **4-2025-10036**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.10
(731) ĐỖ THỊ THÙY LINH (VN)
91/15 Hà Giang, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: đồ trang sức, vòng cổ, vòng đeo tay, đồng hồ, nhẫn, hoa tai, hộp đựng đồ trang sức, móc khóa, dây cột tóc, băng đô cài tóc, kẹp tóc, đồ trang sức dùng cho tóc, gấu bông, thú nhồi bông, quà lưu niệm.

---

(210) **4-2025-10037**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.17.11; 20.1.3; 20.7.1; 23.1.1; 24.17.15; 24.17.21
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, vàng, xám.
(731) LÊ THANH SANG (VN)
23B đường số 17, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ võ thuật; huấn luyện võ thuật; đào tạo võ thuật; hướng dẫn võ cổ truyền; giảng dạy võ thuật.

---

(210) **4-2025-10038**

(540)

LUMOTA

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ CẨM HƯỜNG (VN)
118/14 đường số 6, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc; chế phẩm trang điểm không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh thân thể không chứa thuốc; kem đánh răng không chứa thuốc; tinh dầu.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm dùng cho ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-10040**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Da cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH PHÚ THÀNH TRAVEL (VN)
Số nhà 06, đường Ngô Đăng Minh, tổ dân phố 7, thị Trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận tải bằng tắc xi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê xe; vận tải bằng ôtô.

---

(210) **4-2025-10041**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Da cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚ THÀNH TRAVEL (VN)
Số nhà 06, đường Ngô Đăng Minh, tổ dân phố 7, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Vận tải; vận tải bằng tắc xi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê xe; vận tải bằng ôtô.

---

(210) **4-2025-10042**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20
(591) Vàng chanh nhạt, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MÊ LAN (VN)
99/3C ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hoá chất để cải tạo đất; phân đạm; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; than bùn [phân bón].

---

(210) **4-2025-10043**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.5.2; 4.5.3; 26.3.23
(591) Đỏ, vàng, xanh dương.
(731) NGUYỄN THÀNH TRƯỜNG (VN)
Tổ 8, ấp 6A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Nệm; đệm lò xo; gối; đệm khí không dùng cho mục đích y tế, đệm hơi không dùng cho mục đích y tế; đệm lót khí không dùng cho mục đích y tế; đệm lót hơi không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10051**

(540)

HTH

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)
62/32A đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng tay giả; móng chân giả.

---

(210) **4-2025-10052**

(540)

Amira magic

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)
62/32A đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng tay giả; móng chân giả.

---

(210) **4-2025-10053**

(540)

Kaise nail

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)
62/32A đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng tay giả; móng chân giả.

---

(210) **4-2025-10054**

(540)

VNM

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)
62/32A đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng tay giả; móng chân giả.

---

(210) **4-2025-10055**

(540)

HMH

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)
62/32A đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng tay giả; móng chân giả.

---

(210) **4-2025-10056**

(540)

Mia secret

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)
62/32A đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; keo dán lông mi giả; móng tay giả; móng chân giả.

---

(210) **4-2025-10057**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1; 26.11.7; 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh dương.
(731) TRỊNH VĂN THANH (VN)
62/32A đường số 19, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: nước sơn móng, lông mi giả, keo dán lông mi giả, móng tay giả, móng chân giả, kềm cắt da, kềm cắt móng, dũa móng tay, dụng cụ chà giữa gót chân, dụng cụ dùng để chạm trổ (vẽ trang trí) móng tay và làm móng nghệ thuật, dao kéo sử dụng trong nghề làm móng, cọ vẽ móng, cọ phủi bụi ở móng, cọ làm móng, bàn chải chà móng tay móng chân, cọ trang điểm.

---

(210) **4-2025-10071**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 9.7.19; 11.1.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, vàng đậm, tím đậm.
(731) BÙI ANH TUẤN (VN)
117 đường số 3, cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng cung cấp thực phẩm và đồ uống.

---

(210) **4-2025-10072**

(540)

O'Smiles
Bánh mì sức khỏe

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỮNG NỤ CƯỜI VIỆT NAM (VN)
713/6 Đoàn Văn Bơ, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; bánh xăng đuých; cơm ăn liền; xôi; chè (chè ngọt); cháo; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-10073**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.23; 11.1.2; 25.5.2; 26.4.2
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘC AN NHIÊN (VN)
72 Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Súp cua.

---

(210) **4-2025-10087**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.14
(591) Trắng, vàng, xanh than đậm.
(731) ĐỖ VĂN ĐOÀN (VN)
H1/3 cư xá a42 Nguyễn Ái Quốc, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 35: Mua bán: nhiên liệu, dầu để bôi trơn.

---

(210) **4-2025-10088**

(540)

BÚN THỊT NƯỚNG -
NEM NƯỚNG ÚT TRE

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HUỲNH NHƯ HOA (VN)
2102 Đặng Minh Trứ, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện: dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10089**

(540)

SONCAS

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HERITAGE PASSIONS (VN)
34-34A Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; tinh dầu; nước hoa; nước sơn móng; đồ trang điểm.

Nhóm 21: Bàn chải; lược; dụng cụ mỹ phẩm; bút vẽ lông mày; đồ dùng tẩy trang; bông phấn trang điểm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; khăn choàng; đồ đội đầu; găng tay [trang phục]; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, tinh dầu, nước hoa, nước sơn móng, đồ trang điểm (mỹ phẩm), đồ dùng tẩy trang, túi xách tay, quần áo, đồ đi ở chân, khăn choàng, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-10090**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 26.3.1; 26.4.18
(591) Nâu ánh vàng, nâu cam, trắng
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG KIM ANH (VN)
Thửa đất số 1566, tờ bản đồ số 8, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; đặt chỗ khách sạn; đặt chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-10091**

(540)

AZ3

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THANH ĐẠI (VN)
Số 4 đường TX 39, khu phố 3, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10100**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 16.1.5; 26.1.4; 26.11.22
(731) NINH HUỲNH LAN NHƯ NGỌC (VN)
107 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; cho thuê đồ đạc; cho thuê đồ đạc văn phòng; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-10101**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 1.15.24; 3.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 25.7.2; 26.4.3; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, da cam, vàng, hồng.
(731) TRẦN TÚ HỒNG (VN)
57 Trần Quý Cáp, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm nhỉ.

---

(210) **4-2025-10102**

(540)

HOMATE
Easy to Use, Quick to Clean

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.11.9
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT THÀNH ĐẠT (VN)
Số 71, đường bờ sông Quan Hoa, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy hút bụi; máy lau nhà; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện.

---

(210) **4-2025-10103**

(540)

Ahio

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) AN ĐỨC HIẾU (VN)
20 ngõ 24 Giải Phóng, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; sản phẩm sữa; chất béo ăn được; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; mứt (dạng bánh kẹo); bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước [đồ uống]; nước uống có ga; bia; nước sinh tố.

Nhóm 35: Bán buôn: quả hạch đã chế biến, sản phẩm sữa, chất béo ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, mứt, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hạt (ngũ cốc), hạnh nhân (trái cây), yến mạch, rong biển dùng làm thức ăn cho người, đường mạch nha, đồ uống không cồn, nước trái cây [đồ uống], nước [đồ uống], nước uống có ga, bia, nước sinh tố; bán lẻ: quả hạch đã chế biến, sản phẩm sữa, chất béo ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, mứt, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hạt (ngũ cốc), hạnh nhân (trái cây), yến mạch, rong biển dùng làm thức ăn cho người, đường mạch nha, đồ uống không cồn, nước trái cây [đồ uống], nước [đồ uống], nước uống có ga, bia, nước sinh tố; quảng cáo: quả hạch đã chế biến, sản phẩm sữa, chất béo ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, mứt, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hạt (ngũ cốc), hạnh nhân (trái cây), yên mạch, rong biển dùng làm thức ăn cho người, đường mạch nha, đồ uống không cồn, nước trái cây [đồ uống], nước [đồ uống], nước uống có ga, bia, nước sinh tố; tiếp thị: quả hạch đã chế biến, sản phẩm sữa, chất béo ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, mứt, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hạt (ngũ cốc), hạnh nhân (trái cây), yến mạch, rong biển dùng làm thức ăn cho người, đường mạch nha, đồ uống không cồn, nước trái cây [đồ uống], nước [đồ uống], nước uống có ga, bia, nước sinh tố; nhập khẩu: quả hạch đã chế biến, sản phẩm sữa, chất béo ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, mứt, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hạt (ngũ cốc), hạnh nhân (trái cây), yến mạch, rong biển dùng làm thức ăn cho người, đường mạch nha, đồ uống không cồn, nước trái cây [đồ uống], nước [đồ uống], nước uống có ga, bia, nước sinh tố; xuất khẩu: quả hạch đã chế biến, sản phẩm sữa, chất béo ăn được, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, cà phê, trà, ca cao, mứt, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, hạt (ngũ cốc), hạnh nhân (trái cây), yến mạch, rong biển dùng làm thức ăn cho người, đường mạch nha, đồ uống không cồn, nước trái cây [đồ uống], nước [đồ uống], nước uống có ga, bia, nước sinh tố.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-10105**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 15.9.18; 24.1.1; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xám, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT NAM CENTER POWER TECH (VN)
Đường 5C, khu công nghiệp Nhơn Trạch II, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; pin điện; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp thấp; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp liên tục; bộ cung cấp nguồn trong ổn áp điện; bộ nạp điện cho ắc

quy; pin sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị đo axít của pin; ắc quy dùng cho thiết bị chiếu sáng; pin cao thế.

---

(210) **4-2025-10106**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT NAM CENTER POWER TECH (VN)
Đường 5C, khu công nghiệp Nhơn Trạch II, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; pin điện; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp thấp; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp liên tục; bộ cung cấp nguồn trong ổn áp điện; bộ nạp điện cho ắc quy; pin sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị đo axít của pin; ắc quy dùng cho thiết bị chiếu sáng; pin cao thế.

---

(210) **4-2025-10107**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT NAM CENTER POWER TECH (VN)
Đường 5C, khu công nghiệp Nhơn Trạch II, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; pin điện; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp thấp; bộ cung cấp nguồn trong máy đo điện áp liên tục; bộ cung cấp nguồn trong ổn áp điện; bộ nạp điện cho ắc quy; pin sử dụng năng lượng mặt trời; thiết bị đo axít của pin; ắc quy dùng cho thiết bị chiếu sáng; pin cao thế.

---

(210) **4-2025-10108**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, vàng đồng, trắng.
(731) JEDA CO, LTD. (KR)
932, Yangjae-daero, Songpa-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh vòng; bột trộn sẵn để làm bánh vòng; bánh mì tròn; ruột bánh mì; gia vị dùng để nướng bánh; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; các sản phẩm sôcôla; đường; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-10109**

(540)

SONG PHUONG ELECTRIC
Cùng trao niềm tin. Thắp sáng tương lai

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.3; 26.15.15
(591) Trắng, xám, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT ĐIỆN SONG PHƯƠNG (VN)
23/43/4 đường số 21, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy phát điện.

Nhóm 09: Tủ điện; bảng điện; máng cáp điện; thang cáp điện; ống cáp điện.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị điện, tủ bảng điện, giá đỡ cáp điện, thanh dẫn điện.

Nhóm 37: Xây dựng, bảo dưỡng và sửa chữa công trình điện, công trình công nghiệp và dân dụng; tư vấn xây dựng; lắp đặt, giám sát lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện; giám sát, điều hành công việc xây dựng công trình.

Nhóm 38: Dịch vụ thu phát sóng trong tòa nhà kín.

Nhóm 42: Các dịch vụ khoa học; công nghệ và nghiên cứu; thiết kế hệ thống tủ bằng điện; dịch vụ nghiên cứu giải pháp chất lượng điện năng; dịch vụ nghiên cứu giải pháp hệ thống nguồn phát điện.

---

(210) **4-2025-10110**

(540)

A.M PROCARE
MaiBright Dental

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 2.9.10; 26.4.3
(591) Trắng, xanh.
(731) VŨ THỦY TIÊN (VN)
87 Trần Xuân Soạn, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ chăm sóc răng; dịch vụ phẫu thuật tạo hình; dịch vụ khám chữa bệnh (chuyên khoa răng hàm mặt); dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ cấy ghép răng implant (phương pháp kỹ thuật đưa chân răng giả đặt vào trong xương hàm thay thế cho răng đã mất).

---

(210) **4-2025-10111**

(540)

Yuanda Needle®
Yuandatex

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (DE)
Bahnhof str 16 08371 Glauchau Bundesrepublik Deutschland
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 07: Kim dùng cho máy dệt kim; máy dệt kim.

---

(210) **4-2025-10112**

(540)

VEICHI

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUZHOU VEICHI ELECTRIC CO., LTD. (CN)
No. 1000, Songjia Road, Guoxiang Subdistrict, Wuzhong Economic and Technological Development Zone, Suzhou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều khiển cho động cơ séc-vô; bảng điều khiển [điện]; bộ đảo điện; máy biến thế [điện]; pin điện; bộ đổi điện; pin quang điện; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị sạc pin; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-10113**

(540)

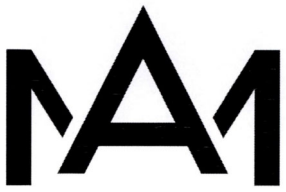

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23

(731) GUANGZHOU MAANGE COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 115, 116, 117, 118, 123, 125, 126, 127, 128, 129, 1F, Bldg B, Jingtai Chuangzhan Center, No.168 Yuncheng East Road, Baiyun District, Guangzhou, 510000 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; lông mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước sơn móng.

Nhóm 21: Chổi lông trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm; lược; nùi bông để thoa phấn; miếng chắn dầu gội; đồ dùng tẩy trang.

Nhóm 35: Quảng cáo; trang trí quầy hàng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cho thuê kệ, giá bán hàng; kiểm toán doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-10114**

(540)

JACIRCLE

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, Hubei, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Vật dụng cất giữ quần áo [tủ đựng quần áo]; ghế xếp; khung tập đi cho trẻ em; cũi trẻ em; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; nôi trẻ em.

---

(210) **4-2025-10115**

(540)

Heremom

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) INNOVITA PTE. LTD. (SG)
2 Kallang Avenue #07-31 Ct Hub Singapore 339407

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm dược để chăm sóc da; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung anbumin dùng cho ăn kiêng; chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-10116**

(540)

Tonrly

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.11.8

(731) DANXIA WU (CN)
Room 403, 251 Xinde Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; mặt nạ làm đẹp; nước hoa; huyết thanh cho mục đích mỹ phẩm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10117**

(540)

NAXTTii

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.2.7; 26.11.12

(731) LIAODONG (HONG KONG) INTERNATIONAL TRADE LIMITED (CN)
Rm 5003, 5/F, Yau Lee Centre, 45 Hoi Yuen Road, Kwun Tong, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; bút chì mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; bút chì kẻ lông mày; chế phẩm bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm bóng môi; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Kẹo có chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; thuốc viên làm thon người; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược; miếng dán bổ sung vitamin; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-10118**

(540)

NEW MEGA

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-10119**

(540)

NEWMEGA

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, Quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-10120**

(540)

MEGA NEW

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ LONG AN (VN)
Số 08A, Quốc lộ 1A, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-10121**

(540)

GREENOVATION PACKAGING

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH GREENOVATION PACKAGING (VN)
Nhà xưởng 68-69, đường số 7, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; giấy nhăn; bìa nhăn; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vật liệu xây dựng bằng gỗ; gỗ dán; gỗ lạng; ván ép.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); pallet bằng gỗ.

Nhóm 37: Khai thác gỗ; khai thác lâm sản.

Nhóm 40: Dịch vụ tái chế phế liệu; cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ.

---

(210) **4-2025-10122**

(540)

GREEN PALLET

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH GREENOVATION PACKAGING (VN)
Nhà xưởng 68-69, đường số 7, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; giấy nhăn; bìa nhăn; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vật liệu xây dựng bằng gỗ; gỗ dán; gỗ lạng; ván ép.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); pallet bằng gỗ.

Nhóm 37: Khai thác gỗ; khai thác lâm sản.

Nhóm 40: Dịch vụ tái chế phế liệu; cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ.

---

(210) **4-2025-10123**

(540)

AQUAX

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 5.3.20; 6.1.2; 7.3.1; 7.5.10
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đen, đỏ, hồng nhạt, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH AQUAFRESH (VN)
Số nhà 176, tổ dân phố 10, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước uống tinh khiết; nước uống ion kiềm.

---

(210) **4-2025-10125**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 26.11.12
(731) NGUYỄN VĂN HỮU (VN)
Tổ dân phố Bắc Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 21: Găng tay dùng cho mục đích gia dụng; găng tay làm vườn; găng tay dùng trong nhà bếp; găng tay dùng để đánh bóng (cho mục đích gia dụng).

---

(210) **4-2025-10126**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH XE ĐẠP QUANG THÁI (VN)
Số 5A, ngõ 5 phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp.

---

(210) **4-2025-10127**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 18.1.5; 18.1.23; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH XE ĐẠP QUANG THÁI (VN)
Số 5A, ngõ 5 phố Đông Thiên, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp.

---

(210) **4-2025-10128**

(540)

MOUTION

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NANJING XUANXI TRADING CO., LTD. (CN)
Room 931-2, 9th Floor, Building 5, Gulou Innovation Plaza, No. 18 Qingjiang South Road, Gulou District, Nanjing, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Trang phục; trang phục dệt kim; mũ; khăn quàng cổ; quần áo lót; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-10129**

(540)

Hồng Choai

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH HÀNG TIÊU DÙNG ĐẠI HỒNG THỊNH (VN)
Số 72 phố Hải Hưng, khu đô thị Ecorivers, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch thực phẩm; thạch hoa quả; sữa trẻ em.

Nhóm 30: Thạch hoa quả (bánh kẹo); thạch que (bánh kẹo); thạch cốc (bánh kẹo); bánh kẹo; kẹo dẻo; kẹo thạch.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; đồ uống không chứa cồn; nước hoa quả ép.

---

(210) **4-2025-10130**

(540)

SUGARO
EYEWEAR

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.5.10; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) ĐỖ THỊ MINH THÚY (VN)
53 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính thuốc; kính cận; phụ kiện kính mắt; tròng kính.

---

(210) **4-2025-10131**

(540)

IRWINOL

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BASF BEAUTY CARE SOLUTIONS FRANCE S.A.S. (FR)
32 rue Saint Jean de Dieu, Lyon, France
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hoạt chất thu được từ chiết xuất tự nhiên, thực vật, biển, động vật, nguồn gốc tổng hợp hoặc công nghệ sinh học và được dùng để đưa vào thành phần của mỹ phẩm và các sản phẩm chăm sóc cá nhân.

---

(210) **4-2025-10132**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, xanh dương.
(731) TONKIN COFFEE & TEA, LLC (US)
1718 Capitol Ave., Cheyenne, WY 82001, USA
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-10133**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ Y TẾ THỜI ĐẠI XANH (VN)
LK A3 A4, tổ 35, phố Trần Hữu Tước, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay; máy rửa bát đĩa; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; rô bốt công nghiệp; máy phát điện.

Nhóm 09: Điện thoại thông minh; máy tính bảng; kính mắt 3D; phần cứng máy tính; đồng hồ thông minh; máy quét sinh trắc học.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước.

Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe máy; xe ô tô; xe đạp; xe đẩy dùng khi mua hàng.

---

(210) **4-2025-10134**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ Y TẾ THỜI ĐẠI XANH (VN)
LK A3 A4, tổ 35, phố Trần Hữu Tước, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay; máy rửa bát đĩa; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; rô bốt công nghiệp; máy phát điện.

Nhóm 09: Điện thoại thông minh; máy tính bảng; kính mắt 3D; phần cứng máy tính; đồng hồ thông minh; máy quét sinh trắc học.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị làm sạch nước; thiết bị lọc nước.

Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe máy; xe ô tô; xe đạp; xe đẩy dùng khi mua hàng.

---

(210) **4-2025-10135**

(540)

REX

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
262/20 LK4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2025-10136**

(540)

TKM

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN TIẾN (VN)
262/20 LK4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn: má phanh dùng cho xe cộ, xích truyền động cho xe, bạc đạn đĩa, bánh răng truyền động cho xe máy, thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong, đồng hồ tốc độ xe máy, magnêtô đánh lửa cho xe máy, vòng bi cho ổ trục, ống dẫn xăng cho xe máy, bình lọc xăng cho xe máy, dây ga xe gắn máy, dây công tơ mét xe gắn máy, vỏ dây phanh xe máy, thớt nhông đề xe máy, xích cam xe máy, cần khởi động cho xe máy.

---

(210) **4-2025-10137**

(540)

NASAKA
MOTORCYCLE PARTS

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.3.1
(731) ĐỖ HUY GIANG (VN)
687/24/48/5 Kinh Dương Vương, khu phố 18, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu nhớt, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-10138**

(540)

Smart working, wise living!

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21
(591) Đen, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ TRƯỜNG MINH THỊNH (VN)
22 đường số 8, khu 2 - Bùi Minh Trực, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý tư liệu bằng máy tính; quản lý tệp tin máy tính; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; cung cấp phần mềm như một dịch vụ; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT]; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; viết mã máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-10139**

(540)

PETRO CIMEX GAS

PETRO CIMEX GAS

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng ga.

---

(210) **4-2025-10140**

(540)

STINGLESS BEE
VINH NGUYEN
Sức khỏe - Hạnh Phúc từ Thiên Nhiên

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.5; 26.1.2; 26.1.4; 26.4.10
(591) Vàng, đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRẠI ONG DÚ VINH NGUYỄN (VN)
Tổ 37C khu phố 4, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Mật ong dú.

Nhóm 33: Rượu mật ong dú.

---

(210) **4-2025-10141**

(540)

PISU

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN THANH XUÂN (VN)
Số 139 Lò Đúc, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Bộ chuyển mạch điện; bộ ngắt mạch điện; chất bán dẫn; dây dẫn điện; cáp dẫn điện; linh kiện bán dẫn [điện tử].

Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; linh kiện và phụ tùng xe máy; động cơ xe máy.

---

(210) **4-2025-10142**

(540)

KASUDA

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.12; 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Tím, đỏ, xanh dương, xanh lá, cam, vàng, hồng, nâu, đen.
(731) VĂN THỊ HUỲNH HƯƠNG (VN)
12 khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu động cơ; dầu điezel.

Nhóm 35: Bán buôn: dầu để bôi trơn, mỡ để bôi trơn, chất bôi trơn, dầu nhờn, dầu động cơ, dầu điezel.

---

(210) **4-2025-10143**

(540)

LÂM MINH
INTERIOR CONSTRUCTION AND DECORATION

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 26.4.4
(591) Vàng đồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TRANG TRÍ NỘI THẤT LÂM MINH (VN)
117/26 đường TL37, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Móc treo quần áo bằng kim loại.

Nhóm 09: Công tắc điện; cầu dao điện; phích cắm điện; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bóng đèn; bồn tắm; vòi hoa sen; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn chùm; đèn treo; đèn trần; đèn gắn trên trần nhà; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; vòi nóng lạnh cho ống nước; vòi trộn cho ống nước; đèn đường; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED].

Nhóm 20: Gương soi.

---

(210) **4-2025-10144**

(540)

everything is qood

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) KYUNG, DOEUN (KR)
201-ho, 17, Yeonghwasa-ro 7-gil, Gwangjin-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; ống ampoule đựng huyết thanh không chứa thuốc để sử dụng trên mặt cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc cơ thể; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chống nắng; chế phẩm để tắm không chứa thuốc; xà phòng làm đẹp; kem đánh răng; dầu gội đầu; chế phẩm làm sạch không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân; nước hoa; chất khử mùi để chăm sóc cơ thể.

---

(210) **4-2025-10145**

(540)

DOOWON

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DOOWON HEAVY INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)
20-7, Guhaechang-gil, Chukdong-myeon, Sacheon-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nén khí dùng cho điều hòa không khí của ô tô; máy nén khí; máy nén khí dùng cho xe cộ; máy nén [máy móc]; máy nén là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy nén dùng cho điều hòa không khí; máy nén dùng cho máy hút ẩm; máy nén dùng cho máy móc; máy nén dùng cho tủ lạnh; máy nén dùng để thu hồi và tái chế khí làm lạnh; máy nén dùng điện; bơm và máy nén là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy nén pittông; máy nén lạnh; máy nén dạng xoay; máy nén tua bin.

---

(210) **4-2025-10146**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM NẤM LIÊN HOA (VN)
Khu đô thị Water Point, khu Rivera1, A07.03, số nhà 36, đường D7, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nấm đã được bảo quản; rau, củ, đóng hộp; nấm cục, đã bảo quản; nấm khô.

Nhóm 31: Nấm tươi; sợi nấm để nhân giống; nấm truýp tươi; hạt [ngũ cốc]; rau tươi.

---

(210) **4-2025-10147**

(540)

F.03

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) FIGURE AI INC. (US)
1247 Elko Dr Sunnyvale, California United States 94089
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp.

Nhóm 09: Rô-bốt hiện diện từ xa; người máy có khả năng lập trình, không được định cấu hình; Rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; Rô-bốt hình người có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong việc dọn dẹp và giặt giũ trong gia đình; Rô-bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là áo sơ mi, áo khoác, quần, mũ cụ thể là mũ lưỡi trai.

---

(210) **4-2025-10148**

(540)

F.04

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) FIGURE AI INC. (US)
1247 Elko Dr Sunnyvale, California United States 94089
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp.

Nhóm 09: Rô-bốt hiện diện từ xa; người máy có khả năng lập trình, không được định cấu hình; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; Rô-bốt hình người có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong việc dọn dẹp và giặt giũ trong gia đình; rô-bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là áo sơ mi, áo khoác, quần, mũ cụ thể là mũ lưỡi trai.

---

(210) **4-2025-10149**

(540)

FIGURE

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) FIGURE AI INC. (US)
1247 Elko Dr Sunnyvale, California United States 94089

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp.

Nhóm 09: Rô-bốt hiện diện từ xa; người máy có khả năng lập trình, không được định cấu hình; Rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; Rô-bốt hình người có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong việc dọn dẹp và giặt giũ trong gia đình; Rô-bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là áo sơ mi, áo khoác, quần, mũ cụ thể là mũ lưỡi trai.

---

(210) **4-2025-10150**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9

(731) FIGURE AI INC. (US)
1247 Elko Dr Sunnyvale, California United States 94089

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO .,LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp.

Nhóm 09: Rô-bốt hiện diện từ xa; người máy có khả năng lập trình, không được định cấu hình; rô-bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; rô-bốt hình người có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong việc dọn dẹp và giặt giũ trong gia đình; rô-bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

Nhóm 25: Trang phục, cụ thể là áo sơ mi, áo khoác, quần, mũ cụ thể là mũ lưỡi trai.

---

(210) **4-2025-10151**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHƯƠNG THẢO OANH (VN)
Số 105, ngõ 117 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Cát dùng cho mèo; giấy phủ cát dùng cho lồng chim; ổ cho động vật; rơm trải ổ; giấy phủ cát/giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn nhai cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-10152**

(540)

Trầm Tuệ

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÚC LÂM QUÁN TUỆ (VN)
Số nhà 54, ngõ 235, đường Phương Trạch, thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Cây gai dầu; cây giống; rau tươi; quả tươi; hạt giống ngũ cốc, chưa xử lý; hoa tự nhiên; trái cây tươi (đặt trong giỏ); tảo, chưa xử lý, dùng làm thức ăn cho người hoặc động vật; gỗ chưa xẻ; gỗ cây chưa xử lý; nấm tươi; nấm cục tươi; trứng đã được thụ tinh dùng để ấp.

Nhóm 44: Dịch vụ tái trồng rừng; dịch vụ trồng cây; trồng cây để giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; dịch vụ trồng cây sang vị trí mới; cho thuê thiết bị trồng trọt; dịch vụ làm vườn; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-10153**

(540)

Ai Beta

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.7.7; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh da trời, xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AI-VIEW VIỆT NAM (VN)
Lô 5, TT7, khu đấu giá Tứ Hiệp, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu màn hình hiển thị, màn hình chiếu, màn hình giáo dục, màn hình tương tác (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10155**

(540)

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) JAPAN MATERIAL CO.,LTD. (JP)
3098-22, Nagai, Komono-cho, Mie-gun, Mie 510-1311, Japan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động và việc làm (trừ việc cho thuê lại và xuất khẩu lao động); bán phần mềm.

Nhóm 37: Xây dựng cơ sở sản xuất thiết bị bán dẫn; tư vấn kỹ thuật cho việc xây dựng cơ sở sản xuất thiết bị bán dẫn; lắp đặt cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; lắp đặt thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; bảo dưỡng và sửa chữa cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn.

Nhóm 42: Thiết kế và tư vấn kỹ thuật cho cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; phát triển phần mềm; dịch vụ kỹ thuật cho việc vận hành cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn.

---

(210) **4-2025-10156**

(540)

JAPAN MATERIAL

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) JAPAN MATERIAL CO.,LTD. (JP)
3098-22, Nagai, Komono-cho, Mie-gun, Mie 510-1311, Japan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động và việc làm (trừ việc cho thuê lại và xuất khẩu lao động); bán phần mềm.

Nhóm 37: Xây dựng cơ sở sản xuất thiết bị bán dẫn; tư vấn kỹ thuật cho việc xây dựng cơ sở sản xuất thiết bị bán dẫn; lắp đặt cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; lắp đặt thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; bảo dưỡng và sửa chữa cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn.

Nhóm 42: Thiết kế và tư vấn kỹ thuật cho cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn; phát triển phần mềm; dịch vụ kỹ thuật cho việc vận hành cơ sở cung cấp và xả khí, nước tinh khiết, và hóa chất cho thiết bị sản xuất thiết bị bán dẫn.

---

(210) **4-2025-10157**

(540)

KINGSMEN

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VĂN CHIẾN (VN)
Căn hộ W3 2412 Vinhomes Westpoint, tổ dân phố số 19, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm; chất để tẩy rửa (dạng hóa mỹ phẩm); chế phẩm để làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-10158**

(540)

卡拉羊
— KALA YANG —

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG KALA YANG GROUP CO., LTD (CN)
26 SangZi South Road, ZhouWangMiao Town, HaiNing City, Jiaxing City, Zhejiang Province, China, 314408

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Vali [hành lý]; túi xách tay; ví tiền; túi; ba lô; cặp học sinh.

---

(210) **4-2025-10159**

(540)

lumitrail

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI MANUKA BEE INTERNATIONAL TRADE CO.,LTD (CN)
Room 202-E, No.128, North zhangJiabang Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, 200000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm cho trẻ em; chất làm bóng môi; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10160**

(540)

Space Audio

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.2.7

(731) NGUYỄN ĐÌNH DUY (VN)
41 ngõ 294 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm loa, loa thông minh, loa cầm tay, tai nghe, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, máy chiếu phim, máy chiếu video.

---

(210) **4-2025-10161**

(540)

GODFIRE

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONG KONG SUPFIRE BRAND MANAGEMENT LIMITED (CN)
Unit 212, 2/f., Mirror Tower 61 Mody Road, Tsim Sha Tsui East kl Hong Kong China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Đèn pin dùng điện; đèn pha để rọi sáng; đèn pin đội đầu; đèn dùng cho xe đạp; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; đèn để nhử mồi cá; đèn bàn; đèn led âm trần [downlight]; đèn led rọi ray; đèn tường.

---

(210) **4-2025-10162**

(540)

VIETSTATS
Let Data Lead The Policy

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 25.7.3; 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CHIẾN LƯỢC CHÍNH SÁCH VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU KINH TẾ VIETSTATS (VN)
Unit B3.7, tầng 3, Block B, chung cư Jamona Heights, 210 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; khảo sát kinh doanh cho người khác.

Nhóm 36: Phân tích tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; nghiên cứu tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến thuế.

Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; xuất bản sách; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo.

Nhóm 42: Chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; số hoá tư liệu [quét]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến phát thải ròng bằng không.

---

(210) **4-2025-10163**

(540)

捷沿|jieyan

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 5.7.21; 26.1.1
(731) NGUYỄN THỊ MAI (VN)
Xóm Ngọc Lâm, xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 29: Quả câu kỷ tử sấy khô; nhân sâm đã được bảo quản không dùng cho mục đích y tế; táo đỏ được cắt lát mỏng; hoa khô có thể ăn được; nấm linh chi đã được bảo quản; trái cây được cắt lát mỏng; trái cây được bảo quản; rau củ đóng hộp.

---

(210) **4-2025-10164**

(540)

豪 仁
HOWREN SILICONES

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.13.25
(731) HOWREN TRADING CO., LTD. (TW)
No. 9-1, Ln. 52, Nangang St., Nangang Vil., Xiangshan Dist., Hsinchu City 30095, Taiwan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Silicon; hóa chất dùng trong công nghiệp dệt may; phụ gia hóa học cho dầu bôi trơn; nhựa silicon, dạng thô; nhựa nhiệt rắn tổng hợp chưa qua xử lý; chất kết dính dùng cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10165**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.7; 3.7.24; 19.7.1; 25.5.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10166**

(540)

Guanlan

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HANGZHOU HIKVISION DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.555 Qianmo Road, Binjiang District, Hangzhou, 310052, P.R. China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính (phần mềm tải xuống được); phần mềm chatbot để mô phỏng các cuộc trò chuyện; thiết bị để xử lý dữ liệu; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính để vận hành và kiểm soát thiết bị âm thanh và video; bộ dữ liệu, được ghi lại hoặc có thể tải xuống; phần mềm xử lý hình ảnh, biểu đồ và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để thu thập dữ liệu, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị truyền thông mạng; máy quay video cầm tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; bộ dò; máy dò hồng ngoại; thiết bị phân tích không

khí; thiết bị và dụng cụ quang học; màn hình vidêô; màn hình điện tử hiển thị chữ số; cảm biến; thiết bị báo động; hệ thống phòng trộm, chạy điện; pin điện; máy chủ; máy chủ mạng (network server); máy ghi hình mạng (network video recorders - nvr); thiết bị rađa; thiết bị kiểm tra an ninh.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; điện toán đám mây; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin [IT]; lưu trữ dữ liệu điện tử; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; dịch vụ lập trình máy tính để xử lý dữ liệu; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng [paas].

---

(210) **4-2025-10167**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.7; 3.7.24; 5.7.3; 19.3.1; 25.5.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10168**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.4; 26.4.10; 26.11.8; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lam.
(731) HANGZHOU HIKVISION DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.555 Qianmo Road, Binjiang District, Hangzhou, 310052, P.R. China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính (phần mềm tải xuống được); phần mềm chatbot để mô phỏng các cuộc trò chuyện; thiết bị để xử lý dữ liệu; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính để vận hành và kiểm soát thiết bị âm

thanh và video; bộ dữ liệu, được ghi lại hoặc có thể tải xuống; phần mềm xử lý hình ảnh, biểu đồ và văn bản; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để thu thập dữ liệu, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); thiết bị nhận dạng khuôn mặt; thiết bị truyền thông mạng; máy quay video cầm tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; bộ dò; máy dò hồng ngoại; thiết bị phân tích không khí; thiết bị và dụng cụ quang học; màn hình viđêô; màn hình điện tử hiển thị chữ số; cảm biến; thiết bị báo động; hệ thống phòng trộm, chạy điện; pin điện; máy chủ; máy chủ mạng (network server); máy ghi hình mạng (network video recorders - nvr); thiết bị rađa; thiết bị kiểm tra an ninh.

Nhóm 42: Nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; thiết kế và phát triển các sản phẩm đa phương tiện; phát triển nền tảng máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; điện toán đám mây; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin [IT]; lưu trữ dữ liệu điện tử; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cập nhật phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; dịch vụ lập trình máy tính để xử lý dữ liệu; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng [paas].

---

(210) **4-2025-10169**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.7; 3.7.24; 5.7.3; 25.1.15; 25.5.25; 25.12.1; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10170**

(540)

KA6P

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) KUBOTA CORPORATION (JP)
47-go, 2-ban, 1-chome, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 07: Máy cấy lúa và các bộ phận và phụ kiện của chúng; máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy gặt đập liên hợp; máy gặt kéo bằng máy kéo; máy gặt hái dùng cho mục đích nông nghiệp; máy làm đất dùng cho mục đích nông nghiệp;

máy xới [máy móc]; máy xới đất có động cơ; máy cuộn rơm dùng trong nông nghiệp; máy gieo hạt nông nghiệp; máy nông nghiệp để gieo hạt; máy gieo hạt; máy nông nghiệp để cắt và xếp cây trồng thành luống dài trên cánh đồng, chuẩn bị cho quá trình thu hoạch hoặc phơi khô; máy đập lúa; máy gặt; máy gặt và bó; băng xích cao su là bộ phận của xích lăn trên máy nông nghiệp; máy rải phân bón.

---

(210) **4-2025-10171**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.7; 3.7.24; 5.7.3; 25.1.15; 25.5.25; 25.12.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10172**

(540)

GODZURA

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN WK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1F, A2 Building, Mingjun Industrial Park, Xinshi Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen City, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Bộ sạc; sạc pin dự phòng; cáp dữ liệu; miếng dán màn hình bằng kính; tai nghe có dây; tai nghe Bluetooth; thiết bị sạc pin dùng trên ô tô; bao đựng điện thoại thông minh; vỏ hộp loa; loa thông minh; đồng hồ thông minh

---

(210) **4-2025-10173**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.7; 3.7.24; 25.1.15; 25.12.1; 26.4.6
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10174**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; thùng làm lạnh/làm mát dùng điện; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm lạnh đồ uống.

---

(210) **4-2025-10175**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.7.6; 22.1.10; 26.13.1
(591) Đen, xám, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DREAM ART (VN)
03-Liền kề 2, số 90, đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; trung tâm dạy nhạc, dạy múa, dạy vẽ, dạy ngoại ngữ (các hoạt động giáo dục nghệ thuật cho trẻ em); giáo dục và đào tạo về kỹ năng sống; giảng dạy và đào tạo ngoại ngữ; gia sư.

---

(210) **4-2025-10176**

(540)

Winnie

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 11: Tủ lạnh; tủ lạnh có ngăn kính để trưng bày; thùng làm lạnh/làm mát dùng điện; thiết bị và máy làm lạnh; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị làm lạnh đồ uống.

---

(210) **4-2025-10177**

(540)

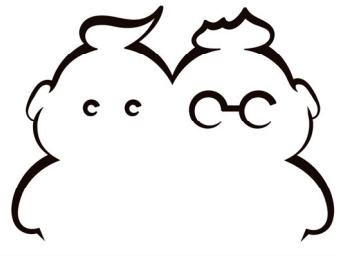

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(731) JIAXING YANSHANG RESTAURANT MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No.18 Daifeng Road, Industrial Zone, Wanghai Street, Haiyan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Hải sản, đã qua chế biến; cua, không còn sống; tôm, không còn sống; gia cầm, không còn sống; chiết xuất thịt cho mục đích nấu ăn; món ăn được chế biến chủ yếu từ thịt.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; bữa trưa đóng gói sẵn, được chế biến chủ yếu từ gạo, và có bổ sung thịt, cá hoặc rau củ; kem lạnh; đồ gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước uống dùng trong bữa ăn; đồ uống trên cơ sở trái cây, không cồn; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu vang dùng trong bữa ăn; rượu tiêu thực [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

Nhóm 35: Quảng cáo; điều hành kinh doanh khách sạn; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 43: Căng tin; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống bằng phương thức trực tuyến; cung cấp thức ăn và đồ uống tại nhà hàng; nhà hàng phục vụ món ăn Trung Quốc; tiệm kem.

---

(210) **4-2025-10178**

(540)

LIGOMIN

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU LI GONG MIN KNITTING CO., LTD. (CN)
No. 8, Zengcha Road, Baiyun District, Guangzhou, Guangdong, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-10179**

(540)

PANG
PANG

(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) JIAXING YANSHANG RESTAURANT MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No.18 Daifeng Road, Industrial Zone, Wanghai Street, Haiyan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu vang dùng trong bữa ăn; rượu tiêu thực [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

Nhóm 43: Căng tin; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống bằng phương thức trực tuyến; cung cấp thức ăn và đồ uống tại nhà hàng; nhà hàng phục vụ món ăn Trung Quốc; tiệm kem.

---

(210) **4-2025-10180**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.3; 3.7.24; 4.5.15

(731) JIAXING YANSHANG RESTAURANT MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No.18 Daifeng Road, Industrial Zone, Wanghai Street, Haiyan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Hải sản, đã qua chế biến; cua, không còn sống; tôm, không còn sống; gia cầm, không còn sống; chiết xuất thịt cho mục đích nấu ăn; món ăn được chế biến chủ yếu từ thịt.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; bữa trưa đóng gói sẵn, được chế biến chủ yếu từ gạo, và có bổ sung thịt, cá hoặc rau củ; kem lạnh; đồ gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước uống dùng trong bữa ăn; đồ uống trên cơ sở trái cây, không cồn; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

Nhóm 33: Chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu khai vị; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu vang dùng trong bữa ăn; rượu tiêu thực [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống có cồn chứa hoa quả.

Nhóm 35: Quảng cáo; điều hành kinh doanh khách sạn; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; marketing; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 43: Căng tin; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi; đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống bằng phương thức trực tuyến; cung cấp thức ăn và đồ uống tại nhà hàng; nhà hàng phục vụ món ăn Trung Quốc; tiệm kem.

---

(210) **4-2025-10181**

(540)



(220) 14/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.22; 2.5.27; 2.7.12; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, nâu, vàng nhạt.
(731) HUỲNH THỊ THANH TRANG (VN)
M8-A3.05 KP Phú Mỹ Hưng - Midtown, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; quần trẻ em; quần áo may sẵn; bộ quần áo; quần áo có họa tiết thêu.

---

(210) **4-2025-10182**

(540)

cviherbs

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MỸ PHẨM CVI (VN)
Lô đất CN1-08B-3 khu công nghiệp công nghệ cao 1 - khu công nghệ cao Hòa Lạc, km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-10183**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) LÊ TIẾN THÀNH (VN)
Thôn Phú Điền, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); ca vát; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng, ca vát, khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-10184**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.2; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY SÔNG GIANH (VN)
169 Đào Duy Từ, phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt, đã chế biến; thịt.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; gạo; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; mật ong.

Nhóm 31: Trái cây tươi; thảo mộc tươi; rau củ quả tươi; các loại ngũ cốc, hạt dạng thô và chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-10185**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.19
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HEBELA (VN)
Tầng 12A, tòa Center Building, dự án Hapulico Complex, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần mềm mua bán hàng; phần mềm quản lý sản xuất; phần mềm quan hệ khách hàng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm cho mẹ và bé cụ thể là: mỹ phẩm, mỹ phẩm cho trẻ em, quần áo cho mẹ và bé, tã lót trẻ sơ sinh [quần áo], bỉm, khăn giấy, đồ chơi, sữa, sữa bột, xe đẩy trẻ em, địu em bé, ghế tắm dùng cho em bé, nôi cho trẻ em, cũi trẻ em, bình sữa cho trẻ em bú, máy hút sữa, thực phẩm chức năng, thực phẩm cho em bé.

Nhóm 42: Tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cho thuê tên miền.

---

(210) **4-2025-10186**

(540)

LIPICARE

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ISB LAB (VN)
Số nhà 2, hẻm 39, ngách 72, ngõ 65, Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-10187**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.3; 5.7.21; 5.7.22; 5.9.19; 5.11.5; 24.15.1; 24.15.11; 25.5.25; 26.1.6; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, vàng, đỏ, cam, be.
(731) CÔNG TY TNHH ISB LAB (VN)
Số nhà 2, hẻm 39, ngách 72, ngõ 65, Yên Lộ, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-10188**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.11.3
(591) Trắng, đỏ.
(731) PHẠM MINH TUẤN (VN)
Thôn Phú Cường, xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Giày bảo hộ phòng chống tai nạn, bức xạ và lửa; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; lưới bảo hộ phòng ngừa tai nạn; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; kính bảo hộ dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-10189**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 24.15.7
(591) Hồng, trắng.
(731) ĐỖ THỊ QUYÊN (VN)
TDP Đầu, thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 18: Ba lô; ba lô để địu trẻ sơ sinh; vali; túi xách tay; cặp sách; ô che nắng.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; thiết bị dùng trong thể thao và các trò chơi khác nhau; đồ chơi; thiết bị trò chơi và giải trí, bao gồm thiết bị điều khiển của chúng; đồ chơi khác thường dùng cho buổi tiệc.

---

(210) **4-2025-10190**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC QUÂN VÂN (VN)
75 Ngọc Hân, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-10191**

(540)

BECLOUD

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN THÔNG (VN)
Xóm Minh Châu, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 12: Lốp xe; bánh xe.

---

(210) **4-2025-10192**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 3.13.4; 3.13.24; 5.3.13
(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, vàng, nâu, đỏ, trắng, cam.
(731) NGUYỄN HOÀNG NGỌC MINH (VN)
24 xóm Hạ Hồi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: hóa mỹ phẩm, quần áo trẻ em, tã bỉm, sữa, thực phẩm.

---

(210) **4-2025-10193**

(540)

MINH ĐỨC

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ GIẤY MINH ĐỨC (VN)
Ngõ Cao Phong, khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-10194**

(540)

TÂN TIẾN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT DỊCH VỤ TÂN TIẾN (VN)
Số 17 Nguyễn Hữu Nghiêm, phường Tiền Ninh Vệ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 37: Tư vấn, giám sát, quản lý dự án: xây dựng dân dụng và công nghiệp, hạ tầng dân dụng và công nghiệp, hệ thống cơ điện, phòng cháy chữa cháy; lắp đặt thiết bị công trình: hạ tầng dân dụng và công nghiệp, trạm biến áp, hạ tầng điện và viễn thông, hạ tầng cấp thoát nước, cơ khí, nhôm kính và nội thất; thi công: xây dựng dân dụng và công nghiệp, trạm điện, cơ điện, phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Thiết kế dự án xây dựng dân dụng và công nghiệp, hạ tầng dân dụng và công nghiệp, hệ thống cơ điện, phòng cháy chữa cháy, nội thất.

---

(210) **4-2025-10195**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.1; 26.15.1
(591) Cam, trắng, đen.
(731) HOÀNG ĐÔ (VN)
Số 90 đường Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng rổ; máy để luyện tập thể dục; bóng đá; bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-10196**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 24.1.1; 26.15.1
(591) Cam, vàng, trắng, đen.
(731) HOÀNG ĐÔ (VN)
Số 90 đường Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng rổ; máy để luyện tập thể dục; bóng đá; bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-10197**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 24.1.1; 26.15.1
(591) Đen, vàng.
(731) HOÀNG ĐÔ (VN)
Số 90 đường Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng rổ; máy để luyện tập thể dục; bóng đá; bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-10198**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.1; 25.1.9; 26.15.1
(591) Cam, trắng, đen.
(731) HOÀNG ĐÔ (VN)
Số 90 đường Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Bóng rổ; máy để luyện tập thể dục; bóng đá; bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-10200**

(540)

Kaizen TLI

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN DUY TÂN (VN)
Số nhà 126, ngõ 179 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; bình áp suất chứa nước; bộ thẩm thấu ngược; màng dùng cho thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh.

---

(210) **4-2025-10201**

(540)

Chillax
RELEX & SPORTS

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN VĂN TUẤN (VN)
Thôn Đồn Xá, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; găng tay dùng trò chơi pickleball; băng quấn cho cán vợt pickleball; bóng pickleball; bao đựng vợt pickleball; cục tẩy mặt vợt pickleball.

---

(210) **4-2025-10202**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 7.1.11; 7.1.24; 24.7.11; 24.7.13
(591) Đỏ, xanh dương, trắng, xám, đen.
(731) CÔNG TY CP HỢP TÁC GIÁO DỤC PHÁP - VIỆT NAM (VN)
Lô 3 dãy N02B - khu đô thị mới Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo].

---

(210) **4-2025-10203**

(540)

Masterfan

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh da trời, xanh lơ, đen.
(731) NGUYỄN QUÝ VƯƠNG (VN)
Xóm 5, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ: linh kiện điện thoại, linh kiện máy tính, phụ kiện trang trí điện thoại, phụ kiện trang trí máy tính.

---

(210) **4-2025-10204**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 11.3.3; 26.1.2; 26.13.1
(591) Đen, cam, trắng, đỏ.
(731) VŨ THỊ THU GIANG (VN)
Số 95, tổ 1, khu Hòa Bình, phường Mạo Khê, thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; trang trí thực phẩm; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-10205**

(540)

CHÍ MINH

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH TRÍ MINH (VN)
Tầng 5, tòa nhà Việt/Viet Tower, số 1 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-10206**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh biển đậm, vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH TOOLX (VN)
73 Nguyễn Du, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh không khí; hệ thống lọc khí (thiết bị lọc không khí); thiết bị sưởi ấm; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hòa không khí]; bơm nhiệt; thiết bị hút ẩm.

---

(210) **4-2025-10207**

(641) 4-2023-24898

(540)



(220) 14/06/2023
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.13; 25.7.8; 26.1.1; 26.4.9; 26.11.3
(731) AL AIN FARMS FOR LIVESTOCK PRODUCTION PJSC (AE)
United Arab Emirates, Emirates of Abu Dhabi, Al Ain City, Masaken area
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sữa; pho mát; bơ; sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

---

(210) **4-2025-10208**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 11.1.2; 11.1.6; 11.3.7; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC MỸ PHẨM NEWWAY (VN)
Số 31 ngõ 76 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10209**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.3.1; 2.3.11; 8.5.10; 25.3.1; 26.1.1
(591) Đen, trắng, hồng, hồng phấn, vàng, cam, ghi, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NHUNG TỔNG (VN)
Nhà số 622 đường Nguyễn Công Trứ, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-10210**

(540)

one
handmade

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q (VN)
246 Ông Ích Khiêm, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da như: cặp; túi xách tay; túi xách du lịch; vali; vali du lịch; ví.

Nhóm 25: Giày dép; giày dép thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu; áo quần; dây thắt lưng bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2025-10211**

(540)

BQF
BEST QUALITY FASHION

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q (VN)
246 Ông Ích Khiêm, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da như: cặp; túi xách tay; túi xách du lịch; vali; vali du lịch; ví.

Nhóm 25: Giày dép; giày dép thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu; áo quần; dây thắt lưng bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2025-10212**

(540)

BQR
BEST QUALITY RUNWAY

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI B.Q (VN)
246 Ông Ích Khiêm, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 18: Các sản phẩm từ da như: cặp; túi xách tay; túi xách du lịch; vali; vali du lịch; ví.

Nhóm 25: Giày dép; giày dép thể thao; đồ đi chân và đồ đội đầu; áo quần; dây thắt lưng bằng da (trang phục).

---

(210) **4-2025-10213**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng nhạt, đen.
(731) LÊ THÀNH DƯƠNG (VN)
72A đường số 3, khu phố 2, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà và ngoài trời; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật ca múa nhạc nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; sản xuất phim trên băng hình, video (trừ phim, video quảng cáo); sản xuất, dàn dựng chương trình biểu diễn, giải trí trên truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn tại chỗ và mang đi; dịch vụ kinh doanh quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-10214**

(540)

NGÔ KIẾN HUY
NGO KIEN HUY

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THÀNH DƯƠNG (VN)
72A đường số 3, khu phố 2, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà và ngoài trời; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật ca múa nhạc nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; sản xuất phim trên băng hình, video (trừ phim, video quảng cáo); sản xuất, dàn dựng chương trình biểu diễn, giải trí trên truyền hình.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn tại chỗ và mang đi; dịch vụ kinh doanh quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-10216**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.1.6; 3.1.8; 3.1.24; 25.3.3
(591) Nâu, vàng nghệ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PETPRIM (VN)
112 đường 160, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp; chăn nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-10217**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 26.4.3; 26.4.9
(591) Trắng, xanh dương.
(731) DƯƠNG QUANG HÙNG (VN)
Số nhà 12, ngõ 46/1 Phạm Ngọc Thạch, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày dép; quần áo; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu; trang phục.

---

(210) **4-2025-10218**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21; 24.17.3; 26.1.1; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN CƠ SUNFAN VIỆT NAM (VN)
Số nhà 6B, ngõ 298/31, đường Ngọc Hồi, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống điều hòa không khí; thiết bị và hệ thống chiếu sáng; thiết bị thu nhiệt mặt trời; ống thông khói; quạt công nghiệp; đèn điện.

---

(210) **4-2025-10219**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.1; 26.3.5
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) TRUNG TÂM ANH NGỮ V&P (VN)
326 Trần Hưng Đạo, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục.

---

(210) **4-2025-10220**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.9.3; 5.9.23; 6.1.2; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Xanh lá, xanh tím than, vàng nhạt, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH TRỊNH THẾ QUYỀN (VN)
Thôn Xóm Mới, thị trấn Phó Bảng, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang

(511) Nhóm 29: Rau đã sấy khô; rau, củ đóng hộp; dưa cải bắp; rau muối; trái cây đông lạnh; rau quả tẩm bột rán.

---

(210) **4-2025-10221**

(540)

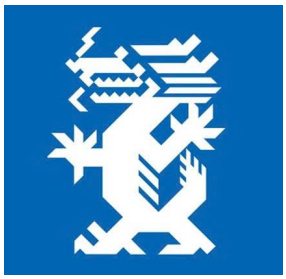

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.7
(591) Xanh, trắng.
(731) ZHANG HUIQIANG (CN)
No 53 Tongda North Road, Qidi Village, Qidi Town, JinZhou City, HeBei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; chế phẩm chịu lửa; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; chất dính dùng cho gạch ốp tường; hóa chất chống ẩm dùng cho phần xây nề, trừ sơn; thạch cao dùng làm phân bón.

Nhóm 03: Chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; vải nhám (vải ráp); giấy nhám (giấy ráp); chế phẩm đánh bóng; bột nhám; vật liệu mài mòn.

Nhóm 11: Đèn; bóng đèn; đèn chùm; đèn trần; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh.

Nhóm 32: Bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước ngọt.

Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; rượu hỗn hợp; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-10222**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(591) Đỏ; trắng.
(731) ZHANG HUIQIANG (CN)
No 53 Tongda North Road, Qidi Village, Qidi Town, JinZhou City, HeBei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa; chế phẩm chịu lửa; chất bảo vệ công trình xây, trừ sơn và dầu; chất dính dùng cho gạch ốp tường; hóa chất chống ẩm dùng cho phần xây nề, trừ sơn; thạch cao dùng làm phân bón.

Nhóm 03: Chế phẩm làm bóng đồ đạc (đồ gỗ) và sàn nhà, nền nhà; vải nhám (vải ráp); giấy nhám (giấy ráp); chế phẩm đánh bóng; bột nhám; vật liệu mài mòn.

Nhóm 32: Bia; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không cồn; nước ngọt.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu khai vị; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu đắng; rượu coctail; rượu vang.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ khu nghỉ dưỡng; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-10223**

(540)

江 峰
JIANG FENG

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) JINGMEN YAWEI JIANGFENG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Wusan Avenue, Qujialing Management District, Jingmen City, China, 448000
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón có nguồn gốc động vật; phân bón; phân bón làm từ bột cá; phân bón thủy canh; phân bón dùng cho mục đích nông nghiệp; phân bón khoáng.

---

(210) **4-2025-10224**

(540)

江 峰
JIANG FENG

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) JINGMEN YAWEI JIANGFENG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Wusan Avenue, Qujialing Management District, Jingmen City, China, 448000
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; kháng sinh cho cá; chất diệt loài gây hại; thức ăn gia súc có chứa thuốc; thức ăn bổ sung cho mục đích thú y.

---

(210) **4-2025-10225**

(540)

oukeya

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BIN XIAOLIN (CN)
No. 43, Group 7, Kangzhai Village, Huangdu Town, Yingshan County, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví đựng tiền; túi xách tay; vali [hành lý]; ví đựng đồ trang điểm [chưa có đồ bên trong]; bao để móc chìa khóa.

---

(210) **4-2025-10226**

(540)

江 峰
JIANG FENG

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) JINGMEN YAWEI JIANGFENG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Wusan Avenue, Qujialing Management District, Jingmen City, China, 448000

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc; động vật sống; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn cho cá; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-10227**

(540)

nd
Naadam

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18

(731) VŨ VĂN BÌNH (VN)
17A đường số 9, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; sản phẩm chăm sóc tóc (không dùng thuốc); chế phẩm vệ sinh thân thể (không dùng thuốc); chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, son môi, phấn trang điểm, nước súc miệng, kem dưỡng tóc, chế phẩm bôi lông mi mắt (mascara), nước hoa, kem dưỡng da, kem tắm trắng, bột tắm trắng, mặt nạ dưỡng da, kem làm trắng da, dầu gội đầu, dầu xả, sữa tắm, sữa rửa mặt, kem trị mụn, kem trị nám, kem trị thâm, nước hoa hồng, phấn mắt, chì kẻ mày, chì kẻ mắt, nước tẩy trang, kem tẩy tế bào chết, kem chống nắng, kem làm se khít lỗ chân lông, sơn móng tay chân, kem nền, phấn phủ, phấn nước, chế phẩm cạo râu, kem làm rụng lông, tinh dầu, nước xịt tóc, kem trị nứt gót, kem đánh răng, kem dưỡng ẩm môi, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng; dịch vụ thu mua hàng hóa trong lĩnh vực mỹ phẩm cho người khác; dịch vụ trung gian thương mại trong lĩnh vực mỹ phẩm; dịch vụ quảng cáo trong lĩnh vực mỹ phẩm; dịch vụ tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ tiếp thị.

---

(210) **4-2025-10228**

(540)

Aurzen

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN NEUTOP OPTOELECTRONICS CO., LTD (CN)
502, BLDG 4, Pingshan minQi Technology Park, No. 65 Lishan Road, Pingshan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu video; máy chiếu đa phương tiện; máy chiếu màn hình tinh thể lỏng [LCD]; máy chiếu kỹ thuật số; thiết bị điều khiển từ xa; giá ba chân dùng cho máy ảnh.

---

(210) **4-2025-10229**

(540)

Bambii mom

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.4.7; 3.4.14; 3.4.24

(591) Đen, trắng, xanh.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM ORGAMAMA (VN)
100 Cống Lở, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-10230**

(540)

DSDGROUP

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DSD GROUP (VN)
Căn 11, tầng 2, tòa Gamuda Leparc, km 1,5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Nhà lắp ghép bằng kim loại; nhà lắp ghép bằng kim loại di chuyển được; nhà tiền chế (bộ lắp ghép) bằng kim loại; khung nhà bằng kim loại dùng để xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 36: Dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ đầu tư bất động sản; dịch vụ tư vấn đầu tư và phát triển bất động sản; dịch vụ mua bán bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-10231**

(540)

DSDHOME

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DSD GROUP (VN)
Căn 11, tầng 2, tòa Gamuda Leparc, km 1,5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Nhà lắp ghép bằng kim loại; nhà lắp ghép bằng kim loại di chuyển được; nhà tiền chế (bộ lắp ghép) bằng kim loại; khung nhà bằng kim loại dùng để xây dựng; công trình xây dựng bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10232**

(540)

BSST

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN HOÀNG (VN)
Thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; sơn dầu; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 35: Mua bán: sơn phủ, sơn lót, sơn chống thấm, sơn chống gỉ, vecni, chất kết dính dùng cho sơn, bột trét, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, keo dán gạch (dạng vữa), chất trám sử dụng trong trang trí nhà để sửa chữa vết nứt, lỗ hổng và chỗ sai hỏng khác trên các bề mặt hoặc gỗ.

---

(210) **4-2025-10233**

(540)

ことびあクリニック
COTOVIA CLINIC

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 3.7.24; 4.5.21; 26.1.1

(731) ATIV MEDICAL PTE. LTD. (SG)
195 Pearl's Hill Terrace, #03-10 Singapore 168976

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phòng khám sức khỏe; dịch vụ phân tích y tế dùng cho mục đích chẩn đoán và điều trị cho người; tư vấn về y tế và dược; dịch vụ y tế và phẫu thuật; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ y tế.

---

(210) **4-2025-10234**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.1; 3.7.16; 25.7.21; 26.1.1
(591) Vàng đồng, xanh nước biển, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ RƯỢU THUẦN VIỆT (VN)
Đất của ông Tạ Minh Tuấn, đường DB3 khu phố 3, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 33: Rượu; rượu mạnh; rượu gạo; rượu nếp; rượu trái cây; đồ uống có cồn trừ bia.

Nhóm 35: Mua bán: rượu, rượu mạnh, rượu gạo, rượu nếp, rượu trái cây, đồ uống có cồn trừ bia.

---

(210) **4-2025-10235**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BS GROUP (VN)
226 đường N7, khu phố Phước Lai, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-10236**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.7.5
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) NGÔ THỊ HUYỀN THƯ (VN)
54/18A Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng ngũ kim và các vật dụng nhỏ làm bằng sắt.

---

(210) **4-2025-10237**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DOCTOR HOUSING (VN)
195/12 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-10238**

(540)

GYMCA

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH MP STORE (VN)
1283/5 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Nhuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-10239**

(540)

YOUNGVN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN HUY (VN)
Thôn Bãi Dài Cẩm Hòa, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; thiết bị sấy; thiết bị sưởi ấm; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị khử trùng; thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-10240**

(540)

WOWFIT

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9
(591) Đen, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BLUE VIGOR (VN)
155A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 41: Trại tập luyện thể thao; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ].

---

(210) **4-2025-10241**

(540)

WOWFIT

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.5; 26.3.23; 26.4.4; 26.7.25; 26.11.9
(591) Đen, cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BLUE VIGOR (VN)
155A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 41: Trại tập luyện thể thao; dịch vụ huấn luyện viên cá nhân [huấn luyện thể dục thể hình]; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ].

---

(210) **4-2025-10242**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BLUE VIGOR (VN)
155A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

---

(210) **4-2025-10243**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.5.20; 18.3.21; 26.3.4; 26.3.6
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, đỏ, cam, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH BLUE VIGOR (VN)
155A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; cho thuê xe; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

---

(210) **4-2025-10244**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.1; 5.5.20
(591) Xám, đen, trắng.
(731) DONGGUAN YANGYURAN ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 713, Building 16, No. 7 Keji 10th Road, Songshan Lake Industrial Park, Dongguan City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-10245**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NISHIMOTO

(731) FLYSAK LUBRICATION TECHNOLOGY (GUANGDONG) CO.,LTD (CN)
A3, 1st Floor, Workshop B3, No. 2 Shunfu East Road, Area B, Hegui Industrial Park, Lishui Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu hộp số; dầu động cơ; dầu công nghiệp; dung dịch để cắt.

---

(210) **4-2025-10246**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KUNAGI

(531) 1.13.15; 26.4.18

(591) Đỏ, vàng đồng.

(731) HAI AN BIOTECH CO., LTD (TW)
No. 30-11, Ln. 242, Wenhua Rd., Yongkang Dist., Tainan City 710049, Taiwan (R.O.C.)

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-10247**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

sunbare

(531) 1.3.1

(731) LYSPIRE PTE. LTD. (SG)
112 Robinson Road, #03-01 Robinson 112, Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); kem chống nắng; chế phẩm chống nắng; nước hoa; son môi; mỹ phẩm dưỡng da.

---

(210) **4-2025-10250**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BARTELS

(731) CÔNG TY TNHH BARTELS (VN)
Số 11A và 11B đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao và các sản phẩm thay thế; gạo; mì; bột ngũ cốc; bánh mì; bánh kẹo; sô cô la; kem lạnh; đá bào; đường; mật ong; men; muối; thảo mộc (gia vị) và gia vị bảo quản; giấm; nước sốt.

Nhóm 31: Sản phẩm thủy sản và lâm nghiệp thô; ngũ cốc và hạt chưa qua chế biến; rau, trái cây và thảo mộc tươi; cây trồng và hoa; cây giống và hạt giống; động vật sống; thức ăn và đồ uống cho động vật; mạch nha.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước có ga; nước ép trái cây; xi-rô và chế phẩm không cồn để làm đồ uống.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chế phẩm có cồn để làm đồ uống.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh, tổ chức và hành chính; chức năng văn phòng.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giải trí; dịch vụ tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-10251**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BARTELS

(731) CÔNG TY TNHH BARTELS (VN)
Số 11A và 11B đường Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá và gia cầm không còn sống; chiết xuất từ thịt; rau và trái cây bảo quản, sấy khô hoặc nấu chín; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo và mứt ướt; trứng; sữa và các sản phẩm sữa; dầu ăn và chất béo.

---

(210) **4-2025-10252**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NHẬT HÙNG GROUP (VN)
Số nhà 25 KĐT Hinode Royal Park, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-10256**

(540)

TP-SS

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ THIÊN PHÚ (VN)
344 đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố 5, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH KHANG LUẬT (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị phun nước; vòi phun nước; vòi phun nước để trang trí; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn điện (đèn led, đèn compact).

---

(210) **4-2025-10257**

(540)

MY HOMIES

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRƯƠNG MINH HUY (VN)
78/22, khu phố 10, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); tất (vớ); váy; đầm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, váy, đầm, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], cà vạt [ca ra vát].

---

(210) **4-2025-10258**

(540)

Goram

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LÊ THỤY ANH (VN)
40 đường 3/2, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng (phần mềm có thể tải xuống được); phần mềm có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2025-10259**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.11.2; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng đồng, vàng, vàng nâu.

(731) 1. TRẦN THỊ NA (VN)
Đồng Trường, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam
2. TRẦN VĂN HẠNH (VN)
Đồng Trường, thị trấn Trà My, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; rượu sâm (rượu thuốc); viên cao sâm (dùng cho mục đích y tế); cao sâm.

Nhóm 30: Trà; mật ong; bánh sâm; kẹo sâm; cà phê; tinh bột sâm.

Nhóm 32: Đồ uống trên cơ sở sâm; nước ép nhân sâm (đồ uống); nước sâm (không dùng cho mục đích y tế); nước yến (đồ uống); nước giải khát từ yến.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-10260**

(540)

Phuhoafresh
Tươi mới trọn vẹn từ tâm

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.11; 5.7.21; 5.7.23

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, cam, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM PHÚ HÒA (VN)
342 đường Phú Lợi, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; trái cây tươi; trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ]; cây cảnh.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; xuất nhập khẩu, mua bán, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm, khăn giấy ướt, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm chức năng, quần áo, giày dép, thức ăn (thực phẩm) đã được chế biến, cụ thể là các thực phẩm chế biến từ rau củ quả, thức ăn được chế biến chủ yếu từ thịt và từ thịt gia cầm, thức ăn được chế biến từ thủy hải sản, sữa và sản phẩm sữa, sữa chua, phô mai, trà, cà phê, bánh kẹo, kem lạnh, mì, nui, ngũ cốc, yến mạch, gia vị, bánh kẹo, bánh kẹo dạng giỏ/ đặt trong giỏ, bánh bao, cháo, hoa tươi, trái cây tươi, trái cây tươi [ở dạng giỏ]/[đặt trong giỏ], cây cảnh, nước khoáng (đồ uống), nước có ga, nước uống làm từ trái cây (giải khát), đồ uống có cồn, bia, rượu, các loại hạt đã qua chế biến (hạt điều, hạt dưa), bàn chải đánh răng, dao cạo râu, băng vệ sinh, tã người lớn, bao cao su, tăm, chỉ nha khoa, đồ dùng gia đình (kệ, khăn giấy, khăn lau, lò vi sóng, máy hút khói, bếp hồng ngoại, bình thủy, nồi lẩu điện, máy xay sinh tố, máy ép trái cây, lò nướng, máy đánh trứng, máy làm sữa đậu nành, máy nổ bắp, máy chế biến cà phê, bếp ga, nồi áp suất, máy hút bụi, nồi cơm điện, bộ nồi, bàn ủi, đèn sưởi, bình nước, bình giữ nhiệt, đế lót ly, màng bọc thực phẩm, móc dán tường, móc treo quần áo, nệm, nến, nhiệt kế, bông ráy tai, khăn lau, tạp dề, nồi, chảo, ấm đun nước, nôi, võng, núm ty, bình sữa, bình tập ăn uống, nước giặt, nước tẩy rửa ô tô, bình xịt tưới cây, thảm chùi chân, cây lăn bột, cây lau nhà, dụng cụ làm giá đỗ, dụng cụ hút mùi, đèn pin, ly (cốc), thủy tinh các loại (chao đèn thủy tinh, đồ trang trí bằng thủy tinh, đồ dùng bằng thủy tinh (ly, chén, bát, dĩa, tô, cốc, bình, lọ, chai, hộp, hũ, đèn, ống thủy tinh, hồ, ấm trà, gạt tàn thuốc, chậu).

Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; cửa hàng cháo; dịch vụ cung cấp đồ ăn uống do nhà hàng thực hiện; cửa hàng bán thức ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng cung cấp tiệc trà và đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-10261**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NHA KHOA TÂM HƯNG (VN)
Cầu 3/2 đường Lê Lợi, khu 5, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-10262**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh, đỏ, vàng, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH GLOBAL INFINITY (VN)
Số 15 ngách 521/43 đường An Dương Vương, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-10263**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.14; 7.1.11; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN NGỌC CHIẾN (VN)
Số 72 An Hòa, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe; dịch vụ y tế; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực y tế.

---

(210) **4-2025-10268**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 25.1.6; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xám, xanh, đỏ, vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ BÍCH NHUNG (VN)
Chánh Khoan Tây, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; mật ong; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10269**

(540)

ICHIBAN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ HỒNG BÍCH (VN)
Số 50 khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 16: Giấy; giấy bao gói; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; giấy lau để làm sạch.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt, khăn lau bằng vải.

---

(210) **4-2025-10270**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 4.3.7; 4.3.9
(731) TRƯƠNG VĂN HÀ (VN)
Thôn Phú Quý, xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-10271**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 24.15.7; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LÝ VĂN MINH (VN)
Thôn Rùa Hạ 1, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy hút mùi; bếp từ; bếp điện; hệ thống thiết bị nấu nướng; máy sấy bát; quạt điện.

Nhóm 20: Tủ bếp; tủ chạn.

---

(210) **4-2025-10272**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.13.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LÝ VĂN MINH (VN)
Thôn Rùa Hạ 1, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy hút mùi; bếp từ; bếp điện; hệ thống thiết bị nấu nướng; máy sấy bát; quạt điện.

Nhóm 20: Tủ bếp; tủ chạn.

---

(210) **4-2025-10273**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LÝ VĂN MINH (VN)
Thôn Rùa Hạ 1, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Máy hút mùi; bếp từ; bếp điện; hệ thống thiết bị nấu nướng; máy sấy bát; quạt điện.

Nhóm 20: Tủ bếp; tủ chạn.

---

(210) **4-2025-10274**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.9
(731) LÊ VĂN CƯƠNG (VN)
Thôn 3, xã Phú Thịnh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị và máy âm thanh; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; màn hình video; loa thông minh; micrô cho loa không dây.

---

(210) **4-2025-10275**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.5; 5.3.13; 26.1.1
(591) Cam, xanh lá cây, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ONG NHÀ TRỌNG (VN)
23A/6 khu vực 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ mật ong.

---

(210) **4-2025-10276**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 5.1.5; 5.1.12
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC NAM (VN)
Thôn Rô, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-10277**

(540)

THANHLOCTHANTAM

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất video, trừ video quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục.

---

(210) **4-2025-10278**

(540)

SONGCHANHNIEM

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; sản xuất video, trừ video quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục.

---

(210) **4-2025-10279**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc đào thải thanh lọc cơ thể; dịch vụ bấm huyệt; dịch vụ vật lý trị liệu; dịch vụ chăm sóc sức khỏe bằng thực dưỡng.

---

(210) **4-2025-10280**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ các món chay; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-10281**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo về thiền và yoga; câu lạc bộ và lớp học thiền và yoga; tổ chức sự kiện liên quan đến thiền và yoga; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy thiền dưỡng sinh; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-10282**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu, tinh dầu, sữa tắm, nước rửa chén, nước giặt xả, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), dược phẩm, dầu xoa (dùng cho mục đích y tế), xịt tai mũi họng (dùng cho mục đích y tế), nước ép từ rau củ quả thanh lọc cơ thể (dùng cho mục đích y tế), rau củ quả đã qua chế biến, rau củ quả sấy khô, hạt sấy khô, rau củ quả sấy dẻo, thực phẩm khô từ thực vật ăn liền, hạt dinh dưỡng (đã chế biến), bột ngũ cốc, bột rau củ quả, bột từ hạt, gia vị, mật ong, đường, gạo, bột sắn, phụ gia thực phẩm không nhằm mục đích dinh dưỡng để sử dụng làm hương liệu, chất độn cho thực phẩm [trừ tinh dầu], rau củ quả tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], hoa tươi, nước ép từ rau củ quả thanh lọc cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), bột làm từ rau củ quả dùng cho đồ uống thanh lọc cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10283**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 32: Nước ép từ rau củ quả thanh lọc cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); bột làm từ rau củ quả dùng cho đồ uống thanh lọc cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10284**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi; trái cây tươi; hạt [ngũ cốc]; hoa tươi.

---

(210) **4-2025-10285**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Rau, củ, quả đã qua chế biến; rau củ quả sấy khô; hạt sấy khô; rau củ quả sấy dẻo; thực phẩm khô từ thực vật ăn liền; hạt dinh dưỡng (đã chế biến).

---

(210) **4-2025-10286**

(540)

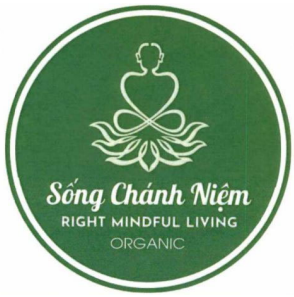

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); dược phẩm; dầu xoa (dùng cho mục đích y tế); xịt tai mũi họng (dùng cho mục đích y tế); nước ép từ rau củ quả thanh lọc cơ thể (dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10287**

(540)

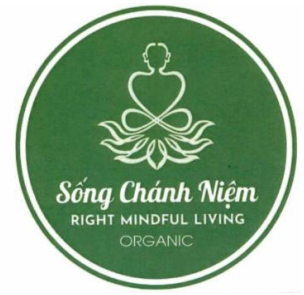

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; tinh dầu; sữa tắm; nước rửa chén; nước giặt xả.

---

(210) **4-2025-10288**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.1; 4.5.2; 5.5.16; 5.5.20; 26.1.1
(591) Xanh lá, trắng, xanh cốm.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Tòa nhà Việt Mỹ IPC, số 1 Phan Văn Trường, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT MỸ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; bột rau củ quả; bột từ hạt; gia vị; mật ong; đường; gạo; bột sắn; phụ gia thực phẩm không nhằm mục đích dinh dưỡng để sử dụng làm hương liệu, chất độn cho thực phẩm [trừ tinh dầu].

---

(210) **4-2025-10293**

(540)

HÀNG MÃ THÀNH DUYÊN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ TUẤN LINH (VN)
Số nhà 56, ngõ 245 đường Bến Oánh, tổ 4, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: đồ thờ cúng, hương nén (nhang), hương (nhang) vòng, hương (nhang) trầm, các đồ vàng mã dùng để thờ cúng, lư hương, tượng phật, đồ nội thất thờ cúng, tranh ảnh thờ cúng, đèn thờ cúng, nến (đèn cầy).

---

(210) **4-2025-10294**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xám, xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ CỬU LONG (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất công nghiệp; hóa chất tẩy rửa công nghiệp; chế phẩm tẩy trắng [chất tẩy màu] dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10295**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.15.7
(591) Xám, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ CỬU LONG (VN)
P.903, tầng 9, tòa nhà Diamond Plaza, 34 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất công nghiệp; hóa chất tẩy rửa công nghiệp; chế phẩm tẩy trắng [chất tẩy màu] dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10296**

(540)

Metakee

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)
Số 89B, đường Hồ Đền Lừ, tổ 36, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước giặt; chất tẩy rửa đa năng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; chất tẩy rửa vệ sinh bếp.

---

(210) **4-2025-10297**

(540)

Ultrapure

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM PHÚ THÁI (VN)
Số 89B, đường Hồ Đền Lừ, tổ 36, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước giặt; chất tẩy rửa đa năng, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; chất tẩy rửa vệ sinh bếp.

---

(210) **4-2025-10298**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.4; 2.1.30; 25.1.6; 26.1.1

(591) Vàng nâu, trắng, đen, hồng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VIỆT TRÀ (VN)
Số 5 ngõ 59/68 đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-10299**

(540)

Daily Life HTC
DAILY LIFE HEALTH TO COMMUNITY

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.5.25; 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DAILY LIFE HTC (VN)
Biệt thự số 12 lô đất TT2, khu đô thị mới Cổ Nhuế, đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua-bán): trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở cà phê, trà, cà phê, chế phẩm thực vật sử dụng như chất thay thế cà phê, chế phẩm sinh dưỡng sử dụng như chất thay thế cà phê; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-10300**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 13.1.6; 26.1.1; 26.3.1
(591) Cam, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN TTA VIỆT NAM (VN)
Số 13 TT8, khu đấu giá Tứ Hiệp, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Ổ điện; công tắc điện; aptomat; cầu dao điện; tủ điện.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): ổ điện, công tắc điện, aptomat, cầu dao điện, tủ điện.

---

(210) **4-2025-10301**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1
(731) DƯƠNG ĐÌNH VƯỢNG (VN)
Xóm Đầm, thôn 2, xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-10302**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Đen, trắng, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Thắng Phạm và Cộng sự (IP-MARK ASIA LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; kho quẹt (chế biến từ tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; dưa muối; củ cải được ngâm chua; dưa chuột được ngâm chua; lá vừng tẩm gia vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở tảo tía; tảo tía đã được chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thịt chế biến sẵn; thịt bò nướng đã cắt miếng và tẩm ướp gia vị (món bulgogi); thực phẩm chế biến từ cá, thực phẩm chế biến từ thịt; thạch cho thực phẩm; đậu phụ; trái cây được bảo quản; trái cây sấy khô; trái cây nấu chín; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; rau củ nấu chín; dầu có thể ăn được; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu ăn; nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu súp, phở được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); chế phẩm để nấu súp, canh và nấu nước cốt hầm; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau; rong biển dùng cho thực phẩm đã qua chế biến; sữa; sản phẩm từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa đậu nành; sữa

ngũ cốc; sữa trên cơ sở các loại hạt; sữa gạo (thay thế sữa); sữa lúa mì; sữa yến mạch; sữa dừa; sữa hạnh nhân; sữa socola; tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; lẩu ăn liền, bao gồm hỗn hợp các thành phần: mì (là chủ yếu), rau, thịt, gói nước dùng lẩu có thể nấu ăn liền; mì sợi; mì ống; bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; sa tế sò điệp (gia vị); xốt chao (gia vị); giấm ớt (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc; cà phê; thực phẩm trên cơ sở cà phê; trà; thực phẩm trên cơ sở trà; trà xanh; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; chả giò; hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10303**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.4.3; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MÁY PHÁT ĐIỆN KỲ AN (VN)
174 Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán phụ tùng ô tô, máy nổ, máy phát điện các loại, máy nén khí, máy công trình.

Nhóm 37: Thi công san lấp mặt bằng; sửa chữa máy nổ, máy phát điện, máy thủy các loại và sửa chữa ô tô cơ giới; cho thuê máy xây dựng, máy phát điện, nén khí, đào xúc cần trục.

Nhóm 39: Vận tải hàng hóa, vận tải cẩu.

Nhóm 40: Lắp ráp máy nổ, máy phát điện, máy thủy các loại.

---

(210) **4-2025-10304**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.3; 26.3.4; 26.4.11
(731) CÔNG TY TNHH V WATCH (VN)
358 Nguyễn Hoàng, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; các phụ tùng, phụ kiện của đồng hồ như kim đồng hồ; bộ máy đồng hồ; dây đồng hồ đeo tay; hộp đồng hồ.

---

(210) **4-2025-10305**

(540)

OCHIBA

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH JAPAN CHIBA VN (VN)
520/41 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas; van khóa; bếp điện; thiết bị nấu bếp [lò]; bình gas.

---

(210) **4-2025-10306**

(540)

RUMA

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH JAPAN CHIBA VN (VN)
520/41 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas; van khóa; bếp điện; thiết bị nấu bếp [lò]; bình gas.

---

(210) **4-2025-10307**

(540)

SWIFT

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH JAPAN CHIBA VN (VN)
520/41 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas; van khóa; bếp điện; thiết bị nấu bếp [lò]; bình gas.

---

(210) **4-2025-10308**

(540)

NODA

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH JAPAN CHIBA VN (VN)
520/41 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas; van khóa; bếp điện; thiết bị nấu bếp [lò]; bình gas.

---

(210) **4-2025-10309**

(540)

FAST

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH JAPAN CHIBA VN (VN)
520/41 quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp nấu; phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas; van khóa; bếp điện; thiết bị nấu bếp [lò]; bình gas.

---

(210) **4-2025-10310**

(540)

SÀI GÒN thu nhỏ

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM MINH ĐĂNG (VN)
158L Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-10311**

(540)

TH TRUECARE

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh tím than, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-10312**

(540)

Lumo

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím, tím hồng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-10313**

(540)

Ashe

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh tím than.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÓA PHẨM QUỐC TẾ VP (VN)
Lô CN 3.6, cụm công nghiệp Phương Trung, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-10315**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 6.1.2; 25.3.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HANAKO (VN)
Số 48, ngõ 132 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt xả, nước rửa bát, nước lau sàn, nước xả vải.

---

(210) **4-2025-10316**

(540)

Genestar

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh tím than đậm.
(731) KURARAY CO., LTD. (JP)
1621, Sakazu, Kurashiki City, Okayama Prefecture, Japan
(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 01: Nhựa polyamit chưa xử lý/dạng thô; nhựa nhân tạo chưa xử lý dạng thô và nhựa tổng hợp chưa xử lý, dạng thô; chất dẻo dạng thô; chất đàn hồi chưa xử lý, dạng thô; hợp chất của nhựa polyamit [chưa xử lý, dạng thô]; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc tổng hợp; cao su bán thành phẩm; nhựa pec-ca (nhựa kết dính), chưa xử lý hoặc bán thành phẩm; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; amiăng; mi ca thô hoặc bán thành phẩm; nhựa polyamit bán thành phẩm dùng trong sản xuất; nhựa nhân tạo bán thành phẩm và nhựa tổng hợp bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm dùng trong sản xuất; chất dẻo bán thành phẩm dùng làm vật liệu; chất đàn hồi bán thành phẩm dùng trong sản xuất; hợp chất nhựa polyamit [bán thành phẩm]; vật liệu bao gói bằng cao su hoặc chất dẻo, vật liệu bịt kín và vật liệu cách điện (cách nhiệt, cách ly); ống mềm phi kim loại.

(210) **4-2025-10317**

(540)

MEDACID

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM MEDSHINE (VN)
Tầng 1 & 2, số 19 ngõ 25A Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-10318**

(540)

CCV JOY FISHING
JOY FISHING
GOOD FISHING TACKLE

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 21.3.15; 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH CÂU CÁ VUI (VN)
Lô TT02-01, khu chức năng hỗn hợp (khu nhà ở cao tầng kết hợp dịch vụ thương mại, nhà ở thấp tầng và nhà trẻ), phố Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh) các mặt hàng: thiết bị, đồ dùng, dụng cụ thể dục, thể thao, cần câu và thiết bị câu cá, đồ dùng cắm trại, thuyền và xe đạp thể thao.

---

(210) **4-2025-10319**

(540)

CCV JOY FISHING
CÂU CÁ VUI
ĐỜI THÊM ĐẸP

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 21.3.15; 26.4.6; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH CÂU CÁ VUI (VN)
Lô TT02-01, Khu chức năng hỗn hợp (Khu nhà ở cao tầng kết hợp dịch vụ thương mại, nhà ở thấp tầng và nhà trẻ), phố Sài Đồng, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh) các mặt hàng: thiết bị, đồ dùng, dụng cụ thể dục, thể thao, cần câu và thiết bị câu cá, đồ dùng cắm trại, thuyền và xe đạp thể thao.

---

(210) **4-2025-10320**

(540)

Mak&Pre

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀ KHÔI (VN)
Tổ dân phố Trung Quyên, phường Hưng Lộc, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; phụ kiện của loa; micro; tai nghe; bộ chỉnh âm thanh; bộ trộn âm thanh.

---

(210) **4-2025-10323**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.4.18; 3.4.24; 3.4.25; 9.7.19; 26.5.1
(591) Trắng, hồng, đỏ, nâu đỏ, xanh nước biển, đen, vàng.
(731) ĐÀO THỊ THƯƠNG (VN)
TDP Phượng, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10324**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Nâu đất, trắng.
(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
Thôn 1, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 19: Tác phẩm nghệ thuật bằng bê tông; cấu kiện xây dựng bằng bê tông.

---

(210) **4-2025-10325**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA ĐẠT HÒA (VN)
Lô C-1-CN, đường NA4, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh, cụ thể là bồn tiểu, bồn cầu, bồn rửa mặt, vòi xịt trong nhà vệ sinh, vòi tắm hoa sen, bồn tắm.

---

(210) **4-2025-10326**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA ĐẠT HÒA (VN)
Lô C-1-CN, đường NA4, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 20: Tủ toilet; kệ treo tường nhà tắm; giá treo đồ.

---

(210) **4-2025-10327**

(540)

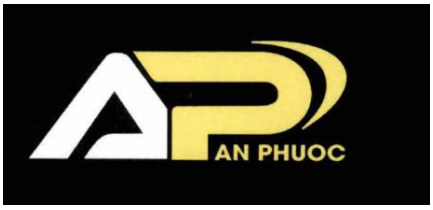

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.11.12
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỘI THẤT & NHÔM KÍNH AN PHƯỚC (VN)
161-163 quốc lộ 13, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Sắt; thép; nhôm; thép không gỉ (inox); biển quảng cáo bằng kim loại.

Nhóm 37: Thi công công trình quảng cáo; xây dựng bảng hiệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-10328**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 20.7.1
(591) Vàng, đen.
(731) ĐỒNG THỊ THANH TÂM (VN)
257A/51 Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), bán lẻ/bán buôn các sản phẩm từ trầm hương.

---

(210) **4-2025-10329**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM (VN)
Đường N2, KCN Nhơn Trạch 5, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Dây thép; lưới thép.

Nhóm 17: Sợi đàn hồi, không dùng trong ngành dệt; sợi lưu hóa; sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su không dùng trong ngành dệt; vật liệu cao su để đắp lại lốp xe.

Nhóm 22: Vật liệu sợi dệt dạng thô; sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 35: Mua bán sợi để dệt, sợi spandex; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-10330**

(540)

HS HYOSUNG

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM (VN)
Đường N2, KCN Nhơn Trạch 5, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Dây thép; lưới thép.

Nhóm 17: Sợi đàn hồi, không dùng trong ngành dệt; sợi lưu hóa; sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su không dùng trong ngành dệt; vật liệu cao su để đắp lại lốp xe.

Nhóm 22: Vật liệu sợi dệt dạng thô; sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 35: Mua bán sợi để dệt, sợi spandex; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-10331**

(540)

HS 효성
가치 또 같이

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM (VN)
Đường N2, KCN Nhơn Trạch 5, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Dây thép; lưới thép.

Nhóm 17: Sợi đàn hồi, không dùng trong ngành dệt; sợi lưu hóa; sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su không dùng trong ngành dệt; vật liệu cao su để đắp lại lốp

Nhóm 22: Vật liệu sợi dệt dạng thô; sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 35: Mua bán sợi để dệt, sợi spandex; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-10332**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM (VN)
Đường N2, KCN Nhơn Trạch 5, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Dây thép; lưới thép.

Nhóm 17: Sợi đàn hồi, không dùng trong ngành dệt; sợi lưu hóa; sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su không dùng trong ngành dệt; vật liệu cao su để đắp lại lốp xe.

Nhóm 22: Vật liệu sợi dệt dạng thô; sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 35: Mua bán sợi để dệt, sợi spandex; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-10333**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM (VN)
Đường N2, KCN Nhơn Trạch 5, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Dây thép; lưới thép.

Nhóm 17: Sợi đàn hồi, không dùng trong ngành dệt; sợi lưu hóa; sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su không dùng trong ngành dệt; vật liệu cao su để đắp lại lốp xe.

Nhóm 22: Vật liệu sợi dệt dạng thô; sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 35: Mua bán sợi để dệt, sợi spandex; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-10334**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM (VN)
Đường N2, KCN Nhơn Trạch 5, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 06: Dây thép; lưới thép.

Nhóm 17: Sợi đàn hồi, không dùng trong ngành dệt; sợi lưu hóa; sợi bằng chất dẻo không dùng trong ngành dệt; sợi bằng cao su không dùng trong ngành dệt; vật liệu cao su để dấp lại lốp xe.

Nhóm 22: Vật liệu sợi dệt dạng thô; sợi dệt dạng thô.

Nhóm 23: Các loại sợi dùng để dệt.

Nhóm 35: Mua bán sợi để dệt, sợi spandex; dịch vụ lễ tân đón tiếp khách [chức năng văn phòng]; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-10335**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.9; 3.5.24; 23.1.5; 23.1.7; 24.15.1
(591) Xanh ngọc, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO COOL AIM (VN)
Nhà D1, ngõ CT1-181 Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD (CÔNG TY LUẬT TNHH STANDARD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ bắn cung; cái cung để bắn tên; đồ chơi; bia để ngắm bắn; trò chơi; thiết bị trò chơi.

Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ bắn cung; dịch vụ giải trí; cho thuê dụng cụ bắn cung; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao.

---

(210) **4-2025-10336**

(540)

Dewalt

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ ĐỨC MẠNH (VN)
Thôn Thượng, phường Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; khóa sinh trắc học; khóa móc, đồ điện tử; khóa thông minh.

---

(210) **4-2025-10337**

(540)

Makita

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ ĐỨC MẠNH (VN)
Thôn Thượng, phường Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; khóa sinh trắc học; khóa móc, đồ điện tử; khóa thông minh.

---

(210) **4-2025-10338**

(540)

HAKAWA

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương.

(731) VÕ CÔNG CAO (VN)
122/48 TX22 KP5, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Khóa điện; khóa sinh trắc học; khóa móc, đồ điện tử; khóa thông minh.

---

(210) **4-2025-10339**

(540)

CAO Living Water

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ CÔNG CAO (VN)
122/48 TX22 KP5, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; lõi lọc nước; bình lọc nước; linh kiện máy lọc nước (van nối, dây cấp nước); thiết bị xử lý từ tính cho nước.

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước giải khát không cồn (đồ uống không cồn); nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10340**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CAO Nước Sống

(731) VÕ CÔNG CAO (VN)
122/48 TX22 KP5, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; lõi lọc nước; bình lọc nước; linh kiện máy lọc nước (van nối, dây cấp nước); thiết bị xử lý từ tính cho nước.

Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai; nước uống đóng bình; nước giải khát không cồn (đồ uống không cồn); nước khoáng [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10341**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SGBĐ

(731) JIANG, DEGANG (CN)
No. 251, Zhenjiang Village, Hexi, Linxi County, Xingtai City, Hebei Province, China

(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Bạc đạn (ổ bi, vòng bi) không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-10342**

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KIMTHAO
PREMIUM QUALITY

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG CỬU CHÂU TỨ HẢI (VN)
110 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; thuốc nhuộm tóc; kem đánh răng; nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-10343**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 6.19.9; 26.11.3
(591) Nâu, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-HHB (VN)
490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí nội ngoại thất (đèn dùng để chiếu sáng và trang trí trong nhà và ngoài trời); bóng đèn chiếu sáng; đèn trần; đèn chùm treo.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; tủ trưng bày (nội thất); ghế; kệ nội thất; bàn ăn.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đèn trang trí nội ngoại thất (đèn dùng để chiếu sáng và trang trí trong nhà và ngoài trời), bóng đèn chiếu sáng, đèn trần, đèn chùm treo, đồ nội thất, đồ nội thất nhà bếp, tủ trưng bày (nội thất), ghế, kệ nội thất, bàn ăn; marketing.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; bảo dưỡng và sửa chữa đồ nội thất; dịch vụ tư vấn xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; trang trí nội - ngoại thất công trình.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế ngoại thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế gian hàng triển lãm.

---

(210) **4-2025-10344**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả tóc; tinh dầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar).

---

(210) **4-2025-10345**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.3
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả tóc; tinh dầu; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar).

---

(210) **4-2025-10346**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ NHD (VN)
Tầng 2, lô G5 thuộc khu A, khu nhà ở Anh Dũng IV, đường Phạm, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 08: Dĩa ăn, nĩa ăn; dao kéo; thìa, dụng cụ mài; dụng cụ thái rau củ; dao ăn, dĩa và thìa cho em bé.

Nhóm 20: Bàn làm việc; giá để treo quần áo; tủ nhiều ngăn; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giá nhiều ngăn để chai lọ; tủ đựng.

Nhóm 21: Chổi; chậu [đồ chứa đựng]; bình để uống; thớt để cắt dùng cho nhà bếp; thùng rác đóng mở tự động; thùng rác dùng cho mục đích gia dụng.

Nhóm 35: Bán buôn; bán lẻ và xuất nhập khẩu các loại hàng hóa sau: dĩa ăn, nĩa ăn, dao kéo, thìa, dụng cụ mài, dụng cụ thái rau củ, dao ăn, dĩa và thìa cho em bé, bàn làm việc, giá để treo quần áo, tủ nhiều ngăn, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), giá nhiều ngăn để chai lọ, tủ đựng, chổi, chậu [đồ chứa đựng], bình để uống, khuôn làm đá viên, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, thùng rác đóng mở tự động, thùng rác dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-10348**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13
(591) Xám, đen, nâu, vàng cam.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ XUÂN LỢI (VN)
Ki ốt 13-14-15, công ty cổ phần du lịch Sun Grand, đường Hùng Vương 1, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10352**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 24.1.1; 26.4.18
(591) Xám, đen, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XNK PHAN ANH (VN)
Số 3, ngõ Tự Do 2, tổ 3, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các loại: máy cắt kim loại đặt cố định, máy nén khí, máy phun xịt, ống dây chịu áp lực cao, dây máy đầm rung bê tông, dây xoắn, máy hàn, máy bơm nước, công cụ cầm tay sử dụng điện và sử dụng pin tích điện như: máy khoan cầm tay, máy mài, máy bào, máy cưa gỗ, máy cắt gạch, máy đầm rung, máy đầm rùi, máy đầm xoa, máy đầm bàn, máy đo đạc trắc địa, máy đo độ nghiêng, máy cân bằng laser, thiết bị đo.

---

(210) **4-2025-10353**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh đậm, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa: khám và chữa bệnh răng miệng; dịch vụ cấy ghép implant trong nha khoa.

---

(210) **4-2025-10354**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.1; 17.2.13; 17.2.25; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh ngọc bích, vàng, cam, xanh lam.
(731) CHANG-HUNG, LU (TW)
No. 127, Zhuguang Rd., North Dist., Hsinchu City 300, Taiwan (R.O.C.)
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 01: Collagen dùng làm phụ gia hóa học trong sản xuất thực phẩm (bao gồm cả đồ uống); collagen dùng cho mục đích công nghiệp; chất chiết xuất từ động vật dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; protein để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; collagen để sử dụng làm nguyên liệu thô trong sản xuất mỹ phẩm.

Nhóm 03: Chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; nước hoa; chế phẩm làm sạch; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-10355**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG (VN)
Tổ 26, khu 2 phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 18: Vali; túi; ví tiền; cặp học sinh; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

Nhóm 35: Mua bán đồ thời trang, cụ thể: vali, túi, ví tiền, cặp học sinh, ba lô, cặp đựng giấy tờ, tài liệu, quần áo, trang phục, đồ đội đầu, đồ đi ở chân, găng tay [trang phục], khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-10356**

(540)

EVASWIFT WOMEN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HAFACO (VN)
Số 11 LK 22, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10357**

(540)

Hương Nữ Việt

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10358**

(540)

Be'A

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10359**

(540)

EVERSTEEN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10360**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.16; 5.3.15; 5.3.20; 6.1.2; 19.13.21; 25.1.6; 25.5.25

(591) Xám, đen, trắng, ghi, xám nhạt.

(731) MEGA LIFESCIENCES PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
384, Village No.4, 6 Alley, Pattana 3 Road, Bangpoo Industrial Estate, Praeksa Subdistrict, Mueang Samut Prakarn District, Samut Prakarn Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng và các chất thích hợp để sử dụng trong y tế; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung khoáng chất dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10361**

(540)

JGLlink

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU AURORA OPTOELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 404, 4th Floor, Building 5, No. 128, Hongtai Road, Shangcheng District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Cáp sợi quang; vật mang dữ liệu quang học; phần mềm máy tính, ghi sẵn; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị và dụng cụ quang học.

---

(210) **4-2025-10362**

(540)

MyverseXR

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PUNK CODING (SHENZHEN) CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
2102 Haofang Tianji Plaza Office Building, 11008 Beihuan Avenue, Nanlian Community, Nantou Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ giải trí; dịch vụ thư viện trò chơi; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp chuyến du lịch thực tế ảo trực tuyến có hướng dẫn.

---

(210) **4-2025-10363**

(540)

GENPI

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI TUẤN HUY (VN)
562 đường Triệu Quang Phục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; trà thảo dược; trà dùng cho mục đích y tế (hỗ trợ giảm cân); chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm cho em bé.

Nhóm 30: Trà (chè); cafe; đồ uống trên cơ sở trà; đồ gia vị; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10364**

(540)

Shelter Café

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 7.1.19; 7.1.20; 7.3.11; 25.12.1
(591) Vàng.
(731) LÊ QUANG BẢO TÙNG (VN)
2C Ngô Tất Tố, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-10365**

(540)

DUSUN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2
(591) Cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH OCOP THÁI DƯƠNG (VN)
Số 591, ấp Bình Nam, xã Bình Tâm, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Chuối sấy dẻo.

---

(210) **4-2025-10366**

(540)

Hủ tiếu Đường Hầm

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ THANH NGA (VN)
số 182A Thủ Khoa Huân, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Chi nhánh công ty cổ phần sở hữu công nghiệp Investip (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán hủ tiếu.

---

(210) **4-2025-10367**

(540)

LA PHÊ TA

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRƯƠNG HUY HẢI (VN)
Khu Gò Làng Dưới, xã Sơn Tình, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-10368**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHISHI JINMI ENVIRONMENTAL PROTECTION SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
4th Floor, No. 21-24, Zone C, Zhengda Plaza, No. 189, Longhu Road, Hubin Street, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất khử mùi cho vật nuôi; sữa tắm không chứa thuốc dùng cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-10369**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.2.7; 26.11.12; 26.13.25

(731) SHISHI JINMI ENVIRONMENTAL PROTECTION SCIENCE & TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
4th Floor, No. 21-24, Zone C, Zhengda Plaza, No. 189, Longhu Road, Hubin Street, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; chất khử mùi cho vật nuôi; sữa tắm không chứa thuốc dùng cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-10370**

(540)

biotheraderm

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ MEDIMAP GLOBAL (VN)
Thôn Cánh Chủ, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-10371**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 5.3.13; 25.7.22; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GREENFIBER CAO NGUYÊN (VN)
Căn ML12B khu đô thị EcoCity Premia, km7 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Giẻ rửa bát làm từ xơ mướp; dụng cụ dùng để vệ sinh làm từ xơ mướp; bông tắm làm từ xơ mướp; găng tay tẩy da chết làm từ xơ mướp; bông tẩy trang làm từ xơ mướp (không chứa chế phẩm tẩy trang); bông tẩy tế bào da chết làm từ xơ mướp.

Nhóm 25: Đế lót giày bằng xơ mướp.

---

(210) **4-2025-10372**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 25.7.22; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GREENFIBER CAO NGUYÊN (VN)
Căn ML12B khu đô thị EcoCity Premia, km7 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Giẻ rửa bát làm từ xơ mướp; dụng cụ dùng để vệ sinh làm từ xơ mướp; bông tắm làm từ xơ mướp; găng tay tẩy da chết làm từ xơ mướp; bông tẩy trang làm từ xơ mướp (không chứa chế phẩm tẩy trang); bông tẩy tế bào da chết làm từ xơ mướp; chén làm từ mo cau; đĩa làm từ mo cau; bát làm từ mo cau; cốc làm từ mo cau.

Nhóm 25: Đế lót giày bằng xơ mướp.

---

(210) **4-2025-10373**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.9.14; 5.9.15; 24.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GREENFIBER CAO NGUYÊN (VN)
Căn ML12B khu đô thị EcoCity Premia, km7 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Giẻ rửa bát làm từ xơ mướp; dụng cụ dùng để vệ sinh làm từ xơ mướp; bông tắm làm từ xơ mướp; găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết làm từ xơ mướp; bông tẩy trang làm từ xơ mướp (không chứa chế phẩm tẩy trang); bông tẩy tế bào da chết làm từ xơ mướp.

Nhóm 25: Đế lót giày bằng xơ mướp.

---

(210) **4-2025-10374**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.21; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, nâu, kem.
(731) CÔNG TY TNHH GREENFIBER CAO NGUYÊN (VN)
Căn ML12B khu đô thị EcoCity Premia, km7 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Giẻ rửa bát làm từ xơ mướp; dụng cụ dùng để vệ sinh làm từ xơ mướp; bông tắm làm từ xơ mướp; găng tay tẩy da chết làm từ xơ mướp; bông tẩy trang làm từ xơ mướp (không chứa chế phẩm tẩy trang); bông tẩy tế bào da chết làm từ xơ mướp.

Nhóm 25: Đế lót giày bằng xơ mướp.

---

(210) **4-2025-10375**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.6.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY TNHH GREENFIBER CAO NGUYÊN (VN)
Căn ML12B khu đô thị EcoCity Premia, km7 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Giẻ rửa bát làm từ xơ mướp; dụng cụ dùng để vệ sinh làm từ xơ mướp; bông tắm làm từ xơ mướp; găng tay có bề mặt nhám để tẩy tế bào chết làm từ xơ mướp; bông tẩy trang làm từ xơ mướp (không chứa chế phẩm tẩy trang); bông tẩy tế bào da chết làm từ xơ mướp.

Nhóm 25: Đế lót giày bằng xơ mướp.

---

(210) **4-2025-10376**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 1.15.24; 5.3.20; 5.5.19; 5.11.2; 5.13.1; 8.7.5; 11.3.7; 25.1.6
(591) Hồng nhạt, xanh dương nhạt, trắng, xanh dương, đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, xanh lá cây đậm, xanh lục, cam nhạt, nâu cam, cam, be, tím đậm, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM QUYÊN ĐIỆP (VN)
D02-39 - khu An Vượng, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Rong biển dùng làm thực phẩm (đã qua chế biến); chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển ăn liền (đã qua chế biến); rong biển, đã sấy khô; rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-10377**

(540)

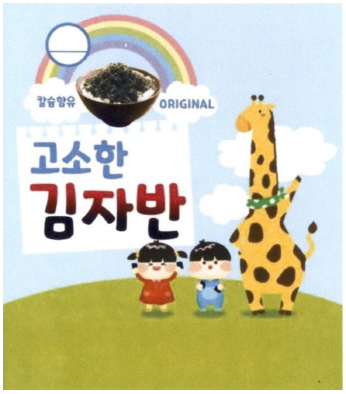

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.1; 1.15.11; 2.5.22; 2.5.24; 3.2.9; 8.7.5; 11.3.7; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh dương nhạt, trắng, xanh dương, hồng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá mạ, xanh dương đậm, tím, nâu, xanh lục, xanh lá cây đậm, đỏ, đen, xám, be, đỏ hồng, hồng nhạt, cam, nâu cam, vàng đậm, vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM QUYÊN ĐIỆP (VN)
D02-39 - khu An Vượng, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Rong biển dùng làm thực phẩm (đã qua chế biến); chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển ăn liền (đã qua chế biến); rong biển, đã sấy khô; rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-10378**

(540)

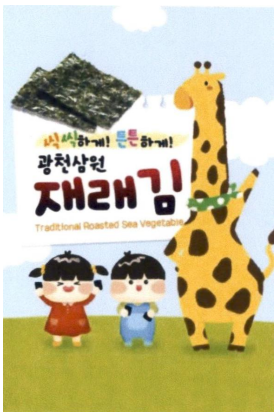

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 2.5.22; 2.5.24; 3.2.9; 8.7.8; 25.5.2; 26.4.18
(591) Xanh dương nhạt, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lục, cam, nâu cam, đen, xanh dương, hồng, vàng nhạt, đỏ, vàng cam, vàng đậm, nâu, đỏ hồng, xám, be, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM QUYÊN ĐIỆP (VN)
D02-39 - khu An Vượng, khu đô thị mới Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Rong biển dùng làm thực phẩm (đã qua chế biến); chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển ăn liền (đã qua chế biến); rong biển, đã sấy khô; rau đã sấy khô.

---

(210) **4-2025-10379**

(540)

SUMINGON

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HÀ NỘI (VN)
Số nhà 71 ngõ 199 đường Cầu Diễn, TDP 15, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Tương ớt [gia vị]; tương cà; nước tương; dấm; dầu hào; gia vị; mì chính; hạt nêm.

---

(210) **4-2025-10380**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) LÊ THÀNH TRUNG (VN)
Thôn Khê Ngoại 4, xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-10381**

(540)

WEARO

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh ngọc, xanh dương nhạt, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) ĐỖ TRUNG KIÊN (VN)
Thôn Yên Vân, xã Chiêu Yên, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-10382**

(540)

VUA TRỪ BỆNH

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HOÁ SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-10383**

(540)

VUA SÂU KHÁNG

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-10384**

(540)

VUA TRỢ LỰC

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-10385**

(540)

COAST

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-10386**

(540)

GRAD

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 9.7.22

(591) Xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐÀO TẠO ĐẦU TƯ GIÁO DỤC CỘNG ĐỒNG (VN)
30 đường 105B Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bản ghi dữ liệu; bản ghi âm thanh, hình ảnh, video hoặc thông tin dạng ký tự; tệp tin âm thanh hoặc âm nhạc có thể tải về; thiết bị và dụng cụ dùng cho giáo dục, giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị đọc sách điện tử.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; dịch vụ giáo dục và đào tạo; đào tạo ngoại ngữ; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ dịch thuật; khóa đào tạo từ xa; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; gia sư; xuất bản sách; dịch vụ quay phim; dịch vụ chụp hình; dịch vụ cho thuê trường quay, phòng thu âm (studio).

---

(210) **4-2025-10387**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Trắng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÔNG HỒNG XANH (VN)
35 đường 20, khu dân cư Bình Phú, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia và đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-10388**

(540)

KOJAJANG

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZIUM CO.,LTD (KR)
506ho, Hagyeonsan-yeonguwon, 1 Chungdae-ro, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28644, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp (không chứa thuốc); chế phẩm mỹ phẩm cho tóc và da đầu; dầu gội đầu; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10389**

(540)

KOJAJANG

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZIUM CO.,LTD (KR)
506ho, Hagyeonsan-yeonguwon, 1 Chungdae-ro, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28644, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng bổ sung sức khỏe; chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng dùng để chăm sóc sức khỏe; chất bổ sung sức khỏe có chứa chiết xuất nghệ là thành phần chính; chất bổ sung sức khỏe được làm từ nghệ cô đặc; chất bổ sung sức khỏe có chứa curcumin được chiết xuất từ nghệ là thành phần chính.

---

(210) **4-2025-10390**

(540)

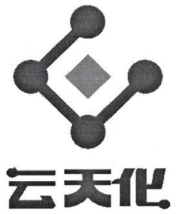

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.4.3
(731) YUNTIANHUA CO., LTD. (CN)
No. 1417 Dianchi Road, Xishan District, Kunming City, Yunnan Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Vật nuôi gây giống; thức ăn cho gia súc; rơm trải ổ; vôi cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-10391**

(540)

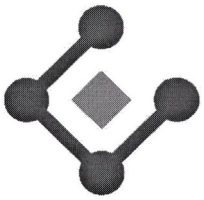

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.6; 26.4.3
(731) YUNTIANHUA CO., LTD. (CN)
No. 1417 Dianchi Road, Xishan District, Kunming City, Yunnan Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Vật nuôi gây giống; thức ăn cho gia súc; rơm trải ổ; vôi cho thức ăn động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho động vật.

---

(210) **4-2025-10392**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 15.7.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP TTS (VN)
K25/18 Ngũ Hành Sơn, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn HDS (HDS ADVISORY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ sắp xếp vận chuyển cho các chuyến du lịch; hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe máy và xe ô tô; cho thuê xe chở khách có động cơ; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2025-10393**

(540)

One Circle Logistics OCL

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI CON ONG (VN)
253 Hoàng Văn Thụ, phường 02, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 39: Vận tải; lo-gi-stic vận tải; đại lý vận tải; chuyên chở hàng hóa; đặt chỗ cho vận chuyển; đặt chỗ cho các chuyến đi; môi giới vận tải; môi giới hàng hải; môi giới vận tải [gửi hàng hóa]; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; cho thuê kho lạnh; cho thuê xe cộ; xếp hàng vào kho; dịch vụ giao hàng; dịch vụ dỡ hàng; đóng gói hàng hóa; bao gói hàng hóa; thông tin về lĩnh vực vận tải; dịch vụ tư vấn giải pháp lô-gi-stíc và chuỗi cung ứng.

---

(210) **4-2025-10394**

(540)

SAKU WHITE

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG (VN)
288 Bis Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); viên uống làm trắng da (chứa dược phẩm).

---

(210) **4-2025-10395**

(540)

ĐAN NGUYÊN Coffee

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.3; 3.5.5; 5.7.1; 5.7.27
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ ĐAN NGUYÊN (VN)
B4/9J15, đường Kênh Trung Ương, ấp 2A, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-10396**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 11.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHẠM DUY NGUYÊN (VN)
B4/9J15 đường Kênh Trung Ương, ấp 2, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-10397**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THP GLOBAL (VN)
Số nhà 36, ngách 53, ngõ 63/1 phố Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Nồi nấu, dùng điện; nồi nấu đa năng.

Nhóm 16: Giấy nến.

Nhóm 21: Chảo rán, không dùng điện; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; vật dụng đỡ vỉ nướng; kẹp gắp thịt nướng; kẹp gắp đá; nồi nấu, không dùng điện; khay nướng [dụng cụ nấu nướng]; chảo nướng [dùng cho lò nướng].

---

(210) **4-2025-10398**

(540)

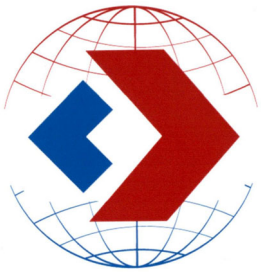

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.3; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THP GLOBAL (VN)
Số nhà 36, ngách 53, ngõ 63/1 phố Trần Quốc Vượng, phường Dịch Vọng Hậu, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 42: Kiểm tra và phân tích hàng hóa xuất nhập khẩu nhằm mục đích kiểm dịch để thông quan.

---

(210) **4-2025-10399**

(540)

SASUKE BOND

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 5.1.1; 6.1.2; 6.19.5; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xam, xanh dương đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ TÂN TIẾN THÀNH (VN)
Tầng 4, tháp 2, tòa nhà Time Tower, số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10400**

(540)

Dominic

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JMI GROUP (VN)
Thôn 3, xã Vạn Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Máy cạo râu; máy tông đơ (dùng để cạo râu, tóc); máy cắt tỉa lông mũi dùng điện; máy duỗi tóc; máy cắt sửa móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2025-10401**

(540)

KINA COATINGS

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) KINACOATINGS COMPANY LIMITED (CN)
No.3-2-2, Intensive Industrial Development Zone Liu Port, Shunde District, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn phủ; dầu chống gỉ; sơn chịu lửa; sơn lót.

---

(210) **4-2025-10402**

(540)

FUSIN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG Y PHÚC SINH (VN)
Số 24, ngõ 68 đường Nguyễn Khuyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm omega3; tam thất (dược liệu); chế phẩm nghệ nano dùng cho mục đích dược phẩm; chế phẩm vitamin d.

Nhóm 29: Sữa.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: sữa, chế phẩm omega3, tam thất, chế phẩm nghệ nano, chế phẩm vitamin d.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ đào tạo nghề nghiệp.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; tư vấn dinh dưỡng; dịch vụ spa thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-10403**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 1.15.15; 1.15.24; 3.7.16; 3.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh ngọc, da cam nhạt, da cam đậm, xám nhạt, đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THỰC PHẨM TỔNG HỢP TÂM ĐỨC (VN)
Số nhà 1296, đường Đại Đồng, tổ 2, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
(740) Trung tâm Sở hữu trí tuệ và Nghiên cứu phát triển (IPRD) (TRUNG TÂM SỞ HỮU TRÍ TUỆ VÀ NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN)

(511) Nhóm 29: Cá (đã qua sơ chế); các sản phẩm chế biến từ cá: chả cá, giò cá, xúc xích cá, ruốc cá; thủy sản đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-10404**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 6.1.2
(731) HỘ KINH DOANH RƯỢU LÊ KẾ TÍCH (VN)
783 Trần Thủ Độ, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu táo; rượu mùi; rượu mạnh; rượu rum; đồ uống được chưng cất.

---

(210) **4-2025-10405**

(540)

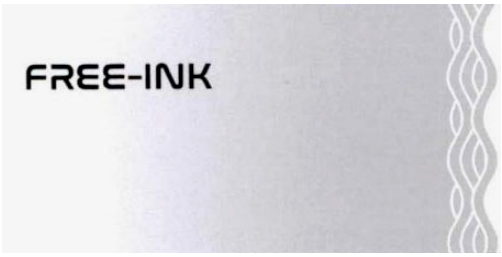

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 26.4.18; 26.11.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; mực; vật liệu dùng để viết.

---

(210) **4-2025-10406**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xám, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ EVERCOM (VN)
Số 20 Gamuda Gardens, đường 2-5 KĐT Gamuda, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ nhựa chứa đựng dùng cho mục đích gia dụng: hộp nhựa, bình nhựa, chai nhựa.

---

(210) **4-2025-10407**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) MICRO-STAR INT'L CO., LTD. (TW)
No.69, Li-De St., Zhonghe Dist., New Taipei City 235, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính xách tay.

---

(210) **4-2025-10408**

(540)

SINOTIMER

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XINYANG (WUHAN) INTELLIGENT TECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
No.3 Liufang Park Cross Road, East Lake High-Tech Development Zone, Wuhan, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bộ chuyển mạch định thời gian tự động; công tơ điện; thiết bị bảo vệ chống tăng vọt điện áp; bộ nguồn chuyển mạch tần số cao; công tắc điện; bộ ngắt mạch điện.

---

(210) **4-2025-10409**

(540)

Soff

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM HÓA MỸ PHẨM NADICO VIỆT NAM (VN)
Số 304 phố Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước lau sàn; chế phẩm rửa chén; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; chế phẩm để giặt.

---

(210) **4-2025-10410**

(540)

NỆM SIMHAK

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Màu xanh lam, tím, hồng, đỏ, cam, vàng và màu trắng.

(731) PHẠM VĂN LUYỆN (VN)
38 Nguyễn Thái Bình, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm).

---

(210) **4-2025-10411**

(540)

SLSC

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Xanh nước biển, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC CẢNH QUAN SÀI GÒN (VN)
30 đường Xuân Quỳnh, khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại dùng trong xây dựng cảnh quan sân vườn; vật liệu xây dựng phi kim loại dùng trong xây dựng cảnh quan sân vườn, bao gồm: vỉ nhựa thoát nước, vỉ nhựa chịu lực, rãnh thoát nước nhựa, tấm viền cảnh quan; các vật liệu xây dựng phi kim loại cho mục đích trữ nước và thoát nước.

---

(210) **4-2025-10412**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) KOREA PEAR ASSOCIATION (KR)
102-ho, 45-21 Huimang-ro 46beon-gil, Baebang-eup, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Quả lê, tươi.

---

(210) **4-2025-10413**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.1; 5.1.5; 5.1.16
(731) SHERMAN TREE ATHLETICS INC. (US)
201 E CENTER ST STE 112 #3500, ANAHEIM, California, 92805, UNITED STATES OF AMERICA
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; quần áo [trang phục]; giày leo núi; quần dài; áo phông ngắn tay; áo nịt len thể thao; tất cả sản phẩm nêu trên đều là sản phẩm ở nhóm 25.

---

(210) **4-2025-10419**

(540)

Crackoodor

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHEJIANG CRACKOODOR FOOD CO., LTD. (CN)
No.18-10 Panhong Road, Yuanhua Industrial Zone, Yuanhua Town, Haining City, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; mì ống; bánh gạo.

---

(210) **4-2025-10420**

(540)

ALBERT

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT HOÀNG AN (VN)
Thôn Lương Đa, xã Trầm Lộng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: khóa cửa, cửa gỗ, cửa bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, cơ cấu đóng cửa bằng kim loại, bản lề cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10421**

(540)

博耐森 BONESEN

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.5; 26.11.12
(731) GUO, ZITONG (CN)
Apartment 101, No. 345, alley 1198, Gu Lau road, Songjiang district, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu bảo ôn cách âm, cách nhiệt: bông khoáng, bông thủy tinh, bông gốm, cao su lưu hóa; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2025-10422**

(540)

MOCABABY

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.9; 2.7.23; 24.9.1
(591) Vàng, hồng, trắng
(731) NOVASELECT PTE. LTD. (SG)
2 Havelock Road #07-13 Havelock2 Singapore (059763)
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; giới thiệu sản phẩm; phân phối các tài liệu quảng cáo [tờ rơi, bản cáo bạch, tài liệu in, mẫu]; phổ biến các tài liệu quảng cáo [tờ rơi, bản cáo bạch, tài liệu in, mẫu]; chức năng văn phòng; dịch vụ bán lẻ liên quan đến dụng cụ y tế, thiết bị y tế, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ bán buôn liên quan đến dụng cụ y tế, thiết bị y tế, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu; dịch vụ bán lẻ trực tuyến quần áo; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến quần áo; phân phối các tài liệu quảng cáo (tờ rơi, tờ giới thiệu sản phẩm, tờ gấp quảng cáo, hàng mẫu, đặc biệt dành cho bán hàng đường dài qua catalog), không giới hạn bởi biên giới quốc gia; biên soạn và hệ thống hóa thông tin được sử dụng trong truyền tải điện tử; quảng cáo; quảng cáo trực tuyến; xuất bản tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-10425**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21
(591) Xanh dương đậm, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP ETRON (VN)
Số nhà 66 Hẻm 89/36/2 phố Phan Kế Bính, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm tổng đài ảo có thể tải về; phần mềm gọi điện thoại tự động, có thể tải về; phần mềm máy tính, có thể tải về trong lĩnh vực quản lý kinh doanh (chat đa kênh trên các nền tảng mạng xã hội, telesale, CRM); phần mềm máy tính dùng trong quản lý quan hệ khách hàng (CRM) tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) để tìm kiếm khách hàng tiềm năng, tự động hóa quy trình bán hàng cho người dùng, chăm sóc khách hàng sau bán hàng; phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) dùng để gửi email, tin nhắn quảng cáo và chăm sóc khách hàng tự động.

Nhóm 38: Dịch vụ tổng đài ảo (dịch vụ điện thoại); dịch vụ viễn thông thông qua mạng lưới internet;truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy tính; dịch vụ gửi tin nhắn; dịch vụ tổng đài nhánh riêng [PBX]; dịch vụ tìm đường dây [phân phối các cuộc gọi từ một số điện thoại đến nhóm nhiều đường dây điện thoại].

Nhóm 42: Thiết kế và cung cấp phần mềm máy tính được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI) để gọi điện và trả lời tin nhắn tự động; dịch vụ cung cấp phần mềm tổng đài ảo để gọi điện tự động, trả lời tin nhắn tự động từ nhiều kênh bán hàng khác nhau (chat đa kênh) tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) để tìm kiếm và chăm sóc khách hàng tiềm năng cho người dùng; dịch vụ cung cấp phần mềm máy tính tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) dùng để gửi email quảng cáo và gửi tin nhắn chăm sóc khách hàng tự động; dịch vụ cung cấp phần mềm (SaaS) tích hợp dùng để phân tích kinh doanh, kinh doanh thông minh, tự động hóa quy trình bán hàng, quản lý quan hệ khách hàng, gọi điện tự động để quảng cáo tới khách hàng, tương tác với khách hàng, chăm sóc khách hàng; dịch vụ dựa trên nền tảng (PaaS) bao gồm nền tảng phần mềm máy tính để truy xuất, theo dõi, phân tích, thử nghiệm, đo lường và quản lý dữ liệu khách hàng.

---

(210) **4-2025-10426**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 25.5.25; 26.4.4
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHARGE & CHILL (VN)
Số 25 ngõ 102/44 phố Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc pin cho xe cộ chạy điện; thiết bị sạc ắp quy; thiết bị sạc điện cầm tay.

Nhóm 37: Dịch vụ trạm sạc xe; dịch vụ sạc xe điện; dịch vụ nạp nhiên liệu và bảo dưỡng xe cộ ở các trạm phục vụ xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và chăm sóc xe cộ; dịch vụ rửa xe.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống tại các trạm sạc hoặc trạm dừng nghỉ; nhà hàng cung cấp thức ăn, đồ uống mang đi tại các trạm sạc hoặc trạm dừng nghỉ.

---

(210) **4-2025-10427**

(540)

Calex

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ TÂN ĐẠI PHÁT (VN)
112 đường số 9, phường 8, quận Gò vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-10428**

(540)

hiepphatfood
Catering Service

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.3.4

(591) Vàng, trắng, xanh lá cây, xám.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM HIỆP PHÁT (VN)
65/10E ấp Hậu Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2025-10429**

(540)

TLBT

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHUNG MINH TRÍ (VN)
82B, khu phố 1, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 09: Loa; loa karaoke di động; đầu máy hát karaoke; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (mi cờ rô).

---

(210) **4-2025-10430**

(540)

FINTRADE

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BOSTON CAPITAL (VN)
519 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy tính; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ví điện tử tải xuống được.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ bán đấu giá; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ chứng khoán; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; cung cấp thông tin về tài chính, bảng thị giá giao dịch chứng khoán và giá cả thị trường chứng khoán.

Nhóm 41: Dịch vụ xuất bản sách in, ấn phẩm in và điện tử; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình; sản xuất podcast; tổ chức hội thảo, hội nghị; dịch vụ tổ chức đánh bạc.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; lưu trữ điện tử tiền điện tử/tiền mã hóa.

---

(210) **4-2025-10431**

(540)

EFFITRANZ

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.2.3; 26.11.12; 26.15.15

(591) Đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL (VN)
Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ứng dụng di động đã được tải về hoặc có thể tải xuống, dùng cho mục đích quản lý, giám sát và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực năng lượng, chuyển đổi số, môi trường và phát triển bền vững; nền tảng dùng cho phần mềm và cơ sở dữ liệu điện tử (ghi sẵn hoặc có thể tải về) phục vụ thu thập, phân tích, xử lý và báo cáo dữ liệu môi trường, chuyển đổi số, năng lượng và khí thải; ứng dụng số (ghi sẵn hoặc có thể tải về) hỗ trợ vận hành hệ thống tín chỉ carbon và chuyển đổi xanh.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ tiếp thị và xúc tiến thương mại cho các sản phẩm, giải pháp công nghệ; dịch vụ khảo sát và phân tích dữ liệu thị trường; tư vấn thương

mại liên quan đến phân phối sản phẩm, chuỗi vận chuyển, chuỗi cung ứng và giải pháp công nghệ.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới giao dịch tín chỉ các-bon; dịch vụ tư vấn tài chính trong lĩnh vực đầu tư phát triển bền vững, năng lượng tái tạo và giảm phát thải; dịch vụ định giá tín chỉ carbon và tài sản môi trường; dịch vụ quản lý các yêu cầu bảo hành, khiếu nại liên quan đến sản phẩm hoặc giải pháp công nghệ.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn liên quan đến phát thải ròng bằng không; dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; dịch vụ kiểm toán năng lượng; nghiên cứu khoa học ứng dụng trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và công nghệ xanh; dịch vụ phát triển và ứng dụng phần mềm dưới dạng dịch vụ (SaaS) hoặc nền tảng phần mềm dưới dạng dịch vụ (PaaS) phục vụ quản lý phát thải, năng lượng, chuyển đổi số; dịch vụ phân tích và quản lý dữ liệu môi trường, năng lượng và khí thải phục vụ mục tiêu phát triển bền vững.

---

(210) **4-2025-10433**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.8; 2.3.16; 6.1.2; 26.1.1
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH LEO NÚI CÁT BÀ (VN)
Số 120 Núi Ngọc, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Bà, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận chuyển khách du lịch; dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ tổ chức du lịch; dịchvụ vận tải hàng hóa.

Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm thể dục thể thao; phòng tập leo núi; câu lạc bộ leo núi; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-10434**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 4.5.15; 11.3.7
(591) Vàng, cam, đỏ, trắng, đen, nâu, hồng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Lẩu ăn liền trên cơ sở thịt hoặc thủy sản đã chế biến và rau củ; Nước mắm; kho quẹt (chế biến từ tôm, thịt, mắm rim); kim chi [món ăn từ rau củ lên men]; Nước hầm xương thịt; cốt súp (nước cốt dạng cô đặc để nấu được chiết xuất từ thịt, xương hoặc rau củ); cốt nước hầm cô đặc (từ xương, thịt hoặc rau củ); dầu ăn; rau củ được bảo quản; rau củ sấy khô; hỗn hợp để nấu súp, phở, món hầm từ thịt và hoặc rau.

Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; Mì sợi ăn liền kèm gói rau, thịt và gói nước dùng vị lẩu (mì là chủ yếu); bánh phở; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; bột gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); sa tế; dầu hào; mù tạt; xốt chao (gia vị); giấm (gia vị); gia vị dùng để rắc cơm; muối hồng tiêu đen (gia vị); thực phẩm trên cơ sở mì; thực phẩm trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; bibimbap [cơm trộn kèm rau, thịt, gia vị]; món ăn nấu sẵn trên cơ sở mỳ; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn (chả giò); bánh chả giò rế lưới; hoành thánh; há cảo; bánh xếp kiểu hàn quốc (bánh xếp mandu); bánh bao hấp; bánh kẹo

---

(210) **4-2025-10435**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.18; 5.3.13; 5.3.15; 5.11.2; 5.11.5
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP AGREENTECH (VN)
Số nhà 07, ngõ 04, đường Đào Duy Từ, phường Bắc Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 29: Thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật (nấm đã sấy khô được bảo quản).

Nhóm 31: Thảo mộc tươi (nấm cục và nấm tươi).

---

(210) **4-2025-10436**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-10437**

(540)

ROYAL GAS

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.1.1; 24.9.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 4, tổ 20, ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-10438**

(540)

SOLAR GAS

SOLAR GAS

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.8
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 4, tổ 20, ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-10439**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(591) Vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 4, tổ 20, ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-10440**

(540)



(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.5.1
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 4, tổ 20, ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-10441**

(540)

LIAM GAS

THƯƠNG HIỆU CỦA VƯƠNG QUỐC ANH

(220) 17/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.4.4
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Thửa đất số 1094, tờ bản đồ số 4, tổ 20, ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (lng), khí thiên nhiên nén (cng), khí dầu mỏ hóa lỏng (lpg), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-10442**

(540)

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.3.4; 26.3.5; 26.4.11
(731) TAMIYD CO., LTD (KR)
D-dong, annex-dong, 214, Sinpyeong-ro, Sinbuk-myeon, Pocheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo chơi gôn; mũ; tất ngắn cổ; thắt lưng [trang phục]; giày thể thao.

Nhóm 28: Quả bóng gôn; túi đựng bóng gôn; hộp đựng bóng gôn; túi đựng dụng cụ chơi gôn; dụng cụ giữ quả bóng gôn; găng tay đánh gôn.

---

(210) **4-2025-10443**

(540)

Drflash

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHOU, JUNQI (CN)
No.7 Luotang Formation, Zhangfang Village, Xicun Town, Yuanzhou District, Yichun City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; hệ thống điều hoà không khí; khoang làm lạnh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; quạt điện dùng cho cá nhân; nồi nấu, dùng điện.

---

(210) **4-2025-10444**

(540)

Samridoo
三木零道

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU QINGSI YA BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
A5 file, Shunfa Plaza, No. 37, Xingyun Road, Sanyuanli Street, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); keo xịt tóc; dầu xả tóc; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10446**

(540)

Penzi

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Cam, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN THỰC (VN)
Số 17, ngõ 16, đường Đan Khê, thôn Dậu 2, xã Di Trạch, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Phụ kiện nhà bếp và phòng tắm như: bộ nhả kem đánh răng; hộp để bàn chải; hộp đựng đũa; giá treo khăn tắm (phụ kiện nhà tắm); hộp đựng giấy vệ sinh; kệ để đồ ở nhà tắm (phụ kiện nhà tắm).

---

(210) **4-2025-10447**

(540)

TANZUO.Net

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.4.2; 26.7.5; 26.11.8

(591) Cam, trắng.

(731) NGUYỄN VĂN TÚ (VN)
Bản Pha Cúng, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-10449**

(540)

café
3 M C

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 5.3.20; 5.7.21

(591) Vàng, xanh lục, nâu, đỏ, đen, tím nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ 3MC (VN)
2D đường 1A, khu phố Giãn Dân, phường Long Thạch Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở thịt, cá, hoa quả hoặc rau; trứng; sữa, pho mát.

Nhóm 30: Cà phê; trà; kem [kem lạnh]; bánh ngọt; bánh Pizza.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-10450**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.4.4; 26.4.7; 26.15.3
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) PHẠM THÀNH CÔNG (VN)
Số nhà 03, tổ 9, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-10453**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.4.1
(591) Hồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KIỀU GIA QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 271, đường Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH Việt In (VIETIN LAWYER)

(511) Nhóm 20: Gối ngủ, gối ôm (không dùng cho mục đích y tế); đệm (nệm) không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10454**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.4.1
(591) Hồng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KIỀU GIA QUỐC TẾ (VN)
Số nhà 271, đường Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty Luật TNHH Việt In (VIETIN LAWYER)

(511) Nhóm 25: Quần, áo (trang phục mặc hàng ngày).

---

(210) **4-2025-10455**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.7; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.13.1
(591) Đen, xanh lam, tím, xanh lơ, xanh lá cây, hồng, đỏ, vàng, cam đậm, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HÓA CHẤT 21 (VN)
Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 13: Pháo hoa; sản phẩm pháo hoa.

---

(210) **4-2025-10456**

(540)

MIN-SU

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN NHIÊN VIỆT (VN)
174 đường số 6, khu vực 1, KDC Thới Nhựt 2, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; nước hoa; kem dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-10458**

(540)

PISEO

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGHIÊM VĂN HƯNG (VN)
Thôn Phong Doanh, xã Lương Điền, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Thiết bị, phụ kiện điện thoại: sạc, pin, dây, màn hình, tai nghe.

---

(210) **4-2025-10459**

(540)

Charge Point

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.23; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CHARGEPOINT (VN)
Số 1572/5D hẻm 94 Vườn Lài, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Trạm sạc xe điện.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, lắp đặt trạm sạc xe điện.

---

(210) **4-2025-10460**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.3.5
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUÁN PHONG (VN)
Số 19A, ngõ 269 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy đánh trứng (dùng điện); máy hút bụi; máy hút bụi cầm tay; máy giặt; máy đánh sáp sàn nhà; máy đánh bóng sàn nhà; máy rửa bát; máy xử lý rác; máy làm rau mầm; máy trộn đa năng; máy ép trái cây; máy vắt cam; máy là hơi nước dùng cho vải.

Nhóm 08: Bàn là điện, dao cạo, máy cạo râu bằng điện, dao nhà bếp, đĩa, muôi.

Nhóm 11: Nồi cơm điện; lò nướng điện; lò vi sóng; máy hút mùi; bếp điện; bếp điện từ; cây nước nóng lạnh; bình nóng lạnh; máy sấy quần áo; máy sưởi điện; chăn sưởi điện (không dùng cho mục đích y tế); máy sưởi hồng ngoại xa; lò sưởi; đèn sưởi; máy làm kem; ấm siêu tốc; máy điều hòa không khí; máy lọc không khí; quạt điện; máy kẹp bánh chạy điện; máy làm sữa chua chạy điện; máy hút ẩm; máy tạo ẩm; máy sấy tóc; máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng kỹ thuật số); máy pha cà phê (dùng điện); máy làm sữa đậu nành chạy điện; máy lọc không khí; cây lọc nước; lõi lọc nước; nồi chiên không dầu; máy xông tinh dầu.

Nhóm 21: Máy đuổi muỗi, bàn chải đánh răng điện, nồi, dụng cụ nướng, thùng rác.

Nhóm 22: Lều, võng, mái che bằng vải bạt, thang dây, tấm phủ xe (không dùng riêng cho xe cộ), túi dùng để giặt hàng dệt kim.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm máy xay sinh tố, máy đánh trứng (dùng điện), máy hút bụi, máy hút bụi cầm tay, máy giặt, máy đánh sáp sàn nhà, máy đánh bóng sàn nhà, máy rửa bát, máy xử lý rác, máy làm rau mầm, máy trộn đa năng, máy ép trái cây, máy vắt cam, máy là hơi nước dùng cho vải, bàn là điện, dao cạo, máy cạo râu bằng điện, dao nhà bếp, đĩa, muôi, nồi cơm điện, lò nướng điện, lò vi sóng, máy hút mùi, bếp điện, bếp điện từ, cây nước nóng lạnh, bình nóng lạnh, máy sấy quần áo, máy sưởi điện, chăn sưởi điện (không dùng cho mục đích y tế), máy sưởi hồng ngoại xa, lò sưởi, đèn sưởi, máy làm kem, ấm siêu tốc, máy điều hòa không khí, máy lọc không khí, quạt điện, máy kẹp bánh chạy điện, máy làm sữa chua chạy điện, máy hút ẩm, máy tạo ẩm, máy sấy tóc, máy uốn tóc (thiết bị uốn nóng kỹ thuật số), máy pha cà phê (dùng điện), máy làm sữa đậu nành chạy điện, máy lọc không khí, cây lọc nước, lõi lọc nước, nồi chiên không dầu, máy xông tinh dầu, lều, võng, mái che bằng vải bạt, thang dây, tấm phủ xe (không dùng riêng cho xe cộ), túi dùng để giặt hàng dệt kim.

---

(210) **4-2025-10462**

(540)

GIRLSHOOD

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUANG CHENGFANG (CN)
Room 406, No. 762, Lianqian East Road, Siming District, Xiamen, Fujian, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 18: Vải da; vali [hành lý]; ba lô; thẻ hành lý; ví bỏ túi; ví đựng danh thiếp.

---

(210) **4-2025-10463**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, xanh lá cây đậm.
(731) NGUYỄN MINH TRÍ (VN)
209 lô F C/c Hùng Vương, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10464**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.3.2; 7.3.15
(731) CAO NHƯ QUỲNH (VN)
181C đường 3/2, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRI THỨC VÀNG (GOLDEN KNOWLEDGE LAW COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ trung tâm đào tạo tiếng Anh.

---

(210) **4-2025-10465**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NGỌC TUỆ (VN)
Cụm công nghiệp Quỳnh Giao, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Chè (trà); bột ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh.

Nhóm 35: Mua bán chè (trà), bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-10466**

(540)

LÀM CHỦ TIẾNG NÓI
TRƯỚC CÔNG CHÚNG

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC VIỆN ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN MINDTALK TALENT (VN)
86/42 đường Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng mềm; dịch vụ đào tạo về thuyết trình trước công chúng; dịch vụ đào tạo marketing, quản trị doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-10467**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2; 18.3.2; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh dương, đỏ, cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
Thôn 7, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng tự thực hiện); dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10469**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.7.13; 5.7.23; 26.11.12
(731) LÊ HỮU HOÀI (VN)
413/41/3/9A Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây khô; hỗn hợp trái cây khô; rau quả sấy khô; quả sấy dẻo các loại đã xử lý.

---

(210) **4-2025-10470**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 3.1.6; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.5
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đen, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ATICHI (VN)
874/6/1A Đoàn Văn Bơ, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ lập hoá đơn; dịch vụ khai thuế; hoạt động văn phòng; mua bán các sản phẩm: giấy, bìa cứng, ấn phẩm, vật liệu để đóng sách, ảnh chụp, văn phòng phẩm, đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, mực để in, bảng hiệu bằng kim loại, bảng hiệu nhựa mica.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm].

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ li- xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-10471**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HIỆU QUẢ TÍCH KIỆM CAO HSEC (VN)
Thửa đất số 154, 155 tờ bản đồ số 3, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho cửa cuốn.

Nhóm 09: Lưu điện dùng cho cửa cuốn.

---

(210) **4-2025-10472**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HIỆU QUẢ TÍCH ĐIỆN CAO HSEC (VN)
Thửa đất số 154, 155 tờ bản đồ số 3, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Động cơ điện dùng cho cửa cuốn.

Nhóm 09: Lưu điện dùng cho cửa cuốn.

---

(210) **4-2025-10473**

(540)

HAGI

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10474**

(540)

RISA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10475**

(540)

REMO

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10476**

(540)

MIRA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10477**

(540)

HERA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10478**

(540)

SANI

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10479**

(540)

TEKI

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10480**

(540)

SHIDO

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10481**

(540)

SAHARI

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10482**

(540)

DESHI

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN TÀI (VN)
Lô OBT1, ô 20 Bắc Linh Đàm mở rộng, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; máy đo huyết áp; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; ghế massage (ghế mát xa); máy massage (máy mát xa).

---

(210) **4-2025-10483**

(540)

HUBSPOT

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUBSPOT, INC. (US)
25 First Street, 2nd Floor, Cambridge, Massachusetts 02141 U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính bao gồm cả phần mềm máy tính để tạo khách hàng tiềm năng cho mục đích marketing thông qua các công cụ tìm kiếm, blog, không gian blog, phương tiện truyền thông xã hội, trang đích, hoạt động thu thập thông tin về khách hàng tiềm năng và phân tích marketing trong lĩnh vực marketing.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn marketing bao gồm việc tạo khách hàng tiềm năng cho mục đích marketing thông qua các công cụ tìm kiếm, blog, không gian blog, phương tiện truyền thông xã hội, trang đích, hoạt động thu thập thông tin về khách hàng tiềm năng và phân tích marketing.

Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến, không tải xuống được, để tạo khách hàng tiềm năng cho mục đích marketing thông qua các công cụ tìm kiếm, blog, không gian blog, phương tiện truyền thông xã hội, trang đích, hoạt động thu thập thông tin về khách hàng tiềm năng và phân tích marketing trong lĩnh vực marketing.

---

(210) **4-2025-10484**

(540)

GRAND BOIS

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 12.1.1; 12.1.9; 13.1.11

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT GỖ HOA (VN)
Nhà số 163 Nguyễn Văn Lộc làng Việt kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 20: Giường; tủ đựng; đồ gồ mỹ thuật; ghế [ngồi]; giá trưng bày đồ trang sức; đồ đạc trường học; ghế trường kỷ; giá sách [đồ đạc]; bàn làm việc; tủ đựng quần áo; bàn; tủ đựng nhiều ngăn kéo; giá [đồ đạc]; tủ trưng bày [đồ đạc]; tủ sách.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: giường, tủ đựng, đồ gỗ mỹ thuật, ghế [ngồi], giá trưng bày đồ trang sức, đồ đạc trường học, ghế trường kỷ, giá sách [đồ đạc], bàn làm việc, tủ đựng quần áo, bàn, tủ đựng nhiều ngăn kéo, giá [đồ đạc], tủ trưng bày [đồ đạc], tủ sách, ghế dài [đồ đạc], giá để treo quần áo, quầy hàng [dạng bàn], đồ dùng cho giường [trừ đồ vải], thang bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo, mành che trong nhà có dát những thanh gỗ mỏng, vách ngăn bằng gỗ của đồ đạc, cửa cho đồ đạc, gương soi, khung ảnh, khung tập đi cho trẻ em; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-10485**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH MTV APPLIED MINDFULNESS VIỆT NAM (VN)
60C Tôn Thất Thiệp, phường Thuận Hòa, quận Phú Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; đào tạo kỹ năng mềm; đào tạo kỹ năng phát triển bản thân; tổ chức và điều khiển hội thảo; cho thuê thiết bị giáo dục.

---

(210) **4-2025-10486**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PAVERSTONE

(731) LONGSHINE INDUSTRIES INTL LIMITED (CN)
No.1 Longtian 4th Road, Longtian Street, Pingshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Giầy thể thao; áo khoác [trang phục]; quần dài; găng tay đi xe đạp; giày cao cổ; miếng bảo vệ gót giày.

---

(210) **4-2025-10487**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SLSHINING

(731) HUIZHOU SHANSHAN LIANGLIANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 01, 9th Floor, Workshop (2), Yanlong Lot, Lingwei Formation, Lianhe Village, Shuikou Street, Huicheng District, Huizhou City, Guangdong Province, 516000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Màn hình điện tử hiển thị chữ số; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; dụng cụ bảo vệ đầu dạng mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp.

---

(210) **4-2025-10488**

(540)

NÓN LÁ
Healing Spa

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 9.7.1
(731) NGUYỄN THỊ THANH NHUNG (VN)
Sn3b/4/376 Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ thú y; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người hoặc động vật; dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ gội đầu.

---

(210) **4-2025-10489**

(540)

GRUZIA
RESTAURANT

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TIẾN THANH (VN)
150 Nguyễn Chánh, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; quán rượu (bar).

---

(210) **4-2025-10490**

(540)

CAMEL PLASTIC

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC LÁ ZEBRA (VN)
Lô D2-49, khu đất xây dựng nhà ở, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc bằng nhựa; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn (trừ dao, thìa, dĩa), cốc (đồ đựng); chén; tách; rổ nhựa; xô; chậu; thùng; ca nhựa; thùng rác; bát; đĩa; đũa; bình uống nước; phích nhựa đựng nước; hộp đựng xà phòng; đón gót giày; bàn chải vệ sinh; sọt nhựa (đựng quần áo); lọ đựng gia vị; thùng chứa cách nhiệt; lược; khuôn (dụng cụ nhà bếp); khuôn làm đá; thớt; phễu để rót; lọ đựng tăm; hộp nhựa đựng giấy; khay đựng thức ăn bằng nhựa; hộp đựng bánh kẹo bằng nhựa; lọ thuốc thông minh bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-10491**

(540)

ECODEF

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4
(591) Xanh dương, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ECO LIFE VIỆT NAM (VN)
Số 14 đường Nhật Tảo, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Dung dịch xử lý khí thải dành cho động cơ ô tô.

Nhóm 07: Bơm phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh; cột bơm dung dịch xử lý khí thải động cơ điện tử; bơm dung dịch xử lý khí thải động cơ điện tử dùng cho trạm phục vụ ô tô.

---

(210) **4-2025-10492**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 7.1.11; 7.1.24; 24.15.1; 26.4.18
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG (VN)
87-89 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính được sử dụng cho thiết bị điều khiển từ xa; phần mềm máy tính để nhận dạng hình ảnh và giọng nói; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; thiết bị điều khiển từ xa; bảng điều khiển [điện]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; cụm điều khiển vi xử lý dùng cho các thiết bị của nhà thông minh; thiết bị truyền phát và thiết bị thu phát điều khiển từ xa không dây; thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói độc lập; thiết bị liên lạc; thiết bị kiểm tra/giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị báo động bằng âm thanh; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức; hệ thống điều khiển điện tử dùng để tự động hóa nhà ở hay còn gọi là nhà thông minh; thiết bị kết nối trung tâm hệ thống nhà thông minh; thiết bị mở rộng mạng hệ thống nhà thông minh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: thiết bị điều khiển từ xa, bảng điều khiển [điện], hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp, cụm điều khiển vi xử lý dùng cho các thiết bị của nhà thông minh, thiết bị truyền phát và thiết bị thu phát điều khiển từ xa không dây, thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói độc lập, thiết bị liên lạc, thiết bị kiểm tra/giám sát trừ loại dùng cho mục đích y tế, thiết bị báo động bằng âm thanh, thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử, thiết bị truyền phát [viễn thông], thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức, công tắc điện, bảng tương tác điện tử, phần mềm máy tính được sử dụng cho thiết bị điều khiển từ xa, phần mềm máy tính để nhận dạng hình ảnh và giọng nói, ổ cắm điện, ổ cắm chống giật, cảm biến áp điện, đèn điện, đèn LED chiếu sáng, đèn LED trang trí, bóng đèn LED, trang thiết bị chiếu sáng, đèn cảm biến, đèn cảm biến chuyển động, đèn cảm biến âm thanh, đèn pin, bộ phận đốt dùng cho đèn, nguồn đèn LED, mạch điều khiển đèn LED, bình đun nước nóng, ấm đun nước siêu tốc bằng điện, vợt bắt muỗi, thiết bị điện để thu hút và diệt trừ côn trùng, bình đựng đồ uống không dùng điện, đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm, phích đựng chất lỏng, ruột phích đựng chất lỏng, ba-lát, tắc te dùng cho đèn huỳnh quang và đèn huỳnh quang com-pắc, thiết bị điều khiển đèn LED, bảng mạch điện tử cho thiết bị chiếu sáng LED, thiết bị cảm biến ánh sáng, thiết bị cảm biến thân nhiệt, thiết bị cảm biến hồng ngoại, công tắc cảm ứng, bóng đèn điện, đèn LED (thiết bị chiếu sáng), thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], đèn hồ quang, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, phích nước dùng điện, phích nước không dùng điện, bình giữ nhiệt không dùng điện, bình nhựa chứa nước và đồ uống [bình chứa], đèn thông minh,

công tắc thông minh, ổ cắm thông minh, ổ cắm wifi, thiết bị dụng cụ kết nối mạng thông minh, hệ thống chiếu sáng thông minh, thiết bị công nghệ giải trí thông minh, giám sát cho gia đình, thiết bị và dụng cụ thông minh cho nhà bếp, gia đình, quạt, nồi cơm điện, robot hút bụi và lau nhà, camera giám sát, tay nắm cửa, cửa bằng kim loại, cửa không bằng kim loại, loa; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; tổ chức sự kiện nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống nhà thông minh; lắp đặt và thi công hệ thống các thiết bị điện tử thông minh, hệ thống các thiết bị tự động cho nhà thông minh; tư vấn, đưa ra giải pháp lắp đặt và lắp đặt thiết bị cho nhà thông minh, hệ thống chiếu sáng văn phòng, hệ thống chiếu sáng công nghiệp, hệ thống chiếu sáng đường phố thông minh, hệ thống chiếu sáng dân dụng, hệ thống chiếu sáng khu thương mại, hệ thống chiếu sáng học đường, hệ thống chiếu sáng kích thích phát triển cây trồng, hệ thống chiếu sáng cho ngư nghiệp, hệ thống chiếu sáng dự án công trình.

Nhóm 42: Thiết kế chương trình máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì, bảo dưỡng phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ thiết kế hệ thống chiếu sáng; dịch vụ tư vấn thiết kế hệ thống chiếu sáng; dịch vụ nghiên cứu dự án kỹ thuật liên quan đến hệ thống chiếu sáng và đèn chiếu sáng; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-10493**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BEVIS (VN)
Tầng 14 tòa nhà HM Town 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Nồi không dùng điện; chảo không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

Nhóm 35: Mua bán: ví da, bóp da, túi sách da.

---

(210) **4-2025-10494**

(540)

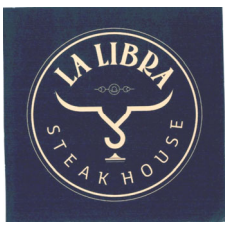

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Vàng, xanh đậm.
(731) LÊ ÁNH NGỌC (VN)
Số 10 Lê Trực, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ khách sạn; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-10495**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đỏ.
(731) ĐÀO VĂN CƯƠNG (VN)
Thôn Tương Lạc, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 16: Túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; túi đựng bằng giấy hoặc chất dẻo; túi mua sắm bằng giấy hoặc chất dẻo; khăn giấy; giấy vệ sinh; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-10496**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOÀNG MINH THẮNG (VN)
122 đường Hàng Tiện, phường Quang Trung, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép.

---

(210) **4-2025-10498**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.25
(591) Cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ QUỲNH ANH (VN)
D13.04 Emerald - Celadon City, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali,cặp da.

---

(210) **4-2025-10499**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN QUANG DUY (VN)
Ấp Phú Thắng, xã Phú Trung, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-10500**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 24.17.20
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH VINALINES HONDA LOGISTICS VIỆT NAM (VN)
Phòng 209, tầng 2 tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; đóng gói hàng hóa; dịch vụ dỡ hàng; dịch vụ giao hàng; vận chuyển hàng hóa (bằng đường thủy); vận tải.

---

(210) **4-2025-10501**

(540)

LUMIOCEAN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HANGZHOU XINCHI TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Room 908, Building 5, No. 188 Lianchuang Street, Wuchang Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh thân thể; sữa rửa mặt; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xịt cố định lớp trang điểm; phấn nền trang điểm; phấn nén cho mặt; phấn phủ dạng bột [mỹ phẩm]; kem chống nắng; chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm má; kem che khuyết điểm trên khuôn mặt; chế phẩm tẩy trang; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; kem nền trang điểm; bút chì mỹ phẩm; chất chống đổ mồ hôi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chế phẩm làm sạch răng.

---

(210) **4-2025-10503**

(540)

BLACKSTONES
HÀNH TRÌNH TÔN VINH & TƯỞNG NHỚ

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TANG LỄ BLACKSTONES (VN)
Số 13 đường 20, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hỏa táng.

---

(210) **4-2025-10504**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.20; 26.3.23
(591) Xanh đậm, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TANG LỄ BLACKSTONES (VN)
Số 13 đường 20, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hoả táng.

---

(210) **4-2025-10505**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TANG LỄ BLACKSTONES (VN)
Số 13 đường 20, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tang lễ; dịch vụ mai táng; dịch vụ hỏa táng.

---

(210) **4-2025-10506**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DPC (VN)
23B đường Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-10507**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Màu xanh, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)
Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, xuất nhập khẩu phân bón.

---

(210) **4-2025-10508**

(540)

FOLIMASTER

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)
Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-10509**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 11.3.6; 19.9.1; 19.9.3

(591) Xanh, trắng.

(731) HUỲNH BỈNH HỒNG (VN)
998-998A Lò Gốm, phường 8, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê.

---

(210) **4-2025-10511**

(540)

TyNiLens

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ÁI KHÁNH NGỌC (VN)
Số 76/41B, đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-10512**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.11.12; 11.3.18; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, cam san hô.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHƯ Ý VIỆT NAM (VN)
No05-LK17, khu đất dịch vụ Hà Trì, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán lẩu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán trà; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-10520**

(540)

VOLCELL

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ GTEK (VN)
Số nhà 27, ngõ 109 đường Trần Khát Chân, tổ 16B, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Linh kiện và phụ kiện điện thoại: pin, sạc pin, dây sạc pin, ốp mặt sau điện thoại, tai nghe điện thoại,miếng dán điện thoại.

---

(210) **4-2025-10521**

(540)

AUQACHARGE

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN GIA NGỌC (VN)
Thôn Giang Thịnh, xã Tam Giang, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 32: Nước điện giải bù nước [nước ion kiềm] để giải khát (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-10522**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH IMACHA (VN)
252/10 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 30: Bột gạo lứt; bột trà xanh; bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bột gạo lứt, bột trà xanh, bánh kẹo, đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-10523**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá đậm, trắng
(731) HỘ KINH DOANH IMACHA (VN)
252/10 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước [đồ uống], đồ uống không cồn, quần áo (trang phục), đồ đội đầu, khăn quàng cổ, mũ, áo váy, đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-10524**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM MINH ĐỨC (VN)
Số 87, tỉnh lộ 824, ấp Bình Hữu 2, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): mỹ phẩm, kem dưỡng da, dầu gội dầu, sữa tắm, xà phòng, chất tẩy rửa không chứa thuốc dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe (spa); chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp; thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-10526**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, xanh lục.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAO LAM HOANG NGUYEN (VN)
Số 490 khóm 9, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-10527**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15; 11.3.3

(591) Cam, trắng, xanh lá cây, xanh lá đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM N F C (VN)
Đường số 8, khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 32: Nước uống sấy thăng hoa (không cồn); đồ uống không cồn; nước đóng chai [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước uống sấy thăng hoa (không cồn), đồ uống không cồn, nước đóng chai [đồ uống], nước khoáng [đồ uống], nước ngọt, nước giải khát bằng trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10528**

(641) 4-2023-07995

(540)



u:tea

(220) 10/03/2023

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.2.7; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỔNG VÀNG (VN)
Số 60 phố Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà).

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cafe; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-10529**

(540)



benboo

(220) 18/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.6

(731) TRẦN QUANG ÁNH (VN)
Số 1/1 Sơn Kỳ, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thang nhôm; thanh nhôm kim loại; cửa nhôm; khung cửa nhôm; cửa cuốn bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10530**

(540)



THANH LIÊM

(220) 18/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ THANH LIÊM HƯNG YÊN (VN)
Đội 9, thôn Phú Cường, xã Phú Thọ, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy uốn sắt xây dựng bằng thủy lực; máy cắt sắt xây dựng bằng thủy lực; máy uốn cắt sắt xây dựng hai trong một bằng thủy lực (máy uốn cắt 2 đầu); máy bẻ đai tự động; máy nâng hạ vật liệu xây dựng; máy tời vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2025-10531**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMINJAPAN (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung cửa nhôm; thanh nhôm kim loại; khóa cửa bằng kim loại; bản lề; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10532**

(540)

ALUMINJAPANED

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMINJAPAN (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung cửa nhôm; thanh nhôm kim loại; khóa cửa bằng kim loại; bản lề; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10533**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALUMINJAPAN (VN)
L17-11 tầng 17, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Cửa nhôm; khung cửa nhôm; thanh nhôm kim loại; khóa cửa bằng kim loại; bản lề; tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10534**

(540)

Vietcombank Remittance

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng: dịch vụ nhận ngoại tệ của người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài từ nước ngoài chuyển về để chi, trả cho người thụ hưởng ở trong nước.

---

(210) **4-2025-10535**

(540)

VCBR
Vietcombank Remittance

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.7; 26.15.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng: dịch vụ nhận ngoại tệ của người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài từ nước ngoài chuyển về để chi, trả cho người thụ hưởng ở trong nước.

---

(210) **4-2025-10536**

(540)

VCBR

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VIETCOMBANK) (VN)
198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng: dịch vụ nhận ngoại tệ của người việt nam ở nước ngoài, người nước ngoài từ nước ngoài chuyển về để chi, trả cho người thụ hưởng ở trong nước.

---

(210) **4-2025-10537**

(540)

WIN TRINH
RAIN STORE

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.3.1; 25.1.6; 25.7.21; 26.4.6
(591) Xanh dương, trắng, đen, xám.
(731) NGUYỄN THỊ TRINH (VN)
27/25/3 Nguyễn Văn Săng, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo mưa.

---

(210) **4-2025-10538**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.5.2; 2.5.27; 2.5.30
(591) Trắng, tím, xanh dương, xanh nõn chuối.
(731) ĐẶNG THU HƯƠNG (VN)
P2201, park 8, KĐT Times City, phường Vĩnh Tuy, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi thông minh; bộ đồ chơi giáo dục khoa học cho trẻ em; đồ chơi phát triển trí tuệ của trẻ em; đồ chơi.

Nhóm 35: Mua bán đồ chơi; mua bán trò chơi.

---

(210) **4-2025-10539**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.1.1; 2.9.23; 2.9.25; 17.2.2; 25.5.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng cam, kem, đỏ, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN THẨM MỸ DƯỢC MỸ PHẨM QUỐC TẾ THOADRAGON DIAMOND BEAUTY (VN)
Cụm 7, thôn Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu và trưng bày giới thiệu sản phẩm như: thực phẩm chức năng, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dược phẩm.

---

(210) **4-2025-10540**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT NHẬP KHẨU S4 (VN)
Kho số 18, số 01 Ba Tơ, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Nước làm mát dùng cho động cơ ô tô và xe máy; nước làm mát dùng trong công nghiệp; nước làm mát dùng để giảm nhiệt độ nóng cho động cơ ô tô và xe máy; nước làm mát dùng để giảm nhiệt độ nóng dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10542**

(540)

DermaCave

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH AU SUNSHINE (VN)
94A4 Phùng Văn Cung, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); tinh dầu; bông tẩy trang; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-10543**

(540)

S4

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT NHẬP KHẨU S4 (VN)
Kho số 18, số 01 Ba Tơ, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Nước làm mát dùng cho động cơ ô tô và xe máy; nước làm mát dùng trong công nghiệp; nước làm mát dùng để giảm nhiệt độ nóng cho động cơ ô tô và xe máy; nước làm mát dùng để giảm nhiệt độ nóng dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10544**

(540)

Tlinh
LONG NHÃN TIẾN VUA
TINH TÚY TỪ THIÊN NHIÊN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, xanh dương.

(731) ĐẶNG THU HƯƠNG (VN)
P2201, park 8, KĐT Times City, phường Vĩnh Tuy, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Các sản phẩm từ trái cây đã qua chế biến; long nhãn đóng gói; sản phẩm chế biến từ long nhãn.

Nhóm 35: Mua bán long nhãn và các sản phẩm từ long nhãn.

---

(210) **4-2025-10545**

(540)

HẰNG HANNIE

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 4.5.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
266/40/9/1 Tôn Đản, phường 8, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; xoa bóp, dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-10549**

(540)

Nam Dược Triệu Thị Thanh

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.3.1; 2.3.4; 5.3.13; 24.17.21; 25.1.9
(591) Xanh lá cây, trắng, đen, cam, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC TRIỆU THỊ THANH (VN)
Thôn Hợp Sơn, xã Ba Vì, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ; chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-10550**

(540)

VINAPSG

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.3; 26.1.2; 26.2.7
(591) Xanh lá, xanh dương, xanh nước biển, đỏ, vàng cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DU LỊCH QUỐC TẾ PARIS (VN)
254/24/1 đường TTH07, khu phố 4A, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; bột thông cống.

---

(210) **4-2025-10551**

(540)

Tom Family

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH DV AN PHÁT (VN)
Thôn 10, xã Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa; nước giặt, nước lau sàn; dầu gội; sữa tắm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10552**

(540)

TOÀN PHÁT

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI BẢO MINH VN (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 25: Khẩu trang vải không dệt (trang phục).

---

(210) **4-2025-10553**

(540)

NHẬT NAM NGUYỄN
YOUR LIFE MATTERS

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.7.6; 26.11.3; 26.11.7
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NHẬT NAM NGUYỄN (VN)
Tầng 7, tòa nhà 154 Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm; tư vấn trí tuệ nhân tạo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; dịch vụ lập trình phần mềm máy tính.

Nhóm 44: Dịch vụ hỗ trợ y tế; trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ giám sát y tế; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-10554**

(540)

PEILAND

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU - SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - P.K.G (VN)
1570/79R Võ Văn Kiệt, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH tư vấn - dịch thuật - sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm dùng để chăm sóc da mặt; mỹ phẩm dùng để chăm sóc thân thể; mỹ phẩm dùng để trang điểm; mỹ phẩm dùng để chăm sóc tóc; nước hoa.

---

(210) **4-2025-10555**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, tím.
(731) CÔNG TY TNHH LDH GROUP (VN)
122/148/25 Phú Định, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ điều khiển điện; thiết bị điều khiển dòng điện; thiết bị điều khiển điện; bảng điều khiển điện; thiết bị điều hòa năng lượng.

---

(210) **4-2025-10557**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH LDH GROUP (VN)
122/148/25 Phú Định, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; hệ thống thông gió; ống thông gió bằng vải (bộ phận của hệ thống thông gió, làm mát); ống thông gió bằng nhựa (bộ phận của hệ thống thông gió, làm mát).

---

(210) **4-2025-10558**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH GÀ NƯỚNG SÁU GÀ (VN)
142 Nguyễn An Ninh, khu phố Bình Minh 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán gà nướng, quán cơm gà, quán cà phê.

---

(210) **4-2025-10559**

(540)

YẾN SÀO HÙNG SƠN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠNG XUẤT NHẬP KHẨU YẾN SÀO HÙNG SƠN (VN)
Số 213, Võ Duy Linh, khu phố 2, phường 5, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào.

---

(210) **4-2025-10560**

(540)

MEIFENG

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MÁY MÓC MỸ PHƯƠNG (VN)
59/20/11 liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Dầu chống gỉ (dầu chống rỉ sét); chế phẩm chống gỉ; chế phẩm bảo vệ kim loại.

Nhóm 04: Dầu nhờn (dầu bôi trơn động cơ).

---

(210) **4-2025-10561**

(540)

DR. yutian

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANWANG INC (US)
5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da (mỹ phẩm); phấn mỹ phẩm cho mặt; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc; mỹ phẩm không chứa thuốc.

Nhóm 05: Gel bôi tại chỗ dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thuốc nhỏ mắt; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 10: Dụng cụ xoa bóp dùng trong y tế; thiết bị thẩm mỹ để làm săn chắc da mặt với dòng điện siêu nhỏ; băng hỗ trợ chỉnh hình (thiết bị y tế); khẩu trang cho mục đích vệ sinh; chăn được sưởi ấm bằng điện, cho mục đích y tế; thiết bị nha khoa.

Nhóm 30: Trà ô long; keo ong làm thực phẩm cho con người; cà phê; ngũ cốc làm thức ăn cho con người; kẹo đường không chứa thuốc; bánh quy phủ sô cô la.

---

(210) **4-2025-10562**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15

(591) Hồng đậm, hồng, hồng nhạt, đen, trắng.

(731) BÙI VĂN TRUNG (VN)
TDP Thanh Bình, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện điện thoại: tai nghe điện thoại, dây sạc điện thoại, củ sạc điện thoại, sạc dự phòng.

---

(210) **4-2025-10563**

(540)

SJJ

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU QIANQING BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 501, Yida Building, 62 Qifu Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem chống nắng; mặt nạ làm đẹp da mặt (không chứa thuốc); mỹ phẩm; gel đánh răng (kem đánh răng).

---

(210) **4-2025-10564**

(540)

DAMA CARE

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh, trắng.

(731) PHẠM QUỐC HÒA (VN)
Tổ 17, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10565**

(540)

2 skin
Spa & cosmetic
Chăm da - yêu da bằng dược mỹ phẩm an toàn

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 26.4.4

(591) Trắng, xanh dương.

(731) NGUYỄN THỊ LOAN (VN)
Xóm Gia Hội, xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-10566**

(540)

Celestine

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MERA MALL (VN)
Số 7, ngách 4, ngõ 421 đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-10567**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 16.1.13; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ KIM NGỌC (VN)
Thôn Guột, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); bộ trộn âm (mixer); ống nói (micro); bộ lọc âm thanh.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm : loa, máy tăng âm (ampli), bộ trộn âm (mixer), ống nói (micro), bộ lọc âm thanh.

---

(210) **4-2025-10568**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.11
(591) Trắng, đỏ cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TẬP ĐOÀN ĐỊA ỐC THUẬN THÀNH (VN)
Số 199 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 36: Mua bán nhà; cho thuê nhà; cho thuê căn hộ; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-10570**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13; 22.1.1; 22.1.25; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, ghi.
(731) NGUYỄN QUỲNH NGỌC (VN)
Số 19 ngõ 260 phố chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; hoạt động sáng tác nghệ thuật và sản xuất âm nhạc; tổ chức các buổi biểu diễn; đạo diễn các buổi biểu diễn; sản xuất video giải trí, âm nhạc (đăng tải lên các trang mạng xã hội (youtube, facebook, tiktok, instagram),(trừ phim quảng cáo); cung cấp xuất bản phẩm trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-10571**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.4
(591) Xanh da trời, đỏ.
(731) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG TÂM LÝ GIÁO DỤC MAI HƯƠNG (VN)
Số 29 ngõ 207/65 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục cho trẻ khuyết tật; tư vấn đào tạo; đào tạo; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị khoa học; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục cho trẻ khuyết tật.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học.

Nhóm 44: Dịch vụ của chuyên gia tâm lý cho trẻ khuyết tật.

---

(210) **4-2025-10572**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2; 26.13.25; 26.15.1
(731) PIN SHINE INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
7F-10, No. 3, Wu-Quan 1st Rd., Xin-Zhuang Dist., New Taipei City, Taiwan 24892
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển năng lượng điện, và các dạng năng lượng khác bao gồm cả năng lượng cơ học, cụ thể là, cầu dao điện, máy biến áp điện, tụ điện, cuộn dây điện, bộ đổi điện và bộ đảo điện, bộ chia điện, bộ lọc điện; máy biến thế [điện]; khuôn quấn dây biến áp; ống cuộn dây biến áp; bộ nối điện; vỏ bọc điện thoại di động; bao đựng máy tính cá nhân; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; pin điện; thiết bị sạc pin; dây điện.

Nhóm 40: Xử lý vật liệu, cụ thể là, xử lý bằng laze dưới dạng chạm khắc bằng laze, hàn bằng laze, khắc hoa văn bằng laze; xử lý vật liệu, cụ thể là, tạo cấu trúc bằng laze; in 3D sử dụng ứng dụng Processing (ứng dụng để tạo các hình ảnh đồ họa); gia công và xử lý kim loại; cung cấp thông tin về xử lý vật liệu; xử lý từ hóa.

---

(210) **4-2025-10573**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRƯƠNG GIA THỊNH (VN)
672/4 Lê Văn Khương, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10575**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SLC VIỆT NAM (VN)
Căn E7, đường số 10, khu Verosa Park, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; silicone.

Nhóm 06: Cửa nhôm kính; cửa cuốn bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại.

Nhóm 16: Keo dán dùng trong gia đình hoặc văn phòng.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại như: ống cứng phi kim loại dùng trong xây dựng; asphan; hắc ín; bitum; công trình xây dựng không bằng kim loại; khung nhà [không bằng kim loại] cho công trình xây dựng.

Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-10576**

(540)

HIPPY

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar).

---

(210) **4-2025-10577**

(540)

Uranus

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar).

---

(210) **4-2025-10578**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 5.3.14; 6.19.9; 26.11.3
(591) Nâu, xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-HHB (VN)
490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 11: Đèn trang trí nội ngoại thất (đèn dùng để chiếu sáng và trang trí trong nhà và ngoài trời); bóng đèn chiếu sáng; đèn trần; đèn chùm treo.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất nhà bếp; tủ trưng bày (nội thất); ghế; kệ nội thất; bàn ăn.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: đèn trang trí nội ngoại thất (đèn dùng để chiếu sáng và trang trí trong nhà và ngoài trời), bóng đèn chiếu sáng, đèn trần, đèn chùm treo, đồ nội thất, đồ nội thất nhà bếp, tủ trưng bày (nội thất), ghế, kệ nội thất, bàn ăn; marketing.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt đồ nội thất; bảo dưỡng và sửa chữa đồ nội thất; dịch vụ tư vấn xây dựng; lắp đặt trang thiết bị và hoàn thiện công trình xây dựng; trang trí nội - ngoại thất công trình.

Nhóm 38: Livestream (phát sóng trực tiếp qua internet); cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp diễn đàn trực tuyến.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế ngoại thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế gian hàng triển lãm.

---

(210) **4-2025-10579**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.1; 26.4.9; 26.7.25
(591) Cam, trắng.
(731) PHẠM VIỆT TRƯỜNG (VN)
Ấp Hưng Thạnh, Long Hưng, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: gạo.

---

(210) **4-2025-10580**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.13.4; 3.13.5; 3.13.24; 26.11.8
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) TRẦN THỊ SAO MAI (VN)
Thôn Hợp Thành, xã Đạo Đức, huyện Vị Giang, tỉnh Hà Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Sạc dự phòng; pin dự phòng; ốp điện thoại; dây sạc điện thoại; bút thông minh; đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-10581**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lơ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU LỊCH VIỆT ĐAN (VN)
Thôn Đại Lan, xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

Nhóm 35: Dịch vụ marketing; dịch vụ tư vấn kinh doanh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-10582**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đen
(731) CÔNG TY TNHH MASTIGE (VN)
Lầu 3, 555 đường 3/2, quận 10, phường 08, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; trung gian thương mại; trưng bày, giới thiệu sản phẩm và thúc đẩy bán hàng nhằm mục đích bán lẻ, bán buôn các sản phẩm chăm sóc tóc; dịch vụ quảng cáo qua thư đặt hàng; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính (thương mại điện tử); quản lý và điều hành trung tâm chăm sóc tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp, chăm sóc tóc, tạo kiểu, phục hồi tóc và chăm sóc da đầu; dịch vụ tư vấn chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-10583**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NGUYÊN THỊNH (VN)
137/9/19 đường Đông Hưng Thuận 23, khu phố 1, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Bê tông trộn sẵn và các cấu kiện bê tông đúc sẵn dùng trong xây dựng.

Nhóm 37: Khai thác cát trắng, đá ốp lát, đá xây dựng, sỏi.

---

(210) **4-2025-10584**

(540)

KINKAI

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SX TM DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ STAR CARE (VN)
Số nhà 22, ngõ 226 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa bột.

---

(210) **4-2025-10585**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.21; 3.7.24
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM Y TẾ VIỆT HƯNG (VN)
Số nhà 52, ngõ 1, tập thể Trung đoàn 17, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội đầu; chế phẩm dùng để tắm gội.

Nhóm 35: Buôn bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ, cửa hàng giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, sữa tắm, dầu gội đầu, chế phẩm dùng để tắm gội.

---

(210) **4-2025-10586**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.19.9; 26.11.12; 26.11.13
(591) Xanh cốm đậm, be đậm, be nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM BESE FOOD (VN)
BT2- ô số 3 + 4 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh gạo lứt mầm yến mạch; bánh quy phô mai; bánh ngàn lớp; bánh bông tuyết chà bông; bánh phủ sôcôla; bánh pizza.

Nhóm 35: Bán hàng trực tuyến, bán hàng trực tiếp, quảng cáo, đại lý ký gửi các sản phẩm: bánh gạo lứt mầm yến mạch, bánh quy phô mai, bánh ngàn lớp, bánh bông tuyết chà bông, bánh phủ sôcôla, bánh pizza.

---

(210) **4-2025-10587**

(540)

JOGARBOLA HYPERDRY

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỘNG LỰC (VN)
Số 130 phố Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày để chơi bóng đá; đồ đi ở chân; giầy tập thể dục; quần áo bơi; áo t-shirt.

---

(210) **4-2025-10588**

(540)

HYPERDRY

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỘNG LỰC (VN)
Số 130 phố Hạ Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thể dục; giày để chơi bóng đá; đồ đi ở chân; giầy tập thể dục; quần áo bơi; áo T-shirt.

---

(210) **4-2025-10589**

(540)

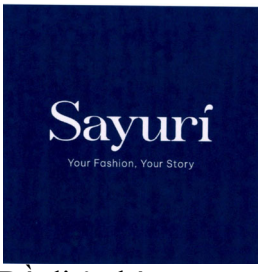

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.18
(591) Xanh tím than, trắng.
(731) LÊ THỊ THẢO NGUYÊN (VN)
Ấp 4 xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; trang phục; quần áo; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-10590**

(540)

HANERIUS

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ NỘI (VN)
170 đường La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10591**

(540)

DIANA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; khăn vệ sinh (khăn lau khử khuẩn); quần lót vệ sinh; miếng lót của quần lót (vệ sinh).

---

(210) **4-2025-10592**

(540)

DIANA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DIANA UNICHARM (VN)
Khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần lót (đồ vải); quần lót phụ nữ (đồ vải); quần áo (thời trang).

---

(210) **4-2025-10593**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CURMINSOL

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10594**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

INUMINSOL

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10595**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PROSIVYPAN

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10596**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AVM (VN)
Số nhà 18, ngách 03, ngõ 18, xóm Lăng, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dùng cho đai truyền; dầu bánh răng; mỡ công nghiệp; dầu bôi trơn; dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

---

(210) **4-2025-10597**

(540)

PLANTASIL

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH (DE)
Rheinpromenade 1, Monheim, Germany
(740) Công ty tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp, cụ thể là nguyên liệu thô và cơ bản cũng như các sản phẩm trung gian cho ngành công nghiệp mỹ phẩm, dược phẩm, giặt và chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-10598**

(540)

EUMULGIN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH (DE)
Rheinpromenade 1, Monheim, Germany
(740) Công ty tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Chất làm ẩm, chất hoạt động bề mặt, chất làm sạch (dùng trong công nghiệp), chất nhũ tương và chất phân tán dùng cho công nghiệp xà phòng và mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10599**

(540)

GLUADIN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) COGNIS IP MANAGEMENT GMBH (DE)
Rheinpromenade 1, Monheim, Germany
(740) Công ty tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 01: Sản phẩm hóa sinh dưới dạng bán thành phẩm dùng cho chế phẩm mỹ phẩm, cụ thể là sản phẩm dịch thủy phân protein thực vật.

---

(210) **4-2025-10602**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.10; 3.1.16; 25.1.25
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN SÀO HOÀN VŨ (VN)
Ấp 3, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Tổ yến, tổ chim ăn được; yến sào tinh chế; yến sào đã qua chế biến; yến sào đã qua sơ chế;thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn.

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không chứa cồn); nước yến sào có đường (đồ uống);nước yến sào không có đường (đồ uống); nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử tổ yến, tổ chim ăn được, yến sào tinh chế, yến sào đã qua chế biến, yến sào đã qua sơ chế, thực phẩm làm từ yến như: chè yến, yến chưng đường phèn, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không chứa cồn), nước yến sào có đường (đồ uống), nước yên sào không có đường (đồ uống), nước yến (đồ uống không chứa cồn dùng để giải khát)

---

(210) **4-2025-10603**

(540)

Bánh mì
Ba Huỳnh

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN CHÍ ĐẠT (VN)
69 Phú Châu, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt cá hải sản; chả lụa; xúc xích; chà bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mặn; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng: bánh mì, chả lụa, xúc xích, chà bông, gia vị, chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, trứng, sữa, cá hộp, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10604**

(540)

BA HUYNH

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN CHÍ ĐẠT (VN)
69 Phú Châu, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt cá hải sản; chả lụa; xúc xích; chà bông.

Nhóm 30: Bánh mì; bánh mì cuộn; bánh mì kẹp nhân; bánh ngọt; bánh mặn; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, thương mại điện tử nhằm mục đích bán hàng: bánh mì, chả lụa, xúc xích, chà bông, gia vị, chế phẩm làm từ ngũ cốc, mật ong, trứng, sữa, cá hộp, rau củ quả tươi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán bánh mì; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10605**

(540)

URA DECOR

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH THỊ PHƯƠNG DUNG (VN)
21 đường C27, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-10606**

(540)

ALOHA
BEACH CLUB & DINING

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ GIẢI TRÍ HƯNG PHÚC (VN)
45 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống tại chỗ (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động.

---

(210) **4-2025-10607**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.3.1; 18.3.2; 18.3.23

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH TRÙNG DƯƠNG VILLAGE (VN)
45 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống tại chỗ (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ phục vụ ăn uống lưu động.

---

(210) **4-2025-10608**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.13; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AGRITECH HÀ LAN (VN)
Số 02, xã Thuận Hòa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật như: thuốc trừ sâu; chất khử trùng; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại.

Nhóm 35: Mua bán: vật tư, hóa chất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư bảo vệ thực vật, vật tư khử trùng.

---

(210) **4-2025-10609**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN TRỪ (VN)
Tổ 3 Vĩnh Điềm, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 30: Cà phê; sôcôla; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-10611**

(641) 4-2022-03792

(540)



(220) 07/02/2022
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1
(591) Đen, đen nhạt, trắng, ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ KIỂM SOÁT RỦI RO VIỆT NAM (VN)
Số 561C, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Hợp chất dập lửa.

Nhóm 09: Thiết bị báo cháy; tàu thuyền chữa cháy; xe chữa cháy; thiết bị dập lửa; thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

---

(210) **4-2025-10612**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 16.3.15
(591) Xanh lá cây, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SUMO NHẬT VIỆT (VN)
Số 39, ngách 61, ngõ 189, đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Chất ổn định (giữ ổn định, không bị nhão, vữa khi thực phẩm ở các điều kiện khác nhau như: nhiệt độ); chất bảo quản thực phẩm (chống vi khuẩn xâm nhập, phân huỷ); chất nhũ hoá nhân tạo dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất làm giòn dai dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất làm dày dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm); chất tạo gel dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm).

Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã chế biến; thực phẩm chế biến từ yến sào (yến chưng đường phèn, súp yến); tổ yến sấy khô; đông trùng hạ thảo sấy khô; đông trùng hạ thảo đã chế biến.

Nhóm 30: Cháo có chứa yến (cháo yến); trà đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế); mật ong đông trùng hạ thảo (dùng làm thực phẩm); bột đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế); bột thực phẩm; gia vị.

Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước uống dinh dưỡng đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu, chất ổn định (giữ ổn định, không bị nhão, vữa khi thực phẩm ở các điều kiện khác nhau như: nhiệt độ), chất bảo quản thực phẩm (chống vi khuẩn xâm nhập, phân hủy), chất nhũ hoá nhân tạo dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất làm giòn dai dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất làm dày dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), chất tạo gel dùng cho thực phẩm (chất phụ gia thực phẩm), yến sào (tổ yến), yến sào đã chế biến, thực phẩm chế biến từ yến sào (yến chưng đường phèn, súp yến), tổ yến sấy khô, đông trùng hạ thảo sấy khô, đông trùng hạ thảo đã chế biến, cháo có chứa yến (cháo yến), trà đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế), mật ong đông trùng hạ thảo (dùng làm thực phẩm), bột đông trùng hạ thảo, bột thực phẩm, gia vị, đông trùng hạ thảo tươi, đồ uống không cồn, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước uống dinh dưỡng đông trùng hạ thảo (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế).

(210) **4-2025-10613**

(540)

DVY TOWEL

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH - HÀ QUỐC TÚ (VN)
Lô 23, dịch vụ 3 KĐT Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn mặt bằng vải; khăn bông [dùng để lau người]; khăn bông [dùng để lau đầu]; khăn ăn bằng vải dệt; khăn lau bát đĩa [khăn bông].

---

(210) **4-2025-10614**

(540)

RC
REAL CLASSIC

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.11.9
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NỘI THẤT AKHOA (VN)
Tầng 2 số 5 ngõ 62 đường Xuân Khôi, tổ 4, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Lớp phủ [vật liệu xây dựng]; dạ phớt cho xây dựng; tấm che khe nối không bằng kim loại cho công trình xây dựng; thạch cao (vật liệu xây dựng); đường gờ, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-10615**

(540)

Purple Girl

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIE ZHILENG (CN)
Room 402, Building E in 228 Creative Industrial Park, No. 66 Xiao Gang Hua Yuan Lu, GuangZhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu; dầu gội dầu; dầu xả tóc; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-10616**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Cam, xanh, trắng.
(731) NGUYỄN ÁNH DƯƠNG (VN)
Số nhà 957 đường Hùng Vương, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 29: Nước quả nấu đông; mứt trái cây (mứt ướt); sữa chua và các sản phẩm sữa khác; trái cây đã chế biến; trái cây và rau củ đã bảo quản đông lạnh.

Nhóm 30: Trà kombucha (trà lên men thành phần chính bao gồm trà lên men, đường, ga); hỗn hợp làm ra trà kombucha; trà; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); cà phê; mứt (dạng bánh kẹo).

Nhóm 33: Kombucha (đồ uống có cồn); đồ uống từ trái cây có lượng cồn thấp; đồ uống có cồn có chứa trái cây; đồ uống pha chế trên cơ sở rượu mạnh/ rượu cồn; đồ uống có cồn được trưng cất; rượu sữa.

---

(210) **4-2025-10617**

(540)

LỤC BÁCH NIÊN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ HẠ TẦNG NÔNG NGHIỆP NGHĨA ANH SUỐI GIÀNG
(VN)
Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-10618**

(540)

HỒNG LIENSHAN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ HẠ TẦNG NÔNG NGHIỆP NGHĨA ANH SUỐI GIÀNG
(VN)
Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-10619**

(540)

BẠCH NHẤT KIM

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ HẠ TẦNG NÔNG NGHIỆP NGHĨA ANH SUỐI GIÀNG (VN)
Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-10620**

(540)

HOÀNG GIA THIÊN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ HẠ TẦNG NÔNG NGHIỆP NGHĨA ANH SUỐI GIÀNG
(VN)
Thôn Pang Cáng, xã Suối Giàng, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-10621**

(540)

UR ULTRA RACING

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ULTRA RACING (M) SDN. BHD. (MY)
No. 25, Jalan Bukit Permai Utama 3, Taman Industri Bukit Permai, 56100, KuaLa Lumpur, WP Kuala Lumpur, Malaysia

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Chắn bùn cho xe cộ; thanh xoắn cho ô tô; xe đẩy hàng có lồng chắn; khung gầm xe cộ; thanh giằng hệ thống treo cho xe cộ; dây đai an toàn cho ghế ô tô; tấm lệch dòng khí động lực dùng cho xe ô tô; hệ thống treo cho ô tô; hệ thống kiểm soát ổn định cho xe cộ; hệ thống kiểm soát lực kéo cho ô tô.

---

(210) **4-2025-10622**

(540)

BANVIET LAW
ALWAYS ON YOUR SIDE

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xám, đỏ đậm, trắng.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN VIỆT (VN)
Phòng 107, tòa nhà Master Building, số 41- 43 Trần Cao Vân, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý; soạn thảo văn bản pháp lý.

---

(210) **4-2025-10623**

(540)

BANVIET LAW
ALWAYS ON YOUR SIDE

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH BẢN VIỆT (VN)
Phòng 107, tòa nhà Master Building, số 41- 43 Trần Cao Vân, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến li-xăng; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ biện hộ pháp lý; soạn thảo văn bản pháp lý.

---

(210) **4-2025-10624**

(540)

cascadia
brewing co

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CASCADIA BREWING (VN)
106 Sương Nguyệt Ánh, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Món ăn chế biến sẵn trên cơ sở thịt; món ăn chế biến sẵn trên cơ sở cá; món ăn chế biến sẵn trên cơ sở rau; thủy hải sản chế biến; thủy hải sản đông lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước tinh khiết đóng chai; bia.

Nhóm 33: Rượu vang; rượu.

Nhóm 35: Mua bán đồ uống không cồn, nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai, bia, rượu vang, rượu, thực phẩm, nông lâm sản nguyên liệu và động vật sống, lương thực thực phẩm, thuốc lá thuốc lào, máy móc, thiết bị, phụ tùng máy công, nông, ngư nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ đóng gói hàng hóa; vận chuyển hàng hóa và hành khách; dịch vụ du lịch; cho thuê xe.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; quán ăn uống; quán cà phê giải khát; cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng; cung cấp thức ăn đồ uống tự phục vụ (do nhà hàng thực hiện).

(210) **4-2025-10625**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh lam ngọc, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHÁCH SẠN - NGHỈ DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁT VÀNG (VN)
Số 20B Nguyễn Đình Chiểu, khu phố 1, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ vui chơi giải trí; dịch vụ tổ chức các sự kiện về văn hóa, thể thao và giải trí; dịch vụ hát karaoke.

---

(210) **4-2025-10627**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.16; 3.1.17; 3.1.24; 26.11.12
(731) HANGZHOU PARTNER PET CO., LTD. (CN)
Room 127, 335-350, Building 3, No. 1, Kejiyuan Road, Baiyang Street, Qiantang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; men cho thức ăn động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; bột cá làm thức ăn động vật; rơm [thức ăn cho súc vật].

---

(210) **4-2025-10628**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.13.25
(731) SHENZHEN DINGXING MAKER TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
13th Floor, West Elevator, Buiiding B2, Phase 03, Creative City, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, 518000, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Khóa cửa điện tử; webcam; thiết bị giám sát an ninh; chuông cửa điện; thiết bị kiểm soát lối ra vào (thiết bị an ninh); bộ định tuyến mạng; phích cắm điện; ổ cắm dài với nhiều cổng có thể di chuyển được; công tắc nguồn điện dùng cho cửa cuốn; cầu dao cách ly, điện.

---

(210) **4-2025-10629**

(540)

AMORA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANG TAO (CN)
No. 1, Row 4, Market North Road, Shigezhuang Village, Malanyu Town, Zunhua City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; bộ phận chuyển động của đồng hồ; đồng hồ chạy điện; đồng hồ bỏ túi; vỏ đồng hồ [bộ phận của đồng hồ]; hộp trưng bày đồng hồ.

---

(210) **4-2025-10630**

(540)

三月兔

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.13.25

(731) HANGZHOU YUJING TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 602, 6th Floor, No.259, Iot Street, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa mặt (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); phấn trang điểm; kem mỹ phẩm; son môi; đồ trang điểm (mỹ phẩm)

---

(210) **4-2025-10631**

(540)

GATBO

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) JB PRODUCTS FACTORY LIMITED (CN)
No. 3 Meifeng Street, Guzhen Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Rổ, không bằng kim loại; khay, không bằng kim loai; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá; bàn đẩy dọn đồ ăn [đồ đạc]; xe đẩy tay [đồ đạc]; giá để đồ đạc.

---

(210) **4-2025-10632**

(540)

zigoss

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIN YANCHUN (CN)
No. 20, Fanglin 3rd Street, Heshan Country Garden, Shaping Street, Heshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần ống túm [trang phục]; quần dài; áo khoác ngoài; áo gi lê; áo choàng ngoài.

---

(210) **4-2025-10633**

(540)

Line Of Trade

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIN YANCHUN (CN)
No. 20, Fanglin 3rd Street, Heshan Country Garden, Shaping Street, Heshan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; quần ống túm [trang phục]; quần dài; áo khoác ngoài; áo gi lê; áo choàng ngoài.

---

(210) **4-2025-10634**

(540)

AHC

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PANG BIN (CN)
No. 39, Jiangbei Village, Shuangcun Village, Shuangcun Town, Jishui County, Ji'an City, Jiangxi Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; ví bỏ túi; vali [hành lý].

---

(210) **4-2025-10635**

(540)

FANY ROAD

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHEN LIHUAN (CN)
No. 52, Jiuluoshantun, Longshan Village, Jiangkou Town, Guiping City, Guangxi, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; ví bỏ túi; vali [hành lý].

---

(210) **4-2025-10636**

(540)

CAROL KELLY

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHEN LIHUAN (CN)
No. 52, Jiuluoshantun, Longshan Village, Jiangkou Town, Guiping City, Guangxi, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; túi dùng cho thể thao; ví bỏ túi; va ly [hành lý].

---

(210) **4-2025-10637**

(540)

WILLIART
ROYAL GALLERY

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TNM INVESTMENT (VN)
Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Tranh ảnh; tranh sơn dầu; bức tranh vẽ đã có hoặc chưa có khung; tranh vẽ; tranh treo tường.

---

(210) **4-2025-10638**

(540)

VIET HAI

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ANH BẢO PHƯƠNG (VN)
416/185 Nguyễn Đình Chiểu, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần, áo thời trang.

---

(210) **4-2025-10639**

(540)

ĐASANVIET
ĐASANVIET

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ, trắng.
(731) BÙI VĂN THIỆU (VN)
Xóm Cành 2, xã Vũ Bình, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Gia vị; hạt tiêu; mù tạc; xốt [gia vị]; giấm; tương ớt [gia vị].

---

(210) **4-2025-10640**

(540)

CẬU ÂM FOODS
Vì cuộc sống an toàn hơn

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 26.1.1; 26.1.4; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng nhạt.
(731) LÊ KHẮC HƯNG (VN)
Số 142 đường Đằng Hải, tổ 8, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; thịt; cá [không còn sống]; trứng; sữa; hạt, đã chế biến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-10641**

(540)

Ngô Baby

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THANH THỦY (VN)
Thôn Cơ Giáo, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-10642**

(540)

用躬

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NINGBO YONGGONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 2001, Bld #1, No. 119, Zicheng RD, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang 315105, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đào hầm; máy doa lỗ; máy xúc đất [máy móc]; máy khoan đá [máy móc]; băng tải xoắn ốc [máy móc]; thiết bị khai thác mỏ; máy khai thác mỏ.

---

(210) **4-2025-10643**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 23.1.5; 23.1.7; 26.1.1

(731) NINGBO YONGGONG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Rm 2001, Bld #1, No. 119, Zicheng RD, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang 315105, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy đào hầm; máy doa lỗ; máy xúc đất [máy móc]; máy khoan đá [máy móc]; băng tải xoắn ốc [máy móc]; thiết bị khai thác mỏ; máy khai thác mỏ.

---

(210) **4-2025-10644**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh dương.
(731) TRẦN VĂN TRỌNG (VN)
2/7 Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; quạt điện dùng cho cá nhân; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm lạnh đồ uống.

---

(210) **4-2025-10646**

(540)

Cherokee

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GOLDEN MOUNTAIN (VN)
Số 688/67 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-10647**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ TỐ LOAN (VN)
Đường Trương Văn Điệp, khu phố 1, phường 4, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 14: Vàng thô hoặc vàng dát mỏng; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức]; đá quý; hợp kim của kim loại quí; dây bạc [đồ trang sức]; bạc thô hoặc dát mỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán vàng thô hoặc vàng dát mỏng, sợi dây bằng vàng [đồ trang sức], đá quý, hợp kim của kim loại quí, dây bạc [đồ trang sức], bạc thô hoặc dát mỏng.

---

(210) **4-2025-10648**

(540)

viettel TravelPortal

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24
(731) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Tân Hà (VPLS TAN HA)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm trợ lý ảo; phần mềm dùng trong lĩnh vực du lịch; phần mềm cho phép đưa, đăng tải, tải về, chia sẻ thông tin, âm thanh, hình ảnh, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác; ứng dụng di động; giao diện chương trình ứng dụng (phần mềm giao diện) cho phép người phát triển tích hợp hình ảnh, nội dung và các chức năng khác lên website, các phần mềm ứng dụng và thiết bị khác; thiết bị xử lý dữ liệu; thiết bị điện tử dùng để ghi, truyền, nhận, sao, lưu, hiện hình và lưu tin, gửi thư, thông tin và dữ liệu; thiết bị điện tử có khả năng truy cập internet và gửi, nhận và lưu trữ dữ liệu số (thiết bị đơn nhất); tệp tin dữ liệu có thể tải xuống được.

Nhóm 35: Hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê không gian quảng cáo; dịch vụ mua bán các sản phẩm: chương trình máy tính, phần mềm, phần mềm ứng dụng (có thể tải về) dùng cho máy tính, điện thoại thông minh và thiết bị di động, phần mềm văn phòng điện tử thông minh, phần mềm dùng trong lĩnh vực du lịch, phần mềm quản lý không gian làm việc chung, phần mềm kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền, cung cấp các chức năng hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp khai thác sử dụng các dịch vụ công, phần mềm ứng dụng (có thể tải về) có chức năng theo dõi tình trạng xử lý hồ sơ và trả hộ phí cho các thủ tục hành chính công, phần mềm ứng dụng (có thể tải về) để quản lý thủ tục hành chính, phần mềm máy tính cung cấp thông tin tổng hợp về các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn các tỉnh, nền tảng phần mềm phục vụ các hoạt động dịch vụ công, phần mềm máy tính để quản lý và triển khai các máy ảo cho một nền tảng điện toán đám mây, phần mềm dùng để trao đổi dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng máy tính, mạng di động và viễn thông từ xa, phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống để quản lý tài nguyên điện toán đám mây, phần mềm trợ lý ảo, tệp tin dữ liệu, hình ảnh, âm thanh, phim, chương trình truyền hình, trò chơi (game), xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được, bộ công cụ phát triển phần mềm có thể tải xuống (SDK), thiết bị điện tử dùng để ghi/truyền/nhận/sao/lưu/hiện hình và lưu tin/gửi thư/thông tin và dữ liệu (thiết bị đơn nhất), máy tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, điện thoại thông minh, thiết bị ngoại vi của điện thoại thông minh, máy tính bảng, thiết bị ngoại vi của máy tính bảng, thiết bị truyền thông, thiết bị và dụng cụ viễn thông, liên lạc, thiết bị điện tử dùng trong cơ quan chính quyền (chính phủ) địa phương để quản lý các dịch vụ cổng, thiết bị đầu cuối an toàn cho các giao dịch điện tử, thẻ được mã hóa để sử dụng liên quan đến chuyển khoản điện tử của giao dịch tài chính, thiết bị xử lý thanh toán điện tử; tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào cổng thông tin điện tử; cung cấp diễn đàn trực tuyến; dịch vụ bảng tin điện tử [dịch vụ viễn thông]; dịch vụ cho thuê thời gian truy cập vào mạng máy tính toàn cầu; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ đại lý du lịch; cung cấp thông tin du lịch; cung cấp thông tin về hành trình và việc vận chuyển hàng hoá do người môi giới và các hãng du lịch thực hiện (dịch vụ cung cấp thông tin); dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; dịch vụ cho thuê cổng thông tin điện tử; cung cấp các ứng dụng cụ thể là phần mềm cho phép đưa thông tin, đăng tải (upload), tải về (download), chia sẻ âm thanh, hình ảnh, phim, ứng dụng đa phương tiện lên mạng internet và các phương tiện truyền thông khác (dịch vụ của nhà cung cấp các ứng dụng); tạo lập và duy trì trang web cho người khác; chuyển đổi dữ liệu, tài liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp phần mềm như một dịch vụ.

---

(210) **4-2025-10649**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Senfoco

(731) HỘ KINH DOANH THỰC PHẨM SENFOCO (VN)
42A đường Ấp Đông 3, ấp 21, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Nước sốt (đồ gia vị); cà phê hòa tan; cà phê hạt; cà phê bột; trà túi lọc; bột ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-10650**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Victolux

(531) 24.17.20; 26.11.8

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO THIẾT BỊ ĐIỆN OMEGA (VN)
Số 38 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn led; đèn điện.

---

(210) **4-2025-10651**

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Promelux

(531) 1.15.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO THIẾT BỊ ĐIỆN OMEGA (VN)
Số 38 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 11: Bóng đèn; đèn led; đèn điện.

---

(210) **4-2025-10652**

(540)

Yowan

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung.

---

(210) **4-2025-10653**

(540)

Minodil

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung.

---

(210) **4-2025-10654**

(540)

Aurdafil

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) AURZUH LIFESCIENCES PTE. LTD (SG)
60 Paya Lebar Road #09 - 43 Paya Lebar Square Singapore (409051)

(740) Công ty TNHH Dương và đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hoá dược; thảo dược làm thuốc; thực phẩm bổ sung.

---

(210) **4-2025-10657**

(540)

ĐƯỜNG TÂM PHAN

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) THỜI THỊ KIM TÂM (VN)
Thôn 1, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời]; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê lều trại; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-10658**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.4.4; 26.4.9
(591) Trắng, đen, cam.
(731) CHOU, SHENG - HSUAN (TW)
10F.-3, No. 18, Ln. 39, Sec. 3, Meichuan W. Rd., North Dist., Taichung City 404, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; đĩa ghi hình; phần mềm máy tính dùng để tạo tường lửa; máy chủ mạng internet; bộ định tuyến mạng máy tính; thiết bị truyền thông mạng; thiết bị liên lạc; thiết bị mạng.

---

(210) **4-2025-10659**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.24
(731) CHEN ZENGBING (CN)
Unit 104 Block 20, Third Ring Road, JinhuiCity, No. 230, Jinju Road Cangshan District, Fuzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; sữa tắm; kem đánh răng; sữa dưỡng thể; kem chống nắng cho trẻ em; phấn rôm trẻ em; kem đánh răng cho trẻ em.

Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; sữa bột cho trẻ em.

Nhóm 16: Khăn giấy cho trẻ em; khăn giấy ướt dùng cho vệ sinh trẻ em; khăn giấy; khăn giấy ướt dùng để làm sạch; khăn làm bằng giấy và xenluloza cho trẻ em dùng một lần.

---

(210) **4-2025-10660**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.2; 2.5.30; 3.7.17; 4.1.2
(591) Hồng, xanh than, da, trắng, đen, đỏ cam, vàng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC IECC (VN)
Số 7 ngõ 38 Phương Mai, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm; sách; giấy; văn phòng phẩm; bàn tính; đồ dùng giảng dạy và học tập [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn và hỗ trợ quản lý, tổ chức xúc tiến nhượng quyền thương mại (dịch vụ quản lý kinh doanh hoạt động nhượng quyền thương mại); dịch vụ khuyến mại để bán hàng hóa, dịch vụ qua mạng internet; dịch vụ phát quà và các ấn phẩm khuyến mại (dịch vụ khuyến mại và quảng cáo cung cấp cho người khác); dịch vụ tư vấn điều hành kinh doanh trong việc thành lập và điều hành các khóa học theo mô hình nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh dịch vụ nhượng quyền thương mại; kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo, kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng video vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim, video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage).

---

(210) **4-2025-10661**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 26.1.1; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Sạp 300B - Khu 2B, chợ Tân Bình, phường 08, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-10662**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.2; 26.1.7
(591) Xanh lá, xanh dương, vàng, đen.
(731) PHẠM THỊ BÍCH HỒI (VN)
Số nhà 70, đường D5, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Điều hành các lớp thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-10663**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh, trắng, đen.
(731) ĐÀO PHƯƠNG MAI (VN)
8D ngách 420/10, Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột; bột đậu; bột lúa mạch; bột mì; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-10664**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 13.1.1; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN EU (VN)
Số 36, đường Phạm Văn Đồng, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến thơm.

---

(210) **4-2025-10665**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.1.1; 26.1.10
(731) NGUYỄN TIẾN THẮNG (VN)
Tổ 8, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện, xe máy điện, xe điện, phụ tùng xe điện.

---

(210) **4-2025-10666**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, xanh lá đậm.
(731) NGÔ VĂN TÂN (VN)
Xóm 3, thôn Khôn Duy, xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; muôi (muỗng) múc; đũa; thớt để cắt.

---

(210) **4-2025-10669**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH IFATM (VN)
Số 6, lô C, phố Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm chức năng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thảo dược.

---

(210) **4-2025-10670**

(540)

MOROTIM

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) QIU, JIE (CN)
Nuofen Group, Guankou Village, Fangyuan Town, Guiyang County, Hunan Province, China
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ báo thức; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; đồng hồ bấm giây.

---

(210) **4-2025-10671**

(540)

SPORCA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.9.3; 3.9.4; 3.9.24
(731) PRANAV DAMANI (IN)
Flat 13A 24, The Avenue, 3, Alipore Rd, Alipore, Kolkata, West Bengal 700027, India
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; thiết bị trò chơi; bóng cho trò chơi; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); khố đeo của vận động viên [phụ kiện thể thao]; lưới cho thể thao.

---

(210) **4-2025-10672**

(540)

SPORCA

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 3.9.3; 3.9.4; 3.9.24
(731) PRANAV DAMANI (IN)
Flat 13A 24, The Avenue, 3, Alipore Rd, Alipore, Kolkata, West Bengal 700027, India
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo váy; giày; đồ đi ở chân; giầy đá bóng; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-10673**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh ngọc, đen
(731) CÔNG TY TNHH DA XINH (VN)
96 Thống Nhất, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem trị mụn (mỹ phẩm, không chứa thuốc); sản phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-10674**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9; 26.15.15
(731) VISION VENTURES INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Unit 1802, 18/F Lee Garden Two, 28 Yun Ping Road, Causeway Bay, Hong Kong
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Khung gọng kính mắt; gọng kính đeo mắt.

Nhóm 35: Bán lẻ dụng cụ quang học và bán lẻ trực tuyến dụng cụ quang học.

---

(210) **4-2025-10675**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) KABUSHIKI KAISHA NICHIREI (NICHIREI CORPORATION) (JP)
19-20, Tsukiji 6-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử chẩn đoán y tế, cụ thể là thuốc thử hóa mô miễn dịch (IHC); thuốc thử chẩn đoán thú y, cụ thể là thuốc thử hóa mô miễn dịch (IHC); thuốc thử chẩn đoán y tế; thuốc thử chẩn đoán thú y; thuốc thử dùng để phát hiện biểu hiện gen cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử chẩn đoán y tế có chứa kháng thể; thuốc thử chẩn đoán thú y có chứa kháng thể; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm thuốc thử chẩn đoán y tế để xác định và nhận diện các kháng nguyên khác nhau dùng trong y tế hoặc thú y; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm thuốc thử chẩn đoán y tế để phát hiện biểu hiện gen dùng trong y tế hoặc thú y; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm chủ yếu kháng thể, dung dịch đệm và thuốc thử dùng trong y tế hoặc thú y; bộ dụng cụ chẩn đoán bao gồm dung dịch đệm và thuốc thử để phát hiện biểu hiện gen dùng trong y tế hoặc thú y.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nhuộm hóa mô miễn dịch tự động dùng trong y tế và chẩn đoán; thiết bị và dụng cụ để nhuộm và hiển thị mẫu mô và tế bào dùng trong y tế và chẩn đoán.

---

(210) **4-2025-10676**

(540)

PACE CROSS

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DORCO CO., LTD. (KR)
(Golim-Dong), 350 Kyungahnchun-Ro, Cheoin-Gu, Yongin-Si, Kyunggi-Do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao cạo; dao cạo không dùng điện; dao cạo dùng điện; lưỡi dao cạo; dao cạo dùng một lần; bộ dao cạo có lưỡi rung; hộp đựng dao cạo; hộp đựng bộ dao cạo; hộp đựng lưỡi dao cạo; dụng cụ phân phối lưỡi dao cạo.

---

(210) **4-2025-10677**

(540)

— WIZ —

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9; 26.15.15

(731) VISION VENTURES INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Unit 1802, 18/F Lee Garden Two, 28 Yun Ping Road, Causeway Bay, Hong Kong

(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Khung gọng kính mắt; gọng kính đeo mắt.

Nhóm 35: Bán lẻ dụng cụ quang học và bán lẻ trực tuyến dụng cụ quang học.

---

(210) **4-2025-10678**

(540)

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 25.1.6
(591) Xanh da trời, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIỆT NAM - HÀ NỘI (VN)
Số 30A phố Lý Thường Kiệt, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời; dịch vụ đặt chỗ cho khách du lịch qua các hãng du lịch hoặc môi giới du lịch.

---

(210) **4-2025-10679**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 25.1.6
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VIỆT NAM - HÀ NỘI (VN)
Số 30A phố Lý Thường Kiệt, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ tổ chức cuộc du lịch, đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; dịch vụ vận tải hành khách, vận chuyển và phân phát hàng hóa; dịch vụ đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ cho thuê phurong tiện vận chuyển; dịch vụ cho thuê kho bãi.

---

(210) **4-2025-10680**

(540)

MCHOIX

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH NAM (VN)
Số 36 ngõ 199 Đình Xuyên, quận Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; keo xịt tóc; tinh dầu dưỡng tóc; sữa tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, keo xịt tóc, tinh dầu dưỡng tóc, sữa tắm, dầu gội đầu.

---

(210) **4-2025-10681**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT (VN)
Số 519, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thịt bò; thịt bò đã được bảo quản; thịt bò đóng hộp; chiết xuất của thịt bò; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản; thịt muối; thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín; nước quả nấu đông; mứt ướt; mứt quả ướt; trứng; sữa và sản phẩm sữa; dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 31: Con bò (còn sống); con bê (còn sống); bò giống; cỏ tươi; ngô; thức ăn chăn nuôi.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thịt bò, thịt bò đã được bảo quản, thịt bò đóng hộp, chiết xuất của thịt bò, thịt, đóng hộp, thịt đã được bảo quản, thịt muối, thịt, cá không còn sống, gia cầm không còn sống, thú săn không còn sống, chiết xuất của thịt, rau, quả được bảo quản,

phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt, mứt quả, trứng, sữa và các sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ ăn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ chăn nuôi bò; dịch vụ trang trại chăn nuôi bò; dịch vụ trồng cỏ; dịch vụ trồng ngô.

---

(210) **4-2025-10682**

(540)

TW-SLM

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG TRÌNH TAIXIN (VN)
Số nhà 30, đường Nguyễn Thái Học, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu tấm phủ sàn, thảm trải sàn, tấm phủ sàn bằng nhựa chống tĩnh điện, sàn gỗ, sàn nhựa, sàn gỗ nhựa tổng hợp, tấm lát sàn không bằng kim loại, tấm nhựa phủ mặt tổng hợp (xây dựng), trần nhà không làm bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10683**

(540)

CAMELAC

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ENERIGHT VIỆT NAM (VN)
Cụm công nghiệp Đồng Sóc, xã Vũ Di, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-10684**

(540)

PHÚC AN KHANG

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.1.6; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1
(591) Xanh dương, đỏ, da cam

(731) CÔNG TY TNHH THÚ CƯNG PHÚC AN KHANG (VN)
05 đường TA 15, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho thú cưng; thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà); đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán), quảng cáo, giới thiệu, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm sau: mỹ phẩm cho thú cưng, nước hoa cho thú cưng, sữa tắm không chứa thuốc cho thú cưng, dầu tắm không chứa thuốc cho thú cưng, dầu gội không chứa thuốc cho thú cưng, chất khử mùi cho vật nuôi trong nhà, thực phẩm chức năng cho thú cưng, dược phẩm cho thú cưng, thuốc diệt kí sinh trùng cho thú cưng, vòng cổ chống ký sinh trùng cho thú cưng, chất bổ sung dinh dưỡng cho thú cưng, tã lót cho thú cưng, miếng thấm hút dùng một lần để lót lồng của thú cưng, chất khử mùi dùng cho khay vệ sinh của thú cưng, dầu gội chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà, dầu gội diệt côn trùng ký sinh dùng cho thú cưng, sữa tắm chứa thuốc dùng cho vật nuôi trong nhà, chế phẩm tắm cho thú cưng để diệt trừ ký sinh trùng, máy cho vật nuôi ăn được cơ giới hoá, máy dọn vệ sinh tự động cho thú cưng, máy cho ăn tự động cho thú cưng, máy cho uống nước tự động cho thú cưng, máy cắt lông cho thú cưng, dụng cụ cắt lông động vật (công cụ cầm tay), tông đơ cắt tỉa lông cho thú cưng, dụng cụ cắt móng cho thú cưng dùng điện hoặc không dùng điện, đồ trang sức cho thú cưng, quần áo cho thú cưng, vòng cổ cho vật nuôi, túi bằng da hoặc giả da dùng để mang vật nuôi khi di chuyển, dây dắt cho vật nuôi, dây đeo cổ vật nuôi trong nhà, cũi cho vật nuôi trong nhà, giường cho vật nuôi trong nhà, hộp làm ổ cho vật nuôi trong nhà, đệm cho vật nuôi trong nhà, lồng cho thú cưng, chuồng cho vật nuôi trong nhà, máng ăn cho thú cưng, máng uống nước cho thú cưng, bàn chải cho thú cưng, lược chải lông cho thú cưng, bát ăn dùng cho thú cưng, bát cấp thức ăn tự động dùng cho vật nuôi, đồ chơi cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho động vật, thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà, thức ăn cho thú cưng, thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà), đồ uống cho vật nuôi trong nhà, cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà, giấy nhám (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà, cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-10685**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.15.23; 2.5.2; 2.5.27; 5.3.13; 5.3.15; 24.1.1; 24.15.1; 26.1.1; 26.15.1; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá cây, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG DHA VIỆT NAM (VN)
29A/1, đường tĩnh lộ 43, khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

---

(210) **4-2025-10686**

(540)

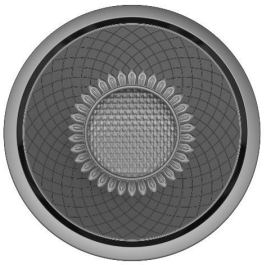

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.4; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(731) CHINA FAW GROUP CO., LTD. (CN)
No. 8899, Dongfeng Street, Auto Economic and Technological Development Zone, Changchun City, Jilin Province, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe cộ cho việc đi lại trên mặt đất, trên không, dưới nước hoặc bằng đường ray; xe ô tô; phương tiện giao thông chạy điện; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; khung gầm xe cộ; thân xe ô tô; bánh xe cộ; bộ ghế nệm cho xe cộ; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; lốp cho bánh xe cộ.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa xe cộ; chống gỉ cho xe cộ; trạm phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; tra dầu mỡ cho xe cộ; trạm xăng dầu cho xe cộ; đánh bóng xe cộ; làm sạch xe cộ; dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2025-10687**

(540)

SHÎRUDO
TECHNOLOGY

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, đen.
(731) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0001, Japan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; máy lọc không khí; thiết bị giữ ẩm; thiết bị hút ẩm; thiết bị thông gió [điều hoà không khí]; hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; thiết bị làm lạnh không khí; thiết bị sưởi ấm không khí; hệ thống sưởi ấm không khí; thiết bị làm lạnh; hệ thống làm lạnh; thiết bị làm đông đá; hệ thống làm đông đá; hệ thống làm mát; thiết bị làm mát; thiết bị làm lạnh nước; bơm nhiệt; quạt gió điều hòa không khí; bộ trao đổi nhiệt, trừ loại là bộ phận của máy móc; bộ lọc cho điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm không gian bằng nước nóng [dùng cho mục đích công nghiệp]; thiết bị sưởi ấm sàn nhà.

---

(210) **4-2025-10688**

(540)

maxen
DELUXE

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP VÀ CÔNG NGHỆ AMCOM VIỆT NAM (VN)
Số 497 lô 22 đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống điều hòa không khí; bình nước nóng cho nhà tắm; hệ thống và thiết bị nấu nướng bằng điện; thiết bị lọc không khí; thiết bị hút ẩm không khí.

---

(210) **4-2025-10689**

(540)

MEMRUNNER

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đen, da cam.
(731) BEIJING TIMESRUNNER TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.16 YanXi Industry KaiFa District, HuaiRou District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ổ đĩa bán dẫn (ổ cứng SSD); thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; bộ nhớ dự phòng (bộ nhớ dung lượng cao); chip (hạt) bộ nhớ lưu trữ dữ liệu; chip bán dẫn.

---

(210) **4-2025-10690**

(540)

COSEY COZY

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) COSEY LAZY TECHNOLOGY LTD (CN)
Building 6A, Industrial Rd 6, Chiling Area, Houjie, Dongguan, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giường ngủ; ghế trường kỷ; bàn để xoa bóp; bàn uống trà; bàn ăn; gối dài; màn che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; gương soi; đệm; đồ thủ công bằng tre, cụ thể là đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) làm bằng tre; móc treo quần áo, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10691**

(540)

COSEY LAZY
科 智 乐

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) COSEY LAZY TECHNOLOGY LTD (CN)
Building 6A, Industrial Rd 6, Chiling Area, Houjie, Dongguan, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giường ngủ; ghế trường kỷ; bàn để xoa bóp; bàn uống trà; bàn ăn; gối dài; màn che cửa sổ bên trong nhà [đồ đạc]; gương soi; đệm; đồ thủ công bằng tre, cụ thể là đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) làm bằng tre; móc treo quần áo, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10692**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11; 25.1.9; 26.2.7; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN (VN)
Số nhà 157, tổ 8, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà túi lọc; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-10693**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 24.1.1; 24.9.1
(731) NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Số 137 phố Thống Nhất, thị trấn Thịnh Vượng, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; thẩm mỹ viện; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-10694**

(540)

Hegerbaby

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) FOSHAN MENGTONG SHIGUANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1702, Building 1, No. 6 Fenjiang South Road, Chancheng District, Foshan City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-10697**

(540)

Hegerbaby

(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) FOSHAN MENGTONG SHIGUANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1702, Building 1, No. 6 Fenjiang South Road, Chancheng District, Foshan City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10698**

(540)



(220) 18/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.5; 2.3.16; 2.9.1; 2.9.21; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ.
(731) HOÀNG THỊ THU HẰNG (VN)
Tổ 2, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và quảng cáo các sản phẩm sau: quần áo, quần áo lót phụ nữ [đồ vải], đồ lót, quần áo lót, quần áo ngủ, bộ pijama.

---

(210) **4-2025-10699**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.15.21; 1.17.25; 3.7.1; 3.7.16; 7.1.6; 7.1.24; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.6
(591) Vàng, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI VIỆT CHÂU Á (VN)
Khu 7, thị trấn Trạm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia; bia không cồn; hoa bia đông lạnh dùng để nấu bia; chiết xuất của cây hoa bia cho việc sản xuất bia; hoa bia khô để nấu bia.

---

(210) **4-2025-10700**

(540)

DACHIO

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN HIỀN ANH (VN)
Khu phố Mới (Thịnh Lang), phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA (CÔNG TY LUẬT TNHH ĐÔNG NGHĨA)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, đại lý ký gửi các sản phẩm: thiết bị sưởi ấm, thiết bị sưởi ấm chạy điện, đèn đốt nóng, thiết bị đốt nóng gia nhiệt, bộ tản nhiệt dùng điện, lò sưởi dùng điện, thiết bị làm nóng không khí, nồi chiên không dầu, nồi cơm điện, quạt hơi nước, quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị điều hòa không khí, quạt gió [điều hòa không khí], ấm siêu tốc dùng điện, lò nướng, nồi lẩu dùng điện.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp, gia công các thiết bị sưởi ấm, thiết bị sưởi ấm chạy điện, đèn đốt nóng, thiết bị đốt nóng gia nhiệt, bộ tản nhiệt dùng điện, lò sưởi dùng điện, thiết bị làm nóng không khí, nồi chiên không dầu, nồi cơm điện, quạt hơi nước, quạt điện dùng cho cá nhân, thiết bị điều hòa không khí, quạt gió [điều hòa không khí], ấm siêu tốc dùng điện, lò nướng, nồi lẩu dùng điện.

---

(210) **4-2025-10701**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) VŨ VĂN TỨ (VN)
Thôn 10, xã Nam Thái, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng khử mùi; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chăm sóc sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế dạng bột, dạng nước, dạng thanh.

---

(210) **4-2025-10702**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(731) VŨ VĂN TỨ (VN)
Thôn 10, xã Nam Thái, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị phân phối thuốc cấy được dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sản phẩm sữa; sữa lên men (kepphir); váng sữa; sữa chua.

---

(210) **4-2025-10703**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN HỮU HÙNG (VN)
Tổ dân phố Do Nha 6, phường Tân Tiến, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng khử mùi; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm chăm sóc sức khỏe [thực phẩm chức năng]; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế dạng bột, dạng nước, dạng thanh.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị phân phối thuốc cấy được dưới da; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; sản phẩm sữa; sữa lên men (kephir); váng sữa; sữa chua.

---

(210) **4-2025-10704**

(540)

LEDTECH

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ NGUYÊN (VN)
Căn hộ D2207, tòa D, chung cư Imperia Sky Garden 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; phích cắm điện; ổ cắm điện; điốt phát quang (led); pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Bóng đèn điện; thiết bị chiếu sáng bằng đèn điốt phát quang (led); hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn pin đội đầu; đui đèn điện; đèn đường.

---

(210) **4-2025-10705**

(540)

GOLD CITY

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TIẾN QUỐC (VN)
Đường TS 9 khu công nghiệp Tiên Sơn, phường Tương Giang, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe gắn máy.

---

(210) **4-2025-10706**

(540)

Tenshoku

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH IRON SPIRIT (VN)
Tầng 2, toà C và D - dự án văn phòng, dịch vụ nhà ở Việt Đức Complex, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột.

---

(210) **4-2025-10707**

(540)

Tokasen

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH IRON SPIRIT (VN)
Tầng 2, toà C và D - dự án văn phòng, dịch vụ nhà ở Việt Đức Complex, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm: sữa, sản phẩm sữa, dược phẩm, thực phẩm chức năng, sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10708**

(540)

L'ODE MINOU

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1; 26.13.25

(731) LÊ THỊ MỸ NỮ (VN)
6.02B C/C Ruby Garden, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-10709**

(540)

MDC

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.2.7; 26.11.8
(591) Xanh tím than, xanh lam, hồng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y DƯỢC MEDICARE (VN)
Liền kề 15, số nhà 27, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-10710**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 24.1.1; 24.9.1; 25.5.25; 26.4.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ MCK (VN)
01.04 CT01 làng Việt Kiều Châu Âu Euroland, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Khóa bằng kim loại (trừ khóa điện); phụ kiện cho cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10711**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Vàng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ MY (VN)
An Cư Đông 1, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ spa; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-10712**

(540)

VNSAMMALL

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HÀ ĐỨC BA (VN)
Thôn 4, xã Xuân Lai, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 09: Tai nghe; đồng hồ thông minh; điện thoại di động; máy tính bảng; thiết bị sạc điện thoại di động; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay.

---

(210) **4-2025-10713**

(540)

GLEM

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ DTD HOLDING (VN)
Số 60 ngõ 850 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu hấp tóc; thuốc uốn tóc; thuốc nhuộm tóc; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-10716**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.2.7
(591) Ghi, đen, xám, đỏ cam.
(731) TRẦN VĂN TUẤN (VN)
Thôn cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Loa; củ loa; bộ khuếch đại âm thanh (amplifler); máy phát nhạc; micrô/ống nói (microphone); thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số DSP.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, mua bán các sản phẩm sau: loa, củ loa, bộ khuếch đại âm thanh (amplifier), máy phát nhạc, micrô/ ống nói (microphone), thiết bị xử lý âm thanh kỹ thuật số DSP.

---

(210) **4-2025-10717**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VẬT TƯ ĐIỆN MINH CHÂU (VN)
37 Sinh Trung, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đóng cắt điện.

---

(210) **4-2025-10718**

(540)

TRÂU RỪNG ĐEN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HẢI ÁNH (VN)
Khu Minh Tâm, xã Minh Đài, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ bệnh cho cây; thuốc trừ sâu; thuốc trừ cỏ; thuốc trừ ốc.

---

(210) **4-2025-10719**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.4.4; 26.15.15
(591) Cam đất, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LEGACY (VN)
Ô số 1 - lô đất I.A.I.2-N02 khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe điện; phụ kiện xe đạp (xích, nhông, phanh, đĩa).

---

(210) **4-2025-10720**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.15.11; 26.1.1; 26.4.3; 26.7.5; 26.7.25; 26.11.3; 26.11.7
(591) Vàng đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ QUANG MINH PHÚ (VN)
Số 69 đường A, tổ dân phố An Đào, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 36: Bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-10721**

(540)

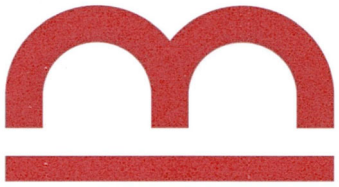

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 26.2.7; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MMENU (VN)
Thôn Nam Dương, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý nhà hàng.

---

(210) **4-2025-10722**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MMENU (VN)
Thôn Nam Dương, xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm quản lý nhà hàng.

---

(210) **4-2025-10723**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BÙI HOÀNG VIỆT (VN)
Thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 11: Thiết bị thu hồi nhiệt; thiết bị lọc không khí; thiết bị hút ẩm; thiết bị giữ ẩm; thiết bị tạo ẩm; quạt chắn gió.

---

(210) **4-2025-10724**

(540)

Quốc Dân

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ THÁI HƯNG (VN)
Số 1, ngõ 1 Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu.

---

(210) **4-2025-10725**

(540)

VNMAX

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ HẢI (VN)
Thôn La Vân 1, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty TNHH luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 09: Miếng dán màn hình; sạc điện thoại; dây sạc điện thoại; ốp lưng điện thoại.

---

(210) **4-2025-10726**

(540)

ASN
Gửi niềm tin - Trao giá trị

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 2.9.4; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh dương, xanh lam sáng.

(731) VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG CHÂU Á (VN)
44 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ công chứng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý; soạn thảo văn bản pháp lý.

---

(210) **4-2025-10727**

(540)

TAKOTON

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASTA HEALTHCARE USA (VN)
Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại KCN Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

(740) CÔNG TY TNHH NAM VIỆT VÀ LIÊN DANH (VIPCO) (VIPCO)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10728**

(540)

Tranosun

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.4.1; 26.13.1
(591) Xanh than, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BK STAR VIỆT NAM (VN)
Số 19, ngách 148 ngõ 1277 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị điện dùng để chuyển mạch; thiết bị điều chỉnh điện; thiết bị điện dùng cho đảo mạch; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; bộ biến đổi năng lượng dc/ac.

---

(210) **4-2025-10729**

(540)

ADM INDUSTRY

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23; 26.11.8
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP ADM (VN)
Số 507, phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị đo nước, thiết bị đo áp suất, thiết bị đo nhiệt, van đóng mở nước, van đóng mở khí, dây dẫn điện.

---

(210) **4-2025-10730**

(540)

ทศกัณฐ์ นาคาส์ | TOSSAKAN NAKASS

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.1.4; 4.3.19; 4.5.21
(591) Xanh.
(731) SCG GRAND MARTECH COMPANY LIMITED (TH)
288/31, Prasert-Manukitch Road, Nawamin Sub-district, Bueng Kum District, Bangkok, Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-10731**

(540)

HELENE
Vẻ Đẹp Của Tạo Hoá

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ LHD (VN)
60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần; áo; giày; dép; mũ (nón); tất (vớ).

---

(210) **4-2025-10732**

(540)

BRAINGATE

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1; 26.3.4
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ LHD (VN)
60 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo; tư vấn giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục; sắp xếp và tiến hành hội thảo.

---

(210) **4-2025-10733**

(540)

Racing

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU TIẾN PHƯƠNG (VN)
67 đường số 8 KDC Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; xe điện; phụ tùng ô tô; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe điện.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối: ô tô, xe gắn máy và phụ tùng cho ô tô và xe gắn máy, xe điện và phụ tùng xe điện.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo dưỡng: ô tô, mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô, mô tô và xe máy, xe điện và phụ tùng xe điện.

---

(210) **4-2025-10734**

(540)

JUNO MILK
Vì Cuộc Sống Tươi Đẹp Hơn

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Trắng, xanh da trời, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN JUNO MILK VIỆT NAM (VN)
Số 56 Tự Đông, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 05: Sữa bột công thức; thực phẩm công thức cho trẻ em; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; đồ uống chứa sữa và mạch nha dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-10735**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 4.3.3; 26.1.1
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẠN VẠN THỌ (VN)
140-142-144-146-148-150 đường 3 tháng 2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, mát-xa (massage), xông hơi, xoa bóp.

---

(210) **4-2025-10736**

(540)

QvitK2

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHARMALINEA LTD. (SI)
Cesta v Mestni log 88a, 1000 Ljubljana, Slovenia
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Chất hóa học dùng làm bán thành phẩm trong sản xuất thuốc và dược phẩm; chất hóa học dùng làm bán thành phẩm trong sản xuất mỹ phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất thuốc và dược phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm; chế phẩm chứa chất hóa học và/hoặc chất có nguồn gốc tự nhiên dùng làm bán thành phẩm trong sản xuất thuốc và dược phẩm; chế phẩm chứa chất hóa học và/hoặc chất có nguồn gốc tự nhiên dùng làm bán thành phẩm trong sản xuất mỹ phẩm; hóa chất thô và hợp chất hóa học để sử dụng trong công nghiệp dược phẩm; chất chống ôxi hóa và chất bảo quản để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; thuốc thử hóa học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; hợp chất có hoạt tính (hợp chất hóa học) để sử dụng trong công nghiệp dược phẩm; hợp chất hóa học để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; hóa chất sử dụng trong công nghiệp dược phẩm; hóa chất dùng trong sản xuất lớp bao phủ cho thuốc; chất bảo quản để sử dụng trong công nghiệp dược phẩm; tác nhân hóa học hoạt động bề mặt; vitamin, chất chống ôxi hóa, chế phẩm bảo quản, được sử dụng trong quá trình điều chế dược chất; chế phẩm sinh học, không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; khoáng chất công nghiệp và các thành phần hóa học có hoạt tính để sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm dược và thú y; thuốc; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế hoặc thú y; thực phẩm cho em bé; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng dùng cho người và động vật; chế phẩm dinh dưỡng dùng cho người; chất bổ sung dinh dưỡng và chế phẩm dinh dưỡng (phù hợp để sử dụng trong y tế); chế phẩm bổ sung dinh dưỡng có chứa thuốc; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; chế phẩm dược; dược chất; vitamin và chế phẩm vitamin; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng chứa vitamin và khoáng chất; enzym dùng cho mục đích y tế và thú y; chế phẩm từ thảo dược, vitamin và khoáng chất dùng cho mục đích y tế; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng và chế phẩm dinh dưỡng dùng cho các môn thể thao sức bền.

Nhóm 40: Dịch vụ dán nhãn riêng dưới hình thức sản xuất theo yêu cầu liên quan đến các sản phẩm sau: chế phẩm dược và sản phẩm thú y, thuốc, chất dinh dưỡng sử dụng trong y tế hoặc sử dụng trong thú y, thực phẩm cho em bé, chế phẩm bổ sung dinh dưỡng cho người và động

vật; dịch vụ dán nhãn riêng dưới hình thức sản xuất theo yêu cầu liên quan đến các sản phẩm sau: chế phẩm bổ sung dinh dưỡng phù hợp để sử dụng cho người, chất bổ sung dinh dưỡng và chế phẩm dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm có các thành phần hoạt tính, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế và tác nhân hóa học hoạt động bề mặt, dược phẩm, chế phẩm dược, dược chất, thực phẩm mang nhãn hiệu riêng, khoáng chất công nghiệp và các thành phần hóa học có hoạt tính để sử dụng trong sản xuất dược chất, khoáng chất công nghiệp và các thành phần hóa học có hoạt tính để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; dịch vụ dán nhãn riêng dưới hình thức sản xuất theo yêu cầu liên quan đến các sản phẩm sau: vitamin và chế phẩm vitamin, chất bổ sung dinh dưỡng chứa vitamin và khoáng chất, enzym dùng cho mục đích y tế và mục đích thú y, chế phẩm từ thảo dược, vitamin và khoáng chất dùng cho mục đích y tế, chế phẩm bổ sung và chế phẩm dinh dưỡng dùng cho các môn thể thao sức bền; dịch vụ dán nhãn riêng dưới hình thức dán nhãn theo yêu cầu các sản phẩm sau: chế phẩm bổ sung dinh dưỡng dưới dạng thanh, bột, lỏng, viên nén, hạt, viên nang, xi-rô, túi nhỏ, miếng dán, thuốc xịt, thuốc nhỏ giọt, gel; sản xuất theo yêu cầu trong lĩnh vực dinh dưỡng, cụ thể là các sản phẩm bao gồm chế phẩm bổ sung cho chế độ ăn uống, chế phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm bổ sung vitamin, chế phẩm bổ sung khoáng chất.

---

(210) **4-2025-10737**

(540)

DUALCOOL AI Air

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Máy điều hoà không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị khử trùng không khí; bộ lọc cho máy điều hòa không khí; bộ lọc không khí cho máy làm sạch không khí; bộ lọc cho chụp hút khói, mùi trong không khí; quạt cho máy điều hòa không khí; bộ lọc cho máy lọc không khí; thiết bị thổi khí nóng, cụ thể là thiết bị sưởi ấm không gian bằng khí nóng; máy làm sạch không khí; thiết bị thông gió (điều hòa không khí) để sưởi ấm; máy lọc không khí cho mục đích gia dụng; quạt thông gió cho mục đích gia dụng; quạt lưu thông không khí; quạt làm mát; quạt trần; máy điều hòa không khí di động.

---

(210) **4-2025-10738**

(540)

ARTCOOL AI Air

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
(740) Công ty luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 11: Máy điều hoà không khí; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị khử trùng không khí; bộ lọc cho máy điều hòa không khí; bộ lọc không khí cho máy làm sạch không khí; bộ lọc cho chụp hút khói, mùi trong không khí; quạt cho máy điều hòa không khí; bộ lọc cho máy lọc không khí; thiết bị thổi khí nóng, cụ thể là thiết bị sưởi ấm không gian bằng khí nóng; máy làm sạch không khí; thiết bị thông gió (điều hòa không khí) để sưởi ấm; máy lọc không khí cho mục đích gia dụng; quạt thông gió cho mục đích gia dụng; quạt lưu thông không khí; quạt làm mát; quạt trần; máy điều hòa không khí di động.

---

(210) **4-2025-10739**

(540)

MỈNH NGUYÊN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.9.1; 26.3.23; 26.11.7; 26.11.12
(591) Đen, nâu, trắng.
(731) TRẦN CÔNG THẢO (VN)
Thôn 1, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ chống nắng; áo chống nắng; đồ đội đầu; đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-10740**

(540)

CẢNH TRƯỜNG

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.20; 5.7.3; 26.11.12
(591) Nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CẢNH TRƯỜNG (VN)
Tại nhà ông Nguyễn Đăng Cảnh, thôn 1, Yên Hồ, xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 35: Nhà phân phối (bán buôn, bán lẻ): sữa và các sản phẩm từ sữa, bánh kẹo, bánh ngọt, mì tôm, lương thực như gạo và ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-10742**

(540)

TOÀN PHÁT

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VĂN KHÁNH (VN)
Thôn Xuân Lai, xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 10: Khẩu trang kháng khuẩn, khẩu trang bảo vệ sức khỏe, khẩu trang nano (tất cả dùng cho mục đích y tế); khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-10743**

(540)

Bororo

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, vàng, trắng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU TẬP ĐOÀN MINH ĐỨC (VN)
Số 1 ngõ 132 đường Núi Vàng, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 10: Ghế mát - xa; máy mát - xa; gối mát - xa (dùng điện); máy mát - xa giảm béo.

Nhóm 28: Đồ chơi cho trẻ em; đồ chơi bằng gỗ; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi phát triển trí tuệ; đồ chơi giáo dục; đồ chơi hỗ trợ phát triển thể chất và tư duy cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-10744**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh dương đậm, xanh lá đậm, xám, trắng.
(731) TẠ THỊ THOA (VN)
Tổ dân phố Vĩnh Thịnh 4, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 35: Nhà phân phối (bán buôn, bán lẻ): thuốc, thực phẩm chức năng, chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế, cao dán.

---

(210) **4-2025-10745**

(540)

KAILASH

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ LIÊN (VN)
Khu 12, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); sữa rửa mặt; mặt nạ chăm sóc da.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; dược mỹ phẩm; thuốc dùng cho người.

---

(210) **4-2025-10746**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.15; 5.3.20; 5.5.19; 6.19.9; 26.11.3
(591) Xanh lá, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG LINH - VITAMIN YÊU ĐỜI (VN)
Số 25B, phố Hạ Hồi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán nước hoa, mỹ phẩm, dung dịch vệ sinh.

---

(210) **4-2025-10747**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) VŨ ĐÌNH NGỌC (VN)
Thôn Tướng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; giày; dép.

---

(210) **4-2025-10748**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23; 26.11.9
(591) Đen, trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VÀ VẬN TẢI QUẢNG HÀ (VN)
Tổ dân phố 13, thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; khu nghỉ dưỡng (resort); nhà hàng ăn uống; cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-10749**

(540)

NHÀ THUỐC VIỆT NHÂN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHAN THỊ VIỆT (VN)
Số 507, đường 26/3, tổ 5, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị y tế, khẩu trang, thảo dược, kem đánh răng chứa thuốc, sữa bột, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung dinh dưỡng; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; thẩm mỹ viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-10750**

(540)

DAMEI

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HỒ GIA (VN)
Số 2, ngách 20, ngõ 77 phố Lụa, tổ dân phố Hồng Phong, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Loa; loa âm thanh không dây; bộ xử lý tín hiệu âm thanh kỹ thuật số; bộ khuếch đại âm thanh; mirco; màn hình led; tivi; màn hình tương tác; màn hình led ghép LCD; bộ điều chỉnh chiếu sáng sân khấu; máy chiếu; thiết bị karaoke; thiết bị dụng cụ giáo dục; thiết bị ghi và tái tạo âm thanh.

---

(210) **4-2025-10751**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN YAKIUO VIỆT NAM (VN)
Số 38 Thái Văn Lung, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng các món ăn truyền thống Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng mỳ Udon và Soba; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu câu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-10753**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 4.3.20; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng, cam, xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV PHOENIX LEGEND (VN)
28, Tô Hiệu, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-10754**

(540)

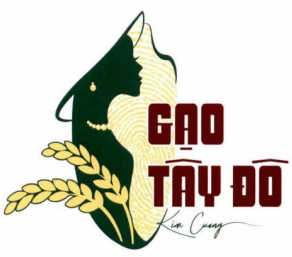

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.7.1; 5.7.3; 6.19.9
(591) Xanh lá đậm, vàng nhạt, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KINH DOANH KIM CƯƠNG (VN)
Tỉnh lộ 919, ấp Trường Thọ, xã Trường Xuân, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-10755**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 7.11.10
(591) Xanh đen, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NAOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10756**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH TNHH SX-TM KOREO (VN)
9/21/19/22 Thạnh Xuân 24, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát đóng lon, đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-10757**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SX-TM KOREO (VN)
9/21/19/22 Thạnh Xuân 24, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước giải khát đóng lon, đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-10758**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, xám, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SIMILOCK VIỆT NAM (VN)
Tầng 5, số 403 Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt trang thiết bị cho công trình xây dựng; lắp đặt hệ thống cấp thoát nước.

---

(210) **4-2025-10759**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 25.1.6; 26.1.2
(591) Trắng, đen, cam, xanh, đỏ, vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ BÍCH NHUNG (VN)
Chánh Khoan Tây, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; mật ong; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10760**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.22
(591) Trắng, xám, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) ĐỖ THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
21 Sầm Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã; bỉm.

Nhóm 10: Khẩu trang y tế.

Nhóm 16: Khăn giấy khô; khăn giấy ướt; giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-10761**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.3.1; 26.13.1
(591) Xanh lá, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, cam, tím, trắng.
(731) HUỲNH HOÀI PHONG (VN)
Ấp Nhơn Lộc 2A, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; dầu mỡ bôi trơn dùng cho xe cộ, tàu thuyền.

---

(210) **4-2025-10762**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TẠ LÂM CHI (VN)
Số 16 đường An Bình, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua, bán: vải, quần, áo may sẵn.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn.

---

(210) **4-2025-10763**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI MỸ PHẨM K&N (VN)
T1-A03a.18, tầng 3A, tháp T1-A, chung cư M-One, số 35/12 Bế Văn Cấm, phường Tân Kiểng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sản phẩm chăm sóc tóc (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-10764**

(540)

spectaclehut

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HÀ THỊ HUYỀN PHƯƠNG (VN)
31/1 biệt thự, Tân Lập, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 09: Mắt kính; thấu kính đeo mắt; thấu kính quang học; kính đeo mắt; thiết bị và dụng cụ quang học; kính quang học.

---

(210) **4-2025-10765**

(540)

NelliA+

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC PHẨM LIÊN VIỆT (VN)
Hẻm 182 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế.

---

(210) **4-2025-10766**

(540)

Dohoky

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DPC (VN)
23B đường Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-10767**

(540)

Totanhan

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DPC (VN)
23B đường Trường Sơn, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-10769**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.24; 2.7.10; 2.9.1; 26.1.1

(591) Hồng nâu, xanh lá cây, xanh da trời, xanh lam, vàng, cam, tím.

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN OHM (VN)
Tầng 14, tòa nhà Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng thích hợp sử dụng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng; chế phẩm dược để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược phẩm, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-10770**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.13.1

(591) Vàng, trắng, đen.

(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-10771**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.15; 3.7.24; 25.5.25; 26.1.1

(591) Xanh, đỏ, xám, đen, trắng.

(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-10772**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.11.7; 3.11.24
(591) Xanh ngọc đậm, xanh da trời, xanh nước biển, cam, trắng.
(731) LÊ QUANG NHÂN (VN)
115 Minh Phụng, phường 9, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-10773**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.4.18
(731) PSP F&D CO., LTD. (KR)
99 Songi-ro, Songpa-gu, Seoul, 05714, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống cung cấp đồ ăn tận nhà; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy bar kiểu rạp hát; quầy salad (quầy bar theo kiểu tiệc tự chọn); quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống do các nhà hàng nhượng quyền cung cấp; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phục vụ đồ uống có cồn; quầy bar chỉ cung cấp rượu vang; cung cấp thông tin về đặc tính của rượu vang; dịch vụ quầy bar tổng hợp; quán pub (cung cấp cả đồ uống có cồn và không có cồn); dịch vụ quán cà phê; quầy phục vụ cốc-tai (cocktail); cung cấp thức ăn và đồ uống phục vụ tại các quầy hàng trên phố; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi; nhà hàng ăn uống mang đồ ra ngoài.

---

(210) **4-2025-10774**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.19.9; 7.1.11; 7.1.24; 8.7.3; 11.3.7; 19.7.1
(731) PSP F&D CO., LTD. (KR)
99 Songi-ro, Songpa-gu, Seoul, 05714, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống cung cấp đồ ăn tận nhà; dịch vụ căng tin; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ quầy bar kiểu rạp hát; quầy salad (quầy bar theo kiểu tiệc tự chọn); quán rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống do các nhà hàng nhượng quyền cung cấp; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ phục vụ đồ uống có cồn; quầy bar chỉ cung cấp rượu vang; cung cấp thông tin về đặc tính của rượu vang; dịch vụ quầy bar tổng hợp; quán pub (cung cấp cả đồ uống có cồn và không có cồn); dịch vụ quán cà phê; quầy phục vụ cốc-tai (cocktail); cung cấp thức ăn và đồ uống phục vụ tại các quầy hàng trên phố; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống mang đi; nhà hàng ăn uống mang đồ ra ngoài.

---

(210) **4-2025-10775**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.11; 6.1.2
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV LIÊM NGUYÊN TÂY NINH (VN)
Tổ 3, ấp Tân Cường, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Tinh bột sắn (tinh bột khoai mì); bột sắn; bột; tinh bột cho thực phẩm; thực phẩm làm từ bột mì; tinh bột biến tính cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-10776**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(731) QINGDAO AOFENG BUILDING MATERIALS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.10, Hongbo Road, Jiaobei Sub-District Office, Jiaozhou City, Qingdao City, Shandong Province, 266300 China
(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất làm mềm dẻo; keo dùng trong công nghiệp; chế phẩm đốt [phụ gia hóa học dùng cho nhiên liệu động cơ]; axetic anhydrit; chế phẩm hóa học làm ngưng tụ; cồn cho mục đích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-10777**

(540)

STOFF

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGÔ QUANG LONG (VN)
Đồng Võ, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm mềm vải [dùng để giặt]; nước rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát.

---

(210) **4-2025-10778**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.3.3; 26.4.4
(591) Đỏ, vàng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH LẠC MILKTEA & TEA (VN)
196 Nguyễn Gia Trí, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-10779**

(540)

Dapaformin

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV THĂNG LONG (VN)
Số 16, dãy B3, tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-10780**

(540)

Daformin

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV THĂNG LONG (VN)
Số 16, dãy B3, tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-10781**

(540)

Metflozin

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV THĂNG LONG (VN)
Số 16, dãy B3, tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-10782**

(540)

Metlozin

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV THĂNG LONG (VN)
Số 16, dãy B3, tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-10783**

(540)

Melozin

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV THĂNG LONG (VN)
Số 16, dãy B3, tổ 16, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Các chế phẩm dược; chế phẩm y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-10784**

(540)

MANY COLORS

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.17.5; 24.17.8
(591) Vàng.
(731) NGUYỄN VĨ KHANG (VN)
Ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; dầu xả; sữa tắm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-10785**

(540)

D Shinephát

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.4.9
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯƠNG PHÁT HT (VN)
Số nhà 03, ngõ 2, đường 19/8, thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 03: Nước rửa bát; xà phòng; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-10786**

(540)

Be'A

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10787**

(540)

Hương Nữ Việt

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10788**

(540)

EVERSTEEN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10789**

(540)

SARGANIN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10790**

(540)

ENTEROVINA

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10791**

(540)

ESUVITS

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM NGUYỄN MINH (VN)
Số nhà 45 ngõ 79, tổ 28, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10792**

(540)

RinoEdu

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.25; 4.5.15; 26.13.1

(591) Đỏ, vàng cam

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VH EDTECH (VN)
Tầng 1, tòa nhà Rivera Park, số 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM)

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-10793**

(540)

Rino

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.25; 4.5.15; 26.13.1

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VH EDTECH (VN)
Tầng 1, tòa nhà Rivera Park, số 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM)

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-10794**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.25; 4.5.15; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VH EDTECH (VN)
Tầng 1, tòa nhà Rivera Park, số 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM)

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]

---

(210) **4-2025-10795**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.1.16; 3.6.25; 4.5.15; 26.13.1
(591) Đỏ, Vàng cam
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VH EDTECH (VN)
Tầng 1, tòa nhà Rivera Park, số 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH AZLAW VIỆT NAM)

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; gia sư; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

---

(210) **4-2025-10796**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(731) NGUYỄN HOÀNG ANH (VN)
21 Hàng Đào, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang bao gồm thắt lưng, khăn choàng.

---

(210) **4-2025-10797**

(540)

联合酱
LIAN HE JIANG

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUIZHOU PROVINCE RENHUAI CITY MAOTAI TOWN UNITED BREWING CO., LTD. (CN)
Blacksmith Wan Formation, Shangping Village, Maotai Town, Renhuai City, Zunyi City, Guizhou Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu vang trắng; rượu gaolian-jiou (rượu mạnh kiểu Trung Quốc làm từ cây cao lương); đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh [đồ uống]; Rượu soju; đồ uống được chưng cất.

---

(210) **4-2025-10798**

(540)

CHÈ TAA
Chè Uống Bao Tỉnh

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 26.1.1; 26.4.18

(591) Xanh lá cây, đỏ, vàng, đen, trắng, xám đậm, xám nhạt.

(731) NGÔ VĂN ĐẠI (VN)
Phòng 809 tòa S101 Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; cà phê nhân tạo; ca cao.

Nhóm 32: Siro trái cây (đồ uống); đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; đồ uống không có cồn có hương vị trà; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; nước [đồ uống].

---

(210) **4-2025-10799**

(540)

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 6.1.2; 6.3.12; 6.3.14; 6.3.20

(591) Nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) NGUYỄN HOÀNG THU THẢO (VN)
Tổ 38, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; cho thuê xe; vận tải; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài; vận chuyển khách lữ hành.

(210) **4-2025-10801**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.4; 3.9.24; 21.1.2; 24.15.7
(731) CÔNG TY TNHH MASIA (VN)
456/59 Cao Thắng, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Bài lá; thẻ chơi bài (phỉnh); phỉnh dùng để đánh bạc; bài mạt chược; máy đánh bạc dùng cho trò cờ bạc; trò chơi thẻ bài.

---

(210) **4-2025-10802**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) TRẦN HÀ HUY CƯỜNG (VN)
A1.18-03 Hoàng Anh Gold House, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị mài dùng trong nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; thiết bị chỉnh răng; răng giả; băng cao su đàn hồi chỉnh răng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị mài dùng trong nha khoa, thiết bị nha khoa dùng điện, thiết bị chỉnh răng, răng giả, vật liệu hàn trám răng, sáp nha khoa, men phủ, sứ dùng trong nha khoa, chế phẩm y tế dùng trong nha khoa, chế phẩm vệ sinh răng miệng; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; dịch vụ y tế; dịch vụ y tế từ xa; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-10803**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.11.9
(591) Đen, trắng, xanh biển, đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUYÊN TÂM (VN)
12/10 Phan Kế Bính, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược; chế phẩm hoá dược; chất bổ sung dinh dưỡng; tá dược dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-10804**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 25.7.21; 26.1.1; 26.11.7
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASGARD (VN)
Phòng 04-05, tầng 16 toà nhà Pearl Plaza, 561 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Nhựa acrylic, bán thành phẩm; hạt nhựa nguyên sinh, bán thành phẩm; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; định giá tài chính; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính.

---

(210) **4-2025-10805**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, hồng, trắng.
(731) QUỸ TỪ THIỆN HẠNH PHÚC (VN)
Số 7/20/86 Thiên Thai, phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 36: Quyên góp quỹ từ thiện; tổ chức quyên góp tiền; tổ chức thu gom tiền; đầu tư quỹ.

---

(210) **4-2025-10807**

(540)

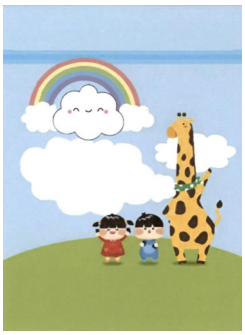

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.1; 1.15.11; 2.5.22; 2.5.24; 3.2.9; 4.5.2; 4.5.3; 25.5.25
(591) Đen, trắng, xanh trời, xanh lá cây, xanh nước biển, da cam, đỏ, vàng, tím, nâu, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ JEONG SIM (VN)
Tầng 14 toà nhà Việt Á, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Sữa công thức, thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; chế phẩm vitamin.

Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo biển, tảo rong biển dùng cho thực phẩm; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt, đã chế biến; sữa bột.

---

(210) **4-2025-10808**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 24.5.1; 25.1.9
(591) Xanh dương, vàng, vàng đồng.
(731) QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN ĐÔNG SÀI GÒN (VN)
Kios 10,11 tầng trệt C/c R7, KTĐC 38,4ha, Đ.AN Tư Công Chúa, KP7, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-10809**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN TRÍ VIỆT (VN)
C53-04 KĐT Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến chưng; thạch cho mục đích nấu ăn; thạch cho thực phẩm; thạch yến mứt trái cây (không phải bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-10810**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 3.7.16; 3.7.24; 5.7.10; 25.3.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Tím, xanh lá cây, xanh cốm, xanh cửu long, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH YẾN TRÍ VIỆT (VN)
C53-04 KĐT Geleximco, đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến sào; yến chưng; thạch cho mục đích nấu ăn; thạch cho thực phẩm; thạch yến mứt trái cây (không phải bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-10811**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.8
(731) LÊ HỮU TOÀN (VN)
Thôn 14, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thảm xốp tập võ, hình nộm silicon để tập võ, dây nhảy, xà đơn (dùng nâng người tập thể thao), dụng cụ hít sàn tập chân, con lăn tập cơ bụng, dụng cụ bóp để tập cơ tay, bánh xe đẩy tập bụng, dây kháng lực, bao cát, bàn vật tay, nón bảo hộ dùng cho thi đấu võ, đai bụng dùng cho thi đấu võ, đồ bảo hộ răng cho thi đấu, giáp bảo hộ thân cho thi đấu,găng tay đấm bốc, tạ tay, ghế tập tạ, ghế đẩy tạ, ghế tập bụng, banh tốc độ (dùng cho đấm bốc), bộ vòng xà tay tập thể lực, thang thể lực, đĩa tập cân bằng, bóng tập thăng bằng, dây đeo tập bụng, trụ đấm bốc phản xạ, bóng tập đấm bốc lắc lư phản xạ, móc xoay treo bao cát, dây thừng tập thể lực, dây quấn bảo vệ đầu gối, dây quấn bảo vệ cổ tay chân, đai lưng tập gym.

Nhóm 41: Huấn luyện viên thể thao; dạy võ.

---

(210) **4-2025-10812**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.8
(731) LÊ HỮU TOÀN (VN)
Thôn 14, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ nón; giày dép.

---

(210) **4-2025-10813**

(540)

CÂN MỆNH THẦN TOÁN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý được đánh bóng; đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đá quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo

chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm, gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tổ chức các khóa học đào tạo ngắn hạn; khóa đào tạo từ xa; đào tạo trực tuyến; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy về phong thủy; giảng dạy về phong thủy.

Nhóm 45: Dịch vụ cung cấp việc dự đoán số tử vi; dịch vụ xem bói; tư vấn chiêm tinh học; dịch vụ bói bài; tư vấn phong thủy, tâm linh; lập số tử vi.

---

(210) **4-2025-10815**

(540)

gemilai

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT CÀ PHÊ MOKAFI (VN)
91 đường số 3, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; hạt cà phê rang; cà phê bột; đồ uống trên cơ sở cà phê; chất thay thế cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán cà phê tự phục vụ; quầy cà phê lưu động; quán bán cà phê bằng xe lưu động; dịch vụ chuỗi quán cà phê nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10816**

(540)

HDT oil

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM VĂN HUÂN (VN)
Khu 2, thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Hoá chất công nghiệp; chất phụ gia hoá học dùng cho dầu; hóa chất để làm sáng màu dùng trong công nghiệp; chất để sửa chữa lốp xe; chất làm mát động cơ xe cộ; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất.

---

(210) **4-2025-10818**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.9
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SCK (VN)
Số 15, quốc lộ 60, ấp Rạch Dừa, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch.

---

(210) **4-2025-10820**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 25.3.3; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN TRUNG CƯỜNG (VN)
Thửa 104, TBĐ 16, đường quốc lộ 50, tổ 1, khu phố Trị Yên, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-10821**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆT NAM KHOA HỌC KỸ THUẬT LỤC NĂNG (VN)
Thôn Chi Long, xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 01: Hóa chất phụ gia cho bê tông.

---

(210) **4-2025-10822**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI QUÝ ANCARAT (VN)
261 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 14: Vàng; bạc; đá quý; đồ trang sức bằng kim loại quý; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-10823**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.16; 25.1.9; 26.1.2
(591) Vàng, đen, đỏ.
(731) CHỬ ĐỨC HIẾU (VN)
Tô dân phố 5, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La
(740) Công ty TNHH tư vấn luật Hoàn Sa (HOANG SA LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-10824**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.9; 26.11.12
(591) Vàng đậm, xanh lá cây đậm, đen, trắng.
(731) NGUYỄN THANH SANG (VN)
61B29 KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Hóa mỹ phẩm; sữa tắm; dầu gội; dầu xả; nước hoa; nước giặt; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-10827**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM NAM SÀI GÒN (VN)
560/18 Nguyễn Văn Tạo, ấp 1, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thủy sản, hải sản; thực phẩm chế biến từ cá, thịt rau củ quả đã chế biến và bảo quản.

Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh làm từ bột mì; mỳ ống; mì sợi; tinh bột ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, thực phẩm chế biến từ thịt, rau củ quả đã chế biến và bảo quản, bánh ngọt, bánh làm từ bột mỳ ống, mì sợi, tinh bột ngũ cốc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (không bao gồm quán cà phê, và không cung cấp đồ uống cà phê); cung cấp thức ăn thực phẩm do nhà hàng thực hiện (không bao gồm cung cấp đồ uống cà phê hoặc trên cơ sở cà phê).

---

(210) **4-2025-10828**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Đen, trắng, đỏ, xám.
(731) DƯƠNG VĂN HÀ (VN)
61/12/17/17B đường TX33, phường Thanh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng và phụ kiện xe ô tô.

---

(210) **4-2025-10829**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) WU XUNAN (CN)
No. 25 Fengmei, Hutou Group, Fenghuang Residential Committee, Fenghuang Town, Chaoan District, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10830**

(540)

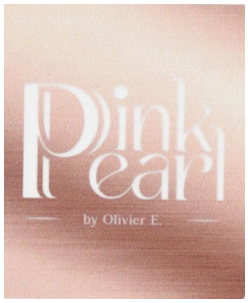

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MẶT TRỜI PHÚ QUỐC (VN)
Tầng 2, tòa nhà Sun Home Phú Quốc, khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ lưu trú khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10831**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.7.22; 5.7.24; 6.1.2; 26.1.1
(591) Cam, trắng.
(731) HUỲNH THỊ THÚY LOAN (VN)
V1.1104 Sunrise City, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): bánh kẹo, cà phê, bánh kẹo trái cây, thạch hoa quả (bánh kẹo), trái cây.

Nhóm 43: Dịch vụ quán nước ép trái cây; dịch vụ quán cà phê; quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-10832**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.11; 8.5.2; 25.3.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM VŨ THIÊN (VN)
Số 01 đường A khu ADC, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột khoai tây; tinh bột cho thực phẩm; bột mì; bột nhão; bột chiên xù.

Nhóm 35: Mua bán: bột khoai tây, tinh bột cho thực phẩm, bột mì, bột nhão, bột chiên xù.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10835**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.15.9
(591) Xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO NHẬN XUẤT NHẬP KHẨU ÁNH MINH (VN)
C4/48 Nguyễn Thị Sưa, ấp 3, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước giặt xả; nước xả vải; nước lau sàn; nước rửa tay; nước lau kính; nước tẩy rửa bồn cầu nhà tắm; nước javen.

Nhóm 05: Gạc rơ lưỡi (dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 21: Ống hút để uống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: nước rửa chén, nước giặt xả, nước xả vải, nước lau sàn, nước rửa tay, nước lau kính, nước tẩy rửa bồn cầu nhà tắm, nước javen, gạc rơ lưỡi, ống hút để uống.

---

(210) **4-2025-10836**

(540)

RIO MAXX

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước rửa chén; tẩy bồn cầu; nước lau sàn; hóa phẩm (chế phẩm làm sạch).

---

(210) **4-2025-10837**

(540)

JINGCHEN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.4.9; 26.4.10; 26.15.15

(591) Ghi, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OCIMI VIỆT NAM (VN)
Số nhà 19D, ngõ 180 Nam Dư, tổ 19, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: thanh nhôm, thanh nhôm định hình, thanh nhôm sơn tĩnh điện, khung cửa bằng kim loại, cửa bằng kim loại, cửa cuốn bằng kim loại, con lăn, ke góc cửa nhôm, cổng làm bằng kim loại, phụ kiện cửa bằng kim loại bao gồm: tay nắm cửa, khoá cửa, bánh xe cửa, bản lề, ray trượt, rãnh trượt.

---

(210) **4-2025-10838**

(540)

SOXTER
Thoải Mái Từng Bước Chân - Tận Tâm Từng Sản Phẩm

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12; 26.13.25; 26.15.15

(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO SOXTER (VN)
Tổ dân phố Mười Chín, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu; tất.

Nhóm 28: Vợt cầu lông; quả cầu lông; quả bóng đá; lưới; vợt pickleball; quả bóng pickleball.

---

(210) **4-2025-10839**

(540)

POSE

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG PUXI BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 901, 9th Floor, Building 15A, Phase II of International Land Port E-commerce City, No. 288 Kaiyun Road, Chengxi Subdistrict, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Free Trade Zone, China (Self- Declared)

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng.

---

(210) **4-2025-10840**

(540)

Echele

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐÀM QUANG TÙNG (VN)
Thôn Vĩnh Thượng, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-10841**

(540)

Blue Dream

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 8.1.16; 8.1.18; 11.1.5
(591) Xanh, đen.
(731) HỘ KINH DOANH BLUE DREAM BREAD (VN)
14 Vạn Hạnh, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; tiệm bánh; dịch vụ quán ăn và đồ uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-10842**

(540)

MINI CHAIR

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23; 26.4.18
(731) NGÔ MINH VƯƠNG (VN)
Tổ dân phố 6, xã Bình Tân, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); ghế [ngồi]; ghế dài; ghế xếp; ghế bành.

---

(210) **4-2025-10843**

(540)

TRELAB

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM SUNPHACO (VN)
Số 16-05A, đường Violet 4, Vinhomes Gardenia Hàm Nghi, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; trà thảo dược; thảo dược; dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-10844**

(540)

LOTUGEST

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LOTUS PHARMACEUTICAL CO., LTD. (TW)
17F., No. 277, Songren Rd., Xinyi Dist., Taipei City, 11046 Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc dược phẩm và chế phẩm dược phẩm dùng cho người.

---

(210) **4-2025-10845**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.5.1; 1.13.1; 3.7.17; 18.5.1; 26.1.1; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11

(591) Nâu, vàng, xanh dương, xanh cổ vịt, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ EVERWIN (VN)
Số 299 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật SoL (CÔNG TY TNHH LUẬT SOL)

(511) Nhóm 30: Cà phê; ca cao; trà; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-10846**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh lơ, xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM (VN)
L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-10847**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM (VN)
L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2025-10848**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xanh lơ, xanh rêu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM (VN)
L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-10849**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAREFORE GLOBAL VIỆT NAM (VN)
L6-6.08, Vinhomes Golden River, số 2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dùng cho chế độ ăn kiêng; nước uống bổ sung muối và khoáng chất cho cơ thể; sữa bột cho trẻ em; thực phẩm cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 29: Sữa; chất thay thế sữa; sữa chua; phô mát; các sản phẩm sữa; đồ uống có sữa trong đó sữa là chủ yếu.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; marketing; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

(210) **4-2025-10850**

(540)

MXIAO
CHINESE LEARNING

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.11.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) 1. NGUYỄN HUY HOÀNG (VN)
Số 310 đường Trần Nhân Tông, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
2. VŨ MINH HIẾU (VN)
Khu 2, xã Chân Mộng, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 41: Khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; xuất bản sách.

---

(210) **4-2025-10855**

(540)

AN NAM

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP LÊ GIA (VN)
Tầng 7, số 8 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa nước bằng inox.

Nhóm 20: Bồn nhựa chứa nước; bể phốt composite.

---

(210) **4-2025-10856**

(540)

Fratelli

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ ĐẠI PHÁT (VN)
Lô CN-08, khu công nghiệp Phúc Sơn, phường Ninh Phúc, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Bơm ly tâm; máy bơm; bơm cao áp; bơm chân không [máy móc]; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy xay dùng trong gia đình, không phải loại thao tác bằng tay.

Nhóm 09: Ổ cắm điện; công tắc điện; cầu dao điện; hộp cầu dao điện [điện]; vỏ bọc cho ổ cắm điện; dây dẫn điện.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị lọc nước.

---

(210) **4-2025-10857**

(540)

SUPERQUEEN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DƯƠNG DUYÊN NGHỆ (VN)
Ấp 5, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 11: Béc phun nước dùng cho nông trại; thiết bị lọc nước; thiết bị đường ống dẫn nước; thiết bị phân phối nước; van điều chỉnh mức trong bình chứa; vòi nước.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: béc phun nước dùng cho nông trại, thiết bị lọc nước, thiết bị đường ống dẫn nước, thiết bị phân phối nước, van điều chỉnh mức trong bình chứa, vòi nước.

---

(210) **4-2025-10858**

(540)

BOSCOPINE

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC. (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-10860**

(540)

NƯỚC MẮM TINH SẠCH
SU-OL SEVEN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.16; 3.9.1; 3.9.24; 19.7.1; 26.4.18

(591) Xanh rêu đậm, vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NƯỚC MẮM TINH SẠCH SU-OL SEVEN (VN)
103 Phạm Huy Thông, phường 17, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (cốt từ nước mắm); thực phẩm trên cơ sở cá; cá ướp muối.

---

(210) **4-2025-10861**

(540)

NỆM MAX COOL

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.15.15

(591) Vàng đồng, trắng.

(731) TRƯƠNG HỮU ÂU (VN)
Tổ 2, thôn 5, xã Mê Pu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); ghế trường kỷ; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gối.

---

(210) **4-2025-10862**

(540)

AGROTECH GIALAI
An Nhiên - Kiến Tạo - Phát Triển

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.19.9; 25.5.25; 26.3.1; 26.11.3
(591) Cam, trắng, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP GIA LAI AGROTECH (VN)
02A Phù Đổng, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 03: Hương (nhang); tinh dầu; gỗ thơm; nước hoa; mỹ phẩm; chế phẩm dùng để tắm thường và tắm vòi hoa sen (không chứa dược chất).

Nhóm 05: Chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; dầu gội chứa thuốc; trà thảo dược; chất chiết xuất thảo mộc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 29: Thịt; thịt đã được bảo quản; yến sào (tổ yến); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; hạt đã chế biến; trái cây đã chế biến.

Nhóm 30: Mật ong; gạo; trà (chè); cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê nhân tạo.

Nhóm 31: Trái cây tươi; thảo mộc tươi; rau tươi; hoa tươi; động vật sống.

Nhóm 32: Bia gừng; đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước củ, quả cô đặc không có cồn; nước ngọt.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia).

Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: thịt, thịt đã được bảo quản, yến sào (tổ yến), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, hạt đã chế biến, trái cây đã chế biến, mật ong, gạo, trà (chè), cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê nhân tạo, trái cây tươi, thảo mộc tươi, rau tươi, hoa tươi, động vật sống.

---

(210) **4-2025-10863**

(540)

BOSZOSIN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BOSTON PHARMACEUTICAL, INC (US)
12241 Sun Grove St, Garden Grove, CA 92840, United States of America
(740) CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-10866**

(540)

TRẦN QUANG

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRẦN QUANG VIỆT NAM (VN)
621 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bột ngũ cốc dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-10867**

(540)

Q
TRẦN QUANG

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRẦN QUANG VIỆT NAM (VN)
621 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; bột ngũ cốc dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-10868**

(540)

LỄ HỘI ĐỘC THÂN
SINGLE'S DAY

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Tím, hồng, trắng.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dàn dựng buổi biểu diễn; sản xuất buổi biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-10869**

(540)

LIÊN MINH CÁC HIỆP HỘI QUỐC TẾ
COIA
CONFEDERATION OF INTERNATIONAL ASSOCIATIONS

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.10; 1.5.1; 24.15.2; 24.15.13; 26.1.1

(591) Cam, xám, xanh, trắng, đen.

(731) CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN VIỆT NAM (VN)
Số 288B7 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh.

---

(210) **4-2025-10870**

(540)

VIGIC
VIETNAM GREEN INNOVATION CENTER

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh than, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH HỖ TRỢ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO XANH VIỆT NAM (VN)
Số 951 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ môi giới bất động sản; môi giới chứng chỉ carbon, tín chỉ carbon; dịch vụ đại lý chứng chỉ carbon, tín chỉ carbon; mua bán chứng chỉ carbon, tín chỉ carbon; sàn giao dịch chứng chỉ carbon, tín chỉ carbon; tư vấn tài chính.

Nhóm 41: Đào tạo, mở các khóa hoc về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; khoá đào tạo từ xa; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo].

Nhóm 42: Chuyển giao công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn và cung cấp giải pháp công nghệ thông tin; tư vấn phần mềm quản lý doanh nghiệp.

---

(210) **4-2025-10871**

(540)

上古妖天

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.3; 26.13.1
(731) ANA QI (CN)
No. 112, East Street, Yujiakuo Village, Yangting Town, Huancui District, Weihai City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gây chơi bi-a; máy để tập luyện thể dục; bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; cần câu cá.

---

(210) **4-2025-10872**

(540)

Smoothswip

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) JINYULONG MEDICAL TECHNOLOGY (HUBEI) CO., LTD (CN)
(West of Jinjiang Avenue) Tianmen Industrial Park, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; vải tẩm chất tẩy rửa dùng để lau chùi; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 05: Bông vô trùng; gạc y tế; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh.

Nhóm 24: Vải bông; khăn ăn bằng vải dệt; vải lanh dùng trong nhà; khăn mặt bằng vải; miếng vải dùng để tẩy trang; khăn lau bát đĩa [khăn bông].

---

(210) **4-2025-10873**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, trắng, vàng kim.
(731) SHANGHAI XINGJUHUI CULTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2800 Wanyuan Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quán karaoke; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ vũ trường; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu].

---

(210) **4-2025-10874**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 16.1.13; 26.1.1; 26.4.18
(591) Nâu, trắng, vàng kim, tím.
(731) SHANGHAI XINGJUHUI CULTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 2800 Wanyuan Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quán karaoke; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch vụ vũ trường; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; tổ chức trình diễn [dịch vụ ông bầu].

(210) **4-2025-10875**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 26.13.25
(731) GUANGZHOU XINGYI CULTURE CO., LTD. (CN)
Room 401, Building C, No. 22, Jianpeng Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 20: Xe cũi đẩy cho trẻ em; cũi trẻ em; ghế cao cho trẻ em; tấm bọc giảm va đập dùng cho cũi trẻ em, trừ bộ đồ giường; đệm cho cũi đẩy của trẻ em; gối.

---

(210) **4-2025-10876**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 26.13.25
(731) GUANGZHOU XINGYI CULTURE CO., LTD. (CN)
Room 401, Building C, No. 22, Jianpeng Road, Helong Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Ngựa gỗ bập bênh [đồ chơi]; cầu trượt [thiết bị sân chơi]; đồ chơi; xe hẩy chân [đồ chơi]; quả bóng cho trò chơi; khối lắp ghép [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-10877**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ YILING (VN)
Lô DV 4, cụm công nghiệp Đồng Đình, thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 07: Máy giặt quần áo dùng điện; máy rửa bát đĩa dùng điện; máy hút bụi dùng điện.

Nhóm 11: Tủ lạnh; quạt điện; quạt cây làm mát; điều hòa không khí; thiết bị phân phối nước nóng và lạnh; thiết bị làm sạch không khí.

---

(210) **4-2025-10878**

(540)

NEVERNOW

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHAN VĂN ĐỒNG (VN)
Thôn Trung Long, xã Trung Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 18: Túi xách; ô; balo; ví (bóp); phụ kiện của túi xách; túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; tất.

---

(210) **4-2025-10879**

(540)

PHARMAFACT

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.12; 7.1.14; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM PHARMAFACT (VN)
29/15 Tân Trụ, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm hóa dược; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-10880**

(540)

CHIVU ECO

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng ánh kim, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ DỊCH VỤ CHÍ VŨ (VN)
Số nhà 27, tổ dân phố 8, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trắng để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước xả vải; nước giặt.

---

(210) **4-2025-10881**

(540)

ART OF 2024

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) RAESM FZCO (AE)
DSO-IFZA, Dubai Digital Park, Dubai Silicon Oasis, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-10882**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIE CHANNEL (VN)
222 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sỹ biểu diễn; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán các sản phẩm: quà tặng, quà lưu niệm, băng đĩa, hàng may mặc, giày dép, quần áo, mũ nón, vớ, bình nước, thắt lưng, túi, vòng đeo tay [trang sức], sổ tay, áp phích, thú nhồi bông, đồ chơi, ô che, ly, tách, đồ gỗ mỹ thuật, chuông gió [trang trí], tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, tượng nhỏ bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo, móc chìa khóa [đồ trang trí bằng chất dẻo sáp hoặc mây tre, gỗ], nhãn dán (sticker), tem dán.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình và chương trình biểu diễn; phát hành chương trình giải trí; sản xuất và phát hành chương trình truyền hình thực tế.

---

(210) **4-2025-10884**

(540)

KIXI

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN MINH PHÚ (VN)
Tổ 3, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Cọ vẽ móng tay, móng chân; bút vẽ móng tay, móng chân.

---

(210) **4-2025-10885**

(540)

Josend

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ANGUANGDA INTERNATIONAL CO., LIMITED (CN)
Room A7, 12th Floor, Star House, 34 Ashley Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10886**

(540)

GeyserDisruptor

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN HUYNH (VN)
Thôn Uông Thượng, xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; lõi lọc nước (dùng cho thiết bị lọc nước); bình nước nóng dùng điện; bình nước nóng dùng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-10887**

(540)

Geyser Disruptor

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN HUYNH (VN)
Thôn Uông Thượng, xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; lõi lọc nước (dùng cho thiết bị lọc nước); bình nước nóng dùng điện; bình nước nóng dùng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-10889**

(540)

Leshines

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIANSHENGZHIDA (HAINAN) SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD (CN)
No. 1015, 10th Floor, Building 2, Taiping Financial Industrial Port, Yingbin Road No.198, Jiyang District, Sanya City, Hainan Province, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự.

Nhóm 39: Dịch vụ khuân vác; dịch vụ dỡ hàng; vận tải; cung cấp thông tin vận tải; đặt chỗ cho việc vận tải; định vị và theo dõi hàng hóa và người cho mục đích vận chuyển; vận tải bằng tàu thuyền; vận tải đường biển; dịch vụ vận chuyển bằng xà lan; vận tải bằng ô tô; vận tải bằng đường sắt; vận tải hàng không; lưu trữ tạm thời hàng hóa chuyển phát; dịch vụ kho chứa; cung cấp thông tin về dịch vụ lưu trữ tạm thời; lưu trữ vật lý các dữ liệu và tài liệu

được lưu trữ điện tử; cung cấp thông tin liên quan đến dịch vụ kho chứa; đóng gói hàng hóa theo yêu cầu và thông tin kỹ thuật của người khác; bao gói hàng hóa; dịch vụ bốc dỡ; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá]; chuyển phát thư tín; dịch vụ giao hàng qua bưu điện.

---

(210) **4-2025-10890**

(540)

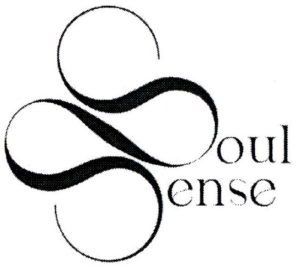

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 25.1.6; 25.1.25; 26.11.12
(731) CAO TRANG MY (VN)
36 Hàng Nón, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí trên các trang mạng xã hội; giáo dục đào tạo.

---

(210) **4-2025-10891**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VƯƠNG KHANG VN (VN)
Lô đất diện tích 4.111,8 m2, thửa số 48, tờ bản đồ số 8, cụm công nghiệp Phương La, thôn Phương La, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn mặt bằng vải; khăn lau mặt bằng vải; khăn tắm bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn vải không dệt (khô).

---

(210) **4-2025-10892**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18
(731) SHANGHAI JINFENG WINE COMPANY LIMITED (CN)
Sanxin Mansion, No. 579, Zhang Yang Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, 200120, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo vàng; rượu trái cây; rượu trắng; rượu gạo; rượu nho.

---

(210) **4-2025-10893**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(731) SHANGHAI JINFENG WINE COMPANY LIMITED (CN)
Sanxin Mansion, No. 579, Zhang Yang Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, 200120, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo vàng; rượu trái cây; rượu trắng; rượu gạo; rượu nho.

---

(210) **4-2025-10894**

(540)

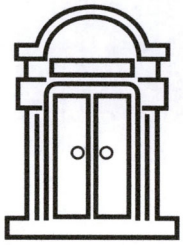

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.1
(731) SHANGHAI JINFENG WINE COMPANY LIMITED (CN)
Sanxin Mansion, No. 579, Zhang Yang Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, 200120, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo vàng; rượu trái cây; rượu trắng; rượu gạo; rượu nho.

---

(210) **4-2025-10895**

(540)

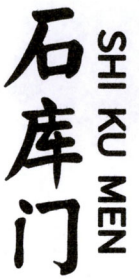

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI JINFENG WINE COMPANY LIMITED (CN)
Sanxin Mansion, No. 579, Zhang Yang Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, 200120, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo vàng; rượu trái cây; rượu trắng; rượu gạo; rượu nho.

---

(210) **4-2025-10896**

(540)

石库门
SHI KU MEN

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI JINFENG WINE COMPANY LIMITED (CN)
Sanxin Mansion, No. 579, Zhang Yang Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, 200120, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; rượu gạo vàng; rượu trái cây; rượu trắng; rượu gạo; rượu nho.

---

(210) **4-2025-10897**

(540)

MH
MINH HOÀNG

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lam, xanh dương, nâu, ghi xám, đen, trắng.

(731) TRẦN VĂN SÙNG (VN)
Thôn Lang Trung, xã Trung An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(740) Công ty Luật TNHH SMARTLAW (SMARTLAW LEGAL SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Thanh nhôm định hình; cửa nhôm; các phụ kiện bằng kim loại bao gồm: bản lề, thanh chuyển động, khóa và chốt dùng cho cửa sổ, cửa đi, cửa nhựa, cửa nhôm, cửa gỗ và cửa kính trong xây dựng nội ngoại thất.

---

(210) **4-2025-10898**

(540)

RARE TOLES
Tôn Làm Mát

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.2

(591) Trắng, đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN METANANO VIỆT NAM (VN)
Số 10 ngách 72 ngõ 192 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Tôn các loại; tôn làm mát.

---

(210) **4-2025-10899**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.4.4; 26.4.7; 26.11.12; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU HOÀNG MAI (VN)
Ngã Tư Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 16: Giấy màu; giấy in màu; bìa màu.

---

(210) **4-2025-10901**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 26.3.4; 26.3.5
(591) Đỏ, vàng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGOÀI KHƠI OTS (VN)
Số 63/18A Cô Giang, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 06: Bể chứa bằng kim loại; cấu kiện kim loại trong xây dựng; vật liệu xây dựng bằng kim loại; hàng ngũ kim bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; chi tiết bằng kim loại cho xây dựng.

Nhóm 07: Máy khoan; thiết bị nâng; trục cho máy; máy bơm bùn; máy bơm điện; giàn khoan.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu sản phẩm sau: bể chứa bằng kim loại, cấu kiện kim loại trong xây dựng, cấu kiện kim loại trong lĩnh vực điện gió và dầu khí, vật liệu xây dựng bằng kim loại, hàng ngũ kim bằng kim loại, khung kim loại cho xây dựng, chi tiết bằng kim loại cho xây dựng, máy khoan, thiết bị nâng, trục cho máy, máy bơm bùn, máy bơm điện, giàn khoan, các cấu kiện kim loại dùng cho giàn khoan, thiết bị khoan, phương tiện vận tải đường thủy trong lĩnh vực dầu khí xa bờ, giàn khoan, thiết bị khoan dầu mỏ, máy khoan, cần trục.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc và thiết bị ngành công nghiệp, dầu khí, điện gió.

Nhóm 40: Gia công và chế tạo các sản phẩm cơ khí và điện gió như: bể chứa, thùng chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại, cấu kiện kim loại, vật liệu xây dựng bằng kim loại, hàng ngũ kim kim loại.

---

(210) **4-2025-10902**

(540)

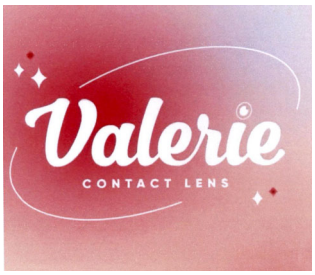

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Hồng, hồng đậm, trắng, xanh ngọc nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VALERIE BIGEYES (VN)
Số 164A đường Thân Văn Nhiếp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; mắt kính; gọng kính; kính râm; hộp đựng mắt kính; bao kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-10903**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.11; 3.11.24; 19.1.12; 26.13.1
(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt, be.
(731) NGUYỄN THẾ NHẬT MINH (VN)
TDP Minh Khai 1, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-10906**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24
(731) TRẦN THỊ NAM (VN)
Xóm 3, xã Minh Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, khác với loại dụng cụ vận hành bằng tay; máy khoan (bằng điện, cầm tay); bộ ngưng tụ khí; máy hút bụi; tuốc nơ vít điện; cờ lê điện; dụng cụ cầm tay vận hành bằng sức gió; máy bắn đinh và đập ghim chạy bằng khí nén; máy mài góc; súng phun sơn.

---

(210) **4-2025-10909**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.3; 26.11.7
(591) Trắng, đen, xanh, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHONG PHÚ THÀNH (VN)
286 Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vòi rửa, chậu rửa, bản lề bằng kim loại, bản lề không bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, tay nắm cửa không bằng kim loại, thanh ray bằng kim loại, pít tông nâng cánh cửa, mâm xoay bàn ăn, đồ dùng nhà bếp (kệ để chén dĩa, kệ để dao, thớt, muỗng, đũa, thùng đựng gạo, thùng rác, khay hộp đựng muỗng đĩa), khung cửa nhựa, cửa ra vào bằng nhựa, cửa sổ bằng nhựa, khung cửa gỗ, cửa ra vào bằng gỗ, cửa sổ bằng gỗ, rèm cửa ra vào, bể chứa bằng kim loại, bể chứa không bằng kim loại, tấm phủ tường bằng vải dệt, tấm phủ sàn, gỗ dán, gỗ xây dựng, gỗ thành phẩm, gỗ ép, ván ốp chân tường, ván gỗ, tấm ốp tường không bằng kim loại, tấm lam sóng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10910**

(540)

BÄPPE

HIGH QUALITY

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHONG PHÚ THÀNH (VN)
286 Quách Điêu, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vòi rửa, chậu rửa, bản lề bằng kim loại, bản lề không bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại, tay nắm cửa không bằng kim loại, thanh ray bằng kim loại, pít tông nâng cánh cửa, mâm xoay bàn ăn, đồ dùng nhà bếp (kệ để chén dĩa, kệ để dao, thớt, muỗng, đũa, thùng đựng gạo, thùng rác, khay hộp đựng muỗng đĩa), khung cửa nhựa, cửa ra vào bằng nhựa, cửa sổ bằng nhựa, khung cửa gỗ, cửa ra vào bằng gỗ, cửa sổ bằng gỗ, rèm cửa ra vào, bể chứa bằng kim loại, bể chứa không bằng kim loại, tấm phủ tường bằng vải dệt, tấm phủ sàn, gỗ dán, gỗ xây dựng, gỗ thành phẩm, gỗ ép, ván ốp chân tường, ván gỗ, tấm ốp tường không bằng kim loại, tấm lam sóng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-10913**

(540)

SILVERSAMBA

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHÁT TRIỂN PHƯƠNG TIẾN (VN)
85 đường Tám Danh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bột cốt dừa (bột thực phẩm).

---

(210) **4-2025-10914**

(540)

CRYSTALSANCA

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN PHÁT TRIỂN PHƯƠNG TIẾN (VN)
85 đường Tám Danh, phường 4, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bột cốt dừa (bột thực phẩm).

---

(210) **4-2025-10915**

(540)

VIỆN BÁC NHÃ
Bác học Đa văn Trí huệ

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.7.2; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đỏ thẫm, xanh dương, xanh da trời nhạt.
(731) TRẦN THỊ THANH MAI (VN)
Phòng 301, A4, tập thể Đại học Luật, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 16: Sách, ấn phẩm về ngôn ngữ.

Nhóm 41: Dịch vụ biên soạn ấn phẩm, sách, giáo trình, tài liệu, học liệu phát triển ngôn ngữ; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; xây dựng bài giảng trực tuyến; phát triển và quản lý dự án về giáo dục, đào tạo ngôn ngữ.

Nhóm 42: Nghiên cứu hoa học và công nghệ.

---

(210) **4-2025-10916**

(540)

BÁC NHÃ BOOKS
Bác học Đa văn Trí huệ

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.7.2; 26.5.1; 26.15.15
(591) Đỏ thẫm, xanh dương, xanh da trời nhạt.
(731) TRẦN THỊ THANH MAI (VN)
Phòng 301, A4, tập thể Đại học Luật, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; sách báo; tạp chí phục vụ cho nghiên cứu giảng dạy học tập.

Nhóm 41: Xuất bản sách; dịch vụ thư viện; dịch vụ tổ chức triển lãm nhằm mục đích giáo dục hoặc văn hóa; xuất bản ấn phẩm điện tử không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-10917**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(591) Xanh, trắng.
(731) PHAN THỊ VIỆT (VN)
Số 507, đường 26/3, tổ 5, phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thiết bị y tế, khẩu trang, thảo dược, kem đánh răng chứa thuốc, sữa bột, thực phẩm cho em bé, chất bổ sung dinh dưỡng; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khỏe; thẩm mỹ viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-10918**

(540)

Deeps

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY MYLAN (VN)
Lô C, khu công nghiệp Trung Hà, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; băng vệ sinh dạng quần; quần lót vệ sinh; bỉm; tã lót vệ sinh; tã lót dùng cho trường hợp đi vệ sinh không kiểm chế được; tất cả là sản phẩm cho người già, phụ nữ và trẻ em.

---

(210) **4-2025-10919**

(540)

Deeps

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT GIẤY MYLAN (VN)
Lô C, khu công nghiệp Trung Hà, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn tay bỏ túi bằng giấy; giấy lau để làm sạch; túi hay bao giấy dùng để bao gói.

Nhóm 21: Tăm chỉ; chỉ tơ nha khoa.

Nhóm 24: Khăn lau bằng vải không dệt; khăn nén bằng vải không dệt; vải không dệt; vải dệt; khăn vải; khăn bông.

---

(210) **4-2025-10921**

(540)

Quala

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.16; 26.4.18; 26.13.25
(591) Trắng, hồng cam.
(731) CHU VĂN HIỂN (VN)
Khối 16, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10923**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng; xanh dương nhạt; xanh dương đậm; xanh lá nhạt; xanh lá đậm; xanh cô ban nhạt; xanh cô ban đậm; trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI AN MINH (VN)
Thửa đất số E1-1 và E1-2 khu đất xây dựng nhà ở tổ 9, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm (không còn sống); chất chiết ra từ thịt; rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 31: Rau, củ, quả tươi, con giống, cây giống.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ: thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào, rau, củ, quả, cá, gia cầm, thịt qua sơ chế, bảo quản và nấu chín, rau tươi, củ tươi, quả tươi, con giống, cây giống; đấu giá bất động sản; đấu giá quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; tư vấn, môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ kho bãi; dịch vụ lưu giữ hàng hóa; dịch vụ vận tải; vận tải hàng hóa bằng đường bộ; cho thuê xe; dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-10924**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH OHBT VIỆT NAM (VN)
Số 7C ngõ 654 đường Lạc Long Quân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc; chế phẩm trang điểm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm chăm sóc tóc, chế phẩm trang điểm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm tẩy trang, chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-10925**

(540)

BREEZI

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIAO, YANG (CN)
Room 12B1, Block A, Building 7, Jingxiu Royal Garden (Phase III), No. 28, Longhua Gaoxiang Road, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng, dùng điện; đầu bàn chải đánh răng dùng điện; bàn chải đánh răng; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; chỉ nha khoa; hộp đựng bàn chải đánh răng.

---

(210) **4-2025-10926**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.11; 1.15.23; 26.11.12

(591) Vàng, trắng.

(731) LÊ ANH DŨNG (VN)
P 1701 toà N04, Ecohome 3, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-10928**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.21; 3.7.24; 5.3.20; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAFOLI (VN)
Số 16 lô 1G, đường Trung Yên 11, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty luật TNHH Vietthink (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn; chất pha loãng cho sơn; chất làm đặc sơn; vôi quét tường; vecni.

---

(210) **4-2025-10930**

(540)

Westlake Square Hanoi

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SLUC (VN)
Lô C1CC1, dự án Khu trung tâm đô thị Tây Hồ Tây – giai đoạn 1, phường Cổ Nhuế 1, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ÂN NAM (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; thẻ; ấn phẩm; con dấu [đóng dấu]; văn phòng phẩm; phiếu.

Nhóm 18: Ô; ví; ví đựng danh thiếp; vali; túi; ba lô.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; điều hành kinh doanh cho khách sạn và cơ sở lưu trú; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; phát hành phiếu quà tặng.

Nhóm 39: Dịch vụ kho hàng hóa; cho thuê chỗ để xe.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức và điều khiển buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; cung cấp tiện ích giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10931**

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Westlake Square

(731) CÔNG TY TNHH SLUC (VN)
Lô C1CC1, dự án Khu trung tâm đô thị Tây Hồ Tây – giai đoạn 1, phường Cổ Nhuế 1, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ ÂN NAM (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 16: Túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; thẻ; ấn phẩm; con dấu [đóng dấu]; văn phòng phẩm; phiếu.

Nhóm 18: Ô; ví; ví đựng danh thiếp; vali; túi; ba lô.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; điều hành kinh doanh cho khách sạn và cơ sở lưu trú; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; định giá bất động sản; phát hành phiếu quà tặng.

Nhóm 39: Dịch vụ kho hàng hóa; cho thuê chỗ để xe.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; tổ chức và điều khiển buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hoá hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; cung cấp tiện ích giải trí; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-10932**

(540)

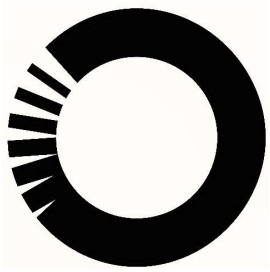

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.11.3
(731) TP-LINK CORPORATION LIMITED (CN)
Room 901, 9/F, New East Ocean Centre, 9 Science Museum Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; phần cứng máy tính, cụ thể là tường lửa; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo tường lửa; phần mềm và phần sụn máy tính để bảo vệ tính toàn vẹn của phần cứng, phần mềm, mạng và dữ liệu điện tử máy tính; phần mềm và phần sụn máy tính để phân tích và lọc lưu lượng mạng và để phát hiện, lọc và/hoặc loại bỏ các cuộc xâm nhập máy tính, vi-rút, thư rác hoặc các ứng dụng hoặc mối đe dọa độc hại khác và để cung cấp các chức năng bảo mật và mạng riêng ảo; bản cập nhật phần mềm điện tử, cụ thể là phần mềm máy tính có thể tải xuống và các tệp dữ liệu liên quan để cập nhật phần mềm máy tính trong các lĩnh vực xâm nhập máy tính, vi-rút, thư rác hoặc các ứng dụng hoặc mối đe dọa độc hại khác và các chức năng bảo mật bảo vệ tính toàn vẹn của phần cứng máy tính, phần mềm, mạng và dữ liệu điện tử, được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông; phần mềm máy tính để bảo vệ hệ thống máy tính và thiết bị di động cũng như hệ thống đám mây, nhằm thúc đẩy hiệu quả, bảo mật và tính toàn vẹn của mạng, nhằm phát hiện, lọc và loại bỏ các cuộc xâm nhập máy tính, vi-rút, thư rác, phần mềm gián điệp, phần mềm độc hại và các ứng dụng hoặc mối đe dọa độc hại khác; bộ xử lý dữ liệu mạng để sử dụng trong lĩnh vực dữ liệu và bảo mật mạng nhằm tăng tốc lưu lượng dữ liệu và tăng tốc chức năng tường lửa và VPN; phần mềm máy tính nhúng để sử dụng trong việc mã hóa và giải mã các tập tin kỹ thuật số và dữ liệu kỹ thuật số, được bán như một thành phần của phần cứng máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; bộ vi điều khiển cho các thiết bị hỗ trợ internet vạn vật (IoT); thiết bị điều khiển trung tâm nhà tự động bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm được ghi sẵn để điều khiển các thiết bị được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT), vận hành các thiết bị chiếu sáng được kết nối và hỗ trợ internet, cũng như thiết bị báo động an ninh tại nhà; thiết bị điều khiển trung tâm nhà thông minh bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm có thể tải xuống để điều khiển các thiết bị được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT), vận hành các thiết bị chiếu sáng được kết nối và hỗ trợ internet, cũng như thiết bị báo động an ninh gia đình; thiết bị điều khiển trung tâm nhà tự động sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm ghi sẵn để điều khiển các thiết bị được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT), vận hành các thiết bị chiếu sáng được kết nối và hỗ trợ internet, cũng như thiết bị báo động an ninh gia đình; phần mềm có thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý ô tô, thiết bị nhà bếp, hệ thống HVAC được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT); phần cứng được kết nối mạng, hướng tới người dùng để sử dụng trong việc quản lý các cảm biến biên như nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, chất lượng không khí trong mạng lưới internet vạn vật (IoT) trong môi trường doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần cứng được kết nối mạng, hướng tới người dùng để sử dụng trong việc kiểm soát các điểm ra vào như cửa ra vào, điểm kiểm tra an ninh, điểm truy cập phòng máy chủ và các không gian làm việc khác trong mạng lưới internet vạn vật

(IoT) trong môi trường doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần mềm có thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị được kết nối mạng nhằm thu thập dữ liệu trong không gian làm việc như nhiệt độ, độ ẩm, chất lượng không khí và hoạt động trong mạng lưới internet vạn vật (IoT) trong doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần mềm di động có thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị và cảm biến được kết nối mạng như đo công suất, số liệu môi trường hoạt động trong mạng lưới internet vạn vật (IoT) đối với doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần cứng được kết nối mạng hướng tới người dùng để sử dụng trong việc kiểm soát, đo lường, quản lý và tối ưu hóa mức tiêu thụ điện năng và kiểm soát điện năng trong môi trường IoT doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần mềm dựa trên trí tuệ nhân tạo và học máy cung cấp thông tin chi tiết về người dùng thông qua dữ liệu IoT được thu thập để vận hành và quản lý phần cứng thiết bị điện toán biên như camera, cảm biến và bộ truyền động trong không gian doanh nghiệp IoT (không phải khu dân cư); máy chủ mạng; máy chủ internet; máy chủ máy vi tính; máy chủ đa phương tiện kỹ thuật số; máy chủ truyền thông [phần cứng máy tính]; máy chủ lưu trữ trang web; phần mềm máy tính có thể tải xuống được thiết kế để triển khai trên máy chủ web để phân tích, lưu trữ, truy vấn và sao lưu dữ liệu; phần mềm máy tính ghi sẵn, được thiết kế để triển khai trên máy chủ web để phân tích, lưu trữ, truy vấn, sao lưu dữ liệu và ngăn ngừa mất và rò rỉ dữ liệu; bộ định tuyến mạng; thiết bị chuyển mạch ethernet; thiết bị điểm truy cập không dây; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính để lập kế hoạch, cấu hình, triển khai, vận hành, quản lý và giám sát các thiết bị truyền thông; thiết bị lưu trữ dữ liệu; điện thoại truyền giọng nói trên giao thức IP (VoIP); máy quay hình; máy ghi hình; cầu dao điện; phích cắm điện.

Nhóm 42: Tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; tư vấn an ninh mạng viễn thông; dịch vụ nghiên cứu và phát triển phần mềm máy tính và an ninh mạng; quản lý và phân tích phần mềm máy tính và an ninh mạng, cụ thể là quản lý và phân tích hệ thống từ xa và trực tuyến của hệ thống và mạng công nghệ thông tin [IT] của người khác; dịch vụ phân tích và quản lý phần mềm máy tính và an ninh mạng cho phép người dùng xem tình trạng rủi ro và hiệu suất mạng, theo dõi hoạt động mạng và truy cập báo cáo liên quan; quản lý và phân tích an ninh mạng máy tính, cụ thể là quét và kiểm tra thâm nhập máy tính và hệ thống mạng để đánh giá lỗ hổng bảo mật thông tin; quản lý và phân tích bảo mật mạng máy tính trong lĩnh vực cập nhật phần mềm máy tính liên quan đến bảo mật máy tính và phòng ngừa rủi ro máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến cung cấp giải pháp chống virút, chống thư rác, chống phần mềm gián điệp, chống phần mềm độc hại, lọc nội dung web và/hoặc phát hiện và ngăn chặn vùng biên điện toán đám mây và bảo mật máy tính; xử lý sự cố phần mềm, phần cứng máy tính và giám sát hệ thống mạng; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm sử dụng điện toán đám mây không thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý ô tô kết nối mạng, thiết bị nhà bếp, hệ thống hvac (hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hoà không khí) trong mạng lưới thiết bị kết nối internet [IoT]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cho thuê máy chủ đặt web; cơ sở hạ tầng như một dịch vụ [IaaS], cụ thể là lưu trữ máy chủ để người khác sử dụng; dịch vụ đặt máy tính chủ đồng vị trí, cụ thể là cung cấp cơ sở hạ tầng để đặt máy chủ máy tính cùng với thiết bị của người khác; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp máy chủ ứng dụng ảo và không ảo, máy chủ web, máy chủ tập tin, máy chủ đồng vị trí, máy chủ cân bằng tải, máy chủ dự phòng, máy chủ phương tiện và máy chủ cơ sở dữ liệu có dung lượng thay đổi cho các cơ sở lưu trữ dữ liệu và điện toán của bên thứ ba; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp các ứng dụng ảo và không ảo, cân bằng tải, lưu lượng cuộc gọi, lưu lượng IPTV (cung cấp truyền hình kỹ thuật số qua internet), máy chủ lưu lượng giám sát cho người khác; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là quản lý kỹ thuật máy chủ cho người khác và khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề của máy chủ; dịch vụ cơ sở hạ tầng như một dịch vụ [IaaS], cụ thể là lưu trữ phần mềm để vận hành các máy chủ ảo cho người khác sử dụng.

(210) **4-2025-10933**

(540)

Omada

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.12.1; 26.1.1; 26.11.3
(731) TP-LINK CORPORATION LIMITED (CN)
Room 901, 9/F, New East Ocean Centre, 9 Science Museum Road, Tsim Sha Tsui, Kowloon, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thẻ an toàn [thiết bị mã hóa]; phần cứng máy tính, cụ thể là tường lửa; phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo tường lửa; phần mềm và phần sụn máy tính để bảo vệ tính toàn vẹn của phần cứng, phần mềm, mạng và dữ liệu điện tử máy tính; phần mềm và phần sụn máy tính để phân tích và lọc lưu lượng mạng và để phát hiện, lọc và/hoặc loại bỏ các cuộc xâm nhập máy tính, vi-rút, thư rác hoặc các ứng dụng hoặc mối đe dọa độc hại khác và để cung cấp các chức năng bảo mật và mạng riêng ảo; bản cập nhật phần mềm điện tử, cụ thể là phần mềm máy tính có thể tải xuống và các tệp dữ liệu liên quan để cập nhật phần mềm máy tính trong các lĩnh vực xâm nhập máy tính, vi-rút, thư rác hoặc các ứng dụng hoặc mối đe dọa độc hại khác và các chức năng bảo mật bảo vệ tính toàn vẹn của phần cứng máy tính, phần mềm, mạng và dữ liệu điện tử, được cung cấp qua mạng máy tính và mạng truyền thông; phần mềm máy tính để bảo vệ hệ thống máy tính và thiết bị di động cũng như hệ thống đám mây, nhằm thúc đẩy hiệu quả, bảo mật và tính toàn vẹn của mạng, nhằm phát hiện, lọc và loại bỏ các cuộc xâm nhập máy tính, vi-rút, thư rác, phần mềm gián điệp, phần mềm độc hại và các ứng dụng hoặc mối đe dọa độc hại khác; bộ xử lý dữ liệu mạng để sử dụng trong lĩnh vực dữ liệu và bảo mật mạng nhằm tăng tốc lưu lượng dữ liệu và tăng tốc chức năng tường lửa và VPN; phần mềm máy tính nhúng để sử dụng trong việc mã hóa và giải mã các tập tin kỹ thuật số và dữ liệu kỹ thuật số, được bán như một thành phần của phần cứng máy tính và thiết bị xử lý dữ liệu; bộ vi điều khiển cho các thiết bị hỗ trợ internet vạn vật (IoT); thiết bị điều khiển trung tâm nhà tự động bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm được ghi sẵn để điều khiển các thiết bị được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT), vận hành các thiết bị chiếu sáng được kết nối và hỗ trợ internet, cũng như thiết bị báo động an ninh tại nhà; thiết bị điều khiển trung tâm nhà thông minh bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm có thể tải xuống để điều khiển các thiết bị được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT), vận hành các thiết bị chiếu sáng được kết nối và hỗ trợ internet, cũng như thiết bị báo động an ninh gia đình; thiết bị điều khiển trung tâm nhà tự động sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) bao gồm loa kích hoạt bằng giọng nói, phần cứng máy tính và phần mềm ghi sẵn để điều khiển các thiết bị được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT), vận hành các thiết bị chiếu sáng được kết nối và hỗ trợ internet, cũng như thiết bị báo động an ninh gia đình; phần mềm có thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý ô tô, thiết bị nhà bếp, hệ thống HVAC được kết nối mạng trong mạng lưới internet vạn vật (IoT); phần cứng được kết nối mạng, hướng tới người dùng để sử dụng trong việc quản lý các cảm biến biên như nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, chất lượng không khí trong mạng lưới internet vạn vật (IoT) trong môi trường doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần cứng được kết nối mạng, hướng tới người dùng để sử dụng trong việc kiểm soát các điểm ra vào như cửa ra vào, điểm kiểm tra an ninh, điểm truy cập phòng máy chủ và các không gian làm việc khác trong mạng lưới internet vạn vật (IoT) trong môi trường doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần mềm có thể tải xuống để

kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị được kết nối mạng nhằm thu thập dữ liệu trong không gian làm việc như nhiệt độ, độ ẩm, chất lượng không khí và hoạt động trong mạng lưới internet vạn vật (IoT) trong doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần mềm di động có thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý các thiết bị và cảm biến được kết nối mạng như đo công suất, số liệu môi trường hoạt động trong mạng lưới internet vạn vật (IoT) đối với doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần cứng được kết nối mạng hướng tới người dùng để sử dụng trong việc kiểm soát, đo lường, quản lý và tối ưu hóa mức tiêu thụ điện năng và kiểm soát điện năng trong môi trường IoT doanh nghiệp (không phải khu dân cư); phần mềm dựa trên trí tuệ nhân tạo và học máy cung cấp thông tin chi tiết về người dùng thông qua dữ liệu IoT được thu thập để vận hành và quản lý phần cứng thiết bị điện toán biên như camera, cảm biến và bộ truyền động trong không gian doanh nghiệp IoT (không phải khu dân cư); máy chủ mạng; máy chủ internet; máy chủ máy vi tính; máy chủ đa phương tiện kỹ thuật số; máy chủ truyền thông [phần cứng máy tính]; máy chủ lưu trữ trang web; phần mềm máy tính có thể tải xuống được thiết kế để triển khai trên máy chủ web để phân tích, lưu trữ, truy vấn và sao lưu dữ liệu; phần mềm máy tính ghi sẵn, được thiết kế để triển khai trên máy chủ web để phân tích, lưu trữ, truy vấn, sao lưu dữ liệu và ngăn ngừa mất và rò rỉ dữ liệu; bộ định tuyến mạng; thiết bị chuyển mạch ethernet; thiết bị điểm truy cập không dây; phần cứng máy tính; phần mềm máy tính để lập kế hoạch, cấu hình, triển khai, vận hành, quản lý và giám sát các thiết bị truyền thông; thiết bị lưu trữ dữ liệu; điện thoại truyền giọng nói trên giao thức IP (VoIP); máy quay hình; máy ghi hình; cầu dao điện; phích cắm điện.

Nhóm 42: Tư vấn bảo mật máy tính; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; tư vấn an ninh mạng viễn thông; dịch vụ nghiên cứu và phát triển phần mềm máy tính và an ninh mạng; quản lý và phân tích phần mềm máy tính và an ninh mạng, cụ thể là quản lý và phân tích hệ thống từ xa và trực tuyến của hệ thống và mạng công nghệ thông tin [IT] của người khác; dịch vụ phân tích và quản lý phần mềm máy tính và an ninh mạng cho phép người dùng xem tình trạng rủi ro và hiệu suất mạng, theo dõi hoạt động mạng và truy cập báo cáo liên quan; quản lý và phân tích an ninh mạng máy tính, cụ thể là quét và kiểm tra thâm nhập máy tính và hệ thống mạng để đánh giá lỗ hổng bảo mật thông tin; quản lý và phân tích bảo mật mạng máy tính trong lĩnh vực cập nhật phần mềm máy tính liên quan đến bảo mật máy tính và phòng ngừa rủi ro máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến cung cấp giải pháp chống virút, chống thư rác, chống phần mềm gián điệp, chống phần mềm độc hại, lọc nội dung web và/hoặc phát hiện và ngăn chặn vùng biên điện toán đám mây và bảo mật máy tính; xử lý sự cố phần mềm, phần cứng máy tính và giám sát hệ thống mạng; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm sử dụng điện toán đám mây không thể tải xuống để kết nối, vận hành và quản lý ô tô kết nối mạng, thiết bị nhà bếp, hệ thống hvac (hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hoà không khí) trong mạng lưới thiết bị kết nối internet [IoT]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cho thuê máy chủ đặt web; cơ sở hạ tầng như một dịch vụ [IaaS], cụ thể là lưu trữ máy chủ để người khác sử dụng; dịch vụ đặt máy tính chủ đồng vị trí, cụ thể là cung cấp cơ sở hạ tầng để đặt máy chủ máy tính cùng với thiết bị của người khác; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp máy chủ ứng dụng ảo và không ảo, máy chủ web, máy chủ tập tin, máy chủ đồng vị trí, máy chủ cân bằng tải, máy chủ dự phòng, máy chủ phương tiện và máy chủ cơ sở dữ liệu có dung lượng thay đổi cho các cơ sở lưu trữ dữ liệu và điện toán của bên thứ ba; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp các ứng dụng ảo và không ảo, cân bằng tải, lưu lượng cuộc gọi, lưu lượng IPTV (cung cấp truyền hình kỹ thuật số qua internet), máy chủ lưu lượng giám sát cho người khác; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, cụ thể là quản lý kỹ thuật máy chủ cho người khác và khắc phục sự cố có bản chất là chẩn đoán các vấn đề của máy chủ; dịch vụ cơ sở hạ

tầng như một dịch vụ [IaaS], cụ thể là lưu trữ phần mềm để vận hành các máy chủ ảo cho người khác sử dụng.

---

(210) **4-2025-10934**

(540)

Mimicoco

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LUYỆN QUANG HƯNG (VN)
5 A8B Mai Hương, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-10935**

(540)

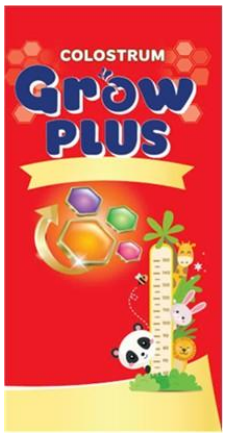

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.7; 3.4.14; 5.3.13; 5.5.20; 17.5.2; 24.15.1; 25.1.6; 25.7.5

(591) Đỏ, xanh dương đậm, vàng đậm, vàng nhạt, da cam, xanh lá cây, trắng, hồng, đen, tím, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

---

(210) **4-2025-10936**

(540)

VILDAPRIDE

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MICRO LABS LIMITED (IN)
No: 31, Race Course Road, Bengaluru-560 001, Karnataka, India.

(740) CÔNG TY TNHH INVESTPRO VÀ CỘNG SỰ (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10937**

(540)

SOMEXWELL

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MICRO LABS LIMITED (IN)
No: 31, Race Course Road, Bengaluru-560 001, Karnataka, India.

(740) CÔNG TY TNHH INVESTPRO VÀ CỘNG SỰ (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10938**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 1.15.17; 5.3.13

(731) JIANGBEI MEIXI COSMETICS BUSINESS DEPARTMENT (CN)
18-4, Bldg 1, No.62 Yaoziqiu Road, Guanyinqiao Street, Jiangbei District, Chongqing, CHINA

(740) CÔNG TY TNHH INVESTPRO VÀ CỘNG SỰ (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; son môi; phấn nền trang điểm; phấn phủ dạng nén.

---

(210) **4-2025-10939**

(540)

ALCOCLEAR

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MICRO LABS LIMITED (IN)
No: 31, Race Course Road, Bengaluru-560 001, Karnataka, India.

(740) CÔNG TY TNHH INVESTPRO VÀ CỘNG SỰ (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10940**

(540)

GLIPIZ

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MICRO LABS LIMITED (IN)
No: 31, Race Course Road, Bengaluru-560 001, Karnataka, India.

(740) CÔNG TY TNHH INVESTPRO VÀ CỘNG SỰ (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-10941**

(540)

AMACCAO

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AVIA (VN)
Ô CN6 khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 42: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, cụ thể: thiết kế công trình dân dụng; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: tư vấn chuyển giao công nghệ.

---

(210) **4-2025-10942**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.7; 3.2.24; 3.2.25
(591) Trắng, đen, cam, xanh lá cây, hồng, ghi, nâu.
(731) JNTL CONSUMER HEALTH I (SWITZERLAND) GMBH (CH)
Gubelstrasse 34, 6300 Zug, Switzerland
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; thuốc dùng cho người dạng viên nén; thuốc dùng cho người dạng viên nang và thuốc dùng cho người dạng xịt; dung dịch muối sinh lý để rửa mũi và xoang; nước rửa mũi.

---

(210) **4-2025-10944**

(540)

FLAMINGO MAJESTIC
ISLAND RESORT

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.11.3; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FLAMINGO HOLDING GROUP (VN)
Số 24 Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Đầu tư xây dựng nhà ở để kinh doanh; kinh doanh bất động sản; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản.

Nhóm 39: Du lịch; du lịch dã ngoại; du lịch kết hợp với nghỉ dưỡng; tổ chức du lịch theo nhóm; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận tải hành khách.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ huấn luyện thể dục thể hình; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ karaoke; trưng bày các tác phẩm nghệ thuật trong nhà và ngoài trời (cho mục đích văn hóa, giáo dục và giải trí); cung cấp các tiện nghi bảo tàng (dùng cho việc giới thiệu và trưng bày); tổ chức vui chơi giải trí (cụ thể là trượt băng, trượt patin, lướt ván, bắn súng nước hoặc trượt nước); trung tâm trò chơi điện tử; công viên bách thú, bách thảo (giải trí); chiếu phim điện ảnh và phim video; tổ chức biểu diễn thời trang và ca múa nhạc.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn và khu nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ cho thuê hội trường hội nghị và phòng cưới; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

Nhóm 44: Spa; thẩm mỹ; tắm hơi; mát xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên.

---

(210) **4-2025-10945**

(540)

BENJI BISTRO

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BENJI TECHNOLOGY CO. LTD. (CN)
103-E, No. 9 Liyuan Rd, Shuiwan Commun., China Merchants Street, Nanshan District, Shenzhen City, CHINA 518052

(740) CÔNG TY TNHH SHTT TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chăm sóc chó ban ngày [cung cấp nơi nhốt giữ động vật]; dịch vụ cung cấp nơi nhốt giữ thú cưng; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-10946**

(540)

BENJI

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BENJI TECHNOLOGY CO. LTD. (CN)
103-E, No. 9 Liyuan Rd, Shuiwan Commun., China Merchants Street, Nanshan District, Shenzhen City, CHINA 518052

(740) CÔNG TY TNHH SHTT TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại di động, cụ thể là phần mềm để kết đôi cho chó, mẹo huấn luyện chó, các trò huấn luyện chó, công thức chế biến thức ăn cho chó, chăm sóc sức khỏe cho chó, cuộc thi dành cho chó, đồ chơi cho chó và truyện cười về chó; nền tảng phần mềm máy tính đã ghi sẵn dành cho sức khỏe thú cưng, huấn luyện thú cưng, dinh dưỡng thú cưng, chăm sóc thú cưng, sức khỏe tổng thể của thú cưng, hành vi của thú cưng, chải lông thú cưng, thể chất thú cưng, thức ăn cho thú cưng và đồ ăn vặt cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-10947**

(540)

BOSUNTEX

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ROSTEX PHARMA USA (VN)
541/17 đường Sư Vạn Hạnh, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem mỹ phẩm; nước thơm.

---

(210) **4-2025-10948**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(731) AERZENER MASCHINENFABRIK GMBH (DE)
Reherweg 28, 31855 Aerzen, Germany
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị vận chuyển và nén khí và khí gas; máy thổi; thiết bị nén khí; máy nén; máy nén tuabin; máy nén quay; bộ làm mát khí; máy thổi piston quay cho bơm áp suất; bơm chân không; bơm cánh khế quay; thiết bị nén khí và máy nén dùng cho hệ thống đường ống vận chuyển khí gas trên đất liền.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; lắp đặt, xây dựng và sửa chữa đường ống vận chuyển khí gas được lắp đặt trên đất liền và dưới biển.

---

(210) **4-2025-10949**

(540)

APOBIPHARMA

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người; nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng; sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược; dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc; chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược phẩm; thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng keo cá nhân để băng vết thương; bông gạc dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người, nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng, sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm, sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế), chế phẩm hóa dược, dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc, chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế, chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược phẩm, thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất,

chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-10950**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.12; 25.7.25
(591) Vàng, hồng, da cam, tím, xanh lá cây, xanh da trời, đen, trắng.
(731) BANDAI NAMCO EXPERIENCE INC. (JP)
3-1-35, Shibaura, Minato-ku, Tokyo Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp thông tin giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao; cung cấp thông tin thể thao thông qua trang web; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và các sự kiện thể thao; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ trò chơi được cung cấp bởi các phương tiện liên lạc của thiết bị đầu cuối máy tính hoặc điện thoại di động; sắp xếp và tiến hành các trò chơi; cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi trực tuyến không thể tải xuống; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-10951**

(540)

APOBIPHARM

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người; nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng; sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược; dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc; chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế; chế phẩm

vi sinh vật cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược phẩm; thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm vitamin; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế; nước rửa tay diệt khuẩn; tăm bông dùng cho mục đích y tế; băng keo cá nhân để băng vết thương; bông gạc dùng cho mục đích y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; cồn y tế; khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ thuốc nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người, nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng, sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm, sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế), chế phẩm hóa dược, dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc, chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế, chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược phẩm, thuốc và chế phẩm dược, chất bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất, chế phẩm vitamin, khoáng chất bổ sung cho thực phẩm, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và y tế, nước rửa tay diệt khuẩn, tăm bông dùng cho mục đích y tế, băng keo cá nhân để băng vết thương, bông gạc dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng dùng cho mục đích y tế, cồn y tế, khăn giấy được tẩm nước thơm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-10952**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.12
(591) Vàng, xanh lá cây, xanh da trời, hồng, da cam, tím, đen, trắng.
(731) BANDAI NAMCO EXPERIENCE INC. (JP)
3-1-35, Shibaura, Minato-ku, Tokyo Japan
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 41: Cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi thể thao; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; cung cấp thông tin giải trí; dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi trực tuyến; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp từ mạng máy tính hoặc mạng điện thoại di động; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ công viên vui chơi giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; cho thuê các tiện nghi sân vận động; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao; cung cấp thông tin thể thao thông qua trang web; cung cấp thông tin liên quan đến thể thao và các sự kiện thể thao; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị trò chơi; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; dịch vụ trò chơi được cung cấp bởi các phương tiện liên lạc của thiết bị đầu cuối máy tính hoặc điện thoại di động; sắp xếp và tiến hành các trò chơi; cung cấp việc sử dụng tạm thời các trò chơi trực tuyến không thể tải xuống; cho thuê thiết bị thể thao, trừ xe cộ; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-10953**

(540)

BLUEMOON
蓝月亮

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 26.11.12
(731) GUANGZHOU BLUE MOON INDUSTRIAL CO., LTD. (CN)
No. 36, Punan Rd., Yunpu Industrial Zone, Huangpu District, Guangzhou, Guangdong China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Hóa chất làm sáng màu dùng cho mục đích gia dụng [giặt giũ]; xà phòng rửa tay; chất giặt tẩy dạng lỏng; chế phẩm làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm để ngâm giặt; chế phẩm làm sạch kính; chế phẩm làm sạch nhà vệ sinh; chế phẩm làm sạch; chế phẩm cọ rửa; chế phẩm rửa bát dạng lỏng; chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-10954**

(540)

WAYNE FLEX

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.14; 3.6.6; 26.1.2
(731) DONGGUAN WAYNE SHOES CO., LTD (CN)
Room 901, Building 1, No. 8, Chiling Industrial Second Ring Road, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; giày; giày cao cổ; miếng lót bên trong giày; bốt cổ thấp.

---

(210) **4-2025-10955**

(540)

ProHouzing

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.24; 7.3.2; 7.3.11
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BẤT ĐỘNG SẢN PROHOUZING (VN)
168 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Hòa Cường Nam, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; tư vấn đầu tư bất động sản.

Nhóm 42: Dịch vụ cung cấp và điều khiển công cụ tìm kiếm trực tuyến trên mạng internet; quản trị hệ thống máy tính; lập trình máy vi tính; tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; đánh giá thẩm định công nghệ.

---

(210) **4-2025-10956**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Màn cửa che nắng thích hợp cho ô tô; thiết bị châm thuốc trên xe ô tô; tay lái xe máy; kẹp chuyên dùng để gắn chặt các bộ phận của xe ô tô vào thân xe ô tô; bánh xe cộ; gương chiếu hậu; lốp ô tô; bộ ghế nệm cho xe cộ; vật dụng giữ cốc dùng cho xe cộ; cần gạt nước ở kính chắn gió xe cộ; thanh chắn va đập của ô tô; túi bọc lốp xe ô tô dự phòng; giá để hành lý cho xe cộ; lưới trùm hành lý cho xe cộ; thiết bị chống chói dùng cho xe cộ; móc nối toa xe cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-10957**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; đĩa mài [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; dao phay [dụng cụ gia công cơ khí cầm tay]; mũi nhọn để đục, khoét [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; giũa [dụng cụ]; dùi [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; cái kìm; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-10958**

(540)

NOMOS

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương.

(731) PT JUSTIKA SIAR PUBLIKA (ID)
Gedung Ad Premier, Lantai 9, Jalan TB Simatupang No. 5, Ragunan, Pasar Minggu, Jakarta Selatan, DKI Jakarta, Indonesia

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo và máy học; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm nội dung số; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; phần mềm sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; thiết bị xử lý, truyền tải và lưu trữ thông tin cơ sở dữ liệu.

Nhóm 16: Bản hướng dẫn vận hành, in sẵn; văn phòng phẩm; sách; tạp chí [định kỳ]; báo chí; ấn phẩm; catalô; ảnh biểu diễn đồ hoạ.

Nhóm 41: Cung cấp thông tin giáo dục trong lĩnh vực luật pháp; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ sản xuất các bản ghi âm thanh và video; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; dịch vụ cung cấp các khóa đào tạo; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí].

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp lý; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến các vấn đề pháp lý; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ quy định; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ điều tra pháp lý.

---

(210) **4-2025-10959**

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Mâm cặp mũi khoan [bộ phận máy]; dao tiện, dùng điện; lưỡi cưa [bộ phận của máy]; dao phay [dụng cụ gia công cơ khí cầm tay]; đá mài [bộ phận của máy móc]; chìa vặn vít, chạy điện; cờ lê, chạy điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn, dùng điện; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc].

---

(210) **4-2025-10960**

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Com pa đo ngoài; com pa đo có rãnh trượt; thước [dụng cụ đo]; thước gấp [dụng cụ đo]; thước chia độ của thợ mộc; thước tỷ lệ [dụng cụ đo]; vi kế; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ trắc địa; dụng cụ đo; cân; cân dùng cho em bé; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; cân sức khỏe.

---

(210) **4-2025-10961**

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Vỏ đèn; đèn xe máy; đèn ô tô [chiếu sáng]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-10962**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1
(591) Xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEXTGEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 29 tòa Keangnam Landmark, KĐT mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp chương trình truyền hình, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dàn dựng băng video; giải trí trên truyền hình; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình.

---

(210) **4-2025-10963**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.7.5; 25.12.1; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, xám đậm, xám nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ÔNG TÂY QUÁN (VN)
Số 42 đường Ngô Gia Tự, khu phố 12, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-10964**

(540)

TeleRehab

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIRABO CARESYNC (VN)
Phòng 601, tầng 6, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa,thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 42: Dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin; tư vấn phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-10965**

(540)

YaFex

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MIRA LOTUS COSMETICS (VN)
Số 53-55 Đặng Như Mai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị và dụng cụ y tế; máy đo huyết áp; đèn thạch anh cho mục đích y tế; máy đo nhịp tim; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể; mặt nạ trị liệu; đường kế; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu; máy trợ thính.

---

(210) **4-2025-10966**

(540)

KID'S BOX JUMBO

(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Hồng, xanh lá cây, vàng, cam, trắng.

(731) AEON FANTASY CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-city, Chiba 261-8504, Japan

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ MINERVAS (MINERVAS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; tất ngắn cổ; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo phông ngắn tay; tạp dề [trang phục]; quần áo lót; dép đi trong nhà; quần ống dài; bộ quần áo ngủ (pajamas); trang phục Kimono Nhật Bản; áo Kimono; dây thắt lưng cho áo Kimono [obi]; tất chân xỏ ngón kiểu Nhật Bản [tất tabi]; bao tất chân xỏ ngón kiểu Nhật Bản (bao tất tabi); dép nỉ kiểu Nhật Bản; guốc và dép kiểu Nhật Bản; dép kiểu Nhật Bản [dép zori]; guốc gỗ kiểu Nhật Bản [guốc geta]; guốc gỗ thấp truyền thống Nhật Bản [guốc Koma-geta]; guốc gỗ thấp đi hằng ngày kiểu Nhật Bản [guốc Hiyori-geta].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo và quảng bá cho người khác; cho thuê vật liệu và đồ dùng để quảng cáo; dịch vụ bán lẻ và bán buôn thực phẩm và đồ uống cho người, sản phẩm chăm sóc cá nhân, sản phẩm làm sạch cho mục đích gia dụng, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, thiết bị và phụ kiện điện tử, phương tiện truyền thông điện tử, đĩa CD và đĩa DVD, pin và ắc quy, đèn pin cầm tay, kính mắt, quần áo, ô dù, đồ chơi, đồ thể thao, giấy gói quà, sách, bản đồ, tạp chí, bánh kẹo, bánh mì và bánh bao, trà, cà phê và ca cao, nước uống, kem lạnh, thực phẩm đã chế biến, sữa; phát hành tem và phiếu đổi quà, tiền cho giao dịch bán lẻ.

Nhóm 41: Dịch vụ trò chơi; dịch vụ giải trí liên quan đến cung cấp các trò chơi, đồ chơi tiêu khiển, và thiết bị giải trí; cung cấp tiện nghi giải trí; cung cấp tiện nghi cho công viên giải trí; cung cấp tiện nghi để tiêu khiển; cung cấp tiện nghi cho trò chơi giải trí tập trung dùng xu;

cung cấp tiện nghi cho trung tâm giải trí; cung cấp tiện nghi giáo dục và đào tạo trẻ em; cung cấp các tiện nghi trò chơi; cung cấp các trò chơi tiêu khiển, trò chơi bằng máy tính, trò chơi cơ học, đồ chơi, thiết bị giải trí và thiết bị tiêu khiển, tất cả dùng cho mục đích giải trí và tiêu khiển; dịch vụ trò chơi điện tử được cung cấp qua internet; cung cấp trò chơi không tải xuống được trên internet; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các trò chơi tiêu khiển, đồ chơi tiêu khiển và thiết bị giải trí, tất cả dùng cho mục đích giải trí và tiêu khiển; cung cấp các tiện nghi sân chơi của trẻ em cho các hoạt động vui chơi giải trí; dịch vụ sân chơi giải trí cho trẻ em cụ thể là cung cấp đồ chơi và thiết bị giải trí, tất cả cho mục đích giải trí và tiêu khiển; cung cấp dịch vụ công viên giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí bằng máy sử dụng xu; dịch vụ trung tâm giải trí; dịch vụ giải trí bằng máy chơi trò chơi; tổ chức và thực hiện các dịch vụ giải trí; cung cấp dịch vụ giải trí và tiêu khiển; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị trò chơi; dịch vụ cho thuê máy và thiết bị giải trí; cho thuê máy trò chơi vi tính; cho thuê máy trò chơi cơ học; cho thuê đồ chơi; cho thuê thiết bị giải trí và thiết bị tiêu khiển; dịch vụ giáo dục; cung cấp các tiện nghi thể thao cho trẻ em; dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến nghệ thuật, mỹ thuật, nghề thủ công, thể thao hoặc kiến thức phổ thông.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ, quầy rượu, phòng ăn, cung cấp thức ăn và đồ uống tại chỗ do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; quầy phục vụ đồ ăn uống nhẹ; cung cấp thông tin liên quan đến thực phẩm và đồ uống; dịch vụ cung cấp và đặt chỗ ở và nơi lưu trú tạm thời, khách sạn, khách sạn cạnh đường cho khách đi ô tô, nhà trọ và cung cấp thông tin liên quan đến chúng; dịch vụ nhà hàng ăn uống, quán cà phê, quán ăn tự phục vụ, quầy rượu, phòng ăn, quầy căng tin và sảnh ăn uống được lắp đặt thiết bị nghe nhìn cùng thiết bị hỗ trợ hát theo lời bài hát; dịch vụ nhà trẻ; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cho thuê lò nướng bánh bằng điện, lò vi sóng, bếp nhiệt có bề mặt tròn, thiết bị và dụng cụ để chế biến thức ăn và đồ uống; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn ăn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cho thuê thiết bị nấu ăn; cho thuê thiết bị phân phối nước uống; cho thuê phòng họp; cho thuê phòng tiệc.

---

(210) **4-2025-10967**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.5.4; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT (VN)
Số 519, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Thịt bò; thịt bò đã được bảo quản; thịt bò đóng hộp; chiết xuất của thịt bò; thịt, đóng hộp; thịt đã được bảo quản; thịt muối; thịt; cá, không còn sống; gia cầm, không còn sống; thú săn, không còn sống; chiết xuất của thịt.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thịt bò, thịt bò đã được bảo quản, thịt bò đóng hộp, chiết xuất của thịt bò, thịt, đóng hộp, thịt đã được bảo quản, thịt muối, thịt, cá không còn sống, gia cầm không còn sống, thú săn không còn sống, chiết xuất của thịt.

---

(210) **4-2025-10968**

(540)



(220) 19/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.5.4; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng nâu.
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT (VN)
Số 519, đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-10969**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GỖ HẠNH PHÚC (VN)
Đường 9, khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

Nhóm 35: Mua bán đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); quảng cáo đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); giới thiệu đồ đạc dùng trong văn phòng; trưng bày đồ đạc dùng trong trường học.

---

(210) **4-2025-10970**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SÔNG HỒNG VIỆT (VN)
Lô CN5 cụm công nghiệp Quất Động mở rộng, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 07: Máy giặt; máy xay; máy xay sinh tố; máy hút bụi; máy bơm; bơm chân không [máy móc].

Nhóm 08: Bàn là để tạo nếp gấp; bàn là quần áo.

Nhóm 09: Máy biến áp tăng áp; bộ biến đổi điện; bộ nắn điện.

Nhóm 11: Máy làm sữa đậu nành, chạy điện; tủ đông lạnh; tủ lạnh; tủ làm mát dùng điện; tủ bày hàng đông lạnh; máy điều hòa không khí; máy nước nóng lạnh; máy lọc nước; máy nước nóng dùng điện (thiết bị làm nóng nước); ấm đun nước dùng điện; ấm đun nước nóng siêu tốc dùng điện; máy sấy tóc; quạt hơi nước; quạt điện để bàn; quạt treo tường; quạt trần; quạt thông gió; quạt phun sương; lò nướng; lò nướng thủy tinh; lò halogen; bếp điện từ; bếp điện quang; bếp ga; bếp ga âm; nồi cơm điện; nồi áp suất dùng điện; chảo rán dùng điện; máy sấy quần áo; máy sưởi ấm.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-10971**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KH CHERRY

(731) TRẦN VĂN KHÔI (VN)
130/30 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-10972**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KH THÀNH ĐẠT

(731) DƯƠNG THỊ LÝ (VN)
130/30 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-10973**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KH SÂN GÔN

(731) DƯƠNG THỊ LÝ (VN)
130/30 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-10974**

(540)

KH HƯƠNG GIANG

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DƯƠNG THỊ LÝ (VN)
130/30 Lê Đình Cẩn, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ (CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN QUỐC TẾ MAZ)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn ăn bằng giấy; khăn bàn bằng giấy.

---

(210) **4-2025-10975**

(540)

GREAT ROYAL

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1

(591) Đỏ, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GREAT ROYAL (VN)
Tầng 9, tòa nhà Rox Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán máy móc, thiết bị văn phòng, máy photocopy, máy in, máy pos, máy scan.

---

(210) **4-2025-10976**

(540)

FegaTace

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Lô đất số 01, CN8 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-10977**

(540)

Gastrotuss

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Lô đất số 01, CN8 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-10978**

(540)

Budeform

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT (VN)
Lô đất số 01, CN8 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-10979**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh lam đậm, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN CNN (VN)
18 đường số 5, khu dân cư Sông Giồng, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-10980**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.6; 11.3.7; 26.1.6
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THÁI MẬU (VN)
53 Hà Huy Tập, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH SAIGONMIND (CÔNG TY LUẬT TNHH SAIDONMIND)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-10981**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, xanh nhạt, trắng.
(731) LÊ VĂN HÓA (VN)
Thôn 8, thị trấn Ea Pốk, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ cắt sửa móng tay; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ xăm hình.

---

(210) **4-2025-10982**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.11.12; 26.13.25
(731) BLOOMEDGE PTE. LTD. (SG)
101 Thomson Road #28-03a United Square, Singapore
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; mũ; mũ che tai [trang phục]; xà-rông; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước (rash guards); khăn che mặt [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh.

---

(210) **4-2025-10983**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) TRUNG TÂM KỸ THUẬT CHỐNG HÀNG GIẢ ACF (VN)
59A phố Quan Hoa, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và nghiên cứu và thiết kế liên quan đến chúng.

---

(210) **4-2025-10984**

(641) 4-2023-14987

(540)



(220) 18/04/2023
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THỂ THAO HALI (VN)
544A, Lê Văn Việt, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao; giày thể thao; mũ (nón) thể thao; tất; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: thời trang thể thao, sản phẩm dinh dưỡng thể thao.

---

(210) **4-2025-10985**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN KINH THẾ (VN)
Xóm 7, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 31: Cát vệ sinh cho mèo; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-10986**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CHÍNH XÁC QUICK TURN (VN)
9/12C ấp 40, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY
(CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 40: Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(210) **4-2025-10987**

(540)

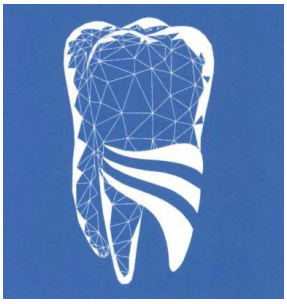

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 17.2.2; 26.11.3
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA NHÂN TÂM (VN)
803-805-807-809 đường 3/2, phường 6, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất trám răng; chất hàn, gắn răng; sáp làm khuôn dùng cho nha sĩ; vật liệu để in dấu răng.

Nhóm 10: Răng giả; răng sứ cao cấp; răng sứ thẩm mỹ; răng sứ kim loại; thiết bị khoan răng.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) răng giả; răng sứ cao cấp; răng sứ thẩm mỹ; răng sứ kim loại; thiết bị nha khoa; vật liệu nha khoa.

Nhóm 41: Tổ chức hội thảo; tổ chức hội nghị; tổ chức hội thảo về nha khoa; dịch vụ huấn luyện, đào tạonhân sự quản lý, vận hành hoạt động kinh doanh dịch vụ nha khoa.

Nhóm 42: Nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực khai thác dữ liệu; nghiên cứu y học; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; dịch vụ nghiên cứu nha khoa; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu trong lĩnh vực phục hình răng (nha khoa); dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác.

Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; phòng khám nha khoa; dịch vụ tư vấn nha khoa; khám và chữa chuyên khoa răng hàm mặt; trồng răng giả; xét nghiệm y khoa.

---

(210) **4-2025-10988**

(540)

GESCARE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM- GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-10989**

(540)

GERCARE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-10990**

(540)

GESLLAC

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ AMM-GERMANY (VN)
Số 2 ngách 90/1/42, tổ 9, đường Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-10991**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.14; 24.1.1; 26.1.2; 26.1.6

(591) Cam nhạt, nâu đậm, vàng, vàng nâu, đen, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DINH DƯỠNG DƯỢC LOHA (VN)
363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

Nhóm 30: Sôcôla; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh sữa nhỏ; chế phẩm ngũ cốc; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực;nước sinh tố.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chế phẩm dược, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, nước khoáng dùng cho mục đích y tế, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, sữa, các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, bột kem không sữa, nước [đồ uống], sôcôla, kem lạnh, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh sữa nhỏ, chế phẩm ngũ cốc, sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

---

(210) **4-2025-10992**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 24.1.1; 26.1.2; 26.1.6
(591) Cam nhạt, nâu đậm, vàng, vàng nâu, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DINH DƯỠNG DƯỢC LOHA (VN)
363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

Nhóm 30: Sôcôla; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh sữa nhỏ; chế phẩm ngũ cốc; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chế phẩm dược, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, nước khoáng dùng cho mục đích y tế, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, sữa, các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, bột kem không sữa, nước [đồ uống], sôcôla, kem lạnh, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh sữa nhỏ, chế phẩm ngũ cốc, sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

---

(210) **4-2025-10993**

(540)

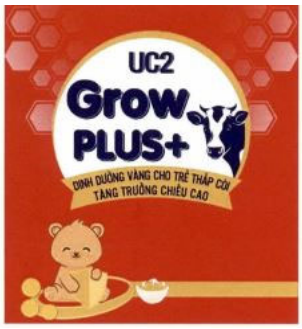

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.4.2; 11.3.7; 24.1.1; 24.17.5; 25.1.6; 25.7.5; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xanh đậm, vàng, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU DINH DƯỠNG DƯỢC LOHA (VN)
363/38/26D Đất Mới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; men sữa dùng cho mục đích dược phẩm; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; bột kem không sữa.

Nhóm 30: Sôcôla; kem lạnh; đồ uống trên cơ sở sôcôla; bánh sữa nhỏ; chế phẩm ngũ cốc; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; nước sinh tố.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu các sản phẩm: chế phẩm dược, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, nước khoáng dùng cho mục đích y tế, men sữa dùng cho mục đích dược phẩm, trà thảo dược dùng cho mục đích y tế, sữa, các sản phẩm sữa, sản phẩm thay thế sữa, bột kem không sữa, nước [đồ uống], sôcôla, kem lạnh, đồ uống trên cơ sở sôcôla, bánh sữa nhỏ, chế phẩm ngũ cốc, sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh].

---

(210) **4-2025-10995**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.7; 25.1.6
(591) Đỏ, cam, đen, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG THẾ LONG (VN)
137-139 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 12: Thuyền kayak, canoeing cho thi đấu thể thao; mái chèo thuyền kayak, canoeing cho thi đấu thể thao.

Nhóm 25: Quần áo thể thao; giày thể thao; quần áo thể dục; giày thể dục; đồng phục võ thuật.

Nhóm 27: Thảm tập yoga; thảm cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục; thảm tập thể thao.

Nhóm 28: Dụng cụ thể thao; thiết bị thể thao; trò chơi trẻ em; thiết bị tập thể dục; dụng cụ dùng cho môn cử tạ, boxing; găng tay tập luyện thể thao.

---

(210) **4-2025-10996**

(540)

herfocus

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AMERI COSMETIC (VN)
P.1201-2 tầng 12 Keangnam Hanoi Landmark 72, khu E6, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-10997**

(540)

SEUL CLINIC

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ DIỆU LINH (VN)
CH 506, số 25A ngách 379/8 phố Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; tinh dầu; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm uống làm đẹp da.

Nhóm 41: Sắp xếp và tiến hành hội thảo; đào tạo thực hành (thao tác thử); giảng dạy; đào tạo nghề; hướng dẫn nghề nghiệp.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho con người; dịch vụ phòng khám và chữa bệnh; dịch vụ điều trị chăm sóc da; dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp trong lĩnh vực làm đẹp.

---

(210) **4-2025-10998**

(540)

ELÉGE TILE
PREMIUM

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.13.1; 25.1.25; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9

(591) Be, trắng, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG THIÊN HOÀNG (VN)
Tầng 6, tòa nhà Diamond Flower Tower, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY (CÔNG TY TNHH ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP QUANG DUY)

(511) Nhóm 19: Đá lát sàn không bằng kim loại; ngói không bằng kim loại; gạch vuông lát nền không bằng kim loại dùng cho xây dựng; gạch vuông ốp tường không bằng kim loại dùng cho xây dựng; ngói cong tráng men (không bằng kim loại); gạch.

---

(210) **4-2025-10999**

(540)

QDLAW

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH THE QD COUNSEL (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ được cung cấp bởi luật sư, trợ lý pháp lý, và người bào chữa cá nhân cho các cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp [dịch vụ pháp lý].

---

(210) **4-2025-11000**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 14.7.1
(731) KIỀU HOÀNG ANH (VN)
Thôn Ngọ, xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; lưỡi cắt; dao phay; lưỡi hái; dụng cụ mài sắc.

---

(210) **4-2025-11001**

(540)

ELOZATAM

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TENAMYD (VN)
Lô Y.01-02A đường Tân Thuận, khu công nghiệp/khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11002**

(540)

TAVIFAST

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TENAMYD (VN)
Lô Y.01-02A đường Tân Thuận, khu công nghiệp/khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11003**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh dương, xanh cô ban, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VI SINH JAPAN (VN)
Thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Men vi sinh dùng trong ngành thú y, thủy sản (cho mục đích thú y); men vi sinh dùng làm thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: men vi sinh dùng trong ngành thú y, thủy sản (cho mục đích thú y), men vi sinh dùng làm thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-11004**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.24; 26.4.4; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh cô ban, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ VI SINH JAPAN (VN)
Thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 01: Men vi sinh xử lý nước; men vi sinh ủ rác.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: men vi sinh xử lý nước, men vi sinh ủ rác.

---

(210) **4-2025-11005**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.3.16; 5.5.20
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV THÀNH THẮNG XUÂN LỘC (VN)
32 Trần Nhân Tông, khu phố 8, thị xã Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Trưng bày các sản phẩm hàng hoá về dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn, dầu công nghiệp, mỡ công nghiệp, dầu động cơ trong các cửa hàng; dịch vụ buôn bán dầu công nghiệp, nhớt; dịch vụ xuất khẩu dầu công nghiệp, nhớt.

---

(210) **4-2025-11006**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.13.1
(591) Xanh dương, xanh lam, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI K AN PHÁT (VN)
Khối 1, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; nước rửa bát; xà phòng rửa bát; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát.

---

(210) **4-2025-11009**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 18.1.9; 18.1.23; 24.1.1
(591) Trắng, xanh lục, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP MINH LONG (VN)
Lô F20 - KCN Đông Phố Mới, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 29: Nội tạng gia súc dùng làm thực phẩm; dạ dày bò dùng làm thực phẩm; dạ dày trâu dùng làm thực phẩm; dạ dày lợn dùng làm thực phẩm; cuống tim lợn; cuống tim bò.

---

(210) **4-2025-11010**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.16; 5.7.23; 5.9.12; 5.9.17
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
159 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; salad rau củ; salad trái cây; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

---

(210) **4-2025-11011**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 25.1.6; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.15
(591) Trắng, cam, xanh lá cây.
(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
159 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản; trái cây bảo quản trong cồn; trái cây, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây ép dạng sệt; trái cây, đã chế biến.

---

(210) **4-2025-11015**

(540)

Grace Ally

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16; 2.3.23; 26.1.1; 26.3.23; 26.4.4
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) ĐỖ HỒNG HẠNH (VN)
Căn 2001 chung cư Hyundai Hillstate, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế.

Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-11016**

(540)

Nhuận Chi
Tinh hoa thiên nhiên - Sinh lực dồi dào
- Khởi nguồn hạnh phúc -

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.13.18; 5.11.2; 5.11.5; 5.13.1; 26.1.1
(591) Vàng, cam, đen.
(731) ĐỖ HỒNG HẠNH (VN)
Căn 2001 chung cư Hyundai Hillstate, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-11017**

(540)

DƯỢC VƯƠNG TUYỀN

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.1; 5.1.16; 5.3.13; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1; 26.13.25
(591) Vàng, trắng.
(731) ĐỖ HỒNG HẠNH (VN)
Căn 2001 chung cư Hyundai Hillstate, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-11018**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.13.18; 4.3.3; 4.3.5; 5.11.2; 5.11.5
(591) Đen, vàng, cam.
(731) ĐỖ HỒNG HẠNH (VN)
Căn 2001 chung cư Hyundai Hillstate, đường Tô Hiệu, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-11022**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.1; 26.4.7
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ELITE (VN)
1571A quốc lộ 22, khu phố An Bình, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 12: Xe máy điện; động cơ xe máy điện; linh kiện xe điện; phụ tùng xe máy điện.

---

(210) **4-2025-11023**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.12.1; 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, vàng, đỏ.
(731) TANG, ZHUOWEN (CN)
2002 Building 11, Shaxi Times City, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; cây, hoa tươi; hạt giống; hạt cau tươi; trái cau tươi.

---

(210) **4-2025-11024**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.1.1; 24.15.21; 26.3.2; 26.5.1
(591) Trắng, đỏ, vàng.
(731) TANG, ZHUOWEN (CN)
2002 Building 11, Shaxi Times City, Zhongshan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; cây, hoa tươi; hạt giống; hạt cau tươi; trái cau tươi.

---

(210) **4-2025-11025**

(540)

ONE ONE PLUS

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ TUỆ MINH (VN)
Số 01/04/30 đường Ngô Quyền, tổ 12, khóm 5, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm; trà thảo dược.

Nhóm 30: Trà; cà phê.

---

(210) **4-2025-11026**

(540)

ONE AND ONE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRÍ TUỆ MINH (VN)
Số 01/04/30 đường Ngô Quyền, tổ 12, khóm 5, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; son môi.

Nhóm 30: Trà; cà phê.

---

(210) **4-2025-11029**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2
(591) Vàng đất, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KẾ TOÁN THUẾ VÀ CUNG ỨNG LAO ĐỘNG QUANG HUY (VN)
116A đường Hiệp Thành 35, khu phố 1, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán; tư vấn về thuế; dịch vụ khai thuế; dịch vụ đại lý thuế.

---

(210) **4-2025-11030**

(540)

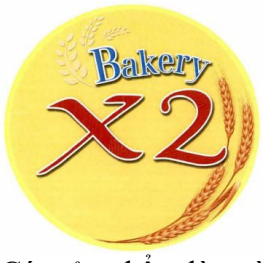

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương, vàng nhạt, vàng đậm.
(731) VŨ ANH TÚ (VN)
327/27 Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Các sản phẩm làm từ bột mì; bánh mì các loại.

---

(210) **4-2025-11032**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MHS VIỆT NAM. (VN)
Số 102 ngõ 2 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)

(511) Nhóm 29: Thịt, cá, gia cầm, hải sản đã qua chế biến; thực phẩm được chế biến từ thịt, cá, gia cầm, hải sản; rau củ quả đã qua sơ chế và chế biến; hạt đã qua chế biến; trứng; mứt ướt.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm: thực phẩm chưa qua chế biến, đã qua chế biến, đóng gói, đóng hộp từ thịt, cá, gia cầm, hải sản và rau củ quả, chế phẩm từ thịt đã giết mổ, khô gà, khô bò, khô heo, khô trâu, tôm sấy khô, ruốc sấy khô, cơm cháy, đường, nước ép trái cây, rượu, bia, cà phê, trà (chè), đồ uống có cồn và không có cồn, bánh ngọt, kẹo, mật ong, tổ yến, nước mắm, nước xốt (gia vị), gạo, gia vị, rau củ quả tươi và đã chế biến, trái cây tươi đóng túi, chế phẩm ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-11033**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.4.18; 26.13.25
(591) Đỏ, vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MHS VIỆT NAM (VN)
Số 102 ngõ 2 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN BIGPRO (BIGPRO CONSULTATION JOIN STOCK)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; hạt đã qua chế biến; thực phẩm từ thịt, cá, hải sản đã qua chế biến; trái cây đã qua chế biến và đóng túi.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà thảo mộc; trà (chè); bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; sôcôla.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm gồm: rượu, bia, đồ uống có cồn, nước quả [đồ uống], bánh kẹo, mứt, hạt, rau củ quả đã qua chế biến, trái cây tươi đóng túi, sâm tươi, sâm đã qua chế biến, thực phẩm từ thịt, cá, hải sản đã qua chế biến, thảo dược, trà thảo dược, trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-11034**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.1
(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
Số 29 ngõ 41 Trường Chinh, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh bao gồm: vòi hoa sen; vòi dùng cho chậu rửa; chậu rửa; bệ xí vệ sinh; bồn tắm; phụ kiện bồn tắm.

---

(210) **4-2025-11035**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH LONG UYÊN (VN)
261/37/30 Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem trái cây [đá lạnh]; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem que (ice pops); bột để làm kem lạnh; chất liên kết cho kem lạnh.

---

(210) **4-2025-11036**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 7.1.6; 7.5.6; 25.1.25; 26.11.3
(591) Tím đen.
(731) CÔNG TY TNHH ONSEN HỘI VÂN (VN)
Thôn Hội Vân, xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; quản lý các căn hộ cho thuê; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; dịch vụ bất động sản; mua bán bất động sản.

---

(210) **4-2025-11037**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN BÌNH MINH VIỆT (VN)
214 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Ống phun nước bằng vải bạt; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống mềm; khớp nối, không bằng kim loại, dùng cho ống cứng; ống mềm, không bằng kim loại; vật liệu lọc bằng màng chất dẻo bán thành phẩm; băng cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-11038**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN BÌNH MINH VIỆT (VN)
214 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Vòi cứu hỏa; vòi chữa cháy; dây đai bảo hiểm [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao]; dây đai an toàn [không dùng cho ghế ngồi xe cộ hoặc thiết bị thể thao].

Nhóm 11: Bộ lọc nước uống; thiết bị lọc nước uống; hệ thống ống dẫn nước; van khóa cho ống và đường ống dẫn.

Nhóm 17: Khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống mềm; khớp nối không bằng kim loại dùng cho ống cứng; ống mềm để tưới nước; ống mềm không bằng kim loại; ống bằng vật liệu dệt; đầu nối ống không bằng kim loại.

Nhóm 19: Ống tiêu nước, không bằng kim loại; ống thoát nước, không bằng kim loại; rãnh nước đường phố, không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đầu phun nước dùng cho ống nhựa để tưới cây.

---

(210) **4-2025-11039**

(540)

CAPELLI

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) 1. PHẠM THỊ TRANG (VN)
Căn hộ số 2303, tòa V2 Home City, 177 Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. VŨ HÀ LINH (VN)
263 đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

(511) Nhóm 26: Tóc người; tóc giả; phần tóc nối thêm; lọn tóc; bím tóc; đồ dùng trang trí tóc.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ so sánh giá; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tổ chức hội chợ thương mại nhằm mục đích thương mại; dịch vụ mua bán các loại hàng hoá, sản phẩm như: tóc người, tóc giả, phần tóc nối thêm, lọn tóc, bím tóc, ria mép giả, đồ dùng trang trí tóc, cặp tóc, trâm cài tóc, lưới bọc tóc, cái kẹp để uốn xoăn tóc, ruy băng dùng cho tóc, đồ trang sức bằng kim loại quý và không bằng kim loại quý, hoa tai, dây chuyền, vòng xuyến, hộp đựng đồ trang sức, trâm cài [đồ trang sức], vòng đeo tay [đồ trang sức], dây bạc [đồ trang sức], vali, túi xách thời trang, ví đựng tiền, ô, ba lô học sinh, cặp học sinh, mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, kem làm trắng da, sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm), dung dịch vệ sinh phụ nữ không chứa thuốc, chất khử mùi dùng cho cá nhân (mỹ phẩm), dược phẩm, thực phẩm chức năng, chăn, ga, gối, đệm, hoa giả, ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

---

(210) **4-2025-11040**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.5; 8.7.17; 9.7.1; 26.1.1
(591) Đen, trắng, da cam, vàng, xanh lá cây, xám, đỏ, nâu.
(731) NGUYỄN VĂN HAI (VN)
Thôn Từ Xá, xã Đoàn Kết, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-11041**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI HOÀNG HÀ (VN)
Số 273 thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Tấm nhựa pvc [vật liệu xây dựng phi kim loại].

---

(210) **4-2025-11043**

(540)

LTKBELT

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH LONG THÀNH KIÊN (VN)
324/3 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Băng tải; dây đai truyền động trục cam cho máy móc; dây đai truyền động trục cam cho động cơ điện và động cơ; băng chuyền (dây curoa) từ sản phẩm cao su lưu hóa; băng tải làm bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-11044**

(540)

Golden Lady

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ HUYỀN (VN)
Thôn Phú Nhiêu, xã Quang Trung, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; tinh dầu; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11045**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(731) PHẠM NGỌC THÙY LINH (VN)
Số 9 đường 793, ấp An Hoà, xã An Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, trưng bày và giới thiệu các sản phẩm: đồng hồ, vòng đeo tay (đồ trang sức), vòng đeo cổ (đồ trang sức), nhẫn (đồ trang sức), hoa tai (đồ trang sức), cặp tóc, băng đô cài tóc, kẹp tóc, dải băng để buộc tóc, nơ cài tóc, đồ trang trí dùng cho tóc, phụ kiện thời trang, đồ chơi trẻ em, mỹ phẩm, quà tặng, văn phòng phẩm, quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-11046**

(540)

Phytoskin

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIOSCOPE (VN)
Tầng 2, nhà xưởng số 4, lô I-3B-1, đường N6, khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT IPHOUSE & Cộng sự (IPHOUSE AND ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; hương liệu (tinh dầu); xà phòng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể.

---

(210) **4-2025-11047**

(540)

Healus

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIOSCOPE (VN)
Tầng 2, nhà xưởng số 4, lô I-3B-1, đường N6, khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT IPHOUSE & Cộng sự (IPHOUSE AND ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng ngoài; dược phẩm; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-11048**

(540)

Neoderm

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ BIOSCOPE (VN)
Tầng 2, nhà xưởng số 4, lô I-3B-1, đường N6, khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT IPHOUSE & Cộng sự (IPHOUSE AND ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; hương liệu (tinh dầu); xà phòng; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; máy rửa mặt; thiết bị mát-xa da; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-11049**

(540)

VINCOS

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1
(591) Nâu đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM VINCOS VIỆT NAM (VN)
Căn hộ W10308, tòa nhà W1, Vinhomes West Point, lô đất HH, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH PTVN (PTVN LEGAL LLC.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khỏe [thực phẩm chức năng]; chất bổ sung dinh dưỡng; dung dịch vệ sinh phụ nữ (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-11051**

(540)

HOÀNG VINH
SINCE 2022

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.13.25; 25.1.9; 25.7.25
(591) Đen, cà phê sữa nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH THỰC PHẨM HOÀNG VINH LONG XUYÊN (VN)
17/7 Đoàn Thị Điểm, phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; hạt trân châu (làm từ bột dùng trong món trà sữa hoặc món chè ngọt); nước uống vị trái cây có trà sữa có thạch (trà là thành phần chủ yếu); nước uống trà vị trái cây có sữa có hạt trân châu (trà là thành phần chủ yếu).

Nhóm 32: Các loại đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-11052**

(540)

BAMBOO LPG

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THUẬN TÀI PHÁT (VN)
Số 53/10 Nguyễn Việt Dũng, quận Bình Thủy, phường An Thới, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại hàng hóa sau: xăng-dầu-nhớt, gas, các loại khí dầu mỏ hóa lỏng.

Nhóm 37: Thi công xây lắp các công trình xăng dầu và khí đốt; sửa chữa, lắp đặt các loại vật tư, thiết bị, phương tiện liên quan đến ngành xăng dầu và khí đốt; sửa chữa, cải tạo các loại xe vận chuyển xăng dầu hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-11053**

(540)

BAMBOO LNG

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THUẬN TÀI PHÁT (VN)
Số 53/10 Nguyễn Việt Dũng, quận Bình Thủy, phường An Thới, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 35: Mua bán các loại hàng hóa sau: xăng-dầu-nhớt, gas, các loại khí dầu mỏ hóa lỏng.

Nhóm 37: Thi công xây lắp các công trình xăng dầu và khí đốt; sửa chữa, lắp đặt các loại vật tư, thiết bị, phương tiện liên quan đến ngành xăng dầu và khí đốt; sửa chữa, cải tạo các loại xe vận chuyển xăng dầu hóa chất, khí thiên nhiên hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-11054**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá, xanh lá nhạt, hồng nhạt.
(731) TRẦN THỊ LỆ HẰNG (VN)
Căn hộ 3.13.1 chung cư Phú Mỹ, đường Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận; sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-11055**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.7.11; 25.1.6
(591) Xanh lá đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ SULECO (VN)
165 đại lộ 3, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2025-11056**

(540)

FOR THE LOVE OF DOGS

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Vòng cổ cho vật nuôi trong nhà; dây buộc (cho vật nuôi trong nhà); bộ yên cương; rọ bịt mõm; vật dụng dùng cho vật nuôi trong nhà, cụ thể là: túi xách tay được thiết kế đặc biệt (túi canvas), túi da hoặc túi xách tay bằng nhựa vinyl được gắn kèm theo dây buộc cho động vật dùng để giữ các vật dụng nhỏ như chìa khóa, thẻ tín dụng, tiền, đồ ăn vặt của vật nuôi hoặc túi dùng một lần để vứt bỏ chất thải của vật nuôi; quần áo cho vật nuôi trong nhà; quần áo cho vật nuôi trong nhà có tích hợp đèn LED; trang phục cho vật nuôi; túi để mang động vật; da sống để cho động vật nhai.

---

(210) **4-2025-11057**

(540)

MERRY & BRIGHT

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PETSMART LLC (US)
19601 N. 27th Avenue, Phoenix, AZ 85027 USA

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Giường cho vật nuôi trong nhà; giường cho vật nuôi trong nhà có thể mang đi được; đệm cho vật nuôi trong nhà; gối cho vật nuôi trong nhà; giường cho vật nuôi trong nhà có thể bơm phồng; tấm cho mèo cào móng (thanh gỗ); thanh gỗ cho mèo cào chân; nhà chơi cho vật nuôi trong nhà (trừ đồ chơi).

---

(210) **4-2025-11058**

(540)

SURKER

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-11059**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-11060**

(540)

MR.HJP

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-11061**

(540)

KASIBAO

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11 - B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-11062**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.2; 2.1.16; 2.1.23; 23.1.5; 23.1.7

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BERNIE (VN)
V11- B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; marketing; dịch vụ mua bán các loại hàng hóa: mỹ phẩm chăm sóc tóc, phụ liệu ngành tóc.

---

(210) **4-2025-11063**

(540)

Mom's big hug

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI GIA PHÁT (VN)
Xóm Thịnh, xã Trưng Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước thơm; chế phẩm làm thơm không khí.

Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh.

---

(210) **4-2025-11064**

(540)

Big Hug

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI GIA PHÁT (VN)
Xóm Thịnh, xã Trưng Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11065**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.3.2; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng, đen.

(731) NGUYỄN VĂN LINH (VN)
TĐ 89-3, 89-11 TB Đồ 31 - đội 2 - TDP 5, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng lẩu; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-11066**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH QUANG PHÁT (VN)
Số 150/19/2 đường 21 tháng 8, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

---

(210) **4-2025-11067**

(540)

NBH

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ BÍCH (VN)
17E Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Muôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

---

(210) **4-2025-11068**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN GIÁO DỤC QUỐC TẾ GKS (VN)
Số 4, BT1 phố Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi thông minh; trò chơi giáo dục; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; xe ba bánh cho trẻ sơ sinh [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-11069**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 25.1.6; 26.3.23
(591) Xanh, trắng.
(731) CẤN THANH TÂM (VN)
Thôn Yên Thành, xã Tản Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa đặc; sữa bột; sữa chua.

---

(210) **4-2025-11070**

(540)

Lục Liên Hương

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÀ BẢO TEA (VN)
Số 140, ngõ 169, phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-11071**

(540)

Thạch Sơn Nhất Mộc

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÀ BẢO TEA (VN)
Số 140, ngõ 169, phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-11072**

(540)

Trúc Tân Hương

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÀ BẢO TEA (VN)
Số 140, ngõ 169, phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-11073**

(540)

Bách Nhật Shan

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÀ BẢO TEA (VN)
Số 140, ngõ 169, phố Tây Sơn, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

---

(210) **4-2025-11074**

(540)

MARINO

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AP SAIGON PETRO (VN)
Lầu 1.6B Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh, các hoạt động mua bán và phân phối dầu nhớt.

---

(210) **4-2025-11075**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.13.25
(731) BO-STAR TECHNOLOGY CO., LTD (TW)
16 F., No. 12, Bo'ai 3rd Rd., Zuoying Dist., Kaohsiung City 813, Taiwan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động; ứng dụng điện thoại di động; chương trình máy tính có thể tải xuống; ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính có thể tải xuống; phần mềm trò chơi máy tính; phần mềm trò chơi trên máy tính đã ghi sẵn; chương trình trò chơi máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc được ghi sẵn.

---

(210) **4-2025-11076**

(540)

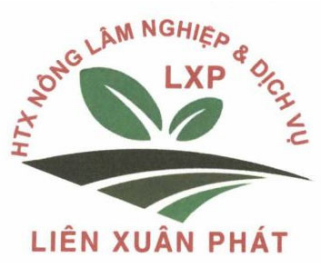

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.3.3; 26.11.3
(591) Trắng, đỏ, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, xanh rêu đậm.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG LÂM NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ LIÊN XUÂN PHÁT (VN)
Thôn Xuân Trung, xã An Xuân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ làm vườn; dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-11077**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 7.1.11; 7.1.24
(591) Đen, nâu đậm, nâu nhạt, vàng nhạt.
(731) VƯƠNG THẢO MY (VN)
Khu phố 2, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cơm (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-11080**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 26.1.1
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN HUỲNH LINH (VN)
Thôn Đại Bình, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo bơi; mũ (nón) bơi; quần áo thể thao.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo bơi, nón bơi, kính bơi, túi đi bơi, thảm tập yoga.

---

(210) **4-2025-11081**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.5.1; 26.11.8
(591) Tím nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN VŨ (VN)
Thôn Trung Hòa, xã Ea Tih, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 08: Dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện; kẹp ép thẳng tóc; kẹp uốn tóc.

Nhóm 10: Đai nịt bụng; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị mài da vi điểm cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thiết bị theo dõi lượng mỡ trong cơ thể.

Nhóm 12: Ghế bảo hiểm cho trẻ em [trong xe cộ]; xe đẩy trẻ em; bộ ghế nệm cho xe cộ; đai bảo hiểm dùng cho ghế ngồi xe cộ; màn chống muỗi dùng cho xe đẩy trẻ em; túi dành riêng cho xe đẩy trẻ em (tư thế ngồi).

---

(210) **4-2025-11082**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) NGUYỄN NGỌC HIỀN (VN)
Số 35/293 đường Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện, làm đẹp; dịch vụ trị liệu; tư vấn chế độ dinh dưỡng; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; bấm lỗ khuyên trên cơ thể và xăm hình.

---

(210) **4-2025-11085**

(540)

FUJILIFE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG THANH THỦY (VN)
TDP Cơ Khí Yên Viên, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt, đóng hộp; rau, củ, đóng hộp.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; cà phê; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; nước sô đa.

---

(210) **4-2025-11086**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, kem, đỏ, đen.
(731) HOÀNG THANH THỦY (VN)
TDP Cơ Khí Yên Viên, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Mồi săn hoặc mồi câu cá [mồi giả].

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn đóng bánh cho gia súc; cám trộn làm thức ăn cho động vật; thức ăn cho gia súc; mồi sống để câu cá; mồi câu cá được xử lý đông khô.

---

(210) **4-2025-11087**

(540)

VBSE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.11.12; 26.15.15
(591) Trắng, xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Tầng 1 đến tầng 4, toà nhà N02-T2 khu Đoàn Ngoại Giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Báo giá chứng khoán; nghiên cứu tài chính; tư vấn đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; đánh giá tiền tệ; môi giới chứng khoán và trái phiếu.

---

(210) **4-2025-11088**

(540)

TERRAFOOD

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11089**

(540)

REVOSEP

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TERRAPHARM VIỆT NAM (VN)
Tầng 04 lô 17, LePARC Gamuda City, Km 1.5 Pháp Vân, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11090**

(540)

DIZIGONE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5

(591) Xanh lơ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM TÂM SÁNG (VN)
Số 431, tòa nhà EVD, đường Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm; chế phẩm dùng để vệ sinh thân thể; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; chất khử mùi cho người hoặc động vật.

---

(210) **4-2025-11096**

(540)

TCG MART

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC QUỐC TẾ THANCONT GROUP (VN)
Biệt thự 09, xóm Vật Con, xã Phượng Dực, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán phân phối: dược phẩm, dụng cụ y tế, thực phẩm chức năng, các sản phẩm thuốc, hóa chất, dược liệu, vật tư y tế, thiết bị y tế, sữa và các sản phẩm từ sữa.

---

(210) **4-2025-11097**

(540)

BLIMP

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-11098**

(540)

Tulukai

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU BẦU TRỜI XANH (VN)
733/5 đường tỉnh lộ 10, khu phố 4, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; bột giặt; dầu gội đầu; sữa tắm; nước hoa.

Nhóm 29: Dầu ăn; cá đóng hộp; cá chế biến; kem đặc có đường (sản phẩm sữa); sữa đặc có đường; sữa chua.

---

(210) **4-2025-11099**

(540)

Headshot 150SC

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PETAZ CROPSCIENCES (VN)
91/1 Nguyên Hồng, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-11100**

(540)

Cyhapro 300EC

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PETAZ CROPSCIENCES (VN)
91/1 Nguyên Hồng, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-11101**

(540)

Novatine 350SE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PETAZ CROPSCIENCES (VN)
91/1 Nguyên Hồng, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc diệt nấm, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ cỏ, thuốc trừ động vật có hại.

---

(210) **4-2025-11102**

(540)

HỒ HỞI

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHARVINA (VN)
Số 11D khu GĐ tổng cục 2, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; thực phẩm trên cơ sở cá, rau, củ, quả đã được chế biến; đồ uống làm từ sữa.

Nhóm 30: Bột ngũ cốc; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; gia vị; cà phê; ca cao.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi: sữa, sản phẩm sữa, thực phẩm trên cơ sở cá, rau, củ, quả đã được chế biến, đồ uống làm từ sữa (sữa là chủ yếu), bơ lạc, dầu thực vật, bột ngũ cốc, bánh kẹo, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, gia vị, cà phê, ca cao, dược phẩm, thuốc chữa bệnh cho người, thực phẩm chức năng, tinh dầu dùng cho mục đích y tế, thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, sữa dùng cho mục đích y tế, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm làm sạch, mỹ phẩm, sữa rửa mặt, kem dưỡng da, dầu gội đầu, thuốc nhuộm

tóc, keo xịt tóc, son môi, phấn trang điểm, nước sơn móng, chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân.

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; đại lý du lịch; vận tải hành khách: dịch vụ bán vé máy bay; dịch vụ bán vé tàu thủy; dịch vụ bán vé tàu hỏa.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; chỗ nghỉ tạm thời; quán rượu; quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; làm móng tay, móng chân; làm tóc; dịch vụ xoa bóp; tư vấn sức khỏe; thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-11103**

(540)

sparkle media

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 25.7.3; 25.7.4
(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE MEDIA (VN)
114 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ hãng quảng cáo; quản lý kinh doanh của những người có sức ảnh hưởng; marketing thông qua người có sức ảnh hưởng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo thông qua việc lựa chọn người có sức ảnh hưởng cho nhãn hàng; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; dịch vụ trung gian thương mại trong lĩnh vực quảng cáo.

---

(210) **4-2025-11105**

(540)

K-TUBE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NINOL (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; cao su tổng hợp; ống cao su; ống nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống nhựa dẻo; ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU) [ống nhựa mềm]; ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA) [ống nhựa mềm].

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

---

(210) **4-2025-11106**

(540)

JISANKTUBE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NINOL (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; cao su tổng hợp; ống cao su; ống nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống nhựa dẻo; ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU) [ống nhựa mềm]; ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA) [ống nhựa mềm].

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

---

(210) **4-2025-11107**

(540)

DAFA

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; cao su tổng hợp; ống cao su; ống nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống nhựa dẻo; ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU) [ống nhựa mềm]; ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA) [ống nhựa mềm].

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

---

(210) **4-2025-11108**

(540)

DADWELD

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn dùng khí; mỏ hàn cắt vận hành bằng gaz; van [bộ phận của máy]; máy cắt [máy móc]; ống nồi hơi [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-11109**

(540)

DADCUT

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn dùng khí; mỏ hàn cắt vận hành bằng gaz; van [bộ phận của máy]; máy cắt [máy móc]; ống nồi hơi [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-11110**

(540)

DAD

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn dùng khí; mỏ hàn cắt vận hành bằng gaz; van [bộ phận của máy]; máy cắt [máy móc]; ống nồi hơi [bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-11111**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

G-FLEX

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; cao su tổng hợp; ống cao su; ống nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống nhựa dẻo; ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU) [ống nhựa mềm]; ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA) [ống nhựa mềm].

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

---

(210) **4-2025-11112**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FATHER

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn dùng khí; mỏ hàn cắt vận hành bằng gaz; van [bộ phận của máy]; máy cắt [máy móc]; ống nồi hơi [bộ phận của máy].

Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; cao su tổng hợp; ống cao su; ống nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống nhựa dẻo; ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU) [ống nhựa mềm]; ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA) [ống nhựa mềm].

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

---

(210) **4-2025-11113**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NAFA

(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; thiết bị hàn dùng điện; thiết bị hàn dùng khí; mỏ hàn cắt vận hành bằng gaz; van [bộ phận của máy]; máy cắt [máy móc]; ống nồi hơi [bộ phận của máy].

Nhóm 09: Đồng hồ đo áp suất; thiết bị [đồng hồ] đo.

Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; cao su tổng hợp; ống cao su; ống nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống nhựa dẻo; ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU) [ống nhựa mềm]; ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA) [ống nhựa mềm].

Nhóm 19: Ống dẫn khí, tất cả dùng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí.

---

(210) **4-2025-11114**

(540)

O'LAIT

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) FOODGEARS INDUSTRIAL INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Flat/Rm 3105, 31/F, New Tech Plaza, 34 Tai Yau Street, San Po Kong, Kl, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bơ; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; kem đánh dậy bọt; sữa chua.

---

(210) **4-2025-11115**

(540)

OLG
OLIGOLD

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.2.7; 26.11.8

(731) FOODGEARS INDUSTRIAL INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Flat/Rm 3105, 31/F, New Tech Plaza, 34 Tai Yau Street, San Po Kong, Kl, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bơ; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; kem đánh dậy bọt; sữa chua.

---

(210) **4-2025-11116**

(540)

DAIRY SERIES
OLIGOLD

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14; 9.7.19; 11.1.5; 11.1.25; 26.2.7

(731) FOODGEARS INDUSTRIAL INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Flat/Rm 3105, 31/F, New Tech Plaza, 34 Tai Yau Street, San Po Kong, Kl, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Bơ; sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; kem đánh dậy bọt; sữa chua.

---

(210) **4-2025-11117**

(540)

NICHIREI

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) KABUSHIKI KAISHA NICHIREI (NICHIREI CORPORATION) (JP)
19-20, Tsukiji 6-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc thử chẩn đoán y tế, cụ thể là thuốc thử hóa mô miễn dịch (IHC); thuốc thử chẩn đoán thú y, cụ thể là thuốc thử hóa mô miễn dịch (IHC); thuốc thử chẩn đoán y tế; thuốc thử chẩn đoán thú y; thuốc thử được sử dụng để phát hiện biểu hiện gen cho mục đích y tế hoặc thú y; thuốc thử chẩn đoán y tế có chứa kháng thể; thuốc thử chẩn đoán thú y có chứa kháng thể; bộ chẩn đoán bao gồm thuốc thử chẩn đoán y tế để định vị và nhận dạng các kháng nguyên khác nhau cho mục đích y tế hoặc thú y; bộ chẩn đoán bao gồm thuốc thử chẩn đoán y tế để phát hiện biểu hiện gen cho mục đích y tế hoặc thú y; bộ chẩn đoán chủ yếu bao gồm kháng thể, dung dịch đệm và thuốc thử cho mục đích y tế hoặc thú y; bộ chẩn đoán bao gồm dung dịch đệm và thuốc thử để phát hiện biểu hiện gen cho mục đích y tế hoặc thú y; huyết thanh dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; môi trường nuôi cấy tế bào cho mục đích y tế hoặc thú y; chủng vi sinh vật nuôi cấy cho mục đích y tế hoặc thú y; tăm bông dùng cho mục đích y tế; chiết xuất từ thực vật cho mục đích y tế hoặc thú y; chiết xuất từ hoa quả cho mục đích y tế hoặc thú y; chiết xuất từ nhau thai cho mục đích y tế hoặc thú y; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin; thuốc dùng cho người; thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ sơ sinh; bột làm từ hoa quả hoặc chiết xuất hoa quả dùng để sản xuất chất bổ sung dinh dưỡng; viên nhỏ làm từ hoa quả hoặc chiết xuất hoa quả dùng để sản xuất chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nhuộm hóa mô miễn dịch tự động cho mục đích y tế và chẩn đoán; thiết bị và dụng cụ để nhuộm và quan sát các mẫu mô và tế bào cho mục đích y tế và chẩn đoán; thiết bị và dụng cụ y tế hoặc thú y; thiết bị phân tích dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; găng bảo vệ ngón tay cho mục đích y tế; găng tay cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11118**

(540)

blevos

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.3.23
(731) ZHANG WANG (CN)
Group 10, Dongxi Village, Qiuxi Town, Linchuan District, Fuzhou City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe; đồng hồ thông minh; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; micrô cho loa không dây; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-11119**

(540)

Anysun

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANTOU MEISHANG COSMETICS CO., LTD. (CN)
2-10D1, Xiashan Science and Technology Industrial Park, Chaonan District, Shantou City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất làm bóng môi; chế phẩm chuốt lông mi mắt (mascara); đồ trang điểm (mỹ phẩm); son môi; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11120**

(540)

Bueaty News
澳紳樂

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONG KONG OSANA INTERNATIONAL TRADE LIMITED (CN)
Flat 01a, 10/F Carnival Comm Bldg 18 Java Rd North Point HK

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-11121**

(540)

MWT

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23

(731) HONG KONG OSANA INTERNATIONAL TRADE LIMITED (CN)
Flat 01a, 10/F Carnival Comm Bldg 18 Java Rd North Point HK

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem trên cơ sở tinh dầu dùng cho trị liệu bằng mùi hương; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem làm trắng da; mỹ phẩm; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-11122**

(540)

WECHIKGND

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) G&D CO.,LTD (KR)
26-6, Toegye-ro 50-gil, Jung-gu, Seoul 04619, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm khử trùng không khí; chất tẩy uế; que lưu huỳnh [chất tẩy uế]; nước súc miệng có chứa thuốc, dùng cho mục đích y tế; viên ngậm làm thơm miệng; chất tẩy uế có chứa thiomersal (hợp chất thủy ngân hữu cơ) là thành phần chính.

---

(210) **4-2025-11123**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH PHÙNG VĂN THÔNG - THÀNH ĐẠT (VN)
Số 76, ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Bò viên; cá viên; chả cá; tôm viên; xúc xích; lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-11124**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ LAYLA (VN)
15b/98 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-11125**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.4.18
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG PHỤNG (VN)
25/29 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Túi bao tử; túi đeo chéo; balô; túi xách.

Nhóm 25: Quần áo; áo thun; quần; áo khoác; giày dép; mũ nón.

---

(210) **4-2025-11126**

(540)

FEED GOOD TIMES

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PIZZA HUT INTERNATIONAL, LLC (US)
7100 Corporate Drive Plano, TX 75024, USA
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ nhà hàng ăn uống và dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ và cửa hàng thức ăn nhanh; dịch vụ quầy rượu (quán bar) nhỏ; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống tại chỗ cho các sự kiện do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi bao gồm giao thức ăn tận nhà; dịch vụ cung cấp thông tin về dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống bao gồm trực tuyến hoặc thông qua các ứng dụng di động.

---

(210) **4-2025-11127**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LADOPHAR

(731) CÔNG TY CP DƯỢC LÂM ĐỒNG (LADOPHAR) (VN)
Số 18 đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 01: Chế phẩm bảo quản dược phẩm; chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm; hóa chất dùng trong sản xuất thuốc.

Nhóm 05: Chế phẩm hóa dược; dược phẩm; thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thuốc đông y.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ bán buôn, bản lẻ: chế phẩm bảo quản dược phẩm, chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất dược phẩm, vitamin để sử dụng trong sản xuất dược phẩm, chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất dược phẩm, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, chế phẩm hóa dược, dược phẩm, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, thảo dược, thuốc đông y, chế phẩm vệ sinh, chế phẩm thú y và vật tư y tế.

Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; dịch vụ lễ tân cho dịch vụ cung cấp chỗ ở tạm thời [quản lý khách đến và đi]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Làm vườn (trồng cây dược liệu); dịch vụ y tế; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ chăm sóc vườn ươm cây; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11128**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PONTUGEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11129**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AMILOG

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11130**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MEKONEPHRO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11131**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OKOXIM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11132**

(540)

OSPECAP

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11133**

(540)

GASTOTAB

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11134**

(540)

DIOSPER

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11135**

(540)

TANIGAL

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-11136**

(540)

Clédevie

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, hồng phấn, hồng cánh sen.
(731) TRẦN QUỲNH CHI (VN)
146/62 Vũ Tùng, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh dùng để trang điểm/ vệ sinh thân thể.

Nhóm 25: Quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, sản phẩm tẩy lông, sản phẩm chăm sóc móng tay, sản phẩm chăm sóc móng chân, quần áo thời trang, quần áo may sẵn, nội y, túi xách, ví, giày dép, đồ đi chân, đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-11137**

(540)

TRUNG TÂM SẢN XUẤT TIÊN TIẾN
ADVANCED MANUFACTURING CENTER

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.3.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh ngọc, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh cổ vịt.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ MIỀN ĐÔNG (VN)
Khu đô thị mới thuộc Khu liên hợp Công Nghiệp Dịch Vụ và đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến cải tiến quy trình sản xuất; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến sản xuất.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công cơ khí; dịch vụ xử lý vật liệu trong quy trình sản xuất chất hoặc vật thể bất kỳ.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo nhân sự.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế sản phẩm; tư vấn quản lý chất lượng; dịch vụ nghiên cứu khoa học công nghệ; dịch vụ tư vấn và cung cấp các giải pháp kỹ thuật cao vào lĩnh vực công nghệ thông tin; dịch vụ tư vấn liên quan đến kỹ thuật sản phẩm, và quy trình sản xuất.

---

(210) **4-2025-11138**
(641) 4-2021-13197
(540)

BcoSoy
NATURAL FOODS AND DRINKS

(220) 08/04/2021
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.11.10
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây.
(731) LÊ VĂN HIẾU (VN)
Xóm Thịnh, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Sữa.

---

(210) **4-2025-11139**
(540)

CLB BƠI BIỂN TRUNG CAO TUỔI TP.HCM

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 2.1.8; 2.1.16; 2.3.8; 2.3.16; 7.1.6; 7.1.12; 7.5.10; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ, xanh dương, xanh dương nhạt.
(731) ĐỖ TẤN VIỆT (VN)
338 Ngô Gia Tự, phường 04, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 37: Xây dựng hồ bơi; lắp đặt hồ bơi.

---

(210) **4-2025-11140**
(540)

Vintagent D

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.15.15
(591) Đen, trắng, xám, xám đậm, xanh dương, xanh ngọc.
(731) PHẠM THỊ HÀ (VN)
Thôn Dụ Đại 3, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; giầy dép; quần áo thể thao.

---

(210) **4-2025-11142**
(540)

SÔNG ĐÁY TV

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM QUỐC LÂM (VN)
Đội 4 Thọ Sơn, xã Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ giải trí; dịch vụ dàn dựng các video yotube (không nhằm mục đích quảng cáo).

---

(210) **4-2025-11143**

(540)

EVOXI

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THÀNH TRUNG (VN)
Tổ 33, cụm 5, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH NHÂN DÂN VIỆT NAM)

(511) Nhóm 01: Keo dính giày; keo dùng cho da thuộc; keo; keo dùng trong công nghiệp.

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm tẩy trắng [chất làm phai màu] dùng cho mục đích gia dụng; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm tẩy dầu mỡ, trừ loại dùng trong quy trình sản xuất; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy sơn, tẩy vecni; chế phẩm để tẩy trắng đồ da thuộc; chế phẩm tẩy sáp đánh bóng sàn nhà, nền nhà [chế phẩm cọ rửa]; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; nước javen; dung dịch cọ rửa; muối để tẩy trắng; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải.

---

(210) **4-2025-11144**

(540)

KUZOOM®
IT IS UP TO YOU

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23
(591) Trắng, xanh.

(731) CÔNG TY TNHH CHOETECH VIỆT NAM (VN)
122B Minh Phụng, phường 02, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính cường lực dùng cho điện thoại và máy tính bảng; ốp lưng điện thoại; sạc dự phòng; tai nghe; giá đỡ điện thoại; giá đỡ điện thoại trên ô tô; cáp sạc; củ sạc; đế sạc không dây cho điện thoại và máy tính bảng; cáp chuyển đổi; hub chuyển đổi.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh thương mại (gồm bán lẻ và bán buôn) các sản phẩm: kính cường lực dùng cho điện thoại và máy tính bảng, ốp lưng điện thoại, giá đỡ điện thoại, sạc dự phòng, tai nghe, giá đỡ điện thoại trên ô tô, cáp sạc, củ sạc, đế sạc không dây cho điện thoại và máy tính bảng, cáp chuyển đổi, hub chuyển đổi.

---

(210) **4-2025-11145**

(540)

KIXI

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN MINH PHÚ (VN)
Tổ 3, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Kìm bấm móng tay, móng chân; dụng cụ bấm móng tay, móng chân.

Nhóm 11: Máy hơ móng tay; đèn hơ móng tay.

---

(210) **4-2025-11147**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(731) COSMÉTICA COSBAR S.L. (ES)
Vall d'Aran, 15 E-08820 EI Prat de Llobregat, Barcelona, Spain
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ chăm sóc tóc; dầu gội đầu; kem dưỡng; kem dưỡng tóc; tinh chất cô đặc dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; kem bảo vệ tóc.

---

(210) **4-2025-11148**

(540)

MONTIBELLO

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) COSMÉTICA COSBAR S.L. (ES)
Vall d'Aran, 15 E-08820 EI Prat de Llobregat, Barcelona, Spain
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tẩy màu tóc; kem bảo vệ tóc; kem dưỡng tạo sóng tóc giữ được lâu; chất trung hoà giúp uốn sóng tóc bền nếp; chế phẩm làm thẳng tóc; keo bọt tạo kiểu; nhựa thơm balsam dưỡng tóc; keo xịt tóc; mặt nạ chăm sóc tóc; tinh chất cô đặc dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu dưỡng tóc; chế phẩm giữ nếp tóc; nước thơm dưỡng tóc [mỹ phẩm]; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); kem làm giảm hiện tượng da sần; chế phẩm mỹ phẩm làm săn chắc da; chế phẩm mỹ phẩm để bảo vệ da khỏi tia nắng mặt trời [mỹ phẩm]; sữa rửa mặt [mỹ phẩm]; kem dưỡng; kem dưỡng tóc; chế phẩm mỹ phẩm cho da mặt tại chỗ để làm giảm nếp nhăn.

---

(210) **4-2025-11149**

(540)

TIIOCTI

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) WENZHOU YUNCAILI HOUSEHOLD PRODUCTS CO.,LTD. (CN)
Building 7, Zone A, Yulian Village Shoe Industry Park, Aojiang Town, Pingyang County, Wenzhou City, Zhejiang Province, China, 325400
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi đựng đồ vệ sinh cá nhân, không chứa đồ bên trong; ba lô; túi dùng cho thể thao; túi du lịch; vali có bánh xe; ví bỏ túi.

---

(210) **4-2025-11150**

(540)

Obongzip
五福 오봉집

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, đen.
(731) GOODFOODDREAM CO., LTD. (KR)
4F, 5F, 50, Hakdong-ro 2-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 43: Quán ăn; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống và cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống phục vụ đồ mang đi; nhà hàng ăn uống Hàn Quốc; quán rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-11151**

(540)

SƠN XE HƠI

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)
Thôn Thủy Minh, xã Bạch Đằng, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô; phụ tùng ô tô; phụ kiện ô tô.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: xe máy, xe ô tô, phụ tùng ô tô, xe máy.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; thay lốp xe ô tô; sửa chữa lốp xe ô tô.

---

(210) **4-2025-11152**

(540)

NGUYỄN NGỌC TÚ

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN NGỌC TÚ (VN)
6 ngách 7 ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm tăng cường sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị, dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng youtube, internet); cung cấp nội dung của các kênh truyền hình trực tuyến thông qua internet và các phương tiện điện tử khác; dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; sản xuất phim video, trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram; tiktok; website, fanpage).

---

(210) **4-2025-11153**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

T-RA

(731) NGUYỄN MINH KHÁNH TRÀ (VN)
2/45/7/ Hoa Lâm, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-11154**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TÂM ANH
TEXTILE

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Vải các loại như: vải bông, vải lanh, vải sợi vải len, vải tuyn, vải thun.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: vải các loại như: vải bông, vải lanh, vải sợi vải len, vải tuyn, vải thun.

---

(210) **4-2025-11155**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DASAQUA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ PHẨM SINH HỌC DASSHU NHẬT BẢN (VN)
Tầng 4 số 229 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc thủy sản; hoá chất để làm sạch nước; chế phẩm sinh học xử lý khí độc của ao nuôi thủy sản; chế phẩm sinh học xử lý nguồn nước nuôi trồng thủy sản.

Nhóm 40: Xử lý nước.

---

(210) **4-2025-11156**

(540)

OTU

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN SANZHENG YINGTU TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1011, No. 83, Jiacheng Road, Fuchengao Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Bộ pin; hộp pin; dây cáp nối ắc quy; bộ nắn điện; loa dùng cho máy nghe nhạc cầm tay; cáp kết nối máy tính; bàn phím máy tính; tai nghe không dây dùng cho điện thoại di động; đế sạc không dây dùng cho điện thoại thông minh; con chuột máy tính; giá đỡ (đế giữ) điện thoại di động; đầu đọc thẻ nhớ; vỏ ốp dùng cho điện thoại di động; bộ sạc cho pin điện; bao đựng điện thoại di động; pin dùng cho điện thoại di động; sạc dự phòng; tai nghe dùng cho điện thoại di động; gậy dùng để tự chụp ảnh (gậy cầm tay) cho điện thoại di động; cáp USB dùng cho điện thoại di động; bộ sạc USB sử dụng với bật lửa hút thuốc lá trên xe ô tô; vỏ hộp loa; bộ sạc điện cầm tay; tai nghe không dây; giá đỡ điện thoại dùng trên xe ô tô.

---

(210) **4-2025-11157**

(540)

Dr. LeeBoo

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LÊ GIA GROUP (VN)
182 tổ 4, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến đã qua sơ chế; tổ yến đã qua chế biến và bảo quản; chè yến; yến chưng đường phèn; súp yến.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán hàng hóa qua mạng internet, mua bán các sản phẩm gồm: yến sào, tổ yến đã qua sơ chế, tổ yến đã qua chế biến và bảo quản, chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến; quảng cáo; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-11158**

(540)

Peer

富贵家族

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11159**

(540)

LINYIJIA

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24
(731) LIU LAO YI BIOTECHNOLOGY (GUANGZHOU) CO., LTD (CN)
807-808 Self-occupied No. 2670, No. 585, Airport Road, Jing Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, 501403, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Chất tẩy uế; chất diệt khuẩn; thuốc mỡ dược phẩm; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích y tế; thuốc nhỏ mắt; chất bôi trơn bộ phận sinh dục cá nhân.

---

(210) **4-2025-11160**

(540)

DƯỠNG NHAN VẠN XUÂN

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN (VN)
231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; kem mỹ phẩm; kem đánh răng; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11161**

(540)

MULTIMAG

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ITRON, INC. (US)
2111 North Molter Road, Liberty Lake, WA 99019, United States of America
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ đo; bộ chỉ báo mức nước; lưu lượng kế; thiết bị để đọc, đo và điều khiển từ xa sự phân phối chất lỏng.

---

(210) **4-2025-11162**

(540)

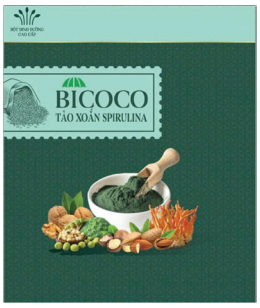

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.24; 5.11.5; 10.3.4; 19.1.11; 19.11.1; 24.3.9; 25.1.9
(591) Xanh rêu, xanh ngọc, xanh lá cây, trắng, vàng, nâu, cam, be.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIMILK (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-11163**

(540)

BOSSBERYY

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM VĂN DIỄN (VN)
Tdp Phố Nối, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; xà phòng khử mùi; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11164**

(540)

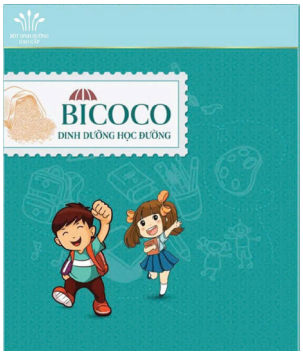

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.8; 2.5.22; 5.11.5; 10.3.4; 19.1.11; 24.3.9; 25.1.9; 25.7.25
(591) Xanh ngọc, trắng, đỏ hồng, vàng đồng, đỏ, nâu, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIMILK (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm đông khô phù hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; thảo dược.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-11165**

(540)

INBEAUTY

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM VĂN DIỄN (VN)
Tdp Phố Nối, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; xà phòng khử mùi; chế phẩm để giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11166**

(540)

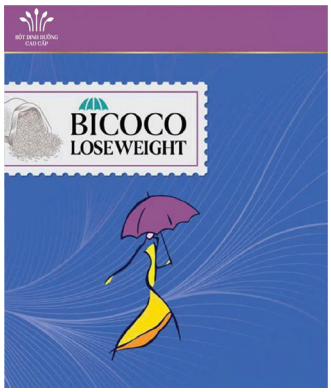

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.7; 2.3.16; 5.11.5; 10.3.4; 19.1.11; 24.3.9; 25.1.9

(591) Xanh dương, tím, xám, xám bạc, xanh ngọc, đen, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIMILK (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-11167**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 10.3.4; 19.1.11; 24.3.9; 25.1.9

(591) Xám, đen, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám bạc.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIMILK (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chất xơ dùng cho ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; thảo dược.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-11168**

(540)

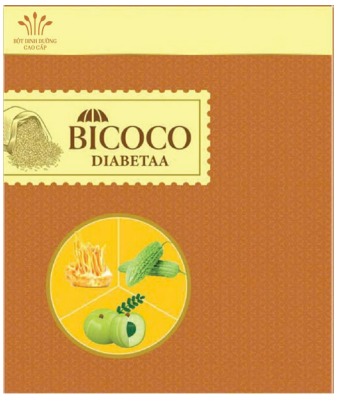

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.14; 5.9.14; 5.9.15; 5.11.2; 5.11.5; 10.3.4; 19.1.11; 24.3.9; 25.1.9; 26.1.1
(591) Nâu, cam nâu, vàng kem, nâu lạnh, xanh ô-liu, vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BIMILK (VN)
Tầng 6, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo dược; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chất xơ dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa hạnh nhân dùng cho mục đích nấu ăn; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-11169**

(540)

CARE PRO

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BASEMENT FACTORY DESIGN CO., LTD. (JP)
1-50-13, Tsurumaki, Setagaya-ku, Tokyo 154-0016 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 11: Máy hấp tóc dùng sóng siêu âm.

---

(210) **4-2025-11170**

(540)

ECONEST

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Nâu, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SHC (VN)
Số 16, hẻm 175/5/167 phố Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Khung nhà, không bằng kim loại cho công trình xây dựng; công trình xây dựng, không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại; cửa, không bằng kim loại; tấm lợp mái, không bằng kim loại; công trình xây dựng, có thể chuyên chở được không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; lớp ốp tường, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; lớp lót, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vật liệu gia cố, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; khung nhà kính, không bằng kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; nhà tiền chế [có sẵn để lắp ghép], không bằng kim loại; lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-11176**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Vitalia

(731) LÊ HỒNG SĨ (VN)
2A/3 đường 10, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: chăn, ga trải giường, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-11177**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Vilia

(731) LÊ HỒNG SĨ (VN)
2A/3 đường 10, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: chăn, ga trải giường, gối, nệm.

---

(210) **4-2025-11178**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 1.15.21; 3.7.3; 5.3.15; 5.3.20; 8.7.11

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KINH DOANH THỰC PHẨM CHAY HƯƠNG VỊ (VN)
Lô J21, đường số 6, KCN Hải Sơn, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chay đã chế biến (được làm từ rau, củ, quả, nấm, đậu nành, đậu phụ).

---

(210) **4-2025-11180**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 24.9.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.1.25; 26.11.8
(591) Vàng gold.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẢI ĐĂNG (VN)
Số 127 đường An Dương Vương, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 39: Vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hoá; du lịch.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống, do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-11181**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HL EDUCATION (VN)
Khu dịch vụ, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-11182**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.1.16; 5.3.20
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DI SẢN THUẬN THIÊN (VN)
Tầng 3, tòa số 6 C4 lô 2 khu đô thị mới Nam Trung Yên, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ đại lý du lịch tổ chức các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển khách lữ hành; tổ chức và đặt chỗ cho các chuyến đi; cung cấp thông tin về du lịch và chuyến đi; tổ chức, đặt chỗ và sắp xếp cho các chuyến du ngoạn, chuyến đi trong ngày và tham quan.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động giải trí; tổ chức các hoạt động văn hóa, giáo dục và giải trí liên quan đến việc cải thiện, bảo vệ và bảo tồn thiên nhiên và môi trường; dịch vụ khu du lịch sinh thái (nhằm mục đích giải trí); khu bảo tồn tự nhiên; dịch vụ bảo tàng tự nhiên và văn hóa dân tộc.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ hay nhà nghỉ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; chế biến thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; cung cấp thông tin về thực phẩm, đồ uống và nơi lưu trú tạm thời.

---

(210) **4-2025-11183**

(540)

Rolio COFFEE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)
Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; cà phê hòa tan; hạt cà phê rang; cà phê đen; cà phê ướp lạnh; hương liệu cà phê; cà phê xay.

---

(210) **4-2025-11184**

(540)

MiMi&CoCo

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LUYỆN QUANG HƯNG (VN)
5 A8B Mai Hương, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-11185**

(540)

YOMOST

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.2; 2.5.8; 2.5.27; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)
Stationsplein 4, 3818 LE AMERSFOORT, The Netherlands
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa.

---

(210) **4-2025-11186**

(540)

WISHMADE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím đậm, tím nhạt
(731) WISHMADE (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
88-1, Beiying Road, Qingpu District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Hộp bằng giấy để bao gói; túi đựng bằng giấy; danh thiếp; vật dụng đánh dấu trang sách; thiệp chúc mừng; lịch.

---

(210) **4-2025-11187**

(540)

STEPON

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ HỢP THỊNH HÒA BÌNH (VN)
Cụm công nghiệp Phú Thành II, xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 19: Gỗ lát sàn; vật liệu lát bằng gỗ; gỗ xây dựng; tấm dán mặt ngoài bằng gỗ; bậc cầu thang không bằng kim loại; cầu thang gác, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-11188**

(540)

LaaS Holdings

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8
(731) WPG HOLDINGS LIMITED (TW)
22F., No. 189, Jingmao 2nd Rd. Nangang Dist., Taipei City 115018, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp báo giá cho việc đại diện sản phẩm của các nhà sản xuất trong hoặc ngoài nước, nhằm mục đích thương mại và marketing; phân phối, ngoại trừ vận chuyển, sản phẩm, cụ thể là vật liệu điện tử, cho các nhà sản xuất trong và ngoài nước; cung cấp giá hàng hóa nhằm mục đích thương mại và marketing; mua sắm hàng hóa cho người khác bằng hình thức điện tử; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; bán buôn thiết bị điện tử, cụ thể là thiết bị chiếu sáng, gia nhiệt, sinh hơi nước, làm mát, làm lạnh, nấu ăn, sấy khô, thông gió, vệ sinh và cung cấp nước, máy xay sinh tố gia dụng, máy trộn gia dụng, máy rửa bát đĩa, máy xay gia dụng, máy dùng cho nhà bếp, máy chế biến thực phẩm và đồ uống, thiết bị nghe nhìn, quang học, cân, đo lường, báo hiệu, phát hiện, thử nghiệm, kiểm tra, cứu hộ và giảng dạy, thiết bị dẫn truyền, chuyển mạch, biến đổi, tích lũy, điều chỉnh hoặc kiểm soát việc phân phối hoặc sử dụng điện năng, vật liệu điện tử; bán lẻ vật liệu điện tử; bán buôn thiết bị viễn thông; trung gian thương mại hỗ trợ giao dịch mua bán hàng hóa.

Nhóm 39: Hậu cần vận tải; giao hàng; vận chuyển hàng hóa; chuyển phát hàng hóa tận nơi; xếp dỡ hàng hóa hoặc thùng chứa (công-ten-nơ) hàng hóa; xếp dỡ hàng hóa trên tàu; bốc dỡ; cho thuê kho chứa hàng; cất giữ hàng hóa; lưu kho; lưu kho hàng hóa hoặc thùng chứa (công-ten-nơ) hàng hóa; cung cấp thông tin về kho bãi; cung cấp thông tin về dịch vụ lưu kho; đóng gói trước khi vận chuyển hàng hóa; cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh cho các đơn vị vận chuyển tốc hành; cung cấp thông tin vận tải; theo dõi quá trình giao hàng có sự trợ giúp của máy tính cho mục đích vận chuyển; môi giới vận tải; đại lý vận tải.

---

(210) **4-2025-11189**

(540)

GREEN

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIAN DUNG ELECTRIC WIRE MATERIAL CO., LTD. (TW)
NO.515-16, Sec.2, Sanfeng Rd., Fengyuan Dist., Taichung City 420, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; phích cắm điện; dây cáp điện; dây điện; đầu nối dây [điện]; dây điện báo; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; cáp đồng trục; cáp sợi quang; vỏ bọc chuyên dùng cho ổ cắm điện cố định; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-11190**

(540)

elsel

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.7; 26.11.12

(731) SHANGHAI CENOZOIC TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room 2353, Zone Y, 2nd Floor, Building 2, No. 715 Yingshun Road, Qingpu District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị mài da vi điểm cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện, trừ máy xông hơi mặt; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; mặt nạ đèn LED dùng cho mục đích trị liệu; mặt nạ trị liệu.

---

(210) **4-2025-11191**

(540)

AWESEED

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI BEST ORAY INFORMATION S&T CO., LTD. (CN)
Room 5008C, No.335 Guoding Road, Yangpu District, Shanghai City, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp thông tin thương mại; biên soạn chỉ

mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-11192**

(540)

AWESEED

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI BEST ORAY INFORMATION S&T CO., LTD. (CN)
Room 5008C, No.335 Guoding Road, Yangpu District, Shanghai City, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nền tảng như là dịch vụ [PaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính.

---

(210) **4-2025-11193**

(540)

668 HOTEL
WHERE MEMORIES ARE MADE

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Vàng, nâu, đỏ, đen.

(731) HUỲNH NHƯ (VN)
Căn hộ PG2-29, trung tâm thương mại Vincom Plaza Tây Ninh, Số 444 đường 30/4, khu phố 5, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-11194**

(540)

LHH TAPIOCA STARCH

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.11.3
(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ HÙNG DUY (VN)
Số 250 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Tinh bột dùng trong công nghiệp; hoá chất làm lỏng tinh bột [chất làm mất kết dính]; chế phẩm để làm trong; bột dùng cho mục đích công nghiệp; bột sắn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 30: Bột mì; bột củ mì (bột củ sắn); tinh bột cho thực phẩm; bột; bột ngô (bột bắp); tinh bột biến tính cho thực phẩm; thực phẩm làm từ bột mì; bột mì biến tính cho thực phẩm; tinh bột mì cho thực phẩm; tinh bột củ mì (bột củ sắn); chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán tinh bột biến tính dùng trong công nghiệp, tinh bột dùng trong công nghiệp, tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm, tinh bột biến tính để ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, tinh bột biến tính để ăn kiêng (dùng cho mục đích chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật), chất bổ sung dinh dưỡng, bột dinh dưỡng (chất bổ sung dinh dưỡng), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, sữa, sữa tươi, sản phẩm sữa, bơ (sản phẩm làm từ sữa), giả bơ (sản phẩm làm từ sữa), bơ thực vật (margarine), sữa chua, sữa bột, pho mát, muối ớt, muối tôm, muối tiêu, bánh tráng, bánh kẹo, kẹo, bánh bích quy (bánh quy), cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê rang xay, cà phê đã chế biến, bột mì, bột củ mì (bột củ sắn), tinh bột cho thực phẩm, bột, bột ngô (bột bắp), tinh bột biến tính cho thực phẩm, thực phẩm làm từ bột mì, bột mì biến tính cho thực phẩm, tinh bột mì cho thực phẩm, tinh bột củ mì (bột củ sắn), chế phẩm ngũ cốc, nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước uống có ga, nước uống không cồn, nước uống đóng chai, thuốc lá điếu, thuốc lá, xăng dầu, mỡ để bôi trơn, dầu nhờn, văn phòng phẩm, giấy, giấy vệ sinh, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), nông sản (hạt [ngũ cốc], trái cây tươi [đặt trong giỏ], trái cây được bảo quản), chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11195**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.15; 24.9.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ HÙNG DUY (VN)
Số 250 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Tinh bột dùng trong công nghiệp; hoá chất làm lỏng tinh bột [chất làm mất kết dính]; chế phẩm để làm trong; bột dùng cho mục đích công nghiệp; bột sắn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 30: Bột mì; bột củ mì (bột củ sắn); tinh bột cho thực phẩm; bột; bột ngô (bột bắp); tinh bột biến tính cho thực phẩm; thực phẩm làm từ bột mì; bột mì biến tính cho thực phẩm; tinh bột mì cho thực phẩm; tinh bột củ mì (bột củ sắn); chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán tinh bột biến tính dùng trong công nghiệp, tinh bột dùng trong công nghiệp, tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm, tinh bột biến tính để ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, tinh bột biến tính để ăn kiêng (dùng cho mục đích chất bổ

sung ăn kiêng cho người và động vật), chất bổ sung dinh dưỡng, bột dinh dưỡng (chất bổ sung dinh dưỡng), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, sữa, sữa tươi, sản phẩm sữa, bơ (sản phẩm làm từ sữa), giả bơ (sản phẩm làm từ sữa), bơ thực vật (margarine), sữa chua, sữa bột, pho mát, muối ớt, muối tôm, muối tiêu, bánh tráng, bánh kẹo, kẹo, bánh bích quy (bánh quy), cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê rang xay, cà phê đã chế biến, bột mì, bột củ mì (bột củ sắn), tinh bột cho thực phẩm, bột, bột ngô (bột bắp), tinh bột biến tính cho thực phẩm, thực phẩm làm từ bột mì, bột mì biến tính cho thực phẩm, tinh bột mì cho thực phẩm, tinh bột củ mì (bột củ sắn), chế phẩm ngũ cốc, nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước uống có ga, nước uống không cồn, nước uống đóng chai, thuốc lá điếu, thuốc lá, xăng dầu, mỡ để bôi trơn, dầu nhờn, văn phòng phẩm, giấy, giấy vệ sinh, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), nông sản (hạt [ngũ cốc], trái cây tươi [đặt trong giỏ], trái cây được bảo quản), chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11196**

(540)

LOTUS

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ HÙNG DUY (VN)
Số 250 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Tinh bột dùng trong công nghiệp; hoá chất làm lỏng tinh bột [chất làm mất kết dính]; chế phẩm để làm trong; bột dùng cho mục đích công nghiệp; bột sắn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 30: Bột mì; bột củ mì (bột củ sắn); tinh bột cho thực phẩm; bột; bột ngô (bột bắp); tinh bột biến tính cho thực phẩm; thực phẩm làm từ bột mì; bột mì biến tính cho thực phẩm; tinh bột mì cho thực phẩm; tinh bột củ mì (bột củ sắn); chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán tinh bột biến tính dùng trong công nghiệp, tinh bột dùng trong công nghiệp, tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm, tinh bột biến tính để ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, tinh bột biến tính để ăn kiêng (dùng cho mục đích chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật), chất bổ sung dinh dưỡng, bột dinh dưỡng (chất bổ sung dinh dưỡng), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, sữa, sữa tươi, sản phẩm sữa, bơ (sản phẩm làm từ sữa), giả bơ (sản phẩm làm từ sữa), bơ thực vật (margarine), sữa chua, sữa bột, pho mát, muối ớt, muối tôm, muối tiêu, bánh tráng, bánh kẹo, kẹo, bánh bích quy (bánh quy), cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê rang xay, cà phê đã chế biến, bột mì, bột củ mì (bột củ sắn), tinh bột cho thực phẩm, bột, bột ngô (bột bắp), tinh bột biến tính cho thực phẩm, thực phẩm làm từ bột mì, bột mì biến tính cho thực phẩm, tinh bột mì cho thực phẩm, tinh bột củ mì (bột củ sắn), chế phẩm ngũ cốc, nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước uống có ga, nước uống không cồn,

nước uống đóng chai, thuốc lá điếu, thuốc lá, xăng dầu, mỡ để bôi trơn, dầu nhờn, văn phòng phẩm, giấy, giấy vệ sinh, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), nông sản (hạt [ngũ cốc], trái cây tươi [đặt trong giỏ], trái cây được bảo quản), chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11197**

(540)

LHH
TAPIOCA STARCH

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.3.4; 26.13.25
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ DỊCH VỤ HÙNG DUY (VN)
Số 250 Lý Thường Kiệt, khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Tinh bột dùng trong công nghiệp; hoá chất làm lỏng tinh bột [chất làm mất kết dính]; chế phẩm để làm trong; bột dùng cho mục đích công nghiệp; bột sắn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 30: Bột mì; bột củ mì (bột củ sắn); tinh bột cho thực phẩm; bột; bột ngô (bột bắp); tinh bột biến tính cho thực phẩm; thực phẩm làm từ bột mì; bột mì biến tính cho thực phẩm; tinh bột mì cho thực phẩm; tinh bột củ mì (bột củ sắn); chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán tinh bột biến tính dùng trong công nghiệp, tinh bột dùng trong công nghiệp, tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm, tinh bột biến tính để ăn kiêng phù hợp cho mục đích y tế, tinh bột biến tính để ăn kiêng (dùng cho mục đích chất bổ sung ăn kiêng cho người và động vật), chất bổ sung dinh dưỡng, bột dinh dưỡng (chất bổ sung dinh dưỡng), vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng phi kim loại, sữa, sữa tươi, sản phẩm sữa, bơ (sản phẩm làm từ sữa), giả bơ (sản phẩm làm từ sữa), bơ thực vật (margarine), sữa chua, sữa bột, pho mát, muối ớt, muối tôm, muối tiêu, bánh tráng, bánh kẹo, kẹo, bánh bích quy (bánh quy), cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê rang xay, cà phê đã chế biến, bột mì, bột củ mì (bột củ sắn), tinh bột cho thực phẩm, bột, bột ngô (bột bắp), tinh bột biến tính cho thực phẩm, thực phẩm làm từ bột mì, bột mì biến tính cho thực phẩm, tinh bột mì cho thực phẩm, tinh bột củ mì (bột củ sắn), chế phẩm ngũ cốc, nước uống tăng lực (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế), nước uống có ga, nước uống không cồn, nước uống đóng chai, thuốc lá điếu, thuốc lá, xăng dầu, mỡ để bôi trơn, dầu nhờn, văn phòng phẩm, giấy, giấy vệ sinh, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), nông sản (hạt [ngũ cốc], trái cây tươi [đặt trong giỏ], trái cây được bảo quản), chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11198**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, trắng, xám đậm, xám nhạt.
(731) ULTRAPURE TECHNOLOGY CORP (US)
2847 Eaglecrest pl,walnut ca 91789 United States
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xông hơi từ hóa chất để khử trùng, tẩy uế, dùng cho mục đích y tế; nhiệt kế cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp; dụng cụ châm cứu dùng điện; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; chai sữa cho trẻ em bú; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; chân tay giả; dụng cụ chỉnh hình.

---

(210) **4-2025-11199**

(540)

ASTRACID

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-11200**

(540)

ANTOCID 2.0

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-11201**

(540)

YEASMA

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONG KONG SHUNYOU TRADING CO., LTD (CN)
99 Jingfu Street, San Po Kong, Kowloon, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy giũ cỏ để phơi; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; hệ thống hút bụi cho mục đích làm sạch; máy hút bụi chân không; máy ép thực phẩm, chạy điện; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt.

---

(210) **4-2025-11202**

(540)

BUTYFLY 2.0

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-11203**

(540)



(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.7.12; 2.7.23; 7.1.11; 7.1.24

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TAPHARMA (VN)
28 Đỗ Xuân Hợp, KDC Đất Phương Nam, tổ 3, khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu xả tóc; kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11204**

(540)

CALCITRON

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NUTRIANCE HONG KONG LTD (CN)
Flat/RM 1906 19/F Marina House 68 Hing Man Street, Shaukeiwan, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thủy sản; thức ăn cho động vật, thức ăn tăng trọng dùng cho động vật; giống nuôi thủy sản (tôm giống, cá giống).

---

(210) **4-2025-11205**

(540)

ASTROPATCH

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 23.11.12; 26.3.23

(731) SHENZHEN SINGULARITY UNIVERSE EXPLORATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 103, Unit 1, Siyufu, Building 3, Zhongsiyuan, No. 12, Nanxin Road, Nanling Village Community, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, China, 518114

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo sơ mi; áo khoác choàng [trang phục]; áo khoác [trang phục]; quần dài; áo sơ mi ngắn tay; áo nịt len thể thao.

---

(210) **4-2025-11206**

(540)

ATTEN

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1

(731) SHENZHEN ATTEN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Floor 7-8, Building B, Konka Guangming Technology Center, No.288 Xingxin Road, Guangming District, Shenzhen 518100, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị hàn, dùng điện; máy cán; máy hàn điện; mỏ hàn vận hành bằng gaz; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị cắt hồ quang điện; thiết bị mạ điện; thiết bị mạ kẽm; dụng cụ phun sơn bằng khí nén.

---

(210) **4-2025-11207**

(540)

ANODECAT

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGXI ZHENGXIANG ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
1st Floor, Building 2, No. 82 Gaoling Road, Nanning City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ắc quy khởi động; bộ đảo điện; ắc quy điện; pin quang điện; pin mặt trời; trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-11208**

(540)

HEGERBABY

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.13.1

(731) FOSHAN MENGTONG SHIGUANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1702, Building 1, No. 6 Fenjiang South Road, Chancheng District, Foshan City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm cho em bé; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ.

---

(210) **4-2025-11209**

(540)

TAPHARMA

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.7.12; 2.7.23; 7.1.11; 7.1.24

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TAPHARMA (VN)
28 Đỗ Xuân Hợp, KDC Đất Phương Nam, tổ 3, khu phố 6, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm điều trị bệnh trứng cá; dầu gội chứa thuốc; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11210**

(540)

HEGERBABY

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(731) FOSHAN MENGTONG SHIGUANG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 1702, Building 1, No. 6 Fenjiang South Road, Chancheng District, Foshan City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Đồ trang điểm (mỹ phẩm); tinh dầu; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chất làm ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11211**

(540)

PETRO SIMEX GAS

PETRO SIMEX GAS

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, xanh ngọc, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-11212**

(540)

PETRO COMEX GAS

PETRO COMEX GAS

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11; 26.1.1
(591) Trắng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim

loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-11216**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SUSU

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
10 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa; phô mai; kem (sản phẩm sữa); thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm ngũ cốc; đồ uống sô cô la có sữa; đồ uống cacao có sữa; đồ uống cà phê có sữa; kem lạnh.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước khoáng (đồ uống); nước (đồ uống); nước giải khát không cồn; nước ép trái cây; nước quả (đồ uống).

---

(210) **4-2025-11217**

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

THE PRIME

(731) CÔNG TY TNHH DAEWOO ENGINEERING & CONSTRUCTION VIỆT NAM (VN)
Lô H3-CCV1, khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; phát triển bất động sản, cụ thể là tìm kiếm các dự án bất động sản mới và hợp tác đầu tư; điều hành bất động sản; đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, khu công nghiệp, logistic, công nghiệp năng lượng tái tạo; định giá tài chính xây dựng.

(210) **4-2025-11218**

(540)

THE PRIME 2

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DAEWOO ENGINEERING & CONSTRUCTION VIỆT NAM (VN)
Lô H3-CCV1, khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; phát triển bất động sản, cụ thể là tìm kiếm các dự án bất động sản mới và hợp tác đầu tư; điều hành bất động sản; đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, khu công nghiệp, logistic, công nghiệp năng lượng tái tạo; định giá tài chính xây dựng.

---

(210) **4-2025-11219**

(540)

THE PRIME 3

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DAEWOO ENGINEERING & CONSTRUCTION VIỆT NAM (VN)
Lô H3-CCV1, khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; phát triển bất động sản, cụ thể là tìm kiếm các dự án bất động sản mới và hợp tác đầu tư; điều hành bất động sản; đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, khu công nghiệp, logistic, công nghiệp năng lượng tái tạo; định giá tài chính xây dựng.

---

(210) **4-2025-11220**

(540)

THE PRIME 8

(220) 20/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DAEWOO ENGINEERING & CONSTRUCTION VIỆT NAM (VN)
Lô H3-CCV1, khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; đánh giá bất động sản; phát triển bất động sản, cụ thể là tìm kiếm các dự án bất động sản mới và hợp tác đầu tư; điều hành bất động sản; đầu tư trong lĩnh vực bất động sản, khu công nghiệp, logistic, công nghiệp năng lượng tái tạo; định giá tài chính xây dựng.

---

(210) **4-2025-11222**

(540)

QPot

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAM HỢP LỰC (VN)
264/56 Hoàng Văn Thái, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-11223**

(540)

Q-Pot

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAM HỢP LỰC (VN)
264/56 Hoàng Văn Thái, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-11224**

(540)

Q.Pot

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAM HỢP LỰC (VN)
264/56 Hoàng Văn Thái, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-11225**

(540)

Cool Stay

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAM HỢP LỰC (VN)
264/56 Hoàng Văn Thái, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-11226**

(540)

Vita Natura

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TAM HỢP LỰC (VN)
264/56 Hoàng Văn Thái, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cung cấp chỗ ở tạm thời

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản; dịch vụ làm vườn và dịch vụ lâm nghiệp.

---

(210) **4-2025-11227**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.14; 2.9.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.11.10; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng cam, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG TÂN SƠN (VN)
Mặt bằng 425, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 39: Thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp; vận chuyển rác thải; vận chuyển hàng hoá bằng đường bộ.

---

(210) **4-2025-11228**

(540)

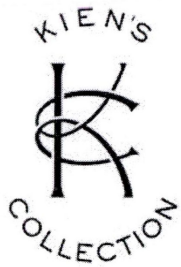

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 25.1.25
(731) TRẦN VIỆT ĐỨC (VN)
Căn 085A tòa S210 KDT VHOP, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; nhiếp ảnh; cho thuê các thiết bị điện ảnh; dịch vụ trường quay; dịch vụ văn hóa, giáo dục hoặc giải trí được cung cấp bởi phòng trưng bày nghệ thuật.

---

(210) **4-2025-11229**

(540)

Merchantes

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ THỊ THANH THẢO (VN)
Căn hộ 501a, dự án Nt- Home, TDP số 8 Tu Hoàng, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Xà phòng; nước hoa; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chế phẩm vệ sinh thân thể.

Nhóm 05: Dầu gội chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm dược dùng để điều trị cháy nắng, rộp nắng; chế phẩm dược; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-11230**

(540)

ZennaPharm

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH ZENNATUR GROUP (VN)
14-15A, tầng 7, tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11231**

(540)

AIBee

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XE ĐẠP - XE ĐIỆN SPEED (VN)
Số nhà 226, đường Ngô Quyền, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; xe máy.

---

(210) **4-2025-11232**

(540)

GEL CHẤM NỐT RUỒI - TÀN NHANG - MỤN CÓC
Shop
Bánh Bao

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.16; 8.7.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Hồng.
(731) NGUYỄN QUỐC PHƯƠNG (VN)
Số 454, đường ĐT 766, tổ 8, thôn 1, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm chống nắng; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11233**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.2.7; 26.3.1
(591) Đen, đỏ.
(731) NGUYỄN HÙNG SƠN (VN)
Thôn Tân Khánh 1, xã Ninh Sim, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; chế phẩm chống trơn trượt dùng cho đai truyền; dầu động cơ; chất bôi trơn dùng cho đai truyền; nến, dây nến; mỡ để bôi trơn.

Nhóm 07: Bộ chế hòa khí; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; trục quay, trục khuỷu; xy lanh dùng cho máy móc; máy cưa; máy xén cỏ.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay); khoan cầm tay (vận hành thủ công); dụng cụ vặn ốc vít, cờ lê, mỏ lết [công cụ cầm tay]; kéo cắt cây, kéo tỉa cành; bình xịt thuốc trừ sâu, bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay]; bơm phun thuốc trừ sâu.

Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp điện; phương tiện giao thông đường bộ tự lái; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; vỏ xe cộ.

---

(210) **4-2025-11234**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 15.9.16; 15.9.18; 26.3.1
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN HÙNG SƠN (VN)
Thôn Tân Khánh 1, xã Ninh Sim, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; chế phẩm chống trơn trượt dùng cho đai truyền; dầu động cơ; chất bôi trơn dùng cho đai truyền; nến, dây nến; mỡ để bôi trơn.

Nhóm 07: Bộ chế hòa khí; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; trục quay, trục khuỷu; xy lanh dùng cho máy móc; máy cưa; máy xén cỏ.

Nhóm 08: Dụng cụ để mài (dụng cụ cầm tay); khoan cầm tay (vận hành thủ công); dụng cụ vặn ốc vít, cờ lê, mỏ lết [công cụ cầm tay]; kéo cắt cây, kéo tỉa cành; bình xịt thuốc trừ sâu, bình phun thuốc trừ sâu [dụng cụ cầm tay]; bơm phun thuốc trừ sâu.

Nhóm 12: Động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện; xe đạp điện; phương tiện giao thông đường bộ tự lái; thiết bị chống trộm dùng cho xe cộ; vỏ xe cộ.

---

(210) **4-2025-11240**

(540)

SO HYUN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 18.2.1; 26.4.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện; chăn điện; tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-11241**

(540)

KYUNG HEE

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ MINH PHONG (VN)
Số 744 đường Quang Trung, tổ 8, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đệm điện; chăn điện; tấm sưởi chạy bằng điện (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-11242**

(540)

CHÂN TRỜI MỚI

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.1; 26.15.11; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CHÂN TRỜI MỚI (VN)
Số 5 ngách 66 Thái Thịnh 2, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; dịch vụ bất động sản; đầu tư vốn; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng.

---

(210) **4-2025-11243**

(540)

LINO

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH LINH NGỐ 1 (VN)
(Tờ 29, thửa 109) hẻm 136, đường Đồng Khởi, KP4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11244**

(540)

Lá Ngọc

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯƠNG ĐỨC HÀO (VN)
P0218, Park 12 Time City, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc thảo dược; cao thảo dược; trà thảo dược; siro thảo dược; bột thảo dược; viên thảo dược (tất cả các sản phẩm dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-11245**

(540)

BENTRAC

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 24.15.7; 26.3.2; 26.5.1
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ XANH KAITO ENSO (VN)
Tầng 3, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 06: Cụm móc treo tải chuối; tay đỡ cáp hệ thống tải chuối; thanh giằng hệ thống tải chuối đựng phoi (bằng kim loại); pallet kim loại; giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; tời tay quay.

Nhóm 07: Rulo thép; máy uốn thép CNC 2D; máy uốn thép CNC 3D; bồn trộn bê-tông; con lăn chịu lực [bộ phận của máy móc].

Nhóm 12: Bầu xả giảm âm xe tải; xe đẩy vận chuyển hàng hóa; rùa tải kéo tay (xe rùa); chắn bùn xe tải.

Nhóm 35: Nhập khẩu, xuất khẩu, mua bán các sản phẩm sau: cụm móc treo tải chuối, tay đỡ cáp hệ thống tải chuối, thanh giằng hệ thống tải chuối, thùng đựng phoi (bằng kim loại), pallet kim loại, giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc, tời tay quay, rulo thép, máy uốn thép CNC 2D, máy uốn thép CNC 3D, bồn trộn bê-tông, con lăn chịu lực [bộ phận của máy móc], bầu xả giảm âm xe tải, xe đẩy vận chuyển hàng hóa, rùa tải kéo tay (xe rùa), chắn bùn xe tải.

---

(210) **4-2025-11246**

(540)

Canh Cá RÔ
THÁI BÌNH
Ngon từng vị - Đậm tình quê

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.9.1; 11.3.7
(591) Đỏ đô, xanh lá cây, đen.
(731) NGUYỄN TRỌNG THIỆN (VN)
Dv07-Lk 311 Đào Đất Hàng Bè, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống; quán ăn (nhà hàng cung cấp đồ ăn đồ uống).

---

(210) **4-2025-11248**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TAMSODUS

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-11249**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ZYSULOSIN

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-11250**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

METOLOL

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-11251**

(540)

METOVIET

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZYDUS LIFESCIENCES LIMITED (IN)
Zydus Corporate Park, Scheme No. 63, Survey No. 536 Khoraj (Gandhinagar), Nr. Vaishnodevi Circle, Ahmedabad Gandhinagar GJ 382481, India

(740) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc và chế phẩm dược; thực phẩm bổ sung cho mục đích sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-11252**

(540)

Acebuten

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DƯỢC MINH AN (VN)
Số 19D-TT5, khu đô thị tây nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-11253**

(540)

iburamax

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ DƯỢC MINH AN (VN)
Số 19D-TT5, khu đô thị tây nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-11254**

(540)

Hoang Mai MEDIA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.7; 20.1.3
(591) Xanh, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG HOÀNG MAI (VN)
Tầng 2, tòa nhà N02-T3 Quang Minh Tower, khu Đoàn Ngoại Giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm; dịch vụ nghiên cứu thị trường; xuất bản tài liệu quảng cáo; quảng cáo; quan hệ công chúng; thăm dò dư luận; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng

máy tính; sản xuất phim quảng cáo; marketing; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; quản lý bất động sản; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ bất động sản; cố vấn tài chính.

Nhóm 40: Dịch vụ in.

Nhóm 41: Sản xuất phim trừ phim quảng cáo; xuất bản sách; biên tập băng hình; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Thiết kế bao bì; thiết kế quần áo; thiết kế đồ hoạ nghệ thuật; tư vấn thiết kế trang web; thiết kế danh thiếp; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế trang phục; dịch vụ thiết kế logo.

---

(210) **4-2025-11255**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Vàng cam, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM MỸ OHIO (VN)
Số 208 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; phòng khám chuyên khoa da liễu.

---

(210) **4-2025-11256**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Vàng cam, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM MỸ OHIO (VN)
số 208 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; phòng khám chuyên khoa da liễu.

---

(210) **4-2025-11257**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 26.1.1
(591) Vàng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM MỸ OHIO (VN)
Số 208 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa thẩm mỹ viện; dịch vụ spa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; phòng khám chuyên khoa da liễu.

---

(210) **4-2025-11258**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.9; 5.5.19; 5.5.20; 26.1.2
(591) Xanh lá đậm, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH TN JEWELRY (VN)
27 Hoa Sứ, phường 7, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng tự thực hiện; dịch vụ quán bán nước rau má.

---

(210) **4-2025-11259**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 15.7.1; 24.3.7
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SUNRISE GLORY (VN)
32 Trúc Đường, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-11260**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN NA UY (VN)
Lô A2, khu công nghiệp Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(511) Nhóm 29: Sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa khác.

Nhóm 30: Cà phê, chè (trà), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng và nước ga [đồ uống]; đồ uống hoa quả (không cồn) và nước ép hoa quả; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-11261**

(540)

KTC

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)
Thôn 7, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thảo dược; trà thảo dược; thuốc sắc dành cho dược phẩm; dầu gội đầu (có chứa thuốc).

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc nước uống; thiết bị làm sạch nước; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị ion hoá dùng để xử lý không khí hoặc nước; bồn rửa.

Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi mô hình lắp ráp; trò chơi; dụng cụ câu cá; dụng cụ chơi bi-a; pháo phụt bằng giấy dùng trong lễ hội.

Nhóm 31: Trái cây tươi; cây giống; hạt [ngũ cốc]; phế thải thực vật; nấm tươi; gỗ chưa xẻ.

---

(210) **4-2025-11262**

(540)

5I.KA
Vật liệu CT latext HT

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH HÀ NỘI SHC (VN)
Xóm Trại, thôn Gia Hòa, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn.

Nhóm 35: Mua bán: hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn.

---

(210) **4-2025-11263**

(540)

Pacinfo

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH PACIFIC INFORMATICS (VN)
Tầng 4, tòa nhà PLS, 457-459A Nguyễn Đình Chiểu, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu sinh học; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế trang web; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính.

---

(210) **4-2025-11264**

(540)

GANIVAsii

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DAL (VN)
Tầng 2, số 28 đường Trần Hữu Dực, phường cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem làm trắng da; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-11265**

(540)

NiceDesign

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.11.12
(731) TRẦN VĂN LONG (VN)
Thôn Thị Tứ, xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 20: Giá đồ đạc; ngăn đựng của đồ đạc; bàn làm việc; kệ đỡ; giá đồ đạc.

---

(210) **4-2025-11266**

(540)

ASK

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHÂU VĂN HẢI (VN)
C11/408B, ấp 3, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện; ắc quy điện dành cho xe cộ; ắc quy để thắp sáng; pin điện; pin điện dành cho xe cộ; pin để thắp sáng.

Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; động cơ xe máy; động cơ xe máy điện; phụ tùng (linh kiện) xe máy; phụ tùng (linh kiện) xe máy điện.

---

(210) **4-2025-11267**

(540)

LOMSEN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN TRỌNG (VN)
83+85 Trần Phú, xã Vĩnh Thanh, huyện Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 09: Máy ảnh [chụp ảnh].

Nhóm 21: Hộp đựng bữa ăn trưa; túi giữ nhiệt; đũa.

---

(210) **4-2025-11268**

(540)

SUN FARM

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ THỊ LÊ (VN)
Số 2b ngõ 37, Lê Văn Tám, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11269**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.5.1
(591) Vàng kim.
(731) HOÀNG THỊ HUYỀN (VN)
Xóm Thành Sơn, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Mua bán: thuốc trị xương khớp, thực phẩm chức năng hỗ trợ điều trị bệnh xương khớp.

---

(210) **4-2025-11270**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.3; 26.5.4
(591) Xanh lam, xanh lá đậm, xanh lá, xanh lá nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG KĨ THUẬT ỨNG DỤNG (VN)
Số 74 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 07: Máy phát điện xoay chiều; máy phát điện; cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; máy phát điện khẩn cấp; tua bin gió.

Nhóm 09: Nhật xạ kế; ampe kế; phong kế; máy biến thế [điện]; tủ phân phối [điện]; phong vũ biểu; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị đầu cuối [điện]; dụng cụ đo điện; hộp chia dây [điện]; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; hộp cầu dao điện [điện]; bộ chuyển mạch điện; tụ điện; dây dẫn điện; cáp dẫn điện; bộ đóng mạch điện; bộ nối [điện]; hộp đấu nối [điện]; thiết bị điều chỉnh điện; bộ biến đổi, điện; thiết bị điện dùng để chuyển mạch; cầu dao điện; bộ hạn chế [điện]; bộ chỉnh lưu dòng điện; thiết bị chuyển mạch di động [điện]; bộ ngắt mạch điện; bảng phân phối [điện]; bảng điều khiển phân phối [điện]; dụng cụ đo; thiết bị đo; thiết bị chỉ báo mất điện; thiết bị đo, bảng điện; bảng điều khiển [điện]; đầu nối cho dây điện; bộ nối điện; rơle điện; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ

thiết bị truyền phát [viễn thông]; dây điện; ẩm kế; thiết bị để xử lý dữ liệu; bộ đảo điện; dụng cụ đo; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; pin điện; ắc quy điện; máy ghi dao động điện; điện trở; biến trở; cuộn cảm kháng [trở kháng]; đầu nối dây [điện]; khoá điện; thiết bị điện động dùng để điều khiển từ xa các tín hiệu; còi báo hiệu; thiết bị điều khiển từ xa; pin quang điện; mạch tích hợp; pin mặt trời; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ vi xử lý; mô đem; màn hình [phần cứng máy vi tính]; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; nhật ký điện tử; máy tính xách tay; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; bảng mạch in; máy biến áp tăng áp; máy tính xách tay; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; máy tính bảng; bộ nắn điện; phần cứng máy tính; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; camera ảnh nhiệt; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; máy vi tính trạm không có ổ cứng; cảm biến áp điện; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; trung tâm điều khiển nhà thông minh; bộ định tuyến mạng máy tính.

Nhóm 35: Hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; quản lý tư liệu bằng máy tính; xử lý văn bản; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hoá thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng].

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; khử nhiễu cho các thiết bị điện; sửa chữa đường dây điện; dịch vụ thợ điện.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng máy vi tính; truyền tin và ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; cho thuê modem; cho thuê thiết bị viễn thông; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; truyền tập tin số; truyền phát dữ liệu.

Nhóm 39: Phân phối điện; phân phối năng lượng; lưu trữ ở dạng vật lý các dữ liệu và tài liệu dạng điện tử.

Nhóm 40: Dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất năng lượng; cho thuê máy phát điện; sản xuất chip [mạch tích hợp] theo yêu cầu cho người khác.

Nhóm 42: Nghiên cứu công nghệ; thiết lập bản vẽ công nghiệp; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; cho thuê máy tính; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; khảo sát [kỹ thuật]; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ sao chép các chương trình máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ chống virút cho máy tính; dịch

vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; kiểm toán năng lượng; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tư vấn công nghệ; tư vấn công nghệ máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; tư vấn bảo mật máy tính; soạn thảo tài liệu kỹ thuật; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; tư vấn bảo mật internet; tư vấn bảo mật dữ liệu; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [paas]; phát triển nền tảng máy vi tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; cho thuê máy đo để ghi lại mức tiêu thụ năng lượng; viết mã máy tính; tư vấn an ninh mạng viễn thông; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ cho việc chuyển đổi số; tư vấn trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; điện toán lượng tử; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; kiểm thử hiệu quả năng lượng của công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-11271**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SmartDSA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG KỸ THUẬT ỨNG DỤNG (VN)
Số 74 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; bảng điều khiển [điện]; rơle điện; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị điều khiển từ xa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; mô đem; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; trung tâm điều khiển nhà thông minh.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ công nghiệp; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng

[paas]; phát triển nền tảng máy vi tính; viết mã máy tính; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; kiểm thử hiệu quả năng lượng của công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-11272**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.17
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG KỸ THUẬT ỨNG DỤNG (VN)
Số 74 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; bảng điều khiển [điện]; rơle điện; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị điều khiển từ xa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; mô đem; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; trung tâm điều khiển nhà thông minh.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ công nghiệp; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [paas]; phát triển nền tảng máy vi tính; viết mã máy tính; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; kiểm thử hiệu quả năng lượng của công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-11273**

(540)

OneATS

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG KỸ THUẬT ỨNG DỤNG (VN)
Số 74 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; bảng điều khiển [điện]; rơle điện; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị điều khiển từ xa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; mô đem; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; trung tâm điều khiển nhà thông minh.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ công nghiệp; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [paas]; phát triển nền tảng máy vi tính; viết mã máy tính; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; kiểm thử hiệu quả năng lượng của công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-11274**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SmartPPC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG KỸ THUẬT ỨNG DỤNG (VN)
Số 74 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; thiết bị điều khiển phân phối [điện]; bảng điều khiển [điện]; rơle điện; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; bộ thiết bị truyền phát [viễn thông]; thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị điều khiển từ xa; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; mô đem; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; nhật ký điện tử; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; trung tâm điều khiển nhà thông minh.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ công nghiệp; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; chuyển đổi tài liệu hoặc dữ liệu từ dạng vật lý sang dạng điện tử; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; chuyển đổi chương trình và dữ liệu máy tính, trừ chuyển đổi vật lý; giám sát hoạt động của hệ thống máy tính bằng cách truy cập từ xa; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ

máy tính và lập trình thông qua một trang web; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện sự cố; dịch vụ mã hóa dữ liệu; giám sát hệ thống máy tính để phát hiện truy cập trái phép hoặc vi phạm dữ liệu; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ nền tảng [paas]; phát triển nền tảng máy vi tính; viết mã máy tính; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; kiểm thử hiệu quả năng lượng của công trình xây dựng.

---

(210) **4-2025-11275**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xám nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP ĐÔNG XUYÊN AE (VN)
Số 1499-1501 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 12: Các bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; phụ tùng xe gắn máy, xe mô tô các loại.

---

(210) **4-2025-11276**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP ĐÔNG XUYÊN AE (VN)
Số 1499-1501 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 12: Các bộ phận ghép nối và truyền động dùng cho phương tiện giao thông trên bộ; phụ tùng xe gắn máy, xe mô tô các loại.

---

(210) **4-2025-11277**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) TRƯƠNG VĂN HIỆP (VN)
Thôn Thiện Châu, xã Nam Thịnh, hyuyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; giày cao cổ; giày ống ngắn; dép; giày; giày thể thao.

Nhóm 35: Mua bán: đồ đi ở chân, giày cao cổ, giày ống ngắn, dép, giày, giày thể thao.

---

(210) **4-2025-11280**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

---

(210) **4-2025-11281**

(540)

ABICOR
BINZEL

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

---

(210) **4-2025-11282**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1
(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

---

(210) **4-2025-11283**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18; 26.2.7
(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

---

(210) **4-2025-11284**

(540)

TAYOR

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

---

(210) **4-2025-11285**

(540)

Hanwin
焊王

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH RILAND VIỆT NAM (VN)
Số 69-71-73-75 đường số 50, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy cắt; máy hàn điện; thiết bị hàn dùng điện; mỏ hàn, dùng điện; thiết bị hàn hồ quang điện; thiết bị cắt hồ quang điện.

---

(210) **4-2025-11286**

(540)

HJW

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH CNC JING WEI (VN)
Số 713/25/10 An Dương Vương, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Lưỡi dao là bộ phận của máy; máy phay; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; khoan cầm tay chạy điện; mũi khoan [bộ phận máy].

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ mài; lưỡi dao cạo; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; cán của dụng cụ cầm tay; cán dao.

---

(210) **4-2025-11287**

(540)

TESKA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CNC JING WEI (VN)
Số 713/25/10 An Dương Vương, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Lưỡi dao là bộ phận của máy; máy phay; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; khoan cầm tay chạy điện; mũi khoan [bộ phận máy].

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ mài; lưỡi dao cạo; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; cán của dụng cụ cầm tay; cán dao.

---

(210) **4-2025-11288**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 26.4.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH CNC JING WEI (VN)
Số 713/25/10 An Dương Vương, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Lưỡi dao là bộ phận của máy; máy phay; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; lưỡi cắt [bộ phận của máy móc]; khoan cầm tay chạy điện; mũi khoan [bộ phận máy].

Nhóm 08: Dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ mài; lưỡi dao cạo; lưỡi cắt [dụng cụ cầm tay]; cán của dụng cụ cầm tay; cán dao.

---

(210) **4-2025-11290**

(641) 4-2023-27043

(540)



(220) 26/06/2023
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.11.3; 26.13.25
(591) Xám nhạt, cỏ úa.
(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
91 Trần Hưng Đạo, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ phục vụ đồ uống; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-11291**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC ANH (VN)
Lô 10, khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Trục cho máy; bộ nối ghép; xe ủi đất; máy đào xúc; bộ truyền động cho máy móc; động cơ và máy thủy lực.

---

(210) **4-2025-11292**

(540)

KOOSAN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH PHÚC ANH (VN)
Lô 10, khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Trục cho máy; bộ nối ghép; xe ủi đất; máy đào xúc; bộ truyền động cho máy móc; động cơ và máy thủy lực.

---

(210) **4-2025-11293**

(540)

KPN
HYDRAULIC PUMP

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNH MÁY PHÚC ANH (VN)
Lô 10, khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Trục cho máy; bộ nối ghép; xe ủi đất; máy đào xúc; bộ truyền động cho máy móc; động cơ và máy thủy lực

---

(210) **4-2025-11294**

(540)

Koosan

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY CÔNG TRÌNHH PHÚC ANH (VN)
Lô 10, khu công nghiệp Vĩnh Tuy, đường Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Trục cho máy; bộ nối ghép; xe ủi đất; máy đào xúc; bộ truyền động cho máy móc; động cơ.

---

(210) **4-2025-11295**

(540)

Ecowater

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN LỘC PHÁT (VN)
Số nhà 18 ngách 48 ngõ 604 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy bơm.

Nhóm 11: Bơm nhiệt.

---

(210) **4-2025-11296**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.3.1; 26.4.7
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ MẾN 1993 (VN)
Số 12, đường Trịnh Hoài Đức, khối Tân Quang, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 30: Bánh mì; bánh bao; bánh ngọt; bánh kem.

---

(210) **4-2025-11297**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.2; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23
(591) Xanh biển, đỏ đô, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TSC-KISHIDA (VN)
Tầng 12A, toà nhà CIC Tower, số 2 ngõ 219 Trung Kính, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thiết bị sưởi ấm; xây dựng dưới nước; phá dỡ các công trình xây dựng; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; dịch vụ xây, lát; khử nhiễu cho các thiết bị điện; tư vấn xây dựng; sửa chữa đường dây điện; lắp đặt cáp; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ thợ điện; dịch vụ xây dựng cảnh quan cứng [lối đi, tường].

---

(210) **4-2025-11298**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 11.1.5; 26.4.2
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN SƠN HẢI (VN)
110 Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-11299**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.8
(591) Đen, xanh da trời, xanh dương.
(731) LÊ VĂN MẠNH (VN)
Tổ 6, đường Nguyễn Hoàng, ấp Long Đức 1, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Máy nén [máy móc]; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; máy bơm; máy nén khí; máy khí nén; bơm khí nén.

---

(210) **4-2025-11300**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) LÊ VĂN MẠNH (VN)
Tổ 6, đường Nguyễn Hoàng, ấp Long Đức 1, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 07: Máy nén [máy móc]; pít-tông [bộ phận của máy hoặc động cơ]; máy bơm; máy nén khí; máy khí nén; bơm khí nén.

---

(210) **4-2025-11301**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH WEDOOKS (VN)
386/8 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; ca vát; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-11302**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.6; 18.7.1; 18.7.25; 26.15.5
(591) Trắng, cam, xanh lá cây, đen.
(731) HỘ KINH DOANH VỈA HÈ GRADEN (VN)
111/28/57 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; giá thể trồng cây.

---

(210) **4-2025-11303**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.4.6; 26.4.18
(591) Vàng đồng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt gà; thịt xông khói; thịt giăm bông; thịt muối; thịt đóng hộp; thịt nguội; thịt đông lạnh; pate thịt; giò; cá viên; cá đóng hộp; cá đông lạnh; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-11304**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN JINJU (VN)
Nhà xưởng F5, lô 6, khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Xúc xích; thịt; thịt gà; thịt hộp; thịt giăm bông; chả (làm từ thịt hoặc thủy hải sản); thịt khô; thịt muối; ruốc (từ thịt hoặc thủy hải sản); thịt xông khói; pa-te; thực phẩm trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rong biển laver, được bảo quản; rong biển sấy; hạt đã chế biến; thịt viên (từ thịt hoặc thủy hải sản); thanh cua; thịt sấy lát; thịt sấy giòn; chà bông (từ thịt hoặc thủy hải sản); thịt nguội.

Nhóm 30: Rong biển (gia vị); xốt các loại (gia vị); bánh tráng (bánh đa nem); gia vị; hỗn hợp các loại gia vị ăn liền.

---

(210) **4-2025-11305**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.5.4
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE (VN)
Lầu 10, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt gà; thịt lợn; thịt lợn ướp; thịt lợn muối xông khói; thịt giăm bông; thịt đã được bảo quản; thịt ướp; thịt đóng hộp; pate; thịt viên; thịt khô; thực phẩm trên cơ sở thịt; giò; chả; dồi sụn; nem chua; thịt nướng; chà bông; lạp xưởng; xúc xích; thịt chế biến ăn liền.

---

(210) **4-2025-11306**
(641) 4-2020-36465
(540)



(220) 08/09/2020
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Thiết bị cầm tay không dây, cụ thể là thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói bao gồm loa âm thanh thông minh kết nối đám mây và điều khiển bằng giọng nói với tính năng trợ lý cá nhân ảo; máy nghe nhạc; thiết bị ngoại vi máy tính; bộ điều khiển không dây để theo dõi và điều khiển vận hành các thiết bị điện tử khác; phần mềm điều khiển bằng giọng nói và nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi từ giọng nói sang văn bản; ứng dụng phần mềm điều khiển bằng giọng nói để quản lý thông tin cá nhân; phần mềm truyền thông không dây để truyền giọng nói, âm thanh, vi-đê-ô và dữ liệu; phần mềm công cụ tìm kiếm; phần mềm máy tính dùng để điều khiển các thiết bị cầm tay không dây, thiết bị trò chơi, và đồ chơi; phần mềm máy tính để truy cập, trình duyệt và tra cứu cơ sở dữ liệu trực tuyến, nội dung âm thanh, vi-đê-ô và đa phương tiện, ứng dụng trò chơi, ứng dụng phần mềm, thị trường ứng dụng phần mềm; chương trình phần mềm máy tính để phát triển các ứng dụng phần mềm máy tính; phần mềm máy tính để truy cập, theo dõi, truy tìm, tìm kiếm, lưu trữ và chia sẻ thông tin; phần mềm máy tính dùng để điều hành cửa hàng bán lẻ và các dịch vụ đặt hàng cho các mặt hàng tiêu dùng; phần mềm máy tính dùng để kết nối và điều khiển các thiết bị điện tử internet vạn vật (lot); phần mềm máy tính để kết nối, vận hành, tích hợp, điều khiển và quản lý các thiết bị điện tử tiêu dùng đã được kết nối mạng thông qua mạng không dây; phần mềm máy tính cho phát triển phần mềm để quản lý, kết nối và vận hành các thiết bị điện tử internet vạn vật (lot); phần mềm máy tính được sử dụng như giao diện lập trình ứng dụng (api); bộ kit phát triển phần mềm (sdks) bao gồm công cụ phát triển phần mềm máy tính để phát triển việc cung cấp dịch vụ thông qua giọng nói và công nghệ hiểu ngôn ngữ tự nhiên thông qua mạng máy tính toàn cầu, mạng không dây và mạng thông tin liên lạc điện tử; bộ kit phát triển phần mềm (sdks) bao gồm các công cụ phát triển phần mềm và phần mềm để sử dụng như giao diện lập trình ứng dụng (api) nhằm tạo ra phần mềm và các ứng dụng liên quan đến các thiết bị điện tử tiêu dùng có kết nối internet; phần mềm trợ lý cá nhân; phần mềm tích hợp thiết bị gia dụng và tự động hóa ngôi nhà; phần mềm tích hợp phương tiện di chuyển cá nhân; phần mềm máy tính dùng để điều khiển thiết bị trợ lý cá nhân và thiết bị thông tin được điều khiển bằng giọng nói độc lập; phần mềm máy tính để truy cập, trình duyệt và tra cứu cơ sở dữ liệu trực tuyến; không có sản phẩm nào nói trên được dùng cho máy ảnh và máy quay phim chuyên nghiệp bao gồm các phụ kiện dành riêng cho máy ảnh và máy quay phim chuyên nghiệp và phần mềm nhiếp ảnh và quay phim chuyên nghiệp.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính được dùng để điều khiển các thiết bị trợ lý cá nhân và thiết bị thông tin được điều khiển bằng giọng nói độc lập; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính để truy cập, trình duyệt và tra cứu các cơ sở dữ liệu trực tuyến, nội dung âm thanh, vi-đê-ô và nội dung đa phương tiện, các ứng dụng trò chơi và ứng dụng phần mềm, thị trường ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính để truy cập, theo dõi, truy

tìm, tìm kiếm, lưu trữ và chia sẻ thông tin về các chủ đề được quan tâm chung; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính để kết nối, vận hành, tích hợp, điều khiển và quản lý các thiết bị điện tử tiêu dùng được kết nối mạng, thiết bị điều hòa không khí trong nhà và các sản phẩm chiếu sáng qua mạng không dây; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính cho người khác dùng để phát triển phần mềm nhằm quản lý, kết nối và vận hành các thiết bị điện tử internet vạn vật (lot); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính cho người khác dùng để phát triển các ứng dụng phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính để sử dụng như giao diện lập trình ứng dụng (api); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm máy tính được sử dụng để điều hành cửa hàng bán lẻ và dịch vụ đặt hàng cho đa dạng các mặt hàng tiêu dùng; dịch vụ hỗ trợ và tư vấn kỹ thuật cho việc phát triển các ứng dụng; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm để điều khiển, tích hợp, vận hành, kết nối và quản lý các thiết bị thông tin điều khiển bằng giọng nói, cụ thể là thiết bị trợ lý cá nhân điện tử và thiết bị điện tử tiêu dùng thông minh được kết nối đám mây và điều khiển bằng giọng nói; cung cấp các dịch vụ tra cứu máy tính tùy chỉnh, cụ thể là tra cứu và truy xuất thông tin theo yêu cầu cụ thể của người dùng qua mạng internet; cung cấp dịch vụ công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính và phần mềm máy tính; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas), cụ thể là phần mềm máy chủ cho người khác sử dụng cung cấp cơ sở dữ liệu trực tuyến có các thông tin đa dạng được quan tâm chung thông qua mạng internet; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm trình duyệt internet không tải xuống được; lưu trữ nội dung số của bên thứ ba có bản chất là ảnh, vi-đê-ô, văn bản, dữ liệu, hình ảnh, trang web và các tác phẩm điện tử khác trên mạng internet; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp nền tảng tìm kiếm cho phép người dùng yêu cầu và nhận ảnh, vi-đê-ô, văn bản, dữ liệu, hình ảnh và tác phẩm điện tử; cung cấp nền tảng tìm kiếm cho phép người dùng yêu cầu và nhận nội dung, văn bản, tác phẩm hình ảnh, tác phẩm âm thanh, tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm văn học, dữ liệu, tệp tin, tài liệu, và tác phẩm điện tử; cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được và tiện ích trực tuyến được lưu trữ cho phép người dùng truy cập và tải xuống phần mềm máy tính; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; cung cấp nền tảng như một dịch vụ (paas) có nền tảng phần mềm máy tính để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm để sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu; dịch vụ máy tính, cụ thể là tạo và lưu trữ cộng đồng trực tuyến để kết nối mạng xã hội;cung cấp sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng trực tuyến không tải xuống được để truy cập và truyền phát các tệp âm thanh và vi-đê-ô, trò chơi, mạng xã hội, tệp văn bản, và các tệp đa phương tiện; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (asp) có phầ mềm giao diện lập trình ứng dụng (api) để truyền phát, lưu trữ và chia sẻ trò chơi vi-đê-ô, nội dung, dữ liệu và thông tin; phát triển phần mềm máy tính trong lĩnh vực ứng dụng di động; không có dịch vụ nào nói trên liên quan đến máy ảnh và máy quay phim chuyên nghiệp bao gồm các phụ kiện dành riêng cho máy ảnh và máy quay phim chuyên nghiệp và phần mềm nhiếp ảnh và quay phim chuyên nghiệp.

---

(210) **4-2025-11307**
(641) 4-2020-36465
(540)



(220) 08/09/2020
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.8; 24.15.1
(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 38: Dịch vụ truy cập viễn thông; gửi tin nhắn bằng truyền dẫn điện tử; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền tải điện tử các tệp âm thanh, vi-đê-ô và nội dung đa phương tiện được truyền phát và đã tải xuống thông qua mạng máy tính và mạng thông tin liên lạc khác; truyền tải điện tử thông tin và dữ liệu; phát thanh và truyền thanh nội dung truyền thông số về giáo dục và giải trí; dịch vụ viễn thông, cụ thể là truyền văn bản, hình ảnh, âm thanh, và vi-đê-ô và dữ liệu qua mạng viễn thông, mạng thông tin liên lạc không dây, và internet.

---

(210) **4-2025-11308**

(641) 4-2020-36465

(540)

alexa

(220) 08/09/2020

(441) 25/07/2025

(531) 2.9.8; 24.15.1

(731) AMAZON TECHNOLOGIES, INC. (US)
410 Terry Ave North, Seattle, WA 98109, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 41: Cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến giải trí và giáo dục được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc mạng máy tính toàn cầu liên quan đến các bộ phim, ảnh động, phim tài liệu, phim ảnh, chương trình truyền hình, đồ họa, hoạt hình và các bài thuyết trình đa phương tiện; cung cấp các ý kiến đề xuất cá nhân và cung cấp thông tin, đánh giá trong lĩnh vực giải trí; các dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp trực tuyến các chương trình âm thanh ghi sẵn trong lĩnh vực âm nhạc, sách, phim ảnh, ảnh động, chương trình truyền hình, trò chơi, đồ chơi, đồ thê thao, thiết bị điện tử, bài thuyết trình đa phương tiện, vi-đê-ô và đĩa dvds, và hàng gia dụng và hàng tiêu dùng khác; dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp các đoạn âm thanh, hình ảnh, các tác phẩm nghe nhìn ghi sẵn qua mạng không dây; cung cấp các trò chơi máy tính trực tuyến và các câu chuyện tương tác trực tuyến; cung cấp thông tin, tin tức, bài viết và bình luận trong lĩnh vực giải trí, bao gồm phim ảnh, chương trình truyền hình, các tác phẩm nghe nhìn, âm nhạc, các tác phẩm âm thanh, sách, kịch, các tác phẩm văn học, các sự kiện thể thao, các hoạt động giải trí, các hoạt động vui chơi, các cuộc thi đấu, nghệ thuật, khiêu vũ, âm nhạc, triển lãm, huấn luyện thể thao, câu lạc bộ, phát thanh, hài kịch, các cuộc thi, các tác phẩm hình ảnh, trò chơi, đánh bạc, lễ hội, bảo tàng, công viên, các sự kiện văn hóa, các buổi hòa nhạc, xuất bản, phim hoạt hình, các sự kiện đang diễn ra, và bài thuyết trình đa phương tiện; cung cấp cơ sở dữ liệu giải trí trực tuyến không tải xuống được có các trò chơi, phim ảnh, chương trình truyền hình, âm nhạc số không tải xuống được và các tệp văn bản, âm thanh và hình ảnh số khác không tải xuống được với đặc trưng là sách, tạp chí, tin tức và các thông tin chung; cung cấp cơ sở dữ liệu có thể tra cứu trực tuyến không tải xuống được có nội dung âm thanh, vi-đê-ô và nội dung nghe nhìn có sẵn qua mạng internet, mạng viễn thông, và mạng viễn thông không dây trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-11309**

(540)

Cà Phê Trứng

(220) 21/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG TRINH VƯƠNG (VN)
Số 2B đường Ngô Văn Năm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); đồ uống trên cơ sở cà phê; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; ca cao; trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo: cà phê, trà, trà sữa, nước uống đóng chai, nước ngọt đóng chai, nước ép trái cây; dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hoạt động kinh doanh và tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại); cung cấp dịch vụ trợ giúp (trong kinh doanh) trong hoạt động nhượng quyền kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán trà sữa; quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và thức uống do nhà hàng tự thực hiện.

---

(210) **4-2025-11310**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.20
(591) Cam, vàng, trắng.
(731) KIỀU HOÀNG NHÃ (VN)
Thôn Thành Tín, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); tinh dầu; bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-11311**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.13
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV NAM NGUYỄN (VN)
196/5 Cộng Hòa, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Máy kiểm kho; máy đọc mã vạch; máy tính tiền; máy scan; bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu]; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi, thương mại điện tử: máy kiểm kho, máy đọc mã vạch, máy tính tiền, máy scan, bộ đọc [thiết bị xử lý dữ liệu], bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu], máy in hóa đơn, máy in mã vạch, máy đếm tiền, ngăn kéo đựng tiền (bộ phận của máy tính tiền, không phải đồ đạc), thiết bị bán hàng có quẹt thẻ thanh toán, máy bán hàng (máy pos - point of sale), giấy in nhiệt dùng cho máy pos, màn hình cảm ứng, màn hình máy vi tính, màn hình thông báo số, màn hình hiển thị cho màn hình tinh thể lỏng (lcd), biển báo có màn hình hiển thị số, lcd (màn hình tinh thể lỏng), nhãn điện tử, đầu đọc thẻ thông minh, thẻ từ được mã hóa, thẻ thông minh (thẻ tích hợp), thẻ điện tử, thẻ đổi phần thưởng (thẻ từ được mã hóa), thẻ thành viên (thẻ từ được mã hóa), máy in thẻ nhựa, thẻ kim loại, dây cáp USB, chân đế máy quét mã vạch, cân điện tử, bộ gọi (là chuông gọi, thiết bị báo lấy đồ ăn thức uống trong quán ăn, quán cà phê, quán trà sữa).

Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt, bảo trì và sửa chữa: máy vi tính, thiết bị điện tử, máy in, máy đọc mã vạch,máy kiểm kê kho (thiết bị kiểm kho), thiết bị đọc/ghi dữ liệu thẻ RFID.

---

(210) **4-2025-11315**

(540)

ecoY

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) YANMAR HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-32 Chayamachi, Kita-Ku, Osaka, Japan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 07: Linh kiện sửa chữa và thay thế cho máy nông nghiệp, cụ thể là máy gặt, thiết bị cày xới; vật tư tiêu hao cho thiết bị di chuyển loại bánh xích, cụ thể là băng xích cao su, bánh dẫn hướng, bánh xích, mắt xích, bộ dẫn hướng bánh xích, miếng đệm bánh xích; lưỡi quay cho thiết bị cày xới.

---

(210) **4-2025-11316**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.24; 18.1.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO TRUYỀN THÔNG KHÔNG KHOẢNG CÁCH (VN)
18A/76 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; phần mềm ứng dụng điện thoại di động; chương trình máy vi tính ghi sẵn; chương trình máy vi tính (phần mềm có thể tải xuống được).

Nhóm 42: Hoạt động khí tượng thủy văn (quan trắc thời tiết, dự báo thời tiết); thiết kế ứng dụng di động (phần mềm); dịch vụ cung cấp phần mềm như một dịch vụ (saas); dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; dịch vụ cung cấp nền tảng công nghệ để thu thập, lưu trữ, phân tích và cung cấp thông tin qua mạng lưới thiết bị kết nối internet; cung cấp công cụ tìm kiếm thông tin trên internet.

---

(210) **4-2025-11318**

(540)

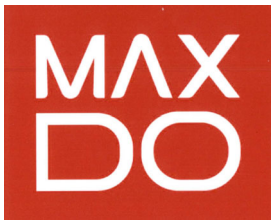

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7

(591) Đỏ, trắng.

(731) ĐẶNG ĐỨC THÊM (VN)
Tổ 14, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT (CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DOANH NGHIỆP HÀ LUẬT)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồ trang sức; đồ trang sức bằng kim loại quý; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ trang sức]; hoa tai.

Nhóm 18: Túi xách đa dụng; ba lô; vali; ví tiền; túi mềm cho hàng may mặc; ô (dù).

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

Nhóm 36: Dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản để mở nhà hàng, mở dịch vụ ăn uống; quản lý tòa nhà (dịch vụ bất động sản); đầu tư vốn vào xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp; dịch vụ kinh doanh tài chính và tài trợ cấp vốn cho dự án.

---

(210) **4-2025-11319**

(540)

TeaStar

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN BẠCH DƯƠNG (VN)
188 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh; trà tảo bẹ; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-11320**

(540)

Teavelope

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN BẠCH DƯƠNG (VN)
188 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh; trà tảo bẹ; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-11321**

(540)

HG STONE PAINT

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25; 26.11.8
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN ĐÁ HOÀNG GIA (VN)
Số 42 đường Đê Nguyên, thôn Phúc Lộc, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn công nghiệp; sơn nước; sơn dầu; sơn sắt thép; sơn gỗ; sơn phủ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: sơn công nghiệp, sơn nước, sơn dầu, sơn sắt thép, sơn gỗ, sơn phủ.

---

(210) **4-2025-11322**

(540)

AQUA PLUS

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh (xanh dương, xanh nước biển), trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN VALPASEE VIỆT NAM (VN)
Số 8A, đường Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; chất dính kết cho sơn; sơn lót.

---

(210) **4-2025-11323**

(540)

SH
SUPERIOR HONEST
CHẤT LƯỢNG, UY TÍN, TRÁCH NHIỆM!

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VƯƠNG HỒNG HẢI (VN)
Bản Phiêng Ban 1, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 30: Trà; mật ong; giấm; miến; gia vị; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

---

(210) **4-2025-11325**

(540)

IELTS HERE
Authentic - Elite - Excel

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24; 26.4.4
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH IELTS HERE (VN)
10A35 Đào Trinh Nhất, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-11326**

(540)

GACH
Since 1988

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.1; 7.15.22; 26.11.8
(731) HỘ KINH DOANH CHIÊNG HOÀI MỸ (VN)
41 Sương Nguyệt Ánh, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-11327**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Memepay

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11328**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Memecoin

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11329**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Amber Group

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11330**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VanEck

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11331**

(540)

Fidelity Investments

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11332**

(540)

Webull

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11333**

(540)

Kyber

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11334**

(540)

Cyber

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11335**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MicroStrategy

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11336**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Trivago

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11337**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Travala

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11338**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

WhiteBIT

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11339**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KCEX

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11340**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Polymarket

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11341**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

holdstation

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11342**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Ondo Finance

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11343**

(540)

Alchemy Pay

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11344**

(540)

MGX

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11345**

(540)

Grayscale

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11346**

(540)

YZi Labs

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11348**

(540)

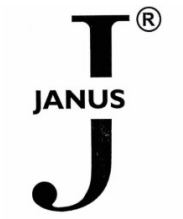

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓA DẦU JANUS (VN)
Số 127 đường Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu động cơ.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; trưng bày hàng hóa trong các cửa hàng bán lẻ;tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mai hoặc quảng cáo sản phẩm.

---

(210) **4-2025-11350**

(540)

Chainlink

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11351**

(540)

ProBit Global

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11352**

(540)

Toobit

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11353**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

UZX

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11354**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Biconomy

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11355**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Deepcoin

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11356**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Tokocrypto

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11357**

(540)

XT.com

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11358**

(540)

Bitstamp

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số;dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11359**

(540)

Lbank

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11360**

(540)

Sonic

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11361**

(540)

BTSE

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11362**

(540)

CoinEx

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số;dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11363**

(540)

Crypto

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11364**

(540)

Ourbit

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số;dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11365**

(540)

WEEX

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11366**

(540)

HashKey Global

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số;dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11367**

(540)

Bitrue

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số;dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11368**

(540)

BitMart

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số;dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11369**

(540)

Base

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; mua bán tiền điện tử (bitcoin); dịch vụ đổi tiền tệ; dịch vụ trao đổi tiền kỹ thuật số; dịch vụ mua bán tiền tệ thời gian thực trực tuyến; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-11370**

(540)

NA
NAM Á UNIFORM & SAFETY
Workwear solutions

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, cam.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP MAY NAM Á (VN)
Số 56 Phần Lăng 6, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 25: Hàng may mặc, cụ thể: đồng phục nhà trường, đồng phục bệnh viện, đồng phục nhà hàng khách sạn, đồng phục thể thao, đồng phục công sở, đồng phục quảng cáo.

---

(210) **4-2025-11371**

(540)

n;c/ NAUCode

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(591) Cam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG DÂN PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (VN)
46B/33B Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Tuyển dụng nhân sự; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý nhân sự; dịch vụ của chuyên gia tư vấn về hiệu quả kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo]; xuất bản sách và tài liệu, trừ các tài liệu quảng cáo.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-11372**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.7.6; 1.13.1; 1.15.11; 3.1.14; 3.1.16; 18.5.10; 25.7.25
(731) TẠ VIẾT CHIẾN (VN)
Đội 6, thôn 2, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đẩy trẻ em; ghế ngồi ô tô cho trẻ sơ sinh và trẻ em; xe tập đi trẻ em; xe đạp cho trẻ em; xe đạp ba bánh; rèm che nắng dành cho ô tô.

Nhóm 18: Địu trẻ em; túi du lịch; túi đựng mỹ phẩm không chứa đồ bên trong; túi đựng tã bỉm; túi xách; balo.

Nhóm 20: Thanh chắn giường; tủ quần áo cho bé; giá kệ để đồ đạc; cũi trẻ em; ghế ăn dặm; nôi cho trẻ em; gối chống chào ngược cho bé; gối; quây cũi nhựa.

Nhóm 27: Thảm nhạc; thảm phủ sàn; thảm tấm; thảm xốp; thảm trải sàn bằng chất dẻo; thảm trang trí trong nhà.

---

(210) **4-2025-11373**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh lơ, ghi tối, vàng cam, đỏ, đen, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 103, đường 44, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dầu ép từ các loại hạt; nước mắm; hạt, đã chế biến; sữa; sữa chua; sữa bột.

Nhóm 30: Gia vị; yến mạch nghiền; bánh kẹo; hạt nêm; bột làm từ rau củ quả (dùng làm gia vị); hạt ngũ cốc (đã chế biến).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh xuất nhập khẩu: dầu ép từ các loại hạt, nước mắm, hạt, đã chế biến, sữa, sữa chua, sữa bột gia vị, yến mạch nghiền, bánh kẹo, hạt nêm, bột làm từ rau củ quả (dùng làm gia vị), hạt ngũ cốc (đã chế biến).

---

(210) **4-2025-11374**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 3.4.18; 4.5.15
(591) Hồng nhạt, xám đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THIÊN TRƯỜNG (VN)
Số 103, đường 44, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Bỉm; bỉm cho trẻ em; tã lót bằng giấy cho trẻ em; tã [bỉm] dùng một lần cho trẻ em; miếng lót dùng một lần để làm tã; quần dán cho trẻ em [tã quần].

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh xuất nhập khẩu: bỉm, bỉm cho trẻ em, tã lót bằng giấy cho trẻ em, tã [bỉm] dùng một lần cho trẻ em, miếng lót dùng một lần để làm tã, quần dán cho trẻ em [tã quần].

---

(210) **4-2025-11375**

(540)

Jocelyn

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ THÙY LINH (VN)
Thôn Dân Tự, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy hút bụi (làm sạch); máy xay; thớt của máy xay; máy hút bụi chân không.

---

(210) **4-2025-11376**

(540)

Beau

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ DUY LONG (VN)
Tổ 10, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm; nước thơm; hương liệu [tinh dầu]; xà phòng.

---

(210) **4-2025-11377**

(540)

Cô Đào Đắk Lắk

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ THỊ ĐÀO (VN)
Buôn Kdiê 2, xã Đắk Nuê, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; tất.

---

(210) **4-2025-11378**

(540)

京九
JingJiu

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KIJO BATTERY (VIETNAM) (VN)
Lô B14.1, đường N12, KCN Thành Thành Công, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Pin lưu trữ điện; pin; pin quang điện; pin mặt trời; bộ sạc pin; pin điện.

---

(210) **4-2025-11379**

(540)

京球
JingQiu

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KIJO BATTERY (VIETNAM) (VN)
Lô B14.1, đường N12, KCN Thành Thành Công, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 09: Pin lưu trữ điện; pin; pin quang điện; pin mặt trời; bộ sạc pin; pin điện.

---

(210) **4-2025-11380**

(540)

GAN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) TRƯƠNG ĐÌNH NGHĨA (VN)
Thôn Cao Xá, xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; thiết bị làm mát; máy hút ẩm; quạt mini chạy điện; thiết bị sấy khô; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-11381**

(540)

SHIRA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC ĐÔNG (VN)
Thôn Hòa Lạc, xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 09: Dây cáp sạc tai nghe; củ sạc tai nghe; củ sạc điện thoại; sạc dự phòng; tai nghe; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-11382**

(540)

DTN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.5.1; 26.5.6; 26.13.25
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI & CÔNG NGHỆ HÀ PHÁT (VN)
Số 22, ngõ 61, phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Vòng bi cho ổ trục; máy bơm nước; xích truyền động không dùng cho xe cộ; máy nông nghiệp; băng tải (máy móc).

Nhóm 09: Tụ điện; dây điện; rơ le điện.

Nhóm 12: Xe máy; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; ổ líp dùng cho xe cộ mặt đất; đĩa phanh dùng cho xe cộ mặt đất; trục truyền động cho xe cộ mặt đất.

---

(210) **4-2025-11383**

(540)

PENZA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN THỌ (VN)
Xóm 4, xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV VIP & CỘNG SỰ (V-IP LAW CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; vòng bi; động cơ điện không dùng cho các phương tiện giao thông trên bộ; máy hút bụi chạy điện; máy phát điện.

Nhóm 35: Buôn bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy bơm nước, vòng bi, động cơ điện không dùng cho phương tiện giao thông trên bộ, máy hút bụi chạy điện, máy phát điện.

---

(210) **4-2025-11385**

(540)

Deesam

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐOÀN THỊ GIANG (VN)
Tổ 11, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; nước hoa; tinh dầu; hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11386**

(540)

S
SYLVA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THÙY DUNG (VN)
Thôn An Ninh, xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 03: Tinh dầu thơm phòng khuếch tán.

---

(210) **4-2025-11387**

(540)

Lucci

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HÀ LONG (VN)
Số 17 khu Kim Đôi, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn.

---

(210) **4-2025-11388**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 5.5.19; 5.5.22; 25.5.25; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, hồng, xanh nước biển.
(731) LÊ THỊ THU HƯƠNG (VN)
Số 53, ngõ 23 đường Lý Sơn, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-11389**

(540)

MRAKE • LUBE

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 6.1.2; 26.3.23
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VIỆT NAM MIRACKE (VN)
Tổ dân phố Tràng Duệ (thuê nhà xưởng của Công ty TNHH Ngân Vũ), phường Lê Lợi, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; chất chống đóng cặn; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; dung môi dùng cho vecni; dung môi dùng cho sơn dầu; chất phụ gia làm sạch dùng cho dầu.

Nhóm 03: Chất tẩy rửa (loại trừ dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế); chế phẩm tẩy rửa; chế phẩm đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 04: Chất bôi trơn; dầu nhờn; dầu và mỡ công nghiệp (loại trừ dầu để thuộc da, dầu để bảo quản gỗ, dầu và mỡ chống rỉ, tinh dầu).

---

(210) **4-2025-11390**

(540)

ITP
CONNECTED FOR SUCCESS

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.2; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ITP (VN)
Tầng 8, số 315 Trường Chinh, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng di động, có thể tải về; chương trình máy vi tính [phần mềm có thể tải xuống được]; máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống.

Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại; bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm và thiết bị viễn thông; dịch vụ nhập khẩu máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, phần mềm.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-11391**

(540)

GEMINI

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần mềm máy tính, phần mềm nhận dạng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

---

(210) **4-2025-11392**

(540)

xAi

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần mềm máy tính, phần mềm nhận dạng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

---

(210) **4-2025-11393**

(540)

EngineAI

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần mềm máy tính,phần mềm nhận dạng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

---

(210) **4-2025-11394**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DeepSeek

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần mềm máy tính, phần mềm nhận dạng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

---

(210) **4-2025-11395**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Qwen

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần mềm máy tính, phần mềm nhận dạng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

---

(210) **4-2025-11396**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Foxbrain

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần mềm máy tính, phần mềm nhận dạng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

---

(210) **4-2025-11397**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Manus

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính; phần mềm nhận dạng giọng nói; phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản; phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo, phần mềm máy tính, phần mềm nhận dạng giọng nói, phần mềm chuyển đổi lời nói thành văn bản, phần mềm chuyển đổi lời nói hoặc văn bản thành phim.

---

(210) **4-2025-11398**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Boston Dynamics

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt công nghiệp, người máy công nghiệp.

---

(210) **4-2025-11399**

(540)

Agility Robotics

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt công nghiệp, người máy công nghiệp.

---

(210) **4-2025-11400**

(540)

Unitree Robotics

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
170/7 Mặc Vân, phường 12, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; người máy công nghiệp.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm rô bốt công nghiệp, người máy công nghiệp.

---

(210) **4-2025-11401**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.1; 3.9.6; 26.1.1

(591) Đỏ, đen, vàng đồng, hồng, cam, xanh dương, xanh lá, xám.

(731) LÊ NGUYỄN HOÀNG HUY (VN)
958/35/34A Lạc Long Quân, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 28: Dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi câu (mồi giả); cần câu cá; dụng cụ câu cá; phao câu cá.

---

(210) **4-2025-11403**

(540)

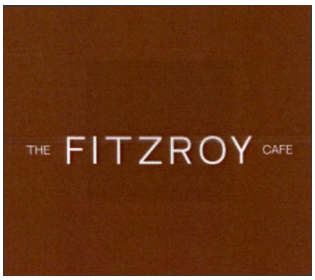

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng,nâu.
(731) CÔNG TY TNHH EARTH COLOR INVESTMENT (VN)
Số 1, ngõ 255 đường Lâm Du, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH LINK &PARTNERS (LINK&PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh ngọt; bánh kem; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn điều hành kinh doanh trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn; tư vấn tổ chức kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại nhà hàng, quán cà phê, quán rượu; hỗ trợ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ cố vấn kinh doanh trong hoạt động nhượng quyền thương mại nhà hàng, quán cà phê, quán rượu.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán rượu, bia cung cấp đồ uống có cồn.

---

(210) **4-2025-11404**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG ĐẢO XANH (VN)
Căn S585, khu đô thị Gateway, khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; máy bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hoá chất xử lý nước thải, chất thải sinh hoạt và công nghiệp, hoá chất xử lý môi trường, pin mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-11405**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xám, xanh da trời, trắng, xanh lam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG ĐẢO XANH (VN)
Căn S585, khu đô thị Gateway, khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Máy nước nóng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; máy bơm nhiệt; tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: hoá chất xử lý nước thải, chất thải sinh hoạt và công nghiệp, hoá chất xử lý môi trường, pin mặt trời, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng], lò nướng sử dụng năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bình nước nóng năng lượng mặt trời (thiết bị cung cấp nước nóng).

---

(210) **4-2025-11406**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ SINH THÁI LÂM HẢI (VN)
Ấp Xẻo Sao, xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-11407**

(540)

QINYE
琴叶

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem đánh răng; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-11408**

(540)

Oderlan'

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LỤA ĐẠT (VN)
Số nhà 36A, ngõ 66, đường Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; chế phẩm để giặt; chất làm mềm vải dùng để giặt; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; kem đánh răng; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm).

---

(210) **4-2025-11409**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.3.4
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN HAI (VN)
Xóm 4, thôn 2, xã Đức Phú, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 12: Phụ tùng xe máy; xe cộ; phương tiện giao thông trên bộ, trên không hoặc dưới nước.

---

(210) **4-2025-11411**

(540)

SPACEX

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.11.8
(731) LÊ QUỐC VƯƠNG (VN)
Đội 4, thôn Hưng Hiền, xã Hiền Giang, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy cắt cầm tay (động cơ dùng điện); máy hút bụi chân không; máy nén khí; máy bơm; máy rửa xe; máy hàn.

Nhóm 09: Máy thủy bình laser; máy trắc địa; máy đo khoảng cách laser.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: máy thủy bình laser, máy trắc địa, máy đo khoảng cách laser, máy khoan, máy mài, máy cưa, máy cắt cầm tay, máy hút bụi chân không, máy nén khí, máy bơm, máy rửa xe, máy hàn.

---

(210) **4-2025-11412**

(540)

GLADIATOR XCOMP

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) AMERICAN PACIFIC INDUSTRIES, INC. (US)
8320 E. Hartford Drive Scottsdale, Arizona 85255, United States of America

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2025-11413**

(540)

GLADIATORXCOMP

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) AMERICAN PACIFIC INDUSTRIES, INC. (US)
8320 E. Hartford Drive Scottsdale, Arizona 85255, United States of America

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2025-11414**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.3.13; 26.4.18
(591) Xám, trắng, đen.
(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG (VN)
Xóm 4, xã Thái Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2025-11415**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 1.15.21; 5.3.20; 19.7.1; 19.7.26; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Đen, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT TMDV XNK NAM KHÁNH PHÁT (VN)
Thôn Cổ Phương, xã Phú Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, mài mòn.

---

(210) **4-2025-11416**

(540)

Shibusawa Logistics Vietnam Co., Ltd.

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LOGISTICS SHIBUSAWA VIỆT NAM (VN)
Số 40, đường Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ logistic; dịch vụ vận tải; vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; đóng gói hàng hóa; dịch vụ lưu kho.

---

(210) **4-2025-11417**

(540)

KDZ

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 18.3.21; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN HÒA HĐ (VN)
Số 180, TDP 8, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi]; đồ chơi nhồi bông; máy trò chơi video.

---

(210) **4-2025-11418**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.3; 2.5.30; 5.5.16; 21.1.25
(591) Trắng, đỏ, đen, hồng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ HỒNG PHƯỚC (VN)
428 Phạm Văn Chí, phường 08, quận 06, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán trò chơi, đồ chơi, thiết bị trò chơi video, dụng cụ thể dục thể thao, quần áo, giày dép, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-11419**

(540)

GOGLET

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(731) TONG, JIAXIN (CN)
Community Collective Household, No. 769 Lingkou Road, Honggutan New District, Nanchang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Bình giữ nhiệt, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-11420**

(540)

fosphalac

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MEKONG VIỆT NAM (VN)
A20/21B Quốc lộ 50, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin; chất khoáng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11421**

(540)

BELAS
Health & Care

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.3.23
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ SẮC VIỆT (VN)
55B Đặng Dung, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, giới thiệu, trưng bày, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, kem làm trắng da, kem dưỡng da, sữa tắm, kem trị mụn (mỹ phẩm), kem trị nám (mỹ phẩm), chế phẩm đặc trị mụn, chế phẩm đặc trị nám, chế phẩm đặc trị tàn nhang.

---

(210) **4-2025-11422**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.19; 3.5.20; 9.1.10; 26.4.1
(591) Đen, trắng, xanh dương, đỏ.
(731) TONG, JIAXIN (CN)
Community Collective Household, No. 769 Lingkou Road, Honggutan New District, Nanchang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; kính áp tròng; kính mát; kính thời trang.

---

(210) **4-2025-11423**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI MEKONG VIỆT NAM (VN)
A20/21B Quốc lộ 50, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Băng dán cá nhân để băng vết thương; băng để băng bó dùng cho vết thương ngoài da.

Nhóm 10: Băng dán cá nhân: băng rốn để hỗ trợ băng bó, băng chân dán hỗ trợ (phẫu thuật), băng để bó các khớp xương (dùng trong giải phẫu), băng đeo (do cánh tay gẫy).

---

(210) **4-2025-11424**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.11; 26.7.25; 26.11.8
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VẠN PHÁT HƯNG (VN)
Lô M4, đường Trung Tâm, khu công nghiệp Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; khung kim loại cho xây dựng; tấm kim loại dùng cho xây dựng; tấm lát sàn bằng kim loại; vách ngăn bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; trần nhà không bằng kim loại; vách ngăn, không bằng kim loại; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; tấm xi măng.

---

(210) **4-2025-11425**

(540)

CỜ DOANH CHỦ
SHARK TEEN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH MINH THẢO (VN)
T1 0706 CC Estella Heights, 88/2 Song Hành, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ siêu tập.

---

(210) **4-2025-11426**

(540)

PA
PLASMA AGRI

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3
(591) Xanh lá, xanh lá nhạt, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM COLUSA-MILIKET (VN)
1230 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 30: Mì; mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền.

---

(210) **4-2025-11427**

(540)

KBTG

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KBTG VIỆT NAM (VN)
Tầng 21, toà nhà Friendship, 31 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng di động có thể tải xuống; chương trình máy tính có thể ghi lại hoặc tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính có thể ghi lại hoặc tải xuống.

Nhóm 42: Cài đặt, cập nhật, bảo trì phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không thể tải xuống; tư vấn thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phần mềm dưới dạng dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [khắc phục sự cố phần mềm]; dịch vụ lập trình máy tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu; lập trình máy tính cho hợp đồng thông minh trên blockchain.

---

(210) **4-2025-11429**

(540)

NHA KHOA TÔN QUYỀN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHÒNG RĂNG TÔN QUYỀN - BÁC SỸ MI (VN)
Số 04, đường Hồ Xuân Hương, khu vực 4, phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; phẫu thuật tạo hình răng; dịch vụ tư vấn chăm sóc răng hàm mặt.

---

(210) **4-2025-11430**

(540)

NESVIET

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VIỆT ẤN (VN)
Số C17/5A đường Lê Văn Việt, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; cà phê nhân tạo; trà; đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-11431**

(540)

SEAREE®

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH SEAREE (VN)
Đường số 10, khu công nghiệp Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa: thi công lắp đặt các công trình lạnh công nghiệp, điều hòa không khí, hệ thống điện, hệ thống phòng chống cháy, thang máy, cấp thoát nước, cơ khí thuộc các ngành công nghiệp và dân dụng; lắp đặt hệ thống xây dựng khác: thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, âm thanh, công trình lạnh công nghiệp, công trình xây dựng điện đến 35KV, hệ thống lò sưởi, điều hòa không khí và thông gió, hệ thống cơ khí, hệ thống camera quan sát, chống trộm, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh parabol, báo cháy tự động, điện thoại, máy liên lạc và máy bộ đàm vô tuyến, tổng đài nội bộ, hệ thống truyền dữ liệu, hệ thống quản lý tòa nhà, hệ thống tiếp đất, chống sét, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống cấp gas, dầu, khí nén, hệ thống máy phát điện, hệ thống khí y tế, hệ thống xử lý nước.

---

(210) **4-2025-11432**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(591) Trắng, đỏ, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KMO (VN)
Lô R39, đường số 8, KCN Hải Sơn mở rộng (giai đoạn 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 02: Phụ gia cho sơn.

---

(210) **4-2025-11433**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.3.1; 26.3.2
(591) Đen, vàng.
(731) BÙI THỊ HẠNH QUYÊN (VN)
Thôn Đông, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Bàn ủi hơi nước cầm tay; bàn ủi khô; bàn là quần áo; bàn ủi hơi nước đứng [bàn là]; bàn ủi hơi nước công nghiệp [bàn là]; bủi ủi cầm tay chạy pin.

---

(210) **4-2025-11434**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.7.6; 3.7.24; 18.1.5; 19.3.4; 26.15.15; 26.15.25
(591) Đỏ, trắng, đen, da, vàng, cam, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM VŨ THIÊN (VN)
Số 01 đường A khu ADC, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bột khoai tây; tinh bột cho thực phẩm; bột mì; bột nhão; bột chiên xù.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): gà rán, thịt chế biến gà rán, bột khoai tây, tinh bột thực phẩm, bột mì, bột nhão, bột chiên xù.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-11436**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.6
(731) LÊ MAI TRÚC ANH (VN)
Số nhà 478/5, đường Hòa Hảo, tổ 20, khu phố 3, phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán nước trái cây; dịch vụ quán trà.

---

(210) **4-2025-11437**

(540)

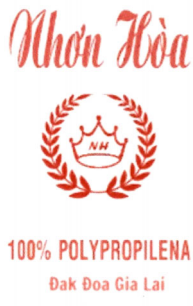

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 5.13.4; 24.9.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH HOA SEN (VN)
Thôn O Ngó, xã Ia Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Bao bì nhựa hoặc bao bì chất dẻo dùng để bao gói; bao bì bằng màng nhựa PP; bao bì bằng màng nhựa PE; các loại bao bì bằng chất dẻo; tất cả để bao gói.

---

(210) **4-2025-11438**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1
(591) Đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HOA SEN (VN)
Thôn O Ngó, xã La Băng, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Bao bì nhựa hoặc bao bì chất dẻo dùng để bao gói; bao bì bằng màng nhựa pp; bao bì bằng màng nhựa pe; các loại bao bì bằng chất dẻo; tất cả để bao gói.

---

(210) **4-2025-11439**

(540)

RUBYDA
All from here

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 25.15.7
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI HÀN VIỆT NAM (VN)
423 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bình nước bảo ôn (nóng, lạnh); bếp đa nhiệt (than, củi).

---

(210) **4-2025-11440**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 4.3.7; 5.1.16; 5.3.13; 25.7.25; 26.11.12
(591) Nâu, xanh lá, xanh dương, vàng, tím, cam.
(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-11441**

(540)

Aifei angel

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-11442**

(540)

aenys

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-11443**

(540)

Cash cows

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-11444**

(540)

Bugs Bunny

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-11445**

(540)

MaxHouse万家鑫

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.1.1; 26.5.1

(731) CÔNG TY TNHH SPARKLE CORPORATION (VN)
Số 135 phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 18: Ô dù che nắng, ba lô, túi leo núi cắm trại, túi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo giày dép mũ thể thao.

Nhóm 26: Đồ trang trí của giày dép thể thao.

---

(210) **4-2025-11446**

(540)

Langlike

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN HIẾU (VN)
Thôn Dân Chủ, xã Hải Lựu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 31: Thức ăn chăn nuôi; thức ăn cho động vật; thức ăn cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-11447**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 4.5.2; 4.5.3; 21.3.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN VĂN CHIẾN (VN)
Số 829 đường Quang Trung, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao bao gồm : máy chạy bộ trong nhà, xe đạp thể dục trong nhà, máy tập luyện thể dục đa năng, quả tạ tập thể dục, dụng cụ rèn luyện thể hình, máy tập cơ bụng.

---

(210) **4-2025-11448**

(540)

FILUXA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VNP (VN)
Ô 91 + 92, A3, Khu đô thị Đại Kim, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (thuộc nhóm này); thực phẩm bổ sung ăn kiêng có mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khỏe có mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng y học; chế phẩm vệ sinh có mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11449**

(540)

PIRUS

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VNP (VN)
Ô 91 + 92, A3, khu đô thị Đại Kim, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (thuộc nhóm này); thực phẩm bổ sung ăn kiêng có mục đích y tế; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ có mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng y học; chế phẩm vệ sinh có mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11450**

(540)

KH-LAW

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.7.17; 17.3.2; 19.1.12; 20.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ, nâu, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KH-LAW (VN)
DV5, tầng 1, đơn nguyên 2, toà CT3, khu đô thị mới Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; tư vấn điều hành kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web.

Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ pháp lý; dịch vụ hòa giải; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-11451**

(540)

teela

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.6
(731) PHẠM NHẬT LINH (VN)
T30801 Tháp C, 3 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc;bánh kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: bột ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-11452**

(540)

ZENKAI
ZEN LIFE TOGETHER

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.6; 26.11.9
(591) Xám, trắng.
(731) VŨ THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
24 ngách 1/30 phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng [thực phẩm chức năng]; dược thảo; thuốc đông y.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ quán cà phê.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11453**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.9.1; 4.3.3; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LONG MẠCH CỬU LONG (VN)
I6, đường 13 KDC 586, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; tôm khô; mực khô; khô gà; khô bò; khô heo.

Nhóm 31: Hải sản tươi sống; động vật sống; gia cầm sống; quả tươi; rau củ tươi; cây trồng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng/quán thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống mang đi do nhà hàng/quán thực hiện

---

(210) **4-2025-11455**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.16; 5.3.20; 6.19.9; 15.1.22; 18.1.15; 26.5.1; 26.11.3
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN ĐỨC TỐT (VN)
4B176/1 ấp 4, Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón vô cơ; phân bón vi sinh; phân bón làm từ phân dơi.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: phân bón, phân bón hữu cơ, phân bón vô cơ, phân bón vi sinh, phân bón làm từ phân dơi.

---

(210) **4-2025-11456**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHẠM THỊ BÍCH HỒNG (VN)
Tổ 4, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ gỗ mỹ thuật; đồ trang trí nội thất bằng gỗ; đồ đạc bằng kim loại; đồ đạc dùng trong văn phòng.

---

(210) **4-2025-11457**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.4; 3.4.13
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHẠM THỊ BÍCH HỒNG (VN)
Tổ 4, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang
(740) Công ty Luật TNHH Gia Phạm (GIA PHAM LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhượng quyền thương mại (cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh cho người khác liên quan đến nhượng quyền thương mại); dịch vụ mua bán: thực phẩm chế biến (lợn, gà, trâu, bò, cá, tôm, cua, ốc, nghêu, sò, hến, đậu hũ) nem thịt, xúc xích, nem ốc, chả giò, mắm tôm, nước mắm, rau củ tươi, rau củ đã qua chế biến, hoa quả tươi và sấy khô, gạo, bột ngũ cốc, các loại gạo, đỗ, đậu lạc, vừng, mì ăn liền, cháo ăn liền, phở ăn liền, bún ăn liền, các loại gia vị, nước chấm, tương ớt, trà (chè), cà phê, ca cao, bánh kẹo, mứt, bánh ngọt, bia, nước khoáng, nước ngọt, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, dụng cụ nhà bếp, máy dùng cho nhà bếp [dùng điện], bếp nấu, vành bếp, bếp điện, thiết bị nấu bếp [lò], đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp, thớt để cắt dùng cho nhà bếp, dụng cụ ép tỏi [đồ dùng nhà bếp], găng tay dùng trong nhà bếp, thìa trộn [dụng cụ nhà bếp], bát ô tô (tô), bát (chén), đĩa, thìa (muỗng), đũa, ly bằng nhựa, tăm, giấy ăn (khăn ăn bằng giấy), tủ lạnh bảo quản thịt, nồi nấu lẩu, máy thái thịt, ấm trà; dịch vụ thương mại điện tử cụ thể là kinh doanh trực tuyến: thực phẩm đã qua chế biến, rau củ quả tươi, rau củ quả đã qua chế biến (sấy khô), bánh, kẹo, nấm ăn, đồ uống lên men, nước ép trái cây, nông sản (bắp ngô, lúa, gạo).

---

(210) **4-2025-11458**

(540)

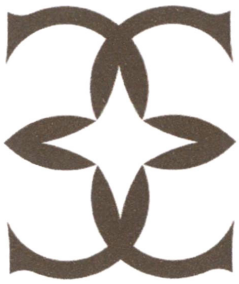

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CHOU DIAMOND & JEWELRY (VN)
397 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; kim cương.

---

(210) **4-2025-11460**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 26.2.7
(591) Xanh ngọc, hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BAE FNB (VN)
7 đường D7, tổ 2, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Kem lạnh; kem sữa chua (kem lạnh); kem trái cây [đá lạnh]; kem ly; kem que; kem ốc quế

---

(210) **4-2025-11461**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.13.1; 7.5.8; 17.3.2; 20.1.3
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN AN LONG (VN)
Số F1.5 tầng 1, số 99 đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý.

---

(210) **4-2025-11462**

(641) 4-2019-26824

(540)



(220) 18/07/2019
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) TRIUMPH DESIGNS LIMITED (GB)
Normandy Way, Hinckley, Leicestershire, LE10 3BZ, United Kingdom
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; hộp đựng kính và kính râm.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục lót giữ nhiệt; giày dép; đồ đội đầu; nhưng không bao gồm đồ lót, áo nịt ngực, đồ bơi hoặc quần áo ngủ.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, dịch vụ bán buôn và dịch vụ phân phối các sản phẩm gồm kem đánh răng, chất làm sạch, chất tẩy nhờn, kính, hộp đựng kính và kính râm, đồ trang sức, dây đeo và dây chuyền, vòng đeo tay, khuy măng sét, huy hiệu, vật phẩm làm bằng kim loại quý hoặc tráng bằng kim loại quý, kẹp và ghim, bưu thiếp, áp phích, tranh ảnh, album ảnh, decal, thẻ chơi bài, hình xăm, túi hành lý, hòm (rương), ô, thắt lưng, dây đeo và dây đai, cặp, túi sau, ba lô, túi, ví, quần áo (nhưng không bao gồm đồ lót, áo nịt ngực, đồ bơi hoặc quần áo ngủ), trang phục lót giữ nhiệt, giày dép, đồ đội đầu, đồ chơi.

---

(210) **4-2025-11463**

(540)

ONE VIP CARE
EMPOWERING SUSTAINABLE HEALTH

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.22; 26.13.25
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NHẬT NAM NGUYỄN (VN)
Tầng 7, tòa nhà 154 Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-11464**

(540)

ONE VIP CARE
HƯỚNG TỚI SỨC KHỎE BỀN VỮNG

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.7; 26.1.1; 26.3.23; 26.11.22; 26.13.25
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ NHẬT NAM NGUYỄN (VN)
Tầng 7, tòa nhà 154 Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ; tư vấn trí tuệ nhân tạo; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ đánh giá sức khỏe; giám sát từ xa dữ liệu y tế để chẩn đoán và điều trị y tế.

---

(210) **4-2025-11468**

(540)

SHENG JING OCEAN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11; 10.3.4; 25.5.25; 26.2.1; 26.2.3
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ĐIỆN QUANG VIỆT TRUNG (VN)
Lô BT4.5, khu chức năng đô thị Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn chum; đèn treo; đèn trần; đèn chiếu rọi; đèn pin đội đầu; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang (led).

---

(210) **4-2025-11469**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CODY VIỆT NAM (VN)
210 Nguyễn Bồ, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): ống nhựa pvc, quạt điện, máy móc (máy rửa xe, máy lọc nước).

---

(210) **4-2025-11470**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.20
(591) Vàng, đen, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CODY VIỆT NAM (VN)
210 Nguyễn Bồ, xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): ống nhựa pvc, quạt điện, máy móc (máy rửa xe, máy lọc nước).

---

(210) **4-2025-11471**

(540)

Calflex

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU DƯỢC PHẨM THÀNH PHÁT (VN)
Số 236, phố Hoàng Công Chất, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-11472**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.1.2
(591) Xanh đậm, xanh nhạt, trắng.
(731) NGUYỄN TRUNG DŨNG (VN)
112A B5 TT Đồng Xa tổ 7, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Vàng bạc, đá quý, ngọc, đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-11476**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

V.Atanik

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(210) **4-2025-11477**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

T.Atenik

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(210) **4-2025-11478**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

T.ATONIC

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, Quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(210) **4-2025-11479**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ATONIC PLUS

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

---

(210) **4-2025-11480**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

T.ATONIK

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ốc.

---

(210) **4-2025-11481**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ATONIK

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT GNC (VN)
Số 673, quốc lộ 91, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất xử lý môi trường nuôi trồng thủy hải sản; hóa chất cải tạo môi trường nuôi trồng thủy hải sản; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý môi trường; chế phẩm sinh học vệ sinh ao hồ; phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Chế phẩm diệt côn trùng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-11487**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.22; 9.1.11; 9.3.1; 24.1.1; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.15.15
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, hồng tím, xanh dương, xanh da trời nhạt, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV XNK HÀ THÀNH (VN)
89 Dốc Mọc, xã Cao Dương, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; chế phẩm giặt quần, áo; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-11490**

(540)

DermaSoco

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám, ghi đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SMART CALIO (VN)
Số 3, Lô 3B, KĐT Trung Yên, đường Trung Yên 11, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm các loại; kem dưỡng da; kem chống nắng; serum [dạng mỹ phẩm]; nước hoa; dầu gội.

---

(210) **4-2025-11491**

(540)

SUDOKU

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) 1. PHẠM THỊ LÝ (VN)
Tổ 18, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
2. PHẠM TUẤN ANH (VN)
B2-2210 CC HB Green City 505 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
8 ngõ 1 phố Hàng Khoai, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
4. NGUYỄN NHƯ HẢO (VN)
8 ngõ 1 phố Hàng Khoai, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

5. VŨ KHÁNH THỤY (VN)
C1903DAKNƠCB VKSNDTC Ecolife TH, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; thực phẩm đông khô nhanh phù hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-11492**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

POP SUNDAY

(731) SHENZHEN POPULAR SUNDAY CULTURE COMMUNICATION CO., LTD (CN)
Room 305A, Unit 1, Business 3, Zhongjiao Science and Technology City, No.215 Busha Road, Nanwan Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi bằng nhung; khối ghép hình [đồ chơi]; mô hình đồ chơi; đồ chơi; mô hình nhân vật; nhạc cụ đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi thông minh; súng lục đồ chơi; đồ chơi lên dây cót.

---

(210) **4-2025-11493**

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PIONE GROUP (VN)
304/18 Tân Kỳ Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; ứng dụng di động có thể tải về; phần mềm máy tính cho phép và xử lý việc thanh toán điện tử và chuyển giao các khoản thanh toán tới và từ người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử; dịch vụ thanh toán bù trừ qua mạng máy tính; tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán.

---

(210) **4-2025-11494**

(540)

PIONE GROUP

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.9; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PIONE GROUP (VN)
304/18 Tân Kỳ Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính [ghi sẵn]; phần mềm ứng dụng máy vi tính có thể tải về; ứng dụng di động có thể tải về; phần mềm máy tính cho phép và xử lý việc thanh toán điện tử và chuyển giao các khoản thanh toán tới và từ người khác.

Nhóm 36: Dịch vụ ví điện tử; dịch vụ thanh toán trực tuyến; dịch vụ thanh toán trên môi trường internet thông qua ứng dụng điện tử; dịch vụ thanh toán bù trừ qua mạng máy tính; tư vấn tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán.

---

(210) **4-2025-11495**

(540)

Chu Gia Trang

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.5; 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.8
(591) Vàng cam, trắng.
(731) CHU VĂN ÂN (VN)
Vĩnh Lộc 2, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đài kỷ niệm không bằng kim loại, gỗ bán thành phẩm, gỗ thành phẩm.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ; tượng gỗ; tranh gỗ; đồ nội thất bằng gỗ; hòn non bộ bằng gỗ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ, tượng gỗ, tranh gỗ, đồ nội thất bằng gỗ, hòn non bộ băng gỗ, đài kỷ niệm không bằng kim loại, gỗ bán thành phẩm, gỗ thành phẩm; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-11496**

(540)

Chu Văn Ân

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHU VĂN ÂN (VN)
Vĩnh Lộc 2, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đài kỷ niệm không bằng kim loại; gỗ bán thành phẩm; gỗ thành phẩm.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ; tượng gỗ; tranh gỗ; đồ nội thất bằng gỗ; hòn non bộ bằng gỗ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ, tượng gỗ, tranh gỗ, đồ nội thất bằng gỗ, hòn non bộ băng gỗ, đài kỷ niệm không bằng kim loại, gỗ bán thành phẩm, gỗ thành phẩm; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-11497**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.8; 26.1.1; 26.1.4
(591) Bạc, vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHU GIA TRÁC MỘC (VN)
Thôn Bùng, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 19: Đài kỷ niệm không bằng kim loại, gỗ bán thành phẩm, gỗ thành phẩm.

Nhóm 20: Đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ; tượng gỗ; tranh gỗ; đồ nội thất bằng gỗ; hòn non bộ bằng gỗ.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ thủ công mỹ nghệ làm từ gỗ, tượng gỗ, tranh gỗ, đồ nội thất bằng gỗ, hòn non bộ băng gỗ, đài kỷ niệm không bằng kim loại, gỗ bán thành phẩm, gỗ thành phẩm; giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-11498**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 5.11.15; 5.13.4; 7.1.5; 7.1.12; 18.5.1; 25.1.9; 25.1.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, nâu, đen.
(731) HỢP TÁC XÃ CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM SÓC SƠN (VN)
Thôn Đoài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước uống có gaz; nước khoáng [đồ uống]; nước uống tinh khiết; đồ uống không có cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-11499**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.3.1; 1.15.21; 5.3.20; 5.7.3; 5.11.15; 5.13.4; 7.1.5; 7.1.12; 18.5.1; 25.1.15
(591) Vàng, đỏ, trắng, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM SÓC SƠN (VN)
Thôn Đoài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Bia; nước uống có gaz; nước khoáng [đồ uống]; nước uống tinh khiết; đồ uống không có cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-11501**

(540)

DARE FOR COUPLE

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-11502**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh bơ nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ILOILOS (VN)
Sunwah Innovation Center HCMC 6/F Golden House, 90 đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện; tiệm cà phê, đồ uống kết hợp phục vụ bánh ngọt; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-11503**

(540)

DRINK FOR COUPLE

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-11504**

(540)

TRUTH FOR COUPLE

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-11505**

(540)

BỘ TRÒ CHƠI
LÓI HAY LÀM THEKAS

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-11506**

(540)

HOWLING WOLF

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-11507**

(540)

MA BÓNG

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ siêu tập.

---

(210) **4-2025-11522**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO (VN)
Tầng 1, tòa nhà N02-T1, khu Đoàn Ngoại Giao, đường Xuân Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và xúc tiến thương mại, mua bán: hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, bánh, kẹo, rượu, bia, thuốc lá.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ cung cấp các kênh viễn thông; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa thẩm mỹ; dịch vụ spa sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11523**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.5.25
(591) Vàng, xanh lá cây, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀ LINH (VN)
Tầng 3, nhà ga T1, Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo và xúc tiến thương mại, mua bán: hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ, bánh, kẹo, rượu, bia, thuốc lá.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ cung cấp các kênh viễn thông; dịch vụ cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; quán cà phê giải khát.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ spa thẩm mỹ; dịch vụ spa sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11524**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.15
(731) GUANGDONG HESHENGXIANG ELECTRONIC TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 602, Building 2, Zhongji Hi tech intelligent manufacturing center, No. 3 Chanxing 1st Road, Chencun Town, Shunde District, Foshan City, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Vành loa dùng cho loa (dùng cho máy tăng âm); loa; micrô; bộ khuếch đại âm thanh; bộ trộn âm thanh; loa siêu trầm.

---

(210) **4-2025-11525**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 24.5.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh dương, trắng, xanh da trời, xanh lá, cam.
(731) MAI THANH TUYÊN (VN)
40 Bờ Quan 8, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về lĩnh vực đầu tư tiền mã hóa; cung cấp các khóa giáo dục trong lĩnh vực tài chính cá nhân.

---

(210) **4-2025-11526**

(540)

CRYPTO FAMILY

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương.
(731) MAI THANH TUYÊN (VN)
40 Bờ Quan 8, phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về lĩnh vực đầu tư tiền mã hóa; cung cấp các khóa giáo dục trong lĩnh vực tài chính cá nhân.

---

(210) **4-2025-11527**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.16; 5.3.13; 5.5.20; 26.7.5
(591) Tím hồng, trắng.
(731) AEON CO., LTD. (JP)
1-5-1 Nakase, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba, Japan
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Vật dụng bảo hộ cơ thể dùng cho mục đích thể thao [dụng cụ thể thao]; thiết bị thể thao, trừ loại dùng cho leo núi, lướt sóng, ván lướt sóng và lặn; dây đeo dùng cho người leo núi; thiết bị thể thao dùng cho lướt sóng, ván lướt sóng và lặn; đồ câu cá; đồ chơi; búp bê.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn vật dụng bảo hộ cơ thể dùng cho mục đích thể thao [dụng cụ thể thao]; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thiết bị thể thao, trừ loại dùng cho leo núi, lướt sóng, ván lướt sóng và lặn; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn dây đeo dùng cho người leo núi; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn thiết bị thể thao dùng cho lướt sóng, ván lướt sóng và lặn; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ câu cá; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn đồ chơi; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn búp bê.

---

(210) **4-2025-11528**

(540)

小鸟虎

LITTLE BIRD TIGER

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUZHOU HIGH-TECH ZONE ZETONG MANAGEMENT CONSULTING CO., LTD. (CN)
Office 408, 4th Floor, Building 3, Block A1, Fuzhou Zhengrong Fortune Center, No. 28 Xinbao Road, Shangjie Town, Minhou County, Fujian Province, 350100, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-11529**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 24.1.1; 26.1.1; 26.1.8

(591) Đen, đỏ, vàng nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CHUỖI CUNG ỨNG ƯU ĐÀM VIỆT NAM (VN)
61 Đoàn Thị Liên, khu phố 4, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây được bảo quản; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11546**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10
(731) CÔNG TY TNHH TM & DV NỤ CƯỜI VIỆT (VN)
497/19 Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc y tế; phòng khám nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-11568**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) PHAN VĂN NAM (VN)
Thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH luật sở hữu trí tuệ điểm tựa vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón lá; phân bón hữu cơ; phân bón vi lượng đất hiếm;phân bón có chứa nitơ; phân bón hữu cơ vi sinh.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ bệnh cho cây trồng, thuốc đuổi sâu bọ, thuốc diệt và ngăn chặn tảo, chế phẩm diệt khuẩn cho đất.

---

(210) **4-2025-11569**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) PHAN VĂN NAM (VN)
Thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH luật sở hữu trí tuệ điểm tựa vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu vật tư nông nghiệp như: phân bón, hạt giống cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, thiết bị nông nghiệp, máy nông nghiệp, dụng cụ nông nghiệp, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm; trưng bày sản phẩm; dịch vụ kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn liên quan đến nông nghiệp, loài gây hại cho cây trồng và bệnh của cây trồng; dịch vụ tư vấn liên quan đến ứng dụng của hóa chất nông nghiệp và chất diệt loài gây hại; cung cấp thông tin liên quan đến ngành nông nghiệp trực tuyến qua internet; dịch vụ nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-11570**

(540)

Dopecase

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) HỘ KINH DOANH ARESCASE (VN)
340/17/4/20 Trần Thị Năm, khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Ốp lưng điện thoại.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý, thương mại điện tử, xuất nhập khẩu sản phẩm: ốp lưng điện thoại.

---

(210) **4-2025-11571**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 3.4.18; 3.4.24; 5.5.19; 9.1.11; 25.7.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.15.11
(591) Hồng, hồng nhạt, đỏ, đỏ nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xám, xám nhạt, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh ngọc, nâu, nâu nhạt, vàng, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D-SHINING (VN)
7C Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước xả vải và chế phẩm để xả vải (dùng để giặt).

---

(210) **4-2025-11572**

(540)

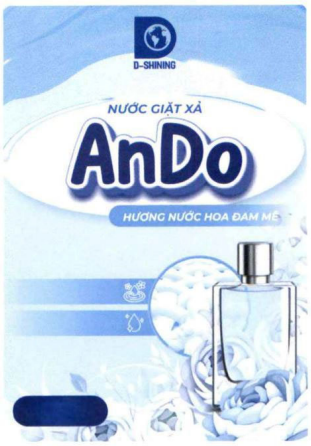

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 5.5.1; 5.5.22; 9.1.11; 19.7.1; 25.3.3; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám, xám đậm, xám nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D-SHINING (VN)
7C Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước xả vải và chế phẩm để xả vải (dùng để giặt).

---

(210) **4-2025-11573**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 5.5.19; 5.5.22; 9.1.11; 19.7.1; 25.5.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng, vàng nhạt, xám, xám đậm, xám nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN D-SHINING (VN)
7C Nguyễn Ngọc Phương, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất để tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; nước xả vải và chế phẩm để xả vải (dùng để giặt).

---

(210) **4-2025-11574**

(540)

MOVEFAST

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.4.4; 26.4.9
(731) SHANGHAI XIANGCHENG COMMUNICATION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 211-5, Building 1, No. 290, Wankang Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy quét [thiết bị xử lý dữ liệu]; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; điện thoại thông minh; thiết bị đầu cuối tại điểm bán hàng [POS]; thiết bị để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-11575**

(540)

日本レンズ
NIPPON LENS since 1935

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.1; 26.2.3; 26.3.2
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đen.
(731) NIPPON LENS INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
2-3-25 Shimomatsu-Cho, Kishiwada City, Osaka, 596-0823 Japan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính đeo mắt; thấu kính quang học; mắt kính râm; kính mắt.

---

(210) **4-2025-11582**

(540)

SKINITY

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRỊNH THỊ KIỀU OANH (VN)
Số nhà 42, tổ dân phố 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm làm sạch; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-11583**

(540)

mena

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MENA COSMETICS CO., LTD. (TH)
8/8 Moo 2, Tambon Bangnamcheud, Amphor Muang, Samutsakorn 74000, Thailand

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc da [mỹ phẩm]; chế phẩm chống nắng; chế phẩm làm rám nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm làm trắng da [mỹ phẩm]; chế phẩm tẩy lông [mỹ phẩm]; mỹ phẩm; xà phòng; chất khử mùi dùng cho người hay động vật; chế phẩm làm sạch dùng cho vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dung dịch vệ sinh phụ nữ, không chứa thuốc; chế phẩm tắm bồn và tắm vòi, không dùng cho mục đích y tế; kem dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; mỹ phẩm chứa hạt nhỏ để tẩy tế bào chết da mặt; mỹ phẩm chứa hạt nhỏ để tẩy tế bào chết da cơ thể; chế phẩm đánh răng, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm tạo màu cho tóc; chế phẩm tẩy màu tóc; chế phẩm tạo kiểu tóc; nước hoa; tinh dầu; mỹ phẩm dùng cho móng; mỹ phẩm dùng để dưỡng, chăm sóc và làm đẹp móng; chế phẩm chăm sóc móng; nước sơn móng; dầu làm bóng móng; móng giả; bộ mỹ phẩm dùng cho móng; xà phòng tắm bồn; dầu gội đầu; nước thơm dưỡng cơ thể cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11584**

(540)

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.15; 4.5.21; 26.1.2

(591) Hồng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HÀ KIM GROUP (VN)
27B Nguyễn Thông, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm dành cho mẹ và bé; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da cho mẹ và bé (skincare).

Nhóm 25: Quần áo em bé; dép; giày; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, hóa mỹ phẩm dành cho mẹ và bé, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da cho mẹ và bé (skincare), quần áo, dép, giày, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-11585**

(540)

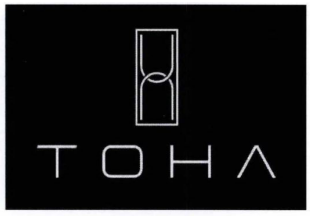

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.1.19; 24.15.7; 26.4.2; 26.4.18
(731) CAO THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Số 9 đường số 24, phường 4, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: quần áo, giày, dép, mũ, nón, đồ đi chân, đồ đội đầu, thắt lưng (trang phục), phụ kiện thời trang như túi xách, ví, kính mắt, đồ trang sức, đồng hồ, khăn quàng cổ, càvạt.

---

(210) **4-2025-11586**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HÃNG PHIM KỸ NGHỆ GIẤC MƠ (VN)
Tầng 3, tòa nhà An Phú Plaza, 117-119 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Dịch vụ sản xuất phim trừ phim quảng cáo; dịch vụ cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ dàn dựng các video youtube (trừ video quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet cho mục đích giải trí, giáo dục.

---

(210) **4-2025-11587**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.13.4; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG THÀNH INVEST (VN)
Số 12 Hoàng Văn Thụ, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nghỉ dưỡng tại khu nghỉ dưỡng; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ homestay; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-11588**

(540)

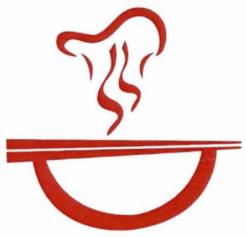

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 9.7.19; 11.1.6; 11.3.7; 26.2.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHAN KHÁNH TÙNG (VN)
A8.02 CC V-star, KP2, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán phở; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-11590**

(540)

PAGANI GEAR

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) WESTIME SDN. BHD. [COMPANY REGISTRATION NO. 199601005382 (377728-V)] (MY)
No. 8 Jalan Tiong Emas 3, Taman Mount Austin, 81100 Johor Bahru, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay thể thao; đồng hồ đeo tay điện tử; đồng hồ đeo tay kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-11591**

(540)

BUZZ

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) WESTIME SDN. BHD. [COMPANY REGISTRATION NO. 199601005382 (377728-V)] (MY)
No. 8 Jalan Tiong Emas 3, Taman Mount Austin, 81100 Johor Bahru, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ đeo tay thể thao; đồng hồ đeo tay điện tử; đồng hồ đeo tay kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-11592**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.10; 26.15.15
(731) RFD MICRO ELECTRICITY CO. LTD. (TW)
4F., No. 100, Sec. 2, Wenxing Rd., Zhubei City, Hsinchu County 302053, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ nạp xăng cho xe cộ; trạm sạc cho xe cộ; sạc ắc quy cho phương tiện vận tải; dịch vụ sạc xe điện; trạm đổi pin để phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; trạm nạp nhiên liệu hydro để phục vụ xe cộ [nạp nhiên liệu và bảo dưỡng]; trạm nạp khí gas cho xe cộ [nạp nhiên liệu]; cho thuê thiết bị nạp ắc quy cho xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-11593**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.10; 26.15.15
(731) RFD MICRO ELECTRICITY CO. LTD. (TW)
4F., No. 100, Sec. 2, Wenxing Rd., Zhubei City, Hsinchu County 302053, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ điều khiển hệ thống lưu trữ năng lượng; trụ sạc điện; thiết bị lưu trữ năng lượng điện; thiết bị sạc pin; súng sạc điện cho xe cộ chạy điện; bộ chuyển đổi dòng điện xoay chiều AC sang dòng điện một chiều DC để lưu trữ năng lượng; thiết bị để thu thập, tổ chức và lưu trữ dữ liệu cho hệ thống lưu trữ năng lượng; phần mềm máy tính để sạc, lưu trữ dữ liệu, truyền dữ liệu và phân tích dữ liệu; phần mềm máy tính để theo dõi vị trí trạm nạp điện; phần mềm máy tính để quản lý sạc điện và phụ tải nhằm quản lý năng lượng hiệu quả; phần mềm máy tính để đo lường, giám sát và phân tích mức tiêu thụ điện; phần mềm máy tính để chuyển đổi và điều chỉnh thiết bị lưu trữ năng lượng; phần mềm máy tính để chuyển đổi và điều chỉnh lượng tiêu thụ năng lượng; phần mềm máy tính để chuyển đổi và điều chỉnh máy phát điện bằng năng lượng; phần mềm máy tính để điều khiển và giám sát thiết bị điện từ xa; phần mềm quản lý năng lượng; phần mềm máy tính để chuyển đổi và điều chỉnh mức độ tiêu thụ năng lượng; phần mềm máy tính để chuyển đổi và điều chỉnh lượng điện sử dụng.

---

(210) **4-2025-11595**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TÂN BẠCH DƯƠNG (VN)
188 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; trà thảo mộc; trà ướp lạnh; trà đã đông lạnh; trà tảo bẹ; đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-11597**

(540)

PADDLE POWER

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) PADDLE POWER SEMICONDUCTOR CO., LTD. (CN)
Room 516, 5th Floor, Building 4, No. 889 Bibo Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, 200000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chip [mạch tích hợp]; chất bán dẫn; linh kiện bán dẫn [điện tử]; chip bán dẫn; mô-đun mạch tích hợp; bảng mạch cùng với mạch tích hợp.

---

(210) **4-2025-11598**

(540)

Boni

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH KẸO DẺO BOBO (VN)
Số 10 đường Lương Định Của, khu phố 11, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; thạch hoa quả [bánh kẹo]; bánh sữa; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

---

(210) **4-2025-11599**

(540)

Quang Không Phúc Khí
QUẢNG PHÚ
Phong Thủy Lượng Tử

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 18.2.1; 26.13.25; 26.15.15
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, tím đậm, tím nhạt, hồng.
(731) NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA (VN)
Tổ dân phố Chợ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: vật phẩm phong thủy bằng thủy tinh, gỗ, đá, kim loại, kim loại quý, sành sứ, đồ thờ cúng, sách, báo, tạp chí liên quan đến tử vi, phong thủy, địa lý.

---

(210) **4-2025-11600**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.10
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHA KHOA THẬT (VN)
Số 254 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Phòng khám đa khoa; phòng khám nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ viện; trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11601**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) BAODING HANGCHI LEATHER GOODS MANUFACTURING CO., LTD (CN)
No.7 Xinglong Street, Baigou New Town, Baoding City, Hebei Province, 074004 China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền (có thể bỏ túi); túi (cặp) học sinh; ba lô; túi (thời trang); túi xách tay; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-11602**

(540)

JIAONIKA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BAODING HANGCHI LEATHER GOODS MANUFACTURING CO., LTD (CN)
No.7 Xinglong Street, Baigou New Town, Baoding City, Hebei Province, 074004 China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 18: Ví đựng tiền (có thể bỏ túi); túi (cặp) học sinh; ba lô; túi (thời trang); túi xách tay; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-11604**

(540)

TUẾ GIA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ MẠNH TRƯỜNG (VN)
TDP Phố Nối, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; mì sợi; chế phẩm ngũ cốc; tương bần; tương ớt [gia vị]; bột yến mạch.

---

(210) **4-2025-11605**

(540)

TƯƠNG BẦN CỔ TRẤN

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) 1. PHẠM VĂN DIỄN (VN)
TDP Phố Nối, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
2. VŨ MẠNH TRƯỜNG (VN)
TDP Phố Nối, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; mì sợi; chế phẩm ngũ cốc; tương bần; tương ớt [gia vị]; bột yến mạch.

---

(210) **4-2025-11606**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Vàng, nâu đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN STAR HOME SPA (VN)
154/29/28 Phạm Văn Hai, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; tư vấn chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-11608**

(540)

GLISITA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22 8008 Zurich Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-11609**

(540)

SIPEPTA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22 8008 Zurich Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-11610**

(540)

POLZORA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22, 8008 Zurich, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-11611**

(540)



(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.2.9; 3.2.24; 5.5.20; 5.5.21

(591) Trắng, đen, vàng, vàng đậm, hồng, nâu đậm, nâu nhạt, đỏ, xanh lá cây.

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-11612**

(540)

POLGLIMA

(220) 21/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SWISS PHARMA INTERNATIONAL AG (CH)
Lindenstrasse 22, 8008 Zurich, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm và chế phẩm y tế; chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng và chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người.

---

(210) **4-2025-11700**

(540)

Wonderfur Bites

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIU, SHUANG (CN)
Room 201, Building 25, Jinhai Dongyuan, Xigang District, Dalian City, Liaoning Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; bột cá làm thức ăn động vật; mầm lúa mì làm thức ăn động vật; thức ăn cho động vật; thức ăn cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-11703**

(540)

MAISON GOURMET

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Trắng, vàng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM W&E (VN)
Số 105A nhà F6- khu tập thể Xà Phòng, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: hộp quà tặng làm bằng giấy, gỗ, kim loại, thủy tinh; mua bán hàng nông sản như: nấm, các loại hạt, hoa quả sấy khô, rau củ quả sấy khô; mua bán: bánh kẹo, mứt, ô mai, trà, rượu.

---

(210) **4-2025-11704**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.9.3; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Vàng kim, vàng nâu, vàng đồng nhạt, đen.
(731) CÔNG TY TNHH S.I.N HOLDINGS (VN)
Số 47 Bát Đàn, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện) theo hình thức trực tiếp phục vụ tại địa điểm theo yêu cầu của khách hàng hoặc đặt qua mạng; dịch vụ nhà hàng ăn uống phục vụ đồ ăn nhanh; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-11706**

(540)

KYNLAB
MEDICAL DERMATOLOGY

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯƠNG THANH PHÚC (VN)
Thôn Cốc Liễn, xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hộp son môi; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11708**

(540)

Rhizophagus AMF

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHU HOÀNG LAN (VN)
175 Nguyễn Trãi, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Đất trồng trọt; đất mùn để phủ bề mặt; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; phân bón; chế phẩm phân bón; giá thể để trồng cây.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: đất trồng trọt, đất mùn để phủ bề mặt, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp], phân bón, chế phẩm phân bón, giá thể để trồng cây.

---

(210) **4-2025-11709**

(540)

Glomus AMF

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHU HOÀNG LAN (VN)
175 Nguyễn Trãi, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Đất trồng trọt; đất mùn để phủ bề mặt; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; phân bón; chế phẩm phân bón; giá thể để trồng cây.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: đất trồng trọt, đất mùn để phủ bề mặt, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp], phân bón, chế phẩm phân bón, giá thể để trồng cây.

---

(210) **4-2025-11710**

(540)

Glomus

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHU HOÀNG LAN (VN)
175 Nguyễn Trãi, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 01: Đất trồng trọt; đất mùn để phủ bề mặt; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; phân bón; chế phẩm phân bón; giá thể để trồng cây.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: đất trồng trọt, đất mùn để phủ bề mặt, chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp], phân bón, chế phẩm phân bón, giá thể để trồng cây.

---

(210) **4-2025-11711**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG HUY GREEN (VN)
Nhà ông Hoàng Văn Hùng, tổ dân phố Thanh Nam, phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy rửa đa năng (dùng cho mục đích gia dụng).

---

(210) **4-2025-11712**

(540)

Vua amino

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-11713**

(540)

Canival

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-11714**

(540)

Thiran

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-11715**

(540)

Zomo

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén bát; nước rửa tay; chế phẩm giặt; nước xả vải; chế phẩm làm sạch; dung dịch cọ rửa.

---

(210) **4-2025-11716**

(540)

Carnpipro

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-11717**

(540)

Varina

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-11719**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, trắng.

(731) CAO NGỌC SANG (VN)
Tổ 15, ấp Cây Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa bột cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sản phẩm sữa, quần tã dùng cho người không tự chủ được, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, tổ yến chưng sẵn, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-11720**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.3.3; 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh dương đậm, đỏ, trắng.

(731) CAO NGỌC SANG (VN)
Tổ 15, ấp Cây Xiêng, xã Đồng Khởi, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa bột cho trẻ sơ sinh, sữa bột cho trẻ em, sữa công thức cho trẻ sơ sinh, sản phẩm sữa, quần tã dùng cho người không tự chủ được, tã lót trẻ em, quần tã trẻ em, tổ yến chưng sẵn, thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-11721**

(540)

befood

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI BEFOOD FOOD CO., LTD. (CN)
Room 820, No.3255, Zhoujiazui Road, Yangpu District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; kem [sản phẩm sữa]; sữa giàu anbumin; kem bơ; đồ uống làm từ sữa có hương vị.

---

(210) **4-2025-11722**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 3.2.3; 3.3.24; 4.5.15

(731) GUANGZHOU JUNKAI DETERGENT CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 8, 49 Wantai Road, Dongyong Town, Nansha District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; chế phẩm tẩy vết bẩn, vết ố; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm khử mùi cho người hoặc động vật; chế phẩm xúc miệng, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11723**

(540)

REGZA

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1

(731) HISENSE VISUAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 218, Qianwangang Road, Qingdao Economic & Technological Development Zone, Qingdao, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị thu hình; thiết bị nhận tín hiệu truyền hình; thiết bị đọc đĩa DVD; thiết bị ghi âm thanh, hình ảnh cho đĩa DVD; thiết bị đọc và phát đĩa ghi hình số; thiết bị ghi hình số; thiết bị điện tử để điều khiển tín hiệu từ xa; camera xách tay có kèm theo bộ ghi hình; máy ảnh số; thiết bị phát nhạc số; điện thoại di động; khung ảnh kỹ thuật số; máy vi tính cá nhân; máy vi tính xách tay; máy vi tính bảng; máy vi tính cá nhân, có thể mang đi được; bộ phận ngoại vi của máy vi tính; ổ cứng trống cho máy vi tính; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính có thể tải về; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; thiết bị lưu trữ dữ liệu dùng cổng USB; mạch tích hợp; bảng mạch tích hợp; màn hình máy vi tính; màn hình

hiển thị tinh thể lỏng; màn hình video; bảng thông báo điện tử; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị tương tác điện tử dạng bảng trắng; tệp tin hình ảnh, có thể tải về; máy thu thanh và thu hình; loa thông minh; vỏ hộp loa; loa.

---

(210) **4-2025-11724**

(540)

HEPOSLIM

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MERCURY (VN)
Tầng 5 tòa nhà 25T1-N05, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột.

---

(210) **4-2025-11725**

(540)

HEPOLUX

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MERCURY (VN)
Tầng 5 tòa nhà 25T1-N05, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung chứa thuốc cho người; chất bổ sung dinh dưỡng dạng bột; chất bổ sung dinh dưỡng có bản chất là hỗn hợp thức uống dạng bột, không phải cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; sữa bột.

---

(210) **4-2025-11726**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.9

(591) Xanh dương, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN AURORA VIỆT NAM (VN)
Khu công nghiệp Tam Điệp, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-11727**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.3.3; 26.3.4; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh lá cây, nâu sáng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MỚI SPT (VN)
Tầng 10, tòa nhà CEO, HH2-1, khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 40: Gia công cơ khí; gia công kim loại; xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(210) **4-2025-11728**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23; 21.1.25
(591) Đỏ, hồng, be, xanh dương, trắng, vàng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH MINH TUẤN 1986 (VN)
Số 21 ngách 29 ngõ 416 đường Ỷ Lan, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 28: Mô hình đồ chơi; đồ chơi trẻ em; đồ chơi giáo dục; đồ chơi lắp ghép; đồ chơi ghép hình; đồ chơi khoa học.

---

(210) **4-2025-11729**

(540)

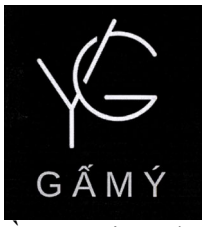

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) ĐẶNG THU THẢO (VN)
Khu 7, xã Ấm Hạ, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; nón; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-11730**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.15.15
(731) ĐỖ HẢI PHONG (VN)
Căn BH9A-SP.9A-38 Vinhomes Ocean Park, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm tóc; thuốc nhuộm tóc; dầu xả; dầu gội; mặt nạ dưỡng da.

Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay để uốn tóc, để ép tóc, để tạo kiểu tóc dùng điện; tông đơ cắt tóc; kéo cắt tóc, máy cạo râu.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp tóc; máy xông tinh dầu (chạy điện) [thiết bị xông hơi]; máy kích nhiệt cho tóc.

---

(210) **4-2025-11731**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.3.2
(591) Xanh dương đậm, xám xanh nhạt, xanh đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ MÁY CHUYÊN DỤNG ASIA (VN)
Tô dân phố Tân Luận, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 35: Dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ nhà môi giới ô tô.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; làm sạch xe cộ; dịch vụ rửa xe.

---

(210) **4-2025-11732**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH PTRUST (VN)
Số 216 đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Chuột máy tính; bàn phím máy tính; loa; camera máy tính; thiết bị thu âm máy tính; máy chiếu video.

---

(210) **4-2025-11733**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM VMG (VN)
Số 154 đường Phú Nhi, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-11734**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.3.1
(731) CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG DỊCH VỤ TỔNG HỢP HOÀNG PHÁT (VN)
Số 245B, TDP 2, đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 02: Thuốc màu, sơn, véc ni; chất để pha loãng, chất tạo màu, tất cả là phụ gia cho thuốc màu, véc hi hoặc sơn.

---

(210) **4-2025-11735**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(731) KAMAKURA TRADING CO., LTD. (TW)
No. 13, Ln. 95, Jinxi Rd., Hemei Township, Changhua County 508011, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy nghiền đập; máy đào xúc; máy đào đất; máy nghiền.

---

(210) **4-2025-11736**

(540)

Rumiya

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) YINGYING ZHU (CN)
3 Floor, No.288, North Road of Jiulong, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy nghiền; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; thiết bị điện để làm kín bao bì bằng chất dẻo; máy ép trái cây, chạy điện.

Nhóm 11: Bếp nấu; đầu đốt gas; thiết bị nướng; lò rang; khuôn bánh quế, dùng điện; chảo rán sâu lòng, dùng điện.

Nhóm 14: Dây chuyền [đồ kim hoàn]; vòng cổ [đồ kim hoàn]; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; nhẫn [đồ kim hoàn]; ví gấp đựng đồ trang sức.

Nhóm 21: Khuôn [dụng cụ nhà bếp]; dụng cụ mỹ phẩm; vỉ nướng [dụng cụ nấu nướng]; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; dụng cụ nhà bếp.

---

(210) **4-2025-11737**

(540)

bolali

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6
(731) UK BOLALI GROUP CO., LIMITED (GB)
Flat 43 Perkins House, Wallwood Street, London, England, E14 7AH
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; mỹ phẩm tạo màu dùng cho mắt; tinh dầu; chất giặt tẩy;chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Chất sát trùng; nước rửa tay diệt khuẩn; rượu thuốc; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất tẩy uế dùng cho mục đích vệ sinh; men dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; bao cao su; thiết bị xoa bóp; khẩu trang y tế; trang phục bảo hộ dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 20: Đệm [đồ đạc]; gối; manơcanh cho thợ may quần áo; đệm lót khí, không dùng cho mục đích y tế; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); tấm trải để ngủ bằng tre hoặc rơm.

Nhóm 21: Hộp đựng lược; chổi lông trang điểm; lược; bát [bát to]; cốc; bộ đồ uống trà.

---

(210) **4-2025-11738**

(540)

ガードハロー

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LI QIANG (CN)
No.30, Mashan Village, Chishan Town, Shangli County, Pingxiang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; xà phòng rửa chén; chất thơm dùng cho cá nhân; kem đánh răng; chế phẩm làm thơm; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-11739**

(540)

ガードハロー

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LI QIANG (CN)
No.30, Mashan Village, Chishan Town, Shangli County, Pingxiang City, Jiangxi Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; chai đựng bằng thuỷ tinh; cốc uống nước; thùng rác dùng cho gia đình; bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-11740**

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HEMIX

(731) CHEN, JIEXIONG (CN)
No. 206, Houqu Yongjin Road, Shanxi Village, Xiangzhu Town, Yongkang City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Cưa xích; búa điện; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; khoan cầm tay chạy điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy phát điện; máy bơm; máy khí nén; thiết bị hàn dùng điện; máy cắt.

---

(210) **4-2025-11741**

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VTT

(731) SHENZHEN LIANCHUANG FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1502, Chuangzhi Industrial Building, No. 1 Yingai Road, Langkou Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị vệ sinh; máy sưởi; nồi chiên không dầu; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị hút ẩm; thiết bị điều hòa không khí; tấm sưởi; máy sấy tóc; sưởi chân, dùng điện hoặc không dùng điện; đèn uốn; thiết bị sấy khô quần áo, dùng điện; thiết bị sưởi bỏ túi; lò sưởi, dùng điện; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện; nồi nấu đa năng; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-11742**

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VTT

(731) SHENZHEN LIANCHUANG FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1502, Chuangzhi Industrial Building, No. 1 Yingai Road, Langkou Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập; bóng cho trò chơi; thiết bị tập luyện thể hình; rô-bốt đồ chơi; máy để tập luyện thể dục; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; máy bay không người lái [đồ chơi]; đai tập dán bụng, dùng điện, để kích thích cơ; đai cố định thắt lưng dùng trong tập luyện; miếng bảo vệ bụng khi chơi thể thao; máy trò chơi video; dây chun kéo tập ngực [dụng cụ thể dục]; vòng kết hợp cảm biến đo lường dùng để tập luyện; sào dùng để nhảy sào; máy chạy bộ dùng để tập thể dục; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; ván nhún [dụng cụ thể thao]; ván trượt.

---

(210) **4-2025-11743**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHÀ VIỆT (VN)
Số 48-50 Trường Chinh, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; vòi hoa sen; buồng tắm đứng có vòi sen; chậu rửa gắn cố định; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-11744**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN (VN)
Số 9, đại lộ Thống Nhất, khu công nghiệp Sóng Thần II, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; tấm trần nhựa pvc.

---

(210) **4-2025-11745**

(540)

ELIENA

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LEE, GIL JAE (KR)
506-1201, 350, Mokdongdong-ro, Yangcheon-gu, Seoul 07987 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khách sạn nghỉ dưỡng; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ sắp xếp nơi lưu trú tạm thời; đặt chỗ trước nơi lưu trú tạm thời; đặt chỗ khách sạn; cung cấp chỗ ở tạm thời cho hội viên; dịch vụ nhà hàng ăn uống cho khách du lịch; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi nhà hàng nhượng quyền.

---

(210) **4-2025-11746**

(540)

海盛
HAISHENG

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, đỏ đậm, trắng.
(731) FOSHAN HAISHENG FOOD CO., LTD. (CN)
Xinchongtou of Dalan Village, Shishan Town, Nanhai District, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Chất tạo màu cho bia; chất tạo màu cho rượu mùi; phẩm màu mạch nha; chất tạo màu cho bơ; phẩm màu cho thực phẩm; chất tạo màu; chất tạo màu cho đồ uống; đường thắng [chất tạo màu cho thực phẩm]; đường thắng làm từ mạch nha [chất tạo màu cho thực phẩm]; đường thắng [chất tạo màu] sử dụng trong sản xuất thực phẩm.

---

(210) **4-2025-11747**

(540)

RIDESCO

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BASF AGRO B.V. ARNHEM (NL), ZWEIGNIEDERLASSUNG FREIENBACH (CH)
Hobstrasse 3, Pfäffikon SZ, Switzerland
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt trừ và chống động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chất diệt loài gây hại.

---

(210) **4-2025-11748**

(540)

Ridielac

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM (VINAMILK) (VN)
Số 10, đường Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; bột dinh dưỡng dành cho em bé; bột ngũ cốc dành cho em bé; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa bột; sữa tươi; sữa chua; đồ uống làm từ sữa là chủ yếu; sản phẩm thay thế sữa; váng sữa(smetana).

Nhóm 30: Bột dinh dưỡng làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-11749**

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KIN LONG

(731) GUANGDONG KIN LONG HARDWARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.3, Jianlang Rd., Daping, Tangxia Town, Dongguan City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa cửa kỹ thuật số; khóa móc, đồ điện tử; khoá điện; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khóa sinh trắc học; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động; khóa điều khiển tần số vô tuyến.

---

(210) **4-2025-11750**

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SIVER

(731) GUANGDONG KIN LONG HARDWARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.3, Jianlang Rd., Daping, Tangxia Town, Dongguan City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Con lăn bằng kim loại của cửa trượt; cơ cấu mở cửa, bằng kim loại, không dùng điện; mắt xích bằng kim loại; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ; bản lề bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho đồ đạc.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa cửa kỹ thuật số; khóa móc, đồ điện tử; khoá điện; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khóa sinh trắc học; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động; khóa điều khiển tần số vô tuyến.

Nhóm 35: Tư vấn quảng cáo; dịch vụ trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tổ chức hội chợ thương mại nhằm thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo.

---

(210) **4-2025-11751**

(540)

Lightalk

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GAWALLET LIMITED (VG)
Sea Meadow House, P.O. Box 116, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ hẹn hò trên internet; dịch vụ giới thiệu cá nhân dựa trên internet; dịch vụ gặp gỡ qua video; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet; dịch vụ hẹn hò; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-11754**

(540)

SKE
smart key energy

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.11.12; 26.13.25

(731) SHENZHEN SMARTKEY POWER CO., LTD (CN)
3F Building 18, Shatouxiang Industrial Zone, Changzhen Community, Yutang Street, Guangming District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị tín hiệu đèn giao thông [thiết bị báo hiệu]; thiết bị dẫn đường cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; máy biến áp [điện]; thiết bị ổn định điện áp; bộ đảo điện; cột chống sét; ắc quy, điện.

---

(210) **4-2025-11755**

(540)

采姿儿

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LANXI XUEMEIER COSMETICS CO., LTD. (CN)
No 2, Qingsheng Tang, Lanjiang Street, Lanxi Economic Development Zone, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; tinh dầu; chế phẩm làm thơm mát hơi thở cho vệ sinh cá nhân; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-11758**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) HUANG QIU (CN)
Room 805, Building A, No. 64-1, Dongge Road, Qingxiu District, Nanning City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước ngọt; nước khoáng xenxe; nước ép cà chua [đồ uống]; nước chanh; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

---

(210) **4-2025-11759**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN LIANCHUANG FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1502, Chuangzhi Industrial Building, No. 1 Yingai Road, Langkou Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cắt [công cụ cầm tay]; bàn là để tạo nếp gấp; dụng cụ đánh bóng móng tay, dùng điện hoặc không dùng điện; dao; dụng cụ xén lông động vật [công cụ cầm tay]; hộp dao cạo; khoan cầm tay, vận hành bằng tay; kéo; dụng cụ duỗi tóc; dụng cụ triệt lông bằng laze, không dùng cho mục đích y tế; dao cạo, dùng điện; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dụng cụ cắt móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ triệt lông dùng điện và không dùng điện; dụng cụ duỗi tóc, dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn tóc; dụng cụ uốn lông mi; lưỡi dao cạo; dụng cụ chế biến thực phẩm, thao tác thủ công; kéo xén (tông đơ) cắt tóc cho cá nhân [dùng điện và không dùng điện].

---

(210) **4-2025-11760**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN LIANCHUANG FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1502, Chuangzhi Industrial Building, No. 1 Yingai Road, Langkou Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Gối gây ngủ dùng chữa chứng mất ngủ; dụng cụ chỉnh hình; súng xoa bóp chạy điện; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị vật lý trị liệu; máy trợ thính; máy khí dung dùng cho mục đích y tế; chân tay giả; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị nha khoa, dùng điện; dụng cụ đo huyết áp; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị tập luyện thân thể, cho mục đích y tế; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng điện, trừ máy xông

hơi mặt; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; mặt nạ đèn led dùng cho mục đích trị liệu; đồ chơi tình dục; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị mát xa.

---

(210) **4-2025-11762**

(540)

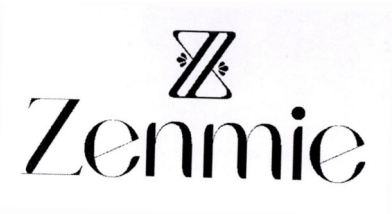

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 17.1.19; 24.17.8; 26.3.2; 26.11.9
(731) PHÙNG XUÂN VƯỢNG (VN)
Thôn An Thuận 1, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu (hương liệu); dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11763**

(540)

JCCON

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SONGZHEN CAI (CN)
Room 101, No. 3 North Erheng Lane, Xibei Donglin Road, Chendian Town, Chaonan District Shantou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ắc quy điện cho xe cộ; tụ điện; pin điện cho xe cộ; điện trở; cực góp điện; ắc quy điện.

---

(210) **4-2025-11766**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.9
(731) HỒ QUỐC BẢO (VN)
8.01 tháp A, chung cư CBD, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-11767**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.21; 24.17.5; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, ghi xám, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; đồ trang sức mỹ nghệ; kim loại quý; đá quý; thỏi kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-11768**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13; 24.17.5; 25.1.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Trắng, ghi xám, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN (VN)
278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 14: Đồ kim hoàn; đồ trang sức mỹ nghệ; kim loại quý; đá quý; thỏi kim loại quý; huy hiệu bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-11769**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.23; 26.4.7
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; tròng kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồng hồ đeo tay; linh kiện của đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-11770**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 4.3.3; 16.1.11; 17.2.2; 24.15.7; 26.4.7; 26.15.1; 26.15.15
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm có thể tải về (ứng dụng) dùng để mua sắm trực tuyến; phần mềm (chương trình) máy tính dùng để mua sắm trực tuyến; ứng dụng phần mềm có thể tải về dùng để trợ giúp cho việc thanh toán và giao dịch trực tuyến.

Nhóm 32: Bia; nước sô đa; nước uống có ga; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Dịch vụ marketing trải nghiệm sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán hàng; bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: bia, nước sô đa, nước uống có ga, nước khoáng, nước uống đóng chai, nước ép từ hoa quả, nước trái cây lên men (có chứa cồn), nước uống lên men có chứa cồn, rượu (được làm từ trái cây có chứa cồn).

---

(210) **4-2025-11771**

(540)

VIETDRIP

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DƯƠNG DUYÊN NGHỆ (VN)
Ấp 5, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 11: Béc phun nước dùng cho nông trại; thiết bị lọc nước; thiết bị đường ống dẫn nước; thiết bị phân phối nước; van điều chỉnh mức trong bình chứa; vòi nước.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: béc phun nước dùng cho nông trại, thiết bị lọc nước, thiết bị đường ống dẫn nước, thiết bị phân phối nước, van điều chỉnh mức trong bình chứa, vòi nước.

---

(210) **4-2025-11772**

(540)

CASA NHÀ

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 13.1.12; 26.4.1; 26.4.7

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CASANHA (VN)
61 đường Xa Lộ Hà Nội, khu phố 2, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 20: Đồ dùng nội thất, ngoại thất: giường; tủ; bàn; ghế; kệ; vách ngăn.

Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; xuất nhập khẩu: đồ dùng nội thất, ngoại thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, vách ngăn), đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng gốm, sứ, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung, terra-cotta, đá nhân tạo hoặc thủy tinh, thiết bị vệ sinh (bồn tắm, bồn rửa mặt, bệ xí, vòi hoa sen).

Nhóm 37: Trang trí nội thất, ngoại thất; thi công các công trình nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế nội thất các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà hàng, khách sạn.

---

(210) **4-2025-11773**

(540)

CASANHA

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CASANHA (VN)
61 đường Xa Lộ Hà Nội, khu phố 2, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 20: Đồ dùng nội thất, ngoại thất: giường; tủ; bàn; ghế; kệ; vách ngăn.

Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; xuất nhập khẩu: đồ dùng nội thất, ngoại thất (giường, tủ, bàn, ghế, kệ, vách ngăn), đồ gốm cho mục đích gia dụng, đồ trang trí bằng gốm, sứ, tác phẩm nghệ thuật bằng gốm, sứ, đất nung, terra-cotta, đá nhân tạo hoặc thủy tinh, thiết bị vệ sinh (bồn tắm, bồn rửa mặt, bệ xí, vòi hoa sen).

Nhóm 37: Trang trí nội thất, ngoại thất; thi công các công trình nội thất, ngoại thất.

Nhóm 42: Tư vấn thiết kế nội thất các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà hàng, khách sạn.

---

(210) **4-2025-11774**

(540)

SABER

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; ứng dụng phần mềm có thể tải về (ứng dụng) dùng để mua sắm trực tuyến; phần mềm (chương trình) máy tính dùng để mua sắm trực tuyến; ứng dụng phần mềm có thể tải về dùng để trợ giúp cho việc thanh toán và giao dịch trực tuyến.

Nhóm 32: Bia; nước sô đa; nước uống có ga; nước khoáng (đồ uống); nước uống đóng chai; nước ép hoa quả.

Nhóm 35: Dịch vụ marketing trải nghiệm sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán hàng; bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu: bia, nước sô đa, nước uống có ga, nước khoáng, nước uống đóng chai, nước ép từ hoa quả, nước trái cây lên men (có chứa cồn), nước uống lên men có chứa cồn, rượu (được làm từ trái cây có chứa cồn).

---

(210) **4-2025-11775**

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VIETMAP LIVE MIMI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG BẢN ĐỒ VIỆT (VN)
03 Trần Nhân Tôn, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị định vị toàn cầu; phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa nội dung hệ thống thông tin địa lý (GIS); phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa thông tin về bản đồ, giao thông, thời tiết; bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử); thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu; thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ; thiết bị liên lạc; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải về); bộ thu phát sóng; phần mềm trợ lý ảo (ghi sẵn).

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ấn phẩm; bút [đồ dùng văn phòng]; bản đồ địa lý, in sẵn; sổ tay; đề can.

Nhóm 28: Nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; gấu bông.

Nhóm 35: Hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; mua bán: thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], thiết bị định vị toàn cầu, phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa nội dung hệ thống thông tin địa lý (GIS), phần mềm máy tính ghi sẵn (có chứa thông tin về bản đồ, giao thông, thời tiết), bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử), thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu, thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ, thiết bị liên lạc, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải về), bộ thu phát sóng, phần mềm trợ lý ảo (ghi sẵn), văn phòng phẩm, ấn phẩm, bút [đồ dùng văn phòng], bản đồ địa lý in sẵn, sổ tay, đề can, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, đồ chơi, trò chơi, thiết bị trò chơi, gấu bông.

Nhóm 38: Dịch vụ định vị vị trí địa lý [dịch vụ viễn thông]; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền phát dữ liệu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê xe.

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ lập bản đồ kỹ thuật số; dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ kỹ thuật số; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; đo đạc đất đai để xây dựng hệ thống thông tin địa lý; khảo sát địa chất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; cung cấp thông tin địa lý.

(210) **4-2025-11776**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.5.14
(591) Xanh da trời, xanh da trời đậm, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG BẢN ĐỒ VIỆT (VN)
03 Trần Nhân Tôn, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị định vị toàn cầu; phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa nội dung hệ thống thông tin địa lý (GIS); phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa thông tin về bản đồ, giao thông, thời tiết; bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử); thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu; thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ; thiết bị liên lạc; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải về); bộ thu phát sóng; phần mềm trợ lý ảo (ghi sẵn).

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ấn phẩm; bút [đồ dùng văn phòng]; bản đồ địa lý, in sẵn; sổ tay; đề can.

Nhóm 28: Nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; gấu bông.

Nhóm 35: Hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; mua bán: thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], thiết bị định vị toàn cầu, phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa nội dung hệ thống thông tin địa lý (GIS), phần mềm máy tính ghi sẵn (có chứa thông tin về bản đồ, giao thông, thời tiết), bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử), thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu, thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ, thiết bị liên lạc, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải về), bộ thu phát sóng, phần mềm trợ lý ảo (ghi sẵn), văn phòng phẩm, ấn phẩm, bút [đồ dùng văn phòng], bản đồ địa lý in sẵn, sổ tay, đề can, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, đồ chơi, trò chơi, thiết bị trò chơi, gấu bông.

Nhóm 38: Dịch vụ định vị vị trí địa lý [dịch vụ viễn thông]; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền phát dữ liệu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê xe.

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ lập bản đồ kỹ thuật số; dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ kỹ thuật số; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; đo đạc đất đai để xây dựng hệ thống thông tin địa lý; khảo sát địa chất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; cung cấp thông tin địa lý.

(210) **4-2025-11777**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 4.5.14
(591) Xanh da trời, xanh da trời đậm, đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ỨNG DỤNG BẢN ĐỒ VIỆT (VN)
03 Trần Nhân Tôn, phường 09, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị định vị toàn cầu; phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa nội dung hệ thống thông tin địa lý (GIS); phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa thông tin về bản đồ, giao thông, thời tiết; bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử); thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu; thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ; thiết bị liên lạc; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải về); bộ thu phát sóng; phần mềm trợ lý ảo (ghi sẵn).

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; ấn phẩm; bút [đồ dùng văn phòng]; bản đồ địa lý, in sẵn; sổ tay; đề can.

Nhóm 28: Nhân vật đồ chơi; mô hình đồ chơi; đồ chơi; trò chơi; thiết bị trò chơi; gấu bông.

Nhóm 35: Hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quảng cáo; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; tra cứu dữ liệu trong máy vi tính cho người khác; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; mua bán: thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], thiết bị định vị toàn cầu, phần mềm máy tính ghi sẵn có chứa nội dung hệ thống thông tin địa lý (GIS), phần mềm máy tính ghi sẵn (có chứa thông tin về bản đồ, giao thông, thời tiết), bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử), thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu, thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ, thiết bị liên lạc, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, phần mềm ứng dụng dùng cho điện thoại thông minh (có thể tải về), bộ thu phát sóng, phần mềm trợ lý ảo (ghi sẵn), văn phòng phẩm, ấn phẩm, bút [đồ dùng văn phòng], bản đồ địa lý in sẵn, sổ tay, đề can, nhân vật đồ chơi, mô hình đồ chơi, đồ chơi, trò chơi, thiết bị trò chơi, gấu bông.

Nhóm 38: Dịch vụ định vị vị trí địa lý [dịch vụ viễn thông]; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; truyền phát dữ liệu; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu.

Nhóm 39: Cung cấp dịch vụ dẫn đường cho xe cộ nhằm mục đích du lịch; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; cung cấp thông tin vận tải; cho thuê xe.

Nhóm 42: Cho thuê phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; dịch vụ lập bản đồ kỹ thuật số; dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ kỹ thuật số; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; đo đạc đất đai để xây dựng hệ thống thông tin địa lý; khảo sát địa chất; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; cung cấp bản đồ địa lý trực tuyến, không thể tải xuống; cung cấp thông tin địa lý.

(210) **4-2025-11778**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHÂU TRIẾT DÂN (VN)
62 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK
(CÔNG TY TNHH WORLD IP LINK)

(511) Nhóm 18: Ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi đeo; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; vali.

---

(210) **4-2025-11779**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ ĐẦU TƯ MINH PHƯƠNG (VN)
101 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Đèn led exit; đèn led báo khẩn cấp; đèn led tín hiệu.

Nhóm 11: Đèn led sân vườn; đèn led trong nhà; đèn led đường; đèn led cảnh quan; đèn led sưởi; đèn led năng lượng mặt trời; máng đèn; bóng đèn chiếu sáng; bóng đèn huỳnh quang; đèn trần; đèn chùm treo; đèn trang trí.

---

(210) **4-2025-11780**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ENIC (VN)
Tầng 5, tòa nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Bán buôn, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, bán lẻ các sản phẩm: gạch men, gạch ốp lát, đá tự nhiên, đá nung kết, đá trang trí ốp lát, đá xây, máy hút bụi, máy lau sàn nhà, máy giặt thảm, máy hút bụi dùng cho thảm, máy rửa bát, máy chà sàn, máy làm nóng lạnh nước uống, máy nước nóng dùng điện (thiết bị làm nóng nước), máy tiệt trùng bình sữa bằng hơi nước (chạy điện), máy tiệt trùng sấy khô bình sữa, máy làm sữa hạt (chạy bằng điện), nồi chiên không dầu, bồn tắm, vòi hoa sen, bồn rửa, thiết bị lọc nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn cầu, bếp điện, bếp từ, máy hút mùi, máy sấy bát, lò nướng, nồi cơm điện, nồi áp suất, bếp gas, lò vi sóng, vỉ nướng, lẩu điện, nồi, xoong, chảo, ấm đun nước, bình nước.

---

(210) **4-2025-11781**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.15.1
(731) HỘ KINH DOANH BI-DA NGỌC MỸ (VN)
606/22 đường 3-2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Bóng bi-a; cơ bida; đệm bida; găng tay bida; bàn bida; hộp đựng cơ bi-a.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: bóng bi-a, cơ bida, đệm bida, thiết bị bi-a, găng tay bida, bàn bida, hộp đựng cơ bi-a, hộp cơ bi-a, bộ dụng cụ sửa chữa bi-a, vải bàn bida.

---

(210) **4-2025-11782**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 17.2.2
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH EVER SMILE (VN)
61 Cù Lao, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phòng khám thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn làm đẹp; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11783**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.10; 5.3.13; 19.7.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM XUÂN PHONG (VN)
Số 12 ngõ 225 đường Phương Canh, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-11784**

(540)

ROMANTIC

(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
68/116 Đồng Nai, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Bao cao su; que thử thai; vòng tránh thai; dụng cụ tránh thai không chứa hóa chất; thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-11785**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng nhạt.
(731) BÙI THANH LIÊM (VN)
Thôn Phú Lương, xã An Ninh Đông, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 05: Trà thảo dược đông y; viên hoàn hỗ trợ điều trị bệnh.

---

(210) **4-2025-11786**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI VINANA (VN)
70 Nguyễn Mộng Tuân, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dung dịch vệ sinh; kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-11787**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KỲ PHONG (VN)
Khu vực Qui Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 04: Hỗn hợp nhiên liệu khí hóa; khí nhiên liệu; khí dầu mỏ.

Nhóm 06: Chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồ chứa đựng bằng kim loại cho nhiên liệu lỏng.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, đại lý mua bán các hàng hóa sau: Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), đồ chứa đựng bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, chai lọ (đồ chứa) bằng kim loại dùng cho khí nén hoặc khí lỏng, thiết bị phụ tùng gas.

---

(210) **4-2025-11788**

(540)



(220) 24/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.1.2
(591) Trắng, đen, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MẮT LONG XUYÊN (VN)
Số 44 đường Ung Văn Khiêm, tổ 13, khóm Đông Thành, phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện: khám bệnh, chữa bệnh về mắt, phẫu thuật tán nhuyễn thể thủy tinh bằng siêu âm (Phaco) có hoặc không đặt IOL, phẫu thuật đặt thể thủy tinh nhân tạo (IOL) thì 2 (không cắt dịch kính), phẫu thuật cắt mống mắt chu biên, phẫu thuật mộng đơn thuần.

---

(210) **4-2025-11789**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.4.18; 26.11.12
(591) Đỏ, đen, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SƠN NHẬT ANH (VN)
Khu Đồi Mé, thôn Phú Ninh, xã Thanh Vân, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 01: Keo dán dùng trong xây dựng; keo dán gạch đá; keo ốp lát.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng gồm: keo chà ron (vữa xi măng), bột trét tường, keo dán gạch (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia), chất dính dùng để xây đá, vữa xây thô.

---

(210) **4-2025-11790**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 1.7.20; 2.3.1; 26.11.12
(591) Trắng, đen, vàng đồng.
(731) NGUYỄN TIẾN HẢI (VN)
Thôn Đống Chanh, xã Minh Cường, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 25: Đồ đi ở chân; đồ lót; trang phục; đồ đội đầu; khăn choàng; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-11793**

(540)

RUTEZA

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN THẢO (VN)
61-63 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-11794**

(540)

KATSUZAN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN THẢO (VN)
61-63 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-11795**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.5.2; 26.1.1

(591) Vàng, đỏ, đen, xanh dương, trắng, da người, bạc.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỨ HẢI (VN)
Nhà ông Nguyễn Văn Chung, xóm 06, thôn Đại Hữu, xã Tây Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh ngọt; trà; socola; bánh kẹo, kẹo đường; nước mật cho thực phẩm, mật đường cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-11796**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21

(591) Xanh, hồng đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PROTEX VIỆT NAM (VN)
Số 80 TT1, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Khăn dệt, khăn mặt, khăn tắm (tất cả bằng vải); khăn trải giường; ga trải gường; vỏ gối; vỏ đệm; chăn.

Nhóm 25: Áo choàng tắm; dép vải.

---

(210) **4-2025-11797**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VATANK

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI KIM KHÍ VIỆT ANH (VN)
Số 1167, đường Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Nhiệt Tâm và Cộng sự (NT & PARTNERS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Bồn và bể chứa bằng kim loại; bồn và bể chứa bảo ôn bằng kim loại.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm bồn và bể chứa bằng kim loại, bồn và bể chứa bảo ôn bằng kim loại.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công các sản phẩm bồn và bể chứa bằng kim loại, bồn và bể chứa bảo ôn bằng kim loại theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-11798**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FITROOM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SILVERAI (VN)
Tầng 6 tòa nhà 25T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn hoặc có thể tải xuống); ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm cho các dịch vụ trí tuệ nhân tạo; phần mềm có thể tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo hình ảnh.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ giải trí qua một trang web; cung cấp thông tin giải trí qua một trang web; cung cấp thông tin hướng dẫn người dùng cho mục đích giải trí qua một trang web.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm không tải xuống được để tạo hình ảnh; cung cấp trang web có các công cụ phần mềm trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo hình ảnh; cung cấp nền tảng cho trí tuệ nhân tạo dưới dạng phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-11799**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.3.9; 26.4.4
(591) Xanh ngọc, xanh dương, tím, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SILVERAI (VN)
Tầng 6 tòa nhà 25T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm giải trí có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho phép người dùng tải lên hình ảnh, điều chỉnh, sửa đổi hình ảnh với trải nghiệm mặc thử trang phục và phụ kiện thời trang cá nhân hóa trên người mẫu ảo hoặc hình ảnh cá nhân và tải xuống hình ảnh cá nhân hóa khi mặc thử.

Nhóm 41: Giải trí; dịch vụ giải trí cho phép sử dụng trực tuyến dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp dịch vụ lựa chọn phong cách hay thử trực tuyến, không tải xuống được, các thiết kế trang phục hay phụ kiện thời trang được cá nhân hóa theo yêu cầu; dịch vụ giải trí cụ thể là cung cấp trực tuyến, không tải xuống được: các hình ảnh, ảnh chụp, âm thanh hay video liên quan đến nhu cầu cá nhân hóa theo yêu cầu.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm dịch vụ cho phép người dùng trải nghiệm mặc thử trang phục hay phụ kiện thời trang, bao gồm cả trải nghiệm mặc thử theo chỉ số cá nhân hóa; cung cấp nền tảng như một dịch vụ cho phép người dùng trải nghiệm mặc thử trang phục hay phụ kiện thời trang, bao gồm cả trải nghiệm mặc thử theo chỉ số cá nhân hóa; cung cấp website có công nghệ cho phép người dùng trải nghiệm mặc thử trang phục hay phụ kiện thời trang, bao gồm cả trải nghiệm mặc thử theo chỉ số cá nhân hóa.

---

(210) **4-2025-11800**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.3.9; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh ngọc, xanh dương, tím, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SILVERAI (VN)
Tầng 6 tòa nhà 25T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống; phần mềm giải trí có thể tải xuống; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho phép người dùng tải lên hình ảnh, điều chỉnh, sửa đổi hình ảnh với trải nghiệm mặc thử trang phục và phụ kiện thời trang cá nhân hóa trên người mẫu ảo hoặc hình ảnh cá nhân và tải xuống hình ảnh cá nhân hóa khi mặc thử.

Nhóm 41: Giải trí; dịch vụ giải trí cho phép sử dụng trực tuyến dịch vụ giải trí, cụ thể là cung cấp dịch vụ lựa chọn phong cách hay thử trực tuyến, không tải xuống được, các thiết kế trang phục hay phụ kiện thời trang được cá nhân hóa theo yêu cầu; dịch vụ giải trí cụ thể là cung cấp trực tuyến, không tải xuống được: các hình ảnh, ảnh chụp, âm thanh hay video liên quan đến nhu cầu cá nhân hóa theo yêu cầu.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm dịch vụ cho phép người dùng trải nghiệm mặc thử trang phục hay phụ kiện thời trang, bao gồm cả trải nghiệm mặc thử theo chỉ số cá nhân hóa; cung cấp nền tảng như một dịch vụ cho phép người dùng trải nghiệm mặc thử trang phục hay phụ kiện thời trang, bao gồm cả trải nghiệm mặc thử theo chỉ số cá nhân hóa; cung cấp website có công nghệ cho phép người dùng trải nghiệm mặc thử trang phục hay phụ kiện thời trang, bao gồm cả trải nghiệm mặc thử theo chỉ số cá nhân hóa.

---

(210) **4-2025-11801**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.5; 3.7.24; 20.1.3
(591) Xanh navy, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐÀO TẠO FUTURE ME (VN)
Số nhà 18 lô B, ngõ 172, phố Vũ Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

---

(210) **4-2025-11802**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.5; 3.7.24; 7.3.1; 20.1.3
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐÀO TẠO FUTURE ME (VN)
Số nhà 18 lô B, ngõ 172, phố Vũ Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

---

(210) **4-2025-11803**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.5; 3.7.24; 20.7.1
(591) Xanh navy, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ ĐÀO TẠO FUTURE ME (VN)
Số nhà 18 lô B, ngõ 172, phố Vũ Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

---

(210) **4-2025-11804**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.1.14; 14.7.6; 21.1.25; 25.1.9; 25.3.1; 26.13.1
(591) Hồng, xanh dương, trắng.
(731) ĐỖ MẠNH HÙNG (VN)
Khu Hạ Chiểu 2, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp tiện ích giải trí; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; cho thuê đồ chơi; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí.

---

(210) **4-2025-11805**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) TRẦN VĂN TUẤN (VN)
Thôn Đồn Xá, xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 28: Vợt pickleball; găng tay dùng trò chơi pickleball; băng quấn cho cán vợt pickleball; bóng pickleball; bao đựng vợt pickleball; cục tẩy mặt vợt pickleball.

---

(210) **4-2025-11806**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 15.1.17; 21.3.13
(591) Vàng, xám, đen, trăng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN TRUNG VNRC (VN)
173/44/15/36 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Động cơ xe máy; khung xe máy; xích xe máy; trục của xe cộ; phanh cho xe cộ; săm xốp.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ nghiên cứu thị trường.

---

(210) **4-2025-11808**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.3; 11.3.18; 22.1.1; 26.15.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) PHẠM THỊ TƠ (VN)
Thôn Nham Cáp, xã Đồng Lạc, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đầu bếp cá nhân.

---

(210) **4-2025-11809**

(540)

FULLSTREAM

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11810**

(540)

96

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11811**

(540)

THREE CASTLES

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11812**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NAVY CUT

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11813**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CLAREMONT

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11814**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HALF AND HALF

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11815**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PAUL REVERE

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11816**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CARLYLE

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11817**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BERMUDA

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11818**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MEDALLION

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11819**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SWEET CAPORAL

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11820**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SIREN

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11821**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

STREAMLINER

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ BẮC SƠN (VN)
118 đường Như Nguyệt, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; giấy cuốn thuốc lá; thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; đầu lọc thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11822**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HEYGEN

(731) HEYGEN TECHNOLOGY INC. (US)
2130 Millennium Dr. Ste 300, Los Angeles, CA 90094, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để tạo nội dung âm thanh/hình ảnh, bao gồm văn bản, hình ảnh, đồ họa 3D, và/hoặc video, và nội dung tương tác; phần mềm máy tính tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nội dung âm thanh/hình ảnh, bao gồm văn bản, hình ảnh, đồ họa 3D, và/hoặc video, và nội dung tương tác.

---

(210) **4-2025-11823**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HEYGEN

(731) HEYGEN TECHNOLOGY INC. (US)
2130 Millennium Dr. Ste 300, Los Angeles, CA 90094, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng trực tuyến không tải xuống được dùng để tạo nội dung âm thanh/hình ảnh, bao gồm văn bản, hình ảnh, đồ họa 3D, và/hoặc video, và nội dung tương tác; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm và ứng dụng trực tuyến không tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nội dung âm thanh/hình ảnh, bao gồm văn bản, hình ảnh, đồ họa 3D, và/hoặc video, và nội dung tương tác; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm để tạo nội dung âm thanh/hình ảnh, bao gồm văn bản, hình ảnh, đồ họa 3D, và/hoặc video, và nội dung tương tác; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nội dung âm thanh/hình ảnh, bao gồm văn bản, hình ảnh, đồ họa 3D, và/hoặc video, và nội dung tương tác.

---

(210) **4-2025-11824**

(540)

PANORAMA

(511) Nhóm 17: Màng bảo vệ sơn.

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SAINT-GOBAIN PERFORMANCE PLASTICS CORPORATION (US)
31500 Solon Road, Solon, Ohio 44139, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

---

(210) **4-2025-11825**

(540)

PANORAMA

(511) Nhóm 17: Màng bảo vệ sơn.

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.11.8

(731) SAINT-GOBAIN PERFORMANCE PLASTICS CORPORATION (US)
31500 Solon Road, Solon, Ohio 44139, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

---

(210) **4-2025-11826**

(540)



(511) Nhóm 25: Giày dép.

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.11.10; 26.3.23; 26.13.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASEAN SHOES VIỆT NAM (VN)
Thôn Phụ Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-11827**

(540)

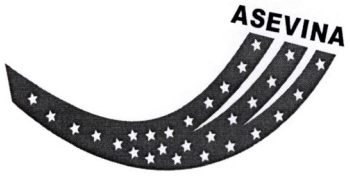

(511) Nhóm 25: Giày dép.

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 25.7.25; 26.11.3; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASEAN SHOES VIỆT NAM (VN)
Thôn Phụ Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

---

(210) **4-2025-11829**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.9; 26.11.12

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASEAN SHOES VIỆT NAM (VN)
Thôn Phụ Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-11831**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.11.12
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASEAN SHOES VIỆT NAM (VN)
Thôn Phụ Khang, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Giày dép.

---

(210) **4-2025-11832**

(540)

Mul-MFPL

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HEI LONG JIANG FEIHE DAIRY CO., LTD (CN)
Qingxiang Street, Kedong Town, Kedong County, Qiqihaer, Heilongjiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chứa anbumin dùng cho mục đích y tế; sữa bột [cho trẻ nhũ nhi]; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm chức năng bổ sung axit folic; chất bổ sung thực phẩm cho trẻ em; chế phẩm vitamin; chế phẩm làm trong sạch không khí; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; miếng dán chống muỗi cho bé; tã lót trẻ em; chế phẩm kích thích sự mọc răng; tã lót cho thú cưng; chất bổ sung cazein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung glucoza dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng.

Nhóm 29: Sữa chua; nước sữa; sản phẩm sữa; sữa đậu nành; sữa bột; váng sữa đã sấy khô; sữa dê; sữa dê dạng bột; sản phẩm thay thế sữa; sữa lắc; thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; rau, củ, đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau xay nhuyễn; trứng; dầu dùng cho thực phẩm; quả hạch đã chế biến; nấm ăn được đã sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ; sữa; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-11833**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.1; 24.17.5; 24.17.8
(591) Da cam, be nhạt.
(731) HOÀNG THỊ HẢO (VN)
Thôn Đồi Rồng, xã Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; quần áo ngủ; miếng dán ngực [đồ lót]; quần áo bằng chất liệu latex.

---

(210) **4-2025-11834**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 20.7.2; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) VŨ THỊ KIỀU ANH (VN)
Thôn 400, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất nhà ở; đồ gỗ văn phòng; đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật; khung tranh ảnh; tượng bằng gỗ.

---

(210) **4-2025-11835**

(540)

HANOFAST

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CHIMART (VN)
Thôn Đông Phù, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 32: Bia, nước (đồ uống); nước khoáng (đồ uống); đồ uống không có cồn, đồ uống tăng lực; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-11837**

(540)

tanhungha

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP TÂN HƯNG HÀ (VN)
Số 20 đường Đê Quai, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy in mã vạch; máy đọc mã vạch; máy in nhận dạng tần số vô tuyến [RFID]; máy đọc nhận dạng tần số vô tuyến [RFID]; nhãn tích hợp chíp RFID; máy kiểm kho; máy tính công nghiệp; thiết bị cảm biến dùng trong công nghiệp; phần mềm ứng dụng; hệ thống thị giác máy.

---

(210) **4-2025-11838**

(540)

tanhungha

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP TÂN HƯNG HÀ (VN)
Số 20 đường Đê Quai, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe tự hành (AGV).

---

(210) **4-2025-11839**

(540)

tanhungha

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP TÂN HƯNG HÀ (VN)
Số 20 đường Đê Quai, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Nhãn mác bằng giấy; nhãn mác bằng bìa cứng; tem niêm phong.

---

(210) **4-2025-11840**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 6.7.5; 7.1.14; 7.15.22

(591) Đỏ, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-11841**

(540)

BIA HƠI HÀ NỘI
Một nét văn hóa Hà Nội

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-11842**

(540)

BIA HƠI
HÀ NỘI

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (VN)
Số 183, phố Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-11843**

(540)

VNWEKCOM

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) XINCHONG, YE (CN)
SanGanqiao Village, Kunyang Town, Pingyang County, Zhejiang, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; dây điện; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe để liên lạc từ xa; pin điện; thiết bị nghe nhạc cầm tay; phích cắm điện; thiết bị sạc pin; dây điện thoại; đồng hồ thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị sạc điện cầm tay; loa thông minh; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô.

---

(210) **4-2025-11844**

(540)

VNWEKCOM

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) XINCHONG, YE (CN)
SanGanqiao Village, Kunyang Town, Pingyang County, Zhejiang, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng bá; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-11846**

(540)

THÀNH ĐỒNG COMPANY
YOU MAX SMART

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 26.4.4; 26.4.9
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH ĐỒNG (VN)
Số nhà 259 Tống Duy Tân, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; thanh nhôm định hình; nhôm cuộn; nhôm tấm; nhôm ống; thép.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: vật liệu xây dựng bằng kim loại, thanh nhôm định hình, nhôm cuộn, nhôm tấm, nhôm ống, nhôm thép.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công và xử lý các thanh nhôm định hình.

---

(210) **4-2025-11847**

(540)

Lao Chuan Zhang

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HUY CẢNH (VN)
Thôn Lê Tiến, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-11848**

(540)

Chagee

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ XUÂN (VN)
Thôn Bắc Lạng, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-11849**

(540)

NECTAR

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.3; 26.11.8

(731) PHÙNG VIỆT ANH (VN)
Số 36 ngõ Chùa Hưng Ký, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 09: Phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị sạc pin; dây cáp điện; tai nghe; loa.

---

(210) **4-2025-11850**

(540)

NỆM HOA VINH

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM VĂN LUYỆN (VN)
38 Nguyễn Thái Bình, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm).

---

(210) **4-2025-11851**

(540)

Solardeland

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen đậm, đen nhạt, trắng.
(731) SOLARDELAND CO., LTD. (CN)
No. 102, Building 2, No. 229, Jincheng South Road, Jintan District, Changzhou City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Pin năng lượng mặt trời; bảng điều khiển (điện); tấm pin năng lượng mặt trời dùng để sản xuất điện; bộ pin anôt; bộ đảo điện; điện cực lưới cho pin.

---

(210) **4-2025-11852**

(540)

Solardeland

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Đen đậm, nhạt, trắng.
(731) SOLARDELAND CO., LTD. (CN)
No. 102, Building 2, No. 229, Jincheng South Road, Jintan District, Changzhou City, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tiếp thị (marketing); tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý quá trình đặt hàng; dịch vụ mua sắm cho người khác (mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác); dịch vụ đại lý quảng cáo.

---

(210) **4-2025-11853**

(540)

Lalapercare

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU YUNJU ALLIANCE INTL.TRADE CO., LTD. (CN)
1703, 1704, No. 9, Zexi Street, Hanxi Village, Zhongcun Street, Panyu District, Guangzhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống và thiết bị làm lạnh; máy sấy tóc dùng điện; hệ thống lọc không khí; lò sưởi (dùng trong nhà); hệ thống và thiết bị vệ sinh; thiết bị khử trùng; thiết bị và máy móc để linh lọc nước; thiết bị sưởi bỏ túi; bồn tắm; buồng vệ sinh; phụ kiện gá lắp đường ống của bồn tắm; vòi tắm hoa sen; phụ kiện sinh hơi nóng cho bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; thiết bị tạo bọt siêu nhỏ dùng cho bồn tắm; đầu vòi hoa sen; bồn tắm ngồi; vòi tắm hoa sen có hình dạng giống bông hoa hồng.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất - nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược, thú y, chế phẩm vệ sinh và thiết bị vật tư y tế; quảng cáo hàng hóa thông qua những người có tầm ảnh hưởng; quản lý kinh doanh tạm thời; cung cấp thông tin kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; quản lý tệp tin máy tính; tư vấn nguồn nhân lực; quản lý thương mại việc li xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-11854**

(540)

FUTURE INNOVATION

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 12.1.9; 26.3.23; 26.11.3; 26.11.12
(731) INNOVATION TECHNOLOGY COMPANY LIMITED (CN)
Flat/Rm F, 23/F Mg Tower, 133 Hoi Bun Road, Kwun Tong, Kl, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền âm thanh; tai nghe; tai nghe dùng với máy vi tính; tai nghe cá nhân dùng để truyền giọng nói; tai nghe gắn vào trong lỗ tai; tai nghe khử tiếng ồn; tai nghe truyền âm thanh qua dây dẫn cứng (choàng qua đầu hoặc gắn trên vành tai); máy (thiết bị) thu âm; tai nghe bluetooth; bộ trộn âm.

---

(210) **4-2025-11855**

(540)

Deeyeo

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HENAN YEESAIN HEALTH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Dongpozhai, Suiamen Village, Yuecun Town, Xinmi, Zhengzhoucity, Henan, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Khăn lau cho em bé được tẩm chế phẩm làm sạch; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch cho da; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; khăn lau được tẩm chế phẩm tẩy trang; tấm sấy khô chống tĩnh điện; khăn lau được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; miếng đệm lót vệ sinh (khăn vệ sinh); khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh dùng một lần; miếng đệm lót ngực dùng cho người cho con bú; quần tã trẻ em.

Nhóm 10: Nệm dùng cho sinh nở; khăn trải giường cho người bệnh không kiềm chế được; đệm lót dùng cho mục đích y tế; khẩu trang y tế; tấm trải giường dùng cho người bệnh; dụng cụ lấy ráy tai.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh đã được làm ẩm; khăn lau bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; giấy lau để làm sạch; giấy; yếm dãi của trẻ em làm bằng giấy.

Nhóm 21: Vải lau bụi (giẻ lau); găng tay dùng cho mục đích gia dụng; vỏ bọc cho hộp đựng khăn giấy; bàn chải đánh răng; vật dụng giữ giấy vệ sinh (giá để giấy vệ sinh).

Nhóm 24: Vải không dệt; khăn lau mặt bằng vải dệt; khăn tắm bằng vải; khăn mặt bằng vải; vải bông.

Nhóm 25: Quần đùi (quần lót); yếm dãi, không bằng giấy; mũ tắm (mũ trùm đầu khi tắm); quần áo; giầy; tất ngắn.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý thương mại việc li xăng hàng hóa và dịch vụ của người khác; tiếp thị (marketing); cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-11856**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dormida

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NỘI THẤT Ô TÔ QUANG MINH (VN)
Số nhà 12, ngõ 44 Tư Đình, tổ 5, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; son môi; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-11857**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OMIDA

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NỘI THẤT Ô TÔ QUANG MINH (VN)
Số nhà 12, ngõ 44 Tư Đình, tổ 5, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Việt An (VIET AN LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; kem dưỡng da; son môi; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-11859**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 26.5.1; 26.11.3; 26.11.7

(591) Da cam, đỏ, trắng, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ KỸ THUẬT NAM PHÁT (VN)
02B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tủ điện.

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu, giới thiệu, quảng cáo các sản phẩm sau: tủ điện, máy biến tần, động cơ điện (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ), hộp giảm tốc dùng cho máy móc, máy bơm công nghiệp, xích công nghiệp.

---

(210) **4-2025-11860**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.6
(731) TRẦN THANH TỪ (VN)
Tòa S3 Sunsshine City, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm trang điểm; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm trang điểm, chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11861**

(540)

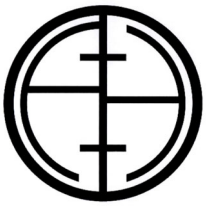

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.10; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN AUSTIN HOME INTERIORS (VN)
Số 37 Trần Ngọc Diện, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ nội thất như sản phẩm bọc nệm ghế, salon, giường, tủ, bàn, đèn chiếu sáng.

Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế kiến trúc; tư vấn thiết kế nội thất; tư vấn thiết kế kiến trúc; thiết kế đồ hoạ.

---

(210) **4-2025-11862**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGDONG INTELLIGENCE LEAGUE FOOD MARKETING CO., LTD. (CN)
Room 101, Building 1, No. 152, Chashi Road, Chashan Town, Dongguan City, Guangdong Provice, 523000, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; thạch hoa quả [bánh kẹo]; bánh quy giòn; bột nhồi; bánh mỳ; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-11863**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 9.1.10; 26.4.18
(591) Xanh than, tráng.
(731) NGUYỄN VĂN LINH (VN)
Thôn Ro, xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; váy; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-11864**

(540)



RED TOMATO

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 4.5.3; 5.9.17
(591) Trắng, đen, xám.
(731) PARZIN BRAND MANAGEMENT (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
Room 1911, No.618 Shangcheng Road, Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính thông minh [thiết bị xử lý dữ liệu]; kính râm cho thú cưng; kính thực tế ảo; kính quang học; kính bảo hộ.

---

(210) **4-2025-11865**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(731) SHENZHEN DENGFENG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
A401, Building A, Guanghong Meiju, No. 163, Pingxin North Road, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-11866**

(540)

FashLover

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(731) SHENZHEN DENGFENG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
A401, Building A, Guanghong Meiju, No. 163, Pingxin North Road, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; áo váy; váy liền quần; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang.

---

(210) **4-2025-11867**

(540)

Zarutug

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(731) SHENZHEN DENGFENG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
A401, Building A, Guanghong Meiju, No. 163, Pingxin North Road, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ lót; quần đùi; quần áo mặc bên trong; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; áo ngực dạng dính.

---

(210) **4-2025-11868**

(540)

biya

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(731) GUANGZHOU KAXIER COSMETICS CO., LTD. (CN)
No. 706, 7th Floor, Floors 1-15, 238 Jinzhongheng Road, Jingtai Street, Baiyun District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch cọ rửa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-11869**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU KAXIER COSMETICS CO., LTD. (CN)
No. 706, 7th Floor, Floors 1-15, 238 Jinzhongheng Road, Jingtai Street, Baiyun District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch cọ rửa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-11870**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.2.1; 24.15.7

(731) HANGZHOU XINYAO E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 4, Building 2, No. 1-1, Dabai Lane, Hengjie Village, Jincheng Sub-district, Lin'an District, Hangzhou City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; giày; găng tay đi xe đạp; mũ lưỡi trai cho người đi xe đạp; quần áo; dải băng buộc đầu [trang phục].

---

(210) **4-2025-11871**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LACUES PTY LTD (AU)
Suite 601 Level 6 5 Rider Boulevard Rhodes Nsw Australia

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem mỹ phẩm; hương thơm để thắp; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-11872**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Trắng, xanh dương, hồng.

(731) ZETTAPRO PHARMA SDN. BHD. (MY)
2, Jalan Mutiara 1, Taman Perindustrian Plentong, 81750 Masai, Johor. Malaysia

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Vitamin; chất bổ sung thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng; dược chất và chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-11873**

(540)

BODYFRIEND

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TẠ MINH TUẤN (VN)
P104-P2 TT Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 27: Thảm tập thể dục.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; xe đạp tập (xe đặt cố định để tập luyện thể dục); máy chạy bộ.

---

(210) **4-2025-11874**

(540)

BODYCARE

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TẠ MINH TUẤN (VN)
P104-P2 TT Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

Nhóm 27: Thảm tập thể dục.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao; xe đạp tập (xe đặt cố định để tập luyện thể dục); máy chạy bộ.

---

(210) **4-2025-11876**

(540)



C E N T U R Y

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20

(731) TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS TOYOTA MOTOR CORPORATION) (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, Japan

(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe ô tô và phụ tùng của xe ô tô.

---

(210) **4-2025-11877**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 1.15.23; 26.1.2
(731) CHOICE HOTELS INTERNATIONAL, INC (US)
915 Meeting Street, Suite 600, North Bethesda, Maryland 20852, USA
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn và dịch vụ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ đặt chỗ khách sạn cho người khác và dịch vụ đặt chỗ khách sạn cạnh đường cho khách có ô tô; dịch vụ đặt chỗ khách sạn trực tuyến cho người khác và dịch vụ đặt chỗ khách sạn cạnh đường trực tuyến cho khách có ô tô.

---

(210) **4-2025-11878**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3
(731) SHANGHAI SINO-KOREA DOOCH PUMP MFG CO., LTD. (CN)
No. 239 Zhangliantang Road, Liantang Town, Qingpu District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm hút khí [máy móc]; máy bơm dầu cho ô tô; máy bơm thủy lực; bơm khí nén; bơm dùng cho hệ thống cấp nhiệt; bơm ly tâm; máy bơm; bơm hơi [trang bị của xưởng sửa chữa]; bơm chân không [máy móc]; van điều chỉnh áp suất là bộ phận của máy móc; khớp ly hợp thủy lực là bộ phận của máy móc.

Nhóm 09: Thiết bị liên lạc; máy đo; bộ chuyển đổi tần số; tủ phân phối [điện]; thiết bị phân phối điện; mô-đun mạch tích hợp; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về.

---

(210) **4-2025-11879**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24; 19.7.1
(591) Xám, đen, đỏ, trắng.
(731) BÀNH XUÂN QUANG (VN)
107 K1 Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa hạnh nhân; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-11880**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24
(591) Xám, đen, trắng.
(731) BÀNH XUÂN QUANG (VN)
107 K1 Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa hạnh nhân; sữa yến mạch.

---

(210) **4-2025-11881**

(540)

Seinofy

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) ĐOÀN THANH HÒA (VN)
Thôn Phượng Lâu, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; dược phẩm; chế phẩm thú y; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 10: Thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị sản khoa cho vật nuôi; đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-11882**

(540)

ÁndLucky

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm.
(731) ĐOÀN THANH HÒA (VN)
Thôn Phượng Lâu, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; dược phẩm; chế phẩm thú y; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 10: Thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị sản khoa cho vật nuôi; đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-11883**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh dương.
(731) ĐOÀN THANH HÒA (VN)
Thôn Phượng Lâu, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; dược phẩm; chế phẩm thú y; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 10: Thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị sản khoa cho vật nuôi; đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; thiết bị chuẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-11884**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, xám.
(731) ĐOÀN THANH HÒA (VN)
Thôn Phượng Lâu, xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vi khuẩn dùng cho y tế và thú y; dược phẩm; chế phẩm thú y; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 10: Thiết bị phân tích để nhận diện vi khuẩn dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi các thành phần trong cơ thể; thiết bị sản khoa cho vật nuôi; đèn trị liệu dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-11885**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương đậm, đỏ.
(731) TRẦN PHONG HOÀNG (VN)
902 CC CT3 KĐTM Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thực phẩm cho động vật.

---

(210) **4-2025-11886**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.13.21; 24.15.7; 25.5.2; 26.1.1; 26.2.7; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.5
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ EA TÂN (VN)
Thôn Thanh Cao, xã Ea Tân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang; cà phê xay; cà phê nhân xanh; trà; ca cao.

---

(210) **4-2025-11887**

(540)

HEXKIN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GAO, CHANGQING (CN)
Room 901, Unit 3, Building 5, Yingbo Garden, North District, Ocean Xixi Mansion, No. 822 Wenyi West Road, Wuchang Street, Yuhang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11888**

(540)

Tasteflex

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) INF TECHNOLOGY LIMITED (CN)
Unit No.532b On 5/F, Star House, No.3 Salisbury Road, Tsim Sha Tsui Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điện tử; thiết bị hút thuốc điện tử; thuốc lá nhai; thuốc lá điếu chứa chất thay thế lá thuốc lá, không dùng cho mục đích y tế; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; điếu shisha điện tử; túi đựng thuốc lá; thuốc lá không khói; hộp đựng thuốc lá điện tử; sản phẩm thuốc lá làm nóng.

---

(210) **4-2025-11889**

(540)

Anh Coco
Beauty & Health Care

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Đỏ, cam, vàng, xanh lá, xanh dương, xanh lục, tím, hồng, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG (VN)
Tổ 1 thôn Phú Thạnh, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện (spa); dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; trung tâm chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-11890**

(540)

LA MES

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang.

---

(210) **4-2025-11891**

(540)

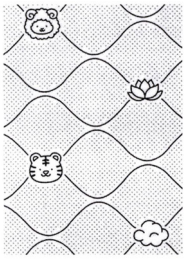

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.1.4; 3.1.16; 3.4.11; 5.5.16; 25.7.2; 25.7.20
(731) ĐÀO XUÂN LỘC (VN)
Khu Dương Ổ, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy.

---

(210) **4-2025-11892**

(540)

HIPPOSMART
Chất lượng trao tay - hạnh phúc đong đầy

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.7; 26.4.4; 26.4.18
(591) Hồng, xanh, trắng, vàng, cam, đen.
(731) SÂM TRƯƠNG THÚY HÀ (VN)
B1, BT8 KĐT Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng, hoá mỹ phẩm, bỉm, sữa, thực phẩm, giấy vệ sinh, băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-11893**

(540)

BOND

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.13.25
(731) BOND INNOVENTURE CO., LTD. (TH)
95 Moo 8, Om Noi Sub-district, Krathum Baen District, Samut Sakhon 74130 Thailand
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem làm sạch da.

---

(210) **4-2025-11894**

(540)

CHAVS

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VIỆT TABACCO (VN)
Số 322/2 Điện Biên Phủ, phường 11, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; vật dụng cho người hút thuốc; hộp đựng thuốc lá điếu; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11895**

(540)

RK
TAKASAGO CHAIN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) RK JAPAN CO. LTD. (JP)
668, Kabutoyama, Kumagaya-shi, Saitama-ken, Japan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xích truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; dây xích truyền động trục cam cho phương tiện giao thông đường bộ; xích êm cho phương tiện giao thông đường bộ; xích xe đạp; đĩa xích cho bánh xe cộ; xích xe máy.

---

(210) **4-2025-11896**

(540)

RK-M
TAKASAGO CHAIN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) RK JAPAN CO. LTD. (JP)
668, Kabutoyama, Kumagaya-shi, Saitama-ken, Japan
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xích truyền động cho phương tiện giao thông đường bộ; dây xích truyền động trục cam cho phương tiện giao thông đường bộ; xích êm cho phương tiện giao thông đường bộ; xích xe đạp; đĩa xích cho bánh xe cộ; xích xe máy.

---

(210) **4-2025-11898**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 10.3.7; 24.15.21; 25.1.13; 25.1.25; 26.3.5; 26.4.3
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ PHÚ TÚC (VN)
Xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ làm từ cỏ tế; hàng lưu niệm (hàng thủ công mỹ nghệ để trang trí)được làm từ cỏ tế; đồ nội thất làm từ cỏ tế như: khung gương, rương, thùng, tủ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: hàng thủ công mỹ nghệ làm từ cỏ tế; hàng lưu niệm (hàng thủ công mỹ nghệ để trang trí) được làm từ cỏ tế; đồ nội thất làm từ cỏ tế như: khung gương, rương,thùng, tủ.

---

(210) **4-2025-11899**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 24.15.11; 24.15.21; 26.3.3; 26.4.3; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh nước biển, vàng đồng.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ VÂN TỪ (VN)
Xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; áo sơ mi; áo veston (comple); quần âu; cà vạt.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: quần áo may sẵn, áo sơ mi, áo veston, quần âu, cà vạt.

---

(210) **4-2025-11900**

(540)

SitRight

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC B.B.B GROUP (VN)
Số 2/55, đường Tây Sơn, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Đai chống gù; đai lưng chỉnh hình.

---

(210) **4-2025-11901**

(540)

AVIGLY

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM MINH QUÂN (VN)
592/22 đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11902**

(540)

S LACIBI

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TRÍ DƯỢC (VN)
Số nhà K11, khu đấu giá QSD đất Kiến Hưng - Hà Cầu, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch vệ sinh phụ nữ có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-11903**

(540)

BREXTI

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11904**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VORBRIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11905**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TRIFACNE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11906**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DOUSTEO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11907**

(540)

OSMIFERE

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á (VN)
Tổ dân phố Phan Bôi, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11908**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 24.17.5; 25.5.25; 25.7.25

(591) Vàng, đen, trắng, da cam, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); gel trị sẹo (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa tắm.

---

(210) **4-2025-11909**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 5.7.21; 25.5.25; 25.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, vàng nhạt, ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); gel trị sẹo (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa tắm.

---

(210) **4-2025-11910**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.19; 5.5.21; 25.5.25; 25.7.25
(591) Vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); gel trị sẹo (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa tắm.

---

(210) **4-2025-11911**

(540)

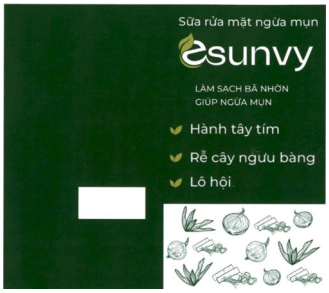

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 5.9.6; 25.7.25; 26.4.7
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); gel trị sẹo (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa tắm.

---

(210) **4-2025-11912**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.11.1; 25.5.25; 25.7.25; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng, xanh lá cây nhạt, vàng da, đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); gel trị sẹo (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa tắm.

---

(210) **4-2025-11913**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 5.9.24; 25.7.25
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TÍN PHONG (VN)
Lô B8-B10/D6 khu ĐT Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng (mỹ phẩm); kem ngăn ngừa mụn (mỹ phẩm); gel trị sẹo (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); sữa tắm.

---

(210) **4-2025-11914**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.1.18; 19.7.1; 25.1.6; 26.5.1; 26.11.11
(591) Nâu, trắng, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 1/554, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; hạt cà phê chưa rang.

---

(210) **4-2025-11915**

(540)

Đông Ki Sốt

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG LONG (VN)
Số nhà 1/554, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim điện ảnh, phim truyền hình (trừ phim quảng cáo); sản xuất các chương trình truyền hình; dịch vụ phát hành phim; dàn dựng các chương trình truyền hình.

---

(210) **4-2025-11918**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.20
(591) Xám nhạt, trắng, xanh dương đậm, đen, vàng nhạt sữa, be.
(731) ĐOÀN THỊ KIM THƯ (VN)
449/37B Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục thời trang); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-11919**

(540)

FBface

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LNC INTERNATIONAL CO., LTD (KR)
15, Saemunan-ro 3-gil, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không chứa thuốc); bộ mỹ phẩm (mục đích làm đẹp, chăm sóc da); kem dưỡng da; chế phẩm tẩy trang làm sạch (mục đích mỹ phẩm, làm đẹp); chế phẩm chăm sóc da dưỡng da (mục đích mỹ phẩm, làm đẹp); chế phẩm trang điểm (mục đích mỹ phẩm, làm đẹp).

---

(210) **4-2025-11920**

(540)

DOGA

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐOÀN THỊ KIM THƯ (VN)
449/3 7B Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục thời trang); đồ đội đầu; khăn quàng cổ; mũ; áo váy; đồ đi chân.

---

(210) **4-2025-11921**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ KIM CHI (VN)
Số nhà 16, thôn Lộc Dư, xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Hùng Sơn và Cộng sự (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 21: Bộ đồ ăn (ngoại trừ dao, dĩa và thìa); nồi nấu không dùng điện; đồ chứa đựng bằng thuỷ tinh, gốm, sứ (bao gồm chén, bát, đĩa, chậu, chai, lọ); đồ sứ để chứa đựng (bao gồm chậu, bát, đĩa, chậu, lọ, lon); đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-11922**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC NANOCARE VIỆT NAM (VN)
Tầng 3 số 9 - 18/75/10 Định Công Thượng, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; kem dưỡng da (mỹ phẩm); kem đánh răng (không chứa thuốc); nước hoa (mỹ phẩm); son môi.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; đồ uống dùng trong y tế; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11923**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1; 26.15.15
(591) Xanh dương.
(731) VŨ MINH HẢI (VN)
Phố 11, Đông Thành, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai; nước ngọt; nước khoáng [đồ uống]; nước [đồ uống].

---

(210) **4-2025-11924**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.3.23; 26.11.9
(731) NGUYỄN MẠNH LÂM (VN)
2683A/30A Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay.

---

(210) **4-2025-11925**

(540)

聚寶堂 沉香
JUBAOTANG

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.3.15; 11.3.7; 26.13.1
(731) CÔNG TY TNHH KIM SINH PHÁT (VN)
634 Thanh Niên, ấp 4, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương) trầm; nhang (hương) thắp; trầm nụ và trầm miếng dùng để thắp.

---

(210) **4-2025-11926**

(540)

TAROUH

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẠNH HUY (VN)
12/6C khu phố 4 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-11927**

(540)

THU THẢO

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THU THẢO (VN)
Sạp 300B - khu 2B, chợ Tân Bình, phường 08, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-11928**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) HUANG, WEI (CN)
Zhangzhou Yixin Catering Management Co., Ltd., No. 327-13, Xiagaokeng Village, Shiting Town, Xiangcheng District, Zhangzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-11929**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11930**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.15.15
(591) Nâu, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11931**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.4.7
(591) Cam, xanh, xanh đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11932**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11933**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

WJW

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11934**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá

xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11935**

(540)

CPK

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bom tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11936**

(540)

ĐẠI NGHĨA
Trao Sức Khỏe - Nhận Niềm Tin

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.13.15; 2.9.14; 2.9.15; 3.7.17; 3.11.1; 3.11.3; 3.11.24; 24.13.1

(591) Đỏ, xanh, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ĐẠI NGHĨA (VN)
LK4-01, khu Mạ Cú, tổ dân phố Tế Tiêu, thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ phòng khám y tế; phòng khám đa khoa; phòng khám chuyên khoa.

---

(210) **4-2025-11937**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ MÁY TÍNH 24H (VN)
Số 619 phố Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Máy tính; máy tính xách tay; máy tính bảng; bàn phím máy tính; chuột máy vi tính; phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-11938**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá, vàng, xanh dương, xanh ngọc, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN STAR (VN)
Km 93 đường 5 mới, tổ dân phố Cống Mỹ, phường Nam Sơn, quận An Dương, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-11939**

(540)

Regenogel

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y HỌC TÁI TẠO REGENMED (VN)
15 đường N3, khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-11940**

(540)

Regenmed

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y HỌC TÁI TẠO REGENMED (VN)
15 đường N3, khu phố 2, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-11941**

(540)

TOPLIFE

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.2
(591) Đen, trắng, xanh.
(731) PHẠM TUẤN ANH (VN)
Khu phố 2, phường 07, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa tươi; sữa đặc; sữa làm từ hạt để thay thế sữa.

---

(210) **4-2025-11942**

(540)

KDC

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11943**

(540)

KTU

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá

xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11944**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ACPS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối chao, quy lát, vỏ bơm, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11945**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CPM

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ TÙNG MÁY CÔNG TRÌNH Á CHÂU (VN)
Lô 2, CN8, cụm công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phụ tùng dùng cho máy xúc, phụ tùng dùng cho máy ủi, phụ tùng dùng cho máy công trình, phụ tùng gầm xích máy xúc máy ủi: ga lê tỳ, ga lê đỡ, con lăn tỳ, con lăn nâng, vành sao, bánh dẫn hướng, xích sắt, cầu xích, bu lông xích, lá xích, mâm quay toa, vành quay toa, cụm quay toa, motor quay toa, cụm di chuyển, motor di chuyển, đùi di chuyển, bơm thủy lực dùng cho máy xúc, máy ủi: bơm tổng, bơm chính, bơm quay toa, bơm di chuyển, piston, cylinder, mặt chà, đĩa lỗ, quả táo, quả cầu, trục bơm, gối

chao, quy lát, vỏ bom, bơm điều khiển, phụ tùng công tác dùng cho máy xúc ủi: bạc gầu, ắc gầu, răng gầu, lợi gầu, ty gầu, lưỡi ben, xy lanh cần, gầu xúc, phớt thủy lực, tháo lắp nhanh, búa đục đá, kìm bóp, lưỡi ben dùng cho máy ủi, lưỡi ben dùng cho máy san, phụ tùng động cơ dùng cho máy xúc, phụ tùng động cơ dùng cho máy ủi, phụ tùng động cơ dùng cho máy công trình, piston dùng cho động cơ đốt trong, cylinder dùng cho động cơ đốt trong, bạc biên dùng cho động cơ đốt trong.

---

(210) **4-2025-11946**

(540)

NEZHA

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN NGUYÊN (VN)
Số 12 Ngõ 147, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc tóc; dầu gội đầu; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm tẩy sáp đánh bóng sàn nhà, nền nhà (chế phẩm cọ rửa); tinh dầu chăm sóc tóc; thuốc nhuộm tóc; sữa tắm; sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; kem đánh răng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11947**

(540)

氷結
KIRIN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) KIRIN HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KIRIN HOLDINGS COMPANY, LIMITED) (JP)
10-2, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; chiết xuất alcolic; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu); đồ uống được chưng cất; rượu sakê; rượu trắng nhật bản [rượu shochu]; sản phẩm thay thế rượu sake; rượu hỗn hợp từ gạo lứt ngọt nhật bản (shiro-zake); rượu naoshi (rượu mạnh nhật bản); rượu pha trên cơ sở rượu shochu của nhật bản [rượu mirin]; rượu kiểu phương tây nói chung; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống trên cơ sở rượu shochu của nhật bản [rượu chuhai]; rượu cốc-tai; rượu mùi; chiết xuất trái cây [có cồn]; đồ uống có cồn được pha trộn sẵn, không trên cơ sở bia; rượu kiểu trung quốc nói chung; rượu có hương vị; đồ uống mạch nha chứa cồn có hương vị, trừ bia.

---

(210) **4-2025-11948**

(540)

MOTTO

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) KAO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS KAO CORPORATION) (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh răng; kem đánh răng ở dạng bánh mềm; bột đánh răng dùng cho mục đích mỹ phẩm; bột ướt đánh răng; nước súc miệng không dùng cho mục đích y tế; kem đánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc; gel làm trắng răng; chất làm bóng răng giả; dải băng làm trắng răng; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm thơm mát hơi thở; miếng ngậm làm thơm mát hơi thở; chế phẩm làm sạch răng giả.

---

(210) **4-2025-11949**

(540)

Caters Erito

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.3.1
(591) Xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HÀ PHONG (VN)
Số 7 ngách 212/63/14, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ điện và động cơ; bộ điều chỉnh tốc độ của máy móc, động cơ và đầu máy; băng tải vận hành bằng khí nén; máy vận chuyển bằng khí nén.

Nhóm 09: Thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị ghi khoảng cách; máy đo; thiết bị đo; thiết bị hiển thị độ dốc; máy đo độ nghiêng; thiết bị chỉ báo độ dốc; bảng chỉ báo độ dốc; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; đồng hồ đo căn chỉnh bánh xe.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

---

(210) **4-2025-11950**

(540)

Ambreath

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CHÂU ÂU HƯNG YÊN (VN)
Km số 7, quốc lộ 39, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm ăn kiêng dùng trong y tế; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11951**

(540)

LÉ CHIC

DRESS UP YOUR DREAMS
BE SIMPLE. BE CHIC
LESS IS MORE. MORE IS CHIC

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, xanh.
(731) LÊ PHƯƠNG NHUNG (VN)
14 A6 Tt 8/3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Buôn bán quần áo, thời trang công sở, đồng phục công ty.

---

(210) **4-2025-11952**

(540)

AnneMilk

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Xanh than, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG BAYEMILK VIỆT NAM (VN)
390/1 Nguyễn Thái Học, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-11953**

(540)

ROSMEN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
Tổ dân phố 13, thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2025-11954**

(540)

ROMES

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐỖ VĂN HẢI (VN)
Tổ dân phố 13, thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 11: Vòi hoa sen; bệ xí vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh].

---

(210) **4-2025-11955**

(540)

OLIVEVIT

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯƠNG THỊ DIỆU LINH (VN)
Tiểu khu Đông Hòa, thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; dầu gội đầu; bộ mỹ phẩm; kem dưỡng thể trắng da; kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ buôn bán các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, dầu gội đầu, dầu xả,bộ mỹ phẩm, kem dưỡng thể trắng da, kem mỹ phẩm, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-11956**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.21; 25.5.5; 26.1.1; 26.1.4
(731) VŨ NGỌC LONG (VN)
Phòng 810, tòa CT8C, tổ 2, khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-11957**

(540)

ILTER

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SAMWONSACK INC. (KR)
32, Seongho-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH T&T Invenmark SHTT Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Hộp đựng dụng cụ bằng kim loại [hộp rỗng]; thang bằng kim loại; thùng bằng kim loại; nút thùng bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; cọc móc buộc lều bằng kim loại; dây chão bằng kim loại.

Nhóm 07: Máy khoan dùng điện; chìa vặn vít, chạy điện; súng tán đinh [dụng cụ bằng điện]; máy cưa đai; máy phát điện dùng cho mục đích gia dụng; máy gia công kim loại.

Nhóm 08: Bộ gá dụng cụ; dây đeo giữ dụng cụ; búa [dụng cụ cầm tay]; kéo cắt tôn [dụng cụ cầm tay]; dao (bộ đồ ăn); dụng cụ vặn ốc vít [công cụ cầm tay].

Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mặt nạ bảo hộ, không dùng cho mục đích y tế; quần áo bảo hộ chống cháy; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; vật đệm đầu gối cho người lao động; ủng bảo hộ dùng trong công nghiệp chống tai nạn; thước đo; găng tay để bảo vệ phòng chống tai nạn.

Nhóm 18: Túi xách tay; túi du lịch; túi [bao, túi nhỏ] bằng da thuộc để bao gói; ví tiền; túi đựng đồ đi du lịch; ô; ba lô thể thao.

Nhóm 20: Hộp đựng bằng gỗ hoặc chất dẻo; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm; đệm dùng đi picnic, cắm trại; ghế ngồi câu cá.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; thắt lưng [trang phục]; khẩu trang mùa đông [trang phục]; áo mưa; đồ đi chân; găng tay mùa đông bằng da (trang phục); áo đựng dụng cụ (trang phục)

Nhóm 28: Dụng cụ bảo vệ cổ tay dùng trong thể thao; dây đeo dùng cho người leo núi; dụng cụ câu cá; trò chơi xếp hình giải đố; đồ chơi thông minh

Nhóm 35: Dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ bán lẻ kính an toàn, dụng cụ nhà bếp và đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, thiết bị sưởi ấm, thiết bị chiếu sáng, dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay, xe đẩy tay, mũ bảo hiểm, quần áo, hộp đựng dụng cụ bằng kim loại [hộp rỗng], đồ đi chân bảo hộ, hộp đựng bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-11958**

(540)

ShuHai WiFi

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 25.3.1; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.22
(731) GUANGZHOU WENHANG ELECTRICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 818, Building 1, Haida Building, No. 20, Wanbo 4th Road, Nancun Town, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị truyền phát [viễn thông]; bộ định tuyến mạng máy tính; sợi quang [sợi dẫn tia sáng]; thẻ mạch tích hợp [thẻ thông minh]; máy tính bỏ túi; máy thu thanh.

---

(210) **4-2025-11959**

(540)

ailani

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGDONG AILANI SANITARY WARE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1, East of Qitougou, Fengyang Village 2, Guxiang Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 11: Bể chứa nước tạo áp suất; vòi nước; chậu vệ sinh; chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh]; bồn rửa; vòi hoa sen.

---

(210) **4-2025-11960**

(540)

Lightway

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.4; 26.11.8
(591) Xanh bạc hà nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ TÍN NGHĨA (VN)
Số 16 ngõ 139 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 11: Đèn dùng cho xe cộ; đèn pha dùng cho ô tô; đèn; đèn phản quang của xe cộ; đèn cho cho ô tô; đèn ô tô (chiếu sáng).

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ đèn ô tô; marketing; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-11961**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN QUANG MINH (VN)
Số 3, khu A, tập thể Binh đoàn 12, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn dùng điện; máy xay/ máy nghiền dùng trong nhà bếp; máy ép hoa quả; máy xay cà phê; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi.

Nhóm 09: Máy thu thanh và thu hình; tivi; loa; bộ trộn âm thanh; máy ảnh; máy quay phim

Nhóm 11: Đồ gia dụng dùng điện: máy điều hòa không khí; lò nướng dùng điện; bình nước nóng bằng điện hoặc bằng ga dùng trong nhà tắm; nồi cơm điện; bếp điện tử; quạt điện; ấm sắc thuốc dùng điện; đèn sưởi nhà tắm dùng điện; nồi kho cá bằng điện; bóng đèn điện.

Nhóm 21: Bộ nồi (không dùng điện); xoong; chảo (không dùng điện); chậu rửa (đồ đựng); bát; đĩa.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đồ gia dụng dùng điện: máy điều hòa không khí, lò nướng dùng điện, bình nước nóng bằng điện hoặc bằng ga dùng trong nhà tắm, nồi cơm điện, bếp điện từ; quạt điện, máy chế biến thức ăn dùng điện, ấm sắc thuốc dùng điện, đèn sưởi nhà tắm dùng điện, nồi kho cá bằng điện, bóng đèn điện, máy xay cà phê, máy rửa bát đĩa, máy hút bụi, bộ nồi, xoong, chảo (không dùng điện), chậu rửa (đồ đựng), bát đĩa; dịch vụ thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng (cửa hàng tư vấn người tiêu dùng); dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-11962**

(540)

CANTALOUPE

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11963**

(540)

海馬

HAIMA

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11964**

(540)

ETERNAL LOVE

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11965**

(540)

FIRST LOVE

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11966**

(540)

HIPPOCAMPUS

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11967**

(540)

YOMOST

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11968**

(540)

RED KINGS BISON

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11969**

(540)

CANALLI

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.3.5; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6

(591) Xám, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11970**

(540)

RED FORTUNA PREMIUM

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-11971**

(540)

DELIPOT

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ HOÀNG (VN)
Tổ 13, Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Viên thả lẩu là thực phẩm (rau, tôm, thịt, cá) đã qua chế biến: viên thả lẩu cô đặc dùng làm cốt lẩu (nước dùng cô đặc, nước cốt lẩu cô đặc).

---

(210) **4-2025-11972**

(540)

VIHANKOOK

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TANAPHAR (VN)
Cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-11973**

(540)

Lupi-relacgel

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-11974**

(540)

DALIMAX

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1, Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; khoáng chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-11975**

(540)

DALIMAX

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PQ HOLDING (VN)
Tầng 1, số 1 Trần Văn Khê, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; găng tay dùng trong y tế; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; thiết bị phân tích dùng cho mục đích tế (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-11977**

(540)

意龍轩 - Ý Long Hiên

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LI LIN ZHENG (CN)
No. 14, Lane 8, Wutong Street, Dayong Town, Zhongshan City, Guangdong Province, P.R. China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-11978**

(540)

Dr. Hyanz

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU QIANQING BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 501, Yida Building, 62 Qifu Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa dưỡng thể cho mục đích mỹ phẩm; nước thơm phơi nắng (để làm rám nắng cho mục đích mỹ phẩm); mặt nạ làm đẹp da mặt; mỹ phẩm; gel đánh răng [kem đánh răng].

---

(210) **4-2025-11979**

(540)

马大爷
ma da ye

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZEMIN WEI (CN)
Room 103, No. 3, Longmenqian 7th Lane, Xinlong Township, Heping Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến, bảo quản; thực phẩm làm từ thịt đã qua chế biến; hạt đã chế biến.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi chuỗi nhà hàng nhượng quyền; dịch vụ cửa hàng đồ ăn nhanh; nhà hàng ăn uống có dịch vụ giao hàng tận nhà; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống mang đi do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-11980**

(540)

dmr HongCumin

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAMEERAE CO., LTD (KR)
917, LT Sambo Skybiz, 2, Nongsim-ro, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung sức khỏe có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; thực phẩm bổ sung sức khỏe được chế biến từ nghệ; chất bổ sung sức khỏe ở dạng nước nghệ cô đặc; chất bổ sung sức khỏe ở dạng viên hoặc dạng hạt hoặc dạng lỏng có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; chất bổ sung sức khỏe có chứa curcumin được chiết xuất từ nghệ là thành phần chính; chất bổ sung sức khỏe làm giảm nôn nao có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; thực phẩm được chế biến từ nghệ; thực phẩm đã qua chế biến có chứa curcumin được chiết xuất từ nghệ là thành phần chính; thực phẩm đã qua chế biến ở dạng viên hoặc dạng hạt hoặc dạng lỏng có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; thực phẩm đã qua chế biến làm giảm nôn nao có chứa curcumin được chiết xuất từ nghệ là thành phần chính (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm đã qua chế biến có chứa nước nghệ cô đặc là thành phần chính.

Nhóm 32: Đồ uống có chứa chiết xuất từ nghệ; đồ uống có chứa curcumin chiết xuất từ nghệ; chiết xuất từ nghệ không chứa cồn dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị nghệ.

---

(210) **4-2025-11981**

(540)

medicumin

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAMEERAE CO., LTD (KR)
917, LT Sambo Skybiz, 2, Nongsim-ro, Gunpo-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung sức khỏe có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; thực phẩm bổ sung sức khỏe được chế biến từ nghệ; chất bổ sung sức khỏe ở dạng nước nghệ cô đặc; chất bổ sung sức khỏe ở dạng viên hoặc dạng hạt hoặc dạng lỏng có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; chất bổ sung sức khỏe có chứa curcumin được chiết xuất từ nghệ là thành phần chính; chất bổ sung sức khỏe làm giảm nôn nao có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ.

Nhóm 29: Thực phẩm đã qua chế biến có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; thực phẩm được chế biến từ nghệ; thực phẩm đã qua chế biến có chứa curcumin được chiết xuất từ nghệ là thành phần chính; thực phẩm đã qua chế biến ở dạng viên hoặc dạng hạt hoặc dạng lỏng có thành phần chính được chiết xuất từ nghệ; thực phẩm đã qua chế biến làm giảm nôn nao có chứa curcumin được chiết xuất từ nghệ là thành phần chính (không dùng cho mục đích y tế); thực phẩm đã qua chế biến có chứa nước nghệ cô đặc là thành phần chính.

Nhóm 32: Đồ uống có chứa chiết xuất từ nghệ; đồ uống có chứa curcumin chiết xuất từ nghệ; chiết xuất từ nghệ không chứa cồn dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị nghệ.

---

(210) **4-2025-11982**

(540)

Quốc Đại Craft

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.11.3
(591) Nâu be, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV QUỐC ĐẠI CRAFT (VN)
Thôn Bình Tây, xã Hoằng Thịnh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ nghệ mây tre đan; bàn ghế mây tre đan; đồ lưu niệm mây tre đan (đồ đạc trang trí trong nhà).

---

(210) **4-2025-11983**

(540)

NINH DƯƠNG STORY

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG NDS (VN)
Số 10, ngõ 26A đường Anh Đào, tổ 5, khu 2, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh của nghệ sĩ biểu diễn; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dàn dựng băng video; biên tập băng hình; ghi băng video.

---

(210) **4-2025-11984**

(540)

NDS

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ TRUYỀN THÔNG NDS (VN)
Số 10, ngõ 26A đường Anh Đào, tổ 5, khu 2, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(740) Công ty Luật TNHH T2H (T2H LIMITED LIABILITY LAW COMPANY)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh cùa nghệ sĩ biểu diễn; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; marketing; phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; dàn dựng băng video; biên tập băng hình; ghi băng video.

---

(210) **4-2025-11985**

(540)

DABI

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO NTL (VN)
Số nhà 247, tổ dân phố Như Thiết, phường Hồng Thái, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn dầu; sơn chống cháy; sơn chịu lửa; sơn chống gỉ; sơn phủ.

Nhóm 19: Bột trét tường; hỗn hợp xi măng và phụ gia dùng để dán gạch; vữa dùng trong xây dựng; bột trám ron dùng để trét giữa các viên gạch; vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-11986**

(540)

OMFIT
FITNESS & WELLNESS

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN OMFIT GYM VÀ YOGA (VN)
1 - 3 đường 3/2, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Phòng tập gym; phòng tập thể thao; phòng tập yoga; dịch vụ hướng dẫn tập yoga; hướng dẫn tập thể dục thể hình (gym).

---

(210) **4-2025-11987**

(540)

KLABIN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI MAI CHÂU (VN)
Số nhà 37, tiểu khu 2, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; mặt nạ làm đẹp; giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; bông tẩy trang.

Nhóm 08: Dụng cụ cắt móng; dao cạo; kéo; nhíp; giũa [dụng cụ].

Nhóm 21: Đồ dùng trang điểm và vệ sinh.

---

(210) **4-2025-11988**

(540)

CIFIAL

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG KIN LONG HARDWARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.3, Jianlang Rd., Daping, Tangxia Town, Dongguan City, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Gel silica (gel dioxit silic); chất tạo bọt; silicon; polyurethan; chất đóng rắn; chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất dính dùng cho giấy dán tường; keo và chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; chất dính polyuretan dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; chìa khóa điện tử là thiết bị điều khiển từ xa; khóa cửa kỹ thuật số; khóa móc, đồ điện tử; khoá điện; hệ thống phòng trộm, chạy điện; khóa sinh trắc học; hệ thống điều khiển truy cập điện tử dùng cho cửa khóa liên động; khóa điều khiển tần số vô tuyến.

---

(210) **4-2025-11989**

(540)

Glad

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 26.2.7; 26.4.4

(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH GLAMOUR DEVELOPMENT (VN)
Số 109 Trung Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; sữa rửa mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh (serum) dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-11990**

(540)

Vua vọt đọt

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Canxi xyanamit [phân bón]; chế phẩm phân bón; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; phân hữu cơ [phân bón]; phân bón.

---

(210) **4-2025-11991**

(540)

PHA LÊ

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối nấu ăn; đường phèn tinh thể; gạo; viên ngậm bọc đường [kẹo viên]; đường.

---

(210) **4-2025-11992**

(540)

HẦM LÒ

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối nấu ăn; bánh pizza; đường; bánh patê thịt; kẹo lạc.

---

(210) **4-2025-11993**

(540)

HOA TUYẾT

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối nấu ăn; kem lạnh; đường; kem trái cây [đá lạnh]; đường phèn tinh thể.

---

(210) **4-2025-11994**

(540)

KIM SA

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Muối dùng để bảo quản thực phẩm; muối nấu ăn; đường phèn tinh thể; đường.

---

(210) **4-2025-11995**

(540)

FOUR ELEMENT

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HEALTHCARE MINH ĐẠT (VN)
157 đường số 16, khu phố 2, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-11996**

(540)

SK.IEC

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24; 7.3.11

(591) Vàng, da cam, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP SEIKO (VN)
Số 325 đường Trần Nguyên Hãn, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại như thép, khung kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại như gỗ, bê tông.

Nhóm 20: Đồ đạc nội thất (giường, tủ, giá, kệ, bàn ghế).

Nhóm 35: Kinh doanh, buôn bán các sản phẩm gồm đồ đạc bằng gỗ, đồ gỗ, giấy, thực phẩm như gạo, thịt, rau, củ, quả, đồ đạc bằng kim loại, đồ gá lắp bằng kim loại, thép, khung kim loại, đồ đạc bằng gỗ, đồ đạc (giường, tủ, giá, kệ, bàn ghế), bê tông, máy tiện, máy hàn, máy gia công CNC.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi; thi công xây dựng; dịch vụ lắp ráp các vật liệu xây dựng; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, bảo trì các thiết bị điện lạnh như điều hóa, máy giặt, bình nóng lạnh, ti vi.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý vật liệu kim loại và phi kim loại; dịch vụ gia công cho gỗ như đục, chạm, khắc.

---

(210) **4-2025-11997**

(540)

Dancing up

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HU XIUFENG (CN)
No. 24, Xincun Road, Yandibian Village, Juyu Town, Wencheng County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; lông mi giả; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; phấn má hồng.

---

(210) **4-2025-11998**

(540)

FLORISME

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HU XIUFENG (CN)
No. 24, Xincun Road, Yandibian Village, Juyu Town, Wencheng County, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Son môi; lông mi giả; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng cho lông mày; phấn má hồng.

---

(210) **4-2025-11999**

(540)

ISILANDON

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.3.2; 26.4.9

(731) GUANGZHOU MEISHUN BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 408, No. 7, Jinxi 3rd Street, R&F Jingang New Town, Huadong Town, Huadu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; xà phòng.

---

(210) **4-2025-12000**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.20; 2.1.24; 2.7.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ UỐNG MỚI (VN)
Số 33-35 phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước tinh khiết đóng chai và đóng bình.

---

(210) **4-2025-12001**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ UỐNG MỚI (VN)
Số 33-35 phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước uống; đồ uống không có cồn; đồ uống hoa quả; xi-rô và chế phẩm khác để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-12002**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, 4-chome, Nishinakajima, Yodogawa-ku, Osaka 532-8524 Japan
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì ăn liền; mì tươi; mì sấy khô; mì lạnh; mì đông lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì đông lạnh; đồ ăn đã được chế biến có thành phần chính là mì sợi; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; mì ống; mì ống ăn liền; mì ống tươi; mì ông sấy khô; mì ống lạnh; mì ống đông lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì ống; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì ống lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì ống đông lạnh; đồ ăn đã được chế biến có thành phần chính là mì ống; mì spaghetti; nước sốt và các loại gia vị khác; nước sốt mì ống; nước sốt mì spaghetti.

---

(210) **4-2025-12003**

(540)

XÉ LƯỠI

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NOSAFOOD (VN)
E4/20 Nguyễn Hữu Trí, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Gia vị; xốt (gia vị); tương ớt (gia vị); mì (Ramen); món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là mỳ ống hoặc mỳ sợi; bibimbap (cơm trộn với rau và thịt bò); mì nước kiểu Singapore (Laksa).

---

(210) **4-2025-12004**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Da cam, vàng, đỏ, trắng, đen, xanh lá cây.

(731) NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, 4-chome, Nishinakajima, Yodogawa-ku, Osaka 532-8524 Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 30: Mì sợi; mì ăn liền; mì tươi; mì sấy khô; mì lạnh; mì đông lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì đông lạnh; đồ ăn đã được chế biến có thành phần chính là mì sợi; bột mì và chế phẩm làm từ ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; mì ống; mì ống ăn liền; mì ống tươi; mì ống sấy khô; mì ống lạnh; mì ống đông lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì ống; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì ống lạnh; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì ống đông lạnh; đồ ăn đã được chế biến có thành phần chính là mì ống; mì spaghetti; nước sốt và các loại gia vị khác; nước sốt mì ống; nước sốt mì spaghetti.

---

(210) **4-2025-12005**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.15.15

(591) Hồng, xám, đen, tím.

(731) DONN MARK GARTON (VN)
B904, tòa nhà One Verandah, 2 Bát Nàn, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; dịch vụ quản lý vận hành kho (kho hàng hóa); dịch vụ hậu cần (logistics); dịch vụ lưu kho; dịch vụ thông tin về kho chứa; dịch vụ bao gói hàng hóa.

---

(210) **4-2025-12006**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KIÊN THUÝ (VN)
Lô CL3-21 khu Đồng Cửa II, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga; đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả; xi- rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-12007**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ UỐNG MỚI (VN)
Số 33-35 phố Vạn Phúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; đầu lọc cho thuốc lá; tẩu hút thuốc lá; hộp đựng thuốc lá không bằng kim loại quý.

---

(210) **4-2025-12008**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Đen, hồng.
(731) HỘ KINH DOANH MIN BRIDAL (VN)
64/16 Lê Quang Định, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ may đo; may áo dài.

Nhóm 45: Dịch vụ cho thuê quần áo; cho thuê trang phục; dịch vụ cho thuê đầm váy (trang phục); dịch vụ cho thuê áo dài; dịch vụ cho thuê âu phục.

---

(210) **4-2025-12009**

(540)

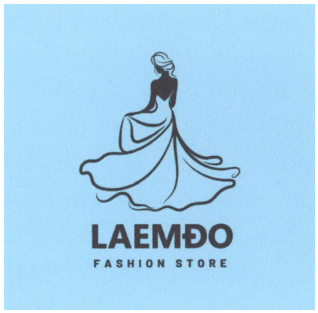

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.7; 2.3.16
(591) Đen, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH LAEMĐO (VN)
Cửa hàng 1.13 tầng 1, tòa S7.05 - khu A, khu dân cư và công viên Phước Thiện, 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; nón (mũ); giày dép; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-12011**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Tím, vàng, xanh dương, cam, trắng.
(731) NGUYỄN HÀ NGỌC MAI (VN)
Thôn Lương Ngọc, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đồ trang sức (đồ trang sức rẻ tiền); đồ trang sức cao cấp (đồ trang sức đắt tiền); đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo; kim loại quý.

---

(210) **4-2025-12013**

(540)

BELLISSIMO

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BROTHER INDUSTRIES, LTD. (JP)
15-1 Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, 467-8561, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy móc và thiết bị dệt may; máy cắt điện tử và dụng cụ cắt điện tử (có máy quét dữ liệu) để cắt tấm vải dệt, tấm giấy, tấm nhựa, tấm kim loại, tấm cao su và các loại vật liệu khác ở dạng tấm, và các bộ phận và phụ kiện của chúng; lưỡi cắt dùng cho máy cắt điện tử và dụng cụ cắt điện tử; máy thêu; máy móc và thiết bị sản xuất bột giấy, sản xuất giấy hoặc chế biến giấy; máy dập nổi giấy; máy móc và dụng cụ gia công kim loại; máy dập nổi dùng cho tấm kim loại; máy móc và thiết bị in ấn hoặc đóng sách cho mục đích công nghiệp; máy khâu và các bộ phận, phụ kiện của chúng, cụ thể như là khung máy khâu, bàn máy khâu, tấm bọc khít dùng cho máy khâu, bàn đạp bằng chân dùng cho máy khâu, bàn đạp điều khiển dùng cho máy khâu, giá cắm hoặc giá đỡ ống chỉ dùng cho máy khâu, và ống suốt dùng cho máy

khâu; máy móc và thiết bị xử lý chất dẻo; máy móc và thiết bị để sản xuất hàng hóa bằng cao su; thảm cắt (dùng cho máy cắt).

Nhóm 09: Máy móc và thiết bị viễn thông; máy ảnh kỹ thuật số; máy quay video; máy in dùng với máy tính; máy fax; máy quét để xử lý dữ liệu; máy sao chụp; chương trình máy tính (có thể tải xuống được hoặc ghi sẵn); phần mềm máy tính dùng để vận hành máy cắt điện tử và dụng cụ cắt điện tử; phương tiện ghi sẵn chương trình máy tính, tin nhắn văn bản, ảnh chụp, hình ảnh và video để dùng với các sản phẩm nói trên; tệp tin hình ảnh có thể tải về được; tệp tin hình ảnh được ghi sẵn trên phương tiện mang dữ liệu; xuất bản phẩm điện tử; thiết bị dùng để ghi, truyền và tái tạo âm thanh hoặc hình ảnh; vật mang dữ liệu từ tính; đĩa ghi dữ liệu, đĩa compact, đĩa dvd và các phương tiện ghi dữ liệu kỹ thuật số khác; phương tiện mang dữ liệu quang học và từ tính; thiết bị đa chức năng dùng để sao chụp, in ấn, quét hình, ghi dữ liệu video và/hoặc truyền tài liệu và hình ảnh.

Nhóm 16: Giấy và bìa cứng; mẫu thiết kế bằng giấy; phấn cho thợ may; văn phòng phẩm; tập album; thẻ (văn phòng phẩm); album ảnh thủ công; con dấu (văn phòng phẩm); giấy dính (văn phòng phẩm); con dấu bằng cao su; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; bút (văn phòng phẩm); máy và thiết bị in nhãn hoặc đóng sách dùng cho văn phòng.

---

(210) **4-2025-12014**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16
(731) HANGZHOU CHEF TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1803-3, Building 1, Interchange World Business Center, No.626, Science and Technology Museum Street, Xixing Sub-district, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; hương xua đuổi muỗi; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm xua đuổi muỗi dạng lỏng; dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm chứa nhựa thơm dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12015**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8
(731) HANGZHOU CHEF TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1803-3, Building 1, Interchange World Business Center, No.626, Science and Technology Museum Street, Xixing Sub-district, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; hương xua đuổi muỗi; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm xua đuổi muỗi dạng lỏng; dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm chứa nhựa thơm dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12016**

(540)

CONFO

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIE WENSHUAI (CN)
No.182 Xiashan Village, Xicheng Street, Yongkang City, Zhejiang 321300, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; hương xua đuổi côn trùng, sâu bọ; hương xua đuổi muỗi; thuốc xua đuổi côn trùng, sâu bọ; chế phẩm xua đuổi muỗi dạng lỏng; dầu y tế, ngoại trừ tinh dầu; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm chứa nhựa thơm dùng cho mục đích y tế; thuốc mỡ dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12017**

(540)

YCZ

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHEN FUTURE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1008, Building C, Shenzhen Colorful Huiwei Cultural and Creative Expo City, No. 5010 Baoan Avenue, Caowei Community, Hangcheng Street, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; kem mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-12018**

(540)

AWAKENING FIT

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) YU XIAOMIN (CN)
No. 30, Hebei Group, Fumin Village, Xiaoji Town, Jiangdu City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ thắt lưng dùng cho thể thao; vật dụng bảo vệ cánh tay dùng cho thể thao; máy và dụng cụ tập thể dục, thể hình; dây câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-12019**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(731) CNIXCHIPS CO., LTD (KR)
1215/12F, Ace High-End Tower IX, 233, Gasan digital 1-ro, Geumcheon-gu, Seoul, Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; máy ảnh [chụp ảnh]; khóa sinh trắc học; hộp đen [thiết bị ghi dữ liệu]; thiết bị báo hiệu chống trộm.

---

(210) **4-2025-12021**

(540)

Peron

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BEYAZ KOZMETIK ITHALAT IHRACAT SANAYI VE TICARET LIMITED SIRKETI (TR)
Atakent Mah.221.Sk.Rota Office A Blok No: 3/1 Daire: 17 Kucukcekmece, Istanbul, Turkiye
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; sản phẩm chăm sóc cơ thể [mỹ phẩm]; nước hoa; sản phẩm chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; mỹ phẩm để chăm sóc cho trẻ em.

Nhóm 05: Xà phòng chứa thuốc; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da (chứa thuốc); sản phẩm chăm sóc tóc (chứa thuốc); chế phẩm dược để chăm sóc cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-12022**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.3.13; 26.1.1; 26.11.12
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÙY VÂN (VN)
30 G9, tổ 5, khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ kinh doanh quán nước giải khát; quán cà phê; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-12023**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH GLORIE BEAUTY (VN)
19 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm; sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm; phấn trang điểm; nước hoa cho tóc; bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm); nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; cọ trang điểm; bông phấn trang điểm cho mặt; mút tán mỹ phẩm; cái rổ; chậu rửa (không phải bộ phận của hệ thống vệ sinh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: chế phẩm trang điểm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, phấn trang điểm, nước hoa cho tóc, bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm), nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn, dụng cụ trang điểm, chổi trang điểm, cọ trang điểm, bông phấn trang điểm cho mặt, mút tán mỹ phẩm, bấm mi, cái rổ, chậu rửa.

---

(210) **4-2025-12024**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.13.10; 11.3.1

(731) CÔNG TY TNHH GLORIE BEAUTY (VN)
19 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm; sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm; phấn trang điểm; nước hoa cho tóc; bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm); nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; cọ trang điểm; bông phấn trang điểm cho mặt; mút tán mỹ phẩm; cái rổ; chậu rửa (không phải bộ phận của hệ thống vệ sinh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: chế phẩm trang điểm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, phấn trang điểm, nước hoa cho tóc, bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm), nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn, dụng cụ trang điểm, chổi trang điểm, cọ trang điểm, bông phấn trang điểm cho mặt, mút tán mỹ phẩm, bấm mi, cái rổ, chậu rửa.

---

(210) **4-2025-12025**

(540)

Befou

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NAMICOS (VN)
19 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; cọ trang điểm; bông phấn trang điểm cho mặt; mút tán mỹ phẩm; cái rổ; chậu rửa (không phải bộ phận của hệ thống vệ sinh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: chế phẩm trang điểm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, phấn trang điểm, nước hoa cho tóc, bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm), nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn, dụng cụ trang điểm, chổi trang điểm, cọ trang điểm, bông phấn trang điểm cho mặt, mút tán mỹ phẩm, bấm mi, cái rổ, chậu rửa.

---

(210) **4-2025-12026**

(540)

Bosicok
SINCE 2000

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18

(591) Đỏ, trắng.

(731) SHEN ZIDIAN (CN)
Next to Weisong Shoe Factory, Huamei Village 2, Chao'an District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp bằng inox; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp bằng inox; dụng cụ nấu nướng bằng inox (không dùng điện); bộ đồ ăn (trừ dao, dĩa, thìa) bằng inox; thùng đựng đá lạnh [tất cả thuộc nhóm này].

---

(210) **4-2025-12027**

(540)

Floracy

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BEYAZ KOZMETIK ITHALAT IHRACAT SANAYI VE TICARET LIMITED SIRKETI (TR)
Atakent Mah.221.Sk.Rota Office A Blok No: 3/1 Daire: 17 Kucukcekmece, Istanbul, Turkiye

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; sản phẩm chăm sóc cơ thể [mỹ phẩm]; nước hoa; sản phẩm chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; mỹ phẩm để chăm sóc cho trẻ em (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Xà phòng chứa thuốc; chất tẩy dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc da (chứa thuốc); sản phẩm chăm sóc tóc (chứa thuốc); chế phẩm dược để chăm sóc cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-12028**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lam, trắng, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH MINH LỘC (VN)
Cụm công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức cho trẻ sơ sinh; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; nước bổ sung dinh dưỡng, vitamin và khoáng chất dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa chua; sữa chua uống; sữa bột; sản phẩm thay thế sữa.

Nhóm 30: Thạch trái cây [dạng kẹo bánh]; thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo; kẹo mềm; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở sôcôla.

Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước giải khát bằng trái cây [đồ uống]; đồ uống không cồn; nước uống có ga; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế); nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước uống có kiềm (không dùng cho mục đích y tế); nước điện giải bù nước (nước ion kiềm) để giải khát (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-12029**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 24.15.1; 26.3.2
(591) Xanh đậm, vàng đồng, xám ghi.
(731) NGÔ HOÀNG MINH (VN)
CH804 - CT1, DADTXDKN/ ở D22, BTLBĐBP, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Dịch vụ tài chính; dịch vụ cầm đồ, dịch vụ bất động sản; môi giới kinh doanh; dịch vụ tư vấn nợ; cho vay có thế chấp.

---

(210) **4-2025-12030**

(540)

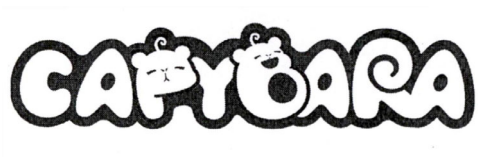

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.16; 3.1.24; 3.5.7; 3.5.24
(731) GUANGZHOU JASON ANIME CULTURE CO., LTD. (CN)
4th Floor, No. 33 Zhongshan 5th Road, Yuexiu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 16: Giấy; tấm lót bình, cốc bằng giấy; khăn lau bằng giấy; bìa cứng; giấy dính (văn phòng phẩm); hộp đựng thẻ đặc biệt cho thẻ sưu tập, không dùng cho trò chơi (văn phòng phẩm); sổ đựng giấy dính cho mục đích sưu tập; sổ tay; thẻ; ấn phẩm; vật dụng đánh dấu trang sách; thiệp chúc mừng; xuất bản phẩm dạng in; tranh ảnh; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói; văn phòng phẩm; con dấu [đóng dấu]; dụng cụ viết; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 28: Thiết bị trò chơi; thẻ tiền hình tròn dẹt dùng cho trò chơi; đồ chơi; búp bê; trò chơi trên bàn; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi; trò chơi thẻ sưu tập; trò chơi ghép hình; thẻ trò chơi; trò chơi thẻ bài; bài lá; quả bóng cho trò chơi; dụng cụ rèn luyện hình thể; dụng cụ bắn cung; máy để tập luyện thể dục; đường đua bằng nhựa (đồ chơi); găng tay dùng cho trò chơi; đồ trang trí cho cây noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo; thẻ cào dùng để chơi trò chơi may rủi.

Nhóm 35: Dịch vụ trưng bày hàng hóa kinh doanh; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; tổ chức hoạt động thương mại, cụ thể là tổ chức hội chợ thương mại, và tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; hỗ trợ kinh doanh cho trung tâm mua sắm của người khác; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ khuyến mại cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; hệ thống hóa thông tin vào - cơ sở dữ liệu máy tính; kiểm toán doanh nghiệp; cho thuê máy bán hàng tự động; cho thuê kệ, giá bán hàng; dịch vụ bán buôn hoặc bán lẻ thuốc.

---

(210) **4-2025-12031**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.3.1

(591) Đen, trắng, xanh dương.

(731) ZAFCO GROUP HOLDING LIMITED (AE)
Unit P7B-04, Level P7, Park Towers, Dubai International Financial Centre, Dubai, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Pin điện.

Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; vành bánh xe ô tô; săm lốp xe ô tô.

---

(210) **4-2025-12032**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 25.1.9
(591) Xanh than, trắng.
(731) MISS CHULEEKORN SATHITPONGPIPAT (TH)
767 Moo 6 Choho Sub-district, Mueang Nakhon Ratchasima District, Nakhon Ratchasima Province. Thailand 30310
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Mứt ướt; mứt cam nhão; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây đông lạnh; trái cây, đóng hộp; trái cây đã chế biến [đặt trong giỏ].

---

(210) **4-2025-12033**

(540)

NAM PHÁP VIỆT

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC THỌ (VN)
Thôn Quý Thắng, xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; phân lân [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-12034**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 20.7.1
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xám đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NEW LEVEL VIỆT NAM (VN)
Thôn Phương Trạch, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bìa tệp hồ sơ [văn phòng phẩm]; kẹp dạng vòng [văn phòng phẩm]; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; tờ giấy [văn phòng phẩm]; giấy gói [văn phòng phẩm].

---

(210) **4-2025-12035**

(540)

SAODO ZIPO

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC THỌ (VN)
Thôn Quý Thắng, xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; phân lân [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-12036**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 2.3.23
(731) TRƯƠNG MẠNH TUẤN (VN)
Thôn Trung, xã Tam Thuấn, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực xăm hình; mực phun xăm thẩm mỹ; mực xăm lông mày; chất màu dùng để xăm thẩm mỹ; màu xăm môi thẩm mỹ.

Nhóm 03: Son môi; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chất nhuộm màu (mỹ phẩm); dầu xả tóc; dầu hấp tóc.

---

(210) **4-2025-12037**

(540)

Cyclo Saigon

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HIỆP (VN)
Kho xưởng số 5, lô II-1, cụm 6, nhóm CN II, đường số 13, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, gia cầm [tất cả không còn sống]; rau, quả (qua sơ chế, bảo quản); mứt ướt; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Cà phê; mì ống; mì sợi; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-12038**

(540)

Xích Lô

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN HIỆP (VN)
Kho xưởng số 5, lô II-1, cụm 6, nhóm CN II, đường số 13, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; mì ống; mì sợi; bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc; bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-12039**

(540)

JINS YOGA FIT

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) JINS HOLDINGS INC. (JP)
26-4 Kawaharamachi 2-chome, Maebashi-shi, Gunma 371-0046, JAPAN

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; mắt kính; kính mắt; kính râm; kính áp tròng; hộp đựng kính mắt; khăn lau kính mắt như phụ kiện của kính; dây xích của kính đeo mắt; dây của kính đeo mắt; kính thể thao [kính đeo mắt]; các bộ phận và phụ kiện cho kính đeo mắt và kính râm; gọng kính đeo mắt; gọng kính râm; thấu kính đeo mắt; thấu kính râm; càng kính đeo mắt; càng kính râm; đệm mũi cho kính đeo mắt; đệm mũi cho kính râm; kính 3D [kính đeo mắt]; kính thông minh [kính đeo mắt].

---

(210) **4-2025-12040**

(540)

THE STRAITS
KITCHEN & BAR

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KEPPEL LAND WATCO-II (VN)
67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị bữa tiệc lớn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cafe; dịch vụ nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nấu ăn.

---

(210) **4-2025-12041**

(540)

THE STRAITS
KITCHEN & BAR

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18

(591) Xanh lá cây, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH KEPPEL LAND WATCO-II (VN)
67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị bữa tiệc lớn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cafe; dịch vụ nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nấu ăn.

---

(210) **4-2025-12042**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH KEPPEL LAND WATCO-II (VN)
67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ S&O (S&O IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ chuẩn bị bữa tiệc lớn; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cafe; dịch vụ nhà hàng; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nấu ăn.

---

(210) **4-2025-12043**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 5.3.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, đen, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH NAMICOS (VN)
19 Đoàn Giỏi, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; cọ trang điểm; bông phấn trang điểm cho mặt; mút tán mỹ phẩm; cái rổ; chậu rửa (không phải bộ phận của hệ thống vệ sinh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, xuất nhập khẩu: chế phẩm trang điểm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, sữa tẩy rửa dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, trang điểm, phấn trang điểm, nước hoa cho tóc, bông tẩy trang (dùng cho mục đích mỹ phẩm), nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn, dụng cụ trang điểm, chổi trang điểm, cọ trang điểm, bông phấn trang điểm cho mặt, mút tán mỹ phẩm, bấm mi, cái rổ, chậu rửa.

---

(210) **4-2025-12044**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) GINO CREATION CO., LTD. (TW)
11F., No.147, Sec.2, Jianguo N.Rd., Zhongshan Dist., Taipei City 104476, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy xay trộn để pha chế đồ uống, chạy điện; máy cơ-điện để pha chế đồ uống, loại gia dụng; bơm cấp nước dùng trong sản xuất đồ uống; máy xay cà phê, trừ loại vận hành thủ công; máy chiết ép cà phê, chạy điện; máy chiết ép trà, chạy điện; máy cơ-điện để gia công sản xuất đồ uống; bộ cấp hơi nước là bộ phận của máy móc; máy cơ điện để pha chế trà; máy cơ điện để pha chế cà phê kiểu rót nước.

---

(210) **4-2025-12045**

(540)

ARC'TERYX

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) AMER SPORTS CANADA INC. (CA)
110-2220 Dollarton Hwy., North Vancouver, BC V7H1A8, Canada

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị tìm kiếm và cứu hộ nạn nhân bị vùi lấp do tuyết lở; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính đeo mắt; túi khí cho mục đích an toàn, cụ thể là bảo hộ trong trường hợp rơi ngã; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; phần mềm dưới dạng ứng dụng cho điện thoại di động để theo dõi và duy trì các kế hoạch chăm sóc sức khỏe; phần mềm dưới dạng ứng dụng trên màn hình máy tính để theo dõi và duy trì các kế hoạch chăm sóc sức khỏe; kính bảo vệ mắt chống tia cực tím; phần mềm máy vi tính cho phép kết nối mạng xã hội giữa những người dùng trong lĩnh vực sức khỏe và thể chất.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quí; đá quý; đá bán quý.

Nhóm 21: Bàn chải, trừ chổi sơn, cọ vẽ; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng]; đồ chứa đựng bằng thủy tinh; đồ chứa đựng bằng sứ; đồ chứa đựng bằng đất nung; dụng cụ gia dụng; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vật liệu để làm bàn chải; dụng cụ nấu nướng, không dùng điện; bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược; bọt biển; dụng cụ lau chùi, vận hành bằng tay.

Nhóm 22: Lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; túi chuyên dụng để đựng lều, được làm bằng vải dệt; túi vải loại nhỏ dùng để bao gói; lưới; dây thừng; vải bạt; lều.

Nhóm 23: Sợi và chỉ dùng trong ngành dệt.

Nhóm 24: Vải lanh gia dụng; vải; vật liệu thay thế vải dệt; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 27: Thảm; thảm trải sàn; chiếu trải sàn; tấm phủ sàn bằng vải sơn; tấm phủ sàn; tấm treo tường, không bằng vải dệt.

Nhóm 41: Tổ chức và tiến hành hoạt động thể thao; tổ chức và tiến hành hoạt động văn hóa; cung cấp dịch vụ huấn luyện đào tạo; giáo dục đào tạo; giải trí.

---

(210) **4-2025-12046**

(540)

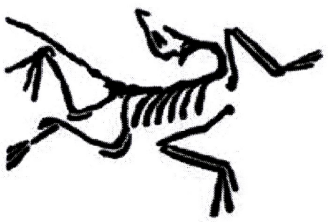

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.6.5; 3.11.10; 3.11.24; 3.15.0

(731) AMER SPORTS CANADA INC. (CA)
110-2220 Dollarton Hwy., North Vancouver, BC V7H1A8, Canada

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị tìm kiếm và cứu hộ nạn nhân bị vùi lấp do tuyết lở; kính bảo hộ dùng cho thể thao; kính đeo mắt; túi khí cho mục đích an toàn, cụ thể là bảo hộ trong trường hợp rơi

ngã; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; phần mềm dưới dạng ứng dụng cho điện thoại di động để theo dõi và duy trì các kế hoạch chăm sóc sức khỏe; phần mềm dưới dạng ứng dụng trên màn hình máy tính để theo dõi và duy trì các kế hoạch chăm sóc sức khỏe; kính bảo vệ mắt chống tia cực tím; phần mềm máy vi tính cho phép kết nối mạng xã hội giữa những người dùng trong lĩnh vực sức khỏe và thể chất.

Nhóm 14: Đồng hồ; dụng cụ đo thời gian; đồ trang sức; kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quí; đá quý; đá bán quý.

Nhóm 21: Bàn chải, trừ chổi sơn, cọ vẽ; kính thô hoặc bán thành phẩm [trừ kính xây dựng]; đồ chứa đựng bằng thủy tinh; đồ chứa đựng bằng sứ; đồ chứa đựng bằng đất nung; dụng cụ gia dụng; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; vật liệu để làm bàn chải; dụng cụ nấu nướng, không dùng điện; bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược; bọt biển; dụng cụ lau chùi, vận hành bằng tay.

Nhóm 22: Lều dạng túi dùng để trú ẩn ngoài trời; túi chuyên dụng để đựng lều, được làm bằng vải dệt; túi vải loại nhỏ dùng để bao gói; lưới; dây thừng; vải bạt; lều.

Nhóm 23: Sợi và chỉ dùng trong ngành dệt.

Nhóm 24: Vải lanh gia dụng; vải; vật liệu thay thế vải dệt; rèm che bằng vải dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 27: Thảm; thảm trải sàn; chiếu trải sàn; tấm phủ sàn bằng vải sơn; tấm phủ sàn; tấm treo tường, không bằng vải dệt.

Nhóm 41: Tổ chức và tiến hành hoạt động thể thao; tổ chức và tiến hành hoạt động văn hóa; cung cấp dịch vụ huấn luyện đào tạo; giáo dục đào tạo; giải trí.

---

(210) **4-2025-12047**

(540)

HUANGHAI YELLOWSEA

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.18
(731) QINGDAO FANGLUE ENTERPRISE DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Chong Qing Middle Road No. 498, Licang District, Qingdao City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Lốp cho bánh xe cộ; lốp ô tô; săm cho lốp xe bơm hơi; lốp xe bơm hơi; ta-lông lốp cho xe cộ [đai của trục lăn]; chốt chống trượt cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-12048**

(540)

S · Gòn Sister

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHENG YUSHENG (CN)
Room 103, No. 9, Sanzhi Lane, Shuangshanwei Residential Area, Jingdu Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo mặc trong; quần lót; áo nịt ngực; bộ quần áo tắm; trang phục dệt kim.

---

(210) **4-2025-12049**

(540)

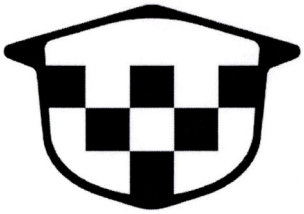

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 24.1.1; 25.7.3; 25.7.4
(731) LUYUAN INTERNATIONAL (HONG KONG) LIMITED (CN)
20F, Central Tower, 28 Queens Road, Central Hong Kong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe scuto đẩy chân được hỗ trợ di chuyển bằng động cơ điện [xe cộ]; rơ moóc [xe cộ] dùng cho người đi cắm trại; xe ô tô; xe đạp điện; xe ô tô nhỏ, chạy điện, dùng di chuyển khi chơi gôn; xe máy điện; xe cộ chạy điện; thiết bị bay để quay phim; xe ba bánh chạy điện; xe tay ga; bánh xe máy; xe máy; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; xe lăn dùng cho người tàn tật; túi dụng cụ để sửa chữa săm xe; ghế an toàn cho trẻ em chuyên dùng trong xe; rô bốt tự vận hành dùng để giao hàng; xe trượt tuyết [xe cộ]; xe đẩy trẻ em; lốp cho bánh xe cộ; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; phanh cho xe cộ; xe ba bánh gắn động cơ; bơm dùng cho lốp xe đạp.

Nhóm 35: Kế toán; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; sắp xếp và điều hành sự kiện thương mại; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing cho sự kiện; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cho thuê máy in tiền; cho thuê kệ, giá bán hàng; cho thuê máy bán hàng tự động; bán lẻ chế phẩm dược, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; tìm kiếm tài trợ; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý kinh doanh cho nghệ sĩ biểu diễn; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác thông qua tài trợ các sự kiện thể thao; xúc tiến thương mại cho người khác; trưng bày giới thiệu sản phẩm; dịch vụ dữ liệu người tiêu dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; tư vấn nghiệp vụ kinh doanh; tuyển dụng nhân sự.

---

(210) **4-2025-12050**

(540)

Horbäach

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HORBAACH MANUFACTURING LLC (US)
112 North Curry Street Carson City, Nevada 89703, USA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Vitamin dược phẩm; chế phẩm vitamin; chất bổ sung vitamin; chất bổ sung khoáng chất; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung dinh dưỡng cho ăn kiêng; chất bổ sung cho thực phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng từ thảo mộc.

---

(210) **4-2025-12051**

(540)

X3 Bost

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG (VN)
Số 31 Ngô Văn Sở, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, nước khoáng [đồ uống], nước uống có ga, đồ uống không có cồn, nước ép trái cây, xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-12052**

(540)

JARY

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NAMIAN GROUP (VN)
231 Yên Thế, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 08: Máy uốn tóc [dụng cụ cầm tay]; máy duỗi tóc [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 10: Máy rửa mặt.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy duỗi tóc dùng điện [thiết bị duỗi nóng kỹ thuật số]; máy uốn tóc dùng điện [thiết bị uốn tóc kỹ thuật số].

---

(210) **4-2025-12053**

(540)

DETVN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.5.1; 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12

(591) Trắng, xám, xanh da trời nhạt, xanh da trời. xanh xám, xanh cổ vịt.

(731) ĐỖ THỊ KIM QUỲNH (VN)
156/1 Lê Lai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ tổ chức các khóa học.

---

(210) **4-2025-12055**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh da trời, đỏ, da cam, xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH PEEKABOO (VN)
275/21/8 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; bộ điều khiển đồ chơi; đồ chơi thông minh.

---

(210) **4-2025-12056**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI TUẤN KIỆT (VN)
Khu 11, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm dùng trong thể thao; mũ bảo hiểm dành cho người đi xe máy, xe đạp.

---

(210) **4-2025-12057**

(540)

ACAIBERRY

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU SƠN HÀ GROUP (VN)
58 đường số 10, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả; thuốc nhuộm tóc; dầu làm bóng tóc; chế phẩm tạo nếp tóc; chế phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-12058**

(540)

COCA-COLA TIME

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) THE COCA-COLA COMPANY (US)
One Coca-Cola Plaza, Atlanta, Georgia 30313, U.S.A
(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống) và nước uống có ga (đồ uống) và đồ uống không cồn khác; đồ uống trái cây (không cồn) và nước ép trái cây; xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-12060**

(540)

DAYHOK

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 23.3.17; 26.1.1
(731) GUANGZHOU UNIASIA COSMETIC TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 15 Kelin Road, Guangzhou Science City, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm gội đầu; chế phẩm tắm dạng gel, không dùng cho mục đích y tế; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh và làm đẹp; chế phẩm để giặt; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu; chế phẩm mỹ phẩm làm mềm da giúp giữ ẩm và làm dịu da; chế phẩm chống nắng; kem chăm sóc da tay dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng; mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; kem dưỡng da đầu, không chứa dược chất; chế phẩm nhuộm tóc; dầu dưỡng tóc; chế phẩm cấp ẩm, phục hồi và dưỡng tóc dạng mặt nạ ủ tóc; nước hoa làm thơm phòng dạng xịt; chế phẩm đánh răng.

---

(210) **4-2025-12061**

(540)

东方西厢
DF&RS

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DONGXI MEIWU (JIANGSU) TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
No. 19, Jufeng Road, Agricultural Products Processing Park, Taixing City, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quản lý kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ theo mô hình nhượng quyền thương mại; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ chuỗi cửa hàng bán lẻ, dịch vụ chuỗi cửa hàng bán buôn, dịch vụ bán lẻ, và dịch vụ bán buôn liên quan đến: hóa chất dùng trong công nghiệp, khoa học và nhiếp ảnh, sơn, chất nhuộm màu, màu nhuộm, mực để in, đánh dấu và chạm khắc, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh thân thể, nước hoa, tinh dầu, nhiên liệu và vật liệu cháy sáng, nến và bấc dùng để thắp sáng, chế phẩm dược, thực phẩm chức năng, tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại thường, dụng cụ cầm tay thao tác thủ công, điện thoại thông minh, tập tin đa phương tiện có thể tải về, thiết bị và dụng cụ quang học, thiết bị và dụng cụ nhiếp ảnh, kính râm, thiết bị điều kiển tự động chạy điện, thiết bị và dụng cụ nghe nhìn chạy điện, tai nghe, chương trình máy vi tính có thể tải về hoặc ghi sẵn, ổ cứng máy vi tính và thiết bị ngoại vi máy vi tính, ổ cắm điện, mũ bảo hiểm, dụng cụ đếm nhịp khi tập chơi nhạc, đĩa DVD ghi sẵn, phim điện ảnh, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị cho mục đích thắp sáng, làm nóng, nấu ăn, đông lạnh, sấy khô, thông gió, pháo hoa, kim loại quý và hợp kim của chúng, trang sức, đá quý và bán quý, đồng hồ và dụng cụ đo thời gian, dụng cụ âm nhạc, giấy dính, keo dán dùng cho mục đích gia dụng, giấy bạc, giấy, văn phòng phẩm, khăn giấy, đồ dùng văn phòng

phẩm, đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm], màng mỏng bằng chất dẻo để bao gói, hộp đựng hộ chiếu, hộp bằng giấy, bao bì bằng giấy để bao gói, đồ trang trí bằng giấy, ấn phẩm in, tranh vẽ và tác phẩm thư pháp, bromua cho nhiếp ảnh, vật liệu để nặn, đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy], sách, xuất bản phẩm dạng in, tác phẩm nghệ thuật bằng đá, bê tông hoặc cẩm thạch, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc, vật dụng cho mục đích trang điểm và dọn dẹp, vải và hàng dệt, quần áo, đồ đi chân, đồ đội đầu, đăng ten và đồ để thêu trang trí, ruy băng và dải để trang trí, thảm, chiếu, thảm chùi chân, vải sơn, giấy dán tường, không dệt, trò chơi, đồ chơi và vật để chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục, thể thao, đồ trang trí cây noel, thực phẩm (thịt, cá, trứng, sữa), hoa quả và rau củ đã được bảo quản, đông lạnh, sấy khô và nấu sẵn, cà phê, trà, ca cao, bột mì và chế phẩm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, đá lạnh ăn được, sốt (gia vị), gia vị, nước đá đông lạnh, sản phẩm nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm vườn và lâm nghiệp dạng thô và chưa xử lý, ngũ cốc và hạt thô và chưa qua chế biến, trái cây và rau củ tươi, thảo mộc tươi, cây và hoa tự nhiên, củ, cây giống và hạt giống để trồng, đồ uống, bia, rượu, thuốc lá, vật dụng cho người hút thuốc, diêm.

---

(210) **4-2025-12062**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 7.5.10; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG CHẢ CÁ HOÀNG THÀNH (VN)
99 Dân chủ, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-12063**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.11; 24.15.21
(591) Vàng, xanh, ghi, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VIỆT NAM (VN)
Phòng 2508, tòa nhà Thành Công, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quan hệ công chúng.

Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội nghị; xuất bản sách; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; cung cấp xếp hạng của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa.

---

(210) **4-2025-12064**

(540)

ĐẠI DƯƠNG XANH
THỰC PHẨM CHO NGƯỜI SÀNH®

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 26.11.12
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Số 50 ngõ 258 Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-12065**

(540)

GoKitchen
THỰC PHẨM CHO NGƯỜI SÀNH®

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỰC PHẨM ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Số 50 ngõ 258 Tân Mai, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-12066**

(540)

BYMAX

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ GIẢI TRÍ BYM (VN)
183 Trần Huy Liệu, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ đào tạo vũ công biểu diễn nghệ thuật và trình diễn thời trang [cho mục đích giải trí]; tổ chức các cuộc thi giải trí và biểu diễn nghệ thuật trên sân khấu; dịch vụ sản xuất các chương trình giải trí, truyền hình (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-12067**

(540)

TRƯỜNG SƠN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÂN THỊ HỒNG QUYÊN (VN)
Bản Tân Thái, xã Tri Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Thịt chua; nem chua; thịt đã qua chế biến; thịt bò sấy khô; măng khô [ăn liền]; măng muối chua.

---

(210) **4-2025-12068**

(540)

EHAKA

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Nâu.

(731) CÔNG TY TNHH SX TM HUY HOÀNG LÂM (VN)
19/12F ấp Thới Tứ, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Nước xịt phòng; xả vải khô; xà phòng rửa tay; sữa tắm; dầu gội; nước giặt.

---

(210) **4-2025-12069**

(540)

THANH AN

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG KIM LONG (VN)
127/C11 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Yến sào; tổ yến chưng sẵn (đã qua chế biến); yến sào sơ chế; yến sào tinh chế.

---

(210) **4-2025-12070**

(540)

S2 SiUTO

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1

(591) Đen, trắng, cam nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VIỆT QUỐC TẾ (VN)
Phòng 102 số 11 Bis Nguyễn Gia Thiều, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước dùng cô đặc; xúc xích; thịt đã qua chế biến; cá đã qua chế biến; gia cầm đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-12071**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.4.18; 26.11.12
(591) Hồng, trắng, xanh lá cây, xanh dương, đỏ, vàng.
(731) ĐINH XUÂN LỰC (VN)
Thôn Minh Tân Bắc, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Móc treo bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-12072**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18; 26.5.1
(591) Nâu cam.
(731) CÔNG TY TNHH HALE MALIE (VN)
Q12 Bạch Mã, cư xá Bắc Hải, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp (mỹ phẩm); kem dưỡng da; phấn trang điểm; son môi; bút chì trang điểm mắt.

---

(210) **4-2025-12073**

(540)

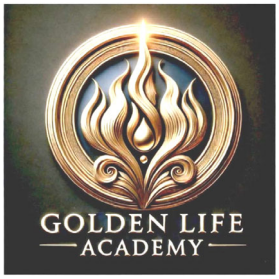

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 25.1.25; 26.1.1; 26.15.15
(591) Xám đen, vàng, vàng nâu, nâu, xanh dương đen, đen.
(731) LÊ THỊ THANH TÂM (VN)
52B, khu phố Hòa Long, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, quảng cáo: quần áo, mũ (nón), giày dép, thắt lưng (trang phục), ca vát, vớ (tất), ví, ba lô, túi xách tay, túi mua hàng, túi du lịch, vali; dịch vụ thông tin thương mại trực tuyến cho khách hàng.

Nhóm 41: Đào tạo; tổ chức các khóa học về sức khỏe, về dinh dưỡng, kỹ năng sống, chăm sóc sắc đẹp, thời trang.

---

(210) **4-2025-12074**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng.
(731) CHU THỊ BÍCH UYÊN (VN)
88/30 Lữ Gia, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); tinh dầu; bông tẩy trang.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-12075**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LEGO VISUAL (VN)
SAV.4-02.46, tầng 2, tháp 4 - tòa nhà The Sun Avenue, 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Áp phích quảng cáo; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; bản in đồ hoạ; ảnh chụp [được in]; xuất bản phẩm dạng in; catalô.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; cho thuê hình ảnh động; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; nhiếp ảnh; cung cấp phim ảnh, không tải xuống được, thông qua dịch vụ video theo yêu cầu; dịch vụ chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái; dịch vụ quay video bằng thiết bị bay không người lái.

---

(210) **4-2025-12076**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRUNG HẬU (VN)
L17 C/xá Vĩnh Hội Bến Vân Đồn, phường 06, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ lữ hành quốc tế và nội địa; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ làm visa, hộ chiếu; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ đại lý bán vé máy bay.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện (cho mục đích giải trí và giáo dục) và điều khiển hội nghị; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-12077**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.15; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CINSOON AUTO PARTS SDN BHD (MY)
PMT765, Jalan Cassia Selatan 3/11, Taman Perindustrian Batu Kawan, 14110 Bandar Cassia, Pulau Pinang, Malaysia
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Khối động cơ ô tô; đầu xi-lanh cho động cơ; trục cam; van cho động cơ; thanh truyền cho động cơ và mô-tơ; hệ thống xả cho mô-tơ và động cơ; ống xả cho động cơ xe cơ giới.

Nhóm 12: Vành bánh xe cho xe máy; gắp xe máy; giảm xóc cho xe máy; đĩa phanh cho xe máy; cùm phanh cho xe máy; má phanh cho phương tiện giao thông.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: xe máy, xe đạp, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe đạp, khối động cơ ô tô, nắp xi-lanh cho động cơ, nhẫn piston, trục cam, van cho động cơ, thanh nối cho động cơ và mô tô, ống xả cho động cơ và mô tô, bộ chia xả cho động cơ, ống xả cho động cơ mô tô và ô tô, hệ thống xả cho các phương tiện, mâm xe mô tô, cánh tay xoay xe mô tô, bộ giảm xóc cho xe mô tô, đĩa phanh cho xe mô tô, kẹp phanh cho xe mô tô, lót phanh cho các phương tiện.

---

(210) **4-2025-12078**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LEGO VISUAL (VN)
SAV.4-02.46, tầng 2, tháp 4 - tòa nhà The Sun Avenue, 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình.

Nhóm 35: Phát triển các ý tưởng quảng cáo; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo; quảng cáo; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tiếp thị thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; phác thảo cách trình bày trên các tài liệu cho mục đích quảng cáo; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; marketing; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 40: In mẫu vẽ; in ảnh chụp; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác

Nhóm 42: Thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế danh thiếp; thiết kế đồ họa vật liệu quảng cáo; thiết kế đồ họa máy tính cho trình chiếu hiệu ứng ánh sáng video; thiết kế các mô hình được mô phỏng bằng máy tính.

---

(210) **4-2025-12079**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13; 7.3.11; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT YING (VN)
02.46, lầu 2, tháp 4, chung cư The Sun Avenue, 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Mô hình mẫu của kiến trúc sư.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; sơn nội thất và ngoại thất; dịch vụ xây, lát; dịch vụ nghề mộc; thi công, lắp đặt nội thất.

Nhóm 40: Gia công gỗ; in mẫu vẽ; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác; dịch vụ nghề mộc [sản xuất đồ gỗ theo yêu cầu].

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ thử nghiệm vật liệu; dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-12080**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.15; 26.1.1
(591) Xanh lá, vàng đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV BẢO LÂM (VN)
Số 39 đường 53, khu 2, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: đá quý và bán quý, kim loại quý và hợp kim của chúng, đồ trang sức, đồ kim hoàn, vật phẩm phong thủy bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật bằng đá quý.

---

(210) **4-2025-12081**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.11.9
(591) Xanh ngọc, trắng.
(731) LÊ THỊ THÙY (VN)
Thôn 10, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm thực phẩm, thực phẩm sạch, cụ thể là: trái cây, thịt, tôm, cá, hạt, nấm, rau củ quả (tất cả là sản phẩm tươi, đã qua chế biến hoặc được bảo quản), trứng, bơ thực vật, dầu dùng cho thực phẩm, sữa, sữa chua, kim chi, xúc xích, gia vị, kẹo, bánh kẹo, cà phê, ca cao, trà (chè), bột, bột mì, đường, mật ong, mỳ ống, mì sợi, gạo, xi rô dùng cho đồ uống, bia, nước khoáng [đồ uống], nước [đồ uống], nước sô đa, nước uống có ga, nước ngọt, đồ uống tăng lực, đồ uống được chưng cất, rượu mạnh [đồ uống], đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-12082**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.19; 3.5.24
(731) CHENDU PERFECT INTERPRETATION TRADING CO., LTD (CN)
Unit 10, Building 1, 1st Floor, No. 66 Guanghua Village Street, Qingyang District, Chengdu City, Sichuan Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dung dịch cọ rửa; chế phẩm làm thơm không khí; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 21: Chổi; bàn chải; bàn chải vệ sinh; cây lau nhà; bình xịt.

---

(210) **4-2025-12083**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM QUANG MINH (VN)
934D1 đường D, khu công nghiệp Cát Lái (cụm 2), phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; nước giải khát (đồ uống không cồn); nước ngọt; đồ uống hỗn hợp, không có cồn; đồ uống không cồn có hương vị trà; trà hạt chia (trà không phải là thành phần chính).

---

(210) **4-2025-12084**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÒNG THIẾT KẾ KIẾN TRÚC (VN)
Tầng 5, tòa nhà VOV, số 7 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-12085**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.12; 23.1.1; 26.1.1

(731) CHENGDU PERFECT INTERPRETATION TRADING CO., LTD (CN)
Unit 10, Building 1, 1st Floor, No. 66 Guanghua Village Street, Qingyang District, Chengdu City, Sichuan Province, China

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; nước rửa bát; xà phòng; chất tẩy sáp trên sàn [chế phẩm cọ rửa]; nước lau kính.

Nhóm 05: Xà phòng khử trùng; chế phẩm khử trùng.

---

(210) **4-2025-12086**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.15; 5.11.10; 7.1.11; 7.1.24; 9.7.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xám, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN YEAH1 (VN)
Tầng 7, tòa nhà Galleria, số 258 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bao bì bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay; túi giấy; phong bì; bưu thiếp; ấn phẩm; hộp giấy; thùng giấy; ấn phẩm quảng cáo; hộp bao gói bằng giấy; túi bằng giấy dùng để bao gói; ấn phẩm, sách, tạp chí, xuất bản phẩm dạng in, catalô, tờ rơi, danh thiếp, và cuốn sách nhỏ; lịch; thiếp chúc mừng; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; bản tin; biểu thời gian in sẵn; tài liệu hướng dẫn và giảng dạy (trừ thiết bị máy móc), dạng in; áp phích quảng cáo; biển quảng cáo (tranh cổ động, áp phích) bằng giấy hoặc bìa cứng; nhãn mác bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay hướng dẫn.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; marketing; xuất bản tài liệu quảng cáo; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; marketing thông qua người có ảnh hưởng; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; quảng cáo ngoài trời; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; dán áp phích quảng cáo; dịch vụ bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu hàng hóa, cụ thể là: đồ điện tử thông minh như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính xách tay, thiết bị giám sát, các thiết bị điện tử thông minh dùng trong gia dụng như chìa khóa, thẻ từ thông minh, thiết bị giám sát; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đăng ký thuê bao dịch vụ viễn thông cho người khác; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

Nhóm 41: Dàn dựng các chương trình phát thanh và truyền hình; dàn dựng chương trình biểu diễn; giải trí qua truyền hình/đài phát thanh; trình diễn sân khấu; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; trình diễn các chương trình tạp kỹ; cho thuê máy thu thanh và máy thu hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; dịch vụ thư viện lưu động; cung cấp hình ảnh trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; theo dõi và quản lý nội dung cho các phòng trò chuyện trên internet.

---

(210) **4-2025-12087**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

NGGAA OUTFITS

(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG ATLAN (VN)
29 Nguyễn Thị Búp, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn choàng.

---

(210) **4-2025-12088**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IAGREE VIỆT NAM (VN)
Lầu 5, 256 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về (phần mềm cung cấp dịch vụ môi giới thương mại); phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương tình máy tính, tải xuống được.

Nhóm 35: Dịch vụ môi giới thương mại; kết nối và giới thiệu chuyên gia; xúc tiến thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh qua thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại, cụ thể là, tổng hợp, xếp hạng, xếp loại, đánh giá, giới thiệu và khuyến nghị liên quan đến doanh nghiệp, nhà cung cấp dịch vụ và các nguồn lực khác thông qua trang web tương tác thương mại trực tuyến; thăm dò dư luận; khảo sát kinh doanh cho người khác; dịch vụ so sánh giá cả; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các mẫu hợp đồng, biểu mẫu tài liệu pháp lý, tài chính, kinh doanh dưới dạng tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-12089**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IAGREE VIỆT NAM (VN)
Lầu 5, 256 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về (phần mềm cung cấp dịch vụ môi giới thương mại); phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; chương tình máy tính, tải xuống được.

Nhóm 35: Dịch vụ môi giới thương mại; kết nối và giới thiệu chuyên gia; xúc tiến thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh qua thông qua một trang web; cung cấp sàn giao dịch

trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại, cụ thể là, tổng hợp, xếp hạng, xếp loại, đánh giá, giới thiệu và khuyến nghị liên quan đến doanh nghiệp, nhà cung cấp dịch vụ và các nguồn lực khác thông qua trang web tương tác thương mại trực tuyến; thăm dò dư luận; khảo sát kinh doanh cho người khác; dịch vụ so sánh giá cả; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; dịch vụ bán lẻ trực tuyến các mẫu hợp đồng, biểu mẫu tài liệu pháp lý, tài chính, kinh doanh dưới dạng tệp kỹ thuật số có thể tải xuống được.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp thông tin liên quan đến công nghệ máy tính và lập trình thông qua một trang web; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; phát triển nền tảng máy vi tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu.

Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-12090**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 9.7.1; 24.15.7; 26.3.1
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT SOPHIE FARM ORGANIC (VN)
83/8A, đường Tam Bình, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nấm hương đã chế biến; nấm hương phơi/sấy khô; nấm bảo quản (linh chi, mộc nhĩ, nấm hương); ruốc nấm hương.

---

(210) **4-2025-12091**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.23
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ VẬN TẢI AN PHA TRẦN (VN)
45A Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hàng hóa; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ logistics; dịch vụ giao hàng; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi.

---

(210) **4-2025-12092**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 5.3.6; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HUỲNH HOÀNG QUÂN (VN)
Tổ dân phố 8, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ yến có thể ăn được (tổ yến thô, tổ yến tinh chế); tổ yến sấy khô có thể ăn được; tổ yến sơ chế; tổ yến đã qua chế biến; súp có thành phần từ yến, tổ yến chưng.

Nhóm 32: Nước uống thanh nhiệt có chứa yến (đồ uống).

---

(210) **4-2025-12093**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.4.3; 26.4.18; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐÀI PHONG (VN)
Số 382 đường số 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chống lóa mắt cho ô tô [phụ kiện của đèn]; thiết bị chống chói cho xe cộ [phụ kiện của đèn]; đèn cho xe cộ; đèn pha xe cộ; đèn phản quang cho xe cộ; thiết bị chiếu sáng cho xe cộ.

Nhóm 12: Thanh chắn va đập cho xe cộ; khung gầm cho xe cộ; đèn hiệu báo lùi cho xe cộ; chắn bùn; yên xe đạp hoặc xe máy; kính chắn gió cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-12094**

(540)

GREEN-TOM

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho tôm.

---

(210) **4-2025-12095**

(540)

START-TOM

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DE HEUS (VN)
Lô A4, khu công nghiệp Hòa Phú, ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho tôm.

---

(210) **4-2025-12096**

(540)

HHAOMAXS

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XINCHONG, YE (CN)
SanGanqiao Village, Kunyang Town, Pingyang County, Zhejiang, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; dây điện; thiết bị sạc điện thoại di động; tai nghe để liên lạc từ xa; pin điện; thiết bị nghe nhạc cầm tay; phích cắm điện; thiết bị sạc pin; dây điện thoại; đồng hồ thông minh; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; thiết bị sạc điện cầm tay; loa thông minh; giá kẹp điện thoại cầm tay sử dụng trong ô tô.

---

(210) **4-2025-12097**

(540)

HHAOMAXS

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XINCHONG, YE (CN)
SanGanqiao Village, Kunyang Town, Pingyang County, Zhejiang, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; dịch vụ quảng bá; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-12098**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 25.3.3

(591) Trắng, xanh lá cây, cam.

(731) PT NODEEM NATURINDO LESTARI (ID)
Jln. TGH.Faesal No. 19-20, Desa/Kelurahan Mandalika, Kec.Sandubaya, Kota Mataram, Provinsi Nusa Tenggara Barat, 83237, Indonesia

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Viên thuốc kháng sinh; kháng thể cho mục đích y tế; chế phẩm chống tiểu đường; đường ăn kiêng cho mục đích y tế; chất thay thế đường ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; nước ép trái cây cho người mắc bệnh tiểu đường thích hợp cho mục đích y tế; mật hoa trái cây cho người mắc bệnh tiểu đường thích hợp cho mục đích y tế; thuốc cổ truyền Trung Quốc dùng cho người; thuốc sáng chế Trung Quốc (thuốc y học cổ truyền Trung Quốc); thảo dược truyền thống Trung Quốc; chất gây nghiện dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược và các chất để phòng ngừa bệnh tiểu đường; chế phẩm dược và dược chất để điều trị bệnh tiểu đường; chế phẩm dược điều trị bệnh tiểu đường; dược phẩm; dược phẩm dùng cho người; bánh mỳ cho người mắc bệnh tiểu đường phù hợp với việc sử dụng trong y tế; dược phẩm trị tiểu đường; chất làm ngọt thích hợp cho bệnh nhân tiểu đường; thuốc xịt làm khô vết thương do bệnh tiểu đường; thức ăn dành riêng cho bệnh nhân tiểu đường; thuốc viên từ thảo mộc để điều trị bệnh tiểu đường.

---

(210) **4-2025-12099**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HealthyHaniel

(731) HANNAH HANIEL PTY LTD (AU)
Building 8, 256 New Line Rd, Dural, NSW 2158 Australia

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất bổ sung ăn kiêng từ sữa ong chúa; chất bổ sung ăn kiêng từ keo ong; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; thực phẩm công thức cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-12101**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dương Bảo Điệp

(591) Vàng.

(731) DƯƠNG THỊ ĐIỆP (VN)
Số 6, khu phố Đại Đình, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giáo dục và giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, intagram, tiktok); cung cấp video trực tuyến về giải trí (không tải xuống được); cung cấp video trực tuyến về đào tạo ngoại ngữ (không tải xuống được); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình về giải trí, giáo dục và đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-12102**

(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Tiếng Trung Thảo Điệp

(591) Vàng.

(731) DƯƠNG THỊ ĐIỆP (VN)
Số 6, khu phố Đại Đình, phường Đồng Kỵ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp các thông tin giáo dục và giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, intagram, tiktok); cung cấp video trực tuyến về giải trí (không tải xuống được); cung cấp video trực tuyến về đào tạo tiếng trung (không tải xuống được); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình về giải trí, giáo dục và đào tạo tiếng trung.

---

(210) **4-2025-12103**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh dương, xanh dương nhạt, trắng.
(731) DƯƠNG ĐẮC TOẢN (VN)
Khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; chế phẩm làm mềm vải; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế (nước muối sinh lý); dầu gội khô chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12104**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.4.18; 26.5.1; 26.5.2
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALIGRO (VN)
Số 31 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-12105**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.4; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, xanh tím than, cam, trắng.
(731) DƯƠNG ĐẮC TOẢN (VN)
Khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; chế phẩm làm mềm vải; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế (nước muối sinh lý); dầu gội khô chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12106**

(540)



(220) 25/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh dương.
(731) DƯƠNG ĐẮC TOẢN (VN)
Khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; xà phòng; viên giặt đa năng; nước giặt đa năng; chế phẩm làm mềm vải; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

Nhóm 05: Chế phẩm vệ sinh dùng cho mục đích y tế (nước muối sinh lý); dầu gội khô chứa thuốc; xà phòng diệt khuẩn; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12108**

(540)

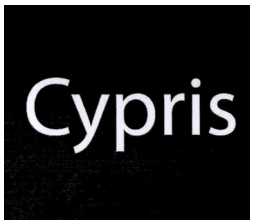

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) NGUYỄN VĂN HÙNG (VN)
Số 8a, ngõ 197 Thuý Lĩnh, tổ 27, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM
(CÔNG TY LUẬT TNHH VITAM)

(511) Nhóm 14: Trang sức bạc; trang sức vàng; trang sức đá quý.

Nhóm 35: Mua bán: trang sức bạc, trang sức vàng, trang sức đá quý.

---

(210) **4-2025-12109**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.21; 5.5.22
(591) Vàng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TUẤN CHUNG (VN)
Lô 04, khu D, khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga (Giai đoạn 2), phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dung dịch cọ rửa; nước rửa chén, bát.

Nhóm 35: Mua bán kinh doanh: mỹ phẩm, dung dịch cọ rửa, nước rửa chén, bát.

---

(210) **4-2025-12110**

(540)

O-DERMACOS

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CAO PHÚC NGUYÊN (VN)
Khu phố 2, phường Văn Hai, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12111**

(540)

LUDIGO

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH TRƯƠNG THỊ ĐIỀU (VN)
SN 155 thôn Quang Phú, xã Quang Trung, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Nước giặt, lau sàn, rửa chén; nước tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-12112**

(540)

Ruby

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.10; 26.11.12
(591) Hồng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
27/45/638 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

---

(210) **4-2025-12113**

(540)

hila

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN HIỀN LÂM VN (VN)
Số 88 ấp Bưng Chụm, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 16: Khăn ướt, khăn ăn bằng giấy, giấy vệ sinh.

Nhóm 24: Khăn khô đa năng bằng vải không dệt; khăn tắm bằng vải không dệt; khăn mặt bằng vải; khăn dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-12114**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.6; 5.5.20; 26.4.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM QUỐC TẾ EMILA HALA
(VN)
Đội 2, xã Giao Nhân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 32: Mật táo đỏ [không có cồn]; đồ uống trên cơ sở mật táo đỏ không chứa cồn; nước quả táo đỏ cô đặc, không có cồn; chất chiết từ quả tảo đỏ không chứa cồn [không dùng cho mục đích y tế]; đồ uống không chứa cồn làm từ quả tảo đỏ sấy khô; nước táo đỏ lên men, không có cồn.

---

(210) **4-2025-12115**

(540)

Ne6esa

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HACHI PHARMA (VN)
Tầng 3, số 2 ngách 45 ngõ 69B đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội; tinh dầu; chất tẩy rửa (không dùng cho mục đích sản xuất và mục đích y tế); xà phòng.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thuốc và chế phẩm dược; chất bổ sung dinh dưỡng; vitamin và khoáng chất; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích dược và mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12116**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) PHẠM QUỐC VƯỢNG (VN)
Xóm lẻ Triều Khúc, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thảo dược; trà thảo dược; dược phẩm dùng cho nha khoa; dược phẩm dùng cho người; chế phẩm dược; dược phẩm.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; xoa bóp; liệu pháp vật lý; vật lý trị liệu; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-12117**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIETMERCE (VN)
Tầng 3 tòa nhà HH, tháp B1 Roman Plaza, đường Tố Hữu, đường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo, trang phục; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; thắt lưng (trang phục]; tất dài, tất cao cổ.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, phân phối, mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: quần áo, trang phục, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, thắt lưng [trang phục], tất dài, tất cao cổ.

---

(210) **4-2025-12118**

(540)

WATTRA

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.4; 26.3.5; 26.11.9
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ MÁY BƠM NƯỚC THỦY HỶ PHÁT (VN)
766A/4 Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-12119**

(540)

Sanfao

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GIA KIÊN (VN)
Phố Thanh Hưng 2, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả; nước rửa chén; chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-12120**

(540)

LUCKY- HDC

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ VĂN THẢO (VN)
Thôn Sắn, xã Thanh Trù, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; sen vòi; bệt xí vệ sinh; vòi rửa mặt; bồn cầu.

---

(210) **4-2025-12122**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.6
(591) Ghi, xanh lá cây, xanh lá mạ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC CEA (VN)
Số 66, tổ dân phố 25/10, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-12123**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 5.3.13; 5.3.15; 14.1.18; 24.15.7
(591) Xanh lá cây, đen, xanh dương, vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VẬT TƯ ĐIỆN MINH CHÂU (VN)
37 Sinh Trung, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 09: Dây cáp điện.

---

(210) **4-2025-12124**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM KHÔI AN NGUYÊN (VN)
Số 3C4 đường An Lộc, khu phố 1, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT AMS (Công ty TNHH Luật AMS)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý kinh doanh chuỗi cửa hàng; tổ chức và điều hành doanh nghiệp; dịch vụ cửa hàng thuận tiện (thường bán lẻ các sản phẩm thiết yếu cho người tiêu dùng và mở cả ngày), cụ thể: nguyên liệu chế biến, phụ gia thực phẩm, xúc xích, thịt nguội, đồ uống, thực phẩm khô, thực phẩm chay, mì, cháo, phở, thực phẩm chế biến sẵn tại cửa hàng; nhập khẩu, xuất khẩu, quảng cáo, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ (bán hàng online), mua bán các sản phẩm sau: thực phẩm chế biến từ thịt gia súc, gia cầm được bảo quản chế biến để dùng ngay, đông lạnh hoặc làm khô, rau, quả được bảo quản phơi khô hoặc nấu chín, thực phẩm chế biến từ cá, cua, tôm và các loại động vật thân mềm được làm lạnh, sấy khô, ướp muối, hun khói, đóng gói, xúc xích, thịt viên, đồ hộp làm từ thịt, bột và

các chế phẩm làm từ ngũ cốc, các loại bánh làm từ bộ, mì ống, mì sợi, thực phẩm chay làm từ bột và ngũ cốc, gia vị, bánh snack (bim bim), nước khoáng, nước ga và các loại đồ uống không có cồn, đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2025-12125**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.5.2; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đỏ cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN SẢN XUẤT KÉT SẮT VIỆT TIỆP (VN)
Thôn Lập Thành, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Két sắt đựng tiền an toàn, két sắt an toàn, hộp đựng tiền an toàn.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: két sắt đựng tiền an toàn, két sắt an toàn, hộp đựng tiền an toàn.

---

(210) **4-2025-12126**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI ÂM THANH SỐ (VN)
199 Nguyễn Hồng Đào, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Loa; thiết bị để xử lý dữ liệu; micro; thiết bị tái tạo âm thanh; bộ trộn âm thanh; dây cáp điện.

Nhóm 11: Máy tạo khói; máy phun khói; máy chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-12128**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.1
(591) Vàng, tím, trắng.
(731) TRẦN CÔNG VĨNH (VN)
Lô N3-B9 KQH Thủy Vân, TDP Dạ Lê, phường Thủy Vân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 03: Nhang trầm hương; nụ trầm hương; bột trầm hương; tinh dầu; tinh dầu trầm hương; hương, nhang.

---

(210) **4-2025-12129**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ V.B.C.L (VN)
Tầng 10 - Tòa nhà MD Complex Tower, Khu đô thị Mỹ Đình I, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm: kem dưỡng da, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, dầu gội đầu chăm sóc.

Nhóm 44: Salon chăm sóc tóc, dịch vụ cắt tóc, tạo mẫu tóc, dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-12130**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ AALAB (VN)
C12-BTSL6, ô số 19, KĐT mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH REVIS
(REVIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; thăm dò dư luận; tổ chức hội chợ thương mại; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 38: Dịch vụ hội thảo từ xa; cung cấp các diễn đàn dựa trên thực tế ảo trực tuyến để công tác trong công.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; nhiếp ảnh.

---

(210) **4-2025-12131**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ OM HOLDINGS (VN)
170D Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nhang (hương); trầm hương.

---

(210) **4-2025-12132**

(540)

VEGAN MEDI

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.3; 26.13.1
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ OM HOLDINGS (VN)
170D Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-12133**

(540)

CLINIC

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.16; 3.7.24; 4.3.3; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ OM HOLDINGS
(VN)
170D Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-12134**

(540)

CANADAWAY
TRUST THE PLAN & BELIEVE WE CAN

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.4; 5.3.13; 5.3.14; 26.3.4; 26.3.23; 26.11.8
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, đen, trắng.
(731) 1. AN CÔNG BÌNH (VN)
153B Kp2, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
2. TRỊNH THỊ HỒNG LOAN (VN)
Tổ 16, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 45: Tư vấn định cư (dịch vụ pháp lý); tư vấn di trú (dịch vụ pháp lý).

---

(210) **4-2025-12135**

(540)

GREEN TECH

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.9
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Tổ 4, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, dịch vụ giới thiệu và liên kết mạng xã hội ảo trên cơ sở internet.

---

(210) **4-2025-12136**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 24.15.7; 26.1.2; 26.3.23
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) LÊ TRUNG HIẾU (VN)
Tổ 4, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 35: Tiếp thị, quảng cáo và quảng cáo xúc tiến bán hàng; dịch vụ quảng cáo và phân bố thông tin, cụ thể là cung cấp khoảng không rao vặt trên mạng máy tính toàn cầu; quảng cáo hàng hoá và dịch vụ cho người khác qua mạng internet.

---

(210) **4-2025-12138**

(540)

CEE

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CEE (VN)
Số 30 ngách 29/62 Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-12139**

(540)

ModelArk

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.5.7; 26.11.7; 26.11.22
(591) Đen, xanh ngọc, xanh dương, tím hồng.
(731) LEMON INC. (KY)
p.o. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm máy tính; phần mềm truyền thông; phần mềm tương tác; phần mềm viễn thông; phần mềm trí tuệ nhân tạo; ứng dụng phần mềm máy tính để sử dụng với trí tuệ nhân tạo; chương trình hệ điều hành cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm máy tính tải xuống được sử dụng trong lĩnh vực học sâu để thu thập, phân tích và đối chiếu dữ liệu cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm robot trò chuyện dùng cho đối thoại mô phỏng cho cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận

dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm vận hành máy tính cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; phần mềm và chương trình máy tính tải xuống được cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; ứng dụng di động tải xuống được cho trí tuệ nhân tạo và học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; chương trình và phần mềm chatbot máy tính tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại với trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính tải xuống được để tạo video và hình ảnh; phần mềm máy tính tải xuống được để sáng tạo, tạo và chỉnh sửa video và hình ảnh dựa trên lời nhắc bằng ngôn ngữ tự nhiên, lời nhắc trực quan, văn bản, giọng nói, hình ảnh và hoặc video; phần mềm máy tính tải xuống được để nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu và tạo video và hình ảnh; phần mềm máy tính tải xuống được để chỉnh sửa, sắp xếp, sửa đổi, truyền, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; phần mềm máy tính tải xuống được để sáng tạo và tạo văn bản thành video và văn bản thành hình ảnh; phần mềm máy tính tải xuống được sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nhạc; phần mềm máy tính tải xuống được để nhận dạng giọng nói, biên dịch và phiên âm đa ngôn ngữ; phần mềm máy tính tải xuống được dùng trí tuệ nhân tạo để tự động chuyển đổi giọng nói thành văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được để dịch văn bản hoặc giọng nói từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác; phần mềm chatbot máy tính tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại; phần mềm máy tính tải xuống được để sáng tạo và tạo mã phần mềm; phần mềm máy tính tải xuống được để sử dụng các mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính tải xuống được để học máy; phần mềm máy tính tải xuống được để xử lý, tạo, hiểu và phân tích ngôn ngữ tự nhiên; phần mềm máy tính tải xuống được để nhận dạng giọng nói và lời nói; phần mềm máy tính tải xuống được để phát triển và triển khai mạng nơ-ron nhân tạo; máy tính bảng; điện thoại thông minh; tai nghe; tai nghe thông minh; loa thông minh; đồng hồ thông minh; kính thông minh; nhẫn thông minh; vòng đeo tay thông minh; tivi thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động.

Nhóm 42: Mô hình học máy như một dịch vụ [maas]; nền tảng như một dịch vụ [paas]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (saas) có phần mềm sử dụng mô hình ngôn ngữ; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo, đặc biệt là các mô hình ngôn ngữ lớn cho trí tuệ nhân tạo tạo sinh; thiết kế và phát triển phần mềm mô hình ngôn ngữ lớn (LLM); cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được để dùng trong các mô hình ngôn ngữ lớn và trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu, phát triển và đánh giá các mô hình ngôn ngữ lớn và bộ dữ liệu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho môi trường phát triển tích hợp cho các mô hình ngôn ngữ lớn; cung cấp phần mềm trực tuyến không tải xuống được cho trí tuệ nhân tạo và sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và

xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và để tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không tải xuống được cho trí tuệ nhân tạo và sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến và để tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; dịch vụ phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo cho học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói thành văn bản, chuyển đổi văn bản thành giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, và để tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; dịch vụ cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) có phần mềm máy tính sử dụng trí tuệ nhân tạo để học máy, nhận dạng giọng nói, nhận dạng và xử lý hình ảnh, nhận dạng và xử lý đồ họa, nhận dạng và xử lý văn bản, phân tích giọng nói, tạo hình ảnh và video từ văn bản, chuyển đổi giọng nói sang văn bản, chuyển đổi văn bản sang giọng nói, tìm kiếm, cấp phép, mua và tải xuống nội dung kỹ thuật số, truy cập, duyệt và tìm kiếm cơ sở dữ liệu trực tuyến, và để tích hợp trí tuệ nhân tạo và học máy trong lĩnh vực dữ liệu lớn; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến không tải xuống được để mô phỏng các cuộc hội thoại; cung cấp dịch vụ kỹ thuật và phát triển sản phẩm trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; cung cấp công cụ tìm kiếm cho internet; cung cấp nghiên cứu kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học máy tính và thiết kế và phát triển phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và đối chiếu dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; cung cấp tư vấn về thiết kế và phát triển công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm điện thoại di động; điện toán đám mây.

---

(210) **4-2025-12140**
(300) 98/773,567 27/09/2024 US
(540)

GLENROE

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GLENROE, LLC (US)
833 East Michigan Street, Suite 1800 Milwaukee, Wisconsin 53202, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 10: Các sản phẩm chỉnh nha và nha khoa.

---

(210) **4-2025-12141**
(300) 98/773,570 27/09/2024 US
(540)

GLENROE
TECHNOLOGIES

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Trắng, đen, đen nhạt.

(731) GLENROE, LLC (US)
833 East Michigan Street, Suite 1800 Milwaukee, Wisconsin 53202, United States

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 10: Các sản phẩm chỉnh nha và nha khoa.

---

(210) **4-2025-12142**

(540)

FLODESK

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) FLODESK, INC. (US)
2093 Philadelphia Pike, #3380, Claymont, Delaware 19703, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas] chuyên về phần mềm để sử dụng cho việc tiếp thị qua thư điện tử, thu thập và quản lý người đăng ký/chủ thuê bao, và tự động hóa quy trình làm việc.

---

(210) **4-2025-12143**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.7.10; 25.1.6; 26.1.2

(591) Đen, trắng, xám, vàng nhạt

(731) TRẦN THỊ HOÀI (VN)
Thôn Chín Mười, xã Mỹ Thắng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 25: Bộ quần áo; quần áo may sẵn; váy; bộ đồ cho trẻ sơ sinh; áo váy; đồng phục.

---

(210) **4-2025-12144**

(540)

PICKLESTAR

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 21.3.7; 25.7.7; 26.1.1

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN KIM THU (VN)
30/3, khu Phố 9, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; quần áo thể thao; quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số; giầy tập thể dục; giày thể thao; tất cao cổ dành cho vận động viên.

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); quả bóng cho trò chơi; vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thể thao]; vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; găng tay dùng cho trò chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu, dịch vụ mua bán các sản phẩm: quần áo thời trang, quần áo thể thao, quần áo thể thao tích hợp cảm biến kỹ thuật số, giầy tập thể dục, giày thể thao, tất cao cổ dành cho vận động viên, thiết bị tập thể dục, vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), quả bóng cho trò chơi, vật dụng bảo vệ ống chân [phụ kiện thế thao], vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao], găng tay dùng cho trò chơi.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; đặt chỗ cho các chuyến đi; vận chuyển khách lữ hành; môi giới hàng hải; môi giới vận tải.

Nhóm 41: Huấn luyện viên thể dục; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; đào tạo thực hành [thao diễn]; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-12145**

(540)

MONICA KIKI

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LI MEI (CN)
Annex 1, No. 1, Hancheng Road, Hanyang District, Wuhan City, 430000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Ví bỏ túi; túi xách tay; túi dết; túi; vali [hành lý]; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-12147**

(540)

BEAUT LOVER

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ROUJUN MA (CN)
No. 60, Xiazhai Township Road, Heping Town, Chaoyang District Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; lông mi giả; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-12148**

(540)

LKI'AE

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ROUJUN MA (CN)
No. 60, Xiazhai Township Road, Heping Town, Chaoyang District Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Xà phòng; lông mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước hoa.

---

(210) **4-2025-12149**

(540)

LITTLE CUTIE

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG LITTLE DEVIL BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
No. 9, Sihuang Road Section, Sihuang Xiaxin Road, Lugang Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; lông mi giả; mỹ phẩm; chất dính để cố định lông mi giả; miếng dán nhấn mí mắt.

---

(210) **4-2025-12150**

(540)

Tuệ Dan
ĐÁNH THỨC THÂN KHOẺ TÂM AN

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.21

(591) Nâu, da cam, trắng.

(731) ĐẶNG THỊ NGỌC BÍCH (VN)
Số 29, ngõ 1, đường Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; xoa bóp; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-12151**

(540)

KWANG
COSMETIC

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) NGUYỄN THU THỦY (VN)
Số 79A, cụm 4, tổ dân phố 7, ngõ 12 đường Quang Trung, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, son môi, mặt nạ làm đẹp, kem làm trắng da, chế phẩm trang điểm, chế phẩm tẩy trang, kem mỹ phẩm, nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm chống nắng, dầu thơm, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12152**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24; 26.4.18
(591) Vàng, đỏ, trắng, da cam, tím, hồng, đen, xám xanh ximăng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TENKA GLOBAL (VN)
Thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-12153**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 6.19.9; 26.11.3
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM DV LÚA GẠO NGỌC PHÚ (VN)
Số 328 Châu Thị Kim, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán: gạo.

---

(210) **4-2025-12154**

(540)

LARMA
Household Products

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) TÔ HẢI CHIỀU (VN)
Tổ dân phố số 1, thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ gia dụng: máy sấy tóc, máy hút bụi, nồi chiên, nồi lẩu, ấm đun nước.

---

(210) **4-2025-12155**

(540)

Chibi Maruko-chan

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ XUÂN (VN)
Thôn Bắc Lạng, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-12156**

(540)

KAORI

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ XUÂN (VN)
Thôn Bắc Lạng, xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá bao; thuốc lá sợi; thuốc lá để nhai; thuốc lá để cuốn; vật dụng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-12157**

(540)

Kito

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-12158**

(540)

Bigone

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6, tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-12159**

(540)

Cocgold

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIGFIVE VIỆT NAM (VN)
Tầng 6 tòa nhà Việt Á, số 9 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu cho cây trồng; thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng; thuốc trừ cỏ dại; thuốc trừ ốc; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-12160**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 20.7.1; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC QUỐC TẾ EDULA (VN)
Số 21, ngách 65/5, khu Văn Công QĐ, phố Mai Dịch, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-12161**

(540)

SHOIL

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẠN PHÚC TV (VN)
Ấp Bình Tri, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 35: Mua bán: dầu phanh, chất làm mát động cơ, dầu hộp số, mỡ để bôi trơn, dầu động cơ, dầu nhớt xe máy, dầu nhớt xe ô tô, chế phẩm làm sạch kính chắn gió, chất làm mềm dùng trong công nghiệp, phụ tùng xe máy.

---

(210) **4-2025-12162**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.9.24; 5.3.15; 5.3.20; 11.1.5; 11.3.7; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, trắng
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀN VIÊN TRAI (VN)
38/9 đường Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; trái cây đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; thịt đã chế biến; trứng; sản phẩm sữa.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo;bánh ngọt.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: rau củ quả đã chế biến, hạt đã chế biến, trái cây đã chế biến, thịt đã chế biến, trứng, sữa, trà (chè), cà phê, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, bánh kẹo, bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-12163**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, đen.
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀN VIÊN ĐƯỜNG (VN)
38/9A đường Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ điều trị thay thế; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-12164**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 1.15.23; 3.9.24; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀN VIÊN ĐƯỜNG (VN)
38/9A đường Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ điều trị thay thế; tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-12165**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.9.24; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀN VIÊN ĐƯỜNG (VN)
38/9A đường Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức, điều hành kinh doanh; tư vấn nghiệp vụ thương mại; cung cấp thông tin thương mại; tổ chức hội chợ thương mại; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; giới thiệu, trưng bày sản phẩm.

---

(210) **4-2025-12166**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐIỀN VIÊN ĐƯỜNG (VN)
38/9A đường Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 29: Hạt đã chế biến; trái cây đã chế biến; rau củ quả đã chế biến; mứt quả ướt; đồ uống chứa axit lactic; hoa có thể ăn được, đã sấy khô.

Nhóm 30: Bột sắn; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc; trà; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, phân phối: sữa dinh dưỡng và thực phẩm bổ sung, rượu vang và các sản phẩm có cồn (trừ bia), hạt đã chế biến, trái cây đã chế biến, rau củ quả đã chế biến, mứt quả ướt, đồ uống chứa axit lactic, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, hoa có thể ăn được đã sấy khô, bột sắn, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, trà, chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 41: Khóa đào tạo từ xa; trường đào tạo [giáo dục]; đào tạo thực hành; huấn luyện đào tạo.

Nhóm 44: Dịch vụ trị liệu; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-12167**

(540)

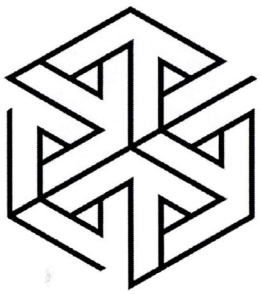

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 26.3.4; 26.5.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIOVANNI (VN)
Tầng 8, lô 3, 04-3 A, KCN Hoàng Mai, số 435A Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví da; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; váy; găng tay (trang phục); ca-vát; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; bít tất (vớ); quần áo lót; giày dép (đồ đi chân)

---

(210) **4-2025-12168**

(540)

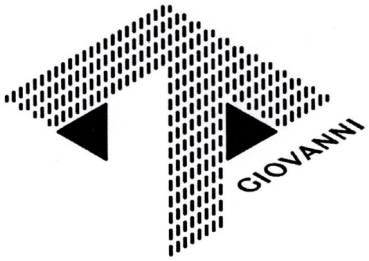

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.25; 26.3.2; 26.4.3; 26.13.25; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIOVANNI (VN)
Tầng 8, lô 3, 04-3A, KCN Hoàng Mai, số 435A Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví da; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; váy; găng tay (trang phục); ca-vát; thắt lưng (trang phục); bít tất (vớ); quần áo lót; giày dép (đồ đi chân).

---

(210) **4-2025-12170**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.25; 26.3.2; 26.4.3; 26.13.25; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIOVANNI (VN)
Tầng 8, Lô 3, 04-3A, KCN Hoàng Mai, số 435A Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví da; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; váy; găng tay (trang phục); ca-vát; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; bít tất (vớ); quần áo lót; giày dép (đồ đi chân).

---

(210) **4-2025-12171**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.3.1; 1.15.23; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 25.7.5; 25.7.25; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lam, vàng, trắng.
(731) ĐỖ THỊ THANH NHÀN (VN)
Thôn An Hiệp, xã Quỳnh Giao, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú (khách sạn, nhà nghỉ du lịch, homestay); quán trà sữa; quán ăn và giải khát, nhà hàng cung cấp hoa quả và kem (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-12172**

(540)

ĐÒNG ĐÒNG NON

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ HIỀN (VN)
Lô 104 khu nhà ở Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bột nguyên liệu trà sữa [trà là chủ yếu]; nước mật đường.

---

(210) **4-2025-12173**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 24.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ MORINGA (VN)
Số 52, ngõ 495 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-12174**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỒ THỨC TÂM (VN)
Số 57 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12176**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 26.3.1
(591) Xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ & ÁNH SÁNG TÂN PHÚ THÀNH (VN)
107/49/6 đường số 11, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Đèn; đèn led; đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-12177**

(540)

ID.BIZ.VN
Smart QR Solutions

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ TƯỜNG VY (VN)
45/3 đường 79, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ marketing; mua bán, quảng cáo: danh thiếp thông minh, danh thiếp điện tử, phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-12178**

(540)

MMBEDDING

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.11.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN THIÊN SA (VN)
3 đường 3C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: nệm, gối, tấm trải phủ giường (drap trải giường), vỏ gối, vỏ nệm, chăn (mền), vỏ chăn (mền), tấm bảo vệ nệm.

---

(210) **4-2025-12179**

(540)

IK
BEAUTY CENTER
PK IK PREMIUM

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) LÊ NGÔ TUẤN KHANH (VN)
24/5 lô 10 Phạm Thế Hiển, phường 4, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chất độn da có thể tiêm được; chất làm ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được.

Nhóm 35: Dịch vụ nghiên cứu marketing, dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ y tế tại bệnh viện; xoa bóp; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-12180**

(540)

Hoàn Thiện Chăm Sóc Toàn Diện

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
Ấp Đông Thuận, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu, nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); tã lót (bỉm) dùng cho người lớn tiểu không tự chủ; tã (bỉm) dùng cho trẻ em.

Nhóm 29: Sữa bột, sữa tươi; sữa đặc; yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào đóng hộp.

---

(210) **4-2025-12181**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 9.7.1
(591) Vàng đồng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH UNILA (VN)
160 A12, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12182**

(540)

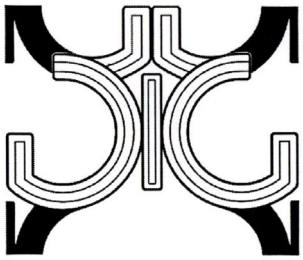

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.1.4; 26.11.3; 26.13.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIOVANNI (VN)
Tầng 8, lô 3, 04-3 A, KCN Hoàng Mai, số 435A Tam Trinh, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Cặp da; ba lô; túi xách tay; ví da; dây đai bằng da thuộc.

Nhóm 25: Quần áo; váy; găng tay (trang phục); ca-vát; thắt lưng (trang phục); khăn quàng cổ; bít tất (vớ); quần áo lót; giày dép (đồ đi chân).

---

(210) **4-2025-12184**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.5; 7.1.24; 7.11.1
(591) Màu vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH WAY OF AWESOME (VN)
158/18 Lê Thánh Tông, phường Cẩm Châu, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Hạt, đã chế biến; bơ; rau của quả đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

---

(210) **4-2025-12186**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.4.18
(591) Đen, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH LÂM UYÊN BEAUTY CENTER (VN)
205 Lý Thường Kiệt, khu phố Thắng Lợi 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12187**

(540)

PEAKTECT

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-12188**

(540)

PEAKSTONE

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI GỐM SỨ NOVITA (VN)
A38 Phạm Hùng, tổ 1, khu phố 1, phường Phú Hài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng: gạch; đá granít; đá nhân tạo; sàn lát, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; tấm ốp tường, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Đồ thủy tinh, sành, sứ và đất nung: đồ trang trí bằng sứ; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng bán thân bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; tượng nhỏ bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh.

---

(210) **4-2025-12189**

(641) 4-2022-32711

(540)

LÉNA

(220) 11/08/2022

(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LÉNA (VN)
26 Nguyễn Ngọc Lộc, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa [dầu thơm]; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm) [sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm)]; kem làm trắng da; chế phẩm chống nắng; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12190**

(540)

CROWN CUES

(220) 26/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 24.9.1

(591) Đen, vàng, trắng.

(731) MAI XUÂN THƯƠNG (VN)
9/4 đường số 9, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a.

---

(210) **4-2025-12191**

(540)



(220) 26/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 1.15.24; 3.9.16; 3.9.24; 6.3.4; 25.5.25

(591) Xanh dương, xanh ngọc, đỏ, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THỦY SẢN THỦY CUNG (VN)
307/5A Bình Quới, phường 28, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) thủy hải sản; mua bán thực phẩm; kinh doanh xuất nhập khẩu thủy sản các loại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-12192**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh ngọc, cam
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CHẾ BIẾN THỦY SẢN HOÀNG PHÁT (VN)
117/168 Hồ Văn Long, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt đông lạnh; cá đông lạnh; thủy sản đông lạnh; hải sản đông lạnh.

---

(210) **4-2025-12193**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 6.1.2; 8.7.11; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI MINMAX (VN)
412 buôn KoTam, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 29: Trứng gà thảo mộc; trứng.

Nhóm 30: Cà phê trứng; cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-12194**

(540)

Dr.Kleelein

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHENGDU PERFECT INTERPRETATION TRADING CO., LTD (CN)
Unit 10, Building 1, 1st Floor, No. 66 Guanghua Village Street, Qingyang District, Chengdu City, Sichuan Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-12195**

(540)

TRƯỜNG TIẾN

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.4
(591) Xanh da trời, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TRƯỜNG TIẾN (VN)
213 Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế chương trình máy tính; cho thuê chương trình phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-12196**

(540)

NANGTHO BEAUTY

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯƠNG HOÀI VŨ (VN)
977/14 tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-12197**

(540)

YYDS

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ HUYỀN (VN)
2823 T08 V.T.City 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Màn bảo vệ chuyên dụng điện thoại di động; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; màn hình điện thoại di động; màn hình cảm ứng; màn hình tinh thể lỏng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: màn bảo vệ chuyên dụng điện thoại di động, vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh, màn hình điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màn hình tinh thể lỏng.

---

(210) **4-2025-12198**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4
(591) Đỏ, trắng.
(731) PHAN THỤY HƯƠNG QUỲNH (VN)
Thôn Tân Hóa 2, xã Lộc Nga, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 31: Sầu riêng tươi (trái cây tươi); trái cây tươi; rau củ quả tươi; trái cây có múi, tươi.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: sầu riêng tươi (trái cây tươi), trái cây tươi, rau củ quả tươi, trái cây có múi, tươi.

---

(210) **4-2025-12199**

(540)

NÀNG THƠ BEAUTY

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯƠNG HOÀI VŨ (VN)
977/14 tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-12200**

(540)

HAN BEAUTY CENTER

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HAN BEAUTY CENTER (VN)
24 Nguyễn Huy Lượng, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 10: Răng giả; hàm răng giả; thiết bị và dụng cụ chỉnh răng; thiết bị và dụng cụ niềng răng.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: răng giả, hàm răng giả, thiết bị và dụng cụ chỉnh răng, thiết bị và dụng cụ niềng răng.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ phòng khám nha khoa (khám và chữa bệnh răng miệng); dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ trang điểm cô dâu.

---

(210) **4-2025-12201**

(540)

HAN DENTAL

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HAN BEAUTY CENTER (VN)
24 Nguyễn Huy Lượng, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 10: Răng giả; hàm răng giả; thiết bị và dụng cụ chỉnh răng; thiết bị và dụng cụ niềng răng.

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: răng giả, hàm răng giả, thiết bị và dụng cụ chỉnh răng, thiết bị và dụng cụ niềng răng.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ phòng khám nha khoa (khám và chữa bệnh răng miệng); dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa); dịch vụ nắn chỉnh răng; dịch vụ trang điểm cô dâu.

---

(210) **4-2025-12202**

(540)

LASON

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ĐỨC SƠN (VN)
Thôn 5, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SHTT TÂM LUẬT VÀ CỘNG SỰ (Tâm Luật)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia đình hoặc bếp núc (không làm bằng kim loại quý); hộp giữ nhiệt cho thực phẩm và đồ uống (không dùng điện); thớt dùng để cắt trong nhà bếp; găng tay dùng trong gia đình (không phải trang phục và không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: hàng trang trí nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, sofa, đèn trang trí, khung tranh ảnh, gương soi, chăn, ga, gối, móc treo túi, thảm chùi chân, thảm chống trượt), đồ gia dụng và đồ chứa đựng dùng cho gia đình (rổ, khay, chậu, hộp lưu trữ, bình giữ nhiệt, hộp đựng cơm, lọ đựng gia vị, cốc, bình, đĩa, tách, chén, nồi, chảo), dụng cụ cầm tay dùng cho gia đình hoặc nhà bếp (dao, kéo, thìa, đũa, thớt), thiết bị nấu nướng và làm lạnh dùng cho gia đình (máy xay sinh tố, tủ lạnh mini, máy đun nước, bếp từ, lò vi sóng, máy làm kem, máy nướng, máy pha cà phê), văn phòng phẩm (bút, vở, sổ, giấy, set quà tặng).

---

(210) **4-2025-12203**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.10; 26.1.2; 26.4.1; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH INFINITY ENERGY VIỆT NAM (VN)
Văn phòng 02, tầng 08 tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: trạm sạc điện cho xe điện, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, pin các loại; kinh doanh (mua bán) thiết bị điện mặt trời.

---

(210) **4-2025-12204**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY Y TẾ EBC ĐỒNG NAI (VN)
Đường số 6, KCN Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc.

Nhóm 05: Dược phẩm và thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12233**

(540)

HIỆP TÂN

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HIỆP TÂN HI TA SA (VN)
Lô 33 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện, xe gắn máy; phụ tùng xe đạp điện; phụ tùng xe điện; phụ tùng xe gắn máy.

---

(210) **4-2025-12302**

(540)

DORO

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN XUẤT DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC NĂM (VN)
16/38, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện.

---

(210) **4-2025-12303**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 17.2.2; 26.15.15

(591) Vàng đồng.

(731) TIỆM VÀNG MỸ NGỌC (DNTN) (VN)
Số 56 đường 1 tháng 5, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vàng trang sức, mỹ nghệ, bạc, đá quý và đá bán quý.

---

(210) **4-2025-12304**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 17.2.2; 26.15.15

(591) Vàng đồng.

(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ MỸ NGỌC (VN)
Thửa đất số 32 - 33, tờ bản đồ số 5, ấp Thạnh Hưng, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vàng trang sức, mỹ nghệ, bạc, đá quý và đá bán quý.

---

(210) **4-2025-12305**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT ĐẠI THẮNG LỢI (VN)
Lô số 8, đường số 4, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; mô tơ máy bơm nước; mô tơ điện; đĩa cắt (bộ phận của máy móc); đĩa mài (bộ phận của máy móc); (ổ bi) vòng bi.

---

(210) **4-2025-12306**

(540)

NEO-COL

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TINH HOA THIÊN NHIÊN (VN)
77 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; kẹo chứa thuốc; trà thảo dược dùng cho mục đích y tế; thảo dược; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12307**

(540)

AQUATIME

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.9.1; 3.9.24
(591) Xanh dương.
(731) NGUYỄN THỊ CẨM THƯ (VN)
A.11.08 khu nhà ở liên kế và chung cư cao tầng kết hợp thương mại văn phòng, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HOÀ (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán: vật liệu lọc sử dụng cho hồ cá (tấm Jmat lọc nước, chổi lọc nước, mút lọc, sứ lọc nước, túi lọc), phụ kiện cho hồ cá (cục sủi oxy, van chia oxy, ống nước, phụ kiện ống nước), phụ kiện trang trí cho hồ cá (cây nhựa trang trí, mô hình decor), máy bơm nước, máy bơm sủi oxy, thiết bị lọc nước, máy bơm tạo luồng/tạo sóng, máy tạo khói, đèn chiếu sáng dùng cho hồ cá (đèn tròn, đèn dẹp, đèn máng, đèn trụ, đèn kẹp, đèn rọi), các loại cá cảnh (cá chép Koi, cá chép đỏ, cá chép Panda, cá chép sư tử, cá la hán, cá Tiger đỏ, cá két, cá tai tượng).

---

(210) **4-2025-12308**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1
(731) CÔNG TY TNHH EAST PACIFIC FOODS (VN)
Lô B_5B3_CN, đường DE5, khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ A HOÀ (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sữa hạt; sữa đậu nành; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa.

Nhóm 30: Bánh quy; bánh kẹo; sôcôla [chocolate]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-12333**

(540)

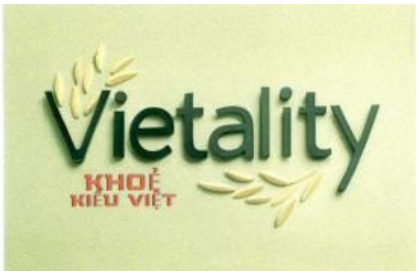

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, vàng nhạt, cam.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VINCENT HOLDINGS (VN)
Văn phòng 02, tầng 08, tòa nhà Pearl Plaza, số 561 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính và thiết bị di động được tải xuống từ internet, dùng để hỗ trợ đo tiêu hao năng lượng, chế độ dinh dưỡng, chế độ tập luyện cho người chơi thể thao.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; nón thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống hỗ trợ cho người ăn kiêng.

---

(210) **4-2025-12334**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.3.20; 5.5.16; 26.1.2; 26.11.7
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng, hồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẶC SẢN OCOP TAM NÔNG (VN)
Khóm 2, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; chất thay thế trà.

---

(210) **4-2025-12335**

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LETSWIN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LETSWIN (VN)
9/2 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; quản lý kinh doanh cho khách sạn; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại; tìm kiếm đối tác kinh doanh.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ tài chính; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ bất động sản; môi giới kinh doanh; quyên góp quĩ từ thiện.

Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; vận tải; tổ chức các chuyến du lịch; dịch vụ sắp xếp chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ trò chơi có thưởng; dịch vụ tổ chức đánh bạc cho người có hộ chiếu nước ngoài; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho sòng bạc; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các buổi khiêu vũ; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; đặt chỗ khách sạn.

---

(210) **4-2025-12336**

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

THỊNH PHÚ FOOD

(531) 5.7.3; 5.13.4

(591) Vàng kim loại, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC - THỰC PHẨM THỊNH PHÚ (VN)
1902/9/5 Lê Văn Lương, ấp 4, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-12338**

(540)

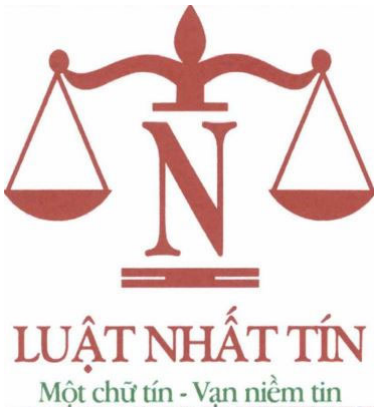

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH NHẤT TÍN LNT (VN)
Tầng trệt, 84 đường 14, khu nhà ở Vạn Phúc 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU (GIẢI PHÁP THƯƠNG HIỆU VÀ SHTT Á ÂU)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ trẻ em; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ trợ giúp khách hàng.

---

(210) **4-2025-12353**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đen, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ KIM TÂM CÁT (VN)
Số 9 đường số 8, khu đô thị LakeView City, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Trung gian thương mại, đại lý mua bán các sản phẩm: thẻ sim, thẻ điện thoại trả trước, thông tin dữ liệu, thiết bị ngoại vi (là loại thiết bị điện tử), thiết bị viễn thông, thông tin liên lạc, thiết bị truyền thông, thiết bị mang dữ liệu từ tính, thẻ mang dữ liệu từ tính.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu thử nghiệm và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào đời sống; dịch vụ nghiên cứu và triển khai (dịch vụ cho người khác).

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, tư vấn tâm linh; tiến hành các nghi lễ tôn giáo; lập số tử vi; tư vấn chiêm tinh học.

---

(210) **4-2025-12364**

(540)

THIỆT

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀNG THIỆT QUỲNH LOAN (VN)
Lô 9, tổ 3, khu phố Hiệp Đồng, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ bằng kim loại quý; bạc.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán, cụ thể gồm: vàng, bạc, kim loại quý, quặng kim loại, đá quý, đá bán quý, vàng miếng, đồ trang sức bằng vàng, bạc, kim loại quý, đồng hồ, kính mắt, đồ giả kim hoàn và các chi tiết liên quan.

---

(210) **4-2025-12365**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 17.2.2; 26.5.1
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀNG THIỆT QUỲNH LOAN (VN)
Lô 9, tổ 3, khu phố Hiệp Đồng, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đồ kim hoàn; đá quý; đồng hồ bằng kim loại quý; bạc.

Nhóm 35: Xuất khẩu; nhập khẩu; mua bán, cụ thể gồm: vàng, bạc, kim loại quý, quặng kim loại, đá quý, đá bán quý, vàng miếng, đồ trang sức bằng vàng, bạc, kim loại quý, đồng hồ, kính mắt, đồ giả kim hoàn và các chi tiết liên quan.

---

(210) **4-2025-12366**

(540)

Stinared

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-12367**

(540)

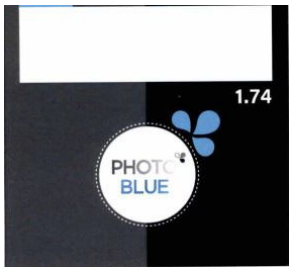

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 25.5.25; 25.15.0; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xám, đen, xanh biển.
(731) CÔNG TY TNHH CHEMILENS (VN)
25,27 và 29 Tống Văn Trân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Tròng kính.

---

(210) **4-2025-12368**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KHÔI NGUYÊN (VN)
414-416 đường Tân Phú, khu Nam Thông 3-S14, KP6, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Du lịch.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-12369**

(540)

VEYRA

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ ĐÌNH LÊ (VN)
Khóm Bình Long 4, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12370**

(540)

LUNISIA

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ ĐÌNH LÊ (VN)
Khóm Bình Long 4, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12371**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, xanh dương nhạt, xanh dương đậm xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TOKYO NHẬT BẢN (VN)
P.702A tầng 7, tòa nhà Centre Point 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm để diệt ấu trùng; chất diệt nấm.

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng; cây giống; con giống; thức ăn gia súc, gia cầm.

Nhóm 35: Mua bán; đại lý; thương mại điện tử; xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, hạt giống cây trồng, cây giống, con giống, thức ăn gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2025-12372**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TOKYO NHẬT BẢN (VN)
P.702A tầng 7, tòa nhà Centre Point 106 Nguyễn Văn Trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm để diệt ấu trùng; chất diệt nấm.

Nhóm 31: Hạt giống cây trồng; cây giống; con giống; thức ăn gia súc, gia cầm.

Nhóm 35: Mua bán; đại lý; thương mại điện tử; xuất nhập khẩu các sản phẩm: phân bón, chế phẩm phân bón, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, hạt giống cây trồng, cây giống, con giống, thức ăn gia súc, gia cầm.

---

(210) **4-2025-12373**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 25.5.3; 25.7.7; 26.3.2; 26.4.2
(591) Xanh dương, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN SỸ NÔNG (VN)
Số 642 Lê Thánh Tông, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân đạm; phân lân [phân bón], phân phosphat [phân bón]; kali.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-12374**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 25.7.25; 26.5.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN SỸ NÔNG (VN)
Số 642 Lê Thánh Tông, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân đạm; phân lân [phân bón], phân phosphat [phân bón]; kali.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ. côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-12375**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN SỸ NÔNG (VN)
Số 642 Lê Thánh Tông, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân đạm; phân lân [phân bón], phân phosphat [phân bón]; kali.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-12376**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ đô, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOA TÍN (VN)
Cụm CN Kim Bình, xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân đạm; phân lân [phân bón]; phân phosphat [phân bón]; kali.

Nhóm 05: Chất diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-12377**

(540)



(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HAN GA YEON (VN)
Căn 9.14, tầng 9, tòa nhà Golden King, 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; nước hoa; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; chế phẩm da liễu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, tiếp thị, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: tinh dầu, nước hoa, chế phẩm trang điểm, chế phẩm chăm sóc tóc, dầu gội đầu, kem đánh răng, dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm giúp cho người thon thả, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp, trà thảo dược, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, chế phẩm da liễu, chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-12378**

(540)

Yobeve

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ NỮ QUỲNH DIỄM (VN)
Thôn Minh Đoài, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; pho mát; bơ; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; nước sữa.

Nhóm 30: Bột; chế phẩm ngũ cốc; bánh mỳ; bánh ngọt; bánh kẹo; sôcôla.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước uống có ga; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein; đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-12379**

(540)

KEVAN

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh rêu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AVENUE VIỆT NAM (VN)
Số 108/1B ấp 8, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy bơm; máy phát điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy nén khí; máy hàn điện.

Nhóm 09: Bộ đảo điện; tụ điện; dây dẫn điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; công tắc điện; máy biến áp [điện].

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy nông nghiệp, máy bơm, máy phát điện, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, máy nén khí, máy hàn điện, bộ đảo điện, tụ điện, dây dẫn điện, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, công tắc điện, máy biến áp [điện].

---

(210) **4-2025-12380**

(540)

KEVAN
VALUE OF TRUST

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh rêu, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH AVENUE VIỆT NAM (VN)
Số 108/1B ấp 8, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy bơm; máy phát điện; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy nén khí; máy hàn điện.

Nhóm 09: Bộ đảo điện; tụ điện; dây dẫn điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; công tắc điện; máy biến áp [điện].

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu các sản phẩm: máy nông nghiệp, máy bơm, máy phát điện, động cơ điện không dùng cho xe cộ mặt đất, máy nén khí, máy hàn điện, bộ đảo điện, tụ điện, dây dẫn điện, tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện, công tắc điện, máy biến áp [điện].

---

(210) **4-2025-12381**

(540)

BELANO

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH 24H (VN)
C9/16A32 Bùi Thanh Khiết, khu phố 5, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: lavabo, tủ lavabo, gương soi trang trí, tủ gương treo tường, bồn tắm, bồn cầu, bồn tiểu nam, kệ treo phòng tắm, vòi sen, vòi xịt nước trong nhà vệ sinh, vật liệu xây dựng bằng kim loại, vật liệu xây dựng không bằng kim loại, đồ ngũ kim, sơn, kính, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-12382**

(540)

SHAN'N

(220) 26/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.20; 26.3.2; 26.4.18; 26.11.9; 26.11.12
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN TRƯỜNG NHÂN (VN)
Số nhà 81, tổ 2, khu phố 5, thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12400**

(540)

PUMP
SONMUOI57
Châu Âu Solar Co.,ltd

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHÂU ÂU SOLAR (VN)
499 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 07: Máy lọc, máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-12401**

(540)

SUNGROW
Châu Âu Solar Co.,ltd PUMP

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHÂU ÂU SOLAR (VN)
499 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 07: Máy lọc, máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-12402**

(540)

minilook

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.3.13; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN TRẦN MỸ LINH (VN)
86/166 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp sách; vali; ví (bóp).

Nhóm 25: Quần áo; trang phục; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán (kinh doanh): đồ gia dụng (máy xay, máy ép, máy làm bánh, nồi cơm điện, nồi áp suất, ấm đun siêu tốc, chảo, nồi, xoong, bình thủy, xô đựng đá, chổi, dụng cụ lau sàn, bàn là (bàn ủi), quạt, đèn, máy sấy tóc, máy cạo râu, cân sức khỏe, lò vi sóng, lò nướng, máy hút bụi, máy rửa chén, máy giặt, máy nước nóng lạnh, máy lọc nước, tủ lạnh, máy hút mùi, đồng hồ treo tường, máy nướng bánh, bếp ga, bếp từ, bếp điện, bếp hồng ngoại), dụng cụ và thiết bị vệ sinh (chậu rửa, vòi rửa, dụng cụ làm vườn, dụng cụ phòng tắm), dụng cụ nhà bếp (chén, dao, muỗng, dĩa, ly, thớt, tách, rổ, thau, chậu, hũ, hộp đựng thức ăn), quần áo, trang phục, đồ đi ở chân, quần áo may sẵn, thắt lưng [trang phục], giày, tất ngắn cổ, giỏ xách, balô, vali, ví (bóp), giỏ xách bằng da và giả da.

---

(210) **4-2025-12403**

(540)

1979
ORIGINAL FOOD

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN AN HOA (VN)
Số 5, ngõ 8 phố Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt nguội; thịt hun khói; thịt lợn ướp; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thịt dã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-12404**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.15.15
(591) Vàng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THUỲ DUNG 1988 (VN)
Dãy B, đường Bùi Đình Thảo, tổ dân phố Vực Vòng, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-12405**

(540)

NOWFARM

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 6.1.2; 6.19.9; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh lá, cam, trắng.
(731) NGUYỄN THANH LY NA (VN)
Thôn 6, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Bột ngũ cốc; gạo; cà phê; bột cacao; bột sắn dây; tinh bột nghệ (thực phẩm).

---

(210) **4-2025-12406**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.21; 5.7.22; 26.1.1; 26.1.18; 26.2.7
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá nhạt, vàng, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN THỊ HẠNH (VN)
số 100 đường Yên Phụ, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy.

---

(210) **4-2025-12407**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 1.15.11; 2.9.14; 2.9.15; 11.3.3; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ STUDENT CHI MAI (VN)
BT4 ô 11 khu đô thị mới Pháp Vân Tứ Hiệp, phố Trần Thủ Độ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-12408**

(540)

CORELLE SEKA

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORELLE BRANDS HOLDINGS, INC. (US)
700 Butterfield Drive, Suite 360, Lombard, IL 60148, USA

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Máy nhào; máy làm bơ; máy băm thịt, máy thái thịt; máy sản xuất bơ sữa; máy trộn; máy nhào trộn; máy làm xúc xích; thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; máy bóc vỏ; máy nghiền đập; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; dụng cụ mở lon, dùng điện, dụng cụ mở đồ hộp, dùng điện; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy dùng cho nhà bếp, dùng điện; cái đánh kem chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy xay dùng trong nhà bếp, chạy điện; máy nghiền; thiết bị rửa; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; thiết bị xử lý chất thải, thiết bị xử lý rác; thiết bị làm sạch sử dụng hơi nước; máy hút bụi chân không; máy lau nhà bằng hơi nước; máy là; máy lọc.

Nhóm 11: Bếp nấu ăn, bếp nấu; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; lò nướng gia dụng; thiết bị nướng, bếp nướng [thiết bị nấu nướng], vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; lò rang; tấm sưởi ấm; hệ thống và thiết bị nấu nướng; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng, nồi áp suất, dùng điện; nồi nấu đa năng; nồi hấp thức ăn, chạy điện; nồi hầm dùng điện; nồi chiên không dầu; chảo rán, dùng điện; nồi cơm điện dùng trong gia dụng; nồi luộc trứng dùng điện; thiết bị hâm nóng bình sữa, chạy điện; thiết bị điều chỉnh nhiệt độ thực phẩm, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện; máy làm bánh xăng đuých dùng điện; lò nướng bánh bằng điện; máy pha cà phê dùng điện; bình pha cà phê dùng điện; thiết bị để làm sữa chua dùng điện; thiết bị và máy làm lạnh; máy làm kem lạnh; dụng cụ phun sô cô la dạng tháp, dùng điện; tủ lạnh; hệ thống lọc khí; quạt gió [điều hòa không khí]; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống và thiết bị sấy khô; thiết bị chưng cất; thiết bị sinh hơi nước; thiết bị tẩy uế; thiết bị khử trùng; máy lọc nước chạy điện dùng cho mục đích gia dụng; hệ thống làm sạch nước; thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng nước.

---

(210) **4-2025-12409**

(540)

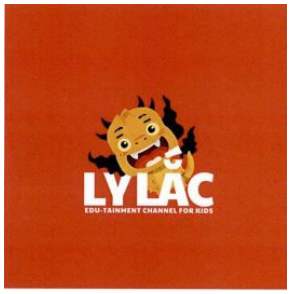

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.1.4; 4.1.5; 4.3.3; 4.5.15

(591) Đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, vàng, vàng nhạt, đen, trắng.

(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
T2 08.10 chung cư Vista Verde, 2 đường Nguyễn Thanh Sơn, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-12410**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.1.4; 4.1.5; 4.3.3; 4.5.15
(591) Vàng, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, đỏ nhạt, đỏ đậm, đen, đen nhạt, trắng, nâu.
(731) NGUYỄN HOÀI NAM (VN)
T2 08.10 chung cư Vista Verde, 2 đường Nguyễn Thanh Sơn, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-12411**

(540)

TLI Tank Life

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.6
(731) NGUYỄN DUY TÂN (VN)
Số nhà 126, ngõ 179 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán thiết bị, linh kiện máy lọc nước; mua bán máy móc thiết bị điện; mua bán bơm các loại; mua, bán, xuất nhập khẩu bình áp suất chứa nước các loại; phân phát hàng mẫu [bình áp suất chứa nước].

---

(210) **4-2025-12412**

(540)

UFO

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-12413**

(540)

RAN

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN TRẦN TRUNG DŨNG (VN)
15/1A, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lào; xì gà; hộp đựng thuốc lá.

---

(210) **4-2025-12414**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

WILDEN

(731) PSG CALIFORNIA LLC (US)
22069 Van Buren Street Grand Terrace Ca 92313, USA

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 07: Bơm màng và màng bơm.

Nhóm 42: Dịch vụ phần mềm như một dịch vụ chuyên về phần mềm điều khiển, kiểm soát và quản lý từ xa các loại bơm màng và màng bơm.

---

(210) **4-2025-12415**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SORA

(731) OPENAI OPCO, LLC (US)
1455 3rd Street, San Francisco, CA 94158, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính để sáng tạo và tạo video và hình ảnh; phần mềm máy tính để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, sáng tạo, tạo, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa video, đồ họa, âm thanh và hình ảnh; phần mềm máy tính để chỉnh sửa, tổ chức, điều chỉnh, truyền, phát trực tuyến, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; phần mềm máy tính để sáng tạo và tạo video từ văn bản và hình ảnh từ văn bản.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; cung cấp phần mềm máy tính trực tuyến không tải xuống được; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để sáng tạo và tạo video và hình ảnh; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để phát hiện, nhận dạng, xử lý, phân tích, hiểu, sáng tạo, tạo, nâng cao và/hoặc chỉnh sửa video, đồ họa, âm thanh và hình ảnh; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để chỉnh sửa, tổ chức, sửa đổi, truyền, phát trực tuyến, tải lên, tải xuống và chia sẻ video, hình ảnh và tài liệu nghe nhìn; cung cấp phần mềm và chương trình máy tính trực tuyến không tải xuống được để sáng tạo và tạo video từ văn bản và hình ảnh từ văn bản.

---

(210) **4-2025-12416**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PAUL RIVERA

(731) COMPROF MILANO S.R.I. (IT)
Piazza Santa Maria degli Angeli a Pizzofalcone 1, I-80132 Napoli, Italy

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; dầu gội; đầu; dầu dưỡng tóc; sáp vuốt tóc; kem ủ tóc; kem dưỡng da đầu không chứa thuốc; gel chải vào nếp tóc; gel tạo hiểu tóc; keo xịt tóc; keo bọt vuốt tóc; dầu gội xả; dầu xả tóc; kem dưỡng ẩm cho tóc; nước thơm xức tóc mỹ phẩm; nước xức chăm sóc tóc; nước xức bảo vệ tóc; nước xức dưỡng khỏe tóc; nước xức tạo sóng tóc; gel chuốt tóc; dầu dưỡng tóc; keo tạo kiểu tóc; bột gội đầu; chế phẩm tạo sóng tóc; thuốc nhuộm tóc; chế

phẩm tẩy tóc; chế phẩm và kem dưỡng tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; kem dưỡng da dầu (không chứa thuốc); chế phẩm tạo sóng và uốn tóc lâu dài; thuốc nhuộm cho tóc; chế phẩm nhuộm tóc; thuốc phủ sáng bề mặt tóc; thuốc làm sáng màu tóc.

---

(210) **4-2025-12417**

(641) 4-2018-03764

(540)

HOME OF GOLF

(220) 31/01/2018
(441) 25/07/2025

(731) ST ANDREWS LINKS LIMITED (GB)
Pilmour House, St Andrews File KY169SF, United Kingdom

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể dục và dụng cụ thể thao; dụng cụ thể thao; thiết bị thể thao; đồ chơi; bao để đựng gậy đánh gôn; dụng cụ để sửa tảng đất cỏ; túi đựng phụ kiện chơi gôn; túi bọc cho túi đựng gậy đánh gôn; túi gôn; vật đánh dấu bóng gôn; dụng cụ thu nhặt bóng gôn; bóng gôn; bao bọc đầu gậy đánh gôn; bài lá liên quan đến trò chơi gôn; cán gậy đánh gôn; gậy đánh gôn; cờ gôn; găng tay chơi gôn; gậy ngắn đánh gôn; dụng cụ đánh dấu bóng gôn; vật nhỏ nhọn để đặt quả bóng gôn; cái kẹp khăn lau khi chơi gôn đi kèm với túi gôn; băng cuốn cho cán gậy đánh gôn; thẻ túi gôn; máy trò chơi video độc lập với chức năng trò chơi gôn; máy trò chơi video cầm tay, cụ thể là các máy cầm tay để chơi trò chơi video không phải là những thiết bị được sử dụng với màn hình máy tính và màn hình hiển thị bên ngoài, có trò chơi gôn; thiết bị mô phỏng điện tử dùng để huấn luyện thể thao; máy trò chơi video cầm tay, cụ thể là các máy cầm tay để chơi các trò chơi video sử dụng với màn hình máy tính hoặc màn hình hiển thị bên ngoài, có trò chơi gôn.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ trong lĩnh vực dụng cụ và thiết bị thể dục và dụng cụ thể thao; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực dụng cụ và thiết bị thể dục và dụng cụ thể thao; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trong lĩnh vực gôn; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến trong lĩnh vực gôn.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, cụ thể là cung cấp các lớp học, hội nghị chuyên đề, hội thảo, gia sư và cố vấn trong lĩnh vực gôn; hướng dẫn chơi gôn; các hoạt động thể thao và văn hóa, cụ thể là dịch vụ giải trí, bản chất là các giải thi đấu gôn, dịch vụ câu lạc bộ gôn, sân gôn; cung cấp tin tức và thông tin về môn thể thao gôn.

Nhóm 42: Cung cấp một trang thông tin điện tử thông qua đó người chơi gôn đặt trước thời gian bắt đầu chơi tại sân gôn; cung cấp một trang thông tin điện tử thông qua đó người chơi gôn tìm thông tin về sân gôn và các giải thi đấu gôn; cung cấp một hệ thống trên trang thông tin điện tử và cổng trực tuyến cho khách hàng tham gia chơi trò chơi trực tuyến, vận hành và điều phối các giải thi đấu trò chơi, các giải đấu, và các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-12418**

(540)

IDEA
Innovation for a better life

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.4.9; 26.11.8

(591) Trắng, đỏ, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ IDEA (VN)
Tầng 8 block Lucky Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bán hàng tự động.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ mài; xử lý kim loại; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác (lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác); dịch vụ hàn; cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp (thiết lập bản vẽ công nghiệp); dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-12419**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ IDEA (VN)
Tầng 8 Block Lucky Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bán hàng tự động.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịchvụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ mài; xử lý kim loại; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác (lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác); dịch vụ hàn; cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp (thiết lập bản vẽ công nghiệp); dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-12420**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ IDEA (VN)
Tầng 8 Block Lucky Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bán hàng tự động.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ mài; xử lý kim loại; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác (lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác); dịch vụ hàn; cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp (thiết lập bản vẽ công nghiệp); dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-12421**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ IDEA (VN)
Tầng 8 block Lucky Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bán hàng tự động.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịchvụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ mài; xử lý kim loại; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác (lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác); dịch vụ hàn; cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp (thiết lập bản vẽ công nghiệp); dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-12422**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1
(591) Trắng, vàng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ IDEA (VN)
Tầng 8 Block Lucky Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu ghép nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bán hàng tự động.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ mài; xử lý kim loại; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác (lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác); dịch vụ hàn; cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp (thiết lập bản vẽ công nghiệp); dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-12423**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.3.1
(591) Vàng, đen, trắng, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ IDEA (VN)
Tầng 8 Block Lucky Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Thanh truyền cho máy móc, động cơ điện và động cơ; cáp điều khiển của máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; cơ cấu ghép

nối, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bán hàng tự động.

Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm).

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc.

Nhóm 40: Dịch vụ mài mòn; dịch vụ mài; xử lý kim loại; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác (lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác); dịch vụ hàn; cho thuê rô bốt công nghiệp để sử dụng trong sản xuất.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp (thiết lập bản vẽ công nghiệp); dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp; nghiên cứu công nghệ.

---

(210) **4-2025-12424**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2
(591) Trắng, đen, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN IDEA INTERIOR (VN)
Lô Officetel L2-08, tầng 8 Block Lucky Richmond, 207C Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Đồ đạc dùng trong văn phòng (đồ đạc văn phòng); đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

Nhóm 35: Dịch vụ xử lý dữ liệu (chức năng văn phòng); tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặcquảng cáo; giới thiệu sản phẩm (trưng bày sản phẩm).

Nhóm 42: Lập trình máy tính; tư vấn công nghệ; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; thiết kế công nghiệp (thiết lập bản vẽ công nghiệp); dịch vụ thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

---

(210) **4-2025-12426**

(540)

basiq

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TEEZONE (VN)
SH12, Lavender Garden ngõ 176 Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-12427**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh dương trung bình, đỏ tươi.
(731) CÔNG TY TNHH SEEA (VN)
Lô TT01-35, dự án Hải Đăng City, đường Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Trung tâm ngoại ngữ; giáo dục mẫu giáo, mầm non, nhà trẻ; học trực tuyến; đào tạo kỹ năng sống; tổ chức trại hè; các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém.

---

(210) **4-2025-12428**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.9
(591) Đỏ, cam, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT QUÊ LÚA (VN)
Thôn Dương Phú, xã Dương Quang, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; áo thun tay ngắn cổ tròn; áo polo tay ngắn cổ bẻ; áo thu đông dài tay.

---

(210) **4-2025-12429**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP MNK (VN)
Lô 12, đường D6, khu công nghiệp Đất Đỏ I, xã Phước Long Thọ, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Mua bán nông lâm sản nguyên liệu và động vật sống; mua bán thiết bị và linh kiện điện tử viễn thông; mua bán kim loại và quặng kim loại; mua bán vật liệu xây dựng và thiết bị lắp đặt trong xây dựng; mua bán đồ uống; mua bán đồ ngũ kim, sơn, kính, giường, tủ, bàn, ghế, đồ nội thất, đèn và bộ đèn điện; tư vấn đấu giá bất động sản và quyền sử dụng đất.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; mua bán quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

Nhóm 37: Hoàn thiện công trình xây dựng; cho thuê máy móc thiết bị xây dựng; xây dựng nhà; xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ phá dỡ mặt bằng; dịch vụ chuẩn bị mặt bằng.

Nhóm 39: Cho thuê xe có động cơ; vận chuyển hành khách; vận tải hàng hóa; dịch vụ kho bãi; dịch vụ lưu giữ hàng hóa.

Nhóm 40: Gia công đúc sắt, thép và kim loại màu; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng rừng; dịch vụ chăm sóc rừng; dịch vụ ươm giống cây lâm nghiệp; dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.

---

(210) **4-2025-12430**

(540)

BOSSPRO

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) YONGKANG HUFENG INDUSTRY & TRADE CO., LTD. (CN)
First Floor, No. 19 Likang Small and Micro Park, Li Er Village, Chengxi New District, Yongkang City, Jinhua City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Búa điện; dao điện; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công (vận hành bằng điện); chìa vặn vít chạy điện; máy mài góc chạy điện; máy cưa.

---

(210) **4-2025-12431**

(540)

GOLD 100 Just Best

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Đen, đỏ, vàng.

(731) TẠ TƯƠNG LONG (VN)
Thôn Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; xà phòng; dầu gội đầu; kem dưỡng da; sơn móng tay.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; mũ (nón); thắt lưng (trang phục); túi xách; khăn quàng cổ; găng tay (trang phục)

Nhóm 29: Thạch rau câu.

Nhóm 35: Mua bán các mặt hàng liên quan đến quà tặng như: gấu bông, đồ trang trí dùng trong sinh nhật, vật phẩm lưu niệm.

---

(210) **4-2025-12432**

(540)

ECO Protect

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ECO PROTECT (VN)
Số 45 Bến Láng, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa bát; nước lau sàn; nước lau kính; nước tẩy nhà vệ sinh; nước xả vải.

---

(210) **4-2025-12433**

(540)

SONIA

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEBI FARM (VN)
Thôn Hiệp Hòa, xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Trứng.

---

(210) **4-2025-12434**

(540)

SONIA EGG

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEBI FARM (VN)
Thôn Hiệp Hòa, xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Trứng.

---

(210) **4-2025-12435**

(540)

TRỨNG GÀ
SONIA

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEBI FARM (VN)
Thôn Hiệp Hòa, xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Trứng.

---

(210) **4-2025-12436**

(540)

TRỤC

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÂM THÚY ÁI (VN)
5/27B Quang Trung, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Xuất bản sách và tài liệu, trừ các tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-12437**

(540)

Kami Gold

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu nhạt, kem.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAMI VIỆT NAM (VN)
Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót dùng cho em bé; tã lót cho người lớn.

---

(210) **4-2025-12438**

(540)

JIN...BABY

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAMI VIỆT NAM (VN)
Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót dùng cho em bé; tã lót cho người lớn.

---

(210) **4-2025-12439**

(540)

KAMI..

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 4.5.2; 4.5.3; 17.2.2; 26.11.12
(591) Nâu nhạt, kem.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU KAMI VIỆT NAM (VN)
Thôn Cổ Dương, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; tã lót cho người lớn.

---

(210) **4-2025-12440**

(540)

AMORTALS

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) BT&F CO. LTD. (KR)
104, 18, Teheran-ro 20-gil, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; dụng cụ mỹ phẩm; nùi bông để thoa phấn; chổi lông trang điểm; bông phấn để trang điểm; đồ dùng tẩy trang.

---

(210) **4-2025-12441**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Krazy Kick

(731) ROBO MONKEY LIMITED (CN)
19/F, North Point Industrial Building, 78 Marble Road, North Point, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; ví tiền; ba lô; túi thể thao đa năng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục thể thao; giầy thể thao; bít tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-12442**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(531) 1.15.23; 24.15.7; 26.15.15

(731) ROBO MONKEY LIMITED (CN)
19/F, North Point Industrial Building, 78 Marble Road, North Point, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ SHTT BIG5 (BIG5 IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; túi dùng cho thể thao; túi xách tay; ví tiền; ba lô; túi thể thao đa năng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục thể thao; giầy thể thao; bít tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-12443**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LUZEPAN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN THẢO (VN)
61-63 Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-12444**

(540)

FILMBASE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đen, da cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HỒ GIA (VN)
Số 2, ngách 20, ngõ 77 phố Lụa, tổ dân phố Hồng Phong, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Màn hình led; màn hình led ghép lcd; màn hình led dán kính; màn hình led kính; màn hình led trong suốt.

---

(210) **4-2025-12445**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.11; 3.13.16; 3.13.24; 25.5.25; 26.3.2; 26.5.2
(591) Đỏ tươi, bạc, vàng nhạt, trắng, xanh đậm, xám, đen, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SINH HÓA MINH ĐỨC (VN)
Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng như: diệt gián, diệt kiến, diệt muỗi.

---

(210) **4-2025-12446**

(540)

PARADISE RESORT
NHA TRANG

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.3.1; 25.5.1; 26.1.1; 26.2.7
(591) Vàng, xanh, trắng
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ tham quan du lịch; điều hành các chuyến du lịch trong nước và quốc tế; dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi du lịch; vận chuyển hành khách.

Nhóm 43: Quán cà phê; nhà hàng ăn uống; khách sạn; cung cấp nơi thuận tiện cho việc cắm trại; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-12447**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.13.8; 5.13.25; 25.1.9; 25.1.25
(591) Vàng, xanh tím than đậm
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà (chè); ca cao.

---

(210) **4-2025-12448**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.12
(591) Trắng, cam, đen, tím.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁT TƯỜNG (VN)
Thôn La Thượng, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em (bỉm); tã giấy cho trẻ em; băng vệ sinh dùng cho phụ nữ; tã lót dùng cho người lớn (bỉm); tã giấy cho người lớn; miếng đệm lót vệ sinh.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm tã lót dùng cho trẻ em (bỉm), quần tã trẻ em, tã giấy cho trẻ em, băng vệ sinh dùng cho phụ nữ, tã lót dùng cho người lớn (bỉm), tã giấy cho người lớn, miếng đệm lót vệ sinh, giấy ăn, giấy ướt, giấy vệ sinh, khăn lau mặt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-12449**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 19.13.21; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, cam, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ PHÚC MINH (VN)
Tầng 3, số nhà 119 đường Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược mỹ phẩm; dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-12450**

(540)

TOPPU

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9
(591) Trắng, cam, xanh lá cây, xanh tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THỂ THAO TÍNH PHÚ QUÍ (VN)
351/31 Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp; keo chống thấm; hóa chất; hóa chất chống thấm; xi-li-côn (silicone); chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

Nhóm 02: Sơn; chất kết dính dùng cho sơn; sơn diệt khuẩn; vecni; sơn phủ; sơn chịu lửa.

Nhóm 35: Cửa hàng mua bán: sơn, chất kết dính dùng cho sơn, sơn diệt khuẩn, vecni, sơn phủ, sơn chịu lửa, keo dán công nghiệp, keo chống thấm, hóa chất, hóa chất chống thấm, xi-li-côn (silicone), chất kết dính dùng cho gạch ốp tường.

---

(210) **4-2025-12451**

(540)

M.I.A

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4
(591) Trắng, xang dương.
(731) PHẠM THỊ DIỆU HƯƠNG (VN)
55Bis Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3d, hộp đựng kính đeo mắt, khăn lau kính đeo mắt, nước lau kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-12453**

(540)

PHỐ CHỢ
KINH BẮC

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.7.4; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, vàng đất.
(731) TRẦN THU THỦY (VN)
T11506 tháp A (T1) 3 Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; kinh doanh bất động sản; đầu tư bất động sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ tiệc cưới [nhà hàng]; dịch vụ tiệc sự kiện [nhà hàng].

---

(210) **4-2025-12454**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.11.12
(591) Xanh đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MBLIFE (VN)
Số 19, ngõ 68, phố Quan Nhân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Kinh doanh, mua bán: thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-12459**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh lam, da cam.
(731) ESUPPLEMENTS, LLC (US)
351 E 1750 N, 84059 Vineyard, Utah, United States
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DENTONS LUẬT VIỆT (DENTONS LUAT VIET)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chế phẩm vitamin; dược phẩm; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-12460**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MISO KOREA (VN)
Số 15 ngõ 143/285 đường Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; son môi; tinh dầu; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-12461**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24
(731) HỘ KINH DOANH CULCAT (VN)
Số 45, phố Lý Quốc Sư, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, ly (cốc) nhựa, nắp ly (cốc) nhựa, ly (cốc) giấy, đồng hồ, vòng đeo tay, tranh ảnh.

---

(210) **4-2025-12463**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NÔTRẦN S.GROUP (VN)
40/12 Bình Thái 3, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-12464**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.15.15
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NÔTRẦN S.GROUP (VN)
40/12 Bình Thái 3, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-12465**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 25.5.25; 26.3.4; 26.7.25; 26.13.25
(591) Trắng, xám, cam, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO GEN EDU SƠN LA (VN)
Số 86, đường Phạm Văn Đồng, tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; giáo dục mầm non; giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông; giáo dục nghề nghiệp; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2025-12467**

(540)

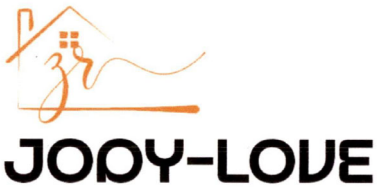

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24
(591) Hồng, vàng, trắng, đen.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-12468**

(540)

Fami
Sắc màu hoàn mỹ

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.23
(591) Tím, đen, đỏ.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-12469**

(540)

WINTECH

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.7; 26.7.25; 26.11.9
(591) Đỏ, xanh, trắng, đen.
(731) PHẠM VĂN CƯƠNG (VN)
Số 16 Phan Trọng Tuệ, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; véc ni; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-12470**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 1.3.1; 7.1.6; 7.1.12; 20.1.3; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lam, vàng, trắng.
(731) TRẦN THỊ HIỀN (VN)
Lô 104 khu nhà ở Nguyễn Trãi, Máy Tơ, phường Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú (khách sạn, nhà nghỉ du lịch, nhà nghỉ bình dân); quán trà sữa; quán ăn và giải khát, nhà hàng cung cấp hoa quả và kem (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu.

---

(210) **4-2025-12471**

(540)

Norman Walsh

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) WALSH SPORTS LIMITED (GB)
Park Hill Street, Bolton, Lancashire, Bl1 4ar, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; áo mưa; giày thể thao; giày dép; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tất ngắn cổ; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; thắt lưng quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2025-12472**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, trắng, hồng nhạt, xanh lam.
(731) NGUYỄN KHẮC THANH (VN)
69 Tân Lập, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 09: Phần mềm; phần mềm (có thể tải về).

---

(210) **4-2025-12473**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) WALSH SPORTS LIMITED (GB)
Park Hill Street, Bolton, Lancashire, Bl1 4ar, United Kingdom
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo; áo mưa; giày thể thao; giày dép; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; tất ngắn cổ; găng tay (trang phục); khăn quàng cổ; thắt lưng quần áo (trang phục).

---

(210) **4-2025-12474**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.19; 3.7.24; 26.1.1
(731) DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)
4-11, 1-Chome, Tosabori, Nishi-ku, Osaka, Japan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; chế phẩm loại bỏ cáu cặn dùng cho mục đích gia dụng; chất khử mùi dùng cho người hoặc động vật; dầu gội cho vật nuôi trong nhà [chế phẩm chải lông không chứa thuốc]; chế phẩm làm thơm không khí; chất khử mùi cho vật nuôi; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-12475**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(731) ANHUI FENGYANG HUAIHE GLASS CO., LTD (CN)
Industry Zone, Fengyang County, Chuzhou City, Anhui Province, 233100, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ thủy tinh gia dụng cụ thể là: đĩa, bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn], lọ đựng đường, cốc, chén vại, đĩa ăn.

---

(210) **4-2025-12476**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.2; 24.15.1; 24.15.7; 24.15.21; 26.4.4
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DVTM T&T VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 01, tờ bản đồ mảnh trích đo địa chính số 31/2016, thôn phố Biên Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế xây dựng.

---

(210) **4-2025-12477**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.3.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam.
(731) NGUYỄN LAM HƯNG (VN)
Thôn 03, xã Dân Quyền, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 02: Thuốc màu; sơn; vecni; chất chống rỉ; chất bảo quản gỗ; thuốc nhuộm.

Nhóm 03: Chất để tẩy trắng; các chất dùng để giặt; chất để tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế; chất đánh bóng; chất mài mòn; chất để tẩy dầu mỡ.

---

(210) **4-2025-12478**

(540)

YOOZONE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN JINMUYUAN INVESTMENT CO., LTD (CN)
Room 2301, Tower A, Shimao Square, 9 Fuhong Road, Funan Community, Futian Street, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; pin dự phòng; ốp lưng điện thoại; tai nghe; loa; dây cáp dữ liệu.

---

(210) **4-2025-12479**

(540)

Bear Angel

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VŨ THỊ HẰNG NGA (VN)
Phố Đa Lộc, phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; bỉm.

---

(210) **4-2025-12480**

(540)

PAMED

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.13.1; 24.15.3; 24.15.21; 26.3.1

(591) Trắng, xanh dương.

(731) HỘ KINH DOANH PAMED - THƯƠNG HIỆU THỜI TRANG Y TẾ (VN)
14/16 Hai Bà Trưng, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị y tế; dụng cụ y tế; ống nghe; máy đo huyết áp; nhiệt kế; quần áo phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-12481**

(540)

VIETGINMED

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2

(591) Trắng, vàng, đỏ, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÂM VÀ DƯỢC LIỆU QUÝ VIỆT NAM (VN)
Số nhà 8 ngách 83/32 đường Ngọc Hồi, tập thể công ty cổ phần xây dựng công trình giao thông 810, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 30: Trà; mật ong.

---

(210) **4-2025-12482**

(540)

MINICHAN

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BÙI HOÀNG NAM (VN)
Thôn Nội Con 2, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu: sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, vải và hàng dệt, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [cà ra vát], đồng hồ, mắt kính, đồ trang sức (vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, titan, hợp kim), vòng đeo tay (đồ trang sức), dây chuyền (đồ trang sức), ghim cài (đồ trang sức), trâm cài (đồ trang sức), đồng hồ đeo tay, dây đeo của đồng hồ đeo tay, đồ nội thất gồm giường, đệm, ghế, tủ, bàn, giá (kệ), gương.

---

(210) **4-2025-12483**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KEO THÀNH PHÁT (VN)
12/41G Phan Văn Hớn, ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Keo dán công nghiệp.

---

(210) **4-2025-12484**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV CINDERELLA INTERNATIONAL COSMETIC (VN)
Số 47 đường 16, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; mỹ phẩm thiên nhiên; đồ trang điểm; son môi; chế phẩm dưỡng da.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, bộ mỹ phẩm, mỹ phẩm thiên nhiên, đồ trang điểm, son môi, chế phẩm dưỡng da.

---

(210) **4-2025-12485**

(540)

VILLAMAX

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ VĂN VĨ (VN)
Ấp Vàm Xáng, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch (hỗn hợp xi măng, cát và các chất phụ gia); keo chà ron (hỗn hợp xi măng và chất phụ gia); xi măng; gạch; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; tấm xi măng; cửa không bằng kim loại; ống cứng dẫn nước không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-12486**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 4.5.2; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNH QUAN V-GARDEN (VN)
18 Đào Trí, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng cảnh quan sân vườn; dịch vụ xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; dịch vụ xây dựng vườn cảnh, hòn non bộ, công viên và bể cá; dịch vụ xây dựng; dịch vụ thi công xây dựng.

Nhóm 44: Thiết kế cảnh quan, sân vườn, công viên.

---

(210) **4-2025-12487**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.21; 26.3.1; 26.4.3; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HUỆ THÀNH (VN)
147-149 đường số 5, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây diện; dây và cáp điện; micrô; thùng loa thông minh; bộ đổi nguồn điện; thiết bị điều khiển từ xa; remote (thiết bị điều khiển điện tử dùng cho máy móc); thiết bị sạc pin; pin điện; bộ sạc di động; đầu nối dây cáp âm thanh (đầu jack cắm).

---

(210) **4-2025-12488**

(540)

XANHPLUS

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MIKAPACK (VN)
408 Trung Mỹ Tây 14A, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Túi rác nhựa; túi đựng rác tự hủy; túi đựng rác; túi đựng rác bằng chất dẻo; túi đựng rác cuộn; túi đựng rác sinh học.

---

(210) **4-2025-12489**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ANH NGỮ VIETOP (VN)
68-70 Hoa Cúc, phường 07, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 41: Giáo dục để truyền đạt phương pháp giảng dạy; xuất bản sách.

---

(210) **4-2025-12490**

(540)

E-CLEAN

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG TÂY NINH (VN)
Số 19, đường Võ Thị Sáu, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-12491**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.1; 26.4.9
(591) Đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU NỘI THẤT YUE FENG (VN)
Số 39/1, đường Tân Phước Khánh 16, khu phố Khánh Hội, phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim [bằng kim loại]; đồ ngũ kim nhỏ bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất; đồ nội thất không bằng kim loại; đồ nội thất bằng kim loại; đồ đạc trong nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-12492**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KK PREMIUM FRUITS (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: gạo, ngô, đậu các loại, lạc, kê, vừng, hạt điều, hạt tiêu, cà phê, chè, trái cây tươi, rau tươi, quả tươi, hạt giống.

---

(210) **4-2025-12493**

(540)

DREM

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LOGISTICS (VN)
Tổ dân phố Phù Lưu, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem ủ tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-12494**

(540)

HERBESI

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LOGISTICS (VN)
Tổ dân phố Phù Lưu, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem ủ tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-12495**

(540)

AURE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LOGISTICS (VN)
Tổ dân phố Phù Lưu, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem ủ tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-12496**

(540)

BELISNG

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LOGISTICS (VN)
Tổ dân phố Phù Lưu, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem ủ tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-12497**

(540)

TOSTIM

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN LOGISTICS (VN)
Tổ dân phố Phù Lưu, thị trấn Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH OPIC VÀ CỘNG SỰ (OPIC & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu xả tóc; kem ủ tóc; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-12498**

(540)

Elmich Perfect Base

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ELMICH GROUP S.R.O (CZ)
Ostrava Nová Ves, U Hrubku 1570/123, PSC 709 00 Czech Republic

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hút dùng cho nhà bếp; lò nướng bánh mỳ bằng điện; nồi áp suất sử dụng điện; nồi cơm điện; bếp nấu ăn bằng điện; bếp nấu ăn bằng ga; thiết bị và dụng cụ nấu nướng chạy điện; ấm đun nước chạy điện; lò vi ba; bếp nướng chạy điện; chảo điện.

Nhóm 21: Dụng cụ bóp tỏi; vỉ nướng thịt cá; dụng cụ xay hạt tiêu, vận hành bằng tay; ấm đun nước (không chạy điện); phích nước; dụng cụ đập thịt, vận hành bằng tay; xoong nồi; chảo rán; lọ đựng gia vị; mâm để đồ ăn bằng kim loại; cốc chén bằng thủy tinh; bát bằng thủy tinh; đĩa bằng thủy tinh; bình bằng thủy tinh; lọ bằng thủy tinh; dụng cụ nhà bếp; đũa; khuôn dùng trong nấu nướng; dụng cụ ép trái cây, không dùng điện, dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; giá đỡ dao trên bàn ăn; cối dùng cho nhà bếp; khuôn [dụng cụ nhà bếp]; khay đựng bánh; miếng cọ rửa dùng cho nhà bếp; thùng rác.

---

(210) **4-2025-12499**

(540)

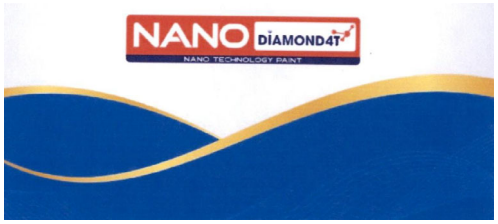

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 6.1.2; 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xám, xanh lam đậm, xanh lam, xanh lam nhạt, đỏ, vàng nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI ĐẠI NGỌC (VN)
Khu 11, thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-12500**

(540)

Bagsmart.vn

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.11; 26.4.7
(591) Xám đen, nâu.
(731) NGUYỄN TẤN TÀI (VN)
Xóm Khê Ba, thôn Mỹ Lại, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Da và giả da; tấm phủ bằng da thuộc; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý phân phối, quảng cáo: da và giả da (simili), vải, dây kéo,miếng lót giả da.

---

(210) **4-2025-12501**

(540)

GOYA®

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG QUỐC SANG (VN)
Thôn Trại Tiểu, xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 18: Cặp xách; va li; ví (bóp); ba lô; túi đeo; túi xách thuộc nhóm này.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, phân phối (không bao gồm vận chuyển), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: đồ đi ở chân, balô, túi xách, ví, đồ đội đầu, đồ chơi, kính mắt, phụ kiện thời trang, bông tai (trang sức), quần áo, khăn quàng cổ, mũ (nón), giày dép.

Nhóm 40: Gia công giày dép; may quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế trang phục; thiết kế giày dép.

---

(210) **4-2025-12502**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN GIÁO DỤC VÀ TRUYỀN THÔNG PISA (VN)
Số nhà A2-16-17, khu đô thị Monbay, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-12503**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN GIÁO DỤC VÀ TRUYỀN THÔNG PISA (VN)
Số nhà A2-16-17, khu đô thị Monbay, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; huấn luyện [đào tạo]; khóa đào tạo từ xa; giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-12504**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.7.21; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Đen, vàng.
(731) NGUYỄN CẨM TIÊN (VN)
Tổ 07, ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-12505**

(540)

BOLTS & SCREW

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.3.3; 14.3.7; 24.13.1; 24.17.5; 26.5.1
(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG KIỀU (VN)
Số 4 lô C, đường Cư Xá Phú Lâm B, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Bu lông bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; đai ốc bằng kim loại; đinh tán bằng kim loại; đinh vít bằng kim loại; con tán.

---

(210) **4-2025-12506**

(540)

SiSi One

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH LINH DUYÊN (VN)
Tổ 28, ấp Hòa Long I, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-12507**

(540)

TECH

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 25.7.21; 26.4.18; 26.11.7
(591) Vàng nâu, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỨC LAN (VN)
149 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 09: Linh kiện lắp đặt máy in; linh kiện lắp đặt máy in, máy photocopy cụ thể là: mạch nguồn, mạch điều khiển.

Nhóm 16: Ruy băng mực.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu: mực in, hộp mực máy in (đã có mực), linh kiện lắp đặt máy in, linh kiện lắp đặt máy in, máy photocopy cụ thể là: mạch nguồn, mạch điều khiển, thiết bị văn phòng.

---

(210) **4-2025-12508**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.11.9
(591) Đỏ, vàng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐỨC LAN (VN)
149 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 09: Linh kiện lắp đặt máy in; linh kiện lắp đặt máy in, máy photocopy cụ thể là: mạch nguồn, mạch điều khiển.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu: mực in, hộp mực máy in (đã có mực), linh kiện lắp đặt máy in, linh kiện lắp đặt máy in, máy photocopy cụ thể là: mạch nguồn, mạch điều khiển, thiết bị văn phòng.

---

(210) **4-2025-12509**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MÁY VÀ THIẾT BỊ VĂN PHÒNG HOÀNG CƯỜNG (VN)
147-149 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Mực dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực in, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp; hộp mực, đã có mực, dùng cho máy in và máy sao chụp.

Nhóm 09: Linh kiện lắp đặt máy in; linh kiện lắp đặt máy in, máy photocopy cụ thể là: mạch nguồn, mạch điều khiển.

---

(210) **4-2025-12510**

(540)

AIMB

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN HUAXINCHEN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
302, Building B, Sojia Technology Park, Sanwei Community, Hangcheng Street, Bao'an District, Shenzhen City, Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; đồng hồ thông minh; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; kính đeo mắt thông minh; thiết bị hiển thị gắn trên đầu; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người.

---

(210) **4-2025-12511**

(540)

ESTEE RAYA

雅诗莱雅

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN RUNHUA INVESTMENT TRADING CO., LTD. (CN)
679B, 6th FIoor, Building 5, Yidexing Industrial Factory Office, Fukang Community, Longhua Street, Longhua District, Shenzhen City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-12512**

(540)

TANA
SIÊU THỊ QUÀ VẶT TIỆN LỢI

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 9.7.1; 11.3.3

(591) Xanh lá, cam, đen, trắng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐOÀN TRÍ LỰC (VN)
Số 71 ngõ 6 Cầu Đơ 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga; nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, mặt nạ làm đẹp, nước hoa, tinh dầu, thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vitamin, dược phẩm, thảo dược, thực phẩm cho em bé, máy xay dùng trong nhà bếp chạy điện, máy ép/nghiền dùng cho nhà bếp chạy điện, máy xay thịt, máy xay sinh tố, máy đánh trứng, máy hút bụi, dao, kéo, thìa, dĩa ăn, dụng cụ gọt vỏ rau củ vận hành bằng tay, dụng cụ cắt nhỏ rau củ vận hành bằng tay, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả cho em bé, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, thiết bị và dụng cụ y tế, cốc nguyệt san, xe đẩy hàng, xe cút kít, xe đẩy trẻ em, giấy, giấy ăn, giấy vệ sinh, văn phòng phẩm, sách, lịch, ba lô, cặp da, túi xách tay, ví tiền, vali, túi du lịch, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đệm, gối, khung tập đi cho trẻ em, cũi trẻ em, đồ vật trang trí [lưu động], bộ bát đĩa, dụng cụ cho mục đích gia dụng, dụng cụ nhà bếp, dụng cụ nấu ăn không dùng điện, bộ nồi nấu không dùng điện, máy trộn khuấy dùng cho mục đích gia dụng không chạy điện, chăn, tấm trải phủ giường, vỏ đệm, vải, khăn ăn bằng vải dệt, khăn mặt bằng vải, quần áo, đồ đi ở chân, đồ đội đầu, khăn quàng cổ, ca vát, thắt lưng [trang phục], đồ chơi, đồ chơi nhồi bông, búp bê, trò chơi, thiết bị trò chơi, bài lá, thịt, cá [không còn sống], sữa, trứng, rau củ quả đã chế biến, hạt

đã chế biến, bánh kẹo, bánh ngọt, bột, trà (chè), cà phê, gia vị, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trái cây tươi, rau tươi, hạt giống để trồng, cây trồng, hạt [ngũ cốc], hoa khô dùng để trang trí, đồ uống không cồn, nước [đồ uống], bia, nước uống có ga, nước ép trái cây, nước ngọt, đồ uống có cồn [trừ bia], đồ uống được chưng cất, rượu gạo, đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc, rượu uýt ki, rượu vang; quảng cáo; marketing; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; giới thiệu sản phẩm.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quán café; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán đồ uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-12513**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 9.7.1
(591) Trắng, đen, cam, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐOÀN TRÍ LỰC (VN)
Số 71 ngõ 6 Cầu Đơ 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá [không còn sống]; sữa; trứng; rau củ quả đã chế biến; hạt đã chế biến.

Nhóm 30: Trà (chè); cà phê; bánh kẹo; bánh ngọt; gia vị.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau tươi; hạt giống để trồng; cây trồng; hạt [ngũ cốc]; hoa khô dùng để trang trí.

---

(210) **4-2025-12514**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.1; 3.5.24
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HẢI XUYÊN VIỆT NAM (VN)
Số 08 Lk14 khu ĐTM Phú Lương, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: quả dưa lưới tươi, táo đỏ sấy khô chưa chế biến, hạt hắc kỷ tử khô chưa chế biến, nho khô chưa chế biến, các loại hạt sấy khô chưa chế biến (hạt óc chó, hạt điều), hạt đã chế biến (hạt óc chó, hạt điều), hạt sấy khô đã chế biến, táo đỏ kẹp óc chó, dưa lưới đông lạnh, bánh kẹo, trà (chè), cà phê, gia vị, sữa chua khô, nước ép trái cây tự nhiên nguyên chất hoặc đã chế biến, nước ép kỷ tử tươi.

---

(210) **4-2025-12515**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1
(591) Xám, cam.
(731) CÔNG TY TNHH NATURE QUICK (VN)
Số 14 đường T11, ấp 3, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt, thị đã được bảo quản, thịt, đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thịt, thịt tươi sống, thịt đông lạnh, bảo quản, đóng hộp, đóng gói, sản phẩm thịt chế biến sẵn, thực phẩm từ thịt, thực phẩm bao gồm chủ yếu là thịt, chế phẩm thực phẩm làm từ thịt, thịt nguội, dăm bông, lạp xưởng, xúc xích, giò, chả, thịt muối, pa tê thịt, thịt lợn khô, chà bông, thịt nướng, thịt băm, thịt viên, động vật sống, vật nuôi gây giống, gia súc còn sống, lợn còn sống, con giống.

---

(210) **4-2025-12516**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 26.11.12
(591) Đỏ.
(731) ZHEJIANG MAIGAO BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 301, Xixi Valley Zhongji Building, No. 453 Xixi Road, Xihu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; khăn choàng; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-12517**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.1.1; 26.1.18
(731) ĐỖ NGỌC HÀ (VN)
Tổ dân phố Thượng Cát 2, phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng [trang phục]; tất.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): ví, túi xách, balô, kính mắt, găng tay, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-12518**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, cam, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUỒN VIỆT (VN)
Dãy 1, tập thể Que hàn điện Việt Đức, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch.

Nhóm 02: Sơn; sơn diệt khuẩn; sơn lót; sơn phủ; sơn màu; sơn chống gỉ.

Nhóm 19: Bột bả chống thấm; bột trét tường; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa khô.

---

(210) **4-2025-12519**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI NGUỒN VIỆT (VN)
Dãy 1, tập thể Que hàn điện Việt Đức, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo dán gạch.

Nhóm 19: Bột bả chống thấm; bột trét tường; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vữa khô.

---

(210) **4-2025-12520**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 25.1.25; 26.15.15
(591) Xanh lá, xanh lá đậm, đỏ, đen, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN CHIẾN (VN)
Tại nhà ông Phạm Văn Chiến, thôn Trung, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): tinh dầu, nụ trầm hương, nụ trầm, nhang trầm, đá quý phong thủy, đồ gỗ trang trí nội thất, quần áo đi chùa, thực phẩm chay (được làm từ rau, củ, quả, đậu nành, đậu phụ) đã qua chế biến, thực phẩm chay được làm từ bột và ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-12521**

(540)

KEETON

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 3.7.24
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚ THÀNH PARTS (VN)
Tổ 3, khu 8, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xúc đất; phụ tùng của máy xúc đất; xe ủi đất; phụ tùng của máy ủi đất.

Nhóm 12: Phụ tùng xe ô tô; xe nâng hàng.

---

(210) **4-2025-12523**

(540)

POSY

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-12524**

(540)

RED BEAUTY

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NI JIAQI (CN)
Room 907, Building 2, Phase 7, Information Port, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Hoa quả tươi.

---

(210) **4-2025-12525**

(540)

趣逗渔
QUDOUYU

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIANYUNGANG MIXI FOOD CO., LTD. GANYU BRANCH (CN)
No. 3, Zhuhai Road, Ganyu Economic Development Zone, Jiangsu Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Chất chiết xuất từ tảo rong biển dùng cho thực phẩm; rau đã được bảo quản; rau đã nấu chín; rau đã sấy khô; tảo tía, được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

---

(210) **4-2025-12527**

(540)

PRESERVISION

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BAUSCH & LOMB INCORPORATED (US)
1400 North Goodman Street, Rochester, New York 14609, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 05: Chất/chế phẩm bổ sung khoáng và vitamin.

---

(210) **4-2025-12528**

(540)

UVCELL

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8

(731) CÔNG TY TNHH CELL BIO HUMAN TECH VINA (VN)
Lô B2, KCN Tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-12529**

(540)

LUSOM

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18

(731) CÔNG TY TNHH CELL BIO HUMAN TECH VINA (VN)
Lô B2, KCN Tam Thăng, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-12530**

(540)

MB MASTER BOND

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MB VIETNAM COSMETICS (VN)
Thửa đất số 882, tờ bản đồ số 27, đường NJ12, tổ 15A, khu phố 3B, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu; keo xịt tóc; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-12531**

(540)

제주달
JEJUDARM

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(731) JEONG YUN JEONG (KR)
103dong 2601ho, 45, Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul 04036, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng cho cơ thể; chế phẩm làm sạch da; chế phẩm mỹ phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; nước hoa.

---

(210) **4-2025-12532**

(540)

CAMOVUE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN REO-LINK DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
C616, Floor 6 No. 13 Langshan Rd., Xili St., Nanshan Shenzhen 518052 People's Republic of China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nhớ điện tử; thẻ nhớ; chuột máy tính không dây; phần cứng lưu trữ gắn mạng máy tính (NAS); ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính điều khiển hoạt động của các thiết bị âm thanh và video; bộ điều hợp mạng máy tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy thu thanh; thiết bị truyền thông mạng; hộp đấu nối [điện]; máy ghép kênh; hộp chia dây [điện]; USB dongle [bộ điều hợp mạng không dây]; bộ chuyển mạch Ethernet; hệ thống giám sát video điện và điện tử; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy ghi hình; máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị ghi hình kỹ thuật số [webcam]; người máy giám sát an ninh; máy quay video kỹ thuật số; màn hình video; thiết bị giám sát điện tử; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; camera giám sát; máy quay video cầm tay có đầu ghi video

tích hợp; thiết bị thu hình; bộ đổi điện; bao chống nước chuyên dùng để đựng máy quay phim ghi hình; máy ảnh quét dòng là thiết bị cảm biến hình ảnh; dây cáp điện; dây cáp viễn thông; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện kéo dài; bộ nắn điện; cảm biến áp điện; hộp đấu nối [điện]; bộ chuyển đổi cho phích cắm điện; phích cắm điện; mạch giao diện cho máy quay video; chuông cửa điện; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo động; thiết bị báo động chống xâm nhập; nút bấm chuông; lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; máy báo động bằng âm thanh; khóa điện; bộ phát hiện khói; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; bộ sạc pin năng lượng mặt trời; pin sạc; hệ thống ghi hình mạng; vỏ bọc cho máy quay; hệ thống máy quay giám sát; chuông cửa ghi hình; miếng dán bọc máy ảnh; giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động.

Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ điện tử hình ảnh kỹ thuật số; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ đám mây cho các tập tin điện tử; dịch vụ nền tảng [PaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ sao lưu dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; số hóa âm thanh và hình ảnh; lưu trữ điện tử các tập tin video kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-12533**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CAMOVUE

(731) SHENZHEN REO-LINK DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
C616, Floor 6 No. 13 Langshan Rd., Xili St., Nanshan Shenzhen 518052 People's Republic of China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nhớ điện tử; thẻ nhớ; chuột máy tính không dây; phần cứng lưu trữ gắn mạng máy tính (NAS); ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với thiết bị di động; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm giám sát hoạt động của các phần mềm khác [chương trình máy tính]; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính điều khiển hoạt động của các thiết bị âm thanh và video; bộ điều hợp mạng máy tính; chương trình máy tính, ghi sẵn; máy thu thanh; thiết bị truyền thông mạng; hộp đấu nối [điện]; máy ghép kênh; hộp chia dây [điện]; USB dongle [bộ điều hợp mạng không dây]; bộ chuyển mạch Ethernet; hệ thống giám sát video điện và điện tử; máy quay video xách tay có kèm theo bộ phận ghi hình; máy ghi hình; máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị ghi hình kỹ thuật số [webcam]; người máy giám sát an ninh; máy quay video kỹ thuật số; màn hình video; thiết bị giám sát điện tử; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; camera giám sát; máy quay video cầm tay có đầu ghi video tích hợp; thiết bị thu hình; bộ đổi điện; bao chống nước chuyên dùng để đựng máy quay phim ghi hình; máy ảnh quét dòng là thiết bị cảm biến hình ảnh; dây cáp điện; dây cáp viễn thông; cáp truyền âm thanh và hình ảnh; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; dây điện kéo dài; bộ nắn điện; cảm biến áp điện; hộp đấu nối [điện]; bộ chuyển đổi cho phích cắm điện; phích cắm điện; mạch giao diện cho máy quay video; chuông cửa điện; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo động; thiết bị báo động chống xâm nhập; nút bấm chuông; lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; máy báo động bằng âm thanh; khóa điện; bộ phát hiện khói; pin mặt trời; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; bộ sạc pin năng lượng mặt trời; pin sạc; hệ thống ghi hình mạng; vỏ bọc cho máy quay; hệ thống máy quay giám sát; chuông cửa ghi hình; miếng dán bọc máy ảnh; giá đỡ máy ảnh quay theo chuyển động.

Nhóm 42: Dịch vụ lưu trữ điện tử hình ảnh kỹ thuật số; dịch vụ lưu trữ đám mây cho dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ đám mây cho các tập tin điện tử; dịch vụ nền tảng [PaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ sao lưu dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ điện tử để lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ dữ liệu trực tuyến; số hóa âm thanh và hình ảnh; lưu trữ điện tử các tập tin video kỹ thuật số.

---

(210) **4-2025-12534**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đen, trắng, đỏ đậm, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH D.T APPAREL (VN)
211 Ung Văn Khiêm, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm quần áo, phụ kiện thời trang (phụ kiện thời trang bao gồm: khăn choàng, đồ đội đầu, đồ đi chân, thắt lưng [trang phục], bao tay [trang phục]).

---

(210) **4-2025-12535**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đen, trắng, đỏ đậm, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH D.T APPAREL (VN)
211 Ung Văn Khiêm, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 25: Các sản phẩm quần áo, phụ kiện thời trang (phụ kiện thời trang bao gồm: khăn choàng, đồ đội đầu, đồ đi chân, thắt lưng [trang phục], bao tay [trang phục]).

---

(210) **4-2025-12537**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHEN, ZHIHONG (CN)
No. 399, Beichen Village, Tanfang Town, Qingzhou City, Shandong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ nhượng quyền thương mại, cụ thể là hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành nhà hàng ăn uống; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-12538**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Kafelix

(731) LÊ VĂN HOÀI (VN)
Tổ 2 Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; sô cô la; sản phẩm làm từ bột ngũ cốc; gia vị.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do chính nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-12539**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GUFERON

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM CPC1 HÀ NỘI (VN)
Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Vĩnh Phát và Liên danh (VIFALAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (thuộc nhóm này); thực phẩm bổ sung ăn kiêng (thực phẩm chức năng); thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm dinh dưỡng y học.

---

(210) **4-2025-12540**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GeckoTerminal

(731) GECKO LABS PTE. LTD. (SG)
101 Upper Cross Street, #05-16 People's Park Centre, Singapore 058357

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính để phân tích thông tin thị trường; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính để xử lý thông tin thị trường; phần mềm máy tính để tạo mô hình tài chính; phần mềm máy tính dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); nền tảng phần mềm máy tính; thiết bị và dụng cụ xác thực tiền tệ; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý giao dịch tiền điện tử bằng công nghệ blockchain; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải xuống; thiết bị chuyển đổi tiền điện tử; ứng dụng di

động; phần mềm báo cáo; bộ mã hóa kỹ thuật số tự đồng bộ hóa; phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm ứng dụng web.

Nhóm 36: Mua bán tiền tệ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ (tiền tệ); giám sát hiệu suất đầu tư tiền điện tử; nghiên cứu đầu tư tiền điện tử; phát hành tiền mã hóa; phát hành và mua lại tiền mã hóa; giao dịch tỉ giá tiền tệ trực tuyến; chuẩn bị và báo giá thông tin tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin liên quan đến phát hành tiền mã hóa; cung cấp thông tin tài khoản đầu tư trực tuyến; cung cấp thông tin giao dịch chứng khoán trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; cung cấp danh sách tỷ giá hối đoái; cung cấp công cụ tính để thu đổi tiền tệ trực tuyến; dịch vụ tư vấn đầu tư tiền điện tử; dịch vụ đầu tư tiền điện tử; tư vấn tài chính trong lĩnh vực tiền điện tử; dịch vụ thông tin tài chính liên quan đến tiền điện tử; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-12541**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

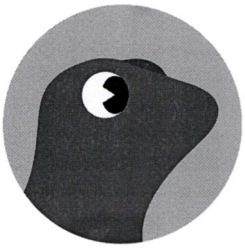

(531) 3.11.10; 3.11.24; 4.5.15; 26.1.1

(731) GECKO LABS PTE. LTD. (SG)
101 Upper Cross Street, #05-16 People's Park Centre, Singapore 058357

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính để phân tích thông tin thị trường; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính để xử lý thông tin thị trường; phần mềm máy tính để tạo mô hình tài chính; phần mềm máy tính dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); nền tảng phần mềm máy tính; thiết bị và dụng cụ xác thực tiền tệ; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý giao dịch tiền điện tử bằng công nghệ blockchain; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải xuống; thiết bị chuyển đổi tiền điện tử; ứng dụng di động; phần mềm báo cáo; bộ mã hóa kỹ thuật số tự đồng bộ hóa; phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm ứng dụng web.

Nhóm 36: Mua bán tiền tệ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ (tiền tệ); giám sát hiệu suất đầu tư tiền điện tử; nghiên cứu đầu tư tiền điện tử; phát hành tiền mã hóa; phát hành và mua lại tiền mã hóa; giao dịch tỉ giá tiền tệ trực tuyến; chuẩn bị và báo giá thông tin tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin liên quan đến phát hành tiền mã hóa; cung cấp thông tin tài khoản đầu tư trực tuyến; cung cấp thông tin giao dịch chứng khoán trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc Internet; cung cấp danh sách tỷ giá hối đoái; cung cấp công cụ tính để thu đổi tiền tệ trực tuyến; dịch vụ tư vấn đầu tư tiền điện tử; dịch vụ đầu tư tiền điện tử; tư vấn tài chính trong lĩnh vực tiền điện tử; dịch vụ thông tin tài chính liên quan đến tiền điện tử; dịch vụ tiền ảo

---

(210) **4-2025-12542**

(540)

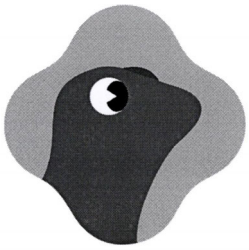

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.10; 3.11.24; 4.5.15; 5.5.20; 26.4.3; 26.4.6
(731) GECKO LABS PTE. LTD. (SG)
101 Upper Cross Street, #05-16 People's Park Centre, Singapore 058357
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại di động; chương trình máy tính liên quan đến các vấn đề tài chính; phần mềm máy tính để phân tích thông tin thị trường; phần mềm máy tính để quản lý cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính để xử lý thông tin thị trường; phần mềm máy tính để tạo mô hình tài chính; phần mềm máy tính dùng làm giao diện lập trình ứng dụng (API); nền tảng phần mềm máy tính; thiết bị và dụng cụ xác thực tiền tệ; ứng dụng có thể tải xuống để sử dụng với các thiết bị di động; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý giao dịch tiền điện tử bằng công nghệ blockchain; tệp nhạc kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng mã xác thực không thể thay thế [NFTs]; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, có thể tải xuống; thiết bị chuyển đổi tiền điện tử; ứng dụng di động; phần mềm báo cáo; bộ mã hóa kỹ thuật số tự đồng bộ hóa; phần mềm và ứng dụng cho thiết bị di động; phần mềm ứng dụng web.

Nhóm 36: Mua bán tiền tệ; dịch vụ thu đổi ngoại tệ (tiền tệ); giám sát hiệu suất đầu tư tiền điện tử; nghiên cứu đầu tư tiền điện tử; phát hành tiền mã hóa; phát hành và mua lại tiền mã hóa; giao dịch tỉ giá tiền tệ trực tuyến; chuẩn bị và báo giá thông tin tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin tài chính trực tuyến; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến tỷ giá hối đoái; cung cấp thông tin liên quan đến phát hành tiền mã hóa; cung cấp thông tin tài khoản đầu tư trực tuyến; cung cấp thông tin giao dịch chứng khoán trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc internet; cung cấp danh sách tỷ giá hối đoái; cung cấp công cụ tính để thu hồi tiền tệ trực tuyến; dịch vụ tư vấn đầu tư tiền điện tử; dịch vụ đầu tư tiền điện tử; tư vấn tài chính trong lĩnh vực tiền điện tử; dịch vụ thông tin tài chính liên quan đến tiền điện tử; dịch vụ tiền ảo.

---

(210) **4-2025-12543**

(540)

MẮT KÍNH XINH
LYNO

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4
(731) PHẠM DUY BÌNH (VN)
19D3 đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ, giới thiệu và trưng bày các sản phẩm: kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính áp tròng, bao kính đeo mắt, kính râm, kính mắt 3d, hộp đựng kính đeo mắt, khăn lau kính đeo mắt, nước lau kính đeo mắt.

Nhóm 44: Phòng khám mắt; dịch vụ chữa các bệnh về mắt; đo thị lực cho mắt.

---

(210) **4-2025-12544**

(540)

ROMEO

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT THIÊN VŨ (VN)
Số 23B, ngõ 134, đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính.

---

(210) **4-2025-12545**

(540)

WORLD VISION

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH WORLD VISION VIỆT NAM (VN)
Tầng 14, tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính, tròng kính; mắt kính thuốc; hộp đựng kính mắt; thiết bị đo khúc xạ quang học.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: kính đeo mắt, mắt kính, gọng kính và các linh kiện, phụ kiện ngành kính mắt.

---

(210) **4-2025-12546**

(540)

VISTAX

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.11.9; 26.15.15
(731) PHẠM DUY BÌNH (VN)
19D3 đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 09: Mắt kính; gọng kính; kính thuốc; tròng kính; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-12547**

(540)

造茗 Triệu Minh Trà 業

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Xanh cửu long, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRIỆU MINH (VN)
Thôn 7, xã Lộc Quảng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm, quảng cáo, trưng bày các sản phẩm: trà, đồ uống trên cơ sở trà; quản lý công việc kinh doanh nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(210) **4-2025-12548**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.13.21; 24.15.1; 25.3.3; 26.1.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH WELCOME ENM VIETNAM (VN)
Tòa nhà Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dùng một lần làm nóng bằng hơi nước, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-12549**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 18.3.2; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VĨNH THỊNH (VN)
225 Đường Mai Xuân Thưởng, phường 02, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt; bánh bao có nhân (baozi); sủi cảo (pelmeni); bánh bao làm từ bột mỳ; bột nhào để làm bánh.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; nước uống có ga; đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; quản lý công việc kinh doanh nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-12550**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 25.7.25; 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, vàng nhạt, vàng, vàng đậm, nâu, xám, xám đậm, xám nhạt, đen.
(731) TRẦN HUY QUYỀN (VN)
Khu phố 4, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (cốt từ nước mắm); nước chấm pha chế từ nước mắm; nước mắm pha tỏi ớt; cá được bảo quản; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 30: Gia vị; tương; tương đậu lên men (doenjang) [gia vị]; tương ớt [gia vị]; nước tương; nước chấm chiết xuất từ đậu nành (gia vị).

---

(210) **4-2025-12551**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 21.1.17; 26.4.18
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VORTEX VIỆT NAM (VN)
Tổ dân phố số 10, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 07: Máy thổi để nén khí; máy thổi để hút và vận chuyển khí; máy hút không khí; tua-bin gió.

Nhóm 11: Quạt gió; quạt gió công nghiệp; ống gió (là bộ phận không thể tách rời) của hệ thống điều hòa không khí; ống gió (là bộ phận không thể tách rời) của hệ thống máy hút mùi; ống gió (là bộ phận không thể tách rời) của hệ thống thông khí.

---

(210) **4-2025-12552**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.5.1
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ LÂM PHONG VIỆT NAM (VN)
Thôn 1, xã Nam Hà, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Innetco Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; tư vấn về bất động sản; dịch vụ bất động sản.

---

(210) **4-2025-12553**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.1.2; 26.1.1; 26.11.13
(731) DRUGS MINERALS AND GENERICS ITALIA S.R.L. IN FORMA ABBREVIATA D.M.G. ITALIA S.R.L. S.R.L. (IT)
Via Laurentina km 26, 700 - 00071 Pomezia (Rome), Italy
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, chế phẩm y tế và thú y; chế phẩm vệ sinh cho mục đích y tế; thực phẩm và chất dinh dưỡng dùng trong y tế hoặc thú y, thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm bổ sung cho người và động vật; dược phẩm và thực phẩm bổ sung cho hệ tiêu hóa; dược phẩm và thực phẩm chức năng, dưới dạng sirô, được chỉ định để điều trị trào ngược axit và các bệnh liên quan; thực phẩm bổ sung; thực phẩm bổ sung cho trẻ sơ sinh.

---

(210) **4-2025-12554**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.3.2; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.11
(591) Trắng, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN VÀ THỊ TRƯỜNG ĐIỆN QUỐC GIA (VN)
Số 11 phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Phân phối điện; phân phối và truyền tải điện; dịch vụ cung cấp điện; phân phối điện cho các hộ gia đình.

---

(210) **4-2025-12555**

(540)

dalemox

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HALI VIỆT NAM (VN)
Số 45, ngõ 376 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12556**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

dafotine

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HALI VIỆT NAM (VN)
Số 45, ngõ 376 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12557**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

daletrysin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HALI VIỆT NAM (VN)
Số 45, ngõ 376 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12558**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

evayou

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HALI VIỆT NAM (VN)
Số 45, ngõ 376 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12559**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dược Bắc Đẩu
North Star Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-12560**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dược Bắc Đẩu
North Star Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-12561**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dược Bắc Đẩu
North Star Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-12562**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dược Bắc Đẩu
North Star Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); cá đã chế biến; thịt đã chế biến; trái cây được bảo quản và chế biến; hạt đã chế biến (làm thức ăn cho người).

---

(210) **4-2025-12563**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dược Bắc Đẩu
North Star Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: dược phẩm, dược chất, hóa chất dùng trong sản xuất thuốc, thuốc đông y, thuốc thú y, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế, thực phẩm chức năng, nước súc miệng, trang thiết bị y tế và dụng cụ y tế, dụng cụ tránh thai, que thử thai, bao cao su, bơm kim tiêm dùng một lần, dây truyền dịch, bông y tế, băng y tế, băng dán y tế, vật tư y tế như: vật tư y tế tiêu hao như: mỡ bôi y tế dùng cho điện tim, điện não, nội soi và siêu âm, điện cực dán y tế, đệm chống loét, giường hỗ trợ bệnh nhân liệt, chai, lọ, mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, kem dưỡng da, sữa rửa mặt, xà phòng, nước rửa chén, tinh dầu, lương thực, thực phẩm, yến sào (tổ chim yến), yến sào đã qua sơ chế, yến sào tinh chế, thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen), bánh, kẹo, gạo, bột ngũ cốc, chè, cà phê, cacao, gia vị, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt, cá, gia cầm, trứng, dầu ăn thực vật, nước giải khát, nước uống tinh khiết, nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn), nước yến (đồ uống không cồn), nước yến có chứa collagen, bia, rượu, trà thảo mộc, đồ uống trên cơ sở trà, các loại trà thảo mộc như: trà táo mèo, trà gừng, trà hoa cúc, trà khổ qua, thức ăn chăn nuôi cho gà, lợn, cá, tôm, con giống vật nuôi làm thuốc, cây giống dược liệu, con giống, cây giống, hạt giống, dược liệu tươi, trái cây tươi, rau tươi; quảng cáo và giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-12564**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Bắc Đẩu Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng; chất tẩy rửa (trừ loại cho hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-12565**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Bắc Đẩu Pharma

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị xét nghiệm cho mục đích y tế; bao cao su; găng tay cho mục đích y tế; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-12566**

(540)

Bắc Đẩu Pharma

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH DƯỢC G&P - FRANCE (VN)
Thôn Thanh Lương, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; các sản phẩm sữa (sữa là chủ yếu); cá đã chế biến; thịt đã chế biến; trái cây được bảo quản và chế biến; hạt đã chế biến (làm thức ăn cho người).

---

(210) **4-2025-12567**

(540)

Uinmer

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NINGBO YIJING TRADING CO., LTD. (CN)
No. 3 Yuci Road North, Wuxing Village, Fengshan Street, Yuyao City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu dùng cho mục đích làm sạch; tinh dầu; mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; dầu gội cho vật nuôi [chế phẩm chải lông không chứa thuốc].

---

(210) **4-2025-12568**

(300) UK00004106750 01/10/2024 UK

(540)

MGX

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) MGX IP RSC LTD (AE)
Floor, 16, AI Sarab Tower Abu Dhabi Global Market Square, AI Maryah Island, Abu Dhabi, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; cố vấn quản lý; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh cho công ty đầu tư; quản lý kinh doanh cho công ty quản lý quỹ; quản lý kinh doanh cho công ty dịch vụ tài chính; quản lý kinh doanh cho công ty tài sản mã hóa; quản lý kinh doanh cho công ty công nghệ; quản lý kinh doanh cho công ty nghiên cứu và phát triển; quản lý kinh doanh cho công ty bất động sản; quản lý kinh doanh cho công ty phát triển bất động sản; quản lý kinh doanh cho công ty nghiên cứu; quản lý kinh doanh cho công ty trí tuệ nhân tạo; quản lý kinh doanh cho doanh nghiệp vườn ươm khởi nghiệp và tăng tốc khởi nghiệp; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo bao gồm kết nối và trung tâm dữ liệu; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực chất bán dẫn bao gồm thiết kế chip bộ nhớ và chip logic; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học đời sống, thị giác máy, thị giác máy

tính, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, điện toán đám mây, internet vạn vật, học máy, phân tích dữ liệu, tự động hóa công nghiệp, robot học, kinh doanh thông minh, công nghiệp 4.0, chủ nghĩa môi trường, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý; tư vấn quản lý; kế toán quản lý; cung cấp quản lý kinh doanh hỗ trợ khởi nghiệp cho các doanh nghiệp khác; đánh giá kinh doanh; chuẩn bị báo cáo kinh doanh; quản trị kinh doanh; marketing; tư vấn marketing; dịch vụ tiếp thị, quảng cáo và khuyến mại; dịch vụ quảng cáo và tiếp thị trực tuyến; tư vấn nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ thông tin và nghiên cứu thị trường; xuất bản văn bản quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác qua mạng truyền thông và máy tính; dịch vụ mạng lưới kinh doanh trực tuyến; phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; dịch vụ phân tích kinh doanh; dịch vụ phân tích thị trường; phân tích quản lý kinh doanh; phân tích và nghiên cứu thị trường; phân tích dữ liệu kinh doanh; cung cấp thông tin thống kê kinh doanh; mạng lưới kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh, tất cả đều được cung cấp thông qua cơ sở dữ liệu điện tử trực tuyến trên mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trực tuyến để kết nối người dùng mạng xã hội với doanh nghiệp; dịch vụ cố vấn và giám sát kinh doanh; cung cấp hướng dẫn tiếp thị, thông tin thấu đáo và chiến lược; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu được vi tính hóa; tìm kiếm và truy xuất thông tin, trang web và các tài nguyên tồn tại trên mạng máy tính cho người khác; phân phối quảng cáo tương tác; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; quản lý quy trình kinh doanh; sắp xếp và tiến hành triển lãm thương mại trong lĩnh vực máy tính, dịch vụ máy tính, trí tuệ nhân tạo và công nghệ thông tin; sắp xếp và tiến hành các hội nghị và hội thảo kinh doanh và thương mại; kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn lập kế hoạch kinh doanh và kinh doanh liên tục; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các công ty khởi nghiệp; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo bao gồm kết nối và trung tâm dữ liệu; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh trong lĩnh vực chất bán dẫn thiết kế chip bộ nhớ và chip logic; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học đời sống, thị giác máy, thị giác máy tính, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, điện toán đám mây, Internet vạn vật, học máy, phân tích dữ liệu, tự động hóa công nghiệp, robot học, kinh doanh thông minh, công nghiệp 4.0, chủ nghĩa môi trường, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; thông tin kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; quản lý tệp tin được vi tính hóa; dự báo kinh tế; quản lý kinh doanh tạm thời; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; quan hệ công chúng; tìm kiếm tài trợ; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; khảo sát kinh doanh; cố vấn kinh doanh; dịch vụ cố vấn kinh doanh cho chuyển đổi số; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; cung cấp thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ quảng cáo để thúc đẩy môi giới cổ phần và các chứng khoán khác; chuẩn bị báo cáo nghiên cứu về khả năng sinh lợi kinh doanh; phát triển các chiến lược tổ chức kinh doanh liên quan đến chủ nghĩa môi trường, tính

bền vững và trách nhiệm xã hội cùa doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo để nâng cao nhận thức cộng đồng về các sáng kiến và vấn đề môi trường; đấu thầu hợp đồng cho người khác; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bất động sản; cố vấn tài chính; dịch vụ tư vấn và tham vấn tài chính; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ cung cấp tài chính; dịch vụ cấp vốn và tài chính; dịch vụ cung cấp tài chính để đảm bảo nguồn vốn cho doanh nghiệp; đầu tư tài chính; đầu tư vốn; dịch vụ đầu tư; dịch vụ đầu tư trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo bao gồm kết nối và trung tâm dữ liệu; dịch vụ đầu tư trong lĩnh vực chất bán dẫn bao gồm thiết kế chip bộ nhớ và chip logic; dịch vụ đầu tư trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học đời sống, tầm nhìn máy, tầm nhìn máy tính, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, điện toán đám mây, internet vạn vật, học máy, phân tích dữ liệu, tự động hóa công nghiệp, robot học, kinh doanh thông minh, công nghiệp 4.0, chủ nghĩa môi trường, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; thu xếp các khoản đầu tư; cung cấp tài chính đầu tư; tạo thuận lợi và sắp xếp việc cung cấp tài chính; dịch vụ môi giới; dịch vụ cho vay và cấp vốn; dịch vụ tư vấn đầu tư và lập kế hoạch tài chính; gây quỹ; sắp xếp việc gây quỹ; đầu tư quỹ; đầu tư quỹ tương hỗ; quản lý quỹ tài chính; đầu tư vốn; quản lý quỹ; cố vấn đầu tư; tư vấn đầu tư; tham vấn đầu tư; phân tích đầu tư; nghiên cứu chứng khoán và phân tích đầu tư tài chính; môi giới đầu tư; nghiên cứu đầu tư; quản lý đầu tư; quản lý danh mục đầu tư; quản trị quỹ đầu tư và quỹ đầu tư vốn; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn đầu tư; thông tin đầu tư; dịch vụ quản lý đầu tư; quản lý quỹ đầu tư vốn; cung cấp tài chính; cung cấp tài chính cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; cung cấp tài chính đầu tư mạo hiểm; dịch vụ đầu tư mạo hiểm; dịch vụ cấp vốn mạo hiểm cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; quản lý vốn mạo hiểm; dịch vụ cấp vốn mạo hiểm cho các công ty và doanh nhân; quản lý cổ phiếu; môi giới cổ phiếu và trái phiếu; dịch vụ thông tin vi tính hóa cho cổ phiếu; dịch vụ thông tin cổ phiếu và cổ phần; dịch vụ tài chính liên quan đến cổ phiếu; dịch vụ đầu tư liên quan đến cổ phiếu; quản lý tài chính cổ phiếu; dịch vụ cơ sở dữ liệu tài chính liên quan đến cổ phiếu, cổ phần, đầu tư, chứng khoán và các tài sản tài chính khác; chứng khoán tài chính; quản lý chứng khoán; dịch vụ đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; môi giới chứng khoán và hàng hóa tương lai; dịch vụ giao dịch chứng khoán và hàng hóa tương lai; dịch vụ đại lý chứng khoán; quỹ hưu trí; quản lý quỹ ngoại biên; dịch vụ quỹ phòng hộ; quản lý quỹ phòng hộ; đầu tư quỹ quốc tế; quản lý quỹ doanh nghiệp; ủy thác tài sản quỹ; quản lý tài sản; quản lý tài sản đầu tư; quản lý tài sản tài chính; quản lý danh mục vốn đầu tư và tài sản; cung cấp vốn cho các nhà sáng chế; cung cấp vốn cho các công ty và tổ chức thương mại; cung cấp vốn cho các cơ sở giáo dục; cung cấp vốn cho các trung tâm nghiên cứu và phát triển; cung cấp vốn cho chính phủ; quản trị quỹ và đầu tư; dịch vụ gây quỹ thông qua trang web gọi vốn từ cộng đồng; dịch vụ gọi vốn từ cộng đồng; cung cấp vốn cho các tổ chức phi lợi nhuận; cấp vốn vay; dịch vụ đầu tư vốn mạo hiểm; dịch vụ định giá tài chính; phân tích tài chính cho công ty; đánh giá tài chính cho công ty; nghiên cứu tài chính; tư vấn quản lý tài chính cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; thông tin tài chính liên quan đến công ty; thông tin tài chính cho các doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; dịch vụ

đầu tư thiên thần cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; tài trợ tài chính cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cung cấp thông tin liên quan đến đầu tư thương mại thông qua một trang web; dịch vụ bảo đảm; thuê mua tài chính; đại lý nhà ở; môi giới; môi giới bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; thông tin bảo hiểm; thuê mua tài chính giá rẻ; cho thuê bất động sản; ngân hàng thế chấp; tổ chức quyên góp; sắp xếp tài chính cho các dự án nhân đạo và môi trường; dịch vụ quỹ từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; dịch vụ quyên góp quỹ từ thiện nhằm nâng cao nhận thức về bảo tồn môi trường và cây xanh; thu tiền thuê nhà, bất động sản; văn phòng tín dụng; đại lý thu nợ; dịch vụ giao dịch tiền ảo; dịch vụ giao dịch tiền mã hóa; chuyển khoản điện tử tiền mã hóa; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ giao dịch tài sản ảo; dịch vụ trao đổi tiền ảo; dịch vụ chuyển khoản tiền ảo; giao dịch tài chính đối với tiền ảo; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tài sản ảo; phát hành tiền mã hóa; phát hành tiền mã hóa ảo; phát hành tiền mã hóa như một phần của chương trình khách hàng thành viên; cung cấp tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; gây quỹ từ cộng đồng; dịch vụ chuyển khoản điện tử đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển khoản điện tử đối với tài sản ảo; quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ chuyển giao hợp đồng thông minh đối với tiền kỹ thuật số và mã xác thực kỹ thuật số; dịch vụ giao dịch tài chính liên quan đến tiền mã hóa, mã xác thực không thể thay thế (NFTs), công nghệ blockchain, hợp đồng thông minh và tài chính phi tập trung (DeFi); cung cấp thông tin tài chính trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản blockchain và kỹ thuật số, tài sản số hóa, mã xác thực kỹ thuật số, mã xác thực tiền mã hóa, mã xác thực không thể thay thế và mã xác thực tiện ích; cung cấp thông tin tài chính trong lĩnh vực tài chính phi tập trung (DeFi) và hợp đồng thông minh; dịch vụ tài chính cho thị trường tài chính phi tập trung; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử; đầu tư tài sản ảo; phát hành phiếu quà tặng; dịch vụ bất động sản ảo; dịch vụ bất động sản được cung cấp trong thế giới ảo hoặc môi trường ảo; nghiệp vụ bất động sản được cung cấp trong thế giới ảo hoặc môi trường ảo; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê cơ sở công nghiệp, thương mại và cư trú trực tuyến trong thế giới ảo hoặc môi trường ảo; quản lý bất động sản; dịch vụ cung cấp tài chính cho bất động sản; đầu tư bất động sản; dịch vụ định giá tài sản sở hữu trí tuệ; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; cung cấp các khoản tài trợ cho các dự án nâng cao nhận thức về sức khỏe và môi trường; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến ngành tài chính tham gia vào hoạt động đầu tư chú trọng đến môi trường; dịch vụ định giá, quản lý và giao dịch tài sản ảo; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, đầu tư, lập kế hoạch tài chính và sản phẩm tài chính; dịch vụ xuất bản điện tử cho người khác; dịch vụ xuất bản điện tử và trực tuyến; sắp xếp, tổ chức và tiến hành các cuộc họp, hội thảo, thuyết trình, nhóm thảo luận, triển lãm, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và các sự kiện giao lưu kết nối cho mục đích kinh doanh,

văn hóa, giáo dục và giải trí; tổ chức và tiến hành các sự kiện giáo dục và đào tạo trực tuyến bao gồm các cuộc họp và hội thảo ảo; cung cấp dịch vụ giáo dục thông qua diễn đàn trực tuyến; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; phổ biến thông tin và cung cấp, tài trợ và tổ chức các cuộc họp, hội thảo, thuyết trình, nhóm thảo luận, triển lãm, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và các sự kiện giao lưu kết nối cho mục đích văn hóa, giáo dục và giải trí.

Nhóm 45: Quản lý tài sản trí tuệ; cố vấn liên quan đến quản lý tài sản trí tuệ; cố vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; điều tra liên quan đến sở hữu trí tuệ; thực thi quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn liên quan đến li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; cố vấn liên quan đến việc li-xăng sở hữu trí tuệ; cung cấp thông tin trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến mua lại tài sản trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến khai thác quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến việc đàm phán và soạn thảo hợp đồng liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ xã hội và hỗ trợ nhân đạo cho các cộng đồng dễ bị tổn thương; dịch vụ thông tin pháp lý; dịch vụ vận động hành lang, không nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2025-12569**
(300) UK00004106840 01/10/2024 UK
(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.3.5; 26.3.23; 26.4.2; 26.11.9

(731) MGX IP RSC LTD (AE)
Floor, 16, AI Sarab Tower Abu Dhabi Global Market Square, AI Maryah Isıand, Abu Dhabi, United Arab Emirates

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng; cố vấn quản lý; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh cho công ty đầu tư; quản lý kinh doanh cho công ty quản lý quỹ; quản lý kinh doanh cho công ty dịch vụ tài chính; quản lý kinh doanh cho công ty tài sản mã hóa; quản lý kinh doanh cho công ty công nghệ; quản lý kinh doanh cho công ty nghiên cứu và phát triển; quản lý kinh doanh cho công ty bất động sản; quản lý kinh doanh cho công ty phát triển bất động sản; quản lý kinh doanh cho công ty nghiên cứu; quản lý kinh doanh cho công ty trí tuệ nhân tạo; quản lý kinh doanh cho doanh nghiệp vườn ươm khởi nghiệp và tăng tốc khởi nghiệp; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo bao gồm kết nối và trung tâm dữ liệu; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực chất bán dẫn bao gồm thiết kế chip bộ nhớ và chip logic; dịch vụ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học đời sống, thị giác máy, thị giác máy tính, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, điện toán đám mây, internet vạn vật, học máy, phân tích dữ liệu, tự động hóa công nghiệp, robot học, kinh doanh thông minh, công nghiệp 4.0, chủ nghĩa môi trường, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; hỗ trợ quản lý; tư vấn quản lý; kế toán quản lý; cung cấp quản lý kinh doanh hỗ trợ khởi nghiệp cho các doanh nghiệp khác; đánh giá kinh doanh; chuẩn bị báo cáo kinh doanh; quản trị kinh doanh; marketing; tư vấn marketing; dịch vụ tiếp thị, quảng cáo và khuyến mại; dịch vụ quảng cáo

và tiếp thị trực tuyến; tư vấn nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ thông tin và nghiên cứu thị trường; xuất bản văn bản quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác qua mạng truyền thông và máy tính; dịch vụ mạng lưới kinh doanh trực tuyến; phổ biến quảng cáo cho người khác thông qua mạng truyền thông điện tử trực tuyến; dịch vụ phân tích kinh doanh; dịch vụ phân tích thị trường; phân tích quản lý kinh doanh; phân tích và nghiên cứu thị trường; phân tích dữ liệu kinh doanh; cung cấp thông tin thống kê kinh doanh; mạng lưới kinh doanh; dịch vụ thông tin kinh doanh, tất cả đều được cung cấp thông qua cơ sở dữ liệu điện tử trực tuyến trên mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ trực tuyến để kết nối người dùng mạng xã hội với doanh nghiệp; dịch vụ cố vấn và giám sát kinh doanh; cung cấp hướng dẫn tiếp thị, thông tin thấu đáo và chiến lược; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu được vi tính hóa; tìm kiếm và truy xuất thông tin, trang web và các tài nguyên tồn tại trên mạng máy tính cho người khác; phân phối quảng cáo tương tác; dịch vụ quản lý cơ sở dữ liệu; quản lý quy trình kinh doanh; sắp xếp và tiến hành triển lãm thương mại trong lĩnh vực máy tính, dịch vụ máy tính, trí tuệ nhân tạo và công nghệ thông tin; sắp xếp và tiến hành các hội nghị và hội thảo kinh doanh và thương mại; kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn lập kế hoạch kinh doanh và kinh doanh liên tục; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho các công ty khởi nghiệp; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo bao gồm kết nối và trung tâm dữ liệu; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh trong lĩnh vực chất bán dẫn thiết kế chip bộ nhớ và chip logic; dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, khoa học đời sống, thị giác máy, thị giác máy tính, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, điện toán đám mây, Internet vạn vật, học máy, phân tích dữ liệu, tự động hóa công nghiệp, robot học, kinh doanh thông minh, công nghiệp 4.0, chủ nghĩa môi trường, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; thông tin kinh doanh; dịch vụ quản lý dự án kinh doanh; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; quản lý tệp tin được vi tính hóa; dự báo kinh tế; quản lý kinh doanh tạm thời; tư vấn quản lý nhân sự; quản lý nhân sự; tuyển dụng nhân sự; quan hệ công chúng; tìm kiếm tài trợ; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; khảo sát kinh doanh; cố vấn kinh doanh; dịch vụ cố vấn kinh doanh cho chuyển đổi số; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; cung cấp thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; dịch vụ xử lý dữ liệu [chức năng văn phòng]; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; cho thuê thiết bị văn phòng trong không gian làm việc chung; dịch vụ quản lý hành chính được thuê ngoài cho các công ty; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ quảng cáo để thúc đẩy môi giới cổ phần và các chứng khoán khác; chuẩn bị báo cáo nghiên cứu về khả năng sinh lợi kinh doanh; phát triển các chiến lược tổ chức kinh doanh liên quan đến chủ nghĩa môi trường, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo để nâng cao nhận thức cộng đồng về các sáng kiến và vấn đề môi trường; đấu thầu hợp đồng cho người khác; dịch vụ cố vấn, tư vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

Nhóm 36: Dịch vụ tài chính, tiền tệ và ngân hàng; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ bất động sản; cố vấn tài chính; dịch vụ tư vấn và tham vấn tài chính; quản lý tài chính; bảo đảm tài chính; dịch vụ cung cấp tài chính; dịch vụ cấp vốn và tài chính; dịch vụ cung cấp tài chính để đảm bảo nguồn vốn cho doanh nghiệp; đầu tư tài chính; đầu tư vốn; dịch vụ đầu tư; dịch vụ đầu tư trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng trí tuệ nhân tạo bao gồm kết nối và trung tâm dữ liệu; dịch vụ đầu tư trong lĩnh vực chất bán dẫn bao gồm thiết kế chip bộ nhớ và chip logic; dịch vụ đầu tư trong lĩnh vực trí tuêinteli nhân tạo, khoa học đời sống, tầm nhìn máy, tầm nhìn máy tính, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, điện toán đám mây, internet vạn vật, học máy, phân tích dữ liệu, tự động hóa công nghiệp, robot học, kinh doanh thông minh, công nghiệp 4.0, chủ nghĩa môi trường, tính bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; thu xếp các khoản đầu tư; cung cấp tài chính đầu tư; tạo thuận lợi và sắp xếp việc cung cấp tài chính; dịch vụ môi giới;

dịch vụ cho vay và cấp vốn; dịch vụ tư vấn đầu tư và lập kế hoạch tài chính; gây quỹ; sắp xếp việc gây quỹ; đầu tư quỹ; đầu tư quỹ tương hỗ; quản lý quỹ tài chính; đầu tư vốn; quản lý quỹ; cố vấn đầu tư; tư vấn đầu tư; tham vấn đầu tư; phân tích đầu tư; nghiên cứu chứng khoán và phân tích đầu tư tài chính; môi giới đầu tư; nghiên cứu đầu tư; quản lý đầu tư; quản lý danh mục đầu tư; quản trị quỹ đầu tư và quỹ đầu tư vốn; dịch vụ thông tin, cố vấn và tư vấn liên quan đến đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn đầu tư; thông tin đầu tư; dịch vụ quản lý đầu tư; quản lý quỹ đầu tư vốn; cung cấp tài chính; cung cấp tài chính cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; cung cấp tài chính đầu tư mạo hiểm; dịch vụ đầu tư mạo hiểm; dịch vụ cấp vốn mạo hiểm cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; quản lý vốn mạo hiểm; dịch vụ cấp vốn mạo hiểm cho các công ty và doanh nhân; quản lý cổ phiếu; môi giới cổ phiếu và trái phiếu; dịch vụ thông tin vi tính hóa cho cổ phiếu; dịch vụ thông tin cổ phiếu và cổ phần; dịch vụ tài chính liên quan đến cổ phiếu; dịch vụ đầu tư liên quan đến cổ phiếu; quản lý tài chính cổ phiếu; dịch vụ cơ sở dữ liệu tài chính liên quan đến cổ phiếu, cổ phần, đầu tư, chứng khoán và các tài sản tài chính khác; chứng khoán tài chính; quản lý chứng khoán; dịch vụ đầu tư chứng khoán; môi giới chứng khoán; môi giới chứng khoán và hàng hóa tương lai; dịch vụ giao dịch chứng khoán và hàng hóa tương lai; dịch vụ đại lý chứng khoán; quỹ hưu trí; quản lý quỹ ngoại biên; dịch vụ quỹ phòng hộ; quản lý quỹ phòng hộ; đầu tư quỹ quốc tế; quản lý quỹ doanh nghiệp; ủy thác tài sản quỹ; quản lý tài sản; quản lý tài sản đầu tư; quản lý tài sản tài chính; quản lý danh mục vốn đầu tư và tài sản; cung cấp vốn cho các nhà sáng chế; cung cấp vốn cho các công ty và tổ chức thương mại; cung cấp vốn cho các cơ sở giáo dục; cung cấp vốn cho các trung tâm nghiên cứu và phát triển; cung cấp vốn cho chính phủ; quản trị quỹ và đầu tư; dịch vụ gây quỹ thông qua trang web gọi vốn từ cộng đồng; dịch vụ gọi vốn từ cộng đồng; cung cấp vốn cho các tổ chức phi lợi nhuận; cấp vốn vay; dịch vụ đầu tư vốn mạo hiểm; dịch vụ định giá tài chính; phân tích tài chính cho công ty; đánh giá tài chính cho công ty; nghiên cứu tài chính; tư vấn quản lý tài chính cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; thông tin tài chính liên quan đến công ty; thông tin tài chính cho các doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; dịch vụ đầu tư thiên thần cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; tài trợ tài chính cho doanh nhân, công ty mới nổi và công ty khởi nghiệp; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cung cấp thông tin liên quan đến đầu tư thương mại thông qua một trang web; dịch vụ bảo đảm; thuê mua tài chính; đại lý nhà ở; môi giới; môi giới bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm; thông tin bảo hiểm; thuê mua tài chính giá rẻ; cho thuê bất động sản; ngân hàng thế chấp; tổ chức quyên góp; sắp xếp tài chính cho các dự án nhân đạo và môi trường; dịch vụ quỹ từ thiện; quyên góp quỹ từ thiện; dịch vụ quyên góp quỹ từ thiện nhằm nâng cao nhận thức về bảo tồn môi trường và cây xanh; thu tiền thuê nhà, bất động sản; văn phòng tín dụng; đại lý thu nợ; dịch vụ giao dịch tiền ảo; dịch vụ giao dịch tiền mã hóa; chuyển khoản điện tử tiền mã hóa; giao dịch tài chính tiền mã hóa; dịch vụ giao dịch tài sản ảo; dịch vụ trao đổi tiền/ảo; dịch vụ chuyển khoản tiền ảo; giao dịch tài chính đối với tiền ảo; giao dịch tài chính đối với tài sản mã hóa; dịch vụ trao đổi tiền mã hóa; dịch vụ trao đổi tài sản ảo; phát hành tiền mã hóa; phát hành tiền mã hóa ảo; phát hành tiền mã hóa như một phần của chương trình khách hàng thành viên; cung cấp tiền ảo để các thành viên của cộng đồng trực tuyến sử dụng thông qua mạng máy tính toàn cầu; gây quỹ từ cộng đồng; dịch vụ chuyển khoản điện tử đối với tài sản mã hóa; dịch vụ chuyển khoản điện tử đối với tài sản ảo; quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; giao dịch tài chính thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; dịch vụ chuyển giao hợp đồng thông minh đối với tiền kỹ thuật số và mã xác thực kỹ thuật số; dịch vụ giao dịch tài chính liên quan đến tiền mã hóa, mã xác thực không thể thay thế (NFTs), công nghệ blockchain, hợp đồng thông minh và tài chính phi tập trung (DeFi); cung cấp thông tin tài chính trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền mã hóa, tài sản blockchain và kỹ thuật số, tài sản số hóa, mã xác thực kỹ thuật số, mã xác thực tiền mã hóa, mã xác thực không thể thay thế và mã xác thực tiện ích; cung cấp thông tin tài chính trong lĩnh vực tài chính phi tập trung

(DeFi) và hợp đồng thông minh; dịch vụ tài chính cho thị trường tài chính phi tập trung; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ chuyển quỹ điện tử; đầu tư tài sản ảo; phát hành phiếu quà tặng; dịch vụ bất động sản ảo; dịch vụ bất động sản được cung cấp trong thế giới ảo hoặc môi trường ảo; nghiệp vụ bất động sản được cung cấp trong thế giới ảo hoặc môi trường ảo; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê cơ sở công nghiệp, thương mại và cư trú trực tuyến trong thế giới ảo hoặc môi trường ảo; quản lý bất động sản; dịch vụ cung cấp tài chính cho bất động sản; đầu tư bất động sản; dịch vụ định giá tài sản sở hữu trí tuệ; định giá tài chính tài sản sở hữu trí tuệ; cung cấp các khoản tài trợ cho các dự án nâng cao nhận thức về sức khỏe và môi trường; cung cấp thông tin tài chính liên quan đến ngành tài chính tham gia vào hoạt động đầu tư chú trọng đến môi trường; dịch vụ định giá, quản lý và giao dịch tài sản ảo; dịch vụ tư vấn, cố vấn và thông tin liên quan đến tất cả các dịch vụ kể trên.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; dịch vụ giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, đầu tư, lập kế hoạch tài chính và sản phẩm tài chính; dịch vụ xuất bản điện tử cho người khác; dịch vụ xuất bản điện tử và trực tuyến; sắp xếp, tổ chức và tiến hành các cuộc họp, hội thảo, thuyết trình, nhóm thảo luận, triển lãm, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và các sự kiện giao lưu kết nối cho mục đích kinh doanh, văn hóa, giáo dục và giải trí; tổ chức và tiến hành các sự kiện giáo dục và đào tạo trực tuyến bao gồm các cuộc họp và hội thảo ảo; cung cấp dịch vụ giáo dục thông qua diễn đàn trực tuyến; cung cấp các ấn phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; phổ biến thông tin và cung cấp, tài trợ và tổ chức các cuộc họp, hội thảo, thuyết trình, nhóm thảo luận, triển lãm, hội nghị, đại hội, hội thảo chuyên đề và các sự kiện giao lưu kết nối cho mục đích văn hóa, giáo dục và giải trí.

Nhóm 45: Quản lý tài sản trí tuệ; cố vấn liên quan đến quản lý tài sản trí tuệ; cố vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; điều tra liên quan đến sở hữu trí tuệ; thực thi quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn liên quan đến li-xăng sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn liên quan đến bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; cố vấn liên quan đến việc li-xăng sở hữu trí tuệ; cung cấp thông tin trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến mua lại tài sản trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến khai thác quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ pháp lý liên quan đến việc đàm phán và soạn thảo hợp đồng liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ; dịch vụ xã hội và hỗ trợ nhân đạo cho các cộng đồng dễ bị tổn thương; dịch vụ thông tin pháp lý; dịch vụ vận động hành lang, không nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2025-12570**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương, đen.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT ĐỨC MINH (VN)
Tổ 10, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: van chiết rót bia làm bằng kim loại, bình chứa khí CO2 làm bàng kim loại, bơm khí nén, máy bơm bia, máy chiết rót vô trùng cho đồ uống, máy chiết rót đồ uống, máy chiết rót chai, thiết bị vệ sinh đường ống dẫn bia, gioăng của van khóa nước, vật liệu trám đầu nối giãn nở, đầu nối ống không bằng kim loại, gioăng cho ống dẫn, gioăng cao su cho bình và lọ, gioăng làm kín dạng hình chữ O,

thùng và hộp đựng bia bằng nhựa, tháp bia (đồ chứa đựng), keg bia bằng inox, keg bia bằng nhựa, bộ trộn khí [thiết bị trộn khí vào chất lỏng], bộ điều khiển áp suất, vòi rót đồ uống.

---

(210) **4-2025-12571**

(540)

WB SXP

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TAIZHOU YUANGUAN RUBBER PLASTIC CO., LTD (CN)
No. 5, Wenchang Road, Chenbao Town, Xinghua Taizhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Gỗ dán; sàn, không bằng kim loại; ván sàn gỗ; tấm lát, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; tấm dán mặt ngoài bằng gỗ; tấm gỗ lát.

---

(210) **4-2025-12572**

(540)

WB SXP

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TAIZHOU YUANGUAN RUBBER PLASTIC CO., LTD (CN)
No. 5, Wenchang Road, Chenbao Town, Xinghua Taizhou, Jiangsu, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 27: Giấy dán tường; giấy dán tường bằng vải; thảm; thảm tập thể dục; thảm dùng cho ô tô; thảm yoga.

---

(210) **4-2025-12573**

(540)

NRH

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NINGBO RENHE MECHANICAL BEARING CO., LTD. (CN)
Weier Road, Industrial Zone, Andong Town, Cixi City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Ổ trục chống ma sát cho máy; ổ trục [bộ phận của máy móc]; ổ trục cho trục truyền động; máy nông nghiệp; ổ bi; ổ con lăn.

---

(210) **4-2025-12574**

(540)

HAUT TON

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NINGBO HAODUN FISHING GEAR CO., LTD (CN)
No. 1381 Luan Road, Zhouxiang Town, Cixi, Ningbo City, Zhejiang Province, 315300 China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Ống cuộn dây câu dùng để câu cá; cần câu cá; lưỡi câu cá; dây câu cá; dụng cụ câu cá; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả].

---

(210) **4-2025-12575**

(540)

SnapGear

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORESNAP INTERNATIONAL LIMITED (CN)
Unit 1406b 14/F, The Belgian Bank Building, Nos 721-725 Nathan Road, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy pha cà phê, chạy điện; hệ thống và máy làm lạnh; quạt điện sử dụng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm tay được cấp điện qua cổng USB; máy tạo độ ẩm; máy hút ẩm.

---

(210) **4-2025-12576**

(540)

Benki lives

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BANLU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2001, Building 1, Qianhai Kexing Science Park, Laodong Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Gọng dùng cho ô hoặc dù; túi mua hàng có thể tái sử dụng; túi; túi đựng dụng cụ, rỗng; ô; vali

---

(210) **4-2025-12577**

(540)

Hippo baby

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BANLU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2001, Building 1, Qianhai Kexing Science Park, Laodong Community, Xixiang Street, Bao'an District, Shenzhen City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; mũ lưỡi trai để đội đầu; đồ đi chân; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục].

---

(210) **4-2025-12578**

(540)

DIYO

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AZ VIỆT NAM (VN)
Số 64 Lê Hữu Tựu, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(740) Công Ty Luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn.

---

(210) **4-2025-12579**

(540)

NGỌC THÊM
COFFEE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.11; 11.3.3

(591) Nâu, be.

(731) ĐOÀN THỊ NGỌC (VN)
Thôn 3, xã Hòa Nam, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

(740) Công ty Luật TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê rang xay; hương liệu cà phê; hạt cà phê chưa rang; chất thay thế cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-12582**

(540)

PLUM DENTAL

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.15.15

(591) Xanh đậm, xanh nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám bệnh răng miệng chuyên nha khoa; dịch vụ chỉnh sửa nha, dịch vụ cấy ghép implant trong nha khoa.

---

(210) **4-2025-12597**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 3.7.16; 3.7.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV AMSTERDAM (VN)
Tổ 4, khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 41: Đào tạo ngoại ngữ; đào tạo kỹ năng mềm; huấn luyện.

---

(210) **4-2025-12599**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 7.3.11; 26.1.1
(591) Vàng đậm, cam, xanh lá đậm, xanh lá non, trắng.
(731) PHẠM PHƯỚC HUY (VN)
Tổ 5, khu phố 3, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; dịch vụ lắp đặt và sửa chữa trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-12605**

(540)

SILICLONE for THE SILICONE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ NHA KHOA (VN)
199 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; vật liệu đế hàng và in dấu răng; chất tẩy uế, vô trùng các vật liệu và dụng cụ y tế, dung cụ nha khoa (dùng trong y khoa).

---

(210) **4-2025-12606**

(540)

ALGICLONE for THE ALGINATE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TRANG THIẾT BỊ NHA KHOA (VN)
199 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; vật liệu để hàng và in dấu răng; chất tẩy uế, vô trùng các vật liệu và dụng cụ y tế, dụng cụ nha khoa (dùng trong y khoa).

---

(210) **4-2025-12608**

(540)

STARZHOME

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI LIÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (VN)
21 Phạm Văn Sáng, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga trải giường; vỏ gối, đệm.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh.

---

(210) **4-2025-12609**

(540)

Luật Nguyễn ACE
Tư vấn Kế toán - Thuế

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ và trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KẾ TOÁN THUẾ VÀ TƯ VẤN LUẬT NGUYỄN ACE (VN)
78/4B Trần Thị Cờ, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; dịch vụ kiểm toán; tư vấn về thuế; dịch vụ khai thuế; dịch vụ đại lý thuế.

---

(210) **4-2025-12610**

(540)

CAVALERO

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 24.15.1; 24.15.7
(731) VÕ VIẾT THÀNH (VN)
10.01 khối C, NOXH, 35 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Vali (hành lý); ba lô; túi xách tay; túi du lịch; ví tiền; ví dựng danh thiếp.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); thắt lưng (trang phục); đồ đi chân; đồ đội đầu; tất (trang phục); khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-12625**

(540)

CAVALERO

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VIẾT THÀNH (VN)
10.01 khối C, NOXH, 35 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Vali (hành lý); ba lô; túi xách tay; túi du lịch; ví tiền; ví dựng danh thiếp.

---

(210) **4-2025-12639**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng nhạt.
(731) ĐỖ VIẾT NGỌC (VN)
Thôn Nam Sơn, xã Phú Sơn, huyện Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 21: Bình nước; bình giữ nhiệt, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp bằng nhựa; chai đựng nước uống dùng cho thể thao; nồi nấu, không dùng điện; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-12642**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HÀ TIÊN (VN)
604 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Xi măng; cát; gạch; ngói không bằng kim loại; vữa.

---

(210) **4-2025-12645**

(540)

ZELVORA

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) COROMANDEL INTERNATIONAL LIMITED (IN)
Coromandel House, 1-2-10 Sardar Patel Road, Secunderabad, Telangana, India
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm điều hoà sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-12646**

(540)

SOSIUP

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ SON (VN)
Tổ dân phố 21, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-12647**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1
(591) Đỏ, vàng, xám.
(731) TRẦN HOÀNG VIỆT (VN)
48 Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe máy; xe máy điện; xe đạp điện; xe cộ chạy điện; phụ tùng của xe máy; phụ tùng của xe cộ chạy điện.

---

(210) **4-2025-12648**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.5; 2.3.16; 26.1.2
(731) TRẦN HỒNG MINH (VN)
Số 39, ngõ 62 Mai Động, tổ 8, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm đánh răng không chứa thuốc; dung dịch hồng nhũ hoa (mỹ phẩm dạng dung dịch dùng để bôi lên nhũ hoa với mục đích làm đẹp); kem hồng nhũ hoa (mỹ phẩm dạng kem dùng để bôi lên nhũ hoa với mục đích làm đẹp).

---

(210) **4-2025-12649**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 1.15.21; 2.9.1; 26.4.18
(591) Cam, trắng
(731) NGUYỄN VĂN CHIẾN (VN)
Thôn Bồng Lai, xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe đẩy, xe tập đi, máy hút sữa, khăn ướt, bỉm, tả giấy, bát đĩa, thìa, bình sữa, túi trữ sữa, thiết bị hâm nóng sữa, túi giữ nhiệt, ghế ăn bột, núm ti, bột ăn dặm, bánh ăn dặm, bánh kẹo, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, tông đơ, cũi, thảm chơi, chậu tắm, khăn tắm, quần áo, băng rốn, giày dép, mũ, phụ kiện thời trang, nước giặt; quảng cáo.

---

(210) **4-2025-12650**

(540)

LIÊN NGƯ

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, Xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

---

(210) **4-2025-12651**

(540)

CMART
GIA DỤNG TIỆN ÍCH

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18

(591) vàng, đen

(731) HOÀNG THỊ THU HẰNG (VN)
Tổ 2, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau đây: đèn, đèn ngủ dùng điện, tủ lạnh, quạt gió [điều hoà không khí], thiết bị điện tử, đồ vật trang trí [lưu động], đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), giá trưng bày [đồ nội thất], đồ gỗ mỹ thuật, bàn để uống trà, ghế [ngồi].

---

(210) **4-2025-12652**

(540)

APOPHARMA

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người; nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng; sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược; dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc; chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người, nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng, sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm, sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế), chế phẩm hóa dược, dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc, chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế, chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12653**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Apollo Green

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Silicone; keo dán công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; chất keo dính dùng trong công nghiệp; chất dẻo dạng thô; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; hóa chất dùng trong xử lý nước thải, rác thải; chế phẩm vi sinh dùng trong xử lý nước thải, rác thải.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ đo lường; thiết bị kiểm tra chất lượng nước; đồng hồ đo lưu lượng nước; thiết bị kiểm tra thành phần nước; thiết bị kiểm tra chất lượng không khí; van điện từ [công tắc điện từ].

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị khử trùng nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị ion hoá dùng để xử lý nước; thiết bị khử trùng để phân phối dung dịch vào đường ống nước cho các hệ thống vệ sinh; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị xử lý nước công nghiệp; hệ thống làm sạch nước thải; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải; thiết bị phản ứng sinh học để sử dụng trong xử lý chất thải; thiết bị phân phối nước; hệ thống cung cấp nước; hệ thống xả nước; hệ thống ống dẫn nước; bể chứa nước tạo áp suất; thiết bị bay hơi; lõi lọc nước; bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước; bộ thẩm thấu ngược.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm: Silicone, keo dán công nghiệp, hóa chất dùng trong công nghiệp, chất keo dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo dạng thô, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, hóa chất dùng trong xử lý nước thải, rác thải, chế phẩm vi sinh dùng trong xử lý nước thải, rác thải, thiết bị và dụng cụ đo lường, thiết bị kiểm tra chất lượng nước, đồng hồ đo lưu lượng nước, thiết bị kiểm tra thành phần nước, thiết bị kiểm tra chất lượng không khí, van điện từ [công tắc điện từ], thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị khử trùng nước, thiết bị tiệt trùng nước, thiết bị ion hoá dùng để xử lý nước, thiết bị khử trùng để phân phối dung dịch vào đường ống nước cho các hệ thống vệ sinh, hệ thống và thiết bị làm mềm nước, thiết bị xử lý nước công nghiệp, hệ thống làm sạch nước thải, hệ thống thiết bị làm sạch chất thải, thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải, thiết bị phản ứng sinh học để sử dụng trong xử lý chất thải, thiết bị phân phối nước, hệ thống cung cấp nước, hệ thống xả nước, hệ thống ống dẫn nước, bể chứa nước tạo áp suất, thiết bị bay hơi, lõi lọc nước, bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước, bộ thẩm thấu ngược và các bộ phận và linh kiện dùng cho các sản phẩm trên.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị và hệ thống xử lý nước thải, làm mềm nước, lọc nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, thiết bị làm nóng/đun nước, không là bộ phận máy móc; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên.

Nhóm 39: Cung cấp nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước sạch; xử lý nước sinh hoạt; dịch vụ thanh lọc không khí, nước và đất; cho thuê thiết bị và hệ thống xử lý hóa chất.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống xử lý nước thải, chất thải; chuyển giao công nghệ hệ thống quy trình xử lý nước thải, chất thải; tư vấn công nghệ cho hệ thống quy trình xử lý nước thải, chất thải.

---

(210) **4-2025-12654**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

APOLLOHEALTHCARE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người; nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng; sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược; dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc; chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người, nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng, sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm, sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế), chế phẩm hóa dược, dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc, chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế, chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12655**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Conserve K

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón lá.

---

(210) **4-2025-12656**

(540)

APOMED

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người; nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng; sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược; dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc; chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người, nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng, sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm, sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế), chế phẩm hóa dược, dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc; chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế, chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12657**

(540)

APOHEALTHCARE

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người; nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng; sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm.

Nhóm 05: Sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế); chế phẩm hóa dược; dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc; chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế; chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn và bán lẻ: nguyên liệu thô [hóa chất] để bào chế dược phẩm dùng cho người, nguyên liệu thô [hóa chất] để chế biến thực phẩm ăn kiêng, sắt, axit béo, protein, enzym, liposome, chủng vi sinh nuôi cấy, vi khuẩn axit lactic và các chế phẩm

probiotic, tất cả đều được sử dụng trong sản xuất dược phẩm, sinh phẩm y tế (chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế), chế phẩm hóa dược, dược phẩm trung gian để sản xuất thuốc, chủng vi sinh nuôi cấy cho mục đích y tế, chế phẩm vi sinh vật cho mục đích y tế, chế phẩm hóa dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12658**

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ApoGreen

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN APOLLO SILICONE (VN)
18-20 Lê Quý Đôn, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Silicone; keo dán công nghiệp; hóa chất dùng trong công nghiệp; chất keo dính dùng trong công nghiệp; chất dẻo dạng thô; chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại; hóa chất dùng trong xử lý nước thải, rác thải; chế phẩm vi sinh dùng trong xử lý nước thải, rác thải.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ đo lường; thiết bị kiểm tra chất lượng nước; đồng hồ đo lưu lượng nước; thiết bị kiểm tra thành phần nước; thiết bị kiểm tra chất lượng không khí; van điện từ [công tắc điện từ].

Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; thiết bị làm sạch nước; thiết bị và máy móc để tinh lọc nước; thiết bị khử trùng nước; thiết bị tiệt trùng nước; thiết bị ion hoá dùng để xử lý nước; thiết bị khử trùng để phân phối dung dịch vào đường ống nước cho các hệ thống vệ sinh; hệ thống và thiết bị làm mềm nước; thiết bị xử lý nước công nghiệp; hệ thống làm sạch nước thải; hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải; thiết bị phản ứng sinh học để sử dụng trong xử lý chất thải; thiết bị phân phối nước; hệ thống cung cấp nước; hệ thống xả nước; hệ thống ống dẫn nước; bể chứa nước tạo áp suất; thiết bị bay hơi; lõi lọc nước; bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước; bộ thẩm thấu ngược.

Nhóm 35: Quảng cáo, mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu các sản phẩm: Silicone, keo dán công nghiệp, hóa chất dùng trong công nghiệp, chất keo dính dùng trong công nghiệp, chất dẻo dạng thô, chế phẩm dùng để tôi, ram và hàn kim loại, hóa chất dùng trong xử lý nước thải, rác thải, chế phẩm vi sinh dùng trong xử lý nước thải, rác thải, thiết bị và dụng cụ đo lường, thiết bị kiểm tra chất lượng nước, đồng hồ đo lưu lượng nước, thiết bị kiểm tra thành phần nước, thiết bị kiểm tra chất lượng không khí, van điện từ [công tắc điện từ], thiết bị lọc nước, thiết bị làm sạch nước, thiết bị và máy móc để tinh lọc nước, thiết bị khử trùng nước, thiết bị tiệt trùng nước, thiết bị ion hoá dùng để xử lý nước, thiết bị khử trùng để phân phối dung dịch vào đường ống nước cho các hệ thống vệ sinh, hệ thống và thiết bị làm mềm nước, thiết bị xử lý nước công nghiệp, hệ thống làm sạch nước thải, hệ thống thiết bị làm sạch chất thải, thiết bị phản ứng sinh học sử dụng trong xử lý nước thải, thiết bị phản ứng sinh học để sử dụng trong xử lý chất thải, thiết bị phân phối nước, hệ thống cung cấp nước, hệ thống xả nước, hệ thống ống dẫn nước, bể chứa nước tạo áp suất, thiết bị bay hơi, lõi lọc nước, bộ lọc màng mỏng cho thiết bị xử lý nước, bộ thẩm thấu ngược và các bộ phận và linh kiện dùng cho các sản phẩm trên.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị và hệ thống xử lý nước thải, làm mềm nước, lọc nước, thiết bị làm sạch nước, hệ thống làm sạch nước, các sản phẩm xử lý nước, hệ thống xử lý nước, thiết bị làm nóng/đun nước, không là bộ phận máy móc; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến các dịch vụ trên.

Nhóm 39: Cung cấp nước.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước sạch; xử lý nước sinh hoạt; dịch vụ thanh lọc không khí, nước và đất; cho thuê thiết bị và hệ thống xử lý hóa chất.

Nhóm 42: Thiết kế hệ thống xử lý nước thải, chất thải; chuyển giao công nghệ hệ thống quy trình xử lý nước thải, chất thải; tư vấn công nghệ cho hệ thống quy trình xử lý nước thải, chất thải.

---

(210) **4-2025-12659**

(540)

우월관
Uôn Quán

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) WON JONG MAN (KR)
105-601, 69, Seobinggo-ro, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi các nhà hàng nhượng quyền; dịch vụ phục vụ đồ ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê và nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn mang về; dịch vụ quán rượu.

---

(210) **4-2025-12660**

(540)

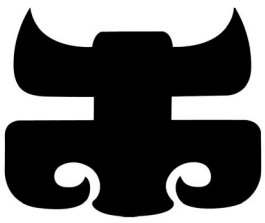

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.6.6; 26.13.25

(731) CHONGQING FENGSHENG SHOES CO., LTD. (CN)
(Industrial Park Zone B) Building 4, No. 15 of Yuping Road, Xialu Subdistrict, Shizhu Tujia Autonomous County, Chongqing City, China

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi; rương du lịch; túi dùng cho thể thao; túi du lịch; ví đựng tiền; ô; gậy leo núi; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bộ da lông thú.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo mưa; quần áo tắm; giày thể thao; giày; trang phục dệt kim; mũ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; gậy cho trò chơi; thiết bị tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; ván trượt; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt pa-tanh; dụng cụ câu cá; băng đô thấm mồ hôi cho thể thao.

---

(210) **4-2025-12661**

(540)

WOOWOL

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) WON JONG MAN (KR)
105-601, 69, Seobinggo-ro, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi các nhà hàng nhượng quyền; dịch vụ phục vụ đồ ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán cà phê và nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn mang về; dịch vụ quán rượu.

---

(210) **4-2025-12662**

(540)

HOD

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.7.6; 18.1.21; 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH BÁNH XE ĐẨY HOD CASTER VIỆT NAM (VN)
Lô 501-502, tầng 5 tòa The Golden Palm, 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ]; bánh xe cộ; ổ trục cho bánh xe cộ; xe đẩy hai bánh; xe đẩy bằng tay.

---

(210) **4-2025-12663**

(540)

Virobuild

(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Màu nâu, màu cam

(731) PT. POLYMINDO PERMATA (ID)
Jl. Industri II Blok F No.8, Komp. Industri Jatake, Kelurahan Pasir Jaya, Kecamatan Jatiuwung, Kota Tangerang 15135, Banten, Indonesia.

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; vật liệu lợp mái, không bằng kim loại; tấm panen xây dựng không bằng kim loại; tấm xây dựng bằng chất dẻo, sử dụng làm chắn ánh sáng; ván lợp mái; đường gờ, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-12664**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 18.1.21; 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH XE ĐẨY HOD CASTER VIỆT NAM (VN)
Lô 501-502, tầng 5 tòa The Golden Palm, 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: bánh xe nhỏ cho xe đẩy [xe cộ], bánh xe cộ, ổ trục cho bánh xe cộ, xe đẩy hai bánh, xe đẩy bằng tay.

---

(210) **4-2025-12665**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) nâu
(731) PT. POLYMINDO PERMATA (ID)
Jl. Industri II Blok F No.8, Komp. Industri Jatake, Kelurahan Pasir Jaya, Kecamatan Jatiuwung, Kota Tangerang 15135, Banten, Indonesia.
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Rổ, không bằng kim loại; đồ trang trí bằng chất dẻo; hộp bao bì bằng chất dẻo; tác phẩm nghệ thuật làm bằng chất dẻo; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đan lát làm từ cây liễu gai

---

(210) **4-2025-12666**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(591) Da cam, đen.
(731) FEIBI INTERNATIONAL GROUP CO., LIMITED (CN)
Unit 811, Beverley Commercial Centre, 87-105 Chatham Road South, Tsim Sha Tsui, Hong Kong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; xăng dầu; dầu để bôi trơn; dầu điezel; dầu nhiên liệu.

---

(210) **4-2025-12667**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.12; 25.12.1
(731) SHENZHEN CHANGYUN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Rm 605, Bldg 2, Kaidar Group Center Bldg., No. 168 Tongsha Rd, Xinwei, Xili St, Nanshan Dist, Shenzhen CHINA 518000
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Tai nghe cho điện thoại di động; tai nghe; bàn phím máy vi tính; chuột máy tính; miếng đệm lót chuột máy vi tính; loa.

---

(210) **4-2025-12668**

(540)



(220) 27/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.12; 1.3.1; 26.1.1
(731) DONGGUAN HAOGUANGGUANG LIGHTING CO., LTD (CN)
5th Floor, Hongli Industrial Building, No. 188 Keji East Road, Liuwu Village, Shijie Town, Dongguan China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn; đèn dùng cho xe cộ; thiết bị điều hòa không khí; bộ phận gia nhiệt gắn bên trong bình đun nước; bóng đèn đi-ốt phát quang.

---

(210) **4-2025-12669**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.15.23; 5.5.20; 25.7.6; 25.7.7
(591) Trắng, xanh da trời, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN & TỰ ĐỘNG HÓA NHƯ LONG (VN)
41/15D/6/42K9 Gò Cát, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị tự động hóa (thiết bị điều khiển tự động).

---

(210) **4-2025-12673**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.5.1
(731) HỢP TÁC XÃ HỒNG AN (VN)
Thôn Phái Nam, xã Tân Lâm Hương, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 06: Các loại sắt, gang, thép, inox.

Nhóm 18: Túi hành lý, túi xách, ví đựng danh thiệp, ví bỏ túi, hộp và cặp bằng da hoặc bìa giả da.

---

(210) **4-2025-12676**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 3.7.19; 5.5.16; 5.5.21
(591) xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ CẮT MAY NAM VIỆT (VN)
701/29 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 20: Gối; gối ôm; đệm; nệm; tấm đệm để ngủ; đệm hơi, không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 24: Ga trải giường; áo gối; chăn; khăn phủ gối; tấm trải phủ giường; vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-12682**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NAM HOÀNG NGUYÊN HOLDINGS (VN)
686/17 Cách Mạng Tháng 8, phường 5, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết, nước khoáng đóng chai.

---

(210) **4-2025-12683**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DẤU ẤN SHOW (VN)
172 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-12684**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DẤU ẤN SHOW (VN)
172 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 41: Tiến hành các sự kiện giải trí; dịch vụ giải trí; tổ chức trình diễn (dịch vụ ông bầu); lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí].

---

(210) **4-2025-12685**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH DẤU ẤN SHOW (VN)
172 Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm và liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nghỉ dưỡng; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-12693**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 26.4.4; 26.4.18
(591) Xanh, trắng.
(731) PHẠM VĂN CHỈNH (VN)
45 đường 10, Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống sôcôla có sữa; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng cung cấp.

---

(210) **4-2025-12706**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH YẾN SÀO LÝ VINH (VN)
Lô 34-35 phân khu B2-30 khu tái định cư Hòa Liên 5, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim ăn được); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến.

---

(210) **4-2025-12707**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SUPER BEAUTY (VN)
78 đường 1E ấp 5A, KDC Rạch Bà Tánh, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm bảo vệ tóc (không chứa dược chất); chế phẩm dưỡng tóc khô (không chứa dược chất); chế phẩm làm khỏe tóc (không chứa dược chất).

---

(210) **4-2025-12711**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV TƯ VẤN HUỲNH LÊ (VN)
17/66 liên khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Gia vị; bột ngọt; đường; hạt nêm; tương ớt; tương cà; nước tương; xốt [gia vị]; giấm; gia vị các loại; bột mì; bột năng; bột thực phẩm; bột gạo; bột gạo nếp; cà phê; trà.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử và trưng bày giới thiệu sản phẩm như: gia vị, tương ớt, tương cà, nước tương, xốt [gia vị], giấm, nước mắm, nước tương, bột ngọt, đường, muối, dầu ăn, gia vị các loại, bột mì, bột năng, bột thực phẩm, bột gạo, bột gạo nếp, cà phê, trà.

---

(210) **4-2025-12717**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18; 26.11.9
(591) Hồng, đen, trắng.
(731) ĐỖ GIA BẢO (VN)
Tổ 3 khu vực 1, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2025-12718**

(540)

SAMEDTECH

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SÀI GÒN EDTECH (VN)
92-98 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; trung tâm tiếng anh; gia sư tiếng anh.

---

(210) **4-2025-12719**

(540)

KHANG DIỆU PHƯƠNG

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SEAPHACO (VN)
246-248 Chợ Lớn, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng (dùng trong y tế).

---

(210) **4-2025-12720**

(540)

Heli
Fashion
"Đơn Giản Để Tỏa Sáng"

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím, đen.
(731) TRẦN NGỌC NHUNG (VN)
12/2/12, ấp 7, Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Da và giả da; ba lô; túi xách; ví (bóp); vali.

Nhóm 21: Thùng đựng rác bằng nhựa; chổi lau nhà; bộ lau nhà (cây lau nhà và thùng đựng bằng nhựa); chổi quét nhà.

---

(210) **4-2025-12727**

(540)

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ ARIN VIỆT NAM (VN)
Nhà xưởng 1, lô B2-B3-B4-B5-B6 đường N3, khu công nghiệp Cầu Tràm, xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử: dây cáp, usb, micro, đầu nối.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, bán hàng qua app các sản phẩm: dây cáp, tai nghe, sạc dự phòng, pin dự phòng, loa, thẻ nhớ điện thoại, ổ cứng di động (usb).

---

(210) **4-2025-12729**

(540)

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.3; 11.3.4; 24.15.7; 24.15.21; 24.17.20; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYÊN VUI (VN)
Số 298C, đường Phương Thành, khu phố 4, phường Đông Hồ, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-12732**

(540)

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 26.2.7; 26.11.9
(591) Đen, trắng, cam, vàng, nâu, kem.
(731) MAI THANH THIÊN (VN)
Thôn Di Loan, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-12733**

(540)

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng, xanh lục.
(731) LƯƠNG VĂN QUÝ (VN)
Thôn Triêm Đông 1, xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-12741**

(540)

LỘC AN KHANG

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) 1. PHAN THỊ NGỌC TRINH (VN)
Tổ 2 Vĩnh Điềm, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
2. NGUYỄN HỮU LỘC (VN)
25/46 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thịt bò khô, thịt heo khô, khô gà.

---

(210) **4-2025-12742**

(540)

LỘC AN

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) 1. PHAN THỊ NGỌC TRINH (VN)
Tổ 2 Vĩnh Điềm, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
2. NGUYỄN HỮU LỘC (VN)
25/46 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thịt bò khô, thịt heo khô, khô gà.

---

(210) **4-2025-12743**

(540)

KHANG LỘC AN

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) 1. PHAN THỊ NGỌC TRINH (VN)
Tổ 2 Vĩnh Điềm, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
2. NGUYỄN HỮU LỘC (VN)
25/46 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thịt bò khô, thịt heo khô, khô gà.

---

(210) **4-2025-12744**

(540)

AN LỘC KHANG

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) 1. PHAN THỊ NGỌC TRINH (VN)
Tổ 2 Vĩnh Điềm, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
2. NGUYỄN HỮU LỘC (VN)
25/46 Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thịt bò khô, thịt heo khô, khô gà.

---

(210) **4-2025-12745**

(540)

AdopX

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.3; 24.15.1; 24.15.7

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ADOPX (VN)
Số 26H, ngõ 209 phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phần mềm máy tính, chương trình máy tính, chương trình máy tính đa phương tiện tương tác.

Nhóm 42: Thiết kế chương trình máy tính; cho thuê chương trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cập nhật chương trình phần mềm máy tính; lập chương trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-12746**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 5.7.3; 26.1.1; 26.13.1

(591) Vàng nâu, trắng, hồng, nâu, đen.

(731) LƯƠNG HOÀI VŨ (VN)
977/14 tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công mỹ phẩm.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-12747**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.7.3; 26.1.1; 26.13.1
(591) Vàng nâu, trắng, hồng, nâu, đen.
(731) LƯƠNG HOÀI VŨ (VN)
977/14 tỉnh lộ 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 40: Dịch vụ gia công mỹ phẩm.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-12752**

(540)

lalamos

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI GEN (VN)
Lô I5-1, đường N7, khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12753**

(540)

GenGreen

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá đậm, nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI GEN (VN)
Lô I5-1, đường N7, khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; chế phẩm trang điểm; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm làm sạch; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12755**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT NHIỆT MÈO ĐEN (VN)
Đường số 6, khu công nghiệp Đông Xuyên, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt; vật liệu để ngăn cản bức xạ nhiệt của nồi hơi; vật liệu cách điện cho ống dẫn điện; vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; thạch cao cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-12760**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.11.8
(591) Xanh dương, đen, đỏ, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NƯỚC MỸ VIỆT NAM (VN)
114 tầng 1 sau, đường Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; công cụ giám sát [chương trình máy tính]; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về.

---

(210) **4-2025-12761**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ NƯỚC MỸ VIỆT NAM (VN)
114 tầng 1 sau, đường Lê Thị Riêng, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng máy vi tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy vi tính, đã được ghi hoặc có thể tải về; phần mềm quét mã vạch.

---

(210) **4-2025-12777**

(540)

FOGCY Chitoro

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN HOÀNG VŨ (VN)
Số 45/9/7 đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần; áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-12778**

(540)

ISKIN
NATURAL BEAUTY

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, vàng.
(731) ĐÀO HỮU LONG (VN)
Số nhà B.120 block B, chung cư Chương Dương home, đường 12, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-12779**

(540)

Freshville

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) PARK SANGYEOB (KR)
173 Da gil 40, Dong bong ro, Do bong gu, Seoul, Korea
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 35: Mua bán nông sản, hoa quả tươi, lương thực.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cung cấp đồ ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-12780**

(540)

ARES LAW FIRM

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.3.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.5.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ARES (VN)
Tầng 2, số 83 đường A4, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý trong

lĩnh vực xuất nhập cảnh; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ chuyển nhượng tài sản [dịch vụ pháp lý]; thực thi pháp luật.

---

(210) **4-2025-12795**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.1.1; 2.1.18; 26.4.2; 26.4.18
(731) BLACK CANYON (THAILAND) CO., LTD. (TH)
2991/8, Lat Phrao Road, Khlong Chan Sub-district, Bang Kapi District, Bangkok 10240, Thailand
(740) Công ty luật TNHH tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh mỳ; bánh bao nhỏ; bánh ngọt; sôcôla; đồ uống sô-cô-la có sữa; đồ uống trên cơ sở sôcôla; ca cao; đồ uống ca cao có sữa; sản phẩm ca cao cụ thể là chất thay thế ca cao, hạt ca cao; đồ uống trên cơ sở ca cao; cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; bánh quy mềm; muối nấu ăn; bánh quy giòn; bánh trứng; bánh hamburger [bánh sandwich]; mật ong; bánh sữa nhỏ; bánh mỳ kẹp xúc xích; kem lạnh; trà ướp lạnh; nước xốt cà chua nấm (xốt); mỳ ống; bột mì; mù tạc; mì sợi; bánh kếp; mỳ Ý (pasta); bột nhồi; bánh nướng; bánh pizza; bánh putđing; gạo; bánh bít cốt; nước xốt sa-lát có chứa kem; bánh xăng đuých; gia vị; tương; đường; món sushi của nhật bản; bánh tạc; trà; đồ uống trên cơ sở trà; bánh quế.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-12796**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 15.7.1; 24.3.7; 24.5.1; 24.9.1
(591) Vàng đậm, đen, đỏ.
(731) LEUNG KAI FOOK MEDICAL CO., PTE LTD. (SG)
84 South Bridge Road, Leung Kai Fook Building, Singapore 058714
(740) Công ty Luật TNHH tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không chứa dược chất).

Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12797**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 2.1.18; 7.1.24; 15.7.1; 24.3.7; 24.5.1; 24.9.1; 26.5.1
(591) Vàng đậm, đen, đỏ, xanh dương.
(731) LEUNG KAI FOOK MEDICAL CO., PTE LTD. (SG)
84 South Bridge Road, Leung Kai Fook Building, Singapore 058714
(740) Công ty luật TNHH tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không chứa dược chất).

Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12798**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 5.5.19; 5.13.9; 14.7.2; 25.5.2; 26.4.7; 26.5.2
(591) Đỏ, vàng, hồng, vàng đậm, xanh lá cây, trắng, đen, xanh dương đậm.
(731) LEUNG KAI FOOK MEDICAL CO., PTE LTD. (SG)
84 South Bridge Road, Leung Kai Fook Building, Singapore 058714
(740) Công ty Luật TNHH Tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không chứa dược chất).

Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-12799**

(540)

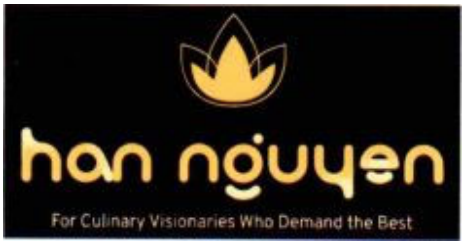

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Đen, vàng, vàng nhạt.
(731) HỶ CÓNG PHỀNH (VN)
Thôn 6, xã Đắk Ru, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Mua bán đồ gia dụng bao gồm các sản phẩm nồi, chảo, xoong, thau, đĩa, ly, chén, dao, bếp điện từ, nồi cơm điện, bình nấu nước siêu tốc, cây lau nhà bằng điện, máy hút bụi.

---

(210) **4-2025-12800**

(540)

Mochon
Kính phong cách Nhật Bản

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN PHƯƠNG DUY (VN)
53 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính thuốc; kính cận; phụ kiện kính mắt; tròng kính.

---

(210) **4-2025-12801**

(540)

CHÈ THANH THIẾT
PHÚ YÊN - YÊN BÀI - BA VÌ

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.3.3; 24.1.1
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ THIẾT (VN)
Thôn Phú Yên, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà) khô; chè (trà) túi lọc; chè (trà) búp khô.

---

(210) **4-2025-12802**

(540)

BOSAZY

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZEYI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A205, Zhongke Naneng Building, No. 06, Yuexing 6th Road, High-tech Zone Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; dầu xả tóc; mỹ phẩm; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chống nắng.

---

(210) **4-2025-12803**

(540)

MUZOME

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZEYI TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room A205, Zhongke Naneng Building, No. 06, Yuexing 6th Road, High-tech Zone Community, Yuehai Street, Nanshan District, Shenzhen City, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm hoá học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; kem đánh răng; chất tẩy trắng để giặt; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-12804**

(540)

YASGO

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) YASGO (HONG KONG) FOODS CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm 7022 Blk D 7/F Tak Wing Industry Bldg 3 Tsun Wen Road Tuen Mun Nt, Hong Kong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn động vật; bánh quy cho chó; thức ăn gia súc; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn cho vật nuôi; đồ uống cho vật nuôi; sản phẩm thay thế sữa cho động vật; thức ăn cho chó; thức ăn đóng hộp cho chó; thực phẩm cho chó; thức ăn cho mèo;thức ăn đóng hộp cho mèo; thức ăn thưởng cho thú cưng; sữa bột cho động vật; giấy ráp [lót ổ] cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà; chất lót ổ cho mèo; đồ uống cho mèo; bánh quy cho mèo; thực phẩm đóng hộp cho động vật.

---

(210) **4-2025-12805**

(540)

White Gold Nest
铂金燕

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.13; 3.7.21; 3.7.24; 5.3.20

(731) T.T.S.BEVERAGE COMPANY LIMITED (TH)
No.88/8, Mu 19, Soi Thanasit, Thepharak Road, Bang Phli Yai Sub-district, Bang Phli District, Samut Prakan Province Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; rau đã được bảo quản.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đường; keo ong; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm trên cơ sở yến mạch.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở rau; nước ngọt; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-12806**

(540)

ROSE GOLD
金宝

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.21; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21

(731) T.T.S BEVERAGE COMPANY LIMITED (TH)
No. 88/8, Mu 19, Soi Thanasit, Thepharak Road, Bang Phli Yai Sub-district, Bang Phli District, Samut Prakan Province, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sở mật ong không chứa cồn; nước trái cây cô đặc, không có cồn; đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây; đồ uống trên cơ sở rau; nước giải khát sủi bọt có hương vị soda [soda pop]; nước khoáng [đồ uống]; nước ngọt; đồ uống tăng lực.

---

(210) **4-2025-12807**

(540)

PHILOVE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUZHOU RUIWEI BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 303, Building 1, Hengyu Business Plaza, 89 Su Xiu Road, Suzhou Suzhou Industrial Park, China (Jiangsu) pilot free trade zone, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chống nắng; phấn trang điểm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); mỹ phẩm cho trẻ em; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang

---

(210) **4-2025-12808**

(540)

厚科明
Houkem

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.7.3; 25.7.4; 26.4.4; 26.4.9

(591) Xanh dương, vàng, xám.

(731) DONGGUAN HOUKE ELECTRONICS CO., LIMITED (CN)
Unit 5, No. 3, Gongye Street Baihao Community, Houjie Town Dongguan, China 523000

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị gắn trên đầu; màn hình qled; thiết bị chỉ hướng điện tử có phát sáng; chất bán dẫn; màn hình điện tử hiển thị chữ số; chip [mạch tích hợp]; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; đi-ốt phát quang [led]; đi-ốt phát quang chấm lượng tử [qled]; đi-ốt phát quang hữu cơ [oled].

Nhóm 11: Đèn pha xe ô tô; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ; đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh; ống phát quang để chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi-ốt phát quang [led]; bóng đèn đi-ốt phát quang [led]; thiết bị chiếu sáng dùng cho xe cộ; đèn diệt khuẩn để thanh lọc không khí; thiết bị tẩy uế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ khuyến mãi cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; dịch vụ nghiên cứu marketing; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo.

---

(210) **4-2025-12809**

(540)

HAN'S MATRIX3D

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HAN'S LASER TECHNOLOGY INDUSTRY GROUP CO., LTD (CN)
No. 9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, P.R. China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khắc laze mang đi được; máy dán nhãn; máy gia công kim loại; máy cắt; máy sản xuất chất bán dẫn; thiết bị hàn, dùng điện; thiết bị xử lý rác; thiết bị rửa; thiết bị rửa cho xe cộ; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; bút in 3D; máy in 3D; máy in sinh học 3D.

---

(210) **4-2025-12810**

(540)

FL 300

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI CHEMSLICA NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building 1, No.1 Haikun Road, Fengxian District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Chất làm lạnh; chế phẩm hóa học làm ngưng tụ; chất xúc tác; chế phẩm hóa học dùng trong khoa học [không dùng trong y tế hoặc thú y]; chất tẩy rửa dùng trong quá trình sản xuất; chế phẩm để làm trong.

---

(210) **4-2025-12811**

(540)

KEWOGE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN KAIKU ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
301, Building D, No. 307 Pingji Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình video; thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; dụng cụ hàng hải; máy tính bảng; vỏ hộp loa; pin điện; thiết bị sạc pin; vật liệu cho mạch điện chính [dây, dây cáp]; ốp đựng điện thoại thông minh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị lưu trữ dữ liệu; dây cáp điện; thiết bị sạc điện cầm tay; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; tai nghe; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; đồng hồ thông minh; móc treo trang trí điện thoại di động; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác.

---

(210) **4-2025-12812**

(540)

Saintcos

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) H&S BRAND IP COMPANY (HK) LIMITED (CN)
H020, 3/F Phase 2 Kwai Shing Ind Bldg 42-46 Tai Lin Pai Rd Kwai Chung Hong Kong

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa bột; sữa; sản phẩm sữa; sữa khuấy; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; pho mát.

---

(210) **4-2025-12813**

(540)

TFTF

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU YATENG CULTURAL MEDIA CO., LTD. (CN)
Room F329, Area D, Floor 17, No. 111-115 Tiyu West Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; ví đựng tiền; túi xách tay; vali [hành lý]; túi; túi dết.

---

(210) **4-2025-12814**

(540)

TFTF

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU YATENG CULTURAL MEDIA CO., LTD. (CN)
Room F329, Area D, Floor 17, No. 111-115 Tiyu West Road, Tianhe District, Guangzhou, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; khăn quàng cổ; bộ quần áo.

---

(210) **4-2025-12815**

(540)

BUUBAARR

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIAOHONG FU (CN)
No. 51, Fengshupo Village, Ougongdian Village, Xinshidu Town, Heshan District, Yiyang City, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; bộ phụ kiện để làm đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; đồ trang sức bằng đá quí nhân tạo [trang sức cho y phục]; ngọc trai [đồ trang sức]; đá quý.

Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức hội chợ thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-12817**

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

GCDN

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI VÂN SINH (VN)
Thôn Thượng Bùi, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bugi xe máy; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh.

Nhóm 09: Các thiết bị điện của xe máy: cuộn đánh lửa cao áp (cục ic), cuộn dây đánh lửa (mô bin cao áp), bộ chỉnh lưu dòng điện, rơ le đề, rơ le nháy, mâm lửa của bộ phát điện, vô lăng của bộ phát điện, cảm biến oxy, đồng hồ tốc độ; bộ sạc của xe điện; bộ đổi nguồn của xe điện.

Nhóm 12: Linh kiện xe máy: bộ đề, còi, đai ốc, van tiết lưu, công tắc chuyển số; động cơ xe máy và phụ kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-12818**

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HCT

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI VÂN SINH (VN)
Thôn Thượng Bùi, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bugi xe máy; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh.

Nhóm 09: Các thiết bị điện của xe máy: cuộn đánh lửa cao áp (cục ic), cuộn dây đánh lửa (mô bin cao áp), bộ chỉnh lưu dòng điện, rơ le đề, rơ le nháy, mâm lửa của bộ phát điện, vô lăng của bộ phát điện, cảm biến oxy, đồng hồ tốc độ; bộ sạc của xe điện; bộ đổi nguồn của xe điện.

Nhóm 12: Linh kiện xe máy: bộ đề, còi, đai ốc, van tiết lưu, công tắc chuyển số; động cơ xe máy và phụ kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-12819**

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

T·HCE

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI VÂN SINH (VN)
Thôn Thượng Bùi, xã Trung Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Bugi xe máy; bơm nhiên liệu tự điều chỉnh.

Nhóm 09: Các thiết bị điện của xe máy: cuộn đánh lửa cao áp (cục IC), cuộn dây đánh lửa (mô bin cao áp), bộ chỉnh lưu dòng điện, rơ le đề, rơ le nháy, mâm lửa của bộ phát điện, vô lăng của bộ phát điện, cảm biến oxy, đồng hồ tốc độ; bộ sạc của xe điện; bộ đổi nguồn của xe điện.

Nhóm 12: Linh kiện xe máy: bộ đề, còi, đai ốc, van tiết lưu, công tắc chuyển số; động cơ xe máy và phụ kiện xe máy.

---

(210) **4-2025-12820**

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Pharyzumab

(731) CÔNG TY TNHH SINH DƯỢC PHẨM KTH (VN)
Tầng 9 tòa nhà Diamond Flower số 48 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dược mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc cho người; thực phẩm chức năng; viên thuốc đặt phụ khoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2025-12821**

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

FOR ELLIE

(731) LƯU NGỌC ANH (VN)
Xóm 4, Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích thân thể, mục đích trang điểm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12822**

(540)

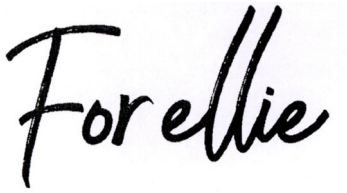

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LƯU NGỌC ANH (VN)
Xóm 4, Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm collagen dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích thân thể, mục đích trang điểm); dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12823**

(540)

CHEMSET

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)
155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois 60025, United States of America

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 01: Hợp chất dính trên cơ sở nhựa epoxy công nghiệp; chất dính dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho xây dựng; chất dính dùng để neo (liên kết, cố định) vào bê tông.

Nhóm 06: Bu lông ốc vít bằng kim loại; vít nở bằng kim loại; bu lông (ốc vít); bu lông nở ống; vít nở và đinh vít dùng trong xây dựng (tường gạch, đá); đinh; bu lông ốc vít (tất cả các sản phẩm kể trên đều được làm bằng hoặc chủ yếu làm bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-12824**

(540)

MILAN
EYEWEAR

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN PHƯƠNG DUY (VN)
53 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính thuốc; kính cận; phụ kiện kính mắt; tròng kính.

---

(210) **4-2025-12825**

(540)

LOVE IN COFFEE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27

(731) BÙI DUY TUYÊN (VN)
Khu 10, xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty Luật TNHH Leadconsult (LEADCONSULT)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-12826**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.4.18
(591) Màu xanh lá cây, xanh nước biển đậm, xanh nước biển nhạt, đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12827**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12828**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12829**

(540)

ISLA PHUQUOC

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.6; 5.1.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MTV ISLA PHÚ QUỐC (VN)
Thửa đất số 60, tờ bản đồ số 122, tổ 3, đường Trần Hưng Đạo, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu khuếch tán; son dưỡng môi; kem dưỡng da tay; xà phòng vệ sinh dạng bánh; bom tắm (chế phẩm tạo bọt dùng khi tắm bồn); muối tắm để tẩy da chết và làm sạch da; kem tẩy da chết; chế phẩm dưỡng da toàn thân, tất cả các sản phẩm nêu trên được dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 04: Nến thơm; nến dùng cho cây thông noel; nến làm đèn ngủ; nến làm từ đậu nành; sáp để thắp sáng; bấc nến.

Nhóm 25: Quần áo bơi; áo thun; quần áo làm từ vải linen; quần áo thể thao; dép đi biển; khăn [trang phục]; mũ [trang phục].

---

(210) **4-2025-12830**

(540)

DOMEPIA 98

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12831**

(540)

DOBRASI 30

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12832**

(540)

DAS BIO 365

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12833**

(540)

BIO365 NANO

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 3.7.7; 3.7.24; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12834**

(540)

DOUNICO 96

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-12835**

(540)

LIGHT TOK

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SM ENTERTAINMENT CO., LTD. (KR)
(Seongsu-dong 1-ga, Acro Seoul Forest) D Tower-dong, 83-21, Wangsimni-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy cổ vũ (đồ chơi); que phát sáng (đồ chơi); đồ chơi hành động; đèn phát sáng (đồ chơi); phụ kiện cho búp bê.

---

(210) **4-2025-12836**

(540)

BIOGROW

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TOTAL NUTRITION TECHNOLOGIES CO., LTD. (TW)
No. 3, Niaosong 2nd St., Yongkang Dist., Tainan City 71042, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; thức ăn gia súc; cám tăng trọng vật nuôi; sản phẩm lót ổ cho gia cầm đẻ trứng; thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-12837**

(540)

l'espace

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRANG CHÍ CÔNG (VN)
169/34/22 Ngô Tất, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước hoa; mỹ phẩm; dầu xả tóc; chế phẩm để chăm sóc móng; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-12838**

(540)

gcheimnis

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRANG CHÍ CÔNG (VN)
169/34/22 Ngô Tất, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước hoa; mỹ phẩm; dầu xả tóc; chế phẩm để chăm sóc móng; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-12839**

(540)

Lüwen

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRANG CHÍ CÔNG (VN)
169/34/22 Ngô Tất, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; nước hoa; mỹ phẩm; dầu xả tóc; chế phẩm để chăm sóc móng; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-12840**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 17.5.17; 18.1.9; 18.1.23

(591) Đen, trắng, xám nhạt.

(731) HỒ THỊ LAN HƯƠNG (VN)
CH 1601, CC 7A Lê Đức Thọ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, ký gửi: xe ô tô, phụ tùng của ô tô, phụ tùng máy bay.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa xe cơ giới; tra dầu mỡ cho xe cộ; dịch vụ rửa xe; đánh bóng xe cộ; sạc ắc quy cho xe cộ.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-12841**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 2.3.4; 9.7.1; 9.7.25; 26.1.1

(591) Đỏ đậm, vàng.

(731) NGUYỄN THỊ HOÀN (VN)
Thôn Châm Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; tiệm phở.

---

(210) **4-2025-12842**

(540)

LAN TUẤN

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÔ THỊ LAN (VN)
Thôn Nội, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; cà phê; socola.

---

(210) **4-2025-12843**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.5; 11.3.7; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh dương, da cam, xám.
(731) ĐỖ THỊ THU HOÀI (VN)
42 Nguyễn Thái Bình, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-12844**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN TIẾN DŨNG (VN)
4A/33 Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 09: Pin cho xe cộ; pin cho thiết bị điện tử dân dụng; ắc quy cho xe cộ.

Nhóm 12: Xe cộ trên mặt đất; xe ô tô; xe máy; xe scute; xe máy ba bánh; xe scute ba bánh; xe máy có bàn đạp và một động cơ chạy bằng xăng; xe đạp; xe đạp điện; xe đạp, hỗ trợ chạy điện và có bàn đạp; xe địa hình; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; xe ô tô thể thao; xe chạy bằng động cơ điện; xe đạp ba bánh (không phải xe đồ chơi); các bộ phận cấu tạo của các sản phẩm nói trên.

Nhóm 35: Quảng bá hình ảnh dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; mua bán pin cho xe cộ, pin cho thiết bị điện tử dân dụng, ắc quy cho xe cộ, xe cộ trên mặt đất.

Nhóm 37: Sạc xe điện; sạc ắc quy cho xe cộ; sạc cho thiết bị điện dân dụng.

---

(210) **4-2025-12846**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đen, xanh nước biển.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA THANH HƯƠNG (VN)
C6A/3L, Đường Liên ấp 3-4, ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 21: Các sản phẩm nhựa gia dụng: ly nhựa, can nhựa, chai nhựa, hũ nhựa, muôi (muỗng) múc; khay nhựa.

---

(210) **4-2025-12847**

(540)

It's Me

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VNVC (VN)
BT 8, khu đô thị Vimeco 2, phố Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; bỉm trẻ em; bỉm người già; tấm lót vệ sinh; tấm lót dùng một lần dành cho tã (quần tã) cho người không tự chủ được.

---

(210) **4-2025-12848**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 25.1.9; 25.1.25
(591) Đen, vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt.
(731) NGUYỄN TÀI QUÂN (VN)
Xóm 1 Đông Lao, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-12849**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng cam, vàng cam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH SX CƠ KHÍ CÔNG NGHỆ SÀI GÒN (VN)
Số 25/3 đường Trung An, ấp Hội Thạnh, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Passbox (thiết bị phụ trợ của phòng sạch bằng inox); laf cân (buồng cân bằng inox); buồng bằng kim loại (cấu kiện kim loại có thể di chuyển được); cửa bằng kim loại; vách bằng kim loại; tường bằng kim loại.

Nhóm 09: Thang máng cáp điện; máng cáp điện, thang máng cáp sơn tĩnh điện và phụ kiện của thang máng cáp.

Nhóm 11: Các bộ phận trong hệ thống thông gió và hệ thống điều hoà không khí bao gồm: ống gió, miệng gió, van gió, kẹp ống gió (clips), quạt thông gió và hệ thống lọc bụi (hệ thống lọc không khí).

---

(210) **4-2025-12850**

(540)

K-HOME NEW CITY

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỊA ỐC KIM OANH (VN)
268A Phan Trung, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ quản lý bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản; dịch vụ quản lý căn hộ cho thuê; dịch vụ kinh doanh bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-12851**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.2; 26.1.4; 26.4.10
(591) Trắng, xanh lá, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN TRƯỜNG (VN)
Tổ 04, thôn 04, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để hỗ trợ và điều trị các bệnh liên quan đến dạ dày và ruột; thuốc dạ dày; thực phẩm chức năng; viên thuốc uống hỗ trợ điều trị bệnh dạ dày.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối chế phẩm dược dùng để hỗ trợ và điều trị các bệnh liên quan đến dạ dày và ruột, thuốc dạ dày: thực phẩm chức năng, viên thuốc uống hỗ trợ điều trị bệnh dạ dày.

---

(210) **4-2025-12852**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.6; 7.1.14; 15.1.17; 26.1.1; 26.15.3
(591) Xanh navy, đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ TRUNG HẢI IOT (VN)
Số 5C ngõ 288/40 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Xi lanh dùng cho máy móc; xi lanh điện dùng cho máy móc; máy chuyển động tuyến tính cho các vật chuyển động; động cơ và cơ cấu truyền động tuyến tính; ổ đĩa cho động cơ và máy móc, không phải ổ đĩa máy tính.

---

(210) **4-2025-12853**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC NGUYÊN HẠO (VN)
187/8 đường Kinh Dương Vương, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối cà phê bột, cà phê hạt, cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-12854**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.13.25
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC NGUYÊN HẠO (VN)
187/8 đường Kinh Dương Vương, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối cà phê bột, cà phê hạt, cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-12855**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.2.7; 3.2.24; 12.3.3; 26.13.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN EZ COSMETIC VIỆT NAM (VN)
145/17 Nguyễn Thiện Thuật, phường 01, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa tắm; mỹ phẩm; sữa rửa mặt; kem chống nắng; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước tẩy trang mixen (micellar).

---

(210) **4-2025-12856**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.5; 26.4.18
(591) Cam, đen, trắng, nâu.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT PHƯƠNG LINH (VN)
197 Nguyễn Tri Phương, khu phố 5, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Nấm đông trùng hạ thảo sấy khô; nấm đông trùng hạ thảo (đã qua chế biến, bảo quản); nấm đông trùng hạ thảo đã chế biến dùng làm thực phẩm, [tất cả không dùng cho mục đích y tế].

Nhóm 31: Đông trùng hạ thảo tươi; đông trùng hạ thảo để làm giống.

---

(210) **4-2025-12857**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.3.4; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NAM ÚC (VN)
300 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; giảng dạy; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; khảo thí giáo dục.

---

(210) **4-2025-12858**

(540)

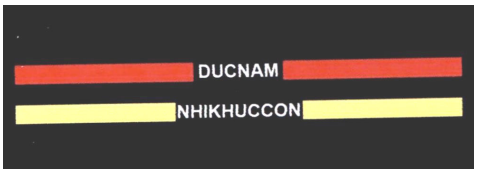

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng.
(731) NGUYỄN ĐỨC NAM (VN)
Thôn 5, xã Ea Sol, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo dùng trong luyện tập và thi đấu võ thuật (võ phục); quần áo thể thao; giày tập thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-12859**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.1.1; 26.1.8
(731) ZHEJIANG XINGHUI NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 1 Building, No. 11 & 9, Songhai Road, Huimin Street, Jiashan County, Jiaxing City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (IPFLAME CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Vật liệu lót phanh, bán thành phẩm; sợi các bon, trừ loại dùng trong ngành dệt; hợp chất chống ẩm cho các công trình xây dựng; vật liệu chịu lửa để cách ly; vật liệu để cách ly; vải dệt để cách ly; vật liệu để ngăn cản sự bức xạ nhiệt của nồi hơi; vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt; vật liệu tổng hợp để ngăn cản sự phát xạ nhiệt; phớt để cách ly.

---

(210) **4-2025-12860**

(540)

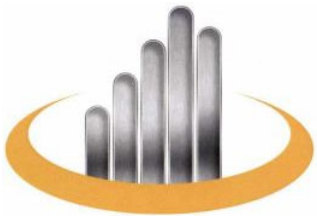

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.1.7; 26.15.15
(591) Vàng, bạch kim.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÙNG CƯỜNG BÌNH DƯƠNG (VN)
132C Đại lộ Bình Dương, khu phố Đông Ba, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 06: Thép bán thành phẩm, đai thép, dây thép.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh, chậu vệ sinh, bồn tiểu, bồn rửa.

Nhóm 19: Xi măng, gạch, đá, sỏi, ngói, cát mịn đã qua xử lý.

Nhóm 31: Cây mía đường, cây trồng, cây hồ tiêu, cây cà phê.

Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống], nước ngọt.

Nhóm 35: Marketing, tư vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 39: Du lịch, chuyên chở bằng xe tải.

Nhóm 43: Khách sạn, nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-12861**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.5.20; 24.15.1; 24.15.7; 26.1.6
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CP ĐẦU TƯ X (VN)
138 quốc lộ 1A, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Dưa chuột bao tử; nấm đã được bảo quản; củ hành đã được bảo quản; rau, củ đóng hộp.

Nhóm 31: Cây lô hội; đậu tươi; củ cải đường tươi; rau diếp xoăn tươi; dưa chuột tươi; rau cỏ tươi; đậu lan tươi; rau chân vịt tươi; quả bí tươi, rau bí tươi; bí ngòi tươi; rau tươi.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng với các doanh nhân cần vốn; cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà trọ; dịch vụ quán cafe; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Làm vườn; dịch vụ làm vườn, dịch vụ chăm sóc vườn ươm.

---

(210) **4-2025-12862**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH NÔNG SẢN NGÔI SAO PHƯƠNG NAM (VN)
Số 06-08 đường Nguyễn Minh Hồng, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, thương mại điện tử (bán hàng online) đối với các sản phẩm thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thực vật, nước giải khát từ rau quả và trái cây; dịch vụ tổ chức các buổi hội thảo cho mục đích kinh doanh và bán hàng.

---

(210) **4-2025-12863**

(540)

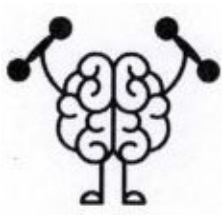

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.25; 4.5.2; 4.5.3
(731) CÔNG TY TNHH VIỄN Y VIỆT NAM (VN)
Số 22/2C đường số 13, khu phố 6, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm cho thiết bị di động để can thiệp nhận thức cho bệnh nhân bị suy giảm nhận thức nhẹ (mic).

---

(210) **4-2025-12864**

(540)

Labon
VIETNAMMADE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.11.14; 26.1.1
(591) Nâu đất, trắng, da.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN RIONIC (VN)
39/79/4, đường 102, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các sản phẩm: bông tẩy trang, bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-12865**

(540)

Dana
TRAVEL
Be the Sun - Be the Ocean

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 18.3.21; 18.3.23
(591) Xanh dương, xanh lá cây, đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DANATRAVEL (VN)
36 Nguyễn Thuật, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ vận chuyển hành khách, cho thuê xe; đại lý bán vé máy bay.

---

(210) **4-2025-12866**

(540)

VITALUBE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN THÀNH (VN)
99 Thống Nhất, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn; dầu bôi trơn; mỡ bôi trơn.

---

(210) **4-2025-12868**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.10
(731) CÔNG TY TNHH ĐIỆN TỬ CASOUND VINA (VN)
Ga Lạc Đạo, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình đi ốt phát quang (màn hình led).

Nhóm 11: Bóng đèn đi-ốt phát quang [led].

---

(210) **4-2025-12870**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.15
(591) Hồng, đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỒ RÊ MI F&B (VN)
260 Hai Bà Trưng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Du lịch nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-12871**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Xanh lá, xanh dương, đỏ, vàng, hồng, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, DỊCH VỤ VÀ ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ MÀU COLORMATCH VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, V11-B09, khu đô thị mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Đào tạo chuyên sâu về màu sắc; đào tạo về in ấn.

---

(210) **4-2025-12872**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.24; 5.3.13; 5.3.16; 25.7.25; 26.4.10; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ WASHI (VN)
Số 41 ngõ 9, tổ 2 Văn Nội, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn.

---

(210) **4-2025-12873**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh đen, đen, vàng.
(731) TRẦN THỊ HUẾ THANH (VN)
Phố Như Quỳnh, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-12874**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xám, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH HVT (VN)
Nhà bà Dung, khu đất 5%, thôn Lê Lợi 1, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Giá để bát đĩa (đồ đạc); giá để đồ đạc; giá đựng dụng cụ nhà bếp (đồ đạc).

---

(210) **4-2025-12875**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.7.5; 26.7.25; 26.11.9
(591) Xám, trắng, xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH HVT (VN)
Nhà bà Dung, khu đất 5%, thôn Lê Lợi 1, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị nâng hạ; máy hàn; xe nâng (thiết bị nâng hạ).

---

(210) **4-2025-12876**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7; 24.15.11; 26.3.1
(591) Xanh, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TIẾP VẬN ALPHA (VN)
Số 7/5B đường 41, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Lốp xe.

---

(210) **4-2025-12877**

(540)

ROXONE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MINH THẢO GROUP (VN)
Số 314 đường Quang Trung, tổ dân phố Đức Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Vợt chơi bóng.

---

(210) **4-2025-12880**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOÀNG AN (VN)
Khu vực Tiên Hội, phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Gạch men.

---

(210) **4-2025-12881**

(540)

KLEO

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG ANH QUÝ (VN)
BT. 08.03 Khu Vỹ Yến Riverside, khu nhà ở Hồ Miễu, Thanh Am, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ví tiền; ví đựng danh thiếp; ba lô; cặp da; túi du lịch; vali; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; áo váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; đồng phục.

---

(210) **4-2025-12882**

(540)

PHUONG NAM

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 6.7.4; 7.1.11; 7.1.24

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN PHƯƠNG NAM (VN)
152 Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý bất động sản; tư vấn, môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-12883**

(540)

WINDAT®
SEWING MACHINE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ WIN ĐẠT VINA (VN)
Số C2 KDC Thới An, Lê Thị Riêng, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRƯỜNG LUẬT (Trường Luật)

(511) Nhóm 07: Máy may công nghiệp; máy vắt sổ; máy trần đè (máy viền); phụ kiện máy máy công nghiệp; phụ kiện máy vắt sổ; phụ kiện máy trần đè (máy viền).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: máy may công nghiệp, máy vắt sổ, máy trần đè (máy viền), phụ kiện máy máy công nghiệp, phụ kiện máy vắt sổ, phụ kiện máy trần đè (máy viền).

---

(210) **4-2025-12884**

(540)

GEARBOX

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN RUI YANG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
209A, Tianquan Block, Xinggang Tongchuanghui, 6099 Baoan Avenue, Xinhe Community, Fuhai Street, Baoan District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Túi để đồ của trò chơi crickê; vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), gậy đánh bóng chày, gậy cho trò chơi; bóng cho trò chơi; lưới quần vợt; máy để tập luyện thể dục; băng quấn cho cán vợt cầu lông hoặc quần vợt.

---

(210) **4-2025-12885**

(540)

organeh

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 2.5.3; 9.1.10; 11.1.2; 25.1.6

(731) ILAMOON COMPANY LIMITED (TH)
304 Moo 7, Tambon Prangmoo, Amphoe Muang Phahatthalung Phatthalung, 93000 Thailand

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; lát mỏng sấy khô [sản phẩm ngũ cốc]; cơm ăn liền.

---

(210) **4-2025-12886**

(540)

THE TOEIC LAB

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 19.11.9; 26.1.1

(591) Đỏ, đen xám, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ GIÁO DỤC 10 GROUP VIỆT NAM (VN)
Số 1 đường Thân Nhân Trung, tổ 3, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; thông tin giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục hoặc văn hóa.

---

(210) **4-2025-12887**
(641) 4-2022-12651
(540)

Elegant

(220) 12/04/2022
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.11.2
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng.
(731) TDS TRADING & SERVICE GmBH (DE)
Bernsdorferstraòe.10, D-01945 Ruland □ Germany
(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu dùng điện; thiết bị khử mùi không khí.

---

(210) **4-2025-12888**
(540)

CÔNG TY TNHH TM DV YUONGHSIN
YH
YUONGHSIN

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.22; 20.7.1; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh dương, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YUONGHSIN (VN)
Đường số 3, KCN Sông Mây, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: viên nén mùn cưa, viên nén gỗ, củi dăm, củi cây, hóa chất công nghiệp, hóa chất để xử lý nước thải công nghiệp, hóa chất tẩy rửa công nghiệp, mỹ phẩm, xà phòng, tinh dầu, chế phẩm làm sáng bóng (chất làm bóng), chế phẩm làm sạch, chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế, đồ uống không cồn, nước khoáng (đồ uống không cồn), đồ uống có gas, nước ép trái cây (đồ uống không cồn), chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; bảo dưỡng đồ đạc.

Nhóm 40: Dịch vụ xử lý nước; dịch vụ xử lý nước thải công nghiệp và sinh hoạt; xử lý kim loại; mạ kim loại.

---

(210) **4-2025-12891**
(540)

MOLAA
Healing Center

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, đỏ.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC LAN (VN)
Tổ dân phố 6, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa), dịch vụ chăm sóc sức khỏe, dịch vụ mát xa (massage), dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-12893**

(540)

KELPRUVE

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt ve, bét.

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

---

(210) **4-2025-12894**

(540)

ZATSEPA

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt ve, bét.

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

---

(210) **4-2025-12895**

(540)

KESDAXA

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt ve, bét.

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

---

(210) **4-2025-12896**

(540)

OUTSEPA

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt ve, bét.

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America.

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

---

(210) **4-2025-12897**

(540)

OHARVEX

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt ve, bét.

---

(210) **4-2025-12898**

(540)

VIZIBLAN

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America.

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm diệt ve, bét.

---

(210) **4-2025-12899**

(540)

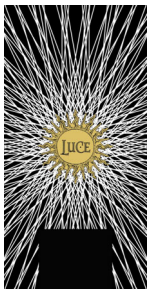

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 1.3.16; 25.12.1; 26.1.1; 26.4.2

(591) Đen, trắng, vàng kim.

(731) TENUTE DI CASTELGIOCONDO E DI LUCE DELLA VITE SOCIETA' AGRICOLA S.R.L. (IT)
Montalcino (SI), Località Castelgiocondo zip code 53024 - Italy

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; rượu vang sủi; rượu mạnh [đồ uống].[Wine; sparkling wines; spirits [beverages].

---

(210) **4-2025-12900**

(540)

Dr.Bio

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ROK CO., LTD. (KR)
67-29, Hanjeol-gil, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeonbuk-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội đầu; dầu xả tóc; xà phòng; kem đánh răng; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-12902**

(540)

ColosEco

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỰC PHẨM STARFOOD (VN)
Tầng 1- B9, khu đô thị Đại Kim – Định Công, phố Nguyễn Cảnh Dị, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào đã qua chế biến.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-12903**

(540)

GRECH

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG GRECH GARDENING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.61-79 Baima Street, Ma-Ao, Dinghai, Zhoushan, Zhejiang China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị lọc dùng cho bể nuôi loài thủy sinh; thiết bị lọc nước; thiết bị sưởi dùng cho bể nuôi loài thủy sinh; thiết bị chiếu sáng dùng cho bể nuôi loài thủy sinh; đèn led chiếu sáng dưới nước; đèn led; đèn led chiếu sáng cảnh quan; đèn dùng khi lặn; thiết bị làm lạnh nước.

---

(210) **4-2025-12904**

(540)

HEXIBII

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUANG YA QIONG (CN)
Room 804, Unit 1, Shahe Tianhe Garden, Xinzhong Road, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm đánh bóng; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng]; chế phẩm bảo quản đồ da thuộc [chất làm bóng]; sáp dùng cho đồ da thuộc; khí (đóng trong bình áp suất) dùng để làm sạch và thổi bụi; chế phẩm hóa học để làm sạch cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-12905**

(540)

AuraBloom

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU GLOW ANNIVERSARY BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 2463, 2nd Floor, No. 76 Huadian Lane, Gongshu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch da mặt dạng sữa, không chứa dược chất; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa dược chất; chế phẩm chống nắng; chế phẩm xịt tạo kiểu tóc; chế phẩm xịt giúp cố định và hoàn thiện lớp trang điểm cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm tóc tóc và da đầu; chế phẩm làm sạch răng, không chứa dược chất; tinh dầu. chế phẩm làm sạch răng

---

(210) **4-2025-12906**

(540)

GRECH

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG GRECH GARDENING PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.61-79 Baima Street, Ma-Ao, Dinghai, Zhoushan, Zhejiang China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm cho bể nuôi loài thủy sinh; bơm sục khí cho bể nuôi loài thủy sinh; máy bơm chạy điện; bơm không khí cho bể nuôi loài thủy sinh; máy bơm tuần hoàn; máy bơm li tâm; máy chế biến và phân phối thức ăn tự động cho động vật, chạy điện.

---

(210) **4-2025-12907**

(540)

LEKA

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.2.7

(731) LUOYANG LEKA NEW MATERIAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building 1, Wole Company, Licun Town, Yibin District, Luoyang City, Henan Province, 471000, CHINA

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn bột; chất màu nhôm; lớp phủ bảo vệ kim loại [sơn]; lớp phủ chống ăn mòn [sơn]; lớp phủ chống thấm nước dùng làm sơn.

---

(210) **4-2025-12908**

(540)

Novact

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) KM BIOLOGICS CO., LTD. (JP)
1-6-1 Okubo, Kita-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-12909**

(300) 98872970 26/11/2024 US

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 24.1.1; 26.5.1; 26.13.25

(731) WOOD SALES, INC. (US)
137 2nd Street Golden, Mississippi United States 38847

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Két an toàn chống cháy bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-12910**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.9.1

(731) GUANHUA IMPORT AND EXPORT TRADE (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 2535, No. 38, Xiongfeng South Street, Zhongcun Street, Panyu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà; mỳ Ý (pasta); cà phê; gia vị; bánh nướng; bánh bao có nhân (baozi).

---

(210) **4-2025-12911**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.9.1

(731) GUANHUA IMPORT AND EXPORT TRADE (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)
Room 2535, No. 38, Xiongfeng South Street, Zhongcun Street, Panyu District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt sấy khô nhiệt độ thấp; dầu dùng do thực phẩm; thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; bơ dừa.

---

(210) **4-2025-12912**

(540)

TAYMATIC

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.4.4
(731) NINGBO CLASSIC ELECTRON TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
8-1402, Runhai Mingting, Hangzhou Bay New District, Cixi City, Ningbo, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tủ phân phối [điện]; hộp cầu dao điện [điện]; hộp đấu nối [điện]; cầu dao điện; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-12913**

(540)

UNIBELLA

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) UNIUSA LLC (US)
154-19 Riverside Dr Whitestone, NY, US
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi dùng cho thể thao; ba lô; ví đựng tiền; túi xách tay; vali xách tay; cặp học sinh.

---

(210) **4-2025-12914**

(540)

ENDOAIM

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ASUSTEK COMPUTER INCORPORATION (TW)
1F., No. 15, Lide Rd., Beitou Dist., Taipei City 112, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; phần mềm điều hành máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; máy tính để bàn; máy vi tính; máy tính chủ; phần mềm máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, có thể tải xuống; chương trình máy tính, ghi sẵn; dụng cụ quan sát.

---

(210) **4-2025-12915**

(540)

JAVELIN
WATER PUMP

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT AN HUY (VN)
Số 57A ngõ 58 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm dùng cho bể bơi dòng nước ngược; màng chắn của máy bơm; máy bơm dầu mỡ.

---

(210) **4-2025-12916**

(540)

100'S UNITED MENTHOL

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-12917**

(540)

RUBIOS SABOR ORIGINAL

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-12918**

(540)

REAL BOX EXCLUSIVE BLEND

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-12919**

(540)

100'S UNITED CLASSIC

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-12920**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 17.2.2; 21.1.17; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MASAN BREWERY (VN)
Phòng 802, tầng 8, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; hèm bia; hèm mạch nha; lúa mạch lên men; bia không cồn; hoa bia khô để nấu bia; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia; đồ uống từ bia pha với nước chanh (shandy); nước ngọt; cocktail trên cơ sở bia; nước ép táo lên men, không có cồn; đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây).

---

(210) **4-2025-12921**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.23; 17.2.2; 21.1.17; 26.5.1; 26.5.18
(591) Đỏ, đen, trắng, xanh cổ vịt.
(731) CÔNG TY TNHH MASAN BREWERY (VN)
Phòng 802, tầng 8, tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 32: Bia; bia mạch nha; hèm bia; hèm mạch nha; lúa mạch lên men [bia]; bia không cồn; hoa bia khô để nấu bia; đồ uống hỗn hợp không cồn trên cơ sở bia; đồ uống từ bia pha với nước chanh (shandy); nước ngọt; cocktail trên cơ sở bia; nước ép táo lên men, không có cồn; đồ uống không có cồn; nước yến (đồ uống không có cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước giải khát làm từ yến (không dùng cho mục đích y tế); xi-rô dùng cho đồ uống; nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; đồ uống có hương vị (trà, cà phê, trái cây).

---

(210) **4-2025-12922**

(540)

NERAVE

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(731) HUANG DONGRONG (CN)
Room 1801, Building 2, 2nd Floor, No. 96, Xinhua Road, Xinhua Street, Huadu District, Guangzhou, Guangdong, China 510800
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; phấn trang điểm; chất làm bóng môi; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-12923**

(540)

Tiểu Cô Cô

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUANG ĐẠO (VN)
Số 10 đường Hoàng Tam Kỳ, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-12924**

(540)

SizeMatters

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VESTJYLLANDS ANDEL A.M.B.A. (DK)
Vester Kær 16 DK-6950 Ringkøbing Denmark
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy tách hạt; máy phân loại dùng trong công nghiệp; máy tách bằng cách rung để sàng lọc dùng trong công nghiệp; máy nông nghiệp; máy tách/sàng lọc vật liệu sử dụng rung chấn; sàng [máy hoặc bộ phận của máy].

---

(210) **4-2025-12925**

(540)

NEW
ORLEANS

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM ĐỒNG NAI-MỘT THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH (DOFICO) (VN)
833A, Xa lộ Hà Nội, KP1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp đựng thuốc lá điếu; xì gà; bật lửa dành cho người hút thuốc; gạt tàn dành cho người hút thuốc; hộp diêm.

---

(210) **4-2025-12926**

(540)

DHDH

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHEN, ZE LONG (CN)
Room 102, No. 5 Sijie, Jinyuan Residential Zone, Xianyun Road, Xianxin, Liangying Town, Chaonan District, Shantou City, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Phấn mắt; son môi; mỹ phẩm; mascara; phấn má [phấn màu đỏ]; nước hoa.

---

(210) **4-2025-12927**

(540)

Aerahaus
AEROTECHNIK-FANS

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.11; 7.1.24; 18.5.1; 18.5.3; 24.15.21

(731) DF SGP PTE. LTD. (SG)
65 Ubi Road 1, #02-95, Oxley Bizhub, Singapore (408729)

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn khử trùng để làm sạch không khí; quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-12928**

(540)

Σ JW

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.3.23

(731) LEIFENG LIU (CN)
Room 2604, Building 6, Shidai Mingzhu Garden, No.1 Yuxi Street, East District, Zhongshan City, Guangdong Province, 528400, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Khóa móc bằng kim loại, trừ loại điện tử; chìa khóa bằng kim loại; khóa bằng kim loại, ngoại trừ khóa điện; khóa lò xo; then ổ khóa; khóa bằng kim loại cho xe cộ.

Nhóm 09: Thiết bị báo động; chuông điện báo động; hệ thống phòng trộm, chạy điện; thiết bị báo hiệu chống trộm; nút bấm chuông; khóa điện.

---

(210) **4-2025-12929**

(540)

DECOR FAN SEA

WWW.DECORFANSEA.COM

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DF SGP PTE. LTD. (SG)
65 UBI Road 1, #02-95, Oxley Bizhub, Singapore (408729)

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn khử trùng để làm sạch không khí; quạt gió [điều hòa không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị sưởi ấm.

---

(210) **4-2025-12930**

(540)

IPATH

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHONGQING FENGSHENG SHOES CO., LTD. (CN)
(Industrial Park Zone B) Building 4, No. 15 of Yuping Road, Xialu Subdistrict, Shizhu Tujia Autonomous County, Chongqing City, China

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi; rương du lịch; túi dùng cho thể thao; túi du lịch; ví đựng tiền; ô; gậy leo núi; quần áo cho vật nuôi trong nhà; bộ da lông thú.

Nhóm 25: Quần áo; áo nịt len thể thao; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; áo mưa; quần áo tắm; giày thể thao; giày; trang phục dệt kim; mũ; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; gậy cho trò chơi; thiết bị tập thể hình; máy để tập luyện thể dục; ván trượt; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; giầy trượt pa-tanh; dụng cụ câu cá; băng đô thấm mồ hôi cho thể thao.

---

(210) **4-2025-12931**

(540)

Carbilong

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-12932**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.18; 2.5.2; 2.5.18; 3.9.1; 25.7.25; 26.1.1
(731) 1. TRẦN NGỌC LONG (VN)
Số 78 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. TRẦN MINH THÙY (VN)
100 Hàng Trống, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-12933**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.18; 2.5.2; 2.5.18; 3.9.1; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, đen, trắng, xám.
(731) 1. TRẦN NGỌC LONG (VN)
Số 78 Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
2. TRẦN MINH THÙY (VN)
100 Hàng Trống, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-12934**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) ANGEL NUTRITECH CO., LTD. (CN)
No. 168 Chengdong Avenue, Wujiagang District, Yichang City, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh
(SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm vitamin; chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; vật liệu băng bó dùng trong y tế; men phủ dùng trong nha khoa.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; bánh kẹo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo; chế phẩm ngũ cốc; mì sợi; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ gia vị; nấm men.

---

(210) **4-2025-12935**

(540)



(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.5.2
(591) Xanh lá cây, hồng nhạt, trắng.
(731) CAO LÊ KHÁNH LY (VN)
73 Phạm Hữu Lầu, khu phố 2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; quả mọng, tươi; trái cây có múi, tươi; trái cây tươi [đặt trong giỏ]; hoa tươi; hoa tự nhiên.

---

(210) **4-2025-12938**

(540)

AHH

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ANGEL NUTRITECH CO., LTD. (CN)
No. 168 Chengdong Avenue, Wujiagang District, Yichang City, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; chế phẩm mài mòn; tinh dầu; mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm dạng xịt làm thơm mát hơi thở; hương thơm để thắp; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-12939**

(540)

GLOBOil

(220) 28/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ TOÀN CẦU VIỆT NAM (VN)
Số 75 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Dầu công nghiệp; mỡ công nghiệp; dầu để bôi trơn; dầu nhờn dùng cho động cơ; dầu bôi trơn dùng cho đai truyền động.

---

(210) **4-2025-12942**

(540)

NATRA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN SUẤT VÀ ĐẦU TƯ HỒNG PHƯỚC (VN)
428 Phạm Văn Chí, phường 08, quận 06, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Buôn bán trò chơi, đồ chơi, thiết bị chơi trò chơi video, dụng cụ thể dục thể thao, quần áo, giầy dép, văn phòng phẩm và đồ dùng văn phòng, trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-12943**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VẬN TẢI TRANG HÀ (VN)
Số 66 lô 18D Trung Hành 5, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 35: Mua bán xe ô tô.

---

(210) **4-2025-12944**

(540)

FARM
QUANTUM FARM
CHUYỂN ĐỔI SỐ XANH

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.11.8; 5.3.13; 5.5.20; 24.17.5; 24.17.8; 25.1.5; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, xám, đen.
(731) HÀ ĐÌNH HOÀN (VN)
Làng Chuối, xã Phùng Giáo, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 05: Sâm được chiết xuất dạng nước; cao sâm; rượu sâm; sâm củ khô; trà sâm (tất cả dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 31: Sâm tươi; cây sâm giống; lúa giống; rau tươi.

Nhóm 44: Dịch vụ nông nghiệp: trồng lúa, trồng sâm.

---

(210) **4-2025-12945**

(540)

GIA VU
LAW FIRM

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.13
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY LUẬT HỢP DANH GIA VŨ (VN)
Tầng 1, số 03, lô D8 khu đô thị Monbay, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án;dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý.

---

(210) **4-2025-12946**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1; 26.3.1
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT KÉT VIỆT TIỆP (VN)
Số nhà 44 đường Nam Yên Lũng, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Két sắt.

---

(210) **4-2025-12948**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ELM FLOW (VN)
557 Phạm Văn Chiêu, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: sữa tắm, dưỡng thể, dầu dưỡng da, mỹ phẩm, nước hoa.

---

(210) **4-2025-12949**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRỊNH XUÂN CƯỜNG (VN)
Xóm 05, xã Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 02: Sơn các loại (trừ sơn cách điện, sơn cách nhiệt).

---

(210) **4-2025-12950**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.7.19; 3.7.21; 3.7.24; 26.4.18
(731) NGUYỄN HỮU TRUNG (VN)
Đội 3, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; khu du lịch nghỉ dưỡng; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-12951**

(540)

CUC CU

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TRUNG (VN)
Đội 3, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2025-12952**

(540)

CÚC CU

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN HỮU TRUNG (VN)
Đội 3, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Chè (trà); cà phê; ca cao.

---

(210) **4-2025-12953**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.13
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NỘI NGOẠI THẤT ĐẠI THÀNH PHÁT (VN)
QL1, thôn 7, xã Diễn Kỷ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 19: Ván sàn gỗ; ván sàn nhựa; ván gỗ công nghiệp; tấm lát sàn, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-12954**

(540)

Daxilai

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAXILAI HOME FURNISHINGS SIHONG CO., LTD (CN)
Factory No. 4, National Entrepreneurship Park, Guiren Town, Sihong County, Suqian City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 20: Máng cỏ cho súc vật; thanh gỗ cho mèo cào chân; đệm cho vật nuôi trong nhà; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm; đệm lót chuồng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-12955**

(540)

Daxilai

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DAXILAI HOME FURNISHINGS SIHONG CO., LTD (CN)
Factory No. 4, National Entrepreneurship Park, Guiren Town, Sihong County, Suqian City, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trí Việt và cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho vật nuôi trong nhà; gấu bông; đồ chơi bằng nhung; phòng cho búp bê; đồ chơi xây dựng; bóng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-12956**

(540)

ATLASTRIP
Create your own Atlas

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.3.2; 26.11.12

(591) Trắng, vàng đồng, xanh lam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI ATLAS (VN)
Số 17 ngõ Núi Trúc, đường Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan.

---

(210) **4-2025-12958**

(540)

BÁNH FLAN CALO'S

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.15.15

(591) Đỏ, vàng, xanh.

(731) TRẦN THI CA (VN)
Ấp Thới Hòa A, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo, bánh flan.

---

(210) **4-2025-12959**

(540)

CESENA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) FOSHAN UNI-DEPOT PORCELANICO CO., LTD. (CN)
No.303-2, Floor 3, Building 3-1, The wisdom New City, No.28, Jihua 1st Road, Chancheng District, Foshan, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ván lát sàn gỗ; đá hoa cẩm thạch; gạch lát nền làm bằng ceramic; gạch; tấm ốp tường, không bằng kim loại; vật liệu khảm ghép phi kim loại dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-12960**

(540)

HORCKING

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VỆ SINH HORCKING (VN)
Số 143/67 Phan Anh, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bồn tắm; thiết bị dùng cho bồn tắm; vòi hoa sen; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn rửa.

---

(210) **4-2025-12961**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23; 26.11.12; 26.15.15
(591) Tím, trắng, xanh, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ KHÁCH SẠN LAVANDER (VN)
Số 28 đường Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-12962**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 14.7.6; 15.7.1; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám.
(731) ĐỖ QUANG THIÊN (VN)
Đội 5, Trà Thung Mỹ Châu, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 07: Máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp]; động cơ và máy thuỷ lực; máy xử lý chất dẻo; máy cắt [máy móc]; máy dập CNC; máy CNC.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: máy ép [máy dùng cho mục đích công nghiệp], động cơ và máy thuỷ lực, máy xử lý chất dẻo, máy cắt [máy móc], máy dập CNC, máy CNC.

---

(210) **4-2025-12963**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 3.9.1; 3.9.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Tím, xanh dương, đỏ, trắng, đen.
(731) HỘ KINH DOANH NHÀ HÀNG HẤP THỦY NHIỆT NHẬT BẢN - JOKI ENKAI (VN)
98 Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Quản trị kinh doanh, quản lý kinh doanh; nhượng quyền kinh doanh, cụ thể là cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thành lập và/hoặc hoạt động nhà hàng ăn uống.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-12964**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8; 26.11.9
(591) Đỏ, đen, xám.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH L&A LEGAL EXPERTS (VN)
Số 28 ngõ 123/22, tổ 4 Hòe Thị, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; tư vấn pháp lý; dịch vụ tham gia tố tụng.

---

(210) **4-2025-12965**

(540)

HITMAC

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TOÀN CẦU (VN)
Lô CN 2, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát; máy hút bụi; máy xay sinh tố; máy xay thịt.

Nhóm 11: Bếp từ; nồi cơm điện; lò vi sóng; tủ lạnh; quạt hút mùi nhà bếp; thiết bị lọc không khí.

---

(210) **4-2025-12966**

(540)

SELL TIL

Tận tâm mỗi công trình!

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI TÂY NGUYÊN (VN)
Thôn 5, xã Ea Drông, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đăk Lắk

(511) Nhóm 19: Keo dán gạch, keo chít mạch (tất cả là hỗn hợp từ xi măng, cát và các phụ gia), bột bả.

---

(210) **4-2025-12967**

(540)

Kjone

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 26.3.23
(591) Đen, trắng, cam, hồng, tím, xanh lá đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI THIÊN AN (VN)
Thôn Quảng Bình, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-12968**

(540)

LUCEAN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI THIÊN AN (VN)
Thôn Quảng Bình, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-12969**

(540)

LUCTON

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 20.1.5
(591) Đen, trắng, cam, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI THIÊN AN (VN)
Thôn Quảng Bình, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-12970**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11; 10.3.4; 20.1.5; 26.11.3; 26.11.9; 26.13.1
(591) Đen, trắng, đỏ, cam, tím, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI THIÊN AN (VN)
Thôn Quảng Bình, xã Đồng Cẩm, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; chất tạo màu cho sơn.

---

(210) **4-2025-12971**

(540)

PlusOpti

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được);.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-12972**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.4; 26.4.1; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh dương, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO VÀ SỰ KIỆN PICC GROUP (VN)
176/20 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức hội chợ và triển lãm thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ quảng cáo, marketing và thúc đẩy bán hàng; cho thuê vật liệu quảng cáo; quảng cáo; trang trí quầy hàng; trang trí các quầy kính cửa hàng.

---

(210) **4-2025-12973**

(540)

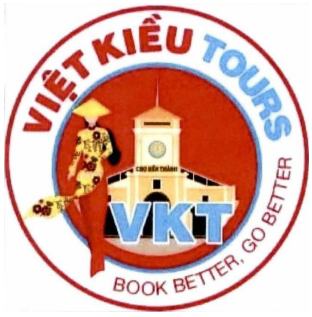

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.9; 2.3.23; 7.1.6; 7.1.12; 7.1.24; 9.7.1; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh da trời, vàng, đen.
(731) HUỲNH THỊ THU DUNG (VN)
Khu phố 1, phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 39: Du lịch; vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2025-12974**

(540)

BARISTHING

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH REY CAFÉ (VN)
101 Hồ Bá Kiện, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; bột làm nước giải khát; nước cốt trái cây (dùng làm nước giải khát); nước ép trái cây; nước (đồ uống) đóng chai không chứa cồn; nước có ga; nước tonic (đồ uống).

---

(210) **4-2025-12975**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1
(591) Xám, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN THIÊN SA (VN)
3 đường 3C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: nệm, gối, tấm trải phủ giường (drap trải giường), vỏ gối, vỏ nệm, chăn (mền), vỏ chăn (mền), tấm bảo vệ nệm.

---

(210) **4-2025-12979**

(540)

KAIKO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) MORUS, INC. (JP)
#907 The Cask Gotanda, 2-5-2, Higashigotanda Shinagawa-ku, Tokyo, 141-0022, Japan
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chất thay thế cà phê; cacao; chất thay thế cacao; trà; trà xanh nhật bản; chất thay thế trà; đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; đồ uống trà có sữa; gia vị umami; thanh ngũ cốc giàu protein; ngũ cốc dạng thanh.

---

(210) **4-2025-12980**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

YPB BY ABERCROMBIE

(731) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree, 6850 Mendrisio, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo [trang phục]; áo sơ mi; áo ba lỗ; áo len dài tay; áo nỉ có mũ; áo thun ngắn tay; áo cánh; quần áo đan [trang phục]; áo len chui đầu; áo nỉ; áo thun polo; áo liền quần bó sát; áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; áo nịt ngoài; yếm nịt (của phụ nữ); quần [trang phục]; quần jeans; quần dài; quần soóc; quần gió chạy bộ thể thao; quần âu; quần vải chino; quần bo gấu; váy; váy liền quần; quần ống bó [quần dài]; áo váy; áo dài; váy cưới; áo liền quần; bộ quần áo cộc liền mảnh; trang phục liền thân; bộ quần áo; quần áo thể thao; đồ bơi; quần áo bơi; quần bơi; áo bơi hai mảnh [bikini]; áo choàng; xà-rông; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước (rash guards); áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo khoác ngoài cùng; áo khoác [trang phục]; áo cộc tay; áo gi lê; áo khoác phao; áo pacca; áo gió; quần áo lót; đồ lót; quần đùi ống rộng; quần đùi; yếm; áo lót ngực phụ nữ không gọng; áo nịt ngực [áo lót]; quần ngắn bó sát thân; quần áo ngủ; đồ ngủ; váy ngủ; áo thụng dài khoác ngoài; bộ quần áo dài nữ mặc nhà; khăn ràng [khăn quàng cổ]; dây lưng [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; găng tay [trang phục]; trang phục dệt kim; đồ giữ ấm chân; găng tay hở ngón; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; bít tất ngắn cổ; giày thể thao; giày dép; giày; dép xỏ ngón; dép; giày hở gót; dép đi trong nhà; giày cao cổ; đồ đội đầu; mũ bê rê; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; áo mưa; quần áo gió; quần áo khiêu vũ; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; quần áo, giày dép và mũ cho trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; yếm trẻ em, không bằng giấy; quần áo trẻ em; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến quần áo, giày dép, đồ đội đầu, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, nến, kính mắt, kính râm, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính và phụ kiện thiết bị điện tử nghe nhìn, đồ trang sức, đồ văn phòng phẩm, túi, hàng dệt may và phụ kiện tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, giày dép, đồ đội đầu, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, nến, kính mắt, kính râm, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính và phụ kiện thiết bị điện tử nghe nhìn, đồ trang sức, đồ văn phòng phẩm, túi, hàng dệt may và phụ kiện tóc; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết; tiếp thị và quảng bá hàng hóa và nhận diện thương hiệu thông qua các đại sứ thương hiệu và truyền thông xã hội; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tiếp thị thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-12981**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

YOUR PERSONAL BEST YPB

(731) ABERCROMBIE & FITCH EUROPE SAGL (CH)
Via Moree, 6850 Mendrisio, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo [trang phục]; áo sơ mi; áo ba lỗ; áo len dài tay; áo nỉ có mũ; áo thun ngắn tay; áo cánh; quần áo đan [trang phục]; áo len chui đầu; áo nỉ; áo thun polo; áo liền quần bó sát; áo len dệt hở phía trước ngực [áo cardigan]; áo nịt ngoài; yếm nịt (của phụ nữ);

quần [trang phục]; quần jeans; quần dài; quần soóc; quần gió chạy bộ thể thao; quần âu; quần vải chino; quần bo gấu; váy; váy liền quần; quần ống bó [quần dài]; áo váy; áo dài; váy cưới; áo liền quần; bộ quần áo cộc liền mảnh; trang phục liền thân; bộ quần áo; quần áo thể thao; đồ bơi; quần áo bơi; quần bơi; áo bơi hai mảnh [bikini]; áo choàng; xà-rông; quần áo để giữ ấm, bảo vệ cơ thể khỏi ánh nắng mặt trời và dị ứng về da khi ở dưới nước (rash guards); áo khoác ngoài; áo choàng ngoài; áo khoác ngoài cùng; áo khoác [trang phục]; áo cộc tay; áo gi lê; áo khoác phao; áo pacca; áo gió; quần áo lót; đồ lót; quần đùi ống rộng; quần đùi; yếm; áo lót ngực phụ nữ không gọng; áo nịt ngực [áo lót]; quần ngắn bó sát thân; quần áo ngủ; đồ ngủ; váy ngủ; áo thụng dài khoác ngoài; bộ quần áo dài nữ mặc nhà; khăn rằng [khăn quàng cổ]; dây lưng [trang phục]; mũ che tai [trang phục]; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; găng tay [trang phục]; trang phục dệt kim; đồ giữ ấm chân; găng tay hở ngón; ca vát; khăn quàng cổ; khăn choàng; mũ tắm; tấm che mắt khi ngủ; bít tất ngắn cổ; giày thể thao; giày dép; giày; dép xỏ ngón; dép; giày hở gót; dép đi trong nhà; giày cao cổ; đồ đội đầu; mũ bê rê; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; mũ; dải băng buộc đầu [trang phục]; áo mưa; quần áo gió; quần áo khiêu vũ; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; quần áo, giày dép và mũ cho trẻ sơ sinh và trẻ mới biết đi; yếm trẻ em, không bằng giấy; quần áo trẻ em; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh; chức năng văn phòng; dịch vụ cửa hàng bán lẻ liên quan đến quần áo, giày dép, đồ đội đầu, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm, nước xức tóc, nến, kính mắt, kính râm, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính và phụ kiện thiết bị điện tử nghe nhìn, đồ trang sức, đồ văn phòng phẩm, túi, hàng dệt may và phụ kiện tóc; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến quần áo, giàu dép, đồ đội đầu, xà phòng, nước hoa, tinh dầu, mỹ phẩm nước xức tóc, nến, kính mắt, kinh râm, phụ kiện điện thoại, phụ kiện máy tính và phụ kiện thiết bị điện tử nghe nhìn, đồ trang sức, đồ văn phòng phẩm, túi, hàng dệt may và phụ kiện tóc; tổ chức, vận hành và giám sát các chương trình khách hàng thân thiết; tiếp thị và quảng bá hàng hóa và nhận diện thương hiệu thông qua các đại sứ thương hiệu và truyền thông xã hội; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; tiếp thị thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-12983**

(540)

YÊN HƯNG
VỊ THẾ DẪN ĐẦU

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.3.23; 26.5.1; 26.7.25
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI YÊN HƯNG (VN)
Số 1, ngõ 120, đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt; chất bôi trơn; xăng; ga; nhiên liệu; chất phụ gia (không phải hóa chất) dùng cho nhiên liệu động cơ.

Nhóm 35: Mua bán dầu nhớt, chất bôi trơn, thiết bị công nghiệp (thiết bị đo lường: thước cặp, đế cặp, đá mài, đá cắt, lưỡi cắt thép, dụng cụ cắt, máy khoan, thiết bị nâng hạ: xe nâng, cẩu nâng), xăng, ga, nhiên liệu; quảng cáo; kế toán; kiểm toán doanh nghiệp.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải và vận chuyển hành khách, hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe; dịch vụ chuyển phát thư tín; dịch vụ cho thuê nhà kho bãi; dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-12984**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 10.3.11; 10.3.13
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI PHƯỚC NGỌC BẢO (VN)
60 Văn Cận, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 16: Túi rác nhựa; túi đựng rác tự hủy; túi đựng rác; túi đựng rác bằng chất dẻo; túi đựng rác cuộn; túi đựng rác sinh học.

---

(210) **4-2025-12985**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.16; 25.7.25; 26.3.1; 26.11.8
(591) Xanh lá, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO AFARM (VN)
101 Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Chè xanh (trà xanh); trà; đồ uống chiết xuất từ trà xanh (tinh bột chè xanh, matcha chè xanh).

---

(210) **4-2025-12986**

(540)

XI MĂNG TIẾN SƠN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỆP TUYẾT (VN)
133 Nghiêm Xuân Yêm, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Xi măng.

---

(210) **4-2025-12988**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH GROWLAB (VN)
Số 14 đường 72, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Vật nuôi gây giống; quả dừa; cùi dừa khô; cây giống, cây giống con, cây nhỏ làm giống.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu cây giống dừa sáp.

---

(210) **4-2025-12989**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Cam, hồng đậm, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN ĐƠN DƯƠNG (VN)
106 Võ Văn Ký, tổ dân phố 3, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 35: Mua bán, phân phối, kinh doanh online, xuất nhập khẩu: hộp đựng thực phẩm, hộp đựng sữa bột, tủ đựng bình sữa, gấu bông, quần áo cho bé sơ sinh, giày dép cho bé, bình sữa cho bé, quần áo đồ lót cho mẹ, hộp bằng thuỷ tinh, máy nghe tiếng ồn trắng cho bé, miếng lót thấm sữa cho mẹ.

---

(210) **4-2025-12990**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐƠN DƯƠNG (VN)
106 Võ Văn Ký, tổ dân phố 3, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 21: Hộp đựng sữa bột; hộp bằng thuỷ tinh; hộp đựng thực phẩm [đồ gia dụng]; lọ đựng gia vị; khuôn làm đá viên; thớt để cắt dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-12991**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) PHẠM ĐÌNH DŨNG (VN)
Số 39 đường Nguyễn Văn Trỗi, tổ 3, phường Hòa Bình, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bột nhào để làm bánh; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh trứng; cà phê; đồ uống cà phê có sữa.

---

(210) **4-2025-12992**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỢP TÁC XÃ SƠN MÀI HỢP LỘC (VN)
Khu Đồng Bè, khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; tã lót (bỉm) cho trẻ sơ sinh dùng một lần; quần tã dùng cho người không tự chủ được; băng vệ sinh phụ nữ.

---

(210) **4-2025-12993**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12; 26.13.25
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) ĐÀM THỊ VÂN ANH (VN)
Tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-12994**

(540)

SOHOKI HOLDINGS

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐÀM THỊ VÂN ANH (VN)
Tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-12995**

(540)

OCAS

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐÀM THỊ VÂN ANH (VN)
Tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-12996**

(540)

SOHOKI

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐÀM THỊ VÂN ANH (VN)
Tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Nước dưỡng hoa (hóa chất); nước cắm hoa để hoa tươi lâu hơn (hóa chất); nước cắm hoa sinh học.

Nhóm 03: Nước lau bàn thờ (chế phẩm vệ sinh); lau đa năng (chế phẩm vệ sinh); viên lau đa năng; nước rửa bát; xà phòng rửa bát; chế phẩm làm sáng bóng [chất làm bóng].

---

(210) **4-2025-12997**

(540)

An Phú

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ AN PHÚ (VN)
Lô A08-A09-A10 khu công nghiệp Hòa Phú, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; viên nén cà phê, được nạp đầy.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-12998**

(540)

Eurosmart

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 26.4.4; 26.4.9
(591) Xanh.
(731) ĐINH MINH THƯỞNG (VN)
Thôn Xẻn, xã Phúc Khánh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; khung cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho cửa sổ.

---

(210) **4-2025-12999**

(540)

KIẾN GIA VIỆT
DESIGN & BUILD

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG KIẾN GIA VIỆT (VN)
Số 63 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng.

---

(210) **4-2025-13001**

(540)

GICAMEL

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng.
(731) VÕ THỊ THANH NHÀN (VN)
Số 86 đường D10, KDC Phúc Đạt, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót (đồ lót); giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm da và giả da, ba lô, túi xách, ví (bóp), vali, cặp da, quần áo, quần áo lót, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), găng tay (trang phục), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ], ca vát [ca ra vát].

---

(210) **4-2025-13003**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh ngọc, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA CỬU LONG (VN)
Lô 14-16-18-20, đường số 3, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 17: Ống vòi tưới nước; nhựa mủ [cao su]; khớp nối ống, không bằng kim loại; đầu nối, không bằng kim loại, dùng cho ống; nhựa tổng hợp, bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-13004**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 9.7.1; 11.1.6; 11.3.7; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Đỏ đô, vàng, xanh dương, xanh lá, đen.
(731) HỘ KINH DOANH THỐ TIỀM BÀO NGƯ (VN)
102 đường Hòa Bình, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-13005**

(540)

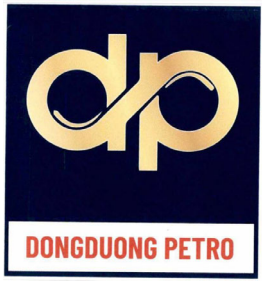

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh, vàng, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN HƯNG PHÚ (VN)
Số 18 đường Thăng Long, khu phố 3, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bình chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), bình chứa làm bằng kim loại dùng để chứa ga hóa lỏng và ga tự nhiên.

---

(210) **4-2025-13006**

(540)

BAVINA
HIGH-TECH AGRICILTURE

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam, cam nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ VY (VN)
Chung cư Estella Heights, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

Nhóm 29: Trái cây đã chế biến; trái cây đông lạnh; trái cây dầm đường; trái cây bảo quản trong cồn; trái cây đóng hộp.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-13007**

(540)

THIÊN THÀNH PHÁT

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ THỊ BÍCH (VN)
36/2, KP1, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Sản phẩm thuộc nhóm này như: bồn chứa nước bằng nhựa; thùng chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-13008**

(540)

VIỆT TIẾN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) VŨ THỊ BÍCH (VN)
36/2, KP1, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Sản phẩm thuộc nhóm này như: bồn chứa nước bằng nhựa; thùng chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-13009**

(540)

PUNKI

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 26.1.1; 26.5.1
(591) Cam, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MỚI (VN)
Số nhà Q3-12, khu đô thị Dương Nội 2, phố Nguyễn Trác, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Pin; sạc điện; thiết bị âm thanh; tai nghe; dây cáp điện; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp.

Nhóm 11: Đèn điện; thiết bị điều hòa không khí; thiết bị sưởi ấm chạy bằng điện; thiết bị nấu nướng dùng điện; vòi xả nước; chậu rửa gắn cố định.

---

(210) **4-2025-13010**

(641) 4-2023-17226

(540)



(220) 28/04/2023

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1

(731) CÔNG TY TNHH CƯỜNG PHÁT (VN) (VN)
Số 335, khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 21: Đồ sứ dùng trong gia đình; đồ gốm dùng trong gia dụng; hàng thủ công mỹ nghệ dùng cho mục đích trang trí làm bằng gốm, bằng sứ.

Nhóm 35: Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ bằng: gốm sứ; mua bán đồ gia dụng bằng gốm, sứ; mua bán nguyên vật liệu ngành gốm, sứ như: men màu, đất sét.

---

(210) **4-2025-13011**

(540)



(220) 31/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 1.1.10; 5.3.20; 5.7.3; 24.1.1; 24.9.1; 25.1.6

(591) Xanh lam, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BETA VIỆT NAM (VN)
Thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; gia sư; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-13012**

(540)

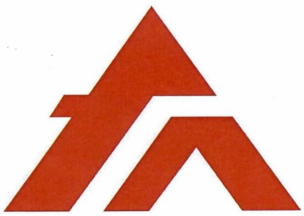

(220) 31/03/2025

(441) 25/07/2025

(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI AN THÀNH ĐT (VN)
Khóm Sa Nhiên, phường Tân Quy Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: khí dầu mỏ hóa lỏng, bếp nấu ăn, lò hâm thức ăn, tủ lạnh, bồn rửa, nồi nấu đa năng, nồi chiên không dầu, dụng cụ cho mục đích gia dụng, đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp, dụng cụ nhà bếp, bát đĩa bằng sành, đĩa, bộ đồ ăn (ngoại trừ dao, dĩa và thìa), gạo, bánh kẹo, bánh ngọt, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo, trái cây sấy, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, trái cây được bảo quản, mứt ướt.

---

(210) **4-2025-13013**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.2; 2.5.4; 2.5.30
(591) Đỏ, đen, trắng, vàng, vàng nhạt, vàng da, kem sữa, hồng nhạt, nâu, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHẾ BIẾN T.A.P (VN)
Thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 29: Chân gà đã được chế biến; chân gà rút xương; chân gà ngâm ủ gia vị; gà chế biến.

---

(210) **4-2025-13014**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 10.3.10; 10.3.13; 26.4.1
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGỌC TẢ (VN)
Số nhà 56, tiểu khu Phú Mỹ, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (Mua bán): túi xách, ví.

---

(210) **4-2025-13015**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIỆT DƯỢC (VN)
51/23 đường TTH06, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [Thực phẩm chức năng]; dược phẩm; thảo dược.

---

(210) **4-2025-13016**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.17.11; 2.9.25; 25.7.8; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.12; 26.4.9; 26.7.25
(591) Đỏ, trắng, vàng, xám, tím, xanh dương, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN THỊ THU HẰNG (VN)
Thôn Lâm Trường, xã Minh Phú, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ VNNA & ASSOCIATES (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe dưỡng sinh; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy các bài tập lục khí dưỡng sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ khám, chữa bệnh bằng phương pháp dán huyệt, châm, bấm huyệt và quét đường kinh.

---

(210) **4-2025-13017**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.3.2; 20.1.3
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH HÃNG LUẬT NHQ & PARTNERS (VN)
Tầng 1, nhà số 166, đường số 2, khu đô thị Vạn Phúc, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-13018**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 5.7.21; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, đỏ, nâu, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH COCO KITTEN-NƯỚC DỪA TRÂN CHÂU (VN)
Tầng 1, phòng 102, số 134 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 32: Nước dừa trân châu; nước hoa quả (đồ uống giải khát).

---

(210) **4-2025-13020**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.2
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN M&E TKP (VN)
201 đường III khu dân cư Khang Điền, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp, mua bán vật tư phòng cháy chữa cháy: thiết bị báo cháy, thiết bị chữa cháy, vòi và lăng phun chữa cháy, bình chữa cháy, van, máy bơm chữa cháy, tủ chữa cháy, hệ thống ống dẫn và phụ kiện, vật liệu ngăn cháy và chống cháy lan.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn liên quan đến lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy; giám sát thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy; cung cấp giải pháp hút khói và ngăn cháy cho công trình; thi công sơn chống cháy, vữa chống cháy công trình; thi công lắp đặt hệ thống cơ điện; sửa chữa hoặc bảo trì hệ thống phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-13021**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.1.2; 26.11.12
(591) Đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TƯ VẤN KIM TRUNG (VN)
523A đường số 1, khu dân cư Gia Hòa, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Cung cấp, mua bán vật tư phòng cháy chữa cháy: thiết bị báo cháy, thiết bị chữa cháy, vòi và lăng phun chữa cháy, bình chữa cháy, van, máy bơm chữa cháy, tủ chữa cháy, hệ thống ống dẫn và phụ kiện, vật liệu ngăn cháy và chống cháy lan.

Nhóm 37: Dịch vụ tư vấn liên quan đến lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy; giám sát thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; thi công sơn chống cháy, vữa chống cháy công trình.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-13022**

(540)



THE FIVE
HOTEL & RESORT
EVARA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.20; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH CÔNG (VN)
CN1, khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi, đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng xe điện; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê bãi đỗ xe; cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-13023**

(540)

THE FIVE
SUITES
LILAS

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH CÔNG (VN)
CN1, khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở [căn hộ]; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; cho thuê văn phòng [bất động sản]; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; cho thuê bất động sản.

Nhóm 39: Sắp xếp các cuộc đi chơi trên biển; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; giữ chỗ cho các chuyến đi, đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển hành khách; dịch vụ vận tải bằng xe điện; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê bãi đỗ xe; cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; cho thuê sân bãi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; cung cấp các tiện nghi sử dụng cho chơi gôn.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-13024**

(540)

SOLECONS
Your Success - Our Achievement

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SOL E&C (VN)
96 Phan Đăng Lưu, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 36: Kinh doanh bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; sàn giao dịch bất động sản; quản lý các tòa nhà cho thuê.

Nhóm 37: Rải nhựa đường; dịch vụ xây, lát; giám sát việc xây dựng công trình; dịch vụ về cách điện, cách nhiệt, cách âm trong xây dựng; san lấp mặt bằng; dịch vụ làm kín công trình; xây dựng (nhà ở, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, cầu đường); tư vấn xây dựng; dịch vụ chống ẩm (xây dựng); phá dỡ các công trình xây dựng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt và sửa chữa thang máy; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; lắp đặt và sửa chữa các thiết bị làm lạnh; xây dựng bến cảng, bến tàu; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt cửa ra vào và cửa sổ; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt cáp; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; sơn nội thất và ngoại thất; lát mặt đường; trát vữa; trát thạch cao; lắp đặt đường ống; cung cấp thông tin xây dựng; cho thuê thiết bị xây dựng; lắp đặt giàn giáo; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng.

Nhóm 40: Xử lý môi trường bao gồm: xử lý rác thải, xử lý nước thải, tiêu hủy rác thải, tái chế rác thải.

Nhóm 42: Thiết lập bản vẽ xây dựng (cho các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng và hạ tầng đô thị); dịch vụ kiến trúc (bao gồm việc thiết kế bản vẽ kiến trúc cho các công trình xây dựng công nghiệp, dân dụng); thiết kế trang trí nội, ngoại thất; thiết kế công nghiệp (bao gồm việc thiết kế hệ thống cơ điện trong các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng); dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-13025**

(540)

HAVY SKIN
COSMETIC

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Vàng đồng, trắng, đen.
(731) PHẠM NGỌC ĐIỆP (VN)
Ấp 6, xã Trần Hợi, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; sữa tắm; dầu gội; dung dịch vệ sinh (làm sạch, không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-13026**

(540)

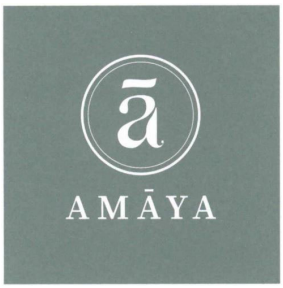

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) ĐOÀN THỊ MINH THU (VN)
11 ngách 358/25 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; dầu gội đầu; mặt nạ dưỡng da; dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc; tinh dầu.

Nhóm 04: Nến; nến bơ; nến thơm; nến sáp dùng để thắp sáng; nến thơm khử mùi.

Nhóm 05: Sâm củ tươi ngâm trong rượu (dùng cho mục đích y tế); cao sâm nguyên chất (dùng cho mục đích y tế); cốt rượu gừng gạ thổ thuốc bắc (dùng cho mục đích y tế); thảo dược xông người; thảo dược tắm; dầu phong dùng để xoa ngoài da.

Nhóm 30: Bột đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế); bột gừng; bột nghệ; trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế); chè được chế biến kết hợp từ các loại nguyên liệu là trái cây sấy khô như kỷ tử, táo đỏ, nhãn, tuyết yên dùng để ăn - chè dưỡng nhan; sâm mật ong (sâm ngâm mật ong, được sử dụng như một loại thảo mộc, gia vị hoặc hương liệu cho đồ uống).

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, sữa tắm, sữa rửa mặt, dầu gội đầu, mặt nạ dưỡng da, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, tinh dầu, sâm củ tươi ngâm trong rượu, cao sâm nguyên chất, cốt rượu gừng gạ thổ thuốc bắc (dùng cho mục đích y tế), thảo dược xông người, thảo dược tắm, dầu phong dùng để xoa ngoài da, thuốc xoa bóp, bột đông trùng hạ thảo (không dùng cho mục đích y tế), bột gừng, bột nghệ, trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế), chè được chế biến kết hợp từ các loại nguyên liệu là trái cây sấy khô như kỷ tử, táo đỏ, nhãn, tuyết yên dùng để ăn - chè dưỡng nhan, sâm mật ong (sâm ngâm mật ong, được sử dụng như một loại thảo mộc, gia vị hoặc hương liệu cho đồ uống), trà gừng mật ong, kẹo gừng, bánh, bánh mì, kẹo, hạt và các loại hạt được làm từ ngũ cốc, thực phẩm dưỡng sinh, nến, nến bơ, nến thơm, nến sáp dùng để thắp sáng, nến thơm khử mùi.

---

(210) **4-2025-13027**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.6.3; 3.17.0; 10.5.13; 14.7.20
(591) Nâu, trắng, cam nâu, hồng, nâu nhạt, cam nâu nhạt, nâu đen, hồng nhạt, đỏ, xám, xám trắng.
(731) NGUYỄN HÀ MY (VN)
14 ngõ 195 Hồng Hà, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến lĩnh vực chăm sóc thú cưng.

---

(210) **4-2025-13028**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DNP HAWACO (VN)
Số 25 phố Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH HÙNG SƠN VÀ CỘNG SỰ (HUNG SON & PARTNERS)

(511) Nhóm 06: Bể chứa bằng kim loại; thùng bằng kim loại; thùng chứa nổi bằng kim loại; thùng chứa loại lớn bằng kim loại; van ống nước bằng kim loại; vòi bằng kim loại dùng cho thùng; đường ống bằng kim loại: ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống.

Nhóm 11: Hệ thống phân phối nước; hệ thống ống dẫn nước; thiết bị lọc nước; bể chứa nước tạo áp suất; van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa; van khóa; hệ thống cung cấp nước; hệ thống xả nước; phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc gaz.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bể chứa bằng kim loại, thùng bằng kim loại, thùng chứa nổi bằng kim loại, thùng chứa loại lớn bằng kim loại, van ống nước bằng kim loại, vòi bằng kim loại dùng cho thùng, đường ống bằng kim loại, ống chia nhánh bằng kim loại cho hệ thống đường ống, hệ thống phân phối nước, hệ thống ống dẫn nước, thiết bị lọc nước, bể chứa nước tạo áp suất, van điều chỉnh mức trong bình chứa, trong thùng chứa, van khóa, hệ thống cung cấp nước, hệ thống xả nước, phụ tùng điều chỉnh dùng cho thiết bị và đường ống dẫn nước hoặc gaz.

---

(210) **4-2025-13029**

(540)

NGỌC THIÊN Ý

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 17.2.2; 25.1.9; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.5
(591) Xanh dương, vàng, nâu nhạt, trắng, cam.
(731) NGUYỄN THANH MAI (VN)
Xóm 5, tổ 16, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 14: Đá quý; vòng đeo tay [đồ trang sức]; dây chuyền [đồ trang sức]; kim cương; đồ trang sức từ đá quí nhân tạo [trang sức cho y phục]; nhẫn [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-13030**

(540)

GUKA
日本の標準

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.6; 26.3.1; 26.3.23; 26.11.3
(731) NGUYỄN VĂN KHAM (VN)
Làng Tư Thế, phường Trí Quả, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bếp gas; bếp điện; bếp từ; máy hút mùi.

---

(210) **4-2025-13032**

(540)

FLYING FISH

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.24; 3.13.6; 3.13.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI T&L VIỆT NAM (VN)
Thôn Thù Lỗ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty luật TNHH Khôi Ngọc (KHOI NGOC LAW COMPANY LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo.

---

(210) **4-2025-13033**

(540)

DAVOSA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TONY LUXURY (VN)
LK 7L10 khu đấu giá Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MINH KHUÊ (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính đeo mắt; mắt kính; gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt không gọng; bao kính đeo.

---

(210) **4-2025-13034**

(540)

TRẠM MÂY

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH TRẠM MÂY (VN)
Bản Tà Xùa, xã Tà Xùa, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La
(740) Công ty luật TNHH Pasa Partners (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; khu du lịch nghỉ dưỡng.

---

(210) **4-2025-13035**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng.
(731) PHAN TRẦN LÊ (VN)
Khu Thượng, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 14: Trang sức bạc.

---

(210) **4-2025-13036**

(540)

VIET PHAP

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13037**

(540)

AVEVITTA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13038**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AVEVITALSWISS

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ và Công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13039**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SWISDIET-KIT

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13040**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

EDELTONIC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13041**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ALLERGOCOMOD

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13042**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HYLOLASOP

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13043**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HYLOCARE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13044**

(540)

POSORUTIN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13045**

(540)

AREUMA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAMEDIC (VN)
Số 30, ngõ 179, phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong y tế [thực phẩm chức năng]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tê; dung dịch làm sạch khử khuẩn sát trùng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13047**

(540)

AI Assisted Software Development Initiatives

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.21; 26.3.2; 26.3.23; 26.15.15

(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM VIỆT QUỐC TẾ (VN)
Tầng 3 CenXspace, tháp 3-4, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ và công nghệ thủ đô (CAPITAL IP&T CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính (ghi sẵn); phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống được).

---

(210) **4-2025-13048**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.4; 2.3.16; 2.3.23; 5.7.1; 5.7.27; 22.1.1; 26.1.1
(591) Trắng, nâu, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ COCI (VN)
827/7 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13050**

(540)

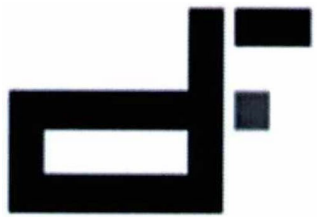

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DF GROUP VIETNAM (VN)
Tầng 14, tòa nhà Zen Tower, số 12 đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT (CÔNG TY LUẬT TNHH VĨNH NHẤT)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; xây dựng dưới nước; giám sát việc xây dựng công trình; xây dựng và sửa chữa kho chứa hàng; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; tư vấn xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; khảo sát, đo đạc đất đai.

---

(210) **4-2025-13051**

(540)

Skintime

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ GIANG NAM (VN)
55 Lê Lợi, khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ làm đẹp da; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ tiệm gội đầu; dịch vụ spa; dịch vụ làm móng.

---

(210) **4-2025-13052**

(540)

CaKay

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ GIANG NAM (VN)
55 Lê Lợi, khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Cá đã chế biến; thực phẩm chế biến từ cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; cá sấy khô; cá đóng hộp.

Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-13053**

(540)

ECOLIA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV HÓA SINH CỬU LONG (VN)
Số 164/16 đường Phạm Hùng, phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là: thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ bệnh cho cây trồng; thuốc đuổi sâu bọ; thuốc diệt và ngăn chặn tảo; thuốc diệt nấm mốc.

---

(210) **4-2025-13054**

(540)

MIX MAGIC

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 15.1.13; 21.1.15

(591) Đen, trắng, đỏ, cam, vàng, xanh lá, xanh dương, chàm, tím.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MIX MAGIC (VN)
10/9 đường Lê Văn Phiên, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho thủy sản có chứa thuốc; chế phẩm hoá học dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản; thức ăn cho thủy sản có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-13056**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 9.3.1; 9.3.3; 9.3.9; 26.11.11
(591) Đỏ, đen, vàng, vàng nhạt, xám, trắng.
(731) LÊ HIỀN THU (VN)
Thôn 10, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); khăn choàng.

---

(210) **4-2025-13059**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.22; 20.1.3; 20.7.1
(591) Vàng cam.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HỒNG LĨNH (VN)
Ô 25 đường N3 khu dân cư Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ đào tạo kỹ năng sống; dịch vụ đào tạo năng khiếu; dịch vụ giải trí; dịch vụ tư vấn nghề nghiệp (đào tạo); dịch vụ giáo dục mầm non.

---

(210) **4-2025-13061**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 26.1.2; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP PHẦN MỀM THSOFT (VN)
Số 48 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính ghi sẵn và có thể tải xuống được; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; chương trình máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 35: Mua bán: phần mềm máy tính ghi sẵn và có thể tải xuống được, nền tảng phần mềm máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải về, phần mềm bảo vệ màn hình máy tính ghi sẵn hoặc có thể tải về, chương trình máy tính, ghi sẵn.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; gia công phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-13062**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

celare

(731) AFFINE CORPORATION (KR)
B-1010, 150, Yeongdeungpo-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; kem chăm sóc da; nước thơm dùng để chăm sóc da; dầu dùng để chăm sóc da; chế phẩm dưỡng ẩm và chế phẩm làm sạch để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc da chống lão hóa; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-13063**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

THIỆN NHÂN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG (VN)
276 - 278 - 280 Đống Đa, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh (mua bán), xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân [không chứa thuốc], chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm, dược phẩm, chế phẩm hoá dược, thực phẩm chức năng, chất bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị hồi sức, thiết bị vật lý trị liệu, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế.

Nhóm 41: Dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; đào tạo thực hành [hướng dẫn thao tác thử]; huấn luyện [đào tạo]; cung cấp việc đào tạo và khảo thí giáo dục cho mục đích chứng nhận.

Nhóm 42: Nghiên cứu y học; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu khoa học; thử nghiệm lâm sàng.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khỏe; khám sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp cho người; cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-13064**

(540)

DRAGONGROUP

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.3.23; 26.11.13; 26.13.1
(591) Vàng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500 đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 23: Sợi; chỉ; sợi chỉ thủy tinh dùng trong ngành dệt; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; sợi tơ và chỉ tơ nhân tạo; sợi và chỉ đã xe.

Nhóm 24: Vải; lụa; đồ bằng vải dùng cho giường; tấm phủ đồ đạc bằng vải; tấm thảm thêu treo tường, bằng vải; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; khăn choàng; ca vát; thắt lưng.

Nhóm 28: Thiết bị tập thể dục; thiết bị phục hồi cơ thể; đệm lót để bảo vệ [phụ kiện thể thao]; vật chống dùng cho các vận động viên [dụng cụ thể thao]; thiết bị rèn luyện sức khoẻ; đồ chơi.

Nhóm 29: Thịt; hải sản đã qua chế biến; trứng; sản phẩm sữa; mứt; rau đã được bảo quản; trái cây đã được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín.

Nhóm 30: Gạo; cà phê; trà; bánh kẹo; gia vị; hương liệu cho thực phẩm.

Nhóm 31: Động vật sống; hạt [tươi]; các loại quả mọng, tươi; rau cỏ tươi; hạt giống để trồng; nấm tươi; cây khô để trang trí.

Nhóm 35: Kinh doanh siêu thị cụ thể là: mua bán các sản phẩm nông nghiệp, như hóa chất cho nông nghiệp, phân bón, thịt, cá, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, gạo, cà phê, chè, ca cao, nước xốt, gia vị, động vật sống, rau và quả tươi, hạt giống, cây, thức ăn cho động vật, quần áo, giày dép, mũ nón, túi xách, đồ gia dụng, hàng điện tử, hàng điện máy cụ thể là: nồi cơm điện, lò vi sóng, máy nướng bánh và thịt, bếp ga, bếp từ, nồi lẩu điện, quạt điện, máy xay hoa quả, máy ép hoa quả, bát, đĩa, đũa, thìa, nồi, chảo, bình đun nước siêu tốc, cốc chén, máy sấy tóc, bàn là, máy khử độc thực phẩm, máy hút mùi, máy hút bụi, đèn, bình tắm nóng lạnh, tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, tủ làm đông, tủ làm mát thực phẩm, lò vi sóng, thiết bị phân phối nước nóng và lạnh, máy sấy quần áo, tivi và phụ kiện kèm theo, đầu đọc đĩa dvd và phụ kiện kèm theo, loa và phụ kiện kèm theo, đài và phụ kiện kèm theo, hàng dệt may, thiết bị phụ tùng ngành dệt may, phụ liệu, hóa chất, thuốc nhuộm, nước hoa, bột giặt, chất tẩy rửa, vệ sinh, văn phòng phẩm, dụng cụ thể dục, đồ chơi, đồ uống, giấy vệ sinh, đồ thể thao, thể hình, thiết bị vệ sinh, văn phòng phẩm, đồ dùng cho nhà bếp, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, xe cộ, phương tiện giao thông, xăng dầu, dầu nhớt; nghiên cứu thị trường; marketing; quan hệ công chúng; dịch vụ khuyến mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; quảng cáo; thông tin thương mại và tư vấn tiêu dùng; dịch vụ trung gian thương mại; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; khảo sát kinh doanh thương mại; tư vấn nghiệp vụ thương mại.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư phát triển các dự án bất động sản hoặc khu đô thị; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

Nhóm 37: Khai thác mỏ; dịch vụ khai thác đá; trạm phục vụ xe cộ (nạp nhiên liệu và bảo dưỡng); làm sạch đường phố; dịch vụ nghề mộc; dịch vụ giặt là; xây dựng; tư vấn xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cung cấp thông tin về xây dựng; giám sát việc xây dựng công trình; cho thuê thiết bị xây dựng.

Nhóm 39: Phân phối điện; phân phối năng lượng; thu gom các hàng hóa có thể tái chế [vận tải]; cho thuê hệ thống định vị, dẫn đường; dịch vụ cứu hộ; dịch vụ đóng chai; vận tải; vận chuyển hàng hoá; đóng gói hàng hoá; vận chuyển hành khách; du lịch; sắp xếp các chuyến du lịch.

Nhóm 40: Xử lý rác thải [chuyển hoá]; sản xuất năng lượng; chế biến dầu mỏ; dịch vụ may gia công xử lý vải bảo quản thực phẩm và đồ uống.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục; đào tạo; xuất bản sách; tổ chức và điều khiển hội nghị; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; dịch thuật; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp tiện nghi thể thao; dịch vụ câu lạc bộ sức khoẻ; điều hành các lớp thể dục thể hình; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí.

Nhóm 42: Thăm dò địa chất; khảo sát mỏ dầu; phân tích cho lĩnh vực khai thác dầu mỏ; nghiên cứu kỹ thuật; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; dịch vụ ứng dụng kiến thức khoa học vào việc thiết kế, xây dựng và điều hành máy móc, các dịch vụ công cộng như đường, cầu, thiết bị điện, hoá chất.

Nhóm 44: Cho thuê các thiết bị vệ sinh; thiết kế cảnh quan vườn hoa và công viên; dịch vụ làm vườn; dịch vụ diệt động vật có hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; cho thuê thiết bị trồng trọt; chăn nuôi động vật; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (spa); dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ viện.

Nhóm 45: Dịch vụ bảo vệ; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ; dịch vụ soi chiếu kiểm tra an ninh đối với hành lý; câu lạc bộ gặp gỡ; hãng thám tử.

---

(210) **4-2025-13065**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.3.23; 26.11.13; 26.13.1
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU THĂNG LONG (VN)
Km3+500 đường Hùng Vương, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH IPCOM Việt Nam (IPCOM CO., LTD.)

(511) Nhóm 36: Đầu tư vốn; đầu tư phát triển các dự án bất động sản hoặc khu đô thị; quản lý bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; cho thuê bất động sản; định giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-13067**

(540)

DARÍO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BA KỲ (VN)
Thôn Bùi Xá, xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn vệ sinh; vòi sen (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 19: Gạch xây dựng (không bằng kim loại); gạch lát (không bằng kim loại); gạch men (không bằng kim loại); gạch lát sàn (không bằng kim loại); keo ốp lát; vữa xây.

---

(210) **4-2025-13068**

(540)

VEGA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BA KỲ (VN)
Thôn Bùi Xá, xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn vệ sinh; vòi sen.

Nhóm 19: Gạch xây dựng (không bằng kim loại); gạch lát (không bằng kim loại); gạch men (không bằng kim loại); gạch lát sàn (không bằng kim loại); keo ốp lát; vữa xây.

---

(210) **4-2025-13069**

(540)

SAMYOU

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHUHAI SAMYOU ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 3-B-2, Building 4, Zhongdian High Tech Industrial Park, 7th Technology Road, Tangjiawan Town, Xiangzhou, Zhuhai, Guangdong, 519000, China

(740) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; bảng mạch in; thiết bị điều chỉnh điện; bảng điều khiển (điện); bộ đảo điện; thiết bị điều khiển từ xa.

Nhóm 11: Thiết bị và máy làm đá lạnh; hệ thống điều hòa không khí; thiết bị hút ẩm; bơm nhiệt; thiết bị làm nóng nước; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-13070**

(540)

KOCHI
GOLD

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ HẰNG (VN)
Thôn Hoàng Đan 1, xã Phú Hưng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 03: Hương liệu; hương liệu cho thực phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp, trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thảo dược; thực phẩm chức năng; thuốc đông y; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm dinh dưỡng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông mua hàng từ xa, như là kênh chia sẻ video trực tuyến; truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ máy vi tính; cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viền thông hiện có như voip (điện thoại internet); cung cấp diễn đàn trực tuyến; truyền video theo yêu cầu; dịch vụ viễn thông.

Nhóm 41: Sản xuất phim (trừ phim quảng cáo); dịch vụ chia sẻ video trực tuyến và chia sẻ video trên nền tảng internet vì mục đích giải trí, giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, website, fanpage); dịch vụ tổ chức các sự kiện (giáo dục, nghệ thuật, giải trí); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp; thiết lập mạng xã hội; nghiên cứu mỹ phẩm; dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; tạo lập và duy trì trang web cho người khác; dịch vụ thiết kế logo.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hộ; tư vấn về sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; dịch vụ đăng ký tên miền [dịch vụ pháp lý].

---

(210) **4-2025-13071**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

King Hải Tặc

(731) ORION CORPORATION (KR)
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty Luật TNHH Quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(511) Nhóm 30: Sôcôla; bánh bích quy; bánh quy; bánh quy giòn; bánh xốp; bánh kẹo; kẹo cao su; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thạch trái cây [bánh kẹo]; nước quả nấu đông/thạch có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo; sữa ong chúa; thanh bánh làm từ đậu dạng thạch có vị ngọt; thanh/que thạch trái cây [bánh kẹo]; kẹo thạch trái cây; thạch rau củ [bánh kẹo]; món tráng miệng là thạch có hương vị trái cây [bánh kẹo]; viên kẹo/thạch có hình dạng hạt đậu (kẹo jelly bean) [bánh kẹo]; bánh kẹo chứa thạch; thạch pudding; yanggaeng (bánh thạch đậu đỏ ngọt); kẹo.

---

(210) **4-2025-13072**

(540)

FINE GROUP
Hơn cả một chuyến đi

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.4.9
(591) Vàng, vàng đồng, vàng đồng đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH FINEGROUP (VN)
15/40/153 đường 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; hướng dẫn khách du lịch; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

---

(210) **4-2025-13074**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.5.1; 2.5.3
(591) Đen, xám, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) SHANGHAI BAOBAOBUDI CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
5th Floor, Building 11, No. 6055, Jinhai Road, Fengxian District, Shanghai, 201400, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; trò chơi thẻ sưu tập; đồ chơi bằng vải lông kèm tấm choàng.

---

(210) **4-2025-13075**

(540)

TOP 5 ESG
VIỆT NAM XANH

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4; 26.11.9
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGHIÊN CỨU KINH DOANH VIỆT NAM (VN)
Phòng 317, tầng 3, tòa nhà Trần Gia, 81A Trần Quốc Toản, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đánh giá kinh doanh (đánh giá công việc thương mại); nghiên cứu kinh doanh; biên soạn chỉ mục thông tin cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; thông tin kinh doanh; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; biên tập số liệu thống kê; thăm dò dư luận; dịch vụ nghiên cứu thị trường; điều tra thương mại.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội nghị (sắp xếp và tiến hành hội nghị); xuất bản sách; sắp

xếp và tiến hành hội thảo (tổ chức và điều hành hội thảo); dịch vụ chế bản tài liệu cho việc xuất bản điện tử (tạo ra tài liệu xuất bản điện tử); xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến.

---

(210) **4-2025-13078**

(540)

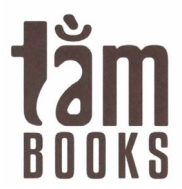

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TẤM BOOKS (VN)
793/31/13 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm sách.

---

(210) **4-2025-13079**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.11; 26.4.3
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THIÊN VŨ (VN)
K34/11 Lê Lai, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Máy đếm tiền.

Nhóm 35: Cho thuê máy đếm tiền.

---

(210) **4-2025-13080**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng.
(731) TRẦN THỊ THU HẰNG (VN)
Tổ dân phố 10, thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-13081**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 2.9.1; 5.5.20; 8.1.16; 8.7.5; 9.7.19; 11.3.3; 15.7.1
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THỊ HÀ TRANG (VN)
Đường Nguyễn Huệ, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: chè sầu riêng, chè thái, chè thập cẩm, chè thạch, chè khúc bạch, đồ uống từ cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê giải khát; quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-13082**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.6; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, trắng.
(731) VÕ THỊ HÀ (VN)
Thôn Trường Lộc, xã Thiên Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Rau, củ và quả tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: củ hành tăm tươi, hành tăm đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-13084**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 25.1.6; 26.5.1
(591) Vàng, đỏ, đen, xám, trắng, xanh lá.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ KIM PHÁT 2 (VN)
Thửa đất số 701, tờ bản đồ số 36, đường ĐT744, ấp Lồ Ô, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-13085**

(540)

ĐẠI TÂY NAM
Bringing Excellence to Students

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.1.14; 4.5.2; 4.5.3; 16.1.5; 18.5.1; 20.7.1
(591) Trắng, xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẠI TÂY NAM (VN)
Số 207 ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-13086**

(540)

Lampat

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng cho công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-13087**

(540)

AIONIK
18.5SL

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, xanh dương, trắng, đen, xám, đỏ.
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-13088**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 5.7.24
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, vàng, vàng đậm, vàng nhạt, đỏ, đỏ đậm, đỏ nhạt, xám, trắng, đen.
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 01: Phân bón; thuốc kích thích tăng trưởng cho cây trồng; hoá chất dùng trong công nghiệp và nông nghiệp (trừ: chất diệt nấm, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); chế phẩm hoá học để chống nấm mốc thuộc nhóm này.

---

(210) **4-2025-13089**

(540)

SISUOS
Jewelry

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH SISUOS (VN)
114 Hồng Tiến, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức; đá quý; vòng đeo tay [đồ trang sức]; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng chân [đồ trang sức]; hoa tai.

---

(210) **4-2025-13090**

(540)

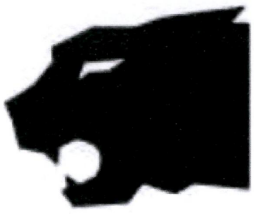

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24
(731) CPS TECHNOLOGY HOLDINGS LLC (US)
250 Vesey Street, 15th Floor, New York NY 10281, USA
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Pin; ắc quy cho phương tiện giao thông đường bộ.

---

(210) **4-2025-13091**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) KAI CORPORATION (JP)
9-5, Iwamoto-Cho, 3-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 21: Thớt để cắt; giá để thớt nhà bếp; giá để dao nhà bếp; giá để dao trên bàn; hộp chuyên dùng để gài dao [bằng gỗ hoặc vật liệu rắn].

---

(210) **4-2025-13092**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(591) Trắng, hồng, tím, da cam, đỏ.
(731) TRẦN CÔNG DƯƠNG (VN)
Thôn Phú Cốc, xã Phú Phúc, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-13093**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.9.14; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.9; 26.7.25; 26.13.25
(591) Đen, be nhạt, xám xanh.
(731) NGUYỄN THỊ QUÝ (VN)
Khu phố Thọ Trai, phường Tam Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; túi cho trang phục.

---

(210) **4-2025-13094**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 23.1.1; 24.1.1; 24.13.1
(591) Xanh than đậm, trắng.
(731) HÀ LÊ TÙNG LÂM (VN)
Chung cư Thanh Bình, tổ 9, khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 25: Giày; dép; quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; đồ lót.

---

(210) **4-2025-13095**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5
(731) HỘ KINH DOANH LÀI TUYẾT NHI (VN)
21/1C đường số 14, khu phố 12, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; máy và thiết bị làm sạch không khí; hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị sưởi ấm; hệ thống và thiết bị sấy khô.

---

(210) **4-2025-13096**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1
(591) Xanh than đậm, xanh dương, xanh ngọc, trắng.
(731) HÀ LÊ TÙNG LÂM (VN)
Chung cư Thanh Bình, tổ 9, khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; chất hút ẩm dùng trong công nghiệp; chất làm khô; chất làm khô để hút ẩm; chất làm khô dùng trong bao gói để ngăn ngừa mốc, nấm mốc, gỉ sét, sự ăn mòn và các tác động có hại khác của hơi ẩm; bột hút ẩm.

---

(210) **4-2025-13097**

(540)

Newtech Wearcast 1000HT

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.1.2; 14.1.3
(591) Xanh da trời, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ MỚI (VN)
Tầng 1, số 179, tổ 13A, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Bê tông gốm chống mòn.

---

(210) **4-2025-13098**

(540)

Newtech Wearflex 1000HT

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.1.2; 14.1.3
(591) Xanh da trời, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI CÔNG NGHỆ MỚI (VN)
Tầng 1, Số 179, tổ 13A, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 19: Bê tông gốm chống mòn.

---

(210) **4-2025-13099**

(540)

Cheongcho Rok

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DONGHAE BIO CO., LTD. (KR)
5, Guryongsan-ro 417beon-gil, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống có chứa nhung hươu và hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất nhung hươu không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; chiết xuất hồng sâm không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; đồ uống hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); nước ép hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất hồng sâm không cồn, không dùng cho mục đích y tế, dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị trái cây.

---

(210) **4-2025-13100**

(540)

Cheonsang Nok

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) DONGHAE BIO CO., LTD. (KR)
5, Guryongsan-ro 417beon-gil, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống có chứa nhung hươu và hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất nhung hươu không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; chiết xuất hồng sâm không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; đồ uống hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); nước ép hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất hồng sâm không cồn, không dùng cho mục đích y tế, dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị trái cây.

---

(210) **4-2025-13101**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 1.15.11; 1.15.15; 3.4.7; 5.1.1; 5.1.6; 5.1.16; 5.11.2; 6.19.11; 25.1.9

(591) Vàng đồng, nâu, da cam, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, xanh da trời, xanh da trời đậm, đỏ, hồng nhạt, trắng.

(731) DONGHAE BIO CO., LTD. (KR)
5, Guryongsan-ro 417beon-gil, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống có chứa nhung hươu và hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất nhung hươu không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; chiết xuất hồng sâm không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; đồ uống hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); nước ép hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất hồng sâm không cồn, không dùng cho mục đích y tế, dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị trái cây.

---

(210) **4-2025-13102**

(540)

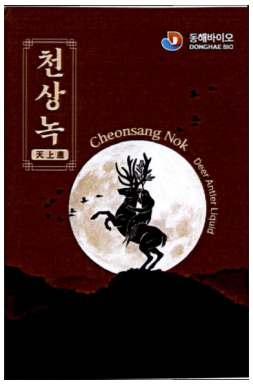

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.7.1; 1.15.15; 3.4.7; 5.11.2; 6.1.2; 25.1.9; 26.1.1; 26.4.18
(591) Nâu, đen, trắng ngà, nâu nhạt, vàng da cam, xanh dương, trắng.
(731) DONGHAE BIO CO., LTD. (KR)
5, Guryongsan-ro 417 beon-gil, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống có chứa nhung hươu và hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa nhung hươu (không dùng cho mục đích y tế); đồ uống có chứa hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất nhung hươu không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; chiết xuất hồng sâm không dùng cho mục đích y tế dùng cho đồ uống; đồ uống hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); nước ép hồng sâm (không dùng cho mục đích y tế); chiết xuất hồng sâm không cồn, không dùng cho mục đích y tế, dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn; đồ uống có hương vị trái cây.

---

(210) **4-2025-13103**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, vàng, đỏ.
(731) YIWU RUNDONG AUTO PRODUCTS CO., LTD. (CN)
2F, No. 6, Building 22, Changchun District 3, Futian Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây chạy điện; máy hút bụi chân không; máy nhổ cỏ; máy rửa xe; máy đánh bóng phủ sáp dùng điện cho mục đích gia đình; máy kích nâng bằng điện.

Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; thiết bị đo tỷ trọng khí; thiết bị thử nồng độ cồn; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; thiết bị sạc điện thoại di động; biển cảnh báo hình tam giác dùng cho xe cộ bị hỏng.

Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; máy sấy tóc; thiết bị và máy làm đá lạnh; vỉ nướng ngoài trời (Barbecues); cốc vại làm nóng bằng điện; thùng làm mát, dùng điện.

---

(210) **4-2025-13104**

(540)

小可奥拉

Xiaokeaola

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHAOZHOU CHAOAN HONGTAI FOOD CO., LTD. (CN)
No. 32, Wennan Road, Meixi Village, Anbu Town, Chaoan District, Chaozhou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bánh kẹo; đường; mật đường cho thực phẩm; thạch hoa quả [bánh kẹo]; kẹo mềm.

---

(210) **4-2025-13105**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) INNER MONGOLIA GUOJIHUA FOOD TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD (CN)
Southwest Intersection of Tuanjie Street and Weiqi Road, Shagedu Town, Zhungeer Banner, Ordos, Inner Mongolia, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 32: Bia; nước ép trái cây; nước ngọt có ga; nước uống có ga; đồ uống từ rau củ; nước ép rau [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13106**

(540)

nabiis

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NABIIS (SHANDONG) TECHNOLOGY INNOVATION CO., LTD (CN)
No. 6, Boshan Digital Economy Industrial Park, No. 46 Jiuzhou Road, Boshan District, Zibo City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 12: Ghế đẩy trẻ em; xe đẩy trẻ em gấp gọn; xe đạp; xe nôi trẻ em; túi dành riêng cho ghế đẩy trẻ em; xe điện ba bánh; xe đẩy hai bánh; xe đạp điện; xe đẩy trẻ em mang đi được.

Nhóm 28: Vật dụng bảo vệ khuỷu tay [dụng cụ thể thao]; vật dụng bảo vệ đầu gối [dụng cụ thể thao]; xe đạp thăng bằng [đồ chơi]; đồ chơi; giày đi tuyết [liếp đi tuyết đeo vào đế giày]; ván trượt tuyết; gậy trượt tuyết.

---

(210) **4-2025-13107**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

本素
BENSU

(731) SUZHOU PUSU CATERING MANAGEMENT SERVICE CO., LTD. (CN)
Room 2203, Building 1, No. 77 Shanghai East Road, Chengxiang Town, Taicang City, Suzhou, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá, đóng hộp; nấm đã được bảo quản; đậu phụ; dưa muối; rau đã được bảo quản.

Nhóm 30: Gia vị để nêm vào món ăn; đồ gia vị; muối ăn; sốt đậu nành; sốt củ quả [gia vị]; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu.

Nhóm 31: Động vật sống; rau tươi; quả tươi; hạt [ngũ cốc]; hạt giống cây trồng; thức ăn cho động vật.

Nhóm 35: Tư vấn điều hành kinh doanh; điều hành kinh doanh cho khách sạn; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing; quảng bá hàng hoá và dịch vụ của người khác; quảng cáo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ ăn uống di động; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-13108**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

(531) 3.9.4; 3.9.24

JACKFISH

(731) ZHEJIANG JACK FISH BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 717, Building 2, 378 Hongsheng Road, Xinjie Street, Xiaoshan District, Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; tất; áo choàng ngoài; quần lót; áo nịt len thể thao.

---

(210) **4-2025-13109**

(540)

BAIMAO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.12
(591) Đen, đỏ.
(731) ZHEJIANG BAIMAO CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
Room 1708, 17th Floor, Hongji Building, No. 699 Chengbei Road, Futian Street, Yiwu City, Jinhua City, China (Zhejiang) Pilot Free Trade Zone, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; móc chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng chìa khoá tách ra được làm bằng kim loại quý; hạt nhỏ trang sức dùng cho vòng đeo chìa khóa; dây đeo chìa khóa; hộp đựng đồ trang sức.

Nhóm 20: Hộp bao bì bằng chất dẻo; vòng treo chìa khóa tách ra được, không bằng kim loại; ghế dài [đồ đạc]; tác phẩm nghệ thuật làm bằng gỗ, sáp, thạch cao hoặc chất dẻo; giá nhiều ngăn để chai lọ; biển tên không bằng kim loại.

Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; bài lá; đồ chơi bằng nhung; thiết bị trò chơi; đồ trang trí cho cây Noel, trừ đèn, nến và bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-13110**

(540)

UEGOGO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 16.3.11; 26.1.1; 26.4.9; 26.7.25; 26.13.25
(731) SHENZHEN JULING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 209, No. 82 Wuguan Resident Group, Xinhe Community, Fucheng Street, Longhua District, Shenzhen CHINA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Havip (HAVIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ cho thiết bi nhiếp ảnh; giá ba chân dùng cho máy ảnh; bộ lọc cho máy ảnh; thấu kính quang học; buồng tối [nhiếp ảnh]; đèn flash cho máy ảnh.

---

(210) **4-2025-13111**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.7.14; 5.7.22; 26.5.1
(591) Nâu (be), cam, hồng, vàng, xanh lá cây, trắng, đen, nâu sẫm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI SAMIC (VN)
Số 40 ngõ 35 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước uống tinh khiết; đồ uống chiết xuất từ hoa quả (đồ uống chiết xuất từ hoa quả); bia; nước giải khát (đồ uống không có cồn).

Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia (đồ uống chứa cồn, trừ bia); rượu.

---

(210) **4-2025-13112**

(540)

TIẾNG TRUNG
FUBAO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 20.1.5; 26.1.1; 26.1.10
(591) Cam, xanh than, trắng.
(731) NGÔ THỊ HẢI YẾN (VN)
Thôn Kim Lôi, xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 41: Trung tâm đào tạo tiếng Trung; trung tâm đào tạo ngoại ngữ.

---

(210) **4-2025-13113**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.13.1
(591) Xanh da trời, xanh tím, tím nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, hồng nhạt, hồng tím, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI MÓNG TAY (VN)
31 Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo nghề.

---

(210) **4-2025-13114**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.3.13; 5.3.20; 5.13.4; 26.1.1
(591) Nâu, be hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẶNG HÂN THỊNH (VN)
127 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-13115**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 5.1.5; 20.7.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM GIA SƯ ĐẤT HỌC (VN)
Số 38 liền kề 6B - khu C17 Bộ Công An, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ dạy học; trung tâm giáo dục đào tạo; dịch vụ gia sư; khóa đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-13117**

(540)

TTRI

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV THÀNH TRƯNG (THOÁNG) (VN)
Số 8A, đường Hùng Vương, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 14: Vàng, bạc trang sức mỹ nghệ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: vàng trang sức mỹ nghệ, bạc, đá quý và đá bán quý.

Nhóm 36: Dịch vụ thu đổi ngoại tệ; dịch vụ định giá đồ trang sức; dịch vụ cầm đồ; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ cho thuê bất động sản.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công và chế tác vàng, bạc trang sức mỹ nghệ.

Nhóm 42: Dịch vụ giám định vàng; dịch vụ thiết kế đồ trang sức.

---

(210) **4-2025-13118**

(540)

MAXLUX

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG TNS (VN)
381/19A Phạm Hữu Lầu, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Công tắc điện, ổ cắm điện, sạc dự phòng, củ sạc điện thoại, phụ kiện điện thoại, khoá từ dùng cho cửa.

Nhóm 11: Thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led]; đèn năng lượng mặt trời; đèn pha; đèn led; đèn đường; đèn pin.

---

(210) **4-2025-13119**

(540)

Zyride

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, tím, vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH VIEROBOT (VN)
10/20 đường số 30, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 09: Nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 12: Xe máy; phụ tùng xe máy; xe đạp; phụ tùng xe đạp.

Nhóm 36: Dịch vụ thanh toán điện tử; dịch vụ quản trị thanh toán; ngân hàng trực tuyến; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tài chính; dịch vụ bảo hiểm liên quan đến thuê xe.

Nhóm 39: Vận tải; dịch vụ vận chuyển hành khách; thực hiện các chuyến tham quan du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm; phát triển phần mềm; thiết kế và phát triển phần cứng; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ bảo mật dữ liệu.

---

(210) **4-2025-13120**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.5.4
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM MEAT 24 (VN)
Số 335 Ngô Xuân Quảng, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 29: Thịt; thịt đóng hộp; thịt đã qua chế biến; các sản phẩm chế biến từ thịt như: giò, chả, xúc xích; chất chiết ra từ thịt; thủy hải sản đã qua chế biến; gia cầm, không còn sống; trái cây được bảo quản; rau đã được bảo quản.

---

(210) **4-2025-13121**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.11.10; 18.1.8; 18.1.9; 18.1.21; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, đen, đen xám, xám nhạt, vàng, xanh dương.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI NGUYỄN TRÌNH (VN)
Đường Nguyễn Đáng, khóm 10, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(740) CÔNG TY TNHH NACILAW (NACILAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo lái xe ô tô; đào tạo lái xe mô tô; đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-13122**

(540)

Dr. Xanh

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-13123**

(540)

Cropvital

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HOÁ SINH PHÚ LÂM (VN)
1074/10 Quang Trung, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại; chế phẩm để diệt ấu trùng; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc diệt chuột; chất diệt nấm.

---

(210) **4-2025-13124**

(540)

DYNA
SMART
DROPS

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PAVISPHARM (VN)
Số 25, ngách 65/72 tổ 11, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-13125**

(540)

PAVIHEPMIN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PAVISPHARM (VN)
Số 25, ngách 65/72 tổ 11, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-13126**

(540)

PROSHIELD

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SMITH & NEPHEW ORTHOPAEDICS AG (CH)
Theilerstrasse 1A, 6300 Zug, Switzerland

(740) Công ty Luật TNHH Rouse Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược dùng để điều trị các tình trạng hoặc bệnh lý về da liễu, vết thương hoặc chứng tiểu/đại tiện không tự chủ.

---

(210) **4-2025-13127**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.4.9; 26.11.9
(591) Vàng cam, xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY LẮP ĐIỆN NHẬT TÂM PHÁT (VN)
1022 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Đèn LED tín hiệu giao thông; thiết bị đèn tín hiệu giao thông [thiết bị báo hiệu]; tín hiệu giao thông loại phản quang hoặc cơ học.

Nhóm 11: Đèn LED chiếu sáng đường phố, công viên; đèn LED chiếu sáng dân dụng; đèn LED nhà xưởng; đèn LED chống nổ; bóng đèn tín hiệu chỉ hướng dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-13128**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 5.1.5; 5.1.16; 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH CÀ PHÊ BẨY (VN)
Số 11, hẻm 8/186/17 Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Hạt cà phê rang; cà phê; cà phê đã qua chế biến; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: hạt cà phê rang, cà phê, cà phê đã qua chế biến, đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-13129**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.7.1; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt & cam.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH NPQ (VN)
33 đường Mỹ An 15, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty Luật TNHH VIETTHINK (VIETTHINK LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn quản lý doanh nghiệp; tư vấn trong tổ chức và điều hành kinh doanh; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ tham gia tố tụng; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ hoà giải; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác.

---

(210) **4-2025-13130**

(540)

LUA
PERFUME

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13131**

(540)

MEIRA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13132**

(540)

URBAN NIGHT

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13133**

(540)

VERTICO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13134**

(540)

MÁXIMO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13135**

(540)

CHALLENGER

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13136**

(540)

ABSOLUT

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13137**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13138**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13139**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13140**

(540)

EXOTIC MUST

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13141**

(540)

VICTORIA

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13142**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 21.3.13; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, đỏ, trắng.

(731) HUỲNH NGỌC TIẾN (VN)
Thôn Hòa Thủy, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo và tổ chức các khóa học về thể dục thể hình (gym, fitness); dịch vụ huấn luyện viên cá nhân trong lĩnh vực thể dục thể hình (gym, fitness); dịch vụ cung cấp và vận hành phòng tập thể dục thể hình (gym); dịch vụ hướng dẫn và đào tạo cá nhân hoặc nhóm về thể dục thể hình, gym, fitness.

---

(210) **4-2025-13143**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.7.10; 3.7.16; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh dương, vàng, cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ HƯỜNG (VN)
Thôn Hòn Lay, xã Khánh Hiệp, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 29: Măng chua ớt tỏi; măng khô các loại; trái nhàu ngâm mật ong; cá nướng giã ớt; khô gà; khô heo.

Nhóm 30: Muối sốt; chẩm chéo; muối tiêu rang; muối sả rang; mật ong; bột gạo lứt.

---

(210) **4-2025-13144**

(540)

Bánh Canh Cua Má Bảy

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) DƯƠNG TÚ NHI (VN)
Ấp Thời Hưng, xã Khánh Bình Tây, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-13145**

(540)

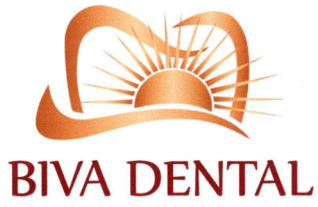

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 2.9.10
(591) Vàng đồng, đỏ.
(731) NGUYỄN MINH TIẾN (VN)
Thôn Triều Dương, xã Hải Triều, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; thiết bị mài dùng trong nha khoa; thiết bị nha khoa, dùng điện; bộ răng giả; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật.

Nhóm 44: Phòng khám nha khoa; chăm sóc và điều trị răng miệng; dịch vụ nha khoa.

---

(210) **4-2025-13146**

(540)

TOPLIFE

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM TUẤN ANH (VN)
Khu phố 2, phường 07, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm; dầu gội; sữa tắm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-13147**

(540)

ONTOP Protect

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) NGUYỄN TRỌNG TUẤN (VN)
Tổ dân phố Thợ, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại; linh kiện điện thoại; tai nghe; loa; sạc điện thoại.

---

(210) **4-2025-13148**

(540)

LUNARIA Skinlab

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THU NGUYÊN (VN)
Thôn Lẻ, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-13149**

(540)

DT LUXURY

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đậm, vàng.
(731) NGUYỄN DU THIÊN (VN)
Thôn 1, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-13150**

(540)

DT PHARMACY

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh đậm, vàng.
(731) NGUYỄN DU THIÊN (VN)
Thôn 1, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-13151**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 26.11.12
(591) Xanh.
(731) HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI VÀ CHẾ BIẾN NÔNG LÂM SẢN YÊN BÁI (VN)
Thôn Khe Ngay, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái

(511) Nhóm 29: Hoa quả khô; ô mai; mứt quả ướt.

Nhóm 30: Trà; gia vị; nước sốt; hoa hồi [gia vị]; quế [gia vị]; thảo mộc đã bảo quản [gia vị].

---

(210) **4-2025-13152**

(540)

DHC

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐÔNG HƯNG (VN)
Số 68 đường 13, khu phố 3, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Gạch; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; đất làm gạch; ngói, đá lát sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13153**

(540)

SHISO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SHISO (VN)
Số 03 đường C1, khu đô thị VCN Phước Long, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng da; tinh dầu; son môi.

---

(210) **4-2025-13154**

(540)

STWORLD

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Số 17/3, đường Hoa Bằng, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa tự động (bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-13155**

(540)

Kober

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHƯƠNG QUỐC ANH (VN)
Số 17/3, đường Hoa Bằng, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Cửa tự động (bằng kim loại).

Nhóm 09: Công tắc thông minh; ổ cắm thông minh; bộ điều khiển nhà thông minh; thiết bị cảm biến mở cửa thông minh; khóa cửa thông minh; cổng barrier tự động.

---

(210) **4-2025-13156**

(540)

anna

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.2
(731) CÔNG TY TNHH NBT VIỆT NHẬT (VN)
Số 410A đường Dương Tự Minh, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; len đeo mắt (kính áp tròng); mắt kính cận; mắt kính lão; tròng kính; kính râm.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối: hộp kính đeo mắt, gọng kính đeo mắt, kính đeo mắt, thị kính, len đeo mắt (kính áp tròng), gọng kính đeo mắt loại kẹp mũi, mắt kính đeo mắt, kính áp tròng, hộp đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm, kính râm, mắt kính cận, kính mắt gắn trang sức, đá quý, gọng kính gắn trang sức đá quý, gọng kính bằng vàng bạc.

Nhóm 44: Phòng khám nhãn khoa; dịch vụ khám bệnh của chuyên gia nhãn khoa; đo thị lực; cho thuê kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-13157**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.21; 5.3.13; 5.3.15; 8.3.1; 11.3.3; 24.1.1; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1
(591) Ghi, cam, trắng, đen, nâu
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ HANA (VN)
Số nhà 10 đường Hoàng Ngân, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Đồ thay thế bữa ăn và đồ uống và thực phẩm dinh dưỡng cho chế độ ăn kiêng phù hợp với việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

---

(210) **4-2025-13160**

(540)

Catflex

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN THÀNH (VN)
389/48/7/18 Lê Văn Khương, KP5, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho mèo; thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; cát thơm (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-13161**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 6.1.2; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25

(731) KEWEI WANG (CN)
Room 404, No. 28, Lane 220, Yanchang West Road, Putuo District, Shanghai, 200333 China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; xì gà; thuốc lá điếu; hộp giữ độ ẩm cho xì gà; bình đựng thuốc lá; gạt tàn dùng cho người hút thuốc; dụng cụ cắt đầu xì gà; hộp đựng xì gà; đầu tẩu dùng cho đót thuốc lá điếu; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-13162**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 2.9.1; 25.1.6

(731) GUANGXI HUAJIU HOME FURNISHING CO., LTD. (CN)
Northwest corner of the intersection of Xijiang 2nd Road and Xiyi Road, Xijiang Industrial Park, Genzhu Township, Gangbei District, Guigang City, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 05: Quần tã trẻ em [tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em]; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt [quần lót dùng khi có kinh nguyệt]; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-13163**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh dương.
(731) GUANGDONG CHAODONG TRADE CO.,LTD. (CN)
Room 502, No.209 Helong Second Road, Baiyun district, Guangzhou City 510000 China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chế phẩm hóa học để làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát; chế phẩm để giặt; chế phẩm làm thơm không khí; chế phẩm tẩy ố (vết bẩn, vết màu, dấu vết).

---

(210) **4-2025-13164**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.11.8; 26.13.25
(731) KEWEI WANG (CN)
Room 404, No. 28, Lane 220, Yanchang West Road, Putuo District, Shanghai, 200333 China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu uýt ki; chiết xuất trái cây [có cồn]; rượu mạnh [đồ uống]; rượu brandi (rượu mạnh); rượu vang; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hóa [rượu mùi và rượu mạnh]; đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn, trừ bia; tinh dầu alcolic (tinh dầu rượu).

---

(210) **4-2025-13166**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.9; 3.7.16; 3.7.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG SOLUTEX (VN)
33 Phước Lý 5, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí]; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị lọc không khí; thiết bị khử mùi không khí; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí].

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo, phân phối, mua bán, đại lý các sản phẩm sau: quạt [bộ phận của hệ thống điều hoà không khí], quạt gió [điều hoà không khí], quạt điện dùng cho cá nhân,

thiết bị lọc không khí, thiết bị khử mùi không khí, thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí].

---

(210) **4-2025-13167**

(540)

AIKONI

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) SOE THIHA TUN (MM)
No Ma-52/1 Coner Of 39*52st Mahaaungmyay Township, Mandalay, Myanmar
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; cuộn dây điện từ; rơle điện; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; ống dẫn [điện]; pin điện.

---

(210) **4-2025-13168**

(540)

CFA POWER

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) WANG JINJIE (CN)
No. 116, Group 3, Xingwangzhuang Village, Andi Town, Yinan County, Linyi City, Shandong Province, 276300, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy xén cỏ; máy phun bụi [máy móc]; máy cưa; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy bơm.

---

(210) **4-2025-13170**

(540)

KOROL

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) SOE THIHA TUN (MM)
No Ma-52/1 Coner Of 39*52st Mahaaungmyay Township, Mandalay, Myanmar
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy xay; máy công cụ; dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; động cơ khí nén; thiết bị hàn, dùng điện; hệ thống rửa xe cộ.

---

(210) **4-2025-13172**

(540)

AIKONI

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) SOE THIHA TUN (MM)
No Ma-52/1 Coner Of 39*52st Mahaaungmyay Township, Mandalay, Myanmar
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Giảm xóc treo cho xe cộ; động cơ cho phương tiện giao thông trên bộ; còi cho xe cộ; khớp truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ; xích xe máy; khớp ly hợp cho xe cộ trên mặt đất.

---

(210) **4-2025-13173**

(540)

KOROL

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) SOE THIHA TUN (MM)
No Ma-52/1 Coner Of 39*52st Mahaaungmyay Township, Mandalay, Myanmar
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ để nạo [công cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay]; búa tán đinh [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ đục lỗ [dụng cụ cầm tay]; kéo.

---

(210) **4-2025-13174**

(540)

MAITRAAN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) MAI XUÂN QUANG (VN)
Xóm Lam Sơn, xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc; trà shan tuyết; trà xanh (sấy khô); đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-13175**

(540)

MAITRAAN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) MAI XUÂN QUANG (VN)
Xóm Lam Sơn, xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Đồ pha trà; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bình pha trà (không dùng điện); hộp đựng chè (trà); bộ lọc trà; đồ sứ để chứa đựng.

---

(210) **4-2025-13177**

(540)

LINH HOÀNG

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.4.4; 26.4.7
(591) Đỏ, cam đậm, cam nhạt, vàng, trắng.
(731) HOÀNG THU HẰNG (VN)
Ngõ 329, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, đại lý xuất nhập khẩu các sản phẩm văn phòng phẩm, cụ thể là: giấy, sách, ảnh, bút, hộp vẽ, cặp sách, đồ dùng giảng dạy, ấn phẩm, truyện tranh, đồ chơi cho trẻ em, dụng cụ học tập, đồ lưu niệm làm quà tặng, sữa bột [cho trẻ sơ sinh], chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm cho em bé, quần tã trẻ em, tã lót [tã trẻ em], thiết bị xay dùng cho nhà bếp, không dùng điện, vật dụng hâm nóng bình sữa không dùng điện, máy trộn khuấy không chạy điện cho mục đích gia dụng, nước giặt, nước xả vải, bình giữ nhiệt, cốc giữ nhiệt, phích giữ nhiệt, cốc [đồ đựng], băng dính cho mục đích văn phòng.

---

(210) **4-2025-13178**

(540)

TEA
PARTNERS

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.3; 26.11.8
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH TEA PARTNERS (VN)
Tầng 4 tòa nhà Lancaster, số 1154-1154 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ hoà giải; thực thi pháp luật; dịch vụ tư vấn pháp luật; tư vấn về sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-13179**

(540)

KOROL

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) SOE THIHA TUN (MM)
No Ma-52/1 Coner Of 39*52st Mahaaungmyay Township, Mandalay, Myanmar
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 04: Chất bôi trơn dùng cho đai truyền; chế phẩm chống trơn trượt dùng cho đai truyền; dầu động cơ; dầu nhờn; nhiên liệu động cơ; dầu mazut.

---

(210) **4-2025-13180**

(540)

CAZITDO

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)
D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-13181**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SAZADO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIG (VN)
D49-LK7 ô số 4, khu đô thị mới hai bên đường Lê Trọng Tấn, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-13182**

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(540)

M-ITOPROJECT

(731) MARUBENI TAIWAN CO., LTD. (TW)
16F-1, No. 168, Section 3, Nanjing East Road, Zhongshan District, Taipei City, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 22: Sợi dệt dạng thô; vật liệu lót không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông.

Nhóm 23: Chỉ; sợi; chỉ bằng chất dẻo dùng cho ngành dệt; sợi và chỉ đã xe.

Nhóm 24: Vải dệt; vải dệt kim; nỉ; vải không dệt; khăn tắm bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; màn chống muỗi; ga trải giường; chăn chần; vỏ bọc cho chăn bông; vỏ gối; chăn; khăn ăn bằng vải dệt; khăn lau bát đĩa [khăn bông]; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; tấm phủ đồ đạc bằng vải; tấm trướng treo tường làm bằng vải; rèm bằng sợi dệt hoặc bằng chất dẻo; rèm tắm bằng vải hoặc nhựa; khăn trải bàn [không bằng giấy]; vật liệu dệt; vải lanh dùng trong nhà; nhãn mác bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; ca vát; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục]; đồ đi ở chân; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; áo nịt len thể thao.

---

(210) **4-2025-13183**

(540)

FRANZ

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BIOSENSOR LABORATORIES INCORPORATED (KR)
133-111, 1, Gwanak-ro, Gwanak-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm chống nắng; miếng dán cho mục đích mỹ phẩm, giúp hỗ trợ chống nắng; mặt nạ dùng cho da mặt cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm làm sạch thân thể, không dùng cho mục đích y tế; kem dưỡng thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dạng lỏng giúp làm sạch, cân bằng độ ẩm và cung cấp dưỡng chất cho da (toner); miếng dán che mụn, không chứa dược chất; chế phẩm làm sạch da mặt, không chứa dược chất.

---

(210) **4-2025-13184**

(540)

ANKOR ZAVE

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.4.2; 26.1.1; 26.4.2

(731) THE FIRST THAI BRUSH CO., LTD. (TH)
671 Rama 4 Road, Rongmuang, Pathumwan, Bangkok 10330, Thailand

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Chổi; chổi quét dọn, không dùng điện; bàn chải vệ sinh; bàn chải làm sạch bụi; bàn chải làm từ dây đồng; bàn chải làm từ dây thép; bàn chải cọ rửa; cây lau nhà; bàn chải để giặt đồ; bàn chải vệ sinh giày đế mềm; bàn chải đánh bóng giày; xẻng hót rác; dụng cụ gạt chất lỏng [dụng cụ làm sạch]; bàn chải làm sạch cơ thể khi tắm.

---

(210) **4-2025-13185**

(540)

LICHADE
理查德眼镜

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) SHENZHEN TAIER GLASSES CO., LTD. (CN)
103, No.6 Factory Building, No.1 Village Industrial Zone, Xikeng Community, Yuanshan Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính râm; kính áp tròng; kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; mắt kính; bao đựng kính đeo mắt.

Nhóm 44: Dịch vụ nhãn khoa; trị liệu; tư vấn sức khỏe; trợ giúp y tế; dịch vụ của chuyên gia nhãn khoa; chẩn đoán chứng loạn thị.

---

(210) **4-2025-13186**

(540)

SUNSUN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SENSEN GROUP CO., LTD. (CN)
No.61-79 Baima Street, Ma-Ao, Dinghai, Zhoushan, Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy bơm; máy bơm cho bể nuôi loài thủy sinh; bơm sục khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; máy bơm chạy điện; bơm không khí cho bể nuôi loài thuỷ sinh; máy bơm tuần hoàn; máy bơm li tâm; máy chế biến và phân phối thức ăn tự động cho động vật, chạy điện.

---

(210) **4-2025-13187**

(540)

SUNSUN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SENSEN GROUP CO., LTD. (CN)
No.61-79 Baima Street, Ma-Ao, Dinghai, Zhoushan, Zhejiang China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Đèn tia cực tím, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị lọc dùng cho bể nuôi loài thuỷ sinh; thiết bị lọc nước; thiết bị sưởi dùng cho bể nuôi loài thuỷ sinh; thiết bị chiếu sáng dùng cho bể nuôi loài thuỷ sinh; đèn LED chiếu sáng dưới nước; đèn LED; đèn LED chiếu sáng cảnh quan; đèn dùng khi lặn; thiết bị làm lạnh nước.

---

(210) **4-2025-13188**

(540)

NATURWEG
VIETNAM

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14; 24.15.7

(591) Xanh lục, vàng, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ STR (VN)
Số 16, ngõ 308 đường Phan Trọng Tuệ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; xà phòng phục vụ cho mục đích vệ sinh và trang điểm; chế phẩm chống nắng; thuốc đánh răng; khăn lau em bé được tẩm chế phẩm làm sạch.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; bỉm cho trẻ em và cho người không tự chủ được; sữa bột trẻ em; thực phẩm cho trẻ em.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo về: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, bỉm cho trẻ em và cho người không tự chủ được, sữa bột trẻ em.

---

(210) **4-2025-13189**

(540)

GOLAX®

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh ngọc.
(731) PHẠM THIỆN (VN)
Tổ 58, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; hệ thống ống vòi như: ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh); bệ xí nhà vệ sinh; bồn rửa bát; chậu vệ sinh; dụng cụ nấu nướng bằng điện.

---

(210) **4-2025-13190**

(540)

Gold gel

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CAO VĂN TOÀN (VN)
Xóm 1, thôn Gia Vấn, xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định
(740) Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và SHCN Song Ngọc (I.P.T.S.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); nước sơn móng; dầu làm bóng móng; vecni (sơn) làm bóng móng tay; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-13191**

(540)

TÂM GIAO FARM
ĐẶC SẢN MĂNG ĐEN

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.20; 6.19.9; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH DƯỢC LIỆU TÂM GIAO (VN)
03L43 đường quy hoạch phía bắc, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 03: Tinh dầu chiết xuất từ cây màng tang (tiêu rừng); tinh dầu cam; tinh dầu hương thảo; tinh dầu sả; tinh dầu ngải cứu; tinh dầu bưởi, tinh dầu bạc hà.

---

(210) **4-2025-13192**

(540)

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.7; 3.11.24; 5.3.13; 5.3.15
(731) LƯƠNG VĂN TRƯỜNG (VN)
Xóm 8, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 01: Chế phẩm phân bón; phân ủ; phân bón làm từ bột cá; chế phẩm sinh học không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, dùng cho công nghiệp thực phẩm.

---

(210) **4-2025-13193**

(540)

ÔBU

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LƯƠNG VĂN TRƯỜNG (VN)
Xóm 8, xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(511) Nhóm 01: Chế phẩm phân bón; đất mùn; xỉ (phân bón); đất trồng trọt; phân ủ; phân bón làm từ bột cá.

---

(210) **4-2025-13194**

(540)

wanaccessory

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI RUISHI VISUAL DESIGN CO., LTD. (CN)
Room 177, No. 181 Zhongshe Road, Maogang Town, Songjiang District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ da lông thú; túi; vali; túi xách tay; ví tiền; túi mua hàng có thể tái sử dụng; nhãn mác bằng da; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; cặp bằng da thuộc hoặc giả da.

---

(210) **4-2025-13195**

(540)

SUNROAD SR EXPRESS

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15

(731) SHENZHEN YANGGUAN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
5C-004, Phase II, Huanan International Leather Goods Raw and Auxiliary Materials Logistics Zone, No. 1 Huanan Avenue, Hehua Community, Pinghu Street, Longgang District, Shenzhen China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 39: Thuê phương tiện vận tải; vận chuyển đồ đạc; vận tải; vận chuyển hàng hoá; hậu cần vận tải; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hoá].

---

(210) **4-2025-13196**

(540)

wancoko

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI RUISHI VISUAL DESIGN CO., LTD. (CN)
Room 177, No. 181 Zhongshe Road, Maogang Town, Songjiang District, Shanghai China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; bộ da lông thú; túi; vali; túi xách tay; ví tiền; túi mua hàng có thể tái sử dụng; nhãn mác bằng da; túi đeo sau yên xe đạp hoặc xe máy; cặp bằng da thuộc hoặc giả da.

---

(210) **4-2025-13197**

(540)

SPRT

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) BEIJING SPIRIT TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
North Side, 4th Floor, No. 26 Chuangye Middle Road, Shangdi, Haidian District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy in vé; thiết bị để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính (phần mềm tải xuống được); phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; máy in dùng với máy tính; máy tính tiền; tổng đài điện thoại; thiết bị sạc cho pin điện.

---

(210) **4-2025-13198**

(540)

19TWENTY

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) NEW ERA CAP, LLC (US)
160 Delaware Avenue, Buffalo, New York 14202, USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ đi ở chân; đồ đội đầu; mũ; mũ lưỡi trai; mũ len đan; mũ len trùm đầu; mũ bóng chày; quần áo thể thao; áo thun ngắn tay; áo nỉ; bộ quần áo nỉ; quần dài; áo sơ mi; quần áo khoác; áo khoác bóng chày [trang phục]; áo khoác [trang phục]; áo choàng ngoài; quần [trang phục]; quần áo may liền (trang phục); áo dùng khi tập yoga; áo may ô thể thao; thắt lưng [trang phục]; áo cánh; giày cao cổ; áo váy; găng tay [trang phục]; áo len chui đầu có mũ; áo khoác dài tay có mũ; áo nỉ có mũ; áo len đan; áo nịt len [trang phục]; áo choàng bảo hộ; áo len chui đầu; khăn quàng cổ; áo [trang phục]; đồ lót; quần áo lót; đồ giữ ấm chân [trang phục]; tấm che mắt khi ngủ; áo mưa; trang phục dệt kim; bộ quần áo tắm; yếm dãi, không bằng giấy; khẩu trang [trang phục], không dùng cho mục đích y tế hoặc vệ sinh; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục].

---

(210) **4-2025-13199**

(540)

PromptPilot

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(731) LEMON INC. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1205 Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm ứng dụng, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI), có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để tối ưu hóa lời nhắc/câu lệnh (prompt) trên các mô hình ngôn ngữ lớn; phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để đào tạo, tinh chỉnh và tối ưu hóa các mô hình ngôn ngữ lớn; bộ công cụ phát triển phần mềm (SDK) để đào tạo và cải tiến mô hình trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng phần mềm máy tính dành cho việc tạo và phân tích văn bản bằng trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để nâng cao độ chính xác, rõ ràng và hiệu suất kết quả đầu ra; phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để triển khai mô hình trí tuệ nhân tạo (AI); phần mềm xử lý dữ liệu điện tử, có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần cứng máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nền tảng (PaaS); phát triển phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) với tính năng tối ưu hóa lời nhắc/câu lệnh (prompt) bằng trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ nền tảng (PaaS) để tinh chỉnh và nâng cao mô hình trí tuệ nhân tạo (AI); cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) trực tuyến không tải xuống được; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ tư vấn liên quan đến việc triển khai và tối ưu hóa mô hình trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ kỹ thuật phần mềm cho hệ thống học máy và trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ khoa học và công nghệ liên quan đến nghiên cứu và phát triển mô hình trí tuệ nhân tạo (AI); tư vấn công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-13200**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 4.5.2; 5.9.19; 24.15.2; 24.15.21; 26.1.2; 26.1.18

(591) Đen, trắng, xanh lá (đậm, nhạt).

(731) VŨ QUANG NHẬT (VN)
Căn 2611-B2 Ct1, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Rau đã sấy khô; rau, củ, đóng hộp; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; hoa có thể ăn được, đã sấy khô; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; đồ uống trên cơ sở trà; kẹo; bánh quy; kẹo mềm.

Nhóm 35: Mua bán: các loại hạt, hoa sấy, quả sấy, bánh, kẹo, bia, rượu, trà.

---

(210) **4-2025-13201**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.11; 8.7.5; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng (đậm, nhạt), nâu (đậm, nhạt), cam, đỏ, xanh lá (đậm, nhạt), hồng (đậm, nhạt), trắng, tím, đen.
(731) NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG (VN)
47 Lương Thế Vinh, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Giò chả; nem nướng (thịt nướng); nem chua.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; nhà hàng phục vụ đồ chay.

---

(210) **4-2025-13202**

(540)



(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 15.7.1
(591) Xanh lá, trắng.
(731) ĐỖ CÔNG DƯƠNG (VN)
Thôn 4, xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-13203**

(540)

BOROMAX

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH PROFARM VIỆT NAM (VN)
Số 22, ngõ 53, tổ 19, phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chất kích thích tăng trưởng thực vật (thuộc nhóm này); chế phẩm phân bón; phân lân; phân hữu cơ [phân bón]; thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-13204**

(540)

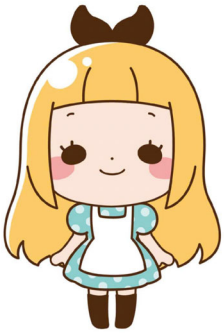

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.11; 2.3.30; 2.5.3; 2.5.30
(591) Vàng, xanh bạc hà, nâu, hồng, trắng, be.
(731) GUANGZHOU PHOTOSYNTHESIS FUTURE TECHNOLOGY AND CULTURE MEDIA CO., LTD. (CN)
Room 202, No. 248, Qiaotou Street, Haizhu District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán đồ chơi.

---

(210) **4-2025-13206**

(540)

Miss Elissy

(220) 31/03/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU PHOTOSYNTHESIS FUTURE TECHNOLOGY AND CULTURE MEDIA CO., LTD. (CN)
Room 202, No. 248, Qiaotou Street, Haizhu District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán đồ chơi.

---

(210) **4-2025-13207**

(540)

VTA NEXT GEN
BE THE TRUSTED GENERATION

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 24.15.7; 26.3.23
(591) Đỏ, ghi đậm, xanh dương, xám, bạc, trắng.
(731) TRUNG TÂM TRỌNG TÀI THƯƠNG NHÂN VIỆT NAM (VN)
Phòng 106, tầng 1, tòa nhà Master Building, số 41-43 Trần Cao Vân, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện về pháp luật; tổ chức các hội thảo về pháp luật.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: dịch vụ trọng tài; hòa giải và giải quyết tranh chấp; hòa giải trong thủ tục pháp lý.

---

(210) **4-2025-13208**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DAMODE VN (VN)
93/6 đường số 1, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước khoáng; nước ép trái cây; đồ uống tăng lực không có cồn (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-13211**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5; 26.4.10; 26.13.1
(591) Cam đậm, cam nhạt, trắng, vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH SÂN KHẤU - NGHỆ THUẬT THIÊN ĐĂNG (VN)
135/17/31 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE (CÔNG TY LUẬT TNHH INTER JUSTICE)

(511) Nhóm 41: Sản xuất chương trình biểu diễn; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp; viết kịch bản, không dùng cho mục đích quảng cáo; dịch vụ phát hành phim; sản xuất nhạc; giải trí trên truyền hình.

---

(210) **4-2025-13212**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 12.1.9
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG HẢI TRẦN (VN)
245 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-13213**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 2.3.1; 26.3.23
(591) Trắng, vàng đồng.
(731) VŨ THỊ THẢO (VN)
Xóm Bến Chảy 2, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; sữa rửa mặt; tẩy tế bào chết.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng].

---

(210) **4-2025-13225**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 7.1.5; 7.1.6; 7.1.12; 7.5.6; 7.11.1; 15.7.1; 26.1.1; 26.11.7
(591) Xanh dương, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh lá mạ, vàng đất, trắng.
(731) NGUYỄN MINH ĐĂNG KHÔI (VN)
84R Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, giải trí, tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa.

---

(210) **4-2025-13242**

(540)

TANAKY

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN HỮU THUẬN (VN)
332 Ven Bãi, khóm Mỹ Chánh, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán; quảng cáo; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử; cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: bếp gas, bếp điện từ, bếp hồng ngoại, lò nướng điện, máy đưa võng điện, ấm sắc thuốc bằng điện, ấm đun siêu tốc bằng điện, quạt điện, máy xay thực phẩm, máy lọc nước, máy lọc không khí, máy hút bụi, máy hút khói, máy massage, đồ nhựa gia dụng, đồ inox gia dụng, dụng cụ sửa chữa cầm tay, phụ tùng xe máy, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-13247**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.5; 11.3.7; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.6
(591) Xanh lam, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, đỏ, đen, nâu.
(731) NGUYỄN THANH QUANG (VN)
Số 101 đường Bàu Bàng, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13248**

(540)

BÁNH BÈO CHÉN BÀU BÀNG

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THANH QUANG (VN)
Số 101 đường Bàu Bàng, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-13249**

(540)

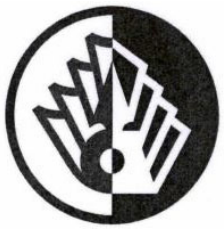

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 25.5.1; 26.1.1; 26.1.12; 26.3.4; 26.7.25; 26.11.9; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13250**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13251**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 16.1.5; 26.1.1; 26.11.22
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13252**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.24; 21.1.13; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13253**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 4.5.15; 21.1.13; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13254**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.4; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13255**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.1.13; 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.4; 26.1.5; 26.3.23; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13256**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 9.7.21; 9.7.25; 26.1.1; 26.1.4; 26.3.4
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13257**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.1.13; 24.15.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.12; 26.7.25; 26.11.3; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13258**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.1.13; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.11; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13259**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 3.3.15; 21.1.13; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13260**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 4.5.15; 21.1.13; 26.1.1; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13261**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 3.2.24; 21.1.13; 26.1.1; 26.7.25; 26.11.9; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13262**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.1.13; 24.15.1; 24.15.11; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.11; 26.1.12; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13263**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.15; 21.1.13; 24.15.1; 24.15.21; 26.1.1; 26.1.12; 26.3.4; 26.5.4; 26.7.25
(731) CÔNG TY TNHH CỜ ĐÔNG SƠN (VN)
9/4 Đặng Văn Ngữ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi, trò chơi: bàn cờ, quân cờ, hộp đựng cờ, bộ cờ; thiết bị chơi trò chơi video; dụng cụ thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13272**

(540)

MENA GOURMET TO GO

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh rêu, nâu, cam, hồng, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MENAS (VN)
Tầng 7, số 25Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán lẻ, mua bán hàng hoá qua mạng internet, mua bán các sản phẩm gồm: thịt, cá đóng hộp, rau củ quả đóng hộp, giò chả như giò lụa, chả quế, giò thủ đóng hộp, nước mắm, nước tương, dầu ăn, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, bột gia vị thực phẩm (bột nêm), gia vị, các loại bánh kẹo, bánh gạo, bánh mì, bánh bao, bột ngũ cốc, chế phẩm ngũ cốc, sữa, trứng, đường, muối, dấm ăn, dầu thực vật, trà, chè, cà phê, ca cao, bột, gạo, các loại trái cây tươi, rau củ tươi, nấm tươi, hải sản tươi sống, hạt (ngũ cốc); mua bán hàng hoá các loại như: nước giải khát có ga và không ga, nước uống đóng chai, nước ép hoa quả, nước tăng lực (không chứa thuốc) không dùng trong y tế, nước uống có hương vị trà, nước uống có hương vị cà phê, nước giải khát không chứa cồn, bia, nước khoáng, nước ngọt, nước ép hoa quả, rượu, quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử văn phòng và gia đình (như tivi, loa, đài), điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hoà), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), bát đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn ăn), mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé, quần tã cho trẻ em, quần tã cho người lớn, băng vệ sinh phụ nữ, tã lót trẻ em; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ cung cấp thông tin thương mại; trưng bày sản phẩm; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức hội chợ và triển lãm sản phẩm.

---

(210) **4-2025-13274**

(540)

ANHOAPHAT

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.2; 18.3.21; 18.3.23; 26.3.2; 26.11.8
(591) Xanh nước biển, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HÒA PHÁT (VN)
39 đường N22, KDC DV Tân Bình, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 20: Bàn, ghế bằng gỗ; ghế sofa; bàn sofa; đồ đạc nội thất bằng kim loại, cụ thể: bàn, ghế, giá, kệ bằng kim loại; đồ mỹ nghệ bằng gỗ hoặc chất dẻo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại: bàn, ghế bằng gỗ, ghế sofa, bàn sofa, đồ đạc nội thất bằng kim loại, cụ thể: bàn, ghế, giá, kệ bằng kim loại, đồ mỹ nghệ bằng gỗ hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-13283**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 9.7.1; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH NATURE STORY (VN)
Lô LF24A-LF25 đường số 2, khu công nghiệp Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tắm; chế phẩm làm sạch; nước hoa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, thương mại điện tử, trưng bày sản phẩm: mỹ phẩm, đồ trang điểm, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, chế phẩm làm sạch, nước hoa.

---

(210) **4-2025-13284**

(540)

HOITRUONGHANHPHUC

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN KẾT NHẬT VIỆT (VN)
Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, quảng cáo, đại lý phân phối các sản phẩm: thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị xoa bóp dùng điện cho mục đích gia đình, thiết bị mát xa nhiệt điện cho mục đích gia đình, thiết bị rung xoa bóp cho mục đích gia đình.

Nhóm 44: Dịch vụ spa; xoa bóp; dịch vụ trị liệu; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-13285**

(540)

GH14000

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH LIÊN KẾT NHẬT VIỆT (VN)
Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp dùng điện cho mục đích gia đình; thiết bị mát xa nhiệt điện cho mục đích gia đình; thiết bị rung xoa bóp cho mục đích gia đình.

---

(210) **4-2025-13286**

(540)

GH11000

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN KẾT NHẬT VIỆT (VN)
Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp dùng điện cho mục đích gia đình; thiết bị mát xa nhiệt điện cho mục đích gia đình; thiết bị rung xoa bóp cho mục đích gia đình.

---

(210) **4-2025-13287**

(540)

GH9000

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LIÊN KẾT NHẬT VIỆT (VN)
Phòng 1901, tòa nhà Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xoa bóp dùng điện cho mục đích gia đình; thiết bị mát xa nhiệt điện cho mục đích gia đình; thiết bị rung xoa bóp cho mục đích gia đình.

---

(210) **4-2025-13290**

(540)

Mê CUỐN

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 5.3.15; 8.7.25
(591) Xanh lá, cam, trắng.
(731) ĐINH XUÂN TOÀN (VN)
196 Phạm Văn Đồng, phường 1, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo.

---

(210) **4-2025-13291**

(540)

AVANI
FRANCE

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HƯỚNG DƯƠNG XANH (VN)
47 Trần Huy Liệu, phường 12, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; nước thơm; nước hoa; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; chiết xuất của hoa (nước hoa).

---

(210) **4-2025-13292**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.13.25; 26.15.15
(591) Xanh dương, xanh đậm, đỏ, tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VƯƠNG DI (VN)
Số 74, đường số 15, khu nhà ở Vạn Phúc 1, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2025-13293**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG QUẢNG CÁO NAM LONG (VN)
Số 28 đường số 04, khu phố 32, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo.

---

(210) **4-2025-13297**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.7.1; 5.7.23; 25.1.25; 25.7.25; 26.1.1
(591) Nâu, đen, trắng, xám đậm, xám nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH VÕ THỊ THU HƯƠNG (VN)
B25 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): cà phê, trà, cao atiso, linh chi Đà Lạt, nấm đông trùng hạ thảo sấy khô, bột cacao, bột sữa dừa, bột noni (bột từ trái nhàu), bột mát cha trà xanh, bột đậu biếc, vải và sản phẩm may từ vải, quần áo.

---

(210) **4-2025-13305**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 12.1.9
(591) Xám, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI PHAN ĐẠI PHÁT (VN)
số 233-235, đường Liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: ghế massage, máy quạt phun hơi nước.

---

(210) **4-2025-13309**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, vàng nhạt, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SƠN PHÚ MỸ HƯNG (VN)
1240 Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 02: Sơn nước; sơn chống thấm; sơn dầu; sơn lót; sơn phủ; sơn tàu biển.

---

(210) **4-2025-13310**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 2.1.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.9.15; 11.3.7; 21.3.1; 26.1.1
(591) Đen, trắng, đỏ, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LIN HOÀNG (VN)
49 Tố Hữu, phường Xuân Phú, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; tạo hình trang trí trên thực phẩm; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ đánh giá thực phẩm [cung cấp thông tin về thực phẩm và đồ uống]; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-13314**
(300) 93242 03/10/2024 JM
(540)

EVERROCK

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) THE PRUDENTIAL INSURANCE COMPANY OF AMERICA (US)
751 Broad Street, Newark, New Jersey 07102, USA

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kế toán; cố vấn kinh doanh; cố vấn và thông tin thương mại; tư vấn kinh doanh; dịch vụ tư vấn thương mại; dịch vụ tư vấn và thông tin kinh doanh; quản lý, lập kế hoạch, giám sát và tư vấn kinh doanh; tư vấn và cố vấn kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản và các tài sản thực khác, đổi mới sản phẩm, phần mềm và công nghệ; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh và kế toán cho các chủ sở hữu tài sản nông nghiệp; quản lý kinh doanh quỹ bất động sản; dịch vụ nghiên cứu kinh doanh; dịch vụ xử lý dữ liệu; quản trị và lưu giữ hồ sơ lương hưu và kế hoạch nghỉ hưu của người lao động, kế hoạch quản lý phúc lợi của người sử dụng lao động, cụ thể là kế hoạch phúc lợi xã hội cho người lao động, các chế độ quản lý thời gian vắng mặt, và dịch vụ chuyển giao rủi ro lương hưu cùng với tái bảo hiểm; biên soạn và phân tích dữ liệu trong lĩnh vực bảo hiểm; phân tích và biên soạn dữ liệu kinh doanh; phân tích và biên soạn dữ liệu để đo lường hiệu suất của thị trường tài chính; phân tích và biên soạn dữ liệu kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe và thể chất, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn và rủi ro tử vong; phân tích và biên soạn dữ liệu về sức khỏe, tuổi thọ và rủi ro tử vong trong lĩnh vực bảo hiểm để sử dụng trong việc lập kế hoạch tài chính, quản lý tài sản, sức khỏe và thể chất; dịch vụ hành chính, cụ thể là xử lý dữ liệu trong lĩnh vực quản trị các yêu cầu bảo hiểm, quản trị kế hoạch hưu trí, và dịch vụ kế toán cho người khác; hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm; dịch vụ thương mại hóa sản phẩm mới; tư vấn và quản lý kinh doanh liên quan đến hoạt động tiếp thị và ra mắt sản phẩm mới; cung cấp dịch vụ cố vấn và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực đổi mới sản phẩm; dịch vụ ươm tạo và tăng tốc doanh nghiệp, cụ thể là cung cấp dịch vụ tư vấn và cố vấn kinh doanh cho các công ty khởi nghiệp và các công ty hiện hữu, các tổ chức giáo dục và các doanh nghiệp khác; dịch vụ tư vấn thành lập và phát triển dự án kinh doanh mới; hỗ trợ dịch vụ khách hàng, cụ thể là trả lời các câu hỏi của khách hàng cho người khác trong lĩnh vực bảo hiểm và dịch vụ tài chính, và tư vấn quản lý rủi ro kinh doanh cho các chế độ phúc lợi bảo hiểm nhóm, cụ thể là bảo hiểm tàn tật nhóm, các chế độ phúc lợi bảo hiểm nhóm trong thời gian nghỉ phép, bảo hiểm nhân thọ nhóm, bảo hiểm bệnh hiểm nghèo nhóm và bảo hiểm bồi thường lao động nhóm; dịch vụ quản trị người lao động bao gồm quản trị và điều hành các chương trình về tàn tật, vắng mặt tại nơi làm việc và quay trở lại làm việc; quản trị và điều hành luật Nghỉ phép Gia đình và Y tế (FMLA), trợ cấp tạm thời, trợ cấp dài hạn, bồi thường lao động và các chính sách và chương trình khác cho người sử dụng lao động; dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến việc quản trị, thực hiện, tổ chức và điều hành các chương trình thương tật, vắng mặt tại nơi làm việc và quay trở lại làm việc; lưu giữ hồ sơ tài chính về lương hưu và các kế hoạch nghỉ hưu của người lao động, các kế hoạch quản lý phúc lợi của người sử dụng lao động, các kế hoạch phúc lợi của người lao động liên quan đến bảo hiểm, tài chính và các thỏa thuận quản lý vắng mặt, các dịch vụ chuyển giao rủi ro lương hưu và dịch vụ tái bảo hiểm cho việc quản lý các rủi ro trách nhiệm, bảo hiểm và tuân thủ quy định; dịch vụ quản lý, cụ thể là các dịch vụ trong lĩnh vực quản lý kinh doanh và quản trị kinh doanh để quản lý bảo hiểm, lương hưu và các kế hoạch nghỉ hưu của người lao động; nghiên cứu thị trường trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm và bất động sản; dịch vụ tiếp thị cho các nhà môi giới, đại lý và cơ quan đã được thẩm định trước, cụ thể là cung cấp thông tin về

thẩm định bảo hiểm và báo giá, ước tính xếp hạng bảo hiểm và theo dõi cuộc hẹn kinh doanh bảo hiểm; các dịch vụ tiếp thị trong lĩnh vực niên kim; các dịch vụ tiếp thị, cụ thể là cung cấp tài liệu tiếp thị thông qua nền tảng trực tuyến cho các khách hàng tài trợ cho kế hoạch nghỉ hưu và khách hàng bảo hiểm nhóm để phân phối cho người lao động và các thành viên hiệp hội của họ; tiếp thị các dịch vụ bất động sản vốn đầu tư hỗn hợp, mở; thực hiện các biện pháp quảng cáo và tiếp thị để thúc đẩy các quỹ bất động sản; soạn thảo các báo cáo liên quan đến tài khoản đầu tư tài chính cá nhân; soạn thảo các báo cáo liên quan đến tài khoản đầu tư tài chính cá nhân và các dịch vụ tiếp thị trong kế hoạch giai đoạn cuộc đời của khách hàng; cung cấp thông tin và tư vấn kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, sức khỏe và thể chất, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn và rủi ro tử vong; cung cấp các chỉ số tài chính; cung cấp các chỉ số tài chính của các công cụ tài chính và đầu tư và các quy tắc cho các chỉ số đó; cung cấp các chỉ số tài chính có bản chất là các phép đo định lượng để đánh giá và đo lường thị trường; cung cấp thông tin trực tuyến trong lĩnh vực kinh tế toàn cầu; dịch vụ bán lẻ thông qua chào hàng trực tiếp của các đại lý bán hàng trong lĩnh vực dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là bảo hiểm nhân thọ, trợ cấp hưu trí, bảo hiểm thu nhập tàn tật, bảo hiểm tài sản và thương vong, bảo hiểm chăm sóc dài hạn, tài khoản hưu trí cá nhân (IRAs) và tài khoản tiết kiệm giáo dục (IRAs giáo dục), quỹ tương hỗ, tài khoản tiền được quản lý và tài khoản môi giới; dịch vụ cửa hàng bán lẻ có các dịch vụ ảo, cụ thể là dịch vụ bảo hiểm và tài chính để sử dụng trong vũ trụ ảo, môi trường ảo trực tuyến, môi trường ảo, thực tế mở rộng và các thế giới ảo khác.

Nhóm 36: Lập kế hoạch tài chính cho hưu trí; dịch vụ lập kế hoạch nghỉ hưu liên quan đến tài chính; quản trị các kế hoạch hưu trí của người lao động; quản trị các kế hoạch hưu trí và đầu tư, đầu tư quỹ hưu trí và quỹ tương hỗ; quản trị các kế hoạch phúc lợi của người lao động liên quan đến bảo hiểm và tài chính; cung cấp thông tin tài chính trong các lĩnh vực bao gồm lợi ích hưu trí, lập kế hoạch tài chính cho việc nghỉ hưu, đặt mục tiêu tài chính cho việc nghỉ hưu, tiết kiệm hưu trí, đầu tư hưu trí và các kế hoạch hưu trí; quản trị tài chính các kế hoạch hưu trí, các kế hoạch quản lý phúc lợi của người sử dụng lao động, các kế hoạch lương hưu của người lao động, các thỏa thuận quản lý vắng mặt, các dịch vụ tái bảo hiểm và chuyển giao rủi ro lương hưu; dịch vụ quản lý quỹ hưu trí và kế hoạch hưu trí, cụ thể là đầu tư quỹ hưu trí và lương hưu cho người khác, quản lý tài chính các kế hoạch lương hưu và quỹ hưu trí của người lao động; quản trị tài chính các kế hoạch lương hưu của người lao động; quản trị tài chính trong lĩnh vực quỹ lương hưu của người lao động, các kế hoạch hưu trí và danh mục đầu tư; quản trị tài chính các kế hoạch hưu trí và lương hưu, các kế hoạch đóng góp xác định, các kế hoạch phúc lợi xác định, các kế hoạch mua tiền và các dịch vụ đầu tư quỹ; cung cấp đánh giá mức độ sẵn sàng nghỉ hưu, cụ thể là cung cấp thông tin tài chính để chuẩn bị cho các cá nhân về nhu cầu tài chính khi nghỉ hưu và sau khi nghỉ hưu; dịch vụ quản lý quỹ lương hưu và kế hoạch hưu trí, cụ thể là đầu tư quỹ hưu trí và quỹ lương hưu cho người khác; dịch vụ hưu trí, cụ thể là đầu tư, lập kế hoạch và quản trị các kế hoạch hưu trí; dịch vụ hưu trí cho những người tham gia kế hoạch mà bản chất là cung cấp các chương trình gắn kết tương tác, cụ thể là tư vấn cho những người tham gia kế hoạch tham gia vào việc tiết kiệm và lập kế hoạch cho việc nghỉ hưu và sức khỏe tài chính, cung cấp tư vấn đầu tư, lập kế hoạch tài chính và dịch vụ phân bổ tài sản (quản lý tài sản tài chính); dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ hưu trí mà bản chất là lập kế hoạch tài chính cho việc nghỉ hưu, quản trị tài chính các kế hoạch nghỉ hưu, dịch vụ tư vấn về kế hoạch nghỉ hưu liên quan đến tài chính, tư vấn về tài chính trong thời gian nghỉ hưu; dịch vụ hưu trí tài chính, cụ thể là dịch vụ cố vấn và tư vấn về kế hoạch nghỉ hưu liên quan đến tài chính, dịch vụ quản lý đầu tư cho các nền tảng tài khoản được quản lý, quỹ đầu tư tập thể và quỹ tương hỗ; dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là đầu tư tài chính trong kế hoạch nghỉ hưu và kế hoạch đóng góp xác định, quản trị các kế hoạch nghỉ hưu và kế hoạch đóng góp xác định; dịch vụ quản trị và ghi danh phúc lợi nhóm

và cá nhân cho người sử dụng lao động và các khách hàng nhóm khác, cho người lao động và những người được bảo hiểm khác liên quan đến phạm vi bảo hiểm phúc lợi nhóm và cá nhân, cụ thể là bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm tàn tật, trợ cấp phúc lợi liên quan đến bảo hiểm và tài chính và thu nhập hưu trí; dịch vụ quản lý đầu tư trong lĩnh vực hưu trí; quản trị các giao dịch liên quan đến quỹ tương hỗ, quỹ tín thác ngân hàng, quỹ đầu tư tư nhân và các phương tiện đầu tư hợp nhất khác; dịch vụ quản trị liên quan đến việc lựa chọn và giám sát các nhà quản lý đầu tư thay mặt cho khách hàng xử lý các khoản đầu tư; dịch vụ môi giới niên kim; dịch vụ hợp đồng niên kim, cụ thể là phát hành và quản lý niên kim để cung cấp dịch vụ chuyển giao rủi ro lương hưu liên quan đến các chương trình phúc lợi cho người lao động đủ điều kiện và không đủ điều kiện; dịch vụ niên kim, cụ thể là phát hành, quản lý và phân phối niên kim; quản lý đầu tư và phân phối niên kim; thẩm định và quản trị niên kim; thẩm định và quản lý đầu tư niên kim và các kế hoạch đóng góp xác định; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ cố vấn đầu tư, thẩm định và quản lý đầu tư niên kim và các kế hoạch đóng góp xác định; dịch vụ tài chính, cụ thể là thẩm định niên kim được lập chỉ mục cố định được sử dụng để tài trợ cho các khoản thanh toán theo các thỏa thuận giải quyết có cấu trúc nhiều kì; dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là phát hành và quản lý niên kim, phân phối niên kim, giám sát thị trường tài chính cho mục đích đầu tư; quản lý tài sản tài chính; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ quản lý tài sản tài chính, cụ thể là dịch vụ quản lý đầu tư và tài sản tài chính, cung cấp cố vấn đầu tư tài chính dưới dạng đưa ra quyết định đầu tư cho người khác, khởi tạo, mua lại, cho vay và dịch vụ các khoản vay thế chấp và các khoản vay thương mại khác, quản lý tài chính các khoản vay thế chấp và các khoản vay thương mại khác, môi giới các khoản vay thế chấp, đầu tư quỹ của người khác và dịch vụ cố vấn đầu tư; cho vay thế chấp, cụ thể là, dịch vụ cho vay thế chấp, cho vay thương mại, cho vay thế chấp bất động sản, dịch vụ cho vay thương mại và bất động sản, duy trì tài khoản ký quỹ thế chấp bất động sản và quản lý tài chính các khoản vay thế chấp và các khoản vay thương mại khác; dịch vụ quản lý tài sản; dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng đầu tư; dịch vụ môi giới kinh doanh và tư vấn liên quan đến hoạt động bán hàng kinh doanh; hoạt động cố vấn đầu tư; tư vấn đầu tư; dịch vụ cố vấn liên quan đến đầu tư; dịch vụ quản lý đầu tư tài chính; dịch vụ quản lý quỹ đầu tư; dịch vụ đầu tư tài chính mà là mua lại tài sản và đầu tư; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ quản lý đầu tư và tài sản; dịch vụ tài chính và đầu tư, cụ thể là quản lý các quỹ đầu tư chịu thuế của người khác; dịch vụ đầu tư theo yếu tố, cụ thể là đầu tư các quỹ của người khác sử dụng các chiến lược đầu tư theo yếu tố nhắm mục tiêu vào các động lực lợi nhuận cụ thể trên các loại tài sản như tăng trưởng, giá trị và/hoặc động lực, để thể hiện tốt hơn triển vọng đầu tư của nhà đầu tư và có khả năng tăng lợi nhuận trong khi vẫn đáp ứng mục tiêu chiến lược thích hợp; dịch vụ môi giới đầu tư tài chính, cụ thể là sắp xếp và cung cấp các đợt bán công khai và riêng tư các khoản vay và danh mục đầu tư; dịch vụ đầu tư tài chính, cụ thể là cung cấp một loạt các chứng khoán nghĩa vụ cho vay được đảm bảo bằng tài sản (CLO); dịch vụ đầu tư tài chính, cụ thể là quản trị việc phát hành, bảo lãnh, quản lý tài sản thế chấp và phân phối một loạt các chứng khoán nghĩa vụ cho vay được đảm bảo bằng tài sản (CLO); đầu tư tài chính trong lĩnh vực hợp đồng đầu tư có bảo đảm (GIC), hợp đồng niên kim trả chậm hoặc trả ngay hoặc hợp đồng thỏa thuận tài trợ; dịch vụ đầu tư, quản lý và phân phối quỹ giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán; đầu tư quỹ cho người khác; dịch vụ quản lý tài khoản đầu tư; dịch vụ phân tích và nghiên cứu đầu tư; dịch vụ đầu tư, cụ thể là quản lý và môi giới trong lĩnh vực cổ phiếu, trái phiếu, hợp đồng tùy chọn, hợp đồng tương lai và các chứng khoán khác, và đầu tư quỹ của người khác; dịch vụ chứng khoán hóa nghĩa vụ cho vay được đảm bảo bằng tài sản (CLO); dịch vụ giao dịch phái sinh; dịch vụ giao dịch tài chính điện tử; dịch vụ lập kế hoạch về tài sản; dịch vụ đại diện ủy thác; dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; dịch vụ tư vấn tài chính cho chủ sở hữu tài sản nông nghiệp; dịch vụ trung gian thanh toán tài chính; đánh giá tài chính cho mục đích bảo hiểm; thông tin và đánh giá tài chính; dịch vụ phân tích danh mục đầu tư tài chính; dịch vụ quản lý danh mục đầu tư tài chính; dịch

vụ nghiên cứu tài chính; dịch vụ nghiên cứu tài chính và bất động sản; dịch vụ lập kế hoạch tài chính; dịch vụ đánh giá rủi ro tài chính liên quan đến tỷ lệ tử vong, sức khỏe và thể chất, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc dài hạn cho mục đích bảo hiểm; cung cấp đánh giá rủi ro tài chính liên quan đến tử vong cho mục đích bảo hiểm; môi giới bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ bảo hiểm nhân thọ, cụ thể là bảo lãnh, phát hành và quản trị bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ bảo lãnh, quản trị và môi giới bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ tư vấn cho các doanh nghiệp để phân tích rủi ro tử vong và tuổi thọ trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ tư vấn cho doanh nghiệp để phân tích rủi ro sức khỏe và tử vong trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro tài chính, cụ thể là cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính cho doanh nghiệp để phân tích rủi ro sức khỏe, tử vong và chi phí chăm sóc sức khỏe và chăm sóc dài hạn trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ; dịch vụ tài chính và bảo hiểm, cụ thể là tư vấn bảo hiểm trong lĩnh vực sức khỏe tài chính, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tài sản và thương vong; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ và rủi ro tử vong; cung cấp dịch vụ đánh giá và thẩm định rủi ro sức khỏe và tử vong trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ để sử dụng trong lập kế hoạch tài chính, quản lý tài sản, sức khỏe và thể chất; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát hành và quản trị bảo hiểm dừng lỗ cho các chương trình phúc lợi y tế cho người về hưu do người sử dụng lao động tài trợ với các dịch vụ chuyển giao rủi ro liên quan đến các chương trình phúc lợi cho người về hưu; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp các khoản vay có bảo đảm và không có bảo đảm; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ cho vay thương mại và quản lý tài chính trong lĩnh vực cho vay thương mại; cho vay thế chấp nhà ở; dịch vụ tài chính cho vay; dịch vụ cho vay nợ và tài chính, cụ thể là dịch vụ khởi tạo khoản vay, dịch vụ cho vay thương mại và quản lý tài chính trong lĩnh vực cho vay thương mại; dịch vụ môi giới đầu tư, cụ thể là bán các khoản vay và danh mục cho vay riêng tư và công khai; dịch vụ tài chính; dịch vụ tài chính, cụ thể là phát triển, phân phối và quản lý quỹ tương hỗ, quỹ tín thác ngân hàng, quỹ tư nhân và các phương tiện đầu tư hợp nhất khác; định giá tài sản và chứng khoán cho người khác; dịch vụ giao dịch tài chính liên quan đến tiền điện tử, mã thông báo không thể thay thế (NFT) và công nghệ chuỗi khối, cụ thể là cung cấp các giao dịch thương mại an toàn và các tùy chọn thanh toán có tiền điện tử, mã thông báo không thể thay thế (NFT) và công nghệ chuỗi khối, thanh toán bù trừ và đối chiếu các giao dịch tài chính liên quan đến tiền điện tử, mã thông báo không thể thay thế (NFT) và công nghệ blockchain thông qua mạng máy tính toàn cầu, dịch vụ trao đổi tiền điện tử có công nghệ blockchain, dịch vụ trao đổi tiền điện tử, dịch vụ xác minh thanh toán dựa trên chuỗi khối (blockchain); bảo hiểm phúc lợi nhóm và các sản phẩm và dịch vụ tài chính, cụ thể là bảo lãnh, quản lý và môi giới bảo hiểm tàn tật; dịch vụ quản trị và ghi danh phúc lợi nhóm cho người sử dụng lao động và người lao động liên quan đến bảo hiểm sức khỏe và nhân thọ tự nguyện của người lao động, trợ cấp phúc lợi, niên kim và các sản phẩm và dịch vụ tài chính khác, cụ thể là đánh giá tài chính các hợp đồng bảo hiểm; quản lý yêu cầu bồi thường bảo hiểm tàn tật nhóm; dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là dịch vụ quản trị, tư vấn và đại lý cho bảo hiểm tàn tật nhóm; tư vấn thẩm định bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm, cụ thể là dịch vụ thẩm định, quản lý và đại lý bảo hiểm cho mọi loại hình bảo hiểm; dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là thẩm định bảo hiểm, phân phối niên kim, quản trị bảo hiểm và dịch vụ đại lý và môi giới bảo hiểm, tất cả đều thuộc các lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ cá nhân, bảo hiểm nhân thọ nhóm, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, và niên kim; dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là dịch vụ bảo hiểm, phân phối, quản trị và đại lý trong các lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ cá nhân, bảo hiểm nhân thọ nhóm, bảo hiểm tai nạn và sức khỏe, và niên kim; dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là dịch vụ thẩm định, quản trị và đại lý trong các lĩnh vực nhân thọ, tài sản và thương vong, khuyết tật, chăm sóc dài hạn và niên kim; dịch vụ bảo hiểm và tài chính, cụ thể là dịch vụ thẩm định, phát hành, quản lý và quản trị các quyền lợi bảo hiểm nhóm, cụ thể là bảo hiểm khuyết tật nhóm, các chương trình phúc lợi bảo hiểm

nhóm cho thời gian nghỉ phép, bảo hiểm nhân thọ nhóm, bảo hiểm bệnh hiểm nghèo nhóm và bảo hiểm bồi thường lao động nhóm; dịch vụ thẩm định, quản trị và đại lý bảo hiểm trong các lĩnh vực nhân thọ, chăm sóc dài hạn, sức khỏe, tài sản và thương vong, và bảo hiểm khuyết tật; bảo lãnh, môi giới và quản trị bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe, tài sản và thương vong, niên kim và lương hưu; thẩm định các quỹ đóng góp xác định; thẩm định rủi ro thu nhập phát sinh do mất tài sản; thẩm định, lưu trữ hồ sơ và quản lý các hợp đồng niên kim, kế hoạch đóng góp xác định và kế hoạch phúc lợi xác định; dịch vụ thẩm định trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ và danh mục đầu tư, cụ thể là thẩm định bảo hiểm nhân thọ biến đổi; thẩm định, môi giới và quản trị bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe, tài sản và thương vong, niên kim và lương hưu; thẩm định, phát hành và quản lý hợp đồng bảo hiểm nhân thọ như là cơ chế tài trợ để tài trợ cho các kế hoạch phúc lợi không đủ điều kiện; cung cấp thông tin bảo hiểm; hoạt động tư vấn bảo hiểm; dịch vụ môi giới bảo hiểm; quản lý rủi ro bảo hiểm; dịch vụ tư vấn bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm chuyên cung cấp mô hình dự đoán nhu cầu bảo hiểm; tư vấn bảo hiểm kèm theo việc phát triển mô hình dự đoán nhu cầu về bảo hiểm; dịch vụ phát triển sản phẩm bảo hiểm và đầu tư, cụ thể là thiết kế riêng các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ, tài khoản đầu tư và báo cáo cho khách hàng; dịch vụ hành chính độc lập theo loại hình được thực hiện trong hoạt động bảo hiểm hoặc niên kim thông thường, cụ thể là dịch vụ tư vấn, thẩm định và giải quyết khiếu nại; dịch vụ môi giới đầu tư; dịch vụ tài khoản quản lý là quản lý đầu tư; quản lý tài sản tài chính, cụ thể là quỹ tương hỗ, niên kim biến động và hợp đồng đầu tư được bảo đảm cho người khác; dịch vụ tài chính nợ thứ cấp; dịch vụ ngân hàng thế chấp, cụ thể là tạo lập, mua lại, cho vay, quản lý khoản vay, chứng khoán hóa và môi giới các khoản vay thế chấp; dịch vụ tài chính thế chấp, cụ thể là cấp tín dụng thế chấp, dịch vụ cho vay tiêu dùng và quản lý các khoản vay thế chấp trong lĩnh vực cho vay thế chấp nhà ở thương mại và nhà ở chung cư; dịch vụ cho vay thế chấp và cho vay vốn chủ sở hữu nhà; dịch vụ tài trợ thế chấp; dịch vụ thế chấp nhà ở và thương mại cho các nhà cho vay, nhà đầu tư và đại lý của họ, cụ thể là giám sát việc tuân thủ các tài liệu cho vay, cho phép giải ngân tiền để cải thiện vốn, theo dõi các khoản thanh toán cho vay, tổng hợp dữ liệu và truyền đạt báo cáo cho các nhà đầu tư và chủ sở hữu trái phiếu, và đảm bảo thanh toán thuế và phí bảo hiểm; dịch vụ thị trường thế chấp thứ cấp, cụ thể là mua và bán các khoản vay thế chấp, quyền lợi từ các khoản vay thế chấp và các chứng khoán được bảo đảm bằng bất động sản và thế chấp cho người khác; dịch vụ đầu tư quỹ tương hỗ, phân phối, môi giới, lập kế hoạch, tư vấn, phân tích, phát triển và đầu tư vốn quỹ tương hỗ; môi giới và quản trị quỹ tương hỗ; thành lập quỹ tương hỗ cho người khác; dịch vụ quỹ tương hỗ, cụ thể là lập quỹ tương hỗ cho người khác, phân phối quỹ tương hỗ và đầu tư quỹ tương hỗ; dịch vụ bảo hiểm trực tuyến, cụ thể là theo dõi tình trạng của các đơn xin bảo hiểm; quản lý thanh toán, cụ thể là dịch vụ thanh toán hóa đơn được cung cấp thông qua trang web; dịch vụ đầu tư vốn cổ phần và nợ tư nhân và công cộng; bán các khoản vay và danh mục cho vay tư nhân và công cộng; dịch vụ tài trợ tài chính phát hành riêng lẻ; cung cấp thông tin tài chính; cung cấp thông tin bảo hiểm; cung cấp dịch vụ tài chính cá nhân tự động và tùy chỉnh, tư vấn đầu tư và quản lý đầu tư, cụ thể là quản lý danh mục đầu tư chứng khoán bằng cách cung cấp các tài khoản đầu tư tài chính cá nhân và theo dõi các giao dịch tài khoản tài chính và đầu tư cũng như số dư tài khoản; cung cấp các đánh giá, thông tin, phân tích, nghiên cứu và khuyến nghị về đầu tư tài chính; cung cấp phân bổ tài sản tài chính; cung cấp phân bổ tài sản tài chính tùy chỉnh theo khả năng chịu rủi ro của cá nhân; thông tin tài chính được cung cấp qua phương tiện điện tử; cung cấp thông tin tài khoản tài chính và đầu tư thông qua mạng máy tính toàn cầu; cung cấp thông tin tài chính trong các lĩnh vực tài chính phi tập trung (DeFi), tiền kỹ thuật số, tiền ảo, tiền điện tử, tài sản kỹ thuật số và blockchain, tài sản số hóa, mã thông báo kỹ thuật số, mã thông báo tiền điện tử, mã thông báo không thể thay thế và mã thông báo tiện ích; cung cấp mô hình tài chính dưới dạng phân tích tài chính; cung cấp cơ sở dữ liệu máy tính trực tuyến trong lĩnh vực thông tin tài chính và bảo hiểm; cung cấp thông tin trực tuyến trong các lĩnh vực đầu tư, đầu

tư hưu trí, tài chính và bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm qua internet; cung cấp thông tin và nghiên cứu tài chính, bảo hiểm, đầu tư tài chính và bất động sản bằng phương tiện điện tử; cung cấp các dịch vụ tài khoản đầu tư được quản lý riêng lẻ; cung cấp thông tin liên quan đến tỷ lệ phí bảo hiểm cho tất cả các loại hình bảo hiểm và xử lý điện tử các yêu cầu bảo hiểm và dữ liệu thanh toán qua mạng máy tính dựa trên web; cung cấp báo giá phí bảo hiểm qua phương tiện trực tuyến, điện thoại và thư cho các gói bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe, tài sản và thương vong; mua và bán tài sản tài chính và chứng khoán cho người khác; dịch vụ đầu tư bất động sản; đầu tư tài chính trong lĩnh vực bất động sản và tài sản thực; dịch vụ tư vấn về đầu tư bất động sản và các tài sản thực khác; dịch vụ quản lý bất động sản; quản lý đầu tư bất động sản thay mặt cho các nhà đầu tư bên thứ ba; cung cấp thông tin trong lĩnh vực bất động sản và tài sản thực; dịch vụ đầu tư tài sản thực; dịch vụ chứng khoán và hàng hóa tài sản, cụ thể là môi giới các khoản vay và danh mục khoản vay tư nhân và công cộng; dịch vụ môi giới và cho vay chứng khoán; dịch vụ quản lý và quản trị tài sản ủy thác; dịch vụ môi giới, phân phối và đầu tư quỹ tín thác đơn vị; cung cấp vốn đầu tư mạo hiểm, vốn phát triển, vốn cổ phần tư nhân và tài trợ đầu tư; dịch vụ tư vấn vốn đầu tư mạo hiểm; quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm; dịch vụ vốn đầu tư mạo hiểm, cụ thể là cung cấp tài chính cho các công ty mới nổi và khởi nghiệp.

Nhóm 42: Phát triển sản phẩm; tư vấn phát triển sản phẩm; dịch vụ thiết kế sản phẩm mới và tư vấn thiết kế sản phẩm mới; tư vấn trong lĩnh vực đánh giá rủi ro sức khỏe, cụ thể là dự đoán và đánh giá rủi ro sức khỏe đối với cá nhân; dịch vụ phần mềm máy tính dưới dạng dịch vụ (saas) có phần mềm phân tích rủi ro sức khỏe và tử vong trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ để sử dụng trong lập kế hoạch tài chính, quản lý tài sản, sức khỏe và thể chất; cung cấp trang web có công nghệ cho phép người dùng xem và sửa đổi thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và đầu tư tài chính của họ, cụ thể là thông tin liên quan đến lý do mua hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và đầu tư, hiệu suất hoạt động của hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và đầu tư tài chính của họ, cùng với tác động tài chính dự kiến từ những thay đổi tiềm ẩn trong hành vi của họ hoặc những thay đổi đối với hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và đầu tư của họ; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lập kế hoạch nghỉ hưu; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phân tích, đánh giá và đưa ra các khuyến nghị liên quan đến phạm vi bảo hiểm và hợp đồng bảo hiểm để sử dụng trong lập kế hoạch tài chính, quản lý tài sản, sức khỏe và thể chất; cung cấp phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để sử dụng trong quản lý phúc lợi người lao động, quản lý nguồn nhân lực, quản lý hồ sơ tuyển dụng và quản lý bảo hiểm; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống cho phép người dùng đăng nhập, truy cập, theo dõi, giám sát và chia sẻ thông tin y tế và sức khỏe; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phân tích thông tin y tế và sức khỏe của người dùng; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống giúp người dùng thực hiện các phân tích rủi ro tử vong và tuổi thọ được cá nhân hóa; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để đánh giá và phân tích rủi ro trong lĩnh vực bảo hiểm, sức khỏe và thể chất, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn và tử vong; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để phân tích, thẩm định và đưa ra khuyến nghị dựa trên dữ liệu người dùng để sử dụng trong lập kế hoạch tài chính, quản lý tài sản, sức khỏe và thể chất, bảo hiểm, chăm sóc sức khỏe và chăm sóc dài hạn; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tính điểm rủi ro trong lĩnh vực sức khỏe và thể chất, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn và tử vong; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để đánh giá và theo dõi thông tin cá nhân, thông tin y tế, thông tin sức khỏe, thông tin về hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và thông tin thẩm định cũng như quyền lợi và yêu cầu bảo hiểm nhân thọ; cung cấp phần mềm tương tác trực tuyến, không thể tải xuống để hỗ trợ các cố vấn tài chính trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, hợp đồng niên kim và đầu tư cùng với việc quản lý khách hàng tiềm năng, quản lý mối quan hệ và quản lý danh mục đầu

tư bằng cách cung cấp thông tin liên quan đến báo cáo hiệu suất, lập kế hoạch, tổng hợp dữ liệu và trí tuệ kinh doanh; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để lập mô hình, báo cáo, tính điểm, quản lý và đánh giá dữ liệu trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ và rủi ro tử vong để sử dụng trong lập kế hoạch tài chính, quản lý tài sản, sức khỏe và thể chất; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để đánh giá và theo dõi thông tin cá nhân, thông tin y tế, thông tin sức khỏe, thông tin về hợp đồng bảo hiểm nhân thọ và thông tin thẩm định, để sử dụng trong lập kế hoạch tài chính, quản lý tài sản, sức khỏe và thể chất; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm không thể tải xuống để quản lý tài liệu trực tuyến trên web và quản lý danh sách tác vụ; thiết kế và phát triển phần mềm; nghiên cứu và phát triển công nghệ máy tính; nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực tài sản thực và công nghệ tài sản thực; phát triển và triển khai các giải pháp công nghệ nhằm mục đích tạo điều kiện cho những thay đổi và tiến bộ công nghệ trong ngành bất động sản và tài sản thực; hoạt động nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực bất động sản và công nghệ bất động sản; cung cấp dịch vụ nghiên cứu và phát triển cho những người khác trong ngành bất động sản và tài sản thực; dịch vụ máy tính, cụ thể là cung cấp phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống, cung cấp cho người dùng khả năng có được kế hoạch sức khỏe tài chính toàn diện, được cá nhân hóa và thông tin tài chính trong các lĩnh vực phúc lợi hưu trí, lập kế hoạch tài chính hưu trí, mục tiêu tài chính hưu trí, tiết kiệm hưu trí, đầu tư hưu trí và kế hoạch hưu trí; dịch vụ máy tính, cụ thể là phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống để quản lý và quản trị yêu cầu bồi thường bảo hiểm; quản lý tài liệu bằng phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để quản lý tài liệu liên quan đến các khoản vay; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; dịch vụ phần mềm dưới dạng dịch vụ (SAAS).

---

(210) **4-2025-13316**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 1.15.23
(591) Đen, xanh ngọc, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13317**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 15.7.1
(591) Đen, vàng, cam, đỏ, be.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13318**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.15.15
(591) Vàng đồng, xám, be.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13319**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 15.7.1
(591) Xám, trắng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13320**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.1.4; 26.15.15
(591) Đen, xanh, cam, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13321**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.18; 26.15.15
(591) Đen, vàng đồng, trắng, xám, xanh ngọc.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13322**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.1.1
(591) Đen, vàng, cam, xanh ngọc, xanh lá, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13323**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.15.15
(591) Xanh ngọc, hồng nhạt, trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13324**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 15.7.1
(591) Hồng, xanh ngọc, xám, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13325**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DẦU KHÍ HÀ ANH HẢI PHÒNG (VN)
Số 40 đường Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 04: Mỡ công nghiệp.

---

(210) **4-2025-13326**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.23; 26.11.7
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN ĐIỆP (VN)
Ấp Hiệp Thành Tân, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi: quả bưởi da xanh tươi.

---

(210) **4-2025-13327**

(540)

Omaking

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ VĂN NGUYÊN (VN)
Xóm 3, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

Nhóm 35: Mua bán : ghế massage, thiết bị thể dục, thể thao gồm : máy tập thể dục, máy chạy bộ, xe đạp thể dục, giàn tập thể dục, quần áo thể thao, giày dép thể thao.

---

(210) **4-2025-13328**

(540)

Boncare

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) VÕ VĂN NGUYÊN (VN)
Xóm 3, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 10: Ghế massage.

Nhóm 35: Mua bán: ghế massage, thiết bị thể dục, thể thao bao gồm: máy tập thể dục, máy chạy bộ, xe đạp thể dục, giàn tập thể dục, quần áo thể thao, giày dép thể thao.

---

(210) **4-2025-13340**

(540)

AKIFARM

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẶNG GIA TRANG (VN)
240/49 Phạm Văn Chiêu, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón).

---

(210) **4-2025-13341**

(540)

DODO GLITTER
SHINING WORLD

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.7; 26.13.1
(591) Hồng, tím, da cam, xanh nước biển, đen, trắng.

(731) DONGGUAN XUCAI ARTS & CRAFTS CO., LTD. (CN)
No.21, Ningxin South Road, Daning Village, Humen Town, Dongguan, Guangdong, 523000, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 17: Cao su, dạng thô hoặc bán thành phẩm; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; chất dẻo bán thành phẩm; sợi bằng chất dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; vật liệu lọc bằng màng chất dẻo bán thành phẩm; màng cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-13360**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.3.1
(591) Đen đậm, đỏ, trắng.
(731) CAI SHAOCI (CN)
No. 66, Huabei Yiqu, Huashan Village, Lingxiu Town, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán: bộ điều khiển đồ chơi, trò chơi và đồ chơi cầm tay tích hợp các chức năng viễn thông; thiết bị chơi trò chơi cầm tay có màn hình tinh thể lỏng, xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa, bộ mô hình thu nhỏ [đồ chơi], gấu nhồi bông (đồ chơi trẻ em), bột nhào để nặn đồ chơi, nhân vật đồ chơi, rô-bốt đồ chơi, xe cộ đồ chơi, đồ chơi mang tính giáo dục, đồ chơi cho mục đích thể thao ở ngoài trời, đồ chơi cho trẻ em, bột nhào để nặn đồ chơi, polyme Silicon để nặn đồ chơi, đồ chơi ma thuật, đồ chơi trong nhà, búp bê, đồ chơi khối xây dựng.

---

(210) **4-2025-13361**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.11.12
(591) Đen đậm, trắng.
(731) CAI SHAOCI (CN)
No. 66, Huabel Yiqu, Huashan Village, Lingxiu Town, Shishi City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(511) Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, phụ tùng (phụ kiện) xe cộ, xe địa hình, thiết bị chống lóa dùng cho xe cộ, thiết bị chống chói dùng cho xe cộ, xích chống trơn trượt cho xe cộ, chuông chống trộm dùng cho xe cộ, gạt tàn thuốc lá dùng trên xe ô tô, thân xe ô tô, khung gầm ô tô, lốp xe, cổ trục xe, trục của xe cộ, xe đẩy trẻ em, đai cho ổ trục bánh xe, thanh xoắn cho xe cộ, giỏ xe đạp, chuông xe, phanh xe, xích xe, đùi đĩa xe, khung xe, tay lái xe đạp, chân chống xe, động cơ cho xe, chắn bùn xe, bàn đạp xe, yên xe, moay-ơ xe đạp, vành bánh xe, nan hoa bánh xe, bánh xe, đĩa phanh dùng cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, má phanh dùng cho xe, thanh chắn va đập của xe cộ, khung gầm xe cộ, kẹp dùng để căng nan hoa cho bánh xe, xe đẩy bằng tay, túi dụng cụ để sửa chữa săm xe, giảm xóc treo cho xe cộ, lò xo giảm xóc cho xe cộ, mặt lăn cho xe cộ [đai trục lăn].

---

(210) **4-2025-13398**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 18.1.19; 18.1.23; 24.17.24
(591) Xanh lá cây, đỏ, đen.
(731) PHAN TẤN LỰC (VN)
Số nhà 23/7, ấp Long Thuận, xã Long Trì, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính; điện thoại di động; pin điện thoại; thiết bị sạc pin; tai nghe; loa.

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán: máy tính, điện thoại di động, pin điện thoại, thiết bị sạc pin, tai nghe, loa, dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ); dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ sửa chữa phần cứng máy tính; bảo dưỡng máy vi tính; sửa chữa điện thoại di động; bảo dưỡng điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-13399**

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OTAKY

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MỸ PHẨM DŨNG LAN (VN)
741 Hồng Bàng, phường 06, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm rửa tay không chứa thuốc; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: mỹ phẩm, kem dưỡng da, nước hoa, bột tắm trắng, son môi, muối dùng để tắm (không dùng trong ngành y), kem làm trắng da, kem ngừa mụn (mỹ phẩm), kem chống nắng (mỹ phẩm), sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu bóng tóc, chế phẩm rửa tay không chứa thuốc, dung dịch rửa tay khô, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13400**

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KUROBE

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MỸ PHẨM DŨNG LAN (VN)
741 Hồng Bàng, phường 06, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm rửa tay không chứa thuốc; tinh dầu.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: mỹ phẩm, kem dưỡng da, nước hoa, bột tắm trắng, son môi, muối dùng để tắm (không dùng trong ngành y), kem làm trắng da, kem ngừa mụn (mỹ phẩm), kem chống nắng (mỹ phẩm), sữa rửa mặt, sữa tắm, dầu gội đầu, dầu xả tóc, dầu bóng tóc, chế phẩm rửa tay không chứa thuốc, dung dịch rửa tay khô, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13401**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.13; 5.3.15
(731) LÊ THỊ THẢO NHUNG (VN)
Tổ 33, ấp Cẩm An, xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; bộ mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-13418**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 26.11.12
(591) Xanh, vàng, trắng.
(731) TRẦN THỊ NGỌC THỦY (VN)
A3-1602 chung cư Imperia An Phú, khu phố 11, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dạy nghề, tư vấn giáo dục, tư vấn, định hướng nghề, đào tạo kỹ năng.

---

(210) **4-2025-13419**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 6.19.9; 15.7.1; 26.1.6
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CHÈ TAM ĐƯỜNG (VN)
Tổ 1, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Chè (trà); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà; trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà; kombucha [trà nấm thủy sinh]; đồ uống trà có sữa.

Nhóm 35: Mua bán chè (trà), hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà, trà túi lọc, đồ uống trên cơ sở trà, kombucha [trà nấm thủy sinh], đồ uống trà có sữa.

---

(210) **4-2025-13420**

(540)

BLACK KING
LAMINATE FLOORING

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JAWI VIỆT NAM (VN)
Số nhà 297, thôn Đông Lai, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vách ngăn không bằng kim loại; sàn không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13424**

(540)

TRANG TRẠI HÙNG THẢO

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng.
(731) PHẠM QUANG HÙNG (VN)
Thôn 2, xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm từ nhung hươu đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế): bột nhung hươu xay nhuyễn, nhung hươu thái lát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nhung hươu tươi và nhung hươu đã qua chế biến dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-13425**

(540)

SMART APPLY

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.7.2; 26.11.8
(591) Xanh dương đậm, vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH MIGHTYID VIETNAM (VN)
64 Trương Định, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Các phương tiện chứa dữ liệu và có thể tải xuống được, phần mềm máy tính, các phương tiện ghi và lưu trữ dữ liệu kỹ thuật số hoặc tương tự chưa có dữ liệu.

---

(210) **4-2025-13426**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng.
(731) HỒ XUÂN LINH (VN)
số nhà 41, đường Tống Tất Thắng, tổ dân phố 4, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm từ nhung hươu đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế): bột nhung hươu xay nhuyễn, nhung hươu thái lát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nhung hươu tươi và nhung hươu đã qua chế biến dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-13427**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.2.7
(591) Xanh dương đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & TIẾP THỊ THÀNH CÔNG (VN)
Căn hộ 00.08 tháp B2, khu chung cư phức hợp Lô M2 (Sarimi), số 72 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thiết bị nhà bếp, quạt điện dùng cho cá nhân, quạt trần, tủ bảo quản rượu dùng điện.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt: điện máy, điện tử, điện lạnh, thiết bị nhà bếp.

---

(210) **4-2025-13428**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.7; 3.7.24; 25.1.9; 26.4.3
(591) Xanh lục, vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN TRUNG (VN)
thôn Đại Bái, xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 06: Đồ thủ công mỹ nghệ bằng đồng; đồ đồng thiếc [tác phẩm nghệ thuật]; tranh bằng đồng; câu đối bằng đồng; đồ thờ cúng bằng đồng; đồ trang trí bằng đồng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán; đồ thủ công mỹ nghệ bằng đồng, đồ đồng thiếc [tác phẩm nghệ thuật], tranh bằng đồng, câu đối bằng đồng, đồ thờ cúng bằng đồng, đồ trang trí bằng đồng.

---

(210) **4-2025-13429**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI LIÊN MINH XANH (VN)
73 Thạch Hãn, phường Thuận Hòa, quận Phú Xuân, thành phố Huế
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch; chất khử dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm làm mềm vải dùng để giặt; nước lau sàn; tinh dầu; chế phẩm tạo mùi thơm.

Nhóm 05: Chất khử mùi không dùng cho người hoặc động vật; chế phẩm khử trùng; khăn lau được tẩm chất khử trùng dùng cho mục đích vệ sinh; chất sát trùng, diệt trùng; chế phẩm xua đuổi côn trùng; chế phẩm để diệt ấu trùng.

---

(210) **4-2025-13430**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, vàng, xanh lá cây, đen
(731) HANEARL SCIENCE LTD. (KR)
16-15, Cheolam gongdan-gil, Taebaek-si, Gangwon-do, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt nấm; chế phẩm để diệt ấu trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

---

(210) **4-2025-13431**

(540)

OrizaMax

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HANEARL SCIENCE LTD. (KR)
16-15, Cheolam gongdan-gil, Taebaek-si, Gangwon-do, Republic of Korea
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng.

Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; chất diệt nấm; chế phẩm để diệt ấu trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt sâu bọ gây hại.

---

(210) **4-2025-13432**

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

EVOVERA

(731) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
A-dong 1516, 947 Hanam-daero, Hanam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên trứng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm tốt cho sức khỏe được làm chủ yếu từ khoáng chất; chất bổ sung cho thực phẩm bao gồm các nguyên tố vi lượng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất và vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm tốt cho sức khỏe được làm chủ yếu từ vitamin; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng được sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng (nutraceutical) dùng cho mục đích trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung cho thực phẩm tốt cho sức khỏe dành cho người có yêu cầu chế độ ăn uống đặc biệt.

---

(210) **4-2025-13433**

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Hylowfill

(731) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
A-dong 1516, 947 Hanam-daero, Hanam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc móng; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-13434**

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PESIRM

(731) QIU, JIE (CN)
Nuofen Group, Guankou Village, Fangyuan Town, Guiyang County, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; đồng hồ chạy điện; dây đồng hồ đeo tay; đồng hồ báo thức; dụng cụ đo thời gian [đồng hồ]; đồng hồ bấm giây.

---

(210) **4-2025-13435**

(540)

Hylowfill

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
A-dong 1516, 947 Hanam-daero, Hanam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Implants cấy ghép làm từ vật liệu nhân tạo dùng trong y tế; ống tiêm y tế; thiết bị y tế dùng để tiêm chất làm đầy; ống tiêm dưới da dùng cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu tái tạo da; thiết bị y tế dùng để xóa nếp nhăn trên da; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để điều trị da; máy lột da mặt dùng điện cầm tay (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-13436**

(540)

EVOVERA

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
A-dong 1516, 947 Hanam-daero, Hanam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc móng; đồ trang điểm (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc và da đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm chăm sóc cơ thể và sắc đẹp; kem chống nắng [mỹ phẩm]; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; kem dưỡng da (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-13437**

(540)

Hylowfill

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
A-dong 1516, 947 Hanam-daero, Hanam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên trứng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung cho thực phẩm tốt cho sức khỏe được làm chủ yếu từ khoáng chất; chất bổ sung cho thực phẩm bao gồm các nguyên tố vi lượng; chất bổ sung ăn kiêng từ khoáng chất và vitamin; chất bổ sung cho thực phẩm tốt cho sức khỏe được làm chủ yếu từ vitamin; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng được sử dụng như chất bổ sung ăn kiêng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng (nutraceutical) dùng cho mục đích trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung cho thực phẩm tốt cho sức khỏe dành cho người có yêu cầu chế độ ăn uống đặc biệt.

---

(210) **4-2025-13438**

(540)

EVOVERA

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) BIOBIJOU CO., LTD. (KR)
A-dong 1516, 947 Hanam-daero, Hanam-si, Gyeonggi-do, Korea

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 10: Implants cấy ghép làm từ vật liệu nhân tạo dùng trong y tế; ống tiêm y tế; thiết bị y tế dùng để tiêm chất làm đầy; ống tiêm dưới da dùng cho mục đích y tế; thiết bị trị liệu tái tạo da; thiết bị y tế dùng để xóa nếp nhăn trên da; thiết bị và dụng cụ y tế dùng để điều trị da; máy lột da mặt dùng điện cầm tay (thiết bị y tế).

---

(210) **4-2025-13439**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 24.9.1; 26.4.18; 26.13.1

(591) Xanh lá, vàng, nâu, tím, trắng

(731) NGUYỄN ĐĂNG HIỆP (VN)
Thôn Hòa Trung, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Tã (bỉm) cho trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; khăn giấy được ngâm, tẩm, thấm ướt nước thơm dược phẩm; miếng đệm lót vệ sinh.

---

(210) **4-2025-13440**

(540)

Glucobal

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HERBAVINA VIỆT NAM (VN)
14 Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khoẻ dùng để tăng sức đề kháng, năng lượng, điều hoà đường huyết cho người bệnh tiểu đường (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-13441**

(540)

Neurobal

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HERBAVINA VIỆT NAM (VN)
14 Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khoẻ dùng để tăng cường năng lượng, tăng sức đề kháng, cân bằng trạng thái thần kinh, hỗ trợ ngủ ngon và thư giãn, giảm căng thẳng, giảm stress (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-13442**

(540)

Testomax

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HERBAVINA VIỆT NAM (VN)
14 Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung sức khoẻ để tăng cường năng lượng, tăng sức đề kháng, trẻ hoá, cân bằng nội tiết (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-13443**

(540)

ZAMDIMED

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-13444**

(540)

COMIZTEL

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-13445**

(540)

SARCOTEL

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-13446**

(540)

DINSARMED

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-13447**

(540)

FoundinAtion

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU MEIXI AESTHETICS BIO-TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Rm 1512, 15th Floor, Bldg 8, no.19, Jugong Road, Xixing St, Binjiang Dist., Hangzhou City, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da dùng cho cá nhân, không chứa thuốc; son môi; mỹ phẩm; nước hoa; bút chì kẻ lông mày; phấn dạng nén dùng để trang điểm cho mặt; mỹ phẩm màu dùng kẻ lông mày; chế phẩm tẩy trang; phấn nền dùng cho mục đích trang điểm.

Nhóm 21: Lược; dụng cụ mỹ phẩm; túi đựng đồ vệ sinh cá nhân (có đồ bên trong); nùi bông để thoa phấn trang điểm; bàn chải lông mày; đồ dùng tẩy trang; bọt biển (bông mút) để trang điểm; chổi lông trang điểm; cọ chải lông mi; bình xịt nước hoa.

---

(210) **4-2025-13448**

(540)

Skyrol

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
27, Godeung 1-gil, Iwol-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Nhãn giấy; màng chất dẻo để bao gói bán sỉ cho các nhà sản xuất công nghiệp và thương mại; màng bằng chất dẻo sử dụng cho việc bao gói thực phẩm; bao gói để bảo quản thực phẩm; bao gói bằng chất dẻo để bảo quản thực phẩm; chất dẻo bong bóng khí dùng để bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để đóng gói; bao gói bằng chất dẻo; vật liệu bằng chất dẻo dùng cho việc bao gói; túi cuộn bằng chất dẻo (dùng để bao gói); túi bằng chất dẻo có khóa kéo; túi bằng chất dẻo dùng cho bao bì hút chân không; túi bằng chất dẻo dùng để đóng gói; phong bì bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-13449**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(731) SUNSUSOLUTION COMPANY LIMITED (TH)
22/14 Mu 10 Bang Kaeo Sub-District, Bang Phli District, Samut Prakan 10540 Thailand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì sợi làm từ konjac (khoai nưa); thạch hoa quả (bánh kẹo).

---

(210) **4-2025-13450**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.1
(731) SUNSUSOLUTION COMPANY LIMITED (TH)
22/14 Mu 10 Bang Kaeo Sub-District, Bang Phli District, Samut Prakan 10540 Thailand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch làm từ trái cây cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thạch làm từ konjac (khoai nưa) cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nước thịt nấu đông; đồ ăn nhanh trên cơ sở konjac (khoai nưa); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở konjac (khoai nưa); đồ ăn nhanh có hương vị trên cơ sở konjac (khoai nưa).

---

(210) **4-2025-13451**

(540)

Skyrol

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SK MICROWORKS CO., LTD. (KR)
27, Godeung 1-gil, Iwol-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Màng cách nhiệt đổi màu dùng cho tòa nhà; màng nhiều lớp dùng để niêm phong và cách nhiệt; nhựa nhân tạo, bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm; chất dẻo bán thành phẩm dưới dạng tấm; nhựa tổng hợp bán thành phẩm; màng bảo vệ chống trầy xước dùng trong sản xuất; chất dẻo ở dạng tấm, dạng màng, dạng khối, dạng thanh và dạng ống; màng nhuộm màu; tấm chất dẻo dùng trong sản xuất kính nhiều lớp; màng chất dẻo nhuộm màu, nhiều lớp và phản quang dùng để trang trí nội thất; màng chống nắng; màng polyme dùng trong sản xuất mạch điện tử; màng polyme dùng trong sản xuất; chất dẻo bán thành phẩm dùng trong sản xuất; màng ngắt nhiệt dùng cho xe cộ; màng vinyl axetat; màng chất dẻo dạng trong suốt dùng để đóng gói công nghiệp và thương mại; màng mỏng bằng chất dẻo, không

dùng để bao gói; vật liệu bằng chất dẻo dạng tấm dùng trong sản xuất; vật liệu bằng chất dẻo dưới dạng ván hoặc tấm; màng chất dẻo bán thành phẩm; vật liệu bao gói, bịt kín và cách ly; chất trám bằng polyurethane (vật liệu thay thế cao su); tấm polyurethane (vật liệu thay thế cao su).

---

(210) **4-2025-13452**

(540)

Bác sĩ Phan Thành

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ VÀ THƯƠNG MẠI MINH NGỌC (VN)
Số 1 ngõ 45 Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-13454**

(540)

Bác sĩ Nguyễn Xuân Tuấn

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y TẾ VÀ THƯƠNG MẠI MINH NGỌC (VN)
Số 1 ngõ 45 Hoàng Ngân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; khám bệnh cho mục đích chẩn đoán và điều trị y tế; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ thẩm mỹ; chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-13455**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.17; 3.7.24; 24.9.1

(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ĐÔNG DƯỢC VĨNH XUÂN (VN)
Số T4/24, ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng [đồ uống]; nước ép trái cây; nước ngọt; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống hỗn hợp, không có cồn.

---

(210) **4-2025-13456**

(540)

Moonie Donuts

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đen, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) TRẦN HOÀNG THÁI (VN)
P4-E8 TT Kim Giang, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Mì ống; bánh hotdog (bánh mỳ kẹp thịt); bánh donut (bánh vòng); bánh quẩy giòn.

---

(210) **4-2025-13457**

(540)

BEARKING

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) XUDONG ZHENG (CN)
No. 38 Tianyuan Avenue, Shijia Village, Zhouxiang Town, Cixi City, Zhejiang Province, China, 315300
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Cần câu cá; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá; dụng cụ câu cá; dây câu cá; ống cuộn dây câu dùng để câu cá; lưỡi câu cá.

---

(210) **4-2025-13458**

(540)

SRM

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GREENA (VN)
Số 47, ngõ 93 đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử; linh kiện điện thoại; thiết bị định vị toàn cầu [GPS]; màn hình Android; thiết bị ghi hình.

---

(210) **4-2025-13460**

(540)

333 SODA brew

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xám, xanh dương.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước sô đa; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-13461**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xám, xanh dương.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước sô đa; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-13462**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xám, xanh dương.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước sô đa; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-13463**

(540)



(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.2; 26.1.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng, xám, xanh dương.
(731) TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN (VN)
187 Nguyễn Chí Thanh, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước sô đa; nước uống có ga.

---

(210) **4-2025-13464**

(540)

FoodShare market

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.11; 26.4.18
(591) Xanh lá cây, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DOANH NGHIỆP XÃ HỘI FOOD SHARE (VN)
Số 10B đường số 2, khu phố 3, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, đại lý xuất nhập khẩu, quảng cáo các sản phẩm: thịt, cá, gia cầm và thú săn (không còn sống), chất chiết ra từ thịt, rau, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, nước quả nấu đông, mứt ướt, mứt quả ướt, trứng, sữa, pho mát, bơ, sữa chua và các sản phẩm sữa, dầu thực vật và mỡ dùng cho thực phẩm, cà phê, trà (chè), ca cao và các sản phẩm thay thế chúng, gạo, mì ống và mì sợi, bột sắn hột và bột cọ sagu, bột và chế phẩm làm từ ngũ cốc, bánh mì, bánh ngọt và bánh kẹo, sô cô la, kem lạnh, kem trái cây và các loại đá lạnh ăn được, đường, mật ong, nước mật đường, muối, gia vị, thảo mộc đã bảo quản, dấm, nước xốt.

---

(210) **4-2025-13465**

(540)

NAI NAI FLAVOR
椿花奶奶

(220) 01/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HANGZHOU CHUNFENG BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 6-402, Jinsha Lakeside Commercial Center, No. 955, Tiancheng East Road, Xiasha Street, Qiantang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ ăn uống di động.

---

(210) **4-2025-13468**

(540)

Nệm Âu Việt

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh lá, đen.
(731) NGUYỄN VĂN TÚ (VN)
Thôn Lâm Môn, xã Tam Vinh, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-13472**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.3.20; 19.13.21
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG MINH VINH ĐƯỜNG (VN)
Số S21 tầng 1, toà nhà số Technopark Tower, lô đất CCTP-16, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-13473**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.4; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, xanh lục đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BYSOL BEAUTY (VN)
80 Phan Xích Long, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ khám chữa bệnh.

---

(210) **4-2025-13474**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM TAMI NATURAL HOME (VN)
Lô 48, đường số 11, khu công nghiệp Tân Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; keo bọt hỗ trợ tạo kiểu tóc; keo xịt tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ uốn tóc; dịch vụ duỗi tóc; dịch vụ phục hồi tóc.

---

(210) **4-2025-13475**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.12; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đậm, Vàng nhạt
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM TAMI NATURAL HOME (VN)
Lô 48, đường số 11, khu công nghiệp Tân Đức, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu xả tóc; chế phẩm làm thẳng tóc; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu gội đầu cho người; keo xịt tóc.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); dầu gội đầu có chứa thảo dược; chế phẩm vitamin; chế phẩm dược để chăm sóc da; thảo dược.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu gội đầu, nước hoa, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, thuốc nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, keo xịt tóc, nước giặt, nước xả vải, nước rửa chén, nước lau sàn nhà, nước tẩy bồn cầu, dầu dưỡng tóc, keo xịt tóc, chế phẩm tẩy trang, sữa rửa mặt, tinh chất dưỡng da dạng lỏng (serum), kem dưỡng da, sữa tắm, tẩy tế bào chết toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, kem dưỡng ẩm, chế phẩm chống nắng, kem trắng da toàn thân, dung dịch lăn nách (dạng mỹ phẩm), lăn khử mùi cơ thể, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), nước hoa vùng kín, kem trị thâm, kem làm hồng nhũ hoa, kem dưỡng da vùng kín, mặt nạ làm đẹp, chế phẩm xịt thơm miệng không dùng cho mục đích y tế, nước súc miệng làm trắng răng dưới dạng mỹ phẩm, kem đánh răng (không dùng cho mục đích y tế), bột trắng răng (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ uốn tóc; dịch vụ duỗi tóc; dịch vụ phục hồi tóc.

---

(210) **4-2025-13476**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh tím than, da cam.
(731) CÔNG TY TNHH THÉP THÔNG MINH TOÀN CẦU (VN)
Ấp 1, xã Tân Tây, huyện Thạnh Hoá, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng; tư vấn xây dựng; giám sát xây dựng công trình; dịch vụ làm kín công trình; xây dựng nhà máy, xí nghiệp; xây dựng nhà tiền chế.

---

(210) **4-2025-13478**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 2.9.4; 26.13.1
(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)
Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cho thuê thời gian quảng cáo trên các phương tiện truyền thông; cho thuê không gian quảng cáo; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-13485**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.13; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH 360GO (VN)
108 Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch lữ hành; dịch vụ du lịch; dịch vụ sinh thái; dịch vụ hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; vận tải.

---

(210) **4-2025-13486**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 5.3.13; 5.5.20; 24.15.21; 26.4.9
(591) Đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KHAPLUS (VN)
282 Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu; siêu thị: cá khô, tôm khô, mực khô, khô bò, khô gà, thủy hải sản đông lạnh, hàng nông sản, rau củ quả chế biến, đóng gói, các loại hạt chưa qua sơ chế, các loại hạt đã chế biến đóng gói.

---

(210) **4-2025-13487**

(540)

MIZIE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN NGỌC YẾN NHI (VN)
Số nhà 58C/1 ấp Tân Lợi, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán hàng hóa: mỹ phẩm, dụng cụ làm đẹp và phụ kiện làm đẹp (gương, cọ trang điểm, cài tóc, băng đô, kẹp, dây, lô tóc, lược).

---

(210) **4-2025-13500**

(540)

Flushable Wipes

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECO WIPES VIỆT NAM (VN)
2687/1A quốc lộ 1A, An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã giấy cho trẻ em (chỉ dùng 1 lần)

Nhóm 16: Khăn ướt, khăn giấy.

---

(210) **4-2025-13501**

(540)

Flushable Wipes

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ECO WIPES VIỆT NAM (VN)
2687/1A quốc lộ 1A, An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã giấy cho trẻ em (chỉ dùng 1 lần).

Nhóm 16: Khăn ướt, khăn giấy.

---

(210) **4-2025-13502**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24

(591) Đỏ, xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ NGỌC CHÂU (VN)
209 Nơ Trang Long, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Quán giải khát; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-13503**

(540)

VANISIÁ

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYEN VAN HUNG (VN)
15/136 Cầu Diễn, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt.

---

(210) **4-2025-13504**

(540)

LUXESMILE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYEN VAN HUNG (VN)
15/136 Cầu Diễn, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng.

---

(210) **4-2025-13505**

(540)

TEHIO
JEWELRY & ACCESSORIES
STORE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7
(731) NGUYỄN MINH THỌ (VN)
Thôn Thị Tranh, xã Thúc Kháng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 14: Trang sức bạc; trang sức vàng; trang sức đá quý.

---

(210) **4-2025-13506**

(540)

Aitsolution

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.10; 26.15.15
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ THADOSOFT (VN)
Tầng 2, nhà số 30 đường số 1, khu nhà ở Hưng Phú, khu phố 1, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy tính và phụ kiện máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-13507**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.7.17
(591) Đỏ, xanh.
(731) TRẦN THÁI HÂN (VN)
80/4H Bà Triệu, khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, tẩy dầu mỡ.

---

(210) **4-2025-13508**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, xanh.
(731) TRẦN THÁI HÂN (VN)
80/4H Bà Triệu, khu phố 1, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh không chứa thuốc; nước hoa; chế phẩm tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, tẩy dầu mỡ.

---

(210) **4-2025-13521**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU TEAM FRUIT (VN)
220/18 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Trái cây được bảo quản.

Nhóm 31: Trái cây tươi [đặt trong giỏ]; trái cây tươi [ở dạng giỏ].

---

(210) **4-2025-13523**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH KÍNH MẮT THIÊN VŨ (VN)
Số 23B, ngõ 134, đường Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Mắt kính, gọng kính, kính thuốc, tròng kính, hộp kính.

---

(210) **4-2025-13524**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM COSELVINA (VN)
55/30 đường Lô Tư, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-13526**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh ngọc, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VPLUS VIỆT NAM (VN)
Số G20A đường số 12, khu đô thị Sao Đỏ, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; cho thuê máy bán hàng tự động; quảng cáo; quản lý tư liệu bằng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; marketing.

---

(210) **4-2025-13530**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.13.21; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6; 26.4.18
(591) Đen, xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá, cam đậm, cam nhạt, trắng, hồng.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13531**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 25.5.25; 26.4.18
(591) Đen, xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13532**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.9; 2.9.1; 24.15.1; 25.5.25; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, vàng, cam, đen.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13533**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.21; 7.3.11; 25.5.25; 26.3.23
(591) Cam, đỏ, xanh dương, vàng, trắng, nâu, đen.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13534**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.7.21; 25.5.25; 25.7.6; 26.1.6; 26.4.9; 26.5.1; 26.11.3
(591) Đen, xanh lá, vàng, trắng, xám, hồng, xanh dương.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13535**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.13.7; 25.5.25; 25.7.25; 26.5.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đỏ, tím, hồng, đen, xám, trắng, nâu.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13536**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 5.7.21; 25.5.25; 26.4.18
(591) Vàng nhạt, vàng đậm, đỏ, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, trắng, cam đậm, cam nhạt, hồng, đen.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13537**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.16; 25.5.2; 26.1.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng, đen, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, nâu.
(731) VŨ ĐÌNH NHẬN (VN)
Tổ 5, ấp 9, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt nấm; thuốc diệt cỏ dại; thuốc diệt cỏ; thuốc diệt ký sinh; thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-13539**

(540)

HAIZID

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN ANH CHIẾN (VN)
Thôn Đản Mỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phao cứu sinh; áo phao cứu sinh; bộ quần áo lặn; kính đeo mắt; kính bơi; kẹp mũi cho người bơi và thợ lặn.

Nhóm 25: Quần áo; quần áo bơi; đồ đội đầu; đồ đi ở chân; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-13540**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh cô ban, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH LEOMEN (VN)
Thôn Nam Điện, xã Nam Dương, thị xã Chũ, tỉnh Bắc Giang
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 05: Cao ngựa; nấm đông trùng hạ thảo sấy khô; trà đông trùng hạ thảo; tỏi đen; viên tổng hợp (tỏi đen và đông trùng hạ thảo); tất cả đều là thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: cao ngựa, nấm đông trùng hạ thảo sấy khô, trà đông trùng hạ thảo, tỏi đen, viên tổng hợp (tỏi đen và đông trùng hạ thảo), tất cả đều là thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-13541**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.7.1; 3.7.19; 24.1.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH TMAYBE (VN)
208/35 đường số 5, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn các loại.

Nhóm 19: Bột trét dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-13542**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Xanh nước biển, đỏ, trắng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HUY HOÀNG LOGISTICS VIỆT NAM (VN)
44I đường Đinh Công Tráng, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Dịch vụ khai báo hải quan; dịch vụ môi giới hải quan; dịch vụ tư vấn kê khai thủ tục hải quan.

Nhóm 39: Dịch vụ hậu cần vận tải (logistics); dịch vụ vận tải; dịch vụ giao nhận hàng hóa; đại lý giao nhận hàng hóa; dịch vụ bốc xếp hàng hóa; dịch vụ lưu giữ hàng hóa.

---

(210) **4-2025-13544**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.9; 2.3.12; 5.9.22; 5.13.1; 6.19.9; 26.1.1
(591) Nâu vàng, nâu nhạt, vàng nâu, trắng, đen, kem, hồng nhạt, đỏ, cam, xanh lá, xanh rêu, vàng nhạt, đỏ tím nhạt, trắng xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ÚT MAI (VN)
381/23/6 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Gạo; trà (chè); trà (chè) hoa vàng; cà phê.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm gạo, trà (chè), trà (chè) hoa vàng, cà phê, trái cây tươi, trái cây sấy, mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-13545**

(540)

TIEM LAU CU LAO

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN DIỄM MY (VN)
Ấp 19/5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán lẩu (quán ăn uống).

---

(210) **4-2025-13546**

(540)

MILLĂC

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOÀNG PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 1 Hòa Tây, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa vùng kín (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, nước hoa, nước hoa vùng kín (không chứa thuốc), dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-13547**

(540)

MILLAC

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HOÀNG PHƯƠNG LINH (VN)
Tổ 1 Hòa Tây, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước hoa vùng kín (không chứa thuốc); dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, nước hoa, nước hoa vùng kín (không chứa thuốc), dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-13552**

(540)

MEKOO Foods

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.20; 26.11.3; 26.11.12

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEKONG HERBALS (VN)
231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Viên nang bột gấc; viên nang dầu gấc; tất cả dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Trái cây và rau củ đông lạnh; hạt, đã chế biến; rau củ quả đông khô; rau quả đã sấy khô; mứt nhão; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; trà; bánh kẹo; gia vị; đồ gia vị.

Nhóm 31: Rau củ và quả tươi.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép; nước ép gấc (đồ uống); nước ép gấc cô đặc (đồ uống); nước ép chanh dây cô đặc (đồ uống).

---

(210) **4-2025-13553**

(540)

DONGPHUONG Foods

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.6

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP ĐÔNG PHƯƠNG (VN)
137/9 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Viên nang bột gấc; viên nang dầu gấc; tất cả dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Trái cây và rau củ đông lạnh; hạt, đã chế biến; rau củ quả đông khô; rau quả đã sấy khô; mứt nhão; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; trà; bánh kẹo; gia vị; đồ gia vị.

Nhóm 31: Rau củ và quả tươi.

Nhóm 32: Nước ép trái cây; nước quả ép; nước ép gấc (đồ uống); nước ép gấc cô đặc (đồ uống); nước ép chanh dây cô đặc (đồ uống).

---

(210) **4-2025-13554**

(540)

KOREALK - ION

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT KOREALK (VN)
357/22 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước khoáng [đồ uống]; nước uống đóng chai, đóng bình; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-13557**

(540)

ARGUSTRON

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.15
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN NHƯ NAM (VN)
38 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Camera; camera giám sát; camera hành trình; camera ảnh nhiệt; máy ảnh [chụp ảnh].

---

(210) **4-2025-13558**

(540)

LORETT

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1
(731) NGUYỄN NHƯ NAM (VN)
38 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Sáp thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa (nước hoa); nước hoa.

---

(210) **4-2025-13559**

(540)

ĐỨC HUY SPORT ACADEMY

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 25.3.3; 26.11.8
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) LÊ ĐỨC HUY (VN)
25 đường 320 Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; dịch vụ huấn luyện thể dục thể thao.

---

(210) **4-2025-13560**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.24
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) PHAN THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Khối phố Mỹ Thạnh Bắc, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; tổ yến sào; yến sào đã qua chưng cất; tổ yến sơ chế; tổ yến làm sạch; yến sào đã qua sơ chế và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-13561**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đỏ, xanh lá.
(731) LÊ ĐỨC ANH (VN)
MT Eastmark, 39A đường 149C, phường Long Trường, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Hệ thống phần mềm, ứng dụng quản lý doanh nghiệp ERP.

---

(210) **4-2025-13562**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lục, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BUSAN GROUP (VN)
58 Lê Văn Linh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 06: Vật dụng chặn cửa bằng kim loại; bản lề bằng kim loại; khóa chốt hộp bằng kim loại; ốc vít bằng kim loại; chốt đinh vị bằng kim loại; chìa khóa bằng kim loại.

Nhóm 19: Cửa, không bằng kim loại; cửa nhựa; ván lát sàn gỗ; cửa ra vào, không bằng kim loại, được bọc; vật liệu xây dựng có đặc tính cách âm, không bằng kim loại; lớp phủ bảo vệ, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13563**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ ĐÔ THÀNH (VN)
Ấp Đất Mới, QL51, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán xe máy, xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, động cơ xe máy và ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa xe máy và xe ô tô, bảo trì xe máy và xe ô tô; lắp ráp xe máy và xe ô tô.

---

(210) **4-2025-13564**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ ĐÔ THÀNH (VN)
Ấp Đất Mới, QL51, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán xe máy, xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, động cơ xe máy và ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa xe máy và xe ô tô; bảo trì xe máy và xe ô tô; lắp ráp xe máy và xe ô tô.

---

(210) **4-2025-13565**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ ĐÔ THÀNH (VN)
Ấp Đất Mới, QL51, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán xe máy, xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, động cơ xe máy và ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa xe máy và xe ô tô; bảo trì xe máy và xe ô tô; lắp ráp xe máy và xe ô tô.

---

(210) **4-2025-13566**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ ĐÔ THÀNH (VN)
Ấp Đất Mới, QL51, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 12: Ô tô; xe máy; phụ tùng xe máy; phụ tùng xe ô tô.

Nhóm 35: Mua bán xe máy, xe ô tô, phụ tùng xe máy, phụ tùng xe ô tô, động cơ xe máy và ô tô.

Nhóm 37: Sửa chữa xe máy và xe ô tô; bảo trì xe máy và xe ô tô; lắp ráp xe máy và xe ô tô.

---

(210) **4-2025-13569**

(540)

CAFÉVITA

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TTD GLOBAL VIỆT NAM (VN)
Số 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-13580**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 25.5.3; 26.1.1; 26.13.1; 26.13.25
(591) Đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THỜI TRANG NÓN SƠN (VN)
199 Hai Bà Trưng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; mũ bảo hiểm cho thể thao; kính mũ bảo hiểm.

Nhóm 25: Mũ; mũ lưỡi trai [đồ đội đầu].

Nhóm 35: Mua bán: mũ bảo hiểm, mũ bảo hộ, kính mũ bảo hiểm, quần áo, giày dép, mũ nón.

---

(210) **4-2025-13596**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.11.9
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 25: Bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; dép tắm; giày ống ngắn; ủng lửng; miếng lót bên trong giày; giày tập thể dục; dép đi trong nhà; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; giày; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày ống dùng cho thể thao; ủng thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm, phân phát hàng mẫu; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng, xử lí về mặt hành chính các đơn đặt hàng; marketing.

---

(210) **4-2025-13597**

(540)

MEME THEKAS

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ siêu tập.

---

(210) **4-2025-13598**

(540)

NHẤP MÔI THÔI

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ siêu tập.

---

(210) **4-2025-13642**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - KINH DOANH THỰC PHẨM CHAY MANI (VN)
428/20/39/3-đường TTH 02, khu phố 3, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng món chay, tiệm ăn chay, thực phẩm chay.

---

(210) **4-2025-13663**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.1.4; 4.1.5; 4.3.3
(591) Da cam, đen, trắng, đỏ, xanh lá cây, nâu, be.
(731) CÔNG TY TNHH MF VIỆT PHÁT (VN)
Số nhà 1116 đường Nguyễn Văn Linh, phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Đồ ăn vặt đóng gói sẵn, bao gồm các loại làm từ rau củ, quả, mực, thịt, cá chế biến sẵn.

Nhóm 30: Bánh kẹo; mứt (dạng bánh kẹo).

Nhóm 32: Đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-13664**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.3.20; 5.7.3; 5.11.15; 26.1.2; 26.1.10
(591) Vàng, xanh dương, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13665**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 26.1.2
(591) Xám, vàng, đỏ sẫm, trắng, đen, cam, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13666**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 26.1.2
(591) Vàng, xanh dương đậm, cam, xám, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13668**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 5.11.15; 25.1.6; 26.1.2; 26.4.10
(591) Vàng, đỏ, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13669**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.3; 5.11.15; 26.1.2; 26.4.10
(591) Vàng nhạt, xanh dương đậm, cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13670**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.3.13; 5.11.15; 26.4.10
(591) Vàng, xanh da trời, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13671**

(540)

Sharetalk

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NINGBO YUFANGTANG BIOLOGY SCIENCE-TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.188, Duantangxi Road, Haishu District, Ningbo City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; ví điện tử tải xuống được; đồng hồ thông minh; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; chương trình máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; thẻ nhận dạng sinh trắc học; máy quét sinh trắc học; ứng dụng phần mềm cho điện thoại di động, tải xuống được.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing; tư vấn quản lý nhân sự; cho thuê máy bán hàng tự động; dịch vụ bán buôn chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-13672**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16; 5.7.5; 5.7.10; 26.1.2; 26.4.10

(591) Vàng, xanh da trời, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13673**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 3.1.4; 3.1.16; 25.1.6; 26.1.1; 26.1.5

(591) Xám, đen, cam, cam đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13674**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 25.5.25; 26.1.2
(591) Vàng đậm, trắng, đen, xanh dương đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13675**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 25.1.25; 25.7.20; 25.12.1; 26.1.1
(591) Vàng đồng, vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH MF VIỆT PHÁT (VN)
Số nhà 1116 đường Nguyễn Văn Linh, phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Chất làm ngọt nhân tạo, gia vị và chất phụ gia dùng trong ngành công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 07: Máy chế biến thực phẩm dùng điện.

---

(210) **4-2025-13676**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 5.11.11; 25.1.25; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh đậm, vàng, đen, xanh, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13677**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5; 26.7.25
(591) Vàng nhạt, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13678**

(540)

TRIPLE CENTS

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(591) Da cam, xanh dương.
(731) ĐẶNG QUANG ĐỨC (VN)
Tổ 4, khu 2, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ nhập khẩu, xuất khẩu, bán buôn, bán lẻ, quảng cáo, giới thiệu các sản phẩm cụ thể là: chất bổ sung dinh dưỡng, thức uống dinh dưỡng trong thể thao (dùng cho mục đích y tế), thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế, thiết bị y tế, thiết bị xoa bóp, máy đo huyết áp, thiết bị hỗ trợ sức khỏe, giày thể thao, quần áo thể thao, găng tay thể thao, mũ đội đầu dùng trong thể thao, tất và khăn dùng trong thể thao, dụng cụ và thiết bị thể thao, dụng cụ tập thể hình, máy để tập luyện thể dục, đồ uống tăng lực, đồ uống cung cấp muối và khoáng cho cơ thể, đồ uống dùng trong thể thao giàu protein, thực phẩm chức năng, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-13679**

(540)

Saktimil

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-13680**

(540)

De Solar

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH (VN)
407 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; váy trong (quần áo lót); áo váy.

---

(210) **4-2025-13681**

(540)

AKICAT

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU AKI (VN)
8/24 đường số 54, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cát vệ sinh cho mèo; cát vệ sinh dùng cho vật nuôi trong nhà; ổ cho mèo; cát thơm (lót ổ) cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát (lót ổ) dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm (lót ổ) cho mèo.

---

(210) **4-2025-13682**

(540)

GOPALAC

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-13683**

(540)

WINDAY

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WIN GO (VN)
Thửa đất số 610, 693, tờ bản đồ số 50, 47, Tổ 1, Đường Khánh Bình 60, Khu phố Bình Chánh Đông, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-13684**

(540)

SOMALAC

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-13686**

(540)

SATTVA

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-13687**

(540)

ENTER

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WIN GO (VN)
Thửa đất số 610, 693, tờ bản đồ số 50, 47, tổ 1, đường Khánh Bình 60, khu phố Bình Chánh Đông, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-13688**

(540)

Polyco
Toàn diện cho cả hệ thống

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THIÊN PHÚ KB TOÀN CẦU (VN)
Số nhà N06-116 khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WITIP VIỆT NAM (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; dược phẩm; thảo dược; trà thảo mộc dùng cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-13689**

(540)

Daitienphat Supaper

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI TIẾN PHÁT (VN)
1044 đường Láng Le Bàu Cò, ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; giấy lau để làm sạch; khăn giấy đa năng; khăn ướt bằng giấy.

---

(210) **4-2025-13690**

(540)

Mirové

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CELL PRIMA CO., LTD. (KR)
402-J184, 4F, 16 Sure-ro 116beon-gil Wabu-eup, Namyangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem chống nắng; mỹ phẩm chăm sóc toàn thân và sắc đẹp; chế phẩm vệ sinh thân thể; mặt nạ làm đẹp; khăn giấy được thấm ướt chế phẩm làm sạch.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn mỹ phẩm; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn chế phẩm vệ sinh thân thể; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn kem chống nắng; dịch vụ bán lẻ hoặc bán buôn khăn giấy được thấm ướt chế phẩm làm sạch; quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

---

(210) **4-2025-13691**

(540)

cos
mar
ché

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18

(731) K.M. INTERLAB COMPANY LIMITED (TH)
154 Moo 17 Bangna Trad Road, Tumbon Bangsaothong, Amphur Bangsaothong, Samuthprakarn 10540, Thailand

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-13692**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xám, trắng.
(731) K.M. INTERLAB COMPANY LIMITED (TH)
154 Moo 17 Bangna Trad Road, Tumbon Bangsaothong, Amphur Bangsaothong, Samuthprakarn 10540, Thailand
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Chất chống đổ mồ hồi [chế phẩm vệ sinh thân thể]; chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chất khử mùi dùng cho người; kem làm trắng da.

Nhóm 35: Quảng cáo; cửa hàng bán lẻ mỹ phẩm; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-13693**

(540)

Equilidat

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM U.N.I VIỆT NAM (VN)
Phòng 1216, tòa nhà CT 4C - X2, Bắc Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-13694**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DONG HEA VIỆT NAM (VN)
Số 4, ngõ 102 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cắt băng dính (dụng cụ cầm tay); dụng cụ cắt băng dính để bàn (thao tác thủ công); dụng cụ cắt (công cụ cầm tay).

---

(210) **4-2025-13695**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 26.4.4; 26.4.18; 26.11.7; 26.11.12; 26.13.25
(591) Xanh đen, trắng, vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt.
(731) NGUYỄN PHAN THẢO DUY (VN)
411/34/1 Bến Phú Lâm, phường 9, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; dịch vụ nhuộm tóc; dịch vụ làm tóc; chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-13696**

(540)

skypilot

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) MINGSHANG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No. 569, Sanhe Section, Yeting Avenue, Huiyang Economic Development Zone, Huizhou, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; nền tảng phần mềm máy tính có thể tải xuống (để hỗ trợ cho việc lái xe ô tô); rô-bốt hiện diện từ xa; thiết bị ghi hình; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ; thiết bị mô phỏng dùng để điều khiển và lái xe cộ; màn hình tivi; rô-bốt giám sát an ninh; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp.

Nhóm 12: Xe nâng hàng; ô tô chở khách du lịch; xe goòng hầm mỏ; phương tiện giao thông đường bộ, cụ thể là xe điện tốc độ thấp; xe trộn bê tông; xe ô tô; xe cắm trại [xe dã ngoại]; ô tô không người lái; thiết bị, máy móc và dụng cụ hàng không; gương nhìn bên dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-13697**

(540)

QUSTERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN QINSI TIANXIA TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
209, Building B, 1970 Cultural and Creative Park, Minzhi Community, Minzhi Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong Province, China, 518000
(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước cân bằng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; dầu xả tóc; chế phẩm chống nắng; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-13698**

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AKKBG-001

(731) BIOGROWING CO., LTD. (CN)
No.10666 Songze Avenue, Qingpu District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU TRÍ TUỆ BROSS VÀ CỘNG SỰ (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung dinh dưỡng; kẹo có chứa thuốc; thực phẩm cho em bé; miếng đệm lót vệ sinh; dược phẩm; men dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-13699**

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Vo Song

(731) CÔNG TY TNHH NHỰA VÔ SONG (VN)
Lô A2, đường số 1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Chai lọ; thùng nhựa; bình (hũ) đựng; nắp bình (hũ); chậu nhựa; thùng rác nhựa.

---

(210) **4-2025-13700**

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Vô Song

(731) CÔNG TY TNHH NHỰA VÔ SONG (VN)
Lô A2, đường số 1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Chai lọ; thùng nhựa; bình (hũ) đựng; nắp bình (hũ); chậu nhựa; thùng rác nhựa.

---

(210) **4-2025-13701**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA VÔ SONG (VN)
Lô A2, đường số 1, khu công nghiệp Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Chai lọ; thùng nhựa; bình (hũ) đựng; nắp bình (hũ); chậu nhựa; thùng rác nhựa.

---

(210) **4-2025-13702**
(300) 40-2024-0215103 22/11/2024 KR
(540)

NC AI

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NCSOFT CORPORATION (KR)
(Samseong-dong) 509, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy quét 3d; kính mắt 3d; đĩa dvd; phần mềm máy tính cho trò chơi; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; đồ họa và video có thể tải xuống (bao gồm cả nhân vật ảo); tệp tin đa phương tiện có thể tải xuống; phần mềm trò chơi di động có thể tải xuống; thiết bị điều khiển mạng; tệp ảnh kỹ thuật số có thể tải xuống, được xác thực bằng token không thể thay thế [nfts]; phần mềm máy tính tương tác; phim hoạt hình; phần mềm máy tính cho việc sử dụng các mô hình ngôn ngữ; phần mềm máy tính tạo dữ liệu để đào tạo trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính dành cho trí tuệ nhân tạo; phần mềm chia sẻ/giao dịch nội dung tạo bởi trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính để xử lý/sản xuất/chỉnh sửa nội dung tạo bởi trí tuệ nhân tạo; phần mềm máy tính tạo văn bản/kịch bản/hội thoại/hình ảnh/giọng nói/hình đại diện/nhân vật/người kỹ thuật số/chatbot/tin tức/tóm tắt/báo cáo sử dụng trí tuệ nhân tạo; phần mềm thương mại điện tử trên máy tính; phần mềm sản xuất nội dung; thiết bị cho hệ thống hội nghị truyền hình.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo liên quan đến trò chơi; dịch vụ trò chơi; thông tin về trò chơi; xuất bản văn bản và hình ảnh, bao gồm cả dạng điện tử, không dùng cho mục đích quảng cáo; cung cấp ấn phẩm điện tử không thể tải xuống; dịch vụ phóng viên tin tức liên quan đến thu thập và truyền tải tin tức; cung cấp ấn phẩm điện tử trực tuyến chỉ cho phép đọc dưới dạng tin tức/bài báo; dịch vụ hình ảnh kỹ thuật số [chỉnh sửa hình ảnh]; dịch vụ trò chơi di động; sắp xếp và tiến hành hội nghị, hội thảo và triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; viết kịch bản; trình chiếu hình ảnh hoạt hình; sáng tạo và sản xuất phim/video/hoạt hình và hình ảnh tạo bởi máy tính; sản xuất và trình chiếu bản ghi âm, bản ghi hình, hình ảnh tĩnh và động; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích giải trí hoặc văn hóa; cung cấp trò chơi máy tính trực tuyến; cung cấp nội dung trò chơi trực tuyến; xuất bản và biên tập tạp chí web; sản xuất và phân phối bản ghi âm thanh, phim và video; đào tạo trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; đào tạo trong lĩnh vực điện toán nhận thức/học máy/thuật toán học/trí tuệ nhân

tạo/xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP)/phát triển phân tích dữ liệu; giáo dục và đào tạo trong lĩnh vực xử lý dữ liệu điện tử; dịch vụ đào tạo và hướng dẫn.

Nhóm 42: Nghiên cứu phần mềm máy tính 3D; phát triển trò chơi; cung cấp phần mềm trực tuyến, không thể tải xuống; cung cấp phần mềm trí tuệ nhân tạo trực tuyến, không thể tải xuống; cung cấp phần mềm chatbot trực tuyến, không thể tải xuống; phát triển phần mềm máy tính để xử lý dữ liệu lớn; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp nền tảng truyền tải nội dung trực tuyến; thiết kế và phát triển phần mềm xử lý hình ảnh; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; thiết kế và phát triển phần mềm trí tuệ nhân tạo/học máy/thực tế ảo; phần mềm như một dịch vụ (SaaS) cho trí tuệ nhân tạo; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống để tạo nội dung bằng trí tuệ nhân tạo; nền tảng dạng dịch vụ tạo nội dung bằng trí tuệ nhân tạo; bảo trì phần mềm được sử dụng trong lĩnh vực thương mại điện tử; thiết kế đồ họa có hỗ trợ của máy vi tính; thiết kế và phát triển mô hình con người dưới dạng phiên bản mô phỏng trên máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; tư vấn trong lĩnh vực thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; dịch vụ điện toán đám mây.

---

(210) **4-2025-13703**

(540)

BLUDEAN

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.11.8
(731) ZHEJIANG YAT ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No.150, Wenlong Road, Yuxin Town, South Lake Zone, Jiaxing, Zhejiang, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; đèn pha rọi để chiếu sáng; máy làm đá lạnh; tủ lạnh; quạt điện cá nhân; máy pha cà phê, dùng điện.

---

(210) **4-2025-13704**

(540)

Biwin

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.1.2; 26.1.18
(731) BIWIN STORAGE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1F-4F, Building 4, 1F-3F, Building 8, Zone 2, Zhongguan Honghualing Industrial, South District, No. 1213 Liuxian Avenue, Pingshan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị sản xuất chất bán dẫn; máy gia công miếng bán dẫn; máy sản xuất miếng bán dẫn; thiết bị gia công miếng bán dẫn; máy sản xuất chất bán dẫn; thiết bị phơi sáng bán dẫn dùng trong sản xuất; máy gia công chất bán dẫn để khắc miếng bán dẫn; máy chất và bốc dỡ hàng hóa; máy gia công mạch tích hợp; máy xử lý vật liệu, cụ thể là máy xử lý chất dẻo.

Nhóm 09: Ổ đĩa cứng [SSD]; thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ nhớ bán dẫn; bộ nhớ cho thiết bị xử lý dữ liệu; mô-đun bộ nhớ; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị bộ nhớ bán dẫn; chất bán dẫn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; mô-đun mạch tích hợp; thiết bị kiểm tra chất bán dẫn; thiết bị kiểm tra sản phẩm điện; chip bán dẫn; hệ thống trên chip SoC (vi mạch điện tử được tích hợp nhiều thành phần của hệ thống vào một chip duy nhất); thiết bị thăm dò để thử nghiệm chất bán dẫn.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; lập kế hoạch và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm và giới thiệu sản phẩm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 40: Phủ vật liệu bán dẫn cho người khác; gia công chip bán dẫn; sản xuất miếng bán dẫn theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất mạch bán dẫn theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; khắc trổ bằng laze; khắc trổ bằng axit; dịch vụ in; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

Nhóm 42: Dịch vụ thử nghiệm vật liệu; kiểm tra chất lượng sản phẩm; thiết kế phần cứng máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thử nghiệm phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế phần cứng máy tính; thiết kế lớp đóng gói chất bán dẫn; thiết kế chất bán dẫn; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; thiết kế mạch tích hợp; thử nghiệm chất bán dẫn. thử nghiệm chất bán dẫn.

---

(210) **4-2025-13705**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(731) BIWIN STORAGE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1F-4F, Building 4, 1F-3F, Building 8, Zone 2, Zhongguan Honghualing Industrial, South District, No. 1213 Liuxian Avenue, Pingshan Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ổ đĩa cứng [SSD]; thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu; thiết bị bộ nhớ máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; bộ nhớ bán dẫn; bộ nhớ cho thiết bị xử lý dữ liệu; mô-đun bộ nhớ; thiết bị lưu trữ dữ liệu; thiết bị bộ nhớ bán dẫn; chất bán dẫn; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thẻ mạch thích hợp [thẻ thông minh]; mô-đun mạch tích hợp; thiết bị kiểm tra chất bán dẫn; thiết bị kiểm tra sản phẩm điện; chip bán dẫn; hệ thống trên chip SoC (vi mạch điện tử được tích hợp nhiều thành phần của hệ thống vào một chip duy nhất); thiết bị thăm dò để thử nghiệm chất bán dẫn.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ khuyến mại cho người khác; marketing; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; lập kế hoạch và tiến hành hội chợ thương mại, triển lãm và giới thiệu sản phẩm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

Nhóm 40: Phủ vật liệu bán dẫn cho người khác; gia công chip bán dẫn; sản xuất miếng bán dẫn theo đơn đặt hàng cho người khác; sản xuất mạch bán dẫn theo đơn đặt hàng cho người khác; cung cấp thông tin liên quan đến xử lý vật liệu; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; khắc trổ bằng laze; khắc trổ bằng axit; dịch vụ in; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

Nhóm 42: Dịch vụ thử nghiệm vật liệu; kiểm tra chất lượng sản phẩm; thiết kế phần cứng máy tính; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; thử nghiệm phần cứng máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến thiết kế phần cứng máy tính; thiết kế lớp đóng gói chất bán dẫn; thiết kế chất bán dẫn; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ xử lý chất bán dẫn; thiết kế mạch tích hợp; thử nghiệm chất bán dẫn.

---

(210) **4-2025-13706**

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MOTTHUD

(731) XI'AN VIDOAR TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
10112, Building 2, Yonghe Jinwanhui, Lihua North Road 570, High Tech Zone, Xi'an, Shaanxi Province, 710061 China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải; máy ghi hình [thiết bị ghi hình]; tai nghe thực tế ảo; màn hiển thị video có thể đeo; mũ bảo hiểm; tai nghe.

---

(210) **4-2025-13707**

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

JBL
EMBEDRONE

(531) 26.4.18; 26.11.8

(731) SHENZHEN EMBEDRONE CO., LTD (CN)
A-518, Building K, No. 1, 1st Road, Xiawei Industrial Zone, Zhangxi Community, Guanhu Street, Longhua District, Shenzhen, 518100, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Chip sinh học; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; chip [mạch tích hợp]; miếng đệm tai cho tai nghe; tai nghe để liên lạc từ xa.

---

(210) **4-2025-13708**

(540)

HanQi

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIN ZHENYU (CN)
No. 21-3, Hecuo Village, Jiangyin Town, Fuqing City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH IPCELLS & CỘNG SỰ (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Khăn lau kháng khuẩn; quần tã trẻ em; băng vệ sinh phụ nữ; quần tã bơi dùng một lần cho trẻ em; băng vệ sinh dạng nút.

---

(210) **4-2025-13709**

(540)

Veimia

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) VEIMIA (ZHENGZHOU) DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1903, 19th Floor, Building 12, University Science and Technology Park (East District), No.279 West 3rd Ring Road, High-Tech Zone, Zhengzhou, Henan China 450000

(740) CÔNG TY TNHH SHTT TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; áo kimono; quần áo lót; quần áo bó; quần đùi; bộ quần áo tắm.

---

(210) **4-2025-13710**

(540)

LONNALAP

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.3.2

(731) SHENZHEN LONA ABRASIVE MATERIAL CO., LTD (CN)
103, Hongyuan Science and TPK, No.28 Shijing Rd., Fucheng St., Longhua Dist., Shenzhen, Guangdong, CHINA 518000

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Sáp đánh bóng; chế phẩm đánh bóng; vật liệu mài mòn; kem đánh bóng; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; chế phẩm làm sạch gia dụng; chất lỏng làm sạch kính chắn gió; chất đánh bóng xe ô tô; bột đánh bóng.

---

(210) **4-2025-13711**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.7; 26.11.12
(591) Đen, đen nhạt, vàng, vàng nhạt.
(731) NGUYỄN VĂN HƯNG (VN)
Tổ 5, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu và mua bán: phụ kiện ô tô, đèn ô tô.

---

(210) **4-2025-13712**

(540)

ORIAM

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SYNGENTA CROP PROTECTION AG (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland
(740) CÔNG TY TNHH T&T INVENMARK SHTT QUỐC TẾ (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân hữu cơ, phân chuồng, phân bón; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm hóa học để xử lý hạt giống; tá dược dùng cho mục đích nông nghiệp [không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y].

Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chất trừ sâu; chế phẩm diệt tuyến trùng.

---

(210) **4-2025-13713**

(540)

PEROLIS

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SYNGENTA CROP PROTECTION AG (CH)
Rosentalstrasse 67, 4058 Basel, Switzerland
(740) CÔNG TY TNHH T&T INVENMARK SHTT QUỐC TẾ (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, nghề làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); phân hữu cơ, phân chuồng, phân bón; chất kích thích sinh học dùng cho cây trồng; chế phẩm hóa học để xử lý hạt giống; tá dược dùng cho mục đích nông nghiệp [không dùng cho mục đích y tế hoặc thú y].

Nhóm 05: Chế phẩm diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chất trừ sâu; chế phẩm diệt tuyến trùng.

---

(210) **4-2025-13714**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Loa thông minh; bảng điều khiển [điện]; thiết bị điều khiển từ xa; trung tâm điều khiển nhà thông minh; robot hình người có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong việc dọn dẹp và giặt giũ trong gia đình.

---

(210) **4-2025-13715**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết lập bản vẽ công nghiệp; thiết kế đồ họa nghệ thuật; thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-13716**

(540)

Tony Hưng Demax

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN BẢO HƯNG (VN)
Số 57 ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đồ đạc bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-13718**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm; phụ kiện bồn tắm; bồn tắm; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; bệ xí vệ sinh; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm; vòi hoa sen; vòi.

---

(210) **4-2025-13719**

(540)

FELYL

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) FOSHAN GAOMING BETTER SANITARY WARE CO., LTD (CN)
Hecang Industrial Zone, South Side Of Gaoming Road, Mingcheng Town, Gaoming District, Foshan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Van khóa; buồng vệ sinh; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị dùng cho bồn tắm; vòi hoa sen; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-13720**

(540)

Tony Hưng Demax

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN BẢO HƯNG (VN)
Số 57 ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ)

---

(210) **4-2025-13721**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Tấm ốp tường bằng kim loại; thanh vịn bồn tắm bằng kim loại; dụng cụ phân phối giấy vệ sinh, bằng kim loại; vòi phun bằng kim loại; móc treo quần áo bằng kim loại; tấm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13722**

(540)

VoltIQ

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI LINJIANGZHU TRADING CO., LTD. (CN)
Part of Building 4, No. 5475, Wenchuan Road, Baoshan District, Shanghai City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; máy rang cà phê; đèn xoắn; thiết bị và máy làm đá lạnh; nồi chiên không dầu; thiết bị hút ẩm.

---

(210) **4-2025-13723**

(540)

WOOBOOBOX

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ZHIDUOJING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 203, 205, 206, 208, Building E, Fusen Industrial Park of Huafeng International Robotics, Hangcheng Avenue, Guxing Community, Xixiang Subdistrict, Bao'an District, Shenzhen City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Ăng ten; dụng cụ hàng hải; bộ định tuyến mạng máy tính; máy thu thanh và thu hình; thiết bị ghi âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay.

---

(210) **4-2025-13724**

(540)

MOON KIDS

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.5.6; 2.9.1; 4.5.21; 26.4.2; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VŨ GIA PHÁT (VN)
Nhà số 12, lô BT5, khu nhà ở sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Xe đẩy hai bánh; xe đẩy bằng tay; xe đẩy trẻ em; mui che cho xe đẩy trẻ em; ghế ngồi của xe cộ dành cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-13725**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy; ga trải giường; chăn; vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-13727**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình; đá nhân tạo; đá hoa cẩm thạch; tấm ốp tường, không bằng kim loại; gạch; ngói, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13728**

(540)

Nexly

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI LINJIANGZHU TRADING CO., LTD. (CN)
Part of Building 4, No. 5475, Wenchuan Road, Baoshan District, Shanghai City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hòa không khí]; máy rang cà phê; đèn xoắn; thiết bị và máy làm đá lạnh; nồi chiên không dầu; thiết bị hút ẩm.

---

(210) **4-2025-13729**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.6; 2.9.1; 4.5.21; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VŨ GIA PHÁT (VN)
Nhà số 12, lô BT5, khu nhà ở sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Ghế ngồi; xe cũi đẩy cho trẻ em; cũi cho trẻ em có thể dịch chuyển được; cũi có bánh xe cho trẻ em; nôi cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-13730**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 25.1.5; 25.1.6
(731) NAUTILUS MANAGEMENT (SHANGHAI) LIMITED (CN)
3/F, Building 7, 799, 899, 999 Jintong Road, Putuo District, Shanghai, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho mèo; ổ cho mèo; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-13731**

(540)

SkyU Naj

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SKYU COMPANY LLC (US)
7533 S Center View CT STE R West Jordan Utah, 84084, USA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo khoác [trang phục]; quần giữ nhiệt cho thời tiết khắc nghiệt; quần lót giữ nhiệt; giày chạy địa hình; giày đi bộ; găng tay [trang phục].

Nhóm 35: Mua và bán: áo khoác [trang phục], quần giữ nhiệt cho thời tiết khắc nghiệt, quần lót giữ nhiệt, giày chạy địa hình, giày đi bộ, găng tay [trang phục]; quảng cáo; marketing; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-13732**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 40: Xử lý kim loại; gia công gỗ; gia công da; dịch vụ sản xuất gia công đồ nội thất theo đơn đặt hàng của người khác; gia công kim loại; gia công đá hoa cẩm thạch.

---

(210) **4-2025-13733**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, dịch vụ bán lẻ, thương mại điện tử, xuất khẩu, nhập khẩu, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ các sản phẩm: tấm ốp tường bằng kim loại, thanh vịn bồn tắm bằng kim loại, dụng cụ phân phối giấy vệ sinh, bằng kim loại, vòi phun bằng kim loại, móc treo quần áo bằng kim loại, tấm cửa bằng kim loại, loa thông minh, bảng điều khiển [điện], thiết bị điều khiển từ xa, trung tâm điều khiển nhà thông minh, robot hình người có trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong việc dọn dẹp và giặt giũ trong gia đình, thiết bị sưởi ấm, phụ kiện bồn tắm, bồn tắm, bồn rửa [bộ phận của hệ thống vệ sinh], bệ xí vệ sinh, bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh], thiết bị làm nóng nước dùng cho buồng tắm, vòi hoa sen, vòi, gỗ dùng cho việc gia công dụng cụ gia đình, đá nhân tạo, đá hoa cẩm thạch, tấm ốp tường, không bằng kim loại, gạch, ngói, không bằng kim loại, giường, bàn trang điểm, giá treo đồ, ghế dùng khi tắm, tủ gắn bồn rửa [đồ đạc], hộp phân phối khăn giấy, không bằng kim loại, gương soi, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), giá để khăn bông [đồ đạc], giá phơi quần áo, vòng và thanh treo khăn tắm, giá giữ xà phòng, giá treo bàn chải, dụng cụ giữ khăn giấy, khăn tắm [trừ quần áo], khăn trang trí trên bàn, không bằng giấy, ga trải giường, chăn, vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-13734**

(540)

Tony Hưng Demax

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN BẢO HƯNG (VN)
Số 57 ngõ 164 Vương Thừa Vũ, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-13735**

(540)

SALVERE

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH SALVERE VIỆT NAM (VN)
Lô D-10B-CN, đường NA4, KCN Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Giường; bàn trang điểm; giá treo đồ; ghế dùng khi tắm; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; hộp phân phối khăn giấy, không bằng kim loại; gương soi; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-13736**

(540)

ĐẬM VỊ ĐẠI NGÀN
NGÔ TÙNG
COFFEE
SINCE 1979

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 6.1.2; 25.1.6
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ THANH TÙNG (VN)
Làng Phăm Ngol, xã Bar Măih, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà ướp lạnh.

---

(210) **4-2025-13737**

(540)

Le pan
SINCE 1996

(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) CPRAM CO., LTD. (TH)
177 Moo 4, Pathum Thani – Lat Lum Kaeo Road, Rahaeng, Lat Lum Kaeo, Pathum Thani 12140, Thailand
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt làm từ bột nhồi; bánh pizza; bánh mỳ đông lạnh; bánh sừng bò; bánh nướng; bánh đông lạnh.

---

(210) **4-2025-13738**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xám, trắng.
(731) KEFU GUANGZHOU COSMETICS CO., LTD (CN)
4F, (Self numbered 1#) 14 Gaoxin Road, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; tinh dầu; bộ đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-13739**

(540)



(220) 02/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xám, trắng.
(731) KEFU GUANGZHOU COSMETICS CO., LTD (CN)
4F, (Self numbered 1#) 14 Gaoxin Road, Huadu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; chổi lông trang điểm; nùi bông để thoa phấn; đồ dùng tẩy trang; bình xịt nước hoa; bông phấn để trang điểm.

---

(210) **4-2025-13743**

(540)

PBOPLEX

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LIZHAN LI (CN)
Room 805, Building D3, Fuli Yangguang Meiju, Huangshi West Road, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; mỹ phẩm; nước hoa; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-13744**

(540)

BEAUTYCÒZY

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU DUOQING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 1601B, 1602A, 1602B, No. 840 Huangpu Avenue East, Huangpu District, Guangzhou City, Guangdong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem đánh răng; hương thơm để thắp; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-13748**

(540)

GIANTSEAL

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHÂU THANH TÂM (VN)
Khóm 6, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 06: Khóa cửa bằng kim loại (ngoại trừ khóa điện), chốt cửa bằng kim loại, bản lề hộp bằng kim loại, tay nắm cửa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-13753**

(540)

TRUTH DARE DRINK

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-13754**

(540)

LUÔN GIỮ BÌNH TĨNH
LGBT

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-13761**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27
(591) Nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT NỐI THỜI TRANG (VN)
176 Hồng Bàng, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 24: Vải dệt kim.

Nhóm 25: Áo sơ mi; áo sơ mi ngắn tay; quần dài; váy; đồng phục; áo thun ngắn tay; áo phông ngắn tay; áo dệt kim ngắn tay.

---

(210) **4-2025-13762**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.11.8
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VÕ ĐÌNH BẢO (VN)
13A Huỳnh Thị Ợt, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 17: Các loại tấm nhựa, ống nhựa bao gồm: nhựa mủ nhựa tổng hợp (bán thành phẩm); nhựa nhân tạo (dạng sản phẩm bán thành phẩm).

---

(210) **4-2025-13771**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) xám, xám đậm, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CNC SẢN PHẨM DỊCH VỤ VÀ GIẢI PHÁP (VN)
Số 19 lô NO4A - khu đô thị Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách tay; ví đựng tiền; vali; cặp da; túi đựng quần áo dùng để đi du lịch.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; trang phục; áo váy; thắt lưng (trang phục).

---

(210) **4-2025-13772**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 3.1.25; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO KYOTO JAPAN (VN)
Số 27 đường 52, khu phố 9, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm hóa học để phòng ngừa các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc; chế phẩm dùng để bảo quản hoa; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng; chất bảo quản hạt giống.

Nhóm 05: Chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn; thuốc diệt cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc kích thích sinh trưởng.

Nhóm 35: Mua bán (bao gồm cả mua bán hàng trên mạng internet) các loại: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chế phẩm hóa học để phòng ngừa các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc, chế phẩm dùng để bảo quản hoa, chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cây trồng, chất bảo quản hạt giống, chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, chất diệt khuẩn, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu, thuốc kích thích sinh trưởng; quảng cáo để bán hàng; tiếp thị để bán hàng; triển lãm, trưng bày sản phẩm nhằm mục đích giới thiệu sản phẩm để bán hàng.

---

(210) **4-2025-13774**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH ĐẠI DƯƠNG XANH (VN)
Đường K2, KCN Nam Đông Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 19: Kính cường lực, kính an toàn.

---

(210) **4-2025-13775**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng gold.
(731) HỘ KINH DOANH SẢN XUẤT RƯỢU VANG BILLDOAN - WINERY (VN)
Tổ 16, ấp Mỹ An 2, xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 33: Rượu vang; đồ uống hoa quả có cồn; đồ uống trên cơ sở rượu vang.

---

(210) **4-2025-13777**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.4.2; 26.4.10; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INSPIRE GROUP (VN)
345 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nhang (hương).

---

(210) **4-2025-13778**

(540)

Vutin

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) VÕ THỊ THU SƯƠNG (VN)
59 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; cặp sách; vali; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ.

---

(210) **4-2025-13780**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23; 26.1.2; 26.1.4
(591) Đỏ, trắng, vàng, xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC HOÀNG NGÂN (VN)
Thôn Phú Yên, xã Tàm Đàn, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo lái xe ô tô; dịch vụ đào tạo lái xe mô tô; dịch vụ đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới.

---

(210) **4-2025-13784**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 6.1.2; 18.5.1; 26.1.2
(591) Trắng, xanh đen, xanh dương, xanh lam, vàng.
(731) TRANG THỊ MAI ANH (VN)
217/104 T4, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Cung ứng và quản lý lao động; hoạt động cho thuê lao động; hoạt động giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển nhân viên; tư vấn quản lý nhân sự; văn phòng tuyển dụng lao động.

Nhóm 36: Môi giới bất động sản.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; dịch vụ logistics.

Nhóm 41: Dịch vụ tư vấn du học; dịch vụ giáo dục, đào tạo.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ); cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ (lưu trú tạm thời); dịch vụ khách sạn.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý liên quan đến cư trú.

---

(210) **4-2025-13785**

(540)

VCTM

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VTP EXPRESS (VN)
Tầng 12, tháp A2, Viettel complex, 285 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ bưu chính trong nước và quốc tế; dịch vụ vận tải [thư tín hoặc hàng hóa]; hậu cần vận tải (logistics); môi giới vận tải; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; dịch vụ kho bãi lưu giữ hàng hóa; cho thuê kho bãi, đóng gói và lưu giữ hàng hóa; dịch vụ đại lý chuyển phát; dịch vụ cảng biển xếp dỡ và lưu kho hàng hóa; dịch vụ giao nhận hải quan và thông quan hàng hóa (vận chuyển, bốc dỡ hàng hóa phục vụ cho việc thông quan); dịch vụ quản lý thông tin liên quan đến quá trình vận chuyển hàng hóa; du lịch; đại lý bán vé (máy bay, tàu hỏa, tàu thủy); dịch vụ đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ kể trên.

---

(210) **4-2025-13790**

(540)



BABY SUMO KÕ

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.5.2; 2.5.8
(591) Trắng, đen.
(731) NGUYỄN ĐĂNG KHÔI (VN)
135/14 Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi, đồ chơi.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 41: Giải trí.

---

(210) **4-2025-13794**

(540)

KALabo
PERFUMERY

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH KALABO (VN)
170 Trịnh Quang Nghị, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu.

---

(210) **4-2025-13803**

(540)

CEEKAY

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN SƠN (VN)
41 đường số 5, khu nhà ở Phước Kiển, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện nhà bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 18: Túi xách; balo; ví; bóp; túi xách thời trang; túi xách to bản (tote bag).

---

(210) **4-2025-13804**

(540)

Giống chuối
UNI 126

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC CÂY GIỐNG VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 2255, tờ bản đồ số 139, đường Thuận Giao 09, khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 31: Cây giống; cây giống cấy mô.

Nhóm 35: Mua bán: Cây giống, cây giống cấy mô.

---

(210) **4-2025-13805**

(540)

SANHÀ
SẢN XUẤT & CUNG CẤP THỰC PHẨM TỪ NĂM 1991

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh dương, đỏ, xanh da trời, đen.

(731) CÔNG TY TNHH SAN HÀ (VN)
Số 951 Tạ Quang Bửu, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Trứng; cá, không còn sống; thịt; thịt lợn; gia cầm, không còn sống.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; động vật sống; thức ăn gia súc; trứng đã được thụ tinh dùng để ấp; gia cầm sống.

Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm, trưng bày sản phẩm.

Nhóm 40: Giết mổ động vật.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ dạy nghề.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật.

---

(210) **4-2025-13806**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4; 26.1.18; 26.4.10
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU KỲ KHANG (VN)
Số 292, đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; sữa rửa mặt; kem tắm trắng (mỹ phẩm); kem ngừa mụn (mỹ phẩm); serum ngừa mụn (mỹ phẩm); nước hoa (mỹ phẩm); mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-13807**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 25.7.17
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU KỲ KHANG (VN)
Số 292, đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; mặt nạ dưỡng da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); dầu gội đầu.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, đồ trang điểm (mỹ phẩm), kem dưỡng da, dầu gội đầu, sữa tắm, nước hoa, tinh dầu, serum, mặt nạ dưỡng da, mặt nạ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-13817**

(540)

PALTOOLS

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KHỞI AN (VN)
Tầng 12, tòa nhà Hải Âu, 39B Trường Sơn, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy vặn vít bằng điện; máy vặn vít bằng hơi; máy cấp vít; máy vặn vít cầm tay hoạt động bằng điện; máy cấp vít tự động.

Nhóm 11: Quạt ion.

---

(210) **4-2025-13818**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Trắng, đen, xám.
(731) ANJI BOYU HOME TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
On the first floor of Building 2, Xiaquan Industrial Park, Xiaquan Village, Lingfeng Street, Anji County, Huzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Tấm thảm; chiếu; chiếu đan từ lau sậy; thảm chống trơn; chiếu Tatami; thảm cỏ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-13819**

(540)

boyu

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ANJI BOYU HOME TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
On the first floor of Building 2, Xiaquan Industrial Park, Xiaquan Village, Lingfeng Street, Anji County, Huzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 27: Tấm thảm; chiếu; chiếu đan từ lau sậy; thảm chống trơn; chiếu Tatami; thảm cỏ nhân tạo.

---

(210) **4-2025-13839**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, cam, xanh dương, xanh tím than
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 3 số nhà 71 đường Lý Thường Kiệt, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Tư vấn đầu tư (dịch vụ tài chính); đầu tư vốn; gọi vốn từ cộng đồng; dịch vụ tài chính; quản lý tài chính; quản lý và nghiên cứu tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường mẫu giáo; khảo thí giáo dục; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-13840**

(540)

Sakura
SCHOOLS

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.5.19; 5.5.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Hồng, hồng nhạt, xanh tím than
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC GIÁO DỤC VIỆT NAM (VN)
Tầng 3 số nhà 71 đường Lý Thường Kiệt, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; trường mẫu giáo; khảo thí giáo dục; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-13842**

(540)

TƯƠNG ỚT LÀNG TA
TAM NÔNG VIỆT NAM

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.9.15; 5.9.21; 26.1.1
(591) Đỏ, xanh, vàng.
(731) HỢP TÁC XÃ TAM NÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 7/28 đường Trần Thị Ngon, tổ 3, ấp Bình Thượng 2, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gia vị; đồ gia vị; gia vị thập cẩm; tương ớt [gia vị]; tương ớt (Gochujang).

---

(210) **4-2025-13844**

(540)

THÈM GÌ CŨNG CÓ

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOA TRẦN NGỌC BÍCH (VN)
24 đường 34, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm [không còn sống]; chất chiết ra từ thịt; rau [đã qua chế biến]; trứng; sữa.

---

(210) **4-2025-13845**

(540)

BÁNH TRÁNG LÒNG ĐÀO TÓP MỠ

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOA TRẦN NGỌC BÍCH (VN)
24 đường 34, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt; gia cầm [không còn sống]; chất chiết ra từ thịt; rau [đã qua chế biến]; trứng; sữa.

---

(210) **4-2025-13854**

(540)

FinFan®
Money X-Border

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT PHƯƠNG (VN)
121 Bis Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quản lý quá trình đặt hàng, xử lý về mặt hành chính các đơn đặt hàng; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ dữ liệu người dùng cho mục đích thương mại hoặc marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; môi giới; nghiệp vụ thanh toán [tài chính], ngân hàng hối đoái [tài chính]; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ đổi tiền; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; dịch vụ trả góp; cho vay [tài chính]; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử.

---

(210) **4-2025-13857**

(540)

DOVICO
FRP TANK

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh, đen
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐÔNG VINH (VN)
Tầng 17, số 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Bồn composite (frp) hợp khối xử lý nước thải, bồn composite (frp) chứa nước thải, bể phốt composite (frp) chứa hóa chất, bồn composite (frp) chứa nước sạch.

---

(210) **4-2025-13859**

(540)

BO CROP
NURTURING FUTURE

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.11.10; 26.4.18
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)
Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-13860**

(540)

CEVACHEM

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4
(591) Cam đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)
Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-13862**

(540)

SINYCO

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)
Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-13863**

(540)

ECORYN

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH FERTRADE VIỆT NAM (VN)
Số 79 đường số 2, khu phố 8, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-13898**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 25.1.6; 26.11.12
(591) Xám, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASIALABS VIỆT NAM (VN)
Khu thương mại dịch vụ (tầng 4), 922 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy móc thiết bị y tế dùng trong ngành y như máy xử lý tế bào, máy xét nghiệm, máy chẩn đoán hình ảnh, máy điện tim, máy chuyên ngành giải phẫu bệnh, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng cho phân tích trong phòng thí nghiệm, chất xúc tác, chế phẩm hóa học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2025-13899**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 25.1.6; 26.11.12
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ASIALABS VIỆT NAM (VN)
Khu thương mại dịch vụ (tầng 4), 922 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty luật TNHH bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy móc thiết bị y tế dùng trong ngành y như máy xử lý tế bào, máy xét nghiệm, máy chẩn đoán hình ảnh, máy điện tim, máy chuyên ngành giải phẫu bệnh, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng cho phân tích trong phòng thí nghiệm, chất xúc tác, chế phẩm hóa học dùng để phân tích trong phòng thí nghiệm.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; cho thuê thiết bị y tế; cố vấn về lĩnh vực dược học; dịch vụ y tế từ xa; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ phòng xét nghiệm y tế.

---

(210) **4-2025-13900**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 21.1.14; 21.1.15; 24.9.1; 26.1.1
(591) Vàng, đỏ, hồng, xanh lá, xanh dương, cam.
(731) PHAN MAI HÂN (VN)
141, ô 1, khu 2, thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 41: Trường mầm non (giáo dục mầm non); dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2025-13901**

(540)

WIN MEN

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỆT MY (VN)
33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm mỹ phẩm dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc tóc; chất khử mùi dùng cho người; chất tẩy rửa và chế phẩm để giặt, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng trong mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-13908**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 5.5.19; 5.13.9; 14.7.2
(591) Đỏ, vàng, hồng, vàng đậm, xanh lá cây, trắng, đen, xanh dương đậm.
(731) LEUNG KAI FOOK MEDICAL CO., PTE LTD. (SG)
84 South Bridge Road, Leung Kai Fook Building, Singapore 058714
(740) Công ty luật TNHH tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không chứa dược chất).

Nhóm 05: Chế phẩm dược phẩm.

---

(210) **4-2025-13917**

(540)

CNGARIS

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG GARIS PRECISION HARDWARE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.2 Weibian Rd, Shujiu Village, Changping Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Đồ ngũ kim nhỏ làm bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại dùng cho đồ đạc; con lăn bằng kim loại dùng cho cửa trượt; xích làm bằng kim loại; chốt cửa bằng kim loại; cơ cấu mở cửa bằng kim loại, không dùng điện.

Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ dùng cho mục đích gia dụng; đồ chứa đựng dùng cho nhà bếp; giá phơi bát đĩa; giá ba chân (đồ dùng trên bàn).

---

(210) **4-2025-13918**

(540)

TIANBI

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG TIANBI CERAMICS CO., LTD. (CN)
Yuantan Ceramic Industry Zone, Yuantan Town, Qingyuan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 19: Ván lát sàn gỗ; đá hoa cẩm thạch; gạch lát nền làm bằng ceramic; gạch; tấm ốp tường, không bằng kim loại; vật liệu khảm ghép phi kim loại dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-13919**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.24; 5.1.5; 5.1.12; 5.1.16; 25.3.3

(731) PHẠM VĂN BA LÊ (VN)
Ấp Đông Trung, xã Tân Chánh, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Bao cao su.

---

(210) **4-2025-13920**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 16.3.3; 26.1.1; 26.3.3
(591) Xám, xám nhạt, xanh lá cây, vàng, trắng
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HOÀNG SANH MEDIA (VN)
254/1/8A đường Nguyễn Văn Tạo, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Quay phim; chụp ảnh; dựng phim (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-13921**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.16; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh navy đậm, xanh navy nhạt
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HPT VIỆT NAM (VN)
LK12-11, khu đô thị An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-13922**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.19; 6.1.2; 26.1.1
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI KEO XÂY DỰNG (VN)
Số nhà 6B, ngách 260/69 đường Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo; keo epoxy; keo dùng trong công nghiệp; chất dính dùng cho gạch ốp tường; keo chống thấm.

Nhóm 19: Xi măng; vữa; vữa dùng cho xây dựng; vật liệu chống thấm nước phi kim loại; bột chống thấm dùng trong xây dựng; bột trét tường.

---

(210) **4-2025-13923**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.4; 3.1.16; 3.1.24; 7.1.24; 26.5.2
(591) Xanh lá, vàng cam, đỏ gạch.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HPT VIỆT NAM (VN)
LK12-11, khu đô thị An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-13924**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 5.3.13
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xanh da trời.
(731) PHAN THANH HUẤN (VN)
86/22 khu phố 7, Phan Văn Hớn, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bếp ga.

Nhóm 35: Mua bán bếp ga.

---

(210) **4-2025-13925**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 5.5.19; 5.5.20; 11.3.3; 24.9.1
(591) nâu, vàng, trắng, xanh dương nhạt, xanh dương đậm.
(731) TRẦN THỊ HỒNG GIANG (VN)
12 tổ 58 Ngõ Giếng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-13926**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) GUANGZHOU APPLE STAR TRADING CO., LTD (CN)
Room 906, Block E, Building 5, No. 360, Shixing Avenue South, Vanke Shibohui, Weihai Road, Shibi Street, Panyu District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; trái cây dầm đường; rau đã sấy khô; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; quả hạch đã chế biến; món chả làm từ đậu phụ.

---

(210) **4-2025-13927**

(540)

Ficbxra

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU ZHANLUN TRADING CO., LTD. (CN)
Room 516, No. 4, Jinguan 2nd Street, Liwan District, Guangzhou, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Chụp hút khói dùng cho nhà bếp; quạt gió của ống khói; quạt gió [điều hoà không khí]; thiết bị và hệ thống thông gió [điều hoà không khí]; máy và thiết bị làm sạch không khí.

---

(210) **4-2025-13928**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.3.1; 2.3.16; 2.3.23; 9.7.1; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.4
(731) CÔNG TY TNHH SYUN (VN)
Số 33 ngõ 36 đường Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; thạch hoa quả [bánh kẹo]; cà phê; trà; ngũ cốc đã chế biến làm thức ăn cho người.

---

(210) **4-2025-13929**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) TAIZHOU LUQIAO SILITE AUTOMOTIVE PARTS CO., LTD. (CN)
Tangshang Village, Jinqing Town, Luqiao District, Taizhou City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Bọc yên dùng cho xe máy; khung xe máy; động cơ phản lực cho phương tiện giao thông trên bộ; phương tiện giao thông chạy điện/Xe cộ chạy điện; xe đạp điện; lò xo giảm xóc cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-13930**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 26.1.1
(591) xanh, trắng, xám đậm
(731) CASPER ELECTRIC (THAILAND) COMPANY LIMITED (TH)
No. 4345, Bhiraj Tower at Bitec, Room No.1205, 12th Floor, Sukhumvit Road, Bang Na Sub-district, Bang Na District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa.

Nhóm 11: Máy hút ẩm (thiết bị hút ẩm); bình giữ nhiệt, dùng điện; bình đựng đồ uống, dùng điện.

Nhóm 21: Bình nước giữ nhiệt; bình để uống; hộp đựng cơm giữ nhiệt; ly giữ nhiệt; túi giữ nhiệt; đồ chứa đựng giữ nhiệt cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-13931**

(540)

尤菲兔
YUFFIE RABBIT

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.5.1; 3.5.20; 3.5.24
(731) JINJIANG CITY HENGLI FOODS CO.,LTD (CN)
No. 6, Anqi Road, Jinjiang Economic Development Zone (Wuliyuan), Quanzhou City, Fujian, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Kẹo; bánh quy; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; đồ gia vị; lát ngũ cốc mỏng được sấy khô.

---

(210) **4-2025-13932**

(540)

ALPHA SKIN CARE

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ALPHA SKIN LLC (US)
15 Holt Drive, Stony Point, New York, 10980, United States of America
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc, cụ thể là, kem dưỡng da, nước thơm dưỡng da, sữa rửa mặt và sữa tắm, và chế phẩm chăm sóc vùng da dưới mắt; kem chống nắng không chứa thuốc; kem làm sáng da không chứa thuốc; chế phẩm dưỡng ẩm da không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là, tinh chất (serum) dưỡng da không chứa thuốc; kem dưỡng da chân không chứa thuốc; nước hoa hồng dưỡng da không chứa thuốc; chế phẩm làm se không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm điều trị mụn; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chải lông chứa thuốc; chế phẩm dược để trị gàu trên da đầu; xà phòng chứa thuốc; dầu xả tóc chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; thuốc mỡ trị rộp nắng, cháy nắng; chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; dầu gội đầu chứa thuốc; dầu gội khô chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-13933**

(540)

ALPHA

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23
(731) ALPHA SKIN LLC (US)
15 Holt Drive, Stony Point, New York, 10980, United States of America
(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm không chứa thuốc, cụ thể là, kem dưỡng da, nước thơm dưỡng da, sữa rửa mặt và sữa tắm, và chế phẩm chăm sóc vùng da dưới mắt; kem chống nắng không chứa thuốc; kem làm sáng da không chứa thuốc; chế phẩm dưỡng ẩm da không chứa thuốc; sản phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là, tinh chất (serum) dưỡng da không chứa

thuốc; kem dưỡng da chân không chứa thuốc; nước hoa hồng dưỡng da không chứa thuốc; chế phẩm làm se không chứa thuốc cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 05: Chế phẩm điều trị mụn; chế phẩm để tắm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm chải lông chứa thuốc; chế phẩm dược để trị gàu trên da đầu; xà phòng chứa thuốc; dầu xả tóc chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da; thuốc mỡ trị rộp nắng, cháy nắng; chế phẩm rửa tay diệt khuẩn; dầu gội đầu chứa thuốc; dầu gội khô chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-13934**

(540)

HOKKAIDOFARMS

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HOKKAIDO FOOD AND BEVERAGE COMPANY LIMITED (TH)
1065 Srinakarin Road, Suanluang Sub-district, Suanluang District, Bangkok 10250, Thailand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh mì cuộn; bánh sữa nhỏ; bánh mì vòng; bánh quy (biscuits); bánh ngọt; bánh quy (cookies); kem gelato (kem tráng miệng đông lạnh); bánh bột nhồi; bánh quy giòn; bánh dẹt làm từ khoai tây; bánh sừng bò; bánh nướng xốp.

---

(210) **4-2025-13935**

(540)

HOKKAIDOFARMS

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) HOKKAIDO FOOD AND BEVERAGE COMPANY LIMITED (TH)
1065 Srinakarin Road, Suanluang Sub-district, Suanluang District, Bangkok 10250, Thailand
(740) Công ty TNHH Đại Tín và liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa chua; kem (sản phẩm sữa); kem đánh dậy bọt; bơ; pho mát.

---

(210) **4-2025-13936**

(540)

FAVIAMO

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(731) SHENZHEN MINGTUO YUNZHI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Rm 2307B, Bldg 2, Vanke Xingcheng, Shangxing Rd. Xinqiao St.Bao'an Dist., Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ xăm hình; kim xăm hình; dụng cụ khắc, chạm trổ [công cụ cầm tay]; kim khắc, chạm trổ; bộ phận của dụng cụ xăm hình, cụ thể là lò xo điều chỉnh lực và độ đàn hồi của kim xăm, thanh lõi điều chỉnh kim.

---

(210) **4-2025-13937**

(540)

HausRoland

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.1.1; 25.5.25
(731) YIWU GOLDENSEA HOUSEWARES CO., LTD. (CN)
1st Floor, No. 947 Chouzhou North Road, Futian Street, Yiwu City, Jinhua City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; đồ chứa đựng bằng sứ; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bình; bình cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-13938**

(540)

Provamed

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) NBD HEALTHCARE CO., LTD. (TH)
898 Soi Nuanchan 56, Nuanchan, Buengkum, Bangkok 10230, Thailand
(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; các chế phẩm không chứa thuốc để làm dịu vết bỏng; kem nền che khuyết điểm da; kem mỹ phẩm làm săn chắc da; chế phẩm mỹ phẩm để tái tạo da; sữa dưỡng da; chế phẩm mỹ phẩm chăm sóc da; kem mỹ phẩm dưỡng da; mỹ phẩm dùng cho da khô; kem làm mờ khuyết điểm trên da [mỹ phẩm]; kem dưỡng ẩm cho da [mỹ phẩm]; sữa dưỡng ẩm cho da [mỹ phẩm]; kem không chứa thuốc giúp dưỡng ẩm cho da; kem không chứa thuốc làm sáng da; các chế phẩm da liễu không chứa thuốc; kem dưỡng phục hồi da; nước dưỡng da; chất làm mềm da; kem dưỡng sáng da; chế phẩm làm ẩm da; kem phục hồi da dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm mượt da; gel làm đẹp; gel mỹ phẩm; gel dưỡng ẩm [mỹ phẩm]; gel không chứa thuốc cho cơ thể.

Nhóm 05: Thuốc trị bỏng; thuốc mỡ làm ẩm trị bỏng [có chứa thuốc] dùng cho vùng da hở; các chế phẩm dùng để điều trị bỏng; các chế phẩm dùng trong điều trị bỏng; băng vết bỏng vô trùng; chế phẩm sát trùng để chăm sóc vết thương; vật liệu băng bó để băng vết thương; băng lỏng để băng bó cho vết thương hở ngoài da; chế phẩm dược trị vết thương ngoài da; chế phẩm dược điều trị vết thương; vật liệu băng vết thương; kem điều trị vết thương; chế phẩm điều trị vết thương; các chế phẩm hóa học dùng cho mục đích chữa bệnh; các chế phẩm dược phẩm chăm sóc sức khỏe; băng phẫu thuật chứa các chất giúp tăng tốc độ chữa lành vết thương; vật liệu băng bó cho chấn thương da; kem dưỡng da có chứa hydrocortisone dùng cho da liễu; gel bôi trơn dưỡng ẩm cho da dùng trong y tế; kem chứa thuốc dùng để làm ẩm cho da; kem chứa thuốc dùng để dưỡng ẩm cho da; kem chứa thuốc dùng để bảo vệ da; kem chứa thuốc làm mềm da; kem chứa thuốc làm dịu da; kem chứa thuốc dùng cho da; các chế phẩm chứa thuốc dùng để nuôi dưỡng làn da; các chế phẩm chứa thuốc dùng để chăm sóc da; các chế phẩm chứa thuốc dùng để tái tạo da; các chế phẩm chăm sóc da có chứa thuốc; các

sản phẩm chăm sóc da có chứa thuốc; kem bôi da có chứa thuốc; nước thơm bôi ngoài da, có chứa thuốc; kem dưỡng ẩm da có chứa thuốc; miếng dán được tẩm chế phẩm dược phẩm để bôi lên da; chế phẩm dược để chăm sóc da; các chế phẩm dược phẩm dùng để điều trị các khuyết điểm trên da; gel kháng khuẩn; gel chống viêm; gel sử dụng cho bệnh ngoài da; gel dưỡng ẩm [dược phẩm]; sản phẩm dược phẩm dạng gel; gel bôi tại chỗ dùng cho mục đích y tế và trị liệu; gel trị sẹo.

Nhóm 10: Vật liệu khâu vết thương; da nhân tạo cho mục đích phẫu thuật.

---

(210) **4-2025-13940**

(540)

#LIVSHEW

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.25
(731) HANGZHOU YINGDI ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 303, Building C, No. 228 Binkang Road, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 21: Thìa có rãnh [dụng cụ nhà bếp]; bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, đĩa và thìa; dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bình để uống; nồi nấu, không dùng điện.

---

(210) **4-2025-13941**

(540)

興豪皮業
XINGHAO LEATHER

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7
(731) DEZHOU XINGHAO LEATHER CO., LTD. (CN)
North Segment of Yingbin St., Economic Development Zone, Lingcheng Dist., Dezhou, Shandong, China
(740) Công ty TNHH Investpro và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 18: Tấm da sống; da thuộc; da thuộc, thô hoặc bán thành phẩm; da giả; bộ da lông thú; tấm phủ đồ đạc bằng da thuộc.

---

(210) **4-2025-13942**

(540)

CMI TIRE Clean energy cmitire.com

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.11.10; 18.1.21; 25.1.6; 25.3.1
(591) Đỏ, vàng, trắng, đen, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CAO SU CAMEL VIỆT NAM (VN)
Số 02 Lý Thường Kiệt, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; van cho lốp xe cộ; bánh xe cộ; xe ô tô; bơm hơi [phụ tùng của xe cộ].

---

(210) **4-2025-13943**

(540)

Nasar

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh ngọc lam, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NASAR VIỆT NAM (VN)
Số 9, liền kề 6A, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 30: Kombucha [trà nấm thủy sinh]; trà (chè); cà phê; bánh ngọt; bánh trung thu; sủi cảo (jiaozi); há cảo; bánh bao làm từ bột mì.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm tại các cửa hàng tiện lợi và/hoặc hệ thống siêu thị, cụ thể là đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồng hồ điện tử, tai nghe, máy sấy tóc, kombucha [trà nấm thủy sinh], trà (chè), trà thảo mộc, trà sâm, đồ uống trên cơ sở trà, cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê, bánh ngọt, bánh trung thu, bánh mỳ kẹp nhân, bánh quy giòn, bánh trứng, bánh gạo, sủi cảo (jiaozi), há cảo, bánh bao, xíu mại, thịt viên, hoa sâm, củ sâm, bột sâm, nem váng đậu, bánh mặn, bánh rán.

---

(210) **4-2025-13944**

(540)

AcuSeek

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Tím, xanh lam
(731) HANGZHOU HIKVISION DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.555 Qianmo Road, Binjiang District, Hangzhou, 310051, P.R. China
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; máy ảnh [chụp ảnh]; camera nhận dữ liệu điều khiển và gửi dữ liệu hình ảnh qua mạng; máy ghi hình; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; máy chủ mạng; thiết bị rađa; pin điện; máy cảm biến (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị truyền thông mạng; thiết bị báo động; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính] để xử lý thông tin, dữ liệu, âm thanh và hình ảnh; máy quét để xử lý dữ liệu; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị liên lạc không dây để truyền thoại, dữ liệu hoặc hình ảnh; phần mềm điều hành máy tính được ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính để tìm kiếm thông minh; nền tảng phần mềm máy tính (ghi sẵn) để tìm kiếm thông minh; phần mềm nhận dạng khuôn mặt; bộ dữ liệu, được ghi lại hoặc có thể tải xuống; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để thu thập dữ liệu, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet cho máy ghi hình và máy ảnh; bảo trì và cài đặt phần mềm máy tính cho tìm kiếm thông minh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám

mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế và viết phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS]; tư vấn phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin].

---

(210) **4-2025-13945**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng, xanh nước biển, xanh lá cây.
(731) SECOM KABUSHIKI KAISHA (SECOM CO., LTD.) (JP)
5-1, Jingumae 1-Chome, Shibuya-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; tư vấn sức khỏe; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ kiểm soát dịch hại trong nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, nghề làm vườn và lâm nghiệp; cho thuê các thiết bị vệ sinh; dịch vụ nhà chăm sóc người cao tuổi; dịch vụ y tế từ xa; cho thuê máy khử rung tim ngoài tự động (AED) [kết nối với máy chủ chính để kiểm tra và theo dõi tình trạng tim của người dùng].

---

(210) **4-2025-13947**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.16; 25.1.6; 26.1.1
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13948**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Xanh da trời, xanh da trời nhạt, đen, trắng, xám.
(731) SYAQUA GROUP PTE. LTD. (SG)
1 Harbourfront Avenue, #14-08 Keppel Bay Tower, Singapore 098632
(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Động vật sống; động vật giáp xác [sống]; bột cho động vật.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-13949**

(540)

BGI

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống không cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; nước [đồ uống]; nước trái cây [đồ uống].

---

(210) **4-2025-13950**

(540)

Syaqua

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.8

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) SYAQUA GROUP PTE. LTD. (SG)
1 Harbourfront Avenue, #14-08 Keppel Bay Tower, Singapore 098632

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Động vật sống; động vật giáp xác [sống]; bột cho động vật.

Nhóm 44: Chăn nuôi động vật; dịch vụ nuôi trồng thuỷ sản.

---

(210) **4-2025-13953**

(540)

SMN®

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12; 26.13.25

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SHEN MING VIỆT NAM (VN)
Lô 28, đường Đ.10, khu công nghiệp Châu Đức, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử; linh kiện tai nghe và tai nghe.

Nhóm 35: Mua bán linh kiện điện tử, linh kiện tai nghe và tai nghe.

---

(210) **4-2025-13954**

(540)

SNJ

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LÊ HOÀN NGUYÊN (VN)
110 - 110B, Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý; vàng trang sức mỹ nghệ; vàng bạc đá quý; đá bán quý; nữ trang bằng vàng bạc đá quý; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Mua bán: vàng trang sức mỹ nghệ, vàng bạc đá quý, đá bán quý.

---

(210) **4-2025-13955**

(540)

SỬ NGUYÊN JEWELRY

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LÊ HOÀN NGUYÊN (VN)
110 - 110B, Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 14: Kim loại quý; vàng trang sức mỹ nghệ; vàng bạc đá quý; đá bán quý; nữ trang bằng vàng bạc đá quý; đồ kim hoàn.

Nhóm 35: Mua bán: vàng trang sức mỹ nghệ, vàng bạc đá quý, đá bán quý.

---

(210) **4-2025-13956**

(540)

NuBi Bakery

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19; 11.1.4
(591) Trắng, vàng, xanh lá cây, đỏ.

(731) HỘ KINH DOANH LÊ THỊ HIỀN TRANG (VN)
275/4A đường Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Các loại bánh ngọt; các loại bánh mặn; bánh bông lan; bánh mỳ; bánh kem; kẹo.

---

(210) **4-2025-13957**

(540)

또 삼계탕
Samgyetang-Restaurant

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 7.3.11; 11.3.7; 11.3.18; 25.1.25
(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH DODO HAN (VN)
47 đường nội khu Hưng Gia III, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán rượu nhỏ; cung cấp thông tin và tư vấn liên quan đến việc chuẩn bị bữa ăn; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-13958**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 4.3.20
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KD HOLDINGS (VN)
2/7F ấp 44, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-13959**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7; 26.4.18
(731) PHẠM CHUNG VY (VN)
Căn 25.06, Victory Tower, 12 Tân Trào, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: sữa, bơ, phô mai, kem, rau, củ, quả tươi, rau củ quả sấy khô, hạt giống, hoa tươi, hoa sấy khô, ruy băng, giỏ trang trí, cây hoa, cây cảnh, thực phẩm tươi sống và thực phẩm đã chế biến hoặc sơ chế (như: thịt gia súc, thịt gia cầm, thủy hải sản, trứng), thực phẩm đóng hộp, thực phẩm chức năng, thực phẩm sấy khô, bánh kẹo, mứt các loại, dầu ăn các loại, ngũ cốc, bột, gia vị, mỳ ăn liền, đồ uống có cồn, đồ uống không cồn, khăn ướt, bỉm tã trẻ em, sản phẩm tẩy rửa, hóa mỹ phẩm, giấy vệ sinh các loại, đồ dùng cho trẻ sơ sinh (núm vú cao su, núm vú giả, bình nước uống, bình sữa), đồ dùng gia đình dùng một lần (bát, đĩa, ly, cốc giấy), giỏ quà, màng bọc thức ăn, túi đựng các loại dùng trong gia đình, văn phòng phẩm, máy tính, máy đếm tiền, két sắt, máy in, mực in, máy fax, điện thoại cố định, điện thoại di động, điện thoại vô tuyến, thẻ cào nạp tiền điện thoại, máy ảnh, ti vi, đầu DVD, bộ karaoke, dàn âm thanh, loa các loại, micro, tai nghe các loại, máy ghi âm, đèn pin, nồi áp suất các loại, lò vi sóng, lò nướng, bếp nấu, nướng bằng điện các loại, bếp ga, tủ lạnh, tủ đông, tủ mát, tủ làm mát rượu, bình nước nóng lạnh, máy nước uống nóng lạnh, máy ép, vắt và xay các loại, bình đun nước bằng điện các loại, dụng cụ giữ nhiệt dùng trong gia đình, máy pha cà phê, bàn ủi, máy giặt, máy sấy quần áo, máy hút bụi, máy rửa kính, máy sấy tóc, máy mát xa, quạt điện, máy điều hòa không khí, máy làm mát, dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình bếp (bát, đĩa, ấm, chén, ly, ca, cốc, khay), bình hoa, dụng cụ để nấu nướng (nồi, chảo), móc treo các loại, thước đo các loại, găng tay bảo vệ.

---

(210) **4-2025-13960**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Trắng, cam, xanh dương.
(731) HỒ MINH HIẾU (VN)
65 Linh Đông, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Chế phẩm chống gỉ; sơn phủ; sơn chống nóng; sơn chống thấm; chế phẩm chống thấm [sơn].

Nhóm 03: Chế phẩm tẩy sơn; chế phẩm tẩy vecni.

---

(210) **4-2025-13961**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 24.15.21; 26.3.1; 26.3.23; 26.5.1
(591) Xám.
(731) NGUYỄN NHƯ NAM (VN)
89A Đô Đốc Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; loa; dụng cụ đo.

Nhóm 11: Đèn dùng cho xe đạp; đèn xe đạp; bóng đèn; mỏ đốt dùng khí; mỏ hàn hơi; mỏ hàn khí; đèn pindùng điện.

Nhóm 12: Bơm hơi [phụ tùng của xe cộ]; bơm hơi [phụ kiện xe cộ]; bơm dùng cho lốp xe đạp; bộ ghế nệm cho xe cộ.

Nhóm 28: Vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông); quả cầu lông; dây cước cho vợt; thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-13963**

(540)



(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 8.7.11; 26.1.1
(591) Cam, vàng, trắng.
(731) PHÙNG THỊ HUYỀN (VN)
Văn phòng D.39, số 40 Bà Huyện Thanh Quan, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Sách, sách mỏng, xuất bản phẩm dạng in, truyện tranh.

Nhóm 28: Đồ chơi, đồ chơi xây dựng, mô hình nhân vật, búp bê có khớp cầu (BJD).

---

(210) **4-2025-13965**

(540)

TeckKer

(220) 03/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ EURO (VN)
Số 32, đường Lê Duẩn, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 06: Các sản phẩm bằng kim loại dùng trong xây dựng, bao gồm: cửa cuốn bằng kim loại, cửa xếp bằng kim loại, thanh kèo bằng thép siêu nhẹ, tấm vách bằng kim loại, tấm lợp

bằng kim loại, thanh kim loại định hình.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo và mua bán: cửa làm bằng kim loại, cửa cuốn và phụ kiện cửa cuốn bằng kim loại, cửa ra vào và phụ kiện cửa ra vào bằng kim loại, cửa sổ và phụ kiện cửa sổ bằng kim loại, cửa xếp và phụ kiện cửa xếp bằng kim loại, cổng và phụ kiện cổng bằng kim loại, thanh kim loại định hình, tấm vách bằng kim loại, tấm lợp bằng kim loại, ke góc bằng kim loại, con lăn bằng kim loại của cửa trượt, khóa kim loại, thiết bị đóng cửa không dùng điện bằng kim loại, thiết bị mở cửa không dùng điện bằng kim loại, các loại kèo thép, keo dán gạch, keo trét mạch.

---

(210) **4-2025-13966**

(540)



(220) 03/04/2025

(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP HƯƠNG SƠN (VN)
Thôn Trung Thủy, xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Cây giống; hạt giống để trồng.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: cây giống, hạt giống để trồng.

---

(210) **4-2025-13967**

(540)



(220) 03/04/2025

(441) 25/07/2025

(531) 4.3.3; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12

(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HẢI ĐỊNH FOOD (VN)
Quốc lộ 30, tổ 24, ấp 2, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Nước cốt chanh mật ong [đồ uống]; nước ép trái cây; nước ép trái cây dạng bột; xi rô dùng cho đồ uống.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: trái cây được bảo quản, trái cây đóng hộp, rau củ đóng hộp, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, nước ép chanh cho mục đích nấu ăn, trái cây ép dạng sệt, trái cây đã chế biến, trà, mật ong, nghệ vàng [gia vị], xốt [gia vị], đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo trái cây, ca cao, cà phê, quả chanh tươi, rau tươi, quả tươi, cây trồng, nước cốt chanh mật ong [đồ uống], nước ép trái cây, nước ép trái cây dạng bột, xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-13969**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(591) Xanh biển, trắng, đỏ, vàng.
(731) BỆNH VIỆN CHỈNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Số 1A đường Lý Thường Kiệt, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán dược phẩm.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế cụ thể là bệnh viện; dịch vụ phòng khám chữa bệnh; dịch vụ nhà dưỡng bệnh; dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-13971**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.11.2
(591) Đỏ, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN DIVI (VN)
40 cư xá Ụ Tàu, đường Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn (trừ bia); rượu các loại (trừ rượu thuốc).

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) rượu các loại.

---

(210) **4-2025-13976**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.17.24
(591) Đỏ.
(731) NGUYỄN PHONG VŨ (VN)
20A Hoàng Trọng Trì, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 35: Bán buôn sản phẩm sách; bán buôn văn phòng phẩm; bán buôn đồ chơi trẻ em; bán lẻ sản phẩm sách; bán lẻ văn phòng phẩm; bán lẻ đồ chơi trẻ em.

---

(210) **4-2025-13979**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Màu trắng, màu xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHABE VIỆT NAM (VN)
Số 38 đường Đê La Thành, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn led (thiết bị chiếu sáng); hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt trần; thiết bị sưởi ấm; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-13980**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18; 26.11.8
(591) Màu trắng, màu xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHABE VIỆT NAM (VN)
Số 38 đường Đê La Thành, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Đèn led (thiết bị chiếu sáng); hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; quạt điện dùng cho cá nhân; quạt trần; thiết bị sưởi ấm; thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-13981**

(540)

Bontress Pro

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GLENMARK PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)
B/2, Mahalaxmi Chambers, 22 Bhulabhai Desai Road, Mumbai - 400026, India
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm chăm sóc tóc chứa thuốc như dầu gội, dầu gội dành cho da đầu, serum dưỡng da đầu, dầu xả.

---

(210) **4-2025-13982**

(540)

GOLD TRANS

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 17.1.1; 17.1.2; 26.3.1
(591) Vàng cam, xanh tím than, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI VÀNG (VN)
Số 86 Trần Vỹ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; dịch vụ hành chính liên quan đến thủ tục hải quan; quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 36: Đại lý làm thủ tục hải quan; dịch vụ khai báo hải quan; dịch vụ tư vấn kê khai thủ tục hải quan; dịch vụ kê khai hải quan để thông quan hàng hóa, không bao gồm vận chuyển bốc dỡ hàng hóa; môi giới hải quan.

Nhóm 39: Hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan để thông quan hàng hóa (dịch vụ vận tải); lấy mẫu (đại lý làm thủ tục hải quan [dịch vụ lấy mẫu hàng hóa để gửi đi kiểm tra/giám định chất lượng trước khi xuất khẩu]); cân hàng hoá (đại lý làm thủ tục hải quan [dịch vụ cân hàng hoá để khai báo hải quan]); vận tải; dịch vụ bốc dỡ; hậu cần vận tải.

---

(210) **4-2025-13985**

(540)

Havita
Khỏe từ gốc, an từ tâm

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.11.12
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, cam.
(731) NGUYỄN THỊ THỦY (VN)
76/1 Nguyễn Xí, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy ép trái cây dùng điện cho mục đích gia dụng; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện.

Nhóm 29: Sữa; sữa chua; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; hạt, đã chế biến; sữa gạo; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; sữa lạc; sữa dừa; rau củ quả, đã chế biến; trái cây, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; mỳ ống; mì sợi; bún; miến; bánh kẹo hạnh nhân; thực phẩm trên cơ sở yến mạch; ngũ cốc dạng thanh; bánh sữa.

---

(210) **4-2025-13994**

(540)

NGHĨA TRUNG

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NGHĨA TRUNG (VN)
Số 08 đường số 7, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cải tạo công trình xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt nội thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-13995**

(540)

NTCons

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng, xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG NGHĨA TRUNG (VN)
Số 08 đường số 7, khu phố 5, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; dịch vụ xây dựng; phá dỡ các công trình xây dựng; cải tạo công trình xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trường xây dựng; dịch vụ lắp ráp liên quan đến việc lắp đặt nội thất.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; dịch vụ thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất.

---

(210) **4-2025-13997**

(540)

DEDICA
—BUSINESS LAW FIRM—

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 18.2.1

(591) Đỏ, đen.

(731) CÔNG TY LUẬT TNHH DEDICA (VN)
Phòng 5.1, tầng 5, số 144 đường Võ Văn Tần, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tham gia tố tụng; dịch vụ đại diện ngoài tố tụng; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ giải quyết tranh chấp có tính pháp lý; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; tư vấn về sở hữu trí tuệ; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật.

---

(210) **4-2025-14008**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ORBITA VIỆT NAM (VN)
Số 130 Phan Đình Phùng, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện, camera, cáp quang; lắp đặt hệ thống nhà thông minh (smart home).

---

(210) **4-2025-14009**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh dương, nâu.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ORBITA VIỆT NAM (VN)
Số 130 Phan Đình Phùng, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 06: Két sắt.

Nhóm 09: Phần mềm; bo mạch điện tử; thiết bị và hệ thống điều khiển điện tự động (smart home).

Nhóm 11: Thiết bị làm lạnh; tủ đông; tủ mát; tủ lạnh.

Nhóm 37: Lắp đặt hệ thống điện, camera, cáp quang; lắp đặt hệ thống nhà thông minh (smart home).

---

(210) **4-2025-14010**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.12; 4.5.13; 4.5.15; 9.1.10
(591) Xám, hồng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ORBITA VIỆT NAM (VN)
Số 130 Phan Đình Phùng, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 26: Kẹp tóc; băng đô cài tóc.

---

(210) **4-2025-14021**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NID (VN)
85 Hoàng Sa, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-14028**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.8
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH TM-DV THẨM MỸ QUỐC TẾ SEN VÀNG (VN)
441/58/18A Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14045**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 24.9.1; 26.11.12
(731) LÊ HỮU HOÀI (VN)
413/41/3/9A Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo mộc, dùng cho mục đích y tế; thảo dược.

---

(210) **4-2025-14046**

(540)

BeeChic

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BEES VIỆT NAM (VN)
Tầng 20 tòa nhà Ngọc Khánh Plaza, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; quần lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; dung dịch vệ sinh phụ nữ dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-14047**

(540)

BeeLuna

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BEES VIỆT NAM (VN)
Tầng 20 tòa nhà Ngọc Khánh Plaza, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh phụ nữ; quần lót vệ sinh; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; miếng đệm lót vệ sinh; dung dịch vệ sinh phụ nữ dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc.

Nhóm 25: Quần áo; giày; dép; mũ; thắt lưng [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-14048**

(540)

ビーブーエリート
BEEBOO
ELITE

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.13.24
(591) Nâu, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN BEES VIỆT NAM (VN)
Tầng 20 tòa nhà Ngọc Khánh Plaza, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Bỉm (tã lót); bỉm trẻ em (tã lót trẻ em); quần tã trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; kem trị hăm tã có chứa thuốc; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-14049**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEWAO (VN)
95-97 Nguyễn Cơ Thạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn về dinh dưỡng và sức khoẻ; cung cấp thông tin liên quan đến dinh dưỡng và sức khỏe con người; dịch vụ chăm sóc sức khoẻ và dinh dưỡng, cụ thể là các chương trình chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng; cung cấp thông tin về sức khỏe và dinh dưỡng thông qua trang web hoặc các phương tiện điện tử.

---

(210) **4-2025-14062**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 5.7.3; 20.7.1; 26.1.2
(591) Đỏ, trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN CHU TRINH (VN)
193A Thạch Lam, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường tiểu học.

---

(210) **4-2025-14063**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 25.1.9; 26.4.6
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) VÕ THANH QUANG (VN)
Tổ 11, ấp Mỹ Quới, xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-14064**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.1; 5.7.27
(591) Vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUANG KHẢI SWEET (VN)
Số 24B/2 tổ 2, ấp Long Thuận B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 29: Lạc đã chế biến (đậu phộng da cá tỏi ớt); hạt tẩm ướp hương vị; hạt ngào đường.

Nhóm 30: Kẹo; sô cô la; bỏng ngô; kẹo mềm; bánh pudding; thạch hoa quả [bánh kẹo]; socola nhuyễn dạng sệt; bánh kẹo trái cây; bánh quy.

---

(210) **4-2025-14065**

(540)

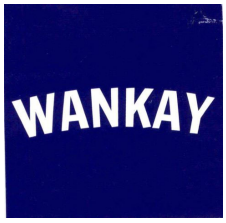

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUANG KHẢI SWEET (VN)
Số 24B/2 tổ 2, ấp Long Thuận B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Socola, socola nhuyễn dạng sệt.

---

(210) **4-2025-14066**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(591) Xanh dương, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI QUANG KHẢI SWEET (VN)
Số 24B/2 tổ 2, ấp Long Thuận B, xã Long Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(511) Nhóm 30: Bánh quy; socola nhuyễn dạng sệt.

---

(210) **4-2025-14067**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) PHÙNG NGỌC NAM THANH (VN)
367 ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm làm sạch; hương liệu [tinh dầu]; nước rửa bát; hương liệu cho thực phẩm [tinh dầu].

Nhóm 31: Trái cây tươi [đặt trong giỏ]; quả tươi; rau tươi; quả dừa; trái cây có múi, tươi; hoa có thể ăn được, tươi.

---

(210) **4-2025-14082**

(540)

HOANMYCLASSIC

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI ĐỨC TÂN (VN)
1073/24 Cách Mạng Tháng Tám, phường 7, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn nước bằng inox.

Nhóm 20: Bồn chứa nước bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-14096**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 6.1.2; 26.11.3
(591) Xanh lá, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM VÕ NGUYỄN (VN)
19 đường số 3, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-14101**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, ghi, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HEALING TEA (VN)
165 Nguyễn Văn Lượng, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; trà thảo mộc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở hoa cúc (dạng trà); hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm, quảng cáo, trưng bày các sản phẩm: trà, đồ uống trên cơ sở trà; quản lý công việc kinh doanh nhượng quyền thương mại; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà; dịch vụ quán trà sữa; cho thuê thiết bị phân phối nước uống.

---

(210) **4-2025-14102**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 24.17.8; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH MÊ LAN (VN)
99/3C ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hóa chất để cải tạo đất; phân đạm; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; than bùn [phân bón].

---

(210) **4-2025-14103**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh đen.
(731) CÔNG TY TNHH BẾN THUYỀN (VN)
11 Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-14133**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XUẤT NHẬP KHẨU MY - HLD (VN)
Số 357A đường ĐX002, khu 08, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Thiết bị để chiếu sáng: bóng đèn.

Nhóm 24: Vải và hàng dệt: vải.

Nhóm 28: Dụng cụ thể dục thể thao: cây cơ dùng trong bida.

---

(210) **4-2025-14137**

(540)

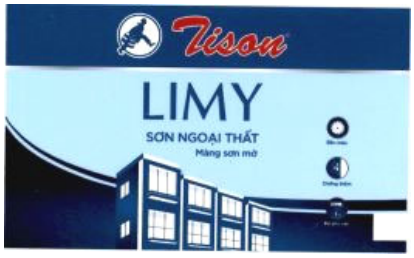

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.1.16; 2.1.30; 7.1.12; 7.1.24; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, xám, đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TISON (VN)
Khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại; sơn nhũ tương nội thất, sơn nhũ tương ngoại thất; sơn lót; sơn bóng; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-14138**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.1.16; 2.1.30; 12.1.1; 12.1.10; 13.1.10; 25.5.25; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh dương, xám,đen, đỏ, trắng, hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN TISON (VN)
Khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 02: Sơn các loại; sơn nhũ tương nội thất, sơn nhũ tương ngoại thất; sơn lót; sơn bóng; sơn chống thấm.

---

(210) **4-2025-14139**

(540)

PICKLEBALL CLUB

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OSEVEN (VN)
Đường số 2, KCN Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, tiếp thị, quảng bá và phân phối sản phẩm thể thao; dịch vụ bán buôn, bán lẻ trực tuyến và trực tiếp các sản phẩm quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao và các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến pickleball và các môn thể thao khác; tổ chức sự kiện giới thiệu và trưng bày sản phẩm thể thao.

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện và đào tạo thể thao, bao gồm huấn luyện viên cá nhân và huấn luyện đội nhóm; tổ chức và điều hành giải đấu, sự kiện thể thao và hoạt động giao lưu cộng đồng; cung cấp và cho thuê sân tập, sân thi đấu, thiết bị và cơ sở vật chất thể thao để sử dụng trực tiếp tại địa điểm tổ chức hoạt động thể thao; cung cấp thông tin, nội dung giáo dục và hướng dẫn về thể thao; điều hành và quản lý câu lạc bộ thể thao; dịch vụ vui chơi, giải trí thể thao trong nhà và ngoài trời, tất cả dịch vụ nêu trên bao gồm các hoạt động liên quan đến môn thể thao Pickleball và các môn thể thao khác.

---

(210) **4-2025-14140**

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) CÔNG TY CỔ PHẦN OSEVEN (VN)
Đường số 2, KCN Tân Đông Hiệp B, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 02: Sơn (ngoại trừ sơn cách nhiệt, cách điện).

Nhóm 19: Đồ gỗ nội, ngoại thất: cầu thang, cửa, ván sàn.

Nhóm 20: Đồ gỗ nội, ngoại thất: giường, ghế, bàn, tủ, kệ; hàng thủ công mỹ nghệ làm bằng gỗ và mây tre lá thuộc nhóm này.

Nhóm 30: Trà; cà phê; bánh kẹo; sô cô la; chế phẩm ngũ cốc.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, mua bán, xuất nhập khẩu và phân phối sản phẩm thể thao, đồ uống và thực phẩm, bao gồm quần áo, giày dép, dụng cụ thể thao, trà, cà phê, kẹo, sô cô la và chế phẩm từ ngũ cốc; dịch vụ thương mại điện tử, bao gồm cung cấp nền tảng trực tuyến cho hoạt động bán hàng, mua bán và giao dịch sản phẩm thể thao, đồ uống và thực phẩm; dịch vụ bán buôn và bán lẻ, bao gồm bán trực tiếp tại cửa hàng và bán trực tuyến đối với sản phẩm thể thao, đồ uống và thực phẩm; dịch vụ quảng bá, tiếp thị, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông vì mục đích thương mại; dịch vụ tổ chức sự kiện thương mại, bao gồm trưng bày, hội chợ, triển lãm nhằm giới thiệu, quảng bá thương hiệu và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm thể thao, đồ uống và thực phẩm, tất cả các dịch vụ nêu trên có thể bao gồm sản phẩm và dịch vụ liên quan đến môn thể thao Pickleball, thực phẩm và đồ uống khác.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng, sửa chữa, lắp đặt công trình; xây dựng (công nghiệp và dân dụng); giám sát điều hành công việc xây dựng công trình; xây dựng cảng, bến tàu; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 40: Rang và chế biến cà phê cho người khác (dạng gia công).

Nhóm 41: Dịch vụ huấn luyện và đào tạo thể thao; tổ chức và điều hành giải đấu, sự kiện thể thao và hoạt động giao lưu cộng đồng; dịch vụ cung cấp, vận hành và cho thuê sân bãi, thiết bị và cơ sở vật chất thể thao để sử dụng tại chỗ; điều hành câu lạc bộ thể thao; cung cấp thông tin, nội dung hướng dẫn về thể thao; dịch vụ giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa, nghệ thuật và biểu diễn sân khấu trực tiếp; tổ chức chương trình văn nghệ, ca nhạc, khiêu vũ, karaoke, trình chiếu phim; tổ chức các hoạt động giải trí trong nhà và ngoài trời; dịch vụ thư viện lưu động, bao gồm cung cấp nội dung giáo dục, truyền thông về thể thao, văn hóa, giải trí. Tất cả các dịch vụ nêu trên có thể bao gồm các hoạt động liên quan đến môn Pickleball và các môn thể thao khác.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu (quầy bar); dịch vụ cung cấp đồ ăn và đồ uống phục vụ tại chỗ hoặc mang đi; dịch vụ phục vụ ăn uống cho sự kiện, hội nghị, tiệc.

Nhóm 44: Thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc (SPA) sức khỏe; dịch vụ tắm hơi.

(210) **4-2025-14141**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.19; 5.3.13; 5.5.19; 25.7.25; 26.1.18; 26.4.4; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh lá cây, vàng, cam, xanh ngọc bích, xanh lá mạ, xanh dương, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH INNOLITE (VN)
Số 100/16 đường ĐX94, khu phố 6, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; chế phẩm vi sinh, không dùng cho ngành y và thú y; chủng vi sinh nuôi cấy, không dùng cho mục đích y tế và thú y.

---

(210) **4-2025-14155**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 25: Bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; dép tắm; giày ống ngắn; ủng lửng; miếng lót bên trong giày; giày tập thể dục; dép đi trong nhà; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; giày; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày ống dùng cho thể thao; ủng thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; phân phát hàng mẫu; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng, xử lí về mặt hành chính các đơn đặt hàng; marketing.

---

(210) **4-2025-14156**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 6.19.9; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THỊNH PHÁT (VN)
Tổ 6, ấp Bình Mỹ B, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Trái cây sấy; mít sấy; khoai sấy; chuối sấy; rau củ sấy; trái cây đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-14157**

(540)

việclàm24h
NHANH HƠN. DỄ DÀNG HƠN

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 4.5.2; 4.5.3; 24.15.3; 24.15.21
(591) Xanh da trời, tím, đen, vàng, vàng đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆC LÀM 24H (VN)
Phòng 102, tòa nhà số 20 - 20B Trần Cao Vân, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ cung cấp thông tin trong lĩnh vực giới thiệu việc làm lên mạng; cung cấp thông tin về nhà tuyển dụng và người xin được tuyển dụng; tư vấn quản lý nhân sự; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh.

---

(210) **4-2025-14158**

(540)

FINYPANDA

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh đậm, xám.
(731) TÔ MỸ HÀ (VN)
134/41 Lạc Long Quân, phường 3, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Nồi nấu đa năng; nồi chiên không dầu; thiết bị nướng; thiết bị và máy móc để làm sạch; thiết bị và hệ thống chiếu sáng, làm mát.

---

(210) **4-2025-14162**

(540)

GOLD Pharma

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD PHARMA (VN)
87 Hưng Thái 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ dược phẩm, thực phẩm chức năng, khẩu trang y tế, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-14163**

(540)

Longxingan

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHÙNG THỊ LUYẾN (VN)
F2/30Z, tổ 3, ấp 6B, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Áo; quần; áo thun; quần dài; quần jean; quần lót.

---

(210) **4-2025-14164**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 1.1.10; 26.1.2
(591) Cam.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH GALAXY (VN)
397 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; dịch vụ cho thuê xe du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ logistics (dịch vụ hậu cần vận tải); dịch vụ kho hàng hóa.

---

(210) **4-2025-14165**

(540)

TAYAKY

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH IGG VIỆT NAM (VN)
44/8 đường số 16, khu phố 4, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Miếng dán hạ sốt; miếng dán giảm đau; băng dính dùng cho y tế; cao dán; dầu thảo dược (tất cả dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-14166**

(540)

NOPUBLIC

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM THỊ LỢI (VN)
CH C6-6 tầng 6 tòa C khu nhà ở HHCC kết hợp VP và ST tại lô đất 2,5HH đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính mắt thời trang; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, hộp đựng mắt kính.

---

(210) **4-2025-14167**

(540)

FAIRYLAND

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ LỢI (VN)
CH C6-6 tầng 6 toà C khu nhà ở HHCC kết hợp VP và ST tại lô đất 2,5HH đường Lê Văn Thiêm, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Kính mắt; kính áp tròng; kính mắt thời trang; các phụ kiện về mắt kính: tròng kính, gọng kính, hộp đựng mắt kính.

---

(210) **4-2025-14175**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.10; 6.7.5; 7.1.24; 7.3.11; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng, xanh lơ, đen.

(731) CÔNG TY TNHH BA TẠO (VN)
Số 28, ấp Nguyễn Rớt, xã Hậu Thạnh Đông, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Tổ yến (tổ chim ăn được); yến sào đã chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, yến chưng hạt sen, súp yến).

---

(210) **4-2025-14176**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 11.3.18

(591) Cam, đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN NGUYEN'S (VN)
Số 7 đường 52, cư xá Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Xíu mại (thực phẩm chế biến được làm từ tôm, thịt và rau củ quả); chân gà nấu tương đen; thực phẩm chế biến trên cơ sở thịt, hải sản, rau củ quả.

---

(210) **4-2025-14180**

(540)

MEDAPAS
Nước khoáng tinh khiết từ thiên nhiên

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Màu xanh lá cây, màu đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM Y KHOA PASTEUR ĐÀ LẠT (VN)
16 Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 32: Nước khoáng tinh khiết (đồ uống); nước uống đóng chai; nước uống đóng bình.

---

(210) **4-2025-14181**

(540)

TACDA

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.9
(591) Xanh lam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỲNH VI (VN)
Thôn Chè, xã Liên Bão, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Đá cắt (bộ phận của máy); máy khoan chạy pin.

Nhóm 08: Đá cắt (dụng cụ cầm tay thao tác thủ công).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán đá cắt (bộ phận của máy), máy khoan chạy pin, đá cắt (dụng cụ cầm tay thao tác thủ công).

---

(210) **4-2025-14182**

(540)

千奈美
QIANNAIMEI

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Hồng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG MAKO (VN)
Xóm 4, thôn Đông Lao, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-14183**

(540)

NEVA

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG MAKO (VN)
Xóm 4, thôn Đông Lao, xã Đông La, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; nước hoa hồng; son môi; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem nền; phấn phủ; bông tẩy trang; bút kẻ mắt.

Nhóm 08: Kẹp bấm mi.

Nhóm 21: Cọ trang điểm.

Nhóm 25: Quần áo; trang phục.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu các sản phẩm như: lông mi giả, nước hoa hồng, son môi, mặt nạ, kem nền, phấn phủ, bông tẩy trang, bút kẻ mắt, kẹp bấm mi, cọ trang điểm, quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-14184**

(540)

XSemi

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam.
(731) XSEMI CORPORATION (TW)
No. 88, Ln. 1125, Heping Rd., Bade Dist., Taoyuan City 334004, Taiwan
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Bóng bán dẫn [điện tử]; đi-ốt; bộ chuyển đổi năng lượng; chip [mạch tích hợp]; lưới chữ thập dùng cho mạch tích hợp; chất bán dẫn; mạch tích hợp; chip bán dẫn; linh kiện bán dẫn; bảng mạch tích hợp; miếng bán dẫn dùng cho mạch tích hợp [lát silicon]; thiết bị bán dẫn; mạch vi xử lý; bộ ổn áp điện tử; bộ chuyển mạch điện; mạch điện mắc song song; chất nền mạch tích hợp; chip bằng silicon; chip số học dấu phẩy động; chip nhớ chỉ đọc; bo mạch; thiết bị cảm biến điện tử; cảm biến áp điện; cảm biến quang; camera quan sát phía sau dùng cho xe cộ.

Nhóm 42: Cung cấp dịch vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực chip bán dẫn và mạch tích hợp; nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới cho người khác; thiết kế mạch tích hợp; thiết kế chip bán dẫn.

---

(210) **4-2025-14185**

(540)

đảo matcha

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ HAKA VIỆT NAM (VN)
125E phố Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ cà phê, cà phê hạt, cà phê rang xay, dụng cụ pha cà phê; dịch vụ nhượng quyền thương mại có bản chất là cung cấp hỗ trợ quản lý kinh doanh trong việc thành lập và vận hành quán cà phê; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; hỗ trợ quản lý kinh doanh trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Kinh doanh nhà hàng ăn uống; quán cà phê; quán giải khát; dịch vụ chuẩn bị và pha chế đồ uống tại quán cà phê và quán giải khát; cơ sở bán đồ uống mang về (đồ uống do chính cơ sở pha chế).

---

(210) **4-2025-14186**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.1.1; 3.1.24; 24.1.1; 25.5.25
(591) Xanh dương, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, trắng, da cam, nâu, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14187**

(540)

ULTRA TRAIL

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 7.1.24; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG ĐUA MỚI (VN)
C02-L14 khu An Vượng Villa – khu đô thị Dương Nội, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Tổ chức các cuộc thi thể thao; tổ chức các giải chạy thể thao; trại tập huấn luyện thể thao; tổ chức các sự kiện thể thao; tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp các thông tin liên quan đến lĩnh vực thể thao.

---

(210) **4-2025-14188**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 4.5.14; 4.5.15
(591) Xanh nước biển, xanh da trời, xám, đen, vàng, trắng.
(731) KYOEI STEEL LTD. (JP)
1-4-16, Dojimahama, Kita-ku, Osaka 530-0004 Japan
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Sắt và thép [dạng thô hoặc bán thành phẩm]; thanh cốt thép; thép thanh; thanh cốt thép dùng cho xây dựng hoặc công trình; vật liệu xây dựng bằng kim loại dùng cho xây dựng hoặc công trình; khớp bằng kim loại cho thanh cốt thép; khớp bằng kim loại cho thép thanh; khớp bằng kim loại cho đường ống.

---

(210) **4-2025-14189**

(540)

Beemurai

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) KYOEI STEEL LTD. (JP)
1-4-16, Dojimahama, Kita-ku, Osaka 530-0004 Japan
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Sắt và thép [dạng thô hoặc bán thành phẩm]; thanh cốt thép; thép thanh; thanh cốt thép dùng cho xây dựng hoặc công trình; vật liệu xây dựng bằng kim loại dùng cho xây dựng hoặc công trình; khớp bằng kim loại cho thanh cốt thép; khớp bằng kim loại cho thép thanh; khớp bằng kim loại cho đường ống.

---

(210) **4-2025-14190**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.4; 3.13.24; 4.5.14; 4.5.15
(591) Vàng, vàng nhạt, nâu, đen, xám.
(731) KYOEI STEEL LTD. (JP)
1-4-16, Dojimahama, Kita-ku, Osaka 530-0004 Japan
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 06: Sắt và thép [dạng thô hoặc bán thành phẩm]; thanh cốt thép; thép thanh; thanh cốt thép dùng cho xây dựng hoặc công trình; vật liệu xây dựng bằng kim loại dùng cho xây dựng hoặc công trình; khớp bằng kim loại cho thanh cốt thép; khớp bằng kim loại cho thép thanh; khớp bằng kim loại cho đường ống.

---

(210) **4-2025-14205**

(540)

ZEMA

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ZEMA VIỆT NAM (VN)
Số 146 đường 6A, khu nhà ở Rạch Bà Tánh, ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, thiết bị dùng trong thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát - xa; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ sửa móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-14206**

(540)

ZEMA

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Màu trắng, màu hồng.
(731) CÔNG TY TNHH ZEMA VIỆT NAM (VN)
Số 146 đường 6A, khu nhà ở Rạch Bà Tánh, ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, thiết bị dùng trong thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát - xa; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ sửa móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-14207**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ZEMA VIỆT NAM (VN)
Số 146 đường 6A, khu nhà ở Rạch Bà Tánh, ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, thiết bị dùng trong thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát - xa; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ sửa móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-14208**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21
(591) Xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ZEMA VIỆT NAM (VN)
Số 146 đường 6A, khu nhà ở Rạch Bà Tánh, ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm, thiết bị dùng trong thẩm mỹ.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ mát - xa; dịch vụ chăm sóc da mặt; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc tóc; dịch vụ sửa móng tay và móng chân.

---

(210) **4-2025-14209**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(731) SHENZHEN ORANGE DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2305, Building 2, Phase 6, Vanke Yuncheng, Tongfa South Road, Xili Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, P.R. China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Máy chiếu hình kỹ thuật số; kính đeo mắt thông minh; máy chiếu hình đa phương tiện; thiết bị chiếu hình; thiết bị chiếu hình loại nhỏ; thiết bị tương tác thực tế ảo dưới dạng kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-14210**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM (VN)
Lô I5-3a, 3b khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; thức ăn nhai cho động vật; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; thức ăn vỗ béo cho động vật; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-14211**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 26.3.23

(591) Nâu, vàng, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH LUMIN (VN)
Phòng 5.09, lầu 5, tòa nhà ST Moritz, số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, sữa rửa mặt, dầu gội đầu, sữa tắm, kem trị mụn (có chứa thuốc), kem bôi mặt (có chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-14230**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.1.6; 26.4.1; 26.7.5; 26.7.25

(591) Trắng, vàng, hồng, xanh lá cây, xanh nước biển, xanh tím nhạt, xanh nước biển đậm.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DUKO VIỆT NAM (VN)
Số nhà 112, lô 3, khu đất dịch vụ LK31, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ AI IP (AI IP)

(511) Nhóm 03: Bông tẩy trang; giấy thấm dầu cho mục đích mỹ phẩm; bông tẩm chế phẩm tẩy trang; bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; chế phẩm tẩy trang.

Nhóm 05: Tã lót dành cho em bé và người lớn; băng vệ sinh nữ; tã lót đa năng; băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt; chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân; bông khử trùng.

Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; khăn giấy ướt; khăn giấy; khăn mặt giấy; giấy thấm.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; lược; chỉ nha khoa; bàn chải cọ rửa; đồ dùng tẩy trang; bông phấn để trang điểm.

Nhóm 24: Khăn mặt; khăn tắm; khăn ướt bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; vải dùng để bọc đồ đạc.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, giới thiệu, trưng bày, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi các sản phẩm: khẩu trang y tế, khẩu trang kháng khuẩn dùng cho mục đích y tế, khẩu trang lọc bụi (dùng cho mục đích y tế), khẩu trang bảo hộ, bông tẩy trang, giấy thấm dầu cho mục đích mỹ phẩm, bông tẩm chế phẩm tẩy trang, bông tăm dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm đánh răng, chế phẩm tẩy trang, tã lót dành cho em bé và người lớn, băng vệ sinh nữ, tã lót đa năng, băng vệ sinh dạng nút dùng khi có kinh nguyệt, chế phẩm vệ sinh dùng cho vệ sinh cá nhân, bông khử trùng, giấy vệ sinh, giấy ăn, khăn giấy ướt, khăn giấy, khăn mặt giấy, giấy thấm, bàn chải đánh răng, lược, chỉ nha khoa, bàn chải cọ rửa, đồ dùng tẩy trang, bông phấn để trang điểm, khăn mặt, khăn tắm, khăn ướt bằng vải, khăn tay bỏ túi bằng vải, khăn lau bát đĩa, vải dùng để bọc đồ đạc, mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14231**

(540)

LONG BEACH MART

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI LONG BEACH (VN)
124 Trần Hưng Đạo, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thực phẩm đóng gói, thực phẩm chế biến, bánh kẹo, trái cây các loại, rau củ, các loại hạt.

---

(210) **4-2025-14232**

(540)

Atela

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH LIBRA VIỆT NAM (VN)
Lô CN 4*, khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh quy; bánh quy (loại nhỏ và tròn); kẹo sô cô la; bánh quy giòn; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bánh ngọt; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở ca cao; đồ uống trên cơ sở sô cô la.

---

(210) **4-2025-14233**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 24.15.21; 26.1.1; 26.3.5
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG NGHIỆP MẠNH THẮNG (VN)
Thửa đất số 327, tờ bản đồ số 4, đường vành đai S1, thôn Tú Linh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; bóng pickleball; vợt chơi pickleball; dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm: bóng cho trò chơi, bóng pickleball, vợt chơi pickleball, dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

---

(210) **4-2025-14234**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CÔNG NGHIỆP MẠNH THẮNG (VN)
Thửa đất số 327, tờ bản đồ số 4, đường vành đai S1, thôn Tú Linh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 28: Bóng cho trò chơi; bóng pickleball; vợt chơi pickleball; dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm: bóng cho trò chơi, bóng pickleball, vợt chơi pickleball, dụng cụ thể dục thể thao (không xếp trong các nhóm khác).

---

(210) **4-2025-14235**

(540)

BULLARD

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) E.D. BULLARD COMPANY (US)
1898 Safety Way, Cynthiana, Kentucky 41031, USA
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hộ, cụ thể là: mũ bảo hiểm cứng, mũ bảo hiểm an toàn, mũ bảo hiểm chữa cháy, mũ bảo vệ; dụng cụ bảo vệ mặt và mắt, cụ thể là: kính bảo hộ, kính mắt, tấm chắn mặt,

kính chắn; thiết bị bảo hộ cá nhân, cụ thể là: mặt nạ phòng độc, mặt nạ cung cấp khí, mặt nạ cung cấp khí có nguồn điện, không dùng cho hô hấp nhân tạo, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ phòng độc dùng để lọc không khí, không dùng cho mục đích y tế; mặt nạ và mũ bảo hộ phòng độc không dùng cho mục đích y tế; camera ảnh nhiệt.

---

(210) **4-2025-14236**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.5.1; 26.5.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN LÂM PHARMA (VN)
Tầng 2, số 32A ngõ Chùa Châu Long, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong y tế; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; men dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong y tế, chế phẩm dược, chế phẩm vitamin, men dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-14237**

(540)

PANCRAS

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TM HARRODS (VN)
Số 484 đường Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH IPVC (IP.VC CO.,LTD)

(511) Nhóm 06: Ga thoát sàn; phễu thoát sàn; máng thoát sàn; ga thoát nước; ống tiêu nước; xiphông thoát nước (tất cả làm bằng vật liệu kim loại dùng trong xây dựng).

Nhóm 11: Bồn tắm; vòi; vòi hoa sen; phụ kiện bồn tắm; bồn rửa; chậu vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh); thiết bị phân phối nước; buồng vệ sinh; hệ thống và thiết bị vệ sinh; tủ chậu rửa mặt; chậu rửa bát inox; vòi rửa tay; vòi rửa bát; ống dẫn nước dùng cho hệ thống thiết bị vệ sinh.

Nhóm 20: Gương, đồ gỗ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá kệ).

Nhóm 35: Mua bán, đại lý: thiết bị vệ sinh, bồn tắm, tủ chậu, sen vòi, đồ gỗ nội thất, gương.

---

(210) **4-2025-14238**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.13.1; 24.17.5
(591) Vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRUNG TÂM THẨM MỸ DOCTOR SPA PLUS (VN)
Số 98, phố Lê Duẩn, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-14239**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ T & P PHÚC THỊNH (VN)
Số 26, ngõ 127, đường Phạm Văn Đồng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí; dịch vụ giải trí.

---

(210) **4-2025-14240**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 26.1.2; 26.4.2; 26.13.1
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) TRẦN ĐĂNG KHOA (VN)
Tổ 5, ấp 3, xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Xôi; bánh mì; mì sợi; bánh bao.

Nhóm 43: Quán xôi; xe bán xôi lưu động (cung cấp thức ăn từ nhà hàng); dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14241**

(540)

Haruci

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21
(591) Đen, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH VŨ THỊ THUỲ (VN)
Xóm Đông, Tướng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14242**

(540)

BONAS

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.12
(731) HỘ KINH DOANH CHU QUỐC ĐẠT 95 (VN)
Số 132 ngõ 140 Thôn 3, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-14247**

(540)

MÂM TRE

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.11.13; 11.3.7; 11.3.18; 26.1.1
(591) Nâu nhạt, nâu đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TAKI TAKI (VN)
20 Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-14248**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.18; 26.4.18; 26.11.7
(591) Vàng, xanh tím than đậm, xanh tím than nhạt, đen.
(731) ĐỖ VĂN ĐÔ (VN)
Thôn Hoàng Tân, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân.

---

(210) **4-2025-14249**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.5.1; 25.7.21; 26.1.11; 26.4.3; 26.11.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) FARNES INSULATION MATERIALS (JIANGMEN) CO., LTD (CN)
No. 6-3, Changlong Industrial Zone, Sijiu Town, Taishan City, Jiangmen City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Cao su lỏng; vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu tiêu âm; gôm, dạng thô hoặc bán thành phẩm; băng cách điện, cách nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách điện, cách nhiệt.

---

(210) **4-2025-14250**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.11.12; 26.15.15
(591) Be, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TẨY RỬA VIỆT THÁI (VN)
Xóm Mão 2, xã Chi Lăng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm ngâm giặt; dung dịch cọ rửa; nước rửa bát; chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết.

---

(210) **4-2025-14251**

(540)



(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19; 26.3.23; 26.5.1; 26.11.7
(591) Đen, vàng, trắng, xám đậm, xám nhạt.
(731) NGUYỄN PHƯỚC KHANH (VN)
Ấp Hòa An B, xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-14252**

(540)

Elayred

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) ELAYRED TECHNOLOGY (SUZHOU) CO., LTD (CN)
No.2, Kezhi Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou, Jiangsu, CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đo chính xác; dụng cụ đo; thiết bị đo; thiết bị và dụng cụ đo đạc; máy đo; thiết bị kiểm tra khí gaz.

---

(210) **4-2025-14253**

(540)

HUY HOÀNG VIỆT

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN BẢO VIỆT HƯNG (VN)
Thôn Ngọc Quan, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử, thiết bị điện gồm: ổ cắm điện, thiết bị đóng cắt mạch điện, phích cắm điện, dây cáp điện, cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-14254**

(540)



LSLASSY
VIETNAM

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, trắng.
(731) HÀ THỊ THƯƠNG HUYỀN (VN)
1906 nhà R1a, 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo thời trang; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần áo bơi.

---

(210) **4-2025-14258**

(540)

LIMIX

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(731) LIMIX COMPANY LIMITED (TH)
No. 111/42 Nawamin 111, Nawamin Sub-district, Bueng Kum District, Bangkok, Thailand
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; nghiên cứu công nghệ; thiết kế công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu công nghiệp, dịch vụ phân tích công nghiệp và dịch vụ thiết kế công nghiệp; dịch vụ kiểm soát và xác thực chất lượng; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-14259**

(540)

HANDS CLASS
PIANO & ART

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 22.1.10
(591) Đen (đậm, nhạt), xám nhạt, trắng.
(731) HỒ THỊ BÍCH TRÂM (VN)
Tổ 2, ấp Lý Lịch 2, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy về nhạc cụ; dịch vụ đào tạo huấn luyện dạy nhảy, dạy múa; dịch vụ dạy vẽ tranh.

---

(210) **4-2025-14260**

(540)

NextProtic

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(731) DABOMB PROTEIN BIOTECH CORPORATION (TW)
52, Gungye 3rd Road, Tainan 709, Taiwan
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chất bổ sung protein cho động vật; thức ăn gia súc có chứa thuốc; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; chế phẩm chứa nguyên tố vi lượng dùng cho người và động vật.

---

(210) **4-2025-14261**

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DELIXI
ELECTRIC

(731) DELIXI ELECTRIC LIMITED (CN)
Delixi High Tech Industrial Park Liushi Town, Yueqing, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ [máy móc]; máy cắt viền cỏ [máy móc]; máy tỉa hàng rào, chạy điện; máy phun mù; máy tỉa hàng rào [máy móc]; cưa điện; máy bào điện; lưỡi cưa [bộ phận của máy]; bàn nâng thủy lực; kìm thủy lực (bộ phận của máy xây dựng); búa điện; máy cưa kiếm; máy phay cầm tay [máy công cụ]; máy cắt kim loại; máy mài góc, chạy điện; kéo điện; tua vít, chạy điện; máy khoan cầm tay chạy điện; cờ lê chạy điện; máy cưa lọng; súng bắn keo nóng; súng bơm mỡ khí nén; súng bắn đinh chạy điện; dụng cụ cầm tay chạy điện; máy khoan cầm tay chạy điện; bơm [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc động cơ điện]; máy bơm điện; máy bơm nước điện; máy thổi; bơm hơi; lưỡi cắt nhiệt [máy móc]; máy hàn điện; mỏ hàn, dùng điện; đèn khò hàn nóng; máy rửa xe; khớp nối [bộ phận của máy]; máy hút dùng cho mục đích công nghiệp.

Nhóm 08: Dụng cụ làm vườn [công cụ cầm tay thao tác thủ công]; cưa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; lưỡi cưa [bộ phận của dụng cụ cầm tay]; khoan xoắn ốc [dụng cụ cầm tay]; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; cái kìm; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; kẹp [dụng cụ cầm tay]; búa [dụng cụ cầm tay]; cờ lê lực; cờ lê bánh cóc [dụng cụ cầm tay]; cờ lê, vận hành bằng tay; tua vít; chìa lục giác; giũa [dụng cụ]; giũa thô [dụng cụ cầm tay]; máng mực [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ đục lỗ [dụng cụ cầm tay]; kìm rút đinh tán [dụng cụ cầm tay]; nhíp; dao rạch [dao trổ]; kéo; kéo cắt cây.

Nhóm 09: Cân; com pa đo có rãnh trượt; dụng cụ đo; thước [dụng cụ đo]; thước dây; thiết bị đo độ dày bằng sóng siêu âm; camera ảnh nhiệt; thiết bị phân tích không khí; ampe kế; phong kế; dụng cụ trắc địa; thiết bị đo khoảng cách; thiết bị kiểm tra khí gaz; thiết bị và dụng cụ khảo sát; ẩm kế; thiết bị hiển thị độ dốc; thiết bị đo áp suất; thiết bị xác định đường chân trời; nhiệt kế, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị đo độ đường; thiết bị kiểm tra phanh xe; thiết bị đo cường độ sáng; giá ba chân dùng cho thiết bị khảo sát; thiết bị đo điện đa năng (vạn năng kế); bánh xe đo lường; ampe kìm [dụng cụ đo]; ampe kìm đo điện; thiết bị kiểm tra điện áp; thiết bị đo bức xạ; thiết bị đo âm thanh; thiết bị đo độ ẩm; thiết bị đo tốc độ góc; thiết bị giám sát; thiết bị kiểm tra pin; thiết bị đo diện tích; thiết bị dò kim loại; thiết bị đo điện từ; thiết bị đo điện trở cách điện; dây cáp điện; bộ chuyển đổi cho phích cắm điện; thiết bị chống rò điện; bộ chuyển đổi tần số; thiết bị đo độ rung; quần áo có đệm bảo vệ để phòng chống tai nạn; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; giày bảo hộ; kính bảo hộ; tấm che mặt bảo vệ cho người lao động.

(210) **4-2025-14262**

(540)

LAWNMASTER

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUZHOU CLEVA ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No. 8, Tingrong Street, Suzhou Industrial Park, Suzhou, Jiangsu Province 215122 CHINA

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cắt cỏ và làm vườn chạy bằng điện và nhiên liệu, cụ thể là, máy cắt cỏ đẩy tay chạy bằng điện, dùng cho gia đình, máy thổi lá, máy tỉa cỏ, phụ kiện của máy tỉa cỏ có bản chất là cuộn dây cước để cắt và đầu cắt cước máy cắt cỏ, máy cắt tỉa hàng rào, máy xới đất, máy cắt xén viền cỏ, máy cưa xích, máy băm/chặt và máy nghiền, máy xới cỏ và máy xén cỏ, và máy phun rửa áp lực.

---

(210) **4-2025-14263**

(540)

round around

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION (KR)
372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; bọt làm sạch da; bọt tắm vòi sen và tắm bồn; chế phẩm mỹ phẩm dùng để bảo vệ da khỏi ánh nắng mặt trời; nước cân bằng da không chứa thuốc; khăn giấy được tẩm nước thơm mỹ phẩm; khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch da; kem nền; kem dưỡng da mặt; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem dưỡng da tay; kem dưỡng vùng mắt; khăn giấy tẩm chế phẩm tẩy trang; giấy thấm dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa dạng rắn; chất khử mùi cơ thể [nước hoa]; nước hoa; hương thơm dùng cho cá nhân; dầu thơm; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; sậy khuyếch tán mùi hương; chế phẩm đánh bóng; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc răng miệng; sơn móng tay; thuốc nhuộm tóc; xịt thơm toàn thân; sáp dưỡng thể, không dùng cho mục đích y tế; sữa tắm; xịt thơm phòng; xịt làm thơm vải; chế phẩm chăm sóc môi không chứa thuốc; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; xà phòng dạng lỏng dùng để giặt; chế phẩm để giặt; phấn mắt; mỹ phẩm dùng cho động vật; xịt khoáng dưỡng da mặt; tinh dầu; chất dính để cố định móng giả hoặc lông mi giả; xà phòng dùng cho cá nhân; nước hoa tự nhiên; kem đánh răng; sữa làm sạch; nhũ tương dưỡng da mặt; nhang thơm; bông gòn và tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm.

(210) **4-2025-14264**

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OCUMOW

(731) SUZHOU CLEVA ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No. 8, Tingrong Street, Suzhou Industrial Park, Suzhou, Jiangsu Province 215122 CHINA

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy xén cỏ; rô bốt xén cỏ; máy xén cỏ chạy điện; máy cắt cỏ; máy cắt tỉa viền cỏ; máy cắt tỉa cỏ; máy cắt viền cỏ chạy bằng điện; lưỡi dao máy cắt cỏ.

Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng có thể tải xuống để điều khiển rô bốt xén cỏ; bộ pin/ắc quy; thiết bị sạc pin/ắc quy; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống để kết nối và điều khiển các thiết bị kết nối mạng trong internet vạn vật (IoT); cảm biến chuyển động; thiết bị báo trộm; camera.

---

(210) **4-2025-14265**

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CLEVA

(731) SUZHOU CLEVA ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD (CN)
No. 8, Tingrong Street, Suzhou Industrial Park, Suzhou, Jiangsu Province 215122 CHINA

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị làm sạch chạy bằng điện, cụ thể là, máy hút bụi chân không khô và ướt, máy hút bụi chân không dạng đứng, máy hút bụi chân không dạng cây, máy hút bụi chân không dạng hộp, máy hút bụi chân không cầm tay, thiết bị quét thảm và sàn, máy hút bụi chân không chạy bằng dòng điện xoay chiều (AC) hoặc dòng điện một chiều (DC), robot hút bụi, máy vệ sinh/làm sạch thảm mang đi được và máy hút và giặt thảm chuyên dụng mang đi được; phụ kiện đi kèm của máy hút bụi chân không được bán theo bộ với máy hút bụi chân không, cụ thể là, túi đựng bụi, bộ lọc, chổi quét sàn, ống vòi, ống nối dài, đầu hút; thiết bị cắt cỏ và làm vườn chạy bằng điện, cụ thể là, máy cắt cỏ, robot cắt cỏ và lưỡi dao máy cắt cỏ, máy thổi lá, máy tỉa cỏ, phụ kiện máy tỉa cỏ có bản chất là cuộn dây cước để cắt và đầu cắt cước máy tỉa/xén cỏ, máy cắt tỉa hàng rào, máy xới đất, máy cắt/xén viền cỏ, máy cưa xích, máy băm/chặt và máy nghiền, máy xới cỏ và máy xén cỏ, máy phun rửa áp lực.

Nhóm 11: Máy lọc không khí và bộ lọc đi kèm; quạt thổi khí mang đi được (quạt ly tâm).

---

(210) **4-2025-14266**

(540)

round around

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION (KR)
372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng dùng cho gia dụng hoặc nhà bếp; lược; bọt biển cho mục đích gia dụng; lược chải tóc; bàn chải móng tay, chân; cọ trang điểm môi; chổi lông trang điểm; dụng cụ mỹ phẩm, cụ thể là, ống nhỏ giọt [rỗng], bông để làm sạch, miếng mút để làm sạch da mặt [tẩy tế bào chết], bảng trộn mỹ phẩm [rỗng], dụng cụ uốn lông mi, bọt biển để vệ sinh thân thể, bông tắm để chà/tẩy tế bào chết cơ thể, bình xịt nước hoa [rỗng], que bôi để trang điểm, cọ lông mày; hộp đựng phấn trang điểm, rỗng; dụng cụ tẩy trang dùng điện; bàn chải đánh răng, không dùng điện; chậu hoa; lọ đựng mỹ phẩm, rỗng; tác phẩm nghệ thuật bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thuỷ tinh; dụng cụ tẩy trang không dùng điện; bình xịt nước hoa, rỗng; bọt biển để trang điểm; cọ trang điểm; que trộn mỹ phẩm; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; hộp đựng phấn nén, rỗng; chỉ nha khoa.

---

(210) **4-2025-14267**

(540)

round around

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION (KR)
372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 04: Nến và bấc nến dùng để chiếu sáng; nến thơm; nến có hương nước hoa; nến có mùi hương; nến trang trí cây thông Noel; parafin; nhiên liệu; lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm và thuốc mỡ; hợp phần hấp thụ, làm ẩm và kết dính bụi; mỡ dùng cho đồ đi chân; mỡ bảo quản đồ da; bấc đèn; năng lượng điện; nhiên liệu rắn; nhiên liệu khí; nhiên liệu lỏng; dầu thắp sáng, cụ thể là dầu nhẹ; dầu động cơ; nhiên liệu cho bật lửa; bùi nhùi đánh lửa.

---

(210) **4-2025-14269**

(540)

WEITAI 微泰

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.3.1; 26.3.6

(591) Đỏ, đen.

(731) GUANGDONG GUIBANG PRECISION METAL PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 01, No. 13 South Road, Southeast of Chengnan Village Cultural Square, Pandong Street, Jieyang City, Guangdong Province, PR. China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề kim loại cho cửa; xích kim loại thông thường cho chìa khóa; thanh trượt kim loại cho cửa; máng xối kim loại; hợp kim kim loại; phụ kiện kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn rửa bát dùng cho nhà bếp; thiết bị xả nước cho bồn cầu; vòi hoa sen cầm tay; bồn rửa mặt dùng trong phòng tắm; vòi nước cho đường ống (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 20: Giá để đồ; giá treo quần áo [đồ nội thất]; tủ bếp; tủ đựng đồ bằng kim loại [đồ đạc]; khoá, trừ khoá điện, không bằng kim loại; móc rèm phòng tắm (đồ nội thất).

---

(210) **4-2025-14270**

(540)

Hậu Đỗ Say

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐINH HAI (VN)
Số nhà 15, đường 20, thôn Ngọc Trà 2, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2025-14271**

(540)

GUIBANG 桂邦

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh da trời, trắng.

(731) GUANGDONG GUIBANG PRECISION METAL PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 01, No. 13 South Road, Southeast of Chengnan Village Cultural Square, Pandong Street, Jieyang City, Guangdong Province, PR. China

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 06: Bản lề kim loại cho cửa; xích kim loại thông thường cho chìa khóa; thanh trượt kim loại cho cửa; máng xối kim loại; hợp kim kim loại; phụ kiện kim loại.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn rửa bát dùng cho nhà bếp; thiết bị xả nước cho bồn cầu; vòi hoa sen cầm tay; bồn rửa mặt dùng trong phòng tắm; vòi nước cho đường ống (thiết bị vệ sinh).

Nhóm 20: Giá để đồ; giá treo quần áo [đồ nội thất]; tủ bếp; tủ đựng đồ bằng kim loại [đồ đạc]; khoá, trừ khoá điện, không bằng kim loại; móc rèm phòng tắm (đồ nội thất).

---

(210) **4-2025-14272**

(540)

AN C14 Shoes

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM HOÀNG ÂN (VN)
3601 Phạm Thế Hiển, phường 7, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép thời trang; đồ đi chân; đồ đội đầu; phụ kiện thời trang (thắt lưng).

---

(210) **4-2025-14273**

(540)

Xuân Hậu

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐINH HAI (VN)
Số nhà 15, đường 20, thôn Ngọc Trà 2, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2025-14274**

(540)

LAMAISON MAKEUP

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 10.5.25; 20.1.5

(731) HOÀNG MINH ĐỨC (VN)
Tòa S2.05, tổ 9, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ trang điểm; dịch vụ làm đẹp.

---

(210) **4-2025-14275**

(540)

NEXATUS

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG (VN)
Số 78A Duy Tân, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị viễn thông cụ thể là thiết bị kết nối nhiều mạng/hệ thống, kết nối và chuyển đổi nhiều giao thức (như Modbus TCP/RTU, IEC), trao đổi dữ liệu, điều khiển hệ thống, bảo mật và định tuyến nâng cao (IPSecVPN, OpenVPN, Firewall), cấu hình và quản lý bằng WebUI.

---

(210) **4-2025-14276**

(540)

Đinh Hai

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH ĐINH HAI (VN)
Số nhà 15, đường 20, thôn Ngọc Trà 2, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SHTT HOÀNG PHI (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lào.

---

(210) **4-2025-14277**

(540)

CHOI.LA

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINCY QUỐC TẾ (VN)
Số 12G2, ngách 9, ngõ 95, phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm; chế phẩm làm đẹp; chế phẩm tẩy rửa.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14279**

(540)

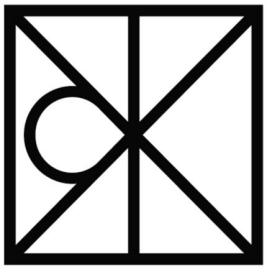

(220) 04/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 25.7.5; 26.3.23; 26.4.1

(731) CALVIN KLEIN TRADEMARK TRUST (US)
C/o Wilmington Trust Company, Rodney Square North, 1100 North Market Street, Wilmington, Delaware 19890, United States of America

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ; nước thơm phòng; tinh dầu; sản phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là kem mỹ phẩm và nước thơm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da, chế phẩm làm sạch và bột mỹ phẩm dùng cho da, gel tắm vòi, dầu tắm bồn, muối tắm bồn không dùng cho mục đích y tế, chế phẩm tạo bọt để tắm bồn, nước thơm cơ thể dạng xịt, nước thơm và gel dùng khi cạo râu và sau khi cạo, chế phẩm khử mùi dùng cho cá

nhân; chế phẩm tạo kiểu cho tóc; chế phẩm chống nắng và làm rám nắng [mỹ phẩm]; đồ trang điểm (mỹ phẩm).

Nhóm 09: Kính mắt và phụ kiện, cụ thể là kính đeo mắt, kính râm, kính áp tròng, hộp đựng kính mắt, gọng kính mắt, dây đeo dạng xích và dạng trơn cho kính mắt; vỏ bọc và bao đựng bảo vệ điện thoại di động; máy tính và máy nghe nhìn cầm tay; thẻ quà tặng được mã hóa từ tính.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ đeo tay; vỏ đồng hồ; đồng hồ báo thức; khuy măng sét; ghim cài ca vát; ghim cài ca vát có nút cài hoặc chốt cài; thanh kẹp ca vát; móc cài ca vát; kẹp cài ca vát; vòng có dây xích đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; đồ trang sức; vòng cổ [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; đồ trang sức nhỏ dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng tay; hoa tai; nhẫn và mặt dây chuyền [đồ trang sức]; hộp đựng đồ trang sức; ghim cài đồ trang sức; hộp nhỏ bằng kim loại quý để đựng thuốc viên mang theo người; đá quý và đá bán quý; đồ trang trí bằng kim loại quý có bản chất là đồ trang sức.

Nhóm 18: Túi da và túi giả da; túi xách đa năng; túi miệng hở có hai quai để xách hoặc đeo vai; túi du lịch; túi đeo vai; túi xách tay; túi quai đeo chéo qua vai; túi hộp có nắp và dây đeo vai; túi mềm hình trống có dây rút thắt; túi đeo hông; ba lô; túi thể thao; túi đựng đồ đi du lịch qua đêm; vali và hòm đựng hành lý; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; đồ đựng hành lý như vali, túi, rương; túi đựng quần áo và đồ cá nhân; vali đựng quần áo và đồ cá nhân; túi đựng quần áo đi du lịch; túi mua hàng; túi nhỏ; ví; ví gấp; cặp to và mỏng để đựng tài liệu; bao để móc chìa khóa; ví và bao ví đựng danh thiếp và thẻ; ô dù; lọng che nắng; ví đựng hộ chiếu; rương hòm mang đựng tài liệu; ví đựng ca vát; túi và bao đựng đồ vệ sinh cá nhân, rỗng; túi đựng mỹ phẩm, rỗng.

Nhóm 25: Quần áo cụ thể là áo sơ mi, áo cánh phụ nữ (blouses), áo hai dây cho phụ nữ (camisoles), áo ba lỗ, áo phông ngắn tay, áo lót mặc bên trong áo sơ mi, áo thun dài tay cổ tròn, quần nỉ bo gấu, áo len dài tay (sweaters), áo nỉ liền mũ trùm đầu, áo cổ chui có tay (jersey), áo len cổ chui, áo gilê, áo khoác nam kiểu gilê (blazers), áo len khoác ngoài, áo thể thao, quần thể thao, áo đỡ ngực khi chơi thể thao, áo sợi đan, quần sợi đan, áo sợi dệt, quần sợi dệt, bộ áo liền quần bó sát người, quần ống dài, quần âu, quần soóc, măng sét áo, cổ áo [trang phục], dây đeo quần, quần ống bó có độ đàn hồi cao, quần áo bó sát người, váy, áo váy, áo choàng ngoài, áo vét [trang phục], bộ âu phục (bộ com lê), quần jeans (quần bò), ca vát, nơ cổ, thắt lưng (trang phục), quần áo bơi, quần bơi nam, quần áo mặc ở bãi biển, quần áo mưa, bộ quần áo ngủ, áo thụng dài khoác ngoài, bộ đồ lót và đồ ngủ cho phụ nữ (lingerie), bộ quần áo mặc trong nhà, quần áo lót, đồ lót bó sát tôn dáng cơ thể (shapewear), quần lót nữ, quần lót nam, quần lót nam dài rộng kiểu quần đấm bốc, áo lót nâng ngực của phụ nữ, tất ngắn cổ, quần tất và tất chân (hosiery), găng tay [trang phục], găng tay hở ngón [trang phục], mũ che tai [trang phục], khăn quàng cổ và khăn choàng; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán lẻ và cửa hàng bán lẻ trực tuyến, tất cả trong lĩnh vực quần áo, hàng dệt may, sản phẩm làm bằng da hoặc da giả, túi, đồ đựng hành lý, phụ kiện thời trang, đồ trang sức, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, kính mắt, đồ đi chân, mỹ phẩm, nước hoa, sản phẩm chăm sóc cá nhân, đồ đạc như giường tủ, bàn ghế, giá, kệ, đồ phụ kiện và trang trí nội thất, dụng cụ và đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

(210) **4-2025-14287**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.2; 26.1.9
(591) Xanh coban đậm, vàng, trắng.
(731) NGUYỄN ĐÌNH HIỆP (VN)
51/24 Võ Văn Kiệt, tổ dân phố 8, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 07: Máy lọc; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-14288**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHÂU ÂU SOLAR (VN)
499 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 07: Máy lọc; máy bơm nước.

Nhóm 19: Ống nước nhựa cứng; van nhựa dẫn ống nước không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-14289**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.7; 26.11.9
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
267/2/4 Nguyễn Văn Cừ, tổ dân phố 6, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 07: Máy lọc; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-14290**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.15; 25.3.3; 26.4.18
(591) Xanh da trời, đỏ, cam, vàng, vàng cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯƠNG (VN)
267/2/4 Nguyễn Văn Cừ, tổ dân phố 6, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 07: Máy lọc; máy bơm nước.

---

(210) **4-2025-14297**

(540)

MATRIX LIGHT

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 25.7.5; 26.5.1; 26.5.10
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU 365 GROUP (VN)
Số 4/4/1/7 đường số 3, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: phụ tùng xe ô tô các loại, đèn xe ô tô các loại; dịch vụ quảng cáo thương mại.

Nhóm 37: Dịch vụ bảo trì, thay thế, lắp đặt, sữa chữa: đèn xe ô tô, phụ tùng xe ô tô các loại.

---

(210) **4-2025-14298**

(540)

PHỞ GÀ TRỐNG
KÍNH MỜI

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Đỏ, trắng.
(731) LÊ VIỄN (VN)
13 ngõ 872, phố Bạch Đằng, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống (quán phở).

---

(210) **4-2025-14300**

(540)

HỒ LÃO ĐẠI

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUÍ LONG (VN)
44-46 đường số 21A, quận Bình Tân, phường Bình Trị Đông B, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia; các chế phẩm có cồn dùng để làm đồ uống.

---

(210) **4-2025-14301**

(540)

bếp
VỊ NHÀ
Trao trọn vị ngon như cơm mẹ nấu

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.3.11
(591) Vàng, nâu.
(731) NGUYỄN BẢO THOA (VN)
Tổ 18, khu 2a, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
(740) Công ty cổ phần sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Thức ăn chế biến sẵn (thức ăn nấu chín đóng hộp), cụ thể gồm thịt, cá, tôm, cua, rau củ nấu chín.

Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh ngọt các loại; cơm ăn liền; mỳ; miến; phở.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-14302**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.5.23; 4.5.4; 4.5.5; 4.5.15; 9.7.1

(591) Đen, trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, ghi nhạt, ghi đậm, da người nhạt, da người đậm, nâu, đỏ, hồng.

(731) CÔNG TY TNHH WISTRON INFOCOMM (VIỆT NAM) (VN)
Lô CN09 và CN10, KCN hỗ trợ Đồng Văn III giai đoạn II, phường Tiên Nội, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ và dịch vụ nghiên cứu và thiết kế có liên quan đến khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu và phân tích công nghiệp; thiết kế và phát triển phần cứng máy tính, phần mềm máy tính, phần cứng điện thoại di động, phần mềm điện thoại di động; tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; tư vấn phần mềm máy tính; cho thuê phần cứng máy tính; thiết kế chương trình máy tính; tư vấn phát triển hệ thống và cơ sở dữ liệu máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; tư vấn thiết kế phần mềm máy tính; phân tích hệ thống máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm máy tính; sao chép chương trình máy tính; diệt vi rút cho máy tính; cho thuê máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ khôi phục dữ liệu máy tính; dịch vụ cho thuê không gian lưu trữ trên máy chủ; cho thuê máy chủ; xác thực internet; quản lý an ninh mạng; tư vấn công nghệ kỹ thuật viễn thông; thiết kế hệ thống và thiết bị truyền thông; thiết kế công nghiệp; tư vấn công nghệ; cung cấp thông tin trực tuyến về phần mềm và phần cứng máy tính thông qua internet; dịch vụ tạo lập và duy trì trang web cho người khác; cung cấp trang web lưu trữ cho người khác; cung cấp phần mềm ứng dụng như một dịch vụ; cung cấp cổng kết nối internet cho người dùng; dịch vụ cung cấp phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; chuyển đổi chương trình và dữ liệu điện tử; thiết kế mạch tích hợp; thiết kế chip bán dẫn; thiết kế thiết bị truyền thông; thiết kế hình dáng bên ngoài của các sản phẩm phần cứng máy tính, ti vi và thiết bị truyền thông; nghiên cứu và phát triển máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, thiết bị truyền hình và truyền thông; thiết kế đồ họa; phân tích chương trình và hệ thống máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây.

---

(210) **4-2025-14303**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.23; 4.5.4; 4.5.5; 4.5.15; 9.7.1
(591) Đen, trắng, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, ghi nhạt, ghi đậm, da người nhạt, da người đậm, nâu, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH WISTRON INFOCOMM (VIỆT NAM) (VN)
Lô CN09 và CN10, KCN hỗ trợ Đồng Văn III giai đoạn II, phường Tiên Nội, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 40: Xử lý vật liệu; sản xuất điện thoại di động, máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, các sản phẩm liên quan đến viễn thông, thiết bị thu hình và thiết bị kết hợp với máy tính cho mục đích y tế theo yêu cầu cho người khác; cho thuê thiết bị điều hòa không khí; dịch vụ xử lý phim điện ảnh; dịch vụ may đo quần áo; tái chế rác thải và xử lý chất thải; lưu hóa vật liệu; dịch vụ nhuộm màu cho cửa kính bằng cách phủ bề mặt; dịch vụ tách màu; vạch dấu bằng tia lade; dịch vụ tẩy lớp phủ; thổi thuỷ tinh; mài kính quang học; dịch vụ từ hoá; nung đồ gốm; dịch vụ nhồi da động vật; làm khung cho các tác phẩm nghệ thuật; gia công mạch tích hợp (wafer); giết mổ động vật; bảo quản thực phẩm và đồ uống; khắc trổ; đốn gỗ; thông tin về xử lý vật liệu; dịch vụ in; dịch vụ cắt chìa khoá; cho thuê máy gia công kim loại; cho thuê máy đóng sách; cho thuê máy in và rửa ảnh; cho thuê máy ép rác; cho thuê máy phát điện; cho thuê máy dệt kim; cho thuê thiết bị sản xuất khí ga; sản xuất đĩa CD-ROM theo đơn đặt hàng; sản xuất nồi hơi theo đơn đặt hàng; sản xuất bộ da lông thú theo đơn đặt hàng; gia công bộ yên cương ngựa; sản xuất khuôn răng theo đơn đặt hàng; sản xuất năng lượng.

---

(210) **4-2025-14311**

(540)

VIE ORGANIC

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.6; 5.1.16; 5.7.27; 6.19.9; 25.5.25; 26.1.2; 26.11.3
(591) Trắng, xanh lá, xám.
(731) NGUYỄN HOÀI ANH (VN)
21, TDP Đông Anh 1, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê rang xay; cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-14313**

(540)

POVIDINIGEL

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY (VN)
68 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14314**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

POVIDINORAL

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY (VN)
68 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-14337**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AQUATIDEX
COMPANY

(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12

(591) Xanh đậm, xám đậm.

(731) TRỊNH NGỌC ĐIỂM (VN)
1802 tòa nhà Imperia An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hóa; vận chuyển khách lữ hành; dịch vụ vận chuyển có đảm bảo các đồ vật giá trị; môi giới vận chuyển hàng hoá; dịch vụ sắp xếp việc vận chuyển cho các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-14338**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PAAU Shop

(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.11.8

(731) TRỊNH NGỌC ĐIỂM (VN)
1802 tòa nhà Imperia An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ phun xăm, dụng cụ xăm hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ phun xăm, dụng cụ xăm hình; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên máy tính: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ phun xăm, dụng cụ xăm

hình; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ phun xăm, dụng cụ xăm hình; bố trí, sắp đặtcho mục đích quảng cáo: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ phun xăm, dụng cụ xăm hình; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm, dụng cụ phun xăm, dụng cụ xăm hình.

---

(210) **4-2025-14339**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.8; 26.1.1; 26.1.5; 26.1.18
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ VIỆT ÂU MỸ (VN)
Số 11B2, tổ 14, KP 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Gỗ bán thành phẩm; gỗ xẻ; gỗ thành phẩm; gỗ dán; tấm gỗ lát; ván sàn gỗ.

Nhóm 35: Mua bán, mua bán kinh doanh online, quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, đại lý xuất nhập khẩu, bán lẻ hoặc bán buôn: gỗ bán thành phẩm, gỗ xẻ, gỗ thành phẩm, gỗ dán, tấm gỗ lát, ván sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-14340**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.7
(591) Nâu, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY (VN)
Ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 19: Gỗ bán thành phẩm; gỗ xẻ; gỗ thành phẩm; gỗ dán; tấm gỗ lát; ván sàn gỗ.

---

(210) **4-2025-14346**

(540)

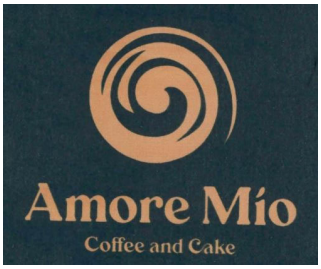

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.13.1
(591) Xanh cổ vịt, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ AMORE MÍO (VN)
NWP.1-SH31 NovaWorld Phan Thiết, thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; chỗ ở tạm thời.

---

(210) **4-2025-14348**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 26.3.4
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, cam, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ CUNG CẤP THỰC PHẨM QUỐC TẾ - IFSS (VN)
Tầng 1, số 4 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hương liệu, nguyên liệu, phụ gia dùng trong ngành thực phẩm cụ thể như: gia vị, chất tạo mùi thơm cho thực phẩm, hương liệu (trừ tinh dầu), gluten được chế biến làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-14349**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ CUNG CẤP THỰC PHẨM QUỐC TẾ - IFSS (VN)
Tầng 1, số 4 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hương liệu, nguyên liệu, phụ gia dùng trong ngành thực phẩm cụ thể như: gia vị, chất tạo mùi thơm cho thực phẩm, hương liệu (trừ tinh dầu), gluten được chế biến làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-14350**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, đỏ, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ CUNG CẤP THỰC PHẨM QUỐC TẾ - IFSS (VN)
Tầng 1, số 4 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Hương liệu, nguyên liệu, phụ gia dùng trong ngành thực phẩm cụ thể như: gia vị, chất tạo mùi thơm cho thực phẩm, hương liệu (trừ tinh dầu), gluten được chế biến làm thực phẩm.

---

(210) **4-2025-14351**

(540)

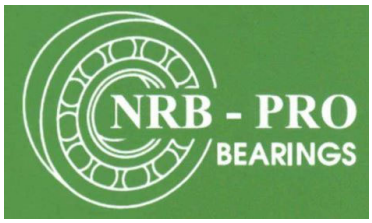

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.11; 18.1.21
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THÁI THÀNH PHÁT (VN)
275 Chợ Lớn, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Vòng bi (bạc đạn) dùng cho ổ trục máy; bộ điều khiển thủy lực dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; bộ điều khiển hơi dùng cho máy, động cơ điện và động cơ; xi lanh dùng cho máy móc; bơm (bộ phận của máy móc); van áp lực (bộ phận của máy móc).

---

(210) **4-2025-14352**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(731) HỘ KINH DOANH NHẠC CỤ THÀNH CÔNG (VN)
233 Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 15: Nhạc cụ, bao gồm cả nhạc cụ bằng dây và nhạc cụ điện tử: đàn, trống, sáo.

---

(210) **4-2025-14353**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TỐT GIA BẢO (VN)
110/5k đường Tân Hiệp 17, ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hoa có thể ăn được, đã sấy khô; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm; mứt gừng; vỏ trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; hạt tẩm ướp hương vị.

Nhóm 30: Gia vị; tinh bột cho thực phẩm; 1) bún; 2) miến; 3) mì sợi nhỏ; bánh tráng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm dạng giấy ăn được.

---

(210) **4-2025-14354**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM TỐT GIA BẢO (VN)
110/5k đường Tân Hiệp 17, ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Hoa có thể ăn được, đã sấy khô; phấn hoa đã chế biến làm thực phẩm; mứt gừng; vỏ trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau; hạt tẩm ướp hương vị.

Nhóm 30: Gia vị; tinh bột cho thực phẩm; 1) bún; 2) miến; 3) mì sợi nhỏ; bánh tráng; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm dạng giấy ăn được.

---

(210) **4-2025-14358**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 20.7.1
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO HOÀNG QUÂN (VN)
Khối Trường Tiến, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 41: Đào tạo; giáo dục; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp; trường đào tạo.

---

(210) **4-2025-14362**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ES VÀ CỘNG SỰ (VN)
88/3 Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tranh tụng; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực báo vệ trẻ em; soạn thảo văn bản pháp lý.

---

(210) **4-2025-14364**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM QUANG BÌNH (VN)
16A Trương Công Xương, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-14365**

(540)

OBA

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM QUANG BÌNH (VN)
16A Trương Công Xương, phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-14366**

(540)

HẬU SANG

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN HẬU (VN)
133/6/9 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-14377**

(540)

BẢO YẾN NHI

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH BẢO YẾN NHI (VN)
Tổ 4, ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo chuối; kẹo mè xửng.

---

(210) **4-2025-14380**

(540)

WANFU
COFFEE & TEA

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.3.9; 4.3.19; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.27; 11.3.3

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHÙNG LÂM VINH ĐẠT (VN)
198/11 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; quán trà sữa; quán trà; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-14381**

(540)

百分百出品
Show It All
Biểu Hiện Hết Mình

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN MGTV.COM INTERACTIVE ENTERTAINMENT MEDIA CO., LTD. (CN)
North Fourth Floor, Hunan International Exhibition Center, Kaifu District, Changsha, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; giải trí trên truyền hình; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; trình diễn các chương trình tạp kỹ; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-14382**

(540)

哈哈农夫
Happy Farmer
Ha Ha Nông Dân

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUNAN MGTV.COM INTERACTIVE ENTERTAINMENT MEDIA CO., LTD. (CN)
North Fourth Floor, Hunan International Exhibition Center, Kaifu District, Changsha, Hunan Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; giải trí trên truyền hình; sắp xếp và điều hành các sự kiện giải trí; trình diễn các chương trình tạp kỹ; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

---

(210) **4-2025-14383**

(540)

零蛋

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WU XIANG (CN)
356 Wangcheng Avenue, Wangcheng District, Changsha City, Hunan, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Trứng, đã chế biến; trứng chim cút; trứng ướp; trứng muối chua; các sản phẩm trứng; trứng gia cầm.

---

(210) **4-2025-14384**

(540)

MABAV

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHANG, SHUNWEI (CN)
No. 59, Xiayang Village, Hubei Town, Jiaocheng District, Ningde City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Bình sữa cho trẻ em bú; bao cao su; dụng cụ tránh thai, không chứa hoá chất; búp bê tình dục; đồ chơi tình dục; khẩu trang y tế.

---

(210) **4-2025-14385**

(540)

MABAV

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHANG, SHUNWEI (CN)
No. 59, Xiayang Village, Hubei Town, Jiaocheng District, Ningde City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; giày thể thao; tất ngắn cổ; áo thun ngắn tay; quần đùi.

---

(210) **4-2025-14386**

(540)

HAZADO

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.1.24; 7.3.11; 17.2.2

(591) Xanh navy đậm, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HPT VIỆT NAM (VN)
LK12-11, khu đô thị An Hưng, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH HH & PARTNERS)

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; gạch ốp lát phi kim loại dùng trong xây dựng; ngói lợp mái phi kim loại dùng trong xây dựng; tấm lợp phi kim loại dùng trong xây dựng; kính thuỷ tinh dùng trong xây dựng; đá dùng trong xây dựng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; dịch vụ bán lẻ vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh; phân phối vật liệu xây dựng, gạch ốp lát xây dựng, ngói xây dựng, tấm lợp xây dựng, kính xây dựng, đá xây dựng, thiết bị vệ sinh.

---

(210) **4-2025-14387**

(540)

THEGIOIBAOBIGIAY.VN
Gói Giá Trị - Mở Niềm Tin

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Xanh dương, hồng, vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SX TM IN NGUYÊN PHONG (VN)
31 đường số 18, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 40: Dịch vụ in; in ốp sét; in ảnh chụp; in mẫu vẽ; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác

---

(210) **4-2025-14388**

(540)

CATFFEE

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 9.1.10
(731) YURU WANG (CN)
Room 301, Building 38, No. 3 San Dong Avenue, Huadu District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; ba lô; túi xách tay; vali xách tay; ví tiền; ô.

---

(210) **4-2025-14389**

(540)

BABEL PINKORS

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 3.7.12; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, đen, xám.
(731) YURU WANG (CN)
Room 301, Building 38, No. 3 San Dong Avenue, Huadu District, Guangzhou City China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự
(IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; ba lô; túi xách tay; vali xách tay; ví tiền; ô.

---

(210) **4-2025-14390**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 5.5.21; 21.1.17
(731) GUANGZHOU BAORONG BAGS CO.,LTD. (CN)
One of the Floors,No.3 Zibian Nanhang Road, YiQun Village,Shiling Town, HuaDu District,Guangzhou City,Guangdong Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi; ba lô; vali xách tay; túi xách tay; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi du lịch.

---

(210) **4-2025-14391**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.23
(731) JIANGMEN TOPBRIGHT INTELLIGENT-TECH CO.,LTD (CN)
No.22,Xiayang Road,Xiacun Industrial, Zone Hetang, Town Pengjiang Dist,Jiangmen Guangdong,China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Găng tay [trang phục]; bộ quần áo tắm; áo nịt len [trang phục]; quần áo; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-14392**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(591) Cam, xanh lá cây sáng.
(731) SANG-YOON LEE (KR)
#901, Bldg. 103, 15, Geumho-ro, Seongdong-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng chuyên về cơm hộp ăn trưa theo quy cách nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi nhà hàng được nhượng quyền thương mại; dịch vụ nấu ăn tại địa điểm theo yêu cầu; dịch vụ quán rượu; dịch vụ chuẩn bị và cung cấp đồ ăn, đồ uống để dùng ngay trong nhà hàng; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng đồ ăn nhanh; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-14393**

(540)

Moving Style

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; giá đỡ dùng cho màn hình máy vi tính; màn hình máy vi tính tích hợp loa, webcam, micrô, kết nối không dây và phần mềm điều hành được cài đặt sẵn; màn hình hiển thị thông minh.

---

(210) **4-2025-14394**

(540)

MovingStyle

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Màn hình máy vi tính; giá đỡ dùng cho màn hình máy vi tính; màn hình máy vi tính tích hợp loa, webcam, micrô, kết nối không dây và phần mềm điều hành được cài đặt sẵn; màn hình hiển thị thông minh.

---

(210) **4-2025-14395**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 14.7.20; 17.2.2; 26.4.1; 26.4.10

(731) HỘ KINH DOANH SHINE CENTER (VN)
1445 Phạm Văn Thuận, KP 4, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-14396**

(540)

COMBI BIO

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ 3N (VN)
280/70/77 Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-14397**

(540)

CANXIBIO

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ 3N (VN)
280/70/77 Bùi Hữu Nghĩa, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp; thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-14398**

(540)

D Care

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1

(591) Kem nhạt, kem, đen.

(731) VÕ VĂN PHÁP (VN)
Ấp Trung Hưng, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-14399**

(540)

LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM
19 62
VBF
VIETNAM BASKETBALL FEDERATION

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 11.3.1; 21.3.1; 26.1.1

(591) Vàng nhạt, đỏ.

(731) LIÊN ĐOÀN BÓNG RỔ VIỆT NAM (VN)
Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo môn bóng rổ; dịch vụ huấn luyện môn bóng rổ; tổ chức các cuộc thi bóng rổ (giáo dục và giải trí); chương trình truyền hình thể thao; dịch vụ đặt chỗ và bán vé (bao gồm bán vé tại chỗ và bán vé trực tuyến) cho các hoạt động thể thao; xuất bản các sản phẩm giải trí nghe - nhìn kỹ thuật số và các sản phẩm giải trí đa phương tiện.

---

(210) **4-2025-14401**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-14402**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-14403**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ANDOVINA (VN)
Số 23, đường D9, KDC Thiên Lộc, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật bao gồm: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh cây trồng, thuốc trừ ốc, thuốc trừ cỏ, thuốc diệt chuột, thuốc diệt mối.

---

(210) **4-2025-14404**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ DẦU NHỚT LỘC PHÁT (VN)
02 đường D1, khu phố 1, khu nhà ở Linh Tây, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Thiết bị và bộ phận phụ trợ để sửa chữa ô tô cụ thể là: máy cân mâm, máy tháo lắp vỏ xe, máy nén khí; kích nâng; hệ thống rửa xe cộ; thiết bị rửa cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-14405**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ DẦU NHỚT LỘC PHÁT (VN)
02 đường D1, khu phố 1, khu nhà ở Linh Tây, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 07: Thiết bị và bộ phận phụ trợ để sửa chữa ô tô cụ thể là: máy cân mâm, máy tháo lắp vỏ xe, máy nén khí; kích nâng; hệ thống rửa xe cộ; thiết bị rửa cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-14406**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương nhạt, vàng cam, vàng nâu, nâu.
(731) ĐINH THỊ THANH THÚY (VN)
Khu phố xóm Dinh, phường Long Thuận, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-14407**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 26.4.3; 26.11.12
(591) Cam, vàng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GAS NĂM SAO (VN)
Số 174 B, khu phố 11, phường Tân Phong, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 04: Xăng; dầu (nhiên liệu cho động cơ); khí đốt hóa lỏng (gas).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi, cửa hàng bán lẻ và thương mại điện tử các sản phẩm: nhiên liệu, gas, xăng dầu, khí đốt, dầu công nghiệp, dầu nhiên liệu, thùng phuy chứa đựng xăng dầu, bếp gas, bình chứa gas, bình chứa (chịu áp lực).

---

(210) **4-2025-14408**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 21.3.1; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI UFO (VN)
Tầng 1, tòa nhà số 109-111 đường 08, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp, giới thiệu và quảng bá thông tin liên quan đến ẩm thực, thực phẩm thông qua trang web (nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo); dịch vụ giới thiệu ẩm thực trên các phương tiện truyền thông (nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo); cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo thông qua trang web; quảng bá, giới thiệu hàng hóa, ẩm thực, thực phẩm thông qua người có ảnh hưởng (nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo).

---

(210) **4-2025-14409**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.2; 26.1.9
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI UFO (VN)
Tầng 1, tòa nhà số 109-111 đường 08, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; kẹo cà phê; bánh kẹo trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; viên nén cà phê.

Nhóm 35: Mua bán: nông sản, thực phẩm, đồ uống, cà phê, kẹo cà phê, bánh kẹo trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê; xuất nhập khẩu: nông sản, thực phẩm, đồ uống, cà phê, kẹo cà phê, bánh kẹo trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê; thương mại điện tử: nông sản, thực phẩm, đồ uống, cà phê, kẹo cà phê, bánh kẹo trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê; cửa hàng bán lẻ: nông sản, thực phẩm, đồ uống, cà phê, kẹo cà phê, bánh kẹo trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-14419**

(540)

K - BOX

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN NGỌC NGHĨA (VN)
Khu phố Ca Công Nam, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ phòng thu âm; dịch vụ karaoke; dịch vụ câu lạc bộ ban đêm [giải trí]; cho thuê máy ghi băng hình; cho thuê thiết bị ghi âm thanh.

---

(210) **4-2025-14420**

(540)

HAIZO
Quán nhậu hải sản

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.12; 11.1.5; 15.7.7; 18.3.21
(591) Cam, trắng.
(731) ĐOÀN THỊ MỸ LINH (VN)
Tổ 27, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-14421**

(540)

Minh Nghĩa

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 6.1.2; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN NGỌC MINH NGHĨA (VN)
Plei Min, xã Ia Sol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào (tổ yến); yến sào sơ chế; yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tổ chim ăn được, yến sào (tổ yến), yến sào sơ chế, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, đồ uống có chiết xuất yến sào.

---

(210) **4-2025-14422**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 5.7.3; 6.1.2; 6.19.9; 26.1.1
(591) Xanh, cam, đỏ, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH ĐỖ QUỐC LÂM (VN)
Yên Phú 2, xã Chrô Pơnan, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu: gạo, thóc chưa chế biến.

---

(210) **4-2025-14423**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.1.5; 5.1.16; 6.1.2; 26.1.1
(731) HỘ KINH DOANH DƯƠNG VĂN VIỄN (VN)
Ia Jut, xã Ia Sol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Tổ chim ăn được; yến sào (tổ yến); yến sào sơ chế; yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: tổ chim ăn được, yến sào (tổ yến), yến sào sơ chế, yến sào đã chưng cất và đóng hộp, đồ uống có chiết xuất yến sào.

---

(210) **4-2025-14424**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.2; 3.4.13; 3.7.16; 3.7.17; 6.1.2; 6.3.11; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN THỊ THU (VN)
Tổ dân phố 03, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Thịt lợn; thịt lợn chế biến; thịt bò; thịt bò chế biến; thịt gà; thịt gà chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thịt lợn, thịt lợn chế biến, thịt bò, thịt bò chế biến, thịt gà, thịt gà chế biến, muối kiến vàng.

---

(210) **4-2025-14425**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.16; 10.5.8; 25.1.6
(591) Nâu, đen.
(731) HỘ KINH DOANH CHINO BARBERSHOP (VN)
1264 Quang Trung, tổ 2, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc.

---

(210) **4-2025-14464**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.1.12; 5.1.16; 5.3.13; 5.7.21; 6.1.2; 26.11.12
(591) Trắng, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ COCO ISLAND (VN)
Tổ 1, ấp Dương Tơ, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 31: Quả dừa tươi.

---

(210) **4-2025-14465**

(540)

HIGI BROWS ACADEMY

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ MỸ HƯƠNG (VN)
206/2 Tân Sơn, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-14466**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÂN LONG (VN)
38 đường B1, KDC 91B, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước hoa; hóa mỹ phẩm; dầu gội; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-14473**

(540)

OMEXPAK

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU GOLD PHARMA (VN)
87 Hưng Thái 2, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ dược phẩm, thực phẩm chức năng, khẩu trang y tế, thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-14483**

(540)

NANOTOP

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14484**

(540)

SOCA

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14485**

(540)

SO GREEN

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14486**

(540)

POKA

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14487**

(540)

MELIMILK

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14488**

(540)

ZUKIN

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14489**

(540)

TRUEKIDZ

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14490**

(540)

TRANGINA

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN FOBELIFE (VN)
137/1A Nguyễn Quý Anh, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG (CÔNG TY LUẬT TNHH DANH TIẾNG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; phấn làm trắng; kem làm trắng; dầu gội đầu; chế phẩm chống nắng; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-14491**

(540)

Green Well

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Nâu đất.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INTERNATIONAL POWER CONNECTION (VN)
Số 6 đường Song Hành, khu đô thị Lakeview City, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS (CÔNG TY TNHH POTEKYU LAW EXPRESS)

(511) Nhóm 29: Sữa; sữa đậu nành; sữa gạo; sữa yến mạch; sữa hạnh nhân; sữa lạc.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ, xuất khẩu, nhập khẩu: sữa, sữa đậu nành, sữa gạo, sữa yến mạch, sữa hạnh nhân, sữa lạc, sữa hạt điều, sữa hạt óc chó, sữa hạt phỉ, sữa hạt mắc ca, sữa hạt dẻ, sữa hạt bí, sữa đậu xanh, sữa đậu đỏ, sữa ngô; giới thiệu sản phẩm; marketing.

---

(210) **4-2025-14492**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.3; 24.15.11; 24.15.21
(731) CÔNG TY TNHH TM DV XNK M&M (VN)
236/3B Nguyễn Thái Bình, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 16: Báo chí; ấn phẩm báo chí; tạp chí xuất bản định kỳ; áp phích quảng cáo; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; xuất bản tài liệu quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp.

Nhóm 41: Xuất bản báo điện tử trực tuyến; cung cấp thông tin trên trang web cho mục đích giải trí (tin tức về văn hóa, xã hội, lịch sử, địa lý, du lịch, cuộc sống).

---

(210) **4-2025-14493**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 15.7.1; 24.3.7
(731) NGUYỄN TUẤN DŨNG (VN)
69A Phan Bội Châu, phường Thống Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; mũ (nón); giày dép; thắt lưng [trang phục].

---

(210) **4-2025-14505**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ACER INCORPORATED (TW)
7F.-5, No.369, Fuxing N. Rd., Songshan Dist., Taipei City 10541, Taiwan
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy tính xách tay; máy tính để bàn; bàn phím máy vi tính; màn hình máy vi tính; giá dùng cho máy tính xách tay.

---

(210) **4-2025-14506**

(540)

HƯNG THÀNH ĐẠT
Value added products

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.9; 26.5.1; 26.7.25
(591) Xanh dương, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HƯNG THÀNH ĐẠT (VN)
Biệt thự L02-24, KĐT VCI Mountain View, phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm vật liệu xây dựng, sơn, kính (xây dựng), gạch ốp- lát, gạch trang trí mosaic, đá ốp lát tự nhiên, đồ trang trí nội - ngoại thất, đèn chiếu sáng, bóng đèn điện, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [led], quạt điện, vòi hoa sen, bếp điện, hệ thống và thiết bị nấu nướng.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất.

---

(210) **4-2025-14507**

(540)

yolo

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT MỸ PHẨM BẢO AN (VN)
17 đường 7A, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14508**

(540)

BAN TRẮNG

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH XUÂN LONG (VN)
Tầng 2, số nhà 579, tổ dân phố 1, phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; cho thuê xe; vận chuyển hành khách.

---

(210) **4-2025-14509**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm (xanh lá mạ).
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MAY TG (VN)
Khu phố Bình Quới, thị trấn Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) Công ty luật TNHH tư vấn quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; khăn quàng cổ; găng tay [trang phục]; cà vạt.

Nhóm 36: Mua bán và cho thuê bất động sản, văn phòng, căn hộ, biệt thự (bất động sản); quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; dịch vụ đầu tư phát triển bất động sản.

---

(210) **4-2025-14510**

(540)

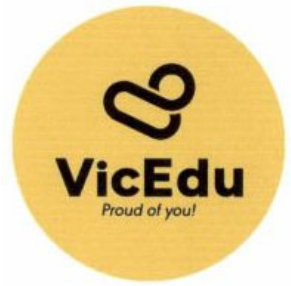

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 25.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ DỊCH VỤ VIC GROUP (VN)
Số nhà 209 đường Hàm Nghi, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo thực hành [thao diễn hoặc thao tác thử]; dịch vụ giảng dạy; dịch vụ dạy nghề; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục].

---

(210) **4-2025-14511**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21
(591) Tím đậm, trắng, xám đen nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HOÀNG NGUYÊN TÂM
(VN)
21 Trương Hoàng Thanh, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, hương liệu [tinh dầu], nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm), dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế [thực phẩm chức năng], thảo dược, dầu thơm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-14512**

(540)

BRAMILAC

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14513**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.5.1; 3.5.24; 3.5.25; 4.5.15

(591) Trắng, đỏ, vàng, xanh dương, hồng, nâu.

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14514**

(540)

InMentor

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ YGO VIỆT NAM (VN)
Phòng 403, toà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải về ứng dụng trong lĩnh vực giáo dục bao gồm các tính năng như đào tạo, giới thiệu khóa học và tuyển sinh; phần mềm máy tính có thể tải về ứng dụng trong lĩnh vực tuyển dụng dùng cho nhà tuyển dụng và người lao động, bao gồm các tính năng giới thiệu thông tin tuyển dụng, thu thập thông tin ứng viên và nhà tuyển dụng, kết nối người sử dụng lao động và người lao động hoặc những người có nhu cầu tìm kiếm người cố vấn trong lĩnh vực lao động, việc làm; phần mềm máy tính có thể tải về ứng dụng trong lĩnh vực điều tra thị trường bao gồm các tính năng điều tra và nghiên cứu thị trường, cung cấp dữ liệu và đưa ra dự báo, dự đoán về xu thế thị trường; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) ứng dụng trong lĩnh vực tuyển dụng, có thể tải về.

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; cung ứng nguồn lao động; quảng cáo; truyền thông (quảng cáo); dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ thu thập thông tin thị trường.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ cố vấn trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo lại nghề; cung cấp khóa học; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-14515**

(540)

NATUREKID

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14516**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HARIMILK

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14517**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BOOMILAC

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

(210) **4-2025-14518**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.9; 3.2.24; 3.2.25; 4.5.15
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, vàng đậm, vàng nhạt, nâu, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14519**

(540)

What's Up ENGLISH

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 25.3.3; 26.4.18
(591) Da cam, trắng.
(731) CARTER PISCOPO (CA)
9 Viewmount Drive, Nepean, Ontario, K2E1R6, Canada
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giảng dạy tiếng Anh; các khóa học tiếng Anh trực tuyến; trung tâm tiếng Anh; tổ chức các cuộc thi tiếng Anh; khoá đào tạo từ xa.

---

(210) **4-2025-14520**

(540)

In Mentor

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ YGO VIỆT NAM (VN)
Phòng 403, toà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính có thể tải về ứng dụng trong lĩnh vực giáo dục bao gồm các tính năng như đào tạo, giới thiệu khóa học và tuyển sinh; phần mềm máy tính có thể tải về ứng dụng trong lĩnh vực tuyển dụng dùng cho nhà tuyển dụng và người lao động, bao gồm các tính năng giới thiệu thông tin tuyển dụng, thu thập thông tin ứng viên và nhà tuyển dụng,

kết nối người sử dụng lao động và người lao động hoặc những người có nhu cầu tìm kiếm người cố vấn trong lĩnh vực lao động, việc làm; phần mềm máy tính có thể tải về ứng dụng trong lĩnh vực điều tra thị trường bao gồm các tính năng điều tra và nghiên cứu thị trường, cung cấp dữ liệu và đưa ra dự báo, dự đoán về xu thế thị trường; phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI) ứng dụng trong lĩnh vực tuyển dụng, có thể tải về.

Nhóm 35: Tư vấn quản lý nhân sự; cung ứng nguồn lao động; quảng cáo; truyền thông (quảng cáo); dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ thu thập thông tin thị trường.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo; dịch vụ cố vấn trong lĩnh vực giáo dục; hướng dẫn nghề nghiệp; đào tạo lại nghề; cung cấp khóa học; nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-14521**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Tattamil

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14522**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HARILAC

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14523**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24; 3.1.25; 4.5.15
(591) Vàng, da cam, trắng, đen, đỏ, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ISOPHARMA (VN)
Số nhà 38, ngõ 156, phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-14524**

(540)

MỘC VY

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI MỘC VYVY (VN)
Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 90, khu DCDV Mả Mực, khu phố Thịnh Lang, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa.

---

(210) **4-2025-14526**

(540)

NHA KHOA AN

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐIÊU TÀI THU (VN)
461 Châu Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ khám và chữa bệnh răng miệng; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ phục hình thẩm mỹ răng hàm mặt, cụ thể là dịch vụ thiết kế răng sứ.

---

(210) **4-2025-14527**

(540)

MONTECALO

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH INVT VIỆT NAM (VN)
Số 33, ngách 14/31, tập thể Thông tin, phố Pháo Đài Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Xì gà; phụ kiện xì gà; ống nhôm đựng xì gà; hộp gỗ đựng xì gà.

---

(210) **4-2025-14529**

(540)

TEEN AN

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐIÊU TÀI THU (VN)
461 Châu Phong, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ khám và chữa bệnh răng miệng; dịch vụ nha khoa thẩm mỹ; dịch vụ phục hình thẩm mỹ răng hàm mặt, cụ thể là dịch vụ thiết kế răng sứ.

---

(210) **4-2025-14530**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.11.12; 26.15.15

(591) Đen, xám, trắng.

(731) DREAMIER GARMENT CO.,LIMITED (CN)
Room 501, 5/F., Laurels Ind. Centre, 32 Tai Yau St, San Po Kong, Kowloon, Hong Kong, China, 999077

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo mặc bên trong; quần áo lót; bộ quần áo tắm; quần lót; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; quần áo lót phụ nữ [đồ vải].

---

(210) **4-2025-14531**

(540)

PAWTYPE

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ALIBABA INNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
51 Bras Basah Road, #03-06 Lazada One, Singapore 189554

(740) Công ty luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 09: Dụng cụ hàng hải, chạy điện; thiết bị và dụng cụ trắc địa; thiết bị và máy móc nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ điện ảnh; máy thu nghe nhìn; thiết bị và dụng cụ quang học trừ kính và thiết bị nhiếp ảnh; thiết bị và dụng cụ cân; thiết bị đo; thiết bị báo hiệu chạy điện; thiết bị báo hiệu; thiết bị kiểm tra, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; thiết bị và dụng cụ dùng để truyền dẫn, chuyển mạch, biến đổi, tích, điều chỉnh hoặc điều khiển sự phân phối hoặc sử dụng năng lượng điện; thiết bị và dụng cụ dùng để ghi, truyền, tái tạo hoặc xử lý âm thanh, hình ảnh hoặc dữ liệu; phương tiện ghi kỹ thuật số; phương tiện lưu trữ dữ liệu; vật mang dữ liệu từ tính, đĩa ghi âm thanh; cơ cấu cho thiết bị vận hành bằng đồng xu; máy tính tiền, máy tính, thiết bị xử lý dữ liệu và máy ti tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính; bộ quần áo lặn, mặt nạ lặn, tai nghe dùng cho thợ lặn, kẹp mũi dùng cho thợ lặn và người bơi lội, găng tay dùng cho thợ lặn, thiết bị thở dùng để bơi; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được; chương trình máy tính tương tác đa phương tiện; chương trình máy tính để xử lý dữ liệu; chương trình máy tính để sử dụng trong viễn thông; chương trình máy tính liên quan đến vấn đề tài chính; phần mềm xử lý thanh toán điện tử cho và từ người khác; phần mềm xác thực; phần mềm máy tính tải xuống được, được cung cấp trên internet; phần mềm ứng dụng máy tính cho điện thoại; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động; phần mềm thực tế ảo tăng cường để sử dụng trong thiết bị di động tích hợp dữ liệu điện tử với môi trường thực tế; phần mềm máy tính cho giải trí tương tác, cho phép người dùng tuỳ chỉnh trải nghiệm xem, nghe, và chơi bằng cách lựa chọn và sắp xếp màn hình và hiệu suất của các yếu tố âm thanh, video và nghe nhìn; phần mềm nhắn tin nhanh; phần mềm chia sẻ tập tin; phần mềm truyền thông dùng để trao đổi bằng điện tử dữ liệu, âm thanh, video, hình ảnh và đồ họa qua mạng lưới máy vi tính, di động, không dây và viễn thông; phần mềm máy tính dùng để xử lý hình ảnh, đồ họa, âm thanh, video và văn bản; phần mềm máy tính tải xuống được hỗ trợ truyền điện tử thông tin, dữ liệu, tài liệu, giọng nói và hình ảnh qua internet; phần mềm máy tính tải xuống được cho phép người dùng tham gia các lớp học và cuộc họp trên web, với quyền truy cập dữ liệu, tài liệu, hình ảnh và ứng dụng phần mềm thông qua một trình duyệt web; phần mềm máy tính tải xuống được dùng để truy cập, xem và điều khiển từ xa máy vi tính và hệ thống máy vi tính; phần mềm điện toán đám mây, tải xuống được; phần mềm trên cơ sở đám mây, tải xuống được; chương trình trò chơi máy tính tải xuống được qua internet [phần mềm]; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; ứng dụng máy vi tính cho việc truyền phát tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; chương trình trò chơi điện tử tải xuống được; tập tin hình ảnh, ảnh động, phim và nhạc, tải xuống được; tập tin và bản ghi âm thanh, hình ảnh và nghe nhìn, chứa nội dung và chương trình giải trí đa phương tiện; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, có thể tải xuống từ internet hoặc mạng máy tính hoặc cơ sở dữ liệu máy tính; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống, có bản chất là tạp chí, bài báo, tập sách nhỏ (quảng cáo), tờ rơi, bảng dữ liệu, tài liệu thông tin, tài liệu hướng dẫn trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại điện tử, công nghệ thông tin, điện toán đám mây, viễn thông, mạng Internet, đào tạo kinh doanh và thương mại điện tử, quản lý kinh doanh, bán hàng, tiếp thị và tài chính; phần mềm máy tính, chất bán dẫn; mạch tích hợp bán dẫn; chip nhớ bán dẫn; bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn; mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn; chip xử lý bán dẫn; bộ xử lý bán dẫn; bộ vi điều khiển; thiết bị vi điều khiển; bộ vi điều khiển công suất thấp; vi mạch; con chip máy tính; bộ xử lý trung tâm (CPU); RISC-V vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm; vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (ISA); thiết bị ngoại vi máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn; máy vi tính xách tay; máy vi tính mang đi được; máy vi tính cầm tay; máy tính bảng; thiết bị trợ giúp cá nhân kỹ thuật số [PDA]; máy nghe nhạc cá nhân; điện thoại di động; điện thoại thông minh; máy ảnh kỹ thuật số; pin và thiết bị sạc pin; trạm làm việc (trong mạng máy tính); máy chủ; phần cứng mạng máy tính viễn thông; bộ điều hợp, thiết bị chuyển mạch, bộ định tuyến và thiết bị trung tâm Hub của mạng máy tính; thiết bị và thẻ truyền thông và mô đem có dây hoặc không dây; giá đỡ chuyên dụng cho máy tính xách tay và máy

vi tính; phần cứng máy vi tính; phần sụn thiết bị đầu cuối máy vi tính; đĩa compắc; thiết bị viễn thông; tấm lót chuột máy tính; thiết bị cầm tay điện thoại di động; bộ phận linh kiện và phụ kiện của điện thoại di động; hệ thống báo động, trừ loại cho xe cộ; máy quay an ninh; bộ phát thanh và truyền hình di động; thiết bị truyền hình; máy ảnh; máy quay hình; tai nghe; tai nghe trong; loa; thiết bị định vị toàn cầu (GPS); phần mềm và chương trình máy tính, điện tử và trò chơi video (bao gồm phần mềm tải xuống được từ internet); màn hình tinh thể lỏng cho thiết bị điện tử và thiết bị viễn thông; thiết bị giải mã tín hiệu truyền hình (set-top box); thiết bị điều khiển từ xa; chương trình lưu trữ dữ liệu; Thiết bị dập lửa; kính đeo mắt và kính râm; biển hiệu bằng kim loại (phản quang); thẻ tín dụng ngân hàng, thẻ ghi nợ, thẻ rút tiền, thẻ trả tiền mua hàng, thẻ điện thoại, thẻ định danh, từ tính hoặc được mã hóa; máy rút tiền tự động [ATM], máy phát tiền; thiết bị đọc sách điện tử; hộp mực rỗng dùng cho máy in và máy photocopy; thiết bị giám sát trẻ nhỏ; thiết bị video giám sát trẻ nhỏ; nắp che ống kính máy ảnh; chìa khóa dạng thẻ được mã hóa; kính mắt 3D; thẻ nhớ dùng cho máy trò chơi video; thiết bị truyền phát phương tiện kỹ thuật số; phần mềm máy tính dùng để tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; phần mềm máy tính cho trí tuệ nhân tạo và học máy (machine learning) liên quan đến nhận dạng và xử lý văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm, biểu cảm khuôn mặt, dữ liệu y tế; chương trình máy tính ghi sẵn sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận dạng giọng nói và khuôn mặt; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; phần mềm máy tính tải xuống được để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); phần mềm máy tính để chỉnh sửa phương thức nhập liệu; trình chỉnh sửa phương thức nhập liệu có thể tải xuống (IME); phần mềm nhập ký tự tiếng Trung; chương trình máy tính để xử lý ngôn ngữ; ứng dụng di động có thể tải xuống để nhập văn bản; phần mềm nhập văn bản dự đoán; tất cả bao gồm trong nhóm này.

Nhóm 42: Dịch vụ khoa học và công nghệ; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến khoa học; dịch vụ nghiên cứu liên quan đến công nghệ; dịch vụ khoa học và thiết kế liên quan đến khoa học; phân tích công nghiệp; nghiên cứu công nghệ trong lĩnh vực công nghiệp; nghiên cứu dự án kỹ thuật; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa công nghệ cho phép người dùng chia sẻ thông tin và ý kiến (đóng góp); phát triển và thiết kế phần cứng và phần mềm máy tính; phát triển và nghiên cứu liên quan đến chất bán dẫn, mạch tích hợp bán dẫn, chip nhớ bán dẫn, bộ điều khiển bộ nhớ bán dẫn, mạch tích hợp bộ nhớ bán dẫn, chip xử lý bán dẫn, bộ xử lý bán dẫn, bộ vi điều khiển, thiết bị vi điều khiển, bộ vi điều khiển công suất thấp, vi mạch, con chíp máy tính, bộ xử lý trung tâm (CPU), RISC-V vi mạch máy tính và bộ xử lý trung tâm, vi mạch máy vi tính và bộ xử lý trung tâm với kiến trúc bộ lệnh (ISA); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến truyền thông tin, dữ liệu, tài liệu và hình ảnh qua internet; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cụ thể là lưu trữ trên máy chủ ứng dụng phần mềm máy tính của người khác; dịch vụ cổng thông tin web, cụ thể là lưu trữ trên máy chủ một cổng thông tin trang web trên internet chứa cơ sở dữ liệu máy tính tương tác có chương trình phim, bản xem trước, đoạn phim giới thiệu, tin tức thể thao, hòa nhạc, người nổi tiếng và giải trí cùng các thông tin liên quan khác; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) cho việc cung cấp phần mềm liên quan đến hội nghị qua trang web, hội nghị truyền thanh, thư tín điện tử, công cụ cộng tác tài liệu, hội nghị qua video và xử lý âm thanh và các cuộc gọi; cung cấp phần mềm trực tuyến không thể tải xuống được hỗ trợ khả năng hoạt động tương tác giữa nhiều ứng dụng phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) được cung cấp trực tuyến, qua thư điện tử và qua điện thoại; dịch vụ hỗ trợ máy tính [dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm] liên quan đến tạo một cộng đồng trực tuyến cho những người dùng đã đăng ký tham

gia thảo luận, nhận ý kiến phản hồi, tạo các cộng đồng ảo, tham gia vào mạng lưới xã hội, và trao đổi tài liệu; tư vấn công nghệ máy tính về lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm, được cung cấp cho những người sử dụng mạng Internet thông qua đường dây nóng hỗ trợ; dịch vụ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) liên quan đến việc tạo chỉ mục thông tin, chỉ mục trang và nguồn tin trên mạng máy tính; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; thiết kế máy tính, máy tính xách tay nhỏ, máy tính xách tay, máy tính có thể mang theo, máy tính cầm tay; thiết kế máy hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân và máy phát nhạc cá nhân; thiết kế điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết kế máy quay phim kỹ thuật số; dịch vụ công nghệ thông tin (IT) (tư vấn kỹ thuật và thiết kế phần cứng, phần mềm và thiết bị đầu cuối máy vi tính); dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm); lập trình máy tính; dịch vụ tích hợp hệ thống máy tính; dịch vụ phân tích máy tính; lập chương trình máy tính liên quan đến việc chặn vi rút; lập trình, cài đặt, sửa chửa và bảo trì phần mềm hệ thống máy tính; dịch vụ mạng lưới máy tính cho việc trao đổi dữ liệu; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; thiết kế và phát triển các trang web; dịch vụ máy chủ trang web cho người khác; dịch vụ máy chủ phần mềm ứng dụng máy tính cho việc tìm kiếm và khôi phục thông tin từ cơ sở dữ liệu và mạng lưới máy tính; điện toán đám mây; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính và ứng dụng máy tính không tải xuống được cho việc truyền tài liệu âm thanh, tài liệu video, video, nhạc và hình ảnh; cung cấp thông tin kỹ thuật liên quan đến dịch vụ hỗ trợ máy tính (dịch vụ lập trình và cài đặt, sửa chữa và bảo trì phần mềm) theo lệnh cụ thể của người dùng cuối thông qua phương tiện điện thoại hoặc mạng lưới máy tính toàn cầu; dịch vụ tư vấn liên quan đến phần mềm máy tính; thiết kế và phát triển công cụ tìm kiếm; thiết kế mã máy tính; phát triển mã máy tính; mã hoá tin nhắn; chuyển đổi dữ liệu và tài liệu vật lý sang định dạng phương tiện điện tử; dịch vụ kiểm tra và đánh giá, cụ thể là, thử nghiệm và đánh giá chất lượng vật liệu, dịch vụ đưa vào sử dụng (thử nghiệm và kiểm tra), đánh giá chất lượng sản phẩm, thử nghiệm sản phẩm, thử nghiệm an toàn sản phẩm, thử nghiệm môi trường cho sản phẩm, thử nghiệm công nghiệp cho sản phẩm, kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ thử nghiệm trong phòng thí nghiệm, kiểm tra chương trình máy tính, kiểm tra máy tính, kiểm tra cài đặt máy tính; dịch vụ thông tin liên quan đến công nghệ thông tin; dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của chương trình máy tính); dịch vụ bảo mật máy tính (kiểm tra và đánh giá rủi ro của hệ thống máy tính); dịch vụ đảm bảo chất lượng; dịch vụ công nghệ máy tính liên quan đến xác thực giao dịch kinh doanh trực tuyến; dịch vụ bảo mật máy tính liên quan đến cung cấp kiểm soát truy cập tới máy tính, mạng lưới và cơ sở dữ liệu điện tử; dịch vụ bảo mật dữ liệu (tường lửa) liên quan đến truyền dữ liệu và giao dịch qua mạng máy tính; tư vấn trong lĩnh vực bảo mật máy tính; tư vấn công nghệ trong lĩnh vực bảo mật máy tính liên quan đến việc bảo mật thông tin liên lạc mạng máy tính bằng mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ bảo mật mạng truyền thông vi tính; cung cấp thông tin trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng truyền thông vi tính và an ninh máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ tư vấn trong các lĩnh vực Internet, mạng lưới toàn cầu và an ninh mạng truyền thông vi tính và bảo mật máy tính cho việc truyền dữ liệu và thông tin; dịch vụ xác thực cho mục đích bảo mật máy tính; dịch vụ xác thực trực tuyến chữ ký điện tử; sao lưu dữ liệu off-site; lưu trữ dữ liệu điện tử; cung cấp thông tin về lập trình và công nghệ máy tính thông qua trang web; dịch vụ bản đồ; cho thuê phần mềm giải trí; dịch vụ kiến trúc; dịch vụ thiết kế kiến trúc; thiết kế nội thất toà nhà, văn phòng và căn hộ; dịch vụ mã hoá dữ liệu có bản chất là lập trình ngôn ngữ máy tính; thiết kế phần mềm; tư vấn trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; trí tuệ nhân tạo như một dịch vụ (AIAAS) đặc trưng bởi phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để nhận dạng khuôn mặt và giọng nói, sử dụng trong quản lý cơ sở dữ liệu, học máy (machine learning); nghiên cứu sản phẩm tiên tiến trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực giám sát chức năng công nghệ của rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực

tuỳ chỉnh phần mềm trí tuệ nhân tạo (AI); dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; dịch vụ nhà cung cấp ứng dụng (ASP) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; dịch vụ tạo, duy trì và dịch vụ máy chủ trang web chứa phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo không tải xuống được để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phát triển phần mềm, học máy (machine learning), nhận diện khuôn mặt và giọng nói; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng cho việc tạo, quản lý, soạn thảo và chỉnh sửa văn bản, hình ảnh, tập tin âm thanh, video, mã phần mềm; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SAAS) có phần mềm sử dụng trí tuệ nhân tạo để sử dụng trong phân tích dữ liệu thị trường, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, phân tích pháp lý và phân tích y tế; nghiên cứu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cho thuê phần mềm máy tính để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cung cấp quyền sử dụng tạm trời phần mềm máy tính tính trực tuyến, không tải xuống được, để thu thập, phân tích và tổ chức dữ liệu trong lĩnh vực học sâu (deep learning); cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS) có phần mềm chỉnh sửa phương thức nhập liệu, dự đoán văn bản và nhập ngôn ngữ; cung cấp quyền sử dụng tạm thời phần mềm máy tính không tải xuống được cho việc chỉnh sửa phương thức nhập liệu, dự đoán văn bản, nhập ngôn ngữ và xử lý ngôn ngữ; dịch vụ nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng (ASP) có phần mềm nhập liệu bằng bàn phím, dự đoán văn bản và nhận dạng ngôn ngữ; thiết kế và phát triển phần mềm nhập ngôn ngữ và nhập văn bản dự đoán; dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm phương thức nhập liệu và phần mềm xử lý ngôn ngữ; dịch vụ máy chủ ứng dụng phần mềm cho phép người dùng nhập và xử lý văn bản đa ngôn ngữ thông qua bàn phím ảo hoặc công cụ dự đoán; dịch vụ điện toán đám mây cho phần phềm nhập văn bản và mô hình ngôn ngữ dự đoán; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực công nghệ phương thức nhập liệu, mô hình hóa ngôn ngữ và xử lý văn bản; dịch vụ tư vấn, thông tin và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nói trên; tất cả thuộc nhóm này.

(210) **4-2025-14532**

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BLISSOUL

(731) LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104 Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 21: Cốc vại; chai đựng nước, rỗng; bình để uống; cốc; bình cách nhiệt; đồ chứa đựng làm mát dùng cho đồ uống; nồi nấu không dùng điện; đồ chứa đựng thực phẩm; hộp đựng bữa ăn trưa; hộp đựng bữa ăn trưa cách nhiệt.

(210) **4-2025-14533**

(540)

belif Prime infusion

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH tầm nhìn và liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; nước thơm cô-lô-nhơ (colognes); chế phẩm và chất để chăm sóc da [mỹ phẩm]; nước thơm để dưỡng da; nước thơm làm ẩm da; chất làm se da không chứa thuốc, dùng cho mục đích mỹ phẩm; nhũ tương cô đặc dùng cho da mặt; nước thơm dùng sau khi cạo râu; nước cân bằng dùng cho da; kem làm sạch da; kem dưỡng ẩm cho da; kem nền trang điểm (mỹ phẩm); phấn nền trang điểm (mỹ phẩm); kem che khuyết điểm; nước thơm để xức sau khi tắm; mặt nạ làm đẹp; kem chống nắng cho da; chế phẩm và chất dùng để dưỡng thể [mỹ phẩm]; chế phẩm làm sạch cơ thể; nước thơm dạng xịt cho cơ thể (body mist); gel dưỡng thể; gel dùng để tắm [mỹ phẩm]; kem tẩy da chết dùng cho cơ thể; sữa tắm; chế phẩm và chất dùng để chăm sóc tóc [mỹ phẩm]; dầu gội đầu; dầu xả tóc; keo xịt tóc; keo bọt tạo kiểu tóc; gel tạo kiểu tóc; thuốc nhuộm tóc; phấn trang điểm má; son môi; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); phấn đánh bóng mắt; bút chì kẻ lông mày; chì kẻ viền mắt; chế phẩm tẩy trang mắt; kem nền dạng lỏng; phấn nền dạng kem; tinh chất dưỡng da mặt (mỹ phẩm); tinh chất dưỡng làm trắng da; mỹ phẩm dạng dầu dùng cho da; tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt [mỹ phẩm]; dầu xoa bóp (không cho mục đích y tế); khăn giấy được tẩm chế phẩm làm sạch; kem đánh răng (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc); nước sơn móng; nước tẩy sơn móng; xà phòng (mỹ phẩm); chất làm mềm vải dùng để giặt; chất tẩy rửa dùng để giặt; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích gia dụng; bọt làm sạch da; nước thơm tẩy trang; chất làm bóng môi; kem dạng sữa dùng để chăm sóc da; lông mi giả; chế phẩm làm thơm không khí; sữa làm sạch dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch tay [không cho mục đích y tế]; nước hoa hồng dưỡng da; serum dưỡng da không chứa thuốc; kem chăm sóc da tay cho mục đích mỹ phẩm; son dưỡng môi; kem dưỡng da vùng mắt; chế phẩm làm ẩm da mặt; đồ trang điểm (mỹ phẩm); bút chì kẻ viền môi.

---

(210) **4-2025-14534**

(540)

ganyuan

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.8; 26.13.25

(731) GANYUAN FOODS CO., LTD. (CN)
Qingquan Biology Med. And Food Ind. Zone, Economic and Technological Dvpt. Dist., Pingxiang, Jiangxi, China

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh dựa trên hạt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở khoai tây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 30: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; bánh quy; chế phẩm ngũ cốc; bánh phồng tôm; bánh quy gạo giòn.

---

(210) **4-2025-14535**

(540)

CHINT

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHINT GROUP CORPORATION (CN)
Chint Bldg., Liushi Industrial Zone, Yueqing, Zhejiang Province, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; giới thiệu sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing; dịch vụ khuyến mại cho người khác; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; phân phát hàng mẫu; trang trí quầy hàng; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; marketing mục tiêu; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; cho thuê kệ, giá bán hàng.

---

(210) **4-2025-14536**

(540)

LINGBAO

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN HUALINGDU ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
801, Building A, Factory Building, No.213 Fuyuan Street, Fenghuang Community, Fuyong Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Chuột (thiết bị ngoại vi của máy vi tính); bàn phím máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe choàng đầu; miếng đệm lót chuột máy vi tính; vỏ hộp loa; tai nghe; tai nghe để liên lạc từ xa.

---

(210) **4-2025-14537**

(540)

QuicKura

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) FORTUNE MEDICAL INSTRUMENT CORP. (TW)
6 F., No. 29, Sec. 2, Zhongzheng E. Rd., Tamsui Dist., New Taipei City 25170, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị y tế; dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-14538**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APS PAINT VIỆT NAM (VN)
Số nhà 6, TT15, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SHTT TRẦN & TRẦN (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; véc ni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-14539**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 26.1.2; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, xám, xám đậm, xám nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN VDENTAL QUỐC TẾ (VN)
138/25 Trương Công Định, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo thương mại; môi giới thương mại.

---

(210) **4-2025-14540**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(731) BYUNGGOOK YOON (KR)
401-ho, 221-25 Jamwon-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho gia súc; hạt cho thức ăn động vật; bột cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; men cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2025-14541**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.3.1; 26.4.1; 26.7.25
(591) Xanh dương.
(731) BYUNGGOOK YOON (KR)
401-ho, 221-25 Jamwon-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Chế phẩm để vỗ béo động vật; thức ăn cho động vật; bánh quy cho chó; thức ăn cho gia súc; hạt cho thức ăn động vật; bột cho động vật; thức ăn vỗ béo cho động vật; thức ăn tăng lực dùng cho súc vật; men cho thức ăn động vật.

---

(210) **4-2025-14542**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23
(731) LIN,NAN-HUNG (TW)
No. 8, Ln. 372, Sec. 1, Anzhong Rd., Annan Dist., Tainan City 709024, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG XUÂN (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp điện; nồi cơm điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; lò nướng điện; nồi điện tự động để sắc thuốc thảo dược; ấm đun nước, dùng điện; bếp nấu, dùng điện.

---

(210) **4-2025-14543**

(540)

ON THE GO

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) KENVUE INC. (US)
1 Kenvue Way, Summit, New Jersey 07901, USA
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Nước súc miệng và nước súc miệng chăm sóc răng miệng không chứa thuốc; chế phẩm làm thơm mát hơi thở không chứa thuốc.

Nhóm 05: Nước súc miệng và nước súc miệng chăm sóc răng miệng có chứa thuốc; chế phẩm làm thơm mát hơi thở có chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-14545**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CENTRO DIAGNOSTICO VETERINARIO S.A. (AR)
Calle 9, 523, Fátima - Pilar, Buenos Aires, Argentina
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PHẠM VÀ LIÊN DANH (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Vacxin dùng trong thú y; vacxin dùng cho ngựa; tá dược dùng cho vacxin; vacxin dùng cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-14546**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1
(591) Xanh dương, cam, đen
(731) CHONGQING CHANGAN AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
260 Jianxin East Road, Jiangbei District, Chongqing, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; bán đấu giá; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính.

---

(210) **4-2025-14547**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17
(731) JINQIANG ZHONG (CN)
No. 80, Shiliba Village, Taiping Town, Shixing County, Shaoguan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Quạt điện dùng cho cá nhân; thiết bị cấp ẩm; thiết bị làm sạch không khí; lò để nấu nướng, dùng điện, cho mục đích gia dụng; thiết bị và máy làm đá lạnh; nồi áp suất, dùng điện.

---

(210) **4-2025-14548**

(540)

pupe

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) E-PAC HOLDINGS COMPANY LIMITED (CN)
Unit A & B 12/F Kings Wing Plaza 2, No 1 On Kwan St Shek Mun, Shatin Nt, Hong Kong, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 22: Sợi dệt nguyên liệu, dạng thô; vật liệu lót, không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; vật liệu đóng gói [lót, nhồi], không bằng cao su, chất dẻo, giấy hoặc các tông; túi [bao bì, túi nhỏ] bằng vải dệt để bao gói; sợi dệt thô; sợi các bon dùng cho ngành dệt.

---

(210) **4-2025-14549**

(540)

HIENA

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YIWU HAIYINA ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD (CN)
502, 5th Floor, No. 82, Qiushi Road, Beiyuan Street, Yiwu City, Jinhua, Zhejiang, China

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 08: Kéo xén (tông đơ) để cạo râu; kéo xén (tông đơ) để cắt tóc dùng cho cá nhân, dùng điện và không dùng điện; dụng cụ cầm tay để uốn và tạo kiểu tóc, dùng điện.

---

(210) **4-2025-14550**

(540)

Smartie

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-14551**

(540)

Smarty

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-14552**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-14553**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-14554**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-14555**

(540)

GripGo

(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ VIỆT (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-14556**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.11; 7.11.1; 8.7.3; 11.1.6; 11.3.7; 26.1.1

(591) Đỏ, xanh dương, xanh dương đậm, vàng, cam, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH LẨU BÒ CẦU DÂY (VN)
Số 14 Bạch Đằng, phường 01, thành phố Tân An, tỉnh Long An

(740) CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14557**

(540)



(220) 08/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.3; 1.1.10; 3.9.1; 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, vàng đồng, vàng đồng nhạt, xanh dương đậm, hồng, đỏ cam, đen, xanh lá, trắng.

(731) HỘ KINH DOANH KIỀU GHE MẮM (VN)
Ấp Cả Bát, xã Vĩnh Thạnh, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 29: Mắm: mắm cá.

---

(210) **4-2025-14563**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.11.9
(591) Xanh lá, xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN 5RTECH (VN)
Khu nhà xưởng số 1, đường số 9, khu công nghệ cao, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 07: Dây chuyền tái chế pin mặt trời; máy đánh giá và phân loại tấm pin mặt trời; máy tách khung nhôm và hộp điện tấm pin mặt trời; máy tách kính tấm pin mặt trời; máy nghiền kính tấm pin mặt trời.

Nhóm 40: Xử lý tái chế rác thải pin mặt trời.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và thiết kế công nghệ tái chế pin mặt trời phế thải.

---

(210) **4-2025-14564**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.13.25
(591) Xanh, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KIẾN TRÚC PHÚ GIA KHANG ARC (VN)
230 Hoàng Văn Thụ, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

---

(210) **4-2025-14568**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÁI TUẤN (VN)
1/148 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: quần áo giày dép, thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón), mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, kính đeo mắt, đồng hồ, đồ trang sức, túi xách, ba lô, ví (bóp), khăn choàng; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo.

---

(210) **4-2025-14569**

(540)

THAI TUAN
VIETNAM

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÁI TUẤN (VN)
1/148 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; xà phòng.

Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; kính râm.

Nhóm 14: Đồng hồ; đông hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ đeo tay; dây chuyền, hoa tai, đồ trang sức.

Nhóm 16: Ấn phẩm; bút viết; cái chặn giấy; khăn giấy.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; ví (bóp); dù (ô); vali.

Nhóm 24: Vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); ca vát; khăn choàng.

Nhóm 26: Khóa kéo các loại; khuy bấm; chốt thắt lưng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, quảng cáo thương mại điện tử, của hàng bán lẻ các sản phẩm: quần áo giày dép, thắt lưng dùng cho trang phục (dây nịt), ca vát, tất (vớ), mũ (nón), mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, kính đeo mắt, đồng hồ, đồ trang sức, túi xách, ba lô, ví (bóp), khăn choàng; giới thiệu và trưng bày sản phẩm nhằm mục đích thương mại.

Nhóm 40: Dịch vụ may đo; dịch vụ gia công quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế thời trang; tư vấn thiết kế thời trang.

---

(210) **4-2025-14570**

(540)

CM
1948

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÁI TUẤN (VN)
1/148 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; kính râm.

Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ đeo tay; dây đeo đồng hồ đeo tay; dây chuyền, hoa tai, đồ trang sức.

Nhóm 18: Túi xách tay; ba lô; túi du lịch; ví (bóp); dù (ô); vali.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); ca vát; khăn choàng.

(210) **4-2025-14577**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Vàng ánh kim, đen.
(731) PHẠM THỊ NGA (VN)
50 Lê Duẩn, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

---

(210) **4-2025-14579**

(540)

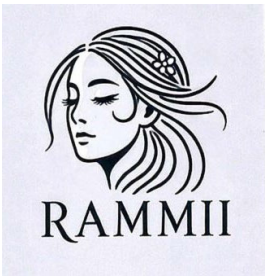

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1
(591) Đen, trắng, xám nhạt.
(731) PHẠM THÀNH KHANH (VN)
246 Nguyễn Kim Cương, ấp 7A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-14580**

(540)



(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đen, xám nhạt, xám xanh.
(731) PHẠM THÀNH KHANH (VN)
246 Nguyễn Kim Cương, ấp 7A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-14581**

(540)

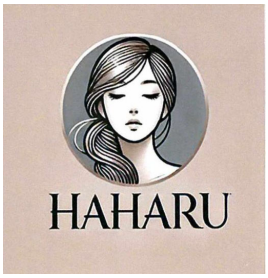

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 26.1.1
(591) Đen, trắng, xám, xanh rêu, be.
(731) PHẠM THÀNH KHANH (VN)
246 Nguyễn Kim Cương, ấp 7A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

---

(210) **4-2025-14582**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.5.19; 25.7.21; 26.11.7
(591) Xám đất, vàng ánh kim, trắng, xanh nhạt, đen.
(731) PHẠM THÀNH KHANH (VN)
246 Nguyễn Kim Cương, ấp 7A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14583**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 1.15.24; 5.3.13; 5.3.14; 9.1.15; 26.1.1
(591) Bạc, xám, xanh dương nhạt.
(731) PHẠM THÀNH KHANH (VN)
246 Nguyễn Kim Cương, ấp 7A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14589**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.3; 25.7.8; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, xám trắng, cam.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT BÁNH TRÁNG TÂY NINH NGỌC UYÊN (VN)
Khu phố Lộc Trát, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 30: Bánh tráng; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo; gia vị; muối.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: bánh tráng, thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, gia vị, muối.

---

(210) **4-2025-14597**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH GIMJI (VN)
48 Lê Thúc Hoạch, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-14598**

(540)

SWIUSI

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT MỸ PHẨM NAFACO (VN)
72/1 quốc lộ 1A, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14599**

(540)

MILUNA

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LỢI ÁNH TIẾN (VN)
413/41/14/10 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14602**

(540)

VPS GOLF

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 21.3.1; 26.11.3; 26.11.12; 26.13.1
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VPS GOLF (VN)
63 Bis Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng bá hàng hoá và dịch vụ thông qua việc tài trợ các sự kiện thể thao; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; marketing; phát triển các ý tưởng marketing; tìm kiếm đối tác kinh doanh; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh; dịch vụ vận động hành lang thương mại.

---

(210) **4-2025-14612**

(540)

FAGA tv
Farm Games

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.4.18
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOA CHI AN (VN)
Số 40 Nguyễn Hữu Cầu, phường 12, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất chương trình biểu diễn; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến không tải xuống được; cung cấp video trực tuyến không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-14615**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18; 26.4.11; 26.4.18
(591) Hồng đậm, hồng nhạt, đỏ đậm, đỏ nhạt, nâu đậm, nâu nhạt, trắng, xanh lam.
(731) LƯƠNG KIM ANH (VN)
Thôn Vĩnh Định, xã Vĩnh Định, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 33: Rượu gạo; rượu cồn [đồ uống]; rượu hỗn hợp; rượu đắng; rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-14616**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.23; 26.5.1
(591) Đen, xanh lá cây, xanh lá cây đậm
(731) LÊ THỊ THÙY DUNG (VN)
Tổ 15, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Vợt chơi pickleball; bóng pickleball; lưới cho thể thao; khung lưới thể thao pickleball; máy bắn bóng (thiết bị dùng trong thể thao).

---

(210) **4-2025-14617**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 11.1.4
(591) Cam, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU CHẾ BIẾN THỰC PHẨM N2NFOOD (VN)
Số 7/20 đường số 12, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm cuộn rong biển (Kimbap); cơm cuốn kiểu Nhật Bản; cơm nắm (Onigiri); cơm ăn liền; gia vị thập cẩm; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-14618**

(540)

TOPSHE

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TT SPAPRO VIỆT NAM (VN)
Tầng 15B15, tòa G3 Vinhomes Green Bay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem dưỡng da (mỹ phẩm); son môi; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-14622**

(540)

LONG HAI
Seafood

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 18.3.2; 18.3.14
(591) Đỏ, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY TNHH LONG HẢI SEAFOOD (VN)
Tổ 27, ấp Phước Lâm, xã Phước Hưng, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Thuỷ hải sản đã chế biến; thuỷ hải sản đông lạnh; thuỷ hải sản đóng hộp.

---

(210) **4-2025-14623**

(540)

Gani

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá cây.
(731) LÊ THỊ THANH THẢO (VN)
Tổ dân phố 3, thị trấn Đak Pơ, huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 29: Rau củ, quả đã chế biến.

---

(210) **4-2025-14624**

(540)

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.9
(591) Trắng, vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYEN VAN HUNG (VN)
15/136 Cầu Diễn, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; nước giặt; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14625**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT DƯỢC MỸ PHẨM HÀN QUỐC KOREA GROUP (VN)
125 Nguyễn Minh Hoàng, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương, tinh dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm, chế phẩm dùng để dưỡng da, chế phẩm dùng vệ sinh cơ thể, sản phẩm chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-14626**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 18.1.19; 21.1.16; 26.1.2; 26.4.10
(591) Đỏ, xanh dương, hồng, vàng, cam, xanh lá cây, tím.
(731) NGUYỄN THỊ MINH HIỀN (VN)
95 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: bánh, kẹo, sữa tươi, sữa bột, yến sào đã qua sơ chế, yến sào dạng nước, đồ uống có gas, bia, rượu, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em, thực phẩm chức năng, các sản phẩm được chế biến từ ngũ cốc, cà phê (đã đóng gói), trà (đã đóng gói), kem lạnh, đường, mật ong, tã (bỉm) dùng cho trẻ sơ sinh và người lớn.

---

(210) **4-2025-14628**

(540)

Loka Quan

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH JPT (VN)
Số 210 đường Võ Duy Ninh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ marketing; dịch vụ quản lý kinh doanh công việc biểu diễn của nghệ sĩ; mua bán, thương mại điện tử các sản phẩm: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, hóa mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế, dược liệu, dược thảo, thực phẩm chức năng dùng cho làm đẹp, quần áo thời trang, giày, dép, mũ (nón), ba lô, túi xách, bóp (ví), thắt lưng (trang phục), trà, cà phê, bánh kẹo, sô cô la, ca cao, mật ong, nhụy hoa nghệ tây, đông trùng hạ thảo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ đào tạo diễn viên; dịch vụ giải trí do ca sĩ biểu diễn; sản xuất phim, video (trừ phim, video quảng cáo); sản xuất, dàn dựng chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên mạng xã hội.

---

(210) **4-2025-14629**

(540)

CHICY

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CHICY BELLI (VN)
449/23/19/1 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-14631**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 11.1.22; 11.1.25; 25.1.6

(731) CÔNG TY TNHH MTV HẠNH PHÚC HÓU CẢI LÉI (VN)
C142, đường D20, KDC Việt Sing, KP4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kem lạnh.

Nhóm 43: Tiệm bánh; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-14632**

(540)

HOU'S & BAKEROY

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV HẠNH PHÚC HÓU CẢI LÉI (VN)
C142, đường D20, KDC Việt Sing, KP4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP CHÂU Á (ASIA SERVICE IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; kem lạnh.

Nhóm 43: Tiệm bánh; dịch vụ cung cấp đồ ăn, thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-14633**

(540)

Thẽ HEM

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH THÈ HEM (VN)
Số 89-91 đường Thủ Khoa Huân, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ quán cà phê; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho người.

---

(210) **4-2025-14643**

(540)

VIGITACO

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.11.10; 26.3.1; 26.3.5; 26.4.4; 26.5.1
(591) Xám bạc, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VIỆT GIA (VN)
Số 1/1 Hoàng Việt, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết; nước uống đóng chai.

Nhóm 35: Mua bán các loại đồ uống, thực phẩm đã qua chế biến, rau quả tươi, trái cây tươi, trái cây đã qua chế biến như sấy khô hoặc đóng hộp, thịt cá đóng hộp, bánh, kẹo; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xúc tiến thương mại.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hành khách; dịch vụ vận tải hàng hóa; dịch vụ giao nhận hàng hóa; dịch vụ cho thuê xe cộ.

---

(210) **4-2025-14644**

(540)

PETROEXP

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.2; 26.4.18
(591) Trắng, đỏ, vàng cam.
(731) PHAN QUANG HIẾU (VN)
Thôn Đại Tiến, xã An Dũng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ.

---

(210) **4-2025-14645**

(540)

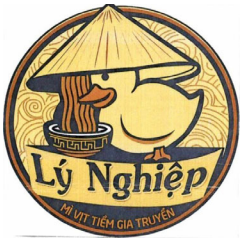

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.7.6; 8.7.3; 9.7.1; 11.3.7; 26.1.1
(591) Vàng nâu nhạt, nâu, cam, đen, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MÌ VỊT TIỀM GIA TRUYỀN LÝ NGHIỆP (VN)
Số 48, Nguyễn Tri Phương, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 43: Quán ăn mì vịt tiềm.

---

(210) **4-2025-14647**

(540)

YASAHI

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRỊNH XUÂN THƯƠNG (VN)
Thôn Hoa Trung, xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN - DỊCH THUẬT - SỞ HỮU TRÍ TUỆ Á ĐÔNG (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; loa kéo di động; linh kiện điện tử cho loa kéo.

---

(210) **4-2025-14650**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.3.14
(591) Vàng, xám, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MILLENIOSOPHY (VN)
17/15/7 Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt.

Nhóm 43: Cửa hàng bánh ngọt (cung cấp bánh do cửa hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-14651**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 7.1.24; 7.3.11
(591) Trắng, đỏ nâu, xanh dương, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ NTM (VN)
355A Nguyễn Trọng Tuyển, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện; cầu dao điện; phích cắm điện; dụng cụ bảo hộ chống sự tăng vọt điện áp; tủ phân phối [điện].

---

(210) **4-2025-14652**

(540)

55555

NĂM SỐ NĂM

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH AN AN PHÁT (VN)
159/9/12 Nguyễn Súy, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ SETHACO (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót nữ.

---

(210) **4-2025-14677**

(540)

mekong
HERITAGE

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.7; 3.7.24; 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh lá, đỏ, trắng, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DI SẢN MEKONG (VN)
740 Điện Biên Phủ, phường 10, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 39: Du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; sắp xếp các chuyến du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi hướng dẫn khách du lịch; dịch vụ vận tải; dịch vụ đại lý vé máy bay.

Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch; khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-14678**

(540)

Rixamedia
TECHNOLOGY

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 15.9.11; 16.3.5; 26.3.1; 26.4.9

(591) Xanh dương đậm, đen, xanh ngọc, trắng.

(731) NGUYỄN THÀNH NHÂN (VN)
177B, Nguyễn Chí Thanh, khu phố Bình Phước, phường Bình Nhâm, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ tiếp thị liên kết; dịch vụ truyền thông quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok, threads); kênh youtube, facebook, tiktok (kênh chia sẻ video giải trí trực tuyến trên nền tảng internet, youtube); dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; dịch vụ giải trí (qua kênh fanpage và youtube); cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-14680**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.1.1; 8.1.6; 11.3.3; 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18
(591) Cam, nâu, kem.
(731) ĐỖ BẢO LONG (VN)
193/14/10 đường số 20, phường 5, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh mì; cà phê.

---

(210) **4-2025-14701**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.3; 26.1.1
(591) Vàng, xanh.
(731) HỢP TÁC XÃ TAM NÔNG VIỆT NAM (VN)
Số 7/28 đường Trần Thị Ngon, tổ 3, ấp Bình Thượng 2, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Gạo; bánh gạo; thực phẩm ăn nhanh trên sở gạo; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo, bánh đa nem làm từ gạo; món ăn sấy khô nhiệt độ thấp với thành phần chính là gạo, món ăn đông khô nhanh với thành phần chính là gạo, món ăn đông khô với thành phần chính là gạo.

---

(210) **4-2025-14712**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SPA HẢI NGUYÊN (VN)
190 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Xoa bóp; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ tắm hơi; dịch vụ cắt tóc; dịch vụ chăm sóc da, chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-14717**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP PHÚ GIA KHANG (VN)
Lô BT22-24, thửa đất số 107, đường Nội bộ, khu đô thị mới Phú Cường, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 01: Phân bón.

---

(210) **4-2025-14726**

(540)

Lobster Brand Hiệu Tôm Hùm

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 30: Mì ăn liền; phở ăn liền; bún ăn liền; miến ăn liền; hủ tiếu ăn liền; cơm ăn liền; nui ăn liền; bánh đa ăn liền; cháo ăn liền; mì ăn liền kèm nước súp có hương vị lẩu, trong đó mì là thành phần chính, tất cả được đóng gói thành một đơn vị hoàn chỉnh và được bán cùng nhau dưới dạng một bộ sản phẩm; mì sợi; mì ống; phở khô; bún gạo; sợi làm bằng gạo/bột gạo; sợi làm bằng bột mì; bánh đa nem trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì đông lạnh; nước mắm (gia vị); nước tương; xốt gia vị; gia vị; hạt nêm; tương cà; tương ớt; hỗn hợp gia vị; xốt sa-lát; xốt may-don-ne (mayonnaise); nước xốt chứa sa tế; dầu hào; mù tạt; nước xốt chứa sò điệp vị sa tế; nước xốt có chứa đậu phụ lên men; giấm ớt (gia vị); gia vị rắc cơm; gia vị chứa hỗn hợp muối hồng Himalayan và tiêu đen; thực phẩm làm từ mì cụ thể là mì xào; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; ngũ cốc chế biến; cà phê; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống làm từ trà; trà xanh; trà thảo mộc không dùng cho mục đích y tế; bibimbap cụ thể là cơm nấu chín trộn với rau, thịt và nước xốt; cơm cuộn rong biển được nấu sẵn; nem cuốn; hoành thánh; sủi cảo (jiaozi); bánh xếp kiểu Hàn Quốc (bánh xếp mandu); bánh bao có nhân (baozi); bánh quy giòn; bánh quy; bánh bao hấp Trung Quốc (xíu mại đã nấu chín); bánh bao hấp trên cơ sở bột.

---

(210) **4-2025-14727**

(540)

RMX HEALTHY
RAU MÁ XANH
RMX HEALTHY

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 4.5.1; 5.3.13; 5.3.14; 9.7.1; 9.7.5
(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, hồng, cam, vàng, trắng.
(731) DƯƠNG QUYẾT THẮNG (VN)
Thôn Đại Phu, xã An Đổ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép rau [đồ uống]; nước sinh tố.

---

(210) **4-2025-14728**

(540)

BYJANE
BE GOOD, BE BAD, BE YOURSELF

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đỏ đậm, trắng, vàng nhạt.
(731) HOÀNG TRỌNG VŨ (VN)
Thôn Cáp Hạ, xã Trung Kênh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ.

---

(210) **4-2025-14737**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Ê SU HAI (VN)
40/12-40/14 đường Ấp Bắc, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập.

---

(210) **4-2025-14738**

(540)

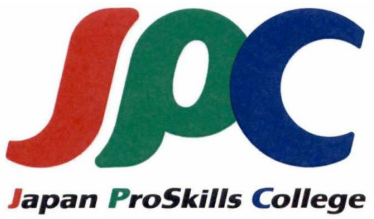

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, xám.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Ê SU HAI (VN)
40/12-40/14 đường Ấp Bắc, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập.

---

(210) **4-2025-14739**

(540)

BENSAPO

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14740**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BENKAMI

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14741**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BENHAKEN

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14742**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BENSUKA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14743**

(540)

BENNOBI

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-14744**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 26.13.1

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)
Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Con rối; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; quần áo cho búp bê; búp bê; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-14745**

(540)

Ziyuli又梨

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)
Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Con rối; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; quần áo cho búp bê; búp bê; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-14746**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 2.9.8; 4.5.2; 4.5.3
(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)
Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Con rối; đồ chơi bằng nhung; quần áo cho búp bê; búp bê; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-14747**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHOU YU (CN)
NO.6 Zhoujia, huangao Village, Genglou Street, jiande, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; chế phẩm để chăm sóc móng; móng giả; nước sơn móng; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; giấy nhám mịn.

Nhóm 08: Dụng cụ giũa móng; dụng cụ bấm móng, dùng điện hoặc không dùng điện; dụng cụ cắt móng; dụng cụ giũa móng, dùng điện; bộ dụng cụ làm móng; bộ dụng cụ cắt, sửa móng tay dùng điện.

---

(210) **4-2025-14748**

(540)

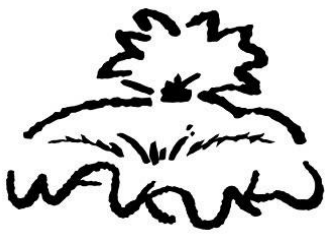

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.11.11; 26.13.1
(731) SHENZHEN YIQI CULTURE CO., LTD. (CN)
Unit 07, 14/F, Qianhai Shimao Finance Center, No. 3040 Xinghai Avenue, Qianhai, Nanshan District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Con rối; đồ chơi; đồ chơi bằng nhung; quần áo cho búp bê; búp bê; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-14749**

(540)

Saturn

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.5.1; 1.13.1; 1.13.10
(591) Trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀNG AN (VN)
Tổ 30, phố Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH INVENMARK (INVENMARK)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-14750**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 9.3.14
(591) Xanh dương nhạt, hồng, cam nhạt, trắng, trắng đục, trắng xám, vàng nâu, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TMQ ASIAN (VN)
Đội 3, thôn Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; bỉm trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; tã giấy các loại.

---

(210) **4-2025-14751**

(540)

Glorture

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHONGCHUANGJICHONG (SHENZHEN) TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 1201, Building 19, Zhonghaixin Innovation Industrial Park, No.11 Ganli 2nd Road, Gankeng Community, Jihua Street, Longgang District, Shenzhen City, Guangdong Province, China
(740) Công ty cổ phần tư vấn sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 31: Bánh thưởng cho thú cưng, ăn được; thức ăn đóng hộp cho mèo; thức ăn đóng hộp cho chó; ổ cho mèo; thức ăn cho thú cưng; thức ăn vỗ béo cho động vật.

---

(210) **4-2025-14752**

(540)

VDIHAIGE

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-14753**

(540)

VDIMETAXYL

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-14759**

(540)

COZY NEST
Drap Minimal - Live Maximal

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 12.1.3

(731) HỘ KINH DOANH COZYNEST VIỆT NAM (VN)
Căn số A-00.17, tầng trệt, chung cư lô C1, số 62 Hoàng Thế Thiện, khu phố 1, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm (nệm); gối.

Nhóm 24: Chăn; vỏ gối; vỏ đệm; tấm phủ giường; ga trải giường.

---

(210) **4-2025-14760**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

brunch brother

(731) ROMANE CORP. (KR)
1F, 80, Donggyo-ro 25-gil, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân
(AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Vỏ bọc dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ cho điện thoại thông minh; bao đựng dạng ví cho điện thoại thông minh; dây treo trang trí đeo tay cho điện thoại thông minh; bao đựng cầm tay cho điện thoại thông minh; ví đựng điện thoại di động (được thiết kế chuyên dụng); dây cáp dùng cho các thiết bị viễn thông di động; thiết bị đảo đầu nối mạch cho điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; bút cho màn hình cảm ứng của điện thoại thông minh; bút điện tử cho điện thoại thông minh; miếng dán bảo vệ màn hình cho máy tính bảng kỹ thuật số hoặc điện tử; miếng đệm lót chuột máy vi tính; thiết bị sạc pin dùng cho các thiết bị viễn thông di động; pin điện; túi đựng chuyên dụng cho pin; tai nghe nhét trong; tai nghe không dây; hộp đựng thiết bị và dụng cụ nghe nhìn điện tử.

Nhóm 14: Hoa tai; mô hình [vật trang trí] làm bằng kim loại quý; trang sức làm bằng kim loại quý; vòng cổ [đồ trang sức]; nhẫn [đồ kim hoàn]; đồ trang sức và kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; đá quý và đá bán quý; hộp đựng đồ trang sức; ghim cài, trâm cài [đồ trang sức]; đồng hồ và đồng hồ đeo tay; bộ phận cho đồng hồ đeo tay cụ thể là kim đồng hồ, vỏ đồng hồ, mặt kính đồng hồ; dây đeo của đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; vòng đeo chìa khóa có thể tự thu vào; dây chuyền [đồ trang sức]; vòng đeo tay [đồ trang sức]; mặt dây chuyền [đồ trang sức]; đồ trang sức gắn trên giày.

Nhóm 16: Văn phòng phẩm; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy dính [văn phòng phẩm]; sách có hình dán; sổ nhật ký; sổ kế hoạch ngày; tập album; danh thiếp; dụng cụ viết; giấy ghi chú; bìa bọc hộ chiếu; bìa đựng hộ chiếu; túi giấy dùng để bao gói; túi đựng đa năng bằng chất dẻo; hộp bằng giấy hoặc bìa cứng; đồ trang trí bàn bằng giấy; tấm lót bàn bằng giấy; ấn phẩm; tranh ảnh; ảnh chụp [được in]; băng dính cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; băng dính bằng giấy cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; áp phích quảng cáo.

Nhóm 18: Túi xách; túi nhỏ cho nam; túi xách tay cho nam; túi xách hình trống; ba lô; cặp đựng giấy tờ, tài liệu; túi đeo vai; vali; túi dùng cho thể thao; cặp sách học sinh; túi du lịch; vali [hành lý]; túi xách tay; ô; ví đựng danh thiếp; bao để móc chìa khóa; túi cầm tay cho phụ nữ; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; hộp đựng mỹ phẩm có thể mang đi, rỗng.

(210) **4-2025-14767**

(540)

MISTINE

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) BETTER WAY BEAUTY (SINGAPORE) PTE. LTD. (SG)
987 Serangoon Road Singapore 328147 Singapore

(740) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; khẩu trang y tế; găng tay cho mục đích y tế; thiết bị điều trị thẩm mỹ khuôn mặt sử dụng đèn led; thiết bị chiếu tia laze cho mục đích y tế; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ chạy điện dùng cho mục đích gia đình; thiết bị xoa bóp; miếng dán làm mát dùng cho mục đích y tế; miếng dán làm nóng bằng hơi nước dùng cho mục đích trị liệu, dùng một lần; vật dụng cấp nhiệt cho mục đích cấp cứu.

Nhóm 21: Dụng cụ cho mục đích gia dụng; chổi lông trang điểm; tách; bình để uống; lược; ví đựng đồ vệ sinh cá nhân [có đồ bên trong]; dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng tẩy trang; bông mút để trang điểm; nùi bông để thoa phấn.

---

(210) **4-2025-14768**

(540)

SUMBAO

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DONGGUAN SHANGBAO LIGHTING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
1st to 3rd floors, Building D, Songjinsheng Industrial Park, No. 28 Yunlian 3rd Street, Xinmalian Village, Dalang Town, Dongguan City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Cầu dao điện; bộ chuyển mạch định thời gian tự động; van điện từ [công tắc điện từ]; ổ cắm điện; đèn quang học; đi-ốt phát quang [LED].

Nhóm 11: Đèn; đui đèn điện; bóng đèn; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; đèn điện; đèn dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-14769**

(540)

AQUATEX

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NHÃN KHOA SÀI GÒN (VN)
438 Liên Phường, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 10: Trang thiết bị y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: trang thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-14770**

(540)

NEUTRAL
Oceanaris
Pure & Natural Wellness

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương đậm, xanh trời.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM HOÀNG HÀ (VN)
Khu Đồng Lẻ, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI (CÔNG TY TNHH LUẬT THIÊN DI)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-14771**

(540)

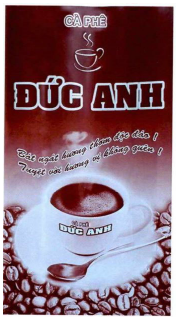

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 11.3.4
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CÀ PHÊ ĐỨC ANH (VN)
228/9 khu phố 3, đường Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-14772**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(731) HONGKONG RUNTO TECHNOLOGY CO., LIMITED (CN)
Flat/Rm 1405b 14/F The Belgian Bank Building Nos 721-725 Nathan Road Mongkok Kl Hongkong
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; điốt phát quang hữu cơ [OLED]; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; màn hình vidêô; chip [mạch tích hợp]; bảng mạch in; màn hình điện tử hiển thị chữ số; mạch tích hợp; màn huỳnh quang; tấm lưới để khắc trên bản kẽm.

---

(210) **4-2025-14773**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.7.16; 3.7.24; 25.5.25
(591) Nâu, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) NHỮ THỊ PHƯƠNG (VN)
Chung cư The Golden An Khánh, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; hạt cà phê rang; đồ uống cà phê có sữa.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-14774**

(540)

MECEXP

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUANGZHOU DEYU TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 931, 9th Floor, No. 172, Huanzhou 2nd Road, Jinsha Street, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 14: Kim đồng hồ; đồng hồ đeo tay; bộ máy đồng hồ; mặt đồng hồ [dùng trong sản xuất đồng hồ]; dây đồng hồ đeo tay; dây xích đồng hồ.

---

(210) **4-2025-14775**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 6.7.5; 7.1.12; 7.1.24
(731) SHENZHEN ZHIDIAN NEW ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
First floor to second floor, Building 1, Longyanshan Road, Luozu Community, Shiyan Street, Bao'an District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Trạm nạp điện cho xe cộ chạy điện; ắc quy điện cho xe cộ; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị sạc điện cầm tay; ổ cắm điện.

---

(210) **4-2025-14776**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 4.5.2; 4.5.3; 26.4.18
(591) Trắng, đen, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ, be, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ WINGROUPSHOPPINGMALL (VN)
Thôn Nhò Trong, xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng tiện lợi (siêu thị mini), siêu thị, kinh doanh (mua bán): lương thực, thực phẩm, đồ uống các loại.

---

(210) **4-2025-14777**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH PHÂN PHỐI DIỆP ANH (VN)
Số 31, ngõ 16 phố Thượng Thụy, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ANLIS VIỆT NAM (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh, phân phối, thương mại điện tử, quảng cáo các sản phẩm sau: bếp ga, bếp nấu ăn, bếp từ, bếp điện, máy hút mùi dùng cho nhà bếp.

Nhóm 37: Dịch vụ lắp ráp liên quan đến lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt bếp nấu ăn; lắp đặt máy hút mùi dùng cho nhà bếp; lắp đặt thiết bị nhà bếp; bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà bếp.

---

(210) **4-2025-14778**

(540)

SN
SEENA

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG HÓA FATECH (VN)
Nhà số TT3B.31 khu nhà ở thấp tầng thuộc ô đất TT3, KĐTM Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Túi; túi cầm tay cho phụ nữ; túi xách tay; túi bằng da thuộc hoặc giả da.

---

(210) **4-2025-14779**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.15.25
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ NHÀN (VN)
Số nhà LB26 khu đô thị và thương mại Việt Trì, đường Vũ Tuân, tổ Đồng Gia, khu Minh Tân, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 14: Dây đồng hồ bằng da; tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý; vòng đeo chìa khóa [vòng móc chìa khóa kèm đồ trang trí hoặc đồ trang sức]; dây đeo chìa khoá; hộp trang sức; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức].

Nhóm 18: Ví da; túi bằng da thuộc hoặc giả da; ba lô da; cặp bằng da thuộc hoặc giả da; ví tiền; dây da thuộc.

Nhóm 25: Thắt lưng da dùng cho trang phục; găng tay da (trang phục); quần áo; đồ đội đầu; quần áo da; quần áo may sẵn.

---

(210) **4-2025-14780**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.7.6; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐỨC HOA (VN)
Tỉnh lộ 830, ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 25: Bộ phận chống trượt dùng cho đồ đi chân; đồ đi ở chân; dép tắm; giày ống ngắn; ủng lửng; miếng lót bên trong giày; giày tập thể dục; dép đi trong nhà; miếng đệm gót dùng cho đồ đi chân; giày; giày cao cổ dùng cho thể thao; giày ống dùng cho thể thao; ủng thể thao.

Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm, phân phát hàng mẫu; quảng cáo; nghiên cứu kinh doanh; quản lý quá trình đặt hàng, xử lí về mặt hành chính các đơn đặt hàng; marketing.

---

(210) **4-2025-14785**

(540)

Lenrafred

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-14787**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 9.7.19; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ XUÂN HUY (VN)
16.18 S7.01 KDC và công viên Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt, cá, gia cầm, hải sản, rau củ.

---

(210) **4-2025-14788**

(540)

BM Teplast

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật cụ thể là: thuốc trừ cỏ hại cây trồng, thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc trừ động vật có hại, thuốc trừ bệnh cho cây, thuốc diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-14789**

(540)

Gowin

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-14792**

(540)

Growel M+

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-14793**

(540)

BM Lyzer

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-14794**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Minotec

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-14796**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Suprem Amino

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-14797**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Minotec Super

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-14798**

(540)

DOWA

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DOWA HOLDINGS CO., LTD. (JP)
14-1, Sotokanda 4-Chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Sắt dạng bột sử dụng trong xử lý phun bi; kim loại cơ bản (kim loại thường) dạng thô hoặc bán thành phẩm.

---

(210) **4-2025-14799**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 9.7.19; 26.4.18; 26.15.15

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) LÊ XUÂN HUY (VN)
16.18 S7.01 KDC và công viên Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt, cá, gia cầm, hải sản, rau củ.

---

(210) **4-2025-14800**

(540)

Minotec Pro

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân bón hóa học; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

(210) **4-2025-14801**

(540)

Solutus

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH BEHN MEYER AGRICARE VIỆT NAM (VN)
Đường D3, khu công nghiệp Phú Mỹ II, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH TẦM NHÌN VÀ LIÊN DANH (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hóa học; phân hữu cơ (phân bón); phân bón tự nhiên; phân đạm; hóa chất dùng để sản xuất phân bón.

---

(210) **4-2025-14802**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.11; 15.7.1; 25.1.6; 26.4.7

(591) Trắng, vàng cam, đỏ, xanh dương.

(731) HENAN HAOYI FOODS CO., LTD (CN)
No. 96, Haoyue Avenue, Weibei Science and Technology Food Industrial Park, Weishi County, Kaifeng City, Henan Province, 475000 China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; bột nhồi; bánh mỳ; bánh quy; bánh burritos [bánh bột ngô của Mexico]; bánh gạo; bánh quy giòn; bánh pudding gạo.

---

(210) **4-2025-14803**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.2; 24.17.3

(731) YIMI CARGO GLOBAL PTE. LTD. (SG)
346C King George's Avenue, King George's Building, Singapore 208577

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; vận chuyển bằng đường bộ; vận tải; chuyên chở hàng hóa bằng phương tiện vận tải; dịch vụ lưu kho; đặt chỗ cho vận chuyển.

---

(210) **4-2025-14805**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Yimi Cargo

(731) YIMI CARGO GLOBAL PTE. LTD. (SG)
346C King George's Avenue, King George's Building, Singapore 208577

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; vận chuyển bằng đường bộ; vận tải; chuyên chở hàng hóa bằng phương tiện vận tải; dịch vụ lưu kho; đặt chỗ cho vận chuyển.

---

(210) **4-2025-14806**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Demaproof

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ DEMA (VN)
Tầng 1 số 95 đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SHTT VIỆT NAM IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 01: Chất chống thấm [hóa chất]; bột tăng cứng [hóa chất] xoa nền gốc xi măng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: chất chống thấm, bột tăng cứng xoa nền gốc xi măng.

---

(210) **4-2025-14807**

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Demahard

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ DEMA (VN)
Tầng 1 số 95 đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SHTT VIỆT NAM IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 01: Chất chống thấm [hóa chất]; bột tăng cứng [hóa chất] xoa nền gốc xi măng.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: chất chống thấm, bột tăng cứng xoa nền gốc xi măng.

---

(210) **4-2025-14808**

(540)

NEOSTATIN

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14809**

(540)

YANJIN

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YANKERSHOP FOOD CO., LTD. (CN)
Biomedical Industrial Zone Of Liuyang City, Hunan Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; quả hạch đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

---

(210) **4-2025-14810**

(540)

VAGINITY

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM THÁI DƯƠNG HEALTHCARE VIỆT NAM (VN)
51/2A Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ĐẠI TÍN VÀ LIÊN DANH (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-14811**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.9; 26.4.18

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính áp tròng; hộp đựng kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; tròng kính đeo mắt.

Nhóm 14: Đồng hồ đeo tay; dây đeo của đồng hồ đeo tay; hộp đựng đồng hồ đeo tay; linh kiện của đồng hồ đeo tay.

---

(210) **4-2025-14812**

(540)

TITAN KISS

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-14813**

(540)

FURY VIGOR

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU MỸ PHẨM HOÀNG HƯNG LONG (VN)
222 Quốc lộ 13 cũ, khu phố 1, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa (mỹ phẩm); dầu gội đầu; kem bôi mặt (mỹ phẩm); chế phẩm dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm để làm sạch (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-14814**

(540)

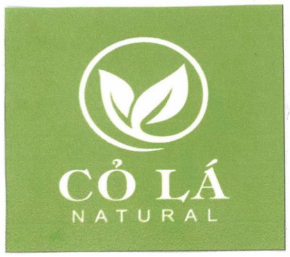

(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) ĐỖ PHÚ QUỐC (VN)
Xóm Bứa, thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-14815**

(540)



(220) 09/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh lá cây, đen, đỏ, vàng nhạt.
(731) PHẠM THỊ MINH TRINH (VN)
668/7E Quốc lộ 13, khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Kem (mỹ phẩm) bôi da; nước hoa; kem (mỹ phẩm) tắm trắng da; son môi; kem (mỹ phẩm) rửa mặt; mặt nạ dưỡng da.

---

(210) **4-2025-14817**

(540)

CHÂU TUỔI TRẺ

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ HẢI CHÂU (VN)
Kiệt 331/11 Ngô Quyền, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho chim.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-14818**

(540)

SIAMGOSH

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.5.1; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THIÊN NHẪN (VN)
696 Bình Long, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Xích xe máy; xích truyền động cho phương tiện giao thông trên bộ.

---

(210) **4-2025-14824**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14825**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.14; 26.4.2
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14826**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.1.5; 21.1.13; 26.4.2
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14827**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14828**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1; 18.5.3; 26.4.2
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14829**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.3; 26.11.8
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14830**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14831**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 4.1.3; 4.2.20
(591) Đen, xanh ngọc, xanh da trời nhạt, vàng nhạt, hồng, trắng.
(731) ĐOÀN QUỐC UY (VN)
35 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Giày; dép; giày cao su; dép đi trong nhà; giày thể thao; quần áo.

---

(210) **4-2025-14835**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.15.9; 26.15.11; 26.15.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG HAIDECOR (VN)
184/6A ấp Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; tiến hành nghiên cứu dự án kỹ thuật; thiết kế trang trí nội thất; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-14836**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) LÝ TRƯỜNG HẢI (VN)
184/6A ấp Tân Thới 3, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; mặt nạ làm đẹp; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng.

Nhóm 16: Khăn ăn bằng giấy; giấy vệ sinh; khăn tay bỏ túi bằng giấy; khăn lau bằng giấy; khăn lau mặt bằng giấy; khăn giấy.

Nhóm 44: Dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình.

---

(210) **4-2025-14837**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 7.3.1; 26.1.1; 26.5.1
(591) Cam, xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SÀN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN AN HOMES (VN)
Số A3.18.01 đường G12, phân khu 6, dự án Hoa Sen Đại Phước, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 36: Môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản, định giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-14839**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, đen, vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH BENJA (VN)
59 đường 24, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 18: Ví bỏ túi; túi xách tay; ba lô; cặp da.

Nhóm 35: Mua bán: ví bỏ túi, túi xách tay, ba lô, cặp da.

Nhóm 40: Gia công da; dịch vụ khác tên lên túi, ví da.

---

(210) **4-2025-14840**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.7; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, xanh lá, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUỘC SỐNG XANH TACO GREEN (VN)
Tân Cổ, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 06: Vật liệu xây dựng bằng kim loại.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ gỗ mỹ thuật; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; bảo dưỡng xe cộ; dịch vụ sửa chữa xe hỏng; làm sạch xe cộ.

---

(210) **4-2025-14841**

(540)

TH: TACO SpaceY; TACO SAPA;
TACO Fashion; TACO EV;
TACO HOME Luxury;
TACO MED; TACO yAI;
TACO lift; TACO SOLAR;
TACO Homestay; TACO Capital

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CUỘC SỐNG XANH TACO GREEN (VN)
Tân Cổ, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; tàu điện/xe buýt chạy điện/xe chở khách công cộng chạy điện.

Nhóm 35: Mua bán xe đạp điện; mua bán xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; mua bán tàu điện, xe buýt chạy điện, xe chở khách công cộng chạy điện.

Nhóm 40: Sản xuất năng lượng.

---

(210) **4-2025-14842**

(540)

KHY

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) HỘ KINH DOANH HUANG KAI (VN)
Số 128/76, tổ 7, khu phố Phú Thọ, phường Phú Chánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm [mỹ phẩm]; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm trang điểm; chất nhuộm màu (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-14844**

(540)

KOKI

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.21; 3.7.24; 26.1.2
(591) Trắng, xanh đậm, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH KOKI INK VN (VN)
Thửa đất số 731, tờ bản đồ số 37, thôn Ngoài, xã Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

(511) Nhóm 02: Mực để in, đánh dấu và chạm khắc.

---

(210) **4-2025-14854**

(540)

KIM PHÁT

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐẦU TƯ KIM PHÁT (VN)
58/62/6 Phan Chu Trinh, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRI THỨC VÀNG (GOLDEN KNOWLEDGE LAW COMPANY LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đường; đường mía.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ, đại lý xuất nhập khẩu: đường, đường mía.

---

(210) **4-2025-14862**

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Anvinthai

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuốc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

---

(210) **4-2025-14863**

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Anvinthuysi

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN ORGANIC PHARMA (VN)
14A đường số 23, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: phân bón, thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại, thuôc trừ sâu bọ, côn trùng, chế phẩm để diệt ấu trùng, chất diệt nấm, thuốc thủy sản, chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng, đất trồng trọt, hạt giống.

---

(210) **4-2025-14864**

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Dermatech
Vietnam

(591) Xanh dương, xanh dương nhạt.

(731) NGUYỄN ĐỨC HIỆP TÂM (VN)
212 Tô Hiến Thành, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: mỹ phẩm, nguyên liệu sản xuất mỹ phẩm, chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm, chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm, vitamin để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm, chất chiết xuất từ trà để sử dụng trong sản xuất mỹ phẩm, lanolin dùng trong sản xuất mỹ phẩm, mỡ lông cừu dùng trong sản xuất mỹ phẩm, sáp ong dùng trong sản xuất mỹ phẩm, con dấu mỹ phẩm, không chứa mỹ phẩm, ống nhỏ giọt dùng cho mục đích mỹ phẩm, que trộn mỹ phẩm, dụng cụ mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14866**

(540)

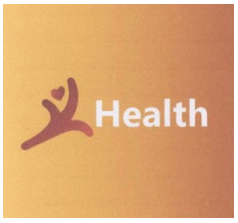

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 4.5.2; 4.5.3
(591) Đỏ, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ART TRADE (VN)
305/11 Lê Văn Sỹ, phường 01, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mặt nạ làm đẹp; nước xức tóc;chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chất bổ sung dinh dưỡng; trà thảo dược; thuốc bổ thần kinh.

Nhóm 30: Trà; bánh kẹo; sôcôla; chế phẩm ngũ cốc; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc,không dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 32: Nước ngọt; nước ép trái cây; nước quả ép; chiết xuất của trái cây không có cồn; chiết xuất từtrái cây không có cồn; chất chiết từ quả không chứa cồn.

Nhóm 35: Marketing; tổ chức hội chợ nhằm mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: mỹ phẩm, xà phòng, chế phẩm làm sạch da, đồ trang điểm, chế phẩm chống nắng, chế phẩm mỹ phẩm để tắm, mặt nạ làm đẹp, nước xức tóc, chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da, thực phẩm chức năng, vitamin dạng viên và dạng siro, chế phẩm dược để chăm sóc da, tinh bột ăn kiêng dùng cho mục đích dược phẩm, trà, bánh kẹo, sôcôla, nước ngọt, nước ép trái cây, nước quả ép, chế phẩm ngũ cốc, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc không dùng cho mục đích y tế, chiết xuất của trái cây không có cồn, chiết xuất từ trái cây không có cồn, chất chiết từ quả không chứa cồn, chất bổ sung dinh dưỡng, trà thảo dược, thuốc bổ thần kinh.

---

(210) **4-2025-14869**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM VMD (VN)
20/1, tổ 4, ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê.

---

(210) **4-2025-14870**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.2; 2.5.3; 3.9.18; 4.5.15; 8.5.2; 8.5.25; 8.7.5
(591) Vàng, hồng, đen, da.
(731) CÔNG TY TNHH TEECA (VN)
276 Nghĩa Phát, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14871**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.4.2; 26.4.18
(591) Cam, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BLUE SEA INTERNATIONAL (VN)
Số 9 đường 24A, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-14879**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 25.1.25
(591) Vàng, xanh lam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIỆN NHA KHOA THẨM MỸ ANH DENTAL (VN)
268A Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ nha khoa; dịch vụ chỉnh hình răng; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-14881**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÒA PHÚC (VN)
337/29D Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-14882**

(540)

HIỆU NHANG
ĐẠI LỢI CẦU AN

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH HUỲNH PHÁT TÀI (VN)
7A/14/1 ấp 7, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Hương (nhang) trầm; nhang thơm.

---

(210) **4-2025-14883**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18

(591) Trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NIUBEN (VN)
Tầng trệt, số 85 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng thức ăn nhanh; nhà hàng ăn uống tự chọn (nhà hàng buffet); quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-14885**

(540)

Volcano

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, Quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

(210) **4-2025-14887**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.6; 26.4.6; 26.4.18; 26.11.12
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THÁI NGUYÊN Á ĐÔNG (VN)
Số 74 đường Võ Văn Truyện, khu phố 1, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê; quầy rượu (quầy bar); dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-14888**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.5.20; 5.5.21; 25.7.25; 26.4.3; 26.4.9
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THÁI NGUYÊN Á ĐÔNG (VN)
Số 74 đường Võ Văn Truyện, khu phố 1, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; quán ăn tự phục vụ; quán cà phê; quầy rượu (quầy bar); dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-14889**

(540)

VỊT THÁI

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-14890**

(540)

BÌM BỊP

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng, động vật có hại; thuốc diệt nấm bệnh; thuốc diệt cỏ; chế phẩm kiểm soát (diệt trừ) sâu bệnh, côn trùng có hại.

---

(210) **4-2025-14891**

(540)

CAO TỐC

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN AN NÔNG (VN)
Lô H7, đường số 5 KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón.

---

(210) **4-2025-14892**

(540)

UKSOWER

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHUOER (CHINA) COATINGS CO., LTD. (CN)
Room 630, Shop 202, No. 417-475 Nanyanzhong Street, Nanzhou Road, Haizhu District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; lớp phủ cho gỗ [sơn]; chất làm khô dùng cho sơn [tác nhân làm khô]; sơn phủ; dầu thông [chất pha loãng sơn]; sơn chống gỉ.

Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; thạch cao [vật liệu xây dựng]; xi măng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; lớp phủ [vật liệu xây dựng]; chất liên kết cho việc làm than bánh.

---

(210) **4-2025-14893**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.1; 25.1.5; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.4
(591) Đỏ, đen, vàng, trắng.
(731) PHẠM THÁI BÌNH (VN)
Phòng 18A tầng 1, tòa nhà Fosco1, số 6 Phùng Khắc Khoan, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-14896**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.9; 18.1.23
(591) Vàng, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ HOÀNG GIA VIỆT (VN)
Số 7, đường 3B, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu để bôi trơn; chất bôi trơn; nhiên liệu động cơ; chất phụ gia, không phải hóa chất, dành cho nhiên liệu động cơ, dầu động cơ; mỡ để bôi trơn; dầu nhờn.

Nhóm 35: Mua bán: dầu để bôi trơn, chất bôi trơn, nhiên liệu động cơ, chất phụ gia, không phải hóa chất, dành cho nhiên liệu động cơ, dầu động cơ, mỡ để bôi trơn, dầu nhờn.

---

(210) **4-2025-14906**

(540)

Chester Charles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH BAMECA (VN)
Số 5 dãy A2 Shophouse 24H đường Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Mua bán quần áo.

Nhóm 40: Gia công may mặc.

---

(210) **4-2025-14907**

(540)

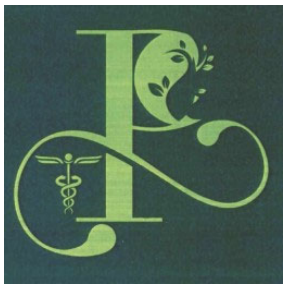

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.7.17; 3.11.3; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 24.11.3; 25.1.25
(591) Xanh lá đậm, xanh lá chuối.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO PHONG THỦY SƯ (VN)
772A đường Trung Mỹ Tây 1, khu phố 3, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: trang sức phong thủy, vật phẩm phong thủy, đồ thờ cúng.

Nhóm 41: Đào tạo và giảng dạy về phong thủy.

Nhóm 44: Dịch vụ mát xa (dịch vụ chăm sóc sức khỏe).

---

(210) **4-2025-14910**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 26.1.1; 26.1.18; 26.11.3; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá, vàng cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT-THƯƠNG MẠI DUY MẠNH (VN)
Thửa đất số 47, tờ bản đồ số 20 thôn Đại La, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Thịt heo rừng.

---

(210) **4-2025-14911**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.8; 3.9.24; 24.9.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HOÀNG TUẤN (VN)
Số 4788/3/5A, ấp 4, xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đông lạnh.

---

(210) **4-2025-14912**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.4.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh ngọc, nâu vàng, vàng, xanh đen.
(731) TRẦN VĂN LIÊU (VN)
A14 CC518 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú, dịch vụ khách sạn (cho thuê chỗ ở tạm thời, cho thuê trọ, homestay, lều trại).

---

(210) **4-2025-14913**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.11; 26.1.1
(591) Trắng, đen, xanh dương, xám màu da, nâu vàng, vàng, nâu cam, xanh đen.
(731) TRẦN VĂN LIÊU (VN)
A14 CC518 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Thịt đã qua chế biến; thủy hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 35: Cửa hàng mua bán thực phẩm, bán hàng qua mạng internet: thịt đã qua chế biến, thịt đông lạnh, thịt đóng hộp, thủy hải sản đã qua chế biến, thủy hải sản đông lạnh, thủy hải sản đóng hộp, thực phẩm chế biến từ thủy hải sản, thủy hải sản khô.

---

(210) **4-2025-14916**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.7.2; 18.1.19; 18.1.23; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng, tím, hồng, vàng, nâu.
(731) DƯƠNG HOÀNG MINH (VN)
Tổ 9, ấp 5, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ được cung cấp bởi các cửa hàng bách hóa, cửa hàng tiện lợi, siêu thị như: thực phẩm, đồ uống, trà, cà phê, ca cao, nồi, chảo, phin cà phê, đèn, giường, nệm, bàn ủi, ghế, gối, máy sấy tóc, chăn, khăn tắm, chén, đĩa, ly, máy xay, tủ, lược, bàn, ghế, khăn trải, dao, thớt, bát, đũa, thìa, rổ, thùng rác, chổi lau nhà, cọ nồi, bàn chải, chậu rửa, găng tay, dao cạo râu, bình đựng nước, vỉ nướng, đồng hồ, điện thoại, máy tính, pin, sạc pin, quần áo, giày dép, mũ nón, mỹ phẩm, nước hoa, tinh dầu, chế phẩm tẩy rửa, nước rửa chén, nước giặt, văn phòng phẩm, đồ chơi, đồ lưu niệm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, cao dán; dịch vụ sàn thương mại điện tử (cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ); dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-14917**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.1.1; 26.1.5
(591) Xanh ngọc, tím.
(731) CÔNG TY TNHH VI N VI (VN)
Số 19 Trần Hưng Đạo, phường 10, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 16: Ấn phẩm sách; giáo trình; đồ dùng học tập; văn phòng phẩm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; dịch vụ đào tạo; dịch vụ giảng dạy.

---

(210) **4-2025-14918**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Trắng, đỏ, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH NHI KHOA VÌ CON (VN)
Số 2 Đội Cung, phường 11, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu các sản phẩm đồ dùng mẹ và bé cụ thể là: mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, bình sữa cho trẻ em bú, núm vú giả dùng cho trẻ em, xe đẩy trẻ em, giấy vệ sinh, văn phòng phẩm, khăn giấy ướt, tã giấy em bé, túi ngủ cho trẻ em, quần áo, quần áo trẻ sơ sinh, quần áo tắm, quần áo lót, mũ nón, đồ chơi, dụng cụ thể dục thể thao, sữa và sản phẩm sữa, thực phẩm làm từ yến sào, bánh kẹo.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; khu vui chơi trẻ em; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giảng dạy kiến thức sức khỏe cho mẹ và bé.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe cho mẹ và bé.

---

(210) **4-2025-14930**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.7.1; 5.7.27
(591) Đỏ, nâu, xanh lá.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU ĐẮK LẮK (VN)
Số 228 đường Hoàng Diệu, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, bán lẻ các sản phẩm: cà phê, trà, đồ uống trên cơ sở cà phê, đồ uống trên cơ sở trà.

---

(210) **4-2025-14931**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ENIC (VN)
Tầng 5, tòa nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Hệ thống điện năng lượng mặt trời hỗn hợp; tấm pin năng lượng mặt trời dùng để sản xuất điện; pin năng lượng mặt trời; khung giá đỡ tấm pin năng lượng mặt trời [bộ phận của hệ thống điện năng lượng mặt trời].

---

(210) **4-2025-14932**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.3.13; 6.19.9; 26.11.3
(591) Nâu, vàng, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ ECO-HHB (VN)
490/15, tổ 11, ấp An Bình, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; marketing; cho thuê không gian quảng cáo; trưng bày sản phẩm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành trung tâm mua sắm toàn diện trực tuyến; mua bán: các mặt hàng lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, trái cây, đồ làm bếp gia đình và đồ gia dụng (như bát, đũa, cốc, chén, nồi niêu, xoong chảo, dụng cụ làm bếp, dao, kéo, thìa dĩa), hệ thống và thiết bị nấu nướng, sản phẩm vệ sinh cá nhân, xà phòng, nước hoa, mỹ phẩm, tinh dầu, chế phẩm làm sạch và tẩy trắng, nến, chế phẩm vệ sinh, giấy, móc treo quần áo, đồ chứa đựng, dây buộc, quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, mắt kính, đồ đạc (bàn, ghế, giường, tủ, giá kệ), đồ trang trí như tranh ảnh, gương, cây cảnh giả, hoa giả, đèn, bình hoa, tượng gỗ, tượng sáp, tượng trang trí, nến, tác phẩm nghệ thuật bằng gỗ, tre, nứa, gốm, đồ điện lạnh văn phòng và gia đình (như điều hòa không khí, máy lạnh, tủ lạnh, tủ mát, tủ đông, máy sấy quần áo, bình tắm nóng lạnh, máy giặt, lò vi sóng, máy hút bụi, máy hút ẩm), đồ điện tử văn phòng và gia đình (như máy vi tính, đồng hồ, ti vi, loa, đài, máy hát karaoke, âm ly, đầu đĩa, dàn âm thanh), đồ trang sức, đồ chơi, dụng cụ thể thao, dược phẩm và vật tư y tế, xe cộ.

Nhóm 36: Quản lý bất động sản; cho thuê ki - ốt, gian hàng, quầy hàng trong trung tâm thương mại (bất động sản),nhà phố thương mại (Shophouse).

Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi giải trí: khu vui chơi cho trẻ em; dịch vụ tổ chức ca nhạc; dịch vụ tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí, văn hóa, giáo dục; rạp chiếu phim.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; cho thuê đồ đạc.

Nhóm 45: Mua sắm cá nhân cho người khác; dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; dịch vụ trợ giúp khách hàng; dịch vụ đại lý giới thiệu xã hội; dịch vụ an ninh thực thể nhằm bảo vệ người và tài sản hữu hình.

---

(210) **4-2025-14940**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.5.1; 3.7.24; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, đỏ, cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÈN CHIẾU SÁNG CẨM UYÊN VIỆT NAM (VN)
Số 132 đường 24, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 11: Bộ đèn led; đèn led; đèn năng lượng mặt trời; đèn đường năng lượng mặt trời; đèn; thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-14941**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 25.1.6; 26.11.12
(591) Vàng, trắng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN LẠC (VN)
11/2D Đặng Công Bỉnh, ấp 6, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Tã lót trẻ em; quần tã trẻ em; quần tã dùng cho người không tự chủ được; thuốc nhỏ mắt; kem đánh răng chứa thuốc.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống); nước ngọt; nước ép trái cây; nước uống có ga.

Nhóm 33: Rượu; rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây.

---

(210) **4-2025-14942**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH HUỲNH GIA PHÁT GLOBAL (VN)
Số 9 Hoàng Việt, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 12: Linh kiện, phụ tùng xe ô tô; linh kiện, phụ tùng xe gắn máy; linh kiện, phụ tùng xe có động cơ.

---

(210) **4-2025-14943**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 20.7.1
(591) Đỏ, trắng, cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN GIÁO DỤC CHI CHINESE (VN)
142 đường số 45, phường Tân Quy, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo ngoại ngữ; xuất bản sách; tư vấn du học.

---

(210) **4-2025-14946**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11; 24.15.21; 26.11.8
(731) HUANG KANGMING (CN)
No. 15, Hequn Street, Hekou County, Honghe Prefecture, Yunnan Province, China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm; hợp chất chống thấm [hóa chất]; phụ gia chống thấm [hóa chất]; hóa chất dùng trong công nghiệp; phân bón; chất dính dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn phủ; sơn nước; sơn chống cháy; sơn chống nóng; sơn kim loại; chất chống rỉ.

Nhóm 06: Cửa ra vào bằng kim loại; cửa sổ bằng kim loại; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; tay nắm cửa bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại; khoá bằng kim loại, ngoại trừ khoá điện.

Nhóm 07: Rô bốt [máy móc]; thiết bị đóng mở cửa bằng điện; thiết bị đóng mở cửa, dùng khí nén; thiết bị đóng mở cửa, dùng thủy lực; thiết bị đóng mở cửa sổ, dùng thủy lực; thiết bị kéo rèm, vận hành bằng điện.

Nhóm 19: Cửa không bằng kim loại; kính tấm (cửa sổ) dùng cho xây dựng; thanh nhựa định hình (vật liệu xây dựng); cửa nhựa; cửa kính màu; vữa dùng cho xây dựng.

---

(210) **4-2025-14947**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 25.3.3
(591) Đỏ, vàng cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG PHÚC (VN)
Tổ 02, ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 29: Hạt điều đã qua chế biến.

Nhóm 31: Hạt điều chưa qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán hạt điều.

---

(210) **4-2025-14948**

(540)

JOYCAT

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DIZIWORLD (VN)
116/11 đường số 14A, khu phố 4, phường Tân Thuận Tây, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-14949**

(540)

An Thọ Minh

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nước súc miệng, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hóa dược, thảo dược, cao dán, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, vòng tránh thai, bình sữa cho trẻ em bú, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả, vú giả, thực phẩm, đồ uống, sữa, gia vị, cà phê, kem, sô cô la, trà, bia, rượu, quả tươi, rau tươi, động vật sống, thực phẩm và đồ uống cho động vật, thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-14950**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 5.5.1; 5.5.20; 26.1.1
(591) Nâu đỏ, be vàng.
(731) CAMELLIA (INTERNATIONAL) CO., LTD. (TH)
99/3 Soi Saimai 56, O Ngoen, Sai Mai, Bangkok 10220 Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); kem chống nắng; nước hoa; mặt nạ mặt (mỹ phẩm); chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-14951**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRƯỜNG NGA (VN)
21 Thùy Vân, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống; nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-14955**

(540)

KAPVOE

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAMEN SITUOSEN TRADING CO., LTD. (CN)
Room 501, No. 78, Huli Industrial Park, Meixi Road, Tong'an District, Xiamen City, Fujian Province, China 361000
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 09: Gọng kính đeo mắt; kính đeo mắt; kính bảo hộ dùng cho thể thao; mắt kính; kính râm; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao.

---

(210) **4-2025-14956**

(540)

拉斯化学
RUSS CHEMISTRY

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG HAOMING NEW MATERIALS CO., LTD. (CN)
Room 106, Building 1, No. 349, Zhangmutou Section, Dongshen Road, Zhangmutou Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 17: Vòng đệm kín [dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió]; gioăng đệm kín [vòng đệm làm cho kín]; bao bì không thấm nước; chất cách điện cho dây cáp [vật liệu cách điện cho dây cáp]; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo; hợp chất để bịt kín khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước mưa hoặc gió; chế phẩm bịt kín dùng cho mối nối; sợi bằng vật liệu dẻo, trừ loại dùng trong ngành dệt; băng cách điện, cách nhiệt [băng cách ly]; vật liệu cách điện, cách nhiệt [vật liệu để cách ly].

---

(210) **4-2025-14957**

(540)

MotRid

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Xanh đen, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP ZEN FLOW (VN)
Số 63 đường số 6, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 09: Camera hành trình; thiết bị báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ; bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ]; thiết bị định vị toàn cầu; bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử); thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu; thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ; thiết bị liên lạc; bộ thu phát sóng; màn hình video.

Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu các sản phẩm: camera hành trình, thiết bị báo hiệu tự động sự tụt áp trong lốp xe cộ, bộ điều chỉnh điện áp dùng cho xe cộ, thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ, thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác, thiết bị điều hướng cho xe cộ [máy vi tính trên xe cộ], thiết bị định vị toàn cầu, bộ thu nhận thông tin gắn trên xe (OBU) (hệ thống điện tử), thiết bị âm thanh cho xe có khả năng định vị toàn cầu, thiết bị dẫn đường cá nhân (PND) cho xe cộ, thiết bị liên lạc, bộ thu phát sóng, màn hình video.

---

(210) **4-2025-14958**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Vàng đồng đậm, vàng đồng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH PLAVEA (VN)
Tổ 9, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Rau đã được bảo quản; trái cây sấy khô; mứt ướt; sữa; sữa chua; dầu đậu nành dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Cà phê; trà; ca cao; chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; sô cô la; mật ong; nước mật đường.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; nước trái cây [đồ uống]; xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống không cồn có hương vị cà phê; đồ uống không cồn có hương vị trà; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; mua bán, phân phối, thương mại điện tử, bán lẻ trực tuyến, xuất khẩu và nhập khẩu các sản phẩm: rau đã được bảo quản, trái cây sấy khô, mứt ướt, sữa, sữa chua, dầu đậu nành dùng cho thực phẩm, cà phê, trà, ca cao, chế phẩm ngũ cốc, bánh kẹo, sô cô la, mật ong, nước mật đường, đồ uống không có cồn, nước trái cây [đồ uống], xi rô dùng cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-14959**

(540)

TAVIZON

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VĂN LUÂN (VN)
5.07-T.6-K.A, Kp1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Huấn luyện thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; trại huấn luyện thể thao; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-14960**

(540)

TAVIZON

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VĂN LUÂN (VN)
5.07-T.6-K.A, Kp1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo thể thao, giày thể thao, vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông, lưới cho thể thao, quả cầu lông.

---

(210) **4-2025-14961**

(540)

RITAZON

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ VĂN LUÂN (VN)
5.07-T.6-K.A, Kp1, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo thể thao, giày thể thao, vợt (dùng để chơi quần vợt hay cầu lông), băng quấn cho cán vợt cầu lông, lưới cho thể thao, quả cầu lông.

Nhóm 41: Huấn luyện thể thao; cho thuê sân bãi thể thao; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; trại huấn luyện thể thao; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-14983**

(540)

VISA
LIÊN LỤC BẢO

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 17.2.2; 26.5.1; 26.11.9
(591) Đen, đỏ, vàng, xanh lá đậm, xanh lá nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH PHAVILA VIỆT NAM (VN)
Tầng 4, tòa nhà số 95 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ làm hộ chiếu và visa (dịch vụ du lịch); đại lý du lịch; hồ sơ thủ tục xin visa (đại lý du lịch); đại lý vé máy bay; đặt chỗ cho các chuyến du lịch; tổ chức các chuyến du lịch.

---

(210) **4-2025-14984**

(540)

Junction Xervices
Your Foodservice Solution Provider

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.11.9; 26.13.25
(591) Đen, cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH JUNCTION XERVIES (VN)
Tầng 4, tòa nhà số 95 Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 21: Dụng cụ nhà bếp; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp.

---

(210) **4-2025-14992**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, ghi, xanh da trời.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT NỘI THẤT THE ONE (VN)
Đường B4, khu B, khu công nghiệp Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc dùng trong văn phòng; đồ đạc dùng trong trường học; đồ đạc nội thất bằng kim loại; vách ngăn bằng gỗ của đồ đạc; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá.

---

(210) **4-2025-14993**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH ATES (VN)
93 đường số 19, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống sét; hộp đấu nối điện; bộ tiếp địa tự động; kim tiếp địa (chống tĩnh điện).

---

(210) **4-2025-14994**

(540)

DIAMOND TIKA

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT MỸ PHẨM MINH PHƯƠNG (VN)
449/23/19/1 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước hoa; hóa mỹ phẩm; dầu gội; chế phẩm trang điểm.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, kem làm trắng da, nước hoa, hóa mỹ phẩm, dầu gội, chế phẩm trang điểm, dược phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-14995**

(540)

NANO VN LED
THẮP là BỀN - DÙNG là TIN

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 13.1.6; 26.3.1
(591) Cam, xanh, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TẬP ĐOÀN NANOLED VIỆT NAM (VN)
62 Nguyễn Thị Bảy, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 09: Công tắc điện; ổ cắm điện.

Nhóm 11: Quạt điện; đèn led; đèn chiếu sáng.

Nhóm 35: Mua bán: công tắc điện, ổ cắm điện, quạt điện, đèn led, đèn chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-15004**

(540)

ZERO
CHOCOLATE

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2
(591) Trắng, vàng, nâu.
(731) TRẦN VĂN LIÊNG (VN)
Số 4 Trần Doãn Khanh, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Ca cao; sôcôla; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở ca cao.

---

(210) **4-2025-15011**

(540)

ANKYNEST

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.20; 3.7.24
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh mint
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP THIÊN Ý (VN)
170 Nguyễn Thái Học, phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào đã chế biến.

---

(210) **4-2025-15012**

(540)

PTGrow

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH PT GROW (VN)
488/30 Phạm Văn Chiêu, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-15015**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 23.1.1; 24.13.1; 24.15.11; 26.4.18
(591) Vàng, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH NHÓM KIM ĐÀ LẠT (VN)
Số 105 Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; tổ chức các chuyến du lịch; đặt chỗ các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ karaoke; dịch vụ vũ trường; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; phòng tập thể dục.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ tư vấn liên quan đến tiện nghi khách sạn; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, làm đẹp và thư giãn; dịch vụ làm đẹp và làm sạch cơ thể.

---

(210) **4-2025-15016**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, nâu sẫm, trắng.
(731) WITH PULP TRADING CO., LTD. (KR)
81-30, Geomdan-ro 326beon-gil, Seo-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-15017**

(540)

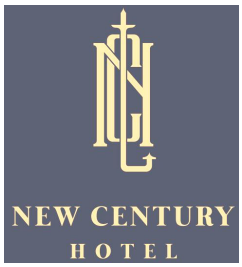

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 23.1.1; 24.13.1; 24.15.11; 26.4.18
(591) Vàng, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH NHÓM KIM ĐÀ LẠT (VN)
Số 105 Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; tổ chức các chuyến du lịch; đặt chỗ các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ karaoke; dịch vụ vũ trường; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; phòng tập thể dục.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ tư vấn liên quan đến tiện nghi khách sạn; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, làm đẹp và thư giãn; dịch vụ làm đẹp và làm sạch cơ thể.

---

(210) **4-2025-15018**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh nước biển, nâu sẫm, trắng.
(731) WITH PULP TRADING CO., LTD. (KR)
81-30, Geomdan-ro 326beon-gil, Seo-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; giấy bao gói; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; túi [phong bì, bao nhỏ] bằng giấy hoặc chất dẻo, dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-15020**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 23.1.1; 24.13.1; 24.15.11; 26.4.18
(591) Vàng, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH NHÓM KIM ĐÀ LẠT (VN)
Số 105 Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 39: Dịch vụ vận tải; đóng gói và lưu giữ hàng hóa; tổ chức các chuyến du lịch; đặt chỗ các chuyến du lịch.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp các tiện nghi giải trí; cung cấp dịch vụ karaoke; dịch vụ vũ trường; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; phòng tập thể dục.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); cung cấp chỗ ở tạm thời; dịch vụ khách sạn; đặt chỗ khách sạn; dịch vụ tư vấn liên quan đến tiện nghi khách sạn; cung cấp thông tin liên quan đến khách sạn.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe, làm đẹp và thư giãn; dịch vụ làm đẹp và làm sạch cơ thể.

---

(210) **4-2025-15021**

(540)

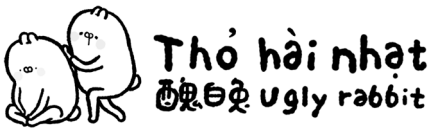

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 4.5.5; 4.5.15
(731) CHANG CHIA YU (TW)
9F., No. 23-3, Furong St., East Dist., Taichung City 401249, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Đồ họa có thể tải về dùng cho điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; túi chuyên dụng cho máy tính xách tay; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp.

---

(210) **4-2025-15022**

(540)

AK&CO

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.23; 26.13.25
(731) HUEI MING INVESTMENT CO., LTD. (TW)
3F., No. 66, Sec. 1, Neihu Rd., Neihu Dist., Taipei City 114066, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Món thịt đã chế biến sẵn; nước luộc thịt; nước dùng; nước dùng cô đặc; xúp dạng bột; nước dùng từ cá.

Nhóm 33: Rượu brandi (rượu mạnh); rượu sake; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu mơ; rượu vang đỏ.

Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành doanh nghiệp; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh.

Nhóm 36: Quỹ tương hỗ; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn tài chính; quản lý tài chính; quản lý đầu tư.

Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cho thuê thiết bị nghe nhìn; cho thuê phim trường; dịch vụ phóng viên tin tức; phóng viên ảnh.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ thiết kế tòa nhà; thiết kế kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; tư vấn kĩ thuật cho công trình xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sỹ cho cá nhân; tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ tài sản và cá nhân; dịch vụ bảo vệ tòa nhà.

(210) **4-2025-15023**

(540)

byKaeen

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.13.25
(731) FOONG CHEE CHONG (MY)
No. 48 Jalan Perniagaan Setia 6, Taman Perniagaan Setia, 81100 Johor Bahru, Johor, Malaysia
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 24: Vải sử dụng trong ngành dệt; vải dùng để bọc đồ đạc; vải polyester (vải tổng hợp); vải lanh; vải dệt dùng trong gia đình; tấm phủ đồ đạc bằng vải.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ marketing trực tuyến; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến đồ đạc/đồ nội thất; dịch vụ bán lẻ liên quan đến đồ đạc/đồ nội thất; dịch vụ cửa hàng bán lẻ trực tuyến liên quan đến vải dùng trong ngành dệt; dịch vụ bán lẻ liên quan đến vải dùng trong ngành dệt.

---

(210) **4-2025-15024**

(540)

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.3; 26.3.4
(731) HUEI MING INVESTMENT CO., LTD. (TW)
3F., No. 66, Sec. 1, Neihu Rd., Neihu Dist., Taipei City 114066, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Món thịt đã chế biến sẵn; nước luộc thịt; nước dùng; nước dùng cô đặc; xúp dạng bột; nước dùng từ cá.

Nhóm 33: Rượu brandi (rượu mạnh); rượu sake; rượu vang; rượu mạnh [đồ uống]; rượu mơ; rượu vang đỏ.

Nhóm 35: Điều hành kinh doanh cho khách sạn; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn điều hành doanh nghiệp; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; hỗ trợ việc điều hành kinh doanh.

Nhóm 36: Quỹ tương hỗ; đầu tư quỹ; đầu tư vốn; dịch vụ tư vấn tài chính; quản lý tài chính; quản lý đầu tư.

Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; cho thuê thiết bị nghe nhìn; cho thuê phim trường; dịch vụ phóng viên tin tức; phóng viên ảnh.

Nhóm 42: Tư vấn kiến trúc; dịch vụ thiết kế tòa nhà; thiết kế kiến trúc; thiết kế trang trí nội thất; thiết kế nội thất; tư vấn kĩ thuật cho công trình xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng

phục vụ đồ mang đi.
Nhóm 45: Dịch vụ vệ sỹ; dịch vụ bảo vệ; dịch vụ vệ sỹ cho cá nhân; tư vấn về an ninh thực thể (người và tài sản); dịch vụ an ninh nhằm bảo vệ tài sản và cá nhân; dịch vụ bảo vệ tòa nhà.

---

(210) **4-2025-15025**

(540)

HAN'S GROUP

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HAN'S LASER TECHNOLOGY INDUSTRY GROUP CO., LTD. (CN)
NO. 9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, 518057 Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy khắc laze; máy khắc laze mang đi được; máy khắc trổ; máy in công nghiệp; máy cắt; thiết bị cắt hồ quang điện; máy hàn laze; máy hàn điện; thiết bị mạ điện; máy in 3D; máy móc công nghiệp, cụ thể là máy đánh dấu cơ điện; máy gia công kim loại; người máy công nghiệp; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; bộ khởi động cho động cơ và máy nổ; bộ ngưng tụ giải nhiệt bằng không khí; máy gia công kính; máy khoan laze để gia công đá; thiết bị gia công ứng dụng tia laze.

Nhóm 09: Bút laze (thiết bị chỉ hướng sử dụng tia laze); thiết bị tạo laze không dùng cho mục đích y tế; thiết bị kiểm tra quang học dùng trong công nghiệp; gương quang học; máy quét 3D; hệ thống đo laze; thấu kính dành cho máy cắt laze công nghiệp; sợi quang [dây dẫn tia sáng]; thiết bị cảm biến, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị tạo laze dùng trong công nghiệp; cáp sợi quang; thiết bị kiểm tra rò rỉ; chất bán dẫn; thiết bị để xử lý dữ liệu; màn hình đi-ốt phát quang [LED]; thiết bị kiểm tra khí gaz.

---

(210) **4-2025-15026**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.3.3; 5.3.7; 5.3.20; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.23; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1

(591) Đỏ, đỏ nhạt, cam, cam nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xám, xám nhạt, nâu, nâu nhạt, đen, đen nhạt, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH BÁNH PÍA-LẠP XƯỞNG HẢI SƠN (VN)
Số 59 ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dừa.

---

(210) **4-2025-15027**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.3.7; 5.3.20; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.23; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ nhạt, cam, cam nhạt, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xám, xám nhạt, nâu, nâu nhạt, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH PÍA-LẠP XƯỞNG HẢI SƠN (VN)
Số 59 ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dừa.

---

(210) **4-2025-15028**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.3.7; 5.3.20; 5.7.21; 5.7.22; 5.9.3; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ nhạt, cam, cam nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xám, xám nhạt, nâu, nâu nhạt, tím, tím nhạt, đen, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH PÍA-LẠP XƯỞNG HẢI SƠN (VN)
Số 59 ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dừa.

(210) **4-2025-15029**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.3.7; 5.7.6; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.23; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ nhạt, cam, cam đậm, cam nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xám, xám nhạt, nâu, nâu nhạt, đen, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH PÍA-LẠP XƯỞNG HẢI SƠN (VN)
Số 59 ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dừa.

---

(210) **4-2025-15030**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.3.7; 5.3.20; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.23; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ nhạt, cam, cam nhạt, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xám, xám nhạt, nâu, nâu nhạt, đen, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH PÍA-LẠP XƯỞNG HẢI SƠN (VN)
Số 59 ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dừa.

---

(210) **4-2025-15031**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.3; 5.3.7; 5.3.20; 5.7.21; 5.7.22; 8.1.23; 25.1.5; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đỏ, đỏ nhạt, cam, cam nhạt, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, vàng nâu nhạt, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, xanh dương nhạt, xám, xám nhạt, nâu, nâu nhạt, đen, đen nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH BÁNH PÍA-LẠP XƯỞNG HẢI SƠN (VN)
Số 59 ấp Xây Đá B, xã Hồ Đắc Kiện, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo dừa.

---

(210) **4-2025-15032**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.16; 26.1.1; 26.13.1
(591) Đỏ, cam, trắng.
(731) NGUYỄN LÊ BẢO NGỌC (VN)
20 đường 28/3, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống, đồ ăn nhanh; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15034**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18
(731) SEO, CHEON SEOK (KR)
102-403, 10, Saimdang-ro 19-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng bá hàng hóa và dịch vụ thông qua việc vận hành một trung tâm mua sắm trực tuyến toàn diện; dịch vụ đại lý mua bán túi xách; dịch vụ đại lý mua bán ô; dịch vụ đại lý mua bán vợt cầu lông; dịch vụ đại lý mua bán quả cầu lông; dịch vụ đại lý mua bán dụng cụ chơi pickleball.

---

(210) **4-2025-15035**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.23
(731) TANG, MAU HUA (TW)
7F, No.337, Sec.2, Shih-pai Rd., Pei-tou dist., Taipei, 112, Taiwan
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi dết; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 24: Vải phủ bàn chơi bi-a.

Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; vật đệm bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bàn bi-a; bóng cho trò chơi; găng tay dùng cho trò chơi.

Nhóm 35: Marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-15036**

(540)

Whitten

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TANG, MAU HUA (TW)
7F, No.337, Sec.2, Shih-pai Rd., Pei-tou dist., Taipei, 112, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi dết; túi dùng cho thể thao.

Nhóm 24: Vải phủ bàn chơi bi-a.

Nhóm 28: Bóng bi-a; gậy chơi bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; vật dụng đánh dấu trong trò chơi bi-a; vật đệm bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bàn bi-a; bóng cho trò chơi; găng tay dùng cho trò chơi.

Nhóm 35: Marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

---

(210) **4-2025-15037**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18

(731) SEO, CHEON SEOK (KR)
102-403, 10, Saimdang-ro 19-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi dùng cho thể thao; ví; ví đựng thẻ; ô.

---

(210) **4-2025-15038**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.2; 26.4.18

(731) SEO, CHEON SEOK (KR)
102-403, 10, Saimdang-ro 19-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ thể thao (không bao gồm dụng cụ chơi gôn và dụng cụ leo núi); quả cầu lông; vợt cầu lông; vợt; bộ dụng cụ chơi cầu lông; bóng để chơi pickleball; vợt để chơi pickleball.

---

(210) **4-2025-15039**

(540)

Đêm nhạc Xương Rồng

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ NGUYÊN BẢN (VN)
403/17 Trần Thị Năm, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các buổi trình diễn ca múa nhạc nghệ thuật; dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-15040**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1

(731) GUANGZHOU RENOWN POWER CO.,LIMITED (CN)
(Airport Baiyun) No.353,Gangwei Industrial Park Road, Renhe Town, Baiyun District, Guangzhou, China, 510470

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy nông nghiệp; máy gặt hái; bộ chế hòa khí; kéo điện; máy xén mép; máy thổi cho lò rèn.

---

(210) **4-2025-15041**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DONGGUAN YONGFANG ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 12, Long'an Road, Shigu, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tai nghe; loa thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi của máy vi tính]; bộ nối [điện]; bàn phím máy vi tính; điện thoại.

---

(210) **4-2025-15042**

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Đêm nhạc Xương Rồng Nở Hoa

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ NGUYÊN BẢN (VN)
403/17 Trần Thị Năm, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các buổi trình diễn ca múa nhạc nghệ thuật; dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-15043**

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

STABIZYM

(731) XIANSHENG WANG (CN)
Room 602, Lane 63 of Moyu Road, Anting Town, Jiading District, Shanghai, China, 201800

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; chế phẩm enzym dùng cho công nghiệp thực phẩm; protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; hoá chất bảo quản thực phẩm; chế phẩm vi khuẩn dùng cho công nghiệp thực phẩm; chất ổn định [hóa chất công nghiệp].

---

(210) **4-2025-15044**

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Nhà Xương Rồng

(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG GIẢI TRÍ NGUYÊN BẢN (VN)
403/17 Trần Thị Năm, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các buổi trình diễn ca múa nhạc nghệ thuật; dịch vụ giải trí; sản xuất chương trình biểu diễn, dàn dựng chương trình biểu diễn; cung cấp âm nhạc trực tuyến, không tải xuống được; tổ chức các sự kiện giải trí.

---

(210) **4-2025-15045**

(540)

LÁ ĐÔNG

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 8 BIT DIGITAL (VN)
L18-11-13, tầng 18, tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả; chế phẩm vệ sinh thân thể; chế phẩm chăm sóc cơ thể, cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15046**

(540)

K-CURE

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18

(731) SUNKO INK CO., LTD. (TW)
No.139, Renmei Rd., Dali Dist., Taichung City 41282, Taiwan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 01: Tác nhân làm cứng [hoá chất công nghiệp]; chất làm cứng [hoá chất công nghiệp]; tác nhân đóng rắn [hoá chất công nghiệp]; chất phụ gia hoá học cho cao su; hóa chất cường tính cho cao su.

---

(210) **4-2025-15047**

(540)

UODO

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PEILAI BRAND MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
666 Pangjin Road, Wujiang Economic and Technological Development Zone, Wujiang District, Suzhou City, 215000 Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Đại lý xuất nhập khẩu; marketing; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; xúc tiến thương mại cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; giới thiệu sản phẩm; quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp thông tin kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và mặt hàng để mua sắm.

---

(210) **4-2025-15048**

(540)

Almaden

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHANGZHOU ALMADEN CO., LTD. (CN)
639 Qinglong East Road, Tianning District, Changzhou City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính quang học; pin quang điện; tấm pin mặt trời dùng để sản xuất điện; bộ tụ quang; chất bán dẫn; pin mặt trời.

Nhóm 19: Vật liệu lợp mái, không bằng kim loại, tích hợp pin quang điện; kính dạng tấm cho cửa sổ dùng cho xây dựng; kính xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại; kính cửa sổ cho xây dựng; kính an toàn.

---

(210) **4-2025-15049**

(540)

壹米滴答
Yimidida

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YIMI CARGO GLOBAL PTE. LTD. (SG)
346C King George's Avenue, King George's Building, Singapore 208577

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 39: Hậu cần vận tải; vận chuyển bằng đường bộ; vận tải; chuyên chở hàng hóa bằng phương tiện vận tải; dịch vụ lưu kho; đặt chỗ cho vận chuyển.

---

(210) **4-2025-15050**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.4; 3.1.16; 26.1.2; 26.4.18

(591) Xanh lam đậm, vàng, vàng nhạt, cam, trắng, xanh dương đậm, vàng đậm, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY BIA HEINEKEN VIỆT NAM (VN)
Tầng 18 và 19, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-15051**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(731) CÔNG TY TNHH NAM DƯỢC PHÚC MINH TÂM (VN)
Số 3, ngõ 7 phố An Hoà, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; bột ngâm chân có chứa dược liệu chăm sóc sức khoẻ; chế phẩm dược; chế phẩm vitamin; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15052**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.24; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.2
(591) Trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM VÀ THƯƠNG MẠI SOHACO (VN)
Số 5 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dùng trong y tế.

---

(210) **4-2025-15054**

(540)

NATURAFRIG

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NATURAFRIG ALIMENTOS LTDA (BR)
Rodovia MS 80, S/N - KM 71, Periférico, Rochedo – MS, 79450-000, Brasil
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt lợn ướp; cá đã lạng xương; thịt; thú săn, không còn sống; thịt lợn muối xông khói; thịt muối; gan; thịt đã được bảo quản; thịt lợn; thịt, đóng hộp; thịt sấy khô nhiệt độ thấp; món chả làm từ đậu nành; món chả làm từ đậu phụ; nội tạng gia súc có thể ăn được; thịt viên Kafta (món ăn được chế biến từ thịt viên sử dụng thịt bò, gà hoặc cừu ướp với các loại rau thơm, gia vị kiểu Trung Đông và hành rồi nướng); thịt dê; thịt cừu; thịt cừu non; thịt ếch; thịt cua; thịt phơi nắng [thịt ướp muối và phơi nắng]; thịt tươi sống; thịt sấy khô [thịt ướp muối và sấy khô]; thịt khô [thịt ướp muối và sấy khô]; chorizo [xúc xích]; sườn; sườn bò non; patty thịt bò [trong bánh burger]; patty cá [trong bánh burger]; lưỡi [thức ăn từ thịt]; xúc xích, lạp xưởng; thăn ngoại bò; chân giò hầm kiểu Ý.

---

(210) **4-2025-15055**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) JASON FURNITURE (HANGZHOU) CO., LTD (CN)
3F, No. 6 Building, No. 113, 11th Street, Economic and Technical Development Zone, Hangzhou, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đệm; gối; giường; giát giường; bàn; ghế trường kỷ; mành che trong nhà có dát những thanh gỗ mỏng; gối dài; ghế [ngồi]; ghế dài; ghế bành; ghế xếp; bàn ăn; ghế ăn; ghế đẩu; bàn bằng kim loại; rổ, không bằng kim loại; gương soi.

---

(210) **4-2025-15057**

(540)

Chupa Chups Colorful Noodles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15058**

(540)

Chupa Chups Noodles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7-20045 Lainate (MI), Italy
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15059**

(540)

Chupa Chups Magic Noodles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15060**

(540)

Chupa Chups Sour Laces

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15061**

(540)

Chupa Chups Playful Sour Noodles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15062**

(540)

Chupa Chups Playful Noodles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15063**

(540)

Laces

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15064**

(540)

Chupa Chups Sour Noodles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15065**

(540)

Noodles

(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PERFETTI VAN MELLE S.P.A. (IT)
Via XXV Aprile, 7 -20045 Lainate (MI), Italy

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; kẹo cao su có thể thổi bóng; kẹo cao su; sô cô la; cà phê; ca cao; kẹo mềm có thể nhai được; kẹo; bánh kẹo bạc hà; kẹo hình giọt nước; thạch (bánh kẹo); kẹo que; kẹo hình thoi; bánh ngọt; đường; kẹo và các món tráng miệng ngọt như sô cô la, bánh ngọt, thạch; kẹo bơ cứng; kẹo cam thảo; kẹo có mùi thơm.

---

(210) **4-2025-15066**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 5.3.13; 5.3.15; 9.1.10
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, vàng.
(731) LỤC CHÍ KÝ (VN)
015, lô N, chung cư Ngô Gia Tự, phường 02, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ võ thuật; huấn luyện võ thuật; đào tạo võ thuật; hướng dẫn võ cổ truyền; giảng dạy võ thuật; đào tạo thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-15067**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN INOVI (VN)
Số 11A Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy bơm dùng năng lượng mặt trời; thang máy; thiết bị nâng.

Nhóm 09: Tấm pin năng lượng mặt trời; hệ thống điện năng lượng mặt trời; pin quang điện; pin lưu trữ điện; pin mặt trời.

Nhóm 11: Đèn năng lượng mặt trời; máy nước nóng năng lượng mặt trời; quạt năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-15068**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VIẾT TUYẾN (VN)
Tổ dân phố Tiên Phong, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Dầu gội; dầu xả; kem ủ tóc; thuốc tạo kiểu tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel tạo kiểu tóc; chế phẩm làm đẹp tóc.

Nhóm 08: Máy uốn tóc; máy duỗi tóc.

Nhóm 11: Máy sấy tóc; máy hấp dầu cho tóc; máy kích nhiệt cho tóc.

---

(210) **4-2025-15069**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.5; 2.3.16; 2.3.30; 4.5.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 5.5.20; 25.7.25; 26.1.1
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐỜI XANH (VN)
51/4/5 Thành Thái, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ giảng dạy.

Nhóm 44: Dịch vụ tư vấn tâm lý; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; tư vấn cá nhân (tư vấn tâm lý); dịch vụ của nhà tâm lý học.

---

(210) **4-2025-15070**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.4.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam, vàng.
(731) LI ZHENHUA (CN)
No.900, West Yan'an Road, Changning District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), bán buôn: xốp cách nhiệt, mút xốp định hình, tấm xốp (nhựa tổng hợp), mút xốp giấy, mút xốp làm từ Polyvinyl chloride (PVC), mút xốp làm từ nhựa, ván nhựa, ván nhựa Polystyrene (PS), mút xốp làm từ Polystyrene (PS), tấm format (tấm xốp nhựa).

---

(210) **4-2025-15071**

(540)



(220) 10/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.5.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỐT VÀ TỐT (VN)
Số 141 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Đại lý thu đổi ngoại tệ; đại lý chi trả ngoại tệ; dịch vụ đổi tiền.

---

(210) **4-2025-15078**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm,trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRUYỀN THÔNG ĐÔI CÁNH (VN)
Số 3 Quách Giai, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-15086**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 2.3.8; 2.3.16; 2.3.23; 26.13.25
(591) Da cam.
(731) CÔNG TY TNHH HAPPY FITNESS (VN)
26 Dương Đức Hiền, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ dạy tập gym; phòng tập thể dục thể hình (gym); dịch vụ hướng dẫn tập yoga; phòng tập yoga.

---

(210) **4-2025-15087**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 24.15.2; 26.3.1
(591) Đỏ, xanh đậm, xanh lá.
(731) BÙI HUY TRUNG (VN)
Kiệt 13, Vân Dương, phường Thủy Vân, quận Thuận Hóa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

(511) Nhóm 35: Mua bán: tấm pin năng lượng mặt trời, pin lưu trữ, đèn năng lượng mặt trời, vỏ tủ rack, tủ điện.

---

(210) **4-2025-15091**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SAIGON OFFICE (VN)
Số 1 Trần Khánh Dư, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Mua bán bất động sản; dịch vụ đầu tư bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-15102**

(540)

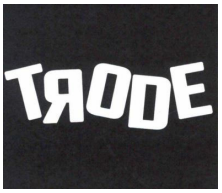

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH TRODE (VN)
139A Lê Quang Định, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; trang phục dệt kim; đồ lót; áo sơ mi; quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2025-15103**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24
(591) Đen, trắng, hồng.
(731) CÔNG TY TNHH TRODE (VN)
139A Lê Quang Định, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo may sẵn; trang phục dệt kim; đồ lót; áo sơ mi; quần áo; trang phục.

---

(210) **4-2025-15104**

(540)

NAWA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐỨC NHIÊN (VN)
D17.11 C/c Phú Thạnh, 53 Nguyễn Sơn, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-15106**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(731) VŨ VĂN BÌNH (VN)
17A đường số 9, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu xả tóc; nước dưỡng tóc; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-15111**

(540)

Hotpot Story

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

---

(210) **4-2025-15112**

(540)

BUK BUK

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

---

(210) **4-2025-15113**

(540)

Sushi Kei

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

---

(210) **4-2025-15114**

(540)

King BBQ

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

---

(210) **4-2025-15115**

(540)

Tasaki BBQ

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

---

(210) **4-2025-15116**

(540)

King Green & Grill

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15117**

(540)

King Life

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15118**

(540)

Shiki Kei

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15119**

(540)

King Panchan

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15120**

(540)

Tasaki Kei

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15121**

(540)

Gratefull

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15122**

(540)

K - Life

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

Nhóm 30: Xốt [gia vị]; xốt củ quả [gia vị]; quả xay nhuyễn [nước xốt].

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến]; dịch vụ cung cấp thức ăn đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-15123**

(540)

Meiwei

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ẨM THỰC MẶT TRỜI VÀNG (VN)
Số 1 đường 4, KTT F361, ngõ 32 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Rau củ quả, đã qua chế biến; nước dùng cô đặc; dưa muối.

---

(210) **4-2025-15124**

(540)

ARYON

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ARYON (VN)
65A Hồ Xuân Hương, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Hỗ trợ việc điều hành kinh doanh; hỗ trợ quản lý kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ tuyển dụng lao động; dịch vụ kế toán; kế toán; kiểm toán doanh nghiệp; tư vấn quản lý nhân sự; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; hỗ trợ điều hành doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp thương mại hoặc công nghiệp; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ đánh giá kinh doanh; đánh giá công việc thương mại; khảo sát kinh doanh; nghiên cứu về thương mại; khảo sát kinh doanh thương mại; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh; quan hệ công chúng; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; thăm dò dư luận; tuyển dụng lao động; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác]; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ thuê ngoài [hỗ trợ kinh doanh]; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ; tìm kiếm tài trợ; marketing; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; dịch vụ thu thập thông tin cạnh tranh; dịch vụ thu thập thông tin thị trường; kiểm toán tài chính; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ truyền thông doanh nghiệp; dịch vụ tư vấn kinh doanh cho việc chuyển đổi kỹ thuật số; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các chuyên gia khác nhau với khách hàng; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; dịch vụ quảng cáo để tạo nhận diện thương hiệu cho người khác; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; marketing thông qua người có ảnh hưởng; khảo sát kinh doanh cho người khác; phát triển các ý tưởng marketing; phát triển các chiến lược tổ chức kinh doanh liên quan đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; phát triển khảo sát thị trường.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ bảo lãnh tài chính; cho vay [tài chính]; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; cung cấp thông tin tài chính; đầu tư quỹ; cho thuê văn phòng làm không gian làm việc chung; nghiên cứu tài chính; tư vấn tài chính liên quan đến thuế; cố vấn tài chính.

---

(210) **4-2025-15130**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24; 25.3.3; 25.12.1; 26.1.1; 26.2.7
(591) Xanh lá, trắng, tím, nâu, vàng, cam.
(731) NGUYỄN ĐĂNG MẠNH (VN)
Thửa đất số 1174, 1173, tờ bản đồ số 47 đường số 3, tổ 1, khu phố 3, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 43: Cửa hàng cháo dinh dưỡng, quầy chế biến thức ăn, đồ uống phục vụ tại chỗ và mang đi.

---

(210) **4-2025-15131**

(540)

OMƠ

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lam đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CHÍ MINH (VN)
Số 50A lô 5, khu đô thị Đền Lừ 2, đường Đền Lừ, quận Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; dầu gội đầu; xà phòng khử mùi; chế phẩm tẩy sạch gỉ sắt, gỉ kim loại; chế phẩm chống tắc đường ống nước thải; chế phẩm để giặt khô.

---

(210) **4-2025-15133**

(540)

TRUC ANH

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen
(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
645 Quốc lộ 13, khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 40: In ấn (in thiệp cưới); in mẫu vẽ; dịch vụ in; in ốp sét; in trên lụa; dịch vụ tùy chỉnh in 3D cho người khác.

---

(210) **4-2025-15134**

(540)

SENIBOT
YOUR MISSION OUR PASSION

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 4.5.4; 26.1.1; 26.1.10
(591) Màu xám đậm, màu xanh dương, màu xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH DIGIART (VN)
89/8A Ngô Đức Kế, quận Bình Thạnh, phường 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Người máy công nghiệp và rô bốt công nghiệp; cánh tay robot dùng trong pha chế đồ uống.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích hỗ trợ bán hàng; marketing; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng hoặc quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ giới thiệu phim; dịch vụ giải trí; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; lập kế hoạch cho buổi tiệc [giải trí]; nhiếp ảnh; sản xuất chương trình biểu diễn - dàn dựng chương trình biểu diễn.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; cung cấp trực tuyến phần mềm máy tính không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-15136**

(540)

PERGOLA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh tím, tím, hồng tím, hồng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PERGOLA (VN)
28A Trần Cao Vân, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng, ăn uống.

---

(210) **4-2025-15140**

(540)

ĐỘC CÔ CẦU BẠI

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GALAXY PLAY (VN)
59 Võ Nguyên Giáp, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phim điện ảnh, đã phơi sáng; phim điện ảnh, đã lộ sáng; phim đã in tráng; phim đã lộ sáng; phim bộ (series).

---

(210) **4-2025-15141**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.11; 2.3.30; 8.1.1; 9.7.1; 18.1.5; 26.1.1
(591) Vàng, nâu, cam, đen, đỏ, trắng.
(731) BÙI HOÀNG YẾN NHI (VN)
152 Hà Giang, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 35: Mua, bán: bánh mì.

---

(210) **4-2025-15142**

(540)

HẢI NGUYỆT

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẮC HƯNG FOOD & FRUIT VIỆT NAM (VN)
475, Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm (chiết ra từ cá); nước mắm chay.

---

(210) **4-2025-15143**

(540)

HƯNG NGƯ

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ĐẮC HƯNG FOOD & FRUIT VIỆT NAM (VN)
475, Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm (chiết ra từ cá); nước mắm chay.

---

(210) **4-2025-15148**

(540)

BỒN ĐẠI THÁNH

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)
Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; bể lắp ghép bằng inox; thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển.

---

(210) **4-2025-15150**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, đỏ, trắng.

(731) TRƯƠNG VĂN NHIỀU (VN)
Ấp Trung, xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng ppr; ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng upvc.

---

(210) **4-2025-15151**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 5.5.20; 26.2.7; 26.11.8

(591) Xanh lá, trắng, cam.

(731) CÔNG TY TNHH KHOA BẢO TKB (VN)
1680/9 Lê Văn Lương, tổ 2, ấp 3, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15152**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá, vàng cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA BẢO TKB (VN)
1680/9 Lê Văn Lương, tổ 2, ấp 3, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhờn cho động cơ ô tô và xe máy, dầu nhờn dùng trong công nghiệp, mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy, mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15153**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.11.12
(591) Xanh lá, cam, vàng cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA BẢO TKB (VN)
1680/9 Lê Văn Lương, tổ 2, ấp 3, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu nhờn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; dầu nhờn dùng trong công nghiệp; mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy; mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

Nhóm 35: Mua bán: dầu nhờn cho động cơ ô tô và xe máy, dầu nhờn dùng trong công nghiệp, mỡ dùng để bôi trơn dùng cho động cơ ô tô và xe máy, mỡ dùng để bôi trơn dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15155**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Nâu đậm, vàng ánh kim.
(731) VĨNH THỊNH (VN)
42 Đông Hưng Thuận, phường Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-15156**

(540)

GÀ QUAY - CƠM LAM - BÁNH BAO TRẦN CHUNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN VĂN CHUNG (VN)
46 đường số 4, khu nhà ở Bình Chiểu, khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Gà quay.

Nhóm 30: Bánh bao.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15157**

(540)

PHỞ TRẦN CHUNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) TRẦN VĂN CHUNG (VN)
46 đường số 4, khu nhà ở Bình Chiểu, khu phố 2, phường Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (quán phở).

---

(210) **4-2025-15172**

(540)

Shimex Global

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.25; 26.11.12; 26.13.25
(591) Đen, xanh đậu.
(731) CÔNG TY TNHH SHIMEX GLOBAL (VN)
32 đường nội khu Hưng Thái 2, (khu Hưng Thái R2-2, R2-3), khu phố 3, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; công cụ hỗ trợ y tế cho cơ thể; thiết bị y tế hỗ trợ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-15173**

(540)

HỘI TỤ ĐỂ VƯƠN XA
Website:xaydunghonghai.com

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.3.2
(591) Vàng, trắng, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HỒNG HẢI (VN)
24C/2 Hiệp Thành 26, phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng); tư vấn xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-15175**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.17.0; 19.13.22; 24.13.1
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ PHƯỢNG (VN)
C1501 chung cư H.K.T.G, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) TRUNG TÂM TƯ VẤN QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VÀ TÀI SẢN SỐ DIGISO (DIGISO-IPDA)

(511) Nhóm 44: Trợ giúp về thú y; dịch vụ chăm sóc vệ sinh và sắc đẹp cho động vật nuôi làm cảnh; dịch vụ điều trị bệnh cho động vật; dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho động vật; dịch vụ chải lông cho động vật.

---

(210) **4-2025-15176**

(540)

BS CAO THANH ĐỒNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa bao gồm: khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ cấy ghép implant, dịch vụ niềng răng, chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-15177**

(540)

CAO THANH DONG

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa bao gồm: khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ cấy ghép implant, dịch vụ niềng răng, chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-15178**

(540)

NGUYEN THI KIM PHUONG

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa bao gồm: khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ cấy ghép implant, dịch vụ niềng răng, chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-15179**

(540)

BS NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa bao gồm: khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ cấy ghép implant, dịch vụ niềng răng, chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-15180**

(540)

UniCare®
Community Health

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 19.13.21; 24.13.1; 24.17.5
(591) Trắng, xanh dương, đỏ, cam.
(731) CÔNG TY TNHH UNIFARM (VN)
Số 97/23A Hưng Phú, phường 8, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Nhà thuốc, cụ thể là: tư vấn và kê thuốc theo đơn, dịch vụ tư vấn về cách dùng thuốc, điều trị triệu chứng của các bệnh đơn giản kèm theo việc cung cấp thuốc, phòng khám đa khoa.

---

(210) **4-2025-15181**

(540)

ICSPARTS
INTERCONTINENTAL SPARE PARTS

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 15.7.1
(591) Đỏ, đen.
(731) ĐỖ VIỆT QUANG (VN)
Tổ 9, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm liên quan đến phụ tùng xe máy: piston, xéc măng, xy-lanh (bạc), trục cam, xupap (van nạp, van xả), lốc máy (nắp lốc, thân máy), trục khuỷu (dên), bạc đạn (vòng bi), lá côn - bố nồi, bơm nhớt - bơm nước, bugi, nhông trước - dĩa sau - sên (xích), bộ nồi (ly hợp): nồi trước, nồi sau, dây curoa (xe tay ga), bi nồi - chuông nồi (xe ga), lò xo nồi - bố ba càng, trục truyền - trục sơ cấp, thứ cấp, bình ắc quy, IC (hộp điều khiển đánh lửa), bộ sạc - mạch sạc, dynamo (máy phát điện), cảm biến (nhiệt độ, tốc độ, áp suất, 02), công tắc (đèn, đề, xi nhan, khởi động), đèn pha, đèn hậu, đèn xi nhan, còi xe, bộ điều tốc (xe điện), đĩa phanh, má phanh (bố thắng), heo dầu (heo phanh), dây dầu phanh, dây thắng (phanh cơ), tay thắng, tay côn, piston heo dầu, phanh tang trông, phuộc trước (ống lồng), phuộc sau (giảm xóc đơn, đôi), gắp sau (gắp máy), mâm xe (vành đúc, vành nan), trục bánh (cốt bánh), đùm

xe (moay-ơ), bạc đạn bánh xe, chân chống giữa, chân chống bên, lốp xe (vỏ không ruột, có ruột), ruột xe, van xe, niềng xe (vành nan hoa), bu lông bánh xe, dè chắn bùn (trước, sau), yếm xe (bửng), ốp pô (che ống xả), baga (giá chở hàng), thùng giữa, thùng hông (xe số), gác chân, yên xe - mút yên - áo yên, kính chắn gió, gương chiếu hậu, ốp bảo vệ (tay thắng, pô, lốc máy), bao tay lái, tay thắng - tay côn độ, đèn LED, đèn trang trí, tem xe - decal dán xe, khóa chống trộm - khóa thông minh, đồng hồ điện tử, công tơ mét, màn hình hiển thị (xe ga hiện đại), dầu nhớt động cơ, dầu láp (xe ga), dầu phanh, dung dịch làm mát (nước mát), dung dịch vệ sinh bugi, kim phun, mỡ bôi trơn (mỡ bò, mỡ chịu nhiệt).

(210) **4-2025-15182**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ÂM DƯƠNG NGŨ HÀNH LƯỢNG CHỈ

(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý được đánh bóng; đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đá quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm, gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông.

(210) **4-2025-15183**

(540)

LỤC DIỆU MỆNH PHÁP

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý được đánh bóng; đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đá quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm, gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông.

---

(210) **4-2025-15184**

(540)

SIÊU THỨC CHỦNG TỬ MỆNH LÝ HỌC

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý được đánh bóng; đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đá quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm, gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông.

---

(210) **4-2025-15185**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TỔNG TRÌ LỤC THẦN CÁCH

(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý được đánh bóng; đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đá quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế

sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm, gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông.

---

(210) **4-2025-15186**

(540)

THIỀN SIÊU THỨC

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý được đánh bóng; đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đá quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm, gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông.

---

(210) **4-2025-15187**

(540)

TRẦM HƯƠNG THANH VƯỢNG
AGARWOOD PROSPERITY

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 5.13.25; 25.1.6
(591) Vàng sậm, đen.
(731) NGUYỄN THỊ MỸ NGA (VN)
Số nhà 371A, ấp Phú Yên, xã An Long, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 03: Trầm hương; tinh dầu trầm hương; nhang trầm hương; nụ trầm hương (hương thắp); bột trầm hương; trầm hương miếng.

Nhóm 14: Đồ trang sức làm từ gỗ trầm hương như: vòng đeo tay, vòng đeo cổ.

Nhóm 44: Dịch vụ trồng cây dó bầu; cấy tạo trầm (phẫu thuật cây).

---

(210) **4-2025-15188**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá, trắng.
(731) HÀ MẠNH SƠN (VN)
Khu phố 4, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng và phân bón; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu).

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phân ủ, phân chuồng và phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây), chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-15189**

(540)

VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP
NÔNG GIA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HÀ MẠNH SƠN (VN)
Khu phố 4, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng và phân bón; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu).

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phân ủ, phân chuồng và phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây), chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-15190**

(540)

TỀ THIÊN

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HÀ MẠNH SƠN (VN)
Khu phố 4, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng và phân bón; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu).

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phân ủ, phân chuồng và phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây), chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-15191**

(540)

NANO999

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HÀ MẠNH SƠN (VN)
Khu phố 4, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Phân ủ, phân chuồng và phân bón; hóa chất dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng trong nông nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ, diệt ký sinh trùng và thuốc trừ sâu).

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt động vật có hại; chất diệt nấm, diệt cỏ.

Nhóm 35: Mua bán, trưng bày và giới thiệu sản phẩm phân ủ, phân chuồng và phân bón, hóa chất dùng trong công nghiệp, hóa chất dùng trong nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt côn trùng, thuốc trừ bệnh cho cây), chất diệt động vật có hại, chất diệt nấm, diệt cỏ.

---

(210) **4-2025-15192**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Vàng gold, xanh lá, trắng.

(731) NGUYỄN HOÀNG NHƯ Ý (VN)
Số 89 ấp Cây Giang, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

(511) Nhóm 44: Chăm sóc dưỡng sinh đông y; vật lý trị liệu; xoa bóp bấm huyệt.

---

(210) **4-2025-15204**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.4.18; 26.5.2
(591) Trắng, xanh lam đậm, xanh lam nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẢO HÀ COSMETICS (VN)
Khu Villa Park Riverside, nhà E26, đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chất sát trùng; dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-15205**

(540)

LABORATORIES
HYAMED

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẢO HÀ COSMETICS (VN)
Khu Villa Park Riverside, nhà E26, đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chất sát trùng; dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-15207**

(540)

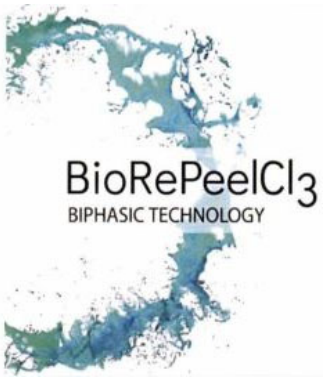

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.13.1
(591) Trắng, xanh lam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẢO HÀ COSMETICS (VN)
Khu Villa Park Riverside, nhà E26, đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chất sát trùng; dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-15208**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1
(591) Trắng, xanh đậm, xám nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THẢO HÀ COSMETICS (VN)
Khu Villa Park Riverside, nhà E26, đường Bưng Ông Thoàn, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Chất dưỡng ẩm da dưới dạng chất làm đầy da có thể tiêm được; chất sát trùng; dược phẩm; chế phẩm hoá dược; chế phẩm dược để chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-15209**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SONG SANH (VN)
110 Nguyễn Chí Thanh, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem thoa mặt; kem dưỡng thể; xịt khoáng (dung dịch mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-15210**

(540)

MOOJOTO

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI SONG SANH (VN)
110 Nguyễn Chí Thanh, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa tắm; sữa rửa mặt; kem thoa mặt; kem dưỡng thể; xịt khoáng (dung dịch mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-15221**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7
(591) Vàng cam, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH VASKA (VN)
69 Nguyễn Đức Ngữ, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Đánh giá bất động sản; định giá bất động sản; định giá tài chính; định giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; môi giới bất động sản; dịch vụ bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-15223**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.21; 24.1.1; 26.3.4; 26.3.23
(591) Vàng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA TÍN PHONG (VN)
Số 10, đường số 3, khu phố 2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy lọc nước, thiết bị lọc nước, bếp điện, bếp gas, lò vi sóng, lò nướng, máy rửa chén, máy sấy chén, chậu rửa chén, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, nồi áp suất, nồi lẩu điện, máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy ép trái cây, máy đánh trứng, máy làm sữa hạt, máy pha cà phê, máy xay cà phê, bình đun siêu tốc, bàn ủi hơi nước, bàn ủi khô, máy hấp quần áo, máy lọc không khí, máy hút bụi, rô bốt hút bụi, bộ lau nhà, quạt điện, đèn điện, khóa điện tử, khóa cửa, két sét, bộ nồi niêu xoang chảo (đồ dùng nhà bếp), dao, thớt, bình giữ nhiệt, ly giữ nhiệt, máy hút chân không, hộp cơm giữ nhiệt, hộp đựng thực phẩm, máy sấy tóc, máy cạo râu, máy rửa mặt, bàn chải điện, máy tăm nước, cân sức khỏe, ghế massage, máy tập thể dục, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, máy lạnh, tủ lạnh, máy giặt sấy, máy nước nóng, tủ rượu, tủ đông, tủ mát.

---

(210) **4-2025-15224**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25
(591) Cam, đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA TÍN PHONG (VN)
Số 10, đường số 3, khu phố 2, phường Phú Mỹ, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy lọc nước, thiết bị lọc nước, bếp điện, bếp gas, lò vi sóng, lò nướng, máy rửa chén, máy sấy chén, chậu rửa chén, nồi cơm điện, nồi chiên không dầu, nồi áp suất, nồi lẩu điện, máy xay sinh tố, máy xay thịt, máy ép trái cây, máy đánh trứng, máy làm sữa hạt, máy pha cà phê, máy xay cà phê, bình đun siêu tốc, bàn ủi hơi nước, bàn ủi khô, máy hấp quần áo, máy lọc không khí, máy hút bụi, rô bốt hút bụi, bộ lau nhà, quạt điện, đèn điện, khóa điện tử, khóa cửa, két sét, bộ nồi niêu xoang chảo (đồ dùng nhà bếp), dao, thớt, bình giữ nhiệt, ly giữ nhiệt, máy hút chân không, hộp cơm giữ nhiệt, hộp đựng thực phẩm, máy sấy tóc, máy cạo râu, máy rửa mặt, bàn chải điện, máy tăm nước, cân sức khỏe, ghế massage, máy tập thể dục, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, máy lạnh, tủ lạnh, máy giặt sấy, máy nước nóng, tủ rượu, tủ đông, tủ mát.

---

(210) **4-2025-15225**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.7; 26.4.18
(591) Trắng, hồng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, màu da.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN FIRO RETAILS (VN)
978 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; bánh kẹo.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; quán cà phê tự phục vụ; quầy cà phê lưu động; quán bán cà phê bằng xe lưu động; dịch vụ chuỗi quán cà phê nhượng quyền thương mại; dịch vụ quán nước giải khát.

---

(210) **4-2025-15226**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19; 11.1.5; 26.1.1
(591) Cam, xanh lá, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN QUAN (VN)
20 Bầu Cầu 15, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Tré trộn gia vị, nem chua.

---

(210) **4-2025-15227**

(540)

DANH TRÀ
AN NHẬT MINH

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT TRÀ BÍCH NHUNG (VN)
Chánh Khoan Tây, xã Mỹ Lợi, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; mật ong; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-15228**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 3.4.4; 6.1.2; 25.1.6; 26.1.2
(591) Trắng, đen, xanh lá cây, xanh da trời, đỏ, vàng, nâu, xám.
(731) NGUYỄN VĂN CHÍN (VN)
361/69/82 ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; cà phê; ca cao; mật ong; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-15237**

(540)

XFINE

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LOA VIỆT NAM (VN)
20 đường số 473, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-15238**

(540)

XNINE

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LOA VIỆT NAM (VN)
20 đường số 473, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-15239**

(540)

XTWO

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LOA VIỆT NAM (VN)
20 đường số 473, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; phụ tùng xe đạp.

---

(210) **4-2025-15240**

(540)

ILEVO

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LOA VIỆT NAM (VN)
20 đường số 473, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt điều hòa; thiết bị làm mát không khí.

---

(210) **4-2025-15241**

(540)

XSIX

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LOA VIỆT NAM (VN)
20 đường số 473, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt điều hòa; thiết bị làm mát không khí.

---

(210) **4-2025-15242**

(540)

XTEN

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LOA VIỆT NAM (VN)
20 đường số 473, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt điều hòa; thiết bị làm mát không khí.

---

(210) **4-2025-15243**

(540)

XONE

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HÙNG LOA VIỆT NAM (VN)
20 đường số 473, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (CBQ)

(511) Nhóm 11: Quạt điện; quạt điều hòa; thiết bị làm mát không khí.

---

(210) **4-2025-15249**

(540)

GREENLIFE YOGA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21; 24.11.15; 26.1.1; 26.1.18; 26.3.2

(591) Xanh lá, xanh lá đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH GREENLIFE YOGA (VN)
1077 Ngô Quyền, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Câu lạc bộ yoga; câu lạc bộ thiền; câu lạc bộ rèn luyện sức khỏe.

---

(210) **4-2025-15250**

(540)

PULSAFEEDER®

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 21.1.17; 24.15.11; 24.15.21
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ - THÍ NGHIỆM NATION-LAB (VN)
Tầng 6, tòa nhà Golden King, 15 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Bơm định lượng; máy bơm; bơm [bộ phận của máy móc; máy hoặc động cơ].

---

(210) **4-2025-15251**

(540)

GRANO

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) THÒNG TÔ HIỆP (VN)
Ấp Lác Chiếu, xã Bảo Quang, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo (keo dán gạch, keo chít mạch, keo chít mạch chà ron); chất dính dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15271**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.11; 5.7.22; 9.1.10; 24.4.18; 25.1.9; 26.4.2
(591) Cam, đỏ, hồng, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, xanh dương, vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI MELIGROUP (VN)
254 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; trái cây đóng hộp; nhân sâm đã qua chế biến (làm thực phẩm); nấm đã qua chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; trái cây nhập khẩu tươi; nấm tươi; nhân sâm tươi chưa qua chế biến.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: trái cây tươi, trái cây nhập khẩu tươi, trái cây đông lạnh, trái cây đóng hộp, nấm tươi,

nhân sâm tươi chưa qua chế biến, nấm đã qua chế biến, nhân sâm đã qua chế biến; dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-15272**

(540)

3DCLEARA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HỆ THỐNG BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT SÀI GÒN - NHA KHOA ĐĂNG LƯU (VN)
53/34/75 Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ nha khoa; răng giả; dụng cụ (y tế) làm sạch trong nha khoa; thiết bị chỉnh hình răng hàm mặt.

---

(210) **4-2025-15273**

(540)

DEEPCHI-LICE

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY (VN)
68 Lê Văn Lương, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (sản phẩm được dùng để bổ sung thêm vào chế độ ăn uống hàng ngày nhằm duy trì, tăng cường, cải thiện các chức năng của cơ thể con người, giảm nguy cơ mắc bệnh); chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thực phẩm chức năng; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15277**

(540)

PHUONG NAM

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.20; 5.7.3; 20.7.1

(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ BẤT ĐỘNG SẢN PHƯƠNG NAM (VN)
152 Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Đào tạo.

---

(210) **4-2025-15304**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 25.5.25; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) LÊ VÂN VÂN (VN)
Thôn Bắc Sơn Hải, xã Kỳ Hải, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Con giống thủy, hải sản; thủy, hải sản còn sống; thức ăn cho thủy sản.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15305**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14; 6.19.5; 25.5.2; 26.1.1
(591) Đỏ, trắng, vàng, vàng nhạt, xanh lá cây, nâu, đen.
(731) HỒ XUÂN LINH (VN)
Số nhà 41, đường Tống Tất Thắng, tổ dân phố 4, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm từ nhung hươu đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế): bột nhung hươu xay nhuyễn, nhung hươu thái lát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nhung hươu tươi và nhung hươu đã qua chế biến dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-15306**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.22; 18.5.1; 20.7.1; 26.1.1; 26.15.15
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ EURO (VN)
Số 32, đường Lê Duẩn, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn lao động và việc làm; dịch vụ tư vấn thủ tục xuất khẩu lao động và việc làm; dịch vụ giới thiệu việc làm; dịch vụ cung cấp thông tin về giới thiệu việc làm và thông tin thương mại.

Nhóm 41: Tư vấn du học nước ngoài; tư vấn, hướng dẫn thực tập ở nước ngoài; tư vấn giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục.

---

(210) **4-2025-15307**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.2; 24.15.11; 26.5.1; 26.15.9; 26.15.15
(591) Đen, vàng đồng, xám, trắng, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THANG MÁY HOÀNG GIA (VN)
Tầng 3, số nhà 114, đường Trần Phú, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: thang máy, thang cuốn, thiết bị nâng hạ, băng tải, thiết bị vật tư và phụ tùng thang máy các loại; quảng cáo; tiếp thị để bán hàng.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc, cụ thể là: thang máy, thang cuốn, thiết bị nâng hạ, băng tải.

---

(210) **4-2025-15326**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.9; 2.1.16; 2.3.16; 2.9.1; 5.1.5; 5.1.16; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, xanh đậm, xanh rêu, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SỐNG CHÁNH NIỆM THANH LỌC THÂN TÂM (VN)
Toà nhà Việt Mỹ IPC, số1 Phan Văn Trường, phường cầu Ông Lãnh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, dầu gội đầu,tinh dầu, sữa tắm, nước rửa chén, nước giặt xả, thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng), thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), dược phẩm, dầu xoa (dùng cho mục đích y tế), xịt tai mũi họng (dùng cho mục đích y tế), nước ép từ rau củ quả, nước nghiền từ rau củ quả, nước uống lên men tự nhiên từ rau củ quả, các loại mứt, gia vị, mật ong, nấm, tảo, rau củ quả đã qua chế biến, rau củ quả sấy khô, hạt sấy khô, rau củ quả sấy dẻo, thực phẩm khô từ thực vật ăn liền, hạt dinh dưỡng (đã chế biến), bột ngũ cốc, bột rau củ quả, bột từ hạt, gia vị, mật ong, đường, gạo, bột sắn, phụ gia thực phẩm không nhằm mục đích dinh dưỡng để sử dụng làm hương liệu, chất độn cho thực phẩm [trừ tinh dầu], rau củ quả tươi, trái cây tươi, hạt [ngũ cốc], hoa tươi, nước ép từ rau củ quả thanh lọc cơ thể (không dùng cho mục đích y tế), bột làm từ rau củ quả dùng cho đồ uống thanh lọc cơ thể (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-15327**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 2.1.20; 2.1.30
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI SPT (VN)
18/10 Đô Đốc Long, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 33: Rượu (đồ uống có cồn); đồ uống có cồn (trừ bia).

---

(210) **4-2025-15328**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.7.1
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ THÀNH TÍN (VN)
Số 383 đường Bạch Đằng, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 30: Gạo.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu các loại gạo.

---

(210) **4-2025-15329**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 25.7.21; 26.11.8
(591) Xanh lá, trắng, nâu, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH PHAN THIẾT AROMA (VN)
984 Trần Quý Cáp, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (cốt từ nước mắm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước mắm, nước chấm (cốt từ nước mắm).

---

(210) **4-2025-15330**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 25.7.21; 26.11.8
(591) Xanh dương, xanh đen, trắng, be.
(731) CÔNG TY TNHH PHAN THIẾT AROMA (VN)
98/4 Trần Quý Cáp, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (cốt từ nước mắm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước mắm, nước chấm (cốt từ nước mắm).

---

(210) **4-2025-15331**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 25.7.21; 26.11.8
(591) Xanh lá, xanh đậm, xanh bơ, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH PHAN THIẾT AROMA (VN)
98/4 Trần Quý Cáp, Phường Đức Long,Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (cốt từ nước mắm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước mắm, nước chấm (cốt từ nước mắm).

---

(210) **4-2025-15332**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 25.7.21; 26.11.8
(591) Nâu, nâu đen, trắng, kem.
(731) CÔNG TY TNHH PHAN THIẾT AROMA (VN)
98/4 Trần Quý Cáp, phường Đức Long,thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước chấm (cốt từ nước mắm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: nước mắm, nước chấm (cốt từ nước mắm).

---

(210) **4-2025-15333**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 9.7.1
(591) Trắng, vàng, xanh lá.
(731) NGUYỄN THÁI HẰNG (VN)
8T, khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống;quán ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn,đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15334**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 15.9.10
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH ATES (VN)
93 đường số 19, phường 8, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Thiết bị chống sét; hộp đấu nối điện; bộ tiếp địa tự động; kim tiếp địa (chống tĩnh điện).

---

(210) **4-2025-15350**

(540)

MYNNMIRA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN THÁI KHANG (VN)
91/18/5 Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn dạng xịt; lớp phủ dạng xịt (sơn); sơn mài; sơn.

Nhóm 35: Mua bán: sơn dạng xịt,lớp phủ dạng xịt (sơn), sơn mài, sơn; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-15351**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) IM YOUNGMIN (KR)
201-Dong 805-Ho, 212, Seoun-ro, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm dùng để chăm sóc da; kem mỹ phẩm dùng để làm đẹp; đồ trang điểm (mỹ phẩm); huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm dùng để rửa mặt.

Nhóm 44: Phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ và tạo hình; phẫu thuật tạo hình; phẫu thuật (thẩm mỹ cho mục đích làm đẹp); dịch vụ tạo đường nét cơ thể cho mục đích y tế; dịch vụ bệnh viện.

---

(210) **4-2025-15352**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

robud

(731) ROBOTIME TECHNOLOGY (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
A202, Guohua building, Chongwen Road, No. 328, Xinghu street, Suzhou Industrial Park, Suzhou area China (Jiangsu) pilot Free Trade Zone, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; đồ chơi giáo dục; đồ chơi nhiều hoạt động của trẻ em; đồ chơi trẻ em; đồ nội thất đồ chơi; đồ chơi giáo dục cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-15353**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Naisnow奈雪

(731) SHENZHEN PINDAO FOOD & BEVERAGE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Pindao Food & Beverage Management Co., Ltd., 2nd Floor, Area 1-2, Happy Valley Commercial Street, Huaqiao City, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà sữa, sữa không phải là thành phần chính; cà phê; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chính là ngũ cốc; kem lạnh; bánh ú [bánh bao gạo nếp]; đồ gia vị; đường; bánh mỳ; bánh trung thu; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chính là gạo.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống có ga; đồ uống không cồn; nước khoáng xenxe; đồ uống tăng lực; nước đóng chai; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê đài phun nước giải khát.

---

(210) **4-2025-15354**

(540)

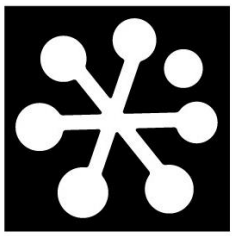

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 5.5.21; 25.7.6; 25.7.7; 26.1.6; 26.4.1
(731) SHENZHEN PINDAO FOOD & BEVERAGE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Pindao Food & Beverage Management Co., Ltd., 2nd Floor, Area 1-2, Happy Valley Commercial Street, Huaqiao City, Nanshan District, Shenzhen, China
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 30: Trà sữa, sữa không phải là thành phần chính; cà phê; trà; đồ uống có thành phần chính là trà; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chính là ngũ cốc; kem lạnh; bánh ú [bánh bao gạo nếp]; đồ gia vị; đường; bánh mỳ; bánh trung thu; bánh ngọt; thực phẩm ăn nhanh có thành phần chính là gạo.

Nhóm 32: Chế phẩm để làm đồ uống có ga; đồ uống không cồn; nước khoáng xenxe; đồ uống tăng lực; nước đóng chai; chế phẩm để làm đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ khuyến mại cho người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; dịch vụ đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; cho thuê đài phun nước giải khát.

---

(210) **4-2025-15355**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.13.25; 26.1.1; 26.1.18
(731) LÊ QUANG DŨNG (VN)
124 Hoàng Ngân, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà; đồ uống trên cơ sở trà; ca cao; hoa hoặc lá được sử dụng làm chất thay thế trà.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phụ cvụ; dịch vụ cung cấp thức ăn nhanh do nhà hàng thực hiện; tạo hình trang trí trên thực phẩm.

---

(210) **4-2025-15356**

(540)

Lousiane Club

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ BIỂN XANH (VN)
Lô 29 công viên Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước uống tinh khiết; nước uống có gas; chế phẩm không cồn làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-15357**

(540)

Lousiane Bar

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ BIỂN XANH (VN)
Lô 29 công viên Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước uống tinh khiết; nước uống có gas; chế phẩm không cồn làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-15358**

(540)

Lousiane Garden

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ BIỂN XANH (VN)
Lô 29 công viên Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 32: Đồ uống không cồn; bia; nước giải khát bằng trái cây (đồ uống); nước uống tinh khiết; nước uống có gas; chế phẩm không cồn làm đồ uống.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-15359**

(540)

Vivita
Thực phẩm bảo vệ sức khỏe
Vitamin D3 MK7

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Tím, tím nhạt, vàng, ghi, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG VŨ MIỀN NAM (VN)
23E Lê Quát, phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe [thực phẩm chức năng]

---

(210) **4-2025-15360**

(540)

MEDFLY

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số 465, tổ 16, ấp 3, xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khoẻ [thực phẩm chức năng].

Nhóm 16: Sách; sổ tay hướng dẫn; cuốn sách nhỏ

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề, cụ thể là tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề y dược; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; đào tạo thực hành [thao diễn]; trung tâm ngoại ngữ

---

(210) **4-2025-15361**

(540)

IMPALA
羚羊

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BÔNG SEN (VN)
KM 313+200, quốc lộ 1A, xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ
(CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá

---

(210) **4-2025-15362**

(540)

E-Okasan

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) MORINAGA NYUGYO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD.) (JP)
5-2, HigashiShimbashi 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức dạng lỏng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); Sữa bột cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung cho thực phẩm có chứa thuốc dùng cho người; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sản phẩm thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa công thức dạng lỏng dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột; sản phẩm sữa; sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; kem [sản phẩm sữa]; kem dạng bột [sản phẩm sữa]; kem đánh dậy bọt; pho mát; bơ; đồ uống chứa axit lactic; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống trên cơ sở sữa chua; sữa chua; sữa đặc.

---

(210) **4-2025-15363**

(540)

森永 Eお母さん

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng, vàng

(731) MORINAGA NYUGYO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD.) (JP)
5-2, HigashiShimbashi 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức dạng lỏng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); Sữa bột cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung cho thực phẩm có chứa thuốc dùng cho người; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sản phẩm thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa công thức dạng lỏng dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); Sữa bột dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột; sản phẩm sữa; sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; kem [sản phẩm sữa]; kem dạng bột [sản phẩm sữa]; kem đánh dậy bọt; pho mát; bơ; đồ uống chứa axit lactic; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống trên cơ sở sữa chua; sữa chua; sữa đặc.

---

(210) **4-2025-15364**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.13.1
(591) Xanh da trời, vàng
(731) MORINAGA NYUGYO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD.) (JP)
5-2, HigashiShimbashi 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa công thức dạng lỏng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung cho thực phẩm có chứa thuốc dùng cho người; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; sản phẩm thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột cho trẻ em; sữa bột cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; đồ uống cho em bé; thực phẩm cho em bé; nước khoáng dùng cho mục đích y tế; dược phẩm.

Nhóm 29: Sữa công thức dạng lỏng dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột dành cho phụ nữ có thai và đang cho con bú (không phải thực phẩm chức năng hoặc cho mục đích y tế/ăn kiêng); sữa bột; sản phẩm sữa; sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; kem [sản phẩm sữa]; kem dạng bột [sản phẩm sữa]; kem đánh dậy bọt; pho mát; bơ; đồ uống chứa axit lactic; đồ uống chứa vi khuẩn axit lactic; đồ uống trên cơ sở sữa chua; sữa chua; sữa đặc.

---

(210) **4-2025-15365**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24; 5.1.1; 5.1.16; 6.1.2; 6.19.5; 26.5.1
(591) Đen, trắng, đỏ, xanh dương, xanh dương đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ FUJI (VN)
Tổ dân phố 1 (thuê của Công ty TNHH Phước Hồng), phường Nam Sơn, quận An Dương, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 20: Thùng, hộp nhựa có vách ngăn đựng sản phẩm (dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển); khay, vách ngăn, tấm ngăn bằng nhựa dùng cho thùng, hộp nhựa dùng để lưu trữ hoặc vận chuyển.

---

(210) **4-2025-15366**

(540)

YEARN TOUR

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HEBEI YITU GLASS PRODUCTS CO., LTD. (CN)
Building A6, Aolin Glass Intelligent Manufacturing Industrial Park, Qiandashi Village, Xingbieying Town, Hejian, Cangzhou City, Hebei Province, 061000, China

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 11: Ấm đun nước, dùng điện; thiết bị làm nóng cốc được cấp điện qua cổng USB; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh; máy rang cà phê; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống và thiết bị nấu nướng; cốc vại làm nóng bằng điện; bình lọc cà phê, dùng điện; máy pha cà phê, dùng điện; máy pha cà phê kết hợp máy lọc nước.

Nhóm 21: Bộ đồ uống cà phê [bộ đồ ăn]; bộ đồ uống trà [bộ đồ ăn]; bình; đồ thủy tinh được sơn vẽ; cốc [đồ đựng]; bộ đồ để uống rượu; bình rót; bình để uống; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; đồ gốm cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-15369**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.7.20
(591) Đen, xám, vàng, cam
(731) HỒ ANH KIỆT (VN)
1494/1G, tổ 9, khu phố 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-15370**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.8
(591) xám, đỏ
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TMQ ASIAN (VN)
Đội 3, Thôn Lạc Thị, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; bỉm trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; tã giấy các loại.

---

(210) **4-2025-15371**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 1.15.23; 26.1.1
(591) vàng, cam, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN INVEST (VN)
Văn phòng 4.01, tầng 4, tòa nhà The Prince Residence, số 19 - 21 Nguyễn Văn Trỗi, hường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Dung dịch vệ sinh phanh ô tô

Nhóm 04: Mỡ công nghiệp; mỡ tra má phanh ô tô; mỡ bôi trơn.

Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán các sản phẩm: dung dịch vệ sinh phanh ô tô, mỡ tra má phanh ô tô, mỡ công nghiệp, mỡ bôi trơn

---

(210) **4-2025-15372**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13; 5.5.20; 26.4.18
(591) Vàng, xám đậm, xanh dương, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HÓA DẦU VIỆT NAM (VN)
Số 71 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Nhập khẩu, mua bán các sản phẩm: hoá chất công nghiệp, chất phụ gia làm sạch dùng cho xăng dầu, phụ gia tăng cường hiệu năng cho xăng dầu, dung dịch làm sạch hộp số, dung dịch làm sạch hệ thống bôi trơn, chế phẩm vệ sinh kim phun nhiên liệu, hệ thống phanh và buồng đốt ô tô, dung dịch hỗ trợ làm sạch hệ thống nạp khí, dung dịch vệ sinh dàn lạnh điều hòa ô tô, dung dịch làm sạch hệ thống làm mát, dung dịch rửa xe, dung dịch lau khử mùi nội thất, miếng thơm dùng trên ô tô, dung dịch phủ dưỡng nhựa, lớp phủ bảo vệ không màu cho xe cộ [sơn], dung dịch vệ sinh kính, dung dịch làm bóng và dưỡng lốp xe, dung dịch phủ ceramic cho xe cộ, dung dịch dưỡng ghế da dùng cho xe cộ, dung dịch phủ kính, dầu phanh, dầu nhớt, dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn, dầu nhờn, chất phụ gia, không phải hoá chất, dùng cho nhiên liệu động cơ, nhiên liệu, dung dịch vệ sinh phanh xe cộ (xịt phanh), phanh cho xe cộ, lót phanh cho xe cộ, xéc măng phanh cho xe cộ, đĩa phanh dùng cho xe cộ, má phanh dùng cho xe ô tô, cảm biến báo mòn má phanh, xi đánh bóng dùng cho xe cộ, chế phẩm đánh bóng ô tô, sáp dùng cho ô tô, chế phẩm làm sạch, bảo vệ và bảo quản bề mặt xe, chất tẩy rửa cho ô

tô, chế phẩm tẩy vết bẩn, tẩy vết màu, tẩy dấu vết, chế phẩm đánh bóng, chế phẩm tẩy sáp đánh bóng sàn nhà, nền nhà [chế phẩm cọ rửa], sáp đánh bóng sàn nhà, sáp đánh bóng sàn lát ván, giấy nhám (giấy ráp), sơn lót cho khung gầm xe cộ, sơn dùng cho xe cộ, chế phẩm chống gỉ có bản chất là lớp phủ sử dụng cho xe cộ, chế phẩm chống ăn mòn cho xe cộ, chất phụ gia cho sơn ô tô, sơn, súng phun sơn, thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện], tấm (phớt) đánh bóng làm bằng bọt biển sử dụng cho đánh bóng xe cộ có động cơ, vải nhám, khăn lau đồ đạc, khăn lau chùi bằng vải, máy hàn điện, sơn lót, sơn màu gốc nước, sơn bóng, dụng cụ phun sơn bằng khí nén, máy phun sơn, sơn dẫn điện, lớp phủ chống viết, vẽ lên bề mặt [sơn, chất màu], sơn chống gỉ, sơn chịu lửa, chất chống dính dùng cho sơn, nước men bóng [chất màu, sơn], chế phẩm để khử cặn, trừ loại dùng cho mục đích gia dụng, dầu truyền động, chất làm mát động cơ xe cộ, chất phụ gia hoá học cho nhiên liệu động cơ, than đá, khí đốt, dầu hộp số sàn, phụ tùng ô tô.

---

(210) **4-2025-15373**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.1.5; 9.5.3
(591) Be, xám
(731) CÔNG TY TNHH MNK KNIT VIỆT NAM (VN)
C15/18C đường Huỳnh Bá Chánh, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: Quần áo

---

(210) **4-2025-15374**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 11.3.3; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, vàng nhạt, nâu
(731) TRƯƠNG LÂM ANH (VN)
Ấp 2, Xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; quà tặng là đồ chơi trẻ em.

Nhóm 30: Bánh kẹo; trà; cà phê; trà sữa (trà là chủ yếu); đồ uống trên cơ sở trà; bánh ngọt.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15394**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.5
(731) LÊ ANH TRUNG (VN)
76 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa ô tô; loa; vỏ hộp loa; loa thông minh; loa phóng thanh; loa siêu trầm.

---

(210) **4-2025-15395**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.17; 10.3.8; 24.15.21; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh da trời, xanh dương, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN VIỆT NAM (VN)
Tầng 8, số 22 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, loa, tai nghe, máy ảnh, điện thoại di động và các phụ kiện của chúng, ti vi, tủ lạnh, điều hòa, lò vi sóng, máy lọc nước, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm, hàng nông sản, hàng lâm sản, bát đĩa, cốc chén, xoong nồi, ấm, chảo, chăn, ga, gối, đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, vi, dụng cụ làm vườn, công cụ cầm tay, sách, báo, tạp chí, đồ gốm sứ, thủy tinh, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp); mua bán vật tư và thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (ATM), thiết bị thanh toán thẻ (POS), giải pháp phần mềm thanh toán phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điệu tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thanh toán; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; thông tin về xây dựng; bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; gửi điện tín; truyền phát dữ liệu; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử.

---

(210) **4-2025-15396**

(540)

VIPLIFEKUN

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DƯƠNG VĂN QUANG (VN)
Xóm 5, xã Tăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm để giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15397**

(540)

VB

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 2.3.2; 5.3.13; 5.13.25; 24.9.1

(731) HUANG, MENG-TING (TW)
No. 39-5, Xinmin St., Yongkang Dist., Tainan City 710026, Taiwan (R.O.C.)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15398**

(540)

PhonePOS

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.17; 10.3.8; 24.15.21; 26.4.18; 26.15.15

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP THANH TOÁN VIỆT NAM (VN)
Tầng 8, số 22 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các phương tiện truyền thông điện tử, thương mại điện tử (cụ thể là mua bán trực tuyến phần mềm máy vi tính, phần cứng máy vi tính, thiết bị ngoại vi máy vi tính, loa, tai nghe, máy ảnh, điện thoại di động và các phụ kiện của chúng, ti vi, tủ lạnh, điều hòa, lò vi sóng, máy lọc nước, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh, đồ trang sức, thực phẩm, hàng nông sản, hàng lâm sản, bát đĩa, cốc chén, xoong nồi, ấm, chảo, chăn, ga, gối, đệm, rèm cửa, thảm trải sàn, thảm yoga, hàng phụ kiện may mặc, dụng cụ thể thao, máy tập thể dục thể thao, đồ chơi, vali, túi xách, vi, dụng cụ làm vườn, công cụ cầm tay, sách, báo, tạp chí, đồ gốm sứ, thủy tinh, máy móc xây dựng, máy móc dùng trong nông nghiệp, thiết bị và dụng cụ làm đẹp); mua bán vật tư và thiết bị cho hệ thống máy giao dịch tự động (ATM), thiết bị thanh toán thẻ (POS), giải pháp phần mềm

thanh toán phục vụ cho các dịch vụ thanh toán qua các phương tiện truyền thông điệu tử, thanh toán bằng thẻ, thanh toán tại điểm chấp nhận thanh toán; dịch vụ marketing; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ cho thuê không gian quảng cáo.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ ngân hàng trực tuyến; dịch vụ phát hành thẻ tín dụng; dịch vụ quản lý các tài khoản khách hàng; dịch vụ thanh toán ví điện tử; dịch vụ tín dụng; dịch vụ xử lý thanh toán bằng thẻ ghi nợ; cung cấp thông tin tài chính thông qua một trang web; cho thuê văn phòng [bất động sản]; dịch vụ đại lý bất động sản; dịch vụ môi giới chứng khoán; dịch vụ chuyển vốn bằng điện tử; quản lý tài chính.

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa thiết bị thanh toán; lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; thông tin về xây dựng; bảo dưỡng xe cộ.

Nhóm 38: Cung cấp các kênh viễn thông cho dịch vụ mua hàng từ xa; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; cung cấp quyền truy cập mạng máy tính toàn cầu cho người sử dụng; gửi điện tín; truyền phát dữ liệu; cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; lập trình máy tính; tư vấn bảo mật máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ viễn thông; dịch vụ thiết kế và lập trình các phần mềm ứng dụng thanh toán điện tử.

---

(210) **4-2025-15399**

(540)

ASLS
AESTHETIC SURGERY & LASER SOCIETY

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.11.12
(591) Đen, tím đậm, tím nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SCBIO (VN)
Số 14 phố Tôn Đức Thắng, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Đào tạo trong lĩnh vực y khoa; hướng dẫn nghề nghiệp trong lĩnh vực y khoa; tổ chức và điều khiển hội thảo trong lĩnh vực thẩm mỹ; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề liên quan đến công nghệ y tế; tổ chức triển lãm cho mục đích giáo dục trong lĩnh vực y tế; xuất bản các tài liệu trong lĩnh vực y khoa, trừ các tài liệu quảng cáo.

---

(210) **4-2025-15400**

(540)

Hoàn Long

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 20.1.9; 26.3.23; 26.4.3; 26.5.1; 26.15.15
(591) Xanh than đậm, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀN LONG (VN)
Số nhà 467, đường Trần Thái Tông, tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn lót; sơn mài.

Nhóm 19: Bột bả tường; bột bả trần thạch cao; bột thạch cao (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-15401**

(540)

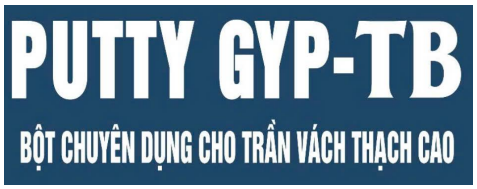

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh than, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀN LONG (VN)
Số nhà 467, đường Trần Thái Tông, tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Bột bả tường; bột bả trần thạch cao; bột thạch cao (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-15402**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀN LONG (VN)
Số nhà 467, đường Trần Thái Tông, tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn diệt khuẩn; sơn phủ; sơn lót; sơn mài.

Nhóm 19: Bột bả tường; bột bả trần thạch cao; bột thạch cao (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-15403**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HOÀN LONG (VN)
Số nhà 467, đường Trần Thái Tông, tổ 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Bột bả tường; bột bả trần thạch cao; bột thạch cao (vật liệu xây dựng).

---

(210) **4-2025-15404**

(540)

gabu

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HAPIX (VN)
Tầng 7 toà MAC Plaza, Số 10 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 07: Thiết bị rèm cửa thông minh (vận hành bằng điện); rô-bốt lau sàn.

Nhóm 09: Trung tâm điều khiển nhà thông minh; thiết bị báo cháy; cầu dao điện; khóa cửa thông minh sử dụng dấu vân tay; thiết bị định vị toàn cầu; camera giám sát thông minh; thiết bị cảm biến phát hiện, cụ thể là thiết bị cảm biến chuyển động, thiết bị cảm biến nhiệt độ, thiết bị cảm biến độ ẩm; thiết bị đo chất lượng không khí; công tắc điện thông minh; ổ cắm điều khiển từ xa thông minh; đồng hồ thông minh cho trẻ em.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bóng đèn; bóng đèn thông minh; bóng đèn đi-ốt phát quang [LED]; máy lọc không khí; máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-15405**

(540)

ENDURITEMP

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong công nghiệp; nhựa nhân tạo dạng thô, chất dẻo dạng thô; chế phẩm chịu lửa; nhựa polyme, chưa xử lý; nhựa CPVC, chưa xử lý.

---

(210) **4-2025-15406**

(540)

Mother's Nutritaste

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YANGSHENGTANG CO., LTD. (CN)
3rd Floor, 3rd Building, Xiatong Street, Shuangpu Town, Xihu District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 29: Thịt khô; thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; thịt đóng hộp; thực phẩm ăn nhanh giữa các bữa ăn, chủ yếu là trái cây và rau; rau đã được bảo quản; trứng; sữa; mỡ có thể ăn được; rau trộn dầu giấm; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; nấm khô có thể ăn được; lòng trắng trứng cho mục đích nấu ăn.

Nhóm 30: Cà phê; trà; đường; mật ong; bánh mỳ; bữa trưa đóng hộp, chủ yếu gồm cơm; cơm ăn liền; chế phẩm ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm chủ yếu chứa tinh bột; muối nấu ăn; đồ gia vị; xốt tạo hương vị; nấm men; hương liệu có thể ăn được, trừ tinh dầu; chất làm mềm thịt cho mục đích nấu ăn [gia vị].

---

(210) **4-2025-15407**

(540)

TONEFORD

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 08: Tua vít, không dùng điện; mũi khoan [dụng cụ cầm tay]; cờ lê [dụng cụ cầm tay]; công cụ cắt [dụng cụ cầm tay]; dụng cụ để mài [dụng cụ cầm tay].

---

(210) **4-2025-15408**

(540)

AFFOTOM

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Chụp đèn; đèn xe máy; đèn ô tô [chiếu sáng]; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED].

---

(210) **4-2025-15409**

(540)

ENFITGO

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Mồi nhân tạo để câu cá; cần câu cá; phao để câu; lưỡi câu cá; dụng cụ câu cá.

---

(210) **4-2025-15410**

(540)

LX
LINOX
SOLID-SAFE-SUSTAINED

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAI ĐỨC LINH (VN)
24E Đông Phước, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; các sản phẩm thiết bị vệ sinh, thuộc nhóm này, cụ thể là: vòi hoa sen, chậu rửa (thiết bị vệ sinh), bồn tắm; chậu rửa bát bằng inox; vòi rửa bát.

---

(210) **4-2025-15411**

(540)

Miniz

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANG YIHE (CN)
302, Building C2, Guangyi Garden, Fengze Street, Fengze District, Quanzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; thiết bị giữ ẩm; nồi chiên không dầu; khoang làm lạnh; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh

---

(210) **4-2025-15412**

(540)

GIGALUMI

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANG YIHE (CN)
302, Building C2, Guangyi Garden, Fengze Street, Fengze District, Quanzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; thiết bị giữ ẩm; nồi chiên không dầu; khoang làm lạnh; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh

---

(210) **4-2025-15413**

(540)

VINCAN

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANG YIHE (CN)
302, Building C2, Guangyi Garden, Fengze Street, Fengze District, Quanzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; thiết bị giữ ẩm; nồi chiên không dầu; khoang làm lạnh; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh

---

(210) **4-2025-15414**

(540)

BELAN

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANG YIHE (CN)
302, Building C2, Guangyi Garden, Fengze Street, Fengze District, Quanzhou City, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; thiết bị giữ ẩm; nồi chiên không dầu; khoang làm lạnh; thiết bị điều hòa không khí; tủ lạnh

---

(210) **4-2025-15415**

(540)

SOLMILA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN YAFEI ELECTRONIC COMMERCE CO., LTD. (CN)
No. 1401, Building 11, Tianan Yungu Industrial Park Phase II, Longgang Dist., Shenzhen, Guangdong CHINA

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Áo len dài tay; áo len chui đầu; áo sơ mi; quần áo đan; áo choàng ngoài; áo thun ngắn tay; quần đùi ống rộng; quần; quần ống bó [quần dài]; bộ áo liền quần [trang phục chống bụi mặc ngoài khi làm việc]; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; trang phục; quần áo ngủ; quần bơi; áo mưa; tất dài; tất ngắn cổ.

---

(210) **4-2025-15416**

(540)

Zkong

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU ZKONG NETWORKS CO., LTD (CN)
Rm.2201, Bldg.1, No.558 Kejiyuan Rd., Baiyang St., Qiantang Dist., Hangzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính; nhãn điện tử cho hàng hoá; màn hình LCD cỡ lớn; màn hình phẳng; máy quét mã vạch; bảng ghi tỷ số điện tử; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; bảng thông báo điện tử; thiết bị truyền thông mạng; máy thu thanh; bộ định tuyến không dây; thiết bị phát âm thanh và đĩa hình ảnh; mô-đun mạch tích hợp; cảm biến nhiệt độ; hệ thống phòng trộm, chạy điện.

---

(210) **4-2025-15417**

(540)

HAN'S ME

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HAN'S LASER TECHNOLOGY INDUSTRY GROUP CO.,LTD. (CN)
No. 9988 Shennan Avenue, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, PR China

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy in; máy in phun công nghiệp; máy khắc trổ; máy đánh dấu cho mục đích công nghiệp; máy gia công thủy tinh; máy cắt thủy tinh; máy khoan lỗ; máy cắt; máy cắt rãnh [máy công cụ]; máy hoàn thiện sản phẩm; máy xếp dỡ tự động [máy điều khiển]; rô bốt công nghiệp; máy gia công bảng mạch in; máy xử lý bảng mạch in; thiết bị gia công lát bán dẫn; máy sản xuất thiết bị màn hình tinh thể lỏng; máy gia công nguội quang học; thiết bị hàn laser; thiết bị rửa; thiết bị mạ điện; thiết bị điện phân để mạ điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ soạn thảo tài liệu quảng cáo; dịch vụ hãng quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến quản lý kinh doanh và hoạt động kinh doanh; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo; tư vấn quản lý nhân sự; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; cho thuê kệ, giá bán hàng.

---

(210) **4-2025-15418**

(540)

瑞奥RUIAO

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUAMEI ENERGY-SAVING TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Liugezhuang Town, Dacheng County Hebei Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bông khoáng (vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt); vật liệu cách điện, cách nhiệt; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-15419**

(540)

HUAMEI GLASS WOOL

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUAMEI ENERGY-SAVING TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Liugezhuang Town, Dacheng County Hebei Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bông khoáng (vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt); vật liệu cách điện, cách nhiệt; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-15420**

(540)

SHINSUNG

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHINSUNG E&G CO., LTD. (KR)
14F, A Tower, 20, Gwacheon-daero 7-gil, Gwacheon-si, Gyeonggi-do, 13840 Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị xử lý không khí [bộ phận của hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí]; thiết bị làm lạnh; thiết bị sưởi ấm; hệ thống điều hòa không khí cho thiết bị khí nén dùng trong phòng sạch (phòng khô); máy ướp lạnh; thiết bị ổn định nhiệt độ và độ ẩm dùng trong bộ tản nhiệt trung tâm; dàn lạnh; hệ thống điều hòa không khí cho mục đích vệ sinh; thiết bị hút ẩm công nghiệp; thiết bị hút ẩm dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; hệ thống sưởi ấm và làm mát cho tàu thuyền; hệ thống sưởi ấm và làm

mát cho máy bay; thiết bị điều hòa không khí dùng trong công nghiệp; thiết bị lọc không khí trong nhà; thiết bị lọc khí gaz; bộ ngưng tụ khí đốt, không phải bộ phận của máy.

---

(210) **4-2025-15421**

(540)

InsulPro

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUAMEI ENERGY-SAVING TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Liugezhuang Town, Dacheng County Hebei Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bông khoáng (vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt); vật liệu cách điện, cách nhiệt; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-15422**

(540)

SHINSUNG E&G

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.6; 26.7.25

(591) Xanh lá cây, xanh dương, da cam, xám đậm.

(731) SHINSUNG E&G CO., LTD. (KR)
14F, A Tower, 20, Gwacheon-daero 7-gil, Gwacheon-si, Gyeonggi-do, 13840 Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị xử lý không khí [bộ phận của hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí]; thiết bị làm lạnh; thiết bị sưởi ấm; hệ thống điều hòa không khí cho thiết bị khí nén dùng trong phòng sạch (phòng khô); máy ướp lạnh; thiết bị ổn định nhiệt độ và độ ẩm dùng trong bộ tản nhiệt trung tâm; dàn lạnh; hệ thống điều hòa không khí cho mục đích vệ sinh; thiết bị hút ẩm công nghiệp; thiết bị hút ẩm dùng điện dùng cho mục đích gia dụng; hệ thống sưởi ấm và làm mát cho tàu thuyền; hệ thống sưởi ấm và làm mát cho máy bay; thiết bị điều hòa không khí dùng trong công nghiệp; thiết bị lọc không khí trong nhà; thiết bị lọc khí gaz; bộ ngưng tụ khí đốt, không phải bộ phận của máy.

---

(210) **4-2025-15423**

(540)

HUAMEI FOAM

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HUAMEI ENERGY-SAVING TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Liugezhuang Town, Dacheng County Hebei Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bông khoáng (vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt); vật liệu cách điện, cách nhiệt; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-15424**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Elufah

(731) ELUFAH, INC. (US)
3321 Paisley St, Chino Hills CA 91709, USA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Thiết bị thông gió [điều hòa không khí]; thiết bị chiếu sáng bể cá cảnh; đệm sưởi, chạy điện, không dùng cho mục đích y tế; thiết bị giữ ẩm; thiết bị chiếu sáng; đèn cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-15425**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HUAMEI ROCKWOOL

(731) HUAMEI ENERGY-SAVING TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
Liugezhuang Town, Dacheng County Hebei Province CHINA

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 17: Bông khoáng (vật liệu không dẫn điện để giữ nhiệt); vật liệu cách điện, cách nhiệt; len thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; sợi thủy tinh để cách điện, cách nhiệt; vật liệu cách âm; vật liệu đệm lót bằng cao su hoặc chất dẻo.

---

(210) **4-2025-15426**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VARIO

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí

hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thủy tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thủy lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

---

(210) **4-2025-15427**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CIVIC

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí

cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

Nhóm 27: Thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; thảm lót cốp xe; thảm trải sàn dùng cho mọi thời tiết; tấm thảm và thảm dầy trải sàn; giấy dán tường; thảm lót sàn cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm lót dùng cho xe cộ; thảm dùng cho ô tô; thảm lót dùng cho ô tô; giấy dán tường bằng vải; thảm chống trơn; thảm trải sàn bằng cao su; thảm chùi chân ở cửa; thảm chùi chân sau khi tắm; chiếu Tatami; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm cỏ nhân tạo; sân cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục dụng cụ; thảm dùng để tập thể dục.

(210) **4-2025-15428**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BR-V

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng

cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

Nhóm 27: Thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; thảm lót cốp xe; thảm trải sàn dùng cho mọi thời tiết; tấm thảm và thảm dầy trải sàn; giấy dán tường; thảm lót sàn cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm lót dùng cho xe cộ; thảm dùng cho ô tô; thảm lót dùng cho ô tô; giấy dán tường bằng vải; thảm chống trơn; thảm trải sàn bằng cao su; thảm chùi chân ở cửa; thảm chùi chân sau khi tắm; chiếu Tatami; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm cỏ nhân tạo; sân cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục dụng cụ; thảm dùng để tập thể dục.

---

(210) **4-2025-15429**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của

máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

---

(210) **4-2025-15430**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VISION

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo

không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

---

(210) **4-2025-15431**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HR-V

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng

điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

Nhóm 27: Thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; thảm lót cốp xe; thảm trải sàn dùng cho mọi thời tiết; tấm thảm và thảm dầy trải sàn; giấy dán tường; thảm lót sàn cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm lót dùng cho xe cộ; thảm dùng cho ô tô; thảm lót dùng cho ô tô; giấy dán tường bằng vải; thảm chống trơn; thảm trải sàn bằng cao su; thảm chùi chân ở cửa; thảm chùi chân sau khi tắm; chiếu Tatami; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm cỏ nhân tạo; sân cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục dụng cụ; thảm dùng để tập thể dục.

---

(210) **4-2025-15432**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CR-V

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí

cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

Nhóm 27: Thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; thảm lót cốp xe; thảm trải sàn dùng cho mọi thời tiết; tấm thảm và thảm dầy trải sàn; giấy dán tường; thảm lót sàn cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm lót dùng cho xe cộ; thảm dùng cho ô tô; thảm lót dùng cho ô tô; giấy dán tường bằng vải; thảm chống trơn; thảm trải sàn bằng cao su; thảm chùi chân ở cửa; thảm chùi chân sau khi tắm; chiếu Tatami; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm cỏ nhân tạo; sân cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục dụng cụ; thảm dùng để tập thể dục.

(210) **4-2025-15433**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Sh mode

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng

cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

---

(210) **4-2025-15434**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ACCORD

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc

cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

Nhóm 27: Thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; thảm lót cốp xe; thảm trải sàn dùng cho mọi thời tiết; tấm thảm và thảm dầy trải sàn; giấy dán tường; thảm lót sàn cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm lót dùng cho xe cộ; thảm dùng cho ô tô; thảm lót dùng cho ô tô; giấy dán tường bằng vải; thảm chống trơn; thảm trải sàn bằng cao su; thảm chùi chân ở cửa; thảm chùi chân sau khi tắm; chiếu Tatami; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm cỏ nhân tạo; sân cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục dụng cụ; thảm dùng để tập thể dục.

---

(210) **4-2025-15435**

(540)

CITY

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo

không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

Nhóm 27: Thảm sàn, chống cháy, dùng ở nơi đặt lò sưởi hoặc ở nơi đặt dụng cụ nướng thực phẩm; thảm lót cốp xe; thảm trải sàn dùng cho mọi thời tiết; tấm thảm và thảm dầy trải sàn; giấy dán tường; thảm lót sàn cho xe cộ; thảm dùng cho xe cộ; thảm lót dùng cho xe cộ; thảm dùng cho ô tô; thảm lót dùng cho ô tô; giấy dán tường bằng vải; thảm chống trơn; thảm trải sàn bằng cao su; thảm chùi chân ở cửa; thảm chùi chân sau khi tắm; chiếu Tatami; tấm treo tường, không bằng vật liệu dệt; thảm cỏ nhân tạo; sân cỏ nhân tạo; thảm tập thể dục dụng cụ; thảm dùng để tập thể dục.

---

(210) **4-2025-15436**

(540)

Vitasoy

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 26.1.1
(731) VITASOY INTERNATIONAL HOLDINGS LIMITED (CN)
1 Kin Wong Street, Tuen Mun, New Territories HONG KONG
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sữa có nguồn gốc thực vật; sữa từ thực vật; sữa và các sản phẩm thay thế từ sữa có nguồn gốc thực vật; đồ uống từ sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; sữa trên cơ sở hạt; sữa gạo; đồ uống trên cơ sở sữa gạo; sữa trên cơ sở các loại đậu; sữa lúa mì; đồ uống trên cơ sở sữa lúa mì; sữa yến mạch; đồ uống trên cơ sở sữa yến mạch; sữa hạt ngũ cốc; đồ uống trên cơ sở sữa hạt ngũ cốc; sữa dừa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; sữa hạnh nhân; đồ uống trên cơ sở sữa hạnh nhân; sữa đậu nành; đồ uống trên cơ sở sữa đậu nành; phô mai trên cơ sở yến mạch; sữa chua trên cơ sở yến mạch; đồ ăn đã được bảo quản trên cơ sở yến mạch; các sản phẩm thực phẩm (đã chế biến) có nguồn gốc từ các loại hạt, các loại đậu, thảo mộc, trái cây hoặc rau quả; sản phẩm thay thế bơ sữa; sản phẩm thay thế sữa; sản phẩm thay thế sữa có chứa yến mạch; đồ uống trên cơ sở yến mạch và đồ uống được sử dụng như sản phẩm thay thế sữa; đồ

uống và đồ uống trên cơ sở sản phẩm thay thế sữa; thức uống trên cơ sở yến mạch có hương vị trái cây được dùng như sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sản phẩm thay thế sữa có chứa cà phê; sản phẩm thay thế sữa chua; sản phẩm thay thế sữa chua có chứa yến mạch; sản phẩm thay thế sữa chua trên cơ sở yến mạch; sản phẩm thay thế kem chua (chế phẩm từ sữa lên men); sản phẩm thay thế kem chua (chế phẩm từ sữa lên men) có chứa yến mạch; sản phẩm thay thế kem (sản phẩm sữa); chất thay thế kem chua Pháp; sản phẩm thay thế kem có chứa yến mạch; chất thay thế kem chua Pháp có chứa yến mạch; kem không sữa; kem nấu ăn và kem trên cơ sở yến mạch; kem trên cơ sở thực vật; sản phẩm thay thế bơ; chất thay thế bơ thực vật; sản phẩm thay thế bơ làm từ yến mạch; sản phẩm thay thế bơ thực vật làm từ yến mạch; sản phẩm thay thế pho mát; bột thay thế sữa; sữa chua; sữa trên cơ sở thực vật có ga; sản phẩm thay thế sữa có ga; thịt; cá (không còn sống); gia cầm(không còn sống); thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo, mứt, mứt qủa ướt; trứng; đậu phụ; đồ ăn nhẹ và sản phẩm từ đậu phụ; đậu phụ từ cây cà; đậu phụ từ trứng.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống từ cà phê; sản phẩm thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê và đồ uống có chứa chất thay thế sữa; đồ uống từ ca cao và sô cô la; trà; đồ uống từ trà; ca cao; đường; bột sắn hột; bột cọ sagu; bột và các chế phẩm làm từ ngũ cốc; các chế phẩm làm từ yến mạch; các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc từ ngũ cốc và hạt (ngũ cốc); thực phẩm và đồ ăn làm từ yến mạch; bột yến mạch, yến mạch cán mỏng; ngũ cốc đã được chế biến; ngũ cốc ăn sáng; thanh ngũ cốc và thanh thực phẩm năng lượng; bột ngũ cốc; mảnh yến mạch dẹt mỏng; thức ăn nhẹ bao gồm chủ yếu là hạt (ngũ cốc); thực phẩm ăn nhẹ từ ngũ cốc; thực phẩm ăn nhẹ và các sản phẩm ăn nhẹ làm từ ngũ cốc; hỗn hợp bột để làm bánh làm từ yến mạch, hỗn hợp bột để làm bánh quy làm từ yến mạch; bánh mì; bánh quy; bánh; bánh ngọt và bánh kẹo; đá lạnh; mật ong; mât đường; nấm men, bột nở; muối; xốt may on ne; kem lạnh; sản phẩm thay thế kem lạnh; kem lạnh làm từ chất thay thế sữa; kem lạnh không chứa sữa; kem lạnh trên cơ sở yến mạch; kem lạnh trên cơ sở đậu nành; sữa chua đông lạnh làm từ chất thay thế sữa; sữa chua đông lạnh không sữa; bánh trứng; bánh trứng trên cơ sở yến mạch; bánh kếp; bánh quế; bột làm bánh kếp; bánh kếp trên cơ sở yến mạch; bánh quế trên cơ sở yến mạch; bột bánh kếp trên cơ sở yến mạch; đồ uống trên cơ sở yến mạch ở dạng bột; nước sốt; nước sốt để nấu ăn; nước sốt trên cơ sở yến mạch; cà phê có ga và đồ uống trên cơ sở cà phê; trà có ga và đồ uống trên cơ sở trà; cacao có ga và đồ uống trên cơ sở sô cô la; kem lạnh trên cơ sở thực vật.; món tráng miệng và bánh pudding trên cơ sở yến mạch; sản phẩm trên cơ sở yến mạch dạng sệt dùng với đồ ăn.

Nhóm 32: Nước uống và đồ uống trên cơ sở thực vật; đồ uống không cồn trên cơ sở đậu nành; nước đậu đen; đồ uống từ yến mạch; đồ uống từ mè; đồ uống từ gạo; đồ uống từ dừa; đồ uống từ hạnh nhân; đồ uống từ trái cây và nước trái cây; đồ uống từ rau và nước trái cây; thức uống thảo mộc; đồ uống từ ngũ cốc; đồ uống từ cây họ đậu; đồ uống làm từ hạt; đồ uống trên cơ sở hạt ngũ cốc; xirô, bột, chiết xuất, chất cô đặc và các chế phẩm khác trên cơ sở đậu nành, trái cây, rau, thảo dược, ngũ cốc, cây họ đậu, hạt và ngũ cốc để sản xuất nước uống và đồ uống không cồn có ga và không có ga; đồ uống không cồn chứa nước trái cây trên cơ sở thực vật, cụ thể là nước đậu nành, nước gạo, nước đậu đen, nước dừa, nước quả hạnh, nước mè và nước yến mạch; chất chiết xuất trên cơ sở thực vật không chứa cồn được sử dụng trong việc pha chế đồ uống, cụ thể là chất chiết xuất từ đậu nành, chất chiết xuất từ gạo, chất chiết xuất từ đậu đen, chất chiết xuất từ dừa, chất chiết xuất từ hạnh nhân, chất chiết xuất từ vừng và chất chiết xuất từ yến mạch; đồ uống nước trái cây từ thực vật không cồn, cụ thể là đồ uống từ đậu nành, đồ uống từ gạo, đồ uống từ đậu đen, đồ uống từ dừa, đồ uống từ hạnh nhân, đồ uống từ mè và đồ uống từ yến mạch; đồ uống làm từ yến mạch; nước tăng lực tự nhiên trên cơ sở yến mạch; đồ uống cho bữa sáng trên cơ sở yến mạch; nước giải khát trái cây trên cơ sở yến mạch; đồ uống sinh tố trên cơ sở yến mạch; nước ngọt; bia, bia được lên

men từ nhiệt độ cao (ale) và bia đen (porter); nước khoáng, nước cất và nước có ga (đồ uống); các chế phẩm (không cồn) để pha chế đồ uống; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-15437**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LEAD

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thủy lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy

nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

---

(210) **4-2025-15438**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

AIR BLADE

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thuỷ lực; máy bơm; bơm là bộ phận của máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông

nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

---

(210) **4-2025-15439**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

WINNER

(731) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 07: Bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe ô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho xe mô tô; vỏ bọc bộ giảm thanh dùng cho động cơ và máy móc; bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; vỏ bọc bộ tản nhiệt dùng cho động cơ và máy móc; bugi đánh lửa, không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; bugi đánh lửa dùng cho động cơ; bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; bộ lọc để làm sạch không khí lạnh, dùng cho động cơ; bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; vỏ bọc bộ lọc khí [bộ phận động cơ]; vỏ bọc bộ phận lọc để làm sạch không khí làm mát, dùng cho động cơ; vỏ bọc bộ lọc khí cho động cơ xe ô tô; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ; bơm nhiên liệu dùng cho động cơ phương tiện giao thông đường bộ; bộ lọc dầu [bộ phận máy móc]; bộ lọc dầu dùng cho động cơ và máy móc; máy và công cụ gia công kim loại; thiết bị hàn hồ quang điện; máy cắt kim loại chạy điện (sử dụng hồ quang, khí hoặc plasma); thiết bị hàn dùng điện; máy và thiết bị khai thác mỏ; máy giặt áp lực cao; máy và thiết bị xây dựng; máy xúc đất; dụng cụ đầm [máy móc]; máy và thiết bị chất tải – dỡ tải; máy cào tuyết; máy đánh cá công nghiệp; máy và thiết bị xử lý hóa chất; máy và thiết bị dùng trong ngành dệt; máy và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy và thiết bị khai thác gỗ, gia công gỗ, hoặc sản xuất lớp gỗ dán bề mặt hoặc gỗ dán; máy và thiết bị sản xuất bột giấy, làm giấy hoặc gia công giấy; máy và thiết bị in hoặc đóng sách; máy may; máy nông nghiệp và công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy cắt bụi cây; máy cắt cỏ; máy phun chạy bằng điện dùng cho mục đích nông nghiệp và lâm nghiệp; máy xới chạy bằng điện; máy xới được cơ giới hoá; máy đóng giày; máy thuộc da; máy chế biến thuốc lá; máy và thiết bị sản xuất đồ thuỷ tinh; máy và thiết bị dùng để sơn; máy và thiết bị bao gói hoặc đóng gói hàng; mâm quay ở bàn làm đồ gốm; máy và thiết bị xử lý chất dẻo; máy sản xuất chất bán dẫn; máy sản xuất cao su; máy và thiết bị gia công đá; đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; các bộ phận của đầu máy kéo không dùng điện, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ và đầu máy [trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; cơ cấu đẩy, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ gắn ngoài của tàu thuyền; nồi hơi dùng cho đầu máy kéo không dùng điện và động cơ; máy và dụng cụ chạy bằng khí nén hoặc thủy lực; máy bơm; bơm là bộ phận của

máy móc, máy và động cơ; máy phân phối băng dính; máy dán tem tự động; máy bán hàng tự động; máy phân phối nhiên liệu dùng cho trạm sửa chữa; máy giặt [xưởng giặt]; máy và thiết bị sửa chữa hoặc gia cố; hệ thống đỗ xe cơ khí; hệ thống rửa xe cộ; máy rửa bát đĩa; máy hút bụi chân không; máy và thiết bị đánh bóng bằng sáp, dùng điện; máy phun chế phẩm khử trùng, thuốc trừ sâu và chế phẩm khử mùi chạy bằng điện [không dùng cho mục đích nông nghiệp]; trục [bộ phận của máy móc], trục cho máy móc và trục chính [bộ phận của máy móc]; ổ trục [bộ phận của máy móc]; khớp nối trục [máy móc]; bộ truyền động điện và khớp truyền động cho máy móc [không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ]; bộ giảm xóc cho máy móc; lò xò [bộ phận của máy]; phanh cho máy móc; van [bộ phận của máy]; máy xén cỏ; thiết bị kéo rèm vận hành bằng điện; thiết bị đóng và mở cửa ra vào, dùng điện; máy nén ép chất thải; máy và thiết bị nén chặt chất thải; máy nghiền đập chất thải; máy in 3D; bộ khởi động dùng cho động cơ và máy nổ; động cơ điện một chiều, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; động cơ điện, không dùng cho xe cộ mặt đất; động cơ điện dùng cho máy móc; động cơ xoay chiều và động cơ một chiều [không bao gồm loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ nhưng bao gồm các bộ phận của động cơ xoay chiều và động cơ một chiều]; máy phát AC [máy phát xoay chiều]; máy phát DC (máy phát một chiều); máy trộn thực phẩm chạy bằng điện; chổi của máy đinamô.

---

(210) **4-2025-15440**

(540)

SMARTCORE BY CORETEC FLOORING

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHAW INDUSTRIES GROUP, INC. (US)
616 Walnut Avenue, Dalton, Georgia 30721, United States of America

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 19: Ván sàn bằng vinyl; sàn, không bằng kim loại; vật liệu lát sàn, không bằng kim loại; ván sàn (không bằng kim loại); gạch vuông lát nền, không bằng kim loại, dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng, không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15441**

(540)

SIGO
LED & SOLAR

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 13.1.6; 26.11.12
(591) Xanh lá, xanh dương và cam.

(731) FUJIAN SIGOLED LIGHT AND SOLAR ENERGY CO., LTD (CN)
A101, Building 39, No.23 Chuangzao Road, Xiamei Town, Nan'an City, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; đèn đường; phụ tùng đèn LED; đèn năng lượng mặt trời; đèn LED chiếu sáng cảnh quan; thiết bị (máy) điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-15442**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ & CÔNG NGHỆ HNT (VN)
601 Điện Biên Phủ, phường 01, quận 03, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; bộ máy xử lý thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối tự thanh toán; thiết bị đầu cuối thanh toán điện tử; thiết bị đầu cuối để xử lý điện tử thẻ thanh toán.

---

(210) **4-2025-15443**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.11.8
(731) AXIS INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
Jalan Tembaga SD 5/2A, Bandar Sri Damansara, 52100 Wilayah Persekutuan, Wilayah Persekutuan Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-15444**

(540)



(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.4.18
(731) AXIS INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
Jalan Tembaga SD 5/2A, Bandar Sri Damansara, 52100 Wilayah Persekutuan, Wilayah Persekutuan Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-15445**

(540)

BELIN贝菱

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI BELIN ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No.5 Building, No.1298 Juting Road, Fengxian District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Thiết bị hút ẩm cho mục đích gia dụng; thiết bị hút ẩm công nghiệp; thiết bị tạo ẩm cho mục đích gia dụng; thiết bị tạo ẩm công nghiệp; thiết bị lọc không khí; máy và thiết bị điều hòa không khí.

---

(210) **4-2025-15446**

(540)

WSE

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGDONG WOSAIER SPORTS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Unit 411-1, 4th Floor, Xixiang, Jinhai Cultural and Creative Center, No. 142, Yuhe Road, Foshan New Town, Lecong Community, Lecong Town, Shunde District, Foshan Guangdong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 41: Tổ chức cuộc thi đấu thể thao; giáo dục thể chất; giảng dạy; thực hiện chuyến đi có hướng dẫn; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe [huấn luyện thể hình và sức khỏe]; bấm giờ trong cuộc thi đấu thể thao.

---

(210) **4-2025-15447**

(540)

UGREEN

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) UGREEN GROUP LIMITED (CN)
4/F, Plant 6, 1F-6/F, Block 7, Yuan Zone, Gaofeng Community, Dalang Street, Longhua District, Shenzhen, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin điện thoại di động sử dụng trong xe cộ; thiết bị xử lý dữ liệu; giá đỡ chuyên dùng cho máy vi tính xách tay; thiết bị chuyển đổi điện áp; thiết bị nhớ cho máy vi tính; màng bảo vệ chuyên dụng cho màn hình điện thoại di động; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; bộ nối [thiết bị xử lý dữ liệu]; cáp chuyển đổi dữ liệu cho tai nghe; bút điện tử cho thiết bị hiển thị; bộ nguồn lưu và cấp điện loại di động [pin có thể sạc lại]; miếng đệm lót chuyên dụng cho chuột máy vi tính; dây điện; túi chuyên dụng cho máy vi tính xách tay; micro; vỏ bọc thích hợp cho máy vi tính xách tay; pin điện; màng bảo vệ chuyên dụng cho màn hình máy vi tính; bộ nhớ sử dụng với máy vi tính; giá đỡ thích hợp cho máy tính bảng; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay]; tai nghe; trạm kết nối thiết bị điện tử; ổ cắm điện; thiết bị ngoại vi máy vi tính; thiết bị đọc thẻ sử dụng cổng USB; vỏ bọc cho điện thoại thông minh; chuột [thiết bị ngoại vi máy vi tính]; bao đựng điện thoại thông minh; gậy dùng để tự

chụp ảnh cho điện thoại di động; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; dây cáp điện; cáp sử dụng cổng USB; thiết bị sạc pin; thiết bị sạc không dây; máy chủ mạng máy vi tính; phần cứng máy vi tính để xử lý tín hiệu nghe nhìn; cáp dữ liệu; camera; thiết bị phần cứng để lưu trữ dữ liệu được kết nối trực tiếp vào mạng máy vi tính (NAS).

---

(210) **4-2025-15448**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Kỷ Nguyên Băng Hà: 3Q

(731) EVISTA PTE. LTD. (SG)
176 Orchard Road, The Centrepoint, #05-05, Singapore 238843 Singapore

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; chương trình trò chơi dùng cho máy trò chơi video sử dụng đồng xu; phần mềm trò chơi máy vi tính, tải xuống được; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy vi tính, tải xuống được; chương trình máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy vi tính, tải xuống được; nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc tải xuống được; xuất bản phẩm điện tử, tải xuống được; thiết bị giao tiếp mạng.

Nhóm 41: Sắp xếp và điều hành hội nghị; dịch vụ giải trí dưới hình thức câu lạc bộ; dịch vụ giáo dục dưới hình thức câu lạc bộ; cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử qua internet; xuất bản sách và báo điện tử trực tuyến; tổ chức trình diễn cho mục đích văn hóa; tổ chức trình diễn mang tính giáo dục; sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình; cung cấp thông tin giải trí qua các phương tiện điện tử; cung cấp xuất bản phẩm điện tử, không tải xuống được; viết kịch bản, không cho mục đích quảng cáo; sản xuất phim, trừ phim quảng cáo; cung cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến qua mạng máy tính; sắp xếp và điều hành sự kiện giải trí; dịch vụ thể thao điện tử.

---

(210) **4-2025-15450**

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ELIANTO

(731) ELIANTO MAKE UP SDN. BHD. (MY)
No.7, Jalan 3/61, Taman Bukit Segambut 51200, Kuala Lumpur, Malaysia

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm đánh răng; nước hoa; chế phẩm chăm sóc tóc [không chứa thuốc]; chế phẩm chăm sóc da [không chứa thuốc]; chế phẩm chăm sóc cơ thể [không chứa thuốc].

Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm thú y; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chất bổ sung theo khẩu phần cho động vật; chế phẩm vitamin.

Nhóm 09: Kính râm; kính áp tròng; bao kính đeo mắt; gọng kính đeo mắt; thấu kính quang học; hộp đựng kính áp tròng.

Nhóm 14: Kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm; hợp kim của kim loại quý; đồ trang sức; đá quý; đá bán quý; dụng cụ đo thời gian.

Nhóm 18: Túi du lịch; ví đựng thẻ tín dụng [ví]; ví tiền; túi; túi đựng mỹ phẩm, rỗng; túi xách tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; khăn trùm đầu.

Nhóm 41: Dịch vụ về giáo dục giảng dạy; huấn luyện [đào tạo]; dịch vụ giải trí; sắp xếp và điều hành các sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn].

---

(210) **4-2025-15451**

(540)

MAGNITE

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) COROMANDEL INTERNATIONAL LIMITED (ID)
Coromandel House, 1-2-10 Sardar Patel Road, Secunderabad, Telangana, India

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất diệt loài gây hại; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại; thuốc trừ sâu; chất diệt nấm; chất diệt khuẩn.

---

(210) **4-2025-15452**

(540)

AIDiag

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.21; 7.1.11; 7.1.24; 24.15.7; 24.15.21

(731) MIDEA GROUP CO., LTD. (CN)
B26-28F, Midea Headquarter Building, No.6 Midea Avenue, Beijiao, Shunde, Foshan, Guangdong, P. R. China

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Thiết bị cơ điện để chế biến thực phẩm; thiết bị cơ điện để chế biến đồ uống; máy dùng cho nhà bếp chạy điện; máy rửa bát đĩa; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy chế biến thực phẩm chạy điện dùng cho gia dụng; máy giặt (xưởng giặt); máy giặt khô; máy và thiết bị điện để làm sạch; thiết bị xử lý chất thải.

Nhóm 09: Thiết bị bảo hộ phòng chống tai nạn cho cá nhân; khóa cửa vân tay sinh trắc học; ắc quy (pin) điện; thiết bị điều khiển điện để quản lý năng lượng; thiết bị điều khiển từ xa; bảng cảm ứng; màn hình cảm ứng; cầu dao điện; bộ cảm biến; bộ điều nhiệt; dây dẫn điện; vi mạch (mạch tích hợp); chất bán dẫn; vật liệu cho mạch điện chính (dây điện, dây cáp); cuộn cảm (điện); thiết bị đo lường; máy ảnh (chụp ảnh); thiết bị giám sát điện tử, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị liên lạc mạng; máy fax; thiết bị nhận dạng khuôn mặt; màn hình hiển thị cảm ứng; bộ xử lý tín hiệu số; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị xử lý dữ liệu.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị nấu nướng; nồi cơm điện; lò vi sóng (thiết bị nấu nướng); lò nấu ăn; ấm đun nước dùng điện; bếp nấu ăn; máy pha cà phê dùng điện; nồi hấp thức ăn dùng điện; tủ lạnh; thiết bị sấy khô quần áo dùng điện; máy và thiết bị làm sạch không khí; quạt

gió (điều hòa không khí); chụp hút khói dùng cho nhà bếp; hệ thống và thiết bị điều hòa không khí; máy sấy tóc; thiết bị sưởi ấm; hệ thống sưởi ấm; hệ thống và thiết bị vệ sinh; buồng vệ sinh; thiết bị làm nóng nước dùng cho phòng tắm vòi hoa sen; máy móc và thiết bị làm sạch nước; thiết bị phân phối nước uống; bộ tản nhiệt, dùng điện.

---

(210) **4-2025-15453**

(540)

Oudy

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH GOLDBEE (VN)
Số 31, tổ 2, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu cồn [đồ uống]; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống có cồn được chưng cất trên cơ sở ngũ cốc; đồ uống có cồn có ga và hương trái cây; rượu ngâm thuốc (không dùng cho mục đích y tế); rượu vang.

---

(210) **4-2025-15454**

(540)

LUTEA PAINT

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.4.1; 26.4.18

(591) Xanh dương, xanh dương đậm.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN APS GROUP (VN)
Số nhà 6, TT15, KĐT Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; véc ni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-15455**

(540)

KOLNA

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15

(591) Đỏ, vàng, vàng đậm, trắng, xanh dương.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KOLNA VIỆT NAM (VN)
Số nhà 98, tổ 10, khu giãn dân Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn phủ; sơn lót; sơn chống thấm; sơn chống gỉ; véc ni; chất kết dính dùng cho sơn.

Nhóm 19: Vữa dùng cho xây dựng; lớp phủ [vật liệu xây dựng].

---

(210) **4-2025-15456**

(540)

FOB® MICROBIO CREAM

(220) 11/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỸ PHẨM HỒNG NHUNG (VN)
Số 14/14, Lý Tự Trọng, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-15471**

(540)

SOUTH GROUND
CO.WORKING & CAFE

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.15.15
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BEVERAGE AND BOX (VN)
227/6 Điện Biên Phủ, phường 2, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê văn phòng làmkhông gian làm việc chung.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; cho thuê phòng họp.

---

(210) **4-2025-15494**

(540)

TRÍ NHÂN 17 COFFEE
Cà Phê Rang

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1
(591) Nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH TRÍ NHÂN 17 (VN)
Đường Lạc Long Quân, TTTM Nam Châu Đốc, ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 30: Cà phê; chè (trà); ca cao; bánh kẹo; chế phẩm ngũ cốc; đồ gia vị.

Nhóm 35: Mua bán: cà phê, chè (trà), ca cao, bánh kẹo, chế phẩm ngũ cốc, đồ gia vị.

---

(210) **4-2025-15495**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1; 26.4.1
(731) CÔNG TY TNHH STAR VIK (VN)
58 đường Long Phước, phường Long Phước,thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15496**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 14.7.1; 14.7.2; 26.4.1
(591) Đỏ,vàng.
(731) HỘ KINH DOANH WARHAMMER VIỆT NAM (VN)
195 Lê Văn Thịnh, phường Cát Lái, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi.

---

(210) **4-2025-15497**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18
(591) Xanh ngọc đậm, xanh ngọc, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HỌC VIỆN SMART TRAIN (VN)
Lầu 9, tòa nhà Giày Việt, 180-182 Lý Chính Thắng, phường 09, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo.

---

(210) **4-2025-15500**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 11.1.18; 11.3.3
(731) NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)
23/1 Phan Đăng Lưu, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; hạt cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê; hương liệu cà phê; trà; ca cao.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ căng tin;dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà hàng ảo.

---

(210) **4-2025-15501**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.15; 5.5.19; 5.5.22; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng, xanh dương.
(731) PHẠM THỊ TUYẾT SA (VN)
Tổ 3, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM (CÔNG TY LUẬT TNHH TƯ VẤN PHÁP LUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM)

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ cung cấp thức ăn do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15505**

(540)

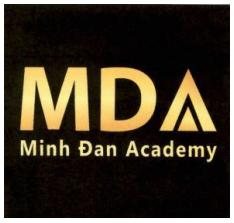

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.2; 26.3.23
(591) Đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ MINH ĐAN (VN)
Số 45 đường V3, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dạy đánh đàn piano, guitar, organ, trống, đàn tranh; dạy hội họa.

---

(210) **4-2025-15507**

(540)

TRẦN NGUYỄN
TRÀ ĐẠO

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRÀ ĐẠO NHUNG TRẦN (VN)
168 Nguyễn Chí Thanh, phường 2, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Trà; trà ướp lạnh; đồ uống trên cơ sở trà; trà hương hoa quả; trà hòa tan; hỗn hợp đồ uốngtrên cơ sở trà thảo mộc (không dùng cho mục đích y tế).

---

(210) **4-2025-15508**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH DI LINH PLATEAU (VN)
18/21C Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt; cà phê bột; cà phê nhân tạo; đồ uống có cà phê là thành phần chủ yếu; trà; hương liệu cà phê.

---

(210) **4-2025-15509**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.14; 2.9.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Đen, xanh lá, vàng nhạt, xám xanh, xanh ghi, cà phê sữa.
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC XUÂN (VN)
A3/59 ấp 1, xã Bình Lợi, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm và chất dùng để giặt; chế phẩm dùng để xả vải; chế phẩm dùng để rửa bát đĩa; chế phẩm dùng để lau sàn nhà.

---

(210) **4-2025-15511**

(540)

BAOKE
宝柯

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUO, ZITONG (CN)
Apartment 101, No. 345, alley 1198, Gu Lau road, Songjiang district, Shanghai, China.
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu bảo ôn cách âm, cách nhiệt: bông khoáng, bông thủy tinh, bông gốm, cao su lưu hóa; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2025-15512**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 18.2.1; 24.15.7; 26.3.23
(731) AXIS INTERNATIONAL SDN. BHD. (MY)
Jalan Tembaga SD 5/2A, Bandar Sri Damansara, 52100 Wilayah Persekutuan, Wilayah Persekutuan Kuala Lumpur, Malaysia
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử; dung dịch lỏng dùng trong thuốc lá điện tử; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá; hương liệu, trừ tinh dầu, dùng cho thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-15513**

(540)

EVILY

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, xám.
(731) CHANGXU XIA (CN)
No. 1003, No. 7 Free Man Garden Trail, Huadu District, Guangzhou City, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm làm sạch; sữa làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm.

---

(210) **4-2025-15514**

(540)

SUFIGELI

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU JIULI COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 2507, No. 565 Yuncheng East Road, Baiyun District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước sơn móng.

---

(210) **4-2025-15515**

(540)

JISISUI

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU JIULI COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 2507, No. 565 Yuncheng East Road, Baiyun District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; xà phòng; tăm bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm để giặt; nước súc miệng, không dùng cho mục đích y tế; nước sơn móng.

---

(210) **4-2025-15516**

(540)

老街日记
Laojieri

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.13.1

(591) Trắng, đen, xám.

(731) GUANGZHOU HUANXIANG FOOD CO., LTD. (CN)
Room 1508, No. 98 Longxi Middle Road, Liwan District, Guangzhou City China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; trái cây, đã chế biến; đậu phụ; rau đã được bảo quản; thịt; cá [không còn sống]; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; quả hạch đã chế biến; cá, đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15517**

(540)

BOB

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ ZHENGHECANG HỒ CHÍ MINH (VN)
Tầng 12 (1206), CitiLight Tower, số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn nuôi tôm; thức ăn thủy sản.

---

(210) **4-2025-15518**

(540)

Mkela
EYEWEAR

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Hồng, trắng.
(731) VŨ MINH ĐOAN (VN)
Thôn Nam Lịch Động, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(511) Nhóm 09: Kính mắt; gọng kính mắt; mắt kính; kính thời trang; kính thuốc; hộp kính mắt.

---

(210) **4-2025-15519**

(540)

海福堂
HAI FU TANG DIMSUM & BAO

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 5.3.13; 8.7.2; 11.1.2; 11.1.4; 11.1.5; 26.1.1
(591) Xanh, nâu, vàng.
(731) TRẦN QUỐC TUẤN (VN)
335/11C Trần Xuân Soạn, khu phố 3, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-15527**

(540)

HTX THUẬN PHÁT

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.9.8; 3.9.24; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lá, xanh cốm, đen, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ NUÔI LƯƠN THUẬN PHÁT (VN)
Ấp 8, xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

(511) Nhóm 31: Vật nuôi gây giống, vật nuôi để cung cấp giống; động vật thân mềm, còn sống.

---

(210) **4-2025-15528**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.3; 2.1.30; 2.5.2; 2.5.30; 5.3.20; 26.1.1
(591) Đen, cam, nâu, vàng (đậm, nhạt), xanh.
(731) HỘ KINH DOANH DU GIA (VN)
13/8C Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-15532**

(540)

MẠNH HÙNG

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN MẠNH (VN)
Tổ 9, khu vực 5, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 39: Vận chuyển hành khách; vận chuyển hàng hoá; chuyên chở hàng hoá.

---

(210) **4-2025-15533**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG HIỆU VIENAMESE FAMILY (VN)
Số 13, đường N6, tổ 40, khu Phú Gia 1, khu phố 3A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm, nước hoa, kem dưỡng da, dung dịch vệ sinh cá nhân không chứa thuốc, sữa rửa mặt, sữa tắm.

---

(210) **4-2025-15538**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI LEAFLORA (VN)
Tổ 5, thôn Thạnh Hòa, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15541**

(540)

nén

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NÉN (VN)
14 Mỹ Đa Tây 2, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(740) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán rượu; dịch vụ quán càphê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-15552**

(540)

Lux 65 PREMIUM BEER

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đen, trắng, nâu vàng nhạt.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA & NƯỚC NGỌT GIẢI KHÁT SÀI GÒN CỬU LONG (VN)
Số 108/4/1, đường Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Bia; đồ uống trên cơ sơ bia.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: bia, đồ uống trên cơ sở bia.

---

(210) **4-2025-15570**

(540)

Sâm Báo Vĩnh Lộc

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Vàng, vàng cam, cam, xanh lá cây, đỏ.

(731) NGUYỄN CHÁNH TÍN (VN)
Thôn 2, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Sâm tươi; cây giống; hạt giống.

---

(210) **4-2025-15571**

(540)

BẮC BLING

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GIẤY GIA NGUYỄN (VN)
16/1 ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; khăn giấy; khăn ăn bằng giấy; khăn giấy đa năng; giấy lụa;khăn ướt bằng giấy.

Nhóm 24: Khăn ướt bằng vải không dệt.

---

(210) **4-2025-15572**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.11.7; 3.11.24; 4.5.2; 4.5.3; 8.7.11; 9.7.19
(591) Vàng, đen, trắng, hồng nhạt, xám, kem, nâu đen, xanh lá cây, xám nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ HOA (VN)
98/23A Thích Quảng Đức, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ốc; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-15573**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng đồng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GMR (VN)
546B Tô Ngọc Vân, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 21: Đồ chứa đựng bằng thủy tinh, gốm, sứ; bộ đồ ăn bằng thủy tinh, gốm cho mục đích gia dụng; đồ trang trí bằng thủy tinh.

---

(210) **4-2025-15576**

(540)

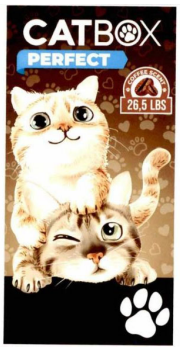

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.24; 3.6.3; 5.7.1; 5.7.27; 25.1.6; 25.7.25; 26.7.5
(591) Xanh, trắng, nâu, nâu nhạt, nâu đậm, xám, vàng, cam, đen.
(731) LÊ THỊ HƯƠNG LAN (VN)
10 ngách 8, ngõ 74 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-15577**

(540)

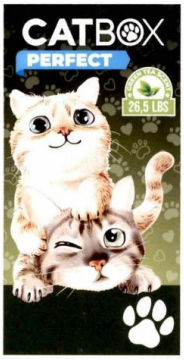

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.1.6; 3.1.24; 3.6.3; 5.3.11; 5.3.15; 25.1.6; 25.7.25; 26.7.5
(591) Xanh dương, trắng, xanh lá, xanh lá nhạt, xanh lá đậm, xám, vàng, cam, đen.
(731) LÊ THỊ HƯƠNG LAN (VN)
10 ngách 8, ngõ 74 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-15578**

(540)

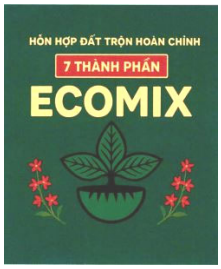

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22; 5.11.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, vàng, đỏ.
(731) HUỲNH VĂN TÂN (VN)
Ấp Bờ Kinh 1, xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Đất trồng trọt; đất mùn; đất mùn để phủ bề mặt; đất mùn/lớp đất mặt được làm màu; chất nền dùng để trồng cây không dùng đất [nông nghiệp]; đất sét được làm tơi/làm xốp để trông cây thủy canh [chất nền].

---

(210) **4-2025-15579**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.8; 25.1.25; 26.3.2; 26.7.25
(591) Xanh đậm, vàng ánh kim.
(731) HỘ KINH DOANH BY KIET HONEY WEDDING PLANNER (VN)
403C Chu Văn An, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ hôn lễ; dịch vụ lập kế hoạch và tổ chức hôn lễ.

---

(210) **4-2025-15583**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS VƯƠNG PHÚC NGUYÊN (VN)
1194/18 Lê Chí Dân, khu phố 2, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 19: Vật liệu, không bằng kim loại, dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-15590**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.12
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH SINH THÁI QUỐC TẾ (VN)
Ấp Sở Tại, xã Thanh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15591**

(540)

KATAMILK

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất vàđóng hộp.

---

(210) **4-2025-15592**

(540)

KATASURE

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15593**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KATAGOLD

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15594**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KATANEST

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15595**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BETALAC

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15596**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BETAGROW

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-15597**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BETAPRO

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15598**

(540)

BETAMAX

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN QUÝ (VN)
Tổ 15, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; yến sào (tổ yến); yến sào đã chưng cất và đóng hộp.

---

(210) **4-2025-15605**

(540)

NÀNG NGỌT
Lạ vị - Lành thân

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHỮNG NỤ CƯỜI VIỆT NAM (VN)
713/6 Đoàn Văn Bơ, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cơm; xôi; phở; cháo; mì; bún; hủ tiếu; chè [trà]; kem lạnh.

---

(210) **4-2025-15643**

(540)

Dana Wine

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.3.1; 3.7.17; 5.3.13; 5.3.15

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DANA RƯỢU (VN)
11 Phú Xuân 3, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán rượu.

---

(210) **4-2025-15644**

(540)

MPLUX

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH PHƯƠNG (VN)
11 Phú Xuân 3, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu đèn led.

---

(210) **4-2025-15645**

(540)

REDAY

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.4; 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DIAMOND QUỐC TẾ (VN)
Số 88, phố Trần Quang Diệu, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày; dép; thắt lưng [trang phục]; ca vát.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, giày, dép, thắt lưng, cà vát, đồ đi chân, đồ đội đầu, áo nịt ngực, khăn quàng cổ, váy, găng tay, yếm, đồng phục, quần áo thể dục, quần áo da, túi xách, ví, ba lô, phụ kiện may mặc, phụ kiện thể thao; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-15646**

(540)

GIÒ CHẢ HƯNG HIỀN
Since 2017
TINH HOA ẨM THỰC VIỆT

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 8.5.3; 8.7.5; 26.1.1; 26.4.10
(591) Xanh lá cây, đỏ, trắng, vàng, cam.
(731) 1. NGUYỄN THỊ HIỀN (VN)
102, B5, tập thể Yên Ngưu, xã Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN THÀNH VÂN (VN)
102, B5, tập thể Yên Ngưu, xã Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Giò; chả; nem chua; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; xúc xích; lạp xưởng.

---

(210) **4-2025-15647**

(540)

UUOY

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, trắng, da cam.
(731) CHEN XIAOKUN (CN)
No. 62 Dongbin South District, Cujin Village, Shijing Town, Nan'an City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị định vị cá nhân; phụ kiện điện thoại; loa; tai nghe; đồng hồ thông minh; dây đeo đồng hồ thông minh.

---

(210) **4-2025-15648**

(540)

Ích Thọ Minh

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm; đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nước súc miệng, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hóa dược, thảo dược, cao dán, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, vòng tránh thai, bình sữa cho trẻ em bú, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả, vú giả, thực phẩm, đồ uống, sữa, gia vị, cà phê, kem, sô cô la, trà, bia, rượu, quả tươi, rau tươi, động vật sống, thực phẩm và đồ uống cho động vật, thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-15649**

(540)

An Thọ Khang

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm; đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nước súc miệng, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hóa dược, thảo dược, cao dán, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, vòng tránh thai, bình sữa cho trẻ em bú, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả, vú giả, thực phẩm, đồ uống, sữa, gia vị, cà phê, kem, sô cô la, trà, bia, rượu, quả tươi, rau tươi, động vật sống, thực phẩm và đồ uống cho động vật, thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-15650**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 5.3.20; 5.7.3; 21.1.25; 26.1.2; 26.1.18
(591) Trắng, nâu đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PHILO BABY (VN)
Số 53 phố Quang Trung, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo

Nhóm 45: Dịch vụ bảo mẫu; dịch vụ trông trẻ.

---

(210) **4-2025-15651**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh dương, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG HẰNG TÍN (VN)
8Bis, quốc lộ 13, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ hỗ trợ hoạt động kinh doanh; kinh doanh, mua bán: thiết bị ngoại vi, máy tính, phần mềm, thiết bị viễn thông; đại lí đồ nội thất; đại lí vật liệu xây dựng kim loại và phi kim loại.

Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng.

Nhóm 42: Dịch vụ thiết kế nội thất và ngoại thất; phát triển phần mềm thiết kế nội thất; phát triển nền tảng dịch vụ thiết kế nội thất.

---

(210) **4-2025-15652**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 2.9.1; 3.4.2; 3.4.24; 9.1.10
(591) Xám đen, hồng, vàng nhạt, đỏ, trắng, xám nhạt, xanh than, xanh da trời.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÒA PHÚC (VN)
337/29D Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15653**

(540)

tor:tow

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHANGHAI YINONG TRADING CO., LTD. (CN)
Room 3451, Building 1, No. 665 and 685 Jinbi Road, Jinhui Town, Fengxian District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt để chăm sóc da; mỹ phẩm; mỹ phẩm sử dụng cho da; mặt nạ làm đẹp da mặt (không chứa thuốc); chế phẩm phơi nắng (mỹ phẩm để làm rám nắng), chế phẩm trang điểm cho mặt và toàn thân.

---

(210) **4-2025-15654**

(540)

NAM AN FAMILY

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.15; 26.3.1; 26.3.23
(591) Nâu, vàng cam, vàng cam nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM NAM AN FAMILY (VN)
Số 190 đường Đào Duy Từ, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Cơm nắm; cơm cuộn; cơm ăn liền.

---

(210) **4-2025-15655**

(540)

MAGMICRO

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VĨNH THẠNH (VN)
Lô N-9, đường số 6, khu công nghiệp Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chế phẩm điều hòa sinh trưởng cây trồng; chế phẩm kích thích tăng trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-15656**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(591) Trắng, xanh lá.

(731) CÔNG TY TNHH BỘT GIẶT XANH SẠCH VIỆT NAM (VN)
Thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt; nước tẩy lồng máy giặt; nước rửa chén; các chất tẩy rửa trong gia đình.

---

(210) **4-2025-15657**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.20; 5.5.21; 5.11.13

(591) Trắng, xanh lá, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GIẤY KHIẾT MỸ (VN)
Thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 16: Khăn giấy ăn; giấy vệ sinh; giấy carton; khăn giấy ướt; khăn giấy đa năng; vở viết.

---

(210) **4-2025-15658**

(540)

GENOMARE

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN VĂN (VN)
170/19 Tô Ngọc Vân, khu phố 5, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; dầu gội đầu; son môi; nước hoa.

---

(210) **4-2025-15659**

(540)

REVIMARIN

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN VĂN (VN)
170/19 Tô Ngọc Vân, khu phố 5, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mặt nạ dưỡng da; dầu gội đầu; son môi; nước hoa.

---

(210) **4-2025-15660**

(540)

MAI AN VY
TROPICAL
TRÁI CÂY SẠCH
SỐNG KHỎE MỖI NGÀY

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.12; 5.1.16; 26.11.12

(591) Vàng, đen.

(731) LƯU HẢI HOÀNG (VN)
390/34/3/20 Quốc Lộ 1, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Rau củ được bảo quản; rau củ quả đã chế biến; trái cây được bảo quản; trái cây đã chế biến.

Nhóm 31: Trái cây tươi; rau củ tươi; nấm tươi; hải sản tươi sống (hải sản còn sống).

---

(210) **4-2025-15666**

(540)

ARISTAR

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN VÕ MINH TRÀM (VN)
130B2, khu vực 2, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bệ xí vệ sinh (bàn cầu); bồn rửa mặt (lavabo); chân lavabo; vòi hoa sen; vòi nước.

---

(210) **4-2025-15667**

(540)

VIÑA MAYU

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) VIÑA MAYU LTDA. (CL)
Ruta 41 Km 52, Vicuña, Chile

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 33: Rượu vang; aquavit [rượu akvavit]; đồ uống có cồn, trừ bia; rượu mạnh được chưng cất; grappa [rượu chưng cất từ bã nho của Ý].

---

(210) **4-2025-15668**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.16; 3.1.24; 4.5.15
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN VIỆT TIẾN (VN)
27/35/3 đường số 9, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà (ở dạng khô và ướt); thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà); đồ uống cho vật nuôi trong nhà; pa-tê cho mèo (thức ăn cho vật nuôi trong nhà); cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-15669**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.6; 3.1.24
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ AN VIỆT TIẾN (VN)
27/35/3 đường số 9, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn dùng cho vật nuôi trong nhà (ở dạng khô và ướt); thức ăn dùng cho chó và mèo (vật nuôi trong nhà); đồ uống cho vật nuôi trong nhà; pa-tê cho mèo (thức ăn cho vật nuôi trong nhà); cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-15670**

(540)

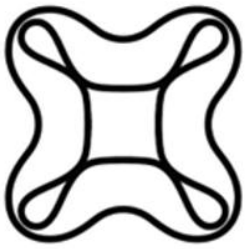

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.5.20; 26.4.5; 26.4.6; 26.15.15
(731) GUANGZHOU AOPIYA LEATHER INDUSTRIAL LLC (CN)
No. 1, Shitang Village, Xinya Street, Huadu District, Guangzhou City, 510623 Guangdong Province, China.
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu thơm; hình dán nghệ thuật cho móng tay; hương đốt (nhang thơm); móng giả.

Nhóm 09: Gọng kính mắt; thiết bị nhận diện khuôn mặt; kính mắt; túi đựng máy ảnh chuyên dụng; pin sạc dự phòng; kính râm.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ đeo tay; ngọc trai (trang sức); hợp kim kim loại quý; đồ thủ công mỹ nghệ bằng bạc (dùng làm trang sức); hộp túi đựng trang sức.

Nhóm 18: Dây đeo bằng da; túi du lịch; vali; đồ trang trí bằng da thuộc cho đồ đạc trong nhà; túi xách; da giả.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; cốc; túi đựng đồ trang điểm (có đồ bên trong); dụng cụ uống nước (ống hút); bộ đồ ăn (trừ dao, nĩa, thìa); lược.

Nhóm 25: Khăn quàng cổ; giày dép; quần áo; mũ nón; khăn choàng; khăn trùm đầu.

Nhóm 35: Tư vấn quản lý và tổ chức kinh doanh; quảng cáo; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; tổ chức triển lãm thương mại; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa dịch vụ.

---

(210) **4-2025-15671**

(540)

The power to go beyond.
Denyo

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen.
(731) DENYO KABUSHIKI KAISHA (ALSO TRADING AS DENYO CO., LTD.) (JP)
2-8-5, Nihonbashi-horidomecho, Chuo-ku, Tokyo, Japan
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy hàn chạy bằng động cơ và các bộ phận, phụ tùng của sản phẩm này; máy hàn điện để gia công kim loại và các bộ phận, phụ tùng của sản phẩm này; thiết bị cắt hồ quang điện; máy hàn hồ quang dùng điện; máy và công cụ gia công kim loại; máy nén khí chạy bằng động cơ và bộ phận, phụ tùng của sản phẩm này; máy nén cho máy móc; máy và thiết bị khí nén hoặc thủy lực; máy phát điện chạy bằng động cơ và bộ phận, phụ tùng của sản phẩm này; máy phát điện xoay chiều; máy phát điện một chiều; máy phát điện di động; máy phát điện khẩn cấp; máy phát điện.

Nhóm 37: Sửa chữa và bảo trì máy nén; sửa chữa và bảo trì máy và thiết bị khí nén hoặc thủy lực; sửa chữa và bảo trì phần cứng cho thiết bị xử lý dữ liệu; sửa chữa và bảo trì máy móc và thiết bị điện tử; sửa chữa và bảo trì máy móc và thiết bị viễn thông; sửa chữa và bảo trì thiết bị điều khiển từ xa; sửa chữa và bảo trì thiết bị giám sát từ xa; sửa chữa và bảo trì máy phát điện; sửa chữa và bảo trì thiết bị phát điện sử dụng pin nhiên liệu; sửa chữa và bảo trì máy và thiết bị hàn; sửa chữa và bảo trì máy và công cụ gia công kim loại.

---

(210) **4-2025-15673**

(540)

Doctor Scar

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRỌNG QUỐC ÂN (VN)
31A Đa Phú, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ (CÔNG TY LUẬT TNHH NGỌC PHÚ)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ điều trị sẹo; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ phòng khám chuyên khoa da liễu; dịch vụ trị mụn; dịch vụ điều trị sẹo rỗ.

---

(210) **4-2025-15676**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Swift Rapids

(731) LEMON INC. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1205 Cayman Islands

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy chủ máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; thiết bị mạng máy tính; thiết bị lưu trữ máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để quản lý và vận hành máy chủ; phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn dùng cho điện toán đám mây; phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để xử lý và lưu trữ dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử; chương trình máy tính được ghi trên phương tiện điện tử; chương trình máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; thiết bị xử lý dữ liệu; mạch tích hợp; bộ vi xử lý; chip [mạch tích hợp]; thiết bị bộ nhớ máy tính; thiết bị mã hóa dữ liệu; phần cứng mạng máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển máy chủ; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nền tảng (PaaS); dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cài đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến công nghệ máy tính và phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính và máy chủ; giám sát hệ thống máy tính từ xa; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ mã hóa dữ liệu; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây.

---

(210) **4-2025-15677**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LIMIHA

(591) Đen, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM INFO VIỆT NAM (VN)
Số 31, ngõ 81 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15678**

(540)

AKANVA

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM INFO VIỆT NAM (VN)
Số 31, ngõ 81 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Tư vấn Enco (ENCO CONSULTANCY CORP.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; dung dịch làm sạch khử khuẩn và sát trùng dùng cho mục đích y tế; nước tắm thảo dược cho trẻ em dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15681**

(540)

KBN

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.13.4; 17.2.2; 24.9.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KINH DOANH VÀNG - TRANG SỨC KIM BẢO NGỌC (VN)
Thửa đất số 874, tờ bản đồ số 17, ấp Long Thọ, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 14: Thỏi kim loại quý; dây bạc [đồ trang sức]; đồ trang sức dùng để đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến; dây bằng kim loại quý [đồ trang sức; mặt dây chuyền [đồ kim hoàn]; sợi dây bằng vàng [đồ trang sức].

---

(210) **4-2025-15682**

(540)

Nghĩa Vina

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh, đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGHĨA VINA (VN)
15A/16 khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị vật lý trị liệu; vật dụng để cạo lưỡi; dao cắt cục chai ở chân.

Nhóm 35: Mua bán các dụng cụ lấy ráy tai, thiết bị vật lý trị liệu, vật dụng để cạo lưỡi, dao cắt cục chai ở chân, kềm cắt da, dụng cụ cắt móng, dụng cụ để mài, dũa móng.

---

(210) **4-2025-15683**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.1; 5.1.6; 7.1.11; 7.1.24
(591) Cam, xanh lá, vàng đậm, vàng nhạt, nâu.
(731) HỘ KINH DOANH NGHĨA VINA (VN)
15A/16 khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị vật lý trị liệu; vật dụng để cạo lưỡi; dao cắt cục chai ở chân.

Nhóm 35: Mua bán các dụng cụ lấy ráy tai, thiết bị vật lý trị liệu, vật dụng để cạo lưỡi, dao cắt cục chai ở chân, kềm cắt da, dụng cụ cắt móng, dụng cụ để mài, dũa móng.

---

(210) **4-2025-15684**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) HỘ KINH DOANH NGHĨA VINA (VN)
15A/16 khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 10: Dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị vật lý trị liệu; vật dụng để cạo lưỡi; dao cắt cục chai ở chân.

Nhóm 35: Mua bán các dụng cụ lấy ráy tai, thiết bị vật lý trị liệu, vật dụng để cạo lưỡi, dao cắt cục chai ở chân, kềm cắt da, dụng cụ cắt móng, dụng cụ để mài, dũa móng.

---

(210) **4-2025-15685**

(540)

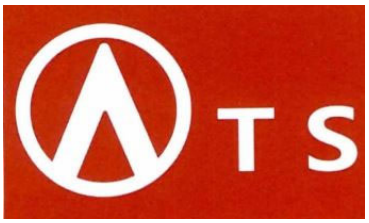

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Đỏ, trắng.
(731) ZHANG HUIQIANG (CN)
No 53 Tongda North Road, Qidi Village, Qidi Town, JinZhou City, HeBei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 06: Khung xương trần thạch cao (vật liệu xây dựng bằng kim loại); vách ngăn bằng kim loại; trần nhà bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà bằng kim loại; vật liệu xây dựng bằng kim loại; khung kim loại dùng cho xây dựng.

Nhóm 19: Tấm thạch cao [vật liệu xây dựng]; tấm lợp mái, không bằng kim loại; vật liệu xây dựng không bằng kim loại; thanh mỏng lát trần nhà không bằng kim loại; vữa dùng cho xây dựng; bột bả tường.

---

(210) **4-2025-15686**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CHAVS

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15687**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

UNITED

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15688**

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MATTERHORN

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15689**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.1.24; 26.11.12
(591) Đen, trắng, xanh dương,vàng đồng, xanh lá, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Số 04 Nguyễn Thiện Thuật, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 11: Hệ thống thiết bị làm sạch chất thải; thùng lọc chất thải [hệ thống và thiết bị vệ sinh]; thiết bị tách mỡ để lọc chất thải [hệ thống và thiết bị vệ sinh].

---

(210) **4-2025-15690**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 2.9.17; 25.7.20
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH LOUVI (VN)
Số 2-4-6 Lưu Văn Lang, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-15691**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Đỏ, trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH TADOBE (VN)
Số 70/13 đường Trần Hưng Đạo, phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy; thang nâng; thang cuốn; thiết bị vận hành thang máy; đai của thang máy.

Nhóm 37: Lắp đặt thang máy; bảo trì thang máy; sửa chữa thang máy.

---

(210) **4-2025-15692**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.1.1; 2.1.13; 19.1.11; 26.1.1
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PENTHOMES (VN)
43/4 đường 120, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Quả hạch đã chế biến; thịt, đóng hộp; tahini [bột nhão làm từ hạt vừng]; sữa đậu nành; hạt, đã chế biến; sữa yến mạch.

Nhóm 30: Thực phẩm trên cở sở yến mạch; sốt may-on-ne; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15703**

(540)

DUKENFLEX
杜肯

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUO, ZITONG (CN)
Apartment 101, No. 345, alley 1198, Gu Lau road, Songjiang district, Shanghai, China.
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu bảo ôn cách âm, cách nhiệt: bông khoáng, bông thủy tinh, bông gốm, cao su lưu hóa; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2025-15704**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.3.23
(731) GUANGDONG VASTRIGHT ENTERPRISE MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 305, Unit 2, No.22, Nancheng Section, Guantai Road, Nancheng Sub-district, Dongguan City, Guangdong Province, 523000, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; đế cho đồ đi chân; miếng lót bên trong giày; gót giầy; phần phía trên của giày dép; đế trong của giày; lưỡi gà cho giày và giày cao cổ; miếng lót giày nửa bàn.

---

(210) **4-2025-15705**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 25.12.1
(591) Cam đỏ, trắng, xám đen.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ SHINE ON ELECTRIC(VIỆT NAM) (VN)
Số nhà 41, tập thể Hoa Quả, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bộ tản nhiệt, dùng điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; đèn phản quang cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-15706**

(540)

True-X

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ THÚY LOAN (VN)
Ấp Đông Trung, xã Tân Chánh, huyện Cần Đước, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 10: Bao cao su; dụng cụ tránh thai, không chứa hóa chất.

---

(210) **4-2025-15707**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN PHỞ THÌN HÀ NỘI (VN)
Tầng 1, tòa nhà CT9, KĐT Mỹ Đình - Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp đồ ăn và thức uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15708**

(540)

valresa

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) VALRESA COATINGS S.A. (ES)
A46030169, PI Reva, Avda Dels Gremis S/N, 46190 Riba Roja De Turia, Valencia, Spain

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn và véc ni.

---

(210) **4-2025-15709**

(540)

Stairlift
LOBSANG
Made in Taiwan

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.3.23; 26.4.1; 26.4.9; 26.7.25

(591) Đen, trắng, xanh dương, xanh lá cây.

(731) LOBSANG CO., LTD. (TW)
13 F.-2, No. 257, Sec. 1, Wuquan W. Rd., Dazhong Vil., West Dist., Taichung City 403536, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy chở khách; thiết bị nâng; thang cuốn; cầu thang cuốn [thang máy cuốn]; băng tải [máy móc]; thiết bị vận hành thang máy chở khách.

---

(210) **4-2025-15711**

(540)

AÍMER 爱慕

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) AIMER CO., LTD. (CN)
No. 218-219 Building, 2nd Block Lizezhongyuan, Wangjing New Tech Dev. Zone, Chaoyang District, Beijing, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; quần áo bơi; áo mưa; trang phục dùng trong các lễ hội hoá trang; đồ đi ở chân; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn choàng; khăn lụa quàng cổ; khăn quàng cổ; ca vát; thắt lưng [trang phục]; váy cưới; áo choàng không tay mặc khi làm tóc; áo choàng lễ; dải khăn choàng qua vai dùng trong các cuộc thi; tấm che mắt khi ngủ; mũ trùm đầu khi tắm.

(210) **4-2025-15712**

(540)

ENTANEL

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PAVEL TANEL (IL)
37/16, Yafe Nof St., Ashkelon City, 7879206, Israel

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; bộ quần áo cộc liền mảnh cho phụ nữ; bộ quần áo tắm; áo khoác ngoài của phụ nữ mặc ở nhà khi trang điểm hoặc sau khi tắm; áo may ô thể thao; quần đùi ống rộng.

---

(210) **4-2025-15713**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.3.3; 23.1.1; 26.4.18

(591) Trắng, đen, xanh dương nhạt, xanh dương đậm, vàng, tím

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VNG (VN)
Z06 đường số 13, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phim hoạt hình; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các mã xác thực không thể thay thế (NFTs); ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống để tạo ra các token không thể thay thế (NFTs).

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; xuất bản tài liệu quảng cáo; dịch vụ khuyến mại (cho người khác); hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm nguồn tài trợ.

Nhóm 38: Truyền tin nhắn và hình ảnh có hỗ trợ của máy vi tính; liên lạc bằng thiết bị đầu cuối máy tính; dịch vụ bảng tin điện tử (dịch vụ viễn thông); dịch vụ nhắn tin (bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác); dịch vụ kết nối và chuyển hướng viễn thông; truyền thư điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; giải trí trên truyền hình; xuất bản sách.

---

(210) **4-2025-15716**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XUẤT NHẬP KHẨU THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ MINH THÀNH (VN)
08 Lê Niệm, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 21: Cây lau nhà; chảo chống dính không dùng điện; chảo inox không dùng diện; nồi inox không dùng điện.

---

(210) **4-2025-15717**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.5.15; 1.13.1; 1.13.10; 26.1.2
(591) Trắng, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng, cam, cam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU LNS VIỆT NAM (VN)
Lầu 2, tòa nhà WMC, số 102ABC Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 29: Trái cây đông lạnh; cá, được bảo quản; tôm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanhtrên cơ sở trái cây; sữa được làm chua; động vật thân mềm, không còn sống.

Nhóm 30: Cà phê; gia vị; gạo; miến; mì sợi nhỏ; thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo.

---

(210) **4-2025-15720**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 26.1.1; 26.1.18; 26.13.25
(731) PHẠM VĂN ĐẠT (VN)
Thôn Hoàng Sơn, xã Thái Dương, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ karaoke

---

(210) **4-2025-15721**

(540)

Oval

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương.
(731) ĐẶNG VĂN GIÁP (VN)
Thôn Đoàn Kết, xã Bình Minh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 21: Dụng cụ và đồ chứa dùng cho gia đình hoặc bếp núc; dụng cụ nấu nướng và bộ đồ ăn, trừ dĩa, dao và thìa; lược và bọt biển; bàn chải, không kể bút lông; vật liệu dùng để làm bàn chải; đồ lau dọn.

---

(210) **4-2025-15722**

(540)

Tênh Tênh
RESIDENCES

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.6; 5.1.16; 7.1.11; 7.1.24
(591) Xanh lá, xám
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAI HOLDINGS VIỆT NAM (VN)
Số nhà 07, đường E PARK BLVD, khu SUNRISE G, khu đô thị The Manor Central Park, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 36: Bất động sản: định giá bất động sản, đánh giá bất động sản, mua bán bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-15723**

(540)

TUAN THANG

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.9
(591) Đen, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TUẤN THẮNG (VN)
133/33 đường Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-15724**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7
(591) Đen, đỏ, xám.
(731) MAI XUÂN TUẤN (VN)
186/20 Vườn Lài, khu phố 16, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-15725**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.11; 24.15.21; 26.3.3; 26.3.4; 26.3.23
(591) Vàng, đen
(731) WECOPY FINTECH INC (CA)
420 - 744 West Hastings st Vancouver, BC, V6C 1A5, Canada
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; thăm dò dư luận; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; đánh giá tài chính [bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản]; quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; nghiên cứu tài chính; bảo đảm tài chính

Nhóm 41: Giảng dạy về tài chính; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo] trong lĩnh vực tài chính; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; dịch vụ giải trí

---

(210) **4-2025-15726**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh, trắng
(731) NGUYỄN TRỌNG THỊNH (VN)
Xóm Nam Tiến, Xã Nghĩa Phúc, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; trà; hạt tiêu; đồ uống trên cơ sở cà phê; nước tương (nước chấm) [gia vị]; hạt cà phê rang

---

(210) **4-2025-15727**

(540)

OTOMAK

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CHEN JIALI (CN)
No.101, No.10, Lane 9, Hengshan Zhongshan District, Gurao Town, Chaoyang District, Shantou City, Guangdong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo lót; quần lót; quần áo ngủ; trang phục dệt kim; áo gi-lê.

---

(210) **4-2025-15728**

(540)

EVONE

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) JIANGSU SESAME TOOLS CO., LTD. (CN)
No.1 Tongxing Road, Lyusigang Town, Qidong City, Jiangsu Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, trừ loại vận hành thủ công; máy và thiết bị để làm sạch, dùng điện; tua bin gió; máy xay; búa điện; máy cắt.

---

(210) **4-2025-15729**

(540)

ambai

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUJIAN XIAOBAISOFTHEART FOOD CO., LTD. (CN)
No.8, Heming Road, Longwen District, Zhangzhou City, Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ; bánh bột nhào; bánh ngọt; bánh quy; bánh mỳ kẹp nhân; bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-15730**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.4; 26.1.18

(731) SHANGHAI XINYIN COSMETICS CO., LTD. (CN)
Room 1318, Area A, Floors 1-2, No. 6395 Hutai Road, Baoshan District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm dưỡng ẩm dạng sữa cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm gội đầu; chế phẩm tắm gội đa năng, không chứa dược chất.

---

(210) **4-2025-15731**

(540)

TÂN HỒNG BẢO

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAYBACK SPECIALTY TEA (VN)
Số nhà 480, đường Phạm Văn Đồng, tổ dân phố 2, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ WEFLY (WEFLYIP CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; trà thảo mộc; bột trà xanh [matcha].

---

(210) **4-2025-15732**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Màu xanh ngọc đậm và màu xanh ngọc nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MAY SONG NGUYÊN (VN)
Tỉnh lộ 943, tổ 13, ấp Trung Bình Tiến, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; tinh dầu chanh; tinh chất bạc hà (tinh dầu); tinh dầu bưởi; tinh dầu cam; tinh dầu sả; tinh dầu gừng; tinh dầu hoa hồng; tinh dầu hoa nhài; tinh dầu hương thảo; tinh dầu oải hương; tinh dầu khuynh diệp; tinh dầu trắc bách diệp; chế phẩm làm thơm không khí; thanh sậy mỏng để khuyếch tán chất làm thơm không khí; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; dầu gội đầu; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm mỹ phẩm để tắm; mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dầu xoa bóp; dầu bạc hà dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-15733**

(540)

Glittech

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DONGGUAN GLITTECH INTELLIGENT CO., LTD. (CN)
Room 1001, Building 14, No. 7, Houjie Technology Avenue, Houjie Town, Dongguan City, Guangdong Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; tai nghe choàng đầu; xuất bản phẩm điện tử, có thể tải xuống; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; máy vẽ đồ thị.

---

(210) **4-2025-15734**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 8.1.10; 8.1.25; 26.1.1
(591) Nâu đậm, nâu nhạt, hồng, đen, xám, trắng, vàng
(731) TSAI NGHI KHIẾT (VN)
D9-1 Chung Cư Mỹ Viên, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh quy; bánh ngọt; bánh kẹo; bánh kếp; bánh mỳ.

---

(210) **4-2025-15736**

(540)

BlueCotton 蓝棉花

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) QUANZHOU FOCUS SANITARY PRODUCTS CO., LTD (CN)
No. 185-a5-301, Tailin, Shengdong Village, Shengxin Town, Nan'an City, Quanzhou City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần lót phụ nữ dùng khi có kinh nguyệt; băng vệ sinh; miếng lót của quần lót [vệ sinh]; quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; quần tã trẻ em.

---

(210) **4-2025-15737**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 25.1.25; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đen, vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG KỶ NGUYÊN VIỆT (VN)
Số 61 ngõ 39 phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quan hệ truyền thông; dịch vụ hãng quảng cáo; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; giới thiệu sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-15739**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.4; 26.1.4
(731) DONGGUAN MILET CULTURAL CREATIVE CO., LTD (CN)
Room 2001, Building 9A, UCC Huanyu Huijin, Dongguan Avenue Nancheng District, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; nhân vật đồ chơi; mô hình nhân vật; quần áo cho búp bê; khối lắp ghép [đồ chơi].

---

(210) **4-2025-15740**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.1; 2.5.2
(731) SHANGHAI BAOBAOBUDI CULTURAL AND CREATIVE CO., LTD. (CN)
5th Floor, Building 11, No. 6055, Jinhai Road, Fengxian District, Shanghai, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; búp bê; quần áo cho búp bê; đồ chơi bằng nhung; trò chơi thẻ sưu tập; đồ chơi bằng vải lông kèm tấm choàng.

---

(210) **4-2025-15741**

(540)

QUA CUBIC

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GRAND FAN GROUP PTE. LTD. (SG)
238A Thomson Road #25-07 Novena Square Singapore
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; phổ biến các thông báo quảng cáo; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng [cho người khác]; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; bố trí, sắp đặt cho mục đích quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; quảng cáo ngoài trời; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; quản lý kinh doanh cho các nhà cung cấp dịch vụ tự do; tối ưu hóa công cụ tìm kiếm để đẩy mạnh bán hàng; tối ưu hóa lượng truy cập trang web; lập bản thanh toán; dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; marketing mục tiêu; dịch vụ trung gian thương mại

---

(210) **4-2025-15742**

(540)

PSPB
GP301

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.9; 26.4.18
(731) CHANG, CHUNG-HUNG (TW)
No. 20, Aly. 1, Ln. 70, Jianguo Rd., Yuanlin City, Changhua County 51043, Taiwan
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 12: Săm cho lốp xe bơm hơi; lốp cho bánh xe cộ; lớp bố dùng cho lốp hơi; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

---

(210) **4-2025-15743**

(540)

ZUI YUN CHEN
醉云尘

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(731) ZHONGSHAN DAHE XIANGDONGLIU NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2nd Floor, No. 18, Zhengxin Road, Xinfeng Village, Henglan Town, Zhongshan City, China 528400
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Bia; nước quả cô đặc, không có cồn; nước [đồ uống]; bia mạch nha; chế phẩm để làm đồ uống không cồn; nước ngọt.

---

(210) **4-2025-15744**

(540)

RED GATE

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 7.3.2
(731) VERANO BEAUTY INC (US)
416 University st, Seattle, Wa. United States
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; mỹ phẩm; tinh dầu; chế phẩm chống nắng; miếng dán mắt dạng gel dùng cho mục đích mỹ phẩm

---

(210) **4-2025-15745**

(540)

VIPEACH

(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TÔ THANH PHUI (VN)
245/169, Lãng Binh Thăng, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót thấm mồ hôi; quần áo bó; quần áo lót; quần áo tắm; quần áo mặc bên trong.

---

(210) **4-2025-15746**

(540)



(220) 14/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(731) TÔ THANH PHUI (VN)
245/169, Lãng Binh Thăng, phường 12, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo lót thấm mồ hôi; quần áo bó; quần áo lót; quần áo tắm; quần áo mặc bên trong.

---

(210) **4-2025-15748**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 9.7.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, nâu, xám, vàng, đen, đỏ.
(731) PHẠM ĐĂNG TRƯỜNG (VN)
Xóm 4, thôn Phụng Sơn, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 29: Chả; nem; tré; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở rau.

Nhóm 33: Đồ uống được chưng cất; đồ uống có cồn hỗ trợ tiêu hoá [rượu mùi và rượu mạnh]; rượu mạnh [đồ uống]; đồ uống có cồn chứa hoa quả; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-15757**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21
(591) Đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYÊN NHẬT BẰNG (VN)
280/90B ấp 2, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Bút; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; kẹp tài liệu; giấy viết; bìa [văn phòng phẩm]; tệp xếp giấy tờ, tài liệu.

---

(210) **4-2025-15759**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16; 3.1.24; 3.6.1; 3.6.3; 3.6.25; 26.1.6
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ HƯƠNG LIÊN (VN)
Số 24 thôn Tân Hiệp, xã Ea Tóh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; khám sức khỏe; kiểm tra y tế; dịch vụ tiêm chủng; dịch vụ đánh giá sức khỏe; dịch vụ chải lông cho thú nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-15760**

(540)

RIXON

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) RAY TOBACCO INC (SC)
Vistra Corporate Services Centre, Suite 23, 1st Floor, Eden Plaza, Eden Island, Mahe, Republic of Seychelles

(740) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; xì gà; thuốc lá đinh hương; thuốc lá điện tử; bật lửa dùng cho người hút thuốc.

---

(210) **4-2025-15762**

(540)

CHAY MINH AN LẠC

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1

(591) Hồng, xanh lá đậm

(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM CHAY AN LẠC (VN)
Số 1 ngách 65 ngõ Thịnh Quang, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; nhà hàng phục vụ đồ chay.

---

(210) **4-2025-15763**

(540)

BOMBIT
봄빛

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) KIM, HYOUNG JIN (KR)
A-4003, 262, Achasan-ro, Gwangjin-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 44: Bệnh viện; dịch vụ bệnh viện (trừ nha khoa); trị liệu làm đẹp; phẫu thuật thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn làm đẹp; dịch vụ tư vấn liên quan đến làm đẹp da.

---

(210) **4-2025-15764**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.24
(591) Xám, trắng, đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TRUNG (VN)
Số 01 Nguyễn Văn Linh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 32: Bia.

---

(210) **4-2025-15772**

(540)

Hải Quân

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 128 (VN)
Đường đi Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

(511) Nhóm 29: Nước mắm.

---

(210) **4-2025-15789**

(540)

The Gate

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LƯƠNG TUYẾT HẠNH (VN)
Số 121 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ viết kịch bản cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 36: Tư vấn tài chính; phân tích tài chính; cung cấp thông tin tài chính; tư vấn đầu tư; dịch vụ tài chính; đầu tư vốn.

Nhóm 41: Sản xuất podcast [tập tin âm thanh hoặc hình ảnh có thể tải về]; cung cấp video trực tuyến, không tải về; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; dịch vụ giải trí; sản xuất phim trừ phim quảng cáo; viết kịch bản, không dành cho mục đích quảng cáo.

Nhóm 44: Tư vấn sức khỏe; chăm sóc sức khỏe; dịch vụ của nhà tâm lý học; dịch vụ của chuyên gia tâm lý; tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; dịch vụ sức khỏe tâm thần.

---

(210) **4-2025-15790**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 21.3.13; 25.1.6; 26.4.4; 26.4.9
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH MUSCLE LAB (VN)
Tổ 5, ấp Đất Mới, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 41: Dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; cung cấp tiện nghi thể thao; trại tập luyện thể thao; cho thuê thiết bị thể thao [trừ xe cộ]; cho thuê sân bãi thể thao; huấn luyện viên thể dục.

---

(210) **4-2025-15792**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.1.5; 5.1.15; 5.1.19; 5.11.23; 26.1.1
(591) Vàng, trắng, xanh, nâu.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ MỄ SỞ (VN)
Xã Mễ Sở, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; cây cảnh; hạt giống (hạt giống để ươm cây hoa); cây con (từ hoạt động chiết, ghép,chăm bón để tạo ra cây cảnh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, cây con.

---

(210) **4-2025-15793**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.15; 5.11.23; 26.1.1
(591) Nâu đỏ, vàng, xanh, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ BÌNH MINH (VN)
Xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Quả quất (quả tươi); cây quất cảnh; cây quất (cây giống).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: quả quất (quả tươi), cây quất cảnh, cây quất (cây giống).

---

(210) **4-2025-15794**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 7.3.11; 26.3.23; 26.11.12
(591) Nâu, xanh, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN THỊ TRẤN VƯƠNG (VN)
Thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Mành tre; rèm bằng tre.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: mành tre, rèm bằng tre.

---

(210) **4-2025-15795**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.11.23; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh cốm, xanh xám, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ LIÊN NGHĨA (VN)
Xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Hoa tươi; cây cảnh; hạt giống (hạt giống để ươm cây hoa); cây con (từ hoạt động chiết, ghép,chăm bón để tạo ra cây cảnh).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: hoa tươi, cây cảnh, hạt giống; cây con.

---

(210) **4-2025-15796**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.1.12; 21.3.15; 26.1.1
(591) Vàng cam, nâu, đen nâu, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ THỦ SỸ (VN)
Xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ làm từ mây tre.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: hàng thủ công mỹ nghệ làm từ mây tre.

---

(210) **4-2025-15797**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.15; 5.11.23; 26.1.1
(591) Vàng, nâu, xanh, trắng, đen.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ ĐÔNG TẢO (VN)
Xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 31: Quả quất (quả tươi); cây quất cảnh; cây quất (cây giống).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: quả quất (quả tươi), cây quất cảnh, cây quất (cây giống).

---

(210) **4-2025-15798**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.13; 25.1.6; 26.1.1
(591) Xanh, trắng.
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ LIÊN KHÊ (VN)
Xã Liên Khê, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Hàng thủ công mỹ nghệ làm từ mây tre.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: hàng thủ công mỹ nghệ làm từ mây tre.

---

(210) **4-2025-15799**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.3; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, vàng nâu, trắng, trắng ánh vàng, nâu đỏ
(731) HỘI NÔNG DÂN XÃ YÊN PHÚ (VN)
Xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Miến; miến dong.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: miến, miến dong.

---

(210) **4-2025-15810**

(540)

S U D T A N A

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUDTANA (2534) CO., LTD. (TH)
177, 179 Boromrajchonnee, Talingchan, Bangkok, Thailand 10170

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Dầu dưỡng thể dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng da mặt dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất dưỡng ẩm da dùng cho mục đích mỹ phẩm; muối để tắm không dùng cho mục đích y tế; chất khử mùi dùng cho người; xà phòng; bánh xà phòng; chế phẩm chăm sóc da đầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; mỹ phẩm; chất chiết xuất từ thảo mộc dùng cho mục đích mỹ phẩm; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chăm sóc tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm; sữa tẩy rửa (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); chế phẩm làm sạch; dầu gội đầu; dầu dưỡng môi dùng cho mục đích mỹ phẩm; dầu dưỡng mắt dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-15811**

(540)

TÔN TÂY NAM

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.15.6; 25.1.6; 26.3.2; 26.4.7; 26.11.12

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM THÉP TÂY NAM (VN)
CCN Thiên Lộc Thành, ấp 4, xã Long Sơn, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Tôn; thép cuộn; sắt; vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: tôn, thép cuộn, sắt, vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15812**

(540)

TÔN TANAMAZ

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 7.15.6; 25.1.6; 26.3.2; 26.4.7; 26.11.12

(591) Vàng, nâu, cam.

(731) CÔNG TY TNHH SX & TM THÉP TÂY NAM (VN)
CCN Thiên Lộc Thành, ấp 4, xã Long Sơn, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, đại lý phân phối các sản phẩm: tôn, thép cuộn, sắt, vật liệu lợp mái nhà bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15813**

(540)

PHETENG

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KIẾN MINH (VN)
1034 quốc lộ 1A, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Bộ (bảng) điều khiển máy phát điện; bộ điều khiển ATS; bộ (bảng) điều khiển máy thủy; bộ (bảng) điều khiển máy bơm; bộ (bảng) điều khiển đèn chiếu sáng; bộ bảo vệ công suất; bộ sạc ac-quy (tự động); tủ điện; thiết bị (bộ) chuyển đổi nguồn tự động (ATS); module giám sát từ xa; module kết nối.

Nhóm 35: Mua bán thiết bị điện dân dụng và công nghiệp, cụ thể là: bộ điều khiển (dùng cho máy phát điện và ATS), thiết bị (bộ) chuyển đổi nguồn, thiết bị điều chỉnh điện, dây dẫn điện, ổ cắm điện]; mua bán máy nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-15814**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24
(591) Nâu.
(731) LÊ HỮU ANH (VN)
120 Lê Khôi, phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

(511) Nhóm 09: Máy vi tính; phần mềm máy tính (có thể tải xuống); thiết bị ngoại vi máy tính; điện thoại di động; thiết bị xử lý dữ liệu; ấn phẩm điện tử (có thể tải xuống); linh kiện điện tử.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức sự kiện nhằm mục đích bán hàng; hoạt động tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu và thăm dò dư luận; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; hệ thống hóa thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; mua bán thiết bị, linh kiện điện tử và viễn thông cụ thể là máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, linh kiện máy tính, phụ kiện điện thoại: tai nghe, sạc điện thoại; Bán buôn bán lẻ các sản phẩm: máy tính, thiết bị ngoại vi máy tính, phần mềm máy tính (có thể tải xuống), điện thoại di động, thiết bị xử lý dữ liệu, phương tiện dữ liệu quang học, ấn phẩm điện tử (có thể tải xuống), thiết bị chống trộm điện tử; thương mại điện tử, cụ thể mua bán trực tuyến thiết bị và linh kiện điện tử (điện thoại, máy tính bảng, máy tính xách tay, máy tính để bàn, camera, đồng hộ điện tử, máy chơi game và các linh kiện điện tử cấu thành lên các thiết bị trên), linh phụ kiện máy tính, hàng điện tử (tivi, loa, đài), thiết bị tin học, thiết bị viễn thông, hàng điện lạnh (điều hòa, tủ lạnh), hàng điện dân dụng (quạt điện máy giặt, bàn là), máy móc thiết bị văn phòng, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ nội thất dùng trong gia đình và văn phòng, máy móc và thiết bị văn phòng, quần áo, giày dép, phụ kiện thời trang.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị, linh kiện điện tử và viễn thông.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm, phần cứng máy tính; lập trình máy tính;tư vấn phần mềm máy tính; tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; tư vấn trong thiết kế và

phát triển phần cứng máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin.

---

(210) **4-2025-15816**

(540)

HIROSHI

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 6.1.2; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HYNA VIETNAM (VN)
Số 1701 đại lộ Bình Dương, khu 2, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 11: Bình đun nước nóng hoạt động bằng năng lượng mặt trời; máy nước nóng sử dụng điện; máy lọc nước; thiết bị lọc nước; hệ thống lọc nước; thiết bị xử lý nước công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15817**

(540)

Bidicabin

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15818**

(540)

Bidinazol

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15819**

(540)

Bidilonib

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15820**

(540)

Bidigenib

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) (VN)
498 Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-15821**

(540)

MANINO
underwear

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.1; 26.1.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỆT MAY LIÊN THÀNH (VN)
Lô H3a, đường số 1, KCN Phúc Long, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; đồ lót; quần trẻ em (đồ lót); bít tất; quần áo; trang phục.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, kinh doanh online: quần áo lót, đồ lót, quần trẻ em (đồ lót), bít tất, quần áo, trang phục.

---

(210) **4-2025-15823**

(540)

Takegast

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM ACE (VN)
323 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-15824**

(540)

Acomide

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM ACE (VN)
323 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-15825**

(540)

Acogast

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM ACE (VN)
323 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-15826**

(540)

AceProgest

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM ACE (VN)
323 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-15827**

(540)

AcePonax

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC PHẨM ACE (VN)
323 Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH GK & ASSOCIATES (GK & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm ăn kiêng cho mục đích y tế; đồ uống kiêng phù hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-15828**

(540)

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.16; 3.7.24; 24.15.1; 26.1.1

(591) Xanh dương, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TCY (VN)
STH 18.33 đường 4D + 8C khu đô thị Hà Quang 2, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục dành cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-15829**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24; 24.15.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TCY (VN)
STH 18.33 đường 4D + 8C khu đô thị Hà Quang 2, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; huấn luyện [đào tạo]; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục dành cho các trường hợp đặc biệt cần hỗ trợ.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-15840**

(540)

CAMBO

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU QP (VN)
506/15/29 đường Ba Tháng Hai, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá.

---

(210) **4-2025-15841**

(540)

VTECH

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.3; 26.11.8
(591) Vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ VTECH (VN)
Số 35 đường số 5, phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Lập trình phần mềm máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-15842**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 3.7.17; 26.11.3; 26.11.12
(591) Đỏ, vàng, xanh đậm.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NAM VIỆT FOOD (VN)
Số 16A đường 9, khu phố 13, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Nước mắm, nước chấm có nguồn gốc thủy sản, thủy hải sản đã qua chế biến.

Nhóm 30: Nước tương, muối, gia vị, tương ớt (gia vị), tương cà (gia vị), xốt (gia vị).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ xuất nhập khẩu; dịch vụ trung gian thương mại; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông cho mục đích bán lẻ; mua bán các mặt hàng: nước mắm, nước chấm có nguồn gốc thủy sản, thủy hải sản đã qua chế biến, nước tương, muối, gia vị, tương ớt (gia vị), tương cà (gia vị), xốt (gia vị).

---

(210) **4-2025-15843**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.9; 26.1.2; 26.1.6
(591) Tím, vàng nhạt, trắng, xanh ngọc, xanh dương, hồng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-15850**

(540)

MẠNH HIỀN

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN HIỀN (VN)
Thôn Thanh Khê, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 03: Nước rửa chén; nước lau sàn; nước giặt; nước xả vải; nước lau kính; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15852**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.1.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH MỸ PHẨM BEGON (VN)
274/4 Nguyễn Văn Nghi, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc); dầu massage (không dùng cho mục đích y tế); bột ngâm chân, dùng cho mát xa (massage) để thư giãn đơn thuần; thảo mộc để tắm (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp, dầu massage (không dùng cho mục đích y tế), bột ngâm chân, dùng cho mát xa (massage) để thư giãn đơn thuần, thảo mộc để tắm (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-15853**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(731) LÝ TẤN TÀI (VN)
756/8 Đoàn Văn Bơ, phường 16, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

---

(210) **4-2025-15862**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MTV GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ QUỐC THUẬN (VN)
Số 12, đường Trương Định, khóm 2, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: phần mềm máy tính, ghi sẵn, phần mềm (chương trình) máy tính, phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn, ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về, nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về, máy phát điện, cuộn dây điện, đầu nối cho dây điện, dây điện, vật liệu cho mạch điện chính (dây, dây cáp), bộ chuyển

mạch điện, bộ đóng mạch điện, bộ ngắt mạch điện, máy vi tính, thiết bị ngoại vi của máy vi tính, thiết bị viễn thông dưới dạng đồ trang sức, tivi, đầu đĩa DVD, loa, máy ảnh (chụp ảnh), đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế), gối, đệm (nệm), đèn điện, bộ đèn điện, tủ lạnh, hệ thống điều hòa không khí, bếp nấu ăn, bếp điện, lò sưởi, lò vi sóng, thiết bị làm nóng nước, nồi cơm điện, sách, báo chí, tạp chí (định kỳ); cho thuê máy và thiết bị văn phòng.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; cho thuê máy tính.

---

(210) **4-2025-15863**

(540)

HUACHANG

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.17; 3.7.24; 26.1.2
(591) Đỏ, xanh dương, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TIẾN SỸ NÔNG (VN)
Số 642 Lê Thánh Tông, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
(740) Công ty cổ phần Phanlaw Vietnam (PHANLAW VIETNAM JSC)

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân hữu cơ [phân bón]; phân đạm; phân lân [phân bón]; phân phosphat [phân bón]; kali.

Nhóm 05: Diệt nấm; thuốc trừ sâu; thuốc trừ sâu bọ, côn trùng; thuốc diệt cỏ; chế phẩm diệt trừ thực vật gây hại.

---

(210) **4-2025-15876**

(641) 4-2021-23920

(540)

TỔ CHỨC KỶ LỤC VIỆT NAM
VIETKINGS

(220) 15/06/2021
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.12.1; 26.1.1; 26.1.10; 26.3.4
(591) Vàng, kem, đỏ nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC KỶ LỤC VIỆT NAM VIETKINGS (VN)
148 Hồng Hà, phường 09, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Sản xuất phim (không phải là phim quảng cáo); phát hành phim; dịch vụ tổ chức lễ hội văn hóa; dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo nhằm mục đích giáo dục, văn hóa và giải trí.

---

(210) **4-2025-15877**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CUỘC SỐNG CỦA TÔI (VN)
179 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15878**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Đỏ, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CUỘC SỐNG CỦA TÔI (VN)
179 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-15879**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.1.12; 26.3.23
(731) CÔNG TY TNHH ASTRA MEDIA (VN)
Tầng 10, 497 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; markerting; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Giải trí; dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; sản xuất video trên nền tảng trực tuyến hoặc mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-15880**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9
(731) CÔNG TY TNHH ASTRA MEDIA (VN)
Tầng 10, 497 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; markerting; dịch vụ quan hệ truyền thông.

Nhóm 41: Giải trí; dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí; sản xuất video trên nền tảng trực tuyến hoặc mạng xã hội.

Nhóm 45: Dịch vụ mạng xã hội trực tuyến.

---

(210) **4-2025-15889**

(540)

SAMSONEYA

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Màu trắng và màu đen
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CÔNG NGHỆ CAO KAIZEN HI-TECH (VN)
Lô CN05, Khu công nghiệp Đồng Văn I mở rộng, thị xã Duy Tiên, phường Bạch Thượng, tỉnh Hà Nam

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc nước; bộ lọc cho thiết bị lọc nước; bộ lọc màng mỏng thẩm thấu ngược để xử lý nước; bộ thẩm thấu ngược; màng dùng cho thiết bị lọc nước; thiết bị làm nóng và làm mát để phân phối đồ uống nóng và lạnh

---

(210) **4-2025-15890**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 11.3.7
(591) Xanh lơ; trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG PHÁT CERA (VN)
Lô đất diện tích 18.582 m2, khu công nghiệp Tiền Hải, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống vệ sinh; bệ xí vệ sinh; chậu vệ sinh; buồng vệ sinh; chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 21: Đồ gốm, sứ cho mục đích gia dụng; tác phẩm nghệ thuật làm từ gốm, sứ và đất nung; đồ gốm, sứ, đất nung để chứa, đựng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ

chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán và đại lý hàng thủ công mỹ nghệ, đồ gia dụng bằng gốm, sành, sứ, thủy tinh.

Nhóm 40: Nung đồ gốm; gia công đồ gốm; gia công kim loại; mạ vàng.

---

(210) **4-2025-15891**

(540)

HPCERA

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ; trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG PHÁT CERA (VN)
Lô đất diện tích 18.582 m2, khu công nghiệp Tiền Hải, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS
(CÔNG TY LUẬT TNHH LEGOS)

(511) Nhóm 11: Thiết bị và hệ thống vệ sinh; bệ xí vệ sinh; chậu vệ sinh; buồng vệ sinh; chậu rửa tay (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 21: Đồ gốm, sứ cho mục đích gia dụng; tác phẩm nghệ thuật làm từ gốm, sứ và đất nung; đồ gốm, sứ, đất nung để chứa, đựng.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ tổ chức triển lãm với mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại cho mục đích bán hàng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; mua bán và đại lý hàng thủ công mỹ nghệ, đồ gia dụng bằng gốm, sành, sứ, thủy tinh.

Nhóm 40: Nung đồ gốm; gia công đồ gốm; gia công kim loại; mạ vàng.

---

(210) **4-2025-15892**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.3.3; 11.3.6
(731) DƯƠNG LÝ MINH HUY (VN)
10.04 lầu 10, tháp A1 chung cư Westgate, khu phố 9, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Monday Vietnam
(CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; cung cấp thức ăn, đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ chuỗi cửa hàng thức ăn và đồ uống (phục vụ tại chỗ và mang đi); dịch vụ quán cà phê, giải khát.

---

(210) **4-2025-15893**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 8.7.5; 11.3.7; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng nhạt, nâu đen, nâu đậm, nâu nhạt, trắng, đỏ, xanh lá, vàng, cam, đen, xám.
(731) ĐINH THỊ KIỀU MY (VN)
200 Lý Thường Kiệt, phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty cổ phần Monday Vietnam (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-15898**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.4; 26.4.1
(591) Xanh dương, đỏ, đen, trắng
(731) CÔNG TY TNHH OTES CORPORATION (VN)
Tầng 13, tòa tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, phường Lý Thái Tổ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phụ gia tăng tính ổn định, tính chịu nhiệt [hóa chất công nghiệp]; hợp phần chữa cháy và phòng cháy.

---

(210) **4-2025-15899**

(540)

MKDFIRE

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) FOSHAN NANHAI RANMINGLIJIALI HARDWARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
1F, Building 1, No. 8 Jinshi Avenue, Nanhai Industry Park, Danzao Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, 528000, China
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 06: Hợp kim của kim loại thường; đường ống bằng kim loại; vật dụng nhỏ làm bằng sắt; con lăn bằng kim loại của cửa trượt; chi tiết bằng kim loại cho đồ gỗ; ròng rọc bằng kim loại [không dùng cho máy móc].

Nhóm 20: Đồ đan lát làm từ cây liễu gai; tủ bếp [đồ đạc]; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); bàn làm việc cho thợ mộc; phụ kiện lắp ráp đồ đạc, không bằng kim loại; phụ kiện gá lắp cửa sổ không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-15900**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 1.5.1; 25.7.21; 26.4.2; 26.4.18; 26.15.1
(591) Xanh dương, xanh dương đậm, trắng, vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH MAY NGÔI SAO XANH (VN)
Số 8 đường 19, KDC Vạn Phát, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; bút [đồ dùng văn phòng]; vở viết hoặc vẽ; đồ dùng cho trường học [văn phòng phẩm]; giấy bao gói; hộp bút

Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-15912**

(540)

U I A

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ THE KAS (VN)
Số 225 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi dạng thẻ; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi; trò chơi thẻ sưu tập.

---

(210) **4-2025-15914**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, hồng, đỏ hồng tím đậm, tím nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH VN HARRIS GLOBAL (VN)
100 Đào Duy Anh, phường 9, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Tư vấn tạo phong cách riêng cho trang phục cá nhân; dịch vụ phân tích màu sắc cho cá nhân liên quan đến lựa chọn quần áo; cho thuê quần áo dạ hội; cho thuê quần áo; hỗ trợ mặc áo Kimono.

---

(210) **4-2025-15915**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, tím, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ SẢN XUẤT YUNDUOZE (VN)
Thửa đất số 88, tờ bản đồ 36, khu phố Vĩnh Thọ, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 01: Canxi xyanamit [phân bón]; phân bón; chế phẩm phân bón; phân lân [phân bón]; supe phốt phát [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-15916**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ SẢN XUẤT YUNDUOZE (VN)
Thửa đất số 88, tờ bản đồ 36, khu phố Vĩnh Thọ, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt chuột; chế phẩm diệt chuột.

---

(210) **4-2025-15937**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng.
(731) NGUYỄN CÔNG PHONG (VN)
Thôn Sinh Quả, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 06: Bồn chứa nước bằng inox.

---

(210) **4-2025-15938**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NỆM ĐÔNG Á (VN)
28/5Z Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

Nhóm 24: Chăn; ga; khăn trải giường bằng vải; vỏ gối; vỏ nệm.

---

(210) **4-2025-15939**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.24; 5.3.20; 6.1.2; 6.3.11; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, cam, đỏ.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP DỊCH VỤ ĐỨC THÀNH ĐẠT (VN)
Thôn Ia Ptau, xã Ia Sol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà (chè).

---

(210) **4-2025-15951**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh dương.
(731) HỘ KINH DOANH NGUYỄN THIÊN TRUNG (VN)
Số 20, ngõ 5, tổ 18 Bắc Lãm, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước tẩy rửa nhà bếp; nước lau nhà.

---

(210) **4-2025-15973**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.5; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐÔNG DƯỢC DÂN LỢI (VN)
844 Đại lộ Hùng Vương, phường Cam Phúc Bắc, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc đông dược; chế phẩm dược; thảo dược; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-15974**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 24.9.1
(731) LÊ HỮU HOÀI (VN)
413/41/3/9A Lê Văn Quới, khu phố 5, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; dược phẩm; thảo mộc (dùng cho mục đích y tế); thảo dược.

---

(210) **4-2025-15975**

(540)

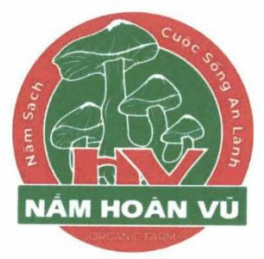

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.11.5; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(591) Đỏ, trắng, xanh lục.
(731) HỘ KINH DOANH TRẠI NẤM HOÀN VŨ (VN)
Thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 31: Nấm tươi; sợi nấm để nhân giống; nấm cục tươi; nấm tuýp tươi; cây giống con; rau tươi.

---

(210) **4-2025-15976**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.15; 3.9.24
(591) Xanh dương, đỏ, trắng.
(731) MAI THỊ BÉ (VN)
18 Xuân Diệu, phường Tân An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-15977**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ FIVIMEC (VN)
Thôn Nam Sơn, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm cụ thể là thuốc, dược phẩm, thực phẩm chức năng, vật tư y tế, vật phẩm vệ sinh.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ thẩm mỹ; cho thuê thiết bị y tế; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-15978**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng, xanh lục.
(731) CƠ SỞ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THIÊN NHIÊN LAVI (VN)
Thôn Minh Xuân, xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Lạp xưởng; chả lụa; chà bông; thịt muối; xúc xích; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt.

---

(210) **4-2025-15979**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẠN THIỆN (VN)
535 Trần Hưng Đạo, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; đánh giá bất động sản.

---

(210) **4-2025-15980**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.8; 24.15.1
(591) Đen, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HAPPY TRANS (VN)
23/2 đường số 2, phường 16, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 39: Vận tải bằng ô tô; chuyển phát bưu kiện tận nơi; dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; vận tải; vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải.

---

(210) **4-2025-15986**

(641) 4-2021-17001

(540)



(220) 04/05/2021
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.3
(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (VN)
Lô B10 - B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 37: Xây dựng; lắp đặt các tiện ích trong các công trình xây dựng.

Nhóm 42: Thiết kế trang trí nội thất; thiết kế công nghiệp; thiết kế các bản vẽ xây dựng; dịch vụ kiến trúc.

---

(210) **4-2025-15989**

(540)

TERNION

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HSIN-CHIEH FANG (TW)
No. 438, Ln. 900, Sec. 2, Yongcheng Rd., South Dist., Tainan City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; bánh xe đạp; khung xe đạp; vật dụng giữ cốc dùng cho xe cộ; bàn đạp xe đạp.

---

(210) **4-2025-15990**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 15.1.13; 21.1.17

(731) HSIN-CHIEH FANG (TW)
No. 438, Ln. 900, Sec. 2, Yongcheng Rd., South Dist., Tainan City, Taiwan

(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp điện; bánh xe đạp; khung xe đạp; vật dụng giữ cốc dùng cho xe cộ; bàn đạp xe đạp.

---

(210) **4-2025-15991**

(540)

HELICAP

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) KIBION AB (SE)
Virdings allé 32 B, SE-754 50 Uppsala, SWEDEN

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế; thuốc thử chẩn đoán dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-15992**

(540)

AMYOTRIN

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-15993**

(540)

ARADIGEST

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-15994**

(540)

IMOVILEX

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-15996**

(540)

ND FASHION
Design For Girl

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.3.2; 26.3.23; 26.4.4; 26.11.9

(591) Vàng, vàng nhạt, vàng đậm.

(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG THẾ VINH I (VN)
44/8B đường số 2A, khu phố 9, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; găng tay [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-15998**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 4.5.2; 4.5.3; 6.1.2; 24.7.1; 24.9.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH K-MENTOR (VN)
Tầng 5, căn nhà 05-TT01, dự án Hải Đăng City, Lô NO-CT1, ngõ 4, đường Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tư vấn du học; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục).

---

(210) **4-2025-15999**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 26.1.1; 26.1.6
(591) Xanh, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ THÁI AN (VN)
10.07-TT10, dự án khu nhà ở sinh thái Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 11: Thiết bị chưng cất rượu; thiết bị tinh chế lão hóa rượu.

Nhóm 30: Men rượu.

---

(210) **4-2025-16001**

(540)

FBTech

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH FBTECH (VN)
Số 24 hẻm 321/21/48 đường Phúc Lợi, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Sữa; hạt đã chế biến dùng cho thực phẩm; rau củ quả đã chế biến; thủy hải sản đã chế biến; thịt đã chế biến; nhân làm bánh từ trái cây; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; mứt trái cây đã qua chế biến; kem đánh dậy bọt (kem topping) không chứa sữa để trang trí bánh; dầu vừng dùng cho thực phẩm; dầu oliu dùng cho thực phẩm; dầu hạt điều dùng cho thực phẩm; dầu dừa dùng cho thực phẩm; dầu cọ cho thực phẩm.

Nhóm 30: Bánh ngọt; phụ gia thực phẩm (nguyên liệu để sản xuất bánh mỳ, bánh ngọt); cacao; nước sốt; gia vị; hạt trân châu (làm từ ngũ cốc); bột mỳ; bột để làm bánh ngọt; trà sữa (trà là chủ yếu); hương liệu (trừ tinh dầu) dùng cho bánh ngọt; tinh dầu cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu.

Nhóm 32: Trái cây được cô đặc và trái cây nghiền nhuyễn được dùng làm nguyên liệu pha chế đồ uống; xi rô dùng cho đồ uống; bột pha chế dùng cho đồ uống; bột tạo gaz cho đồ uống; bột làm nước giải khát.

---

(210) **4-2025-16002**

(540)

HONEY BELLE

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21
(731) HUADRY BIO. INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
5F.-1, No. 203, Sec. 1, Changrong Rd., East Dist., Tainan City, 701037 Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; mỹ phẩm; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm chống nắng; nước tẩy trang mixen (micellar).

Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng từ nấm men; chất bổ sung enzym dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung lexithin dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung ăn kiêng có tác dụng làm đẹp.

---

(210) **4-2025-16003**

(540)

ADIFFER HYDRAULICS

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NINGBO DIFFER IMP & EXP CO., LTD. (CN)
(12-1) No. 13, Building 13, Lane 21, Dasheng Road, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, trừ loại vận hành thủ công; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; máy bơm; van áp lực [bộ phận của máy móc]; động cơ và máy thủy lực; xi lanh dùng cho máy móc.

---

(210) **4-2025-16004**

(540)

DIFFER
HYDRAULICS

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.1.1; 26.1.4
(731) NINGBO DIFFER IMP & EXP CO., LTD. (CN)
(12-1) No. 13, Building 13, Lane 21, Dasheng Road, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, trừ loại vận hành thủ công; thiết bị đánh lửa cho động cơ đốt trong; máy bơm; van áp lực [bộ phận của máy móc]; động cơ và máy thủy lực; xi lanh dùng cho máy móc.

---

(210) **4-2025-16005**

(540)

未兰
WEILAN

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUZHOU WEILAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room B1601, No. 388 Ruoshui Road, Suzhou Industrial Park, Suzhou Area, China (Jiangsu) Pilot Free Trade Zone, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm trắng da dạng kem cho mục đích mỹ phẩm; kem dưỡng da tay cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch da mặt dạng sữa, không chứa dược chất; chế phẩm tẩy trang; dầu dưỡng da dùng sau khi tắm cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm làm rụng lông dạng kem; chế phẩm dưỡng thể dạng nhũ hóa cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16006**

(540)

LEOWONG

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LANCER OPTICAL LIMITED (CN)
Flat/Rm 903 9/F W212 No 212 Texaco Road Tsuen Wan Hong Kong China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính dùng để đọc sách; kính râm; gọng kính đeo mắt; kính bảo hộ; mắt kính.

---

(210) **4-2025-16007**

(540)

CHEMBANK

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ECO BRICS VIỆT NAM (VN)
Số nhà F27, đường số 6, khu tái định cư Trung Tâm Văn Hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-16008**

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BOMBER ULTRA

(731) CÔNG TY TNHH ECO BRICS VIỆT NAM (VN)
Số nhà F27, đường số 6, khu tái định cư Trung Tâm Văn Hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-16009**

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

TAPLONG

(731) CÔNG TY TNHH ECO BRICS VIỆT NAM (VN)
Số nhà F27, đường số 6, khu tái định cư Trung Tâm Văn Hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-16010**

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MIME

(731) CÔNG TY TNHH ECO BRICS VIỆT NAM (VN)
Số nhà F27, đường số 6, khu tái định cư Trung Tâm Văn Hóa Tây Đô, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-16011**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2; 26.4.1; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng, xanh lá cây nhạt.
(731) ITB TV Ltd (BG)
Tzar Boris III, blvd no. 152, 1618 Sofia, Bulgaria
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; điều hành kinh doanh; xuất bản tài liệu quảng cáo; xử lý văn bản; cho thuê không gian quảng cáo trên phương tiện truyền thông; quảng cáo trên truyền hình.

Nhóm 38: Dịch vụ viễn thông; dịch vụ phát sóng chương trình truyền hình; dịch vụ phát sóng kênh truyền hình.

Nhóm 41: Giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; giải trí; sản xuất chương trình truyền hình, chương trình truyền hình giải trí.

---

(210) **4-2025-16012**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 26.4.4; 26.4.18
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, vàng.
(731) SOCIÉTÉ DES PRODUITS NESTLÉ S.A. (CH)
1800 Vevey Switzerland
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chiết xuất từ cà phê; đồ uống và chế phẩm trên cơ sở cà phê; cà phê đá; sản phẩm thay thế cà phê; chiết xuất từ sản phẩm thay thế cà phê; chế phẩm và đồ uống trên cơ sở chất thay thế cà phê; rễ rau diếp xoăn (chất thay thế cà phê); trà; chiết xuất từ trà; đồ uống và chế phẩm trên cơ sở trà; trà đá; chế phẩm trên cơ sở mạch nha cho con người; ca cao và đồ uống và chế phẩm trên cơ sở ca cao; sô cô la; các sản phẩm sô cô la; đồ uống và chế phẩm trên cơ sở sô cô la; đồ uống và chế phẩm làm từ ngũ cốc bao gồm trong nhóm này; chiết xuất mạch nha cho thực phẩm; mạch nha làm thực phẩm cho con người; chế phẩm trên cơ sở mạch nha bao gồm trong nhóm này; bánh kẹo; sản phẩm bánh mì; bánh quy dạng tròn; bánh ngọt; bánh quy; bánh xốp; nước đá (ăn được); nước đá thực phẩm; kem; ngũ cốc (đã qua chế biến) dùng cho bữa sáng; món ăn điểm tâm từ yến mạch và các loại quả, hạt khô (muesli); mảnh ngô dẹt mỏng; ngũ cốc dạng thanh; ngũ cốc ăn liền; chế phẩm ngũ cốc.

(210) **4-2025-16013**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.11; 26.1.18; 26.3.2; 26.4.4; 26.11.9
(591) Đen, hồng.
(731) LÊ THỊ NHI (VN)
Ấp Phước Mỹ, xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): đá làm nail, dụng cụ, phụ kiện, đồ làm nail.

Nhóm 44: Dịch vụ làm móng tay móng chân (làm nail).

---

(210) **4-2025-16014**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TAVA VIỆT NAM (VN)
Số 22A Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); thiết bị và máy âm thanh; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; thiết bị ghi âm thanh.

---

(210) **4-2025-16015**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.11; 5.3.13; 5.3.14; 24.9.1
(591) Vàng, hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI COOL GIRL & BOY VIỆT NAM (VN)
Nhà số 6, đường Nội bộ, khu Chu Mẫu, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Quần băng vệ sinh.

---

(210) **4-2025-16016**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 3.7.19; 3.7.24; 26.13.1; 26.13.25
(591) Tím, trắng.
(731) TRẦN THỊ THI (VN)
238/42 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; túi du lịch; balo; ví; vali.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; đồ đội đầu; đồ đi chân; khăn choàng (trang phục).

---

(210) **4-2025-16017**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.11; 1.15.23; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(591) Đen, xanh da trời, xanh đen, trắng, xám.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY AN (VN)
86 Ông Ích Khiêm, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-16018**

(540)



(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2; 26.1.1
(591) Xanh lục đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THE ALCOVE HOSPITALITY (VN)
209/47 Nguyễn Văn Thoại, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, giải khát; dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng (resort).

---

(210) **4-2025-16019**

(540)

AIPOSHIY

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUO MENGKE (CN)
No.36, Building 6, No.30, Kuangkan Road, Xinhua District, Pingdingshan City, Henan Province, China

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem đánh răng; bột đánh răng; nước súc miệng không chứa thuốc; dầu gội; kem dưỡng ẩm cho da [mỹ phẩm]; nước làm thơm miệng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-16021**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.11.3; 26.11.12

(591) Nâu, trắng.

(731) TRẦN THỊ HỒNG LOAN (VN)
42/4A Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; tổ chức sự kiện thể thao; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; sản xuất các chương trình phát thanh và truyền hình; trình diễn các buổi biểu diễn trực tiếp.

---

(210) **4-2025-16022**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.17.20; 26.4.2; 26.4.18

(591) Đỏ, trắng, nâu.

(731) NGUYỄN THỊ HUYỀN MY (VN)
A2 25.01 chung cư Xi-grand Court, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Quản lý tài chính; dịch vụ tài chính; đầu tư quỹ; dịch vụ ngân hàng trực tuyến được thực hiện trong môi trường ảo; dịch vụ bất động sản; chuyển điện tử tiền mã hóa.

---

(210) **4-2025-16025**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18

(591) Trắng, xanh đen, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH TRƯỜNG KIỀU (VN)
Số 4 lô C, đường cư xá Phú Lâm B, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Dụng cụ đo; thiết bị đo độ cân bằng bánh xe; thiết bị đo xăng; thiết bị kiểm tra nối với máy tính để kiểm tra ô tô; thiết bị phân tích động cơ.

Nhóm 11: Máy điều hoà không khí cho xe cộ; thiết bị lọc không khí.

Nhóm 12: Thiết bị chống chói dùng cho xe cộ; thân xe cộ; xích ô tô; lốp ô tô; má phanh dùng cho xe ô tô; khung gầm của ô tô; ghế ngồi xe cộ; thanh gạt nước đèn pha xe ô tô; gương chiếu hậu; bánh lái; cần điều khiển xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán: thiết bị chống chói dùng cho xe cộ, thân xe cộ, xích ô tô, lốp ô tô, má phanh dùng cho xe ô tô, khung gầm của ô tô, ghế ngồi xe cộ, thanh gạt nước đèn pha xe ô tô, gương chiếu hậu, bánh lái, cần điều khiển xe cộ, máy điều hoà không khí cho xe cộ, cờ lê [dụng cụ cầm tay, kìm, tua vít, không dùng điện, dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công, máy bơm, máy khoan, máy nâng chuyển, thiết bị phun xịt [máy móc], máy hoàn thiện sản phẩm, dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công, máy công cụ, thiết bị rửa cho xe cộ, dụng cụ đo, thiết bị đo độ cân bằng bánh xe, thiết bị đo xăng, thiết bị kiểm tra nối với máy tính để kiểm tra ô tô, thiết bị phân tích động cơ, thiết bị thay lốp xe có tay xoay vận hành bằng điện.

---

(210) **4-2025-16026**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.10; 2.7.23; 4.5.2; 4.5.3; 20.7.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá, xám nhạt, hồng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HƯỚNG NGHIỆP VÀ ĐÀO TẠO HUY HOÀNG (VN)
Số 26, đường Nguyễn Trãi, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(511) Nhóm 41: Giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; gia sư.

---

(210) **4-2025-16033**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 2.9.14; 2.9.15; 5.5.20; 5.5.21; 26.1.1
(591) Xanh pastel, vàng.
(731) ĐINH THỊ THÚY HƯỜNG (VN)
16 Trần Khắc Chân, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời.

Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mĩ viện; chăm sóc sức khoẻ; triệt lông bằng sáp; dịch vụ thẩm mĩ; dịch vụ cắt sửa móng tay; dịch vụ trị liệu.

---

(210) **4-2025-16035**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 5.5.21; 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, xanh lá cây.
(731) HỘ KINH DOANH THÂN THỊ LIÊN (VN)
Thôn Quý Thạnh, xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 29: Nem chả (thịt).

---

(210) **4-2025-16039**

(540)

NGỌC NGÂN

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THÀNH HIỀN (VN)
205/16, ấp Thanh Tân, xã Tân Thiềng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

(511) Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhánh không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-16040**

(540)

CẦN HƯNG

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỨA QUỐC SỸ (VN)
Số 46 đường Tập Đoàn 16, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhánh không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-16041**

(540)

LIUX

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ HƯNG THÁI VINH (VN)
197 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; nước giặt; nước xả vải; nước rửa chén; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16042**

(540)

TOÀN MỸ KIM

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)
Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: bồn chứa nước bằng kim loại, bể phốt (bể tự hoại) bằng kim loại, bồn tắm, bồn rửa, thiết bị lọc nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn cầu, bể phốt thông minh (thiết bị vệ sinh), bồn chứa nước bằng nhựa, bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa, bồn nước nhựa tròn.

---

(210) **4-2025-16043**

(540)

TONG TRAN
SEMIPERMANENT MAKE UP

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.7.17; 24.15.7; 26.3.23

(591) Cam nâu, cam.

(731) CÔNG TY TNHH TÒNG TRẦN PMU (VN)
220/39 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: mỹ phẩm, mực phun xăm thẩm mỹ, dụng cụ, máy móc dùng trong lĩnh vực phun xăm thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp, cục gỗ có kẻ các vạch để căn chỉnh tư thế ngồi dùng trong lĩnh vực phun xăm thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp, bộ dụng cụ tập phun xăm, điêu khắc dùng trong lĩnh vực phun xăm thẩm mỹ, chăm sóc sắc đẹp gồm: da giả, mực tập, bông lau mực, nhẫn, chum silicon đựng mực, khay thép đựng chum, bút định hình, bút xóa, máy và kim ngòi phun xăm, điêu khắc, cán, lưỡi và sáp khắc chân mày.

Nhóm 41: Đào tạo dạy nghề thẩm mỹ; học viện dạy nghề phun xăm trên chân mày, môi, mí mắt; đào tạo thực hành; tổ chức những khóa học dài hạn hay cấp tốc về thẩm mỹ, làm đẹp; tổ chức các chương trình hội nghị hội thảo về làm đẹp; dịch vụ tổ chức các cuộc thi làm đẹp như phun xăm.

---

(210) **4-2025-16055**

(540)

DUYARA

(220) 15/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DU DE SHANG (CN)
No. 28 Xinlian, Cainei Village, Majia Town, Luojiang District, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Kính chống lóa mắt; thấu kính hiệu chỉnh [quang học]; mắt kính; kính đeo mắt; bao kính đeo mắt; kính áp tròng.

---

(210) **4-2025-16056**

(540)

Sáng tạo tương lai

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.15.21; 26.3.23
(591) Xanh lá cây, xanh dương đậm, cam.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ BẢO AN 369 (VN)
Khu phố Cao Xá, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị làm lạnh; thiết bị lọc nước; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; bộ tản nhiệt, dùng điện; nồi hấp, dùng điện, để nấu nướng; đèn phản quang cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-16057**

(540)

MOONGTEA

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 26.1.2
(731) CÔNG TY TNHH QH GREEN HOME (VN)
Số 75 đường Hữu Hưng, tổ dân phố Ngang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; trà thảo mộc; cà phê; đồ uống trà có sữa; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 35: Mua bán trà (chè), đồ uống trên cơ sở trà, trà thảo mộc, cà phê, ca cao, hạt (ngũ cốc), bánh kẹo, rau củ quả (tươi và đã chế biến), trái cây (tươi và đã chế biến), tổ yến, yến sào đã chế biến, nấm tươi, nấm đã được bảo quản, hạt tẩm ướp hương vị, sữa yến mạch, hạt đã chế biến, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây, thảo dược, cây dược liệu, mật ong, gia vị, nhụy hoa nghệ tây (saffron), thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, đồ uống (rượu, bia, nước ngọt, nước khoáng, nước lọc, nước ép trái cây); dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-16058**

(540)

JadeRipple

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) XILIAN WANG (CN)
No. 43, Henan East Road, Bacao Town, Cangnan County, Zhejiang Province, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Kem làm trắng da; dầu gội đầu (không chứa thuốc); sữa làm sạch (dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm); nước hoa [dầu thơm]; son môi; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16060**

(540)

NICK WINS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1
(731) GUANGZHOU HUIYAO TECHNOLOGY CO. LTD. (CN)
NO.1301-1,48Hanxing Middle Road, Zhongcun Street, Panyu District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Micrô; Thiết bị hiệu chỉnh [thiết bị âm thanh]; Bộ trộn âm thanh; Giao diện âm thanh; Bộ điều khiển giao diện kỹ thuật số dành cho nhạc cụ, bản chất là giao diện âm thanh.

---

(210) **4-2025-16061**

(540)

博泰明安
PTMA

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.12; 26.13.25
(731) PTMA ADVISORY INC (CN)
Room 2506, Building A, Jia No.2 Worker's Stadium North Road, Chaoyang District, Beijing, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh; tư vấn chiến lược truyền thông quan hệ công chúng; tư vấn quản lý nhân sự; lập bản khai thuế.

---

(210) **4-2025-16062**

(540)

DEVOLOP

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN VĂN THỤ (VN)
Thôn Phú Văn, xã Phú Điền, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm cho em bé; sữa bột cho trẻ em; chất bổ sung dinh dưỡng; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; tã lót cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-16063**

(540)

NMQ®
VƯƠN TỚI NHỮNG ĐỈNH CAO

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN VĂN ĐỊNH (VN)
Xóm 3, xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; ổ cắm điện; bộ đóng mạch điện; dây điện; hộp cầu dao điện; công tắc điện.

---

(210) **4-2025-16065**

(540)

XUÂN CHIẾN AI

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH XUÂN CHIẾN (VN)
Thôn Khánh Trung, xã Ninh Khang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 41: Sản xuất video hướng dẫn sử dụng AI (đăng tải trên các trang mạng xã hội); tổ chức các khóa đào tạo về AI; khoá đào tạo từ xa; khóa đào tạo qua video; cung cấp video trực tuyến.

---

(210) **4-2025-16066**

(540)

TIK AI

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 15.9.18; 26.4.4; 26.4.11
(591) Xanh ngọc, vàng gold, trắng.
(731) ĐINH XUÂN CHIẾN (VN)
Thôn Khánh Trung, xã Ninh Khang, thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 41: Sản xuất video hướng dẫn sử dụng AI (đăng tải trên các trang mạng xã hội); tổ chức các khóa đào tạo về AI; khoá đào tạo từ xa; khóa đào tạo qua video; cung cấp video trực tuyến.

---

(210) **4-2025-16070**

(540)

HUINAN

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 25.3.3; 26.4.9; 26.11.8
(591) Đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HUINAN (VN)
Lầu 5, 41 đường số 10, khu đô thị Sala, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm chăm sóc da; mỹ phẩm (không dùng cho động vật); chất tẩy rửa, trừ loại dùng cho hoạt động sản xuất và y tế; dầu gội; dầu dưỡng tóc; sữa tắm.

Nhóm 21: Dụng cụ trang điểm; chổi trang điểm; lược; bàn chải đánh răng chạy điện và không chạy điện; bông thoa phấn.

---

(210) **4-2025-16071**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 12.1.6; 18.3.2; 26.1.2
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT NAM TRANG (VN)
5/3A Lê Lợi, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 22: Võng xếp (cái võng); võng dù; võng lưới; võng màn (võng mùng); võng vải; túi vải dùng đựng võng.

---

(210) **4-2025-16072**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 24.7.11; 24.7.13
(591) Đen, xám, cam, trắng.
(731) LÊ HOÀNG VŨ HUY (VN)
425 Thạnh Phú, An Thạnh, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Mì; bánh snack; bánh tươi; bánh tráng; muối chấm (gia vị); muối sốt (gia vị).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử, quảng cáo, nhượng quyền thương mại (cụ thể là tư vấn quản lý kinh doanh), đại lý phân phối các sản phẩm: mì, bánh snack, bánh tươi, bánh tráng, muối chấm (gia vị), muối sốt (gia vị).

---

(210) **4-2025-16079**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 9.7.25
(731) CÔNG TY TNHH ABRASIVES VIỆT NAM (VN)
Số lô IV-16B, đường số 3, nhóm CN IV, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Đĩa cắt (dùng để cắt nhôm, sắt, gỗ), đĩa cắt kim cương, đá mài, đá cắt; tất cả là bộ phận của máy móc.

---

(210) **4-2025-16080**

(540)

CROWNCARE
PROFESSIONAL HAIRCARE

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.15; 24.9.1
(731) WANG, CHAOYI (CN)
32F, Tangshan Building, East Lake High-tech Zone, Wuhan City, Hubei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; nước xức tóc; thuốc nhuộm tóc; keo xịt tóc; chế phẩm chăm sóc tóc không chứa thuốc, cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16081**

(540)

PuretéLab

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, trắng.
(731) WANG, CHAOYI (CN)
32F, Tangshan Building, East Lake High-tech Zone, Wuhan City, Hubei Province, China
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chống nắng; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ làm đẹp; chế phẩm tẩy trang; kem làm trắng da.

---

(210) **4-2025-16087**

(540)

ARI SYN

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh dương, xám, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH NÔNG LÂM PHƯƠNG NAM (VN)
Số 01, ngõ 46, đường Kim Trung 1, thôn Kim Trung 1, xã Kim Quan, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 01: Phân bón.

Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu.

Nhóm 35: Mua bán, đại lý phân phối, xuất nhập khẩu và cửa hàng bán lẻ sản phẩm: phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu.

---

(210) **4-2025-16088**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.21; 3.7.24; 26.4.18
(591) Xanh lục, trắng.
(731) ĐỖ THỊ NGỌC HÀ (VN)
Thôn An Bình, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 35: Mua bán: nội thất gồm: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ và hàng thủ công mỹ nghệ bằng gỗ, bình cắm hoa, hoa khô, tranh trang trí.

---

(210) **4-2025-16102**

(540)

Capenil

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 (VN)
299/22 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-16103**

(540)

Exmera

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 (VN)
299/22 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-16116**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.15.8; 9.7.1; 11.3.7; 25.1.5; 25.7.25; 26.1.1; 26.7.5
(591) Vàng, vàng nhạt, nâu, nâu đậm.
(731) HỘ KINH DOANH QUÁN CƠM Ơ 68 CẦN THƠ (VN)
9/9, khu dân cư số 9, đường 30 tháng 4, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cơm; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-16144**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.3.1; 26.4.1
(591) Trắng, đỏ, vàng, cam.
(731) HỨA LONG SỰ (VN)
Khu phố Trường Thạnh, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 35: Mua bán tranh, ảnh, khung tranh, giá đỡ tranh.

---

(210) **4-2025-16145**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.18; 24.15.2; 24.15.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh lam.
(731) TRỊNH TRẦN TIẾN (VN)
E15/295D tổ 15 ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Điện thoại; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-16146**

(540)

OhBeaniee&Brews

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THANH VINH (VN)
11/12 khu phố Lạc Hóa 1, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Tàu hủ (làm từ hạt đậu nành); sữa đậu nành (sữa được nấu từ hạt đậu nành); sữa đậu xanh (sữa được nấu từ hạt đậu xanh).

---

(210) **4-2025-16147**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1
(591) Xám đen, vàng đậm.
(731) TRỊNH NGỌC SƠN (VN)
Thôn Phú Hậu 1, xã Trường Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép.

---

(210) **4-2025-16148**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.1; 6.19.5
(591) Xanh lá đậm, vàng kem nhạt, xanh lá nhạt.
(731) 1. VŨ HÙNG KHÁNH DUY (VN)
20 Trần Quốc Toản, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
2. LÊ ÁI QUỐC (VN)
29/4 Phan Văn Viêm, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch.

---

(210) **4-2025-16149**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.7.11; 15.7.1; 15.7.2; 25.1.6; 26.1.1
(591) Đen, trắng bạc, vàng đậm, xám đậm, xám nhạt, xám kim loại.
(731) HỘ KINH DOANH PHAN THỊ THANH THANH (VN)
3B1 Nguyễn Văn Bứa, ấp 5, Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy khoan; máy mài; máy cưa; máy thổi; máy hút bụi (làm sạch); máy phun sơn; máy cắt; máy bắn đinh; máy vặn vít cầm tay; máy vặn bulong cầm tay; máy bơm hơi; máy hàn nhiệt ống nước; máy bàm gỗ; máy xịt rửa xe (tất cả là dụng cụ cầm tay, dùng điện).

Nhóm 08: Kéo cắt cành.

Nhóm 11: Quạt điện; đèn chiếu sáng.

Nhóm 21: Dụng cụ để tưới.

---

(210) **4-2025-16150**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH W4S GROUP (VN)
Số 171 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; mỹ phẩm; tinh dầu hữu cơ.

Nhóm 18: Túi vải.

Nhóm 21: Ống hút tre; hộp đựng bằng tre (đồ gia dụng); giỏ đựng đồ bằng tre (đồ gia dụng); dụng cụ nhà bếp bằng tre.

Nhóm 29: Hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Gia vị; yến mạch đã qua chế biến; hạt ngũ cốc đã qua chế biến; granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng]; gạo lứt; mật ong.

Nhóm 31: Hạt chưa qua chế biến; hạt ngũ cốc; yến mạch; hạt lanh.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: nước giặt, nước rửa chén, mỹ phẩm, tinh dầu hữu cơ, túi vải, ống hút tre, hộp đựng bằng tre (đồ gia dụng), giỏ đựng đồ bằng tre (đồ gia dụng), dụng cụ nhà bếp bằng tre, hạt đã qua chế biến, gia vị, yến mạch đã qua chế biến, hạt ngũ cốc đã qua chế biến, granola [hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng], gạo lứt, mật ong, hạt chưa qua chế biến, hạt ngũ cốc, yến mạch, hạt lanh.

---

(210) **4-2025-16165**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10
(591) Xám, trắng.
(731) NGUYỄN HỮU TÀI (VN)
83/43 Liên khu 4-5, Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ nha khoa, chăm sóc sức khoẻ.

---

(210) **4-2025-16181**

(540)

Little Étoile

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỆP THUẬN PHÁT (VN)
646H Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa, tinh dầu.

Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bổ dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-16182**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CAS (VN)
236 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; tư vấn tổ chức và quản lý kinh doanh; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ trung gian thương mại.

Nhóm 36: Môi giới, môi giới bất động sản.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ viễn thông; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; dịch vụ kỹ thuật phần mềm để xử lý dữ liệu.

---

(210) **4-2025-16183**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 1.15.11
(591) Đen, nâu, đỏ.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BEAN6 (VN)
Số 2/23 Hải Đăng, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(511) Nhóm 30: Cà phê hạt; cà phê bột; cà phê rang, xay các loại.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo thương mại, xuất nhập khẩu: cà phê hạt, cà phê bột, cà phê rang, xay các loại.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê, quán nước giải khát; dịch vụ cung cấp thức ăn tại chỗ và mang đi.

---

(210) **4-2025-16184**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 5.5.16; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, xanh lá cây, hồng, trắng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-16185**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đen, trắng, xám
(731) ARTEMIS TECHNOLOGY LIMITED (GB)
43-45 Dorset Street, London, United Kingdom, W1U 7NA
(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ blockchain; chương trình máy tính, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ví điện tử tải xuống được.

Nhóm 35: Dự báo kinh tế; marketing; tư vấn tổ chức kinh doanh; cung cấp thông tin thương mại; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ.

Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; phân tích tài chính; đầu tư quỹ; giao dịch tài chính tiền điện tử; dịch vụ đổi tiền; dịch vụ chuyển quỹ điện tử được cung cấp thông qua công nghệ blockchain; các dịch vụ tài chính.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo [tập huấn]; sắp xếp và tiến hành hội thảo; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội nghị; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính.

Nhóm 42: Dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ cho các giao dịch thương mại điện tử; lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; dịch vụ xác thực người dùng sử dụng công nghệ blockchain; dịch vụ nền tảng [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS].

---

(210) **4-2025-16188**

(540)

米一族
Kome Ichizoku

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.4.3; 26.7.5
(731) CÔNG TY TNHH U COMPASS (VN)
72/2/2 đường TA10, tổ 3, khu phố 3, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: dầu đậu nành dùng cho thực phẩm, hạt đã chế biến, thủy hải sản đã qua chế biến, cá đóng hộp, rau củ quả đã qua chế biến, gạo, gạo lứt, ngũ cốc, đồ gia vị, nước tương, bột gia vị thực phẩm (bột nêm).

Nhóm 40: Dịch vụ xay xát gạo và các loại ngũ cốc; xay xát gạo; đánh bóng gạo và tách màu gạo.

---

(210) **4-2025-16189**

(540)

lixiđỏ

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.1; 20.5.13; 24.5.1; 25.7.21; 26.1.11; 26.7.25
(591) Đỏ, vàng đồng.
(731) HỘ KINH DOANH LÌ XÌ ĐỎ (VN)
94 đường số 9, phường Tân Phú, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: bao lì xì, phong bao lì xì bằng giấy, thiệp mời, thiệp mừng, thiệp giấy.

Nhóm 40: Dịch vụ in ấn; dịch vụ in ấn theo yêu cầu; dịch vụ in ốp set; dịch vụ in kỹ thuật số; dịch vụ in theo đơn đặt hàng; dịch vụ in ấn bao lì xì.

---

(210) **4-2025-16190**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 26.1.1
(591) Xanh dương, cam, xanh lá, đỏ, xám.
(731) PHẠM TRỌNG BÌNH (VN)
30/28 Thích Quảng Đức, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các sản phẩm quần áo, trang phục, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa.

---

(210) **4-2025-16191**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.8; 2.1.16; 26.1.1
(591) Xanh dương, cam, xanh lá, đỏ, xám.
(731) PHẠM TRỌNG BÌNH (VN)
30/28 Thích Quảng Đức, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) các sản phẩm quần áo, trang phục, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa.

---

(210) **4-2025-16192**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, cam, xanh lá, đỏ, đen.
(731) PHẠM TRỌNG BÌNH (VN)
30/28 Thích Quảng Đức, phường 05, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; dịch vụ huấn luyện viên thể thao; đào tạo thể dục, thể thao.

---

(210) **4-2025-16193**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.20; 24.1.1; 26.3.23; 26.5.1; 26.15.15
(731) NGUYỄN MINH SƠN (VN)
Số 49 ngõ 3, thôn Đông Tàm Xá, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Túi xách; bóp ví; ba lô; túi đeo chéo; ví đựng tiền; vali.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục); tất (vớ).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm: túi xách, túi đeo chéo, ba lô, bóp ví, ví đựng tiền, vali, quần áo, giày dép, mũ nón, thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ (trang phục), tất (vớ).

---

(210) **4-2025-16194**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 24.9.1; 25.1.25
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH QUANG DUY VIỆT NAM (VN)
Số 32 đường 5F, khu phố 6, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; tất vớ; mũ nón; thắt lưng (trang phục); khăn choàng cổ (trang phục).

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, thương mại điện tử các sản phẩm, quần áo, giày dép, mũ nón, tất vớ, thắt lưng (trang phục), khăn choàng cổ (trang phục).

---

(210) **4-2025-16195**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.5.20; 10.3.7; 25.12.1
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY TNHH SPA HẢI TIÊN (VN)
04 Lương Hữu Khánh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phun chân mày; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp [spa]; dịch vụ spa.

---

(210) **4-2025-16196**

(540)

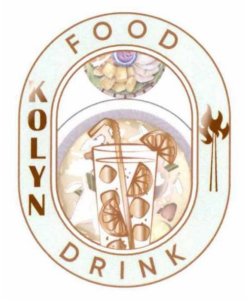

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 5.7.22; 8.7.5; 11.1.6; 11.3.3; 26.1.2
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu, trắng, vàng, tím, đỏ, xám, vàng đồng, xanh dương, da.
(731) ĐẶNG THỊ YẾN LINH (VN)
126E Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn uống; dịch vụ quán giải khát; dịch vụ quán ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16197**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.15; 18.2.1; 26.15.15
(591) Đỏ, đỏ cam, cam, vàng cam, vàng, xanh lá mạ, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đen.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẮC HƯNG FOOD & FRUIT VIỆT NAM (VN)
475, Tô Hiến Thành, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; nước mắm (chiết ra từ cá).

Nhóm 31: Trái cây tươi; hoa quả tươi; rau củ quả tươi.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), thương mại điện tử, phân phối các sản phẩm nước mắm, nước mắm (chiết ra từ cá), trái cây tươi, hoa quả tươi, rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-16198**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LIHONG GUO (CN)
No. 4168, Lianggou Four Village Qijianfang Township Renqiu City, Hebei Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Dán áp phích quảng cáo; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ khuyến mại [cho người khác]; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; marketing.

---

(210) **4-2025-16199**

(540)

馋百妹
CHAN BAI MEI

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIHONG GUO (CN)
No. 4168, Lianggou Four Village Qijianfang Township Renqiu City, Hebei Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; sữa chua đông lạnh [dạng kem lạnh]; kem lạnh; bánh ngọt.

---

(210) **4-2025-16200**

(540)

馋百妹
CHAN BAI MEI

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIHONG GUO (CN)
No. 4168, Lianggou Four Village Qijianfang Township Renqiu City, Hebei Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ phòng hút shisha; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ [lưu trú tạm thời].

---

(210) **4-2025-16201**

(540)

馋百妹
CHAN BAI MEI

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LIHONG GUO (CN)
No. 4168, Lianggou Four Village Qijianfang Township Renqiu City, Hebei Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; trái cây, đã chế biến; trái cây dầm đường; quả hạch đã chế biến; thịt đã được bảo quản; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở đậu phụ.

---

(210) **4-2025-16202**

(540)

Mayscent
VIETNAM

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN VĂN MINH (VN)
Thôn Gạch, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG (CÔNG TY LUẬT TNHH THÀNH PHONG)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; mỹ phẩm cho động vật; xịt thơm phòng; xịt thơm quần áo; tinh dầu; chất khử mùi cho vật nuôi.

---

(210) **4-2025-16203**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.4.2; 26.4.18
(591) đen, xám, trắng, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT SPE VIỆT NAM (VN)
TT19-06 KĐT mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 01: Keo PU kết dính đá.

Nhóm 02: Sơn giả đá; sơn vẩy đá (sơn giả đá).

Nhóm 19: Đá rửa làm sân vườn [vật liệu xây dựng]; cát màu [dùng trong xây dựng]; sàn cao su.

---

(210) **4-2025-16204**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.1; 3.7.19; 26.3.1
(731) VŨ ĐÌNH PHÁP (VN)
Thôn Vĩnh Trị, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-16205**

(540)

HERJIN

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH ELDER PHARMA (VN)
Thôn Nghè 1, xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-16206**

(540)

Elecpro

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) ELECPRO ELECTRIC APPLIANCE SALES CO.,LTD (CN)
Shop C3, Block C, Guantang Road, Songxia Industrial Park, Songgang, Shishan Town, Nanhai District, Foshan 528000 China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu; máy pha cà phê, dùng điện; nồi nấu, dùng điện; vỉ nướng [thiết bị nấu nướng]; nồi áp suất, dùng điện; ấm đun nước, dùng điện.

---

(210) **4-2025-16207**

(540)

Happy monkey

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) DONGGUAN JINGBAO TOY PRODUCTS CO.,LTD. (CN)
Room 101, Building 1, No.#13, Waliao road, Chashan Town, Dongguan, Guangdong, China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Đồ chơi cho trẻ sơ sinh; đồ chơi bằng nhung; nhạc cụ đồ chơi; đồ chơi nhồi bông; đồ chơi thông minh; đồ chơi treo nôi cho trẻ nhỏ để luyện tập.

---

(210) **4-2025-16208**

(540)

KENDRAJA

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZHONGSHAN KAYMIA ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD. (CN)
No.39 Nanhe West Road,Nantou Town,Zhongshan City CHINA 528400
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Chụp hút khói dùng cho nhà bếp; thiết bị nấu bếp [lò]; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị làm nóng nước; mỏ đốt dùng khí; hệ thống và thiết bị nấu nướng.

---

(210) **4-2025-16209**

(540)

Elecpro

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) ELECPRO ELECTRIC APPLIANCE SALES CO.,LTD (CN)
Shop C3, Block C, Guantang Road, Songxia Industrial Park, Songgang, Shishan Town, Nanhai District, Foshan 528000 China
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy xay cà phê, không phải loại vận hành bằng tay; máy chế biến thức ăn dùng điện; máy ép thực phẩm, chạy điện; máy trộn; máy vắt sữa.

---

(210) **4-2025-16210**

(540)

Zyvia

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) FOSHAN YIYAN E-COMMERCE CO., LTD. (CN)
Room B14, 206, 2nd Floor, No. 1, Bibei Industrial Zone, Wufeng 4th Road, Zhangcha Street, Chancheng District, Foshan City 528000 CHINA
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; son môi; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); phấn trang điểm; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-16211**

(540)

NỤ LINH ỨNG

ธูปปั้นไม้กฤษณาศักดิ์สิทธิ์

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐINH THỊ NGỌC HƯƠNG (VN)
Ấp Hồi Thạnh, xã Xuân Hiệp, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nhang (hương); nhang trầm hương; trầm thanh; trầm vòng; bột trầm hương; nụ trầm hương.

---

(210) **4-2025-16212**

(540)

SOY ISOFLAVON NGUYÊN THẢO

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NGUYÊN THẢO QUÂN (VN)
Số nhà 64, ngách 165/97, ngõ chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; dược phẩm dùng cho người; dược phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-16213**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.5.6; 2.5.23; 2.5.27

(731) TRƯƠNG THỊ THỦY TIÊN (VN)
66/1, khu phố 7, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm vệ sinh thân thể; dầu thơm; kem mỹ phẩm.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: tinh dầu, mỹ phẩm, nước hoa, chế phẩm vệ sinh thân thể, dầu thơm, kem mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16214**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.4.18

(591) Tím, vàng

(731) GALAXY ENTERTAINMENT LICENSING LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay Ii, Road Town, Tortola, Vg1110, British Virgin Islands

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ thông tin giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ mạng Internet hoặc từ mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí liên quan đến việc cung cấp các trò chơi điện tử có thể chơi được thông qua mạng máy tính toàn cầu; trò chơi máy tính và trò chơi video và cung cấp trực tuyến các trò chơi điện tử, trò chơi máy tính và các bản cập nhật của trò chơi, tải xuống được; sắp xếp, tổ chức và sản xuất các buổi hòa nhạc, buổi biểu diễn, buổi trưng bày, buổi giới thiệu, các chương trình, các sự kiện, các buổi trình diễn cho mục đích nghệ thuật, văn hóa, âm nhạc và thể thao; sắp xếp, điều hành và tổ chức các cuộc triển lãm, hội nghị và hội thảo liên quan đến kinh doanh, nghệ thuật, âm nhạc, giải trí, thể thao, văn hóa và hoạt động xã hội; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất và phân phối phim và các chương trình giải trí được phát

sóng trực tiếp; các dịch vụ điện ảnh và trường quay truyền hình; dịch vụ giải trí điện ảnh; dịch vụ giải trí truyền hình và giải trí trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ xuất bản âm nhạc, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; dịch vụ âm nhạc và giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, từ mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; cho thuê máy quay video và băng video, thiết bị và dụng cụ điện ảnh và nghe nhìn; dịch vụ thông tin, mua và đặt vé; dịch vụ bán vé cho các buổi hòa nhạc, buổi biểu diễn, buổi trình diễn, các sự kiện giải trí và thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí, công viên giải trí theo chủ đề; dịch vụ trung tâm trò chơi; cung cấp tiện nghi vui chơi và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ; dịch vụ hộp đêm; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cá cược thể thao; dịch vụ cá cược, câu lạc bộ, lập kế hoạch cho buổi tiệc cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ phòng gym; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến cuộc biểu diễn âm nhạc, giải trí, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và thủ công và các hoạt động xã hội; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ chơi game; dịch vụ điều hành trò chơi xổ số, trò chơi tại sòng bạc hoặc đánh bạc trực tuyến.

(210) **4-2025-16215**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11
(591) Vàng.
(731) GALAXY ENTERTAINMENT LICENSING LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay Ii, Road Town, Tortola, Vg1110, British Virgin Islands
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ thông tin giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính hoặc từ mạng Internet hoặc từ mạng truyền thông khác; dịch vụ giải trí liên quan đến việc cung cấp các trò chơi điện tử có thể chơi được thông qua mạng máy tính toàn cầu; trò chơi máy tính và trò chơi video và cung cấp trực tuyến các trò chơi điện tử, trò chơi máy tính và các bản cập nhật của trò chơi, tải xuống được; sắp xếp, tổ chức và sản xuất các buổi hòa nhạc, buổi biểu diễn, buổi trưng bày, buổi giới thiệu, các chương trình, các sự kiện, các buổi trình diễn cho mục đích nghệ thuật, văn hóa, âm nhạc và thể thao; sắp xếp, điều hành và tổ chức các cuộc triển lãm, hội nghị và hội thảo liên quan đến kinh doanh, nghệ thuật, âm nhạc, giải trí, thể thao, văn hóa và hoạt động xã hội; sản xuất và phân phối các chương trình phát thanh và truyền hình; sản xuất và phân phối phim và các chương trình giải trí được phát sóng trực tiếp; các dịch vụ điện ảnh và trường quay truyền hình; dịch vụ giải trí điện ảnh; dịch vụ giải trí truyền hình và giải trí trực tiếp; dịch vụ phòng trưng bày nghệ thuật; dịch vụ xuất bản âm nhạc, tạp chí và ấn phẩm định kỳ; dịch vụ âm nhạc và giải trí được cung cấp trực tuyến từ cơ sở dữ liệu máy tính, từ mạng Internet hoặc mạng truyền thông khác; cho thuê máy quay video và băng video, thiết bị và dụng cụ điện ảnh và nghe nhìn; dịch vụ thông tin, mua và đặt vé; dịch vụ bán vé cho các buổi hòa nhạc, buổi biểu diễn, buổi trình diễn, các sự kiện giải trí và thể thao; dịch vụ công viên vui chơi giải trí, công viên giải trí theo chủ đề; dịch vụ trung tâm trò chơi; cung cấp tiện nghi vui chơi và giải trí; dịch vụ câu lạc bộ; dịch vụ hộp đêm; dịch vụ vũ trường; dịch vụ cá cược thể thao; dịch vụ cá cược, câu lạc bộ, lập kế hoạch cho buổi tiệc cho mục đích giải trí; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe; dịch vụ phòng gym; dịch vụ cung cấp thông tin liên quan đến cuộc biểu diễn âm nhạc, giải trí, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và thủ công và các hoạt động xã hội; dịch vụ sòng bạc; dịch vụ tổ chức đánh bạc; dịch vụ chơi game; dịch vụ điều hành trò chơi xổ số, trò chơi tại sòng bạc hoặc đánh bạc trực tuyến.

(210) **4-2025-16216**

(540)

joyland

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WONDER HOPE LIMITED (CN)
Unit A7, 12/F, Astoria Bldg, 34 Ashley Rd, Tsim Sha Tsui, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; rau, đã được bảo quản; trứng; hạt được tẩm ướp hương vị.

---

(210) **4-2025-16217**

(540)

gleeglee

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1

(731) WONDER HOPE LIMITED (CN)
Unit A7, 12/F, Astoria Bldg, 34 Ashley Rd, Tsim Sha Tsui, Hong Kong

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Gia cầm, không còn sống; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt; thực phẩm trên cơ sở cá; rau, đã được bảo quản; trứng; hạt được tẩm ướp hương vị.

---

(210) **4-2025-16218**

(540)

SADU

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(731) PHAN TRUNG KIÊN (VN)
Thôn 4, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; đồ trang điểm (mỹ phẩm); hương liệu (tinh dầu); dầu xả tóc; dầu gội đầu; chế phẩm mỹ phẩm để tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thảo dược; trà thảo dược; tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm; xi rô dùng cho mục đích dược phẩm; chất bổ sung dinh dưỡng; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; thắt lưng (trang phục); quần áo mưa; găng tay (trang phục).

Nhóm 29: Sữa; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; trứng gà.

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; ngũ cốc dạng thanh; trà thảo mộc; trà (chè); đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc, không dùng cho mục đích y tế; tinh bột dùng cho thực phẩm; gạo; mì sợi; mì ống; muối gia vị.

Nhóm 31: Ngũ cốc thô; hạt (dạng thô và chưa xử lý); rau củ quả tươi; thảo mộc tươi; hoa tự nhiên (hoa tươi); củ, cây con và hạt giống để trồng; động vật sống; thức ăn và đồ uống cho động vật; mạch nha (dùng cho ngành bia và rượu).

Nhóm 32: Xi rô dùng cho đồ uống; đồ uống tăng lực; nước quả ép; nước [đồ uống]; nước sinh tố; đồ uống dùng trong thể thao giàu protein.

Nhóm 35: Mua bán: thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thảo dược, trà thảo dược, tinh bột để ăn kiêng hoặc dùng cho mục đích dược phẩm, xi rô dùng cho mục đích dược phẩm, sữa, hạt đã chế biến, Atisô đã được bảo quản, mua bán trứng gà, hạt tẩm ướp hương vị, trái cây đã chế biến, rau củ quả đã chế biến, chế phẩm ngũ cốc, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, trà thảo mộc, đồ uống được ngâm chiết từ lá cây hoặc thảo mộc không dùng cho mục đích y tế, bột ngũ cốc, xi rô dùng cho đồ uống, đồ uống không cồn có hương vị cà phê, đồ uống không cồn có hương vị trà, đồ uống không cồn; đồ uống tăng lực, nước quả ép, nước [đồ uống], nước sinh tố, gia vị, thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã chế biến; quảng cáo; đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ, mua bán chè (trà), trà túi lọc, đồ uống trên cơ sở trà, trà dạng bột; dịch vụ hỗ trợ quản lý kinh doanh; quản trị kinh doanh

Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức các sự kiện giải trí; cung cấp thông tin liên quan đến tổ chức sự kiện giải trí, văn hóa, thể thao và giáo dục; dịch vụ giáo dục và đào tạo nghề; dịch vụ kỹ thuật âm thanh cho các sự kiện; cho thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng và đồ trang trí cho sân khấu.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện; trang trí thực phẩm; cho thuê phòng họp; dịch vụ quán rượu nhỏ.

---

(210) **4-2025-16219**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1
(731) WONDER HOPE LIMITED (CN)
Unit A7, 12/F, Astoria Bldg, 34 Ashley Rd, Tsim Sha Tsui, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bột nhồi (bột nhão); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì sợi; gia vị.

---

(210) **4-2025-16220**

(540)

joyland

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) WONDER HOPE LIMITED (CN)
Unit A7, 12/F, Astoria Bldg, 34 Ashley Rd, Tsim Sha Tsui, Hong Kong
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Kẹo; bột nhồi (bột nhão); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo; mì sợi; gia vị.

---

(210) **4-2025-16221**

(540)

大红袍
DA HONG PAO

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SICHUAN TEWAY FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
No.333 Tengfei 1st Road, Xihanggang Street, Shuangliu District, Chengdu City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đồ gia vị; xốt [gia vị] cụ thể là xốt đậu nành; xốt [gia vị] cụ thể là gia vị cho món lẩu; chiết xuất từ thịt gà có bản chất là hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu; xốt chấm dùng cho món lẩu; chế phẩm hương liệu cho nước dùng, không phải từ thịt, trừ tinh dầu.

Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán gia vị; quảng cáo; marketing; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại qua một trang web.

---

(210) **4-2025-16222**

(540)

好人家
Hao Ren Jia

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 2.9.8; 26.4.6; 26.4.18

(731) SICHUAN TEWAY FOOD GROUP CO., LTD. (CN)
No.333 Tengfei 1st Road, Xihanggang Street, Shuangliu District, Chengdu City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Đồ gia vị; xốt [gia vị] cụ thể là xốt đậu nành; xốt [gia vị] cụ thể là gia vị cho món lẩu; chiết xuất từ thịt gà có bản chất là hương liệu cho thực phẩm, trừ tinh dầu; xốt chấm dùng cho món lẩu; chế phẩm hương liệu cho nước dùng, không phải từ thịt, trừ tinh dầu.

Nhóm 35: Kinh doanh buôn bán gia vị; quảng cáo; marketing; xúc tiến bán hàng cho người khác; đại lý xuất nhập khẩu; cung cấp thông tin thương mại qua một trang web.

---

(210) **4-2025-16223**

(540)

Mertal

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 9.7.22

(731) ZHEJIANG METO ELECTRICAL CO., LTD. (CN)
No.187 Jingwu Road, Yueqing Economic Development Zone, Yueqing, Wenzhou, Zhejiang, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Bộ ngắt mạch điện; tủ phân phối [điện]; cột thu lôi; cầu dao điện; dây cầu chì; ổ cắm điện; công tơ điện; bộ nối [điện]; dây cáp điện; phích cắm điện; cầu chì; thiết bị đầu cuối [điện]; dây điện; pin điện; thiết bị đo cường độ dòng điện; thiết bị ngắt dòng điện để chống rò rỉ điện.

---

(210) **4-2025-16224**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng
(731) ZUMING BEAN PRODUCTS CO.,LTD (CN)
No. 77 Jiangling Road, Binjiang Zone, Hangzhou City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 32: Nước [đồ uống]; nước ép rau củ [đồ uống không cồn]; đồ uống không cồn; nước ép nho; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải sản phẩm thay thế sữa; đồ uống không cồn chứa nước ép trái cây.

---

(210) **4-2025-16225**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Đỏ, trắng
(731) ZUMING BEAN PRODUCTS CO.,LTD (CN)
No. 77 Jiangling Road, Binjiang Zone, Hangzhou City, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Món dồi làm từ tiết động vật; đậu phụ lên men; trứng ướp muối; đồ uống trên cơ sở đậu nành [sản phẩm thay thế sữa]; đậu phụ; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở đậu phụ.

---

(210) **4-2025-16226**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 24.15.21; 26.5.1; 26.5.18; 26.15.15
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-16227**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH CÔNG (VN)
CN1, khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-16228**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH CÔNG (VN)
CN1, khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-16229**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH CÔNG (VN)
CN1, khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-16230**

(540)

Five
DINING

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, nâu nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH CÔNG (VN)
CN1, khu công nghiệp Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ].

---

(210) **4-2025-16232**

(540)

NƯỚC DỪA NHAI BẢO HIẾU

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.1.6; 5.1.12; 5.7.21; 26.1.1
(591) Trắng, xanh nước biển, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, nâu, tím nhạt, vàng nhạt.
(731) 1. HỘ KINH DOANH NƯỚC DỪA NHAI BẢO HIẾU (VN)
Số 11 Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
2. BÙI THỊ THỦY (VN)
Số 11 Khương Đình, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
3. BÙI VĂN TRIỆU (VN)
Số 22, ngõ 59, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
4. NGUYỄN THỊ NGẠI (VN)
Số 22, ngõ 59, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): đồ uống, nước giải khát, nước dừa.

---

(210) **4-2025-16233**

(540)

fillimilli

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.13
(731) CJ OLIVE YOUNG CORPORATION (KR)
372, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp cạo gió bằng đá theo phương pháp gua sha, có chức năng làm nóng; máy tẩy tế bào chết (peeling) trên mặt để loại bỏ mụn đầu đen; dụng cụ lấy ráy tai; thiết bị bấm huyệt theo các huyệt đạo; thiết bị xoa bóp huyệt đạo; thiết bị cạo gió bằng đá dùng trong liệu pháp gua sha; thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; găng tay dùng cho mục đích xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xoa bóp toàn thân dùng điện dùng cho mục đích thẩm mỹ; tấm đệm bụng; thiết bị xoa bóp; dụng cụ chẩn đoán da dùng trong y tế; thiết bị bấm huyệt; thiết bị dùng trong liệu pháp bấm huyệt; dụng cụ bấm huyệt; thiết bị rung xoa bóp; thiết bị thẩm mỹ sử dụng sóng siêu âm để thực hiện liệu trình chăm sóc da mặt; thiết bị xoa bóp mặt thẩm mỹ cho hiệu quả làm trắng da; thiết bị xoa bóp cầm tay dùng điện; thiết bị điều trị mụn, cụ thể là, dụng cụ nặn mụn; thiết bị điều trị mụn, cụ thể là, dụng cụ lấy mụn đầu đen.

---

(210) **4-2025-16234**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17
(731) KANG, TAE SUN (KR)
(Bucheno I-Park, Yakdae-dong), 102dong 1002ho, 679, Pyeongcheon-ro, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 11: Thiết bị lọc không khí cho tòa nhà; đèn khử trùng để làm sạch không khí; thiết bị lọc không khí công nghiệp; thiết bị lọc không khí cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc không khí dùng cho mục đích thương mại; thiết bị khử trùng không khí; thiết bị khử trùng cho mục đích công nghiệp; thiết bị khử trùng; thiết bị thông khí.

---

(210) **4-2025-16235**
(300) 98/804,127 16/10/2024 US
(540)

SPARK PAWS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ICON PETS LLC (CA)
3 Ellesmere St. #313 Richmond Hill, Ontario Canada L4B4N2
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 14: Đồ trang sức cho vật nuôi trong nhà; phụ kiện đính kèm vòng cổ cho vật nuôi trong nhà, cụ thể là mặt dây chuyền; trang sức cho chó.

---

(210) **4-2025-16236**

(540)

Sparkora BBQ

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SINGAPORE FLAME BBQ HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
150 Beach Road, #28-05, Gateway West, Singapore 189720
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Thịt; cá thành phẩm đóng hộp; rau, được bảo quản; trứng; sản phẩm sữa; dầu cho thực phẩm; quả hạch, đã qua chế biến; nấm ăn được, sấy khô; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở

đậu phụ; cá, không còn sống; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; thịt, đã qua chế biến; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây.

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; trà; đường; bánh kẹo; mật đường cho thực phẩm; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc; chế phẩm ngũ cốc; đồ ăn được chế biến trên cơ sở mì sợi; tinh bột cho thực phẩm; kem lạnh; đồ gia vị; chế phẩm tạo mùi thơm cho thực phẩm; bánh bột nhào; cơm ăn liền.

Nhóm 32: Bia; nước khoáng [đồ uống]; đồ uống không cồn trên cơ sở thực vật; đồ uống trên cơ sở đậu nành, không phải chất thay thế sữa; nước ép trái cây; nước ngọt có ga; đồ uống không cồn; nước [đồ uống]; đồ uống không cồn, chứa nước ép trái cây; chế phẩm để pha chế đồ uống không cồn.

Nhóm 35: Quảng cáo; nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ hành chính cho việc thay đổi địa điểm kinh doanh; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tư vấn quản lý nhân sự; cho thuê máy bán hàng tự động; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; xúc tiến bán hàng cho người khác; marketing; tiếp thị quảng cáo sử dụng phương tiện nghe nhìn; đặt hàng trực tuyến trong lĩnh vực nhà hàng bán mang đi và giao hàng tận nơi.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; căng tin; quầy rượu; cho thuê phòng họp; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh; cung cấp nơi nhốt giữ động vật; phục vụ ăn uống lưu động do nhà hàng thực hiện; cho thuê thiết bị nấu ăn; trông trẻ ban ngày [nhà trẻ]; nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-16237**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ, đen
(731) SUNRICH COMPANY, LLC (US)
2272 Wind River Lane, Rowland Heights, California, United States 91748
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 28: Mô hình xe cộ đồ chơi; mô hình đồ chơi tượng nhỏ bằng nhựa; ô tô đồ chơi; mô hình ô tô đồ chơi; xe cộ đồ chơi; phụ kiện xe cộ đồ chơi.

Nhóm 35: Cửa hàng bán buôn và bán lẻ trực tuyến ô tô đồ chơi, mô hình ô tô đồ chơi, xe cộ đồ chơi và phụ kiện xe cộ đồ chơi, mô hình đồ chơi tượng nhỏ bằng nhựa; bán lẻ ô tô đồ chơi, mô hình ô tô đồ chơi, xe cộ đồ chơi và phụ kiện xe cộ đồ chơi, mô hình đồ chơi tượng nhỏ bằng nhựa; cửa hàng bán buôn và bán lẻ ô tô đồ chơi, mô hình ô tô đồ chơi, xe cộ đồ chơi và phụ kiện xe cộ đồ chơi, mô hình đồ chơi tượng nhỏ bằng nhựa.

---

(210) **4-2025-16238**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 9.7.19; 11.1.2; 11.3.7; 26.4.3; 26.4.18
(731) WANG YONG (CN)
Room 602, No. 76, Lane 55, Lane 8889, Zhongchun Road, Minhang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 16: Khăn lau bằng giấy; ấn phẩm; giấy nướng; giấy bao gói kẹo; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; khăn giấy dùng cho nhà bếp.

---

(210) **4-2025-16239**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.3.1; 4.3.7; 4.3.9; 26.11.12
(731) NANJING SHUANGCHENYUE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 403-16, No. 65 Yuhua East Road, Yuhuatai District, Nanjing, Jiangsu Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tư vấn kinh doanh liên quan đến marketing; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; marketing; quản lý kinh doanh của diễn viên; tìm kiếm nguồn tài trợ; cho thuê kệ, giá bán hàng.

Nhóm 41: Trưng bày bộ sưu tập hiện vật bảo tàng; sắp xếp triển lãm cho mục đích giải trí; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được; cung cấp các tiện nghi cho rạp chiếu phim; sản xuất phim điện ảnh; trình chiếu phim điện ảnh; phát hành phim; đại lý bán vé [giải trí]; tổ chức triển lãm nghệ thuật cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức xổ số.

---

(210) **4-2025-16240**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3
(731) GUANGZHOU LIUQUAN BRAND MANAGEMENT SERVICE CO., LTD. (CN)
Room 601, No.399, South Third Road, Yuncheng, Baiyun District,Guangzhou CHINA 510405
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 05: Thảo dược; thuốc trừ sâu bọ; chất bổ sung protein dùng cho ăn kiêng; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; tã lót cho vật nuôi trong nhà; miếng đệm lót vệ sinh;

thuốc khử độc; thuốc bổ; chế phẩm khử trùng; chiết xuất từ thực vật, trừ tinh dầu, dùng cho ngành dược.

Nhóm 09: Máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy vi tính, ghi sẵn; loa; điện thoại di động; nền tảng phần mềm máy vi tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về; đồng hồ thông minh; bộ dữ liệu, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị sạc pin.

Nhóm 11: Đèn; bếp nấu; thiết bị và máy làm lạnh; thiết bị điều hòa không khí; máy sấy tóc; thiết bị làm nóng nước; thiết bị sưởi ấm; phụ kiện bồn tắm; thiết bị tẩy uế; bộ tản nhiệt, dùng điện.

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); gương soi; đệm nâng đỡ cổ; đệm cho vật nuôi trong nhà; đệm; gối; gối dài; ghế ngồi; ghế công thái học giúp thư giãn khi ngồi; ghế dùng cho văn phòng.

Nhóm 24: Khăn mặt bằng vải; nhãn mác bằng vải; nỉ; ga trải giường; vỏ gối; khăn trải giường bằng vải lanh; biểu ngữ bằng vải hoặc chất dẻo; vật liệu dệt; vải len tuyết xoăn; vải dệt kim.

Nhóm 28: Ván trượt tuyết; dụng cụ bắn cung; dụng cụ tập thể hình; thiết bị trò chơi; dụng cụ câu cá; giầy trượt pa-tanh có bánh dọc; mô hình đồ chơi; thiết bị tập thể hình; đồ chơi; dụng cụ thể thao.

Nhóm 29: Trứng; thịt; cá, không còn sống; trái cây được bảo quản; sản phẩm sữa; dầu cho thực phẩm; quả hạch, đã qua chế biến; rau, được bảo quản; trái cây, đã qua chế biến; cá, đóng hộp.

Nhóm 30: Mì sợi; bánh mỳ; bột nhão; yến mạch làm thực phẩm cho người; mật ong; trà; cà phê; kem lạnh; tinh chất cho thực phẩm, trừ tinh dầu ete và tinh dầu; bánh pizza.

Nhóm 32: Bia; đồ uống làm từ nước ép trái cây không cồn; bia mạch nha; đồ uống không cồn; nước ngọt có ga; nước khoáng [đồ uống]; nước sô đa; nước ép trái cây; nước sinh tố; đồ uống không cồn có hương vị trà.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện báo; cung cấp phòng nói chuyện trên internet; dịch vụ hội nghị truyền hình; phát chương trình truyền thanh; truyền phát dữ liệu; dịch vụ điện thoại; dịch vụ nhắn tin [bằng vô tuyến, điện thoại hoặc các phương tiện liên lạc điện tử khác]; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; thông tin liên lạc bằng điện thoại di động.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy vi tính; cung cấp không gian lưu trữ trang web của người khác trên máy chủ máy tính cho mạng máy tính toàn cầu; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; tạo lập và thiết kế chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin]; hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm]; tư vấn an ninh mạng viễn thông; tư vấn trí tuệ nhân tạo; blockchain (chuỗi khối) như một dịch vụ [BaaS]; lưu trữ dữ liệu điện tử; phân tích hệ thống máy tính.

(210) **4-2025-16241**
(300) 98/804,127 16/10/2024 US
(540)

SPARK PAWS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ICON PETS LLC (CA)
3 Ellesmere St. #313 Richmond Hill, Ontario Canada L4B4N2
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 25: Tạp dề [trang phục]; mũ; áo nỉ có mũ; quần áo ngủ; quần dài; pijama; áo đi mưa; áo sơ mi; áo len dài tay; quần bo gấu; áo nỉ; áo phao [trang phục]; quần áo, cụ thể là áo sơ mi; đồ đội đầu, cụ thể là mũ; áo len chui đầu có mũ; áo nỉ có mũ trùm đầu; mũ có quả bông trên đỉnh; áo sơ mi dài tay; quần dài mặc nhà; áo sơ mi ngắn tay; áo thun.

---

(210) **4-2025-16242**
(300) 98/804,127 16/10/2024 US
(540)

SPARK PAWS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ICON PETS LLC (CA)
3 Ellesmere St. #313 Richmond Hill, Ontario Canada L4B4N2
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 18: Túi xách tay đa năng; trang phục cho động vật; trang phục cho chó, cụ thể là áo nỉ có mũ, áo sơ mi, áo len dài tay, quần áo ngủ, áo gi lê, áo phao, áo choàng tắm, trang phục che tai là đồ đội đầu và đồ quàng cổ, mũ, mũ có quả bông trên đỉnh, mũ dệt kim và đồ giữ ấm chân; dây đai yếm cho chó; trang phục cho vật nuôi trong nhà; túi xách cỡ lớn; quần áo cho động vật; quần áo cho vật nuôi trong nhà; trang phục cho thú nuôi; quần áo cho chó; áo khoác cho chó; trang phục kiểu cách cho chó; giày cho chó; trang phục cho chó; áo choàng ngoài cho chó; vòng cổ cho chó; dây dắt chó; dây giữ chó; ủng cho chó; dây dắt chó tích hợp hộp đựng túi dọn chất thải cho chó; quần áo cho vật nuôi; đai yếm để dắt và giữ chó; mũ cho vật nuôi; dây da dắt chó; dây dắt và giữ vật nuôi; dây giữ và điều khiển chó; dây dắt cho vật nuôi; trang phục quàng cổ cho chó; quần áo kiểu cách cho chó; quần áo cho vật nuôi, cụ thể là áo nỉ có mũ, áo sơ mi, áo len dài tay, quần áo ngủ, áo gi lê, áo phao, áo choàng tắm, trang phục che tai là đồ đội đầu và đồ quàng cổ, mũ, mũ có quả bông trên đỉnh, mũ dệt kim và đồ giữ ấm chân; vòng cổ cho vật nuôi; dây đai yếm cho vật nuôi; dây da dắt vật nuôi; dây giữ vật nuôi; áo đi mưa cho chó; túi xách lớn, có hai quai song song (túi tote).

---

(210) **4-2025-16243**
(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.1.13; 21.1.17; 26.1.1
(731) KANG, TAE SUN (KR)
(Bucheno I-Park, Yakdae-dong), 102dong 1002ho, 679, Pyeongcheon-ro, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy thổi ly tâm; máy thổi hướng trục; máy thổi tạo luồng khí có áp suất cao (máy thổi turbo); máy thổi dạng quay; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho xe cộ; động cơ séc-vô, trừ loại dùng cho xe cộ; động cơ điện, trừ loại dùng cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-16244**

(300) 98/804,127 16/10/2024 US

(540)

SPARK PAWS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ICON PETS LLC (CA)
3 Ellesmere St. #313 Richmond Hill, Ontario Canada L4B4N2

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Cửa hàng bán lẻ trực tuyến chuyên về đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho chó, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho động vật, quần áo và trang phục cho người; cung cấp thông tin cho người tiêu dùng trong lĩnh vực đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho chó, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho động vật, quần áo và trang phục cho người thông qua một trang web; cửa hàng bán lẻ chuyên về đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho chó, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho động vật, quần áo và trang phục cho người; dịch vụ cửa hàng bán buôn chuyên về đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho vật nuôi trong nhà, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho chó, đồ dùng, quần áo, trang phục và đồ đi chân cho động vật, quần áo và trang phục cho người.

---

(210) **4-2025-16245**

(540)

GD-AISLAFIBRA

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15

(731) HEBEI LIANGPENG NEW MATERIALS CO., LTD. (CN)
Room 1-718, No. 30 Yinhe North Road, Dazhong Plaza, Guangyang District, Langfang City, Hebei Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 17: Vật liệu giữ nhiệt; vật liệu chịu lửa để cách ly; vật liệu cách ly; sợi khoáng vật [vật liệu cách ly]; phớt để cách ly; vải dệt để cách ly.

---

(210) **4-2025-16246**

(300) 98/804,127 16/10/2024 US

(540)

SPARK PAWS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ICON PETS LLC (CA)
3 Ellesmere St. #313 Richmond Hill, Ontario Canada L4B4N2

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 21: Bàn chải cho vật nuôi trong nhà; lược chải cho vật nuôi trong nhà; dụng cụ chải lông cho vật nuôi trong nhà, cụ thể là bàn chải và lược chải.

---

(210) **4-2025-16247**

(300) 98/804,127 16/10/2024 US

(540)

SPARK PAWS

(220) 16/04/2025

(441) 25/07/2025

(731) ICON PETS LLC (CA)
3 Ellesmere St. #313 Richmond Hill, Ontario Canada L4B4N2

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 24: Chăn cho vật nuôi trong nhà; tấm phủ rộng bằng vải cho ghế trường kỷ; tấm phủ rộng bằng vải cho ghế đi-văng; tấm phủ rộng bằng vải cho đồ đạc; tấm phủ rộng, không bằng giấy, cho đồ đạc.

---

(210) **4-2025-16248**

(300) 98/804,127 16/10/2024 US

(540)

SPARK PAWS

(220) 16/04/2025

(441) 25/07/2025

(731) ICON PETS LLC (CA)
3 Ellesmere St. #313 Richmond Hill, Ontario Canada L4B4N2

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 20: Giường cho vật nuôi trong nhà; giường cho chó; tấm phủ đồ đạc làm bằng vải; đồ đạc cho thú cưng.

---

(210) **4-2025-16249**

(540)

MASTER WIG
HAIR WIG MAN

(220) 16/04/2025

(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 1.15.15; 26.11.12

(731) TRẦN THANH QUY (VN)
16/48-50 Trần Thiện Chánh, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 26: Tóc giả; bộ tóc giả.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ, bán buôn, bán lẻ trực tuyến, bán buôn trực tuyến, marketing, quảng cáo cho các hàng hóa: tóc giả, bộ tóc giả, chất dính dùng để cố định tóc giả, nước xức tóc, chế phẩm nhuộm tóc, chế phẩm uốn tóc, chế phẩm duỗi tóc, sáp thơm bôi tóc dùng cho mục đích mỹ phẩm, keo xịt tóc, dầu xả tóc, chế phẩm làm thẳng tóc, dụng cụ làm tóc.

Nhóm 44: Dịch vụ tiệm cắt tóc; salon tóc; dịch vụ làm tóc; dịch vụ làm đẹp tóc; dịch vụ tư vấn liên quan đến chăm sóc tóc.

---

(210) **4-2025-16250**

(540)

ASPARAPID

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WOCKHARDT LIMITED (IN)
Wockhardt Towers, Bandra Kurla Complex, Mumbai – 400051, India

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược và chế phẩm y tế.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, thiết bị và dụng cụ nha khoa, thiết bị và dụng cụ y tế, thiết bị và dụng cụ thú y; chân tay giả, mắt giả và răng giả; dụng cụ chỉnh hình; vật liệu dùng để khâu vết thương.

---

(210) **4-2025-16251**

(540)

ENCAPTIMUS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ANABIO TECHNOLOGIES (IE)
11 Herbert Street, Dublin, D02 RW27, IRELAND

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Lợi khuẩn (probiotic) được vi nang hóa để sử dụng trong sản xuất các thành phần trong thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm bổ sung chế độ ăn uống; vi chất dinh dưỡng được vi nang hóa để sử dụng trong sản xuất các thành phần trong thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm bổ sung chế độ ăn uống; protein được vi nang hóa để sử dụng trong sản xuất các thành phần trong thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm bổ sung chế độ ăn uống.

---

(210) **4-2025-16252**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11

(731) SERENA FOODS INCORPORATION (TW)
No.87-3, Lane 155, Dunhua N. Rd., Songshan District, Taipei City 10549, Taiwan

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Bánh trứng cuộn; bánh quy; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở gạo.

---

(210) **4-2025-16253**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.24; 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá đậm
(731) DMITRII PORTNIAGIN (RU)
building 16, of. 2 Rochdelskaya street 15 Moscow Russia
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ tắm nước khoáng nóng trong nhà; dịch vụ tắm nước khoáng nóng ngoài trời; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ suối khoáng phục hồi để cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần.

---

(210) **4-2025-16254**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NATURAL COSMETICS (VN)
Số 512 đường Nguyễn Trường Tộ, xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa.

---

(210) **4-2025-16255**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 3.6.6; 13.1.5
(731) DONGGUAN MIZELIN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 403, No.6, Xinlian New District Road, Humen Town, Dongguan City, Guangdong Province, China 523000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; điện thoại thông minh; bao đựng điện thoại thông minh; màn hình điện tử hiển thị chữ số; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; điện thoại thông minh có thể gấp được.

---

(210) **4-2025-16256**

(540)

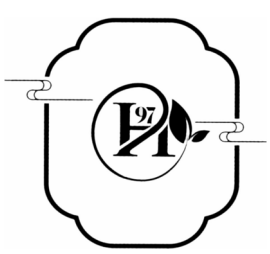

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 5.3.13; 5.3.15; 25.1.9; 25.1.25
(731) NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG (VN)
Tổ 1, ấp Cống Tre, xã Kiên Bình, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà túi lọc; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa; trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-16257**

(540)

‘newcloth

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) FIRST PRINCIPLES (BEIJING) TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
No.32 Xizhimen North Street, Haidian District, Beijing, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; kính đeo mắt thông minh; gọng kính đeo mắt; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; rô bốt người máy có trí tuệ nhân tạo sử dụng trong nghiên cứu khoa học; thiết bị nghe nhạc cầm tay; vỏ bọc dùng cho máy tính xách tay; bao đựng điện thoại thông minh; đồng hồ thông minh; thiết bị sạc điện thoại di động; tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; dây đeo dùng cho điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; kính đeo mắt; rô bốt người máy có chức năng giao tiếp và học tập sử dụng để hỗ trợ và giải trí cho con người; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; điện thoại thông minh; máy nghe nhạc âm thanh nổi dùng cho cá nhân; tai nghe.

---

(210) **4-2025-16258**

(540)

FINOVI ECM WD-IIPLUS

(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) XIAO GENG (CN)
Lanjia Group, Lanjia Village, Tangwan Town, Hongjiang City, Hunan Province China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị mài da vi điểm cho mục đích y tế hoặc trị liệu; băng bằng thạch cao cho mục đích chỉnh hình; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị xét nghiệm ADN và ARN dùng cho mục đích y tế; dụng cụ tiêm chích cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16259**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5; 26.1.1; 26.11.8
(731) SHENZHEN RUIJIAN ELECTRONICS CO., LTD. (CN)
Room 1001, Building 5, Hongchuang Technology Center, Qiankeng Community, Fucheng Street, Longhua District, Shenzhen, Guangdong, China 518000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Xi lanh dùng cho máy móc; máy công cụ; bộ truyền động cho máy móc; người máy công nghiệp; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ.

---

(210) **4-2025-16260**

(540)



(220) 16/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 26.4.4; 26.5.1; 26.5.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HOÀNG GIA NATURAL COSMETICS (VN)
Số 512 đường Nguyễn Trường Tộ, xã Hưng Đông, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; dầu xả; chế phẩm vệ sinh thân thể; nước hoa.

---

(210) **4-2025-16262**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.10; 3.7.16
(591) Vàng nhạt, vàng đồng, đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH KHOA HỌC VÀ DỊCH VỤ NGUYÊN ANH (VN)
38/29/7 đường số 2, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Yến sào tinh chế; yến sào thô; tổ yến chưng dành cho trẻ em; tổ yến chưng đường phèn; tổ yến chưng đông trùng hạ thảo; tổ yến chưng đường ăn kiêng; tổ yến chưng hạt sen; tổ yến chưng tứ vị; tổ yến chưng táo đỏ; tổ yến chưng collagen; tổ yến chưng gừng tươi; tổ yến chưng hạt chia; tổ yến chưng tam vị; tổ yến chưng nhân sâm; tổ yến chưng long nhãn; tổ yến chưng saffron; đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa (thực phẩm thường).

Nhóm 35: Mua bán, kinh doanh, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: yến sào tinh chế, yến sào thô, tổ yến chưng dành cho trẻ em, tổ yến chưng đường phèn, tổ yến chưng đông trùng hạ thảo, tổ yến chưng đường ăn kiêng, tổ yến chưng hạt sen, tổ yến chưng

tứ vị, tổ yến chưng táo đỏ, tổ yến chưng collagen, tổ yến chưng gừng tươi, tổ yến chưng hạt chia, tổ yến chưng tam vị, tổ yến chưng nhân sâm, tổ yến chưng long nhãn, tổ yến chưng saffron, đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa (thực phẩm thường).

---

(210) **4-2025-16263**

(540)

Amaterrace

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÝ TUYẾT MAI (VN)
2/40 Cô Giang, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16264**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.13.10; 1.15.21; 26.1.6; 26.11.3; 26.11.12; 26.15.1
(591) Xanh dương, xám, đen,trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ONE PLUS (VN)
22/9 đường số 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-16265**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 24.13.1; 24.17.5; 26.15.1
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ ONE PLUS (VN)
22/9 đường số 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Nước uống đóng chai.

---

(210) **4-2025-16268**

(540)

NOA

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TNJ GROUP (VN)
26-28 Hà Chương, phường Phước Mỹ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2025-16269**

(540)

Sữa Ngôi Sao Nhỏ
Little Étoile

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MTV HIỆP THUẬN PHÁT (VN)
646H Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng trong ngành y; thực phẩm bổ dưỡng dùng trong ngành y; thực phẩm cho em bé.

---

(210) **4-2025-16273**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.3.1
(591) Đỏ, đen.
(731) PHẠM XUÂN SƠN (VN)
129 Lê Lợi, thị trấn D'Ran, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 09: Đầu máy đọc đĩa kỹ thuật số; loa; máy thu hình (ti vi); máy tăng âm (ampli); bộ trộnâm (mixer); ống nói (micro); bộ khuếch đại; thiết bị nghe nhạc.

---

(210) **4-2025-16275**

(540)

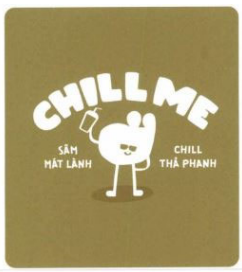

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.3; 4.5.5; 4.5.12; 4.5.15
(591) Xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI LÂM MỘC STV (VN)
68 đường số 8, KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 32: Các loại đồ uống không cồn; nước sâm; nước sâm dừa.

Nhóm 35: Dịch vụ tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; cung cấp sự hỗ trợ doanh nghiệp trong việc hoạt động nhượng quyền thương mại; dịch vụ quảng cáo kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ ăn và đồ uống mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi chuỗi nhà hàng được nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-16276**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 4.5.2; 4.5.3; 26.11.3
(591) Cam, vàng, đỏ, đen, xanh dương, xanh dương nhạt, xanh lá, xanh non.
(731) CÔNG TY TNHH NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI VẬT TƯ Y TẾ MIỀN NAM (VN)
17 Thành Mỹ, phường 8, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; máy mat-xa (thiết bị y tế); đồ bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: thiết bị và dụng cụ y tế, máy mat-xa (thiết bị y tế), đồ bảo hộ lao động (quần áo bảo hộ cho mục đích y tế), dụng cụ và phụ kiện thể thao,thời trang thể thao (như quần áo, tất vớ).

---

(210) **4-2025-16277**

(540)

HEALING STUDIOS

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHẠM VŨ QUANG HUY (VN)
37 Phạm Cự Lượng, tổ 11, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng).

Nhóm 11: Đèn bàn; đèn sàn; đèn trần (đèn thả trần); đèn tâm trạng (dùng chiếu sáng, trang trí); đèn ngủ.

Nhóm 25: Quần áo thời trang; giày dép; phụ kiện thời trang [như tất (vớ), mũ (nón), găng tay, khăn choàng].

---

(210) **4-2025-16278**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 4.3.3; 26.1.1
(591) Trắng, vàng nhạt, đỏ, xanh dương, tím, xám nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO NHẤT TÂN (VN)
Số 7, đường số 33, khu phố 1, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 33: Rượu.

---

(210) **4-2025-16279**

(540)

SÂM DỪA CHÚ CHẾ

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG VŨ HOÀNG (VN)
Thôn 7 Ea Ral, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); quán sâm dừa.

---

(210) **4-2025-16283**

(540)

MỘC CUISINE
Taste of Vietnam

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 26.4.18
(591) Đỏ đất, trắng.
(731) PHẠM QUỲNH TRANG (VN)
CH02, T21 chung cư 249A Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ; villa]; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-16284**

(540)

GOLDKEY
LAW FIRM
NGƯỜI PHỤNG SỰ CÔNG LÝ

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.5.2; 26.11.8
(591) Vàng, vàng đồng, nâu.
(731) CÔNG TY LUẬT TNHH MTV CHÌA KHÓA VÀNG (VN)
Phòng 6.2, số 241 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ theo dõi pháp lý; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ trẻ em.

---

(210) **4-2025-16285**

(540)

NÔNG THỊNH
Seeds

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Trắng, đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO NÔNG SẢN VIỆT (VN)
110/43/8 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Hạt giống; cây giống.

---

(210) **4-2025-16286**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 5.1.5; 5.1.16; 5.3.13; 6.19.9; 6.19.11; 26.1.1
(591) Trắng, đỏ, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CAO NÔNG SẢN VIỆT (VN)
110/43/8 Bà Hom, phường 13, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Hạt giống; cây giống.

---

(210) **4-2025-16287**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 26.4.4; 26.4.7
(731) TRẦN LÊ KHẮC HUY (VN)
351/16 Lê Văn Sỹ, phường 13, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-16288**

(540)

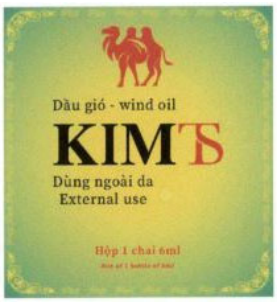

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.13; 25.1.5; 25.1.9
(591) Xanh lá cây, vàng, đỏ, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC MỸ PHẨM XUÂN PHONG (VN)
Số 12 ngõ 225 đường Phương Canh, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Tinh dầu; dầu dùng cho mục đích vệ sinh thân thể, mục đích trang điểm; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc.

---

(210) **4-2025-16289**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 3.7.10; 3.7.16; 6.19.9; 6.19.11; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh da trời, xanh đậm, vàng.
(731) NGUYỄN ANH KIỆT (VN)
Tổ 4, thôn Liêm Hòa, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 29: Tổ yến (thô); tổ yến chế biến các loại.

---

(210) **4-2025-16290**

(540)

HELIOCARE

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ VĂN CƯỜNG (VN)
153 ấp Tân Lợi, xã Tân Thanh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa.

---

(210) **4-2025-16291**

(540)

Ciao SaiGon
HOTEL & SPA

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 25.1.25; 25.7.25

(591) Đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH SAI GON RUBY (VN)
01 Đống Đa, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ lưu trú ngắn ngày; dịch vụ lưu trú homestay; dịch vụ đặt chỗ ở cho khách du lịch.

---

(210) **4-2025-16292**

(540)

アサイー
asai

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH N.STAGE (VN)
17/22 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Trái cây sấy khô; trái cây đã qua chế biến và đóng gói; mứt trái cây (dạng ướt và dẻo); trái cây đóng hộp; thạch trái cây (không phải là bánh kẹo); hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Nước giải khát; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước sinh tố.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu sản phẩm và thương mại điện tử như: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; dịch vụ tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ khách sạn; dịch vụ ăn uống phục vụ lưuđộng (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-16293**

(540)

acai

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH N.STAGE (VN)
17/22 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 29: Trái cây sấy khô; trái cây đã qua chế biến và đóng gói; mứt trái cây (dạng ướt và dẻo); trái cây đóng hộp; thạch trái cây (không phải là bánh kẹo); hạt đã qua chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; món tráng miệng đông lạnh trên cơ sở kem lạnh, kem trái cây và đá lạnh có thể ăn được; bánh ngọt; bánh mỳ.

Nhóm 32: Nước giải khát; nước ép trái cây; đồ uống không cồn; nước sinh tố.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu, trưng bày giới thiệu sản phẩm và thương mại điện tử như: thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe; dịch vụ tư vấn vận hành cơ sở kinh doanh theo nhượng quyền thương mại.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhàhàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng; dịch vụ quán nước giải khát; dịch vụ khách sạn; dịch vụ ăn uống phục vụ lưuđộng (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-16294**

(540)

CHÈ BEANS
Beans
THẾ GIỚI CHÈ ĐẬU

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.1; 4.5.15; 5.7.1; 5.9.19; 26.1.1

(591) Xanh lá cây, trắng, cam, đen, đỏ.

(731) NGUYỄN HOÀNG ANH (VN)
515 c/c Gia Phú, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 30: Chè đậu tươi; chè bưởi truyền thống; chè hạt sen tươi; chè đậu đen xanh lòng; chè đậu thập cẩm; chè thái sầu riêng đậu tươi.

Nhóm 43: Quán chè; quán đồ uống; dịch vụ cung cấp các loại tráng miệng do quán thực hiện; dịch vụ cung cấp thức ăn và đồ uống do nhà hàng thực hiện, theo hình thức tại chỗ, mang về, hoặc giao hàng tận nơi theo đơn đặt hàng.

---

(210) **4-2025-16295**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh dương, cam, vàng cam, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁNH NGÂN SG (VN)
133/19A Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led các loại; bóng đèn; bếp điện gia dụng; quạt điện.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn trang trí, đèn led, thiết bị điện cụ thể là: cầu dao điện, dây cáp điện, dây dẫn điện, thiết bị thông minh, bếp điện gia dụng, nồi đun nấu điện gia dụng, nồi cơm điện,ấm đun điện gia dụng, bếp gas, quạt điện gia dụng, máy giặt [đồ điện gia dụng], máy xay sinh tố [đồ điện gia dụng], máy rửa bát đĩa [đồ điện gia dụng], máy hút bụi [đồ điệngia dụng], máy ép trái cây [đồ điện gia dụng], máy xay thịt bằng điện [đồ điện gia dụng].

---

(210) **4-2025-16296**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.15.24; 26.11.3; 26.11.12
(591) Cam, xanh lá cây, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁNH NGÂN SG (VN)
133/19A Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn led các loại; bóng đèn; bếp điện gia dụng; quạt điện.

Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, đèn trang trí, đèn led, thiết bị điện cụ thể là: cầu dao điện, dây cáp điện, dây dẫn điện, thiết bị thông minh, bếp điện gia dụng, nồi đun nấu điện gia dụng, nồi cơm điện, ấm đun điện gia dụng, bếp gas, quạt điện gia dụng, máy giặt [đồ điện gia dụng], máy xay sinh tố [đồ điện gia dụng], máy rửa bát đĩa [đồ điện gia dụng], máy hút bụi [đồ điện gia dụng], máy ép trái cây [đồ điện gia dụng], máy xay thịt bằng điện [đồ điện gia dụng].

---

(210) **4-2025-16297**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1
(731) BÙI VĂN LUÂN (VN)
Xóm Nho Tân, xã Thanh Nho, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc).

Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo qua mạng internet trên các nền tảng ứng dụng mạng xã hội; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông (bao gồm trên mạng internet) cho mục đích bán lẻ; dịch vụ đẩy mạnh bán hàng; mua bán, thương mại điện tử: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dung dịch vệ sinh phụ nữ (không chứa thuốc), hóa mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng cho mục đích làm đẹp.

---

(210) **4-2025-16298**

(540)

Việt Trà Thức

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ UYÊN PHƯƠNG (VN)
Số 20 Bà Triệu, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Trà (chè).

Nhóm 43: Quán trà (chè); nhà hàng ăn uống; khách sạn; cho thuê phòng họp; dịch vụ nhà nghỉ du lịch.

---

(210) **4-2025-16303**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1; 26.13.25
(731) LÊ ĐỨC HÒA (VN)
60/23/6/21/3, tổ 7, khu phố 7, phường Thới An, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; thắt lưng [trang phục]; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-16304**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.15.3; 26.15.5; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, xanh lơ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-16305**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.15.3; 26.15.5; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, xanh lơ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tổ chức hội chợ thương mại; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing.

Nhóm 41: Tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; tổ chức và điều khiển hội thảo; tổ chức và điều khiển hội nghị; huấn luyện [đào tạo].

---

(210) **4-2025-16306**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web để thúc đẩy sự phát triển bền vững trong kinh doanh, xã hội và môi trường; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh để thúc đẩy sự phát triển bền vững trong kinh doanh, xã hội và môi trường; phát triển các chiến lược tổ chức kinh doanh liên quan đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-16307**

(540)

BLS
THƯƠNG HIỆU
DẪN DẮT BỀN VỮNG

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VIETNAM BRAND PURPOSE (VN)
Tầng 9, tòa nhà Empress Tower, 138-142 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Cung cấp thông tin kinh doanh thông qua một trang web để thúc đẩy sự phát triển bền vững trong kinh doanh, xã hội và môi trường; tìm kiếm sự hợp tác kinh doanh để thúc đẩy sự phát triển bền vững trong kinh doanh, xã hội và môi trường; phát triển các chiến lược tổ chức kinh doanh liên quan đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; sắp xếp và điều hành các sự kiện thương mại; marketing thông qua người có ảnh hưởng.

---

(210) **4-2025-16321**

(540)

築地
中島水産
Nakajima Suisan

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.15.15
(591) Trắng, đen, đỏ, xanh da trời.
(731) NAKAJIMA SUISAN CO., LTD (JP)
5F Nichirei Higashi-Ginza Building, 6-19-20 Tsukiji, Chio-Ku, Tokyo 104-0045 Japan

(511) Nhóm 29: Cá được bảo quản; tôm, không còn sống; trai, sò, ngao, không còn sống; salad rau củ.

Nhóm 30: Món sushi của Nhật Bản; cơm cuốn kiểu Nhật Bản.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16329**

(540)

Bicerco
Gốm Biên Hòa

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 25.1.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.1.18
(591) Vàng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH GỐM BIÊN HÒA (VN)
Số 38, hẻm 101, đường Đặng Văn Trơn, phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 21: Đồ gốm sứ gia dụng.

---

(210) **4-2025-16330**

(540)

PRISON

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN THỊ NGỌC LƯƠNG (VN)
127/20/22 Phạm Hồng Thái, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Trưng bày và mua bán các sản phẩm: tranh ảnh, bản in khắc, tấm khắc, đồ gốm sứ trang trí, quà lưu niệm, tác phẩm nghệ thuật làm từ gốm sứ, túi.

---

(210) **4-2025-16331**

(540)

DH PAFF System

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU DH VIỆT NAM (VN)
Tầng 7, tòa nhà Detech Tower II, số 107 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Vòi chữa cháy; bơm chữa cháy; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; ống vòi cứu hỏa; hệ thống điện tử tự động cảnh báo cháy; tủ điện (tủ chứa hệ thống điện).

---

(210) **4-2025-16332**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1; 26.1.18

(591) Xanh lá, xanh dương

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SX VÀ TM DANH THẮNG (VN)
Tổ 8 khu Phố Mới, phường Hồ, thị xã ThuậnThành, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi đựng bằng chất dẻo; túi mua sắm bằng chất dẻo; túi đựng thực phẩm bằng chất dẻo; túi rác bằng chất dẻo

Nhóm 21: Găng tay dùng một lần cho mục đích gia dụng.

---

(210) **4-2025-16333**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.11.8
(591) Đỏ, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KÍNH MẶT TRỜI PHC (VN)
Đường K2, KCN Nam Đông Hà, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 19: Kính cường lực dùng trong xây dựng; tấm kính; vách ngăn bằng kính cường lực; kính chống cháy dùng trong xây dựng; kính cách nhiệt dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-16334**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.7; 26.7.25
(591) Xanh, trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BLUEONE (VN)
T15/2, đường N10, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong sản xuất và cho mục đích y tế.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ.

---

(210) **4-2025-16335**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 9.7.22; 26.1.2; 26.4.7
(591) Cam, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SLC (VN)
442 đường 3 Tháng 2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục.

---

(210) **4-2025-16336**

(540)

FITANLIFE
sống cuộc đời tốt nhất của bạn

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.23; 2.3.23; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh, cam.
(731) VŨ THỊ CHI (VN)
Xóm 3, thôn Lâm Lộc I, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 41: Điều hành các lớp thể dục thể hình.

---

(210) **4-2025-16337**

(540)

RONTEC
Silky Journey

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.3.13; 15.1.17
(591) Xanh.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BLUEONE (VN)
T15/2, đường N10, khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong sản xuất và cho mục đích y tế.

Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ.

---

(210) **4-2025-16338**

(540)

HL Petro

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 24.9.1; 26.3.1; 26.3.5
(591) Đen, vàng, đỏ nâu, trắng, nâu.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HÙNG LINH (VN)
Tổ dân phố Vinh Tiến, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Khí gas (nhiên liệu).

---

(210) **4-2025-16339**

(540)

SENISTA

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.9; 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá cây, xanh lá mạ, trắng
(731) PHẠM HỒ QUỲNH (VN)
K5.01 chung cư Panorama, phường Tân Phong, quận 07, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 29: Món chả làm từ đậu nành: chả nấm thực vật, chả hạt sen, chả thảo mộc, chả lụa; thực phẩm từ thực vật: xúc xích; thịt giả trên cơ sở thực vật: nem chua thực vật; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt: chả lụa, chả lụa tươi, xúc xích; nước mắm; dầu dùng cho thực phẩm.

Nhóm 30: Món chả và thực phẩm khác làm từ bột lúa mì; nước tương; nước mắm chay; nước sốt; gia vị; bột mì.

Nhóm 35: Mua bán: chả lụa, chả nấm thực vật, chả hạt sen tươi, nem chua thực vật, nước tương, nước mắm, hạt nêm, sốt, các món thực phẩm làm từ thực vật.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt chỗ trước tại nhà hàng ăn uống; dịch vụ đặt đồ ăn thức uống thực hiện thông qua trang web hoặc ứng dụng di động; dịch vụ cung cấp thức ăn trực tuyến do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16340**

(540)

NIKAHA

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2
(591) Đen, đỏ, xanh dương, trắng.
(731) TRẦN MINH QUÂN (VN)
Khu phố Điện Biên Phủ, phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân lân [phân bón]; supe phốt phát [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón]; amoni nitrat.

---

(210) **4-2025-16341**

(540)

VANNGOC PRISON

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ NGỌC LƯƠNG (VN)
127/20/22 Phạm Hồng Thái, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Trưng bày và mua bán các sản phẩm: tranh ảnh, bản in khắc, tấm khắc, đồ gốm sứ trang trí, quà lưu niệm, tác phẩm nghệ thuật làm từ gốm sứ, túi.

---

(210) **4-2025-16342**

(540)

Nệm Việt Kim

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH QUANG (VN)
Thôn Cẩm Phô, xã Tiên Cẩm, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đệm; đệm cao su; đệm lò xo; đệm bông; gối.

---

(210) **4-2025-16343**

(540)

CONDOR

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI NANXIN PRINTING TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building B, No.3760 Jiahang Road, Jiading District, Shanghai, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 28: Bài lá; bài mạt chược; trò chơi thẻ bài; cờ đôminô; thẻ chơi bài; thẻ sưu tập dùng cho trò chơi.

---

(210) **4-2025-16344**

(540)

Sensora

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.1; 26.11.9; 26.15.9; 26.15.11

(731) CÔNG TY TNHH A UMI (VN)
20 đường số 13, phường Bình Trưng Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; bao cao su; khẩu trang y tế; nhiệt kế dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16345**

(540)

Silkfum

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ SOLIFE (VN)
Số 18 LK 37, khu đô thị Vân Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc môi; dầu gội đầu (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-16346**

(540)

Hội Quán

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.1; 2.1.18; 19.1.1; 19.1.5; 26.1.1

(591) Đen, xám, cam, trắng, màu gỗ.

(731) HOÀNG THỊ KỲ DUYÊN (VN)
212/174 đường Nguyễn Văn Nguyễn, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; quán rượu; quán cà phê; quán ăn uống.

---

(210) **4-2025-16347**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 3.1.1; 3.1.16; 3.1.24; 24.1.1; 25.12.1; 26.5.1
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN LI'POINTE (VN)
3/6 đường C1, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Giường y tế; tủ y tế; xe đẩy y tế; ghế y tế; xe cáng y tế; bàn y tế.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm: giường y tế, tủ y tế; xe đẩy y tế, ghế y tế, xe cáng y tế, bàn y tế.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học công nghệ; tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y tế, thẩm mỹ viện và chăm sóc sắc đẹp, phục hồi chức năng.

---

(210) **4-2025-16399**

(540)

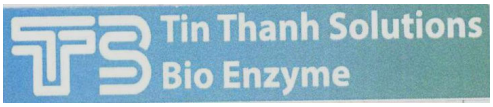

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Dải màu từ xanh dương đến xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GIẢI PHÁP KỸ THUẬT TÍN THÀNH (VN)
Số 69, đường số 5, khu nhà ở Hưng Phú, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Chế phẩm sinh học dùng trong xử lý nước thải; chế phẩm enzyme dùng trong phân hủy chất hữu cơ; chế phẩm sinh học xử lý môi trường; chế phẩm sinh học dùng trong xử lý nước ao hồ, nuôi trồng thủy sản.

---

(210) **4-2025-16400**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA BÌNH MINH PRO (VN)
Lô E1-E2, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm PVC.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng PVC.

---

(210) **4-2025-16401**

(540)

BMPRO
Sáng tạo - Kết nối - Thành công
NHỰA BÌNH MINH PHÁT

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 26.1.2; 26.1.18
(591) Xanh, cam.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHỰA BÌNH MINH PRO (VN)
Lô E1-E2, đường số 2, KCN Hải Sơn (GĐ 3+4), ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm PVC.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng PVC.

---

(210) **4-2025-16407**

(540)

X&D
Xin Dian

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SIÊU THỜI ĐẠI (VN)
29 đường 4C, phường An Lạc A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; gel sơn móng tay, móng chân; móng (tay, chân) giả; chế phẩm tẩy sơn móng tay, móng chân; nước sơn móng; dầu làm bóng móng.

---

(210) **4-2025-16408**

(540)

NỆM VẠN ÂU

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH QUANG (VN)
Thôn Cẩm Phô, xã Tiên Cẩm, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-16409**

(540)

VIỆT ÂU

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN ĐÌNH QUANG (VN)
Thôn Cẩm Phô, xã Tiên Cẩm, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-16410**

(540)

AWA MATTRESS

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ĐÌNH QUANG (VN)
Thôn Cẩm Phô, xã Tiên Cẩm, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-16411**

(540)

GNM LIFE
Green Natural Management

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Xanh lá nhạt, xanh lá đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KKUN MEDIA (VN)
215D34 đường Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Vitamin để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; chất chống ôxi hóa để sử dụng trong sản xuất chất bổ sung cho thực phẩm; protein dùng cho ngành công nghiệp thực phẩm; chất chiết xuất từ thực vật, ngoại trừ tinh dầu, dùng cho công nghiệp thực phẩm.

Nhóm 05: Chất xơ dùng cho ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng.

Nhóm 35: Dịch vụ bán lẻ chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

---

(210) **4-2025-16413**

(540)

MPDERMA
HIỂU LÀN DA • YÊU CHÍNH MÌNH

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh, đen, trắng.
(731) PHAN THỊ MỸ PHƯƠNG (VN)
Khu phố Liên Trì 2, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm và chất dinh dưỡng phù hợp cho việc sử dụng trong y tế; thuốc dùng cho người; dược phẩm dùng cho người; thuốc bổ; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-16417**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.15; 3.7.24; 26.1.1
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt, hồng, đen, trắng, cam đậm, cam nhạt, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH BETTER UP VIETNAM (VN)
Căn 3.02 tầng 3 khu Thương mại - Dịch vụ - Văn phòng - Officetel, số 38 Trương Quốc Dung, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn kỹ năng giao tiếp, ứng xử; tổ chức các cuộc thi giáo dục, giải trí; đào tạo kỹ năng xã hội; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục.

---

(210) **4-2025-16418**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.3.2; 18.3.23; 26.1.1; 26.4.18; 26.7.5
(731) PHẠM THỊ BẮC (VN)
I02/4 Âu Dương Lân, phường 03, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM (CÔNG TY CỔ PHẦN MONDAY VIETNAM)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn quản lý doanh nghiệp; dịch vụ tổ chức sự kiện cho mục đích thương mại; dịch vụ cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; mua bán hàng hóa như: hàng điện tử, điện lạnh, điện gia dụng, máy tính và thiết bị máy tính, phần mềm máy tính, thiết bị ngoại vi, máy in, máy photocopy, máy lọc nước và thiết bị, thiết bị nhà thông minh, thiết bị hệ thống an ninh và giám sát, thiết bị hệ thống điện thông minh, thiết bị viễn thông, máy móc và phụ tùng máy móc nông nghiệp, dầu và mỡ công nghiệp, nhiên liệu, điện thoại và phụ kiện điện thoại, xe ô tô, xe máy, xe đạp, bàn, ghế, giường, tủ, kệ, ván gỗ, vật liệu xây dựng bằng kim loại và phi kim loại, võng, chăn, ga, gối, nệm, rèm các loại, vải các loại, quần, áo, giày, dép, mũ (nón), túi xách, ba lô, ví cầm tay, vali, mắt kính, đồng hồ các loại, đồ trang sức, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồ bảo hộ lao động, thực phẩm và sản phẩm từ nông nghiệp (thủy sản tươi, thủy sản qua chế biến, thịt, gia cầm, rau, củ, quả được bảo quản, phơi khô hoặc nấu chín, rau củ quả tươi, trứng, sữa và các sản phẩm làm từ sữa, dầu thực vật và mỡ ăn, cà phê, chè, ca cao, đường, gạo, bột săn, bột và sản phẩm làm từ bột ngũ cốc, bánh mì, bánh, kẹo, kem ăn, mật ong, nước mật đường, men, bột nở, muối, nước tương, nước mắm, dấm và nước xốt (gia vị), gia vị (dùng cho nấu ăn), đồ uống không cồn, đồ uống có cồn, đồ uống có gas, đồ uống từ rau củ quả, hạt giống, cây và hoa tươi, thức ăn cho động vật, phân bón, hóa chất dùng trong nông nghiệp và công nghiệp, dụng cụ làm vườn, thuốc bảo vệ thực vật, dụng cụ và thiết bị y tế, thiết bị và dụng cụ nha khoa, dụng cụ tập thể thao, đồ chơi trẻ em, dược liệu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và hóa mỹ phẩm, đồ lưu niệm, văn phòng phẩm, bao bì, thiết

bị dạy học, đồ gốm sứ, đồ dùng nhà bếp, thiết bị nhà vệ sinh, thiết bị nhà tắm.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; tổ chức hội nghị, hội thảo; tổ chức diễn đàn về kinh doanh (gặp mặt trực tiếp).

---

(210) **4-2025-16419**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18; 26.5.7; 26.11.22; 26.13.25
(731) NGUYỄN THỊ MỸ NGÂN (VN)
730A Phú Long, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo.

---

(210) **4-2025-16427**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.14
(591) Xanh nước biển, đen.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ THIÊN THÀNH VIỆT NAM (VN)
Tầng 1, số 207A đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống trên cơ sở cacao; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; đồ uống trà có sữa (trà là chủ yếu); bánh mì; bánh ngọt; bánh kẹo.

Nhóm 32: Bia; đồ uống không có cồn; nước khoáng (đồ uống) và nước ga; đồ uống hoa qua; nước ép hoa quả; xi rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-16429**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 1.15.23; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Xanh lá cây đậm, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HIM NAM HOLDINGS (VN)
Số 9 đường Lê A, KP Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 31: Nông sản: trái cây tươi.

---

(210) **4-2025-16430**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY TNHH HIM NAM HOLDINGS (VN)
Số 9 đường Lê A, KP Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 19: Đá; đá hoa cương; đá granít; đá hoa cẩm thạch; đá đen; đá phiến.

---

(210) **4-2025-16439**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.21; 26.4.6; 26.4.18; 26.13.1
(731) HỘ KINH DOANH KHẨU TRANG MINH HOÀNG (VN)
Thôn Bầu, xã Tân Thanh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Tã lót dùng cho trẻ em; tã lót dùng cho người không tự chủ được; tã lót (bỉm) cho trẻ em; bỉm cho người lớn.

---

(210) **4-2025-16440**

(540)

I3IXY

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-16441**

(540)

RIXYVT

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-16458**

(540)

KHÔN

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TNJ GROUP (VN)
26-28 Hà Chương, phường Phước Mỹ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 32: Nước uống tinh khiết.

---

(210) **4-2025-16459**

(540)

DAVAS
Danang Venture and Angel Summit

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.2
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) TRUNG TÂM HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐÀ NẴNG (VN)
58 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 35: Trưng bày sản phẩm; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến việc kết hợp các nhà đầu tư cá nhân tiềm năng và các doanh nhân cần vốn; kết nối doanh nghiệp khởi nghiệp và nhà đầu tư có nhu cầu.

Nhóm 41: Tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; tổ chức và điều khiển hội nghị; sắp xếp và tiến hành hội nghị; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục.

---

(210) **4-2025-16460**

(540)

VIỆN CSSK AN SINH

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3; 5.3.13; 5.3.16; 26.1.1
(591) Xanh, vàng, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA VSK MIỀN TRUNG TÂY NGUYÊN (VN)
173 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16461**

(540)

TOÀN MỸ

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7
(731) CÔNG TY TNHH NHỰA TOÀN MỸ (VN)
Khu Cầu Tè, thôn Phật Tích, xã Phật Tích, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY TNHH LUẬT HT VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 16: Màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói; màng bằng chất dẻo có các xốp khí dùng đẻ bọc.

---

(210) **4-2025-16464**

(540)

TidaTanigyl

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIDAMED (VN)
75-77 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-16465**

(540)

Azyritex

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIDAMED (VN)
75-77 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-16466**

(540)

TidaKrezimit

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM TIDAMED (VN)
75-77 Trần Văn Giáp, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần FAS INVEST (FAS INVEST JSC)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-16472**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.8; 2.1.16; 21.3.1; 24.1.1

(731) CÔNG TY TNHH SUPER STAR SPORTS (VN)
34 Trần Văn Dư, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 28: Quả bóng chuyền.

---

(210) **4-2025-16473**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.17.0; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, xanh lá cây, xanh lá cây nhạt
(731) LẠI THỊ THANH TUYỀN (VN)
Buôn Plei Năm, xã Eaktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP (CÔNG TY TNHH LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTIP)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn bán lẻ: chế phẩm thú y, chế phẩm hóa học dùng cho mục đích thú y, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y, chế phẩm bổ sung dinh dưỡng hoặc miễn dịch cho vật nuôi, chế phẩm vitamin dùng trong thú y, thiết bị và dụng cụ thú y.

Nhóm 44: Dịch vụ bác sĩ thú y, trợ giúp về thú y.

---

(210) **4-2025-16474**

(540)

TEQAPAI

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) DR. REDDY'S LABORATORIES LTD. (IN)
8-2-337, Road No. 3, Banjara Hills, Hyderabad 500034, Telangana, India
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược.

---

(210) **4-2025-16475**

(540)

METHONAL

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-16476**

(540)

TOPTUSSIL

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-16477**

(540)

MHBYO Inc

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) MHBYO INC (US)
3654 Thornton Avenue #1089 Fremont, CA 94536, United States.

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu nếp (đồ uống có cồn); rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống chứa cồn có hương vị, trừ bia.

---

(210) **4-2025-16478**

(540)

mothaibayobrand

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) MHBYO INC (US)
3654 Thornton Avenue #1089 Fremont, CA 94536, United States.

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu nếp (đồ uống có cồn); rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống chứa cồn có hương vị, trừ bia.

---

(210) **4-2025-16479**

(540)

MỘT-HAI-BA
YO!

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, đen, trắng

(731) MHBYO INC (US)
3654 Thornton Avenue #1089 Fremont, CA 94536, United States.

(740) Công ty TNHH SHTT DKAL Việt Nam (DKAL IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 33: Rượu nếp (đồ uống có cồn); rượu gạo; đồ uống có cồn, trừ bia; đồ uống trên cơ sở rượu vang; đồ uống chứa cồn có hương vị, trừ bia.

---

(210) **4-2025-16481**

(540)

MƠ MÀNG

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHẠM THỊ THƯƠNG (VN)
Xóm 1, xã Phúc Thắng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; quần lót; áo lót; váy ngủ.

---

(210) **4-2025-16482**

(540)

ANH NGỌC PHÁT

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÂM ANH TUẤN (VN)
Ấp 6, xã Hòa Hiệp, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Chả lụa; giò lụa; giò chả; nem thịt; thịt đã qua chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn: quán cơm, bún, phở, hủ tiếu.

---

(210) **4-2025-16483**

(540)

DIỆU MINH CHÂU

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HÀ THANH TUYỀN (VN)
Bản Bách, xã Trung Thượng, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Kênh youtube (kênh chia sẻ video giải trí về văn hóa hầu đồng, tâm linh, tín ngưỡng trên nền tảng youtube, internet); dịch vụ dàn dựng các video youtube (không nhằm mục đích quảng cáo); dịch vụ cung cấp các thông tin giải trí thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube viber, twitter, instagram, tiktok); làm videos (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2025-16484**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.7; 5.3.13; 5.3.20; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1

(591) Nâu, nâu đậm, đen nhạt.

(731) PHI SRỖN HA PÔL (VN)
Thôn K'Nớ 1, xã Đưng K'Nớ, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng

(511) Nhóm 30: Cà phê rang xay (cà phê bột); cà phê rang (cà phê nguyên hạt); cà phê chưa rang; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-16485**

(540)

happycare

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DENTALTECH (VN)
Khu 1, 6 ha, tổ dân phố Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm điện thoại; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-16486**

(540)

happybook

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DENTALTECH (VN)
Khu 1, 6 ha, tổ dân phố Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm điện thoại; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-16487**

(540)

happyreport

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DENTALTECH (VN)
Khu 1, 6 ha, tổ dân phố Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm điện thoại; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-16488**

(540)



HOA HẬU BÚP BÊ
VIỆT NAM

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 26.4.4
(591) Cam, trắng, đen.

(731) TRẦN CÔNG LIÊM (VN)
Ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 41: Sản xuất nội dung số về giải trí (âm nhạc, video, dàn dựng sân khấu, buổi biểu diễn); dịch vụ sáng tạo nội dung giải trí.

---

(210) **4-2025-16489**

(540)

happyvisit

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DENTALTECH (VN)
Khu 1, 6 ha, tổ dân phố Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm điện thoại; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-16490**

(540)

IntiPure

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ME COSMETIC HONGKONG CO., LIMITED (CN)
Rooms 1318-19, Hollywood Plaza, 610 Nathan Road Mongkok, Kowloon, Hong Kong 999077

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi.

---

(210) **4-2025-16491**

(540)

TIN HUY

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 1.15.11

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH TÍN HUY (VN)
35 Bình Quới, phường 27, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán máy móc thiết bị trong ngành may, cụ thể: máy vẽ sơ đồ, máy in sơ đồ, máy cắt rập, máy cắt rập cải tiến, máy trải vải, máy cắt laser, máy cắt vải tự động; mua bán thiết bị phòng thí nghiệm, cụ thể: máy quang phổ, máy đo tỷ trọng, lò phá mẫu vi sóng, máy đo góc quay cực, khúc xạ kế, nồi hấp, tủ sấy, tủ ấm lạnh, lò nung, máy đo PH, máy ly tâm, cân điện tử, máy phá mẫu, máy chưng cất đạm, phân cực kế, máy đo điểm nóng chảy; mua bán thiết bị vi tính văn phòng, cụ thể: máy tính, máy tính xách tay, thiết bị mạng, phần mềm bản quyền, máy in, mực in.

---

(210) **4-2025-16492**

(540)

TLJFIBER

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HENAN TAILIIIE BIOTECH CO., LTD. (CN)
Xiangzi Road Industrial Park, Mengzhou City Henan Province, 454000 China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thuốc dùng cho người; chế phẩm y tế làm thon nhỏ người; chất xơ dùng cho ăn kiêng; phụ phẩm của quá trình xử lý hạt ngũ cốc dùng cho mục đích ăn kiêng hoặc mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa bột [cho trẻ sơ sinh]; thực phẩm cho em bé; bánh mỳ cho người mắc bệnh tiểu đường phù hợp với việc sử dụng trong y tế; chất bổ sung dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-16493**

(540)

Canopant

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU ZEYI SHIDAI TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 310, 3rd Floor, Building 10, No. 188 Binkang Road, Xixing Street, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang, China

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần dài; váy; áo váy; áo thun ngắn tay.

---

(210) **4-2025-16494**

(641) 4-2022-34230

(540)

WinBuy

(220) 19/08/2022
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị bán buôn, bán lẻ, thương mại điện tử, mua bán hàng hóa qua mạng internet, mua bán các sản phẩm gồm: quần áo, giày dép, mũ nón thời trang, điện lạnh văn phòng và gia đình (như tủ lạnh, máy giặt, máy điều hòa), đồ bếp gia đình (như nồi, niêu, xoong, chảo), bát, đũa, dao, dĩa, thìa, dụng cụ nhà bếp, mỹ phẩm, mỹ phẩm chăm sóc da, mỹ phẩm chăm sóc tóc, sản phẩm chăm sóc vệ sinh cá nhân, dầu gội, sữa tắm, sản phẩm mỹ phẩm chăm sóc cho em bé.

---

(210) **4-2025-16495**

(641) 4-2022-34218

(540)

WinIT

(220) 19/08/2022

(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; máy tính; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy vi tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-16496**

(641) 4-2022-34216

(540)

WinData

(220) 19/08/2022

(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; máy tính; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêu cầu.

---

(210) **4-2025-16497**
(641) 4-2022-34219
(540)

WinTechnology

(220) 19/08/2022
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; máy tính; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy vi tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-16498**
(641) 4-2022-34229
(540)

WinTech

(220) 19/08/2022
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng điện thoại di động, tải xuống được; phần mềm (chương trình) máy tính; phần mềm thương mại điện tử; phần mềm hỗ trợ thanh toán điện tử bằng thẻ; máy tính; phần cứng máy vi tính; thiết bị ngoại vi máy vi tính.

Nhóm 38: Thông tin liên lạc bằng điện thoại di động; thông tin về lĩnh vực liên lạc viễn thông; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông đến mạng máy tính toàn cầu; thông tin liên lạc bằng vô tuyến điện; truyền video theo yêu cầu.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; lập trình máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn, cố vấn và cung cấp thông tin liên quan đến thiết kế phần mềm máy tính, lập trình máy vi tính hoặc bảo trì phần mềm máy tính; cung cấp việc sử dụng tạm thời phần mềm trực tuyến không thể tải xuống; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [saas]; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; nghiên cứu công nghệ; dịch vụ tư vấn công nghệ cho chuyển đổi số; tư vấn thiết kế trang web.

---

(210) **4-2025-16499**

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BENMITO

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-16500**

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BENHAMA

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-16501**

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

BENKOBE

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-16502**

(540)

BENHIMA

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BENFA VIỆT NAM (VN)
Số 105 tổ 2 đường K2, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe); mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: dược phẩm, thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế, thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế (thực phẩm bảo vệ sức khỏe), mỹ phẩm có chứa thuốc dùng cho mục đích y tế, chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế, chế phẩm vitamin.

---

(210) **4-2025-16503**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18; 26.4.10

(591) Vàng, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KING GOLD VIỆT NAM (VN)
Số 530 đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, quảng cáo và xuất nhập khẩu các sản phẩm sau: tác phẩm nghệ thuật bằng kim loại quý, tranh bằng vàng lá, đồ lưu niệm bằng vàng, đồ thủ công mỹ nghệ bằng kim loại quý, đồ kim hoàn, đồ trang sức, tượng bằng kim loại quí, tượng bán thân bằng kim loại quý, vàng thô hoặc vàng dát mỏng.

---

(210) **4-2025-16506**

(540)

TH
Hạnh phúc đích thực

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ dại, chất diệt động vật có hại, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); cồn (dạng hóa chất); đường glucoza dùng trong công nghiệp; chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp, trồng trọt và nghề làm vườn; chế phẩm sinh học dùng trong công nghệ sinh học [không dùng cho mục đích y tế]; phân bón.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học; bột ngũ cốc dành cho em bé; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng thích hợp sử dụng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng; thực phẩm chức năng.

Nhóm 30: Bánh kẹo; chế phẩm của ngũ cốc; cà phê; đồ gia vị (thực phẩm); đường; gạo.

Nhóm 31: Thực phẩm cho động vật; gia cầm để chăn nuôi (còn sống); cây giống (cây con); hạt giống; hoa quả tươi; con giống.

Nhóm 32: Nước ép rau quả (đồ uống không dùng trong y tế); nước ngọt có ga (đồ uống); nước ngọt không ga (đồ uống); bia; đồ uống không cồn; chế phẩm làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-16507**

(540)

MARCELLA

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) RISETEX, INC. (US)
88 Washington Ave., Northampton, Massachusetts 01060 U.S.A.

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-16508**

(540)

Tre
THÁI HƯƠNG

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 01: Hóa chất dùng trong nông nghiệp, làm vườn và lâm nghiệp (trừ chất diệt nấm, diệt cỏ dại, chất diệt động vật có hại, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng); cồn (dạng hóa chất); đường glucoza dùng trong công nghiệp; chế phẩm sinh học dùng trong nông nghiệp, trồng trọt và nghề làm vườn; chế phẩm sinh học dùng trong công nghệ sinh học [không dùng cho mục đích y tế]; phân bón.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm cho trẻ sơ sinh; thực phẩm ăn kiêng dùng trong y học; bột ngũ cốc dành cho em bé; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng thích hợp sử dụng cho mục đích y tế hoặc ăn kiêng; thực phẩm chức năng.

Nhóm 29: Thịt; rau củ quả chế biến; sữa; các sản phẩm sữa; sữa hạt; dầu thực vật; trứng.

Nhóm 30: Cà phê; trà; cacao; ngũ cốc, đã chế biến; bánh kẹo; gia vị.

Nhóm 31: Hạt [ngũ cốc]; rau củ quả tươi; cây giống; con giống; hạt giống; thực phẩm cho động vật.

Nhóm 32: Nước ép rau quả (đồ uống không dùng trong y tế); nước ngọt có ga (đồ uống); nước ngọt không ga (đồ uống); bia; đồ uống không cồn; chế phẩm làm đồ uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-16511**

(540)

TH

Hạnh phúc đích thực

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hương liệu (tinh dầu); nước hoa; kem đánh răng; chế phẩm tẩy rửa gia dụng; chế phẩm tắm rửa chăm sóc cá nhân.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế và thú y; thiết bị nha khoa, dùng điện; vật liệu để khâu vết thương; bình sữa trẻ em.

Nhóm 33: Rượu; đồ uống có cồn (trừ bia); rượu cốc tai; nước ép trái cây có cồn; rượu khai vị.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh ngành sữa; tổ chức triển lãm, hội chợ để bán hàng; tư vấn quản lý nhân sự; thông tin về thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn về tài chính); dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ hãng bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ phát thanh trên sóng rađiô; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng thông tấn; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ điện thoại; dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 39: Du lịch; vận tải; cho thuê kho bãi; cho thuê xe cộ; dịch vụ kinh doanh vận hành bến đỗ, nhà ga, cầu phà; dịch vụ đóng gói.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trẻ và trông trẻ ban ngày; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cho thuê thiết bị nấu ăn.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; thẩm mỹ viện; nhà nghỉ dưỡng bệnh và chăm sóc người cao tuổi dưỡng bệnh; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; tư vấn dược phẩm.

---

(210) **4-2025-16512**

(540)

THÁI HƯƠNG

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SỮA TH (VN)
Xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật, y tế và thú y; thiết bị nha khoa, dùng điện; vật liệu để khâu vết thương; bình sữa trẻ em.

Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý kinh doanh; mua bán sữa, sữa đậu nành và các sản phẩm từ sữa, nước quả và đồ uống, nguyên liệu, hương liệu, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh ngành sữa; tổ chức triển lãm, hội chợ để bán hàng; tư vấn quản lý nhân sự; thông tin về thương mại.

Nhóm 36: Dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tư vấn tài chính; dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn về tài chính); dịch vụ đầu tư vốn; dịch vụ hãng bất động sản.

Nhóm 38: Dịch vụ phát thanh trên sóng rađiô; dịch vụ phát chương trình truyền hình; dịch vụ hãng thông tấn; dịch vụ cung cấp kết nối viễn thông tới mạng máy tính toàn cầu; dịch vụ điện thoại; dịch vụ cho thuê thiết bị viễn thông.

Nhóm 39: Du lịch; vận tải; cho thuê kho bãi; cho thuê xe cộ; dịch vụ kinh doanh vận hành bến đỗ, nhà ga, cầu phà; dịch vụ đóng gói.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trẻ và trông trẻ ban ngày; dịch vụ nhà nghỉ cho người hưu trí; cho thuê thiết bị nấu ăn.

Nhóm 44: Dịch vụ bệnh viện; dịch vụ y tế từ xa; thẩm mỹ viện; nhà nghỉ dưỡng bệnh và chăm sóc người cao tuổi dưỡng bệnh; dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; tư vấn dược phẩm.

---

(210) **4-2025-16513**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.13.1; 5.5.19; 5.5.23; 5.13.25; 25.7.25; 26.4.18; 26.11.12

(591) Hồng, hồng đậm, hồng nhạt, tím, tím đậm, tím nhạt, xanh da trời, xanh dương, xanh dương đậm, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá mạ, vàng, vàng đồng, be, trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VẠN LỘC (VN)
Số 6, ngách 4/8 ngõ 8, tổ dân phố 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-16514**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.12; 1.15.9; 25.12.1; 26.11.12
(591) Đen, vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI VẠN LỘC (VN)
Số 6, ngách 4/8 ngõ 8, tổ dân phố 6, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu gội đầu; sữa tắm.

---

(210) **4-2025-16516**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.1.6; 26.11.22
(731) HONGKONG HUAMAI GLOBAL CO., LIMITED (CN)
Unit 1307, Beverley Commercial Centre, 87-105 Chatham Road South, Tsim Sha Tsui, Kl, Hongkong
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm ứng dụng di động có thể tải xuống; chương trình máy tính [phần mềm tải xuống được]; chương trình máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; máy quay video; thiết bị ghi hình kỹ thuật số (webcams); màn hình video; camera giám sát ngoài trời.

---

(210) **4-2025-16517**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.2.1; 26.1.1; 26.1.4; 26.15.15
(591) Da cam nhạt, da cam đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá cây đậm.
(731) JAPFA LTD (SG)
391B Orchard Road, Ngee Ann City Tower B, #18-08, Singapore 238874
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Thịt đã chế biến; thịt, cá [không còn sống], gia cầm [không còn sống] và thú săn [không còn sống]; chiết xuất của thịt cho mục đích nấu ăn; sản phẩm thịt; sản phẩm sữa; sữa; trứng.

---

(210) **4-2025-16518**

(540)

KEN TACK

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DYNAMIC DUO CO., LTD. (JP)
B-308, 1-33, Yamadanishi, Suita-shi, Osaka, Japan

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 41: Cung cấp các tiện nghi sân tập gôn; dịch vụ huấn luyện viên gôn; cho thuê thiết bị chơi gôn.

---

(210) **4-2025-16519**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.5.2; 2.5.18; 5.3.13; 5.3.14

(591) Xanh, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DA XINH (VN)
96 Thống Nhất, phường Tân Thành, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp đồ uống (do nhà hàng thực hiện) mang đi (take away); dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống nhỏ; dịch vụ phục vụ thức ăn và đồ uống (do nhà hàng thực hiện) tại chỗ và mang đi.

---

(210) **4-2025-16520**

(540)

SURFVEN

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YONGKANG SURFVEN TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 2-10, East Floor, Building 1, No. 3 Huagang Road, Yongkang High-tech Zone, Xicheng Street, Yongkang City Jinhua City, Zhejiang Province China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 21: Tách [chén, cốc]; dụng cụ nhà bếp; chảo bằng đất nung; dụng cụ mỹ phẩm; bình giữ nhiệt, không dùng điện; cây lau nhà.

---

(210) **4-2025-16521**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.13.1; 3.13.24; 5.3.13; 5.3.15; 5.5.20

(731) QINGDAO MILKYWAY INTERNATIONAL TRADE CO.,LTD. (CN)
2021-1433 (A), 1/F, East Office Bldg, No.45 Beijing Rd, Qianwan Bonded Port Area, Qingdao District Shandong, China

(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; đồ trang điểm (mỹ phẩm); móng (tay, chân) giả; chất dính để cố định lông mi giả; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2025-16522**

(540)

MIKIWI

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) QINGDAO MILKYWAY INTERNATIONAL TRADE CO.,LTD. (CN)
2021-1433 (A), 1/F, East Office Bldg, No.45 Beijing Rd, Qianwan Bonded Port Area, Qingdao District Shandong, China
(740) Công ty Cổ phần Tư vấn Sở hữu trí tuệ IPAC (IPAC IP.,JSC.)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; đồ trang điểm (mỹ phẩm); móng (tay, chân) giả; chất dính để cố định lông mi giả; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra).

---

(210) **4-2025-16523**

(540)

ACRYLIC
BASIC
By An Cường

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Nhựa acrylic, bán thành phẩm.

Nhóm 19: Tấm nhựa arcylic (thành phẩm) dùng cho nhà bếp; tấm panel xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; gỗ arcylic bóng gương (vật liệu xây dựng phi kim loại).

---

(210) **4-2025-16524**

(540)

MATTE
ACRYLIC PANEL
By An Cường

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG (VN)
Thửa đất 681, tờ bản đồ 05, đường ĐT 747B, KP Phước Hải, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 17: Nhựa acrylic, bán thành phẩm.

Nhóm 19: Tấm nhựa arcylic (thành phẩm) dùng cho nhà bếp; tấm panel xây dựng không bằng kim loại; vật liệu xây dựng phi kim loại; gỗ arcylic bóng gương (vật liệu xây dựng phi kim loại).

---

(210) **4-2025-16525**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.24; 26.4.7
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KITHOME (VN)
Số 5, lô A43 Geleximco, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm: chế phẩm tẩy rửa dùng cho máy rửa bát, nước làm bóng dùng cho máy rửa bát, máy rửa bát đĩa, máy giặt [xưởng giặt], máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện, máy xay, máy hút bụi, máy chế biến thức ăn dùng điện, ti vi, thiết bị lọc không khí, lò vi sóng [thiết bị nấu nướng], nồi nấu đa năng, bếp điện, hệ thống và thiết bị vệ sinh, chậu rửa tay [bộ phận của thiết bị vệ sinh], vòi hoa sen, tủ lạnh, đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), vách ngăn đứng [đồ nội thất], móc treo quần áo, không bằng kim loại, đồ đạc dùng trong văn phòng, tủ nhà bếp, tủ đựng quần áo, phụ kiện gá lắp bằng kim loại cho đồ đạc, phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho giường, phụ kiện lắp ráp cửa ra vào bằng kim loại, bản lề bằng kim loại, thanh nối ray [thanh ray], thanh ray bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-16526**

(540)

DUKENFLEX
杜肯多耐斯

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUO, ZITONG (CN)
Apartment 101, No. 345, alley 1198, Gu Lau road, Songjiang district, Shanghai, China.
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu bảo ôn cách âm, cách nhiệt: bông khoáng, bông thủy tinh, bông gốm, cao su lưu hóa; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2025-16527**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(731) GUO, ZITONG (CN)
Apartment 101, No. 345, alley 1198, Gu Lau road, Songjiang district, Shanghai, China.
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 17: Vật liệu cách điện, cách nhiệt; vật liệu bảo ôn cách âm, cách nhiệt: bông khoáng, bông thủy tinh, bông gốm, cao su lưu hóa; cao su tổng hợp.

---

(210) **4-2025-16528**

(540)

ZINTECH

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH HỒNG TOÀN (VN)
Tổ 2, khu 8, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mực in, linh kiện máy tính, phụ kiện máy tính, camera, phụ kiện camera, thiết bị mạng, cáp mạng.

---

(210) **4-2025-16529**

(540)

SENTO

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HÁN THỊ TUYẾT (VN)
P.1510, chung cư Thăng Long City CT1, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy tời; thiết bị nâng hạ; ròng rọc; máy phay; máy cắt [máy móc]; máy tiện [máy công cụ].

---

(210) **4-2025-16530**

(540)

HOTO

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HÁN VĂN TIẾN (VN)
Phòng 802 tòa HH03C, tổ dân phố số 6, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy tời; thiết bị nâng hạ; ròng rọc; máy phay; máy cắt [máy móc]; máy tiện [máy công cụ].

---

(210) **4-2025-16531**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 20.5.13; 26.3.1; 26.3.3; 26.4.18

(591) Cam, trắng.

(731) PHAN VĂN ĐỨC (VN)
Xóm 7, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Nước giặt quần áo; nước xả vải; nước rửa chén; nước làu sàn nhà; nước tẩy bồn cầu đậm đặc; nước lau nhà đa năng.

---

(210) **4-2025-16532**

(540)

DouliSure

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NUTRIMORES PTY LTD (AU)
2/5 Newbigin Street Burwood VIC 3125, Australia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng; chiết xuất từ thực vật dùng cho mục đích y tế; canxi cô đặc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vi khuẩn lợi khuẩn dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin tổng hợp; sữa non khô cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; các sản phẩm sữa chua; các sản phẩm bơ sữa; thực phẩm được làm từ sản phẩm sữa; đồ uống và bột trên cơ sở sữa.

---

(210) **4-2025-16533**

(540)

Karitain

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NUTRIMORES PTY LTD (AU)
2/5 Newbigin Street Burwood VIC 3125, Australia

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa bột cho trẻ sơ sinh; chất bổ sung ăn kiêng; chiết xuất từ thực vật dùng cho mục đích y tế; canxi cô đặc dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vi khuẩn lợi khuẩn dùng cho mục đích y tế; chế phẩm vitamin tổng hợp; sữa non khô cho mục đích y tế.

Nhóm 29: Sữa; sữa bột; các sản phẩm sữa chua; các sản phẩm bơ sữa; thực phẩm được làm từ sản phẩm sữa; đồ uống và bột trên cơ sở sữa.

---

(210) **4-2025-16534**

(540)

Samsung Wallet Grow

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm dùng để thực hiện thanh toán và giao dịch tài chính; phần mềm ứng dụng máy tính đã ghi sẵn dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm dùng để thực hiện thanh toán và giao dịch tài chính; phần mềm ứng dụng máy tính đã ghi sẵn dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm cung cấp phần thưởng nhằm thúc đẩy sự tương tác của người dùng với ứng dụng; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm cung cấp phần thưởng và điểm thưởng để người dùng tham

gia vào các câu đố, trò chơi và nhiệm vụ; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm cung cấp phần thưởng và điểm thưởng từ các hoạt động kinh tế như thanh toán, nạp tiền và chuyển tiền trong ứng dụng; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm để ứng dụng cơ chế trò chơi (trò chơi hóa) đối sự phát triển cá nhân trong lĩnh vực tài chính và để cung cấp ưu đãi, phần thưởng nhằm thúc đẩy sự tương tác của người dùng với ứng dụng; phần mềm ứng dụng máy tính đã ghi sẵn dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm để ứng dụng cơ chế trò chơi (trò chơi hóa) đối với sự phát triển cá nhân trong lĩnh vực tài chính và để cung cấp ưu đãi, phần thưởng nhằm thúc đẩy sự tương tác của người dùng với ứng dụng.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới thanh toán di động; phát hành phiếu giảm giá điện tử dưới dạng mã token giá trị thông qua điện thoại thông minh; giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ tài chính được cung cấp qua Internet thông qua ứng dụng có thể tải về; cung cấp thông tin tài chính bằng ứng dụng ghi sẵn; thanh toán điện tử cho người khác; chương trình khuyến khích và tích lũy điểm thưởng nhằm thúc đẩy người dùng tham gia vào phần mềm thanh toán và giao dịch tài chính, dưới dạng phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải về hoặc ghi sẵn cho điện thoại thông minh; cung cấp tiền mặt và mã token giá trị kỹ thuật số như một phần của chương trình khách hàng thân thiết và khuyến khích thưởng; phát hành mã token giá trị kỹ thuật số để sử dụng như phần thưởng; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp thông tin liên quan đến các vấn đề tài chính và tiền tệ; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-16535**

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Grow Brick

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm dùng để thực hiện thanh toán và giao dịch tài chính; phần mềm ứng dụng máy tính đã ghi sẵn dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm dùng để thực hiện thanh toán và giao dịch tài chính; phần mềm ứng dụng máy tính đã ghi sẵn dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm cung cấp phần thưởng nhằm thúc đẩy sự tương tác của người dùng với ứng dụng; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm cung cấp phần thưởng và điểm thưởng để người dùng tham gia vào các câu đố, trò chơi và nhiệm vụ; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm cung cấp phần thưởng và điểm thưởng từ các hoạt động kinh tế như thanh toán, nạp tiền và chuyển tiền trong ứng dụng; phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải xuống dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần mềm để ứng dụng cơ chế trò chơi (trò chơi hóa) đối sự phát triển cá nhân trong lĩnh vực tài chính và để cung cấp ưu đãi, phần thưởng nhằm thúc đẩy sự tương tác của người dùng với ứng dụng; phần mềm ứng dụng máy tính đã ghi sẵn dành cho điện thoại thông minh, cụ thể là, phần

mềm để ứng dụng cơ chế trò chơi (trò chơi hóa) đối với sự phát triển cá nhân trong lĩnh vực tài chính và để cung cấp ưu đãi, phần thưởng nhằm thúc đẩy sự tương tác của người dùng với ứng dụng.

Nhóm 36: Dịch vụ môi giới thanh toán di động; phát hành phiếu giảm giá điện tử dưới dạng mã token giá trị thông qua điện thoại thông minh; giao dịch tài chính trực tuyến; dịch vụ tài chính được cung cấp qua internet thông qua ứng dụng có thể tải về; cung cấp thông tin tài chính bằng ứng dụng ghi sẵn; thanh toán điện tử cho người khác; chương trình khuyến khích và tích lũy điểm thưởng nhằm thúc đẩy người dùng tham gia vào phần mềm thanh toán và giao dịch tài chính, dưới dạng phần mềm ứng dụng máy tính có thể tải về hoặc ghi sẵn cho điện thoại thông minh; cung cấp tiền mặt và mã token giá trị kỹ thuật số như một phần của chương trình khách hàng thân thiết và khuyến khích thưởng; phát hành mã token giá trị kỹ thuật số để sử dụng như phần thưởng; dịch vụ tài chính, cụ thể là dịch vụ tư vấn và cố vấn tài chính; cung cấp thông tin liên quan đến các vấn đề tài chính và tiền tệ; dịch vụ tài chính, cụ thể là cung cấp thanh toán di động qua mạng máy tính toàn cầu.

---

(210) **4-2025-16536**

(540)



(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 26.3.1
(731) CTC (FR)
Parc Scientifique Tony Garnier, 4 rue Hermann Frenkel, 69007 LYON, France
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 42: Thử nghiệm về vật lý, cơ sinh học, hóa học và kiểm soát chất lượng đối với giày dép, thuộc da và găng tay; thông tin khoa học liên quan đến lĩnh vực da, đồ đi chân và đồ da; dịch vụ kỹ thuật, tư vấn chuyên môn công nghệ và thiết lập các bản vẽ xây dựng, không liên quan đến kinh doanh; thử nghiệm vật liệu; dịch vụ nghiên cứu và phân tích trong phòng thí nghiệm.

---

(210) **4-2025-16537**

(540)

RENHXY

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) RENHE XINGYE (SHENZHEN) SOFTWARE CO., LTD. (CN)
9F, Renhe Xingye Building, No. 24, Nanlian Road, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 42: Lập trình máy vi tính; thiết kế phần mềm máy vi tính; sao chép chương trình máy vi tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; cung cấp nền tảng như một dịch vụ [Paas]; tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-16538**

(540)

zala

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 24.1.1
(731) SONGNIAN (YUNNAN) IMPORT AND EXPORT CO., LTD. (CN)
No. 30, Hebian Street, Hekou County, Honghe District, China (Yunnan) Pilot Free Trade Zone, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Trái cây, đóng hộp; cá, đóng hộp; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái cây; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ; quả hạch đã qua chế biến; thịt.

Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở ca cao; trà; kẹo; bánh mì; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở gạo; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở ngũ cốc.

---

(210) **4-2025-16539**

(540)

GINZARYOKO

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GINZARYOKO CO., LTD. (KR)
34 Gangnam-daero 101-gil, Seocho-gu, Seoul 06524 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cơ sở phục vụ ăn uống; căng tin; nhà hàng ăn uống phong cách Nhật Bản; dịch vụ nhà hàng ăn uống được cung cấp bởi nhà hàng nhượng quyền; nhà hàng ăn uống; nhà hàng phục vụ đồ ăn uống mang đi.

---

(210) **4-2025-16540**

(540)

ecoco

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.6
(731) WEN JIANPING (CN)
2801, Floor 1, Binjiang Square, Wankejinyu, No.13 Desheng Middle Road, Daliang Street, Shunde District, Foshan, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Cân; giá đỡ chuyên dụng cho điện thoại di động và điện thoại thông minh; thiết bị ghi thời gian; thước [dụng cụ đo]; giá đỡ chuyên dụng cho máy vi tính xách tay; gậy dùng để tự chụp ảnh [gậy cầm tay].

Nhóm 16: Khăn lau mặt bằng giấy; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bìa cứng; sổ tay hướng dẫn; túi rác bằng giấy hoặc chất dẻo; giấy nướng bánh; màng mỏng bằng chất dẻo dùng để bao gói.

Nhóm 24: Vải lanh gia dụng; vỏ bọc của nắp đậy bệ xí làm bằng vải; khăn mặt bằng vải; vải nguyên liệu; khăn lau bát đĩa [khăn vải]; tấm phủ rộng cho đồ đạc.

Nhóm 27: Thảm; chiếu; thảm chống trơn; thảm chùi chân ở cửa; thảm dùng cho ô tô; giấy dán tường.

---

(210) **4-2025-16541**

(220) 17/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

DINGFENG

(731) ZHEJIANG DINGFENG ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
Heyi Village, Jiangshan Town, Yinzhou District, Ningbo City, Zhejiang Province, China (Room 1-2, Building 6#, Yingong Intelligent Manufacturing Industrial Park)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 07: Máy trộn; động cơ dẫn động, trừ loại dùng cho phương tiện giao thông đường bộ; máy bơm; bơm khí nén; máy khí nén; bơm [bộ phận của máy móc, động cơ hoặc mô tơ].

---

(210) **4-2025-16556**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

JM
JimmyFlex

(531) 1.15.11

(731) LÊ ANH THOẠI (VN)
Ấp Hiếu Thạnh, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy thời trang; quần áo có họa tiết; quần áo đồng phục; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: quần áo thời trang, váy thời trang, quần áo có họa tiết, quần áo đồng phục, bộ đồ ngủ cho nữ và nam, khăn quàng cổ (khăn choàng cổ), cổ tay áo/măng sét áo, thắt lưng (trang phục), bít tất (vớ), giày nam, giày nữ, dép thời trang, áo len dài tay/áo len chui đầu, bộ quần áo, áo khoác, cà vát, áo sơ mi, áo thun ngắn tay, bikini, veston, đồ đi chân, đồ đội đầu, ba lô du lịch, vali, túi xách thời trang, túi du lịch, cặp học sinh, ví đựng tiền, ví đựng chìa khoá, túi hành lý, vải và hàng dệt, khuy, ghim móc, hoa nhân tạo, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, búp bê, đồ chơi.

---

(210) **4-2025-16557**

(540)

Jimee'

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ ANH THOẠI (VN)
Ấp Hiếu Thạnh, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL (CÔNG TY LUẬT TNHH CITAD LEGAL)

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang; váy thời trang; quần áo có họa tiết; quần áo đồng phục; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất phim quảng cáo; marketing; dịch vụ so sánh giá; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; dịch vụ mua bán các sản phẩm như: quần áo thời trang, váy thời trang, quần áo có họa tiết, quần áo đồng phục, bộ đồ ngủ cho nữ và nam, khăn quàng cổ (khăn choàng cổ), cổ tay áo/măng sét áo, thắt lưng (trang phục), bít tất (vớ), giày nam, giày nữ, dép thời trang, áo len dài tay/áo len chui đầu, bộ quần áo, áo khoác, cà vát, áo sơ mi, áo thun ngắn tay, bikini, veston, đồ đi chân, đồ đội đầu, ba lô du lịch, vali, túi xách thời trang, túi du lịch, cặp học sinh, ví đựng tiền, ví đựng chìa khoá, túi hành lý, vải và hàng dệt, khuy, ghim móc, hoa nhân tạo, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, búp bê, đồ chơi.

---

(210) **4-2025-16559**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.5; 5.1.16; 5.7.1; 8.1.1; 9.7.19; 25.1.6; 25.7.25; 26.11.7

(591) Đỏ, trắng, nâu, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2025-16560**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.1.5; 5.7.14; 5.7.22; 6.1.2; 6.19.9; 8.1.19; 25.5.25; 25.7.25

(591) Vàng, đỏ, cam, nâu, xanh lá cây.

(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2025-16561**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.15.11; 1.15.21; 4.1.4; 4.1.5; 5.1.5; 5.1.16; 5.7.21; 8.1.22; 25.7.7; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, trắng, nâu, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2025-16562**

(540)

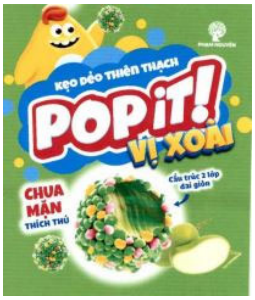

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.15.11; 1.15.21; 4.1.4; 4.5.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.7.14; 8.1.22; 24.15.1; 25.7.7; 25.7.25
(591) Đỏ, vàng, trắng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2025-16563**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.15.11; 1.15.21; 4.1.4; 4.5.15; 5.1.5; 5.1.16; 5.7.21; 8.1.22; 24.15.1; 25.7.7; 25.7.25
(591) Đỏ, hồng, trắng, vàng, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM & BÁNH KẸO PHẠM NGUYÊN (VN)
Số 613, đường Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh mỳ; sôcôla; bánh quy; bánh trứng.

---

(210) **4-2025-16567**

(540)

Nattoprime

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHIỆT THÀNH (VN)
Tầng 7, căn số 2, nhà lô L1 dự án khu nhà ở thấp tầng Hải Ngân, thôn Thượng, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ trợ giúp y tế; dịch vụ y tế từ xa; cho thuê thiết bị y tế.

---

(210) **4-2025-16589**

(540)

BUSINESS ROYALS

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-16590**

(540)

PORTSMAN

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-16591**

(540)

NEW BERLIN

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-16595**

(540)

THUAN PHAT TPG
Mechanical

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 14.1.2; 26.3.23

(591) Trắng, đỏ đậm, đỏ nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH CK THUẬN PHÁT TIẾN (VN)
Số 279A2, ấp 1B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 06: Thang gấp, thang dạng ghế bằng kim loại; thang xếp bằng kim loại.

Nhóm 20: Đồ nội thất (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); thang bằng gỗ hoặc bằng chất dẻo.

---

(210) **4-2025-16596**

(540)

AVANA
RACING
10W 40
API SN
JASO MA2
FULL SYNTHETIC
4T
ESTER OIL
ENGINE
AVANA

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 16.3.3; 26.1.1; 26.4.18

(591) Đen, xám, trắng, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ GLOBAL LUBRICANTS (VN)
9/17 đường 297, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 04: Dầu động cơ; dầu để bôi trơn; dầu mỏ, dạng thô hoặc tinh chế; chất bôi trơn, dầu nhờn; mỡ để bôi trơn; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-16604**

(540)

Pea Bliss®
Đậu Phộng Hạnh Phúc

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.1; 5.3.15; 5.7.6; 5.9.3

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, xanh lá pastel.

(731) CÔNG TY TNHH TADAGOC (VN)
46 đường số 12, An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-16605**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh dương, xanh lá, vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH NTADA (VN)
46 đường số 12, An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-16606**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh lá, xanh dương, vàng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH NTADA (VN)
46 đường số 12, An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hoá.

---

(210) **4-2025-16607**

(540)

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TYTWIP (VN)
Số 39 đường 48B, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Móc dán tường chịu lực, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Dụng cụ lau chùi vận hành bằng tay (cây lăn bụi).

---

(210) **4-2025-16608**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(591) Đỏ, hồng, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP CHEAN SHIN (VIỆT NAM) (VN)
KCN Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiền, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 03: Nước sơn móng; móng (tay, chân) giả; hình dán nghệ thuật cho móng tay, chân; nhũ dùng cho móng; vật liệu phủ móng dùng trong quá trình tái tạo móng.

---

(210) **4-2025-16620**

(540)

Omi

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN LƯƠNG DUY (VN)
139 Tân Quý, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 16: Giấy ăn; giấy ướt; giấy vệ sinh; khăn giấy các loại.

---

(210) **4-2025-16621**

(540)

PHARMACHIC
Rebuild Health

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 19.13.21; 26.13.25
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh đậm.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN PHARMACHIC (VN)
113 Hà Tôn Quyền, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh) phân phối xuất nhập khẩu sỉ, lẻ các loại: dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm chăm sóc sức khỏe, trang thiết bị, dụng cụ y tế, khẩu trang.

---

(210) **4-2025-16623**

(540)

AN CUNG HOÀN NAM DƯƠNG
南洋安宮

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.2.7; 25.1.6; 25.1.9
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ FUWAH-HK (VN)
Lô MA5-2, đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc chữa bệnh (dùng trong y tế); thực phẩm chức năng (dùng trong ngành y).

---

(210) **4-2025-16624**

(540)

SenOVA
Chất lượng từ tâm - Nâng tầm sức khỏe

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.14
(591) Trắng, đỏ, xanh.
(731) CÔNG TY TNHH SENOVA (VN)
Số nhà 116, ngõ 381, đường Nguyễn Khang, tổ 24, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Yến thô; yến sào tinh chế; yến hủ chưng sẵn; sữa; sản phẩm sữa; sâm đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Cháo ăn liền; trà thảo mộc; bánh hạt ngũ cốc; bột ngũ cốc; sản phẩm từ bột ngũ cốc; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc.

Nhóm 32: Nước tinh khiết; nước đóng chai; nước đóng bình; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-16626**

(540)

Neuroneeds

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ HỮU NGHỊ (VN)
Văn phòng 02, tầng 8, tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN (CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ INVESTRAN)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược (dược phẩm); thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; dược mỹ phẩm dùng cho mục đích y tế; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-16631**

(540)

SIR

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHA APPAREL GROUP (VN)
127 Lê Văn Chí, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo đồng phục học sinh; quần áo đồng phục công sở; đồ đi chân; đồ đội đầu.

Nhóm 35: Mua bán quần áo, vải vóc, hàng dệt kim, hàng len, hàng dạ.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-16633**

(540)

HOAI SON FOODS
-Eat real, true health-

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 25.7.20; 26.1.1; 26.3.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Nâu đậm, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH HOÀI SƠN FOODS (VN)
Tổ 4, ấp Hội Mỹ, xã Phước Hội, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 29: Rau củ quả đã qua chế biến; khoai đã qua chế biến.

Nhóm 31: Rau và quả tươi; các loại khoai tươi; các loại củ tươi.

---

(210) **4-2025-16634**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.15; 5.9.3; 11.3.7; 25.1.6; 26.1.1
(591) Vàng, xanh lá, xanh rêu đậm, trắng.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ THÁI LAI SAEMAUL (VN)
Thôn Thái Lai, xã Hoà Nhơn, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Dầu phộng (dầu lạc).

---

(210) **4-2025-16635**

(540)

GÀ ĐỒI HẢO SƠN

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH HẢO SƠN (VN)
Thôn Ngọc Thạch, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; quán ăn; dịch vụ ăn uống.

---

(210) **4-2025-16636**

(540)

SHIBAURA

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
Khu phố Long Đức 3, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Mua bán: máy cưa xích, máy cắt cỏ, phụ tùng của máy cưa xích, phụ tùng của máy cắt cỏ.

---

(210) **4-2025-16637**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.5; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) TRẦN VĨ HIỀN (VN)
Số nhà 50, đường Độc Lập, tổ 2, khu phố 2, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 35: Mua bán: bàn, ghế, giường, tủ, giá, kệ, salon, nệm, gối, chăn, ga trải giường, ván sàn gỗ, ván sàn nhựa, ván gỗ công nghiệp, cửa gỗ, cửa nhựa, tấm ván làm từ gỗ công nghiệp; quảng cáo; triển lãm nhằm mục đích thương mại.

---

(210) **4-2025-16638**

(540)

EIK-COAT®

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY HÓA CHẤT ĐỈNH NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
CN19, lô 6B, đường N1, KCN Sóng Thần 3, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất để ngăn ngừa vết bẩn trên vải [giày]; hoá chất để ngăn ngừa vết màu trên vải [giày].

---

(210) **4-2025-16639**

(540)

Dinh Nghiep 鼎业

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 26.13.1

(591) Xanh lá cây, xanh dương.

(731) CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY HÓA CHẤT ĐỈNH NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
CN19, lô 6B, đường N1, KCN Sóng Thần 3, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; mực in cho da thuộc; mực in.

---

(210) **4-2025-16640**

(540)

DÂY CÁP ĐIỆN
PLION®
100% Đồng Nguyên Chất

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh dương, đỏ, trắng, vàng, nâu.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN DAPHACO (VN)
15/15 Phan Văn Hớn, khu phố 5, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Dây điện; dây cáp điện; máy ổn áp; công tắc điện; phích cắm điện; bộ nối điện.

Nhóm 35: Mua bán, tiếp thị, quảng cáo, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ các sản phẩm: dây điện, cáp điện, máy ổn áp, công tắc điện, ổ cắm điện, phích cắm điện, bộ nối điện.

---

(210) **4-2025-16641**

(540)

ÚT GÁNG

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH ÚT GÁNG (VN)
Ấp Phú Thuận, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; quả sầu riêng tươi; quả bưởi tươi; quả mít tươi; hạt giống; cây giống.

---

(210) **4-2025-16642**

(540)

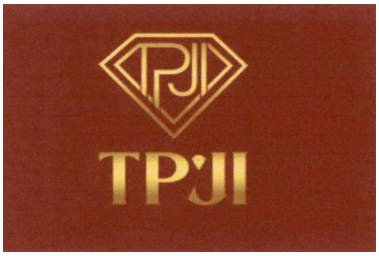

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 17.2.2; 26.5.1

(591) Đỏ đậm, vàng.

(731) CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ TPJI (VN)
Thửa đất số 4144, tờ bản đồ số PTC2, ấp Bãi Bùn, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Mua bán, đại lý ký gửi, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: đồ trang sức (bằng vàng, bạc, đá quý), đồ kim hoàn, đá quý, kim cương, vàng bạc, nữ trang, kim loại quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đồng hồ, hoa tai, máy công cụ, máy tạo hình kim loại, máy cắt [máy móc].

Nhóm 36: Dịch vụ cầm đồ; định giá đồ trang sức quý.

Nhóm 40: Gia công, chế tác: vàng bạc, đồ trang sức, đá quý, kim loại quý.

Nhóm 42: Thiết kế đồ trang sức bằng vàng bạc, đá quý, kim loại quý.

---

(210) **4-2025-16643**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.14; 2.9.20; 24.15.1; 24.15.7

(731) LƯU NGUYỄN HOÀNG LONG (VN)
Tổ 09, ấp 8, xã Bàu Cạn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; tư vấn chiến lược truyền thông quảng cáo; marketing thông qua người có ảnh hưởng; sản xuất các chương trình mua sắm trực tuyến; lập chỉ mục trang web cho mục đích thương mại hay quảng cáo; marketing thông qua quảng cáo nhúng cho người khác trong môi trường ảo.

---

(210) **4-2025-16644**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.3; 1.1.9; 1.11.9; 1.11.10; 25.7.25; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim.
(731) CÔNG TY TNHH SẮC ĐẸP TINH VÂN (VN)
Số 9 đường B4, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ trị liệu bằng cách xoa bóp dầu thơm; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ trung tâm chăm sóc sức khoẻ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-16645**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 4.3.19; 20.7.1
(591) Xanh ngọc, xanh ngọc đậm, đen, trắng, cam, cam nhạt, cam đậm, nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC THE DRAGON (VN)
139 đường số 7, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; khóa đào tạo từ xa; tổ chức triển lãm giáo dục hoặc văn hóa; tổ chức các cuộc thi (giáo dục hoặc giải trí).

---

(210) **4-2025-16646**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.4.18; 24.15.7
(591) Đen, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRUNG TÂM THỂ DỤC THỂ HÌNH & YOGA CALIFORNIA (VN)
Số 126, đường Hùng Vương, phường 12, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán quần áo, thiết bị, dụng cụ thể thao; quảng cáo; tiếp thị (marketing); dịch vụ tư vấn quản lý kinh doanh; quản lý kinh doanh của những người hoạt động thể thao; dịch vụ người mẫu cho mục đích quảng cáo hoặc xúc tiến bán hàng.

Nhóm 41: Dịch vụ trung tâm thể dục thể thao; tổ chức cuộc thi sắc đẹp; tổ chức các cuộc thi thể thao; dịch vụ giải trí; dịch vụ đào tạo khiêu vũ, yoga và các môn thể thao, thể hình khác; dịch vụ đào tạo người mẫu.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ xoa bóp; dịch vụ trị liệu; dịch vụ tắm hơi.

---

(210) **4-2025-16647**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh ngọc đậm, vàng, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN MEKONG SEN (VN)
Số 558, đường Trần Trọng Khiêm, tổ 08, ấp Tịnh Long, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo (giáo dục); khoá đào tạo từ xa; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; đào tạo thực hành (hướng dẫn thao tác thử); nghiên cứu trong lĩnh vực giáo dục; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn công nghệ máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm.

---

(210) **4-2025-16648**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 2.9.1; 2.9.14; 2.9.15
(591) Vàng đồng, xanh, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ SAO VÀNG (VN)
Số 352, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 32: Nước ép hoa quả.

---

(210) **4-2025-16649**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ THỊ HƯƠNG LAN (VN)
10 ngách 8, ngõ 74 Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 31: Cát thơm [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; thức ăn cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát/giấy ráp [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-16650**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN KHÁNH THỊNH (VN)
230 Bình Thới, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Bán buôn máy móc, thiết bị điện cụ thể như: sứ chuỗi cách điện polymer trung thế, vật liệu điện, máy phát điện, động cơ điện.

---

(210) **4-2025-16651**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh lam, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAME PLUS (VN)
Lô 07-08, tầng 7, tòa nhà Gigamall, 240 - 242 Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi dành cho trẻ em; cung cấp các tiện nghi vui chơi cho trẻ em; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-16652**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 26.3.1; 26.5.1; 26.15.15

(591) Xanh lam, trắng, đen.

(731) CÔNG TY TNHH GAME PLUS (VN)
Lô 07-08, tầng 7, tòa nhà Gigamall, 240 - 242 Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ khu vui chơi dành cho trẻ em; cung cấp các tiện nghi vui chơi cho trẻ em; cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà; dịch vụ trò chơi điện tử; dịch vụ câu lạc bộ [giải trí hoặc giáo dục]; dịch vụ khu vui chơi giải trí.

---

(210) **4-2025-16655**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ONESEC (VN)
Phòng 5.09, lầu 5, tòa nhà Moritz, số 1014 Phạm Văn Đồng, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính; phần mềm máy tính; ứng dụng phần mềm máy tính.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu việc làm; cung cấp thông tin việc làm; biên tập thông tin vào cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính.

Nhóm 38: Cung cấp diễn đàn trực tuyến; cung cấp phòng trò chuyện trong môi trường ảo; cung cấp các diễn đàn dựa trên thực tế ảo trực tuyến để cộng tác trong công việc.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; thiết kế website; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet.

---

(210) **4-2025-16656**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21
(591) Đỏ, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ EFRUIT (VN)
388 Huỳnh Văn Bánh, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 31: Trái cây tươi; hoa tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ đăng ký quà tặng.

(210) **4-2025-16657**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.6; 11.1.6; 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng, nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MỲ QUẢNG MỸ SƠN (VN)
Số 9A Kỳ Đồng, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY (CÔNG TY TNHH PHÁP LÝ RIWAY)

(511) Nhóm 30: Mỳ quảng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16662**

(540)

LHY

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ MINH THY (VN)
D6/42 ấp 4, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 30: Trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu).

Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả không có cồn; đồ uống từ nước ép rau củ không có cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước sinh tố [đồ uống].

Nhóm 35: Quảng cáo, quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm trà sữa (trên cơ sở trà là chủ yếu), đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả không có cồn, đồ uống từ nước ép rau củ không có cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước sinh tố [đồ uống].

Nhóm 43: Dịch vụ quán trà sữa.

Nhóm 45: Dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ.

---

(210) **4-2025-16663**

(540)

WeWear.whatwelove

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HỘ KINH DOANH TRẦN NHƯ (VN)
127/3 Ni Sư Huỳnh Liên, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ (nón); thắt lưng (dây nịt) [trang phục]; tất (vớ); khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm quần áo, giày dép, mũ (nón), thắt lưng (dây nịt) [trang phục], tất (vớ), khăn quàng cổ [khăn choàng cổ].

---

(210) **4-2025-16664**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.6; 26.4.2; 26.4.18
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ UOSHO VIETNAM (VN)
3B Nguyễn Bá Lân, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH APOLAT LEGAL (APOLAT LEGAL)

(511) Nhóm 35: Mua bán: cá cơm, cá ngừ, cá hồi, cá mú, cá trích, tôm, cua, trứng cá muối, rong biển, trứng cá, lươn, mực.

---

(210) **4-2025-16678**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 8.5.25; 8.7.5; 11.3.7
(591) Xanh lá, nâu đậm, nâu nhạt.
(731) LƯU THỊ MỸ HOÀI (VN)
B15.07 chung cư Saigon Gateway, khu phố 9, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-16681**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.11.7; 26.1.1
(591) Xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN OHB (VN)
Tầng 19, khu văn phòng, tòa nhà Indochina Park Tower, số 04 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp ba bánh; xe đạp ba bánh giao hàng; xe đạp điện; xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi; phụ kiện xe đạp.

Nhóm 35: Mua bán: xe đạp, xe đạp ba bánh, xe đạp ba bánh giao hàng, xe đạp điện, xe đạp điều khiển từ xa, không phải là đồ chơi, phụ kiện xe đạp.

---

(210) **4-2025-16682**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ quản lý kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ công việc hành chính liên quan đến các công ty bảo hiểm; sắp xếp và tiến hành các sự kiện nhằm xúc tiến việc bán bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về bảo hiểm; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các hội thảo về bảo hiểm; dịch vụ đào tạo về bảo hiểm; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không thể tải về liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ giáo dục và huấn luyện liên quan tới sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; khảo sát đánh giá sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16683**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9
(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ quản lý kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ công việc hành chính liên quan đến các công ty bảo hiểm; sắp xếp và tiến hành các sự kiện nhằm xúc tiến việc bán bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về bảo hiểm; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các hội thảo về bảo hiểm; dịch vụ đào tạo về bảo hiểm; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không thể tải về liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ giáo dục và huấn luyện liên quan tới sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; khảo sát đánh giá sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16684**

(540)

TCLIFE

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bảo hiểm; dịch vụ tái bảo hiểm; cung cấp thông tin bảo hiểm; dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn tài chính; tư vấn bảo hiểm; bảo hiểm nhân thọ; bảo hiểm y tế; môi giới bảo hiểm; môi giới bảo hiểm nhân thọ; bảo lãnh phát hành bảo hiểm; dịch vụ tài chính và hoạt động quản lý tài sản; đầu tư vốn; cho vay; phân tích tài chính; lập kế hoạch tài chính.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về bảo hiểm; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các hội thảo về bảo hiểm; dịch vụ đào tạo về bảo hiểm; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không thể tải về liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ giáo dục và huấn luyện liên quan tới sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16685**

(540)

TECHCOMLIFE

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.21; 26.4.3; 26.4.7; 26.4.9

(591) Đen, đỏ.

(731) NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM (VN)
Số 6 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chất ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; đồ đạc được chế tạo đặc biệt cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị tập luyện thân thể cho mục đích y tế; thiết bị vật lý trị liệu; thiết bị phục hồi chức năng cơ thể dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ quản lý kinh doanh; quản lý chương trình khách hàng thân thiết; dịch vụ quản lý kinh doanh bảo hiểm; dịch vụ công việc hành chính liên quan đến các công ty bảo hiểm; sắp xếp và tiến hành các sự kiện nhằm xúc tiến việc bán bảo hiểm.

Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về bảo hiểm; dịch vụ sắp xếp và tiến hành các hội thảo về bảo hiểm; dịch vụ đào tạo về bảo hiểm; cung cấp các xuất bản phẩm điện tử không thể tải về liên quan đến bảo hiểm; dịch vụ giáo dục và huấn luyện liên quan tới sức khỏe.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe; dịch vụ tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; khảo sát đánh giá sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16686**

(540)

Hoerrye

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN WUCHUANGJINGPIN TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.301-1, Third Floor, Factory Building, No.3 Xindi Road, Gongtou Community, Bantian Sub-district, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Tấm bảo vệ màn hình điện thoại di động; bao đựng điện thoại thông minh; màng mỏng bảo vệ chuyên dùng cho điện thoại thông minh; giá đỡ điện thoại di động hình vòng tròn; thiết bị sạc điện thoại di động; sạc dự phòng.

---

(210) **4-2025-16687**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.7.1; 5.7.27

(591) Xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH THE YÊN FARM (VN)
03 Nguyễn Cơ Trạch, phường An Lợi Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê.

---

(210) **4-2025-16688**

(540)

Mini Tango

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YONGCHANG PAN (CN)
No.16,Changmaokeng, Shangren Village, Huajie Town, Yongkang City, Zhejiang Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; bút chì kẻ lông mày; phấn mắt; mỹ phẩm; kem dưỡng môi cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa.

---

(210) **4-2025-16689**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ACEGMET

(731) SHENZHEN MILESEEY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3601, Block A, Tanglang Square (West), Fuguang Community, Taoyuan Street, Nanshan District, Shenzhen, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy đo khoảng cách laser; thiết bị đo khoảng cách; dụng cụ đo khoảng cách cho chơi gôn; camera ảnh nhiệt; dụng cụ đo khoảng cách; thiết bị tạo laze không cho mục đích y tế; ống nhòm; ống nhòm đơn; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; thiết bị và dụng cụ trắc địa; ống nhòm để săn bắn; dụng cụ đo mức bằng laser; kính nhìn ban đêm; máy dò hồng ngoại.

---

(210) **4-2025-16690**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

KAMLY

(531) 26.11.12

(591) Cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; muối khoáng dạng lỏng; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc (dùng cho người).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thuốc (dùng cho người), thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-16691**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.13.25
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; muối khoáng dạng lỏng; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc (dùng cho người).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thuốc (dùng cho người), thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-16693**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; muối khoáng dạng lỏng; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc (dùng cho người).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thuốc (dùng cho người), thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-16694**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; muối khoáng dạng lỏng; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc (dùng cho người).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thuốc (dùng cho người), thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-16695**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; muối khoáng dạng lỏng; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc (dùng cho người).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thuốc (dùng cho người), thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-16696**

(540)

KAMILY

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.13.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH KAMILY (VN)
Số 119-121 Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH BMAX GROUP (BMAX GROUP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; bộ mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; mặt nạ làm đẹp; dầu gội đầu; nước hoa.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; chế phẩm dược để chăm sóc da; muối khoáng dạng lỏng; chế phẩm vitamin; miếng dán bổ sung vitamin; thuốc (dùng cho người).

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ và xuất nhập khẩu các sản phẩm: mỹ phẩm, thuốc (dùng cho người), thực phẩm chức năng.

Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám đa khoa; phòng khám da liễu; dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ chăm sóc sức khỏe và sắc đẹp (spa).

---

(210) **4-2025-16698**

(540)

anbenser

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.9; 25.1.25; 26.4.2
(591) Xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) HUANG, YI (CN)
No. 151 Taofeng, Houzhuo Village, Xitianwei Town, Licheng District, Putian City, Fujian Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; váy; giày; dép; tất; khăn choàng.

---

(210) **4-2025-16699**

(540)

MRSANYES

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) QIU, JIANPENG (CN)
No. 73, Zhu Jia Ju Village, Wenquan Subdistrict Office, Zhaoyuan City, Shandong Province, China
(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Móng tay giả; mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); miếng dán nhấn mí mắt; chất dính để cố định lông mi giả; lông mi giả; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi.

---

(210) **4-2025-16705**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Nâu, xanh lá cây, xám, trắng, xanh dương.
(731) UỶ BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY (VN)
Số 1 đường Phó Đức Chính, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu và trưng bày sản phẩm: đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng gốm, sành, sứ, thủy tinh, tre, nứa, gỗ), sản phẩm thời trang (quần áo), đồ trang sức, chế phẩm làm từ ngũ cốc, rượu, rượu ngâm hoa quả, rượu thuốc, mật ong, trái cây (tươi), rau củ tươi, bánh, thịt, các sản phẩm chế biến từ thịt, lương thực, gia súc, gia cầm và thủy sản (còn sống), gia súc, gia cầm và thủy sản (không còn sống), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trứng, nấm tươi, nấm khô, sữa và các sản phẩm chế biến từ sữa, chè (trà); marketing (mua - bán) sản phẩm: đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng gốm, sành, sứ, thủy tinh, tre, nứa, gỗ), sản phẩm thời trang (quần áo), đồ trang sức, chế phẩm làm từ ngũ cốc, rượu, rượu ngâm hoa quả, rượu thuốc, mật ong, trái cây (tươi), rau củ tươi, bánh, thịt, các sản phẩm chế biến từ thịt, lương thực, gia súc, gia cầm và thủy sản (còn sống), gia súc, gia cầm và thủy sản (không còn sống), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trứng, nấm tươi, nấm khô, sữa và các sản phẩm chế biến từ sữa, chè (trà).

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí trong khu du lịch (biểu diễn văn nghệ, văn hóa truyền thống); thực hiện chuyến đi có hướng dẫn trải nghiệm nông nghiệp, nghề truyền thống.

Nhóm 43: Dịch vụ lưu trú (nhà nghỉ du lịch; khách sạn bên đường: nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê); dịch vụ ăn uống (nhà hàng ăn uống; quán rượu nhỏ/quán ăn; quán cà phê).

---

(210) **4-2025-16715**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 1.13.1; 2.3.7; 2.3.16; 5.5.16
(591) Trắng, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU QUỐC TẾ (VN)
Số 53/1B đường số 20, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH MASTERBRAND (MASTERBRAND)

(511) Nhóm 41: Các dịch vụ về tổ chức cuộc thi hoa hậu, thi sắc đẹp; tổ chức hoạt động thể thao văn hóa.

---

(210) **4-2025-16726**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.1.2; 26.1.10; 26.3.1; 26.3.23
(591) Vàng, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG TÂN ANH (VN)
53/127/22A đường số 4, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ (CÔNG TY LUẬT TNHH QUỐC TẾ NGUYỄN VÀ CỘNG SỰ)

(511) Nhóm 06: Bu lông, đinh vít, lò xo, bản lề, móc gài, khóa bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-16734**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.7.11; 11.1.6; 26.1.2
(591) Hồng nhạt, cam, vàng, trắng, đen, nâu.
(731) NGUYỄN THUẬN TOÀN (VN)
14B9 Ngô Tất Tố, phường 19, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ quán ăn vặt.

---

(210) **4-2025-16735**

(540)

Faunus

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DAVAS VIỆT NAM (VN)
602 Nguyễn Hữu Thọ, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; buồng tắm gương sen (có vách ngăn đóng kín); hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa tay.

---

(210) **4-2025-16738**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.15.3; 26.1.1; 26.1.10
(591) Đen, trắng, xanh, cam.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MỸ (VN)
87A Phùng Văn Cung, phường 2, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Cáp điện; dây cáp điện; cáp chống sét; cáp sợi quang; thiết bị truyền phát tín hiệu điện tử; thiết bị báo cháy.

---

(210) **4-2025-16747**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 1.3.17; 4.5.2; 4.5.3; 4.5.5
(591) Xanh than, xanh dương.
(731) HÀ CHÍ TRUNG (VN)
Ấp Nghi Lộc, xã Bình Giã, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ dạy học cho người tự kỷ, khuyết tật vận động, nghe, nói, nhìn, thần kinh, tâm thần, trí tuệ, khuyết tật khác; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy cho người tự kỷ, khuyết tật vận động, nghe, nói, nhìn, thần kinh, tâm thần, trí tuệ, khuyết tật khác; DVD được ghi sẵn có chứa thông tin về hội chứng tự kỷ; chương trình máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được); xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống được thông qua mạng máy tính và có sẵn trong phương tiện từ tính và quang học; phim điện ảnh về hội chứng tự kỷ, khuyết tật vận động, nghe, nói, nhìn, thần kinh, tâm thần, trí tuệ, khuyết tật khác.

Nhóm 35: Quảng cáo; dịch vụ mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối, thương mại điện tử các sản phẩm: văn phòng phẩm, bút, túi giấy, lịch, sổ, khăn giấy, quần áo, mũ (nón), giày dép, áo mưa, khăn quàng cổ, thú nhồi bông, đồ chơi, thiết bị và dụng cụ dạy học cho người tự kỷ, khuyết tật vận động, nghe, nói, nhìn, thần kinh, tâm thần, trí tuệ, khuyết tật khác, thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy cho người tự kỷ, khuyết tật vận động, nghe, nói, nhìn, thần kinh, tâm thần, trí tuệ, khuyết tật khác, DVD được ghi sẵn có chứa thông tin về hội chứng tự kỷ, chương trinh máy tính (bao gồm phần mềm có thể tải xuống được), ấn phẩm điện tử có thể tải xuống được thông qua mạng máy tính và có sẵn trong phương tiện từ tính và quang học, phim điện ảnh về hội chứng tự kỷ, khuyết tật vận động, nghe, nói, nhìn, thần kinh, tâm thần, trí tuệ, khuyết tật khác; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; dịch vụ cố vấn quản lý kinh doanh.

Nhóm 41: Dạy trẻ có rối loạn phát triển (rối loạn phổ tự kỷ, rối loạn hiếu động kém chú ý, trẻ chậm khôn, chậm nói); dạy trẻ có rối nhiễu hành vi (thách thức, chống đối); dạy phụ huynh cách dạy dỗ con cái tích cực; hướng dẫn giáo viên và trung tâm giáo dục mầm non, tiểu học trong chuyên môn dạy trẻ đặc biệt; cố vấn chuyên môn cho chuyên gia âm ngữ, chuyên gia trị liệu tâm lý; hướng dẫn thạc sĩ tâm lý, giáo viên dạy trẻ đặc biệt; khoá đào tạo từ xa; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức và điều khiển hội thảo chuyên đề; sắp xếp và tiến hành hội thảo chuyên đề; dịch vụ hỗ trợ giáo dục dành cho người có nhu cầu cá nhân; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-16750**

(540)

KETO

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON FOOD GROUP (VN)
L10-06, tầng 10, tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu.

---

(210) **4-2025-16756**

(540)

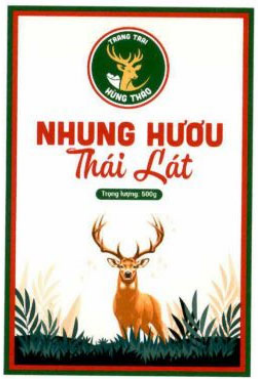

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.11; 26.1.1; 26.4.2
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm, đỏ, trắng, cam nhạt, vàng, nâu, nâu nhạt, đen, xanh ngọc, xanh ngọc nhạt.
(731) PHẠM QUANG HÙNG (VN)
Thôn 2, xã Hương Thủy, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 29: Sản phẩm từ nhung hươu đã qua chế biến (không dùng cho mục đích y tế): bột nhung hươu xay nhuyễn, nhung hươu thái lát.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: nhung hươu tươi và nhung hươu đã qua chế biến dùng cho mục đích y tế (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-16757**

(540)

Saoviet
Professional Equips & Cleaning

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Vàng, xanh lá cây và đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VỆ SINH SAO VIỆT (VN)
666/62 đường 3/2, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Làm sạch bên trong toà nhà; làm sạch bề mặt bên ngoài toà nhà.

Nhóm 39: Thu gom rác thải và chất thải sinh hoạt và công nghiệp.

---

(210) **4-2025-16764**

(540)

Nonglamfood

Lưu giữ giá trị thiên nhiên

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.21; 5.7.23
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG LÂM FOOD (VN)
68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Bữa ăn và món ăn tươi hoặc đông lạnh được chuẩn bị sẵn được làm chủ yếu từ thịt; xúp; gia cầm (không còn sống); thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; sữa.

Nhóm 30: Gạo lứt; cơm ăn liền; thức ăn nhanh làm từ gạo; thức ăn nhanh làm từ ngũ cốc; bánh kẹo; mứt (dạng kẹo bánh).

---

(210) **4-2025-16765**

(540)

KAVAC

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ THÔNG MINH KAVAC (VN)
505 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật Sở Hữu Trí Tuệ Điểm Tựa Vàng (IPDTV CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Camera quan sát; máy chấm công; khóa cửa thông minh; khóa cửa điện tử; khóa thẻ từ; khóa vân tay.

---

(210) **4-2025-16766**

(540)

Moxivin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16767**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Vinpamol

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16768**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Defevin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16769**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Cyanovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16770**

(540)

Himaduo

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16771**

(540)

Adenovin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16772**

(540)

Aopevin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16773**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Atrovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16774**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Easium Dual

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16775**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Hyalovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16776**

(540)

Vinbetocin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16777**

(540)

VÀNG TRẦM HƯƠNG VẠN XUÂN

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN (VN)
231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; dầu gội; sữa tắm; kem đánh răng; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; gel xoa bóp trừ loại dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc cổ truyền; dầu gió; dầu xoa bóp; chế phẩm dược để chăm sóc da; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-16778**

(540)

DONGSONG

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI DONG MAO TRADING CO., LTD. (CN)
11TH Floor, Shenhua Finance Tower, No.1, Ningbo Road, Huangpu District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy gia công gỗ; máy xúc đất; máy gia công kim loại; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; máy xử lý chất dẻo; máy hoàn thiện sản phẩm; mỏ hàn cắt, vận hành bằng gaz; máy phát điện; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hóa chất; máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy xén cỏ; lưỡi dao dùng cho máy cắt cỏ; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; dao kim cương cắt kính [bộ phận của máy]; máy xén; dụng cụ [bộ phận của máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy tiện [máy công cụ]; máy phay; máy đột lỗ; dao điện; chìa vặn vít, chạy điện; máy cắt [máy móc]; máy công cụ; máy khoan.

---

(210) **4-2025-16779**

(540)

BOMBAGUA

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI DONG MAO TRADING CO., LTD. (CN)
11TH Floor, Shenhua Finance Tower, No.1, Ningbo Road, Huangpu District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy gia công gỗ; máy xúc đất; máy gia công kim loại; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; máy xử lý chất dẻo; máy hoàn thiện sản phẩm; mỏ hàn cắt, vận hành bằng gaz; máy phát điện; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hóa chất; máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy xén cỏ; lưỡi dao dùng cho máy cắt cỏ; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; dao kim cương cắt kính [bộ phận của máy]; máy xén; dụng cụ [bộ phận của máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy tiện [máy công cụ]; máy phay; máy đột lỗ; dao điện; chìa vặn vít, chạy điện; máy cắt [máy móc]; máy công cụ; máy khoan.

---

(210) **4-2025-16780**

(540)

DONGMAOTUL

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHANGHAI DONG MAO TRADING CO., LTD. (CN)
11TH Floor, Shenhua Finance Tower, No.1, Ningbo Road, Huangpu District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ SỞ HỮU TRÍ TUỆ KASS VIỆT NAM (KASS VIETNAM CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Dụng cụ cầm tay, không vận hành thủ công; máy gia công gỗ; máy xúc đất; máy gia công kim loại; thiết bị hàn, vận hành bằng gaz; máy xử lý chất dẻo; máy hoàn thiện sản phẩm; mỏ hàn cắt, vận hành bằng gaz; máy phát điện; máy cơ điện dùng cho công nghiệp hóa chất; máy nông nghiệp; công cụ nông nghiệp, trừ loại thao tác thủ công; máy xén cỏ; lưỡi dao dùng cho máy cắt cỏ; thiết bị và máy đánh bóng [dùng điện]; dao kim cương cắt kính [bộ phận của máy]; máy xén; dụng cụ [bộ phận của máy]; đầu mũi khoan [bộ phận máy móc]; máy tiện [máy công cụ]; máy phay; máy đột lỗ; dao điện; chìa vặn vít, chạy điện; máy cắt [máy móc]; máy công cụ; máy khoan.

---

(210) **4-2025-16781**

(540)

VDITILSUPER

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-16782**

(540)

Vinbetason

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16783**

(540)

Tracovin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16784**

(540)

Tranvin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16785**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Octreovin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16786**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Vinsylat

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16787**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Protavin

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16788**

(540)

Vintraxal

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16789**

(540)

Vintralin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16790**

(540)

Vinguat

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16791**

(540)

Vinprazin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC (VN)
Số nhà 789, đường Đình Ấm, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng cho mục đích y tế; thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; chế phẩm hóa học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hóa dược.

---

(210) **4-2025-16792**

(540)

STROLIV

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-16793**

(540)

HUY HOÀNG PHÁT

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN BẢO VIỆT HƯNG (VN)
Thôn Ngọc Quan, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Linh kiện điện tử, thiết bị điện gồm: ổ cắm điện, thiết bị đóng cắt mạch điện, phích cắm điện, dây cáp điện, cầu dao điện.

---

(210) **4-2025-16794**

(540)

INTHOCARD

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH (VN)
Lô CN 4-6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-16795**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.5.21; 14.5.23; 15.9.18; 24.1.1
(591) Đỏ rượu, đỏ, đen, trắng, xám.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SONG PHÁT LONG (VN)
84 Hồ Phi Tích, phường Hoà Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Quần áo bảo hộ phòng chống tai nạn, phòng chống bức xạ và phòng chống cháy; bộ báo hiệu bằng còi; máy báo động bằng âm thanh; thiết bị báo động; thiết bị dập lửa; chuông điện báo động; dây dẫn điện; cáp dẫn điện; quần áo bảo hộ chống cháy; thiết bị và dụng cụ cứu hộ; vòi cứu hỏa; bơm chữa cháy; mặt nạ phòng độc dùng để lọc không khí, không dùng cho mục đích y tế; còi báo hiệu; còi báo động; thiết bị truyền phát âm thanh; bóng dập lửa; hệ thống phun nước dùng cho cứu hỏa.

Nhóm 11: Đèn; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; đầu vặn cho ống và đường ống dẫn; van khóa cho ống và đường ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

---

(210) **4-2025-16796**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Nâu, nâu đậm, nâu nhạt
(731) ĐỖ TRUNG HIẾU (VN)
20.6A CT5A, khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 35: Đại lý thuế; dịch vụ kế toán; dịch vụ khai thuế.

Nhóm 36: Dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê bất động sản; dịch vụ bất động sản.

(210) **4-2025-16798**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.1.1; 26.13.1
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) ĐÀM THẾ LƯU (VN)
Xóm Bơ, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe đạp trợ lực điện; xe máy điện; phụ kiện, phụ tùng cho xe đạp.

---

(210) **4-2025-16799**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 11.1.2; 11.3.7; 26.4.18
(591) Vàng đậm, đen, trắng, xám.
(731) HỘ KINH DOANH HẺM 34 (VN)
K144/34/25 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại.

---

(210) **4-2025-16800**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) KHIẾU BÍCH NGỌC (VN)
Khu phố 4, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 41: Học viện [giáo dục]; khóa đào tạo từ xa; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; hướng dẫn nghề nghiệp [tư vấn đào tạo hoặc giáo dục]; đào tạo nghề tóc; chuyển giao kiến thức và bí quyết kinh doanh [đào tạo].

---

(210) **4-2025-16801**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng đen.
(731) CÔNG TY TNHH LAM SƠN F&B (VN)
313 đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga và các loại nước uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-16802**

(540)

BIA
ANH 2

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591)
(731) CÔNG TY TNHH LAM SƠN F&B (VN)
313 đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga và các loại nước uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-16803**

(540)

BIA
LAM SƠN
PHƯƠNG
NAM

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH LAM SƠN F&B (VN)
313 đường Lâm Quang Ky, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước ga và các loại nước uống không có cồn.

---

(210) **4-2025-16804**

(540)

RENGRENG

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY SẢN XUẤT THỰC PHẨM A-STAR (VN)
Số B5-26 Nguyễn Văn Tuôi, khu đô thị Trần Anh Riverside 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh quy; bánh kẹo trái cây; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các loại sản phẩm: bánh kẹo, bánh ngọt, bánh quy, bánh kẹo trái cây, bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn, kẹo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-16805**

(540)

LALA

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY SẢN XUẤT THỰC PHẨM A-STAR (VN)
Số B5-26 Nguyễn Văn Tuôi, khu đô thị Trần Anh Riverside 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh quy; bánh kẹo trái cây; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; kẹo.

---

(210) **4-2025-16806**

(540)

LOLITA

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY SẢN XUẤT THỰC PHẨM A-STAR (VN)
Số B5-26 Nguyễn Văn Tuôi, khu đô thị Trần Anh Riverside 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh quy; bánh kẹo trái cây; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; kẹo.

---

(210) **4-2025-16807**

(540)

LOLA

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY SẢN XUẤT THỰC PHẨM A-STAR (VN)
Số B5-26 Nguyễn Văn Tuôi, khu đô thị Trần Anh Riverside 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập khẩu các loại sản phẩm: bánh kẹo, bánh ngọt, bánh quy, bánh kẹo trái cây, bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn, kẹo; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm.

---

(210) **4-2025-16808**

(540)

POP POP

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ MÁY SẢN XUẤT THỰC PHẨM A-STAR (VN)
Số B5-26 Nguyễn Văn Tuôi, khu đô thị Trần Anh Riverside 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo; bánh ngọt; bánh quy; bánh kẹo trái cây; bánh kẹo dưới dạng kem nhuyễn; kẹo.

---

(210) **4-2025-16809**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.1; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng nâu, trắng.

(731) TRẦN TUẤN CẢNH (VN)
Thôn An Lại, xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem dưỡng lông mi (mỹ phẩm); chế phẩm uốn lông mi (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho mắt và lông mi; sản phẩm mỹ phẩm cho lông mày, lông mi; son môi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, bán buôn, bán lẻ, xuất nhập nhẩu các sản phẩm: máy móc, thiết bị sử dụng cho hoạt động phun xăm và điêu khắc lông mày, máy móc, thiết bị sử dụng cho hoạt động phun xăm mí, máy móc, thiết bị sử dụng cho hoạt động phun xăm môi, mỹ phẩm, dụng cụ y tế, kem dưỡng lông mi (mỹ phẩm), chế phẩm uốn lông mi (mỹ phẩm), chế phẩm mỹ phẩm dùng cho mắt và lông mi, sản phẩm mỹ phẩm cho lông mày, lông mi, son môi; quảng cáo; giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

Nhóm 41: Dịch vụ đào tạo trang điểm; dịch vụ đào tạo thẩm mỹ; dịch vụ đào tạo làm đẹp; dạy nghề phun thêu thẩm mỹ; dịch vụ đào tạo chăm sóc da; tổ chức các cuộc thi (liên quan tới thẩm mỹ).

Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ phun xăm thẩm mỹ; dịch vụ tư vấn sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ chăm sóc da.

---

(210) **4-2025-16812**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.5.3; 3.5.24; 9.7.19
(591) Trắng, be, be nhạt, be đậm, da cam, da cam nhạt, da cam đậm, nâu, nâu nhạt, nâu đậm.
(731) CÔNG TY TNHH ZACOR VIỆT NAM (VN)
Số 52 đường Phạm Thận Duật, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn, bán lẻ các sản phẩm được cung cấp bởi dịch vụ siêu thị như: quần áo, giày, dép, mũ nón thời trang, đồ điện tử (như tivi, loa đài), đồ điện lạnh (như tủ lạnh, máy giặt, điều hòa), đồ gia dụng (như ấm, chén, bát đũa, xoong, chảo, đèn), đồ dùng nhà bếp, dụng cụ nấu nướng dùng điện và không dùng điện, chảo dùng điện, chảo không dùng điện, đồ nội thất văn phòng và gia đình (như giường, tủ, bàn, ghế); dịch vụ siêu thị thực phẩm như: thịt, cá, hải sản tươi, gạo, nấm tươi, thực phẩm sạch chưa qua chế biến như rau củ quả tươi, rau xanh, nông sản; quảng cáo; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo.

---

(210) **4-2025-16813**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 25.1.9; 25.1.25
(591) Đỏ, trắng.
(731) NGUYỄN THỊ VIỆT LOAN (VN)
105 Hàng Bạc, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 29: Ô mai; mứt quả ướt.

---

(210) **4-2025-16814**

(540)

Riddimil

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-16815**

(540)

NatureA+

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1; 24.17.5

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DINH DƯỠNG NUTRIKING (VN)
Thửa đất số 2, cụm công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-16816**

(540)

BalaDoo

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-16817**

(540)

NITALAC

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

---

(210) **4-2025-16818**

(540)

Yukimil

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

---

(210) **4-2025-16819**

(540)

Yurimilk

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ VĂN KÝ (VN)
Phòng 208 E2 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-16820**

(540)

Seraphin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.7.3; 5.13.4; 9.1.10

(591) Xanh lá cây, đỏ.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG XANH SERAPHIN (VN)
Tầng 4, tòa nhà hỗn hợp Vườn Đào, ngõ 689 Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; hợp chất ni tơ; phân compốt từ chất thải hữu cơ.

Nhóm 04: Khí đốt.

Nhóm 06: Thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại; van, vòi bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy móc).

Nhóm 07: Động cơ (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy); tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy); máy bơm; máy nén; vòi và van (bộ phận của máy); thiết bị nâng, hạ và bốc xếp; mô tơ; máy phát; nồi hơi công nghiệp (trừ nồi hơi trung tâm, bộ phận của máy móc); thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu, cụ thể: bơm thủy lực; động cơ thủy lực; xi lanh

thủy lực.
Nhóm 11: Lò nướng; lò luyện và lò nung; điều hòa không khí.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng từ đất sét; xi măng; vôi; thạch cao; bê tông; các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao như: cấu kiện xây dựng bằng bê tông, công trình xây dựng, có thể chuyên chở được, cột trụ, dầm, tấm panen xây dựng; sản phẩm chịu lửa.

Nhóm 35: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh cụ thể như: các sản phẩm được tái chế từ rác (nhựa, phân bón, nhiên liệu, năng lượng, vật liệu xây dựng); xuất nhập khẩu thiết bị cơ khí tái chế rác thành sản phẩm; bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; bán buôn phân bón, nước đá; quản lý dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng (không phải quản lý tài chính); tư vấn lập và quản lý dự án (không phải dự án tài chính); lập hồ sơ mời thầu; tư vấn đấu thầu; đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp và mua sắm thiết bị; quản lý các dự án xây dựng dân dụng, công nghiệp, xử lý môi trường (không phải quản lý tài chính).

Nhóm 39: Phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống; thu gom rác thải không độc hại; thu gom rác thải độc hại.

Nhóm 40: Sản xuất điện; tư vấn xử lý môi trường, xử lý rác thải, nước thải; thoát nước và xử lý nước thải; xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; tiêu hủy rác thải không độc hại bằng cách đốt cháy hoặc thiêu hủy hoặc bằng các phương pháp khác có hoặc không có dẫn đến sản xuất điện hoặc hơi nước, các nhiên liệu thay thế, khí đốt sinh học, tro, tro bay hoặc các sản phẩm cho mục đích sử dụng khác; xử lý rác thải hữu cơ để tiêu hủy; xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại; tái chế phế liệu; xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải; thực hiện dự án xử lý môi trường.

Nhóm 42: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ cụ thể tư vấn khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, môi trường, công nghiệp; Dịch vụ chuyển giao công nghệ xử lý môi trường, xử lý rác thải, nước thải; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (không bao gồm xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng).

---

(210) **4-2025-16821**

(540)

Seraphin

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.20; 5.7.3; 5.13.4; 9.1.10
(591) Xanh lá cây, đỏ.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG XANH SERAPHIN (VN)
Tầng 4, tòa nhà hỗn hợp Vườn Đào, ngõ 689 Lạc Long Quân, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 37: Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; tư vấn xây dựng; thực hiện dự án xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp.

---

(210) **4-2025-16822**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.7; 26.4.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VINBEAUTY (VN)
D29-NV17 ô số 15, khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ M.I.T (M.I.T IP CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm trang điểm; kem làm trắng da; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; chế phẩm mỹ phẩm dùng để tắm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị xét nghiệm dùng cho mục đích y tế; thiết bị chẩn đoán cho mục đích y tế.

Nhóm 44: Dịch vụ tiêm vắc xin; dịch vụ y tế; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ spa; dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ.

---

(210) **4-2025-16825**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DUOCVILAS (VN)
154A Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16826**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SAPARMYRAT GARAYEV (TM)
House No. 1 A, 13th Line Street, Garadamak Living Community, Berkararlyk District, Ashgabat City, Turkmenistan
(740) Công ty TNHH SHTT A&Z (A&Z IP)

(511) Nhóm 08: Dao cạo râu; cán dao cạo râu; lưỡi dao cạo râu.

---

(210) **4-2025-16827**

(540)

MUTLU PASTARICCO

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) MUTLU MAKARNACILIK SANAYI VE TICARET ANONIM SIRKETI (TR)
Baspinar (Organize) Osb Mah. O.S.B. 2.Bolge Vali Muammer Guler Blv. 44 Sehitkamil, Gaziantep, Turkey

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Mỳ Ý (pasta); bột mì; bột hòn để làm bánh put đing; tinh bột cho thực phẩm; mì sợi.

---

(210) **4-2025-16828**

(540)

GOOKIN

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YEO CO., LTD. (KR)
1506Ho, 240, Kintex-ro, Ilsanseo-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, 10391, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; đồ trang điểm (mỹ phẩm); xà phòng mỹ phẩm; dầu gội đầu; sữa tắm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm vệ sinh thân thể, không chứa thuốc; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; miếng bông tẩm mỹ phẩm; gói mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-16829**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.13.15; 26.1.1

(591) Xanh tím than, trắng.

(731) CANPREV NATURAL HEALTH PRODUCTS LTD (CA)
70 North Wind Pl, Toronto, Ontario, Canada, M1S3R5

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; dầu dùng cho mục đích mỹ phẩm; tinh dầu để sử dụng cho liệu pháp mùi hương; xà phòng; chế phẩm làm thơm không khí; dầu gội đầu.

Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng dùng cho người; chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; chế phẩm vitamin; nước thơm dùng cho mục đích dược phẩm.

Nhóm 16: Sách; cuốn sách nhỏ; tờ rơi; tạp chí [định kỳ]; bản tin; sổ tay.

Nhóm 29: Trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến; dầu dùng cho thực phẩm; chất chiết xuất từ tảo biển dùng cho thực phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ bán buôn: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế; dịch vụ bán lẻ: chế phẩm dược phẩm, vệ sinh, thú y và vật tư y tế.

Nhóm 41: Xuất bản văn bản, không bao gồm những bài quảng cáo; xuất bản sách.

Nhóm 44: Tư vấn về chế độ ăn và dinh dưỡng; tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16830**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH MỚI NEW (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex, số 68 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; tai nghe; micrô; đài (radio).

---

(210) **4-2025-16831**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH MỚI NEW (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex, số 68 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; tai nghe; micrô; đài (radio).

---

(210) **4-2025-16832**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20; 26.1.1; 26.1.4
(591) Xám đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PULISI TECHNOLOGY (VIỆT NAM) (VN)
Số 207A, đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị để gia công cơ khí.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, cân, đo, báo hiệu và kiểm tra.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 40: Gia công cơ khí: kim loại, khuôn mẫu; gia công cơ khí chính xác.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-16833**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.9; 26.15.15
(591) Đen, xanh ngọc, xanh lam.
(731) CÔNG TY TNHH PULISI TECHNOLOGY (VIỆT NAM) (VN)
Số 207A, đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị để gia công cơ khí.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, cân, đo, báo hiệu và kiểm tra.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 40: Gia công cơ khí: kim loại, khuôn mẫu; gia công cơ khí chính xác.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-16834**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.7
(591) Đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẠI HÀN VIỆT NAM (VN)
423 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Bình nước bảo ôn (nóng, lạnh); bếp đa nhiệt (than, củi); bếp từ; bếp ga; bếp điện; bếp hồng ngoại.

---

(210) **4-2025-16835**

(540)



TMV
Thang máy Việt

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1
(731) CÔNG TY TNHH MỚI NEW (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex, số 68 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thang máy [máy móc].

---

(210) **4-2025-16836**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, xám, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH PULISI TECHNOLOGY (VIỆT NAM) (VN)
Số 207A, đường Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Thiết bị để gia công cơ khí.

Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ khoa học, cân, đo, báo hiệu và kiểm tra.

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

Nhóm 35: Quảng cáo.

Nhóm 37: Xây dựng.

Nhóm 40: Gia công cơ khí: kim loại, khuôn mẫu; gia công cơ khí chính xác.

Nhóm 42: Tạo lập và duy trì trang web cho người khác.

---

(210) **4-2025-16837**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 16.1.5; 26.4.4
(731) CÔNG TY TNHH MỚI NEW (VN)
Tầng 6, tòa nhà MD Complex, số 68 đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Loa; tai nghe; micrô; đài (radio).

---

(210) **4-2025-16838**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt.
(731) PAVCO, INC. (US)
9401 Nations Ford Road, Charlotte NC 28273, United States
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Dung dịch mạ điện; chế phẩm mạ điện; hóa chất dùng trong công nghiệp; muối để nhuộm màu kim loại; chất keo tụ; hóa chất để làm sạch nước; các chất tẩy rửa công nghiệp; chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân mài mòn; hóa chất dùng trong mạ kim loại và xử lý chất thải; chế phẩm làm sạch dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng để làm sạch nước; hóa chất nhuộm màu kính; dung dịch tráng kẽm; chất điện phân đổ ắc-qui; hóa chất, cụ thể là hóa chất mạ dùng để mạ lớp crôm đen trang trí từ dung dịch mạ chứa crôm hóa trị ba.

---

(210) **4-2025-16839**

(540)

IT'S HOW YOU FINISH

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PAVCO, INC. (US)
9401 Nations Ford Road, Charlotte NC 28273, United States
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Dung dịch mạ điện; chế phẩm mạ điện; hóa chất dùng trong công nghiệp; muối để nhuộm màu kim loại; chất keo tụ; hóa chất để làm sạch nước; các chất tẩy rửa công nghiệp; chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân mài mòn; hóa chất dùng trong mạ kim loại và xử lý chất thải; chế phẩm làm sạch dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng để làm sạch nước; hóa chất nhuộm màu kính; dung dịch tráng kẽm; chất điện phân đổ ắc-qui; hóa chất, cụ thể là hóa chất mạ dùng để mạ lớp crôm đen trang trí từ dung dịch mạ chứa crôm hóa trị ba.

---

(210) **4-2025-16840**

(540)

PAVCO

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PAVCO, INC. (US)
9401 Nations Ford Road, Charlotte NC 28273, United States
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 01: Dung dịch mạ điện; chế phẩm mạ điện; hóa chất dùng trong công nghiệp; muối để nhuộm màu kim loại; chất keo tụ; hóa chất để làm sạch nước; các chất tẩy rửa công nghiệp; chất lỏng phụ trợ dùng với tác nhân mài mòn; hóa chất dùng trong mạ kim loại và xử lý chất thải; chế phẩm làm sạch dùng trong công nghiệp; hóa chất dùng để làm sạch nước; hóa chất nhuộm màu kính; dung dịch tráng kẽm; chất điện phân đổ ắc-qui; hóa chất, cụ thể là hóa chất mạ dùng để mạ lớp crôm đen trang trí từ dung dịch mạ chứa crôm hóa trị ba.

---

(210) **4-2025-16841**

(540)

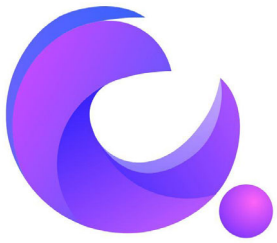

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.1; 26.15.15
(591) Tím, xanh lam, hồng.
(731) HANGZHOU HIKVISION DIGITAL TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
No.555 Qianmo Road, Binjiang District, Hangzhou, 310051, P.R. China
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; máy ảnh [chụp ảnh]; camera nhận dữ liệu điều khiển và gửi dữ liệu hình ảnh qua mạng; máy ghi hình; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị kiểm tra, giám sát, trừ loại dùng cho mục đích y tế; máy chủ mạng; thiết bị rađa; pin điện; máy cảm biến (không dùng cho mục đích y tế); thiết bị truyền thông mạng; thiết bị báo động; thiết bị xử lý trung tâm [bộ xử lý cho máy tính] để xử lý thông tin, dữ liệu, âm thanh và hình ảnh; máy quét để xử lý dữ liệu; thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị liên lạc không dây để truyền thoại, dữ liệu hoặc hình ảnh; phần mềm điều hành máy tính được ghi sẵn; phần mềm máy tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính để tìm kiếm thông minh; nền tảng phần mềm máy tính (ghi sẵn) để tìm kiếm thông minh; phần mềm nhận dạng khuôn mặt; bộ dữ liệu, được ghi lại hoặc có thể tải xuống; chương trình máy tính, ghi sẵn; phần mềm máy tính có thể tải xuống dùng để thu thập dữ liệu, phân tích và sắp xếp dữ liệu trong lĩnh vực học sâu; chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video.

Nhóm 42: Cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet; cung cấp công cụ tìm kiếm trên internet cho máy ghi hình và máy ảnh; bảo trì và cài đặt phần mềm máy tính cho tìm kiếm thông minh; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ kỹ thuật phần mềm; nghiên cứu công nghệ; nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ trí tuệ nhân tạo; phát triển nền tảng máy vi tính; thiết kế phần mềm máy tính; cung cấp hệ thống máy tính ảo thông qua điện toán đám mây; lưu trữ dữ liệu điện tử; cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ lập trình máy vi tính để xử lý dữ liệu; cài đặt phần mềm máy tính; thiết kế và viết phần mềm máy tính; dịch vụ nền tảng [PaaS]; tư vấn phần mềm máy tính; phát triển phần mềm trong khuôn khổ xuất bản phần mềm; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật phần mềm máy tính; tạo và thiết kế các chỉ mục thông tin dựa trên trang web cho người khác [dịch vụ công nghệ thông tin].

---

(210) **4-2025-16842**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.5.2; 14.5.3; 24.13.1; 24.17.5; 26.4.1
(591) Nâu, trắng.
(731) GUANGDONG GOLDEN KEY HARDWARE INDUSTRY CO., LTD (CN)
Jin'er Village Gaodun South Fragment, Caitang Town, Chao'an District, Chaozhou, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 08: Dụng cụ cầm tay, thao tác thủ công; kéo; dao; bộ đồ ăn (dao, dĩa và thìa); dụng cụ làm vườn, thao tác thủ công; bộ dụng cụ làm móng.

Nhóm 11: Hệ thống lọc không khí; thiết bị dùng cho bồn tắm; dụng cụ nấu nướng, dùng điện; hệ thống làm sạch nước; nồi nấu, dùng điện; thiết bị và máy làm lạnh.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; đồ chứa đựng dùng cho gia dụng và nhà bếp; bộ đồ uống trà (bộ đồ ăn); bộ đồ ăn, ngoại trừ dao, dĩa và thìa; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; bộ đồ để uống rượu.

---

(210) **4-2025-16843**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.1.5; 5.1.16
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI GREENHILLS (VN)
Thửa đất số 253, tờ bản đồ 29 đường Đống Đa, phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 43: Quán cà phê; khách sạn; nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-16844**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.22
(591) Vàng, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ CHÈ HẢO ĐẠT (VN)
Xóm Nam Đồng, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 30: Chè (trà).

Nhóm 35: Mua bán chè; xuất nhập khẩu chè; đại lý ký gửi chè.

---

(210) **4-2025-16845**

(540)

TOPEXIN

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM MEKOPHAR (VN)
297/5 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; chế phẩm dược dành cho người.

---

(210) **4-2025-16846**

(540)

Feyachi

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) FEYACHI CO., LTD (US)
110 16th St Ste 1400 PMB # Denver CO 80202 US
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm; kính ngắm xa dùng cho súng; áo gilê chống đạn; máy bộ đàm xách tay; kính ngắm xa dùng cho khẩu pháo; camera ảnh nhiệt.

---

(210) **4-2025-16847**

(540)

SariGlow

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LIN ZHIKANG (CN)
Room 1504, No.26, Wuyuan Xisanli, Huli District, Xiamen City, Fujian Province, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; son môi; mỹ phẩm; nước hoa; chế phẩm chống nắng; nước thơm dùng cho mục đích mỹ phẩm; lông mi giả.

---

(210) **4-2025-16848**

(540)

aigia

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) AIGIA SDN. BHD. (MY)
81-81A, 83-83A, Jalan Banggol, 20100 Kuala Terengganu, Terengganu, Malaysia
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Đồ đi chân; quần áo; miếng lót bên trong giày; đồ lót; tất ngắn cổ.

Nhóm 35: Dịch vụ cố vấn điều hành kinh doanh; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác; dịch vụ quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ hãng quảng cáo.

---

(210) **4-2025-16849**

(540)

Chang Cheng Hotel
长城国际酒店

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.15; 7.5.2; 7.5.10
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH THE GREAT WALL HOTEL MANAGEMENT (VN)
Số 34 đường Lý Thái Tổ, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cơ sở lưu trú tạm thời [khách sạn, nhà trọ]; cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn.

---

(210) **4-2025-16850**

(540)

IVOTOOTH
OPTIMIZING YOUR SMILE

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN TIẾN TÙNG (VN)
TDP Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-16851**

(540)

BasEle

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.17; 5.5.20
(731) VŨ ÁNH TUYẾT (VN)
TDP Xuân Lộc 4, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo may sẵn; quần áo dùng ở bãi biển; quần áo ngủ; quần áo mặc bên trong; quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-16852**

(540)

IVODENT
OPTIMIZING YOUR SMILE

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Vàng, đen, xanh lá cây.
(731) NGUYỄN TIẾN TÙNG (VN)
TDP Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-16853**

(540)

Feyachi

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) FEYACHI CO., LTD (US)
110 16th St Ste 1400 PMB # Denver CO 80202 US
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 13: Chổi lau nòng súng; bao súng; kính ngắm dùng cho súng và súng trường; thiết bị ngắm dùng cho vũ khí; trừ kính ngắm; thiết bị ngắm, trừ kính ngắm xa, dùng cho khẩu pháo; băng đựng đạn.

---

(210) **4-2025-16854**

(540)

GARFU

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ZENG BIXIN (CN)
No. 438, Xinnan Team, Dongqishan Village, Jiujiang Town, Foshan City, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Lưỡi trai dùng cho mũ bảo hiểm; găng tay bảo hộ phòng chống tai nạn; mũ bảo hiểm dùng cho thể thao; mũ bảo hiểm dùng cho người cưỡi ngựa hoặc đua xe đạp; tai nghe để liên lạc từ xa; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-16855**

(540)

IVOMAX
OPTIMIZING YOUR SMILE

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN TIẾN TÙNG (VN)
TDP Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-16856**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Vàng, đen.
(731) NGUYỄN TIẾN TÙNG (VN)
TDP Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-16857**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.10; 5.3.13; 5.3.14; 26.4.18
(591) Vàng đậm, vàng nhạt, đen.
(731) NGUYỄN TIẾN TÙNG (VN)
TDP Văn Nhuế, phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ y tế tại bệnh viện; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ nha khoa; dịch vụ viện điều dưỡng; dịch vụ y tế từ xa.

---

(210) **4-2025-16858**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(731) FEYACHI CO., LTD (US)
110 16th St Ste 1400 PMB # Denver CO 80202 US
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn pha xe ô tô; đèn; đèn xe máy; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; đèn pha xe cộ; đèn pin đội đầu.

---

(210) **4-2025-16859**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(731) PINLIVE FOODS CO.,LTD (CN)
No.3, Lane 777, Xinzhai Road, Sheshan Town, Songjiang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 29: Bơ; pho mát; sữa; sữa chua; sản phẩm sữa; sữa bột; kem [sản phẩm bơ sữa]; dầu dùng cho thực phẩm; thực phẩm trên cơ sở cá; mứt nhão; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở trái

cây; quả hạch đã qua chế biến; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa khuấy; đồ uống chứa axit lactic; sản phẩm thay thế sữa; rau củ, đóng hộp; cá, đóng hộp; trái cây, đóng hộp; nước sữa, được sấy khô; món ăn từ rau củ được cấp đông nhanh; thạch cho thực phẩm, trừ bánh kẹo; thực phẩm ăn nhẹ trên cơ sở rau củ.

---

(210) **4-2025-16860**

(540)

Alfa Young

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUJIAN MENGJIAOLAN DAILY CHEMICALS CO., LTD. (CN)
No. 8 Shugang Road, Fugong Town, Longhai City, Zhangzhou City Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để giặt; xà phòng rửa tay; chế phẩm làm sạch; khăn lau cho em bé được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-16861**

(540)

TEANINICH

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) DIAGEO SCOTLAND LIMITED (GB)
11 Lochside Place, Edinburgh, Scotland, EH12 9HA

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-16862**

(540)

eyescandy

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) XIAMEN JUEJUN CULTURE COMMUNICATION CO., LTD. (CN)
Room 1003-5, No. 169, Tapu East Road, Siming District Xiamen, Fujian, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Kính mắt có gọng; mắt kính; kính đeo mắt; kính áp tròng; bao đựng kính áp tròng; bao đựng kính áp tròng tích hợp chức năng làm sạch bằng sóng siêu âm.

---

(210) **4-2025-16863**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 2.3.16; 2.3.23; 4.5.2; 4.5.3; 25.7.5; 25.7.8; 26.13.25
(731) SHENZHEN SHENGSHI JIUZHOU EXHIBITION CO., LTD. (CN)
1703, Block C, Shenye Tairan Building, Tairan 8th Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; tổ chức triển lãm trưng bày thời trang cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

---

(210) **4-2025-16864**

(540)

ROSEISLE

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) DIAGEO SCOTLAND LIMITED (GB)
11 Lochside Place, Edinburgh, Scotland, EH12 9HA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-16865**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.1; 5.7.27; 11.3.3; 26.1.1
(731) PT WINGS SURYA (ID)
JL. Kalisosok Kidul No. 02, Kel. Krembangan Selatan, Kec. Krembangan, Kota Surabaya, Prov. Jawa Timur, Indonesia
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 30: Cà phê; chất thay thế cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê có bổ sung sữa; cà phê bột; cà phê hòa tan.

---

(210) **4-2025-16866**

(540)

DAILUAINE

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) DIAGEO SCOTLAND LIMITED (GB)
11 Lochside Place, Edinburgh, Scotland, EH12 9HA
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 33: Đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-16867**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SIUF

(731) SHENZHEN SHENGSHI JIUZHOU EXHIBITION CO., LTD. (CN)
1703, Block C, Shenye Tairan Building, Tairan 8th Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng cáo trực tuyến trên mạng máy tính; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; xúc tiến bán hàng hóa và dịch vụ cho người khác; tổ chức triển lãm trưng bày thời trang cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ mua sắm cho người khác [mua hàng hóa và dịch vụ cho người khác].

---

(210) **4-2025-16868**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

Coati
小浣熊

(731) FUJIAN MENGJIAOLAN DAILY CHEMICALS CO., LTD. (CN)
No. 8 Shugang Road, Fugong Town, Longhai City, Zhangzhou City Fujian Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Xà phòng vệ sinh dạng bánh; chế phẩm để giặt; xà phòng rửa tay; chế phẩm làm sạch; khăn lau cho em bé được tẩm sẵn chế phẩm làm sạch; mỹ phẩm; nước thơm để xức sau khi tắm; chế phẩm đánh răng; mỹ phẩm cho động vật; chế phẩm làm thơm không khí.

---

(210) **4-2025-16869**

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

WEYZIM

(731) QINGDAO WEIZIMAN EYELASH CO., LTD (CN)
No. 34 Xiguan New Village, Liyuan Street Office, Pingdu City, Qingdao City, Shandong Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; mỹ phẩm; móng (tay, chân) giả; chế phẩm trang điểm; bút chì kẻ lông mày; chế phẩm mỹ phẩm dùng cho lông mi.

---

(210) **4-2025-16870**

(540)

LEGAL STUDIES AND DEVELOPMENT FORUM

LSDF

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI (VN)
Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến tải xuống được; phần cứng máy tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; điện thoại thông minh; kính đeo mắt.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; bìa cặp để kẹp tài liệu; con dấu; tem niêm phong; bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; hộp bút; mica dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16871**

(540)

LSDF

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI (VN)
Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến tải xuống được; phần cứng máy tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; điện thoại thông minh; kính đeo mắt.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; bìa cặp để kẹp tài liệu; con dấu; tem niêm phong; bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; hộp bút; mica dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục;

xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16872**

(540)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI
CHẤT LƯỢNG CAO TẠO NÊN GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI (VN)
Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, tải xuống được; phần cứng máy tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; điện thoại thông minh; kính đeo mắt.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; bìa cặp để kẹp tài liệu; con dấu; tem niêm phong; bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; hộp bút; mica dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 18: Cặp đựng giấy tờ, tài liệu; cặp đựng tài liệu dùng cho hội nghị; ba lô; túi xách tay; ví nam; ví nữ; vali du lịch; ô; túi sách học viên; cặp học viên; ví đựng danh thiếp.

Nhóm 21: Cúp tượng kỷ niệm bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; cúp giải thưởng bằng sứ, gốm, đất nung, gốm đỏ (terra-cotta) hoặc thủy tinh; tượng bằng sứ, gốm, đất nung, terra-cotta hoặc thủy tinh; bộ đồ uống trà; cốc; lót cốc, không bằng giấy hoặc vải.

Nhóm 24: Cờ bằng vải; khăn trải bàn [không bằng giấy]; tấm trải dùng cho dã ngoại; túi ngủ; nhãn mác bằng vải; khăn tay bỏ túi bằng vải.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; giày; dép; mũ; nón; đồ đội đầu; trang phục dùng trong các lễ hội hóa trang; trang phục dùng trong lễ tốt nghiệp của sinh viên; ca vát; đồng phục; khăn choàng; khăn quàng cổ; thắt lưng [trang phục].

Nhóm 26: Huy hiệu để đeo, không bằng kim loại quý; huy hiệu cho trang phục, không bằng kim loại quý; ruy băng giải thưởng; băng đeo tay; ghim cài [phụ kiện của trang phục]; ruy băng và nơ, không bằng giấy, để gói quà tặng.

Nhóm 35: Quảng cáo; hỗ trợ quản lý kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức và điều hành kinh doanh; đánh giá kinh doanh; hoạt động văn phòng; xử lý văn bản; tư vấn quản lý nhân sự; nghiên cứu thị trường; đàm phán hợp đồng kinh doanh cho người khác; đàm phán và ký kết giao dịch thương mại cho bên thứ ba; thăm dò dư luận; quan hệ công chúng; tuyển dụng nhân sự; dịch vụ sao chụp; cho thuê máy và thiết bị văn phòng (không gồm điện thoại và máy fax); dịch vụ thư ký; biên tập số liệu thống kê.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học; kiểm soát chất lượng; dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; cho thuê máy tính; cho thuê phần mềm máy tính.

Nhóm 43: Cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ căng tin; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn; cho thuê phòng họp.

Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý; dịch vụ li-xăng sở hữu trí tuệ; quản lý quyền tác giả; giám sát quyền sở hữu trí tuệ cho mục đích tư vấn pháp lý; dịch vụ giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; dịch vụ trọng tài phân xử; tư vấn về sở hữu trí tuệ; dịch vụ biện hộ pháp lý; dịch vụ kiểm tra việc tuân thủ pháp luật; dịch vụ pháp lý liên quan đến đàm phán hợp đồng cho người khác; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ hòa giải.

---

(210) **4-2025-16873**

(540)



(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.24; 7.5.10; 20.7.1; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7
(591) Xanh dương, trắng.
(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI (VN)
Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Văn phòng luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến tải xuống được; phần cứng máy tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; điện thoại thông minh; kính đeo mắt.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; bìa cặp để kẹp tài liệu; con dấu; tem niêm phong; bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; hộp bút; mica dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16874**

(540)

DIỄN ĐÀN LUẬT HỌC VÀ PHÁT TRIỂN

LSDF

(220) 18/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI (VN)
Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Văn phòng Luật sư Minervas (MINERVAS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; xuất bản phẩm điện tử trực tuyến tải xuống được; phần cứng máy tính; phần mềm máy vi tính đã được ghi; điện thoại thông minh; kính đeo mắt.

Nhóm 16: Sách; tạp chí [định kỳ]; sổ tay; xuất bản phẩm dạng in; lịch; phiếu; thẻ; danh thiếp; catalô; phong bì [văn phòng phẩm]; thiếp chúc mừng; áp phích quảng cáo; tranh in khắc; mẫu tờ khai, in sẵn; vật liệu để đóng sách; văn phòng phẩm; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy]; bút [đồ dùng văn phòng]; giấy; tranh ảnh; bưu thiếp; ấn phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; bìa cặp để kẹp tài liệu; con dấu; tem niêm phong; bao đựng thẻ bảng tên [đồ dùng văn phòng]; hộp bút; mica dùng cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng.

Nhóm 41: Giáo dục; đào tạo; giải trí; tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa; giảng dạy; trường đào tạo [giáo dục]; học viện [giáo dục]; khảo thí giáo dục; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; tổ chức các cuộc thi [giáo dục và giải trí]; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giáo dục; xuất bản sách; xuất bản văn bản [không bao gồm những bài quảng cáo]; tổ chức và điều hành hội thảo; tổ chức triển lãm cho mục đích văn hóa hoặc giáo dục; cung cấp xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không tải xuống được; dịch vụ câu lạc bộ sức khỏe.

---

(210) **4-2025-16903**

(540)

RESPECT

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN RESPECT IP (VN)
Tầng 3, phòng 301, tòa nhà WMC, số 102A-B-C Cống Quỳnh, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn pháp lý; dịch vụ tư vấn và đại diện về sở hữu công nghiệp; dịch vụ tư vấn về quyền tác giả; dịch vụ tranh tụng; dịch vụ nghiên cứu pháp luật; dịch vụ soạn thảo tài liệu pháp lý.

---

(210) **4-2025-16905**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 3.1.6; 26.1.1

(731) NGUYỄN THỊ THANH (VN)
Khu phố Doi Sóc, phường Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán [kinh doanh] các sản phẩm: khẩu trang y tế, giấy ăn, giấy vệ sinh, giấy lau bàn, giấy, chế phẩm hóa học (nước giặt, nước lau sàn, nước rửa bát, nước rửa tay, nước xịt kính, nước xịt đa năng, viên giặt, nước tẩy bồn cầu), băng vệ sinh, các loại khăn khô (khăn tắm nén, khăn mặt nén, bông tẩy trang, khăn mặt khô, khăn mặt vải), miếng lót thấm sữa, rơ lưỡi, khăn vải khô đa năng dành cho mẹ và bé, miếng tấm lót su, khăn sữa, túi trữ sữa, nước rửa bình, tinh dầu tràm, sữa tắm, nước giặt trẻ em, bỉm trẻ em), khăn ướt, giấy lau ướt, khăn ướt bao sái bàn thờ, chai nước thơm dưỡng gỗ lau bàn thờ, khăn ướt lau bếp, nước tẩy trang, nước xịt khoáng, kem chống nắng, sữa rửa mặt, hạt hướng dương, hạt dẻ, thịt heo cháy tỏi, thịt bò khô, cơm cháy chà bông, các loại hạt dinh dưỡng, nước uống, sữa, đồ dùng nhà bếp (đũa, thớt, khay đựng đồ, gang tay thực phẩm, màng bọc thực phẩm, khăn lau đa năng, áo mưa, bàn chải đánh răng, ga chống thấm), quần áo thời trang, áo chống nắng, quần áo mặc ở nhà, kem đánh răng, lược, bàn chải, xà phòng.

---

(210) **4-2025-16906**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng đậm.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ ĐÀO TẠO (VN)
Số 20 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ cưới); trang trí tiệc cưới, đám tiệc, sinh nhật và liên hoan (dịch vụ nghi lễ).

---

(210) **4-2025-16907**

(540)

DR.Gorilla

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) DONGGUAN QIANHE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 902, No. 40, Longyuan Road, Yanwu, Dalingshan Town, Dongguan City, Guangdong Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Dây điện; vỏ bảo vệ cho điện thoại thông minh (phụ kiện điện thoại); vỏ bảo vệ cho máy tính bảng (phụ kiện máy tính bảng); màng bảo vệ được thiết kế riêng cho màn hình điện thoại thông minh; bộ sạc pin cho điện thoại di động; miếng dán màn hình làm bằng kính cường lực được thiết kế riêng cho điện thoại di động.

---

(210) **4-2025-16908**

(540)

Queen Bee

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ ĐÀO TẠO (VN)
Số 20 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 45: Dịch vụ tổ chức tiệc cưới (nghi lễ cưới); trang trí tiệc cưới, đám tiệc, sinh nhật và liên hoan (dịch vụ nghi lễ).

---

(210) **4-2025-16909**

(540)

GUOXIAONIU 郭小妞

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) GUO XIAONIU BRAND MANAGEMENT (HUBEI) CO., LTD. (CN)
No. 61, Jiefang Avenue, Gutian Art Mall, 1st and 2nd Buildings, Unit 13, th Floor, Qiaokou District, Wuhan City, Hubei Province, China
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Sữa rửa mặt; mỹ phẩm; bông gòn dùng cho mục đích mỹ phẩm trang điểm [mỹ phẩm]; bút chì trang điểm; sữa dưỡng da mặt và toàn thân dùng cho mục đích mỹ phẩm, tẩy trắng và các chất khác dùng để giặt; chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn.

Nhóm 21: Dụng cụ mỹ phẩm; đồ dùng cho nhà vệ sinh; cọ môi, hộp đựng mỹ phẩm (rỗng), bông mút trang điểm để thoa phấn phủ, dụng cụ tẩy trang, bông mút trang điểm để tẩy trang.

Nhóm 35: Hỗ trợ quản lý doanh nghiệp trong lĩnh vực nhượng quyền thương mại; cung cấp thông tin kinh doanh qua internet; khuyến mại tại điểm mua bán, cho người khác; tiếp thị doanh nghiệp; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu hàng hóa.

---

(210) **4-2025-16910**

(540)

Beauty

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.13.25
(591) Đen, xám nhạt.
(731) NGUYỄN THỊ THANH THƯƠNG (VN)
796/10/21 Lê Đức Thọ, khu phố 4, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ spa chăm sóc sức khỏe; dịch vụ làm đẹp; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp.

---

(210) **4-2025-16911**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng, xám nhạt.
(731) NGUYỄN THU HƯỜNG (VN)
TDP 2, Ái Mỗ, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-16912**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12; 26.13.1
(591) Đen, cam.
(731) BÙI VĂN TÌNH (VN)
Thôn Đông Thai, xã Vân Tảo, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Bình Minh (SUNRISE IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phích cắm điện; ổ cắm điện; công tắc điện; bộ đóng mạch điện; rơle điện; bộ nối điện.

Nhóm 35: Buôn bán dụng cụ và thiết bị điện (aptomat, công tắc, ổ cắm, dây cáp điện, hộp nối đầu dây điện, hộp đựng áp tô mát, bộ tích điện), đồ điện gia dụng và công nghiệp (aptomat, dây cáp điện, quạt điện, đèn điện), quạt thông gió, phụ kiện bằng cao su, nhựa và kim loại dùng cho dụng cụ và thiết bị điện, điện tử, thiết bị chiếu sáng, thiết bị phân phối nước, vật liệu xây dựng (bằng kim loại và không bằng kim loại), phụ tùng cho các phương tiện giao thông trên bộ và dưới nước, các bộ phận ghép nối và truyền động, máng đèn và hộp đựng balat dùng cho đèn chiếu sáng; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-16923**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, tím.
(731) CÔNG TY TNHH WE WEDDING (VN)
20 đường số 28, khu Trung tâm Hành chính Tỉnh, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện nhằm mục đích giải trí hoặc giáo dục; dịch vụ giải trí; tổ chức và điều khiển hội nghị.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán cocktail; quán rượu (quán bar); dịch vụ chuỗi nhà hàng ăn uống nhượng quyền thương mại; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi.

---

(210) **4-2025-16930**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh dương.
(731) NGUYỄN TRỌNG MỸ (VN)
Xóm 2, xã Hưng Trung, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(511) Nhóm 07: Máy đóng gói thực phẩm; máy chế biến thực phẩm; máy nhổ lông gà vịt; máy vặt lông gia cầm; băng tải.

Nhóm 08: Dụng cụ giết mổ động vật; dụng cụ cắt; dao kéo; cưa giết mổ.

Nhóm 35: Mua bán: máy đóng gói thực phẩm, máy chế biến thực phẩm, máy nhổ lông gà vịt, máy vặt lông gia cầm, băng tải, dụng cụ giết mổ động vật, dụng cụ cắt, dao kéo, cưa giết mổ, kẹp cố định động vật, dụng cụ treo hoặc móc treo sau gây mê, dụng cụ móc nội tạng, máy cắt tiết, máy nhúng nước nóng, máy cắt đầu và chân, máy mổ ruột, máy rửa thành phẩm, máy rửa gà vịt sau mổ.

---

(210) **4-2025-16937**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Xanh, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN CHỐNG THẤM TECH WATERPROOFING (VN)
92 đường Trần Cao Vân, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 02: Sơn; véc ni; sơn lót; sơn phủ; chất dính kết cho sơn; chất pha loãng cho sơn.

---

(210) **4-2025-16938**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 25.7.5; 26.5.1; 26.5.4
(591) Đỏ đậm, đỏ nhạt, đỏ đô, vàng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, tím, xanh lá đậm, xanh lá nhạt, xanh nõn chuối.
(731) CÔNG TY TNHH SƠN CHỐNG THẤM TECH WATERPROOFING (VN)
92 đường Trần Cao Vân, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 01: Hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; hóa chất để sản xuất sơn; hóa chất dùng trong công nghiệp.

Nhóm 02: Sơn chống gỉ; sơn phủ; sơn; sơn lót; véc ni.

---

(210) **4-2025-16939**

(540)

YẾN SÀO HAI CON YẾN

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH HAI CON YẾN (VN)
32 đường 3 tháng 2, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 29: Yến sào (tổ chim yến); yến sào đã qua sơ chế; yến sào tinh chế; yến sào chế biến; thực phẩm làm từ yến sào (chè yến, yến chưng đường phèn, súp yến, yến chưng có collagen).

---

(210) **4-2025-17042**

(540)

TECHX

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, trắng
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ LITECH (VN)
92A-94 Bạch Đằng, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 14: Đồng hồ; đồng hồ điện tử; đồng hồ đeo tay; dây đồng hồ đeo tay; hộp trưng bày đồng hồ; vòng đeo tay [đồ trang sức]

---

(210) **4-2025-17043**

(540)

G-SHOP
BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) xanh dương, xanh dương nhạt, trắng
(731) CÔNG TY TNHH ICAR VIỆT NAM (VN)
Mặt bằng số 01-02, tầng 2, khu vực VL2, chợ thương mại dịch vụ tổng hợp Trung Văn, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17044**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.2; 26.5.1
(591) Tím, vàng, trắng, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ XÂY LẮP DƯƠNG GIA GLASS (VN)
Số 12, ngách 2, ngõ 15, xóm Đại Khang, xã Hữu Hoà, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn lót; sơn phủ; sơn chống gỉ; sơn dẫn điện; chất pha loãng sơn.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán và xuất nhập khẩu: sơn, sơn lót, sơn phủ, sơn chống gỉ, sơn dẫn điện, chất pha loãng sơn.

---

(210) **4-2025-17045**

(540)

HOÀNG NHÂN

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LÊ VĂN TRỌNG (VN)
Thôn Đại Thắng, xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 24: Màn chống muỗi; màn.

---

(210) **4-2025-17046**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.1.12; 7.1.24; 26.11.8
(591) đỏ, vàng, trắng
(731) LƯƠNG KHẢI QUỐC HUÂN (VN)
Thôn Phước Thành Nam, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; định giá bất động sản; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản; cho thuê bất động sản.

---

(210) **4-2025-17047**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 24.9.1
(591) Vàng, vàng đậm
(731) PHẠM HỒNG KHANH (VN)
21b/1/49 Lưu Hữu Phước, phường Hạ Long, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Nho khô; quả chà là, đã qua chế biến; hạt, đã chế biến; hạt tẩm ướp hương vị; trái cây, đã chế biến; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 30: Bánh kẹo; sôcôla; cà phê; trà; chế phẩm ngũ cốc; nước quả nấu đông có hương vị dạng tinh thể dùng để làm bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-17048**

(540)

EASYIO

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) JOHNSON CONTROLS (S) PTE. LTD. (SG)
1 Fusionopolis Place #07-17/18, Galaxis 138522, Singapore
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 09: Máy tính; bộ ghép nối (thiết bị xử lý dữ liệu); thiết bị nối mạng máy tính; bộ vi xử lý; phần mềm máy tính đã được ghi; phần mềm máy tính được tải xuống; bảng mạch điện tử; mạch tích hợp; màn hình hiển thị tinh thể lỏng (LCD); bảng điều khiển điện; bảng điều khiển điện tử; bộ điều nhiệt; phần cứng máy tính dùng để kiểm tra vận hành tòa nhà và hệ thống quản lý an ninh; phần cứng máy tính dùng để hiệu chỉnh vận hành tòa nhà và hệ thống quản lý an ninh; thiết bị điều khiển điện dùng cho hệ thống quản lý năng lượng và hệ thống an ninh; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho hệ thống quản lý năng lượng và hệ thống an ninh; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho quản lý điện; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho quản lý chiếu sáng; thiết bị điều khiển điện tử để quản lý hệ thống dòng chảy; thiết bị điều khiển điện tử cho cổng, phát hiện mối đe dọa và quản lý báo động; thiết bị điều khiển điện tử để quản lý âm thanh; thiết bị điều khiển điện tử để quản lý màn hiển thị; thiết bị điều khiển điện tử để quản lý từ xa được sử dụng trong ngành công nghiệp; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho hệ thống sưởi; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho hệ thống điều hòa không khí; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho hệ thống thông gió; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho hệ thống làm lạnh; thiết bị điều khiển điện tử dùng cho phát sóng âm thanh và video; thiết bị điều khiển điện tử dùng để sạc pin và ắc quy lưu trữ điện; thiết bị điều khiển điện tử để phát hiện độ ẩm; thiết bị điều khiển điện tử để phát hiện nguy cơ môi trường; thiết bị điều khiển điện tử để phát hiện khí; thiết bị điện tử để phát hiện lỗi của hệ thống sưởi; thiết bị điện tử để phát hiện lỗi của thiết bị điều khiển điện tử dùng cho quản lý điện; cảm biến điện tử; phần mềm máy tính, đã được ghi sẵn hoặc có thể tải xuống; phần cứng máy tính; ứng dụng dùng cho điện thoại di động; ứng dụng (phần mềm, có thể tải xuống) dùng cho máy tính.

---

(210) **4-2025-17049**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 3.1.14; 3.1.15; 4.5.2; 4.5.3; 5.3.20; 5.7.21
(591) Xanh lơ, xanh lá đậm; xanh lá nhạt; hồng cánh sen; trắng; đen; ghi xám; hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HCT FAMILY FOOD (VN)
Lô H3 đường số 6 cụm công nghiệp Lợi Bình Nhơn, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 29: Xúc xích các loại.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối xúc xích các loại

---

(210) **4-2025-17050**

(540)

LUMIÈRE
MIDTOWN
THE GLOBAL CITY

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng; đen; vàng đồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASTERISE (VN)
VP 07.01, lầu 7, số 275 đường Võ Nguyên Giáp, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 35: Mua bán: đồ trang trí nội thất, vật liệu xây dựng, quần áo, giày dép túi xách,va li, ví (bóp), mỹ phẩm, nước hoa, dầu gội đầu, bột giặt, nước giặt quần áo, nước lau sàn nhà, xà bông, nước rửa chén, bánh kẹo, nước uống đóng chai, bia, rượu,nước giải khát, thực phẩm chế biến (bao gồm thịt, gia cầm, thủy hải sản), gia vị thực phẩm, nước mắm, nước tương, tương ớt, tương cà chua, trà, cà phê, ca cao, socola; xúc tiến thương mại; quảng cáo; nghiên cứu thị trường; bán đấu giá bất động sản; môi giới hàng hóa.

Nhóm 36: Quản lý các căn hộ cho thuê; cho thuê bất động sản; cho thuê văn phòng; cho thuê ki ốt (quầy bán hàng); môi giới bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ làm việc (văn phòng); dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản; định giá bất động sản; dịch vụ văn phòng cho thuê chỗ ở; đầu tư quĩ; bảo đảm tài chính; cho vay (tài chính); tư vấn đầu tư tài chính; đầu tư vốn; quản lý tài chính; thu xếp tài chính cho các dự án xây dựng; đánh giá tài chính; tư vấn tài chính; nghiên cứu tài chính; dịch vụ tài chính; định giá tài chính; thuê mua tài chính; bảo hiểm (sinh mạng, tài chính, y tế, hàng hải); dịch vụ tính toán bảo hiểm; tư vấn về bảo hiểm; môi giới bảo hiểm.

Nhóm 37: Xây dựng (công trình công nghiệp, công trình dân dụng, công trình công cộng); sửa chữa, bảo dưỡng (nhà cửa, máy móc, thiết bị trong tòa nhà); giám sát việc xây dựng công trình; tư vấn xây dựng.

Nhóm 41: Dịch vụ giải trí; dịch vụ cắm trại ngày nghỉ; dịch vụ câu lạc bộ giải trí; dịch vụ vũ trường; dịch vụ karaoke; cung cấp các dịch vụ giải trí trong nhà; dịch vụ vườn bách thú; công viên giải trí; tổ chức sự kiện (giải trí, văn hóa).

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; khách sạn; nhà nghỉ; quán ăn nhanh; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán cà phê; tiệm bánh.

---

(210) **4-2025-17051**

(540)

Faroromy

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LI YAQI (CN)
No. 14, Group 6, Nanzhu Village, Jinjia Town, Shehong City, Suining City, Sichuan Province, China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 30: Đường; kẹo; kẹo bạc hà; kẹo mềm; thạch hoa quả [bánh kẹo].

---

(210) **4-2025-17052**

(540)

NAPOLI

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) 1. CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU MEE (VN)
17/13 đường số 51, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 27/7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
153 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá sợi; thuốc lá điếu; thuốc lá điện tử.

---

(210) **4-2025-17053**

(540)

VitGarden
Vitamin & Vitality

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15

(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VISTAFA (VN)
Lô CN9.1, đường R01, khu công nghiệp Tam Dương I – khu vực 2, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, đại lý ký gửi sản phẩm thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung chất dinh dưỡng.

---

(210) **4-2025-17054**

(540)

NANYANG

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.12
(731) THE NANYANG INDUSTRY LIMITED (TH)
99-105, Si Phraya Road, Si Phraya Sub-District, Bang Rak District, Bangkok 10500, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Dép; giày.

---

(210) **4-2025-17055**

(540)

JAPARA



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.4; 3.7.16; 3.7.24; 22.1.1; 25.1.25; 25.7.25
(591) Nâu, nâu đỏ, đen, trắng, hồng, cam, xanh lá cây, đỏ.
(731) JAPARA GROUP COMPANY LIMITED. (TH)
999/168 Village No. 2, Phraeksa Mai, Mueang Samut Prakan, Samut Prakan 10280 Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; nước thơm dưỡng da; sữa dưỡng da che khuyết điểm (mỹ phẩm); chế phẩm tẩy tế bào chết toàn thân; phấn nền (mỹ phẩm); phấn nén (mỹ phẩm).

---

(210) **4-2025-17056**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 3.2.1; 11.1.12; 26.1.1
(731) THE NANYANG INDUSTRY LIMITED (TH)
99-105, Si Phraya Road, Si Phraya Sub-District, Bang Rak District, Bangkok 10500, Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Dép; giày.

---

(210) **4-2025-17057**

(540)

PAGANDY

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(731) PHẠM VĂN GIANG (VN)
Số 5, ngõ 161, Bát Khối, tổ 7, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 25: Thắt lưng [trang phục]; quần áo (trang phục); dép; giày.

---

(210) **4-2025-17058**

(540)

Floralux

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước xúc miệng (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội đầu (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nước súc miệng, dầu gội đầu, chế phẩm đánh răng, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hóa dược, thảo dược, cao dán, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, vòng tránh thai, bình sữa cho trẻ em bú, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả, vú giả, bàn chải đánh răng, thực phẩm, đồ uống, sữa, gia vị, cà phê, kem, sô cô la, trà, bia, rượu, quả tươi, rau tươi, động vật sống, thực phẩm và đồ uống cho động vật, thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-17059**

(540)

Dưỡng Thọ Minh

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm; đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nước súc miệng, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hóa dược, thảo dược, cao dán, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, vòng tránh thai, bình sữa cho trẻ em bú, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả, vú giả, thực phẩm, đồ uống, sữa, gia vị, cà phê, kem, sô cô la, trà, bia, rượu, quả tươi, rau tươi, động vật sống, thực phẩm và đồ uống cho động vật, thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-17060**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.11; 7.1.17; 7.1.24
(591) Trắng, xanh lá, cam.
(731) ĐINH VĂN GIANG (VN)
Tập thể 116, xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trên nền tảng di động.

---

(210) **4-2025-17061**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.1.1; 26.1.10
(591) đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP WELDCOM (VN)
Số 285A Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17062**

(540)

SMARLINEiQ

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP WELDCOM (VN)
Số 285A Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm trò chơi máy vi tính, ghi sẵn; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm bảo vệ màn hình máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 42: Thiết kế phần mềm máy tính; cập nhật phần mềm máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; tư vấn phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17063**

(540)

VISTAFA
For a healthier life

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.11.9
(591) Xanh da trời, đen, trắng
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN VISTAFA (VN)
Lô CN9.1, đường R01, khu công nghiệp Tam Dương I – khu vực 2, xã Hướng Đạo, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Bán buôn và bán lẻ, xuất nhập khẩu, quảng cáo, đại lý ký gửi sản phẩm: mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm chức năng, hóa mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17066**

(540)

mini bala

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ZHEJIANG SEMIR GARMENT CO., LTD. (CN)
No. 98 Nanhui Road, Louqiao Industrial Park, Ouhai District, Wenzhou City, Zhejiang Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; quần áo trẻ em; bộ đồ cho trẻ sơ sinh [trang phục]; bộ quần áo tắm; áo mưa; giày; mũ; trang phục dệt kim; găng tay [trang phục]; khăn quàng cổ; quần đùi nịt bụng cho phụ nữ; tấm che mắt khi ngủ.

---

(210) **4-2025-17074**

(540)

AN-NUTRICORDY

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH NAMGANO (VN)
1002/1 quốc lộ 22, ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Rau đã sấy khô; rau, củ, đóng hộp; bột rau má; hạt, đã chế biến*; rau sấy khô nhiệt độ thấp; rau củ quả, đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ giới thiệu sản phẩm rau đã sấy khô, rau, củ, đóng hộp, bột rau má, hạt, đã chế biến, rau sấy khô nhiệt độ thấp, rau củ quả, đã chế biến trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; quảng cáo rau đã sấy khô, rau, củ, đóng hộp, bột rau má, hạt, đã chế biến, rau sấy khô nhiệt độ thấp, rau củ quả, đã chế biến; trưng bày sản phẩm rau đã sấy khô, rau, củ, đóng hộp, bột rau má, hạt, đã chế biến, rau sấy khô nhiệt độ thấp, rau củ quả, đã chế biến; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; marketing; marketing mục tiêu.

---

(210) **4-2025-17075**

(540)



(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.1.5; 3.6.25; 4.5.1; 5.11.5; 26.1.1; 26.15.1

(591) Đen, trắng, xám

(731) HONG KONG ESTAR GAMES TECHNOLOGY LIMITED (CN)
RM 702 7/F Kowloon Building 555 Nathan Rd Kowloon Hong Kong

(740) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ Kenfox (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm trò chơi trên điện thoại thông minh, tải xuống được; chương trình máy tính để chỉnh sửa hình ảnh, âm thanh và video; chương trình trò chơi máy tính đa phương tiện tương tác; ứng dụng di động có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi máy tính ghi sẵn; phần mềm trò chơi video có thể tải xuống được; phần mềm trò chơi thực tế ảo; biểu tượng cảm xúc cho điện thoại di động, tải xuống được; ứng dụng phần mềm máy tính có thể tải xuống được.

Nhóm 41: Cung cấp các xuất bản phẩm điện tử trực tuyến, không thể tải xuống; cung cấp nhạc trực tuyến, không thể tải xuống; dịch vụ trò chơi trực tuyến được cung cấp thông qua mạng máy tính; cung cấp trò chơi trực tuyến; cho thuê thiết bị trò chơi; dịch vụ giải trí; dịch vụ cung cấp trò chơi trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp thông tin trong lĩnh vực giải trí; dịch vụ trò chơi thực tế ảo được cung cấp trực tuyến từ mạng máy tính; cung cấp video trực tuyến, không tải xuống được.

---

(210) **4-2025-17076**

(540)

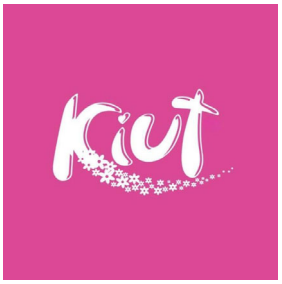

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 26.4.18
(591) trắng, hồng.
(731) CARVAJAL PROPIEDADES E INVERSIONES S.A. (CO)
CL 29 Norte # 6 A - 40 Cali Valle Del Cauca, Colombia
(740) Công ty Luật TNHH Ambys Hà Nội (AMBYS HANOI)

(511) Nhóm 16: Bút [đồ dùng văn phòng]; mực viết; mực viết cho bút máy; bút ngòi nhọn/bút đầu nhọn; bút và bút máy; bút chì màu; bút màu; bút chì than có màu; bút than chì có màu; bút tô màu; bút đánh dấu có màu; bút đánh dấu [văn phòng phẩm]; bút chì; bút chì vẽ; ruột bút chì; hộp đựng bút chì; tập giấy nhớ; tập giấy vẽ phác thảo; sổ tay; sổ ghi chép; sổ tay ghi chú; sổ ghi chép dùng cho trường học; sổ ghi chép trống; sổ ghi chép trống để viết nhật ký; tập giấy viết ghi chú; sổ ghi chú bằng giấy; chất dính [keo dán] cho mục đích văn phòng hoặc gia dụng; keo dán [văn phòng phẩm]; chất dính bằng cao su [keo dán] cho mục đích văn phòng; bìa cứng (làm cặp giấy); bìa kẹp hồ sơ; bìa cứng (làm cặp giấy) [văn phòng phẩm]; bìa kẹp tài liệu; bộ dụng cụ viết; bộ dụng cụ vẽ cho trẻ em; bộ dụng cụ vẽ cho mỹ thuật và thủ công [đồ dùng học tập].

---

(210) **4-2025-17077**

(540)

METAGENICS

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) METAGENICS LLC (US)
25 Enterprise, Suite 200, Aliso Viejo, California 92656 U.S.A.
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng và dinh dưỡng (thực phẩm chức năng).

---

(210) **4-2025-17078**

(540)

FELYL

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh dương.
(731) FOSHAN GAOMING BETTER SANITARY WARE CO., LTD (CN)
Hecang Industrial Zone, South Side Of Gaoming Road, Mingcheng Town, Gaoming District, Foshan, China
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Van khóa; buồng vệ sinh; buồng tắm đứng có vòi sen; thiết bị dùng cho bồn tắm; vòi hoa sen; bồn tắm.

---

(210) **4-2025-17079**

(540)

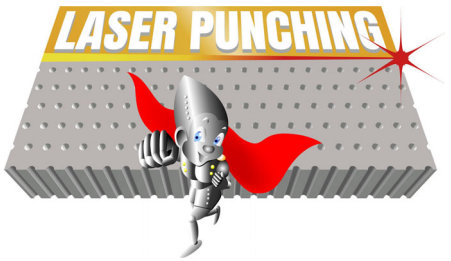

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.15.9; 4.5.4; 4.5.14; 4.5.15; 26.4.2; 26.15.15
(591) Trắng, xám, vàng, da cam, đỏ, xanh dương
(731) OKUTANI LTD. (JP)
5-5, Aioicho 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi Hyogo Japan 650-0025
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 06: Vải sợi kim loại; lưới kim loại đục lỗ; lưới kim loại có lỗ siêu nhỏ được xử lý bằng laser.

Nhóm 07: Máy móc và máy công cụ gia công kim loại; bộ lọc cho máy móc và thiết bị gia công kim loại; máy và thiết bị khai thác mỏ; bộ lọc cho thiết bị khai thác mỏ; thiết bị máy móc hóa chất; bộ lọc cho thiết bị máy móc hóa chất; máy móc và thiết bị ngành dệt; bộ lọc cho thiết bị máy móc ngành dệt; máy móc và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; bộ lọc cho máy móc và thiết bị chế biến thực phẩm hoặc đồ uống; máy móc và thiết bị sản xuất bột giấy, sản xuất giấy hoặc gia công giấy; bộ lọc cho máy móc và thiết bị sản xuất bột giấy, sản xuất giấy hoặc gia công giấy; máy móc và thiết bị nông nghiệp; bộ lọc cho máy móc và thiết bị nông nghiệp; máy móc và thiết bị sản xuất đồ thủy tinh; bộ lọc cho máy móc sản xuất đồ thủy tinh; máy móc và thiết bị sơn; bộ lọc cho thiết bị máy móc sơn; máy móc và thiết bị gia công nhựa; bộ lọc cho máy móc và thiết bị gia công nhựa; máy móc và thiết bị sản xuất sản phẩm cao su; bộ lọc cho máy móc và thiết bị sản xuất sản phẩm cao su; phụ tùng của máy móc và thiết bị truyền động; bộ lọc cho máy truyền động (loại trừ phương tiện giao thông trên bộ); bộ lọc nhiên liệu; bộ lọc cho mô-tơ và động cơ; máy móc và thiết bị khí nén hoặc thủy lực; bộ lọc cho máy móc và thiết bị khí nén hoặc thủy lực; máy phân phối nhiên liệu tại trạm xăng; bộ lọc cho máy phân phối nhiên liệu tại trạm xăng; máy trộn thực phẩm dùng trong thương mại; bộ lọc cho máy trộn thực phẩm dùng trong thương mại; máy rửa chén; bộ lọc cho máy rửa chén; máy hút bụi; bộ lọc cho máy hút bụi; bộ lọc bụi cho máy hút bụi; thiết bị ép rác thương mại; thiết bị nghiền rác thương mại; bộ lọc cho thiết bị ép rác thương mại; bộ lọc cho thiết bị nghiền rác thương mại; máy xay thực phẩm chạy bằng điện dùng cho gia đình; bộ lọc cho máy trộn thực phẩm chạy bằng điện.

Nhóm 11: Thiết bị thu hồi nhiệt dùng cho xử lý hóa chất; bộ lọc cho thiết bị thu hồi nhiệt dùng cho xử lý hóa chất; thiết bị hấp dùng trong sản xuất sản phẩm hóa chất; bộ lọc cho thiết bị hấp dùng trong sản xuất sản phẩm hóa chất; thiết bị làm bay hơi dùng trong sản xuất sản phẩm hóa chất; bộ lọc cho thiết bị làm bay hơi dùng trong sản xuất sản phẩm hóa chất; thiết bị chưng cất dùng cho sản xuất sản phẩm hóa chất; bộ lọc cho thiết bị chưng cất dùng cho sản xuất sản phẩm hóa chất; máy tiệt trùng sữa; bộ lọc cho máy tiệt trùng sữa; máy làm kem thương mại; bộ lọc cho máy làm kem thương mại; máy làm bánh mì cho mục đích công nghiệp; bộ lọc cho máy làm bánh mì cho mục đích công nghiệp; nồi hơi (trừ loại dành cho bộ phận và động cơ máy móc truyền động); bộ lọc cho nồi hơi (trừ loại dành cho bộ phận và động cơ máy móc truyền động); thiết bị sưởi và làm mát thương mại; bộ lọc cho thiết bị sưởi và làm mát thương mại; thiết bị làm lạnh thương mại; bộ lọc cho thiết bị làm lạnh thương mại; thiết bị nấu ăn thương mại; bộ lọc cho thiết bị nấu ăn thương mại; thiết bị khử trùng bát đĩa cho mục đích công nghiệp; bộ lọc cho thiết bị khử trùng bộ đồ ăn thương mại; chậu rửa tích hợp với mặt bàn bếp gắn liền dùng trong thương mại; bộ lọc cho chậu rửa tích hợp mặt bàn bếp gắn liền dùng trong thương mại; chậu rửa dùng trong thương mại; bộ lọc cho chậu rửa dùng trong thương mại; bể xử lý nước thải cho mục đích công nghiệp; bộ lọc cho bể xử lý nước thải cho mục đích công nghiệp; bể tự hoại cho mục đích công nghiệp; bộ lọc cho bể tự hoại cho mục đích công nghiệp; thiết bị lọc nước thương mại; bộ lọc cho thiết bị lọc nước thương mại; bếp nấu không dùng điện dùng cho gia đình; bộ lọc cho bếp nấu không dùng điện dùng cho gia đình; chậu rửa tích hợp mặt bàn bếp gắn liền; bộ lọc cho chậu rửa tích hợp mặt bàn bếp gắn liền; chậu rửa nhà bếp dùng cho gia đình; bộ lọc cho chậu rửa nhà bếp dùng cho gia đình; máy lọc nước dùng cho gia đình (trừ loại dùng điện); bộ lọc cho máy lọc nước dùng cho gia đình (trừ loại dùng điện); bể xử lý nước thải dùng cho gia đình; bộ lọc bể tự hoại sinh hoạt; bể tự hoại dùng cho gia đình; bộ lọc cho bể xử lý chất thải sinh hoạt của con người; phụ kiện phòng tắm; bộ lọc cho bồn tắm.

---

(210) **4-2025-17080**

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PartiPops

(731) SEED CO., LTD. (JP)
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-Tokyo, 1130033, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính áp tròng; bao và hộp đựng kính áp tròng; kính đeo mắt; bộ phận và phụ kiện cho kính đeo mắt.

---

(210) **4-2025-17081**

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

YAMA
CLUB

(531) 26.4.18

(731) SHG VENTURES LIMITED (AE)
Office number 2306, Marina Plaza, Dubai Marina, Dubai, UAE

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 43: Cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện; cơ sở lưu trú tạm thời (khách sạn, nhà trọ).

---

(210) **4-2025-17082**

(540)

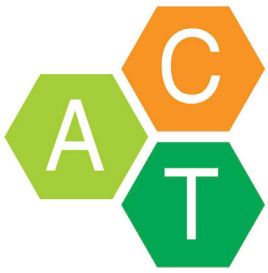

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.3; 26.5.4
(591) Vàng cam, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ACT VIỆT NAM (VN)
25LK39-Khu đô thị mới Vân Canh, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-17083**

(540)

LONGBEST

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP LONG AN (VN)
Số 22 đường 5, cư xá Nam Long, khu phố 2, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-17084**

(540)

SOKANY

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN DIỆN (VN)
218 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép hoa quả; máy rửa bát đĩa; máy sấy bát đĩa; máy giặt; máy hút bụi; máy trồng rau mầm.

Nhóm 08: Máy uốn tóc (dụng cụ cầm tay); máy duỗi tóc (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 10: Máy đo huyết áp; máy mát-xa giảm mỡ; máy mát-xa hồng ngoại.

Nhóm 11: Lò nướng; máy làm sữa chua; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; bếp điện; bếp từ; máy làm kem; máy pha cà phê.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; xoong, không dùng điện; chảo, không dùng điện; hộp nhựa đựng thực phẩm (sử dụng được trong lò vi sóng).

---

(210) **4-2025-17086**

(540)

KADY

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TUẤN ANH (VN)
B22 tập thể xăng dầu chất đốt, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; đồ đội đầu; mũ; nón, quần áo nữ.

---

(210) **4-2025-17087**

(540)

She ís

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) UPBIOTEX INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
13F., No. 43-7, Zhongxing Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221012, Taiwan

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; nước thơm dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dung dịch dưỡng ẩm cho da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; son dưỡng môi; kem dưỡng thể cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là gel; kem làm trắng da; phấn mỹ phẩm; kem dưỡng da tay (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc; xà phòng; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; tinh dầu; trà tắm dùng cho mục đích thẩm mỹ; nước súc miệng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-17088**

(300) 40-2025-0021422 12/02/2025 KR
40-2025-0021425 12/02/2025 KR
40-2025-0021429 12/02/2025 KR

(540)

TOKTAK

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) G & G COMMERCE LTD. (KR)
5F, 30, Gukjegeumyung-ro 6-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 07328, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Phần mềm trí tuệ nhân tạo; chương trình có chức năng trí tuệ nhân tạo cho máy tính điện tử; phần mềm máy tính để xử lý ngôn ngữ trên cơ sở máy học; chương trình máy tính và phần mềm máy tính cho các giao dịch tiền điện tử; phần mềm xử lý dữ liệu có thể tải

xuống; ứng dụng có thể tải xuống cho điện thoại thông minh; phần mềm máy tính có thể tải xuống để cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; phần mềm máy tính để mã hóa; phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu có thể tải xuống; phần mềm hệ thống điều hành máy tính. [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2025-0021422 nộp ngày 12/02/2025 tại Hàn Quốc].

Nhóm 35: Cung cấp và cho thuê không gian quảng cáo trên internet; quảng cáo cho người khác trên internet; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên các trang web internet; cung cấp thông tin về sản phẩm qua mạng viễn thông cho mục đích quảng cáo và bán hàng; quản lý và biên tập cơ sở dữ liệu máy tính; dịch vụ tìm kiếm thông tin trên internet cho người khác; cung cấp dịch vụ so sánh giá cả trực tuyến; quảng cáo sản phẩm và dịch vụ của các nhà cung cấp trực tuyến thông qua hướng dẫn trực tuyến có thể tìm kiếm; quảng bá hàng hóa và dịch vụ bằng cách vận hành một trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến; dịch vụ môi giới kinh doanh liên quan đến đặt hàng qua thư bằng viễn thông; cung cấp thông tin kinh doanh trong lĩnh vực truyền thông xã hội; cung cấp dịch vụ tư vấn marketing trong lĩnh vực truyền thông xã hội; quảng bá trực tuyến các mạng máy tính và trang web; dịch vụ đại lý quảng cáo cho người khác bằng cách phân phối phiếu giảm giá; dịch vụ đại lý mua hàng hóa phiếu giảm giá tải xuống được; đấu thầu hợp đồng mua bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ bán đấu giá được cung cấp trên internet; xuất bản ấn phẩm cho mục đích quảng cáo; quản lý kinh doanh cửa hàng bán buôn và bán lẻ; dịch vụ quản lý kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại. [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2025-0021425 nộp ngày 12/02/2025 tại Hàn Quốc].

Nhóm 38: Truyền các chương trình quảng cáo và truyền thông quảng cáo qua mạng truyền thông kỹ thuật số; dịch vụ bảng tin điện tử cho các dịch vụ mạng xã hội; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào mạng máy tính toàn cầu cho các dịch vụ mạng xã hội; truyền thông tin điện tử bằng các dịch vụ mạng xã hội (SNS); cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu cho dịch vụ mạng xã hội (SNS); truyền dữ liệu, âm thanh và hình ảnh điện tử cho các dịch vụ mạng xã hội (SNS); cung cấp phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu cho dịch vụ thông tin mua sắm; cung cấp dịch vụ trò chuyện di động thông qua ứng dụng điện thoại thông minh; truyền văn bản, hình ảnh và video điện tử qua ứng dụng điện thoại thông minh; cung cấp cho người dùng quyền truy cập vào công cụ tìm kiếm thông qua ứng dụng điện thoại thông minh; cung cấp quyền truy cập vào các trang web cộng đồng trực tuyến thông qua các ứng dụng điện thoại thông minh; truyền thông tin điện tử qua các ứng dụng dành cho điện thoại thông minh; truyền điện tử nội dung di động qua điện thoại thông minh; cung cấp quyền truy cập vào các dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; truyền thông tin và dữ liệu qua các dịch vụ trực tuyến; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu máy tính liên quan đến mạng máy tính xã hội hoặc các mạng truyền thông khác; cung cấp liên kết đến các trang web của người khác trong lĩnh vực dịch vụ mạng xã hội trực tuyến; cung cấp quyền truy cập vào mạng xã hội qua mạng internet; cung cấp quyền truy cập vào trang web dịch vụ mạng xã hội qua internet. [hưởng quyền ưu tiên theo đơn số 40-2025-0021429 nộp ngày 12/02/2025 tại Hàn Quốc].

(210) **4-2025-17089**

(540)

CYTOTRIA 2.0SP

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xanh lá cây, xanh dương, đen
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐỒNG THÁP (VN)
Số 539A, tổ 20, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Hoá chất dùng trong nông nghiệp, trừ chất diệt nấm, chất diệt cỏ, thuốc trừ sâu và chất diệt ký sinh trùng; phân bón; phân vi sinh; phân bón lá; phân bón vi lượng; chế phẩm điều hòa sự sinh trưởng cho cây trồng.

---

(210) **4-2025-17090**

(540)

Relove

(220) 21/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) UPBIOTEX INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
13F., No. 43-7, Zhongxing Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221012, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc; nước thơm dưỡng da dùng cho mục đích mỹ phẩm; dung dịch dưỡng ẩm cho da dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước hoa; mặt nạ làm đẹp; son dưỡng môi; kem dưỡng thể cho mục đích mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da không chứa thuốc, cụ thể là gel; kem làm trắng da; phấn mỹ phẩm; kem dưỡng da tay (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm dùng cho tóc; xà phòng; chế phẩm rửa âm đạo dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân hoặc khử mùi; tinh dầu; trà tắm dùng cho mục đích thẩm mỹ; nước súc miệng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-17095**

(540)

NÔNG SẢN CỔ LOA
MÍT - TRÁM - KHOAI TÂY

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.3; 5.7.24; 7.1.1; 7.1.5; 7.1.6; 26.1.2
(591) Xanh lục đậm, xanh lục, xanh lá cây, trắng,vàng đậm, vàng nhạt, tím, nâu nhạt.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP - KINH DOANH TỔNG HỢP CỔ LOA (VN)
Xã cổ Loa, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 31: Quả trám; quả mít; củ khoai tây tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: quả trám, quả mít, củ khoai tây tươi.

---

(210) **4-2025-17098**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.11; 2.3.12; 5.7.25
(591) Xanh lá cây, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH FRUIT FARM ĐÀ NẴNG (VN)
43 Nguyễn Sáng, KDC Mân Thái 2 MR, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống (do nhà hàng thực hiện).

---

(210) **4-2025-17104**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.15; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1
(591) Đen, nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÀ PHÊ BAZAN ĐÀ NẴNG (VN)
K1006/h23/08/07 Tôn Đản, tổ 28, phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Cà phê.

---

(210) **4-2025-17105**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 8.5.3
(591) Xanh lá đậm, trắng, be.
(731) HỘ KINH DOANH HIẾU PHÚC (VN)
Tổ dân phố 2, thị trấn La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 29: Chả bò, chả heo và các sản phẩm chế biến từ thịt bò, thịt heo.

---

(210) **4-2025-17106**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.5.19; 5.1.5; 5.1.16; 25.1.25; 25.7.25
(591) Tím, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÀI NĂNG NGHỆ THUẬT VIỆT NAM S-TALENT (VN)
59 đường Cồn Dầu 18, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 39: Du lịch; hướng dẫn khách du lịch; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuẩn bị thị thực du lịch và giấy thông hành cho người đi du lịch nước ngoài.

Nhóm 41: Tổ chức sự kiện giải trí; tổ chức sự kiện văn hóa và nghệ thuật; dịch vụ giáo dục và đào tạo; dịch vụ tổ chức các hoạt động thể thao và văn hóa phát triển tài năng trẻ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán cà phê; khách sạn; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; cho thuê thiết bị nấu ăn; dịch vụ lưu trú.

---

(210) **4-2025-17107**

(540)

VID
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - NÂNG TẦM GIÁ TRỊ

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 26.3.23; 26.15.15
(591) Xanh dương đậm, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VID (VN)
150 Đồng Kè, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng không bằng kim loại; đá, đất cát trong xây dựng.

Nhóm 37: Tư vấn xây dựng; thông tin về xây dựng; xây dựng; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; giám sát việc xây dựng công trình.

---

(210) **4-2025-17158**

(540)

omnibusx
FROM DATA TO DISCOVERY

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.9
(591) Trắng, đen, đỏ, cam, xanh dương, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH OMNIBUSX (VN)
Tầng 2, số 2 Song Hành, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, ghi sẵn; chương trình máy tính, tải xuống được; phần cứng máy tính; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; phần mềm trò chơi máy tính, tải xuống được; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống cho môi trường ảo.

Nhóm 42: Tư vấn trong thiết kế và phát triển phần cứng máy tính; phân tích hệ thống máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SAAS]; bảo dưỡng phần mềm máy tính; dịch vụ mã hóa dữ liệu; phát triển trò chơi máy vi tính và trò chơi video.

---

(210) **4-2025-17160**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.13.1; 26.13.25
(731) GOLD LEAF INVESTMENT HOLDINGS LIMITED (CN)
Rm D07, 8/F, Kai Tak Fty Building, No. 99 King Fuk Street, San Po Kong, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị để xử lý dữ liệu; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị mã hóa bảo mật dùng để xác thực người dùng; phần mềm máy tính có thể tải xuống được để tạo khóa mật mã cho việc nhận và dùng tài sản mã hóa; ví điện tử tải xuống được; phần mềm máy tính có thể tải xuống để quản lý các giao dịch tiền điện tử sử dụng công nghệ chuỗi khối.

---

(210) **4-2025-17161**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SI XIUWEN (CN)
No. 3, Leshou North Street, Jiahewanggang, Baiyun District, Guangzhou City, Guangdong Province, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mặt nạ làm đẹp; kem làm trắng da; chế phẩm đánh răng; nước hoa; sữa rửa mặt; kem nền (đồ trang điểm).

---

(210) **4-2025-17162**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) KAIJET TECHNOLOGY INTERNATIONAL CORPORATION (TW)
8 F., No. 109, Zhongcheng Rd., Tucheng Dist., New Taipei City 23674, Taiwan
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Chương trình máy tính, tải xuống được; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần cứng máy tính; card mạng; thiết bị để xử lý dữ liệu; card đồ họa [thiết bị ngoại vi máy tính]; thẻ nhớ mở rộng; giá đỡ chuyên dùng cho máy tính xách tay; đầu đọc thẻ; máy ảnh [chụp ảnh]; loa; micrô; cáp truyền dữ liệu; dây cáp sạc; giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại thông minh và điện thoại di động; trung tâm điều khiển nhà thông minh; thiết bị nạp ác quy; tấm đệm làm mát dùng cho máy tính xách tay; bộ đổi nguồn.

---

(210) **4-2025-17163**

(540)

Greenlux

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HOA LINH (VN)
56 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; chế phẩm làm sạch; chế phẩm làm sạch dùng cho mục đích vệ sinh cá nhân, không chứa thuốc; nước xúc miệng (không dùng cho mục đích y tế); dầu gội đầu (không chứa thuốc); chế phẩm đánh răng (không chứa thuốc).

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung dinh dưỡng (thực phẩm chức năng); chế phẩm vệ sinh cá nhân chứa thuốc; sữa bột cho trẻ em; băng vệ sinh.

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; rau củ quả, đã chế biến; thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở trái cây; tổ yến, yến sào đã chế biến; đông trùng hạ thảo đã qua chế biến (dùng làm thực phẩm).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bánh kẹo; chè (trà); đồ uống trên cơ sở trà; sôcôla; mật ong.

Nhóm 32: Đồ uống không có cồn; đồ uống tăng lực; nước ép trái cây; nước yến (đồ uống không có cồn); đồ uống không cồn có chứa sâm; đồ uống không cồn được làm từ đông trùng hạ thảo.

Nhóm 35: Cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hoá và dịch vụ; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; quảng cáo; mua bán: mỹ phẩm, chế phẩm làm sạch, chế phẩm vệ sinh cá nhân, nước súc miệng, dầu gội đầu, chế phẩm đánh răng, nước hoa, tinh dầu, dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, chế phẩm hóa dược, thảo dược, cao dán, băng vệ sinh, quần lót vệ sinh, tã lót trẻ em, sữa bột cho trẻ em, thiết bị và dụng cụ y tế, bao cao su, vòng tránh thai, bình sữa cho trẻ em bú, găng tay cho mục đích y tế, khẩu trang y tế, chân giả, tay giả, mắt giả, răng giả, vú giả, bàn chải đánh răng, thực phẩm, đồ uống, sữa, gia vị, cà phê, kem, sô cô la, trà, bia, rượu, quả tươi, rau tươi, động vật sống, thực phẩm và đồ uống cho động vật, thuốc thú y.

Nhóm 44: Chăm sóc sức khỏe; dịch vụ bệnh viện; dịch vụ dược sỹ pha chế thuốc theo đơn; cho thuê thiết bị y tế; dịch vụ trồng cây dược liệu; dịch vụ thẩm mỹ viện.

---

(210) **4-2025-17247**

(540)

LAVIUS
YOUR SKIN - OUR PRIORITY

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9
(591) Vàng đậm, vàng nhạt

(731) ĐÀO THỊ HẢI YẾN (VN)
42 tổ 2, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ thẩm mỹ viện; phẫu thuật tạo hình; dịch vụ nha khoa; dịch vụ thẩm mỹ; dịch vụ chuyên gia thẩm mỹ; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (dịch vụ spa).

---

(210) **4-2025-17249**

(540)

Qnity

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.15.15; 25.7.7
(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 17: Tấm laminate polyimit; miếng đệm chắn nhiễu điện từ; vật liệu compozit dẻo dùng trong sản xuất; băng acetat acrylic; băng nano; vật liệu chắn giao diện nhiệt và điện từ dùng cho máy móc/thiết bị viễn thông và điện tử; chất dẻo dẫn nhiệt; màng dẻo; nhựa đàn hồi dẻo nhiệt; băng dẫn nhiệt để chắn bức xạ điện từ trong sản phẩm điện tử; tấm hấp thụ sóng điện từ; băng dẫn điện để chắn bức xạ điện từ trong các sản phẩm và thiết bị điện tử; lớp phủ và vật liệu điện môi liên lớp cách ly và bảo vệ, dùng trong mạch tích hợp, thiết bị bán dẫn; gioăng chắn nhiễu điện từ; băng dính (không dùng cho mục đích gia dụng hoặc văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-17251**

(540)

VikingDB

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LEMON INC. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1 - 1205 Cayman Islands
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 09: Công cụ cơ sở dữ liệu, cụ thể là phần mềm quản lý và tương tác với cơ sở dữ liệu; cơ sở dữ liệu tương tác; phần mềm quản lý dữ liệu và tệp và cơ sở dữ liệu; máy chủ cơ sở dữ liệu máy tính; phần mềm công cụ tìm kiếm cho máy tính; hệ thống máy tính để tạo, lưu trữ, sắp xếp, phân loại, tổ chức, tìm kiếm và phân tích dữ liệu; phần mềm điện toán đám mây có thể tải xuống để tạo, lưu trữ, sắp xếp, phân loại, tổ chức, tìm kiếm, xác định, thu thập, lọc, xử lý, trực quan hóa, báo cáo, quản lý và phân tích dữ liệu; phần mềm máy tính để cải thiện hiệu suất cơ sở dữ liệu; phần mềm có thể tải xuống để chia sẻ tập dữ liệu để cung cấp dịch vụ hỗ trợ ra quyết định tự động, mô hình hóa dữ liệu, học máy, trí tuệ nhân tạo, phân tích dự đoán, suy luận tự động, loại bỏ trùng lặp, chẩn đoán, tối ưu hóa và đề xuất; phần mềm; phần mềm máy tính; chương trình máy tính (phần mềm có thể tải xuống); ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải xuống; phần mềm máy tính, ghi sẵn; phần mềm truyền thông; ứng dụng cho thiết bị di động, có thể tải xuống; phần mềm tương tác; phần mềm viễn thông; phần mềm điều hành máy tính, có thể tải xuống; chương trình hệ điều hành; phần mềm trí tuệ nhân tạo; phần cứng máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; thiết bị đầu cuối máy tính; máy vi tính; thiết bị xử lý dữ liệu.

Nhóm 42: Cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm hỗ trợ điện toán đám mây có bản chất là sản xuất, lưu trữ, sắp xếp, phân loại, tổ chức, tìm kiếm, nhận dạng, thu thập, lọc, xử lý, trực quan hóa, báo cáo, quản lý và phân tích dữ liệu; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm phần mềm cho phép chia sẻ tập dữ liệu để cung cấp dịch vụ hỗ trợ ra quyết định tự động, mô hình hóa dữ liệu, học máy, trí tuệ nhân tạo, phân tích dự

đoán, suy luận tự động, loại bỏ trùng lặp, chẩn đoán, tối ưu hóa và đề xuất; dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong các lĩnh vực khoa học dữ liệu, học máy, điện toán khoa học và điện toán đám mây, và hỗ trợ phần mềm; thiết kế, phát triển và bảo trì phần mềm cơ sở dữ liệu và hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm cơ sở dữ liệu; cho thuê máy chủ cơ sở dữ liệu; khai thác dữ liệu; nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng [ASP], cụ thể là lưu trữ các ứng dụng phần mềm máy tính và cơ sở dữ liệu của người khác; dịch vụ thông tin và tư vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên; nền tảng như một dịch vụ [PaaS]; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; thiết kế và phát triển cơ sở dữ liệu; cài đặt, cập nhật và bảo trì phần mềm máy tính; điện toán đám mây; dịch vụ công nghệ thông tin; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp tư vấn kỹ thuật liên quan đến phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS] bao gồm bộ công cụ phát triển phần mềm [SDK]; lưu trữ dữ liệu điện tử; tư vấn công nghệ máy tính; thiết kế và phát triển phần mềm ứng dụng cho điện thoại di động; phát triển phần mềm điều khiển và hệ điều hành; cung cấp ứng dụng phần mềm thông qua trang web; tư vấn kỹ thuật trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo; dịch vụ thông tin, tư vấn và cố vấn liên quan đến các dịch vụ nêu trên.

---

(210) **4-2025-17252**

(540)

Qnity

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.1; 1.15.15; 25.7.7
(731) DUPONT ELECTRONICS, INC. (US)
974 Centre Road, Wilmington, Delaware 19805, USA
(740) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(511) Nhóm 01: Hóa chất công nghiệp; bùn hóa chất dùng để đánh bóng chất bán dẫn và chất nền điện tử; nguyên liệu thô hóa học dùng để lắng đọng màng mỏng trên các tấm bán dẫn trong sản xuất chất bán dẫn; hóa chất công nghiệp và khoa học, cụ thể là tinh thể lỏng để sử dụng trong sản xuất thiết bị và dụng cụ hiển thị tinh thể lỏng (LCD); compozit dùng cho sản xuất gốm kỹ thuật; chất phủ dùng cho kiểm soát sự cố tĩnh điện; chế phẩm mạ điện; hóa chất xử lý bề mặt để sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; hóa chất dùng để lắng đọng vật liệu kim loại và vật liệu điện môi để sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; hóa chất tạo ảnh để sử dụng trong sản xuất chất bán dẫn; thuốc hiện dùng cho sản xuất chất bán dẫn; dung dịch tẩy (stripper) dùng cho sản xuất chất bán dẫn; hóa chất dùng để mạ kim loại; bột nhão và chất kết dính công nghiệp (không dùng cho mục đích văn phòng phẩm hoặc gia dụng); keo tản nhiệt; nhựa nhân tạo chưa qua xử lý.

---

(210) **4-2025-17316**

(540)

Achaupharm
Veterinary Medicine
DÙNG THUỐC Á CHÂU - NUÔI ĐÂU THẮNG ĐÓ

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, nâu hồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THUỐC THÚ Y Á CHÂU (VN)
130, QL1A, phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ MẶT TRỜI MỚI (NEWSUN IPCO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc thú y.

---

(210) **4-2025-17317**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.7; 26.11.8
(591) Xanh lá, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH SUPREME GLOBAL (VIỆT NAM) (VN)
Tầng 7, số 77 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 07: Rô bốt công nghiệp; động cơ, không dùng cho xe cộ mặt đất; máy may; máy bơm; băng tải [máy móc]; thiết bị dệt [máy móc].

Nhóm 09: Phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; chương trình điều hành máy vi tính, ghi sẵn; hệ thống điện cho việc điều khiển từ xa các thao tác công nghiệp; bảng điều khiển [điện].

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; thiết kế phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17318**

(540)

LINACO

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TAISHO PHARMACEUTICALS (PHILIPPINES), INC. (PH)
8th Floor Clipp Center Bldg., 11th Avenue corner 39th Street, Bonifacio Global City, Taguig, Manila, Philippines
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; chế phẩm dược dùng cho người để điều trị bệnh tiểu đường.

---

(210) **4-2025-17319**

(540)

Rapidium

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LEMON INC. (KY)
P.O. Box 31119 Grand Pavilion, Hibiscus Way, 802 West Bay Road, Grand Cayman, KY1-1205 Cayman Islands
(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 09: Máy chủ máy tính; thiết bị xử lý dữ liệu; phần cứng máy tính; thiết bị mạng máy tính; thiết bị lưu trữ máy tính; thiết bị ngoại vi máy tính; phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để quản lý và vận hành máy chủ; phần mềm máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn dùng cho điện toán đám mây; phần mềm có thể tải xuống hoặc ghi sẵn để xử lý và lưu trữ dữ liệu; thiết bị lưu trữ dữ liệu điện tử; chương trình máy tính được ghi trên phương tiện điện

tử; chương trình máy tính có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; phần mềm ứng dụng có thể tải xuống hoặc ghi sẵn; thiết bị xử lý dữ liệu; mạch tích hợp; bộ vi xử lý; chip [mạch tích hợp]; thiết bị bộ nhớ máy tính; thiết bị mã hóa dữ liệu; phần cứng mạng máy tính.

Nhóm 42: Thiết kế và phát triển máy chủ; thiết kế và phát triển phần cứng và phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ (SaaS); dịch vụ nền tảng (PaaS); dịch vụ điện toán đám mây; dịch vụ lưu trữ dữ liệu điện tử; dịch vụ lưu trữ trên máy chủ; dịch vụ máy chủ trang web máy tính; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; cài đặt, bảo trì và cập nhật phần mềm máy tính; dịch vụ tư vấn liên quan đến công nghệ máy tính và phần mềm; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến phần mềm máy tính và máy chủ; giám sát hệ thống máy tính từ xa; cho thuê máy chủ đặt web; dịch vụ mã hóa dữ liệu; tư vấn trong lĩnh vực điện toán đám mây.

---

(210) **4-2025-17320**

(540)

INNERBEAU

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LG H&H CO., LTD. (KR)
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 05: Chất bổ sung ăn kiêng; chất bổ sung dinh dưỡng; chất bổ sung vitamin và khoáng chất; collagen dùng cho mục đích y tế; dược phẩm dùng cho người; đồ uống y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng làm chất bổ sung ăn kiêng; thực phẩm ăn kiêng và tăng cường dinh dưỡng phù hợp với mục đích y tế; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; nước súc miệng dùng cho mục đích y tế; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên chiết xuất thực vật dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên chiết xuất nhau thai dùng cho động vật dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng có thành phần chính từ cá dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên collagen từ thực vật dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng có thành phần chính từ thịt dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; hỗn hợp đồ uống bổ sung dinh dưỡng dạng bột; bột thay thế bữa ăn [chất bổ sung ăn kiêng]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng chủ yếu dựa trên chiết xuất tảo biển dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chất bổ sung ăn kiêng từ phấn hoa; chế phẩm lô hội dùng cho mục đích dược phẩm.

---

(210) **4-2025-17324**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.24; 26.1.1; 26.11.3; 26.11.7

(591) Xanh lá cây, trắng.

(731) NGUYỄN THỊ HOÀNG LINH (VN)
Khu 3 thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 16: Túi giấy bao bọc trái cây; giấy sáp bọc quả; giấy ống bọc quả; lưới xốp PS, PE dùng để bảo vệ trái cây (lưới bằng màng nhựa PS, PE); bao nhựa dùng để bao gói.

---

(210) **4-2025-17326**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 24.15.21; 26.4.18
(591) Đen, trắng, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ AMG VIỆT NAM (VN)
Số 1, ngõ 102, phố Tô Vĩnh Diện, tổ 12, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH SHTT Việt Nam IP (VIETNAM IP)

(511) Nhóm 06: Các phụ kiện dùng cho cửa kính bằng kim loại, cụ thể gồm: bản lề, kẹp, khóa, chốt, tay nắm (tay đẩy).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, phân phối: các phụ kiện dùng cho cửa kính bằng kim loại, cụ thể gồm: bản lề, kẹp, khóa, chốt, tay nắm (tay đẩy).

---

(210) **4-2025-17327**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 25.1.6; 25.1.25
(591) Vàng, nâu, xanh, đỏ.
(731) ĐÀM VĂN QUÂN (VN)
Tổ dân phố Đông Hợp, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước; máy lọc nước nóng lạnh; máy lọc nước nóng lạnh nguội; máy lọc nước nóng nguội; máy điện giải ion kiềm dùng cho mục đích lọc nước; máy lọc nước sinh hoạt gia đình/tòa nhà.

---

(210) **4-2025-17328**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(731) CÔNG TY TNHH HLC BEAUTY (VN)
Phố Hồng Thái mới, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc.

---

(210) **4-2025-17329**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIAI TUỆ (VN)
106/23A Hòa Hưng, phường 13, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung dinh dưỡng, rau, củ, quả tươi, kiểu táo đỏ, kì tử, trang sức.

---

(210) **4-2025-17330**

(540)

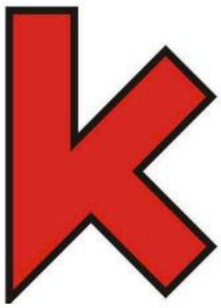

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 24.15.7; 26.3.23; 26.15.15

(591) Đỏ, đen.

(731) LÂM NGỌC HÙNG (VN)
568/43 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá.

---

(210) **4-2025-17331**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 5.5.19; 5.5.20; 26.11.12

(591) Đỏ, trắng.

(731) PHẠM XUÂN ĐÔNG (VN)
Tổ 12, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày dép; mũ nón; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-17332**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đỏ, đen.

(731) LÂM NGỌC HÙNG (VN)
568/43 Lê Đức Thọ, phường 15, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Dụng cụ câu cá; cần câu cá; dây câu cá; lưỡi câu cá; mồi giả câu cá

---

(210) **4-2025-17333**

(540)

REALMAN

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.23
(591) Đỏ, đen
(731) CÔNG TY TNHH NHÀ BẾP OMAN VIỆT NAM (VN)
Lô số 49, đường Đ.02, KCN Châu Đức, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 08: Dao; kéo; dụng cụ mài dao.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: dao, kéo, dụng cụ mài dao kéo, dụng cụ nhà bếp, hộp đựng dao kéo, bộ đồ ăn, lưỡi giày trượt băng.

---

(210) **4-2025-17334**

(540)

Xuân Thạnh

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THÁI PHONG (VN)
Xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 33: Rượu mạnh (đồ uống); rượu khai vị; đồ uống có cồn chứa hoa quả; đồ uống có cồn, trừ bia.

---

(210) **4-2025-17335**

(540)

PETIQUE

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.6.5; 3.6.25; 26.4.18
(591) Vàng, trắng, đen.
(731) PHẠM THÚY HẰNG (VN)
Tháp 4 Masteri Thảo Điền, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 18: Ba lô; quần áo cho vật nuôi trong nhà; vòng cổ dùng cho động vật; dây xích cho thú cưng; túi để mang thú cưng; mũ cho thú cưng.

Nhóm 20: Đệm cho vật nuôi trong nhà; giường cho thú cưng; đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ) cho thú cưng; nhà cho thú cưng; thùng đựng thú cưng [dạng lồng thưa]; nhà chơi cho thú cưng.

Nhóm 31: Cát thơm [xả rác] cho thú cưng; đồ uống cho thú cưng; thức ăn cho thú cưng; giấy nhám [xả rác] cho thú cưng; thức ăn nhai dành cho động vật.

---

(210) **4-2025-17336**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.7.22; 5.7.24; 25.1.6; 26.1.2
(591) Xanh, trắng, đỏ, vàng, nâu, xám.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU HAI CHỊ EM (VN)
Số 8 Vạn Hạnh, phường Tân Thành, quận Tân phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Trái cây đã qua chế biến và đóng gói.

---

(210) **4-2025-17337**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Vàng.
(731) CÔNG TY TNHH HLC BEAUTY (VN)
Phố Hồng Thái mới, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; dầu gội đầu; dầu xả tóc

---

(210) **4-2025-17338**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18; 26.11.8
(591) Đỏ, trắng.
(731) DOANH NGHIỆP TN AN KIÊN (VN)
Số 14/3 tỉnh lộ 942, ấp Long Hòa, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 04: Nhiên liệu; xăng dầu; dầu nhờn; xăng; dầu công nghiệp.

---

(210) **4-2025-17339**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.11.12
(591) Trắng, đỏ cam.
(731) HỘ KINH DOANH BÀN MÙI PHAM (VN)
Thửa đất số 403 tờ bản đồ 10, thôn Phai Duốc, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, Ttỉnh Lạng Sơn
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Tàu hũ ky (váng đậu) khô.

---

(210) **4-2025-17340**

(540)

ROX

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MINH THẢO GROUP (VN)
Số 314 đường Quang Trung, tổ dân phố Đức Thịnh, thị Trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 28: Vật dụng chơi bóng.

---

(210) **4-2025-17341**

(540)

Green bud

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WANWANG INC (US)
5030 Boardwalk Dr Suite 818 Colorado Springs NY 80919 U.S.

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Kem dưỡng da (mỹ phẩm); phấn mỹ phẩm cho mặt; dầu gội đầu; gel tắm; dung dịch làm sạch cơ thể không chứa thuốc; mỹ phẩm không chứa thuốc.

Nhóm 05: Gel bôi tại chỗ dùng cho mục đích y tế; kem chăm sóc da (có chứa thuốc); thuốc nhỏ mắt; chất khử trùng đa năng; chế phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; dược phẩm.

Nhóm 30: Trà ô long; keo ong làm thực phẩm cho con người; cà phê; ngũ cốc làm thức ăn cho con người; kẹo đường không chứa thuốc; bánh quy phủ sô cô la.

---

(210) **4-2025-17342**

(540)

INOXA

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, xanh coban.

(731) NGUYỄN MẠNH HÙNG (VN)
Căn 410 Nơ 1B Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 20: Giá để bát đĩa; kệ đựng chén; kệ đựng gia vị.

Nhóm 21: Thùng đựng gạo; thùng rác bằng nhựa; giá để dao thớt trong bếp; nồi inox (không dùng điện); chảo inox (không dùng điện); đồ gia đình bằng gốm sứ như chảo sứ không dùng điện, nồi sứ không dùng điện.

---

(210) **4-2025-17343**

(540)

TIMESO
GIẢI PHÁP TỐI ƯU HỆ THỐNG

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.4.4
(591) Trắng, đen, xanh dương, xanh lam.
(731) VŨ LIÊU HOÀNG NAM (VN)
Ấp Tâm Lộc, xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Phần mềm máy tính.

---

(210) **4-2025-17344**

(540)

AQ HELMET

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(591) Đen, trắng, xanh ngọc.
(731) HỒ VĂN QUỐC (VN)
TDP Tân An, phường Thuận An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm.

---

(210) **4-2025-17345**

(540)

nookoï

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.25
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XUẤT NHẬP KHẨU TÍN VIỆT (VN)
Số 119 đường Liên Phường, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và SHTT Hoàng Phi (HOANG PHI INVEST & I.P CO., LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu.

---

(210) **4-2025-17346**

(540)

NA
NGUYỆT ÁNH

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.1.2; 26.11.8; 26.11.12
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT - THƯƠNG MẠI NGUYỆT ÁNH II (VN)
Đường Nguyễn Trãi, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 06: Giá đỡ bằng kim loại dùng cho đồ đạc; giá kê hàng bằng kim loại; bộ phận bằng sắt cho cửa; cửa kim loại bọc thép; móc sắt [thanh quặp hai đầu]; két sắt đựng tiền an toàn.

Nhóm 09: Thiết bị giảng dạy; thiết bị và máy âm thanh; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; đồ đạc đặc chủng cho phòng thí nghiệm; thiết bị và dụng cụ quang học; máy đo tốc độ [dụng cụ đo].

Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ đạc bằng kim loại; bàn bằng kim loại; ghế bằng kim loại; giá đỡ [đồ đạc]; giá kệ để cất giữ hoặc lưu kho hàng hoá.

Nhóm 28: Trò chơi; xe cộ đồ chơi điều khiển từ xa; xe cộ đồ chơi; mô hình thu nhỏ của xe cộ; thiết bị trò chơi; thiết bị tập thể dục.

---

(210) **4-2025-17347**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 5.7.1; 5.7.27; 6.1.2; 24.1.1; 26.11.8
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH MOHODO HOLDING (VN)
Số 161 Hoàng Thị Loan, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống cà phê có sữa; viên nén cà phê, được nạp đầy; hạt cà phê rang; hương liệu cà phê.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán trà sữa; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

---

(210) **4-2025-17348**

(540)

Sonicee

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) WEI TANG (CN)
No. 18 Fengping Group, Jinrui Village, Jinrui Town, Yuanzhou District, Yichun, Jiangxi, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Giá đỡ chuyên dùng cho điện thoại di động; thiết bị sạc không dây; bàn phím máy vi tính; tai nghe; đồng hồ thông minh; cân.

---

(210) **4-2025-17349**

(540)

BOGASING

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN BOGASING TECHNOLOGY CO.,LTD. (CN)
401, Nankeng Second Industrial Zone, Longgang District, Shenzhen,Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Loa cầm tay; micro; tai nghe; loa; bộ nắn điện; loa siêu trầm.

---

(210) **4-2025-17350**

(540)

Gaston

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU KAITE ELECTRICAL APPLIANCE CO., LTD. (CN)
(Industry Function Area) Sandu Industrial Zone, Jian De City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 12: Xe cộ chạy điện; xe nâng hàng; trục của xe cộ; động cơ điện cho phương tiện giao thông trên bộ; xe tải có thùng chứa được thiết kế thích hợp cho việc đổ hoặc trút tải.

---

(210) **4-2025-17351**

(540)

PRASHA

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-17352**

(540)

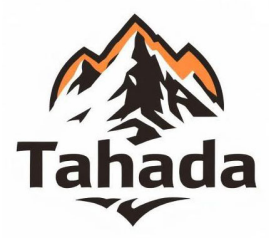

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 6.1.2; 26.13.1
(591) Da cam, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỨC HƯƠNG (VN)
272/17 đường Nguyễn Tiểu La, phường 08, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Phụ kiện máy tính; phụ kiện điện thoại.

---

(210) **4-2025-17353**

(540)

OIDIRE

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN DIỆN (VN)
218 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bột giặt; mỹ phẩm; nước hoa; tinh dầu; dầu gội đầu; sữa tắm.

Nhóm 07: Máy xay sinh tố; máy ép hoa quả; máy rửa bát đĩa; máy sấy bát đĩa; máy giặt; máy hút bụi; máy trồng rau mầm.

Nhóm 08: Máy uốn tóc (dụng cụ cầm tay); máy duỗi tóc (dụng cụ cầm tay).

Nhóm 10: Máy đo huyết áp; máy mát-xa giảm mỡ; máy mát-xa hồng ngoại.

Nhóm 11: Lò nướng; máy làm sữa chua; máy làm sữa đậu nành, chạy điện; bếp điện; bếp từ; máy làm kem; máy pha cà phê.

Nhóm 21: Nồi nấu, không dùng điện; xoong, không dùng điện; chảo, không dùng điện; hộp nhựa đựng thực phẩm (sử dụng được trong lò vi sóng).

---

(210) **4-2025-17354**

(540)

VEDU

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

---

(210) **4-2025-17355**

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

ARYAN

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

---

(210) **4-2025-17356**

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

PRAMOD

(731) CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ MILWEE VIỆT NAM (VN)
Tầng 2, tòa nhà B9, khu đô thị Đại Kim - Định Công, đường Nguyễn Công Thái, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (dùng cho mục đích y tế); thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; bột ăn dặm cho trẻ sơ sinh; sữa công thức cho trẻ nhỏ; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa; chế phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa; đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu); yến sào (tổ chim yến ăn được).

Nhóm 30: Chế phẩm ngũ cốc; bột dinh dưỡng ăn liền; cháo ăn liền; bánh; kẹo; ca cao.

---

(210) **4-2025-17357**

(540)

NAM VIET GROUP

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT NAM VIỆT (VN)
Số 994/1C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng); chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; chế phẩm vitamin (thực phẩm chức năng); đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế; sữa dùng cho chế độ ăn đặc biệt (phù hợp cho mục đích ăn kiêng hoặc cho mục đích y tế)

Nhóm 29: Sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sản phẩm sữa; sữa giàu protein; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống trên cơ sở sữa dừa; bột trái cây (đã qua chế biến và bảo quản, dùng làm thực phẩm); trái cây sấy khô (đã qua chế biến).

Nhóm 30: Cà phê; đồ uống cà phê có sữa; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê hoà tan; đồ uống trên cơ sở sôcôla; đồ uống ca cao; trà; đồ uống trà có sữa; đồ uống trên cơ sở trà; bánh kẹo.

Nhóm 32: Đồ uống không cồn; đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn; nước ép trái cây; nước uống có ga; nước trái cây cô đặc, không có cồn; nước ngọt; đồ uống tăng lực; bia không cồn; nước dừa [đồ uống].

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, giới thiệu, trưng bày, quảng cáo các sản phẩm sau: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung (thực phẩm chức năng), chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu, chế phẩm vitamin (thực phẩm chức năng), đồ uống kiêng thích hợp cho mục đích y tế, sữa dùng cho chế độ ăn đặc biệt (phù hợp cho mục đích ăn kiêng hoặc cho mục đích y tế), sữa, đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu, sản phẩm sữa, sữa giàu protein, sản phẩm thay thế sữa, đồ uống trên cơ sở sữa dừa, bột trái cây (đã qua chế biến và bảo quản, dùng làm thực phẩm), trái cây sấy khô (đã qua chế biến), cà phê, đồ uống cà phê có sữa, đồ uống trên cơ sở cà phê, cà phê hoà tan, đồ uống trên cơ sở sôcôla, đồ uống ca cao, trà, đồ uống trà có sữa, đồ uống trên cơ sở trà, bánh kẹo, đồ uống không cồn, đồ uống làm từ nước ép trái cây không có cồn, nước ép trái cây, nước uống có ga, nước trái cây cô đặc, không có cồn, nước ngọt, đồ uống tăng lực, bia không cồn, nước dừa.

---

(210) **4-2025-17358**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.5.3; 26.5.4; 26.5.18

(591) Màu xanh dương đậm, màu trắng.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HAT VIỆT NAM (VN)
Thôn Hậu Ái, xã Vân Canh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn; sơn chống thấm.

Nhóm 19: Vật liệu chống thấm nước phi kim loại; bột chống thấm dùng trong xây dựng.

---

(210) **4-2025-17359**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15
(591) Màu xanh lá cây, màu xanh da trời, màu trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TỊNH THỦY (VN)
Số 1, ngõ 61/59 phố Trạm, tổ 14, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Máy lọc nước.

---

(210) **4-2025-17360**

(540)

Kefir-Lupi

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) LUPIN LIMITED (IN)
Kalpataru Inspire, 3rd Floor, Off Western Express Highway, Santacruz (East), Mumbai 400055, India
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng dùng trong ngành y.

---

(210) **4-2025-17361**

(540)

Natter耐特

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) WU CHANGSHENG (CN)
No.2 Dacun Village, Beihua Village, Tianhe Town, Luocheng Mulao Autonomous County, Guangxi, China
(740) Công ty TNHH SHTT Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Khoá điện; chuông cửa điện; khóa móc, đồ điện tử; lỗ nhìn [thấu kính phóng đại] cho cửa; cuộn cảm [điện]; khóa sinh trắc học; khóa vân tay; khóa cửa kỹ thuật số; khóa điện tử; khóa từ.

---

(210) **4-2025-17362**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.23; 2.5.2; 4.5.21; 8.1.16; 8.1.23; 25.7.25
(591) Nâu đậm, nâu đất, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THIẾT KẾ VÀ QUẢNG CÁO KIẾN TƯỜNG (VN) NN6, Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, cửa hàng tiện ích kinh doanh các sản phẩm: rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trái cây sấy khô, hạt đã chế biến dùng cho thực phẩm, sữa và các sản phẩm từ sữa, thực phẩm chế biến trên cơ sở thịt, thực phẩm chế biến trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, mứt quả ướt, mì, phở, bún, miến, cháo ăn liền, bánh ngọt, bánh mì, bánh kẹo, snacks, thạch hoa quả [bánh kẹo], trà, cà phê, sô cô la, chế phẩm ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, kem lạnh, kem trái cây, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, muối nấu ăn, đường cho thực phẩm, nước trái cây, nước ngọt, nước sô đa, nước khoáng, đồ uống tăng lực, bia, collagen, collagen dạng bột, collagen dạng lỏng, collagen dạng viên nén, collagen thủy phân từ da cá làm thực phẩm chức năng cho con người.

---

(210) **4-2025-17363**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 8.1.1; 8.1.6; 26.1.2
(591) Nâu, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THIẾT KẾ VÀ QUẢNG CÁO KIẾN TƯỜNG (VN) NN6, Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 30: Bánh ngọt; bánh mì; bánh kẹo; bánh kem; bánh quy; bánh nướng.

---

(210) **4-2025-17364**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.9.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh tím.
(731) ILLON CO., LTD. (KR) #906, 907, 909, 910, 911, 912, 913, B dong, 190 Soha-ro, Gwangmyeong-si Gyeonggi-do 14322 Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; miếng mặt nạ cho mục đích mỹ phẩm; son môi; xà phòng làm đẹp; khăn ướt khử mùi cơ thể cho mục đích mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17365**

(540)

RayNeo

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) FALCON INNOVATIONS TECHNOLOGY (SHENZHEN) CO., LTD (CN)
A501, Building D4, TCL Science Park, No. 1001, Zhongshanyuan Road, Shuguang Community, Xili Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Nhẫn thông minh; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh (thiết bị xử lý dữ liệu); vòng đeo tay thông minh; màn hình dùng để chơi thể thao điện tử; thiết bị để xử lý dữ liệu; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; màn hình [phần cứng máy vi tính]; máy tính bảng; đồng hồ thông minh (thiết bị xử lý dữ liệu); thiết bị đầu cuối có màn hình cảm ứng tương tác; thiết bị điều khiển từ xa; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; điện thoại di động; tai nghe thực tế ảo; thiết bị sạc có thể mang đi được; phần mềm trò chơi thực tế ảo; chương trình máy tính, tải xuống được; tai nghe choàng đầu.

---

(210) **4-2025-17366**

(540)

duflow

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ILLON CO., LTD. (KR)
#906, 907, 909, 910, 911, 912, 913, B dong, 190 Soha-ro, Gwangmyeong-si Gyeonggi-do 14322 Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp dùng cho cá nhân; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ cho mục đích gia dụng; thiết bị chăm sóc da y tế; thiết bị xoa bóp mặt thẩm mỹ có tác dụng làm trắng da; miếng đệm gel làm mát cho thiết bị chăm sóc da y tế (chứa thành phần hoạt tính).

---

(210) **4-2025-17367**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.2; 26.1.18

(591) Nâu đậm, nâu đất, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THIẾT KẾ VÀ QUẢNG CÁO KIẾN TƯỜNG (VN)
NN6, Bạch Mã, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ siêu thị, cửa hàng tiện ích kinh doanh các sản phẩm: rau củ quả đã chế biến, trái cây đã chế biến, trái cây sấy khô, hạt đã chế biến dùng cho thực phẩm, sữa và các sản phẩm từ sữa, thực phẩm chế biến trên cơ sở thịt, thực phẩm chế biến trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở cá, thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở thịt, mứt quả ướt, mì, phở, bún,

miến, cháo ăn liền, bánh ngọt, bánh mì, bánh kẹo, snacks, thạch hoa quả [bánh kẹo], trà, cà phê, sô cô la, chế phẩm ngũ cốc, ngũ cốc dạng thanh, kem lạnh, kem trái cây, gia vị, tương ớt, nước xốt cà chua, muối nấu ăn, đường cho thực phẩm, nước trái cây, nước ngọt, nước sô đa, nước khoáng, đồ uống tăng lực, bia, collagen, collagen dạng bột, collagen dạng lỏng, collagen dạng viên nén, collagen thủy phân từ da cá làm thực phẩm chức năng cho con người.

---

(210) **4-2025-17368**

(540)

digiworld

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 26.2.7; 26.15.15
(591) Cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ (VN)
Tầng 15, tòa nhà Etown Central, số 11 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc kháng sinh.

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy nghiền; máy xay; máy lau nhà bằng hơi nước; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy giặt [xưởng giặt]; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; Máy hút bụi chân không; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy phát điện; máy phát điện khẩn cấp.

Nhóm 08: Bàn là quần áo; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn (notebook computers); máy tính xách tay; máy tính bảng; máy tính; máy chiếu video; thiết bị thu hình; máy fax; máy in dùng với máy tính; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; trung tâm điều khiển nhà tự động; trung tâm điều khiển nhà thông minh; bộ khuếch đại âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị nghe nhạc cầm tay; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin; tai nghe; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm nóng nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; phụ kiện bồn tắm; đèn gắn trên trần nhà; thiết bị nướng; thiết bị lọc không khí; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; tủ lạnh; tủ lạnh thông minh; nồi chiên không dầu; nồi nấu đa năng; nồi áp suất, dùng điện; bếp nấu ăn; bếp nấu; bếp điện; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tổng đài điện thoại; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ nghiên cứu marketing;

dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hoá; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; vận tải; chuyên chở hàng hoá; vận chuyển hàng hoá; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; hậu cần vận tải; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê xe cộ; vận chuyển hành khách; Môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; đặt chỗ cho việc vận tải; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuyển phát thư tín; chuyển phát hoa; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ.

---

(210) **4-2025-17369**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.12; 1.3.1; 26.2.7; 26.15.15
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ (VN)
Tầng 15, tòa nhà Etown Central, số 11 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc kháng sinh.

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy nghiền; máy xay; máy lau nhà bằng hơi nước; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy giặt [xưởng giặt]; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy hút bụi chân không; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy phát điện; máy phát điện khẩn cấp.

Nhóm 08: Bàn là quần áo; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn (notebook computers); máy tính xách tay; máy tính bảng; máy tính; máy chiếu video; thiết bị thu hình; máy fax; máy in dùng với máy tính; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; trung tâm điều khiển nhà tự động; trung tâm điều khiển nhà thông minh; bộ khuếch đại âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị nghe nhạc cầm tay; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin; tai

nghe; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm nóng nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; máy pha cà phê, dùng điện; phụ kiện bồn tắm; đèn gắn trên trần nhà; thiết bị nướng; thiết bị lọc không khí; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; tủ lạnh; tủ lạnh thông minh; nồi chiên không dầu; nồi nấu đa năng; nồi áp suất, dùng điện; bếp nấu ăn; bếp nấu; bếp điện; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tổng đài điện thoại; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hoá; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; vận tải; chuyên chở hàng hoá; vận chuyển hàng hoá; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; hậu cần vận tải; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê xe cộ; vận chuyển hành khách; môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; đặt chỗ cho việc vận tải; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuyển phát thư tín; chuyển phát hoa; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ.

---

(210) **4-2025-17370**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.2.7; 26.15.15
(591) Cam, trắng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ (VN)
Tầng 15, tòa nhà Etown Central, số 11 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm dược; dược phẩm; chế phẩm vitamin; chất bổ sung dinh dưỡng; thảo dược; thuốc bổ [thuốc, dược phẩm]; chế phẩm hỗ trợ dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế hoặc trị liệu; thuốc kháng sinh.

Nhóm 07: Máy rửa bát đĩa; máy ép, nghiền dùng cho nhà bếp, chạy điện; máy nghiền; máy xay; máy lau nhà bằng hơi nước; máy trộn chạy điện dùng cho mục đích gia đình; máy giặt [xưởng giặt]; máy giặt kết hợp chức năng sấy khô; máy hút bụi chân không; rô bốt gia dụng có trí thông minh nhân tạo dùng để làm sạch và giặt; máy phát điện; máy phát điện khẩn cấp.

Nhóm 08: Bàn là quần áo; kéo xén (tông đơ) để cạo râu; dao cạo, dùng điện hoặc không dùng điện.

Nhóm 09: Điện thoại thông minh; điện thoại di động; máy vi tính; máy tính xách tay nhỏ gọn (notebook computers); máy tính xách tay; máy tính bảng; máy tính; máy chiếu video; thiết bị thu hình; máy fax; máy in dùng với máy tính; thiết bị sao chụp [dạng chụp ảnh, tĩnh điện, nhiệt]; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần cứng máy tính; trung tâm điều khiển nhà tự động; trung tâm điều khiển nhà thông minh; bộ khuếch đại âm thanh; máy nghe nhạc cầm tay; thiết bị nghe nhạc cầm tay; đồng hồ thông minh; vòng đeo tay điện tử để theo dõi hoạt động; màn hình [phần cứng máy vi tính]; thiết bị sạc điện thoại di động; thiết bị sạc điện cầm tay; thiết bị sạc cho ắc quy điện; thiết bị nạp ắc quy; thiết bị sạc pin; tai nghe; ứng dụng phần mềm máy tính, có thể tải về; phần mềm máy tính, ghi sẵn; nền tảng phần mềm máy tính, ghi sẵn hoặc có thể tải về.

Nhóm 11: Thiết bị điều hòa không khí; thiết bị làm nóng nước; hệ thống và thiết bị nấu nướng; Máy pha cà phê, dùng điện; phụ kiện bồn tắm; đèn gắn trên trần nhà; thiết bị nướng; thiết bị lọc không khí; quạt gió [điều hoà không khí]; quạt điện dùng cho cá nhân; tủ lạnh; tủ lạnh thông minh; nồi chiên không dầu; nồi nấu đa năng; nồi áp suất, dùng điện; bếp nấu ăn; bếp nấu; bếp điện; chụp hút khói dùng cho nhà bếp; lò vi sóng [thiết bị nấu nướng]; thiết bị sấy khô đồ giặt là, dùng điện.

Nhóm 35: Quảng cáo; tổ chức triển lãm cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; dịch vụ tổng đài điện thoại; marketing; dịch vụ nghiên cứu thị trường; dịch vụ nghiên cứu marketing; dịch vụ nghiên cứu tiếp thị; dịch vụ maket cho mục đích quảng cáo; dịch vụ trung gian thương mại; quản trị kinh doanh các chương trình hoàn trả cho người khác; cung cấp đánh giá của người dùng cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; tư vấn điều hành kinh doanh; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn tổ chức kinh doanh; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 37: Lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa máy và thiết bị văn phòng; lắp đặt và sửa chữa thiết bị điều hòa không khí; lắp đặt thiết bị nhà bếp; lắp đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính; tư vấn công nghệ thông tin liên quan đến việc cài đặt, bảo trì và sửa chữa phần cứng máy tính.

Nhóm 39: Dịch vụ chuyển phát nhanh hàng hoá và thư tín; dịch vụ giao hàng; dịch vụ kho hàng hóa; cất giữ hàng hoá; dịch vụ xếp hàng vào kho; dịch vụ cho thuê kho chứa hàng; vận tải; chuyên chở hàng hoá; vận chuyển hàng hoá; dịch vụ cho thuê thùng chứa (công-te-nơ) dùng để cất giữ hàng hoá; hậu cần vận tải; dịch vụ lai kéo xe hỏng; dịch vụ bãi đỗ xe; cho thuê kho hàng làm lạnh thực phẩm; cho thuê kho lạnh giữ thực phẩm; cho thuê xe cộ; vận chuyển hành khách; môi giới vận chuyển hàng hoá; môi giới vận tải; đặt chỗ cho việc vận tải; đặt chỗ cho các chuyến đi; chuyển phát thư tín; chuyển phát hoa; cho thuê xe chở khách chạy bằng động cơ.

(210) **4-2025-17371**

(540)

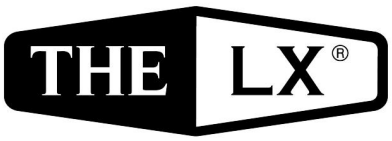

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.1; 26.5.1; 26.5.18
(731) SGP CO., LTD (KR)
19, Ekojungang-ro 150beon-gil, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 17: Màng chống chói cho cửa sổ [phim màu]; màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối]; phim dán kính ô tô; phim polymer dùng để chống nắng; phim màu cho xe cộ; phim cách nhiệt cho xe cộ; phim chống tia cực tím cho xe cộ; màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; phim nhựa bán thành phẩm.

Nhóm 35: Bán buôn, bán lẻ màng chống loá dùng cho cửa sổ [màng nhuộm màu], màng chống loá cho cửa sổ [màng phủ màu tối], phim màu dùng cho xe cộ, phim cách nhiệt cho xe cộ, phim chống tia cực tím cho xe cộ, màng mỏng bằng chất dẻo, không dùng để bao gói; dịch vụ cửa hàng bán lẻ và bán buôn thông qua trung tâm mua sắm toàn diện qua internet; dịch vụ trung gian thương mại liên quan đến bán hàng đặt qua thư bằng phương tiện truyền thông điện tử.

Nhóm 40: Gia công phụ tùng xe ô tô; nhuộm màu cửa sổ xe; dịch vụ lắp ráp vật liệu theo đơn đặt hàng cho người khác; gia công trống phanh xe ô tô (phụ tùng xe ô tô); gia công đĩa phanh xe ô tô; sản xuất thiết bị điện tử theo đơn đặt hàng cho người khác.

---

(210) **4-2025-17372**

(540)

VOI NHẬT

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.3.1; 3.2.1; 5.3.13; 5.3.15; 6.19.9; 26.1.1; 26.11.3
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, cam đậm, cam nhạt, trắng
(731) TRỊNH XUÂN LÂM (VN)
Khu phố 2, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; phân lân [phân bón]; phân hữu cơ [phân bón].

---

(210) **4-2025-17373**

(540)

QMFOODS

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN VĂN HỢP (VN)
Thôn Lực Điền, xã Yên Bình, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt ngựa tươi; thịt ngựa đã qua chế biến.

---

(210) **4-2025-17374**

(540)

SANLIN

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) GUANGZHOU SANLIN BUILDING MATERIALS CO., LTD (CN)
Building 1-1, No. 11 Baishan Road, Zhongcun Street, Panyu District, Guangzhou, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 01: Chất dính dùng cho mục đích công nghiệp; hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; hoá chất chống mờ cho cửa sổ; chất dính dùng cho gạch ốp tường; chất trám dạng bột nhão để sửa chữa thân xe ô tô; chế phẩm hoá học để chống nấm mindiu (nấm mốc).

---

(210) **4-2025-17375**

(540)

Purrhappy

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Vật dụng cất giữ quần áo [tủ đựng quần áo]; ghế võng; khung tập đi cho trẻ em; cũi trẻ em; đồ chứa đựng không bằng kim loại [để lưu kho, vận chuyển]; nôi có mui bằng mây đan

---

(210) **4-2025-17376**

(540)

Salama

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) FUJIAN FULONG SANITARY PRODUCTS CO., LTD (CN)
Room 1503, Peak Headquarters Building, 1569 Fenghai Road, Fengze District, Quanzhou City, Fujian Province, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Quần tã dùng cho người không tự chủ được; tã lót trẻ em; tấm lót dùng một lần để thay tã cho trẻ em; quần tã trẻ em; tã lót dùng cho vật nuôi cảnh; quần tã bơi, tái sử dụng được, dùng cho trẻ em.

---

(210) **4-2025-17377**

(540)

IUVER

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)
Thôn Ô Cách, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; dầu dội đầu; xà phòng; sữa tắm; kem dưỡng da.

---

(210) **4-2025-17378**

(540)

MeowMart

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) WUHAN HUANQIU YUNLIAN NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 402-258, 4th Floor, Tower A, No. 777, Guanggu 3rd Road, Donghu New Technology Development Zone, Wuhan, China

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Băng vệ sinh; quần tã dùng cho người không tự chủ được; quần lót, thấm hút được, dùng cho người không tự chủ được; tã lót cho thú cưng; miếng thấm hút dùng một lần để lót lồng của vật nuôi trong nhà; miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-17379**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.21; 26.1.1; 26.1.18

(731) BUGANI ACOUSTICS CO., LIMITED (CN)
Flat 1506 15/F Cheung Fung Commercial Bldg 21-25 Cheung Sha Wan Road Sham Shui Po Kl, Hong Kong China 999077

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị sạc pin; tai nghe; loa; bộ nắn điện; loa thông minh; loa cầm tay.

---

(210) **4-2025-17380**

(540)

F FSSE MENTHOL

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ THANH HÓA (VN)
Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; xì gà; thuốc lá nhai; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-17381**

(540)

Cow & Kitty

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NIAOYING ZENG (CN)
The First Villager Group of Nanping Village, Luoqiao Town, Changning City, Hunan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; túi; ví tiền; túi xách tay; ba lô; ô.

---

(210) **4-2025-17382**

(540)

LOHASYS

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) RUYI YANG (CN)
Pioneer Group, Doushan Village, Jinxi Town, Hengyang County, Hunan Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 18: Da giả; túi; ví tiền; túi xách tay; ba lô; ô.

---

(210) **4-2025-17383**

(540)

SANZITANG

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LEJIE WANG (CN)
No. 684 Zhumei Village, Fangqian Town, Junan County, Shandong Province China

(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Bông dùng cho mục đích mỹ phẩm; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm bóng môi; bút chì mỹ phẩm; son môi; bảng trang điểm chứa mỹ phẩm; phấn trang điểm.

---

(210) **4-2025-17384**

(540)

CHANTÉ EDEN

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 03: Nước hoa; dầu thơm; chất pha chế dầu thơm; tinh dầu; chiết xuất của hoa; dầu dùng cho nước hoa và nước thơm; dầu hoa hồng; xạ hương; viên giặt xả (viên giặt); quả bóng

giặt có chứa chất giặt tẩy; viên giặt đa năng; viên xả vải (hạt thơm xả vải); bột giặt; nước giặt; nước rửa chén; nước xả vải; nước lau sàn; nước lau kính; nước rửa tay (không dùng trong mục đích y tế); chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế; dầu xả tóc; dầu gội đầu; sữa tắm; xà phòng dạng bánh; chế phẩm (mỹ phẩm) dưỡng da; mỹ phẩm tẩy da chết; sữa rửa mặt; chế phẩm và chất chăm sóc tóc (mỹ phẩm); nước súc miệng (không dùng cho mục đích y tế); chế phẩm làm mát hơi thở không dành cho mục đích y tế; kem đánh răng; chất khử mùi dùng cho mục đích cá nhân; chế phẩm cạo râu.

---

(210) **4-2025-17385**

(540)

Oila

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE (VN)
Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(511) Nhóm 29: Dầu dùng cho thực phẩm; dầu ăn có thể ăn được; mỡ có thể ăn được; chất béo có thể ăn được.

---

(210) **4-2025-17386**

(540)

Kuni Zakari

(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NAKANO SHUZOU KABUSHIKI KAISHA ALSO TRADING AS NAKANO SAKE BREWERY CO., LTD. (JP)
2-24 Higashihonmachi, Handa-shi, Aichi-ken JAPAN

(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 33: Rượu sake; rượu có thêm hương vị được chiết xuất từ quả mơ của Nhật Bản (umeshu) tốt cho sức khỏe; rượu mùi; rượu mạnh (đồ uống); đồ uống có cồn (trừ bia); chiết xuất trái cây (có cồn); rượu gạo; cồn cho đồ uống.

---

(210) **4-2025-17387**

(540)



(220) 22/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.5; 1.15.15; 3.7.6; 3.7.24; 25.1.6; 26.11.3

(591) Xanh lá cây, đỏ, cam, vàng, be.

(731) LÊ TRUNG THƠ (VN)
1942/113B Huỳnh Tấn Phát, khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thịt vịt đã qua chế biến; vịt quay; thịt; thịt đã được bảo quản; thịt đã chế biến; thực phẩm trên cơ sở thịt.

Nhóm 30: Gia vị; hương liệu cho thực phẩm; gia vị cho món vịt quay; đồ gia vị; xốt (gia vị); nước xốt thịt.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo (cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến).

---

(210) **4-2025-17401**

(540)

PETER STUYVESANT

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP (VN)
Số 10 Nguyễn Sinh Sắc, xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT (CÔNG TY LUẬT TNHH KHÁNH AN PHÁT)

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; hộp thuốc lá điếu; đầu lọc cho thuốc lá điếu; thuốc lá.

---

(210) **4-2025-17405**

(540)

otozone

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.24; 26.1.1; 26.11.8
(591) Màu xanh cốm, da cam, màu trắng.
(731) CÔNG TY TNHH HTAUTO VIỆT NAM (VN)
Số 36, ngõ 7, phố Tây Kết, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và SHTT INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cửa hàng bán buôn, bán lẻ, bán online (bán trực tuyến) các loại phụ tùng xe ô tô và hóa chất cho xe gồm nước mát, dầu động cơ, dầu hộp số, phụ gia máy móc ô tô.

---

(210) **4-2025-17406**

(540)

RICE+

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.13.1
(591) Cam, xanh da trời, hồng, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH RƯỢU THẾ GIỚI (VN)
100 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ (CÔNG TY LUẬT TNHH KIM MÃ)

(511) Nhóm 32: Đồ uống hoa quả và nước ép hoa quả (không chứa cồn); xi-rô và các chế phẩm khác để làm đồ uống không có cồn; trái cây đóng hộp; nước uống đóng chai; bia.

Nhóm 33: Đồ uống có cồn như: rượu mơ; nước ép trái cây (chứa cồn); rượu khai vị có cồn; rượu vang; rượu vốt ca; rượu gạo.

---

(210) **4-2025-17407**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng, hồng, tím, trắng.
(731) HUỲNH TRỌNG PHƯỚC (VN)
2813 S205 khu dân cư và công viên Phước Thiện, 512 Nguyễn Xiển, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giải trí mã số; cho thuê thiết bị ghi âm thanh; dịch vụ phòng thu âm; cho thuê thiết bị âm thanh mã số; dịch vụ karaoke; cho thuê thiết bị trò chơi.

Nhóm 43: dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-17422**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.22; 26.1.2; 26.1.13; 26.1.18; 26.11.12
(591) Cam, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THUỶ SẢN NEW ONE (VN)
Số 368C6, khu phố 6, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 31: Thủy, hải sản tươi sống; con giống thủy, hải sản; thức ăn cho thủy, hải sản.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu: thủy hải sản tươi sống, con giống thủy hải sản, thức ăn cho thủy hải sản.

---

(210) **4-2025-17423**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) PHAN QUANG CƯỜNG (VN)
38 T4 C/C 158BIS Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Khang luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ đầu bếp cá nhân; dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống [do nhà hàng thực hiện]; dịch vụ nhà hàng ăn uống, dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-17424**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.9; 26.11.8
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BÌNH MINH ENERGY (VN)
Số 54C Nguyễn Văn Cừ, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn tắm; vòi hoa sen; bồn rửa; bồn nước; máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, quảng cáo, xuất nhập khẩu: bồn nước inox, bể lắp ghép bằng inox, thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển, thiết bị vệ sinh, bồn tắm, vòi hoa sen, bồn rửa, bồn nước, máy nước nóng năng lượng mặt trời, bồn chứa nước bằng nhựa, bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa, bồn nước nhựa tròn.

---

(210) **4-2025-17425**

(540)

BINHMINHANPHA

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BÌNH MINH ENERGY (VN)
Số 54C Nguyễn Văn Cừ, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; bể lắp ghép bằng inox; thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển.

Nhóm 20: Sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: bồn chứa nước bằng nhựa; bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa; bồn nước nhựa tròn.

---

(210) **4-2025-17426**

(540)

BINHMINHENG

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI BÌNH MINH ENERGY (VN)
54C Nguyễn Văn Cừ, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 06: Bồn nước inox; bể lắp ghép bằng inox; thùng có dung tích lớn bằng inox dùng để vận chuyển.

Nhóm 11: Thiết bị vệ sinh; bồn tắm; vòi hoa sen; bồn rửa; bồn nước; máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Sản phẩm thuộc nhóm này cụ thể: bồn chứa nước bằng nhựa; bể phốt (bể tự hoại) bằng nhựa; bồn nước nhựa tròn.

---

(210) **4-2025-17427**

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

HERACEU

(731) NGUYỄN THANH PHONG (VN)
Ấp Lạc Hòa, xã Bình Đông, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; tinh dầu; nước hoa; dầu gội đầu; nước giặt; nước xả.

Nhóm 35: Mua bán: mỹ phẩm, tinh dầu, nước hoa, dầu gội đầu, nước giặt, nước xả.

---

(210) **4-2025-17429**

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

OZONY

(731) CÔNG TY TNHH SƠN SYNYC (VN)
151/53/7/5 liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni (không phải loại cách điện); sơn chống gỉ; sơn chống lửa; lớp phủ cho gỗ (sơn).

Nhóm 19: Bột trét tường; lớp phủ (vật liệu xây dựng); lớp phủ mặt ngoài, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vữa dùng cho xây dựng; vữa xây tô.

---

(210) **4-2025-17430**

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

SYNYC

(731) CÔNG TY TNHH SƠN SYNYC (VN)
151/53/7/5 liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni (không phải loại cách điện); sơn chống gỉ; sơn chống lửa; lớp phủ cho gỗ (sơn).

Nhóm 19: Bột trét tường; lớp phủ (vật liệu xây dựng); lớp phủ mặt ngoài, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vữa dùng cho xây dựng; vữa xây tô.

---

(210) **4-2025-17431**

(540)

ZONY

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SƠN SYNYC (VN)
151/53/7/5 liên khu 4-5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 02: Sơn; vecni (không phải loại cách điện); sơn chống gỉ; sơn chống lửa; lớp phủ cho gỗ (sơn).

Nhóm 19: Bột trét tường; lớp phủ (vật liệu xây dựng); lớp phủ mặt ngoài, không bằng kim loại, cho các công trình xây dựng; vữa dùng cho xây dựng; vữa xây tô.

---

(210) **4-2025-17432**

(540)

BIMIPLAS VN

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN TRƯỜNG CHINH (VN)
144/1 Lạc Long Quân, phường 10, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 09: Ống và phụ kiện luồn điện, cụ thể: ống luồn điện, cút luồn điện, măng sông luồn điện, nối ren, ổ chia, máng nẹp điện.

Nhóm 17: Ống nhựa mềm; ống nước bằng nhựa mềm; ống dẫn nước bằng nhựa mềm; ống nhựa mềm pvc; ống nhựa mềm pvc áp lực cao; ống nhựa mềm hdpe.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng ppr; ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng upvc.

---

(210) **4-2025-17433**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 3.1.7; 25.1.6; 26.1.1

(591) Nâu đậm, cam, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, hồng nhạt, đỏ.

(731) TRẦN VĂN QUÍ (VN)
163 Nguyễn Thị Lắng, ấp Giòng Sao, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 29: Pa-tê các loại.

---

(210) **4-2025-17436**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 7.3.11; 26.1.1
(591) Trắng, hồng, vàng, tím.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔI NHÀ TRẺ THƠ (VN)
29 Nguyễn Văn Dung, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục và đào tạo; trường đào tạo [giáo dục]; giáo dục trong trường nội trú; trường mẫu giáo; giảng dạy; tổ chức các sự kiện nhằm mục đích giáo dục.

---

(210) **4-2025-17437**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16; 25.1.6
(591) Vàng, xám, đen, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT XUẤT NHẬP KHẨU HOÀN BẢO (VN)
Tầng 12B, tòa nhà Cienco4, 180 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Keo dán; chất dính dùng trong công nghiệp; các loại nhựa nhân tạo ở dạng thô, chất dẻo ở dạng thô, hợp chất chữa cháy, hóa chất để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da.

Nhóm 35: Mua bán: keo dán, chất dính dùng trong công nghiệp, các loại nhựa nhân tạo ở dạng thô, chất dẻo ở dạng thô, hợp chất chữa cháy, hóa chất để bảo quản thực phẩm, chất để thuộc da.

---

(210) **4-2025-17438**

(540)

TRẠM LÀNH

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HOÀNG NGUYÊN TÂM (VN)
113 đường C18, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; dịch vụ khu nghỉ dưỡng du lịch (resort); nhà hàng ăn uống; dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quầy rượu (quán bar).

Nhóm 44: Trang trại trồng trọt; trang trại chăn nuôi động vật; thiết kế cảnh quan vườn hoa cây cảnh và trang trại.

---

(210) **4-2025-17439**

(540)

TRẠM ĐẸP

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HOÀNG NGUYÊN TÂM (VN)
113 đường C18, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc; sữa tắm (mỹ phẩm); nước hoa; dầu gội đầu; chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: mỹ phẩm, mỹ phẩm có nguồn gốc thảo mộc, sữa tắm (mỹ phẩm), hương liệu [tinh dầu], nước hoa, dầu gội đầu, chế phẩm vệ sinh thân thể (mỹ phẩm), dược phẩm, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng dùng cho mục đích y tế [thực phẩm chức năng], thảo dược, dầu thơm dùng cho mục đích y tế, chế phẩm dược để chăm sóc da, dụng cụ y tế, thiết bị y tế, dụng cụ hỗ trợ y tế cho cơ thể, dụng cụ trang điểm (gương trang điểm, lược chải tóc, bông phấn, sơn móng tay, nước tẩy sơn móng tay), đồ vệ sinh cá nhân (bàn chải đánh răng, máy rửa mặt, bông tắm, dao cạo), xà phòng và chất tẩy rửa.

---

(210) **4-2025-17440**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.1.10; 2.1.12; 5.7.3

(591) Vàng, trắng, đen, xanh lá, xám.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN KHỬ TRÙNG VIỆT NAM (VN)
29 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Phân bón; phân bón hữu cơ; phân bón sinh học.

Nhóm 05: Thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt động vật có hại; chế phẩm chống ký sinh trùng; chất khử trùng trong lĩnh vực y tế và gia dụng; thuốc trừ sâu; thuốc diệt cỏ.

Nhóm 37: Dịch vụ trừ mối; dịch vụ khử trùng nông sản; dịch vụ diệt côn trùng có hại cho nhà xưởng, nhà ở và tàu bè; dịch vụ khử trùng cho nhà xưởng, nhà ở và tàu bè; dịch vụ vệ sinh làm sạch công trình sau xây dựng; dịch vụ vệ sinh cao ốc văn phòng.

---

(210) **4-2025-17441**

(540)

Strong - Different - Meaningful

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.13.15; 1.15.23; 4.5.2; 4.5.3; 19.13.21; 25.3.3; 26.11.12

(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH SẮC DIỆN MỚI (VN)
P.702A, tầng 7, tòa nhà Centre Point, 106 Nguyễn Văn trỗi, phường 08, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung sức khỏe, mỹ phẩm, chế phẩm dưỡng da, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng dành cho chế độ dinh dưỡng thể thao, rèn luyện hình thể, tập luyện cơ bắp.

---

(210) **4-2025-17442**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 4.5.21; 19.13.21; 20.5.15; 25.3.3; 26.2.7; 26.4.18; 26.11.9
(591) Đỏ, trắng.
(731) QUÁCH DỰ TÂY (VN)
470 Trần Khánh Dư, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung sức khỏe, mỹ phẩm, chế phẩm dưỡng da, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng dành cho chế độ dinh dưỡng thể thao, rèn luyện hình thể, tập luyện cơ bắp.

---

(210) **4-2025-17443**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.21; 26.4.18
(591) Nâu, xám, trắng.
(731) PHẠM CƯỜNG (VN)
Thôn 3, xã Nghĩa Dõng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung sức khỏe, mỹ phẩm, chế phẩm dưỡng da, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng dành cho chế độ dinh dưỡng thể thao, rèn luyện hình thể, tập luyện cơ bắp.

---

(210) **4-2025-17444**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 10.3.10; 10.3.13
(591) Xanh lá, trắng, đen.
(731) PHẠM CƯỜNG (VN)
Thôn 3, xã Nghĩa Dõng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; mua bán, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử: thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung sức khỏe, mỹ phẩm, chế phẩm dưỡng da, sản phẩm bổ sung dinh dưỡng dành cho chế độ dinh dưỡng thể thao, rèn luyện hình thể, tập luyện cơ bắp.

---

(210) **4-2025-17445**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.4; 3.1.24; 15.7.1
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT THỐNG NHẤT (VN)
77/34-77/36 đường Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 12: Kính (gương) chiếu hậu cho xe; xích (sên); ổ líp (nhông); đĩa xích dùng cho xe máy; nan hoa (căm); má phanh (bố thắng) cho xe cộ.

---

(210) **4-2025-17457**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.4
(591) Đỏ, đỏ đậm, xanh dương đậm, xanh dương, xanh dương nhạt, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, hồng, hồng đậm, tím, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN AN THÁI KHANG (VN)
91/18/5 Lê Văn Duyệt, phường 1, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 02: Sơn dạng xịt; lớp phủ dạng xịt (sơn), sơn mài; sơn.

Nhóm 35: Mua bán: sơn dạng xịt, lớp phủ dạng xịt (sơn), sơn mài, sơn; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ.

---

(210) **4-2025-17458**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18; 26.13.1
(591) Đỏ, trắng, đen, xanh dương, nâu, vàng, ghi.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN SON KIÊN GIANG (VN)
Số 662 đường Phạm Hùng, phường An Hoà, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Nước mắm; cá được bảo quản; cá muối; cá [không còn sống]; thực phẩm trên cơ sở cá.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): nước mắm, cá được bảo quản, cá muối, cá [không còn sống], thực phẩm trên cơ sở cá.

---

(210) **4-2025-17459**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 18.1.5; 26.1.2; 26.1.6
(591) Đỏ, xanh xám, xanh ghi, xanh ghi nhạt, xanh nõn chuối.
(731) HỘ KINH DOANH CỬA HÀNG VAN NGA 79 (VN)
335 An Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe máy; động cơ xe máy; phụ tùng xe máy; xe ô tô; phụ tùng ô tô; lốp đặc dùng cho bánh xe cộ.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh): xe máy, phụ tùng xe máy, xe ô tô, phụ tùng ô tô; giới thiệu sản phẩm; tư vấn kinh doanh liên quan đến nhượng quyền thương mại; hỗ trợ quản lý hoạt động kinh doanh thương mại được nhượng quyền; quản lý thương mại việc li-xăng sản phẩm và dịch vụ của người khác.

---

(210) **4-2025-17460**

(540)

TỔNG TRÌ TAM MUỘI

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN QUỐC NAM (VN)
1248 Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT LÊ QUỲNH)

(511) Nhóm 09: Phần mềm ứng dụng; phần mềm máy tính; xuất bản phẩm điện tử có thể tải xuống; chương trình máy vi tính; chương trình điều hành máy vi tính; nền tảng phần mềm máy vi tính đã được ghi hoặc có thể tải về.

Nhóm 14: Hạt dùng làm đồ trang sức; vòng đeo tay (đồ trang sức); dây chuyền (đồ trang sức); tượng bằng kim loại quý; đá quý; đồ trang sức dùng đeo, đính trên dây chuyền, vòng xuyến.

Nhóm 16: Lịch; sách; tạp chí (định kỳ); xuất bản phẩm dạng in; văn phòng phẩm.

Nhóm 35: Mua bán: báo, tạp chí, lịch, văn phòng phẩm, phần mềm máy tính, phần mềm ứng dụng, kim loại quý, hợp kim của kim loại quý, đá quý dạng thô hoặc bán thành phẩm, đá quý được đánh bóng; đá quý nhân tạo, vật dụng bán tinh chế từ đá quý được dùng để sản xuất đồ trang sức, dụng cụ đo thời gian, đồng hồ, đồng hồ đeo tay, đồ trang sức, đồ trang sức giả, đồ trang sức cho y phục, nhẫn, vòng đeo tay, hoa tai, vòng cổ, huy hiệu (đồ trang sức), vòng đeo chìa khóa, đồ trang sức làm bằng kim loại quý, đồ trang sức làm bằng đá quý, tượng nhỏ làm

bằng kim loại quý, tượng nhỏ làm bằng đá quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng kim loại quý, tác phẩm nghệ thuật làm bằng đá quý, tượng làm bằng gỗ, tượng làm bằng kim loại quý, tượng làm bằng đá quý, đồ chứa đựng làm từ kim loại quý, đồ gỗ mỹ nghệ, bàn, ghế, tủ, ghế sô pha, đồ gỗ nội ngoại thất, kệ tivi, giường, võng xếp, tủ quần áo, thảm, gối, gỗ thành phẩm, gỗ bán thành phẩm, gỗ dán, gỗ xây dựng, bình phong, hổ phách, tranh, hương (nhang), truyện tranh, sách, khung tranh; dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện cho mục đích bán lẻ; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ tư vấn tiếp thị và quảng cáo trong ngành công nghiệp truyền thông.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục đào tạo; tổ chức các khóa học đào tạo ngắn hạn; khóa đào tạo từ xa; đào tạo trực tuyến; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy về phong thủy; giảng dạy về phong thủy.

Nhóm 45: Dịch vụ cung cấp việc dự đoán số tử vi; dịch vụ xem bói; tư vấn chiêm tinh học; dịch vụ bói bài; tư vấn phong thủy, tâm linh; lập số tử vi.

---

(210) **4-2025-17461**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.3.1; 2.3.2; 5.3.13; 5.3.15; 26.13.1
(591) Xanh lá cây, trắng.
(731) NGUYỄN HOÀNG TỰ DO (VN)
A5-07 chung cư V-Star, KP2, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ chuỗi nhà hàng cà phê; quán ăn tự phục vụ; quầy phục vụ cốc tai; nhà hàng phục vụ thức ăn nhanh.

---

(210) **4-2025-17467**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH SẮC HƯƠNG (VN)
41 đường số 6, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem làm trắng da; nước hoa; hóa mỹ phẩm; dầu gội; chế phẩm trang điểm.

---

(210) **4-2025-17476**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây, xanh lá cây nhạt.
(731) ĐOÀN QUỐC VINH (VN)
Ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
(740) Công ty TNHH Tư vấn - Dịch thuật - Sở hữu trí tuệ Á Đông (Á Đông IP CONSULTANCY CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Dung dịch gây tê bề mặt dùng trong lĩnh vực thẩm mỹ; dung dịch gây tê bề mặt dùng trong tiểu phẫu; chế phẩm gây tê (dạng gel) dùng trong lĩnh vực thẩm mỹ; chế phẩm gây tê (dạng gel) dùng trong tiểu phẫu.

---

(210) **4-2025-17478**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH Ô TÔ ANH LƯỢNG (VN)
Số 240 - 242 - 244 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu sản phẩm: xe ô tô, sản xuất phim quảng cáo, giới thiệu sản phẩm xe ô tô.

Nhóm 41: Cung cấp video trực tuyến, không tải về; dịch vụ giải trí; dàn dựng băng video.

---

(210) **4-2025-17479**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) VƯU TRÍ TUẤN (VN)
298/20/3 Tân Hòa Đông, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 07: Máy bơm nước; máy phát điện; động cơ không dùng cho xe cộ mặt đất; máy hàn; máy xay bột.

---

(210) **4-2025-17502**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.10; 26.4.1
(591) Đỏ, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VẠN MỸ KHÁNH (VN)
800 Nguyễn Thị Định, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 06: Cột bằng thép; cột bằng kim loại; cột đèn tín hiệu giao thông (cột bằng kim loại); cột chiếu sáng quảng trường (cột bằng kim loại); cột đèn trang trí trong vườn.

Nhóm 09: Đèn tín hiệu giao thông; đèn báo hiệu; đèn năng lượng mặt trời tự phát sáng buổi tối (thiết bị an toàn); thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp.

Nhóm 11: Hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng; cột đèn chiếu sáng; đèn chiếu sáng dân dụng; đèn năng lượng mặt trời; thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED]; thiết bị khuyếch tán ánh sáng; thiết bị chiếu sáng công nghiệp và phụ kiện của chúng thuộc nhóm này.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; cột không bằng kim loại; cột [cọc], không bằng kim loại.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: cột bằng thép, cột bằng kim loại, cột đèn tín hiệu giao thông (cột bằng kim loại), cột chiếu sáng quảng trường (cột bằng kim loại), cột đèn trang trí trong vườn, đèn tín hiệu giao thông, đèn báo hiệu, đèn năng lượng mặt trời tự phát sáng buổi tối (thiết bị an toàn), thiết bị kỹ thuật tạo ảnh ba chiều khi có ánh sáng thích hợp, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, cột đèn chiếu sáng, đèn chiếu sáng dân dụng, đèn năng lượng mặt trời, thiết bị chiếu sáng bằng đèn đi ốt phát quang [LED], thiết bị khuyếch tán ánh sáng, thiết bị chiếu sáng công nghiệp và phụ kiện của chúng thuộc nhóm này, vật liệu xây dựng phi kim loại, cột không bằng kim loại, cột [cọc], không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-17503**

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)



(731) NGUYỄN THANH HƯNG (VN)
84/1A Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Loa; máy tăng âm (ampli); ống nói (micro); máy hát karaoke; bộ trộn âm thanh (mixer); bộ xử lý tín hiệu âm thanh.

---

(210) **4-2025-17504**

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

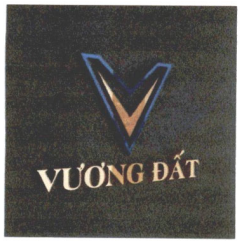

(591) Đen, xám, xanh dương, nâu, vàng.

(731) TRẦN VĂN VƯƠNG (VN)
Thôn Lý Lương, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 35: Tư vấn quản lý kinh doanh; dịch vụ tiếp thị liên quan đến bất động sản; quản lý dự án kinh doanh cho các dự án xây dựng; dịch vụ quảng cáo cho khách sạn, khu nghỉ dưỡng; tổ chức các buổi triển lãm cho mục đích kinh doanh.

Nhóm 36: Đầu tư vốn; dịch vụ đầu tư vốn bất động sản; cho thuê căn hộ; quản lý bất động sản; môi giới bất động sản.

---

(210) **4-2025-17505**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10; 5.1.5; 25.5.25; 26.1.4; 26.4.9
(591) Xanh lá, trắng, xám, nâu, hồng, xanh dương, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; chất nền dùng để trồng trọt ngoài đất; thuốc kích thích sinh trưởng cho cây trồng; chất ức chế sinh trưởng cây trồng.

---

(210) **4-2025-17506**

(540)

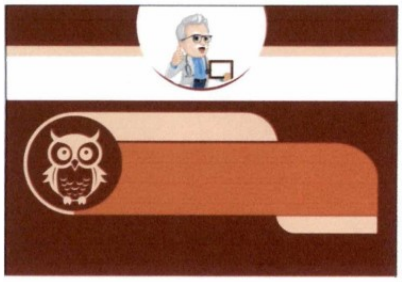

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10; 3.7.5; 25.5.25; 26.1.4; 26.4.9
(591) Nâu, hồng, cam, trắng, xám, đen, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-17507**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10; 3.7.16; 3.7.21; 25.5.25; 26.1.4; 26.4.9
(591) Nâu, vàng, cam, trắng, xám, đen, xanh dương, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Binh Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-17508**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.13.10; 1.13.15; 2.1.1; 2.1.10; 25.5.25; 26.4.9
(591) Xanh dương, xám, trắng, đen, nâu, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-17509**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10; 3.4.11; 25.5.25; 26.1.4; 26.4.9
(591) Đỏ, vàng, xám, trắng, đen, xanh dương, nâu, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-17510**

(540)

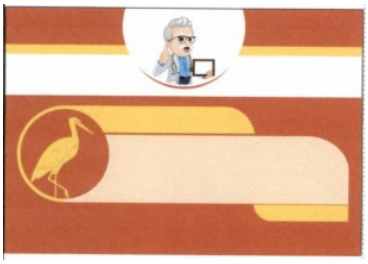

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.1; 2.1.10; 3.7.7; 3.7.24; 25.5.25; 26.1.4; 26.4.9
(591) Cam, vàng, trắng, xám, đen, xanh dương, nâu, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GENTA THỤY SĨ (VN)
Số 34 đường 6B, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 05: Thuốc diệt cỏ; thuốc diệt trừ sâu bọ; thuốc diệt nấm khuẩn; thuốc trừ vi khuẩn hại cây trồng; thuốc trừ động vật có hại; chế phẩm diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-17511**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương đậm, xanh dương nhạt trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SHENG CHANG (VN)
Lô I-1A-CN, I-1B-CN, đường DA3/NA2, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 09: Bình ắc quy; pin điện; thiết bị đo axit dùng cho ắc quy; bộ sạc điện dùng cho bình ắc quy.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu, thương mại điện tử, cửa hàng bán lẻ: bình ắc quy, pin điện, thiết bị đo axit dùng cho ắc quy, bộ sạc điện dùng cho bình ắc quy.

---

(210) **4-2025-17521**

(540)

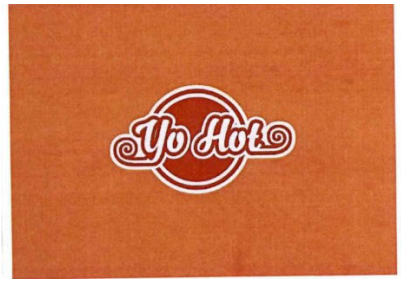

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM Á CHÂU HÒA THÀNH (VN)
Thửa đất số 519, tờ bản đồ số 10, ấp Rạch Lùm A, xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã được chế biến như tôm; cua; cá; mực; con sò; gia cầm đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò, gia cầm đã chế biến; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò, gia cầm đã chế biến.

---

(210) **4-2025-17522**

(540)

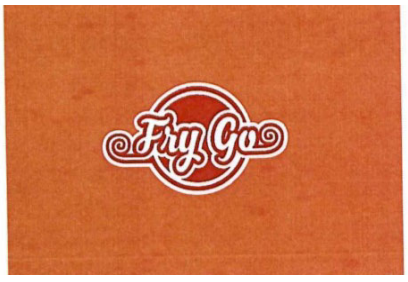

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM Á CHÂU HÒA THÀNH (VN)
Thửa đất số 519, tờ bản đồ số 10, ấp Rạch Lùm A, xã Khánh Hưng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã được chế biến như tôm; cua; cá; mực; con sò; gia cầm đã chế biến.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò, gia cầm đã chế biến; dịch vụ xuất nhập khẩu các sản phẩm: thủy hải sản đã được chế biến như tôm, cua, cá, mực, con sò, gia cầm đã chế biến.

---

(210) **4-2025-17535**

(540)

ANPHAPHARM

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.1.1; 26.1.10; 26.11.12
(591) Xanh dương, cam, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC ANPHA (VN)
28/8D Tống Văn Hên, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ ĐÔNG DƯƠNG (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thuốc dùng cho người; thực phẩm chức năng; chế phẩm bổ sung dinh dưỡng cho mục đích y tế; chất bổ sung dinh dưỡng dùng trong y tế; vitamin và khoáng chất.

---

(210) **4-2025-17536**

(540)

AROMA TIDE

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19
(591) Xanh lá đậm, xanh lá nhạt, hồng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA DƯỢC ANPHA (VN)
28/8D Tống Văn Hên, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; bột giặt; nước xả vải; chế phẩm để giặt (dùng cho mục đích gia dụng); chất tẩy rửa; chế phẩm làm sạch.

---

(210) **4-2025-17537**

(540)

Huệ Vạn Gia

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.2; 26.4.18
(591) Vàng đậm, trắng, đỏ.
(731) FANG, FEIFEI (CN)
Room 101, No. 10, Lane 56, Guoting Garden, Jiuting Town, Songjiang District, Shanghai, China
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Thực phẩm chế biến từ thịt; xúc xích; lạp xưởng; thịt viên; thịt, đã chế biến; xúc xích hồ lô.

---

(210) **4-2025-17538**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Vàng.
(731) PHẠM DUY THẮNG (VN)
Tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 24: Khăn tắm [trừ quần áo]; khăn mặt bằng vải; khăn ăn bằng vải dệt; khăn tay bỏ túi bằng vải; khăn lau băng vải [không phải đồ lau dọn]; khăn bông dùng cho mục đích vệ sinh.

---

(210) **4-2025-17539**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 17.2.2; 26.3.23; 26.5.1
(591) Xanh lá cây đậm, trắng, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOÀN TRÍ (VN)
55/14B Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm dây điện, phích cắm điện, ổ cắm điện, bảng mạch điện, công tắc điện, cầu chì, đèn điện, thiết bị chiếu sáng, đèn led, đèn trần, bóng đèn, hệ thống chiếu sáng, đồ nội thất bằng gỗ như: giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ, đồ trang trí bằng gỗ, đồ đạc làm bằng gỗ, phụ kiện bồn tắm, buồng tắm gương sen (có vách ngăn đóng kín), hệ thống và thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bồn rửa tay.

---

(210) **4-2025-17540**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOÀN TRÍ (VN)
55/14B Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Phụ kiện bồn tắm; buồng tắm gương sen (có vách ngăn đóng kín); hệ thống và thiết bị vệ sinh; vòi hoa sen; bồn rửa tay.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm phụ kiện bồn tắm, buồng tắm gương sen (có vách ngăn đóng kín), hệ thống và thiết bị vệ sinh, vòi hoa sen, bồn rửa tay.

---

(210) **4-2025-17541**

(540)

T & T
TOANTRILIGHTING.VN

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Xanh lá cây đậm, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOÀN TRÍ (VN)
55/14B Nguyễn Phúc Chu, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ Đông Dương (DONG DUONG IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 11: Đèn điện; thiết bị chiếu sáng; đèn led; đèn trần; bóng đèn; hệ thống chiếu sáng.

Nhóm 35: Mua bán (kinh doanh), xuất nhập khẩu, phân phối các sản phẩm dây điện, phích cắm điện, ổ cắm điện, bảng mạch điện, công tắc điện, cầu chì, đèn điện, thiết bị chiếu sáng, đèn led, đèn trần, bóng đèn, hệ thống chiếu sáng.

---

(210) **4-2025-17542**

(540)

JXPC

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) VƯƠNG HỒNG HÀ (VN)
193 Tạ Uyên, phường 07, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Bộ lọc khí, van khí nén (tất cả là bộ phận dùng cho máy công nghiệp); xi lanh khí nén; bộ điều chỉnh áp suất [bộ phận của máy]; van [bộ phận của máy].

Nhóm 17: Co nối ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống khí; ống cao su; ống nhựa dẻo; ống dẫn làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyurethane (nhựa PU); ống dẫn hơi làm bằng nhựa Polyamide (nhựa PA); ống dẫn hóa chất làm bằng nhựa Teflon (nhựa PTFE hoặc PFA).

---

(210) **4-2025-17543**

(540)

TH ST
THIÊN ANH

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.7.3
(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây, vàng đậm, vàng, vàng nhạt, vàng nâu, nâu, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THANH HƯƠNG ST (VN)
Số 198, ấp Hà Bô, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng
(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 30: Gạo; bột mỳ.

Nhóm 35: Mua bán: gạo, lúa gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc, bột mỳ, vật tư nông nghiệp, phân bón, hóa chất dùng cho nông nghiệp.

---

(210) **4-2025-17544**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.11; 15.9.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) NGUYỄN MINH DẪN (VN)
234 tổ 6, ấp Trường Hảo Đước, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

(511) Nhóm 35: Mua bán: phụ tùng xe các loại, mua bán dầu nhớt, xăng, mua bán máy tính và linh phụ kiện của chúng, mua bán thiết bị hệ thống mạng, hệ thống camera, mua bán vật liệu xây dựng.

---

(210) **4-2025-17558**

(540)

BÁCH LINH DIỆU

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC MỸ PHẨM SANTAFA (VN)
Lô 22 DV6 Tây Nam Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-17559**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.1; 26.3.7
(591) Nâu cam, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH THỰC PHẨM NGUYỄN CHÍ VINH (VN)
Thôn Phương Bản, xã Phụng Châu, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Nem [thực phẩm chế biến từ thịt].

---

(210) **4-2025-17560**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đỏ, vàng, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH LÊ VĂN TUẤN (VN)
Thôn Hiền Lương, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 29: Chả lụa.

---

(210) **4-2025-17561**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.13.1
(591) Cam, vàng cam, trắng.
(731) CAO THỊ HẰNG (VN)
Xóm Lẻ, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Gia vị; nước sốt [gia vị].

---

(210) **4-2025-17562**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.7.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh lá cây, trắng, vàng, đỏ, xanh dương.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP VÀ KINH DOANH TỔNG HỢP TÂN MINH (VN)
Thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Gạo.

---

(210) **4-2025-17563**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.9.1; 3.9.24; 26.1.2; 26.1.4
(591) Xanh da trời, xanh dương, trắng.
(731) PHẠM HOÀNG SA (VN)
24 Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 28: Bộ báo hiệu cắn mồi [dụng cụ câu cá]; dụng cụ cảm biến cắn mồi [dụng cụ câu cá]; mồi nhử dùng cho săn bắt hoặc đánh bắt cá [mồi giả]; đồ câu cá; dây cước để câu cá; cần câu cá.

Nhóm 35: Quảng cáo; sản xuất video cho mục đích quảng cáo; làm video quảng cáo.

Nhóm 41: Dịch vụ cung cấp thông tin giải trí, giáo dục; dịch vụ đào tạo; giảng dạy; dàn dựng các video thông qua việc đăng trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo, youtube, viber, twitter, instagram, tiktok) (không phải video quảng cáo).

---

(210) **4-2025-17564**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 5.3.13; 5.3.14; 5.7.3; 5.11.10; 15.7.1; 20.7.1; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, xanh lá cây đậm, cam, vàng, nâu.
(731) HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP & KINH DOANH TỔNG HỢP TRUNG GIÃ (VN)
UBND xã Trung Giã, xã Trung Giã, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 31: Rau củ quả tươi.

---

(210) **4-2025-17565**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4; 26.4.18
(591) Da cam nhạt, da cam đậm, trắng.
(731) ĐẶNG NGỌC SƠN (VN)
Tổ 9, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình
(740) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

(511) Nhóm 41: Dịch vụ giảng dạy về lập trình; dịch vụ giảng dạy về video quay sẵn; khóa đào tạo từ xa về lập trình; khóa đào tạo từ xa về video quay sẵn; sản xuất video về giảng dạy lập trình, giảng dạy video quay sẵn (đăng tải lên các trang mạng xã hội (youtube, facebook, tiktok, instagram) (trừ phim quảng cáo).

---

(210) **4-2025-17566**

(540)

HUY HỒNG

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THIẾT BỊ ĐIỆN BẢO VIỆT HƯNG (VN)
Thôn Ngọc Quan, xã Lâm Thao, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNguyen (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Phao nước (dùng để ngắt vòi nước tự động); phao chống tràn dùng cho bồn chứa nước; phao ngắt nước tự động bằng cơ học dùng cho bồn chứa nước.

---

(210) **4-2025-17567**

(540)

Royal Snow

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) MEGMILK SNOW BRAND Co., Ltd. (JP)
1-1, Naebo-cho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo, Japan

(740) Công ty TNHH Investpro và Cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 29: Sữa và sản phẩm sữa; pho mát.

---

(210) **4-2025-17568**

(540)

PHÙ SA FISHING
NGƯỜI ĐI TÌM GIÁ TRỊ THỰC CHO NGÀNH CÂU CÁ

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.1.1; 26.1.18

(591) Đen, đỏ.

(731) CÔNG TY TNHH BOB SÔNG HỒNG (VN)
Nhà ông Nhân, thôn Thượng Xuân, xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho cá; thức ăn cho động vật; cám cá (thức ăn cho cá); mồi câu cá [mồi sống]; thức ăn cho thủy hải sản.

---

(210) **4-2025-17569**

(540)

SUMMER

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21

(591) Vàng, xanh dương.

(731) TRẦN MẠNH QUÂN (VN)
Tổ 4, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Khóa vân tay; khóa điện; thiết bị mở cửa tự động bằng điện; thiết bị đóng cửa tự động bằng điện; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị mở cửa tự động nhanh bằng điện.

---

(210) **4-2025-17570**

(540)

Decofa

(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.7.6; 24.13.1; 24.17.5

(591) Đỏ, xanh.

(731) HỘ KINH DOANH NGUYEN NHAT TIEN (VN)
427/45 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17572**

(540)



(220) 23/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18; 26.11.12
(591) Cam đậm, cam nhạt, vàng đậm, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY TNHH GALAXY WORLD GROUP (VN)
Số 158, đường Hai Bà Trưng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH STARLAW (STARLAW)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; nước rửa chén; nước lau sàn; nước lau kính; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-17700**

(540)



(220) 24/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.1.16; 4.5.2; 4.5.3; 10.3.10; 10.3.16; 26.1.1; 26.4.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TÚI XÁCH & HÀNH LÝ TOÀN CẦU (VN)
L17-11 tầng 17 tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán: vali, túi xách, ba lô, khóa, dây ràng, gối ngủ, gối du lịch, chăn ga, gối, nệm, đồng hồ, dao đa năng, phụ kiện hành lý du lịch.

---

(210) **4-2025-17802**

(540)



(220) 24/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT THẮNG (VN)
837 Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 12: Xe đạp; xe điện; xe đạp điện; xe máy điện; linh kiện phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

Nhóm 35: Đại lý mua, đại lý bán, xuất nhập khẩu, ủy thác xuất nhập khẩu các sản phẩm: xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện, linh kiện, phụ tùng của xe đạp, xe điện, xe đạp điện, xe máy điện.

---

(210) **4-2025-17814**

(540)

QLI FITNESS EQUIPMENT AUS

(220) 24/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH QLI FITNESS EQUIPMENT (VN)
944/1 Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Văn phòng Luật sư Hoàng Danh (Văn phòng Luật sư Hoàng Danh)

(511) Nhóm 07: Máy gặt; máy xén cỏ; xe moóc hoặc bán moóc nông nghiệp tự bốc dỡ; máy nông nghiệp dùng để phục vụ gieo trồng; máy cày; máy rắc phân; máy gieo hạt; máy bừa; máy gặt hái; máy đập; máy sàng; máy vắt sữa; máy phun dùng cho nông nghiệp; máy giữ gia cầm; máy giữ ong; máy làm sạch trứng, hoa quả; máy phân loại trứng, hoa quả.

Nhóm 12: Máy kéo.

Nhóm 28: Thiết bị, dụng cụ cho lĩnh vực tập luyện thể dục, thể thao, thể hình.

Nhóm 35: Mua bán xuất nhập khẩu: máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp và lâm nghiệp; thiết bị, dụng cụ cho lĩnh vực tập luyện thể dục, thể thao, thể hình.

Nhóm 40: Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại.

---

(210) **4-2025-18002**

(540)

Ý MIÊN
Y MIEN

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NHA KHOA THẨM MỸ AVA (VN)
283/91 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám nha khoa bao gồm: khám và chữa bệnh răng miệng, dịch vụ cấy ghép implant, dịch vụ niềng răng, chỉnh hình răng.

---

(210) **4-2025-18005**

(540)

vietjetAIR.com
Qazaqstan

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, xám ghi.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp suất ăn cho hành khách trong lĩnh vực hàng không (không do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán máy bay, linh phụ kiện thay thế của máy bay; dịch vụ cung cấp nhân sự cho ngành hàng không; dịch vụ quản lý kinh doanh của sân bay; dịch vụ quản lý kinh doanh hàng không; dịch vụ nghiên cứu và phát triển thị trường liên quan đến lĩnh vực hàng không; dịch vụ cửa hàng miễn thuế bao gồm hàng thủ công mỹ

nghệ, thực phẩm, hàng lưu niệm.
Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng không; vận tải, bốc dỡ hàng hóa; cho thuê máy bay và thiết bị phục vụ bay khác; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ, đặt vé; dịch vụ thuê kho; dịch vụ tổ chức du lịch; dịch vụ đưa đón sân bay; dịch vụ đại lý vé máy bay; dịch vụ vận tải xăng máy bay; dịch vụ kho bãi; dịch vụ hàng không, cụ thể là cung cấp thông tin chuyến bay, lịch bay.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện tại sân bay; nhà hàng ăn uống; quán bar; quán cà phê, giải khát; dịch vụ chỗ ở tạm thời tại sân bay; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ phòng chờ sân bay, cụ thể là cung cấp chỗ nghỉ, đồ ăn, đồ uống cho hành khách.

---

(210) **4-2025-18006**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, xám ghi.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG KHÔNG VIETJET (VN)
302/3 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 35: Dịch vụ cung cấp suất ăn cho hành khách trong lĩnh vực hàng không (không do nhà hàng thực hiện); dịch vụ quảng cáo; dịch vụ mua bán máy bay, linh phụ kiện thay thế của máy bay; dịch vụ cung cấp nhân sự cho ngành hàng không; dịch vụ quản lý kinh doanh của sân bay; dịch vụ quản lý kinh doanh hàng không; dịch vụ nghiên cứu và phát triển thị trường liên quan đến lĩnh vực hàng không; dịch vụ cửa hàng miễn thuế bao gồm hàng thủ công mỹ nghệ, thực phẩm, hàng lưu niệm.

Nhóm 39: Dịch vụ vận tải hàng không; vận tải, bốc dỡ hàng hóa; cho thuê máy bay và thiết bị phục vụ bay khác; dịch vụ vận chuyển hành khách và hàng hóa; dịch vụ đặt chỗ, đặt vé; dịch vụ thuê kho; dịch vụ tổ chức du lịch; dịch vụ đưa đón sân bay; dịch vụ đại lý vé máy bay; dịch vụ vận tải xăng máy bay; dịch vụ kho bãi; dịch vụ hàng không, cụ thể là cung cấp thông tin chuyến bay, lịch bay.

Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thực phẩm và đồ uống do nhà hàng thực hiện tại sân bay; nhà hàng ăn uống; quán bar; quán cà phê, giải khát; dịch vụ chỗ ở tạm thời tại sân bay; dịch vụ khách sạn; dịch vụ nghỉ dưỡng (resort); dịch vụ phòng chờ sân bay, cụ thể là cung cấp chỗ nghỉ, đồ ăn, đồ uống cho hành khách.

---

(210) **4-2025-18007**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 25.1.9; 25.1.25
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SECOIN (VN)
Số 9D2, Saigon Pearl, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Phạm Và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(511) Nhóm 19: Gạch lát sàn thủ công làm từ đá; đá, đá cẩm thạch, gạch, tấm xi măng được sử dụng làm các thành phần nội thất và cho mục đích xây dựng; đá, đá cẩm thạch, gạch xi măng được sử dụng cho sàn, ốp mặt tiền, ốp tường và ốp mái.

---

(210) **4-2025-18008**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.18; 26.15.15
(591) Trắng, vàng, xanh than.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TOP AUTOPARTS (VN)
48 đường số 2, Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 01: Nước làm mát động cơ xe (xe ô tô, xe tải và xe cơ giới chuyên dụng).

---

(210) **4-2025-18009**

(540)

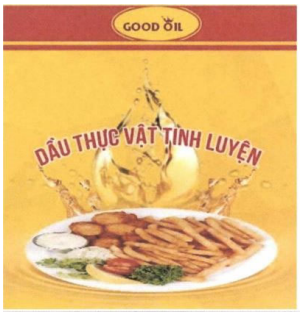

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 8.7.5; 24.9.1; 26.1.2; 26.1.18
(591) Đỏ, xanh, vàng, đỏ đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TMT KINH BẮC (VN)
Số nhà 6 ngách 3, ngõ 28, khu phố Tinh Cầu, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Dầu thực vật.

---

(210) **4-2025-18011**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.1.2; 26.4.18
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ RB & CO (VN)
69 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 15, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 09: Mắt kính.

Nhóm 14: Trang sức; đồng hồ.

Nhóm 35: Dịch vụ ký gửi hàng hóa.

---

(210) **4-2025-18012**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.18
(591) Xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THIẾT KẾ XÂY DỰNG CHÂN THIỆN MỸ (VN)
765 Lũy Bán Bích, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 37: Dịch vụ xây dựng công trình; dịch vụ sửa chữa, lắp đặt công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nhóm 42: Dịch vụ tư vấn, thiết kế, lập dự toán các công trình xây dựng; dịch vụ giám sát công trình xây dựng; dịch vụ thiết kế quy hoạch công nghiệp và dân dụng.

---

(210) **4-2025-18016**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.2; 26.4.18
(591) Xanh da trời, trắng.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ SẢN XUẤT HỦ TIẾU - BÁNH CANH THỊNH PHÁT (VN)
Số 37, ấp Khánh Mỹ B, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 30: Bánh canh; hủ tiếu; gạo; tinh bột cho thực phẩm.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: bánh canh, hủ tiếu, gạo, tinh bột cho thực phẩm.

---

(210) **4-2025-18017**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 18.3.23; 19.1.1
(591) Đỏ, đỏ đậm, nâu.
(731) CÔNG TY TNHH PHÚC TIẾN (VN)
Quốc lộ 80, tổ 2, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH AGL (AGL LAW)

(511) Nhóm 04: Khí nhiên liệu; khí gas để thắp sáng; khí dầu mỏ; khí gas hóa rắn (nhiên liệu); xăng dầu; dầu nhớt.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán các sản phẩm: khí nhiên liệu, khí gas để thắp sáng, khí dầu mỏ, khí gas hóa rắn (nhiên liệu), xăng dầu, dầu nhớt, vòi, van khóa, phụ tùng điều chỉnh và phụ tùng an toàn dùng cho đường ống dẫn khí gas.

Nhóm 39: Chiết nạp khí hóa lỏng.

Nhóm 40: Dịch vụ gia công khí hóa lỏng.

---

(210) **4-2025-18018**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 14.3.1; 14.3.7; 26.1.1; 26.1.18
(591) Cam, xám, đen.
(731) CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG ZEN MARK (VN)
10/16 Thoại Ngọc Hầu, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Vít kim loại các loại; vít tự khoan; vít tự ren; vít thạch cao; vít mái màu; vít gia dụng.

---

(210) **4-2025-18019**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.15; 5.5.19; 25.1.6
(591) Vàng nghệ, vàng úa.
(731) HỘ KINH DOANH MỘC NHIÊN FARM - LAN VƯỜN NHÀ (VN)
Ấp Tân Phú, xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 35: Mua bán hoa lan cắt cành, lan giống, lan kết chậu.

---

(210) **4-2025-18020**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15
(591) Trắng, xanh lục nhạt, xanh lục, xanh lục đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THÀNH ĐẠT NATURE (VN)
2319/3B đường T15, tổ 54, KP3, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm chức năng; thực phẩm dưỡng da collagen (thực phẩm chức năng); thực phẩm giảm cân (thực phẩm chức năng); thực phẩm hỗ trợ giấc ngủ (thực phẩm chức năng); dược phẩm; trà thảo dược.

---

(210) **4-2025-18021**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 1.15.24; 3.9.1; 3.9.16; 26.1.2; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HÙNG HẬU (VN)
1004A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản chế biến các loại như: tôm; cua; mực; cá.

---

(210) **4-2025-18022**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.24; 3.9.1; 3.9.24; 5.3.13; 5.3.14; 26.11.3
(591) Xanh dương, xanh lá, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HÙNG HẬU (VN)
1004A Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 29: Thủy hải sản đã qua chế biến; thủy hải sản đông lạnh; thủy hải sản sấy khô.

Nhóm 31: Thủy hải sản tươi sống.

Nhóm 35: Mua bán: thức ăn cho thủy hải sản, thực phẩm được chế biến từ thủy hải sản (tôm, cua, cá, mực).

Nhóm 40: Dịch vụ bảo quản thủy hải sản.

Nhóm 44: Nuôi trồng thủy hải sản; khai thác thủy hải sản.

---

(210) **4-2025-18024**

(540)

TRUSOIL

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TRUSOIL VIETNAM (VN)
E1 đường số 12, cụm công nghiệp Hoàng Gia, ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh Nam, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 01: Chất giải nhiệt dùng để giảm nhiệt và chống đông cho xe cộ; phụ gia (hóa chất) dùng cho dầu nhờn (dầu nhớt); phụ gia (hóa chất) dùng cho nhiên liệu động cơ (gasoline, diesel).

Nhóm 35: Mua bán; xuất nhập khẩu; thương mại điện tử; cửa hàng trưng bày bán lẻ các sản phẩm: chất giải nhiệt dùng để giảm nhiệt và chống đông cho xe cộ, phụ gia (hóa chất) dùng cho dầu nhờn (dầu nhớt), phụ gia (hóa chất) dùng cho nhiên liệu động cơ (gasoline, diesel), chế phẩm đánh bóng, chất lỏng làm sạch kính chắn gió, chế phẩm để tẩy rửa, đánh bóng, tẩy dầu mỡ và mài mòn, dầu nhớt, dầu nhiên liệu, nhiên liệu, chất bôi trơn (dầu nhờn), dầu mỡ công nghiệp, dầu chống ăn mòn.

---

(210) **4-2025-18037**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.3.11; 26.3.23; 26.4.18; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, vàng đồng, đen.
(731) NGUYỄN THÀNH TRÍ (VN)
Tổ 5, khu phố 1, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(511) Nhóm 14: Vòng tay gỗ trầm hương; nhẫn bằng gỗ trầm hương; vòng bằng đá phong thủy (đồ trang sức); vòng trang sức; đá quý phong thủy (đồ trang sức); vật phẩm phong thủy (đồ trang sức).

Nhóm 30: Trà.

---

(210) **4-2025-18038**

(540)

FLODOXY EXTRA

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ PHƯỢNG (VN)
Xóm 13, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-18039**

(540)

ASIAVET

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN THỊ PHƯỢNG (VN)
Xóm 13, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-18040**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.3; 3.7.24
(591) Đen, đỏ đậm, đỏ nhạt, cam, vàng đậm, vàng nhạt, xám, nâu đỏ.
(731) TRẦN THỊ PHƯỢNG (VN)
Xóm 13, thôn Đục Khê, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Thuốc kháng sinh dành cho thú y; thuốc dành cho thú y; chế phẩm sinh học dùng cho mục đích thú y; vắc xin; chế phẩm enzym dùng cho mục đích thú y; thuốc dành cho thủy sản.

---

(210) **4-2025-18041**

(540)

TOOPCLEAN

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.7
(591) Xanh lam đậm, đen, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI NHẬP KHẨU GREEN CARE TECH (VN)
393/8TK27 đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước giặt; viên giặt; nước xả.

---

(210) **4-2025-18042**

(540)

SHARK NEST
Sức khoẻ cuộc sống

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 3.7.16; 3.7.24; 5.1.6; 5.1.12; 6.3.5; 26.1.1
(591) Xanh dương, xanh đậm, đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU PHÁT TÂM (VN)
278 đường Thạnh Xuân 52, khu phố 4, phường Thạnh Xuân, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Thạch hoa quả (bánh kẹo); bánh kẹo có chứa yến; cháo yến (cháo gói ăn liền có thành phần từ yến).

Nhóm 32: Nước giải khát làm từ yến (đồ uống không cồn); nước yến sào có đường (đồ uống); nước yến sào không đường (đồ uống); nước yến sào nhân sâm (đồ uống); nước yến sào mật ong (đồ uống); nước trái cây lên men (giải khát).

---

(210) **4-2025-18043**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, xám, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ FPHOUSE (VN)
17C An Phú Đông 1, phường An Phú Đông, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Phần mềm, ứng dụng có thể tải xuống được.

---

(210) **4-2025-18053**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 2.9.1; 7.1.6; 7.5.2; 26.1.1
(591) Nâu đỏ đậm.
(731) CÔNG TY TNHH THIÊN THUẬN PHÁT BAKERY (VN)
165a Cách Mạng Tháng Tám, khu 4, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

(511) Nhóm 30: Đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; bánh quy; bánh ngọt; cà phê; trà.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu cà phê, trà, các loại bánh; quảng cáo; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; nghiên cứu kinh doanh.

Nhóm 43: Dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; trang trí bánh.

---

(210) **4-2025-18054**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.4
(591) Xanh dương đậm, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH VINPOS (VN)
Tòa nhà Gia Cát, 316 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy đọc mã vạch-bar code readers; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; phần mềm máy tính, ghi sẵn; thiết bị mã hóa từ tính; máy mã hóa từ tính; máy in dùng với máy tính; màn hình điện tử hiển thị chữ số.

Nhóm 42: Lập trình máy tính; cho thuê phần mềm máy tính; bảo trì phần mềm máy tính; bảo dưỡng phần mềm máy tính; dịch vụ cài đặt phần mềm máy tính; cung cấp phần mềm như một dịch vụ [SaaS]; dịch vụ hỗ trợ công nghệ thông tin [IT] [khắc phục sự cố phần mềm].

---

(210) **4-2025-18055**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.1; 26.4.4
(591) Vàng, xanh lá, xanh dương, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM BIOCARE (VN)
28 đường số 10, KDC Cityland, phường 10, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Xịt thơm miệng; nước súc miệng không chứa thuốc.

---

(210) **4-2025-18056**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 25.1.6; 26.1.12; 26.4.3; 26.4.7; 26.7.5; 26.7.25
(591) Xanh dương, trắng.
(731) VŨ TRỌNG NGUYÊN (VN)
12/5/2 khu phố 4, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu đá vôi (CaC03).

---

(210) **4-2025-18057**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 5.3.13
(591) Trắng, xanh dương.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TALAD THAI HOLDING (VN)
K4/3 Trần Quốc Toản, phường Hải Châu, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 35: Mua bán và xuất nhập khẩu: thịt, thịt đóng gói ăn liền, cá đóng gói ăn liền, hải sản đóng gói ăn liền, rau đóng gói ăn liền, các loại snack, ngũ cốc, mì, bún, miến.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện.

---

(210) **4-2025-18059**

(540)

AZURA
PREMIUM FINE FOODS

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.5.20; 5.5.21; 25.1.25
(591) Đỏ, vàng đồng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ĐỘNG HỌC STELLA (VN)
9/11 Nguyễn Huy Tưởng, phường 7, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ Việt Mỹ (VIET MY IPC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 05: Thực phẩm chức năng.

Nhóm 35: Mua bán mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

---

(210) **4-2025-18081**

(540)

Scrapbook Vietnam

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.20; 5.5.22
(591) Hồng, tím, xanh lá cây, vàng, xanh da trời.
(731) TRƯƠNG HỒNG THỊNH (VN)
441 Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk

(511) Nhóm 16: Giấy; bìa cứng; tập album ảnh thủ công; sổ lưu bút (scrapbooks); dụng cụ dùng để đóng gáy sách và giữ trang giấy như móc cài, khoen; văn phòng phẩm.

---

(210) **4-2025-18082**

(540)

Gia Phát CONSUMER

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.5.1; 5.3.13; 5.3.14; 25.3.3
(591) Trắng, xanh dương, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI GIA PHÁT (VN)
Thửa đất số 815, tờ bản đồ số 7, ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 05: Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; thực phẩm cho trẻ nhỏ và trẻ sơ sinh; chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em; sữa bột cho trẻ em; sữa công thức cho trẻ sơ sinh; sản phẩm thay thế cho sữa mẹ.

Nhóm 29: Sữa bột; sữa và các sản phẩm sữa; sữa làm từ hạt để thay thế sữa; yến sào đã qua sơ chế; đồ uống làm từ sữa (sữa là thành phần chủ yếu); đồ uống làm từ sữa chứa nước trái cây (sữa là thành phần chủ yếu).

---

(210) **4-2025-18083**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.9; 1.5.1; 26.11.12
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI GIA PHÁT (VN)
Thửa đất số 815, tờ bản đồ số 7, ấp Vĩnh Yên, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(511) Nhóm 32: Nước yến sào (đồ uống không cồn, không dùng cho mục đích y tế); nước ép trái cây; xi rô dùng cho đồ uống; nước uống đóng chai; nước khoáng (đồ uống); nước giải khát có ga và không ga.

Nhóm 35: Bán buôn: thực phẩm, sữa và các sản phẩm từ sữa, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, dầu gội, xà phòng, nước rửa chén, quần tã trẻ em, quần tã trẻ em bằng giấy, tã lót trẻ em dùng một lần, quần tã trẻ sơ sinh, khăn trẻ sơ sinh (tã lót), khăn ướt.

---

(210) **4-2025-18084**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SẢN XUẤT ALTERLY (VN)
C5/17/B1 ấp 3A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 09: Máy bơm chữa cháy; thiết bị báo cháy; thiết bị dập lửa; quần áo bảo hộ phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-18085**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, xanh dương, xanh nước biển, đen, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH DẦU NHỚT HOÀNG PHÚC (VN)
249 Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước rửa động cơ; dung dịch vệ sinh buồng đốt; nước phủ bóng xe; chế phẩm làm sạch xích của xe cộ; chế phẩm để bảo dưỡng xích của xe cộ; dung dịch tẩy rửa vệ sinh xe; chất làm sạch và phục hồi nhựa xe.

Nhóm 04: Dầu nhiên liệu; dầu công nghiệp; dầu động cơ; dầu để thắp sáng; dầu nhớt cho xe cộ; mỡ bôi trơn.

Nhóm 35: Mua bán: dầu động vật dùng cho mục đích công nghiệp, dầu thầu dầu cho mục đích công nghiệp, dầu nhiên liệu, dầu diezel, dầu công nghiệp, dầu động cơ, dầu để thắp sáng, dầu nhớt xe máy, ô tô, dầu nhớt xe tải, mỡ bôi trơn, nước rửa động cơ, dung dịch vệ sinh buồng đốt, nước phủ bóng xe, chế phẩm làm sạch xích của xe cộ, dung dịch tẩy rửa vệ sinh xe, chất làm sạch và phục hồi nhựa xe, dụng cụ rửa xe [dụng cụ cầm tay], máy rửa xe.

---

(210) **4-2025-18086**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NỆM RẠNG ĐÔNG (VN)
7/11 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 20: Nệm (đệm); gối.

---

(210) **4-2025-18087**

(540)

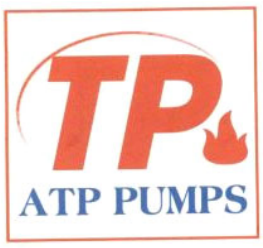

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 26.1.2; 26.4.10; 26.4.18
(591) Đỏ, xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TÀI PHÁT (VN)
55/2T Lê Thị Hà, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy bơm; đầu bơm nước; động cơ điện và động cơ (không dùng cho phương tiện giao thông đường bộ); cơ cấu điều khiển cho máy, động cơ điện và động cơ; đai truyền quạt gió dùng cho động cơ điện và động cơ.

Nhóm 09: Máy bơm chữa cháy; thiết bị báo cháy, thiết bị dập lửa; quần áo bảo hộ phòng cháy chữa cháy.

---

(210) **4-2025-18088**

(540)

ĐĂNG MAI KHOA

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) MAI THÀNH CÔNG (VN)
Số 122, khu D, KDC Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê nhân tạo; hạt cà phê rang.

---

(210) **4-2025-18089**

(540)

HCMUS

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
227 Nguyễn Văn Cừ, phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; khảo thí giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-18090**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 18.3.21; 26.3.2; 26.3.6; 26.11.12; 26.15.15

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
227 Nguyễn Văn Cừ, phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; khảo thí giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-18091**

(540)

VNUHCM-University of Science

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
227 Nguyễn Văn Cừ, phường 04, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Trường đào tạo [giáo dục]; tổ chức các cuộc thi [giáo dục hoặc giải trí]; giảng dạy; dịch vụ giáo dục được cung cấp bởi trường học; tổ chức và điều khiển hội thảo [đào tạo]; khảo thí giáo dục.

Nhóm 42: Dịch vụ nghiên cứu và triển khai sản phẩm mới cho người khác; lập trình máy tính; thiết kế hệ thống máy tính; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu khoa học; tư vấn công nghệ.

---

(210) **4-2025-18112**

(540)

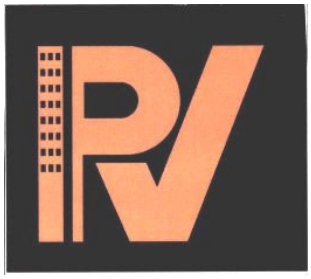

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.12; 7.1.24; 25.7.3; 26.4.9
(591) Cam, đen.
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRANG TRÍ NỘI THẤT PHỐ VIỆT (VN)
424B Bưng Ông Thoàn, khu phố 1, phường Phú Hữu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 37: Xây dựng; dịch vụ sửa chữa và lắp đặt máy móc thiết bị công trình; dịch vụ giám sát việc xây dựng công trình; phá dỡ các công trình xây dựng; tư vấn xây dựng; lắp đặt và bảo dưỡng đường ống dẫn.

Nhóm 42: Dịch vụ kiến trúc; tư vấn kiến trúc; thiết lập các bản vẽ xây dựng; thiết kế nội thất; thiết kế trang trí nội thất; khảo sát, đo đạc đất đai.

---

(210) **4-2025-18113**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.1.25
(591) Vàng đồng, đỏ đô.
(731) LÊ THỊ ÁNH MAI (VN)
B8 243A Nguyễn Thượng Hiền, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán rượu nhỏ; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-18114**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN VIỆT ĐỨC (VN)
Căn hộ I126, chung cư Hoàng Tháp, đường số 9A, khu dân cư Trung Sơn, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 41: Giáo dục và đào tạo.

---

(210) **4-2025-18131**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.14; 3.1.25; 8.1.22; 26.1.1
(591) Vàng nhạt, đỏ.
(731) HỘ KINH DOANH HOÀNG THỊ BÉ (VN)
Thôn Tân Giang, xã Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 30: Bánh kẹo.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: bánh kẹo.

---

(210) **4-2025-18132**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.7; 5.5.8; 5.5.19
(591) Tím, xanh lá cây, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH TRÍ ĐỨC HÀ TĨNH (VN)
Xóm 5, xã Thạch Khê, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
(740) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(511) Nhóm 31: Cây hoa lan (cây trồng); cây hoa lan giống (cây giống); hoa lan (hoa tươi).

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán: cây hoa lan (cây trồng), cây hoa lan giống (cây giống), hoa lan (hoa tươi).

---

(210) **4-2025-18160**

(540)

TIONA

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRONOX LLC (US)
3301 NW 150th Street, Oklahoma City, OK 73134, United States of America
(740) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(511) Nhóm 01: Đioxit titan.

Nhóm 02: Chất nhuộm đioxit titan.

---

(210) **4-2025-18162**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.9; 24.15.7; 24.15.21
(591) Xanh dương đậm, cam, trắng
(731) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Thiết bị hiển thị màn ảnh rộng tinh thể lỏng (LCD); màn hình đi-ốt phát quang (LED); tấm nền màn hình hiển thị OLED (đi-ốt phát quang hữu cơ); biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; tấm nền màn hình hiển thị của biển chỉ dẫn và quảng cáo kỹ thuật số; màn hình hiển thị cho máy ảnh kỹ thuật số; thiết bị video giám sát; màn hình vi-đê-ô; điện thoại thông minh; màn hình hiển thị cho điện thoại thông minh; màn hiển thị vi-đê-ô có thể đeo; tấm nền màn hình hiển thị phát quang dùng điện; ca-mê-ra; màn hình hiển thị của máy vi tính; màn hình phẳng linh hoạt dùng cho máy vi tính; tivi; màn hình tivi; tấm nền màn hình của tivi; màn hình hiển thị vi-đê-ô dùng cho thiết bị liên lạc di động; màn hiển thị màn hình phẳng; máy tính bảng; màn hình máy tính bảng; máy tính xách tay; thiết bị hiển thị màn hình trên kính lái dùng cho xe cộ; màn hình hiển thị trên kính lái dùng cho xe ô tô; kính mắt 3D; tai nghe thực tế ảo; kính thực tế ảo ôm sát mắt; kính thực tế ảo; kính đeo mắt thông minh; điện thoại thông minh dạng đồng hồ; điện thoại thông minh với màn hình có thể mở rộng; thiết bị để chiếu bàn phím ảo; thiết bị hiển thị vi-đê-ô gắn trên đầu.

---

(210) **4-2025-18163**

(540)

VDIBENZONE

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT ĐỨC (VN)
Số A4X1 đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ cỏ; thuốc trừ sâu; thuốc trừ bệnh cho cây; chất diệt động vật có hại; chất diệt côn trùng.

---

(210) **4-2025-18170**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5; 5.13.1; 11.1.6; 25.1.9; 26.1.1
(591) Đen, đỏ, vàng, cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DU HỌC DU LỊCH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ Á ÂU (VN)
52 Trần Huy Liệu, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ nhà hàng ăn uống tự phục vụ; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-18178**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 3.13.1; 3.13.24; 4.2.20; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh lá cây, xanh da trời, xanh dương, đỏ.
(731) NGUYỄN HỮU MẪN (VN)
Xóm 2, Tòng Lệnh 1, xã Tòng Bạt, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thực phẩm dinh dưỡng dùng trong y tế; thuốc viêm xoang; chất sát khuẩn.

---

(210) **4-2025-18180**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.5.1; 26.5.15; 26.15.9; 26.15.11
(731) CÔNG TY TNHH TM VIỆT THỊNH PHÁT (VN)
Số 42, đường Nguyễn Long Bảng, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; phấn trang điểm; lông mi giả; móng (tay, chân) giả.

---

(210) **4-2025-18183**

(540)



(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.21; 26.3.1
(731) YODCHAI TANGJAIDEBORISUT (TH)
9/42 Lat Krabang Road, Lat Krabang, Lat Krabang, Bangkok, 10520 Thailand
(740) Công ty Luật TNHH Winco (WINCO LAW FIRM)

(511) Nhóm 32: Đồ uống tăng lực; đồ uống làm từ nước ép trái cây không chứa cồn; nước trái cây [đồ uống]; nước táo lên men, không chứa cồn; nước sinh tố; đồ uống không cồn.

---

(210) **4-2025-18185**

(540)

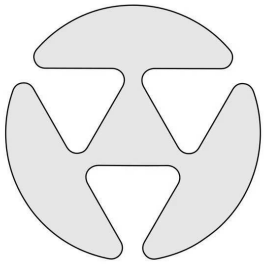

(220) 25/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10; 26.3.4
(591) Trắng, đen, xám.
(731) QUANZHOU BASHE SUPPLY CHAIN MANAGEMENT CO., LTD. (CN)
Room 2805, No. 98 Qihang Road, Qiaonan Community, Chidian Town, Jinjiang City, Quanzhou City, Fujian Province China
(740) Công ty TNHH Ipcells & Cộng sự (IPCELLS & ASSOCIATED CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; bộ quần áo tắm; trang phục dệt kim; quần áo lót; mũ lưỡi trai làm đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-18233**

(540)

Luviko

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHÀ TẮM VÀ NHÀ BẾP RANGOS (VN)
13B, đường Thạnh Lộc 29, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty Luật TNHH Bản quyền quốc tế (CIS LAW FIRM)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bồn tắm; buồng tắm đứng có vòi sen; bồn rửa tay [bộ phận của hệ thống vệ sinh]; bệ xí vệ sinh; bồn tiểu gắn cố định [thiết bị vệ sinh]; vòi hoa sen; vòi khóa cho ống và đường ống dẫn; bồn rửa; hệ thống và thiết bị nấu nướng; bếp nấu ăn; thiết bị khử mùi, không dùng cho cá nhân.

Nhóm 20: Gương soi; kệ đỡ chậu rửa [đồ đạc]; tủ bếp [đồ đạc]; tủ lavabo [đồ đạc]; tủ gắn bồn rửa [đồ đạc]; giá treo đồ.

---

(210) **4-2025-18234**

(540)

NANOXADOPN

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.5
(591) Trắng, đen, xám.
(731) CÔNG TY TNHH XNK NANOIL USA (VN)
Lô Q13 đường số 11, KCN Hải Sơn mở rộng (GĐ 3+4), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

(511) Nhóm 04: Dầu nhớt dùng cho ô tô, xe máy; dầu nhớt dùng cho tàu, thuyền; dầu nhớt dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-18245**

(540)

ĐÌNH MINH

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) LÊ HÙNG VƯƠNG (VN)
Số 28/17A, đường Phan Bội Châu, khu phố Đông Tân, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

(740) Công ty TNHH Khang Luật (KHANGLAW)

(511) Nhóm 17: Ống nhựa mềm chịu nhiệt; ống nhựa mềm pvc, hdpe, ppr; ống mềm dây bơm (nhựa); ống cao su.

Nhóm 19: Ống nhựa cứng chịu nhiệt; ống nhựa cứng hdpe; ống nhựa cứng ppr; ống nhựa cứng pvc; ống nhựa cứng hpde; ống nhựa cứng upvc.

---

(210) **4-2025-18257**

(540)



(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.15.15
(591) Trắng, đen, vàng, vàng ánh kim, vàng nâu, nâu, nâu vàng nhạt, trắng xám, tím, tím đậm, tím than nhạt.

(731) CÔNG TY TNHH HAIKA (VN)
25/52/5/24 Hồ Văn Long, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 01: Nước cắm hoa sinh học; nước dưỡng hoa (hóa chất).

Nhóm 02: Hạt màu (chất tạo màu); bột màu (chất tạo màu); bột màu nhuộm; chất nhuộm; chất tạo màu; bột màu vàng hoàng thổ.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm nước cắm hoa sinh học, nước dưỡng hoa (hóa chất), hạt màu (chất tạo màu), bột màu (chất tạo màu), bột màu nhuộm, chất nhuộm, chất tạo màu, bột màu vàng hoàng thổ.

---

(210) **4-2025-18258**

(540)

TA Solar inverter

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.3; 24.15.7; 26.3.23
(591) Xanh dương, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ETRANANH (VN)
Số nhà 069A, đường 20 tháng 9, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

(740) Công ty TNHH SHTT Tâm Luật và Cộng sự (Tâm Luật)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và hệ thống quang điện để sản xuất năng lượng mặt trời; tấm pin năng lượng mặt trời dùng để sản xuất điện; mô-đun năng lượng mặt trời; trạm phát hoặc bộ phát điện năng lượng mặt trời.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm: thiết bị và hệ thống quang điện để sản xuất năng lượng mặt trời, tấm pin năng lượng mặt trời dùng để sản xuất điện, mô-đun năng lượng mặt trời, trạm phát hoặc bộ phát điện năng lượng mặt trời, hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng, thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm hoặc đốt nóng], tấm thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm hoặc đốt nóng].

---

(210) **4-2025-18259**

(540)

ĐẠI QUANG MINH

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỨA QUỐC SỸ (VN)
Số 46 đường tập đoàn 46, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 19: Ống cứng dẫn nước, không bằng kim loại; ống nhánh không bằng kim loại.

---

(210) **4-2025-18266**

(540)

SƠN VŨ CNC

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SƠN VŨ
(VN)
29 đường số 6, khu phố 3, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Sethaco (SETHACO IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cắt plasma cnc; máy cắt laser; máy hàn laser; máy chấn cnc; máy uốn ống cnc; máy công cụ cnc.

---

(210) **4-2025-18272**

(540)

NTA MEDICAL

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 2.9.1; 3.7.17; 3.11.3; 24.11.3; 24.13.1; 24.17.5; 26.1.1

(591) Xanh dương, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH Y KHOA QUỐC TẾ NINA (VN)
298 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; thiết bị và dụng cụ phẫu thuật; thiết bị và dụng cụ nha khoa.

Nhóm 44: Dịch vụ y tế; dịch vụ spa; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp; dịch vụ thẩm mỹ; phẫu thuật tạo hình; vật lý trị liệu.

---

(210) **4-2025-18275**

(540)

TOPSIN

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 05: Thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu bệnh; thuốc diệt côn trùng; thuốc trừ bệnh cho cây); chất diệt nấm; chất diệt cỏ; chế phẩm diệt động vật gây hại.

---

(210) **4-2025-18292**

(540)

Colochi

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ viết; vật liệu dùng để viết; bút viết; mực; hộp đựng bút viết (văn phòng phẩm).

---

(210) **4-2025-18293**

(540)



(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 4.5.1; 5.9.19; 20.1.3

(591) Xanh lá cây, trắng, đỏ, xanh lá cây nhạt, đen, hồng nhạt, cam.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-18294**

(540)

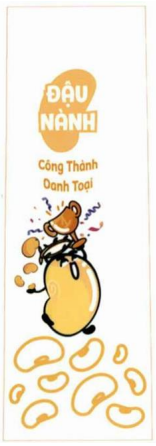

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.9.19
(591) Đỏ, trắng, vàng, cam, hồng, tím, cam nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-18295**

(540)

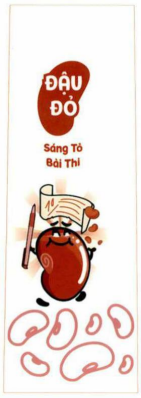

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.1; 5.9.19; 20.1.3; 25.1.6; 25.12.1
(591) Đỏ, trắng, đen, đỏ nhạt, vàng nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 16: Văn phòng phẩm; dụng cụ học sinh; dụng cụ viết; dụng cụ vẽ; tập vở học sinh; đồ dùng văn phòng trừ đồ đạc.

---

(210) **4-2025-18306**

(540)

InniLab

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Đen, xanh lá.
(731) CÔNG TY TNHH INFINITY GARDEN (VN)
59 đường 2 KDC Phương Việt, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH một thành viên Trường Luật (Trường Luật)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; hóa mỹ phẩm; chế phẩm chăm sóc da (mỹ phẩm); chế phẩm mỹ phẩm để làm sạch, chăm sóc, điều trị và làm đẹp da; mặt nạ làm đẹp; bút chì mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-18309**

(540)

PENTASURE

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) TRẦN THỊ TUYẾT GIAO (VN)
66/51 Trần Văn Quang, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(740) Công ty TNHH SHTT Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)

(511) Nhóm 05: Sữa non (dùng trong y tế); thực phẩm ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; thực phẩm chức năng; sữa công thức dùng cho mục đích y tế; sữa công thức trẻ em; chất bổ sung thực phẩm từ sữa non.

Nhóm 29: Sữa; sản phẩm sữa; sản phẩm thay thế sữa; đồ uống làm từ sữa, sữa là chủ yếu; sữa chua; men sữa cho mục đích nấu ăn.

---

(210) **4-2025-18313**

(540)

MOTO PARILLA

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) YITING (ZHEJIANG) ENTERPRISE MANAGEMENT CONSULTING CO., LTD (CN)
No. 2289 Zhongyang North Road, Zonghan Street, Cixi City, Zhejiang Province, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 37: Bảo dưỡng xe cộ; sửa chữa xe cộ hỏng hóc; bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ; bảo dưỡng và sửa chữa két sắt; lắp ráp các bộ phận nội, ngoại thất và cơ khí của xe cộ theo yêu cầu [điều chỉnh]; phục hồi động cơ bị hư hỏng một phần hoặc hoàn toàn.

---

(210) **4-2025-18314**

(540)

ULucky

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN ULUCKY HEALTH CO., LTD (CN)
2705-2706, Building 4, Tian'an Yungu Industrial Park Phase II, Gangtou Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong, China

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ACTIP (ACTIP IP LIMITED)

(511) Nhóm 09: Ứng dụng phần mềm vi máy tính, có thể tải về; ứng dụng phần mềm máy vi tính, có thể tải về, cho điện thoại thông minh; cáp truyền dữ liệu sử dụng cổng usb; thiết bị sạc điện cầm tay; bộ nguồn lưu và cấp điện di động [pin có thể sạc lại]; thiết bị sạc pin.

Nhóm 10: Thiết bị xoa bóp; thiết bị xoa bóp thẩm mỹ; đai hỗ trợ vùng bụng; miếng thấm hút dịch cho vùng bụng dùng trong phẫu thuật; máy phân tích độ ẩm da dùng cho mục đích y tế; thiết bị theo dõi, có thể đeo được, dùng để đo dữ liệu sinh trắc học cho mục đích y tế.

Nhóm 11: Bộ tản nhiệt, dùng điện; túi sưởi chạy điện để làm ấm tay; thiết bị làm ấm giường; quạt điện; thiết bị hút ẩm; máy sấy tóc.

---

(210) **4-2025-18315**

(540)



(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14
(591) Cam, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.
(731) TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ BẮC NINH (VN)
Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit; phân tích nước; dịch vụ phòng thí nghiệm khoa học; nghiên cứu khoa học; nghiên cứu sinh học; nghiên cứu trong lĩnh vực xây dựng công trình; điều tra địa kỹ thuật; nuôi cấy tế bào cho mục đích nghiên cứu khoa học; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến phát thải ròng bằng không; phân tích hóa học; nghiên cứu về vi khuẩn; nghiên cứu hóa học; nghiên cứu công nghệ; thiết lập các bản vẽ xây dựng; trắc địa địa chất; thông tin khí tượng; nghiên cứu trong lĩnh vực vật lý; kiểm soát chất lượng; thăm dò dưới nước; nghiên cứu sinh học; khảo sát [kỹ thuật]; dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; cung cấp thông tin khoa học, tham vấn và tư vấn liên quan đến giảm thiểu lượng phát thải các-bon đioxit.

---

(210) **4-2025-18316**

(540)



(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) SHENZHEN HUIKE HENG TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
A1101, Haide Building, No. 470, Haide 2 Road, Nanshan Street, Nanshan District, Shenzhen, Guangdong, China 518000
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; mỹ phẩm cho trẻ em; huyết thanh dùng cho mục đích mỹ phẩm; nước sơn móng; lông mi giả; nước hoa; thuốc bôi lông mi mắt (mát-ca-ra); chất làm bóng môi; hương trầm dùng để cúng tế; chế phẩm để tắm, không dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18317**

(540)

SongRaw

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SHENZHEN SONGRAW PHOTOGRAPHY EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
C3, 12F, Building 13, Lehui Science and Technology Innovation Center, No. 489 Jihua Road, Bantian Community, Bantian Street, Longgang District, Shenzhen, China 518000

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Lăng kính chụp cận cảnh; kính lọc dùng trong nhiếp ảnh; vật kính [thấu kính] [quang học]; máy ảnh [chụp ảnh]; bộ ngắm nhiếp ảnh; thấu kính quang học.

---

(210) **4-2025-18318**

(540)

BNCEMS

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14

(591) Cam, trắng, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ BẮC NINH (VN)
Thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 45: Nghiên cứu pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

---

(210) **4-2025-18319**

(540)

Roc Biotech

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.14; 26.1.1

(591) Xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt.

(731) SHENZHEN LVSHIYUAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 101.201.301, Building D, No. 2 Industrial Avenue, Buxin Village, Buxin Community, Dapeng Office, Dapeng New District, Shenzhen, Guangdong, China 518120

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 05: Chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích y tế được sử dụng trong phòng thí nghiệm y tế; chế phẩm hóa học dùng để trị các bệnh ảnh hưởng đến cây ngũ cốc; giấy thử phản ứng dùng cho mục đích thú y; chế phẩm vi sinh dùng cho ngành y hoặc thú y; chế phẩm chẩn đoán dùng cho mục đích thú y; thuốc thử hóa học dùng cho mục đích y tế hoặc thú y.

---

(210) **4-2025-18320**

(540)

Empire Hotel & Hospitality Corporation

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG CHƯƠNG (VN)
Số 103 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Đại Tín và Liên danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; kinh doanh (mua bán) bất động sản; dịch vụ bất động sản; dịch vụ định giá bất động sản.

Nhóm 37: Xây dựng; tư vấn xây dựng; dịch vụ làm sạch bên trong/bên ngoài tòa nhà; dịch vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc; dịch vụ cho thuê thiết bị/máy móc xây dựng; dịch vụ cung cấp thông tin xây dựng.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ nhà trọ; dịch vụ nhà hàng ăn uống; cho thuê chỗ ở tạm thời; cho thuê ghế, bàn, khăn trải bàn, khăn ăn, đồ thủy tinh.

---

(210) **4-2025-18321**

(540)

KANEKA REN

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) KANEKA CORPORATION (JP)
2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

(740) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(511) Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế; ống thông đường tiểu.

---

(210) **4-2025-18322**

(540)

Saranghea

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH THỊ UYÊN (VN)
Khu 5, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18323**

(540)

Sarangha

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH THỊ UYÊN (VN)
Khu 5, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18324**

(540)

Saranghe

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH THỊ UYÊN (VN)
Khu 5, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18325**

(540)

Saranghae

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH THỊ UYÊN (VN)
Khu 5, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18326**

(540)

Home living made simple.

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(740) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Rô-bốt hút bụi chân không; máy rửa bát đĩa dùng cho mục đích gia dụng; bộ ngưng tụ khí; máy giặt dùng cho mục đích gia dụng; máy hút bụi chân không; túi của máy hút bụi chân không; phụ tùng máy hút bụi chân không gia dụng, cụ thể là, thiết bị để tự động loại bỏ mảnh vụn khỏi hộp chân không; máy là ép quần áo.

Nhóm 11: Đèn led; bóng đèn led; máy sấy quần áo dùng điện cho mục đích gia dụng; tủ hơi nước để xử lý quần áo, cụ thể là, để diệt khuẩn, khử mùi và sấy khô quần áo; thiết bị phun hơi nước để làm phẳng hàng may mặc; lò nấu nướng dùng điện; máy hút ẩm dùng trong gia đình; thiết bị lọc không khí tinh khiết; bộ lọc cho máy lọc không khí tinh khiết; quạt điện; máy điều hòa không khí; tủ lạnh chạy điện; bếp nấu tích hợp lò nấu, dùng điện; thiết bị sấy khô đồ giặt dùng điện; lò vi sóng; bếp cảm ứng.

Nhóm 35: Quảng bá trực tuyến các mạng máy tính và trang web; trưng bày giới thiệu hàng hóa cho mục đích quảng cáo; tổ chức triển lãm và sự kiện cho mục đích thương mại hoặc quảng cáo; sắp xếp và tiến hành các sự kiện khuyến mại và marketing; tổ chức và tiến hành buổi giới thiệu sản phẩm; cung cấp thông tin thương mại và tư vấn cho người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm và dịch vụ; cung cấp dịch vụ khuyến nghị sản phẩm cho người tiêu dùng; quảng bá hàng hóa và dịch vụ dưới hình thức vận hành trung tâm mua sắm tổng hợp trực tuyến.

---

(210) **4-2025-18327**

(540)

OUKELO

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 24.17.17; 26.3.1
(731) TAIZHOU OUKE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Pump industrial park, Daxi town, Wenling city, Zhejiang, China
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy bóc vỏ hạt ngũ cốc; máy ép cỏ khô; máy phát điện; máy xay; máy bơm; máy nghiền.

---

(210) **4-2025-18328**

(540)

ATS

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.18
(731) YUNG CHAO ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
1 F., No. 526 Tung Kuang Yuan Rd., Taichung city, Taiwan
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 07: Máy chế biến thức ăn dùng điện; máy cắt lát thực phẩm dùng điện; máy xay cà phê dùng điện; máy xay thịt dùng điện; máy bào đá; máy chế biến thịt [dùng điện]; máy ép mía dùng điện; máy ép trái cây dùng điện; máy xay đậu nành dùng điện; máy xay dùng cho mục đích gia dụng, chạy điện.

---

(210) **4-2025-18329**

(540)

Info Talk
알림톡

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) KAKAO CORP. (KR)
242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do, Republic of Korea
(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quảng bá hàng hóa và dịch vụ của người khác thông qua quảng cáo trên các trang web internet; dịch vụ tư vấn marketing; tổ chức và tiến hành các chương trình tiếp thị khuyến mại; sản xuất tài liệu và bài quảng cáo; sản xuất nội dung quảng cáo và quảng cáo thương mại; tư vấn và thông tin liên quan đến tài chính và kế toán; hỗ trợ quản lý doanh nghiệp; cung cấp sàn giao dịch trực tuyến cho người mua và người bán hàng hóa và dịch vụ; dịch vụ hãng thông tin thương mại; cập nhật và duy trì dữ liệu trong cơ sở dữ liệu máy tính; quản lý tư liệu bằng máy tính; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc nhắn tin, bao gồm cả nhắn tin doanh nghiệp; dịch vụ cửa hàng bán lẻ chuyên về phần mềm máy tính có thể tải xuống sử dụng cho việc truyền và nhận tin nhắn; dịch vụ thông tin liên quan đến quảng cáo; tư vấn liên quan đến dịch vụ quảng cáo và khuyến mãi.

Nhóm 38: Truyền thông tin thương mại, quảng cáo và khuyến mãi cho mục đích kinh doanh; truyền thông tin để tư vấn khách hàng liên quan đến việc mua sản phẩm và dịch vụ; truyền văn bản, hình ảnh, video và dữ liệu cho mục đích quảng cáo, khuyến mãi và thông tin thương mại cho mục đích kinh doanh; truyền điện tử tin nhắn và dữ liệu; truyền âm thanh, video và thông tin; chuyển dữ liệu bằng viễn thông; cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu liên quan đến việc đặt chỗ và mua sản phẩm và dịch vụ; cung cấp quyền truy cập cho người dùng chương trình máy tính mạng dữ liệu vào phần mềm chatbot cho dịch vụ khách hàng; truyền thông tin qua mạng quốc gia và quốc tế; cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu; cung cấp quyền truy cập vào các trang web điện tử; dịch vụ phòng trò chuyện trực tuyến cho mạng xã hội; dịch vụ bảng thông báo điện tử; cung cấp diễn đàn trực tuyến để truyền tin nhắn giữa những người dùng máy tính; dịch vụ hội thảo từ xa và hội thảo qua video; dịch vụ truyền hình internet; truyền tin tức điện tử.

---

(210) **4-2025-18330**

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

LUSIROU

(731) GUANGZHOU QIANCAI COSMETIC CO., LTD. (CN)
NO.5 Alley 5, Laowu Street, Dongping Village, Yongping Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa rửa mặt; sữa tắm tạo bọt; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu kích thích mọc tóc, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; mỹ phẩm; phấn tươi [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-18331**

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025

(540)

VINUOSIA

(731) GUANGZHOU QIANCAI COSMETIC CO., LTD. (CN)
NO.5 Alley 5, Laowu Street, Dongping Village, Yongping Road, Baiyun District, Guangzhou, China

(740) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Dầu gội đầu; dầu xả tóc; sữa rửa mặt; sữa tắm tạo bọt; thuốc nhuộm tóc; chế phẩm uốn tóc; dầu kích thích mọc tóc, không chứa thuốc; chế phẩm chăm sóc tóc, không chứa thuốc; mỹ phẩm; phấn tươi [mỹ phẩm].

---

(210) **4-2025-18332**

(540)



(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 3.7.3; 3.7.24; 25.1.6
(731) ĐINH THỊ UYÊN (VN)
Khu 5, xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
(740) CÔNG TY TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD)

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ cung cấp đồ ăn thức uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ quán ăn tự phục vụ; dịch vụ quầy rượu; dịch vụ quán cà phê.

---

(210) **4-2025-18333**

(540)



(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.11.12
(591) Đen, trắng, đỏ.
(731) FIRST SOLAR, INC. (US)
350 West Washington Street, Suite 600, Tempe, Arizona 85288, USA
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 09: Mô-đun quang điện; pin quang điện; tấm pin quang điện; mô-đun quang điện, cụ thể là một tập hợp các pin quang điện; mảng pin mặt trời, cụ thể là các mô-đun quang điện mặt trời dùng để sản xuất điện; hệ thống năng lượng mặt trời bao gồm các mô-đun quang điện mặt trời dùng để sản xuất điện.

Nhóm 11: Tấm thu nhiệt mặt trời; bộ thu năng lượng mặt trời [sưởi ấm, đốt nóng].

Nhóm 37: Lắp đặt, bảo trì và sửa chữa các hệ thống năng lượng mặt trời để sản xuất điện, bộ thu nhiệt mặt trời và mô-đun quang điện; lập kế hoạch xây dựng và tư vấn hệ thống và mảng pin quang điện.

Nhóm 42: Lập kế hoạch công nghệ và tư vấn trong lĩnh vực năng lượng mặt trời, chuyên về pin mặt trời, pin quang điện, tấm pin quang điện, mảng pin quang điện, và bộ thu nhiệt mặt trời; nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực năng lượng quang điện mặt trời; đánh giá chất lượng cho người khác trong lĩnh vực bảo trì, sửa chữa và lắp đặt các hệ thống năng lượng mặt trời và các hệ thống quang điện; thiết kế các mô-đun, tấm và mảng pin năng lượng mặt trời.

---

(210) **4-2025-18334**

(540)



(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.22; 25.5.25; 25.7.7; 26.1.1; 26.3.1; 26.4.18; 26.7.25
(591) Cam nhạt, cam đậm, vàng cam, trắng, xám.
(731) OPELLA HEALTHCARE GROUP SAS (FR)
157 avenue Charles de Gaulle, 92200 NEUILLY SUR SEINE, France
(740) Công ty TNHH Banca (BANCA)

(511) Nhóm 05: Sản phẩm dược phẩm; chất ăn kiêng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung sức khỏe; chất bổ sung thực phẩm và lợi khuẩn dạng lỏng dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung ăn kiêng thích hợp cho mục đích y tế; vitamin; thực phẩm bổ sung dùng cho mục đích y tế; chất bổ sung khoáng chất và hoạt chất sinh học.

---

(210) **4-2025-18336**

(540)

HUSKY

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)
2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Giá ba chân dùng cho kính viễn vọng; giá ba chân dùng cho máy ảnh.

Nhóm 12: Xe đẩy tiện ích (sản phẩm có thể di động, có nhiều tầng được thiết kế để vận chuyển, sắp xếp và lưu trữ hàng hóa ở cự ly ngắn, vận hành thủ công không có động cơ).

---

(210) **4-2025-18337**

(540)

HUSKY

(220) 26/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.8; 3.1.16
(731) HOME DEPOT INTERNATIONAL, INC. (US)
2455 Paces Ferry Road, NW, Atlanta, Georgia 30339, USA
(740) Công ty cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(511) Nhóm 09: Giá ba chân dùng cho kính viễn vọng; giá ba chân dùng cho máy ảnh.

Nhóm 12: Xe đẩy tiện ích (sản phẩm có thể di động, có nhiều tầng được thiết kế để vận chuyển, sắp xếp và lưu trữ hàng hóa ở cự ly ngắn, vận hành thủ công không có động cơ).

---

(210) **4-2025-18341**

(540)

KCAT

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(591) Cam, xanh nước biển.
(731) CHÂU TUẤN KHƯƠNG (VN)
101A Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(511) Nhóm 25: Trang phục; quần áo may sẵn; áo khoác, áo vét.

---

(210) **4-2025-18348**

(540)

ốc xinh SÀI GÒN

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ HƯƠNG (VN)
02/06 Ca Văn Thỉnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 43: Dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; quán ăn uống tự phục vụ; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-18349**

(540)

ốc xinh SÀI GÒN

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ HƯƠNG (VN)
02/06 Ca Văn Thỉnh, phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Nước sốt (gia vị); nước tương (gia vị); nước chấm (gia vị).

---

(210) **4-2025-18350**

(540)

CM-PRO

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.11.8
(591) Cam, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂN HỮU QUÍ (VN)
2, đường số 2, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 31: Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản, thú cưng.

---

(210) **4-2025-18355**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 26.3.2; 26.4.4; 26.4.9; 26.7.25
(591) Trắng, đỏ, xanh dương.
(731) CÔNG TY TNHH XNK SX THƯƠNG MẠI MINGXIN (VN)
27-29 đường 53B, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 07: Máy định hình giày (dùng trong công nghiệp sản xuất giày da); máy lạng da giày (dùng trong công nghiệp sản xuất giày da); máy may đa năng (dùng trong công nghiệp sản xuất giày da); máy may 2 kim (dùng trong công nghiệp sản xuất giày da); máy may 1 kim (dùng trong công nghiệp sản xuất giày da); máy làm mềm da giày (dùng trong công nghiệp sản xuất giày da).

---

(210) **4-2025-18364**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.3; 26.4.7; 26.4.18
(591) Đen, nâu nhạt.
(731) HỘ KINH DOANH GRACE SAIGON - GIÀY THỦ CÔNG (VN)
14/15C An Bình, phường 5, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm như: giày, dép, túi xách.

---

(210) **4-2025-18366**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(731) NGUYỄN THANH BÌNH (VN)
Số 500 đường Văn Tiến Dũng, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 30: Bánh gạo; cơm cháy; cơm gạo lứt; snack; mì cay.

---

(210) **4-2025-18368**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.4.7; 3.4.14; 26.1.1
(591) Xanh, vàng.
(731) TRẦN TỰU (VN)
15 Giang Văn Minh, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; đồ uống trên cơ sở trà; cà phê chưa rang; cacao.

Nhóm 36: Dịch vụ bất động sản; môi giới; môi giới bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; quản lý bất động sản.

---

(210) **4-2025-18378**

(540)

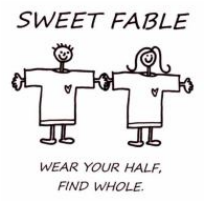

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.22; 2.7.2; 2.7.23
(731) PHẠM THỊ THÚY AN (VN)
Ấp 3, xã Mỹ Quý Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; thắt lưng [trang phục]; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, trang phục, thắt lưng [trang phục], giày dép.

---

(210) **4-2025-18379**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.5.22; 2.7.1; 2.7.2; 2.9.1
(591) Xanh mực.
(731) PHẠM THỊ THÚY AN (VN)
Ấp 3, xã Mỹ Quý Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

(511) Nhóm 25: Quần áo; trang phục; thắt lưng [trang phục]; giày dép.

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu, kinh doanh thương mại điện tử các sản phẩm: quần áo, trang phục, thắt lưng [trang phục], giày dép.

---

(210) **4-2025-18382**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.3; 26.4.9; 26.15.15
(591) Xanh lá cây, vàng, cam.
(731) CÔNG TY TNHH TMDV TƯ VẤN NHẬT LINH (VN)
64 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Tư vấn tài chính.

Nhóm 41: Đào tạo.

---

(210) **4-2025-18391**

(540)

VƯƠNG QUỐC TRẺ THƠ

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN PHƯƠNG LINH (VN)
A2.05 chung cư An Phú, 961-973/1 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non; trường mẫu giáo; trường mầm non.

---

(210) **4-2025-18392**

(540)

Kids of Kingdom Kindergarten

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) NGUYỄN PHƯƠNG LINH (VN)
A2.05 chung cư An Phú, 961-973/1 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY LUẬT TNHH YBS (CÔNG TY LUẬT TNHH YBS)

(511) Nhóm 41: Giáo dục mầm non; trường mẫu giáo; trường mầm non.

---

(210) **4-2025-18509**

(540)

GOC247

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20

(591) Xanh lá cây, xanh lá cây đậm.

(731) CÔNG TY TNHH MÊ LAN (VN)
99/3C ấp Tân Thới 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

(740) CÔNG TY TNHH QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ VIHABRAND (VIHABRAND CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Phân bón; chế phẩm phân bón; hoá chất để cải tạo đất; phân đạm; phân bón tự nhiên làm từ phân chim, gà, vịt; than bùn [phân bón].

---

(210) **4-2025-18525**

(540)

ĐẠI NHẬT LEGAL

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.3.1; 5.7.3; 5.13.4; 7.5.8; 17.3.2; 25.5.2; 26.1.1

(591) Đỏ đô, vàng nghệ, trắng.

(731) BIỆN MINH MẪN (VN)
Số 224 đường Nguyễn Tiêu La, phường 08, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 45: Dịch vụ pháp lý: tư vấn pháp lý và giải quyết tranh chấp các vấn đề liên quan đến dân sự, hình sự, hành chính; dịch vụ nghiên cứu pháp luật.

---

(210) **4-2025-18526**

(540)

LEAD

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025

(531) 26.4.4; 26.4.18

(591) Màu cam, chữ màu bạc

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THANH XUÂN (VN)
89 phố Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; quản lý, tổ chức và quản trị kinh doanh; hoạt động văn phòng.

---

(210) **4-2025-18534**

(540)

LEPOREM

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) SUMIBOSHI INC. (JP)
No 60-7, Musashino Building, 20-26, Hyakunincho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Lông mi giả; mỹ phẩm; chế phẩm tẩy trang; chế phẩm mỹ phẩm để chăm sóc da; mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm; chất làm bóng môi.

---

(210) **4-2025-18535**

(540)

SLINLIVER

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; xà phòng; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18536**

(540)

SLINIGHT

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐẶNG THỊ KIM MẠNH (VN)
Tổ 3, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

(740) VĂN PHÒNG LUẬT SƯ D VÀ T (D & T LAW OFFICE)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; xà phòng; nước xả vải; nước rửa chén; nước lau sàn; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

---

(210) **4-2025-18537**

(540)

MOON PIGEON
Hotline: 0569 68 68 68

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.16; 3.7.24
(591) Xanh lá.

(731) HỢP TÁC XÃ CHĂN NUÔI HUY HOÀNG (VN)
Ấp 5, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 31: Gia cầm sống; chim giống, gà giống

---

(210) **4-2025-18538**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(731) CHÂU BÍCH LIÊN (VN)
Ấp 5, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 20: Đồ đạc (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ).

---

(210) **4-2025-18539**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.5.2; 4.5.3
(591) Cam
(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-18540**

(540)

o'dless

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15
(731) KONG TAI HEALTH TECHNOLOGY (HONG KONG) LIMITED (CN)
Flat/RM 475 Fanling Wai, Fanling, NT, Hong Kong
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 05: Thuốc trừ sâu; thuốc diệt côn trùng; thuốc diệt ve, bọ chét; tã lót cho thú cưng; miếng thấm hút dùng một lần để lót lồng của vật nuôi trong nhà; miếng lót dùng một lần để huấn luyện đi vệ sinh cho vật nuôi trong nhà.

Nhóm 31: Thức ăn cho động vật; thức ăn cho chim; bánh quy cho chó; thức ăn gia súc; thức ăn cho thú cưng; đồ uống cho vật nuôi trong nhà; giấy phủ cát [lót ổ] dùng cho vật nuôi trong nhà; cát cho nhà vệ sinh của vật nuôi trong nhà.

---

(210) **4-2025-18542**

(540)

DEGA

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHU VĂN ĐIỆN (VN)
Khối Tân Phúc, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa; vòi hoa sen; bình nóng lạnh chạy điện; bình năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Gương nhà tắm; gương trang trí; gương soi.

---

(210) **4-2025-18543**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.3.20; 26.1.1
(591) Xanh, đỏ nâu.
(731) HỘ KINH DOANH CƠ SỞ CỎ TƯ ĐÉM (VN)
328, ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 29: Hoa quả đã qua chế biến; quả cà na đã qua chế biến; mắm cá; mắm tép.

---

(210) **4-2025-18544**

(540)



(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 6.1.2; 24.17.15; 24.17.21; 26.1.1
(731) HOU ZHENG (CN)
Room 206, Unit 3, Building 2, Xinxiu Community, No. 290-1 of Xinyang Road, Xixiangtang District, Nanning, Guangxi Zhuang Autonomous Region, China
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán) các sản phẩm gồm: hương thơm để thắp, hương trầm dùng để cúng tế, hương, nhang, trầm hương (hương, nhang), tượng phong thủy bằng kim loại, đồ thờ cúng bằng đồng, cụ thể là: chân nến, chân đèn, đỉnh đồng (hay còn gọi là lư đồng), khay đựng chén bằng đồng, chuông đồng, tượng đồng, bát hương đồng, tranh đồng, bộ tượng 12 con giáp bằng đồng, đèn thờ, đèn điện, đèn điện phong thủy, vật phẩm phong thủy như: tiền xu, hồ lô, vòng đeo tay, vòng đeo cổ, tranh phong thủy, linh phù, đá quý phong thủy, đồ trang sức phong thủy, vòng tay phong thủy [đồ trang sức], dây chuyền phong thủy [đồ trang sức], nhẫn phong thủy [đồ trang sức], hoa tai phong thủy (đồ trang sức), bùa hộ mệnh (đồ trang sức), đồng hồ phong thủy, tượng phong thủy bằng kim loại quý, đồ trang sức phong thủy bằng đá quý, thạch anh, sách, báo, tạp chí liên quan đến xem tử vi, xem phong thủy, địa lý, tượng phong thủy bằng đá, thạch anh, tượng phong thủy bằng gỗ, đồ thờ bằng gỗ, cụ thể là: tủ thờ, bàn thờ treo tường, bàn thờ phật, bàn thờ thần tài, bàn thờ gia tiên, đồ nội thất phong thủy làm từ gỗ, cụ thể là: giường, tủ, bàn, ghế, kệ, tượng 12 con giáp, tượng chú tiểu, tượng thần tài, tượng phong thủy bằng sứ, gốm, đất nung hoặc thủy tinh, ấm bằng gốm, sứ, chén bằng gốm, sứ, đồ gốm, sành sứ phong thủy, cụ thể là: bát, đĩa, cốc, tách, chậu, bình, chén, lọ, ly, chum (thống), đồ thờ cúng bằng gốm sứ, cụ thể là: bát hương, đĩa, ấm, chén, ống hương, nậm rượu, hũ, cốc phật thủ, kỷ (bộ ấm chén thờ), bát, chân nến, lọ hoa, lộc bình, đỉnh hạc, chóe gốm, khay chén gốm, đĩa hoa quả gốm, bình đựng hương (nhang), ấm thủy tinh, chén thủy tinh, dụng cụ trà đạo bằng thủy tinh, dụng cụ trà đạo bằng sứ, ấm tử sa, chén tử sa, dụng cụ trà đạo bằng tử sa, dụng cụ pha trà bằng gỗ gồm: bình đựng trà bằng gỗ, nhíp gỗ, muỗng múc trà, hợp trà, thông trà, khay trà gỗ, bộ tượng 12 con giáp được làm từ chất liệu gốm sứ, lư hương bằng gốm, sứ, đĩa lót ly, quần áo.

Nhóm 45: Dịch vụ tư vấn phong thủy, địa lý; dịch vụ tư vấn tâm linh; dịch vụ cung cấp việc dự đoán số tử vi, lập số tử vi.

---

(210) **4-2025-18545**

(540)

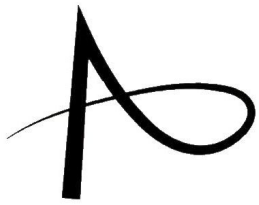

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23; 26.13.25
(731) TRẦN ĐỨC ANH (VN)
Phòng 2210 tòa B Rivera Park, 69 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 44: Dịch vụ làm tóc.

---

(210) **4-2025-18546**

(540)

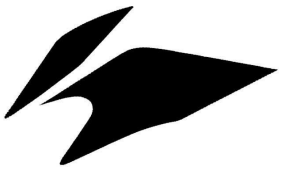

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 26.4.4; 26.13.1; 26.13.25
(731) ĐẶNG VĂN PHONG (VN)
Đội 4, thôn An Chiểu 2, xã Liên Phương, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 25: Quần áo; đồ đi ở chân; mũ; váy; dép; giày.

---

(210) **4-2025-18547**

(540)

Wonseal

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG NGỌC ANH (VN)
503 nhà C – 129 Thanh Nhàn, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo silicon.

---

(210) **4-2025-18548**

(540)

ROGZA

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(731) CHU VĂN ĐIỆN (VN)
Khối Tân Phúc, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; bệ xí vệ sinh; bồn rửa; vòi hoa sen; bình nóng lạnh chạy điện; bình năng lượng mặt trời.

Nhóm 20: Gương nhà tắm; gương trang trí; gương soi.

---

(210) **4-2025-18549**

(540)

WANLIDA

(220) 28/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 26.3.1; 26.15.15
(591) Xanh
(731) CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI WANDAXING VIỆT NAM (VN)
Thửa đất số 410, tờ bản đồ số 69, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 12: Xe đạp điện; xe máy điện.

---

(210) **4-2025-18698**

(540)

ĐẬU PHỤ XUÂN LỘI
ĐÌNH DÙ - VĂN LÂM

(220) 29/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.5; 8.7.5; 8.7.25; 26.1.1
(591) Trắng, vàng, vàng nâu, nâu đỏ, đen.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐÌNH DÙ (VN)
Xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Đậu phụ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, ký gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu đậu phụ.

---

(210) **4-2025-18699**

(540)

ĐẬU PHỤ AN VĨ
KHOÁI CHÂU - HƯNG YÊN

(220) 29/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 5.7.1; 5.9.19; 6.19.9; 7.1.5; 8.7.5; 8.7.25; 26.1.1
(591) Vàng cam, vàng nâu, đỏ, xanh lá cây, trắng, nâu.
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN VĨ (VN)
Xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(511) Nhóm 29: Đậu phụ.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, đại lý, kỷ gửi, xuất nhập khẩu, quảng cáo, trưng bày giới thiệu: đậu phụ.

---

(210) **4-2025-18768**

(540)



(220) 29/04/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10; 26.1.2; 26.1.18
(591) Vàng, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH XNK & TMDV DK (VN)
Thôn Mễ Đậu, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 11: Nồi chiên không dầu, dụng cụ nấu nướng dùng điện; nồi nấu đa năng; bếp nấu ăn; nồi lẩu, dùng điện; lò hâm thức ăn.

Nhóm 20: Tủ đựng quần áo; mắc quần áo; giá treo áo; ghế xếp; đồ vật trang trí (lưu động); sọt.

Nhóm 21: Nồi lẩu, không dùng điện; dụng cụ cho mục đích gia dụng; dụng cụ vắt dùng cho cây lau sàn; dụng cụ nhà bếp; dụng cụ nấu ăn, không dùng điện; vải để lau sàn nhà.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-19318**

(540)



(220) 06/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(591) Xanh dương.
(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
116 Đs 19, tổ 78, KP 9, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); T nối bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồng thau.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vòng đệm của vòi nước; ống dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van nối, T nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thống dẫn khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm bằng nhựa mềm poly vinylclo-rua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng cao su; ống dẫn hơi làm bằng nhựa mềm poly vinyl-clorua (PVC); ống dẫn hơi làm bằng nhựa polyurethan (nhựa PU); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước.

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Bồn nhựa đựng nước; bồn nước nhựa tròn; đồ chứa đựng không bằng kim loại; van dẫn ống nước bằng chất dẻo; van khóa không bằng kim loại; vòi, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Bình giữ nhiệt; bình nhựa chứa nước [bình chứa]; ca nhựa; bình nước nhựa; ly nhựa; can nhựa.

---

(210) **4-2025-19319**

(540)



(220) 06/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.1.10; 26.1.18; 26.3.23
(731) LÝ HOÀNG HẢO (VN)
116 Đs 19, tổ 78, KP 9, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 06: Bồn inox; bồn chứa bằng kim loại; thùng chứa bằng kim loại; van bằng kim loại (không phải là bộ phận của máy); t nối bàng kim loại (không phải là bộ phận của máy); đồng thau.

Nhóm 11: Hệ thống và thiết bị vệ sinh; phao cơ tự động nước (dùng để tự động đóng ngắt nước trong bồn nước); van khóa nước (bộ phận của thiết bị vệ sinh); vong đẹm của vòi nước; ông dẫn (bộ phận của thiết bị vệ sinh).

Nhóm 17: Ống mềm phi kim loại; phụ kiện ngành nhựa mềm phi kim loại như: (van noi, t nối, co nối, van khóa) phi kim loại; co nối ống dẫn khí dùng cho hệ thông dân khí; ống vòi nước làm bằng cao su; ống vòi tưới nước làm băng nhựa mêm poly vmylclo-rua (pvc); ống dẫn hơi làm bằng cao su; ống dẫn hơi làm băng nhựa mêm poly vinyl-clorua (pvc); ống dẫn hơi làrn bằng nhựa polyurethan (nhựa pu); dải đệm dùng để bịt kín các khe hở ở cửa để tránh rò rỉ nước.

Nhóm 19: Ống bằng nhựa cứng dùng trong xây dựng; ống dẫn khí bằng nhựa cứng dùng cho hệ thống dẫn khí; nắp thoát nước [van], không bằng kim loại hoặc chất dẻo.

Nhóm 20: Bồn nhựa đựng nước; bồn nước nhựa tròn; đồ chứa đựng không bằng kim loại; van dẫn ống nước bằng chất dẻo; van khóa không bằng kim loại; vòi, không bằng kim loại.

Nhóm 21: Bình giữ nhiệt; bình nhựa chứa nước [bình chứa]; ca nhựa; bình nước nhựa; ly nhựa; can nhựa.

---

(210) **4-2025-19378**

(540)



(220) 06/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.9; 26.11.2; 26.11.12
(591) Xanh nước biển, vàng.
(731) HỘI LÀNG NGHỀ MỘC - NỘI THẤT PHÚ AN, XÃ THANH ĐA, HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI (VN)
Thôn Phú An, xã Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 20: Đồ gỗ nội thất bao gồm: giường; tủ; bàn; ghế; đồ gỗ văn phòng; đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 35: Mua bán các sản phẩm: đồ gỗ nội thất bao gồm: giường, tủ, bàn, ghế, đồ gỗ văn phòng, đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-19568**

(540)



(220) 07/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 4.3.3; 26.1.1; 26.1.10
(591) Vàng, vàng xẫm, nâu, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH GIA LONG VIỆT TRÌ (VN)
Số 442, đường Nguyễn Du, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

(511) Nhóm 43: Dịch vụ khách sạn; nhà hàng ăn uống.

---

(210) **4-2025-19739**

(540)

HACHI THẢO

(220) 07/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO (VN)
Tổ dân phố số 6, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 25: Thời trang các loại: quần áo, đồ đội đầu, đồ đi ở chân.

---

(210) **4-2025-19849**

(540)



(220) 08/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.12; 5.5.20; 5.5.21; 6.1.2
(591) Xanh lục, xanh lam, đỏ, trắng
(731) ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỘC CHÂU (VN)
Tổ dân phố 5, phường Mộc Lỵ, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La

(511) Nhóm 29: Mứt mận nhuyễn; mận sấy dẻo; hồng giòn sấy dẻo; hạt macadamia (mắc ca) khô.

Nhóm 30: Chè Olong.

Nhóm 31: Rau (Rau ăn lá; rau ăn hoa; rau ăn quả; rau ăn thân, củ); quả bơ tươi (giống bơ TA3, TA31,TA54, TA5, TA44; Hass, Fuerte, Ettinger, Reed, Booth7, SHARWIL, EST4, VĐ1, GC, TAI); quả mận tươi (giống mận tam Hoa); quả chanh leo tươi; quả dâu tây tươi; quả hồng giòn tươi; quả dứa tươi, quả thanh long tươi.

Nhóm 33: Rượu mận (không dùng cho mục đích y tế).

Nhóm 35: Giới thiệu, trưng bày sản phẩm, marketing (mua-bán sản phẩm): đồ lưu niệm, đồ thủ công mỹ nghệ (bằng gốm, sành, sứ, thuỷ tinh, tre, nứa, gỗ), sản phẩm thời trang (quần áo), đồ trang sức, chế phẩm làm từ ngũ cốc, rượu, rượu ngâm hoa quả, rượu thuốc, mật ong, trái cây (tươi), rau củ tươi, bánh, thịt, các sản phẩm chế biến từ thịt, lương thực, gia súc (còn sống), gia cầm (còn sống), thủy sản (còn sống), gia súc (không còn sống), gia cầm (không còn sống), thủy sản (không còn sống), thực phẩm ăn nhanh trên cơ sở ngũ cốc, trứng, nấm tươi, nấm khô.

Nhóm 39: Du lịch cộng đồng; du lịch sinh thái; du lịch trải nghiệm (bao gồm dịch vụ tổ chức tour du lịch tham quan làng nghề truyền thống); vận chuyển khách du lịch; cho thuê xe cộ.

Nhóm 41: Cung cấp dịch vụ vui chơi giải trí trong nhà và ngoài trời; tổ chức sự kiện về văn hoá, giáo dục, giải trí, nghệ thuật, thể thao.

Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ quán ăn; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà nghỉ du lịch; dịch vụ khách sạn (cung cấp chỗ ở tạm thời); dịch vụ homestay; dịch vụ bãi cắm trại du lịch.

Nhóm 45: Cho thuê quần áo.

---

(210) **4-2025-19931**

(540)

Cohnim kevin

(220) 08/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)
Thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

---

(210) **4-2025-20117**

(540)

VNOOK
STUDIO

(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.13.1
(591) Đen, xám, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH NOVA CULTURE (VN)
Tầng 3, tòa nhà ACM, số 96, đường Cao Thắng, phường 04, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo (trang phục); đồ lót (trang phục); đồ ngủ (trang phục); váy; quần áo da; quần áo bó sát.

---

(210) **4-2025-20132**

(540)

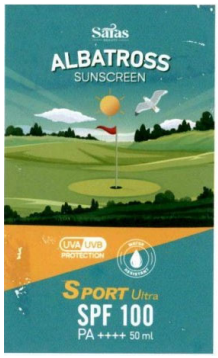

(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 3.7.16; 3.7.21; 6.1.2; 6.19.5; 6.19.11; 6.19.21; 25.5.25
(591) Xanh cổ vịt đậm, xanh cổ vịt nhạt, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng, cam, đỏ và xám.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ SAO THỦY (VN)
27 đường A4, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và quảng cáo để bán các sản phẩm: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, nước hoa, sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện vui chơi giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; xuất bản sách báo trực tuyến.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (thẩm mỹ viện).

---

(210) **4-2025-20133**

(540)

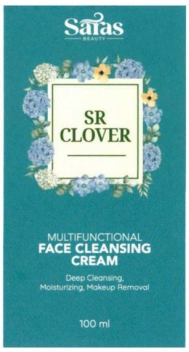

(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.19; 5.5.22; 5.13.1; 5.13.9; 5.13.25; 25.1.25; 26.4.18; 26.11.12
(591) Xanh cổ vịt, xanh dương, xanh lá cây đậm, xanh lá cây nhạt, trắng, vàng, cam và đen.
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ SAO THỦY (VN)
27 đường A4, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và quảng cáo để bán các sản phẩm: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, nước hoa, sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện vui chơi giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; xuất bản sách báo trực tuyến.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (thẩm mỹ viện).

---

(210) **4-2025-20134**

(540)

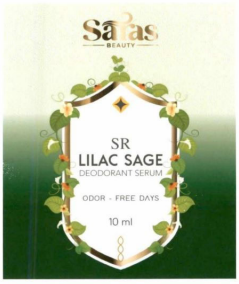

(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.9; 5.3.20; 5.5.19; 5.13.1; 5.13.8; 5.13.25; 24.1.1; 26.11.12
(731) CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ SAO THỦY (VN)
27 đường A4, phường 12, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; kem mỹ phẩm; dầu gội đầu; nước hoa; sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

Nhóm 35: Mua bán, xuất nhập khẩu và quảng cáo để bán các sản phẩm: mỹ phẩm, kem mỹ phẩm, dầu gội đầu, nước hoa, sữa tắm (sữa tẩy rửa dùng để vệ sinh làm sạch thân thể).

Nhóm 41: Tổ chức các sự kiện vui chơi giải trí; tổ chức các cuộc thi đấu thể thao; tổ chức các cuộc thi sắc đẹp; tổ chức trình diễn thời trang cho mục đích giải trí; xuất bản sách báo trực tuyến.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ chăm sóc sắc đẹp (thẩm mỹ viện).

---

(210) **4-2025-20195**

(540)



(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.4
(591) Nâu, đen và trắng.
(731) NGUYỄN HẢI TRÚC (VN)
Số 439 thôn Phú Hưng, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

(511) Nhóm 30: Cà phê; cà phê chưa rang; cà phê hạt, cà phê bột; cà phê hòa tan, cà phê túi lọc.

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu các sản phẩm: cà phê, cà phê chưa rang, cà phê hạt, cà phê bột, cà phê hòa tan, cà phê túi lọc.

Nhóm 43: Quán cà phê, nước giải khát; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng ăn uống; dịch vụ khách sạn.

---

(210) **4-2025-20196**

(540)

CCAH
Culture Collection of Algae at Ho Chi Minh City

(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.7.6; 26.1.1; 26.1.6; 26.1.7
(591) Xanh lá cây, đỏ và trắng sữa.
(731) VIỆN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ HUFI (VN)
93 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 42: Nghiên cứu khoa học về giống tảo; nghiên cứu công nghệ về giống tảo; tư vấn công nghệ về giống tảo.

---

(210) **4-2025-20197**

(540)

HỆ THỐNG PKĐK
TAM PHƯỚC
SÁNG Y ĐỨC - VỮNG NIỀM TIN

(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 2.9.1; 24.13.1; 24.17.5
(591) Xanh dương, đỏ và trắng.
(731) CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ TAM PHƯỚC (VN)
113 Phùng Hưng, ấp 8, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 44: Dịch vụ phòng khám; chăm sóc sức khỏe; tư vấn sức khỏe; dịch vụ phòng khám bệnh đa khoa; dịch vụ phòng khám bệnh chuyên khoa.

---

(210) **4-2025-20371**

(540)

PEGALION

(220) 09/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.1.1; 3.1.16
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP THIÊN MÃ (VN)
Tổ 47, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 07: Máy nén khí; bình tích khí (bộ phận của máy nén khí).

---

(210) **4-2025-20417**

(540)

BIA HƠI HTH
SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BIA
HÀ NỘI - THANH HÓA

(220) 12/05/2025
(441) 25/07/2025
(591) Đỏ, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA (VN)
152 đường Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước uống (nước uống thiên nhiên tinh khiết); nước ép trái cây; nước có ga; nước soda.

---

(210) **4-2025-20418**

(540)



(220) 12/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 5.5.20; 5.11.15; 26.4.18
(591) Đỏ, vàng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HÓA (VN)
152 đường Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(511) Nhóm 32: Bia; nước khoáng (đồ uống); nước uống (nước uống thiên nhiên tinh khiết); nước ép trái cây; nước có ga; nước soda.

---

(210) **4-2025-20504**

(540)



(220) 12/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.5; 7.3.11
(591) Nâu đậm.
(731) HỘI LÀNG NGHỀ MỘC TRUYỀN THỐNG THƯỢNG MẠO, PHƯỜNG PHÚ LƯƠNG, QUẬN HÀ ĐÔNG (VN)
Phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM (CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AMC VIỆT NAM)

(511) Nhóm 19: Nhà gỗ.

Nhóm 20: Đồ đạc làm bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ); đồ thờ làm bằng gỗ; đồ gỗ mỹ thuật.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán nhà gỗ, đồ đạc làm bằng gỗ (giường, tủ, bàn, ghế, giá, kệ), đồ thờ làm bằng gỗ, đồ gỗ mỹ thuật.

---

(210) **4-2025-20518**

(540)

Dancecat

(220) 12/05/2025
(441) 25/07/2025

(731) JIN, KUI (CN)
Room 201, Building 2, Jiangnan International City, Xiaoyou Road, Beigan Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính râm; thấu kính đeo mắt; kính chắn gió (mắt kính).

Nhóm 25: Quần áo; áo choàng chống nắng (trang phục); đồ lót (trang phục); quần mặc trong (trang phục); quần áo bó làm gọn dáng người; áo nịt ngực; mũ (nón).

---

(210) **4-2025-20541**

(540)



(220) 12/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.7; 26.3.5; 26.11.9
(731) CÔNG TY TNHH CARBON BILLIARDS (VN)
Số 14, ngõ 975 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH ADASTRA IP (VIỆT NAM) (ADASTRA IP (VIETNAM) CO., LTD.)

(511) Nhóm 28: Gậy chơi bi-a; bàn bi-a; phấn dùng cho gậy chọc bi-a; bao đựng gậy bi-a; miếng bịt đầu gậy chơi bi-a; đầu cơ bi-a.

---

(210) **4-2025-20657**

(540)



(220) 12/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.19; 5.3.13
(591) Nâu, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH ANT QUỐC TẾ (VN)
Số 2, ngõ 130 đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VNNA & Associates (VNNA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(511) Nhóm 20: Gối; đệm.

Nhóm 24: Chăn; ga; vải và vải dệt.

---

(210) **4-2025-20874**

(540)



(220) 13/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16; 5.3.13; 5.3.15; 9.7.1; 26.1.1
(591) Xanh lá cây đậm, vàng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THỰC PHẨM VIEGREEN (VN)
36 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 30: Trà (chè); trà thảo mộc.

---

(210) **4-2025-20961**

(540)

CANILO

(220) 13/05/2025
(441) 25/07/2025

(731) PHÙNG VĂN PHONG (VN)
Thôn Dưỡng Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 09: Kính đeo mắt; kính bảo hộ dùng cho thể thao; hộp đựng kính áp tròng; gọng kính đeo mắt; kính áp tròng; kính 3D.

Nhóm 18: Túi xách tay; túi da; ví đựng tiền; vali; dây đai da; cặp da.

Nhóm 25: Quần áo; mũ; dép; giày; thắt lưng (trang phục); đồ đi ở chân.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; dịch vụ trung gian thương mại; cung cấp thông tin về giao dịch thương mại và kinh doanh.

---

(210) **4-2025-20985**

(540)

MộcLan
HEALTHY FOODS

(220) 13/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.15; 5.3.13; 5.3.15; 26.11.8
(591) Tím, da cam, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHIẾN LAN (VN)
29/64 Đường số 4, Khu phố 6, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 29: Sữa từ các loại hạt như: sữa hạnh nhân, sữa óc chó, sữa mắc ca, sữa hạt điều, sữa hạt ngũ cốc; hạt đã chế biến như: hạt bí xanh, hướng dương, hạnh nhân, hạt sen, hạt bí rang muối; sữa chua; trái cây sấy như: nho, xoài, cam, mít, táo, kiwi, việt quất, dâu tây, long nhãn; dừa sấy; ô mai (xí muội) đào sấy dẻo; ô mai (xí muội) hồng sấy dẻo.

Nhóm 30: Granola (hỗn hợp ngũ cốc hạt và yến mạch nướng); cơm cháy; bột xí muội; cháo ăn liền; bún ăn liền; bột gạo lứt (có chứa mè đen và nếp cẩm); trà (làm từ gạo và đậu); bột mầm đậu nành; bột sắn dây; bột ngũ cốc; thức ăn dặm làm từ ngũ cốc (không dùng cho mục đích y tế); muối mè (gia vị); muối đậu phộng (gia vị); tinh bột nghệ; trà làm từ ngũ cốc; thanh gạo (thực phẩm dạng tấm mỏng làm từ gạo); gạo nổ; trà thảo mộc; viên hoàn tinh bột nghệ tẩm mật ong dùng cho mục đích thực phẩm; mật ong; yến mạch làm thực phẩm cho con người; mì ăn liền; miến ăn liền; phở ăn liền; đế bánh hình hoa mai để gắn hạt; đế bánh đồng tiền để gắn hạt; đế bánh hình thuyền gắn hạt (bánh làm từ các loại hạt); đế bánh gạo gắn hạt; ngũ cốc dạng thanh có chứa mè đen; bột cacao; thanh rong biển kẹp hạt; trà sữa; tương ớt (đồ gia vị); cà phê; mạch nha dùng cho thực phẩm con người.

Nhóm 31: Hạt (ngũ cốc); mạch nha dùng cho ngành bia và rượu.

Nhóm 32: Bia; nước ngọt; nước chanh leo; nước khoáng (đồ uống); nước ép trái cây.

Nhóm 33: Rượu; rượu nghệ; rượu sim; rượu chuối; rượu táo; rượu nho.

---

(210) **4-2025-21107**

(540)



(220) 14/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.1; 26.4.5; 26.11.7
(591) Vàng, đen.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN HEART (VN)
Số 39A ngõ 155 Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 35: Quảng cáo; giới thiệu sản phẩm; trưng bày sản phẩm; marketing; dịch vụ đại lý xuất nhập khẩu; mua bán các sản phẩm: nước rửa chén bát, nước giặt, nước cọ toilet, nước lau sàn, các chất tẩy rửa thiết bị nhà bếp, phòng tắm và thiết bị gia đình khác (trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế), nước hoa xịt phòng, dầu gội đầu (dùng cho nam và nữ), sữa tắm (dùng cho người lớn, nam, nữ và trẻ em), sữa rửa mặt (dùng cho nam và nữ), kem đánh răng, kem chống nắng (dùng cho nam và nữ), nước hoa (dùng cho nam và nữ), sản phẩm chăm sóc da và tóc: kem dưỡng, serum tinh chất, mặt nạ dùng cho mục đích mỹ phẩm.

Nhóm 36: Dịch vụ cho thuê bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; cho thuê căn hộ; tư vấn tài chính; giao dịch tài chính tiền điện tử.

Nhóm 41: Dịch vụ giáo dục; đào tạo; tổ chức và điều khiển hội nghị; hướng dẫn nghề nghiệp (tư vấn đào tạo hoặc giáo dục); dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; dịch vụ giải trí.

Nhóm 43: Dịch vụ cho thuê chỗ ở tạm thời; dịch vụ lưu trú khách sạn; dịch vụ cung cấp thức ăn, đồ uống do nhà hàng thực hiện; dịch vụ quán cà phê; dịch vụ nhà hàng phục vụ đồ mang đi; dịch vụ nhà hàng ảo [cung cấp thực phẩm thông qua giao hàng theo yêu cầu từ các đơn hàng trực tuyến].

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp: kinh doanh spa chăm sóc da, tóc và cơ thể; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-21108**

(540)



(220) 14/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.20; 5.5.19; 5.5.20; 5.13.4; 5.13.25
(591) Vàng, xanh lá cây, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN LIFE CARE (VN)
Số 14 đường Ngô Bệ, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa tay; sữa tắm (dùng cho người lớn, nam, nữ và trẻ em); dầu gội đầu(dùng cho nam và nữ); sữa rửa mặt (dùng cho nam và nữ); kem chống nắng (dùng cho nam và nữ); kem đánh răng; nước hoa (dùng cho nam và nữ); sản phẩm chăm sóc da và tóc: kem dưỡng; serum tinh chất; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp: kinh doanh spa chăm sóc da, tóc và cơ thể; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-21109**

(540)

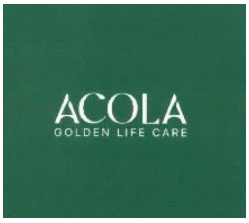

(220) 14/05/2025
(441) 25/07/2025
(591) Trắng, xanh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN GOLDEN LIFE CARE (VN)
Số 14 đường Ngô Bệ, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; sữa rửa tay; sữa tắm (dùng cho người lớn, nam, nữ và trẻ em); dầu gội đầu (dùng cho nam và nữ); sữa rửa mặt (dùng cho nam và nữ); kem chống nắng (dùng cho nam và nữ);kem đánh răng; nước hoa (dùng cho nam và nữ); sản phẩm chăm sóc da và tóc: kem dưỡng; serum tinh chất; mặt nạ làm đẹp.

Nhóm 44: Dịch vụ chăm sóc sắc đẹp: kinh doanh spa chăm sóc da, tóc và cơ thể; dịch vụ thẩm mỹ viện; dịch vụ chăm sóc sức khỏe; dịch vụ tư vấn sức khỏe.

---

(210) **4-2025-21164**

(540)



(220) 14/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh lá cây, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP QUANG NAM (VN)
Thôn Ao, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại; vật liệu chịu lửa không bằng kim loại dùng cho xây dựng; vật liệu xây dựng phục vụ ngành nội, ngoại thất (tất cả không bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-21180**

(540)



(220) 14/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng, đỏ, hồng, xanh lá, xanh dương, trắng.
(731) TRƯƠNG HOÀNG TUẤN (VN)
209/4 Nguyễn Duy, phường 10, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 03: Nước hoa; mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-21294**

(540)



(220) 15/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.3.3; 26.1.1; 26.1.18
(591) Đen, vàng, trắng.
(731) BÙI THỊ NHƯ Ý (VN)
Ấp Phú Hòa I, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

(511) Nhóm 24: Màn chống muỗi; vỏ gối; tấm trải phủ giường; ga trải giường; chăn; vỏ đệm.

Nhóm 35: Quảng cáo; marketing; giới thiệu sản phẩm; dịch vụ tạo khách hàng tiềm năng; dịch vụ giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, cho mục đích bán lẻ; tổ chức hội chợ thương mại.

---

(210) **4-2025-21589**

(540)



(220) 15/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 25.5.25; 26.3.2; 26.3.3; 26.3.23
(591) Trắng, đen, đỏ.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 27/7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
153 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-21590**

(540)

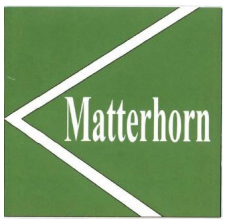

(220) 15/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.3.23
(591) Trắng, xanh lá cây, đen.
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN 27/7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
153 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá và các sản phẩm thay thế thuốc lá; thuốc lá điếu và xì gà; thuốc lá điện tử và bình sinh hơi cho người hút thuốc; vật dụng cho người hút thuốc; diêm.

---

(210) **4-2025-22097**

(540)



(220) 19/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 18.4.1; 18.4.2
(731) DƯƠNG VĂN QUÝ (VN)
Thôn Cầu Trại, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang
(740) CÔNG TY TNHH INPEC (CÔNG TY TNHH INPEC)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi xách; ví da; cặp da; vật liệu giả da; dây da thuộc.

---

(210) **4-2025-22239**

(540)



(220) 20/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.3.1; 2.3.16
(591) Tím, trắng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU TMQ ASIAN (VN)
Đội 3, Thôn Lạc Thị, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 05: Tã bỉm trẻ em; tã lót trẻ em; băng vệ sinh phụ nữ; quần tã trẻ em; tã lót kiểu quần dùng cho trẻ em; tã giấy các loại.

---

(210) **4-2025-22272**

(540)



(220) 20/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh lá cây, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP QUANG NAM (VN)
Thôn Ao, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 20: Giường; tủ đựng quần áo; tủ bếp; tủ lưu trữ [đồ đạc trong nhà]; bộ bàn ghế văn phòng; bộ bàn ghế phòng khách; bàn dùng cho phòng khách; bộ bàn ghế ăn; bàn trang điểm; bàn; ghế; giá để ti vi; giá để giày; giá sách; giá để đồ đạc loại lắp sẵn.

---

(210) **4-2025-22353**

(540)



(220) 20/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 2.9.1; 5.3.13; 5.3.15; 25.5.25
(591) Tím nhạt, xanh tím than, vàng cam, trắng.
(731) NGUYỄN KIM ANH (VN)
Số 6, hẻm 260/17/18 phố chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy lau.

---

(210) **4-2025-22388**

(641) 4-2019-27990

(540)

AULAC INDUSTRIES

(220) 26/07/2019

(441) 25/07/2025

(531) 15.7.1; 15.9.18; 26.4.1; 26.4.5; 26.11.8

(591) Xanh nước biển, da cam, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP ÂU LẠC (VN)
B26-BT4, phố Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)

(511) Nhóm 07: Máy cơ điện dùng trong công nghiệp; máy xếp dỡ tự động; bộ truyền động cho máy móc.

Nhóm 35: Buôn bán: hóa chất làm sạch sơn, hóa chất chống bám dính sơn, hóa chất tuyển nổi cặn sơn, thiết bị cơ điện trong công nghiệp.

Nhóm 42: Thiết kế công nghiệp: hệ thống quan trắc, giám sát chất thải môi trường.

---

(210) **4-2025-22440**

(540)

PanatuboX

(220) 21/05/2025

(441) 25/07/2025

(591) Đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ NHÀ BẾP HẠNH PHÚC VIỆT NAM (VN)
Đội 5, thôn Trà Lâm, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp từ; nồi cơm điện; quạt mát; quạt hút; máy hút ẩm.

---

(210) **4-2025-22710**

(540)

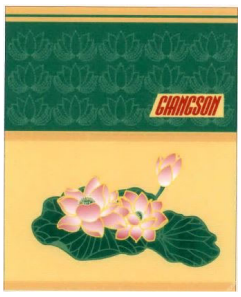

(220) 22/05/2025

(441) 25/07/2025

(531) 5.5.16; 25.5.2; 25.7.25; 26.4.18; 26.11.8

(591) Xanh lá cây, xanh nước biển, vàng, cam, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU GIANG SON RIVESIDE (VN)
Số 109 đường Nguyễn Văn Cừ, khu 2, phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 34: Thuốc lá điếu; thuốc lá; xì gà; đầu lọc cho thuốc lá; tẩu thuốc lá.

---

(210) **4-2025-22796**

(540)

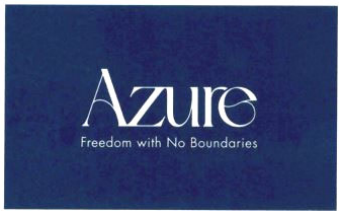

(220) 22/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.4.18
(591) Xanh dương, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH AZURE STUDIO (VN)
11 Bàu Cát 3, khu phố 5, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-22797**

(540)



(220) 22/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.5.20
(731) CÔNG TY TNHH AZURE STUDIO (VN)
11 Bàu Cát 3, khu phố 5, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-22798**

(540)



(220) 22/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH AZURE STUDIO (VN)
11 Bàu Cát 3, khu phố 5, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 25: Quần áo thời trang.

---

(210) **4-2025-22914**

(540)



(220) 22/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Vàng, trắng, đen
(731) ĐOÀN THỊ UYÊN (VN)
Thôn 1, xã Hòa Nam, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 09: Mũ bảo hiểm

---

(210) **4-2025-23046**

(540)



(220) 23/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 7.1.5; 7.1.9; 7.1.11; 7.1.24
(591) Trắng, xanh nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ WSK (VN)
Số 258, tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 43: Dịch vụ nhà hàng ăn uống, cụ thể là quán trà, quán trà sữa.

---

(210) **4-2025-23068**

(540)



(220) 23/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.14; 5.7.1; 5.7.27; 26.1.1
(591) Nâu, xạnh lá cây.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN HELLO 5 COFFEE GLOBAL (VN)
Số 73, phố Tô Hiến Thành, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 30: Cà phê; đồ uống trên cơ sở cà phê; cà phê chưa rang; hương liệu cà phê; cà phê nhân tạo; trà (chè).

---

(210) **4-2025-23268**

(540)

Protect

(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV VÀ XNK HTO VIỆT NAM (VN)
Xóm Kiều Nguyễn, thôn An Cầu, xã Tống Trân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

---

(210) **4-2025-23269**

(540)

ELCOOK

(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TMDV VÀ XNK HTO VIỆT NAM (VN)
Xóm Kiều Nguyễn, thôn An Cầu, xã Tống Trân, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 11: Bếp ga; bếp điện; bếp điện từ; bình đun nước nóng; máy hút mùi; quạt làm mát.

---

(210) **4-2025-23315**

(540)



(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 7.1.6; 7.1.24; 7.5.8; 17.3.2
(591) Da cam.
(731) NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN (VN)
Thôn Bùi Xá, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Cân; cân ô tô; cân có thiết bị phân tích chỉ số khối cơ thể; thiết bị và dụng cụ để cân; cân tiểu ly; cân sức khỏe.

---

(210) **4-2025-23387**

(540)

UNIsmile

(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HOÀNG MINH NAM (VN)
Số 274, ấp Xẻo Cao, xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm.

Nhóm 35: Kinh doanh (mua bán): mỹ phẩm.

---

(210) **4-2025-23394**

(540)



(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 3.7.17; 24.9.1; 24.15.11; 26.3.23; 26.11.9
(731) NGUYỄN TRUNG THÀNH (VN)
Số 18B ngõ 201/1/4 đường Thụy Phương, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 25: Quần áo; giày; dép.

---

(210) **4-2025-23397**

(540)



(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.3.13; 5.3.15; 5.5.16; 25.5.25; 26.4.2
(591) Tím, vàng, trắng, hồng nhạt.
(731) NGUYỄN KIM ANH (VN)
Số 6, hẻm 260/17/18 phố chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 16: Giấy vệ sinh; giấy ăn; giấy lau.

---

(210) **4-2025-23497**

(540)



(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.1.1; 24.15.1; 26.1.1; 26.4.9; 26.13.25
(591) Nâu đỏ, nâu cà phê đậm, ghi xám, trắng.
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số nhà 3009 - toà R1.01, Oceanpark, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-23498**

(540)

TUG PHARMA

(220) 26/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số nhà 3009 - toà R1.01, Oceanpark, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 05: Dược phẩm.

---

(210) **4-2025-23545**

(540)

JIRKA TOURS

(220) 27/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.15.1; 24.15.21; 26.3.1
(591) Xanh dương, xanh da trời, trắng.
(731) CÔNG TY TNHH JIRKA TOURS (VN)
Tổ 2, ấp Gành Gió, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ vận chuyển hành khách; dịch vụ vận chuyển hàng hóa; cho thuê xe; dịch vụ vận tải cho các chuyến tham quan; đặt chỗ cho các chuyến đi.

---

(210) **4-2025-23599**

(540)

THANH YEN

(220) 27/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN THỊ THANH VÂN (VN)
Thôn 2, xã Trùng Khánh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

(511) Nhóm 11: Thiết bị sưởi ấm, chạy điện; hệ thống và thiết bị vệ sinh; hệ thống và thiết bị nấu nướng; dụng cụ nấu nướng dùng điện; hệ thống chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng.

Nhóm 14: Đồ trang sức; đồng hồ đeo tay.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu.

---

(210) **4-2025-23692**

(540)

LULU&NANA

(220) 27/05/2025
(441) 25/07/2025

(731) HANGZHOU DAISE BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 2634, 26th Floor, Building 2, Xiaoshan Agricultural Building, Ningwei Street, Xiaoshan District, Hangzhou City, Zhejiang Province, China (self-declaration)

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm (không dùng cho động vật); gel tắm vòi hoa sen (không dùng cho mục đích y tế); tinh dầu thơm; nước hoa; xà phòng tắm dạng lỏng (không chứa thuốc); dầu gội đầu.

Nhóm 18: Ba lô; túi xách; vali; ví tiền; túi cầm tay cho phụ nữ; cặp sách.

Nhóm 25: Quần áo (trang phục); giày dép; mũ (nón); miếng lót bên trong giày; ca vát; thắt lưng (trang phục).

Nhóm 28: Đồ chơi; trò chơi; búp bê; đồ chơi phát triển trí tuệ; xe cộ đồ chơi.

---

(210) **4-2025-23974**

(540)

doonce

(220) 28/05/2025
(441) 25/07/2025

(731) DOPI (SHANGHAI) BRAND MANAGEMENT CO., LTD (CN)
Room 3358, 3rd Floor, No. 188, Lane 5777, Panjing Road, Baoshan District, Shanghai, China

(740) CÔNG TY CỔ PHẦN ICHECK (ICHECK.,JSC)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; son môi; son bóng; son dưỡng môi; lông mi giả; bút trang điểm; bông tẩy trang; dầu gội; dầu xả; sữa tắm; sữa rửa mặt; phấn trang điểm; phấn mắt; kem chống nắng; mát-cara; sản phẩm chăm sóc da; mặt nạ hơi nước dùng một lần (không dùng trong y tế); tinh chất dưỡng.

---

(210) **4-2025-24100**

(540)

AM

(220) 28/05/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT MỸ ANH (VN)
Số 410/22, tổ 6, KP Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Ván ép (còn được gọi là gỗ dán).

---

(210) **4-2025-24101**

(540)

Anh Mỹ

(220) 28/05/2025
(441) 25/07/2025

(731) CÔNG TY TNHH VIỆT MỸ ANH (VN)
Số 410/22, tổ 6, KP Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(511) Nhóm 19: Ván ép (còn được gọi là gỗ dán).

---

(210) **4-2025-24195**

(540)

mirace

(220) 29/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.4; 1.1.9
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ NVLINK (VN)
Lô đất số DM4-23 Điểm tiểu thủ công nghiệp làng nghề Dệt lụa Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(740) Công ty Luật TNHH Minh Khuê (MK LAW FIRM)

(511) Nhóm 10: Máy làm trắng răng; máy lấy cao răng tại nhà.

Nhóm 11: Máy sấy tóc.

Nhóm 21: Bàn chải đánh răng; bàn chải đánh răng, dùng điện; máy tăm nước [thiết bị vệ sinh răng]; đầu bàn chải có thể thay thế được; đầu tăm nước thay thế; lược điện.

---

(210) **4-2025-24290**

(540)

MYHX

(220) 29/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10; 26.1.1; 26.4.18
(591) Xanh dương, cam đậm, trắng
(731) CÔNG TY TNHH KCBO VIỆT NAM (VN)
151 Gia Phú, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
(740) CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS (CÔNG TY LUẬT TNHH PASA PARTNERS)

(511) Nhóm 07: Đầu mũi khoan (bộ phận máy móc); lưỡi cắt (bộ phận của máy móc); máy bắt vít; máy cắt [máy móc]; máy khoan; máy mài; máy cưa; máy đục lỗ mộng.

Nhóm 08: Cờ lê [dụng cụ cầm tay]; tua vít, không dùng điện; kéo; bộ lục giác; cái kìm; đá mài; đá cắt (dụng cụ cầm tay); thước góc [dụng cụ cầm tay].

Nhóm 35: Mua bán, phân phối, xuất nhập khẩu: tua vít cờ lê (vòng miệng), thước (dụng cụ đo), bộ lục giác, lưỡi cắt, đá cắt (dụng cụ cầm tay), cái kìm, kéo, dao rọc giấy (đồ dùng văn phòng), ổ khóa, trừ ổ khóa điện, không bằng kim loại, đầu bắn tôn (bộ phận của máy), máy

bắt vít, đầu mũi khoan [bộ phận máy móc], mũi khoan (bộ phận máy), đá cắt (bộ phận của máy móc), lưỡi cắt (bộ phận của máy móc), máy khoan, máy mài, máy cưa, máy cắt, máy đục lỗ mộng, máy cân bằng laser, keo dán dùng trong công nghiệp.

---

(210) **4-2025-24463**

(540)

Dr. Kpark Minexin C+L

(220) 30/05/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.17.5
(731) PARK DONGWOO (KR)
Room 1201, 108 dong, 45, samsyonghyeon-ro 91-gil, gieongsan-si, gyeongsangbuk-do, korea, 100000
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội; sữa tắm; son.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-24464**

(540)

Minexin

(220) 30/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) PARK DONGWOO (KR)
Room 1201, 108 dong, 45, samsyonghyeon-ro 91-gil, gieongsan-si, gyeongsangbuk-do, korea, 100000
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội; sữa tắm; son.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-24465**

(540)

Dr.Minexin

(220) 30/05/2025
(441) 25/07/2025
(731) PARK DONGWOO (KR)
Room 1201, 108 dong, 45, samsyonghyeon-ro 91-gil, gieongsan-si, gyeongsangbuk-do, korea, 100000
(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội; sữa tắm; son.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-24466**

(540)

Dr. Kpark Gamma Minexin

(220) 30/05/2025
(441) 25/07/2025

(731) PARK DONGWOO (KR)
Room 1201, 108 dong, 45, samsyonghyeon-ro 91-gil, gieongsan-si, gyeongsangbuk-do, korea, 100000

(740) CÔNG TY TNHH SỞ HỮU TRÍ TUỆ TAGA (TAGA IP CO.,LTD.)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước hoa; đồ trang điểm (mỹ phẩm); dầu gội; sữa tắm; son.

Nhóm 05: Dược phẩm; thực phẩm chức năng; thuốc dùng cho người; thực phẩm bảo vệ sức khỏe (thực phẩm chức năng).

Nhóm 10: Thiết bị và dụng cụ y tế.

---

(210) **4-2025-24749**

(540)

50 Cenvibe
— Clothing —

(220) 02/06/2025
(441) 25/07/2025

(731) HỘ KINH DOANH TẠ TUẤN LÂM (VN)
Số 1 ngõ 31 thôn 3, xã Trung Mầu, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 25: Quần áo.

---

(210) **4-2025-24795**

(540)

NANO GRALEX
True value - True quality

(220) 02/06/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.15; 1.15.23; 26.4.7; 26.4.18; 26.15.15

(591) Xanh tím than, đỏ, trắng.

(731) CÔNG TY TNHH ECONANO TOÀN CẦU (VN)
Số nhà 32, ngõ 3, phố Nguyễn Viết Xuân, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 01: Keo chà ron [chất dính hóa học]; keo chít mạch; keo miết mạch; hóa chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn; nhựa epoxy, chưa xử lý; hoá chất công nghiệp; hóa chất chống thấm dùng trong xây dựng.

Nhóm 02: Sơn các loại (sơn chống gỉ, sơn lót), trừ sơn cách điện, cách nhiệt; vôi quét tường; vecni.

Nhóm 17: Sơn cách nhiệt; sơn cách điện.

Nhóm 19: Vật liệu xây dựng phi kim loại.

Nhóm 35: Mua bán: keo chà ron, keo chít mạch, keo miết mạch, hoá chất chống thấm nước cho xi măng, trừ sơn, nhựa epoxy, chưa xử lý, hoá chất công nghiệp, hoá chất chống thấm dùng trong xây dựng, sơn các loại (sơn chống gỉ, sơn lót), vôi quét tường, vecni, sơn cách nhiệt, sơn cách điện, vật liệu xây dựng phi kim loại.

---

(210) **4-2025-24886**

(540)

Hapina

(220) 02/06/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH TRUNG THÀNH (VN)
Tổ 3, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Nước giặt; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Tã; bỉm; thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-24887**

(540)

DASUNA

(220) 02/06/2025
(441) 25/07/2025

(731) ĐINH TRUNG THÀNH (VN)
Tổ 3, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(740) Công ty TNHH Tư vấn IPNG (IPNG CO.,LTD)

(511) Nhóm 03: Mỹ phẩm; nước giặt; chế phẩm dưỡng da; chất tẩy rửa, trừ loại dùng trong hoạt động sản xuất và dùng cho mục đích y tế.

Nhóm 05: Tã; bỉm; thực phẩm chức năng; dược phẩm.

---

(210) **4-2025-25003**

(540)

Catherine Cruise
Your luxurious retreat

(220) 03/06/2025
(441) 25/07/2025

(531) 1.15.23; 18.3.2; 18.3.14; 26.15.15

(591) Trắng, xanh dương đậm, xanh dương nhạt, đen.

(731) CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HALO ECO (VN)
Khu C, khu đô thị mới Cái Dăm, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(511) Nhóm 39: Dịch vụ du lịch; dịch vụ cho thuê tàu thuyền.

---

(210) **4-2025-25007**

(540)

XUAN THIEN SECURITIES

(220) 03/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.18
(591) Xanh da trời, trắng, ghi sáng.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SEN VÀNG (VN)
Lầu 3-4, số 164 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 36: Môi giới chứng khoán; dịch vụ môi giới chứng khoán; môi giới chứng khoán và trái phiếu; thanh toán bù trừ tài chính; dịch vụ tài chính; tư vấn tài chính; cho vay tài chính; đầu tư vốn.

---

(210) **4-2025-25014**

(540)

NHUA VIET PHAP
VIETFRANCE PLASTIC

(220) 03/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.1; 26.1.10
(591) Xanh lá cây, ghi.
(731) CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP QUANG NAM (VN)
Thôn Ao, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

(511) Nhóm 06: Thanh lan can, tay vịn cầu thang bằng kim loại; phụ kiện lắp ráp bằng kim loại cho giường; công trình xây dựng bằng kim loại; công trình xây dựng bằng kim loại có thể chuyên chở được; khuôn cửa bằng kim loại; tấm lát đường bằng kim loại; tấm ốp trang trí nội ngoại thất bằng kim loại (dùng trong xây dựng); phụ kiện lắp ráp giường bằng kim loại; chốt cửa; tay nắm; phụ kiện cửa vách (tất cả bằng kim loại).

---

(210) **4-2025-25073**

(540)

NHON

(220) 03/06/2025
(441) 25/07/2025
(731) NGUYỄN SANH NHƠN (VN)
Số 9 đường 8, phường Long Thạch Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(511) Nhóm 30: Bánh mỳ.

Nhóm 43: Nhà hàng ăn uống; quán ăn nhanh; quán ăn tự phục vụ.

---

(210) **4-2025-25091**

(540)



(220) 03/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 15.7.1; 15.7.2; 15.9.11; 26.1.1; 26.1.18
(591) Trắng, đỏ, xám.
(731) CÔNG TY TNHH CHOIROCK VIỆT NAM (VN)
Số 33 đường số 9, khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

(511) Nhóm 28: Trò chơi; đồ chơi; thiết bị trò chơi; mô hình đồ chơi; nhân vật đồ chơi.

---

(210) **4-2025-25197**

(540)

SOKANY

(220) 03/06/2025
(441) 25/07/2025
(731) TRẦN XUÂN DIỆN (VN)
218 Trịnh Đình Trọng, phường Phú Trung, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ANLIS Việt Nam (ANLIS IP CO.,LTD)

(511) Nhóm 09: Thiết bị và dụng cụ vật lý; cân; thiết bị truyền phát âm thanh; thiết bị ghi âm thanh; thiết bị tái tạo âm thanh; bộ dữ liệu, đã được ghi hoặc có thể tải về; máy vi tính; thiết bị ngoại vi của máy vi tính; thiết bị thở dùng để bơi lặn.

---

(210) **4-2025-25293**

(540)


KIỀU TRÂN

(220) 04/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 5.5.16; 5.5.20; 5.5.21
(591) Xanh tím than.
(731) HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT, KINH DOANH NÔNG NGHIỆP KIỀU TRÂN (VN)
Khóm 3, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

(511) Nhóm 03: Tinh dầu hoa ngũ sắc; tinh dầu tràm; tinh dầu bưởi; tinh dầu dừa; tinh dầu gừng; hương (nhang).

Nhóm 16: Tranh ảnh làm bằng hạt gạo; tranh khắc.

---

(210) **4-2025-25332**

(540)



(220) 04/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 24.9.1; 24.15.3; 24.15.11; 24.15.13; 26.1.1
(591) Vàng ánh kim, xanh lá cây đậm, đen.
(731) NGUYỄN THỊ HÀ NGÂN (VN)
Số 195 Vũ Hữu, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

---

(210) **4-2025-25333**

(220) 04/06/2025
(441) 25/07/2025

(540)

CATEGORY KING – VUA LÃNH THỔ, LONG MẠCH

(731) NGUYỄN THỊ HÀ NGÂN (VN)
Số 195 Vũ Hữu, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 36: Cho thuê bất động sản; dịch vụ đại lý bất động sản; môi giới bất động sản; quản lý bất động sản; đánh giá bất động sản; tư vấn tài chính.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

---

(210) **4-2025-25334**

(220) 04/06/2025
(441) 25/07/2025

(540)

MAP TO LEGACY

(731) NGUYỄN THỊ HÀ NGÂN (VN)
Số 195 Vũ Hữu, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(740) CÔNG TY TNHH LUẬT OS (CÔNG TY TNHH LUẬT OS)

(511) Nhóm 09: Thiết bị nghe nhìn dùng cho giảng dạy; chương trình máy tính, ghi sẵn; thiết bị giảng dạy;chương trình máy tính, tải xuống được; thiết bị điều khiển từ xa; thiết bị thu hình.

Nhóm 16: Sách, sách mỏng; áp phích quảng cáo; bảng quảng cáo bằng giấy hoặc bằng bìa cứng; tập giấy viết [văn phòng phẩm]; đồ dùng giảng dạy [trừ thiết bị giảng dạy].

Nhóm 35: Quảng cáo ngoài trời; quảng bá hàng hóa thông qua những người có ảnh hưởng; quảng cáo trên truyền hình; dịch vụ quan hệ truyền thông; tư vấn quản lý kinh doanh; tư vấn điều hành kinh doanh.

Nhóm 41: Huấn luyện [đào tạo]; giảng dạy; dịch vụ về giáo dục giảng dạy; dịch vụ hướng dẫn, giảng dạy; khoá đào tạo từ xa; dịch vụ đào tạo được cung cấp thông qua thiết bị mô phỏng.

---

(210) **4-2025-25473**

(540)

GTSC
G-XC

(220) 04/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.2; 1.1.10
(591) Đỏ đậm, xanh dương nhạt.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ GTSC VIỆT NAM (VN)
Số 103-105 Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 09: Thiết bị ghi hình chuyên dụng; thiết bị truyền phát điện tử để gây nhiễu tín hiệu; thiết bị phá sóng thông tin di động; thiết bị kiểm tra tốc độ dùng cho xe cộ; thiết bị dùng đo nồng độ cồn; thiết bị giám sát từ xa.

Nhóm 35: Dịch vụ mua bán, phân phối, bán lẻ: thiết bị, linh kiện điện tử, linh kiện viễn thông, thiết bị bay không người lái, thiết bị phá sóng thông tin di động.

---

(210) **4-2025-26316**

(540)

HOKA

(220) 09/06/2025
(441) 25/07/2025
(731) THỊNH VĂN HOAN (VN)
Thôn Tam Đa, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội
(740) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)

(511) Nhóm 09: Tivi; màn hình tương tác, màn hình led tivi; tivi màn hình phẳng; màn hình lcd tivi; màn hình led tivi.

Nhóm 11: Đèn chiếu sáng; máy sưởi; vòi hoa sen; đèn điện tử; hệ thống và thiết bị vệ sinh (led).

---

(210) **4-2025-26384**

(540)

Calver Kevin

(220) 09/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.5; 1.1.10
(731) HỘ KINH DOANH MAY TÂM (VN)
KDC số 1, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

(511) Nhóm 25: Quần áo lót; quần áo lót thấm mồ hôi; đồ đi ở chân; giày dép; quần áo; mũ.

---

(210) **4-2025-26411**

(540)

GVLUX

(220) 09/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 26.1.2; 26.4.18; 26.11.8
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI TRANG GEN GROUP (VN)
Nhà 28, hẻm 264/47/6 tổ 13 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
(740) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SUNTRUST (SUNTRUST LAW FIRM)

(511) Nhóm 18: Ba lô; túi đựng quần áo dùng khi đi du lịch; túi cho người leo núi; túi cho thể thao; túi đeo; túi xách tay; ví đựng tiền; túi mua hàng.

Nhóm 25: Quần áo; đồ đi chân; đồ đội đầu; thắt lưng (trang phục); ca vát; tất.

Nhóm 26: Ghim cài (phụ kiện của trang phục); cúc; khuy móc cho thân áo váy; kẹp dùng cho dây đeo quần; khóa trượt (khóa kéo); khuy bấm; vật trang trí dùng cho quần áo.

Nhóm 42: Thiết kế quần áo (thời trang); thiết kế công nghiệp (thời trang); tư vấn thiết kế thời trang; dịch vụ thiết kế tạo mẫu; thiết kế trang phục.

---

(210) **4-2025-27206**

(540)



(220) 12/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.15.23; 26.11.3; 26.11.12
(591) Xanh dương, xám bạc.
(731) CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH SEAREE (VN)
Đường số 10, khu công nghiệp Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

(511) Nhóm 37: Dịch vụ lắp đặt và sửa chữa: thi công lắp đặt các công trình lạnh công nghiệp, điều hòa không khí, hệ thống điện, hệ thống phòng chống cháy, thang máy, cấp thoát nước, cơ khí thuộc các ngành công nghiệp và dân dụng; lắp đặt hệ thống xây dựng khác: thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, âm thanh, công trình lạnh công nghiệp, công trình xây dựng điện đến 35KV, hệ thống lò sưởi, điều hòa không khí và thông gió, hệ thống cơ khí, hệ thống camera quan sát, chống trộm, truyền hình cáp, truyền hình vệ tinh parabol, báo cháy tự động, điện thoại, máy liên lạc và máy bộ đàm vô tuyến, tổng đài nội bộ, hệ thống truyền dữ liệu, hệ thống quản lý tòa nhà, hệ thống tiếp đất, chống sét, hệ thống cấp gas, dầu, khí nén, hệ thống máy phát điện, hệ thống khí y tế, hệ thống xử lý nước.

---

(210) **4-2025-27924**

(540)



(220) 16/06/2025
(441) 25/07/2025
(531) 1.1.10; 8.7.11; 26.1.1
(591) Trắng, xanh lá cây, vàng cam, nâu, nâu sáng, ghi sáng, be.
(731) HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP PHÚ XUÂN KHAI THÁI (VN)
Thôn Vĩnh Thượng, xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

(511) Nhóm 29: Trứng gà tươi.

Nhóm 35: Dịch vụ kinh doanh, ký gửi, đại lý, giới thiệu sản phẩm trứng gà tươi.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

Ngày công bố	25/07/2025
Số đơn	6-2024-00015
Ngày nộp đơn	19/9/2024
Người nộp đơn	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Hà
Địa chỉ	Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Ủy ban nhân dân huyện Bắc Hà
Chỉ dẫn địa lý	Bắc Hà
Sản phẩm	Quế vỏ
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	1. Đặc thù cảm quan - Quế vỏ có bề mặt xù xì, có mầu xám xanh hay xám nâu, khi khô có mầu nâu vàng sẫm. Các u mầu có mầu xám và xám xanh (các vết loang lổ địa y) có tỷ lệ dưới 50%, ít mắt. Lòng vỏ quế khi tươi có mầu vàng nhạt đến vàng sẫm, khi khô có mầu nâu vàng sẫm, có mùi thơm đặc trưng và có vị cay. - Độ dày vỏ thân: 2,68 - 4,11 mm. - Độ dày lớp tinh dầu vỏ thân: 0,82 - 1,22 mm. - Độ dày vỏ cành: 1,62 - 2,64 mm. - Độ dày lớp tinh dầu vỏ cành: 0,42 - 0,70 mm. 2. Đặc thù về lý học *a. Quế thân* - Hàm lượng ẩm: 9,94 - 11,27%. - Tỷ trọng của tinh dầu: 1,0227 - 1,0420 g/cm^3. - Chỉ số khúc xạ của tinh dầu: 1,5649 - 1,6024 nD20. - Hàm lượng tro toàn phần: 2,48 - 2,98%. *b. Quế cành:* - Hàm lượng ẩm: 9,36 - 10,48%. - Tỷ trọng của tinh dầu: 1,0198 - 1,0356 g/cm^3. - Chỉ số khúc xạ của tinh dầu: 1,5409 - 1,5957 nD20.

	- Hàm lượng tro toàn phần: 2,34 - 2,74%. 3. Đặc thù về hóa học *a. Quế thân* - Hàm lượng tinh dầu: 5,37 - 6,75%. - Hàm lượng Cinnamaldehyd: 81,41 - 83,59%. - Hàm lượng Caryophyllene: 6,87 - 7,48%. - Hàm lượng Eugenol: 4,01 - 4,90%. - Hàm lượng β-caryophyllene: 3,96 - 4,85%. *b. Quế cành* - Hàm lượng tinh dầu: 4,65 - 6,42%. - Hàm lượng Cinnamaldehyd: 80,52 - 82,17%. - Hàm lượng Caryophyllene: 6,99 - 7,70%. - Hàm lượng Eugenol: 4,34 - 4,96%. - Hàm lượng β-caryophyllene: 4,30 - 4,97%.
Khu vực địa lý	Các xã Cốc Ly, Nậm Mòn, Nậm Đét, Nậm Khánh, Bảo Nhai, Nậm Lúc, Cốc Lầu, Bản Cái, Bản Liền thuộc huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai (theo bản đồ khu vực địa lý nộp kèm theo đơn).

Ngày công bố	25/07/2025
Số đơn	6-2024-00018
Ngày nộp đơn	24/10/2024
Chủ đơn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau
Địa chỉ	Số 263, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau
Chỉ dẫn địa lý	Cà Mau
Sản phẩm	Sò huyết

Tóm tắt chất lượng, đặc thù	- Sò huyết tươi: + Hình dạng: Sò huyết tươi Cà Mau có thân sò tròn, kích thước thân sò tương đối đồng đều. + Màu sắc: huyết màu đỏ tươi và lượng nhiều. + Canxi (Ca): 146,49-186,32 mg/100g; + Kẽm (Zn): 1,69-1,83 mg/100g; + Hàm lượng nước trong thịt: 84,69-86,09%; - Thịt sò huyết: + Hình dạng: phần thịt sò huyết dày, đầy đặn; + Màu sắc: dịch huyết màu đỏ hồng và lượng huyết nhiều. + Mùi: mùi tanh nhẹ tự nhiên và không có mùi khác. + Vị: ngọt tự nhiên, mặn nhẹ của biển. + Canxi (Ca): 114,94-148,96 mg/100g; + Kẽm (Zn): 1,67-1,87 mg/100g; + Hàm lượng nước trong thịt: 83,98-85,91%;
Khu vực địa lý	xã Hòa Tân thuộc thành phố Cà Mau; thị trấn Rạch Gốc và các xã Đất Mũi, Tân Ân, Tân Ân Tây, Tam Giang Tây, Viên An, Viên An Đông thuộc huyện Ngọc Hiển; thị trấn Năm Căn và các xã Hàm Rồng, Đất Mới, Hàng Vịnh, Hiệp Tùng, Tam Giang, Tam Giang Đông, Lâm Hải thuộc huyện Năm Căn; thị trấn Đầm Dơi và các xã Ngọc Chánh, Nguyễn Huân, Quách Phẩm, Quách Phẩm Bắc, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Tạ An Khương Nam, Tân Dân, Tân Duyệt, Tân Đức, Tân Thuận, Tân Tiến, Tân Trung, Thanh Tùng, Trần Phán thuộc huyện Đầm Dơi; thị trấn Cái Nước và các xã Lương Thế Trân, Thạnh Phú, Phú Hưng, Hưng Mỹ, Tân Hưng, Hòa Mỹ, Tân Hưng Đông, Đông Thới, Đông Hưng, Trần Thới thuộc huyện Cái Nước; thị trấn Cái Đôi Vàm và các xã Phú Mỹ, Phú Tân, Phú Thuận, Tân Hải, Việt Thắng, Tân Hưng Tây, Nguyễn Việt Khái, Rạch Chèo thuộc huyện Phú Tân; các xã Phong Điền, Phong Lạc, Lợi An thuộc huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (theo bản đồ khu vực địa lý nộp kèm theo đơn).

Ngày công bố	25/07/2025
Số đơn	6-2025-00002
Ngày nộp đơn	22/01/2025
Chủ đơn	Ủy ban nhân dân huyện Tân Sơn
Địa chỉ	Xã Tân Phú, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Uỷ ban nhân dân huyện Tân Sơn
Chỉ dẫn địa lý	Tân Sơn
Sản phẩm	Gà nhiều cựa
Tóm tắt chất lượng, đặc thù	- Gà sống: + Số cựa: Gà trống: 6-9 cựa; Gà mái: 6 cựa; + Hình dáng thân hình: Thon gọn, nhanh nhẹn; - Thịt gà (Thịt tươi): + Có ít mỡ. + Thịt gà trống: Hàm lượng axit amin Valine: 0,485-0,634 (g/100g), Hàm lượng Lipid: 1,300-3,070 (%), pH (15 phút): 5,600-6,140, pH (sau 24h): 5,320-6,070. - Thịt gà mái: Hàm lượng axit amin Valine: 0,450-0,498 (g/100g), Hàm lượng Lipid: 1,370-5,650 (%); pH (15 phút): 5,900-6,050, pH (sau 24h): 5,700 - 6,140.
Khu vực địa lý	Các xã Thu Cúc, Đồng Sơn, Lai Đồng, Kiệt Sơn, Thạch Kiệt, Thu Ngạc, Tân Phú, Tân Sơn, Xuân Sơn, Xuân Đài, Minh Đài, Mỹ Thuận, Văn Luông, Long Cốc, Kim Thượng, Vinh Tiền, Tam Thanh thuộc huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ (theo bản đồ khu vực địa lý nộp kèm theo đơn).

PHẦN III

SỬA ĐỔI ĐƠN

Thông báo số: 72374/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 04/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00623 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-40311	08/09/2023
4-2023-40312	08/09/2023
4-2023-57317	12/12/2023
4-2023-57318	12/12/2023
4-2024-10886	19/03/2024
4-2024-28619	24/06/2024
4-2024-28620	24/06/2024
4-2024-28621	24/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lầu 3, tháp V5, Sunrise City South, số 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 75285/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 09/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00605 Ngày nộp: 22/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-06951	01/03/2021
4-2022-08464	15/03/2022
4-2022-08466	15/03/2022
4-2022-08467	15/03/2022

Mục sửa đổi: Tên và địa chỉ người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần Regal Group
Số 52-54 đường Võ Văn Kiệt, phường An Hải Nam, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
Đại diện Sở hữu công nghiệp:
Văn phòng luật sư Tân Hà
Tổ 6, cụm Chùa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Danh mục yêu cầu đăng ký:
Loại bỏ nhóm 43 khỏi danh mục yêu cầu đăng ký
Phần danh mục hàng hóa/dịch vụ còn lại giữ nguyên không thay đổi.

Thông báo số: 76515/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 11/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2023-00698 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-11328	06/04/2020
4-2020-11329	06/04/2020

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn
Nội dung mới: Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam
Phòng 1003, tầng 10, tòa nhà Doji, số 81-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 79897/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00425 Ngày nộp: 25/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-15554	20/04/2023
4-2023-15556	20/04/2023
4-2023-15557	20/04/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Aboitiz Foods Pte. Ltd.

Thông báo số: 79901/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 13/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00405 Ngày nộp: 21/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-32517	16/07/2024
4-2024-32518	16/07/2024
4-2024-41240	30/08/2024
4-2024-41241	30/08/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty cổ phần LC Foods

Thông báo số: 80936/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 16/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00752 Ngày nộp: 22/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-38796	14/10/2021

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu được sửa đổi thành
Nội dung mới:

Thông báo số: 80937/TB-SHTT.IP, ngày 16/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00833 Ngày nộp: 03/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20061	18/05/2023

Mục sửa đổi:

Nội dung mới:



Thông báo số: 80940/TB-SHTT.IP, ngày 16/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00753 Ngày nộp: 22/05/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-38797	14/10/2021

Mục sửa đổi:

Nội dung mới:



Thông báo số: 81099/TB-SHTT.IP, ngày 16/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00851 Ngày nộp: 04/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-38571	16/09/2022
4-2022-38572	16/09/2022
4-2022-38575	16/09/2022

Mục sửa đổi: Đại diện Sở hữu công nghiệp của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH Luật ALIAT
Lầu 72, Vincom Center Landmark 81, 720A Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 82396/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2024-01831 Ngày nộp: 06/09/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-35141	28/08/2020
4-2020-35142	28/08/2020
4-2020-35143	28/08/2020

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: GMA-35, khu nhà phố Thủy Nguyên, xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 84566/TB-SHTT.IP, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00491 Ngày nộp: 03/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-43256	27/09/2023
4-2023-43257	27/09/2023
4-2023-43258	27/09/2023
4-2024-20123	09/05/2024
4-2024-29516	28/06/2024
4-2024-48346	09/10/2024

Mục sửa đổi: **Địa chỉ của Người nộp đơn:**
Nội dung mới: 33A Nguyễn Háo Vĩnh, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 84567/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00493 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2025-05755	19/02/2025
4-2025-05756	19/02/2025
4-2025-05757	19/02/2025
4-2025-05758	19/02/2025

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 02 Nguyễn Tri Phương, phường Phú Nhuận, quận Thuận Hóa, thành phố Huế

Thông báo số: 84569/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00506 Ngày nộp: 08/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-48440	25/10/2023
4-2023-48441	25/10/2023
4-2023-48442	25/10/2023
4-2023-48443	25/10/2023
4-2023-48444	25/10/2023

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Công ty TNHH HYGIE & PANACEE

Thông báo số: 84578/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00527 Ngày nộp: 11/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-02193	30/01/2023
4-2023-02194	30/01/2023

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: 120 South Riverside Plaza, Suite 400, Chicago, Illinois 60606, United States of America

---

Thông báo số: 84583/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00542 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-20617	22/05/2023
4-2023-20618	22/05/2023
4-2024-15595	12/04/2024

Mục sửa đổi: Tên của Người nộp đơn:
Nội dung mới: PLAYTIME JOONGANG INC.

Thông báo số: 84588/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00558 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-14440	08/04/2024
4-2024-14441	08/04/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: L18-11-13, tầng 18, toà nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 84591/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00563 Ngày nộp: 16/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-19916	27/05/2022
4-2022-19918	27/05/2022
4-2022-19919	27/05/2022
4-2022-19920	27/05/2022

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Khu Kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, xã Lộc Tiến, huyện Phú Lộc, thành phố Huế

Thông báo số: 84606/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00621 Ngày nộp: 24/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-25073	05/06/2024
4-2024-25074	05/06/2024
4-2024-25075	05/06/2024
4-2024-27968	20/06/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Lô số 4, đường 13A, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 84612/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 20/06/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00649 Ngày nộp: 29/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-22503	04/06/2021
4-2024-03092	19/01/2024

Mục sửa đổi: Địa chỉ của Người nộp đơn:
Nội dung mới: Tầng 4, số 48 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 91117/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 02/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00989 Ngày nộp: 20/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2023-60730	29/12/2023

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu, danh mục sản phẩm/dịch vụ
Nội dung mới: 1. Mẫu nhãn hiệu được sửa đổi thành:



2. Danh mục sản phẩm được sửa đổi thành: Nhóm 30: Mật ong

Thông báo số: 96401/TB-SHTT.IP, ngày 10/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-00832 Ngày nộp: 02/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2019-16984	17/05/2019

Mục sửa đổi: Giới hạn danh mục yêu cầu đăng ký thành:
Nội dung mới: Nhóm 09: Dây sạc điện thoại di động; tai nghe; củ sạc; sạc dự phòng (dùng cho điện thoại di động).

Thông báo số: 103539/TB-SHTT.IP, ngày 21/07/2025 về việc ghi nhận sửa đổi đơn

Số Yêu cầu: SĐ4-2025-01044 Ngày nộp: 26/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu :

(21) Số đơn	(22) Ngày nộp đơn
4-2024-34071	23/07/2024

Mục sửa đổi: Mẫu nhãn hiệu được sửa đổi thành:
Nội dung mới:



Ngày công bố	25/07/2025
Số đơn	6 - 2022 - 00021
Ngày nộp đơn	30/12/2022
Chủ đơn	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu
Địa chỉ	Nhà E, Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Lai Châu, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu
Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu
Chỉ dẫn địa lý	Lai Châu
Thông tin sửa đổi	Tính chất đặc thù: * Chè xanh: - Mùi: Thơm tự nhiên - Vị: Chát dịu, có vị ngọt hậu - Hàm lượng axit glutamic: ≥ 5,34 g/100g. * Chè Ô long: - Mùi: Mùi thơm hoa dành dành mạnh - Vị: Thanh, ngọt nhẹ - Hàm lượng axit glutamic: ≥ 4,24 g/100g. * Chè Đông phương mỹ nhân: - Mùi: Mùi thơm mía nướng và mật ong mạnh - Vị: Vị êm dịu và không chát - Hàm lượng axit glutamic: ≥ 5,61g/100g.

PHẦN IV

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

Thông báo số: 71783/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 02/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00134 Ngày nộp: 20/02/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-51395	10/11/2023

Bên chuyển nhượng: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG THÁP (VN)
Số 03, Đường Võ Trường Toản, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Bên được chuyển nhượng: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP (VN)
Số 12 Đường 30/04, Phường 1, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

---

Thông báo số: 74780/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-00525 Ngày nộp: 25/06/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-57902	15/12/2023
4-2024-03983	26/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CHÂU SAN (VN)
Số 20 ngõ 638 đường Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THÀNH QUANG (VN)
Số 20 ngõ 638 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 74792/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2024-01091 Ngày nộp: 02/12/2024

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-44837	25/10/2022
4-2022-44838	25/10/2022

Bên chuyển nhượng: CHERY COMMERCIAL VEHICLE (ANHUI) CO., LTD. (CN)
8th building, Science and Technology Industrial Park, No.717 Zhongshan Road (South), Yijiang Area, Wuhu City, Anhui Province, China

Bên được chuyển nhượng: CHERY AUTOMOBILE CO., LTD. (CN)
8 Changchun Road, Economy & Technology Development Zone, Wuhu City 241009 Anhui Province, China

---

Thông báo số: 74794/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00128 Ngày nộp: 20/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10513	18/03/2024
4-2024-10514	18/03/2024

Bên chuyển nhượng: TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)
Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TRẠM SẠC TOÀN CẦU V-GREEN (VN)
Tòa Văn phòng Symphony, Đường Chu Huy Mân, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

---

Thông báo số: 74795/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00140 Ngày nộp: 25/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-10455	18/03/2024
4-2024-10456	18/03/2024
4-2024-36553	06/08/2024
4-2024-49006	14/10/2024
4-2024-51374	25/10/2024
4-2024-54808	13/11/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC MIỀN BẮC (VN)
Quốc Lộ 38 mới, thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN THỊ HỒNG GẤM (VN)
Thôn Bình Hàn, xã Lạc Phượng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Việt Nam

---

Thông báo số: 74796/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00181 Ngày nộp: 05/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-31073	08/07/2024
4-2024-31074	08/07/2024
4-2024-31078	08/07/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI HBT (VN)
Lô D, đường số 3, KCN Liên Chiểu, phường Hoà Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng,

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MÁY NÔNG NGƯ CƠ HBT (VN)
Lô D, đường số 3, khu công nghiệp Liên Chiểu, phường Hoà Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 74797/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00190 Ngày nộp: 07/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-44907	29/10/2020
4-2020-53939	23/12/2020
4-2020-53940	23/12/2020

Bên chuyển nhượng: TRẦN TRỌNG THÀNH (VN)
116 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH VIEBA (VN)
Số 312 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

---

Thông báo số: 74802/TB-SHTT.IP, ngày 06/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00198 Ngày nộp: 13/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-39094	31/08/2023
4-2023-42076	20/09/2023
4-2023-42077	20/09/2023

Bên chuyển nhượng: LIKUN XU (CN)
Room 1401, Building 35, Huarun Central Park, Jinxiang Street. Xiangfang District, Harbin City, Heilongjiang Province, China

Bên được chuyển nhượng: JINHUAN WANG (CN)
No.53 Luobidong Road, Jiyang District, Sanya City, Hainan Province, China

---

Thông báo số: 76516/TB-SHTT.IP, ngày 11/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00231 Ngày nộp: 05/04/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2020-11328	06/04/2020
4-2020-11329	06/04/2020

Bên chuyển nhượng: ALLERGAN, INC. (US)
2525 Dupont Drive, Irvine, California 92612, U.S.A.

Bên được chuyển nhượng: ALLERGAN HOLDINGS FRANCE SAS (FR)
Tour CBX, 1 passerelle des Reflets 92400, Courbevoie, France

Thông báo số: 76517/TB-SHTT.IP, ngày 11/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2023-00504 Ngày nộp: 27/06/2023

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-34423	07/09/2021
4-2022-05222	21/02/2022

Bên chuyển nhượng: CƠ SỞ NGUYỄN THỊ THAI (VN)
Thôn Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI HẢI NAM (VN)
Thôn Cầu, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 82963/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00138 Ngày nộp: 24/02/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-32288	25/07/2023
4-2024-01501	10/01/2024
4-2024-05953	16/02/2024
4-2024-08697	07/03/2024
4-2024-16789	19/04/2024
4-2024-21212	15/05/2024
4-2024-21424	16/05/2024
4-2024-21425	16/05/2024
4-2024-21674	17/05/2024
4-2024-21924	20/05/2024
4-2024-22476	22/05/2024

Bên chuyển nhượng: NANDA CO., LTD. (KR)
32 Jandari-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
Bên được chuyển nhượng: L'ORÉAL (FR)
14 rue Royale, 75008 PARIS - France

Thông báo số: 82964/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn
Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00212 Ngày nộp: 18/03/2025
Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-37846	24/08/2023
4-2023-37847	24/08/2023

Bên chuyển nhượng: ACUMEN CO., LTD (TW)
No. 1193, Donglong St, Pingzhen Dist, Taoyuan City, 320 Taiwan
Bên được chuyển nhượng: KAMEI CO., LTD (TW)
No. 133-1, Zhongxing N. St., Sanchong Dist., New Taipei City 24158, Taiwan

---

Thông báo số: 82972/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00226 Ngày nộp: 25/03/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2021-42614	03/11/2021
4-2021-42615	03/11/2021
4-2022-35179	25/08/2022
4-2022-35180	25/08/2022
4-2023-52031	15/11/2023
4-2024-15727	12/04/2024
4-2024-15728	12/04/2024
4-2024-15733	12/04/2024
4-2024-15734	12/04/2024
4-2024-17814	24/04/2024

Bên chuyển nhượng: GLOBAL MIND ARGICULTURE PTE.LTD (SG)
60 Paya Lebar Road, #10-52, Paya Lebar Square, Singapore

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG BIÊN HÒA (VN)
Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 82979/TB-SHTT.IP, ngày 19/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00258 Ngày nộp: 03/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-35051	29/07/2024
4-2024-39888	23/08/2024

Bên chuyển nhượng: HỘ KINH DOANH M&K (VN)
K634 H53/4 Trưng Nữ Vương, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
Bên được chuyển nhượng: NGUYỄN VIẾT DŨNG (VN)
K634 H53/4 Trưng Nữ Vương, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 90362/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00252 Ngày nộp: 02/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-00647	05/01/2024
4-2024-02085	15/01/2024

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY GIẤY ÁNH DƯƠNG - (TNHH) (VN)
Doãn Thượng, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH GIẤY NGỌC CẢNH (VN)
Khu Doãn Thượng, phường Xuân Lâm, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

---

Thông báo số: 90369/TB-SHTT.$_{IP}$, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00270 Ngày nộp: 04/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2024-15604	12/04/2024
4-2024-21739	17/05/2024

Bên chuyển nhượng: HOÀNG VĂN THẬT (VN)
Thôn Sầm Khúc, xã Việt Hưng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên
Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH LOBO VIỆT NAM (VN)
BT8, khu đô thị Vimeco 2, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 90372/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00295 Ngày nộp: 14/04/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2023-59399	22/12/2023
4-2023-59400	22/12/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH TÍN PHÁT (VN)
261 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY TNHH MẮT KÍNH CHIẾN THẮNG (VN)
371 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 90376/TB-SHTT.IP, ngày 30/06/2025 về việc ghi nhận thay đổi chủ đơn

Số Yêu cầu: CĐ4-2025-00476 Ngày nộp: 05/06/2025

Liên quan đến đơn yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu:

(210) Số đơn	(220) Ngày nộp đơn
4-2022-15006	26/04/2022
4-2023-10216	23/03/2023

Bên chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT TÔN MÀU POSHACO (VN)
Số nhà 03, lô TT 04, khu đô thị Hải Đăng City, ngõ 2, phố Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÉP POSHACO (VN)
Thôn Tử Cầu, xã Nguyễn Văn Linh, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên

PHẦN V

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm Thẩm định Chỉ dẫn Địa lý và Nhãn hiệu Quốc tế
Đối tượng cần đính chính:
Đơn đăng ký quốc tế số: 818638

STT	NỘI DUNG ĐÍNH CHÍNH	SAI LÀ	ĐÚNG LÀ
1	Số đơn đăng ký quốc tế	81838	818**6**38

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449